

Eragon – Cậu Bé Cưỡi Rồng Full 4 Tập

Contents

Eragon – Cậu Bé Cưỡi Rồng Full 4 Tập	5
1. Q.1 - Chương 1: Tà Thần Của Mối Hài Hùng	6
2. Q.1 - Chương 2: Vật Lạ Giữa Rừng Hoang	8
3. Q.1 - Chương 3: Thung Lũng Palancar	9
4. Q.1 - Chương 4: Chuyện Kể Về Rồng	14
5. Q.1 - Chương 5: Món Quà Của Số Mệnh	22
6. Q.1 - Chương 6: Thức Tỉnh	23
7. Q.1 - Chương 7: Đối Ẩm	27
8. Q.1 - Chương 8: Một Cái Tên Của Uy Quyền	31
9. Q.1 - Chương 9: Chàng Thợ Xay Tương Lai	32
10. Q.1 - Chương 10: Những Kẻ Lạ Tại Carvahall	34
11. Q.1 - Chương 11: Chuyến Bay Định Mệnh	37
12. Q.1 - Chương 12: Nỗi Bất Hạnh Của Người Vô Tội	39
13. Q.1 - Chương 13: Nỗi U Mê Của Đời Người	41
14. Q.1 - Chương 14: Thanh Gươm Kỵ Sĩ	42
15. Q.1 - Chương 15: Lâm Yên Rồng	50
16. Q.1 - Chương 16: Thị Trấn Therinsford	51
17. Q.1 - Chương 17: Kinh Thiên Động Địa	57
18. Q.1 - Chương 18: Sự Phát Hiện Tại Yazuac	59
19. Q.1 - Chương 19: Những Lời Chỉ Giáo	62
20. Q.1 - Chương 20: Phép Thuật Là Điều Đơn Giản Nhất	65
21. Q.1 - Chương 21: Làng Daret	70
22. Q.1 - Chương 22: Nhìn Bằng Mắt Rồng	74
23. Q.1 - Chương 23: Bản Tình Ca Của Thần Tiên	77
24. Q.1 - Chương 24: Một Thoáng Thành Teirm	78
25. Q.1 - Chương 25: Người Bạn Cũ	80
26. Q.1 - Chương 26: Phù Thủy Và Ma Mèo	89
27. Q.1 - Chương 27: Tập Đọc Và Những Mưu Đồ	94
28. Q.1 - Chương 28: Những Tên Trộm Trong Lâu Đài	95
29. Q.1 - Chương 29: Một Lỗi Lầm Đáng Giá	99
30. Q.1 - Chương 30: Người Đẹp Trong Mơ	105
31. Q.1 - Chương 31: Chủ Nhân Bảo Kiếm	107
32. Q.1 - Chương 32: Bãi Lầy Của Dras - Leona	109
33. Q.1 - Chương 33: Lăn Ra Dấu Vết Của Dầu	111
34. Q.1 - Chương 34: Những Kẻ Sùng Bái Helgrind	113
35. Q.1 - Chương 35: Razac Trả Thù	117
36. Q.1 - Chương 36: Chàng Murtagh	118
37. Q.1 - Chương 37: Di Chúc Của Một Kỵ Sĩ	120
38. Q.1 - Chương 38: Ngôi Mộ Kim Cương	123
39. Q.1 - Chương 39: Bị Bắt Tại Gil'ead	126
40. Q.1 - Chương 40: Tên Tôi Là “thần Chết Của Tà Ma”	129

41. Q.1 - Chương 41: Chiến Đấu Với Tà Ma	132
42. Q.1 - Chương 42: Chiến Binh Kiên Thầy Thuốc	136
43. Q.1 - Chương 43: Biển Cát Thành Nước	139
44. Q.1 - Chương 44: Sông Ramr	142
45. Q.1 - Chương 45: Sa Mạc Hadarac	144
46. Q.1 - Chương 46: Tiết Lộ Một Con Đường	146
47. Q.1 - Chương 47: Bất Đồng Ý Kiến	150
48. Q.1 - Chương 48: Bay Ngang Thung Lũng	153
49. Q.1 - Chương 49: Tâm Sự Của Murtagh	159
50. Q.1 - Chương 50: Truy Lùng Sự Thật	162
51. Q.1 - Chương 51: Thời Đại Huy Hoàng Của Thành Phố Trong Lòng Núi	169
52. Q.1 - Chương 52: Ajihad, Thủ Lĩnh Varden	172
53. Q.1 - Chương 53: Bàn Tay Bạc Ói! Xin Hãy Chúc Phúc Cho Đứa Trẻ Này	181
54. Q.1 - Chương 54: Gặp Lại Ma Mèo Và Phù Thủy	186
55. Q.1 - Chương 55: Cung Điện Của Vua Lùn	188
56. Q.1 - Chương 56: Cuộc Thử Thách Của Arya	195
57. Q.1 - Chương 57: Quỷ Dữ Trần Lan	201
58. Q.1 - Chương 58: Trận Chiến Trong Lòng Núi	207
59. Q.1 - Chương 59: Tiếng Gọi Xa Xôi	212
60. Q.2 - Chương 1: Tai Ương Dồn Dập	214
61. Q.2 - Chương 2: Hội Đồng Tiền Bối	218
62. Q.2 - Chương 3: Bằng Hữu Chân Thành	225
63. Q.2 - Chương 4: Roran	229
64. Q.2 - Chương 5: Thợ Săn Bị Săn Đuổi	233
65. Q.2 - Chương 6: Lời Hứa Của Saphira	237
66. Q.2 - Chương 7: Lễ Tang	241
67. Q.2 - Chương 8: Tuyên Thệ	243
68. Q.2 - Chương 9: Một Pháp Sư, Một Con Rắn Và Một Bức Mật Thư	246
69. Q.2 - Chương 10: Món Quà Của Vua Lùn Hrothgar	253
70. Q.2 - Chương 11: Búa Và Kim Kẹp	256
71. Q.2 - Chương 12: Phục Thù	260
72. Q.2 - Chương 13: Az Sweldn Rak Anhuin - Nước Mắt Nàng Anhuin	264
73. Q.2 - Chương 14: Ngôi Đền Celbedeil	271
74. Q.2 - Chương 15: Kim Cương Trong Đêm Tối	278
75. Q.2 - Chương 16: Dưới Bầu Trời U Ám	283
76. Q.2 - Chương 17: Đụng Độ Sinh Vật Lạ	287
77. Q.2 - Chương 18: Bệnh Bồng Sông Nước	292
78. Q.2 - Chương 19: Trạm Ceris	297
79. Q.2 - Chương 20: Vết Thương Quá Khứ	301
80. Q.2 - Chương 21: Vết Thương Hiện Tại	306
81. Q.2 - Chương 22: Rõ Mặt Kẻ Thù	310
82. Q.2 - Chương 23: Lễ Cầu Đảo	315
83. Q.2 - Chương 24: Thành Phố Rừng Thông	322
84. Q.2 - Chương 25: Nữ Hoàng Islanzadí	325
85. Q.2 - Chương 26: Hiện Ra Từ Quá Khứ	333
86. Q.2 - Chương 27: Lời Phán Quyết	335
87. Q.2 - Chương 28: Hưởng Ứng Lời Kêu Gọi	339
88. Q.2 - Chương 29: Trên Bờ Vực Tel'naeir	345
89. Q.2 - Chương 30: Đời Sống Bí Ẩn Của Loài Kiến	353
90. Q.2 - Chương 31: Những Mối Đối Nghịch Ngấm Ngầm	366
91. Q.2 - Chương 32: Elva	374
92. Q.2 - Chương 33: Đóa Hoa Đen Rực Rỡ	386
93. Q.2 - Chương 34: Bản Chất Của Tội Ác	396
94. Q.2 - Chương 35: Chân Dung Hoàn Hảo	403

95. Q.2 - Chương 36: Thị Trấn Narda	414
96. Q.2 - Chương 37: Bước Đầu Thận Trọng	429
97. Q.2 - Chương 38: Quà Tặng Của Rồng	440
98. Q.2 - Chương 39: Ghé Bờ	451
99. Q.2 - Chương 40: Một Đồng Minh Bất Ngờ	460
100. Q.2 - Chương 41: Trò Trẻ	473
101. Q.2 - Chương 42: Tặng Vật	490
102. Q.2 - Chương 43: Bay Tới Thủ Đô Aberon	500
103. Q.2 - Chương 44: Mây Mù Của Chiến Tranh	514
104. Q.2 - Chương 45: Giông Tố Nổi Lên	526
105. Q.2 - Chương 46: Cửa Thừa Kế	536
106. Q.3 - Chương 1: Cánh Cửa Tử Thần	549
107. Q.3 - Chương 2: Bên Lửa Trại	554
108. Q.3 - Chương 3: Tấn Công Helgrind	570
109. Q.3 - Chương 4: Phân Ván	581
110. Q.3 - Chương 5: Kị Sĩ Và Ra'zac	587
111. Q.3 - Chương 6: Độc Hành	592
112. Q.3 - Chương 7: Thách Đấu Trường Dao	604
113. Q.3 - Chương 8: Tin Tức Có Cánh	612
114. Q.3 - Chương 9: Chạy Trốn Và Né Tránh	620
115. Q.3 - Chương 10: Vấn Đề Nan Giải	634
116. Q.3 - Chương 11: Sói Nồi	640
117. Q.3 - Chương 12: Kỵ Sĩ Rồng Ôi ,xin Rủ Lòng Thương	647
118. Q.3 - Chương 13: Bóng Tối Của Quá Khứ	652
119. Q.3 - Chương 14: Giữa Đám Đông Huyền Náo	667
120. Q.3 - Chương 15: Trả Lời Chât Ván Của Vua	674
121. Q.3 - Chương 16: Tiệc Tùng Cùng Bằng Hữu	679
122. Q.3 - Chương 17: Giữa Đường Nghe Chuyện Ngày Xưa	684
123. Q.3 - Chương 18: Sửa Sai	688
124. Q.3 - Chương 19: Quà Tặng Bằng Vàng	694
125. Q.3 - Chương 20: Tôi Cần Một Thanh Gươm!	705
126. Q.3 - Chương 21: Những Người Khách Bất Ngờ	711
127. Q.3 - Chương 22: Lửa Trên Trời	714
128. Q.3 - Chương 23: Lễ Thành Hôn	729
129. Q.3 - Chương 24: Lời Thì Thầm Trong Đêm	736
130. Q.3 - Chương 25: Nhận Lệnh	738
131. Q.3 - Chương 26: Dấu Chân Mờ Áo	742
132. Q.3 - Chương 27: Băng Qua Đồi Núi	747
133. Q.3 - Chương 28: Vì Tình Yêu	754
134. Q.3 - Chương 29: Rừng Đá	759
135. Q.3 - Chương 30: ???	766
136. Q.3 - Chương 31: Máu Trên Đá	770
137. Q.3 - Chương 32: Vấn Đề Trước Mắt	782
138. Q.3 - Chương 33: Hôn Anh Ngọt Ngào	787
139. Q.3 - Chương 34: Glúmra	788
140. Q.3 - Chương 35: Hội Đồng Thị Tộc	793
141. Q.3 - Chương 36: Bất Tuân	804
142. Q.3 - Chương 37: Thông Điệp Trong Gương	816
143. Q.3 - Chương 38: Bốn Nhịp Trống Đánh	819
144. Q.3 - Chương 39: Tái Hợp	824
145. Q.3 - Chương 40: Đăng Quang	826
146. Q.3 - Chương 41: Những Lời Vàng Son	831
147. Q.3 - Chương 42: Cây Giá Hành Hình	833
148. Q.3 - Chương 43: Giữa Các Tầng Mây	838

149.	Q.3 - Chương 44: Butting Heads	842
150.	Q.3 - Chương 45: Gia Phả	847
151.	Q.3 - Chương 46: Đôi Uyên Ương Bất Hạnh	851
152.	Q.3 - Chương 47: Di Sản Thừa Kế	858
153.	Q.3 - Chương 48: Những Linh Hồn Trong Đá	860
154.	Q.3 - Chương 49: Đôi Tay Của Chiến Binh	866
155.	Q.3 - Chương 50: Cây Của Sự Sống	869
156.	Q.3 - Chương 51: Ý Chí Trên Thép	876
157.	Q.3 - Chương 52: Kỵ Sĩ Thực Thụ	883
158.	Q.3 - Chương 53: Chiến Giáp	886
159.	Q.3 - Chương 54: Từ Biệt	887
160.	Q.3 - Chương 55: Chuyến Bay	890
161.	Q.3 - Chương 56: Hỏa Kiếm	892
162.	Q.3 - Chương 57: Bóng Đen Của Sự Bất Hạnh	900
163.	Q.3 - Chương 58: Mặt Trời Mọc	909
164.	Q.4 - Chương 1: Eragon, Eldest Và Brisingr	914
165.	Q.4 - Chương 2: Tiến Vào Thành Phố	917
166.	Q.4 - Chương 3: Bóng Đen Nơi Chân Trời	925
167.	Q.4 - Chương 4: Vua Mèo	928
168.	Q.4 - Chương 5: Lấy Sức	931
169.	Q.4 - Chương 6: Ký Ức Của Người Chết	933
170.	Q.4 - Chương 7: Thế Nào Mới Là Đàn Ông?	935
171.	Q.4 - Chương 8: Cái Giá Của Quyền Lực	940
172.	Q.4 - Chương 9: Vượt Cạn	944
173.	Q.4 - Chương 10: Hát Ru	949
174.	Q.4 - Chương 11: Không Ngồi Nghỉ	953
175.	Q.4 - Chương 12: Khiêu Vũ Cùng Gươm Kiếm	956
176.	Q.4 - Chương 13: Không Vinh Quang, Không Danh Dự, Chỉ Có Những Tiếng Quát Tháo Tại Vùng Đất Xui Xẻo	960
177.	Q.4 - Chương 14: Thực Nguyệt Nhân	963
178.	Q.4 - Chương 15: Nghe Ngóng Và Viết Lách	967
179.	Q.4 - Chương 16: Aroughs	970
180.	Q.4 - Chương 17: Dras- Leona	977
181.	Q.4 - Chương 18: Tung Xương	980
182.	Q.4 - Chương 19: Bạn Và Thù	985
183.	Q.4 - Chương 20: Bột Lửa	990
184.	Q.4 - Chương 21: Khói Bụi	996
185.	Q.4 - Chương 22: Chuyển Giao Quyền Lực	1005
186.	Q.4 - Chương 23: Thardsvergûndnzmäl	1008
187.	Q.4 - Chương 24: Học Hỏi	1014
188.	Q.4 - Chương 25: Từ Trái Tim Tới Trái Tim	1023
189.	Q.4 - Chương 26: Phát Hiện	1027
190.	Q.4 - Chương 27: Dưới Đồi Đá	1034
191.	Q.4 - Chương 28: Tế Thần	1042
192.	Q.4 - Chương 29: Những Kẻ Ngoại Đạo Đào Tẩu	1046
193.	Q.4 - Chương 30: Chuông Rung	1053
194.	Q.4 - Chương 31: Động – Gai – Đen	1054
195.	Q.4 - Chương 32: Búa Và Mũ Trụ	1058
196.	Q.4 - Chương 33: Và Tường Đổ	1059
197.	Q.4 - Chương 34: Bên Bờ Hồ Leona	1063
198.	Q.4 - Chương 35: Lời Thề Của Kỵ Sĩ Rồng	1068
199.	Q.4 - Chương 36: Cuộc Họp Kín Của Các Vị Vua	1073
200.	Q.4 - Chương 37: Mê Cung Không Lối Thoát	1082
201.	Q.4 - Chương 38: Những Mảnh Vụn, Nửa Thấy Nửa Không Và Mơ Hồ	1086

202.	Q.4 - Chương 39: Câu Hỏi Không Lời Đáp	1091
203.	Q.4 - Chương 40: Ra Đi	1096
204.	Q.4 - Chương 41: Đau Khổ Vì Không Chắc Chắn	1098
205.	Q.4 - Chương 42: Căn Phòng Của Nhà Tiên Tri	1103
206.	Q.4 - Chương 43: Trên Cánh Rồng	1108
207.	Q.4 - Chương 44: Lão Rót Mật Vào Tai Người, Lão Chạm Tay Vào Người Người	1115
208.	Q.4 - Chương 45: Những Cuộc Nổi Loạn Nho Nhỏ	1120
209.	Q.4 - Chương 46: Vương Miện Bằng Tuyết	1125
210.	Q.4 - Chương 47: Giòi Đất	1132
211.	Q.4 - Chương 48: Giữa Đồng Đổ Nát	1136
212.	Q.4 - Chương 49: Snalgi Cho Hai Người	1141
213.	Q.4 - Chương 50: Tầng Đá Kuthian	1146
214.	Q.4 - Chương 51: Cả Thế Giới Chỉ Là Giấc Mơ	1148
215.	Q.4 - Chương 52: Câu Hỏi Về Nhân Cách	1151
216.	Q.4 - Chương 53: Hầm Mộ Của Những Linh Hồn	1158
217.	Q.4 - Chương 54: Những Hốc Đá (phần I)	1161
218.	Q.4 - Chương 55: Những Hốc Đá (phần II)	1162
219.	Q.4 - Chương 56: Trở Về	1168
220.	Q.4 - Chương 57: Thành Phố Buồn Thương	1168
221.	Q.4 - Chương 58: Hội Đồng Chiến	1173
222.	Q.4 - Chương 59: Vấn Đề Trách Nhiệm	1180
223.	Q.4 - Chương 60: Ánh Lửa Đêm Đen	1184
224.	Q.4 - Chương 61: Vượt Qua Tường Thành Bước Vào Chỗ Chết	1188
225.	Q.4 - Chương 62: Sấm Rền	1194
226.	Q.4 - Chương 63: Sẽ Không Giết....	1198
227.	Q.4 - Chương 64: Giữa Trận Địa	1204
228.	Q.4 - Chương 65: Cái Tên Của Mọi Cái Tên	1208
229.	Q.4 - Chương 66: Sức Người Chống Chọi Kim Loại	1217
230.	Q.4 - Chương 67: Sức Mạnh Của Tri Thức	1230
231.	Q.4 - Chương 68: Giấy Chết	1239
232.	Q.4 - Chương 69: Cánh Đồng Tầm Ma	1242
233.	Q.4 - Chương 70: Ngôi Báu Thuộc Về Ai	1249
234.	Q.4 - Chương 71: Lời Từ Thích Hợp	1254
235.	Q.4 - Chương 72: Con Thuyền	1258
236.	Q.4 - Chương 73: Firnen	1266
237.	Q.4 - Chương 74: Con Người Của Lương Tâm	1274
238.	Q.4 - Chương 75: Những Lời Hứa, Cũ Và Mới	1279
239.	Q.4 - Chương 76: Nợ Máu Phải Trả Bằng Máu	1285
240.	Q.4 - Chương 77: Ra Đi	1293

Eragon – Cậu Bé Cưỡi Rồng Full 4 Tập



Giới thiệu

Từ thuở xa xưa, loài rồng đã ngự trị trên trái đất. Đó là những sinh vật kiêu hãnh, hung dữ và đôn d

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/er-agon-cau-be-cuoi-rong-full-4-tap>

1. Q.1 - Chương 1: Tà Thần Của Mối Hãi Hùng

Gió gào thét suốt đêm, mang theo mùi hương sẽ làm đổi thay thế giới. Một Tà Thần cao lớn vươn đầu đánh hơi không khí. Trông hắn giống người, ngoại trừ mái tóc đỏ rực và đôi mắt màu hạt dẻ.

Hắn chớp mắt ngạc nhiên. Tin chính xác: tụi kia đã có mặt tại nơi này. Hay đây chỉ là cạm bẫy? Hắn suy tính rồi lạnh lùng ra lệnh: “Phân tán ra. Tìm gốc cây, bụi rậm mà ẩn núp. Ngăn chặn ngay bất kỳ kẻ nào tiến tới...nếu không các người sẽ chết.”

Lổ nhổ quanh hắn là mười hai con quái thú Urgals, vũ trang kiếm ngắn và những tấm khiên tròn bằng sắt, có sơn những dấu hiệu màu đen. Chúng cũng tương tự con người, với đôi chân khuỳnh khuỳnh và đôi tay lực lưỡng của loài thú dữ dùng để bóp nát địch thủ. Trên đôi tai nhỏ xíu của chúng là cặp sừng xoắn vặn. Nghe lệnh chủ nhân, bầy quái thú kêu ụt ịt, vội vàng tìm chỗ núp. Ngay khi tiếng xào xạc im ắng, khu rừng trở lại yên lặng như tờ.

Tà Thần đảo mắt quan sát quanh một thân cây lớn, rồi ngược nhìn lên con đường mòn. Trời tối đen như mực, mắt người thường không thể thấy gì, nhưng với ánh nhìn sắc sảo của hắn, chỉ cần chút ánh trăng lu, mọi chi tiết đều rõ ràng như nắng ban ngày. Hắn lặng lẽ đứng, tay cầm thanh kiếm dài. Trên lưỡi kiếm sáng ánh thép xanh, có một vết xước hằn sâu. Lưỡi kiếm mỏng tang, đủ để xuyên ngọt xớt giữa hai xương sườn, nhưng cũng đủ mạnh để chặt đứt một bộ giáp sắt cứng rắn nhất.

Thị lực của lũ Urgals không mạnh như Tà Thần, chúng ôm vũ khí lẫn mò như bầy ăn mỳ mù. Một con cú rúc xé tan bầu yên lặng. Tất cả hốt hoảng cho đến khi con chim khuất dạng. Bầy quái thú run cầm cập trong đêm lạnh buốt, một tên lúng túng đạp đôi ủng nặng chịch lên một cành khô. Tà Thần rít lên giận dữ, làm bầy quái thú rúm người lại, không dám nhúc nhích. Hắn quay đi, cố nén sự tức giận vì mùi hôi như thịt thối bốc ra từ lũ Urgals. Dù sao chúng chỉ là những dụng cụ, không hơn không kém.

Mỗi phút trôi qua, Tà Thần phải cố khỏi bồn chồn. Hương thơm của những kẻ đang tiến tới đã thoang thoảng trong không khí. Hắn không cho phép lũ Urgals đứng dậy để khởi động cho ấm người, chính hắn cũng không cho phép mình được hưởng trò xa xỉ đó. Một cơn gió mạnh đem theo hương thơm ngào ngạt hơn. Hắn nóng nảy, nhếch mép gầm gừ.

“Sẵn sàng.” Hắn thì thầm ra lệnh, toàn thân run rẩy. Mũi kiếm hươ hươ thành một vòng tròn nhỏ. Phải mất bao nhiêu mưu đồ và đau đớn, hắn mới đạt được phút giây này, không thể mất bình tĩnh để hỏng việc được.

Dưới đôi mày rậm rì, mắt tụi quái thú rực sáng. Chúng nắm chặt vũ khí trong tay. Phía trước chúng, tên Tà Thần nghe tiếng một vật chạm vào cục đá. Những bóng đen lơ mơ xuất hiện trong đêm tối và đang thả dốc con đường mòn.

Ba kỵ sĩ trên lưng ba con ngựa trắng, thông dong đi nước kiệu về phía chúng đang phục kích. Trên con ngựa đi đầu là một vị thần tiên với hai tai nhọn và đôi lông mày thanh nhã. Thân hình ông ta mảnh khảnh nhưng rắn chắc như một thanh gươm. Cung trên lưng, một bên hông là cây kiếm và bên kia là ống đựng đầy những mũi tên gắn lông thiên nga. Kỵ sĩ đi sau cùng mặt mày, vóc dáng cũng thanh tú như vậy. Tay phải ông ta cầm một cây thương dài, thắt lưng gài một mũi dao găm, đầu đội một mũ sắt giárt vàng và gắn hồ phách tuyệt đẹp. Cưỡi ngựa đi chính giữa là một nàng tiên tóc đen mun, nàng luôn nghiêm nghị quan sát chung quanh. Những lọn tóc đen bao quanh đôi mắt sâu, ngời sáng. Trang phục đơn giản nhưng không làm giảm nhan sắc của nàng. Một thanh kiếm đeo bên mình và sau lưng là ống đựng tên, nàng luôn nhìn cái túi đeo phía trước, như để yên tâm là nó vẫn còn đó.

Một kỵ sĩ nói nho nhỏ, Tà Thần không nghe rõ, nhưng hần thấy nàng tiên trả lời với vẻ đầy quyền uy và hai vệ sĩ hoán đổi vị trí với nhau, người đội mũ sắt tiến lên dẫn đầu. Họ đi qua ổ phục kích của Tà Thần và lũ Urgals không chút nghi ngờ.

Vừa lúc Tà Thần sẵn sàng hưởng men chiến thắng, thì gió đổi chiều, thốc mùi sủ uế tanh tưởi của bầy quái thú về phía các thần tiên. Ba con ngựa ngửa cổ ra sau, khịt mũi cảnh giác. Các kỵ sĩ dừng người, nhìn quanh, rồi quay đầu ngựa phóng nhanh.

Nhưng con ngựa của nàng tiên lại lao về trước, tách xa khỏi hai vệ sĩ của nàng. Lũ Urgals ra khỏi chỗ núp, bắn như mưa những mũi tên đen. Từ sau thân cây, Tà Thần tiến ra, đưa cao tay phải, thén lên: “Garjzla!”

Một tia chớp đỏ từ bàn tay hần phóng về nàng tiên mau như tên bắn. Cây cối xung quanh rực sáng một màu đỏ máu. Con ngựa rống to, quị xuống. Nàng tung mình khỏi lưng ngựa lạnh lẽ phi thường, rồi nhẹ nhàng đáp xuống mặt đất và ngoái nhìn hai vệ sĩ.

Bầy Urgals xông tới hai vệ sĩ bị trúng tên nằm trên vũng máu, nhưng Tà Thần gào lên ra lệnh: “Đuổi theo ả. ả mới là kẻ ta cần bắt.”

Bầy quái thú gừ gừ chạy gấp xuống đường mòn.

Nàng bật lên tiếng kêu khi thấy hai kẻ đồng hành đã chết. Tiến lên một bước, nàng nguyên rửa kẻ thù, rồi nhảy vọt vào rừng.

Trong khi bầy Urgals rầm rầm truy đuổi trong rừng, Tà Thần lên tảng đá cao quan sát. Hần gờ tay lăm bầm: “Boetq istalri!”, một khoảng rừng bùng thành ngọn lửa. Lần lượt, hần đốt từng mảng cho đến khi đám cháy kết thành một vòng tròn, thu hẹp vùng đám quái thú đang lục soát. Hần hả hê đứng canh ngọn lửa.

Thình lình hần nghe những tiếng kêu la, gầm rú. Qua những ngọn cây, hần thấy ba thủ hạ bị thương quần quai, chất đống lên nhau và nàng tiên đang cố thoát chạy khỏi những tên Urgals còn lại. Nàng chạy như bay tới một tảng đá lớn. Tà Thần quan sát mặt đất chùng mườit thước dưới kia, rồi nhẹ nhàng buông mình xuống trước mặt nàng. Nàng quay đầu, phóng người trở lại đường mòn. Máu Urgals đen ngòm còn nhỏ giọt trên lưỡi kiếm của nàng và lốm đốm trên chiếc túi nàng đang giữ rịt trong tay.

Nhưng lũ quái đầu sừng đã từ trong rừng tiến ra, chặn ngang con đường độc đạo. Nàng nhìn quanh tìm đường tẩu thoát. Biết là vô vọng, nàng tiên đứng thẳng người, với vẻ đầy ngạo mạn của một vị vương giả. Tà Thần khoan khoái trước sự thất bại của kẻ thù, gờ cao tay tiến tới, ra lệnh cho bầy quái: “Bắt nó”.

Khi bầy quái xô tới, nàng mở túi, lấy một vật ra rồi ném túi xuống đất. Bây giờ, cùng ánh lửa bập bùng, trong tay nàng viên ngọc bích phản chiếu lại một tia sáng đầy giận dữ. Nàng đưa viên ngọc lên khỏi đầu, miệng lẩm nhẩm mấy câu thần chú.

Trong cơn tuyệt vọng, Tà Thần hét lớn: “Garjzla!” Một quả bóng lửa đỏ rực phóng khỏi tay hần, bay tới nàng. Nhưng quá muộn. Một tia chớp màu ngọc bích làm sáng cả khu rừng và viên ngọc vụt biến mất. Lúc đó ánh lửa đỏ mới xô nàng ngã ngất.

Tà Thần gầm lên tức giận, phóng ngấp nửa thanh kiếm vào một thân cây, chuôi kiếm rung lên bần bật. Hần điên cuồng tung liên tiếp chín chường giết sạch lũ quái đầu sừng, rồi mới rút kiếm khỏi thân cây tiến lại gần nàng. Hần lềm bềm một tràng nguyên rửa bằng thứ ngôn ngữ xấu xa chỉ mình hần hiểu, vì Tà Thần đoán

trước sẽ có những trận phục thù. Hắn nắm tay, ngửa mặt nhìn trời. Những vì sao, im tăm tắp, lạnh lùng nhìn lại hắn. Hắn ngạo mạn nhếch mép, rồi trở lại nàng tiên đang bị mê man.

Sắc đẹp của nàng có thể làm say đắm bất cứ một người bình thường nào. Nhưng không thể làm mê hoặc được hắn. Biết chắc viên ngọc đã mất, hắn dắt ngựa khỏi nơi phục kích. Buộc nàng tiên lên yên xong, hắn nhảy lên con chiến mã, ra khỏi khu rừng.

Hắn dập tắt lửa mở lối ra, nhưng tất cả đám cháy chung quanh vẫn để hừng hực lửa.

2. Q.1 - Chương 2: Vật Lạ Giữa Rừng Hoang

Eragon quì trên đám cỏ tranh bị dày xéo, quan sát những dấu vết bằng con mắt lạnh ghê. Những dấu vết chứng tỏ bầy nai mới qua đồng cỏ chừng nửa tiếng trước thôi. Mục tiêu của nó là con hoẵng cái có một chân trái trước bị khập khiễng, nhưng vẫn bám theo bầy. Nó ngạc nhiên, không ngờ con hoẵng què này đi xa đến thế, mà không bị con sói hay con beo đen nào vồ được.

Bầu trời tối và trong. Không khí hây hẩy gió mát. Một cụm mây bạc nhô trên rặng núi bao quanh nó. Trăng tháng chín lơ lửng giữa hai ngọn núi, làm những sườn núi sáng lên hồng hào. Những dòng suối róc rách trên núi, từ những tảng băng tan, lấp lánh những mảng tuyết trắng. Sương mù là đà dưới thung lũng đầy đặc gần như có thể che kín đôi chân của Eragon.

Năm nay Eragon được mười lăm tuổi, còn một năm nữa mới trưởng thành. Đôi mắt nó có vẻ cứng rắn dưới cặp chân mày nâu sậm. Làm việc vất vả, nên quần áo nó rách tả tơi. Một con dao săn dắt thắt lưng, một bao da nai bảo vệ cây cung bằng gỗ tùng khỏi sương mù, và trên lưng là một ba lô khung bằng gỗ.

Nó đã theo dấu nai vào tận vùng Spine, một rặng núi trùng điệp nhấp nhô trải dài trên đất nước Alagaesia. Những câu chuyện kể và những con người kỳ lạ thường đến từ dãy núi này, và luôn là điềm báo trước những chuyện chẳng lành. Tuy vậy, Eragon không hề sợ vùng núi Spine, nó là tay thợ săn độc nhất dám theo dấu thú rừng vào tận hang ổ chúng, trong những nơi đầy hiểm trở.

Đây là đêm thứ ba trong chuyến này, và lương thực của nó chỉ còn một nửa. Nếu không săn được con hoẵng, nó bắt buộc phải trở về tay không. Gia đình nó đang cần lương thực ủa đông đã cận kề, mà mua thịt tại Carvahall lại không có khả năng.

Eragon đứng lặng dưới ánh trăng mờ, rồi cả quyết len lõi trong rừng tiến đến một thung lũng nhỏ, nơi nó tin chắc bầy nai tìm chỗ nghỉ. Tàng cây đổ bóng trên đường, nó nhìn lối mòn theo thói quen thôi, nó quá rành đường đi nước bước khu vực này.

Tới thung lũng nhỏ, Eragon chỉnh giây cung, rút ba mũi tên, gắn một mũi vào cung, tay trái cầm hai mũi tên còn lại. Dưới ánh trăng, chừng hai ba chục con nai nằm bất động trên bãi cỏ. Con hoẵng nó đang theo đuổi nằm ngoài lề, một chân trước vụng về xoắn ra.

Eragon từ từ tiến tới, nâng cung. Tất cả vất vả suốt ba ngày qua mới có được lúc này. Nó hít một hơi dài lần cuối trước khi buông dây cung, nhưng ngay lúc đó một tiếng nổ phá tan màn đêm.

Bầy thú vùng bỏ chạy. Eragon vội xông tới, rượt đuổi theo qua bãi cỏ. Một làn gió nóng rát phả qua má nó. Nó khựng lại, và buông dây cung, mũi tên bay về hướng con hoẵng đang chạy trốn, nhưng lệch đích chỉ chừng một lòng tay và mũi tên phóng vào đêm tối. Eragon cầu nhàu quay lại, quen tay rút mũi tên khác.

Nơi bầy thú vừa nằm, vòng tròn khói dày đặc một vùng cây cỏ. Những cây thông trơ cành, trắng cổ bên ngoài đám cháy nằm rạp xuống. Một cụm khói khét lẹt cuộn cuộn bốc lên không. Chính giữa nơi phát nổ, chính ỉnh một viên đá xanh sáng bóng. Sương mù hư ảo uốn éo vờn qua viên đá.

Trong nhiều phút, Eragon đứng lặng nhìn xem có gì nguy hiểm xảy ra không, nhưng ngoài những dải sương mù, nó không thấy gì khác lạ. Thận trọng, nó lỏng tay cầm cung, mon men tiến tới. Ánh trăng đổ bóng nó nhợt nhạt đứng trước viên đá. Eragon, lấy mũi tên khều nhẹ viên đá, rồi nhảy vội giật lùi. Không có gì xảy ra, nó e dè nhặt viên đá lên.

Thiên nhiên chẳng bao giờ mài nhẵn viên đá được thế này. Bề mặt viên đá xanh thẫm, với những đường vân trắng li ti như lưới nhện. Viên đá mát lạnh, không chút trầy xước. Dưới những ngón tay Eragon, viên

đá êm như lụa, hình quả trứng, dài chừng ba mươi phân và có vẻ nặng chừng vài kí, nhưng nó cảm thấy viên đá nhẹ hơn nhiều.

Nó thấy viên đá vừa đẹp vừa đáng sợ. Nó tự hỏi, viên đá này từ đâu tới? Có mục đích gì không? Viên đá ngẫu nhiên được chuyển tới nơi này hay chủ tâm dành cho nó? Nếu đúng như những gì nó được biết qua những chuyện cổ tích, thì viên đá này dành cho những gì về phép thuật, mà kẻ nào sử dụng, phải vô cùng thận trọng.

Nhưng mình làm gì với viên đá này? Khuân được nó về nhà cũng mệt đứt hơi, ấy là chưa kể có thể còn gây nguy hiểm. Tốt hơn là cứ bỏ nó tại đây. Nhưng vừa thoáng quyết định quăng viên đá xuống đất, thì dường như tay nó bị ngăn lại. Nó nhún vai tự nhủ, ít ra có thể cũng đem đổi được chút thịt, vậy là nó bỏ viên đá vào ba lô.

Nơi này quá trống trải, Eragon đi sâu trở lại vào rừng tìm chỗ ngủ. Nó tránh chần dưới một thân cây bật gốc. Sau bữa ăn lạnh, bánh mì và phô mai, Eragon cuộn chần, lơ mơ nghĩ ngợi về những gì mới xảy ra, rồi chìm vào giấc ngủ.

3. Q.1 - Chương 3: Thung Lũng Palancar

Sáng hôm sau, vầng dương ló dạng với những màu hồng và vàng tươi rực rỡ. Không khí trong lành, ngọt ngào nhưng lạnh ngắt. Hai bờ những con suối, nước đã đóng băng và những hồ nhỏ hoàn toàn đông đặc như nước đá. Sau khi lột lòng bằng chút bánh bột, Eragon trở lại gaun sát khoảng cháy đêm qua. Ánh sáng ban mai mọi rõ từng chi tiết, nhưng nó không tìm ra được điều gì mới. Eragon sửa soạn về nhà.

Con đường đầy vết thú đi qua chỉ còn lở mờ, nhiều chỗ hoàn toàn mất dấu, tuy nhiên đây vẫn là lối đi ra khỏi rừng núi này mau nhất.

Núi Spine là nơi duy nhất vua Galbatorix không tuyên bố là của riêng ông ta. Nhiều câu chuyện đã kể về vụ nửa đoàn quân của nhà vua đã biến mất trong khu rừng già đó như thế nào. Sự bất hạnh như dải mây mù luôn lơ lửng trong rừng núi. Dù cây cối tốt tươi, xanh ngắt ngắt và bầu trời luôn rạng rỡ, nhưng chỉ ít kẻ ở lại Spine một thời gian mà không gặp tai ương. Và Eragon là một trong những con người ít ỏi đó. Đường như, với nó, cũng chẳng có ân huệ đặc biệt nào, mà chỉ vì nó thường trực cảnh giác và luôn phản ứng nhanh nhạy. Vì dù nó đã từng bao năm lang thang trong vùng núi này, nhưng nó luôn lo ngại mỗi khi nghĩ đến những bí hiểm mà khu rừng già này lưu giữ, chẳng hạn như sự xuất hiện của viên đá vừa qua.

Xế chiều, Eragon tới bờ dốc thẳng đứng của một khe suối. Con sông Anora cuộn cuộn phía dưới, trôi về hướng thung lũng Palancar. Nuốt chứng hàng trăm con suối nhỏ, dòng sông hùng hân chiến đấu cùng những tảng đá ngăn đường nó đi qua. Tiếng nước đập ì ầm vang trong không gian.

Eragon cắm trại bên khe suối, ngắm trăng lên, trước khi chui vào chần ngủ.

Hơn một ngày sau, trời trở lạnh hơn. Eragon rảo bước và ít gặp thú hoang dọc đường đi. Quá trưa, nó nghe tiếng sóng vỗ ì ầm rầu rĩ của thác Igualda. Theo đường mòn, nó lên một tảng đá nổi ẩm ướt. Đây là nơi dòng sông chảy qua, rồi phóng mình vào khoảng không, trước khi đổ xuống vực thẳm phủ đầy rêu phía dưới.

Trước mặt nó, thung lũng Palancar phơi mình như một tấm bản đồ trải rộng. Hơn một dặm rưỡi dưới kia, là chân thác Igualda, điểm cực bắc của thung lũng. Từ chân thác, những con đường nhỏ dẫn vào Carvahall, một xóm nhà toàn màu nâu. Những ngọn khói trắng từ những ống khói nhà bay cao như thách thức cảnh hoang dã chung quanh. Từ độ cao Eragon đang đứng, vườn tược như những mảnh vuông vá vúi, chỉ lớn bằng đầu ngón tay của nó. Đất đai chung quanh xám ngoét, cỏ khô quay cuồng theo làn gió. Dòng sông Anora uốn mình từ chân thác, tiến vào dải đất tận cùng phương nam của Palancar, lấp lánh dưới ánh mặt trời. Xa xa, con sông trôi qua làng Therinsford và ngọn núi núi Utgard đứng bơ vơ một mình. Qua khỏi ngọn núi đó, Eragon chỉ biết rằng sông sẽ hướng về phương bắc, chảy ra biển.

Sau phút nghỉ ngơi, Eragon rời hòn đá nổi, bước xuống đường mòn, vừa đi vừa nhẩn nhó. Tới hết dốc, mặt đất mới mềm và bao phủ khắp vùng từng khối xám xịt. Ánh đèn trong những ngôi nhà ở Carvahall thấp thoáng trong bóng chiều chập choạng. Tách khỏi Therinsford, Carvahall là ngôi làng độc nhất tại thung

lũng Palancar. Vị trí cách biệt, bao quanh bằng vùng đất đẹp nhưng khắc nghiệt. Gần như chẳng có du khách nào tới đây, ngoại trừ dân buôn và những người đi bẫy thú.

Làng gồm những ngôi nhà gỗ chắc chắn, mái lợp rơm hay gỗ. Khói cuộn cuộn từ những ống khói, làm không khí nồng nặc mùi củi cháy. Nhà nào cũng có cổng rào rộng rãi, để mọi người có thể tụ tập chuyện trò hay bàn bạc chuyện làm ăn. Thỉnh thoảng một cửa sổ lại sáng ánh đèn hay nến. Trong không khí buổi chiều, Eragon nghe tiếng các ông đang om sòm trò chuyện và tiếng các bà lanh lảnh gọi chồng về.

Eragon lủi thủi đi qua những ngôi nhà, để đến cửa hàng thịt, một ngôi nhà to lớn xây bằng đá. Trên nóc nhà, ống khói nhả ra từng cụm khói đen.

Nó đẩy cửa, bước vào căn phòng rộng rãi, ấm áp và sáng sủa vì ánh lửa hắt ra từ một lò sưởi xây bằng đá. Một cái quầy kéo dài nơi cuối phòng. Sàn nhà được trải bằng rơm. Mọi thứ đều sạch sẽ đến tỉ mỉ, cứ như chủ nhân bỏ hết thì giờ rảnh rỗi sắp soi từng cọng rác nhỏ xíu kẹt trong góc vách. Đứng sau quầy là lão Sloan, chủ cửa hàng thịt. Lão nhỏ con, mặc sơ mi vải, trông ra ngoài là cái áo bán hàng rộng thùng thình, lốm đốm máu. Con dao to bản, bóng loáng, lủng lẳng ngay thắt lưng lão. Mặt lão vàng khè, đầy vết rỗ, đôi mắt âm ỉ về da nghi.

Vừa thấy Eragon, lão vừa lau chùi mặt quầy vừa méo miệng nói:

- Ôi cha! Chàng thợ săn vĩ đại đến với chúng ta kìa. Sao, chuyến này đem về được mấy con?

- Chẳng được con nào.

Eragon trả lời thẳng. Nó vốn không ưa lão chủ hàng thịt này. Lão luôn cư xử với nó cứ như nó là một vật dơ dáy đáng ghê tởm vậy. Là một người góa vợ, lão Sloan dường như chỉ quan tâm chăm chút tới Katrina, cô con gái yêu quý của lão.

Lão quay lưng lại, cạo cạo vết dơ trên tường, lèm bèm:

- Lạ nhỉ. Nhưng vì không kiếm được con thịt nào, mày mới tới đây chứ gì?

- Dạ phải.

Nghe Eragon lúng túng trả lời, lão phải tay hỏi dồn:

- Nếu vậy thì đưa tiền ra coi. Nào, có hay không, trả lời đi chứ.

- Thật sự cháu không có tiền, nhưng cháu có....

- Sao? Không tiền? Không tiền mà lại muốn mua thịt? Có ai bán hàng mà lại cho không bao giờ? Vả lại, hôm nay tao đóng cửa rồi. Mai đem tiền lại mà mua.

- Cháu không đợi được đến mai đâu. Nhưng cháu có một vật đáng giá để trả cho chú.

Nó hãnh diện lấy ra viên đá, nhẹ nhàng đặt lên quầy. Viên đá sáng lên trong ánh lửa bập bùng. Lão Sloan cúi nhìn chăm chú, miệng lẩm bầm:

- Chắc đồ chôm chĩa đây.

Tảng lờ như không nghe thấy lời lão, Eragon hỏi:

- Được không ạ?

Lão cầm viên đá lên cân nhắc trọng lượng, rồi vuốt ve, ngắm nghía những đường vân trắng. Đặt viên đá xuống, lão thăm dò:

- Đẹp đấy, giá cả sao đây?

- Cháu không biết. Nhưng chắc phải có giá trị, người ta mới bỏ công gọt dũa đánh bóng đến thế chứ.

- Tất nhiên. Nhưng bao nhiêu? Nếu mày không biết, tao đề nghị mày tìm dân buôn đá mà hỏi, hoặc đồng ý thì tao trả ba đồng.

- Bèo quá vậy? Ít ra cũng phải được gấp mười lần. Ba đồng không đủ tiền mua thịt ăn đến cuối tuần.

- Không chịu thì ráng đợi cánh con buôn. Thôi, dẹp. Nói chuyện với mày tao oải quá rồi.

Những thương nhân là một nhóm buôn bán đường dài, rày đây mai đó. Họ vừa buôn bán vừa hành nghề biểu diễn giải trí. Họ thường đến Carvahall vào mùa xuân và mùa đông, mua ngũ cốc của dân làng và bán những món cần thiết trong đời sống nhà nông như hạt giống, súc vật, vải vóc, muối, đường.

Eragon không thể đợi cho đến khi họ tới, vì gia đình nó đang cần thịt. Nó đành chấp nhận:

- Thôi được, cháu đồng ý.

- Tốt, để tao đi lấy thịt. Nhưng mày lấy viên đá này ở đâu vậy?

- Hai đêm trước, cháu lượm được ở núi Spine.

- Cút ngay.

Lão vội đẩy viên đá ra xa, giận dữ nện gót về cuối quầy, lau chùi con dao dính máu.

Eragon ôm sát cục đá như bảo vệ khỏi cơn thịnh nộ của lão Sloan, hỏi:

- Nhưng vì sao?

- Tao không mua bán bất kỳ thứ gì mày đem từ ngọn núi khốn khiếp đó về. Rõ chưa? Đem viên đá phù thủy của mày cút khỏi đây ngay.

Lão giận đến lúng túng cắt phải ngón tay mà không biết máu chảy, cứ tiếp tục lau chùi con dao. Eragon gắng hỏi:

- Vậy là chú không bán thịt cho cháu?

- Đúng. Trừ khi mày có tiền mặt. Đi, đừng để tao phải quăng mày ra cửa.

Cửa sau bật mở. Eragon quay vội lại, sẵn sàng đón nhận những rắc rối sắp xảy ra. Horst, một người nặng nề thô kệch, bước vào. Theo sau ông ta là cô gái cao dong dỏng, Katrina, cô con gái mười sáu tuổi của lão Sloan. Eragon nhìn cô kinh ngạc, vì cô ta thường lánh mặt trong những vụ gây lộn của ông bố. Lão áy náy nhìn hai người, vừa mở miệng đổ lỗi cho Eragon, thì Horst lên tiếng:

- Im đi.

Giọng ông rồn rảng. Ông là chủ lò rèn ở Carvahall. Với cái cổ rắn chắc và cái tạp dề da đủ chứng tỏ cho điều đó. Hai cánh tay mạnh mẽ để trần, lông ngực xôm xoàm trên bộ ngực nở nang. Bộ râu đen rậm rì trên cái hàm lực lưỡng. Vừa bẻ ngón tay rộp rộp, ông vừa hỏi lão chủ hàng thịt:

- Sloan, lần này anh lại gây chuyện gì vậy?

- Đâu có gì. Thăng nhóc này định quậy. Tôi bảo nó đi đi, nhưng nó cứ lì ra. Đến nỗi tôi phải dọa, mà nó cũng cóc cần.

Ông chủ lò rèn hỏi:

- Đúng vậy không, Eragon?

- Không. Cháu đề nghị đổi viên đá này lấy thịt. Chú ấy đồng ý. Khi cháu bảo lượm được ở núi Spine, chú ấy ùng ùng nổi giận. Viên đá này từ đâu tới thì có gì khác nhau đâu?

Horst tò mò nhìn viên đá, rồi quay lại lão Sloan:

- Sao anh không đổi cho nó, Sloan? Tôi cũng chẳng ưa gì núi Spine, nhưng vấn đề là giá trị của viên đá, tôi sẽ bỏ tiền ra mua vậy.

Một lát sau lão chủ hàng thịt mới liếm môi, trả lời:

- Đây là cửa hàng của tôi. Tôi muốn làm gì thì làm.

Từ sau Horst, Katrina tiến lên, lắc nhẹ mái tóc vàng óng như đồng, nói:

- Ba ơi, Eragon sẵn lòng trả tiền mà. Đưa thịt cho cậu ấy, còn vào ăn cơm chứ.

Lão Sloan quát tháo:

- Vào nhà ngay. Đây không phải việc của con.

Mặt Katrina rần rai, thẳng lưng, giận dữ ra khỏi phòng. Thấy thái độ của cô ta đối với cha, Eragon không đồng ý, nhưng không dám lên tiếng.

Horst vuốt hàm râu, cất giọng nói vang khắp căn phòng:

- Tốt, bây giờ chú cháu mình mua bán với nhau. Cháu định ra giá bao nhiêu?

- Càng nhiều càng tốt ạ.

Horst lấy trong bóp ra một cọc tiền, bảo lão Sloan:

- Lấy cho tôi sườn và thịt quay ngon nhất. Nhớ là chất cho đầy ba lô của Eragon.

Thấy lão ngập ngừng, ông nói tiếp:

- Không bán cho tôi là sai lầm đó.

Lão lẩn vào phòng trong. Tiếng dao chặt, tiếng giấy gói, kèm theo những tiếng lèm bèm chữa rửa vang tới bên ngoài. Một phút sau, lão trở lại với một gói thịt lớn. Lão tỉnh bơ nhận tiền của Horst, rồi lau chùi dao, làm như không quan tâm tới ai.

Horst ôm gói thịt bước ra khỏi cửa. Eragon vội vã nhặt viên đá và ba lô, chạy theo ông. Gió đêm phả lên mặt làm cả hai tỉnh tỉnh, sau những giờ phút trong cửa hàng ngột ngạt.

- Cám ơn chú Horst. Cậu Garrow của cháu sẽ mừng lắm đây.

- Đừng cám ơn chú. Vì từ lâu rồi chú muốn cho lão ta một bài học. Sloan là một gã bán hàng xấu tính, khó chịu lắm. Phải cho lão biết thế nào là lễ độ. May là Katrina nghe lộn xộn, tới báo ngay cho chú, nếu không chắc xảy ra đánh nhau. Nhưng không may là, lần sau cháu trở lại, dù có tiền, lão ta cũng sẽ làm khó dễ.

- Nhưng tại sao ông ấy nổi sùng lên như vậy. Dù không ưa nhau nhưng những lần trước, cháu đem tiền đến, ông ấy vẫn bán như thường mà. Cháu cũng chưa bao giờ thấy ông ấy lớn tiếng với Katrina như vậy.

- Hỏi cậu cháu. Cậu cháu biết rõ chuyện này hơn chú.

Eragon xếp thịt vào ba lô, nói:

- A, bây giờ cháu lại thêm lý do để về nhà gấp.....để khám phá bí mật này. Đây, nó thuộc về chú.

Eragon trao viên đá cho Horst. Ông chặc lưỡi, bảo:

- Không, cháu hãy giữ viên đá lạ lùng này. Chuyện tiền, chú tính thế này, anh Albriech dự tính đến Feinster vào mùa xuân tới. Anh ấy muốn làm thợ cả cho lò rèn ở đó. Như vậy chú cần có thợ phụ để thay thế anh ấy. Những ngày rảnh rỗi, cháu có thể đến làm trừ nợ. Được không?

Eragon hớn hỏ cúi đầu cám ơn. Horst có hai con trai, Albriech và Baldor, cả hai cùng làm trong lò của ông. Ông thật quá tốt khi cho nó một chân thợ phụ.

- Một lần nữa, cháu cám ơn chú. Cháu vẫn mong được làm cho chú.

Nó mừng vì có cách để trả nợ cho ông. Cậu Garrow không bao giờ chấp nhận của bố thí. Nhưng nó chợt nhớ việc người anh họ nhờ:

- Anh Roran muốn cháu nhắn tin cho chị Katrina, nhưng cháu đã không gặp riêng chị ấy được. Chú nhắn giúp cháu, được không?

- Tất nhiên.

- Anh ấy muốn chị Katrina biết: ngay khi những nhà buôn đến thành phố, anh ấy sẽ có mặt tại đó để gặp chị.

- Có vậy thôi?

- Dạ....còn nữa. Anh Roran còn muốn chị ấy biết rằng, ngoài chị Katrina, anh ấy không hề nghĩ đến ai. Chị ấy là người đẹp nhất mà anh từng thấy.

Horst toét miệng cười, nháy mắt với Eragon:

- Sắp tới màn nghiêm trọng rồi, phải không?

Eragon cũng mỉm cười:

- Dạ, chắc vậy. Nhân thế, chú cho cháu gửi lời cảm ơn chị Katrina đã bênh vực cháu. Mong chị ấy không bị rầy la. Anh Roran sẽ nổi sùng nếu chị Katrina gặp rắc rối.

- Đừng lo. Lão Sloan không biết Katrina báo tin cho chú đâu. Trước khi về, cháu có muốn ăn tối với chú không?

- Cháu rất tiếc, vì cậu Garrow đang nóng lòng chờ cháu.

Eragon đeo ba lô lên vai, bước xuống đường, vẫy tay chào. Bao thịt nặng làm nó không thể đi mau hơn, vì nó đang nóng lòng về nhà. Tuy nhiên chuyện mới xảy ra cũng làm bước chân nó có phần phần chần. Đã tới cuối làng, Eragon bỏ lại phía sau những ngôi nhà với những ánh đèn ấm áp. Mặt trăng treo trên đỉnh núi soi tỏ mặt đất như ban ngày. Gần cuối đoạn đường dẫn về hướng nam, nó rẽ vào một lối nhỏ, xuyên qua đồng cỏ mọc cao hơn đầu gối, rồi leo lên một gò cao, gần như chìm khuất dưới bóng những cây phong du cao lớn. Tới đỉnh gò, nó thấy trong nhà thấp thoáng ánh sáng rọi ra.

Mái nhà lợp ván và ống khói bằng gạch. Mái hiên nhô khỏi những bức tường trắng, phủ bóng tối trên nền đất. Phía trong hàng rào khóa, một bên chất đầy củi, một bên là dụng cụ nghề nông.

Ngôi nhà này đã bỏ hoang cả nửa thế kỷ khi gia đình nó dọn về đây, sau cái chết của vợ Marian, vợ cậu Garrow. Nơi đây cách Carvahall mười dặm. Mọi người đều bảo sự cách biệt xa xôi như vậy rất nguy hiểm, vì có chuyện gì xảy ra, những người trong gia đình chẳng thể nhờ vả được người trong làng. Nhưng cậu Garrow không nghe.

Cách nhà chừng bốn mươi thước là một cái chuồng màu sắc ảm đạm, nhốt hai con ngựa, con Birka và con Brugh, cùng bảy gà và một con bò cái. Đôi khi còn có một con heo, nhưng mùa này nhà nó không đủ khả năng nuôi một con heo nào. Chiếc xe ngựa gác bên chuồng. Sát bờ cánh đồng nhà, một hàng cây lớn trồng dọc con sông Anora.

Nó mệt nhọc tiến gần hàng rào, lên tiếng gọi:

- Cậu ơi, Eragon đây, mở cửa cho cháu.

Tiếng lạch xạch kéo chốt rồi cửa mở.

Cậu nó đứng vịn tay lên cánh cửa, áo quần hơi tả tơi trên người như một con bù nhìn. Dưới mái tóc hoa râm, mặt cậu nó hốc hác, cái nhìn căng thẳng. Trông ông như một xác ướp mới được phát hiện là hãy còn sống. Trả lời ánh mắt dò hỏi của nó, ông thì thầm:

- Roran đang ngủ.

Cây đèn dầu nhấp nháy trên cái bàn gỗ cũ. Gần bếp lò, một dãy đồ dùng làm bếp treo trên tường bằng những đinh tự chế. Cửa thứ hai mở vào toàn bộ căn nhà. Sàn gỗ bóng lộn, vì những bàn chân đi lại quá nhiều năm.

Eragon vừa lúi cúi ra, cậu nó hỏi ngay:

- Cái gì vậy? Cháu mua thịt à? Cháu lấy tiền ở đâu?

- Không, chú Horst mua ình đấy.

- Cháu để hán trả tiền thịt sao? Cậu đã dặn cháu, cậu không xin xỏ đồ ăn. Nếu chúng ta không thể tự nuôi thân, thì chúng ta trở lại thành phố. Như thế này, cháu chưa kịp quay lưng, họ sẽ bảo nhau chẳng biết nhà ta có qua khỏi mùa đông này không và sẽ gửi quần áo cũ đến cho chúng ta mất thôi.

Mặt cậu Garrow tái đi vì giận, Eragon vội nói:

- Cháu không nhận đồ bố thí. Chú Horst chấp nhận cho cháu làm để trả nợ vào mùa xuân này. Chú ấy cần người, vì anh Albriech sắp đi xa.

- Thì giờ đâu cháu đến làm cho hắn? Cháu tính bỏ hết việc nhà sao?

Eragon treo cung tên lên cái móc bên cạnh cửa.

- Cháu chưa biết phải làm sao. À, cháu kiếm được một thứ có thể bán được nhiều tiền, cậu ạ.

Nó đặt viên đá lên bàn. Cậu nó hau háu nhìn:

- Cháu thấy vật này ở núi Spine, phải không?

- Dạ.

Rồi nó kể lại mọi chuyện trong rừng và nói thêm nó đã bị mất mũi tên tốt nhất và chắc sẽ phải làm thêm một số. Cậu Garrow nắm chặt cục đá như sợ nó biến mất, nói:

- Thời tiết ngoài đó ra sao?

- Lạnh. Không đổ tuyết, nhưng đêm nào cũng đóng băng.

- Ngày mai cháu phải giúp anh Roran gặt cho xong đám lúa mạch đi. Nếu có thể, thu hoạch hết hoa màu luôn, sương mù sắp dày đặc rồi. Đây, cháu giữ viên đá này, khi những nhà buôn đến, mình sẽ tìm hiểu giá trị của nó ra sao. Bán đi là tốt nhất. Càng ít dính dáng đến phép thuật càng tốt... Tại sao Horst lại trả tiền thịt cho cháu?

Eragon kể lại vụ lộn xộn với lão chủ hàng thịt và bảo:

- Cháu không hiểu vì sao mà ông ấy giận dữ đến như vậy.

- Ismira, vợ của Sloan đã vượt qua thác Iqualda một năm trước khi cháu được đưa đến nơi này. Kể từ đó, không bao giờ lão đến gần núi Spine hay bất cứ thứ gì có liên quan tới rừng núi. Nhưng đó chẳng phải lý do lão bỏ qua mối lợi. Cậu nghĩ lão chỉ muốn làm khó cháu thôi.

- Vậy thì cháu sẽ trở lại.

Cái nhìn của cậu Garrow dịu xuống, cậu nhìn nó gật đầu. Eragon vào phòng, đẩy viên đá vào gầm giường, rồi lăn xuống nệm. Về nhà rồi! Lần đầu tiên, kể từ trước chuyến săn, nó mới được hoàn toàn thoải mái và có một giấc ngủ ngon lành.

4. Q.1 - Chương 4: Chuyện Kể Về Rồng

Ánh nắng ban mai sưởi ấm mặt Eragon. Vừa dụi mắt, nó vừa ngồi dậy bên mép giường. Sàn gỗ lạnh ngắt dưới bàn chân, nó duỗi thẳng đùi và ngáp.

Bên cạnh giường là dãy kệ, chất đầy những món nó sưu tầm được. Những mảnh gỗ cong queo, những vỏ sò hình dáng ngộ nghĩnh, những viên đá vỡ để lộ phần ruột sáng bóng và những bó cỏ khô thắt nút. Món nó thích nhất là bộ rẽ xoắn xuyết. Nó ngắm hoài không biết chán. Phần còn lại, căn phòng trống trơn, ngoại trừ một tủ áo và cái bàn rửa mặt.

Nó xò đôi ủng, nhìn xuống sàn nghĩ ngợi. Hôm nay là một ngày đặc biệt. Khoảng giờ này, mười sáu năm trước, là ngày Salena - mẹ nó, trở về Carvahall một mình, bụng mang thai nó. Bà đã bỏ đi, ra thành phố sống được sáu năm. Khi trở về, bà mặc toàn trang phục đắt tiền, tóc bó trong một cái lưới bằng ngọc trai. Bà xin với anh trai cho ở lại nhà tới khi sinh nở. Năm tháng sau, thằng bé ra đời, cả nhà đều sống sờ khi Salena khóc lóc năn nỉ vợ chồng anh, Garrow và Marian, nuôi nấng đứa trẻ. Trả lời câu hỏi vì sao, bà chỉ khóc bảo bắt buộc phải làm như thế. Nhưng lời năn nỉ gần như tuyệt vọng, cho đến khi anh và chị dâu chấp nhận. Bà đặt tên con là Eragon, rồi ra đi ngay sáng sớm hôm sau và không bao giờ trở lại.

Eragon còn nhớ như in, cái cảm giác khi mẹ nó cho nó biết sự thật trước khi bà chết. Khám phá ra cậu Garrow và mẹ Marian không phải là cha mẹ ruột, nó đã bối rối đến thế nào. Nó đã sống bình thản suốt bao năm, chẳng vẩn chút nghi ngờ. Rồi dần dần nó cũng tập làm quen với cuộc sống này, nhưng Eragon luôn

canh cánh một điều, chắc nó đã gây ra sự bất hạnh ẹ. Nó tự nhủ, mình tin chắc phải có lý do chính đáng trong việc mẹ đã làm, ước sao mình biết được đó là chuyện gì.

Một điều nữa cũng làm nó khổ tâm: Cha nó là ai? Mẹ nó không hề cho người nào biết. Nhưng dù cha nó là ai, ông ta cũng chưa một lần tới tìm nó. Eragon ước ao được biết cha là ai, dù chỉ là biết tên thôi. Biết được nguồn gốc của mình, sung sướng biết bao!

Nó thở dài, đến bên bàn vỗ nước lên mặt. Nước lạnh chảy xuống cổ làm nó rùng mình. Tỉnh táo hẳn, nó lấy viên đá từ gầm giường đặt lên kệ. Nặng sớm vuốt ve viên đá, rọi cái bóng ảm áp của nó lên tường. Eragon vuốt viên đá thêm lần nữa, rồi chạy vào bếp. Cậu Garrow và anh Roran đang ăn thịt gà. Eragon chào cậu và anh. Roran cười với nó. Roran hơn Eragon hai tuổi, người rắn chắc, mạnh mẽ, rất thận trọng trong mọi hành động. Anh em ruột thật sự cũng không thân nhau bằng hai đứa. Roran cười bảo:

- Thấy mày về là anh mừng rồi. Chuyến đi ra sao?

- Căng lắm. Cậu kể cho anh nghe chưa?

- Chưa.

Eragon bốc thịt gà vừa ăn ngấu nghiến vừa kể những gì đã xảy ra. Vì Roran năn nỉ, Eragon phải ngừng ăn, chạy về phòng lấy viên đá cho Roran xem. Roran thỏa mãn tò mò nhưng hơi sợ. Rồi anh lo lắng hỏi nhỏ:

- Mày có dịp nhắn Katrina chưa?

- Không, sau màn cãi nhau với ông Sloan, làm sao em gặp chị ấy được. Nhưng chị ấy sẽ đợi anh, khi nhà buôn đến. Em nhờ chú Horst nhắn giúp rồi.

- Mày nói cho chú Horst biết? Đó là chuyện riêng tư của tao. Trời đất, nếu tao muốn thiên hạ biết hết như thế, thà tao bắt loa mà nói. Ông Sloan biết chuyện này, ông không để tao gặp cô ấy nữa đâu.

- Chú Horst giữ bí mật mà. Chú ấy không cho ai biết đâu.

Roran không tin tưởng lắm, nhưng không nói gì thêm. Hai anh em tiếp tục ăn trước vẻ mặt trầm ngâm của cậu Garrow. Xong bữa, cả ba người cùng ra cánh đồng.

Dưới bầu trời xanh xao, lạnh lẽo, rồi đám lúa mạch cuối cùng cũng được gặt xong và chuyển vào kho. Sau đó, ba người cũng hái nho, củ cải đỏ và đậu để chuyển xuống đáy hầm. Mùa màng thu hoạch xong, cha con cậu cháu nằm sóng xòai vui mừng hưởng thú nghỉ ngơi.

Những ngày tiếp theo lại tất bật việc tách hạt, muối củ quả, đem bán và sửa soạn lương thực ủa đông.

Ngày thứ chín kể từ khi Eragon về nhà, một cơn bão tuyết bất ngờ từ trên núi kéo về thung lũng. Tuyết phủ dày đặc cánh đồng, làng xóm. Người ta chỉ bắt buộc ra khỏi nhà để lấy củi và cho gia súc ăn, vì ai cũng sợ bị lạc trong những trận gió ào ào, cảnh vật mịt mù, chẳng nhìn rõ vật gì. Mọi người co ro bên bếp lửa trong khi gió gào rú đập rầm rầm lên những cánh cửa sổ nặng nề, đóng kín mít. Mấy ngày sau, cơn bão chấm dứt, một thế giới khác hẳn hiện ra với những bông tuyết bông bành trắng nõn.

Cậu Garrow bảo:

- Tình trạng này, cậu e năm nay những nhà buôn sẽ không đến. Nhưng dù sao cũng phải chờ trước khi đi Carvahall. Nếu họ không tới sớm, mình đành phải mua lương thực dự trữ của mấy người thành phố vậy.

Ông đã năn nỉ và cả nhà mỗi ngày càng thêm lo lắng, vì chẳng thấy dấu hiệu nào của đám thương gia. Mọi người ít chuyện trò, không khí trong nhà nặng nề, buồn tẻ.

Buổi sáng ngày thứ tám, Roran ra đường cái và xác nhận chẳng có dấu vết nào của những người buôn bán đi qua. Suốt ngày hôm đó, cả nhà sửa soạn cho chuyến đi Carvahall. Nhưng chiều tối, còn nuôi chút hy vọng, Eragon ra đường kiểm tra lần nữa. Nó thấy nhiều vết bánh xe và dấu chân ngựa lún sâu trong tuyết. Nó mừng quýnh, chạy vội về, hớn hờ báo tin.

Trước khi mặt trời lên, cả nhà chuyển hoa màu lên xe. Cậu Garrow bỏ hết tiền dành dụm cả năm vào một túi da, thắt chặt lên dây lưng. Eragon nhét kỹ gói đựng viên đá giữa những bao hoa màu, sợ xe lắc lư, lấn mất.

Sau bữa ăn sáng qua loa, mọi người thúc ngựa lên đường. Theo vết tuyết tan do những xe của đám thương gia để lại, xe nhà Garrow dễ dàng di chuyển hơn. Buổi trưa họ đã nhìn thấy Carvahall.

Ngôi làng nhỏ rộn ràng tiếng nói cười. Những thương gia dựng trại trên bãi đất trống ngoại ô thành phố. Xe cộ, lều bạt, bếp lửa ngổn ngang rải rác. Dù màu sắc nổi bật trên nền tuyết trắng. Bốn căn lều của những nghệ sĩ hát rong trang hoàng sắc sỡ. Dòng người đông đúc nối nhau từ bãi đất cắm trại tới làng.

Đám đông xúm xít quanh những lều và những gian hàng dọc hai bên đường chính. Tiếng ngựa hí vang trời. Tuyết bị dẫm đạp thành mặt bằng phẳng, nhiều nơi tan chảy thành nước vì những đồng lửa đốt mừng. Không khí thơm lừng mùi hạt dẻ rang.

Garrow đậu xe và cột mấy con ngựa, rồi lấy chút tiền đưa cho Roran và Eragon, bảo:

- Roran, con vui chơi chút đi. Nhưng muốn làm gì, cũng phải nhớ về nhà chú Horst ăn cho đúng giờ. Còn Eragon, cầm viên đá đi theo cậu.

Eragon rút tiền vào túi, cười toe toét với Roran, nó đã có kế hoạch xài món tiền này. Roran quay đi ngay, mặt nó hằn một vẻ cả quyết. Cậu Garrow đẩy vai Eragon đi qua đám đông náo nhiệt. Đàn bà vây quanh hàng vải, trong khi các ông chồng sầm soi đồ nông cụ. Trẻ con khoái trá la hét chạy nhảy khắp nơi. Chỗ này bày bán dao, chỗ kia hương liệu, nồi soong, thau chậu sáng bóng nằm kê quây bán yên cương bằng da.

Eragon tò mò nhìn những nhà buôn. Trông họ dường như không được phát đạt bằng năm ngoái. Con cái họ nhìn ngó với vẻ e dè sợ sệt, quần áo vá víu. Cánh đàn ông khư khư thanh kiếm hay con dao găm, mặt mày hốc hác khác thường. Cả đám phụ nữ của họ cũng cài dao găm bên mình.

Eragon tự hỏi, chuyện gì làm họ phải trang bị ghê gớm thế? Tại sao năm nay họ tới đây trễ quá vậy? Nó nhớ là những nhà buôn lúc nào cũng vui vẻ nói cười, vậy mà lúc này chẳng ai cười nói gì.

Cậu Garrow đẩy nó đi về cuối đường. Ông tìm kiếm Merlock, một người chuyên buôn bán nữ trang. Hai cậu cháu thấy Merlock đứng sau một quầy, đang bày cho một đám phụ nữ xem những chiếc trâm cài tóc. Eragon thầm đoán, sẽ không ít quý bà nhả túi vì những món trang sức này. Merlock có vẻ tươi tỉnh hẳn lên trước những tiếng trầm trồ của khách hàng. Với chùm râu dê dưới cằm, Merlock tỏ vẻ khinh khỉnh với tất cả mọi người.

Đám khách đàn bà sôi nổi, không thèm quan tâm tới cậu cháu Eragon, vì vậy hai cậu cháu phải đứng lùi lại sau chờ đợi. Ngay khi Merlock vãn khách, hai cậu cháu vội vã tiến lại. Merlock hỏi:

- Quý ông cần tìm thứ gì đây? Bùa hay nữ trang?

Hắn đưa ra một bông hồng bằng bạc rất tinh xảo, tán tiếp:

- Hàng quý hiếm do thủy thủ đem về tận Belatona, mà chỉ ba đồng thôi.

Garrow nói nhỏ:

- Chúng tôi không mua, mà bán.

Merlock cất biến ngay bông hồng, ngó sững hai cậu cháu.

- Hiểu rồi. Ông có món gì quý hiếm muốn đổi lấy mấy món nữ trang, phải không? Ông có đem theo đây chứ?

- Có. Nhưng tôi muốn đưa ông coi ở chỗ khác thì hơn.

- Nếu vậy, mời ông vào lều của tôi.

Hắn dọn hàng, nhẹ nhàng bỏ vào một hộp sắt, rồi khóa lại. Hắn đẩy hai cậu cháu về đầu đường, tới khu trại dựng tạm. Len lỏi qua những xe ngựa, họ tới một cái lều tách biệt với tất cả những nhà buôn khác. Nóc lều màu đỏ tía, nhưng dưới chân là màu đen. Merlock cởi dây cửa lều, hất cánh lều sang một bên.

Trong lều xếp đầy những món nữ trang rẻ tiền và những bàn ghế lụp xụp, chẳng hạn như một cái giường hình tròn, ba cái ghế đeo từ gốc cây.

Merlock khép cánh lều lại, nói:

- Mời ngồi. Nào, bây giờ cho tôi biết lý do phải gấp kín áo thể này.

Eragon mở gói, đặt viên đá giữa hai người.

Merlock đưa tay ra, mắt sáng lên, nhưng hắn ngừng lại hỏi:

- Tôi được phép chứ?

Garrow đồng ý, hắn mới cầm viên đá lên. Đặt viên đá trên đùi, Merlock với tay lấy một hộp mỏng. Mở hộp, hắn kéo ra một cái chân bằng đồng, đặt trên mặt đất. Sau khi cân, hắn dùng kính chuyên môn của thợ kim hoàn xem xét kỹ lưỡng bề mặt, rồi hắn gõ nhẹ bằng một cái vỏ gỗ nhỏ, đo chiều dài, đường kính của viên đá. Merlock trầm ngâm cân nhắc kết quả, một lúc sau lên tiếng hỏi:

- Ông biết viên đá này trị giá bao nhiêu không?

- Không.

Cậu Garrow thú thật, nhấp nhúm không yên trên ghế.

Merlock nhăn nhó:

- Khó nổi là tôi cũng không rõ. Nhưng tôi có thể cho ông biết: những vân trắng có cùng chất liệu giống phần xanh. Tuy nhiên, chất liệu này là gì, tôi chưa biết được. Nó rắn hơn tất cả những loại đá mà tôi từng biết, rắn hơn cả kim cương. Kể nào đã mài dũa, đánh bóng nó, chắc phải có những dụng cụ mà tôi chưa bao giờ nhìn thấy, hay là...phải nhờ ma thuật. Tuy nhiên, tôi biết là viên đá này rộng ruột.

- Sao?

Garrow kêu lên. Giọng Merlock hơi bực:

- Đã bao giờ ông nghe âm thanh một viên đá như thế này chưa?

Hắn dùng sống lưng một con dao găm gỗ lên viên đá. Một âm thanh trong trẻo ngân lên, rồi êm đềm lịm tắt. Eragon chỉ sợ viên đá bị nứt. Merlock xoay viên đá về phía hai cậu cháu, nói:

- Không trầy xước chút xíu. Tôi ngờ lấy búa đập cũng chẳng ăn thua gì đâu.

Căn lều chìm trong im lặng. Eragon bối rối nghĩ, mình biết ngay viên đá này xuất hiện trong rừng do phép thuật mà, nhưng chẳng lẽ nó cũng được tạo nên bằng phép thuật? Eragon buột miệng hỏi:

- Nhưng nó trị giá bao nhiêu?

- Tôi không thể cho cháu biết chính xác được. Tôi chắc chắn có người sẽ trả giá cao, nhưng không phải những người ở Carvahall này. Cháu phải đi về những thành phố miền nam mới tìm được người mua. Đối với hầu hết mọi người thì viên đá này kỳ lạ thật đó, nhưng không phải một vật để họ phải bỏ tiền ra mua, trong khi còn bao nhiêu nhu cầu cấp thiết khác.

Garrow nhìn trừng trừng lên nóc lều, như một tay cờ bạc đang tính nước:

- Vậy ông có định mua không?

- Tôi không định liều như vậy. Tôi chỉ có thể tìm một nhà buôn giàu có trong chuyến đi vào mùa xuân. Nhưng nếu tìm được người mua, thì phải năm tới tôi mới trở lại đây trả tiền cho ông được. Thôi, ông phải tìm người khác vậy. Nhưng tại sao ông lại muốn nói với tôi vụ này một cách riêng tư vậy?

Eragon gói lại viên đá, ngược nhìn Merlock, trả lời mà chẳng biết ông thương gia này có nổi trận lôi đình như lão chủ hàng thịt không:

- Vì...cháu lượm được nó trong núi Spine. Và những người quanh vùng không ưa chuyện này.

Merlock giật mình hỏi:

- Cháu có biết vì sao cánh nhà buôn chúng tôi đến đây trễ vậy không?

Eragon lắc đầu. Merlock tiếp:

- Suốt chuyến đi của chúng tôi gặp toàn chuyện không may. Sự hỗn loạn dường như ngự trị khắp nước Alagaesia. Bệnh tật, những vụ tấn công, và nhất là những lời trù ẻo xui xẻo. Đám Varden tăng cường những cuộc xâm lăng. Triều đình Galbatorix thúc đẩy các thành phố chỉ viện thêm binh sĩ, để chống lại bầy quái thú Urgals. Lũ quái vật tàn bạo này đang tràn vào phía nam, để tiến đến sa mạc Hadarac. Chẳng ai hiểu vì sao, và chẳng ai quan tâm, cho đến khi chúng tiến qua vùng dân cư, người ta phát hiện ra chúng trên các ngã đường rất gần thành thị. Tệ hại nhất là có tin báo, trong đám chùng còn có một Tà Thần. Tuy nhiên, nguồn tin này chưa chắc lắm. Nhưng những cuộc đụng độ như thế xảy ra, khó có người sống sót.

- Vớ vẩn. Ở đây chẳng bao giờ có ai nhìn thấy một con quái Urgal nào. Họa chăng là có cặp sừng của nó treo lù lù trước cửa quán rượu của thằng cha Morn.

- Có thể vậy. Nhưng đây chỉ là một cái làng bé nhỏ, khuất sau dãy núi. Nhưng tôi đoán chẳng bao lâu nữa đâu, nơi này cũng sẽ không yên, nên báo để các vị biết, vì đã có những chuyện lạ xảy ra tại đây, chẳng hạn như chuyện tìm thấy viên đá như thế này trong vùng núi Spine.

Hắn nghiêm trang nói và cúi chào với một thoáng cười.

Trên đường trở lại Carvahall, Garrow hỏi cháu:

- Eragon, cháu nghĩ sao? Cậu sẽ dò hỏi thêm tin tức, mới quyết định được. Đem viên đá về xe, rồi muốn làm gì thì làm. Cậu gặp lại cháu trong bữa ăn tại nhà chú Horst.

Eragon mừng rỡ lách qua đám đông, trở lại xe. Việc mua bán của cậu nó sẽ kéo dài mấy giờ, nó tha hồ vui chơi. Dấu viên đá vào xe xong, nó hấp tấp trở vào thành phố.

Đi hết cửa hàng này sang cửa hàng khác, Eragon đánh giá từng món cứ như một dân mua sành sỏi dù trong túi chỉ có vài đồng. Chuyện trò với dân buôn bán, họ chắc chắn những gì nó đã nghe qua Merlock là có thật. Tin tức lập đi lập lại: chẳng có ai bảo vệ, nguy hiểm xuất hiện tràn lan.

Cuối ngày, nó mua ba cây kẹo bạc hà và một cái bánh mứt nóng. Sau nhiều giờ đứng trong tuyết lạnh, cái bánh nóng mới khoái khẩu lắm sao. Nó thòm thòm liếm láp mấy ngón tay dính nước đường. Ngồi trên bức tường đá thấp, nó ăn dè từng chút kẹo. Hai thằng nhóc vật nhau gần đó, nhưng Eragon không hào hứng tham gia.

Xế chiều, việc buôn bán chuyển vào những nhà dân. Eragon chỉ mong tới giờ này để xem các nghệ sĩ hát rong biểu diễn và kể chuyện. Nó rất mê chuyện cổ tích, thần tiên, nhất là nếu may mắn, được nghe kể chuyện về những Kỵ Sĩ Rồng. Carvahall có riêng một người kể chuyện. Đó chính là ông già Brom, một người quen của nó. Nhưng chuyện của ông lão mỗi năm mỗi cũ thêm, trong khi đám hát rong lần nào trở lại cũng có nhiều chuyện mới.

Chợt Eragon nhìn thấy lão chủ hàng thịt gần đó, nó vội vòng qua một góc đường, tiến tới quán rượu của Morn.

Bên trong quán nóng hực, khét lẹt mùi mỡ tỏa ra từ đám khói của hai cây nến cao ngھu ngھen. Ngay trên khung cửa, một cặp sừng quái thú Urgal đen bóng. Cặp sừng xoắn, dang rộng như hai cánh tay. Quán dài và thấp. Morn tíu tít tiếp khách. Nửa phần dưới mặt hắn méo mó, ngắn chùn, cứ như hắn đã để cằm lên cái cối xay thóc. Mọi người chen chúc quanh mấy cái bàn gỗ, lắng nghe chuyện của hai nhà buôn đã bán hết hàng, vào quán lại rai.

Đang lau cốc, Morn ngẩng lên bảo Eragon:

- A, Eragon. Gặp cháu chú vui lắm. Cậu cháu đâu?

- Mua sắm. Cậu cháu cũng sắp tới rồi.

- Còn Roran?

- Có chứ. Chẳng có gì giữ anh ấy ở nhà mùa này được.

- Tốt! Tốt!

Eragon chỉ hai con buôn hỏi:

- Ai vậy?

- Dân buôn ngũ cốc. Chúng nó mua giá rẻ mạt. Giờ đang nói toàn chuyện dóc tổ mà bắt mình tin mới ghét chứ.

- Họ kể chuyện gì vậy?

- Chúng bảo, nhóm Varden kết hợp với lũ quái Urgals và đang tập trung để tấn công chúng ta. Mày ra nghe thử đi. Tao đang bận tối tăm mặt mũi, chẳng thì giờ đâu nghe chuyện tào lao.

Gã tay buôn thứ nhất cố nhồi nhét thân hình quá hỏ trong cái ghế. Gã đang oang oang:

- Không, không, các người chẳng hiểu gì cả. Chính nhờ sự cố gắng lớn lao của nhà vua, mà các người mới có thể yên ổn ngồi đây mà tranh cãi với chúng tôi. Nếu nhà vua khôn ngoan của chúng ta không còn bảo vệ cho các người nữa, bất hạnh sẽ đổ lên đầu các người.

Có người lên tiếng:

- Sao anh không nói luôn là các Kỵ Sĩ Rồng đã trở lại và hai anh đã tiêu diệt cả trăm vị thần tiên. Tưởng tội này là con nít, tin tuốt tuột mấy chuyện bá láp của các anh chắc? Tội này dư sức tự lo cho thân mình.

Đám đông ồn ào hẳn lên. Gã lái buôn vừa mở miệng trở lời, gã đồng nghiệp gầy nhom của hắn đưa bàn tay sáng ngời những chiếc nhẫn lên:

- Các vị hiểu lầm rồi. Chúng tôi biết triều đình không thể lo cho từng cá nhân chúng ta, như các vị mong muốn chứ. Nhưng triều đình có thể ngăn chặn lũ quái thú Urgals và những kẻ đáng ghê tởm khác tàn phá...nơi này. Các vị tức giận vì sự đối xử không công minh, thiếu quan tâm của triều đình với dân chúng. Nhưng một chính phủ không thể làm vừa lòng tất cả mọi người. Những bất đồng, tranh luận là không thể nào tránh được. Đất nước nào cũng có những nhóm nhỏ bất mãn, những kẻ không thỏa mãn với quyền lực cân bằng.

Một người đàn bà hét toáng lên:

- Anh gọi Varden là một nhóm nhỏ được à?

Gã mập thở dài:

- Chúng tôi đã cắt nghĩa rồi. Tội Varden chẳng quan tâm gì đến chuyện giúp đỡ các người đâu. Đó chỉ là những lời đường mật giả dối của những quân phản nghịch, hòng lật đổ triều đình. Chúng cố làm chúng ta tin rằng mầm mống nguy hiểm là từ bên trong, chứ không phải từ bên ngoài biên cương của chúng ta. Tất cả những gì chúng muốn, là hạ bệ nhà vua và thôn tóm đất đai của chúng ta. Để sửa soạn cho cuộc xâm lăng này, chúng có gián điệp ở khắp nơi. Các người không thể biết được kẻ nào đang làm việc cho chúng đâu.

Eragon không đồng ý. Nhưng gã nói thật trơn tru, làm đám đông gật gù như thấm ý. Nó bước lên, hỏi:

- Sao các chú biết chuyện này? Cháu có thể nói mây xanh lè, nhưng chưa chắc đó là sự thật. Các chú hãy chứng minh những gì các chú nói là sự thật đi.

Hai gã lái buôn lom lom nhìn nó, trong khi mọi người im lặng chờ câu trả lời.

Gã gầy ồm lên tiếng trước:

- Trẻ con của quý vị không được học lễ phép sao? Hay ở đây các vị cho trẻ con cái quyền thách thức cả người lớn?

Mọi người nhìn Eragon khó chịu, nhưng một ông lên tiếng:

- Thì cứ trả lời nó coi.

Mồ hôi đổ hột trên mép gã mập. Gã bật nói:

- Đồ khùng.

Câu nói như chọc tức mọi người. Rầm rầm tiếng phản đối, cãi nhau như cái chợ.

Miệng đắng chát, Eragon trở lại quầy rượu. Chưa bao giờ nó thấy ai quý trọng triều đình, đem thân đi chống kẻ thù của nhà vua cả. Mỗi cảm ghét triều đình ăn sâu bám rễ khắp Carvahall, như một sự di truyền tự nhiên. Những năm thời tiết khắc nghiệt, dân chúng gần như chết đói, chẳng hề thấy một sự giúp đỡ nào của triều đình. Các quan thu thuế thì chẳng có chút quan tâm. Nó cảm thấy có lý khi phản đối hai gã con buôn ca tụng công đức nhà vua, mà quên nghĩ đến Varden.

Varden là một nhóm nổi loạn, liên tục đột kích và tấn công triều đình. Điều bí mật là không ai biết kẻ nào cầm đầu, ai đã hình thành nên nhóm này sau nhiều năm triều đình Galbatorix trở nên lớn mạnh trong cả thế kỷ. Varden đã chiếm được cảm tình dân chúng, khi tài giỏi thoát khỏi những cố gắng nhằm tiêu diệt họ của Galbatorix. Chẳng ai biết gì về nhóm Varden, ngoại trừ chuyện có ai đó cần nơi ẩn trốn, hay là người căm ghét triều đình, họ sẽ chấp nhận cho theo. Nhưng vấn đề là phải tìm ra họ.

Morn nghiêng mình trên quầy rượu, nói với Eragon:

- Toàn chuyện khó tin, phải không? Chúng nó như kên kên lượn vòng vòng trên con thú sắp chết. Chúng không xéo khỏi đây cho sớm là rắc rối.

- Rắc rối ỉn hay cho họ?

- Cho chúng nó.

Giọng Morn giận dữ vang khắp quán. Eragon bỏ đi khi đám cãi nhau gay go, sắp trở thành bạo lực.

Cánh cửa đóng sập sau lưng nó, ngăn cách tiếng om sòm. Mặt trời đang xuống, những ngôi nhà trải bóng dài trên nền đất. Đang cầm cúi đi, Eragon chợt thấy Roran và Katrina đứng trong một ngõ hẻm. Roran nói gì đó, nó không nghe được. Katrina nhìn xuống hai bàn tay, thì thầm trả lời, rồi cô nhón chân, hôn Roran trước lúc chia tay. Nó nhảy lại chọc giận Roran:

- Thoải mái chưa?

Roran ậm ừ bước đi. Eragon hỏi:

- Anh có nghe được tin tức gì của những người buôn bán không?

- Có. Mà nghĩ gì về ông Sloan?

- Anh biết quá rõ rồi mà.

- Nếu khám phá ra chuyện tao với Katrina, chắc ông ấy với tao có đổ máu.

Một bông tuyết rơi trên mũi Eragon, nó ngửa mặt nhìn bầu trời đã chuyển sang màu xám. Nó chẳng biết nói gì, vì Roran có lý. Nó choàng vai người anh họ, tiếp tục bước xuống con đường nhỏ.

Bữa ăn tối ở nhà chú Horst thật thân mật, ấm cúng. Căn phòng tràn ngập tiếng nói cười. Món ăn ngon, rượu mạnh ê hề cộng thêm bầu không khí náo nhiệt vui vẻ. Ăn uống xong, khách khứa của chú Horst rời nhà thả bộ đến bãi đất trống, nơi đám thương nhân cắm trại. Một vòng cọc, trên thấp nền, cắm quanh một khoảng đất rộng. Dân làng từ từ vây quanh, nôn nao chờ đợi trong giá lạnh.

Những nghệ sĩ hát rong, với trang phục đính tua, từ trong các lều ồ ạt bước ra. Theo sau là những nhạc công. Các nhạc công này sẽ tấu nhạc và minh họa cho các diễn viên trẻ diễn xuất theo những cốt truyện. Màn mở đầu chỉ là những trò hài hước, bốn cột. Sau đó, khi những ngọn nến lách tách trên giá và mọi người xúm xút quanh thành một vòng tròn chật ních, ông lão kể chuyện tên Brom mới tiến ra. Chòm râu bạc thất tím, thả dài trước ngực, áo trùm đen phủ kín từ đôi vai xuống thân hình, ông dang hachi tay, với những ngón tay chia ra như móng vuốt của loài dã thú, rồi ngân nga kể:

- Không thể nào ngăn cản được thời gian. Năm tháng cứ trôi qua, dù chúng ta muốn hay không....Nhưng những gì đã mất, vẫn có thể còn lại trong ký ức chúng ta. Do đó, những gì các người sắp nghe, sẽ không trọn vẹn và rời rạc, tuy nhiên đó là sự cần thiết để mà lưu giữ. Vì không có các người, những chuyện đó sẽ không thể tồn tại. Ta kể cho các người nghe một chuyện đã bị lãng quên, hay chỉ còn mơ hồ trong ký ức của chúng ta.

Đôi mắt sắc sảo của ông quan sát những khuôn mặt đang chăm chú lắng nghe, sau cùng ánh nhìn ngừng lại trên mặt Eragon:

- Trước khi tổ tiên các người sinh ra, thì những Kỵ Sĩ Rồng đã được hình thành. Suốt nhiều ngàn năm, họ đã thành công trong bốn phận bảo vệ và canh giữ. Sự dũng mãnh của họ trong chiến trận không gì so sánh được, vì mỗi một người trong số họ sức lực gấp mười người bình thường. Họ bất tử với bệnh tật, chỉ có thuốc độc và gươm giáo mới có thể lấy đi sinh mạng họ... Sự dũng mãnh của họ chỉ để phục vụ điều tốt lành, vì vậy, dưới sự bảo hộ của họ, lâu đài cao lớn, thành phố to rộng được mọc lên. Nhờ họ gìn giữ hòa bình, mà đất đai màu mỡ, dân chúng trù phú ấm no. Thần tiên là đồng minh, người lùn là bằng hữu của chúng ta. Đó là một thời đại hoàng kim. Nhưng bây giờ chúng ta phải khóc vì những điều đó đã mất hết rồi.

Lão lặng lẽ cúi đầu, giọng buồn thảm mênh mông:

- Mặc dù kẻ thù không tiêu diệt được họ, nhưng họ đã không tự bảo vệ được sự chống đối lẫn nhau. Tất cả chỉ vì một đứa trẻ tên Galbatorix, sinh ra tại vùng quê Inzibeth. Theo tục lệ, năm lên mười, thằng nhỏ được khảo thí và người ta phát hiện nó có một nội lực phi thường. Các Kỵ Sĩ đã chấp nhận cho nó vào hàng ngũ.

Kết thúc giai đoạn huấn luyện, tài năng nó vượt trội hơn tất cả. Với thể lực cường tráng và một trí tuệ thiên phú cực kỳ sắc bén, nó mau chóng chiếm được địa vị ngang hàng với những Kỵ Sĩ tiền bối. Có người thấy sự thăng tiến cấp kỳ của nó như vậy là một điều nguy hiểm, lên tiếng cảnh giác các Kỵ Sĩ. Nhưng các Kỵ Sĩ đã trở nên kiêu hãnh về uy lực của họ, nên làm ngơ trước những lời khuyên. Hỡi ôi, thống khổ nầy mầm từ khi đó.

Vậy là chẳng bao lâu sau khi huấn luyện, Galbatorix rủ hai người bạn đồng môn làm một chuyến du hành liêu linh. Chúng bay tới tận miền nam xa xôi, vượt qua lãnh địa của tụi Urgals, yên tâm vì có quyền lực mới bảo vệ cho chúng. Tại đó, nơi băng đóng dày đặc, ngay cả mùa hè cũng không tan rã, chúng bị phục kích trong khi ngủ. Dù hai người bạn và hai con rồng của chúng bị giết chết và nó cũng bị thương nặng, nhưng Galbatorix đã vùng lên giết những kẻ tấn công. Chẳng may, con rồng của nó bị một mũi tên lạc xuyên thấu tim. Không biết phương pháp điều trị, con rồng đã chết trên tay Galbatorix. Hạt giống điên loạn nẩy mầm từ đây.

Ông lão kể chuyện chậm chạp nhìn quanh, nét mặt thoáng vẻ u sầu. Những lời kể tiếp theo, nghe như hồi chuông cầu hồn buồn thảm:

- Sức lực mất quá nhiều, lại gần như điên loạn vì những mất mát, một mình lang thang vô vọng trong nơi hoang vắng, hấn đi tìm cái chết. Nhưng cái chết không đến với hấn, mặc dù hấn không hề khiếp sợ, lẩn xả vào chiến đấu với bất cứ sinh vật nào hấn gặp. Tụi quỷ sứ Urgals và những quái vật khác đều tìm cách chạy trốn khỏi sự lùng sục điên cuồng của hấn. Trong thời gian này, hấn chợt nảy ra ý nghĩ là có thể các kỵ sĩ sẽ tặng hấn con rồng khác. Thúc dục bởi ý tưởng này, hấn bắt đầu chuyến trở về đầy cam go chỉ bằng đôi chân, xuyên qua vùng núi Spine. Vùng núi rừng hắc đã bay qua, không tốn chút sức lực, vì ngựa trên lưng rồng, nay phải vượt qua trong nhiều tháng trời. Hấn có thể dùng phép thuật để săn bắn, nhưng thường thì những nơi hấn đi ngang, chẳng có con thú nào lảng vảng. Do đó, khi qua khỏi được vùng rừng núi, hấn đã cận kề cái chết. Một nông dân bắt gặp hấn gục ngã trong vũng bùn, vội đi gọi các Kỵ Sĩ.

Trong cơn hôn mê, hấn được họ đem về săn sóc, và vết thương trên cơ thể hấn được chữa lành. Ngủ li bì suốt bốn ngày, khi hấn tỉnh dậy, không có dấu hiệu bất thường nào của bệnh tinh thần. Được đưa tới trước hội đồng xét xử, Galbatorix thần nhiên đề nghị được cung cấp một con rồng khác. Đòi hỏi quá đáng đó chứng tỏ hấn đã loạn trí và hội đồng mới nhận ra tình trạng thực sự của hấn. Với tư tưởng lệch lạc của một kẻ điên loạn, sự từ chối cho niềm hy vọng được cấp rồng, làm hấn tin rằng chính những Kỵ Sĩ là kẻ có lỗi gây ra cái chết cho con rồng của hấn. Suốt đêm ngày hấn nung nấu ý tưởng tính toán một kế hoạch trả thù hiệu quả nhất.

Hấn kiếm được một kỵ sĩ có cảm tình, gieo rắc những lời đầy xảo trá. Bằng sự thuyết phục triền miên và sử dụng cả những ma thuật hắc ám hấn đã lén lút học được từ một Tà Thần, kích thích kỵ sĩ này chống lại cấp trên. Cả hai âm mưu lừ gạt, rồi giết một bậc tiền bối. Công việc bất chánh hoàn tất, hấn quay lại giết cả kẻ cộng sự. Ngay khi đó, các Kỵ Sĩ xuất hiện, tay hấn còn sùng máu. Galbatorix rú lên một tiếng, thoát vào đêm tối. Vì hấn rất tinh quái trong cơn điên, họ đã không tìm ra hấn.

Suốt nhiều năm, hấn chui nhủi trong vùng hoang dã, như một con thú bị săn đuổi, luôn cảnh giác kẻ truy tìm. Tuy mọi người không quên được sự bất nhân, bạc ác của hấn, nhưng việc truy lùng hấn cũng giảm

dần. Rồi bất hạnh đẩy đưa một kỵ sĩ trẻ, tên Morzan gặp gỡ hắn. Morzan là một người thể xác mạnh mẽ, nhưng tinh thần yếu đuối. Galbatorix dụ dỗ để Morzan không gài một cánh cổng của doanh trại Ilirea, nơi bây giờ được gọi là Uru'baen. Galbatorix đã lên qua cổng này để ăn cắp một con rồng mới nở.

Hắn và đệ tử mới cùng trốn tại một nơi xấu xa, hắc ám đến các Kỵ Sĩ cũng không dám liều lĩnh xâm nhập. Tại đây, Morzan được truyền dạy những tà thuật kỳ bí từng bị cấm mà không sợ bị phát hiện. Khi huấn luyện cho Morzan xong và con rồng đen Shruikan của hắn đã trưởng thành, Galbatorix mới xuất đầu lộ diện, với sự tức tực sát bên của Morzan. Chúng cùng nhau truy dấu bất cứ Kỵ Sĩ nào chúng gặp. Giết được một mạng, sức mạnh của chúng lại tăng thêm. Dù biết là sai lầm, nhưng vì khát khao quyền lực và trả thù, mười hai kỵ sĩ đã đi theo Galbatorix. Mười hai cộng với Morzan, chúng trở thành nhóm Mười - Ba - Phần - Đồi. Quá bất ngờ, các Kỵ Sĩ đã thất thế khi bị tấn công. Các thần tiên cũng phải chiến đấu cam go trong cuộc chiến chống lại Galbatorix, nhưng họ vẫn bị đánh bại và phải bắt buộc chạy trốn vào những nơi bí mật. Kể từ đó, họ không xuất hiện nữa.

Chỉ còn Vrael, lãnh tụ Kỵ Sĩ, có thể chống trả lại Galbatorix và mười ba tên phần đồi. Lớn tuổi và khôn ngoan, ông ráng chiến đấu để giữ lại những gì còn có thể và giữ những con rồng còn lại khỏi rơi vào tay kẻ thù. Trong trận chiến cuối cùng, trước cổng thành Doru' Areaba, ông đã đánh bại Galbatorix, nhưng lại gần như hạ thủ. Galbatorix chớp thời cơ, đánh hết sức bình sinh vào mạng sườn ông. Bị thương nặng, ông tránh vào núi Utgard, nơi đây ông hy vọng thu hồi lại dần sức lực. Nhưng Galbatorix đã tìm ra. Khi hai bên chiến đấu, hắn đã tung cú đá trúng ngay hạ bộ của Vrael. Với chiêu đánh hèn hạ này, hắn đã chiếm được ưu thế, vung lưỡi kiếm sáng ngời, chặt đầu ông.

Ngay khi hội đủ uy quyền, Galbatorix tự phong mình là vua trên toàn đất nước Alagaesia. Và kể từ ngày đó, hắn đã cai trị chúng ta.

Kể xong, ông lê bước ra đi cùng nhóm hát rong. Eragon nghĩ là nó đã nhìn thấy những giọt nước mắt long lanh trên má ông. Đám đông tản mát, thì thầm bàn tán. Garrow nói với con và cháu:

- Các con may mắn lắm đó. Suốt đời ta mới chỉ được nghe chuyện này có hai lần. Nhưng nếu triều đình biết vụ này, cụ Brom sẽ không sống nổi tới tháng sau.

5. Q.1 - Chương 5: Món Quà Của Số Mệnh

Buổi chiều, sau khi trở về từ Carvahall, Eragon quyết định thử viên đá theo kiểu nhà buôn Merlock đã làm. Trước hết, nó gõ viên đá bằng một vỏ gỗ nhỏ, viên đá rung lên một âm rất thanh. Nó thích chí, dùng một búa đá nặng, vừa gõ xong, một thanh âm âm trầm vang lên. Cuối cùng, nó sử dụng một cuộc chim nhỏ. Các cuộc sắt này không làm trầy đến một vết trên viên đá, mà chỉ phát ra một âm thanh cực kỳ trong trẻo. Nhưng khi âm thanh đó lịm tắt, hình như nó nghe tiếng chút chút nho nhỏ.

Ông Merlock đã nói viên đá này rỗng ruột, vậy chắc phải có vật gì quý giá bên trong. Nhưng làm sao để mở ra được đây. Phải có lý do người ta mới mài dũa viên đá chứ. Nhưng ai đã bỏ viên đá trong rừng mà lại không quan tâm tìm lại? Mình không tin, một phù thủy có khả năng chuyển viên đá đi mà lại không có khả năng thu hồi trở lại. Như vậy có nghĩa là dành ỉn sao?

Không thể tìm ra câu trả lời đầy bí ẩn, nó dọn dẹp và cất viên đá lên kệ.

Đêm đó, Eragon chợt tỉnh ngủ, ngồi lên nghe ngóng. Im lặng hoàn toàn. Nhưng nó vẫn không yên tâm, luôn tay xuống nệm, nắm chặt con dao. Đợi thêm mấy phút, nó mới nằm xuống, ngủ tiếp.

Một tiếng kêu chút chút xé tan sự im lặng, làm nó tỉnh táo hẳn. Nó lăn xuống giường, rút dao khỏi vỏ. Lăn mò tìm hộp mồi, châm nến. Cửa phòng vẫn đóng kín. Nhưng tiếng kêu chút chút càng lớn hơn như tiếng chuột rúc. Nó lục soát gầm giường. Không có gì. Nó ngồi bên thành giường dụi mắt cho đỡ buồn ngủ. Tiếng chút chút xóay vào tai, làm nó giật nảy mình.

Tiếng kêu từ đâu vậy? Vách tường, sàn nhà toàn bằng gỗ cứng. Nếu có con gì bò vào giường ban đêm, thì nó đã nhận ra. Nhìn quanh, mắt nó bắt gặp viên đá. Cầm xuống, nó lơ đãng đóng đưa, ngó khắp phòng. Tiếng chút chút vang qua kẽ ngón tay nó. Ôi! Tiếng kêu kỳ lạ đó phát ra từ viên đá!

Hừ, viên đá này chẳng đem cho nó được ích lợi gì, ngoài những phiền phức khó chịu, bây giờ lại còn giở trò phá cả giấc ngủ của nó. Mặc cho nó cau có, tức giận, viên đá cứ tỉnh bơ “chiếp chiếp” rồi sau một tiếng hét toáng lên mới chịu cam hòng hoàn toàn. Eragon chán ngán đặt viên đá lên kệ, chui vào mềm. Dù có bí ẩn gì cũng đợi tới sáng mai.

Trăng sáng rọi qua khung cửa sổ, khi Eragon lại tỉnh giấc vì tiếng lúc lắc của viên đá trên kệ, đập dồn dập lên vách tường. Ánh trăng mát rượi như tấm gôì cho viên đá sáng trắng lên. Eragon cầm dao, nhảy khỏi giường. Viên đá ngưng bật. Eragon vẫn đứng im. Nhưng rồi viên đá lại vừa bật tiếng kêu vừa lắc mạnh hơn trước.

Eragon bực bội mặc quần áo. Thây kệ, cho dù có giá trị đến cỡ nào, nó cũng sẽ đem chôn viên đá cứng đầu này thật xa. Nhưng viên đá chợt không kêu, không lắc nữa, mà nó run rẩy, từ từ lăn về phía trước, buông mình xuống sàn nhà đánh ỳnh một tiếng. Sợ viên đá tiến lại gần, Eragon mon men tới cửa. Thành linh, viên đá nứt một vết. Rồi lần lượt nứt thêm nhiều vết khác. Sững người khiếp đảm, Eragon cúi nhìn, nắm chắc con dao. Trên chóp viên đá, nơi đầy vết nứt, một mảnh nhỏ ngập ngừng như đắn đo, rồi viên đá đứng dựng lên, lăn kênh trên sân. Sau hàng loạt tiếng chíp chíp, một cái đầu đen nhỏ xíu lộ ra, tiếp theo đến một thân thể kỳ dị, gai góc. Eragon im lặng, nắm chặt hơn con dao. Con vật mau chóng chui hết thân mình khỏi viên đá. Con vật bé nhỏ đứng im lìm một lúc, rồi lon ton chạy vào nơi sáng ánh trăng.

Eragon co người, kinh ngạc. Đứng trước nó, liếm láp cái màng mỏng bao bọc quanh thân, là một con rồng!

6. Q.1 - Chương 6: Thức Tỉnh

Con rồng không dài hơn nửa cánh tay Eragon nhưng vẻ rất oai vệ quý phái với những chiếc vẩy xanh thẫm màu ngọc, giống màu của viên đá. Nhưng đó đâu phải là viên đá, mà là một quả trứng. Con rồng uốn éo xoè đôi cánh. Đôi cánh dài hơn thân hình nó gấp nhiều lần, được chống đỡ bằng những ngón tay xương xẩu, mọc từ đầu cánh, tạo thành một hàng móng vuốt. Cái đầu tam giác xù xì, trông rất sắc. Móng nó trắng như ngà đánh bóng. Từ cuối gáy xuống chóp đuôi là một hàng gai nhọn. Nhưng giữa cổ và vai có một khoảng rộng, không có gai.

Eragon nhè nhẹ dời chỗ. Con rồng vươn cổ táp quanh. Đôi mắt xanh, cứng rắn dõi theo từng cử động của Eragon. Eragon không dám nhúc nhích. Đây có thể là một kẻ thù khủng khiếp, nếu nó có ý định tấn công.

Nhưng con rồng không còn chú ý đến Eragon nữa, mà bờ ngõ chạy quanh khám phá căn phòng. Mỗi lần đụng phải vách tường, bàn ghế, nó lại chỉ choé kêu lên chít chít. Với một cái vẩy cánh, nó vọt lên giường, bò lên gối. Miệng nó há ra rất tội nghiệp, y như một chú chim non, khoe hàm răng nhọn hoắt.

Eragon thận trọng ngồi tuốt cuối giường. Con rồng mon men ngửi tay, rồi nhâm nhâm cổ tay áo Eragon. Nó vội giật tay lại.

Nhìn con vật bé nhỏ, Eragon thoáng cười. Nó rụt rè đưa tay phải, sờ mạn sườn con rồng. Một luồng hơi lạnh như nước đá tràn từ bàn tay lên tới cánh tay nó, rồi như trở thành dòng lửa đốt mạch máu nó. Nó bật ngửa, thét lên. Tiếng kim loại rổn rảng trong tai nó. Nó tức giận kêu không thành tiếng. Toàn thân đau đớn, nó ráng vùng vẫy mà không được. Bàn tay mất cảm giác, tê bại. Giật mình, nó nhìn chính giữa lòng bàn tay, một đốm sáng phân tán thành một hình trứng. Da nó ngứa ngáy, nhức nhối như bị nhện độc cắn. Tim nó đập thình thình.

Eragon chớp mắt, cố hiểu chuyện gì xảy ra. Một cảm giác kỳ lạ, như những ngón tay thăm dò trên da thịt nó. Rồi cảm giác đó mạnh hơn lên, nó cảm thấy như một bức tường vô hình bao bọc tư tưởng nó vừa sụp đổ tan tành, giờ đây nó có thể thoải mái truyền tư tưởng mình đến kẻ khác. Và nó lo sợ rằng, không còn gì có thể giữ được nó, nó sẽ bay bổng khỏi thân xác, trở thành một thần linh trên bầu trời. Hốt hoảng, nó cố vượt ra ngoài cảm giác đó. Vừa nhắm mắt lại, cảm giác mới lạ đó biến mất. Nó nghi hoặc nhìn con rồng đang yên lặng.

Một cái chân đầy vẩy nhẹ cào sườn nó, Eragon phui vội ra. Nhưng sự đụng chạm này không còn làm nó bị sốc vì năng lượng truyền qua nữa. Ngập ngừng, nó rờ đầu rồng bằng bàn tay phải. Cảm giác ngứa lằn tẩn chạy suốt cánh tay. Con rồng nũng nịu uốn lưng dụi đầu vào tay Eragon, như một chú miu. Eragon vuốt

nhẹ màng cánh mỏng. Lớp màng như lớp da thuộc mịn màng, ấm áp, nhưng vẫn còn hơi ẩm với hàng trăm sợi gân máu mỏng manh.

Một lần nữa, cảm giác như có những chân rết vuốt ve tâm trí, nhưng lần này, thay vì khó chịu, nó chỉ cảm thấy sức lực tràn trề và bụng đói cồn cào. Thở dài đứng dậy, Eragon tự nhủ, chắc chắn đây là con vật đầy nguy hiểm. Tuy nhiên nhìn nó bò trên giường có vẻ tội nghiệp quá. Nó chỉ thắc mắc, giữ lại con rồng này có hại gì không. Con rồng bắt đầu rên rỉ như đòi ăn. Eragon gãi gãi đầu cho nó nín, rồi ra khỏi phòng, nhẹ nhàng khép chặt cửa.

Khi trở lại cùng hai vĩ thịt khô, nó thấy con rồng đang ngồi trên thành cửa sổ ngắm trăng. Nó cắt thịt thành những miếng vuông nho nhỏ, nhón một miếng đưa cho con rồng. Thận trọng đánh hơi, con rồng mới phồng đầu như rắn, chộp miếng thịt từ ngón tay Eragon, rồi nuốt ngon lành. Nó dụi vào tay Eragon đòi ăn nữa.

Khi bụng con rồng đã căng ra, còn miếng cuối cùng, Eragon đưa sát mồm, con rồng ngần ngừ mãi mới uốn oải nhai.

No nê rồi, nó bò lên tay, cuộn tròn sát ngực Eragon, thở phì phì. Từ hai lỗ mũi nó cuốn ra làn khói đen. Eragon kinh ngạc nhìn sững.

Vừa lúc tưởng con rồng đã ngủ, Eragon nghe tiếng ư ử từ trong cuống họng con vật. Nó nhẹ nhàng đặt con rồng lên gối. Mắt nhắm tịt, con rồng vươn đuôi, cuộn chặt cột giường. Eragon nằm xuống kế bên.

Bây giờ Eragon cảm thấy rất khổ tâm: chăm nuôi một con rồng, nó có thể trở thành một kỵ sĩ cưỡi rồng, như vậy là đương nhiên nó tự đặt mình vào truyền thuyết của những Kỵ Sĩ Rồng. Tuy nhiên nếu triều đình khám phá ra, bản thân nó và cả nhà sẽ bị xử tội chết. Trừ khi, đồng ý phục vụ nhà vua. Chẳng ai có thể, hay muốn, phục vụ triều đình. Giải pháp đơn giản nhất, là giết bỏ con rồng. Nhưng với Eragon, rồng là loài nó luôn tôn trọng, chỉ mới nghĩ đến việc giết rồng, nó đã thấy là một sự bất minh. Nó tự nhủ, vả lại nơi đây cách biệt, hoang vu, nhà mình chưa hề làm gì để mọi người dòm ngó, ai có thể tố cáo mình. Vấn đề là phải làm sao thuyết phục cậu Garrow và anh Roran đồng ý cho nó giữ con vật. Nó tự nhủ mình sẽ bí mật nuôi nó vài tháng, khi nó quá to lớn, cậu Garrow có đuổi nó đi cũng được. Nhưng chẳng hiểu cậu có cho phép không? Dù cậu cho phép, mình có kiếm đủ lương thực nuôi nó không? Nhỏ xíu như con miu thế kia, mà nó xơi một miếng hết cả vốc thịt đấy! Nhưng dần dần, chắc nó có thể tự kiếm ăn được chứ? Mà đến khi nào? Hơn nữa, chẳng biết nó có sống nổi ngoài trời lạnh giá không?

Càng nghĩ ngợi, Eragon càng biết chắc nó không rời xa con rồng được. Dù cậu và anh có làm gì, nó sẽ quyết bảo vệ sinh vật bé nhỏ này. Quyết định xong, nó yên tâm ngủ, với con rồng nằm sát bên.

Mặt trời ló dạng, con rồng ngất ngưỡng tuốt trên ngọn cột giường, như một lính gác già chào đón ngày mới. Eragon mê mẩn ngắm nhìn sắc màu con rồng. Chưa bao giờ nó nhìn thấy màu xanh trong trẻo, đậm đà đến thế. Lớp vảy như hàng trăm viên ngọc xinh xinh. Nhưng nó chợt nhận ra, lòng bàn tay nó đã chạm vào con rồng, lóng lánh ánh bạc. Eragon hy vọng sẽ giữ cho bàn tay luôn dơ bẩn, để không ai nhận ra.

Con rồng nhẹ nhàng tuột xuống sàn. Eragon ôm nó lên, đi lấy thịt, mấy miếng da và rất nhiều vải vụn, rồi lẳng lặng ra khỏi nhà.

Buổi sáng thật đẹp, lớp tuyết trong lành phủ khắp ruộng vườn. Nó mỉm cười với con rồng nhỏ nằm gục trong vòng tay nó, ngơ ngác nhìn quanh.

Bước vội qua cánh đồng, tiến về khu rừng, Eragon tìm một nơi trú ngụ an toàn cho con rồng. Tình cờ, nó bắt gặp một cây thanh lương trà, đứng chơ vơ trên gò đất cằn khô, vươn những cành khẳng khiu tuyết bám đầy. Nó đặt con rồng và đóng vải vụn dưới gốc cây. Kết một thòng lọng da, nó tròng vào cổ rồng, trong khi con rồng cứ nhào đầu vào đông tuyết. Nhìn con rồng bò quanh, Eragon tháo tròng, buộc chặt chân để con rồng khỏi tự xiết cổ. Sau đó gom cành cây, nó làm một cái lều đơn sơ trên cành cao, rồi bỏ thịt và vải vụn vào trong lều. Lấy vải che chắn bên ngoài cho ấm áp. Cành cây rung động, tuyết rơi lá tả lên mặt, nhưng Eragon khoan khoái ngắm nghía tác phẩm mới hoàn thành.

Nâng con rồng lên cây, nó bảo:

- Nhà mới của em đây.

Con rồng chui tọt vào lều, xơi ngay một miếng thịt, rồi uốn mình, e lệ nhìn nó, chớp chớp mắt. Eragon ra lệnh:

- Muốn yên ổn thì ở đây.

Con rồng lại chớp mắt lia lịa.

Đoán con vật nhỏ này chẳng hiểu gì, Eragon tập trung tư tưởng cho đến khi cảm thấy con rồng ý thức được những gì nó nói. Một lần nữa, nó lại có cái cảm giác khoáng đạt, thanh khiết kỳ lạ của một không gian rộng lớn đè xuống nó. Tập trung hết sức lực, nó chăm chú nhìn thẳng con rồng, cố gắng truyền đạt ý nghĩ: “Ồ lại đây.” Con rồng ngừng ngo ngoe, gật gật đầu. Nó tập trung thêm, nhấn mạnh: “Ồ lại đây.” Một mối giao cảm mờ hồ trong sự nối kết thử nghiệm lần đầu, nhưng Eragon vẫn băn khoăn, chẳng biết con rồng có thật sự hiểu không. Dù sao nó cũng chỉ là một con thú.

Khi ra về, Eragon ngoái lại nhìn. Con rồng ló đầu ra ngoài lều, mở to mắt nhìn theo nó.

Đi vội về nhà, Eragon ngoái lại nhìn. Con rồng ló đầu ra ngoài lều, mở to mắt nhìn theo nó.

Đi vội về nhà, Eragon lên vào phòng, dọn dẹp mảnh vỏ trứng. Nó tin chắc cậu Garrow và anh Roran chẳng quan tâm gì đến chuyện biến mất của viên đá. Ngay sau khi biết không bán được tiền, chẳng ai còn nhớ gì tới viên đá nữa. Buổi sáng thức dậy, Roran chỉ bảo đêm qua nghe tiếng lục đục, nhưng chẳng quan tâm là tiếng gì. Eragon nhẹ cả người. Dấu vết trên bàn tay nó cũng dễ dàng che giấu, nên nó không lo. Bây giờ nó chỉ nóng lòng mong mỗi ngày mau qua.

Ôm xúc xích lấy trộm dưới gầm, Eragon tiến đến nơi trú ẩn của con rồng mà phập phồng lo. Chẳng hiểu con rồng có sống nổi ngoài trời đông rét mướt này không?

Nhưng nó đã quá lo xa. Con rồng nhỏ đang ngất ngưỡng trên một cành cây, nhám nháp một vật gì kẹp giữa hai chân trước. Vừa thấy Eragon, nó cuống quýt kêu lên chít chít. Eragon mừng rỡ thấy nó đậu trên cành cao, khỏi tầm bắt của loài thú to lớn khác. Eragon vừa bỏ đồ ăn dưới gốc cây, con rồng tuột ngay xuống. Trong khi nó ăn ngấu nghiến, Eragon quan sát lại cái liều. Đồ ăn để lại hôm qua hết sạch, nhưng lều thì nguyên vẹn và có một ít lông vũ rải rác trên sàn. Tốt, như vậy là nó có thể tự kiếm mồi.

Bây giờ nó lại thắc mắc, không biết con rồng là “cô” hay “cậu”. Mặc cho tiếng kêu chít chít phản đối, Eragon lật ngửa con rồng, quan sát, nhưng chẳng thấy dấu hiệu đặc biệt nào.

Nó cỡi dây, đặt con rồng lên vai rồi cả hai đi khám phá khu rừng. Cây cối phủ trắng tuyết, nhìn xuống chúng, như những hàng cột khổng lồ, uy nghi trong giáo đường.

Eragon kể cho con rồng nghe những gì nó biết về khu rừng, nó nói liên tục, chẳng cần biết con rồng có hiểu hay không. Đơn giản là nó chỉ muốn chia sẻ những gì nó biết. Mắt con rồng long lanh nhìn lại, như uống lấy từng lời. Có lúc, ngồi nghỉ, nó nhìn con rồng trên tay, bàng hoàng vì những sự kiện mới xảy ra.

Mặt trời lặn Eragon mới quay về, biết chắc đôi mắt giận hờn của con rồng dõi nhìn theo nó.

Đêm đó nó lo sợ đủ chuyện không may có thể xảy ra cho con vật bé nhỏ, yếu đuối, bảo tuyết và thú dữ chẳng hạn, làm nó trần trọc mãi mới ngủ được. Nó mơ toàn thấy sói đen, cồn cáo xé thịt con rồng bằng những cái răng nhuốm máu.

Mặt trời vừa lên, Eragon ôm đồ ăn và bó vải vụn chạy ra khỏi nhà. Thấy con rồng đang ở tuốt trên cao ngắm mặt trời mọc, Eragon tạ ơn tuốt tuốt thánh thần biết và không biết. Con rồng nhỏ tuột xuống đất lon ton chạy lại, nhảy tót lên tay và dụi đầu vào ngực nó. Hình như con rồng không sợ lạnh, mà sợ phải ở một mình. Nó thở ra một luồng khói đen. Ngồi dựa gốc cây, Eragon vỗ về, an ủi nó. Nằm im thìn thít trong áo choàng của Eragon một lúc, rồi nó trườn ra, leo lên vai Eragon. Cho nó ăn xong, Eragon phủ thêm giẻ quanh lều. Chỉ vui đùa với nó một lúc, Eragon phải về nhà làm việc.

Thời khóa biểu hàng ngày được sắp đặt đàng hoàng. Mỗi sáng sớm Eragon chạy đi cho con rồng ăn điểm tâm, rồi vội vàng trở về lo việc nhà, xong việc, lại trở ra thăm nó. Cậu Garrow và Roran đều nhận ra thói quen của Eragon và hỏi nó vì sao ra ngoài nhiều thế. Nó chỉ nhún vai và bắt đầu thận trọng để không bị theo dõi.

Mấy ngày sau, Eragon bớt lo lắng, vì con rồng lớn như thỏ, chẳng bao lâu nữa nó sẽ không còn ngại hiểm nguy nào. Qua tuần đầu tiên, con rồng lớn gấp đôi. Bốn ngày sau, nó cao bằng đầu gối Eragon, không còn nằm vừa trong lều nữa. Eragon bắt buộc phải làm nhà dưới đất cho nó. Công việc đó mất ba ngày.

Khi con vật được hai tuần tuổi, Eragon đành phải thả cho nó được tự do, vì bây giờ lượng thức ăn nó cần quá nhiều. Lần đầu, Eragon cởi xích cho nó, vì trước khi Eragon sợ nó theo về nhà.

Eragon đã in sâu vào trí não con rồng là chỉ được săn mồi trong vùng núi Spine, nơi ít bị phát hiện nhất. Nông dân chỉ chú ý đến những vết thú xuất hiện từ thung lũng Palancar. Nhưng khi con rồng vào sâu trong rừng, Eragon vừa cảm thấy an toàn, vừa cảm thấy lo.

Mỗi thần giao cách cảm với con rồng càng ngày càng dễ dàng, mạnh mẽ hơn. Eragon phát hiện, dù con rồng không hiểu tiếng nói, nhưng qua nét mặt, tình cảm vẫn có thể giao lưu được với nhau. Đó là một phương pháp rõ ràng, tuy nhiên đôi khi Eragon vẫn chưa hiểu hết. Phạm vi liên lạc với nhau bằng ý nghĩ nói rộng mau lẹ. Chẳng bao lâu, Eragon có thể liên lạc với con rồng trong vòng ba dặm. Suốt những giờ lao động, Eragon vẫn âm thầm trò chuyện với con rồng. Nhưng khi nó trò chuyện với người nào khác, sự liên lạc với rồng bị rối, như có con ruồi vo ve trong tai.

Tới khi con rồng thuần thục, tiếng chít chít của nó trầm xuống thành tiếng gầm nho nhỏ, nhưng nó vẫn chưa thở ra lửa, điều này làm Eragon thắc mắc. Vì Eragon đã từng thấy nó thở ra khói đen mỗi khi bực tức, nhưng chưa bao giờ có chút lửa nào.

Cuối tháng, đầu rồng đã cao tới khuỷu tay Eragon. Trong khoảng thời gian ngắn đó, từ một con vật nhỏ bé, yếu ớt, con rồng đã trở nên một con vật đầy sức lực. Vảy cứng như lớp giáp bằng sắt, răng sắc nhọn như dao găm.

Vào buổi chiều, Eragon đã có thể đi dạo thật xa với con rồng thông dong bên cạnh. Gặp một trảng trống, Eragon ngồi dựa gốc cây, ngắm con rồng xoè cánh bay lượn trên không. Nhìn nó bay mà thấy mê, chỉ tiếc nó chưa đủ lớn cho Eragon cưỡi được. Mỗi khi vuốt ve thân hình con rồng, Eragon cảm thấy rõ gân cốt con rồng cuộn cuộn dưới bàn tay nó.

Mặc bao cố gắng của Eragon, khu rừng chung quanh trang trại xuất hiện đầy rẫy dấu vết của con rồng. Không thể nào xóa hết những dấu chân bốn móng to đùng của nó lún sâu trong tuyết. Hơn nữa con quái này lại chẳng chịu chôn dấu những đồng phân lù lù khác lạ. Nó còn cạ mình làm bong hết vỏ cây, mài móng làm những khúc gỗ lồi sâu cả tấc. Nếu cậu Garrow và anh Roran đi xa khỏi trang trại, sẽ phát hiện ra ngay. Eragon nghĩ chẳng còn cách nào tốt hơn là nói ra sự thật.

Tuy nhiên, trước hết nó muốn đặt cho con rồng một cái tên tương xứng và học hỏi thêm những kiến thức về rồng.

Việc này nó cần phải đến gặp ông già Brom, bậc thầy của những thiên anh hùng ca và huyền thoại, nơi còn tồn tại một nền rồng học.

Vì vậy khi Roran đi Carvahall sửa cuốc, Eragon tình nguyện đi cùng.

Buổi chiều trước hôm lên đường, Eragon vào rừng gọi con rồng bằng ý nghĩ. Một lúc sau nó đã thấy một chấm đen loáng thoáng trên nền trời xám. Con rồng nhào xuống, rồi lại lượn lên, giữ thẳng bằng trong không trung, phía trên những ngọn cây. Tiếng gió thổi qua cánh nó như tiếng sáo. Nó nhẹ nhàng hạ xuống đất.

Eragon mở ý nghĩ, vẫn chưa hết bứt rứt vì cảm giác đầy kỳ lạ, nói với con rồng rằng nó sắp đi xa. Con rồng thờ phỉ lo lắng. Eragon dùng ý chí an ủi nó, nhưng nó vẫn quấy đuôi không đồng ý. Những cái vảy dựng cả lên dưới bàn tay vuốt ve an ủi của Eragon.

Một tiếng nói rung lên trong tai Eragon thật rõ ràng. “Eragon!” Tiếng nói vừa buồn vừa nghiêm trang, như một hiệp ước vừa bị phá vỡ. Nó nhìn sững con rồng, tay nó rần rần lạnh buốt. “Eragon!” Ruột nó co thắt lại, khi đôi mắt ngọc thăm thăm nhìn lại nó. Lần đầu tiên, nó không nghĩ đây là một con vật. Nó là một thứ gì khác hẳn, thật lạ lùng...Nó co giò chạy về nhà, chạy trốn khỏi con rồng. Ôi! Con rồng của tôi.

Tiếng gọi vẫn đuổi theo: “Eragon”.

7. Q.1 - Chương 7: Đối Âm

Roran và Eragon chia tay ngoài ngoài ô Carvahall. Eragon thả bộ tới nhà ông lão kể chuyện Brom. Nó vừa đưa tay gõ cửa, một tiếng nói gât gổng cất lên:

- Thằng nhỏ, mi cần gì?

Nó quay phắt lại. Phía sau nó, ông lão Brom cúi mình trên cây gậy chạm trở những hình ảnh lạ kỳ. Lão mặc áo trùm đầu màu nâu như một nhà tu. Một cái túi lưng lửng ngay thắt lưng da. Trên chòm râu trắng, cái mũi kiêu hãnh, khoằm khoằm như mỏ phượng hoàng. Eragon vội nói:

- Cháu đến hỏi ông một vài việc. Anh Roran đi sửa cuốc, cháu được rảnh, tới nhờ ông cho cháu biết vài điều.

Ông lão càu nhàu, mở cửa. Eragon nhìn thấy cái nhẫn vàng trên ngón tay ông, một viên ngọc sáng ngời, nổi bật một hình chạm kỳ lạ.

Trong nhà tối đen như mực, một mùi chua chua nồng nặc trong không khí. Ông vừa đi lại trong tối vừa nói:

- Những câu hỏi của cháu thì chẳng bao giờ chấm dứt, vào nhà mới nói hết được. Phải châm đèn lên đã. À, đây rồi.

Ông ngồi trong ánh nến chấp chờn trước lò sưởi. Từng chồng sách chất trên cái ghế dựa chạm trở, đặt trước kệ. Mặt ghế và tấm dựa lưng đều bằng da nhồi bông với những hình vẽ hoa hồng. Những cái ghế nhỏ hơn chất đầy những cuộn giấy. Bình mực và bút ngỗng ngang đây bàn viết. Ông bảo Eragon:

- Kiểm chỗ ngồi xuống đi. Nhưng phải thận trọng, toàn đồ quý đó.

Eragon lách qua những tấm da thuộc viết đầy cổ ngữ. Nó rón rén ôm những cuộn giấy đặt xuống sàn. Vừa ngồi xuống, bụi bốc mịt mù, nó cố nhin hắt hơi.

Ông lên tiếng:

- Tốt rồi. Không gì thú hơn trò chuyện bên lò sưởi.

Ông lật bỏ áo trùm đầu để lộ mái tóc không chỉ trắng mà ánh lên như bằng bạc. Rồi ông treo siêu nước nhỏ trên lửa lò sưởi. Ngồi lại xuống ghế, ông hỏi Eragon:

- Nào, cháu muốn hỏi gì?

- Dạ...cháu thường nghe về những Kỵ Sĩ Rồng và tài năng của họ. Hầu hết mọi người đều mong họ trở lại, nhưng chưa bao giờ cháu nghe kể, họ đã khởi đầu ra sao? Những con rồng từ đâu tới? Và điều gì làm các Kỵ Sĩ khác biệt với những con rồng?

- Quá nhiều vấn đề để kể cho cháu. Nếu ta nói hết lịch sử về họ, thì chúng ta phải ngồi đây tới mùa đông năm sau. Thôi để ta tóm tắt, nói sơ sơ cho cháu nghe. Nhưng trước hết, để ta lấy tẩu thuốc đã.

Eragon kiên nhẫn ngồi chờ ông lão nhồi tẩu thuốc. Nó rất quý ông. Nhiều khi ông lão hay nổi giận, nhưng chưa bao giờ ông tiếc thì giờ với nó. Một lần Eragon hỏi ông từ đâu tới, lão ha hả cười bảo: “Từ một ngôi làng rất giống Carvahall này, chỉ có điều không hoàn toàn thú vị như ở đây.” Nó càng thêm tò mò, hỏi cậu. Nhưng cậu Garrow chỉ có thể cho nó biết, ông lão đã mua căn nhà ở Carvahall gần mười lăm năm trước và sống lặng lẽ tại đó kể từ ngày ấy.

Ông Brom châm tẩu thuốc bằng hộp mồi lửa. Bập vài hơi, rồi nói:

- Bây giờ chúng ta sẽ không phải ngừng câu chuyện nữa, chỉ trừ khi nhắm nháp ngụm trà. Nào, về các Kỵ Sĩ, hay Shur'tugal, như những thần tiên gọi họ. Bắt đầu kể từ đâu bây giờ? Họ đã sống từ vô vàn năm trước và đã chỉ huy hai lần đất đai của triều đình. Biết bao chuyện kể về họ, đa phần là những chuyện phi lý. Nếu cháu tin vào tất cả những chuyện đó, cháu sẽ tưởng họ có quyền lực của những vị thần linh. Các nhà thông thái đã bỏ ra cả đời để phân biệt những chuyện hoang đường và sự thật, nhưng dường như chưa vị nào thành công. Tuy nhiên đó không phải chuyện không làm được, nếu ta chỉ hạn chế tìm hiểu trong ba lĩnh vực. Các Kỵ Sĩ khởi đầu ra sao, tại sao họ được tôn trọng đến như vậy, và rồng đến từ đâu. Ta sẽ bắt đầu nói về đề tài cuối cùng này trước.

Eragon ngồi im, lắng nghe giọng kể êm như ru của ông già.

- Rừng có mặt đồng thời với vùng đất Alagaesia được tạo ra. Nếu chúng có hồi kết thúc, thì chính là khi thế giới này không còn nữa, vì chúng có khả năng chịu đựng như trái đất này. Rừng, người lùn, và một vài sinh vật khác là những cư dân thật sự tại nơi này. Chúng sống tại đây trước muôn loài. Mạnh mẽ và kiêu hãnh từ cội nguồn đầy vinh quang của chúng. Thế giới của chúng không hề thay đổi, cho tới khi những thần tiên đầu tiên vượt đại dương tới đây, trên những con thuyền bằng bạc.

- Những thần tiên từ đâu tới, và tại sao họ lại bị gọi là chuyện hoang đường. Họ có thật sự tồn tại không?

- Cháu có muốn những câu hỏi của cháu được trả lời không?

- Cháu xin lỗi.

Lão Brom trầm ngâm nhìn ngọn lửa liếm đáy siêu, chậm rãi tiếp:

- Nếu cháu biết rằng, thần tiên được cho là chuyện hoang đường là vì, họ thanh nhã, diễm lệ hơn tất cả các loài khác. Họ tới từ một nơi mà họ gọi là Alalea, chẳng ai hiểu nghĩa là gì và nơi đó ở đâu. Khi đó thần tiên rất hãnh diện về dòng giống và phép thuật cao cường của họ. Lúc đầu họ coi loài rồng chỉ là thú vật. Với niềm tin đó mới nảy sinh một lầm lẫn chết người. Một chàng trẻ tuổi của họ đã đi săn và giết chết một con rồng, như giết một con nai vậy. Loài rồng nổi giận, phục kích và giết hại thần tiên. Bất hạnh là chuyện đổ máu không ngừng lại ở đó. Rừng tập hợp lại và tấn công toàn thể xứ của thần tiên. Khiếp đảm trước sự hiểu lầm như khủng khiếp này, thần tiên cố gắng chấm dứt chuyện oán thù, nhưng không có cách nào liên hệ được với loài rồng. Do đó, những rắc rối nghiêm trọng tiếp tục xảy ra, dẫn đến một cuộc chiến tranh đẫm máu kéo dài, mà sau đó cả hai phe đều ân hận. Lúc đầu, thần tiên chiến đấu chỉ để tự vệ, vì họ phải miễn cưỡng leo thang cuộc chiến, nhưng rồi sự tàn bạo của rừng đẩy họ đến chỗ bắt buộc phải tấn công để sống còn. Chuyện này kéo dài suốt năm năm, và còn kéo dài không biết tới bao giờ, nếu không có một vị tiên tên là Eragon nhặt được một trứng rồng....

Eragon chớp mắt đầy kinh ngạc. Ông lão bảo:

- A, ta thấy là cháu không rõ nguồn gốc tên của cháu rồi.

- Dạ, không.

Siêu nước sôi sùng sục. Eragon chẳng hiểu sao tên nó lại được đặt theo tên một thần tiên. Brom xách siêu nước rót vào hai tách. Đưa cho Eragon tách nước trà, ông nói:

- Món này làm cháu thấy chuyện càng thêm phần hấp dẫn. Cánh trà này không cần ngâm lâu trong nước uống đi, để lâu chất lắm.

Eragon vừa nhấp một ngụm, lưỡi nó nóng rát như bị phỏng. Ông lão bỏ tách trà xuống, tiếp tục hút tẩu thuốc:

- Chẳng ai hiểu vì sao quả trứng bị bỏ quên tại đó. Người thì bảo, cha mẹ của trứng bị giết trong cuộc chiến, kể lại tin rằng quả trứng bỏ đó có mục đích. Dù sao, Eragon đã nhận ra sự ích lợi chăm nuôi một con rồng thân thiện. Ông ta bí mật nuôi nó và theo tục lệ xưa, ông đặt tên nó là Bid'Daum. Khi Bid'Daum trưởng thành, họ cùng du hành với những rồng khác và thuyết phục chúng sống hòa bình với những thần tiên. Những hiệp ước được thành lập giữa hai loài. Để bảo đảm chiến tranh không bao giờ xảy ra nữa, họ quyết định cấp thiết thành lập đoàn Kỵ Sĩ Rừng. Lúc đầu, các Kỵ Sĩ chỉ là phương tiện liên lạc giữa rồng và thần tiên. Càng về sau, họ càng chứng tỏ giá trị và họ được trao nhiều quyền lực hơn. Dần dần họ chiếm đảo Vroengard làm quê hương và xây dựng một thành phố, Doru' Areaba, tại đó. Trước khi Galbatorix lật đổ họ, các Kỵ Sĩ nắm giữ nhiều quyền lực hơn hầu hết các vua chúa tại Alagaesia. Vậy là ta đã trả lời hai câu hỏi của cháu rồi đó.

- Dạ, nhưng Eragon nghĩa là gì?

- Ta không biết. Tên đó quá cổ xưa rồi. Ta ngờ là chẳng ai còn biết, trừ những thần tiên. Nhưng cháu phải cực kỳ tốt phước mới có cơ may gặp được một người của họ. Dù sao tên cháu rất hay, cháu nên hãnh diện vì cái tên đó. Không phải ai cũng được vinh dự này đâu.

Eragon tạm quên thắc mắc vì sao tên nó lại được đặt theo tên Kỵ Sĩ Rồng đầu tiên, vì nó muốn hỏi thêm một điều còn thiếu trong những lời kể của ông già.

- Cháu không hiểu, chúng ta ở đâu, khi những Kỵ Sĩ được tạo ra?

- Chúng ta?

- Ông biết mà, ý cháu là...nói chung về con người.

- Chúng ta không sinh ra trên đất này trước thần tiên. Ba thế kỷ sau khi có Kỵ Sĩ, tổ tiên chúng ta mới tới đây.

- Không thể như thế được. Từ xưa tới giờ, chúng ta vẫn sống tại thung lũng Palancar này mà.

- Chỉ vài thế hệ thôi, trước đó thì không đúng. Kể cả cháu nữa, Eragon. Dù cháu coi mình là một phần tử trong gia đình Garrow, điều đó cũng có phần đúng, nhưng tổ tiên cháu không phải dân của đất này. Hỏi mọi người quanh đây coi, cháu sẽ thấy, họ cũng không phải là dân ở đây từ xa xưa đâu.

Eragon nhắm ngum trà vẫn còn nóng bỏng. Nó nhủ thầm, đây là quê hương mình, mà lại không liên quan gì tới người mà mình gọi bằng cha? Nó lại hỏi tiếp:

- Sau khi những Kỵ Sĩ bị tiêu diệt, chuyện gì đã xảy ra cho những người lùn?

- Không ai thật sự biết rõ điều này. Sau mấy trận chiến, khi thấy Galbatorix nắm chắc phần thắng, họ bịt kín lối vào những địa đạo và biến vào lòng đất. Theo ta biết, cho đến bây giờ, không một ai nhìn thấy họ.

- Còn những con rồng? Chắc chúng không bị giết chết hết chứ?

- Cho đến ngày nay, đó vẫn là bí mật lớn nhất tại Alagaesia: Bao nhiêu rồng thoát khỏi sự tàn sát của Galbatorix? Hẳn chỉ để lại kẻ nào sẵn lòng phục vụ hắn. Nhưng chỉ những con rồng rò rỉ của những gã phản đồ mới trợ lực áu diên loạn của hắn. Nếu còn con rồng nào sống sót, chúng cũng đã tự ẩn mình, để thoát khỏi bàn tay của triều đình.

Vậy thì con rồng của mình từ đâu ra? Eragon tự hỏi.

- Khi thần tiên tới Alagaesia, tụi quái Urgals đã có mặt ở đây chưa?

- Chưa. Chúng theo thần tiên vượt biển, như lũ ruồi đi săn máu vậy. Chính chúng là nguyên nhân là các Kỵ Sĩ trở nên giá trị trong cuộc chiến bảo vệ hòa bình đây đúng cảm. Rất nhiều điều cần học hỏi trong giai đoạn lịch sử này.

- Dạ, lần trước cháu đã được nghe ông kể chuyện....

Ông lão gãi lên, mắt sáng rực:

- Chuyện à? Nếu đó là chuyện, thì lời đồn về cái chết của ta là sự thực rồi, và bây giờ cháu đang chuyện trò với hồn ma chắc? Đó là lịch sử. Phải tôn trọng quá khứ. Cháu không biết quá khứ có thể ảnh hưởng đến cháu cỡ nào đâu.

Eragon chờ ông dụ xuống mới dám hỏi:

- Rồng lớn cỡ nào, hả ông?

- Lớn hơn một ngôi nhà. Ngay một con rồng nhỏ, xòe cánh đã tới khoảng ba mươi thước rồi. Có những con rồng, trước khi bị triều đình giết, có thể vượt qua những đỉnh núi cao chót vót.

Eragon khiếp đảm nghĩ, mấy năm nữa mình biết giấu con rồng vào đâu? Nó phát bực, nhưng ráng bình tĩnh hỏi:

- Chừng bao lâu chúng mới trưởng thành?

- Sau năm sáu tháng tuổi, chúng mới có thể phun lửa, đó là thời gian chúng có thể kết hôn. Càng nhiều tuổi, rồng phun lửa càng lâu. Có con phun hàng mấy phút.

- Cháu nghe nói, vảy của chúng sáng như ngọc.

- Cháu nghe đúng đó. Chúng có đủ loại màu sắc, đậm nhạt. Người ta bảo chúng quần tụ một bầy, trông như một cầu vồng sống. Nhưng ai nói với cháu điều này?

- Dạ...một thương gia.

- Tên người ấy là gì?

Cặp mày bạc của ông nhú lại, những vết nhăn trên trán hằn sâu.

- Cháu không biết. Ông ta nói chuyện trong quán rượu của chú Morn, nhưng cháu không tìm hiểu ông ta là ai. Ông ta còn nói, một Kỵ Sĩ có thể đọc được ý nghĩ con rồng của mình.

Eragon nói vội, hy vọng gã lái buôn tưởng tượng sẽ làm ông không nghi ngờ nó.

Lim dim ắt, ông già chậm chạp mời thuốc, hít một hơi rồi mới nói:

- Hẳn nói sai rồi. Ta thuộc sử rất rõ, làm gì có chuyện đó. Hẳn còn nói gì nữa không?

- Dạ không. Rồng sống lâu lắm, phải không ông?

- Rất lâu. Sống mãi mãi. Thật ra chúng sống cho đến khi bị giết hay khi Kỵ Sĩ cưới nó qua đời.

Eragon phản đối:

- Làm sao người ta biết được? Nếu nó chết, khi Kỵ Sĩ cưới nó chết, nó chỉ có thể sống được đến sáu bảy chục tuổi là cùng. Ông đã kể rằng, các Kỵ Sĩ sống hàng mấy trăm năm. Điều đó không thể có được.

Nó áy náy, sợ vẫn cứ sống lù lù trong khi bạn bè, gia đình thì chết ráo hết.

Ông già Brom nhếch mép cười tinh quái:

- Điều có thể chỉ là vấn đề chủ quan. Ai có thể nói cháu vượt qua được rặng Spine và vẫn sống? Vậy mà cháu làm được đó thôi. Chỉ là vấn đề trí tuệ. Còn nhỏ mà cháu biết nhiều như vậy, hẳn là cháu phải rất khôn ngoan chứ. Cháu quên rồng rất thần kỳ, gây ảnh hưởng đến tất cả mọi thứ chung quanh một cách thật lạ lùng sao. Các Kỵ Sĩ gắn gũi chúng nhất và quá rõ điều này. Ảnh hưởng mạnh nhất từ chúng là, sự kéo dài tuổi thọ. Nhà vua của chúng ta sống lâu đến thế nào, đủ chứng minh điều đó. Nhưng nhiều người lại cho rằng nhà vua trường thọ là do năng lực phép thuật của chính ông ta. Có những đổi thay mà mọi người ít nhận ra: tất cả những Kỵ Sĩ đều có thể lực cường tráng hơn, tinh thần minh mẫn hơn và thị lực chính xác hơn những con người bình thường. Cùng với những điều này, đôi tai họ cũng dần dần nhọn hơn, tuy không bao giờ nổi rõ hẳn như tai thần tiên.

Eragon suýt đưa tay lên sờ vành tai. Con rồng này còn làm thay đổi đời mình bằng những gì khác nữa không? Không chỉ xâm phạm vào trí óc mình, nó còn có thể thay đổi ngoại hình mình nữa sao?

Eragon hỏi:

- Loài rồng có thông minh không ông?

- Cháu không nhớ những gì ông nói sao? Chẳng lẽ các thần tiên thiết lập những thỏa ước hòa bình với một lũ súc sinh ngu dốt? Chúng thông minh như ông cháu mình vậy.

- Nhưng chúng là loài vật.

- Chúng là loài vật như chúng ta. Lý do con người tôn vinh các Kỵ Sĩ mà quên đi loài rồng, vì họ cho rằng rồng chỉ là phương tiện chuyên chở người từ nơi này tới nơi khác thôi. Không đúng vậy. Kỵ Sĩ chỉ có thể tạo nên những chiến công hiển hách là nhờ ở rồng. Biết bao kẻ đã buông gươm khi biết một con thần lân khổng lồ phun được lửa và vô cùng khôn ngoan thận trọng, sẽ xuất hiện tức thì để ngăn chặn bạo lực hả?

Ông nhả một ngụm khói thuốc thành vòng tròn lơ lửng bay cao. Eragon hỏi:

- Ông đã thấy rồng bao giờ chưa?

- Hừ, những chuyện đó xảy ra trước khi có ta.

Giờ là lúc Eragon tìm cách tìm tên cho con rồng của nó:

- Cháu không thể nào nhớ nổi tên con rồng mà người nhà buôn kia nhắc tới, ông giúp cháu được không?
- Có những cái tên như Jura, Hírado và Fundor, những con rồng đã từng chiến đấu với con rắn biển khổng lồ. Galzra, Briam, Ohen, Gretiem, Beroan, Roslarb....

Ông kể một tràng nhiều tên khác nữa. Cuối cùng ông nói lên một cái tên, thì thào như hơi thở:

- Và còn có cả Saphira nữa. Cháu đã nghe hẳn nhắc đến tên nào?
- Hình như không. Nhưng trễ rồi, anh Roran chắc đã xong việc bên chú Horst, cháu phải về thôi.
- Sao vậy? Ta định trả lời tất cả những câu hỏi của cháu, cho tới khi Roran tới tìm cháu. Không thắc mắc gì về chiến thuật của rồng và những trận chiến nghệt thờ sao?
- Hôm nay cháu được ông chỉ dạy nhiều rồi.
- Tốt lắm, chào cháu. Đừng quên, nếu nhớ ra tên tay nhà buôn đó, báo cho ta biết.
- Cháu sẽ ráng nhớ. Cám ơn ông nhiều lắm.

Eragon vừa chậm rãi bước trong ánh nắng xiên xiên của một ngày đông, vừa nghĩ ngợi về những gì mới được nghe.

8. Q.1 - Chương 8: Một Cái Tên Của Uy Quyền

Trên đường về, Roran bảo:

- Hôm nay nhà chú Horst có khách đến từ Therinsford.
- Tên ông ta là gì?

Eragon hỏi. Nó bước lẹ, tránh những luồng tuyết. Hai má nó lạnh rát. Roran thúc bước đi xuống tuyết, như những đường cày, nói:

- Dempton. Ông ta đặt chú Horst làm mấy chân để cối xay.
- Ở Therinsford không có lò rèn sao?
- Có, nhưng không khéo. Ông ta bảo tao đến Therinsford làm cho ông. Nếu đồng ý, thì khi nào ông ấy trở về, sẽ cùng đi luôn.

Thợ xay làm việc quanh năm. Mùa đông xay ngũ cốc của khách hàng mang tới, mùa gặt mua ngũ cốc xay thành bột, bán ra. Đó là công việc vừa cực nhọc vừa nguy hiểm. Nhân công thường bị những tảng đá khổng lồ của máy xay nghiền nát cả bàn tay. Eragon hỏi:

- Anh định cho cậu biết không?
- Có chứ.
- Để làm gì? Anh quá biết cậu sẽ nghĩ sao, nếu chúng mình bỏ đi xa mà. Nói gì thì cũng không tránh khỏi um xùm. Quên đi, đừng nói gì hết, để tối nay còn được yên ổn ăn cơm.
- Không nói sao được. Vì tao sẽ đi làm mà.
- Sao?

Eragon ngừng bước. Hai anh em đối diện nhau, hơi thở tỏa khói trong không khí. Eragon nói:

- Em biết tiền bạc khó khăn, nhưng nhà ta vẫn sống được, tại sao anh phải đi.
- Vì tao cần tiền cho riêng tao.
- Để làm gì?
- Anh muốn lấy vợ.
- Katrina? Anh hỏi ý chị ấy chưa?

- Chưa. Nhưng mùa xuân tới, khi anh dựng được căn nhà, anh sẽ nói.
- Việc nhà ề hề mà anh lại bỏ đi. Sao không đợi cây trồng xong đã?
- Không được. Mùa xuân người ta mới cần tao nhất. Chờ đến khi cây bừa, xuống giống xong thì biết bao giờ đi được. Tao đi lúc chuyển mùa này là hay nhất. Mà và cậu có thể làm mà không cần tới tao. Nếu công việc tốt đẹp, tao sẽ trở về....cùng với vợ.
- Em chỉ còn biết chúc anh may mắn. Nhưng cậu sẽ không để yên đâu.

Hai đứa lặng lẽ đi bên nhau. Eragon lo lắng nghĩ, khó lòng cậu chấp nhận chuyện này. Nhưng khi về tới nhà, Roran không nói gì với cha về kế hoạch làm ăn xa. Eragon biết chắc, trước sau gì anh nó cũng sẽ nói.

Kể từ khi con rồng “nói” với nó, đây là lần đầu tiên Eragon trở lại. Vừa lo ngại vừa đề phòng, nó rón rén tiến lại...Một âm thanh vang trong đầu nó: “Eragon!”

- Mi chỉ biết nói vậy thôi sao?

“Ừa”

Nó trợn mắt bất ngờ. Con rồng biết giỡn sao? Rồi còn gì nữa đây? Nó đập gậy mấy cành khô, vì quyết định ra đi của Roran làm nó vẫn chưa hết bối rối. Một câu hỏi từ con rồng truyền sang tư tưởng Eragon. Nó kể lại chuyện Roran. Cuối cùng nó gào lên:

- Mình không muốn anh ấy đi.

Con rồng nghiêm trang lắng nghe. Eragon dụi mắt bảo nó:

- Em cần một cái tên, rồng ạ. Hôm nay anh đã được nghe nhiều tên rồng hay lắm. Có lẽ em sẽ chọn được một tên em thích.

Nó nhớ lại hàng loạt tên ông già Brom đã nói, rồi hai cái tên nghe rất vui tai và quý phái chợt hiện ra. Nó hỏi:

- Vanilor hay Eridor được không? Cả hai đều là những chàng rồng danh tiếng đó.

“Ừ, Eragon cơ”, con rồng ông ọ trả lời. Eragon nói ngay:

- Không được. Eragon là tên anh. Được, còn nhiều tên khác nữa đây.

Nhưng nó đề nghị tên nào, con rồng đều “ừ”, nó còn tỏ ra tức cười vì hình như còn điều gì đó Eragon không hiểu. Eragon làm lơ, tiếp tục:

- Hay Ingothold, con rồng đã giết....

Nhưng chợt nó nhớ ra, khựng lại:

- Ngốc thật! Anh chọn toàn tên các chàng, em là nàng phải không?

Ả rồng xếp cánh, hãnh diện “Dạ” rất ngoan. Bây giờ Eragon đã hiểu vì sao cô nàng từ chối hàng chục cái tên. Nó nghĩ đến Miremel, không được, vì đó là một chị rồng nâu. Opheila hay Lenora cũng bị loại bỏ. Nó gần như buông tay, thì chợt nhớ một cái tên ông già Brom đã thì thầm như hơi thở. Eragon rất thích tên đó, nhưng liệu cô nàng đồng đẳng này có chịu không. Nó hỏi:

- Em là Saphira nhé?

Cô nàng nhìn Eragon với đôi mắt rất thông minh. Nó hiểu ngay là ả đã hài lòng. Tiếng “dạ” như từ xa xôi vọng lại. Eragon mỉm cười và Saphira bắt đầu ư ử hát.

9. Q.1 - Chương 9: Chàng thợ xây tương lai

Khi gia đình ăn cơm, mặt trời đã lặn. Bên ngoài gió lồng lộn từng cơn, rung chuyển cả căn nhà. Eragon lom lom nhìn Roran, chờ đợi những lời nói không thể nào tránh được. Cuối cùng Roran lên tiếng:

- Con được mời đến làm tại một nhà máy xây ở Therisford. Con định nhận lời.

Ông Garrow thũng thỉnh nhai nuốt, đặt cái nĩa xuống, ngả lưng ra sau ghế, khô khan hỏi:

- Vì sao?

Roran cắt nghĩa trong lúc Eragon đi lấy thêm đồ ăn. Khi trở lại, nó nghe cậu phán một câu gọn lỏn:

- Hiểu rồi.

Rồi ông im lặng ngó lên trần. Hai anh em không nhúc nhích, chờ đợi. Sau cùng Garrow chỉ hỏi:

- Bao giờ con đi?

- Sao ạ?

Roran ngạc nhiên hỏi. Ông bố nghiêng về phía nó, mắt long lanh.

- Con tưởng cha ngăn cản con sao? Cha vẫn mong con sớm lấy vợ. Gia đình này đông vui trở lại là điều đáng mừng. Katrina có phước mới lấy được con.

Roran thoáng kinh ngạc, rồi toét miệng cười. Ông bố lại hỏi:

- Vậy chừng nào con đi?

- Chừng nào ông Dempton trở lại lấy hàng thì con đi luôn.

- Như vậy là khoảng...hai tuần.

- Tốt. Mình sẽ đủ thời gian để sửa soạn. Nhà còn lại cha và Eragon mọi chuyện sẽ khác đi. Nhưng công việc trôi chảy, thì con cũng sẽ sớm về thôi. Eragon, cháu đã biết vụ này rồi chứ.

- Dạ, cháu mới biết hôm nay thôi....Anh ấy khủng quá.

Garrow vuốt mặt rồi xô ghế đứng dậy, nói:

- Đó là chuyện tự nhiên trong đời. Rồi đâu vào đấy cả. Thời gian sẽ thu xếp mọi chuyện yên ổn hết. Thôi, dù sao cũng phải rửa chén đĩa đi chứ.

Hai anh em lẳng lặng dọn dẹp.

Những ngày sau đó, là cả một sự thử thách. Eragon cau có như muốn sinh sự. Trừ những câu trả lời cụt ngủn, nó chẳng chuyện trò với ai. Biết bao điều nhờ việc Roran sắp đi xa: cậu Garrow làm cho anh ấy một cái ba lô, trên tường thiếu vắng nhiều thứ, sự trống trải tràn ngập khắp nhà. Cả tuần lễ trước, Eragon cảm thấy sự xa cách giữa nó và Roran. Hai đứa chuyện trò không còn thoải mái như xưa nữa.

Saphira là bùa giải sầu cho Eragon. Nó chuyện trò thoải mái, cởi mở hết nỗi niềm và Saphira hiểu nó hơn tất cả mọi người. Trong tuần lễ trước ngày khởi hành của Roran, cô nàng mọc thêm một cái cựa, và đứng cao hơn cả Eragon. Nó nhận thấy khoảng trống, không có gai, trên cổ vai của Saphira là một chỗ ngồi rất tuyệt. Mỗi buổi chiều, nó thường leo lên ngồi và vừa cắt nghĩa những từ ngữ khác nhau vừa gỡ cổ cho cô ả. Saphira hiểu rất nhanh và cũng rất nhiều ý kiến ý cò.

Với Eragon, đây là đoạn đời đầy vui sướng, Saphira là một thực thể phức tạp như một con người. Cá tính nó rất nhạy bén, nhiều khi mâu thuẫn, nhưng nó và Eragon rất hiểu nhau. Hành động và tư tưởng của nó biểu lộ những cá tính mà Eragon không ngờ. Có lần nó bắt được một con phượng hoàng, thay vì ăn thịt, nó đã trả tự do cho con chim và nói: “Không một thợ săn trên bầu trời nào phải chết như một con mồi. Thà chết trên đôi cánh vẫy vùng, hơn là chết vì mũi tên ghim thân mình trên mặt đất.”

Eragon đã định khoe Saphira với gia đình, nhưng chuyện ra đi của Roran và những lời can ngăn của chính Saphira, làm trì hoãn ý định đó lại. Nó không muốn ai nhìn thấy. Một phần cũng do tính ích kỷ của Eragon. Vì một khi sự tồn tại của Saphira được tiết lộ, những lời la mắng, kết tội, sợ hãi đều đổ cả lên đầu Eragon. Nó tự nhủ sẽ chờ cho tới khi có những dấu hiệu thuận tiện hơn.

Đêm trước hôm Roran lên đường, Eragon định gặp anh để nói chuyện. Đứng ngoài cửa phòng bỏ ngõ, nó nhìn ngọn đèn dầu trên bàn, rọi ánh sáng chập chờn âm cúng lên tường, Roran quay lưng lại, đang cuốn tằm chần ra ngoài áo quần và vật dụng. Anh ta ngừng lại, lấy một vật dưới gối, nắm trong tay. Đó là một

viên đá bóng lộn, Eragon tặng từ mấy năm trước, Roran vừa nhét viên đá vào gói đồ, bỗng ngừng tay, rồi đem đặt lên trên kệ. Cổ họng Eragon như nghẹn lại. Nó trở về phòng.

10. Q.1 - Chương 10: Những Kẻ Lạ Tại Carvahall

Món điểm tâm lạnh ngắt, nhưng trà thì nóng. Băng đóng phía trong cửa sổ tan rã vì bếp lửa buổi sáng, nhỏ giọt xuống sàn gỗ, thành những vũng nước đen ngòm.

Nhìn bố con cậu Garrow ngồi bên bếp lò, Eragon ngẫm nghĩ: chắc phải nhiều tháng nữa mình mới thấy lại được cảnh này.

Roran ngồi trên ghế, cột dây giày. Chiếc ba lô căng phồng, đặt trên sàn, ngay cạnh anh ta. Cậu Garrow rút tay túi quần, đứng giữa hai đứa. Mặc cho con và cháu năn nỉ, ông từ chối đi cùng chúng. Ông chỉ bảo như vậy tốt hơn. Ông hỏi Roran:

- Con có đầy đủ mọi thứ chưa?

- Dạ, đủ rồi.

Ông gật đầu, lấy ra một túi nhỏ đưa cho Roran:

- Cha để dành cái này cho con. Chẳng nhiều nhặn gì, nhưng nếu muốn con cũng mua được vài thứ lặt vặt hay một món nữ trang rẻ tiền.

- Cám ơn cha, con sẽ không lãng phí đâu.

- Muốn làm gì thì làm, đó là tiền của con. Cha chẳng còn gì khác để cho con nữa, chỉ còn lời cầu chúc của một người cha. Con có nhận không?

Giọng Roran đầy xúc động:

- Con rất vinh dự được nhận lời chúc phúc của cha.

- Cầu chúc con đi bằng an.

Ông hôn lên trán con trai, rồi quay lại cao giọng nói:

- Đừng nghĩ là cậu quên cháu, Eragon. Đã đến lúc ta có vài lời nói với cả hai đứa, vì các con sắp bước vào đời. Hãy quan tâm tới đời, đời sẽ đãi ngộ các con. Thứ nhất, phải nhớ đừng để ai thống trị tâm hồn hay thể xác các con. Đặc biệt gìn giữ sao cho tư tưởng ta không bị ràng buộc. Một con người tưởng như tự do, tuy nhiên vẫn bị kiểm tỏa như một tên nô lệ. Hãy lắng nghe, nhưng đừng cả tin. Tổ lòng kính trọng với những kẻ uy quyền, nhưng đừng mù quáng theo họ. Phán đoán hợp lý, chứ đừng chỉ trích. Cư xử đàng hoàng với tất cả mọi người, không phân biệt địa vị, chức quyền, nếu không muốn mua oán chuốc thù. Hãy thận trọng với tiền bạc. Hãy giữ vững niềm tin, người khác sẽ nghe theo ta. Còn...về chuyện yêu thương, đây là lời khuyên duy nhất của ta: hãy chân thành. Đó là dụng cụ mạnh nhất để mở khóa một trái tim và để nhận sự tha thứ. Tất cả những gì ta cần dặn các con chỉ có vậy thôi.

Ông đưa ba lô cho Roran:

- Đã đến lúc con phải đi rồi. Trời gần sáng, chắc Dempton đang đợi.

Roran đeo ba lô lên vai, ôm bố:

- Khi nào có thể, con sẽ về ngay.

- Tốt. Bây giờ đi đi, đừng lo chuyện ở nhà.

Cha con bịn rịn chia tay. Ra tới đường, Roran và Eragon còn quay lại, vẫy tay. Đôi mắt âu lo, người cha cũng đưa bàn tay gầy guộc lên, lặng nhìn theo, một lúc sau mới khép cửa, quay vào. Tiếng gài cửa vọng trong sương sớm, làm Roran dừng chân.

Eragon quay lại nhìn cảnh vật. Mắt nó dừng lại ngôi nhà cô quạnh. Trông mới bé nhỏ, mỏng manh tội nghiệp làm sao! Chỉ còn chút khói nhẹ tỏa ra là bằng chứng ngôi nhà phủ tuyết kia có người đang ở.

Roran buồn rầu nói:

- Đó là tất cả thế giới của chúng ta.
- Một thế giới tốt đẹp.

Roran gật đầu đồng ý với Eragon, rồi xốc lại ba lô tiến về tương lai mới. Ngôi nhà chìm khuất khỏi tầm nhìn, khi hai anh em thả dốc xuống đồi.

Hai anh em tới Carvahall trời còn sớm, nhưng cửa lò rèn đã mở rồi. Không khí trong nhà ấm áp, vui vẻ. Baldor đang chậm rãi làm việc bên cái bể lớn, kế bên lò đá đầy than đỏ rực. Trước lò, một cái đe và một thùng tô-nô niềng đai sắt, chứa đầy nước muối. Hàng cọc đóng trên tường treo đủ thứ: kim, búa, kẹp gấp than đủ kích cỡ và giữa, dùi, khuôn, tiện...chờ mài giũa. Chú Horst và ông Dempton đang đứng bên một cái bàn dài.

Dempton tiến lại với nụ cười dưới hàng rìa đỏ:

- Roran, cậu tới là tôi mừng rồi. Với cái máy xay mới này, tôi làm một mình không xuể. Cậu sẵn sàng chưa?
- Rồi. Mình đi sớm chứ?
- Tôi còn vài việc nữa phải làm. Nhưng sẽ đi trong khoảng một giờ nữa thôi. Còn đây là Eragon, phải không? Tôi cũng tính kêu cậu đi làm. Thôi, để sang năm hả?

Eragon cười bối rối, bắt tay Dempton. Ông ta có vẻ thân mật, dễ mến. Nhưng phải chi ông ta đừng bao giờ tới Carvahall, thì đã không có chuyện anh Roran ra đi. Ông ta quay lại cắt nghĩa cho Roran cách điều hành máy xay mới.

Chú Horst chỉ những bó hàng, bảo Dempton:

- Sẵn sàng cả rồi đó. Anh chuyển đi lúc nào cũng được.

Rồi chú ra dấu cho Eragon ra cửa. Nó theo ra, thấy chú đứng khoanh tay ngoài đường, Eragon đưa ngón cái ngoắc về phía lão chủ máy xay, hỏi:

- Chú nghĩ gì về ông ấy?
- Một người tốt. Ông ta sẽ đối xử đàng hoàng với Roran.

Chú phủ bụi sắt trên tạp dề, rồi đặt bầy tay to đùng lên vai Eragon, hỏi:

- Này chàng trai, cháu còn nhớ vụ cãi nhau với lão Sloan chứ?
- Nếu chú hỏi về số tiền chú trả để mua thịt, cháu làm sao quên được.
- Chú tin cháu. Nhưng không, chú hỏi là để biết cháu còn giữ viên đá đó không?

Tim Eragon đập rộn lên. Vì sao chú ấy muốn biết về viên đá? Hay có người đã nhìn thấy Saphira? Nó cố nén sợ, nói:

- Còn, nhưng sao chú lại hỏi?
- Ngay khi trở về nhà, cháu phải quăng nó đi ngay. Hôm qua có hai người lạ tới đây. Chúng mang gương, mặc toàn đồ đen. Nhìn chúng, chú rợn cả da. Chiều hôm qua, chúng hỏi mọi người, có ai nhặt được viên đá giống như của cháu không. Hôm nay chúng trở lại để dò hỏi tiếp. Không ai nói gì. Họ sợ bị rắc rối. Nhưng chú biết có vài kẻ sẽ nói ra.

Eragon sợ thót tim. Kể bỏ viên đá trong núi Spine, bây giờ đang lần theo dấu vết tìm lại. Hay triều đình đã rõ chuyện về Saphira. Nó không biết điều nào tệ hại hơn. Bây giờ viên đá không còn nữa, chúng không còn có thể tìm ra. Nhưng nếu chúng biết những gì đã xảy ra, thì Saphira sẽ bị lâm nguy. Nó ráng bình tĩnh nói:

- Cám ơn chú đã báo cho cháu. Chú biết hiện nay chúng ở đâu không?
- Chú không báo để cháu đi gặp chúng. Hãy rời khỏi Carvahall, về nhà ngay đi.
- Dạ, nếu chú thấy cháu nên về.....

- Chú thấy cháu phải về. Có thể chú quá lo xa, nhưng nhìn những kẻ lạ này, chú thấy lo lắng. Tốt hơn, cháu nên ở nhà cho tới khi chúng đi khỏi đây. Chẳng biết có ích gì không, nhưng chú sẽ cố ngăn chúng đến gần nhà cháu.

Eragon nhìn ông đầy biết ơn, ước gì nó có thể kể với ông về Saphira. Nhưng nó chỉ nói:

- Cháu đi ngay đây!

Nó vội vào nắm tay Roran chào tạm biệt. Roran ngạc nhiên hỏi:

- Em không ở lại thêm chút nữa được sao?

- Em ở lại làm gì? Cứ loanh quanh cho tới lúc anh đi sao?

- Chắc phải mấy tháng nữa anh em mình mới gặp lại nhau.

- Em đoán không lâu đến vậy đâu. Anh ráng giữ gìn sức khỏe.

Nó ôm Roran, rồi quay đi. Chú Horst vẫn đứng ngoài đường. Để phòng ông dõi theo, Eragon hướng thẳng về hướng ngoại ô Carvahall, nhưng ngay khi khuất khỏi tầm nhìn của Horst, nó tránh vào sau một căn nhà, rồi lên trở vào thành phố.

Qua mỗi con đường, nó lắng nghe từng tiếng động, tiếc trong tay không có cây cung. Lòng vòng khắp Carvahall, cố né tránh mọi người, cho đến khi nó nghe một giọng nói như hơi gió thoảng ra từ ngôi nhà gần đó. Tai rất thính, nhưng Eragon vẫn phải cố lắng nghe.

- Chuyện này xảy ra khi nào?

Giọng nói trơn tru như bôi mỡ, lẫn trong tiếng nói là một tiếng rít lạ lùng làm nó nổi da gà.

- Khoảng ba tháng trước.

Đúng giọng lão Sloan, lão chủ hàng thịt mang máu tà thần, đang ton hót.

Kẻ thứ ba lên tiếng, giọng nhào nhọt, làm nhớ đến hình ảnh một loài bò sát, trơn láng, hôi thối, không ai dám đụng vào:

- Chắc không? Tội này ghét nhất trò trông gà hóa cuốc. Nếu ầm ớ là...khốn nạn cuộc đời đấy.

Eragon thừa biết chúng sẽ làm gì. Ngoài quân triều đình, ai dám hăm dọa mọi người như vậy?

- Chắc mà. Nó có thứ đó. Nhiều người nhìn thấy, lão sao tôi nói láo được. Cứ hỏi mọi người thì biết.

Giọng lão Sloan run run thì thầm mấy câu mà Eragon không nghe được. Rồi giọng đầu tiên nói như nhạo báng:

- Không cộng tác với chúng là hơn.

Lão Sloan lại thì thầm. Eragon nghe tiếng chân chạy đi. Nó liếc về góc phố. Hai tên cao lớn đứng ngoài đường. Cả hai mặc áo choàng đen, dưới lớp áo nổi cộm hai bao kiếm. Trên ngực áo, nổi rõ một dấu hiệu lạ lùng thêu bằng chỉ bạc. Lưng chúng gù lên như độn một miếng đệm. Mũ trùm đầu che kín mặt, tay đeo găng.

Eragon nhích người, nhìn cho rõ. Một gã gồng mình, gắt gỏng thay đồng bọn. Rồi cả hai quay ngoắt lại. Eragon nghệt thở, chết sững. Hai mắt nó dán vào hai khuôn mặt giấu kín của kẻ lạ. Nó cố chống lại cơn sợ hãi, kêu thầm: “Chạy đi!” Nhưng chân nó không nhúc nhích được. Hai kẻ lạ khệnh khạng bước tới êm như ru. Eragon biết chúng đã nhìn thấy mặt nó. Chúng đã gần tới góc phố, tay cầm kiếm...

- Eragon.

Nó giật thót người khi nghe gọi. Hai kẻ lạ cũng đứng dừng lại, huyết lên như rắn. Ông lão Brom, tay đang vội vàng chống gậy tiến tới Eragon từ bên kia đường. Ông không nhìn thấy hai kẻ lạ, còn khuất nơi góc phố. Nó muốn cảnh giác ông, nhưng lưỡi và tay không thể nào hoạt động. Nghe tiếng gọi Brom gọi Eragon lần nữa, hai kẻ kia ném một cái nhìn về nó, rồi lẫn vào giữa đám căn nhà.

Eragon rũ xuống đất, run rẩy, trán đổ mồ hôi hột. Ông già mạnh mẽ kéo nó đứng lên:

- Trông cháu như người bệnh. Có gì không?
 - Thành linh cháu bị chóng mặt quá. Cháu không biết đã xảy ra chuyện gì.
 - Sẽ qua khỏi thôi. Nhưng đáng lẽ cháu phải về nhà rồi thì tốt hơn.
- Đúng vậy, mình phải về, về trước khi tụi chúng kịp tới nhà mình. Nó bảo:
- Ông nói đúng. Có lẽ cháu bệnh rồi.
 - Vậy thì càng cần phải về. Đường xa thật, nhưng về nhà cháu sẽ khá hơn. Để ta đưa cháu ra đường cái.
- Ra tới đường, ông Brom đưa những ngón tay như móng vuốt ra nói:
- Về nhà mau, nấn ná trên đường không tốt đâu.

Nó bắt tay ông, nhưng bàn tay ông già có vật gì đó vướng vào găng tay của nó, rút tuột chiếc găng rơi xuống đất. Ông vừa phàn nàn mình vụng về, vừa xin lỗi nó. Khi Eragon cúi nhặt chiếc găng, những ngón tay rắn chắc của ông nắm cổ tay nó, lật ngửa bàn tay lên. Giữa lòng bàn tay nó hiển hiện một vết ánh bạc. Mắt ông già sáng lên, để Eragon rút tay về, xô vào găng.

- Chào ông.

Eragon cố nói, rồi chạy vội đi. Phía sau, nó nghe ông già huýt sao một điệu nhạc vui.

11. Q.1 - Chương 11: Chuyến Bay Định Mệnh

Trên đường về, đầu óc Eragon rối bời suy nghĩ. Nó chạy hết sức lực, không kịp ngừng để thở. Ra khỏi đường cái, nó phóng tư tưởng tới Saphira, nhưng cô rồng đang ở quá xa, không liên lạc được. Eragon tự nhủ, sẽ phải nói ra sao với cậu Garrow đây? Không còn chọn lựa nào khác, ngoài việc cho cậu biết hết sự thật về Saphira.

Về tới nhà, tìm đập thành thạch, thở hỗn hển, nó thấy cậu Garrow đang đứng gần mấy con ngựa trong chuồng. Eragon bối rối nghĩ, mình có nên nói với cậu lúc này không? Không thấy Saphira làm sao cậu có thể tin? Tốt hơn, mình đi tìm nó trước đã.

Eragon lên ra sau trại, vào rừng. “Saphira”, nó thầm kêu lớn.

“Em tới đây.” Tiếng trả lời mơ hồ. Nó cảm thấy Saphira đang có điều lo lắng. Rồi tiếng vỗ cánh vang trên không, sau đó Saphira đáp xuống giữa một đám khói, hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Eragon vuốt vai Saphira, nhắm mắt, lấy lại bình tĩnh, rồi tóm tắt những gì đã xảy ra. Nó vừa nói đến những kẻ lạ, con rồng chột co rúm người lại, đứng dựng lên gầm rú. Rồi nó quất đuôi qua đầu Eragon. Eragon vội nhảy lùi lại, hụp đầu xuống, trong lúc đuôi rồng đập chan chát lên đồng tuyết. Saphira gào thét: “Lửa! Kẻ thù! Chết chóc! Sát nhân!”

Eragon dồn hết sức lực vào ý nghĩ: “Chuyện gì không ổn vậy?” Nhưng như có một bức tường thép bít quan trọng Saphira, nó lại gào lên, xoè móng vuốt cào xé tan nát mặt đất đóng băng.

“Lời thề bị phản bội, người bị giết, trứng vỡ tan tành! Máu đổ khắp nơi. Sát nhân!”

Eragon xông tới, nắm một cái gai trên lưng rồng, leo lên lưng, ôm chặt cổ Saphira khi nó lại đứng dựng lên.

- Đủ rồi, Saphira. Mọi chuyện rồi sẽ ổn cả thôi mà.

Con rồng thu mình, vươn hai cánh, bay lên. Lơ lửng trên khoảng không một lúc, rồi chúi xuống lấy đà, nó bay vút lên bầu trời.

Eragon la lên, mặt đất xa dần, gió quất rào rào đến ngập thở. Saphira làm ngơ trước sự khiếp đảm của Eragon, nó nghiêng cánh thẳng tiến về dãy núi Spine.

Eragon thoáng thấy trang trại nhà nó và dòng sông Anora phía dưới. Bụng dạ như lộn tùng phèo cả lên, nó ôm chặt cổ Saphira, nhìn lom lom cái vẫy ngay trước mặt, ráng không ói mửa, khi con rồng tiếp tục vút mãi lên. Saphira bay với mức thẳng bằng, Eragon mới đủ can đảm nhìn quanh.

Không khí lạnh tới độ sương đọng trên mí mắt nó. Tới vùng núi nhanh đến không ngờ. Từ trên không, những đỉnh núi nhọn hoắt như những mũi dao đang chờ cắt thịt cả người lẫn rồng ra từng mảnh. Bất ngờ Saphira chao đảo, làm Eragon phải nghiêng mình sang bên, nôn thốc tháo. Nó liếm môi, đắng nghét, rồi vùi đầu lên cổ ả rồng.

Eragon năn nỉ: “Chúng ta phải trở về. Những kẻ lạ đang tìm đến trại. Phải báo cho cậu Garrow ngay. Quay lại đi.”

Không thấy ả trả lời. Nó ráng tiến sâu vào tư tưởng Saphira, nhưng một rào chắn đầy khiếp đảm và giận dữ bao kín ý nghĩ của con rồng. Nhất quyết phải bắt bằng được nó quay trở lại, Eragon thu hết ý chí, phóng tư tưởng qua lớp giáp tinh thần của Saphira, nhưng không thể được.

Lúc này núi non bao quanh, như những bức tường trắng khổng lồ nứt nẻ bởi những vực đá hoa cương. Giữa hai đỉnh núi, băng đóng xanh ngắt như một dòng sông đông cứng. Dưới chân núi, phơi bày những suối khe, thung lũng chạy dài. Phía dưới, khi bóng Saphira xoè cánh bay qua, Eragon nghe tiếng chim chóc hải hùng kêu thét. Nó cũng thấy cả bầy dê núi hốt hoảng nhảy qua những mỏm đá.

Gió lồng lộng từ những cú vỗ cánh của Saphira làm Eragon chóng mặt và mỗi lần ả xoay trở cổ, nó lại bị chao đảo cả người. Hình như ả không biết mệt là gì. Eragon lo sợ ả cứ tiếp tục bay suốt đêm nay.

Sau cùng, màn đêm xuống, Saphira mới là hạ cánh. Eragon nhận ra một khoảng trống nhỏ trên thung lũng. Con rồng phải bay vòng tròn ốc trên những ngọn cây, vỗ cánh nhẹ nhẹ đáp xuống mặt đất bằng hai chân sau. Những bắp thịt mạnh mẽ của nó gồng lên khi chạm đất, rồi mới tới hai chân trước rướn lên một bước để giữ thăng bằng. Eragon, không đợi ả kịp xếp cánh, nhảy ngay xuống.

Chạm mặt đất, đầu gối nó khụy xuống, má đập trên tuyết. Giật bắn người vì chân đau rát đến ứa nước mắt, bắp thịt nó run lên vì gò bó quá lâu. Nó nằm bật ngửa, dang rộng chân tay. Rồi ráng nhìn xuống, những đốm dơ lớn, loang lổ trên vải quần nơi bắp vế. Rờ thử, thấy ướt, nó vột lột quần ra, nhả mặt vì đau đớn. Hai bắp vế da bị lột, vì vậy rồng cọ xát, máu chảy ròng ròng. Kéo quần lên, Eragon bật kêu, khi vải quần chạm phải vết thương. Nó đau đến không thể nào đứng nổi.

Đêm tối mịt mùng che phủ chung quanh, bóng núi tối tăm trở nên xa lạ. Mình đang ở trong rừng núi Spine giữa mùa đông, với một con rồng hóa rồ, chân không bước nổi, chẳng một chỗ trú thân. Mai phải trở về, mà bay trên lưng nó thì không chịu nổi nữa. Ôi, ước gì Saphira phun được lửa lúc này.

Eragon thở dài, quay nhìn con rồng đang thu mình nằm bên cạnh. Nó đặt tay lên Saphira, thấy nó run bần bật. Hàng rào tư tưởng của Saphira không còn nữa, nên nỗi sợ của con rồng truyền sang nó. Nó truyền ý nghĩ làm cho Saphira nguôi ngoai và hỏi: “Vì sao những kẻ lạ kia làm em sợ thế?”

“Những kẻ sát nhân”

“Cậu Garrow đang gặp nguy hiểm. Em lại bắt cóc anh đi. Em không đủ khả năng bảo vệ anh sao?”

Ả gầm gừ, nghiêng chặt hàm tức giận.

“A, nếu em nghĩ bảo vệ được anh, tại sao phải chạy trốn? Cái chết đến bằng thuốc độc.”

“Nhìn coi, Saphira. Trời thì tối, chuyến bay là lột da đùi anh như anh vẫn đánh vảy cá vậy. Em thích lắm sao?”

“Không.”

“Vậy thì tại sao em lại gây ra chuyện này?”

Qua mỗi giao cảm, nó biết Saphira ân hận vì sự đau đớn của nó, nhưng không ân hận vì hành động của ả. Ả quay đi, tránh trả lời. Trời trở lạnh như nước đá, vết thương cũng bớt đau, nhưng Eragon biết tình trạng của nó không khả quan hơn. Nó đối phương pháp:

“Anh gần đóng băng rồi, nếu em không tìm cho anh một túp lều, cái hang để sưởi ấm. Hay một ổ lá thông cũng được, nếu không anh chết cóng mất.”

Saphira có vẻ nhẹ lòng vì Eragon không cắn vụn nữa.

“Khỏi cần. Em sẽ cuốn quanh và che cho anh bằng đôi cánh. Lửa trong thân em sẽ làm anh bớt lạnh ngay.”

Saphira dùng đuôi dẹp bằng phẳng một ụ tuyết. Eragon chán ngán nhìn đồng bùn trước mặt bảo:

“Em phải giúp, anh không bước qua nổi đồng bùn này đâu.”

Cái đầu lớn hơn cả thân hình Eragon, đặt ngay bên cạnh nó. Nó nhìn thẳng đôi mắt to, màu xanh ngọc, rồi nắm chặt một cái gai trắng như ngà. Saphira nhấc bổng nó lên, nhẹ nhàng đặt trên khoảng đất vừa dọn sạch sẽ. Eragon vẫn đau đến hoa mắt, nhưng ráng chịu đựng.

Đặt Eragon xuống xong, Saphira cuộn mình nằm xuống, xoè cánh phải che kín Eragon như một cái lều. Hơi ấm từ trong bụng nó tỏa ra, ngay lập tức không còn chút lạnh lẽo nào nữa.

Eragon choàng áo khoác, cột hai cánh tay áo quanh cổ. Lúc này nó mới thấy bụng đói cồn cào. Nhưng đói bụng không làm nó bận tâm bằng mối lo nghĩ chính: Nó có kịp về nhà trước những kẻ lạ kia không? Nếu không kịp thì chuyện gì sẽ xảy ra? Dù mình cố nhịn đau để lại cõi rỗng về, sớm nhất thì trưa mới tới. Lúc đó, những kẻ kia đã tới nhà mình từ lâu rồi.

Nó nhắm mắt và cảm thấy một giọt nước mắt lăn trên mặt. Nó thầm hỏi: “Mình đã gây ra cơ sự gì đây?”

12. Q.1 - Chương 12: Nỗi Bất Hạnh Của Người Vô Tội

Khi Eragon mở mắt vào buổi sáng, nó tưởng trời đã sập. Cả một tấm màn phẳng màu xanh, nghiêng nghiêng mặt đất, phủ trên đầu nó. Chưa tỉnh ngủ hẳn, nó đưa tay sờ thử. Những ngón tay nó chạm phải một lớp màng mỏng. Ngắn ra một lúc, nó mới nhận ra vật đó là gì. Nó cúi đầu nhìn cái đuôi có vẩy nó đã gối suốt đêm qua. Chạm rãi, Eragon duỗi thẳng hai chân, lớp vẩy cứng trên vết thương nứt ra. Không còn đau nhức như hôm qua, nhưng nghĩ đến chuyện phải đi bộ, nó thấy ớn quá. Đắm nhẹ vào sườn Saphira, nó kêu lên:

- Này. Dậy thôi chứ.

Cô rồng trở mình, nâng cao cánh, đón nắng vàng rực rỡ. Tuyết trắng xóa làm Eragon lóa mắt. Saphira, vừa ngáp vừa duỗi người như một con mèo, khoe hàm răng trắng nhớn. Hết lóa mắt, Eragon thử quan sát xem nơi này là đâu. Những ngọn núi sừng sững đổ bóng trên mặt đất. Một đường mòn cắt mặt tuyết, dẫn vào rừng. Từ phía đó vọng ra tiếng róc rách nhẹ nhàng của những dòng suối nhỏ.

Nó khập khiễng tiến tới một thân cây, vịn một cành rỗng bẻ. Tuốt bỏ lá và những cành nhỏ, Eragon lò dò chống gậy đến bên khe nước đóng băng, đập vỡ lớp băng cứng, làm tung toé những giọt nước trong lạnh ngắt. Nghịch ngợm với dòng nước một lúc, Eragon quay trở lại, và nó chợt nhận ra nơi đây, chính giữa nơi u tịch này, quả trứng rồng đã xuất hiện. Không thể nào làm được, trước mắt nó là thân cây, cháy đen tới tả trong vụ nổ. Tại sao Saphira biết được chỗ này? Chắc ký ức của mình đã cung cấp cho nó đầy đủ thông tin để kiểm tra.

Eragon lắc đầu kinh ngạc. Nó tiến lại Saphira hỏi: “Em đã chịu đưa anh về chưa?”

Nó gật đầu, Eragon nói tiếp: “Dù không muốn em cũng phải làm, vì cả hai chúng ta đều có trách nhiệm với cậu Garrow. Cậu đã sẵn sóc anh, do đó anh mới sẵn sóc được cho em. Em có thể làm ngơ món nợ đó ư? Nếu chúng ta không quay về, những năm sau này, người ta sẽ nói sao? Những kẻ hèn nhát lẫn trốn, trong khi cậu ruột lâm nguy? Ngay từ bây giờ anh tưởng như đã nghe thấy chuyện rêu rao về một Kỵ Sĩ và con rồng nhát gan của anh ta. Em là rồng, đến Tà Thần gặp em cũng chạy. Nếu phải chiến đấu, hãy hiên ngang chiến đấu. Tại sao em chui rúc trong núi này như một con thỏ khiếp nhược thế?”

Chủ tâm Eragon chọc tức Saphira, và nó đã thành công. Cô ả đưa cái đầu khổng lồ sát mặt Eragon mà gầm gừ. Nanh nhe ra, mắt trợn trừng, hai lỗ mũi ả phì ra làn khói. Tư tưởng Saphira giận sôi sùng sục truyền sang nó: “Máu trả máu. Tôi sẽ chiến đấu. Số phận đã ràng buộc tôi với anh. Nhưng đừng khích tướng. Vì mang nợ, tôi sẽ bay về cùng anh. Tuy nhiên tôi báo trước, đây là một chuyện điên rồ, ngu ngốc đó.”

“Ngốc nghếch gì cũng không còn lựa chọn nào khác nữa. Chúng ta bắt buộc phải về.”

Nó xé áo sơ mi làm hai, rồi nhét vào hai ống quần, đệm nơi vết thương. Nó gượng nhẹ leo lên, ôm chặt cổ Saphira, căn dặn: “Lần này ráng bay thấp hơn và nhanh hơn. Thời gian cấp bách lắm rồi.”

“Coi chừng té.” Saphira bảo, rồi vút lên không, sau đó nó chỉ bay ở độ cao trên những ngọn cây. Eragon mừng vì bụng trống rỗng, chẳng còn gì mà ói nữa.

“Mau lên, mau nữa lên!” Nó thúc dục. Saphira làm thỉnh, xoải cánh. Eragon nhắm nghiền hai mắt. Nó tưởng hai mảnh áo sẽ giữ cho vết thương được yên, nhưng chỉ một lúc sau, máu nhỏ giọt ướt hai bắp vế. Saphira cảm thấy điều đó, nên càng ráng bay nhanh hơn. Mặt đất vùn vụt trôi ngược về phía sau. Nếu có ai từ dưới kia nhìn lên, Eragon nghĩ, cũng chỉ thấy một vệt thoáng qua bầu trời. Mây phủ mịt mù hướng nam, nhưng Eragon có thể nhìn thấy Carvahall nằm về hướng bắc. Saphira lượn thấp xuống cho Eragon tìm kiếm mảnh đất nhà nó.

Vừa nhận ra khu nhà, Eragon hốt hoảng thấy khói lửa ngùn ngụt bốc cao. “Saphira, hạ cánh xuống đó.”

Nó khép cánh lao vùn vút xuống, rồi nhẹ xoay chiều, tiến thẳng về phía rừng. Eragon gào lên: “Hạ xuống cánh đồng.” Chờ cánh mặt đất mấy chục thước, Saphira nặng nề hạ cánh. Eragon lăn đùng xuống, ráng gượng dậy, thở hổn hển.

Ngôi nhà tan nát từng mảnh. Cột kèo, tường mái tung toé khắp nơi. Gỗ vụn ra như bị một người khổng lồ nghiền nát. Bếp lò còn sót lại vài miếng sắt cong queo. Tuyết trắng lẫn lộn với gạch vụn của ống khói. Khói dày đặc bốc lên từ chuồng ngựa chỉ còn là đồng tro tàn. Gia súc không còn một con, không biết bị giết hay đã hoảng loạn bỏ chạy.

- Cậu ơi!

Eragon băng qua đồng đổ nát, lòng kiếm cậu nó. Không chút dấu vết nào của ông. Nó lại lên tiếng gọi. Saphira đi vòng qua ngôi nhà, đến bên nó: “Sự khốn khổ phát sinh tại đây rồi.”

“Nếu em không đem anh đi, làm sao chuyện này có thể xảy ra.”

“Nếu ở lại đây, anh đã chết rồi.”

“Đáng lẽ chúng ta phải báo cậu. Vì lỗi em mà cậu không thoát được.”

Eragon gào lên. Nó giận dữ dấn tay vào một cây cột đến toác da. Nó bước ra khỏi nhà, máu chảy ròng trên những ngón tay. Lần mò dọc con đường mòn dẫn ra lộ lớn, Eragon cúi mình quan sát mặt tuyết. Nhiều dấu vết hiện ra, nhưng mắt nó mờ đi chẳng nhìn rõ gì nữa. Minh bị mù rồi sao, Eragon tự hỏi. Đưa bàn tay run rẩy lên dụi mắt, nó mới biết mình đang khóc.

Saphira mon men lại gần, xoè cánh phủ nó dưới bóng râm, thì thầm an ủi. Eragon ngược nhìn lên con rồng tìm chút hy vọng: “Anh chỉ nhìn thấy hai cặp dấu chân. Chắc chúng không đưa cậu Garrow đi qua ngã này.”

Nó chăm chú nhìn những dấu ủng da lở mờ trên tuyết hướng về ngôi nhà, trên những vết mờ đó là những dấu chân đi trở ra, cũng chỉ là hai đôi ủng. Đúng rồi, cậu Garrow còn kẹt trong nhà. Nó chạy vội vào, bảo Saphira: “Anh sẽ đi quanh nhà và trong rừng.”

Eragon lục lọi những tàn tích còn lại trong bếp, đào xới đồng gỗ vụn. Một tủ chén gần như còn nguyên vẹn làm nó sững nhìn kinh ngạc, rồi quăng cái tủ sang một bên. Nó vừa kéo lên một tấm ván, chợt nghe sau lưng tiếng thở nặng nề. Eragon quay phát lại.

Một bàn tay chới với thò ra từ đồng mái nhà đổ. Nó nắm bàn tay đang yếu ớt rờ rẫm, kêu lên:

- Cậu ơi! Cậu nghe được cháu không?

Không tiếng trả lời. Eragon xé những miếng vách gỗ chặn bên trên, không còn biết tay bị cửa từng đường. Một cây đà nặng tới nỗi, Eragon ráng sức bình sinh dùng cả vai và tay vẫn không lay chuyển nổi. Nó gọi: “Saphira, giúp anh.”

Saphira tiến lại ngay, gõ gãy răng rắc dưới bốn chân nó. Nó ép mình vào cây đà, quặp móng sâu vào đất, gồng mình nâng cây đà lên. Eragon nhào xuống. Cậu Garrow của nó nằm sấp, quần áo tả tơi. Sau khi Eragon kéo ông ra khỏi đồng đổ nát, con rồng buông cây đà đổ sập xuống.

Eragon đưa cậu ra khỏi ngôi nhà tan hoang, đặt ông nằm trên đất. Da mặt ông xám ngoét, khô khốc, như da người chết. Môi hé mở, một vết trầy dài trên gò má. Nhưng tệ hại nhất là gần như toàn thân ông cháy bỏng, phồng lên những bong trắng như phấn, ri rỉ nước trong, bốc lên mùi hôi như trái cây thối ủng. Hơi thở ngắn, nặng nề như từng cơn nấc cục.

Saphira rít lên: “Quân giết người.”

“Cậu còn có thể cứu được. Phải đưa cậu tới nhà bà lang Gertrude ở Carvahall, nhưng anh không thể đưa cậu đi nổi.”

Saphira đề nghị, treo ông ta dưới thân hình nó, để cùng bay tới Carvahall. Eragon hỏi: “Em chở nổi cả hai người không?”

“Phải ráng chứ sao.”

Eragon tìm trong đồng đồ nát được một tấm ván và mấy sợi dây da. Saphira đục bốn lỗ trên bốn góc bằng móng sắt. Eragon luồn dây vào bốn góc rồi buộc thành một mối. Kiểm tra lại các mối buộc, nó lặn Garrow lên tấm ván. Một miếng vải đen rơi ra từ bàn tay cậu nó. Miếng vải giống như vải áo của hai kẻ lạ. Giận dữ nhét miếng vải vào túi, Eragon leo lên Saphira, thân thể đau nhức đến phải nhắm mắt cố chịu đựng.

Saphira nhảy dựng lên, hai chân bám chặt mặt đất, hai cánh chấp chới, gân cốt nổi cuộn cuộn, một giây kéo dài đau đớn nó vẫn không cất được thân mình, rồi nó nhào về trước, ráng sức bay lên. Vượt trên khu rừng, Eragon nói: “Theo đường cái. Anh sẽ cho em biết chỗ nào đủ đất hạ cánh.”

“Bay trên đường, em sẽ bị phát hiện ngay.”

“Điều đó không thành vấn đề nữa.”

Saphira không bàn cãi gì thêm, nhắm hướng đường cái bay thẳng tới Carvahall. Garrow đang đưa phía dưới chỉ bằng mấy sợi dây mỏng manh.

Chở nặng làm Saphira bay chậm. Chẳng bao lâu, đầu nó cúi xuống, mép sùi bọt. Nó ráng phần đầu nhưng còn cách Carvahall cả dặm, nó đành phải hạ cánh xuống đường.

Hai chân sau của nó làm tuyết tung bay mịt mù. Eragon ngã nghiêng mình xuống đất nhưng vẫn cố đứng dậy, tháo sợi dây khỏi chân Saphira. Thấy nó thở như đứt hơi, Eragon bảo: “Tìm nơi an toàn nghỉ ngơi đi. Chưa biết anh sẽ đi bao lâu. Em ráng thật trọng.”

“Em sẽ đợi.”

Eragon nghiêng rặng kéo cậu Garrow lê trên đường. Mấy bước đầu tiên, sự đau đớn như nổ tung trong thân thể, nó cảm thấy một nỗi thống khổ tràn trề. Ngửa mặt nhìn trời, Eragon gào lên: “Tôi không làm được đâu.” Rồi nó nhìn xuống hai chân đang cố đứng cho vững vàng. Đây là cuộc chiến với chính bản thân, Eragon quyết không thua thân xác bướng bỉnh của nó. Mỗi phút trôi qua, mỗi đoạn đường như dài dằng dặc. Trong cơn khốn khổ, nó tự hỏi Carvahall còn không, hay cũng đã bị những kẻ lạ kia thiêu đốt hết rồi. Một lúc sau, nghe mơ hồ như có tiếng gọi, nó ngước lên nhìn.

Ông già Brom đang chạy về phía nó, mắt mở lớn, tóc rối bù và một bên đầu bê bết máu khô. Ông đưa tay rồi rít vẫy, rồi mới quăng gậy, nắm vai Eragon, nói oang oang những câu gì đó. Thành linh, mặt đất như dâng lên sát mặt nó. Eragon thấy trong miệng có vị máu, rồi ngất đi.

13. Q.1 - Chương 13: Nỗi U Mê Của Đời Người

Trời tối thui khi Eragon ngồi bật dậy, thở hổn hển. Căn phòng lạnh buốt. Vai và hai cánh tay nó nổi da gà. Mấy tiếng nữa mới rạng đông, chung quanh yên lặng như tờ.

Tim nó đập liên hồi, như báo trước một điều khủng khiếp. Dường như có một tấm khăn liệm bao trùm khắp thế gian, mà góc tối tăm nhất chính là căn phòng này. Nó lặng lẽ ra khỏi giường, mặc quần áo. Với cảm giác lo âu, nó đi dọc hành lang, rồi hốt hoảng thấy mọi người tập trung trong phòng cậu nó.

Cậu Garrow nằm yên lặng trên giường. Trong bộ quần áo sạch sẽ, tóc chải ngay ngắn, mặt bình thản, trông cậu nó như đang say ngủ, nếu không có sợi giây chuyền bạc quanh cổ và chùm được thảo khô trên ngực. Đó là những món quà tặng sau cùng của người sống dành cho người chết.

Katrina đứng bên giường, mặt nhợt nhạt. Nó nghe cô thì thầm:

- Tôi đã hy vọng một ngày được gọi ông bằng cha.

Gọi bằng cha? Chính nó cũng chưa một lần được gọi ông tiếng đó. Nó cảm thấy không còn chút sinh khí, tất cả đều hư ảo, chẳng có gì là thật, ngoại trừ khuôn mặt cậu Garrow của nó. Nó đứng chết lặng, hai vai run lên, má đầm đìa nước mắt mà khóc không thành tiếng. Nó đã mất tất cả, mẹ, mợ dẫu, bây giờ tới cậu. Đau khổ đè nặng lên người, làm nó lão đảo, đứng không vững. Ai đó đã đưa nó trở về phòng, thì thầm an ủi nó.

Nó lặn xuống giường, nức nở khóc. Cảm thấy Saphira tìm cách liên lạc, nó làm ngơ, chìm mình trong đau khổ. Nó không thể nào chấp nhận chuyện cậu Garrow đã ra đi. Nếu chấp nhận, nó còn biết tin vào điều gì trên cõi đời này? Chỉ còn một thế giới thờ ơ, tàn nhẫn, với cuộc sống leo lét như ngọn đèn trước gió. Phần nộ, khiếp đảm, nó giữa khuôn mặt ướt đầm nước mắt lên trời, gào lớn:

- Sao Trời nỡ làm như thế? Cậu Garrow đâu đáng bị như vậy chứ.

Từ trời không có tiếng trả lời, chỉ có tiếng chân người chạy vào phòng nó.

Rồi có đôi bàn tay an ủi, vỗ về. Nó nhận ra bà Gertrude đang ngồi kế bên. Nó nghẹn ngào khóc trong vòng tay của bà, cho tới khi mệt lả, ngủ thiếp đi.

14. Q.1 - Chương 14: Thanh Gươm Ky Sĩ

Eragon thức giấc, lòng tràn ngập khổ đau. Mắt nhắm, mà nước mắt vẫn ứa ra. Nó cố tìm kiếm một tư tưởng hay một niềm hy vọng để đầu óc tỉnh táo hơn. Nó thầm than thở: “Như thế này làm sao tôi sống nổi.”

“Vậy thì đừng sống nữa.”

Lời nói của Saphira vang vang trong đầu nó.

“Sao? Cậu Garrow vĩnh viễn ra đi. Tình thương, gia đình, tất cả không còn gì hết. Trên đời này còn gì đáng giá dành cho chúng ta nữa đâu.”

“Cái đáng giá nằm trong hành động. Sự đáng giá không còn nữa là khi anh đầu hàng trước ý chí phải xoay trở và thử thách với đời. Nhưng anh vẫn có quyền chọn lựa, hãy chọn một hành động và hiến mình cho nó. Chỉ có hành động mới cho anh mục đích sống và niềm hy vọng mới.”

“Nhưng anh có thể làm được gì?”

“Con tim anh là người dẫn đường chân thật nhất. Sự khát khao vô cùng của trái tim mới giúp được anh.”

Rồi nó im lặng để Eragon ngẫm nghĩ. Thay vì ân hận, Eragon bỗng nổi sùng:

“Em muốn anh phải làm gì? Truy lùng hai kẻ lạ kia sao?”

“Đúng.”

Câu trả lời thẳng thắn của Saphira, làm Eragon bối rối. Nó run run hỏi: “Vì sao?”

“Còn nhớ những gì anh đã nói với em ở núi Spine không? Anh đã nhắc nhở em, nhớ bổn phận của loài rồng như thế nào? Và em đã đưa anh trở về, dù bản năng của giống nòi em đã cản ngăn. Vì vậy, tới anh, anh cũng phải tỉnh táo. Mấy ngày qua em đã suy nghĩ rất nhiều, và nhận ra ý nghĩa của rồng và kỵ sĩ là gì. Đó là định mệnh đã dành cho chúng ta những việc khó khăn, hoàn thành những công việc vĩ đại, không quản gian nguy. Đó là trách nhiệm của chúng ta với tương lai.”

“Anh cóc cần biết em nói gì. Đó không phải là lý do để đi khỏi đây.”

“Vậy thì còn những lý do khác nữa. Dấu vết của em đã bị nhìn thấy. Người ta đang báo động về sự có mặt của em. Dần dần em sẽ bị phát hiện. Ngoài ra, nơi này còn gì cho anh đâu. Không nhà cửa, không gia đình, người thân...”

“Nói bậy! Anh Roran chưa chết.”

“Nhưng nếu anh ở lại, anh phải cắt nghĩa những gì đã xảy ra. Roran có quyền biết thế nào và vì sao cha anh ta chết. Roran sẽ làm gì khi phát hiện ra em?”

Lý luận của Saphira làm Eragon điên đầu, nhưng nó vẫn không thể nào có ý tưởng xa lìa thung lũng Palancar được. Đây là quê hương của nó. Nhưng việc truy lùng hai kẻ lạ cũng thôi thúc nó. Eragon hỏi:

“Anh có đủ sức để làm việc này không?”

“Anh còn có em.”

Eragon cảm thấy khinh bỉ thái độ ngập ngừng, không cả quyết của mình. Saphira có lý. Không còn vấn đề nào khác, ngoài chuyện phục thù. Và con gì làm nó sáng khoái hơn là săn đuổi hai tên lạ mặt kia. Một luồng nội lực mạnh mẽ cuộn cuộn dâng trào, tóm thu cảm xúc của nó, tạo thành một mối căm giận rắn như thanh sắt, khắc hai chữ: phục thù. Đầu nó ong ong, khi tuyên bố: “Anh sẽ hành động.”

Chấm dứt liên lạc với Saphira, Eragon lăn khỏi giường. Người nó căng như sợi lò xo. Trời còn sớm, nó mới ngủ được chừng vài tiếng. Eragon thầm nhủ: “Không gì nguy hiểm hơn một kẻ không còn gì để mất. Mình phải trở thành kẻ đó.”

Mới hôm qua, nó tưởng như khó lòng đứng vững trong đời, nhưng giờ đây nó tự tin, vững vàng với một ý chí rắn rỏi, không thêm quan tâm đến sự đớn đau của thân xác nữa.

Vừa định ra khỏi nhà, chợt nghe tiếng hai người rì rầm nói chuyện, Eragon ngừng lại, lắng nghe. Giọng bà Elain dịu dàng:

-...một chỗ ở. Nhà ta có phòng mà.

Giọng ông chồng trầm trầm nho nhỏ, rồi tiếng bà vợ trả lời:

- Phải, tội nghiệp thằng nhỏ.

Lần này Eragon nghe rõ tiếng ông Horst:

- Nhưng tôi vẫn cứ nghĩ ngợi về những gì nó nói. Tôi không tin nó đã nói hết cho chúng ta.

- Ý ông là sao?

- Khi chúng tôi chạy đến đó, đường cái trơn nhẵn vết Eragon kéo cậu nó trên tấm ván. Sau đó chúng tôi gặp một khoảng tuyết bị dẫm đạp, cào bới tung cả lên. Dấu chân của nó và vết tấm ván bị kéo lê trên đất ngừng tại đó. Nhưng ngoài ra, chúng tôi còn thấy những vết chân vĩ đại đến từ hướng nhà Garrow. Rồi còn hai chân bị thương của Eragon? Toạc cả đồng da như thế, chẳng lẽ nó không nhận ra? Tôi không muốn ép nó trả lời ngay, nhưng chắc phải làm vậy thôi.

- Có thể những gì nó thấy làm nó quá sợ, đến nỗi không muốn nhắc lại nữa. Ông thấy thằng nhỏ hoảng loạn ra sao chứ?

- Điều đó cũng không thể cắt nghĩa, vì sao suốt đoạn đường trước khi gần tới đây, không chút dấu vết tấm ván kéo Garrow.

Eragon nhận ra Saphira có lý, đến lúc phải đi khỏi đây rồi. Quá nhiều người thắc mắc với hàng ngàn câu hỏi. Sớm muộn gì, họ cũng sẽ tìm ra câu trả lời.

Nó rón rén bước xuyên qua các phòng, sống người mỗi khi ván sàn kêu cọt két.

Đường phố sạch sẽ, vì giờ này còn ít người thức dậy. Nó đứng lại, suy nghĩ, mình không cần ngựa, vì Saphira là chiến mã của mình rồi. Nhưng phải có bộ yên. Vấn đề lương thực cũng không lo, Saphira có thể săn mồi cho cả hai. Tuy vậy, mình nên kiếm thêm chút đồ ăn để mang theo. Còn những thứ khác, mình sẽ trở về nhà đào bới.

Eragon tới thẳng lò thuộc da của nhà Gedric ngoài ngoại ô Carvahall. Mùi tanh tưởi làm nó phát khiếp, nhưng vẫn cố tiến lại cái chòi nằm dựa chân đồi, làm kho chứa những tấm da đã hun khói. Nó cắt ba miếng lớn da bò. Tuy áy náy vì hành động trộm cắp, nhưng Eragon tự biện hộ, một ngày kia nó sẽ thanh toán đầy đủ cho nhà Gedric và chú Horst. Cuốn mấy miếng da lại, nó đem đến một cây phía ngoài làng, dấu cuộn da giữa những cành lá sum xuê, rồi trở lại Carvahall.

Bây giờ phải lo phần lương thực. Eragon định đến quán rượu, nhưng nó thoáng cười, quay hướng. Nếu trộm, thà trộm của lão Sloan hàng thịt. Nó lẻn vào nhà. Cửa trước đóng chặt mỗi khi lão đi vắng, nhưng cửa hông lại chỉ móc hờ một dây xích nhỏ. Trong căn phòng tối thui, Eragon sờ soạn cho tới khi tay nó chạm từng chồng thịt gói bằng vải. Nó nhồi tối đa thịt vào trong áo sơ mi, rồi chạy thốc trở ra.

Có tiếng phụ nữ gọi tên nó, Eragon chạy thục mạng về một góc phố. Run bắn người, nó thấy chú Horst đi vào một ngõ nhỏ cách chừng vài thước.

Chờ ông vừa đi khuất, nó cầm đầu chạy tiếp, dù chân đau nhói nhói. Rẽ qua một con đường nhỏ, nó núp sau thân cây, nhìn ngược lại, xem có bị theo dõi không. Không thấy ai, Eragon thở phào nhẹ nhõm và trở lại gốc cây đã dấu cuộn da. Nhưng....cuộn da không còn đó nữa.

- Tính đi đâu vậy?

Eragon quay phắt người lại. Ông già Brom nhìn nó đầy giận dữ, một bên đầu vết thương đã khô máu. Bên hông ông là một thanh kiếm ngắn và cuộn da bò đang nằm trong tay.

Eragon cau mày bức tức. Sau ông già này cứ bám theo nó vậy?

- Trả lại cháu cuộn da.

- Để cháu lại bỏ chạy khỏi đây, trong khi Garrow chưa được chôn cất sao?

- Đó không phải việc của ông. Sao ông cứ theo dõi cháu vậy?

- Ta không theo dõi, mà ta chờ ở đây. Nào, cho ta biết, cháu định đi đâu?

- Không đi đâu hết.

Nó nhào lại giật cuộn da. Ông không cố giữ lại, chỉ bảo:

- Ta hy vọng cháu có đủ đồ ăn cho con rồng của cháu rồi.

Eragon lạnh người:

- Ông nói gì vậy?

- Đừng giả nai với ta. Ta biết vì sao trên bàn tay cháu có dấu gedwey ignasia, nghĩa là bàn tay phát sáng đó. Cháu đã phạm tay vào con rồng mới mở. Ta cũng biết vì sao cháu đã đến tìm ta để hỏi han đủ thứ chuyện. Và ta biết, một lần nữa Kỵ Sĩ lại tồn tại.

Vậy là không còn có thể giấu diếm được nữa. Mình phải mau chuồn khỏi đây. Nhưng hai chân khập khiễng này làm sao chạy thoát tay ông ta. Nó thầm gọi: “Saphira!”

Sau mấy giây dài dằng dặc mới có tiếng trả lời. Nó chuyển tiếp ý nghĩ đến con rồng: “Bỏ hết rồi. Anh cần em gấp.” Rồi nó truyền hình ảnh nơi đang đứng cho Saphira.

Để hoãn binh, nó hỏi ông già:

- Làm sao ông khám phá ra chuyện này?

- Bằng chứng, dấu vết khắp nơi, ta chỉ cần lưu tâm theo dõi. Bất kỳ ai hiểu biết, đều có thể khám phá ra như ta. Con rồng của cháu sao rồi?

- Dạ...khoẻ. Chúng cháu không ở nhà, khi những kẻ kia tới.

- Còn vết thương đùi? Cháu đã bay, phải không?

Tại sao ông ta biết hết vậy? Nếu ông ta được những kẻ lạ kia gài đặt thì sao? Có thể chúng muốn ông tìm hiểu nơi nó tới, để phục kích? Còn Saphira đi đâu mà vẫn không thấy tăm hơi? Nó phóng tư tưởng đi tìm, và thấy Saphira đang bay vòng vòng tuốt trên không. “Tới lệ lên.”

“Không, em xem một lúc nữa đã.”

“Cái gì?”

“Một vụ tàn sát ở Doru Areaba.”

“Hả?”

Ông già Brom đứng dựa gốc cây, thoáng mỉm cười:

- Ta đã nói chuyện với nó, và nó đồng ý ở trên không, cho tới khi chúng ta giải quyết hết những bất đồng. Cháu thấy đó, không còn cách khác, là phải trả lời những câu hỏi của ta thôi. Nào, nói đi, cháu định đi đâu?

Eragon kinh ngạc. Làm sao ông già nói chuyện được với Saphira? Đầu óc nó rối tung, nhưng cũng phải nói với ông ta vài điều mới yên được.

- Cháu đi tìm nơi an toàn để ở cho đến khi vết thương lành.

- Rồi sau đó?

Đầu nó lùng bùng, không thể nghĩ in hình một điều gì. Nó chỉ mong được nói tất cả với ai đó về những gì đã xảy ra trong mấy tháng vừa qua. Nó cảm thấy bị dày vò, vì những bí mật của nó là nguyên nhân cái chết của cậu Garrow. Eragon run run nói:

- Cháu sẽ truy lùng những kẻ lạ kia, và giết chúng.

- Nhiệm vụ nặng nề của một chàng trai còn quá trẻ.

Ông nói tỉnh bơ, cứ như Eragon mới đưa ra đề nghị một việc làm minh bạch và thích hợp với nó nhất vậy. Rồi ông thẳng thắn tiếp:

- Chắc chắn đó là một việc làm thích hợp với cháu và đáng để cháu hy sinh công sức. Vậy mà ta đã tưởng uống công giúp cháu.

Ông lấy từ trong bụi ra một cái bao lớn, bảo:

- Tuy nhiên ta sẽ không ngồi một chỗ, trong khi chàng trai tha hồ bay nhảy với một con rồng đâu đó.

Ông ta giúp mình thật hay gài bẫy đây? Eragon đã từng phát khiếp vì hành động của những kẻ thù bí mật rồi. Nhưng ông già Brom đã thuyết phục và chuyện trò được với Saphira. Nó không ngại thì sao ta phải ngại. Nó tạm dẹp bỏ nghi ngờ, nói:

- Cháu không cần giúp đỡ. Nhưng...ông có thể đi cùng.

Ông như lắng nghe một lúc, rồi bảo Eragon:

- Cháu có thể liên lạc với con rồng rồi đó.

“Saphira hả?”

“Dạ.”

“Em gặp chúng ta ở nhà mình, được chứ?”

“Được. Vậy là anh đã đồng ý với ông ta rồi hả?”

“Chắc vậy.”

Saphira cất liên lạc, xoải cánh bay đi. Eragon quanh nhìn lại Carvahall, thấy mọi người chạy từ nhà này sang nhà khác. Nó bảo:

- Cháu đoán là họ đang tìm cháu.

- Chắc vậy. Chúng ta đi chứ?

- Cháu muốn để lại tin nhắn cho anh Roran. Thật không phải, nếu bỏ đi mà không cho anh ấy biết vì sao.

- Ta đã để lại một lá thư nhờ bà Gertrude trao lại cho Roran. Bảo cho nó biết phải cảnh giác với một số nguy hiểm. Cháu yên tâm rồi chứ?

Eragon gật đầu. Nó lấy da gói thịt, rồi cùng ông Brom lên đường. Cả hai cố tránh khỏi tầm nhìn của dân làng, rồi rảo bước càng mau khỏi vùng Carvahall càng tốt.

Vừa đi Eragon vừa suy tính, về tới nhà, mình sẽ quyết định không cùng đi xa hơn với ông ta nữa, cho đến khi mình tìm hiểu ra mấy điều cần thiết. Hy vọng ông ta sẽ kể nhiều hơn về những Kỳ Sĩ và ỉnh biết, mình đang chiến đấu với kẻ nào đây.

Khi cảnh điêu tàn của trang trại hiện ra trước mắt, ông già Brom cau mày tức giận. Còn Eragon kinh ngạc thấy thiên nhiên đã mau chóng khai phá nhà nó. Từng đồng tuyết và bụi đất đã che phủ, xóa hết những dấu vết của cuộc tấn công tàn bạo. Chuồng ngựa chỉ còn là một đồng tro tàn.

Ông Brom ngừng đầu khi nghe tiếng vỗ cánh của Saphira. Từ phía sau, cô ả biểu diễn, bay gần như sát đầu, gió ào ạt thốc tới làm hai người lão đảo. Những chiếc váy rỗng lông lánh, khi cô nâng lượn vòng, duyên dáng hạ cánh trên mặt đất.

Ông già tiến lên, vừa uy nghi vừa mừng rỡ. Mắt ngài sáng, nước mắt lặn trên má, trôi xuống chòm râu bạc. Ông đứng im, thở nặng nề và Eragon nghe ông nho nhỏ thì thầm:

- Thế là...điều đó lại bắt đầu. Nhưng sẽ chấm dứt ra sao, tại nơi nào đây? Mắt ta bị che phủ rồi, không thể phân biệt đây là kịch hay hài kịch, vì cả hai, yếu tố đều có tại nơi này...Dù sao, có lẽ địa vị ta không bị đổi thay và ta...

Nhưng những lời nói sau cùng nhỏ dần, khi Saphira kiêu hãnh tiến tới. Eragon làm như không nghe ông nói gì, bước lại đón Saphira. Nó xoa tay lên cổ con rồng. Ý nghĩ của Saphira mạnh mẽ truyền sang nó.

“Ngoài anh và cậu Garrow, em chưa hề nhìn thấy một con người nào khác. Vậy mà bây giờ cậu lại bị thương quá nặng.”

“Em thấy mọi người qua mắt anh rồi mà.”

“Nhưng đâu có giống như được nhìn người thật.”

Saphira lại gần thêm, nghiêng cái đầu to đùng, để có thể ngắm ông già Brom bằng một con mắt xanh màu ngọc. Cô nàng nhìn ông lão trừng trừng, bình phẩm: “Một sinh vật kỳ cục quá!”

Đứng im một lúc, rồi ông đưa tay ra. Saphira từ từ cúi đầu, cho ông vuốt trán nó. Nhưng nó bỗng khịt một cái, nhảy thót về sau lưng Eragon. Ông Brom hỏi nhỏ:

- Nó tên gì?

- Saphira.

Một vẻ kỳ lạ thoáng qua mặt ông. Ông ấn cây gậy xuống đất, mạnh tới nỗi những đốt tay ông trắng nhợt. Eragon vội nói:

- Trong tất cả những tên ông nói với cháu, nó chỉ thích duy nhất một tên. Cháu nghĩ cũng thích hợp.

- Thích hợp!

Giọng ông có điều gì đó, Eragon không cất nghĩa được. Bối rối, kinh ngạc, sợ hãi hay ganh tỵ? Có thể là không có điều nào như thế, hoặc là tất cả.

Ông già cao giọng nói:

- Chào Saphira. Ta rất hân hạnh biết mi.

Ông vặn vẹo hai tay, cúi đầu làm một cử chỉ chào hỏi thật lạ lùng.

Saphira nhỏ nhẹ: “Em thích ông lão này.”

Eragon nói ngay: “Tất nhiên. Ai chẳng ưa được phỉnh phờ.”

Nó vuốt vai Saphira, rồi đi vào ngôi nhà đổ nát. Cô nàng theo sau cùng ông già Brom. Trông ông hoan hỉ hẳn ra.

Eragon leo vào nhà, rồi chui qua một cái cửa, trước kia là phòng của nó. Nó chỉ nhận ra căn phòng dưới những đồng gỗ vụn. Cố tìm nơi từng là những bức tường, nó moi móc ra được cái ba lô. Khung gỗ bị gãy, nhưng còn có thể sửa lại được. Tiếp tục lục lọi, Eragon tìm thấy cả cây cung còn trong bao da. Nó kéo dây cung rất điệu nghệ. Thân cung không bị nứt rạn chỗ nào. Vui mừng, nó tiếp tục tìm giỏ đựng tên. Nhiều mũi tên đã bị gãy. Nó trao cung tên cho ông già Brom. Ông bảo:

- Phải có cánh tay mạnh mẽ mới kéo nổi.

Nhặt nhanh khắp nơi được một số đồ dùng cần thiết, Eragon chất đống gần ông Brom. Ông hỏi nó:

- Bây giờ làm gì?

- Tìm một nơi ẩn trú.

- Cháu đã nghĩ ra nơi nào chưa?

- Rồi.

Trừ cây cung, Eragon cột tất cả thành một bó, đeo sau lưng, rồi nói với ông Brom đi theo và dặn Saphira bay trên cao, tránh để lại dấu chân.

Điểm đến không xa, nhưng Eragon đi lòng vòng quanh co, như vậy sẽ trì hoãn được bất cứ kẻ nào truy lùng theo dấu vết.

Hơn một tiếng sau, họ tới một nơi kín đáo, che phủ chung quanh bởi những bụi mâm xôi rậm rạp. Khoảng trống vừa đủ cho hai người và một con rồng. Những con sóc đỏ xao xác chuyền càn, chí chóc phản đối những kẻ đến quấy rầy. Ông già Brom nhìn quanh hỏi:

- Có ai khác biết chỗ này không?

- Không. Nhà cháu mới dọn về đây, cháu đã khám phá ra chỗ này. Phải mất cả tuần cháu mới đào xới qua lọt những bụi cây, và thêm một tuần nữa để dọn dẹp.

Ông lão chống gậy, nghiêng mình nhìn soi mói vào mắt Saphira, làm Eragon lo ngại. Cảm thấy đói, nó đi nổi lửa nấu nướng. Lấy đây một soong tuyết, nó đặt lên bếp lửa, đợi cho nước sôi, bỏ thịt và ột vốc muối vào soong. Chẳng ngon lành gì, nó nghĩ, nhưng phải ăn cho quen thôi.

Ăn uống xong, khi ông già Brom mời tẩu thuốc, Eragon hỏi:

- Vì sao ông muốn đi theo cháu?

- Ta có bổn phận giữ gìn mạng sống cho cháu.

- Nghĩa là sao ạ?

- Nói rõ hơn, ta là một người kể chuyện và ta nhận ra cháu sẽ tạo ra một cốt truyện hay. Kể từ hơn một trăm năm nay, cháu là Kỳ Sĩ đầu tiên tồn tại ngoài tầm kiểm soát của nhà vua Galbatorix. Chuyện gì sẽ xảy ra? Cháu sẽ chết như một kẻ hy sinh cho lý tưởng? Cháu sẽ gia nhập cùng nhóm Varden? Hay cháu sẽ giết chết nhà vua? Vấn đề nào cũng đáng say mê theo dõi. Vì vậy ta tìm đủ mọi cách để được chứng kiến từng diễn biến.

Eragon thất cả bụng. Chẳng bao giờ nó nghĩ mình có thể làm những công việc nhiều khê, vĩ đại đó. Nhất là làm kẻ chết cho lý tưởng. Nó tự nhủ, mình chỉ muốn trả thù, chứ ham gì mấy chuyện kia. Nó hỏi:

- Nhưng làm sao ông nói chuyện được với Saphira?

- Được, cháu muốn biết thì ta nói, nhưng có thể điều này không làm cháu thích đâu.

Ông đứng dậy, lấy cái túi, kéo ra một bọc vải dài chừng thước tám và có vẻ hơi nặng.

Ông lần lượt tháo từng lớp vải cuốn, như tháo bỏ lớp vải bao bọc xác ướp. Cuối cùng một thanh kiếm lộ ra. Một viên hồng ngọc bằng quả trứng nhỏ gắn trên cái núm nhỏ bằng vàng nơi chuôi cán, toàn thân cán kiếm cuốn dây bạc sáng như cao. Vỏ kiếm nhẵn bóng màu rượu chát với một dấu hiệu kỳ lạ màu đen. Cùng với thanh kiếm, trong bọc còn có một đai lưng da có móc khóa. Ông già trao thanh kiếm cho Eragon.

Chuôi kiếm vừa vặn trong bàn tay Eragon, như được làm cho riêng nó vậy. Nó từ từ rút kiếm ra khỏi vỏ, êm như ru. Bên ánh lửa, lưỡi kiếm long lanh đỏ rực. Dấu hiệu kỳ lạ màu đen giống như ngoài vỏ, khắc sâu trên mặt thép. Cầm thanh kiếm, Eragon cảm thấy thoải mái, như chỉ là một phần tay nó được nối dài ra, khác hẳn với những nông cụ thô kệch vẫn thường dùng. Một sức mạnh như ngấm ngấm cuộn cuộn tỏa ra từ ruột kiếm. Dụng cụ này tạo ra để giết người, để tung hoành trong những trận chiến kinh thiên động địa, tuy nhiên nó lại mang một vẻ đẹp đến mê hồn.

Ông lão nghiêm trang nói:

- Thanh kiếm này đã từng thuộc về một Kỵ Sĩ. Sau thời kỳ huấn luyện, mỗi Kỵ Sĩ được thần tiên tặng một thanh kiếm. Phương pháp tôi luyện vẫn luôn được giữ bí mật. Những thanh kiếm của họ không bao giờ bị rỉ sét, sắc bén muôn đời. Theo tục lệ, màu sắc của lưỡi kiếm phải tương hợp với màu sắc con rồng của Kỵ Sĩ đó. Tuy nhiên trong trường hợp này, ta nghĩ, chúng ta có thể làm một việc ngoại lệ. Thanh kiếm này tên là Zar'roc. Ta không hiểu nghĩa là gì, có thể là một điều riêng tư của người chủ cũ.

- Nhưng ông lấy thanh kiếm này ở đâu?

Vừa hỏi, nó vừa miễn cưỡng trao kiếm lại ông già. Nhưng ông không đưa tay đón nhận, nói:

- Chuyện ta lấy từ đâu không quan trọng. Ta chỉ cho cháu biết rằng, ta phải vượt qua bao gian nguy, khổ khổ mới có nó. Ta nghĩ cháu có quyền giữ nó hơn ta. Và nhất là cháu cần có nó.

- Món quà tuyệt vời quá. Cháu cảm ơn ông. Còn dấu hiệu này là gì, thưa ông?

- Đó là cách trang trí riêng của mỗi Kỵ Sĩ. Bây giờ cháu phải biết rằng, ai muốn học cách chuyện trò với rồng, đều phải được huấn luyện đàng hoàng. Vì dù họ có nói được với rồng, vẫn chưa là hiểu tất cả về rồng. Ta hiểu biết về rồng và khả năng của chúng hơn tất cả mọi người hiện nay. Nếu dạy hết cho cháu thì phải mất nhiều năm, nhưng ta sẽ tóm tắt lại thôi.

Saphira mon men lại gần Eragon. Rút kiếm khỏi vỏ, nó đưa ra khoe. Cô ả lèm bèm: “Thanh kiếm này đầy sức mạnh,” rồi dí mũi vào đầu kiếm. Vừa chạm vào lớp vải rỗng, làn thép chợt loé lên ánh ngũ sắc long lanh như mặt nước lao xao gợn sóng. Khi Saphira nhấc đầu ra khỏi mũi kiếm, thanh kiếm trở lại bình thường. Eragon ngờ ngác tra kiếm vào bao. Ông già nhướn mày lên, nói:

- Đó là điều ta sắp nói cho cháu biết. Rồng không ngừng làm người ta kinh ngạc. Những chuyện xảy ra quanh chúng kỳ bí đến bất ngờ. Ngay cả những Kỵ Sĩ đã từng hoạt động cùng chúng hàng bao thế kỷ, cũng chưa bao giờ biết hết khả năng của chúng. Có người còn nói, chính rồng cũng không biết phát huy đầy đủ sức mạnh của mình. Chúng gắn bó với đất nước này, bằng cách vượt qua những trở ngại lớn lao. Điều Saphira vừa làm đủ chứng minh cho quan điểm của ta: còn nhiều điều cháu chưa biết.

Im lặng một lúc, Eragon nói:

- Có lẽ là như vậy, nhưng cháu có thể học dần. Điều quan trọng nhất là cháu cần phải biết về hai kẻ lạ kia ngay bây giờ. Ông có biết gì về chúng không?

- Chúng được gọi là Ra'zac. Không ai biết đó là tên của giống nòi chúng, hay đó chỉ là tên chúng tự đặt ra. Dù sao, nếu chúng có tên riêng, chúng cũng sẽ giữ bí mật. Trước khi Galbatorix cầm quyền, người ta không bao giờ thấy chúng. Chắc trong những chuyến đi xa, hắn đã thu nạp chúng làm bề tôi. Người ta hầu như không biết hay biết quá ít về chúng. Tuy nhiên, ta có thể nói với cháu: chúng không phải là người. Ta đã thoáng thấy một cái đầu của chúng, với một cái gì đó giống như mỏ chim và đôi mắt lù lù như nắm đấm. Nhưng bằng cách nào chúng sử dụng được tiếng người, còn là một bí mật với ta. Nhưng ta biết chắc một điều, toàn thân chúng là một khối quần queo, vụn vụn. Đó là lý do, bất kỳ thời tiết nào, chúng cũng khoác áo trùm đầu, phủ kín mình.

- Chúng có bao nhiêu tên?

- Cho đến bây giờ, ta biết có hai tên mà cháu đã gặp. Có thể còn nữa, nhưng ta chưa nghe nói. Có thể chúng là một giống gần tuyệt chủng. Cháu biết không, chúng là những thợ săn rồng cho nhà vua. Bất cứ khi nào, nghe đồn có rồng ở đâu, Galbatorix sai chúng tới ngay. Chết chóc in dấu trên đường chúng đi qua.

Ông nhả khói thuốc thành những vòng tròn, bông bành trên bụi cây. Eragon làm lơ, nhưng rồi nó thấy những vòng khói tròn vừa chuyển đổi màu sắc vừa bay liệng trên không. Ông già tinh quái nháy mắt với nó.

Eragon tin chắc chưa ai từng nhìn thấy Saphira, vậy vì đâu nhà vua lại biết. Nó đưa ra câu hỏi, ông lão bảo:

- Cháu nói đúng, dường như không có người nào ở Carvahall báo tin cho nhà vua. Sao cháu không cho ta biết, cháu đã thấy quả trứng tại đâu và cháu đã nuôi Saphira lớn lên như thế nào, điều đó có thể làm sáng tỏ vấn đề phần nào.

Eragon kể lại tất cả mọi chuyện từ khi nó bắt gặp trứng rồng ở núi Spine. Thật tuyệt vời, cuối cùng nó đã thổ lộ bí mật được với một người. Ông chăm chú nghe, thỉnh thoảng mới đặt một câu hỏi. Eragon kể xong, mặt trời cũng sắp lặn. Hai người lặng lẽ ngồi dưới bầu trời chuyển màu hồng. Rồi Eragon lên tiếng:

- Cháu chỉ muốn biết Saphira từ đâu tới, vì nó cũng không biết.

- Cháu làm ta hiểu rõ được vài điều. Ta chắc không ai gần chúng ta đã nhìn thấy Saphira. Tụi Ra'zac phải nhận được tin từ bên ngoài thung lũng này, từ một kẻ nào đó, mà hiện nay, có thể đã chết rồi.

- Đầu ông bị sao vậy? Trông như ông đã va đầu vào đá.

- Không phải, nhưng cháu đoán cũng hay. Ta đang lén vào nơi ở của tụi Ra'zac sau khi trời tối. Chúng bắt ngờ chặn lối. Ta đầu sượng, rượt đuổi chúng. Thế rồi ta sững lại, ngã lăn xuống đất, ngất tới hôm sau mới tỉnh. Thời gian đó đủ để chúng tới nhà cháu. Không còn kịp chặn chúng nữa, nhưng ta quyết lần theo, và đó là lúc ta gặp cháu trên đường.

Ông ta nghĩ mình là ai, mà dám một mình ăn thua đủ với tụi Ra'zac? Bị chúng phục kích, mà chỉ sững người. Nó nóng nảy hỏi:

- Khi ông thấy dấu tay chiếu sáng của cháu, cái gedwey ignasia đó, ông không cho cháu biết về tụi Ra'zac, để cháu báo cho cậu Garrow, thay vì đi tìm Saphira?

- Lúc đó ta không biết phải làm gì. Ta tưởng sẽ làm cho những tên Ra'zac lạc hướng cháu, đợi khi chúng bỏ đi, sẽ trở lại căn vặn cháu về Saphira. Nhưng chúng quá khôn, ta ân hận vô cùng vì lầm lỗi đó. Do vậy mà cháu đã phải trả giá quá đắt vì lỗi của ta.

Giọng Eragon chợt cay đắng hỏi:

- Ông là ai? Vì sao chỉ là ông lão nhà quê kể chuyện mà ông có được gương của Kỵ Sĩ? Vì sao ông biết cả chuyện về tụi Ra'zac?

- Ta tưởng đã nói rõ là ta sẽ không nói về chuyện này mà.

- Cậu cháu chết vì chuyện này. Chết! Ông nghe rõ chứ? Cháu tin ông đến thế này, là vì Saphira tin ông. Nhưng cháu không tin ông hơn được nữa. Ông không phải là người cháu từng quen biết suốt bao năm ở Carvahall.

Một lúc lâu, ông ta ngấm làn khói thuốc uốn éo giữa hai người, những vết nhăn trên trán hằn sâu. Cuối cùng ông nói:

- Chắc cháu không bao giờ ngờ rằng, đa phần cuộc đời ta, ta đã sống ngoài thung lũng Palancar này. Chỉ ở Carvahall, ta mới trong vai trò người kể chuyện. Ta đã sắm nhiều vai, với những con người khác nhau. Quá khứ của ta đầy phức tạp. Một phần vì muốn trốn khỏi quá khứ đó, mà ta đã tới đây. Vì thế, không, ta không phải là con người cháu đã biết đâu.

- Hả?! Vậy thì ông là ai?

Ông cười dịu dàng:

- Ta là một người đến đây để giúp cháu. Đừng coi thường những lời nói đó. Vì đó là những lời chân thật nhất của ta. Nhưng ta sẽ không trả lời câu hỏi của cháu đâu. Cháu không cần phải biết tiểu sử của ta. Phải, ta có sự hiểu biết của lão già Brom, người kể chuyện, nhưng ta không chỉ là lão. Cháu phải tập sống với sự thật đó, và sự thật là ta sẽ không bao giờ thổ lộ đời ta với bất cứ ai.

Eragon đứng dậy, cau có nói:

- Cháu đi ngủ.

Ông không có vẻ ngạc nhiên, nhưng ánh mắt đầy đau khổ. Trải tấm chăn trên mặt đất, ông nằm xuống cạnh Saphira. Tất cả chìm trong im lặng và lạnh lẽo.

15. Q.1 - Chương 15: Làm Yên Rộng

Khi Eragon mở mắt, kỷ niệm về cái chết của cậu Garrow lại dày vò nó. Kéo chăn phủ kính đầu, nó lặng lẽ khóc. Nó chỉ mong được nằm mãi trong chăn, trốn khỏi thế giới bên ngoài. Khóc chán, nó quay lại oán trách ông già Brom, rồi miễn cưỡng ngồi dậy, chùi nước mắt.

Lâu lâu chào lại lời chào buổi sáng của ông, Eragon kẹp mấy ngón tay lạnh ngắt dưới nách, tới bên bếp lửa ngồi chờ ông làm đồ ăn sáng.

Nó ăn vội vàng vì sợ đồ ăn hết nóng. Ăn xong, Eragon lấy tuyết rửa bát, rồi đem mấy tấm da thuộc trải trên mặt đất.

- Cháu làm gì vậy?

- Cháu định làm cái yên cho Saphira.

- Rộng thường có hai loại yên. Một là loại yên cứng, uốn cong như yên ngựa. Nhưng loại này phải có dụng cụ và thời gian. Loại thứ hai mỏng và nhẹ, chỉ như một tấm đệm cho người cưỡi, tuy nhiên cũng thoải mái gần như loại yên kia.

- Ông có biết trông nó như thế nào không?

- Hơn thế nữa, ta còn biết làm.

- Ông giúp cháu đi.

- Được. Nhưng phải để ý, sau này mới có thể tự làm.

Sau khi được phép của Saphira, ông đo cổ và ngực nó. Cắt mẫu xong, phần còn lại ông cắt thành những dải dây dài. Những dải da đều có phần phồng xa Saphira lớn hơn trong mấy tháng nữa. Phần chính của yên ráp bằng ba miếng da, chính giữa nhồi đệm. Một gút thắt chắc chắn, vừa khít một gai trên cổ Saphira. Những miếng đai rộng bản được khâu hai bên yên, bao quanh, cột vào nhau dưới bụng. Bàn đạp là những nút thắt buông xuống từ hai bên đai.

Công việc hoàn tất là vừa hết ngày. Ông già đóng yên lên Saphira, thử đi thử lại thật kỹ lưỡng. Khi thật sự hài lòng ông mới tháo yên xuống. Saphira hỏi Eragon: “Anh không bay thử sao?”

“Có lẽ để đến mai. Muộn rồi.”

Thật ra, nó không cảm thấy hào hứng, sau những chuyện thảm khốc mới xảy ra.

Bữa ăn tối đơn giản nhưng ngon miệng. Đang ăn, ông hỏi Eragon:

- Mai ta đi chứ?

- Còn lý do gì để ở lại nữa đâu.

- Eragon, ta phải xin lỗi vì những gì đã xảy ra. Gia đình cháu không đáng phải chịu một thảm cảnh đau đớn thế. Nếu có thể làm điều gì để thay đổi lại, ta quyết sẽ làm. Đây là một chuyện kinh khủng đối với tất cả chúng ta.

Eragon im lặng, không nhìn ông. Ông nói tiếp:

- Chúng ta cần có ngựa.
 - Có lẽ ông cần, cháu có Saphira rồi.
 - Không một con ngựa nào có thể đuổi kịp rồng, mà Saphira còn quá nhỏ, không đủ sức tải nổi hai chúng ta. Ngoài ra, ta và cháu gần nhau thì sẽ an toàn hơn. Cưỡi ngựa vẫn mau hơn đi bộ chứ.
 - Nhưng đi dưới đất khó phát hiện ra tội Ra'zac hơn. Trên lưng Saphira, cháu sẽ tìm ra chúng trong vòng hai ngày.
 - Phải có ta bên cạnh, cháu mới có cơ may bắt chúng.
 - Thôi được, nhưng ông mua ngựa. Cháu không có tiền và không muốn ăn trộm nữa. Xấu lắm.
 - Điều đó còn tùy quan điểm của điểm. Trước chuyến đi này, hãy nhớ tội Ra'zac, kẻ thù của cháu, bày tôi của nhà vua, tới đâu cũng được bảo vệ. Luật pháp không làm gì được chúng. Trong các thành phố, hàng đoàn người cung cấp tin tức và hồ hởi phục vụ chúng. Cháu phải nhớ kỹ một điều, với vua Galbatorix, không gì quan trọng hơn là thu phục được cháu hay giết chết cháu. Mặc dù tin về sự tồn tại của cháu có thể chưa tới tai hắn. Cháu càng né tránh tội Ra'zac lâu chừng nào, Galbatorix càng thất vọng. Vì hắn biết mỗi ngày cháu càng mạnh hơn và càng có dịp để cháu gia nhập với kẻ thù của hắn. Cháu phải hết sức thận trọng, nếu không từ kẻ đi săn, cháu sẽ trở thành một con mồi bị săn lại.
- Bị chinh phục bởi những lời lẽ cứng rắn của ông, Eragon trầm ngâm với một cảnh khô trong tay. Ông lên tiếng:
- Nói chuyện thế đủ rồi. Lưng ta đã mỏi, để ngày mai bàn tiếp.

Eragon gật đầu, dập tắt lửa.

16. Q.1 - Chương 16: Thị Trấn Therinsford

Buổi sáng, trời xám xịt và gió lạnh như cắt da. Khu rừng chìm trong yên lặng. Sau bữa điểm tâm, Eragon và ông Brom dập tắt lửa, đeo túi lên lưng, sửa soạn lên đường.

Eragon treo cung tên bên ngoài ba lô. Tránh mang xách nặng nề, nó buộc chặt yên và kiềm lên lưng Saphira, nhờ cô ẵm mang dùm cho đến khi mua được ngựa. Vả lại, nó thấy sử dụng một cây gậy còn hiệu quả hơn dùng kiềm.

Sống trong bụi rậm, Eragon cảm thấy an toàn, giờ bước ra ngoài, nó lo ngại từng hành động. Saphira bay vòng vòng trên đầu. Nhìn ngược về ngôi nhà đổ nát, Eragon cương quyết nhủ lòng, mình sẽ trở lại nơi đây. Chuyến đi này sẽ không bao giờ là lần ra đi mãi mãi. Một ngày kia, khi bình yên trở lại, mình sẽ về....

Đứng ưỡn ngực, hướng về phương nam, Eragon đối diện với vùng đất lạ lùng, hoang dã.

Vừa cất bước, nó vừa lo lắng nhìn theo Saphira bay vút về dãy núi xa xa. Kể từ lúc này, dù không có bóng dáng ai, chúng không còn được hàng ngày bên nhau, vì Saphira phải tránh xa tầm mắt của khách lữ hành.

Dấu chân tội Ra'zac chỉ còn lờ mờ trên mặt tuyết chưa tan, nhưng Eragon không quan tâm, vì đây là con đường duy nhất để ra khỏi thung lũng này. Tuy nhiên, vừa qua khỏi thung lũng, con đường bỗng chia thành nhiều ngã, khó xác định tội Ra'zac đã rẽ ngã nào.

Hai người lẳng lặng rảo bước. Mỗi khi vấp đóng vết thương rạn nứt, chân Eragon lại rỉ rả máu. Để quên sự khó chịu đó, Eragon lên tiếng hỏi:

- Thật ra, chính xác thì rồng có thể làm được những gì? Ông bảo biết các khả năng của chúng?
- Chính ta cũng không thể nào biết hết được. Đó là một câu hỏi, người ta phải tìm hiểu trong nhiều thế kỷ để có câu trả lời. Vì vậy, cháu phải hiểu là, những gì ta nói với cháu là vẫn chưa đầy đủ. Nhưng trước khi ta có thể thật sự trả lời câu hỏi của cháu, cháu cần phải qua những bài học căn bản về rồng. Như vậy sẽ không bị rối trí vì đi tắt vào vấn đề đầy phức tạp này. Ta sẽ bắt đầu bằng chu trình sinh sống của loài rồng, sau đó, nếu cháu chưa chán, ta sẽ tiến sang đề tài khác.

Rồi ông cắt nghĩa rồng phối giống ra sao và cho trứng nở thế nào:

- Ngay từ lúc rồng đẻ trứng, thì con rồng sơ sinh đã ở sẵn trong trứng rồi. Nhưng nó đợi, có khi hàng nhiều năm, tới khi gặp tình huống thích hợp. Khi rồng còn sống ngoài thiên nhiên, tình huống này chỉ có nghĩa là lương thực. Nhưng từ khi chúng trở thành một đồng minh của thần tiên, một số trứng được tuyển chọn, thường thì không hơn một vài trứng, để trao cho các Kỵ Sĩ hàng năm. Những trứng này, hay nói rõ hơn là những rồng con này, sẽ chui ra khỏi vỏ khi gặp đúng người sẽ là Kỵ Sĩ của nó. Vì sao chúng nhận ra được điều đó, vẫn là một bí mật. Các Kỵ Sĩ phải xếp hàng vuốt ve quả trứng, hy vọng nó sẽ lựa chọn mình.

- Ông có ý bảo là Saphira đã lựa chọn cháu?

- Rất có thể, nếu nó không thích cháu, quả trứng đã không nở ra.

Eragon cảm thấy hãnh diện, vì Saphira đã chọn nó, trong số biết bao người dân ở Alagaesia. Nó tự hỏi con rồng này đã chờ đợi bao lâu, rồi rùng mình với ý nghĩ Saphira đã phải sống trong tối tăm tù túng suốt thời gian dài dằng dặc.

Nó lắng nghe ông giảng tiếp. Ông cắt nghĩa, rồng ăn gì và khi nào. Một con rồng trưởng thành, không hoạt động có thể nhịn ăn trong nhiều tháng. Nhưng vào mùa kết đôi bạn, chúng phải ăn hàng tuần. Có vài loại thực vật có thể chữa lành bệnh cho chúng, nhưng lại có những cây cỏ khác làm chúng bị đau ốm. Chúng có rất nhiều cách để săn sóc móng vuốt và bộ vảy.

Ông cũng dạy Eragon những phương pháp cần sử dụng khi bị rồng tấn công và phải làm gì khi chiến đấu với một con rồng, kể cả khi người ta ở trên mặt đất, trên lưng ngựa hay đang cưỡi trên một con rồng khác. Phần bụng của chúng như áo giáp, nhưng phía dưới nách là yếu điểm. Ông Brom vui mừng vì Eragon luôn đưa ra những thắc mắc. Và nhờ chuyện trò, thời gian qua nhanh.

Buổi chiều họ đã gần tới Therinsford. Xăm xắm tối, khi tìm nơi cắm trại qua đêm, Eragon hỏi:

- Kỵ Sĩ nào là chủ nhân của thanh kiếm Zar'roc này?

- Một chiến sĩ vĩ đại. Trong thời đại của ông, danh tiếng ông lừng lẫy và rất được kính sợ.

- Tên ông ta là gì?

- Ta không nói. Không phải ta muốn giấu cháu, nhưng có những hiểu biết sẽ chỉ đem lại nguy hiểm cho cháu vào lúc này. Chỉ khi nào cháu có đủ thời gian và uy lực để chịu đựng và giải quyết, ta sẽ nói.

- Ông biết không? Cháu thấy ông khoái chơi trò cút bắt. Trong khi cháu vẫn có ý chia tay với ông, vì vậy cháu không cần. Ông muốn nói gì, cứ nói thẳng ra, đừng loanh quanh mập mờ với cháu như vậy nữa.

- Bình tĩnh. Tất cả sẽ được ta nói hết, khi đúng thời điểm của nó.

Eragon lâu bầu nhưng không nài nỉ thêm. Lúc hạ trại và nổi lửa nấu ăn, Saphira cùng đến nhập bọn. Eragon hỏi: "Nếu hai người cứ đi như rùa bò thế này, em dư thời gian bay qua biển rồi trở lại."

"Đừng làm phách, có ngựa tụi này sẽ đi nhanh hơn cho biết."

"Có thể, nhưng kịp bắt tụi Ra'zac không? Chúng đi trước ta nhiều ngày rồi. Em còn sợ là chúng đã biết ta đang theo dõi. Chúng tàn phá trại nhà mình thẳng tay như vậy làm gì? Nếu không ngoài mục đích khiêu khích để anh tức giận mà đuổi theo?"

Eragon bực bội ngồi dựa vào cái bụng ấm áp của con rồng. Brom ngồi bên kia đồng lửa, cầm cùi dẻo gọt hai cành cây dài. Thành linh ông phóng một cây về Eragon, nó vội đưa tay bắt lấy. Ông đứng vụt dậy, kêu lớn:

- Tự vệ đi.

Eragon nhìn cây gậy giống như một thanh kiếm trong tay, ngẫm nghĩ, ông ta muốn đánh nhau với mình à? Chơi trò gì thế này? Được, nhưng ông ta tưởng đánh lại mình, ông sẽ phải ngạc nhiên.

Nó vội đứng lên, khi thấy ông già vòng qua đồng lửa, tiến tới. Hai người đối diện nhau, rồi ông lão vung gậy tấn công. Eragon đưa gậy đỡ, nhưng không kịp. Nó thét lên, khi mũi gậy của ông ta đâm trúng sườn nó, rồi rút ngay về.

Không nghĩ ngợi, nó nhào tới. Ông nhẹ nhàng né tránh. Eragon vung gậy trên đầu ông, rồi cấp kỳ đổi hướng, xoay đầu gậy, đâm thẳng vào sườn đối thủ. Tiếng hai cây gậy chạm nhau. Ông già khoái chí kêu lên:

- Rất nhanh! Khá lắm.

Cây kiếm gỗ trong tay ông thấp thoáng chuyển xoay và một đường kiếm đập trúng đầu Eragon, nó như nổ đom đóm mắt, lăn đùng xuống đất.

Khi được tạt nước lạnh, Eragon mới hồi tỉnh, gượng ngồi dậy, mặt dính máu. Ông già Brom đứng trước mặt nó với một soong tuyết đã tan. Eragon tức giận xô ông ra:

- Ông không phải làm thế.

- Ô, một kẻ thù thực sự có khi nào lại vỗ về kẻ nó đã đánh. Ta cũng vậy. Hay ta phải tán dương kẻ bại trận để làm hân vui lòng? Chắc là không rồi. Nào, tự vệ đi.

Ông nhặt lên cây gậy đưa cho nó. Eragon nhìn lom lom cây kiếm gỗ, quay lưng lại, gắt:

- Quên đi, như vậy đủ rồi.

- Không bao giờ được quay lưng lại kẻ thù.

Vừa nói, ông vừa quăng gậy cho Eragon và tiếp tục tấn công. Nó rút lui ra sau đồng lửa. Brom la lên:

- Thu tay về, thấp đầu gối xuống.

Ông hướng dẫn nó một vài động tác di chuyển chính xác. Căn dặn nó lặp lại chậm rãi nhiều lần. Sau đó là những động tác nhanh nhẹn, rắc rối hơn, trước khi hai người quyết đấu trở lại. Eragon học rất mau, nhưng dù cố gắng thế nào, nó vẫn không chống đỡ nổi ông sau vài đường kiếm.

Chấm dứt buổi tập, Eragon lăn trên chăn, rên rầm. Toàn thân nó đau nhức, ông ta đã không hề nương tay với nó.

Saphira ho sù sụ như bà già, môi cong lên, nhe hàm răng trắng nhợt. Eragon bực mình gắt: “Làm trò gì vậy?”

“Có gì đâu. Thấy chàng trai không đánh lại được một ông già, buồn cười quá.”

Ả lại rặn ra mà sù sụ ho. Eragon ngượng đỏ mặt, khi biết là ả đang “cười” chọc quê. Nó làm mặt nghiêm, trằm chằm ngủ.

Hôm sau còn tệ hại hơn. Hai cánh tay nó đầy vết bầm tím. Toàn thân ê ẩm đến không nhúc nhích được. Đã thế, ông già còn ngăm ngúa “thành quả”, mồm mỉm cười:

- Cháu khỏe không?

Eragon càu nhàu, ráng ăn cho xong bữa điểm tâm.

Ra tới đường, hai người cầm cúi đi cho kịp tới Therinsford trước buổi trưa. Qua khoảng một dặm, đường đi rộng rãi hơn, xa xa đã nhìn thấy khói. Ông già bảo:

- Cháu nên bảo Saphira bay qua khỏi Therinsford trước, và đợi chúng ta ở đó. Dặn nó thận trọng, đừng để ai nhìn thấy.

- Sao ông không tự nói với nó?

- Như thế không được lịch sự lắm đối với con rồng của người khác.

- Ở Carvahall ông vẫn nói với nó, có vấn đề gì đâu.

- Đó là vì tình thế bắt buộc thôi.

Nhìn ông cười cười, Eragon phát bực, nhưng cũng chuyển chỉ thị cho Saphira. Saphira cũng chuyển cảnh giác trở lại: “Thận trọng. Bề tôi của triều đình có thể ẩn núp khắp nơi.”

Họ đã nhìn thấy những dấu bánh xe hằn sâu trên đường và nhiều dấu chân người. Therinsford lớn hơn Carvahall nhưng nhà cửa xây dựng không ra hàng lối nào.

- Lộn xộn quá.

Eragon nói. Nó không thể đến nhà máy xay của Dempton để tìm Roran. Chắc lúc này Albriech và Baldor đã gặp anh họ nó rồi.

Một cây cầu bắc qua sông Anora, dẫn vào thành phố. Hai người vừa bước lên cầu, một gã đàn ông lem nhem bỗng từ trong bụi cây tiến ra đứng chặn đường. Cái áo sơ mi ngắn cũn cỡn, phơi ra cái bụng phệ dơ dáy, lòi ra khỏi cặp quần. Sau cặp môi nứt nẻ, hàm răng cái mả đưa ra khi gã ngong nghịu lên tiếng:

- Ông ược ép ua ầu. Ầi ả iền.

- Bao nhiêu?

Ông Brom hỏi và lấy bóp ra. Gã giữ cầu mắt sáng lên:

- Ầm.

- Năm?

Eragon nổi nóng vì cái giá vô lý, vừa định lên tiếng phản đối, ông Brom liếc nhanh nó. Gã giữ cầu lạnh lẽo rút tiền vào cái túi đeo bên hông, cười nham nhở.

- Ầm ơn.

Ông già Brom bước lên, vấp ngã, vội nắm cánh tay gã. Gã giữ cầu lâu nhàu quay đi. Ông già nói xin lỗi, rồi tiếp tục qua cầu. Eragon hỏi:

- Gã ấy trấn lột ông chứ giữ cầu gì. Mình xô nó mà đi cũng được.

- Chắc thế.

- Vậy sao ông lại trả tiền?

- Vì người ta không thể nói phải quấy với tất cả những thằng dở hơi trên đời. Tốt hơn, cứ để chúng tưởng bở, rồi mình chơi xỏ lại.

Ông xoa bàn tay, những đồng tiền lấp lánh sáng.

- Ồ, ông cất túi hần à?

Ông nháy mắt, cất tiền vào túi:

- Còn nhiều hơn số ta bỏ ra. Đây là bài học cho hần phải biết cách cất tiền.

Ông nắm vai một đứa con trai vừa đi ngang hỏi:

- Cháu có biết chỗ nào bán ngựa không?

Thằng nhỏ chỉ một chuồng ngựa gần ngoại ô Therinsford. Ông cảm ơn và cho nó một đồng tiền.

Hai cánh cửa mở lớn dẫn vào hai dãy chuồng. Cuối nhà là một bức tường treo đầy yên cương. Một người đàn ông bắp thịt tay cuộn cuộn, đang chải lông con ngựa chiến màu trắng. Hần đưa tay lên vẫy chào.

Hai người tiến lại, ông Brom lên tiếng:

- Con ngựa đẹp quá.

- Đúng vậy. Tên nó là Hỏa Tuyết. Còn tôi là Haberth.

Vừa nói, hần vừa đưa bàn tay chai sần nồng nhiệt bắt tay hai người khách. Không thấy khách xưng tên, hần hỏi tiếp:

- Quý vị cần gì nào?

Brom nói:

- Chúng tôi cần hai con ngựa, với đầy đủ yên cương. Nhưng vì đường xa, chúng tôi cần ngựa khỏe, chạy nhanh.

- Hàng hiếm đấy và không rẻ đâu.

- Giá cả không thành vấn đề. Tôi muốn mua những con tốt nhất.

Haberth gật đầu, buộc con Hoa Tuyết vào thân cột, rồi lại tường lấy hai bộ yên cương, chất một đống. Sau đó, hắt vào chuồng dắt ra hai con ngựa. Một con sắc hồng, một con lang. Hắt giao sợi dây cột con ngựa hồng cho ông già, nói:

- Nó là con tiểu quỷ đó. Nhưng dưới bàn tay cứng rắn của ông thì lại rất tốt.

Brom đưa bàn tay cho con ngựa ngửi và nó yên lặng để ông vuốt ve da cổ.

- Tôi lấy con này, còn con kia chưa chắc lắm.

- Bộ giò của con kia mới ngon lành chứ.

- À...còn con Hoa Tuyết thì sao?

Hắn âu yếm nhìn con ngựa chiến:

- Không bán được. Chưa bao giờ tôi kiếm được một con như nó. Để gây giống chứ.

- Nếu ông vui lòng nhượng lại cho tôi, thì giá bao nhiêu?

Eragon thử đưa tay chạm vào con ngựa hồng, nhưng con vật tránh đi. Vô tình nó tập trung tư tưởng để trấn an con vật, bỗng nó đỡ người kinh ngạc, vì đã giao cảm được với con ngựa hồng. Sự liên lạc không rõ ràng, sắc sảo như với Saphira, nhưng vẫn đủ để con vật biết nó là bạn. Con ngựa đứng yên, mắt ướt ướt nhìn Eragon.

Haberth bấm tay tính toán, rồi ra giá:

- Hai trăm, không kém.

Hắn cười cười tin chắc chẳng ma nào bỏ ra cả đống tiền nhiều đến thế. Nhưng ông Brom lắc lắc lấy một cọc tiền, đưa ra hỏi:

- Được chứ?

Gã chủ trại ngựa thần thờ hết nhìn đống tiền lại nhìn con ngựa cương, rồi thở dài, nói:

- Nó thuộc về ông, nhưng thật tình tôi ép lòng bán đó.

- Tôi sẽ đối xử với nó như nó thuộc giòng giống của Gildintor, con chiến mã lưng danh trong thần thoại.

- Nghe ông nói làm tôi cũng vui lòng.

Gã hơi cúi đầu, trao yên cương cho khách:

- Xin chào. Nhờ có con Hỏa Tuyết, tôi mong quý khách đi đường bằng an.

- Ông đừng lo, tôi sẽ chăm sóc nó thật tốt.

Nói rồi, ông trao dây cương con Hỏa Tuyết cho Eragon:

- Đi xa khỏi Therinsford, chờ ta.

- Nhưng tại sao?

Ông không trả lời, đi vội về hướng khác.

Eragon bối rối đi dọc đường phố Therinsford cùng hai con ngựa. Nơi phía nam, núi Utgard mơ hồ ẩn hiện như một trụ đá khổng lồ tận cùng thung lũng. Đỉnh của nó vút lên, chìm khuất trong mây, sừng sững cao hơn những ngọn núi bao quanh. Vẻ ảm đạm tối tăm của nó làm Eragon rợn da gà.

Một lát sau, ông Brom trở lại, ra hiệu cho nó theo. Hai người lẳng lặng đi cho tới hi Therinsford chìm khuất sau những hàng cây, ông già mới lên tiếng:

- Chắc chắn tụi Ra'zac đã qua đường này. Rõ ràng chúng đã ngừng lại đây lấy ngựa như chúng ta. Một người đã nhìn thấy chúng, vừa kể lại hần vừa run lên khiếp sợ, hần cho ta biết tụi Ra'zac đã phóng ngựa ra khỏi nơi này như ma quỷ chạy trốn thần linh vậy.
- Khi ở trong chuồng ngựa, cháu vô tình liên lạc được với con ngựa hồng này. Cháu không ngờ làm được như vậy.
- Còn ít tuổi như cháu mà có khả năng đó, thật kỳ lạ. Hầu hết Kỵ Sĩ phải tập luyện nhiều năm mới có thể liên lạc được với bất cứ gì khác, ngoài loài rồng.

Ông trầm ngâm ngắm nghía con Hỏa Tuyết, rồi bảo:

- Bỏ hết đồ đạc của cháu trong ba lô vào túi yên, rồi buộc chặt ba lô lên trên.

Trong khi Eragon thu xếp, ông nhảy lên lưng Hỏa Tuyết. Eragon nhìn con ngựa hồng, nhỏ hơn Saphira đến nỗi Eragon tự hỏi nó có chở nổi mình không? Thở dài, nó vung về thẳng yên. Từ trước tới giờ Eragon chỉ cưỡi ngựa không yên và có bao giờ được cưỡi đi xa đâu. Nó hỏi ông già:

- Liệu cháu có bị thương như cưỡi Saphira không?
- Vết thương của cháu sao rồi?
- Bớt nhiều, nhưng cháu sợ nếu đụng chạm mạnh, khi phóng nhanh, sẽ bị rách lại.
- Chúng ta sẽ đi chậm chậm thôi.

Chẳng bao lâu cảnh vùng quê dần dần thay đổi, những cánh đồng hoang thay thế ruộng vườn. Cỏ dại, hồng gai tràn lan hai bên đường, mọc vú quần áo hai người. Mặt đất lộ nhô những tảng đá lớn. Một vùng tràn ngập không khí lạnh lùng ác cảm, như chống lại những người khách không mời. Càng tới gần, núi Utgart càng hiện ra hùng vĩ hơn, những dốc đứng nứt nẻ của nó, hoắm hoắm những rãnh khe đầy tuyết. Màu đá núi đen, hút ánh sáng như bọt biển hút nước, làm cả một vùng chung quanh tối om om. Giữa Utgart và những rặng núi khác, ở phía đông thung lũng Palancar, một lối đi nằm dưới chân những ngọn núi cao thăm thẳm. Đó là lối đi duy nhất ra khỏi thung lũng. Con đường này dẫn đến đó.

Vó ngựa lách cách trên mặt đá, đường hẹp lại như một đường mòn khi tiến gần đến chân núi Utgart. Eragon ngược nhìn đỉnh núi mờ mờ trên cao, nó giật mình khi thấy một lầu chuông chon von trên đó. Tuy đã bị đổ vỡ và không được sửa chữa gì, nhưng tháp chuông vẫn như một người lính gác nghiêm khắc nhìn suốt thung lũng palancar. Eragon chỉ tay hỏi:

- Cái gì kia hở ông?

Ông già không nhìn lên, nhưng buồn rầu, cay đắng nói:

- Một tiền đồn của Kỵ Sĩ...một căn cứ tồn tại từ khi họ mới được thành lập. Đó là nơi Vrael ẩn thân, và cũng là nơi ông bị phản bội, rồi bị Galbatorix phát hiện và đánh bại. Edoc'sil, có nghĩa "Bất Khả Chinh Phục", là tên của pháo đài này, vì núi non quá dốc, không kẻ nào có thể lên tới đỉnh, chỉ trừ khi có thể...bay. Sau cái chết của Vrael, dân gian gọi nơi này là Utgart, nhưng nó còn một tên khác nữa, Ristvak'baen, nghĩa là "Núi Tiếc Thương". Tên này tồn tại cho đến Kỵ Sĩ cuối cùng bị nhà vua giết chết.

Eragon kinh hãi ngấm nhìn. Đây là dấu tích hiển nhiên về một thuở huy hoàng hiên hách của những trang Kỵ Sĩ, mà thời gian không thể xóa nhòa. Nó bàng hoàng tự hỏi, các Kỵ Sĩ sống bao nhiêu tuổi? Eragon cảm thấy cả một di sản đầy truyền thống hào hùng từ thiên cổ bao trùm lên nó.

Hai người đi quanh Utgart suốt nhiều giờ. Khi qua khoảng trống, giữa sườn núi phải, vọi vọi cao như một bức tường thành vững chắc, tách rời khỏi những rặng núi khác, Eragon đứng trên bàn đạp, cố nhìn phong cảnh bên ngoài thung lũng Palancar. Một lát sau hai người tới một con đường dốc, dẫn tới sông Anora. Mặt trời chìm xuống phía sau, hai người mới lên tới một gò cao, có thể ngắm nhìn khung cảnh bao la phía dưới.

Eragon giật mình thẳng thốt. Hai bên là núi, nhưng phía dưới, đồng hoang mênh mông trải dài tới tận chân trời. Toàn một màu nâu như cỏ úa. Nó hiểu vì sao ông già khẳng khái mua ngựa. Nếu đi bộ, hai ba

tháng trời mới có thể vượt qua được cánh đồng thăm thẳm kia. Tuốt trên bầu trời, Eragon thấy Saphira đang bay vòng vòng, ở độ cao để người ta có thể lầm nó là một con chim.

- Ta phải nghỉ lại đây tối nay. Sáng mai mới xuống được, vì từ đây tới dưới kia mất cả ngày trời.

- Cánh đồng này rộng cỡ nào, hả ông?

- Tùy theo hướng đi. Chúng ta cưỡi ngựa thì mất khoảng ba ngày. Nơi này, ngoài một bộ lạc du mục lang thang trên đồng cỏ, gần như không có dân cư, giống như sa mạc Hadarac vậy. Khó lòng kiếm được một xóm làng. Tuy vậy, càng về miền nam, đất đỡ cằn cỗi hơn, nên dân cư đông đúc hơn.

Rời con đường mòn, hai người tới bờ sông Anora. Vừa tháo yên cương, ông Brom vừa chỉ con ngựa hồng, bảo Eragon:

- Cháu phải đặt tên cho nó chứ.

Nó nghĩ ngợi rồi nói:

- Cháu không nghĩ được tên nào hay như con Hỏa Tuyết, nhưng có một tên chắc cũng được. Đây, tao đặt ày tên Cadoc nhé. Tên của ông ngoại tao đó.

Ông già gật đầu đồng ý, nhưng Eragon cảm thấy cái tên hơi kỳ cục.

Khi Saphira hạ cánh, Eragon hỏi: “Đồng hoang thế nào?”

“Chán chết, toàn là cỏ với mấy bụi cây vớ vẩn.”

Vừa xong bữa tối, ông già đứng ngay dậy, hét:

- Bắt lấy.

Eragon chỉ kịp chớp thanh kiếm gỗ suýt bay thẳng vào đầu nó. Biết lại phải tập kiếm, nó rên lên:

- Thôi mà.

Nhưng địch thủ già của nó cứ vừa cười vừa ngoắc. Eragon uể oải đứng lên. Một già một trẻ quay cuồng quần thảo, tiếng kiếm gỗ vun vút như gió rít, cho đến khi Eragon rút lui với một cánh tay nhức buốt.

Bài tập hôm nay ngắn hơn, nhưng cũng đủ cho Eragon lãnh thêm một số “chiến tích” bầm dập mới. Nó đau đốn quảng kiếm xuống đất, tìm chỗ...tự điều trị vết thương.

17. Q.1 - Chương 17: Kinh Thiên Động Địa

Sáng hôm sau, toàn thân Eragon ê ẩm, nó không còn muốn nhớ gì đến những sự việc vừa qua, chỉ tập trung suy tính làm cách nào truy lùng và tiêu diệt mấy tên Ra'zac. Minh sẽ dùng cung tên, Eragon quyết định và tưởng tượng hình ảnh hai kẻ giấu mặt kia, khi bị những mũi tên của nó xuyên suốt thân mình.

Mỗi cử động nhỏ cũng làm nó đau nhức, Eragon ráng lắm mới đứng dậy nổi. Những ngón tay của nó sưng tấy lên. Lúc rửa soạn tiếp tục lên đường, vừa leo lên con Cadoc, nó vừa nhăn nhó nói:

- Nếu cứ tập tành kiểu này, ông đập cháu nát người mất thôi.

- Biết cháu đủ mạnh, ta mới mạnh tay vậy chứ.

- Cám ơn lời khen. Cháu không ham.

Cadoc giẫm chân hốt hoảng khi Saphira lừ lừ tiến tới. Nàng rồng khinh khỉnh liếc con ngựa, bảo Eragon: “Ngoài cánh đồng chẳng còn chỗ nào để núp nữa. Từ lúc này, em sẽ bay loanh quanh trên đầu anh thôi.” Nói xong, nó vút bay lên.

Hai người bắt đầu cưỡi ngựa xuống con dốc gần như thẳng đứng. Nhiều đoạn họ phải tự mở lối đi, xuống dắt ngựa, bám vào thân cây, lần xuống mới không bị trượt ngã. Trời lạnh ngắt, nhưng chuyển đi cực nhọc làm cả hai nóng toát mồ hôi.

Gần trưa mới tới chân dốc để nghỉ chân. Bên trái, dòng Anora xuôi về phương bắc. Gió lồng lộng trên cánh đồng, quất rất mặt hai người.

Quang cảnh mênh mông bằng phẳng làm Eragon phát nản, không một chút mấp mô, không một cái gò nhỏ. Nó quen sống giữa núi non bao bọc, nơi trống trải này làm nó cảm thấy e dè, như con chuột nhắt dưới con mắt tinh quái của một con diều hâu vậy.

Tới cánh đồng, con đường mòn tách ra làm ba nhánh. Một rẽ tới Ceunon, thành phố lớn nhất miền bắc. Một nhánh xuyên thẳng qua cánh đồng. Nhánh cuối cùng dẫn về miền nam. Quan sát cả ba, họ phát hiện dấu vết của những tên Ra'zac đi xuyên qua cánh đồng. Ông già lo ngại nói:

- Đường như chúng tới Yazuac.

- Yazuac ở đâu?

- Cứ thẳng hướng đông bốn ngày thì tới nơi. Đó là một làng nhỏ bên sông Ninor. Như vậy, nguồn nước duy nhất của chúng ta chỉ còn nhờ con sông Anora này. Phải lấy đầy nước dự trữ trước khi băng qua cánh đồng. Từ đây tới Yazuac không hề có sông suối nào nữa đâu.

Eragon phẩn chấn hẳn vì sắp được săn bắt kẻ thù. Chỉ mấy ngày nữa, nó sẽ sử dụng cung tên để trả thù cho cái chết của cậu Garrow. Và rồi...Không, nó không muốn nghĩ đến những gì xảy ra sau đó.

Người, ngựa và rống xuống sông uống nước, rồi lấy đầy những túi da đựng nước mang theo. Tất cả đều sung mãn tiến qua cánh đồng, hướng tới miền đông.

Eragon đổ tại gió làm nó muốn phát khùng lên. Môi nứt nẻ, lưỡi rộp lên, mắt đỏ lửa, tất cả đều vì gió. Suốt ngày nó lồng lộng bốc bụi mù trời. Chiều tối, gió còn hung bạo hơn cả ban ngày.

Không một nơi khuất gió, họ phải nghỉ lại giữa trời. Eragon nhổ những cây mọc còi cọc trên nền đất khô cằn, cố nhóm lửa, nhưng chỉ làm bốc lên những ngọn khói cay sè mù mịt. Nó bực tức đưa hộp mồi cho ông già Brom:

- Gió kiểu này, cháu chịu thua luôn. Ông thử nhóm coi, nếu không được, mình đành ăn đồ nguội vậy.

Nhưng ông xoay đủ cách cũng không hơn gì Eragon. Tức giận, ông vừa quẹt lửa vừa rửa lớn: "Brisingr!". Ngọn lửa chọt bùng lên.

Trong khi đợi đồ ăn chín, cả hai đều quá mệt, nên chỉ tập vài đường kiếm. Ăn xong, nhờ Saphira nằm kế bên, xoè cánh làm lều, hai người được ngủ yên lành.

Buổi sáng, vẫn những cơn gió lạnh hun hút qua cánh đồng. Mỗi khi cười nói, môi Eragon lại bị chảy máu. Ông già Brom cũng không hơn gì nó.

Cho ngựa uống nước xong, tất cả lại lên đường. Cuộc hành trình gian khổ như kéo dài vô tận.

Ngày thứ ba, Eragon thoải mái thức giấc, vì gió đã lặng. Nhưng niềm hưng phấn của nó lịm dần khi nhìn bầu trời vẫn vũ mây đen, báo hiệu cơn giông sắp tới.

Ông Brom nhìn trời, cau mày nói:

- Thường thì ta sẽ không đi trong giông bão thế này, nhưng chúng ta đang bước vào cuộc chiến chưa biết những gì đang xảy ra, vì vậy phải cố đi càng mau càng tốt.

Trời yên tĩnh cho đến khi họ đụng độ cơn giông âm ầm kéo tới. Eragon ngẩng nhìn những đám mây khổng lồ muôn hình muôn dạng trên trời, và khi vừa cúi xuống, một đám mịt mù, xô rạp cỏ cây, ào ào tiến tới.

Ngọn cuồng phong đi sát mái đầu, làm Eragon khiếp đảm hét lên: "Saphira! Xuống!"

Mặt ông Brom tái nhợt. Saphira phóng thẳng xuống đất. Chắc nó sẽ không xuống nổi. Một cơn gió phản nộ quất thẳng vào người ngựa như búa bổ. Eragon ngộp thở, ghì chặt yên cương. Con Cadoc xoay mình, bồm dựng ngược, châm bám sâu vào đất. Như những ngón tay vô tình, gió xé tan thành quần áo hai người. Những đám mây bụi khổng lồ phủ tối tăm trời đất.

Eragon đảo mắt tìm Saphira. Saphira nặng nề hạ cánh, móng vuốt bấu chặt xuống đất. Nó chưa kịp xếp cánh, một cơn gió dữ dội thốc tới, căng đôi cánh ra như cánh buồm và nâng nó lơ lửng trên không một lúc, rồi quăng nó nằm ngửa trên mặt đất.

Eragon nghiêng rặng quay đầu ngựa, thúc Cadoc cả bằng gót chân và ý chí. Nó gào lên: “Saphira! Nằm im đó! Anh tới đây.” Tới gần Saphira, Cadoc cố kèm lại để Eragon nhảy xuống.

Một cơn gió mạnh đẩy nó ngã sấp xuống đất. Nó trôi đi, khi đứng dậy được, trên da đầy vết trầy xước.

Chỉ cách Saphira chừng ba thước, nhưng Eragon không thể đến gần vì những cái vỗ cánh mạnh mẽ, liên tục. Con rồng cố gắng chống lại cơn cuồng phong hung bạo. Eragon đã tới sát được cánh bên phải, nó vừa định kéo cái cánh xuống, một cơn gió lật thân mình Saphira, úp lên Eragon. Những cái gai trên lưng rồng cách đầu nó chỉ một phân. Saphira cào xuống đất, giữ cho thân thăng bằng. Gió lại thổi tung cánh nó lên, nhưng Eragon vừa kịp nhào tới, ôm chặt cánh trái của nó. Saphira xếp chặt cánh trái. Eragon leo lên lưng nó, lần mò sang cánh phải. Một cơn gió bất ngờ lật nó xuống đất. Saphira và Eragon ráng sức chống đỡ.

Khi tạm ổn, Eragon vỗ về Saphira, hỏi: “Em không sao chứ?” Saphira run rẩy một lúc mới trả lời: “Em...em nghĩ vậy. Không bị gãy xương nào. Gió khiếp quá, em gần như bất lực.”

“Đừng sợ nữa. An toàn rồi.” Nhìn Cadoc đang đứng quay lại chiều gió, nó phóng tư tưởng bảo con ngựa trở lại chỗ ông Brom. Với Eragon trên lưng, Saphira vừa chống chọi với giông bão vừa bò dần tới con đường.

Tiếng ông Brom gào trong gió:

- Saphira bị thương không?

Eragon lắc đầu, nhảy xuống đất. Vừa vuốt ve con Cadoc, ông già vừa chỉ màn mưa đen kịt đang ào ào đổ tới. Eragon kêu lên:

- Lại gì nữa thế kia?

Nó nhăn nhó kéo chặt manh áo rách. Những hạt mưa lạnh buốt, rát như kim chích rào rào đổ xuống. Người vật sũng nước, run lập cập.

Những tia chớp xé bầu trời, kéo theo những đợt sấm kinh thiên động địa. Cảnh vật vụt hiện vụt mất. Rải rác đó đây, sét xoàn xoẹt đốt cháy từng đám cỏ, rồi lại bị dập tắt ngay bởi cơn mưa rào rạt.

Cảnh khủng khiếp giảm dần, rồi cuối ngày, họ không còn biết mình hiện đang ở nơi đâu. Mặt trời chiếu rọi những tia nắng vàng rực rỡ, cây cỏ tốt tươi. Tất cả cảnh vật bình thường bỗng mang một vẻ đẹp phi phàm. Eragon cảm thấy như đang được sống trong một bức tranh.

Mùi đất hồi sinh tươi mát, trong lành, làm tâm trí mọi người như được gột rửa và trở nên phấn chấn. Saphira vươn cổ, xoa mình, gập lên vui sướng làm hai anh ngựa khiếp vía ù té chạy. Eragon và ông già mỉm cười vì thấy cô rồng đã lấy lại sức khỏe dồi dào.

Trước lúc mặt trời lặn, họ tìm chỗ nghỉ qua đêm trong một hố đất nông. Quá mệt mỏi, bỏ buổi tập kiếm, tất cả đều lả ra ngủ.

18. Q.1 - Chương 18: Sự Phát Hiện Tại Yazuac

Mặc dù trong cơn đông tố, họ đã lấy được thêm ít nước dự trữ, nhưng sáng nay họ đã uống hết đến giọt nước cuối cùng. Eragon dốc ngược túi da đựng nước, bảo:

- Hy vọng chúng ta đi đúng hướng, nếu không sẽ chết khát vì không tới được Yazuac hôm nay.

Ông già điềm nhiên nói:

- Ta đã từng đi qua lối này. Xăm xắm tới chúng ta sẽ nhìn thấy Yazuac.

- Làm sao ông biết được, khi bao nhiêu dặm quanh đây trông giống hệt nhau?

- Ta không nhìn mặt đất để định hướng, mà nhìn mặt trời và những vì sao, sẽ không thể nào bị lạc đường. Nào đi thôi, Yazuac ở hướng kia kìa.

Quả thật ông nói đúng. Saphira thấy Yazuac trước nhất, gần cuối ngày hai người mới nhìn thấy xóm làng như một khối đen, tận chân trời xa xa của đồng hoang bằng phẳng. Lại gần hơn, họ nhận ra một lần đen uồn mình hai bên thị trấn. Ông già chỉ tay bảo:

- Sông Ninor đó.

- Saphira sẽ bị phát hiện nếu cứ bay theo chúng ta. Có nên để nó lánh đi khi chúng ta tiến vào Yazuac không ông?

- Thấy khúc quanh của dòng sông kia không? Bảo nó chờ ta ở đó, không xa Yazuac lắm. Vào đó, mua xong những gì cần thiết, chúng ta sẽ trở ra gặp lại nó.

Nhưng khi Eragon chuyển lại thông tin. Saphira cần nhắc: “Em không chịu đâu. Trốn tránh miết như một tên tội phạm, bức quá.”

“Nhưng em biết, nếu bị phát hiện chúng ta sẽ gặp rắc rối chứ?”

À cầu nhàu rồi bay đi là là mặt đất.

Càng tới gần, càng thấy rõ hơn những ngọn khói tuôn ra từ những ống khói bếp của những ngôi nhà nhỏ.

Không một bóng người ngoài đường phố. Một sự im lặng khác thường bao phủ khắp nơi. Họ ngừng lại ngay khi tới căn nhà đầu tiên. Eragon thì thầm:

- Không cả một tiếng chó sủa. Vậy là sao? Phải có người thấy chúng ta rồi chứ?

- Đúng vậy.

- Nếu thế, vì sao không một ai ra khỏi nhà?

- Có thể vì sợ.

- Có lẽ vậy. Hay là một cái bẫy? Tụi Ra'zac đang chờ chúng ta?

- Cần phải có nước và thực phẩm.

- Lấy nước sông Ninor kia.

- Còn thực phẩm?

- Dạ, vậy là chúng ta phải tiến lên thôi.

- Đúng, nhưng không thể vào một cách ngốc nghếch như vậy được. Đây là con đường chính. Nếu có phục kích, là ngay trên đường này. Không kẻ nào tưởng chúng ta sẽ vào bằng đường nào khác nữa đâu.

- Vậy là phải đi đường vòng?

Brom gật, rồi rút gươm, giữ ngang yên. Eragon rút tên đặt sẵn lên cung. Hai người lặng lẽ quay ngựa, thận trọng đi vòng thị trấn. Phố xá vắng hoe, chỉ có một con chồn chạy vụt đi, khi ngựa tiến lại gần. Nhà nào cũng tối mù mù đầy vẻ đáng ngờ, với những cửa sổ đập vỡ và những cánh cửa ra vào xộc xệch bám vào những bản lề gãy nát. Eragon cố không gãi bàn tay rần rần ngứa ngáy. Tới giữa trung tâm, nó buộc miệng kêu lên nho nhỏ: “Trời đất!”

Một núi xác người chồng chất lên nhau, thân thể cứng ngắc, mặt mày nhẵn nhớt, áo quần sũng máu. Đàn ông nằm đè lên đàn bà để bảo vệ, những bà mẹ còn ôm chặt con thơ, những đôi tình nhân cố che chắn cho nhau trong vòng tay ôm lạnh lùng của cái chết. Già trẻ, nam nữ đều bị bắn chết bởi những mũi tên đen. Khốn nạn nhất, trên đỉnh núi người, một cây đinh ba đâm suốt thân hình trắng nuốt của một đứa trẻ con.

Hình ảnh đó nhòa đi vì nước mắt, Eragon cố quay đi, nhưng những khuôn mặt người chết kia như bắt nó phải nhìn. Nó trừng trừng ngó những đôi mắt mở to mà tự hỏi, sự sống lia bỏ con người dễ dàng vậy sao? Ý nghĩa của sự tồn tại là gì khi phải chấm dứt như thế này? Niềm tuyệt vọng tràn ngập trong lòng nó.

Một con quạ sà xuống, như một bóng ma. Đậu trên ngọn đinh ba, con quạ gật gù khoái trá, rỉa xác đứa trẻ. Eragon căng dây cung, hét lên:

- Đồ quỷ kia không được làm thế.

Mũi tên xuyên qua ngực, con quạ rớt xuống, lá tả mấy cái lông.

Nó vừa định rút mũi tên thứ hai, vội nghiêng mình nôn thốc tháo. Ông Brom, vỗ lưng nó nhẹ nhàng bảo:

- Cháu có muốn ra ngoại ô đợi ta không?

- Không...cháu ở lại. Kể nào có thể làm chuyện này?

- Những kẻ khoái nhìn người khác đau đớn, khốn khổ. Chúng có muôn hình vạn trạng, nguy trang dưới nhiều dáng vẻ khác nhau, nhưng chỉ có một cái tên để gọi chúng: Tội- Ác. Và chúng ta chỉ còn biết xót thương và chôn cất cho những nạn nhân.

Ông xuống ngựa, chăm chú quan sát mặt đất, rồi chậm rãi nói:

- Ra'zac đã qua đây, nhưng chúng không làm chuyện này. Đây là hành động của lũ quái vật Urgals. Cây đinh ba là vũ khí của chúng. Một số đông, có thể đến một trăm tên...Lạ thật, ta chưa bao giờ thấy chúng tụ tập nhiều đến thế....

Ông quì xuống, quan sát một dấu chân, rồi chạy vội lại con Hỏa Tuyết, thót lên yên. Ông quay đầu ngựa, rít lên:

- Phóng ngay! Tội Urgals còn đây.

Eragon thúc con Cadoc lao theo Hỏa Tuyết. Qua khỏi khu nhà, gần tới ngoại ô, Eragon thấy thấp thoáng bên phải nó, một nắm đầm khổng lồ đập nó nhào ngược ra sau, quăng nó vào một vách tường. Tay vẫn nắm chặt cây cung, bàng hoàng đến ngộp thở, nó ráng dựa tường ngồi dậy.

Một con quái Urgals, mặt quỷ quỳệt, đứng trước nó. Con quái vật cao lớn, to hơn một khung cửa, da xám ngoét, mắt lợn vàng khè. Bắp thịt nó cuộn cuộn trên ngực và cánh tay. Một tấm giáp nhỏ che trước ngực, một mũi sắt nằm giữa cặp sừng dê mọc từ hai bên thái dương, và một khiên tròn bao quanh một cánh tay, tay kia cầm thanh kiếm ngắn.

Sau nó, Brom đang gò cương, cho ngựa giật lùi, ngăn tên Urgals thứ hai lăm lăm cây rìu, vừa xuất hiện. Ông kêu lớn, bảo Eragon:

- Chạy đi, đồ ngốc.

Tên Urgals đứng trước Eragon gầm lên, vung kiếm. Eragon giật người né tránh, đường kiếm rít sát bên tai. Nó xoay người vọt chạy về hướng trung tâm thành phố, tìm đập loạn lên. Con quái thú đuổi theo, tiếng ủng nặng nề đập ỳnh ỳnh trên mặt đất. Eragon tuyệt vọng cầu cứu Saphira, vừa rướn người cố chạy nhanh hơn. Con quái, hừ hự như trâu, hai răng nanh to đùng lòi ra, theo gần sát Eragon. Eragon lấp tên, ngừng lại nhăm, bắn. Con quái nghiêng tay đưa khiên đỡ mũi tên. Nó đâm sầm vào Eragon, cả hai đổ nhào xuống mặt đất.

Eragon nhồm vội dậy, chạy ngược về với ông già. Ông đang chiến đấu ác liệt cùng kẻ thù. Eragon tự hỏi, còn những con quái vật Urgals kia đâu hay chúng chỉ có hai tại đây thôi? Một tiếng vũ khí chạm nhau chát chúa, con Hỏa Tuyết lồng lộn, hí vang. Ông già Brom gục trên yên, cánh tay đầm đìa máu. Con quái thú bên ông, tru lên đắc thắng, vung cao cây rìu.

Eragon kêu không thành tiếng, nhào tới tấn công. Con quái sừng người kinh ngạc. Rồi khinh miệt nhìn thẳng Eragon hạ lưỡi rìu. Eragon hụp người dưới hai tay cầm rìu của con quái vật, cào mạnh vào sườn nó đến toé máu. Tên Urgals nhăn nhó, điên cuồng tức giận. Nó bổ nhát rìu thứ hai. Eragon phóng sang một bên, bỏ vội vào một con ngõ nhỏ.

Tìm mọi cách để con quái tách khỏi ông già, Eragon len lỏi trong lối đi chật hẹp giữa những ngôi nhà. Nhưng đó là một ngõ cụt. Quay trở ra, hai con quái vật đã lù lù đứng chặn đường. Chúng gừ gừ tiến tới. Eragon nhìn quanh, không còn đường thoát.

Đối diện chúng, những hình ảnh thoáng hiện trong đầu Eragon: xác chết dân làng chất đống dưới xác đứa trẻ thơ vô tội, không còn bao giờ được biết tới tuổi trưởng thành. Nghĩ đến số phận thảm thương của họ, một uy lực bùng bùng như lửa cháy khắp người Eragon. Nó hừng hực hơn cả nỗi khát khao đòi hỏi sự công

bằng, lúc này toàn thân Eragon là sự chống đối lại cái chết. Uy lực trong nó mạnh thêm, mạnh thêm, cho tới khi nó cảm thấy sắp bị nổ tung ra.

Nó đứng thẳng người, không còn chút sợ hãi nào, bình tĩnh giương cung. Hai con quái hình hếch cười, đưa khiên lên đỡ. Eragon cúi nhìn tia sáng trong tay, như nó từng làm hàng trăm lần, rồi nhắm thẳng mục tiêu. Nội lực của nó sôi sục đến không còn chịu nổi. Nếu không giảm xuống được, thì chính nó sẽ bị tiêu hủy. Bất ngờ môi nó bật ra một câu, khi nó thả dây cung:

- Brisingr!

Mũi tên rít trong không khí, vọt đi như một tia chớp màu xanh, cắm phập ngay đầu con quái Urgals đứng trước. Một tiếng nổ lớn vang rền trong không gian. Cơn chấn động màu xanh làm nổ tung đầu cả con quái đứng sau. Con sóng xanh đỏ tràn qua Eragon, tản mạn qua những ngôi nhà, nhưng nó không hề hấn gì.

Thở hổn hển, Eragon đứng nhìn bàn tay lạnh như nước đá. Dấu gedwey ignasia sáng rực như sắt nung, đang mờ dần. Ngay lúc nó nắm chặt bàn tay lại, dường như một cơn sóng đang cuốn hết sinh lực nó. Đuối sức như nhiều ngày chưa được ăn gì, đầu gối run lên, Eragon phải dựa vào tường.

19. Q.1 - Chương 19: Những Lời Chỉ Giáo

Ngay khi lấy lại được một phần sức lực, Eragon lách qua hai xác Urgals, lao đảo ra khỏi ngõ. Đi chưa xa, nó đã gặp Cadoc đang chạy tới.

- Mày không bị thương là tốt rồi.

Vừa nói Eragon vừa vuốt ve con ngựa. Nó chợt nhận ra cử động của nó không bình thường, hai tay run lấy bầy. Cảm thấy như tách ra khỏi chính mình, những gì nó thấy dường như đang xảy ra ột người nào khác.

Eragon gặp Hỏa Tuyết đang bứt rứt giậm chân, thở phì phì, hai tay cúp xuống, sẵn sàng bỏ chạy. Ông Brom vẫn còn bất động trên yên. Eragon phóng tư tưởng dò dành con ngựa. Sau khi Hỏa Tuyết thư thái, Eragon quay qua với ông Brom.

Một vết cắt dài trên cánh tay phải của ông già. Vết thương nhiều máu, nhưng không sâu. Tuy nhiên vẫn cần băng bó trước khi mất máu quá nhiều. Nó vỗ về Hỏa Tuyết một lúc nữa, mới nhẹ nhàng ông già khỏi yên. Nhưng nó kinh ngạc vì cảm thấy quá yếu, không nâng nổi, làm ông nặng nề lún xuống đất.

Trong đầu nó vang lên một tiếng kêu giận dữ. Saphira từ trên trời phóng xuống, hung hăng hạ cánh trước mặt Eragon. Mắt nó đỏ lửa, rít lên tức tối: “Anh có bị thương không?”

“Không.”

Vừa nói ngay cho Saphira yên tâm, Eragon vừa đặt ông Brom nằm ngửa trên mặt đất.

“Những kẻ gây ra chuyện này đâu cả rồi? Em sẽ xé xác chúng nó ra từng mảnh.”

Eragon chỉ tay về con hẻm: “Chúng chết cả rồi.”

Saphira kinh ngạc: “Anh giết chúng à?”

Eragon vừa tóm tắt những gì xảy ra, vừa tìm kiếm bó vải bọc cây kiếm Zar'rac để trong bao yên. Saphira nghiêm trang nói: “Anh trưởng thành rồi đó.”

Eragon lấy miếng vải dài, rửa và băng bó vết thương cho ông Brom. Nó nói với Saphira: “Phải chỉ mình còn ở thung lũng Palancar, anh có thể tìm được những lá thuốc làm lành vết thương. Ở đây, anh chẳng biết phải làm sao.”

Nó nhặt thanh kiếm của Brom dưới đất, tra vào bao cho ông. Saphira nói: “Mình phải đi khỏi nơi này ngay. Tụi Urgals có lẽ vẫn còn lẩn khuất quanh đây.”

“Em chở ông Brom được không? Cái yên của em có thể giữ cho ông ấy được vững vàng và em bảo vệ cho ông.”

“Được. Nhưng em không thể bỏ anh lại một mình.”

“Không sao. Hãy bay gần anh. Đi thôi.”

Thắng yên cho Saphira xong, nó ráng nâng ông già lên nhưng không nổi, phải nhờ Saphira. Saphira vươn cổ, ngoạm lưng áo ông, nâng lên, như mèo mẹ tha mèo con, rồi đặt ông lên yên. Eragon ấn chân ông vào bàn đạp và buộc chặt lại.

Ông già tựa mình rên nho nhỏ, đặt tay lên đầu Eragon, hỏi:

- Saphira tới kịp không?
- Cháu sẽ cắt nghĩa sau. Tay ông bị thương, cháu băng kỹ rồi. Nhưng ông cần nơi an toàn để nghỉ ngơi.
- Phải, nhưng cháu có thấy kiếm của ta không? À, ta thấy đây rồi.
- Saphira sẽ chở ông, bay phía trên cháu.
- Ta có thể cưỡi ngựa mà.
- Với cánh tay bị thương này thì không được đâu. Trên yên của Saphira, lỗ ông bị ngắt cũng không ngã được.

Saphira cất cánh. Eragon cột con Hỏa Tuyết sau Cadoc rồi ra khỏi Yazuac, trở lại đường mòn, hướng về phía nam. Qua vùng toàn sỏi đá, rẽ trái, nó tiếp tục đi dọc bờ sông Ninor. Hai bên đường tràn lan cỏ đuôi chồn và đầm lầy. Đi dưới bóng cây mát rượi, Eragon vẫn luôn cảnh giác. Nó chỉ ngừng lại đủ để cho ngựa uống và lấy thêm nước. Nhìn mặt đất, nó thấy còn dấu chân Ra'zac, như vậy là đã đi đúng hướng Saphira bay liệng phía trên, luôn đôi đôi mắt sắc sảo trông chừng Eragon.

Điều làm Eragon băn khoăn là nó chỉ thấy hai tên Urgals. Dân làng bị giết và Yazuac bị tàn phá bởi một đám đông, vậy thì chúng đang ở đâu? Hay hai tên mình gặp chỉ là tụi cản hậu, gài bẫy ngăn cản những người truy lùng lực lượng chính?

Rồi nhớ lại việc nó giết hai con quái như thế nào. Chẳng lẽ nó, Eragon, một thằng bé nhà quê đã dùng phép thuật? Phép thuật! Đúng. Những gì đã xảy ra chỉ có thể là phép thuật. Thật vô lý, nhưng làm sao nó nghĩ khác được với những gì đã thấy. Bề nào mình cũng đã trở thành một pháp sư hay phù thủy mất rồi. Nhưng nó đâu biết cách sử dụng sức mạnh này lần nữa ra sao? Giới hạn đến đâu? Có nguy hiểm gì không? Vì sao mình có được khả năng này? Đây có phải là chuyện bình thường của một Kỵ Sĩ không? Nếu đã biết chuyện này, sao ông Brom không hề nói ỉn rõ?

Nó liên lạc với Saphira để biết tình trạng của ông già và bảo: “Em tìm chỗ nào nghỉ ngơi đi, dưới những tàn cây này anh không thể thấy gì hết.”

Trời gần tắt nắng, Saphira mới gửi cho Eragon hình ảnh một khoảng đất trống có cây bao bọc chung quanh, bên bờ sông. Nhờ có Saphira hướng dẫn trên không, Eragon thúc ngựa phi nhanh về nơi kín đáo rất khó tìm đến.

Eragon tới nơi, đã thấy ông già ngồi bên ngọn lửa nhỏ không tỏa chút khói. Saphira hỏi: “Anh chắc chắn không bị thương chỗ nào chứ?”

“Bề ngoài thì không, nhưng chẳng biết có gì trục trặc trong đầu không.”

“Em sẽ xuống đó ngay đây.”

“Đừng áy náy. Hôm nay tất cả chúng ta đều có lỗi. Lỗi anh là đã không chịu ở gần em.”

Nó hỏi ông Brom:

- Ông cảm thấy sao rồi?
- Vết thương nhức kinh khủng, nhưng sẽ mau lành thôi. Ta cần thay băng.

Nó lấy nước sôi, rửa và băng bó lại vết thương.

Ăn uống no nê rồi, ông già mời tẩu thuốc hỏi:

- Nào, ông nóng lòng nghe cháu kể lại những gì xảy ra khi ông bị ngắt.

Nghe Eragon kể xong, ông im lặng trầm ngâm. Một lúc lâu chỉ nghe tiếng lửa reo lách tách. Cuối cùng, ông lên tiếng hỏi:

- Đã bao giờ cháu sử dụng sức mạnh này chưa?
- Chưa. Ông có biết gì về chuyện này không?
- Có, một chút. Ta đã nợ cháu ơn cứu mạng, mong có ngày ta đền đáp lại. Nhưng cháu phải lấy làm hãnh diện, vì hiếm người thoát khỏi nanh vuốt của Urgals. Tuy nhiên, hành động của cháu là rất nguy hiểm. Cháu có thể làm chính cháu và cả thành phố nổ tung.
- Cháu đâu còn lựa chọn nào khác. Nếu cháu không hành động kịp, chúng băm cháu nát vụn ra rồi.
- Cháu không rõ cháu đang làm gì đâu.
- Vậy ông cho cháu biết đi. Cháu không thể nào hiểu nổi điều bí hiểm này. Chuyện gì đã xảy ra? Tại sao cháu lại có khả năng sử dụng phép thuật? Chưa hề có ai hướng dẫn hay dạy cháu đọc thần chú.
- Không phải chuyện cháu được dạy hay không, mà là....không nên sử dụng nhiều....
- Nhưng cháu đã sử dụng rồi, và còn có thể sử dụng nữa để chiến đấu. Tuy nhiên cháu không thể làm được, nếu ông không giúp cháu. Tại sao vậy? Có gì bí mật, phải đợi khi cháu lớn hơn mới biết được sao? Hay ông không biết gì về phép thuật hết?
- Đừng khích ta. Những gì cháu muốn biết phức tạp hơn cháu tưởng nhiều.

Eragon nóng nảy:

- Cháu cảm thấy như bị đẩy vào một thế giới đầy những qui luật lạ lùng, mà chẳng ai cắt nghĩa cho cháu biết.
- Ta hiểu. Trễ rồi, nên đi ngủ thôi. Tuy nhiên ta cho cháu biết ngay vài điều bây giờ để cháu cảm thấy dễ chịu hơn. Phép thuật này, vì đúng là cháu đã sử dụng phép thuật, có những qui luật riêng cũng như mọi chuyện khác trên đời này. Nếu cháu phá luật lệ, hình phạt sẽ là cái chết, không có điều ngoại lệ. Hành động của cháu tùy thuộc vào sức lực, những từ ngữ cháu biết và trí tưởng tượng của cháu.
- Từ ngữ là sao?
- Khi cháu bắn tụi Urgals, cháu không nói gì sao?
- Dạ có. Brisingr.

Ngọn lửa bếp chột bùng lên. Eragon rùng mình, hình như câu nói làm nó thêm nguồn lực. Brom bảo:

- Ta cũng đã nghĩ vậy. Brisingr là một cổ ngữ rất thông dụng, nhưng đã bị lãng quên và không được sử dụng tại Alageasia từ nhiều thế kỷ, cho tới khi các thần tiên vượt đại dương tới nơi này. Họ dạy ngôn ngữ này cho những nòi giống khác. Nếu tìm hiểu, cháu sẽ thấy ngôn ngữ cổ này đều có tên riêng để gọi từng sự vật.
- Nhưng nó có liên quan gì tới phép thuật?
- Nó liên quan tới tất cả mọi thứ. Đó là căn nguyên của tất cả mọi sức mạnh. Nó diễn tả bản chất thật sự của mọi sự vật, không đơn giản, thô thiển như con người nhìn thấy. Thí dụ, Brisingr không chỉ là tên gọi lửa, mà chính là lửa. Nếu cháu đủ mạnh, cháu sử dụng từ brisingr, để điều khiển lửa làm theo ý cháu. Và điều đó đã xảy ra hôm nay.
- Tại sao lửa lại có màu xanh?
- Màu sắc thay đổi theo người kêu lên tên đó. Tại sao lửa làm theo ý cháu, đó là vấn đề luyện tập. Đa số người mới tập phải hô thần chú chính xác những điều muốn sử dụng. Khi có đầy đủ kinh nghiệm, điều đó không cần thiết nữa. Một bậc thầy thật sự chỉ cần nói “nước”, là có thể tạo ra một vật không liên quan gì tới nước, như một viên ngọc chẳng hạn. Cháu không thể nào hiểu nổi, vì sao ông ta làm được điều đó, nhưng nên nhớ bậc thầy đó có thể nhìn thấy mối liên quan giữa nước và ngọc, và sử dụng như một tiêu cự cho sức mạnh của ông ta thôi. Sự luyện tập là một nghệ thuật khó khăn vô cùng.

Saphira truyền ý nghĩ sang Eragon: “Brom là một pháp sư. Vì vậy ông ta mới nhóm lửa được trên cánh đồng trong cơn bão đó. Không những hiểu biết, ông ta còn sử dụng được phép thuật, đúng không?”

“Em nói đúng.”

“Hỏi ông ta về sức mạnh của phép thuật đi. Nhưng thận trọng lời nói. Chọc giận mấy tay có phù phép, chẳng hay hóm gì đâu. Biết đâu chừng, ông ta là phù thủy hay yêu tinh thì sao. Đâu có ai biết lý do ông ta tới ở hẳn tại Carvahall là gì.”

Eragon thận trọng nói:

- Cháu và Saphira chợt nhớ ra là ông có thể sử dụng phép thuật. Vì vậy ông mới nhóm được lửa hôm đầu tiên chúng ta tới đồng hoang.

- Ta.....biết chút đỉnh thôi.

- Vậy tại sao ông không dùng phép chống lại tụi Urgals? Thật ra, cháu nhớ lại nhiều lần, ông có thể dùng khả năng đó, như che chắn cho chúng ta khi trời bão, không ây bụi lại gần làm mù mắt chúng ta....

- Lý do đơn giản, vì ta không phải là một Kỵ Sĩ, có nghĩa là ngay cả khi cháu yếu nhất, cháu vẫn còn mạnh hơn ta. Và...ta đã qua thời trẻ trai rồi, không còn mạnh như xưa nữa. Mỗi khi dùng phép thuật, lại thêm chút khó khăn.

- Cháu xin lỗi.

- Không sao. Chuyện đó xảy ra cho tất cả mọi người mà.

- Ông đã học phép thuật ở đâu?

- Đó là điều ta muốn giữ trong lòng. Ta chỉ có thể cho cháu biết. Đó là một chốn hoang vu và ta đã được một sư phụ đại tài truyền dạy. Dù chỉ là rất ít, nhưng ta đã lãnh hội được một số bài dạy của thầy. Thôi, dù biết cháu còn thắc mắc nhiều điều, nhưng để sáng mai ta nói tiếp.

Ông nghiêng người, mắt sáng lên nhìn nó:

- Nhưng ta phải cho cháu biết một điều: phép thuật làm cháu tiêu hao nội lực rất nhiều. Đó là lý do tại sao cháu cảm thấy đuối sức sau khi hạ hai con quái Urgals. Và đó cũng là lý do ta tức giận cháu. Cháu đã quá liều lĩnh. Phép thuật sử dụng quá nội lực trong cơ thể, sẽ giết chết cháu. Chỉ dùng phép thuật khi gặp những trường hợp không thể giải quyết bằng cách của thể gian thôi.

Eragon lo sợ hỏi:

- Làm sao biết được một câu thần chú có thể làm tiêu hao hết nội lực của mình?

- Thường là không thể biết được. Do đó mà người sử dụng phép thuật phải biết rõ giới hạn. Một khi đã phóng ra, không thể nào thu hồi lại, dù luồng nội lực đó sẽ gây ra cái chết cho ta. Ý ta muốn cảnh giác cháu trước khi học hỏi để hiểu biết hơn, đừng cố làm bất cứ gì liên quan tới phép thuật. Thôi, đêm nay như vậy là đủ rồi.

Khi dọn chỗ ngủ, Saphira hí hửng truyền ý nghĩ cho Eragon: “Chúng ta đang mạnh lên, cả anh và em. Không bao lâu nữa, chẳng kẻ nào cản đường nổi anh em mình.”

“Phải, nhưng chúng ta sẽ chọn đường nào đây?”

“Bất cứ đường nào chúng ta thích.”

20. Q.1 - Chương 20: Phép Thuật Là Điều Đơn Giản Nhất

Đang đi, Eragon chợt hỏi:

- Sao ông lại biết hai con quái vật Urgals vẫn còn tại Yazuac kho đó? Đường như đâu có lý do gì để chúng ở lại nữa đâu?

- Ta ngỡ là chúng đã rải toán chính đi cướp phá thành phố. Nhưng điều kỳ lạ là, theo ta được biết Urgals mới chỉ tụ tập đơn vị hai ba lần trong lịch sử. Hành động của chúng lần này có vẻ bất thường.

- Ông có nghĩ tụi Ra'zac là nguyên nhân gây ra vụ tấn công này không?

- Ta không biết. Điều tốt nhất bây giờ là hãy tiếp tục tránh khỏi Yazuac càng xa càng tốt. Ngoài ra, hướng nam này chính là nơi Ra'zac đã đi qua.

- Mình vẫn cần lương thực. Gần đây có làng phố nào không, ông?

- Không, nhưng Saphira có thể săn mồi. Cháu thấy rừng cây nhỏ thế kia, nhưng đầy muông thú đấy. Con sông này là nguồn nước duy nhất của vùng đất nhiều dặm quanh đây, vì vậy hầu hết thú trong cánh đồng này tụ về đây uống nước. Chúng ta sẽ không đói đâu.

Quả vậy, trên đường họ đi qua, chim chóc ríu rít, rào rào bay liệng dập dìu và dòng sông êm đềm chảy. Đúng là một nơi huyền ảo, đầy sức sống. Eragon hỏi:

- Mọi chuyện lúc đó xảy ra nhanh quá, cháu không biết tên Urgals kia đã làm gì ông?

- Nó đá Hỏa Tuyết, con ngựa ngốc này lồng lên, lùi lại làm ta lảo đảo. Chỉ chờ có thế, nó tặng ta vết thương này. Ta biết cháu vẫn còn thắc mắc về phép thuật. Rất ít người biết rằng, tất cả Kỵ Sĩ đều có thể sử dụng phép thuật, nhưng với cường độ khác nhau. Họ giữ bí mật khả năng này, như vậy sẽ có lợi thế với kẻ thù. Và, nếu mọi người đều biết, việc giao dịch với dân gian sẽ bị khó khăn. Nhiều người cho rằng, nhà vua phép thuật cao cường như vậy, do ông ta là phù thủy hay yêu tinh. Không đúng, ông ta là một Kỵ Sĩ.

- Khác nhau ở chỗ nào? Chứ không phải, cháu dùng phép thuật, cháu sẽ trở thành một phù thủy hay yêu tinh sao?

- Hoàn toàn không đúng. Một yêu tinh, như Tà Thần, dùng âm binh để thi hành mệnh lệnh của hắn. Khác hẳn với sức mạnh của cháu. Phép thuật cũng không thể làm cháu thành một pháp sư, những kẻ không cần sự trợ giúp của âm binh hay một con rồng. Và chắc chắn cháu không thể là một phù thủy, sức mạnh của họ là thảo dược và thần chú. Những chuyện này lại làm ta nghĩ đến vấn đề cấp bách của cháu. Đúng ra, một Kỵ Sĩ trẻ như cháu, phải được đưa vào một đơn vị huấn luyện nghiêm túc, để tăng sức mạnh thể lực và tinh thần. Khóa huấn luyện này kéo dài nhiều tháng, có thể là nhiều năm, cho tới khi các Kỵ Sĩ thấy đủ khả năng, trách nhiệm sử dụng phép thuật. Suốt thời gian học, không học viên nào được cho biết về sức mạnh tiềm ẩn của mình. Nếu học viên nào vô tình khám phá ra phép thuật, sẽ bị tách ra để huấn luyện riêng. Hiếm khi có người tự khám phá ra phép thuật. Mặc dù họ chưa bao giờ bị đặt dưới một áp lực nặng nề như cháu.

- Vậy thì sau cùng họ được huấn luyện ra sao để biết cách sử dụng phép thuật? Hai hôm trước, nếu ông có dạy, chắc cháu cũng sẽ chẳng hiểu gì hết.

- Học viên sẽ phải làm hàng loạt bài tập vô ý nghĩa, cốt làm cho họ nản chí. Thí dụ, phải cuốc bộ, di chuyển hàng đống đá tảng, hay đổ nước cho đầy những thùng gỗ rò rỉ...và nhiều điều vô lý khác nữa. Nếu cháu đụng nhằm những kẻ thù đã từng được đào tạo như vậy, quả là điều bất lợi. Vì họ là những kẻ rất kiên trì. Không kể các thần tiên, trong số họ vẫn còn người đang sống tới tận bây giờ, như nhà vua là một. Bất cứ ai trong đám họ cũng có thể nhẹ nhàng xé xác cháu ra lập tức.

- Vậy cháu phải làm sao đây?

- Không còn đủ thời gian học cho bài bản nữa, nhưng chúng ta sẽ cố gắng thật nhiều dọc đường đi. Ta biết một số phương pháp, cháu có thể tập luyện sức khỏe và sự bình tĩnh, tự kiểm soát bản thân. Nhưng cháu không thể học tập suốt đêm như những Kỵ Sĩ xưa kia được. Cháu sẽ...

Ông nhìn Eragon đầy hài hước:

- Cháu sẽ thu lượm kiến thức trên đường chạy. Lúc đầu sẽ có khó khăn, nhưng kết quả sẽ rất lớn. Nói để cháu mừng, không một Kỵ Sĩ nào ở tuổi cháu, sử dụng phép thuật được như cách cháu làm hôm qua với hai con quái kia đâu.

Eragon toét miệng cười vì lời khen:

- Cám ơn ông. Ngôn ngữ này có tên gọi không, hả ông?
- Có chứ, nhưng không ai biết. Có thể là một từ để chỉ một sức mạnh khó tin, nó có thể điều khiển cả những người sử dụng ngôn ngữ đó. Từ lâu người ta đã từng nghiên cứu, nhưng vẫn chưa tìm ra sức mạnh của nó.
- Cháu vẫn chưa hiểu phép thuật hoạt động thế nào? Chính xác thì cháu đã làm gì để được như vậy?
- Để dùng phép thuật, cháu phải có một sức mạnh thiên bẩm. Một điều mà ngày nay hiếm người có được. Cháu phải tập trung sức mạnh này bằng ý chí. Khi đã tập trung được, cháu phải sử dụng hoặc giải tỏa nó đi. Khi đọc thần chú bằng cổ ngữ, pháp biết từ chính xác để diễn tả ý định ý định của mình. Thí dụ như hôm qua, nếu cháu không đọc “Brisinger” thì đã không có gì xảy ra.
- Vậy là cháu bị giới hạn ngôn ngữ cổ này.
- Chính xác. Một điều cần phải nhớ, khi sử dụng ngôn ngữ này, không được giả dối.
- Khó quá. Người ta luôn giả dối, ngay cả âm thanh cổ ngữ cũng chẳng thể làm con người bớt giả dối được.

Ông già nháy mắt, tuôn một tràng:

- Ferthblaka, eka weohnata néiat haina onno. Blaka eom iet lam.

Con chim đang đậu trên cành bông sà xuống, đậu trên tay ông. Nó hót nho nhỏ và nhìn hai người bằng đôi mắt như hai hột cườm. Một lát sau, nghe ông nói “Eitha”, con chim bay vụt đi.

Eragon ngơ ngác hỏi:

- Sao ông làm được vậy?
- Ta hứa không làm hại nó. Có thể nó không hiểu chính xác từng lời, nhưng trong ngôn ngữ của sức mạnh, rõ ràng đã ẩn chứa ý định của ta. Con chim tin tưởng ta, vì nó biết tất cả loài vật khác cũng tin rằng, những ai sử dụng ngôn ngữ này đều trung thực.
- Các thần tiên nói ngôn ngữ này?
- Đúng.
- Vậy là họ không bao giờ nói dối?
- Không hoàn toàn như vậy. Tuy họ nhất định bảo rằng không bao giờ dối trá, nhưng họ có một nghệ thuật hoàn hảo trong cách nói...bóng gió, nói điều này để ám chỉ điều kia. Không bao giờ người ta hiểu chính xác ý định của họ. Thường thì họ chỉ hé lộ một phần sự thật thôi. Những người khôn ngoan, tinh tế mới có thể giao du cùng họ.
- Trong ngôn ngữ này những tên riêng có ý nghĩa gì không?
- Những người nói thứ tiếng này đều có hai tên. Một tên để gọi hàng ngày, không quan trọng. Tên thật chỉ dành cho những người thân tín. Kể nào biết tên thật của cháu, sẽ chiếm được quyền hành vô hạn với cháu. Chẳng khác nào đặt sinh mạng vào tay người khác vậy. Mọi người đều giấu tên thật, chỉ vài người được biết mà thôi.
- Làm cách nào để biết tên thật của mình?
- Không ai có khả năng đó, ngoài những thần tiên. Các Kỵ Sĩ từng dày công khám phá, hoặc nhờ một thần tiên chỉ dẫn. Nhưng hiếm có thần tiên nào chịu chia sẻ sự hiểu biết này.
- Cháu muốn biết tên thật của mình.
- Hãy thận trọng. Có thể đó chỉ là một tai họa khủng khiếp. Chưa ai được yên ổn khi phát hiện ra mình là ai. Có người điên loạn khi biết được sự thật trầm trọng về mình. Hầu hết đều cố quên đi điều đã biết. Nhưng cái tên cũng đem lại quyền uy, sức mạnh cho nhiều người. Nếu sự thật không đánh gục cháu, có thể cháu sẽ đạt được quyền uy, sức mạnh vì tên riêng của cháu.

Saphira nhận xét: “Em bảo đảm anh chẳng bị sao đâu.”

Eragon cả quyết nói:

- Cháu vẫn cứ muốn được biết.

- Cháu cứng đầu thật. Nhưng ai chẳng mong được biết tông tích của mình? Có điều là ta lại không giúp được gì cho cháu trong chuyện này. Cháu phải tự tìm hiểu.

Ông nhăn mặt, nhúc nhích cánh tay bị thương. Eragon hỏi:

- Sao ông cháu mình không chữa lành vết thương này bằng phép thuật?

- Chẳng có lý do nào cả. Ta chỉ không bao giờ nghĩ đến chuyện đó, đơn giản là vì ta không đủ sức. Với một câu thần chú, cháu chắc sẽ làm được điều đó, nhưng ta không muốn cháu mất sức. Ta có thể chịu nổi. Dùng phép thuật chữa vết thương rất tốn hao nội lực, mà ta thì không muốn cháu bị mỏi mệt trong những ngày sắp tới.

- Nếu cháu có thể chữa lành được vết thương cho ông, liệu cháu có thể làm một người chết sống lại không?

Câu hỏi làm ông hết hồn, vội trả lời:

- Chớ làm vậy. Còn nhớ những vấn đề ông nói là có thể giết chết cháu không? Việc cháu vừa hỏi là một đó. Vì an toàn bản thân, các Kỵ Sĩ đã phải bỏ qua chuyện cải tử hoàn sinh này. Phép thuật không thể vượt quá giới hạn thăm thẳm của sự sống được. Nếu cháu phạm vào điều này, sức lực cháu sẽ tiêu tan, linh hồn cháu sẽ biến vào u tối. Yêu tinh, phù thủy, Kỵ Sĩ...tất cả đều chết vì thất bại ngay từ bước đầu. Hãy gắn bó với những gì có thể, như vết cắt, vết sưng, có thể cả xương gãy; nhưng dứt khoát không dính vào người chết.

- Cháu đâu ngờ rắc rối quá vậy.

- Nếu cháu không biết mình phải làm gì, còn rắc rối lớn hơn và bị chết.

Ông nghiêng mình, bốc một nắm đá cuội trên mặt đất. Ráng sức ngồi ngay ngắn lại trên yên, ông lựa một viên, đưa cho Eragon nói:

- Đây là bài tập của cháu.

Nhìn viên đá đen bóng, bằng đầu ngón tay cái nó, Eragon ngẩng mặt:

- Cháu không hiểu.

- Tất nhiên cháu không hiểu. Bây giờ yên lặng nghe. Ta muốn cháu đẩy viên đá bóng lên khỏi bàn tay, giữ nó đứng im trên không càng lâu càng tốt. Câu thần chú sẽ là “Stenr reisa”. Nói đi.

- Stenr reisa.

- Tốt. Bắt đầu thử đi.

Eragon tập trung nhìn viên đá, tâm trí lục lọi chút dấu hiệu nội lực đã hừng hực trong nó hôm qua. Toát cả mồ hôi, nhưng viên đá vẫn lơ lửng im lìm trên bàn tay, nó nhăn nhó nói:

- Không được đâu.

- Được hay không ta sẽ cho cháu biết. Hãy chiến đấu với nó. Đừng bỏ cuộc dễ dàng thế. Thử lại đi.

Eragon nhắm mắt, tập trung tư tưởng. Nó hít thật sâu, chìm vào tiềm thức, cố tìm sức mạnh của nó ẩn trú nơi nào. Nó chỉ thấy những ý nghĩ, kỷ niệm rời rạc, rồi nó cảm thấy một sự khác lạ, một khoảng trống nhỏ, là một phần như thuộc về nó, mà lại như không phải. Tiễn sâu vào khoảng trống đó, nó cảm thấy như có sự chống cự, có một rào cản, nhưng nó biết sức mạnh nằm trong đó. Nó càng cố xâm nhập, rào cản như càng vững chãi hơn. Tức giận, nó cố thu hết ý chí để xuyên qua, cho đến khi rào cản vỡ ra như tấm kính mỏng, ánh sáng tràn đầy tâm trí nó. Eragon hỗn hển:

- Stenr reisa.

Viên đá nhẹ nhàng lắc lư, nâng mình khỏi bàn tay mờ mờ phát sáng của Eragon. Nó cố gắng giữ viên đá lơ lửng trong không gian, nhưng khí lực thoát trở lại vào khoảng trống. Viên đá rơi xuống bàn tay và bàn tay nó trở lại bình thường. Ông già lên tiếng:

- Lần đầu được vậy là không tệ.

- Tại sao tay cháu làm được thế? Cứ như một cây đèn lồng vậy.

- Không ai biết rõ điều này. Các Kỵ Sĩ đều tận dụng sức mạnh khi có được dấu hiệu Bàn Tay Phát Sáng. Cháu có thể sử dụng tay kia, nhưng không dễ dàng đâu. Tới thành phố gần nhất, ta sẽ mua cho cháu một đôi găng. Tuy cháu có thể tự che giấu, nhưng không nên vô tình để người khác nhìn thấy. Ngoài ra, nhiều khi ánh sáng đó có thể làm kẻ thù cảnh giác.

- Tay ông có dấu hiệu đó không?

- Không. Chỉ Kỵ Sĩ mới có. Cháu cũng nên biết thêm một điều, phép thuật còn ảnh hưởng theo khoảng cách giống như mũi tên hay một ngọn giáo vậy. Cháu muốn nâng hay di chuyển một vật ở xa, sẽ phải dùng nội lực nhiều hơn. Vì vậy, nếu kẻ thù đuổi theo, còn cách cháu cả dặm, đợi chúng lại gần hãy dùng phép thuật. Nào, trở lại công việc. Nâng viên đá lên.

- Nữa ạ?

- Đúng vậy. Và lần này phải nhanh hơn.

Bài tập lặp đi lặp lại suốt ngày hôm đó, làm Eragon chán nản đến ghét viên đá. Tập xong, nó vừa định ném viên đá thật xa, nhưng ông già ngăn lại:

- Đứng. Giữ lại. Cháu chưa thuần thục, sẽ còn phải tập tiếp.

Eragon miễn cưỡng nhét viên đá vào túi áo. Ông chỉ tay vào một cây nhỏ, nói:

- Cây này gọi là delois.

Và, cứ thế, ông dạy cổ ngữ cho Eragon, từ vondr là cái que, đến Aiedail là sao mai. Chiều tối họ lại luyện kiếm. Tuy đầu bằng tay trái, tài nghệ của ông già không hề sút giảm.

Những ngày tiếp theo họ vẫn tiếp tục vừa đi vừa học cổ ngữ và điều khiển viên đá. Chiều tối luyện tập bằng đôi kiếm giả. Eragon luôn nhớ nỗi bực bội, nhưng dần dần tính nết thay đổi hẳn mà không hề hay biết. Chẳng bao lâu, viên đá đã vọt khỏi bàn tay và đứng lặng thật lâu trên không. Ông Brom cho nó những bài tập khó khăn hơn và sự hiểu biết về cổ ngữ của Eragon tiến triển rất nhiều.

Trong những lần luyện kiếm, Eragon đã tỏ ra tự tin, nhanh nhẹn, luồn lách như một con rắn. Những đường kiếm tung ra mạnh mẽ và cánh tay không còn run rẩy khi đỡ đòn. Những chiêu chống lại địch thủ kéo dài hơn. Bây giờ, sau mỗi buổi tập, không chỉ riêng Eragon bị mang thương tích.

Saphira vẫn tiếp tục lớn, nhưng lớn chậm hơn trước. Những chuyến bay xa hơn, và những buổi đi săn theo định kỳ làm nó thêm cường tráng. Nó đã cao hơn hai con ngựa và thân mình dài hơn nhiều. Vì kích thước quá khổ và bộ vảy bóng lảnh nên nó rất dễ bị phát hiện. Ông già và Eragon lo ngại, nhưng không thuyết phục cô ả để cát bụi che bớt bộ da sáng ngời.

Theo dấu vết Ra'zac, họ tiếp tục đi về phương nam. Eragon tức giận vì dù đi nhanh đến thế nào, tụi Ra'zac vẫn tiến trước họ mấy ngày. Nhiều khi nó chán nản, muốn bỏ cuộc, nhưng lại có những dấu vết làm họ tràn trề hy vọng.

Càng ngày, họ càng không yên tâm, vì dọc sông Ninor không hề có dấu vết dân cư. Sau cùng, họ đã đến gần Daret, ngôi làng đầu tiên từ khi ra khỏi Yazuac.

Đêm trước hôm tiến vào làng, giấc mơ của Eragon y như thật:

Nó thấy cậu Garrow và anh Roran đang ở nhà ngồi trong căn bếp đồ nát. Hai người yêu cầu Eragon phụ giúp xây dựng lại trang trại. Nhưng nó chỉ lắc đầu, lòng đau như cắt. “Cháu đang phải truy lùng những kẻ đã giết cậu.”, nó thì thầm.

Cậu Garrow lờm nó: “Trông ta giống một người chết lắm sao?”

“Cháu không thể giúp cậu được.” Nó ứa nước mắt nói.

Một tiếng gầm đột ngột vang lên, cậu nó biến thành một tên Ra'zac. Hai cha con nhảy tới nó, rít lên: “Vậy thì ngươi phải chết.”

Nó tỉnh dậy, rầu rĩ ngắm những vì sao đang chậm chậm trôi trên bầu trời.

Bên nó, Saphira dịu dàng bảo: “Tất cả rồi sẽ tốt đẹp thôi, cậu bé.”

21. Q.1 - Chương 21: Làng Daret

Daret nằm trên bờ sông Ninor. Ngôi làng nhỏ, trông hoang vắng, không hề có dấu vết dân cư. Hai người thận trọng tiến vào, trong khi Saphira bay gần làng, nếu có chuyện xảy ra, nó sẽ kịp thời có mặt.

Cổ không gây tiếng động khi cưỡi ngựa ngang những ngôi nhà lặng ngắt, ông Brom ghi chặt kiếm, Eragon thủ sẵn cung tên. Hai người nhìn nhau đầy lo ngại. Eragon thông tin cho Saphira: “Nơi này coi bộ hắc ám quá!”

Saphira không trả lời, nhưng nó cảm thấy cô ả đang bay vọt lại gần. Nhìn mặt đất, Eragon yên tâm hơn vì thấy những dấu chân trẻ con. Nhưng chúng đâu cả rồi?

Vào tới trung tâm vẫn không một bóng người. Gió hun hút cuốn bụi mịt mù khắp nơi. Ông già quay đầu ngựa bảo:

- Ra khỏi đây ngay, ta không yên tâm một chút nào.

Eragon thúc Cadoc vọt theo. Nhưng mới được vài bước, từ những ngôi nhà, hàng loạt xe ào ra, chặn ngang đường. Cadoc kèm bốn vó, thở phì phì, trượt trên mặt đất. Một gã đen nhẻm, hông đeo kiếm, tay cầm cung, nhảy từ trên xe xuống trước mặt hai người. Eragon vội đưa cung lên nhắm. Gã kia quát lên:

- Đứng im. Bỏ vũ khí xuống. Các người đang bị sáu mươi xạ thủ bao vây. Nhúc nhích là bị bắn ngay.

Như một khẩu lệnh, gã vừa dứt lời, hàng dãy người xuất hiện trên những mái nhà chung quanh.

Eragon kêu thầm: “Tránh xa ra, Saphira. Chúng đông lắm. Em xuống là bị bắn ngay.” Không chắc ả chịu vâng lời, nó nói thêm: “Anh sẽ chặn những mũi tên trước khi chúng chạm được tới anh và ông già.” Nó tính sẽ dùng phép thuật.

Ông Brom bình tĩnh nói:

- Các ông muốn gì?

- Ông tới đây làm gì?

- Mua thực phẩm và hỏi thăm tin tức. Chúng tôi trên đường đến nhà một người bà con ở Dras- Lona.

- Sao trang bị vũ khí khiếp thế?

- Thì các ông cũng vậy. Thời buổi nguy hiểm mà.

- Đúng vậy. Tôi thấy ông không phải là loại người làm hại chúng tôi, nhưng chúng tôi phải dụng độ quá nhiều với Urgals và trộm cướp, làm sao tin được lời nói của ông.

- Nếu không có gì phiền, ông có thể cho chúng tôi biết chuyện gì đã xảy ra tại đây không?

- Ông bảo chỉ cần tiếp tế? Ông có đồng ý đứng chờ tại đây, nhận hàng xong, trả tiền rồi đi ngay không?

- Rất đồng ý.

- Vậy thì được.

Hắn hạ cung, vẫy một xạ thủ đến gần, nói với ông Brom:

- Cho anh ta biết ông cần gì.

Brom đọc một số lương thực và nói thêm:

- Nếu các ông có đôi găng nào vừa tay cháu tôi thì tốt quá.

Người xạ thủ gật đầu, chạy đi. Người đàn ông nói:

- Tôi là Trevor. Đúng ra tôi phải bắt tay ông, nhưng trong hoàn cảnh này tôi phải giữ khoảng cách. Ông từ đâu đến đây?

- Miền bắc. Nhưng chúng tôi chẳng ở nơi nào đủ lâu để có thể gọi là nhà được. Tụi Urgals đã đẩy các ông đến những cảnh giác này sao?

- Phải, nhưng còn những kẻ tàn ác hơn vậy nữa. Ông có tin tức gì những nơi khác không? Ở đây chúng tôi mù mịt lắm, nhưng cũng nghe tin nhiều nơi bị bao vây.

- Gần hai tuần trước, chúng tôi đi qua Yazuac, nơi đó đã bị tàn phá, dân làng bị giết chết thành đồng. Chúng tôi chưa kịp chôn cất họ thì bị hai con quái Urgals tấn công.

Giật thót người, Trevor lùi lại, ứa nước mắt:

- Than ôi, thê thảm quá! Nhưng tôi vẫn không hiểu vì sao chỉ có hai tên Urgals mà tàn sát được cả dân làng Yazuac. Họ là những chiến sĩ dũng cảm, có mấy người là bạn của tôi.

- Có những dấu hiệu cho thấy chúng đông lắm. Hai tên tôi gặp có thể chỉ là những kẻ đào ngũ.

- Chúng đông cỡ nào?

- Đông đủ tiêu diệt Yazuac và đủ để tàn sát mất kịp thời. Không hơn một trăm, không dưới năm chục tên. Nếu tôi không lầm, số đó sẽ làm các ông khốn khổ. Các ông nên tính toán rời khỏi đây đi. Vùng này quá nguy hiểm.

- Tôi hiểu, nhưng dân làng này không nghĩ đến chuyện bỏ đi. Đây là nhà của họ, cũng như của tôi, dù tôi mới về đây chưa được bao lâu. Chúng tôi quý nơi này hơn mạng sống. Chúng tôi đẩy lui được mấy tên Urgals lẻ tẻ, chuyện này làm dân làng có một niềm tin quá với thực lực của mình. Tôi sợ, có ngày tất cả thức dậy đều bị cắt cổ ráo ròi.

Người xạ thủ trở lại với một ôm hàng tiếp tế. Brom trả tiền và khi anh ta ra khỏi, ông hỏi Trevor:

- Vì sao ông được họ chọn để bảo vệ Daret?

- Tôi đã đi lính cho nhà vua mấy năm.

Brom đưa đôi găng tay cho Eragon, rồi chắt hàng lên bao yên. Eragon cẩn trọng úp bàn tay khi đeo găng. Ông Brom bảo:

- Bây giờ, đúng như đã hứa, chúng tôi đi.

- Khi tới Dras- Leona, ông làm ơn giúp tôi một việc được không? Xin ông báo động cho triều đình biết tình trạng của chúng tôi và những nơi khác. Nếu tin tức không đến được triều đình lúc này, sẽ là một mối lo lớn, nhưng nếu, nhận được tin mà triều đình làm ngơ, còn khốn nạn hơn.

- Chúng tôi sẽ làm theo ý ông. Chúc những lưỡi kiếm của các ông luôn sắc bén.

- Chúc ông cũng được như vậy.

Những xe chặn đường được kéo ra. Hai người đi khỏi Daret, tiến vào khu rừng dọc sông Ninor. Eragon thông báo cho Saphira: “Anh đang trên đường đi. Mọi chuyện đều tốt đẹp.” Rõ ràng cô ả tỏ ra rất bức mình.

Brom vuốt râu, nói:

- Triều đình gặp khó khăn hơn ta tưởng. Khi những thương gia tới Carvahall, họ cho biết những chuyện chẳng lành, nhưng ta không ngờ chuyện lớn đến như vậy. Lũ Urgals tràn lan khắp nơi, chúng tỏ triều đình đang bị tấn công. Vậy mà, không hề thấy bóng một toán quân sĩ nào. Đường như nhà vua không quan tâm đến chuyện bảo vệ lãnh thổ của ông ta.

- Cháu cũng lầy lăm lẹ.

- Cháu có dùng phép thuật của cháu khi chúng ta ở Daret không?

- Có lý do gì để làm vậy đâu?

- Lầm. Cháu có thể đọc tư tưởng của Trevor chứ. Kể cả với khả năng giới hạn của ta, ta còn làm được điều đó. Nếu dân làng có ý định giết chúng ta, đời nào ta ngồi yên chuyện trò như thế được.

- Làm sao cháu có thể biết Trevor nghĩ ngợi gì? Cháu có thể nhìn vào tâm trí người khác được sao?

- Thôi nào, đáng lẽ cháu phải biết câu trả lời chứ. Cháu có thể biết ý định của Trevor giống như cách cháu liên lạc với Saphira hay Cadoc vậy. Tâm trí con người không khác biệt lắm với một con ngựa hay rồng đâu. Rất đơn giản để cháu thực hành, nhưng phải giới hạn và thận trọng. Vì ý nghĩ của một con người là nơi trú ẩn cuối cùng của hắn. Không bao giờ cháu được phép xâm phạm, trừ khi đó là trường hợp bắt buộc. Các Kỵ Sĩ có những qui luật rất khắt khe về vấn đề này. Nếu phạm luật với những lý do không chính đáng, sẽ phải chịu hình phạt rất nghiêm trọng.

- Dù không phải là Kỵ Sĩ, ông vẫn có thể làm được chuyện này?

- Ta đã từng nói, với sự chỉ dẫn chính xác, ai cũng có thể trao đổi, chuyện trò bằng tâm trí, nhưng với những kết quả khác nhau. Tuy nhiên, đó có phải là phép thuật hay không, khó mà biết được. Nhưng ta biết nhiều người đã tự học. Thử nghĩ: cháu có thể liên lạc được với tất cả các loài có tri giác, mặc dù có thể sự liên lạc không được rõ ràng lắm. Bằng cách hãy để nguyên một ngày lắng nghe những ý tưởng của loài chim, hay tìm hiểu con giun đất cảm thấy gì sau một cơn mưa bão. Riêng ta không thú vị với loài chim, cháu thử bắt đầu với mèo coi. Chúng có nhiều cá tính khác thường, hay lắm. Nhưng nếu cháu có thể xâm nhập vào đầu người khác, như vậy cũng có nghĩa người khác cũng có thể làm như vậy với cháu? Làm sao cháu biết được ai đó đang dò la tâm trí cháu? Có cách nào ngăn cản họ được không?

Nó thầm nghĩ: “Làm sao mình biết được, nếu chính ông ta biết mình đang nghĩ gì?”

- A, Saphira chưa bao giờ phong tỏa tư tưởng nó, không cho cháu liên lạc sao?

- Đôi khi. Như lần Saphira đưa cháu lên núi Spine, cháu đã không thể nào nói chuyện với nó được. Không phải nó làm ngơ, mà rõ ràng không nghe thấy những gì cháu nói, như có một bức tường bao bọc tâm trí nó vậy.

- Chỉ một vài người có khả năng biết có kẻ xâm nhập vào tâm trí, và rất ít người có thể ngăn chặn cháu len lỏi vào tư tưởng họ. Đó là vấn đề rèn luyện và suy nghĩ của cháu. Vì sức mạnh phép thuật sẽ cho cháu biết có kẻ len lỏi vào tâm trí cháu. Khi đã biết được điều đó, chuyện ngăn chặn họ là một vấn đề đơn giản. Tập trung vào một vật độc nhất. Tách rời tất cả những sự vật khác. Chẳng hạn, cháu chỉ tập trung nghĩ đến một bức tường, kể địch chỉ tìm thấy bức tường trong ý nghĩ của cháu thôi. Tuy nhiên, làm được điều này, với bất cứ thời gian bao lâu, đều đòi hỏi rất nhiều công lực và kiên trì. Vì cháu chỉ thoáng nghĩ đến một chuyện nhỏ nhặt nào khác, bức tường kia sẽ rung động để đối thủ có thể len vào.

- Làm cách nào cháu có thể làm được điều này?

- Chỉ có một cách : luyện tập, luyện tập và không ngừng luyện tập. Ghi một hình ảnh độc nhất vào đầu cháu, lưu giữ hình ảnh đó cho đến khi nào còn có thể. Năng lực này không phải ai cũng đạt được một cách hoàn hảo.

- Cháu không cần hoàn hảo, cháu chỉ mong an toàn thôi.

Eragon lại nghĩ, nếu mình len lỏi được vào tâm trí người khác, liệu mình có làm thay đổi được tư tưởng của họ không? Càng biết thêm về phép thuật, mình càng thêm lo.

Khi gặp lại Saphira, hai người đều giật nẩy mình. Saphira đâm đầu thẳng vào hai ông cháu. Hai con ngựa cuống cuống lùi lại. Cô ả lạnh lùng ngó Eragon lom lom, hầm hừ trong học. Eragon lo ngại liếc ông Brom, chưa bao giờ nó thấy Saphira giận dữ đến thế: “Có chuyện gì vậy?”

“Chuyện anh. Anh gây ra vấn đề.”

Eragon xuống ngựa. Vừa đặt chân trên mặt đất, nó bị Saphira vươn đuôi cuốn chặt hai chân, rồi quặp chặt nó bằng móng vuốt. Eragon la lên: “Em làm gì vậy?” Nó vùng vẫy nhưng không thoát nổi. Ông Brom vẫn ngồi trên lưng Hỏa Tuyết chăm chú theo dõi.

Saphira nhìn sát mắt Eragon: “Mỗi lần ra khỏi tầm mắt tôi, anh đều gặp rắc rối. Cứ như trẻ con, chuyện gì anh cũng dí mũi vào. Nếu có chuyện nguy hiểm xảy ra, tôi ở xa cả mấy dặm, làm sao cứu kịp? Tôi sẽ

không trốn tránh nữa. Không có tôi ở gần, có ngày anh mất mạng.”

“Anh hiểu vì sao em tức giận, nhưng anh lớn hơn em nhiều. Anh tự lo mình được mà.”

Ả nhe nanh, dí sát mặt Eragon: “Từ ngày mai anh phải bay với tôi, không cưỡi con vật khổng lồ mà anh gọi là con ngựa kia nữa. Nếu không, tôi sẽ quắp bằng móng mà tha anh đi. Anh có phải là một Kỵ Sĩ rồng không? Anh không cần gì tới một con rồng sao?”

Eragon biết Saphira có lý, nhưng nhớ lại vết thương trầy da nát thịt khi cưỡi rồng, nó vẫn còn khiếp hãi.

Ông Brom hỏi:

- Sao, chuyện gì vậy?
- Saphira muốn ngày mai cháu bay cùng nó.
- Bây giờ cháu có yên rồi. Cháu và Saphira có thể bay, không sao đâu.
- Nhưng nếu ông gặp tai nạn hay bị tấn công thì làm sao cháu đến kịp....
- Phải liệu thôi. Vì dù sao cháu cũng vẫn cần học bay. Ta tính thế này, cháu bay trước, quan sát dưới này, báo cho ta biết nếu phát hiện cạm bẫy, phục kích hay có sự cố bất ngờ.

Eragon gật đầu, bảo Saphira:

- Được, ngày mai chúng ta bay. Buông anh ra.
- Thề đi.
- Trời đất! Rồi, anh hứa. Vừa lòng chưa?

Saphira buông Eragon, rồi nhún mình, cất cánh khỏi mặt đất. Eragon rùng mình nhìn con rồng quay tít thân mình trên không. Nó nhảy lên con Cadoc, đi theo ông già.

Xế chiều, sau khi tìm chỗ nghỉ, Eragon lại luyện kiếm với ông Brom. Giữa cuộc đấu, Eragon tung một đường kiếm đầy dũng mãnh, làm hai thanh kiếm gỗ nát tan từng mảnh, bay lả tả.

Ném mẫu gỗ còn lại vào lửa, ông lão lấy thanh Zar'rac, đưa cho Eragon, bảo:

- Tập kiếm giả như vậy đủ rồi. Đã đến lúc cháu phải dùng kiếm thật.
- Ông cháu mình cắt nhau ra từng mảnh mất.
- Không đâu. Cháu lại quên phép thuật rồi.

Nâng thanh kiếm của ông lên, Brom xoay lưỡi kiếm lấp lánh trong ánh lửa, rồi nhúu mày tập trung, đặt ngón tay lên lưỡi kiếm. Ông lẩm bẩm:

- Geloth du knifr!

Một tia sáng đỏ nhảy nhót giữa những ngón tay ông. Ông đưa ngón tay đi suốt chiều dài hai mặt kiếm. Tia sáng biến mất khi ông rút tay về.

Ông ngửa một bàn tay, tay kia cầm kiếm, chém mạnh. Eragon hét hồn nhảy tới, nhưng không kịp. Nó sững sờ nhìn ông đưa bàn tay nguyên vẹn lên, mỉm cười.

- Ông làm gì vậy?
- Thử lưỡi kiếm.

Eragon đưa tay rờ, nó cảm thấy một lớp vô hình ngăn ngón tay nó với lưỡi kiếm. Ông già bảo:

- Bây giờ cháu cũng làm như vậy với thanh Zar'rac đi.

Ông hướng dẫn nó cách làm. Sau mấy lần cố gắng, lưỡi kiếm của Eragon cũng có một lớp vô hình bảo vệ. Nó tự tin, đứng lên thủ thế. Ông Brom dặn dò:

- Tuy lưỡi kiếm sẽ không cắt được da thịt nữa, nhưng chúng vẫn có thể làm chúng ta bị vỡ xương. Vì vậy cháu đừng chém phía sau như những lần trước. Một đường kiếm sau gáy có thể gây thương tích nặng đó.

Eragon gật rồi bất ngờ tấn công. Hai thanh kiếm toé lửa. Tiếng kim khí choang choang vang lên khi ông Brom chống đỡ. Tuy nhiên sử dụng kiếm gỗ quá lâu, thanh Zar'rac trở nên quá nặng và Eragon xoay trở chậm chạp hơn, nó bị một đòn chớp nhoáng của ông già ngay đầu gối.

Khi nghỉ tay, Eragon bầm dập hơn ông lão nhiều. Nó mê mẩn nhìn thanh Zar'rac không hề trầy xước

22. Q.1 - Chương 22: Nhìn Bằng Mắt Ròng

Sáng hôm sau, Eragon thức dậy với những vết bầm tím và tứ chi đau nhức. Thấy ông già đang hí hục xách yên và hành lí của nó, chắt lên lưng Saphira, Eragon rãng nét mặt mỗi dậy lo bữa điểm tâm.

Ăn xong, nó lẳng lặng cầm cung tên tiến lại Saphira. Brom dặn dò:

- Nhớ khép chặt đầu gối, điều khiển Saphira bằng ý tưởng. Càng nằm sát lưng nó càng tốt. Nếu cháu không hốt hoảng sẽ không sao đâu.

Eragon gật đầu, bỏ cung vào bao, rồi để ông đỡ lên yên. Nó rúm cả người khi Saphira thu mình lấy đà rồi chỉ với một cái quẫy đuôi cô ả vọt lên trời. Gió vù vù như hút hết hơi thở Eragon.

Nó nhớ lần sau cùng bay trên lưng rồng, Saphira rãng sức vỗ cánh. Nhưng bây giờ cô ả bay thật vững vàng, mạnh mẽ. Saphira đảo vòng, bay cặp bờ con sông màu xám kéo dài phía dưới. Mây bành bồng trôi qua Eragon. Rừng cây chỉ còn là những chấm nho nhỏ. Không khí nhẹ nhàng, trong suốt. Eragon vừa thốt lên: "Tuyệt vời ...", mặt đất phía dưới thấp xoáy vòng đến chóng mặt, nó kêu lên: "Làm trò gì vậy. Anh lộn cổ xuống mất."

"Tập cho quen đi. Lỡ mình bị tấn công trên không, phải chơi trò này mới né được chứ." Eragon cứng họng, đành tập trung cho bụng đỡ nhộn nhạo cơn buồn nôn. Chì rồng khoái trá, biểu diễn một màn rơi tự do, gần mặt đất mới là bay tiếp. Eragon nghiêng mình ngắm cảnh. Saphira bảo: "Để em cho anh thấy bay thật sự như thế nào nhé." Từ tưởng nó cuốn hút Eragon thoát khỏi thân xác. Eragon cố chống chọi, xong đành chịu thua, không tự kiểm soát được nữa. Mắt nó mờ đi, nó cảm thấy đang nhìn sự vật xuyên qua đôi mắt của Saphira. Tất cả đều biến dạng: màu sắc trở nên kỳ lạ khác thường, màu lam nổi bật lên, những gì màu xanh lục và đỏ đều dịu xuống. Eragon không thể nào xoay trở thân mình, nó cảm thấy như một hồn ma đang trôi trên bầu trời.

Càng bay lên cao, niềm vui thuần khiết từ Saphira càng lan tỏa. Nó sung sướng được tự do bay bổng. Nó quay nhìn Eragon, và Eragon nhìn thấy chính mình trong mắt rồng. Nó cảm thấy xương thịt rồng như chính xương thịt nó và chính nó đang vươn mình bay bổng trên không, chiếc đuôi rẽ mảy như một bánh lái khổng lồ.

Mối liên hệ giữa rồng và người tăng dần cho đến khi nhận thức của cả hai không còn sự tách biệt nào. Sự phấn chấn của Saphira làm tiêu tan nỗi khiếp đảm trong Eragon. Ngay cả khi hạ cánh, cả hai kết hợp sức mạnh một cách rất nhịp nhàng.

Eragon thở hổn hển, lịm đi khi hai tư tưởng tách rời. Ngay khi tỉnh táo hẳn lại, nó nói với Saphira: "Thật không thể nào tin nổi! Tại sao em lại chịu xuống đất, trong khi bay bổng thú vị đến như vậy?"

"Em cũng phải ăn chứ. Anh thích bay là em mừng rồi."

"Tiếc là anh không được bay nhiều hơn. Em vẫn thường thấy màu lam nhiều như vậy sao?"

"Đúng vậy. Chúng ta sẽ thường xuyên bay chứ?"

"Tất nhiên, có dịp là bay."

Ả hài lòng ra mặt. Trong chuyện bay Saphira chỉ cho Eragon những nơi nó thường ẩn náu, những lối mòn khám phá cho người dưới đất, lúc đó Eragon mới hiểu sự gian khổ của Saphira nhiều hơn nó tưởng. Vì qua những tàn cây rậm rạp, Saphira đã phải liều mình sà xuống thấp mới có thể phát hiện những lối đi.

Gần trưa, một âm thanh ù ù trong tai Eragon. Nó lắc đầu, âm thanh đó càng lớn hơn. Tiếng ông già Brom đang cố nói liên lạc với nó: “Cháu đang làm cái trò gì thế? Xuống đây ngay. Ta mới thấy một việc rất quan trọng.”

“Ông Brom ạ?”

“Còn ai nữa? Bảo cái con thần lẩn trốn của cháu trở lại đây ngay.”

Ông gửi hình ảnh nơi ông đang đứng chờ cho Eragon. cho Eragon. Eragon sẵn sàng cung tên trong tay, cùng Saphira tìm nơi hạ cánh.

Tới nơi, Eragon nhảy vội xuống đất.

- Chuyện gì vậy, ông?

- Chuyện gì à? Lần sau đừng giở trò cắt liên lạc như vậy, nghe chưa?

- Cháu xin lỗi.

- Ta lần xuống bờ sông, rồi thấy mất dấu tại Ra'zac. Nhìn mặt đất coi, cho ta biết cháu thấy gì.

Dấu chân Ra'zac lộn xộn chồng lên nhau đầy mặt đất. Nổi rõ trên những vết chân chừng hai ngày qua của chúng, là những vết cào dài rất rõ. Thấy quen quen, nhưng Eragon chưa xác định là dấu vết gì. Rồi nó chợt nhìn Saphira. Mỗi khi cần lấy đà, lưng nó cào nát mặt đất giống như thế này. Eragon nói:

- Cháu chỉ có thể cho rằng tại Ra'zac này đã bay khỏi đây với những con rồng. Nếu không, thì cũng phải là một loài chim khổng lồ.

- Ta thường nghe Ra'zac di chuyển với một tốc độ phi thường. Nhưng đây là chứng cứ đầu tiên ta được thấy. Nếu chúng bay như thế này, khó lòng chúng ta tìm gặp được. Nhưng ta biết chắc, đây không phải là rồng. Một con rồng không khi nào chịu để ột tên Ra'zac cười.

- Làm sao bây giờ. Saphira không thể theo dấu chúng trên không, mà nếu có thể, thì ông lại ở quá xa.

- Không nóng vội được. Vừa ăn trưa vừa tính.

Hai người vừa ăn vừa lặng lẽ nhìn trời suy nghĩ. Eragon lại nghĩ đến gia đình. Hình ảnh cửa nhà điêu tàn bốc cháy làm nó đau khổ đến thất ruột. Nó tự hỏi giờ này anh Roran đang làm gì? Nếu không tìm ra tại Ra'zac mình sẽ đi về đâu, với mục đích gì đây? Sẽ trở lại Carvahall hay đi theo ông già Brom tiếp tục luyện tập?

Ăn xong, ông Brom đứng dậy lật bỏ áo trùm đầu, nói:

- Ta đã suy tính đến tất cả những mảnh khoe, những câu thần chú, tất cả khả năng mà chúng ta có được, Saphira có thể xuất hiện trong vài thành phố, để quyến rũ tại Ra'zac như mật phủ ruồi, nhưng như vậy là quá liều lĩnh. Chúng sẽ đưa quân lính tới. Chưa kể nhà vua rất có thể sẽ tự thân chinh lâm trận. Lúc đó ta và cháu không thể nào thoát chết.

- Bây giờ phải làm sao? Có ý kiến gì không, Saphira?

“Không.”

Ông già cũng bảo:

- Tùy cháu quyết định. Đây là cuộc trường chinh của chính cháu.

Eragon nghiêng răng tức giận, bỏ đi khỏi ông già và con rồng đồng hành. Nhưng mới tới bìa rừng, chân nó đạp phải một cái bình bằng sắt. Bình có một quai da đủ dài để choàng qua vai và trên thân bình là một dấu hiệu bằng bạc, mà Eragon đã từng nhìn thấy trên áo hai tên Ra'zac.

Nhặt cái bình lên, Eragon tò mò mở nắp, một mùi nồng gắt tỏa trong không khí, giống như mùi nó đã bắt gặp khi phát hiện cậu Garrow trong gian nhà đổ. Nó nghiêng miệng bình, một giọt chất lỏng trong vắt, ngời sáng rớt vào ngón tay và lập tức ngón tay nó bị đốt như chạm vào ngọn lửa. Eragon thét lên, chịu tay xuống đất. Chỉ một thoáng, một khoảng da bị ăn lõm xuống.

Nhăn nhó, Eragon chạy bay về chỗ ông già, kêu lên:

- Ông coi cháu nhặt được cái gì đây?

Ông cầm bình quan sát rồi đổ một chút chất lỏng lên mũ. Eragon vội cảnh cáo:

- Coi chừng, nó cháy...

- Cháy da ông chứ gì? May là cháu còn đủ khôn, mới chỉ rót lên ngón tay chứ chưa uống đấy. Một chút thôi là cháu tiêu rồi.

- Nhưng nó là cái gì vậy ông?

- Một chất dầu từ hoa của cây Seith. Loại cây này mọc trên một hòn đảo hoang vu lạnh giá ngoài biển bắc. Trong trạng thái tự nhiên, chất dầu này dùng bảo quản và làm sáng bóng ngọc trai. Nhưng sau khi được phù phép bằng những câu thần chú cùng với máu, nó có một đặc tính là: chuyên ăn thịt tươi. Nếu chỉ có vậy thôi thì công có gì đặc biệt, vì có nhiều loại axit cũng làm tan nát thịt xương, sắt thép. Riêng chất dầu này vô hại với tất cả các vật khác. Cháu có thể nhúng bất kỳ thứ gì vào nó, cũng không bị hề hấn gì, trừ những gì thuộc cơ thể con người hay thú vật. Nó được tạo ra để tra khảo và giết người. Có thể lưu giữ trong gỗ, bôi lên ngọn giáo, rải trên tấm trải giường, để địch thủ bị đốt cháy khi đụng phải. Tùy khả năng, kỹ xảo, nó có vô số cách dùng. Những vết thương do nó tạo ra rất lâu lành. Đây là một chất rất hiếm và đắt tiền, đặc biệt ở thể đã được biến đổi đặc tính như thế này.

Eragon nhớ lại những vết bỏng khắp người của Garrow. Nó khiếp đảm nhận ra, chúng đã hại cậu bằng chất dầu mà quý này đây.

- Nhưng nếu quý giá như vậy, sao tụi Ra'zac bỏ lại?

- Có thể chúng làm rơi khi bay đi.

- Sao chúng không trở lại tìm. Cháu nghi đây là mục đích của nhà vua. Ông ta vui mừng nếu cháu bị hại vì thứ dầu quý quái này.

- Không đâu. Ông ta sẽ chỉ vui mừng khi chúng đem cho ông ta tin tức về cháu. Nếu lúc này chúng đã gặp nhà vua, chắc chắn ông ta đã biết tin cháu rồi. Như vậy có nghĩa là chúng ta càng phải thận trọng hơn khi vào các thành phố. Những thông cáo về cháu sẽ tràn lan khắp nơi trên đế quốc này.

- Chính xác thì thứ dầu này hiếm hoi đến cỡ nào?

- Hiếm như cháu...tìm được viên kim cương trong máng heo vậy. Thật ra, loại dầu bình thường vẫn được các thợ kim hoàn dùng.

- Vậy thì phải có người mua bán nó chứ.

- Có lẽ độ một vài người thôi.

- Tốt rồi. Những thành phố dọc vùng biển này, có ai giữ giấy tờ mua bán không?

Mắt ông già sáng lên:

- Ồ, tất nhiên. Nếu chúng ta có thể coi những giấy tờ này, sẽ biết ai đưa dầu tới miền nam và từ đó chuyển đi đâu.

- Và hồ sơ mua bán của triều đình sẽ cho chúng ta biết tụi Ra'zac ở đâu. Cháu không biết bao nhiêu người làm nghề này, nhưng không khó khăn tìm ra những người không làm tay sai cho triều đình.

- Đại tài! Phải chi ta nghĩ đến điều này từ nhiều năm trước, ta đâu đến nỗi điên đầu. Dọc duyên hải này có rất nhiều thành phố cho tàu vào đậu. Nhưng ta nên tới Teirm trước, đây là nơi kiểm soát hầu hết chuyện buôn bán. Ta có một người bạn vẫn còn sống tại đó. Tuy nhiều năm chưa gặp lại, nhưng ta tin ông ấy sẽ sẵn lòng giúp đỡ. Là một nhà buôn, ông ta dễ đến gần hồ sơ mua bán hơn chúng ta.

- Chúng ta đến Teirm bằng cách nào?

- Đi về hướng tây nam, cho tới dốc núi Spine. Vượt qua bên kia, là chúng ta đã có thể đến thẳng Teirm.

- Trong vòng một tuần, chúng ta tới kịp con đường dốc đó không?
- Rất dễ. Nếu ta rẽ phải từ sông Ninor, sáng mai đã nhìn thấy rặng núi rồi.

Trước khi leo lên lưng Saphira, Eragon bảo:

- Cháu sẽ gặp ông trong bữa ăn tối.

Lên cao rồi, nó mới cho Saphira biết: “Ngày mai anh sẽ cưỡi Cadoc, để bàn việc với ông già.”

“Mấy ngày sắp tới anh cứ cưỡi ngựa đi với ông ấy để học, còn em phải đi săn.”

“Em không bức chứ?”

“Công việc cần thiết vậy mà.”

Cuối ngày, khi hạ xuống mặt đất, Eragon mừng rỡ thấy chân nó không hề đau đớn trầy trụa gì.

Buổi tập kiếm sau bữa ăn tối kém phần hào hứng, vì ai cũng bận tâm đến những sự việc xảy ra trong ngày.

23. Q.1 - Chương 23: Bản Tình Ca Của Thần Tiên

Ngày hôm sau, đang cưỡi ngựa trên đường, Eragon chợt hỏi:

- Biển trông như thế nào, hả ông?
- Chắc cháu từng nghe ai tả rồi chứ?
- Dạ, nhưng chính xác nó ra sao?

- Biển là hiện thân của cảm xúc. Biển yêu thương, căm ghét và than khóc. Biển thách thức những lời cảm dỗ, chối bỏ mọi ràng buộc. Cháu còn nhớ ta nói các thần tiên tới đây từ biển cả chứ? Dù sau đó họ không còn sống gần những vùng duyên hải, họ vẫn giữ nguyên tấm lòng say mê, khao khát với đại dương. Tiếng sóng vỗ dào dạt, mùi muối mặn vẫn sâu đậm trong tâm hồn và những bài ca vô cùng duyên dáng của họ. Có một bài ca về mối tình với biển, cháu có muốn nghe không?

- Cháu muốn lắm.

- Ta sẽ cố dịch những lời ca bằng cổ ngữ. Không hoàn hảo lắm, nhưng để cháu hiểu phần nào lời chính.

Ông tăng hắng, im lặng một lúc rồi ngâm nga:

Ôi mặt nước óng vàng mênh mông quyển rũ dưới bầu trời xanh thẳm

Mi gọi ta gọi ta

Ta duỗi dong mãi mãi cánh buồm

Chẳng dành ột vì tiên nữ

Mi cứ gọi ta gọi ta.

Nàng đã trói ta bằng dải dây màu huệ trắng

Không bao giờ tan vỡ không khi nào chia lìa giữa rừng cây và sóng vỗ

Vì có biển nâng niu.

Lời ca vang vang trong đầu Eragon. Ông lão bảo:

- Bài ca Du Silbena Datia này còn dài. Nó kể một chuyện tình buồn của Acallamh và Nuada.
- Bài ca đẹp quá.

Khi họ ngừng lại nghỉ, dãy núi Spine đã hiện ra mờ mờ nơi chân trời.

Tới chân núi, họ rẽ qua hướng nam. Eragon vui mừng lại được đến gần núi Spine, được bao bọc khỏi thế giới bên ngoài.

Ba ngày sau, khi tới một con đường rộng, hằn vết những bánh xe, ông Brom bảo:

- Đây là đường chính giữa thủ đô Uru'baen và Teirm. Các nhà buôn thường đi lại trên con đường này. Chúng ta phải hết sức thận trọng. Dù thời gian này không phải mùa buôn bán, nhưng vẫn có nhiều người qua lại nơi này.

Nhiều ngày qua thật nhanh, vì Eragon không có thời gian để chán nản, nó học cổ ngữ của thần tiên, cách săn sóc Saphira và luyện phép thuật. Nó cũng học cách săn bằng phép thuật, chỉ với một viên đá nhỏ, một cú búng tay, con mồi đã lần quay trên mặt đất.

Những ngày làm việc không ngừng nghỉ đã tạo cho Eragon một thân hình rắn chắc, gọn gàng hơn.

Tới một đoạn đường bị dòng sông cắt ngang, ông Brom bảo:

- Đây là con sông Toark. Theo dòng sông này, chúng ta sẽ tới biển. Vì trên núi Spine có một hồ nước, hồ Woadark. Từ hai đầu hồ phát xuất hai dòng sông đi hai ngả. Cả hai đều được gọi là sông Toark. Một chảy về hướng nam. Một ra biển.

Hai hôm sau, đứng trên một mỏm đá cao, ông chỉ tay về phía xa xa, cất giọng:

- Nơi hướng bắc kia chính là thành phố cổ Teirm. Người ta cho rằng, đó chính là nơi thần tiên đặt bước chân đầu tiên tới đế quốc Alagaesia này. Thành quách của nó không bao giờ sụp đổ, những chiến binh của thành phố chưa từng biết mùi chiến bại là gì.

Trưa hôm sau họ mới xuống đến chân núi bên kia, nơi có những cánh rừng bằng phẳng. Saphira bay là là và tìm những hố trùng, mỗi khi cần phải ẩn mình.

Qua khỏi khu rừng, cảnh đồng quê bắt đầu hiện ra. Mặt đất toàn cỏ và cây thạch thảo. Rong rêu phủ xanh rì những tảng đá ven dòng suối. Những vũng bùn lầy nhép khắp mặt đường. Chẳng bao lâu cả ông Brom và Eragon đều lem nhem toàn bùn đất.

Buổi chiều, họ tìm nơi khô ráo để nghỉ ngơi. Vừa ăn, ông Brom vừa căn dặn:

- Có thể sẽ có người bắt gặp chúng ta từ núi ra, cháu phải cưỡi ngựa đi gần ông cho tới Teirm. Một ông già đi xa xôi một mình dễ gây thắc mắc, nghi ngờ.

- Mình dùng tên thật hả ông?

- Đối với ông bạn Jeod của ta thì không cần nói dối, nhưng với người khác ta sẽ là Neal, còn cháu là Evan. Có ai biết tên ta cũng không sao, nhưng không thể cho ai biết tên cháu được.

24. Q.1 - Chương 24: Một Thoáng Thành Teirm

Một cơn gió cuốn dạt hết sương mù. Eragon há hốc mồm ngắm nhìn thành phố hiện ra trước mắt. Teirm nằm trên bờ biển, mặt nước sáng ngời với những con tàu đã cuốn buồm, hiên ngang cập bến. Từ xa đã nghe tiếng sóng vỗ rạt rào.

Bao quanh thành phố là một bức tường trắng – ột trăm mét, dày mười mét - với những cọc sắt nhọn hoắt và lối đi cho lính gác. Hai cửa sắt nặng nề mở ra hai con đường phía tây và nam. Một pháo đài khổng lồ bằng đá vượt hẳn lên. Trên tháp cao nhất, ngọn hải đăng sáng ánh đèn.

Nhìn đám lính gác cổng thành nam, ơ hờ cầm ngọn giáo, ông Brom bảo:

- Đây là thử thách đầu tiên của chúng ta. Hy vọng chúng chưa nhận chỉ thị của triều đình và đừng làm khó dễ chúng ta. Nhưng dù có gì xảy ra, đừng hoảng hốt để chúng nghi ngờ.

Eragon dặn dò Saphira: “Tìm chỗ trốn đi, anh vào thành đây.”

“Đừng dí mũi vào những chuyện không phải của mình, nhớ không?”

“Biết rồi, khổ lắm, nói mãi. Dù sao tôi và ông Brom còn có lợi thế hơn nhiều người, lo gì.”

“Hay quá há. Có chuyện gì là tôi sẽ xuống giúp anh đi luôn, đừng ầm ớ.”

“Dễ thương quá.”

Tiến gần cổng, nhìn lá cờ hiệu, nổi bật hình ảnh một con sư tử tay cầm cành huệ trắng vẫy chào, Eragon hơn hớn hỏi:

- Thành phố này lớn cỡ nào?
- Lớn hơn tất cả các thành phố cháu đã thấy.

Một tên lính gác chặn cây giáo ngang lối vào, ngọng nghịu:

- Tên gì? Li lâu? Thành đồ lầy là ai?
- Tôi tên Neal, thằng cháu con cô em tôi này là Evan. Nó đi thăm một người bạn. Sợ cháu bị lạc tôi mới phải đi cùng. Nó... nó hơi bị từng tưng.
- Lược dồi. Kêu thằng nhỏ không lược quậy phá, nghe chưa?

Vừa qua khỏi cổng, ông già tùm tùm:

- Từng tưng khùng khùng hả?
- Đã vậy cháu khật khùng quậy tưng lên cho ông biết.

Eragon trêu chọc lại. Hai người thông thả qua những căn nhà, với những cửa sổ chỉ đủ đón ánh mặt trời. Vó ngựa lóc cóc trên đường trải đá. Eragon thấy những căn nhà gần tường bao nhất, đều là nhà một tầng, cửa ra vào rất hẹp, nhưng càng vào sâu nhà cửa lại cao dần. Gần pháo đài là những ngôi nhà cao nhất, nhưng vẫn thấp hơn pháo đài. Ông Brom lên tiếng:

- Lịch sử thành phố này là luôn phải chống lại những lần tấn công của cướp biển, Urgals và nhiều kẻ thù khác. Từ xưa tới giờ, đây là trung tâm thương mại. Nơi cạnh tranh ráo riết của những tay giàu sụ. Dân chúng bắt buộc phải tự vệ. Vua Galbatorix cũng gửi lính tới giúp họ bảo vệ thành phố.
- Sao cháu thấy nhiều nhà cao hơn những nhà khác nhiều?
- Hãy nhìn thành quách của họ. Từ đó, tầm quan sát của họ không bị ngăn chặn vì nhà cửa. Nếu bức tường bao bên ngoài bị đánh đổ, ngay lập tức, các xạ thủ xuất hiện trên những mái nhà. Vì những nhà ngoài cùng thấp hơn, họ không sợ bắn lầm đồng đội. Nếu xạ thủ của quân địch chiếm được những căn nhà thấp ở đó, thì những người trong thành vẫn lợi thế vì ở những điểm cao hơn.
- Cháu chưa bao giờ thấy một thành phố xây dựng như thế này.
- Đúng, nhưng Teirm xây dựng như thế này, chỉ sau khi suýt bị thiêu rụi trong một lần đánh phá của hải tặc.

Dọc đường qua các phố, mọi người nhìn hai người nhưng không có vẻ tò mò nghi hoặc. Eragon thầm nhủ, chắc thành phố này thoát khỏi sự quan tâm của lũ Urgals. Nhưng ý nghĩ này của nó chợt thay đổi, khi một người đàn ông to lớn, lưng lằng thanh kiếm, lách qua hai người. Và còn những dấu hiệu bất thường khác nữa: không trẻ con chơi đùa trên đường phố, người lớn dăm chiêu căng thẳng, nhiều ngôi nhà bỏ trống, cỏ mọc đầy sân. Eragon bảo:

- Hình như nơi này đang có vấn đề.
- Cũng như tất cả các nơi khác vậy. Chúng ta phải tìm ra ông Jeod đã.

Khi hai người bước vào quán rượu, lửa trong lò sưởi đang tàn, nhưng không có ai buồn bỏ thêm củi. Vài người khách lẻ lẻ ngồi nhâm nhi cốc rượu, mặt mày ủ dột. Một người đàn ông cụt hai ngón tay, lặng lẽ ngắm nghía cây gậy cong queo. Gã bán rượu bậm môi lau một cái ly đã nứt. Ông Brom cúi mình trên quầy hỏi:

- Anh có thể chỉ giúp tôi nhà ông Jeod ở đâu không?

Gã chủ quán oang oang nói:

- Làm sao tôi biết nhà ông ta ở đâu. Bộ tôi phải theo dõi tất cả những tên cha căng chú kiết khắp thành phố này sao?

Eragon nháy mắt khi thấy mọi người đổ dồn những cặp mắt về phía quầy rượu. Nhưng ông già buông mấy đồng tiền lên mặt quầy, nhỏ nhẹ nói:

- Anh thử cố nhớ coi.

Mắt gã sáng lên:

- Có thể, nhưng trí nhớ tôi lộn xộn lắm...

Ông già bỏ thêm tiền. Gã kêu lên: “À, nhớ rồi.” Nhưng gã vừa chạm tay vào mấy đồng tiền, người đàn ông cụp hai ngón tay lên tiếng:

- Gareth, cậu giờ trò bĩ ối gì thế? Mọi người trên đường này đều biết ông Jeod ở đâu. Cầm tiền của họ không biết xấu à?

Ông già bỏ ngay tiền vào túi, tiến đến người vừa nói:

- Cám ơn ông. Tên tôi là Neal, còn đây là cháu Evan.

Người kia nâng ly nói:

- Tôi là Martin. Không thể trách Gareth được, gần đây chuyện làm ăn ế ẩm quá. Ông ngồi đi, Jeod sống ở phía tây thành phố, ngay cạnh nhà Angela, bà bán được thảo. Ông có chuyện làm ăn với ông ta à? Ông ta chẳng tha thiết mua bán gì nữa đâu, lại mới mất một tàu hàng nữa đấy.

- Xảy ra chuyện gì? Phải tội Urgals không?

- Không, chúng ra khỏi vùng này rồi. Cả năm nay không ai còn thấy chúng. Hình như chúng đã sang miền nam hay miền đông cả rồi. Ông biết đó, việc buôn bán tại đây là nhờ đường biển, vậy mà mấy tháng nay tàu hàng của chúng tôi luôn bị tấn công. Không thuyền trưởng nào còn nhận chở hàng, làm đời sống ở đây trở nên khốn đốn. Nhất là những người giao mối lớn cho triều đình, họ phải chuyển hàng bằng đường bộ. Tốn kém lắm.

- Nhưng chắc phải có nhân chứng biết kẻ nào gây ra những vụ tấn công chứ?

- Không còn ai sống sót. Tàu ra khơi và biến mất. Các thủy thủ đoán già đoán non là... ma thuật.

- Ông nghĩ sao?

- Tôi không biết. Chắc khi nào vô phúc có mặt trên một con tàu bị cướp, tôi mới biết được chuyện gì xảy ra.

Eragon hỏi:

- Ông có phải thủy thủ không ạ?

- Không, nhưng các thuyền trưởng thuê tôi bảo vệ tàu. Một công việc cũng hay hay.

- Nhưng nguy hiểm lắm.

Martin nhún vai sau câu nói của ông Brom, rồi uống cạn cốc bia.

Eragon theo ông già rời quán, đi thẳng về hướng tây - một khu nhà cửa khang trang, rộng rãi của thành phố.

25. Q.1 - Chương 25: Người Bạn Cũ

Cửa hàng dược thảo treo một tấm bảng vui mắt và dễ thấy. Ngồi bên cửa là một người đàn bà tóc ngắn, một tay cầm con ếch, một tay hí hoáy viết. Eragon đoán đó chính là người bán lá thuốc, Angela. Nó nhìn hai căn nhà hai bên cửa hàng, hỏi ông Brom:

- Ông nghĩ căn nào là nhà ông Jeod?

Ông lại gần người đàn bà, lịch sự hỏi:

- Bà có thể chỉ giúp ông Jeod ở căn nào không?

- Có thể quá đi chứ.
- Bà chỉ giúp được không?
- Tất nhiên là được.

Nhưng bà ta cứ lẳng lẳng viết. Con ếch trên tay bà tay thì cứ dượng..mắt ếch thô lỗ lên nhìn hai người. Một lúc lâu, Angela mới ngẩng lên bắt bẻ:

- Chỉ thì được. Nhưng ông phải hỏi cho rõ ràng rành mạch. Cứ lập đi lập lại mỗi một câu “chỉ được không, chỉ được không”, què cụt gì mà không chỉ được. Vớ vẩn.

Brom tủm tủm cười:

- Được, tôi hỏi rành mạch đây, căn nhà nào là nhà ông Jeod và vì sao bà cứ nắm khư khư con ếch vậy?
- Đó, hỏi thế mới là hỏi. Nhà Jeod bên phải. Còn vụ con ếch, mụ đang cố chứng minh loài cóc là không có thật, chỉ toàn là ếch thôi.

Eragon hỏi:

- Bà chứng minh không có cóc để làm gì?
- Giời ạ, sao cháu ngốc thế. Nếu ta chứng minh được không có loài cóc trên đời, thì con ếch này sẽ mãi mãi là con ếch. Và không còn kẻ nào dùng cóc để làm độc được. Phù thủy hết phù phép cho cóc làm điều ác, vì....làm gì có con vật nào tên là.....cóc nữa.

Ông già vội nói:

- Tôi hiểu rồi. Rất thú vị, nhưng bây giờ tôi phải đến gặp ông Jeod ngay.

Ra khỏi cửa hàng, Eragon thì thầm:

- Bà ấy khùng thật!
- Có thể. Nhưng đừng phê phán khi mình chưa biết rõ. Biết đâu bà ta khám phá ra điều gì về cóc và ếch thì sao.

Đứng trước cánh cửa khóa sắt và những bậc thềm đá, ông Brom gõ cửa ba lần vẫn không có ai lên tiếng. Eragon đã nghĩ bà bán thuốc dở hơi chỉ lắm nhà, nhưng ông Brom gõ lần nữa, một người đàn bà còn trẻ, xanh xao, tóc vàng, hé cửa hỏi:

- Ông cần gì?
- Ông Jeod ở đây phải không?
- Ông ấy là chồng tôi. Ông có hẹn với chồng tôi không?
- Không, nhưng tôi có chuyện cần nói với ông ấy.
- Ông ấy bận lắm.
- Tôi từ xa tới. Có chuyện rất quan trọng cần gặp.

Mặt bà ta đanh lại, đôi mắt sừng như vừa mới khóc.

- Tôi nói là ông ấy bận.
- Nếu có thể, xin bà chuyển lời là có một người từ Gil'ead đến đang chờ gặp ông ấy.

Bà ta nói “Được” đầy vẻ nghi ngờ, rồi đóng cửa lại ngay. Eragon lèm bèm:

- Chẳng lịch sự chút nào.
- Cháu không được nói gì hết, để mình ta tiếp xúc với họ thôi.

Cửa bật mở. Một người cao lớn chạy vội ra. Mặt ông ta rầu rĩ với đôi lông mày ngắn ngủn và mái tóc bạc rối bù, một cái sẹo từ đầu chạy dài xuống thái dương, nhưng áo quần rất sang trọng, đắt tiền.

Vừa thấy hai người, mắt ông ta mở trừng trừng, dựa vào khung cửa, không thốt nên lời. Ông ta ngáp ngáp như con cá đớp bọt, mãi mới thều thào thành tiếng:

- Brom....

Ông già Brom đặt ngón tay lên miệng, rồi tiến lại nắm cánh tay Jeod:

- Gặp anh tôi mừng lắm, Jeod. Mừng hơn nữa là trí nhớ anh còn tốt. Nhưng đừng gọi tên đó ra. Có kẻ nào biết tôi ở đây là tai họa đấy.

- Tôi tưởng anh chết rồi. Chuyện gì đã xảy ra? Sao anh không liên lạc với tôi?

- Tôi sẽ cắt nghĩa tất cả, nhưng anh có chỗ nào để chúng mình nói chuyện cho kín đáo không?

Khi Jeod khuất sau cánh cửa, Eragon nhủ thầm: “Mình hy vọng sẽ biết về quá khứ của ông Brom.”

Jeod trở lại với một áo vét thêu, rất hợp với cái mũ đính lông chim. Thấy ánh nhìn phê phán của ông bạn già, Jeod chỉ biết nhún vai, bối rối.

Eragon dắt mấy con ngựa đi theo hai ông già tới khu pháo đài. Jeod khoát tay về một lâu đài, nói:

- Lão Risthart, thị trưởng Teirm, ra lệnh cho tất cả các nhà buôn phải để hàng hóa trong lâu đài của lão. Mặc dù công việc làm ăn của chúng tôi là ở nơi khác, nhưng vẫn phải thuê phòng của lão, cho đỡ rách việc. Tuy nhiên, tại đó, mình không sợ bị nghe lén, vì tường rất dày.

Qua cổng chính pháo đài, ba người tiến thẳng vào nơi chứa hàng. Jeod mở cửa và bảo Eragon:

- Cháu có thể buộc ngựa vào những vòng sắt kia, không sao đâu.

Cột Hỏa Tuyệt và Cadoc xong, Eragon theo hai người vào một hành lang dài, trống trơn, với những ngọn đuốc gắn trên tường. Nó thấy nơi này vừa lạnh lẽo vừa ẩm thấp, thử sờ tay lên tường, Eragon rùng mình, khi tay chạm vào một lớp nước nhớp nháp.

Jeod lấy một cây đuốc, dẫn đường tới trước một cửa gỗ nặng nề. Ông mở khóa, đẩy cửa vào căn phòng chất một đồng da gấu. Những cuốn sách bìa da nằm đầy trên kệ. Chặt củi vào lò sưởi, Jeod bỏ cây đuốc vào làm mồi, ngọn lửa bùng lên ngay. Quay lại Brom, Jeod bảo:

- Nào, lão già, cắt nghĩa gì thì nói ngay đi.

Brom tủm tỉm cười:

- Gọi ai là lão già vậy? Lần cuối cùng gặp anh, tóc anh xanh mượt. Bây giờ thử nhìn lại chính mình coi, bạc hết rồi.

- Còn anh gần như chẳng hề thay đổi sau hai mươi năm. Thời gian có vẻ ưu ái lão già gàn bướng, để anh đủ sức gánh vác những thế hệ sau. Thôi đủ rồi, kể chuyện anh đi.

Eragon giống tai nghe những điều ông Brom sắp nói. Ông thoải mái ngã mình trên ghế, mồi tẩu thuốc, rồi thả ra một vòng tròn khói từ từ chuyển thành màu xanh, bay thẳng vào lò sưởi.

- Anh còn nhớ những gì chúng ta đã làm tại Gil'ead chứ?

- Tất nhiên. Chuyện như thế làm sao quên được.

- Sau khi chúng ta...mỗi người mỗi ngả, tôi không tìm thấy anh. Trong đám hỗn loạn đó, tôi bị lạc vào một gian phòng nhỏ. Trong đó chẳng có gì đặc biệt, chỉ toàn giỏ với thùng. Nhưng vì tò mò, tôi lục lợi khắp phòng. Và tôi đã may mắn bắt gặp thứ chúng ta đang tìm kiếm.

Jeod bàng hoàng thấy rõ, trong khi Brom tiếp tục:

- Ngay khi nắm vật đó trong tay, tôi không thể nào chờ anh được nữa. Chân chừ một giây thôi, chắc tôi sẽ bị phát hiện, và tất cả sẽ mất hết. Tôi ngụy trang, trốn khỏi thành phố ngay lập tức. Sau đó tôi chạy đến....

Ông ngăn ngừa nhìn Eragon, rồi nói:

- Đến những người bạn của chúng ta. Họ cất vật đó dưới hầm, và yêu cầu tôi thề phải săn sóc cho người được tiếp nhận vật đó. Và tôi phải biến mất cho đến khi nào khả năng tôi được sử dụng tới. Không ai, kể cả anh, biết tôi còn sống. Mặc dù điều này làm tôi rất khổ tâm, vì đã làm anh phải đau buồn vì tưởng tôi đã chết. Tôi đã tới miền bắc và trú ẩn tại Carvahall.

- Vậy là suốt thời gian qua...các bạn ta biết anh còn sống? Vẫn hiểu là kế hoạch phải được bảo mật, nhưng tôi vẫn hy vọng là họ sẽ cho tôi biết. Carvahall ở bên kia núi Spine, phải không?

Brom gật. Lần đầu tiên Jeod nhìn kỹ Eragon, rồi bảo ông Brom:

- Vậy là tôi thấy anh đang hoàn thành trách nhiệm rồi.

- Không đơn giản như anh tưởng đâu. Vật đó bị mất trộm một thời gian rất lâu. Tôi đoán là mất trộm vì tôi không hề nhận được tin tức gì từ những người bạn của chúng ta. Theo tôi, người liên lạc của họ đã bị lột bấy. Nên tôi phải tìm mọi cách để tìm hiểu. Tình cờ, Eragon có việc đi cùng một đường...cho có bạn.

Jeod bần khoản hỏi:

- Nhưng nếu không nhận được tin tức gì, làm sao anh biết đó là.....

Brom vội nói lướt đi:

- Cậu của Eragon bị Ra'zac giết rất tàn nhẫn. Chúng đốt phá nhà và sục bắt được Eragon. Vì thế Eragon quyết phục thù, nhưng chúng tôi không có dấu vết gì về nơi trú ẩn của tụi Ra'zac, bây giờ chỉ cần anh giúp tìm ra chúng.

- Tôi hiểu rồi...Nhưng tôi cũng không biết gì hơn. Còn những kẻ biết, họ không đời nào chịu nói ra đâu.

Brom lấy cái bình sắt ra khỏi túi, đưa cho Jeod.

- Bình đựng dầu Seithr, loại cực độc đó. Tụi Ra'zac làm rơi trên đường đi. Chúng tôi muốn được coi hồ sơ buôn bán của thành phố này, từ đó sẽ lần ra dấu vết mua dầu của triều đình và nơi ở của Ra'zac.

- Tất cả sổ sách ở đây chỉ liên quan đến công việc làm ăn của riêng tôi. Vấn đề anh muốn biết, có hồ sơ trong lâu đài này. Nhưng chỉ do một người nắm giữ. Đó là Brand, quản lý thương mại của thị trưởng Risthart. Những nhà buôn như tôi không được phép đụng tới, vì chúng sợ tụi tôi sửa đổi để ăn gian thuế triều đình.

- Tôi sẽ tính toán chuyện này, nhưng chúng tôi cần nghỉ ngơi mấy ngày để suy nghĩ công việc.

- Anh hãy coi nhà tôi như của anh. Thời gian ở đây, anh có tên nào khác không?

- Tôi là Neal, Eragon là Evan.

Jeod trầm ngâm nói:

- Eragon, cháu có một cái tên rất đặc biệt. Hiếm người mang tên của vị Kỵ Sĩ đầu tiên. Suốt đời ta chỉ đọc trong sách, có ba người có tên như thế.

Eragon giật mình, không ngờ Jeod cũng biết nguồn gốc tên của nó.

Ông Brom bỗng bảo:

- Hình như ta cột Hỏa Tuyết không được chắc lắm, cháu thử ra coi.

Eragon lẳng lặng ra khỏi phòng. Nó biết hai ông già kia không muốn nó nghe chuyện sắp bàn.

Hai con ngựa vẫn đứng yên tại chỗ. Eragon vuốt ve con Hỏa Tuyết, rồi buồn rầu dựa tường ngẫm nghĩ: “Mình ước nghe được họ đang bàn tán chuyện gì.” Rồi nó chợt mừng rỡ nhớ lại những câu ông Brom dạy cách làm tăng thánh giác. Nó tập trung tư tưởng, thu nội lực, bật ra mấy câu: “Thverr stenr un atra eka hórna.” Nhưng rồi nó chỉ nghe những tiếng lí nhí trong tai. Chán nản, Eragon vừa định buông mình ngồi xuống, chợt nó nghe tiếng của Jeod:

-...và tôi làm công việc này suốt tám năm rồi.

Eragon vội nhìn quanh, xa xa chỉ có mấy tên lính gác. Nó khoái trá cười, nhắm mắt lắng nghe. Tiếng ông Brom:

- Tôi không bao giờ ngờ, sau bấy nhiêu thời gian gắn bó với sách vở, anh lại có thể trở thành một nhà buôn. Chuyện gì làm anh quay qua chuyện làm ăn, thay vì trở thành một học giả?
- Sau vụ Gil'ead, tôi không còn hứng thú ngồi trong phòng với những tấm da đầy chữ và những chồng sách nữa. Tôi muốn dốc hết sức mình để giúp Ajihad, nhưng tôi không phải là một chiến binh. Anh còn nhớ cha tôi là một nhà buôn có tài chứ? Chính ông đã giúp tôi khởi nghiệp. Tuy nhiên chuyện làm ăn của tôi chủ yếu là để chuyển hàng vào Surda.
- Tôi nghe nói công việc hồi này bết bát lắm.
- Đúng vậy. Gần đây không tàu hàng nào ra khơi được. Tronjheim gần cạn lương thực rồi. Tôi nghi, triều đình đã phát hiện việc chúng tôi yểm trợ cho Tronjheim. Nhưng tôi vẫn chưa biết chắc mình suy đoán đúng không. Thật không hiểu nổi, không ai nhìn thấy lính triều đình. Hay vua Galbatorix muốn tị lính đánh thuê để phá chúng tôi.
- Nghe nói anh mất một tàu hàng?
- Đó là cái tàu cuối cùng của tôi. Cay đắng nhất là, trên chuyến đó, toàn là những người trung thành, can đảm. Tôi e rằng chẳng bao giờ còn gặp lại họ nữa.....Hàng họ còn lại, tôi phải cho chuyển đường bộ tới Surda hay Gil'ead. Nhưng tôi biết, dù thuê bao nhiêu bảo tiêu, hàng cũng sẽ không tới được những nơi đó.
- Có bao nhiêu nhà buôn tiếp tay anh trong vụ này?
- Ồ, nhiều lắm, khắp vùng duyên hải. Tất cả bọn họ đều bị rắc rối. Tôi biết anh nghĩ gì. Sẽ có ngày đến lượt tôi, nhưng tôi vẫn chưa nghĩ ra một tên phản bội nào có đủ uy thế và hiểu biết công việc của chúng tôi đến thế. Nếu có kẻ phản bội cỡ đó, thì quả là một tai họa. Tôi nghĩ anh nên trở về Tronjheim.
- Và đem theo Eragon tới đó? Chúng sẽ xé xác nó ra từng mảnh. Ngay lúc này, đó là nơi nguy hiểm nhất cho nó. Có thể vài tháng hay một năm nữa thì được. Anh thử tưởng tượng, những người lùn sẽ phản ứng ra sao chứ? Tất cả đều muốn có ảnh hưởng với nó, nhất là Islanzadi. Eragon và Saphira sẽ không được an toàn ở đó, cho đến khi nào tôi để chúng qua được...tuatha du orothrim.
- Người lùn? Eragon giật mình nghĩ. Còn Tronjheim ở đâu? Sao ông ta lại cho Jeod biết về Saphira mà không hỏi mình trước? Tiếng Jeod:
- Theo tôi, Eragon và Saphira vẫn còn cần sức mạnh và sự khôn ngoan của anh.
- Khôn ngoan? Tôi chỉ là con người mà anh mới gọi là “lão già” đó thôi.
- Rất nhiều người không đồng ý đâu.
- Kệ họ. Tôi không cần biện hộ ỉn. Không, Ajihad vẫn có thể tiến hành mọi việc mà không có tôi. Điều tôi đang làm bây giờ quan trọng hơn nhiều. Nhưng cái viễn cảnh có một tên phản bội làm tôi băn khoăn. Tôi tự hỏi, làm sao triều đình biết chỗ nào để.....
- Tôi cũng tự hỏi sao họ không liên lạc với tôi về vụ này?
- Có thể họ đã cố gắng. Nhưng nếu có kẻ phản bội thì....À, tôi muốn gửi một tin cho Ajihad. Anh có tên liên lạc nào tin tưởng được không?
- Còn tùy nơi phải đến là đâu?
- Tôi chưa biết. Những đường dây của tôi có lẽ đã chết cả, hay họ đã quên tôi rồi.
- Anh có thể cho người liên lạc đến những người thường nhận những chuyến hàng của anh không?
- Được, nhưng như vật là liều lĩnh, táo bạo quá.
- Thời buổi này có gì là không táo bạo? Chừng nào có thể đi?
- Sáng mai. Tôi sẽ bảo hấn đến Gil'ead au hơn. Lấy gì cho Ajihad tin hấn do anh phái tới?
- Anh đưa cho nó cái nhẫn này. Bảo nó, nếu làm mất, tự tay tôi sẽ móc gan nó đấy. Đây là cái nhẫn của một bà hoàng đã cho tôi.

Một lúc sau tiếng ông Brom bảo:

- Mình nên ra ngoài với Eragon. Để nó một mình, tôi không yên tâm. Thằng nhỏ đó đến đâu là nơi đó có chuyện liền.

Eragon vội thu hồi ý chí, mở mắt tự nhủ: “Chuyện gì đang xảy ra? Jeod và các nhà buôn khác đang tiếp tay cho những kẻ không được nhà vua ưa thích. Ông Brom đã tìm ra một vật ở Gil’ead và phải chạy trốn đến Carvahall. Chuyện gì quan trọng đến nỗi ông ta phải để cho bạn tưởng mình đã chết từ hai mươi năm rồi? Ông ta còn nhắc đến một bà hoàng, trong những đế quốc nó biết, có bà hoàng nào đâu. Rồi lại còn người lùn, chính ông ta bảo với mình là người lùn đã biến hết xuống lòng đất từ xa xưa rồi mà.”

Nó đợi khi nào đi khỏi thành Teirm, có dịp sẽ hỏi ông về tất cả những bí ẩn này. Ngay lúc đó, ông Brom mở cửa, hỏi:

- Ngựa ổn cả chứ, Eragon?

Trên đường về, Brom nói:

- Jeod, vậy là cuối cùng thì anh cũng cưới vợ. Một phụ nữ thật duyên dáng. Chúc mừng anh. Jeod có vẻ không vui vì câu chúc của bạn, ông lầm lũi ngó mặt đường:

- Cảm ơn anh, nhưng Helen không hạnh phúc lắm đâu.

- Sao? Cô ấy muốn gì?

- Cũng bình thường thôi. Một mái ấm, con cái ngoan ngoãn, món ăn ngon, bạn bè vui vẻ. Vấn đề là cô ấy thuộc con cái nhà giàu. Ông bố kiếm rất khá trong cùng ngành nghề với tôi. Với tình trạng thua lỗ như hiện nay, cô ấy không đủ chi tiêu theo ý thích. Nhưng thôi, đó là những rắc rối của riêng tôi, mong anh đừng bận tâm. Trong thời gian ở lại đây, tôi lo cho anh no bụng là ổn rồi.

- Cảm ơn anh, suốt chuyến đi dài dằng dặc, chúng tôi chưa được ai ân cần chăm sóc cả. Anh có biết chỗ nào bán quần áo rẻ tiền không? Quần áo chúng tôi rách cả rồi.

- Đó là việc của tôi. Bây giờ mình tìm chỗ ăn trước đã.

Sau khi cho ngựa vào chuồng nhà Jeod, ba người đến một quán rượu. Khung cảnh tại đây khác hẳn quán trước, sạch sẽ, ồn ào tiếng nói cười vui vẻ. Khi món chính đưa lên - heo sữa và khoai tây, cà rốt, rau cần và táo ngọt - Eragon ăn thỏa thích cho bỏ những ngày chỉ có thịt thú rừng.

Ra khỏi quán, trời đã gần chiều, Eragon nói:

- Hai ông về trước, cháu đi thăm cảnh một chút.

Jeod dặn:

- Nếu ra ngoài thành, nhớ về trước khi trời tối. Cổng thành đóng, là cháu phải đợi tới sáng mới vào được đó.

Ra khỏi thành, Eragon khoan khoái hít thở không khí trong lành, rồi thăm gọi: “Saphira, em đang ở đâu?”

Saphira hướng dẫn Eragon đến một chân vực, bao quanh toàn cây phong du. Nhìn cái đầu rồng thấp thoáng trên ngọn cây đầu vực, Eragon hỏi:

“Làm sao anh lên được tuốt trên đó?”

“Thử tìm có bãi trống nào, em xuống đưa anh lên.”

“Không cần, anh leo lên được.”

“Nguy hiểm lắm.”

“Nói nhiều quá đi, tôi thích leo.”

Nhưng chỉ leo được nửa vực, Eragon không còn tìm ra điểm nào để bám vịn nữa, kêu lên: “Giúp dùm đi.”

“Ráng chịu, phải biết lựa sức mình chứ.”

“Biết rồi, lải nhải mãi. Giúp hay không?”

“Nếu không có tôi ở đây thì sao. Phải rồi, một con rồng như tôi làm sao khuyên anh nên làm điều gì hay không. Một người thông minh sáng láng như anh thì chỉ tìm vào cửa tử mà đi thôi. Tại sao à? Nếu anh dừng quá tự phụ, chỉ đi thêm vài bước nữa là thấy bãi cỏ trống và một đường mòn lên đỉnh này rồi.”

“Được rồi, lỗi tại anh, kéo giúp lên đi. Năn nỉ mà.”

Mắt cô ả long lanh khoái trá, chẳng nói thêm một lời, Saphira bay vụt đi.

“Saphira! Trở lại ngay.”

Chỉ một cái vỗ cánh, Saphira vượt khỏi đầu vực, bay vòng trên không, rồi sà xuống quắp Eragon bay ngược lên, nhẹ nhàng đặt xuống.

Eragon ngậy người ngắm cảnh tượng biển, rừng bao la phía dưới. Một nơi thật lý tưởng cho Saphira ẩn trốn, chỉ loài chim mới có thể phát hiện ra nó.

“Bạn của ông Brom có đáng tin cậy không?”

“Anh không biết. Có những chuyện làm anh rất bối rối, chẳng biết mình có thật sự hiểu những chuyện xảy ra chung quanh không. Người nào cũng đầy bí ẩn.”

“Đời là vậy đó. Hãy bỏ qua những âm mưu của họ, chỉ tin vào bản chất thật sự của họ thôi, thì ông Brom là người tốt. Ông ấy không định làm hại chúng mình đâu. Không có gì phải ngại những kế hoạch của ông ta.”

“Anh cũng hy vọng thế.”

“Chuyện lục lợi hồ sơ, em thấy khó khăn quá. Có cách nào dùng phép thuật, không nhất thiết vào hẳn trong phòng hồ sơ không?”

“Để anh hỏi thử ông Brom coi. Em biết không, chúng ta còn phải ở lại đây thêm mấy ngày nữa.”

“Nghĩa là em tiếp tục bị bỏ một mình chứ gì?”

“Anh cũng đâu muốn thế. Tối rồi, anh phải về trước khi cổng đóng.”

Saphira đưa nó xuống lại chân vực. Vừa nhìn cánh cổng sắt đang từ từ hạ xuống, Eragon chạy thục mạng, lẩn tòm vào bên trong. Một tên lính gác hét toáng lên:

- Thiếu chút nữa là mày bị cắt làm đôi rồi, nhóc.

Nó vừa thở hồng hộc vừa chạy về nhà Jeod. Một người hầu mở cửa, nói:

- Hai ông đang đợi cậu trong văn phòng.

Qua hàng loạt cửa, gã hầu mở một cửa phòng. Bốn bức tường đầy những sách, đủ kích cỡ. Brom và Jeod đang ngồi chuyện trò bên một cái bàn bầu dục. Thấy Eragon, ông Brom vui vẻ nói:

- A, cháu đây rồi. Chúng ta bắt đầu lo. Đi dạo vui không?

Chuyện gì làm ông ta vui thế nhỉ? Sao không hỏi gì về Saphira?

- Dạo vui, nhưng cháu bị lạc đường. Thành phố này lớn thật.

Jeod cười:

- Chừng nào cháu thấy Dras - Leona, Gil'ead, kể cả Kuasta, thì sẽ thấy cái thành phố biển này chưa là gì đâu. Tuy nhiên ta lại thích nơi này. Khi trời không mưa, Teirm đẹp tuyệt vời.

Nó hỏi ông Brom:

- Ông nghĩ mình sẽ ở lại đây bao lâu?

- Khó biết trước được, còn tùy vào việc mình có được lại gần đóng hồ sơ và có tìm được điều chúng ta cần không. Công việc bọn bề lăm, tất cả chúng ta đều phải góp tay vào...

- Cháu nghĩ là không giúp gì được đâu.

- Vì sao?
- Cháu....không biết đọc.
- Hả, Garrow không dạy cháu học à?
- Cậu Garrow biết chữ sao?
- Tất nhiên là biết. Lão khùng hợm hĩnh, hấn nghĩ sao mà không dạy thằng nhỏ học hành gì? Vậy là kế hoạch của ta phải chậm lại. Được, ta sẽ dạy cháu đọc. Nếu cháu chăm chỉ thì chẳng bao lâu cháu sẽ đọc được thôi.

Eragon rầu rĩ nghĩ, mình còn phải bị nhồi nhét những thứ gì nữa đây. Jeod lên tiếng:

- Rồi cháu sẽ thích. Cháu sẽ học được rất nhiều điều trong những cuốn sách này. Những cuốn sách này là bằng hữu, là người đồng hành của ta. Chúng làm ta khóc, cười và tìm ra ý nghĩa của cuộc đời.

Ông Brom cười nói:

- Vẫn mãi là học giả, phải không?
- Hết rồi, mình sợ trở thành lão cuồng chữ nghĩa.

Eragon hỏi:

- Là gì ạ?
- Là người mê sách.

Jeod trả lời rồi quay qua trò chuyện với ông Brom. Eragon mon men lại gần kệ sách. Một cuốn được đóng bằng những đinh vàng, làm nó chú ý. Rút cuốn sách xuống, nó tò mò vừa ngắm nghía vừa vuốt ve lớp bìa da trơn mát. Những chữ in bên trong đều màu đỏ. Một cột chữ nổi bật với những đường dài và những chấm sắc bén, rất đẹp. Nó cầm quyển sách tới, hỏi ông Brom:

- Cái gì đây, ông?

Brom nhìn sát trang sách rồi nhướn mày kinh ngạc:

- Jeod, anh kiếm được quyển này ở đâu vậy? Bao lâu nay tôi chưa hề nhìn thấy.
- À, cuốn Domia abr Wyrda. Mấy năm trước, một gã đem bán ngoài bến tàu. May mắn là tôi ở đó nên cứu được quyển sách và cả cái đầu gã đó. Thằng cha ấy chẳng biết quyển sách nói gì.
- Đây là quyển sách quý hiếm nhất. Nói rõ từng chi tiết tất cả lịch sử Alageasia, bắt đầu từ trước khi thần tiên tới đây và kết thúc vào thời gian mấy thập niên trước. Triều đình đã thiêu chết tác giả vì tội phỉ báng, phạm thượng. Tôi không ngờ ngày nay vẫn còn một bản như thế này. Cậu cháu vừa hỏi là một đoạn thơ cổ.
- Đoạn thơ nói gì, hả ông?
- Đây là bài thơ các thần tiên kể lại những năm chiến đấu cùng loài rồng. Trích đoạn này kể về vị vua của họ, vua Ceranthor, trong chinh chiến. Các thần tiên rất say mê và hay ngâm nga bài thơ này, để họ không bao giờ lặp lại những sai lầm trong quá khứ. Tuy nhiên đọc cho đầy đủ thì phải cần đến ba ngày. Nhiều khi giọng ngâm véo von thật mũi lòng, đến gỗ đá cũng phải rơi nước mắt.

Eragon cầm quyển sách, trở lại ghế ngồi. Nó vuốt ve quyển sách, ngắm nghía: “Thật diệu kỳ, một con người đã chết từ lâu, vẫn có thể chuyện trò với mọi người qua những trang sách này. Chẳng nào quyển sách này còn, tư tưởng của ông ta vẫn tiếp tục sống. Chẳng biết trong này có thông tin gì về lũ Ra'zac không?”

Nó lật tới lật lui cuốn sách cho đến khi rũ ra vì buồn ngủ. Jeod gọi người hầu đưa nó về phòng. Khi thấy ông Brom sắp bước vào phòng, kế bên, Eragon hỏi:

- Cháu nói chuyện với ông được không?
- Nó theo ông vào phòng, khép cửa xong, nói:
- Saphira và cháu có một ý kiến.....

Ông ngăn nó lại, tay kéo màn cửa sổ, thì thầm:

- Khi nói những chuyện này, cháu phải biết chắc không ai nghe được chứ.
- Cháu xin lỗi. Cháu muốn hỏi có cách nào để nhìn được những hình ảnh mà mình chưa thấy bao giờ không?
- Đó là cách thu nhận hình ảnh từ xa. Hoàn toàn có thể làm được và rất hữu ích trong nhiều tình huống, nhưng nó cũng có một giới hạn. Cháu chỉ có thể thu và quan sát những người và sự vật cháu đã từng thấy. Thí dụ, cháu đã nhìn thấy hai tên Ra'zac, cháu có thể thu hình ảnh chúng từ xa để quan sát. Tuy nhiên cháu chỉ thấy nhân dạng của chúng, còn những gì chung quanh, cháu không thể thấy được. Còn nhiều vấn đề khác nữa, nếu cháu muốn quan sát một trang sách đã từng biết, chỉ khi từ xa cuốn sách mở đúng trang đó, cháu mới thấy được. Nhưng nếu quyển sách đóng thì cháu chỉ thấy toàn một màu đen.
- Vì sao ta không thể quan sát những vật mà mình chưa nhìn thấy trước đó?
- Vì khi muốn thu những hình ảnh đó vào trí não để quan sát, cháu phải biết mình đang hướng đến mục tiêu nào để điều khiển sức mạnh tinh thần. Cháu phải biết rõ "hình ảnh mẫu" mình định thu, thì cháu mới thu được. Một con người, một đồ vật cháu chưa từng thấy sẽ trở nên vô hiệu, khi sử dụng phương pháp này.
- Nhưng sử dụng phương pháp này như thế nào? Cháu có thể cho hình ảnh hiện lên trong khoảng không được không?
- Như vậy sẽ tốn hao rất nhiều năng lực hơn là để hình ảnh hiện lên một mặt phẳng phản chiếu, như mặt nước hay mặt gương chẳng hạn. Các Kỵ Sĩ luôn phải đi xa, nên họ dùng phương pháp này để nắm tình hình khắp đế quốc Alageasia trong thời chiến hay mỗi khi có biến cố.
- Cháu....được phép thử không ạ?
- Ngay bây giờ thì không được. Việc này rất mất sức, mà cháu thì đang mệt. Ta sẽ cho cháu biết những câu thần chú, nhưng phải hứa không được áp dụng tối nay. Bao giờ đi khỏi đây, ta sẽ dạy cháu thêm.
- Cháu hứa.

Eragon hí hớn cười. Ông già ghé tai nó, thì thầm:

- Draum kópa.

Eragon lẩm bẩm cho tới thuộc, rồi bảo:

- Sau khi rời thành phố Teirm, cháu sẽ dùng phương pháp này để tìm hiểu anh Roran cháu đang làm gì. Cháu sợ tụi Ra'zac đang theo dấu anh ấy.
- Ta không muốn làm cháu lo, nhưng điều đó rất có khả năng xảy ra. Mặc dù Roran đã đi khỏi Carvahall trước khi Ra'zac tới, nhưng ta chắc chúng đã dò hỏi về cậu ấy. Chúng có thể đã gặp cậu ta ở Therinsford rồi, ai mà biết được. Nếu đúng vậy, chúng đã nắm hết thông tin. Nhưng dù sao, tin tức về cháu, chúng vẫn còn mù mịt. Nếu nhà vua hăm dọa, chúng sẽ bị trừng trị nặng nề khi không tìm ra cháu, chắc chắn chúng sẽ quay lại truy hỏi Roran.
- Nếu ông đoán đúng, chỉ còn một cách để Roran được an toàn, là hãy cho tụi Ra'zac biết cháu đang ở đâu. Chúng sẽ buông tha anh ấy.
- Không được. Cháu không hiểu kẻ thù làm sao biết được ý đồ của chúng? Dù cháu xuất đầu lộ diện, chúng vẫn săn lùng Roran. Biết vì sao không?
- Dạ, nếu cháu trốn tránh mãi, chúng sẽ bắt Roran để làm áp lực cho cháu phải xuất hiện. Nếu cách đó không mang lại kết quả, chúng sẽ giết anh Roran để cháu đau đớn. Còn nếu cháu trở thành một kẻ thù công khai của triều đình, chúng sẽ dùng anh ấy làm mồi để bắt cháu. Và nếu cháu đi gặp anh Roran, khi chúng biết, chúng sẽ tra khảo anh để khai ra cháu ở đâu.
- Giải lắm. Cháu suy luận rất chính xác.
- Nhưng còn giải pháp nào không? Cháu không muốn anh cháu chết.

- Giải pháp thật rõ ràng: Roran phải học cách tự bảo vệ lấy mình. Nghe có vẻ nhần tâm, nhưng như cháu vừa nhận ra đó, cháu không thể liều lĩnh tìm gặp cậu ta. Cháu đã quên một điều, khi chúng ta rời khỏi Carvahall, ta đã cho cháu biết là ta để lại cho Roran một lá thư báo động cho cậu ấy. Vì vậy, Roran không thể hoàn toàn không cảnh giác trước những hiểm nguy. Khi nghe tin tụi Ra'zac xuất hiện tại Carvahall, cậu ta phải tìm đường tẩu thoát.

- Cháu vẫn cảm thấy lo lắng.

- Trong chuyện này cũng có điều hay. Nhà vua không đòi nào để một Kỵ Sĩ bay bổng khắp nơi, ngoài tầm kiểm soát của ông ấy. Ngoài cháu ra, vua Galbatorix được biết đến như một Kỵ Sĩ duy nhất đang còn sống. Nhưng ông ta rất muốn có một Kỵ Sĩ nữa dưới quyền chỉ huy của mình. Do đó, trước khi muốn giết cháu hay Roran, ông ta sẽ đề nghị cháu phục vụ dưới trướng của ông.

- Ông gọi điều đó là hay được sao?

- Tất cả là để bảo vệ Roran. Chẳng nào nhà vua còn chưa rõ cháu theo phe nào, ông ta còn không muốn làm mất lòng cháu bằng việc hãm hại người anh họ của cháu. Hãy nhớ kỹ điều này. Tụi Ra'zac giết cậu cháu thật, nhưng ta tin đó là hành động ngu ngốc của chúng thôi. Như những gì ta biết về vua Galbatorix, ông ta không cho phép một hành động nào làm bất lợi cho ông.

- Nhưng làm sao cháu có thể từ chối đề nghị của nhà vua, nếu ông ta hãm giết cháu.

Brom thở dài, ông đến bên bàn rửa mặt, nhúng mấy ngón tay vào thau nước màu hồng.

- Ông ta khát khao việc cháu cộng tác với triều đình. Ngược lại, ông ta phải trừ khử cháu. Vì vậy vấn đề đặt ra là: nếu phải đối diện với sự chọn lựa này, cháu có sẵn sàng chết vì niềm tin của cháu không? Vì đó là cách duy nhất để cháu chối từ.

Eragon im lặng. Một lúc sau ông nói tiếp:

- Đây là một câu hỏi khó, cháu có thể trả lời khi đối diện với vấn đề. Nhưng hãy nhớ rằng, nhiều người sẵn lòng chết vì niềm tin. Đó là chuyện rất bình thường. Nhưng sự can đảm thật sự là sống và chịu đựng gian khổ vì niềm tin của mình.

26. Q.1 - Chương 26: Phù Thủy Và Ma Mèo

Buổi sáng, Eragon thức dậy muộn. Rửa mặt, thay quần áo xong, nó cầm gương, ngắm nghía chải đầu. Hình như mặt nó có vẻ gì khang khác. Eragon cầm gương sát hơn. Mới dời xa Carvahall chẳng bao lâu, mặt nó đã thay đổi nhiều. Những ngày dong duổi, những buổi luyện tập đã làm nó già dặn hơn, ánh mắt mạnh mẽ, dữ dội hơn, chẳng còn nét trẻ thơ lúc trước. Đưa gương ra xa, mặt nó lại có vẻ bình thường, nhưng vẫn không hoàn toàn giống như nó ngày xưa.

Eragon khoác cung tên, vừa ra khỏi phòng, một người hầu nói:

- Ông Neal đã ra ngoài với chủ tôi từ sáng sớm. Ông dặn chiều mới về, cậu cứ thoải mái đi đâu thì đi.

Eragon vui vẻ cảm ơn rồi vội vã đi tham quan thành phố. Suốt mấy tiếng, nó lang thang khắp các đường phố, la cà những cửa hàng, tán gẫu cùng khách bộ hành. Cuối cùng, bụng đói meo và túi rỗng không, nó bắt buộc phải quay về nhà Jeod.

Ngừng trước cửa hàng bán dược thảo kế bên, nó ráng nhìn qua cửa sổ, nhưng bên trong chỉ toàn thấy cây lá khô che kín mít. Tò mò, Eragon bước vào trong.

Lúc đầu nó không thấy gì trogn cửa hàng tối om om, nhưng quen dần với ánh sáng xanh lọt qua cửa sổ, nó thấy một con chim màu sắc rực rỡ với cái mỏ dài ngoằn đang đứng trong lòng nhìn lại nó. Trên vách, ngoài cây đèn treo, đủ thứ lá thuốc móc lên tận trần. Một bình hoa lớn cắm dọc nhất một bông hoa vàng đặt trên sàn. Trên cái quầy dài, lù khù chầy, cối tán thuốc và một quả cầu pha lê bự sụ bằng cái đầu của nó.

Eragon thận trọng lách qua hàng đồng thùng đựng đá, da thuộc...tiến lại cái quầy kê trước hàng dãy kệ đủ kích cỡ.

Một đôi mắt đỏ lòm loé sáng trong góc tối, rồi một con mèo to đùng, hung dữ nhảy phóc lên quây. Con mèo gầy nhom, nhưng đôi vai mạnh mẽ và những móng dài quá khổ. Cái bờm loè xoè phủ trên cái mặt hình tam giác. Đôi tai dựng ngược. Hai nanh cong khỏi hàm. Tất cả làm nó không giống bất cứ con mèo nào Eragon từng thấy. Con mèo lim dim mắt, ngoe nguẩy đuôi, nhìn Eragon.

Không chú tâm, Eragon bỗng truyền tư tưởng, nhẹ nhàng cho con mèo biết nó là bạn.

“Không phải làm thế.”

Eragon giật mình nhìn quanh. Con mèo tỉnh bơ liếm láp chân.

“Saphira hả?”, Eragon hỏi. Không có tiếng trả lời. Nó bối rối dựa vào quây, với tay định lấy một vật giống như một cái roi bằng gỗ.

“Ngốc thế!”

“Đừng làm trò nữa, Saphira.” Vừa nói, Eragon vừa cầm cái roi lên. Một luồng điện giật tung người, làm nó ngã ngửa ra sàn. Con mèo nhảy xuống, lừ lừ nhìn nó: “Mi không đủ tài trí làm một Kỵ Sĩ.”

“Mi nói đó hả?” Eragon trầm kêu lên.

“Không là ta thì ai?”

“Nhưng mi chỉ là một con mèo!”

Con vật rướn mình, ngạo mạn tới gần, rồi nhảy lên ngực Eragon, mắt sáng rực: “Trông ta có giống những con mèo khác không?” Eragon cố ngồi dậy, nhưng con mèo gầm gừ, nhe nanh nhọn hoắt.

“Không.”

“Vậy điều gì làm mi dám nghĩ ta là một con mèo bình thường? Rõ ràng mi là đứa dốt nát, ta i biết, ta là.....ma mèo. Chúng ta không còn nhiều, nhưng một thằng nhóc nhà quê như mi chắc phải có nghe rồi chứ.”

“Ta không ngờ ma mèo lại có thật.”

“Ta cũng đâu biết trên đời này lại có mi, cho đến khi mi nhào vào đây phá giấc ngủ của ta. Tuy nhiên đâu phải vì vậy mà mi không có thật.”

“Ta xin lỗi đã làm phiền.”

Con mèo lại nhảy lên quây: “Không sao, ta ngủ thế đủ rồi. Này, nếu ta là mi, ta không khư khư cầm mãi cái que đó đâu. Chỉ vài giây nữa, nó lại giật mi từng từng lên à coi.”

Eragon vội đặt cái roi vào chỗ cũ, hỏi: “Cái này là gì?”

“Trò tiểu xảo vớ vẩn, chán chết.”

“Nhưng để làm gì?”

“Mi chưa hiểu à? Để giật mi bổ nhào ra đó.”

Nó biếng nhác xoay người, rồi co hai chân trước ngực, nhắm mắt, gừ gừ trong họng. Eragon hỏi: “Tên mi là gì?”

Con ma mèo mở hí mắt: “Ta từng có rất nhiều tên, nếu mi muốn biết tên thật, đi chỗ khác mà hỏi.” Eragon vừa quay đi, mèo ma bảo: “Tuy nhiên, mi có thể gọi ta là Solembum.”

Cửa chợt mở, Angela bước vào với một bao đầy cây cỏ. Mắt bà ta thoáng nhìn Solembum, rồi ngó sững Eragon:

- Nó bảo đã nói chuyện với cháu.

- Bà cũng có thể nói với nó sao?

- Tất nhiên, nhưng không phải lúc nào nó cũng trả lời. Nó thích cháu. Đó là chuyện lạ, vì thường thường nó không để khách hàng nhìn thấy. Thật ra, nó nói cháu chứng tỏ là người có thể giao một trách nhiệm khó khăn. Đó là kiểu khen của Solembum.

- Cám ơn nhiều.

- Cháu là một trong ba người có thể trò chuyện với nó. Người thứ nhất là một phụ nữ, cách đây nhiều năm rồi. Người thứ hai là một lão hành khất. Cháu là người thứ ba. Nhưng thôi, mẹ mở cửa hàng đâu phải để tán gẫu. Cháu muốn mua gì nào?

- Dạ, cháu xem thôi. Thật sự cháu không cần thuốc.

- Mẹ không chỉ bán dược thảo đâu. Mấy lão lãnh chúa ngốc vẫn hỏi mua nước hoa tình yêu. Mẹ chưa hề bảo đảm công hiệu, nhưng các lão ấy vẫn trở lại mua thêm. Nhưng ta nghĩ cháu chẳng cần gì đến mấy thứ vớ vẩn đó. Hay cháu muốn biết vận mạng tương lai không? Ta vẫn bói cho cả lũ phu nhân dở hơi, giàu sụ đấy.

Eragon phì cười:

- Thôi, tương lai cháu khó đoán lắm. Vả lại cháu không có tiền.

Angela nhìn Solembum đầy vẻ lạ lùng, rồi chỉ quả cầu pha lê, bảo Eragon:

- Cái này chi màu mè biểu diễn thôi, chẳng ra trò trống gì đâu. Đợi đó, mẹ trở lại ngay.

Một lát sau, Angela thở hổn hển ôm một gói lớn từ phòng sau ra. Trải miếng vải lên quây, rồi bà ta đổ ra một đồng mẫu xương, mỗi mẫu dài hơn ngón tay. Chữ cổ và hình vẽ khắc đầy mặt xương. Bà cất giọng:

- Đây là những khớp xương rồng. Đừng hỏi ta lấy ở đâu. Đó là bí mật không thể tiết lộ. Nhưng không như những lá bài, cầu pha lê, hay trà khô đâu. Những khúc xương này có một sức mạnh thật sự. Chúng không nói dối. Tuy nhiên hiểu được những gì chúng nói là cả một vấn đề hết sức phức tạp. Nếu cháu muốn, ta sẽ bói cho. Nhưng phải nhớ rằng, biết số mệnh mình, cũng có thể là một điều khủng khiếp. Cháu phải tự quyết định muốn biết hay không.

Eragon nhìn những khớp xương tròn trợn sợ, đây là những gì đã từng ở trong thân thể một đồng loại của Saphira. Làm sao mình có thể quyết định để biết một số mệnh đang chờ đón mình? Xấu tốt ra sao? Thà không biết trước còn hơn. Nó hỏi:

- Cháu không có tiền, sao bà lại muốn bói giúp cháu?

- Vì Solembum. Việc nó chuyện trò với cháu, làm cháu trở thành người đặc biệt. Dù sao, nó cũng là một ma mèo mà. Trước đây ta cũng đề nghị bói không lấy tiền cho hai người đã nói chuyện với nó. Nhưng chỉ người đàn bà nhận lời. Bà ta tên là Selena. Ôi, nhưng sau đó bà ta lại ân hận. Số phận bà ta nghiệt ngã, đau đớn quá.

Eragon xúc động rùng mình, mắt nó mờ lệ. Nó nhủ thầm, Selena là tên mẹ mình. Có phải chính là bà không? Có phải vì số mệnh quá hãi hùng đến nỗi bà đã phải lìa bỏ mình? Nó hỏi:

- Bà có nhớ số phận của bà ta ra sao không?

- Lâu quá rồi, vả lại trí nhớ của mẹ đâu còn minh mẫn như xưa, lúc lỉu rồi. Ngoài ra, dù có nhớ, mẹ cũng không nói được. Đó là chuyện riêng tư của bà ấy. Tuy vậy, mẹ đã rất buồn, không bao giờ mẹ quên được về mặt bà ta.

Eragon nhắm mắt, ráng bình tĩnh hỏi qua chuyện khác:

- Bà đã già đâu mà sợ lú lẫn.

Angela cười khoe hai núm đồng tiền:

- Cháu bị lừa rồi. Ta già hơn cháu thấy nhiều. Tại ta dùng dược thảo đó thôi.

Eragon lại nghĩ, nếu người đó là mẹ mình, bà có thể chịu đựng nỗi khi biết số phận, ta cũng có thể chịu nỗi. Nó nói:

- Bà bói cho cháu.

Mặt Angela chợt nghiêm túc. Bà vốc hai nắm xương, đắp máy môi cầu khẩn, rồi mạnh mẽ nói:

- Manin! Wyrda! Hugin!

Những khúc xương được tung trên miếng vải. Eragon nhận ra những âm cổ ngữ dùng trong ma thuật. Chắc hẳn Angela là phù thủy. Bà ta lặng lẽ quan sát những khúc xương trong nhiều phút. Sau cùng, bà nặng nề thở dài, lau trán, rồi lấy vò rượu dưới chân quầy, hỏi Eragon:

- Cháu uống không?

Eragon lắc. Bà ngửa cổ tu ừng ực. Vừa lau miệng, Angela vừa bảo:

- Chưa bao giờ mụ bói một quả khố khăn thế này. Cháu nói đúng, tương lai cháu mịt mù như đêm tối. Mụ chưa từng thấy vận mạng của ai giống cháu. Tuy nhiên mụ sẽ cố sức nói vài điều có thể.

Bà ta chỉ dấu hiệu trên khúc xương, một vòng tròn trên một sọc dài:

- Sống lâu hay bất tử. Lần đầu tiên ta thấy dấu hiệu này trong số mệnh của một người. Phần nhiều là cây hoàng diệp hay tiểu du, cả hai là dấu hiệu chỉ một khoảng thời gian sống của một người bình thường. Mụ không biết đây là dấu hiệu cho biết cháu sẽ bất tử hay sống một thời gian lâu đến lạ lùng. Nhưng dù thế nào, thì cũng là dấu hiệu cháu sẽ rất thọ.

Chẳng có gì ngạc nhiên, Eragon nghĩ, vì mình là Kỵ Sĩ. Angela chỉ ba khúc xương khác:

- Đây là đường đi, đây là tia chớp và đây là một thuyền buồm. Chúng nằm cùng một hướng. Con đường cho biết cháu sẽ có được nhiều sự lựa chọn trong tương lai. Ngay từ bây giờ đã xuất hiện một vài sự việc rồi đó. Mụ thấy những cuộc chiến gay go quanh cháu, vài cuộc nổi lên là vì quyền lợi của cháu. Mụ cũng thấy những uy quyền mạnh mẽ của đất nước này đang ráng sức kiểm soát ý chí và định mệnh cháu. Vô vàn những điều có thể xảy ra trong tương lai rất gần, tất cả đều có xung đột và đổ máu, nhưng chỉ duy nhất một điều đem lại hạnh phúc và bình yên. Thận trọng để không bị lầm đường, vì cháu là một trong những người thực sự tự do được chọn lựa số phận mình. Sự tự do đó là một đặc ân, nhưng cũng là một trách nhiệm ràng buộc mình hơn xiềng xích.

Rồi bỗng mặt bà ta trở nên rầu rĩ:

- Tuy nhiên, như đối nghịch lại, đây là tia chớp. Một điềm gở khủng khiếp. Một vận rủi bao phủ cháu, nhưng ta không biết là chuyện gì. Chỉ biết một phần của chuyện đó là sự chết chóc. Một cái chết sắp xảy ra và sẽ làm cháu vô cùng đau đớn. Còn cái chết nữa chờ đợi cháu trong một chuyến đi xa. Hãy nhìn kỹ khúc xương này. Cháu thấy chiếc thuyền buồm chấm dứt ra sao. Không thể nào rõ ràng hơn. Số cháu sẽ phải xa đất nước này mãi mãi. Cháu sẽ ngừng lại đâu, mụ không biết, nhưng sẽ không bao giờ trở lại Alageasia nữa. Điều này không thể nào tránh được.

Những lời nói làm Eragon sợ hãi. Lại thêm một cái chết nữa sao? Mình sẽ phải mất ai đây? Rồi nó nghĩ đến Roran, đến quê hương. Chuyện gì có thể bắt mình phải lìa xa nơi này? Mình sẽ đi về đâu? Nếu là miền đất bên kia đại dương hay miền đông, ngoài thần tiên, ai biết được chúng nằm ở nơi nào?

Angela vuốt mặt, nói tiếp:

- Khúc xương tiếp theo dễ đoán hơn và có vẻ vui hơn.

Eragon nhìn một bông hồng nằm giữa mặt trăng lưỡi liềm. Angela mỉm cười nói:

- Trong tương lai, cháu sẽ gặp một chuyện tình rất hào hùng. Vì mặt trăng là dấu hiệu kỳ diệu tuyệt vời. Mỗi tình này đủ sức mạnh củng cố cả một đế quốc. Mụ không biết kết cuộc có hạnh phúc, tốt đẹp không, nhưng người yêu của cháu là một cô gái con nhà quyền quý. Cô ta đẹp, thông minh, và đầy uy quyền.

Eragon kinh ngạc nghĩ, con nhà quyền quý? Làm sao có thể xảy ra chuyện đó? Mình chỉ là thằng bé nhà quê nghèo xơ xác.

- Bây giờ là mảnh xương cuối cùng. Thân cây và rễ rón trà bắt chéo nhau. Mụ mong là mình lầm, nhưng rõ ràng có sự phản bội hiển hiện. Và điều phản phúc này nằm chính trong gia đình cháu.

Eragon phản đối ngay:

- Anh Roran sẽ không làm điều đó.

- Mụ không biết. Đó là những gì có trên xương và chúng không bao giờ nói dối.

Eragon cố nén sự nghi ngờ đang gặm nhấm tâm can nó. Lý do gì có thể làm Roran trở thành người phản bội nó. Angela đặt bàn tay vỗ về an ủi lên vai Eragon và đưa bình rượu. Lần này, Eragon nhận uống. Bà ta bảo:

- Cháu không nên lo ngại quá về những chuyện chưa xảy ra. Cách duy nhất tương lai có thể làm hại ta, chính là vì sự lo lắng. Mụ bảo đảm, ngay sau khi bước ra ngoài trời sáng sủa kia, cháu sẽ cảm thấy thoải mái hơn nhiều.

- Bà biết cổ ngữ?

- Cháu biết cổ ngữ, nói chuyện được với ma mèo, có một tương lai rất thú vị. Một chàng tuổi trẻ, một xu không dính túi, lang thang, xơ xác, lại được một tiểu thư khuê các thương yêu. Cháu là ai?

Eragon nhận thấy con ma mèo chưa cho bà biết nó là Kỵ Sĩ. Nó suýt nói tên giả “Evan”, nhưng rồi quyết định:

- Cháu là Eragon.

- Đó là tên hay chức danh của cháu?

- Cả hai.

Eragon mỉm cười nói, vì nó nghĩ đến cái tên người Kỵ Sĩ đầu tiên. Angela bảo:

- Bây giờ ta lại càng thêm quan tâm đến tương lai của cháu. Còn lão già rách rưới đi với cháu là ai?

- Tên ông ấy là Brom.

Angela bỗng cười sằng sặc, cười gập cả mình, chảy nước mắt. Bà cố nín cười, uống ngụm rượu, thở như đứt hơi. Eragon hỏi:

- Bà làm sao vậy?

- Ô, không, không, đừng giận. Chẳng là trong giới của mụ có những người biết lão. Mụ e là số phận của lão già khốn khổ đó, có những điều làm chúng ta buồn cười.

- Bà đừng nhạo báng ông ấy như thế. Khó có người nào tốt hơn ông Brom.

- Bình tĩnh, bình tĩnh. Ta biết chứ. Nếu có dịp thuận tiện, chúng ta gặp lại, mụ sẽ cho cháu biết về điều này. Nhưng đồng thời cháu nên....

Bà ta ngừng bật khi ma mèo chen vào giữa hai người, lom lom nhìn Eragon: "Mi lắng nghe kỹ hai điều ta nói đây. Đến thời điểm mi cần vũ khí, hãy tìm dưới gốc một cây Menoa. Và khi, dường như mi bị mất tất cả, sức tàn lực kiệt, hãy tới tảng đá Kuthian và nói lên tên mi, để mở Hầm - Cửa - Các - Linh - Hồn.

Eragon chưa kịp hỏi gì thêm, con ma mèo đứng đĩnh ve vẩy đuôi, quay đi. Angela lắc đầu bảo:

- Mụ không biết và không muốn biết nó đã nói gì với cháu. Vì đó là chuyện riêng tư. Cháu không được cho ai biết.

- Cháu phải đi thôi.

- Nếu muốn, cháu cứ đi. Hãy suy nghĩ những gì mụ và Solembum đã nói.

- Cám ơn bà đã bói giúp cháu.

Eragon phải nhắm mắt một lúc trước ánh nắng chói chang ngoài đường. Rồi vừa suy nghĩ những gì mới nghe được, nó vừa chạy ra ngoài tường thành, đến nơi Saphira trú ẩn.

Từ chân vực, nó gọi Saphira. Khi cả hai ở trên đỉnh, Eragon kể lại những gì mới xảy ra và nói thêm: “Anh nghĩ, ông Brom nói đúng, dường như anh toàn xuất hiện ở những nơi lộn xộn.”

“Hãy nhớ những điều ma mèo nói với anh. Quan trọng đó.”

“Sao em biết?”

“Em không chắc, nhưng những cái tên nó nhắc đến nghe rất quan trọng. Đá Kuthian? Chúng ta không được quên những gì nó nói.”

“Em nghĩ, anh có nên kể lại với ông Brom không?”

“Tùy anh. Nhưng hãy nghĩ đến điều này: ông ấy không có quyền biết về tương lai của anh. Còn nói về ma mèo Solembum, sẽ dẫn đến nhiều câu hỏi mà chắc anh không muốn trả lời. Nếu anh hỏi ông về ý nghĩa những câu nói của nó, ông sẽ hỏi anh nghe được từ đâu. Anh nghĩ có đủ tài nói dối để ông ấy tin nổi không?”

Chúng chuyện trò và ngắm cảnh rừng cho đến chạng vạng tối. Eragon vội vã trở về. Một người hầu cho biết chủ nhân và ông khách đang ở trong văn phòng.

Eragon bước vào khi ông Brom đang phì phà tẩu thuốc. Nó hỏi:

- Công chuyện tới đâu rồi, ông?

- Căng lắm.

- Vậy là ông đã gặp Brand?

- Gã quản lý này là một tay cạo giấy tồi tệ nhất. Hắn tuân thủ chi li từng qui luật, hoành hoẹ người khác đủ điều. Không có gì lay chuyển nổi hắn, kể cả hối lộ.

- Bây giờ phải làm sao?

- Ta sẽ dành nguyên tuần tới để dạy cháu đọc.

- Rồi sau đó?

- Sau đó ta sẽ dành cho gã Brand này một sự ngạc nhiên.

Rồi ông từ chối, không tiết lộ thêm chi tiết nào nữa.

Phòng ăn thật sang trọng. Jeod ngồi tại đầu bàn, Helen với đôi mắt khó khăn, ngồi đầu bàn đối diện. Eragon và ông già kẹt giữa hai vợ chồng chủ nhân.

Chủ khách lặng lẽ ăn. Eragon thăm nhủ, không sao, mình đã từng dự tiệc đám ma ở Carvahall. Nhưng trong những đám tang cũng không đến nỗi ảm đạm thế này. Nó cảm thấy sự bất mãn của Helen tràn ngập suốt bữa ăn.

27. Q.1 - Chương 27: Tập Đọc Và Những Mưu Đồ

Brom viết một chữ cổ trên tấm da thuộc, bảo Eragon:

- Học đi, đây là chữ a.

Chuyện học hành của Eragon bắt đầu như thế. Tuy lạ lẫm, khó khăn và phải ráng hết sức, nhưng nó rất say mê. Không có gì khác để làm, và với một thầy giáo giỏi, dù đôi khi nóng tính, Eragon tiến bộ rất nhanh.

Mỗi sáng thức dậy, điểm tâm xong, nó vào ngay văn phòng để học đọc và viết. Trong thời gian đó, nó không hề nghĩ ngợi đến chuyện gì khác, ngoài việc học, đến nỗi, nhắm mắt, nó cũng thấy chữ nghĩa nhảy múa trong đầu.

Trước bữa ăn tối, nó lại cùng ông Brom ra sau nhà luyện kiếm. Đám người hầu và lũ trẻ con thô lỗ mắt đứng nhìn. Sau đó, Eragon luyện phép thuật trong căn phòng kín đáo.

Mối lo duy nhất của nó là Saphira. Chiều nào nó cũng đi thăm cô bạn rồng, nhưng vẫn không đủ thời gian cho chúng kể hết chuyện. Ban ngày, tránh bị phát hiện, Saphira phải bay xa để kiếm mồi. Eragon tìm mọi cách để giúp thêm, nhưng giải pháp tốt nhất cho lương thực và sự cô đơn của Saphira vẫn là mau đi khỏi thành phố này.

Hàng ngày, những tin tức dữ dội càng tràn lan trong thành phố Teirm. Các nhà buôn kể lại những vụ tấn công khiếp đảm dọc vùng duyên hải. Nhiều người khoẻ mạnh biến khỏi nhà vào nửa đêm, sáng ra thấy xác họ bị xé ra từng mảnh.

Eragon thường nghe ông Brom và Jeod thì thầm bàn bạc, nhưng hai người im bất khi vừa thấy nó.

Một tuần lễ trôi qua, Eragon viết còn vụng, nhưng đã đọc được cả trang, tuy chậm, nhưng không phải hỏi ông già. Ông khuyến khích:

- Không sao, cháu đã có thể giúp được ta rồi.

Một chiều, ông Brom tụ họp Eragon và Jeod. Ông bảo Eragon:

- Cháu đã có thể giúp chúng ta, và lúc này tới thời gian tiến hành rồi.

- Chương trình của ông là sao?

Nghe Eragon hỏi, ông già chỉ lạnh lùng cười. Jeod lầm bầm:

- Nhìn về mặt kia, ta biết ngay là sẽ có rắc rối từ đầu.

- Hơi quá lời, những cũng có lý. Đây, kế hoạch của chúng ta sẽ như sau.....

Nằm trong phòng, Eragon truyền tin cho Saphira: “Chúng ta sẽ rời đây đêm nay hay sáng mai thôi.”

“Thật bất ngờ. Nhưng anh có được an toàn trong việc làm phiêu lưu này không?”

“Chưa biết được. Có thể phút cuối sẽ bị lính đuổi bắt. Nhưng đừng lo, ông Brom và anh đều có thể dùng phép thuật và đánh đắm không tòi.”

Nằm ngửa ngó trần nhà cho đến khi giấc ngủ chập chờn tới, Eragon bỗng hoang mang nghĩ, mình không muốn đi khỏi đây, thời gian vừa qua mình đã được sống một cuộc sống gần như bình thường. Được ở lại đây, sống như bao người khác, thật tuyệt vời. Nhưng còn Saphira thì sao?

Những giấc mơ bất ngờ hiện ra trong tiềm thức. Có lúc nó vùng vẫy sợ hãi, có khi cười ha hả. Rồi một giấc mơ đến thật rõ ràng: nó thấy một phụ nữ trẻ, cúi đầu ủ rũ, bị xiềng trong một phòng giam lạnh lẽo. Qua song cửa sổ trên tường cao, ánh trăng soi tỏ mặt cô. Một giọt nước mắt lăn dài trên má, long lanh như hạt kim cương.

Eragon giật mình thức giấc và thấy mình đang nức nở khóc, rồi lại chìm vào giấc ngủ.

28. Q.1 - Chương 28: Những Tên Trộm Trong Lâu Đài

Eragon thức giấc khi mặt trời chiều vàng óng sưởi ấm lưng. Nó nằm lơ mơ cho đến khi cảm thấy lạnh vì mặt trời chìm khuất chân trời.

Gần tới giờ rồi, vừa nghĩ, Eragon vừa khoác cung tên lên vai. Nó không mang theo kiếm, vì không thích, kiếm chỉ làm nó thêm chậm chạp. Nếu cần hạ địch thủ, nó sẽ dùng phép thuật hay cung tên. Khoác áo nịt da ra ngoài sơ mi, Eragon sốt ruột chờ trời tối hẳn.

Eragon cảm thấy căng thẳng khi theo hai ông già ra khỏi nhà. Lúc qua cửa hàng dược thảo, nó thoáng thấy một bóng đi trên mái nhà. Nhưng nhìn kỹ, nó không thấy ai. Lòng bàn tay nó rần rần ngứa.

Tối lâu đài, trời đã hoàn toàn tối. Nhìn những bức tường vây kín pháo đài, Eragon rùng mình, nếu phải ngồi tù nơi này, thật chẳng thú vị gì.

Jeod tiến lên đập cổng. Một lính gác thò đầu ra, lẽ nhè:

- Cái gì?

- Chúng tôi cần vào, vì thằng cháu này bỏ quên một vật rất quý trong phòng tôi. Phải tìm lại ngay.

Rõ ràng tên lính muốn trở lại ngay bàn nhậu:

- Vào đi, nhưng nhớ đập cho thằng nhóc một trận cho hết tật quen đi.

Jeod dúm vào tay gã mấy đồng tiền. Jeod vội vàng hướng dẫn hai người vào lâu đài. Tới phòng hồ sơ, Brom để tay lên khóa cửa lẩm bầm. Cánh cửa nhẹ nhàng bật ra. Lấy một cây đuốc trên tường, rồi ông khép cửa

sau lưng lại. Trong phòng chồng chất đầy những thùng da thuộc. Jeod lần lượt lướt qua tất cả những tấm da đầy chữ. Tới cuối phòng ông ngừng lại, nói:

- Đây rồi. Hồ sơ chuyển hàng trong năm năm qua. Dấu niêm phong bằng sáp có ghi ngày tháng.

Eragon hỏi:

- Bây giờ chúng ta làm gì?

Jeod nói:

- Bắt đầu từ cao xuống thấp. Nhiều hồ sơ chỉ ghi tiền thuế, bỏ qua đi. Tìm những gì liên quan tới dầu Seithr thôi.

Ông lấy ra một cuốn da đã mang theo và lộ mực, cây bút lông.

Brom ôm một chồng hồ sơ trải trên sàn. Eragon ngồi quay mặt ra cửa để canh chừng và phụ tìm kiếm với ông già. Tuy nhiên những chữ viết ở đây không dễ đọc như những gì nó đã học. Rất nhiều tàu cặp bến miền bắc, nhưng ba người chỉ ghi lại những tàu có chở dầu Seithr.

Thình lình Eragon cảm thấy như cổ mình bị châm chích. Nó cố tiếp tục làm việc, nhưng sự khó chịu cứ tăng dần. Nó lắc đầu, ngẩng lên, chợt giật thót người, kinh ngạc: một thằng bé đang nằm ép mình trên thành cửa sổ, mắt láo liên, mái tóc đen bù xù cài một cành ô rô nhỏ.

Một tiếng nói xuyên vào đầu Eragon:

“Mi cần giúp không?”

“Mi đó sao?”

“Còn ai khác nữa?”

“Nếu ta không bị mất đánh lừa, thì chính là mi.”

Thằng nhóc cười, nhe những cái răng nhọn hoắt.

“Trông ta ra sao, thì ta vẫn là ta. Mi không tin một ma mèo có thể làm được tất cả sao?”

“Mi đang làm gì ở đây?”

“Điều đó còn tùy vào việc mi đang làm. Nếu mi đọc hồ sơ để giải trí, ta chẳng có lý do gì để đến đây. Còn nếu chuyện mi làm là phạm pháp, thì ta báo i làm phúc: gã lính gác bọn mi mới hỏi lộ đó, hẳn đã kể hết cho tên lính thay ca trực. Và một toán lính của triều đình sắp xuất hiện để tóm cổ bọn mi.”

“Cám ơn đã cho ta biết.”

“Ta nhớ là đã nói với mi vài điều. Mong mi hãy nhớ cho kỹ.”

“Lần trước mi nhắc đến một cái cây và một cái hầm là có nghĩa gì?”

“Ý nghĩa chính xác là những gì ta đã nói.”

Không để Eragon kịp hỏi thêm, ma mèo biến mất khỏi cửa sổ. Eragon vội nói:

- Tụi lính đang truy lùng chúng ta.

Brom hỏi ngay:

- Sao cháu biết?

- Cháu nghe được tụi gác nói. Tên mới thay ca đã cho người đi tìm chúng ta. Phải ra khỏi đây ngay. Chắc chúng đã vào kho của ông Jeod mà không thấy chúng ta ở đó.

- Không sao. Làm cho xong ngay đi.

Cả ba vội vàng ghi chép gấp những chi tiết còn lại. Mấy phút sau, Brom thu dọn tất cả những tấm da lên kệ, Jeod nhét bút và lộ mực vào bao, Eragon cầm cây đuốc. Vừa ra khỏi cửa phòng đã nghe những bước chân rầm rầm tiến tới. Brom tức tối:

- Mẹ kiếp! Cửa không khóa được.

Ông đặt tay lên cửa. Tiếng ổ khóa vừa lách cách đóng lại, đám lính cũng vừa xuất hiện. Một gã quát lên:

- Tránh xa cái cửa đó ra.

Ba người tiến lại đám lính. Một tên cao lớn nhất hỏi:

- Định vào phòng hồ sơ làm gì?

Eragon nắm chặt cây cung, sẵn sàng chạy. Jeod nói giọng chắc nịch, nhưng mồ hôi cổ đầm đìa:

- Chúng tôi bị lạc.

Một gã lườm lườm nghi hoặc, ra lệnh cho đàn em:

- Kiểm tra trong phòng.

Eragon nín thở khi tên lính tiến lại, loay hoay mở cửa, nhưng gã quay lại nói với chỉ huy:

- Thưa sếp, cửa khóa.

Gã chỉ huy gãi cằm:

- Vậy thì được. Ta không biết các người định làm gì, nhưng cửa còn khóa, các người được tự do. Đi thôi.

Đám lính quay người, trở lại đồn canh.

Mình không thể nào tin nổi, Eragon nghĩ, chúng đang tiếp tay ình thoát ra.

Tại cổng chính, một gã lính chỉ tay nói:

- Giờ thì ra khỏi đây, đừng giở trò gì nữa.

Eragon cảm thấy đôi mắt gã lính gác dõi sau lưng khi ba người ra khỏi lâu đài. Cánh cổng vừa khép lại, mặt rạng rỡ nụ cười chiến thắng, Eragon nhảy tót lên. Ông già lừ mắt bảo:

- Đi đứng đường hoàng, muốn nhảy múa hãy về nhà đã.

Vừa vào tới phòng, nó kêu lên:

- Thành công rồi.

Jeod trải tấm bản đồ Alagaesia lên bàn, bảo:

- Phải, nhưng hãy thử xem có đáng công lao không đã.

Bên trái bản đồ, biển kéo dài tít tắp về tây. Dọc miền duyên hải, rặng Spine trải dài như vô tận. Sa mạc Hadarac nằm chính giữa bản đồ. Phía đông trống rỗng. Đâu đó trong khoảng trống là sào huyệt của Varden. Phía nam là Surda, một xứ nhỏ đã tách rời khỏi triều đình, sau sự sụp đổ của các Kỵ Sĩ. Eragon từng nghe nói, Surda âm thầm yểm trợ cho Varden. Trên bản đồ, phía đông núi Beors còn bỏ trống.

Gần ranh giới phía đông Surda là dãy núi Beor. Nó cũng đã nghe nhiều chuyện về rặng núi này, rặng núi được coi như cao gấp mười lần núi Spine. Riêng Eragon, nó không bao giờ tin điều đó là sự thật.

Ngoài khơi Surda có năm hòn đảo: Nía, Parlim, Uden, Illum và Beirland. Nía chẳng hơn gì một khối đá nhô lên, nhưng Beirland là đảo lớn nhất, có một thành phố nhỏ. Xa hơn, gần Teirm, là đảo Răng Cá Mập. Về phía bắc còn một đảo nữa, rộng bao la và hình dáng như một bàn tay nổi những cục u. Không cần nhìn, Eragon cũng biết tên, đó là đảo Vroengard, đất tổ của các Kỵ Sĩ. Nơi đây từng có thuở vinh quang, nhưng bây giờ trở thành chốn hoang vu, chỉ còn những quái vật lạ lùng lai vãng. Chính giữa Vroengard là thành phố bỏ hoang Doru Areaba.

Carvahall của nó chỉ là một chấm nhỏ trên sa mạc Palancar. Ngang tầm với Carvahall, nhưng ở bên kia đồng cỏ là khu rừng Du Weilenvarden. Như phía đông núi Beor, miền đông cũng chưa có trên bản đồ. Một phần phía tây đã có dân cư, nhưng sâu trong rừng núi vẫn chưa được khám phá và đầy bí ẩn. Rừng rậm hoang dã hơn cả núi rừng Spine. Vài người can đảm đã mở đường thám hiểm, nhưng khi trở ra đã hóa điên khùng.

Eragon rùng mình khi nhìn Uru'baen nằm giữa trung tâm đế quốc. Từ nơi này, cùng với con rồng đen Shruikan, vua Galbatorix đang trị vì đất nước. Nó chỉ ngón tay vào Uru'baen nói:

- Chắc chắn Ra'zac có nơi ẩn trú tại đây.

Brom nói ngay:

- Tốt hơn, cháu nên cầu mong chúng không chỉ có duy nhất một sào huyệt tại đó. Nếu không, cháu không thể nào mon men lại gần chúng được.

Ông đẩy tấm bản đồ ra xa. Jeod lấy tấm da ra, bảo:

- Từ những gì tôi thấy trong hồ sơ, năm năm qua nhiều chuyến tàu chở dầu Seithr đến tất cả những tỉnh lớn trên cả nước. Có thể cho rằng, tất cả đã làm theo chỉ thị của nhiều nhà kim hoàn lớn. Nếu không có thêm thông tin, khó lòng khoananh hẹp danh sách điều tra.

- Tôi nghĩ ta nên loại trừ bớt một số tỉnh. Ra'zac chỉ có thể làm theo lệnh vua, đến một số tỉnh cần thiết. Để có thể di chuyển ngay đến những nơi được lệnh, chúng phải ở tại một ngã tư cho thuận tiện. Ngã tư này phải đủ rộng lớn để chúng dễ dàng lẫn khuất. Và cũng phải là nơi có nhiều người buôn bán, để chúng có lương thực chẳng hạn.

- Có lý. Như vậy chúng ta có thể loại bỏ hầu hết những tỉnh phía bắc. Chỉ còn lại những tỉnh lớn, Teirm, Gil'ead và Ceunon. Tôi biết chúng không có ở Teirm, và tôi ngờ là dầu được chuyển tới Narda, nhưng Narda quá nhỏ, còn Ceunon lại quá biệt lập....chỉ có Gil'ead.

- Có thể Ra'zac ở đó. Còn những tỉnh miền nam?

- Miền nam thì phải nhắc tới Uru'baen, nhưng đó không phải là nơi thích hợp để nhận hàng. Nếu có kẻ nào trong triều bị giết bởi dầu Seithr, các bá tước, lãnh chúa sẽ dễ dàng phát hiện, vì số lượng khổng lồ dầu nhà vua nhập về. Chúng ta nên xem xét từ nhiều tỉnh khác.

- Hồ sơ chỉ có danh sách các tỉnh Kasta, Dras - Leona, Arougs và Belaona. Kuasta không làm việc cho Ra'zac được, vì bốn bề là núi. Arougs, dù là trung tâm mua bán, nhưng cũng cô lập như Ceunon. Chỉ còn lại hai tỉnh gần nhau là Dra - Leon và Belatona. Tôi nghĩ là Dras - Leon và Belatona. Tôi nghĩ là Dras - Leon, vì nó lớn và địa điểm thuận lợi hơn.

- Và cũng là nơi hầu hết hàng hóa của triều đình thường xuyên qua lại. Đó là nơi ẩn cư rất tốt cho tụi Ra'zac. Trong hồ sơ ghi rõ, kể từ đầu năm, đã có ba chuyến tàu chuyển dầu tới Dras - Leon. Hai tuần một chuyến. Tất cả đều do một nhà buôn xuất đi. Năm ngoái và năm kia cũng vậy. Tôi nghi tay nhà buôn này, hay nhóm này, rất nhiều tiền mới đủ khả năng buôn số lượng dầu Seithr lớn như vậy.

- Gil'ead thì sao?

- Tỉnh này khó thông thương. Những năm qua, họ chỉ nhập dầu hai lần. À...hình như chúng ta quên...Helgrind?

- Đúng rồi. Cổng U Tối. Bao nhiêu năm rồi tôi mới chợt nhớ đến cái tên này. Anh nói đúng, Cổng U Tối tại Dras - Leon thành một điểm quá hoàn hảo cho lũ Ra'zac. Chúng ta sẽ tới đó.

Eragon lo lắng nghĩ, Helgrind là cái gì? Mình tưởng sẽ vui mừng được tiếp tục cuộc săn lùng, trái lại, bây giờ mình cảm thấy như vực thẳm đang chờ trước mặt.

Jeod cuộn tấm bản đồ, đưa cho ông Brom:

- Cuộc đi này đưa anh đến quá nhiều vùng đất lạ, tôi nghĩ anh sẽ cần đến bản đồ này. Tôi cảm thấy áy náy vì không đi được cùng anh. Lòng tôi thì rất muốn, nhưng rồi lại nghĩ đến tuổi tác và trách nhiệm gia đình.

- Tôi hiểu. Anh còn cuộc sống tại đây. Cũng đến lúc phải gầy dựng thế hệ mai sau. Anh đã hoàn thành phần việc của mình rồi. Chúc hạnh phúc.

- Còn anh? Cứ suốt đời không ngừng nghỉ sao?

- Tôi nghĩ cũng sắp phải nghỉ rồi, nhưng không phải lúc này.

Hai ông già ra khỏi phòng. Trước khi ngủ, Eragon kể cho Saphira nghe cuộc phiêu lưu vừa qua.

29. Q.1 - Chương 29: Một Lỗi Lầm Đáng Giá

Buổi sáng, Eragon cùng ông Brom đóng yên cương sửa soạn lên đường. Jeod tiễn bạn, còn Helen đứng trong cửa nhìn ra. Hai bạn già nắm chặt tay nhau, Jeod bảo:

- Tôi sẽ nhớ anh lắm, ông lão ạ.

- Tôi cũng vậy.

Brom trả lời, rồi cúi mái đầu bạc về phía Helen:

- Đa tạ tấm lòng hiếu khách của chị. Chị thật tốt bụng.

Mặt Helen đỏ bừng. Eragon tưởng bà ta sắp vả vào mặt ông già. Nhưng ông vẫn tỉnh bơ tiếp:

- Chị có một người chồng rất tốt, hãy sẵn sóc anh ấy. Hiếm có người can đảm và cương nghị được như anh nhà. Tuy vậy, gặp lúc khó khăn anh ấy cũng khó mà chịu đựng, nếu không có sự an ủi, khích lệ của những người thân yêu.

Eragon thấy vẻ mặt vừa phẫn uất vừa đau đớn của bà chủ nhà. Mặt bà long lên trước khi sắp sửa. Jeod thở dài, vuốt tóc. Eragon cảm ơn tất cả những giúp đỡ của ông mấy ngày qua, rồi nhảy lên lưng con Cadoc.

Ra khỏi cổng thành Teirm, lúc hai người đang cưỡi ngựa bên ngoài bức tường khổng lồ, Eragon thoáng thấy một bóng di động. Solembum nằm bẹp trên cổ ve vẩy đuôi. Con ma mèo dôi dôi mắt đầy bí ẩn nhìn theo hai người.

Qua khỏi thành phố một đoạn đường, Eragon chợt hỏi:

- Ông ơi, ma mèo là gì?

- Sao tự nhiên cháu lại hỏi vậy?

- Cháu nghe được ở Teirm. Chúng không có thật, phải không, ông?

- Chúng hoàn toàn có thật. Trong những năm tháng huy hoàng của Kỵ Sĩ, chúng cũng nổi tiếng như rồng. Vua chúa, thần tiên nuôi nó làm bầu bạn. Tuy nhiên ma mèo trái tính lắm, muốn làm gì thì làm. Nhưng ta e là dòng giống đó gần đây rất hiếm.

- Chúng có phép thuật không?

- Không ai biết chắc, nhưng chúng có thể làm những điều rất khác thường. Dường như chúng luôn biết trước những chuyện sắp xảy ra, và tìm mọi cách để tham gia vào.

- Còn...Helgrind là gì?

- Cháu sẽ thấy, khi tới Dras - Leona.

Khi không còn nhìn thấy thành Teirm nữa, Eragon vận công gọi Saphira. Tiếng gọi thầm mạnh tới nỗi làm con Cadoc rối rít vẩy tai khó chịu.

Saphira trả lời, dốc toàn sức lực bay tới. Hai người chỉ thấy thoáng thoáng một bóng đen nhô ra trong màn mây, tiếp theo là tiếng ầm khi Saphira vẩy cánh là là xuống. Những đường gân đen trên màng cánh nổi rõ dưới ánh mặt trời.

Eragon trao dây cương Cadoc cho ông già:

- Cháu sẽ gặp ông trong bữa ăn trưa.

- Chúc vui vẻ. Gặp lại mi ta mừng lắm, Saphira.

“Cháu cũng vậy.”

Eragon nhảy phóc lên, ôm chặt vai Saphira, trong khi ả rồng bay vút lên cao. Vẩy nhẹ đuôi, nó uốn lượn mình trong không trung. “Ôm chặt nhé.” Báo cho Eragon xong, cô ả rít lên một tiếng như kèn xuất quân, đảo một vòng thật ngoạn mục. Eragon thích thú la lên, dang rộng hai tay, hai chân quắp chặt.

“Anh không ngờ không có yên, em đảo quá trời như vậy, mà anh chẳng bị gì.”

Ả khoái trá cười kiêu ho sù sụ.

Nhưng đến trưa hai đùi Eragon bồng rất vì cọ xát quá lâu vào vẩy rồng, còn mặt và tay tê dại vì trời lạnh. Khi xuống đất ăn trưa, Eragon phải lùa tay vào áo và ngồi chỗ nắng để sưởi cho ấm người.

Đang ăn, nó hỏi Saphira: “Anh cười Cadoc được chứ? Anh muốn hỏi ông Brom mấy chuyện.”

“Được thôi, nhưng anh phải kể cho em nghe ông ấy nói gì.”

Ăn xong, Saphira bay trên không, còn Eragon và ông Brom lại dong duỗi ngựa trên đường mòn. Eragon lên tiếng:

- Cháu muốn nói chuyện với ông. Cháu đã muốn nói ngay từ khi mình mới tới Teirm, nhưng cháu quyết định đợi đến lúc này mới nói.

- Về chuyện gì?

- Nhiều chuyện đang xảy ra, cháu chẳng hiểu gì cả. Thí dụ, ai là “những người bạn” của ông, và vì sao ông phải trốn tránh ở Carvahall? Cháu tin ông bằng cả tính mạng cháu, vì vậy cháu vẫn còn đi cùng ông, nhưng cháu cần phải biết ông là ai và ông đang làm gì? Ông đã lấy trộm gì tại Gil’ead, và tuatha du orothrim là gì mà ông định bắt cháu vượt qua? Cháu nghĩ, sau tất cả những chuyện đã xảy ra, cháu xứng đáng để được ông cắt nghĩa.

- Cháu đã nghe trộm chúng ta?

- Chỉ một lần.

- Ta thấy cháu chưa được học cho có tư cách đàng hoàng. Điều gì làm cháu nghĩ những chuyện này liên quan tới cháu?

- Thật sự thì không có gì. Cháu chỉ lấy làm lạ vì sự trùng hợp, tự nhiên ông tới trốn tại Carvahall đúng vào lúc cháu nhặt được trứng của Saphira, và ông lại biết quá nhiều về rồng học. Còn những bằng cứ khác, mà cháu gần như hoàn toàn không để ý, nhưng bây giờ nghĩ lại cháu thấy quá rõ ràng. Chẳng hạn như, mới lần đầu nhìn thấy, ông đã biết chúng là Ra’zac. Và tại sao chúng lại bỏ chạy khi thấy ông? Cháu không thể nào không nghĩ ông không có liên quan với sự xuất hiện của quả trứng rồng. Nhiều điều ông không cho cháu biết, vì vậy cháu và Saphira không thể làm ngơ với những chuyện có thể gây nguy hiểm cho chúng cháu.

Một thoáng u buồn trên mặt Brom, ông ghì cung Hỏa Tuyết đứng lại:

- Cháu không đợi được sao?

Nó lắc đầu, ông thở dài nói:

- Nếu cháu không quá nghi ngờ, thì chuyện này chẳng có vấn đề gì. Nhưng nếu cháu không thắc mắc đặt câu hỏi, thì cháu lại không đáng để ta tốn thì giờ với cháu. Ta sẽ nói, nhưng phải hiểu rằng ta không tiết lộ tất cả đâu. Không phải ta muốn giấu giếm, nhưng vì ta không muốn tiết lộ những bí mật không phải của ta. Có những lời thêu dệt trong chuyện kể này, cháu nên tìm gặp những người có liên quan mà tìm ra sự thật.

- Dạ, ông cứ nói những gì có thể nói được.

- Sự bí mật của ta đều có lý do. Ta cố bảo vệ cho cháu, bằng cách che chở cháu khỏi những sức mạnh có thể xé cháu ra từng mảnh. Một khi cháu biết chúng và mục đích của chúng, cháu sẽ không còn cơ may sống yên ổn một ngày. Cháu phải lựa chọn theo phe nào và chống lại phe nào. Thật sự cháu còn muốn biết không?

- Cháu không muốn sống một đời ngu dốt.

- Kiên quyết lắm. Rất tốt, vậy thì nghe đây: một cuộc chiến đang bùng nổ tại Alageasia giữa phe Varden và triều đình. Tuy nhiên, cuộc xung đột của họ đã vượt quá xa những phân tranh bằng vũ lực. Họ đã kẹt vào một vụ đối đầu, chống chọi nhau khùng khiếp, mà trung tâm điểm là....cháu.

- Cháu? Không thể như thế được. Cháu không hề dính dáng tới họ.

- Chưa đâu. Nhưng sự tồn tại hiển nhiên của cháu là mục tiêu cuộc chiến này. Triều đình và phe Varden không đánh nhau để dành dân hay đất nước này. Mục đích của họ là kiểm soát thể hệ Kỵ Sĩ tiếp theo. Và cháu là kẻ đầu tiên. Ai kiểm soát được lớp Kỵ Sĩ này sẽ trở thành chúa tể quyền hạn vô biên của Alageasia.

Eragon nghe những lời nói của ông Brom mà không thể nào hiểu nổi. Quá nhiều người quan tâm tới nó và Saphira. Tất cả chuyện chiến tranh chỉ vì nó giữa triều đình và phe Varden làm nó gần như không còn thờ nổi.

- Nhưng ngoài những tên phản đồ, các Kỵ Sĩ đều đã chết. Và như cháu biết, những phản đồ chạy theo Galbatorix cũng chết cả rồi mà. Ở Carvahall, có lần ông nói với cháu, không ai biết Alageasia còn rỗng hay không.

- Về chuyện rỗng, ta đã nói dối. Mặc dù các Kỵ Sĩ không còn nữa, nhưng vẫn còn ba quả trứng rỗng. Cả ba đều là sở hữu của nhà vua Galbatorix. Thật ra là còn hai, vì Saphira đã nở rồi. Nhà vua đã cứu được ba trứng này trong cuộc chiến cuối cùng với các Kỵ Sĩ.

- Vậy là chẳng bao lâu nữa sẽ có thêm hai Kỵ Sĩ trung thành với nhà vua?

- Chính xác. Và một dòng dõi độc ác lại phát sinh. Nhà vua đang ráo riết tìm ra người có thể khiến trứng nở. Còn phe Varden cũng ráo riết tìm mọi cách để giết chết những ứng viên đó, hoặc phải lăm trộm được trứng rỗng.

- Nhưng trứng của Saphira từ đâu tới? Kẻ nào có thể lấy trộm được của nhà vua? Và tại sao ông biết tất cả chuyện này?

Ông già cười cay đắng:

- Cháu hỏi nhiều quá. Tất cả vở kịch này có hai hồi. Hồi một xảy ra trước khi cháu ra đời rất lâu. Từ khi ta còn trẻ và còn khờ dại lắm. Ta căm ghét triều đình, với những nguyên do chỉ mình ta biết, và ta quyết phá hoại triều đình đó bằng mọi giá. Duyên may run rủi, ta quen biết một nhà học giả, đó là ông Jeod. Ông khoe mới khám phá ra một quyển sách, có viết về một con đường bí mật xâm nhập lâu đài của nhà vua. Ta sốt sắng đưa Jeod đến gặp Varden, đó là “những người bạn” của ta. Và họ lên kế hoạch trộm trứng rỗng.

- Phe Varden?

- Tuy nhiên, có những chuyện xảy ra ngoài ý muốn, tên trộm của chúng ta chỉ lấy được một trứng. Rồi không biết vì lý do gì, nó ôm trứng bỏ trốn. Jeod và ta được cử đi truy lùng hắn để đem trứng về. Đó là sự khởi đầu một cuộc săn lùng lớn nhất lịch sử. Chúng ta phải đua tốc lực với Ra'zac và Morzan, tên phản đồ cuối cùng còn sống sót, và cũng là bậc thầy tài năng nhất của nhà vua.

- Morzan? Nhưng ông ta chính là kẻ phản bội các Kỵ Sĩ để đi theo Galbatorix từ ngày xưa ngày xưa, bây giờ ông ta phải là người thiên cổ rồi chứ?

Nói xong nó chợt nhớ tuổi thọ của Kỵ Sĩ kéo dài kinh khủng. Ông già nhướng mày nói:

- Đúng, hắn già thật, nhưng mạnh mẽ và tàn nhẫn. Là đệ tử đầu tiên và trung thành nhất của nhà vua, hắn từng có món nợ máu với ta. Vì vậy cuộc săn lùng trứng rỗng trở thành cuộc chiến cá nhân giữa ta và hắn. Biết trứng được giữ tại Gil'eah, ta tới đó tử chiến với Morzan và giết được hắn. Trong lúc hỗn chiến, ta và Jeod lạc nhau, nhưng thoát trứng rồi, ta không còn thời gian để kiếm tìm ông, mà phải trở về ngay trao trứng cho Varden. Varden yêu cầu ta huấn luyện bất kỳ ai sau này sẽ là Kỵ Sĩ mới. Ta đồng ý và đến ẩn mình tại Carvahall, chờ thời cơ đến, Varden sẽ liên lạc nhắn tin.

- Rồi vì sao trứng của Saphira lại xuất hiện trong rừng núi Spine? Lại một vụ trộm nữa trong triều đình?

- Làm gì có dịp thứ hai được nữa. Chúng canh phòng nghiêm ngặt suốt ngày đêm, đâm đầu vào đó là tự sát. Không, trứng Saphira đến từ Varden. Ta mòn mỏi đợi chờ, nhưng không có tin tức gì. Vì vậy ta không

biết chuyện gì xảy ra cho nhóm Varden, nhưng ta đoán phải có sự cố, nên những người bảo vệ quả trứng đó đã phải dùng phép thuật để chuyển nó đến cho ta. Ta sợ rằng người liên lạc của chúng ta đã bị triều đình chặn bắt và Ra'zac được phái đi lùng bắt ta, vì chính ta đã làm hỏng kế hoạch của triều đình.

- Vậy là khi Ra'zac đến Carvahall, chúng chưa biết gì về cháu?

- Đúng. Nếu lão Sloan, tên hàng thịt khốn kiếp cầm hòng, làm sao chúng có thể biết được về cháu. Và mọi việc đã khác hẳn rồi. Chính cháu đã cứu mạng ta. Vì nếu hai tên Ra'zac đó không quá quan tâm đến cháu, chúng đã chop được ta một cách bất ngờ. Và đó sẽ là màn kết của lão già Brom, người kể chuyện. Lý do duy nhất chúng bỏ chạy là vì ta mạnh hơn cả hai chúng nó, nhất là lúc ban ngày. Chắc hẳn, chúng đã có kế hoạch, đánh thuốc mê để bắt ta vào ban đêm và tra khảo ta phải khai ra nơi cất dấu trứng rồng.

- Ông đã nhắn tin cho phe Varden biết về cháu?

- Phải, ta chắc họ đang mong ta đưa cháu tới càng sớm càng tốt.

- Nhưng ông đã không làm vậy.

- Không, ta không làm vậy.

- Vì sao? Ở với Varden chẳng an toàn hơn là đuổi theo Ra'zac sao? Nhất là đối với một Kỵ Sĩ tò te như cháu.

Ông già nhìn Eragon đầy trù ối:

- Phe Varden toàn những con người nguy hiểm. Nếu đến đó, cháu sẽ vướng vào những thủ đoạn chính trị của họ. Các thủ lĩnh sẽ giao cho cháu những nhiệm vụ, cho dù cháu chưa đủ khả năng hoàn thành. Ta muốn cháu phải được trang bị đầy đủ trước khi đến gần họ. Ít ra trong thời gian truy đuổi Ra'zac, ta không lo có kẻ bỏ thuốc độc vào nước uống của cháu...

Ông mỉm cười:

- Và làm cho cháu vui khi ta huấn luyện cho cháu...Tuatha du orothrim...nghĩa là một giai đoạn huấn luyện. Ta sẽ giúp cháu tìm ra, kẻ cả giết chết tại Ra'zac, vì chúng cũng là kẻ thù của ta. Nhưng rồi cháu vẫn phải có sự chọn lựa. Nếu cháu giết được tại Ra'zac, con đường duy nhất để tránh khỏi cơn phần nộ của nhà vua, là cháu phải tìm sự che chở từ Varden, chuẩn tới Surda, theo họ. Hay kêu xin nhà vua rủ lòng thương và theo về với triều đình. Kể cả nếu cháu không giết Ra'zac, cháu vẫn phải đối diện trước hai ngã đường này.

Eragon biết cách tốt nhất tránh khỏi ngục tối là gia nhập phe Varden, nhưng nó không muốn bỏ cả cuộc đời để đánh nhau với triều đình như họ. Nó suy đi tính lại từng lời nói của ông Brom, rồi bảo:

- Ông vẫn chưa nói, vì sao ông quá rành rẽ về loài rồng như vậy?

- À, ta chưa nói sao? Thôi, để khi khác.

Tại sao lại là mình, Eragon thắc mắc, mình có gì đặc biệt để có thể trở thành Kỵ Sĩ? Nó hỏi:

- Ông đã bao giờ gặp mẹ cháu chưa?

- Có, ta đã gặp.

- Mẹ cháu như thế nào?

Ông già thở dài:

- Bà ấy đầy phẩm hạnh và....kiêu hãnh như cậu Garrow của cháu vậy. Đó cũng là thất bại của bà. Dù trong hoàn cảnh nào, bà ấy luôn sẵn lòng cứu mang giúp đỡ những người nghèo khổ, bất hạnh.

- Ông biết rõ mẹ cháu không?

- Đủ rõ, để khi bà ấy ra đi ta vẫn còn nhớ.

Lần đầu tiên Eragon cảm thấy nó ngốc làm sao, khi cứ tưởng Brom chỉ đơn giản là một ông già kể chuyện. Nó kể cho Saphira nghe những gì ông Brom nói, cô ả rất khoái, nhưng nhất định phản đối chuyện mình là vật sở hữu của vua Galbatorix.

Khi dừng chân để qua đêm, ông già lo nấu nướng, Eragon đi tìm nước. Nó lần theo tiếng nước róc rách chảy.

Tối con suối, Eragon nằm nép mình trên bờ, ngắm nước trắng xóa tung toé trên những tảng đá. Bọt nước lạnh ngắt từ trên núi đổ xuống làm nó rùng mình. Eragon đứng dậy, ngấn người nhìn qua bên kia bờ: những dấu vết lạ lùng, to lớn đầy mặt đất ẩm. Tò mò, Eragon nhảy lên tảng đá bờ bên kia, trượt chân trên lớp rêu trơn. Nó níu vội một cành cây, cành cây bị gãy, quăng nó ngã xuống đất. Eragon chống tay đỡ và một tiếng “rắc” nơi cổ tay, cả cánh tay đau buốt. Mờ mắt vì đau, nó nghiêng rằng để khỏi kêu thét lên. Tiếng Saphira vang trong đầu nó: “Eragon, anh sao thế?”

“Gãy cổ tay rồi, anh ngốc quá.”

“Em tới ngay đây.”

“Đừng, cây cối rậm rạp lắm.”

Saphira gửi hình ảnh nó đang dạt cây rừng tiến lại. Eragon rên rỉ ráng đứng lên. Những dấu ủng đóng đinh nặng nề hằn trên mặt đất, cách nó chừng một thước. Nó nhớ ngay đến những dấu ủng chung quanh đồng xác người tại Yazuac. Urgals, Eragon bật kêu lên. Nó ước gì có thanh Za'roc lúc này, vì với một tay nó không thể sử dụng cung tên. Ngẩng lên, thấy Saphira, nó vội la thào: “Saphira, có tụi Urgals, bảo vệ ông Brom đi.”

Eragon nhảy trở lại qua suối, chạy vội về nơi cắm trại. Tay nắm chặt con dao săn, nó tưởng như gốc cây, bụi rậm nào cũng có kẻ thù rình rập. Đứng khựng lại vì cái đuôi của Saphira lướt qua đầu, Eragon la lên: “Ngừng lại. Anh đây mà.”

“Ôi dào, tưởng gì.” Saphira tỉnh bơ, hai cánh cô ả xếp trước ngực như một bức tường. Eragon bực mình: “Còn ôi dào nữa hả? Cái đuôi của cô suýt làm tôi toi mạng đó. Ông Brom đâu?”

Tiếng ông già cầu nhàu từ sau cặp cánh:

- Ta đây. Bảo con rồng đỡ hơi của cháu thả ta ra. Nó không chịu nghe lời ta.

- Thả ông ấy ra. Điếc à?

Saphira bướng bỉnh cãi: “Chính anh bảo em phải bảo vệ ông ấy, quên à?”, rồi mới chịu nâng cánh, để ông già giận dữ bước ra.

Eragon nói ngay:

- Cháu thấy dấu chân Urgals. Còn mới.

- Đóng yên, rời khỏi đây ngay.

Ông vội vàng dập lửa, thấy Eragon đứng im, ông gắt:

- Tay cháu làm sao vậy?

- Cháu bị gãy cổ tay.

Ông vừa cầu nhàu rửa, vừa đóng yên Cadoc trùm nó. Giúp nó lên ngựa xong, ông bảo:

- Ngay khi nào có thể, ta phải nẹp gỗ vào tay cháu. Ráng đừng cử động cổ tay. Saphira, gần tới rồi, mi có thể bay ngay phía trên chúng ta. Tụi Urgals muốn tấn công, thấy mi chúng sẽ e dè hơn.

Trời sụp tối rất nhanh và ngựa đã thấm mệt, nhưng họ không dám ngừng nghỉ. Cổ tay của Eragon sưng vù lên. Đi thêm chừng một dặm, ông Brom ghì ngựa lắng nghe. Xa xa phía sau có tiếng tù và thổi.

- Chắc chúng đã tới nơi ta vừa bỏ đi và có thể đã thấy dấu vết của Saphira. Chúng không dễ thoát con mồi đâu, sẽ đuổi theo chúng ta ngay cấp kỳ.

Ông ngửa mặt gọi Saphira. Saphira hạ cánh, ông ra lệnh cho Eragon:

- Cháu để Cadoc lại, đi với Saphira an toàn hơn.

- Nhưng còn ông.

- Ta không sao đâu. Đi đi.

Eragon đành cùng Saphira bay phía trên ông già và hai con ngựa. Mỗi lúc Saphira chao đảo, nó lại nhăn nhó vì đau. Tiếng tù và vang lên gần gần đem theo một làn sóng hãi hùng khiếp đảm. Ông Brom thúc ngựa chạy xuyên qua những bụi rậm. Tiếng tù và đồng loạt rúc lên rồi im bật. Một phút sau, chỉ có một tiếng tù và vọng lại. Eragon thở dài, nhẹ hẫng nỗi lo. Nhưng nó giật thót người, ngay phía dưới tiếng tù và chợt vang lên và nó thấy ông già đang quay ngựa trở lui. Lũ quái đầu sừng, găm gù trên mình ngựa, trải dọc con đường mòn. Ông già không còn lối thoát. Eragon kêu lên: “Mình phải hành động thôi!”

“Cái gì?”

“Hạ xuống ngay trước mặt lũ Urgals.”

“Điên à?”

“Xuống ngay, anh biết phải làm gì. Không còn cách nào khác nữa. Chúng sắp hạ ông ấy rồi.”

Saphira bay tới trước lũ Urgals, trở lại tìm chỗ hạ cánh trên đường. Eragon vận nội lực chờ đợi. Khi lũ Urgals tràn ngập đường, nó la lớn: “Xuống!” Saphira bất ngờ khép cánh buông mình thẳng xuống, rào rào qua những ngọn cây. Nó đáp xuống mặt đường cùng một vùng cát đá bay tung.

Lũ Urgals thét lên, ghì chặt dây cương, những con ngựa hốt hoảng dạt vào nhau. Nhưng đám quái thú mau chóng kết bầy đối diện Saphira, lăm lăm vũ khí. Mười hai con thú đầu sừng, xấu xí, kinh tởm, lom lom nhìn Saphira đầy căm ghét.

Eragon tự hỏi, sao chúng không sợ hãi bỏ chạy khi thấy Saphira? Rồi nó giật mình khi một con quái cao to nhất bầy tiến lên, ồm ồm nói:

- Chủ nhân ta muốn nói chuyện với mi.

Saphira cản Eragon ngay: “Chúng gài bẫy đó. Đừng tin.”

“Để xem chúng nói sao đã.”

- Chủ nhân mi là ai?

- Hạng thấp kém như mi không đáng được biết tên ngài. Ngài là chúa tể trị vì từ trời tới đất. Loài cỏ rác như mi, phải hãnh diện vì được Ngài ngó tới. Ngài ra lệnh cho chúng ta phải để mi được sống về ra mắt Ngài.

- Ta không bao giờ đi theo mi hay bất cứ kẻ thù nào. Dù mi phục vụ cho Tà Thần, Urgals, hay loài yêu quái gớm ghiếc nào, ta cũng không thèm biết. Ta không có chuyện gì để nói với chủ nhân mi.

Con quái thú găm lên, nhe nanh hét:

- Lầm to, lầm to. Mi không thoát nổi Ngài đâu. Cuối cùng thì mi cũng sẽ phải phủ phục trước chủ nhân ta. Chống lại, đời mi sẽ khổ khổ vô cùng.

Eragon tự hỏi, kẻ nào có đủ quyền uy thu phục lũ quái này dưới trướng? Ngoài triều đình và phe Varden, còn một lực lượng hùng mạnh nữa sao? Nó bảo:

- Hãy về nói lại với chủ nhân mi ta không nghe lệnh bất cứ kẻ nào.

Cả bầy Urgals lỏng lộn lên. Con đầu đàn nghiêng răng trèo trẹo:

- Vậy thì chúng ta bắt buộc phải ép mi đi.

Nó vừa ngoắc tay, cả bầy xông tới Saphira. Đưa tay phải lên, Eragon hét: “Jierda”

“Đừng!” Saphira la lên nhưng không kịp. Những tia sáng xanh phóng ra từ bàn tay Eragon, xé thịt tụi Urgals thấu ruột. Bầy quái thú bị bốc bổng lên, quăng vào những thân cây, lá tả rơi xuống đất, nằm bất động.

Thình lình Eragon không còn chút sức lực. Tâm trí bàng hoàng, mê muội. Hắt tung mười hai con quái Urgals đã làm nó tiêu hao hết nội lực. Trong khi Saphira đang quay lại nhìn nó, Eragon lơ mơ thấy một con

Urgals đang mon men tới gần với một thanh gươm, nhưng không đủ sức báo động cho Saphira. Con quái đản cao thanh kiếm chém xuống cổ rồng. Saphira quay ngoắt lại, hung dữ gầm lên. Trong chớp mắt, bộ vuốt của nó xé con quái làm hai mảnh, máu phụt khắp nơi. Rồi bình tĩnh, Saphira quặp thân thể Eragon bằng những cái vuốt đầy máu, nhún mình vọt lên không. Trời đêm và tiếng vỗ cánh nhẹ nhàng của Saphira như dịu Eragon vào một trạng thái mê xuất thần, khi tỉnh khi mơ. Nó cảm thấy như có một tấm chăn êm dịu phủ lên mình trong giấc ngủ.

30. Q.1 - Chương 30: Người Đẹp Trong Mơ

Eragon co mình trong chăn lơ mơ ngủ tiếp, nhưng rồi một câu hỏi thoáng hiện trong đầu, bằng cách nào mình lại nằm đây? Nó bối rối kéo chăn, cánh tay phải cứng ngắc. Thử nhúc nhích cổ tay, nó cảm thấy đau nhói. Bầy Urgals đâu? Eragon ngồi bật dậy.

Nó đang ở trong khoảng đất trống nho nhỏ, một nồi thịt hầm còn nóng hổi trên bếp lửa. Một con sóc đang rúc rích trên cành. Cung tên của nó đặt ngay ngắn trên chân. Thân thể bải hoải, nó nhăn nhó cổ đứng lên. Cổ tay phải đã được nẹp bằng những thanh gỗ nặng chịch.

Mọi người đâu cả rồi? Nó lo lắng vì rắng liên lạc với Saphira vẫn không được. Bụng đói cồn cào, Eragon múc thịt hầm ăn ngấu nghiến. Chưa bớt đói, nó tìm túi yên lấy mẩu bánh, nhưng cả túi, cả yên cương đều không thấy đâu. Eragon lo ngại nghĩ, chắc phải có vấn đề gì quan trọng ông Brom và Saphira mới bỏ nó lại đây một mình.

Dọn dẹp chăn mền xong, nó ngồi dựa gốc cây chờ đợi mấy tiếng đồng hồ, vẫn không thấy bóng dáng ông già và Saphira trở lại.

Gần trưa, nó loanh quanh khu rừng chung quanh, rồi tới bên một cây tùng oằn thân trên một tảng đá giống như một cái bát, chứa đầy ắp nước sương trong vắt.

Eragon nhìn mặt nước và nghĩ đến những lời hướng dẫn của ông Brom về cách thu những hình ảnh từ xa. Minh thử xem Saphira đang ở đâu. Tuy ông già bảo việc này rất hao công lực, nhưng mình mạnh hơn ông ấy, lo gì.

Nó nhắm mắt, hít thật sâu. Trong trí tập trung vào hình ảnh Saphira, miệng đọc: “Draumr kópa”, rồi nhìn mặt nước.

Mặt nước thoát đông cứng, hoàn toàn bằng phẳng bởi một sức mạnh vô hình. Hình ảnh Saphira từ từ hiện ra, chung quanh trống rỗng một màu trắng, nhưng Eragon có thể thấy là Saphira đang bay. Brom ngồi trên lưng con rồng, kiếm đặt trên đầu gối.

Nó mệt mỏi để cho hình ảnh đó mờ đi. Ít ra cũng đã được biết ông già và Saphira vẫn an toàn, Eragon thầm nhủ, rồi tập trung trong mấy phút hồi phục sức lực. Khi cảm thấy bình thường trở lại, nó cúi nhìn mặt nước, gọi thầm: “Roran ơi, anh khoẻ không?” Trong tâm trí, nó thấy Roran rất rõ. Bất ngờ, miệng nó bật ra câu thần chú.

Mặt nước không gợn chút xao động và hình ảnh Roran hiện ra. Anh nó đang ngồi trên một cái ghế vô hình, vì cũng như hình ảnh Saphira, khung cảnh chung quanh Roran hoàn toàn trống không. Mặt Roran thêm những vết nhăn, trông anh nó giống cậu Garrow hơn bao giờ hết. Chắc anh đang ở nơi nào đó mà mình đã từng đi qua, hay anh vẫn ở Therinsford?

Ráng sức giữ hình ảnh người anh họ làm trán nó đầm mồ hôi. Một ý tưởng chợt đến, mình có thể thu những hình ảnh trong tưởng tượng hay trong một giấc mơ không?

Ý nghĩ đó cảm dỗ thôi thúc Eragon, nó lại quì bên mặt nước, tự hỏi thầm: “Mình sẽ gọi lại chuyện gì đây?” Rồi nhớ lại giấc mơ về người con gái trong tù, nó gọi lại khung cảnh phòng giam nó đã thấy trong mơ, đọc thần chú, lom lom nhìn mặt nước. Nhưng không có gì xảy ra. Bỗng mặt nước tối đen như mực hiện ra cây đuốc bập bùng soi tỏ một bức tường bằng đá. Người phụ nữ trẻ trong giấc mơ của nó vừa ngồi dậy trên chiếc giường vải, nơi góc phòng. Cô ta ngẩng đầu, mái tóc đen xõa sau lưng, nhìn thẳng vào mắt Eragon. Nó bàng hoàng, như bị thôi miên vì sức mạnh của cái nhìn đó. Ón lạnh chạy dọc sống lưng nó, khi hai cặp mắt như gắn vào nhau. Người phụ nữ run rẩy, rũ xuống, lịm đi.

Mặt nước trong veo trở lại, Eragon thở hổn hển. Không thể như thế được. Cô ta không có thật, mình chỉ thấy cô ta trong mơ. Làm sao cô ta lại biết mình đang nhìn cô ta? Và làm sao mình có thể thu được hình ảnh một phòng giam mình chưa hề biết?

Tiếng vỗ cánh của Saphira làm Eragon ngừng suy nghĩ, nó chạy vội ra, vừa lúc Saphira xuống tới mặt đất. Mặt ông già cau có, râu và kiếm đều dính máu. Tưởng ông bị thương, nó hốt hoảng hỏi:

- Chuyện gì xảy ra vậy?

Ông lão gầm lên:

- Chuyện gì à? Ta mới đi thanh toán đồng rác i đó. Mi không biết đã làm trò khỉ gì sao?

Ông vẩy mạnh thanh kiếm áu vằng ra bớt. Eragon sợ thót ruột:

- Cháu ngăn lũ quái khỏi bắt ông.

- Phải. Nhưng miếng ảo thuật rẻ tiền đó suýt làm cháu toi mạng, cháu biết không? Cháu nằm như chết suốt hai ngày. Hừ, mười hai con quái thú. Vậy mà cháu không ngần ngại tung nó trở lại thành Teirm. Phép thuật của cháu chẳng khác nào phủ bụi chúng. Khi tỉnh lại, chúng dư sức chạy về. Ta đã phải theo dấu để tiêu diệt chúng hai ngày nay. Vậy mà, dù có cả Saphira tiếp sức, vẫn còn để sống mất ba tên.

- Cháu đâu định làm thế. Lúc đó cháu không kiểm soát được nữa. Tự nhiên...tự nhiên nó bùng ra.

- Bùng ra? Nhưng tại sao, tại sao cháu lại chường mặt ra cho chúng thấy?

- Ông bảo là chúng đã nhìn thấy dấu vết của Saphira. Nếu chúng thấy cháu, có khác gì đâu?

- Ta chỉ bảo...có lẽ. Bây giờ cháu và Saphira đã lù lù hiện ra trước mặt chúng rồi, không những thế, còn để chúng sống sót. Tất cả chuyện này sẽ được phơi bày khắp nơi. Có thể giờ này triều đình đã nhận được tin rồi. Sau chuyện này, cháu thật không đáng mang danh một Kỵ Sĩ chút nào, nhóc ạ.

Ông giận dữ cầm thanh gươm vào đồng lửa, rút miếng giẻ trong áo ra, chùi kiếm. Eragon đỡ đỡ hỏi ý Saphira, cô ả đồng đáp: “Đừng hỏi em, hãy hỏi ông ấy đi.”

Ngập ngừng, nó đến gần đồng lửa hỏi ông già:

- Cháu xin lỗi, có thay đổi được tình thế không?

- Không, sự ân hận của cháu chẳng thể làm thay đổi những gì đã xảy ra. Việc cháu làm sẽ gây một tiếng vang rất nguy hiểm. Chưa kể việc cháu suýt chết. Từ nay, làm gì phải suy nghĩ. Đó là lý do vì sao chúng ta sinh ra với khối óc trong đầu, chứ không phải là cục đá.

- Dù chúng đã biết cháu, nhưng sự việc không đến nỗi nguy như ông tưởng. Chúng không dám giết cháu đâu, vì chúng được lệnh bắt sống cháu.

Ông Brom trợn mắt, kinh ngạc:

- Không, nếu vậy còn tệ hại hơn nhiều. Như thế là chúng có kẻ chỉ huy?

Eragon gật. Ông hỏi tiếp:

- Cháu từ chối lời mời, sỉ nhục kẻ đó và tấn công bộ hạ của hắn? Tình hình sẽ không tệ hại hơn, nếu cháu giết hết bảy Urgals, hành động của cháu sẽ không ai biết. Nhưng bây giờ với ba con quái thoát thân, chúng sẽ không bỏ qua chuyện này. Chúc mừng cháu đã tạo được thêm kẻ thù.

Eragon rầu rĩ:

- Đúng là lỗi cháu.

- Phải, cháu có lỗi, nhưng điều lo ngại của ta bây giờ là kẻ nào chỉ huy bảy Urgals này?

Eragon rùng mình hỏi:

- Giờ phải làm sao?

- Ít nhất hai tuần nữa tay cháu mới lành. Chúng ta sẽ lợi dụng thời gian này để cháu học hỏi thêm kiến thức. Đây cũng có phần lỗi của ta, ta mới chỉ dạy cháu cách sử dụng kiếm, phép thuật, nhưng chưa hướng dẫn cho cháu biết khi nào nên, khi nào không. Tất cả phép thuật trên khắp đất nước này sẽ trở nên vô dụng, nếu cháu không sử dụng đúng nơi, đúng lúc.

- Nhưng chúng ta vẫn đi tới Dras - Leona chứ?

- Đúng, vẫn tiếp tục truy lùng Ra'zac. Nhưng ta sợ rằng tìm thấy chúng thì với cái tay bị thương của cháu cũng sẽ chẳng hay ho gì. Saphira, mi còn đủ sức bay chứ?

- Dạ, chắc được.

- Vậy thì hôm nay chúng ta có thể tiến xa thêm vài dặm nữa.

Trên đường đi, mỗi khi bị ngựa dằn xóc, Eragon nghiêng chặt răng chịu đựng. Nếu đi một mình, chắc nó đã ngừng lại nghỉ. Nhưng có mặt ông già, nó không dám thở than một tiếng nào. Hơn nữa, suốt dọc đường, ông già giảng giải cho nó đủ mọi tình huống khi gặp địch thủ, từ Urgals, Tà Thần, những trận đánh tưởng tượng với đủ mọi đối tượng, kể cả với những con rồng khác. Eragon cảm thấy như bị tra tấn cả tinh thần lẫn thể xác. Nó mệt cả người, đưa ra những câu hỏi lẩm cẩm làm ông lão phát bực.

Khi ngừng lại điểm nghỉ đêm, ông già càu nhàu:

- Mới chỉ là bắt đầu thôi đó.

Nó biết ông cụ “hơi bị” thất vọng.

31. Q.1 - Chương 31: Chủ Nhân Bảo Kiếm

Ngày hôm sau, Eragon cảm thấy thoải mái hơn, trả lời trôi chảy những câu hỏi của ông già. Sau những bài học đặc biệt khó khăn, Eragon mới tỉ tê chuyện nó thu hình ảnh từ xa của người phụ nữ. Ông Brom vuốt chòm râu, hỏi:

- Cháu nói cô ta ở trong tù? Cháu có thấy mặt cô ta không?

- Thấy không rõ, vì ánh sáng mờ lắm. Tuy nhiên cháu có thể nói là cô ấy đẹp. Thật kỳ lạ, cháu và cô ta có thể nhìn thẳng vào mắt nhau.

- Ta chưa từng nghe nói đến trường hợp này bao giờ.

- Ông có thể đoán cô ta là ai không?

Nó ngạc nhiên vì giọng hỏi quá nồng nhiệt của mình. Ông già thú thật:

- Không chắc. Nếu rắng lắm, ta cũng đoán chừng mấy người, nhưng không có vẻ giống người cháu nói. Giấc mơ này của cháu rất đặc biệt. Đôi khi những giấc mơ ảnh hưởng từ tinh thần, nhưng chuyện này khó hiểu quá.

- Có lẽ muốn hiểu được, ông cháu ta phải đi lục soát hết những nhà tù.

Eragon nói đùa. Nhưng thâm tâm nó nghĩ, đó là một ý kiến rất hay. Ông già ha hả cười, phóng ngựa vượt lên trước.

Nhiều ngày, nhiều tuần từ từ trôi qua, với những bài tập khắt khe của ông thầy già đưa ra. Tay phải vẫn còn kẹp gỗ, nên mỗi khi luyện kiếm, Eragon phải sử dụng tay trái. Lâu dần, tay trái của nó cũng thuần thục như tay phải.

Thời gian họ vượt qua rừng Spine để tiến vào đồng hoang, mùa xuân đã về Alageasia. Muôn hoa bừng nở khắp nơi. Lộc non đã nhú trên những cành cây trụi trong mùa thay lá. Từ những đám cỏ héo khô từ năm ngoái, vươn lên mơn mớn những mầm xanh. Chim trốn đông cũng riu rít trở về làm tổ.

Khách lữ hành theo dòng sông Toark lững lờ trôi về hướng đông nam. Con sông nổi vòng lên, xoáy mạnh, nơi những dòng phụ lưu ào ạt đổ nước về. Tới đoạn sông rộng chừng một dặm, ông Brom chỉ một cồn đất nhô trên mặt nước, bảo:

- Chúng ta gần tới Dras - Leona rồi. Chỉ chừng hai dặm nữa thôi.
- Ông nghĩ mình có thể tới đó trước khi trời tối không?
- Chúng ta sẽ cố.

Trời chập choạng tối, con đường mòn khó nhận ra, nhưng họ đi theo tiếng róc rách của dòng sông dẫn đường. Chẳng bao lâu sau, mặt trăng tròn từ từ lên, trải ánh sáng lên toàn cảnh vật.

Hồ Leona trông như lớp bạc phủ trên mặt đất. Mặt nước tĩnh lặng đến tưởng như không phải là chất lỏng. Ngoại trừ những vạch sáng phản chiếu ánh trăng, không thể nào phân biệt mặt hồ với đất. Saphira đang đứng hong cánh trên bờ đá. Thấy Eragon, cô ả tí tởn khoe: “Nước dễ thương ghê, trong veo, sâu thẳm, mát ơi là mát.”

Eragon bảo: “Mai anh sẽ bơi cho đã.” Nó cùng ông già cắm trại dưới tàn cây rồi đi ngủ ngay. Rạng đông, Eragon hăng hái chạy ra ngắm cảnh hồ. Gió thổi xô mặt nước tỏa ra hình dễ quạt long lanh. Vừa hú hí vừa chạy về mé nước, nó gọi: “Saphira đâu? Đến quây cho vui.”

Eragon vừa leo lên, Saphira cất cánh ngay. Hai đứa lượn vòng tròn trên mặt nước, nhưng tuy ở trên cao, cả hai vẫn chưa nhìn thấy được bờ hồ bên kia. Eragon e dè hỏi Saphira: “Tắm không?” ả mỉm cười như con sói nhe nanh: “Ôm cho chắc nhé”, rồi thả thân mình theo đợt sóng, nước lấp loáng tung toé dưới nắng mai, chúng nó như đang lướt trên một chiếc thuyền buồm. Eragon khoái chí la lên. Saphira khép cánh, phóng đầu xuống nước như một mũi thương. Nước lạnh ủa qua Eragon, làm nó ngộp thở và sứt kéo nó văng khỏi Saphira. Chỉ ba cái vẩy chân, cô ả làm tung những cột nước trắng xóa lên không, rồi lướt qua mặt hồ, với cái đuôi sử dụng như một bánh lái.

“Sẵn sàng chưa?”

Eragon gật đầu, hít một hơi dài. Cả hai nhẹ nhàng chìm xuống nước. Nước trong veo, chúng có thể nhìn thật xa. Saphira uốn mình, quay lượn, biểu diễn đủ kiểu thật điệu dàng trong làn nước như một con lươn mềm mại. Eragon cảm tưởng như đang cười con rắn biển trong thần thoại.

Vừa lúc Eragon tưởng như sắp hết hơi, Saphira cong mình, vươn cổ, nhoi lên mặt nước. Mặt nước như nổ tung, khi nó vọt lên, xoè cánh, vút lên cao. Eragon la lớn:

- Wo ww! Thật phi thường! Đã quá!

Saphira hí hờn: “Đúng vậy, nhưng tội nghiệp anh không nhịn thở được lâu.”

Khi áo quần Eragon khô ráo, nó cùng ông già đóng yên ngựa và bắt đầu đi vòng hồ Leona với một tinh thần sảng khoái, trong khi Saphira vẫn còn lặn hụp trong làn nước.

Trước bữa ăn tối, Eragon dùng phép thuật phủ lớp bảo vệ lên lưỡi kiếm Za'roc trước khi tập luyện như thường lệ. Cả nó lẫn ông Brom đều đứng im chờ đối thủ tấn công. Eragon nhìn quanh, rồi lượn một cành cây, phóng mạnh về phía ông già. Ông né tránh, rồi vùng kiếm tiến lên. Eragon hụp xuống vừa khi lưỡi kiếm của ông rít sát bên tai. Cả hai nhào xuống đất, ai cũng ráng dè sắp đối phương. Eragon lăn mình đứng phắt dậy, xuất những chiêu kiếm đầy phức tạp, tiếp tục tấn công. Những tia chớp bật ra mỗi lần hai thanh kiếm chạm chất đụng nhau. Ông già tập trung chống đỡ, nhưng Eragon biết ông đã thấm mệt. Những đường gươm mạnh mẽ vẫn được hai bên ra tay, mỗi khi thấy đối phương sơ hở.

Rồi Eragon cảm thấy cuộc đấu xoay chiều. Mỗi đường kiếm của nó trở nên biến ảo hơn, lợi thế hơn. Ông già tấn công chậm lại, chân loạng choạng. Nó dễ dàng gạt đường kiếm phóng ra của ông. Gân nổi hằn trên trán và cổ vì ông đã quá ráng sức.

Thình lình, rất tự tin, Eragon ra chiêu chớp nhoáng. Mũi kiếm của nó thấp thoáng, loảng ngoảng như lưỡi nhện cuốn lấy mũi kiếm của ông Brom. Với một cú gạt mạnh của Eragon, kiếm của ông già văng xuống đất. Chưa kịp phản ứng, thanh Za'roc đã kề sát cổ ông.

Eragon từ từ lùi lại, rút tay về. Ông Brom nhặt kiếm lên, tra vào bao, vừa thở vừa nói:

- Hôm nay như vậy đủ rồi.
- Nhưng mình mới chỉ bắt đầu mà.

- Ta không còn gì để dạy cháu về kiếm thuật nữa. Suốt đời ta mới chỉ gặp ba người hạ được ta, nhưng ta e rằng cả ba người đó đều không thể hạ ta bằng tay trái như cháu. Ta có thể nói một câu: cháu là một tài năng và là một kiếm sĩ hiếm có.

- Vậy là hàng đêm cháu không phải tập nữa?

- Không đâu, cháu không thể lơ là tập luyện được. Tuy nhiên, kể từ nay, nếu có phải bỏ tập một vài đêm, cũng không là điều quan trọng nữa. Nhưng hãy nhớ một điều, nếu chẳng may cháu đụng độ với thần tiên - dù là nam hay nữ, có tài hay không - phải tiên liệu là cháu sẽ không địch lại họ. Cùng với rồng và những sinh vật tạo ra bởi phép lạ, họ mạnh hơn sức lực thiên nhiên ban cho chúng ta gấp nhiều lần. Một thần tiên yếu nhất cũng vẫn mạnh hơn cháu. Tụi Ra'zac cũng vậy, vì chúng không phải là người và sức chịu đựng của chúng hơn ta rất nhiều.

- Có cách nào làm ta mạnh hơn họ không?

- Có vài cách. Nhưng không cách nào thuận lợi cho cháu vào thời điểm này. Với phép thuật cháu có thể hạ được tất cả, trừ những kẻ thù dững mãnh nhất. Để thắng được những kẻ thù tầm cỡ đó, cháu phải cần đến sự hỗ trợ của Saphira và...rất nhiều may mắn. Hãy nhớ, những sinh vật được tạo ra bằng phép thuật, mà chính chúng lại sử dụng phép thuật, chúng sẽ áp dụng mọi phương sách để giết bằng được cháu, vì giết được một người, nội công chúng sẽ tăng lên.

- Làm cách nào để chống lại phép thuật? Thí dụ, nếu cháu bị Tà Thần tấn công, làm cách nào cháu phá được phép của chúng? Hầu hết những câu thần chú có hiệu lực chớp nhoáng, không thể phản ứng kịp. Nhưng nếu còn kịp phản ứng, cháu hóa giả những phép thuật của địch thủ bằng cách nào? Phải chi cháu biết trước được chủ tâm của đối phương. Vì rõ ràng, kẻ nào tung phép thuật trước, kẻ đó sẽ thắng.

- Điều cháu đang nói, được gọi là “Sự quyết đấu của phù thủy.” Nguy hiểm vô cùng. Không bao giờ cháu tự hỏi, làm sao chỉ với một chục Kỵ Sĩ phản bội, mà Galbatorix đã đánh bại tất cả các Kỵ Sĩ sao?

- Cháu chưa nghĩ đến điều này.

- Có nhiều cách đã giúp hấn, sau này cháu sẽ biết. Nhưng điều quan trọng nhất là, Galbatorix đã và vẫn là bậc thầy trong nghệ thuật xâm nhập vào tư tưởng người khác. Nên biết trong một cuộc “quyết đấu của phù thủy”, đối phương phải quan sát tư tưởng nhau, nếu không cả hai sẽ cùng chết. Khởi đầu cuộc đấu, không ai dùng phép thuật, cho tới khi đã xâm nhập được vào ý nghĩ của nhau.

Saphira nóng nảy cuốn đuôi quanh Eragon lèm bèm: “Rách việc, chờ đến khi biết được tư tưởng nhau, đối phương xuất chiêu trước là toi mạng.” Eragon nói lại ý kiến của cô ả cho ông già nghe. Ông lắc đầu lia lịa:

- Không. Thí dụ, ông bắt ngờ ra tay, chỉ trong một thoáng trước khi cháu chết, cháu vẫn còn đủ thời gian phản ứng. Vì vậy, chỉ trừ khi muốn tự sát, không bên nào tấn công trước, cho đến khi lọt được vào ý nghĩ của đối phương. Vì cháu biết đối phương tính toán gì, cháu mới có thể đề phòng, tránh né kịp thời. Kể cả khi cháu đã có lợi thế đó, cháu chưa chắc đã thoát chết, nếu không biết câu thần chú phản công lại. Vì vậy phải suy nghĩ, tính toán thật cấp kỳ. Trước khi tự vệ, phải biết sức mạnh thiên nhiên nào tấn công cháu. Nếu bị tấn công bằng hơi nóng, phải biết nó truyền tới cháu qua lửa, ánh sáng, không khí hay một trung gian nào khác. Một khi biết rõ, cháu mới phản ứng đúng, chẳng hạn, dùng hơi lạnh để hóa giải sức nóng đó.

- Có vẻ rắc rối quá.

- Đúng vậy. Ít kẻ sống sót trong một cuộc chiến đấu như vậy trong vòng vài giây. Vô số kẻ đã chết vì không được huấn luyện bài bản. Chừng nào cháu tiến bộ hơn, ta sẽ dạy cháu những phương pháp cần thiết. Đừng nóng vội. Trong thời gian này, nếu chẳng may cháu gặp một cuộc “quyết đấu với phù thủy”, ta đề nghị cháu.....chạy càng xa càng tốt.

32. Q.1 - Chương 32: Bãi Lầy Của Dras - Leona

Hai ông cháu ăn trưa tại Fasaloft, một ngôi làng rất dễ thương nằm ven hồ. Ngồi trong lữ quán, vừa ăn, Eragon vừa lắng tai nghe các thực khách những bàn bên tán gẫu. Nó yên tâm vì không có tiếng ồn thối nào về nó và Saphira.

Sau đó, qua khỏi lối mòn, hai người tiến lên con đường cái nham nhở vết bánh xe và dấu móng sắt của ngựa khoảng vài ngày trước. Người đi đường càng đông, Saphira càng phải ẩn mình, chỉ gặp lại Eragon và ông già vào ban đêm.

Nhiều ngày tiếp theo vẫn đi men bờ hồ rộng mênh mông. Eragon cảm giác như không bao giờ có thể đi hết vòng hồ, nên nó hơi hớn hằn, khi một người đi đường cho biết chỉ còn một dặm nữa là tới Dras - Leona.

Buổi sáng, Eragon dậy thật sớm, chân tay nó ngứa ngáy, chứa chan hy vọng, vì cuối cùng thì nó đã tìm ra kẻ thù. Nhưng Saphira bảo: “Hai người phải thận trọng. Tụi Ra'zac chắc phải có lũ mật thám dòm ngó khách phương xa, để tìm xem có ai giống hình dạng anh không.”

“Anh sẽ ráng không để lộ diện đâu.”

“Nhưng nên nhớ là em không ở gần để có thể tới kịp, nếu anh bị Urgals tấn công, mà từ xa em có bay về, cũng không sống nổi trong mấy đường phố chật chội yêu quý của anh đâu. Bám sát ông Brom. Làm theo lời ông ấy, ông già tinh ý lắm đó.”

“Biết rồi, nói mãi.”

“Anh có đi với ông ấy tới phe Varden không? Ngay sau khi thanh toán được tụi Ra'zac, ông ấy rất muốn đưa anh tới với họ. Nếu tụi Ra'zac bị chúng ta giết, nhà vua sẽ nổi cơn thịnh nộ, chỉ còn cách theo họ là an toàn nhất.”

“Anh không muốn suốt đời tranh đấu với triều đình. Đời sống đâu chỉ để triển miên trong chiến tranh.”

“Đừng quả quyết thế. Hãy đợi đấy!”

Hôm sau, đường đi chật ních dân làng đem nông sản tới chợ Dras - Leona. Ngựa của hai ông cháu Eragon, chậm chạp len lỏi giữa những xe chở hàng và nông dân.

Tuy nhiên, trước buổi trưa, họ đã nhìn thấy khói, nhưng vẫn phải đi thêm một dặm mới vào tới thành phố. Dras - Leona không được tươi tắn như Teirm. Thành phố trải dài từ bờ hồ Leona, với những ngôi nhà xập xệ nằm dọc con đường lồi lõm và trung tâm thành phố được bao bọc bởi một bức tường trát đất lem nhem. Nhiều dặm về hướng đông, là ngọn núi với những tảng đá nhọn hoắt đâm thẳng lên trời, trông hắc ám như một con tàu ma. Những vách núi thẳng đứng như xương xẩu từ lòng đất mọc lên.

Ông già chỉ tay, bảo:

- Đó là Helgrind. Nó là lý do chính để Dras - Leona được xây dựng tại nơi này. Nó mê hoặc mọi người, mặc dù nó là một thứ ghê tởm độc ác. Chúng ta vào trung tâm thành phố trước đã.

Trên đường vào Dras - Leona, Eragon thấy ngôi nhà cao nhất trong thành phố là một thánh đường vươn cao khỏi những bức tường. Ngôi thánh đường trông tương tự mỏm Helgrind, nhất là những chóp nhọn, khung tò vò. Eragon hỏi:

- Họ thờ ai vậy?

Ông già nhăn nhó ghê tởm:

- Họ cầu nguyện Helgrind. Họ theo một tôn giáo tàn nhẫn, man rợ. Uống máu người và dâng đồ tế lễ bằng thịt tươi. Các giáo sĩ của họ, thân thể mất từng phần, vì họ tin tưởng càng dâng hiến nhiều da thịt càng lánh xa thế giới chết chóc. Cả đời họ tranh cãi về ba ngọn Helgrind, ngọn nào cao và quan trọng nhất. Nhưng ngay cả ngọn thấp nhất, ngọn thứ tư, cũng được họ tôn thờ.

Eragon rùng mình:

- Kinh tởm quá.

- Phải, nhưng đừng nói thế trước mặt các giáo dân. Cháu sẽ mất ngay một bàn tay trong buổi lễ “giải tội.”

Qua khỏi cổng thành khổng lồ, mỗi bên có mười lính gác, mắt sắc lẹm nhìn người qua lại, hai ông cháu đi qua những dãy nhà cao ngều nghện, nhưng bề ngang rất hẹp vì thiếu đất. Hầu hết nhà cửa đều bằng gỗ đen ngòm ngòm, làm thành phố càng thêm u ám. Đường phố đầy rác rưởi, không khí nồng nặc mùi cống rãnh. Một lũ trẻ con rách rưới, nhếch nhác tìm nhặt từng mẩu bánh mì. Từng đám ăn mày, dị dạng, tàn

tật lê la gần cổng thành khóc than rên rĩ xin tiền bố thí. Tiếng van xin như một bản đồng ca từ địa ngục. Eragon thầm nhủ, ở quê mình, thú vật còn được đối xử đàng hoàng hơn. Ông già bảo:

- Vào gần trung tâm, tình trạng sẽ khá hơn. Bây giờ chúng ta phải tìm một quán ăn, lên kế hoạch. Nơi này đầy nguy hiểm, dù thận trọng đến đâu. Không nên ở ngoài đường lâu quá.

Vào một khu giàu có hơn, Eragon nghĩ, sao những người này có thể sống thoải mái giữa những con người đau khổ thế kia. Hai ông cháu vào Quả Cầu Vàng, một quán trọ rẻ tiền nhưng không đến nỗi xập xệ quá.

Một cái giường hẹp kê sát tường, một cái bàn ọp ẹp và thau rửa mặt. Nhìn thoáng cái khăn trải giường, Eragon nói ngay:

- Cháu ngủ dưới sàn. Cái giường đầy rệp kia ăn tươi nuốt sống cháu mất.

- Được. Bây giờ chúng ta đi ăn và uống chút bia, rồi về làm một giấc. Sáng mai khởi sự tìm tông tích tại Ra'zac.

Trước khi đi, ông dặn:

- Dù chuyện gì xảy ra cháu phải giữ mồm miệng, nhớ không?

Món ăn quá tệ, nhưng bia rất tuyệt. Khi hai ông cháu loạng choạng về phòng, đầu Eragon bưng bưng hưng phấn. Nó trải chăn lên sàn, rồi chui vào. Ông già cũng lăn ra giường ngáy khò khò. Trước khi ngủ, Eragon liên lạc với Saphira: “Chúng ta sẽ ở lại đây mấy ngày, nhưng không lâu như ở Teirm đâu. Khi nào tìm ra tông tích của Ra'zac, em phải ra tay giúp anh. Mai sẽ nói thêm, lúc này đầu óc anh lung tung quá.”

“Xin rồi chứ gì?”

“Ôi dào, ông già còn uống gấp đôi anh.”

33. Q.1 - Chương 33: Lăn Ra Dấu Vết Của Dầu

Mình làm sao thế này? Eragon thức dậy, đầu nhức, lưỡi khô rộp. Vừa nhìn theo hướng tiếng chuột rúc dưới sàn, trong đầu nó đã có tiếng léo nhéo của Saphira hoành hoẹ chuyện say xỉn đêm qua. Eragon làm ngơ, im lặng.

Một lát sau, ông Brom thức giấc, lèm bèm ra khỏi giường, nhúng đầu vào thau nước, rồi ra khỏi phòng. Eragon hỏi:

- Ông đi đâu đó?

- Làm cho tỉnh táo lại.

- Cháu đi với.

Tối quây bar, nó khám phá ra phương pháp già rượu của ông già là trà nóng, nước đá chiêu với rượu mạnh. Khi hai người trở về phòng, Eragon cảm thấy tỉnh táo hơn.

Ông già đeo kiếm, vuốt ve quần áo chỉnh tề, nói:

- Việc đầu tiên là chúng ta phải khéo léo dò hỏi dầu Seithr lưu trữ tại đâu và được chuyển tiếp đến những nơi nào? Lính tráng và công nhân rất có thể là những người liên quan đến sự chuyên chở này. Tìm gặp họ mà gợi chuyện.

Hai người ra khỏi Quả Cầu Vàng, tìm nơi cất giấu dầu. Càng gần trung tâm, đường phố càng lên cao, hướng tới một lầu đài bằng đá hoa cương bóng lộn. Lầu đài được xây trên một khu cao vượt trên tất cả những nhà khác, trừ ngôi thánh đường.

Sân trước lầu đài lát đá cẩm thạch nhiều màu. Trên tường, nhiều phần cản bằng vàng, và trong những hốc tường là những pho tượng đen, tay cầm những cây nhang nghi ngút khói. Khoảng ba bốn thước đều có lính đứng nghiêm, mắt sắc lẹm nhìn người qua lại. Eragon hỏi:

- Ai sống ở đây?

- Marcus Tábor, người cai trị thành phố này. Lão chỉ tuân lệnh nhà vua và chính lương tâm lão. Nhưng lương tâm lão hầu như không phải làm việc nhiều.

Đi quanh lâu đài và ngắm nhìn những ngôi nhà trang trí loè loẹt chung quanh, không tìm ra điều gì hữu ích, gần trưa hai ông cháu đi ăn. Ông già bảo:

- Thành phố này quá rộng, chúng ta phải chia nhau đi quan sát. Chiều tối gặp nhau tại Quả Cầu Vàng. Ông tin cháu sẽ không làm điều gì dại dột.

- Cháu hứa.

Suốt ngày còn lại, Eragon lân la làm quen, trò chuyện với những người bán hàng, công nhân. Nhưng từ đầu tới cuối thành phố, hình như không ai biết gì về đầu Seithr. Đi tới đâu nó cũng cảm thấy ngôi thánh đường lom lom theo dõi nó.

Sau cùng nó gặp một ông già từng giúp việc bốc xếp, còn nhớ nhà kho chứa dầu. Eragon mừng rỡ tới nhìn qua nơi đó, rồi trở về nhà trọ.

Hơn một giờ sau, ông Brom về tới, nó vội hỏi ngay:

- Ông tìm được gì không?

- Ta nghe được nhiều điều hay lắm. Trong vòng một tuần nữa, vua Galbatorix đến thăm Dras - Leona.

- Sao?

- Hình như lão Tábor quá lộng hành. Galbatorix quyết định cho lão một bài học cho biết thế nào là lễ độ. Đây là lần đầu, sau hơn mười năm, nhà vua mới ra khỏi Uru'baen.

- Ông có nghĩ là nhà vua biết về chúng ta không?

- Chắc chắn hẳn biết. Nhưng không biết chúng ta ở đâu. Vì nếu hẳn biết, chúng ta đã nằm trong móng vuốt tụi Ra'zac rồi. Tuy nhiên chuyện này có nghĩ là, những gì chúng ta cần làm với Ra'zac, phải hoàn thành trước khi nhà vua tới. Chúng ta nên tránh xa hẳn ít nhất là hai mươi dặm. Điều may mắn là bây giờ chúng ta đã biết chắc Ra'zac có mặt tại đây, để sửa soạn cho chuyến thăm viếng này.

- Cháu chỉ muốn tiêu diệt Ra'zac, chứ không muốn đụng độ nhà vua. Ông ta xé xác cháu mất.

Ông già có vẻ thú vị:

- Rất tốt, cháu biết thận trọng rồi đấy. Cháu có lý, cháu không thể chịu nổi một chiêu của hẳn đầu. Bây giờ cho ta biết, cháu đã nghe ngóng được những gì?

- Cháu đã gặp một ông già biết nhà kho chứa dầu. Chỉ có vậy thôi.

- Hôm nay ta thu hoạch khá hơn cháu rồi. Ta cũng nắm được nguồn tin như cháu. Ta đến đó, lân la trò chuyện với những công nhân, tán hươu tán vượn cho đến khi họ vô tình tiết lộ đầu Seithr luôn được chuyển từ kho về lâu đài. Sau đó, ta tới lâu đài, trong vai một thi nhân. Ta tìm cách để được mời vào khu gia nhân. Suốt mấy tiếng ta loay quanh tại đó, hết hát lại ngâm thơ làm các tì nữ và gia nhân mê mết. Và ta tha hồ hỏi chuyện trên trời dưới biển. Rồi, tình cờ ta được biết, từ lâu đài dầu sẽ chuyển tới đâu.

- Đó là....

- Ngoài thành phố, tất nhiên. Mỗi đêm trăng rằm có hai nô lệ được đưa tới Helgrind với một tháng lương thực. Sau đó, những nô lệ này không bao giờ trở lại. Một lần, có người tò mò theo dõi, người này cũng biến mất luôn.

- Cháu tưởng các Kỵ Sĩ dẹp bỏ chế độ nô lệ rồi.

- Bất hạnh là nó lại được phát triển dưới triều đại Galbatorix.

- Vậy là tụi Ra'zac ở tại Helgrind.

- Tại đó hay gần đó thôi.

- Nếu chúng ở Helgrind, chắc chúng phải ở dưới lòng núi đá đỏ, hoặc trên đỉnh cao và chúng phải bay như Saphira mới lên tới nơi. Nhưng nếu cháu và Saphira bay lên, chúng sẽ phát hiện ra....hay là ta tìm cách thay thế những người nô lệ?
- Quá dựa vào may rủi. Nếu chúng thủ tiêu nô lệ trước khi đến gần, chúng ta sẽ bị kẹt. Vì không thấy Ra'zac thì làm sao hạ được chúng?
- Nhưng chúng ta chưa rõ nô lệ có bị giết thật không.
- Ta tin chắc họ bị giết. Nhưng ta có một kế có thể thi hành được, nếu để Saphira ẩn núp gần....Nhưng phải làm gấp, nhà vua sắp tới rồi, không còn nhiều thời gian nữa.
- Chúng ta có nên đến quan sát Helgrind vào ban ngày, để tránh bị phục kích bất ngờ không?
- Chuyện đó để sau. Ngày mai ta sẽ trở lại lâu đài, tính toán xem bằng cách nào thay thế được những người nô lệ. Việc này vô cùng thận trọng, vì rất dễ bị mật thám và đám cận thần phát hiện.
- Cháu không thể nào tin nổi là ông cháu ta đã thật sự tìm ra chúng.

Eragon lặng lẽ nói. Hình ảnh người cậu chết thảm và trang trại ngùn ngụt trong lửa đỏ lại hiện về trong trí, làm nó phải nghiêng chặt hai hàm răng.

- Phần gay go nhất chưa tới, nhưng quả nhiên ông cháu ta đã hoàn tất tốt phần nào công việc. Nếu thần may mắn mỉm cười với chúng ta, cháu sắp trả được thù và Varden dẹp bỏ được kẻ thù nguy hiểm. Còn những chuyện sau đó là tùy ở cháu.

Eragon hớn hở thông báo cho Saphira: “Chúng ta tìm ra sào huyệt Ra'zac rồi. Chúng ở Helgrind.”

“Helgrind? Một nơi rất xứng với chúng.”

“Xong công việc, chúng ta có thể trở về Carvahall.”

Giọng cô ả bỗng chua lè:

“Anh định làm gì? Trở lại cuộc sống trước kia à? Anh biết là không thể mà. Dẹp bỏ những chuyện vớ vẩn, mất thì giờ ấy đi cho tôi nhờ. Bây giờ là lúc anh phải quyết định. Chui nhủi trốn tránh suốt đời hay là về với Varden? Hay anh định đem thân về với triều đình? Xin lỗi, chuyện đó không có tôi đâu.”

Eragon nhẹ nhàng nói: “Nếu đến nước phải chọn lựa, anh đành đặt số phận vào phe Varden thôi, em quá rõ rồi mà.”

“Đó, ít ra cũng phải tự miệng anh nói ra chứ.”

Ả bay vụt đi để Eragon cân nhắc những lời nói của mình.

34. Q.1 - Chương 34: Những Kẻ Sùng Bái Helgrind

Eragon thức dậy, trong phòng chỉ còn mình nó. Trên tường có mấy dòng chữ viết bằng than:

Eragon,

Ta đi tới khuya. Tiền ăn sáng để dưới đệm. Tham quan thành phố đi, nhưng phải thận trọng. Brom.

TB.: Tránh xa lâu đài. Nhớ đem theo cung tên.

Eragon lau lời nhắn trên tường, lấy tiền, đeo cung lên vai. Ra khỏi quán trọ, nó lang thang qua các con đường rất nhiều cửa hàng, nhưng chẳng có cửa hàng nào hấp dẫn bằng cửa hàng dược thảo của bà Angela ở Teirm. Nhìn những ngôi nhà tối tăm, kín đáo, nó cảm thấy có vẻ thoải mái trong thành phố này. Mua một miếng bánh mì phô-ma, Eragon ngồi trên hè đường vừa ăn vừa ngắm cảnh phố xá.

Sau đó nó tới một góc đường, vì nghe tiếng oang oang của một tay bán hàng đấu giá đang quảng cáo hàng.

Khoảng mười người đang đứng trên khán đài cao chừng một thước. Phía trước, một đám đông áo quần sắc sỡ đủ màu. Eragon tự hỏi, buôn bán gì mà chẳng thấy hàng họ đâu?

Gã bán đấu giá ngừng quảng cáo, ngoắt tay gọi một thanh niên. Anh ta vụng về, khó khăn leo lên. Chân tay đều bị xích. Gã bán hàng lại oang oang:

- Đây là món đầu tiên. Một con đực mạnh khỏe, mới bắt được tại sa mạc Hadarac tháng trước. Bảo đảm hàng xịn, hoàn hảo. Hãy nhìn cơ bắp trên tay chân nó đi. Khỏe như trâu, lao động nặng tuyệt vời. Và nhất là thông minh như một...cái móng tay, nếu nó có thể nói được ngôn ngữ văn minh của chúng ta. Quý ông quý bà bỏ qua rất ưong.

Đám đông hô hố cười. Eragon nghiêng rắng đầy phần nộ. Mũi nó mấp máy suýt bật ra mấy câu thần chú. Cánh tay mới tháo nẹp của nó giơ lên, dấu hiệu trên bàn tay ngời sáng. Nhưng rồi nó chợt nghĩ đến hành động hấp tấp xảy ra với lũ quái Urgals đã gây ra bao phiền toái. Nếu nó dùng phép thuật giải phóng cho người nô lệ này, anh ta sẽ cũng bị bắt lại trước khi tới được tường thành. Và lúc đó tình trạng của anh ta còn khôn khổ hơn.

Eragon tuyệt vọng nhìn người nô lệ bị bán ột thằng cha mũi khoằm như mỏ điều hâu. Nô lệ tiếp theo được rao bán là một bé gái, chưa đến sáu tuổi, nhỏ tí teo. Con bé co rúm trong vòng tay bà mẹ đang khóc ngất. Eragon lách khỏi đám đông, lòng đầy căm hờn, tức giận.

Qua khỏi mấy đoạn phố, nó mới lặng lẽ khóc, rồi đắm như điên lên một bức tường cho đến khi bàn tay trầy trụa: “Chính vì những điều như thế, mình sẽ tranh đấu với triều đình. Cùng với Saphira, mình sẽ giải phóng người nô lệ. Mình đã được ban cho những sức mạnh đặc biệt hơn người, nếu mình ích kỷ đến không sử dụng sức mạnh trong những công việc chính đáng đó, thì đâu đáng mặt một trang Kỵ Sĩ?”

Khi bình tĩnh trở lại, Eragon ngạc nhiên thấy nó đang đứng trước thánh đường. Trên mái nhọn phủ đầy tượng và chữ cổ. Đầu quái vật nhe nanh dưới những mái hiên. Trên những bức tường, hình ảnh vua chúa, anh hùng, quái thú lạnh lùng trên nền cẩm thạch. Cùng với những hàng cột đủ kích cỡ là những cửa sổ kính màu cao lớn. Chiếc tháp nhọn chup trên mái như một cột buồm.

Chìm trong bóng râm, mặt tiền thánh đường là một cửa sắt cần những hàng chữ bạc. Eragon ráng đọc những hàng chữ cổ: Phúc cho kẻ nào vào chốn này hiểu được những bất mãn của nó và quên đi mọi ràng buộc, là những người thân yêu.

Toàn thể khung cảnh thánh đường làm Eragon lạnh xương sống. Nơi đây mang một vẻ đe dọa kỳ lạ, như một tên cướp đang rình rập nạn nhân tiếp theo của nó.

Những bậc thềm rộng lớn dẫn lên lối vào. Eragon ngần ngại đẩy cánh cửa, bước vào trong.

Bên trong im vắng như một ngôi mồ hoang lạnh lẽo. Những bức tường cao vợi vợi tới vòm trần, làm nó cảm thấy bé nhỏ như một con kiến. Những bức trang bằng kính màu trên cửa sổ, diễn tả những cảnh giận dữ, căm ghét, ăn năn sám hối; phản chiếu những tia sáng ma quái lên một khoảng những dãy băng ghế đá. Giữa khoảng cách của những ô cửa sổ là những pho tượng mắt xanh lè, nghiêm khắc.

Bàn thờ là một phiến cẩm thạch không trang trí. Phía sau bàn thờ, những cái ống của một cây đàn gió vươn tới trần. Khi có gió mạnh kéo ngang Dras - Leona, tiếng đàn sẽ trỗi lên. Eragon quì gối cúi đầu. Nó không cầu nguyện. Chỉ để tỏ lòng tôn trọng những kiếp người mà ngôi thành đường này từng chứng kiến, cũng như những khôn khổ của những người đã hoàn thành nên vẻ hào nhoáng bên trong những bức tường này. Đây là nơi âm u đáng sợ, trong cái ớn lạnh lẫn khuất một tia vĩnh cửu và phải chăng sức mạnh của thánh đường là chính điểm này.

Vừa đứng dậy, quay ra, nó lạnh toát người. Tiếng tim đập như tiếng trống.

Tại Ra'zac đứng ngay lối vào, đang trừng trừng nhìn nó. Những lưỡi gươm tuốt trần, sáng rực màu đỏ máu. Một tên Ra'zac rít lên như huyết sáo. Chúng không hề nhúc nhích.

Eragon ngùn ngụt căm hờn. Mấy tuần qua nó lặn lội truy lùng, giờ là lúc phục thù ở trong tầm tay. Mỗi phần nộ bùng lên như hỏa diệm sơn. Eragon gào lên một tiếng như tiếng sấm, tay rút cung tên, nhắm bắn liên ba phát.

Tại Ra'zac nhảy tránh nhanh lẹ phi thường. Vừa rít, chúng vừa chạy qua mấy hàng ghế, xông tới Eragon, những vật áo đen phát phối như cánh những con quạ. Eragon lấp thêm tên, nhưng nó chợt nghĩ, nếu chúng

biết chỗ tìm ra mình, chắc ông già cũng bị nguy rồi, phải báo cho ông biết. Ngay lúc đó, Eragon khiếp đảm thấy một đám lính tiến vào thánh đường, lỗ nhỏ ngoài cửa cũng đầy những lính.

Nó tiếc rỏ nhìn mấy tên Ra'zac, rồi chạy vào tiền sảnh bên trái bàn thờ, nhảy qua rào, xuống hành lang. Tiếng chân Ra'zac rầm rập phía sau. Eragon rướn người cố chạy, nhưng nó bị một cánh cửa chặn đường.

Không thể phá được cánh cửa gỗ nặng nề, Ra'zac gần kề phía sau, Eragon điên cuồng hít một hơi mạnh, la lên: "Jierda!" Ánh sáng loé lên, cánh cửa tan thành muôn ngàn mảnh vụn bay lả tả. Nó nhảy qua căn phòng nhỏ, cầm đầu chạy tiếp.

Qua nhiều phòng ốc khác, những giáo sĩ hốt hoảng vừa la vừa chửi. Chuông báo động reo vang. Eragon chạy xuyên qua bếp, vượt qua hai tu sĩ, lách mình qua một cửa hông. Nó lọt vào một khu vườn, chung quanh có tường cao bao bọc.

Eragon vội quay trở lại, nhưng phía sau tiếng rít của Ra'zac đã cận kề. Nó đành chạy lại bức tường. Nhắm bức tường quá dày, nếu dùng phép thuật để phá, nó sẽ không còn sức để thoát thân.

Giơ cao hai tay, phóng người nhảy lên, những ngón tay Eragon chỉ bám hờ được mép tường. Thở hồng hộc, nó cố giữ thân hình treo sát tường. Mấy tên Ra'zac khệnh khệng vào vườn, đầu lắc lư như chó săn đánh hơi mồi. Eragon gồng mình đu lên, vai đau nhói khi quăng mình sang được phía bên kia. Vừa kịp lão đảo đứng dậy chạy vào một ngõ hẹp, tụi Ra'zac cũng đã vọt qua tường.

Eragon chạy chầm hơn một dặm mới dám ngừng lại thở. Nó lẩn vào một khu chợ đông đúc, rồi nhào xuống gầm một xe chở hàng vắng chủ.

Bằng cách nào chúng phát hiện ra mình? Chúng không thể biết mình ở đâu, trừ khi có chuyện xảy ra cho ông Brom. Nghĩ vậy, nó liên lạc với Saphira: "Ra'zac đã tìm ra anh. Chúng ta đang bị nguy hiểm. Thử xem ông già có sao không. Nếu không, báo cho ông biết tin ngay, bảo ông gặp anh tại quán trọ. Sẵn sàng bay lại anh càng sớm càng tốt. Rất có thể cần em giúp để tẩu thoát."

Một lúc sau, Saphira trả lời: "Xong rồi, ông ấy sẽ gặp anh tại nhà trọ. Đừng đi đâu nữa. Nguy hiểm lắm."

Chui khỏi gầm xe, Eragon vội vã về Quả Cầu Vàng, đóng hành lý, yên cương xong, dắt ngựa ra ngoài đứng chờ.

Về tới nơi, ông Brom nhảy ngay lên Hỏa Tuyết, hỏi:

- Xảy ra chuyện gì?

- Ra'zac xuất hiện ngay sau lưng cháu trong thánh đường. Cháu cố chạy về, nhưng chỉ một giây nữa, có thể chúng sẽ tới đây. Ngay khi chúng ta ra khỏi Dras - Leona, Saphira sẽ đi cùng chúng ta.

- Phải ra khỏi đây ngay, trước khi chúng đóng cổng thành. Dù làm chuyện gì, cháu không được tách khỏi ta.

Eragon cứng người, khi thấy đám lính đang đi nơi cuối phố. Ông già vừa rửa vừa giật cương cho Hỏa Tuyết phi nước đại. Eragon rạp mình trên con Cadoc phóng theo. Nhiều lần hai người suýt vấp ngã, vì phải vọt qua, luồn lách giữa đám đông khi tới gần cổng thành. Gần tới nơi, Eragon hoảng hốt thấy cổng thành đang từ từ hạ và một hàng gươm giáo chặn ngang. Ông Brom cứng rắn nói:

- Để ta làm việc với đám lính, cháu phải tìm cách mở cửa thành.

Eragon gật đầu, nghiêng rặng, thúc ngực tiến tới. Đám lính hạ mũi giáo ngang tầm ngực ngựa. Eragon nghe tiếng la hét của đám lính, nhưng chỉ chăm chăm nhìn cổng đang khép lại.

Ông Brom đưa tay lên nói, những lời nói như làm tụi lính bị cắt một chân, chúng nghiêng ngả dựa vào nhau. Eragon lấy hết sức bình sinh, la lớn:

- Du grind huildr!

Cổng sắt run lên bần bật rồi đứng im. Tiếng vó ngựa tanh tách vượt khỏi cổng thành. Đám đông và tụi lính há hốc mồm kinh ngạc. Eragon quay lại vẫy tay, cánh cổng nặng nề đóng chặt lại.

Vừa phóng ngựa, ông già vừa án náy nhìn Eragon, vì ông biết nó rất mệt. Khi xuyên qua ngoại ô Dras - Leona, hai người mới nghe tiếng kèn báo động từ trong thành. Saphira đang nấp sau lùm cây chờ họ. Ông Brom nói ngay:

- Đi với Saphira, nhớ ở trên cao, dù chuyện gì xảy ra với ta. Ta đi về hướng nam. Bay gần thôi, chúng thấy Saphira cũng không là điều cần thiết nữa.

Eragon đang nhìn mặt đất trôi ngược và ông già gò mình phóng ngựa phía dưới, Saphira chợt hỏi: “Anh không sao chứ?”

“Không sao, nhưng hoàn toàn nhờ may mắn thôi.”

Thở ra một bùm khói, chứng tỏ đang bực bội, Saphira nói: “Tất cả thời gian vất vả truy lùng Ra'zac thành công cốc ráo!”

“Anh biết. Nếu chỉ có Ra'zac, anh đâu buồn tha chúng. Nhưng với tất cả đám lính đó, mình không đủ sức.”

Con đường phía dưới vùn vụt giạt lùi, đã qua khỏi vùng hồ Leona, chúng đang bay trên vùng đất khô cằn đầy đá và những bụi xương rồng cao. Mây đen kéo đầy trời. Chớp loé lên từ xa. Saphira bắt buộc phải hạ cánh, vì gió bắt đầu gào thét.

Ông Brom ngược lên hỏi Eragon:

- Sao vậy?
- Gió mạnh quá.
- Có thấy gì đâu?
- Trên cao kìa.

Ông trao dây cương Cadoc cho nó. Người, ngựa và rồng tiếp tục lên đường. Trên mặt đất Saphira khó nhọc mới theo kịp hai con ngựa.

Gió mạnh thêm. Bụi cuốn mịt mù, Eragon và ông già phải cuốn khăn che bụi. Tuy vậy, Eragon lại mong trời sớm đổ mưa để xóa những dấu vết trên đường. Trời tối, họ phải cắm trại giữa hai tảng đá, ăn đồ ăn nguội vì không dám nổi lửa. Saphira xòe cánh làm lều.

Ăn xong, Eragon chợt hỏi:

- Sao chúng lại tìm được chúng ta?
- Một người hầu trong lâu đài cho biết, trong số họ có một tên gián điệp. Nó đã báo cho Tábor, và lão báo cho Ra'zac.
- Vậy là chúng ta không thể trở lại Dras - Leona được nữa?
- Mấy năm nữa mới có thể trở lại đó được.
- Chúng ta có nên tìm cách nhử cho Ra'zac ra ngoài không? Để Saphira xuất hiện, chúng sẽ đuổi theo.
- Và ít nhất năm mươi tên lính sẽ truy đuổi cùng chúng? Nhưng lúc này không phải thời gian để bàn cãi chuyện này. Ngay bây giờ, phải tìm mọi cách để sống còn. Đêm nay sẽ vô cùng nguy hiểm, vì Ra'zac sẽ lợi dụng đêm tối để truy đuổi theo ta. Cháu phải nhớ, chúng mạnh mẽ nhất khi trời tối. Chúng ta phải thay phiên canh gác cho tới khi trời sáng.

Eragon chợt thấy một thoáng di động của một miếng màu nho nhỏ nổi bật trong đêm tối. Nó tiến lên mấy bước để nhìn cho rõ. Ông Brom hỏi:

- Có gì thế?

Nó quay vào bảo:

- Cháu không biết. Hình như cháu thấy một con chim.

Sau gáy nó bỗng nhói đau và có tiếng Saphira gầm lên. Eragon gục xuống, ngất đi.

35. Q.1 - Chương 35: Razac Trả Thù

Tiếng đập nặng nề cứ nổi lên trong đầu, mỗi lúc nhịp máu nhảy, Eragon cảm thấy như một cơn sóng đau đón xuyên qua. Nó cố hé mở mắt, nước mắt ứa ra khi ánh nhìn trực tiếp một ngọn đèn chói sáng. Chớp mắt quay đi, nó định ngồi dậy, mới biết hai tay bị trói giật ra sau.

Nó bơ phờ quay lại nhìn: hai cánh tay ông Brom bị trói vào tay nó. Nó tạm yên tâm biết ông còn sống, vì chúng đời nào lại đi trói một người chết. Nhưng chúng là ai? Eragon cố ngoái nhìn ông, nhưng, lù lù trước mắt nó là đôi ủng màu đen. Ngước mắt lên, nó nhìn thấy ngay bộ mặt đáng sợ của một tên Ra'zac. Eragon vừa định bật ra mấy câu thân chú tiêu diệt tên Ra'zac, bỗng bỗng rồi khựng lại. Không nhớ nổi một câu nào. Tức giận nó thử lại, vô ích.

Tên Ra'zac cao lớn cười lạnh buốt:

- Thuốc vẫn còn công hiệu, hả? Mày không còn quấy rầy chúng ta được nữa đâu.

Bên trái có tiếng động, Eragon quay nhìn. Tên Ra'zac thứ hai đứng kế bên Saphira. Một sợi xích đen trói hai cánh, hai chân Saphira bị còng. Eragon cố liên lạc với Saphira nhưng không được.

Tên Ra'zac gần Saphira ngồi xổm xuống lục lợi hành trang của Eragon. Nó lôi ra đủ thứ cho tới khi rút ra thanh Zar'roc:

- Một vật đẹp thế này mà để cho thằng nhóc vô dụng thì phí quá. Có lẽ tao nên giữ thì hơn. Hay...nếu mày biết điều, chủ nhân ta sẽ ày được phép lau chùi đấy.

Đang xoay xoay thanh kiếm ngắm nghía, nó bỗng thét lên. Tên kia chạy lại. Cả hai rin rít một hồi, rồi quay bảo Eragon:

- Mày sẽ phục vụ chủ nhân ta rất đắc lực.

- Nếu vậy tao sẽ giết chúng mày.

-Ồ, không đâu. Tụi tao có giá lắm. Nhưng mày....sẽ được trọng dụng.

Saphira gừ một tiếng, khói tuôn ra từ hai lỗ mũi. Nhưng hai tên Ra'zac chợt chú ý đến ông Brom vừa rên lên, trở mình. Một tên Ra'zac nắm ông quăng lên không. Tên kia lên tiếng:

- Giết lão đi. Lão gây cho chúng ta khổ nhiều rồi.

- Ý kiến hay đó. Nhưng đức vua bảo phải để cho chúng sống.

- Chúng ta sẽ tâu là lão bị chết trước khi bị bắt.

- Nếu thằng nhóc này khai ra thì sao?

- Nó không dám đâu.

- Đồng ý.

Một tên cười ha hả, rút ra con dao. Chúng kéo ông ra giữa khoảng trống, đè ông quì xuống. Brom đổ nhào sang một bên. Eragon khiếp đảm, cố vùng vẫy, nhưng dây trói càng xiết chặt. Một tên Ra'zac hình mũi đánh hơi, hình như có điều gì làm nó không yên tâm.

Tên kia gầm lên một tiếng, thọc thẳng mũi dao vào cổ họng ông già. Ngay lúc đó, một tiếng “véo” trong không gian, và tiếp theo là tiếng rú của một tên Ra'zac. Một mũi tên cắm phập trên vai nó. Tên đang đứng gần Eragon nhào xuống đất tránh những mũi tên tiếp theo. Nó bò lại tên đồng đội bị thương, giận dữ rít lên, không để ý đến ông già đang loạng choạng đứng dậy. Eragon la lớn: “Nằm xuống!”

Ông lão đảo tiến lại Eragon. Thêm một mũi tên vút ra từ một xạ thủ vô hình. Hai tên Ra'zac núp sau những tảng đá. Im lặng một lúc, những mũi tên vun vút bắn tới từ một hướng khác. Quá bất ngờ, hai tên Ra'zac trở nên chậm chạp, hai tấm áo choàng rách tả tơi và một mũi tên xuyên ngập cánh tay tên còn lại.

Với tiếng kêu đầy man rợ, tên thấp nhỏ hơn đá tới tấp lên sườn Eragon, rồi thoát chạy. Tên cao lớn bối rối chộp con dao trên mặt đất, phóng thẳng vào Eragon.

Mắt ông già Brom chợt sáng lên kỳ lạ. Ông quăng thân mình đè lên Eragon. Một tiếng “phập”, mũi dao xuyên vào ông ngọt xót. Nặng nề buông mình xuống, đầu ông nhẹ nhẹ lắc lư:

- Không!

Eragon kêu thét lên. Nó nghe tiếng chân người, nhưng mắt nó nhắm lại, không còn biết gì nữa.

36. Q.1 - Chương 36: Chàng Murtagh

Một lúc lâu Eragon chỉ lo lắng vì một bên sườn bỏng rát. Mỗi nhịp thở lại làm nó đau đớn. Cảm giác như chính nó bị đâm, chứ không phải ông Brom. Nó không còn biết chuyện mới xảy ra hay đã mấy tuần rồi. Khi hơi tỉnh táo, Eragon mở mắt nhìn đồng lửa cách nó mấy bước. Tay vẫn còn trói, nhưng chắc thuốc mê đã tan, nên nó mới có thể suy nghĩ được thế này.

“Saphira, em có bị thương không?”

“Không, chỉ anh và ông già bị thôi.”

Nó đang nằm sát bên, xoè cánh che chỗ cho Eragon.

“Saphira, không phải em nhóm lửa và tự cởi trói chứ?”

“Không...”

“Anh cũng đoán vậy.”

Eragon quay đầu nhìn: một thanh niên lạ mặt đang ngồi xa xa khỏi đồng lửa. Anh ta mặc bộ đồ cũ nát, nhưng đáng vẻ trầm tĩnh, quả quyết. Hai tay nắm chặt cây cung, bên sườn đeo thanh kiếm dài. Trên đùi anh là một tù và bịt bạc và một chuôi dao găm ló ra từ chiếc ủng. Những lọn tóc nâu bao quanh khuôn mặt trang nghiêm với đôi mắt dữ dằn. Trông anh ta có vẻ lớn hơn Eragon mấy tuổi và cao hơn nó chừng vài phân. Sau lưng anh có một con ngựa chiến màu nâu. Người lạ nhìn Saphira về e dè. Eragon yếu ớt hỏi:

- Anh là ai?

- Murtagh.

Giọng anh ta trầm, bình tĩnh, nhưng rất tình cảm. Eragon nghiêng rặng chịu đau, luôn hai tay bị trói qua chân ra phía trước.

- Tại sao anh lại cứu chúng tôi?

- Không chỉ riêng các anh mới là kẻ thù của Ra'zac. Tôi cũng đang truy lùng chúng.

- Anh biết chúng là ai chứ?

- Biết.

Eragon tập trung vào giây trói, vận dụng phép thuật. Nhưng nó ngập ngừng nhìn Murtagh, xong quyết định: “Jierda!” Giây trói bung khỏi tay, nó định đứng dậy, bỗng cảm thấy xương sườn đau buốt, ngã ngửa ra. Murtagh đứng bật dậy, nhưng khựng lại vì tiếng gầm gừ của Saphira.

- Tôi đã định cởi trói cho anh từ trước, nhưng con rồng của anh không để tôi lại gần.

- Tên nó là Saphira.

“Saphira, để anh ta giúp chứ. Anh không thể tự đứng dậy được đây này. Chính anh ta đã cứu chúng mình mà.”

Saphira gừ gừ vài tiếng mới chịu lùi ra sau, xếp đôi cánh lại. Murtagh vừa tiến lại gần vừa nhìn chừng nó.

Anh ta nhẹ nhàng nắm tay kéo Eragon đứng dậy. Eragon nén đau để Murtagh dìu tới chỗ ông già đang nằm. Nó hỏi:

- Vết thương của ông ấy ra sao?

- Nặng lắm.

Murtagh đặt Eragon ngồi cạnh ông, nói thêm:

- Lưỡi dao đâm trúng sườn. Nhưng trước hết, phải coi xem vết thương Ra'zac gây cho cậu ra sao đã.

Anh ta cởi áo Eragon, kêu lên:

- Ôi cha!

Một vết đỏ bầm hằn sâu bên sườn Eragon. Da nó bị rách nát. Murtagh đặt tay lên vết thương, ấn nhẹ. Eragon đau đớn kêu lên. Saphira gầm gừ cảnh cáo.

Murtagh lấy một cái chăn, vừa xé vừa nhìn Saphira:

- Tôi nghĩ cậu bị gãy mấy xương sườn. Ít nhất là hai. May mà cậu không ho ra máu.

Anh ta bó quanh ngực Eragon bằng những mảnh chăn. Eragon mặc lại áo rồi run rẩy tháo băng vết thương của ông già. Murtagh cản lại:

- Đừng. Ông ấy sẽ chết vì mất máu.

Máu trào ra từ vết thương không lớn nhưng sâu. Eragon đã có kinh nghiệm từ cái chết của cậu Garrow, vết thương do tội Ra'zac gây ra rất khó lành. Nó lẳng lặng tháo băng tay, cố nhớ lại những câu thần chú chữa thương ông già đã dạy nó.

“Saphira, giúp anh. Anh yếu lắm, không làm chuyện này một mình được đâu.”

Saphira bò lại gần, chăm chú nhìn ông. Ngay khi tâm trí Eragon hòa cùng Saphira, nội lực nó bùng lên. Eragon tập trung hai luồng công lực vào câu thần chú: “Waise heill!” Bàn tay nó vụt sáng và da của ông Brom liền lành lại, như chưa từng bị rách. Chỉ một thoáng, ánh sáng biến mất. Eragon mệt lả, ngồi lên, bảo Saphira: “Trước đây chúng ta không bao giờ làm được điều này.” “Đúng vậy. Nếu mình hợp sức lại, sẽ có thể làm được những điều vượt quá khả năng mỗi đứa.”

Murtagh hỏi:

- Vết thương có thể lành hoàn toàn được không?

- Tôi chỉ có thể chữa lành bên ngoài. Tôi không đủ khả năng trị nội thương. Ôi, đầu tôi sao cứ như ở trên mây thế này.

- Chắc cậu phải ăn chút gì. Để tôi đi nấu súp.

Trong khi Murtagh nấu nướng, Eragon tự hỏi, con người xa lạ này là ai? Áo quần cũ nát, nhưng kiếm, cung, tù-và đều là thứ hảo hạng. Không biết anh ta là kẻ trộm hay một tay nhà giàu phá sản? Tại sao anh ta săn lùng Ra'zac? Chúng đã làm gì để gây mối hận thù với anh ta? Anh ta có phải là người của Varden không?

Murtagh bưng bát súp tới, Eragon vừa húp vừa hỏi:

- Ra'zac chạy khỏi đây bao lâu rồi?

- Chừng mấy tiếng.

- Chúng ta phải đi trước khi chúng kéo viện binh tới.

- Cậu có thể đi nổi, còn ông già thì sao?

Eragon hỏi Saphira: “Nếu mình là một cái cáng, em có thể quắp ông đi như cậu Garrow được không?”

“Được, nhưng lúc xuống khó lắm.”

“Chỉ còn cách đó thôi.”

Eragon nói với Murtagh:

- Saphira có thể đưa ông Brom đi. Nhưng phải cần một cái cẳng. Anh làm giúp được không? Tôi không còn sức nữa.

Murtagh đi chặt cây và lấy chẵn làm cẳng. Nhìn Saphira quắp cái cẳng có ông Brom và cổ sức bay lên, Murtagh ngỡ ngàng nói:

- Thật không bao giờ tôi tưởng tượng được cảnh này.

Khi Saphira đã khuất trong màn đêm, Eragon nghiêng rặng leo lên lưng Cadoc:

- Cám ơn anh rất nhiều vì đã giúp đỡ chúng tôi. Nhưng bây giờ anh nên đi càng xa chúng tôi càng tốt. Anh sẽ bị nguy hiểm nếu triều đình bắt gặp anh đi cùng chúng tôi. Chúng tôi không thể bảo vệ anh, cũng không thể nào đang tâm nhìn anh bị hại vì chúng tôi.

- Cậu nói hay lắm. Nhưng cậu định đi đâu? Có nơi nào gầy đây cho cậu nghỉ ngơi một cách an toàn không?

Eragon thú thật:

- Không.

- Trong hoàn cảnh này, tôi nghĩ sẽ đi cùng, cho tới khi nào cậu qua khỏi cơn nguy hiểm. Vì tôi cũng chẳng biết đi đâu. Ngoài ra, nếu tôi đi cùng cậu, tôi còn có dịp bắn thêm mấy mũi tên vào Ra'zac, hơn là đi một mình. Thiếu gì chuyện thú vị xảy ra quanh một chàng Kỵ Sĩ.

Eragon phân vân, có nên để một người hoàn toàn xa lạ cùng đi không, mà lặn lội một mình trong lúc quá yếu thế này cũng chẳng vui vẻ gì. Nhưng nếu Murtagh tỏ ra thiếu thành thật, Saphira sẽ chẳng để anh ta yên. Nó bảo:

- Nếu muốn thì anh đi cùng chúng tôi cũng được.

Murtagh gật đầu, nhảy lên con ngựa xám. Eragon nắm cương Hỏa Tuyết để nó chạy theo Cadoc. Tất cả dời nơi cắm trại, tiến vào chốn mịt mù hoang dã. Trăng lưỡi liềm soi tỏ lối mòn chỉ làm Eragon thêm lo Ra'zac dễ dàng lần theo dấu vết.

Trời gần sáng, Saphira liên lạc với Eragon: “Em phải ngừng lại thôi. Cánh mỗi rã rời, mà ông già cũng cần được săn sóc. Em khám phá ra một nơi ở tốt lắm, cách anh chừng hai dặm.”

Tới nơi Saphira hướng dẫn, hai người thấy nó đang chễm chệ dưới một tảng sa thạch lớn như một quả đồi, với những khoảng lõm như những mái vòm. Saphira hí hửng: “Có một cái hang, từ dưới đất nhìn lên không thể nào thấy được. Rộng đủ cho cả người lẫn ngựa. Theo em.”

Nó bám vuốt vào đá leo lên trước. Eragon và Murtagh vừa kéo vừa đẩy gần một tiếng mới đưa được ba con ngựa lên hang. Hang rộng chừng bảy thước, sâu khoảng ba mươi thước, nhưng cửa hang nhỏ, có thể bảo vệ họ khỏi mưa gió và những con mắt soi mói. Càng vào sâu hang càng tối mù mù.

Trong khi Murtagh gom củi nhóm lửa, Eragon vội chạy đến bên ông già. Saphira đã đặt ông lên một phiến đá gần cuối hang. Eragon nắm bàn tay buông thõng, lo lắng nhìn khuôn mặt tàn tạ, héo gầy của ông một lúc lâu, rồi thở dài đến ngồi bên đống lửa. Không ai nói năng gì.

Sau khi cố gắng đổ chút nước cho ông, nhưng ông không nuốt được, hai chàng trai lẳng lặng trải chăn, dọn chỗ ngủ.

37. Q.1 - Chương 37: Di Chúc Của Một Kỵ Sĩ

“Dậy, dậy ngay Eragon. Có chuyện rồi. Dậy giúp em mau.”

Eragon cố làm ngơ, ngủ thêm nhưng không được. “ERAGON!” Tiếng gọi lanh lảnh như chuông rền trong hang làm nó ngồi bật dậy, tay nắm vội cây cung. Saphira đang ráng giữ ông Brom, trong khi ông vật vờ, lăn mình xuống nền hang. Bàn tay nắm chặt, mặt ông nhăn nhúm lại. Eragon hốt hoảng vừa chạy vội tới, vừa gọi Murtagh:

- Giúp tôi giữ chặt. Ông làm bị thương thêm bây giờ.

Nó ghì hai cánh tay ông, một bên sườn đau buốt. Hai người giữ cho đến khi cơn động kinh của ông hạ xuống, mới nhẹ nhàng bồng ông lên phiến đá. Eragon sờ trán, trán ông nóng như lửa. Nó bảo Murtagh lấy khăn và nước lạnh, rồi lau mặt cho ông.

“Tội anh ngủ lâu không?” Nhìn mặt trời đã rạng ngoài cửa hang, Eragon hỏi Saphira.

“Cũng lâu rồi. Suốt thời gian đó, em ngồi canh cho ông. Chỉ một phút trước ông lên cơn co giật, em mới gọi anh.”

Nó vừa nhăn mặt vì bên sườn đau nhói, thì một bàn tay nắm lấy vai nó. Đôi mắt ông già đang trừng trừng nhìn Eragon. Ông hỏn hển:

- Lấy cho ta bình rượu.

Nghe ông nói, Eragon mừng rỡ kêu lên: “Ông ơi!” rồi năn nỉ:

- Đừng uống rượu, rượu làm ông bệnh nặng thêm mất thôi.

- Lấy cho ta đi, con....đem lại đây...

Eragon lại túi hành lý lục lọi rồi bảo:

- Cháu không thấy.

Nhưng Murtagh nói ngay:

- Tôi có.

Rồi anh ta lấy bình rượu đem tới. Giọng ông già yếu ớt thì thào:

- Tốt. Rửa bàn tay phải cho ta.

- Sao ạ?

- Đừng hỏi. Không còn thời gian nữa đâu.

Eragon rưới rượu lên lòng bàn tay ông, cẩn thận lau chùi từng ngón. Ông bắt nó đổ thêm rượu, kỳ cọ cho tới khi một lớp nhuộm màu nâu tróc khỏi bàn tay. Eragon há hốc mồm kinh ngạc. Trên lòng bàn tay ông già Brom là dấu gedwey ignasia.

- Ông là Kỵ Sĩ?

Ông già nở một nụ cười đầy chua xót:

- Đã một thời...thì đúng. Bây giờ không còn nữa. Ngày ta còn nhỏ, nhỏ hơn cháu bây giờ, ta đã được các Kỵ Sĩ tuyển chọn vào hàng ngũ họ. Trong thời gian khổ luyện, ta kết bạn với một đồng môn...đó là...là Morzan, trước khi hắn trở thành một phản đồ.

Eragon nghẹn thở, vậy là phải cả trăm năm trước!

- Nhưng rồi hắn phản bội chúng ta, chạy theo Galbatorix và....trong cuộc chiến tại Doru Areaba, thành phố Vroengard ngày nay, con rồng của ta bị giết. Tên nó là Saphira.

- Sao trước đây ông không cho cháu biết chuyện này?

- Vì...vì cháu không cần phải biết. Eragon ơi, ta già rồi, quá già rồi. Mặc dù con rồng của ta đã chết, ta vẫn sống lâu hơn mọi người. Nhìn lại, cháu không thể đoán được tuổi ta và biết được hết mọi chuyện đâu. Hãy hướng tới tương lai, và nên biết rằng còn rất nhiều năm chờ đợi cháu phía trước....Sau bấy nhiêu năm, ta vẫn còn thương xót Saphira và căm thù Galbatorix về những gì hắn tước đoạt của ta. Đừng để chuyện đó xảy ra với cháu. Đừng! Phải bảo vệ Saphira bằng mạng sống của cháu. Vì không có nó, cuộc đời không còn đáng sống nữa.

- Ông đừng lo, sẽ không có gì xảy ra cho Saphira đâu.

Ông lão đưa đôi mắt lơ mơ nhìn Murtagh rồi nói:

- Có lẽ ta đã quá đông dài...

Quay lại Eragon, ông chăm chăm nhìn nó, giọng rần rỏ hẳn lên:

- Eragon, ta không còn ở lại bao lâu nữa. Vết trọng thương này đã rút hết sức lực ta. Ta không còn đủ khả năng chống trả nữa rồi. Trước khi ta đi...cháu có nhận lời chúc phúc của ta không?

Eragon ứa nước mắt nói:

- Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi mà ông. Ông đừng làm vậy.

- Đó là điều ta phải làm. Cháu có nhận không?

Eragon xúc động cúi đầu. Ông Brom đặt bàn tay run rẩy lên trán nó:

- Cầu chúc những tháng năm sắp tới đem hạnh phúc đến cho cháu.

Ông ra dấu cho Eragon sát lại gần hơn. Thì thầm như hơi thở, ông rót vào tai Eragon bảy câu bằng cổ ngữ, và hạ thấp giọng thêm, ông cất nghĩa bảy chữ đó cho nó hiểu. Rồi ông nói tiếp:

- Ta chỉ có bảy nhiều dành cho cháu....Hãy sử dụng khi cần thiết.

Nói xong ông ngược mắt lên mái hang, lẩm bẩm:

- Và bây giờ là lúc dành cho cuộc phiêu lưu lớn nhất đây....

Eragon cầm tay ông vừa khóc vừa tìm lời an ủi. Suốt nhiều tiếng đồng hồ dằng dặc, nó không nhúc nhích, không ăn uống, nó lặng lẽ ngồi nhìn da ông từ từ xám lại, mắt mờ dần. Trong hang im phăng phắc. Đôi mắt ông vẫn không rời mắt nó. Rồi một tiếng thở hắt ra thật nhẹ thoát ra từ vành môi. Brom, ông già kể chuyện, lia đời như vậy đó. Với những ngón tay run rẩy, Eragon vuốt mắt ông, rồi đứng dậy. Saphira ngẩng cao đầu, ngược lên trời, gầm lên thê thảm như tiếng than van, rên rỉ của một bài hát cầu hồn. Cảm thấy một nỗi mất mát không gì bù đắp nổi, nước mắt đầm đìa trên má, Eragon ráng bình tĩnh nói:

- Chúng ta phải chôn cất cho ông.

Murtagh cảnh giác:

- Làm vậy chúng ta có thể bị phát hiện.

- Tôi không cần.

Bối rối, Murtagh bồng xác ông Brom, cùng kiếm và cây gậy của ông, ra khỏi hang. Saphira đi theo. Eragon chỉ tay lên cao, bảo:

- Lên tới đỉnh.

- Không đào huyệt trên đá được.

- Tôi làm được.

Eragon cố nén đau leo tới mặt phẳng trên đỉnh đồi sa thạch. Murtagh đặt ông già nằm trên đá.

Lau nước mắt, chăm chăm nhìn mặt đá, Eragon đưa tay lên, nói:

- Mọi sten!

Mặt đá rúm lại, rồi chảy ra như nước, lồm xồm thành một hình người. Dùng sa thạch như một thứ đất sét ướt, Eragon xây một bức tường bao quanh, cao chừng một thước.

Sau khi xác ông già cùng cây gậy và gươm được đặt vào cái huyệt chưa hoàn tất, Eragon lùi lại, dùng phép thuật làm sa thạch dâng lên, kết thành một chóp hình nón. Tổ lòng tôn kính với ông, nó khắc trên đá:

NƠI ĐÂY AN NGHỈ

ÔNG BROM

Người đã từng là một Kỵ Sĩ

Và với tôi, ông như một người cha

Cầu xin tên ông mãi mãi tồn tại trong vinh quang

Eragon đứng lặng như pho tượng cho đến khi bóng tối bao trùm vạn vật.

Đêm đó lại mơ thấy người phụ nữ trong tù. Nó thấy cô ta đang gặp hiểm nghèo. Cô ta thở không bình thường, run lên không biết vì lạnh hay đau đớn. Trong bóng tối lơ mơ của phòng giam, chỉ bàn tay trắng của cô bỏ thông nơi mép giường là rõ nhất. Những giọt màu đen, nhỏ xuống từ những ngón tay. Eragon biết, đó chính là máu.

38. Q.1 - Chương 38: Ngôi Mộ Kim Cương

Eragon thức dậy, mắt cay xè, thân mình tê cứng. Ngoài mấy con ngựa, trong hang trống rỗng. Không còn chiếc cũi, chẳng còn chút gì của ông Brom.

Nó ra cửa hang, ngồi lên một tảng đá nghĩ ngợi. Vậy là lời tiên đoán của bà thầy bói Angela đã thành sự thật: “Một cái chết đến với cháu trong tương lai làm cháu vô cùng đau khổ.” Mặt trời đang hắt cái nóng của sa mạc vào buổi sáng tinh mơ. Những giọt nước mắt lại lăn dài trên má, Eragon lơ đãng vạch móng tay trên sa thạch. Nhìn lại, nó mới biết vừa vô tình viết mấy chữ: “Tại sao lại là tôi?”

Murtagh xách hai con thỏ, leo lên hang. Anh ta lắng lặng ngồi xuống bên Eragon, một lúc sau mới hỏi:

- Cậu khá chưa?

- Yếu lắm.

Mấy phút sau, Murtagh ngập ngừng lên tiếng:

- Thật tình tôi không muốn hỏi cậu vào lúc này. Nhưng tôi cần phải biết...có đúng ông Brom của cậu chính là người đã tiếp tay trộm trứng rồng của nhà vua và giết Morzan trong một trận tử chiến không? Tôi đã nghe cậu nhắc đến tên này và đọc những dòng chữ cậu mới khắc trên mộ bia, nhưng tôi muốn biết một cách chắc chắn hơn. Có đúng là ông ấy không?

- Chính là ông ấy. Nhưng tại sao anh biết tất cả những chuyện này? Anh đề cập đến những việc hoàn toàn bí mật với mọi người, anh còn theo dấu Ra'zac, xuất hiện ngay khi chúng tôi cần giúp đỡ. Anh có phải là một thành viên của Varden không?

Ánh mắt Murtagh xa xôi, đầy bí ẩn:

- Tôi là một kẻ chạy trốn như cậu. Tôi không thuộc cả về Varden lẫn triều đình. Ngoài chính bản thân mình, tôi cũng không có bổn phận phục tùng bất cứ ai. Việc giải thoát cậu, thú thật, là vì tôi nghe những chuyện lén lút truyền tai cho nhau về một Kỵ Sĩ mới. Tôi nghĩ chỉ theo vết tị Ra'zac mới biết chuyện này có thật hay không.

- Tôi tưởng anh muốn giết tị Ra'zac?

- Tôi muốn lắm chứ, nhưng nếu tôi đã làm điều đó, thì tôi chẳng bao giờ còn gặp cậu.

Eragon tự nhủ, phải chi ông già còn sống, ông sẽ biết ngay Murtagh có đáng tin không. Nhớ lại phương pháp ông đã sử dụng để đọc ý nghĩ của Trevor ở Daret, nó cố xâm nhập vào tư tưởng Murtagh. Nhưng thật lạ kỳ, tiềm thức anh ta như có một bức tường thép bao bọc. Eragon kinh ngạc nghĩ, làm sao anh ta có được khả năng này? Theo lời ông già, hiểm kẻ nào, không được huấn luyện, có khả năng ngăn chặn được người khác xâm nhập vào tiềm thức.

Vừa buồn vừa cô đơn, Eragon hỏi:

- Saphira đâu?

- Tôi không biết. Nó theo tôi đi săn một lúc, rồi bay đi một mình. Bây giờ cậu định sẽ làm gì?

- Tôi cũng chưa biết.

Bên sườn nó vẫn còn đau nhói. Eragon cuộn chần, buộc lên lưng Cadoc, trong khi Murtagh làm thịt thỏ. Dọn dẹp đồ vào bao, Eragon cầm lên thanh Zar'roc. Bao kiếm màu đỏ sáng ngời. Nó rút kiếm cân

nhắc trong tay. Chưa bao giờ nó đeo hay sử dụng Zar'roc trong chiến đấu, trừ những khi luyện kiếm với ông già. Nó không muốn để mọi người nhìn thấy thanh kiếm này. Nhưng bây giờ nó không bận tâm về điều đó nữa. Tụi Ra'zac đã thấy kinh khi nhìn thấy thanh Zar'roc, lý do đó quá đủ để nó nên đeo thanh kiếm bên mình. Hãy để cho cả thế giới biết mình là ai. Mình không sợ. Từ nay mình là một Kỵ Sĩ, hoàn toàn, trọn vẹn.

Đang lột da thỏ, Murtagh chùi tay, ngẩng lên bảo:

- Cậu nhìn xem thanh kiếm một chút, được chứ?

Murtagh quan sát thanh kiếm, mặt chột tối sầm:

- Cậu lấy kiếm này ở đâu?

- Ông Brom cho tôi. Sao?

Murtagh trao lại thanh kiếm, khoanh tay giận dữ:

- Đã có thời thanh kiếm này nổi tiếng như chủ nhân của nó. Người cuối cùng sử dụng nó chính là Morzan, một con người bạo tàn, man rợ. Tôi ngờ tưởng cậu là kinh địch của triều đình, không ngờ lại bắt gặp cậu đeo một trong những thanh kiếm đầm máu của những kẻ phản đồ.

Eragon bàng hoàng nhìn thanh kiếm. Nó hiểu ra, ông Brom đã lấy thanh kiếm của Morzan sau trận quyết chiến tại Gil'ead. Nó thành thật nói:

- Ông không bao giờ cho tôi biết xuất xứ thanh kiếm này. Tôi không ngờ nó là của Morzan.

- Không hề cho biết? Lạ nhỉ. Tôi nghĩ ông ta chẳng có lý do gì phải giấu cậu.

- Tôi cũng nghĩ vậy. Nhưng ông vẫn giữ bí mật nhiều điều.

Nó cảm thấy bứt rứt khi cầm trong tay thanh kiếm của con người phản bội. Lưỡi kiếm này chắc chắn đã từng lấy mạng nhiều Kỵ Sĩ trong thời gian đó, và khổ nạn hơn nữa, đã từng giết những con rồng!

- Tôi đâu có thanh kiếm nào nữa đâu. Cho đến khi có được thanh khác, tôi vẫn phải dùng Zar'roc.

Murtagh nhăn mặt khi nghe Eragon nhắc đến tên thanh kiếm, nhưng chỉ bảo:

- Tùy cậu.

Món ăn nóng làm Eragon cảm thấy dễ chịu hơn, vừa ăn nó vừa bảo Murtagh:

- Chắc tôi phải bán con Cadoc.

- Sao không bán ngựa của ông Brom?

- Hỏa Tuyết? Không được. Ông Brom đã hứa săn sóc nó, giờ ông...không còn nữa, tôi phải làm thay.

- Nếu cậu muốn vậy cũng được, khi nào chúng ta qua làng, chắc sẽ tìm được người mua.

- Chúng ta?

- Mộ của ông Brom như ngọn hải đăng dẫn lối cho Ra'zac. Cậu ở đây lâu sao được. Xương sườn chưa lành hẳn, tuy tôi biết cậu có thể tự chữa trị bằng phép thuật, nhưng cậu cần có bạn đồng hành khuân vác hành trang lên ngựa, xuống ngựa và thêm tay kiếm bảo vệ chứ. Tôi sẽ đi cùng cậu một thời gian. Nhưng tôi phải báo cho cậu biết, triều đình đang truy nã tôi. Trước sau gì cũng sẽ có màn đổ máu.

- Tôi cóc cần nếu cả đội quân truy lùng anh. Anh có lý, tôi cần anh giúp. Rất mừng vì có anh cùng đi, nhưng tôi vẫn phải hỏi qua Saphira đã. Tôi cũng báo cho anh biết, chắc triều đình đã gửi cả một đoàn quân đuổi theo tôi. Đi với tôi và Saphira, không an toàn bằng anh đi một mình đâu.

- Biết chứ. Nhưng dù sao chuyện đó cũng không ngăn được tôi đi cùng cậu.

Eragon mỉm cười biết ơn. Vừa lúc đó, Saphira bò vào hang. Nó mừng vì gặp lại Eragon, nhưng tâm trí nó đầy sâu não. Đặt cái đầu màu xanh to đùng lên nền nhà, nó rầu rầu bảo: “Em nhớ ông già quá!”

“Anh cũng vậy. Không bao giờ anh ngờ ông là một Kỵ Sĩ. Tất cả những gì ông dạy anh, chắc đều do các Kỵ Sĩ truyền thụ lại.”

“Em biết ông là ai, ngay từ khi ông chạm vào em ở trang trại nhà anh.”

“Tại sao em không cho anh biết?”

“Ông dặn em không được nói.”

Eragon cho Saphira biết tiểu sử thanh Zar’roc, rồi nói thêm: “Bây giờ anh hiểu vì sao khi trao kiếm cho anh, ông đã không cho anh biết nguồn gốc của nó. Vì nếu anh biết, anh đã bỏ ông mà đi ngay rồi.”

“Em biết nó là một vũ khí vô song, không gì so sánh được, nhưng anh nên tìm một thanh kiếm bình thường, hơn là sử dụng con dao đồ tể của Morzan.”

“Có lẽ vậy. Saphira, Murtagh đề nghị đi cùng chúng ta. Anh không biết gì về quá khứ của hắn, nhưng hắn có vẻ trung thực. Chúng ta có nên đến với Varden không? Có điều là anh không biết tìm họ ở đâu. Ông già chưa hề cho anh biết.”

“Ông đã nói với em.”

Eragon tức giận: “Tại sao ông tin tưởng em, trong khi giấu anh tất cả những chuyện này?”

“Sau khi ra khỏi thành Teirm và đụng độ với tụi Urgals, ông đã nói với em nhiều chuyện. Có những chuyện em chưa nói vì chưa cần thiết. Ông áy náy vì sợ sau khi ông chết, sẽ có những việc xảy đến cho anh. Ông đã cho em biết tên một người là Dormnad ở Gil’ead. Người này sẽ cho anh biết nơi tìm phe Varden. Ông già cũng muốn anh biết một điều, trong tất cả dân chúng ở Alageasia, ông tin chỉ có anh xứng đáng nhận quyền thừa kế từ các Kỵ Sĩ.”

Eragon ứa nước mắt. Đó là lời khen cao quý nhất chưa bao giờ nó nhận được từ ông. Nó tự nhủ, đây là một trách nhiệm mình rất vinh hạnh nhận lãnh. Nó cảm thấy sức lực và hy vọng tràn trề.

“Tốt. Chúng ta sẽ đến Gil’eah. Còn vụ Murtagh? Em nghĩ anh ta có nên đi cùng mình không?”

“Chúng ta còn nợ anh ta ơn cứu mạng. Và dù không tính đến chuyện đó, thì anh ta đã thấy chúng ta rồi. Dù muốn hay không, hãy giữ anh ta gần tụi mình, để anh ta không thể tả nhân dạng và địa điểm của chúng ta với triều đình.”

Eragon đồng ý, rồi kể cho Saphira nghe về giấc mơ: “Những gì anh thấy, làm anh lo ngại quá. Cảm thấy như có điều gì khủng khiếp sắp xảy đến cho cô ấy. Anh tin chắc cô ấy đang gặp nguy hiểm chết người, nhưng không biết tìm cô ta ở đâu. Cô ta phải ở đâu đó chứ.”

“Con tìm anh bảo sao?”

“Con tìm anh mới chết rồi. Tuy nhiên anh hy vọng, trên đường đi tới Gil’eah, qua những thành thị, chúng ta sẽ tìm thấy nơi giam giữ cô ta. Chỉ sợ giấc mơ tiếp theo, anh sẽ chỉ thấy một nắm mồ. Anh không thể chịu đựng nổi điều này.”

“Sao vậy?”

“Không rõ nữa. Nhìn cô ta, anh cảm thấy như cô ta là một thứ gì quý giá, không....thể để mất được. Kỳ lạ lắm!”

Saphira nhe nanh trắng nhớn, cười khì khì. Eragon gất: “Làm trò gì vậy?”

Ả lắc đầu quầy quậy, bỏ đi.

Eragon cho Murtagh biết kế hoạch lên đường. Murtagh bảo:

- Nếu cậu quyết định tìm gặp người tên Dormnad, rồi tới với Varden, thì tôi phải chia tay thôi. Bước vào lãnh địa của Varden, nguy hiểm cho tôi, chẳng khác nào tay không vào hang cọp Uru’baen. Chúng sẽ thổi kèn báo cho tất cả biết tôi đã tới.

- Chúng ta không phải chia tay sớm đâu. Đường tới Gil’eah còn xa lắm. Lát nữa mình sẽ rời khỏi đây.

- Sức khỏe cậu đủ để lên đường chưa?

- Tôi phải làm gì đó, nếu không tôi phát điên lên mất. Luyện kiếm, tập phép thuật lúc này chưa được, thà cưỡi ngựa còn hơn.

Hai người dập tắt lửa, đóng hành lý rồi ra khỏi hang. Eragon bảo Murtagh xuống trước. Nó hỗn hển nhả nhó leo lên tới đỉnh đồi sa thạch, đã thấy Saphira ở đó rồi. Cả hai đứng lặng bên mộ ông già lần cuối. Eragon rưng rưng nghĩ, mình không thể nào tin nổi, ông đã mãi mãi ra đi.

Saphira vươn cổ vuốt ve ngôi mộ bằng đầu mũi, toàn thân nó rung lên, tiếng vù vù vang khắp không gian. Lớp sa thạch chung quanh mũi nó loé lên những tia sáng long lanh như bạc. Eragon kinh ngạc nhìn những tua giải trắng trong quần nhau lại, tạo thành một tấm lưới kim cương phủ trên ngôi mộ. Với một tiếng thở khì, Saphira lùi lại ngắt công trình của nó. Ngôi mộ bằng sa thạch chỉ một thoáng đã trở thành một hộp đá quý sáng ngời, trong suốt. Có thể nhìn rõ mặt ông Brom thành thoi như đang ngủ. Eragon hỏi:

“Em đã làm gì vậy?”

“Em chỉ có thể tặng ông món quà này. Bây giờ thì thời gian không thể nào tàn phá ông được nữa. Ông sẽ yên nghỉ đời đời.”

“Cám ơn em.”

39. Q.1 - Chương 39: Bị Bắt Tại Gil'ead

Vết thương làm Eragon đau tới nỗi cưỡi ngựa mà chậm như người đi bộ. Mỗi khi hít thở mạnh, nó cũng đau như xé thịt. Dù thế, nó vẫn không chịu ngừng. Saphira luôn bay gần để tiếp sức và khích lệ Eragon.

Murtagh kèm cương ngựa giữ nhịp đi cùng Eragon, như một người bạn tâm giao. Eragon nhìn con ngựa xám, nói:

- Anh có con ngựa đẹp quá. Tên nó là gì?

- Tornac, đặt theo tên người thầy đã dạy tôi chiến đấu. Ông cho tôi, khi nó còn là một con ngựa tơ. Khó lòng kiếm được con vật nào thông minh, dũng cảm như nó. Tất nhiên là trừ Saphira.

- Trông nó rất hùng tráng.

- Ha ha, đúng vậy. Nhưng Hỏa Tuyết đâu thua gì.

Hôm đó chỉ vượt qua được một đoạn đường, nhưng Eragon rất vui vì được hoạt động trở lại và làm nó quên bớt những buồn phiền, thương tật. Xuyên qua vùng đất gập ghềnh, đã cách Dras - Leona nhiều dặm và quê hương Carvahall của nó giờ mịt mù xa.

Tới một ngôi làng nhỏ, khi cầm tiền bán Cadoc, Eragon đau thất ruột. Làm sao quên được những tháng ngày gian nan cùng nó khi vượt nửa đất nước Alageasia và cuộc đựng độ cùng lũ quái vật Urgals.

Nhiều ngày trôi qua khi họ tiến sâu vào miền đất hoang vu. Eragon thích thú nhận ra nó và Murtagh có chung nhiều sở thích, hai người bàn cãi hàng giờ về cung nỏ và săn bắn.

Tuy nhiên có một vấn đề cả hai đều né tránh: quá khứ của hai người. Eragon không nói gì về việc nó đã tìm thấy trứng của Saphira, gặp gỡ ông Brom và nó từ đâu tới. Murtagh cũng không hé môi về chuyện tại sao triều đình lại săn đuổi anh ta.

Nhưng những ngày gần gũi, cả hai đều học hỏi lẫn nhau rất nhiều điều. Eragon thắc mắc vì sự thông thạo của Murtagh về chuyện chính trị và những vụ tranh dành quyền lực tại triều đình. Dường như anh ta biết rõ từng quan cận thần, từng nhà quý tộc đang âm mưu gì, ai ảnh hưởng đến ai ra sao. Eragon lắng nghe, lòng đầy nghi hoặc.

Suốt tuần lễ đầu không thấy dấu vết nào của Ra'zac, nên Eragon cũng bớt lo. Tuy nhiên, ban đêm họ vẫn thay phiên nhau canh gác. Nó tưởng trên đường tới Gil'eah, sẽ có đụng độ với Urgals, nhưng cũng không hề thấy dấu chúng.

Nó không còn mơ thấy cô gái trong tù nữa. Dù nó đã thử thu hình ảnh cô ta, nhưng chỉ thấy căn phòng giam trống rỗng. Mỗi lần qua một thành phố, nó dò hỏi xem có nhà tù nào không. Nếu có, nó sẽ cải trang, tìm cách vào thăm. Nhưng nàng vẫn bất tăm. Nhìn những thông báo, với tên và nhân dạng nó, dán đầy các thành phố, nó càng ngại trang cần trọng hơn.

Cuộc hành trình về phương bắc, bắt buộc phải qua thủ đô Uru'baen. Đây là một nơi thị tứ, đông đúc dân cư, nên rất dễ bị phát hiện. Lính tráng tuần tra, bảo vệ suốt cầu đường, phố xá. Vì vậy họ phải mất nhiều ngày căng thẳng, cam go, đi đường vòng để tránh vào thủ đô.

Ngay khi an toàn qua khỏi Uru'baen, họ đối diện với cánh đồng hoang bạt ngàn. Đây là cánh đồng Eragon đã đi qua khi rời khỏi thung lũng Palancar, nhưng bây giờ nó ở phía ngược lại. Theo dòng sông Ramr, đoàn lữ hành nhỏ tiến về phương bắc.

Sinh nhật năm thứ mười sáu của nó trong thời gian này. Nếu ở Carvahall, một bữa tiệc sẽ được tổ chức mừng nó trưởng thành, nhưng tại nơi hoang dã này, thậm chí nó cũng không nói cho Murtagh biết.

Gần sáu tháng tuổi, Saphira lớn hơn trước rất nhiều. Đôi cánh đồ sộ mới nâng nổi thân hình khổng lồ của nó. Mấy cái nanh của nàng rộng to bằng nắm đấm Eragon và nhọn hoắt như mũi kiếm Zar'roc.

Cuối cùng cũng đến ngày Eragon tháo băng vết thương. Xương sườn của nó đã hoàn toàn lành lặn. Nơi bị đá bằng ủng sắt của Ra'zac chỉ còn một vết sẹo nhỏ. Nếu như trước kia, nó đã hú hí khoái trá cười vang, nhưng sau cái chết của ông già, nó không còn dễ dàng vui lòng nữa.

Mặc áo nịt, rút thanh Zar'roc, Eragon tiến lại gần Murtagh đang ngồi bên đống lửa. Anh ta căng thẳng ngẩng nhìn, nhưng vẫn giữ vẻ bình tĩnh. Eragon hỏi:

- Tôi khoẻ rồi, anh có muốn làm mấy đường kiếm không?
- Kiếm sắc thế kia, chúng mình đâm chết nhau mất.
- Đưa kiếm của anh đây.

Murtagh bối rối, nhưng cũng đưa kiếm cho Eragon. Eragon phủ lớp bảo vệ bằng phép thuật như ông Brom đã dạy. Sau khi Murtagh quan sát lưỡi kiếm và Eragon làm phép kiếm cho nó xong, hai thanh kiếm đều vung lên, chạm nhau nảy lửa. Eragon phá một chiêu tấn công của Murtagh thật bay bướm, rồi phóng một đường gươm như chớp. Murtagh thoát uốn mình né tránh.

Eragon thầm khen, cha này quá tệ làng!

Hai thanh kiếm thoăn thoắt vờn nhau, không bên nào chịu lùi bước. Sau hàng loạt chiêu thức cực kỳ hóc hiểm, Murtagh bỗng cười sằng sặc. Vì cả hai tài sức ngang nhau, tiếp tục đấu, cả hai đều mệt mà vẫn bất phân thắng bại. Eragon cũng cười, hiểu rõ tài nhau. Cuối cùng, hai đấu thủ mồ hôi đầm đìa, tay mỗi rã rời, Eragon la lên:

- Nghỉ thôi, đủ rồi.

Murtagh ngồi phệt xuống cỏ. Eragon buông mình xuống đất há mồm thở gấp. Murtagh bảo:

- Cậu làm mình kinh ngạc đấy. Mình luyện kiếm cả đời, chưa gặp địch thủ nào như cậu. Nếu muốn, cậu sẽ trở thành kiếm sĩ hàng đầu của nhà vua.
- Anh cũng tuyệt quá chứ. Tornac, thầy của anh mà mở trường thì giàu to. Đệ tử khắp Alageasia nườm nượp kéo về thụ giáo.
- Ông ấy chết rồi.
- Mình xin lỗi.

Từ đó thành lệ, chiều đến hai người lại cùng nhau luyện kiếm. Dần dần trở thành một cặp đấu rất hiểu ý nhau. Sức khỏe trở lại, Eragon tiếp tục tập luyện phép thuật. Chẳng bao lâu, Murtagh biết được nhiều điều bất ngờ về phép thuật, tuy nhiên anh ta không thể tự sử dụng vì không hiểu tường tận. Mỗi khi Eragon tập nói cổ ngữ, Murtagh lắng nghe, và hỏi nghĩa.

Gần một tháng sau, họ mới tới biên giới Gil'eah. Mùa xuân về xua tàn tích của mùa đông rét mướt. Eragon cảm thấy chuyến đi làm nó thay đổi nhiều, mạnh mẽ và bình tĩnh hơn. Tuy vẫn nhớ và tâm sự với Saphira về ông Brom, nhưng nhiều khi nó rắng không làm những kỷ niệm đau đớn thức dậy.

Từ xa, thành phố trông như một nơi cần cỗi, man rợ, đầy rẫy nhà gỗ và tiếng chó ăng ăng sủa. Trung tâm thành phố là một pháo đài sập xệ. Không gian dày đặc sương mù. Nơi này giống một trạm buôn bán tạm thời hơn là một thành phố cố định. Qua khỏi thành phố chừng năm dặm, mờ mờ ẩn hiện họ Isenstar.

Để được an toàn, họ cắm trại bên ngoài Gil'eah hai dặm. Trong bữa ăn tối, Murtagh bảo Eragon:

- Tôi nghĩ cậu không nên vào Gil'eah.
- Sao lại không? Tôi cải trang rất khá. Và lại ông Dormnad muốn nhìn thấy dấu getwey ignasia trên tay tôi để làm bằng chứng tôi là một Kỵ Sĩ thật sự.
- Nhưng triều đình nóng lòng bắt được cậu hơn tôi. Nếu tôi bị bắt, trước sau gì tôi cũng sẽ trốn thoát được. Nhưng nếu chúng bắt được cậu, chúng sẽ giải cậu đến nhà vua ngay. Cậu sẽ bị tra tấn cho tới chết, trừ khi cậu đồng ý làm bề tôi ông ta. Hơn nữa, Gil'eah là điểm trọng yếu của quân đội. Những ngôi nhà cậu thấy kia, không phải là nhà dân, đó là doanh trại. Cậu vào đó chẳng khác nào tra tay vào công của nhà vua.

Eragon hỏi ý Saphira. Nó bảo: “Anh không cần phải hỏi em nữa. Ý kiến anh ta rất đúng. Nếu phải liều, không ai ngoài anh ấy. Vì anh ta đã từng trải chuyện này. Em sẽ dặn mấy điều, để anh ta có thể lấy được lòng tin của Dormnad.”

“Anh không muốn anh ta bị nguy hiểm vì chúng mình.”

Murtagh ha hả cười nói:

- Thật y như huyền thoại, chàng Kỵ Sĩ đơn thương độc mã xông pha vào chốn ba quân của triều đình. Nào, trước khi tôi đi có dặn dò gì nữa không?

Eragon áy náy hỏi:

- Chúng ta có nên nghỉ ngơi, đợi tới mai không?
- Cậu nói sao? Càng ở lại đây lâu chừng nào, càng dễ bị phát hiện. Chúng ta không ai nên ở gần Gil'eah quá vài ngày. Nếu Dormnad có thể đưa cậu đến gặp phe Varden, ông ta sẽ muốn càng mau càng tốt.

Sau khi nghe những lời căn dặn của Saphira, Eragon nói lại cho Murtagh biết. Murtagh cười cười:

- Nếu không có gì bất trắc xảy ra, chỉ mấy tiếng mình sẽ trở lại ngay. Nhớ để dành thức ăn ỉnh đấy.

Nhảy lên lưng Tornac, Murtagh vẫy tay chào, thúc ngựa phóng đi.

Nhưng mấy giờ trôi qua vẫn không thấy anh ta trở lại. Eragon bồn chồn tới lui quanh đồng lửa. Saphira không ngừng dõi mắt về hướng Gil'eah, rồi chợt kêu lên: “Trông kia!”

Một bóng người phi ngựa ra khỏi thành phố, tiến về nơi họ cắm trại. Eragon leo lên cổ Saphira, sẵn sàng bay. Nhưng khi người đó tới gần, Eragon nhận ra đó chính là Murtagh. Vừa nhảy xuống ngựa, anh ta hỏi ngay:

- Có thấy ai đuổi theo mình không?
- Không.
- Tốt. Nhưng để tôi ăn đã, đói chết được.

Sau vài miếng bánh, Murtagh bắt đầu nói:

- Dormnad đồng ý gặp chúng ta rạng sáng ngày mai. Nếu xác nhận cậu đúng là Kỵ Sĩ, ông ta sẽ đưa cậu đi gặp Varden.
- Điểm gặp nhau ở đâu?

Murtagh chỉ hướng tây, bảo:

- Trên ngọn đồi nhỏ kia.
- Vậy chuyện gì xảy ra làm anh có vẻ lo lắng thế?
- Một chuyện nhỏ, nhưng lại có thể cực kỳ nguy hiểm. Trong khi đang dò hỏi nhà Dormnad, một người quen đã nhìn thấy mình. Phóng ngựa né tránh, nhưng không kịp.
- Liệu người quen anh có nói lại với ai không?
- Mồm miệng thẳng cha đó toang hoác như cái giếng, nghĩ gì trong đầu là phun ra hết. Vấn đề không phải là có nói cho người khác biết không, mà là nói với ai. Nếu hăn oang oang đúng với những kẻ muốn bắt chúng ta, thì kể như tiêu.
- Tôi nghĩ lính sẽ không đi lùng anh trong đêm tối đâu. Ít ra đêm nay sẽ yên ổn, sáng mai chúng ta đi gặp Dormnad.
- Không, chỉ mình cậu đi với ông ta. Tôi đã nói trước rồi, tôi không đến phe Varden.

Eragon buồn rầu nhìn Murtagh. Nó không muốn chia tay với anh ta. Sau chuyến đi dài, hai người đã thành đôi bạn thân thiết của nhau. Nhưng Saphira nhẹ nhàng bảo: “Thôi, để mai hãy tính.”

Đôi bạn trẻ chuyện trò tới khi sao sáng đầy trời mới ngủ. Saphira giữ ca gác đầu.

Eragon thức giấc trước khi mặt trời mọc chừng hai tiếng, vì lòng bàn tay nó rần rần ngứa ngáy. Chung quanh lạnh ngắt như tờ, nhưng nó cảm thấy có điều gì bất an. Cầm thanh Zar’roc, nó nhẹ nhàng đứng dậy. Mắt Saphira sáng rực chăm chăm nhìn: “Chuyện gì vậy?”

“Chưa biết.”

“Em đánh hơi thấy mùi ngựa gần đây, nhưng chúng không di chuyển. Bốc mùi hôi kỳ lạ lắm.”

Eragon lay vai Murtagh. Murtagh giật mình vợ vội dao găm, nhìn Eragon dò hỏi. Nó thì thầm:

- Quanh đây có ngựa.

Murtagh lẳng lặng rút gươm. Hai người đứng im lìm hai bên Saphira. Sao mai đã mọc ở hướng đông. Một con sóc rúc rích chuyển cành.

Chợt một tiếng gừ gừ giận dữ làm Eragon quay phắt lại. Một con quái Urgals to đùng, tay cầm một cái bừa, lưỡi nhọn hoắt. Con quái gầm gừ, vung vẩy vũ khí, nhưng không tấn công.

“Brisingr!” Eragon hét lên, tung một chưởng. Mặt con quái co rúm lại, khùng khiếp. Thân hình nó nổ tung trong làn chớp xanh, máu phun phè phè vào Eragon, một đồng bầy nhầy vút lên không. Saphira gầm lên lùi lại. Một lũ quái tiếp tục xông ra.

Tiếng vũ khí choang choảng chạm nhau giữa bầy quái và Murtagh. Eragon muốn tiếp tay với anh ta, nhưng bị bốn con quái vật bủa vây. Một con bổ lưỡi kiếm xuống vai Eragon. Tay trái Eragon đưa kiếm đỡ, tay phải tung chưởng giết tươi địch thủ. Lượn mũi Zar’roc ra sau, nó đâm trúng yết hầu con quái thứ hai, rồi đảo đường kiếm đâm ngay tim một Urgals vừa áp tới. Ngay lúc đó, con quái thứ tư vung cây chùy, đập xuống đầu Eragon. Nó chỉ kịp kêu lên: “Bay đi, Saphira”, mắt nó toé lửa, gục xuống mê man.

40. Q.1 - Chương 40: Tên Tôi Là “thần Chết Của Tà Ma”

Điều trước hết Eragon nhận thấy là nó khô ráo, ấm áp và tay không bị trói. Ngồi dậy, nhìn quanh, nó biết mình đang ở trên một giường vải nhỏ, trong một phòng giam. Một cửa sổ có chấn song trên tường cao. Cánh cửa sắt cũng có một ô nhỏ gắn chấn song như cửa sổ trên tường.

Máu khô bong trên mặt Eragon, một lúc sau nó mới nhớ không phải máu mình. Nó cảm thấy choáng váng và đầu nhức như búa bổ. Cố gắng sử dụng phép thuật, nhưng nó không thể nào tập trung tâm trí và sức lực. Eragon thẫn thờ, chắc mình lại bị đánh thuốc mê.

Nó ra khỏi giường, bên hông nhẹ tênh vì không còn thanh Zar’roc. Kiễng chân nhìn qua cửa sổ trên tường, Eragon thấy cửa sổ nhìn ra một con đường đầy người qua lại, xa xa là những ngôi nhà gỗ giống hệt nhau.

Một mồi, Eragon ngồi bệt xuống sàn. Những gì vừa thấy làm nó lo lắng nhưng không hiểu vì sao.

Vừa dựa đầu vào tường cố giữ cho đầu óc sáng suốt, nó chợt thấy cửa mở và một người vào phòng với khay đồ ăn và bình nước.

Nhưng mới húp được vài thìa canh bắp cải lỏng bông nước, Eragon không thể nuốt thêm được nữa. Thình lình nó nhớ ra, mình bị Urgals bắt, sao bây giờ lại ở đây? Nhưng tinh thần nó mơ hồ không nhớ được rõ ràng chuyện gì đã xảy ra.

Nhiều tiếng sau, đồ ăn lại được đem đến. Lần này quá đói, Eragon đành phải ăn mà không cảm thấy lợm giọng. Sau đó không còn biết làm gì khác, nó nằm xuống lơ mơ ngủ.

Rồi có tiếng cồng lanh canh mở ở đâu đó, cùng tiếng ủng sắt rầm rập đập trên nền đá vang dội khắp không gian. Tiếng động lớn dần như có người dập một cái chảo vào đầu Eragon. Nó cố lết lại bên cửa.

Qua ô cửa nhỏ, nó thấy một hành lang rộng chừng ba thước. Đối diện phòng nó là những phòng giam. Một hàng lính, lăm lăm thanh kiếm, đang rầm rộ đi dọc hành lang. Rồi giữa hàng lính, Eragon chợt thấy hai tên lính lực lưỡng dìu một phụ nữ bất tỉnh.

Mái tóc dài, đen như trời đêm, che phủ mặt cô ta, tuy một dải băng da đã được thắt chặt bím tóc sau lưng. Cô ta mặc quần và áo da đen. Một thắt lưng da bóng, đeo một bao kiếm rộng. Đôi chân nhỏ nhắn đi một đôi ủng cao tới gối.

Eragon giật thót người, như bị đâm ngay bụng, khi cô ta nghẹo đầu sang một bên. Đó chính là người nó đã gặp trong mơ.

Đường nét trên mặt nàng hoàn hảo như một bức tranh. Cả tấm nhan sắc ấy, chỉ bị một vết xước bên dưới má, nhưng nàng vẫn là một người tuyệt sắc mà Eragon chưa từng bao giờ được thấy.

Người nó nóng ra, như trong nó có điều gì đó vừa chợt thức, một điều nó chưa từng cảm thấy bao giờ. Mái tóc nàng chợt xo lệch, để lộ vành tai nhọn. Eragon lạnh toát người. Nàng là thần tiên!

Tại lính dìu nàng đi khỏi tầm nhìn của Eragon. Sau đó, là một người cao lớn, ngạo mạn, tà áo choàng đen phất phới sau lưng. Mặt hắn ta trắng nhợt như xác chết, tóc đỏ lòm như máu. Nó biết kẻ đó là ai. Tà Thần! Thì ra giải thoát nó khỏi tay Urgals là...một Tà Thần!

Khi qua phòng giam Eragon, hắn quay đầu nhìn thẳng vào nó. Đôi mắt hắn màu hạt dẻ. Hắn nhếch môi nở nụ cười man rợ, nhe những cái răng nhọn như lưỡi răng cưa.

Eragon ngồi rũ xuống sàn. Dù trong lúc hoang mang, nó cũng biết rằng sự xuất hiện của Tà Thần đồng nghĩa với tội ác tràn lan. Nơi nào chúng xuất hiện là máu chảy thành sông. Một tà thần làm gì tại đây? Rồi ý nghĩ của Eragon lại quay về nàng tiên xinh đẹp và những cảm xúc lạ lùng lại xâm chiếm nó.

Mình phải trốn khỏi đây, ý nghĩ đó vừa thoáng trong đầu, tâm trí nó mịt mờ như làn mây bao phủ. Nó trở lại giường, lịm ngay vào giấc ngủ.

Vừa mở mắt, Eragon nhận ra ngay có sự thay đổi khác hẳn: suy nghĩ dễ dàng, minh bạch hơn. Nó biết mình đang ở Gil'eah. Nó tự nhủ, chúng đã lầm, thuốc mê đang tan dần. Chưa chan hy vọng, Eragon liên lạc với Saphira và thử sử dụng phép thuật. Nhưng cả hai việc đều không thành công.

Khi người hầu đem đồ ăn vào. Eragon đợi cho hắn ra khỏi, bưng khay đồ ăn đến bên cửa sổ, đổ ra ngoài đường. Tuy đồ ăn chỉ có bánh mì, phô mai và một chút hành, cũng đủ làm nó cảm thấy đói cồn cào, nhưng nó nhất quyết không ăn, để tránh bị đánh thuốc mê. Càng lúc tinh thần nó càng tỉnh táo hơn. Nó bắt đầu nhớ lại nhiều câu thần chú, nhưng khi nó lẩm bẩm đọc lên, vẫn không có gì xảy ra. Eragon bức tức muốn gào lên được.

Bữa ăn trưa Eragon cũng đổ qua cửa sổ, nó hồi hộp hy vọng không ai phát hiện. Tuy đói xót ruột, nhưng không khổ bằng khát nước. Cổ họng nó khô khốc, cứ nghĩ đến dòng nước mát lạnh, ngọt ngào là nó như bị tra tấn. Tuy vậy, nó vẫn cố không đụng tới bình nước.

Chợt tiếng ồn ào ngoài hành lang làm nó lắng nghe.

- Đã có lệnh rõ ràng. Không ai được vào gặp nó.

- Thật ư? Anh muốn chết hay sao mà ngăn ta, đại úy?

- Không....nhưng...Đức Vua...

- Đức Vua đã có ta lo. Mở khóa mau.

Tiếng khóa lách cách ngoài cửa phòng Eragon. Nó vội làm bộ mặt ngăn ngại, bụng nghĩ, dù thằng cha này nói gì, mình cũng giả khùng, không hiểu.

Cửa mở. Eragon nín thở khi nhìn thấy mặt Tà Thần. Mặt hắn như một cái sọ bị lột da và được bao ra ngoài bằng chiếc mặt nạ của thần chết.

Nhéch nụ cười lạnh buốt, nhe ra hàm răng nhọn, Tà Thần lên tiếng:

- Chào. Ta phải chờ đợi mãi mới gặp được mi.

Eragon lấp bắp:

- Ông...ông...là...là...ai?

Hắn ngồi xuống, xoè rộng áo choàng đen, đôi mắt hạt dẻ sáng lên đầy đe dọa:

- Tên ta không thành vấn đề với một kẻ trong hoàn cảnh như mi. Chính ta mới là người cần biết tên mi. Mi là ai?

Eragon giả nai ngẫm nghĩ một lúc, rồi ngớ ngẩn nói:

- Chẳng biết nữa...tên thì là Eragon, nhưng chẳng biết....như vậy đầy đủ chưa nhỉ?

- Chưa, chưa đủ. Mi láu cá lắm, chàng Kỵ Sĩ trẻ tuổi ạ.

Hắn cúi sát Eragon. Da trán hắn mỏng và trong suốt:

- Ta hỏi rõ hơn, tên mi là gì?

- Era....

- Không, không phải tên đó. Mi không có một cái tên khác nữa sao? Một cái tên ít được dùng tới đó.

Eragon hiểu. Hắn muốn biết tên thật của ta, để sai khiến ta. Nhưng chính ta cũng không biết, thì làm sao nói được?

Eragon cấp tốc nghĩ ra một cái tên nào có thể làm tên tà thần khiếp vía. Nó lẩm bẩm rồi gật gật như đứa dở hơi:

- Ấy, có đấy. Ông Brom có nói một lần. Gì nhỉ? À, tên là...Du Súdavar Freohr. Mấy câu đó có nghĩa văn vẻ là “cái chết của tà ma.”

Một làn không khí lạnh băng bao phủ khắp phòng giam trong khi Tà Thần ngồi bất động. Eragon ngây ngô hỏi:

- Ông vào đây làm gì vậy?

- Ngắm, tất nhiên. Một chiến công để làm gì, nếu ta không có cái thú nhìn ngắm nó?

Giọng hắn đầy tự tin, nhưng không kém khó chịu vì kế hoạch bị cản trở. Thành linh hắn đứng bật dậy, nói:

- Ta còn vài việc phải làm. Trong khi ta ra khỏi đây, tốt hơn mi hãy suy nghĩ cho kỹ. Mi muốn phục vụ ai. Phục vụ một Kỵ Sĩ đã phản bội giai cấp của mi, hay phục vụ người như ta, với những tài năng đầy huyền bí. Tới lúc phải chọn lựa, không có đất đứng giữa dành i đâu.

Hắn quay ra, chột liếc bình nước, gọi:

- Đại úy.

Một gã xách kiếm chạy vào. Tà Thần chỉ thanh kiếm, bảo:

- Đẹp món đồ chơi trẻ con ấy đi. Tại sao thằng bé này không uống chút nước nào?

- Thằng cai ngục bảo bắt đĩa sạch bong mà.
- Tốt, nhưng phải làm sao cho nó uống nước chứ.

Eragon vận công cũng chỉ nghe được mấy câu Tà Thần thì thào vào tai tên đại úy:

-.....tăng liều lượng lên...

Hắn quay lại Eragon:

- Ngày mai, nếu không quá bận, ta sẽ nói chuyện tiếp với mi. Nên biết, ta rất mê chuyện về mấy cái tên. Ta rất khoái bàn bạc về tên mi một cách chi tiết hơn.

Chúng vừa ra khỏi, Eragon nằm vật xuống giường, nhắm mắt. Những bài học của ông già lúc này thật đáng giá. Nó giúp Eragon giữ vững tinh thần và tránh cảm giác hãi hùng.

Lại nghe tiếng tụi lính rầm rập ngoài hành lang. Eragon nhồm dậy ra ô cửa nhìn. Hai tên lính đang xô đẩy nàng qua hành lang. Khi bóng này đi khuất, Eragon ngồi xuống sàn, thử dùng phép thuật. Nhưng nó bật tiếng rủa, vì hình như trong nó không còn chút phép thuật nào.

Eragon nghiêng rặng nhìn ra thành phố. Mới giữa trưa. Nó bình tĩnh hít thở, kiên nhẫn đợi chờ phục hồi năng lực.

41. Q.1 - Chương 41: Chiến Đấu Với Tà Ma

Lúc Eragon phấn khởi ngồi bật dậy, trong phòng tối thui. Nó cảm giác phép thuật đã trở lại tiềm thức. Mắt rực sáng, nắm chặt tay, Eragon đọc: “Nagz reisa!” Cái chần bay bổng lên, thu nhỏ thành quả bóng bằng nắm tay, rồi nhẹ rơi xuống sàn.

Eragon háng hái đứng dậy. Tuy mệt vì vận sức nhưng sự phấn chấn làm nó vượt qua được cơn đói. Nó thực sự thử lại lần nữa. Tập trung tâm trí vào ổ khóa cửa, nhưng thay vì phá ổ khóa, nó đơn giản đẩy chốt trong ổ.

Lần đầu tiên, khi sử dụng phép thuật hạ Urgals tại Yazuac, nó gần như kiệt lực, nhưng từ đó sức mạnh của nó đã tăng nhiều. Mỗi khi vận dụng phép thuật, chỉ làm nó hơi thoáng mệt.

Eragon thận trọng bước ra ngoài hành lang. Mình phải tìm cho ra nàng tiên và thanh Zar’roc. Cô ta chỉ ở một trong những phòng giam này thôi. Còn thanh Zar’roc, chắc Tà Thần đang giữ. Tại sao mình không dùng phép phá cửa sổ ra đường mà lại đứng đây? Nhưng như vậy làm sao giải cứu được cô ta.

“Saphira, em ở đâu? Anh cần em giúp.”

Nó tự trách đã không liên lạc với Saphira ngay sau khi hồi sức.

“Eragon, em đang bay trên Gil’ead. Đừng làm gì hết. Murtagh đang đến đó.”

Nghe tiếng chân rầm rập sau lưng, Eragon quay phắt lại. Một toán sáu tên lính đang tiến vào hành lang. Chúng đứng khựng lại, hết nhìn Eragon lại nhìn cánh cửa phòng giam mở toang hoác, mặt tái nhợt. Tốt, Eragon nghĩ, chúng biết mình là ai, mình sẽ hù cho chúng sợ, khỏi tốn sức đánh nhau.

Một tên lính la lên: “Tấn công.” Tất cả rút kiếm xông tới. Có điên mới chống lại sáu tên trong khi còn yếu, nhưng ý nghĩ về tiên nữ kia như kìm chân Eragon lại. Nó đưa tay lên, dấu gedwey ignasia bùng sáng. Tụi lính khiếp đảm thấy rõ, nhưng không chùn chân. Ngay lúc Eragon mở miệng đọc thần chú, chợt một tiếng “vèo” lướt như bay qua không gian, một tên lính ngã sấp xuống sàn, mũi tên cắm ngập trên lưng. Thêm hai mũi tên vèo vèo hạ thêm hai tên nữa, trong khi không ai, kể cả Eragon, hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Đứng nơi đầu hành lang, sau lưng đám lính, một người râu ria xồm xoàm, áo quần rách rưới, tay cầm cung tên. Một cái nạng quăng trên sàn. Ba tên lính còn lại hốt hoảng nhìn người lạ. Eragon phóng chưởng, một tên ôm ngực lảo đảo xuống đất. Tên đứng bên ngã theo với mũi tên xuyên qua cổ. Thấy người lạ đưa cung tên nhắm tên lính cuối cùng, Eragon vội la lên:

- Đừng giết hắn.

Rồi nó lại gần, chăm chăm nhìn tên lính vừa thoát chết đang sợ đến trợn ngược cả mắt:

- Mi thấy ta có thể làm được gì rồi đấy. Nếu mi không trả lời câu hỏi của ta đằng hoàng, suốt đời mi sẽ khốn khổ vô cùng. Nào, kiếm của ta và cô gái thần tiên hiện đang ở đâu?

Tên lính mím chặt môi. Eragon đưa bàn tay ngời sáng như sắp làm phép thuật:

- Mi có biết một hạt cát nhỏ ta phóng vào mi, sẽ thiêu đốt ruột gan mi, làm mi đau đớn đến ngần nào không?

Nó cạy một tí đất đỏ trên nền đá, tiếp:

- Cái này hơi lớn hơn hạt cát một tí, nhưng không sao, sức tàn phá càng mạnh hơn, làm lỗ thủng trong ruột mi càng lớn hơn.

Tên lính hét toáng lên:

- Đứng, đừng làm thế. Cô tiên trong phòng giam cuối bên trái. Còn thanh kiếm, chắc ở trong phòng bảo vệ trên lầu.

Eragon nói: “Slytha!”. Gã lính trợn mắt rũ xuống.

- Cậu giết hắn rồi à?

Eragon ngẩng nhìn người lạ đang đứng cách nó chỉ mấy bước:

- Murtagh! Anh đấy ư?

- Phải, tôi không muốn chúng thấy mặt. Cậu giết hắn rồi à?

- Không, hắn chỉ ngủ mê đi thôi. Làm sao anh vào được đây?

- Không kịp cắt nghĩa đâu. Chúng ta lên lầu ngay trước khi bị phát hiện. Mấy phút nữa chúng ta sẽ có đường tẩu thoát. Đừng để lỡ.

- Anh không nghe tôi nói gì với tên lính này sao? Trong nhà tù này còn một nàng tiên. Tôi cần anh giúp để giải thoát cho cô ấy.

Ngừng lại trước phòng giam tên lính mới chỉ, Murtagh đưa chùm chìa khóa lấy được của một gã bảo vệ cho Eragon. Eragon mở khóa cửa. Ánh trăng chênh chếch qua khung cửa sổ, lạnh lùng chiếu sáng khuôn mặt nàng tiên.

Trước mắt Eragon, nàng căng thẳng, thu mình trên giường, đợi chờ bất cứ chuyện gì xảy ra. Kiêu sa như một bà hoàng, đầu ngẩng cao, đôi mắt xanh thẫm như mắt mèo ngược nhìn Eragon. Nó lạnh toát người.

Hai mắt lặng nhìn nhau một lúc, rồi nàng bỗng run rẩy ngất đi. Eragon kịp đỡ trước khi nàng ngã nhào xuống đất. Nàng nhẹ đến không ngờ. Mùi lá thông thoang thoảng chung quanh.

Murtagh bước vào thì thầm:

- Đẹp quá!

- Nhưng đang bị đau.

Vì Eragon còn yếu, Murtagh đưa dao găm cho nó, rồi công nàng tiên. Cả ba trở lại hành lang, qua mấy xác của tụi lính, tới một cầu thang dẫn lên lầu. Eragon hỏi:

- Làm cách nào ra khỏi đây mà không bị chúng phát hiện?

- Có cách rồi.

Eragon vẫn không khỏi lo lắng đụng độ với lính tráng hay Tà Thần vào lúc này. Lên hết cầu thang là một phòng tiệc la liệt nhiều bàn bằng gỗ. Trần nhà cũng bằng gỗ nằm trên những cây đà lớn. Murtagh đặt nàng tiên trên một cái bàn, ngược nhìn trần nhà, bảo Eragon:

- Cậu liên lạc với Saphira, bảo nó đợi thêm năm phút nữa.

Xa xa có tiếng la hét, tiếng lính chạy rầm rầm. Eragon lo lắng nói:

- Dù anh định làm gì cũng không kịp nữa rồi.
- Báo cho Saphira xong, cậu núp đi.

Nói xong, Murtagh chạy ra ngoài. Eragon vừa chuyển tin cho Saphira xong, đã nghe tiếng chân người lên thang. Vừa một vừa lả người vì đói, nó cố bồng nàng tiên xuống, cùng trốn dưới một gầm bàn.

Mười tên lính xông vào, lục soát vội vàng mấy bàn đầu phòng, rồi tiếp tục chạy qua phòng khác. Eragon dựa vào tường thở ra, thoát nạn. Lúc này nó càng thấy vừa đói vừa khát đến khô cổ. Nó chui ra, lấy vội đĩa đồ ăn dở và một bình bia trên bàn, rồi trở lại gầm bàn tu ừng ực rồi xé bánh mì khoan khoái ăn.

Murtagh trở lại với thanh Zar'roc, một cây cung lạ và một thanh kiếm không bao.

- Mình thấy mấy thứ này trong phòng bảo vệ. Chưa bao giờ thấy những vũ khí như thế này. Chắc của cô ta.

Eragon cầm lên xem.

Lưỡi kiếm thanh mảnh và cong, đầu mũi rất nhọn. Tra vào vừa vặn bao kiếm của nàng tiên. Cây cung, khó biết có phải của nàng không, nhưng hình dáng rất đẹp. Nó bảo:

- Chúng ta không thể ngồi mãi đây, trước sau gì tụi lính cũng tìm ra.
- Như tôi đã nói, kế hoạch tẩu thoát đã được sắp đặt. Chúng ta phải chờ thôi.
- Anh không hiểu rồi. Ở đây có một Tà Thần. Đụng phải hắn là chúng ta tiêu luôn.
- Tà Thần! Vậy thì cậu phải báo Saphira tới ngay đi. Đúng kế hoạch là đợi chúng đổi ca gác, nhưng đợi tới lúc đó sợ sẽ nguy hiểm. Cậu tự trốn ra, đã làm hỏng kế hoạch đó của tôi rồi. Hy vọng Tà Thần không tìm được chúng ta.

Một giọng nói lạnh tanh vang vọng khắp phòng:

- Ta e là hy vọng đó quá muộn rồi.

Hai người quay vội lại. Cuối phòng, Tà Thần đứng một mình, tay cầm cây kiếm ánh thép xanh, một vết xước nhỏ trên lưỡi. Hắn cởi áo choàng quăng xuống sàn. Thân hình hắn như một lực sĩ điền kinh, gầy và rắn chắc. Nhưng ông Brom từng cảnh giác đứng để ngoại hình của một Tà Thần đánh lừa, chúng mạnh mẽ hơn con người gấp nhiều lần.

Hắn nói giọng đầy miệt thị:

- Kỵ Sĩ trẻ kia, mi muốn thách đấu cùng ta phải không? Đáng lẽ ta không nên tin tưởng tên đại úy kia, khi hắn bảo mi đã ăn uống tất cả phần ăn. Nhưng bây giờ ta không để mi lường gạt như thế nữa đâu.

Murtagh nắm chắc cung tên, thì thầm:

- Để tôi tính số tay này.

Eragon cũng cố nói thật nhỏ:

- Đừng. Hắn muốn tôi sống. Còn anh sẽ bị hắn thịt ngay. Để tôi ráng giữ chân hắn, anh tìm cách cho tụi mình thoát thân.
- Được, cậu không phải chờ lâu đâu.

Eragon rút thanh Zar'roc tiến lên. Lưỡi kiếm đỏ rực sáng dưới ánh đuốc bập bùng.

Đôi mắt hạt dẻ của Tà Thần bùng bùng như hai cục than hồng:

- Mi thật sự tin là có thể hạ ta sao, hử "Cái chết của tà ma"? Sao tên mi xấu xí, thảm hại thế? Ta đã mong gặp ở mi điều gì hay ho hơn vậy, nhưng hạng mi thì chỉ đến thế thôi.

Eragon không thèm quan tâm những lời châm chọc đó, nó nhìn trừng trừng vào mắt Tà Thần, chờ đợi một sơ hở nhỏ. Nó quyết định không sử dụng phép thuật, như vậy sẽ không khiêu khích Tà Thần cũng tung phép thuật ra.

Cả hai chưa kịp ra tay, trần nhà bỗng rung lên ùng ùng. Đất, bụi và mảnh gỗ lả tả mù mịt khắp phòng. Từ trên trần vang lên những tiếng gào thét. Eragon vừa ngược mắt nhìn lên, Tà thần tranh thủ tấn công.

Eragon vội vùng Zar'roc gạt đường gươm phóng tới bên sườn. Tiếng thép chạm nhau làm nó ê răng và tê dại cả cánh tay. Eragon kêu thào: “Ma quỷ. Nó mạnh quá!” Vận dụng cả hai tay, Eragon bổ kiếm xuống đầu Tà Thần. Hấn nhẹ nhàng chống đỡ. Lưỡi kiếm của hắn vù vù bay lượn trong không gian, thấp thoáng biến hóa ngoài sức tưởng tượng của Eragon.

Phía trên, lại vang lên những tiếng động xé tai, như sắt thép đâm xuyên qua đá. Ba cây đà dài thậm thụt rớt khỏi trần. Những mảnh ngói tuôn ào ào từ mái xuống. Nhưng dù những mảnh vỡ to ùng lộn ÷p chung quanh, Eragon cũng không dám một giây phân tâm. Vì tuy nó từng được thụ giáo ông Brom, một đại sư phụ về kiếm thuật, và từng luyện kiếm với Murtagh, một kiếm sĩ tài năng, nó cũng không thể nào thắng nổi trận đấu này. Tà Thần đang vờn kiếm như đùa với nó. Tay nó run lên sau mỗi lần chống đỡ những đường gươm như búa bổ của Tà Thần. Nhất chém sau đường như còn mạnh hơn nhất trước. Dù có muốn, Eragon cũng không còn đủ sức cầu viện tới phép thuật. Rồi với một cái đảo cổ tay nhẹ nhàng, Tà Thần đánh văng cây Zar'roc khỏi tay Eragon. Chiêu đánh nhẹ đó cũng làm nó mất đà, quỵ xuống. Trong lúc đó tiếng rầm rầm, kêu thét càng lớn hơn như sát bên tai.

Tà Thần ngó xuống Eragon, ngạo mạn:

- Những chiêu thức của mi tỏ ra cũng khá dũng mãnh, nhưng ta cũng khá thất vọng vì tài năng tuyệt vời của mi chỉ có bấy nhiêu. Nếu những Kỵ Sĩ khác cũng như mi làm sao cai trị đế quốc này.

Lúc này, nghe những tiếng rầm rầm trên mái, Eragon đã đoán ra kế hoạch của Murtagh. Nó thào liên lạc với Saphira: “Saphira, đến thời điểm rồi.” Rồi nó nói với Tà Thần:

- Không. Mi lầm rồi. Chưa thắng được ta đâu.

- Còn trò gì nữa đây?

Như để trả lời câu hỏi điều cốt của hắn. Một tiếng nổ như sấm rền vang dội và một mảng trần bị xé toang, để lộ ra bầu trời đêm. Eragon thét lên trong tiếng đổ vỡ rào rào:

- Còn loài rồng.

Nó chạy khỏi tầm tay Tà Thần. Hấn gầm lên phấn nộ, vùng cao thanh kiếm. Bỗng hắn sững người, kinh ngạc nhìn xuống mũi tên của Murtagh cắm phập trên vai. Nhưng rồi Tà Thần ha hả cả cười, nhón hay ngón tay rút phẳng mũi tên ra:

- Phải nhắm cho kỹ, nếu mi muốn.....

Chưa dứt lời, mũi tên thứ hai xuyên giữa hai mắt hắn. Tà Thần đau đớn rú lên, ôm mặt. Da hắn xám ngoét. Một làn sương mù bao phủ chung quanh thân hình. Một tiếng kêu đầy tuyệt vọng vang lên, làn mây mù biến mất. Nơi Tà Thần đứng không còn gì ngoài đồng quần áo đen ngòm.

- Anh giết được hắn rồi!

Eragon kêu lên với Murtagh. Nó biết trong truyền thuyết, mới chỉ có hai vị anh hùng sống sót, sau khi giết Tà Thần.

Bỗng bên ngoài có tiếng la:

- Chính xác hắn bị hạ rồi, tiến lên bắt mấy thằng kia.

Từ hai đầu phòng, đám lính ủa vào với những tấm lưới và những cây thương. Murtagh và Eragon vội kéo theo nàng tiên dựa vào tường. Tụi kia tiến lên vây ba người vào nửa vòng tròn. Từ lỗ hổng trên trần, Saphira thò cái đầu khổng lồ xuống, gầm vang như sấm. Nó xoè móng vuốt, quắp mép trần xé toạc thêm ra. Ba tên lính hết hồn ù té chạy. Toán quân hoảng loạn trong trận mưa gỗ, sắt. Eragon và Murtagh nép

sát tường. Saphira lại dừng mãnh gầm lên. Mấy chú lính còn lại kinh hồn, nháo nhào đập lên nhau tìm đường tẩu thoát.

Saphira xé hết trần nhà, xếp cánh nhảy xuống. Sức nặng của nó làm mấy cái bàn gãy nát. Eragon mừng rỡ ôm cổ nó.

“Em nhớ anh quá, anh nhóc ạ.”

“Anh cũng vậy. Có mấy người nữa, em chờ nổi không?”

“Được.”

Saphira đá hết bàn ghế sang hai bên, dọn dẹp bãi cát cánh. Nhìn người con gái mà Eragon và Murtagh dìu ra, nó trợn mắt kinh ngạc. Một nàng tiên?! Eragon cho nó biết đây chính là người nó vẫn gặp trong mơ.

Nhặt thanh Zar’roc lên, Eragon cùng Murtagh đặt nàng tiên lên yên rồng. Nó hỏi Saphira: “Anh nghe tiếng đánh nhau trên mái nhà, còn ai trên đó không?”

“Em dẹp hết rồi. Sẵn sàng chưa?”

Khi Saphira nhảy vọt khỏi phòng, trên đỉnh pháo đài la liệt xác lính, Murtagh kêu lên: “Coi kìa!” Một loạt xạ thủ giương cung trên một đỉnh tháp. Eragon thúc dục: “Bay ngay, Saphira.”

Saphira gồng chân lấy đà, vươn cánh. Tiếng rít của hàng loạt mũi tên rào rào trong bóng tối. Saphira đau đớn rú lên, vội bay về bên trái. Nhờ đêm đen mù mịt, chúng thoát khỏi những mũi tên vẫn tiếp tục phóng lên. Eragon lo lắng hỏi: “Em bị thương ở đâu?”

“Cánh. Một mũi tên còn ghim ở đó.”

Eragon giữ chặt cô gái thần tiên, trong khi Saphira lướt trên Gil’ead, ra khỏi thành phố, rồi đổi hướng đông, vút lên cao trong đêm tối.

42. Q.1 - Chương 42: Chiến Binh Kiềm Thầy Thuốc

Saphira là là đáp xuống một đỉnh đồi bằng phẳng, cách Gil’ead chỉ chừng nửa dặm. Hỏa Tuyết và Tornac đã được đưa lên đó từ trước. Eragon nhảy xuống đất, xem xét vết thương của Saphira. Trong bóng tối, nó rõ rầm trên cánh con rồng. Ba vết tên xuyên qua màng cánh rí rỉ máu, nhưng một mũi tên còn ghim trên phần bắp thịt. Saphira run rẩy khi những ngón tay Eragon chạm vào những vết thương. Sử dụng phép thuật, Eragon hàn gắn những chỗ màng cánh bị rách thủng. Những giọt máu nóng hồi ứa ra từ vết thương còn vướng mũi tên. Eragon phải nhờ Murtagh ghì cánh Saphira xuống. Nó nhỏ nhẹ bảo: “Đau một chút thôi, anh ráng làm thật nhẹ. Cố đừng vùng vẫy nhé.”

Saphira vươn đầu, ngoạm một thân cây nhỏ, nhổ bật rễ, rồi nghiêng chặt giữa hai hàm răng. “Em sẵn sàng rồi.”

Eragon bẻ gãy đầu mũi tên, khéo léo rút khỏi cánh Saphira. Saphira ngửa cổ rên lên, giật mạnh cánh, quất ngay vào cằm Murtagh, làm anh ta bật ngửa trên mặt đất.

Eragon quay sang nàng tiên vẫn còn hôn mê, rồi bảo Saphira: “Em vẫn còn phải chở cô ấy một đoạn đường nữa. Mang cô ấy theo bằng ngựa, không thể đi nhanh được.”

“Em còn bay được, không sao.”

“Cám ơn em. Những gì em làm, thật không thể nào tin nổi.”

Sau khi Saphira bay vút đi cùng nàng tiên, Eragon và Murtagh rạp mình trên ngựa phi nước đại.

Trên đường đi, Eragon cố nhớ lại những gì hiểu biết về thần tiên: họ sống rất lâu, nhưng nó không biết rõ là lâu đến ngần nào. Họ nói cổ ngữ và phần nhiều biết phép thuật. Sau thất bại của các Kỵ Sĩ, họ lui vào ẩn dật. Không còn ai nhìn thấy họ bao giờ nữa. Vậy tại sao nàng lại ở đây và vì sao triều đình bắt được nàng? Nếu nàng có phép thuật, chắc chắn cũng đã bị đánh thuốc mê như mình.

Suốt đêm, dù mệt mỏi làm họ đi chậm lại, nhưng vẫn không dám ngừng nghỉ. Phía sau, lớp lớp người ngựa, sáng ngời ánh đuốc đang lung sục quanh Gil'ead.

Gần sáng, cả hai ngừng ngựa. Eragon uể oải nói:

- Cắm trại thôi. Tôi ngủ, có bị bắt cũng mặc.
- Đồng ý. Bảo Saphira tìm chỗ trống hạ cánh, mình tới sau.

Hai người tới điểm do Saphira hướng dẫn. Tới nơi, đã thấy cô ả đang thành thơi uống nước bên dòng suối, dưới chân một dốc đá. Nàng tiên vẫn lìm lìm trên yên.

Eragon và Murtagh dìu nàng đặt trên mặt đất. Saphira bảo: “Không hiểu sao cô ta chưa tỉnh. Mình ra khỏi Gil'ead đã mấy tiếng rồi.”

Murtagh nhìn cô gái, nói:

- Theo tôi biết, đây là lần đầu tiên nhà vua bắt được một thần tiên. Từ khi họ ẩn cư, ông ta hoàn toàn thất bại trong việc tìm kiếm tung tích họ. Như vậy có nghĩa, ông ta đã biết nơi ở của họ, hoặc bắt được nàng do may mắn tình cờ. Tôi nghĩ là do may mắn. Vì nếu biết nơi họ ẩn náu, ông ta đã tung quân gây chiến rồi. Vấn đề là, bây giờ nhà vua đã moi móc được tin tức gì từ nàng tiên này chưa?
 - Chỉ khi nàng tỉnh lại, chúng ta mới biết được điều này. Bây giờ anh cho tôi biết, vì sao tôi lại bị bắt vào Gil'ead?
 - Lũ Urgals đang phục vụ triều đình. Hình như cả Tà Thần cũng thế. Vì tôi và Saphira đã thấy Urgals trao cạm ột toán lính và Tà Thần, nhưng lúc đó tôi chưa biết hẳn là ai. Chính chúng đã áp giải cậu về Gil'ead.
- Eragon nhớ lại, tại Teirm, tên Urgals đầu đàn đã nhắc đến chủ nhân của chúng. Thì ra đó là tên bạo chúa Galbatorix! Eragon lo sợ nghĩ là mình đã lãng mạ con người quyền uy nhất Alageasia. Nhưng nhớ lại cảnh tàn sát dã man dân lành vô tội ở Yazuac, trong nó lại cuộn cuộn một mối căm hờn, ghê tởm.
- Như vậy là lũ Urgals làm theo lệnh của Galbatorix. Vì sao ông ta có thể đối xử với thần dân của mình một cách khà ố, kinh tởm thế?

Saphira nói ngay: “Vì lão ta là đồ quỷ sứ.”

Eragon trầm ngâm:

- Chiến tranh chắc chắn sẽ xảy ra, một khi dân chúng biết chuyện này. Họ sẽ nổi lên, đi theo Varden.

Murtagh điềm tĩnh nói:

- Dù biết chuyện bỉ ổi này, chưa chắc đã có nhiều người thoát về phe Varden. Với lũ quái Urgals dưới trướng, nhà vua quá đủ chiến binh để phong tỏa đường biên giới. Bất chấp sự phản đối của thần dân. Dưới bàn tay sắt của ông ta, ông tùy nghi nặn bóp đất nước theo ý thích. Hơn nữa, dù có căm ghét ông ta, nhưng khi có kẻ thù chung của đất nước, dân chúng vẫn cứ hồ hởi sát cánh cùng ông ta dẹp kẻ thù.
- Kẻ thù đó là ai?
- Là thần tiên và Varden. Với những lời đồn rất lọt tai, họ được diễn tả như những quái vật dê mặt nhất tại Alageasia, những con quỷ rình rập để tranh cướp tài sản và đất đai của chúng ta. Thậm chí, triều đình còn có thể bảo, những đồn thổi về Urgals chỉ là sự hiểu lầm suốt thời gian qua, chúng mới thực sự là những người bạn, những đồng minh để giúp chống lại những kẻ thù kinh khủng như trên. Tôi chỉ thắc mắc, nhà vua hứa ban thưởng gì cho công lao của chúng.
- Không thể như thế được. Không ai dễ dàng bị lừa phỉnh về lũ Urgals và Galbatorix. Ngoài ra ông ta còn muốn gì nữa, với quyền uy tột đỉnh như hiện nay.
- Nhưng uy quyền đó bị đe dọa bởi những người được lòng dân, là phái Varden. Và cả Surda nữa, thành phố này vẫn tỏ ra không phục tùng từ khi tách khỏi triều đình. Galbatorix chỉ mạnh trong vòng đế quốc này. Vượt khỏi biên cương, lão rất yếu thế.

Những lời nói của Murtagh làm Eragon lo lắng. Saphira truyền tư tưởng, hỏi: “Anh biết vì sao nhà vua chuyển Urgals ra ngoài không? Tại Carvahall và Teirm anh nghe rồi đó, Urgals tập trung chuyển về đông nam, như bất chấp sa mạc Handarac. Tại sao nhà vua chuyển chúng đến hướng này? Có thể để thi hành một việc riêng của ông ta, hoặc....một thành phố dành riêng cho Urgals đang được thiết lập.”

Eragon rùng mình vì ý nghĩ đó. “Dù kế hoạch của Galbatorix là gì, đều gây khốn khó cho chúng ta. Anh chỉ mong biết phe Varden ở đâu. Nhưng chúng ta đã mất dấu Dormnad. Trước sau gì triều đình cũng sẽ tóm được chúng ta.”

“Anh nói đúng đó. Nhưng đừng nản lòng.”

Eragon nói với Murtagh:

- Cám ơn anh nhiều lắm. Anh đã liều mạng để giải thoát tôi, tôi mang nợ anh vụ này. Thật tình tôi không thể một mình xoay xở được.

Nó muốn nói nhiều hơn vậy nữa, về tình huynh đệ gắn bó trong chiến đấu, về lòng trung thành, quả cảm của Murtagh....

Murtagh bảo:

- Tôi rất vui mừng vì đã giúp được cậu. Đó là....Điều lo ngại nhất của tôi bây giờ là làm sao tiếp tục cuộc đi, trong khi bị nhiều người săn đuổi. Ngay khi tìm ra dấu chân ngựa, chúng sẽ biết cậu không bay cùng Saphira. Nội ngày mai lính của Gil'ead sẽ đuổi theo chúng ta.

- Làm cách nào anh lọt được vào Gil'ead?

- Hối lộ và bò qua đường cống thối hoắc sau nhà bếp. Nhưng kế hoạch sẽ không thành nếu không có Saphira. Saphira là nguyên nhân chính giúp chúng ta thoát ra được.”

Được Eragon vuốt ve cổ, cô ả tỏ ra rất hài lòng vì lời tán dương của Murtagh. Sau đó, Murtagh trải chăn làm giường và Eragon bồng nàng tiên đặt lên. Một ống tay áo của nàng vướng cành cây rách toạc. Eragon làm phép cho vải rách lành lặn lại, rồi thở dốc.

Cánh tay cô ta lốm đốm những vết sưng và bị cắt. Có cả vết mới và vết đã lành. Eragon lắc đầu phẫn nộ, vén cao tay áo nàng lên. Những vết thương kéo dài lên tận vai. Eragon run rẩy mở áo sau lưng. Khi sợi giây da buộc áo bung ra, Murtagh bật lên lời rủa. Lưng nàng khỏe mạnh, rắn chắc, nhưng vảy đóng đầy làm làn da khô cứng, nứt nẻ như ruộng khô. Nàng đã bị đánh bằng roi và đóng dấu bằng sắt nung hình móng vuốt. Những nơi da không bị sưng nứt thì tím bầm bằng những hình thức tra khảo tàn nhẫn khác. Trên vai trái của nàng, một vết xăm màu chàm, với dấu hiệu giống hệt dấu hiệu khắc trên mặt nhẫn ngọc của ông Brom. Eragon âm thầm thề sẽ giết bằng được tất cả những kẻ đã tra khảo, hành hạ nàng.

Murtagh hỏi:

- Cậu chữa lành cho nàng được không?

- Tôi..tôi không biết. Toàn thân nàng đầy thương tích.

Saphira nói ngay: “Eragon, đây là một thần tiên. Không thể để nàng chết được. Đói một đến đâu cũng phải cứu cho bằng được. Em sẽ tiếp sức với anh, nhưng anh chủ động trong phép thuật.”

Eragon rót nước mắt cảm thương người con gái mảnh mai, xinh đẹp bị dọa dầy đến thế. Nó rút găng tay, nói với Murtagh:

- Saphira nói phải. Anh làm ơn cho tôi chút đồ ăn, luộc ít băng vãi, được không?

- Chúng ta không thể nhóm lửa tại đây. Nguy hiểm lắm. Phải dùng vãi và đồ ăn nguội thôi.

Eragon nhẹ nhàng đặt một tay lên người nàng. Saphira lại gần, mắt long lanh tập trung nhìn thẳng nàng tiên. Eragon hít mạnh một hơi, hướng tâm trí vào phép thuật và đọc câu cổ ngữ: “Waise heil!” Bàn tay nó sáng lên, một lớp da vô hình tan ra, hàn gắn lại một vết thương, không lưu lại chút sẹo nào. Cứ thế, nó lần lượt chữa trị những vết sưng, rách trước. Vì nếu tập trung vào những vết thương nghiêm trọng ngay, sinh mạng của nó sẽ bị đe dọa vì kiệt sức. Tuy mệt lả người, Eragon vẫn mừng rỡ tự hỏi, làm sao nàng có thể

vẫn sống được sau những đòn khảo tra kéo dài liên tục thế kia. Nó cũng không ngăn được nhận xét, dưới những vết thương bầm dập, là một tấm thân đẹp tuyệt trần.

Cho tới rạng đông, Eragon chỉ ngừng lại một lần ăn uống, để lấy lại sức sau cuộc trốn chạy và chữa trị cho nàng.

Mặt trời lên cao, Eragon mới ngừng tay, loạng choạng đến lấy bình da đựng rượu, tu một hơi dài. Nghe Murtagh hỏi “Xong cả rồi à?”, nó run rẩy gật đầu, không thốt được lên lời. Nhưng chỉ một lúc sau, nó đề nghị:

- Chúng ta đi thôi.
- Không được, cậu phải ngủ.
- Tôi....tôi có thể ngủ trên yên, chứ không thể nằm đây chờ tụi lính đến.
- Nếu vậy trao cương của Hỏa Tuyết cho tôi dắt, trong khi cậu nghỉ ngơi.

Ngồi trên yên, dọc đường đi, Eragon cố ăn để lấy lại năng lượng, trước khi rạp mình trên Hỏa Tuyết, nhắm mắt ngủ.

43. Q.1 - Chương 43: Biển Cát Thành Nước

Khi ngừng lại cắm trại, Eragon vẫn không bớt mệt và cảm thấy nóng nẩy hơn. Hầu như suốt ngày phải lẩn tránh đám lính và bầy chó săn của chúng. Nhảy xuống ngựa, Eragon hỏi Saphira ngay: “Cô ấy khá không?”

“Khá hơn hôm qua. Đã nhúc nhích được một chút. Nhưng chỉ có vậy thôi.”

Saphira ép mình để Eragon bồng cô gái xuống. Trong một thoáng, thân hình mềm mại của nàng áp sát nó, Eragon vội đặt nàng xuống.

Murtagh và Eragon đều buồn ngủ rũ, hai người dọn bữa qua loa. Trong khi ăn, Murtagh bảo:

- Chúng ta không thể giữ khoảng cách với tụi lính mãi được. Chỉ một hai ngày nữa chúng sẽ đuổi kịp ta.
- Làm sao được. Nếu chỉ có hai chúng ta, và anh sẵn lòng bỏ lại con Tornac, Saphira có thể đưa chúng ta ra khỏi đây. Nhưng còn cô ấy. Khó quá.
- Nếu cậu muốn thì cứ đi, tôi không muốn cậu và Saphira ở lại liều mạng vì tôi.
- Anh nói gì lạ thế? Tôi được tự do là nhờ anh. Bây giờ tôi bỏ anh lại cho chúng sao?
- Tôi rất cảm động vì những lời nói của cậu, nhưng nó không giải quyết được vấn đề gì.
- Còn cách nào nữa đâu? Phải chi cô ta tỉnh lại, và inh biết nơi ở của thần tiên, có thể mình sẽ tìm đến với họ.
- Hãy nhớ họ bảo vệ nơi ẩn náu đến thế nào. Tôi không tin cô ta sẽ tiết lộ cho ta biết. Cho dù chúng ta biết được, chưa chắc dòng tộc cô ta vui lòng chứa chấp chúng ta. Vì sao họ phải che giấu chúng ta? Những Kỵ Sĩ cuối cùng liên hệ với họ, chính là Galbatorix và những phản đồ. Tôi tin họ chưa quên những kỷ niệm đầy đau khổ đó đâu. Còn tôi, thậm chí cũng chẳng có đến cái danh Kỵ Sĩ như cậu, họ chứa chấp tôi làm gì?

Saphira thoải mái ngả mình, vẻ rất tự tin: “Họ sẽ chứa chấp chúng ta, em biết chắc mà.”

- Nhưng biết tìm họ ở đâu, đông, tây, nam hay bắc?

Murtagh nói:

- Điều duy nhất là chúng ta phải ra khỏi đế quốc này. Có những nơi an toàn ở cách xa đây. Chúng khó lòng lọt vào những nơi đó mà tranh khỏi bị bắt hay theo dõi...Miền bắc không nơi nào tốt hơn rừng Du Weldenvariden, nhưng phải ngược lại Gil'ead thật chẳng thú vị gì. Phía tây là biển và triều đình. Miền nam có Surda, tại đó cậu có thể tìm ra người hướng dẫn đường đến với Varden. Còn hướng đông....Sa mạc Hadarac nằm giữa chúng ta và những miền đất xa xôi chúng ta chưa từng biết. Varden ở đâu đó trong

những vùng đất này, nhưng không biết phương hướng, muốn tìm được họ, có lẽ chúng ta phải mất nhiều năm.

Saphira ý kiến ý cò: “Chừng nào không đựng độ mấy con quái Urgals, chúng ta vẫn cứ an toàn. Không sao đâu.”

Eragon bỗng cảm thấy đầu đau nhói:

- Tới Surda rất nguy hiểm, phải xuyên qua hầu hết đất của triều đình, lẩn tránh những làng mạc và thành phố, nhưng vẫn chưa chắc tránh khỏi những con mắt dò xét của vùng đông dân cư đó.

Murtagh nhướn mày hỏi:

- Vậy là cậu muốn băng qua sa mạc?

- Tôi thấy không còn cách nào khác nữa. Chỉ có cách đó chúng ta mới ra khỏi đế quốc trước khi tị nạn Ra'zac tới đây. Với phương tiện bay, chắc chỉ một vài ngày chúng đã tới Gil'ead. Mình không còn nhiều thời gian nữa.

- Dù chúng ta đi xuyên sa mạc. Nếu chúng ta di chuyển trên không được, chúng vẫn bắt kịp chúng ta.

- Muốn bắt chúng ta cho kịp, chúng buộc phải bỏ lại tị nạn. Đó là lợi điểm của ta. Nếu phải chiến đấu, ba chúng ta dư sức hạ chúng, như đã có lần tôi và ông già lột ổ phục kích của chúng vậy.

- Cậu biết những gì về sa mạc?

- Nóng, khô, toàn cát.

- Phải cộng thêm vào đó: cây cỏ không ăn được vì đầy chất độc, đủ loài rắn rít, bò cạp và mặt trời thiêu đốt. Cậu thấy cánh đồng hoang trên đường ta tới Gil'ead rồi chứ?

Câu hỏi ngớ ngẩn, nhưng Eragon cũng trả lời:

- Rồi, một lần trước đó nữa.

- Vậy hãy tưởng tượng một khoảng rộng gấp đôi, gấp ba lần, cậu sẽ thấy sự rộng lớn của sa mạc Hadarac. Cái nơi mà cậu định vượt qua đó.

Eragon lấy tấm bản đồ Alageasia trải xuống đất. Nó quan sát cánh đồng hoang, lắc đầu kinh ngạc:

- Không có gì là lạ, dù đế quốc kéo dài sát mí sa mạc, Galbatorix cũng không thể nào kiểm soát được phía bên kia.

- Khi những Kỵ Sĩ còn sống, tất cả những vùng đất bên kia sa mạc, không có trên bản đồ này, đều được cai trị bởi một nhà nước. Nếu bây giờ nhà vua có ý định gây dựng một thể hệ Kỵ Sĩ mới, biên cương của đế quốc sẽ mở rộng vô cùng. Nhưng điều tôi muốn nhấn mạnh là sa mạc Hadarac quá mênh mông, đầy nguy hiểm, chuyến vượt qua nó chỉ là vô vọng.

- Chúng ta đang là những kẻ vô vọng mà. Nhưng hãy quan sát kỹ bản đồ này, nếu chúng ta xuyên qua chỗ phình ra này, thì phải mất ít nhất hai tháng. Còn nếu, chúng ta theo hướng đông nam, tới rặng núi Beor, sẽ mất ít thời gian hơn. Men theo núi Beor, ta có thể đi về vùng hoang dã phía đông hoặc nhắm hướng tây để tới Surda. Nếu bản đồ này chính xác, từ đây tới Beor cũng tương đương đoạn đường chúng ta đã đi qua để tới Gil'ead.

- Như vậy cũng mất gần một tháng.

- Trên đường tới Gil'ead bị chậm trễ là vì vết thương của tôi. Bây giờ chúng ta ráng đi, thời gian sẽ giảm hơn nhiều.

- Thôi được, vậy là cậu đã quyết. Nhưng trước khi tôi đồng ý với cậu, còn vài vấn đề phải bàn bạc: cậu biết trước khi đi khỏi Gil'ead, tôi đã mua lương thực tích trữ. Nhưng còn nước? Những bộ lạc du mục trên sa mạc, họ nguy trang rất kỹ nguồn nước, không để ai lấy cắp được, mà lượng nước cho ngựa, nhất là Saphira, một ngày bao nhiêu? Trừ khi cậu có thể làm phép cho trời mưa mỗi khi cần thiết, nếu không ý kiến của cậu không thể nào thực hiện được.

Làm ra mưa thật sự vượt quá khả năng của nó. Eragon cho rằng, ngay cả những Kỵ Sĩ mạnh mẽ nhất, phép thuật đầy mình cũng chưa chắc làm nổi điều đó. Gom số lượng không khí nhiều đến thế, chẳng khác nào chuyển núi, dời sông. Nó cần một giải pháp nào không làm nó kiệt hết sức lực.

- Tôi có một ý kiến, nhưng để tôi thí nghiệm thử, rồi cho anh biết sau.

Saphira leo đèo đi theo Eragon hỏi: “Anh định làm gì?”

“Anh chưa biết.”

Eragon quì gối, nhặt một cục đá có một lỗ hổng sâu, có thể chứa chừng một vốc tay nước. Nó bốc nắm cát lên đây vào lỗ hổng, tập trung tâm trí, ra lệnh: “Deloi moi!” Lập tức, cục đá hút công lực nó với một tốc độ phi thường. Eragon chợt nhớ lời ông Brom, có những việc khi sử dụng phép thuật sẽ cực kỳ nguy hiểm, có thể rút cạn kiệt sức người cho đến chết. Nó cố giải phóng câu thần chú vừa đọc, nhưng không được. Sức lực nó bị cục đá cuộn cuộn thu hút.

Giữa lúc nó tưởng chỉ dành quì đó chờ chết, cát trong cục đá bỗng nhào ra, ri rả một chút xíu nước.

Eragon ngồi bật ngựa, hốt hển thở. Tim nó đập rộn ràng, nội tạng đều đau nhói.

Saphira hốt hoảng: “Chuyện gì vậy?”

Eragon lắc đầu. Cũng may là nó đã không thí nghiệm với một vật lớn hơn.

“Cách này không được, thậm chí anh không còn đủ sức uống một ngụm nước.”

“Anh phải thận trọng. Phép thuật nhiều khi gây những hậu quả bất ngờ, vô cùng tai hại.”

“Anh biết, nhưng anh phải thí nghiệm trước khi vào sa mạc. À, làm cách nào em tạo ra ngôi mộ kim cương cho ông già mà em không bị chết?”

“Em không hiểu vì sao em làm được điều đó. Ông Brom đã từng nói với anh, rằng có thể tạo ra những sự kiện rất bất ngờ. Ông ấy nói đúng đó. Đôi khi em làm những việc một cách ngẫu nhiên, không suy nghĩ gì hết, như con nhện giăng tơ vậy. Những lúc khác, em yếu xìu như Hỏa Tuyết thôi.”

Eragon vuốt ve cổ Saphira, ngậm ngùi nhớ tới ngôi mộ và ông già đã khuất. Nó lẩn thẩn vạch ngón tay trên cát, giữa hai lần rạch, cát lún xuống như một thung lũng tí hon. Nó đắp thêm vài quả núi chung quanh, rạch một con sông chảy vào thung lũng. Thêm vài chi tiết, cho đến khi nó nhận ra đây là thung lũng Palancar. Một nỗi nhớ quê hương dào dạt dâng trong lòng, nó lấy tay gạt bỏ cảnh núi non, thung lũng. Khoanh tay ngồi nhìn mông lung. Rồi như không cưỡng lại được, nó cúi nhìn nền cát nó mới gạt đi. Eragon kinh ngạc ngồi thẳng dậy. Những đường rạch ri rả nước. Nó vội cào sâu thêm: chừng vài phân phía dưới cát âm ẩm ướt. Nó hồ hởi kêu lên: “Nhìn này, Saphira.”

Saphira dí mũi vào công trình mới khám phá của Eragon: “Ồi dào, ăn thua gì. Ở đây thì dễ rồi. Nhưng ngoài sa mạc, đào cả mấy tuần chưa chắc có nước.”

“Đúng, nhưng miễn sao có nước là anh có thể lấy được. Nhìn nhé.”

Eragon đào hố sâu thêm, nhưng thay vì biến cát thành nước, nó dùng phép thuật gom nước trong cát ẩm. Không tốn chút sức lực, nước từ từ chảy vào hố vừa đào. Nó vui mừng cúi uống nguồn nước mát mẻ tinh khiết: “Thấy chưa? Chúng ta sẽ có đủ nước mà.”

“Em nói rồi, ở đây thì được. Ngoài sa mạc chưa chắc có nước để anh gom lại, rút lên mặt đất như thế đâu.”

“Được mà, công việc rút nước lên rất nhẹ nhàng. Làm từ từ anh sẽ không bị mất sức. Dù có phải đào sâu cũng không thành vấn đề, vì còn có em giúp nữa mà.”

“Anh chắc không? Nghĩ kỹ rồi hãy trả lời. Vì nếu anh lầm, là chúng ta mất mạng đó.”

Eragon ngập ngừng một lúc, rồi cả quyết: “Anh tin chắc.”

“Vậy thì đi báo cho Murtagh biết. Em sẽ gác cho anh ngủ.”

“Nhưng em cũng đã thức suốt đêm như tụi anh rồi.”

“Không sao. Em khỏe hơn anh nhiều.”

Vừa thấy Eragon, Murtagh hỏi ngay:

- Sao? Sa mặc mở cánh cửa đón mừng ta chứ?

- Đúng vậy.

Eragon chui vào chăn, cất nghĩa cho Murtagh mọi chuyện. Rồi quay lại nhìn nàng tiên, Eragon đem hình ảnh nàng theo vào giấc ngủ.

44. Q.1 - Chương 44: Sông Ramr

Hai người thức dậy trời còn chưa sáng hẳn. Eragon run lập cập vì lạnh:

- Chúng ta đưa cô ấy đi bằng cách nào đây? Bay với Saphira lâu thêm nữa, cô ấy sẽ bị trầy sát vì vảy rồng. Nằm xe trước theo ngựa càng không ổn.

- Nếu cậu bay với Saphira, ta sẽ cột cô ta lên lưng Hỏa Tuyệt. Nhưng...như vậy những vết thương cũ sẽ bị trầy.

Saphira đề nghị: “Sao các anh không buộc cô ta dưới bụng em? Em vẫn thoải mái bay được, mà cô ấy lại rất an toàn. Chỉ sợ những mũi tên của lính, nhưng em sẽ bay cao khỏi tầm bắn của chúng.”

Tất cả đều đồng ý. Eragon cuốn chăn quanh thân hình nhỏ nhắn của nàng tiên, dùng vải áo nối làm dây, buộc lưng cô ta sát vào bụng Saphira, đầu đặt giữa hai chân trước của nó.

Murtagh nhìn lại quãng đường mới đi qua hôm trước, khói nấu ăn tỏa ra từ lán trại của tụi lính. Anh cười nói:

- Mình khoái trò chạy đua này quá.

Hai người nhảy lên ngựa, khởi hành. Saphira cùng nàng tiên cất cánh. Nó bay thấp để tụi lính từ xa không phát hiện được. Tất cả hướng về đông nam, tiến thẳng tới sa mạc Hadarac.

Dõi mắt nhìn về phía những kẻ đang truy đuổi, nhưng tâm trí Eragon chỉ nghĩ đến nàng tiên xinh đẹp. Thật không thể nào tin nổi nó đã thật sự gặp một nàng tiên. Nó tự nhủ, không hiểu anh Roran sẽ nghĩ sao về chuyện này. Nếu một ngày nào đó nó được trở về Carvahall, cất nghĩa hết hơi, chắc mọi người cũng không tin nổi cuộc phiêu lưu kỳ lạ này của nó là có thật.

Suốt ngày, dù quá mệt mỏi, họ chỉ ngừng lại hai lần cho ngựa ăn uống nghỉ ngơi. Nhiều khi hai người xuống ngựa dắt bộ, cho chúng dưỡng sức.

Mặc dù lính Gil'ead còn ở xa phía sau, nhưng khi qua những làng mạc thành phố, họ luôn phải lẩn tránh lính tráng ở những nơi này. Nguy hiểm luôn rình rập. Hai lần họ suýt sa vào ổ phục kích, chỉ nhờ Saphira đã phát hiện có hơi người, mới tránh kịp. Sau đó, họ không còn dám tiếp tục đi theo đường mòn nữa.

Bóng tối từ từ phủ màn đen lên cảnh vật miền quê. Gần nửa đêm, họ tới một vùng rải rác những ngọn đồi nho nhỏ.

Murtagh chỉ tay nói:

- Tới mấy dặm đằng kia, chúng ta phải đi qua một thành phố tên là Đồi Bò Tót. Chắc chắn sẽ có lính chờ chúng ta tại đó. Tốt hơn, chúng ta nên chuẩn qua vào lúc đêm tối này.

Ba tiếng sau, họ đã thấy thấp thoáng bóng đèn dầu trong Đồi Bò Tót. Một mạng lưới quân tuần tra rải ra khắp thành phố bên những đống lửa. Eragon và Murtagh rút gươm, nhẹ nhàng xuống ngựa. Hai người dắt ngựa, ngậm tâm đi vòng bên ngoài trại lính. Qua khỏi thành phố, Eragon mới hơi yên tâm.

Trời sáng, họ ngừng trên một ngọn đồi nhìn cảnh chung quanh. Hai nhánh sông Ramr gặp nhau, trước khi chảy về miền tây. Họ vừa vượt qua mười sáu dặm trong một ngày. Eragon vui mừng vì đã qua được một đoạn đường dài như thế.

- Hãy kiếm một hang hốc nào để ngủ chứ?

Hai người trải chăn dưới gốc một cây đỗ tùng làm chỗ ngủ cho nàng tiên. Murtagh bảo: “Mình gác ca ca đầu. Nửa đêm sẽ gọi cậu.”

Sáng hôm sau, trời còn tối mịt, lờ đờ vì thèm ngủ, họ vẫn quyết định lên đường. Trước khi đi, Saphira nhận xét: “Kể từ sau đêm anh và cô ta thoát khỏi Gil’ead, đêm nay là đêm thứ ba rồi, sao cô ấy vẫn chưa tỉnh? Em lo lắm. Thậm chí chẳng ăn uống gì. Không có tí đồ ăn nào vào bụng, em sợ là cô ấy sống không nổi.”

Murtagh hỏi:

- Chuyện gì vậy?

- Saphira ngại cô ta không ăn gì sẽ khó mà sống nổi. Tôi cũng lo, vì chữa lành được những vết thương bên ngoài rồi, nhưng cô ta có vẻ không khoẻ ra chút nào.

- Có thể Tà Thần đã làm cho đầu óc cô ta bị mê muội.

Murtagh vừa nói vừa khám cho nàng tiên thật chu đáo, rồi bảo:

- Theo tôi là cô ta ngủ, ngủ li bì thôi. Cơ hôn mê dường như là một phương cách thần tiên tự tạo ra để tránh những cơn đau của thương tích. Nhưng nếu quả đúng vậy, sao cô ta chưa tỉnh? Cô ta không biết là đã hết nguy hiểm rồi sao?

- Liệu cô ta có biết được không chứ?

- Dù sao cũng phải qua khỏi vùng nguy hiểm này, chúng ta mới có thể lo cho cô ta được.

Eragon nhúng một mảnh vải vào nước, rồi vắt từng giọt lên môi cho nàng. Sau đó, nó đắp khăn ướt lên trán và cánh tay.

Sợ lính gác phát hiện, họ bắt đầu di chuyển xuyên những bụi cây dưới chân đồi, kể cả Saphira. Nhưng với thân hình đồ sộ, cô nàng cố rón rén, cái đuôi như con rắn xanh khổng lồ cứ quăng thỉnh thoảng trên mặt đất.

Trời sáng dần, ngôi sao mai Aiedail đã ló dạng ở phía đông. Tiếng nước rầm rầm như ào ạt xô vào đá, lách qua những bụi cây.

Eragon cố gào át tiếng ồn:

- Sông Ramr đó.

- Đúng rồi, chúng ta phải tìm nơi an toàn để vượt qua.

Nghe Murtagh nói, Saphira bảo Eragon: “Không cần, sông rộng cỡ nào, em cũng đưa các anh qua được.”

“Nhưng còn ngựa?”

“Em bị tên bắn mà còn chở được ba người, quên rồi à? Nếu chúng dừng vùng vẫy, em đưa qua tuốt hết.”

“Anh tin em chứ. Nhưng kẹt lắm mới phải làm vậy. Nguy hiểm lắm.”

“Nhưng chúng ta không thể phí thời giờ nhùng nhằng ở đây mãi được.”

Bờ sông kéo dài ngun ngút. Sương mù và hơi nước mù mịt, không thể nhìn thấy bờ bên kia. Murtagh thả một cành cây xuống dòng nước xiết, cành cây bập bênh rồi bị cuốn trôi đi. Eragon hỏi Murtagh:

- Anh nghĩ sông này sâu cỡ nào?

- Không đoán nổi. Cậu dùng phép thuật để biết bề ngang được không?

- Tôi không chắc, nhưng làm được thì ánh sáng sẽ phát ra như ngọn hải đăng làm hiệu cho tụi lính tới.

Saphira cất cánh bay qua bờ bên kia. Một lúc sau nó liên lạc với Eragon: “Sông rộng hơn nửa dặm.”

“Nửa dặm!” Eragon kêu lên, rồi nói lại với Murtagh về việc Saphira đề nghị chuyển người ngựa qua sông. Murtagh bảo:

- Tốt hơn là không nên thử với ngựa. Cả Tornac và Hỏa Tuyết đều sợ Saphira. Chúng sẽ hốt hoảng làm bị thương luôn cả Saphira. Hỏi nó xem có chỗ nào nông để có thể bơi qua được không.

Nhưng sau khi đi khảo sát về, Saphira cho biết từ đầu dòng đến cuối, chỗ nào cũng sâu và rộng như nhau. Murtagh nói:

- Như vậy tôi sẽ qua trước để giữ ngựa. Saphira, thận trọng với Tornac. Nó gắn bó với tôi nhiều năm rồi, tôi không muốn nó gặp bất cứ rủi ro nào.

Nàng tiên vẫn mê man dưới bụng Saphira. Eragon làm ngơ trước tiếng rên rỉ của Tornac khi nó được dắt tới gần con rồng. Saphira quắp bụng Tornac bằng hai chân trước. Eragon nhìn những cái vuốt kinh khủng của nó, vội giữ con ngựa lại, xoay bộ yên xuống bụng, như vậy móng của Saphira sẽ không làm ngựa bị thương. Tornac hốt hoảng đến nỗi Eragon cố dùng phép thuật liên lạc với nó để trấn an, nhưng mắt nó vẫn trợn ngược lên, vùng vẫy ráng chuồn khỏi móng vuốt của Saphira. Saphira quắp chặt thân hình Tornac, hai chân sau đạp tới trầy nền đá, rồi vươn cánh loạng choạng bay lên. Con Tornac vừa đá lung tung vừa gào như bị thọc huyết.

Eragon chỉ sợ tiếng gào của con ngựa vang tới tai tụi lính. Nó gọi lại hình ảnh đoàn quân và những bó đuốc dập chờn trong đêm tối, rồi những hình ảnh đó chuyển thành một hàng người ngựa đang tiến xuống đồi, cách đó chừng một dặm.

Khi Saphira trở lại, Eragon dắt Hỏa Tuyết trao cho nó. Cô ả kể lể: “Con vật hèn nhất của anh chàng Murtagh hoảng loạn lên. Anh ta phải cột chặt lại, vì sợ nó lồng lên chạy trốn.”

Sau cùng tới lượt Eragon bay qua sông. Khi hai con ngựa yên ổn lại, họ lại lên đường tiến về rặng núi Beor. Không gian rộn ràng tiếng chim đón chào ngày mới.

Cả hai chàng trai vừa đi vừa ngủ gục, chỉ còn Saphira tỉnh táo dẫn đường cho ngựa.

Dần dần mặt đất mềm hẳn và như nín lấy chân ngựa lún trên nền đất. Mặt trời lên cao. Dòng sông Ramr chỉ còn lờ mờ xa xa sau họ.

Đoàn lữ hàng nhỏ bé đã tới sa mạc Hadarac.

45. Q.1 - Chương 45: Sa Mạc Hadarac

Những đụn cát trải dài tới chân trời như những làn sóng biển. Những cột gió xoáy cuốn cát đỏ lên không. Trên nền đất cằn cỗi rải rác những thân cây gầy guộc. Xa xa nổi lên một dãy sườn đá thẳng đứng, cheo leo. Quang cảnh hùng vĩ, thô lương như ngăn chặn tất cả loài muông thú, ngoại trừ loài chim, nương theo ngọn gió tây vượt qua dãy núi.

Eragon khào khào hỏi, không khí nóng khô làm cổ họng nó như nghẹn lại:

- Anh chắc rằng kia có cỏ cho ngựa không?

Murtagh chỉ sườn núi:

- Cỏ mọc quanh đó. Không nhiều, nhưng đủ cho ngựa ăn.

- Hy vọng anh nói đúng. Nhưng nghĩ đã, đầu óc tôi mù mẫm cả rồi. Chân cũng không lết nổi nữa đâu.

Họ đặt nàng tiên xuống dưới bóng râm của một đụn cát. Ăn uống xong, cùng nằm xuống nghỉ ngơi. Saphira xoè cánh che cho tất cả. Cô nàng tấm tắc: “Ôi! Nơi này thật phi thường. Em có thể sống mãi tại đây.”

“Tha hồ bay.”

“Không chỉ có vậy. Em cảm thấy như em thuộc về sa mạc này. Không gian, núi non và những con mồi cho em săn bắt suốt ngày. Cả hơi ẩm nữa, tuy khí lạnh không làm em khó chịu, nhưng hơi nóng ở đây làm em cảm thấy tràn đầy sức sống.”

“Nếu em thích nơi này đến thế, khi công việc hoàn tất, chúng mình sẽ trở lại.”

Saphira vui mừng ư ử hát.

Đó là buổi sáng thứ tư, kể từ khi ra khỏi Gil'ead. Họ đã vượt qua được ba mươi lăm dặm đường.

Họ chỉ ngủ đủ cho tinh thần tỉnh táo và ngựa được nghỉ ngơi. Vì dù không thấy bóng dáng tên lính nào, nhưng họ vẫn phải cố mau chóng vượt nhanh khỏi tầm truy lùng của triều đình. Tin Eragon trốn thoát chắc chắn đã đến tai nhà vua. Tụi Ra'zac chắc đã được lệnh theo dấu vết nó. Dù chúng có bay cũng phải mất một thời gian mới đuổi kịp Eragon và Murtagh, nhưng vẫn phải luôn cảnh giác. Murtagh bảo:

- Hy vọng qua khỏi Đồi Bò Tốt, chúng không còn có thể theo được dấu vết chúng ta nữa. Sông Ramr thật là con đường làm lạc hướng kẻ thù rất hiệu quả.

Eragon nhìn nàng tiên thiêm thiếp mê man, nói:

- Còn có điều khác thật sự trông vào hy vọng, dù tôi không tin vào may mắn được nữa. Nếu tụi Ra'zac đuổi kịp chúng ta, nàng sẽ không thể thoát chết.

Họ tới sườn đá cao lúc mặt trời lặn. Dốc đá đứng, phủ bóng râm lên cả đoàn người ngựa. Những đụn cát rải rác chung quanh. Vừa rời ngựa, nhảy xuống mặt đất nứt nẻ, hơi nóng như thốt vào Eragon. Mặt, cổ và lưng nó đều bóng râm.

Thả ngựa đi gặm cỏ xong, Murtagh nhóm lửa. Eragon vừa đưa nàng tiên xuống khỏi Saphira vừa hỏi:

- Anh nghĩ chúng ta đi được bao xa rồi?

- Không biết. Nhưng chúng ta không có đủ nước. Ngựa chưa được uống.

Eragon bảo Saphira đào hố, rồi nó nhắm mắt, đọc thần chú. Tuy đất cần cỗi nhưng đất đủ ẩm cho cây sống và đủ cho Eragon nhiều lần gom đầy hố nước.

Murtagh lấy đầy mấy bao da nước, rồi cho ngựa uống. Hai con vật khát tới mức uống mãi không chán. Eragon phải vận sức gom nước tới kiệt lực. Thấy vậy, tới lượt nó uống, Saphira chỉ uống hai ngụm dài.

Sáng hôm sau, trời hây hây gió mát. Cát hồng hào dưới nắng mai. Nhưng chân trời xa xa vẫn mờ mịt không thấy rõ. Eragon nhận thấy sự lạnh lợi của Murtagh giảm sút, sau giấc ngủ dài, anh ta cũng không thấy khác hơn. Trong bữa ăn sáng, Eragon hỏi:

- Thời gian để ra khỏi sa mạc này có lâu không?

- Chúng ta mới qua được một phần nhỏ. Tôi nghĩ phải mất hai ba ngày nữa.

Ăn xong, Eragon đến bên nàng tiên. Nàng nằm như một xác chết, nếu không có một chút thoi thóp thở. Nó vuốt ve lọn tóc trên trán nàng, thì thầm: "Vết thương của nàng ở đâu? Sao cứ nằm lì bì thế này mà nàng vẫn sống được?" Gương mặt đầy cảnh giác của nàng trong phòng giam vẫn như hiển hiện trong tâm trí nó.

Khi khởi sự lên đường, nó thấy, mờ mờ nơi chân trời, hiện ra một dãy những khối màu đen. Murtagh đoán là những ngọn đồi.

Nhưng sau khi nghỉ chân vào buổi trưa, lúc sửa soạn tiếp tục cuộc hành trình, Eragon thấy sương sớm đã tan dần, và những khối đen phía chân trời đã hiện ra một cách rõ ràng.

Những khối màu xanh không kéo dài như khi nhìn từ xa, nhưng to lớn hơn nhiều, với những gò mấp mô bao phủ đầy cây rừng. Không khí trên đỉnh như đặc dày khói trắng. Eragon nhìn tròng tròng, chớp mắt lắc đầu, tự nghĩ đây chỉ là một ảo ảnh của sa mạc. Nhưng khi mở lớn mắt nhìn kỹ lại, hình ảnh vẫn còn nguyên. Nó chỉ cho Murtagh và Saphira.

Những gì mà họ tưởng là những quả đồi, thật ra là chân của dãy núi khổng lồ, trải rộng trên nhiều dặm đất. Trừ những khu rừng dày đặc phía dưới, toàn thể rặng núi chìm trong tuyết và băng bao phủ. Eragon ngửa cổ nhìn. Rặng núi vươn cao, chìm khuất vào bầu trời. Màu trắng nó tưởng là lớp khói, chính thật là băng tuyết.

Eragon lầu bầu:

- Mong sau những con vật sống ở đó đừng to đùng tương xứng với quả núi này.

Murtagh cười cười:

- Bây giờ tốt nhất là tìm nơi mát mẻ nghỉ ngơi vài tuần cho bỏ những ngày gian khổ.
- Tôi cũng quá mệt mỏi rồi. Nhưng không thể ngừng lại, trừ khi cô ta tỉnh lại hay là....chết.
- Để cô ta nghỉ ngơi chẳng hơn là bị đeo dưới bụng Saphira suốt ngày sao?
- Nhưng....có lẽ sau khi tới núi, tôi sẽ đưa nàng tới Surda, nơi đó không còn xa nữa và chắc có thầy thuốc chữa trị cho nàng.
- Chuyện đó sẽ tính sau, mục tiêu chính của chúng ta bây giờ là rặng núi Beor. Ít nhất nơi đó chúng ta cũng tránh được quân triều đình và tụi Ra'zac cũng khó tìm ra.

Nhưng tới cuối ngày, núi Beor dường như vẫn xa vời vợi, dù quang cảnh biến chuyển sinh động, tươi tốt dần lên. Cát khô đã chuyển thành đất đỏ, nhiều đụn đất nứt thành những con rạch đầy nước. Gió mát thoang thoảng trong không khí, hứa hẹn sắp tiến vào một vùng khí hậu trong lành. Hai con ngựa như cảm được sự thay đổi của thời tiết, hăng hái tung vó phi tới.

Khi mặt trời lặn, họ chỉ còn cách chân núi chừng một dặm. Từng bầy nai chạy nhảy trong đồng cỏ xanh tươi. Eragon tìm tìm nhìn đôi mắt hau hâu thèm thuồng của Saphira.

Họ cắm trại bên một dòng suối, nhẹ nhõm trút bỏ những đọa đầy của sa mạc những ngày qua.

46. Q.1 - Chương 46: Tiết Lộ Một Con Đường

Một mối và tiền tụy, nhưng với những nụ cười đắc thắng, họ quây quần bên ánh lửa chúc mừng nhau. Saphira sáng khoái hí vang, làm hai anh ngựa giật thót mình. Nhìn ngọn lửa, Eragon cảm thấy hạnh diện đã vượt qua sáu chục dặm đường đầy gian khổ trong chỉ năm ngày. Một thành quả thật ấn tượng, ngay cả một Kỵ Sĩ cũng phải thường xuyên thay ngựa.

Ý nghĩ đã ra khỏi đất nước thật lạ lùng với nó. Nó đã sinh ra và sống ở đó, cả đời dưới sự thống trị của Galbatorix, mất bạn bè thân thiết, gia đình vì bàn tay của bầy tôi nhà vua và bản thân nó suýt chết nhiều lần cũng trên mảnh đất đó. Vậy mà bây giờ Eragon đang được tự do! Nó và Saphira không còn phải lẩn trốn tụi lính, tránh né những làng mạc, thành phố. Đó là một nỗi cay đắng ngọt ngào, đã phải trả giá bằng sự mất mát cả thế giới của nó.

Nhìn những ngôi sao trên bầu trời, nó nghĩ đến việc xây dựng một chỗ ở nơi hoang vắng, để không bao giờ trở lại nơi nó đã chứng kiến quá nhiều tội ác của Galbatorix, từ giết người, đến mua bán nô lệ. Nhưng còn mối thù phải trả cho cái chết của cậu Garrow và ông Brom. Và còn trách nhiệm của một Kỵ Sĩ, nó phải giúp đỡ những con người không đủ sức chống lại sự áp bức của Galbatorix.

Eragon thờ dãi quay nhìn nàng tiên đang nằm bên Saphira. Rồi một ý tưởng chợt đến: nó có thể “nghe” được tư tưởng người và vật, điều nó thường sử dụng với Saphira. Nó cũng vẫn còn nhớ lời khuyên của ông già, đừng xâm nhập vào tư tưởng người khác nếu không thật sự cần thiết. Sau lần không chạm nổi vào tư tưởng Murtagh, nó đã ráng không áp dụng việc này nữa.

Tuy nhiên, lúc này nó tự hỏi, mình có thể liên lạc được với nàng tiên đang hôn mê không? Mình sẽ thử tìm hiểu vì sao nàng ở mãi trong tình trạng này. Nhưng nếu nàng tỉnh lại, nàng có tha thứ cho ta sự xâm phạm này không...? Dù tha thứ hay không, mình phải thử, không thể để nàng mãi trong tình trạng như thế này.

Không nói gì cho Murtagh và Saphira biết ý định của mình, Eragon quì xuống và đặt bàn tay lên trán nàng.

Nó nhắm mắt thả tư tưởng lặn mò vào ý nghĩ của nàng. Thật dễ dàng, Eragon cảm thấy tư tưởng nàng sáng sủa, trong veo như một tiếng chuông pha lê ngân lên. Thành linh một con dao lạnh buốt đi thẳng vào tâm trí nó. Hai mắt nó như nổ tung với muôn vàn màu sắc. Nó cố rút lui nhưng như có một cái kềm sắt ghì chặt lại.

Eragon dùng mọi phương pháp để đề phòng. Mũi dao lạnh ngắt lại đâm mạnh vào tâm trí nó thêm. Một tấm màn bao phủ tư tưởng nó từ mọi hướng. Một sức mạnh phi thường chậm chậm vắt sự sống ra khỏi hình hài nó từng chút một, mặc dù nó chống trả, không chịu đầu hàng.

Nàng xiết thêm gọng kìm, như muốn làm nó lụi tàn như một ngọn nến. Eragon tuyệt vọng la lên bằng cổ ngữ: “Eka ái fricai un Shur’tugal!”. Tôi là Kỵ Sĩ và là bạn.

Sức xiết không giảm, chỉ ngừng lại. Và từ tư tưởng nàng phát ra sự ngạc nhiên. Một thoáng sau là sự nghi ngờ. Nhưng nó biết nàng sẽ tin, nó không thể dối trá khi dùng cổ ngữ. Tuy nhiên, như lời ông Brom, thần tiên có những cách nói để đối phương không biết được hết tư tưởng mình. Nhưng Eragon hy vọng có thể vì tò mò, nàng sẽ buông tha cho nó.

Đúng vậy. Sức ép lên nó và rào cản quanh nàng giảm xuống. Nàng ngáp ngừng để hai luồng tư tưởng gặp nhau, giống như hai con thú hoang gặp nhau lần đầu. Eragon cảm thấy rùng mình vì lạnh. Tư tưởng nàng thật dị thường. Mạnh mẽ và bao la. Đây ấp những ký ức từ vô vàn năm trước. Những sự kiện lịch sử của giống nòi nàng làm Eragon sợ hãi đến rúm người. Tuy nhiên tất cả cảm giác đó lại sáng lên một nhan sắc dịu dàng, hoang dại, hóa thân thành con người nàng.

“Tên người là gì?”

Nàng nói cổ ngữ, giọng ngoại lai, lo âu, âm thầm tuyệt vọng.

“Eragon. Còn nàng?”

Tiềm thức nàng thu hút nó gần gũi hơn vào từng mạch máu. Tim nó nhói đau. Vì lần đầu tiên nó hiểu sự hấp hối của một thần tiên. Họ là những sinh vật của phép thuật, không bị ràng buộc bởi luật sinh tử của con người, rằng hay những loài vật khác.

“....Arya. Tại sao người có thể liên lạc với ta bằng cách này? Ta vẫn đang ở trong ngục của triều đình, phải không?”

“Không, nàng đã được tự do. Tôi cũng bị giam tại Gil’ead như nàng. Tôi đào thoát và cứu nàng ra. Từ đó, suốt năm ngày qua, chúng ta đã vượt qua sa mạc Hadarac và bây giờ đang cắm trại tại núi Beor. Nàng không hề cử động hay nói một lời nào.”

“À, thì ra ta bị tù tại Gil’ead. Ta biết vết thương đã được chữa trị. Nhưng ta không hiểu vì sao. Cứ ngỡ chúng cứu chữa để tra khảo tiếp. Bây giờ ta mới biết là người. Trong thời gian bị bắt, chúng bắt ta phải uống một loại thuốc độc hiểm có, là Skilna Brag, để tiêu hủy sức lực ta. Mỗi buổi sáng chúng lại ép ta phải uống một thứ thuốc giải liều thuốc độc của ngày hôm trước. Không có thuốc đó, ta sẽ chết trong vòng vài giờ. Đó là lý do vì sao ta nằm trong trạng thái xuất thần như vậy....cách này làm cho thuốc độc Skilna Brag chậm phát tán, nhưng không hết hẳn được. Ta....tỉnh dậy với ý định chấm dứt đời mình và từ chối Galbatorix, nhưng ta đã không làm vậy vì hy vọng người là một đồng minh.”

“Nàng có thể giữ trạng thái xuất thần này được bao lâu?”

“Trong nhiều tuần, nhưng ta e rằng thời gian không còn nhiều nữa. Giấc ngủ đông này không ngăn được cái chết mãi. Chỉ trừ khi ta có được thuốc giải. Ba bốn ngày nữa thôi, thuốc độc sẽ hạ gục ta.”

“Có thể tìm thuốc giải ở đâu?”

“Ngoài triều đình, chỉ hai nơi có: người của ta và Varden. Nhưng nơi chúng ta, rồng cũng không bay tới được.”

“Còn Varden? Chúng tôi sẽ đưa nàng thẳng tới chỗ họ, nếu tôi biết họ ở đâu.”

“Ta sẽ cho người biết. Nhưng người phải hứa không bao giờ được tiết lộ cho Galbatorix, hoặc những kẻ phục vụ lão biết nơi ở của họ. Ngoài ra, người phải thề không được lừa dối ta và có ý định làm hại thần tiên, người lùn, Varden và loài rồng.”

Những yêu cầu của Arya quá đơn giản, ngoại trừ có sự ẩn ý trong cổ ngữ. Eragon biết nàng muốn nó đem cả mạng sống ra thề. Một khi đã tuyên thệ, không bao giờ được phản lại những lời thề đó. Eragon cảm thấy một gánh nặng đè lên vai khi cất lời tuyên thệ.

Ngay sau đó, những hình ảnh chóng mặt thành linh loáng thoáng trong trí nó. Nó thấy mình đang phi ngựa dọc núi Beor, tiến xa về hướng đông nhiều dặm. Eragon cố sức nhớ những lộ trình, trong khi núi đồi vùn vụt lướt qua. Rồi nó hướng về nam, vẫn men dọc dãy núi. Tất cả thoát thay đổi, nó tiến vào con đường

mòn nhỏ hẹp, uốn mình trong thung lũng. Con đường đưa nó xuyên qua rừng núi, đến một thác nước đổ ào ào xuống một cái hồ sâu thăm thẳm.

Khi những hình ảnh đó mờ và tắt hẳn, Arya bảo: “Người đừng nản lòng vì đường xa. Khi tới hồ Kósthá-mérna cuối dòng sông Răng Gấu, hãy dùng một cục đá, đập vào sườn vực kế bên thác nước, rồi kêu lên: ”Ái varden abr du Shur’tugals gata vanta.“ Người sẽ bị thử thách, nhưng đừng lùi bước trước bất cứ điều gì có vẻ hiểm nguy.”

“Tên thuốc giải độc là gì?”

“Bảo họ đưa cho ta Túinivor’s Nectar. Bây giờ người hãy để ta yên. Ta đã hao tổn năng lượng qua nhiều rồi. Đừng liên lạc chuyện trò cùng ta nữa, trừ khi không còn hy vọng nào để tìm gặp Varden. Tạm biệt Eragon, chàng Kỵ Sĩ Rồng, sinh mạng ta đặt trong tay người đó.”

Eragon rùng mình, mở mắt. Murtagh và Saphira ngồi hai bên lo lắng nhìn. Murtagh hỏi:

- Cậu không sao chứ? Cậu quì gối lặng im cả mười lăm phút rồi.

Saphira nói thêm: “Mà anh lại còn nhăn nhó đau khổ nữa.”

Eragon đứng dậy nói:

- Mình vừa nói chuyện với Arya.

Murtagh cau mày như muốn hỏi nó có bị khủng không. Eragon cắt nghĩa:

- Đó là tên cô ấy.

Saphira nóng nảy hỏi ngay: “Chuyện gì làm cô ấy đau đớn vậy?”

Eragon kể lại mọi chuyện. Murtagh hỏi:

- Từ đây tới chỗ Varden có xa không?

- Tôi không biết chắc, cứ như những gì cô ấy cho tôi thấy, thì xa hơn từ đây tới Gil’ead.

Murtagh tức giận hỏi:

- Vậy mà chúng ta phải vượt qua chặng đường đó chỉ trong ba bốn ngày sao? Với lộ trình ngắn hơn, ta đã phải mất năm ngày. Cậu tính làm gì vậy? Giết chết hết mấy con ngựa à? Chúng đã kiệt sức quá rồi.

- Nhưng nếu chúng ta không làm thì Arya sẽ chết. Nếu ngựa không đi nổi, tôi và Arya sẽ bay trước với Saphira. Ít ra cũng kịp gặp Varden để lấy thuốc cho cô ấy. Cậu sẽ tới đó gặp tụi này mấy ngày sau vậy.

- Đúng rồi. Thằng Murtagh này chỉ là đứa đóng yên cương, dắt ngựa thôi. Nhớ lại những gì tôi đã làm cho đến hôm nay cũng không đến nỗi tồi. Ồ, cũng đừng quên, tụi lính triều đình đổ ra truy lùng tôi, cũng chỉ vì cậu không thể tự bảo vệ, nên tôi mới phải đi với cậu. Phải, tôi thấy mình chỉ là tên đầy tớ ngoan ngoãn, làm theo lệnh, chặn dắt ngựa ở hậu phương thôi.

Eragon bàng hoàng vì những lời nói bất ngờ, giọng đầy cay độc của Murtagh.

- Anh làm sao vậy? Tôi rất biết ơn vì những gì anh đã làm. Chẳng có lý do gì làm anh có thể giận tôi. Tôi không năn nỉ anh theo tôi hay giải cứu tôi khỏi Gil’ead. Chính anh tự ý làm. Tôi có bắt buộc anh điều gì đâu.

- Ôi, chẳng thật lòng chút xíu nào. Làm sao tôi không cứu cậu khỏi tay tụi Ra’zac được? Sau đó, mặc xác cậu trong nhà tù Gil’ead, lương tâm tôi có yên ổn được không? Vấn đề là chính cậu.....

Anh ta xô mạnh ngực Eragon:

- Chính cậu, cậu hoàn toàn không đủ khả năng, cậu bắt mọi người phải áy náy, bận tâm lo cho cậu.

Những lời nói làm chàm tự ái Eragon, vì nó thấy cũng có một phần sự thật. Nó hét toáng lên:

- Đừng đụng vào tôi.

- Cậu làm gì nào? Đánh tớ chắc?

Anh ta lại xô mạnh Eragon. Nó nắm lấy tay Murtagh, một tay thoi ngay bụng anh ta. Murtagh gập người, toát mồ hôi. Hai người cuốn lấy nhau, thoi, đập. Eragon vung cú đá, Murtagh né kịp. Nó đá trúng đồng lửa, tàn lửa bay tung lên không. Eragon tới tấp vung những cú đá dưới ngực Murtagh. Murtagh vội lộn nhào qua đầu nó. Rồi cả hai vùng đứng lên, hồng hộc thở, sửa soạn nhào vào nhau. Saphira gầm lên, quất cái đuôi to dùng chình ình ngăn giữa hai người. Eragon định phóng qua đuôi ả, nhưng bị những cái vuốt nhọn hoắt kẹp chặt, nâng bổng thân hình nó khỏi mặt đất. “Đủ rồi!”

Eragon tức tối vùng vẫy, rồi thấy bên chân kia của Saphira, Murtagh cũng đang bị “cô em bé nhỏ” của nó quặp cứng. Saphira ghé sát mặt Eragon: “Hai anh không biết điều chút nào, đánh nhau như hai con chó đói dành xương như thế, thử hỏi ông Brom sẽ nói gì?”

Nó đặt cả hai xuống đất nhưng vẫn giữ chặt trong móng vuốt. “Nào, bây giờ anh không muốn cả đêm phải nằm dưới chân em, hãy lịch sự hỏi anh Murtagh chuyện gì làm anh ấy phát khùng lên vậy. Bảo cho anh ấy biết, em không chịu nổi những chuyện nhục nhã do cả hai anh gây ra như thế đâu.”

Eragon liếm máu trên môi, miễn cưỡng quay lại Murtagh. Anh quay đi, ngó trời, lạnh lùng hỏi:

- Sao? Ắ không chịu buông tha à?
- Không, trừ khi chúng mình nói chuyện với nhau. Nó muốn tôi hỏi anh lý do gì làm anh nổi giận.

Murtagh tức giận nhìn con rồng ve vẩy đuôi lẳng nghe, gào lên:

- Tôi đã nói với cậu rồi: Tôi không muốn đến với phe Varden.

Eragon nhàu mày, chẳng lẽ chỉ có vậy thôi. Nó hỏi:

- Không muốn hay....không thể?
- Không muốn. Họ sẽ đòi hỏi tôi những điều mà tôi không đáp ứng được.
- Anh có lấy gì của họ không?
- Nếu vậy thì lại quá đơn giản.
- Vậy thì chuyện gì? Anh giết người hay lăng nhăng với đàn bà con gái của họ?
- Không. Tôi đã sinh ra....

Saphira buông cả hai người ra, nhưng vẫn lom lom nhìn khi cả hai đứng dậy phủi bụi quần áo. Eragon nói:

- Anh đang né trả lời đấy.
- Thì sao nào?

Nhưng rồi anh ta thở dài nói:

- Không phải vấn đề vì sao tôi lại ở trong hoàn cảnh này, nhưng tôi có thể cho cậu biết, Varden không vui lòng đón nhận tôi, dù tôi có đem thủ cấp nhà vua đến cho họ. Ồ, đúng, có thể họ sẽ cho tôi tham gia, nhưng tin tưởng tôi, thì không bao giờ.
- Anh có thể cho tôi biết vì chuyện gì không? Tôi cũng từng làm những chuyện chẳng hay ho gì, nên không phán xét gì anh đâu.
- Không như những chuyện cậu nghĩ đâu. Tôi chưa từng làm gì để phải bị đối xử như vậy. Không...cái lỗi duy nhất của tôi đã tồn tại từ....

Anh thở dồn dập, run run nói:

- Cậu biết không, cha tôi là....

Chợt Saphira rít lên: “Trông kìa!”

Cả hai đều nhìn về phía tây theo nó. Mặt Murtagh tái nhợt:

- Ma quỷ ở khắp nơi thật mà!

Cách khoảng một dặm, men theo sườn núi, một đoàn người đang tiến về hướng đông. Hàng trăm người ngựa, vũ khí sáng ngời, kéo dài cả dặm. Một xe hai bánh màu đen, với cờ hiệu màu đỏ tía, do ngựa kéo dẫn đầu.

Eragon mệt mỏi nói:

- Quân triều đình.

Saphira rướn cổ nhìn: “Vây là chúng đã phát hiện ra chúng ta.”

- Đúng là quân triều đình, nhưng là lũ quái vật Urgals, không phải người.

- Sao anh biết?

- Lá cờ hiệu kia là dấu hiệu riêng của thủ lĩnh Urgals. Nó là một con quái vật vô cùng tàn nhẫn.

- Anh gặp rồi?

- Một lần. Chỉ sơ sơ đủ để lãnh mấy vết sẹo này. Có thể lũ Urgals này không có sứ mạng truy lùng ta đâu. Nhưng tôi tin chắc chúng đã thấy chúng ta. Và con quái đầu đàn này không phải loại buông tha một con rồng một khi nó đã phát hiện ra. Nhất là sau khi nó đã được nghe những chuyện xảy ra ở Gil'ead.

Eragon vội vàng dập tắt lửa.

- Chuồn gấp thôi. Anh không muốn đến Varden, nhưng tôi phải đưa Arya đến đó, nếu không nàng sẽ chết. Bây giờ mình thỏa thuận thế này: anh đi với tôi tới hồ Kósthá-ména, rồi anh đi đường anh. Vì nếu mình chia tay ngay lúc này, Urgals sẽ theo dõi anh và anh phải một mình đương đầu với chúng sao?

- Được, nhưng nhớ là gần tới Varden, ta chia tay.

Nghe nói, Eragon bắt đầu nóng mặt, nhưng tụi quái vật đang đến gần, nó đành thu xếp hành trang vội vàng để lên đường. Saphira bay vòng vòng trên không, hỏi: “Bay hướng nào đây?”

“Hướng đông, men theo núi.”

“Không biết tụi quái tới đây làm gì? Chắc để tấn công Varden.”

“Như vậy ta càng phải tới sớm báo cho họ.”

Đêm xuống dần. Phía sau họ, lũ quái Urgals chìm vào bóng tối.

47. Q.1 - Chương 47: Bất Đồng Ý Kiến

Suốt đêm hai người thay phiên nhau ngủ trên yên. Khi trời sáng, họ đã vượt qua khỏi đám Urgals, nhưng cả hai đều không biết cuộc hành trình còn tiếp tục nổi không. Hai con ngựa đã mệt lả và còn tùy thuộc vào thời gian nghỉ ngơi của lũ Urgals.

Rặng Beor sừng sững che khuất hơi ấm của mặt trời. Xa xa về phía bắc, sa mạc Hadarac chỉ còn là một vạch trắng như tuyết, sáng ngời dưới nắng trưa.

Saphira lèm bèm: “Em đói cồn cả ruột rồi. Mấy ngày chưa được ăn gì. Lúc này em có thể xơi hết một con nai.”

Eragon mỉm cười vì tật háu đói của nó: “Đi sẵn đi, nhưng đưa Arya xuống đây đã.”

Eragon chuyển Arya lên yên, rồi nó đi sát Hỏa Tuyết dắt cương. Cả nó lẫn Murtagh vẫn nín lặng, không nói gì với nhau. Với sự xuất hiện của bầy quái Urgals, chuyện đánh nhau hôm qua, không còn gì nghiêm trọng nữa, nhưng cả hai vẫn còn hậm hực.

Eragon vui mừng thấy Saphira no nê trở về. Vắng nó, Eragon luôn cảm thấy không yên tâm.

Khi ngừng bên một cái ao cho ngựa uống nước, Eragon vừa quay quay một cây cỏ vừa ngắm nhìn Arya, chợt nghe tiếng rút gươm, nó vội nắm thanh Zar'roc quay phắt lại. Murtagh cầm thanh kiếm trần chỉ lên

đồi. Một người cao lớn, mặc áo choàng nâu, đang ngồi trên một con ngựa sắc hồng, tay lăm lăm cây chùy. Lổ nhỏ đằng sau người đó, chừng hai mươi người ngồi im lìm trên mình ngựa. Murtagh hỏi:

- Có thể là người của Varden không?
- Theo Arya thì còn mấy dặm nữa mới tới. Đây có thể là toán tuần tra của họ.
- Hay là cướp?

Eragon vừa kéo chắn che mặt cho Arya vừa hỏi:

- Mình có nên cứ vượt qua không?

Murtagh kèm sẵn cung tên:

- Không nên. Tornac và Hỏa Tuyết là ngựa chiến thật, nhưng chúng mệt mỏi rồi. Cậu nhìn ngựa của họ xem, chúng đang muốn lồng lên kia kìa. Chỉ chưa được nửa dặm là chúng bắt được mình. Ngoài ra, có thể họ có gì quan trọng muốn nói thì sao. Tốt hơn cậu hãy bảo Saphira sẵn sàng.

Eragon cho Saphira biết tình hình và dặn thêm: “Đừng để họ thấy em nếu không cần thiết. Tuy mình đã ra khỏi đế quốc, nhưng anh không muốn ai biết về em.”

“Đừng lo. Nên nhớ anh có phép thuật mà.”

Toán người vẫn đứng trên đồi quan sát xuống. Eragon nắm chặt thanh Zar’roc, nói nhỏ:

- Nếu họ đe dọa, tôi có thể hù họ sợ mà chạy bằng phép thuật. Vả lại, còn có Saphira. Tôi đang tự hỏi họ sẽ phản ứng sao khi gặp một Kỵ Sĩ? Tiếng đồn về sức mạnh của Kỵ Sĩ có thể tránh được đụng độ.
- Đừng hy vọng vào chuyện đó. Nếu phải đánh, chúng ta phải giết ráo cho chúng nể mặt.

Người ngồi trên con ngựa sắc hồng đưa cao cây chùy làm hiệu. Bốn mũi tên vun vút bay về phía Eragon và Murtagh. Tên cầm chùy lại đưa cao vũ khí múa trên không, đám thủ hạ vừa la hét vừa nâng cao những ngọn giáo, cùng phóng ngựa lao xuống đồi.

Eragon mấp máy môi sửa soạn dùng phép thuật, nhưng chợt nghĩ, chưa biết ý định của những người này là gì.

Khi đám người vây quanh Eragon và Murtagh, tên thủ lĩnh mới khoanh tay, ngồi trên ngựa, nói:

- Lần này coi bộ trúng quả to rồi. Grieg sẽ tha hồ mà khoái. Nào, hai thằng này, biết điều thì bỏ vũ khí xuống. Nếu không đừng trách đàn em tao độc ác.

Cả bọn hô hố cười tán dương tên đầu lĩnh. Murtagh nâng kiếm, hỏi:

- Các anh là ai? Các anh muốn gì? Chúng tôi là những người tự do qua đất này. Các anh không có quyền ngăn cản.
- Ha ha, vậy mà tao cứ có quyền đấy. Tên tao í à? Một thằng nô lệ không được phép hỏi chủ nhân với cung cách đó. Trừ khi...hơi bị khoái ăn đòn.

Eragon rửa thầm. Thì ra chúng là tụi buôn nô lệ. Nó nhớ lại tất cả những gì trong cuộc đấu giá người ở Dras-Leona. Máu nó sôi lên sùng sục. Nó nhìn lũ người vây quanh căm hờn, ghê tởm.

Thằng trùm buôn người quát tháo:

- Buông vũ khí, đầu hàng ngay.

Mấy thằng buôn người đàn em hau háu nhìn hai người. Bàn tay Eragon rần rần ngứa. Nghe tiếng động phía sau, nó quay phắt lại.

Một thằng kéo chắn trùm mặt Arya, kêu rú lên:

- Torkenbrand, trông này, một nàng tiên.

Tên thủ lĩnh, Torkenbrand, cưỡi ngựa lại nhìn mặt Arya, húyt sáo:

- Cha cha, tao nói rồi. Trúng quả mà. Ắ này đáng giá bao nhiêu? Bèo lắm cũng một gia tài ketchup. Triều đình cứ là đổ cả núi vàng ra mà chuộc ả.

Lũ đàn em rú lên mừng rỡ, đâm lưng nhau thùm thụp.

Tiếng gầm của Saphira vang trong đầu Eragon: “Tấn công, Saphira. Nhưng tên nào chạy thoát được thì tha.” Ngay lập tức, Saphira khép cánh buông mình cho rơi tự do xuống, rồi bay vút về điểm dừng chân. Eragon liếc Murtagh. Anh ta hiểu ý ngay, giật khủy tay trúng mặt một thằng buôn người, làm nó bật khỏi mình ngựa. Con Tornac vừa nhận cái thúc hông của chủ, tung hai vó trước, xoay mình ra sau. Murtagh vùng kiếm chém ngang lưng tên vừa ngã ngựa. Chúng chưa kịp bàng hoàng, Eragon tách khỏi đám đông, đưa cao tay đọc thần chú. Một hạt lửa xanh lè rơi trên mặt đất giữa cơn hỗn loạn, rồi lan ra như một cơn sóng lành lắng những hạt lửa li ti tan chảy. Ngay lúc đó, Saphira sà xuống, đứng kề bên Eragon. Nó nhe nanh, ngoác mồm rống lên khùng khiếp. Eragon gào to:

- Ngừng lại ngay. Ta là Kỵ Sĩ Rồng đây.

Nó đưa cao thanh Zar’roc khỏi đầu. Lưỡi kiếm đỏ rực dưới ánh mặt trời. Chỉ mũi kiếm vào đám buôn nô lệ, nó quát lên:

- Muốn sống, cút xéo ngay.

Tiếng ngựa hí, tiếng người la hét, xô đẩy nhau tìm đường thoát thân rầm rầm, hỗn loạn. Một cây giáo của lũ đàn em đâm trúng ngay thái dương tên đầu sỏ. Torkenbrand lộn nhào xuống đất, máu chảy ròng ròng trên má. Đám đàn em khiếp vía vừa liếc nhìn Saphira vừa nhào nhào lẫn nhau chạy trốn, bỏ mặc hẳn. Murtagh xuống ngựa, tay cầm kiếm, hăm hăm tiến tới. Torkenbrand đưa tay lên như chống lại một cú đâm. Murtagh lạnh lùng nhìn rồi vùng kiếm chém ngay cổ Torkenbrand.

- Dừng!

Eragon la lên, nhưng không kịp. Torkenbrand vật xuống, đầu một nơi, thân một ngả. Eragon chạy lại, giận dữ hét lên:

- Anh điên rồi à? Tại sao giết nó?

Murtagh chúi kiếm lên lưng áo Torkenbrand:

- Tôi chẳng hiểu tại sao cậu lại nổi nóng thế?

- Nổi nóng? Thay vì bỏ mặc nó, để mình tiếp tục lên đường, anh lại giết một người ngã ngựa tay không vũ khí!

- À, là vì nó là thằng nguy hiểm, không thể để nó quanh quẩn tại đây. Đàn em nó chuồn hết, không để lại một con ngựa. Tụi Urgals tới đây, sẽ phát hiện ra nó, và sẽ biết chuyện về Arya....

Saphira ngửi ngửi cái đầu lâu, rồi đến ngồi bên Eragon. Murtagh nói tiếp:

- Tôi chỉ cố gắng để được sống còn. Không mạng sống của kẻ xa lạ nào quan trọng hơn chính mạng sống của tôi.

- Nhưng anh không thể chiều theo tính hung bạo của anh như thế được. Lòng nhân đạo của anh đâu?

- Nhân đạo? Tôi phải tỏ ra nhân đạo với cả kẻ thù của mình nữa sao? Tôi phải run rẩy, rên xiết vì kẻ thù đau đớn, khi tôi phải tự bảo vệ mình sao? Nếu tôi là con người như vậy, tôi đã chết từ lâu rồi. Người ta phải bảo vệ mình và những người thân yêu với bất cứ giá nào.

Eragon tra kiếm vào vỏ, lắc đầu:

- Đó là lý lẽ của một kẻ không có lương tâm.

Murtagh gào lên:

- Cậu tưởng tôi thích thú lắm sao? Đời tôi bị đe dọa từ khi mới lọt lòng. Suốt đời trốn tránh hiểm nguy, không vì người này, cũng bởi kẻ khác. Chưa bao giờ tôi ngủ yên giấc, vì nơm nớp lo sợ, ngày mai còn có thể nhìn thấy mặt trời không. Nếu có ngày tháng nào được yên ổn, thì đó chỉ là thời gian nằm trong bụng mẹ.

Nhưng ngay cả khi đó, tôi cũng đâu được an toàn. Cậu không hiểu nỗi đâu, nếu cậu cũng sống trong nỗi phập phồng, lo sợ như tôi, cậu mới học được bài học đắng cay này: đó là đừng chờ cơ hội. Cần làm là phải làm ngay. Như tôi giết thằng này là gạt bỏ một mối nguy hiểm. Tôi không hối hận, áy náy với những việc đã làm.

Eragon ngó sát mặt Murtagh:

- Dù sao, đó cũng là một chuyện làm không đúng. Đi thôi.

Nó buộc Arya vào Saphira, rồi nhảy lên mình ngựa. Murtagh giật cương đi vòng qua cái xát cụt đầu của Torkenbrand.

Họ đi với một tốc độ mà tuần trước Eragon tưởng không bao giờ đạt nổi, dường như chân ngựa được chấp cánh vậy. Rẽ hướng nam, họ tiến vào giữa hai nhánh của núi Beor. Hai nhánh núi như ôm siết lấy nhau. Đỉnh núi còn cách họ một ngày đường, nhưng khoảng cách như có vẻ gần hơn vì vóc núi quá đồ sộ.

Khi ngừng lại nghỉ, Eragon và Murtagh lặng lẽ cầm cúi ăn. Sau cùng Eragon lên tiếng:

- Tôi gác ca đầu.

Murtagh gật, nằm quay lưng lại Eragon.

Saphira thì thầm: “Anh muốn nói chuyện không?”

“Để khi khác, anh cần suy nghĩ. Anh đang bối rối quá.”

“Em thương anh lắm, anh nhóc ạ.”

“Anh cũng thương em, Saphira.”

Nó lặng lẽ ngồi trong tối, đấu tranh với những phiền toái trong lòng.

48. Q.1 - Chương 48: Bay Ngang Thung Lũng

Sáng hôm sau, Saphira cất cánh, mang theo Eragon và Arya. Eragon muốn tránh mặt Murtagh một thời gian. Trời như sắp đổ tuyết, Eragon rung mình, siết chặt áo quần. Saphira hỏi: “Anh đang nghĩ gì vậy?”

Eragon ngấm rặng núi Beor, dù Saphira đã bay cách mặt đất rất xa, nhưng đỉnh núi vẫn còn thăm thẳm trên đầu.

“Chuyện hôm qua đúng là một vụ sát nhân, chẳng thể nào nói khác được.”

“Anh ấy quá nông nổi, hấp tấp, nhưng rõ ràng là muốn làm điều phải. Những kẻ buôn bán đồng loại, xứng đáng nhận những tai họa giáng xuống đầu. Nếu không phải lo cho Arya, em cũng đã xé xác chúng ra từng mảnh rồi.”

“Nhưng Torkenbrand không được tự bảo vệ. Phải chi anh ấy cho nó dịp cầm vũ khí chiến đấu, thì đỡ tội tệ hơn.”

“Eragon, dù hẳn được phép chiến đấu, kết quả cũng thế thôi. Cả anh và em đều quá rõ, hiếm người có thể so sánh được với anh và Murtagh về kiếm thuật. Torkenbrand vẫn sẽ chết, dù dường như với cuộc đấu không cân tài sức, anh cảm thấy công bằng và vinh dự hơn.”

“Anh bối rối quá, chẳng biết thế nào là đúng.”

“Đôi khi tìm lời giải đáp cho hành động của mình không dễ đâu. Hãy suy nghĩ kỹ về Murtagh trong việc này. Tha thứ cho anh ấy. Nếu không thể tha thứ thì quên đi. Vì anh ấy không định làm hại hay làm anh buồn.”

Eragon lắc mạnh người, như con ngựa rung mình để xua ruồi. Chợt nó thấy trên chặng đường đoàn nó đã đi qua hôm trước, một đám Urgals đang cắm trại bên bờ suối. Vì sao lũ Urgals đi bộ nhanh thế được? Saphira khập cánh, ẩn mình trong một đám mây, rồi trở về, để Eragon báo cho Murtagh:

- Urgals đã theo kịp chúng ta.

- Còn bao lâu nữa chúng ta mới tới nơi?
- Thường thì...năm hôm nữa, nhưng với tốc độ mình vừa đi thì chỉ ba ngày. Tuy nhiên, tụi Urgals đã bám sát theo, nếu ngày mai không tới nơi kịp, chắc chắn chúng sẽ bắt được ta và Arya sẽ chết.
- Arya có thể kéo dài tình trạng hôn mê này thêm mấy ngày nữa chứ?
- Không thể biết chắc được. Chỉ còn cách đi suốt không nghỉ ngủ, ta mới tới kịp.

Murtagh cười lớn, mĩa mai:

- Cậu định làm cách nào đây? Bao ngày qua chúng ta đã thiếu ngủ rồi. Hay các Kỵ Sĩ khác người phạm, nên cậu mới không bị mệt như tôi. Qua suốt bấy nhiêu chặng đường gian khổ, dù cậu không quan tâm, chắc cũng thấy ngựa sắp gục rồi. Thêm một ngày đi như cậu vừa nói, chắc chúng sẽ chết ráo.
- Nhưng chúng ta còn sự lựa chọn nào khác nữa đâu?
- Tôi sẽ ra đi, để cậu bay với Saphira trước. Điều này sẽ bắt buộc Urgals phải chia quân làm hai, cậu sẽ có cơ hội tới được với Varden.
- Như thế là tự sát. Urgals đi bộ mau hơn ta cưỡi ngựa. Chúng sẽ thừa sức đuổi kịp và vồ lấy anh như săn một con nai. Con đường duy nhất thoát khỏi chúng, là tìm nơi trú ẩn với phe Varden.

Tuy nói vậy, nhưng Eragon không biết thật lòng nó có muốn Murtagh ở lại không. Nhưng rồi nó thầm thú nhận: “Mình rất quý anh ấy.”

- Được, khi tới chỗ Varden, tôi sẽ trốn sau. Tôi sẽ lẩn trong thung lũng và tìm đường đi Surda. Ở đó tôi ít bị ai để ý.
- Vậy là anh đồng ý ở lại?
- Ngủ hay thức, tôi cũng sẽ gặp lại cậu ở chỗ Varden.

Sau khi quyết định, họ càng ráng tránh xa lũ Urgals, nhưng cuộc truy đuổi của chúng như càng đến gần hơn. Về đêm, những con quái vật tiến gần họ chỉ còn cách một phần ba chặng đường so với buổi sáng. Hai người lại thay phiên nhau ngủ trên yên, người thức hướng dẫn ngựa.

Eragon chỉ dựa vào ký ức của Arya để dẫn đường. Dần dần họ tới những ngọn đồi phía đông rặng núi, đến thung lũng dẫn về nơi ở của Varden. Qua một đêm vẫn chưa thấy dấu hiệu nơi đó ở đâu.

Mặt trời ló dạng, tất cả mừng rỡ vì thấy lũ quỷ sứ đã cách xa phía sau. Eragon ngáp dài, nói:

- Hôm nay là ngày cuối cùng. Tới trưa vẫn chưa đến gần chỗ Varden, tôi sẽ bay trước với Arya. Sau đó, anh muốn đi đâu tùy ý. Nhưng anh phải đem theo Hỏa Tuyết giúp tôi, vì tôi không thể trở lại được.

Nó đến đặt tay lên trán Arya, trán nàng nóng hổi và hai mí mắt luôn luôn day động như đang bị hốt hoảng trong một cơn ác mộng. Eragon đặt miếng vải ướt lên trán cho nàng.

Vòng qua một khoảng núi lớn, Eragon thấy một thung lũng hẹp. Dòng sông Răng Gấu mà Arya đã nhắc đến, lững lờ trôi qua vùng đất này. Nó mỉm cười sung sướng, đây chính là nơi nó đang cần tới.

Quay lại nhìn phía sau, Eragon lo lắng thấy khoảng cách với lũ Urgals chỉ còn chừng hơn một dặm. Nó chỉ thung lũng nói với Murtagh:

- Nếu chúng ta lẩn được vào kia, có thể chúng sẽ khó mà tìm được.

Len lỏi trong thung lũng, họ đi dưới những tàn cây cao lớn, rậm rạp. Những thân cây vươn cao, da nứt nẻ với những đốt rễ vòng xoắn mặt đất to lớn như những đầu ngựa. Từng bầy sóc lách chách chuyển cành hay thoắt dôi mắt từ những hang hốc trên thân cây. Những sợi tầm gửi xanh đen trĩu trĩu rủ xuống từ những cành cao. Quang cảnh rừng rú nơi đây làm Eragon dựng tóc gáy. Một không khí thù nghịch băng lạnh đầu đây, dường như rừng già bất mãn vì bị quấy rầy bởi con người. Saphira dí mũi vào một thân cây xu xì, bình phẩm: “Những cây này già khụ cả rồi.”

Càng vào sâu, rừng cây như chen vào nhau, không còn đủ chỗ cho Saphira cất cánh. Cả Eragon và Murtagh cũng phải chậm bước vì những bụi cây chằng chịt. Tiếng sông Răng Gấu róc rách kể bên. Đỉnh núi cao che khuất mặt trời, làm họ như đang ở trong một buổi chiều tối sớm.

Eragon nhận ra, dù thung lũng thoát nhìn tưởng nhỏ hẹp như một vết nứt giữa hai ngọn núi, thật ra nó rộng lớn như tất cả những thung lũng khác của rừng núi Spine. Những thác nước đổ xuống từ mọi phía. Từ nền đất ẩm ướt, sương mù uốn éo tỏa lên lạnh buốt. Dâu đại tràn lan trên thảm rêu xanh, vươn lên tìm chút mặt trời. Trên những đồng gỗ mục, mọc chi chít những búp nấm hoang màu vàng và đỏ. Saphira thì thầm: “Em mới thấy một bầy chim vừa xanh vừa đen, trên cánh còn chấm đỏ nữa. Chưa bao giờ em gặp loài chim nào kỳ lạ thế.”

“Cái gì ở đây cũng khác thường. Em đưa anh bay một vòng xem tụi Urgals sao rồi.” Nó bảo Murtagh:

- Varden ẩn trú cuối thung lũng này. Nếu đi gấp, chúng ta sẽ tới nơi trước khi trời tối.
- Làm sao tôi ra khỏi đây? Không thấy thung lũng nào nối với nơi này, mà tụi Urgals thì sắp vây tới chúng ta rồi. Phải tìm đường tẩu thoát chứ.
- Yên tâm. Thung lũng này dài lắm, chắc chắn phải có đường ra.

Eragon đặt Arya lên yên Hỏa Tuyết:

- Anh trông chừng nàng. Tôi sẽ gặp anh phía trước.
- Bảo trọng.

Murtagh dẫn theo, rồi tiến sâu vào rừng.

Khi đã ở trên cao, Eragon hỏi: “Em nghĩ có thể bay tới đỉnh một trong mấy ngọn núi kia không? Từ đó có thể mình tìm ra điểm đến và một lối đi cho anh Murtagh.”

“Em sẽ cố. Nhưng lên cao lạnh lắm đó.”

“Anh mặc đủ ấm mà.”

Saphira vươn mình, hai cánh vỗ mạnh, vút lên. Phía dưới, thung lũng như một dải lụa xanh và dòng Răng Gấu thấp thoáng ánh nắng sáng lên như bạc.

Saphira bay cao lên khỏi những tầng mây. Chung quanh như bao trùm bởi một tấm chăn màu xám, đến nỗi cả nó và Eragon không thể nhìn thấy gì cách xa một tầm tay. Eragon đưa thử bàn tay ra, nước đặc lại, chui tuột lên cánh tay và làm ướt đầm áo nó. Một đốm xám vụt qua, Eragon thoáng thấy một con bò câu, với một băng trắng cuốn quanh chân. Saphira giơ vuốt chụp. Con bò câu kêu lên khi bị hai hàm răng của Saphira phập dứt lông đuôi, rồi bay vụt vào đám sương mù.

Vượt trên những tầng mây, bộ vảy của Saphira bao phủ ngàn ngàn những giọt nước, phản chiếu những cầu vồng li ti ngũ sắc, long lanh trên màu xanh của nó. Eragon rung mình rũ quần áo. Nó không còn nhìn thấy phong cảnh bên dưới nữa, chỉ còn những đồi mây bồng bềnh giữa những ngọn núi. Thay vì núi non cây cối, chỉ toàn băng tuyết trắng xóa mênh mông dưới mặt trời. Eragon nhắm mắt lại vì quá chói. Nó hỏi Saphira: “Sao em chịu nổi?”

“Vì mắt em mạnh hơn nhiều.”

Nước đóng băng trên đầu Eragon như một cái mũ sắt. Quần áo nó cứng như vỏ sò quấn quanh mình. Những cái vảy của Saphira bóng lộn vì nước đá. Chưa bao giờ cả hai bay cao đến thế, vậy mà đỉnh núi vẫn còn nhiều dặm phía trên.

Những cái vỗ cánh của Saphira chậm dần, hơi thở nó chột nặng nề hơn. Eragon thở gấp gấp như thiếu không khí. Cố chống lại cơn chóng mặt, nó ôm chặt Saphira: “Ra gấp khỏi đây thôi. Anh...không...còn thở...được nữa.” Nhưng dù nó cố nói nhiều lần, dường như Saphira vẫn không hiểu gì. Nó đâm thùm thụp vào sườn Saphira gào lên: “Xuống!”

Sự ráng sức làm đầu nó ù đi. Những hình ảnh mờ dần rồi tối hẳn.

Xuống khỏi những tầng mây, Eragon mới tỉnh lại. Đầu nhức nhối, nó ngơ ngác nhìn quanh: “Chuyện gì xảy ra vậy?”

“Anh bị ngất đi.”

“Sao em không trả lời khi anh bảo xuống?”

“Đầu óc em cũng bị rối loạn. Nhưng khi anh ngất, em biết là có chuyện không hay, em mới bay thấp xuống.”

“Cũng may là em không bị ngất. Nhưng tuy không lên tới đỉnh, mình cũng biết được một điều, con đường duy nhất để bay khỏi thung lũng này, chính là con đường mình đã đi vào. Tại sao ở đây mình thở nổi, mà trên đó cứ như là thiếu không khí.”

“Không biết. Nhưng từ nay em không bao giờ dám bay quá gần mặt trời như vậy nữa. Mình phải nhớ kinh nghiệm này, có thể rất có ích nếu chúng ta đụng độ với một Kỵ Sĩ khác.”

“Anh mong chuyện đó không bao giờ xảy ra. Xuống đi, hôm nay phiêu lưu như thế quá đủ rồi.”

Saphira nhẹ nhàng bay trong làn không khí hiền hòa, bập bênh từ núi này sang núi khác, cho đến khi Eragon phát hiện đoàn quân Urgals đang tiến vào thung lũng. Saphira bảo: “Lúc này nhìn gần, em nhận ra lũ này to lớn hơn lũ quái mình gặp trước đây. Một người cao lớn chỉ đứng đến vai chúng là cùng. Không biết chúng từ đâu tới, nhưng chắc phải là nơi kinh khủng lắm, mới sinh ra lũ quái vật ghê tởm như thế này.”

“Nếu chúng tiến vào thung lũng, sẽ bắt được Murtagh, trước khi mình đến chỗ Varden.”

“Hy vọng rừng già làm chậm chân chúng lại. Có thể dùng phép thuật ngăn cản chúng không?”

Nhớ lại lớp sương mù trên mặt đất, Eragon tủm tỉm cười: “Chúng đông lắm, không chặn hẳn được, nhưng anh có thể làm chúng chùn chân một chút.”

Nó nhắm mắt, nhìn xuống làn sương, ra lệnh: “Gath un reisa du rakr!”

Phía dưới mặt đất chuyển động, như những kè đá bên sông trôi bèn bồng, nổi vào nhau. Sương mù lơ lửng cuộn cuộn bốc lên như bức tường tăm tối trước mặt bầy quái thú. Lũ Urgals ngập ngừng rồi tiến tới như một mũi tàu băng băng lướt đi, không gì ngăn cản được.

Sức lực Eragon thoát ra bất ngờ một cách khủng khiếp, tim nó đập thoi thóp như con chim hấp hối. Nó cố dứt ra khỏi sự níu kéo của phép thuật, đang làm sự sống trào ra khỏi cơ thể nó. Eragon tức giận vùng mạnh, hét lên, cắt đứt khỏi sự áp chế của phép thuật.

Bức tường sương mù tan dần, không gây trở ngại nào cho tụi Urgals. Eragon gục trên cổ Saphira thở dốc. Đến lúc này nó mới nhớ lại lời ông Brom: “Khoảng cách ảnh hưởng đến phép thuật. Cũng giống như khi bắn tên hay phóng thương, càng gần mục tiêu càng đỡ hao sức lực.”

Eragon thầm nhủ: “Mình sẽ không bao giờ quên điều đó nữa.” Saphira nói ngay: “Anh chẳng quan tâm gì đến những lời căn dặn của ông già. Cứ tiếp tục những trò kiểu này, có ngày anh chết không kịp ngáp.”

“Thì đã bao giờ anh sử dụng phép thuật từ xa như thế này đâu. Ai ngờ căng quá vậy?”

“Phải rồi, lần sau anh dám thử làm cho người chết sống lại lắm. Tôi biết quá mà.”

“không bao giờ.”

Saphira phóng xuống thấp tìm Murtagh. Eragon không giúp gì được, chỉ còn đủ sức ngồi cho vững.

Khi xuống tới một bãi đất trống, Eragon vẫn ngồi trên Saphira, ngạc nhiên nhìn Murtagh đang quì trên mặt đất quan sát chung quanh. Murtagh chạy lại hỏi:

- Chuyện gì vậy?

- Tôi...bây quá. Muốn chặn tụi quái vào thung lũng mà quên qui tắc phép thuật. Mệt đứt hơi.

- Còn tôi vừa nhìn thấy những dấu chân sói, nhưng những dấu chân này lớn gấp đôi bàn tay tôi, hằn sâu xuống đất cả phân. Quanh đây có những con thú thậm chí có thể gây nguy hiểm cho cả Saphira.

Anh ta quay lại con rồng:

- Saphira, dù không vào sâu trong rừng rậm được, em có thể bay vòng vòng trên đầu ta và mấy con ngựa được không? Thú dữ có thể sợ mà không dám tới gần, nếu không chúng sẽ xơi tái ta mất.

Eragon nói:

- Saphira bảo, lũ Urgals này cao lớn hơn những đám mình đã thấy.

Murtagh bật lên một tiếng rủa, tay nắm chặt chuôi kiếm:

- Nếu đúng như Saphira nói, tôi đã hiểu vì sao chúng tiến nhanh đến thế. Lũ này là Kull, những tinh hoa của loài Urgals. Đáng lẽ tôi phải đoán ra rồi, vì tên thủ lĩnh chỉ huy đám này. Chúng không cưỡi ngựa vì không một con ngựa nào chịu nổi sức nặng của chúng, không con quái nào thấp dưới hai thước rưỡi, và chúng có thể chạy suốt nhiều ngày không cần ngủ, mà vẫn đủ sức chiến đấu. Năm người dũng mãnh mới có thể hạ được một đứa chúng nó. Kull không bao giờ ra khỏi hang, trừ khi có chiến tranh. Chúng xuất quân cả một lực lượng như vậy, là sửa soạn ột cuộc tàn sát rất lớn. Nếu bắt buộc phải đụng độ với chúng, chỉ còn hy vọng Varden có quân đóng gần đây, sẽ yểm trợ chúng ta. Vì dù với khả năng của tôi và cậu, cộng thêm Saphira, chúng ta cũng sẽ không thoát khỏi một đoàn Kull như thế.

- Arya sao rồi?

- Sốt cao hơn. Sức khỏe giảm lắm rồi. Cậu nên cùng cô ấy bay về Varden, trước khi thuộc độc gây nguy kịch thêm.

- Tụi Urgals đã cận kề, tôi không thể bỏ anh lại được.

- Tùy cậu, nhưng tôi báo trước, nếu cậu ở lại với tôi, cô ấy sẽ không sống nổi đâu.

- Đừng nói thế chứ. Hãy giúp tôi cứu cô ấy. Chúng ta còn có thể làm được điều đó mà. Cứ xem như một mạng đổi một mạng.....chuộc tội cho cái chết của Torkenbrand.

- Đó không phải là một món nợ..Cậu...

Mặt Murtagh tím lại vì giận, nhưng ngay lúc đó có tiếng tù-và lỏng lẻo qua rừng già rậm rạp. Anh ta giật cương ngựa quay đi, ném cái nhìn tức tối về Eragon:

- Tôi sẽ nói chuyện với cậu sau.

Eragon nhắm mắt khi Saphira cất cánh. Nó ước sao được ngã lưng trên một cái giường êm ái và quên hết những chuyện khó chịu giữa hai người.

“Saphira, em nghĩ sao, nếu mình đưa Arya tới chỗ Varden, rồi trở lại giúp anh Murtagh?”

“Phe Varden sẽ không cho anh rời khỏi đó đâu. Họ sợ anh trở lại báo cho Urgals biết nơi trú ẩn của họ. Tình trạng của chúng ta lúc này khó làm họ tin tưởng được. Họ sẽ hỏi vì sao ta dẫn cả một đoàn quân của kẻ thù tới sát cửa ngõ của họ.”

“Chúng ta sẽ nói hết sự thật, chắc họ sẽ tin thôi.”

“Được, coi như họ đồng ý để ta đi, nhưng nếu tụi Kull tấn công Murtagh, anh sẽ làm gì?”

“Choảng cho tụi nó một trận. Đời nào anh để cho chúng bắt hay giết Arya và anh ấy.”

Giọng Saphira chua lè: “Cao thượng quá! Ôi! Anh thì với phép thuật và mũi kiếm, còn tôi với móng vuốt và răng, lũ quái sẽ bị tiêu diệt cả đám. Nghe sướng tai thật, nhưng rút cục chẳng nên trò trống gì đâu. Chúng đông thế kia, choảng chúng, hay bị chúng choảng lại?”

“Vậy thì phải làm sao? Bỏ mặc Arya và Murtagh cho lũ quái vật xé xác sao?”

“Tôi đâu bảo anh làm thế. Nhưng theo tôi, muốn choảng thì phải choảng phủ đầu, chúng mới không kịp trở tay.”

“Em điên rồi à? Chúng sẽ.....Hay! Chúng sẽ bắt ngờ không kịp trở tay. Đúng quá rồi.”

“Hơi bị đúng, phải không? Em và anh sẽ làm cho chúng bị thương cả đám....vì những vật thể lạ từ trên trời rơi xuống.”

“Hơi bị tài! Quảng đá lên đầu chúng, cho chúng chạy chết bỏ luôn.”

“Sợ chúng có rắn như đá, gặp đá không bể cũng vỡ.”

Saphira hạ cánh xuống bờ bên phải sông Răng Gấu. Bộ móng mạnh khỏe của nó quắp chặt những hòn đá lớn, trong khi Eragon nhặt nhanh một số đá nhỏ hơn. Cả hai êm ả lượn về phía tụi Urgals. “Bắn!” Tiếp theo tiếng kêu của Saphira, đá tuôn như mưa xuống đầu lũ quái. Tiếng đá xuyên rào rào qua cành lá, rồi những tiếng thét rú vang vang khắp thung lũng.

Eragon khoái trá bảo: “Lấy thêm đạn.”

Nhưng mỗi lần Saphira bay đi lấy đá, tụi quái lại tiếp tục tiến lên. Tuy vậy, nỗ lực của Eragon và Saphira cũng đã giúp kéo dài khoảng cách giữa Murtagh và Urgals.

Bóng tối phủ dần, sương mù lan tỏa trên thung lũng. Những dã thú ăn đêm đã lần mò ra khỏi hang, rình rập những kẻ lạ lang thang trong lãnh địa của chúng.

Eragon tiếp tục quan sát những sườn núi, tìm kiếm dòng thác, dấu hiệu của cuối cuộc hành trình. Nó đau đớn thấy mỗi phút qua đi, cái chết của Arya lại đến gần hơn. Nó giục già Saphira mau tìm chỗ nghỉ, để kiểm tra tình trạng sức khỏe của Arya. Saphira bảo: “Bây giờ mạng sống của Arya nằm trong tay số phận. Anh đã quyết định ở lại với Murtagh, đổi thay không kịp nữa rồi. Dẹp trò đau khổ đó đi. Điều tốt nhất bây giờ là tiếp tục ném bom lũ quái.”

Biết nó nói phải, nhưng Eragon vẫn không thể yên tâm. Nó tập trung tìm kiếm con thác, nhưng những mỏm núi nhô ra che khuất hết tầm nhìn.

Lúc này, trăng chưa lên, núi non, thung lũng chìm trong bóng tối. Với tầm nhìn và khứa giác sắc bén, Saphira cũng không còn biết Urgals ở đâu dưới khu rừng già, sương mù dày đặc.

Saphira lượn vòng quanh núi, Eragon thoáng thấy lờ mờ một vạch trắng. Có phải là ngọn thác đó không, nó tự hỏi. Bóng núi phủ quanh thung lũng như một cái bát. Đường tới cuối thung lũng không còn bao la nữa. Nó hỏi: “Em có nghĩ Varden sẽ cho người ra giúp mình không?”

“Chắc họ sẽ chỉ giúp mình, sau khi phải biết rõ mình là bạn hay thù. Bây giờ nên trở lại với anh Murtagh. Không thấy bóng tụi quái ở đâu, có thể chúng đang lén lút theo anh ấy rồi.”

Eragon rút kiếm khỏi vỏ, tự hỏi có đủ sức chiến đấu không. Saphira hạ cánh xuống bờ trái sông Răng Gấu. Xa xa tiếng thác đổ ầm ầm. “Anh ấy tới đó.” Saphira nói. Eragon lắng nghe tiếng vó ngựa tới gần. Murtagh, từ trong rừng phóng ra. Gặp Eragon, anh nói ngay:

- Mình thấy cậu và Saphira ném đá xuống lũ quái. Đám Kull ngừng lại hay rút lui?
- Chúng vẫn tiến theo ta, nhưng chúng mình gần tới thác rồi. Arya sao?
- Cô ấy chưa chết. Có cái hang hay bất kỳ chỗ nào cho tôi trốn được không?

Giọng anh ta như nghẹn thở. Eragon cố nhớ lại xem có khe đá hay cái hang nào không. Nó đã quên khuấy tình trạng tiến thoái lưỡng nan của Murtagh.

- Trời tối quá, hay có thể tôi quên để ý, nhưng hình như không có....
- Cậu định nói, con đường duy nhất của tôi, là phải đến với Varden?
- Phải, vì tụi Urgals sắp tới rồi. Chạy đi đâu được?

Murtagh chỉ ngón tay ngay mặt Eragon, giận dữ hét lên:

- Không. Tôi đã báo cho cậu là tôi không đến đó. Cậu đi trước, rồi gài bẫy tôi vào cảnh trên đe dưới búa này. Cậu chỉ là một kẻ chứa đầy trong đầu ký ức của nàng tiên. Sao cậu không nói thẳng ra đây là đường cùng dành cho tôi?
- Tất cả những gì tôi biết, chỉ là chúng mình phải đến nơi nào, làm sao tôi biết được những chuyện rắc rối giữa đường.

Murtagh nghiêng rặng, giận dữ, quay đi. Eragon nhìn Murtagh đứng im lìm, gân cổ căng lên, phập phồng. Nó lên tiếng:

- Chuyện xích mích giữa anh và Varden là gì? Đến lúc này anh cần gì phải giấu nữa. Chẳng lẽ anh muốn đánh với tội Kull hơn là tiết lộ chuyện đó sao? Chúng ta còn phải vượt qua những gì nữa, để anh mới có thể tin tôi?

Im lặng kéo dài. Saphira nhắc nhở: “Urgals sắp tới rồi.” Eragon lại nói:

- Murtagh, mình nên giải quyết cho xong vấn đề này. Trừ khi anh muốn chết, nếu không, anh phải tới với Varden. Đừng để tôi bước vào vòng tay họ mà vẫn chưa được biết họ sẽ có phản ứng thế nào. Điều đó sẽ rất nguy hiểm với những bất ngờ không cần thiết.

Murtagh quay lại Eragon, thở dồn dập như một con sói cùng đường, giọng đầy đau khổ:

- Cậu có quyền được biết. Tôi....tôi là con trai của Morzan. Tên phản đồ đầu tiên và cuối cùng.

49. Q.1 - Chương 49: Tâm Sự Của Murtagh

Eragon không thốt được một lời. Tâm trí nó muốn kêu lên bác bỏ những lời nói của Murtagh. Những kẻ phản đồ không hề có con, nhất là Morzan. Morzan! Con người đã phản bội các Kỵ Sĩ, chạy theo Galbatorix và làm bề tôi sùng ái của nhà vua cho đến cuối đời.

Saphira len lỏi qua những bụi cây, tới bên Eragon thì thầm: “Coi chừng. Hắn có thể sử dụng phép thuật.” Eragon nắm chặt kiếm, khỏi Murtagh:

- Anh là....thừa kế của ông ta?

- Nhưng tôi có chọn lựa chuyện này đâu.

Murtagh kêu lên, mặt co rúm vì đau khổ. Anh xé toạc áo, quay lưng lại Eragon:

- Nhìn đi.

Eragon cúi xuống, cố giương mắt nhìn trong tối. Trên tấm lưng lực lưỡng, rám nắng của Murtagh, một vết sẹo trắng kéo dài từ vai trái xuống hông. Một di chúc đầy thống khổ.

- Thấy chưa?

Murtagh cay đắng hỏi. Rồi anh nói như được trút hết những gì chất chứa trong lòng:

- Mới ba tuổi đầu tôi đã được hưởng vết sẹo này trong một cơn say như điên loạn của ông ta. Morzan phóng thanh kiếm vào tôi khi tôi bỏ chạy. Lưng tôi toác ra bằng chính thanh kiếm cậu đang đeo đó....nhưng chính đó cũng là vật tôi mong được nhận như một di sản, cho đến khi Brom tước đoạt nó trên xác cha tôi. Tôi may mắn thoát chết, nhờ được một thầy thuốc gần nhà đem về chữa trị. Cậu phải hiểu rằng, tôi không thương yêu gì triều đình hay nhà vua. Tôi không phục tùng họ, cũng như không hề có ý định làm hại cậu.

Eragon bối rối buông kiếm, ngập ngừng hỏi:

- Vậy là cha anh bị giết bởi...

- Đúng, chính là Brom.

Tiếng tù-và lại nổi lên sau họ. Eragon thúc dục:

- Đi, đi với tôi.

Murtagh giắt dây cương, con ngựa uể oải cất bước. Arya vẫn thiêm thiếp trên yên Hỏa Tuyết. Eragon bảo Saphira: “Không sao đâu, em cứ thoải mái ra bờ sông đi.”

“Em không thể để anh một mình với hắn được.”

Eragon nói với Murtagh:

- Những gì anh kể, khó tin quá. Làm sao tôi có thể biết là anh không nói dối được.

- Vì sao tôi phải nói dối chứ?

- Anh có thể là....

- Lúc này tôi không thể chứng minh được điều gì. Khi nào tới chỗ Varden, cậu sẽ rõ. Họ sẽ nhận ra tôi là ai ngay lập tức.

- Nhưng tôi cần phải biết: anh có phục vụ cho triều đình không?

- Không. Nếu tôi phục vụ cho triều đình, tôi đi với cậu làm gì? Nếu tôi có ý bắt hay giết cậu, thì giờ này cậu đang ở trong tù rồi.

- Anh có thể làm hướng dẫn cho lũ Urgals đến Varden.

- Bây giờ đã biết chỗ ở của họ, sao tôi vẫn ở bên cậu? Lý do nào tôi đang tự nạp mình cho họ? Nếu tôi định tấn công, tôi phải quay lại đi cùng Urgals chứ.

- Có thể anh là một....thích khách.

- Có thể. Làm sao cậu thật sự biết được, đúng không?

“Sao, Saphira?” Eragon thầm hỏi. Saphira ve vẩy đuôi, trả lời: “Anh ấy đúng đấy, nếu định làm hại anh, anh ấy đã làm từ mấy ngày trước rồi.”

“Anh muốn em phải để mắt tới Murtagh khi chúng ta tới Varden. Có thể anh ta làm chuyện điên rồ, mà anh thì không muốn thấy anh ta bị chết.”

“Em sẽ cố gắng.”

Tiếng tù-và lại rúc lên. Eragon ngoái nhìn, tưởng như lũ quái sắp xông ra từ bóng tối. Tiếng thác gầm róc phía trên đầu họ, vang trong đêm.

Qua hết khu rừng, họ dừng ngựa trên bờ sỏi, đối diện bờ trái của cửa sông Răng Gấu. Hồ Kósthá-mérna sâu thẳm chặn ngay trước mặt. Những vách núi thu hẹp con đường chỉ rộng chừng vài thước hai bên hồ. Cuối hồ, màn nước trắng xóa đổ xuống một vực đá đen, sủi ngàu bọt. Murtagh hỏi:

- Mình tới thác chứ?

- Phải.

Eragon trả lời rồi dẫn đầu đi dọc bờ bên trái. Lối đi sát vách núi, chỉ đủ cho Saphira men theo, hai chân bò trên bờ, hai chân khỏa dưới nước.

Được nửa đường tới thác, Murtagh báo động:

- Urgals!

Eragon quay lại, nơi họ vừa dời đi mấy phút trước, những thân hình thô kệch, đồ sộ từ trong rừng ủa ra. Lũ quái thú lồ nhố trước hồ. Một tên chỉ tay về Saphira, tiếng nó ồm ồm lan trên mặt nước. Ngay lập tức, chúng chia làm hai nhóm, đi bọc hai ngã hồ, không cho Eragon và Murtagh còn đường tẩn thoát. Lối đi nhỏ hẹp, bắt buộc tụi Kull phải di chuyển hàng một.

“Chạy!” Murtagh kêu lên, rút kiếm đập mạnh hông ngựa. Bất ngờ Saphira vút lên, đảo một vòng, bay ngược về đám Urgals.

- Dừng! Trở lại ngay, Saphira.

Eragon gào lên trong đầu. Saphira làm lơ, mũi xì khói đen, bổ nhào xuống lũ Urgals. Chúng không phân tán ra được vì vướng vách núi. Saphira quắp một con quái, bay bổng lên cùng tiếng thét của con vật bị xiết chặt trong móng vuốt và bị những cái nanh của Saphira xé đứt chân tay. Một lát sau, Saphira quăng tằm cái xác xuống hồ. Đám Urgals còn lại vẫn bình thần tiến bước. Hàng loạt mũi tên đen tua tua vút lên, một số xước qua vẩy, nhưng có mũi xuyên qua cánh Saphira.

Mỗi đồng cảm làm cánh tay Eragon nhói đau. Khiếp đảm thấy một con quái tiến gần, nó ráng chạy mau hơn, nhưng mặt đá trơn và chân nó rã rời.

Rồi, với một tiếng nước vỡ tung, Saphira phóng xuống hồ mất dạng. Đám Urgals lo lắng nhìn nước đen tung toé lên mình. Một tên gầm gừ thọc cây thương xuống nước.

Mặt nước lại vỡ ra tung toé, Saphira nhô đầu dớp cây thương trong tay con quái nhanh như chớp, rồi cắn gãy như bẻ một cái que. Trước khi nó kịp lặn xuống, một con quái khác đâm mũi thương, làm mũi Saphira toé máu.

Saphira rít lên phần nộ, đập đuôi rầm rầm trên mặt nước. Nó quăng mình, cắn chân con quái chỉ huy. Lũ Urgals dừng lại trong khi Saphira ngậm chặt thủ lĩnh của chúng. Bờ bên kia, lũ Urgals vẫn tiến tới gần thác nước.

Saphira báo cho Eragon: “Em cầm chân chúng được rồi, chạy mau đi.” Đám xạ thủ trên bờ giương cung lên nhắm. Eragon trượt chân suýt ngã. Murtagh vội kéo nó lên, rồi hai người khoác tay nhau, cùng dắt ngựa chạy tiếp.

Gần tới thác, tiếng nước đổ như sấm rền. Màn nước trắng ào ạt tuôn xuống vực, đập lên những tảng đá. Bụi nước thấm đẫm mặt Eragon và Murtagh.

Saphira gầm lên, lặn sâu xuống nước, vì bị một con quái đâm một thương trúng đùi. Lũ Kull lũ lượt tiến lên. Chúng chỉ còn cách thác nước chừng ba chục thước.

Murtagh lạnh lùng hỏi:

- Bây giờ chúng ta phải làm gì?

Eragon lục trí nhớ những lời dặn sau cùng của Arya. Nó nhìn quanh, rồi nhặt lên cục đá bằng quả táo, đập mạnh lên bờ vực đá: “Ái varden abr du Shur’tugals gata vanta!” Không có gì xảy ra! Nó cố làm lại lần nữa, kêu lớn hơn, nhưng chỉ làm trầy tay, vách đá vẫn trơ trơ.

Saphira từ nước ngoi lên. Hai con ngựa hốt hoảng muốn vùng chạy. Eragon phóng tư tưởng trấn an chúng. Bỗng Saphira kêu lên: “Sau anh kìa!” Eragon quay vội lại: con quái đi đầu, giơ cao cây thương, đang chạy tới nó. Nhìn gần, con quái vật như một người khổng lồ, chân tay to đùng như những thân cây.

Murtagh rút kiếm nhanh như chớp. Chỉ một chiêu phóng ra, xương ngực con quái kêu lên răng rắc. Trước khi một Urgals khác kịp tới, Murtagh rút kiếm khỏi cái xác khổng lồ.

Eragon đưa tay lên, đọc chú: “Jierda theirra kalfis!” Hai mươi quái thú lộn cổ xuống hồ, gầm rú, chụp nắm những cẳng chân lồi xương trắng hếu. Hàng loạt mũi tên xuyên qua đêm tối, vun vút qua đầu Eragon và Murtagh, lộp độp rơi bên vách đá. Saphira vội nghiêng mình bên toàn vẩy cứng như giáp, che cho hai người và ngựa. Murtagh kêu lên:

- Chúng ta không thể ở mãi đây được.

Eragon nghe tiếng Saphira rít lên vì một mũi tên xuyên qua lớp màng cánh. Nó nóng nảy nhìn quanh, không hiểu vì sao những lời dặn của Arya không mang lại hiệu quả. Murtagh bảo:

- Sao cậu không hỏi lại Arya?

- Arya yếu đến không thể nào nói được nữa rồi.

“Eragon” bỗng Saphira truyền ý nghĩ sang nó “Eragon, em thấy những ký ức của Arya qua anh, và em nhận ra chúng ta lầm đường rồi. Bên kia thác chứ không phải bên này.”

- Đúng rồi, Varden ở bên kia thác. Chúng ta phải vượt qua thôi.

Murtagh nhìn lũ quái đang lừ lừ tiến tới:

- Dù có níu kéo, hai con ngựa cũng không dám qua thác đâu.

- Tôi sẽ thuyết phục được chúng.

- Liều thôi, còn hơn ở đây chờ chết.

Murtagh nhún vai nói, rồi cùng Eragon chuyển Arya sang yên Saphira và thắt chặt dây an toàn. Saphira vỗ cánh bay qua bên kia thác. Lũ Urgals rào bước cố tiến tới trước khi Saphira hạ cánh.

Eragon truyền tư tưởng sang hai con ngựa, dùng thần chú cho chúng biết, nếu không bơi qua, sẽ bị lũ quái ăn thịt ngay.

Hỏa Tuyết cùng Tornac nhảy ùm xuống nước. Murtagh nhảy theo chúng. Tiếng chân thỉnh thoảng của Urgals tiến sát sau lưng Eragon. Thét lớn một tiếng, Eragon phóng mình theo Murtagh. Sức mạnh của dòng nước từ trên đổ xuống nhấn chìm Eragon xuống tới đáy, nó vùng vẫy hai chân, cố nhồi lên. Cây Zar'roc nặng chịch và bộ quần áo sũng nước như kéo ghì nó xuống, không thể mở miệng đọc thần chú được.

Thình lình, một bàn tay mạnh mẽ nắm áo nó kéo ngược lên. Eragon hy vọng đó là Murtagh, chứ đừng là quái vật. Lên tới bờ, toàn thân Eragon run bần bật. Nghe tiếng gầm rú, nó quay nhìn: lũ quái rưng rả tả vì những mũi tên bắn ra như mưa từ một khe núi. Xác Urgals lênh bênh đầy mặt nước. Một bên là núi, một bên là hồ sâu, hai đầu đều bị tên bắn tới, lũ quái không đường rút lui.

- Akh Gunteraz dorzada! Chắc chúng tưởng cậu chết chìm rồi!

Eragon kinh ngạc, quay phắt lại. Đứng bên nó, không phải Murtagh, mà là một người nhỏ xíu, cao không tới thước hai.

Người lùn rũ rũi chồm râu đầy nước. Ngực ông ngấn, phồng lên mạnh mẽ, một áo sát nách đan bằng sắt, để lộ hai cánh tay cuộn cuộn bắp thịt. Một cái rìu lủng lẳng dưới một thắt lưng da to bản. Cái mũ sắt bằng da bò, bọc ra ngoài là một khung sắt với dấu hiệu mười hai ngôi sao bao quanh cây búa.

Eragon rút kiếm nhìn quanh tìm Saphira và Murtagh. Hai cánh cửa đá dày bốn thước đã mở, để lộ ra một đường hầm rộng, cao chừng mười thước, sâu thăm thẳm vào lòng núi. Một hàng đèn, không có ngọn lửa, tỏa sáng một màu xanh ngọc ra tới mặt hồ.

Saphira và Murtagh đứng trước miệng đường hầm, giữa một đám người và những người lùn vây quanh. Sát bên Murtagh, một người đầu hói, không râu, mặc bộ áo hai màu vàng và tía. Lão cao hơn cả bọn, tay cầm con dao găm ngay cổ họng Murtagh.

Eragon vừa tập trung phép thuật, lão hói đầu nói ngay:

- Ngừng lại! Nếu mi dùng phép thuật, ta thịt ngay thẳng bạn dễ thương này của mi. Thằng này dễ thương lắm, nó đã cho ta biết mi là một Kỳ Sĩ. Đừng tưởng ta không biết mi định giở trò gì. Không giấu nổi ta đâu.

Eragon vừa định mở miệng, lão dí con dao mạnh hơn vào cổ Murtagh:

- Nếu mi nói một lời hay làm bất cứ điều gì ta chưa cho phép, thì bạn mi sẽ chết. Nào, bây giờ tắt cả vào trong.

Lão gườm gườm nhìn Eragon rồi kéo Murtagh vào hầm. Eragon vội hỏi Saphira khi cả bọn người kia dắt ngựa theo vào: “Saphira, anh nên làm gì?”

“Đi theo họ.” Eragon miễn cưỡng đi theo. Người lùn đã cứu Eragon đi sát bên, tay nắm chuôi rìu.

Hoàn toàn kiệt sức, Eragon lê bước vào đường hầm. Cánh cửa đá khép lại phía sau. Nó quay lại nhìn, mặt đá phẳng lì không có một vết nứt nhỏ nào. Eragon, Murtagh và Saphira đã hoàn toàn ở trong lòng núi, nhưng không biết có được an toàn?

50. Q.1 - Chương 50: Truy Lùng Sự Thật

- Lối này.

Gã đầu hói nói. Vắn dí lưỡi dao dưới cằm Murtagh, rồi gã quay ngoắt sang phải, biến vào một cửa vòm. Đám lính chiến đi theo gã hói, nhưng mắt vẫn tập trung vào Eragon và Saphira. Hai con ngựa được dắt qua một đường hầm khác.

Eragon đi theo Murtagh. Liếc nhìn Saphira để được yên tâm là Arya vẫn còn ở trên lưng rồng, nó mong sao nàng sớm có thuốc giải độc.

Mọi người theo gã hói qua cửa vòm, đi suốt một hành lang hẹp. Đám chiến binh luôn hướng mũi vũ khí về Eragon. Qua bức tường một con vật dị kỳ, phủ đầy lông vũ, hành lang thành linh rẽ trái, rồi phải, tới một cánh cửa mở sẵn, mọi người bước vào một gian phòng trống trơn, rộng đủ cho Saphira thông dong đi lại. Cửa được đóng lại ngay và tiếng gài then nặng nề bên ngoài vang lên.

Thanh Zar'roc vẫn nắm chặt trong tay, Eragon từ từ nhìn quanh. Từ sàn, những bức tường và trần nhà đều làm bằng đá cẩm thạch trắng, sáng bóng đến soi gương được. Mỗi góc phòng treo một ngọn đèn.

- Có một người bị thương....

Gã hói đầu ngăn Eragon lại:

- Không được nói. Mi chỉ có quyền nói sau khi đã được kiểm tra. Các người bỏ hết vũ khí xuống, đưa cho ta.

Gã xô Murtagh đến một tên chiến binh. Tên lính dí kiếm vào cổ Murtagh, để một tên lùn tước kiếm của anh, ném xuống sàn.

Eragon miễn cưỡng tháo bỏ Zar'roc, rồi cũng để trên mặt sàn cùng với cung tên. Gã hói ra lệnh:

- Đứng lại. Bây giờ dẹp bỏ hết những sự bảo vệ quanh não mi, để ta kiểm tra tư tưởng và những ký ức của mi. Nếu mi che giấu bất cứ điều gì, ta sẽ phải dùng áp lực, và điều này sẽ làm mi hóa điên rồ. Nếu mi không phục tùng, đồng bọn của mi sẽ bị giết.

Eragon kinh hoàng hỏi:

- Vì sao?

- Vì ta muốn biết chắc mi có phải là tay chân của triều đình không và để hiểu vì sao hàng trăm con quái thú đến tận cổng nơi này. Không kẻ nào bước vào Farthen Dur mà không bị kiểm tra.

- Như thế sẽ không kịp nữa. Chúng tôi cần một thầy thuốc ngay.

- Im. Mi chưa được kiểm tra, những lời nói của mi không có nghĩa lý gì.

- Nhưng cô ta sắp chết.

Eragon giận dữ chỉ Arya. Dù đang trong hoàn cảnh ngặt nghèo, nhưng việc Arya được chữa trị là điều quan trọng nhất.

- Phải đợi thôi. Không ai được phép ra khỏi phòng này, khi chúng ta chưa khám phá ra sự thật. Trừ khi mi muốn....

Người lùn đã cứu Eragon nhảy tới:

- Anh mù sao, Egraz Carn? Anh không thấy đó là một thần tiên sao? Không thể giữ cô ta ở đây với tình trạng nguy kịch thế. Ajihad và đức vua sẽ lấy đầu tôi và anh, nếu để cô ta chết.

Mắt gã hói long lên sòng sọc. Một lát sau, gã mới bình tĩnh nói:

- Orik, tất nhiên chúng ta không mong chuyện đó xảy ra. Quân đâu, đưa cô ta xuống khỏi lưng rồng mau.

Một trong mấy tên chuyển nòng từ yên Saphira xuống sàn, bỗng kêu lên:

- Đây chính là Arya, nàng tiên vận chuyển trứng rồng.

- Sao?

Gã hói kêu lên. Ông lùn Orik trợn mắt kinh ngạc. Gã hói đưa ánh mắt sắc như thép nhìn Eragon:

- Mi có quá nhiều điều phải cắt nghĩa cho rõ ràng.

Eragon trợn mắt nhìn lại, cương quyết nói:

- Nàng bị đầu độc trong tù bằng Skilna Bragh, chỉ có Túnivor's Nectar mới giải được.

Mắt gã hói trở nên bí hiểm:

- Tốt lắm. Tụi bây đưa cô ta đến thầy thuốc và cho biết cô ta cần thuốc gì. Canh giữ cô ta cho đến khi công việc hoàn tất. Sau đó, đợi lệnh ta.

Đám chiến binh đưa Arya ra khỏi phòng. Gã hói quay ngay lại Eragon:

- Mất quá nhiều thì giờ rồi. Nào, sẵn sàng kiểm tra.

Tuy Eragon không muốn thằng cha không có sợi tóc nào kia mò mẫm vào tiềm thức, nhưng biết không thể làm khác được. Nó bảo:

- Tôi sẵn sàng rồi.

Bổng Orik nói:

- Egraz Carn, nếu anh không muốn bị đức vua khiển trách thì đừng làm nó bị đau đớn.

- Trừ khi nó cố chống lại thôi.

Gã cúi đầu, thâm thì lắm lắm.

Eragon thở dốc đau đớn như có một cái que bằng sắt đang cào vào tâm não nó để tìm đường. Mắt nó trợn ngược, và hàng rào bảo vệ tiềm thức tự động bủa vây chặt chẽ.

“Đừng làm thế.” Saphira la lên. “Anh đặt Murtagh vào thế rất hiểm nghèo rồi.”

Eragon nghiêng rặng do dự, rồi thả lỏng người, hóa giải làn sóng bảo vệ tâm trí nó. Sự thất vọng toát ra từ gã hói, gã tấn công mạnh mẽ hơn. Sức mạnh từ hắc có vẻ gì đó của tà đạo, không thuộc phe chính đạo.

Một làn sóng đau đớn xuyên suốt Eragon, làm nó kêu thâm: “Hắn muốn mình chống lại!” Saphira cố làm giảm cơn đau của Eragon, nhưng với sức lực của nó, cũng không hoàn toàn giúp được. “Hãy cho hắn biết những gì hắn muốn. Chỉ giấu những gì cần phải giấu thôi. Em sẽ giúp anh. Sức hắn không bằng em đâu. Em đã ngăn những lời trao đổi của chúng ta, không để truyền qua hắn.”

Eragon nhớ khi cái que thăm dò đâm sâu hơn, như một cây đinh xoay qua sọ nó, để mò mẫm tìm kiếm thông tin. Gã hói thô bạo nắm bắt những kỷ niệm thời thơ ấu của nó, và bắt đầu tỉ mỉ sàng lọc. Eragon tức giận kêu lên với Saphira: “Tổng hắn ra khỏi vùng đó, hắn không cần biết những chuyện này.”

“Như vậy rất nguy hiểm cho anh. Em chỉ có thể che giấu những gì hắn chưa lần tới. Lẹ đi, anh muốn giấu những gì, phải cho em biết trước.”

Eragon tập trung vào những ký ức từ khi tìm ra trứng rồng, nhưng giấu bớt một số lần bàn cãi với ông Brom, những buổi học cổ ngữ. Nó cũng bỏ qua vụ trộm hồ sơ tại Teirm, cái chết của ông già, những lời bói của Angela, chuyện gặp gỡ ma mèo, vụ nó ngồi tù tại Gil'ead, và sau cùng là thân thể của Murtagh.

Nhưng Saphira bảo không nên che giấu sự thật về Murtagh, vì Varden có quyền được biết họ đang cứu mạng ai. Eragon phải gắt lên: “Anh không thể là người lật mặt nạ kẻ khác, nhất là con người này. Cứ làm theo ý anh đi.”

Với hầu hết những thông tin quan trọng đã được che giấu, Eragon thoải mái chờ đợi gã không tóc hoàn tất kiểm tra.

Nhiều phút chậm chạp trôi qua, gã hói đã nắm bắt được những điều Eragon tưởng không quan trọng: như chuyện về bà Selena, mẹ nó. Đường như hắn cố tình trì hoãn để kéo dài sự đau đớn của Eragon. Hắn dừng lại thật lâu quan sát những gì nó còn lưu giữ về Ra'zac và Tà Thần, trước khi rút ra khỏi tâm trí Eragon.

Như có mảnh xương vụn vừa kéo mạnh ra khỏi đầu, Eragon rùng mình, lảo đảo, ngã lộn xuống. Một bàn tay mạnh mẽ đưa ra kịp đỡ và đặt nhẹ nó lên sàn. Tiếng Orik kêu lên:

- Anh đi quá xa rồi đó. Nó đâu đủ sức chịu đựng như thế này?

- Nó không chết được đâu. Chúng ta cần phải làm như vậy.

Giọng Orik giận dữ hỏi:

- Anh đã tìm thấy gì?

Im lặng.

- Sao, nó có đáng tin hay không?

- Nó....không phải là kẻ thù của ông.

Những tiếng thở dài nhẹ nhõm lan khắp phòng. Eragon mở mắt, gượng ngồi dậy. Orik choàng cánh tay rắn chắc giúp nó đứng lên.

Gã hỏi quay qua Murtagh, mũi kiếm vẫn dí sát cổ anh:

- Bây giờ tới lượt mi.

Murtagh bướng bỉnh lắc đầu, mũi kiếm cứa một đường nhỏ làm máu chảy ròng ròng:

- Không. Eragon đã tỏ ra rất thành thật rồi. Ông không giết cậu ấy để làm áp lực với tôi được nữa.

Gã hỏi tức tối, thở hồng hộc:

- Mi không có quyền lựa chọn nữa.

Gã bước tới, đặt tay lên trán Murtagh, một tay nắm chặt cánh tay anh. Murtagh gồng mình, mặt rần như đá, cơ cổ phồng lên. Anh chống lại bằng tất cả sức lực. Gã hỏi nhe răng giận dữ, bầu chặt vào Murtagh hơn.

Eragon nhăn nhó, xót xa hỏi Saphira: “Em không thể giúp anh ta sao?”

“Không, anh ta không để bất kỳ ai xâm nhập vào tâm trí đâu, kể cả em.”

Nhìn cảnh đó, Orik cầu nhàu:

- Ilf carnz orodum. Thôi, đủ rồi.

Ông xông tới, nắm cánh tay gã hỏi quăng ra ngoài, với một sức mạnh trái ngược hẳn với thân hình bé nhỏ của ông.

Gã hỏi giận dữ la lên:

- Ông dám làm vậy sao? Đã mở cổng khi chưa được phép, bây giờ lại thêm vụ này, càng chứng tỏ là một kẻ hỗn láo và phản phúc. Ông tưởng đức vua của ông sẽ bảo vệ được ông sao?

- Nếu chờ có lệnh, thì Urgals đã giết chết họ rồi. Còn bây giờ, ta không có quyền tra tấn anh ta để lấy thông tin. Ajihad sẽ không tán thành chuyện đó. Nhất là sau khi anh kiểm tra thấy Eragon vô tội. Họ lại còn đem Arya về cho chúng ta.

- Vậy thì ông để cho hắn được phép vào đây mà không phải qua thử thách? Chẳng lẽ ông khờ dại đến nỗi đặt tất cả chúng ta vào chuyện liều lĩnh đó sao?

- Anh ta có phép thuật không?

- Cái đó thì...

- Anh ta có thể sử dụng phép thuật không?

- Không.

- Vậy thì anh sợ gì? Anh ta không thể trốn khỏi đây, không thể làm được điều gì nguy hại với sự hiện diện của tất cả chúng ta, nhất là với sức mạnh của các anh, như anh vẫn nói. Nhưng đừng nghe tôi, hãy đến hỏi Ajihad xem ông muốn làm gì.

Gã hỏi trừng trừng nhìn ông lùn đầy bí hiểm, rồi khoanh tay, nhắm mắt, ngửa mặt lên trần. Mũi gã lăm lăm không thành tiếng, những ngón tay nắm chặt như đang xiết cổ một kẻ thù vô hình. Nhiều phút trôi qua trong yên lặng, khi hắn mở mắt, không thềm ngó ngang gì tới Orik, ra lệnh cho đám quân rút lui. Ra tới cửa, hắn quay lại Eragon:

- Ta chưa hoàn tất cuộc kiểm tra, mi và....bạn mi sẽ ở lại đây đêm nay. Nó sẽ bị giết, nếu mi định chuồn khỏi đây.

Khi cánh cửa khép lịa, Eragon thì thầm với Orik:

- Cám ơn ông.

- Để tôi đi nhắc chúng đem đồ ăn tối.

Vừa nói ông vừa lắc đầu ra khỏi phòng. Tiếng then cửa lại nặng nề gài lại bên ngoài.

Saphira tới gần Eragon: “Chúng ta phải rất thận trọng. Ở đây hình như cũng nhiều kẻ thù, chẳng thua gì khi chúng ta sống dưới ách triều đình.”

Murtagh ngả lưng vào tường nơi góc phòng, kéo áo chùi máu trên cổ. Eragon hỏi:

- Anh không sao chứ? Chúng có moi được gì từ anh không?

- Không.

- Làm cách nào anh ngăn được hắn? Hắn rất mạnh.

- Tôi đã...đã được huấn luyện rất tốt.

Giọng anh ta có vẻ đặng cay khi thốt ra những câu trên. Hai người im lặng, trong khi Eragon lẩn thẩn ngắm mấy ngọn đèn, rồi nó chợt nói:

- Tôi không cho hắn biết anh là ai.

Murtagh có vẻ nhẹ nhõm, cúi đầu lẩm bẩm:

- Cám ơn cậu đã không phản bội mình.

- Hắn không nhận ra anh chứ.

- Không.

- Và anh vẫn nhận mình là con trai của Morzan?

Murtagh thở dài, gật đầu. Eragon vừa định hỏi tiếp, chợt một giọng máu nóng rớt trúng bàn tay. Giật mình, Eragon ngẩng lên: giọt máu từ cánh Saphira. “Xin lỗi, anh quên là em bị thương. Để anh chữa cho.” “Thận trọng. Anh đang mệt, dễ bị nguy hiểm lắm.” “Anh biết, không sao đâu.”

Saphira xòe cánh trên sàn. Murtagh ngồi nhìn Eragon vuốt bàn tay trên từng vết tên bắn, miệng nói: “Waise heill” Rất may, những vết thương đều nằm trên phần màng cánh. Xong xuôi, Eragon lại quay qua Murtagh:

- Vì sao anh lại ở đây?

- Cái gì?

- Nếu anh thật sự là con của Morzan, Galbatorix đâu để anh thoải mái lang thang khắp nơi như thế này. Lý do gì làm anh một mình đi tìm tụi Ra'zac? Vì sao tôi chưa từng nghe nói một phản đồ nào có con? Và....anh đang làm gì tại đây?

- Đã khuya rồi, mà chuyện dài lắm.

- Bây giờ chúng ta hồi không tại đây, ngày mai biết có thì giờ không?

Murtagh khoanh tay lên gối:

- Chuyện của tôi dài lắm. Theo tôi biết, tôi là đứa con trai độc nhất của mười ba công thần, hay là mười ba phản đồ như thiên hạ gọi. Có thể những phản đồ khác cũng có con mà tôi không biết. Vì họ rất có tài che giấu....Cha mẹ tôi gặp nhau, trong một chuyến cha tôi đi công cán, tại một ngôi làng nhỏ, tôi không biết nơi đó ở đâu. Morzan đã tỏ ra tử tế, chắc chỉ là một mảnh khoé để chiếm lòng tin của mẹ tôi. Và khi ông ta rời khỏi làng, bà đã đi theo. Tất nhiên bà đã thương yêu Morzan sâu sắc. Còn ông ta mừng rỡ khám phá ra tình yêu mẹ tôi trao cho ông, không chỉ vì nó cho ông vô vàn dịp để hành hạ bà, mà còn vì ông nhận ra một điều, rất thuận lợi khi có một đứa trẻ trung thành.

Thế rồi, khi Morzan trở lại triều đình, mẹ tôi trở thành công cụ cho ông lợi dụng. Ông ta dạy bà một số phép thuật thô sơ, để bà có thể lẫn trốn hay moi móc tin tức của mọi người. Ông sử dụng bà làm người chuyển tin tức mật. Morzan tìm mọi cách để bảo vệ bà khỏi những phản đồ kia, không phải vì tình cảm thương yêu bà, nhưng vì e ngại, nếu có dịp, họ sẽ dùng mẹ tôi để chống lại ông. Suốt ba năm, tình trạng đó không có gì thay đổi, cho đến khi mẹ tôi mang thai.

Murtagh ngừng lại một lúc, ngáp ngừng rồi lấp bắp thật nhanh:

- Cha tôi, không gì khác hơn là một con người quỷ quyệt. Ông biết cái thai sẽ đẩy cả ông và mẹ tôi vào đường nguy hiểm. Ông không hề quan tâm đến đứa trẻ...là tôi. Vì vậy, vào một đêm tối mịt mùng, ông đưa bà ra khỏi cung điện, đến một đồn lũy của ông. Ngay sau đó, ông hạ lệnh, ngoài một số người hầu tâm phúc, không một kẻ nào được vào lãnh địa đó. Bằng cách này, cái thai được giữ bí mật với tất cả mọi người, trừ Galbatorix. Galbatorix biết rõ từng chi tiết riêng tư trong đời sống của mười ba công thần, từ những mưu đồ, những cuộc tranh chấp của họ. Và quan trọng nhất là...tư tưởng họ. Nhà vua thích thú nhìn họ đấu tranh với nhau, khoái trá trong mua vui bằng cách này giúp kẻ này, mai nâng đỡ người khác. Nhưng với một lý do thầm kín nào đó, ông ta không hề tiết lộ sự tồn tại của tôi.

Sau khi ra đời, tôi được trao ột người vú nuôi, để mẹ tôi lại trở về với Morzan. Ông ta cho phép bà được thăm tôi, mấy tháng một lần. Suốt ba năm như vậy, và chính trong thời gian này, ông ta đã...để lại vết sẹo này trên lưng tôi.

Đáng lẽ tôi vẫn tiếp tục sống như vậy cho đến lúc trưởng thành, nếu Morzan không được lệnh đi xa để săn lùng trứng của Saphira. Ngay sau khi ông đi, mẹ tôi biến mất. Không ai biết bà đi đâu và tại sao. Nhà vua ra lệnh bắt, nhưng người của triều đình không tìm được dấu vết nào của bà. Chắc hẳn bà đã sử dụng phép thuật Morzan từng truyền dạy để chạy trốn.

Khoảng thời gian tôi được sinh ra, chỉ còn năm phản đồ sống sót. Khi Morzan lên đường tìm trứng Saphira, số phản đồ rút xuống còn ba. Họ đã chết vì nhiều lý do: bị phục kích, tự tử và vì quá lạm dụng phép thuật...nhưng hầu hết đều có bàn tay của Varden. Tôi nghe kể lại, nhà vua đã phần nộ điên cuồng vì những mất mát này.

Tuy nhiên, trước khi được tin cha tôi và những người kia chết, mẹ tôi trở về sau nhiều tháng bất tăm. Sức khỏe bà tàn tạ, như mới vừa trải qua cơn bệnh nặng. Hai tuần sau, mẹ tôi chết.

- Rồi...hoàn cảnh anh ra sao?

Murtagh cười lớn:

- Tôi lớn lên. Nhà vua đem tôi về cung điện, cho người nuôi dạy tôi tới trưởng thành. Ngoài chuyện đó, ông ta để tôi yên một mình.

- Vậy tại sao anh lại bỏ đi?

- Bỏ đi? Trốn đi thì đúng hơn. Trong ngày sinh nhật cuối cùng, năm tôi mười tám tuổi. Nhà vua triệu tôi tới cung, dự bữa ăn riêng cùng ông. Tôi vô cùng kinh ngạc, vì tôi vẫn xa cách với triều đình và hiếm khi được gặp vua. Trước đó tôi cũng đã vài lần được chuyện trò với ông, nhưng chỉ lặt vặt mấy chuyện riêng tư của những gia đình quý tộc.

Bữa ăn rất thịnh soạn, nhưng suốt buổi, đôi mắt đen của ông ta không rời khỏi tôi. Ông ta như muốn dò xét điều gì đó ẩn giấu trên mặt tôi. Tôi không biết làm gì hơn là cố gắng nói năng thật lễ độ. Nhưng ông ta không muốn chuyện trò.

Cuối bữa ăn, ông mới lên tiếng. Cậu chưa bao giờ nghe ông ta nói, vì thế tôi thật không biết làm sao để cậu có thể hiểu được giọng nói của ông ta như thế nào. Giọng nói êm ru, luồn lách, như một con rắn thì thầm những lời vàng ngọc giả dối vào tai tôi. Giọng nói của một con người đáng sợ và đầy sức thuyết phục mà tôi chưa bao giờ được biết. Ông vẽ lên viễn ảnh của một đế quốc diệu kỳ: Thành thị nguy nga sẽ được dựng xây khắp nơi, tràn ngập nghệ nhân, nhạc sĩ, triết gia và những chiến sĩ tài ba. Tội quái vật Urgals sẽ bị triệt hạ tận gốc. Đế quốc Alageasia sẽ được mở rộng mệnh mệnh. Trăm họ sống trong hòa bình thịnh vượng. Nhưng kỳ diệu nhất là, Ky Si sẽ được đưa trở lại cai quản những thái ấp êm đềm của nhà vua.

Tôi như mê đi, lắng nghe ông ta nói hàng giờ. Khi nhà vua ngừng lại, tôi nôn nóng hỏi, làm cách nào để phục hồi Kỵ Sĩ, vì ai cũng biết làm gì còn có trứng rồng. Galbatorix trầm ngâm, lặng lẽ nhìn tôi. Một lúc lâu sau, ông giang hai tay, hỏi:

- Ôi! Con trai của bạn ta, con sẽ phục vụ dưới trướng ta, cùng ta ra sức dựng xây thiên đường đó chứ?

Dù tôi đã biết hạt trường lịch sử gây dựng uy quyền của ông ta và cha tôi, nhưng giấc mơ ông ta vẽ lên đầy cám dỗ, không thể nào từ chối nổi. Nhiệt tình lấn mình vào nhiệm vụ ngàn ngút trong tôi. Tôi thể hiện cuộc đời cho ông. Vô cùng sáng khoái, nhà vua chúc phúc rồi cho tôi lui, với lời dặn dò: “Ta sẽ cho vời con khi cần đến.”

Mấy tháng sau, khi được triệu vào cung, lòng tôi lại sôi nổi như hôm đó. Chúng tôi lại gặp riêng như lần trước, nhưng nhà vua không tỏ ra vui vẻ, thân tình. Varden mới phá tan ba lữ đoàn triều đình tại miền nam, làm nhà vua phẫn nộ như điên. Ông gầm lên ra lệnh cho tôi đem quân tiếp viện, đi tiêu diệt Cantos, nơi thường có quân phiến loạn ẩn trú. Tôi hỏi sẽ phải làm gì với thường dân ở đó, và làm sao phân biệt kẻ có tội hay không. Ông ta lại gầm lên bằng giọng vô cùng khủng khiếp: “Tất cả chúng nó đều là quân phản trắc. Treo chúng lên, thiêu hết. Đem tro của chúng vùi trong phân súc vật.” Ông ta tiếp tục khoa trương, nguyện rửa kẻ thù và cắt nghĩa kế hoạch sẽ trừng phạt vùng đất có những kẻ phạm thượng đó ra sao.

Giọng điệu của ông ta khác hẳn với những gì tôi gặp lần trước. Nó làm tôi nhận ra con người này không có chút nhân từ, không thể thu phục nhân tâm. Ông ta chỉ cai trị bằng sức mạnh bạo tàn đầy tham vọng. Ngay lúc đó, tôi đã quyết định trốn khỏi ông ta và thủ đô Uru’baen mãi mãi.

Ra khỏi cung điện, tôi và Tornac, người nô bộc trung thành, sửa soạn tẩu thoát ngay đêm đó. Bằng cách nào đó, Galbatorix biết trước việc làm của tôi. Các cửa thành đều đầy lính cản ngăn. Ôi, thanh kiếm của tôi đâm máu, loang loáng dưới ánh đèn. Chúng tôi thoát khỏi thành, nhưng Tornac bị giết trong cuộc chiến.

Một thân một mình, lòng đầy đau khổ, tôi chạy tới một người bạn cũ, người đó đã che giấu cho tôi. Trong thời gian trốn tránh, tôi nghe ngóng để tiên đoán hành động của Galbatorix và dự định cho tương lai tôi. Rồi có những lời đồn về việc tại Ra’zac được phái đi bắt hay giết một người nào đó. Nhớ lại kế hoạch của nhà vua về Kỵ Sĩ, tôi quyết định đi tìm và theo dõi Ra’zac, có đúng chúng đã khám phá ra một trứng rồng không. Do đó mà tôi tìm ra cậu...Tôi không còn giữ bí mật điều gì với cậu nữa.

Saphira cảnh giác: “Chẳng biết anh ta có nói dối không?”

“Tại sao anh ấy phải nói dối chứ?”

“Lỡ anh ta khùng khùng thì sao?”

“Vớ vẩn.”

Eragon hỏi:

- Vậy thì tại sao anh không gia nhập Varden? Có thể lúc đầu họ không tin tưởng, nhưng một khi anh chứng tỏ sự chân thành, họ sẽ nể trọng anh. Trên phương diện tinh thần, họ chẳng là đồng minh của anh sao? Vì họ đang ráng sức chấm dứt triều đại Galbatorix. Đó hẳn cũng là điều anh mong mỏi?

- Tôi phải nói sao để cậu hiểu đây? Tôi không muốn Galbatorix biết nơi tôi ở, điều đó sẽ không tránh được thiên hạ cho rằng tôi đi theo phe kẻ thù của ông ta, một việc tôi không hề làm. Còn những...kẻ nổi loạn này không chỉ ráng sức lật đổ nhà vua, mà còn ráng hủy hoại đất nước. Và tôi không muốn điều đó xảy ra. Điều đó là mầm mống của hỗn loạn, tan nát. Nhà vua có khuyết điểm, đúng. Việc lấy lòng tôn trọng của Varden đối với tôi? Ha ha! Ngay khi tôi lộ diện là ai, chúng sẽ coi tôi là một tên tội phạm, hay còn tệ hơn thế nữa. Không chỉ vậy, sự nghi ngờ sẽ đổ lên cả cậu, vì hai ta cùng đi với nhau.

“Anh ấy nói phải đó.” Saphira thì thầm. Eragon bảo:

- Chắc không đến nỗi thế đâu. Tôi chắc là họ sẽ....

Nó ngưng bật khi cánh cửa hé mở và hai bát đồ ăn được chuyển vào, tiếp theo là ổ bánh mì và một miếng thịt tươi. Sau đó cửa lại được đóng chặt lại.

- Cuối cùng cũng được ăn đây.

Murtagh nói, đi tới lấy đồ ăn, nhặt miếng thịt tung lên cho Saphira. Cô ả vươn cổ đón, nuốt chửng luôn. Anh ta bẻ bánh mì chia cho Eragon, cầm bát đồ ăn lại một góc phòng ngồi. Lặng lẽ ăn xong, Murtagh nói gọn một câu:

- Tôi ngủ.
- Chúc ngủ ngon.

Eragon nói xong, nằm xuống cạnh Saphira. Nó cuộn cái cổ dài quanh Eragon, như con mèo cuộn đuôi quanh mình, xoè một cánh che cho Eragon như tấm bạt màu xanh.

“Chúc ngủ ngon, anh nhóc.”

Eragon mỉm cười lơ mơ ngủ.

51. Q.1 - Chương 51: Thời Đại Huy Hoàng Của Thành Phố Trong Lòng Núi

Eragon ngồi bật dậy vì một tiếng cầu nhàu vọng vào tai nó. Saphira vẫn ngủ li bì, mắt động đậy, môi trên rung rung như sắp nhe nanh, gầm gừ. Chắc cô ả đang mơ.

Nó nhẹ nhàng lách khỏi cánh Saphira, đứng dậy vươn vai. Murtagh nằm nơi góc phòng, mắt vẫn nhắm, lên tiếng:

- Chào.
- Anh dậy lâu chưa? Máy giờ rồi?
- Tôi cũng mới dậy. Ở đây chẳng biết giờ giấc là gì.

Hai người lặng lẽ ngồi bên nhau. Eragon cảm thấy gấn bó với Murtagh lạ lùng. Nó nhủ thầm, mình đang giữ thanh kiếm, đúng ra là di sản của cha anh ta để lại. Minh và Murtagh có rất nhiều điểm giống nhau, dù có những quan điểm và được giáo dục hoàn toàn khác nhau. Nghĩ đến vết sẹo trên lưng Murtagh, nó rùng mình. Sao lại có người cha tàn nhẫn thế?

Saphira ngẩng cao đầu, chớp chớp mắt, rồi ngoác mồm ra ngáp. Nó bảo Eragon: “Hy vọng hôm nay họ cho ăn khá khá một chút, chứ hôm qua chỉ đủ cho em táp đúng một miếng. Đói đến có thể ăn hết một bầy bò.”

Nó đứng đỉnh đến gần cửa chờ bữa ăn. Eragon loay quanh chán, đến ngắm nghía cây đèn. Đó là một khối thủy tinh lớn bằng hai trái chanh, hình giọt lệ, bên trong chứa một nguồn sáng xanh dịu. Bốn sợi dây kim loại thắt từ đáy lên đỉnh, tạo thành một cái móc.

Ngay lúc đó có tiếng người nói bên ngoài, rồi cửa mở. Mười hai chiến binh bước vào phòng, tiếng theo là ông lùn Orik và gã hói đầu. Gã lên tiếng:

- Các người được thủ lĩnh Ajihad gọi tới. Nếu cần ăn, thì vừa đi vừa ăn.

Eragon đứng sát Murtagh, lo lắng hỏi:

- Ngựa của chúng tôi đâu? Tôi muốn lấy lại kiếm và hành lý nữa.
- Vũ khí của các người sẽ được thủ lĩnh trao lại khi thích hợp. Ngựa đang chờ các người trong đường hầm. Đi thôi.
- Arya khỏe chưa?
- Ta không biết. Các thầy thuốc đang săn sóc cô ấy.

Hắn ra khỏi phòng, Orik theo sau. Một chiến binh chỉ Eragon đi đầu, rồi tới Saphira và Murtagh. Họ trở lại hành lang đêm qua, ngang tượng con vật kỳ dị. Tới đường hầm lớn, gã đầu hói và Orik đang chờ sẵn với Hỏa Tuyết và Tornac. Gã đầu hói ra lệnh:

- Đi hàng một, giữa đường hầm. Kẻ nào ra khỏi hàng sẽ bị chặn lại ngay. Cưỡi ngựa, không được cưỡi rồng, cho đến khi có lệnh của ta.

Orik và gã đầu hói đi đầu, rồi lần lượt đến Eragon cười Hỏa Tuyết, Saphira theo sau, tới Murtagh cười Tornac. Chiến binh chia làm hai toán, đi hai bên, cách xa đủ chỗ cho thân hình dềnh dàng của Saphira.

Kiểm soát đội hình xong, gã hói vỗ tay hai lần ra lệnh tiến bước. Cả đoàn tiến sâu vào lòng núi. Tiếng chân người, ngựa vọng vang trong con đường hầm vắng vẻ. Trên tường hầm nhẵn bóng, thỉnh thoảng lại xuất hiện những cánh cửa đóng im ỉm. Eragon ngẩn người nhìn con đường hầm sâu hun hút. Sàn, tường, trần không một vết trầy xước.

Trên đường đi, Eragon đoán họ đưa nó và Murtagh tới ra mắt Ajihad, lãnh tụ của Varden. Một con người đầy bí ẩn đối với người dân sống trong đế quốc Alageasia, nổi lên từ gần mười năm nay, và đã tạo ra những cuộc chiến gây khốn đốn cho vua Galbatorix. Không ai biết ông ta từ đâu tới, mặt mũi như thế nào. Theo lời đồn, ông ta là một bậc thầy chiến lược và cũng là một chiến binh tàn bạo. Nghĩ đến những tiếng tăm đó, Eragon lo lắng, không biết ông ta sẽ đối xử với anh em nó ra sao đây. Nhưng, nhớ lại ông Brom có thể tin tưởng Varden và phục vụ họ, nó cũng bớt sợ.

Nhìn Orik, trong trí nó lại nảy sinh nhiều nghi vấn. Đường hầm này chắc chắn được tạo ra do người lùn - không ai có tài năng đào hầm như họ - nhưng người lùn là một phần tử của Varden hay họ chỉ được cho trú ẩn tại đây? Đức vua mà Orik nhắc tới là vua nào? Có phải chính là Ajihad? Bây giờ Eragon đã biết sào huyệt của Varden là dưới lòng đất, nhưng còn thân tiên ở đâu?

Gần một tiếng đồng hồ, gã hói dẫn đoàn người đi thẳng, không hề ngừng lại cũng không rẽ nơi nào. Eragon nhận xét: “Chúng đưa ta đi ít nhất cũng cả dặm rồi, chắc đi xuyên qua núi.”

Sau cùng một nguồn sáng dịu hiện ra phía trước, càng lại gần ánh sáng càng mạnh hơn. Lúc này, Eragon đã có thể nhìn thấy dọc theo bờ tường, những hàng cột đá cẩm thạch cao, viền ngọc màu tím và hồng. Dưới chân cột viền bằng vàng. Cuối hành lang, hai cánh cửa khổng lồ màu đen nổi bật những đường nét bằng bạc, kết thành một vương miện có bảy nhánh nhọn.

Gã hói ngừng lại, đưa tay lên nói:

- Bây giờ mi bắt đầu cười rồing. Đừng giở trò bay. Có nhiều người chờ xem, vì vậy mi phải nhớ mi là gì, và là ai.

Eragon xuống ngựa, leo lên yên Saphira.

“Em nghĩ họ tính đem chúng mình ra biểu diễn.”

“Chờ xem sao. Ước gì anh có thanh Zar’roc.”

“Lần đầu tiên Varden thấy anh, anh không nên đeo thanh kiếm của Morzan lại hay hơn.”

“Đúng vậy.” Rồi Eragon bảo:

- Tôi sẵn sàng rồi.

- Tốt.

Gã hói nói xong, cùng Orik đứng sang hai bên, để Saphira dẫn đầu, dạn dò thêm:

- Tiến tới cửa, khi cửa mở, từ từ tiếp tục đi theo con đường. Chậm thôi.

Bộ váy của Saphira tỏa ra những đốm sáng long lanh nhảy nhót trên những cột cẩm thạch. Eragon hít thật sâu lấy bình tĩnh. Thành linh hai cánh cửa hé mở. Một tia sáng rọi vào đường hầm, ngay chỗ Eragon và Saphira. Bớt chói mắt, Eragon bàng hoàng gần nghẹt thở.

Nó đang ở trong lòng chảo khổng lồ của một miệng núi lửa. Vách bao quanh vươn lên, hẹp dần thành một lỗ hổng trên một độ cao, Eragon thăm đoán, chắc phải tới mười dặm. Nguồn sáng dịu dịu xuyên qua lỗ hổng này. Nhưng chỉ chiếu sáng giữa lòng chảo, còn chung quanh ánh sáng lơ mờ.

Lòng chảo kéo dài, tới điểm không còn nhìn rõ nữa, khoảng hơn chục dặm. Những cột nước đá khổng lồ, dày mấy chục thước, dài hàng ngàn thước treo trên cao, trông như những lưỡi dao lỏng lách. Eragon nghĩ, không ai, kể cả Saphira có thể lên tới được điểm cao đến thế. Phía dưới, vách đá lại phủ đầy rong rêu.

Từ bậc cửa mở ra, một con đường rộng lát đá, trải dài tới giữa lòng chảo. Cuối cùng là một quả núi tuyết như một viên ngọc nguyên khối, lấp lánh muôn màu sắc.

Orík nói nhỏ với Eragon:

- Nhìn kỹ đi, vì hơn một trăm năm qua không có một Kỳ Sĩ nào ngắm cảnh này. Đỉnh núi chúng ta đang đứng trong lòng đây, chính là Farthen - Dur, do Korgan, ông tổ của dòng giống ta khám phá từ nhiều ngàn năm trước, khi ông đào hầm để tìm vàng. Nổi bật lên tại trung tâm là một công trình vĩ đại: Đó là Tronjheim, thành phố núi, xây dựng toàn bằng đá cẩm thạch thuần khiết.

Hai cánh cửa rít lên mở hẳn. Trước đường hầm, cả một biển người chen chúc hai bên lối đi. Hàng trăm....ngàn người, tất cả đều dồn mắt vào Eragon. Và tất cả đều yên lặng.

Eragon nắm chặt gai cổ Saphira. Nó nhìn những đứa trẻ áo quần dơ bẩn, những người đàn ông lam lũ, những người đàn bà trong những bộ váy áo tự cắt may, chen chúc bên những người lùn đang lặng lẽ vượt râu. Tất cả họ đều có cái vẻ căng thẳng của những con thú bị thương, hết còn đường trốn chạy trước một tay săn bắn tiến lại gần. Một giọt mồ hôi lăn trên mặt, nhưng nó không dám đưa tay lên chùi.

“Anh phải làm gì đây, Saphira?”

“Mỉm cười, đưa tay lên.”

Eragon ráng cười như...mếu. Lấy hết can đảm, nó đưa tay, ngọ ngọay như vẫy chào. Tất cả đều êm ru. Eragon ngượng đỏ cả mặt.

Bỗng một tiếng hoan hô phá tan bầu im lặng. Một số vỗ tay theo. Qua một giây bối rối, tiếng hoan hô cuồng nhiệt vang lên và đám đông xô đến Eragon.

Gã hói gật gù lên tiếng:

- Tốt. Bắt đầu tiến ra đi.

Eragon yên tâm ngồi thẳng lên. Saphira vươn cổ, cất bước. Khi qua dãy người đầu tiên, cô nàng duyên dáng liếc hai bên, phì ra chút khói. Đám đông giạt mình lùi lại, tiếng hoan hô sôi nổi hẳn lên. Eragon trên chọc: “Điệu quá vậy?”

Saphira tỉnh bơ biểu diễn màn ve vẩy cái đuôi. Trong khi Saphira từ từ lướt qua, Eragon bỗng chú ý đến một đám đang xô lấn, nhiều người lùn đứng chung trong đám này hơn, và nhiều người trong số họ trừng trừng nhìn nó đầy tức giận. Thậm chí có người, mặt đánh lại, quay đi.

Eragon thấy đàn ông tại đây đều có vẻ khắc khổ, ai cũng đeo kiếm hoặc dao găm. Đàn bà vừa kiêu hãnh vừa như che giấu một nỗi buồn lo sâu sắc. Trẻ con, cả những đứa còn phải bế, thô lỗ mắt nhìn Eragon. Nó cảm thấy những con người này chắc phải làm việc rất vất vả và họ sẽ làm bất cứ điều gì có thể, để tự bảo vệ.

Nơi trú ẩn của Varden thật tuyệt vời. Rõ ràng cũng không thể bay cao tới Farthen- Dur và không đoàn quân nào có thể phá vỡ núi đá, xuyên tới lối vào.

Đám đông theo sau, dần dần yên lặng lại, chỉ chăm chú nhìn Eragon. Nó quay lại, thấy mặt Murtagh tái nhợt.

Gần tới thành phố núi. Eragon ngẩn ngơ nhìn Tronjheim bằng cẩm thạch trắng bóng, hình dáng mềm mại nhịp nhàng, như đồ khuôn trên mặt đá. Những cửa sổ tròn chạm trổ cầu kỳ. Mỗi cửa sổ đều tỏa một làn ánh sáng nhẹ nhàng từ một cây đèn nhỏ. Không nhìn đâu thấy khói bếp. Hai bên cổng gỗ đồ sộ, hai con sư tử đầu chim bằng vàng, ưỡn thước, khắc sâu vào đá.

Qua cổng Tronjheim, những cột cẩm thạch, vân đỏ như máu, song song bên những bức tường. Giữa những cây cột là những bức tượng của những sinh vật kỳ dị tạc bằng đá.

Những sợi xích được giấu kín, từ từ mở rộng cánh cổng nặng nề, đưa vào đại sảnh. Một con đường bốn tầng chạy thẳng tới trung tâm Tronjheim. Ba tầng trên tách ra thành nhiều đường có mái che, dẫn vào những đường hầm. Dân chúng chen chúc đông nghẹt trên khắp ba tầng để nhìn Saphira và Eragon. Nhưng dưới

tầng trệt, lối vào những con đường mái vòm, đều đóng cửa kín mít. Giữa các tầng, treo đầy những bức thảm thêu hình ảnh các vị anh hùng và những trận chiến khốc liệt.

Tiếng hoan hô vang dội khắp nơi. Eragon vẫy tay chào, làm nổi lên một làn sóng cổ vũ rầm rầm, náo nhiệt hơn. Tuy nhiên nhiều người lùn vẫn hoàn toàn im lặng.

Lối đi dài cả dặm kết thúc trước một mái vòm giữa hai cột mã não đen. Trên đầu cột phủ khối ngọc vàng, tỏa những tia sáng vàng xuống khắp đại sảnh.

Đây là một gian phòng hình tròn, đường kính cả ngàn thước, chiều cao hẹp dần, hun hút tới đỉnh Tronjheim. Sàn làm bằng mã não hồng bóng lộn, trải rộng trên mặt sàn hình ảnh một cái búa với mười hai ngôi sao bạc, giống dấu hiệu trên nón sắt của ông lùn Orik.

Gian phòng này liên kết với bốn hành lang, kể cả hành lang họ vừa đi qua, chia Tronjheim thành nhiều khu. Các hành lang đều giống nhau, trừ hành lang trước mặt Eragon. Hai bên hành lang này là hai đường mái vòm dẫn xuống hai cầu thang uốn cong xuống lòng đất.

Trên trần gắn một khối ngọc đỏ thẫm hình ngôi sao khổng lồ. Trên bề mặt của khối ngọc, chiều ngang và bề dày đều khoảng hai mươi thước đó, được khắc một đóa hồng nở tung cánh, sống động như thật. Một dây đèn được kết chung quanh, chiếu những tia sáng xuống tất cả mọi vật bên dưới. Khối ngọc như một con mắt khổng lồ nhìn xuống mọi người.

Eragon há hốc mồm kinh ngạc. Nó không thể nào tưởng tượng nổi cảnh này. Đường như không thể tin nổi đây là công trình của con người. Không có gì tại đế quốc Alageasia có thể so sánh với thành phố trong lòng núi này. Thậm chí thủ đô Uru'baen cũng không thể bì nổi với vẻ hùng tráng giàu sang của Tronjheim. Tronjheim là đài lưu niệm làm người ta phải choáng váng vì sức lực và sự kiên gan bền chí của người lùn.

Gã hỏi đến trước Saphira, bảo Eragon:

- Từ đây, hai người phải đi bộ.

Một người lùn đến dắt Hỏa Tuyết và Tornac đi ngã khác. Eragon xuống đứng cạnh Saphira, rồi gã hỏi hướng dẫn họ đi qua mặt sàn mã não hồng, vào đường mái vòm bên phải.

Đi chừng trăm bước, tới một hành lang nhỏ hơn, sau bốn lần rẽ, tới một cánh cửa gỗ bách hương đen bóng, gã hỏi mở cửa để Eragon, Saphira và Murtagh bước vào.

52. Q.1 - Chương 52: Ajihad, Thủ Lĩnh Varden

Eragon bước vào một thư phòng hai tầng sang trọng, được ngăn cách bởi những kệ đầy sách. Một cầu thang xoáy dẫn lên ban công nhỏ, có hai cái ghế và một cái bàn. Từ trần tới vách tường đều treo đèn trắng, nên chỗ nào trong phòng cũng đủ ánh sáng để đọc. Một tấm thảm bầu dục phủ trên sàn đá. Cuối phòng, một người đàn ông đứng sau bàn làm việc.

Da mặt ông ta đen bóng như dầu mun, đầu cạo nhẵn thín, râu và ria mép tủa ngấn. Đôi mắt cương nghị, thông minh. Khoác trên đôi vai rộng, mạnh mẽ là một tấm áo vét đỏ, thêu bằng vàng. Bên trong là một sơ mi màu tía. Từ ông toát ra một vẻ đầy uy nghi của một cấp chỉ huy.

Giọng ông mạnh và quả quyết:

- Đón chào Eragon và Saphira tới Tronjheim. Ta là Ajihad. Mời ngồi.

Eragon rón rén ngồi lên cái ghế kế bên Murtagh. Saphira ngồi sau nó như để bảo vệ.

Ajihad búng ngón tay. Một người tiến ra từ sau cầu thang xoáy. Trong hần giống hệt gã đầu hói đang đứng bên ông ta. Thấy Eragon ngạc nhiên nhìn hai gã, Ajihad nói:

- Cháu ngạc nhiên lắm hả? Họ là hai anh em sinh đôi. Đúng ra ta phải giới thiệu tên, nhưng họ không có tên.

Saphira khó chịu khịt khịt mũi. Ajihad nhìn nó một lúc rồi dựa lưng vào ghế. Cặp sinh đôi trở lại gài cầu thang, đứng trơ trơ bên nhau. Ajihad chăm chú nhìn Eragon và Murtagh một lúc lâu, rồi ra dấu về phía

cặp sinh đôi. Một gã tiến lại. Ông ghé tai hắn thì thầm. Gã đầu hói bỗng tái mặt, lắc đầu lia lịa. Ajihad nhìn mặt gã đầu, như tin chắc một điều gì. Rồi ông nhìn Murtagh, nói:

- Việc cậu từ chối kiểm tra, đặt ta vào một hoàn cảnh khó xử. Cậu được phép vào Farthen Dur là vì cậu song sinh bảo đảm với ta là kiểm soát được cậu và cũng vì những hành động của cậu đã giúp Eragon và Arya. Ta hiểu có thể cậu có những điều muốn giữ riêng trong lòng, nhưng chừng nào cậu còn làm vậy, thì chúng ta vẫn không thể tin cậu được.

Murtagh nói:

- Dù sao thì các ông cũng vẫn sẽ không tin tôi.

Mặt Ajihad chợt tối sầm, mắt long lên thật đáng sợ:

- Dù hơn hai mươi năm rồi, ta vẫn nhận ra giọng nói này. Tuy đó là giọng của một kẻ khác, một con ác thú chứ không phải con người. Đứng dậy.

Murtagh lo lắng nhìn cặp sinh đôi, rồi lại nhìn Ajihad. Ông ta ra lệnh:

- Cởi áo ra. Quay lưng lại.

Khi Murtagh xoay người, ánh sáng soi rõ vết sẹo trên lưng. Orik sững sốt kêu lên. Ajihad quay phắt lại cặp sinh đôi, gầm lên như sấm:

- Murtagh hả? Các mi có biết cái này là gì không?

Cả hai cúi đầu lấp lắp:

- Chúng tôi khám phá ra tên này qua tiềm thức của Eragon, đầu ngò thẳng này là con trai của phản đồ Morzan...

Ajihad đưa tay không cho nói hết, bảo:

- Ta sẽ bàn chuyện này sau.

Quay lại Murtagh:

- Trước hết phải giải quyết cho xong vụ này. Sao, mi vẫn từ chối thẩm vấn?

- Đúng. Tôi không để ai xâm nhập được vào đầu tôi.

- Nếu thế sẽ gây những hậu quả không vui đâu. Trừ khi cặp sinh đôi chứng minh được mi không phải là mối đe dọa nơi này, chúng ta mới có thể tin tưởng mi, cho dù mi đã từng giúp đỡ Eragon. Nếu không thể chứng minh mi thành thật, vô hại thì những người ở đây, kể cả người lùn, sẽ xé xác mi ra từng mảnh, khi họ biết sự có mặt của mi. Ta bắt buộc phải bảo vệ mi cẩn mật, vì an toàn của mi và của cả chúng ta. Nhưng nếu Hrothgar, vua người lùn, đòi tống mi vào tù, tình hình sẽ tệ thảm hơn. Đừng tự đẩy mình vào hoàn cảnh khó khăn đó, khi còn có thể tránh được.

- Không. Vì dù tôi chịu khuất phục, tôi vẫn sẽ bị đối xử như một thằng cùi hủi, tứ cố vô thân. Tôi chỉ mong rời khỏi nơi này. Nếu ông cho phép tôi yên ổn ra đi, sẽ không bao giờ tôi tiết lộ với triều đình.

- Chuyện gì sẽ xảy ra nếu mi bị bắt và đem đến trước mặt Galbatorix? Lão ta sẽ moi móc tất cả những gì trong đầu mi, cho dù mi mạnh mẽ đến cỡ nào cũng không thể chống trả lại nổi. Mà cho dù mi có thể chống trả, làm sao ta có thể tin mi không liên kết với lão trong tương lai?

- Ông định bắt tôi làm tù nhân suốt đời sao?

- Không, chỉ đến khi mi đồng ý để kiểm tra. Nếu cặp sinh đôi thấy được sự chân thành của mi và xóa bỏ hết ký ức về Farthen Dur này trong đầu mi, mi sẽ được ra đi. Sao, Murtagh, quyết định mau đi. Nếu không chúng ta phải chọn i một con đường khác.

Eragon lo lắng cho sự an toàn của Murtagh, thầm thúc dục: “Nhận lời đi, không tranh đấu nổi đâu.”

Sau cùng Murtagh chậm rãi nói thật minh bạch:

- Tâm trí tôi là một chốn thâm nghiêm, không để ai xâm chiếm. Đã từng có nhiều kẻ cố gắng làm điều đó, nhưng tôi đã được học để bảo vệ bằng cả sức mình, vì tôi chỉ được an toàn với tâm trí của chính tôi. Ông đòi hỏi những điều tôi không thể nào ưng thuận được.

Quay qua cặp sinh đôi, anh nói:

- Hãy làm những gì các người phải làm. Nhưng nên nhớ một điều, cái chết sẽ đem ta đi trước khi các người có thể khai thác được điều gì.

Mắt Ajihad sáng lên niềm ngưỡng mộ:

- Ta không ngạc nhiên vì quyết định của mi, dù ta đã mong một điều ngược lại. Lính gác đâu.

Cửa mở, mấy tên lính tiến vào. Ajihad chỉ Murtagh:

- Đem anh ta vào một phòng không cửa sổ và chốt cửa ra vào thật kỹ. Đặt sáu tay gác thường trực, không được chuyển trò gì với anh ta, không cho bất cứ kẻ nào vào phòng, cho tới khi đích thân ta đến.

Nhìn Murtagh đi theo mấy tên lính, Eragon mấp máy môi: “Minh xin lỗi.” Murtagh nhún vai ra đi.

Ajihad bỗng nói:

- Tôi muốn tất cả ra khỏi phòng, trừ Eragon và Saphira.

Cặp song sinh cúi đầu đi ra, nhưng Orik lên tiếng:

- Thưa ngài, đức vua sẽ muốn được biết về Murtagh. Và còn vấn đề tôi bất tuân thượng lệnh....

Ajihad nhăn mặt phẩy tay:

- Tôi sẽ nói với nhà vua. Còn chuyện của ông, đợi bên ngoài, chờ tôi gọi. Bảo cặp sinh đôi chờ luôn, tôi chưa xong việc với chúng đâu.

Một lúc lâu sau, Ajihad thở dài mệt mỏi. ông vuốt mặt, ngửa nhìn lên trần. Eragon rụt rè hỏi:

- Arya khoẻ chưa ạ?

- Chưa, nhưng các thầy thuốc cho biết cô ấy sẽ hồi phục. Họ săn sóc cho cô suốt đêm. Thuốc độc mạnh quá, không có cháu, Arya chắc không sống nổi. Vì vậy Varden rất mang ơn cháu.

Vậy là nàng không chết. Eragon cảm thấy nhẹ lòng, lần đầu tiên nó cảm thấy công lao vất vả suốt dọc đường từ Gil'ead đã không hoài phí.

Ajihad nói:

- Ta cần được biết cháu đã khám phá ra Saphira như thế nào, và tất cả những gì xảy ra sau đó. Qua thư của Brom và báo cáo của cặp song sinh, ta được biết vài điều, nhưng ta muốn chính cháu nói ra, nhất là những chi tiết liên quan tới cái chết của ông Brom.

Eragon ngại ngần phải bộc bạch với một người xa lạ, nhưng ông kiên nhẫn ngồi chờ, và Saphira thúc dục: “Nói đi.” Eragon bắt đầu kể. Ajihad chăm chú lắng nghe. Khi kể những việc xảy ra ở Teirm, nó giấu chuyện Angela đoán tương lai cho nó. Nói đến đoạn mơ thấy Arya và gặp Tà thần tại Gil'ead, nó thấy mặt Ajihad tối lại, mắt như mờ đi.

Kể xong, Eragon im lặng chìm ngập trong những kỷ niệm đã trôi qua. Ajihad đứng dậy, hai tay nắm sau lưng. Ông lơ đãng nhìn kệ sách. Một lát sau, ông trở lại bàn:

- Cái chết của ông Brom quả là một mất mát không gì bù đắp được. Ông vừa là một người bạn thân thiết vừa là một đồng minh tài trí, can trường. Ngay đến lúc này, dù đã ra đi, ông đã cung cấp cho chúng ta một điều, có thể dẫn dắt tới thành công. Đó là...cháu.

- Nhưng ông muốn cháu làm gì?

- Ta sẽ cho cháu biết tất cả. Nhưng có vấn đề cần phải đề cập trước tiên. Tin tức về Urgals liên kết với triều đình là chuyện cực kỳ quan trọng. Nếu Galbatorix đang tụ tập quân Urgals để tiêu diệt chúng ta, sẽ là một áp lực rất lớn cho sự sống còn của Varden, mặc dù chúng ta có nhiều người bảo vệ tại Farthen Dur này. Là

một Kỵ Sĩ, dù là một Kỵ Sĩ cùng hung cực ác, Galbatorix cũng phải biết rằng, gấn bó với lũ quái vật đó quả là một hành động điên rồ. Ta lạnh cả người khi nghĩ: lão ta hứa hẹn phần thưởng gì để đáp lại lòng trung thành bất thường này của lũ quái vật kia. Lại còn chuyện Tà Thần nữa. Cháu thử tả cho ta nghe.

- Cao, gầy, rất xanh xao, mắt và tóc đỏ lờm. Hắn mặc toàn một màu đen.

- Kiểm của nó thế nào, cháu thấy không? Có vết trầy xước nào không?

- Có vết trầy dài. Sao ông biết?

- Vì chính do ta gây nên, khi cổ đâm vào tim nó. Tên nó là Durza, một con quỷ tàn ác, ghê tởm nhất trên mặt đất này. Nó là đầy tớ tuyệt đối trung thành của Galbatorix và là kẻ thù nguy hiểm của chúng ta. Cháu bảo đã giết nó? Bằng cách nào?

- Không phải cháu, anh Murtagh bắn nó hai mũi tên. Một trúng vai, một ngay giữa hai mắt.

- Ta đã đoán đúng. Nó chưa chết. Tà Thần chỉ bị tiêu diệt khi bị vũ khí đâm suốt qua tim. Bất cứ vết thương nào nông hơn, chỉ làm nó biến đi, để rồi xuất hiện lại trong một hình thức yêu ma khác. Đó là giai đoạn thay hình đổi dạng cam go của nó, nhưng nó sẽ hồi sinh và trở nên mạnh mẽ hơn trước rất nhiều.

Im lặng bao trùm hai người cho đến khi Ajihad lặng lẽ tiếp:

- Eragon, cháu là một điều bí ẩn, một câu đố không ai biết cách giải. Mọi người đều biết Varden, hay Urgals, hoặc ngay cả Galbatorix muốn gì, nhưng không ai biết cháu muốn gì. Và đó chính là điều làm cháu trở thành nguy hiểm, nhất là đối với Galbatorix. Lão sợ cháu, vì không biết cháu sẽ làm gì tiếp theo.

- Varden có sợ cháu không?

Ajihad thận trọng nói:

- Không, chúng ta chỉ tràn trề hy vọng. Nhưng nếu sự hy vọng đó chứng tỏ chỉ là sự lảm lẩn, thì lúc đó....có, chúng ta sẽ sợ. Cháu phải nhìn rõ hoàn cảnh khác thường của cháu hiện nay. Nhiều phe phái muốn cháu chỉ phục vụ ục đích của riêng họ thôi. Ngay từ giây phút cháu bước vào Farthen Dur, họ bắt đầu dùng ảnh hưởng và uy quyền hầu lôi kéo cháu.

- Kể cả những người của ông?

- Kể cả những người của ta. Có nhiều chuyện cháu cần phải biết: thứ nhất, vì sao trứng của Saphia lại bắt ngờ xuất hiện trong rừng núi Spine. Brom đã cho cháu biết chưa?

- Chưa.

Eragon trả lời, liếc nhìn Saphira đang chớp mắt lắng nghe.

- Ngay từ ngày đầu tiên, khi Brom đem trứng về cho Varden, mọi người đều rất quan tâm đến số phận của quả trứng. Vì chúng ta ngỡ rằng trứng rồng đã bị hủy diệt hết rồi. Người lùn chỉ quan tâm, làm sao để biết chắc Kỵ Sĩ tương lai phải là một đồng minh. Tuy nhiên, cũng có những người lùn phản đối có một Kỵ Sĩ mới. Còn Thần Tiên và Varden quan tâm đến vấn đề ứng viên để trở thành Kỵ Sĩ hơn. Lý do thật đơn giản: xuyên suốt lịch sử Kỵ Sĩ, tất cả Kỵ Sĩ đều là người thường hay thần tiên. Đa số là thần tiên. Chưa hề bao giờ có một Kỵ Sĩ lùn.

Vì vụ mười ba phản đồ và Galbatorix, thần tiên rất e ngại bất kỳ ai trong nhóm Varden giữ trứng, họ sợ con rồng trong trứng sẽ chọn và nở ra nhằm một kẻ bất lương, tráo trở như đám phản đồ kia. Tình trạng trở nên căng thẳng nghiêm trọng, vì cả hai phe đều muốn Kỵ Sĩ tương lai phải là người của họ. Người lùn còn làm vấn đề trở nên nặng nề hơn: họ dai dẳng đặt câu hỏi với cả hai phe, bao giờ họ mới có dịp được có ứng viên làm Kỵ Sĩ. Tình trạng kéo dài với những đe dọa mà sau này tất cả đều ân hận. Đến lúc đó, chính ông Brom đưa ra một giải pháp để tất cả các phe phái đều không bị bê mặt.

Brom đề nghị trứng sẽ được luân chuyển mỗi năm giữa Varden và Thần Tiên. Tại mỗi nơi, trẻ con sẽ được xếp hàng lần lượt đi qua quả trứng rồng, dưới sự giám sát của những người canh giữ. Nhưng nếu trứng nở, việc tập luyện cho Kỵ Sĩ mới sẽ được quyết định cấp kỳ. Vì năm thứ nhất, cậu hay cô bé đó sẽ do Brom huấn luyện tại đây. Sau đó mới được chuyển đến với thần tiên để hoàn tất chương trình.

Thần tiên miễn cưỡng chấp nhận đề nghị đó với một điều kiện: nếu Brom chết trước khi trứng nở, họ sẽ có toàn quyền huấn luyện Kỵ Sĩ mới, không ai được can thiệp vào. Sự thỏa thuận này rất có lợi cho họ, vì ai cũng biết, rồng thường thích chọn thần tiên hơn.

Ajihad ngừng lại một lúc, rồi buồn rầu tiếp:

- Ai cũng nuôi hy vọng vào một Kỵ Sĩ mới sẽ đem hai nòi giống lại gần nhau hơn. Nhưng cả thập kỷ trôi qua, trứng vẫn không chịu nở. Mọi người như không còn nhớ đến nữa, chỉ đôi khi than thở quả trứng quá chai lì. Rồi năm ngoái, chúng ta lại phải chịu đựng mất mát quá lớn, cả Arya và trứng rồng đều biến mất, trên đường trở về từ Tronjheim tới thành phố thần tiên Osilon. Chính thần tiên đã tìm thấy con chiến mã và hai tử thi cận vệ của Arya, gần đồng xác Urgals. Nhưng không thấy trứng rồng và Arya đâu. Như vậy chẳng bao lâu chúng sẽ biết căn cứ Farthen Dur và hoàng cung Ellesmera của thần tiên, nơi Nữ Hoàng Islanzadi đang ở. Nhưng bây giờ, biết được sự cấu kết giữa chúng và triều đình, ta lại càng lo ngại hơn. Chúng ta không biết chính xác chuyện gì xảy ra cho đến khi Arya tỉnh lại. Nhưng chắc chắn đó phải là một cuộc tấn công bất ngờ, chớp nhoáng, đến nỗi Arya không kịp tẩu thoát và chỉ còn một cách sử dụng phép thuật chuyển trứng rồng tới một nơi nào khác.

- Nàng biết phép thuật sao?

Rồi nó nhớ lại Arya đã bảo, nàng bị ép uống một thứ thuốc để làm giảm sức lực. Giờ nó biết là nàng nói về phép thuật. Ajihad trả lời:

- Chính vì nàng giỏi phép thuật nên mới được chọn để bảo vệ trứng rồng. Tuy nhiên, vì ở quá xa, Arya không thể chuyển trứng về tận đây, còn giới tuyến vương quốc thần tiên lại có một hệ thống bảo vệ kỳ bí, không để bất cứ vật gì bằng phép thuật có thể vượt qua được. Arya đành phải nghĩ đến Brom, và trong cơn tuyệt vọng, nàng chuyển trứng về Carvahall.

- Tại sao nàng lại ở gần thung lũng Palancar hơn chỗ ở của Varden? Thật sự thì thần tiên ở đâu? Hoàng cung Ellesmera ở nơi nào?

Ajihad đắn đo, rồi quyết định:

- Đáng lẽ ta không được cho cháu biết, thần tiên rất nghiêm khắc trong vấn đề này, nhưng vì cháu cần phải biết và ta nói ra cũng là để chứng tỏ sự chân thành của ta. Các thành phố của họ nằm rất xa về phương bắc, sâu thẳm trong vùng rừng bạt ngàn Du Weldenvarden. Kể từ sau thời đại Kỵ Sĩ, cả chúng ta và người lùn đều không đủ độ tin cậy để bước chân vào những con đường khuất nẻo trong rừng cây của họ. Chính ta cũng không thể tìm ra hoàng cung Ellesmera. Còn Osilon...nằm đâu đó nơi Arya đã bị mất tích. Ta ngờ là nó ở phía tây Du Weldenvarden, về hướng Carvahall. Sau khi Arya biến mất, thần tiên không ủng hộ chúng ta nữa. Nữ hoàng Islanzadi nổi giận đến nỗi cắt hết mọi quan hệ. Kết quả là, thậm chí ta đã nhận thư của Brom, thần tiên cũng vẫn làm ngơ về chuyện Saphria và cháu....Không có tiếp tế của họ, quân đội của ta gặp rất nhiều khó khăn khi đụng độ với triều đình mấy tháng qua. Nhưng bây giờ Arya trở về, thêm cháu tới đây, ta mong Nữ hoàng sẽ bớt thù nghịch. Việc cháu cứu Arya sẽ giúp nhiều trong vấn đề hòa giải giữa chúng ta và họ. Tuy nhiên việc huấn luyện cháu lại trở thành vấn đề nóng bỏng cho cả Varden và thần tiên. Rõ ràng Brom đã có cơ hội hướng dẫn cháu, nhưng chúng ta cần biết ông đã truyền dạy cho cháu tới đâu. Đó là lý do cháu phải trải qua một kỳ kiểm tra, để được xác định và mở mang thêm tài năng của cháu. Ngoài ra, thần tiên cũng muốn cháu hoàn tất chương trình huấn luyện với họ. Tuy nhiên, ta không chắc còn đủ thời gian.

- Tại sao không đủ ạ?

- Có nhiều lý do. Lý do chính là tin tức cháu đem đến về Urgals. Thấy không, Eragon? Varden bị đặt trong một hoàn cảnh rất khó xử. Một mặt, chúng ta cần giữ mối giao hảo với thần tiên, đồng thời chúng ta không thể làm người lùn nổi giận, nếu ta còn muốn tá túc tại nơi này.

- Người lùn không phải là một thành phần của Varden sao?

- Trên tinh thần thì có. Họ cho chúng ta ở đây, trợ giúp cho cuộc đấu tranh với triều đình, nhưng họ chỉ trung thành với...đức vua của họ. Đối với họ, ta không có quyền, trừ một số điều vua Hrothgar cho phép. Vì ngay ông ta cũng thường có vấn đề với những bộ tộc của người lùn, tuy mười ba bộ tộc đều qui phục ông. Nhưng mỗi tộc trưởng lại có nhiều quyền hạn, thí dụ họ được quyền chọn vị vua mới, khi nhà vua già

bằng hà. Hrothgar có cảm tình với chúng ta, nhưng nhiều tộc trưởng thì ngược lại. Nhà vua không muốn làm mất lòng các tộc trưởng, cũng như không muốn mất sự ủng hộ của thần dân. Do đó, việc ông ta giúp chúng ta cũng chỉ có giới hạn thôi.

- Các tộc trưởng có chống lại cháu như đối với Varden không?

- Ta sợ còn hơn thế nữa. Giữa người lùn và rồng đã có mối thù từ xa xưa. Trước khi thần tiên xuất hiện và đem lại hòa bình, loài rồng có thói quen ăn thịt gia súc và ăn trộm vàng của người lùn. Và, cháu nên biết, người lùn thù hận rất dai dẳng. Sự thật là họ không bao giờ hoàn toàn chấp nhận ột Kỵ Sĩ bảo vệ vương quốc của họ. Sự lớn mạnh của Galbatorix càng làm đa số người lùn tin rằng, đừng bao giờ dính dáng đến rồng và Kỵ Sĩ thì tốt hơn.

- Vì sao Galbatorix không biết Farthen Dur này và hoàng cung Ellesmera ở đâu? Chắc hẳn ông ta đã từng được nghe kể về những nơi này, trong thời gian được các vị Kỵ Sĩ tiên bối chỉ dạy chứ?

- Kể thì có, nhưng cho biết ở đâu thì....không. Biết Farthen Dur nằm trong lòng núi là một chuyện, tìm ra được lại là chuyện hoàn toàn khác. Galbatorix chưa từng được các bậc tiền bối đưa đến bất cứ nơi nào, trước khi con rồng của hắn bị giết. Còn sau đó, tất nhiên hắn không còn được tin cậy. Trong thời gian tạo loạn, hắn đã tìm mọi cách để lấy tin từ các Kỵ Sĩ, nhưng họ thà chịu chết, chứ không tiết lộ cho hắn biết. Galbatorix cũng chưa bắt sống được một người lùn nào.

- Vậy tại sao ông ta không cất quân xuyên qua Du Weldenwarden tìm cho ra hoàng cung của thần tiên?

- Vì thần tiên vẫn có đủ uy lực để chống lại. Hắn không dám thử sức với họ, ít ra trong thời gian này. Nhưng ma thuật của hắn mỗi năm mỗi mạnh thêm, nếu thêm một Kỵ Sĩ nữa tiếp tay, thì lúc đó không gì ngăn cản nổi. Đó là lý do hắn vẫn chờ đợi cho đến hôm nay, nhưng hai trứng rồng vẫn chưa chịu nở.

- Vì sao nội lực ông ta có thể tăng dần lên, trong khi sức mạnh cơ thể con người có hạn, không thể phát triển mãi mãi được.

- Chúng ta không biết. Chỉ còn hy vọng một ngày hắn sẽ chết vì chính những câu thần chú của chính hắn.

Nói xong, Ajihad rút từ trong áo ra một mảnh da thuộc, hỏi:

- Cháu biết cái này là gì không?

Eragon cúi nhìn. Chi chít trên mảnh da những dòng chữ lạ lùng viết bằng mực, nhiều chỗ bị nhoè vì máu. Nó lắt đắt:

- Không, cháu không biết.

- Mảnh da này được lấy từ xác con quái thú Urgals đầu đàn bị giết đêm qua. Mười hai người của ta đã hy sinh để cứu cháu. Đây là phát minh của Galbatorix để liên lạc với những kẻ phục vụ lão. Ta đã phải nghiền ngẫm mãi mới hiểu ra: “....gác cổng tại Ithro Zhada phải cho kẻ cầm thư này và thuộc hạ của hắn được qua. Chúng sẽ ăn ngủ cùng đồng loại khác và vì..., nhưng chỉ khi hai phe không gây nên những cuộc ẩu đả. Dưới quyền chỉ huy của Tarok, Gashz, Durza và Ushnark Tối Thượng.” Ushanark chính là Galbatorix, và có nghĩa là Cha Già Tối Thượng trong ngôi ngữ Urgals, một kiểu tăng bốc để lấy lòng lão ta. Và đây nữa: “Phải tìm hiểu chúng thích hợp với việc gì và...Bộ binh phải được tách rời khỏi...không được phân phát vũ khí cho đến khi...”, sau đoạn đó ta không đọc được nữa vì chữ quá mờ.

- Ithro Zhada ở đâu? Cháu chưa nghe tên này bao giờ.

- Ta cũng vậy. Do đó ta ngờ rằng đây là một cái tên Galbatorix tự đặt lại ột nơi nào đó để nguy trang. Nhưng giải mã xong thư này, ta tự hỏi hàng trăm Urgals đang làm gì tại nơi cháu đã nhìn thấy chúng ở núi Beor, và chúng di chuyển tới đâu? Rồi còn “ăn ngủ cùng đồng loại khác”, vậy thì phải có nhiều nhóm Urgals khác nữa cùng đến điểm tập kết. Chỉ có một lý do để lão vua này tập hợp một lực lượng như thế: lão đang ráo riết thành lập đoàn quân gồm lũ người trời đánh và lũ quái vật tàn bạo để tiêu diệt chúng ta. Nhưng hiện nay chúng ta chỉ biết chờ đợi, vì không có thêm tin tức, ta vẫn không thể biết Ithro Zhada là nơi nào. Tuy nhiên, chúng chưa phát hiện được Farthen Dur, chúng ta vẫn còn hy vọng. Lũ Urgals nhìn thấy nơi này, đã bị chúng ta tiêu diệt hết đêm qua rồi.

- Vì sao ông biết chuyện tụi cháu đến đây? Vì một trong hai anh em sinh đôi đã chờ tụi cháu và một ổ phục kích tụi Kull rất kịp thời?

Eragon hỏi và nhận thấy Saphira đang chăm chú nghe. Chắc chắn rồi đây cô nàng sẽ góp ý với nó.

- Chúng ta có đặt trạm gác trên thung lũng cháu đi qua, hai bên bờ sông Răng Gấu. Họ đã gửi chim bồ câu về báo.

Eragon tự hỏi, chắc là con bồ câu Saphira đã bắt huyệt. Nó hỏi:

- Khi Arya và trướng rồng biến mất, ông có báo cho ông Brom không? Ông ấy bảo không nhận được tin tức gì của Varden.

- Ta cố báo cho Brom. Nhưng người đưa tin của ta bị quân triều đình giết chết. Nếu không tụi Ra'zac đâu có tới Carvahall. Sau đó Brom đi cùng cháu, ta không thể liên lạc với ông được nữa. Ta chỉ yên tâm khi nhận được tin do người từ Teirm đưa tới. Ta không ngạc nhiên khi biết Brom đến với Jeod, vì hai người là bạn thân của nhau. Và Jeod sẽ dễ dàng chuyển tin cho ta, vì ông là người vẫn lén lút tiếp tế cho Varden xuyên qua Surda.

Tất cả những chuyện này làm nảy sinh nhiều nghi vấn quan trọng. Tại sao triều đình biết trước để phục kích Arya và sau đó là người đưa tin của ta tới Carvahall? Tại sao Galbatorix nắm được danh sách những nhà buôn ủng hộ Varden? Vì sau khi cháu đi, công việc làm ăn của Jeod, cũng như những nhà buôn khác ủng hộ chúng ta, hoàn toàn bị hủy bại. Con tàu nào của họ ra khơi, cũng đều biến mất. Người lùn không thể tiếp tế cho chúng ta, vì vậy, Varden đang trong tình trạng rất khốn đốn. Ta e trong nội bộ có kẻ phản bội. Bất kể những cố gắng kiểm tra những đối trá trong tư tưởng, ta vẫn chưa tìm ra kẻ đó.

Eragon trầm ngâm suy nghĩ về những điều nó biết. Lần đầu tiên, kể từ khi phát hiện ra Saphira, nó mới hiểu rõ những gì đang xảy ra chung quanh. Cuối cùng thì nó đã biết Saphira từ đâu tới và chuyện gì có thể sẽ đến với nó trong tương lai.

- Ông muốn gì ở cháu?

- Ý cháu muốn hỏi về chuyện gì?

- Ý cháu là nơi này đang mong cháu làm gì? Ông và thần tiên lên kế hoạch cho cháu, nhưng nếu cháu không đồng ý thì sao? Cháu sẽ chiến đấu khi cần thiết, vui chơi khi có dịp, khóc than khi đau khổ, và chết khi số cháu phải chết...nhưng cháu sẽ không để ai bắt cháu làm gì ngược với ý mình. Những bậc Kỵ Sĩ tiền bối là người cân nẩy mực công lý trên và vượt lên những người lãnh đạo họ trong thời đại của họ. Cháu không đòi hỏi địa vị đó...vì cháu tin không ai chấp nhận một sự giám sát như thế, khi người ta đang sống hoàn toàn tự do thoải mái, nhất là đối với một người còn quá ít tuổi như cháu. Nhưng cháu có khả năng, cháu sẽ tận dụng khi cảm thấy thích hợp. Nên điều cháu muốn biết là, kế hoạch ông định sử dụng cháu như thế nào. Lúc đó cháu mới có thể quyết định đồng ý hay không.

Ajihad nhăn mặt nhìn Eragon:

- Nếu cháu là một kẻ khách hay ta là một thủ lĩnh khác, thì chắc cháu sẽ phải chết vì lối nói xác xước đó rồi. Điều gì làm cháu có thể tưởng rằng ta sẽ tiết lộ kế hoạch chỉ vì một lời đòi hỏi của cháu?

Eragon đỏ mặt nhưng vẫn không hạ thấp ánh mắt. Ông nói tiếp:

- Tuy nhiên cháu có lý. Địa vị của cháu cho cháu quyền được nói ra những điều đó. Trong hoàn cảnh cháu, không thể bỏ qua chuyện chính trị. Cách này hay cách khác, cháu cũng sẽ có ảnh hưởng, thế lực. Ta không muốn thấy cháu trở thành một con cờ thí cho bất cứ một phe nhóm nào. Cháu phải bảo toàn sự tự do của mình. Vì chính đó là sức mạnh thực sự của cháu. Nó cho cháu sự độc lập, không lệ thuộc vào bất cứ thủ lĩnh, vua chúa nào. Quyền lực của ta đối với cháu cũng chỉ sẽ có giới hạn thôi. Điều khó khăn là phải làm sao cho những kẻ có quyền lực, kể cả cháu, biết suy nghĩ chín chắn. Ngoài ra, dân chúng ở đây sẽ có những kỳ vọng vào cháu. Họ sẽ đến kể lể với cháu những vấn đề của họ, xin cháu giải quyết dùm, dù chỉ là những chuyện vặt vãnh tầm thường. Sẽ có những trường hợp, tương lai của người nằm trong tay cháu. Với một lời, cháu có thể làm đổi thay đời họ, đón đau hay hạnh phúc. Các thiếu nữ xin cháu một lời khuyên, họ nên kết hôn với chàng trai nào, nhiều cô có thể còn ve vãn cháu làm chồng. Các cụ già sẽ tìm đến cháu để hỏi nên

cho người con nào hưởng quyền thừa kế. Cháu phải tỏ ra khôn ngoan, ân cần. Không được suồng sã hay trả lời cho xong, không suy nghĩ. Vì những lời nói của cháu gây ảnh hưởng nhiều hơn cháu tưởng.

Ajihad dựa lưng ghế, lim dim mắt:

- Gánh nặng của cấp lãnh đạo là phải có trách nhiệm đối xử ân cần với nhân dân. Ta đã gắn bó với điều này từ khi được chọn làm thủ lĩnh Varden. Bây giờ cháu cũng sẽ phải làm như vậy. Đừng lo ngại vì tuổi trẻ và thiếu kinh nghiệm, những điều này sẽ qua mau thôi. Nhưng phải thận trọng. Ta không khoan dung những sai trái dưới quyền ta đâu.

Eragon chẳng khoải vụ “gỡ rối tơ lòng” cho thiên hạ chút nào, nó áy náy bảo:

- Nhưng ông vẫn chưa nói cháu sẽ làm gì ở đây.

- Ngay lúc này thì chưa phải làm gì. Cháu đã vượt hơn một trăm năm chực dặm đường trong vòng tám ngày, một việc rất đáng tự hào. Ta tin cháu cần được nghỉ ngơi. Khoẻ khoẻ lại, ta sẽ thẩm tra lại toàn bộ khả năng của cháu cả về vũ khí lẫn phép thuật. Sau đó, ta sẽ cắt nghĩa cho cháu biết rõ từng phần công việc, và cháu sẽ tự quyết định.

- Còn anh Murtagh?

Mặt Ajihad tối lại, ông lấy thanh Zar'roc từ dưới bàn ra. Thanh kiếm tỏa sáng dưới ánh đèn. Ông vuốt ve dấu ấn khắc bằng a-xít:

- Nó sẽ ở đây cho tới khi đồng ý cho cặp song sinh xâm nhập vào trí não.

- Anh ấy không phạm tội gì, không thể giam anh ấy được.

- Ta không thể trả tự do cho nó, khi chưa biết chắc về nó. Vô tội hay không, nó cũng có khả năng gây nguy hiểm cho chúng ta như cha nó.

Tuy nghe giọng ông thoáng buồn, nhưng Eragon biết khó lay chuyển nổi. Nó hỏi:

- Sao ông nhận ra giọng anh ấy?

- Ta gặp cha nó một lần. Cháu không nên đeo thanh kiếm này tại Farthen Dur. Nhiều người ở đây còn căm hận Morzan, nhất là người lùn.

Eragon hứa và nhận lại thanh kiếm. Ajihad chợt nói:

- Việc này nhắc ta nhớ, ta còn giữ chiếc nhẫn của Brom. Ông đã giao cho kẻ đưa thư để làm tin. Bây giờ ông đã mất, nó sẽ thuộc về cháu. Ta nghĩ đó là điều mong mỏi của Brom.

Eragon trân trọng đón nhận. Dấu khắc trên mặt ngọc giống hình xăm trên vai Arya. Đeo nhẫn vào ngón trỏ vừa khít, nó vừa ngấm nghĩa vừa nói:

- Cháu...rất vinh hạnh.

Ajihad nghiêm nghị gật đầu, kéo ghế đứng dậy, nhìn Saphira:

- Đừng nghĩ ta quên mi, Saphira. Những gì ta nói là vì quyền lợi của mi cũng như của Eragon. Thậm chí ta cần mi hiểu hơn, vì suốt thời gian hiểm nghèo đó, không có mi, chắc chắn Eragon đã bị thất bại rồi.

Saphira cúi thấp đầu, cho tới khi mắt nó ngang tầm mắt Ajihad. Cả hai lặng lẽ quan sát nhau. Ajihad phải quay đi trước. Saphira bảo Eragon: “Nói với ông ta, em đã bị ấn tượng cả với thành phố núi và cả với chính ông ta. Triều đình khiếp sợ ông là đúng. Tuy nhiên, nếu ông ta có ý định giết anh, em sẽ phá thành phố này tan tành và xé xác ông bằng chính răng em.”

Eragon vừa kinh ngạc vừa bối rối vì lời hăm dọa của cô em bé nhỏ, nhưng cũng đành “thông dịch” lại. Ajihad nhìn Saphira nghiêm túc nói:

- Ta cũng không mong gì hơn điều đó từ một con rồng cao thượng như mi, nhưng...ta e rằng mi không qua nổi cặp song sinh đâu.

Saphira xì một tiếng, Eragon hiểu ngay đó là kiểu cười nhạo của ả. Nó nói với Ajihad:

- Vậy là hai người đó mạnh hơn nhiều so với bề ngoài. Cháu cứ tưởng họ chết khiếp khi gặp phải cơn thịnh nộ của rồng chứ? Có thể hai anh em họ hạ được cháu, chứ làm sao hạ nổi Saphira. Ông nên biết, sức mạnh phép thuật của một Kỵ Sĩ ngày càng cao cường, vượt hơn hẳn người thường có phép thuật. Đó là lý do vì sao ông Brom yếu hơn cháu. Cháu nghĩ, vì không có các Kỵ Sĩ nên anh em song sinh đã được đề cao về sức mạnh.

Ajihad có vẻ bối rối:

- Brom là người mạnh nhất trong số những người biết phép thuật của chúng ta. Chỉ có thần tiên có thể vượt trội hơn ông. Nếu những gì cháu nói là sự thật, chúng ta phải tính toán lại nhiều chuyện lớn. Saphira, ta mừng là chưa ai gây tổn hại nghiêm trọng gì cho cả hai, mi và Eragon.

Saphira cúi đầu đáp lễ. Ajihad thẳng người, oai vệ gọi:

- Orik.

Ông lùn chạy vội vào phòng, khoanh tay đứng trước bàn. Ajihad nhíu mày:

- Ông gây cho ta nhiều rắc rối quá. Orik. Suốt buổi sáng này, ta phải nghe một trong cặp song sinh phàn nàn về vụ cãi lệnh của ông. Chúng không chịu yên cho tới khi ông bị phạt. Bất hạnh là chúng có lý. Một vấn đề nghiêm trọng như vậy không thể bỏ qua được.

Orik chớp mắt nhìn Eragon, nói thật nhanh:

- Tụi Kull gần như vây kín Kósta-mérna. Chúng bắn tên như mưa vào Ergon, Saphira và Murtagh, nhưng anh em sinh đôi không hề có một phản ứng nào. Dù nghe tiếng Eragon kêu gào khẩu hiệu bên kia thác, chúng vẫn từ chối mở cổng. Kể cả khi Eragon không đủ sức ngoi lên mặt nước, chúng vẫn bất động. Có thể tôi đã sai, nhưng tôi không thể để một Kỵ Sĩ chết được.

Eragon nói ngay:

- Nếu không có ông Orik kéo lên, cháu đã chết đuối rồi.

Ajihad nhìn Eragon, rồi hỏi Orik:

- Sau đó, vì sao ông phản đối chúng?

- Chúng không được phép xâm nhập vào đầu Murtagh. Tuy nhiên, nếu tôi biết anh ta là ai, tôi đã không ngăn cản chúng.

- Ông đã làm đúng, nhưng chuyện sẽ đơn giản hơn nếu ông không làm. Ông quên nơi này bắt buộc kiểm tra tư tưởng mọi người, bất kể là ai sao? Hành động của ông thật đáng quý, nhưng ông đã coi thường lệnh cấp trên. Hình phạt này luôn luôn là cái chết.

Orik dờ người. Eragon kêu lên:

- Ông không thể giết Orik chỉ vì ông ấy muốn cứu cháu.

- Đây không phải chỗ cháu được can thiệp vào. Orik phạm luật thì phải nhận hình phạt. Nhưng, dù sao, cháu có lý. Vì tình huống này, án sẽ được giảm. Kể từ bây giờ, Orik, ông bị chuyển khỏi tất cả mọi hoạt động quân sự dưới quyền tôi. Hiểu chứ?

Mặt Orik tối sầm, nhưng rồi ông chỉ có vẻ bối rối, gật đầu nói:

- Vâng, tôi hiểu.

- Vì ông không còn trách nhiệm với công việc thường lệ nữa, tôi chỉ định ông hướng dẫn cho Eragon và Saphira trong thời gian họ ở đây. Phải bảo đảm họ được săn sóc đàng hoàng, thoải mái. Saphira ở trên Isidar Mithrim. Eragon thích ở khu nào tùy anh ta chọn. Khi nào sức khỏe Eragon hoàn toàn bình phục, đưa anh ta đến bãi huấn luyện. Mọi người đang rất mong Eragon.

Ajihad dặn dò, mắt sáng lên thích thú:

- Tất cả có thể lui ra. Bảo cặp song sinh vào đây.

Trước khi ra, Eragon cúi đầu hỏi:

- Cháu muốn gặp Arya. Tìm cô ấy ở đâu?
- Không ai được phép thăm cô ấy. Cháu phải đợi cho đến khi Arya đến gặp cháu.

53. Q.1 - Chương 53: Bàn Tay Bạc Oi! Xin Hãy Chúc Phúc Cho Đứa Trẻ Này

Cặp song sinh vào văn phòng Ajihad. Quá mệt mỏi vì phải ngồi quá lâu, Eragon nằm sổng soài trên hành lang, bảo Orik:

- Rất tiếc vì tôi mà ông bị rắc rối.
- Đừng áy náy. Tôi rất hài lòng với phán quyết của Ajihad.
- Ông nói sao? Ông không còn được làm huấn luyện, không được chiến đấu nữa, bây giờ chỉ còn mỗi việc bảo vệ tôi, sao ông có thể hài lòng được?
- Ajihad là một nhà lãnh đạo có tài. Ông ấy biết cách giữ đúng kỷ cương. Tuy tôi bị phạt dưới quyền ông ấy, nhưng vẫn là bề tôi của đứa vua Hrothgar. Dưới quyền nhà vua, tôi vẫn là một người tự do.

Eragon chợt nhớ ra tình trạng phân quyền tại Tronjheim.

- Như vậy là Ajihad đã đặt ông vào một địa vị quyền uy hơn, phải không?
- Đúng vậy, và với cách này anh em sinh đôi kia không còn có thể phàn nàn gì được nữa. Ông ấy rất khôn ngoan. Nào, đi thôi chàng trai, tôi biết cậu đói lắm rồi. Còn phải lo chỗ ngủ cho con rồng của cậu nữa chứ. Saphira khịt mũi khó chịu. Eragon phải giới thiệu ngay:

- Tên nó là Saphira.
- Xin lỗi, Saphira. Ta sẽ nhớ tên mi.

Orik lấy ngọn đèn màu cam trên tường, dẫn lối dọc hành lang. Eragon hỏi:

- Những người ở Farthen Dur này biết phép thuật cả chứ?

Nó phải rảo bước bắt kịp bước chân thoăn thoắt của ông lùn và khéo léo nắm thanh Zar'roc để che đậy dấu khắc trên kiếm. Orik nói:

- Ít thôi, nhưng phép thuật của họ chỉ đủ khả năng chữa những vết thương. Tất cả đang xúm vào điều trị cho Arya.
- Không có cặp song sinh sao?
- Ui cha, Arya đời nào chịu để cho anh em chúng chữa trị. Vả lại, phép thuật của chúng không để trị vết thương. Người tiền nhiệm của Ajihad, ông Deynor đã cho chúng gia nhập Varden, vì tuy chúng hung hiểm, nhưng rất có ích ngoài chiến trận.

Họ bước vào một trong những đường hầm chính. Từng đoàn người, có cả người lùn, đi lại trong hầm, tiếng huyền ảo chuyện trò vang trên nền đá sáng bóng. Nhưng vừa thấy Saphira, tiếng ồn im bật, mọi người tròn mắt nhìn. Orik tỉnh bơ rẽ trái, tiến bước về một trong những cổng cuối thành phố núi Tronjheim. Eragon hỏi:

- Chúng ta đi đâu?
- Ra khỏi những hành lang này, để Saphira có thể bay lên chỗ ở, trên nóc Isidar Mithrim. Hang rồng trên đó không có mái, đỉnh của Tronjheim lộ thiên, giống như Farthen Dur. Đây là nơi ngày xưa các Kỵ Sĩ thường ở mỗi khi đến thăm Tronjheim. Không mưa, không tuyết, lại có những hang bằng cẩm thạch dành cho rồng, đầy đủ tiện nghi. Chỉ sợ là khi những cột nước đá bị rơi, chúng có thể chẻ một con ngựa đứt thành hai khúc.

Saphira bảo Eragon: “Yên tâm, em không sao đâu. Một cái hang cẩm thạch còn an toàn hơn những nơi chúng mình đã ngủ nhiều.”

“Chắc vậy. Em nghĩ anh Murtagh có sao không?”

“Theo em, ông Ajihad là một người cao thượng, nếu anh ấy dừng tìm cách bỏ trốn thì chắc không có gì nguy hiểm đâu.”

- Ngựa của chúng tôi đâu?

- Trong chuồng, gần ngoài cổng.

Họ ra khỏi Tronjheim bằng chính cái cổng đã đi vào. Mặt trời đã di chuyển từ khi Eragon nói chuyện với Ajihad, ánh sáng không còn rọi qua lỗ hổng trên đỉnh Farthen Dur. Lòng núi tối om nếu không có những ngọn đèn trên vách.

Orik chỉ một chớp àu trắng:

- Thịt tươi, nước mát đang chờ Saphira trên đó. Sau khi chọn được một hang ưng ý, sẽ có người lo làm giường và...không còn ai làm phiền nhiều gì nữa.

- Tôi muốn được ở chung cùng Saphira.

- Kỵ Sĩ Eragon, tôi sẽ làm tất cả theo ý cậu. Nhưng nên để Saphira tại đó trong khi cậu đi ăn, vì hầm vào phòng ăn không đủ rộng cho Saphira di chuyển.

- Sao ông không đem đồ ăn lên đó cho tôi?

- Vì món ăn nấu nướng dưới này. Nếu cậu muốn, một người hầu sẽ bưng lên, nhưng phải chờ đợi vì từ đây lên đỉnh đó không gần.

“Tại sao họ chiều chuộng mình quá thế?” Eragon ngạc nhiên tự hỏi, “Hay ông lùn định thử thách mình?”

Saphira uể oải nói: “Em mệt rồi. Cái nhà nghỉ của rồng này nghe có vẻ hay đấy. Nhất là không phải sợ thú dữ hay lính triều đình. Anh cứ đi ăn đi.” “Em giữ thanh Zar’roc nhé.” “Đây rồi, nhưng anh nhớ đem theo cung tên. Những người này tin tưởng được, nhưng phòng xa vẫn hơn.” Eragon nói với Orik:

- Tôi ăn ở dưới này.

Với một cái nhún mình, Saphira bay vọt lên. Trong bóng tối yên tĩnh chỉ có tiếng vỗ cánh của nó vang lên. Orik nhìn theo thở dài:

- Ôi! Cậu sướng thật, Kỵ Sĩ. Tôi ước ao một lần được bay bổng trên bầu trời, ngắm nhìn phong cảnh.

Eragon theo ông vòng vèo qua nhiều hành lang rồi vào một căn phòng dài, đầy dãy những bàn đá thấp lè tè chỉ thích hợp với người lùn. Ánh lửa chập chờn trong một lò đá, sau một quầy dài.

Orik nói mấy tiếng bằng một ngôn ngữ lạ lùng với một chàng lùn béo ị, mặt tròn xoe. Ngay tức thì, những đĩa bằng đá đầy ú ụ nấm và cá bốc khói được mang ra. Hai người leo qua nhiều cầu thang, tới một hốc đục vào đá tường, có thể nhìn được ra ngoài. Ăn xong, khi Orik khoan khoái mời tẩu thuốc dài, Eragon nhìn xuống mặt đất hỏi:

- Các ông có trông tĩa gì tại Farthen Dur không?

- Không, ánh nắng chỉ đủ cho rong rêu và nấm sống nổi thôi. Tronjheim không thể sống nếu không có tiếp tế từ những thung lũng chung quanh, đó cũng là một lý do vì sao nhiều đồng bào tôi chọn sống ở nơi khác, trong vùng núi Beor.

- Như thế là còn nhiều thành phố khác của người lùn nữa?

- Không nhiều được như chúng tôi mong muốn đâu. Và Tronjheim là thành phố lớn nhất. Cậu mới chỉ nhìn thấy những tầng bên dưới, nên không rõ, hầu hết Tronjheim đều hoang vắng. Có những tầng bỏ trống từ nhiều thế kỷ rồi. Suốt bao thế kỷ, chúng tôi đã phá đá mở đường, có thể đi xuyên từ bên này sang bên kia núi...

- Như vật mà không sử dụng tới thì phí quá.

- Có người đã bàn tới chuyện bỏ nơi này vì tài nguyên cạn kiệt. Nhưng Tronjheim được thực hiện vì một công việc vô giá khác.

- Là gì?

- Những khi nguy khốn, nơi này là mái nhà cho tất cả dân tộc. Trong lịch sử đã xảy ra ba lần, toàn dân tộc tôi phải dồn vào đây, khi bên ngoài bị phá hủy hoàn toàn. Đó là lý do nơi này phải được giữ làm nơi phòng trú.

- Tôi chưa từng thấy một nơi hùng tráng như thế này bao giờ.

- Tôi rất vui thấy cậu cũng nghĩ thế. Dân tộc tôi sống lâu hơn con người bình thường, vậy mà cũng phải bao thế hệ mới tạo dựng lên Tronjheim. Chỉ vì triều đình đáng nguyên rủa của Galbatorix, một số người ngoài mới được phép nhìn thấy sự huy hoàng của thành phố này.

- Bao nhiêu người Varden ở đây?

- Người thường hay người lùn?

- Người thường. Tôi muốn biết có bao nhiêu người chạy trốn triều đình.

- Khoảng bốn ngàn. Nhưng đó chỉ là những người mong được chiến đấu, còn những người khác chạy đến để tìm sự bảo vệ của vua Orrin tại Surda.

Quá ít, Eragon chán nản tự nhủ. Chỉ riêng quân đội hoàng gia đã gần mười sáu ngàn, chưa kể tụi Urgals. Nó hỏi:

- Sao vua Orrin không đánh lại triều đình?

- Nếu ông ta công khai chống đối, Galbatorix đã bóp nát Surda rồi. Đó là một lầm lẫn của Galbatorix, lão cho rằng Surda không đáng lo ngại. Nhưng chính nhờ sự yểm trợ của vua Orrin mà Varden mới có hầu hết số vũ khí và tiếp tế trong thời gian qua. Không có ông ta, thì đã không thể kháng cự với triều đình. Nhưng đừng thất vọng vì số Varden ít ỏi tại đây. Số người lùn tại Tronjheim rất đông, đông hơn cậu tưởng nhiều, và họ sẵn sàng chiến đấu khi thời cơ tới. Vua Orrin cũng đã hứa đưa quân tăng cường, khi chúng ta lâm trận với Galbatorix. Thần tiên cũng sẵn lòng tiếp tay cho chúng ta.

Eragon âm thầm liên lạc với Saphira và thấy cô ả đang say mê chèn chén một mình. Rồi Eragon chợt chú ý đến dấu hiệu cái búa và mười hai ngôi sao trên nón sắt của Orik:

- Dấu hiệu này có nghĩa gì? Tôi thấy nó trên sàn Tronjheim.

- Đây là dấu hiệu của bộ tộc tôi. Chúng tôi là Ingietum, thợ sắt và lò rèn. Một trong mười hai bộ tộc trong guồng máy cai trị. Đức vua Hrothgar là một người trong bộ tộc tôi. Ngài đã làm rạng danh dòng tộc rất nhiều.

Khi Eragon cùng Orik đem trả khay cho nhà bếp, đi ngang một người lùn trong hành lang. Ông ta đứng cúi đầu trước mặt Eragon cung kính nói:

- Xin chào Argetlam.

Nó đỏ mặt vì ngượng, nhưng không khỏi thầm vui thích. Từ bé tới giờ có ma nào cúi đầu chào nó. Eragon cúi sát Orik, hỏi:

- Ông ta nói gì vậy?

- Đó là một cổ ngữ của thần tiên thường dùng để chào các Kỵ Sĩ. Argetlam nghĩa là Bàn- Tay- Bạc.

Eragon nhìn bàn tay đeo găng, nghĩ đến dấu hiệu gedwey ignasia. Orik hỏi:

- Cậu có muốn về chỗ Saphira chưa?

- Có chỗ nào tắm được không? Lâu lắm rồi tôi chưa được tắm cho ra tắm. Áo quần cũng bết những máu khô và rách bươm cả rồi. Này, có chỗ nào để tôi có thể làm việc kiếm tiền, mua mấy bộ đồ mới không?

- Cậu định bêu riếu lòng hiếu khách của đức vua tôi sao, Eragon? Khi nào cậu còn ở trong Tronjheim này, cậu không phải mua sắm gì hết. Cậu sẽ thanh toán bằng...cách khác. Đức vua và Ajihead sẽ lo chuyện này. Nào, tôi sẽ cho cậu biết phải tắm ở đâu.

Ông lùn đưa Eragon xuống một cầu thang dài, tận đáy Tronjheim. Những đường hầm như ụp lên đầu nó, vì trần chỉ cao chừng gần hai thước. Đèn chiếu toàn một màu đỏ. Orik cắt nghĩa:

- Màu đỏ sẽ không làm cậu mờ mắt khi bước vào trong tối hay trở ra ngoài sáng.

Hai người vào một phòng trống trơn, chỉ có một cánh cửa nhỏ. Orik chỉ cánh cửa nói:

- Hồ tắm ngay sau cửa. Trong đó đã có sẵn đầy đủ mọi thứ. Cậu để hết quần áo tại đây. Khi trở ra, sẽ có quần áo mới.

Eragon cảm ơn, rồi cởi quần áo, cảm thấy kỳ kỳ khi một mình trong hầm, với cái trần đá như ụp sụp trên đầu. Lạnh run người, Eragon chạy vội qua cánh cửa, tiến vào vùng tối mờ mờ. Nó lẩn mò cho tới khi chân chạm làn nước ấm. Thả mình vào hồ nước êm dịu, mằn mằn và rất ấm, Eragon nhắm mắt thoải mái bỗng bình trong hồ nước chỉ cao tới thắt lưng.

Khi trở lại phòng sáng ánh đèn đỏ, Eragon thấy đầy đủ từ khăn tắm, đồ lót và áo quần vừa với nó như in. Sáng khoái, nó bước vào đường hầm.

Orik, tay cầm túi thuốc, đang đứng chờ. Khi ra khỏi thành phố núi, Eragon liên lạc gọi và Saphira bay xuống bên nó, Eragon hỏi Orik:

- Các ông liên lạc với những người ở trên đỉnh kia bằng cách nào?

- Vấn đề này chúng tôi giải quyết từ lâu rồi. Nếu để ý, cậu sẽ thấy sau những cửa vòm, một cầu thang uốn quanh sát những bức tường phòng trung tâm Tronjheim. Cầu thang này dẫn thẳng lên nhà nghỉ của rồng, trên đỉnh Isidar Mithrim. Chúng tôi gọi là Vol Turin, Cầu- Thang- Vô- Tận. Lên xuống cấp cứu khẩn không được mau lẹ, tiện lợi. Nên thay vào đó, chúng tôi sử dụng đèn để chuyển tín hiệu. Cùng với Vol Turin, kế bên nó còn một máng trơn bóng, sử dụng như một cầu trượt khổng lồ.

Eragon tùm tùm:

- Nguy hiểm không?

- Ấy, đừng có chơi đại mà thử nhé. Cầu trượt đó thiết kế cho người lùn thôi. Người cỡ cậu lộn tưng phèo ra khỏi máng không nát xương, cũng bay luôn ra ngoài không gian.

Khi Saphira phóng xuống như một cây thương, chào Eragon, dân thành phố Tronjheim xúm quanh bàn tán. Eragon luống cuống nhìn đám đông. Orik nói ngay:

- Cậu nên đi đi. Sáng mai tôi đợi cậu tại nơi này.

- Làm sao tôi biết trời sáng lúc nào?

- Sẽ có người đến đánh thức. Thôi đi đi.

Eragon lách qua đám đông vây quanh Saphira, leo lên lưng nó. Nhưng Saphira chưa kịp cất cánh, một bà lão ghì chặt chân Eragon đến nỗi nó không thể nào rút chân khỏi những ngón tay cứng như thép của bà ta. Bà ta hướng bộ mặt nhăn nheo, hai mắt sáng rực nhìn Eragon đầy khẩn khoản. Nó hốt hoảng hỏi:

- Bà muốn gì?

Bà lão rút tay về, mở bọc vải ôm khư khư, để lộ khuôn mặt một đứa trẻ:

- Đứa trẻ này không cha mẹ, không ai chăm sóc ngoài lão. Lão già yếu rồi. Argetlam ơn, xin hãy ban phước lành cho nó.

Eragon nhìn Orik cầu cứu, nhưng ông ta chỉ đứng nhìn. Đám đông im lặng chờ phản ứng của Eragon. Bà lão tiếp tục lải nhải:

- Ban phước cho nó, Argetlam ơi!

Eragon chưa bao giờ chúc phúc cho ai. Tại quê hương nó, đây là một chuyện quan trọng. Vì lời chúc phúc có thể trở thành lời nguyền hơn là đem lại lợi ích, nhất là khi kẻ chúc phúc có ác ý hay thiếu niềm tin. Mình có dám lãnh trách nhiệm này không, nó tự hỏi. Nhưng bất ngờ, nó quyết định lục lại trong trí những câu thần chú bằng cổ ngữ, rồi nó cúi xuống, tháo găng tay phải, đặt bàn tay lên trán đứa bé, niệm chú:

- Atr gulai un ilian tuathr ono un atra ono waisa skolir fra rauthr.

Những lời nói vừa ra khỏi miệng, Eragon cảm thấy mọi mệt đến không ngờ. Nó nói với bà lão:

- Nếu những lời chúc phúc của tôi có hiệu quả, em nhỏ này sẽ tránh được những thảm kịch trong đời.

- Cảm ơn, Argetlam.

Bà lão thì thầm, cúi đầu, rồi vừa dợm quay đi, thì Saphira vươn cổ, cúi đầu sát đứa trẻ. Bà già hoảng hốt lùi lại. Saphira nhẹ đặt đầu mũi giữa cặp lông mày con bé.

Đám đông như nghẹn thở. Trên chỗ da Saphira vừa chạm tới, hiện lên một vết trắng sáng như bạc, hình ngôi sao giống dấu gedwey ignasia trên bàn tay Eragon. Bà lão lom lom nhìn Saphira bằng đôi mắt đầy sự biết ơn. Thành linh Saphira rướn người nhảy vọt lên, vỗ cánh, gió thổi dập đám đông. Lên cao rồi, Eragon mới hỏi: “Em đã làm gì vậy?”

“Anh cho em bé tương lai, còn em cho nó hy vọng.”

Dù đang ở bên Saphira, một nỗi cô đơn chợt tràn ngập trong lòng Eragon. Chung quanh nó toàn người xa lạ, lần đầu tiên nó cảm thấy rõ ràng quê nhà đã quá xa xôi. Dù chỉ là hình ảnh một mái nhà tan nát, nhưng tấm lòng nó vẫn chỉ hướng về nơi đó. Nó hỏi Saphira: “Anh đã trở thành cái gì thế này, hử Saphira? Anh mới bước vào tuổi mười sáu, vậy mà đã được lãnh tụ Varden hỏi ý kiến, bị vua Galbatorix truy lùng, lang thang cùng con trai phản đồ Morzan, và bây giờ lại còn chúc phúc cho kẻ khác. Anh đã ban sự khôn ngoan nào ột đứa trẻ chưa biết gì đây? Những khó khăn nào anh sẽ phải vượt qua để ngăn chặn một đoàn quân? Toàn chuyện diên rồ! Chúng ta nên trở về Carvahall với anh Roran thôi.”

Một lúc lâu sau, Saphira mới nhẹ nhàng nói: “Một chàng tuổi trẻ, đó là anh hiện nay. Một chàng tuổi trẻ tranh đấu khi bước vào đời. Có thể em nhỏ hơn anh nhiều, nếu tính bằng năm tháng, nhưng tư tưởng của em già dặn hơn anh. Đừng lo lắng trước những chuyện này. Con người thường biết phải làm gì. Anh chỉ việc chỉ cho họ một con đường, như vậy là khôn ngoan. Như việc anh chúc phúc cho em bé, không phải là một chuyện viễn vông đâu. Những gì anh thấy mới chỉ là sự khởi đầu ột lịch sử mới, một huyền thoại mới. Anh nghĩ xem, với một dấu ấn của rồng và lời chúc phúc của một Kỵ Sĩ, cô bé đó rồi đây có an phận làm một thôn nữ hay phụ việc trong một quán ba không? Anh đánh giá thấp tài năng, sức mạnh của chúng mình rồi.”

“Tất cả những chuyện đó đều quá nặng nề với anh. Anh cảm thấy như đang sống trong một ảo ảnh, một giấc mơ không có gì là thật. Anh biết, đã có biết bao chuyện đáng kinh ngạc xảy ra thật, nhưng toàn là những chuyện của người khác, ở đâu đó, trong một thời gian xa tít mù. Nhưng còn việc anh tìm thấy trứng, được một Kỵ Sĩ dạy dỗ, rồi quyết đấu với Tà Thần, những việc đó không phải là của một thằng bé nông dân như anh, nó làm anh thay đổi quá.”

“Đó là định mệnh của anh. Thế hệ nào cũng cần một thần tượng. Cậu nông dân mang tên vị Kỵ Sĩ đầu tiên đâu phải không có một nguyên nhân. Cái tên chỉ là sự khởi đầu, bản thân anh hiện nay là sự tiếp nối. Hoặc là sự kết thúc.”

“Càng nói càng thêm lẫn lộn. Nếu điều gì cũng do tiền định, sự lựa chọn của ta trên đời này không có nghĩa gì sao? Cứ cúi đầu cam nhận số mệnh thôi sao?”

“Eragon, em đã chọn anh từ khi em còn trong trứng. Anh đã ở trong hoàn cảnh có thể dẫn đến cái chết, anh có ân hận vì điều đó không? Anh hãy tỉnh táo suy nghĩ kỹ đi. Mọi chuyện xáo trộn từ sau khi ông Brom chết. Chính em cũng không yên tâm.”

Bay tới đỉnh Tronjheim, Eragon liếc nhìn qua lỗ hổng xuống nền nhà nghỉ của rồng: Isidar Mithrim- Tầng ngọc hình ngôi sao. Nó biết phía dưới là phòng trung tâm khổng lồ. Saphira nhẹ nhàng đáp xuống sàn. Eragon hỏi: “Em có làm trầy sàn đá không?” “Chắc không. Thứ ngọc này rất khác thường.”

Gian phòng tròn, đường kính khoảng ba mươi thước, cao ba mươi thước. Chung quanh tường là những hang tối rộng như một căn nhà, với những bậc thang dẫn lên tận những hang cao nhất. Căn phòng có một cửa vòm mở ra ngoài.

Eragon nằm sấp, áp mặt trên nền ngọc mát lạnh, ráng nhìn xuyên qua những vân đá long lanh màu sắc. Nhưng nó không thể nào nhìn thấy gì trong gian phòng cách một dặm dưới kia. Nó hỏi: “Anh ngủ ở đâu.”

Saphira nhún mình nhảy lên một miệng hang cao chừng sáu thước.

“Lên đây. Trong hang này có một cái giường dành cho anh.”

Eragon theo mấy bậc thềm bước lên. Cái hang càng vào sâu càng rộng hơn Eragon tưởng. Những vết đẽo đục, lồi lõm tạo ấn tượng một hang động thiên nhiên. Cuối hang, một tấm nệm lớn đủ để dành cho Saphira. Kế bên, một cái giường đục sâu vào tường. Một ngọn đèn có chao rọi ánh sáng dịu khắp hang. Eragon nhận xét: “Có vẻ rất an toàn, anh thấy thích nơi này quá.” Nó ngã mình trên nệm, thở dài hỏi Saphira: “Em nghĩ sao về thành phố ngầm này và ông Ajihad?”

“Eragon ạ, dường như chúng ta bị cuốn vào một cuộc chiến...kiểu mới. Dao kiếm, móng vuốt trở thành vô dụng, nhưng chỉ lời nói và những mối đồng minh mới đem lại kết quả. Cặp song sinh không ưa chúng ta, phải thận trọng vì có thể chúng toan tính điều gì. Số người lùn tin tưởng ta cũng không nhiều. Thần tiên không muốn con người trở thành một Kỵ Sĩ, vì vậy chắc chắn họ sẽ phản đối anh. Vì thế, cách tốt nhất là, chúng ta phải mau chóng tìm hiểu và kết bạn với họ.”

“Em nghĩ mình có thể độc lập giữa những người lãnh đạo khác nhau này không?”

“Ajihad ủng hộ sự tự do của chúng ta. Nhưng chúng ta sẽ khó sống nếu không tỏ ra trung thành với một nhóm nào đó. Sớm muộn gì ta cũng phải chọn một con đường.”

54. Q.1 - Chương 54: Gặp Lại Ma Mèo Và Phù Thủy

Eragon thức dậy trong hang ẩm. Saphira vẫn say sưa ngủ. Lần đầu tiên, kể từ khi vào lòng núi Farthen Dur, Eragon mới cảm thấy yên tâm và tràn trề hy vọng. Ăn ngon, ngủ kỹ. Trong nó không còn cảm giác căng thẳng, sự căng thẳng từ khi ra khỏi thung lũng Palancar, và nhất là từ sau cái chết của ông Brom.

Nhưng tuy được Ajihad ưu ái, lương tâm nó không ngừng day dứt vì Murtagh. Nó không thể chấp nhận việc ông giam cầm Murtagh như thế.

Nó nhìn mái hang, mơ màng nghĩ đến nàng tiên Arya. Nhưng vừa trở mình nhìn ra: một con mèo lớn tướng ngồi lù lù ngay cửa hang, đang thần nhiên liếm láp bộ móng. Đôi mắt con mèo đỏ rực nhìn Eragon.

“Solembum hả?”

“Chính xác.”

Con ma mèo há mồm ngáp nhe ra những cái nanh nhọn hoắt, vươn vai nhảy xuống sàn: “Theo ta.”

Saphira đã thức, nhìn Eragon thì thầm: “Đi đi, em không sao đâu.” Con ma mèo đứng chờ ngay cửa vòm. Eragon vừa nhảy xuống sàn, Solembum biến ngay sau cửa. Vội vàng đuổi theo, Eragon gặp đầu Cầu - Thang - Vô - Tận. Và đó là con đường độc nhất. Nó chạy xuống cầu thang. Xuống tới tầng dưới, nó thấy mình đang đứng trên con đường uốn quanh, dẫn xuống phòng trung tâm. Kế bên cầu thang là một máng trượt, gần đó đặt sẵn một chồng những miếng da dùng để lót khi trượt xuống. Bên phải Eragon, một hành lang dẫn qua những căn hộ cùng tầng. Con ma mèo đang đứng đỉnh vừa đi vừa ve vẩy đuôi. Eragon chạy theo, cho tới khi Solembum ngừng trước một cánh cửa, nghe ngao mấy tiếng. Hình như đó là một mật hiệu. Cánh cửa bật mở. Solembum lách vào, cửa đóng lại ngay. Eragon bối rối đưa tay định gõ, cánh cửa bung ra tức thì.

Nó bước vào một căn hộ hai phòng, trang trí xa hoa, bàn ghế chạm trổ, nhiều bó cây lủng lẳng trên tường. Những ngọn đèn từ trần và các bức tường, chiếu sáng một đồng đồ lộn xộn trên sàn.

Giữa phòng, bà phù thủy thầy bói Angela, đang ngồi trên một cái ghế da. Eragon bật hỏi:

- Bà làm gì ở đây vậy?

- Chỉ có một cái ghế độc nhất thôi, cháu chịu khó ngồi xuống sàn đi, rồi mẹ nói cho nghe.

Eragon ngồi xuống giữa hai cái bình sóng sánh nước thuốc màu xanh. Angela cúi nhìn nó:

- Thì ra cháu là một Kỵ Sĩ. Mẹ đã nghi, nhưng cho đến hôm qua mẹ mới biết chắc. Mẹ tin là Solembum biết từ lâu, nhưng nó không nói. Đáng lẽ mẹ phải đoán ra ngay từ khi cháu nhắc đến Brom. Saphira...mẹ thích cái tên này quá, rất hợp với một con rồng....

- Ông Brom đã chết. Tụi Ra'zac đã giết ông.

Angela giật mình, vén lọn tóc đen, nhẹ nhàng nói:

- Mẹ rất tiếc, thật tình rất tiếc.

Eragon cười cay đắng:

- Nhưng không ngạc nhiên, phải không? Bà đã đoán trước cái chết của ông ấy mà.

- Mẹ không biết đó là cái chết của ai. Nhưng không...mẹ không ngạc nhiên thật. Mẹ đã gặp Brom một vài lần. Ông ta không quan tâm đến chuyện bói toán...tầm phào của mẹ. Nó chỉ làm ông khó chịu.

- Ở Teirm, bà đã cười nhạo số mệnh của ông ấy và bảo mệnh số của ông như một trò đùa. Vì sao vậy?

- Nhớ lại, mẹ thấy định mệnh quả đã đùa giỡn với ông ta cay nghiệt quá. Tại sao mẹ nói thế ư? Ông ta như bị lời nguyền. Cả đời thất bại, chỉ trừ một lần. Không phải lỗi của Brom. Mà do định mệnh. Ông ta được tuyển làm Kỵ Sĩ, nhưng rồi lại bị giết. Yêu một người đàn bà, nhưng không được đền đáp lại. Rồi được chọn làm người diu dắt, huấn luyện cho cháu, ông ấy lại thất bại vì cái chết. Chỉ một lần thành công, là giết chết Morzan. Một việc đáng lẽ ông ta không làm thì tốt hơn.

- Ông Brom chưa hề nhắc đến một người đàn bà với cháu.

- Ta nghe chuyện này từ một người...không thể nói dối. Nhưng thôi, chuyện này nói vậy đủ rồi. Đời sống vẫn tiếp tục, đừng để cái chết làm chúng ta rầu rĩ mãi.

Bà cúi nhặt bó rơm, tiếp tục bận lại với nhau. Eragon đàn phải hỏi qua chuyện khác:

- Vậy bà bỏ Teirm đến đây làm gì?

- Sau khi nghe cháu nhắc đến tên Brom, mẹ nhớ lại những chuyện xảy ra tại Alageasia. Thiên hạ xầm xì chuyện triều đình đang truy lùng một Kỵ Sĩ. Lúc đó ta hiểu ra, trứng rồng của Galbatorix chắc đã nở. Vậy là mẹ đóng cửa hiệu đi tìm hiểu thêm.

- Bà cũng biết chuyện trứng rồng?

- Tất nhiên là biết. Mẹ đâu có ngu. Mẹ từng đi nhiều nơi cháu không thể ngờ nổi đâu. Chẳng chuyện lớn nhỏ nào qua khỏi mắt mẹ lang này. Dù sao mẹ cũng phải đến chỗ Varden càng sớm càng tốt, vì vậy mẹ đã đến đây cả tháng rồi, mặc dù mẹ không ưa nổi nơi này, vừa xa xôi vừa mốc thối. Người nào ở đây cũng quá nghiêm túc, quá quý phái. Tuy nhiên số mạng của toàn thể dân Farthen Dur là chết thảm.

Angela thở dài, mặt thoáng vẻ diều cợt. Eragon cười hỏi:

- Vậy bà còn ở lại đây làm gì?

- Vì mẹ muốn có mặt tại tất cả những nơi có những sự kiện trọng đại xảy ra. Hơn nữa, nếu mẹ ở lại Teirm, Solembum vẫn cứ đi một mình, mà mẹ muốn luôn gần gũi nó. Nào, kể ư nghe, từ ngày đó cháu đã phiêu lưu ra sao nào.

Trong một tiếng đồng hồ, Eragon kể lại chuyến đi trong hai tháng rưỡi của nó. Angela lặng lẽ nghe, nhưng khi nó nhắc tới tên Murtagh, bà ta bật kêu lên: "Murtagh?" Eragon gật đầu bảo:

- Đúng vậy, chính anh ta cho cháu biết anh ta là ai. Nhưng để cháu kể hết, bà hãy phán xét về anh ấy.

Khi Eragon kể xong, Angela ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Solembum nhảy tót lên lòng bà, hau háu nhìn Eragon.

Angela vuốt ve con ma mèo, nói:

- Thú vị thật. Galbatorix liên minh với Urgals. Murtagh xuất đầu lộ diện...Dù cháu chắc đã tiên đoán được những điều nguy hiểm, nhưng ta cũng khuyên cháu phải coi chừng Murtagh.

- Murtagh tỏ ra là một người bạn chung thủy và một đồng minh quả quyết.

- Dù sao cũng vẫn phải rất thận trọng. Còn vấn đề Tà Thần nữa. Mụ nghĩ, sau Galbatorix, Tà Thần Durza là mối đe dọa lớn nhất của Varden. Mụ ghê tởm Tà Thần, chúng luyện những phù phép yêu mị nhất, bằng cách chiêu mộ âm binh. Ta muốn được móc tim chúng bằng que sắt rỉ, quăng cho lợn ăn.

Eragon ngạc nhiên vì giọng cay độc của bà phù thủy kiêm thầy bói:

- Ông Brom bảo, Tà Thần là phù thủy, sử dụng âm binh để hoàn thành những công việc theo ý chúng. Nhưng cháu không hiểu sao chúng quá độc ác vậy?

- Không, không đúng. Phù thủy thông thường, chẳng xấu hơn hay tốt hơn tất cả chúng ta. Họ dùng sức mạnh phép thuật để điều khiển âm binh và sức mạnh của âm binh. Còn Tà Thần buông thả sự kiểm soát hầu tìm kiếm những phép thuật, sức mạnh lớn hơn. Chúng để cho thân xác điều khiển bởi âm binh. Bất hạnh là chỉ những âm hồn độc ác nhất mới có thể trở thành quỷ ám con người, và một khi chúng đã nhập vào rồi, chúng sẽ không buông tha, không chịu xuất ra khỏi thân xác đó nữa. Tình trạng này có thể xảy ra vì tai nạn, khi một phù thủy để một âm hồn mạnh hơn nhập vào. Vấn đề là, khi một tà thần được tạo ra, việc tiêu diệt nó là một điều cực kỳ nan giải. Mụ tin cháu đã biết, chỉ có hai người sống sót sau khi giết Tà Thần: thần tiên Laetri và Kỵ Sĩ Irnstad.

- Cháu đã được nghe chuyện này. Sao bà lên tận trên đỉnh này để ở, vừa biệt lập vừa bất tiện?

- Nói thật nhé, ta đi trốn. Vì ta chỉ yên ổn được mấy ngày đầu khi tới đây. Một tên gác bếp xép tiết lộ ta là ai, thế là đám phù thủy tép riu xúm vào làm phiền ta, nặng nề mời ta gia nhập vào cái hội bí mật của chúng. Nhất là lại do loài dòi bọ như cặp sinh đôi điều khiển. Cuối cùng ta dọa sẽ biến chúng thành cóc, à xin lỗi, thành ếch ráo. Thế mà chúng đâu có nản lòng. Nửa đêm, ta chuồn lên đây. Chuyện lên tận đây sống, đối với mụ không khó khăn như cháu tưởng đâu.

- Bà có phải để cặp song sinh xâm nhập vào tâm trí để kiểm tra không?

- Hai anh em nó không dám làm chuyện đó với mụ đâu. Chúng biết sẽ bị mất hết công lực và hóa điên khùng. Vả lại, ta từng đến đây, trước khi Varden bày ra vụ kiểm tra tư tưởng này.

Bà ta liếc về cuối phòng, bảo:

- Buổi nói chuyện thật thú vị, nhưng chắc cháu cũng phải đi thôi. Mụ đang luyện một môn thuốc đặc biệt bằng độc thảo và lưỡi thần lân. Đó, nước thuốc sôi rồi. Lúc nào rảnh hãy tới chuyện trò với mụ nhé. Đừng cho ai biết mụ ở đây. Mụ chán di chuyển lắm rồi, bực mình lắm. Mà cháu thì chắc không muốn làm mụ...bực mình, phải không?

- Cháu sẽ giữ bí mật.

Mèo ma hướng dẫn Eragon trở về phòng, rồi ngoe ngậy đuôi quay đi.

55. Q.1 - Chương 55: Cung Điện Của Vua Lùn

Eragon thức dậy đã thấy một người lùn đứng chờ. Sau khi cúi chào, anh ta lấp bắp:

- Thưa Argetlam, Knurla Orík đang chờ ngài.

Anh ta vừa lui ra, Saphira nhảy xuống sàn, cấp thanh Zar'rac trao cho Eragon: “Đeo vào. Anh là một Kỵ Sĩ, phải đeo một thanh kiếm của Kỵ Sĩ. Có thể thanh Zar'rac này có một lịch sử đẫm máu, nhưng hãy hãnh diện mà đeo nó, tạo cho nó một lịch sử mới.”

“Em quên Ajihad khuyên đừng đeo Zar'rac sao?”

“Nếu anh muốn vượt lên khỏi những thế lực ở đây, đừng để họ điều khiển từng hành động của anh. Cứ đeo nó đi.”

Eragon miễn cưỡng đeo thanh kiếm. Trong khi bay xuống thành phố trong lòng núi, nó kể cho Saphira nghe chuyện gặp bà phù thủy Angela.

Vừa hạ xuống một cổng thành Tronjheim, ông lùn Orik chạy lại, nói ngay:

- Đức vua Hrothgar của chúng tôi đang chờ cả hai. Xuống đi, chúng ta cùng đi bộ vào.

Vừa rảo chân theo Orik qua một hành lang đầy người dòm ngó, Eragon vừa hỏi:

- Chúng ta gặp đức vua tại đâu?

- Trong cung điện. Bên dưới thành phố này. Đức vua cho cậu được triệu kiến riêng, để chứng tỏ một hành động...rất otho, nghĩa là sự chân thành. Cậu không phải thi lễ theo triều nghi, nhưng hãy nói năng tôn kính. Đức vua rất nóng tính, nhưng rất anh minh, vì vậy phải thận trọng trong từng lời nói.

Tới phòng trung tâm, Orik đi trước, hướng dẫn Eragon và Saphira xuống một cầu thang bên phải, rồi tới một lối đi có mái vòm dài chừng ba mươi thước, chấm dứt trước hai cánh cửa lớn bằng đá hoa cương. Một vương miện được khắc trùn trên bề mặt hai cánh cửa.

Trước mặt họ là một tiền sảnh tối. Triều đình là một hang động thiên nhiên, dọc hai vách hang là những hàng thạch nhũ, từ trên rũ xuống, và từ nền mọc lên, cao lớn hơn một con người. Những ngọn đèn rải rác tỏa một nguồn ánh sáng âm u. Nền đá nâu và nhẵn bóng. Cuối hang, một bóng người ngồi bất động trên chiếc ngai màu đen.

- Đức vua đang chờ.

Orik cúi đầu nói rồi quay ra. Eragon nắm chặt chuôi kiếm tiến bước bên Saphira. Cánh cửa phía sau khép lại.

Tiếng bước chân của nó và Saphira vang vọng khi cả hai đi qua những bức tượng đặt trong hốc giữa những hàng thạch nhũ. Mỗi bức tượng là một vị vua của người lùn, đội vương miện, ngồi trên ngai vàng, đôi mắt nghiêm khắc hướng về cõi xa xăm. Dưới chân tượng là hàng chữ khắc tên của vị vua.

Qua hai hàng tượng của hơn bốn chục vị tiên vương, tới những hốc còn bỏ trống, dành cho các vua sẽ qua đời trong tương lai, Eragon và Saphira ngừng trước ngai vàng.

Ông vua lùn ngồi im lìm trên ngai tạc bằng nguyên khối đá đen, chẳng khác gì một bức tượng. Chiếc ngai không trang trí, không được tạo theo một hình dáng nào, tỏa ra một sức mạnh, sức mạnh gợi nhớ lại thuở xa xưa, khi những người lùn cai trị Alageasia, không có bàn tay của thần tiên hay con người thường can thiệp vào. Vua Hrothgar đội một mũ đính hồng ngọc và kim cương thay cho chiếc vương miện. Mặt ông trang nghiêm hẳn những kinh nghiệm của những năm dài cai trị. Dưới vầng trán nhẵn, đôi mắt sâu sắc rực. Một tấm giáp sắt che trước ngực. Chòm râu bạc phủ xuống tận thắt lưng và trên đùi ông là một cây búa với biểu hiệu của bộ tộc, giống như trên nón sắt của Orik.

Eragon cúi đầu, quì gối. Nhà vua nhích người, như vừa tỉnh giấc, cất giọng sang sảng nói:

- Kỵ Sĩ hãy đứng lên. Người không phải thủ lễ với ta.

Eragon đứng thẳng dậy. Hrothgar chăm chăm nhìn rồi nói:

- Áz knurl deimi lanok. Đó là một châm ngôn cổ. Cui chừng đá đổi thay...Nhưng ngày nay đá đổi thay mau chóng thật. Ta không thể gặp nhà người sớm hơn vì buộc phải giải quyết cho xong một số việc với những kẻ chống đối trong các bộ tộc. Họ xin ta không cho nhà người ẩn trú và trục xuất ra khỏi Farthen Dur. Ta đã phải cố gắng thuyết phục để họ đồng ý chuyển nhà người ở lại vương quốc này.

- Đa tạ bệ hạ. Thần không ngờ đã gây ra nhiều phiền toái thế.

- Hãy nhìn kia, Kỵ Sĩ Eragon. Đó là bốn mươi một đấng tiên vương của ta. Ta là vua thứ bốn mươi hai của vương quốc. Khi ta dời bỏ trần gian này để về cùng chư thần, tượng của ta cũng sẽ được đặt lên cùng các tiên vương. Bức tượng thứ nhất kia giống hệt đại tổ Korgan của ta, chính đại tổ đã rèn nên cây chùy

Volund này. Suốt tám thiên niên kỷ - từ buổi bình minh của nòi giống chúng ta - dưới lòng núi Farthen Dur hùng vĩ này đều do người lùn cai trị. Chúng ta là xương của đất, lâu đời hơn những thần tiên cao nhã và loài rồng man rợ.

Saphira hơi rướn mình lên. Vua Hrothgar trầm giọng tiếp:

- Ta đã già, già đủ để thấy những tháng năm huy hoàng của Kỵ Sĩ, để chuyện trò cùng Varel, người Kỵ Sĩ lãnh đạo cuối cùng của họ, khi ông ta tới đây triệu kiến ta chính trong bốn bức tường này. Vẫn có vài kẻ còn sống, có thể làm chứng cho điều ta nói. Ta còn nhớ những sự can thiệp của Kỵ Sĩ vào triều đình của ta, nhưng ta cũng vẫn nhớ nền hòa bình họ đem lại, để có thể bình yên đi bộ từ Tronjheim tới Narda. Giờ đây, nhà người - một truyền thuyết đã mai một, lại hồi sinh - đứng trước mặt ta. Hãy thành thật cho ta biết, vì sao nhà người tới Farthen Dur này. Ta đã nghe những việc làm nhà người phải trốn chạy triều đình Galbatorix. Nhưng hiện nay mục đích của nhà người là gì?

- Hiện nay thần và Saphira chỉ mong bình phục trong những ngày tá túc tại đây. Thần không đến đây với ý định gây rối, mà chỉ xin được ẩn trốn khỏi những hiểm nghèo đã gặp trong mấy tháng qua. Có thể ông Ajihad sẽ chuyển thần và Saphira sang với thần tiên, nhưng cho tới khi đó, thần cầu mong được ở lại quê quốc.

- Như thế là nhà người chỉ có một nhu cầu là được sống yên thân tại đây và....bỏ qua hết những gì triều đình Galbatorix đã gây ra cho nhà người?

Eragon lắc đầu, kiêu hãnh nói:

- Nếu bệ hạ đã nghe ông Ajihad tường trình, hẳn bệ hạ đã biết những thống khổ của hạ thần. Dù tan thân nát thịt, thần vẫn quyết đấu cùng Galbatorix. Hơn thế nữa, tâm nguyện của thần là phải cứu giúp những con người chưa thoát khỏi vòng kiềm tỏa của ông ta, trong số đó có người anh họ Roran của thần.

Nhà vua tỏ ra hài lòng vì câu trả lời của Eragon. Ông quay qua Saphira hỏi:

- Rồng, mi nghĩ sao về vấn đề này? Lý do gì mi tới đây?

Saphira nhếch mép gầm gừ: “Nói với ông ta, em khát máu kẻ thù và đang sôi gan chờ ngày ra trận để choảng nhau với Galbatorix. Em không thể có cảm tình đối với quân phản bội, những kẻ đã đập vỡ trứng rồng như lão vua giả đó. Lão đã giam giữ em suốt bao thế kỷ. Thậm chí đến bây giờ, còn hai anh em của em trong tay lão. Em phải giải phóng cho họ. Và anh cũng nói cho nhà vua biết, em thấy là anh cũng đã sẵn sàng.”

Eragon nhăn nhó, nhưng cũng đành chuyển lại lời của Saphira. Ông vua già thích thú cười nhăn cả mặt:

- Ha ha ta thấy bao nhiêu thế kỷ rồi loài rồng vẫn chẳng hề thay đổi. Các người biết vì sao ngai vàng này được đeo chẳng ra hình dáng gì, mà lại gồ ghề thế này không? Để không ai có thể thoải mái ngồi yên trên nó. Ta cũng vậy, khi phải từ bỏ ngai vàng, ta không tiếc nuối gì. Eragon, điều gì đã thúc dục, nhắc nhở người tới trách nhiệm vậy? Có phải vì ngai vàng của Galbatorix hay không?

- Thần không cố gắng để được ngai vàng hay quyền lợi. Trách nhiệm của một Kỵ Sĩ đã quá đủ rồi. Không, thần sẽ không dành vương miện của kinh đô Uru'baen...trừ khi không có người kế vị hay không ai đủ tài đức để lãnh trách nhiệm này.

- Chắc chắn người sẽ là một nhà vua đức độ hơn Galbatorix, nhưng không một đất nước nào nên có một người trị vì còn ít tuổi và muốn dẹp bỏ ngai vàng. Thời đại Kỵ Sĩ qua rồi, Eragon ạ. Họ sẽ không bao giờ thành công như xưa đâu. Cho dù hai cái trứng rồng của Galbatorix có nở ra.

Mặt ông tối lại khi nhìn bên sườn Eragon:

- Ta thấy người đang đeo thanh kiếm của kẻ thù. Ta cũng được nghe kể, người đi cùng con trai của một phản đồ. Lòng ta không vui khi thấy thanh kiếm đó, nhưng đưa ta nhìn kỹ xem sao.

Eragon tháo kiếm, dâng lên, chuôi kiếm đưa lên trước. Nhà vua ngắm nghía màu đỏ của thanh kiếm rực sáng dưới ánh đèn. Vừa vuốt ve lưỡi kiếm, ông vừa gật gù nói:

- Tuyệt hảo! Quả là bậc thầy tôi luyện kiếm. Thần tiên chỉ chuyên sử dụng cung tên, thương giáo, nhưng khi họ đã rèn kiếm thì cũng không ai bì kịp. Đây là một thanh kiếm bất hạnh, ta không muốn thấy nó trong

vương quốc của ta. Nhưng nếu muốn, người cứ đeo, biết đâu số phận của nó đã được đổi thay.

Ông trao lại thanh Zar'rac và hỏi:

- Cháu ta có tận tình giúp đỡ người không?

- Thưa....là ai?

- Orik. Con trai quận chúa út của triều đình. Orik phục vụ Ajihad để chứng tỏ việc ta ủng hộ Varden. Tuy nhiên, hình như Orik đã trở lại dưới quyền ta. Ta rất hài lòng chuyện người đã lên tiếng bên vực cho Orik.

Eragon hiểu đây lại thêm một dấu hiệu otho - chân thành - nữa. Nó cúi đầu thưa:

- Orik đã giúp thần rất tận tình

- Tốt. Nhưng ta không thể chuyện trò với nhà người lâu hơn nữa. Còn nhiều vấn đề chờ ta giải quyết. Tuy nhiên, ta có lời khuyên: nếu muốn có được sự ủng hộ của người lùn trong vương quốc của ta, trước hết hãy tự chứng tỏ mình. Đừng hấp tấp quyết định. Lời nói chẳng là gì, phải chứng tỏ bằng hành động.

- Thần xin ghi nhớ.

- Các người được phép lui ra.

Orik đứng chờ sẵn bên ngoài. Vừa ra tới phòng trung tâm, ông lùn lo lắng hỏi:

- Mọi chuyện tốt đẹp không?

- Tôi nghĩ là tốt đẹp, nhưng đức vua của ông thận trọng lắm.

- Nhờ vậy ngài mới có thể sống lâu đến thế.

Saphira nhận xét: “Em không muốn nhà vua nổi giận với chúng mình.”

“Anh cũng vậy. Khó đoán được ông ta nghĩ gì về em. Hình như ông ta không có cảm tình với rồng, nhưng không nói ra.”

Orik nói:

- Việc chúc phúc cho đứa trẻ hôm qua làm huyền não cả phe Varden. Dấu vết của Saphira để lại trên trán con bé làm nó được đón chào như một vị anh hùng tương lai. Bà bảo mẫu và nó được cấp mấy căn phòng đẹp nhất. Mọi người đều bàn tán về “phép lạ” của Saphira. Các bà mẹ đang tìm cả hai để xin chúc phúc cho con cái họ.

Eragon lo lắng nhìn quanh:

- Tôi phải làm sao bây giờ?

- Tránh mặt đi. Mọi người đang xúm đầy gần cửa lên nhà nghỉ của rồng.

Trời còn sớm, Eragon cũng chưa muốn trở về. Nó muốn cùng Saphira khám phá Tronjheim, nhưng có Saphira lại khó tránh được mọi người. “Em tính sao, Saphira?” “Em về trước. Vì em có khách chờ. Anh cứ đi đi.”

“Được, nhưng ai chờ em?” Cô ả chỉ nháy đôi mắt thô lỗ làm duyên rồi quay đi. Eragon nói với Orik:

- Tôi muốn đi ăn sáng rồi tham quan thành phố. Ngày mai hãy ra bãi tập, tôi chưa cảm thấy hoàn toàn khỏe hẳn.

- Cậu có muốn thăm thư viện không? Rất nhiều sách có giá trị. Cậu sẽ thích thú tìm hiểu lịch sử Alageasia khi chưa bị bàn tay Galbatorix làm ô uế.

Lúc này Eragon mới nhớ lại ông Brom đã từng dạy nó đọc ra sao. Không biết nó còn nhớ gì không. Lâu quá rồi Eragon không để mắt tới một con chữ nào.

Điểm tâm xong, hai người tới thư viện.

Gian phòng làm Eragon nhớ những khu rừng. Những hàng cột vươn lên trong bóng tối, đỡ một mái trần năm tầng phía trên. Giữa những hàng cột, những kệ đá đen đối lưng nhau, ngồn ngộn sách. Nhiều băng đá dài và bàn kê sắt tường.

Orik cất giọng:

- Nơi này đúng thật là di sản của cha ông chúng tôi. Ở đây lưu giữ những trang viết của những vị vua, những học giả vĩ đại nhất từ thượng cổ tới ngày nay. Cả những ghi chép, sưu tầm những bài ca, truyện cổ của những nghệ nhân. Tuy nhiên, không phải tất cả đều là tác phẩm của chúng tôi, ở đây cũng có những tác phẩm của con người thường. Giống người các cậu, tuy đời sống ngắn ngủi, nhưng rất phong phú. Thư viện này rất ít, hay gần như không có những gì của thần tiên. Họ giữ gìn rất bí mật.

- Tôi có thể ở lại đây chừng bao lâu?

- Tùy cầu. Cần gì thì lại tìm tôi.

Eragon hăm hở lục tìm những quyển sách có những tên hấp dẫn hay bìa đẹp. Nó không ngờ chữ viết của người lùn cũng giống người thường. Nhưng nó hơi nản vì phải lật vật để nhớ ra mặt chữ. Dần dần nó đi sâu mãi về cuối thư viện.

Khi Eragon đang lẩm nhẩm mấy vần thơ dịch từ một bài thơ của vị vua thứ mười, chợt nó nghe bước chân lạ sau kệ sách. Nhưng nó cười thầm vì biết trong thư viện không có ai. Tuy nhiên, Eragon cũng nhẹ nhàng đặt quyển sách xuống, lắng nghe. Tiếng chân lại nổi lên, không phải một, mà là hai người. Nó nhìn quanh cố nhớ Orik ngồi chỗ nào. Bước qua một góc phòng, Eragon giật thót người: cặp song sinh đứng lù lù trước mặt.

Chúng đứng vai sát vai, mặt trơ trơ. Bốn con mắt rắn đen ngòm chiếu thẳng vào Eragon. Hai tay chúng thu trong vạt áo. Cả hai cúi đầu, nhưng với bộ dạng đầy vẻ nhạo báng xác xược:

- Chúng tôi tìm cậu khắp nơi.

- Để làm gì?

Eragon cố nén rung mình, hỏi. Vì giọng chúng gai góc khó chịu giống giọng tụi Ra'zac. Nó vội phóng tư tưởng liên lạc với Saphira.

Một tên lên tiếng, vẫn bằng giọng lễ phép giả tạo, nhưng Eragon không thể nào bắt bẻ:

- Từ sau hôm cậu gặp thủ lĩnh Ajihad, tôi muốn...có dịp xin lỗi vì những hành động đã qua. Hôm nay anh em chúng tôi đến để tỏ lòng tôn kính.

Eragon đỏ mặt tức giận khi cặp song sinh cúi rạp người như làm trò hề. Nghe Saphira nhắc nhở: “Thận trọng.” Ráng nén tức, nhưng không thể để cho anh em nhà này trêu chọc mãi, Eragon cười cười:

- Tôi mới là người phải nhớ ơn hai anh chứ. Các anh không cho phép, làm sao tôi vào được nơi này.

Nó cúi đầu đáp lễ rồi ngạo mạn quay đi. Cặp song sinh thoáng vẻ bất mãn, nhưng vẫn nói:

- Chúng tôi rất hân hạnh vì được một người rất...quá quan trọng ban cho những lời vàng ngọc đó. Chúng tôi mong được trả ơn này....

- Tôi sẽ nhớ những lời anh vừa nói, khi nào cần thiết.

Saphira nổ ngay với Eragon: “Anh cương quá rồi đấy. Chúng sẽ ghim thái độ của anh, đợi dịp trả thù à xem.”

“Đừng ý kiến ý cò nữa. Bực lắm rồi.”

Cặp song sinh tiến lại gần hơn. Giọng chúng chợt hòa nhã vui vẻ:

- Chúng tôi tìm cậu còn vì một lý do khác nữa. Kỵ Sĩ, một số người biết phép thuật tại thành phố ngầm này đã thành lập một nhóm, với tên gọi là Du Vrangr Gata, nghĩa là....

- Đường Phiêu Lãng, tôi biết.

Nó nhớ lại Angela đã kể về vụ này. Một trong hai tên lên tiếng nịnh:

- Sự am tường của Kỵ Sĩ về ngôn ngữ cổ thật sâu rộng. Và cũng vì tài trí và những chiến công hiển hách của Kỵ Sĩ mà chúng tôi được cử đến mời Kỵ Sĩ gia nhập nhóm Du Vrangr Gata. Chúng tôi có thể hướng dẫn cậu....những câu thần chú mà chúng tôi đã khám phá được. Không gì vinh hạnh cho chúng tôi hơn là góp chút tài mọn trên đường tiến tới vinh quang của cậu. Chúng tôi không dám đòi hỏi gì. Nhưng....nếu có thể, cậu san sẻ cho chúng tôi chút ít hiểu biết của cậu, chúng tôi không dám quên ơn...

- Các anh tưởng tôi là thằng ngốc sao? Vì những gì ông Brom dạy tôi, các anh đã không thể làm gì được tôi. Các anh tức điên lên vì vậy. Tôi không học hành, chia sẻ gì với hai anh hết.

Nụ cười biến mất ngay trên mặt chúng:

- Chúng ta không đùa đâu, nhóc. Chính anh em ta sẽ kiểm tra khả năng phép thuật của mi. Nhớ cho kỹ, chỉ một chút “sơ xảy” cố ý của ta là mi mất mạng. Cho dù mi là Kỵ Sĩ, nhưng hai anh em ta cộng lại vẫn mạnh hơn mi.

Eragon cố bình thần nói:

- Ta sẽ cân nhắc lại lời mời. Nhưng...

- Tốt. Chúng tôi sẽ đợi câu trả lời vào ngày mai. Hãy suy nghĩ kỹ và...trả lời sao cho nghe được.

Chúng cười lạnh tanh, quanh lưng, đi về cuối thư viện. Eragon cho Saphira biết: “Dù chúng làm gì, anh cũng không gia nhập cái nhóm mắc dịch đó.”

“Anh nên nói chuyện này với bà Angela. Bà đã từng đụng độ với hai tên này rồi. Có thể bà ấy cũng sẽ có mặt khi chúng kiểm tra anh, như vậy may ra anh tránh khỏi bị chúng âm mưu hãm hại.”

Eragon tìm thấy Orík đang ngồi lau chùi cây rìu chiến đấu. Ông dẫn Eragon ra khỏi thư viện, tới nơi Saphira đang chờ sẵn. Đám đông chưa kịp tụ tập tới, Saphira đã bay vút lên. Vừa đậu trên Ngôi Sao Ngọc, Saphira nói ngay: “Phải giải quyết vấn đề này gấp. Anh không thể để chúng nó hăm dọa mãi được.”

“Anh biết. Nhưng anh không muốn làm chúng giận.”

“Vậy là anh định nhập nhóm với chúng à?”

“Không, ngày mai anh sẽ cho chúng biết là anh từ chối.”

Saphira vào hang, còn Eragon đi tới đi lui suy nghĩ. Nó muốn gặp bà Angela, nhưng không nhớ đường. Ra hành lang, đi lung tung, chỉ gặp những gian phòng bỏ trống, Eragon trở lại nhà nghỉ của rồng. Nó chợt nghe trong phòng có tiếng người nói. “Saphira, ai ở trong đó vậy?”

“Một cô gái...về có uy lắm. Để em làm cho cô ấy chú ý tới em, cho anh vào nhé.” Eragon thắc mắc, vì chính Orík cho biết, không ai được lên đây, nếu không được mời.

Eragon nắm chặt kiếm, bước vào. Một thiếu nữ đứng giữa phòng, đang tò mò nhìn cái đầu khổng lồ của Saphira lộ ra khỏi hang. Ánh sáng từ ngôi sao ngọc tỏa xuống làn da sẫm màu như da của Ajihad. Cô ta chừng mười bảy tuổi. Áo nhung màu rượu nho. Chuôi dao găm nạm ngọc lộ khỏi bao da cô đeo bên mình.

Eragon đứng khoanh tay, chờ cô gái quay lại. Nhưng cô vẫn chăm chú ngắm Saphira, rồi duyên dáng nghiêm mình, ngọt ngào hỏi:

- Làm ơn cho biết Kỵ Sĩ Eragon đang ở đâu?

Đôi mắt láu cá của ả rồng sáng lên thích thú. Eragon mỉm cười lên tiếng:

- Tôi đây.

Bàn tay đặt ngay vào dao găm, cô gái quay phắt lại. Đôi mắt hình trái hạnh, cặp môi đầy đặn, gò má tròn. Cô gái lại nghiêng mình chào, nói:

- Tôi là Nasuada.

- Chắc cô đã biết tôi là ai. Nhưng cô cần gì?

- Cha tôi, ông Ajihad, có tin nhắn cho anh. Anh nghe chứ?

Thủ lĩnh Varden có vợ con không làm Eragon ngạc nhiên, nó chỉ tự nhủ, người đàn bà nào lọt vào mắt Ajihad chắc phải là một người đặc biệt.

- Vâng, tôi sẵn sàng nghe đây.

- Cha tôi rất hài lòng với những gì anh đã làm. Nhưng ông cảnh giác anh về những chuyện như vụ chúc phúc hôm qua. Nó tạo ra nhiều vấn đề khó khăn hơn là làm dịu tình thế. Ông cũng hối thúc anh mau ra bãi tập để kiểm tra càng sớm càng tốt. Cha tôi muốn biết khả năng toàn diện của anh, trước khi ông liên hệ với thần tiên.

- Cô leo cầu thang suốt từ dưới đó lên tận đây sao?

Nó nghĩ đến chiều dài thăm thẳm của cầu thang vô tận. Cô ta lắc đầu:

- Tôi lên bằng một ròng rọc vận chuyển lương thực và đồ đạc lên đây. Có thể nhắn tin bằng tín hiệu, nhưng tôi muốn tự gặp anh để chuyển lời cha tôi.

Eragon chỉ vào hang Saphira:

- Cô muốn ngồi một chút không?

- Không, tôi còn việc ở nơi khác nữa. Cha tôi cũng cho phép anh đến thăm Murtagh, nếu anh muốn.

Giọng cô ta chợt thoáng buồn:

- Murtagh rất mong được chuyện trò cùng anh. Anh nên đến thăm anh ấy. Hình như Murtagh...cô đơn lắm.

Nasuada chỉ đường tới phòng giam Murtagh cho Eragon. Nó cảm ơn rồi hỏi thăm về Arya. Cô gái cười tinh quái:

- Cũng như những thần tiên khác, Arya bình phục rất nhanh. Chưa ai được phép vào thăm Arya, trừ đức vua, cha tôi, và các thầy thuốc. Đức vua và cha tôi đã biết hết những chuyện thời gian Arya bị giam cầm. Bây giờ tôi phải đi, anh có điều gì muốn tôi chuyển lại cha tôi không?

- Cho tôi gửi lời cảm ơn tất cả nhiệt tình ông đối với chúng tôi. Và tôi mong mỗi được thăm Arya.

- Tạm biệt, Kỵ Sĩ Eragon. Mong sớm gặp lại.

Khi Nasuada đi khỏi, Eragon thắc mắc: “Chẳng lẽ cô ta lặn lội lên tận đây chỉ nói vài chuyện phiếm đó sao?”

“Ôi dào, suy luận cho rách việc” Saphira lèm bèm rồi thụt đầu vào hang. Eragon vừa lên tới nơi, chợt kinh ngạc thấy Solembum đang cuộn mình trong cái hốc kế bên đầu Saphira. Cả con ma mèo và ả rồng đều trở mắt nhìn Eragon như hỏi: “Thì sao nào?”

Eragon cười sảng sặc hỏi: “Saphira, khách chờ em là Solembum hả?”

Cả hai đứa đều chớp mắt trả lời: “Chính xác.” Eragon lắc đầu thú vị. Cặp này kết bạn với nhau là đúng quá rồi, cá tính giống nhau, cùng là sinh vật của phép thuật. Nó hỏi: “Solembum, mi biết bà Angela đang ở đâu không?”

“Ở đâu đó trong thành phố này.”

“Bao giờ bà trở lại? Ta cần hỏi ý kiến bà ngay hôm nay.”

“Bà ấy chưa về sớm thế đâu.”

Con mèo ma trả lời xong im thin thít, không chịu nói thêm gì nữa. Eragon chán nản nằm xuống cạnh Saphira tự nhủ, ngày mai mình phải đi thăm Murtagh.

56. Q.1 - Chương 56: Cuộc Thử Thách Của Arya

Buổi sáng ngày thứ ba tại Tronjheim, Eragon thức dậy với một tinh thần sảng khoái, sức khỏe tràn trề. Đeo thanh Zar'rac, cưỡi trên rồng nó cùng Saphira bay tà tà vào Farthen Dur. Khi gặp Orik, Eragon hỏi về Nasuada. Orik khó chịu liếc mắt nhìn thanh Zar'rac, trả lời:

- Nasuada là một cô gái hiếm có. Cô ấy hoàn toàn tận tâm tận lực với cha. Tất cả thời gian của cô đều dành cho công việc giúp Ajihad. Tôi nghĩ, cô ta làm nhiều việc hơn là Ajihad tưởng. Nhiều khi cô ta thu xếp, điều khiển địch thủ chính trị của ông bố, mà không hề lộ diện.

- Mẹ cô ấy là ai?

- Điều đó thì tôi không biết. Ajihad một mình đem theo Nasuada tới đây, khi cô ấy mới ra đời. Ông ta chưa bao giờ cho biết từ đâu tới.

Vậy là cô ta cũng lớn lên mà không biết mẹ là ai, Eragon nghĩ. Nó bảo:

- Tôi bồn chồn quá, phải hoạt động cho cơ thể làm việc một chút. Bây giờ phải đến đâu để qua vòng “kiểm tra” của ông Ajihad đây?

- Tuy bãi tập chỉ cách đây nửa dặm, nhưng khuất núi nên không thấy được. Đó là một vùng rất rộng, cả người lùn cũng tập tại đó.

Saphira bảo: “Em cũng đi.” Eragon nói lại ý nó, Orik vuốt râu ngần ngại:

- Có lẽ không nên. Bãi tập rất đông người, Saphira sẽ làm mọi người chú ý.

Saphira la toáng lên: “Tôi cứ đi. Rách việc!”

Gần tới bãi tập đã nghe tiếng người cười nói, la hét, tiếng vũ khí bằng sắt, bằng gỗ bình bịch, loảng choảng chạm nhau.

Toán bộ binh đang tập đấu với khiên và rìu có cán dài. Kế bên họ là bãi tập của hàng trăm chiến binh với đủ thứ vũ khí: chùy, giáo, gậy...và đủ loại mộc, khiên, giáp. Hầu hết chiến binh đều đội mũ sắt và áo giáp cũng đan bằng sắt. Người lùn rất đông, nhưng tập thành riêng một nhóm. Đám xạ thủ đang tập bắn vào hình nộm bằng những bao vải.

Eragon đang ngỡ ngàng chưa biết phải làm gì, một người rậm râu tiến lại. Mũ vải phủ từ đầu xuống vai, áo quần da bò còn phủ đầy lông, tay ông ta lăm lăm thanh gươm to, dài gần bằng thanh Zar'rac của Eragon. Ông ta liếc mắt như đánh giá Eragon và Saphira, rồi càu nhàu Orik:

- Anh đi đâu lâu thế. Ở đây chẳng còn tay nào chịu đấu với tôi.

- A, vì anh đập chúng te tua, tất cả đều bị bầm dập từ đầu đến chân rồi, còn tay nào dám làm đối thủ của anh nữa.

- Có chứ, còn anh đó, Orik.

- Vì tôi lanh lẹ hơn một chàng khổng lồ như anh.

Ông ta quay lại Eragon:

- Tôi là Frederic, tôi được lệnh tìm hiểu khả năng của cậu. Cậu khỏe cỡ nào?

- Dạ, cũng tạm được. Tôi được lệnh thử đấu bằng phép thuật.

- Phép thuật không có chỗ tập ở đây. Tôi nghĩ là những trận đánh cậu đã tham dự chỉ kéo dài mấy phút. Điều chúng tôi quan tâm là, sức chịu đựng của cậu tới đâu trong những trận đánh kéo dài nhiều giờ, thậm chí nhiều tuần. Ngoài cung và kiếm ra, cậu còn sử dụng vũ khí gì?

- Chỉ...có quả darts thôi.

Frederic ha hả cười:

- Câu trả lời hay lắm. Tốt, chúng tôi sẽ thử tài bắn cung của cậu trước tiên. Sau đó khi bãi tập trống, chúng ta sẽ....

Ông ta chợt ngừng nói, nhìn phía sau Eragon, giận dữ rửa mấy tiếng. Cặp song sinh đang lừ lừ lại gần. Hai cái đầu hói nhọn nhọn, trái ngược hẳn với màu đỏ tía của hai cái áo choàng.

Orik cũng vừa rút cây rìu ra vừa lăm bầm một tràng cổ ngữ. Frederic tiến lên đây vẻ khiêu khích:

- Tao đã bảo hai anh em mày tránh xa bãi tập này ra.

Trước thân hình hộ pháp của ông, cặp song sinh đôi trông yếu hèn, nhưng chúng vẫn ngạo nghễ nói:

- Tôi được lệnh Ajihad kiểm tra khả năng phép thuật của Eragon, trước khi....ông làm cậu ta hết hơi vì những thanh sắt của ông.

- Sao không để người khác kiểm tra Eragon?

- Vì không ai đủ sức.

Saphira nhảy lại gần, phì một luồng khói đen. Cặp song sinh đôi làm ngơ, ra lệnh cho Eragon:

- Theo chúng tôi.

Eragon nhún vai, cùng Saphira đi theo chúng. Phía sau, nó nghe Frederic nói với Orik:

- Mình phải ngăn cản trước khi chúng đi quá đà.

Và tiếng Orik:

- Tôi biết, nhưng tôi không thể can thiệp vào. Đức vua đã ban lệnh sẽ không che chở cho tôi một lần nữa.

Eragon cố chống lại nỗi sợ hãi. Hai anh em thẳng hói này có thể phép thuật cao cường hơn nó. Tuy vẫn nhớ lời ông Brom, phép thuật của một Kỵ Sĩ mạnh hơn người thường, nhưng liệu nó có đấu lại với hai tên này khi chúng cùng hiệp lực lại không?

Saphira bảo: “Đừng lo lắng quá. Còn có em. Mình sẽ cùng hiệp lực lại.”

Cặp song sinh nhìn Eragon hỏi:

- Sao, Kỵ Sĩ, trả lời lời mời hôm qua chứ. Nhận hay không?

- Không.

Chúng nhếch mép, cúi xuống vẽ trên mặt đất một ngôi sao, rồi cả hai bước vào chính giữa. Một tên cất giọng đầy hiểm độc:

- Vậy thì chúng ta bắt đầu. Mi chỉ phải làm đúng theo những gì chúng ta yêu cầu. Đơn giản vậy thôi.

Móc túi lấy ra một viên đá bằng nắm tay Eragon, hất đặt xuống đất bảo:

- Nâng cao viên đá lên ngang tầm mắt.

“Trò trẻ.” Eragon nói với Saphira, rồi niệm:

- Sternr reisa!

Viên đá run rẩy, rồi nhẹ nhàng bay bổng lên khỏi mặt đất. Nhưng mới chỉ được chừng ba mươi phân, một sức mạnh vô hình giữ nó lơ lửng, không lên cao hơn được nữa. Anh em song sinh đôi lại nhếch mép cười. Eragon điên tiết trừng trừng nhìn chúng. Hai thằng này quyết tâm làm cho Eragon thất bại, vì nếu bị kiệt sức trong cuộc độ sức đầu tiên này, Eragon sẽ không còn đủ khả năng tỉ thí trong những môn đòi hỏi nhiều sức lực hơn. Chúng đang dương dương tự đắc, tin rằng hai anh em phối hợp sẽ hạ Eragon một cách dễ dàng. Nhưng ta đâu chỉ một mình. “Saphira, bắt đầu.”

Nội lực của Saphira truyền sang cho Eragon. Hòn đá rướn mình vọt lên, lơ lửng đúng ngang tầm mắt. Cặp song sinh rít lên:

- Hay lắm. Bây giờ hãy vận chuyển cho hòn đá xoay vòng.

Một lần nữa, Eragon và Saphira lại vượt qua thử thách dễ dàng. Buổi thử nghiệm tiếp tục tăng dần, càng lúc càng phức tạp, khó khăn hơn. Eragon phải cố nhớ những câu chú chính xác. Trong khi đó mặt anh em chúng vẫn tỏ ra bình thản tung ra những màn đấu phép ác liệt hơn. Không có sự âm thầm tiếp sức của Saphira, chắc chắn Eragon đã lần dừng trên mặt đất.

“Saphira, tại sao chúng kéo dài cuộc kiểm tra này lâu thế? Chúng đã thấy rõ khả năng anh rồi mà. A, anh nghĩ ra rồi, chúng lợi dụng việc này để moi móc và học tất cả những câu thần chú anh biết.”

“Niệm chú nhỏ thôi, đừng để chúng nghe được. Và nhớ chỉ dùng câu đơn giản nhất.”

Từ lúc này, Eragon đọc thật nhỏ và dùng những câu thật ngắn, nhưng phối hợp cho chúng có hiệu quả như một câu thần chú dài. Eragon tiếp tục chiến thắng và làm hai tên đầu hói tức tối co rúm mặt, vì không thể nào hiểu nổi những câu thần chú của Eragon.

Hơn một tiếng trôi qua, nhưng cặp sinh đôi chưa tỏ một dấu hiệu nào ngưng lại cuộc khảo sát. Eragon vừa nóng vừa khát. Tiếp tục: phân chất nước, nhóm lửa, thu hình ảnh từ xa, làm đông lạnh các vật thể, điều khiển đường bay của một mũi tên....Sau cùng, chúng đưa tay lên nói:

- Chỉ còn một việc đơn giản nữa thôi: hãy rút ra phần tinh túy của bạc trong cái nhẫn này.

Chúng đưa ra một cái nhẫn bạc. Eragon bối rối nhìn. Tinh túy của bạc là cái quái gì? Chưa bao giờ nó biết tên thật của bạc bằng cổ ngữ. Saphira cũng không biết. Tuy nhiên Eragon biết argetlam có phần chỉ về bạc, như người ta thường nói về bàn tay chiếu sáng của nó. Nó đành phối hợp từ ethgri (chiều hồn) với từ arget.

Vừa thu hết nội lực, đứng thẳng người, mở miệng nói lời niệm chú, một tiếng nói trong như tiếng chuông, vang vào tai nó:

- Ngừng lại!

Giọng nói du dương, quen thuộc đến lạ lùng, cả người nó như gặp luồng gió mát. Eragon từ từ quay lại: một mình đứng sau nó, chính là...Arya.

Trên trán buộc dải dây da, mái tóc đen thả sau lưng, phủ trên đôi vai, bình bồng như dòng suối. Thanh gươm mảnh mai đeo bên hông, cung khoác phía sau lưng. Y phục da đen đơn sơ khoác lên một nhan sắc quá mỹ miều. Nàng cao hơn nhiều người đàn ông khác. Gương mặt không còn lưu chút dấu vết nào của những ngày tù đầy gian khổ.

Đôi mắt ngọc bích của Arya rực sáng, nhìn như xoắn vào ánh mắt khiếp đảm của cặp song sinh. Khoan khoái bước tới, nàng cất giọng nhẹ nhàng:

- Các người không nhục ư? Nhục vì đòi hỏi ở anh ta những khả năng chỉ có những bậc đại sư phụ mới có thể làm. Nhục vì các người đã dùng phương pháp hèn hạ đó. Nhục vì các người đã báo cáo với Ajihad là chưa biết khả năng của Eragon, nên cần phải kiểm tra. Bây giờ đã biết tài năng của anh ta rồi, sao chưa xéo khỏi đây?

Nàng nhún đôi mày lá liễu, chỉ ngón tay lên chiếc nhẫn bạc trên tay Eragon, hô lớn:

- Arget!

Màu bạc sáng rực lên. Một hình ảnh ma quái biến thành vật chất nằm cạnh chiếc nhẫn. Hai nhẫn giống hệt nhau. Nhưng mặt nhẫn hiện hình mặt quỷ trong trẻo hơn, rọi chiếu một màu trắng nóng.

Vừa thoáng nhìn, cặp song sinh vùng bỏ chạy. Chiếc nhẫn quỷ biến mất. Trên tay Eragon chỉ còn lại chiếc nhẫn bạc bình thường. Orik và Frederic lo lắng nhìn Arya. Saphira rướn mình sẵn sàng hành động.

Arya nhìn khắp mọi người, rồi đôi mắt đẹp của nàng dừng lại Eragon. Khi nàng tiến vào giữa bãi tập, các chiến binh buông vũ khí. Tất cả im lặng như tờ, bàng hoàng trước nhan sắc nàng tiên.

Eragon đi theo như bị hớp hồn. Saphira léo nhéo trong đầu, mà nó có hiểu cô em rồng nói gì đâu. Một vòng người vây quanh Arya, nhưng nàng chỉ nhìn Eragon, rồi lên tiếng:

- Ta dành quyền được thử thách tài năng sử dụng vũ khí của Eragon. Rút kiếm ra.

Nàng có ý quyết đấu với ta? Eragon ngỡ ngàng thăm nhủ. Nhưng Saphira hí hửng nói ngay: “Nhưng cô nàng chả dám làm anh đau đâu, anh nhóc ạ. Trổ tài đi cho em thưởng thức.”

Eragon miễn cưỡng tiến ra. Nó không thích chuyện này chút nào. Vừa hết hơi trong cuộc thử thách phép thuật, vừa có quá nhiều người chung quanh. Hơn nữa, tình trạng Arya chưa thể giao đấu được, nàng mới chỉ uống thuốc giải độc được hai ngày. Eragon thăm nhủ: ta sẽ nhẹ tay để không làm nàng bị đau.

Giữa vòng tròn đầy các chiến binh, hai người đứng đối diện nhau. Arya rút kiếm bằng tay trái. Mũi lưỡi Zar'rac đỏ rực chúc xuống đất. Tiên và người im lặng nhìn nhau. Eragon thoáng nghĩ đến biết bao trận luyện kiếm cùng ông già Brom. Ông luôn chủ động ra chiêu trước.

Nó thận trọng tiến lên. Một thoáng chuyển động, Arya đã đưa kiếm tới sát sườn nó. Eragon vung kiếm đỡ. Những đốm sáng tỏa ra như mưa khi hai vũ khí chạm nhau. Arya không tận dụng lợi thế đường khai kiếm, nàng xoay mình sang phải, làn tóc thơm bay tung trong gió, trong khi một đường kiếm của nàng nhanh như chớp đến sát người Eragon. Nó chỉ kịp đưa kiếm đỡ, sưng sờ vì sự lạnh lẽo và đường kiếm dữ dội của Arya.

Nó chợt nhớ lời ông Brom, một thần tiên yếu nhất cũng vẫn mạnh hơn con người. Lần này, Arya lướt kiếm thẳng trên đầu nó, Eragon thụp xuống, né lưỡi kiếm bén như lưỡi dao cạo của nàng. Arya định gỡ trò gì đây? Rồi nó nhận ra nàng đang muốn biết khả năng của nó.

Nghĩ vậy, Eragon bắt đầu tung ra hầu hết những chiêu lắt léo, đầy biến ảo mà nó từng học được. Chuyển từ thế này sang thế khác, không ngừng kết hợp, biến đổi để các đường kiếm trở nên hư ảo khôn lường. Nhưng biến chuyển cách nào, đường kiếm của Eragon cũng không thể đến gần nàng được. Arya vẫn bình thản, duyên dáng phá bỏ những chiêu kiếm của Eragon không chút tỏ ra ráng sức.

Cuốn lấy nhau như một vũ điệu thần tiên, thân thể họ nhịp nhàng lui, tiến trong ánh thép loang loáng vây quanh. Nhiều lúc, hai làn da chỉ cách nhau bằng sợi tóc. Thân thể họ uốn éo, vờn lượn, bện lấy nhau như một sợi thừng bằng khói, sắp tung bay theo làn gió.

Eragon không còn nhớ nổi đã thi đấu bao lâu. Dường như không còn thời gian nữa, chỉ còn công và phản công. Thanh Zar'rac nặng trĩu trong tay. Cuối cùng, Eragon vừa đưa kiếm về phía nàng, Arya chuyển mình sang một bên, mũi kiếm của nàng đã dí sát cằm Eragon lạnh lẽo phi thường.

Eragon đỡ người khi mũi thép lạnh ngắt chạm vào da. Nó mơ hồ nghe tiếng kèn của Saphira, tiếng hoan hô của các chiến binh. Arya tra kiếm vào bao, nàng nói nhỏ như gió thoảng trong tiếng cổ vũ náo nhiệt chung quanh:

- Chàng đã vượt qua cuộc khảo thí rồi.

Frederic đến, vỗ lưng Eragon thùm thụp:

- Tuyệt hảo! Những chiêu thức biến ảo đến không ngờ. Tôi cũng học lóm được vài chiêu của hai người.

Nhưng thật tình là mình đã thua, Eragon thăm nghĩ. Orik nhìn nó toét miệng cười, đầy khâm phục. Nhưng lúc này Eragon chỉ còn nhìn thấy một mình Arya. Nàng thoáng đưa ngón tay về một gò đất cách xa chừng một dặm, rồi quay lưng bước đi. Tất cả đều im lặng, tách ra khi nàng bước qua.

Eragon nói với Orik:

- Tôi phải đi. Sẽ trở lại nhà nghỉ sau.

Nó xách kiếm nhảy vội lên Saphira. Khi Saphira cất cánh, cả biển người trên bãi tập ngựa mặt nhìn theo.

Eragon nghiêng mình nhìn xuống: Arya đang khinh công vun vút phía dưới. Saphira mát mẻ: “Hình như anh thấy cô ta xinh đẹp lắm thì phải?”

“Hơi bị quá đẹp đấy.”

“Khuôn mặt kẻ ra cũng hơn nhiều người, nhưng....dài như mặt ngựa ấy nhỉ. Áo quần trông...như đồ đồ hơi.”

“Ê, em ghen tị hả?”

“Hứ, tôi mà thèm ganh tị? Không bao giờ có chuyện đó đâu.”

Eragon cười sáng sặc: “Có mà, thú thật đi.”

Saphira đáp xuống gò đất đến bịch một cái làm Eragon suýt ngã. Nhưng nó không quan tâm vì còn mãi nhìn Arya đã tiến đến gần. Nàng ung dung bước lên gò, hơi thở vẫn điều hòa. Thành linh lười Eragon cứng lại, không thốt nổi một lời, chỉ ngẩn ra nhìn nàng. Arya đến bên Saphira, nói rất nhanh một tràng cổ ngữ. Eragon chỉ biết loáng thoáng vài từ, nhưng rõ ràng Saphira hiểu hết. Nó xếp cánh nhìn Arya lom lom rồi hậm hực gật đầu. Arya mỉm cười. Lúc này Eragon mới lấp bấp được mấy tiếng:

- Thấy nàng bình phục, tôi mừng quá. Chỉ lo nàng không sống nổi.
- Đó chính là lý do ta tới đây hôm nay. Chàng đã cứu mạng ta. Món nợ đó làm sao không trả được. Mãi mãi ta sẽ không quên.

Giọng nàng du dương, những âm bổng trầm mang hơi hướm ngoại lai. Eragon lại lấp bấp:

- Có...có gì đâu. Vì...vì sao nàng bị bắt vào Gil'ead?

Về mặt đau khổ, Arya nhìn xa xa, nhỏ nhẹ nói:

- Mình đi dạo một chút.

Hai người cùng bước xuống con đường mòn quanh co, dẫn về núi Farthen Dur. Saphira lặng lẽ đi bên cạnh. Một lúc lâu sau, Arya lên tiếng:

- Ajihad cho ta biết chàng có mặt trong rừng khi trứng của Saphira xuất hiện?
- Đúng vậy.
- Vậy thì chàng phải biết điều này: ngay lúc chàng trông thấy quả trứng đó, cũng là lúc ta bị Durza bắt. Chính nó đã chỉ huy lũ Urgals phục kích và giết hai cộng sự của ta. Ta bị đánh thuốc mê và đưa về Gil'ead. Theo lệnh Galbatorix, Durza phải làm mọi cách để tìm hiểu bằng được ta đã chuyển trứng rồng đến nơi nào và tất cả những gì ta biết về hoàng cung Ellesmera. Suốt mấy tháng nó tra khảo ta rất dã man. Nhưng sau khi dùng đủ mọi phương pháp tra tấn không thành công, nó đã ném ta cho tội lính muốn làm gì tùy thích. Không may cho chúng là ta vẫn còn đủ sức đánh vào tâm trí chúng, làm chúng bị suy nhược, mất hết sức khỏe. Cuối cùng, Galbatorix hạ lệnh đưa ta về kinh đô Uru'baen. Ta đã khiếp đảm khi nghe được tin này. Vì ta lo sợ cả tinh thần và thể chất đều không đủ sức chống lại lão vua tàn ác đó. Nếu không có chàng kịp giải thoát, chỉ trong vòng tuần lễ ấy, ta đã bị đưa đến trước ngai vàng của Galbatorix rồi.

Eragon rung mình, những vết thương kinh khủng của nàng như vẫn còn hiển hiện như in trong trí. Nó dịu dàng hỏi:

- Vì sao nàng cho tôi biết tất cả những chuyện này?
- Để chàng biết rằng ơn cứu tử của chàng đối với ta to tát đến nhường nào.

Eragon cúi đầu, ngập ngừng:

- Bây giờ nàng định làm gì? Trở lại hoàng cung Ellesmera?
- Chưa được. Ở đây còn nhiều việc phải làm. Ajihad cần ta giúp, không thể bỏ mặc Varden. Hôm nay ta đã thấy tài nghệ chàng, cả phép thuật và vũ khí. Brom đã huấn luyện chàng rất khả quan. Như vậy là chàng đã đủ khả năng để tiếp tục theo đuổi những bài tập mới.
- Nghĩa là tôi sẽ đến hoàng cung Ellesmera?
- Đúng vậy.

Eragon hơi bực, vì không ai báo chuyện này cho nó và Saphira biết.

- Bao giờ đi?
- Chuyện này chưa được quyết định. Nhưng chỉ trong vòng vài tuần.
- Lúc này cặp song sinh định bắt tôi làm gì vậy?

- Một việc mà chính anh em chúng cũng không làm được. Đọc thần chú tên thật của một vật và đem nó về nguyên thể. Một công việc phải bỏ công phu nhiều năm luyện tập rất khắc nghiệt. Nhưng nếu thành công, có thể điều khiển được mọi sự vật. Đó là lý do tên thật luôn được giữ kín. Vì nếu một kẻ tà tâm biết được, nó sẽ hoàn toàn chế ngự được ta.

- Có một chuyện thật kỳ lạ. Trước khi gặp nàng tại Gil'ead, tôi đã gặp nàng trong mơ nhiều lần. Thậm chí...tôi đã thu được hình ảnh nàng.

- Có nhiều lúc, ta cảm thấy dường như có người hiện diện quanh ta, nhưng ta tưởng đó chỉ là mê sảng vì những cơn sốt nóng. Kỳ lạ thật, ngay trong truyền thuyết, ta cũng chưa hề nghe nói tới việc có thể thu được những hình ảnh từ xa trong khi ngủ.

Xoay xoay chiếc nhẫn của ông Brom trên ngón tay, Eragon hỏi:

- Khi trị vết thương, tôi vô tình thấy vết xăm trên vai nàng, giống như dấu hiệu trên chiếc nhẫn này của ông Brom. Nó có ý nghĩa gì?

- Chẳng có chiếc nhẫn với dấu yawe?

- Phải. Của ông Brom. Đây, nàng xem đi.

Arya quan sát mặt ngọc, rồi nói:

- Đây là một kỷ vật chỉ được trao cho những người bạn quý của thần tiên. Những chiếc nhẫn này rất có giá trị, vì nhiều thế kỷ rồi, không còn thấy nữa. Ta không ngờ Nữ Hoàng Islanzadi quý trọng ông Brom đến thế.

- Vậy thì, có lẽ tôi không nên đeo.

- Đừng, chàng hãy giữ lấy. Nó sẽ bảo vệ chàng, khi chàng gặp dân ta, và có thể chàng sẽ chiếm được lòng quý mến của nữ hoàng khi gặp mặt. Đừng cho ai biết về vết xăm của ta. Điều đó không nên tiết lộ.

- Tôi hiểu.

Eragon mong sao buổi nói chuyện với Arya dừng bao giờ chấm dứt, vậy mà cũng đến lúc phải chia tay.

Trên đường cùng Saphira xuyên qua Farthen Dur, mặc cho Eragon năn nỉ, Saphira nhất định không cho nó biết Arya đã nói gì. Rồi chợt nhớ lời khuyên của Nasuada về việc đi thăm Murtagh. Eragon bảo:

“Anh đi ăn một chút, sau đó đi thăm anh Murtagh. Em đợi anh cùng về được không?”

“Được, em đợi.”

Eragon vui vẻ đi ăn, rồi theo chỉ dẫn của Nasuada, tìm tới một cửa phòng màu xám, có một người lính và một người lùn đứng gác. Biết ý định của Eragon, người lùn cười thân mật, gõ cánh cửa ba lần rồi mở chốt.

Phòng giam ẩm áp, sáng sủa. Góc phòng kê một bàn rửa mặt và một bàn viết đầy đủ bút giấy. Trần trang trí nhiều hình ảnh điêu khắc. Sàn lót thảm. Murtagh đang nằm đọc sách trên một chiếc giường rộng. Anh ta nhìn Eragon đầy ngạc nhiên, rồi vui mừng kêu lên:

- Eragon! Tôi mong cậu quá.

- Tôi cứ tưởng....

- Cậu tưởng tôi bị giam trong một ổ chuột, gặm lương khô chứ gì? Thật ra mình cũng ngờ vậy. Nhưng Ajihad ình hưởng tất cả những thứ này, chừng nào mình chứng tỏ không là nguyên nhân gây rắc rối. Ăn uống thịnh soạn, sách vở ê hề. Không giữ gìn, mình sẽ trở thành một học giả béo ị mất.

Eragon cười lớn ngồi xuống bên Murtagh:

- Nhưng anh không bức tức vì vẫn chỉ là một tên tù sao?

- Ô, lúc đầu thì có đấy. Nhưng càng nghĩ, mình càng thấy, nơi này tốt nhất ình. Dù Ajihad có trả tự do ình, mình cũng sẽ ở trong phòng suốt ngày.

- Vì sao?

- Cậu quá biết rồi mà. Biết sự thật về mình, những người chung quanh làm sao có thể thoải mái, yên tâm được?! Ấy là chưa kể những con mắt, những câu nói đầy thù hận, căm ghét nữa. Thôi, ỉn biết tin tức bên ngoài đi.

Eragon lần lượt kể lại những sự việc hai ngày qua, cả chuyện nó đụng độ với anh em sinh đôi trong thư viện. Murtagh lặng im nghe, sau cùng lên tiếng:

- Mình e rằng Arya là nhân vật quan trọng hơn anh em ta tưởng. Thử nghĩ lại những gì cậu biết: cô ta là tay kiếm bậc thầy, phép thuật cao cường, điều đáng chú ý nhất là được chọn làm người bảo vệ trứng rồng. Cô ấy không phải là một thần tiên bình thường đâu.

Eragon đồng ý với những nhận xét của Murtagh. Anh tiếp:

- Cậu biết không, mình cảm thấy hoàn toàn thư thái trong phòng giam này. Lần đầu tiên trong đời, mình không lo sợ. Dù biết chỉ là tạm thời, nhưng không khí nơi này làm mình yên ổn. Đêm ngủ rất ngon.

- Tôi hiểu. Nasuada bảo cô ấy đã đến thăm anh. Cô ta có cho biết chuyện gì không?

- Không, cô ấy chỉ muốn gặp tôi. Trông cô ấy như một nàng công chúa, đúng không? Khi cô ấy vừa bước vào phòng, tôi tưởng là một quý phu nhân của triều đình Galbatorix. Tôi từng thấy những phu nhân của các vị công hầu, bá tước, nhưng so sánh với Nasuada, họ chẳng đáng gì.

Nghe những lời tán dương của Murtagh, Eragon dường như đã hiểu lòng anh. Song nó lại tự nhủ, chắc không có gì đâu, mình kết luận quá vội vàng. Nó hỏi:

- Anh định ngồi tù đến bao giờ đây? Làm sao anh trốn tránh mãi được?

- Lúc này tôi rất yên phận nghỉ ngơi tại đây. Chẳng có lý do gì phải tìm chỗ khác hay hiện mình cho anh em thẳng hói làm trò thí nghiệm. Có thể rồi tôi sẽ chán nơi này, nhưng....hiện nay tôi rất hài lòng.

57. Q.1 - Chương 57: Quỷ Dữ Trần Lan

- Ui cha!

Eragon kêu lên, ngồi bật dậy vì bị Saphira húc mạnh vào người. Trong hang tối om, chỉ có chút ánh sáng từ mù cửa ngọn đèn có chao bao phủ. Bên ngoài, tảng ngọc ngời sao phản chiếu ánh đèn phát ra hàng ngàn màu sắc khác nhau. Một người lùn tròn chồn đứng ngoài cửa hang, rói rít:

- Agretlam, xin đi ngay. Ajihad mời ngài. Mau mau, gấp lắm rồi.

- Chuyện gì vậy?

- Xin đi ngay cho, gấp lắm rồi.

Eragon đeo kiếm, vợ vội cung tên. Saphira nhảy xuống sàn, lèm bèm: “Rách việc, đang ngủ ngon.” Eragon leo lên, nó ưỡn oải cất cánh.

Orík, mặt nghiêm trọng, đang đứng chờ. Ông thúc dục, rồi tất cả cùng đi vội vào văn phòng Ajihad. Trên đường đi, trả lời những câu hỏi của Eragon, ông già lùn chỉ nói:

- Tôi không rõ lắm, chờ gặp Ajihad sẽ biết.

Hai lính gác cao lớn đứng ngoài cửa văn phòng mở rộng. Ajihad đứng sau bàn, chăm chú nhìn bản đồ. Arya đứng bên một người đàn ông lực lưỡng. Ajihad ngẩng lên nói:

- Tốt, cháu tới rồi. Eragon, hãy làm quen với Jormundur, chỉ huy phó của ta.

Hai người chào nhau, rồi cùng quay lại chăm chú nghe lãnh tụ Varden lên tiếng:

- Ta đánh thức mọi người vào giờ này vì tất cả chúng ta đang gặp nguy hiểm ngặt nghèo. Nửa giờ trước, một người lùn vừa chạy thoát từ một đường hầm bỏ hoang, dưới thành phố Tronjheim này. Máu me đầm

địa, gần như mê sảng, nhưng hắn còn đủ trí để báo cho những người lùn biết kẻ nào rượt đuổi theo hắn: một đoàn quân Urgals, có thể cách đây một ngày đường.

Cả văn phòng bàng hoàng im lặng. Rồi Jormundur và Orik cùng lên tiếng ồn ào hỏi. Ajihad giơ tay:

- Trật tự. Còn nữa. Urgals không tiến tới...trên, mà là “dưới” mặt đất. Chúng ở trong những đường hầm. Như vậy có nghĩa...chúng ta sẽ bị tấn công từ lòng đất.

Eragon hỏi:

- Sao người lùn không biết tin này sớm hơn và bằng cách nào tụi Urgals khám phá ra những đường hầm?
- Chúng ta biết được kịp thời thế này là quá may rồi. Hàng trăm đường hầm dưới núi Beor bị bỏ hoang từ khi khai thác mỏ. Chỉ những người lùn lập dị, dở hơi, không muốn giao thiệp với bất kỳ ai, mới chui vào đó ở. Nếu không, giờ này chúng ta vẫn chưa thể biết tin tức gì.

Ajihad chỉ tay lên tấm bản đồ. Eragon thấy bản đồ này không giống của nó. Thay vì miền nam Alageasia trống trơn, bản đồ này vẽ từng chi tiết của rặng núi Beor kéo dài tới biên giới phía đông vương quốc Surda.

- Người lùn vừa thoát nạn khăng định hắn đến từ đây.
- Orthiad!

Orik kêu lên. Nhìn vẻ dò hỏi trên mặt Jormundur, ông nói thêm:

- Đó là nơi xa xưa chúng tôi trú ngụ, trước khi hoàn tất thành phố Tronjheim. Thời gian đó Orthiad là thành phố lớn nhất. Nhưng nhiều thế kỷ rồi, không còn ai ở đó nữa.

Ajihad nhận xét:

- Và nó cũng đủ lâu đời để có thể nhiều đường hầm bị sụp. Chúng ta chỉ còn cách phỏng đoán, vì vậy mà những đường hầm này bị khám phá ra từ trên mặt đất. Ta nghĩ, chính Orthiad là nơi bây giờ chúng gọi là Ithro Zhada. Từ Ithro Zhada chúng có thể tỏa đi các nơi trong rặng Beor và chúng có đủ khả năng để tiêu diệt cả Varden và người lùn.

Jormundur chăm chú quan sát bản đồ:

- Ông có biết quân số Urgals là bao nhiêu không? Quân của Galbatorix có kết hợp cùng chúng không? Chúng ta không thể lên kế hoạch phòng thủ, nếu không biết rõ quân của chúng đông đến cỡ nào.
- Chúng ta không nắm chắc cả hai điều đó. Nhưng sự sống của chúng ta tùy thuộc vào việc Galbatorix có tăng cường quân đội triều đình cho tụi Urgals không. Nếu không, vì Galbatorix vẫn muốn che giấu mối liên kết này, thì chúng ta có thể thắng. Cả vua Orrin ở Surda và thần tiên đều không thể giúp chúng ta trong giờ phút cấp bách này. Tuy nhiên, tôi đã cho người đi thông báo về tình trạng của chúng ta. Ít nhất họ sẽ không bị bất ngờ, nếu chúng ta thất bại.

Ông vuốt bàn tay lên vầng trán đen thui:

- Tôi đã thưa chuyện cùng đức vua Hrothgar, và chúng tôi đã đồng ý chương trình hành động. Hy vọng duy nhất của chúng tôi, là cầm chân lũ Urgals trong ba đường hầm lớn và lừa chúng vào Farthen Dur, như vậy tránh được việc chúng tràn vào Tronjheim như bầy châu chấu. Eragon, ta cần cháu và Arya giúp người lùn đánh sập những đường hầm bên ngoài. Công việc quá lớn nếu dùng những phương tiện thông thường. Hai nhóm người lùn đang làm việc đó: một bên ngoài Tronjheim, một bên dưới thành phố. Eragon, cháu làm việc với nhóm ngoài. Arya giúp nhóm dưới đất. Orik sẽ hướng dẫn hai người tới nơi làm việc.

Eragon hỏi:

- Sao không đánh sụp hết, chỉ để lại một đường hầm chính thôi?

Orik cất giọng:

- Vì như vậy, Urgals sẽ bắt buộc phải dọn đường, và chúng sẽ tìm ra đường nào dễ nhất để tiến công. Thêm vào đó, nếu chúng ta cắt hết lối vào, chúng sẽ tấn công những thành phố khác của người lùn.

Ajihad lên tiếng:

- Còn một lý do nữa. Đức vua đã cảnh giác ta, thành phố Tronjheim này nằm trên một hệ thống chằng chịt đường hầm. Nếu một số hầm bị yếu, nhiều nơi trong thành phố sẽ có nguy cơ lún sập.

Jormundur chăm chú nghe, rồi hỏi:

- Ông nói tìm cách lừa Urgals ra khỏi thành phố, vào Farthen Dur. Như vậy sẽ không có những trận đánh trong Tronjheim?

- Đúng vậy. Thành phố quá lớn, chúng ta không đủ lực lượng bảo vệ. Đóng chặt những hành lang và cổng vào thành phố, bắt buộc Urgals phải lọt vào khoảng trống chung quanh, nơi quân ta có đất tung hoành. Nếu để Urgals lọt vào những đường hầm dưới thành phố, tình hình sẽ cực kỳ nguy hiểm. Chúng sẽ đục đá, ngoi lên khỏi mặt sàn. Lúc đó chúng ta sẽ bị tấn công hai ngã: từ trong ra và từ ngoài vào.

- Còn gia đình chúng ta? Tôi không muốn thấy cảnh vợ con bị chết dưới tay lũ quái vật đó.

Những vết nhăn hằn sâu trên mặt Ajihad:

- Tất cả đàn bà, trẻ con đang được chuyển đến những thung lũng quanh đây. Nếu chúng ta bị hạ, họ sẽ có người đưa đến Surda. Trong tình hình này, tôi chỉ có thể làm được vậy thôi.

- Thưa ngài, cô Nasuada cùng đi với họ?

- Nó không vui, nhưng vẫn phải đi.

Mọi con mắt đổ dồn vào Ajihad khi ông thẳng người, đồng dục tuyên bố:

- Lũ quỷ dữ Urgals đang tiến gần. Chúng ta biết quân số của chúng nhiều và mạnh, nhưng bằng mọi giá ta phải giữ được Farthen Dur. Thất bại đồng nghĩa với sự suy tàn của người lùn, là cái chết của Varden, và sau đó là thảm bại của Surda và thần tiên. Đây là một cuộc chiến chúng ta không có quyền thất bại. Bây giờ các bạn hãy đi làm tròn nghĩa vụ của mình. Jormundur, sẵn sàng chiến binh vào trận.

Ra khỏi văn phòng, mỗi người đi một ngã: Jormundur tới doanh trại, Orík và Arya tới cầu thang xuống lòng đất, Eragon và Saphira vào một trong bốn hành lang chính của Tronjheim.

Trời còn rất sớm nhưng thành phố núi đã tràn ngập người như một tổ kiến. Mọi người ồn ào ôm từng bó hành trang, vừa chạy vừa thông báo tin tức cho nhau.

Trước đây Eragon từng đánh và giết kẻ thù. Nhưng trận chiến sắp diễn ra làm nó sợ đến tức ngực. Đối diện với đám ba đối thủ, vài con quái Urgals, nó có thể tự tin vào thanh Zar'rac và phép thuật. Nhưng với một trận đánh lớn như thế này, làm sao biết trước chuyện gì sẽ xảy ra.

Ra khỏi Tronjheim, Eragon và Saphira đi tìm toán người lùn đang chờ được giúp sức. Không chút trăng sao, lòng chảo tối tăm của Farthen Dur chỉ có những ngọn đèn chập chờn soi tỏ.

Lướt một vòng bên ngoài thành phố, cho đến khi thấy nhiều cây đèn rọi sáng một vùng, Saphira bay thẳng tới đám người lùn đang bận rộn bởi đèn. Thấy họ giật mình hốt hoảng vì Saphira, Eragon vội vàng giải thích. Một người lùn mũi nhọn hoắt bảo:

- Ngay dưới chân chúng ta chùng bốn thước là một đường hầm. Có cách nào giúp được thì hay quá.

- Các ông dọn dẹp trên bề mặt đi, rồi để tôi tính.

Thay vì cho hầm nổ tung, Eragon định dùng phép thuật làm mặt hầm sụp xuống, để còn dành sức cho những công việc tiếp theo. Giữ nhịp thở điều hòa, nó lẩm bẩm: "Thrysta deloi!", đồng thời phóng ra một luồng kinh lực vào nền đất. Ngay lập tức, sức mạnh ý chí của Eragon tiếp xúc với mặt đất, nó đẩy luồng kinh lực xuống sâu hơn, cho đến khi cảm thấy khoảng trống của hầm. Nó bắt đầu lần tìm và mỗi khi phát hiện một vết nứt của trần đường hầm, nó tăng kinh lực kéo dài vết nứt. Nhưng trên mặt đất dường như không nhìn thấy gì. Eragon kiên nhẫn tiếp tục cho đến khi nghe những tiếng rầm rộ lên, rồi mặt đất sụp xuống, tạo thành một hố dài, rộng chừng bảy thước.

Trong khi những người lùn reo hò tạo dựng tường quanh miệng hố bằng đá vụn, Eragon và Saphira tiếp tục đánh sụp thêm nhiều hầm trong vòng mấy tiếng.

Xong xuôi, Eragon quay nhìn cảnh nhộn nhịp đang diễn ra. Một đoàn người tấp nập: đàn bà, trẻ con, những người già của Varden từ thành phố Tronjheim đổ ra. Người nào cũng tay xách nách mang đồ đạc, quần áo. Một toán chiến binh hộ tống những đứa con trai và người già có địa vị cao hơn.

Tuy nhiên, hầu hết sự hoạt động tập trung dưới chân thành, nơi Varden và người lùn đang tập hợp quân sĩ. Đoàn quân chia thành ba tiểu đoàn. Mỗi tiểu đoàn đều mang theo cờ hiệu của Varden: Con rồng trắng cầm một bông hồng trên nền thanh kiếm màu đỏ tía.

Tóc xõa dưới những chiếc nón sắt, nhiều chiến binh chỉ cầm gươm và khiên, nhưng nhiều toán cầm giáo và thương. Phía sau là những xạ thủ sẵn sàng cung nỏ.

Những người lùn trong những bộ giáp nặng nề bằng chỉ thép, phủ xuống tới gối. Tay trái là chiếc khiên tròn có huy hiệu của từng bộ tộc, tay phải họ cầm cây cúp hoặc rìu, dưới lưng đeo thanh kiếm ngắn.

Một người bé nhỏ chạy vội từ tiểu đoàn đến bên Eragon và Saphira. Đó là Orik. Ông ta mặc giống những người lùn khác.

- Việc đánh sập đường hầm xong rồi. Ajihad bảo cậu và Saphira trở lại đơn vị. Bữa ăn đã sẵn sàng.

Eragon và Saphira theo ông lùn đến một cái lều, đầy đủ nước, bánh mì cho Eragon và thịt khô cho Saphira.

Ăn uống xong, Orik bảo Eragon chờ, rồi chạy biến vào tiểu đoàn. Khi ông trở lại, theo sau là một hàng người lùn khệ nệ ôm từng chồng những miếng kim loại. Orik lấy mấy chồng đặt trước Eragon. Nó ngạc nhiên hỏi:

- Cái gì vậy?

- Quà tặng của đức vua. Bộ giáp này đã có từ lâu đời, từ thời đại các Kỵ Sĩ, để trong kho tàng của hoàng gia.

Không ai có thể chiến đấu với bộ giáp quá nặng nề này, Eragon tự nhủ. Nó hỏi:

- Nhưng để làm gì?

- Tất nhiên là để cho Saphira. Cậu tưởng rằng không cần giáp khi ra trận sao? Một bộ hoàn chỉnh thế này bây giờ hiếm lắm. Hy vọng Saphira mặc vừa.

Saphira tò mò đánh hơi mấy mảnh thép sáng bóng. Eragon hỏi: “Em thấy sao?”

“Thì cứ mặc thử xem.”

Sau một hồi vất vả, Eragon và Orik lùi lại ngắm nghía thành quả. Trừ mấy cái gai sau gáy, cổ Saphira cuộn gọn trong lớp giáp. Phần bụng được bảo vệ bằng những miếng thép nặng nhất, những miếng nhẹ hơn che chở phần đùi. Hai cánh để trần. Trên đầu cũng được che kín, chỉ chừa lại hàm dưới để nó có thể nhai và đớp mồi.

Saphira thử vươn cổ, nhúc nhích thân mình, bảo: “Bộ giáp này sẽ làm em chậm chạp hơn, nhưng đỡ tên rất tốt. Trông em thế nào?”

“Oai lắm.” Nghe Eragon nói, cô ả phớn ra mặt.

Orik nhặt lên những miếng còn lại, đưa cho Eragon, nói:

- Bọt này của cậu. Chúng tôi ít khi chế binh giáp cho người thường và thần tiên. Không biết bộ này làm cho ai, nhưng còn mới tinh, chưa ai dùng. Chắc vừa với cậu.

Bộ giáp dài tới gối Eragon, như một cái váy. Mỗi cử động lại kêu lên leng keng. Trên đầu là một mũ da, phủ ra ngoài là lớp đan bằng chỉ thép và lớp trên cùng, một mũ bằng vàng và bạc. Đôi găng tay cũng bằng chỉ thép. Orik trao cho Eragon một cái khiên lớn, trên mặt có hình một cây sồi.

Biết đây là những món quà quý giá của vua Hrothgar, Eragon nói:

- Cảm ơn ông rất nhiều và tôi cũng vô cùng đội ơn đức vua.

- Chờ khi nào những bộ giáp này cứu được mạng hai người hãy cảm ơn.

Đoàn quân bắt đầu di chuyển. Ba tiểu đoàn tách làm ba ngã. Orik cùng Eragon và Saphira đi theo một tiểu đoàn. Eragon hỏi về lũ quái Urgals, Orik cho biết, quân thám báo dưới đường hầm báo về chưa nghe động tĩnh gì.

Tiểu đoàn ngừng trước một hầm đã được đánh sập. Những người lùn đã đánh đổ những mảnh đá đổ nát, để lũ quái vật dễ dàng leo lên. Saphira nhận xét: “Chắc đây là một trong mấy điểm họ dồn Urgals lên mặt đất.”

Hàng trăm ngọn đèn mắc trên những cột cao, rọi ánh sáng như giữa ban ngày. Dọc hai bên đường hầm sập, ánh lửa bập bùng dưới những chiếc nôi khổng lồ nấu nhựa thông sôi sùng sục. Eragon ghé tởm quay đi. Bất kỳ giết vật gì, cho dù là lũ quái Urgals, bằng cách này cũng kinh khủng quá. Từ miệng hầm tới những ụ tua tua cọc nhọn, đã được cắm đầy những cái chông.

Eragon phụ những người lùn đào những cái rãnh giữa hàng chông. Saphira sốt sắng dùng móng bới đất đá. Orik điều khiển toán đắp chướng ngại vật và cũng là bảo vệ của xạ thủ. Eragon khoan khoái nâng vò rượu lần lượt chuyển tay từng người. Nó và Saphira đang ngồi nghỉ thì Orik đến nhập bọn:

- Toàn thể Varden và người lùn đã ra chiến trường. Các cửa vào thành phố đã đóng chặt. Đức vua chỉ huy tiểu đoàn cánh trái, Ajihad chỉ huy tiểu đoàn phía trước chúng ta.

- Ai chỉ huy tiểu đoàn này?

- Jormundur.

Bỗng Saphira huých Eragon, bảo: “Trông kìa.”

Murtagh, tay cầm kiếm, đội mũ sắt, khoác khiên của người lùn, đang ngồi trên lưng Tornac tiến tới.

Orik đứng bật dậy, nhưng Murtagh nói ngay:

- Yên tâm đi, Ajihad thả tôi rồi.

- Tại sao ông ta làm vậy chứ?

- Ông ấy bảo đây là dịp cho tôi chứng tỏ lòng thành.

- Làm sao tin nổi là người thành thật.

- Vì tôi đã nói là tôi thành thật.

Murtagh tỉnh bơ trả lời Orik. Còn Eragon hớn hở ra mặt. Murtagh là người nó mong có ở bên mình trong chiến trận. Anh ta là một chiến binh dũng cảm tuyệt vời.

Ajihad, giáp che ngực, cầm cây kiếm chuôi ngà, tiến lại. Ông đặt tay lên vai Eragon diu nó ra xa:

- Tốt, Orik trang bị cho cháu hả?

- Dạ.

- Một trong hai anh em sinh đôi đang ở trong thành phố. Nó sẽ quan sát trận chiến từ nhà nghỉ của rồng, rồi chuyển tin tức xuống cho người anh em nó, để báo cho ta. Ta biết cháu có thể nói thông qua tư tưởng, vì vậy ta cần cháu hãy cho anh em chúng biết tất cả, bất cứ điều gì cháu thấy là bất thường trong khi chiến đấu. Đồng thời, ta cũng có những lệnh truyền cho cháu. Cháu hiểu chứ?

Ý nghĩ phải liên kết với anh em sinh đôi làm Eragon ghé tởm, nhưng nó biết đây là sự cần thiết của công việc.

- Dạ, cháu hiểu.

- Cháu không phải là bộ binh hay quân kỵ mã, cũng không thuộc dạng bất cứ chiến binh nào ta từng chỉ huy, nhưng ta nghĩ cháu và Saphira sẽ an toàn hơn khi tác chiến trên mặt đất. Bay trên không, dễ làm mục tiêu cho những xạ thủ của Urgals. Cháu định sẽ tác chiến trên lưng rồng chứ?

- Cháu cũng chưa biết tính sao. Cháu chưa từng chiến đấu trên lưng ngựa và mới chỉ bay cao cùng Saphira để giết một quái vật Kull thôi.

- Ta sợ rằng lần này tụi Kull rất đông. Ta khuyên cháu một điều: cố tránh những mạo hiểm không cần thiết. Mất cháu, Varden không đủ sức đương đầu với chúng đâu.

Nói rồi, ông quay trở lại hàng quân. Eragon trở lại ngồi chờ đợi bên Orik, Murtagh và Saphira. Chung quanh họ, hàng trăm chiến binh cũng căng thẳng đợi chờ. Mặt trời chỉ còn mấp mé vành đai lòng chảo, ánh sáng trong Farthen Dur giảm dần.

Eragon nhìn quanh trại quân, nó bỗng lạnh người, tim đập rộn ràng. Cách chừng mười thước: Arya đang ngồi lặng lẽ với cây cung để trên đùi. Dù biết là vô lý, nhưng nó vẫn thầm hy vọng nàng đã di cư khỏi đây cùng đám phụ nữ rồi. Nó vội vàng chạy lại:

- Nàng tham chiến sao?

Arya trầm tĩnh trả lời:

- Ta làm điều phải làm thôi.

- Nhưng quá nguy hiểm....

- Thần tiên huấn luyện tác chiến cho nam nữ như nhau. Ta không giống những tiểu thư yếu đuối của con người, chưa gặp hiểm nguy đã bỏ chạy. Dù bị thất bại, nhưng ta từng được giao trách nhiệm gìn giữ trứng rồng. Gia đình ta sẽ mất danh dự, hơn nữa, sẽ bị mang nhục nếu ta không bảo vệ được chàng và Saphira trên mặt trận này. Chàng quên là phép thuật ta cao cường hơn tất cả những người ở đây, kể cả chàng sao? Nếu Tà Thần xuất hiện, ai sẽ hạ nó, nếu không phải là ta? Và....còn ai có lý do chính đáng để làm chuyện đó hơn nữa?

Biết Arya có lý, nhưng Eragon vẫn không muốn chấp nhận việc nàng xông pha trong trận chiến quá nguy hiểm này. Nó bật nói bằng cổ ngữ:

- Hãy bảo trọng...vì hạnh phúc của tôi.

Arya bối rối quay đi, mặt nàng khuất sau mái tóc đen. Nàng vuốt ve cây cung, thì thầm:

- Định mệnh ta là ở lại chốn này. Ân đền oán trả.

Khi Eragon trở lại, Murtagh tò mò hỏi:

- Cô ta nói gì vậy?

- Không có gì.

Thời gian chậm chạp trôi qua, những người phòng thủ vẫn căng thẳng đợi chờ. Vài ánh đèn chấp chờn cũng những bếp lửa nấu nhừ thông. Eragon hết ngắm nghía những đường nối trên bộ giáp lại liếc nhìn Arya. Orik vuốt ve viên đá mài trên lưỡi rìu. Murtagh yên lặng dõi đôi mắt vào cỏi xa xăm.

Thỉnh thoảng mấy tay liên lạc chạy vào doanh trại, mọi người lại vội vàng xô lại, nhưng vẫn chưa có tin tức gì. Loán thoáng đã nổi lên vài tiếng nóng nảy cãi cự nhau, rồi tất cả lại chìm trong yên lặng. Không một chút gió, Farthen Dur ngọt ngào đầy những khói.

Đêm tối dần, ngoài chiến trường im phăng phắc. Eragon cố nhướn đôi mắt nặng nề nhìn ra bóng đêm. Cuối cùng Orik lên tiếng:

- Chúng ta ngủ chút đi. Có gì, những người kia sẽ gọi.

Eragon nằm sát Saphira, gối đầu lên tấm khiên. Khi đôi mắt khép lại, Eragon còn thấy Arya vẫn đang ngồi, lặng lẽ nhìn về phía nó.

Những giấc mơ đầy những hình ảnh lữ quái vật đầu sừng hiện ra, và nó liên tục nghe một giọng trầm trầm lên tiếng hỏi: “Mi đã sẵn sàng chưa?” Rồi nó chìm trong giấc ngủ mệt mỏi đầy những hình ảnh lộn xộn cho đến khi giật mình tỉnh dậy vì một vật chạm mạnh vào cánh tay.

58. Q.1 - Chương 58: Trận Chiến Trong Lòng Núi

- Bắt đầu rồi.

Arya buồn rầu nói. Những đội quân vũ khí tuốt trần, cảnh giác. Orik vung vẩy cây rìu. Arya rút tên đặt lên cung. Murtagh báo cho Eragon:

- Một thám báo mới chạy từ đường hầm về cho biết Urgals đang tiến tới.

Mọi người không rời mắt khỏi miệng hầm đen ngòm giữa những hàng chông nhọn hoắt. Một, hai rồi ba phút trôi qua. Mắt vẫn hướng về đường hầm, tay cầm thanh Zar'roc, Eragon leo lên yên rồng. Murtagh lên lưng Tornac. Bỗng tiếng một người la lên:

- Tôi nghe thấy chúng rồi.

Các chiến binh gồng mình nắm chặt vũ khí. Tất cả bất động, nín thở. Tiếng gào của lũ Urgals như xé không gian, rồi những bóng đen nhô lên khỏi miệng hầm. Vừa được lệnh, những thùng dầu sôi khổng lồ đổ ào ào xuống cái miệng chết khát của đường hầm. Những con quái vật rú lên đau đớn. Một cây đuốc được ném xuống lớp nhựa thông bập bênh, dìm lũ Urgals vào hỏa ngục. Choáng váng, Eragon liếc qua những miệng hầm khác. Hai tiểu đoàn kia cũng đang sáng ngời ánh lửa. Nó tra kiếm vào bao, đặt mũi tên lên cung.

Những con quái thú lớp sau nhồi đám đồng đội bị thương vào đồng dầu thông, đập qua chúng, để leo lên khỏi miệng hầm. Chúng sát cánh nhau, thành một bức tường cứng rắn. Sau những ụ phòng thủ, hàng xạ thủ đầu tiên bắn tên ra như mưa. Eragon và Arya bắn trợ lực cùng họ. Những ngọn giáo bay tới làm hàng ngũ Urgals gục lả tả.

Bức tường thịt của lũ quái hơi chao đảo, nhưng rồi chúng dừng khiên, mặc che kín thân mình. Trong làn mưa tên, lũ Urgals tiếp tục tràn lên mặt đất. Eragon khiếp đảm, không ngờ chúng đông đến thế. Bắn tên kiểu này để giết từng đứa một sao? Thật điên rồ! Nhưng còn may là chưa nhìn thấy bóng dáng quân triều đình của Galbatorix. Chợt giữa những lá cờ hiệu tươi tắn giơ cao trong đoàn quái thú, tiếng tù và thúc trận vang lên. Toàn thể tụi Urgals gầm thét tấn công. Chúng ném những cái xác của nhóm tiên phong lên những cọc chông làm ụ phòng thủ. Hàng loạt tên đen rào rào bắn về phía những người đang cố bảo vệ Farthen Dur. Eragon thụp người sau tấm khiên. Saphira cúi vội đầu. Những mũi tên tanh tách chạm vào giáp nó, rồi lả tả rơi xuống đất.

Lợi dụng giây phút đó, đám Urgals ào ạt tiến lên, tiếng gầm thét thúc quân rền vang như sấm. Hàng loạt ngọn giáo tua tua đâm vào những con quái thú, nhưng không ngăn cản được đoàn quân Urgals tràn ngập vượt qua bãi chông.

Hàng phòng thủ trên cùng bị vỡ. Lần đầu tiên hai lực lượng cuốn lấy nhau trong một trận giáp lá cà.

Tiếng la hét chói lói của ba tiểu đoàn phòng thủ nhào vào cuộc chiến làm Saphira hăng máu, nó rống lên, nhảy vào xé tan thân một con quái Urgals. Những cái nanh của nó còn độc địa hơn cả gươm đao. Cái đuôi cô ả như một cây chùy khổng lồ. Từ trên lưng rồng, Eragon vung kiếm gạt đường búa của con Urgals đầu đàn, đang bổ xuống cánh Saphira. Thanh Zar'rac đỏ rực, sáng lên như hắc hê vì máu quái vật. Eragon thoáng thấy Orik chặt đầu một Urgals bằng cây rìu vô cùng dũng mãnh. Kế bên ông lùn, Murtagh, trên lưng Tornac, nghiêng răng giận dữ, vung kiếm tả xung hữu đột. Vừa lúc Saphira xoay mình, Eragon thấy Arya nhảy vọt qua xác một địch thủ.

Một con quái thù lặn qua một người lùn bị thương, chặt mạnh chân trước Saphira, nhưng thanh kiếm của nó trượt trên mặt giáp thép, toé lửa. Eragon bổ một nhát lên đầu Urgals, thanh Zar'rac kẹt cứng vào sừng con quái, tuột khỏi tay nó. Eragon nhảy xuống đất, ôm đầu con quái thù, nghiền nát mặt nó bằng cái khiên. Vừa kịp rút thanh Zar'rac khỏi sừng con vật, Eragon vội vàng nhảy tránh một Urgals khác nhào lại tấn công.

"Saphira, cứu anh!" Nhưng Saphira đã bị cuốn sâu vào cuộc chiến hỗn loạn. Thành linh một quái Kull, giơ cao cây chùy, xông tới. Không kịp đưa khiên lên đỡ, Eragon bật nói "Jierda!" Một tiếng "rắc" vang lên, cổ con quái bị gãy, đầu bật ra sau. Eragon liên tiếp xuất chiêu, thêm bốn tên Urgals gục dưới thanh Zar'rac khát máu. Ngay lúc đó, Murtagh phóng ngựa đến sát bên Eragon, một lũ Urgals bám theo.

- Lên mau.

Vừa nói Murtagh vừa kéo Eragon lên ngựa, phóng về phía Saphira. Mười hai tên Urgals đang vây quanh Saphira. Chúng đang tới tập trung vào hai cánh nó, máu tung toé trên mặt đất. Mỗi lần Saphira định tấn công một tên, cả bầy xúm lại đâm vũ khí vào mắt nó. Nó xoè móng vuốt chụp những cây giáo, thì lũ Urgals nhảy bật ra sau, né tránh.

Nhìn máu Saphira, Eragon giận điên lên. Gầm lên một tiếng, nó nhảy xuống ngựa, vung kiếm đâm xuyên qua ngực một con quái gần nhất. Lũ quái dạt ra. Chỉ một cú đá, Saphira hất một con quái bay bổng lên không. Eragon nhảy lên lưng Saphira. Murtagh ngoắc tay, rồi lẫn xả vào cuộc chiến.

Saphira bay vút lên, lượn vòng vòng để nó và Eragon lấy lại sức, rồi nó nhẹ lướt là tới sau một bầy xạ thủ Urgals. Lũ quái thú chưa kịp biết chuyện gì xảy ra, Eragon đã lia kiếm chặt đứt đầu hai tên. Saphira cũng giúp ba tên hồn lìa khỏi xác, rồi bay vội đi vừa lúc chúng í ới báo động và những mũi tên đen được bắn ra.

Tiếp tục chiến thuật đột kích đó, cùng với tốc độ phi thường của Saphira và ánh sáng lù mù, những sườn khác của kẻ thù đều bị tấn công bất ngờ. Những lúc Saphira bay trên không, Eragon sử dụng cung tên. Vì vậy chẳng bao lâu nó không còn mũi tên nào. Nhưng Eragon vẫn chưa dùng phép thuật, để dành sức cho khi nào tới cần thiết.

Saphira bay cao hơn để Eragon quan sát toàn diện diễn tiến trận đánh. Ba mặt trận, quanh ba cửa đã bị đánh sập của ba đường hầm. Điểm bất lợi của Urgals là chúng bị phân tán và không đủ khả năng dốc toàn bộ lực lượng lên mặt đất cùng một lúc. Tuy vậy, cả quân Varden và người lùn đều không thể ngăn nổi sức tấn công của chúng, họ đang bị ép dần về thành phố Tronjheim. Quân phòng thủ dường như không đủ sức chống lại khối lượng khổng lồ của Urgals tiếp tục tăng dần.

Urgals chia làm nhiều đoàn, mỗi đoàn tụ tập quanh một cờ hiệu của mỗi bộ lạc khác nhau. Nhưng Eragon không thể biết kẻ nào là tổng chỉ huy những đoàn quân của chúng. Dường như chúng nhận chỉ thị từ một nơi nào khác, các bộ lạc không hề lưu tâm tới nhau. Eragon ước sao biết tổng chỉ huy của chúng là ai, nó và Saphira sẽ tìm cho ra để tiêu diệt.

Nhớ chỉ thị của Ajihad, Eragon chuyển tin về cho cặp sinh đôi. Chúng hỏi cặn kẽ việc Urgals không có mặt kẻ chỉ huy trực tiếp, rồi chuyển lại lệnh của Ajihad: “Hãy đến giúp đức vua, trận tuyến phía đó đang lâm nguy.”

Saphira bay vội đến nơi những người lùn đang bị bao vây. Rực rỡ trong bộ giáp vàng, nhà vua của người lùn đứng giữa một nhóm hoàng tộc. Ông đang vung cây Volund, cây búa của tổ tiên. Thấy Saphira, mắt ông lấp lánh cái nhìn khâm phục, chòm râu bạc sáng rực dưới ánh đèn.

Saphira phủ phục bên những người lùn, hướng về lũ Urgals đang ồ ạt xông lên. Tên Kull can đảm nhất cũng phải thất kinh chùn bước trước vẻ dữ tợn của Saphira. Chớp cơ hội, những người lùn lao tới. Eragon cố sức bảo vệ cho Saphira, vì bên trái nó có những người lùn, nhưng bên phải và phía trước là một biển kẻ thù hung dữ. Vừa sử dụng kiếm vừa dùng phép thuật, Eragon chém Urgals như chẻ tre. Một mũi giáo trượt qua tấm khiên, làm vai trái nó đau nhói. Eragon điên tiết bổ thanh Zar'rac, chẻ sọ một con quái thú làm hai.

Nó kinh ngạc, không ngờ ông vua già khú khụ, sống từ bao nhiêu thế hệ trước, mà vẫn còn uy dũng phi thường. Không một tên Urgals nào, kể cả Kull, đến gần nhà vua và hàng bảo vệ của ông mà thoát khỏi chết. Mỗi lần cây búa Volund vung lên, lại như tiếng cồng báo tử ột kẻ thù. Một chiến binh bị rớt cây thương, nhà vua cầm thương của mình, phóng thẳng đến tay người lính đó, cách xa hai mươi thước.

Eragon chém hụt một tên Kull hơi quá tầm tay, suýt bị nhào khỏi lưng Saphira. Ngay lập tức con quái khổng lồ lách tới, vung gươm. Đường gươm của nó đi ngay đỉnh mũ sắt của Eragon. Tiếng sắt thép chạm nhau, làm Eragon hoa mắt, choáng váng. Lưỡi gươm của tên Kull loang loáng chuyển xuống ngực Eragon. Nhưng bỗng con quái rú lên, bật ngựa trên mặt đất. Đứng ngay tại đó là: Angela.

Bà phù thủy mặc một áo choàng đồ dài lướt thướt, bên trong là một bộ giáp lạ lùng thù thù sặc sỡ. Tay cầm một vũ khí còn lạ lùng hơn: cán bằng gỗ, hai đầu là hai lưỡi kiếm. Angela tỉnh quái nhảy mắt với

Eragon, rồi vừa bước đi, vừa quay tí thanh kiếm hai đầu, như làm trò ảo thuật. Theo sát sau bà, chính là Solembum dưới lốt một thằng bé tóc rối bù. Con ma mèo cầm một lưỡi dao đen, nhe hàm răng nhọn hoắt.

Vẫn còn choáng váng, Eragon cố ngồi thẳng trên yên. Saphira lại vươn mình bay lên không, để Eragon phục hồi sức lực.

Nhưng, từ trên nhìn xuống, Eragon khiếp đảm thấy cả ba cánh quân của Ajihad, Jormundur và vua Hrothgar đều đang thất thế trước lũ Urgals tràn ngập.

Biết rõ giới hạn của mình, nếu Eragon dùng phép thuật tiêu diệt hết lũ Urgals, chẳng khác nào nó tự tử vì làm một chuyện quá sức. Nhưng chỉ còn cách đó, may ra mới thắng được đám quái vật này.

Cuộc chiến kéo dài như bất tận, Eragon và Saphira vừa diệt được một Urgals, lập tức con quái khác tiến lên. Toàn thân đau nhức, đầu như búa bổ, Eragon đuối sức dần sau mỗi lần dùng phép thuật. Saphira, dù bị những vết thương nhỏ trên cánh, nhưng tình trạng sức khỏe khá hơn.

Vừa đưa kiếm đỡ một đòn, giọng anh em sinh đôi khẩn cấp trong đầu, Eragon bắt liên lạc ngay: “Nhiều tiếng động lớn dưới lòng thành phố. Cùng Arya trở vào Tronjheim, cho sập ngay những đường hầm Urgals đang đào.”

Vừa đánh, Eragon vừa mở đường đến chỗ Arya đang chiến đấu. Eragon với tay gọi lớn: “Lên ngay.” Arya không chút lưỡng lự, nhảy lên Saphira. Một tay nàng ôm ngang Eragon, một tay chùi vết máu trên kiếm. Saphira vừa nhún mình, một con quái thú gầm lên, xông tới bổ cây rìu ngay ngực rồng.

Saphira rú lên đau đớn. Nâng mình khỏi mặt đất, xòe cánh, ráng sức giữ thăng bằng, nhưng nó vẫn bị chao đảo, đầu cánh phải lệt xệt xuống đất. Phía dưới, một quái Urgals vung cây rìu để phóng lên. Arya vội giơ tay phóng ra một chưởng, một quả cầu xanh ngọc bắn ra từ lòng bàn tay nàng, giết chết ngay con quái. Saphira thở hổn hển khi bay ngang chiến trường.

Eragon không biết Saphira bị thương ở đâu, lo lắng hỏi: “Em có sao không?”

“Còn sống. Nhưng áo giáp trước ngực bị vỡ, đau lắm.”

“Đưa anh và Arya về nhà nghỉ ngơi, nổi không?”

“Để thử xem.”

Eragon cho Arya biết tình trạng của Saphira. Arya hứa khi tới nơi sẽ cùng Eragon chữa trị cho nó.

Sau những phút vất vả ráng sức, Saphira nặng nề hạ cánh xuống Khối Ngọc Ngôi Sao. Nhưng thay vì gặp cặp song sinh có mặt tại đó để quan sát trận địa, Eragon thấy chung quanh trống trơn. Nó nhảy xuống sàn, thăm vết thương của Saphira. Những miếng kim khí che trước ngực nó đã bị Urgals làm bẹp dúm, vì thế Saphira rất đau và khó thở.

Eragon để Saphira ở lại với Arya, chạy ra ngoài cửa vòm. Nhưng nó đứng sững lại. Mãi lo lắng vì vết thương Saphira, Eragon quên khuấy là nó đang ở trên đỉnh Vol Turin, cầu thang vô tận. Làm sao xuống kịp Tronjheim trong khi Urgals đang đào đường xâm nhập?! Nhìn đường máng hẹp kế bên cầu thang, Eragon vơ vội cái đệm, lót lên máng, rồi leo vào nằm.

Lòng máng bằng đá trơn láng như gỗ sơn mài. Eragon trôi xuống với một tốc độ khủng khiếp, vách máng loang loáng lướt qua và mỗi đường rẽ lại làm thân hình Eragon nảy lên như sắp vọt ra ngoài. Gió vù vù vào mũi sắt như cuồng phong. Tuy lòng máng rất hẹp, nhưng nó khép chặt chân tay, nên vẫn được an toàn.

Dù tốc độ xuống rất nhanh, nhưng mười phút sau, Eragon mới tới mặt sàn mã não hồng. Eragon chóng mặt đến không thể nào bước đi nổi. Hai tay ôm đầu, nó chờ cho đến hết cơn buồn nôn, chóng mặt.

Tỉnh táo lại, Eragon nhìn quanh. Gian phòng mênh mông lặng lẽ, hoang vắng. Ánh sáng hồng lọc qua khối ngọc Isidar Mithrim. Bây giờ nó phải làm gì? Eragon cố gắng, nhưng vẫn không bắt liên lạc được với anh em sinh đôi. Bỗng nó lạnh người khi nghe tiếng ền ền vang vọng khắp Tronjheim.

Một tiếng động như xé không gian. Sàn mã não phồng lên một đường dài hơn chục thước. Mảnh đá vụn bay tung lên, rồi ào ào đổ xuống. Eragon nhảy lùi lại, sững sờ nắm chặt chuôi kiếm. Từ lỗ hổng trên sàn, những hình thù vụn vẹo của những con quái Urgals xuất hiện.

Eragon bối rối: chạy hay ở lại đánh sập cửa hầm? Lỡ chúng còn xuất hiện tại nhiều điểm khác, làm sao cứu kịp thành phố? Hay phá toang cổng thành để Varden và người lùn xông vào tái chiếm?

Chưa kịp quyết định, một thân hình cao lớn trong bộ giáp toàn đen và chiếc áo choàng da rắn, từ đường hầm nhô lên, nhìn thẳng vào nó.

Chính là Durza!

Tà Thần cầm thanh kiếm xanh còn hằn vết chém của Ajihad. Một chiếc mộc tròn với dấu hiệu đỏ chói trên cánh tay. Chiếc mũ sắt của hắn trang trí như mũ của một vị tướng quân. Đôi mắt màu hạt dẻ sáng quắc vẻ điên rồ, cái điên rồ của một kẻ đam mê quyền lực và tự tìm kiếm vị thế để sử dụng quyền lực đó.

Eragon biết không đủ sức, cũng không đủ nhanh nhạy để tẩu thoát khỏi tay con quỷ sứ này. Nó báo động cho Saphira, dù biết với tình trạng hiện nay, Saphira cũng không thể đến cứu được. Nó cấp tốc ôn lại những lời dạy của ông Brom: đấu với một kẻ có phép thuật, phải xâm nhập được vào đầu nó mà nắm bắt quá khứ và ý định của nó. Và Ajihad đã nói: muốn tiêu diệt Tà Thần phải đâm xuyên qua tim chúng.

Durza khinh khỉnh nói:

- Kar jitierl trazhid! Otrag bagh.

Lũ quái Urgals nhìn Eragon đầy ám muội, rồi tản ra vây quanh phòng. Durza, vẻ đắc thắng từ từ tiến lại Eragon:

- Vậy là mình lại gặp nhau, hay quá, chàng Kỵ Sĩ trẻ trung. Mi đã quá ngu ngốc khi tẩu thoát tại Gil'ead. Điều đó chỉ gây cho ta phải xử tệ hơn với mi thôi.

- Mi không bắt sống được ta đâu.

- Vậy sao? Ta không thấy “anh bạn” Murtagh yêu quý của mi quanh quẩn gần đây để giải thoát i. Lần này mi không thoát nổi ta đâu. Không còn kẻ nào có thể cứu mi được nữa.

Eragon cố nén sợ, làm cách nào Tà Thần biết được tên của Murtagh? Nhưng nó vẫn lấy giọng điệu cợt hời:

- Mi có khoái mũi tên Murtagh bắn mi không?

Mặt Durza sa sầm:

- Món nợ đó ta sẽ đòi bằng máu. Nào, nói đi, con rồng của mi đang trốn ở đâu?

- Không bao giờ.

- Vậy thì ta phải bắt buộc moi từ đầu óc mi ra.

Kiếm của hắn rít lên trong không khí. Cùng lúc mũi kiếm vừa chạm áo giáp Eragon, một luồng tư tưởng ào ào xâm nhập, mò mẫm vào tư tưởng nó. Eragon ráng sức bảo vệ tiềm thức, không để Durza xâm nhập. Nó phóng tư tưởng phản công. Hết sức bình sinh phấn đấu, nó ráng lên lời qua vòng rào sức mạnh tinh thần, che chở quanh ý chí Tà Thần, nhưng không đạt kết quả. Eragon phóng thanh Zar'rac xĩa một mũi vào Tà Thần. Hắn nhẹ nhàng đỡ, gạt phăng đường kiếm. Rồi nhanh như chớp đâm một nhát, xé toạc một đường áo giáp của Eragon. Hắn chủ tâm làm Eragon hoảng loạn, để dễ bề xâm nhập vào trí não và kiểm soát nó.

- Không!

Eragon gào lên, quăng mình vào Durza. Nó nghiêng rặng, túm chặt Tà Thần, đâm mạnh vào tay hắn cầm vũ khí. Durza đưa kiếm cắt bàn tay Eragon, nhưng găng tay sắt làm lưỡi kiếm trượt ra ngoài. Bị Eragon đá tới tấp vào chân, Durza vung cái khiên đập nó gục xuống sàn. Eragon liếm máu đang ứa ra, lần mình, quăng cái khiên sắt nặng chịch của nó trúng chân Tà Thần. Durza vừa loạng choạng trượt chân, Eragon xĩa một đường Zar'rac, cánh tay Tà Thần nhuộm máu.

Eragon vận công thúc đẩy luồng tư tưởng vào ý chí đang suy kiệt dần của Tà Thần. Một đợt sóng tràn ngập những hình ảnh như bất ngờ nhấn chìm nó, ào ạt trôi vào tiềm thức nó.

“Durza là một đứa trẻ con, sống lang bạt cùng cha mẹ, trên một cánh đồng hoang vắng. Gia đình nó bị tộc bỏ rơi, họ gọi cha nó là ”kẻ bội thề.“ Chỉ có điều, khi đó nó không phải là Durza, tên nó là Carsaib, cái tên mẹ nó nựng nịu mỗi khi chải đầu cho nó...”

Tà Thần lão đảo, mặt co rúm vì đau đớn. Eragon ra sức kiểm soát những ký ức của hắn đang tràn ngập trong tâm trí hắn.

“Một mình đứng trước mồ cha mẹ trên đồi, nó nức nở khóc vì sao những kẻ kia không giết nó luôn cùng cha mẹ. Rồi nó điên loạn chạy vào sa mạc...”

Eragon phấn đấu khép kín tư tưởng, không để đôi mắt đỏ vằn lên nét căm hờn khủng khiếp của Durza phóng sức mạnh ý chí vào tiềm thức nó.

“Lão già xót xa nhìn Carsaib thoi thóp nằm trên đụn cát. Những ngày Carsaib dần hồi phục và nổi khiếp đảm của nó khi khám phá ra ân nhân của nó là một phù thủy. Những khi nó nài nỉ lão truyền dạy cho phép triệu âm binh. Lão Haeg chấp thuận và đặt tên cho nó là Chuột Sa- mạc...”

Eragon đã đứng hẳn dậy. Durza cố tấn công, nhưng hắn như điên lên vì bị cây khiên của Eragon làm vắng kiếm của hắn ra ngoài.

“Những ngày tu luyện dưới cái nắng như thiêu đốt của mặt trời sa mạc. Phép thuật mạnh dần, nó tự tin và hãnh diện. Những tuần lễ nó săn sóc sư phụ bị tẩu hỏa nhập ma vì một câu thần chú. Niềm vui sướng khi sư phục hồi phục....Rồi sư phụ nó bị một toán cướp hạ sát giữa đêm khuya. Carsaib điên cuồng phẫn nộ, chiêu gọi âm binh để phục thù. Nhưng lũ âm binh mạnh hơn nó tưởng. Chúng điều khiển ngược lại nó. Xâm chiếm linh hồn và thể xác nó. Nó bị quỷ ám! Carsaib gào lên: TA LÀ DURZA!”

Một mũi kiếm xuyên qua áo giáp đâm thẳng vào lưng Eragon. Nó đau đớn quỵ xuống, những hình ảnh bị bôi xóa hết trong đầu. Eragon, nước mắt đầm đìa, ngược nhìn trời, lòng tràn ngập niềm thống khổ. Tất cả đã thất bại rồi! Nó đã bị hạ. Varden và người lùn bị tiêu diệt. Saphira sẽ đầu hàng để cứu nó. Arya sẽ bị bắt lại và bị giết. Vì sao lại kết cục như thế này? Công lý ở đâu? Tất cả chỉ là vô nghĩa.

Nó ngược nhìn Khối Ngọc Hoa Hồng, một tia sáng làm nó chói mắt, rồi căn phòng bỗng rung chuyển rầm rầm. Nó dụi mắt, không tin nổi.

Khối ngọc đã nứt ra. Một đường tròn khổng lồ lớn dần, những mảnh lớn như những lưỡi dao, rưng rào rào xuống sàn. Giữa phòng, Saphira phóng đầu xuống trước. Hàm mở rộng, phun ra những tia lửa vàng loáng thoáng đốm xanh. Trên lưng nó là Arya: tóc tung bay, bàn tay giơ cao sáng ngời hào quang màu ngọc bích.

Thời gian dường như chậm lại khi Eragon nhìn Durza ngược mắt lên trần. Kinh ngạc rồi giận dữ làm mặt hắn co rúm lại. Hắn cười ngạo nghễ đưa cao tay chỉ thẳng Saphira, miệng lẩm bẩm niệm chú.

Nội lực còn tiềm ẩn trong Eragon, bất ngờ cuộn cuộn dâng trào. Thu hết thành công lực, tay nắm chặt đốc kiếm, nó sử dụng toàn bộ sức mạnh phép thuật, tất cả đau đớn, căm hờn gom hết vào một câu thần chú: “Brisingr!”

Thanh Zar’rac sáng rực màu máu, ánh lửa chờn vờn quanh thân kiếm. Eragon phóng mạnh. Lưỡi kiếm bay vút đi, xuyên qua tim Durza.

Tà Thần ngơ ngàng nhìn thanh kiếm cắm trên ngực. Miệng hắn há hốc, nhưng thay vì là những câu thần chú, thì chỉ bật ra tiếng rú. Hắn buông kiếm. Đưa những ngón tay đỡ dần lên nhổ thanh Zar’rac, nhưng bất lực.

Thế rồi, làn da Durza chuyển dần thành trong suốt. Dưới làn da, không có thịt xương, chỉ có một khối u tối cuộn cuộn quay cuồng. Với một tiếng gào, toàn thân Tà Thần bị xé nát từ đầu tới chân, bóng đen u ám thoát ra ngoài, chia làm ba khối, bay xuyên qua những bức tường của thành phố trong lòng núi. Tà Thần biến mất.

Eragon kiệt sức, nằm vật ngửa, giang rộng hai tay. Phía trên nó, Saphira và Arya đã gần tới sàn. Nhưng mắt Eragon mờ dần: Arya, Saphira và vô vàn mảnh ngọc đang rơi...tất cả dường như ngừng lại, bất động, lơ lửng trên không.

59. Q.1 - Chương 59: Tiếng Gọi Xa Xôi

Những mảnh ký ức của Tà Thần còn loáng thoáng trong trí Eragon. Những sự kiện u tối quay cuồng trong nó như một cơn bão, làm nó gần như mê muội đi. Không còn biết mình là ai, đang ở đâu. Nó không còn đủ sức xua tan những hình ảnh lạ lùng như đám mây mù tràn ngập trong tâm trí. Những hình ảnh dã man, tàn nhẫn, ngập ngụa máu trong quá khứ của Tà Thần hiển hiện trước mắt Eragon, làm linh hồn nó phải đau đớn hét lên.

Từng núi xác người bị giết dưới lệnh Tà Thần. Nhiều làng bị tiêu diệt sạch bằng gươm dao và phù phép. Chung quanh Eragon không một người chạy thoát. Nó đứng không vững trước những bằng chứng của tội ác đầy man rợ. Nó cầu xin ai đó đưa nó ra khỏi cơn ác mộng này. Hoặc ai đó giúp cho nó nhớ lại nó là ai: con trai hay đàn ông, thẳng vô lại hay một vị anh hùng, Tà Thần hay Kỵ Sĩ; tất cả như rối bời xoắn xuýt vào nhau.

Thình lình một chùm ký ức của chính nó loé sáng trong đám mây u ám của Tà Thần còn sót lại. Hình ảnh những sự việc từ khi nó phát hiện trứng của Saphira. Những thành công và thất bại. Nó mất bao điều yêu dấu, nhưng bù lại định mệnh đã ban cho nó những món quà quý giá hiếm hoi. Nó cảm thấy hạnh diện vì nó là chính nó. Nhưng như để chống lại niềm tự tin vừa loé lên trong nó, một lần nữa màu đen hắc ám của Tà Thần lại tấn công. Tri giác của nó lại trở về cõi trống không cùng nỗi hãi hùng. Nó là ai mà dám thách đố quyền lực của Galbatorix?

Tư tưởng hắc ám của Tà Thần mạnh dần lên. Eragon lảo nhảm thần chú ráng sức chống lại. Nó đau đớn nhận biết sự sống của nó đang bị hủy diệt, nhưng dường như có ai đó đang níu sự sống lại cho nó. Vẫn còn chút sáng suốt, nó tự hỏi, mình sẽ đi về đâu? Không còn ông Brom, ai sẽ dìu dắt mình?

“Hãy đến với ta.”

Nó rúm người, khi một tư tưởng lạ tiếp xúc với tiềm thức. Eragon nhận ra đây là người đã níu sự sống của nó lại. Giống như tâm trí Arya, tâm trí người này nhẹ nhàng thanh thoát.

Nó rụt rè hỏi: “Ông là ai?”

“Là người đến giúp.” Lời nói bằng tư tưởng, xa xôi nhẹ nhàng đó quét sạch ảnh hưởng của Tà Thần trong nó.

“Ta đã cố bảo vệ con, nhưng con ở xa xôi quá, ta chỉ có thể tránh cho lương tâm con những điều đau đớn.”

“Nhưng ông là ai mà lại giúp con?”

“Ta là Osthato Chetowa, một Hiền Nhân Sám Hối, và ta cũng là Togira Ikonoka, một người Tàn Mà Không Phế. Hãy đến cùng ta, Eragon. Ta sẽ trả lời tất cả những thắc mắc của con. Con sẽ không được an toàn cho đến khi nào gặp ta.”

“Nhưng làm sao gặp được vì con không biết ông là ai?”

“Hãy tin tưởng Arya và theo cô ấy về hoàng cung Ellesmera. Ta sẽ ở đó. Ta chờ con quá lâu rồi, đừng trì hoãn nữa, kéo quá muộn....Eragon, con vĩ đại hơn con tưởng. Hãy nghĩ lại những việc con đã làm, con đã tiêu diệt tội ác, con đã hoàn thành một việc chưa ai làm được. Nhiều người mang ơn con.”

Ông ta có lý, nó đáng được tự hào vì những việc đã làm. Dù sau này có ai lên án nó điều gì, nó cũng không bao giờ là một công cụ cho trò chơi quyền lực. Nó đã vượt qua được chuyện đó. Nó đã trở thành điều Ajihad mong muốn: không lệ thuộc vào bất cứ vua chúa hoặc thủ lĩnh nào.

Từ xa xôi truyền vào trí não nó những sắc màu rực rỡ, rồi từ từ kết tụ thành hình ảnh một người gù trong bộ áo trắng, đang đứng trên một triền đá.

“Eragon, con nghỉ đi. Khi tỉnh lại, đừng cho ai biết về ta. Hãy nhớ, con phải đến với thần tiên. Ngủ đi.”

Mặt ông ta chìm khuất trong vầng hào quang bạc. Ông đưa tay như chúc phúc cho nó. Một nỗi êm ả, thanh thoát truyền khắp người Eragon.

Ý nghĩ cuối cùng của Eragon là ông già Brom hẳn đã hạnh diện vì nó.

- Dậy đi, dậy đi, Eragon. Ngủ nhiều quá rồi.

Nó cố mở mắt và thấy đang được nằm trên giường nệm chăn ấm áp. Bà phù thủy ngồi ghế kế bên, đang chăm chăm nhìn nó.

- Cháu cảm thấy sao rồi?

- Cháu....không biết nữa.

- Thế thì cứ nằm im để giữ sức.

Eragon thấy bà ta vẫn mặc áo giáp. Vì sao vậy? Nó bỗng nổi cơn ho, khắp mình ê ẩm. Angela đưa cho nó một cái sừng đựng nước:

- Uống đi, cháu.

Nước mát làm nó tỉnh táo. Nó tự hỏi sao mình lại ở đây? Mình đang ngoài mặt trận...bên mình đang thua...rồi Durza và...Saphira!

Eragon ráng ngồi dậy nhưng không nổi.

- Còn Saphira và Arya sao rồi?

- Còn sống. Tất cả đang chờ cháu tỉnh lại. Cháu muốn gặp họ bây giờ không?

Eragon gật, bà ra mở cửa và Arya, Murtagh cùng bước vào. Chỉ riêng Saphira thò được mỗi cái đầu to đùng qua cửa. Mắt cô ả long lanh mừng rỡ. Eragon mỉm cười đón luồng ý nghĩ của Saphira: “Thấy anh khoẻ lại, em vui quá, anh nhóc ạ.”

“Anh cũng mừng vì em còn sống. Nhưng tại sao?”

“Để mọi người cắt nghĩa.”

“Anh thấy em phun lửa được rồi. Giỏi quá.”

Ả hãnh diện trả lời:

“Chính xác. Hơi bị...quá hay.”

Arya và Murtagh đều bị băng bó. Arya, cánh tay. Murtagh, băng cuốn trên đầu. Eragon hỏi:

- Chuyện gì đã xảy ra vậy?

Arya có vẻ buồn. Murtagh lên tiếng:

- Chúng ta đã thắng. Không thể ngờ được. Khi linh hồn của Tà Thần, nếu có thể gọi đó là linh hồn, thoát ra khỏi Farthen Dur, thì lũ Urgals giảm cường độ chiến đấu. Rồi như chúng cũng thoát ra khỏi lời bùa chú, các bộ lạc quay lại đánh lẫn nhau. Chỉ trong mấy phút, toàn quân Urgals tan tác. Chúng ta dẹp chúng không mấy khó khăn.

- Chúng chết hết rồi sao?

- Không, còn một số đông chạy xuống đường hầm. Varden và người lùn đang tiếp tục tiêu diệt chúng. Tôi cũng tham gia cùng họ, cho đến khi ăn một chùy của Urgals lên đầu, nên được đưa về đây.

- Họ không bỏ anh vào tù nữa chứ?

Murtagh buồn rầu nói:

- Ngay lúc này chưa biết chính xác được điều gì. Cả Varden và người lùn đều bị chết rất nhiều. Những người còn sống vẫn còn đang ngoài mặt trận. Nhưng dù sao cậu có lý do để vui mừng. Cậu đã là một người hùng. Tất cả mọi người đều nói về việc cậu tiêu diệt Tà Thần. Không có cậu, chúng ta đã thua rồi.

- Anh em sinh đôi đâu? Tôi cố liên lạc với chúng nhiều lần mà không được.

- Tôi nghe nói chúng phải ngăn cản một nhóm Urgals xâm nhập rất vất vả, nên không liên lạc được với cậu.

Eragon cảm thấy lý do này có điều rất khó tin, nhưng nó chưa hiểu tại sao. Quay qua Arya, đôi mắt rực rỡ của nàng chăm chăm nhìn nó suốt từ lúc vào phòng, Eragon hỏi:

- Vì sao nàng và Saphira....

Thấy Eragon còn mệt, Arya nhỏ nhẹ nói luôn:

- Khi...khi...chàng báo cho Saphira, tôi còn đang tháo bộ giáp khỏi thân nó. Xong việc thì không còn thời gian vượt qua cầu thang. Lo sợ chàng bị Durza giết trước khi tôi kịp cứu, vì thế đành phải phá vỡ ngôi sao bằng ngọc.

- Nhưng tại sao không mảnh ngọc nào làm tôi và nàng bị thương?

- Tôi không cho phép. Khi tôi và Saphira hạ xuống gần tới sàn, tôi đã làm cho tất cả bất động trong không gian.

Angela mát mẻ:

- Phải, nếu không có tôi thì mấy người chết ráo rồi.

Eragon cảm thấy vết thương sau lưng nó không có vết băng:

- Tôi được đưa về đây bao lâu rồi?

Bà Angela trả lời:

- Một ngày rưỡi rồi. Cháu may mắn vì ta ở đây ngay lúc đó, nếu không cũng phải vài tuần vết thương mới lành. Eragon, cháu nên hiểu cho ta, ta không có phép thuật cao cường như cháu và Arya. Ta chỉ nhờ vào được thảo và thuốc nước thôi. Vì thế khả năng của ta rất giới hạn, nhất là với một vết thương lớn như thế, nên....

Eragon đưa tay ra sau, sờ soạng vết thương. Một đường thịt phồng lên dài từ vai trái xuống lưng. Tà Thần đã để lại trên lưng nó một vết sẹo dài. Arya thì thầm:

- Chàng đã phải trả giá cho hành động của mình, Eragon - với- dấu - ấn - của - Tà - Thần ạ.

Murtagh cười ha hả:

- Cái tên mới rất tuyệt. Bây giờ cậu cũng mang dấu vết giống hệt như mình.

Eragon mệt mỏi nhắm mắt, rồi nó nhớ lại hình ảnh đã thấy trong lúc hôn mê....người mặc áo trắng...tàn nhưng không phế, Togira Ikonoka. Ông đã bảo nó: “Hãy nghĩ đến những gì con đã làm, con đã tiêu diệt tội ác. Con đã hoàn tất một việc không ai làm nổi. Nhiều người đã mang ơn con....”

“Hãy đến cùng ta, Eragon, vì ta sẽ là người trả lời những thắc mắc của con.”

Một sự hài lòng êm ả vỗ về Eragon.

“Dạ, con sẽ đến.”

Hết

60. Q.2 - Chương 1: Tai Ương Dồn Dập

“Bài hát dành cho người chết là những khúc ai ca của sự sống”

Vừa thầm nghĩ, Eragon vừa bước qua những xác không toàn vẹn của tụi quái đầu sừng Urgal, vừa lắng nghe giọng ngân nga buồn thảm của những người đàn bà đang di chuyển thi hài của những người thân yêu khỏi mặt đất ngập ngựa máu trong lòng Farthen Dur. Phía sau nó, Saphira nhẹ nhàng vòng qua những xác chết. Những chiếc váy lóng lánh của cô rồng cái là nguồn sáng duy nhất trong hầm núi âm u này.

Ba ngày đã trôi qua kể từ trận chiến của Varden và người lùn chống lại Urgal, để bảo vệ lãnh thổ Tronjheim - một thành phố ẩn trong lòng Garthen Dur - nhưng chiến trường vẫn còn vương vãi đầy xác chết. Xa xa, sát vách núi, nơi thiêu xác Urgal, ngọn lửa khổng lồ buồn rầu cuộn cuộn bốc lên.

Từ khi tỉnh lại và biết vết thương đã được bà Angela chữa lành, Eragon đã ba lần cố gắng giúp đỡ mọi người, nhưng mỗi lần rãng sức, nó lại cảm thấy đau khủng khiếp như xương sống bị vỡ vụn ra. Các thầy thuốc cho nó uống đủ loại dược thảo. Arya và bà Angela bảo nó đã hoàn toàn bình phục, tuy nhiên Eragon vẫn cảm thấy đau. Saphira cũng không giúp được gì, chỉ chia sẻ nỗi đau với nó bằng tinh thần của hai đứa kết nối với nhau.

Xoa tay lên mặt, Eragon ngược nhìn những vì sao tỏa sáng qua đỉnh Farthen Dur dày đặc khói đen tỏa lên từ lò thiêu xác. Ba ngày đã qua! Ba ngày kể từ khi nó giết tà thần Durza; từ khi mọi người gọi nó bằng cái tên mới: Khắc-Tinh của Tà-Thần; từ khi những dư âm của luồng tư tưởng ma quái xâm nhập vào ý thức nó và nó được giải thoát một cách thần bí bởi một nhân vật tự xưng là Togira Ikonoka - Người Tàn Mà Không Phế. Ngoài Saphira, nó không cho ai biết chuyện này. Chiến đấu với Tà Thần và những trò yêu mị đen tối đã ám ảnh nó, làm nó thay đổi. Tuy vậy, Eragon không biết chắc, sự thay đổi này sẽ tốt hơn hay tệ hại hơn. Nó cảm thấy yếu tới nỗi, dường như chỉ một đưng chạm thành linh cũng sẽ làm cả thân xác và ý chí rã rời thành từng mảnh.

Nhìn kết quả của những gì đã xảy ra sau cuộc chiến, Eragon không thấy gì ngoài sự hiện diện của cái chết cùng với cảnh điêu tàn. Nó không hề thấy chút men chiến thắng nào, như nó từng mong đợi, trong những bản hùng ca.

Nếu Eragon chứng kiến cảnh tàn bạo diễn ra giữa con người, Urgal và người lùn trước khi cậu Garrow bị Ra'zac tàn sát, chắc chắn nó đau khổ vô cùng. Giờ đây trước cảnh này, nó chỉ cảm thấy tê dại. Cùng Saphira, Eragon đã nhận ra: con đường duy nhất để vững vàng trong cảnh đốn đau này là phải hành động. Hơn nữa, nó không còn tin rằng đời sống có ý nghĩa bất di bất dịch. Nhất là từ sau khi chứng kiến tụi Kull - một giống Urgal khổng lồ - phanh thây xé thịt những người vô tội, mặt đất ngập máu làm ướt sũng cả đôi giày của nó. Eragon đi đến kết luận, nếu còn chút danh dự nào trong chiến tranh, thì đó là chiến đấu để tránh khổ đau cho người khác.

Eragon cúi nhặt một cái răng hàm, tung hứng trên bàn tay, rồi cùng Saphira len lỏi qua những đồng hồ tạp trên mặt đất. Cả hai ngừng lại khi thấy Jormundur – phó tướng của thủ lĩnh Ajihad đang từ phía Tronjheim tiến tới. Lại gần Eragon, Jormundur trịnh trọng cúi thấp đầu, một hành động Eragon chưa từng thấy trước đây.

- Thủ lĩnh Ajihad đang trở về, ông mong gặp cậu khi về tới đây. Các người khác đã sẵn sàng đón ông tại cửa tây Tronjheim. Chúng ta hãy cùng đến đó cho kịp.

Eragon gật đầu vịn tay lên Saphira cùng tiến sang cửa tây.

Suốt ba ngày qua Ajihad mãi miết truy đuổi những tên Urgal tẩu thoát qua các địa đạo chằng chịt như tổ ong của người lùn, trong lòng rừng núi Beor. Trong thời gian chiến đấu, Eragon chỉ thấy ông một lần – lúc đó ông đang tức giận vì Nasuada đã không tuân lệnh di tản cùng đàn bà và trẻ em trước trận đánh. Trái lại, cô âm thầm ở lại tác chiến bên cạnh các xạ thủ Varden.

Murtagh và cặp anh em sinh đôi hộ tống Ajihad trong cuộc truy lùng Urgal. Vị thủ lĩnh cần cặp sinh đôi bảo vệ vì chúng có phép thuật, còn Murtagh thì muốn chứng tỏ anh ta không có tà ý gì với phe Varden. Eragon ngạc nhiên nhận thấy thái độ của mọi người đối với Murtagh đã thay đổi, vì trước đó dù là con trai của phản đồ Morzan, anh ta đã tỏ ra rất chân thành với Eragon nhưng vẫn không được những người trong phe Varden tin cậy. Eragon mong mỏi gặp lại Murtagh để kể lại với anh về những chuyện này.

Một toán người với những ngọn đèn lồng xuất hiện trước cánh cổng gỗ. Trong số họ có Arya và ông lùn Orick đang cố lách bạch trên đôi chân ngắn ngủn. Một dải băng trắng buộc vết thương trên cánh tay Arya phản chiếu ánh sáng lên mái tóc nàng. Như mỗi khi thấy nàng, một mối cảm xúc kỳ lạ lại tràn ngập trong Eragon. Đôi mắt màu xanh lục của nàng sáng lên khi thấy Eragon và Saphira, rồi lại tiếp tục hướng mắt tìm Ajihad.

Bằng cách đập vỡ Isidar Mithrim - tảng ngọc lam hình bông hồng đường kính hai mươi mét – Arya đã giúp Eragon giết tà thần Durza, và nhờ vậy đem về chiến thắng. Tuy nhiên người lùn đã phẫn nộ vì nàng phá hủy tài sản quý giá nhất của họ. Họ nhất định không dọn dẹp những mảnh vỡ, để nguyên từng đồng ngọc vụn trong đại sảnh trung tâm của Tronjheim. Bước qua đồng đồ nát, Eragon cũng phải thông cảm và chia sẻ niềm tiếc nuối bảo vật tuyệt đẹp này với người lùn.

Cùng Saphira ngừng trước Orík, Eragon ngược mắt nhìn khoảng đất trống quanh Tronjheim kéo dài tới chân Farthen Dur, mỗi bề khoảng năm dặm, hỏi:

- Thủ lĩnh Ajihad tới bằng ngã nào?

Orík chỉ tay về một chùm lồng đèn xúm quanh trước một cửa hầm cách xa chừng vài dặm:

- Người sắp tới rồi đó.

Eragon đứng đợi, lặng lẽ trao đổi ý nghĩ với Saphira. Sự tĩnh lặng lúc này thật thích hợp với nó.

Nửa giờ sau, ánh đèn thấp thoáng từ đường hầm và một toán người leo lên mặt đất, rồi quay lại kéo những người lùn lên. Một người trong nhóm – Eragon đoán là Ajihad – đưa ột cánh tay và những chiến binh xếp thành hai hàng nghiêm chỉnh sau ông. Đội hình kiêu hãnh đó tiến về Tronjheim.

Họ mới đi được chừng năm mét, cửa hầm họ vừa ra khỏi bỗng tràn ngập những thân hình ào ạt nhảy vọt lên. Eragon nhú mày, khoảng cách quá xa, nó không nhìn rõ chuyện gì xảy ra.

Toàn thân Saphira căng như một sợi dây cung. Nó hét lên:

- Quái thú Urgal!

- Urgal!

Eragon kêu lên, vừa nhảy lên mình Saphira vừa tự trách đã bỏ thanh Ra'zoc lại phòng. Không ai ngờ tụi Urgal đã bị truy đuổi hết có thể quay lại tấn công. Vết thương Eragon đau nhói khi Saphira nâng đôi cánh màu xanh, vội vàng cất mình lên cao. Phía dưới, Arya xải dài đôi chân chạy theo Saphira về phía đường hầm. Ông lùn Orík cùng một số người khác cố bám theo nàng, trong khi phó tướng Jormundur chạy gấp về doanh trại cầu cứu viện binh.

Eragon bắt lực nhìn lữ Urgal tiến sát những chiến binh sau Ajihad; với khoảng cách quá xa như thế này, nó không thể sử dụng phép thuật được. Lợi thế bất ngờ, lữ quái thú hạ ngay được bốn chiến binh; bắt buộc những chiến binh còn lại, kể cả người và người lùn, xúm xít quanh Ajihad để bảo vệ. Kiếm và rìu tua tua vung lên. Thấp thoáng đường kiếm như tia chớp từ tay một trong hai anh em sinh đôi, một quái Urgal đổ gục.

Trong một phút, dường như những người chống giữ có khả năng đánh bật Urgal, nhưng ngay lúc đó một cơn gió xoáy trong không khí, giống như một làn sương mỏng phủ lên những người đang chiến đấu. Làn sương tan, chỉ còn bốn chiến binh đứng vững vàng: Thủ lĩnh Ajihad, cặp sinh đôi và Murtagh. Urgal xiết vòng vây quanh họ, ngăn chặn tầm nhìn của Eragon. Nó khiếp đảm trợn mắt nhìn.

KHÔÔNG!

Trước khi Saphira tới nơi, lữ quái Urgal đã kịp rút trở vào địa đạo, để lại phía sau những thân người sóng soài trên mặt đất.

Eragon nhảy vội xuống khi Saphira vừa hạ cánh. Đau khổ, phần uất tràn ngập tràn ngập trong lòng. Cảnh tượng này như tái hiện trong tâm trí khi nó trở về trang trại chỉ để kịp nhìn thấy cậu Garrow hấp hối. Cố chống lại nỗi khiếp đảm, nó lần mò tìm kiếm người sống sót.

Giữa cảnh thê lương ngập máu tươi, thủ lĩnh Ajihad nằm thoi thóp. Mảnh giáp thép trước ngực ông tan nát, chung quanh ông là xác năm quái Urgal đã bị chính tay ông hạ thủ. Eragon quỳ gối bên ông, cúi mặt để nước mắt đừng rơi trúng vùng ngực rách toang của viên thủ lĩnh. Không ai còn có thể chữa lành được những vết thương này.

Chạy lại, Arya sững người, đau đớn khi thấy tình trạng Ajihad hết phương cứu chữa.

- Eragon!

Tiếng gọi thoát ra như tiếng thở dài từ miệng viên thủ lĩnh.

- Cháu đây.

- Nghe này, Eragon... Ta có một lệnh cuối cùng cho cháu.

Eragon cúi gần hơn, lắng nghe từng tiếng thì thào của người hấp hối:

- Phải hứa với ta... không được để Varden tan rã. Họ là hy vọng duy nhất để chống lại triều đình... Làm cho họ dũng mạnh. Hứa đi...

- Cháu xin hứa.

- Vậy thì... cầu cháu được bình an...Eragon Khắc-Tinh của Tà Thần...

Hắt ra hơi thở cuối cùng, Ajihad khép mắt, khuôn mặt cao quý của vị thủ lĩnh bình thần lại, ông nhẹ nhàng đi vào cõi chết.

Eragon cúi đầu, sự đau khổ quá sức chịu đựng làm nó gần như ngộp thở.

Arya rì rầm chúc phúc cho Ajihad bằng cổ ngữ, rồi cất giọng ngân nga, nàng nói:

- Than ôi! Cái chết của ông sẽ gây nên nhiều xung đột bất đồng. Ajihad nói đúng, chàng phải tìm mọi cách để tránh một cuộc tranh giành quyền lực. Ta sẽ trợ giúp chàng với khả năng của mình.

Nhìn những thi thể chung quanh, Eragon muốn đổi tất cả để ở một nơi khác, để không phải thấy cảnh này.

Saphira đưa mũi gần một xác Urgal, than thở: “Tại sao lại xảy ra chuyện khủng khiếp này, khi chúng ta đã cận kề sự an toàn và chiến thắng?”

Nó bỗng nhón nhác nhìn quanh hỏi: “Murtagh và anh em sinh đôi đâu? Họ không có trong đồng xác chết này.”

“Em nói phải.”

Eragon hốt hoảng phóng lại cửa đường hầm. Những vũng máu đặc quánh trên những bậc thang bằng đá hoa cương, trông như những tấm gương màu đen bóng lộn. Nó truyền ý nghĩ cho Saphira: “Chắc họ đã bị Urgal bắt rồi. Không thể, vì Urgal không giữ tù binh và con tin. Nhưng trước mắt, chưa có viện binh, chúng ta không thể đuổi theo. Em không qua lọt cửa hầm này đâu.”

“Có thể họ còn sống. Mình bỏ rơi họ sao?”

“Anh làm được gì bây giờ? Địa đạo của người lùn chẳng chặt như lưới nhện, mà anh không thể chạy bộ theo lũ Urgal. Chỉ Arya có thể làm chuyện này.”

“Vậy thì nhờ cô ấy đi”

Arya! Eragon bối rối, vừa muốn nhờ nàng hành động, vừa sợ đặt nàng vào hoàn cảnh hiểm nguy. Nhưng trong số những người đứng về phe Varden, nàng là người duy nhất có khả năng làm việc này. Eragon thở dài, cắt nghĩa tình hình cho Arya nghe. Cặp mày xéch hơi nhíu lại, nhưng rồi nàng bảo:

- Vô lý thật. Murtagh và cặp sinh đôi biến vào đâu?

- Nàng sẽ truy tìm họ chứ?

Arya lặng lẽ nhìn Eragon một lúc sau mới lên tiếng:

- Wiol ono.

Câu cổ ngữ đó có nghĩa: “Vì chàng”. Rồi loang loáng ánh thép của kiếm trong tay, Arya tiến qua cửa hầm, biến vào lòng đất.

Ngồi khoanh chân bên Ajiad, Eragon nhìn trừng trừng thì hải ông, cay đắng nghĩ: không thể ngờ cùng một lúc mất cả vị thủ lĩnh và Murtagh. Đôi khi Eragon đã cầu mong Murtagh đi khỏi nơi này vì những nghi kỵ chung quanh. Nhưng lúc này, sự mất mát đó để lại trong lòng nó một nỗi trống vắng đến không ngờ. Nó ngồi bất động khi Orick và mấy người nữa lại gần.

Vừa thấy thi thể Ajihad, ông lùn giậm chân, phần nộ rửa lớn, vung cây rìu bổ xuống một xác Urgal. Xoa hai tay dính đầy bùn đất, ông than vãn:

- Ôi! Barzulf (bất hạnh)! Cánh chim đầu đàn không còn nữa! Sau vụ này, còn đâu cảnh êm ả giữa chúng tôi cùng những người Varden! Eragon, cậu có kịp nghe ông trăng trối gì không?

Eragon nhìn Saphira: “Anh sẽ đợi, khi nào gặp đúng người mới lặp lại những lời nói sau cùng của ông Ajihad.”

“Em hiểu”.

Phó tướng Jormundur cùng mười hai chiến binh cấp bậc cao xuất hiện. Ông ra lệnh cho họ đứng lùi lại, riêng ông tiến tới nắm vai thi thể vị thủ lĩnh, cất tiếng than:

- Sao định mệnh tàn nhẫn vậy, lão hiền hữu ơi! Phái chi tôi đến kịp, chúng ta đâu phải chịu cảnh tang thương vào giây phút chiến thắng như thế này.

Eragon ôn tồn cho ông biết về sự mất tích của cặp sinh đôi và Murtagh, cùng chuyện Arya đang tìm kiếm họ.

Jormundur đứng thẳng người lên, nói:

- Đáng lẽ cô ấy không nên đi như thế. Nhưng lúc này, chúng ta chưa thể làm gì được, vì ít nhất một tiếng nữa quân do thám của người lùn mới có thể phát hiện, nếu có cuộc đụng độ nào dưới địa đạo.

Orik đề nghị:

- Tôi tình nguyện dẫn đầu toán do thám.

Jormundur quay nhìn thành phố Tronjheim xa xa trong lòng đất:

- Không được. Đức vua Hrothgar đang cần ông lúc này. Hãy để người khác làm việc đó. Eragon, tôi rất tiếc, nhưng tất cả những nhân vật quan trọng sẽ không được rời khỏi đây cho đến khi người kế nhiệm thủ lĩnh Ajihad được bầu xong. Arya phải tự lo thôi, vì dù sao chúng ta cũng sẽ không thể đuổi kịp cô ấy nữa.

Eragon gật đầu. Jormundur nhìn quanh rồi cao giọng nói với tất cả:

- Thủ lĩnh Ajihad đã chết như một chiến binh dũng mãnh. Hãy nhìn năm quái thú Urgal bị chết dưới tay ông. Nếu là một người kém bản lĩnh hơn, chắc chắn chỉ cần một tên Urgal cũng đủ bị hạ gục rồi. Chúng ta hãy nghiêng mình tôn vinh ông và cầu xin linh hồn ông yên nghỉ bên các thần linh. Hãy dùng khiên và vai, rước ông và các chiến hữu của chúng ta về Tronjheim... và đừng ngại ngùng xấu hổ khi nước mắt các người tuôn trào, vì hôm nay là một ngày đau buồn mà tất cả chúng ta luôn phải ghi nhớ mãi. Cầu xin chúng ta sớm đâm mũi kiếm xuyên suốt những con quái vật đã tàn sát thủ lĩnh của chúng ta.

Các chiến binh quỳ gối, cúi đầu, tỏ lòng tôn kính Ajihad. Rồi họ nhẹ nhàng đặt ông lên những tấm khiên, trang trọng nâng lên vai. Nước mắt lăn dài rơi, ướt đầm những chòm râu rậm rì, các chiến binh Varden vẫn uy nghiêm tiến bước về Tronjheim. Saphira và Eragon đi giữa đoàn người bi hùng, lặng lẽ...

61. Q.2 - Chương 2: Hội Đồng Tiền Bối

Eragon lặn mình ra mép giường, ngồi dậy, nhìn quanh căn phòng lờ mờ trong ánh đèn lồng đã được phủ bên ngoài. Nó lặng lẽ ngắm Saphira đang ngủ. Hai bên mạn sườn cô ả căng lên xẹp xuống mỗi khi buồng phổi khổng lồ hít thở không khí qua hai lỗ mũi đầy vảy màu xanh. Thật đáng sợ mỗi khi nhìn ngọn lửa nóng đến có thể làm tan chảy cả kim loại phun ra từ miệng, mà lưỡi và những cái răng trắng như ngà của cô ả không hề hấn gì. Từ sau lần đầu Saphira nhào từ đỉnh Tronjheim xuống, phun lửa chiến đấu với tà thần Durza, cô nàng hành diện ra mặt vì tài năng mới đó của mình. Mỗi khi có dịp trở tài, ả lại biểu diễn làm cho đồ vật tỏa sáng.

Vì Isidar Mithrim đã bị vỡ, Eragon và Saphira không còn có thể trú ngụ trong phòng dành cho rồng phía trên tầng ngọc khổng lồ đó nữa. Người lùn phải bố trí để cả hai ở trong một khu bảo vệ cũ, nằm dưới tầng một của Tronjheim. Đó là một căn phòng rộng, nhưng trần thấp và những bức tường u ám.

Nhớ lại những sự việc xảy ra hôm qua, Eragon lại cảm thấy đau khổ dâng trong lòng. Nó ngứa tay hứng giọt nước mắt đang ứa ra.

Chiều tối qua, Arya - mệt mỏi, lo lắng và hai chân đau buốt - từ địa đạo lên, đưa ra một trong hai tấm áo choàng màu tía, tả tơi, vết máu của cặp sinh đôi và cái áo lót cùng đôi găng tay da của Murtagh, bảo: “Tất

cả những thứ này rải rác trên sườn vực. Không một đường hầm nào thông tới đáy vực tối om om đó hết. Chắc tụi Urgal đã lấy áo giáp và vũ khí, rồi ném xác họ xuống vực sâu. Ta đã cố thu hình ảnh họ, nhưng chỉ thấy bóng tối mịt mù như địa ngục. Rất tiếc, Eragon, họ đã chết cả rồi.”

Eragon không ngờ cảm giác đau khổ, nhớ thương người bạn gần gũi thân thiết suốt mấy tháng qua khủng khiếp đến thế. Nhìn giọt nước mắt nhỏ sáng ngời trên lòng bàn tay, nó quyết định tự thu hình ảnh Murtagh và cặp anh em sinh đôi. Dù nó biết là vô vọng, vì với tài nghệ và phép thuật cao cường, Arya cũng đã chẳng phát hiện được điều gì. Nhưng nó vẫn muốn thử, muốn biết chắc là Murtagh không còn nữa, dù chỉ được thoáng thấy thi thể anh tan nát dưới đáy vực núi Farthen Dur.

Eragon thì thầm câu thần chú: “Draumr kópa”. Lập tức bóng tối bao phủ, biến giọt nước thành một chấm màu đen trên Bàn-tay-bạc của nó. Một hình ảnh chớp chờn thoáng di chuyển, như một bóng chim vụt qua đám mây bao phủ mặt trăng, rồi... không còn gì nữa.

Nước mắt lại nhỏ giọt trên bàn tay. Eragon ngồi thẳng người, rắng bình tĩnh lại. Từ khi vết thương gây ra bởi tà thần bình phục, nó nhận ra chiến thắng của mình hoàn toàn nhờ may mắn. Eragon tự nhủ: “Muốn chiến thắng thực sự khi đụng độ với một Tà Thần khác, hay Ra’zac hoặc chính bạo chúa Galbatorix thì mình phải mạnh hơn tình trạng này nhiều. Mình biết ông Brom có thể dạy mình nhiều điều nữa, nhưng nay ông đã không còn, chọn lựa duy nhất bây giờ chỉ còn hy vọng vào thần tiên.”

Saphira thở gấp, mở mắt thao láo, ngoác mồm ngáp rồi đứng đĩnh bảo:

“Chúc buổi sáng tốt lành, tiểu huynh.”

“Tốt lành gì? Khủng khiếp thì có... Murtagh và Ajihad đều đã mất... Lý do gì lính gác dưới địa đạo không báo cho chúng ta biết sự xâm nhập của Urgal? Vì sao Urgal có thể theo dõi đoàn người của Ajihad mà lại không bị phát hiện? Arya rất đúng khi bảo chuyện đó vô lý quá.”

Saphira đứng dậy, cánh chạm nóc trần:

“Có thể không bao giờ chúng ta biết được sự thật này. Tốt hơn hết là anh cần phải ăn chút gì đã, rồi chúng ta đi tìm hiểu xem Varden đang tính toán gì. Đừng chần chờ nữa, thủ lĩnh mới sắp được bầu lên chỉ trong vài giờ nữa thôi.”

Eragon đồng ý. Nó nhớ lại công việc của mọi người khi chia tay chiều qua. Orick chạy vội đi tẩu trình tin tức cho vua Hrothgar, Jormundur đưa thi hài thủ lĩnh Ajihad đến nơi an táng, trước khi cử hành tang lễ. Còn Arya lặng lẽ đứng một mình, nhìn những gì đang diễn ra.

Nó đứng dậy đeo cung và thanh Za’roc, rồi cúi nhặt yên cương. Một cơn nhói đau buốt xuyên suốt thân mình làm nó ngã vật xuống sàn. Thân thể nó có cảm giác như bị cưa làm hai khúc. Saphira rên lên khi cảm giác đau đớn chuyển qua nó. Nó rắng dỡ dành, nhưng vẫn không thể làm Eragon bớt đau.

Mấy phút sau, cơn đau dịu dần, Eragon hớn hể thở, mồ hôi ướt đầm mặt. Nó ngoái tay ra sau sờ vết sẹo. Vết sẹo nóng rát. Saphira đặt nhẹ mũi lên cánh tay Eragon: “Ôi, tội nghiệp anh bé nhỏ.”

“Lần này đau hơn những lần trước.”

Gượng đứng dậy, Eragon dựa mình vào Saphira, vuốt mồ hôi trên mặt, rồi lê bước về phía cửa.

“Anh đi nổi không?”

“Không nổi cũng phải đi. Là rồng và kỵ sĩ, chúng ta bắt buộc phải để dư luận thấy sự tôn trọng vị thủ lĩnh mới, và thậm chí chúng ta còn có thể ảnh hưởng tới việc tuyển chọn này nữa. Anh sẽ không bỏ qua sức mạnh của địa vị chúng ta trong tổ chức Varden. Rất may, anh em sinh đôi không có mặt để nắm bắt quyền lực trong dịp này.”

“Phải. Nhưng đừng quên Tà Thần Durza phải chịu đau đớn hàng ngàn năm nữa, vì những gì anh đã gây ra cho hắn.”

“Vậy thì em luôn phải ở sát bên anh.”

Cả hai đi xuyên qua Tronjheim, tới thẳng khu nhà ăn. Trong hành lang rộng, mọi người ngừng chuyện trò, cúi đầu chào, miệng thì thầm: “Bàn-tay-bạc” hoặc “Khắc tinh của Tà Thần”. Một số người lùn cũng chào

và gọi Eragon như vậy. Nó bàng hoàng vì vẻ ủ rũ thần thờ của những con người trong những bộ trang phục toàn một màu đen buồn thảm. Nhiều phụ nữ còn trùm mạng đen kén mặt.

Eragon lấy một khay đá đựng đồ ăn, rồi ngồi bên một bàn thấp. Saphira chăm chú quan sát, đề phòng có kẻ bất ngờ tấn công Eragon. Nhiều người định tiến lại gần, nhưng bị cô rùng cái găm gờ đe dọa. Eragon lặng lẽ ăn, tảng lờ như không biết chuyện gì. Để thoát khỏi những ý nghĩ về Murtagh mãi luẩn quẩn trong đầu, Eragon âm thầm chuyện trò của Saphira:

“Không còn Ajihad và cặp song sinh, em nghĩ ai sẽ có đủ khả năng điều khiển Varden?”

Saphira ngập ngừng: “Rất có thể là anh, nếu những lời cuối cùng của Ajihad chính là lời chúc phúc cho vị thủ lĩnh tương lai. Chắc sẽ không kẻ nào phản đối anh. Tuy nhiên, theo em, lãnh trách nhiệm này hình như không khôn ngoan lắm đâu. Em thấy toàn là rắc rối.”

“Đồng ý. Hơn nữa, Arya sẽ không chấp thuận, mà một khi đồng ý, nàng ta sẽ là một kẻ thù nguy hiểm nhất. Thần tiên không nói dối khi sử dụng cổ ngữ, nhưng Arya sẽ chối bỏ những lời trối trăng của Ajihad, nếu điều đó có lợi cho ý đồ của nàng ta. Không, anh chẳng hề ham muốn địa vị đó chút nào.... Còn ông Jormundur thì sao?”

“Ajihad gọi ông ta là cánh tay mặt, nhưng chúng ta mới tới đây chưa được bao lâu, hiểu biết quá ít về ông ta cũng như những thủ lĩnh khác. Những nhận xét về họ, chỉ là cảm tính, không có gì là xác thực cả.”

“Đừng quên nhà vua Hrothgar và những bộ tộc người lùn, họ sẽ không im lặng trong vụ bầu chọn này đâu. Trừ Arya, vì thần tiên không có tiếng nói trong buổi họp. Chỉ sau khi có quyết định, họ mới được thông báo. Trái lại người lùn sẽ không bỏ qua. Vì vậy, dù Hrothgar có cảm tình với Varden, nhưng nếu các bộ tộc phản đối, rất có thể nhà vua sẽ xoay chiều, ủng hộ một kẻ bất tài theo sự thúc giục của các bộ tộc.”

“Vậy kẻ đó sẽ là ai?”

“Một kẻ dễ điều khiển. Là bất cứ kẻ nào sống dưới lòng Farthen Dur này.”

Eragon ngả người dựa ghế, khép mắt trả lời. Cả hai im lặng chìm trong sự đắn đo tính toán những vấn đề đang phải đối mặt. Một lúc lâu sau, Saphira bảo:

“Eragon, có người muốn gặp anh. Hẳn lì lợm lắm, em không đuổi đi được.”

“Hả?” Eragon mở hé mắt vì chói sáng. Một chú bé xanh xao đứng bên bàn. chú bé lén lén nhìn Saphira như sợ bị cô ả ăn thịt.

Eragon cầu nhàu hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Chú bé giật thót mình, đỏ mặt, cúi đầu lí nhí;

- Thưa Bàn-tay-bạc, ngài được mới tới nói trước Hội-đồng Tiên-bối.

- Hội-đồng Tiên-bối là ai?

Câu hỏi càng làm chú nhóc thêm bối rối:

- Là... là những vị tiên bối... Varden.... tuyển chọn đại diện của chúng tôi... Là... những cố vấn tin cẩn của thủ lĩnh Ajihad. Được... được ra mắt các vị đó là... vinh dự lớn lắm đó...

- Cậu đưa chúng ta đi?

- Dạ, đúng vậy.

Saphira nhìn Eragon dò hỏi. Nó nhún vai, bỏ dở đĩa đồ ăn, ra hiệu cho chú bé dẫn đường.

Chú nhóc liếc nhanh thanh Zar'roc, mắt sáng lên đầy khâm phục. Eragon hỏi:

- Tên cậu là gì?

- Jarsha, thưa ngài.

- Tên hay lắm. Cậu là một liên lạc viên rất cừ.

Chú nhóc hôn hờ tiến lên phía trước.

Khi Jarsha đẩy cánh cửa đá, Eragon và Saphira thấy một căn phòng hình tròn, mái vòm màu xanh da trời, trang trí những chòm sao. Giữa phòng là một cái bàn cũng hình tròn bằng đá cẩm thạch. Mặt bàn khắc huy hiệu Durgrimst Ingeitum (một cây búa với mười hai ngôi sao bao quanh).

Hiện diện bên bàn là Jormundur và hai người đàn ông, một cao lêu khêu, một to ngang; một người đàn bà miệng mím chặt, hai mắt như sát vào nhau; người đàn bà thứ hai có mái tóc bạc xù xù một đồng trên khuôn mặt của một quý phu nhân đoan trang đức hạnh, nhưng lại lấp ló chuôi dao găm lòi ra ngoài ngực áo.

Jormundur ra lệnh cho Jarsha:

- Cho mi lui.

Chú nhóc vội cúi chào rồi quay ra.

Biết mọi người đang chăm chú nhìn, Eragon quan sát, rồi ngồi xuống giữa một hàng ghế trống, để bắt buộc các thành viên hội đồng phải quay lại, hướng về phía nó.

Eragon cảm thấy hơi thở nóng hổi của Saphira phả trên đầu. Cô ả ngồi chồm hổm ngay sau lưng nó.

Jormundur hơi nhồm người cúi chào, rồi ngồi xuống nói:

- Eragon, cảm ơn cậu đã tạm dẹp nỗi buồn riêng để tới dự buổi họp này.

Ông ta lần lượt giới thiệu, trước tiên là người đàn ông cao lêu khêu tên là Umérth, người to ngang là Fallberd, hai người đàn bà là Sabrae và Elessari.

Eragon nhẹ nhàng cúi đầu, rồi lên tiếng hỏi:

- Còn cặp sinh đôi? Anh em họ có là thành viên trong Hội đồng không?

Sabrae lắc mạnh đầu, gõ những móng tay dài thượt lên bàn:

- Chúng không liên quan gì đến hội đồng này. Đó là đồ rác rưởi, tệ hơn thế nữa, chúng là những con đĩa ti tiện, chỉ hành động vì tư lợi, không hề có chút nhiệt thành phục vụ quân cách mạng Varden. Vì vậy chúng không có chỗ đứng trong hội đồng này.

Từ đầu bàn bên kia, mùi nước hoa nồng gắt của bà ta phả đến tận mũi Eragon. Nó tùm tùm cười ngĩ: “Y như mùi hoa thối rửa.”

Jormundur vội lên tiếng:

- Đủ rồi. Chúng ta không ngồi đây để bàn cãi chuyện cặp sinh đôi. Một cuộc khủng hoảng đang chờ chúng ta giải quyết thật cấp kỳ và hiệu quả. Nếu không bầu ngay một người kế nhiệm thủ lĩnh Ajihad, kẻ khác sẽ nắm thời cơ. Nhà vua Hrothgar đã chuyển lời phân ưu tới chúng ta. Trong khi chúng tỏ sự hòa hảo như vậy, chắc chắn nhà vua đang lên kế hoạch riêng, trong khi chúng ta chỉ ngồi bàn cãi suông thôi. Chúng ta cũng không thể coi thường Du Vrang Gata – Con- đường Lãng-du, tổ chức của những pháp sư. Dù hầu hết trong số họ đều trung thành với Varden, nhưng khó mà đoán được hành động của họ, kể cả trong những thời điểm tốt đẹp nhất. Vì quyền lợi của họ, họ có thể quyết định chống lại thế lực của chúng ta. Đó là lý do vì sao chúng tôi cần đến sự trợ giúp của cậu, Eragon, để đưa ra đề nghị hợp lý nhất, ai sẽ thay thế thủ lĩnh Ajihad.

Falberd vươn người, đặt bàn tay mập mập lên bàn:

- Cả năm chúng tôi đều nhất trí đó là người chính đáng nhất. Nhưng... trước khi để cậu biết người đó là ai, chúng tôi muốn cậu phải lấy danh dự mà thề, dù đồng ý hay không, không một lời nào trong cuộc thảo luận này bị tiết lộ ra ngoài.

Eragon hỏi Saphira: “Vì sao vậy, Saphira?”

“Em không biết... nhưng có thể là một cái bẫy. Tuy nhiên anh thấy không, họ đâu bắt em thề bởi gì? Hừ, lũ ngốc quên là em thông minh chẳng thua gì loài người. Được, như vậy càng dễ, thay vì anh, em vẫn có thể nói lại với Arya những gì nghe được trong buổi họp này.”

Eragon cảm thấy thoải mái vì ý tưởng đó của Saphira, nó lên tiếng:

- Đồng ý, tôi hứa. Bây giờ xin cho biết, quý vị chọn ai làm người đứng đầu Varden?

- Nasuada.

Thật bất ngờ đối với Eragon. Vì cô ta còn quá trẻ, chỉ hơn Eragon vài tuổi. Hội-đồng Tiên-bối chọn cô ta với ý đồ gì? Họ có lợi gì trong vấn đề này. Nhớ lại những lời chỉ giáo của ông Brom, Eragon biết nó phải cấp tốc phân tích vấn đề từ mọi góc cạnh, để có sự quyết định tức thì.

Saphira nhận xét: “Nasuada có sự cứng rắn giống như cha cô ấy vậy.”

“Có thể, nhưng ngoài ra họ còn lý do nào để chọn lựa cô ấy không?”

Để kéo dài thời gian, Eragon hỏi:

- Tại sao lại không là ông, ông Jormundur? Thủ lĩnh Ajihad vẫn bảo: ông là cánh tay mặt của người. Như vậy chẳng có nghĩa là ông sẽ là người kế nhiệm sao?

Một làn sóng bất an lan suốt phòng họp: Sabrae, nắm chặt hai tay, ngồi thẳng người lên; Umérth và Falberd nét mặt sa sầm, đưa mắt nhìn nhau; trong khi Elessari chỉ nhếch mép cười, chuôi dao găm đung đưa trước ngực.

Jormundur thận trọng lựa lời:

- Những lời nói đó của thủ lĩnh... chỉ thuần túy là về vấn đề quân sự. Hơn nữa, tôi là một thành viên trong hội đồng, chỉ được quyền ủng hộ một người khác ngoài hội đồng thôi. Một thành viên tự đề cao, đặt mình lên trên những thành viên khác là một sự khờ dại, đầy nguy hiểm.

Ông ta vừa dứt lời toàn hội đồng như trút được gánh nặng. Elessari vỗ cánh tay Jormundur khen ngợi.

Saphira nhận xét: “À, đám kia không ủng hộ, ông ta khó lòng mà nắm quyền được. Nhìn ánh mắt họ kìa. Jormundur như lạc giữa một bầy sói.”

“Không, phải nói là, Jormundur là con sói lạc giữa bầy linh cẩu mới đúng chứ.”

Eragon hỏi:

- Các vị thấy là Nasuada đã có đầy đủ kinh nghiệm trong nhiệm vụ này?

Elessari lên tiếng ngay:

- Khi Ajihad gia nhập Varden, tôi đã có mặt tại đây được bảy năm rồi. Tôi đã chứng kiến Nasuada từ một cô gái nhỏ dễ thương lớn lên thành một thiếu nữ trưởng thành. Đôi khi hơi nông nổi, nhưng cô ta xứng đáng là người lãnh đạo Varden. Mọi người sẽ yêu quý cô ấy...

Mụ vỗ mạnh lên ngực, hăng hái tiếp:

- Bây giờ tôi và các chiến hữu đây sẽ luôn có mặt để hướng dẫn tiểu thư Nasuada vượt qua giai đoạn khó khăn này. Do đó sự thiếu kinh nghiệm sẽ không còn là rào cản ngăn cô ấy nhận địa vị chính đáng của mình.

Vậy là Eragon đã hiểu. Họ muốn có một con rối trong tay.

Umérth cắt ngang:

- Tang lễ Thủ Lãnh sẽ tổ chức trong hai ngày. Ngay sau đó, chúng ta tuyên bố tiểu thư Nasuada là thủ lĩnh mới. Dù chúng ta chưa hỏi ý kiến, nhưng chắc chắn cô ấy sẽ không phản đối. Eragon, chúng tôi mong cậu sẽ có mặt trong buổi Nasuada nhận nhiệm vụ mới – không ai, kể cả đức vua Hrothgar phản nản gì về chuyện đó được. Nhân dịp này cậu sẽ tuyên thệ trung thành cùng Varden. Điều này sẽ đem lại niềm tin đang bị giao động của mọi người từ sau cái chết của thủ lĩnh và cũng để ngăn ngừa kẻ nào có ý định chia rẽ nội bộ của tổ chức.

“Tuyên thệ!”

Saphira góp ý ngay: “Thấy gì không? Họ không muốn anh tuyên thệ với Nasuada, mà với Varden.”

“Đúng, và họ muốn là những người đứng ra chỉ định cô ấy làm thủ lĩnh. Điều đó chứng tỏ hội đồng có quyền lực lớn hơn thủ lĩnh mới. Họ có thể yêu cầu chúng ta hoặc Arya làm lễ bổ nhiệm cho Nasuada, nhưng như vậy sẽ có nghĩa chúng ta và Arya vượt cao hơn họ. Bằng cách tự đứng ra bổ nhiệm Nasuada, họ sẽ nắm quyền điều khiển cô ấy, điều khiển cả chúng ta, xuyên qua vụ tuyên thệ trung thành. Hơn thế nữa, đối với dư luận, họ còn có lợi thế là Nasuada được một hiệp sĩ rồng hỗ trợ.”

Eragon lên tiếng hỏi:

- Chuyện gì sẽ xảy ra, nếu tôi từ chối lời đề nghị của quý vị?

Falberd thoáng bối rối:

- Có.. có.. gì đâu. Tất nhiên không có gì xảy ra cả. Nhưng sẽ là một sự ngạo mạn khủng khiếp nếu cậu vắng mặt trong buổi bầu chọn Nasuada. Người hùng trong trận Farthen Dur không thêm tới dự! Cô ấy sẽ nghĩ sao? Kỵ sĩ rồng khinh thường Nasuada và thấy tổ chức Varden không xứng đáng để tham gia phục vụ? Ai có thể chịu đựng nổi sự nhục nhã như vậy chứ?

Thông điệp quá rõ ràng! Họ cố tình gây sức ép. Tay nắm chặt chuôi thanh Zar'roc dưới gầm bàn, Eragon chỉ muốn gào vào mặt những con người này, không cần kiêu ép buộc như vậy, nó vẫn sẵn lòng ủng hộ Varden. Nhưng lúc này, với thái độ của họ, Eragon sẽ chống đối đến cùng để thoát khỏi cái còng họ muốn choàng vào nó. Nó bật nói:

- Nếu quả tình các kỵ sĩ rồng được trọng vọng như vậy, tôi thấy mình có thể ráng sức tự điều hành Varden.

Không khí trong phòng căng thẳng hẳn. Một lúc sau Sabrae mới lên tiếng:

- Điều đó... không khôn ngoan lắm đâu.

Saphira góp ý: “Ajihađ mất rồi, chúng ta không thể giữ thể độc lập với các phe nhóm, như mong muốn của ông ấy được đâu. Không nên chọc giận Varden, vì ngay sau khi Nasuada kế vị, hội đồng này ngay lập tức điều khiển cô ta. nên nhớ, hành động của họ cũng là cách tự đề phòng, như chúng ta vậy. Xoa dịu họ đi.”

“Nhưng sau khi nắm được ta trong tay, họ sẽ còn bắt chúng ta làm gì nữa? Họ có sẽ tôn trọng thỏa hiệp với thần tiên và gửi chúng ta tới Ellesméra để huấn luyện không? Jormundur đối xử với anh như một người đáng trọng, nhưng còn những thành viên khác trong hội đồng? Không thể nào đoán được ý họ.”

“Hãy đến dự buổi lễ kế nhiệm của Nasuada, còn chuyện tuyên thệ để sau hãy tính. Biết đâu từ nay đến khi đó tình hình có thể đổi thay.”

Eragon gật đầu, lên tiếng:

- Theo đề nghị của quý vị, tôi sẽ có mặt trong buổi lễ bổ nhiệm Nasuada.

Jormundur nhẹ nhõm hẳn:

- Tốt, tốt rồi. Vậy thì chúng ta chỉ còn một vấn đề thảo luận trước khi cậu rời đây. Đó là, sự chấp thuận của tiểu thư. Chúng ta đã đẩy đủ tại đây, không nên trì hoãn nữa. Tối sẽ cho đi mời tiểu thư ngay bây giờ. Cả Arya nữa... vì chúng ta cần sự tán thành của thần tiên, trước khi công khai thông báo. Không có gì khó khăn đâu, Arya không thể chống lại hội đồng này hay cậu được, Eragon. Cô ta sẽ phải đồng ý với phán quyết của chúng ta.

Elessari chiếu đôi mắt sắc như thép vào Eragon:

- Khoan...Kỵ sĩ hứa chứ? Hứa sẽ tuyên thệ trong buổi lễ?

Falberd nói thêm:

- Đúng, cậu nên làm vậy. Varden sẽ mang nhục nếu không bảo vệ an toàn cho cậu bằng mọi cách.

Eragon trầm nghĩ: “Khéo nói lắm”.

Saphira bảo: “Em e là anh chẳng còn sự lựa chọn nào khác nữa đâu.”

“Họ không dám làm hại chúng ta, nếu anh từ chối.”

“Không, nhưng họ sẽ không ngừng gây phiền phức cho ta. Em khuyên anh chấp nhận là vì anh. Biết bao hiểm nguy rình rập, em không thể bảo vệ hết được cho anh. Eragon, đương đầu với bạo của Galbatorix, anh cần đồng minh, chứ không phải tìm thêm kẻ thù. Chúng ta không đủ khả năng hòa hoãn cùng lúc với cả Triều Đình và Varden.”

Sau cùng Eragon lên tiếng:

- Tôi sẽ tuyên thệ.

Những người quanh bàn thở phào nhẹ nhõm. Eragon bảo Saphira: “Họ sợ chúng mình.” Saphira nói ngay: “Sợ là phải.”

Jormundur gọi Jarsha, ra lệnh cho chú nhóc đi mời Nasuada và Arya.

Trong khi chờ đợi, các thành viên hội đồng về mặt căng thẳng, thì thầm với nhau. Không quan tâm tới họ, Eragon tập trung suy nghĩ, tìm cách thoát khỏi tình trạng tiến thoái lưỡng nan này.

Nghe tiếng mở cửa, tất cả đều quay lại. Nasuada đi trước, mắt nghiêm nghị, cằm ngẩng cao. Bộ váy dài thêu còn đen thẫm hơn cả màu da của cô, chỉ một vệt màu đỏ tía kéo dài từ vai xuống tận lưng. Sau cô là Arya, bước đi êm dịu uyển chuyển như một con mèo. Sau cùng là vẻ mặt cởi mở, tươi roi rói của Jarsha.

Jormundur cho cậu bé lui ra, rồi đưa Nasuada tới chỗ ngồi. Eragon vội vàng kéo ghế mời Arya, nhưng cô lắc lạng đứng cách xa bàn họp.

Eragon thúc giục Saphira: “Em cho nàng biết tất cả những gì đã xảy ra đi. Anh nghĩ hội đồng sẽ không cho nàng biết chuyện họ đã ép buộc anh tuyên thệ trung thành với Varden đâu.”

Jormundur gật đầu chào Arya, rồi quay lại Nasuada:

- Thưa Tiểu thư Nasuada, ái nữ của thủ lãnh Ajihad, toàn thể Hội-đồng Tiên-bối xin thành thật chia buồn cùng tiểu thư trong sự mất mát chung quá to lớn này của tất cả chúng ta.

Ông hạ thấp giọng hơn:

- Tất cả chúng ta đều biết một thành viên trong gia đình bị chết dưới lưỡi gươm của triều đình đau đớn như thế nào. Mỗi cá nhân chúng tôi đều vô cùng quý trọng tiểu thư.

- Cảm ơn quý vị.

Hạ thấp đôi mắt bờ câu, Nasuada khe khẽ nói. Cô ngồi lặng lẽ. Vẻ ngại ngùng, khiêm tốn như một con người rất dễ bị tổn thương của Nasuada khác hẳn với cô gái sôi nổi nhiệt tình Eragon gặp trước trận chiến, làm nó chỉ muốn ngỏ mấy lời khích lệ, an ủi cô.

Jormundur tiếp tục:

- Dù lúc này còn là thời gian tang chế, nhưng trước một tình hình khó khăn nhất thiết cần phải có cô giải quyết. Vì hội đồng này không thể lãnh đạo Varden và chỉ ngay sau lễ tang phải có người kế nhiệm cha cô, nên chúng tôi yêu cầu cô hãy nhận lãnh trách nhiệm đó. Cô là người thừa kế của thủ lãnh, địa vị này được trao cho cô là vô cùng chính đáng... Toàn thể chiến hữu Varden trông cậy vào cô.

Hai mắt long lanh, Nasuada cúi thấp đầu, giọng trầm buồn:

- Tôi không ngờ được mời tới đây để thay thế cha tôi, vì tôi còn quá trẻ. Tuy nhiên... tôi xin đón nhận trách nhiệm này... nếu quý vị tin rằng đó là bổn phận của tôi.

62. Q.2 - Chương 3: Bằng Hữu Chân Thành

Các thành viên hội đồng mặt mày rạng rỡ vì kết quả như ý muốn. Jormundur nói:

- Chúng tôi thật sự tin như vậy. Vì điều đó vừa tốt cho tiểu thư vừa có ích cho tổ chức.

Những thành viên còn lại đều lên tiếng nhiệt tình ủng hộ. Nasuada, buồn rầu mỉm cười, đón nhận từng lời của họ. Thấy Eragon chỉ ngồi lặng lẽ, Sabrae hằm hằm nhìn nó. Trong khi đó Eragon chăm chú quan sát phản ứng của Arya. Trước những tuyên bố của hội đồng và thông tin nó nhờ Saphira chuyển lại, Arya vẫn bình thản. Tuy nhiên Saphira thông báo: “Arya muốn nói chuyện với chúng mình sau buổi họp này.”

Ngay lúc đó Falberd quay sang Arya:

- Theo cô, thần tiên có gì phản đối không?

Arya trừng mắt nhìn thẳng Falberd cho đến khi ông ta phải quay đi, cô mới lên tiếng trả lời:

- Tôi không thể nói thay cho Nữ Hoàng của chúng tôi, nhưng riêng tôi thấy không có gì cần phản đối. Xin chúc phúc lành cho tiểu thư Nasuada.

Eragon chưa chát nhủ Saphira: “Nàng còn có thể phản ứng cách nào được nữa, sau khi biết những thông tin của chúng mình? Tất cả chúng ta đều bị dồn vào ngõ bí.”

Những lời nói của Arya rõ ràng làm các thành viên hài lòng. Nasuada cảm ơn nàng tiên, rồi hỏi Jormundur:

- Chúng ra còn điều gì cần thảo luận nữa không? Tôi mệt mỏi quá rồi.

Jormundur lắc đầu:

- Không, những chuyện còn lại chúng tôi sẽ thu xếp. Cho đến giờ tang lễ, chúng tôi sẽ không dám làm phiền tiểu thư nữa đâu.

- Một lần nữa xin đa tạ. Bây giờ xin quý vị để tôi được một mình. Tôi cần thời gian suy tính việc lễ tang cha tôi và trách nhiệm phục vụ Varden.

Hình như Umérth định phản đối vì cuộc họp ngưng tại đây, nhưng Falberd ngoắt tay ra hiệu cho lão ngồi xuống, nói với Nasuada:

- Vâng, thật sự lúc này tiểu thư cần được yên tĩnh. Nhưng bất cứ khi nào cần gì, xin cứ gọi, chúng tôi luôn sẵn sàng phục vụ.

Lão ra hiệu cho tất cả theo lão ra khỏi phòng. Bỗng Nasuada lên tiếng:

- Eragon, Kỵ sĩ có thể nán lại một chút được không?

Giật mình, Eragon từ từ ngồi lại xuống ghế. Các thành viên hội đồng quay lại nhìn nó bằng ánh mắt đầy cảnh giác. Falberd ngấp ngừng trước ngưỡng cửa, rồi chậm rãi bước đi. Arya là người cuối cùng ra khỏi phòng. Trước khi khép cửa, đôi mắt nàng nhìn Eragon với một vẻ lo âu mà trước đây nàng không để lộ bao giờ.

Ngồi hơi chếch Eragon và Saphira, Nasuada nói:

- Vậy là chúng ta lại gặp nhau. Kỵ sĩ vẫn chưa lên tiếng chào hỏi tôi. Tôi có làm điều gì buồn lòng kỵ sĩ không?

- Không. Nhưng tôi sợ thốt lên những lời nói ngốc nghếch không thích hợp trong hoàn cảnh này...

Cảnh giác bị nghe lén, Eragon lục lọi trong trí và phép thuật, ngâm nga:

- Atra nosu wáise vardo fra eld hómýa... Nào, bây giờ chúng ta có thể chuyện trò thoải mái, không sợ bất kỳ kẻ nào nghe trộm nữa.

Thái độ Nasuada dịu hẳn xuống:

- Cảm ơn Eragon. Anh không thể tưởng tượng sự thận trọng đó là món quà quý giá đến ngần nào đâu.

Giọng cô rần rỏi và tự tin hơn lúc trước.

Từ sau ghế của Eragon, Saphira thận trọng nhẹ nhàng vòng qua trước mặt Nasuada, cúi thấp cái đầu khổng lồ cho đến khi một bên mắt màu ngọc của nó gặp đôi mắt đen láy của Nasuada. Nó nhìn thẳng Nasuada một lúc rồi nhẹ nhàng chuyển ý cho Eragon: “Hãy nói là em thật sự đau buồn vì mất mát của cô ấy. Hãy nói, khi cô quyết định kế nhiệm thủ lãnh Ajihad, thì sức mạnh của cô ấy phải trở thành sức mạnh chung của Varden. Họ rất cần một sự hướng dẫn đầy sáng suốt.”

Eragon lập lại, rồi nói thêm:

- Thủ lãnh Ajihad là một con người vĩ đại, tên tuổi ông sẽ còn được nhớ mãi... Có một điều tôi cần phải nói. Trước lúc lâm chung ông đã ủy thác và ra lệnh cho tôi phải giữ sao để tổ chức Varden không bị xáo trộn. Arya cũng chứng kiến những lời nói sau cùng đó của thủ lãnh. Tôi giữ kín chuyện này vì những mâu thuẫn hiện nay, nhưng tiểu thư là người cần được biết. Tôi không biết rõ ý ông hay chính xác ông mong muốn điều gì, nhưng tôi có thể biết chắc một điều: tôi sẽ mãi mãi bảo vệ Varden với tất cả khả năng của mình. Tôi mong tiểu thư biết rằng không bao giờ tôi ham muốn chiếm đoạt địa vị thủ lãnh Varden.

Nasuada cười giòn tan:

- Nhưng vai trò thủ lãnh cũng không phải dành cho tôi, đúng không?

Không còn vẻ e dè thận trọng, Nasuada bình tĩnh tiếp:

- Tôi biết vì sao Kỵ sĩ có mặt tại đây trước tôi và Hội-đồng Tiền-bối đang cố gắng làm gì. Kỵ sĩ tưởng suốt những năm tháng tôi phục vụ bên cha, cha con tôi không hề lên kế hoạch cho những sự cố như thế này sao? Tôi đã chờ mong hội đồng hành động chính xác như những gì đã xảy ra. Và bây giờ mọi chuyện đều như dự trù, để tôi có thể điều khiển Varden.

- Tiểu thư không có ý định để họ điều khiển mình chứ?

- Không. Nhưng hãy giữ bí mật chỉ thị của cha tôi. Phổ biến chuyện đó lúc này là thiếu khôn ngoan. Mọi người sẽ có cơ cho rằng thủ lãnh muốn Kỵ sĩ là người kế nhiệm ông, để có thể làm giảm quyền hạn của tôi. Điều đó sẽ dẫn đến sự xáo trộn, mất ổn định trong tổ chức. Dù phải chết, tôi cũng sẽ hoàn thành công việc của cha tôi. Tôi mong anh hiểu điều này, Kỵ sĩ Eragon. Tất cả kế hoạch của thủ lãnh Ajihad, tất cả chiến thuật, chiến lược, mục đích của ông bây giờ thuộc về tôi. Tôi sẽ không làm ông thất vọng vì sự yếu đuối của mình. Đế quốc phải bị đập tan, bạo chúa Galbatorix sẽ bị truất phế và...một nhà nước hợp pháp sẽ được hình thành.

Một giọt nước mắt lăn trên má Nasuada. Lúc này Eragon mới thấu hiểu nhiệm vụ của cô cam go đến thế nào và con người thật của cô hôm nay nó mới nhận ra.

- Còn tôi, Nasuada, tôi sẽ làm gì trong Varden?

Cô nhìn thẳng mắt Eragon:

- Làm bất cứ điều gì anh muốn. Các thành viên hội đồng thật ngốc nghếch, nếu họ nghĩ rằng có thể kiểm soát được anh. Đối với tộc người lùn, anh là một người hùng. Thậm chí khi nghe được tin anh chiến thắng tà thần Durza, thần tiên cũng sẽ hân hoan đón mừng anh. Nếu anh có ý định chống lại hội đồng hay chính tôi, chúng tôi buộc phải đầu hàng, vì mọi người sẽ nhiệt liệt ủng hộ anh. Lúc này, anh là người quyền uy nhất trong tổ chức Varden. Tuy nhiên, nếu anh chấp nhận để tôi lãnh đạo, tôi sẽ đi theo con đường cha tôi đã vạch: đó là, anh sẽ cùng Arya tới xứ sở của thần tiên, sẽ được huấn luyện tại đó, rồi sẽ trở lại với Varden.

Eragon thắc mắc: “Vì sao cô ta thành tật với chúng mình như vậy? Nếu cô ta nói đúng, chúng ta có thể từ chối những đề nghị của hội đồng đã đưa ra được không?”

Ngẫm nghĩ một lúc Saphira mới trả lời: “Dù sao cũng quá muộn rồi. Anh đã chấp thuận những lời đề nghị của họ. Em nghĩ, Nasuada tỏ ra chân thật vì anh biết phép thuật, thần chú. Cũng có thể là vì cô ấy muốn thu phục sự trung thành của anh, thay vì anh trung thành với hội đồng.”

Một ý tưởng chợt hiện lên trong đầu, nhưng Eragon chỉ hỏi Saphira: “Chúng ta có thể tin cô ta sẽ giữ lời không? Điều này rất quan trọng đấy.”

“Tin được.”

Eragon cho Saphira biết ý định sẽ làm. Nàng rùng đồng ý. Vì vậy, nó rút thanh Zar'roc, tiến bước lại gần Nasuada. Mặt thoáng nét hải hùng, cô liếc vội ra phía cửa, một tay lùa vào, nắm chặt một vật bên trong áo. Tới trước mặt Nasuada, Eragon quỳ gối, cầm ngang lưỡi kiếm, cất cao giọng nói:

- Tiểu thư Nasuada, Saphira và tôi mới chỉ ở nơi này trong một thời gian ngắn. Nhưng trong khoảng thời gian đó cũng đủ để chúng tôi kính trọng thủ lĩnh Ajihad, và bây giờ chúng tôi quý trọng cô. Cô đã chiến đấu dưới lòng Farthen Dur trong khi những người khác bỏ chạy, kể cả hai nửa thành viên của Hội-đồng Tiên-bối. Hơn nữa thay vì dối gạt, cô đã rất cởi mở thật lòng với chúng tôi. Vì vậy tôi xin dâng tiểu thư thanh kiếm này cùng lời tuyên thệ trung thành của một Kỵ sĩ Rồng.

Eragon thốt những lời thân thành tự đáy lòng. Nó biết, nếu là trước cuộc chiến, trước khi chứng kiến cảnh máu đổ thịt rơi làm quan điểm của nó đổi thay, Eragon sẽ chẳng bao giờ mở miệng nói những lời này. Chống lại triều đình không còn là chuyện riêng tư của nó nữa, mà là đại sự của Varden và tất cả những người dân đang khốn khổ dưới ách thống trị của Galbatorix. Mặc dù biết đây sẽ là cuộc chiến lâu dài, nó nguyện làm tất cả để hoàn thành nhiệm vụ.

Tuy nhiên, chuyện Eragon và Saphira hứa trung thành với Nasuada là một sự liều lĩnh - mặc dù Hội-đồng Tiên-bối không thể phản đối, vì Eragon đã hứa tuyên thệ thật, nhưng không hứa tuyên thệ với ai. Thật ra Eragon và Saphira không thể đảm bảo Nasuada sẽ là một lãnh đạo tài giỏi, nhưng Eragon quyết định: “Thà tuyên thệ với một người bất tài nhưng thành thật, còn hơn một kẻ tài giỏi mà giả dối.”

Thoáng vẻ ngạc nhiên, Nasuada cầm chuôi Zar'rac, nâng cao thanh kiếm, lom lom nhìn màu đỏ thẫm của lưỡi kiếm, rồi đặt nhẹ mũi kiếm lên đầu Eragon:

- Tôi vinh hạnh nhận lời tuyên thệ của Kỵ sĩ. Kỵ sĩ đã chấp nhận hoàn thành những nhiệm vụ sẽ được trao, vậy hãy nhận lại thanh kiếm và đứng dậy như một người thân cận của tôi.

Eragon cầm kiếm đứng dậy nói:

- Giờ thì tôi có thể cởi mở thật lòng với tiểu thư, như nói với thủ lĩnh của mình. Hội đồng đã ép tôi đồng ý tuyên thệ với Varden ngay sau khi cô được bổ nhiệm. Saphira và tôi chỉ còn cách này mới qua mặt được họ.

Nasuada bật cười:

- A, Kỵ sĩ đã học hỏi được luật chơi của chúng tôi rồi đấy. Nhưng, là một cận thần mới nhất và duy nhất của tôi, anh có thể lặp lại lời tuyên thệ trước mọi người, khi hội đồng yêu cầu anh tuyên thệ không?

- Tất nhiên là được.

- Tốt lắm. Cho đến lúc đó, xin để tôi một mình, vì tôi còn nhiều việc phải làm. Eragon, hãy nhớ rằng, mối liên kết mới thành lập giữa chúng ta là một liên kết song phẳng. Tôi chịu trách nhiệm những hành động của anh, còn trách nhiệm của anh là phục vụ tôi. Đừng làm gì để tôi phải hối tiếc.

- Mong tiểu thư cũng vậy.

Im lặng một lúc, Nasuada nhìn thẳng vào mắt Eragon, dịu dàng nói:

- Xin chia buồn cùng anh, Eragon. Trong khi tôi mất một người cha, thì anh đã mất một người bạn. Tôi rất mến Murtagh, tôi rất buồn vì anh ấy đã qua đời... Tạm biệt Eragon.

Eragon gật đầu, miệng đắng chát khi cùng Saphira ra khỏi phòng. Trong hành lang vắng ngắt, dài thăm thẳm, nó ngửa cổ thở ra một hơi dài. Ngày mới chỉ bắt đầu, nhưng những cảm xúc dồn dập tới, làm nó như kiệt sức.

Saphira đẩy nó đi: “Lối này”. Không cất nghĩa gì thêm, ả rồng lù lù dẫn lối xuống địa đạo bên phải, móng gõ lóc cóc trên sàn.

Vừa đi theo, Eragon vừa nhả nhó hỏi: “Đi đâu thế này?” Cô ả tĩnh bơ, ve vẩy đuôi, tiến bước. Eragon năn nỉ: “Đi đâu? Làm ơn nói đi nào. Mọi chuyện rồi tung lên, chẳng biết ngày mai sẽ xảy ra chuyện gì... chắc lại toàn buồn rầu, đổ máu...”

“Chúng ta mới có một chiến thắng lớn, không mừng thì thôi, rên rảm gì”.

Saphira bật tức rít lên, một tia lửa bắn ra từ mũi, làm cháy sêm vai áo Eragon.

“Ui cha! Em nướng anh đấy à?”

“Ôi! Em đâu cố ý. Cũng như những lần anh vô tình đưa cao tay lại có tia chớp bắn ra vậy mà. Em.. em.. đang muốn chứng minh cho anh thấy, kể cả Nasuada cũng không thể bắt buộc anh làm bất cứ điều gì.”

“Nhưng anh đã nhân danh một Kỵ sĩ khi đưa ra lời tuyên thệ.”

“Coi là vậy đi, nhưng nếu cần phải bội thề để bảo vệ anh, hoặc để làm một điều hợp lý, em sẽ không ngần ngại đâu. Với em đó là chuyện nhỏ. Vì em liên kết với anh, danh dự của em cũng lệ thuộc vào lời thề của anh. Nhưng trên phương diện một cá nhân, em không bị ràng buộc, vì em có thể bồi gi với cô ta đâu. Nếu cần, em sẽ lại bắt cóc anh.”

“Đừng bao giờ làm vậy. Nếu phải sử dụng những trò ma mãnh đó để làm những việc em cho là phải, sẽ làm mất lòng tin của Nasuada và Varden.”

Saphira bỗng ngừng lại trước vòm cửa trạm trở của thư viện Tronjheim. Căn phòng rộng lớn, dường như khoảng trống giữa những kệ sách không một bóng người. Ánh sáng từ những ngọn đèn lồng tỏa sáng những ngăn chầm trong vách dành cho người đọc.

Lách qua những hàng kệ, Saphira hướng dẫn Eragon tới một ngăn có Arya đang ngồi, một tay nắm chặt chuỗi kiếm bên sườn. Chưa bao giờ Eragon thấy nàng có vẻ bất an như vậy. Arya hỏi, giọng hằn học đến không ngờ:

- Chàng đã làm gì?

- Là sao?

- Chàng đã hứa hẹn gì với Varden? Chàng đã làm gì?

Mấy câu cuối như xuyên vào tâm trí Eragon. Nó thoáng sợ hãi, khi thấy hình như Arya đã mất bình tĩnh.

- Chúng tôi chỉ làm những gì phải làm. Tôi không thông thạo phong tục của thần tiên, nếu có điều gì sơ suất, mong nàng bỏ qua, đừng giận.

- Ngốc! Chàng không hề biết gì về ta. Suốt bảy mươi năm, ta đại diện nữ hoàng tại đây. Mười lăm năm trong thời gian đó, ta đã mang trứng của Saphira đi về giữa Varden và Thần Tiên. Ta đã phản đấu, củng cố, bảo đảm sao cho tổ chức Varden có được những lãnh đạo khôn ngoan, tài giỏi, dũng mãnh. Những con người có khả năng đương đầu với Galbatorix và tôn trọng ý nguyện của chúng ta. Brom giúp ta tạo một thỏa hiệp liên quan tới một kỵ sĩ mới – chính là chàng. Ajihrad đã ủy thác cho chàng phải giữ thế độc lập, như vậy sự cân bằng quyền lực sẽ không bị xáo trộn. Bây giờ chàng lại ngã về phe Hội-đồng Tiên-bối, do vô tình hay cố ý, để điều khiển Nasuada! Chàng đã làm sụp đổ công lai của một đời người! Chàng đã làm gì vậy?

Thất kinh, Eragon cất nghĩa thật ngắn gọn lý do phải đồng ý trước những đề nghị của hội đồng và việc nó cùng Saphira đã làm cách nào để qua mặt họ. Nghe xong, Arya thốt lên:

- Thì ra vậy?

Bảy mươi năm! Dù biết thần tiên sống lâu đến lạ lùng, nhưng không bao giờ Eragon ngờ nàng tiên Arya của nó... già đến thế. Không, chắc chắn phải già hơn, vì bảy mươi năm chỉ là thời gian “nàng” hoạt động tại nơi này. Vậy mà trông Arya như một cô gái mới gần hai mươi. Dấu hiệu tuổi tác duy nhất trên khuôn mặt không một vết nhăn kia chỉ là đôi mắt. Đôi mắt thăm thẳm, từng trải, uy nghi.

Arya dựa lưng ra sau, quan sát Eragon, nói:

- Địa vị của chàng hiện nay, tốt đẹp ngoài cả hy vọng của ta. Ta đã quá nóng nảy và thất lễ. Saphira... và chàng...hiểu biết nhiều điều hơn là ta tưởng. Thỏa hiệp của chàng với họ sẽ được thần tiên chấp thuận, dù vậy đừng bao giờ quên, chàng còn món nợ về Saphira. Sẽ không có kỵ sĩ nào, nếu không có công lao của thần tiên.

- Ân nghĩa đó luôn bỏng cháy trong máu và trên bàn tay tôi.

Eragon trả lời, rồi ngập ngừng hỏi để tìm hiểu thêm về Arya:

- Sống xa Ellesméra lâu như vậy, nàng không nhớ sao? Hay quê hương nàng ở một nơi nào khác?

Hai mắt Arya nhìn về một hướng xa xôi:

- Ellesméra đã và sẽ mãi mãi là quê hương ta. Ta xa gia đình từ khi ra đi để sống cùng tổ chức Varden. Những lần trở về chỉ là một thoáng, kỉ niệm cứ nhạt nhòa dần.

Một lần nữa, Eragon lại nhận thấy hương thơm từ nàng tỏa ra phảng phất như mùi lá thông, làm tinh thần nó như được gột rửa; thư thái, tươi tỉnh hơn.

- Sống giữa tộc lùn và con người, thiếu vắng đồng loại, chắc nàng gặp nhiều khó khăn?

- Chàng nói về con người như họ không phải đồng loại của chàng vậy.

- Có lẽ... có lẽ tôi là một sự pha trộn giữa hai loài. Saphira sống trong tôi, cũng nhiều như tôi sống trong nó. Chúng tôi chia sẻ cảm xúc, giác quan, tư tưởng; gần như chúng tôi chỉ là một.

Saphira cúi đầu đồng ý, cái mũi to dùng suýt làm vỡ mặt bàn. Arya lên tiếng:

- Chỉ khi nào hoàn tất khóa huấn luyện, chàng mới hiểu việc trở thành một kỵ sĩ có những ý nghĩa gì. Nhưng tất cả đành phải chờ sau tang lễ Ajihad. Cầu xin những vì sao bảo hộ chàng.

Nói xong, Arya đứng dậy, đi khuất vào vùng tối của thư viện. Eragon chớp mắt tự hỏi: “Hôm nay mình khó chịu hay mọi người đều kỳ cục? Như Arya, vừa giận dữ phút trước, phút sau lại nồng nhiệt chúc phúc ỉnh.”

63. Q.2 - Chương 4: Roran

Roran mệt mỏi lê từng bước lên đồi. Ngược nhìn mặt trời qua mái tóc lòa xòa trước mắt, anh thầm nhủ: “Mình không thể ở đây lâu được, ít nhất năm tiếng nữa mặt trời mới lặn.”

Thở dài, Roran tiếp tục đi dọc theo những hàng cây phong du, qua những bụi cỏ hoang mọc lan tràn. Từ khi cùng chú Horst và sáu dân làng Carvahall thu gom những gì còn sót lại của ngôi làng bị thiêu rụi điều tàn, đây là lần đầu tiên – sau gần năm tháng – Roran mới trở lại thăm mảnh đất này.

Tới đỉnh đồi, anh khoanh tay nhìn xuống tàn tích ngôi nhà của tuổi thơ mình. Tất cả đã thành bình địa chìm dưới cỏ dại, chỉ còn sót lại một góc tường xiêu vẹo, đổ nát. Không còn thấy một chút gì của chuồng gia súc. Thửa vườn canh tác hàng năm, giờ ngập trong cỏ, bỏ công anh và cải dại. Lác đác mấy cây cải đường, cải trắng còn sống sót. Cuối khu đất, hàng cây dày đặc che khuất dòng sông Anora.

Tay nắm chặt, hai hàm răng nghiến lại, Roran cố chống lại sự phẫn nộ và đau khổ. Anh đứng như chôn chân xuống đất suốt nhiều phút, mỗi một kỷ niệm hạnh phúc ngày xưa trở lại trong tâm trí, làm toàn thân anh run rẩy. Nơi đây từng là cả cuộc đời mình, cả quá khứ và tương lai. Cha anh thường bảo: “Đất đai là một thứ vô cùng quý giá. Chăm sóc nó, nó sẽ chăm sóc lại con.”

Roran đã tâm niệm làm theo đúng lời cha, cho đến giây phút thế giới của anh như sụp đổ khi Baldor lên nhậm tin cho anh...

Thở dài, Roran trở ra đường cái. Nỗi bàng hoàng khi nhận được tin nhắn vẫn còn hồi hồi trong anh. Mất tất cả những người thương yêu cùng một lúc làm anh thay đổi và chắc sẽ không bao giờ nguôi ngoai được. Sự việc đó thấm dẫm vào con người Roran từ thái độ đến diện mạo. Nó bắt anh phải suy nghĩ nhiều hơn, suy ngẫm đến cả những điều mà trước kia anh chưa hề tưởng tượng tới. Chẳng hạn, có thể anh không thể trở thành một nông dân được, hoặc cái công lý - đầy rẫy trong những bài ca và truyện cổ - là điều quá hiếm hoi trong đời sống thật.

Ra tới đường cái, Roran đi về hướng bắc, xuyên qua thung lũng Palancar, để trở lại làng Carvahall. Những khe núi hai bên đường vẫn đầy tuyết, dù cỏ xanh báo hiệu mùa xuân đã phủ tràn thung lũng từ mấy tuần trước. Trên ột dải mây xám lững lờ trôi về đỉnh núi.

Vừa xoa tay lê cầm lờm chớm râu, Roran vừa nghĩ: “Eragon là nguyên nhân của tất cả chuyện này... Chính vì nó và cái tính tò mò trời đánh của nó... Hừ, tha hồn đá quý quái đó từ núi Spine về nên mới gây nên chuyện.”

Roran đã nghe những mẩu chuyện của dân làng, nhiều lần nhờ bà lang Gertrude đọc lá thư ông Brom để lại cho anh, nên Roran đã kết luận: “Dù hòn đá đó là gì, chính nó là đầu mối hấp dẫn những kẻ lạ kéo tới nơi này.” Riêng chuyện đó cũng đủ để Roran tin rằng cái chết của cha có lỗi của Eragon. Nhưng anh không giận thằng em họ vì chuyện đó. Anh biết nó không cố ý. Roran giận Eragon vì đã bỏ lại ông Garrow mà trốn khỏi thung lũng Palancar, trốn trách nhiệm mà phóng theo ông già kể chuyện. Biết bao lần Roran tự hỏi: “Nó bỏ đi vì sợ? Vì cảm thấy có tội? Hay bị ông Brom dụ dỗ vì những chuyện lảm cẩm hoang đường? Tại sao nó có thể nghe lời ông ta mà bỏ đi trong lúc gia đình khốn khổ như vậy được? Bật tin tức... đến nỗi cho đến bây giờ mình cũng chẳng biết nó sống chết ra sao.”

Roran cố bình tâm suy nghĩ về lá thư của ông Brom. Chưa bao giờ Roran nghe những lời mù mờ ẩn dụ kỳ quái thế. Chỉ một điều duy nhất rõ ràng là: hãy tránh xa những kẻ lạ. Hừ, ông lão điên rồi.

Nghe tiếng động, Roran quay lại. Khoảng mười hai con nai - một con mới nhú sừng non – đang thon thót nhảy vào rừng. Anh ghi nhớ địa điểm để ngày mai quay lại. Dù không có tài bằng Eragon, nhưng Roran cũng hãnh diện vì có thể săn bắn đủ nuôi thân trong nhà chú Horst.

Sau khi ông Garrow mất, Roran đã bỏ việc tại nhà máy xay của ông Dempton ở Therinsford, để trở lại Carvahall. Chú Horst cho anh ở nhờ, rồi mấy tháng sau cho anh một việc làm trong lò rèn của ông. Phiên muộn đã làm Roran chẳng thiết gì đến tương lai, cho đến hai hôm trước đây anh mới quyết định bắt tay vào việc.

Lý do Roran tới làm trong nhà máy xay tại Therinsford là vì anh muốn kiếm tiền để cưới Katrina, con gái lão chủ cửa hàng thịt. Nhưng nay, không nhà cửa, ruộng vườn, tài sản; lấy gì để nuôi vợ đây? Roran không còn tâm trí nào để hỏi cưới cô nữa. Danh sự không cho phép anh làm điều đó. Vả lại, Roran nghĩ, không đời nào lão Sloan chấp nhận một thằng rể tương lai mù mịt như Roran. Ngay khi tình hình còn sáng sủa, Roran đã khó lòng thuyết phục lão đồng ý gả con gái cho anh, huống hồ bây giờ. Cũng không thể cưới Katrina mà không có sự chấp thuận của lão Sloan, trừ khi anh và Katrina chấp nhận cô bị đuổi ra khỏi nhà và chấp nhận dân làng nguyên rủa vì đã phạm thuần phong mỹ tục. Và nhất là sẽ châm ngòi ối thâm thù, có thể gây đổ máu với lão Sloan.

Suy đi tính lại, dường như chỉ còn một cách là Roran phải xây dựng lại trang trại nhà cửa, dù với hai bàn tay trắng. Khi ổn định cuộc sống, anh mới có thể ngẩng cao đầu tới gặp ông bố vợ tương lai. Sớm nhất cũng phải tới mùa xuân năm sau. Roran biết Katrina có thể đợi... ít nhất thì cũng trong một thời gian nữa!

Roran tiếp tục đi cho đến chiều mới thấy ngôi làng. Từ xưa sở những ngôi nhà nhỏ nhỏ, giăng mắc đầy dây phơi quần áo. Đàn ông từ cánh đồng lúa mì lũ lượt trở về. Sau làng, ngọn tháp Igualda cao nửa dặm, rực rỡ trong nắng chiều, ăm ăm đổ từ núi Spine xuống dòng Anora. Roran cảm thấy ảm lòng khi nhìn hình ảnh quen thuộc đó.

Rời đường cái, Roran tiến lên gò cao, nơi ngôi nhà của gia đình chú Horst quay mặt về hướng núi. Anh bước qua cánh cửa mở sẵn, theo tiếng chuyện trò đang rôm rả, tiến vào bếp.

Chú Horst, hai tay áo xắn cao, đang đẩy cái bàn gỗ mộc vào góc nhà. Vợ chú, thím Elain, tũm tĩm cười mãn nguyện. Trước mặt ông bà là hai cậu con trai, Albriech và Baldor.

Lúc Roran vào, Albriech đang nói:

- ...mà lúc đó con chưa ra khỏi lò. Nhưng Thane nhất định thề là thấy con, trong khi con còn đang ở đầu kia thị trấn...

- Chuyện gì vậy?

Vừa bỏ ba-lô xuống Roran vừa hỏi. Nhưng thím Elain nói ngay:

- Để thím lấy chút gì cho cháu ăn đã.

Trong khi đặt bánh mì và một tô thịt hầm lên bàn, thím nhìn Roran hỏi:

- Sao rồi?

- Những gì bằng gỗ đều bị cháy hay mục nát hết. Chỉ cái giếng là còn tốt. Nếu muốn có một chỗ chui ra chui vào trong vụ mùa này, cháu phải hạ một số cây để lấy gỗ, càng sớm càng tốt. Nhưng nhà ta đang có chuyện gì vậy?

Chú Horst lên tiếng:

- À, chuyện tào lao. Thane mất cái liềm, cứ đổ cho thằng Albriech đã lấy.

Albriech cầu nhàu:

- Chắc ném vào bụi cỏ, rồi quên đem về chứ ai thèm lấy.

Roran cắn miếng bánh, nói:

- Sao lại đổ cho cậu ấy được? Nếu cần, nhà này rèn cả chục cái liềm còn được mà.

- Mình biết chứ. Nhưng thay vì đi tìm hấn cứ la toáng lên là thấy một người giống mình ra khỏi ruộng nhà hấn. Như vậy kẻ lấy cái liềm... phải là mình.

Thật tình thì chẳng có ai trông giống Albriech được. Thừa hưởng thân hình to lớn của cha và mái tóc màu mật ong của mẹ, trong anh ta kỳ dị nhất Carvahall, một nơi toàn người tóc nâu. Baldor tóc đen và gầy hơn anh.

Baldor thủng thỉnh nói:

- Tức làm gì. Trước sau gì cũng rõ trắng đen thôi.

- Mà nói thì dễ lắm.

Roran hỏi chú Horst:

- Mai chú có cần cháu làm gì không?

- Cũng chẳng có gì. Chú mới bắt tay làm cái xe ngựa cho Quinby. Chưa xong bộ khung mà.

Roran vui mừng nói:

- Tốt. Vậy là mai cháu đi săn được rồi. Có một bầy nai trong thung lũng, trông khá ngon lành.

Baldor hớn hờ nói:

- Cậu muốn có bạn cùng săn không?

- Quá tốt. Sáng sớm mai chúng mình đi.

Ăn xong, Roran rửa mặt, rửa tay, rồi ra ngoài đi lang thang cho đầu óc tỉnh táo.

Nửa đường vào trung tâm thị xã, tiếng chuyện trò sôi nổi trước cửa quán rượu Bầy Bó Cũi làm Roran chú ý, tò mò lại gần. Một người đàn ông trung niên, áo choàng da vá víu, ngồi ngay ngoài cổng quán. Bên cạnh ông ta là một bó bầy thú bằng thép. Hàng chục dân làng xúm xít chung quanh, chăm chú nghe người đàn ông vừa vung tay vừa nói:

- Vì vậy mà tới Therinsford tớ đến ông Neil ngay lập tức. Một người đàn ông hoàng, tốt cực nhé. Tớ làm phụ nông cho ông Neil trong suốt vụ xuân hè.

Roran gật gù, đứng vậy, dân bầy thú ở trong núi hết mùa đông, đầu xuân mới trở về làng để bán da thú cho những lò thuộc và kiếm việc làm, thường là phụ nông. Vì Carvahall là làng nằm về cực bắc của núi Spine, nên dân bầy thú thường qua làng, và đó cũng là một trong những lý do Carvahall có quán rượu, lò rèn và một lò thuộc da.

- Sau khi làm mấy cốc bia iệng lưỡi trơn tru – vì các bác biết rồi đó, nửa năm ở rừng, miệng cam như hén, chỉ lâu lâu để sống mắt con mồi mới bật ra một tiếng chữ thề. Tổ đến ông Neil, râu ria còn dính bọt bia là bắt đầu huyền thuyên, hỏi ông đủ thứ chuyện trên đời cho đã thời gian ở rừng không được nói. Từ tin tức nhà vua, đến chuyện triều đình, chuyện xóm làng ai còn ai mất... Rồi... các bác thử đoán xem ông ta cho tổ biết những chuyện gì nào? Ông ấy bảo tổ ông ổng cái miệng vừa vừa thôi, tin đồn tùm lum từ Dras-Leona và Gil'ead đủ thứ chuyện kỳ lạ đang xảy ra khắp nơi tại Alagaesia này. Những vùng dân cư, thành linh biến sạch lũ Urgal, nhưng không ai biết tại sao và chúng biến đi đâu? Việc buôn bán tại đế quốc giảm xuống phân nửa, vì những cuộc đột kích, tấn công... mà... không chỉ do tội thảo khấu đâu. Vì những cuộc tấn công xảy ra khắp nơi, rất tinh vi, rất có tính toán. Hàng hóa không bị cướp, chỉ thiêu hủy. Mà đâu chỉ có vậy...

Gã thợ bẫy thú, nâng bầu rượu bằng da tu ừng ực, rồi tiếp:

- Người ta thì thăm với nhau, vùng đất phía bắc, có một tà thần lảng vảng. Có người nhìn thấy nó gần Du Weldenvarden và Gil'ead. Họ bảo rằng nó nhọn hoắt, mắt tím đỏ như rượu nho, tóc đỏ lờm như máu. Tệ hơn nữa là những chuyện đang xảy ra sẽ làm hao tổn tiền bạc của chính chúng ta. Vì nhà vua đã nổi trận lôi đình... Mới năm hôm trước, một gã múa rối trên đường từ miền nam tới Ceunon, đã ghé lại Therinsford. Hắn bảo quân lính rầm rập di chuyển chẳng biết đi đâu.

Nhún vai, tay thợ săn triết lý:

- Ngay từ ngày tổ còn bú tí mẹ, cha tổ đã bảo “nơi nào có khói, ở đó có lửa.” Khói lửa này rất có thể là quân Varden. Hoặc cũng có thể là nhà vua không còn chịu đựng, nhân nhượng mãi cho cái gai là đất nước Surda. Ít ra triều đình còn biết Surda ở đâu để mà tấn công, không như quân cách mạng Varden.

Trong khi mọi người nhao nhao tranh nhau hỏi. Roran chau mày suy nghĩ, khó tin vào những lời đồn về tà thần, chắc lại là chuyện bịa đặt của mấy lão tiều phu say xỉn. Nhưng còn những chuyện khác, nếu quả đúng thật thì rất đáng lo. Surda? Rất ít thông tin về đất nước xa xôi này, nhưng ít nhất Roran biết một điều: Surda và Đế quốc sống trong nền hòa bình giả tạo, Surda vẫn luôn nấp nấp lo sợ nước láng giềng hùng mạnh hơn xâm chiếm. Người ta đồn rằng, đó là lý do nhà vua Orrin của Surda đã tài trợ cho phe Varden.

Nếu tin tức về vua Galbatorix của người bẫy thú này chính xác, chiến tranh tàn khốc sẽ xảy ra, và kéo theo là sưu cao thuế nặng, cường bách tòng quân...

Giọng người bẫy thú thì thăm nghiêm trọng:

- Chưa, chưa hết đâu. Còn chuyện này nữa mới mê ly hấp dẫn. Nghe này: một kỵ sĩ rồng xuất hiện tại Alagaesia... HA HA HA!

Hắn bật ngửa người, vỗ bụng cười hô hô. Roran cũng phì cười. Năm nào chẳng có chuyện kỵ sĩ rồng xuất hiện. Mấy lần đầu người ta còn hồ hởi quan tâm, rồi sau chẳng ai buồn tin những lời đồn nhảm nữa. Chỉ là những đồn đãi của những kẻ quá mơ màng đến một tương lai sáng sủa hơn.

Vừa định quay đi, Roran chợt thấy Katrina đứng nơi góc quán. Cô mặc áo màu nâu đỏ, thắt giải băng xanh. Hai người đắm đuối nhìn nhau. Tiến lại gần, anh nhẹ vuốt vai Katrina, rồi cùng cô bước đi.

Tới cuối làng, họ ngừng lại ngược nhìn bầu trời lóng lánh đầy sao. Katrina dựa đầu lên vai Roran thì thăm hỏi:

- Hôm nay anh đã làm gì?

- Anh trở về nhà.

- Nhà cửa sao rồi anh?

- Kinh khủng lắm...

Hương tóc cô thơm nồng nàn, thấm vào Roran như an ủi, khích lệ anh nói tiếp:

- Nhà cửa, chuồng trại, ruộng vườn tan nát hết. Nếu chưa từng quen thuộc, anh không thể nào nhận ra nơi trước kia từng là nhà mình.

Katrina ngược nhìn Roran. Mặt cô buồn rầu, mắt cô lóng lánh ánh sao. Hôn nhẹ lên môi Roran, Katrina kêu lên:

- Ôi! Roran! Anh đã chịu mệt mỏi quá nhiều, vậy mà vẫn đầy nghị lực. Anh sẽ trở lại trang trại chứ?
- Anh còn biết làm gì khác nữa?
- Còn em?

Roran bối rối. Từ khi yêu nhau, tuy không nói ra, nhưng cả hai đều quyết định sẽ cưới nhau. Ý định đó của Roran rõ như ban ngày, vì vậy câu hỏi của Katrina lúc này làm anh bất ngờ. Đáng lý anh phải là người ngổ lỏi - trước là với cha nàng, sau tới nàng. Nhưng với hoàn cảnh hiện nay...

- Katrina... anh không thể tới gặp cha em như dự tính. ông sẽ cười vào mặt anh, và ông có lý. Chúng ta phải đợi thôi. Ngay sau khi anh lo được một chỗ ở cho hai chúng ta và sau vụ thu hoạch mùa đầu tiên, anh sẽ đến thưa chuyện cùng cha em.

Cô lại ngửa mặt nhìn trời thì thầm nho nhỏ. Roran phải hỏi:

- Em nói gì?
- Em nói, anh sợ cha em phải không?
- Tất nhiên là không, nhưng anh...
- Vậy thì hãy đến gặp ông ngay ngày mai. hãy làm ông hiểu rằng, dù lúc này anh chẳng có gì, nhưng rồi anh sẽ cho em một mái ấm và sẽ là một người con rể xứng đáng làm cho ông hạnh phúc. Chúng ta yêu thương nhau thế này, sao phải chờ đợi thêm vài năm nữa?
- Anh không thể. Lúc này anh chưa thể lo cho em được...

Katrina tách rời khỏi Roran:

- Roran, em yêu anh. Anh không hiểu sao? Em muốn được ở bên anh, thuộc về anh. Nhưng cha em đã muốn định nơi khác cho em. Theo ông, có nhiều người đủ tư cách hơn anh. Nếu anh lần nữa, ông càng có dịp thúc giục em nhận lời một bà mối đã đến ngỏ lời. Ông sợ em thành gái già. Em cũng sợ.

Cô ngược đôi mắt đầm đìa nước mắt nhìn Roran, rồi chạy vội về nhà.

Roran bàng hoàng đứng lặng người. Cô bỏ đi làm anh đau đớn như khi nhìn trang trại điêu tàn, thành linh cả thế giới quanh Roran lạnh lẽo và cô quạnh quá. Đường như cô đã đem theo một nửa hồn anh. Mấy tiếng đồng hồ sau, Roran mới trở về nhà chú Horst, lẳng lặng chui vào giường.

64. Q.2 - Chương 5: Thợ Săn Bị Săn Đuổi

Tiếng đất sỏi lạo xạo dưới những bước chân Roran khi cậu đang lặn mò xuống thung lũng. Sáng sớm tinh mơ, trời lạnh ngắt. Baldor theo sát phía sau. Cả hai đều sẵn sàng cung tên trên tay, lặng lẽ tìm kiếm dấu vết của bầy nai.

Baldor chỉ tay về hướng cây mâm xôi sát mé sông Anora, nhỏ giọng:

- Kìa.

Roran gật đầu, lần theo dấu chân thú, rõ ràng bầy nai đã qua đây từ hôm trước, những dấu chân đã khô mặt rồi. Không cần thiết phải giữ im lặng nữa, Roran lên tiếng hỏi:

- Baldor, cậu có thể inh một lời khuyên được không?
- Được chứ, nhưng chuyện gì?
- Ông Sloan định gả Katrina, nhưng không phải... gả inh.
- Cô ấy nghĩ sao về chuyện này?

- Cô ấy là con, không thể cãi lời ông bố mãi. Trong khi người cô ấy thương yêu không chịu tiến tới...

- Người ấy là cậu?

- Ừ.

- Và đó là lý do hôm nay cậu dậy quá sớm?

Thật ra, đêm qua Roran lo lắng đến không thể nào ngủ được, suốt đêm suy tính tìm một giải pháp cho hoàn cảnh khó khăn của hai người:

- Mất cô ấy, mình sẽ không chịu nổi. Nhưng với hoàn cảnh hiện nay của mình, chắc chắn ông ta sẽ không đòi nào chấp thuận.

- Mình cũng nghĩ vậy. Nhưng cậu muốn mình khuyên cậu gì đây?

- Bằng cách nào có thể thuyết phục ông ta? Bằng cách nào mình có thể giải quyết chuyện này mà không gây nên mối thâm thù giữa ông ta và mình? Mình phải làm gì, Baldor?

- Cậu chưa nghĩ ra được cách nào sao?

- Có. Nhưng mình thấy không vui vẻ gì. Mình định hai đứa tuyên bố đại là đã đính hôn, để đặt ông ta vào chuyện đã rồi.

Baldor nhúm mày, thận trọng bảo:

- Có thể ông ta đành chấp thuận. Nhưng cả làng sẽ không để các cậu yên thân đâu. Hơn nữa, chuyện bắt Katrina phải chọn giữa cậu và cha cô ấy là điều không tốt đẹp gì. Sau này cô ấy sẽ oán trách cậu.

- Mình biết, nhưng đâu còn cách nào khác nữa?

- Trước khi phải sử dụng đến giải pháp đó, mình đề nghị: cậu nên cố lấy lòng ông ta. Rất có thể cậu sẽ thành công. Dù sao, ông Sloan cũng sẽ phải hiểu làm gì có thằng nào chịu đi rước một cô dâu ủ rũ thất tình. Nhất là cậu vẫn còn quanh quẩn trong làng, sẵn sàng cầm một cái sừng lên đầu anh chồng đó.

Thấy Roran nhăn nhó nhìn mặt đất, Baldor cười lớn:

- Còn nếu thất bại, cậu cứ tiến hành mọi chuyện theo ý mình. Biết cậu ta đã cố gắng mọi cách để xin cưới hỏi làng hoàng mà không được, dân làng sẽ không trách việc cậu phạm cổ lệ, mà sẽ trách Sloan là lão già gàn bướng, cố chấp hơn. Ngoài ông Sloan, cậu phải dè chừng những người khôn ngoan, làng hoàng như chú Quimby. Họ không ưa những kẻ phá lệ làng đâu.

- Mình hiểu.

Roran gật đầu, anh biết những mối hiểm thù có thể âm ỉ hàng nhiều năm tại Carvahall. Được chuyện trò với Baldor, Roran cảm thấy thoải mái hơn. Anh nhớ có lần Eragon đã nói: “Tâm sự với nhau như anh em ruột thịt, được có người lắng nghe, được biết có người sẵn lòng giúp đỡ mình không ngại gian nguy là một niềm an ủi lớn.”

Baldor ngừng lại, đưa bầu nước bằng da lên miệng tu, rồi tiếp tục bước theo Roran. Qua chùng vài chục thước, bỗng Roran đứng khựng lại. Thoang thoang mùi thịt nướng và củi thông cháy trong không khí.

Hít mạnh một hơi, Roran quay quanh tìm hướng tỏa ra mùi thơm đó. Một cơn gió thổi mạnh từ đường cái vào chỗ hai người đang đứng, kéo theo làn khói nóng, ngào ngạt mùi thức ăn.

Roran ra dấu cho Baldor rẽ bước tới bên, thì thầm hỏi:

- Ngửi thấy gì không?

Baldor gật. Cả hai đi ngược lại đường cái. Chùng gần trăm mét, vòng qua một lùm cây, Roran và Baldor đã nghe rõ tiếng người rì rầm qua làn sương mai dày đặc.

Qua khỏi lùm cây, Roran chậm bước lại, phần vì không muốn làm cánh thợ săn kia giật mình khi thấy hai người, một phần anh cảm thấy không an tâm. Hình như bọn người này đông hơn một toán thợ săn, giọng

nói rất lạ, không phải người làng Carvahall. Tách khỏi đường cái, Roran rón rén qua những bụi cỏ bên đường.

Baldor thì thầm:

- Cậu làm gì vậy?

Roran đưa ngón tay lên môi, rồi nhẹ nhàng bò dọc theo đường. Qua khỏi khúc quanh, cả hai như chết sững.

Trên bãi cỏ bên đường là một trại lính. Ba mươi cái mũ sắt sáng ngời trong nắng sớm. Đám lính lố nhố, đứa xé thịt gà nhai ngồm ngoàm, đứa đun đun nấu nấu trên những đồng lửa. Người ngợm, quần áo chúng lem nhem đầy bụi đường, nhưng biểu hiệu của Galbatorix vẫn còn thấy rõ trên nền áo đỏ - ngọn lửa cuộn cuộn thêu bằng chỉ vàng. Dưới lớp áo ngắn tay màu đỏ là áo giáp da đóng đinh bằng thép. Đa số bọn chúng đeo kiếm bản to, chừng năm sáu đứa là xạ thủ, năm sáu đứa trang bị kích dài.

Giữa đám lính, hai thân thể màu đen ngồi lom khom, cổ rút giữa hai vai. Nhớ lại những lời diễn tả của dân làng từ khi ở Therinsford về, Roran nhận ra ngay đây chính là hai kẻ lạ, dị hình dị dạng, đã tàn phá trang trại của cha con anh. Đúng là hai bầy tôi trung thành của bạo chúa Galbatorix rồi! Máu sôi lên, Roran với tay ra sau lưng lấy mũi tên. Baldor vội níu áo Roran, kéo anh ngã xuống cỏ.

- Đứng. Cậu muốn chết cả hai à.

Roran nho nhỏ rít lên:

- Quân khốn kiếp... Chúng đã... trở lại.

- Roran, bình tĩnh. Chúng là quân triều đình. Dù trốn thoát, ở đâu cậu cũng bị coi là kẻ phạm pháp. Hơn nữa... tại họa sẽ đổ lên đầu dân làng Carvahall.

- Chúng lại muốn gì nữa đây?

- Nếu chúng chưa lấy được vật chúng cần lấy từ cha cậu, và Eragon thì đã trốn theo ông Brom, điều chúng muốn bây giờ là... bắt cậu. Việc cấp bách lúc này là chúng ta phải báo ọi người biết. Sau đó cậu hãy trốn đi. Chỉ hai tên kì lạ kia có ngựa, chúng ta có thể kịp chạy về làng trước chúng.

Qua bụi cây, Roran trừng trừng nhìn đám lính. Tim đập rộn ràng vì căm phẫn, anh khao khát nhả hai mũi tên xuyên qua lồng ngực hai tên sứ giả của tử thần kia, dù có phải gục chết ngay sau giây phút trút bỏ hết bao đau đớn căm hờn đó.

Nấc lên một tiếng, Roran nắm chặt hai tay, gục đầu thầm nhủ: "Mình không thể bỏ lại Katria". Anh đứng lặng, hai mắt nhắm nghiền, thì thầm với Baldor:

- Về thôi.

Không đợi Baldor trả lời, Roran chui qua những bụi cây. Ngay khi khuất dạng nơi đám lính cắm trại, anh băng băng chạy trên con đường đất nhỏ, trong lòng ngổn ngang căm phẫn, hãi hùng, giận dữ...

Sau chừng nửa dặm đường, hai anh em nghỉ chân uống chút nước, Roran bảo Baldor:

- Cậu đi báo ọi người, mình tới chú Horst.

Qua khỏi mấy ngọn đồi thấp, vừa nhìn thấy làng, Roran chia tay Baldor để chạy tới xưởng lò rèn.

Bước vào cửa, Roran vẫn nung nấu trong đầu ý định tìm cách thủ tiêu hai kẻ sát nhân mà không gây thù oán với triều đình.

Chú Horst đang vừa ráp trục xe vừa ngâm nga hát:

...Dô hầy!

Chan chát chan chát!

Sắt già bướng bỉnh thách ta!

Chan chát chan chát!

Mấy búa bổ xuống! Sắt thua ta rồi!

Dô hầy!

Chợt thấy Roran hốt hoảng chạy vào, ông ngừng tay hỏi:

- Chuyện gì? Thằng Baldor bị thương à?

Roran vừa hồng hộc thở vừa tóm tắt những gì mới thấy, điều quan trọng nhất là, bây giờ đã rõ ràng hai kẻ lạ lùng quái dị kia là tay sai của triều đình.

Chú Horst nói ngay:

- Cháu phải rời đây ngay. Lấy đồ ăn trong nhà, tới Ivor lấy con ngựa của chú, anh ta đang dùng nó để kéo cây đó. Cứ trốn dưới chân núi, khi nào rõ ý định của tụi lính, chú sẽ bảo Albriech hay Baldor đến cho cháu biết.

- Chú sẽ nói sao, nếu tụi lính hỏi về cháu?

- Bảo là cháu đi săn, chẳng biết bao giờ về.

Roran gật đầu, chạy đến nhà chú Horst, vợ vội dây cương ngựa, ba lô, ít đồ ăn và một cái nồi sắt nhỏ. Chỉ kịp cất nghia qua loa tình hình để thín Elain biết, rồi anh hộc tốc chạy tới trang trại của Ivor.

Ivor đang đứng sau nhà, tay cầm roi bện bằng cành liễu, quát tháo con ngựa cái búống bình, không chịu kéo bật rễ cây phong du khỏi đất.

Roran tới gần cho biết lý do phải mượn ngựa. Ivor càu nhàu:

- Cứ khi nào có việc cần tới ngựa, lại có kẻ quấy rầy.

Roran đóng yên cương nhảy lên mình ngựa, năn nỉ:

- Xin lỗi, chuyện chẳng đáng dừng, có ai muốn thế này đâu.

- Nói vậy thôi, đừng áy náy, miễn sao mày đừng để tụi nó tóm được là tốt rồi.

Roran vừa phóng đi, Ivor nói với theo:

- Đừng trốn trong khe núi gần nhà tao.

Roran lắc đầu cười, cúi rạp mình trên mình ngựa. Chẳng bao lâu sau đó, Roran cho ngựa lần đường lên rặng núi Spine nằm về phía cực bắc của thung lũng Palancar.

Tới một sườn núi, nơi có thể kín đáo quan sát về làng, Roran xuống ngựa, rùng mình nhìn cảnh núi tầm tới chung quanh. Anh chẳng thích thú gì chuyện gần gũi rặng núi ghê gớm Spine như thế này. Ít kẻ ở Carvahall dám mon men lên núi, còn những kẻ liều lĩnh lên đây cũng hiếm khi trở lại làng.

Rồi Roran cũng thấy đám lính xếp hàng hai, dẫn đầu là hai kẻ phủ kín toàn một màu đen, tiến bước trên đường. Tới đầu làng, chúng bị một toán người rách rưới, tay cầm cuốc xẽng chặn lại. Không biết hai bên nói gì, nhưng rồi hăm hè như chờ nhau ra tay trước. Một lúc lâu sau, dân làng tránh sang một bên, nhường đường cho tụi lính.

“Chuyện gì đang xảy ra đây?” Roran thầm hỏi.

Buổi chiều, đám lính dựng trại trên cánh đồng kế bên làng. Những cái lều xám xịt của chúng phản phất trong gió, trong khi đó đám lính gác rào quanh vòng ngoài. Chính giữa trại, khói cuộn cuộn bốc lên từ một đám lửa lớn.

Lúc này, cũng đã dựng trại xong cho mình, Roran ngồi nhìn xuống quang cảnh dưới làng ngẫm nghĩ. Anh vẫn tưởng, những kẻ lạ mặt sau khi phá hủy trang trại, đã lấy được vật mà chúng muốn, đó là viên đá Eragon đem từ núi Spine về. nhưng bây giờ, Roran cho rằng chắc chắn tụi chúng chưa tìm thấy và có lẽ Eragon đã bỏ trốn cùng viên đá đó. Chắc Eragon nghĩ phải tìm đến một nơi an toàn để bảo vệ viên đá. Chuyện nó bỏ trốn thật là khó hiểu. Nhưng bất kỳ là lý do gì, viên đá chắc phải là một tài sản quý giá lạ

thường, nên nhà vua mới phải điều động quân sĩ nhiều đến thế, để thu hồi lại. Nhưng viên đá đó quý giá ở điểm nào? Hay đó là một vật có phép thuật?

Roran hít hà vì không khí giá lạnh, lắng nghe tiếng một con cú rúc. Bỗng thấp thoáng có vật lay động, Roran nhìn chăm chăm xuống núi: một bóng người đang thoăn thoắt tiến lên. Nấp vội sau tảng đá, Roran rút tên, ngồi chờ. Anh huyết nhẹ tiếng sáo khi nhận ra Albriech.

Lại gần, Albriech quăng một cái ba lô căng phồng trên vai xuống, thở phào:

- Tưởng không thể tìm ra cậu chứ.
- Cậu cũng làm mình ngạc nhiên đấy.
- Lang thang qua rừng vào giờ này khiếp thật. Tớ chỉ sợ đụng đầu với một chú gấu, hay có khi còn gặp chuyện gì tệ hại hơn... Núi Spine chứ đâu phải chuyện đùa...
- Cậu biết lý do tụi lính đến làng mình làm gì chưa?
- Để bắt cậu. Chúng sẵn lòng chờ cho đến khi nào cậu “đi săn” về.
- Chúng có nói vì sao hay nhắc gì đến viên đá không?

Albriech lắc đầu:

- Chúng chỉ luôn nhắc đi nhắc lại là... công tác mật của đức vua. Suốt ngày nay, chúng đặt đủ thứ câu hỏi về cậu và Eragon. Hình như chúng chgift quan tâm tới hai anh em cậu...

Ngập ngừng, Albriech nói tiếp:

- Mình muốn ở lại đây với cậu, nhưng sợ ngày mai chúng sẽ phát hiện là mình vắng mặt. Chấn mền, lương thực đầy đủ, mình đem cả thuốc men của bà lang Gertrude gửi cho cậu, phòng xa lỡ cậu bị thương.

Roran gương cười:

- Cảm ơn mọi người đã giúp đỡ mình.

Albriech ôm vai Roran:

- Ai cũng phải làm vậy thôi. À, cậu biết không, tụi lính gọi hai kẻ lạ kia là... Ra'zac.

65. Q.2 - Chương 6: Lời Hứa Của Saphira

Sau buổi họp cùng Hội-đồng Tiên-bói, Eragon đang lau chùi bộ yên rồng thì Orik tới thăm. Ông lùn lẳng lặng chờ Eragon xong việc mới hỏi:

- Hôm nay cậu khá hơn rồi chứ?
- Vâng, có khá hơn một chút.
- Tốt, tất cả chúng ta đều cần sức khỏe. Tôi tới hỏi thăm và cũng vì đức vua Hrothgar muốn nói chuyện cùng cậu... nếu cậu rảnh.

Eragon cười nói:

- Đức vua hẩn quá rõ, lúc nào được gọi, tôi cũng sẵn sàng vào chầu.

Orik cũng cười ha hả:

- Nhưng hỏi trước vẫn phải phép hơn chứ.

Trong khi Eragon đóng yên cương, Saphira vươn mình về phía Orik, chào bằng một tiếng gừ gừ thân mật. Ông lùn cúi đầu đáp lễ.

Orik hướng dẫn Eragon và Saphira qua một trong bốn hành lang chính của Tronjheim, tới phòng trung tâm và hai cầu thang bằng gương cuốn xuống lòng đất, nơi thiết triều của vua lùn. Phải mất mấy giây, Eragon mới nhận ra Orik dùng đường tắt để tránh phải nhìn thấy sự đồ sộ của Isidar Mirthrim.

Khi họ ngừng trước hai cánh cửa đã chạm trổ một mũ triều thiên bảy đỉnh, mỗi bên cửa có bảy người lùn mặc giáp, đồng loạt nện cán cuốc xuống nền đá. Tiếng thành thịch vang lên và hai cánh cửa nhẹ nhàng mở vào trong.

Eragon gật đầu với Orik, rồi cùng Saphira tiến vào gian phòng lờ mờ sáng. Qua dãy dài những hırna uy nghi - tượng các đấng tiên vương của người lùn - tới trước bệ ngai vua bằng gỗ đen như mun, Eragon cúi thấp đầu. Vua lùn nhẹ cúi mái đầu bạc trắng đáp lễ, những viên ngọc đính trên mũ vàng long lanh tỏa sáng.

Vua Hrothgar lên tiếng:

- Khắc-Tinh của Tà-Thần, từ sau lần chúng ta gặp nhau, nhà ngươi đã làm được rất nhiều việc. Vì vậy, dường như ta đã tỏ ra sai lầm về thanh Zar'roc. Kể từ nay, khi nào nhà ngươi còn đeo, thanh kiếm của Morzan vẫn còn được đón nhận tại Tronjheim này.

- Đa tạ bệ hạ.

- Còn điều này nữa. Ta muốn nhà ngươi hãy giữ bộ áo giáp đã mặc trong trận chiến đấu vừa qua. Ngay lúc này, các thợ tài giỏi của ta đang sửa chữa bộ áo giáp đó. Bộ giáp rồng cũng đang được tu sửa. Saphira có thể sử dụng cho đến khi nó lớn lên không mặc vừa nữa. Đó là điều ít ỏi ta có thể làm để tỏ lòng biết ơn hai người. Nếu không vì cuộc chiến với Galbatorix, chúng ta đã mở tiệc chúc mừng hai người rồi... nhưng đành phải chờ đến một thời gian thích hợp hơn.

Cả Eragon và Saphira đều tỏ ra hài lòng. Eragon lên tiếng:

- Bệ hạ rộng lượng hơn cả mong ước của hạ thần. Đó là những món quà chúng thần sẽ gìn giữ suốt đời.

Nhà vua chột nhứ mày, thấp giọng:

- Tiếc là ta không được vui trọn vẹn, Các tộc trưởng vây quanh ta, đòi hỏi ta phải làm điều gì đó trong vụ chọn người kế nhiệm Ajihad. Hôm qua, khi Hội-đồng Tiên-bối công bố ủng hộ Nasuada, đã tạo nên một sự ồn ào ta chưa từng thấy từ khi ta lên ngôi. Các cấp chỉ huy phải quyết định chấp thuận Nasuada hay không. Đa số đồng ý để cô ta làm thủ lĩnh Varden. Nhưng... Eragon, ta muốn biết ý nhà ngươi, nhà ngươi đứng về phía nào - phản đối hay đồng ý - trước khi ta đưa ra lời quyết định sau cùng.

Eragon hỏi Saphira: “Có thể cho ông ta biết tới đâu? Nghĩ lên.”

“Nhà vua luôn đối xử đàng hoàng với chúng ta, nhưng không biết ông ta hứa hẹn với những phe phái khác những gì. Tốt nhất là cứ thận trọng cho tới khi Nasuada thật sự nắm quyền lực.”

Eragon nói:

- Hạ thần và Saphira đã đồng ý giúp Nasuada. Chúng thần không có gì phản đối cô ấy. Cúi mong bệ hạ cũng sẽ giúp tiểu thư Nasuada; vì Varden không thể chiến đấu một mình, họ cần phải có đồng minh.

- Cha chả, nhà ngươi ăn nói oai vệ lắm. Nhưng đó là một đề nghị đúng, tuy nhiên ta vẫn còn một câu hỏi: Chọn Nasuada là vì nhà ngươi tin cô ta sẽ là một lãnh đạo khôn ngoan, hay còn động cơ nào khác nữa?

Saphira cảnh giác: “Đó là một cách thăm dò đấy. Nhà vua muốn biết vì sao chúng ta ủng hộ cô ta.”

Eragon mỉm cười:

- Hạ thần trộm nghĩ, qua năm tháng tiểu thư sẽ càng khôn ngoan và thận trọng. Nasuada sẽ là một lãnh đạo có tài.

- Đó là lý do nhà ngươi ủng hộ cô ta?

- Tâu vâng.

Hrothgar gật gù, vuốt ve chòm râu bạc:

- Điều đó khiến ta yên tâm. Gần đây người ta quá ít nghĩ đến điều phải trái, mà chỉ tìm cách thu vén quyền lợi riêng tư. Thấy những trò ngu xuẩn đó làm sao ta nén giận cho được.

Không khí bỗng chìm trong im lặng nặng nề. Eragon hỏi cho có chuyện:

- Muôn tâu, liệu một khu nhà ở khác cho rồng có được xây dựng không, thưa bệ hạ?

Lần đầu tiên đôi mắt nhà vua buồn bã, những nếp nhăn hằn sâu quanh mắt. Chưa bao giờ Eragon thấy một người tộc lùn gần như sắp ứa nước mắt khi cất tiếng nói:

- Còn nhiều điều phải bàn trước khi làm việc đó. Chuyện gây ra bởi Arya và Saphira thật là khủng khiếp. Có thể đó là điều cần thiết, nhưng khủng khiếp quá. Isidar Mithrim – trái tim của Tronjheim - đổ vỡ, con tim của chúng ta cũng tan nát theo.

Nhà vua đặt nắm tay lên ngực, từ từ mở ra, rồi hạ xuống nắm chặt cán da của cây Volund – cây búa của chiến tranh.

Eragon cảm thấy những xúc động của Saphira truyền sang nó, nhưng điều làm Eragon ngạc nhiên nhất, là mối ân hận và mặc cảm tội lỗi của ả rồng. Saphira thật sự ân hận vì sự mất mát Isidar Mithrim, cho dù đó là một sự bắt buộc.

“Eragon, giúp em. Em cần nói với nhà vua. Hãy hỏi ông ta: liệu người lùn có khả năng tái tạo lại Isidar Mithrim không?”

Nghe Eragon lặp lại lời Saphira, vua lùn lẩm bẩm mấy câu bằng ngôn ngữ của ông ta, rồi nói:

- Chúng ta có sự khéo léo, nhưng để làm gì? Công việc đòi hỏi nhiều năm, mà kết quả sẽ chỉ là sự chấp vá những mảnh vỡ của một báu vật vô cùng diễm lệ, đã từng làm vẻ vang cho Tronjheim. Ta không muốn thấy sự chấp vá thô thiển đó.

Saphira vẫn nhìn nhà vua không chớp mắt.

“Hãy nói với ông ta, nếu thu lượm hết những mảnh vụn của Isidar Mithrim, em tin sẽ hoàn tất lại như cũ.”

Eragon há hốc miệng nhìn Saphira, chẳng cần biết nhà vua đang kinh ngạc nhìn nó. “Saphira! Việc đó đòi hỏi rất nhiều nỗ lực. Chính em từng bảo, em không thể sử dụng phép thuật bằng ý chí được sao? Vì sao em tin là có thể làm nổi chuyện này?”

“Em có thể làm khi thật sự cần thiết. Đây là món quà em tặng người lùn. Còn nhớ ngôi mộ của ông Brom không? Đừng há hốc miệng ra thế kia, ghê quá, ông vua già đang ngắm anh kìa.”

Khi Eragon chuyển lại những lời nói của cô rồng, nhà vua ngồi thẳng người, kêu lên:

- Hả, làm được sao? Đến thần tiên cũng không có khả năng làm chuyện đó.

- Saphira rất tin vào khả năng của nó.

- Ôi, như vậy là chúng ta sẽ tái thiết Isidar Mithrim, cho dù mất cả trăm năm. Trái tim của Tronjheim sẽ trở lại như xưa. Ta sẽ triệu tập người, thu lượm từng mảnh nhỏ li ti, dù có phải đập vỡ những tảng đá lớn để thu hồi từng mảnh ngọc vụn kẹt trong đó. Xong việc thu gom, nhà người sẽ đến chứ, đến để chữa lành cho tảng ngọc ngôi sao?

- Chúng thần sẽ tới.

Hrothgar nhếch miệng cười, nụ cười của ông vua già như vết nứt trên bức tường đá:

- Saphira, niềm vui mi mang cho ta làm ta cảm thấy thêm một lý do để sống và trị vì. Nếu mi thành công, người lùn ở khắp nơi sẽ vinh danh mi đến muôn đời. Hãy ra về với lời chúc phúc của ta. Bây giờ ta sẽ thông báo cho thần dân ta biết tin vui này. Không phải đợi cho đến khi ta chính thức loan báo, hãy chuyển tin này cho tất cả những người các ngươi sắp gặp. Cầu mong niềm hân hoan sẽ lan tỏa tới khắp thần dân của ta.

Eragon và Saphira lại cúi đầu trước khi quay ra, để lại ông vua lùn ngồi lại trên ngai, môi vẫn chưa tắt nụ cười.

Ra ngoài, Eragon kể lại cho Orik. Orik vội vàng cúi hôn mặt nền trước mặt Saphira rồi đứng dậy nắm tay Eragon, hôn hờ cười nói:

- Thật phi thường! Đây mới đúng là niềm hy vọng chúng tôi cần thiết để phần khởi đầu tranh với những biến cố gần đây. Đem may phải uống mừng.

- Nhưng sáng mai là tang lễ thủ lãnh Ajihad.

- Ngày mai, đúng vậy. Nhưng đừng để những buồn phiền làm giảm tin vui này. Nào, theo tôi.

Nắm tay Eragon, ông lùn kéo nó tới một phòng đại tiệc. rất nhiều người lùn đang ngồi quanh những chiếc bàn đá. Orik nhảy phốc lên một bàn, gạt hết chén đĩa xuống sàn, rồi gào lên thông báo nguồn tin về Isidar Mithrim.

Orik vừa dứt lời, những tiếng hoan hô, reo hò chói lọi làm Eragon gần như bị điếc tai. Từng người lùn chen lấn nhau tới trước Saphira hôn mặt sàn giống như Orik đã làm.

Sau đó mọi người bỏ hết món ăn, rót bia và mật ong lên men đầy tràn những cốc lớn.

Eragon tham gia cuộc vui, và trong lòng nó có phần giảm bớt buồn phiền. Nhưng nó quyết không để quá chén. Eragon muốn đầu óc phải tỉnh táo trong nhiệm vụ ngày mai.

Thấy Saphira có vẻ thích thú khi nhấp chút mật ong lên men, mắt người lùn lặn ra cho nó nguyên một thùng. Vực ngay cái mồm khổng lồ vào thùng, ực ba hơi dài hết sạch, rồi cô nàng hứng chí ngửa đầu, phun một ngọn lửa xanh lên trần.

Saphira càng chếch choáng, cảm xúc và ý nghĩ của nó càng chuyển sang Eragon mạnh hơn. Gần như Eragon không còn điều khiển tâm trí mình nổi nữa: những hình ảnh màu sắc luôn thay đổi, thậm chí những mùi vị nó ngửi thấy lúc đó trở nên gay gắt, mãnh liệt hơn.

Khi những người lùn bắt đầu ca hát, Saphira cũng lắc lư thân hình đồ sộ ư ử ồ ề theo. Mỗi đoạn ngắt câu, cô nàng gầm lên một tiếng rất sành điệu. Eragon vừa mở miệng hát theo, bỗng giạt bắn mình. Thay vì những ca từ, cổ nó lại phát ra tiếng cò cữ gầm gừ của... một con rồng.

“Mình xin đến thế sao?” Eragon tự hỏi “Thầy kệ, giọng rồng cũng hát” và nó tiếp tục cất cao giọng ồm ồm như bò rống.

Người lùn tiếp tục tràn vào phòng sau khi tin tức về Isidar Mithrim được loan truyền. Hàng trăm người chen chúc trên những bàn quanh Eragon và Saphira. Theo lệnh Orik, đoàn nhạc công tiến vào một góc phòng. Tiếng đàn sáo véo von hòa trong tiếng ồn ào của đám đông.

Mấy tiếng sau, tiếng ồn và sự hưng phấn mới giảm dần. Orik lại leo lên bàn, tay cầm cốc rượu hết toáng lên:

- Nghe đây, nghe đây. Sau cùng thì chúng ta cũng mở tiệc mừng như dự định. Urgal đã rút lui, Tà Thần đã chết, và... chúng ta đã thắng.

Tiếng đập bàn thỉnh thoảng tán thành: bài diễn văn vừa ngắn gọn vừa đủ ý. Nhưng Orik chưa chấm dứt, ông lùn nâng cao cốc rượu, gào to:

- Chúc mừng Eragon và Saphira!

Tiếng đập bàn và hoan hô lại rầm rầm vang lên.

Eragon đứng dậy, cúi đầu trước mọi người. Cử chỉ đó lại làm tiếng hoan hô càng nồng nhiệt hơn. Bên cạnh nó, Saphira bỗng vươn cao thân mình, một chân trước đặt ngang ngực. Cô ả định bắt chước hành động lịch thiệp của tiểu huynh, nhưng thân hình khổng lồ lảo đảo, làm những người lùn hết hồn nháo nhào chạy ra xa. Đúng lúc đó, cô rồng say xỉn hét lên một tiếng, bật ngửa mình, lăn kênh lên đồng bàn đá.

Bị đuôi Saphira quất mạnh, Eragon chỉ kịp cảm thấy lưng đau buốt, rồi mê man bất tỉnh.

66. Q.2 - Chương 7: Lễ Tang

- Dậy mau, Knurlhiem. Đừng ngủ nữa. Tất cả đang chờ, không có mặt chúng ta, họ sẽ không khởi hành đâu.

Eragon cố mở mắt, đầu nhức và toàn thân ê ẩm. Thấy mình đang nằm trên bàn đá lạnh ngắt, nó nhăn nhó hỏi:

- Cái gì?

- Chúng ta phải có mặt trong đám tang Ajihad.

- Không, tôi hỏi ông gọi tôi là gì vậy?

- Knurlhiem, là Đầu Đá, vì tôi lay gọi cậu cả tiếng rồi mà cậu cứ nằm ì ra như tảng đá vậy.

Saphira lơ đãng nhìn quanh phòng tiệc vắng ngắt, chỉ còn nó, Eragon và ông lùn Orik.

Xuống khỏi bàn, Eragon loạng choạng đến gần Saphira hỏi: “Em khỏe không?”

“Bình yên vô sự... ấy là em đoán thế. Chỉ cái cánh hơi kỳ kỳ, chắc bị em nằm đè lên. Đầu thì như bị hàng ngàn mũi tên nóng hổi bắn trúng vậy.”

Eragon lo lắng hỏi Orik:

- Cú ngã của Saphira có làm ai bị thương không?

Orik cười phát sặc:

- Chỉ mất tay cười quá lẩn đùng khỏi ghế là bị thương thôi. Một cô rồng say xỉn còn cố làm điệu cúi chào! Ha ha, chuyện này còn được truyền tụng hàng chục năm nữa. Saphira, mi làm gã bếp trưởng phát khiếp. Hấn chỉ sợ mi ực hết kho rượu quý thôi.

Đưa cho Eragon một bó quần áo, Orik nói:

- Mặc vào. Bộ này thích hợp với lễ tang hơn. Lẹ lên, chúng ta không còn nhiều thời gian đâu.

Eragon xúng xính trong bộ đồ ông lùn mới đưa: sơ mi trắng, vét đỏ thêu chỉ vàng, quần đen, boots đen bóng lộn, mũ cát-kết, và sợi thắt lưng da bình thường vẫn đeo thành Zar'roc được thay bằng một thắt lưng trang trí hoa văn rất đẹp. Nó vỗ nước lên mặt và cố vuốt mái tóc thẳng thơm hơn.

Vừa đi thoăn thoắt trên hai chân ngắn ngủn, Orik vừa thúc giục Eragon và Saphira ra khỏi phòng, tiến về cửa nam của Tronjheim.

- Chúng ta phải tới đó vì đó là nơi quần thi hài Ajihad ba hôm nay. Lễ chuyển cửu không được gián đoạn, nếu không, linh hồn ông ấy sẽ không được yên nghỉ.

Saphira nhận xét: “Phong tục kỳ cục.”

Eragon gật đầu đồng ý. Vì tại Carvahall, người chết thường được chôn trong trang trại của họ. Những người sống trong làng, khi chết được chôn trong một nghĩa trang nhỏ của làng. Nghi lễ chỉ là vài ban đồng ca hát lễ, sau đó một bữa tiệc được tổ chức cho thân nhân và bạn bè người quá cố.

Nhìn dáng đi hơi xiêu vẹo của Saphira, Eragon hỏi: “Em ráng được tới suốt buổi lễ không?”

“Em chỉ thêm ngủ thôi. Nhưng lại còn lễ bổ nhiệm Nasuada nữa chứ.”

Eragon quay lại hỏi Orik:

- Ajihad sẽ được chôn ở đâu?

- Đó là vấn đề đã được thảo luận giữa các bộ tộc. Khi một người lùn qua đời, chúng tôi tin rằng người đó phải được táng trong lòng đá, nếu không linh hồn người chết sẽ không bao giờ về với tổ tiên được... Đó là một điều rất phức tạp, chúng tôi khó có thể cắt nghĩa hết cho người ngoài hiểu... nhưng từ bao đời nay chúng tôi đã tin như vậy. Gia đình hay bộ tộc nào chôn cất thân nhân dưới lớp đất thấp kém là một điều ô nhục. Trong lòng Farthen Dur có một nơi an nghỉ dành cho người lùn. Ajihad sẽ được đưa tới đó. Vì ông ta là

một con người, nên không được nằm cùng mồ với chúng tôi, nhưng đã có một ngăn huyệt gần kề, dành cho ông ấy. Những người Varden có thể đến viếng mà không làm kinh động đến chốn thiêng liêng của chúng tôi.

- Đức vua của ông tỏ ra rất ưu ái Varden.

- Có kẻ cho rằng đức vua đã quá ưu ái họ.

Cánh cổng to lớn đã được những dây xích ngàm kéo lên. Ánh nắng sớm yếu ớt rọi vào lòng núi Farthen Dur. Trước những hàng người nghiêm chỉnh, thi hài thủ lĩnh Ajihad được đặt trên một cái giá bằng đá, do sáu người mặc giáp đen khiêng. Trên đầu ông là cái mũ gắn đá quý. Hai tay ông đặt dưới cằm, nắm chặt chuôi kiếm bằng ngà. Thanh kiếm ẩn dưới tấm khiên phủ từ ngực tới chân. Áo giáp bạc phủ tứ chi, lò xo chung quanh giá.

Nasuada trong tang phục đen, đứng sau thi hài cha, vẻ rần rở nghiêm trang, nhưng nước mắt đầm đìa trên mặt. Đứng bên cô, vua lùn Hrothgar cũng mặc áo choàng đen, rồi tới Arya, Hội-đồng Tiên-bối. Sau cùng là đoàn người tang chế kéo dài cả dặm. Tất cả những cửa của đại sảnh cao bốn tầng, dẫn đến trung tâm Tronjheim, đều mở rộng và chặt cứng người.

Khi Eragon và Saphira tiến vào, làn sóng người lao xao tiếng thở dài và những tiếng thì thầm.

Eragon và Saphira bước lại phía Jormundur khi thấy ông nhẹ vẫy tay. Lách qua giữa những đội hình, hai đứa tới đứng bên ông. Sabrae nhìn theo đầy bất mãn. Còn Orík tới đứng sau nhà vua.

Tất cả im lặng chờ đợi. Mặc dù Eragon không biết họ chờ đợi cái gì.

Tất cả đèn lồng đều được che đi một nửa, tỏa ra một làn ánh sáng dịu dàng, thanh tịnh. Trong một thoáng giây, mọi người dường như bất động, nín thở. Từ trên giá đá một làn khói hương nhẹ nhàng uốn éo vươn lên mái trần mờ mờ ẩn hiện trên cao.

Từ trong lòng thành phố ngậm Tronjheim âm vang tiếng trống. THÙNG! Tiếng trống trầm buồn như xuyên tới xương tủy mỗi người, rung động vách núi, tiếng vọng dội từ vách này sang vách khác.

Đoàn người bắt đầu tiến bước.

THÙNG! Tiếng trống thứ hai hòa tiếp âm vang của tiếng trống trước, rồi những hồi thùng thùng tiếp theo dồn dập cất lên. Âm thanh trầm hùng như cuốn những bước chân đi. Đầu óc mọi người như trống rỗng với những hồi trống bồng trầm như thúc giục cảm xúc lên đến tột cùng, làm nước mắt phải trào dâng...

THÙNG!

Cuối đường hầm, những người khiêng giá ngừng lại giữa hai cây trụ bằng mã não, trước khi rẽ vào đại sảnh trung tâm.

Trước cảnh tượng đổ vỡ của Isidar Mithrim, Eragon thấy những người lùn càng tỏ ra sầu thảm hơn.

THÙNG!

Đám tang tiến qua nghĩa trang của ngọc vụn. Những mảng ngọc chất cao như tháp quanh dấu hiệu cây búa và những ngôi sao năm cánh. Nhiều mảnh ngọc lớn hơn cả thân hình Saphira. Màu ngọc lấp lánh. Nhiều mảnh còn nguyên hình dạng cánh hoa hồng.

THÙNG!

Đám tang qua những cầu thang xuống đường hầm. Qua nhiều hang động, qua nhiều ngôi nhà đá lở nhổ trẻ con lùn đang bám chặt áo mẹ, trở mắt nhìn...

Cuối cùng đám tang ngừng dưới những trụ thạch như rủ từ mái trần xuống một hầm mộ khổng lồ với những ngăn hốc ngay hàng thẳng lối. Mỗi ngăn là mỗi ngôi mồ với tên và huy hiệu bộ tộc của người quá cố. Hàng ngàn – hàng trăm ngàn - người đã được an táng tại nơi đây. Những ngọn đèn lồng đỏ là ánh sáng duy nhất trong chốn âm u này.

Thi hài Ajihad được chuyển vào một phòng nhỏ kế bên. Chính giữa phòng, trên một bệ nhô cao, ngôi mộ đá với những hàng chữ khắc sâu:

Tộc người lùn, người thường và thần tiên

Luôn ghi nhớ công ơn con người cao quý.

cương cường và đầy khí phách này.

Guntera Aruna

Thi hài của vị thủ lãnh từ từ hạ huyết. Những người thân tín lần lượt tiến lên vĩnh biệt ông. Eragon và Saphira trong hàng thứ năm, sau Arya. Bước lên thêm đá để nhìn ông lần cuối, ruột Eragon quặn thắt, vừa xót thương người thủ lãnh, vừa cảm thấy như đây chính là đám tang của Murtagh.

Đứng bên mộ, Eragon lặng lẽ nhìn: trông Ajihad bình thản, thanh thoi hơn bao giờ hết. Dường như thần chết cũng cảm phục sự vĩ đại của ông và đã tôn vinh ông bằng cách xóa hết những dấu vết hệ lụy của cõi đời trên diện mạo ông. Eragon mới chỉ biết ông trong một thời gian ngắn, nhưng cũng đủ để cảm phục con người ông và những điều tiêu biểu nơi ông: đòi tự do cho những con người bị thống trị. Hơn nữa Ajihad là người đầu tiên cho Eragon và Saphira một nơi ẩn náu an toàn từ khi rời khỏi thung lũng Palancar.

Eragon cố tìm một điều ý nghĩa nhất mà nó có thể làm để vinh danh ông. Sau cùng những lời thì thầm bật ra khỏi miệng nó:

- Thủ lãnh Ajihad, cháu xin thề là tên người sẽ được ghi nhớ mãi về sau. Xin người yên nghỉ và biết rằng Nasuada sẽ tiếp tục sự nghiệp. Triều đình sẽ bị lật đổ vì những gì những đã hoàn thành.

Eragon cùng Saphira lui ra nhường chỗ cho Jormundur.

Khi tất cả mọi người đã tỏ lòng tôn kính thủ lãnh Varden, Nasuada cúi xuống dịu dàng cầm tay cha. Rên lên một tiếng đầy đau khổ, cô cất tiếng ca ai oán vang vọng khắp mộ phần.

Rồi mười hai người lùn đẩy nhẹ tấm cẩm thạch, phủ kín mặt huyết.

67. Q.2 - Chương 8: Tuyên Thệ

Eragon đưa tay che miệng ngáp khi dòng người vẫn đang lũ lượt đổ vào hí trường trong lòng đất. Hội trường lớn rộng ồn ào tiếng bàn bạc về lễ tang vừa qua.

Eragon ngồi trên bậc thềm thấp nhất, ngang tầm diễn đài, cùng Orik, Arya, nhà vua Hrothgar và Hội-đồng Tiên-bói. Saphira ngồi giữa lối đi của những hàng bậc.

Orik nghiêng qua Eragon, nói:

- Kể từ thời Korgan, các đời vua của chúng tôi đều được bầu chọn tại nơi này. Varden làm lễ bổ nhiệm người kế thừa tại đây là rất thích hợp.

Chưa chắc, Eragon nghĩ, nếu buổi chuyển giao quyền lực này êm ả thì mới có thể nói là thích hợp. Trong lòng nó ngổn ngang mối buồn rầu sau lễ tang, xen lẫn những lo âu về vai trò của nó trong những sự kiện sắp diễn ra. Cho dù mọi chuyện đều tốt đẹp, thì nó và Saphira cũng sẽ tạo ra những kẻ thù đáng gờm.

Mấy phút sau khi hí trường đầy người, Jormundur bước lên diễn đài, sang sảng nói:

- Hồi các chiến hữu Varden, mười lăm năm trước, sau khi thủ lãnh Deynor qua đời, chúng ta đã chúng có mặt tại đây. Người kế nhiệm ông, thủ lãnh Ajihad, đã cống hiến nhiều hơn những bậc tiền nhiệm trong việc đối đầu với triều đình của bạo chúa Galbatorix. Trong vô vàn trận đánh ác liệt, ông đã chiến thắng lực lượng lớn mạnh hơn của kẻ thù. Tà thần Durza suýt mất mạng dưới tay ông. Trên lưỡi kiếm của Durza còn hằn sâu vết chém của ông. Và... hành động dũng cảm nhất: ông đã mở rộng vòng tay đón Kỵ sĩ Eragon và Saphira vào Tronjheim. Tuy nhiên, vì ông đã ra đi, chúng ta bắt buộc phải bầu lên một vị thủ lãnh mới. Một người có khả năng mang thêm vinh quang về cho Varden của chúng ta.

Trong đám đông nhiều tiếng nói vang lên:

- Khắc-Tinh của Tà Thần.

Eragon cố tỏ ra bình thản, nó mừng vì thấy Jormundur cũng thản nhiên, thậm chí không hề chớp mắt khi cao giọng tiếp:

- Có thể... nhưng là trong nhiều năm sau này. Vì hiện tại Kỵ sĩ Eragon còn nhiều bổn phận và trách nhiệm phải hoàn tất. Hội-đồng Tiên-bối đã cân nhắc, bàn bạc rất kỹ vấn đề này: chúng ta cần một người thấu hiểu những mong ước, những nhu cầu của chúng ta là gì, một người từng sống, từng chịu đựng gian khổ cùng chúng ta. một người đã không chạy trốn khi trận chiến cận kề.

Một cái tên qua hàng ngàn tiếng rì rào khắp hội trường và sau cùng bật ra từ miệng Jormundur.

- Nasuada.

Nói xong, Jormundur cúi đầu, đứng sang một bên.

Arya tiến ra diễn đàn, nhìn khắp khán phòng, lên tiếng:

- Toàn thể thần tiên xin vinh danh thủ lĩnh Ajihad. Là một đại diện của Nữ Hoàng, phần tôi xin công nhận sự kế nhiệm của tiểu thư Nasuada và sẽ ủng hộ cô với cảm tình thân hữu, như trước kia tôi đã từng đối với phụ thân của cô. Cầu chúc những vì sao phù hộ cho tiểu thư.

Vua lùn Hrothgar bước lên diễn đàn tuyên bố:

- Trăm và các bộ tộc cũng ủng hộ tiểu thư Nasuada.

Tới lượt Eragon. Trước hàng ngàn đôi mắt lom lom nhìn Eragon và Saphira chờ đợi, nó đồng dục nói:

- Chúng tôi ủng hộ tiểu thư.

Saphira gầm lên, gật đầu xác nhận.

Hội-đồng Tiên-bối đứng thành hàng trên diễn đàn. Jormundur đứng đầu. Dáng vẻ đầy kiêu hãnh, Nasuada tiến tới quỳ trước mặt Jormundur. Ông cất cao giọng nói:

- Chiếu theo luật thừa kế và ủy nhiệm, chúng ta bầu chọn Nasuada. Chiếu theo công lao thành quả của phụ thân cô cũng như tài sức của chính cô, chúng ta bầu chọn Nasuada. Xin hỏi: quý vị có đồng ý với sự bầu chọn này không?

Tiếng la hét rầm rầm hội trường:

- Đồng ý.

Jormundur gật đầu:

- Vậy thì với quyền lực của Hội-đồng Tiên-bối, chúng tôi trao những trách nhiệm và quyền hạn từng thuộc về cố thủ lĩnh Ajihad cho người con duy nhất của người, tiểu thư Nasuada.

Nhẹ đặt cái vòng nhỏ bằng bạc lên đầu Nasuada. Rồi nắm tay dịu cô đứng dậy, ông tuyên bố với đám đông:

- Xin gửi đến tất cả: tân thủ lĩnh của chúng ta.

Tiếng hoan hô của người lùn và phe Varden kéo dài suốt mười phút. Ngay cả khi tiếng huyền não lắng xuống, Sabrae ra hiệu cho Eragon, thì thầm:

- Nào, giờ là lúc kỵ sĩ hoàn tất lời hứa rồi đó.

Ngay giây phút đó mọi tiếng động dường như ngưng bật, để nhường cho Eragon lên tiếng. Mọi e ngại cũng biến hết, nó lắng lặng cùng Saphira tiến gần Nasuada và Jormundur. Mỗi bước chân như kéo dài vô tận, Eragon nhìn trừng trừng Sabrae, Ellsari, Umérth và Falberd: trên mặt họ thoáng nụ cười tự mãn, nhưng riêng Sabrae còn ẩn vẻ khinh thường. Đứng sau Hội-đồng Tiên-bối, Arya nhẹ gật đầu khuyến khích.

Saphira bảo: “Chúng ta sắp làm đổi thay lịch sử đây”

Eragon: “Chúng ta tự quảng mình xuống vực, mà chẳng hiểu vực sâu đến cỡ nào”

Saphira: “A, nhưng... cuộc chiến này cũng vẻ vang lắm chứ.”

Liếc nhìn vẻ mặt điềm tĩnh của Nasuada, Eragon cúi đầu quỳ gối. Rút thanh Zar'roc khỏi vỏ, nó đặt thanh kiếm nằm trên bàn tay, rồi nâng lên như sắp dâng cho Jormundur. Trong thoáng giây, thanh kiếm ngập ngừng giữa Jormundur và Nasuada. Eragon cảm thấy như nghẹn thở giữa hai bờ định mệnh: chỉ một chọn lựa đơn giản mà có thể dẫn đến sự quyết định của một cuộc đời. Không chỉ một cuộc đời, hơn vậy nữa, là sự sống còn của một con rồng, một ông vua và một đế quốc.

Eragon hít không khí đầy lồng ngực, quay sang Nasuada:

- Với tấm lòng quý trọng sâu đậm và sự thấu hiểu những khó khăn trở ngại và tiểu thư đang phải đối mặt... Tôi, Eragon, kỵ sĩ đầu tiên của Varden, Khắc-tinh của Tà-Thần, và đồng thời cũng là Bàn-tay-bạc, xin trao thanh kiếm này cùng sự trung thành của tôi vào tay tiểu thư Nasuada.

Tất cả người Varden và người lùn sững sờ câm lặng. Mấy bộ mặt hí hửng, tự mãn, khinh khỉnh của các thành viên Hội-đồng thoát biến thành giận dữ, bất lực. Những ánh nhìn hùng hực như trút nọc độc căm thù lên những kẻ phản bội. Chỉ mình Jormundur, sau thoáng ngỡ ngàng, dường như chấp nhận lời tuyên bố của Eragon với vẻ trầm tĩnh.

Nasuada mỉm cười, cầm thanh Zar'roc, đặt mũi kiếm lên trán Eragon giống như lần trước:

- Rất hân hạnh được kỵ sĩ ngỏ lời phục vụ ta. Kỵ sĩ rồng, ta chấp thuận, cũng như kỵ sĩ chấp thuận mọi trách nhiệm trong cương vị của kỵ sĩ. Hãy cầm kiếm và đứng dậy như một cận thần của ta.

Khi Eragon và Saphira rời diễn đài, đám đông đứng bật dậy hoan hô. Người lùn nện giày đinh theo nhịp rầm rầm trên sàn. Các chiến binh Varden đập kiếm và khiên sắt vào nhau loảng xoảng.

Trở lại giữa diễn đàn, Nasuada ngược mắt, rạng rỡ cười, nhìn toàn thể đám đông:

- Các chiến hữu Varden! Tiếp bước phụ thân, tôi xin hứa sẽ hiến đời mình cho các bạn và chính nghĩa. Tôi nguyện chiến đấu cho đến khi toàn thắng quái thú Urgal, bạo chúa Galbatorix phải đền tội và đất nước Alagaesia sẽ lấy lại tự do. Và tôi muốn nói cùng các bạn, đã tới thời điểm để chúng ta bắt tay hành động. Sau bao lần liên miên đùng độ trong cuộc chiến tranh kéo dài – chúng ta đã vừa chiến thắng trận huy hoàng nhất ngay trong lòng Farthen Dur này. Đã đến lúc chúng ta chống trả. Sau tổn thất lớn lao vừa qua, triều đình bị suy kiệt. Vì vậy, tôi lập lại, đây là thời điểm để chúng ta hành động, sẽ không còn cơ hội nào tốt hơn thời điểm này để giành chiến thắng thêm lần nữa.

Sau những phát biểu của đủ mọi thành phần - kể cả ý kiến của Falberd đầy vẻ hậm hực - hội trường bắt đầu chỉ còn thừa thớt vài người. Eragon vừa định bước ra về, Orik nắm tay nó kéo lại:

- Eragon, cậu đã sắp đặt tất cả chuyện này từ trước, phải không?

Eragon đắn đo một chút rồi gật đầu:

- Đúng vậy.

Ông lùn lắc đầu thở dài:

- Một pha thật ngoạn mục, đầy dũng cảm. Chính cậu đã giúp cho Nasuada một địa vị vững mạnh để khởi sự. Tuy nhiên không kém phần nguy hiểm, nếu Hội-đồng Tiên-bối đưa ra những phản ứng yêu cầu phán quyết lại. Arya có được biết trước và chấp thuận vụ này không?

- Arya đã đồng ý đó là chuyện cần làm.

Orik chăm chú nhìn Eragon trầm ngâm:

- Tôi cũng chắc vậy. Eragon, cậu vừa làm thay đổi sự cân bằng quyền lực. Vì chuyện đó, sẽ không còn ai có thể đánh giá thấp cậu được nữa. Nhưng hãy trận trọng. Hôm nay cậu đã tạo ra một số kẻ thù đầy sức mạnh đó.

Vỗ mạnh vai Eragon, rồi Orik bước đi. Nhìn theo ông lùn, Saphira bảo Eragon: “Chúng ta sửa soạn đi khỏi Farthen Dur thôi. Chắc chắn Hội đồng đang khao khát trả thù anh em mình. Tránh xa họ càng sớm càng tốt.”

68. Q.2 - Chương 9: Một Pháp Sư, Một Con Rắn Và Một Bức Mật Thư

Chiều tối hôm đó vừa đi tắm về, Eragon ngạc nhiên thấy một cô gái cao lớn đang chờ nó trong phòng. Cô ta có mái tóc đen, mắt xanh long lanh sáng và cái miệng đầy vẻ khiêu khích châm chọc. Quanh cổ tay cô là một vòng vàng hình dáng như một con rắn đang vươn cổ rít lên. Eragon hy vọng cô ta không đến để vấn kế nó, như đa số thành viên Varden.

Cô gái yếu điệu cúi chào:

- Xin chào Bàn-tay-bạc.

Eragon cũng cúi đầu đáp lễ:

- Tôi giúp gì được cô đây?

- Hy vọng là có đấy. Tôi là Trianna, pháp sư của Du Vrangr Gata – Con-đường Lãng-du.

- Một pháp sư? Thật vậy sao?

- Một pháp sư, một thuật sĩ ngoài mặt trận và là một điệp viên. Nói chung là đủ thứ mà Varden cần thiết. Chúng tôi không đủ người có thể sử dụng phép thuật, nên mỗi chúng tôi phải kiêm nhiệm nhiều việc lắm.

Cô ta mỉm cười khoe hàm răng trắng nõn:

- Và... đó là lý do tôi tới đây hôm nay. Chúng tôi rất hân hạnh nếu được kỵ sĩ nhận lời làm chỉ huy nhóm của chúng tôi. Chỉ có kỵ sĩ mới có thể thay thế cặp sinh đôi.

Gần như không nhận ra là mình đang cười rất tươi, vì cô gái này duyên dáng và thân thiện quá, Eragon không muốn từ chối lời đề nghị đó chút nào, nhưng cũng nói:

- Tôi e rằng không thể, vì tôi và Saphira sắp rời Tronjheim. Hơn nữa, dù sao tôi cũng phải xin ý kiến của Nasuada trước.

Nó nghĩ thêm: “Mình không muốn ràng buộc thêm vào những chuyện chính trị nữa... nhất là một nhóm người từng do cặp anh em sinh đôi chỉ huy.”

Trianna nũng nịu cắn môi, tiến gần Eragon thêm một bước:

- Nghe vậy em... buồn quá. Có lẽ mình nên gặp nhau một chút trước khi anh rời khỏi nơi này. Em có thể hướng dẫn anh cách chiêu dụ và sai khiến âm binh... Điều đó rất có ích cho cả hai ta.

Mặt Eragon chợt nóng hổi:

- Rất cảm ơn, nhưng thật sự hiện giờ tôi đang rất bận.

Mắt cô ta bừng lên giận dữ, rồi lập tức bình thường lại, đến nỗi Eragon tự hỏi mình có nhìn lầm không.

Trianna nhẹ thở dài:

- Em hiểu rồi.

Vẻ tuyệt vọng của cô làm Eragon bứt rứt nhủ thầm:

“Chuyện trò với cô ta vài phút thì có hại gì đâu.” Nó vội hỏi cô gái.

- Tôi hơi tò mò một chút, cô đã học phép thuật thế nào?

Trianna tươi hẳn lên:

- Mẹ em là một bà lang ở Durda. Bà biết chút phép thuật, nên dạy lại cho em theo lối cổ. Tất nhiên là không thể so sánh với quyền lực cao cường của một kỵ sĩ rồng. Không có ai trong Con-đường Lãng-du có thể một mình hạ nổi Tà Thần Durza như anh. Quả là một hành động kiêu hùng.

Bối rối, Eragon chỉ biết di di giày trên đất:

- Nếu không có Arya thì tôi đã không thể sống sót được.

- Anh quá khiêm tốn đấy, Bàn-tay-bạc ạ. Chính anh mới là người đâm mũi kiếm chí tử. Tuyệt chiêu đó xứng đáng so sánh với cổ thủ lãnh kỵ sĩ Vardel.

Cô ả nghiêng người về phía nó, mùi nước hoa nồng nàn làm tim nó đập rộn lên.

- Anh có nghe những bài hát ca tụng anh chưa? Hằng đêm, quanh bếp lửa, người Varden vẫn hát vang những bài ca đó. Họ còn bảo, anh xuất hiện để giành ngai vàng của Galbatorix.

Đó là thứ lời đồn Eragon không thể chấp nhận được. Nó vội nói ngay:

- Không, có thể là những đồn đại của họ. Chẳng biết định mệnh sắp đặt thế nào, riêng tôi không ham muốn ngôi vị đó.

- Anh tỏ ra rất khôn ngoan tỉnh táo. Vì thật ra, một ông vua là gì? Chỉ là một tù nhân của trăm ngàn trách nhiệm, đúng không? Đó chỉ là một phần thưởng nghèo nàn dành cho kỵ sĩ cuối cùng và con rồng của anh ta. Không, tài trí của anh là tự do bay bổng và làm những gì anh muốn. Nói rộng hơn là định hình một tương lai cho Alagaesia. Anh... còn gia đình trong nước không?

- Còn một người anh họ thôi.

- Vậy là anh chưa có... hôn thê?

Câu hỏi làm nó cảnh giác, vì chưa ai hỏi nó như vậy bao giờ:

- Chưa, tôi chưa đính hôn.

- Nhưng... chắc anh cũng phải quan tâm đến ai rồi chứ?

Trianna tiến sát hơn, những dải băng trên cánh tay áo ả chạm nhẹ lên cánh tay Eragon, làm nó luống cuống, run cả giọng:

- Tôi không thân với ai ở Carvahall, vả lại tôi đã đi xa từ lâu...

Trianna hơi ngả người ra sau, nâng cao cổ tay, để chiếc vòng hình con rắn ngang tầm mắt Eragon, hỏi:

- Anh thích chú nhỏ này không?

Eragon chớp mắt gật đầu, nhưng rõ ràng nó đang bị bối rối nhiều hơn. ả lại thổ thề:

- Em gọi chú bé này là Lorga. Nó vừa là bạn vừa là vệ sĩ của em.

Cúi xuống thối lên cái vòng, ả thì thầm:

- Sé orúm thornessa hávr sharjalví lífs.

Với một tiếng xào xạc khô khan, con rắn rùng mình sống động. Eragon đỡ đỡ tròng tròng nhìn cái vòng uốn éo trườn mình quanh cổ tay Trianna, rồi cái đầu rắn ngóc lên chiếu đôi mắt bằng hồng ngọc thẳng vào nó, trong khi cái lưỡi mảnh như sợi dây nhỏ luôn thè ra thụt vào. Hai mắt con rắn dường như cứ lồi ra mãi cho đến khi lớn bằng nắm tay của Eragon. Nó cảm thấy đang bị hút vào hai con mắt nóng như lửa đỏ đó; dù cố hết sức bình sinh Eragon vẫn không thể nhìn đi nơi khác được.

Chỉ với một mệnh lệnh, con rắn thoát trở lại nguyên hình chiếc vòng đeo tay. Trianna dựa tường thở dài một mối:

- Ít người hiểu công việc của những pháp sư tụi em là gì. Nhưng anh nên biết rằng, chúng em luôn sẵn lòng giúp những người như anh khi có thể.

Vô tình, Eragon đặt tay lên bàn tay Trianna. Chưa bao giờ nó có ý gần gũi mọi người nữ như thế này. Như bị bản năng thôi thúc, Eragon háng hái nói:

- Nếu cô muốn, chúng ta cùng đi ăn. Có một phòng ăn không xa đây lắm đâu.

Cô ả nhẹ rút bàn tay mát lạnh và mềm mại khỏi bàn tay Eragon. Những ngón tay thanh mảnh dịu dàng, khác hẳn những bàn tay chai ráp nó từng nắm trước đây.

- Em rất thích. Chúng ta sẽ có thể...

Trianna suýt ngã sấp mặt khi cánh cửa sau lưng bật mở. Nữ pháp sư quay ngoắt lại, vừa kịp đối diện với Saphira.

Saphira đứng trơ trơ, chỉ nhếch mép để lộ ra hàng răng nhọn hoắt. Rồi nó gầm lên một tiếng. Tiếng gầm kỳ quái – vừa đe dọa vừa khinh thị - vang vọng khắp phòng, kéo dài cả phút.

Trianna, mặt tái nhợt, hai tay xoắn vặn tà áo, vội vàng cúi chào Saphira rồi chạy khỏi phòng.

Eragon trừng trừng nhìn Saphira trong khi cô em khổng lồ của nó tỉnh bơ đưa chân lên nhấm nháp mất cái móng, làm như chẳng có chuyện gì xảy ra. Không còn nhịn nổi, Eragon hét toáng lên: “Làm trò gì vậy? Tại sao xía vào chuyện của tôi?”

Saphira vẫn tỉnh queo: “Anh cần em giúp mà.”

“Giúp gì? Nếu cần tôi đã gọi.”

Saphira nghiêng hàm trèo trẹo, rồi quát lại: “Đừng la lối om xòm lên như thế chứ. Em không để anh bám theo đứa con gái bẩn thỉu đó đâu. Nó chỉ xoắn lấy Eragon, một Kỵ sĩ rồng, chứ không phải vì anh là một con người.”

Eragon giận dữ dấm tay thành thịch lên tường, gào lên: “Im đi. Cô ấy không phải là một cô gái bẩn thỉu. Saphira, anh là một người đàn ông, không phải một thầy tu khổ hạnh. Em không thể bắt anh... nhấm nháp trước những cô gái, chỉ vì... chỉ vì chuyện anh là ai. Ít ra anh cũng có quyền chuyện trò vui vẻ với cô ta, bất cứ chuyện gì, ngoài chuyện về những thảm kịch chúng ta vừa trải qua. Em luôn ở trong đầu anh, sao không biết anh đang buồn khổ đến thế nào? Tại sao em có thể bắt anh chịu thiu thiu một mình, không được chuyện trò cùng ai cho khuây khỏa?”

Saphira tránh mắt Eragon, ngập ngừng bảo: “Anh không hiểu đâu.”

“Không hiểu! Em định ngăn anh không bao giờ được có vợ con sao?”

Cuối cùng Saphira nhượng con mắt to trừng nhìn thẳng Eragon:

“Chúng ta đã liên kết chặt chẽ với nhau. Nếu anh theo đuổi một mối liên hệ nào, và trở nên... gắn bó với người đó thì... cảm giác của em sẽ có ảnh hưởng đến cả anh và em.”

“Và ngược lại, nếu em ghét ai, anh cũng sẽ có cảm giác giống em?”

Saphira lại nhấm nháp móng chân nhỏ nhỏ: “Có lẽ vậy.”

Bây giờ đến lượt Eragon gầm gừ, nó lấy thanh Zar'roc, vượt qua mặt Saphira ra khỏi phòng.

Lang thang khắp Tronjheim, Eragon cố tránh gặp bất cứ ai. Dù đau đớn, nhưng nó không thể phủ nhận sự thật trong những câu nói của Saphira. Trong tất cả mọi vấn đề hai đứa thường chia sẻ, thì đây là chuyện tế nhị, khó dẫn đến sự đồng ý nhất.

Đêm đó - lần đầu tiên từ khi bị bắt tại Gil'ead – Eragon ngủ một mình trong doanh trại của người lùn.

Sáng hôm sau gặp lại nhau, Eragon và Saphira đều tránh không nhắc lại vấn đề đó nữa.

trong lúc Saphira đang xé cái chân nai trong bữa ăn trưa cùng Eragon thì cậu bé Jarsha xuất hiện.

- Chuyện gì vậy?

Nó tưởng các thành viên trong hội đồng cần gấp, vì từ sau đám tang nó chưa hề gặp lại họ.

Chú nhóc lom lom nhìn Saphira cạp thịt nai còn dính trên xương, một lúc sau mới quay lại trả lời:

- Thưa kỵ sĩ, tiểu thư Nasuada muốn gặp ngài. Tiểu thư đang ngồi chờ trong thư phòng của cố thủ lãnh Ajihad.

Ngài! Eragon suýt phì cười. Gần đây quá nhiều người gọi nó bằng ngài. Eragon quay hỏi Saphira: “Em xong chưa?”

Eragon đứng dậy:

- Jarsha, cậu có thể đi. Chúng tôi biết đường rồi.

Lòng vòng trong lòng núi gần nửa tiếng Eragon và Saphira mới tới nơi. Thời Ajihad, cửa thư phòng cũng được canh gác, nhưng thay vì hai lính gác, cửa phòng của tân thủ lãnh có nguyên một tiểu đội chiến binh túc trực. Dù đã nhận ra Eragon và Saphira, sau khi có lệnh của Nasuada họ mới tách ra, nhường lối cho cả hai tiến vào.

Eragon nhận ra ngay một sự thay đổi nhỏ: một bình hoa đặt trên bàn làm việc. Những bông hoa nho nhỏ màu tím hương thơm dịu dàng làm không khí trong phòng trở nên ấm cúng. Với Eragon, hương hoa còn gợi nó nhớ lại những ngày hái dâu, gặt lúa dưới nắng hè. Hít sâu một hơi, Eragon thầm cảm phục sự tinh tế của Nasuada: vẫn mang dấu ấn của riêng cô, nhưng không làm phai mờ những kí ức về Ajihad.

Vẫn trong bộ tang phục màu đen, Nasuada lên tiếng chào Eragon rồi nói tiếp:

- Mấy ngày qua tôi đã kiểm tra lại tình hình thực tế của Varden. Không sáng sủa lắm, Eragon ạ. Chúng ta nghèo, tổ chức quá tải, trong đơn vị lại có mấy tên tân binh từng là lính của triều đình. Chúng ta phải sắp đặt lại. Người lùn không thể tại trợ mãi cho chúng ta. Chính họ cũng đang bị thiếu hụt lương thực, vì mùa màng thất bát. Tôi đang suy tính chuyện này: di chuyển lực lượng Varden tới Surda. Đó là một vấn đề khá gay go, nhưng tôi tin đó là sự cần thiết để chúng ta được an toàn. Khi tới được Surda là chúng ta đã gần tới mục tiêu: tấn công trực tiếp vào đế quốc của Galbatorix.

Eragon thật sự ngỡ ngàng:

- Khó khăn lắm. Mấy tháng trời chưa chắc đã chuyển hết đồ đạc tới Surda, chưa kể tới người. Ngoài ra, còn chuyện bị tấn công dọc đường. Hơn nữa, theo tôi, vua Orrin chưa dám công khai đối đầu với Galbatorix đâu.

Nasuada mỉm cười;

- Sau chiến thắng của chúng ta với đoàn quân Urgal, quan điểm của ông ta đã thay đổi rồi. Nhà vua sẽ đồng ý cho chúng ta tá túc và còn tiếp tế, chiến đấu bên ta nữa. Hiện nay, cũng đã có nhiều người Varden ở Surda. Đa số là trẻ con đàn bà không thể tác chiến, tuy nhiên, họ cũng có thể tiếp tế, nếu không tôi sẽ khai trừ ra khỏi tổ chức.

- Bằng cách nào cô đã liên lạc với vua Orrin mau lẹ vậy?

- Người lùn sử dụng một hệ thống gương và đèn, chuyển tin tức thông qua các đường hầm. Họ có thể chuyển một thông điệp từ đây tới phía tây của rừng núi Beor không tới một ngày. Sau đó, người đưa thư sẽ chuyển tiếp tới Aberon, thủ đô của Surda. Tuy nhiên, qua vụ Galbatorix bất ngờ đổ quân Urgal tấn công, gần một ngày sau bên ta mới phát hiện được, thì phương pháp truyền tin đó vẫn còn quá chậm. Tôi dự tính tìm một phương pháp hữu hiệu hơn nhiều, xuyên qua những pháp sư của đức vua Hrothgar và nhóm Du Vrangr Gata – Con-đường Lãng-du.

Mở ngăn kéo bàn, lấy ra một cuộn giấy, Nasuada nói:

- Varden sẽ khởi hành từ Farthen Dur trong vòng một tháng. Vua Hrothgar đã đồng ý cung cấp cho chúng ta lối đi an toàn xuyên hầm. Hơn thế nữa, nhà vua còn cử một lực lượng tới Orthiad để truy quét tàn quân Urgal, đồng thời khóa kín những cửa địa đạo khác, hầu ngăn chặn, không để kẻ nào có thể xâm nhập lãnh địa người lùn bằng những ngã đường đó nữa. Vì tất cả những việc này vẫn chưa đủ đảm bảo cho sự sống còn của Varden, nên... tôi muốn xin Kỵ sĩ một đặc ân.

- Tôi sẵn sàng đợi lệnh.

Nasuada thoáng nhìn Saphira:

- Đây không phải là lệnh. Tôi nói rồi, một đặc ân, suy nghĩ kỹ rồi hãy trả lời. Tôi... Để giúp tập trung mọi sức mạnh ủng hộ Varden, tôi sẽ phổ biến rộng rãi khắp vương quốc nguồn tin: một Kỵ sĩ rồng mới xuất hiện, có thể là Eragon-Khắc-Tinh-của-Tà Thần và con rồng của anh ta, Saphira, đã tham gia chính nghĩa cùng chúng tôi. Tuy nhiên, trước khi làm điều đó, tôi mong được phép của anh, Eragon.

Saphira phản đối ngay: “Điều đó quá nguy hiểm!”

Eragon lý luận: “Trước sau gì tin chúng ta có mặt tại đây cũng tới tai triều đình. Varden cần phô trương thanh thế về cái chết của tà thần Durza. Vì vậy, dù chúng ta đồng ý hay không, chuyện đó cũng xảy ra. Thôi, đồng ý cho êm đẹp.”

“Em rất ngại Galbatorix. Cho đến bây giờ chúng ta vẫn chưa công khai cảm tình với phe nào.”

“Hành động của chúng ta quá rõ ràng rồi.”

“Đúng, nhưng anh quên sao, ngay cả khi chiến đấu với anh trong Tronjheim, tà thần Durza cũng không cố tình giết anh. Nếu chúng ta công khai vị thế của mình với triều đình, Galbatorix sẽ không còn quá rộng lượng với anh như thế nữa đâu. Làm sao biết được sức mạnh và những mưu ma chước quỷ của lão, bằng mọi giá phải thu phục được chúng ta. Cứ lững lơ con cá vàng, lão còn để ta yên.”

“Thời gian mập mờ đó đã qua rồi. Chúng ta đánh đuổi Urgal, giết chết tà thần, và anh đã tuyên thệ trung thành với thủ lĩnh Varden. Nào, cho phép đi, để anh trả lời chấp nhận đề nghị của Nasuada.”

Im lặng rất lâu, Saphira mới gật đầu bảo: “Tùy anh.”

Eragon đặt tay lên Saphira, quay lại nói với Nasuada:

- Nếu đó là cách tốt nhất để làm tăng sức mạnh của Varden, tiểu thư cứ cho tiến hành.
- Cảm ơn Eragon. Tôi biết là mình đã đòi hỏi quá nhiều. Bây giờ, như chúng ta đã theo rluận trước tang lễ, tôi mong anh lên đường tới Ellesméra để hoàn tất việc huấn luyện.
- Đi cùng Arya?
- Tất nhiên. Thần tiên đã từ chối liên hệ với cả loài người và người lùn từ khi Arya bị bắt. Arya là người duy nhất có thể thuyết phục họ xuất hiện trở lại.
- Arya không thể sử dụng phép thuật báo cho họ biết công việc cô ấy đang theo đuổi sao?
- Rất tiếc là không thể. Sau sự sụp đổ của thời đại Kỵ sĩ, thần tiên rút vào Du Weldenvarden và thiết lập một hệ thống kỳ bí, ngăn chặn từ tư tưởng, tin tức cho đến mọi sinh vật đều không thể lọt qua. Đó là theo lời Arya đã cho tôi biết. Vì vậy Arya phải đích thân tới Du Weldenvarden để nữ hoàng Islanzadí biết cô ta còn sống, biết về anh và Saphira, cũng như những sự kiện xảy ra cho Varden những tháng vừa qua.

Trao cho Eragon cuộn giấy được niêm phong một dấu ấn bằng sáp, Nasuada nói:

- Trong thư này tôi trình lên nữ hoàng tình hình của Varden và những kế hoạch của riêng tôi. Hãy bảo vệ thư này dù bằng tính mạng, vì nếu để lọt vào tay kẻ khác sẽ tai hại khó lường. Hy vọng sau tất cả những gì đã xảy ra, nữ hoàng sẽ vui lòng nối lại bang giao với chúng ta. Sự hỗ trợ của bà rất có ý nghĩa trong việc thành bại của Varden. Arya biết điều đó và đã hứa sẽ thúc đẩy cho công việc được tốt đẹp. Tôi muốn anh nắm rõ tình hình, để kịp hành xử khi có cơ hội.

Eragon nhét cuộn giấy vào trong tấm áo nịt bằng da, hỏi:

- Chờng nào chúng tôi đi?
- Sáng mai... nếu anh còn chương trình gì khác, thì...
- Không. Chúng tôi sẵn sàng.
- Tốt. Anh cũng nên biết, còn một người nữa đi cùng... Nhà vua Hrothgar cho rằng, để thật sự công bằng, thì phải có đại diện của người lùn chứng kiến việc huấn luyện của anh, vì công việc đó cũng có ảnh hưởng tới họ. Do đó, nhà vua đã phái Orík cùng đi.

Phản ứng đầu tiên của Eragon là áy náy: Saphira có thể tải nổi ba người trên đôi vai của nó không? Nó biết nhà vua rất khôn ngoan trong yêu cầu này. Điều quan trọng với Eragon và Saphira là phải giữ thái độ dung hòa giữa các phe phái khác nhau. Nó mỉm cười:

- A, chúng ta phải chiều theo ý nhà vua thôi, dù chuyến đi sẽ bị chậm hơn. Thật ra, tôi rất vui khi có ông Orík làm bạn đồng hành. Vượt qua Alagaesia với một mình Arya cũng... hơi ớn. Cô ấy...
- Cô ấy khác thường?

Nasuada cười hỏi. Nhưng Eragon nghiêm mặt đối đãi:

- Cô thật sự tính tấn công vào đế quốc? Trong khi lại cho rằng Varden đang gặp khó khăn? Tại sao chúng ta không đợi...

- Nếu chúng ta chờ đợi, chỉ làm cho Galbatorix mạnh thêm. Đây là lần đầu, từ sau khi phản đồ Morzan bị giết, chúng ta mới có chút cơ hội tấn công khi lão chưa kịp trở tay. Lão không ngờ chúng ta có thể đẩy lui Urgal - điều này chúng tôi rất nhớ công ơn của anh - vì vậy - lão sẽ hoàn toàn bị bất ngờ khi chúng ta tiến chiếm vương quốc.

“Xâm lăng vương quốc?” Saphira kêu lên “Giết Galbatorix bằng cách nào đây? Cô ta quên là tên bạo chúa có thể bay vù vù đi tiêu diệt kẻ thù bằng phép thuật sao?”

Nghe Eragon nói lại ý Saphira, Nasuada lắc đầu:

- Từ những gì chúng tôi đã tìm hiểu về Galbatorix, thì lão sẽ không ra tay nếu thủ đô Uru'baen của lão chưa bị đe dọa. Nếu chúng ta tàn phá cả nửa vương quốc, đối với lão vẫn chưa là vấn đề gì. Việc gì lão phải bận tâm? Lão đợi chúng ta tiến gần, đụng tới lão, lão sẽ ra tay bóp nát quân ta một cách dễ dàng hơn nhiều.

- Cô vẫn chưa trả lời câu hỏi của Saphira, giết Galbatorix cách nào?

- Vì tôi chưa thể nói lúc này. Đây sẽ là một chiến dịch vận động lâu dài. Cuối chiến dịch, chúng ta có thể đủ mạnh để đánh bại Galbatorix, hoặc thần tiên sẽ tham gia cùng chúng ta. Những pháp sư của họ là những tay pháp thuật cao cường nhất Alagaesia. Dù sao chúng ta không thể trì hoãn nữa. Đây là thời điểm chúng ta phải mạo hiểm xông vào những việc mà không kẻ nào ngờ ta dám làm. Varden đã ẩn mình trong bóng tối quá lâu rồi. Chỉ còn một con đường: thách đấu với Galbatorix hay khuất phục và chịu chết.

Những ý kiến của Nasuada làm Eragon lo lắng. Quá mạo hiểm, chẳng khác nào lặn vào một cuộc phiêu lưu đầy rẫy những hiểm nguy rình rập. Tuy nhiên, địa vị nó không thể quyết định và nó đành chấp nhận. Eragon nói với Saphira: “Chúng ta phải tin tưởng vào những phán đoán của cô ta lúc này.” Rồi nó nói với Nasuada:

- Còn cô thì sao, Nasuada? Cô có được an toàn sau khi chúng tôi đi không? Tôi đã tuyên thệ, trách nhiệm của tôi là phải bảo đảm an toàn cho cô.

Miệng mím chặt, Nasuada chỉ tay ra phía những chiến binh ngoài cửa:

- Anh đừng lo; tôi được bảo vệ rất an toàn. Nhưng tôi phải thú nhận một điều, lý do chuyển đến Surda là vì vua Orrin biết tôi từ lâu và ông ta sẽ sẵn lòng che chở cho tôi. Tôi không thể ngồi chờ tại đây khi anh và Arya vắng mặt trong khi Hội-dồng Tiên-bối vẫn còn nhiều quyền lực. Họ sẽ không chấp nhận tôi là lãnh đạo của họ thật sự, cho đến khi tôi chứng tỏ một cách thuyết phục: Varden thuộc quyền điều hành của tôi, không phải họ.

Rồi gom hết sức lực, Nasuada ngồi thẳng, cằm ngẩng cao, trông cô dường như xa cách hẳn mọi người:

- Giờ thì đi đi, Kỵ sĩ Eragon. Hãy sẵn sàng lương thực và ngựa. Rạng sáng phải có mặt tại cửa bắc thành.

Eragon cúi đầu chào, rồi cùng Saphira lui ra.

Sau bữa ăn tối, Eragon bay cùng Saphira. Từ trên cao nhìn xuống thành phố Tronjheim, những mảnh băng đóng chung quanh vách núi Farthen Dur, trông như một dải băng trắng khổng lồ. Đêm chưa xuống, nhưng trong lòng núi đã tối om om.

Eragon ngửa mặt đón làn không khí mát lạnh. Nó nhớ gió - những cơn gió rào rào qua cỏ rồi, xô đẩy những đám mây. Nó nhớ những ngọn gió đem mưa bão tới, kẹp rạp những thân cây. Eragon thầm nhủ: “Mình cũng nhớ cây cối nữa. Farthen Dur kỳ ảo thật, nhưng không một bóng cây một con vật, nó trống vắng như ngôi nhà mồ của ông Ajjihad vậy.”

Saphira đồng ý ngay: “Hình như người lùn cho rằng đá quý có thể thay thế được cỏ hoa. Thôi, muộn rồi, chúng mình về nhé.”

Nó liệng vòng trên Tronjheim rực sáng như ngọn đèn pha giữa trung tâm Farthen Dur. Bỗng Saphira quay đầu nhìn lại, bảo: “Trông kìa”.

Eragon nhìn theo hướng mắt Saphira: “Cái gì?”

Saphira lẳng lặng đảo cánh, hướng về bên trái, rồi từ từ bay thấp xuống một trong bốn con đường nằm theo trục đông tây nam bắc. Khi Saphira hạ cánh, Eragon thấy một dải vải trắng trên gò đất gần đó. Miếng vải phất phơ một cách kỳ lạ, như ngọn nến bập bùng cháy, rồi thoát hiện hình thành bà phù thủy Angela trong cái áo choàng trắng.

Angela xách một cái giỏ đan bằng nhánh dương liễu, chất đầy ụ đủ thứ nấm rừng. Khi bà phù thủy lại gần, Eragon hỏi:

- Bà đang hái nấm cóc phải không?

Vừa cười lớn, Angela vừa đặt cái giỏ xuống đất, nhặt lên từng cánh nấm:

- Chào.Ồ, không đâu. Nấm cóc quá bình thường. Nhưng đừng gọi là nấm cóc, thật sự tên chúng là nấm ếch. Còn đây là nấm lưu huỳnh, cái này là nấm bình mực, đây là mũ hải quân, nấm này là nhẫn máu...

Chỉ một tai nấm với những khía màu hồng, vàng, xanh nhạt, bà giới thiệu:

- Đây là gã đại bịp. Tuyệt vời hả?

Chỉ một cái nấm cuống xanh, vạch vàng cam, chóp đen, Eragon hỏi:

- Còn gã này?

Angela nhìn tai nấm đầy trù ố:

- Người lùn gọi nó là Fricai Andlát. Cuống nấm có thể gây tử vong cấp kỳ, nhưng tai nấm lại là thuốc giải được nhiều chất độc. Fricai Andlát chỉ mọc trong các hang hốc tại Du Weldenvarden và Farthen Dur. Tại đây, Fricai Andlát sẽ chết ngay, nếu người lùn chuyển phân gia súc tới nơi khác.

Eragon quay nhìn lại cái gò, lúc đó nó mới nhận ra đó là một ụ phân gia súc.

Angela tiến lại vỗ nhẹ mũi Saphira:

- Sao, khỏe không Saphira?

Ả rồng điệu dàng chớp mắt, vui mừng ve vẩy đuôi. Ngay lúc đó Solembum nhảy ra, miệng ngậm chặt một con chuột. Chẳng thèm để ý tới ai, con ma mèo say mê đánh chén con mồi.

Angela vén mái tóc bù xù, hỏi:

- Vậy là cháu sắp đi Ellesméra?

Eragon gật. Không cần hỏi, nó cũng đã biết hầu như không chuyện gì qua mắt được bà phù thủy này.

Thấy nó im lặng, Angela lèm bèm:

- Nào, đừng rầu rĩ như đũa đám vậy chứ. Đó là một nhiệm vụ phải thi hành, đúng không?

- Cháu hiểu.

- Vậy thì tươi lên. Trông cháu mềm nhũn như con chuột chết của Solembum vậy. Mềm nhũn! Ta dùng từ chính xác tuyệt vời quá hả? Đồng ý không? Rất may tình cờ gặp cháu tối nay, vì cháu sửa soạn đi, còn ta sẽ tháp tùng Varden để cùng tới Surda. Như đã từng nói, ta rất thích chứng kiến những sự kiện xảy ra, và... Surda chính là nơi đó.

Bà nhún vai, nghiêm giọng tiếp:

- Phải thận trọng khi ở Du Weldenvarden. Hãy nhớ rằng, thần tiên không để lộ xúc cảm, không có nghĩa họ không biết cảm phần giận hờn như loài người chúng ta đâu. Điều nguy hiểm nhất, chính là họ che dấu những cảm xúc đó thậm chí hàng nhiều năm trời.

- Bà đã từng đến đó?

- Một lần, nhưng đã lâu lắm rồi.

- Bà nghĩ sao về kế hoạch của Nasuada?

- Mệnh số cô ta u ám khắt khe lắm. Cháu cũng vậy. Tất cả bọn họ cũng vậy, u ám quá! Tuy nhiên ta không rõ chuyện gì sẽ xảy ra. Chắc ta sẽ không gặp lại cháu cho đến lúc cháu đi, vậy chúc cháu gặp nhiều may mắn. Hãy tránh xa phiền muộn, lạc quan mà sống.

Ma mèo tha con mèo ăn dở phóng theo bước chân bà phù thủy. Eragon đứng lại, ngần ngừ chớp mắt, chẳng hiểu bà ta định nói gì.

69. Q.2 - Chương 10: Món Quà Của Vua Lùn Hrothgar

Khi Eragon và Saphira tới cổng bắc Tronjheim, trời đã rạng sáng. Cổng nặng nề kéo lên đủ để Saphira qua lọt, vì vậy tất cả đều vội vàng ra theo rồi đứng chờ trong một cái hang rộng với những trụ vân thạch và những hình quái thú được khắc giữa những bệ đá. Xa xa, hai con linh sư bằng vàng oai vệ ngồi gác hai bên cổng của thành phố ngầm Tronjheim.

Eragon nắm chặt dây cương Hỏa Tuyết. Con tuần mã đã được chải chuốt, đóng yên và hai bên yên là những bao căng đầy lương thực. Cả tuần nay, không được Eragon cười, con ngựa bồn chồn liên tục cào móng trên mặt đất.

Một lúc sau mới thấy ông lùn Orik xuất hiện, một ba lô lớn sau lưng, tay ôm một bọc to đùng.

Eragon ngạc nhiên lên tiếng hỏi:

- Ngựa đâu? Chẳng lẽ chúng ta phải cuốc bộ suốt từ đây tới Du Weldenwarden?

- Chúng ta sẽ ngừng lại Tarnag, gần đây thôi. Từ đó, sẽ dùng bè xuôi. Az Rangì tới Hedarth, một tiền trạm mua bán trao đổi hàng hóa với thần tiên. Vì vậy sẽ không cần ngựa. Tôi đi bộ được mà.

Orik quăng gói đồ xuống đất làm vang lên những tiếng kêu lèng xèng. Ông mở gói để lộ ra bộ giáp của Eragon. Cái khiên đã được sơn lại, làm nổi bật hình khắc cây sồi ngay chính giữa. Chiếc áo đan bằng thép bóng lộn, không còn chút dấu rách do Tà Thần Durza gây ra khi chém vào lưng Eragon. Mũ vải, mũ sắt, bao tay, xà cạp đều đã được tân trang như mới.

Ông lùn nói với Saphira:

- Saphira, bộ giáp của mi cũng đã được tân trang. Nhưng chúng ta không thể mang theo trong chuyến đi này, nên đã gửi lại, nhờ những người Varden bảo quản.

“Cám ơn ông ta dùm em đi.”

Eragon chuyển lời cảm ơn của Saphira tới Orik, rồi đeo găng, bó xà cạp và cắt những thứ khác vào ba lô. Nó với tay đỡ cái mũ sắt ông lùn vẫn đang ôm khư khư, nhưng Orik xoay xoay cái mũ trên hai tay, bảo:

- Đừng vội, Eragon. Còn một việc cậu phải làm trước đã.

- Việc gì vậy?

Nâng cái mũ sắt lên, Orik mở khung che mặt bằng thép. Lúc này Eragon mới nhận ra sự thay đổi của chiếc mũ nó từng đội: khắc sâu trên mặt thép là dấu Ingeitum, dấu hiệu bộ tộc của vua Hrothgar và Orik: Cây búa và những ngôi sao.

Giọng Orik đầy trịnh trọng:

- Tặng vật này chứng tỏ tình thân hữu của đức vua Hrothgar đối với Kỵ sĩ, đồng thời tặng vật này cũng để biểu tỏ lời chuân y từ nay Kỵ sĩ là một thành viên của hoàng tộc.

Eragon sửng người nhìn món quà của nhà vua. “Điều này phải chăng có nghĩa là từ nay mình trở thành một quân thần dưới quyền sai khiến của ông ta? Phải chăng bắt đầu từ bây giờ mình phải hoàn toàn trung thành và phục tùng mệnh lệnh của triều đình Hrothgar?”

Saphira góp ý: “Tốt nhất là anh đừng đội cái mũ đó.”

“Như vậy là bất kính với nhà vua sao? Chúng ta lại bị kẹt rồi.”

“Có thể chỉ là một quà tặng, một otho - dấu hiệu tin tưởng thôi. Em đoán ông ta cảm ơn chúng ta vì đã tái tạo Isidar Mithrim.”

“Đúng. Nhưng anh nghĩ chuyện này cũng để lấy lại thế cân bằng quyền lực, sau khi anh tuyên thệ trung thành với Nasuada. Người lùn không vui gì khi những sự kiện xoay chiều như vậy.”

Eragon quay lại Orik đang nóng lòng chờ đợi, hỏi:

- Chuyện như thế này có thường xảy ra không?

- Với loài người? Không bao giờ. Nhà vua đã phải tranh luận với hoàng tộc suốt một ngày đêm mới đạt được kết quả này. Nếu cậu ưng thuận mang huy hiệu này của chúng tôi, cậu sẽ có đầy đủ quyền lợi như mọi thành viên trong bộ tộc. Được tham dự và lên tiếng trong các buổi hội họp. Và... nếu muốn, khi qua đời, cậu sẽ được quyền an táng bên những người quá cố của chúng tôi.

Lần đầu tiên Eragon thật sự xúc động vì cử chỉ hào phóng của nhà vua. Vì chưa bao giờ người lùn ban vinh dự lớn lao đó ột con người.

Nâng mũ đặt lên đầu, Eragon nói:

- Tôi vinh hạnh nhận ân sủng này của Đức Vua.

- Vậy hãy cầm lấy Knurlnien – Trái tim của đá – này. Nắm tay lại, phải, như vậy đó. Hãy cắt mạch máu, làm thấm viên đá với vài giọt máu của cậu.. Xong rồi. Bây giờ đọc theo tôi: Os il domqirānu carn dur thargen, zetmen, oen grimst vor formv edaris raksilfz Narho is belgond...

Đó là bài thơ rất dài, càng dài hơn vì Orik vừa đọc vừa dịch từng đoạn. Sau cùng Eragon niệm thần chú làm lạnh vết cắt.

Orik tươi tỉnh nói:

- Từ nay cậu sẽ được toàn thể các bộ tộc kính nể. Ha! Bây giờ chúng ta cùng bộ tộc rồi, cậu là anh em kết nghĩa của tôi. Đúng ra, đích thân nhà vua trao món quà này cho cậu trọng một buổi lễ long trọng, để kỷ niệm ngày cậu trở thành một hoàng thân quốc thích. Nhưng mọi sự kiện xảy ra nhanh quá, chúng ta không còn đủ thời gian. Tuy nhiên, khi nào cậu và Saphira trở lại Farthen Dur, chắc chắn sẽ có tiệc mừng địa vị mới này của cậu.

- Tôi rất mong tới ngày đó.

Eragon vẫn chưa hiểu hết những mối dây liên hệ quá nhiều của những chi phái trong hoàng tộc.

Dựa lưng vào một trụ đá, Orik xoay xoay cây rìu trong tay, nhìn về Tronjheim nói:

- Giờ này vẫn chưa thấy ai! Arya bảo cô ta sẽ đến ngay. Vậy mà... Hừ, thần tiên luôn luôn trễ hẹn.

Eragon hỏi:

- Ông có thường giao dịch với họ không?

- Eta. Chỉ một mình Arya thôi. Mà cũng không thường xuyên, vì cô luôn phải đi xa. Trong bảy thập kỷ, tôi học được một điều: đừng bao giờ thúc giục một thần tiên. Càng cố gắng hối thúc, càng đập búa lên dũa, chỉ làm gãy chứ không cong.

- Người lùn không giống vậy sao?

- A, người lùn là đá. Nếu kiên trì, đá sẽ đổi thay được chứ.

Lắc đầu thở dài, Orik tiếp:

- Trong tất cả các loài, thần tiên ít thay đổi nhất. Đó là lý do tôi rất ngại khi phải đi chuyến này.

- Nhưng chúng ta cần phải gặp nữ hoàng Islanzadi và biết đâu còn bao nhiêu chuyện khác đang chờ nữa? Chúng ta cũng được thăm phong cảnh Ellesméra.

- Phong cảnh thì quan trọng gì. Trong khi còn bao chuyện như dầu sôi lửa bỏng ở Tronjheim và các thành phố khác, vậy mà tôi chỉ có việc ăn ập ú, ngồi xem cậu tập luyện. Mà ít ỏi gì, cũng phải mất cả năm!

“Cả năm! Nhưng không sao, nếu cần thiết như vậy để có thể hạ những tà thân và tụi Ra’zac, mình vẫn sẵn sàng.” Eragon thầm nghĩ.

Saphira nhận xét: “Không tới cả năm đâu. Em nghĩ, Nasuada chỉ để anh em mình ở lại Ellesméra nhiều nhất là mấy tháng thôi. Như những gì cô ấy đã nói với chúng mình, họ rất cần chúng ta về sớm.”

Orik bỗng đứng bật dậy:

- Cuối cùng thì họ cũng tới rồi.

Nasuada đi đầu, rồi tới Jormundur. Sau cùng là Arya đeo một ba lô giống như Orik. Cô mặc cái áo choàng bằng da đen và đeo thanh kiếm như lần đầu Eragon gặp cô.

Tới lúc này Eragon mới giật mình: rất có thể Arya và Nasuada sẽ không chấp nhận chuyện nó trở thành một nhân vật trọng hoàng tộc. Đáng lẽ nó nên hỏi ý Nasuada trước. Còn Arya? Eragon rùng mình nhớ lại cơn giận dữ của nàng ngay sau lần đầu nó dự buổi họp với Hội-đồng Tiền-bối.

Nasuada ngừng lại bên Eragon, nó e ngại tránh ánh mắt cô. Nhưng Nasuada chỉ nói nhẹ nhàng:

- Anh đã được chấp thuận. Bây giờ thì người lùn có thể tuyên bố, anh phải phụng mạng vì là một thành viên trong hoàng tộc. Thần tiên sẽ huấn luyện - ảnh hưởng của họ có thể là mạnh nhất, vì cả anh và Saphira đều bị ràng buộc với phép thuật của họ - và... anh đã tuyên thệ trung thành với tôi, một con người. Có lẽ, tốt nhất là chúng tôi chia sẻ lòng trung thành của anh.

Trước sự ngỡ ngàng của Eragon, Nasuada mỉm cười ấn vào tay nó một túi nhỏ tiền kim loại, rồi đứng sang một bên.

Eragon hơi ngạc nhiên khi Jormundur tiến lên đưa tay bắt:

- Eragon, chúc đi đường bằng an. Bảo trọng.

Arya bước qua mọi người, tiến vào vùng tối trong lòng núi:

- Đi thôi, trời sắp sáng rồi, mà đường còn xa lắm.

Orik lấy từ ba lô ra một cây đèn đỏ, sửa soạn lên đường. Nasuada nhìn tất cả, nói:

- Cá nhân tôi và toàn thể Varden cầu chúc mọi người đi đường bằng an. Eragon và Saphira, đừng quên gánh nặng mong mỏi và hy vọng của chúng tôi, hãy chu toàn trách nhiệm trong danh dự.

Eragon hứa:

- Chúng tôi sẽ cố gắng hết sức mình.

Giật cương Hỏa Tuyết, Eragon đi theo Arya. Tiếp theo là Orik, rồi tới Saphira. Eragon thấy khi Saphira đi qua Nasuada, nó nhẹ liếm má cô, rồi mới sải chân bước theo mọi người.

Sau cùng, khi tới sát chân núi Farthen Dur, mọi người thấy hai cánh cửa khổng lồ, ười mét, đã mở sẵn chờ đợi họ. Ba lính gác người lùn cúi đầu chào, rồi dạt sang hai bên. Qua khỏi hai cánh cửa là một đường hầm với hai hàng cột treo đèn, kéo dài mười lăm mét đầu. Qua khỏi vùng sáng đó là bước vào khoảng vắng lặng, im lìm như vào một nhà mồ.

Nơi này giống hệt lối vào bên cổng tây, nhưng Eragon biết đường hầm này khác hẳn. Thay vì được đào xuyên qua chiều dày một dặm dưới chân núi, rồi thoát ra ngoài, đường hầm này tiếp tục xuyên từ núi này sang núi khác, cho tới tận thành phố Tarnag của người lùn.

Orik nâng cao ngọn đèn:

- Lối này.

Arya bước theo Orik qua ngưỡng địa đạo, nhưng Eragon chột lưỡng lự dừng lại. Nó không sợ bóng tối, cũng chẳng thích thú gì bị bao phủ bởi màn đêm triền miên cho tới khi đến được Tarnag. Nhưng ngay khi bước

vào địa đạo âm u này, là một lần nữa Eragon tự quăng mình vào những điều hoàn toàn xa lạ, bỏ lại những gì nó đã bắt đầu quen thuộc giữa những người Varden, để đổi lấy một định mệnh mịt mù chẳng biết ra sao.

Saphira hỏi: “Chuyện gì vậy?”

“Không có gì hết.”

Eragon thở dài tiến bước, mặc cho lòng núi đen ngòm nuốt nó vào vùng sâu thăm thẳm.

70. Q.2 - Chương 11: Búa Và Kim Kẹp

Ngày thứ ba, kể từ khi đám lính và Ra'zac tới vùng này, Roran bồn chồn tới lui, luẩn quẩn quanh nơi trú ẩn trên núi Spine. Sau lần Albriech lên thăm, Roran không nhận thêm được thông tin nào nữa. Quan sát xuống Carvahall và khu lều trại của đám lính, anh cũng chẳng thể biết được chuyện gì đang xảy ra.

Buổi trưa Roran vừa ăn chút lương khô vừa tự nhủ: “Chúng có thể chờ đợi được bao lâu? Nếu đây là một cuộc thi gàn, mình quyết không chịu thua.”

Để qua ngày giờ, Roran tập bắn cung, mục tiêu là một thân cây mục, rồi lại bước tới lui trên đoạn đường mòn từ một tảng đá tới chỗ ngủ.

Chợt nghe tiếng động, Roran chớp mũi tên, ẩn mình nghe ngóng, thấy hình ảnh Baldor đang nhấp nhô tiến tới, Roran thở phào, vẫy tay.

Ngồi bên nhau, Roran hỏi bạn:

Mấy hôm nay sao không có ai lên đây?

Baldor lau mồ hôi trán:

- Không đi được. Tụi lính bám sát dữ lắm. Có dịp là mình vọt lên đây ngay, nhưng không ở lại lâu được đâu.

Ngước nhìn lên đỉnh núi, Baldor rùng mình:

- Cậu gan thật, mình không đợi nào dám qua đêm ở đây. Sao, có bị thú dữ rình rập, tấn công không?

- Ổn cả, không có gì hết. Nghe ngóng gì được từ tụi lính không?

- Tối qua, một thằng khoe với chú Morn, tiểu đội nó được tuyển chọn rất kỹ để làm công tác này. Tụi nó quậy dữ lắm. Đêm nào cũng có mấy thằng xin, quậy tưng luôn. Ngay hôm đầu tiên, đã có mấy thằng đập tanh bành căn phòng của chú Morn.

- Chúng nó có bồi thường không?

- Đừng có mơ.

Roran nhướn mình nhìn xuống làng:

- Mình vẫn không thể hiểu vì sao, triều đình lại phải gửi quân đến tận nơi xa xôi hẻo lánh này chỉ để bắt mình? Họ cần gì? Mình có gì đâu?

- Không biết kẻ nào ton hót, tụi lính biết cậu và Katrina thân nhau, vì vậy hôm qua hai tên Ra'zac đã cắt vắn cô ấy. Chúng hỏi Katrina có biết cậu đi đâu không.

Roran hốt hoảng nói:

- Cô ấy có sao không?

- Không. Katrina rất bình tĩnh.

Baldor trả lời rồi ngập ngừng nói:

- Có lẽ... cậu phải ra mặt thôi.

- Cái gì?

Roran đứng bật dậy, bước mạnh chân trên con đường mòn nhỏ hẹp:

- Cậu quên là chúng đã tra khảo cha mình tới chết thế nào ư? Cậu muốn mình chui đầu vào rổ của chúng sao?

Nắm cánh tay Roran, Baldor bảo:

- Nhưng nếu cậu cứ tiếp tục trốn ở đây, và chúng không chịu bỏ cuộc, không đi khỏi làng thì sao? Chúng sẽ cho rằng dân làng nói dối, che đậy cho cậu thì sao? Triều đình sẽ không đời nào tha tội cho chúng tôi. Chúng tôi sẽ bị kết tội phản nghịch.

Roran gạt tay Baldor, ngồi phịch xuống. “Nếu mình không xuất hiện, Ra’zac sẽ trút tội lên những người trong tầm tay chúng. Nếu mình không tìm cách dụ chúng ra khỏi làng thì...” Nhưng Roran không lạnh lợi, khéo léo như Eragon để có thể luồn lách, đánh lừa được ba mươi tên lính và hai tên Ra’zac kia.

Roran nhìn Baldor, nói:

- Mình không muốn bất kỳ ai bị hại vì mình. Nhưng trước mắt hãy thử chờ, nếu chúng không còn kiên nhẫn nổi và đe dọa dân làng... mình sẽ tính...

- Tình hình khắp làng rối ren lắm rồi.

Baldor trở về ngay sau đó. Còn lại một mình, Roran tiếp tục lui tới quanh chỗ ngủ không biết bao nhiêu lần. Vầng trăng lưỡi liềm vừa nhú trên trời đêm, Roran thấy một đám huyền ảo dưới làng. Những ánh đèn lồng nhấp nhô ẩn hiện sau những ngôi nhà. Những đốm vàng tụ tập giữa làng như bầy đom đóm, rồi để về đầu làng, nơi sáng trưng hàng đuốc trong trại của đám lính.

Suốt hai tiếng, Roran thấy hai phe đối diện nhau. Những ánh đèn leo lét dường như bắt lực trước những ngọn đuốc ngàn ngọn cháy.

Sau cùng, đám đông với những ngọn đèn lồng phân tán và trở về nhà.

Một lúc sau, khi không còn gì khác đáng chú ý nữa, Roran mở túi ngủ, trườn mình dưới lớp chăn.

Ngày hôm sau, làng Carvahall rộn rịp một cách khác thường. Những bóng người từ nhà nọ chạy sang nhà kia. Hơn nữa, Roran còn ngạc nhiên khi thấy những người phóng ngựa tới những trang trại khác nhau. Buổi trưa, anh thấy hai người đàn ông vào trại lính, rồi ở lại trong lều của hai tên Ra’zac gần một tiếng.

Không biết chuyện gì đang xảy ra, Roran bồn chồn suốt ngày hôm đó. Cho đến khi anh đang ăn tối, Baldor mới xuất hiện.

Hai mắt thâm quầng, Baldor thở dài nói:

- Quimby chết rồi.

Roran buồn rơi chén đồ ăn:

- Vì sao?

- Mấy thằng lính chọc ghẹo thím Tara, vợ chú Morn. Thím làm lơ, quay qua dọn ăn cho bàn khác, mấy thằng lính nổi sùng nhào vào đánh đám khách này. Lúc đó anh Quimby đang phục lẫn mấy thùng tượu cho chú Morn, vội vào can. Một tên lính quăng bình rượu trúng thái dương Quimby làm anh chết tức thì.

Roran gạt đầu. Tính cách của Quimby là vậy, sẵn sàng can thiệp và giúp đỡ mọi người. Nhưng không thể tin nổi Quimby không còn nữa. Quimby - người nông dân và cũng là người ủ bia của Carvahall - chẳng khác nào là một phần máu thịt của làng, như phong cảnh núi non hùng vĩ bao bọc quanh đây. Roran không bao giờ nghĩ có một ngày Carvahall lại thiếu vắng Quimby. Anh hỏi Baldor:

- Tụi lính có bị trừng phạt không?

- Ngay sau khi Quimby chết, tụi Ra'zac tới quán rượu trộm xác và kéo về lều của chúng. Đêm qua chúng tôi đã cố lấy xác về, nhưng chúng không thêm trả lời một tiếng. Hôm nay ông già mình và Loring đến gặp tụi Ra'zac điều đình và... khi mình sửa soạn lên đây thì xác Quimby được trả về. Cậu thử tưởng tượng vợ anh ta đã nhận được gì? Toàn xương!

- Xương?!

- Từng mẫu xương đều bị gặm sạch thịt, còn rõ những dấu răng. Nhiều khúc xương còn bị đập để hút hết tủy.

Roran vừa ghê tởm đến lộn mửa, vừa khiếp đảm cho phần số của Quimby. Vì ai cũng biết rằng linh hồn người chết sẽ không được yên nghỉ, khi thi hài chưa được chôn cất đàng hoàng. Anh hỏi Baldor:

- Kẻ nào hay vật gì ăn thịt anh ấy?

- Chính tụi lính cũng khiếp đảm. Vậy thì chỉ có thể là hai tên Ra'zac thôi. Mình nghĩ chúng không phải là người. Không ai thấy rõ mặt chúng, vì chúng luôn phủ kín mặt bằng một tấm choàng đen, nhưng hơi thở của chúng hôi thối gớm ghiếc vô cùng. Cậu biết rồi đó, lưng chúng vạm vẹo, cong vồng. Hai đứa chúng nó trao đổi với nhau bằng những tiếng tắc lưỡi. Đám lính tỏ ra sợ hãi hai tên cầm đầu dị dạng này lắm.

Roran trầm ngâm hỏi:

- Không là người, không là Urgal. Vậy thì chúng thuộc loài gì?

- Làm sao biết được.

Một nỗi hãi hùng khác hằn dè nặng lên Roran: mỗi hãi hùng trước một sức mạnh siêu nhiên, ma mị. Anh cũng nhìn thấy sự sợ hãi đó trên mặt Baldor. Trong tất cả những chuyện về hành động độc ác ghê tởm của Galbatorix, vẫn ẩn chứa trong từng ngôi nhà sự bàng hoàng ghê rợn những trò yêu quái của tên bạo chúa. Nghĩ lại hoàn cảnh mình, Roran nhận ra anh đang bị cuốn vào những thế lực mà trước đây chỉ từng biết qua chuyện kể và những bài ca. Roran lẩm bẩm: “Bắt buộc phải làm một điều gì đó.”

Ban đêm trời âm dần, và tới buổi trưa, không khí trên thung lũng Palancar oi nồng một cách bất ngờ. Dưới bầu trời trong xanh, ngôi làng Carvahall trông thật hiền hòa. Nhưng Roran cảm thấy sự hiền hòa êm ả chỉ như một miếng vải căng phồng trong gió, che dấu bên dưới là mối phần uất căm thù của dân làng.

Dù nôn nao chờ đợi, nhưng cả ngày hôm đó Roran không biết làm gì ngoài việc chải chuốt cho con ngựa. Đêm xuống, anh nằm nhìn những ngôi sao mờ tỏ trên trời. Chúng dường như gần đến nỗi Roran cảm thấy mình bồng bềnh giữa những vì sao và đang từ từ rơi xuống khoảng không đầy u tối.

Roran bật thức giấc khi trăng sắp tàn. Cổ họng nghẹn khòí, anh ngồi nhồm đậy, ho sặc sụa, dàn dụa nước mắt. Khòí ngạt ngựa làm anh như nghẹt thở.

Roran vợ chần mèn, đóng yên cương con ngựa đang co rúm lại vì sợ. Thúc ngựa lên cao hơn để tránh khòí, nhưng Roran chợt nhận ra khòí cũng đang cuộn cuộn lên theo hướng này. Anh vội cắt ngang đường tắt, cho ngựa đi xuyên rừng.

Sau nhiều phút lần mò trong bóng tối, cuối cùng người ngựa tới một mỏm núi lồi lõng gió, không vẫn chút khòí nào.

Hít đầy buồng phổi làn không khí trong lành, Roran nhìn xuống thung lũng và phát hiện ngay đám cháy từ đâu.

Khòí lửa ngàn ngạt bốc lên từ vựa cỏ của làng Carvahall. Run bắn người, Roran chỉ muốn gào lên, chạy về làng cứu chữa.

Ngay lúc đó, một tia lửa rơi xuống nhà Delwin và chỉ vài giây sau, mái nhà tranh nổ tung thành một con sóng lửa.

Roran vò đầu bứt tóc nguyên rửa, nước mắt đầm đìa trên mặt. Hỏa hoạn hay tụi lính đốt nhà? Hay Ra'zac trừng phạt dân làng vì tội che dấu mình?

Tiếp ngay sau đó là mái nhà của Fisk bùng sáng, những lưỡi lửa quay cuồng bốc lên, hòa cùng cơn bão lửa chung quanh. Sững sờ, Roran không thể nào quay mặt đi chỗ khác, nhục nhã vì cảm thấy mình sao quá ư hèn nhát.

Tối sáng, những đám cháy lụi dần, không biết được dập tắt hay tự lụi tàn. Dù sao toàn thể những ngôi nhà trong làng quá may mắn nên mới thoát khỏi bị hủy hoại vì cơn hỏa hoạn này.

Roran chờ cho tới khi không còn nhìn thấy chút khói lửa nào nữa, mới quay trở về nơi ẩn trốn nằm nghỉ. Từ sáng tới chiều tối hôm đó, Roran chập chờn trong những cơn ác mộng.

Mỗi khi tỉnh giấc, anh chỉ còn biết ngóng chờ có người lên núi đưa tin.

Lần này là Albriech với vẻ mặt đầy nghiêm trọng:

- Về với mình.

- Cái gì?

Roran bàng hoàng hỏi lại. Anh trầm nghĩ: “Họ định trao mình cho bọn lính sao. Nếu mình là nguyên nhân của vụ cháy, mình biết dân làng sẽ đồng ý để mình bị bắt và mình cũng sẵn lòng chấp nhận, nếu thật sự cần phải làm vậy. Chẳng có lý do nào bắt mọi người phải hy sinh vì mình. Nhưng như vậy không có nghĩa là mình để họ trao mình cho tội Ra’zac. Sau những gì hai con quái vật đó đã làm với Quimby, mình sẽ chiến đấu với chúng cho tới chết, chứ không đời nào để thành tù binh của chúng.”

Albriech lên tiếng:

- Chính tội lính đã gây nên vụ cháy. Chú Morn ngăn không cho chúng vào quán, nhưng chúng vẫn có rượu riêng. Một thằng trên đường về trại, đã ném cây đuốc vào vựa cỏ.

- Người làng có ai bị thương không?

- Có mấy người bị phỏng đang được bà Gertrude săn sóc. Chúng tôi đã tới thương lượng với hai tên Ra’zac, nhưng chúng nhổ toẹt vào lời đề nghị yêu cầu được bồi thường của chúng ta. Thậm chí mấy thằng lính có tội gây ra vụ hỏa hoạn làm cháy mấy căn nhà vẫn nhớn nhoe, chẳng bị giam giữ gì hết. Chúng tôi cần cậu chung sức để đánh đuổi chúng. Không thể để mọi người liều mạng vì mình cậy được. Chuyện này lên quan tới toàn thể dân làng. Ít ra, cậu cũng nên về gặp cha mình và mọi người, để biết quan điểm của họ chứ. Vả lại, mình nghĩ, cậu cũng nên mừng vì được ra khỏi rừng núi đáng sợ này.

Roran đắn đo suy nghĩ trước đề nghị của Albriech. “Cứ về, sau đó, nếu cần mình vẫn có thể trốn đi.”

Thu dọn đồ đạc, Roran dắt ngựa theo Albriech xuống thung lũng.

Càng gần tới làng, họ càng phải chậm bước và ẩn núp sau những gốc cây bụi cỏ. Ép mình sau một cái thùng, Albriech quan sát con phố vắng ngắt, rồi ngoắt tay ra hiệu cho Roran. Cả hai bò từ vùng tối này qua khoảng tối khác, cố tránh những điểm gác san sát của lính triều đình.

Tới xưởng rèn của Horst, Albriech mở hé cổng đủ cho Roran và con ngựa lên vào.

Trong xưởng chỉ leo lét một cây nến tỏa ánh sáng chập chờn trên những khuôn mặt căng thẳng vây quanh. Bộ râu rậm rì của chú Horst nổi bật bên cạnh Delwin, Gedric và Loring. Đám trẻ còn lại là ba cậu con trai của Loring, Parr và đứa con trai mười ba tuổi của Quimby.

Mọi người đều quay lại khi Roran bước vào. Chú Horst lên tiếng hỏi:

- A, cháu đã về. Có gặp rủi ro gì trong núi không?

- Dạ không.

- Vậy thì chúng ta bắt đầu được rồi.

Vừa buộc con ngựa vào cái đe, Roran vừa hỏi:

- Nhưng chính xác là chuyện gì ạ?

Loring, bác thợ giày mặt mũi nhăn nhoe trả lời:

- Chúng ta đã cố thử nói chuyện phải quấy với mấy tên Ra'zac...

Ông ngừng lại để thở, thân hình gầy guộc rúm lại vì những tiếng khò khè trong lồng ngực:

- Nhưng... những quân trời đánh này không biết phải trái là gì. Chúng làm hại tất cả dân làng mà cứ tỉnh bơ như chẳng có chuyện gì xảy ra sất. Chúng phải... cút khỏi làng mình. Đồ súc sinh đó...

Roran nói ngay:

- Không, sau vụ Quimby, phải gọi chúng là tội câu trệ vô thần mới đúng.

Mọi người gật gù đồng ý. Delwin lên tiếng:

- Vấn đề là, mạng sống của mỗi người đều đang bị đe dọa. Nếu vụ cháy vừa rồi lan rộng hơn, thì đã có hàng chục người bị chết, còn ai chạy thoát thì cũng mất hết tài sản. Vì vậy chúng ta quyết định phải tống khứ tội Ra'zac và đám lính ra khỏi làng. Cháu có tham gia không?

Roran ngập ngừng hỏi:

- Nhưng nếu chúng trở lại với quân tiếp viện, ta phải làm sao? Chúng ta đâu đủ sức chống lại triều đình.

Chú Horst nghiêm trang nói:

- Đúng vậy. Nhưng chúng ta cũng không thể cam lạng để chúng tiếp tục hủy hoại xóm làng, tài sản và giết chết chúng ta. Tức nước thì phải vỡ bờ thôi.

Loring ngửa cổ cười, hóm hỉnh thì thầm:

- Cũng cố lực lượng, đắp thành lũy, rồi choảng một trận ra trò, cho chúng biết thế nào là lễ độ với dân làng Carvahall này. Hi hi...

71. Q.2 - Chương 12: Phục Thù

Sau khi Roran đồng ý tham gia, chú Horst bắt đầu phân phối cuộc, xẻo, bừa cào... bất cứ thứ gì có thể dùng làm vũ khí để đánh đuổi đám lính và Ra'zac.

Roran nâng cây xà beng lên rồi lại đặt xuống. Dù không hề quan tâm đến những chuyện kể của ông già Brom, nhưng có một chuyện, chuyện trường ca Gerand, mỗi lần nghe anh lại cảm thấy nôn nao. Trường ca kể về Gerand, một chiến binh vĩ đại nhất trong thời đại của ông. Ông đã từ biệt thanh gươm để lo cho vợ con và ruộng vườn. Tuy vậy ông không được yên thân, vì một lãnh chúa ganh ghét, nuôi lòng hận thù và tấn công gia đình ông. Một lần nữa, Gerand lại phải ra tay. Nhưng ông đã không chiến đấu với thanh kiếm mà ông đã thề từ bỏ, Gerand sử dụng một cây búa.

Tới bên tường, Roran vồm lên một cây búa cán dài, thử tung hứng từ tay này sang tay kia, rồi hỏi chú Horst:

- Cháu dùng cái này được không ạ?

- Được chứ.

Horst trả lời, rồi quay lại mọi người:

- Các bạn nghe kỹ đây. Ta dọa cho chúng sợ, chứ không giết. Nếu muốn, các bạn đập cho chúng què chân gãy tay, nhưng đừng đi quá xa. Đừng ham đánh lâu. Hãy nhớ chúng là lính nghề, đã được huấn luyện hẳn hoi.

Sau khi được trang bị vũ khí, đoàn nông dân âm thầm tiến về trại lính. Trong trại im lặng như tờ. Lính tráng đã đi ngủ hết, chỉ còn bốn thằng gác đi vòng vòng quanh trại. Hai con ngựa của Ra'zac được cột bên đám lửa liu riu.

Horst lặng lẽ truyền lệnh: Albriech và Delwin phục kích hai lính gác. Parr và Roran phục kích hai tên còn lại.

Roran nín thở tiến gần gã lính gác, rồi núp sau một góc tối, chờ hiệu lệnh của chú Horst.

Với một tiếng thét, Horst vùng ra khỏi chỗ núp, dẫn đầu đoàn người xông vào những tấm lều. Roran nhào tới, vung búa, bổ xuống vai tên lính gác. Một tiếng rắc vang lên. Gã lính rú lên, buông rơi cây kích. Roran nện thêm một núa vào lưng làm tên lính loạng choạng, rồi vừa vùng chạy vừa kêu cứu.

Roran phóng theo. Vừa gào thét vừa nện búa vào bất cứ thứ gì lục đục sau những tấm lều. Thoáng thấy một cái mũ sắt lộ ra từ lều kế bên, Roran giáng ngay một búa. Hai thứ kim loại chạm nhau vang lên như tiếng chuông. Chỉ kịp thấy Loring vọt qua mặt, Roran đã thấy ông lão đâm cây chĩa xuyên qua một tên lính. Khắp chung quanh náo loạn những thân thể ôm vật, đâm chém nhau.

Vừa quay mình, Roran phát hiện một gã lính đang ghì cây nỏ. Roran nhảy tới, nện một búa, cây nỏ gãy vỡ làm hai. Tên lính hoảng hồn co giò chạy.

Từ một căn lều, hai tên Ra'zac tay cầm kiếm, rít lên lạnh lạnh, xông ra. Chúng chưa kịp trở tay, Baldor thúc hai con ngựa ào tới, tách hai thân hình quái dị ra hai ngã. Ngay lập tức, chúng bật về lại bên nhau, nhưng chỉ để cùng chạy theo đám lính đang bỏ chạy tán loạn.

Cuộc náo loạn chấm dứt.

Roran thần thờ nắm chặt cán búa một lúc, rồi tiến qua những cửa lều tối tăm, tìm chú Horst. Ông thợ rèn toét miệng cười dưới chòm râu rậm:

- Bao nhiêu năm nay mới được oánh lộn một trận đã đời như vậy.

Trong khi đó, dân làng Carvahall thức giấc bàn tán như cãi nhau, không biết nguyên nhân những tiếng huyền náo rầm rầm là chuyện gì.

Đang nhìn về những cửa sổ sáng ánh đèn, Roran quay phắt lại khi nghe tiếng khóc.

Thằng bé Nolfavrell quỳ gối, vừa tới tấp đâm lên ngực xác một tên lính, vừa nức nở khóc. Gedric và Albriech vội chạy lại, kéo nó ra khỏi cái xác. Roran bảo:

- Đáng lẽ không nên cho nó tới đây.

Nhưng chú Horst nhún vai nói:

- Nó có quyền cháu ạ.

Roran nhìn quanh xem có ai bị thương không. Chỉ Delmin bị một vết thương trên cánh tay và ông ta đã tự băng bó bằng vải áo. Anh nói với Horst:

- Chúng ta phải làm rào cản trên đường và khoảng cách giữa các nhà, ngăn chúng tấn công bất ngờ.

Tập hợp tất cả, Horst ra lệnh cho hai con trai, Albriech và Baldor, trở lại xưởng lấy cái xe của Quimby. Ba con trai của ông Loring và Parr trở lại làng xem có gì dùng làm vật cản đường được không.

Lúc đó một số dân làng đã tụ tập kéo đến. Họ trợn mắt sững sờ nhìn trại lính tan hoang và những xác chết. Fisk kêu lên:

- Chuyện gì thế này?

Ông già Loring nhào tới, nhìn vào ngay mắt lão thợ mộc:

- Chuyện gì à? Tụi này mới dọn đồng phân đấy. Quất cho chúng nó một trận, cha con chúng cúp đuôi chạy như chó cỏ rồi.

- Đáng đời quân khôn kiếp!

Một tiếng nói mạnh mẽ vang lên. Birgit, người đàn bà tóc nâu đang ôm khuôn mặt đầm đìa máu và nước mắt của thằng bé Nolfavrell, lên tiếng:

- Chúng đáng phải chết như những quân hèn nhát vì cái chết của chồng tôi.

Dân làng thì thầm đồng ý, nhưng Thane lên tiếng:

- Horst, ông có điên không? Ông có thể hù cho tụi Ra'zac và đám lính trở lại làng này. Triều đình không bao giờ bỏ cuộc, nếu chưa bắt được Roran.

Tiếng lão Sloan rin rít:

- Nộp nó cho triều đình là êm chuyện.

Chú Horst gơ cao tay:

- Tôi đồng ý. Không cá nhân nào đáng quý hơn toàn thể Carvahall. Nhưng nếu chúng ta giao nộp Roran, các ông có nghĩ là triều đình sẽ bỏ qua, không trừng phạt chúng ta vì đã dám chống cự lại họ không? Dưới mắt nhà vua, chúng ta chẳng khác gì quân phiến loạn Varden đâu.

Thane hỏi ngay:

- Đã biết thế, tại sao ông còn tấn công Ra'zac và tụi lính. Ai cho ông quyền quyết định chuyện này? Ông hại tất cả chúng tôi rồi!

Birgit đứng bật dậy. Xòe hai bàn tay dính đầy máu và nước mắt, chị nghiêng răng hỏi Thane:

- Anh sẽ để chúng giết vợ anh sao? Anh nhắm mắt cho chúng đốt nhà chúng tôi sao? Tình người của anh ở đâu, hả anh thợ hồ?

Thane cúi mặt, tránh ánh nhìn của chị. Lúc đó Roran mới lên tiếng:

- Chúng đã thiêu hủy trang trại nhà tôi, ăn tươi nuốt sống Quimby, suýt tàn phá cả làng Carvahall. Tội ác đó không thể nào không bị trừng phạt. Chúng ta cam chịu nhục nhã chấp nhận những hành động ngang ngược tàn bạo của chúng mãi sao? Không. Chúng ta có quyền tự vệ chứ.

Thấy Albriech và Baldor đang đẩy xe tiến tới, Roran nói lớn:

- Chúng ta sẽ bàn cãi vấn đề này sau. Bây giờ chúng tôi phải sửa soạn phòng thủ. Ai đồng ý tham gia?

Hơn bốn mươi người xung phong tình nguyện. Roran làm việc không nghỉ tay: đóng hàng rào đá từ nhà này sang nhà khác, lẩn những thùng chất đầy đá làm rào chắn, chặt thân cây ngang con lộ chính. Hai xe bò nằm chặn ngang hai đầu đường.

Đang tất bật chạy từ điểm này qua điểm khác, bất chợt Roran bị Katrina ngăn lại trong một con hẻm. Cô ôm lấy anh, nghẹn ngào:

- Anh trở về bình an, em mừng quá.

Roran hôn cô, nói:

- Katrina... ngay sau khi xong việc, anh có chuyện cần nói với em.

- Vâng, em hiểu. Em thật ngốc mới quấy rầy anh lúc này. Nhưng mỗi giây phút chúng ta gần nhau hiếm hoi quá, em không muốn để phí thời gian, trong khi định mệnh khắt khe lúc nào cũng rình rập ngăn cách chúng ta.

Roran đang tưới nước lên mái tranh nhà Kiselt để tránh bắt lửa, thì nghe tiếng Parr kêu lớn:

- Ra'zac!

Quăng vội xô nước, Roran chạy vào khoang xe, chộp cây búa. Ngay lúc đó anh thấy một tên Ra'zac đang từ cuối đường phóng ngựa tới. Tuy ở ngoài cả tầm tên bắn, nhưng anh thấy tay trái tên Ra'zac đưa cao ngọn đuốc, tay phải vòng ra sau như lấy đà để ném một vật gì. Roran cười lớn:

- Hình như nó định ném đá vào chúng ta. Xa như thế mà...

Roran chưa nói hết câu, một lọ thủy tinh nhỏ bay vèo vèo trúng chiếc xe bò kế bên anh. Chỉ thoáng giây, một quả cầu lửa bắn tung chiếc xe cổng kênh lên không, tiếng nổ hất Roran bật ngựa vào tường.

Lồm cồm bò dậy, tiếng rít lanh lảnh và tiếng vó ngựa chói lói trong tai Roran. Anh gượng đứng lên vừa kịp nhảy tránh sang một bên, khi Ra'zac phóng qua khoảng trống của chiếc xe cháy, tiến vào Carvahall.

Ngồi trên mình ngựa, chúng loang loáng vung kiếm chém xuống những người rải rác chung quanh. Roran thấy ba dân làng gục chết, lúc đó chú Horst và ông Loring mới xuất hiện, cố đẩy lui Ra'zac bằng hai cây

chĩa. Dân làng chưa kịp hoàn hồn, đám lính ủa ra từ những phòng tuyến bị chọc thủng. Trong đêm tối, chúng chém giết tới tấp, điên cuồng.

Roran bắt ngờ nhảy tới, giáng một búa ngay mặt một tên lính. Tên lính rũ xuống, không thốt được một tiếng kêu. Đồng bọn của nó ủa tới, Roran giật tấm khiên từ xác chết, vừa kịp đưa lên đỡ một nhát gươm. Vừa giật lùi về phía Ra'zac, Roran vừa đỡ một đường kiếm, rồi tức thì vung ngược cây búa ngay cầm đối thủ. Tên lính lảo đảo xuống đất.

Né một mũi đâm, Roran gào lớn:

- Theo tôi. Hãy bảo vệ gia đình các bạn. Theo tôi.

Baldor là người đầu tiên hưởng ứng, rồi tới Albriech. Mấy giây sau ông Loring và một số nữa tham gia. Hai bên đường, đàn bà trẻ con tới tấp tấn công đám lính bằng gạch đá.

Roran la lớn:

- Hãy đoàn kết lại. Sát cánh bên nhau. Chúng ta đông hơn.

Đám lính chùn tay khi dân làng trước mặt chúng mỗi lúc một thêm dày đặc. Với hơn một trăm đũa ông, trai tráng trong làng làm hậu thuẫn, Roran từ từ tiến tới.

Tránh một mũi chĩa của Loring, một tên Ra'zac rít lên ra lệnh cho thuộc hạ:

- Lũ ngu, tấn công đi.

Nhưng chỉ có một mũi tên bắn về phía Roran và bị anh dùng khiên đỡ được. Hai tên Ra'zac găm giữ phần nộ. Chúng trừng trừng nhìn đám đông dân làng qua lớp vải mũ trùm đầu đen ngòm ngòm. Thành lính Roran cảm thấy như bị hôn mê, tứ chi rã rời không cử động nổi. Thậm chí đầu óc anh như không còn suy tính gì được nữa.

Rồi như từ cõi xa xôi, anh nghe tiếng kêu lạnh lạnh của Birgit. Thoáng giây sau, một hòn đá chạm nhẹ qua đầu anh, rồi lướt tới tên Ra'zac. Chỉ một cái vẩy mình với tốc độ phi phàm, quái nhân nhẹ nhàng tránh khỏi. Trong thoáng giây tên Ra'zac bị rối trí, Roran bỗng thoát khỏi cảm giác hôn mê. Anh thầm hỏi: "Có phải mình bị ma thuật không?"

Buông cái khiên, Roran nắm chặt cán búa bằng cả hai. Đưa búa cao lên khỏi đầu, như khi chú Horst đập sắt trên đe, Roran kiễng chân, toàn thân ngã ra sau, rồi thẳng cánh bổ xuống. Lưỡi búa rít trong không khí, nảy khỏi tấm khiên của Ra'zac, để lại một vết lõm.

Hai cú tấn công bằng đá và búa đủ làm hai tên Ra'zac ngật nhuệ khí. Dân làng thừa thắng xông lên, miệng gào la làm chúng càng mất tinh thần. Quay đầu ngựa, chúng rín rít ra lệnh cho đám lính:

- Rút lui.

Những tấm áo choàng đỏ rực rờ ra khỏi làng. Chỉ khi chúng đã xa hẳn hai cái xe bò cháy, chúng mới dám ngoái nhìn lại phía sau.

Roran thở dài, nhặt búa lên. Anh vuốt ve những vết trầy trên lưỡi búa, rồi treo lại lên tường.

Nhìn thi thể Parr chết vì tiếng nổ, Roran buồn rầu cúi đầu. Lại thêm chín người chết. Lại thêm những người mẹ, những người vợ khóc than đau khổ. Vì sao tai họa lại giáng xuống làng này?

- Mọi người lại đây.

Nghe tiếng kêu, Roran chạy ra giữa đường với Baldor. Cách khoảng hai mươi mét, một tên Ra'zac ngồi lom khom như con bọ hung trên mình ngựa, khoằm ngón tay chỉ mặt Roran:

- Mi... mi bốc mùi giống hệt thằng em họ của mi. Ta không bao giờ quên một mùi nào đã qua mũi của ta.

- Các người muốn gì? Vì sao lại đến làng này?

Tên Ra'zac cười khùng khục:

- Chúng ta muốn... tin tức.

Ngoài nhìn đồng bọn đã đi xa, nó quay lại nhìn dân làng la lên:

- Trao Roran cho chúng ta, các người sẽ được bán làm nô lệ. Bảo vệ nó, chúng ta sẽ ăn thịt tất cả các người. Nghĩ kỹ câu trả lời khi chúng ta quay lại.

72. Q.2 - Chương 13: Az Sweldn Rak Anhuin - Nước Mắt Nàng Anhuin

Khi hai cánh cửa vừa được mở ra, ánh sáng ủa vào, Eragon phải nhắm nghiền hai mắt. Sống quá lâu dưới lòng đất, mắt nó chưa quen được với ánh sáng ban ngày. Nhưng Saphira lại rít lên, vươn cổ để nhìn rõ hơn cảnh trí xung quanh.

Eragon cảm thấy hai ngày đi xuyên địa đạo, từ Farthen Dur, dài đằng đặc. Chỉ toàn bóng tối và sự yên lặng vây quanh. Suốt cuộc hành trình tất cả mọi người chỉ trao đổi với nhau vài lời.

Nó đã hy vọng sẽ tìm hiểu thêm về Arya trong chuyến đi, nhưng chỉ đành lẳng lặng quan sát cô thôi. Trước đây, Eragon chưa từng ăn chung với Arya, nên nó giật mình khi thấy cô mang theo đồ ăn riêng và... chẳng có miếng thịt nào. Đáp lại câu hỏi tại sao, cô chỉ đơn giản nói:

- Sau khi được huấn luyện, chàng cũng sẽ không bao giờ ăn thịt nữa. Hoặc nếu có thì cũng rất hiếm có dịp.
- Vì sao tự nhiên tôi lại phải bỏ ăn thịt?
- Ta không thể cắt nghĩa bằng lời được, nhưng tới Ellesméra chàng sẽ hiểu ngay.

Lúc này Eragon quên hết chuyện thịt thà, chạy vội qua ngưỡng cửa địa đạo, nhìn nơi mới tới. Nó thấy mình đang đứng trên một nền đá hoa cương nhô cao hơn ba mươi mét, bên dưới là mặt hồ tím nhạt long lanh dưới mặt trời miền đông. Giống như Kostha-mérna, mặt nước trải dài từ chân núi này tới núi khác, mênh mông tận cuối thung lũng. Xa xa, dòng Az Rangi chảy về phương bắc, uốn lượn giữa những ngọn núi, cho đến khi ào ạt đổ vào những cánh đồng phía đông.

Bên phải Eragon, núi non trơ trụi, chỉ thấy mấy con đường mòn, nhưng bên trái, chính là thành phố Tarnag của người lùn. Nơi đây người lùn đã cải tạo Beor, rặng núi tưởng như không thể nào thay đổi nổi, trở thành hàng loạt ruộng bậc thang, nhà cửa... Tầng thấp nhất là ruộng vườn, trang trại, loáng thoáng những ngôi nhà thấp lè tè. Eragon đoán những ngôi nhà đó hoàn toàn bằng đá. Bậc này lên tiếp bậc khác là những ngôi nhà nối tiếp nhau, kéo dài đến đỉnh cao nhất là một mái vòm khổng lồ màu trắng và hoàng kim. Toàn thành phố dường như không có gì ngoài những bậc thang dẫn lên tới mái vòm. Cái mái hình chóp đó lóng lánh như một tầng nguyệt thạch sáng bóng, một chuỗi hạt trắng như sữa, bồng bềnh trên ngọn kim tự tháp bằng đá đen.

Orik bảo Eragon:

- Đó là Celbedeil. Ngôi đền lớn nhất của người lùn và là mái nhà của Durgrimst Quan - tộc người Quan. Họ vừa là bề tôi vừa là người rao giảng ý của thần linh.

Saphira hỏi: “Họ cai trị nơi này, phải không?”

Nghe Eragon lặp lại câu hỏi, Arya tiến lên trả lời:

- Ồ không. Dù tộc Quan mạnh, nắm quyền uy về chuyện kiếp sau và... vàng, nhưng dân số ít, tộc Ragni Hefthyn - Cận - vệ Thủy - thần - cai trị nơi này. Trong khi tạm trú tại đây, chúng ta sẽ ở với Undin, tộc trưởng của họ.

Vừa bước theo nàng tiên Arya qua khu rừng rậm rạp, Orik vừa thì thầm với Eragon.

- Đừng nghe lời cô ấy. Từ nhiều năm rồi, mỗi lần đến Tarnag, có dịp chuyện trò với một tu sĩ, cô ấy tranh cãi khiếp lăm.

- Arya hả?

- Phải. Tôi ít được chứng kiến, nhưng nghe nói cô ấy rất bất đồng ý kiến với những giáo lý của tộc Quan. Hình như... thần tiên không ưa vụ... “gửi những lời lảm nhảm vào không khí để cầu xin cứu giúp.”

Eragon nhìn sau lưng Arya, tự hỏi những lời nói của Orik có đúng sự thật không, và nếu đúng vậy, thì đức tin của Arya là gì?

Hít mạnh một hơi, Eragon dẹp bỏ chuyện đó khỏi đầu. Trở lại bên ngoài thật tuyệt vời biết bao: mùi rêu tươi, cây cỏ, ánh nắng ấm áp, ong bướm dập dờn bay lượn.

Qua con đường nhỏ xuống bờ hồ, rồi lại đi dần lên cao, tiến về phía hai cánh cổng mở rộng của thành Tarnag, Eragon hỏi:

- Làm sao các ông có thể che dấu Tartag khỏi con mắt của Galbatorix?

Orik cười:

- Che dấu? Làm sao che giấu được. Không đâu. Sau sự sụp đổ của các kỵ sĩ, chúng tôi bắt buộc phải bỏ những thành phố trên mặt đất, rút vào các đường hầm, để trốn Galbatorix và thập tam phản đồ, vì chúng thường bay tới Beor này, chém giết bất kỳ ai mà chúng gặp.

- Tôi tưởng người lùn chỉ sống trong lòng đất.

Orik nhú mày:

- Vì sao? Chúng tôi gắn bó với đá thật đó, nhưng cũng thích không khí ngoài trời như thần tiên hay loài người vậy. Tuy nhiên chỉ khoảng mười lăm năm trước, sau khi Morzan bị giết, chúng tôi mới dám trở lại Tarnag và những thành phố khác của chúng tôi. Có thể Galbatorix có sức mạnh phi phàm, nhưng lão không thể một mình tấn công cả một thành phố. Dĩ nhiên, nếu muốn, lão và con rồng của lão có thể triển miên quấy nhiễu chúng tôi, nhưng gần đây lão hiếm khi ra khỏi Uru'baen, dù chỉ là một cuộc hành trình ngắn. Lão cũng không thể kéo quân tới đây mà không gặp phải sự kháng cự của Buragh hoặc Farthen Dur.

Saphira lèm bèm: “Lão suýt nuốt chửng Farthen Dur rồi đó thôi.”

Đứng trên một mô đất, Eragon giật mình kinh ngạc khi thấy một con vật phóng từ bụi rậm ra đường. Con vật kỳ lạ đó trông giống loài sơn dương ở núi Spine, nhưng lớn hơn nhiều và cặp sừng to lớn xoắn vặn hai bên má, làm người ta thấy cặp sừng của Urgal chỉ tí teo như tổ chim én. Kỳ lạ hơn nữa là bộ yên cương trên lưng nó có một người lùn oai vệ ngồi, tay đang kéo căng dây cung.

Gã lùn cười dê gào lớn:

- Hert durgrimst? Fild rastn?

Orik lú lo một tràng trả lời:

- Orik Thrifkz menthiv oen Hrethcarach Eragon rak Durgrimst Ingeitum. Wharn, az vanyali-caharug Arya. Néoc Undinz Grimstbelardn.

Con dê lấm lét nhìn Saphira. Eragon thấy đôi mắt con thú sáng láng, thông minh, dù bộ râu rậm làm mặt anh chàng vừa hề vừa đạo mạo. Nó suýt phì cười khi chợt nhớ tới vua Hrothgar. “Phải công nhận chú dê này rất giống người lùn.”

Gã lùn cười dê nói với Orik:

- Azt jok fordn rast.

Rồi không rõ hấn ra lệnh cách nào, con dê rướn người phóng lên, tung mình qua một khoảng cách dài trông như bay, cả hai biến sau những lùm cây.

Eragon ngẩn người hỏi:

- Nó là con gì vậy?

- Đó là con Feldunost, một trong năm loài vật độc đáo của rừng núi này. Mỗi bộ tộc lấy theo tên một loài, tuy nhiên có lẽ tộc Durgrimst Feldunost là tộc dũng cảm nhất và được tôn kính nhất.

- Lý do?

- Chúng tôi lệ thuộc vào sữa, thịt và lông của chúng để làm len. Không có nguồn cung cấp đó, chúng tôi không thể sống trong núi Beor này. Ngay cả khi Galbatorix và các tên phản đồ khủng bố chúng tôi, chính bộ tộc Durgrimst Feldunost vẫn chăn nuôi và canh tác, không ngại hiểm nguy. Cho đến bây giờ họ cũng vẫn tiếp tục công việc đó. Vì vậy, tất cả chúng tôi đều mang ơn họ.

- Tất cả người lùn đều cười Feldunost sao?

- Chỉ ở trên núi thôi. Fuldunost chịu đựng gian khổ và leo trèo giỏi. Nhưng chúng thích hợp với núi non hơn là dưới đồng bằng.

Saphira cúi mũi vào Eragon, làm con Hỏa Tuyết loạng choạng: “Nếu có thời gian đi săn mấy con dê này, hơi bị sướng đấy.”

Eragon phản đối ngay: “Xin cô đi. Đừng gây rắc rối với những người lùn ở đây.”

“Em sẽ xin phép họ đằng hoàng chứ bộ.”

Qua hết con đường dài rợp bóng cây, lúc này mọi người đã bắt đầu tiến vào một khoảng trống bao la, bao quanh Tarnag. Nhiều nhóm người lùn túm tụm trên cánh đồng tò mò đứng nhìn. Giữa lúc đó, bảy con Feldunost yên cương tề chỉnh từ thành phóng ra. Bảy người ngồi trên lưng dê giương cao ngọn giáo. Những lá cờ đuôi nheo buộc trên đầu giáo phấp phất bay trong gió.

Người dẫn đầu ghìm cương, nói:

- Chào mừng quý khách tới Tarnag. Với sự tin tưởng của Undin và Gannel, tôi – Thorv – con trai Brokk, xin dành nơi nghỉ ngơi an toàn nhất trong nhà chúng tôi cho quý vị.

Orik đáp lại:

- Và với sự tin tưởng của đức vua Hrothgar, chúng tôi, thuộc tộc Ingeitum, xin đón nhận lòng hiếu khách của quý vị.

Arya tiếp lời:

- Còn tôi, sứ thần của nữ hoàng Islanzadi cũng xin hân hạnh đón nhận lòng hiếu khách của quý vị.

Về hải lòng, Thorv phát tay ra hiệu, sáu người kia giắt cương những con Feldunost xếp thành hai hàng, dẫn lối cho nhóm của Eragon tiến qua cổng thành Tarnag.

Vành đai ngoài là những bức tường dày hơn mười mét, tạo thành một đường hầm râm mát, dẫn vào những trang trại đầu tiên bao quanh Tarnag. Thêm năm vành thềm nữa - mỗi vành thềm có một cổng pháp đài phòng ngự - đoàn người đi qua những ruộng lúa rồi tiến vào thành chính.

Tương phản hẳn với tường rào phòng thủ quá dày, những ngôi nhà bên trong, dù bằng đá, nhưng hình dáng tinh xảo, tạo một cảm giác nhẹ nhàng duyên dáng. Những ngôi nhà và các cửa hàng được trang trí bằng hình ảnh những con thú, nét khắc rất điêu luyện. Nhưng nổi bật nhất chính là những vân đá màu sắc sống động: từ màu đỏ rực rỡ tới màu xanh lục chìm ẩn qua từng lớp đá.

Khắp thành phố đều treo những ngọn đèn chưa thắp sáng, như để báo trước ban đêm của Beor sẽ kéo dài.

Không giống như Tronjheim, Tarnag được xây dựng chỉ dành riêng cho người lùn, không dự trù cho những khách như thần tiên, loài người hay rồng. Lối vào cao nhất cũng chỉ tới một mét sáu; thường thường chỉ một mét ba. Chiều cao của Eragon trung bình thôi, nhưng lúc này nó cảm thấy mình như một người khổng lồ bị đẩy lên sân khấu của những con rối.

Đường phố rộng và tấp nập người. Đủ mọi tộc người lùn đi lại hoặc xúm xít quanh những gian hàng. Nhiều người mặc những bộ đồ rất lạ. Một nhóm người lùn tóc đen trên đầu trùm sụp những cái nón bằng bạc, hình dạng giống hệt đầu cho sói.

Eragon chú ý nhất đến những phụ nữ lùn, vì kho còn ở Tronjheim nó chỉ thoáng thấy họ. Phụ nữ lùn to ngang hơn đàn ông. Mặt họ nặng nề, tuy nhiên đôi mắt rất sáng và họ có mái tóc bóng mượt. Nhưng đôi

tay họ bỗng ắm những đứa con nhỏ xíu xiu rất dịu dàng. Những người đàn bà này chỉ trang điểm sơ sài bằng mấy cái trâm cài đầu nhỏ bằng đá và kim loại.

Nghe tiếng móng Feldunost xiết trên đường, những người lùn quay nhìn những người mới đến. Họ không hoan hô như Eragon đã tưởng, mà chỉ cúi đầu lầm bầm: “Khắc-tĩnh của Tà-Thần”. Nhưng ngay khi họ nhìn thấy dấu hiệu cây búa và ngôi sao trên mũ sắt của Eragon, sự quý trọng lập tức chuyển thành kinh ngạc; nhiều người còn tỏ ra phẫn nộ. Một nhóm quá khích xúm lại, hét trùng trùng nhìn mấy con Feldunost lại hằm hằm nhìn Eragon, miệng tuôn ra những lời nhục mạ.

Tóc gáy của Eragon dựng ngược. Nó thầm nhủ: “Hình như việc làm của vua Hrothgar đối với mình không được sự đồng ý của mọi người?”

Saphira đồng ý: “Đúng vậy, nhà vua nắm được anh, nhưng lại chuốc lấy sự oán ghét của nhiều người lùn. Mau chuẩn thôi, tình hình này dăm xảy ra đổ máu lắm.”

Thorv và những cận vệ của ông ta bình tĩnh như không hề quan tâm tới đám đông, thản nhiên vượt qua họ, lên tiếp bầy vành đai bạc thang nữa, cho đến khi lên tới cánh cổng ngăn cách với đám đông. Rẽ trái, Thorv tiến tới một đại sảnh dựa lưng vào núi; mặt tiền được bảo vệ bởi một pháo đài với những lỗ châu mai và hai tháp canh.

Gần tới đại sảnh, một toán người lùn trang bị vũ khí từ những ngôi nhà ủa ra, chặn ngang đường. Trên đầu họ phủ khăn tím, che kín mặt, rủ xuống tận vai.

Đám cận vệ mặt căng thẳng, ghì ngay dây cương. Eragon hỏi:

- Chuyện gì vậy.

Nhưng Orik chỉ im lặng lắc đầu. Rồi tay nắm chặt cán rìu, ông tiến gần nhóm người lùn bịt mặt. Một gã đưa cao nắm tay, la lớn:

- Etzil nithgech! Formv Hrethcarach... formv Jurgencarmeitder nos eta goroth bahst Tarnag, dur encesti rak kythn! Jok is warrev az barzulegur dur durgrimst, Az Sweldn rak Anhuin, môgh tor rak Jurgenvren? Né udim etal os rast knurlag. Knurlag ana...

Gã liên tục tuôn ra một tràng đầy phẫn nộ.

- Vrron!

Thorv quát, rồi cùng gã đó lớn tiếng tranh luận. Dù cả hai tỏ ra rất gay gắt, nhưng Eragon thấy Thorv có vẻ trọng nể người kia. Bỗng gã lùn bịt mặt nín lặng, dậm nhẹ cây giáo vào mũ sắt của Eragon, ghé tồm kêu lên:

- Knurlag qana qirâu Durgrimst Ingeitum! Qarzul ana Hrothgar oen volfild...

Orik vung cây rìu, ngắt ngang lời gã kia:

- Jok is frekk durgrimstvren?

Eragon lo ngại nhìn Arya nhưng cô đang chăm chú theo dõi hai người lùn đối đầu nhau, nó âm thầm buông tay, nắm chặt chuôi thanh Zar'roc.

Người lùn kia hằm hằm nhìn Orik, rút từ trong túi ra một cái nhẫn sắt. Nhỏ ba sợi râu, buộc vào cái nhẫn, gã quăng mạnh cái nhẫn lên mặt đường, phun một bãi nước bọt lên trên. Không nói thêm một lời, nhóm người lùn trùn mặt bằng vải tím tức giận quay đi.

Thorv, Orik và mấy cận vệ sững sờ khi chiếc nhẫn kêu leng keng trên đường đá. Ngay cả Arya dường như cũng giật mình.

Hai tay cận vệ còn trẻ, mặt tái nhợt, đặt tay lên đốc kiếm, vội buông ra ngay khi nghe Thorv quát: “Eta!”

Phản ứng của họ làm Eragon còn lo lắng hơn cả khi họ to tiếng cãi nhau. Thấy Orik nhặt cái nhẫn, bỏ vào túi, Eragon hỏi:

- Tại sao ông ta ném nhẫn? Ý nghĩa gì vậy?

- Nghĩa là... cậu đang có những kẻ thù.

Tất cả vội vàng đi qua pháo đài vào một sân rộng rãi với ba bàn tiệc được trang trí bằng cờ và đèn lồng. Ngồi quanh mấy cái bàn là những người lùn, trong số đó nổi bật lên là một người lùn râu bạc, choàng một tấm da sói. Ông già râu bạc giang rộng hai tay nói:

- Chúc mừng đến Tarnag, ngôi nhà của Durgrimst Rangi Hefthyn. Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần, chúng ta đã được nghe rất nhiều lời ca ngợi cậu. Ta là Undin, con trai của Derund và là trưởng bộ tộc.

Một người lùn, hai vai và ngực căng cứng như một chiến binh, hai mắt đen sắc như mắt chim ưng không rời khỏi Eragon, tiến lại nói:

- Còn tôi, Gannel, con trai của Orm Búa-Máu, là tộc trưởng và tu sĩ của tộc Quan.

- Rất hân hạnh được làm khách của quý vị.

Eragon cúi đầu nói. Nó cảm thấy cô rùng đang khó chịu vì không được ai ngó ngang tới. Cổ mỉm cười, Eragon, thì thầm: “Kiên nhẫn nào, cô bé.” Cô ả bất mãn càu nhàu trong khi các tộc trưởng chào hỏi Arya và Orík. Nhưng tất cả bỗng dừng lại khi Orík xòe tay đưa ra chiếc nhẫn.

Mở to hai mắt, Undin rón rén nhón chiếc nhẫn bằng ngón cái và ngón trỏ như đụng vào một con rắn độc vậy.

- Kẻ nào đưa cho ông vật này?

- Chính Az Swelnd rak Anhuin. Nhưng không phải dành cho tôi, mà là Eragon.

Vẻ sợ hãi thoáng hiện lên trên mặt những người lùn. Nỗi lo lắng trước khi bước vào nơi này lại tràn ngập trong lòng Eragon. Nó thấy trên mỗi gương mặt của người lùn như vừa gặp cả đám quái thú Urgan khổng lồ. Chiếc nhẫn chắc chắn phải tượng trưng một điều rất khủng khiếp mới làm họ hãi hùng đến thế.

Undin nhíu mày lắng nghe các cổ vắn của ông thì thầm rồi lên tiếng:

- Chúng tôi cần phải bàn kỹ chuyện này. Eragon, một bữa tiệc đã được tổ chức để đón mừng cậu. Cho phép người hầu của chúng tôi hướng dẫn cậu về phòng, tắm rửa, nghỉ ngơi. Sau đó chúng ta cùng nhập tiệc.

Eragon gật đầu, trao cương con Hỏa Tuyết ột người lùn đang chờ sẵn, rồi theo gã hướng dẫn vào đại sảnh. Khi bước qua cửa, Eragon ngoái lại nhìn: Arya và Orík đang hấp tấp đi bên các tộc trưởng, nghiêng đầu vào nhau thì thầm nghiêm trọng. Nó bảo Saphira: “Anh không đi lâu đâu.”

Lom khom qua dãy hành lang thấp lè tè của người lùn, Eragon nhẹ cả người khi thấy căn phòng họ dành cho nó cũng đủ đứng ngồi thoải mái. Gã người hầu cúi đầu nói:

- Tôi sẽ trở lại khi nào Grimstborith Undin sẵn sàng.

Eragon thở phào nhẹ nhõm vì được ở một mình trong yên lặng, nhưng cuộc đụng độ với những người lùn trùm mặt vẫn luẩn quẩn trong tâm trí, làm nó khó có thể thoải mái nghỉ ngơi. “Cũng may mình sẽ không phải ở lại đây lâu.”

Lột bỏ găng tay, Eragon tới bên chậu rửa mặt bằng đá đặt dưới sàn, kế bên cái giường thấp chũm. Vừa nhúng tay vào nước, nó hét lớn, rứt vội lên. Nước bỗng rất như nước sôi. Chắc đây là tập quán của người lùn. Ngồi chờ cho nước nguội bớt, Eragon kỳ cọ từ mặt tới cổ thật sạch.

Tươi tỉnh lại, nó trút bỏ quần áo đang mặc, trông vào bộ đồ hôm dự đám tang Ajihad. Không dám xách theo thanh Zar’roc sợ buổi tiệc sẽ mất vui, Eragon quyết định chỉ đeo con dao đi săn.

Lấy mật thư của Nasuada gửi nữ hoàng Islanzadí trong ba lô ra, Eragon đắn đo suy nghĩ không biết phải giấu vào đâu. Để mất hay kẻ nào đọc được lá thư quan trọng này là điều vô cùng nguy hiểm. Sau cùng, Eragon nhét cuộn thư vào trong ống tay áo, thầm nghĩ: “Trừ khi mình phải đánh nhau, cất chỗ này là an toàn nhất.”

Tên người hầu trở lại khoảng hai giờ trưa, nhưng mặt trời đã khuất dạng sau dãy núi, Tarnag bắt đầu chạng vạng tối. Ra khỏi đại sảnh, Eragon bàng hoàng vì vẻ đổi thay của thành phố. Trong tình trạng đêm tối

sớm, những ngọn đèn chứng tỏ khả năng thật sự của người lùn. Nguồn sáng trong veo, không hề rung động tỏa khắp đường phố và làm bừng sáng toàn thung lũng.

Undin và những người lùn khác đã tụ tập ngoài sân. Saphira chiếm chệch ngồi đầu bàn. Hình như không ai tỏ ý phản đối việc cô rồng chiếm chỗ ngồi danh dự đó. Eragon hỏi cô em khổng lồ: “Có gì mới không?”

“Undin tập hợp thêm chiến binh, rồi ra lệnh đóng các cổng thành.”

“Như vậy chứng tỏ ông ta lo ngại có điều gì xảy ra.”

Chỉ cái ghế bên phải mình, Undin nói với Eragon:

- Mời ngồi.

Khi vị tộc trưởng cùng Eragon an tọa, mọi người đều ngồi xuống ghế dành ỉnh.

Eragon mừng rỡ thấy Orik và Arya xuất hiện, nhưng chưa kịp hỏi ông lùn về vụ chiếc nhẫn, trưởng tộc Undin đã vỗ tay xuống mặt bàn ra lệnh:

- Ighn az voth.

Đám người hầu tràn ra từ đại sảnh với những mâm vàng đầy ắp thịt, bánh ngọt và trái cây. Chúng tách thành ba hàng, mỗi hàng phục vụ một bàn.

Lần lượt súp nóng, thịt nướng, những ổ bánh nóng hổi, bánh dâu rưới mật ong được bày lên bàn. Kế bên mâm rau xanh tươi roi rói, những con lươn nấu sốt ngóc đầu tuyệt vọng hướng về bình phô-mát như ước ao trở lại với sông hồ. Mỗi bàn đều có một con thiên nga hầm, chung quanh là những con đa đa, vịt và ngỗng.

Chưa bao giờ Eragon thấy nhiều loại nấm đến thế, thậm chí có những nụ nấm trắng tinh, lớn bằng cả nắm tay của nó.

Rồi món chính của bữa tiệc được đưa ra: một con heo quay khổng lồ vàng tươm nước sốt. Ít ra theo Eragon đó là một con heo rừng, vì phải cần tới sáu người lùn mới khiêng nổi con vật to lớn bằng con Hỏa Tuyết đó. Nanh con vật dài bằng cánh tay, còn mõm nó ngang ngửa bằng cái đầu của Eragon.

Orik thì thầm:

- Nagra, loài heo khổng lồ. Eragon, tối nay Undin thật sự đã tỏ ra rất quý trọng cậu. Chỉ những người lùn can đảm nhất mới dám săn bắn Nagra, và nó chỉ dùng để phục vụ những người có công lao anh dũng nhất. Như vậy, theo tôi, ông ta chứng tỏ sẽ bảo vệ cậu, coi trọng cậu hơn bộ tộc Nagra.

Eragon ghé sát ông, hỏi nhỏ:

- Vậy đây là một con vật độc đáo nữa của Beor? Còn những con khác là gì?

- Sói rừng đủ to lớn để bắt một con Nagra, và đủ lanh lẹ để chộp một con Feldunost. Gấu hang, chúng tôi gọi là Urzhadn và thần tiên gọi là Beorn. Chính cái tên đó đã được dùng để đặt tên rừng núi này. Nhưng chúng tôi lại không gọi núi này bằng tên đó. Tên núi là một bí mật, chúng tôi không bao giờ tiết lộ với những loài khác. Và...

Nhưng ngay lúc đó Undin mỉm cười cùng các thực khách, rồi ra lệnh:

- Smer voth.

Đám người hầu lập tức lấy ra những con dao nhỏ, chia phần phết Nagra lên từng đĩa của các thực khách trừ Arya. Saphira được miếng to nhất.

Undin lại tủm tỉm cười, rút con dao găm, cắt một miếng thịt Nagra.

Eragon cầm cán dao của nó, nhưng Orik ngăn lại:

- Khoan đã.

Undin nhóp nhép nhai, gật gù tán thưởng, nuốt xong mới khoan thai nói:

- Ilf gauhnith!

Quay lại bàn tiệc đang râm ran trò chuyện lại, Orik nói:

- Nào, chúng ta bắt đầu thưởng thức chứ.

Chưa bao giờ Eragon được nếm một miếng thịt heo như thế: mềm, ngọt ngào, thơm lừng gia vị. Hình như món thịt này đã được ngâm ướp trong mật ong và rượu trái cây. Nó bảo Saphira: “Không hiểu họ làm cách nào mà chín nổi một con heo khổng lồ như vậy được.”

Saphira đang say sưa nhắm nháp thịt Nagra, âm ừ trả lời: “Nướng từ từ, rất từ từ chứ sao.”

Orik vừa nhai vừa cắt nghĩa cho Eragon:

- Một phong tục có từ thời đầu độc chưa bị kiềm chế giữa các bộ tộc, đó là chủ nhân phải nếm trước món ăn để thực khách yên tâm là món đó an toàn.

Quá nhiều món ăn, Eragon vừa thưởng thức từng món vừa chuyện trò của Orik, Arya và những người lùn cho đến xế chiều món cuối cùng mới được dọn ra.

Khi những người hầu dọn bàn, Undin hỏi Eragon:

- Cậu ăn vừa miệng chứ?

- Ngon tuyệt vời.

- Rất vui là cậu thấy ngon. Tôi cho dọn tiệc ngoài sân là để cho con rồng có thể ăn cùng chúng ta.

Ông ta vừa nói vừa nhìn lom lom Eragon. Nó lạnh cả người. Không hiểu do vô tình hay cố ý, Undin đã đối xử với Saphira không khác gì một con vật. Nó định hỏi riêng ông về những người trù mật, nhưng lại sợ làm ông ta khó chịu, nên chỉ nói đơn giản:

- Tôi và Saphira rất cảm ơn ông. Thưa ông, vì sao chiếc nhẫn lại được quăng vào chúng tôi?

Một thoáng yên lặng nặng nề bao trùm khắp sân. Eragon thấy Orik nháy mắt, nhưng Arya lại tủm tỉm cười như hiểu Eragon định làm gì.

Undin đặt con dao găm xuống bàn:

- Đám người cậu gặp là một bộ tộc rất thê thảm. Trước thời gian kỳ sị suy tàn, họ thuộc những gia đình cổ nhất, giàu có nhất trong vương quốc của chúng tôi. Nhưng rồi hai sự sai lầm dẫn họ đến cảnh mặt vận là: họ sống tại sườn phía tây của núi Beor, và tình nguyện đưa những chiến binh dũng cảm nhất phục vụ cho Vardel, thủ lãnh của các kỳ sị rồng.

Giọng ông bùng bùng phần nộ:

- Galbatorix và những tên phản đồ khốn kiếp đã tàn sát họ ngay trong thủ đô Uru'baen của cậu. Sau đó chúng bay tới để giết rất nhiều người của chúng tôi. Bộ tộc khốn khổ đó chỉ còn Grimstcarvlors Anhuin và các cận vệ của bà sống sót. Chẳng bao lâu sau Anhuin cũng qua đời vì quá đau buồn. Các cận vệ của bà tự hội nhóm người còn sống sót là Az Sweldn Rak Anhuin – nghĩa là Nước mắt Anhuin. Họ trù mật để luôn tự nhắc nhở đến những gì đã mất và quyết tâm phải phục thù.

Eragon cố bình thần, nhưng mặt vẫn nóng bừng vì xấu hổ. Undin tiếp tục:

- Vì vậy, hơn một thập kỷ qua họ đã cố công gây dựng lại bộ tộc, chờ ngày phục hận. Thế rồi cậu tới đây với dấu hiệu của vua Hrothgar. Cho dù cậu đã từng phục vụ tận tình tại Farthen Dur, nhưng họ vẫn cảm thấy bị sỉ nhục. Do đó chiếc nhẫn mang ý nghĩa một sự thách đấu, và cũng có nghĩa là Nước Mắt Anhuin sẽ chống lại cậu bằng mọi cách. Họ tự đặt mình là những kẻ thù không đội trời chung cùng cậu.

- Có nghĩa là... là tôi sẽ bị ám hại?

Undin lặng lẽ nhìn quanh cho đến khi gặp ánh mắt của tu sĩ Gannel, ông lắc đầu cười lớn. Tiếng cười ha hả không được bình thường:

- Không đâu, Khắc-Tinh của Tà-Thần ơi, họ không dám đụng vào một người khác. Điều đó bị cấm. Họ chỉ muốn cậu biến, biến khỏi đây thôi.

Tuy thấy Eragon vẫn còn thắc mắc, nhưng Undin nói ngay:

- Xin vui lòng chuyển đề tài đi, đừng nói đến chuyện kém vui này nữa. Gannel và tôi mở bữa tiệc thân mật này đâu phải để nói về những chuyện đó, đúng không?

Eragon chỉ còn biết nói:

- Vâng, tôi rất hiểu điều đó.

Saphira nghiêm túc nhìn Eragon “Anh biết không? Họ sợ. Sợ và thấy bị xúc phạm vì bị ép buộc chấp nhận sự trợ giúp của một kỵ sĩ rồng.”

“Đúng vậy. Họ có thể chiến đấu cùng chúng ta, nhưng sẽ không chiến đấu vì chúng ta đâu.”

73. Q.2 - Chương 14: Ngôi Đèn Celbedeil

Sáng hôm sau, khi bước vào khu nhà chính của Undin, Eragon nghe tiếng ông ta đang nói với Orik bằng ngôn ngữ của người lùn. Thấy Eragon, Undin lên tiếng hỏi:

- A, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Cậu ngủ ngon chứ?

- Vâng.

- Tốt. Chúng tôi đang bàn về việc khởi hành của cậu. Tôi đã hy vọng cậu sẽ ở lại với chúng tôi lâu hơn, nhưng với tình thế này, hình như tốt nhất là cậu nên lên đường vào sáng sớm mai, để tránh những rắc rối ngoài đường phố. Các vật dụng cần thiết và phương tiện chuyên chở đã sẵn sàng. Theo lệnh đức vua Hrothgar, quân hộ tống sẽ bảo vệ cậu tới Ceris. Tôi đã cho tăng cường từ ba lên bảy chiến binh.

- Vậy thì hôm nay tôi phải làm gì?

- Tôi đã định mời cậu tham quan những kỳ quan của Tarnag, nhưng lúc này để cậu đi quanh thành phố quả là không nên. Tuy nhiên nếu cậu ưng thuận, Grimstborrith Gannel đã nhờ tôi chuyển lời mời cậu thăm đền Celbedeil hôm nay.

Eragon trầm nhủ, hình như lão tộc trưởng này đã quên lời đoán chắc hôm qua, là Az Swelnd rak Anhuin - Nước Mất Anhuin sẽ không làm hại một vị khách.

- Cảm ơn. Tôi rất vui lòng được đi thăm đền.

Khi ra tới bên ngoài, Eragon hỏi Orik:

- Mỗi oán thù này là sao? Tôi cần phải biết sự thật.

Về miễn cưỡng, Orik chậm rãi nói:

- Trong quá khứ, những vụ hận thù đến gây đổ máu từ thế hệ này qua thế hệ khác là chuyện bình thường. Nhiều gia đình bị tiêu diệt vì chuyện trả thù liên miên lẫn nhau. Nước-mất Anhuin thật đại dột khi làm sống lại hủ tục này, vì từ sau chiến tranh các bộ tộc lần cuối cùng, không ai khơi gợi lại cách thức không hay đó nữa... Nhưng cho đến khi họ chưa tuyên bố hủy bỏ lời thề, cậu phải đề phòng sự phản phúc của họ có thể xảy ra trong vòng một năm, thậm chí trong vòng một thế kỷ. Tôi rất tiếc, không ngờ sự thân thiết của cậu với vua Hrothgar lại gây cho cậu mối nguy này. Nhưng, Eragon ạ, cậu không đơn độc đâu. Bộ tộc Ingeitum chúng tôi luôn bên cậu.

Eragon vội vã tới bên Saphira đang cuộn mình nằm ngủ ngoài sân.

“Em có ngại khi anh đi thăm đền Celbedeil không?”

“Việc cần phải đi thì anh cứ đi, nhưng nhớ đem theo thanh Zar’roc”.

Eragon nghe theo lời Saphira, đồng thời lấy cuộn mật thư của Nasuada dấu kỹ trong mình.

Khi Eragon tới cổng rào, năm người lùn mở cổng, rồi đứng quanh nó, tay nắm chặt rìu và kiếm, mắt chăm chăm quan sát đường phố.

Năm gã bảo vệ theo sau khi Eragon bắt đầu trở lại con đường hôm qua đã dẫn nó vào thành Tarnag.

Đường phố vắng lặng đến bất thường làm Eragon hơi rùng mình. Cửa sổ, cửa ra vào các nhà đều đóng chặt. Thừa thốt vài khách bộ hành đầu cúi gằm hoặc nhìn sang hướng khác, vội vã tránh xuống những con đường nhỏ. Eragon thầm nghĩ “Rõ ràng những người này sợ bị bắt gặp đi gần mình. Rất có thể họ biết Nước - mắt Anhuin sẽ báo thù bất kỳ ai giúp đỡ Eragon.”

Mong mau thoát khỏi con đường vắng ngắt, Eragon rảo chân tới, đưa tay lên, nhưng chưa kịp gõ, một cánh cổng đã mở vào trong và một người lùn mặc áo chùng đen đứng cúi chào. Thất lại đai kiếm, Eragon bước vào, để đám bảo vệ đứng ngoài.

Ấn tượng đầu tiên trong Eragon là màu sắc. Màu xanh mượt của bãi cỏ bao quanh những khối trụ nâng đỡ Celbediel, trông như một tấm áo choàng phủ lên ngọn đồi gợn gợn giữ ngôi đền. Dây trường xuân rủ từ những bức tường cổ kính, sương long lanh trên những cuống lá xanh mơn mớn. Vượt lên tất cả là mái vòm trắng không lồ cản vàng.

Ấn tượng thứ hai là mùi hương. Hoa và nhang hòa quyện với nhau thành một mùi hương vô cùng thanh khiết. Eragon cảm thấy như nó có thể sống chỉ bằng mùi hương này.

Sau hết là âm thanh. Vì dù hàng đoàn tu sĩ đi lại trên mặt sàn đá quý muôn màu sắc, nhưng âm thanh duy nhất Eragon nghe được là tiếng vỗ cánh nhẹ nhàng của một con quạ bay cao trên đầu.

Người lùn lại cúi đầu, ra dấu cho Eragon theo xuống một đại lộ dẫn tới Celbediel. Qua những mái hiên, Eragon ngẩn ngơ vì sự giàu sang và những nét tinh xảo phô bày quanh nó. Những bức tường gắn đá quý đủ màu sắc và không một chút tì vết. Vàng đỏ chói lọi viền từ trần, tới tường và nền đá. Bạc và ngọc trai điểm xuyết khắp nơi. Thỉnh thoảng, người lùn lại đưa Eragon qua một bức bình phong cản toàn ngọc bích.

Ngôi đền không được trang trí một chút vải vóc nào, thay vào đó người lùn đã tạc rất nhiều tượng diễn tả những trận thư hùng giữa ác quỷ và thần linh.

Sau khi vượt qua nhiều tầng lầu, Eragon được dẫn qua một cánh cổng bằng đồng chạm nổi, đề vào một gian phòng sàn lát gỗ. Giáp trụ treo kín các bức tường. Trong những giá vũ khí có những thanh gươm biểu hiện quyền uy, giống như thanh kiếm Angela đã sử dụng khi chiến đấu tại Farthen Dur.

Tộc trưởng kiêm tu sĩ Gannel đang luyện kiếm cho ba người lùn còn rất trẻ. Vạt áo chùng của ông được xắn cao tới thắt lưng, vũ khí thô sơ bằng gỗ trên tay ông luôn phóng tới như con ong vò vẽ đang cố tình chọc giận.

Ba người đệ tử tới tập tung trả những đường gươm, nhưng chỉ đủ chạm vào vũ khí của thầy. Thép và gỗ chạm nhau chan chát. Một đường loang loáng của Gannel, vũ khí bằng gỗ của ông quét qua đầu và chân ba đệ tử, làm ba chú lùn học trò lăn đùng lên sàn gỗ.

Thấy Ergon, Gannel cho các đệ tử lui. Khi ông đang đặt lại vũ khí lên giá, Eragon hỏi:

- Tất cả bộ tộc Quan đều là cao thủ kiếm thuật sao? Tu sĩ mà lại có tài năng này cũng là chuyện lạ.
- Chúng tôi có quyền tự vệ chứ, đúng không? Rất nhiều kẻ thù dòm ngó mảnh đất này.

Eragon gật đầu, rồi nhìn giá vũ khí nói:

- Những thanh kiếm kia độc đáo thật. Tôi chưa từng thấy thanh nào giống như thế trừ một lần tôi thấy thanh kiếm của một bà lang trong trận đánh tại Farthen Dur.

Tu sĩ Gannel xì hơi qua kẽ răng, chua chát nói:

- Angela. Bà ta có được thanh kiếm đó nhờ thắng một tu sĩ trong trò giải câu đố. Đó là một trò bịp xấu xa, vì chỉ chúng tôi mới được phép sử dụng huthvím. Hừ, bà ta và Arya...

Ông nhún vai, tới bên một bàn nhỏ, rót hai ly rượu lúa mạch. Đưa một ly cho Eragon, ông nói:

- Hôm nay tôi mời cậu đến đây là thể theo yêu cầu của vua Hrothgar. Nhà vua căn dặn tôi, sau khi cậu chấp thuận đề nghị trở thành một thành viên trong tộc Ingeitum, bổn phận của tôi là hướng dẫn cho cậu quen với những phong tục của người lùn.

Eragon lẳng lẳng nhấp rượu lẳng nghe ông nói tiếp:

- Trước đây, chưa bao giờ một người ngoài được hướng dẫn về những đức tin huyền bí của chúng tôi. Thậm chí không được nói đến những điều đó với một người thường hay một thần tiên. Nhưng nếu không hiểu biết những điều này, cậu sẽ không thể xác định được ý nghĩa khi trở thành một knurla là gì. Bây giờ cậu đã là một Ingeitum: cậu là máu, là thịt xương, là danh dự của chúng tôi. Cậu hiểu chứ?

- Tôi hiểu.

- Lại đây.

Một tay cầm ly rượu, một tay Gannel dắt Eragon từ phòng luyện kiếm qua năm hành lang rộng, rồi ngừng trước một phòng khói hương nghi ngút. Trước mắt họ là một bức tượng sừng sững từ sàn lên đến tận trần. Một tia sáng yếu ớt rọi trên khuôn mặt trầm ngâm của pho tượng đá.

Eragon rụt rè hỏi:

- Ai vậy?

- Guntera. Vua của các thần linh. Ngài là một chiến binh, đồng thời cũng là một nhà thông thái, nhưng tâm tính lại thất thường. Vì vậy, chúng ta phải dâng hương cầu ngài quan tâm vào những dịp tang ma, hiếu hỉ, gieo trồng.

Gannel đưa tay bắt quyết, cúi đầu trước tượng:

- Trước mỗi trận đánh, chúng ta phải cầu xin ngài, vì chính ngài đã tạo dựng nên đất này bằng xương của một người khổng lồ và lập nên trật tự trên thế giới. Mọi vương quốc đều là của Guntera.

Rồi Gannel hướng dẫn cho Eragon cung cách hành lễ; cắt nghĩa từng câu từng dấu hiệu sử dụng trong việc tỏ lòng tôn kính thần linh. Ông giải mã ý nghĩa những vòng khói hương – chúng tượng trưng cho hạnh phúc và đời sống như thế nào – rồi ông ôn lại những truyền thuyết về Guntera. Ngài đã ra đời ra sao vào lúc sao lên, đã chiến đấu với những quái vật và những người khổng lồ như thế nào để chiếm được một nơi chốn cho dòng giống tại Alagaesia, và bằng cách này ngài đã cưới được Kílf, một nữ thủy thần.

Ông đưa Eragon tới trước tượng nữ thần Kílf được tạc bằng đá xanh. Tóc nữ thần bông bênh bay, rủ quanh cổ và đóng khung quanh đôi mắt vui tươi màu ngọc tím. Tay bà cầm một đóa thủy cúc và một khúc đá màu đỏ lỗ chỗ những lỗ nhỏ.

Eragon chỉ phiến đá hỏi:

- Cái gì vậy?

- San hô lấy từ đáy biển chung quanh Beors.

- San hô?

Gannel uống ngụm rượu rồi nói:

- Thợ lặn của chúng tôi đã tìm thấy nó khi lặn tìm ngọc trai. Đường như trong nước mặn có những loại đá mọc lên như cây vậy.

Những bằng chứng hiển nhiên này chứng tỏ chỉ cần muối và nước cũng làm đá phát triển. Điều đó cắt nghĩa vì sao đá đã tiếp tục xuất hiện trên đồng ruộng của nó tại thung lũng Palancar, dù sau mỗi vụ mùa đều đã được dọn sạch sẽ không còn một cục đá nào.

Cả hai tiến qua tượng Urur, thần không khí và thiên đàn, kế ngay bên là tượng Morgothal, thần lửa và là em trai của thần Urur. Chỉ pho tượng màu đỏ thẫm, ông tu sĩ lùn kể về tình anh em khăng khít của hai vị thần. Morgothal đốt lâu đài trên trời vào ban ngày, để những tia sáng xuất hiện đầu chúng ta vào ban đêm. Còn thần Urur phải luôn nuôi ăn người em ruột.

Hai tượng cuối cùng là: Sindri - mẹ của đất, và Helzvog.

Tượng Helzvog khác biệt hẳn với những pho tượng khác. Vị thần khỏa thân khom mình, những ngón tay ve vuốt một tảng đá đen có khuôn khổ cỡ một người lùn. Những bắp thịt trên lưng thần vòng lên như đang cố quá sức mình, tuy vậy vẻ mặt thần lại dịu dàng như đang ở trước một đứa trẻ sơ sinh.

Giọng Gannel trầm đục hẳn:

- Dù Guntera là vua của các thần linh, nhưng chính Helzvog mới là vị thần dành trọn trái tim của chúng tôi. Chính ngài đã cảm thấy rằng, sau khi các người khổng lồ biến hết, đất đai phải dành cho loài người. Các vị thần khác không đồng ý. Nhưng thần Helzvog bỏ qua lời họ, âm thầm tạo ra người lùn đầu tiên từ đá núi.

Khi việc làm của ông bị phát hiện, các thần nổi trận lôi đình. Trong cơn ganh tị, thần Guntera tạo ra thần tiên để kiểm soát Alagaesia cho chính ông. Rồi Sindri tạo ra những con người đầu tiên từ đất. Kết hợp kinh nghiệm của các thần kia, anh em thần Urur và Morgothal cho rồng xuất hiện. Chỉ riêng nữ thần Kìl không tham gia cuộc ganh đua này. Những loài đầu tiên xuất hiện trên mặt đất như vậy đó.

Eragon lắng nghe từng lời và tin vào sự thân thật của ông, nhưng nó không khỏi bật ra câu hỏi: Vì sao ông biết những điều này.

Tưởng ông tu sĩ sẽ bực mình khi nghe hỏi, tuy nhiên ông chỉ lẳng lặng gật đầu rồi nói:

- Vì đó là những giáo điều chỉ dẫn cho chúng tôi những nghi lễ quan trọng nhất. Tôi biết Orík đã nói với cậu rồi... như... tất cả người lùn khi chết phải được an táng trong đá, nếu không linh hồn sẽ không được về bên Helzvog. Chúng tôi không là đất, không khí hay lửa. Chúng tôi là đá. Là một người thuộc tộc Ingeitum, trách nhiệm của cậu là phải bảo đảm một nơi chôn cất chính đáng cho bất kỳ người lùn nào qua đời trong đơn vị của cậu. Nếu không lo tròn việc đó – có thể vắng mặt vì bị thương hay bị kẻ thù bắt - cậu sẽ bị Hrothgar trục xuất và tất cả mọi người lùn chỉ được biết tin về cậu sau khi cậu qua đời. Cậu còn phải học hỏi nhiều, nhưng hãy nhớ kỹ những gì tôi nói hôm nay và hãy thi hành thật tốt.

- Tôi sẽ không quên những lời chỉ dạy của ông.

Về mặt hài lòng, Gannel dẫn Eragon lên một cầu thang xoắn ốc. Vừa bước lên ông vừa lấy trong vạt áo chúng ra một sợi dây chuyền luồn qua cán một cái búa nhỏ xíu bằng bạc. Trao dây chuyền cho Eragon, ông cất nghĩa:

- Đây cũng là việc nhà vua nhờ tôi. Đức vua e ngại Galbatorix có thể có nhật thông tin từ tâm trí Tà Thần, Ra'zac hoặc binh lính - tất cả những kẻ đã từng gặp cậu - để biết hình dung của cậu.

- Chuyện đó có gì đáng sợ?

- Có chứ. Vì Galbatorix sẽ thu được hình ảnh cậu. Rất có thể lão đã làm rồi.

Eragon lạnh người, tự trách: “Đáng lẽ mình phải nghĩ đến chuyện này từ trước rồi.”

Gannel tiếp:

- Khi nào cậu còn đeo sợi dây chuyền này thì không kẻ nào có thể thu được hình ảnh cậu và con rồng. Dích thân tôi đã làm phép và niệm chú, vì vậy nó sẽ ngăn được những kẻ ý chí mạnh mẽ nhất muốn thu hình ảnh hoặc len lỏi vào tâm trí cậu. Nhưng phải nhớ một điều: khi hoạt động, sợi dây này sẽ hút sức lực cậu cho đến khi được gỡ ra hoặc sự nguy hiểm đã chấm dứt.

- Vậy khi tôi ngủ, nếu có chuyện xảy ra và dây chuyền này hoạt động, nó sẽ hút hết nội lực của tôi sao?

-Ồ không. Nó sẽ đánh thức cậu chứ.

Eragon vâng về cái búa nhỏ xíu, ngẫm nghĩ: “Rất khó thoát khỏi bùa chú của kẻ khác, nhất là bùa chú của Galbatorix. Nếu ông tu sĩ này có khả năng chống lại chuyện đó, không biết trong món quà này của ông ta có còn ẩn chứa những thứ bùa gì nữa không?” Nó chợt nhận ra một hàng chữ cổ trên cán búa. Astim Hefthyn. Lên hết cầu thang, Eragon hỏi:

- Vì sao người lùn cũng viết chữ cổ giống như người thường?

Lần đầu tiên từ khi gặp gỡ, Eragon mới thấy ông tu sĩ già cười. Tiếng cười ha hả sáng khoái vang dội khắp ngôi đền.

- Trái lại, loài người sử dụng chữ viết của chúng tôi. Khi tổ tiên của cậu xuất hiện tại Alagaesia, họ đều mù chữ. Không bao lâu sau, họ đã quen với chữ của chúng tôi. Thậm chí trong ngôn ngữ của loài người có những từ xuất phát từ ngôn ngữ của người lùn. Như chữ father (cha) nguyên gốc là farthen.

- Như vậy thì Farthen Dur nghĩa là...

- Cha của chúng ta.

Eragon theo Gannel qua một gian phòng uốn cong, ngay dưới mái vòm. Từ đây có thể nhìn bao quát cảnh núi non bao la hùng vĩ sau Tarnag cùng những tầng bậc thang của thành phố xa xa phía dưới.

Eragon chỉ liếc qua phong cảnh bên ngoài, vì trên bức tường trong gian phòng là một bức tranh dài tưởng như bất tận, một minh họa khổng lồ, diễn tả từ thời người lùn được tạo dựng dưới bàn tay thần Helzvog. Những khuôn mặt và sự kiện hiển hiện sống động như thật trong từng chi tiết.

Eragon mê mẩn nhìn:

- Bức tranh này được làm bằng cách nào vậy.

- Mỗi cảnh được chạm trên những miếng nhỏ, tráng men rồi ghép lại.

- Sao không vẽ bằng sơn thông thường có phải dễ hơn không?

- Dễ hơn nhưng không thể tồn tại nhiều thế kỷ. Thậm chí cả thiên niên kỷ mà vẫn không giảm vẻ rực rỡ sống động như sơn dầu. Như cảnh đầu tiên này đã được khắc chỉ mười năm sau khi phát hiện ra Farthen Dur, trước cả giai đoạn thần tiên đặt chân lên Alagaesia.

Ông nắm tay Eragon từ từ đi dọc bức tranh. Mỗi bước như đưa hai người trở về từ muôn năm lịch sử.

Eragon thấy đã có thời người lùn là những du mục trên những cánh đồng bao la bất tận, cho đến khi đất đai nóng đến nỗi trở nên khô cằn hoang vu, họ bắt buộc phải di chuyển về phía nam, tới rừng Beor. Nó bàng hoàng nhận ra, đó là nguyên nhân thành hình của sa mạc Hadarac.

Eragon cũng được thấy từ quá trình thuần hóa loài dê Feldunost ra sao, tới công trình chạm trổ tảng ngọc Isidar Mithrim, buổi họp đầu tiên giữa người lùn và thần tiên, những lễ đăng quang của các vua người lùn. Hình ảnh rồng thường xuyên xuất hiện trong những cảnh phun lửa đốt nhà và tàn sát người lùn. Eragon không thể dần lòng không tức giận.

Eragon chậm bước khi tới trước cảnh diễn tả một sự kiện mà nó đang hy vọng được thấy: chiến tranh giữa thần tiên và loài rồng. Đây là cảnh người lùn hiến tặng một khoảng không mênh mông trên đầu trời Alagaesia cho hai loài - rồng và thần tiên - thỏa thích hủy hoại nhau. Nó rùng mình khiếp đảm trước những hình ảnh đầu rơi máu đổ. Đoạn tranh này kéo dài nhiều thước, càng về sau cảnh tượng càng kinh khủng hơn những hình ảnh trước. Rồi màu sắc tươi dần dần đến hình ảnh một chàng trai thần tiên trẻ tuổi quỳ bên dốc đá, hai tay ôm một quả trứng rồng màu trắng.

Eragon thì thầm:

- Đó là...

- Đó là Eragon. Là vị kỵ sĩ rồng đầu tiên. Đây là bức chân dung giống nhất trong lần ông đồng ý ngồi làm mẫu cho các họa sĩ của chúng tôi.

Eragon cúi sát bức tranh ngắm nghía khuôn mặt người trùng tên với nó, nghĩ thầm: “Mình cứ tưởng ông ấy già hơn nhiều.” Nhìn đôi mắt xéch, cái mũi khằm và cái cằm nhọn, Eragon thấy nét mặt giữ gìn này hoàn toàn khác hẳn nó. Nhưng đôi vai nhô cao, căng thẳng, gợi nó ngó lại khi phát hiện trứng của Saphira. Vuốt ve nền men trắng, Eragon nhủ thầm: “Tôi và ông không quá khác nhau đâu. Khi tai tôi giống như ông, chúng ta thật sự sẽ thành đôi huynh đệ vượt thời gian... Tôi đang tự hỏi, ông có tán thành những hành động của tôi không?”

Ít nhất Eragon cũng thấy nó và vị thần tiên đó đã có cùng một chọn lựa giống nhau: cả hai đều đã giữ lại trứng rồng.

Nghe tiếng cửa mở, Eragon quay lại. Arya tiến từ đầu phòng lại, đôi mắt cô liếc qua bức tranh với vẻ đứng đưng mà từng thấy kho cô đối đầu với Hội-đồng Tiền-bối.

Arya cúi đầu trước Gannel:

- Chào tộc trưởng.
- Chào Arya.
- Tộc trưởng đang giáo dục Eragon bằng mở chuyện thần thoại của các ông phải không?

Gannel mỉm cười nói ngay:

- Người ta ai cũng phải hiểu biết đức tin của các xã hội mà mình là một thành viên chứ.
- Nhưng hiểu biết không đồng nghĩa với đức tin.

Chỉ một trụ đá đỡ mái vòm chạm trổ, Arya nói tiếp:

- Cũng không có nghĩa là những hý sinh của bộ tộc đã làm, để an ủi và đem sự bình an tâm hồn cho những người anh em của chúng tôi sao?
- Tôi không từ chối gì hết, chỉ hỏi vì sao những việc làm tốt lành như chia sẻ sự giàu có của quý vị với những con người khốn khổ, đói khát, không cửa nhà, hay thậm chí tiếp tế cho Varden lại không được làm. Trái lại, quý vị phung phí tiền bạc trong việc trang trí lâu đài, đền thờ... dành cho những khát vọng của riêng mình.
- Đủ rồi.

Ông tu sĩ già nắm chặt tay, mặt đỏ bừng.

Arya vẫn tươi cười nói:

- Không có chúng tôi, ruộng vườn chết khô vì hạn hán. Không có chúng tôi, lũ lụt khắp nơi, gia cầm gia súc lẫn đùng ra chết dịch, trời đất sụp đổ vì sự giận dữ của thần linh. Chỉ có những lời cầu nguyện của chúng tôi mới tránh được những tiên tai ghê gớm đó. Nếu không cầu thần Helzvog thì...

Eragon rối cả trí, không hiểu nổi những lời bóng gió của Arya ngụ ý gì. Chỉ qua những câu trả lời một cách gián tiếp của ông tu sĩ lùn, nó lờ mờ đoán ra Arya muốn ám chỉ là những vị thần của người lùn không có thật.

Sau cùng Arya đưa tay ngăn lời Gannel:

- Đó là sự khác biệt giữa chúng ta, thưa tộc trưởng. Ông đã hiến mình cho những điều ông tin là có thật nhưng không thể chứng minh. Còn chúng tôi lại không thể đồng ý như vậy được.

Quay qua Eragon, nàng tiên nói:

- Nước-mắt Anhuin đang kích động người dân Tarnag chống lại kỵ sĩ. Tộc trưởng Undin , và cả tooi, tin rằng tốt nhất là kỵ sĩ nên ở trong khuôn viên của ông cho đến khi chúng ta rời khỏi nơi này.

Eragon muốn được thấy và tìm hiểu hơn nữa về ngôi đền, nhưng nếu có rắc rối, nó nên ở gần Saphira thì hơn. Nó cúi đầu chào Gannel và xin lỗi vì phải chia tay quá sớm. Ông bảo:

- Tôi hiểu mà, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Cậu không cần phải xin lỗi. Còn cô, Arya, cứ làm điều cần làm. Cầu xin Guntera phù hộ cô.

Mười hai chiến binh hộ tống Arya và Eragon xuyên qua thành phố. Trên đường đi, Eragon nghe những tiếng la hét giận dữ từ một bậc thang phía dưới. Một cục đá vèo vèo ném trúng mái nhà gần ngay chỗ nó đi qua.

Về tới phòng, Eragon vội mặc áo giáp, đeo găng, cuốn xà-cạp, đội mũ sắt và vợ cái khiên cùng túi hành trang, rồi chạy ra sân, tới ngồi bên Saphira.

Cô rồng nhận xét: “Tarnag nháo nhào lên như ong vỡ tổ vậy.”

Một lát sau Arya xuất hiện cùng lúc với một toán năm chục người lùn trang bị vũ khí. Đám chiến binh này tụ tập giữa sân vừa thì thầm bàn tán vừa nôn nóng nhìn những cánh cổng gài kín và những rặng núi phía sau.

Ngồi xuống bên cạnh Eragon, Arya cũng thì thầm:

- Họ sợ đám đông ngăn cản chúng ta tới nơi neo bè.
- Saphira vẫn có thể đưa chúng ta tới đó mà.
- Còn Hỏa Tuyết và đám lính bảo vệ thì sao? Không, nếu bị ngăn cản, chúng ta phải đợi cho đám đông nguôi ngoai đã.

Nhìn bầu trời đang tối dần, cô nói nhỏ:

- Không may là chàng đã làm mất lòng quá nhiều người lùn. Nhưng dù sao, có lẽ cũng không thể tránh khỏi điều đó. Vì bản chất người lùn bao giờ cũng có chuyện để gay go; được lòng người này, thì lại mất lòng người khác.
- Phải chi tôi từ chối đề nghị của vua Hrothgar.
- A, cả đề nghị của Nasuada nữa chứ. Không. Chàng không đáng trách. Nếu có lỗi, thì chính là lỗi tại Hrothgar. Đáng lẽ ông ta phải tiên đoán được những phản ứng của một số người lùn chứ.

Im lặng một lúc, Eragon hỏi:

- Nàng có gia đình ở Du Weldenvarden không?

Lặng lặng một lúc lâu, Arya mới trả lời:

- Tôi không còn người thân nào hết.
- Vì... vì sao lại thế?

Nàng ngập ngừng:

- Họ phản đối việc tôi quyết định làm sứ thần của nữ hoàng. Khi tôi bỏ qua những lời phản đối đó và xăm dấu hiệu yawe lên vai - một minh chứng tự hiến mình cho sự nghiệp cao cả của giống nòi - cũng như trường hợp chàng nhận chiếc nhẫn từ ông Brom vậy, gia đình đã từ tôi.
- Nhưng chuyện đó xảy ra từ... hơn bảy mươi năm trước rồi mà.

Arya quay đi, giấu mặt sau làn tóc rủ. Eragon cố tưởng tượng vì sao nàng từ bỏ gia đình để đến chung sống với hai loài hoàn toàn khác biệt nhau. Nó hỏi:

- Còn thần tiên nào cũng sống ngoài Du Weldenvarden không?
- Ba chúng tôi được đưa ra khỏi hoàng cung Ellesméra. Faolin và Glenwing thường đi cùng tôi trong những chuyến luân chuyển trứng rồng giữa Du Weldenvarden và thủ phủ Tronjheim. Chỉ mình tôi sống sót trong lần bị Tà Thần Durza phục kích.
- Họ như thế nào?
- Họ là những chiến binh kiêu hãnh. Glenwing thích chuyện trò với chim bằng tâm tưởng. Anh ta có thể đứng suốt mấy giờ trong rừng giữa bầy chim lắng nghe chúng hát. Sau đó Glenwing hát lại cho chúng tôi nghe những bài ca rất dễ thương của loài chim.

- Còn Faolin?

Arya không trả lời, chỉ nắm chặt chuôi thanh kiếm. Eragon hỏi sang chuyện khác:

- Sao nàng có vẻ không ưa tu sĩ Gannel lắm?

Nàng quay lại, rồi bất ngờ đưa ngón tay nhẹ nhàng vuốt má Eragon làm nó ngạc nhiên đến ngẩn người:

- Chuyện đó để dịp khác hãy nói.

Rồi Arya đứng dậy bỏ đi.

“Vậy là sao? Chẳng hiểu gì cả!” Eragon bối rối nghĩ thầm. Ả rồng có vẻ khoái chí vươn cổ và đuôi cuốn lấy Eragon rồi tỉnh bơ ngủ khì.

Khi tia sáng đầu tiên xuất hiện trên nền trời (tuy nhiên dưới thung lũng trời vẫn âm u tới tận trưa) Eragon đánh thức Saphira dậy. Những người lùn đang bận rộn đóng gói vũ khí để có thể âm thầm đi qua Tarnag. Tộc trưởng Undin còn yêu cầu Eragon lấy vài cuốn quanh móng của Hỏa Tuyết và Saphira.

Khi tất cả đã sẵn sàng, Undin và các chiến binh bao bọc quanh Eragon, Arya và Saphira. Cánh cổng - những bản lề đều đã được thoa dầu - nhẹ nhàng mở, không gây một tiếng động nhỏ nào. Cả đoàn lặng lẽ tiến về hướng bờ hồ.

Tarnag dường như còn say ngủ, thành phố vắng hoe. Eragon chỉ thấy một vài người lùn im lặng ngó theo, rồi bỏ đi êm ru như bóng ma biến vào ánh sáng chạng vạng.

Tại những cổng của mỗi bậc thang, tên lính gác vẫy tay cho qua, không hỏi han gì. Không bao lâu, họ đã xuống tới bậc cuối của Tarnag, để tiến tới bờ kè đá sát mé nước đen ngòm.

Hai chiếc bè lớn buộc cạnh bờ chờ sẵn. Trên chiếc bè thứ nhất có ba người lùn, chiếc thứ hai có bốn người.

Eragon phụ những người lùn trên bờ bịt mắt Hỏa Tuyết, rồi kéo con ngựa bướng bình xuống chiếc bè thứ hai. Hỏa Tuyết bị trói quỳ hẩn xuống. Trong khi đó Saphira đã lặn xuống hồ, chỉ để lộ đầu trên mặt nước.

Undin nắm cánh tay Eragon:

- Chúng ta chia tay tại đây. Những người của tôi sẽ đi cùng cậu tới Du Weldenwarden.

Eragon vừa mở miệng, ông ta chặn ngay:

- Đừng, cậu không phải nói lời cảm ơn. Đây là bổn phận của tôi. Tôi chỉ cảm thấy ngượng ngùng vì thời gian cậu ở đây đã bị vẩn đục vì lòng thù oán của Az Swelndrak Anhuin.

Eragon cúi chào, rồi cùng Orrik và Arya lên chiếc bè thứ nhất. Dây neo được tháo gỡ và những người lùn đẩy sào cho bè đã bình bồng bên Saphira vào cửa sông Az Ragni.

74. Q.2 - Chương 15: Kim Cương Trong Đêm Tối

“Triều đình đã xâm hại quê hương mình!”

Roran vừa nghĩ vừa lắng nghe những tiếng rên la đau đớn của những người bị thương vì cuộc chiến đêm qua. Sợ hãi và căm phẫn làm anh rùng mình lạnh khắp người. Dường như những hành động của hai tên Ra'zac đã hủy hoại hoàn toàn sự hồn nhiên còn lại của tuổi thơ anh. Roran cảm thấy một nỗi buồn thăm thẳm tràn ngập tâm hồn.

Để bà lang Gertrude săn sóc những người bị thương, Roran lang thang tới nhà chú Horst. Nhìn những chướng ngại vật rất rác khắp nơi, những miếng ván, những chiếc thùng, những đồng đá và hai sườn xe cháy sém, anh thấy sao chúng mong manh tội nghiệp quá.

Mấy dân làng đi qua anh với đôi mắt lơ đãng vì bàng hoàng, đau đớn và kiệt sức. Roran cảm thấy chưa từng bao giờ mệt mỏi như lúc này. Hai đêm rồi, anh không hề chớp mắt. Chân tay rã rời đau nhức vì chiến đấu.

Bước vào nhà, anh thấy thím Elaine đang đứng ngoài cửa phòng ăn, lắng nghe những tiếng bàn cãi gay gắt từ trong phòng. Thím vẫy Roran lại.

Sau khi đánh bại sự phản công của Ra'zac, những nhân vật tai mắt trong làng bàn tính phải làm gì và quyết định chú Horst có nên bị trừng trị vì đã gây ra cơ sự không. Họ đã thảo luận suốt buổi sáng.

Roran ngó vào phòng. Ngồi quanh chiếc bàn dài gồm có Birgit, Lorin, Sloan, Gedric, Delwin, Fisk, Morn và một số người khác nữa. Chú Horst ngồi đầu bàn. Kselt đang chống khuỷu tay khăng khieu lên bàn, nói lớn:

-... và tôi phải nói thẳng rằng như vậy là ngu ngốc và bất cần. Không có lý do gì để liều mạng...

Chú Morn ngoắt tay nói:

- Chúng ta đã nói về vấn đề này rồi. Dù chuyện đã xảy ra nên làm hay không cũng không nên bàn thêm nữa. Vấn đề Qiumby là bạn tôi, tôi cũng là bạn của mọi người tại đây. Nghĩ đến những con quái vật đó sẽ làm gì Roran như đã làm với Quimby, tôi không khỏi rùng mình ghê sợ...

Lão Sloan học lên:

- Dễ ợt, giết ráo tụi lính đi.

- Rồi sau đó thì sao? Chúng sẽ đưa thêm quân đến và chúng ta tắm trong biển máu? Còn vấn đề giao nạp Roran cũng không mang lại kết quả tốt đẹp gì. Các anh không nghe Ra'zac nói gì sao? Chúng sẽ giết chúng ta nếu ta bảo vệ Roran, nhưng nếu chúng ta nộp mạng Roran, chúng sẽ cho chúng ta được làm... nô lệ. Có thể quý vị nghĩ khác, nhưng riêng tôi thì chết chứ không làm nô lệ suốt đời.

Morn ngừng lại, rồi lắc đầu, nghiêng rằng nói:

- Làm nô lệ chúng ta cũng không sống sót nổi đâu.

Fisk lên tiếng:

- Hay chúng ta bỏ đi.

Kiselt nói ngay:

- Đi đâu? Phía sau là núi Spine. Trước mặt là con đường đã bị lính ngăn chặn và... trên tụi nó là toàn thể triều đình.

Thane bồng chỉ tay thẳng chú Horst thét lên:

- Tất cả chuyện này là do lỗi tại anh. Chúng sẽ đốt nhà, giết hại vợ con chúng tôi là vì anh. Chính anh!

Chú Horst đứng bật dậy, làm chiếc ghế đổ ra sau.

- Danh dự con người của anh đâu? Anh có thể ngồi im nhìn chúng ăn thịt chúng tôi sao?

- Đánh lại chúng chẳng khác nào tự tử.

Thane vừa nói vừa nhìn mọi người rồi hăm hăm vượt qua Roran, ra khỏi phòng.

Thấy Roran, Gedric ngoắt tay:

- Vào đi, chúng ta đang chờ cháu.

Nhìn những cặp mắt đang soi và mình, Roran e dè hỏi:

- Chờ cháu làm gì ạ?

Gedric nói:

- Chú thấy mọi người đã đồng ý là sẽ không giao cháu cho quân triều đình. Việc duy nhất phải làm lúc này là sửa soạn nghênh chiến với chúng. Horst sẽ lo rèn mũi giáo và một số vũ khí khác, Fist đã nhận lời làm khiên, rất may là xương mộc của ông ấy không bị cháy. Cần có người lo vấn đề phòng thủ. Chúng ta muốn cháu lãnh nhiệm vụ này. Sẽ có nhiều người phụ với cháu.

Roran gật đầu:

- Cháu sẽ cố gắng.

Thím Tara đứng bên chú Morn, cao vượt hẳn chồng. Tara to con, tóc đen, đôi tay rắn chắc, dư sức kéo phẳng hai gã đàn ông đang đánh nhau, quăng mỗi anh mỗi nẻo nhẹ nhàng như bẻ cổ gà. Thím bảo Roran:

- Ráng làm cho đảng hoàng, nếu không lại thêm cả đồng người chết đấy.

Quay qua Horst, thím nói:

- Trước hết hãy lo chuyện chôn cất đã, rồi còn chuyện chuyển trẻ con đến trại nhà Cawley cho an toàn. Chị cũng nên đi, Elaine ạ.

Elain bình tĩnh nói:

- Tôi sẽ không rời anh Horst.

- Nhưng đây không phải chỗ dành cho người mang bầu năm tháng. Chị sẽ mất đứa nhỏ nếu cứ chạy đôn chạy đáo khắp nơi như thế này.

- Nhưng ở xa, không biết chuyện gì đang xảy ra tại đây còn làm tôi khổ hơn. Tôi sẽ ở lại như những người vợ khác trong làng ở lại.

Chú Horst đến bên vợ, dịu dàng cầm tay thím nói:

- Anh cũng mong em ở bên anh, nhưng trẻ con thì nên đi. Cawley có thể săn sóc chúng. Tuy nhiên, trước hết chúng ta phải rõ đường từ đây tới đó có được an toàn không.

Buổi họp chấm dứt, mọi người tản ra khắp làng Carvahall, để rồi sau đó họ - cùng hầu hết người làng - đều tề tựu trong một nghĩa trang nhỏ phía sau nhà bà lang Gertrude. Mười tử thi cuốn vải trắng đặt bên mười ngôi huyệt. Trên ngực họ là một nhánh độc cần và cổ được đeo một giải bùa bằng bạc.

Bà Gertrude đứng hàng đầu ngân nga đọc tên từng người quá cố: Parr, Wyglif, Ged, Bardrick, Farols, Hale, Kelby, Melkolf và Albem. Bà đặt lên mắt người chết những viên sỏi màu đen, vươn hai tay lên cao, ngửa mặt nhìn trời, rồi cất tiếng run run giọng cầu hồn. Giọng bà bổng vút cao và những giọt nước mắt trào ra từ đôi mắt khép chặt. Râm ran tiếng thở dài nào nuốt trong đám dân làng. Bà hát về trần gian, về đêm tối, về nỗi đau khổ triền miên của kiếp người.

Khi tiếng ngân buồn thảm cuối cùng chìm vào tĩnh lặng, tang gia cất giọng nhắc nhở những hành vi đúng cảm, những tình cảm sâu đậm của người quá cố. Sau đó là lễ hạ huyệt.

Roran vừa lắng nghe vừa lẳng lặng nhìn sang những nắm mồ vô danh của ba người lính triều đình. “Một người bị Nolfavrell giết, còn hai người chết bởi tay mình.” Anh tưởng như còn nghe tiếng răng rắc của xương dưới lớp thép của búa. Roran cố nén để không ói mửa trước mọi người. “Mình chính là kẻ hủy hoại hai sinh mạng.” Chưa bao giờ Roran nghĩ đến chuyện giết người, vậy mà anh là kẻ giết người nhiều hơn bất kỳ dân làng Carvahall nào khác. Hình như trên trán anh đã được đánh dấu bằng máu.

Roran hấp tấp tới đám tang, thậm chí không dừng lại để gặp Katrina, để leo lên một điểm cao, hầu có thể quan sát toàn cảnh Carvahall. Nhà cửa trong làng nằm cách xa nhau, rất khó lập vành đai bảo vệ. Anh thăm nhủ: Bảo vệ sườn phía tây đã có dòng Anora, nhưng tất cả phần còn lại của Carvahall đều bỏ trống. Chỉ trong vài tiếng đồng hồ, lấy gì để có thể lập nên một tuyến phòng thủ vững chắc đây?

Chạy vội về giữa làng, Roran la lớn:

- Tất cả ai đang ở không, làm ơn giúp một tay chặt cây nào.

Từ những ngôi nhà, một số đàn ông thanh niên chạy ra. Roran vẫn luôn miệng thúc dục:

- Lẹ lên, lẹ lên. Càng đông càng tốt.

Darmmen, một cậu con trai của ông Lorrington, chạy lại hỏi:

- Kế hoạch của cậu là gì vậy?

Roran nói lớn để mọi người cùng nghe:

- Chúng ta cần một tường rào bảo vệ quanh làng, một tường rào càng dày càng hiệu quả. Tôi tính, nếu chúng ta chặt cây đặt ngang đường, vạt nhọn các cành, thì Ra'zac sẽ khó vượt qua nổi.

Orval hỏi:

- Chừng bao nhiêu cây mới đủ?

Roran nhắm tính chu vi quanh làng rồi nói:

- Ít nhất là năm mươi. Sau mươi càng tốt. Khoan...

Anh đếm số người có mặt: bốn mươi tám người.

- Nếu mỗi người chặt được một cây trong vòng một tiếng nữa, coi như ổn rồi. Có thể được không?

Orval phản đối:

- Này, cậu hơi coi thường tớ rồi đó. Năm lên mười tớ đã chặt một cây chưa đến một tiếng.

Darmmen hỏi:

- Sao không lấy cây mâm xôi phủ lên? Kẻ nào leo qua nổi những cành gai góc như thế được chứ?

Roran cười:

- Hay, ý kiến rất tuyệt. Nào, còn chú bác nào có con trai, bảo các anh em dùng ngựa kéo cây về.

Tất cả vội vàng chạy đi lấy cưa, rìu bắt tay vào việc. Roran níu Darmmen lại nói:

- Nhớ để nguyên cành để đeo nhọn, đừng tĩa.

- Còn cậu đi đâu?

- Mình sẽ đi lo thêm tuyến phòng thủ khác.

Nói xong Roran chạy đến nhà Quimby. Birgit đang dùng gỗ đóng chặn bên trong cửa sổ, thấy Roran, chị ta hỏi:

- Chuyện gì?

Cắt nghĩa vấn đề về tường rào cây, rồi Roran bảo:

- Em muốn đào một chiến hào bên trong hàng rào cây, để gây thêm khó khăn cho kẻ nào muốn đột nhập vào làng. Chúng ta sẽ cắm chông nhọn dưới hào và...

Birgit nhú mồm:

- Nhưng sao lại là tôi?

- Vì, cũng như em, chị cắm hờn tụi Ra'zac. Em biết chị sẽ làm mọi cách để ngăn chặn chúng.

- Hay lắm. Tôi sẽ làm theo ý cậu. Nhưng, nghe cho kỹ Roran Garrosson, tôi sẽ không bao giờ quên chính gia đình cậu đã gây nên cái chết của chồng tôi.

Chị ta bước vội đi, không để Roran kịp trả lời.

Roran đành chấp nhận lời oán trách của Birgit. Với nỗi đau đớn vì chồng chết thảm, chị ta không đòi máu trả nợ máu đã là may mắn lắm rồi. Lắc đầu, Roran chạy ra cửa ngõ chính dẫn vào Carvahall. Đây là yếu điểm của làng, cần phải lập rào phòng thủ gấp đôi. Không thể để Ra'zac một lần nữa cho nổ tung rào cản.

Gọi thêm Baldor, rồi cùng cậu ta, Roran bắt đầu đào một hố sâu ngang đường.

Vừa đào Baldor vừa bảo:

- Mình không giúp cậu lâu được đâu, ông già cần mình phụ một tay trong xưởng rèn.

Không ngẩng lên, Roran chỉ ậm ừ đồng ý. Vì trong trí anh đang tràn ngập hình ảnh những người lính bị giết đêm qua. Ánh mắt họ nhìn khi bị đâm và cái cảm giác skhùng khiếp khi anh nện cây búa xuống một thân xác con người như đó là một thân cây mục, làm anh cảm thấy buồn nôn. Roran ngừng tay, lắng nghe tiếng huyền nao của dân làng đang rộn rịp thu xếp, sẵn sàng chờ đợi một cuộc tấn công.

Sau khi Baldor đi, Roran tiếp tục đào hố sâu tới ngang hông, rồi mới tới xưởng mộc của Fisk. Ông thợ mộc cho ngựa kéo năm khúc gỗ dài tới hố Roran đã đào. Roran chôn mấy khúc gỗ dựng đứng trong hố, tạo thành một bức tường khó thể vượt qua.

Đang nện đất cho chặt những chân rào, Darmmen chạy lại:

- Có cây rồi, mọi người đang đặt cho đúng vị trí.

Roran cùng Darmmen chạy tới phía bắc làng. Mười hai người đang hì hục kéo bốn cây thông cành lá còn xanh, xếp thành hàng, trong khi đó có một bầy ngựa chạy ngược lên đồi dưới tiếng roi quất đen đét của một chú nhóc.

Darmmen bảo:

- Tụi mình kéo cây về, còn đa số ở lại chặt thêm. Đám đó chặt khí thế lắm.
- Tốt. Càng nhiều càng tốt, còn nhiều chuyện phải làm.

Chỉ đồng cây mâm xôi bên bờ ruộng nhà Fisk, Darmmen bảo:

- Mình cắt dọc sông Anora đó. Còn bao la, cậu cứ dùng thoải mái.

Quay về hướng đông, Roran thấy một dãy dài đàn bà, trẻ em và cả đàn ông đang đào đất. Lại gần, anh nhìn Birgit đang oang oang vừa ra lệnh như một vị tướng, vừa phân phát nước uống ọi người. Chiến hào rộng chừng thước tám, sâu gần một thước. Khi Birgit ngừng tay để thở, Roran bảo:

- Phục chị thật.

Không nhìn Roran, chị vén mớ tóc lòa xòa trước mắt nói:

- Dễ mà, tụi này cày một đường trước rồi mới đào.
- Chị còn cái xẻng nào cho em mượn không?

Birgit chỉ đồng nông cụ đầu kia chiến hào. Tiến lại gần, Roran chợt thấy, trong đám lưng nhấp nhô của những người đào đất, mái tóc màu đồng của Katrina. Kế bên cô, lão Sloan đang nóng nảy hăm hăm hất tung đồng đất mềm. Mắt lão hoang dại, hai hàm răng nhe ra như hàm dọa ai giữa cặp môi lem nhem bùn đất.

Roran bước vội qua lão Sloan, tránh đôi mắt đỏ ngầy như máu của lão. Vớ một cây xẻng, anh cắm cúi xúc đất, cố quên những lo âu tràn ngập trong lòng.

Cả ngày trôi qua trong sự tất bật của mọi người. Không ai ngừng tay để ăn hay nghỉ ngơi. Hố chiến hào càng lúc càng sâu hơn, kéo dài tới bờ sông Anora. Đất đào lên được đắp thành ụ bờ trong hào. Kể nào lọt xuống hố cũng khó có thể leo lên.

Bức tường rào bằng thân cây hoàn tất vào buổi trưa. Roran bỏ xẻng, chạy lại phụ với mọi người vạt nhon những cành cây, rồi phủ những bụi mâm xôi đầy gai lên trên. Thỉnh thoảng họ lại phải kéo cây, mở lối cho những người, chẳng hạn như Ivor, lừa gia súc về làng.

Tối chiều tối, Roran không ngờ hàng rào phòng thủ lại bề thế và vững chắc đến như vậy được. Tuy nhiên mọi người vẫn phải làm việc thêm mấy tiếng mới hoàn chỉnh theo đúng ý của anh.

Ngồi trên mặt đất, nhai mẩu bánh mì, Roran ngược hai mắt mệt mỏi nhìn những vì sao. Một bàn tay đặt lên vai anh, cùng tiếng nói của Albriech:

- Đây, của cậu đó.

Albriech đưa cho Roran một cái khiên bằng gỗ ghép và một cây giáo dài gần hai thước, rồi tiếp tục đi phân phối vũ khí cho những người khác.

Roran vào nhà chú Horst lấy thêm cây búa, rồi chạy tới chỗ Baldor đang đứng cùng hai người canh gác lũy phòng thủ:

- Chừng nào muốn nghỉ, cứ đánh thức mình.

Dặn dò Baldor xong, Roran ngã mình xuống bãi cỏ ngay dưới mái hiên của một ngôi nhà gần đó.

Đặt vũ khí sát bên mình, Roran vừa nhắm mắt; trong bóng tối, ngay bên trái, bỗng có tiếng thì thầm:

- Roran.
- Katrina?

Roran ngồi bật dậy, trong khi cô mở hé ngọn đèn đặt bên cạnh anh. Roran hỏi:

- Em ra đây làm gì?

- Em muốn gặp anh.

Trong bóng tối lơ mơ đôi mắt cô đầy bí ẩn nổi bật trên màu da xanh xao. Nắm tay Roran, Katrina kéo anh ra khỏi tầm nghe của Baldor và hai người kia. Roran mệt mỏi và lo lắng tới nỗi không đáp lại nụ hôn dịu dàng của người yêu. Cô lùi lại nhìn anh đắm đắm:

- Có chuyện gì vậy, Roran?

Roran bật lên tiếng cười khan:

- Chuyện gì? Chuyện gì ư? Mỗi khi cố nghỉ ngơi thư giãn, anh lại thấy mấy người lính đâm dĩa máu dưới lưỡi búa của mình. Và những đôi mắt, những đôi mắt của những con người anh đã giết... nhìn anh. Katrina, họ biết là họ sắp chết, một cái chết không thể nào tránh được. Họ biết... Anh biết... Nhưng không thể nào làm khác được. Không thể...

Những câu nói nhỏ dần cùng những giọt nước mắt lăn trên má Roran.

Katrina ôm đầu người yêu, nhẹ nhàng đưa như ru em bé, trong khi Roran tấm tức khóc. Anh khóc cho người cha thương yêu, cho đứa em họ cô út, khóc cho người cha thương yêu, cho đứa em họ cô út, khóc cho Parr, Quimby và những người đã chết khác; khóc cho chính mình và khóc cho số phận nghiệt ngã của Carvahall. Roran khóc cho đến khi mọi xúc cảm trong anh khô cạn, anh thấy mình héo hắt, trống rỗng như một cọng rơm.

Roran hít một hơi dài, ngược nhìn Katrina. Mặt cô cũng đầm đìa nước mắt. Roran đưa ngón tay vuốt những giọt lệ như những hạt kim cương long lanh trong đêm tối:

- Katrina, tình yêu của anh. Anh không có gì ngoài tình yêu dành cho em. Nhưng... anh vẫn phải hỏi. Katrina... em... em đồng ý làm vợ anh không?

Trong ánh sáng nhạt nhòa của ngọn đèn lồng mở hé, Roran thấy mặt cô đang tràn ngập niềm vui, bỗng tần ngần lo lắng. Chưa được phép của cha, việc Roran đường đột hỏi hay việc cô chấp nhận đều có lỗi. Nhưng lúc này, điều quan trọng nhất đối với Roran: anh cần được biết Katrina có đồng ý cùng anh chia sẻ cuộc đời?

Rồi tiếng cô dịu dàng nói với Roran:

- Dạ, em đồng ý.

75. Q.2 - Chương 16: Dưới Bầu Trời U Ám

Đêm hôm đó trời mưa. Lớp lớp mây đen bao phủ bầu trời thung lũng Palancar, vây bọc núi non và toả ra làn không khí nặng nề, mịt mờ giá buốt. Từ trong nhà, Roran nhìn ra cảnh nước đổ ào ào trên những mái tranh và tuôn xối xả xuống chiến hào đục ngầu bùn đất. Tất cả cảnh vật như biến dạng, nhạt nhòa trong cơn bão hiệu của trận cuồng phong.

Gần trưa cơn giông dịu dần, nhưng vẫn còn mưa lất phất trong sương lạnh. Đầu tóc, quần áo Roran ướt sũng khi anh đi thăm rào phòng thủ trên đường chính vào làng. Ngồi thu mình bên những khúc cây dựng đứng, Roran rũ áo choàng, kéo mũ trùm khỏi mặt. Trái với thời tiết bên ngoài giá lạnh, trong lòng Roran ấm áp, chan chứa niềm vui vì lời chấp thuận của Katrina. Vậy là hai người đã đính hôn. Giờ phút này, với Roran, trước tình yêu của hai người thì Ra'zac, lính tráng, thậm chí cả triều đình chẳng nghĩa lý gì.

Nhưng tuy ngất ngây vì hạnh phúc, tâm trí anh vẫn hoàn toàn tập trung vào bài toán nan giải nhất: làm sao bảo đảm an toàn mạng sống cho Katrina, làm cách nào để cô thoát khỏi cơn thịnh nộ của bạo chúa Galbatorix.

Nhìn con đường mờ mịt, Roran tự nhủ: “Tốt nhất là để Katrina tới nhà Cawley, nhưng chắc cô nàng sẽ nhất định không chịu xa nơi này... trừ khi ông Sloan lên tiếng. Mình sẽ ráng thuyết phục ông ta và mình tin rằng ông Sloan lo cho tính mạng Katrina cũng nhiều như mình lo cho nàng.”

Roran còn đang tính toán tìm cách gọi chuyện với lão chủ hàng thịt, mây đen bỗng dày đặc và mưa lại như trút nước xuống làng. Từ những vùng nước chung quanh Roran, những hạt mưa dội ngược lên như những con cào cào nhảy ra khỏi hố.

Đói bụng cồn cào, Roran trao phiên gác lại cho Larne, con trai út của ông Loring. Nhảy từ hàng hiên này qua hàng hiên khác, Roran vừa định rẽ vào nhà tìm đồ ăn, chợt ngạc nhiên thấy Albriech giận dữ lớn tiếng cãi nhau với một số người ngay trước cổng.

Ridley quát lên:

-... mày mù rồi. Cứ theo hàng gòn mà đi, làm sao chúng phát hiện được. Sao phải lựa con đường mắc dịch đó?

-Nếu thích mày cứ đi dưới mấy cây gòn.

- Tao sợ gì.

- Chắc mày khoái được ăn mấy mũi tên.

Thane xía vào:

- Có thể, nhưng chúng tao không gốc như mày.

Albriech quát lại:

- Miệng mày hôi như óc mày vậy. Tao không ngu đến nỗi liều mạng cả gia đình dưới mấy cái lá cây bông gòn đó.

Mắt Thane trợn ngược, mặt đỏ bừng. Albriech châm chọc:

- Sao? Ngọng rồi à?

Thane gầm lên, vung tay đâm vào mặt Albriech.

- Ha ha! Yếu xiu như đàn bà mà cũng giở trò.

Vừa nói Albriech vừa xắn tới, nắm vai Thane quăng khỏi cổng. Thane nằm ngay đơ trên đồng bùn.

Cầm cây giáo như một cái gậy chỉ huy, Roran nhảy đến bên Albriech, ngăn Ridley và mấy người kia động thủ. Anh la lớn:

- Thôi đi. Để sức mà đánh với kẻ thù. Sẽ có một buổi họp để quyết định ai đúng ai sai. Nhưng cho đến lúc đó, không ai được đánh nhau nữa.

Ridley hùng hổ:

- Mày nói dễ lắm, vì mày chưa có vợ con.

Nói xong, hắn kéo Thane đứng dậy, rồi cả bọn bỏ đi.

Nhìn vết bầm dưới mắt phải của Albriech, Roran hỏi:

- Chuyện gì mà gây gỗ vậy?

Albriech nhăn mặt, xoa cằm, nói:

- Mình và Darmmen đi một vòng quan sát. Thấy Ra'zac cho lính đóng quân trên nhiều ngọn đồi. Chúng có thể nhìn suốt qua sông Anora, khắp thung lũng. Một vài người lớn có thể, có thể thôi, lén lút bò qua tầm quan sát của chúng. Nhưng không thể đem trẻ con vượt qua những đoạn đường đó mà có thể tránh khỏi đụng độ với lính. Như vậy chẳng khác nào lạy ông tôi ở bụi này. Tội Ra'zac phát hiện ra ngay chúng ta đưa đám trẻ đi đâu.

“Mình phải làm sao đây?” Roran khiếp đảm nghĩ, rồi choàng vai Albriech, bảo:

- Nào, cậu hãy đến để bà Gertrude săn sóc cho.

Albriech gạt tay Roran:

- Còn nhiều người bị nặng cần bà ấy săn sóc hơn mình.

Rồi hít mạnh một hơi như sắp lặn xuống sông, Albriech lồm lũi đi dưới trời mưa tầm tã, hướng về phía lò rèn.

Roran nhìn theo, rồi lắc đầu, vào nhà.

Thím Elain đang cùng đám trẻ ngồi dưới sàn, mài mũi giáo bằng đá mài và dũa. Anh vẫy thím qua phòng bên cạnh, kể lại chuyện vừa xảy ra.

Thím Elain bật miệng rửa – Roran kinh ngạc, vì chưa bao giờ anh nghe một tiếng chữ rửa từ người đàn bà hiền lành này. Thím hỏi Roran:

- Liệu Thane có lấy chuyện này làm cái cớ để thề... đòi nợ máu không?

- Có thể. Cả hai đều nhục mạ lẫn nhau. Nhưng... Albriech có nặng lời hơn. Tuy vậy, Thane là kẻ đánh trước. Thím cũng có thể tuyên bố đòi nợ máu.

Choàng tấm khăn lên vai, Elain quả quyết:

- Chuyện này để hội đồng trọng tài giải quyết. Nếu có phải mất món tiền phạt mà tránh đổ máu là tốt rồi.

Tay cầm cây giáo đã hoàn tất, thím xăng xái bước ra cổng.

Roran bồn chồn ngồi mài lưỡi giáo cùng mấy đứa trẻ. Ngay khi Felda - mẹ của một đứa - tới nơi, Roran giao tất cả cho bà ta, rồi mệt mỏi tiến bước về con đường chính của làng.

Đang bì bõm lội trong bùn, anh chợt thấy một tia nắng rơi qua đám mây, chiếu sáng làn mưa, làm những hạt mưa long lanh như pha lê. Giật mình hoảng hốt, Roran nhìn tròng tròng mặc ư tạt dạt dào trên mặt. Vệt sáng lớn dần thành một tia chói không lồ trên bầu trời phía tây thung lũng Palancar. Khung cảnh sũng nước, một bên đen thẫm, một bên rực sáng làm cánh đồng, lùm cây, bụi cỏ, núi non chan hoà màu sắc diệu kỳ. Đường như cả thế giới chuyển thành một bức điêu khắc bằng kim loại rực sáng.

Ngay lúc đó một chuyển động làm Roran chú ý. Nhìn xuống cuối đường, anh thấy một tên lính đang đứng, áo giáp của hắn như miếng nước đá rực sáng. Tên lính há hốc mồm kinh ngạc trước những tường lũy phòng thủ mới của làng Carvâhll, rồi quay người chạy ngược trở lại vào màn mưa mù mịt.

- Ê!

Roran cố rút chân, lao đảo trên bãi bùn. “Ước gì trong tay mình có cây cung lúc này.”

Đàn ông đàn bà nháo nhào chạy ra, tụ tập dọc chiến hào, cố nhìn qua khe hở của những thân cây dựng đứng.

Bất ngờ, Roran chợt nhận ra mình đang đứng cạnh... bố vợ tương lai. Tay trái ông hàng thịt cầm tấm khiên bằng gỗ, tay phải nắm con dao chặt thịt hình bán nguyệt. Trên thắt lưng lão ít nhất là một tá dao, con nào cũng to đùng và bén như lưỡi dao cạo. Lão và Roran phấn khởi gật đầu với nhau, rồi lại chăm chú nhìn về hướng tên lính vừa biến mất.

Không đầy một phút sau, giọng ma quái như hú hồn của Ra'zac kéo lướt thướt trong màn mưa:

-Đào lũy đắp rào như thế là tội bay tự đào hố chôn... mìninh rồồồi đóóó.

Ông già Loring đáp lại liền:

-Có ngon hãy ló bản mặt đòi bọ của mi ra. Đồ chấy rận, cân xi-cà-que, lưng xoắn ốc, mắt rần ráo kia.

Một vật đen ngòm bay vèo về phía dân làng, theo sau là tiếng ngọn giáo và mạnh vào cánh cửa, ngay sát cánh tay trái Gedric.

Tiếng chú Horst hô vang:

- Thận trọng.

Roran quỳ sau tấm khiên, dòm qua kẽ hở của những khe gỗ, vừa kịp thấy năm ngọn giáo vọt qua bức tường gỗ, phóng về phía đám dân làng đang ngồi co cụm lại với nhau. Những tiếng kêu la thống thiết vang lên.

Tim Roran đập rộn lên vì đau khổ. Thở hổn hển, tay ướt đầm mồ hôi, Roran lắng nghe tiếng cò xào xác phía bắc của làng... rồi một tiếng nổ chát chúa và tiếng gỗ răng rắc gãy.

Cùng quay ngược lại, Roran và lão Sloan phóng mình chạy xuyên làng...

Sáu tên lính đang kéo dọn những thân cành còn sót lại của tường rào. Phía sau chúng, nhợt nhạt như ma hiện hình dưới màn mưa, hai tên Ra'zac ngồi trên hai con ngựa màu đen.

Không chút chần chừ, Roran đâm ngọn giáo vào tên lính gần nhất. Hai lần bị tên lính đưa cao cánh tay chống đỡ, Roran nắm hông tên lính, đưa mũi giáo trúng ngay cuống họng.

Lão Sloan gầm rú như con thú nổi điên, vung con dao chặt thật, bổ xuống một cái mũ sắt. Đầu tên lính vỡ toang. Hai tên lính khác xách gươm xông tới. Lão cười lớn, nghiêng mình đưa khiên lên đỡ. Một lưỡi gươm kẹt cứng vào thành khiên. Lão Sloan kéo tên lính lại gần hơn, rồi lão rút con dao nhỏ từ thắt lưng, đâm ngập mũi dao vào mắt địch thủ. Rút con dao chặt thật thứ hai, lão hàng thật vờn quanh gã lính. Với nụ cười điên dại, hai mắt đỏ ngầu hoan hỉ, lão hỏi:

- Muốn tao móc ruột hay cắt gân mày?

Roran bị mất giáo khi đụng độ với hai tên lính khác và anh rút búa vừa kịp đỡ một đường gươm lia xuống chân. Lúc này, tên lính đã giật được ngọn giáo trong tay Roran, nhắm thẳng ngực anh, phóng mạnh. Roran buông búa, tung mình bắt ngọn giáo từ trên không – cú bắt chính xác làm chính anh cũng kinh ngạc như hai tên lính, rồi xoay mũi giáo, Roran đâm qua áo giáp, thấu xương sườn kẻ vừa lao ngọn giáo đó. Không còn vũ khí, Roran bắt buộc phải rút lui trước sức tấn công của mấy tên lính còn lại. Vướng một xác lính, Roran vấp ngã và bấp chân bị một vết gươm lia trúng. Anh lăn người tránh mấy cú đâm của một tên lính khác. Quơ tay trong lớp bùn ngập tới mắt cá chân, Roran cố tìm bất cứ một thứ gì có thể dùng làm vũ khí. Vớ được một chuôi kiếm, Roran rút lên chặt xuống bàn tay cầm vũ khí của một tên lính, làm ngón cái của hắn bị đứt lia. Tên lính còn đang bàng hoàng nhìn lóng xương còn lại, đã bị Roran vung kiếm chặt đứt đầu.

Tên lính cuối cùng hốt hoảng co giò chạy về phía hai tên Ra'zac đang trở trở bất động như hai bóng ma trước những lời chửi rủa thậm tệ của lão Sloan.

Bỗng Roran lạnh người khiếp đảm khi nhìn hai tên Ra'zac ngồi trên lưng ngựa, nghiêng mình xuống người lính vừa chạy tới. Rồi hai bàn tay xoắn vặn nắm lấy cổ anh ta. Những ngón tay tàn bạo bóp chặt yết hầu người lính. Anh ta rú lên tuyệt vọng, co quắp, nẩy người lên, rồi toàn thân rũ liệt.

Một tên Ra'zac đặt xác người lính sau yên, rồi cả hai quái nhân quay đầu ngựa phóng đi.

Roran rùng mình, nhìn lão Sloan đang lau chùi lưỡi dao, nói:

- Chú chiến đấu tuyệt quá.

Anh không bao giờ tưởng tượng lão hàng thật hung bạo đến thế. Lão Sloan lau bầu:

- Chúng đừng hòng tóm được Katrina. Không bao giờ. Dù có phải lột da tất cả chúng nó, phải đánh với hàng ngàn Urgal, kể cả nhà vua... tao chơi tuốt. Trước khi chúng làm con gái tao trầy một vết nhỏ thôi, tao cũng bắt chúng nó ngập chìm trong máu.

Lão nghiêng răng, gài nốt con dao cuối cùng vào thắt lưng, rồi kéo mấy cây phòng thủ về chỗ cũ.

Trong khi đó, Roran lẩn xác những người lính chết trong bùn ra khỏi rào phòng thủ. “Vậy là mình đã giết tới năm người!” Vừa nghĩ, Roran vừa đứng thẳng lên nhìn thành quả chung quanh. Anh bỗng bối rối khi thấy ngoài tiếng mưa, tất cả hoàn toàn tĩnh lặng. Roran tự hỏi: “Vì sao không một người nào ra tiếp tay với mình và ông Sloan?”

Lo sợ có chuyện xảy ra, Roran và lão Sloan trở lại nơi khởi điểm vụ tấn công. Xác hai người lính lủng lẳng vương trên cành của những cây phòng thủ, nhưng đó không phải là điều làm Roran chú ý. Anh ghen thờ khi thấy chú Horst và dân làng quỳ chung quanh một cái xác còn nhỏ. Đó là Elmund, con trai của Delwin.

Đứa trẻ mười tuổi bị một ngọn giáo đâm suốt qua sườn. Cha mẹ nó ngồi trong vũng bùn kề bên nó. Cả hai người mặt nhợt nhạt tro tro như tạc bằng đá.

Roran chống cây giáo, quỳ xuống, thầm nhủ: “Phải làm gì chứ.” Cũng có những đứa trẻ lìa bỏ cuộc đời lúc năm sáu tuổi. Nhưng mất đứa con trai đầu lòng, trong khi ôm ấp bao dự định tương lai cho nó, quả là đau đớn quá. “Katrina ơi! Trẻ con tội tình gì? Tất cả trẻ con đều phải được chở che, bảo vệ. Nhưng ở đâu?... Nơi chốn yên lành đó ở đâu? Ở đâu?”

76. Q.2 - Chương 17: Đụng Độ Sinh Vật Lạ

Ngày đầu tiên rời Tarnag, Eragon cố gắng học thuộc tên những chiến binh của Undin. Đó là Âm, Tríhga, Hedin, Ekksvar, Shrrgnien (dù biết tên này có nghĩa là Tim-Sói, nhưng Eragon chịu thua không thể phát âm), Duthmét và Thorv.

Mỗi bè có một phòng nhỏ ngay chính giữa. Nhưng Eragon thích được ngồi trên một khúc cây, ngắm canh rừng núi Beor trôi ngược về phía sau. Chim bói cá và cò đầu xám bay loang loáng trên mặt nước trong veo. Trong khi đó, những con diệc màu xanh dương lò dò như đi cà khêu trên lớp bùn gần bờ, rải rác những vũng nước loáng ánh sáng rọi qua những nhánh phỉ, dẻ gai, dương liễu. Từ bãi cỏ đuôi chồn, thỉnh thoảng tiếng ễnh ương ồm ồm vang dội.

Eragon nói với ông Orik vừa ngồi xuống bên cạnh nó:

- Đẹp quá!

- Đẹp thật.

Orik trả lời rồi mời tẩu thuốc, lặng lẽ hút.

Eragon lắng nghe tiếng cọt két của gỗ và dây thừng mỗi khi Tríhga đưa đẩy mái chèo nơi cuối bè.

- Ông Orik, ông có thể cho tôi biết vì sao ông Brom đã gia nhập Varden không? Tôi biết rất ít về ông Brom. Trước kia, tôi chỉ tưởng ông ấy là một người kể chuyện trong làng.

Gạt tàn thuốc lên mặt nước, Orik chậm rãi nói:

- Ông chưa từng gia nhập Varden, mà chỉ giúp thành lập lên tổ chức đó thôi. Sau khi Galbatorix tự đăng quang làm vua, ngoài mấy tên phản đồ, ông Brom là kỵ sĩ duy nhất còn sống sót.

- Nhưng khi đó ông Brom không còn là kỵ sĩ rỗng nữa, vì con rồng của ông đã bị giết trong trận Doru Araeba.

- A, nhưng ông vẫn là một kỵ sĩ từng được huấn luyện hàng hoàng. Chính ông đã đứng lên kết hợp thân hữu, đồng minh của các kỵ sĩ - những người đã bắt buộc phải tự lưu đầy xa xứ. Chính ông đã thuyết phục đức vua Hrothgar cho phép Varden sống trong lòng Farthen Dur và cũng chính ông đã tìm được sự trợ giúp của thần tiên.

Im lặng một lúc, Eragon lại hỏi:

- Vậy sao ông Brom lại không làm thủ lãnh?

- Có lẽ vì... ông chưa bao giờ thích địa vị đó. Những chuyện đó xảy ra từ trước khi Đức vua nuôi tôi, vì vậy tôi ít có dịp được gặp ông Brom tại thủ phủ Tronjheim... Ông ấy luôn đi xa, chiến đấu với những phản đồ hoặc có những việc ở những nơi khác.

- Orik, song thân ông mấy hết rồi sao?

- Cha mẹ tôi qua đời vì bệnh đầu mùa từ khi tôi còn nhỏ. Đức vua đã rủ lòng thương đưa tôi về nuôi nấng. Vì người không có con nên đã nhận tôi là người thừa kế.

Nghĩ đến dấu hiệu của bộ tộc Ingeitum trên mũ sắt, Eragon tự nhủ: “Nhà vua cũng rất thương mình.”

Trời chạng vạng tối, những người lùn đem treo những chiếc đèn trên bốn mạn bè. Đứng bên Arya, nhìn những nguồn sáng trong veo không hề run rẩy trước gió, Eragon hỏi nàng:

- Những ngọn đèn này được tạo ra bằng cách nào, nàng biết không?
- Được tạo ra bằng một câu thần chú mà thần tiên đã chỉ dẫn cho người lùn từ rất lâu rồi.

Eragon vuốt má và cảm, cảm thấy những cọng râu bắt đầu mọc.

- Trong lúc đi đường, nàng có thể dạy tôi thêm về phép thuật không?
- Đó không phải là bổn phận của ta. Một sư phụ đang chờ chàng tại Ellesméra rồi.
- Vậy thì, nếu có thể, cho tôi biết tên thanh kiếm của tôi nghĩa là gì?

Giọng Arya êm như ru:

- Tên nó là... Bất Hạnh. Vì vậy nó chuyên đem đến niềm bất hạnh, cho đến khi vào tay chàng.

Eragon gớm ghiếc trừng trừng nhìn thanh Zar’roc. Càng biết thêm về món vũ khí của mình, dường như nó càng chán ghét, cứ như chính bản thân thanh kiếm có đầy đủ trí khôn để tạo ra sự bất hạnh. Không chỉ vì Morzan đã tàn sát các kỵ sĩ bằng thanh kiếm này, riêng cái tên Zar’roc - Bất Hạnh cũng đủ khiếp sợ rồi. Nếu không vì chính ông Brom đã trao nó cho Eragon, và nếu không vì sự thật hiển nhiên là Zar’roc không bao giờ cùn nhụt, không thể bẻ gãy, Eragon đã quăng ngay nó xuống dòng sông rồi.

Trước khi trời tối hẳn, Eragon bơi lại gần Saphira. Đây là lần đầu tiên, từ khi ra khỏi Tronjheim, hai đứa mới cùng bay, Saphira xoải cánh trên dòng Az Ragni. Không khí thật nhẹ nhàng và phía dưới chỉ còn là một sọc màu tím nhạt.

Không có yên cương, Eragon quặp thật chặt hai đùi vào Saphira, cảm thấy vẩy của con rồng cọ xát lên những vết sẹo cũ.

Ngay lúc Saphira nghiêng sang trái, vươn thẳng mình lên cao, Eragon chợt thấy ba đốm màu nâu phóng mình ra từ sườn núi phía dưới, rồi vụt bay lên. Lúc đầu Eragon tưởng là ba con chim ưng, nhưng khi chúng lại gần hơn, nó nhận ra những con vật này dài gần bằng thước với bộ đuôi mỏng manh và những cặp cánh như bằng da. Thật ra, trông chúng giống như rồng, nhưng thân hình nhỏ hơn, gầy hơn và có vẻ giống loài rắn hơn là giống Saphira. Những vẩy của chúng cũng không rực rỡ, mà lốm đốm hai màu nâu và xanh lục.

Eragon ríu rít hỏi:

- Chúng có phải là rồng không?
- Em không biết.

Saphira thả mình bồng bềnh tại chỗ, quan sát những kẻ mới tới bay lượn chung quanh. Chúng có vẻ bối rối khi thấy Saphira, chỉ chaoé nhào vào vồ vồ chụp chụp rồi lại bay tránh lên cao.

Eragon hí hửng cười, phóng tư tưởng, ráng bắt liên lạc với chúng. Ngay tức thì, ba con vật lạ rúm rúm, rít lên hoảng sợ. Mồm chúng mở toang hoác như những con rắn đói mồi. Tiếng rít của chúng the thé, như xuyên suốt cả thân xác lẫn tâm trí Eragon. Saphira cũng cảm thấy giống như vậy. Vừa tiếp tục tiếng rít như tra tấn, như có ý định làm Eragon bị tê liệt tinh thần, chúng vừa vươn móng vuốt sắc bén như dao cạo, nhào vào tấn công.

- Bám chặt vào.

Vừa cảnh giác Eragon, Saphira vừa xếp cánh phải, xoay nửa vòng, tránh hai con vật lạ, rồi lập tức vỗ cánh vượt lên trên con thứ ba. Trong lúc đó, Eragon cố sức ngăn chặn tiếng rít. Ngay khi tâm trí ổn định, Eragon định sử dụng phép thuật, Saphira cản lại: “Đừng giết chúng. Em muốn rút kinh nghiệm.”

Dù những sinh vật kia khéo léo lanh lẹ hơn Saphira, nhưng lợi thế của cô nàng là đồ sộ và mạnh mẽ hơn. Một con nhào xuống Saphira. Saphira vội trở mình, nằm ngửa trên không, vừa thả mình rơi tự do vừa tung cú đá trúng ngực sinh vật lạ.

Tiếng rít giảm cường độ khi một địch thủ rút lui vì bị thương.

Saphira dang cánh, trở mình lại, giữa lúc đó hai địch thủ còn lại xông tới. Nó vươn cổ, Eragon nghe rõ tiếng sôi ùng ục giữa những xương sườn của ả rồng, rồi vòi lửa phun ra từ mõm Saphira. Một vầng hào quang xanh ngắt phủ trên đầu và làm những cái vảy giống như ngọc của Saphira sáng rực lên cho đến khi nó phun ra những tia lửa rực rỡ.

Hai con vật giống rồng hoảng sợ, rít lên, bay dạt sang hai bên. Sự tác động đến tinh thần Eragon và Saphira giảm hẳn khi mấy con vật kia bay trở xuống núi.

Lông tay ôm cổ Saphira, Eragon bảo: “Em suýt cho anh lộn nhào xuống hồ.”

Saphira vênh váo: “Suýt thôi chứ có bị đâu.”

“Ha ha! Đúng vậy, cô em.”

Khi Saphira hớn hởi vì chiến thắng, hạ cánh xuống mặt nước, ông lùn Orik hỏi lớn:

- Có bị thương không?

Saphira bơi tới sát bờ, hai chân Eragon ướt sũng nước lạnh. Khi Orik kéo nó lên bờ, Eragon trả lời:

- Không bị thương. Những... chúng cũng là một loài độc đáo nữa của núi Beor, phải không?

- Chúng tôi gọi chúng là Fanghur. Không thông minh, không phun lửa được như rồng, nhưng chúng cũng là một địch thủ đáng gờm đấy.

- Điều đó thì chúng tôi vừa biết rồi. Eragon day hai thái dương vì đầu vẫn còn nhức nhối, nói:

- Tuy nhiên, Saphira đáng nể hơn nhiều.

Cô rồng vươn cổ nhìn nó: “Chứ sao?”

Orik cắt nghĩa:

- Chúng săn mồi bằng cách dùng ý chí làm tê liệt con mồi trước khi tấn công.

Saphira dùng đuôi rảy nước lên Eragon: “Hay! Lần tới đi săn em sẽ thử phương pháp này.”

Eragon gật: “Đúng, tác chiến bằng phương pháp này rất dễ chiếm thế thượng phong.”

Arya lại gần nói:

- Ta mừng là Saphira không giết chúng, Fanghur hiện nay là loài rất quý hiếm.

Ngồi trong ca-bin, Thorv lầu bầu:

- Ba con quỷ đó cũng đủ sức xức gần hết gia súc của chúng tôi rồi.

Rồi hần bước ra ngoài, tay vẫn xoắn bộ râu, bực bội nói với Eragon:

- Khi nào còn trong khu vực núi Beor này, cậu đừng bay nữa. Giữ an toàn cho cậu trên bè đã khó rồi, đừng nói chi đến chuyện cậu và con rồng cứ bay vu vù như gió vậy.

- Tôi hứa sẽ chỉ bay khi chúng ta tới đồng bằng.

- Tốt.

Khi ngừng lại nghỉ đêm, những người lùn buộc hai cái bè vào mấy gốc dương, ngay cửa một nhánh sông nhỏ. Ama nhóm lửa. Eragon cùng Ekksvar đẩy con Hoả Tuyết lên bãi cỏ. Thorv chỉ huy dựng sáu căn lều lớn. Duthmer đem đồ từ bè lên, bắt đầu nấu nướng bữa ăn tối. Arya đứng nhìn Ekksvar, Ama và Tríhga làm việc. Eragon lại ngồi bên đống lửa với Orik và Shrrgnien. Khi Shrrgnien rút gang, hơ tay trên lửa, Eragon lom lom nhìn những mẫu thép sáng bóng lộ ra từ những khớp ngón, trừ ngón vái của hắn. Nó kinh ngạc hỏi:

- Cái gì khiếp vậy?

Shrrgnien nhìn Orik ha hả cười:

- Đây là Ascudgamln... là... “bàn tay sắt” của tôi.

Rồi quay người, hấn đâm mạnh lên thân cây dương để lại bốn lỗ đối xứng nhau. Vẫn cười sảng sặc, hấn hỏi Eragon:

- Ngon lành không?

Vừa ganh tị vừa tò mò, Eragon hỏi:

- Làm cách nào gắn những cái gai sắt đó vào tay được?

Shrrgnien bối rối tìm từ:

- Một thầy thuốc...à... ừ làm ỉnh ngủ mê, để ỉnh không cảm thấy đau đớn gì hết. Rồi một cái lỗ được... ừ... khoan. Khoan? Đúng không? Khoan vào những lóng ngón tay... à...

Hấn lú lo một tràng ngôn ngữ người lùn với Orik. Ông lùn cắt nghĩa tiếp:

- Một hốc sắt được đặt vào mỗi lỗ. Rồi với phép thuật, người ta khép kín những vết đó lại. Khi người chiến binh toàn toàn bình phục, những gai sắt đủ kích cỡ sẽ được vặn chặt vào những hốc đó.

Shrrgnien cười cười, thận trọng, nhẹ nhàng vằn rồi tháo rời nùm sắt trên ngón đeo nhẫn bàn tay trái, đưa cho Eragon. Eragon thích thú vè vè nùm sắt, rồi trao trả lại hấn:

- Kể ra mình có bàn tay sắt thế này cũng thích.

Orik nói ngay:

- Nguy hiểm lắm. Ngay người lùn chúng tôi cũng ít người làm Ascudgamln, vì rất dễ bị liệt bàn tay nếu lưỡi khoan đi quá sâu.

Ông đưa bàn tay cho Eragon nhìn:

- Xương chúng tôi dày hơn xương của cậu. Phương pháp này không áp dụng cho người bình thường được. Cậu phải nhớ điều đó.

- Tôi nhớ.

Tuy nói vậy, Eragon vẫn không thể ngăn mình tưởng tượng, nếu có một nắm đấm bằng sắt như vậy, giáp sắt của tụi Urgal cũng coi như đồ bỏ.

Ăn xong, Eragon trở về lều. Ánh lửa chập chờn rọi bóng Saphira khoanh tròn như một hình ảnh được cắt bằng giấy đen, rồi dán lên vách vải.

Chấn phủ trên hai chân, Eragon ngồi lặng lẽ. Mắt đã riu lại, nhưng nó chưa muốn ngủ. Tự nhiên Eragon cảm thấy nhớ quê nhà quá. Chẳng biết giờ này anh Roran, chú Horst và mọi người trong làng Carvahall đang làm gì? Thời tiết thung lũng Palancar có ấm áp để nông dân gieo hạt cấy trồng chưa?

Với tay lấy cái bát gỗ trong ba lô và bầu nước bằng da, Eragon đổ chút nước vào bát. Tồi nó tập trung vào hình ảnh Roran, miệng thì thầm niệm chú:

-Draumr kópá!

Nước chuyển thành màu đen, rồi sáng dần lên, hiện ra đối tượng mà nó muốn thu hình. Roran đang ngồi một mình trong phòng ngủ chập chờn ánh nến. Nó nhận ra đây là trong nhà chú Horst. Chắc Roran đã bỏ việc ở Therinsford. Anh họ nó ngồi bó gối, mắt nhìn xa xôi, vẻ mặt anh ta đủ để Eragon đoán biết Roran đang gặp chuyện khó khăn. Nhưng chỉ một thoáng đó cũng đủ làm nó yên tâm vì người anh họ vẫn được bình an. Một phút sau Eragon thu hồi phép thuật, mặt nước trong bát trở lại bình thường.

Đổ bát nước, Eragon nằm xuống kéo chăn tới cằm. Nó nhắm mắt, chìm vào khoảng cách lơ mơ giữa sự tỉnh táo và giấc ngủ. Cái khoảnh khắc thực tế quay vòng vòng trong ý nghĩ lẫn lộn với những điều không có thực.

Rồi nó đi vào giấc ngủ không mộng mị cho tới trước khi nó thức giấc, những hình ảnh chợt đến, rõ ràng, sống động y như lúc nó còn đang thức.

Eragon thấy một bầu trời vẩn vù, tràn ngập khói đen và đỏ thắm. Từng bầy quạ và điều hâu quay cuồng trên những mũi tên vù vù bay qua bay lại trong một chiến trường rộng lớn. Một người đàn ông sóng soài trên bãi bùn nứt nẻ, mũ sắt vỡ toang, áo giáp đầm máu, mặt người đó bị một bàn tay che khuất. Bàn tay với bao tay sắt đó sát tầm nhìn của Eragon, che phủ gần hết khung cảnh phía sau. Như một cái máy vô hình tàn nhẫn, bàn tay nắm chặt, riêng ngón trỏ chỉ thẳng con người vừa bị hạ gục, với tất cả quyền uy của định mệnh.

Ra khỏi lều, hình ảnh đó vẫn còn tràn ngập tâm trí Eragon. Tối gần saphira đang nhai một con mối, nó kể lại những gì đã thấy. Ả rỗng ngừng nhai, vươn cổ nuốt miếng thịt rồi mới nói: “Lần trước, chuyện như thế này cũng đã xảy ra, và nó chứng tỏ là anh đã biết trước những sự kiện ở đâu đó. Anh có nghĩ tại Alagesia đang xảy ra chiến tranh không?”

“Anh không chắc... Nhưng ông Brom bảo người ta chỉ có thể thu hình ảnh con người, nơi chốn đã từng nhìn thấy. Vậy mà, địa điểm anh mới thấy, anh chưa từng biết bao giờ. Cũng như lần đầu tiên anh thấy Arya trong mơ khi còn ở thành Teirm vậy.”

“Có lẽ chỉ Togira Ikonoka mới cất nghĩa được chuyện này.”

Khi sửa soạn lên đường lại, những người lùn có vẻ phấn chấn hơn vì đã cách Tarnag khá xa. Vừa đẩy cây sào, Ekksvar vừa cất giọng trầm trầm hát:

Thả xuôi dòng nước

đỏ ngầu như máu

Chúng ta lướt đi

trên con bè gỗ

Nhân danh gia đình,

Danh dự, giống nòi.

Lìa xa tổ ấm

Chúng ta ra đi

Tìm miền đất lạ

...

Những người lùn hoà giọng cùng Ekksvar, rồi họ chuyển qua những lời ca bằng ngôn ngữ người lùn. Giọng ca trầm hùng của họ đi theo Eragon tới lúc nó đến bên Arya đang ngồi khoanh chân sát mũi bè.

- Tôi đã gặp... một ảo ảnh trong giấc ngủ.

Arya ngược lên chăm chú lắng nghe khi Eragon thuật lại những gì đã thấy. Rồi nó hỏi:

- Đó có phải là thuật thu hình?

- Không. Ta vẫn hằng suy nghĩ về chuyện chàng đã thấy ta trong nhà tù ở Gil'ead, và ta tin rằng khi đó, trong cơn hôn mê, hồn ta đã cố tìm kiếm một sự giúp đỡ bất kỳ từ đâu mà ta có thể giao tiếp được.

- Nhưng sao lại là tôi?

- Vì suốt mười lăm năm canh gác trứng Saphira, ta đã quen với sự hiện diện của nó. Ta tìm kiếm bất cứ điều gì cảm thấy quen thuộc, và do đó đã giao tiếp với giấc mơ của chàng.

- Nàng thật sự mạnh tới nỗi có thể từ Gil'ea mà bắt liên lạc với ai đó đang ở tận Teirm sao? Nhất là trong khi đang bị thuốc mê?

Một nụ cười bí hiểm thoáng qua môi Arya:

- Ta có thể đứng ngay tại cổng thành Vroengard mà vẫn nói chuyện được với chàng như lúc này.

Im lặng một lúc, Arya tiếp:

- Nếu khi từ Teirm, trong mơ, chàng đã thấy ta đang mê man tại nhà tù Gil'ead không do thuật thu hình; thì giấc mơ mới đây của chàng cũng vậy, chắc là một điềm báo mà thôi. Điều đó thường xảy ra với những loài có tri giác, đặc biệt là với những người biết phép thuật.

- Nếu những điều tôi thấy đó sẽ xảy ra, làm cách nào để có thể đổi thay những sự việc đó? Có vấn đề lựa chuyện ở đây không? Nếu ngay bây giờ tôi nhảy khỏi bè và chết chìm, có thay đổi được gì không?

- Ngày xưa, một vị thần tiên tên là Maerzadí có điềm báo trước là ông sẽ vô tình giết chết con trai ngoài mặt trận. Ông đã tự tử để cứu mạng con và đồng thời cũng để chứng minh rằng tương lai không được an bài trước. Tuy nhiên tự tử cũng không hoàn toàn thay đổi được định mệnh, vì không biết sự chọn lựa nào sẽ dẫn người ta đến đúng thời điểm mà người ta đã thấy. Chúng ta biết là có thể thay đổi tương lai – như các nhà tiên tri thường có thể biết được đường đời của một người – nhưng chúng ta không thể sàng lọc những tiên đoán đó để có thể biết chắc chắn điều gì, khi nào, ở đâu chuyện đó xảy ra.

Nghe những khái niệm đó, Eragon chỉ thấy rắc rối và càng thêm thắc mắc. Sau cùng nó tự nhủ: “Cho dù định mệnh và số phận con người có thật, mình chỉ mong vui hưởng hiện tại và sống đàng hoàng trong danh dự.”

Tuy nhiên nó vẫn hỏi tiếp:

- Vậy điều gì ngăn cản được tôi sử dụng phép thuật để thu hình lại những sự việc tôi đã thấy trong điềm báo đó?

- Nếu chàng còn quý mạng mình, đừng dại dột thử làm chuyện đó. Trước kia đã có nhiều pháp sư tự nguyện, liều lĩnh tìm cách chiến thắng những bí ẩn của thời gian như vậy. Họ chỉ thấy những hình bóng mờ mờ xuất hiện, rồi không thể ngăn nổi lực cuốn cuộn thoát ra cho đến chết. Chúng tôi không bao giờ thí nghiệm lại vấn đề đó nữa. Cúng có những người đưa ý kiến, phép thuật sẽ mạnh hơn và thành công, nếu nhiều pháp sư cùng cộng tác, nhưng không ai hưởng ứng công việc đầy nguy hiểm đó và lý thuyết đó vẫn chưa được chứng minh. Thu hình quá khứ cũng có giới hạn thôi. Đối với tương lai, muốn đạt mục đích thì phải biết chính xác mình muốn thu lượm thông tin gì, ở đâu, lúc nào. Vì sao người ta lại có những điềm báo trong khi ngủ vẫn còn là một điều bí ẩn. Điềm báo có thể liên quan đến một sự kiện rất tự nhiên hay là một sự sắp đặt của phép thuật... hoặc có thể được truyền lại một cách tương tự từ ký ức của tổ tiên loài rồng. Điều đó chúng ta không thể biết. Còn nhiều bí ẩn của phép thuật chưa được khám phá ra. Hãy thận trọng, đừng để bị... tẩu hỏa nhập ma!

77. Q.2 - Chương 18: Bềnh Bồng Sông Nước

Buổi sáng, khi hai con bè tiến tới khoảng trống giữa hai ngọn núi, thung lũng đã rộng dần ra. Tới buổi trưa, họ đã thấy những đồng cỏ mờ mờ xuất hiện về hướng bắc.

Rồi những con sóng đẩy họ vượt qua những sườn núi hiểm trở phủ sương mù, để lộ ra trước mắt là bầu trời bao la và chân trời bằng phẳng. Ngay lập tức không khí ấm áp hắt lên. Dòng sông Az Ragni uốn về phương bắc, một bên là chân núi, một bên là cánh đồng.

Khung cảnh bao la dường như làm những người lùn không yên tâm, họ lưu luyến nhìn lại những sườn núi cao thăm thẳm và thì thầm với nhau.

Nhưng Eragon lại thấy ánh nắng như liều thuốc hồi sinh. Thật buồn tẻ khi phải sống ba phần tư ngày trong ánh sáng chạng vạng.

Phía sau, Saphira ngụp lặn trong nước, rồi bay vút về phía đồng cỏ cho đến khi nó chỉ còn là một đốm đen trên bầu trời xanh ngọc.

Eragon truyền ý nghĩ hỏi:

- Thấy gì không?

- Từ đồng qua bắc chỉ thấy toàn nai. Phía tây là sa mạc Hadarac. Vậy thôi.

- Không có gì khác nữa sao? Urgals, nô lệ hay dân du mục?

- Chẳng có gì hết. Chỉ có chúng ta thôi.

Chiều hôm đó, Thorv chọn một vùng nhỏ để neo bè. Trong khi Duthmér lo bữa ăn tối, Eragon dọn dẹp một khoảng trống sau lều, rồi rút thanh Zar'roc, đứng đúng thế kiếm mà ông già Brom đã chỉ dạy trong buổi đầu luyện kiếm. Nó biết, nếu so sánh với thần tiên, chắc chắn là nó không thể bằng họ, nhưng không muốn tỏ ra quá thấp kém khi đến Ellesméra tập luyện.

Rất khoan thai, Eragon đưa kiếm khỏi đầu, rồi chém mạnh xuống bằng cả hai tay như chém lên mũ sắt của kẻ thù. Xoay người sang phảo - đảo mũi thanh Zar'roc lia một đường vào một kẻ thù tưởng tượng - rồi trở về thế đứng, hai tay buông theo người.

Thoáng thấy Orik, Arya và Thorv đang chăm chú nhìn, nhưng Eragon chỉ chú tâm vào lưỡi kiếm đỏ rực trong tay. Nó nắm chặt chuôi kiếm, như đó là một con rắn có thể bất ngờ vặn mình, mổ ngược lên cánh tay cậu nó.

Lần lượt Eragon xuất chiêu, phóng ra những đường gươm biến ảo, từ nhẹ nhàng chậm chạp, rồi nhanh dần, mạnh dần vù vù như vũ bão. Lúc này trong tư tưởng, Eragon như đang ở giữa một bầy Urgal và Kull đã man tàn bạo. Những đường gươm thấp thoáng chém ngang, chẻ dọc, đâm tới, xĩa lui. Giống như trong trận chiến tại Farthen Dur, Eragon quay cuồng không còn nghĩ đến bản thân, tả xung hữu đột với kẻ thù tưởng tượng.

Eragon tung thanh Zar'roc, định đổi tay cầm, nhưng thanh kiếm rơi thẳng xuống đất, vì bỗng lưng nó đau như bị đâm ra. Eragon lảo đảo ngã xuống. Loáng thoáng nó nghe tiếng nói của Arya và mấy người lùn, rồi nó chỉ còn thấy những ngôi sao nhạt nhòa màu đỏ, giống như một tấm khăn thấm máu phủ kín hết thê giới chung quanh. Ngoài cảm giác đau đớn, Eragon không còn biết gì nữa, chỉ còn như một con thú hoang đã gào lên, cầu cứu.

Khi tỉnh táo đủ để nhìn quanh, Eragon thấy mình đang nằm trong lều, cuộn chặt dưới mấy lớp chăn mềm. Arya ngồi bên nó, còn Saphira đang ló cái đầu to đùng qua cửa lều.

Eragon hỏi Arya:

- Tôi bị ngất lâu không?

- Không lâu lắm. Sau cùng thì chàng đã ngủ được một chút. Tôi đã cố gắng tiếp cận tâm trí chàng, để làm chàng giảm đau. Nhưng vì chàng bị mê man nên kết quả không được bao nhiêu.

Eragon lại khép hai mắt. Toàn thân run rẩy, hít mạnh một hơi, nó mở mắt nhìn Arya hỏi nhỏ:

- Với thân thể thế này, làm sao tôi có thể tập luyện, chiến đấu, sử dụng phép thuật đây?

Mặt nó già hẳn đi khi bật ra lời nói đó. Arya nhẹ nhàng trả lời:

- Chàng có thể ngồi quan sát, lắng nghe và đọc.

- Nó thấy trong giọng nói của Arya thoáng chút lo lắng, thậm chí cả sợ hãi nữa. Eragon trở mình, tránh ánh mắt của cô, vì cảm thấy xấu hổ để cô nhìn thấy sự tuyệt vọng của mình.

- Bằng cách nào Tà Thần đã làm tôi đến nỗi này?

- Tôi không biết trả lời sao, Eragon. Vì tôi không phải là một thần tiên thông thái nhất, mạnh mẽ nhất. Nhưng chàng đừng lo, không ai có thể trách cứ chàng. Chúng ta đã cố gắng hết sức mình rồi. Có thể thời gian sẽ làm vết thương của chàng bình phục.

Arya đặt mấy ngón tay lên trán Eragon, lẩm bầm:

- Sé mor'rant ono finna.

Rồi cô lặng lẽ ra khỏi lều.

Eragon ngồi dậy, nhăn nhó vì bắp thịt dần ra nhức nhối. Nó nhìn trừng trừng hai bàn tay, thầm hỏi: "Không biết vết thương trên lưng Murtagh có đau đớn như mình không?"

Saphira nhỏ nhẹ: "Em không biết."

Im lặng một lúc, Eragon bảo: “Anh sợ.”

“Vì sao?”

“Vì... vì... dù bằng cách nào, anh cũng không thể tránh khỏi những vụ tấn công khác nữa. Không biết bao giờ, ở đâu chuyện đó sẽ xảy ra, nhưng chắc chắn không thể nào tránh khỏi. Vì vậy anh vẫn chờ đợi. Nhưng bây giờ anh sợ nếu anh chỉ nâng một vật quá nặng, hay xoay trở mình không đúng cách, anh sẽ lại bị đau ngay. Chính thân xác anh đã trở thành kẻ thù của anh rồi.”

Cô rùng nhở nhở triết lý: “Cuộc sống có cả niềm vui lẫn nỗi đau. Nếu đâu là cái giá anh phải trả cho những giờ phút anh được hưởng niềm vui thì có đáng gì.”

Eragon phát bực: “Phải. Cô nói hay lắm.”

Nó tung chăn, vượt qua ả rỗng, lão đảo tiến ra chỗ Arya và mấy người lùn đang ngồi quanh đồng lửa, hỏi:

- Còn có gì ăn không?

Duthmér lẳng lẳng lấy một tô đồ ăn đầy, cung kính đưa cho Eragon. Thorv hỏi:

- Sức khỏe Khắc-Tinh-Tà-Thần khá hơn chưa?

- Khá.

Eragon trả lời cụt lủn rồi tới bên một cái lều, ngồi trong bóng tối. Vừa lẩm bẩm rửa, Eragon vừa tức bực chán miếng thịt hầm.

Ngay lúc đó tiếng ông lùn Orík sát bên:

- Cậu không nên cư xử với họ như vậy.

Eragon liếc nhìn Orík trong bóng tối:

- Sao?

- Thorv và những người của hắn được cử đi bảo vệ cho cậu và Saphira. Nếu cần họ sẵn sàng chết vì cậu và họ tin tưởng cậu sẽ chôn cất họ theo đúng lễ nghi. Đừng bao giờ quên điều đó.

Nhìn mặt sông thẫm đen miên man chảy, Eragon bảo:

- Ông nói đúng. Tôi đã mất bình tĩnh.

Orík cười, hàm răng trắng sáng trong bóng đêm:

- Đó là bài học cấp chỉ huy nào cũng phải thuộc nằm lòng. Không bao giờ tôi quên những lời giáo huấn của đức vua sau vụ tôi đá một gã vì tội để vũ khí bừa bãi.

- Ông đá hắn à?

- Đá sặc máu mũi luôn.

Cả ông lùn và Eragon đều phá lên cười. Nó nín cười bảo:

- Tôi sẽ nhớ mãi bài học của ông.

Nghe tiếng kim khí lách cách chạm vào nhau, rồi Eragon thấy ông lùn lấy từ trong túi vải ra một núi thông lọng xoắn xuýt những cái nhẫn vàng đặt vào lòng bàn tay nó:

- Trò này chúng tôi dùng để thử thách sự lanh lẹ và khéo léo. Tất cả gồm tám vòng. Nếu cậu sắp xếp đúng nó sẽ thành một cái nhẫn thôi. Khi nào có chuyện bực mình, chăm chú vào trò này cũng có ích lắm đấy.

- Cảm ơn ông.

- Nếu cậu sắp xếp thành một cái nhẫn được, cậu có quyền giữ nó luôn.

Trở vào lều, Eragon nằm sấp, trong ánh sáng rọi qua cửa lều, nó chăm chú quan sát tám vòng vàng nhỏ xíu thắt gút vào nhau.

Thử đủ cách nhưng Eragon không thể nào sắp xếp cho chúng thành một cái nhẵn được.

Mê mải với trò chơi đầy thử thách này, nó quên khuấy sự khiếp đảm vì cơn đau mới trải qua.

Trước hừng đông, Eragon đã thức giấc. Dụi hai mắt còn ngái ngủ, Eragon ra khỏi lều, thoải mái thư giãn chân tay. Hơi thở nó tỏa ra màu trắng trong làn không khí trong lành của buổi sớm mai. Gạt đầu chào Sgrrgnien đang ngồi gác bên đồng lửa, Eragon ra bờ sông rửa mặt. Nó giật thót mình vì nước sông lạnh ngắt.

Nhận ra tín hiệu của ả rồng, Eragon đeo thanh Zar'roc, len lỏi qua những cây giẻ gai mọc trên bờ sông Az Ragni, tiến tới chỗ cô rồng. Mặt và tay Eragon ướt đầm sương đêm từ cành lá rậm rạp của những bụi anh đào. Nó cố gạt những cành cây quán quít như tổ chim, lách mình qua một đồng cỏ là một ngọn đồi. Trên đỉnh đồi - giống như hai bức tượng cổ - là Arya và Saphira. Cả hai đều hướng mặt về phía đông, nhìn ánh sáng đang từ từ dâng trên bầu trời, làm đồng cỏ bóng lên như hổ phách.

Khi nguồn sáng trong treo rọi lên hai hình dáng đó, Eragon nhớ lại hình ảnh Saphira ngẩng mặt trời lần đầu chỉ vài giờ sau khi ra khỏi trứng. Lúc đó trông nó như một con điều hâu, mắt long lanh dưới sống mũi xương xẩu, toàn thân gầy yếu đến thảm hại. Thời trở mã, cô ả trở thành một nữ thợ săn đầy tài năng với vẻ đẹp đầy hoang dã. Nét mặt đầy góc cạnh và vẻ duyên dáng như một con báo của Arya hoàn toàn tương xứng với con rồng đứng kế bên. Cả hai không hề có chút tương phản nào với nhau dưới ánh nắng ban mai rạng rỡ.

Niềm vui tràn ngập trong lòng, Eragon tự nhủ: “Là một kỵ sĩ, mình thật sự thuộc về cảnh quan này. Với những chuyện xảy ra tại Alagaesia, mình may mắn biết bao mới được thuộc về đây.” Sự kỳ diệu của những điều đã xảy ra trong đời làm Eragon ứa nước mắt vui mừng. Những giọt nước mắt cuốn trôi hết những sợ hãi, lo âu nghi hoặc trong tâm trí nó.

Nụ cười không tắt trên môi, Eragon leo lên đồi, đứng bên Saphira cùng chiêm ngưỡng ngày mới đang lộ dạng.

Bắt gặp ánh mắt Arya đang nhìn mình, Eragon bỗng cảm thấy xốn xang, mặt đỏ bừng mà chẳng hiểu vì sao. Nhưng Eragon có cảm giác nặng nề tiên này thấu hiểu nó hơn tất cả mọi người, hơn cả Saphira.

Suốt ngày hôm đó, Eragon luôn tưởng nhớ lại khoảnh khắc làm nó sung sướng mỉm cười với những cảm xúc lẫn lộn xốn xang trong lòng. Gần như cả ngày, Eragon ngồi dựa ca-bìn trên bè loay hoay với những vòng nhẵn của Orik, rồi lại ngắm cảnh hai bên bờ đang tiếp tục đổi thay.

Gần trưa, họ vượt qua một cửa thung lũng và một con sông khác hòa cùng dòng Az Ragni, làm mặt sông như rộng gấp đôi. Dòng nước cũng trở nên mạnh mẽ hơn. Tất cả những người lùn mới có thể cùng nhau giữ cho hai cái bè trên dòng nước xiết khỏi bị lật úp hay trôi dạt vào những thân cây bập bềnh trên mặt sông.

Qua khỏi khúc sông hai dòng hợp lưu chùng một dặm, Az Ragni chảy theo hướng bắc, trôi qua một ngọn núi phủ mây, đứng chơ vơ một mình tách biệt hẳn với rừng Beor. Trông ngọn núi đơn lẻ đó như một tháp canh khổng lồ đứng gìn giữ thâu đêm nhưng đồng cỏ bao la phía dưới.

Tất cả những người lùn trên hai bè đều kính cẩn cúi đầu khi thấy ngọn núi. Orik bảo Eragon:

- Đó là Moldun Kiêu-Hãnh. Ngài là ngọn núi cuối cùng chúng ta nhìn thấy trong chuyến đi này.

Khi hai chiếc bè neo lại nghỉ đêm, Eragon thấy Orik mở gói bao một hộp đen dài, viền bạc và cần toàn ngọc trai, ngọc bích. Ông lùn mở nắp hộp, để lộ ra một cây cung chưa lắp dây, đặt trên nền nhung đỏ. Cánh cung đen bóng như gỗ mun, cần dây hoa lá, muông thú và những hàng chữ cổ bằng vàng.

Eragon thắc mắc nghĩ: “Ai dám sử dụng thứ vũ khí xa hoa đến thế này?”

Orik gắn dây - cây cung cao gần bằng ông ta, nhưng cũng chỉ lớn hơn cây cung của một đứa trẻ con loài người - rồi tuyên bố:

- Tôi đi kiếm chút thịt tươi đây.

Nói xong là ông biến ngay sau những bụi cây rậm rạp. Thorv lèm bèm không đồng ý, nhưng cũng không ngăn cản.

Chưa đến một tiếng sau, ông lùn trở lại, trên vai lủng lẳng một râu gỗ. Ném chiến lợi phẩm cho Duthmér, ông bảo:

- Tôi bắt gặp cả một bầy.

Eragon hỏi:

- Cây cung của ông làm bằng gỗ gì vậy?

- Ha ha! Gỗ? Không có thứ gỗ nào làm được một cây cung ngắn cỡ này mà có thể bắn mũi tên xa tới hai mươi thước nổi. Cánh cung không bị gãy thì dây cũng đứt sau vài lần bắn. Không đâu, đây là sừng của Urgal.

Eragon nhìn ông lùn đầy nghi hoặc. Hừ, chắc chắn là ông ta “hù” mình.

- Sừng không đủ độ dẻo và có sức co giãn để có thể làm cung được.

- A, vì vậy mới phải biết cách làm. Trước kia chúng tôi thử với sừng dê Feldunost, nhưng sừng Urgal là chiến nhất. Người ta chế dũa đôi cái sừng, rồi đục gọt sao cho đúng độ dày thích hợp. Nấu với nước sôi, chà xát bằng cát trước khi gắn vào một bông tần bì bằng một thứ keo làm từ vảy cá và hàm cá hương. Sau đó phủ lên nhiều lớp gân. Bước sau cùng là trang trí. Hoàn tất toàn bộ công đoạn này chỉ cần... gần mười năm.

Eragon ngẩn người, thấy cây cung của nó chỉ còn như.. con dao chế củi.

- Chưa từng nghe cách làm cung như vậy bao giờ. Bắn được xa không?

- Cậu thử đi.

Vừa nói Orík vừa trao cây cung cho Eragon. Rút một mũi tên trong ống, đưa cho nó, ông bảo:

- Đây là cậu nợ tôi một mũi tên đấy nhé.

Eragon gắn tên, nhắm dòng sông Az Ragni, kéo dây. Nó kinh ngạc vì chiều dài cây cung chỉ hơn nửa thước, nhưng nặng hơn cung của nó rất nhiều. Sức nó chỉ đủ kéo sợi dây. Mũi tên vút đi quá nửa chiều ngang dòng sông rồi cắm mặt xuống mặt nước sủi bọt.

Ngay lập tức, Eragon gom nội lực, sử dụng phép thuật bật ra câu thần chú:

- Gath sem oro un lam iet.

Chỉ vài giây sau, mũi tên phóng lên không, bay vèo vèo trở lại bàn tay Eragon đang xòe ra đón. Trao lại mũi tên cho ông lùn, nó bảo:

- Đây tên của ông. Đây là hết nợ, phải không?

Orík đặt nắm tay giữ chặt mũi tên lên ngực, hớn hờ cúi đầu:

- Tuyệt vời! Đây là tôi vẫn còn nguyên một tá. Nếu không, phải đợi tới trạm Hedarth mới mua lại được.

Ông gỡ dây, rồi đặt cây cung vào hộp, dùng vải bao bọc bằng da.

Thấy Arya đang nhìn, Eragon hỏi:

- Chắc thần tiên cũng dùng cung bằng sừng. Cung gỗ sẽ tan tành dưới sức mạnh của họ mất.

- Chúng tôi hát để cung mọc từ cây ra.

Trong nhiều ngày họ bồng qua những vùng cỏ xanh mơn mơn và rừng núi Beor mờ khuất dần sau bức tường sương trắng. Hai bên bờ sông thường bao phủ cả bấy hươu hay nai đỏ đứng ngơ ngẩn nhìn theo hai con bò và Saphira.

Không còn ngại những con Fanghur nữa, Eragon luôn cùng bay với Saphira. Đây là cơ hội đầu tiên từ sau khi bị bắt tại Gil'ead, hai đứa mới được thỏa sức bay bổng trên không, và cả hai cảm thấy đã tiến bộ rất nhiều. Hơn nữa, Eragon rất mừng được rời con bò chòng chành, luôn cảm thấy vụng về ngượng nghịu mỗi khi ở gần Arya

78. Q.2 - Chương 19: Trại Ceris

Buổi sáng ngày thứ ba, khi Eragon đang sống ngựa bên Shrrgnien, người lùn bỗng lên tiếng nói:

-Bàn-tay-bạc, xin cho tôi biết, có đúng là loài người có mười ngón chân không? Vì thực sự trước đây chưa bao giờ tôi ra khỏi biên giới của người lùn.

-Tất nhiên là chúng tôi có mười ngón chân.

Eragon vua ngạc nhiên nói vừa co chân, cởi ủng và bít tất, đưa bàn chân phải lên trước đôi mắt kính ngạc của Shrrgnien, hỏi:

-Chân các anh không giống thế này sao?

-Ồ, không. Thần Helzvog tạo cho chúng tôi mỗi bàn chân có bảy ngón. Năm thì ít quá, còn số sáu là số không tốt, vì vậy bảy là đúng nhất.

Hắn kiếc bàn chân eg lần nữa, rồi thúc lừa vượt lên, lú lú nói với Âm và Hedin. Ngay lập tức, hai gã kia móc túi đưa cho Shrrgnien một nắm tiền bằng bạc.

Vừa xỏ giày vớ, Eragon vừa nghĩ: “Chắc hẳn họ đem mình ra để cá cược.”

Chẳng hiểu sao, ả rồng lại tỏ ra hí hửng, khoái chí vì chuyện này.

Khi mặt trăng tròn vành vạnh lên cao, sông Edda đã gần tới ranh giới Du Weldenvarden. Họ men xuống một đường mòn, xuyên qua những bụi hồng và trúc đào nở đầy hoa. Không gian ngào ngạt hương hoa nồng ấm. Nhìn những vạt rừng tăm tối, Eragon háo hức vì biết đã bước vào lãnh địa của thần tiên và rất gần với Ceris. Saphira cũng nôn nóng không kém. Đuôi không ngừng ve vẩy, cô ả chạy vượt lên phía trước.

Eragon có cảm giác như đang lạc vào giấc mộng. “Đường như không có gì là thật.”

Ả rồng phán tỉnh bơ: “Hứ, đây là nơi huyền thoại còn sờ sờ trên mặt đất mà.”

Sau cùng họ tiến tới một đồng cỏ nhỏ nằm giữa núi và dòng sông. Arya thấp giọng, nói:

-Ngừng lại.

Một mình cô bước lại giữa bãi cỏ xanh tươi, cất tiếng kêu bằng cổ ngữ:

-Ra đi, các huynh đệ. Đừng sợ. Arya của hoàng cung Ellesméra đây. Những người đồng hành cùng tôi là bạn và đồng minh; họ không làm hại chúng ta đâu.

Suốt mấy phút chỉ nghe tiếng sông rì rào sau lưng, rồi dưới những cành lá im phăng phắc, một tràng tiếng nói bằng ngôn ngữ của thần tiên lú lo đến nỗi eg không hiểu nổi một từ nào. Arya trả lời:

-Tôi biết mà.

Chỉ với một tiếng xào xạc, hai thần tiên đã đứng ngay bìa rừng, hai vị khác nhẹ nhàng xuất hiện trên những nhánh sồi. Hai thần tiên dưới đất cầm giáo, hai vị trên cây cầm cung. Tất cả đều mặc áo màu rêu và vỏ cây, áo choàng ngoài cài trâm bằng ngà. Một người có bím tóc đen như Arya, ba người kia tóc sáng như ánh sao.

Các thần tiên từ trên cây nhảy xuống, ôm lấy Arya, tiếng cười giòn giã trong vắt như pha lê. Rồi họ nắm tay nhau, nhảy vòng quanh nàng như trẻ thơ, vui vẻ hát.

Eragon sững sờ ngó, vì chưa bao giờ Arya chứng tỏ cho nó có thể nghĩ rằng: thần tiên cũng thích - thậm chí có thể - cười!? Không những vậy, tiếng cười giọng hát của họ là một âm thanh kỳ diệu, như tiếng tiêu tiếng sáo dặt dìu và làm người ta cảm thấy phấn chấn, hoan hỉ trong lòng.

Giữa lúc đó, Saphi rra từ sông nhồi lên, đến đứng bên Eragon. Vừa thấy cô rồng lù lù xuất hiện, các vị thần tiên ngừng múa hát, chia ngay vũ khí về phía nó.

Arya vội chỉ tay về Eragon, rồi Saphira, nhẹ nhàng nói một hơi dài. Khi cô ngừng lại để thở, Eragon rút găng tay phải, xòe bàn tay để các thần tiên nhìn thấy dấu hiệu Gedwey Inagasia sáng rực dưới ánh trắng và nói những câu đã từng nói với Arya ngày nào:

-Eka fricai un Shu'tugal. Tôi là Kỵ sĩ và là một người bạn.

Nhớ lại bài học hôm qua, đặt hai ngón tay lên môi, nó nói thêm:

-Astra asterrní ono thelduin.

Các thần tiên hạ vũ khí, mặt sáng lên mừng rỡ, họ cũng đặt ngón tay lên môi, cúi đầu trước Eragon và Saphira lắng lắng mấy câu cổ ngữ. Chỉ mấy người lùn vui vẻ cười cợt, rồi vừa quay bước trở vào rừng, họ vừa vẫy tay nói:

-Nào, đi thôi.

Eragon đi sau cùng, nó nghe mấy người lùn đi trước lâu bầu thì thầm với nhau. Bước dưới những cành cây tăm tối, chỉ loáng thoáng ánh trắng xuyên qua kẽ lá, Eragon nghe tiếng thần tiên nói cười khắp nơi nhưng không thấy bóng dáng họ đâu, tuy thỉnh thoảng lại nghe tiếng họ nhắc nhở mỗi khi Eragon hay những người lùn lạc lối.

Phía trước ánh lửa bập bùng sau những hàng cây, đổ những chiếc bóng chập chờn ma quái trên mặt đất phủ đầy những lá. Khi Eragon bước vào vùng sáng, nó thấy ba cái lều cỏ nhỏ dựa sát nhau quanh gốc một cây sồi cổ thụ. Trên cành cao có một chòi canh, từ nơi này người gác có thể quan sát cả sông và rừng. Một cây sào dài gác giữa hai chòi: cành lá treo đầy trên sào như để phơi.

Khi bốn thần tiên trở lại từ trong những cái lều, tay họ ôm đầy rau tươi và trái cây, bắt đầu bày tiệc đãi khách. Vừa làm việc họ vừa ư ử hát, đang bài này họ nhảy ngay sang bài khác. Oriek hỏi tên thần tiên tóc đen. Ông ta chỉ tay vào ngực trả lời:

-Lifaen của dòng tộc Rílvenar. Còn đây là Edurna, Celdin và Narí.

Eragon ngồi bên Saphira, khoan khoái vì được nghỉ ngơi và ngắm nhìn các thần tiên. Mặc dù tất cả họ đều thuộc phái nam, nhưng mặt họ đều tương tự Arya: vành môi sắc sảo, mũi cao, đôi mắt xé to sáng rực dưới chân mày. Toàn bộ thân hình họ rất tương xứng với đôi vai hẹp và chân tay thanh mảnh. Tất cả đều nhã nhặn và quý phái hơn bất kỳ con người nào mà nó đã gặp.

Eragon tự nhủ: “Ai dám nghĩ có ngày mình được tới xứ sở thần tiên?” Rồi mỉm cười, nó dựa lưng vào lều mơ màng bên ngọn lửa ấm áp. Trong khi đó đôi mắt xanh của Saphira không bỏ sót một cử chỉ nào của các thần tiên.

Sau cùng cô ả đưa ra nhận xét: “Loài này nhiều phép thuật hơn loài người và người lùn. Dường như họ không phát sinh từ đá hay đất mà ra, nhưng từ một nơi khác, thoáng hiện thoáng mất, cứ như những cái bóng phản chiếu nhìn qua nước vậy.”

Eragon bảo: “Nhưng quả thật là họ rất duyên dáng.”

Đúng vậy, thần tiên di chuyển như nhảy múa, cử chỉ cử họ mềm mại, thanh thoát.

Ông Brom đã từng cho Eragon biết, ai nói với con rồng của một kỵ sĩ bằng cách chuyển đạt ý nghĩ, mà chưa được phép là vô lễ, và thần tiên giữ quy luật đó rất nghiêm túc. Họ nói lớn những lời tán tụng Saphira và Saphira có thể trực tiếp chuyển câu trả lời sang họ. Saphira thường hạn chế chuyện tiếp cận với tư tưởng của loài người và người lùn, chỉ để Eragon nói thay cho nó, tuy rất hiếm người thường và người lùn học được cách ngăn chặn kẻ khác xâm nhập vào tâm trí mình. Nhưng thần tiên lại rất vui lòng để Saphira tiếp cận với tư tưởng của họ. Họ rất thích thú với sự hiện diện của cô rồng.

Món ăn được đưa ra trong những cái khay như những khúc xương, nhưng thớ gỗ nổi rõ những vết trở hình hoa và những dây nho. Eragon còn được phục vụ riêng một bình rượu dâu rừng - chiếc bình cũng được làm bằng chất liệu khác thường như những cái khay, nhưng có hình chạm nổi một con rồng cuộn quanh.

Đang ăn, Lafaen mang ra một bộ sáo trúc, rồi bắt đầu dạo một khúc trầm bổng véo von. Những ngón tay ông ta bay nhảy trên hàng loạt lỗ sao. Một lúc sau, Narí, tiên ông tóc bạc và cao nhất, cất cao giọng hát:

Ô ô ô!

Ngày qua rồi; sao đã long lanh;

Lá cây ngủ dưới vầng trăng sáng.

Hãy cười vang trước những khổ đau và những hận thù

Đêm nay con cháu của Menoa được yên bình.

Người còn gái của núi rừng đã mất

Nàng hy sinh trong cuộc đấu tranh

Không còn hải hùng không còn lửa cháy

Nàng cứu chàng kỵ sĩ khỏi bóng tối chấp chùng

Rồng lại vươn cánh bay cao

Chúng ta lại phục thù cho bao nỗi nhọc nhằn

Cánh tay dũng mãnh lại vung cao lưỡi kiếm

Giờ là lúc chúng ta xử tội hôn quân.

Ôiii!

Gió dịu dàng, sông sâu thẳm

Chim chóc yên ngủ trên cành cao

Hãy cười vang trước khổ đau và thù hận

Vì...

Giờ là lúc chúng ta gặt hái niềm vui.

Khi Narí ngưng tiếng hát, Eragon mới thở điều hòa trở lại. Chưa bao giờ nó được nghe một giọng ca như thế, Đường như ông ta thổ lộ hết can trường bằng giọng hát. Eragon thì thầm:

-Tuyệt quá, Narí-vodhr (Narí tiên sinh).

-Chỉ là một bài hát thôi thiển thôi mà, Bàn-tay-bạc. Dù sao cũng đa tạ lời khen tặng.

Thorv lên tiếng:

-Tuyệt thật, thưa thần tiên tiên sinh. Nhưng chúng tôi có vấn đề muốn được hỏi: Chúng tôi có phải đưa kỵ sĩ Eragon xa nữa không?

Arya nói ngay:

-Không. Các người có thể trở về ngay sớm mai. Chúng ta sẽ bảo đảm Eragon tới Ellesméra an toàn.

Thorv gật đầu:

-Coi như công tác của chúng tôi đã hoàn tất.

Ngả mình lên giường đã được các thần tiên thu xếp sẵn, Eragon cố lắng nghe tiếng nói của Arya loáng thoáng vọng lại từ một căn lều. Dù cô dùng nhiều từ cổ ngữ xa lạ, nhưng Eragon có thể đoán là Arya đang kể lại vụ mất trứng Saphira và những sự kiện xảy ra từ đó. Im lặng một lúc lâu sau khi cô ngừng nói, rồi tiếng một thần tiên: “Cô trở về là quá tốt đẹp rồi, Arya Drottningu. Nữ hoàng đau buồn đến phát bệnh vì cô bị bắt và vụ mất trứng rồi. Nữ hoàng rất... rất đau lòng.” Một tiếng khác: “Suyt! Edurna... Dvergar (người lùn) nhỏ bé nhưng tai thính lắm. Nghe được điều gì chắc chắn họ sẽ tâu lại ngay với vua Hrothgar.”

Eragon chỉ còn nghe được những tiếng thì thầm rất nhỏ hòa trong tiếng lá cây xào xạc khi nói lơ mơ đi vào giấc ngủ, và bài ca của thần tiên lại chấp chờn trong những giấc mơ của nó.

Hương hoa ngào ngạt trong không khí khi Eragon thức dậy để thấy một mặt trời Du Wieldenvarden sừng nước. những thân cây to lớn đỡ những tán lá rộng đầm đìa nước, nhưng chung quanh gốc chỉ có rêu và loài địa chi phủ tràn mặt đất, loáng thoáng vài cây dại thấp lè tè. Vì vậy, người ta có thể quan sát được một tầm rất xa và thoải mái dạo bước dưới tàn lá rậm rạp.

Toán của Thorv đang sửa soạn ra về. Eragon tiến lại nói:

-Cám ơn tất cả các anh đã bảo vệ cho tôi và Saphira. Xin chuyển lời cảm ơn của tôi tới Undin nữa.

Thorv nắm chặt tay trước ngực, bối rối ngoái nhìn những cái lều phía sau, rồi nói nhỏ:

-Tôi sẽ chuyển lời. Nhưng... thần tiên là một loài... kỳ dị lắm. Đây bóng tối và ánh sáng lẫn lộn. Buổi sáng họ vừa nhậ nhệt với mình đó, buổi tối rất có thể họ lụi cho mình một dao. Xin Khắc-Tĩnh của Tà-Thần ráng bảo trọng. Vì tính khí họ rất bất thường.

-Tôi sẽ ghi nhớ điều đó.

-À, họ tính di chuyển bằng thuyền tới hồ Eldor. Con Hỏa Tuyết tính sao đây? Chúng tôi có thể đem theo nó tới Tarnag, rồi chuyển về Tronjheim.

-Họ định đi thuyền à?

Eragon ngạc nhiên kêu lên, vì nó vẫn định đưa Hỏa Tuyết tới Ellesméra. Mỗi khi không thể bay cùng Saphira, có con ngựa rất tiện lợi.

Rờ cái cầm lún phún râu, Eragon trầm ngâm nói:

-Đành vậy thôi. Nhưng các anh cố gắng săn sóc nó dùm tôi, vì tôi sẽ không chịu nổi, nếu có chuyện không hay xảy ra cho nó.

-Xin lấy danh dự hứa, khi trở về kỳ sĩ sẽ thấy Hỏa Tuyết mập mạp mượt mà hẳn ra.

Eragon chúc từng người lùn đi đường bằng an, rồi cùng Orik và Saphira đứng nhìn họ thong dong trở về lối cũ.

Sau đó Eragon, Orik và Saphira theo các thần tiên tới một lùm cây rậm rạp bên bờ sông Edda. Hai con thuyền trắng đã buộc sẵn bên một tảng đá. Eragon bước lên thuyền, ném ba lô xuống dưới chân. Nó ngạc nhiên thấy con thuyền có vẻ nhẹ hẫng; dường như nó có thể nâng bổng lên với chỉ một tay. Lạ lùng hơn, vỏ thuyền hình như toàn bằng những mảnh vỏ cây ghép lại, khéo léo đến không để lộ một đường nối hay kẽ hở nào. Tò mò, nó rờ thử. Lớp vỏ mát lạnh, rắn chắc và căng cứng. Nó gõ lên vỏ thuyền. Một âm thanh vang lên như tiếng trống. Eragon hỏi Narí ngồi kế bên:

- Tất cả các thuyền của quý vị đều được làm như thế này sao?

-Tất cả, chỉ trừ những thuyền cực lớn. Chúng tôi hát cho tới khi những cây sồi và bách hương tốt nhất mọc thành những con thuyền lớn.

Trước khi Eragon kịp hỏi rõ thêm thì Orik nhảy xuống thuyền. Arya và Lifaen lên thuyền kia. Cô hướng lên bờ dặn Edurna và Celdin:

-Canh gác kỹ lưỡng, đừng để kẻ nào có thể theo dõi. Nhớ đừng cho ai biết sự có mặt của chúng tôi. Việc này phải được tâu lên nữ hoàng trước nhất. Ngay khi tới Sílthrim, tôi sẽ gửi thêm tiếp viện.

-Rõ, Arya Drottningu.

-Xin các vị sao che chở hai huynh đệ.

Narí và Lifaen cúi mình đẩy sào cho thuyền ra xa. Saphira trườn xuống nước, bò trên lòng sông cho tới khi ngang tầm hai con thuyền. Thấy Eragon nhìn, cô ả nháy mắt rồi lặn xuống nước làm một khúc sông vòng hẳn lên. Hai tiên ông ha hả cười, hết lời ca tụng sức mạnh và thân hình đồ sộ của cô nàng.

Một tiếng sau, họ đã tới hồ Eldor. Bờ phía tây, hàng đàn chim bướm dập diu bên những hàng cây; nhưng bờ bắc là dốc thoải lên những đồng cỏ với hàng trăm con nai tha thẩn.

Qua khỏi đoạn hồ có sóng, Narí và Lifaen đẹp sào, rồi phân phối mái chèo ọi người. Orik và Arya rất quen điều khiển một con thuyền, nhưng Narí phải hướng dẫn cho Eragon:

-Thuyền sẽ quay về bất cứ hướng nào mà kỵ sĩ chèo. Vì vậy, nếu tôi chèo bên phải, Orik chèo bên trái, thì kỵ sĩ phải chèo bên này, rồi lại tới bên kia để giữ thăng bằng, nếu không thuyền sẽ bị chìm.

Khi đã quen tay chèo, Eragon thoải mái thả hồn mơ mộng, chìm đắm vào thế giới kỳ ảo trên mặt nước hồ hây hây gió mát. Khi nghỉ tay chèo, nó lấy cái nhẫn của Orik ra cố gắng sắp xếp. Narí kêu lên:

-Cho tôi coi một chút được không?

Nhận cái nhẫn từ tay Eragon, ông ta ngồi xoay lưng lại loay hoay tháo gỡ. Chỉ một lát sau, khi Orik và Eragon đang chèo, Narí mừng rỡ đưa cao tay la lớn:

-Ngạc nhiên chưa?

Những chiếc vòng nhỏ xíu đã kết thành một cái nhẫn hoàn hảo trên lòng bàn tay ông ta. Narí rũ mạnh, những cái vòng lại trở về nguyên dạng cũ, trước khi trao trả lại cho Eragon.

Eragon kinh ngạc hỏi:

-Sao ông làm quá dễ dàng vậy? Khoan... đừng nói. Tôi muốn tự àm.

-Tất nhiên. Đời nào tôi nói.

Narí mỉm mỉm cười.

79. Q.2 - Chương 20: Vết Thương Quá Khứ

Suốt ba ngày rưỡi, dân Carvahall tranh luận gay go và traten độn độ mới nhất, về cái chết thảm của Elmund và về những gì có thể làm để tránh vụ nổ lần thứ ba. Những lời cãi vã đầy giận dữ, cay nghiệt xảy ra trong tất cả mọi nhà làm bạn bè hực hặc nhau, chồng chống lại vợ, con cái cãi lại cha mẹ... Tất cả chỉ tạm lắng xuống mỗi khi cố hòa giải. Mong tìm ra một phương pháp hữu hiệu nhất để sống còn.

Người thì bảo, chẳng may Carvahall đến ngày mạt vận, thà giết chết hết hai tên Ra'zac và đám lính, ít ra là còn trả được thù. Kẻ khác lại nói, nếu Carvahall thật sự bị hủy diệt, phương pháp hợp lý nhất là đầu hàng, đành phó mình cho sự nhân từ của triều đình, dù Roran có bị tra khảo tới chết và mọi người phải trở thành nô lệ. Cũng có những người không đưa ra ý kiến gì, chỉ trút căm hờn lên kẻ nào đã mang tai ương này đến với dân làng. Còn nhiều kẻ lại trốn tránh nỗi lo sợ bằng cách uống rượu như hũ chìm.

Trong khi đó, rõ ràng Ra'zac thấy với mười một lính mất mạng, chúng không còn đủ lực lượng để tấn công Carvahall, nên đã rút quân về bên kia thung lũng Palancar đóng đồn canh gác và chờ đợi.

- Chúng đang chờ những con chí rận đến từ Ceunon hoặc từ Gil'ead. Tôi cam đoan như vậy.

Ông già Loring tuyên bố trong một buổi họp. Và Roran lắng nghe tất cả những lời góp ý bàn bạc, lẳng lặng mưu tính, những phương sách nào anh cũng cảm thấy quá nguy hiểm.

Anh vẫn chưa nói với lão Sloan về chuyện hứa hôn giữa mình và Katrina. Biết chờ đợi là điên khùng, nhưng Roran sợ phản ứng của lão Sloan khi biết hai người đã vượt vòng lễ giáo, vì như vậy là làm mất mặt lão. Ngoài ra, còn quá nhiều việc khẩn thiết anh phải giải quyết cấp kỳ. Với Roran, việc củng cố hàng phòng ngự cho Carvahall là điều quan trọng nhất lúc này.

Kêu gọi mọi người tiếp tay có vẻ dễ dàng hơn anh tưởng. Sau traten đêm qua, dân làng lắng nghe và làm theo yêu cầu của anh nhiều hơn. Tất nhiên đó là những người đã không nguyên rửa anh vì cố sự khó khăn này. Lúc đầu, Roran ngạc nhiên vì uy tín mới mẻ của mình, nhưng rồi anh nhận ra, sự e dè, kiêng nể và có lẽ cả sợ hãi của mọi người đối với anh là do kết quả anh đã giết mấy tên lính triều đình. Đã có người gọi Roran là Cây-Búa Dừng-Mãnh.

Dù sao cái tên này cũng làm Roran vui vui.

Khi màn đêm phủ xuống thung lũng, Roran nhắm mắt, đứng dựa góc buồng ăn nhà chú Horst, nghe cuộc bàn luận của cả đàn ông lẫn đàn bà quanh một cái bàn chập chờn ánh nến.

Kiselt đang đưa ra vấn đề lương thực:

-Chúng ta sẽ không chết đói ngay. Nhưng nếu không thể sớm bắt tay và việc đồng áng và chăn nuôi, thì chẳng khác nào chúng ta tự cắt họng mình vào mùa đông sắp tới này.

Bà lang Gertrude lên tiếng:

-Tôi cũng muốn nhắc điều này. Trong trận vừa qua, chúng mất mười một mạng, bên ta mười hai tử vong. Hiện tôi còn đang phải săn sóc cho chín người bị thương nữa. Tình trạng này chứng tỏ ta bị thiệt hại nhiều hơn.

Ông thợ rèn đáp lại:

-Thêm một lý do để sau này tên chúng ta được nhắc tới.

Bà Gertrude lắc đầu buồn bã.

Ông Loring dầm tay lên bàn:

-Theo tôi chúng ta phải chủ động tấn công, trước khi bị thiệt hại nhiều hơn thế nữa. Chỉ cần mấy người với khiên và giáo, chúng ta đủ sức quét sạch đám vô lại đó. Phải làm ngay trong đêm nay.

Roran không thể đứng yên, anh nghe luận điệu này quá nhiều rồi, và sẽ như những lần trước, đề xuất của ông cụ lại làm bùng lên những đôi co rầm rầm như đánh nhau, rồi... ai về nhà nấy. Đúng vậy, nửa tiếng sau, cuộc bàn cãi không đưa ra được một giải pháp hay ý kiến mới mẻ nào, dù suýt xảy ra ẩu đả.

Sau cùng Roran khập khiễng bước vội tới bên bàn, dù vết thương nơi bắp chân vẫn còn đau:

- Cháu có vài điều muốn nói.

Tất cả những đôi mắt - cứng rắn, dịu dàng, giận dữ, trù mến và cả tò mò - hướng về anh. Roran lên tiếng:

- Sự do dự sẽ giết chúng ta chẳng thua gì gươm giáo.

Orval trợn mắt, nhưng tất cả những người khác đều lắng nghe Roran nói tiếp:

- Cháu không biết chúng ta nên tấn công hay chạy trốn...

Kiselt bật nói:

- Trốn đâu?

-... nhưng cháu biết một điều: những trẻ thơ, những bà mẹ và cả những người đau yếu, già cả của chúng ta cần được bảo vệ. Ra'zac đã chặn đường chúng ta tới nhà Cawley và những trang trại khác dưới thung lũng. Vậy phải làm sao đây? Chúng ta biết rõ đất này hơn bất cứ kẻ nào trong nước Alagaesia này mà, và... chúng ta biết, còn có một nơi, một nơi mà những người thân yêu của chúng ta sẽ được an toàn. Đó là núi Spine.

Roran nhần mặt vì những tiếng la hét phản đối rầm rầm nổi lên. Tiếng gào của lão Sloan lớn nhất:

- Tôi thà bị treo cổ còn hơn đặt chân đến cái núi khốn kiếp đó.

Chú Horst cố vãn hồi trật tự rồi nói với Roran:

- Cháu cũng như tất cả dân làng đều biết núi Spine là một nơi đầy rẫy hiểm nguy. Đó là nơi... Eragon mang về hòn đá gây nên chuyện Ra'zac đến đây. Trên đó đầy thú dữ và khí hậu thì lạnh giá. Nhắc đến nơi đó làm gì?

“Để Katrina được an toàn.” Roran muốn gào lên câu đó, nhưng anh chỉ nói:

- Vì... sau lần Galbatorix mất nửa đoàn quân, dù Ra'zac được tăng viện bao nhiêu lính, chúng cũng sẽ không dám mon men tới đó.

Morn nghi ngại nói:

- Chuyện đó xảy ra quá lâu rồi.

Roran vẫn tiếp tục:

- Nhưng càng ngày những lời đồn thổi càng đáng sợ hơn. Và đường mòn dẫn lên thác Iqualda vẫn còn tồn tại. Việc của chúng ta bây giờ chỉ là đưa trẻ con và mọi người lên đó. Họ sẽ được an toàn, vì chỉ lên tới rìa của rặng núi thôi. Nếu Carvahall bị chiếm, họ sẽ chờ cho đến khi lính rút đi, lúc đó sẽ có thể di tản tới Therinsford.

Lão Sloan lại gầm lên:

- Quá nguy hiểm! Trời lạnh, thú dữ, đủ thứ hiểm nguy! Không một con người tỉnh táo nào lại đưa gia đình mình lên đó.

- Nhưng...

Roran cố bình tĩnh trước cơn thịnh nộ của lão chủ hàng thịt. Anh biết lão Sloan căm ghét núi Spine hơn ai hết, vì bà vợ đã trượt chân và chết bên dòng thác Iqualda. Anh chỉ hy vọng tình thương yêu con gái làm lão vượt qua thành kiến để bảo vệ cho Katrina.

Anh dịu giọng nói:

- Tình hình cũng không đến nỗi nào đâu. Trên núi tuyết đã tan. Spine không lạnh hơn dưới này mấy tháng trước. Cháu cũng tin thú dữ không dám tấn công một đoàn người đông đúc như vậy.

Những người khác có vẻ đồng ý. Điều đó làm Roran tăng thêm niềm tin vào quyết định của mình. Katrina sẽ chết, nếu anh không lay chuyển được những con người này. Nhìn quanh, Roran tìm những khuôn mặt tỏ ra có cảm tình với anh:

- Chú Delwin, cháu biết là nhần tâm khi nói ra điều này: nếu Elmund không có mặt tại Carvahall, thì giờ này cậu ấy vẫn còn sống. Chắc chú sẽ đồng ý đây là một hành động đúng đắn, cần làm. Chú sẽ có cơ hội tránh cho những bậc cha mẹ khác gặp phải niềm đau như chú.

Mọi người đều im lặng, Roran lê bước tới sau Birgit, nắm dựa ghế của chị cho khỏi ngã:

- Còn chị, Birgit. Chị có mong Nolfvrel cũng chịu số phận như cha nó không? Nên để nó đi khỏi đây. Chị không thấy đó là đường an toàn duy nhất của nó sao?

Dù cố kìm nén, nhưng nước mắt Roran đã lăn dài trên má, anh phẫn nộ gào lên:

- Hãy vì trẻ em mà làm việc đó đi.

Delwin là người đầu tiên lên tiếng:

- Tôi sẽ không bao giờ đi khỏi Carvahall khi nào những kẻ giết con trai tôi vẫn còn đây. Tuy nhiên tôi không thể chối bỏ sự thật trong những lời cậu nói. Phải bảo vệ trẻ con bằng mọi giá.

Tara tuyên bố:

- Thì như tôi đã nói từ đầu rồi đó.

Lúc đó Baldor mới lên tiếng:

- Roran nói đúng. Chúng ta không thể mù quáng vì quá sợ hãi. Hầu hết chúng ta, ít nhất một lần đã lên tới đỉnh thác. Có gì nguy hiểm đâu?

Birgit bảo:

- Tôi cũng đồng ý.

Chú Horst gật gù:

- Đúng ra tôi không hoàn toàn đồng ý, nhưng suy đi tính lại thì còn chọn lựa nào khác tốt hơn trong hoàn cảnh này đâu.

Sau vài phút, mọi người đều lên tiếng chấp thuận ý kiến của Roran.

Lão Sloan đứng bật dậy, chỉ ngón tay ngay mặt Roran:

- Làm sao mọi người có đủ lương thực để ở trên đó chờ đợi cho đến khi kết thúc? Làm sao chịu nổi giá lạnh. Vì nếu đốt lửa, họ sẽ bị Ra'zac phát hiện. Không chết vì lạnh cũng bị thú dữ ăn thịt. Nếu không bị chết vì thú dữ, cũng...ngã xuống thác sâu...

Roran giang rộng hai tay:

- Nếu chúng ta cùng chung sức, họ sẽ có đầy đủ lương thực. Nếu họ di chuyển sâu vào rừng, lửa không thành vấn đề. Và chắc chắn họ sẽ vào sâu trong rừng, vì sát bên bờ thác không có chỗ để dựng trại.

Lão Sloan làu bàu:

- Toàn nguy hiểm.

Morn hỏi:

- Vậy ông muốn chúng tôi phải làm gì?

- Không phải làm chuyện này.

- Vậy thì làm sao?

- Làm sao cũng được. Chỉ có điều chuyện này hoàn toàn vô lý.

Horst nói ngay:

- Thì ông đừng tham gia.

- Chắc chắn sẽ không có tôi. Các anh thích thì cứ tiến hành, nhưng tôi cũng như con gái tôi, sẽ không bao giờ đặt chân tới núi Spine khi nào tôi chưa hoá rồ.

Lão chop mũ, bước ra, sau khi ném cho Roran một cái nhìn hằn học.

Nhìn ánh mắt thâm hiểm đó, Roran tin chắc sự ngoan cố của lão sẽ gây nguy hiểm cho Katrina. Anh quyết định: “Nếu lão bú đờng bình không chấp nhận núi Spine là nơi an toàn, mình phải tự lo việc này thôi.”

Chú Horst hỏi tất cả:

- Nào, nếu đã đồng ý với kế hoạch của Roran, bây giờ chúng ta cần phải sửa soạn những gì đây?

Mọi người lo ngại nhìn nhau rồi bắt đầu bàn luận. Roran chờ cho tới khi tin chắc đã đạt mục đích, anh lẳng lẳng ra khỏi phòng.

Hộc tốc chạy qua con đường làng, Roran đi tìm lão Sloan dọc theo bức tường bảo vệ bằng cây. Thỉnh thoảng anh thấy lão chủ hàng thịt gò mình rứt cổ rảo bước dưới một ngọn đuốc. Roran bỗng ngừng phất lại, quay mình chạy đến cửa hàng của lão.

Katrina đang thu dọn trong bếp, giật mình khi thấy Roran chạy vội vào:

- Roran, sao anh đến đây? Nói với cha em rồi sao?

- Chưa.

Roran tiến lại nắm lấy tay cô. Chỉ những khi ở bên cô anh mới cảm thấy vui và an tâm:

- Anh có chuyện quan trọng phải nhờ em. Mọi người đã quyết định đưa trẻ con và một số người lên thác Igualda. Anh mong em sẽ đi cùng họ.

Hốt hoảng, Katrina rứt vội tay lại, tới trước cửa bếp, thở dốc. Một lúc lâu sau cô mới lên tiếng nói:

- Từ khi mẹ mất, cha em đã cấm đến gần thác đó. Hơn mười năm trước, trong vùng Spine, em chỉ đến nhà Albem. Đó là nơi gần đây nhất.

Cô rùng mình nói tiếp như kết tội Roran:

- Sao anh có thể yêu cầu em xa rời cả cha lẫn anh? Ngôi làng này là nhà của chúng ta. Tại sao em phải ra đi khi các thím Elain, Tara, chị Birgit được ở lại?

- Katrina, anh van em. Tụi Ra'zac tới đây là để bắt anh, và anh không thể để em bị hại vì chuyện đó. Khi nào em còn trong vòng nguy hiểm, anh không thể tập trung vào những việc phải làm. Đó là: bảo vệ Carvahall, làng của chúng ta.

Cô ngẩng cao đầu hỏi:

- Còn ai nể nang em, khi em chạy trốn như một kẻ hèn nhát thế? Đứng bên những người phụ nữ trong làng, em sẽ xấu hổ khi tự xưng là vợ của anh.

- Sao lại hèn nhát? Săn sóc và bảo vệ trẻ em trên núi Spine là hèn nhát? Phải là người cực kỳ can đảm mới làm được việc đó chứ.

Katrina thở dài, nói nhỏ:

- Điều khủng khiếp nhất là... hình như người đàn ông sẽ là chồng em không muốn có em ở bên anh ấy...

- Không đúng...

- Quá đúng! Chuyện gì xảy ra, lỡ anh chết mà em không có mặt?

- Đừng nói...

- Không. Để em nói. Carvahall rất ít hy vọng sống còn, nhưng nếu chúng ta phải chết, em mong thà chúng ta chết bên nhau, chứ không chỉ mình em sống chui nhủi trên núi Spine. Mặc tụi trẻ con, em không đi đâu hết.

Nước mắt đầm đìa trên mặt Katrina. Roran bàng hoàng xúc động, anh nhìn sâu vào đôi mắt đắm lệ của người yêu:

- Chính vì tình yêu của đôi ta mà anh phải để em đi. Anh biết em khổ tâm đến nhường nào, anh biết dù anh hay em thì đó cũng là một hy sinh quá lớn, và lúc này anh xin em hãy hy sinh vì anh mà ra đi.

Toàn thân Katrina run rẩy:

- Nếu em đồng ý, anh phải hứa với em – ngay bây giờ ngay tại đây - rằng anh sẽ không bao giờ yêu cầu em như thế này một lần nào nữa. Anh phải hứa, dù có đụng độ với chính bạo chúa Galbatorix, và một trong hai ta phải trốn, anh không được bảo em ra đi.

Roran đau khổ nhìn cô:

- Anh... anh không thể...

Katrina kêu lên:

- Tại sao anh có thể bắt em làm điều anh sẽ không làm? Em quyết định rồi. Nếu anh không tha thiết với em đủ để tự hy sinh, thì anh đi đi, không bao giờ em muốn gặp lại anh nữa.

Dù đau đớn quá sức chịu đựng, Roran cúi đầu lẩm bẩm:

- Được, anh hứa.

Katrina buông mình xuống ghế, lau nước mắt rồi bình tĩnh nói:

- Cha sẽ ghét bỏ em vì chuyện ra đi này.

- Em sẽ nói với cha thế nào?

- Em sẽ không nói gì hết. Cha không bao giờ cho phép em đặt chân tới đó, nhưng cha phải hiểu đây là quyết định của riêng em. Nhưng cha sẽ không truy đuổi em đâu, vì ông sợ dãy núi đó còn hơn sợ chết.

- Ông sợ mất em còn hơn thế nữa.

- Hãy chờ xem. Nhưng, nếu khi nào em có thể trở về, lúc đó em mong anh đã cho cha em biết chuyện hứa hôn của chúng ta rồi. Điều đó làm cha có đủ thời gian để quen dần với sự đã rồi.

Roran gật đầu, nhưng trong đầu chỉ nghĩ đến một điều: nếu mọi việc đều tốt đẹp, hai người quả là vô cùng may mắn.

80. Q.2 - Chương 21: Vết Thương Hiện Tại

Sáng sớm Roran thức giấc, nằm ngó lên trần nhà một lúc rồi trở dậy thay quần áo. Vào bếp, anh lấy ổ bánh mì, phết chút phô-mai, rồi lững thững ra cổng vừa ăn vừa ngắm mặt trời lên.

Cảnh tĩnh mịch bỗng bị phá tan vì tiếng cười đùa của một bầy trẻ rượt đuổi nhau qua khu vườn bên hàng xóm. Roran trở lại bếp. Thím Elain đã dậy. Bà vui vẻ hỏi:

- Ngủ ngon chứ Roran?

Đẩy cánh cửa sổ, nhìn bầu trời bà nói tiếp:

- Có vẻ như trời lại sắp mưa.

Chú Horst vừa bước vào lên tiếng:

- Càng mưa nhiều càng tốt. Việc đưa trẻ lên núi, chúng ta càng được kín đáo hơn.

- Chúng ta?

Ngồi bên Albrich đang dụ hai mắt ngái ngủ, Roran hỏi. Chú Horst gật đầu:

- Lão Sloan nói rất đúng về vụ lương thực và những đồ linh tinh khác. Chúng ta phải phụ khuôn lên tác, nếu không sẽ không đủ dùng.

- Nhưng vẫn còn người ở lại để bảo vệ làng chứ ạ?

- Tất nhiên rồi.

Cả nhà ăn sáng xong, Roran phụ với Baldor và Albrich gói thực phẩm, chăn mền, dụng cụ... thành ba bó lớn rồi vác lên vai, theo hướng bắc, đi về cuối làng. Bắp chân Roran nhức nhối, nhưng vẫn còn gượng nổi. Trên đường đi, họ gặp anh em Darmmen, Larne và Hamund cũng đang mang vác nặng nề.

Dưới hồ hào quanh các ngôi nhà, trẻ con, cha mẹ, ông bà đã tụ tập sẵn sàng cho cuộc di tản. Nhiều gia đình tình nguyện ướn lứa để tải hàng và trẻ con.

Roran đặt bó hàng xuống, nhìn đám đông. Cụ Svart – bác của Ivor – sáu mươi tuổi đang ngồi trên một kiện quần áo, ngoáy chòm râu bạc chọc ghẹo một đứa bé; Birgit ngồi cạnh chừng thằng con trai Nolfavrell. Fedra, Nolla, Calitha và những bà mẹ khác vẻ mặt đầy lo lắng. Trong đám đông nhiều người miễn cưỡng phải ra đi, Roran thấy Katrina đang cúi húi thắt chặt một cái bao. Cô ngẩng lên mỉm cười với Roran rồi lại tiếp tục công việc.

Dường như không có ai điều khiển, Roran phải cố gắng thu xếp đám đông vừa ồn ào vừa lộn xộn. Anh phát hiện không đủ bình da đựng nước, nhưng sau khi lên tiếng yêu cầu cung cấp thêm, cuối cùng lại dôi ra tới mười ba bình. Những chuyện như vậy làm trì hoãn mọi người không kịp khởi hành vào sáng sớm.

Đang bàn bạc với ông Loring về vấn đề giày dép mang thêm, Roran ngưng bật khi thấy lão Sloan xuất hiện.

Lão chủ hàng thịt khinh khỉnh bĩu môi nhìn đám đông đang tíu tít bận rộn. Ánh nhìn nhạo báng chuyển thành tức giận khi lão thấy Katrina đang vác một cái bao. Cô cố tỏ ra như chỉ có mặt tại đây để giúp mọi người.

Roran vội tiến tới Katrina, nhưng lão mau chân hơn. Lão nắm cái bao trên vai cô lắc mạnh.

- Đứa nào bảo mày làm chuyện này?

Katrina lắp bắp nói về mấy đứa nhỏ và cố giật khỏi tay lão. Nhưng Sloan bẻ tay cô, quăng mạnh cái bao xuống đất, đồ đạc tung toé khắp nơi. Vừa la hét, lão vừa kéo cô đi. Katrina cố ghì lại, tóc xoắn tung.

Phẫn nộ, Roran nhào lại tách hai cha con Katrina ra. Anh xô quá mạnh tay làm lão loạng choạng bật ra sau mấy bước:

- Chính cháu muốn Katrina ra đi.

Nhìn Roran trừng trừng, lão gầm lên:

- Mày không có quyền.

- Cháu có quyền.

Rồi nhìn mọi người đang xúm xít chung quanh, Roran nói lớn:

- Tôi và Katrina đã hứa hôn với nhau và tôi không muốn để vị hôn thê của mình bị đối xử như thế.

Lần đầu tiên trong ngày hôm đó, dân làng – và cả mấy con lừa – hoàn toàn nín lặng.

Vẻ bàng hoàng cùng sự tổn thương đau đớn đến cùng cực làm mặt Sloan co rúm lại, tím tái như củ cải tía. Roran bỗng cảm thấy thương cảm ông bố vợ tương lai. Lão run giọng nói:

- Thằng xỏ lá. Đồ hèn. Làm sao mà mày vừa có thể nhìn thẳng mắt tao thừa thừa dạ dạ như một con người đàn hoàng, lại vừa có thể lén lút dụ dỗ con gái tao? Tao đối xử với mày tử tế thế, vậy mà tao mới quay lưng đi là mày chui vào nhà tao để rù quyến nó.

- Cháu muốn thu xếp chuyện này một cách đàn hoàng, nhưng những sự việc xảy ra làm cháu không kịp trở tay. Cháu không bao giờ có ý làm chú buồn. Dù chuyện này là ngoài mong muốn của chúng cháu, cháu vẫn cầu xin chú chúc phúc cho chúng cháu.

- Tao thà có một con heo nọc làm rể còn hơn là mày. Mày - một thằng không ruộng vườn nhà cửa, tứ cố vô thân – làm sao có thể là rể của tao? Cho mày biết, mày không dính dáng gì tới con gái tao, và con gái tao cũng không có việc gì dính dáng tới cái núi khốn kiếp đó.

Lão Sloan bước tới gần Katrina, nhưng Roran chặn ngang trước mặt lão. Mặt lão hầm hầm, hai tay nắm chắc, mặt đối mặt gần như sát vào nhau, cả hai thân thể đều run lên vì xúc động. Mắt lão đỏ ngầu khi ra lệnh:

- Katrina, lại đây.

Roran lùi lại, tạo thành thế tam giác giữa ba người, dăm dăm nhìn Katrina. Nước mắt rơi lã chã, Katrina hết nhìn người yêu lại nhìn cha. Ngập ngừng tiến một bước, bỗng với một tiếng gào thảm thiết, cô vừa vò đầu bứt tóc vừa la khóc.

Lão thẳng thốt:

- Katrina con!

Roran rên rỉ:

- Katrina em!

Nghe tiếng Roran, Katrina ngừng khóc, rồi đứng thẳng người, bình tĩnh nói:

- Thưa cha, con xin lỗi, con đã quyết định lấy Roran.

Nói xong, cô bước lại đứng bên anh. Mặt nhợt nhạt, Sloan cắn môi đến rướm máu:

- Mày là con gái tao, mày không thể bỏ tao mà đi như thế được.

Lão nhào vào con gái, xòe những ngón tay như những cái móc. Roran vội xô mạnh lão bật ra, làm lão lăn xuống đất trước mặt toàn thể dân làng.

Sloan chậm chạp đứng dậy, da cổ và mặt đỏ gay vì nhục nhã. Khi nhìn lại Katrina, lão như sụm xuống, rồi với giọng thì thầm, lão bảo:

- Đời là vậy, những kẻ ta thương yêu nhất chính lại là những kẻ làm ta đau đớn nhất. Con rắn độc kia, mi sẽ không được ta thí ột đồng hồi môn nào, cũng không được hưởng chút xíu tài sản thừa kế nào của mẹ mi đâu.

Lão tấm tức cay đắng khóc, lão đảo chạy về cửa hàng.

Katrina dựa vào Roran, anh choàng tay ôm cô. Đám đông xôn xao vây quanh hai người. Kẻ chê bai, người tán thưởng. Nhưng lúc đó Roran chỉ còn quan tâm đến người con gái anh đang ôm trong vòng tay.

Thím Elain lách cái bụng bầu qua đám đông, ôm Katrina và kéo cô khỏi vòng tay Roran:

- Ôi! Tội nghiệp cháu tôi! Hai đứa hứa hôn thật rồi sao?

Katrina mỉm cười gật đầu, nhưng rồi cô gục đầu lên vai bà khóc như sắp ngất đi. Elain nhẹ nhàng vỗ về Katrina, luôn miệng dỗ dành:

- Nào, nào, nín đi chứ.

Mỗi lần Roran tưởng cô sắp bình tĩnh lại, Katrina lại khóc dữ dội hơn. Sau cùng, Elain choàng tay ôm đôi vai run rẩy của Katrina, bảo Roran:

- Thím đưa nó về nhà.

- Cháu cùng đi.

- Không. Katrina cần được nghỉ ngơi cho bình tĩnh lại, còn cháu có nhiều việc khác phải làm. Cháu muốn nghe lời khuyên của thím không?

Roran gật.

- Vậy hãy để Katrina một mình với thím cho tới chiều. Bảo đảm là nói sẽ tỉnh táo lại như thường. Ngày mai nó sẽ đi cùng nhóm khác.

Không chờ anh trả lời, bà dìu Katrina vẫn còn nức nở ra về.

Roran ngẩn ngơ buông thông hai tay đứng trông theo. Anh ân hận là đã không báo cho cha cô chuyện của hai người sớm hơn. Ân hận vì đã không thể cùng ông bảo vệ cô khỏi mối hiểm nguy của quân triều đình. Và ân hận vì đã đẩy Katrina vào thế phải tự bỏ gia đình vì anh. Giờ đây trách nhiệm của anh đổ với sự an toàn của Katrina tăng gấp bội lần. Bằng bất kỳ giá nào hai người cũng phải làm lễ cưới. Roran thở dài tự nhủ: “Mình đã làm mọi chuyện rắc rối hơn.”

Baldor đến gần hỏi:

- Sao rồi?

Roran gượng cười:

- Không êm đẹp như mình hy vọng. Ông Sloan phản đối vụ núi Spine.

- Còn chuyện Katrina?

- Cũng vậy. Mình...

Roran nín bật khi Loring tiến tới, oang oang:

- Táo tợn, táo tợn thật.

Ông thợ giày chun mũi, toét miệng cười khoe hàm răng cái còn cái mất:

- Nhưng hy vọng hai đứa sẽ gặp nhiều may mắn. Nay, Cây-Búa Dững-Mãnh, may mắn là điều mi cần lắm đó.

Thane vừa đi qua, nói góp:

- Tất cả chúng ta đều đang cần may mắn đây.

Loring phẩy tay:

- Dẹp anh đi. Nghe này Roran, suốt bấy nhiêu năm sống tại làng Carvahall, chú đã rút ra được một kinh nghiệm: thà để chuyện đó xảy ra ngay lúc này, còn hơn đợi đến khi cả làng no cơm ấm cật.

Baldor gật gù, nhưng Roran thắc mắc:

- Là sao, chú?

- Ngốc! Rõ như ban ngày mà không hiểu sao? Đây nhé, bình thường mà chuyện như thế này xảy ra, cháu và Katrina sẽ là đề tài cho thiên hạ xì xồ đàm tiếu... cả năm. A... còn bây giờ, lo chạy thoát chết không xong, ai còn thèm nhớ đến chuyện hai đứa này. Vậy là hai đứa sớm được yên thân.

Roran nhăn nhó:

- Thà bị thiên hạ chửi, còn hơn lấy nhau trong cảnh lũ vô lại ăn thịt người nhơn nhơn như bây giờ.
- Ai không biết vậy. Nhưng trong cảnh nào cũng cần phải có tí ti... vui vẻ chứ. Đặc biệt là chuyện cô cậu lấy nhau.

Lão khùng khục cười, chỉ mặt Roran:

- Coi mặt thằng nhỏ đỏ lên kìa.

Roran vừa lau bầu vừa cúi nhặt đồ đạc của Katrina vương vãi trên mặt đất cho đỡ ngứa.

Mặc dù chuyển di tản vào khu núi Spine bị chậm trễ, nhưng khi đoàn người và lửa bắt đầu lần mò trên con đường mòn của sườn núi Narnmor, để lên thác Iqualda, trời vẫn còn sớm. Vì có trẻ con và những kiện hàng công kênh, sự di chuyển lên con đường dốc rất chậm chạp.

Roran luôn đi sau Calitha - vợ của Thane - và năm đứa con của họ. Anh không còn lòng dạ ào nghĩ đến vết thương dưới bắp chân, hay quan tâm đến đường dài, anh chỉ suy nghĩ đến cuộc đụng độ với lão Sloan. Roran tự an ủi: "Ít ra thì Katrina sẽ không ở lại làng lâu hơn nữa." Vì tự đáy lòng, Roran tin chắc Carvahall sẽ bị thất trận. Thật đau lòng, nhưng không tránh khỏi.

Qua được gần hai phần ba đoạn đường, Roran ngồi nghỉ bên một gốc cây, ngắm nhìn cảnh trí trên cao của thung lũng Palancar, cố tìm điểm đóng quân của Ra'zac mà anh biết chỉ quanh quẩn bên tả ngạn sông Anora, nhưng không thể phân biệt được gì, kể cả một ngọn khói.

Trước khi nhìn thấy, Roran đã nghe tiếng ầm ầm của dòng thác Iqualda. Dòng thác hiện ra trước mọi người như một cái bờm sư tử khổng lồ trắng xoá, ào ào trào ra từ đỉnh núi Narnmor hiểm trở, rồi đổ xuống lòng thung lũng cách nửa dặm bên dưới. Nguồn nước khổng lồ tung toé ra nhiều hướng theo từng đợt gió.

Đi khỏi những tảng đá đen nhô ra - nơi con sông Anora như bay bổng xuống một thung lũng nhỏ tràn ngập loài dâu dại, để đổ vào một khoảng trống lớn, có những tảng đá khổng lồ ngăn chặn một bên bờ - Roran đã thấy những người trong nhóm đi trước đang bắt đầu dựng trại. Rừng già vang vang tiếng cười khóc, la hét của những đứa trẻ.

Lấy cây rìu buộc trên nóc ba lô xuống, Roran cùng những người khác phạt cỏ và những bụi thấp, để dọn quang bãi đất, rồi chặt cây ăm rào quanh trại. Mảnh gỗ tung bay theo những nhát rìu tới tấp vung lên và mùi nhựa thông ngạt ngào trong không khí.

Khi hàng rào phòng thủ hoàn tất, trong trại đã dựng xong mười bảy lều bãi và bốn cái bếp, mặt người nào cũng rầu rĩ như đưa đám. Người ở người về đều bịn rịn.

Đứng nhìn đám con trai nhỏ và mấy ông già đang ôm khư khư mất cây giáo, Roran thầm nghĩ: "Vừa quá thừa lại vừa quá thiếu kinh nghiệm. Lớp các cụ còn biết sử dụng vũ khí, nhưng đám con cháu chẳng biết sẽ làm ăn ra sao đây?"

Nhưng nhìn sang phía các bà, họ đang vừa bồng bế nựng nịu con, vừa không xa rời ngọn giáo, anh mỉm cười thấy vẫn còn chút hy vọng.

Roran tiến lại gần Nolfavrell. Thằng bé đang ngồi trên một khúc cây, đắm đắm hướng về thung lũng Palancar, nó nhìn lên, nghiêm trang hỏi Roran:

- Anh sắp trở lại làng?

Roran gật, xúc động vì thái độ trầm tĩnh và dứt khoát của nó.

- Anh sẽ ráng sức giết Ra'zac để trả thù cho cha em chứ, phải không? Em rất muốn tự làm chuyện đó, nhưng vì mẹ bảo em còn phải trông nom mấy đứa em nhỏ của em.

- Nếu có thể, anh hứa sẽ đem đầu của chúng về cho em.

Cầm thẳng bé run lên khi nói:

- Được vậy thì quá tốt.

Roran ngáp ngừng:

- Nolfavrell, lúc này đây, chỉ có em ở bên anh. Anh đã từng giết một vài tên lính. Điều đó không có nghĩa là chúng ta tốt hơn hay xấu hơn những người khác. Anh chỉ muốn nói để em hiểu là anh tin tưởng ở em, em có thể chiến đấu kiên cường khi chúng ta bị tấn công. Ngày mai chị Katrina lên đây, em có bảo đảm là chị ấy sẽ được bảo vệ tốt không?

Nolfavrell ưỡn ngực nói:

- Em sẽ sát bên dù bất cứ chị ấy đi đâu. Nhưng... chỉ những lúc em không phải trông nom...

- Ồ, em phải lo cho gia đình trước chứ. Nhưng có thể chị Katrina sẽ ở cùng lều với mấy anh em của em.

- Tốt rồi. Anh cứ tin ở em.

- Cám ơn em.

Roran nắm chặt hai vai nó. Anh có thể nhờ người lớn và có khả năng hơn Nolfavrell, nhưng mọi người đều quá bận rộn với việc riêng, không thể bảo vệ cho Katrina như anh mong muốn.

Birgit tiến tới bảo Roran:

- Đi thôi, tới giờ rồi.

Chị ôm hôn con trai rồi theo Roran và những người khác trở lại làng. Sau họ, tất cả những người ở lại trong khu trại nhỏ, xúm xít nhìn theo với những đôi mắt tuyệt vọng, rầu rĩ như những kẻ bị bỏ rơi lại sau hàng rào gỗ.

81. Q.2 - Chương 22: Rõ Mặt Kẻ Thù

Suốt ngày hôm đó, vừa tiến hành công việc, Roran vừa cảm thấy một sự trống vắng hoang vu của Carvahall. Dường như một phần trong anh đã ở lại núi Spine. Không còn trẻ con, ngôi làng giống như một trại lính. Sự thay đổi dường như làm cho mọi người càng thêm trầm mặc ưu tư.

Khi mặt trời chìm vào những cái răng tua tủa của núi Spine, Roran bước lên gò, trở về nhà chú Horst. Anh đứng lại, ngáp ngừng đặt tay lên chốt cổng, hồi hộp nghĩ: “Sao mình run sợ như sắp ra trận vậy? Có chuyện gì xảy ra cho Katrina không?”

Sau cùng, Roran mở cửa, đi men theo hông nhà, tiến thẳng vào căn bếp.

Roran đứng khựng lại khi bất ngờ thấy thím Elain đang ngồi bên bàn, vừa đan vừa nói chuyện với Katrina ngồi đối diện. Cả hai quay lại nhìn anh. Roran lắp bắp:

- Em... em khỏe chứ?

Katrina đến bên Roran, mỉm cười:

- Em khỏe. Chỉ vì em quá bàng hoàng khi cha... khi cha... À, thím Elain thương em lắm. Thím cho em ở tạm trong phòng của Baldor đêm nay.

- Em khỏe là anh mừng rồi.

Roran ôm cô, cố biểu lộ hết tình yêu thương trong cái ôm nhẹ nhàng đó.

Thím Elain thu dọn đồ đạc, đứng dậy:

- Nào, tối rồi, tới giờ cháu phải đi ngủ rồi đó. Katrina.

Roran miễn cưỡng phải rời xa cô. Katrina hôn lên má anh nói:

- Sáng mai mình gặp nhau.

Roran vừa dậm bước theo, tiếng gọi nghiêm nghị của bà Elain ngăn anh lại:

- Roran.

- Dạ.

Chờ tiếng chân bước lên thang của Katrina không còn nữa, bà mới lên tiếng:

- Thím hy vọng những gì cháu đã hứa hẹn với con nhỏ đều nghiêm túc, nếu không, thím sẽ lập một cuộc họp, trục xuất cháu ra khỏi làng.

- Tất nhiên là nghiêm túc. Vì cháu yêu cô ấy.

Bà nhìn Roran không chớp mắt:

- Katrina từ bỏ tất cả những gì nó quan tâm, yêu quý là... vì cháu. Nhưng thím đã từng thấy những người đàn ông vung vãi tình cảm với những cô gái trẻ, như ném thóc cho gà vậy. Tụi con gái thì thờ dài, ứa nước mắt hạnh phúc vì tưởng mình được ưu đãi lắm. Tuy nhiên với đàn ông, đó chỉ là một trò đùa, vui chơi chốc lát. Roran, tuy cháu là một thanh niên đáng hoàng, nhưng chỉ một chút đam mê cũng có thể làm thay đổi một người tỉnh táo nhất, đạo mạo nhất thành một gã khờ hay một con chồn quỷ quái, ranh ma. Cháu không giống thế chứ? Vì Katrina không cần một tên khờ khạo hay một tay lấu cá, thậm chí nó cũng không đòi hỏi tình yêu. Điều nó cần nhất, trên hết tất cả, là một người đàn ông bảo bọc, lo toan được cho nó. Nếu cháu bỏ nó, nó sẽ trở thành một con người bần cùng hèn mọn nhất làng, phải xa lánh bạn bè, và nó sẽ là một hành khất duy nhất và đầu tiên trong làng Carvahall này. Thím thề sẽ không bao giờ để cho chuyện đó xảy ra.

- Cháu cũng vậy. Cháu đâu phải là một đứa nhẩn tâm tòi tệ đến thế đâu.

- Đừng bao giờ quên rằng, cháu sắp lấy một cô gái đã mất cả của hồi môn và quyền thừa kế. Cháu có hiểu điều đó có nghĩa gì với Katrina không? Nó ra khỏi nhà không tiền bạc, không tư trang quần áo. Những thứ được chuyển từ những bà mẹ đến con gái kể từ khi chúng ta đặt chân đến đất Alagaesia này. Đó là những thứ xác định giá trị của chúng ta. Một cô gái không có thừa kế giống như... giống như...

- Giống như một người đàn ông không ruộng vườn, tiền bạc, nghề nghiệp.

- Đúng vậy. Sloan tỏ ra tàn nhẫn khi truất quyền thừa kế của Katrina, nhưng chuyện đã xảy ra rồi. Bây giờ cả hai cháu đều không tiền bạc, tài sản. Đã khó khăn càng khó khăn thêm. Cháu phải bắt đầu với hai bàn tay trắng. Viễn cảnh đó có làm cháu sợ hãi? Có vượt qua nổi không? Vì những lý do đó, thím hỏi cháu lần nữa – và đừng dối lòng, nếu không hai đứa sẽ ăn hận suốt đời: cháu lấy nó không có gì miễn cưỡng hay hối tiếc chứ?

- Dạ không.

Bà Elain thở dài nhẹ lòng, rồi lấy hai cốc sành rót đầy rượu trái cây, đưa cho Roran một cốc.

- Vậy thì thím mong rằng, từ nay chính cháu sẽ là mái ấm, tài sản thừa kế của Katrina để nó và các con gái cháu sau này, sẽ không xấu hổ khi đứng chung với đàn bà con gái Carvahall.

Nhấp chút rượu, Roran thì thầm:

- Nếu chúng cháu được sống tới ngày đó.

Vuốt ngược mái tóc vàng ra sau, bà Elain lắc đầu:

- A, nhưng cháu đã tự chọn một con đường chông gai quá đấy.

- Vì cháu muốn Katrina rời Carvahall để tới một nơi an toàn.

- Thì ra vậy. Nhưng sao không cho ông Sloan biết chuyện hứa hôn của hai đứa trước sáng nay? Dù biết cha mẹ thím rất vui lòng nhận lời, vậy mà khi đi hỏi thím, chú Horst cháu đã đem đến nhà thím mười hai con trầu, tám cặp chân nến đấy. Cháu phải nghĩ ra một phương pháp nào khác hơn là chuyện... xô đẩy ông bố vợ tương lai chứ?

Roran cười cay đắng:

- Có chứ, nhưng với những vụ tấn công liên tục như thế làm gì có thời gian mà...
- Gần sáu hôm nay, Ra'zac đâu có tấn công.
- Không... nhưng... Ôi, chẳng hiểu vì sao nữa.

Roran bực tức nắm tay xuống mặt bàn. Elain đặt cốc rượu xuống, dịu dàng nắm tay anh:

- Nếu cháu có thể xua tan mối bất hoà với ông Sloan lúc này, trước khi để trở thành mối hận thù chồng chất, thì cuộc sống của cháu và Katrina sẽ dễ chịu hơn rất nhiều. Sáng mai hãy đến nhà năn nỉ ông ta tha thứ đi.
- Cháu không năn nỉ cầu xin tha lỗi, nhất là với ông Sloan.
- Roran, nghe lời thím, để gia đình được yên ấm, dù có phải năn nỉ cả tháng cũng đáng chứ cháu. Theo kinh nghiệm của thím, càng hục hặc, chỉ càng làm khổ lẫn nhau thôi.
- Ông ta căm thù núi Spine, sẽ không để cháu mở miệng đâu.
- Dù sao cũng phải thử chứ. Kể cả ông ta không thèm nghe lời xin lỗi của cháu, thì ít ra không ai có thể trách cháu đã không cố gắng làm điều đó. Nếu cháu yêu Katrina, dẹp tự ái đi và làm những gì phải làm vì nó. Đừng để nó phải đau khổ vì sai lầm của cháu.

Nói xong bà tắt nến, trở vào phòng để Roran ngồi một mình trong bóng tối.

Mấy phút sau, anh mới đứng dậy, lần mép bàn, mò mẫm lên lầu. Vào phòng, Roran cởi áo, nằm vật xuống giường.

Ôm cái gối, Roran lắng nghe những tiếng động của đêm: tiếng sột soạt và tiếng chín chít của một con chuột nhắt trên rầm thương, tiếng gió rì rào nhẹ ngoài cửa sổ, và tiếng... dép lệp xệp ngoài hành lang, ngay... trước cửa phòng.

Roran trừng trừng nhìn cánh cửa hé mở rồi ngập ngừng bất động. Một bóng đen len vào phòng, cánh cửa khép lại như cũ. Rồi Roran cảm thấy một dải tóc vuốt ve mặt anh cùng một đôi môi mềm dịu như những cánh hoa hồng.

Katrina!

Một tiếng sét làm Roran choàng thức giấc.

Ánh sáng chập chờn trước mặt, trong khi anh cố vùng vẫy cho tỉnh táo, như người thợ lặn tuyệt vọng đang cố nhoi lên mặt nước. Mở mắt, Roran thấy một lỗ hổng toang hoác chính giữa cánh cửa phòng. Sáu tên lính và hai tên Ra'zac ủa vào như những bóng ma. Một lưỡi kiếm kề cổ Roran. Katrina rú lên, kéo chăn cuốn quanh người.

- Dậy.

Ra'zac ra lệnh. Roran đứng lên, tim đập như nhảy khỏi lồng ngực.

- Trói lại, đem nó đi.

Khi một tên lính tiến lại Roran với sợi dây thừng, Katrina thét lên xông vào đám lính, điên cuồng cào cào. Mấy tên lính chửi rủa om xòm vì bị những móng tay sắc cào rách mắt, máu tuôn xối xả làm hai mắt chúng như mù.

Roran khụy một gối, vợ vội cây búa trên sàn, rồi đứng bật dậy, vừa vung cao búa vừa rống lên như một con gấu. Tất cả mấy tên lính xúm lấy anh, dùng số đông để áp đảo. Nhưng không gì có thể ngăn cản được Roran lúc này, vì Katrina đang bị lâm nguy. Dưới sức mạnh của cây búa, Roran đập rách nát, móp méo từ khiên, áo giáp tới mũ sắt của chúng. Hai tên bị thương, hai tên nằm bất động trên sàn.

Tiếng vũ khí chạm nhau đã thức giấc cả nhà: Roran loáng thoáng nghe tiếng kêu gọi của chú Horst và mấy người con ngoài hành lang. Hai tên Ra'zac chín chít ra hiệu với nhau, rồi phóng tới nắm lấy Katrina nâng bổng lên bằng một sức mạnh phi phạm. Katrina rú lên:

- Roran!

Lấy hết sức bình sinh, Roran hất mạnh hai tên lính còn lại bật sang hai bên, phóng ra hành lang vừa kịp thấy hai Ra'zac thoát qua cửa sổ. Anh nhào tới, nhào người qua thành cửa, cố bắt được tên chạy sau. Nó vung ngược tay chụp cổ tay Roran, chin chút rít lên vui sướng, phả hơi thở tanh tưởi vào mặt anh.

- Đúng, mày mới là đứa chúng tao cần.

Roran ráng vặn cổ tay để rút tay về, nhưng con quái càng xiết mạnh hơn. Với tay còn lại, Roran thoi tới tấp lên mặt và vai nó. Tức giận và tuyệt vọng, anh nắm vành mũ vải của Ra'zac kéo mạnh ra sau, mặt nó lộ ra.

Bộ mặt – rúm ró gớm ghiếc kề sát mặt anh – rú lên. Lớp da đen bóng nhẫy như vỏ loài bọ hung. Cái đầu bóng nhẵn. Mỗi con mắt không lông mi to bằng một nắm đấm, như một quả cầu bằng than đá, không trông không hốc mắt. Nổi – thay vì là mũi, mồm, cằm – chỉ là một cái mỏ khoằm nhọn hoắt bập bập lách cách trên một cái lưỡi đỏ lôm.

Roran hét lớn, ghì chặt hai chân vào thành cửa sổ, cố vùng thoát khỏi bàn tay sinh vật kỳ quái, trong khi tên Ra'zac đang cố kéo anh ra khỏi nhà. Roran có thể nhìn thấy, dưới đất, Katrina vẫn vừa la hét vừa đánh đập.

Đúng lúc hai đầu gối Roran rã rời, chú Horst xuất hiện ngay bên cạnh, choàng tay ôm ngực anh, ghì lại. Ông chủ lò rèn la lớn:

- Đem cây giáo ra đây.

Ra'zac kéo mạnh lần cuối nhưng không giật được Roran khỏi tay Horst, nó vươn cổ sát mặt Roran:

- Mày là của chúng tao.

Roran gào lên đau đớn vì cái mỏ của quái nhân mổ thấu xương bả vai anh, đồng thời xương cổ tay anh bật lên một tiếng “rắc”. Hộc ra tiếng cười đầy hăm dọa, Ra'zac buông tay Roran biến vào đêm tối.

Roran và chú Horst nằm sóng soài trong hành lang, anh rên lên:

- Chúng bắt Katrina rồi!

Hai mắt tối sầm khi Roran chống tay trái ráng ngồi dậy, cánh tay phải tê dại, hoàn toàn vô dụng.

Albriech và Baldor nhảy qua những vũng máu và xác chết, cầm giáo chạy ra. Roran nhặt cây búa lão đảo bước. Bà Elaine trong bộ áo ngủ trắng vừa ra tới, trợn mắt hốt hoảng nhìn rồi ấn Roran ngồi xuống cái ghế kê sát tường:

- Cháu phải tới bà lang Getrude ngay...

- Nhưng...

- Cứ để máu chảy mãi thế này cháu ngất xỉu mất.

Roran nhìn bên sườn phải đầm đìa máu, nghiêng răng cố nén đau, rồi nói:

- Phải cứu Katrina... trước khi... trước khi chúng làm hại cô ấy.

Ông Horst lên tiếng:

- Roran nói đúng đó. Em cố gắng băng bó cho nó, rồi tụi anh đi...

Bà chạy vào phòng, mở tủ áo lấy ra xấp vải, rồi trở ra băng bó vai và cổ tay cho Roran. Trong khi đó, Baldor và Albriech lột giáp và kiếm của mấy xác lính. Ông Horst chỉ cầm theo một cây giáo.

Elaine căn dặn chồng con:

- Anh và các con phải hết sức thận trọng.

- Má yên tâm, không sao đâu.

Bà gượng cười, hôn lên má từng người.

Tất cả ra khỏi nhà, chạy tới rìa làng. Bức tường cây bị mở một khoảng rộng, Byrd - người gác – đã bị giết chết. Baldor quỳ xuống quan sát thi thể rồi nghẹn ngào kêu lên:

- Vết chém từ sau lưng!

Roran chỉ nghe loáng thoáng vì anh chóng mặt đến ù cả hai tai, phải dựa vào một tường nhà, thở dốc.

- Ai đó?

Sau tiếng hỏi lớn, từ những chốt gác quanh làng những người xách đèn chạy tới. Ông Horst vẫn tắt kể lại mọi chuyện, rồi hỏi:

- Ai xung phong đi cùng chúng tôi?

Bàn bạc chợp nhoáng, năm người đồng ý nhập bọn, số còn lại tiếp tục nhiệm vụ canh gác.

Roran dẫn đầu mọi người lẩn lút qua cánh đồng, rồi xuống thung lũng, tiến tới trại Ra'zac đóng quân.

Dù mỗi bước đi làm Roran đau nhức, nhưng lúc này, không gì đáng kể hơn chuyện giải cứu Katrina.

Ra khỏi làng chừng nửa dặm, Ivor đã phát hiện ra tên lính đang đứng gác trên một gò đất, vì vậy tất cả phải đi đường vòng. Vượt thêm đoạn đường vài trăm thước, họ đã thấy ánh đuốc bập bùng. Roran đưa cao cánh tay còn lành lặn, để mọi người đi chậm lại, rồi anh nằm rạp xuống, bò qua những đám cỏ rậm rạp. Tới một đám cỏ đuôi chồn, Roran ngừng lại quan sát. Đám lính còn lại mười ba tên.

Katrina ở đâu?

Trái với khi mới tới đây, đám lính trông thiếu náo, tiều tuỵ với những bộ giáp móp méo, vũ khí sứt mẻ. Hầu hết bọn chúng đều băng bó bằng những miếng vải bám đầy đất cát và máu khô. Quanh đồng lửa, một bên là đám lính ngồi sát nhau, một bên là hai tên Ra'zac mũ vải trùm kín mặt.

Một gã lính đang hăng hái nói:

- ... hơn phân nửa anh em tụi này bị giết vì đám nông dân ngớ ngẩn đó. Một lũ không biết phân biệt mũi giáo với mũi rìu, lưỡi kiếm với lưỡi cày. Vậy mà chúng tôi tan tác dưới tay chúng, chỉ vì đầu óc hai người không bằng một tên lính cầm cờ của chúng tôi. Không cần biết nhà vua o bế hai người đến cỡ nào, tụi này nhất định sẽ không làm bất cứ điều gì nữa, nếu không có một cấp chỉ huy khác.

Gã đó gật gù tiếp:

- Một cấp chỉ huy là ... người.

Một tên Ra'zac ngọt ngào:

- Thật vậy sao?

- Thật chứ chơi à? Tụi này phát ớn vì lệch lạc của những... vật... những kẻ... lưng vắn vẹo rồi. Nghe mãi tiếng xì xì như ầm nước sôi xì hơi của hai người khi chuyện trò với nhau, ớn tận cổ rồi. Không biết hai người đã làm gì với Sardson, sẽ có ngày chúng ta thọc kiếm vào các người để xem các người có máu như chúng ta không. Dù sao các người nên thả cô gái đó ra, cô ta sẽ là...

Người lính không kịp nói hết câu, vì tên Ra'zac cao lớn hơn đã nhảy vọt qua đồng lửa, phủ lên anh ta như một con quạ khổng lồ. Người lính rú lên, vỗ thanh kiếm, nhưng bị cái mỏ sau lớp vải trùm mặt của tên Ra'zac liên tục mổ hai nhát lên cổ làm anh rũ ra, bất động.

Núp sau Roran, Ivor thì thầm hỏi:

- Chúng ta phải đánh với con quái đó sao?

Hai tên Ra'zac liếm láp cổ thi thể người lính, rồi đứng dậy phủi những bàn tay sần sùi, như phủi bụi, rề rề nói:

- Được, chúng tao sẽ đi. Nếu thích, tụi bay cứ ở lại chờ quân tiếp viện chỉ vài ngày nữa sẽ tới thôi.

Rồi cả hai ngửa mặt cất tiếng hú. Tiếng hú chói lói cao dần, bay bổng lên không.

Roran cũng ngửa mặt nhìn lên: lúc đầu không thấy gì, rồi một nỗi khiếp đảm tràn ngập trong anh. Bầu trời trên đỉnh núi Spine, hai bóng đen xù xì xuất hiện, che phủ cả những vì sao. Càng lúc hai bóng đen càng mau chóng lớn dần lên, cho đến khi che khuất nửa bầu trời. Một cơn gió thổi thốc mùi chướng khí nồng nặc lưu huỳnh ào ạt qua mặt đất làm Roran ngộp thở.

Những tên lính vừa chải rửa, vừa lấy tay áo che mặt mũi.

Trên không, hai bóng đen ngừng lại rồi nhẹ nhàng buông mình xuống, bao bọc trại lính như một mái vòm đen ngòm đầy hăm dọa. Những ánh đuốc lập loè như sắp tắt, nhưng vẫn đủ soi rõ hai quái vật hạ xuống khoảng trống giữa những tấm lều.

Thân hình hai quái vật trơn tru không một chút lông – như con chuột mới sinh. Lớp da xám căng thẳng trên lưng, dồn xuống ngực và bụng những nếp nhăn rúm rỏ. Bề ngoài, chúng như những con chó ốm đói, trừ hai chân sau phồng lên những bắp thịt cuộn cuộn rắn chắc, tưởng như có thể đập tan nát một tảng đá. Sau hai cái đầu nhỏ xíu nhô lên hai cái chóp nhỏ, trái ngược hẳn với hai cái mỏ dài đen bóng và đôi mắt lạnh lẽo lờ ra, giống hệt mắt Ra'zac. Cặp cánh mọc từ cổ tới vai phe phẩy tạo thành những tiếng rền rĩ trong đêm.

Những tên lính khiếp đảm nằm úp mặt trên đất. Từ hai con vật gớm ghiếc toát ra một sự tinh quái khủng khiếp – có thể nói chúng là một loài cổ xưa và mạnh hơn loài người gấp bội. Roran chợt lo sợ nhiệm vụ của anh sẽ bị thất bại. Sau anh, Horst thì thầm căn dặn mọi người phải án binh bất động nếu không muốn chết.

Hai tên Ra'zac cúi đầu chào hai quái thú, rồi vào lều dắt Katrina bằng một sợi thừng buộc chặt hai tay cô. Sau Katrina là lão Sloan. Lão chủ hàng thịt – không bị trói – thông dong bước.

Roran trừng trừng nhìn, không biết lão Sloan bị bắt bao giờ, bằng cách nào. Vì nhà lão không gần nhà chú Horst. Rồi anh bàng hoàng, nắm chặt cán búa khi sự thật quá khủng khiếp như vỡ oà trong anh. Lão đã phản bội và đã giết chết Byrd! Nước mắt phần nộ tuôn trào, trong khi tiếng chú Horst thì thầm bên tai:

- Roran, lúc này không thể hành động được. Roran, cháu nghe chú nói không?

Anh nghe, nhưng chú tâm hơn đến tên Ra'zac nhảy lên vai một con quái vật, đưa hai tay đón Katrina bị tên cao lớn hơn quăng lên. Lúc này lão Sloan tỏ ra vừa bối rối vừa sợ hãi. Lão bàn cãi gì đó với hai tên Ra'zac, tay chỉ xuống đất. Tên cao lớn vung tay đập mạnh vào miệng lão. Lão Sloan lăn đùng bất tỉnh.

Nhảy lên con quái thú thứ hai, cùng lão chủ hàng thịt nằm vắt trên vai, Ra'zac cao to tuyên bố:

- Chúng tao sẽ trở lại. Nếu giết thẳng nhóc đó, tụi bay sẽ phải trả giá bằng mạng sống. Hãy nhớ điều đó.

Hai con “chiến mã” kỳ quái, co cặp đùi khổng lồ, lấy đà phóng vút lên trời. Một lần nữa, bóng tối lại che khuất những vì sao.

Roran không thốt được một lời. Bao hy vọng giải cứu Katrina hoàn toàn tiêu tan hết. Việc còn lại lúc này chỉ là tiêu diệt đám lính. Anh đứng dậy, vung cây búa sửa soạn tấn công... Nhưng vừa mới tiến lên được một bước, đầu anh như nổ tung vì vết thương trên vai nhói đau khủng khiếp. Mặt đất nhoà đi, Roran mê man ngã sấp xuống.

82. Q.2 - Chương 23: Lễ Cầu Đảo

Dù còn một mối vì chuyển đi hôm qua, Eragon cũng ráng dậy trước khi trời sáng. Nó muốn được thấy một thần tiên đang ngủ, hay mới thức, hoặc... họ không hề ngủ bao giờ. Eragon chưa từng thấy một thần tiên nhắm mắt, hôm nay nó quyết khám phá ra điều này.

- Chào buổi sáng.

Nghe tiếng chào từ phía trên đầu, Eragon giật mình ngửa cổ nhìn lên. Hai tiên ông Nari và Lifaen đang đứng chót vót trên những cành thông cao hơn mười mét. Thoăn thoắt chuyển từ cành này sang cành khác, rồi hai thần tiên nhẹ nhàng nhảy xuống bên Eragon:

- Chúng tôi đang canh gác đây.

- Canh gác gì?

Từ sau gốc cây, Arya bước ra:

- Du Weldenvarden tiềm ẩn rất nhiều bí ẩn và hiểm nguy, nhất là đối với một kỵ sĩ. Chúng tôi đã sống tại đây nhiều ngàn năm; những câu thần chú vẫn còn luẩn kuẩn tại những nơi không thể nào ngờ được: phép thuật thấm đẫm không khí, trong đất, trong nước, khắp nơi. Có khi phép thuật ngụy trang dưới lột thú vật. Thỉnh thoảng lại xuất hiện những sinh vật lạ gầm rú trong rừng, và... không phải tất cả những sinh vật đó đều tỏ ra thân thiện đâu.

- Chúng là...

Eragon không nói hết câu, vì thỉnh linh dấu gedwey ignasia trên bàn tay bỗng rần rần và ngực nó nóng ran, cùng lúc lá bùa như đang rút dần sinh lực nó.

Có người đang cố thu hình ảnh của Eragon.

Nó lo sợ tự hỏi: “Hay chính là Galbatorix?” Eragon kéo vội sợi dây chuyền có lá bùa ra ngoài cổ áo, sẵn sàng giật đứt khi cảm thấy quá đuối sức.

Saphira phóng tới, chuyền nội lực sang Eragon.

Một lát sau, sức nóng của lá bùa hình cái búa nguội dần, Eragon bỏ lại vào trong áo. Saphira bảo: “Kẻ thù đang tìm kiếm chúng ta.”

“Kẻ thù? Có thể là kẻ nào đó trong Du Vrang Gata – Con-đường Lãng-du?”

“Em nghĩ có thể vua lùn Hrothgar đã cho Nasuada biết chuyện ông ta ra lệnh cho Gannel yểm bùa sợi dây chuyền này... Như vậy hẳn cổ ta là người có ý tưởng thử nghiệm đầu tiên.”

Arya nhíu mày khi nghe Eragon thuật lại những gì xảy ra.

- Chuyện này càng khiến chúng ta phải mau tới Ellesméra để chàng hoàn tất chương trình huấn luyện. Những sự kiện tại Alagaesia đang diễn biến rất nhanh, ta sợ chàng sẽ không đủ thời gian học tập.

Tất cả rộn rịp dập lửa, chuyển thuyền xuống nước, tiếp tục vượt sông Gaena.

Chừng một tiếng sau, Eragon thấy con sông càng rộng và sâu thêm, rồi hai con thuyền tới phía trên một ngọn thác đang âm âm đổ xuống Du Weldenvarden. Thác nước cao khoảng trên ba mươi mét trút xuống một mặt đá nhô ra ngăn lối, không cách nào leo lên nổi. Eragon thầm nhủ: “Làm sao qua nổi đoạn đường này?”

Lifaen chỉ một đường mòn xa xa bên trái thác nước.

- Chúng ta phải khiêng thuyền và đồ đạc chừng nửa dặm, tới đó dòng sông bình thường lại.

Tất cả cởi những bó đồ buộc trên thuyền, nhồi nhét vào ba lô. Eragon vác một ba lô lên. Nặng gấp đôi bình thường.

Saphira vừa rũ nước trên mình vừa bảo: “Để em mang tất cả những thứ này, bay qua thác trước.”

Eragon lặp lại lời đề nghị của cô rồng. Lifaen hốt hoảng:

- Không được. Chúng tôi không bao giờ dám sử dụng rồng như một con vật chở hàng. Như vậy là thiếu tôn trọng đối với Saphira và kỵ sĩ Eragon... và làm ô danh lòng hiếu khách của chúng tôi.

“Vớ vẩn.” Saphira lèm bèm rồi thở khì một tiếng. Những tia lửa phun ra từ hai lỗ mũi nó làm sôi mặt nước, tạo thành một cụm hơi nóng bốc lên. Vươn cái chân lông lánh vẩy, nó xoè móng vuốt quắp mấy bó đồ, rồi bay bổng trên đầu mọi người. Cổ ả vênh vao thách thức: “Ai giỏi thì bắt tớ coi.”

Một chuỗi cười nổi lên, lạnh lốt như tiếng hót của hoạ mi làm Eragon sững sờ quay nhìn Arya. Lần đầu tiên nó nghe tiếng cười của cô. Tiếng cười mới dễ thương làm sao chứ!

Arya mỉm cười bảo Lifaen:

- Huynh cần học tập nhiều, nếu muốn điều khiển một con rồng phải làm gì hoặc không được làm gì.
- Nhưng như vậy là phạm danh dự của...
- Đây là vấn đề tự nguyện của Saphira. Nào, chúng ta tiếp tục lên đường.

Eragon cùng Lifaen nâng thuyền lên vai, thầm mong vết thương không làm nó quá đau. Với cái thuyền sùm sụp trên đầu, Eragon phải lần theo bước chân đi trước của Lifaen.

Một tiếng sau, họ đã lên tới đỉnh cao, vượt qua đoạn thác nguy hiểm, tiến vào dòng sông phẳng lặng lại. Saphira đang ngồi đợi. Cô ả vươn cổ như con cò bần rợn bắt bầy cá dưới lòng sông.

Arya gọi Saphira lại, rồi nói với cả cô rồng và Eragon:

- Qua một khúc quanh nữa là tới hồ Ardwen. Bên tả ngạn của hồ là Sílthrim, một trong những thành phố lớn nhất của chúng tôi. Qua khỏi thành phố đó là một dải rừng mênh mông ngăn cách Ellesméra với bên ngoài. Gần tới Sílthrim chúng ta sẽ gặp nhiều thần tiên. Tuy nhiên, ta không muốn chàng hay Saphira để bất kỳ ai nhìn thấy trước khi ta tâu trình việc này với nữ hoàng.

“Sao vậy?” Saphira hỏi Eragon.

Giọng Arya trầm bổng:

- Sự hiện diện của chàng và Saphira tiêu biểu cho sự đổi thay to lớn nhất và cũng ghê gớm nhất trong vương quốc của chúng tôi. Vì vậy phải vô cùng thận trọng. Nữ hoàng sẽ là người đầu tiên gặp chàng. Vì nữ hoàng là người duy nhất có quyền uy giám sát chuyển biến này.

Eragon e dè nói:

- Nàng tỏ ra rất tôn kính nữ hoàng.

Nghe nó nói, Nari và Lifaen thận trọng đưa mắt nhìn Arya. Mặt cô bình thản, rồi ngẩng lên, kiêu hãnh nói:

- Nữ hoàng là một nhà cai trị đầy tài năng... Eragon, tôi biết khi ở Tronjheim, chàng có một cái mũ trùm đầu. Cho đến khi không cần phải giữ gìn nữa, xin chàng hãy sử dụng mũ đó, đừng để kẻ nào nhìn thấy vành tai tròn của chàng. Vì như vậy, chàng sẽ bị phát hiện là một con người.

Eragon gật. Arya nói tiếp:

- Còn mi, Saphira, hãnh lánh mặt ban ngày và gặp lại chúng ta vào ban đêm. Ajihad cho ta biết mi đã làm như vậy khi còn trong nước.

Saphira bực bội nghĩ: “Sao tôi ghét cái trò này thế không biết.”

- Chỉ hôm nay và ngày mai thôi. Sau đó chúng ta đã xa khỏi thành phố Sílthrim và không còn gì phải lo ngại nữa.

Saphira ngược đôi mắt màu xanh ngọc nhìn Eragon:

“ Khi trốn thoát khỏi Alagaesia, em đã thề sẽ luôn ở bên anh để bảo vệ. Vì mỗi lần vắng em là đủ thứ chuyện xảy ra: Nào là Yazuac, Daret, Dras-Leona rồi tới chuyện những người nô lệ.”

“Nhưng ở Teirm có gì xảy ra đâu?”

“Em không đi đâu hết, nhất là trong lúc cái lưng anh vằn vện thế kia.”

“Yên tâm mà, còn có Arya và hai vị kia.”

“Được. Nhưng em không đợi quá đêm mai đâu. Dù lúc đó anh đang ở trung tâm thành phố Sílthrim, em cũng hạ cánh xuống đấy.”

Arya lên tiếng:

- Ta hiểu rồi. Nhưng dù bay trong đêm tối, mi cũng phải rất thận trọng. Nếu để thần tiên nào vô tình thấy mi, mi có thể bị tấn công bằng phép thuật đó.

Saphira hậm hức: “Càng thích!”

Trong khi Orik và hai tiên ông thu xếp lại đồ đạc lên thuyền, Saphira và Eragon tiến vào khu rừng âm u tìm một chỗ kín đáo để Saphira ẩn nấp. Tới một cái hồ khô ráo phủ đầy lá thông êm dịu, và có những tảng đá bao bọc chung quanh, Saphira cuốn tròn trên mặt nệm lá thông, bảo: “Đi đi, em không sao đâu.”

Eragon ôm cổ cô em ròng, miễn cưỡng trở ra bờ sông. Nó trùm mũ vải che kín mặt, rồi lên thuyền tiếp tục chuyến đi.

Trời đứng gió khi hồ Ardwen hiện ra trước mắt. Mặt nước mênh mông êm ả, bằng phẳng như một tấm gương rọi bóng cây cỏ, mây trời.

Hình ảnh ảo hoàn hảo tới mức Eragon tưởng như đang nhìn một thế giới khác qua khung cửa sổ, và nếu cứ tiếp tục tiến lên, hai con thuyền sẽ rơi mãi mãi vào bầu trời phản chiếu kia. Ý nghĩ đó làm nó chột rùng mình.

Xa xa, tập nập những con thuyền thân cây bạch phong lao vun vút bằng sức mạnh chèo chống của thần tiên. Eragon vội kéo mũ che kín mặt.

Càng tiến xa, mối giao cảm giữa Saphira và Eragon càng giảm dần. Đường như càng ráng sức thì tinh thần nó càng bị giới hạn hơn.

Trời vừa sụp tối, chùng một dặm phía trước, những chùm ánh sáng trắng toả ra từ những ngọn đèn đặt trên những ngọn cây cao. Ánh sáng đèn hoà cùng ánh trăng vàng vạc, tạo nên một vẻ đẹp huyền hoặc của đêm.

Lifaen bảo:

- Nơi đó chính là Sílthrim.

Từ một chiếc thuyền nhẹ lướt ngược chiều với họ, vọng sang câu nói:

- Kvetha Fricai.

Arya cho thuyền song song với thuyền của Eragon, nói sang:

- Đêm nay chúng ta nghỉ lại đây.

Họ cắm trại trên một khoảng đất khô ráo cách xa bờ hồ Ardwen. Bầy muỗi đói lẫn xả vào đoàn người mới tới. Arya phải niệm chú xua đuổi, mọi người mới có thể tiếp tục bữa ăn.

Ăn xong, tất cả ngồi quanh đồng lửa. Eragon dựa đầu vào một thân cây, lẳng lẳng ngắm một vệt sáng vừa rạch ngang bầu trời cho đến khi hai mắt nhắm lại thì... ngay lúc đó một giọng nữ mơ hồ lọt vào tai nó. Eragon nhắm mắt cố gắng lắng nghe âm thanh mong manh, thì thầm như bông bênh từ Sílthrim tới.

Một niềm hoan lạc hoà quyện cùng nỗi hãi hùng chạy dọc sống lưng và bao phủ ý thức của Eragon. Mê hoặc vì những nốt trầm ma quái làm Eragon nhảy dựng lên, sẵn sàng chạy vào rừng tìm nơi phát ra nguồn âm thanh đó, để được hoà mình vào cuộc vui của thần tiên. Nhưng Arya đã kịp nắm cánh tay, kéo nó quay lại đối diện với cô:

- Eragon, tỉnh lại.

Nó vùng vẫy, cố thoát khỏi tay cô. Arya âm thầm nói:

- Eyddr, eyreya onr. Hãy thanh tẩy tai đi.

Mọi âm thanh ngừng bật, như hai tai nó đều đã bị điếc. Eragon thôi vùng vẫy, nhìn quanh, không biết chuyện gì mới xảy ra. Bên kia đồng lửa, Nari và Lifaen đang cố sức vật lộn với Orik.

Eragon nhìn Arya đang lăm bắm, rồi một tiếng nổ “bốp” vang lên. Nó không còn nghe tiếng ca hát nữa.

Ông lùn Orik hét toáng lên:

- Buông ta ra.

Narí và Lifaen rời tay khỏi ông, nói:

- Xin Orík – vodhr (tiên sinh) thứ lỗi.

Arya nhìn về hướng Sílthrim lên tiếng:

- Tôi đã tính lầm ngày; thật tình tôi không muốn chúng ta đến gần một thành phố đang trong mùa Dagshelgr. Lễ hội cầu đảo này của chúng tôi rất nguy hiểm cho loài người. Chúng tôi hát ngâm bằng cổ ngữ và những vần thi ca sẽ dệt lên những lời thần chú đầy đam mê, say đắm; ngay cả chúng tôi cũng rất khó lòng cưỡng lại.

Narí bồn chồn:

- Đáng lẽ chúng ta nên đi đường vòng.

- Đúng. Nhưng chúng ta phải chờ tại đây để hoàn thành nhiệm vụ.

Eragon rùng mình ngồi sát vào đồng lửa. Nó tin chắc Saphira, nếu có mặt, đã có thể bảo vệ nó khỏi ảnh hưởng của những giọng hát kia.

- Mục đích của Dagshelgr là gì?

Nghe hỏi, Arya ngồi xuống bên Eragon, cắt nghĩa:

- Lễ cầu đảo này là giữ cho rừng cây xanh tươi trù phú. Mỗi mùa xuân chúng tôi đều ca hát cho cây cỏ, loài vật lớn mạnh, trù phú hơn lên. Nếu không có chúng tôi, diện tích Du Weldenwarden chỉ bằng nửa hiện nay thôi.

Như để minh chứng cho những lời nói của cô – chim, nai, sóc, cáo, chồn, thỏ, sói, rùa, cóc nhái... từ những hang ổ nháo nhào chạy ra với đủ thứ âm thanh chí chóe. Arya nói:

- Chúng chạy tìm bạn tình đó. Ngay lúc này, tại mỗi thành phố của Du Weldenwarden, các thần tiên đều đang hát bài ca cầu đảo này. Càng đông, sức mạnh của thần chú càng tăng và Du Weldenwarden càng lớn mạnh.

Eragon rút vội tay khi bị ba con nhím lăn qua đùi. Cả khu rừng tràn ngập tiếng ồn ào của muôn thú kêu rít và rượt đuổi nhau.

“Vây là mình đã bước vào xứ thần tiên.” Eragon thích thú thầm nghĩ.

Orík đến bên đồng lửa nói át những tiếng ồn:

- Arya, tôi thề có thần Helzvog, nếu ý chí tôi bị phép thuật khống chế một lần nữa, tôi sẽ trở lại Farthen Dur ngay và cô sẽ phải đối phó với sự phẫn nộ của bộ tộc Ingeitum chúng tôi.

- Tôi xin lỗi, dù thật tình tôi không có ý. Tuy nhiên dù tôi có tránh cho ông khỏi lần này, ông cũng không thể tránh mãi được khi đã ở trong vùng đất của Du Weldenwarden, một nơi phép thuật tràn lan cùng khắp.

- Miễn sao nó đừng làm đầu óc tôi mê muội đi là được rồi.

Vừa nói Orík vừa vuốt ve cán rìu, trong khi mắt đắm đắm nhìn những bóng muôn thú rộn ràng chạy nhảy trong vùng sáng chập chờn phát ra từ đồng lửa.

Đêm đó không ai ngủ. Orík và Eragon không thể chợp mắt vì tiếng huyền não kêu rít, rượt đuổi, đùa giỡn của muôn thú quanh lều. Còn các thần tiên thì mê mải lắng nghe những bài ca. Narí và Lifaen không ngừng bước đi vòng vòng. Arya lặng lẽ hướng về Sílthrim, làn da nâu như căng thẳng trên hai gò má.

Sự náo động kéo dài chừng bốn tiếng thì Saphira từ trên không sà xuống. Mắt nó long lanh, thân hình lao đảo như say rượu. Cô ả vừa hỗn hển thở vừa nói: “Rừng núi hồi sinh. Tất cả đều sống động. Chưa bao giờ máu em sôi lên như thế này. Giống hệt như khi anh nghĩ tới Arya. Bây giờ... em mới hiểu.”

Eragon đặt tay lên vai con rồng cái, cảm thấy thân hình Saphira run rẩy khi ư ử hát theo tiếng hát của thần tiên. Móng vuốt nó quắp sâu xuống đất cố sức giữ cho thân hình không chuyển động. Đuôi nó ngoáy loạn lên, như sắp vươn người chồm tới.

Arya tiến lại, cũng đặt một tay lên vai con rồng. Cả ba tạo thành ba cái bóng im lìm trong đêm tối.

Trời hửng sáng, điều đầu tiên Eragon phát hiện là: tất cả cây rừng đều nhú những lộc non xanh biếc. Cả hoa, dâu dại đã mơn mẩn trở mình, trỗi lên khỏi mặt đất trong đêm. Rừng cây tinh khôi, tươi mát, sống động, ứ căng mầm sống. Không gian thanh khiết như vừa qua một cơn mưa.

Saphira nằm xuống bên Eragon thủ thi: “Cơn sốt qua rồi, em đã bình thường lại. Chuyện xảy ra... cứ như thể giới tái sinh, còn em như góp tay tái tạo lại tất cả bằng ngọn lửa trong mình.”

“Em cảm thấy ra sao rồi? Ý anh là trong lòng em đó.”

“Phải cần một thời gian nữa, em mới hiểu và nói được là mình đã cảm thấy những gì.”

Tiếng ca hát không còn nữa, Arya thu hồi phép thuật đã bảo vệ Eragon và Orík, rồi nói:

- Nari và Lifaen, hai huynh đệ hãy tới Sílthrim lấy ngựa. Chúng ta không thể đi bộ từ đây về hoàng cung được. Báo với chỉ huy trưởng Damítha là Ceris đang cần tiếp viện.

Nari cúi đầu:

- Chúng tôi sẽ nói gì, nếu bà ta hỏi vì sao chúng tôi bỏ trạm?

- Hãy nói, việc mà có lần bà ấy mong chờ - và sợ hãi - đã xảy ra; con rắn đã tự cắn đuôi nó. Bà ta khắc hiểu.

Nari và Lifaen lên đường sau khi đồ đạc đã được chuyển hết lên bờ. Và chỉ ba tiếng sau, Eragon đã thấy họ, ngồi trên lưng hai con ngựa trắng từ trong rừng tiến ra. Bốn con ngựa theo sau họ cũng toàn một màu trắng. Mấy con tuần mã di chuyển giữa những hàng cây êm như ru. Màu lông trắng của chúng rực sáng dưới những tán lá xanh như ngọc. Nhưng... không con nào có yên cương.

Lifaen nói nhỏ:

- Blothr, blothr.

Con ngựa ngừng ngay lại, nện những móng đen trên mặt đất.

- Con ngựa nào của các vị cũng có dáng vẻ quý phái thế này sao?

Vừa hỏi Eragon vừa mon men tiến lại gần một con, mê mẩn vì vẻ đẹp của nó. Mấy con ngựa này chỉ cao hơn ngựa tơ chừng vài gang tay, rất dễ luồn lách qua những cành lá thấp. Chúng không hề tỏ ra sợ hãi khi thấy Saphira.

Nari cười cười vuốt mái tóc trắng như bạc:

- Đa số thôi, không phải tất cả đâu. Chúng tôi đã gây giống này từ nhiều thế kỉ rồi.

- Làm sao tôi cười được?

Arya nói:

- Ngựa của thần tiên khi nghe lệnh bằng cổ ngữ sẽ lập tức tuân theo. Chỉ việc nói muốn đi đâu, nó sẽ đưa ngay tới đó. Tuy nhiên, không được xử tệ với chúng bằng roi vọt hay chửi mắng. Vì chúng không phải là nô lệ, mà là cộng sự và bằng hữu của chúng tôi. Chúng chỉ phục vụ khi chúng hài lòng, vì vậy có một con ngựa này là một đặc ân. Tôi cứu được trứng Saphira khỏi lọt vào tay Tà Thần Durza cũng là nhờ chúng cảm thấy có điều bất thường, và ngừng lại trước khi lọt ổ phục kích. Chúng không bao giờ làm người cười té ngã, trừ khi người đó cố tình lấn xuống. Chúng còn rất có tài chọn những lối đi nhanh nhất, an toàn nhất, khi phải qua những địa bàn đầy bất trắc. Loài dê Feldunost của người lùn cũng giống như vậy.

Orík bảo:

- Arya nói đúng đó. Feldunost có thể đưa người ta lên thác xuống ghềnh mà không gây một thương tích nhỏ nào cho người cưỡi. Nhưng... không có yên cương làm sao chở được cả người và đồ đạc đây? Đeo một cái túi nặng, tôi làm sao cưỡi ngựa không yên cương được.

Chất một đồng ba lô dưới chân Orik, Lifaen chỉ sáu con ngựa:

- Ông không phải mang xách gì hết.

Sau nửa tiếng thu dọn đồ đạc, rồi chất lên lưng ngựa, Narí hướng dẫn những câu để điều khiển ngựa cho Orik và Eragon:

- Gánga fram là tiến tới, blothr là đứng lại, hlaupa là phóng nhanh và gánga aptr là trở lại. Nếu các vị biết thêm về cổ ngữ thì có thể ra nhiều lệnh khác.

Dẫn một con ngựa tới trước Eragon, Lifaen nói:

- Đây là Folkvír, kỵ sĩ đưa tay ra đi.

Eragon đưa tay. Con Folkvír hít hít rồi dụi đầu vào bàn tay Eragon và đứng im khi Eragon vuốt ve bờm nó.

Narí khoan khoái nói:

- Tốt rồi. Bây giờ xin mời Orik tiên sinh.

Khi Eragon leo lên lưng Folkvír, Saphira lại gần. Nhìn cô em rồng, Eragon nhận thấy Saphira vẫn chưa hết bàng hoàng chuyện đêm qua. Nó an ủi: “Em ráng nghe, chỉ một đêm nữa thôi.”

“Eragon... em đã nghĩ ra vài điều khi bị áp lực bởi thần chú của thần tiên, những điều mà trước kia em coi là chuyện không đáng kể. Nhưng bây giờ nó lại đè nặng lên em như một quả núi tối tăm. Đó là: mọi sinh vật, hiền lành hay hung dữ, đều có bạn cùng loài. Chỉ riêng em là không. Nghĩ đến điều đó, em cảm thấy cô đơn quá.”

Nó rùng mình, khép chặt hai mắt.

Nghe Saphira tâm sự, Eragon chợt nhớ, tuy “cô em bé bỏng” mới được tám tháng tuổi, nhưng trong mọi hoàn cảnh, nó chưa hề tỏ ra thơ trẻ - vì ảnh hưởng bản năng di truyền và ký ức. Tuy nhiên, trong cõi tình trường, Saphira còn ngây ngô khờ dại hơn cả Eragon. Cảm thấy tội nghiệp cho Saphira quá, nhưng Eragon vội nghĩ qua chuyện khác, sợ cô rồng bắt được luôn tư tưởng đó, sẽ biết ông anh không giải quyết được chuyện gì mà còn làm cô em náo lòng hơn. Vì vậy, Eragon vội nói: “Galbatorix vẫn còn hai trứng rồng. Trong lần đầu triều kiến của Hrothgar, em đã bảo muốn giải cứu hai trứng đó. Nếu chúng ta có thể...”

Giọng Saphira đầy cay đắng: “Bao nhiêu năm nữa? Mà cho dù chúng ta lấy được trứng, làm sao em bảo đảm là chúng sẽ chịu nở? Mà nở ra rồng đực hay rồng cái? Nếu là rồng đực thì tụi em có hợp tính nhau không? Định mệnh đã an bài dòng giống em phải bị tuyệt chủng rồi!”

Nó ghen ngào gần ứa nước mắt.

“Em đừng mất hy vọng chứ. Phải kiên nhẫn. Vẫn còn cơ hội cho em tìm bạn mà, vì cho dù hai trứng của Galbatorix không chịu nở, thì đâu đó trên đời này vẫn phải còn có rồng tồn tại chứ. Như con người, thần tiên và... Urgal chẳng hạn. Ngay sau khi chúng ta hoàn thành nhiệm vụ, anh sẽ giúp em tìm kiếm. Được chưa nào?”

Saphira vươn cổ nhả một làn khói trắng tản mạn lên những ngọn cây: “Đáng lẽ em nên biết gạt bỏ những cảm xúc vớ vẩn đó đi.”

“Bây nào. Em đâu phải gỗ đá mà không có quyền cảm xúc? Hứa với anh, đừng nghĩ vớ vẩn khi ở một mình, nghe không?”

”Nghe.”

Hướng đôi mắt ngọc khổng lồ, Saphira chăm chăm nhìn Eragon. Cảm thấy sự biết ơn của Saphira vì đã được an ủi và chia sẻ, Eragon nghiêng mình, đặt tay lên má con rồng. Saphira thì thầm: “Đi đi, anh bé bỏng. Em sẽ gặp lại anh.”

Eragon không muốn để Saphira lại trong tình trạng này, nó miễn cưỡng theo Orík và các thần tiên vào rừng, để tiến về trung tâm Du Weldenwarden. Sau cả giờ đắn đo, nó nói cho Arya biết trường hợp của Saphira.

Những vết nhăn mờ hằn trên trán, khi Arya nhíu mày nói:

- Đó là một trong những tội ác lớn nhất của Galbatorix. Tôi không biết có giải pháp nào không, nhưng chúng ta có thể hy vọng. Chúng ta PHẢI hy vọng.

83. Q.2 - Chương 24: Thành Phố Rừng Thông

Thời gian dài di chuyển mãi dưới những cây cao thăm thẳm và những cổ cây tũn mủn dưới hàng tán rợp làm Eragon bắt đầu chán ngán. Những chuyến bay bỗng cùng Saphira – bên dưới toàn một màu xanh – cũng không làm nó giảm bớt khát khao những vùng trời nước bao la, phóng khoáng.

Nhiều khi cành lá rậm rạp kín mít trên đầu, đến nỗi không thể phân biệt hướng nào mặt trời mọc, phía nào mặt trời lặn. Cảnh trí nhàm chán, đơn điệu làm Eragon bần thần, chẳng trí, không nhớ nổi phương hướng trên địa bàn, dù Arya và Orík đã hướng dẫn nhiều lần. Nếu không có mấy thần tiên, chắc chắn Eragon sẽ loay quanh suốt đời trong Du Weldenwarden, không thể tìm được lối ra.

Khi trời mưa, mây và tán lá trở nên tối đen như mực, chẳng khác nào như đang ở dưới mộ sâu thăm thẳm. Nước mưa, từ trên những ngọn thông cao đến bốn năm chục mét, trút xuống như những con thác nhỏ. Những lúc như thế, Arya phải niệm chú làm hiện ra một quả cầu phát ra luồng ánh sáng màu xanh lục, bóng bệ trên bàn tay cô. Đó là nguồn ánh sáng duy nhất trong khu rừng tối như hũ nút.

Càng đi sâu vào Du Weldenwarden, cây cối càng cao và khoảng cách càng xa nhau hơn. Những thân cây sừng sững gần trăm mét, cao hơn tất cả những cây cao nhất Eragon từng thấy trên núi Spine hay núi Beor. Eragon thử đo bằng cách đếm bước quanh một thân cây: hơn hai mươi mét.

Eragon nói với Arya, cô gật đầu bảo:

- Như vậy là chúng ta đã tới gần Ellesméra.

Arya đặt tay đặt nhẹ lên một rễ cây xù xì, ầu yếm như đang đặt lên vai người yêu hay người bạn:

- Những cây này cùng thời với những sinh vật lâu đời nhất tại Alagaesia. Lần đầu tiên phát hiện ra Du Weldenwarden, thần tiên đã yêu quý loài cây này. Chúng tôi làm mọi cách trong khả năng của mình để giúp chúng luôn phát triển.

Một lưỡi dao bằng ánh sáng mỏng manh rạch mấy đường lên những cành cây lấm tấm ngọc xanh, ngay phía trên đầu Arya, rồi tỏ lên mặt và cánh tay cô bằng chất vàng long lanh rực rỡ.

Arya nói tiếp:

- Eragon, chúng ta đã cùng nhau trải qua một cuộc hành trình rất xa, nhưng bây giờ chàng mới sắp bước vào thế giới của ta. Hãy đi đứng nhẹ nhàng, vì đất đai không khí đều ắp đầy kỷ niệm, và... mọi vật tại đây không vô tri như chàng tưởng đâu. Hôm nay đừng bay với Saphira nữa, vì chúng ta đã vào tới những khu vực bảo vệ cho Ellesméra rồi.

Eragon gật đầu rồi trở lại với Saphira. Cô ả đang thoải mái nằm dài trên thảm rêu mơn mớn, tiêu khiển bằng trò phun khói rồi thích thú ngắm những sợi khói uốn éo lên cao.

“Bây giờ đất đai rộng rãi, em hết phải lo không có chỗ nằm.”

“Tốt.”

Nói xong Eragon nhảy lên mình Folkvír, theo Orík và các thần tiên đi sâu vào rừng. Saphira đứng đỉnh bò theo.

Eragon chợt sững sờ vì vẻ đẹp uy nghi, kỳ lạ chung quanh. Dường như dưới những tán thông xanh này không có gì thay đổi từ ngàn năm trước hay ngàn năm sau nữa. Thời gian như chìm trong giấc ngủ triền miên, không bao giờ thức giấc.

Xế chiều, bóng tối bỗng tan đi và trước mắt họ, một nguồn sáng bao bọc quanh một vị thần tiên mặc áo choàng dài, trên trán là một chiếc vòng bằng bạc. Về mặt ông già dặn, cao nhả và trầm tĩnh.

Arya nói nhỏ:

- Eragon, cho ông thấy bàn tay và chiếc nhẫn của chàng.

Eragon đưa cao bàn tay phải để vị tiên nhìn chiếc nhẫn, rồi tới dấu Gedway ignasia.

Ông ta mỉm cười, nhắm mắt, giang rộng hai tay như một hành động đón mừng.

Arya nói:

- Đường được mở rồi.

Sau một khẩu lệnh nhẹ nhàng, con ngựa của Arya dẫn đầu tiến bước. Khi tất cả vòng qua ông, đi khuất dạng, ông đứng thẳng người, rồi sau một tiếng vỗ tay, tiên ông và nguồn sáng cùng vụt biến.

Saphira hỏi: “Ai vậy?”

Arya trả lời:

- Đó là Gilderien Khôn-ngoan, Hoàng tử thuộc dòng tộc Miolandra, người nắm quyền Ngọn Lửa Trắng Vándil và đồng thời cũng là người bảo vệ Ellesméra từ thời Du Fyrn Skulblaka, tức là thời chiến tranh của chúng tôi với loài rồng. Chưa được phép của ông, không ai có thể lọt vào Ellesméra.

Đi thêm một phần tư dặm, cây cối thưa thớt dần, những đốm nắng đã rơi xuống lòng đường. Qua hai cây trụ lá dứa sát vào nhau, tất cả tiến đến rìa một khoảng rừng trống.

Trên cánh rừng trống đó, mặt đất phủ đầy hoa: hồng, cúc, hoa chuông màu ngọc bích... Hương hoa ngào ngạt rù quyến từng đàn ong bướm dập dìu. Bên phải, một dòng suối róc rách uốn mình sau những bụi hoa. Một đôi sóc nô đùa quanh một tảng đá bên dòng suối.

Lúc đầu, Eragon thấy nơi này giống như chỗ ngủ đêm của hươu nai, nhưng chăm chú nhìn, nó phát hiện ra lối mòn nho nhỏ ẩn mình giữa những khóm cây bụi cỏ. Cành lá, cỏ hoa đan nhau tạo nên những hình dáng tinh xảo lạ lùng, khó có thể nhận ra do bàn tay con người hay bởi thiên nhiên. Eragon chớp mắt, rồi mọi hình ảnh chợt đổi thay, như nhìn qua một thấu kính khác vậy. A, đó là những lối đi. Kìa là những bụi hoa. Nhưng còn những cành lá, cỏ hoa đan kết vào nhau thành những bụi cây to lớn, thật ra là những ngôi nhà vô cùng duyên dáng, “mọc” ra từ những cây thông.

Một gốc cây phòng ra thành một ngôi nhà hai tầng trên bộ rễ. Tầng trên nhỏ chỉ bằng nửa tầng dưới, nhưng cả hai đều hình lục giác. Tường và mái nhà bằng vỏ cây phủ rêu xanh và những dây địa y buông lững từ mái xuống những khung cửa sổ trang trí bằng châu báu. Cửa chính kín đáo lôm sẫm dưới một mái vòm chạm khắc những biểu tượng khác nhau.

Ngôi nhà khác, cách mặt đất chừng hai mét, ẩn mình như một tổ chim, giữa ba cây thông. Trụ nhà là những cành thông đan kết lại. Kế bên nhà là một cái lồng đèn bằng dây dương liễu và dương đào, nguy trang như những cây kỷ sinh.

Mỗi ngôi nhà tách biệt đó đều hoà hợp nhịp nhàng với toàn thể khu rừng chung quanh, hoàn hảo tới mức không thể nói đâu là nhân tạo và đâu là do bàn tay của thiên nhiên.

Cư dân Ellesméra thấp thoáng xuất hiện trước mắt Eragon, vụt qua như lá thông bay trong gió. Rồi nó thấy một khuôn mặt trắng, một đôi chân mang dép và một cánh tay đưa cao. Lần lượt từng vị, các thần tiên e dè xuất hiện, những đôi mắt hình trái hạnh chăm chăm nhìn Eragon, Arya và Saphira.

Phái nữ cài hoa tươi trên mái tóc màu bạc hoặc đen bỏ xoã xuống lưng. Phái nam trái ngược hẳn: Gò má cao, mũi thẳng, mí mắt nặng nề. Trang phục của nam và nữ đều bằng vải thô màu xanh lá hoặc nâu, viền nâu hay màu cam.

“Đúng y như trong truyện cổ tích.” Vừa nghĩ Eragon vừa đặt hai ngón tay lên môi chào họ. Tất cả cúi thấp mình đáp lễ. Rồi những nụ cười hớn hở nở trên môi. Và từ trong đám đông một giọng nữ vút cao:

Gala O Wyrda brunhvit,

Abr Berundal vandr-fóðhr,
Burthro laufsbladar ekar undir,
Eom kona dautheikr...

Eragon vội bịt chặt hai tai, sợ bài hát là những câu thần chú giống như nó đã nghe tại Sílthrim, nhưng Arya lắc đầu kéo tay nó xuống.

- Yên tâm. Không phải phép thuật đâu.

Rồi cô quay qua con ngựa nói nhỏ:

- Gángá.

Con ngựa khoan thai bỏ đi. Arya bảo Eragon:

- Chàng cũng thả ngựa ra để chúng về chuồng nghỉ, chúng ta không cần tới ngựa nữa.

Giọng hát càng vượn cao khi Arya tiến vào con đường lát đá, qua những bụi cúc quỳ, những ngôi nhà, trước khi băng ngang một dòng suối nhỏ. Thần tiên nhảy nhót chung quanh những vị khách mới tới. Họ ca hát, cười nói, thỉnh thoảng hứng chí nhảy thót lên những cành cao, í ới xúng tưng Saphira với những mỹ từ: “Móng dài”, “Anh thư”, “Con gái của không gian và lửa.”

Eragon sung sướng mỉm cười, mê mẩn. Nó thầm nhủ: “Ta có thể sống lại đây... An toàn, cách biệt hoàn toàn với thế giới bên ngoài...”

Quả thật Eragon cảm thấy rất thích thú chốn này, hơn hẳn những thành phố của thần tiên nó đã đi qua. Chỉ một ngôi nhà ẩn sau những cảnh thông, Eragon hỏi Arya:

- Những ngôi nhà này được tạo ra bằng cách nào?

- Chúng tôi ca hát và chuyển sức mạnh để rừng mọc lên những hiên dáng theo ý chúng tôi mong muốn. Nhà cửa, đồ dùng của chúng tôi đều được tạo ra như vậy.

Con đường chấm dứt trước những bậc thềm được tạo bằng rễ cây. Tim Eragon đập rộn ràng khi cánh cửa ẩn trong những thân cây sống mở ra, hiển hiện trước mắt nó là một căn phòng lớn bằng cây. Hàng ngàn cánh lá đan vào nhau thành một mái trần như một tổ ong. Bên dưới, sát mỗi vách tường là mười hai cái ghế. Bốn mươi tám thần tiên nam nữ đang ngồi nghiêm chỉnh.

Vị nào cũng mi thanh mục tú, da mặt mịn màng, không như những thần tiên Eragon gặp bên ngoài, các vị tại đây đều đeo gương, cán cần ngọc ngà. Trên đầu họ đều có một vòng bằng bạc. Tất cả nắm chặt tay ghế, nghiêng mình chăm chú nhìn đoàn người mới bước vào, vừa ngạc nhiên vừa hy vọng.

Và cuối phòng, một cái ngai đan kết bằng rễ cây kê dưới một tấm long đình màu trắng. Ngự trên ngai chính là Nữ hoàng Islanzadí.

Bà đẹp như ánh nắng chiều thu, kiêu hãnh và oai vệ với đôi mắt sáng long lanh nằm dưới cặp chân mày xéch như hai cánh chim, đôi môi đỏ thắm như dâu chín, và chiếc vương miện kim cương ôm gọn mái tóc dài đen như trời đêm. Bà mặc áo màu mận chín, thắt một đai thêu chỉ vàng. Tấm áo choàng nhung rủ từ trên hai vai xuống sàn nhà. Mặc dù diện mạo uy nghi, nữ hoàng dường như không được khoẻ, hình như bà đang phải cố che dấu một nỗi đau nào đó.

Bên trái nữ hoàng, con quạ trắng - đậu trên một nhánh cây – luôn bồn chồn đổi chân đứng. Con quạ nghiêng ngả đầu, ngắm nghía Eragon với đôi mắt khôn ngoan lạ lùng, rồi cất giọng the thé rít lê: “Wyrda!”

Tiếng kêu lanh lảnh của nó làm Eragon rùng cả mình.

Cánh cửa khép lại phía sau, Eragon, Saphira, Orík bước theo Arya, Narí và Lifaen tiến tới trước ngai. Arya quỳ gối, cúi thấp đầu trên thảm rêu. Tất cả đều làm theo cô. Kể cả Saphira dù nó chưa hề quỳ gối trước ai bao giờ.

Nữ hoàng Islanzadí đứng dậy, bước xuống ngai. Đứng trước Arya, bà đặt hai bàn tay run lẩy bẩy lên vai cô. Giọng bà như lạc hẳn:

- Đứng dậy.

Arya tuân lệnh. Nữ hoàng chăm chăm nhìn Arya, mặt căng thẳng, như bà đang cố sức hoá giải một thử thách quá khó khăn.

Sau cùng nữ hoàng ôm Arya, bật lên tiếng kêu:

- Ôi! Con ta. Ta đã bắt công với con biết ngần nào!

84. Q.2 - Chương 25: Nữ Hoàng Islanzadí

Eragon quỳ gối trước nữ hoàng và các cận thần của bà, trong gian phòng kỳ lạ kết toàn bằng những cây còn tươi sống, trên một vùng đất gần như hoang đường, nhưng trong tâm trí nó dường như chỉ bằng hoàng nghĩ đến một điều: Arya là một vị công chúa! Điều đó cũng đúng thôi, vì cô luôn toả ra một dáng vẻ của một bậc quyền quý, quen ra lệnh. Nhưng nó cảm thấy chưa xót trong lòng, vì rào cản giữa hai người tưởng như đã tháo gỡ được phần nào, nay lại càng kiên cố thêm. Nhớ lại lời tiên đoán của bà phù thuỷ Angela, Eragon càng ngao ngán. Bà đã nói, nó sẽ yêu thương một cô gái cành vàng lá ngọc... Nhưng bà cũng cảnh giác là, bà không thấy rõ hồi kết cuộc của mối tình này lành dữ ra sao.

Eragon cảm thấy Saphira cũng tỏ ra kinh ngạc, nhưng rồi cô ả có vẻ thích thú chuyện này: “Hay quá há! Anh em mình ngao du với một quý tiểu thư mà mù tịt, chẳng biết gì.”

“Sao cô ta không nói ình biết?”

“Có lẽ cô ta sợ sẽ bị nguy hiểm hơn.”

Arya lên tiếng đứng theo nghi lễ:

- Xin triều kiến nữ hoàng.

Nữ hoàng giật thót người như bị trúng một mũi tên, đưa bàn tay ôm mặt, bà nói bằng cổ ngữ:

- Con ơi, ta đã không phải với con, nhưng từ khi bắt tin con, dường như ta không thể nào ăn ngủ nổi. Ta bị số phận con ám ảnh, chỉ sợ không bao giờ gặp lại con. Sai lầm lớn nhất đời ta là đã cấm con gặp mặt ta... Con có tha thứ cho ta không?

Các thần tiên xôn xao kinh ngạc.

Im lặng rất lâu, Arya trả lời:

- Tâu mẫu hoàng, suốt bảy mươi năm, con đã sống và yêu thương, đã chiến đấu và chém giết mà không một lần được chuyện trò cùng mẫu hoàng. Đời sống của chúng ta dài thật, nhưng khoảng thời gian chịu đựng cô đơn đó đầu gối ngúi gì.

Nữ hoàng đứng thẳng người, mặt ngược cao, toàn thân run rẩy:

- Arya, dù sao cũng không thể đổi thay quá khứ, dù ta rất mong làm được điều đó.

- Và hạ thần cũng không thể nào quên được những gì mình đã phải gánh chịu.

- Tuỳ con, Arya. Nhưng hãy nhớ rằng, ta yêu thương con, con là giọt máu duy nhất của ta. Nếu cần con cứ lại ra đi, nhưng nếu con muốn hoà giải cùng ta, ta sẽ giải hoà với con.

Một khoảnh khắc im lặng kéo dài, dường như Arya sẽ im lặng không trả lời, hoặc khủng khiếp hơn, sẽ từ chối đề nghị của nữ hoàng. Eragon thấy cô thoáng bối rối nhìn quanh, rồi cô hơi cúi đầu, nói:

- Mẹ ơi! Con không thể ra đi nữa.

Nữ hoàng cũng bối rối mỉm cười ôm con gái. Lần này Arya vòng tay ôm chặt mẹ. Và nụ cười rộng mở trên môi tất cả thần tiên có mặt.

Con quạ trắng lơi chơi chẩy trên nhánh cây, the thé nói: “Cửa nhà rộng mở. Gia đình đầm ấm. Tràn ngập tình thương.”

- Hừ, đủ rồi, Blagden.

Nữ hoàng quở con quạ, rồi quay qua Eragon:

- Hãy tha lỗi ta chưa kịp chào hỏi kị sĩ, một vị khách quan trọng nhất của hoàng cung.

Eragon đặt hai ngón tay lên môi, rồi quay bàn tay trái đặt lên xương ức như Arya đã dạy:

- Islanzadí Drottning. Atra esterní ono thelduin.

- Un atramor'ranr lífa unin hjarta onr.

Eragon trả lời, hoàn tất phần nghi lễ. Nó có thể thấy các thần tiên đều bất ngờ về sự thông hiểu lễ nghi triều đình của nó. Trong ý thức, Eragon nghe Saphira đang lặp lại những câu chào hỏi rất đúng quy cách.

Nữ hoàng hỏi Saphira:

- Nhà ngươi tên gì?

- Saphira.

Trong một thoáng, vẻ mặt nữ hoàng như chợt nhớ lại điều gì, nhưng bà chỉ nói:

- Chào mừng mi đã tới Ellesméra. Còn kị sĩ quý danh là gì?

- Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần, tâu nữ hoàng.

Tiếng bàn tán của các thần tiên lại rì rầm sau nó, thậm chí nữ hoàng cũng tỏ ra kinh ngạc:

- Đó là một cái tên đầy quyền uy, một cái tên mà chúng tôi không hề dám ban cho chính con cháu của mình. Chào mừng Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần đã tới Ellesméra. Chúng tôi chờ đợi kị sĩ từ lâu rồi.

Nữ hoàng quay lại chào Orík, rồi bước trở lên ngai:

- Eragon, với sự hiện diện của kị sĩ tại đây cùng chiếc nhẫn của Brom, không bao lâu sau khi trứng của Saphira bị mất, ta đoán rằng Brom đã qua đời. Như vậy việc huấn luyện của ông ta cho kị sĩ chắc chưa hoàn tất. Ta muốn được nghe toàn bộ sự việc, kể cả lý do Brom chết và kị sĩ đã gặp con gái ta trong hoàn cảnh nào. Sau đó, Orík, ta sẽ nghe ông trình bày nhiệm vụ của ông khi tới đây. Và, Arya, con sẽ cho ta biết về những gì con đã trải qua từ sau khi bị phục kích tại Du Weldenvarden.

Đã nhiều lần phải thuật lại chuyện này, lại thêm có cô em rỗng nhắc tuồng, Eragon kể lại từng sự kiện thật lưu loát. Nhưng nó cũng cố tình bỏ qua vài chi tiết.

Sau đó, Eragon trình lên nữ hoàng thư của Nasuada.

Bà bóc dấu sáp niêm phong, mở ra chăm chú đọc, rồi thở dài, khép hờ đôi mắt:

- Bây giờ ta mới thấy mình cạn nghĩ đến ngần nào. Nỗi khổ đau của ta đáng lẽ được chấm dứt từ lâu, nếu ta đừng rút quân về và đừng từ chối tiếp những kẻ liên lạc của Ajihad sau khi được tin Arya lọt ổ phục kích. Đáng lẽ ta không nên oán thù, trút trách nhiệm cái chết của con gái ta cho Varden. Từng tuổi này rồi, ta vẫn tỏ ra ngu ngốc quá...

Tất cả đều im phăng phắc, không ai dám nói một lời. Lấy hết can đảm, Eragon lên tiếng:

- Với việc Arya còn sống trở về, nữ hoàng có đồng ý giúp đỡ cho Varden như trước kia không? Nếu không, thần e Nasuada sẽ không thể thành công được.

- Bất đồng giữa ta và Varden giờ chẳng còn ý nghĩa gì. Kị sĩ đừng lo, chúng ta sẽ hỗ trợ họ như chúng ta đã từng làm. Vì kị sĩ và vì chiến thắng Urgal của họ, chúng ta sẽ giúp họ hơn cả trước kia.

Bà đưa tay ra nói:

- Eragon, đưa chiếc nhẫn của Brom cho ta, được chứ?

Đón chiếc nhẫn từ Eragon bằng mấy ngón tay thanh mảnh, nữ hoàng nói:

- Đáng lý kỵ sĩ không được đeo nhẫn này, vì nó không dành cho kỵ sĩ. Tuy nhiên vì những gì kỵ sĩ đã làm cho Varden và hoàng gia chúng ta, ta ban cho kỵ sĩ nhẫn Aren này và từ nay, đối với chúng ta, kỵ sĩ sẽ có một tên mới: Hào-Bằng-Hữu của Thần Tiên. Bất kỳ tới đâu, tất cả thần tiên đều biết kỵ sĩ Eragon là người bạn đáng tin cậy và sẽ được họ nhiệt tình giúp đỡ.

Eragon tạ ơn, đeo lại chiếc nhẫn, nhưng nó vẫn cảm thấy không yên tâm, vì đôi mắt nữ hoàng nhìn nó như dò hỏi, tra vấn. Hình như bà biết hết những gì nó nói hay làm.

- Nhiều năm rồi, tại Du Weldenvarden, ta không được nghe những thông tin như kỵ sĩ vừa nói. Chúng ta đã quen với lối sống đạm bạc, đời sống tại đây thấp hơn hầu hết mọi vùng của Alagaesia và nó làm ta bối rối vì quá nhiều biến chuyển mà ta không hề biết.

- Còn... chuyện huấn luyện của hạ thần?

Eragon đánh bạo hỏi và bắt gặp những ánh mắt của các thần tiên. Nó tự nhủ, trong số này có vị nào là Togira Ikonoka, nhân vật đã thâm nhập vào tâm trí và giải phóng nó thoát khỏi áp lực của Tà-Thần sau trận chiến trong Farthen Dur, và đó cũng chính là nhân vật đã khuyến khích nó tới Ellesméra?

Nữ hoàng lên tiếng:

- Chuyện đó sẽ bắt đầu khi thời gian đầy đủ. Tuy nhiên ta e rằng chừng nào sức khỏe kỵ sĩ còn kéo dài tình trạng này, việc huấn luyện sẽ thành vô ích. Chưa hoàn toàn thoát khỏi tà thuật của Durza, kỵ sĩ sẽ dần dần trở thành một hình nộm vật vờ, cho dù vẫn còn hữu ích, nhưng chỉ cần là cái bóng của niềm hy vọng mà chúng tôi hằng ấp ủ hơn một thế kỷ nay...

Mỗi lời nói thẳng thắn của nữ hoàng như mỗi nhát búa đập vào Eragon. Vì nó biết bà nói rất đúng.

- Tình trạng này không do lỗi của kỵ sĩ và ta rất đau lòng khi phải nói ra sự thật để kỵ sĩ hiểu sự suy nhược đó rất nghiêm trọng.

Rồi quay qua Orik, bà nói:

- Orik, lâu quá rồi mới có một người lùn bước vào hoàng cung của ta. Kỵ sĩ Eragon đã cắt nghĩa cho biết vì sao ông tới đây, nhưng ông có muốn nói thêm điều gì không?

- Thần xin được chuyển lời thăm hỏi từ đức vua Hrothgar lên nữ hoàng và một lời khẩn cầu... nhưng bây giờ không còn cần thiết nữa, vì nữ hoàng đã quyết định nối lại bang giao cùng Varden. Ngoài ra thần tới đây cũng để được biết thỏa hiệp do Brom tạo ra giữa nữ hoàng và loài người còn được tôn trọng không?

- Dù những lời nói đó được thốt ra bằng ngôn ngữ này hay bằng cổ ngữ, chúng ta vẫn giữ lời hứa. Ta nhận lời chào hỏi của vua Hrothgar và cũng nhờ ông cho ta gửi lời thăm hỏi đức vua.

Sau cùng, Eragon cảm thấy, bây giờ mới là phần nữ hoàng nóng lòng muốn biết, bà bảo Arya:

- Nào con gái, cho ta biết con đã trải qua những gì.

Bằng một giọng bình thản, chậm rãi, Arya thuật lại từ khi cô bị bắt, rồi những ngày bị giam cầm, khảo tra trong nhà tù Gil'ead. Eragon và Saphira đã cố tình bỏ qua những chi tiết cô bị ngược đãi, hành hạ, nhưng Arya dường như không hề e ngại khi thuật lại những khổ nhục cô đã trải qua. Tuy nhiên giọng kể vô cảm đó lại làm sự phẫn nộ sôi sục trong lòng Eragon như lần đầu nó nhìn thấy những vết thương của Arya. Toàn thể thần tiên nín lặng suốt câu chuyện của Arya, nhưng tay họ nắm chặt đốc kiếm và mặt đanh lại, lạnh băng như thép dao. Một giọt nước mắt lăn trên má nữ hoàng Islanzadí.

Sau đó, một vị tiên cận thần trong triều, tiến đến trước mặt Arya:

- Công nương Arya, những lời nói của tôi là nói thay cho toàn thể hoàng cung: tìm chúng tôi bằng cách khổ đau vì những thử thách công nương đã phải trải qua. Đó là những tội ác không thể đền bù, hay tha thứ. Galbatorix phải bị trừng trị. Ngoài ra, chúng tôi còn mang nợ công nương, vì công nương đã bảo vệ an toàn cho những thành phố ẩn cư của chúng tôi khỏi bàn tay Tà Thần. Một số trong chúng tôi đã không thể chống cự lại nó quá lâu đến thế.

- Đa tạ Dathedr đại nhân.

Nữ hoàng cất cao giọng như tiếng chuông rung.

- Các khách quý của chúng ta đã đứng mỗi chân rồi, và chúng ta cũng đã nói quá nhiều về những điều bất hạnh. Đừng để những vết thương quá khứ làm hỏng niềm vui hôm nay.

Bà nở nụ cười rạng rỡ:

- Con gái ta đã trở về. Rồng và kỵ sĩ đã xuất hiện. Chúng ta phải mở đại yến ăn mừng.

Bà đứng dậy, cao và uy nghi trong bộ áo đỏ màu mận chín, vỗ tay mấy tiếng. Muôn ngàn cánh hồng đỏ, huệ trắng từ trên cao, như những bóng tuyết đủ màu sắc tỏa hương thơm, nhẹ nhàng phát phơ bay xuống.

Trong khi vô ngàn đoá hoa phủ xuống mọi người, Eragon thấy nữ hoàng vuốt vai Arya nói nhỏ như không để ai nghe:

- Con đã không bị khốn khổ như thế, nếu nghe lời khuyên của ta. Ta đã có lý khi phản đối việc con chấp thuận yawe.

- Chấp thuận tuyên thệ là do con đã tự quyết định.

Nữ hoàng dang tay, gọi:

- Blagden.

Con quạ trắng bạc bay tới, đậu lên vai bà. Tất cả đều cúi thấp đầu khi nữ hoàng bước qua, tiến về cuối phòng mở tung cửa và nói với mấy trăm thần tiên đang tục trực bên ngoài. Không hiểu những câu nói bằng cổ ngữ của nữ hoàng Islanzadí, Eragon hỏi Narí:

- Nữ hoàng nói gì vậy?

- Mở kho thực phẩm quý và nổi lửa, sửa soạn đại tiệc tối nay. Nào, đi thôi.

Vừa nói ông vừa kéo tay Eragon đi theo nữ hoàng qua những cây thông cành lá xanh tươi.

Lúc này, bên ngoài mặt trời đã xuống thấp, rừng cây thấm đẫm một màu vàng như mã não lung linh.

Saphira thì thầm: “Anh có nhận ra điều gì không? Ông vua mà Lifaen đã kể với anh em mình, vua Evandar đó, chắc là cha của Arya.”

Eragon giật mình suýt vấp chân: “Em có lý. Mà... điều đó cũng có nghĩa là nhà vua đã bị Galbatorix hoặc một trong những phản đồ sát hại.”

“Đúng là... vòng luẩn quẩn.”

Trên ngọn đồi nhỏ, một nhóm thần tiên đã bày bàn ghế. Âm thanh của rừng chiều rì rào chung quanh. Trời tối dần, rải rác khắp Ellesméra, và gần những bàn tiệc, ánh lửa hồng đã bắt đầu xuất hiện.

Eragon được trao một cái cốc làm bằng loại gỗ kỳ lạ mà nó đã thấy tại ceris. Nhấp chất nước trong vát trong cốc, Eragon gần ngộp thở vì cổ họng nóng như cháy. Chất nước có mùi vị như nước ép trái cây hoà cùng mật ong lên men đó làm hai tai và những ngón tay nó rần rần, đồng thời tinh thần phấn chấn sáng khoái hẳn lên. Nó hỏi Narí:

- Cái gì vậy?

Narí ha hả cười:

- Laelnirv hả? Đó là nước dâu chín được xay bằng ánh trăng. Một người khỏe mạnh chỉ uống faelnirv, đi rồng cả ba ngày không cần ăn uống gì khác.

“Saphira, ném thử coi.”

Saphira thè lưỡi liếm chút xiu, rồi há hốc mồm để Eragon trút hết cốc rượu. Trơn mắt, ngoáy đuôi, cô ả thồm thồm nói: “Đó mới chỉ là ném thôi à nghe. Còn nữa không?”

Eragon chưa kịp trả lời, ông lùn Orík đã nhào vào giữa hai đứa thì thầm:

- Ai ngờ cô ta lại là con gái của nữ hoàng! Tôi chỉ muốn về ngay để kể cho đức vua và Nasuada biết chuyện này.

Ngồi trên một ghế dựa cao, một lần nữa nữ hoàng vỗ hai tay. Từ trong thành phố, bốn thần tiên tiến ra cùng nhạc cụ. Hai vị với thụ cầm, một vị với bộ sáo bằng ống sậy và vị thứ tư cất cao giọng hát véo von một bài ca vui nhộn.

Eragon chỉ hiểu loáng thoáng nhưng cũng đủ làm nó tủm tỉm cười. Đó là câu chuyện về một chú nai nổi sừng vì bị một chị chim câu chọc ghẹo đến nỗi cứ đứng trên bờ ao mà chẳng uống được ngụm nước nào.

Vừa nghe Eragon vừa nhìn quanh, chợt bắt gặp đôi mắt sáng rực của một bé gái lấp ló sau lưng nữ hoàng. Tóc con nhỏ không ánh bạc như các thần tiên, mà bạc trắng như tóc người già, mặt nhăn nhúm, quắt queo như quả táo khô. Con nhỏ không phải người lùn hay thần tiên, cũng không thuộc loài người. Nó nhe hàm răng trắng nhợt, nhọn hoắt cười với Eragon.

Khi bài ca chấm dứt, chỉ còn lại tiếng đàn sao bồng trầm, Eragon bỗng thấy mình lọt thỏm giữa những thần tiên xúm quanh chào hỏi, - Eragon cảm thấy – đứng ra là họ muốn lại gần thăm hỏi Saphira.

Các thần tiên cúi đầu tự giới thiệu, rồi đặt hai ngón tay lên môi. Eragon liên tục phải cúi đầu đáp lễ và trả lời bằng cổ ngữ những câu hỏi về thành tích của “kỵ sĩ rồng.” Nhưng chủ yếu là họ ríu rít chuyện trò cùng Saphira.

Lúc đầu Eragon vui vẻ để Saphira tiếp chuyện các thần tiên, vì đây là lần đầu hai đứa đến một nơi mà tất cả mọi người đều muốn được chuyện trò với cô rồng. Nhưng rồi Eragon cảm thấy như bị bỏ quên, làm nó... hơi khó chịu. Eragon chợt nhận ra: “Mình đã quên được mọi người chú ý từ khi gia nhập Varden mất rồi.”

Ngay lúc đó mùi thơm của các món ăn tỏa khắp nơi và những thần tiên xuất hiện với những khay đầy cao lương mỹ vị. Bên những ổ bánh mì vàng thơm nóng hổi và những chồng bánh mật ong tròn tròn nho nhỏ, là những đĩa hoa quả, rau xanh. Nhưng nhiều nhất là dâu: canh dâu xanh, sốt dâu đỏ, mứt dâu rừng... Một tô táo cắt lát mỏng, ngâm trong xi-rô đặt bên ổ bánh nấm phủ lá bách lý hương và quả phúc bồn tử.

Eragon bối rối vì không tìm thấy một miếng thịt, cá nào. Tại làng Carvahall của nó, hay bất kỳ nơi nào trên toàn nước Alagaesia, thịt là tượng trưng của sự giàu sang quyền quý. Của cải càng nhiều, càng ăn thịt nhiều. Ngay cả giới tiểu quý tộc, mỗi ngày cũng đều ăn thịt. Nếu không, chẳng khác nào tự chứng tỏ sự sa sút của mình. Tuy vậy, thần tiên không tán thành kiểu triết lý đó, dù hiển nhiên là họ giàu có và thừa thì giờ để sản xuất phép thuật.

Nữ hoàng Islanzadí ngồi đầu bàn với con quạ Blagden; bên trái là bà Dathedr; bên phải có Arya và Eragon; Orrik ngồi đối diện, rồi tới những thần tiên gồm có cả Narí và Lifaen. Đầu bàn kia không đặt ghế, chỉ có một cái đĩa khổng lồ dành cho Saphira.

Bữa tiệc diễn ra trong trạng thái mơ hồ của Eragon giữa tiếng cười nói chung quanh. Nó như tan đi trong niềm hoan hỉ với giọng cười tiếng nói bằng một ngôn ngữ xa lạ. Tất cả những âm thanh đó quay cuồng trong đầu, và men rượu faelnirv tỏa hơi ấm khắp toàn thân. Tiếng thụ cầm thì thầm thoang thoảng bên tai làm nó rung mình xúc động. Chỉ đôi khi ánh mắt của đứa con gái nhỏ soi mói nhìn suốt bữa ăn làm nó hơi khó chịu.

Eragon lặng lẽ nhìn Arya, tự hỏi thật sự nàng là ai.

Chợt Arya lên tiếng:

- Kể cả thủ lĩnh Ajihad cũng không hề biết.

- Sao?

- Bên ngoài Du Weldenvarden, tôi không hề cho ai biết nhân thân của mình. Chỉ Brom biết, vì ông ta đã từng gặp tôi tại đây, nhưng ông đã giữ bí mật theo yêu cầu của tôi.

Eragon không biết Arya cất nghĩa chỉ để cho nó hiểu hay vì ân hận đã giấu nó và Saphira chuyện này.

- Có lần ông Brom bảo, những gì thần tiên không nói ra thường lại quan trọng hơn những gì họ nói.

- Brom rất hiểu chúng tôi.

- Nhưng vì sao nàng phải giấu?

- Khi ra khỏi hoàng cung, tôi không muốn nhớ lại địa vị của mình nữa. Đường như địa vị đó cũng không thích hợp cho công việc của tôi với Varden và người lùn. Dù tôi trở thành ai thì có ảnh hưởng gì... với chuyện tôi là ai đâu.

Arya liếc nhìn nữ hoàng. Eragon nói:

- Đáng lẽ nàng nên cho tôi và Saphira biết.

Hình như Arya cố kiềm chế khi nghe giọng trách móc của Eragon:

- ... Ta có đủ lý do để tin rằng tình trạng giữa ta và nữ hoàng sẽ tốt đẹp hơn, vả lại cho chàng biết cũng không thay đổi được gì. Eragon, tư tưởng của ta là của riêng ta.

Eragon đỏ mặt vì ý nghĩa ẩn chứa trong những câu nói của nàng: Lý do gì, cô ta - một trí thức, một công chúa, một nàng tiên, và nhất là... lớn tuổi hơn cả cha và ông nội mình, dù mình chẳng hề biết họ là ai - lại phải giải bày tâm sự với mình, một thằng nhóc mười sáu tuổi của loài người?

Nó lẩm bẩm:

- Cuối cùng thì nàng đã hòa giải với mẫu hoàng rồi.

Arya mỉm cười một cách khó hiểu:

- Còn chọn lựa nào khác nữa đâu?

Ngay lúc đó, con quạ Blagden nhảy từ trên vai nữ hoàng xuống giữa bàn, quay phải, quay trái gật đầu chào rất hề, rồi tiến tới trước mặt Saphira húng hắng ho, lấy giọng the thé hát:

Rồng giống như xa bò

Vì cũng có lưng.

Rồng giống như cái bình

Vì cũng có cổ

Nhưng

Xe chở rượu

Bình đựng rượu

Còn rồng...

Ăn thịt nai.

Các thần tiên lặng người chờ phản ứng của Saphira trước những câu hát lếu láo của con vẹt. Im lặng một lúc, ngẩng lên từ đĩa mứt đang ăn dở, Saphira phun một đám khói trùm kín Blagden, truyền ý nghĩ của nó ọi người cùng hiểu: “Rồng còn xực luôn cả mấy con chim nhép nữa đấy. Liệu hồn.” Các thần tiên phá lên cười khi thấy con quạ giật lùi, vỗ phành phạch hai cánh để xua khói.

Nữ hoàng nói:

- Ta xin lỗi vì những lời nhảm nhí của Blagden. Miệng lưỡi nó không biết ngọt ngào là gì, dù đã được tận tình chỉ dạy.

Eragon hỏi Arya:

- Con quạ này từ đâu tới vậy?

- Đã có lần Blagden cứu mạng cha tôi, phụ hoàng Evandar. Trong một trận chiến với Urgal, người bị trượt chân, rơi kiếm. Đúng lúc đó, một con quạ sà xuống mổ mắt Urgal. Không ai biết vì sao con chim làm vậy, nhưng hành động đó đủ làm tên Urgal sơ sẩy và đem chiến thắng về cho cha tôi. Người đã trả ơn con chim bằng cách niệm thần chú cho nó có trí thông minh và được trường thọ. Tuy nhiên phép thuật đó có hai kết quả mà cha tôi không ngờ: Lòng nó biến thành màu bạc và nó có khả năng tiên đoán được một số sự việc.

- Nó có thể nhìn thấu tương lai sao?

- Nhìn? Không đâu. Nhưng có lẽ nó cảm thấy được những chuyện sắp xảy ra. Thường thì nó nói những điều rất khó hiểu như... những câu sấm truyền vô nghĩa. Nhưng nên nhớ, nếu kho nào Blagden tới gần và nói với chàng điều gì, đó không là lời đùa cợt đâu. Lưu tâm đến những gì nó nói rất có ích cho chàng.

Ngay sau khi bữa tiệc kết thúc, nữ hoàng đứng dậy nói:

- Muộn rồi và ta cũng đã mệt, cần được nghỉ ngơi. Theo ta, Eragon và Saphira. Ta sẽ cho cả hai biết chỗ nghỉ đêm nay.

Bà đưa bàn tay về phía Arya, rồi rời khỏi bàn. Arya theo sau.

Vừa đi vòng qua bàn, chợt bắt gặp ánh mắt hoang dại của đứa con gái nhỏ, Eragon dừng lại bên nó. Hình dung con nhỏ - từ đôi mắt, mái tóc bù xù tới những cái nanh trắng nhọn - nhắc nhở Eragon đến một hình ảnh:

- Mi là ma mèo, phải không?

Con nhỏ nháy mắt, nhe nang cười. Eragon tiếp:

- Ta đã gặp một đồng loại của mi, Solembum ở Teirm và tại Farthen Dur.

Con ma mèo toét miệng cười:

- A, cậu ta là một tay khá lăm đó. Nhưng trong khi loài người làm ta phát chán thì cậu ta lại khoái đi theo bà phù thủy Angela.

Quay qua Saphira, con ma mèo gừ gừ trong họng những lời tán tụng. Saphira hỏi:

- Mi tên là gì?

- Đây, cô rồng, nên nhớ là tại Du Weldenvarden, tên họ là những gì có khả năng mạnh mẽ nhất. Không ai cho cô biết đâu. Tuy nhiên... với những thần tiên nơi này, ta được biết đến với cái tên như Kẻ-quan-sát, Chân-siêu-tốc, Vũ-nữ-mộng-mơ, nhưng mi có thể gọi ta là Maud.

Lắc mái tóc bù xù như cái bờm trắng, mèo ma giục già:

- Đuổi theo cho kịp nữ hoàng đi. Bà ta không ưa những kẻ ngốc nghếch, chậm chạp như rùa đâu.

- Rất vui được gặp mi, Maud.

Liếc nhìn Orík, Eragon thắc mắc không biết ông lùn được hướng dẫn đi đâu, rồi nó và Saphira rảo chân theo nữ hoàng kịp lúc bà vừa tiến tới một gốc y. Một cầu thang cuốn theo thân cây, dẫn lên những căn phòng hình cầu ẩn dưới tán lá.

Nữ hoàng Islanzadí chỉ lên một tổ chim ưng bảo Saphira:

- Mi phải bay lên đó thôi, cầu thang này “mọc” lên không có chút khái niệm nào dành cho rồng đâu.

Quay qua Eragon:

- Nơi này các kỵ sĩ rồng vẫn ở những khi lưu lại Ellesméra. Bây giờ ta trao lại cho kỵ sĩ. Đây là thừa kế dành cho người có tước vị tương xứng nhất.

Không đợi Eragon kịp cảm ơn, bà đã bước đi cùng Arya. Eragon nhìn theo cho đến khi hai người khuất dạng.

“Để coi họ dành cho anh em mình những tiện nghi gì đây.”

Nói dứt lời, Saphira cất mình vọt lên không, rồi lượn vòng vọt trên ngọn cây.

Vừa bước lên bậc thứ nhất, Eragon thấy nữ hoàng đã nói đúng. Cầu thang “mọc” ra từ cây, dù lớp vỏ dưới chân nó nhẵn bóng, nhưng từ bậc thang tới tay vịn với những đường cong xoắn vào nhau như lưới nhện, cũng chỉ là một phần của thân cây.

Vì cầu thang được thiết kế cho thần tiên nên đối với Eragon là quá dốc, làm bấp chân và hông nó bắt đầu đau nhói. Ráng sức lên hết cầu thang, Eragon phải chống tay lên gối, gập mình thở.

Bớt đau, nó đứng thẳng lại, nhìn quanh. Đây là một tiền sảnh hình tròn với một cái đôn đặt ngay chính giữa. Thành đôn xoắn ốc thành hình hai cánh tay chơi vơi, hai bàn tay không chạm được tới nhau. Ba khuôn cửa buồng rèm: một dẫn vào phòng ăn đơn sơ, chứa tối đa khoảng mười người; một dẫn vào căn phòng nhỏ có một lỗ hổng trống rỗng trên sàn, Eragon không thể đoán công dụng làm gì; cửa cuối cùng mở vào một phòng ngủ lộ thiên, nhìn ra cảnh trí bao la của Du Weldenwarden.

Lấy một cây đèn trên móc, Eragon bước vào phòng ngủ. Bóng nó chập chờn nhảy múa trên sàn. Trong phòng kê một cái giường - nằm giữa trên giường có thể nhìn ngắm trăng sao -, một lè sưởi bằng gỗ xám lạnh ngắt, một cái tô khổng lồ đặt dưới sàn, giữa đóng chặn mền, dành cho Saphira.

Eragon đang ngắm nghía nơi nghỉ, Saphira nhẹ nhàng hạ cánh sát mí ngoài cửa phòng ngủ lộ thiên. Những cái vảy của ả rồng lóng lánh như những vì sao. Phía sau nó, những tia nắng cuối cùng xuyên qua cây rừng, làm những cọng lá thông rực sáng như sắt nung, đẩy bóng tối về nơi chân trời màu tím thẫm.

Từ trên cao nhìn xuống, thành phố giống như một chuỗi kê hở của một tán lá khổng lồ, như những hòn đảo tĩnh lặng trên đại dương mênh mông bất tận. Chu vi thật sự của hoàng cung hiển hiện rõ ràng: Ellesméra trải dài nhiều dặm về hướng tây bắc.

Eragon bảo: “Nếu thủ lĩnh Vrael đã từng sống tại một nơi bình thường như thế này, anh càng thêm khâm phục các kỵ sĩ. Đơn giản hơn và những gì anh tưởng.” Như để trả lời, toàn thể ngôi nhà nhẹ đong đưa theo làn gió.

Khi buồng rèm cửa phòng ngủ, Eragon chợt thấy một cầu thang nơi góc phòng mà lần đầu quan sát nó đã bỏ sót: đó là một cầu thang cuốn dẫn lên một đường ống bằng gỗ đen. Tay cầm đèn, Eragon thận trọng lần từng bước lên thang. Qua khỏi chướng sau bảy mét, nó tiến vào một văn phòng được trang trí bằng một bàn viết với bút lông, mực và giấy. Một ổ đệm dành cho rồng. Cuối phòng, một khoảng tường rộng mở để rồng có thể bay qua.

“Saphira, tới đây coi nè.”

“Cái gì? Cái gì mà rối lên vậy?”

Khi những cái móng nặng nề của cô rồng tiến vào, làm những lớp vỏ cây kêu lên răng rắc, Eragon nháy mắt hỏi: “Ngạc nhiên chưa?”

Saphira liếc đôi mắt màu ngọc quan sát chung quanh: “Em không biết trong căn phòng trống toang hoác như thế này, làm sao anh chịu lạnh cho nổi.”

“Anh cũng chưa biết.”

Eragon xem xét cả hai mặt tường, sờ ngón tay lên những hình ảnh khó hiểu mọc ra theo những bài ca của thần tiên. Ngón tay nó ngừng lại trên một khối u chạy dọc trên vỏ cây. Giật mạnh, một lớp vảy trong mờ từ bức tường bung ra, Eragon kéo tấm vảy sang một bên, nó phát hiện bên trong còn một đường rãnh kẹp chặt đầu miếng vảy. Ngay khi miếng vảy được cuốn chặt lại, không khí chợt ảm đạm lên.

Eragon bảo Saphira: “Có câu trả lời cho em rồi đó.”

Trở lại phòng ngủ, Saphira cuộn tròn trên nệm, trong khi Eragon mở hành lý, thận trọng thu xếp khiên, bao tay và mũ sắt; rồi cổ áo giáp da, áo lót. Ngồi trên giường, Eragon khoan khoái nói: “Chúng ta thành công rồi.”

“Sau một chặng đường quá dài, nhưng anh nói đúng: chúng ta đã đạt mục đích rồi.”

“Nhưng giờ cũng là lúc chúng ta phải xét lại xem có đáng không? Đôi khi anh tự hỏi: nếu chúng ta dùng thời gian đó ở lại giúp Varden thì có tốt hơn không?”

“Eragon, anh biết là chúng ta cần phải huấn luyện thêm nhiều nữa. Ông Brom cũng chỉ mong chờ điều đó. Ngoài ra, chúng ta vượt qua chặng đường dài như thế để được chiêm ngưỡng Ellesméra mà nữ hoàng Islanzadí cũng xứng đáng quá đi chứ.”

“Có thể. Em thấy tất cả những chuyện ở đây thế nào?”

“Em không biết. Thần tiên có nhiều điều bí mật hơn ông bà nhiều, họ lại còn có thể tạo ra nhiều thứ bằng phép thuật mà em tưởng như không thể nào làm nổi. Không biết bằng phương pháp nào, họ lại có thể làm cây mọc ra những hình dạng như thế được. Lại còn chuyện nữ hoàng chỉ cần vỗ tay bóp một tiếng, muôn vàn bông hoa là đã xuất hiện. Dễ ẻ thật.”

Eragon khoan khoái vì không phải chỉ mình nó bị choáng ngợp vì những chuyện đó.

“Còn về... Arya?”

” Arya làm sao?”

“Thật sự cô nàng là ai?”

“Em thấy cô ta có gì thay đổi đâu. Chỉ ý nghĩ của anh về cô ta thay đổi thôi.”

Saphira làu bàu, rồi ngả đầu lên hai chân trước.

Lúc này bầu trời đã rực rỡ những vì sao, xa xa tiếng cú rúc mơ hồ đâu đó trong thành phố ngàn thông. Toàn thể giới êm đềm tĩnh lặng thiu thiu ngủ.

Eragon trườn mình dưới tấm chăn mềm mại, với tay định kéo chụp đèn xuống, bỗng khựng lại.

Nơi nó đang nằm – cách mặt đất mấy chục mét – trong lòng thủ phủ của thần tiên, chính là cái giường thủ lãnh Vrael từng nằm!

Ý nghĩ đó là một điều quá sức tưởng tượng với Eragon.

Ngồi bật dậy, một tay xách đèn, một tay xách thanh Zar'roc, Eragon bò xuống nằm, nằm sát tấm thân ấm áp của cô rồng. Saphira chỉ thoáng ngạc nhiên rồi ậm ừ trong họng, xòe cánh che bớt ánh sáng, lim dim ngủ tiếp.

Cả hai làm một giấc ngon lành giữa lòng hoàng thành Ellesméra.

85. Q.2 - Chương 26: Hiện Ra Từ Quá Khứ

Eragon thức dậy lúc rạng đông. Nó vỗ sườn Saphira, để cô rồng nâng cánh lên. Vuốt tóc bằng mấy ngón tay, Eragon tới dựa vách vỏ cây, nhìn xuống. Ngàn ngàn hạt sương đêm phản chiếu nắng mai trên cành lá, làm cả khu rừng long lanh như một cánh đồng kim cương.

Thình lình Saphira phóng vèo qua mặt, làm Eragon giật nảy mình. Cô nàng xoay tít như một con quay dưới tán lá trước khi vụt lên không lượn vòng, hớn hờ reo vang: “Sáng rồi, tiểu huynh ơi!”

Eragon cũng hớn hờ cười, vui lây niềm vui của cô em rồng.

Trở lại phòng ngủ, Eragon thấy hai khay đầy đồ ăn – toàn là trái cây. Kế bên là một chồng quần áo và một lá thư. Hơn thảng nay không nhìn mặt chữ, Eragon lẩm nhẩm mãi mới hiểu nổi những chữ được viết bằng đường nét rất bay bổng:

“Xin chào Saphira Bjartskular và Eragon Khắc-Tĩnh của Tà-Thần.

Tôi, Bellaen thuộc dòng tộc Miolandra, e dè xin lỗi Saphira vì bữa điểm tâm đậm bạc này. Thần tiên không sẵn sẵn, nên tại hoàng cung hay bất cứ thành phố nào của chúng tôi, đều không có thịt. Nếu muốn, Saphira có thể đi săn như những rồng của các kỵ sĩ tiền bối xưa kia. Chúng tôi chỉ có một yêu cầu: xin để lại chiến lợi phẩm dư thừa lại rừng, để giữ cho nguồn nước và không khí của chúng tôi không vậy máu.

Kỵ sĩ Eragon, trang phục này dành cho kỵ sĩ. Đây là quà tặng do chính Niduen thuộc dòng tộc Islanzadí tự tay dệt may.

Cầu chúc cả hai: tâm an lành và luôn được các vì sao phù trợ.

Ballaen du Hljodhr”

Khi Eragon cho Saphira biết nội dung lá thư, cô ả tỉnh bơ: “Đâu có vấn đề gì, sau bữa tiệc đêm qua, em có thể nhin ăn một thời gian mà. Em đâu phải đứa phàm ăn.”

Điểm tâm xong, Eragon trải những quần áo mới lên giường: hai cái áo dài màu dàu xanh, cắt may đơn giản; một cặp bó chân đến Eragon bó bắp chân đau; ba đôi vớ mềm mại tới nỗi cầm trên tay cứ tưởng như bằng chất lỏng. Chất lượng vải của thần tiên làm những phụ nữ khéo léo của làng Carvahall và những người thợ dệt tài năng của người lùn phải ngượng ngùng.

Eragon rất mừng vì món quà này. Quần áo của nó đã tả tơi vì dầm mưa dãi nắng suốt từ khi ra khỏi Farthen Dur.

Mặc áo xong, đang thắt dây giày, nghe tiếng gõ ngoài cửa rèm, Eragon cầm thanh kiếm, nói:

- Mời vào.

Ông lùn Orik vừa bước vào vừa nhin chân thử mặt sàn, rồi ngược nhìn trần bằng lá:

- Cứ cho tôi ở trong một cái hang còn sướng hơn một tổ chim như thế này. Sao, đêm qua ổn chứ?

- Ngủ ngon lành, còn ông?

- Ngủ như chết. Ăn sáng rồi phải không? Vậy hãy theo tôi. Nữ hoàng, Arya và một vị thần tiên đang chờ cậu dưới gốc cây. Đây, hình như có chuyện gì đó mà họ không ỉnh biết. Tôi không rõ, họ muốn cậu làm gì, nhưng có vẻ quan trọng lắm. Nữ hoàng tỏ ra rất căng thẳng. Tôi... cứ báo cho cậu biết trước thì hơn.

Eragon cảm ơn rồi cùng Orik tiến ra cầu thang trong khi Saphira bay xuống đất.

Trong chiếc áo choàng bằng lông thiên nga, nữ hoàng chào hỏi Eragon rồi bảo:

- Theo ta.

Vòng qua những con đường dường như ít được sử dụng tới, tất cả theo nữ hoàng tới vùng gần ngoại vi Ellesméra thừa thớt cửa nhà. Đến trước một gò cao bằng gỗ, nữ hoàng dừng bước và cất tiếng nói bằng một giọng đầy quyền uy:

- Trước khi đi xa hơn, cả ba – Orik, Eragon và Saphira - phải thề bằng cổ ngữ: không tiết lộ cho người ngoài biết những gì sắp thấy nếu chưa được phép của ta, Arya hoặc một ai đó sẽ kể vị ngai vàng.

Orik hỏi:

- Sao tôi lại phải thề?

Saphira cũng thắc mắc:

- Đúng rồi. Nữ hoàng không tin chúng tôi sao?

- Vấn đề không phải là tin tưởng, mà là an toàn. Chúng ta phải bảo vệ chuyện này bằng mọi giá – đó là lợi thế lớn nhất để thắng Galbatorix. Orik đại nhân, nếu ông bị ràng buộc bởi lời thề cổ ngữ, ông sẽ không dám tiết lộ bí mật này. Ông đến đây để giám sát việc huấn luyện Eragon, nhưng nếu ông không tuyên thệ, ông có thể trở về Farthen Dur.

- Vì tin rằng nữ hoàng không làm gì thương tổn tới người lùn và Varden, nếu không tôi sẽ chẳng thề bởi gì hết. Xin cho biết tôi phải nói sao đây?

Trong khi nữ hoàng tập cho Orik phát âm chính xác những câu cần nói, Eragon hỏi Saphira: “Anh có nên thề không?”

”Còn chọn lựa nào khác nữa đâu?”

Eragon nhớ lại câu nói của Arya hôm qua giống hệt vậy và nó chợt hiểu ý cô định nói gì: nữ hoàng không chừa cho ai một kẽ hở nào hò ng thoát khỏi sự điều khiển của bà.

Sau Orik, nữ hoàng khấn khoản nhìn Eragon. Nó ngập ngừng rồi cùng Saphira phát lời tuyên thệ.

Tổ về hài lòng, nữ hoàng lên tiếng:

- Ta cảm ơn tất cả. Bây giờ chúng ta tiếp tục.

Trên đỉnh gò, một thảm cỏ màu đỏ trải dài tới bờ vực đá. Bề ngang vực đá chừng một dặm, chiều ắt trăm mét dựng đứng trên khu rừng phía dưới.

“Mình biết nơi này.” Eragon bàng hoàng nhớ lại hình ảnh của Togira Ikonoka.

Thình thịch. Không gian rung chuyển vì chấn động. Thình thịch. Tiếng động nặng nề chậm chậm đó làm rằng Eragon chạm nhau lộp cộp. Thình thịch. Nó vội nhứt ngón tay bịt kín hai tai. Các thần tiên bất động. Thình thịch. Cỏ cây rạp xuống trước một cơn gió bất ngờ.

Thình thịch. Từ dưới vực, một kỵ sĩ trên lưng con rồng khổng lồ óng ánh sắc vàng xuất hiện.

86. Q.2 - Chương 27: Lời Phán Quyết

Trong phòng ngủ của Baldor, Roran ngồi trên giường lắng nghe chú Horst nói:

- Cháu muốn chú phải làm gì đây? Làm sao chúng ta chiến đấu trong khi cháu đau yếu như thế này? Những người khác cũng hết cả tinh thần tác chiến. Không thể trách họ, vì chính chú gần như cắn cả vào lưỡi khi nhìn thấy những con quái vật đó. Roran, dù không muốn, nhưng chúng ta vẫn lại bị kéo về tình trạng cũ. Nếu muốn, cháu có thể giết những tên lính còn lại, nhưng trước hết phải đợi cho sức khỏe hồi phục hoàn toàn đã. Vẫn còn nhiều người tin tưởng và tình nguyện theo cháu, nhất là từ sau vụ cháu đánh bại đám lính đêm qua.

Thấy Roran vẫn lặng thinh, ông thở dài vỗ vai anh rồi ra khỏi phòng.

Roran ngồi không chớp mắt. Cho đến giờ phút này, trong đời anh chỉ còn quan tâm đến ba điều: gia đình, nhà cửa và Katrina. Gia đình đã tiêu tan, nhà cửa bị thiêu hủy và Katrina giờ không biết ở đâu.

Một tiếng nấc nghẹn ngào bật ra khỏi cổ, anh phải đối đầu với một hoàn cảnh quá ngặt nghèo: cách duy nhất để giải thoát Katrina là phải truy lùng bằng được hai tên Ra'zac. Muốn làm điều đó thì phải ra khỏi thung lũng Palancar này, như vậy cũng có nghĩa bỏ mặc làng Carvahall cho đám lính. Không thể rời xa làng, nhưng cũng không thể quên Katrina.

Roran cay đắng nghĩ: “Con tim mình phải vì làng xóm hay vì tình yêu đây?”

Những thiếu một trong hai, thì tất cả đều là vô nghĩa.

Giết đám lính, có lẽ chỉ tránh được chuyện Ra'zac – có thể cả Katrina – trở lại. Nhưng rồi, khi quân tiếp viện của chúng kéo đến, chắc chắn Carvahall sẽ bị tiêu diệt.

Roran cắn chặt răng vì vết thương trên vai nhức buốt. Anh nguyện rửa lão Sloan bằng những lời độc địa nhất. Mắt nhắm nghiền, Roran thầm nhủ: “Ước gì lão bị chúng ta ăn tươi nuốt sống như Quimby.”

Anh miên man suy nghĩ: “Dù đi khỏi làng, làm cách nào mình tìm được Ra'zac? Ai biết chúng sống tại đâu? Ai dám chỉ điểm bầy tôi của triều đình?”

Roran tưởng tượng mình lang thang, sục sạo trong những thành phố lớn, trong những ngôi nhà, trong những đám đông người xa lạ để tìm một dấu vết, một tia sáng nhỏ nhoi của người anh yêu.

Nước mắt thống khổ, hải hùng đầm đìa trên mặt, Roran như không còn thấy gì, ngoài một thế giới thê lương ảm đạm.

Không biết bao lâu sau Roran mới bớt cơn nghẹn ngào nức nở. Anh lau nước mắt và cố thở một hơi dài những vội nhả mặt đau đớn vì buồn phổi như bị mảnh thủy tinh cào rách.

Dựa vào tường, Roran cố gắng bình tĩnh suy nghĩ. “Chắc chắn mình phải tìm ra được một giải pháp. Trước hết, rõ ràng là không thể tìm dấu vết Ra'zac một cách mơ hồ. Phải có ai đó biết chúng ở đâu, mà những người có thể trả lời câu hỏi này, có lẽ không ai ngoài Varden. Nhưng tìm được họ cũng khó như tìm những kẻ sát nhân kia. Anh mơ hồ nhớ lại những tin đồn từ cánh dân buồn và những người chuyên đặt bẫy thú rừng: Surda vẫn bí mật hỗ trợ cho Varden.

Surda. Đất nước nằm tận cùng bên dưới vương quốc Alagaesia, nhưng đó chỉ là những gì Roran nghe nói, vì anh chưa bao giờ được thấy bản đồ Alagaesia. Với những điều kiện lý tưởng nhất, cũng phải mất nhiều tuần lễ cưỡi ngựa mới tới được nơi đó. Nhưng phải lẩn tránh lính triều đình, thời gian còn lâu hơn nhiều lần. Đường thủy dọc miền duyên hải là nhanh nhất, nhưng phải qua một chặng đường dài tới sông Toark, rồi từ đó tới Teirm mới có tàu thuyền. Đường quá xa và rất dễ bị lính bắt. Narda là cảng duy nhất anh biết, nằm tại bắc thành Teirm, thì lại phải vượt qua suốt chiều rộng núi Spine; một chuyện chưa hề nghe ai, kể cả dân săn bắn chuyên nghiệp, dám làm.

Mọi ngã đường đều như vô vọng, nhưng bằng mọi giá phải cứu dân làng. Vì Roran tin chắc những người ở lại làng sẽ bị tiêu diệt. Nước mắt lại trào ra. “Nhưng nếu... nếu tất cả theo mình tới Narda, rồi Surda thì sao? Mình sẽ đạt được cả hai mục đích cùng một lúc. Cứu dân làng và truy lùng Ra’zac để cứu Katrina.”

Ý tưởng táo bạo đó làm Roran choáng váng. Chỉ là thánh thần hay ma quỷ mới có ý tưởng đủ tài thuyết phục nông dân rời bỏ ruộng vườn; nhà buôn xa lìa cửa hiệu... nhưng nếu cố bám lấy ruộng vườn nhà cửa rồi sẽ ra sao? Bị giết hay trở thành nô lệ? Quân cách mạng Varden là những người duy nhất có thể cứu mang những kẻ tẩu thoát khỏi triều đình, và Roran tin chắc họ sẽ vui mừng vì thu phục được cả một làng theo cách mạng, nhất là những người có khả năng chiến đấu. Hơn nữa, việc đưa dân làng đến với Varden, Roran sẽ được họ tin tưởng và sẽ cho anh biết địa điểm của Ra’zac. Có thể họ còn cho anh biết, vì sao Galbatorix quyết tâm lùng bắt anh cho bằng được.

Tuy nhiên, để kế hoạch có thể thành công, mọi công việc phải được hoàn tất trước khi quân cứu viện tới làng chỉ trong vài ngày nữa. Vài ngày để tổ chức ấy trăm con người ra đi!?

Roran biết chỉ lý luận suông không đủ thúc dục bất kỳ ai ra đi; mà phải cần đến một tấm lòng sôi nổi nhiệt tình như một đấng cứu thế, để khuấy động cảm xúc mọi người, làm họ hoàn toàn tự nguyện rời bỏ tài sản để ra đi. Anh phải gây cho dân làng một lý tưởng; làm họ tin rằng, gia nhập Varden, chống lại bạo chúa là một hành động cao quý nhất trong đời. Hành động đó đòi hỏi một ý chí đầy khát vọng, không nề gian khổ, không sợ thiệt thân.

Roran tưởng như thấy Katrina đang đứng trước mặt anh, xanh xao với đôi mắt u buồn màu hổ phách. Anh nôn nao nhớ hơi ấm từ làn da, hương thơm từ mái tóc của người yêu. Thấp thoáng sau nàng là gia đình anh, bạn bè, chòm xóm, những người sống và những người đã khuất của làng Carvahall. “Nếu không vì Eragon và... vì mình thì Ra’zac đã không đến đây. Mình phải giải thoát dân làng khỏi bàn tay triều đình, cũng như phải cứu Katrina thoát khỏi bàn tay của những con quỷ ăn thịt người kia.”

Viễn ảnh đó như truyền sức mạnh cho Roran. Anh nhổm người khỏi giường, làm vết thương trên vai lại nhói đau. Lão đạo dựa tường, Roran thầm nhủ: “Không bao giờ mình có thể sử dụng cánh tay phải được nữa sao?” Anh nghiêng rặng, ra khỏi phòng.

Thấy Roran, bà Elain kêu lên:

- Roran, cháu định làm gì vậy?

- Theo cháu.

Roran vừa nói vừa vượt qua bà. Baldor lo lắng đuổi theo:

- Cậu mất nhiều máu lắm, còn mệt mà đi đâu...

- Theo mình.

Roran xuống thang, nghe tiếng chân người hấp tấp phía sau. Chú Horst và Albriech đang nói chuyện trước ngõ, ngạc nhiên ngẩng nhìn. Roran mở cổng vừa bước đi vừa bảo:

- Theo tôi.

Cả nhà theo Roran tới cuối làng. Gặp ai Roran cũng lặp lại câu nói: “Đi theo tôi.” Rồi nhổ một cây đuốc cắm bên đường, Roran quay lại lối cũ, về trung tâm làng. Tay trái đưa cao ngọn đuốc, Roran gào lên:

- Tất cả hãy theo tôi.

Tiếng anh lồng lộng khắp làng. Mọi người đổ ra từ những ngôi nhà, những con ngõ tối tăm, xúm xít quanh Roran. Nhiều người vì tò mò, người khác vì cảm tình. Có người ngạc nhiên, có người giận dữ.

Loring cùng ba người con trai đứng sát nhau. Đối diện mấy cha con ông là Birgit, Delwin và vợ chồng Fisk. Vợ chồng chú Morn và thím Tara hấp tấp chạy ra từ quán rượu.

Khi hầu hết dân làng Carvahall đều có mặt, Roran im lặng, nắm chặt bàn tay trái, cho đến khi móng tay cắt đứt lòng bàn tay, rồi xòe ra ọi người nhìn thấy máu tươi đang nhỏ giọt.

- Đây là nỗi đau của tôi. Xin tất cả hãy nhìn cho kỹ, vì nỗi đau này sẽ là của các vị, nếu các vị không chiến thắng nỗi cái số phận vô lý đang đè xuống chúng ta. Bạn bè, gia đình các vị sẽ bị xiềng xích, đem làm nô lệ tại những miền đất lạ, hoặc bị giết trước khi kịp nhìn thấy lưỡi gươm tàn bạo của tội lính vùng lên. Galbatorix sẽ đổ muối xuống đất đai của chúng ta, để muôn đời không thể cấy cày được nữa. Điều này tôi đã biết vì đã từng thấy rồi. Cha tôi bị những kẻ ăn thịt người giết chết. Em họ tôi đã phải bỏ trốn. Trang trại nhà tôi bị thiêu hủy. Vợ sắp cưới của tôi bị chính cha ruột cô ấy bắt cóc và chính ông ta đã giết chết Byrd rồi phản bội tất cả chúng ta. Quimby bị ăn thịt, kho cổ bị đốt, tiếp theo là những cái chết của Parr, Wyglif, Ged, Bardrick, Farold, Hale, Garnet, Kelby, Melkolf, Albem và Elmund. Cũng như tôi, nhiều người trong các vị đã bị thương, không còn đủ khả năng bảo vệ gia đình nữa. Sức lực đó có còn đủ cho chúng ta quần quật khốn khổ trên đồng ruộng để kiếm miếng ăn hàng ngày nữa không? Có đủ để chúng ta đóng những đồng thuế cắt cổ cho triều đình không?

Roran ngửa mặt nhìn trời cười sảng sặc như điên dại. Đám đông im phăng phắc.

- Bây giờ tôi đã thấy rõ bản chất thật sự của triều đình và Galbatorix: chúng là loài ác quỷ. Galbatorix là một thứ sâu mọt kỳ quái nhất trên đời. Lão hủy diệt các kỵ sĩ và nền thịnh vượng mà chúng ta chưa từng có. Bề tôi của lão là bầy quỷ hiện lên từ đáy địa ngục. Nhưng lão bạo chúa có đủ hài lòng khi chỉ dày xéo chúng ta không? Chưa đủ. Lão đang tìm cách đầu độc khắp nước Alagaesia, làm chúng ta ngạt thở dưới cái áo choàng tàn ác của lão. Con cháu chúng ta sẽ phải sống dưới cái bóng tối tăm hắc ám của lão cho tới chết. Con cháu chúng ta sẽ trở thành những nô lệ, những con giun cái kiến để lại dày xéo, hành hạ cho hả hê. Trừ khi...

Roran nhìn như xoáy vào những đôi mắt đang trợn trừng của dân làng. Chưa ai dám nói những lời như anh đang nói. Giọng Roran trầm xuống, nhấn mạnh đầy thách thức:

- Trừ khi... trừ khi chúng ta đủ cam đảm chống lại tôi ác. Đúng, chúng ta đã chiến đấu với Ra'zac và quân triều đình. Nhưng điều đó chẳng có ý nghĩa gì, nếu chúng ta sẽ phải chết trong âm thầm quên lãng, hay bị bắt đi làm nô lệ. Để điều đó không thể xảy ra, chúng ta không thể tiếp tục ở lại đây, không thể để bạo chúa tiêu diệt tất cả những điều tốt đẹp của chúng ta. Chúng ta phải sống. Tôi thà cam chịu bị móc mắt, chặt tay, còn hơn phải nhìn thấy Galbatorix đắc thắng. Tôi chọn sự đấu tranh. Tôi chọn bước lên từ nắm mồ, để vui thấy kẻ thù xuống chính nắm mồ đó. Tôi chọn việc đi khỏi làng. Tôi sẽ vượt qua núi Spine để đi thuyền tới Surda và gia nhập quân cách mạng Varden. Đó là những người đã kiên cường tranh đấu để giải phóng chúng ta thoát khỏi vòng áp bức này.

Dân làng có vẻ bàng hoàng khi nghe ý kiến táo tợn của Roran. Anh vẫn tiếp tục nói:

- Nhưng tôi không muốn đi một mình. Hãy đi cùng tôi. Đi cùng tôi và chúng ta sẽ tìm cơ hội mới ột cuộc sống tốt đẹp hơn. Hãy vứt bỏ xiềng xích đang ràng buộc các vị tại nơi này.

Roran chỉ từng người:

- Một trăm năm nữa, các thi nhân, những người kể chuyện sẽ nhắc tới ai? Horst... Birgit... Kiselt... Thane...; họ sẽ kể lại câu chuyện bi tráng này. Họ sẽ cất cao giọng hát “Khúc hùng ca Carvahall”, vì chúng ta là ngôi làng duy nhất đủ can đảm thách thức triều đình.

Nước mắt kiêu hãnh long lanh trong mắt Roran:

- Còn gì cao quý hơn việc xóa sạch dấu vết Galbatorix trên đất nước Alagaesia này nữa chứ? Chúng ta sẽ không còn phải sống trong pháp phòng sự hãi bị giết, thậm chí bị chúng ăn tươi nuốt sống, hay ruộng vườn bị thiêu hủy. Hoa màu chúng ta thu hoạch là của chúng ta. Sông suối núi rừng sẽ trở thành rừng vàng biển bạc. Chúng ta sẽ được an toàn, hạnh phúc và giàu có. Đó mới là số mệnh dành cho chúng ta.

Roran nhìn vết thương rỉ máu trên bàn tay, rồi nắm lại. Chờ đợi đám đông lên tiếng. Tất cả đều im lặng. Sau cùng, anh nhận thấy họ muốn anh tiếp tục nói; họ muốn nghe thêm về những nguyên nhân và tương lai mà anh đã gọi ra.

Trong trí Roran lại sáng lên hình ảnh Katrina.

Khi bóng tối mon men quanh vùng sáng của cây đuốc, Roran ráng đứng thẳng người, nói tiếp. Anh thổ lộ hết nỗi lòng. Không giấu diếm điều gì. Roran chỉ cố để mọi người cũng hiểu và chia sẻ những ý nghĩ và cảm xúc của anh, sau cùng anh bảo:

- Chúng ta dần trên bờ vực thẳm. Chúng ta phải tiến tới, tìm một chỗ đứng trong đoàn thể Varden, nếu chúng ta muốn chính mình và con cháu được sống tự do.

Giọng Roran vừa phần nộ vừa ngọt ngào, nhưng đầy nhiệt tình và thuyết phục cho đến khi thấy mọi người thấu hiểu, anh nhìn bạn bè, hàng xóm cương quyết nói:

- Tôi sẽ khởi hành trong vòng hai ngày nữa. Nếu không ai muốn theo, tôi vẫn đi một mình.

Nói xong, Roran cúi đầu bước khỏi vùng sáng của ánh đuốc.

Vàng trắng khuyết lấp ló sau những đám mây. Một cơn gió nhẹ lướt qua làng Carvahall lặng ngắt.

Từ đám đông, Birgit lách mình vào vùng sáng. Chị sửa lại khăn trùm đầu cho bớt bối rối rồi ngập ngừng lên tiếng:

- Hôm nay tôi đã thấy...

Cười ngượng ngùng, Birgit lắc đầu:

- Khó nói quá... nhất là sau khi nghe Roran. Chẳng là... thật tình tôi không thích kế hoạch của cậu, nhưng... tôi lại thấy đó là một điều cần thiết. Tuy nhiên lý do của tôi lại khác: để trả thù cho cái chết của chồng, tôi sẽ quyết sẵn lòng cho được tội Ra'zac. Tôi sẽ đi với cậu, đem cả mấy đứa con theo.

Nói xong, Birgit bước trở lại đám đông khuất trong tối.

Một phút im lặng trôi qua, rồi vợ chồng Delwin – Lenna choàng lưng nhau tiến ra. Lenna nhìn Birgit nói:

- Tôi hiểu chị, Birgit. Chúng tôi cũng muốn trả thù, nhưng hơn thế nữa, chúng tôi muốn tất cả con cái chúng ta đều được sống yên ổn. Vì vậy, chúng tôi cũng sẽ đi.

Những góa phụ có chồng bị giết đều tiến lên, đồng ý với Lenna.

Dân làng rì rầm bàn tán với nhau, rồi tất cả lại đứng im chờ đợi. Dường như không còn ai khác sốt sắng với chuyện ra đi. Roran thông cảm, vì chính anh cũng đang cố suy ngẫm về trách nhiệm của mình.

Sau cùng Horst tiến ra, trầm ngâm nhìn ngọn lửa:

- Không nên bàn tán thêm nữa... Chúng ta cần có thời gian suy nghĩ. Mọi người phải tự quyết định cho mình. Ngày mai... ngày mai là một ngày mới, có thể mọi chuyện sẽ rõ ràng hơn.

Ông lắc đầu, rút cây đuốc, dụi xuống đất, để mọi người tan hàng, tản mát về nhà dưới ánh trăng.

Trên đường về, Roran cùng Albriech và Baldor giữ một khoảng cách với ông Horst để thoải mái chuyện trò. Nhưng thấy hai anh em Baldor không nói năng gì, Roran hỏi:

- Các cậu nghĩ còn ai đi nữa không? Mình nói năng thế nào?

Albriech hờ hờ cười:

- Quá hay.

Nhưng Baldor nghiêm giọng nói:

- Roran, cậu có thể thuyết phục một quái thú Urgan trở thành nông dân rồi đấy.

- Ồ không.

- Thật mà. Cậu vừa nói xong, mình như sẵn sàng vồ lấy cây giáo, chạy vào núi Spine với cậu ngay. Không phải riêng mình cảm thấy vậy đâu. Vấn đề không phải là ai sẽ đi, mà là còn ai ở lại không. Những gì cậu nói, mình chưa từng nghe bao giờ.

Roran nhăn mặt. Mục đích của anh là thuyết phục mọi người chấp nhận kế hoạch của anh, chứ không phải theo anh vì tình cảm cá nhân. Như trước kia, anh đã cảm thấy khó chịu, nhưng lúc này Roran biết ơn tất cả những gì có thể giúp anh giải cứu được Katrina và dân làng.

Baldor bảo Albriech:

- Cha chúng mình sẽ mất nhiều dụng cụ đấy.

Albriech buồn bã gật đầu.

Roran biết đối với người thợ rèn tất cả đều làm thủ công, thì những dụng cụ truyền thống đều là những vật cha truyền con nối, hoặc là vật từ thầy trao lại cho thợ học nghề. Số dụng cụ của người thợ rèn là thước đo sự phát đạt và tài năng của họ. Roran thầm nghĩ: “Tuy vậy, những mất mát, chịu đựng của chú Horst cũng như mọi người thôi. Chỉ ân hận một điều, Alriech và Baldor sẽ mất những tài sản đáng lẽ được hưởng thừa kế từ cha.”

Về tới nhà, Roran vào ngay phòng Baldor. Nằm trên giường, anh vẫn còn nghe tiếng chuyện trò nho nhỏ của chú Horst và thím Elain. Vừa lơ mơ vào giấc ngủ, Roran vừa tưởng tượng những bàn tán giống như thể đang diễn ra khắp mọi nhà trong làng Carvahall, để quyết định số phận của anh và cũng là của chính họ.

87. Q.2 - Chương 28: Hưởng Ứng Lời Kêu Gọi

Sáng hôm sau, nhìn qua cửa sổ, Roran thấy mười hai người đàn ông trong làng lăm lũi đi lên phía thác Iqualda. Anh xuống thang gác, đi vào bếp.

Chú Horst đang ngồi bên bàn, tay xoay xoay ly rượu:

- Chào.

Roran đáp lại, rồi bẻ một miếng bánh mì trên kệ, tới ngồi đối diện với ông. Nhìn đôi mắt đỏ ngầu và hàm râu rối bù của chú Horst, Roran đoán chắc suốt đêm qua ông không hề chớp mắt.

- Chú có biết dân làng đi lên thác làm gì không?

- Bàn chuyện với gia đình họ. Nhiều người đã đi từ sáng sớm.

Đặt mạnh ly rượu xuống bàn, ông nói tiếp:

- Roran, cháu không nghĩ là khi đưa ra ý kiến rời bỏ làng là sẽ ra sao? Toàn thể dân làng đang nháo nhác cả lên. Cháu đẩy chúng ta vào chân tường, với chỉ một đường thoát: đó là con đường cháu đã vạch ra. Có người cảm cháu vì vậy, tất nhiên một số khác vốn sẵn đã oán trách cháu đem tai họa này vào làng.

Roran thầm nghĩ: “Lỗi tại Eragon đã đem viên đá về, đâu phải mình?”, nhưng anh chỉ lẳng lặng hỏi:

- Còn những người khác:

Horst nhăn mặt nhấp ngụm rượu:

- Những người khác rất quý cháu. Không bao giờ chú ngờ có ngày con trai của Garrow làm chú xúc động bằng những lời nói như thế. Thật sự cháu đã làm được điều đó đấy, nhóc ạ.

Ông chỉ chung quanh, nói:

- Tất cả những thứ này chú gây dựng cho thím và hai đứa con trai của chú suốt bảy năm trời. Thấy cây đà trên cửa kia không? Chú bị đập ba ngón chân mới đưa lên được đó. Vậy mà cháu biết sao không? Chú sắp bỏ lại tất cả chỉ vì những lời nói của cháu đêm qua.

Roran nín lặng, vì chính đó là điều anh muốn. Anh không cảm thấy ân hận khi khuyên mọi người bỏ tài sản để ra đi. Chỉ có cách đó mới thoát khỏi ách áp bức của triều đình.

Horst chống một khuỷu tay lên bàn, nghiêng người nhìn Roran bằng đôi mắt đen rực sáng:

- Nhưng phải nhớ một điều, nếu thực tế trở thành giấc mơ hão huyền của cháu, cháu sẽ phải trả giá. Để mọi người hy vọng, rồi làm người ta thất vọng, họ sẽ hủy diệt cháu ngay.

Roran không lo. Anh nghĩ: “Tôi được Surda, tất cả sẽ được Varden tiếp đón. Bằng không, tất cả đều chết, xóa hết nợ trần.” Anh hỏi:

- Thím đâu?

Chú Horst đứng dậy, khoác áo lên đôi vai vạm vỡ, trả lời:

- Thím ở sau nhà. Bây giờ chú đến xưởng thu dọn, món nào đem theo món nào cất giấu hay phá bỏ. Không để thứ gì lại cho lính triều đình.

- Cháu giúp chú một tay.

- Không. Việc này chú chỉ có thể làm với Albriech và Baldor thôi. Cái xưởng đó là tất cả cuộc đời của chú và... hai đứa nó. Vả lại một tay thế kia thì làm sao phụ chú việc nặng được. Ở nhà coi thím có nhờ gì không.

Sau khi ông đi, Roran ra sau nhà. Thím Elain đang nói chuyện với bà lang Gertrude bên một đồng củi lớn mà chú Horst đã dự trữ cho suốt năm.

Bà Gertrude đặt tay lên trán Roran nói:

- A, vậy mà ta cứ sợ cháu lên cơn sốt sau những xúc động đêm qua. Những người trong gia đình cháu là những con bệnh mau hồi phục nhất làng này. Ta không thể tin vào mắt mình khi Eragon bị lột hết da chân mà chỉ sau hai ngày đã đi lại được. Nào, để ta coi vai cháu sao rồi.

Khi bà Gertrude tháo hết lớp băng vải, Roran từ từ duỗi thẳng cánh tay cứng đờ sau mấy ngày kẹp giữa hai nẹp gỗ. Mấy ngón tay bà lang khéo léo gỡ lớp thuốc cao.

- Ôi trời!

Bà Gertrude kêu lên. Mùi tanh hôi bốc ra làm Roran cũng suýt lộn mửa. Anh nghiêng rặng, nghiêng đầu nhìn xuống vai: dưới lớp thuốc cao, da trắng bệch, căng phồng lên như một con dòi khổng lồ; vết cắn của Ra'zac nhăn nhúm khép lại theo những mũi khâu, chỉ còn ri rỉ mấy giọt nước trong.

Bà lang trợn mắt, le lưỡi nhìn Roran:

- Khiếp thật! Gần khỏi hẳn rồi, nhưng ngại là da sẽ làm độc. Không sao, nếu cần, ta sẽ đốt.

Nói xong bà Gertrude băng bó lại vết thương. Roran hỏi;

- Tay phải cháu hoạt động được rồi chứ?

- Khi nào vết thương chưa lành hẳn, tốt nhất là phải thận trọng.

- Chiến đấu được chứ ạ?

- Nếu cần phải choảng nhau, ta đề nghị cháu tập đánh bằng tay trái cho... chắc ăn.

Vừa cười nói, bà vừa âu yếm vỗ lên má Roran, rồi tát bạt ra về.

“Ôi! Cánh tay của mình!” Roran thầm than khi nhìn cánh tay băng bó như không còn thuộc về mình nữa. Cho đến lúc này anh mới nhận ra vết thương thể chất ảnh hưởng đến tâm lý và công việc đến thế nào. Roran vẫn hãnh diện về cơ thể cường tráng của mình, sự bất lực của cánh tay phải làm anh hoảng hốt, nhất là nếu vết thương này cứ kéo dài mãi. Kể cả khi có thể sử dụng cánh tay phải, thì vết sẹo này luôn là một dấu ấn chẳng tốt đẹp gì.

Thím Elain nắm tay Roran dắt vào nhà. Vò nắm lá bạc hà, bỏ vào ấm rồi vừa đặt lên bếp lò, bà vừa hỏi Roran:

- Cháu thật tình yêu con nhỏ, phải không?

- Ai ạ?

Thím mỉm cười:

- Katrina chứ ai. Thím đâu có mù. Thím biết hết những gì cháu đã làm vì nó và điều đó làm thím rất hãnh diện. Không phải người đàn ông nào cũng có thể làm được như thế đâu.
- Nhưng tất cả cũng sẽ là vô ích, nếu cháu không cứu được cô ấy.
- Bằng cách này hay cách khác, thím tin chắc, cháu sẽ làm được. Thôi, bây giờ chúng ta phải bắt đầu sửa soạn cho chuyến đi. Trong khi thím thu gom đồ làm bếp, cháu lên lầu đem hết quần áo, chăn mùng xuống dùm thím.
- Dem xuống đâu ạ?
- Để tất cả trong phòng ăn được rồi.

Vì đường lên núi quá dốc và rừng thì lại quá rậm rạp, không thể di chuyển bằng xe, nên Roran thấy đồ đạc mang theo chỉ có thể giới hạn với hết khả năng mỗi người, cũng như hai con ngựa của chú Horst. Tuy nhiên một trong hai con ngựa còn phải chở thêm thím Elain đang mang bầu.

Suy từ hoàn cảnh nhà này, Roran tin chắc còn nhiều gia đình không đủ ngựa để vận chuyển đồ đạc, trẻ con, người già, người đau yếu. Nhưng vấn đề là cho đến lúc này vẫn chưa biết rõ những ai sẽ ra đi, ngoài Birgit và Delwin.

Vì vậy, sau khi đóng gói toàn thức ăn và vật dụng làm lều, thím Elain bảo Roran dạo một vòng xem ai còn chỗ trống có thể gửi thêm một số đồ đạc thím muốn mang theo không.

Dù mọi người đang tất bật ngược xuôi trên đường làng, nhưng trong những ngôi nhà lại bao trùm một vẻ lặng lẽ khác thường. Người nào cũng cúi gằm mặt trầm ngâm, khi bước qua nhau.

Tới nhà Orval, Roran phải gõ cửa tới ba lần, chờ cả phút, cửa mới hé mở. Orval bước ra, xoay xoay tẩu thuốc trong lòng bàn tay, vẻ bối rối:

- Ô, Cây-Búa Dững-Mãnh hả? Xin lỗi để cậu đợi lâu vì tôi đang mắc bận. Cậu cần gì?

Roran tóm tắt việc thím Elain nhờ. Orval ngó trời bảo:

- Đồ đạc nhà tôi cũng nhiều lắm, không còn chỗ trống đâu. Thử hỏi quanh đây coi, hoặc nếu cần thì tôi còn hai cái xe bỏ không đó.

Roran nghe tiếng bàn ghế xô dịch và tiếng nôi soong loảng xoảng trong nhà.

- Anh đang sửa soạn đi?
- Ô... tôi cũng chưa biết... chúng tôi... chúng tôi thu xếp để sẵn sàng... phòng xa lỡ chúng lại tấn công...
- À...

Roran thất thểu tiến đến nhà Kiselt. Anh thấy ngay là không ai muốn tỏ ra là đi hay ở, mặc dù rõ ràng là họ đang sửa soạn. Và... tất cả đều cư xử với Roran một cách vị nể trong từng cử chỉ nhỏ nhất làm anh áy náy: họ nói những lời chia buồn vì hoàn cảnh bất hạnh của anh; khi anh đưa ra một ý kiến thì họ lẩm bẩm tán dương; khi anh nói chuyện thì họ trân trọng lắng nghe. Cứ như những việc làm của anh đã làm anh trở thành đáng sợ, xa cách, đối với những con người anh quen biết từ tuổi ấu thơ.

“Mình bị đóng dấu rồi.” Vừa thâm nhủ, Roran vừa lồm bồm lội qua con đường đất bùn. Ngừng lại, Roran soi mình trong một vũng nước, thử xem điều gì đã làm anh trở nên khác thường đến thế.

Phản chiếu từ mặt nước, Roran thấy một con người quần áo rách rưới, lốm đốm toàn máu khô; lưng gù xuống với cánh tay băng bó treo trước ngực. Râu ria phủ kín từ má tới cổ, tóc bù xù như tổ quạ trên đầu. Nhưng đáng sợ nhất là đôi mắt. Đôi mắt thụt sâu vào hốc, làm diện mạo anh như người bị quỷ ám. Từ trong hai cái hốc u tối đó, anh như người bị quỷ ám. Từ trong hai cái hốc u tối đó, anh như người bị quỷ ám. Từ trong hai cái hốc u tối đó, tia nhìn của anh rực sáng như thép nung, tràn đầy sự ám ảnh của những mất mát, phần nộ, khát khao.

Một nụ cười nhếch mép làm khuôn mặt Roran càng thêm hắc ám. Anh rất thích hình ảnh này và bây giờ anh hiểu phải làm gì để gây uy thế với dân làng. Nhe hai hàm răng trắng nõn, Roran tự nhủ: “Mình sẽ dùng hình ảnh này để hủy diệt tụi Ra’zac.”

Roran vừa định quay về, Thane bước tới nắm cánh tay anh:

- Cây-Búa Dững-Mãnh, gặp cậu tôi mừng quá.

- Thật sao?

Roran tự hỏi, chẳng lẽ chỉ qua một đêm mọi người đều thay đổi đến thế sao?

Thane sôi nổi nói:

- Từ khi chúng ta tấn công bọn lính, phải thú thật là tôi... hãi quá. Lúc nào tim cũng đập như tiếng trống. Chân tay cứ run lên bần bật, người thì rũ ra như sắp chết. Tôi tưởng mình bị kẻ nào đầu độc chứ. Nhưng... sau khi nghe những gì cậu nói tối qua, tôi tỉnh táo ngay, chẳng đau ốm gì hết. Tôi lại còn thấy mục đích và ý nghĩa sống trên đời nữa. Tôi... không thể cắt nghĩa sự khiếp hãi ấy đến thế nào, nhưng... cậu đã cứu tôi thật đấy. Tôi rất mang ơn cậu. Cần gì, cậu cứ bảo, tôi sẽ làm ngay.

Roran xúc động, nắm chặt tay Thane:

- Cảm ơn, cảm ơn anh Thane nhiều lắm.

Thane cúi đầu, nước mắt lăn trên má, lặng lẽ quay đi để Roran đứng lại giữa đường.

Roran tự hỏi: “Mình đã làm gì vậy?”

Di tản

Roran bước vào quán rượu Bầy-bó-củi mù mịt khói của chú Morn. Đứng ngay dưới cặp sừng Urgal gắn trên cửa, anh cố làm quen với bóng tối trong nhà, miệng nói:

- Xin chào.

Cửa sau bật mở, thím Tara hấp tấp bước ra, theo sau là chú Morn. Cả hai cau có nhìn Roran. Tara chống bàn tay mập ú bên sườn, hỏi:

- Đến đây làm gì?

Roran nhìn sững, cố tìm hiểu vì sao thím ta tỏ ra ác cảm với mình như vậy.

- Chú thím có định đi cùng cháu không?

Tara quát lên:

- Không phải việc của cậu.

Ồi có chứ! Nghĩ vậy, nhưng Roran chỉ nói:

- Tùy chú thím. Nhưng thím Elain nhờ cháu hỏi, nếu chú thím định đi, và nếu còn chỗ trống, cho thím ấy gửi thêm ít đồ lặt vặt.

Morn cũng lớn tiếng, chỉ lên bức tường sau quầy gấu:

- Chỗ trống nào? Mười hai thùng rượu quý ủ suốt mấy tháng đông, mẻ rượu cuối cùng của Quimby đó, để vào đâu? Bỏ lại cho tụi lính triều đình chắc?

Ông ngồi phịch xuống rên rầm:

- Trời đất ơi! Mười hai năm quần quật từ khi ông già tao chết, tao chưa một ngày nghỉ bán. Vậy mà mày và thằng Eragon gây ra cố sự này...

Nghẹn ngào gần như không thở nổi, Morn đưa tay áo lên lau mặt. Tara vội choàng tay ôm chồng, chỉ mặt Roran:

- Ai cho phép cậu làm loạn làng nước lên bằng những lời giả dối đó. Đi khỏi đây, vợ chồng tôi sống bằng gì. Ông Morn không bò lê trên cánh đồng giống như cậu được. Cũng không có nghề rèn như Horst hay nghề mộc của Gedric. Nếu dân làng đi hết thì vợ chồng tôi cũng chết đói. Đằng nào cũng chết. Cậu hại chúng tôi rồi.

Roran lặng nhìn từ khuôn mặt đỏ bừng giận dữ của Tara, tới vẻ ngơ ngẩn thất thần của Morn, rồi mở cửa, thấp giọng nói:

- Lúc nào cháu cũng coi chú thím như những người thân, cháu không thể để triều đình sát hại chú thím được.

Bước ra khỏi quán, Roran khép chặt áo vét. Suốt dọc đường đi đầu óc anh rối bời suy tính.

Tới giếng nhà Fisk, Roran ghé vào uống miếng nước, tình cờ gặp Birgit. Nhìn Roran vật lộn một tay với cái gàu, chị ta giật lấy sợi dây, kéo nước, rồi đưa cho Roran. Anh uống ngụm nước mát lạnh, rồi trao gàu lại cho Birgit:

- Tôi rất mừng khi biết chị quyết định cùng đi.

- Tôi hiểu cái sức mạnh thúc đẩy cậu ra đi. Vì chính tôi cũng bị sức mạnh đó thôi thúc: đó là, cả tôi và cậu đều mong ước truy lùng tội Ra'zac. Tuy nhiên, sau khi việc đó hoàn tất, tôi sẽ tính sổ với cậu về cái chết của Quimby, chồng tôi. Roran, đừng bao giờ quên điều đó.

Chị ta thả lại cái gàu đầu nước xuống lòng giếng làm vang lên những tiếng lanh canh va chạm vào thành đá.

Nhìn Birgit quẩy quả đi, Roran mỉm cười, vui mừng hơn lo ngại. Vì anh biết cho dù tất cả dân làng Carvahall bỏ cuộc hay chết, Birgit vẫn sẵn lòng hợp tác để... truy lùng bằng được Ra'zac, những kẻ đã ăn thịt chồng chị. Rồi, sau đó - nếu... còn sống sót - anh sẽ phải bị Birgit tính sổ hay phải giết chị ta. Đó là cách duy nhất để giải quyết những vấn đề như thế này.

Buổi chiều chú Horst và hai con trai về nhà, vác theo hai cái bao nhỏ. Bà Elain hỏi:

- Có vậy thôi sao?

Horst lặng lẽ gặt đầu, đặt hai bao lên bàn, mở lớp vải dính đầy dầu mỡ: bốn cái búa, bốn cái kẹp gập than, một cái niền sắt, một cái bễ khổ trung, và cái đe hơn một ký.

Khi cả nhà ngồi ăn cơm tối, Albriech và Baldor bàn tán là thấy nhiều người lén lút sửa soạn cho chuyến đi, Roran lắng nghe để tìm hiểu ai đi ai ở, ai có thể mượn ngựa, lừa, ai cần giúp đỡ.

Baldor nói:

- Vấn đề lớn nhất là thực phẩm. Chúng ta không thể vận chuyển quá nhiều, săn bắn trên núi Spine khó lòng nuôi nổi mấy trăm con người.

Chú Horst xua xua ngón tay, nuốt hết đậu lúng búng đầy miệng rồi nói:

- Không săn được. Phải đem gia súc theo. Gom tất cả trừu dê lại, mọi người có thể qua được mấy tháng.

Roran bảo:

- Nhưng sợ sói ăn thịt.

- Chú lại sợ chúng lang thang vào rừng hơn. Tuy nhiên, chuyện chặn giữ gia súc là chuyện vặt. Đừng lo.

Roran dành nguyên ngày hôm sau phụ giúp bất cứ người nào cần giúp. Anh nói ít, chỉ chứng tỏ bằng những hành động thiết thực hữu ích cho dân làng. Khuya hôm đó, Roran mệt nhoài lăn lên giường, nhưng trong lòng tràn đầy hy vọng.

Sáng tinh mơ, Roran thức giấc với một tinh thần chứa chan kỳ vọng. Anh rón rén xuống thang, ra khỏi nhà, nhìn lên rừng núi im lìm trong sương sớm. Hơi thở Roran tỏa ra những làn khói trắng, nhưng anh vẫn cảm thấy ấm áp vì trong lòng rộn ràng bao ý nghĩ, trong đó có cả sự sôi nổi lẫn lo sợ.

Ăn điểm tâm qua loa xong, chú Horst dắt ngựa ra trước nhà. Roran cùng Baldor và Albriech chất đồ lên lưng ngựa. Sau đó, Roran nâng ba-lô đeo lên vai, xuyt xoa khi sợi dây da ghì xuống vết thương.

Mấy ngón tay chú Horst ngập ngừng cầm quả nắm khi đóng cửa, rồi chú choàng vai thím Elain nói nhỏ:

- Thôi, chúng ta đi nào.

Trên đường qua làng, Roran thấy những gia đình mặt mày ủ dột, đứng quanh những túi đồ chất đống. Trên lưng những con trừa và chó cũng có những túi đồ buộc chặt. Trẻ con, nước mắt nước mũi nhễ nhãi, ngồi trên lưng lừa. Những con gà vỗ cánh rồi rít trong những cái lồng treo hai bên hông ngựa. Nhìn thành quả của mình, Roran không biết nên khóc hay cười.

Tới cuối phía bắc làng, cả nhà ngừng lại chờ. Một phút sau, Birgit xuất hiện cùng Nolfavrel và mấy đứa em của nó.

Bên ngoài hàng rào phòng thủ phía đông, gia đình Ridley vừa lùa bầy trừa tiến vào, vừa oang oang nói:

- Đem hết chúng ra khỏi làng là hay nhất.

Chú Horst đồng ý ngay:

- Chính xác.

Sau đó là vợ chồng Delwin – Lenna và năm đứa con; gia đình Orval; ông Loring và mấy con trai; nhà Kiselt; vợ chồng Calitha – Thane. Những bà mới trở thành góa phụ thì vây quanh Birgit.

Trước khi mặt trời lên tới đỉnh núi, hầu hết dân làng gần như đều có mặt. Tuy nhiên vẫn còn thiếu một số người.

Vợ chồng chủ quán rượu, Morn và Tara, cùng nhiều người khác vẫn chưa thấy đâu, và khi Ivor xuất hiện lại không mang theo đồ đạc gì. Roran vội hỏi:

- Anh ở lại?

Ivor ngập ngừng, rùng mình khoanh hai tay gầy nhom trước ngực cho ấm:

- À... ừ... còn ngựa Svart không chịu đi. Nó sợ núi Spine lắm, mà tôi lại không có con để lo cho nó khi lên núi, vì vậy... Vả lại tôi cũng không thể bỏ lại nhà cửa ruộng vườn được.

- Nếu tụi lính trở lại, anh làm sao?

- Choảng cho chúng một trận nhớ đời chứ sao.

Roran cười khan nắm tay Ivor, cả hai đều ngầm hiểu chuyện gì sẽ xảy ra cho những người ở lại.

Ngay lúc đó lão Ethlbert gầy gò học tốc chạy tới trước đám đông gào lớn:

- Lũ ngu! Sao lại nghe theo lời của một thằng điên? Dúi mù hay sao mà không thấy nó đưa các người vào chỗ chết? Phải cố lên qua tụi lính, tìm đường tới thành phố Therinsforrd chứ, ít ra ở đó còn có dân mình. Surda toàn là tụi dã man nước ngoài, tới đó làm chi?

Nhỏ toẹt bãi nước bọt xuống đất, Ethlbert quày quả trở về nhà.

Roran lo lắng nhìn quanh, sợ những lời nói của Ethlbert làm mọi người bỏ về theo lão. Nhưng tất cả đều vẫn đứng tại chỗ, thì thầm bàn tán. Không muốn kéo dài thời gian để mọi người có thể đổi ý, Roran hỏi chú Horst:

- Chúng ta còn phải chờ bao lâu nữa?

Ông bảo hai con:

- Albriech, con và Baldor chạy một vòng coi còn ai đi nữa. Nếu không, chúng ta lên đường.

Hai anh em co giò chạy ngược vào làng. Nửa tiếng sau, Baldor trở lại cùng vợ chồng Fisk – Isold và mấy con ngựa mới mượn được. Isold rồi rít vẩy tay chào mọi người, cười ha hả:

- Xin lỗi tất cả, tại ông Fisk nhà mình loay hoay mãi, không biết đem theo bào hay đục. Cứ cầm cái này lên, lại bỏ cái kia xuống.

Roran sốt ruột hỏi ông Horst:

- Chẳng hiểu Albriech làm gì mà lâu thế?

- Nó kia rồi.

Albriech xuất hiện như con lạc đà với ba thùng rượu lắc lè trên lưng, làm Baldor và nhiều người phì cười. Vợ chồng Morn và Tara cũng gặp mình dưới những bao đồ; lại thêm con lừa và hai con dê, cũng công mấy bao nặng, lóc cóc theo sau. Roran vừa ngạc nhiên vừa bực mình:

- Thế kia thì làm sao lết nổi một dặm đường. Đồ ăn không mang, mang toàn rượu, lấy gì mà sống?

Chú Horst chắc lưỡi:

- Thực phẩm thì không phải lo, nhưng rượu cũng là món ăn tinh thần đấy chứ. Rồi cháu sẽ thấy.

Roran hỏi anh em Baldor:

- Còn ai nữa không?

- Đủ rồi! Chỉ có bấy nhiêu thôi.

Vậy là ngoài Ivor, còn ba gia đình quyết định ở lại thung lũng Palancar: Ethlbert, Parr và Knute.

"Đành vậy, mình không thể ép buộc họ được." Nghĩ vậy, rồi Roran thở dài nói:

- Vậy thì không còn gì phải chờ nữa. Chúng ta đi thôi.

Đám đông xôn xao hẳn lên, sau cùng thì phút giây rời bỏ làng đã tới. Chú Horst và những người đàn ông xô bức tường rào bằng cây, đặt những tấm gỗ ngang chiến hào để mọi người và gia súc có thể vượt qua. Rồi ông ngoắt tay bảo Roran:

- Cháu đi trước dẫn đường.

- Khoan.

Fisk kêu lên, chạy tới hãnh diện đưa cho Roran một cây gậy bằng gỗ sơn trà đen bóng, dài hơn mét rưỡi, cán cầm là một cục rễ sần, đầu kia được bịt thép bằng phẳng. Anh thợ mộc cười cười:

- Mình mới làm đem qua đó. Chống gậy này, cậu đi lại dễ dàng hơn.

- Cám ơn anh. Đẹp quá.

Roran nói và biết tất cả mọi người đang hướng về mình, anh ngẩng mặt nhìn lên núi. Sợi đai ba lô xiết trên vết thương. Phía sau là năm mồ người cha yêu quý và tất cả những gì hằng thân thuộc trong đời. Phía trước, rặng núi sừng sững vươn tới trời xanh như chặn ngang ý chí của anh. Nhưng anh quyết không bỏ cuộc, không quay lưng.

Vì Katrina.

Ngẩng cao đầu, Roran tiến bước. Tiếng gậy khuya vang trên những tấm gỗ bắc cầu khi anh vượt qua chiến hào, ra khỏi Carvahall, dẫn đầu dân làng tiến tới vùng hoang dã xa xôi...

88. Q.2 - Chương 29: Trên Bờ Vực Tel'naeir

Thình thịch.

Con rồng xuất hiện chói chang như mặt trời, đôi cánh khổng lồ phát ra những luồng gió xô dạt Eragon và những người đang đứng bên bờ vực Tel'naeir. Những vẩy vàng trên toàn thân con rồng sáng rực như ánh lửa, rắc vô vàn những đốm sáng lung linh khắp mặt đất, cỏ cây. Nó to lớn hơn Saphira nhiều - lớn đủ để đoán nó phải đến vài trăm năm tuổi - cổ, đuôi và bốn chân đồ sộ rất tương xứng với thân hình.

Trên lưng con rồng vàng đó là một kỵ sĩ trong trang phục trắng.

Eragon ngửa mặt, hai gối quỳ xuống đất.

“Mình không còn đơn độc nữa rồi.” Trong lòng vừa thư thái vừa kính sợ, nó cảm thấy từ nay không còn một mình gánh vác trách nhiệm nặng nề phục vụ Varden chống lại Galbatorix nữa. Đây là một trong những chiến sĩ bảo vệ từ xa xưa, nay hồi sinh để hướng dẫn cho nó. Đây là một biểu tượng sống và là một di chúc của truyền thuyết mà nó từng được dạy bảo từ lúc lớn khôn. Và đây chính là sự phụ của nó.

Khi con rồng vàng đảo mình hạ cánh, Eragon như nghẹn thở, nước mắt ứa ra: chân trái của rồng bị chặt đứt, chỉ còn trơ lại một mẩu màu trắng.

Một cơn trốt cuốn cành lá quay cuồng trên đỉnh đồi, khi con rồng khép cánh, đầu xuống. Vị kỵ sĩ thận trọng xuống khỏi lưng rồng, ở phía chân phải trước còn lạnh lặn của nó. Hai tay ôm ngực, ông tiến lại Eragon.

Đó là một tiên ông với mái đầu màu bạc, không thể đoán được ông già đến ngần nào, vì dấu hiệu tuổi tác chỉ biểu hiện bằng vẻ mặt đầy từ bi và u buồn của ông.

Eragon lên tiếng:

- Thưa Osthato Chetowa - Hiền-nhân sám hối... theo lời người, cháu đã đến đây.

Giật mình nhớ lại, Eragon đặt hai ngón tay lên môi, nói tiếp:

- Atra eserní ono thelduin.

Lão kỵ sĩ mỉm cười, kéo Eragon đứng dậy. Đôi mắt ông nhìn Eragon hiền hậu tới nỗi nó như bị cuốn hút vào đôi mắt thăm thẳm tình nhân ái của ông.

- Đây, Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần, tên thật của ta là Oromis.

Về đau khổ của nữ hoàng Islanzadí chuyển thành phần nộ, bà cao giọng bảo:

- Ông biết chuyện Eragon, nhưng không cho ta biết. Vì sao ông phải giấu ta?

Oromis quay nhìn nữ hoàng:

- Tôi giữ im lặng là vì không chắc Arya, Eragon và Saphira có sống sót để về tới đây được không; tôi không muốn gây cho nữ hoàng một hy vọng quá mong manh như vậy.

Nữ hoàng quay đi, vạt áo lông thiên nga phất phới như đôi cánh:

- Ông không được phép dấu diếm ta những tin tức như thế. Nếu biết, ta đã cho quân đi bảo vệ Arya, Eragon và Saphira tại Farthen Dur và hộ tống chúng an toàn về tận đây rồi.

Oromis buồn rầu mỉm cười:

- Tôi không giấu diếm lệnh bà điều gì, chính lệnh bà đã không muốn nghe, không muốn nhìn gì hết. Nếu lệnh bà thu hình ảnh để quan sát – vì đó là bổn phận của lệnh bà - hẳn lệnh bà đã phát hiện những xáo trộn trên đất nước Alagaesia và đã biết sự thật về Arya và Eragon. Chuyện lệnh bà không quan tâm tới Varden và người lùn vì nỗi buồn riêng, còn có thể thông cảm nỗi, nhưng còn Brom? Còn Vinr Alfakyn? Những Hảo-Bằng-Hữu cuối cùng của thần tiên? Nữ hoàng Islanzadí, bà đã nhắm mắt làm ngơ với thế giới chung quanh, bỏ bê triều chính, tôi không thể liều lĩnh để bà đi xa hơn với một sai lầm khác nữa.

Hai vai xuôi xuống, mặt nhợt nhạt, nữ hoàng lẩm bẩm:

- Ta thật sai lầm.

Một làn mây nóng hổi phủ lên Eragon khi con rồng vàng cúi thấp đầu, quan sát nó bằng đôi mắt long lanh sáng: “Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần, chúng ta gặp nhau là một duyên lành. Tên ta là Glaedr.”

Giọng trầm, rõ ràng là của một anh rồng đực, rầm rầm trong trí Eragon như núi long đá lở.

Eragon đặt hai ngón tay lên môi, nói: “Rất hân hạnh.”

Glaedr quay qua ngắm Saphira. Cô ả im thin thít, cổ vươn ra cứng đờ khi bị con rồng vàng đánh hơi hai má và đôi cánh: “Cô em toàn hơi hướm loài người. Tất cả những gì em biết về nòi giống mình đều chỉ do bản năng hướng dẫn, tuy nhiên em biết về nòi giống mình đều chỉ do bản năng hướng dẫn, tuy nhiên em có một trái tim thật sự của loài rồng.”

Trong khi hai con rồng âm thầm trao đổi, ông lùn Oriek tự giới thiệu với Oromis:

- Thật tình, sự hội ngộ này vượt ngoài cả mong ước của tôi. Ngài là một niềm vui bất ngờ trong thời đại u tối này, thưa kị sĩ.

Đặt nắm tay lên trái tim, Oriek nói tiếp:

- Nếu ngài không kết tội tôi quá đường đột, mạo phép đại diện cho đức vua và dòng tộc, tôi xin ngài một ân huệ.

Oromis gật đầu:

- Tôi sẵn lòng, nếu điều đó nằm trong quyền hạn của tôi.

- Vậy thì, xin ngài cho biết: Vì sao ngài ẩn dật suốt bấy nhiêu năm? Bàn-tay-bạc, ngài biết sự có mặt của ngài là điều cần thiết đến ngần nào mà.

- A... quá nhiều nỗi khổ tồn tại trên cõi đời này, một vĩ nhân cũng không đủ khả năng xoa dịu những đau đớn đó. Lý do ẩn dật của tôi, chỉ vì tôi không dám liều mạng, vì lẽ tôi chết trước khi những trứng rồng trong tay Galbatorix nở ra, thì đâu còn ai truyền lại những bí kíp cho những kị sĩ mới, và như vậy việc triệt hạ Galbatorix càng thêm gay go gấp bội lần.

- Đó là lý luận của ngài. Nhưng những lời đó nên dành ột kẻ hèn nhát thì hơn. Vì trứng rồng có thể không bao giờ nở. Chẳng lẽ ngài trốn tránh mãi sao?

Tất cả đều chết lặng, chỉ còn tiếng nghiêng răng ken két của con rồng vàng.

Nữ hoàng giận dữ:

- Oriek, nếu ông không là khác của ta, ta sẽ tự tay chém ông vì tội vô phép đó.

Oromis giang hai tay:

- Không. Tôi không phản đối những lời thích đáng đó của Oriek. Nhưng Oriek, ông nên biết một điều: Glaedr và tôi không còn khả năng chiến đấu nữa. Glaedr bị tàn tật, còn tôi...

Lão kị sĩ đưa tay sờ lên thái dương:

- Tôi cũng là một kẻ tật nguyền. Khi bị bắt, những tên phản đồ đã hủy nội công của tôi, vì vậy tôi chỉ có thể dạy và học, không còn sử dụng được phép thuật, trừ những câu thần chú rất tầm thường. Dù có cố gắng vô cùng, nội công hầu như không hồi phục. Nếu phải lâm trận tôi chỉ trở thành một gánh nặng; còn nếu bị bắt, chúng sẽ dùng tôi để gây sức ép với mọi người. Do đó, tôi tìm cách tránh khỏi ảnh hưởng của Galbatorix là vì mong muốn điều tốt lành cho tất cả, mặc dù tôi luôn khao khát được công khai đối đầu cùng bạo chúa.

Eragon lẩm bẩm:

- Tàn-Mà-Không-Phế!

Oriek áy náy cúi đầu:

- Xin tha lỗi cho tôi.

- Ông đừng ngại, không có chi đâu.

Oromis nói với ông lùn, rồi đặt tay lên vai Eragon, quay lại nữ hoàng:

- Xin phép lệnh bà.

- Đi đi. Hãy làm tròn nhiệm vụ của ông.

Glaedr hạ mình sát đất, Oromis lẹ làng leo lên chân, rồi thót lên yên trên lưng con rồng vàng.

- Đi nào Eragon, Saphira. Chúng ta còn nhiều chuyện phải bàn.

Con rồng vàng phóng mình khỏi miệng vực, rồi bay vút lên cao. Orik và Eragon quỵn luyến nắm tay nhau. Ông lùn căn dặn:

- Hãy đem vinh dự về cho bộ tộc.

Leo lên yên của Saphira, Eragon cảm thấy như sắp lên đường đi xa, và cần phải nói đôi lời chia tay với những người ở lại. Tuy vậy nó chỉ nhìn Arya hớn hờ mỉm cười. Cô hơi nhíu mày, vẻ lo lắng. Rồi Eragon biến mất trên bầu trời, sau mấy sải cánh đầy phấn khởi của Saphira.

Hai con rồng cùng nhau bay nhiều dặm theo những triền núi trắng, về phương bắc. Niềm hân hoan của Saphira truyền qua, làm cảm xúc của Eragon càng thêm sôi nổi.

Tới mặt phẳng trên một bờ vực, có bức tường đá lởm chởm ngăn phía sau, hai con rồng hạ cánh, Từ bờ vực, một con đường mòn dẫn tới bậc thềm của một căn lều mọc ra từ chính giữa bốn thân cây. Một trong bốn cây đứng bên bờ một dòng suối nhỏ, róc rách từ rừng thẳm tuôn ra. Căn lều bé nhỏ như lọt thỏm giữa những cặp xương sườn khổng lồ của con rồng vàng.

Oromis lên tiếng:

- Ta sống bên bờ vực tính mệnh này để có thể suy nghĩ và luyện tập. Xa khỏi hoàng cung và những phiền muộn của mọi người, tâm trí ta được thư thái hơn.

Ông vào lều, rồi trở ra với hai ghế đầu và hai cốc nước lã trong veo. Eragon nhấp từng ngụm nước, ngắm cảnh chung quanh để che dấu sự bối rối. Nó hồi hộp tự nhủ: “Mình đang được ngồi trước mặt một lão tiên bối kỳ sĩ rồng.” Saphira nằm kế bên, mắt gắn vào Glaedr, móng nhẹ cào trên nền đất.

Yên lặng kéo dài mười phút... nửa tiếng... rồi một tiếng... Eragon lẳng lẳng nhìn bóng mặt trời trôi qua.

Rồi Oromis chột lên tiếng:

- Con đã học được giá trị của sự kiên nhẫn. Điều đó rất tốt.

Một lát say Eragon mới tìm được câu trả lời:

- Hấp tấp không thể theo dõi được nau rừng.

- Chính xác. Đưa bàn tay cho ta coi. Ta nghe đồn rất nhiều về bàn tay này.

Eragon lột găng, để vị tiên ông cầm cổ tay nó bằng những ngón tay gầy gò, khô khốc của ông. Quan sát những vết chai sần trên lòng bàn tay Eragon, ông nói:

- Cho ta biết, nếu ta không nói đúng nhé. Con cầm lưỡi hái, cầm cày nhiều hơn cầm kiếm, dù con rất quen sử dụng cung tên.

- Dạ.

- Ít khi vẽ hoặc viết. Có lẽ chẳng bao giờ viết thì đúng hơn.

- Khi ở thành Teirm, ông Brom có dạy chữ cho con.

- Hừ, hình như con còn tỏ ra quá bất cần với sự an toàn của bản thân mình nữa.

- Thừa tiền bối, vì sao người lại nói vậy?

- Đừng gọi ta là tiền bối. Con có thể gọi ta là sư phụ bằng ngôn ngữ này, hoặc ebrithil bằng cổ ngữ. Con cũng phải lễ phép với Glaedr vì chúng ta đều là thầy của con.

Giọng ông dịu dàng nhưng nghiêm khắc. Eragon cúi đầu:

- Con hiểu rồi, thưa sư phụ.

- Mi cũng vậy, Saphira.

Eragon thấy rõ ràng Saphira phải cố nén tự ái để thốt lên: “Dạ, thưa sư phụ.”

Lão tiên gật đầu:

- Eragon, bất kỳ ai bị những vết thương như thế, nếu không đau khổ trong tuyệt vọng, cũng chiến đấu như một kẻ điên rồ, hoặc mù quáng đâm đầu vào hiểm nguy. Con có chiến đấu như một kẻ mất trí không?

- Thưa không.

- Ta thấy con cũng không tỏ ra tuyệt vọng, mà còn ngược lại. Con nghĩ sao?

Eragon ôn lại tất cả những gì xảy ra với nó từ khi còn ở quê nhà, tới khi lang thang trên đường thiên lý, để lý giải thái độ của nó:

- Con xin thưa là, khi con đã chọn một con đường, hay một công việc thì con phải làm cho trọn với bất cứ giá nào... nhất là khi những người thân yêu của con gặp cảnh hiểm nghèo.

- Con có dám đương đầu với những việc đầy thử thách cam go không?

- Thưa sư phụ, con rất mong được thử thách.

- Vậy là con cảm thấy cần tự đặt mình vào những tai ương để kiểm tra khả năng chính mình sao?

- Thưa, con muốn vượt qua thử thách, nhưng con đã từng gặp nhiều cam go, đủ để hiểu rằng làm ọi việc trở thành khó khăn hơn là ngu ngốc.

- Tuy vậy, con đã chọn con đường truy lòng Ra'zac, thay vì con đường nhẹ nhàng hơn, là ở lại thung lũng Palancar. Và... con đã quyết định tới nơi này.

- Đó là điều chính đáng, cần phải làm, thưa sư phụ.

Lại thêm nhiều phút lặng im. Eragon không thể đoán được đằng sau vẻ mặt bình thản của Oromis, sư phụ nó đang nghĩ gì.

Sau cùng ông hỏi:

- Khi ở Tarnag, có ai tặng cho con một món gì - một món trang sức nhỏ, cái áo giáp hoặc một đồng tiền xu chẳng hạn.

Eragon lần trong áo, lấy ra sợi dây chuyền với cái búa bằng bạc nhỏ xíu:

- Gannel làm cái này cho con theo lệnh đức vua Hrothgar, để ngăn không cho ai có thể thu được hình ảnh của con và Saphira. Họ sợ Galbatorix biết được ngoại hình con... Sao... sao sư phụ biết?

- Vì ta đã không thể liên lạc được với con.

- Khoảng một tuần trước, có người đình thu hình ảnh con. Chắc là sư phụ?

Ông lắc đầu:

- Từ sau lần đầu tiên thu hình ảnh con và Arya, ta không cần đến phương pháp thô thiển đó để tìm con nữa. Ta liên lạc với con bằng ý chí như khi con bị thương tại Farthen Dur.

Cầm lá bùa của Gannel lên, ông lẩm nhẩm nhiều câu thần chú, rồi trao lại cho Eragon:

- Ta đã hủy sức mạnh ngăn ta liên lạc với con. Giữ lấy, đây là một món quà quý giá rất có ích cho con. Vì sao con có mặt tại đây, Eragon?

- Để hoàn tất việc huấn luyện cho con.

- Con nghĩ là còn cần phải học tập thêm những gì?

- Học tập thêm về phép thuật và tác chiến, Ông Brom đã không đủ thời gian dạy con tất cả những gì ông biết.

- Phép thuật, kiếm thuật và những khả năng khác đều vô ích, nếu con không biết phải ứng dụng khi nào. Điều này ta sẽ dạy con. Nhưng vì quyền năng của Galbatorix biến ảo vô cùng, ta sẽ giúp con và Saphira

hiểu rõ phải theo nguyên tắc nào để chống trả. Như vậy, con sẽ không tạo những cơ may thành vận rủi. Con phải tìm hiểu thêm về bản thân mình: Con là ai? Điều gì con có khả năng làm được? Đó là lý do con có mặt tại đây.

Saphira hỏi: “Bao giờ chúng con được bắt đầu?”

Oromis vừa mở miệng trả lời, bỗng ông cứng người, cái cốc trên tay rơi xuống đất. Mặt ông đỏ bừng, mấy ngón tay nắm chặt vạt áo. Nhưng hiện tượng hãi hùng đó chỉ thoáng qua, Eragon chưa kịp có phản ứng, Oromis đã bình thần lại.

Eragon lo lắng, rụt rè hỏi:

- Sư phụ có sao không?

Gượng cười, Oromis bảo:

- Đừng lo, không sao đâu. Thần tiên chúng ta thường tự dối mình là chúng ta bất tử, nhưng chúng ta có tránh nổi những bệnh tật thể xác đâu. Điều đó vượt qua cả sự hiểu biết của phép thuật.

Ông thở dài tiếp:

- Mấy chục năm qua, ta đã tự phong bế nội thương bằng hàng trăm câu thần chú; lớp này chồng chất lên lớp khác, đến nỗi ta không còn kiểm soát được sức mình. Ta cố sống để chứng kiến sự ra đời của những con rồng cuối cùng và để được dưỡng dục những kỵ sĩ tái sinh từ đồng điều tàn do sai lầm của chúng ta.

- Còn được bao lâu...

- Còn được bao lâu nữa thì ta chết, phải không? Còn thời gian, nhưng thời gian quý giá đó quá ngắn ngủi cho thầy trò mình, con ạ. Nhất là Varden đang trông ngóng sự giúp đỡ của con. Saphira, thầy trả lời câu hỏi của con đây: chúng ta sẽ bắt đầu chương trình huấn luyện ngay bây giờ. Và các con sẽ phải gấp rút học tập hơn bất cứ một kỵ sĩ nào trong quá khứ hoặc sau này, vì thầy sẽ cô đọng sự hiểu biết trong mấy chục năm để dạy các con trong vòng mấy tháng.

Cổ vượt qua sự e ngại, bối rối làm hai má đỏ bừng, Eragon ngập ngừng nói:

- Sư phụ... sư phụ... nên biết về... khiếm khuyết của con. Con cũng... tàn tật như sư phụ.

Ánh nhìn của Oromis đầy thương yêu, nhưng giọng ông rất cứng rắn:

- Eragon, người ta chỉ tàn tật, khi người ta tự coi mình là tàn tật. Ta hiểu con đang cảm thấy thế nào, nhưng phải giữ lạc quan. Sống tiêu cực còn nguy hại hơn bất kỳ chấn thương thể chất nào. Ta nói với con những lời này bằng chính kinh nghiệm bản thân. Than thân trách phận, không giúp gì cho con và cả Saphira. Ta và các pháp sư sẽ chẩn bệnh và tìm cách chữa trị cho con, nhưng đồng thời, việc huấn luyện cho con sẽ vẫn tiến hành như thường.

- Con đau kinh khủng. Đau có thể chết được, nếu...

- Không, Eragon. Con không chết được đâu. Thầy biết rõ sức chịu đựng của con mà. Tuy nhiên chúng ta đều có trách nhiệm. Con có trách nhiệm với Varden. Ta có trách nhiệm với con. Chúng ta không thể trốn tránh trách nhiệm chỉ vì sự đau đớn của một chấn thương. Tuy nhiên, Eragon, con phải lãnh trách nhiệm này một cách hoàn toàn thoải mái tự nguyện. Không có ai hay một điều gì làm con muốn hy sinh cho người đó hay điều đó sao?

Ý nghĩ đầu tiên là Saphira, nhưng Eragon làm chuyện này không phải là vì cô em rồng. Cũng không vì Nasuada hay Arya. Vậy điều gì đã thúc dục nó tới đây? Khi phải tuyên thệ với Nasuada, nó mong đó sẽ là một điều tốt cho Roran và những người còn kẹt trong vòng tay của triều đình. Nhưng họ có là lý do đủ cho nó phải trải qua nỗi thống khổ này không? “Có. Họ là lý do chính đáng để mình hy sinh, vì mình là người duy nhất có cơ hội cứu họ, và mình sẽ không bao giờ thoát khỏi cái bóng của Galbatorix, nếu họ chưa được tự do. Và còn vì đó là mục đích duy nhất của mình trong đời. Nếu không, còn gì khác để mình làm nữa đây?”

Eragon rùng mình khi mở miệng nói:

- Nhân danh những người vì họ mà con chiến đấu: những người đang khốn khổ dưới ách thống trị tàn bạo của Galbatorix. Con tự nguyện chấp nhận trách nhiệm – dù phải chịu gian khổ, đau đớn -, con xin thề sẽ quyết tâm học tập chuyên cần hơn bất kỳ đệ tử nào trước kia của sư phụ.

Oromis gật đầu:

- Ta không đòi hỏi gì hơn. Đứng dậy, cởi áo cho ta coi vết thương.

Saphira vội nói: “Khoan, sư phụ. Ông Brom có được biết sư phụ sống tại đây không?”

- Tất nhiên. Hẳn là đệ tử của ta từ khi còn là một đứa trẻ ở Ilirea. Ta rất vui mừng vì còn đã làm cho hẳn một ngôi mộ đang hoang. Brom đã sống một đời bất hạnh, hiếm khi được ai đối xử ân cần như vậy. Ta mong hẳn được an lành về cõi vĩnh hằng.

Eragon ngập ngừng hỏi:

- Hẳn sư phụ cũng biết Morzan?

- Hẳn là đồ đệ của ta, sư huynh của Brom.

- Còn Galbatorix?

- Ta chính là một trong những tiên bối đã từ chối cấp cho hẳn một con rồng khác, sau khi con rồng của hẳn bị giết chết. Nhưng, không. Ta chưa bao giờ có được sự bất hạnh làm sư phụ hẳn. Chính hẳn đã đích thân truy lùng, lần lượt hạ sát từng vị ân sư của mình.

Còn rất nhiều điều muốn hỏi, nhưng Eragon đứng dậy cởi nút áo, bảo Saphira: “Hình như chúng mình không bao giờ có thể biết hết bí ẩn về ông Brom.”

Rùng mình vì lạnh, Eragon đứng thẳng người ưỡn ngực. Oromis đi quanh nó, thẳng thốt kêu lên khi thấy vết sẹo rạch ngang lưng Eragon, rồi hỏi:

- Arya và những người Varden không tìm cách nào tẩy xóa dấu vết này đi sao?

- Arya đã định làm, nhưng...

Ngập ngừng, Eragon không thể diễn tả cảm xúc của mình cho sư phụ hiểu. Sau cùng nó nói:

- Bây giờ nó đã trở thành một phần của cơ thể con, cũng như vết sẹo của Murtagh là một phần của anh ấy.

- Vết sẹo của Murtagh?

- Murtagh cũng có một cái sẹo giống như con. Cha của Murtagh là Morzan đã phóng thanh Zar'roc trúng lưng khi anh ta còn nhỏ.

Oromis trầm ngâm nhìn Eragon một hồi lâu rồi mới gật đầu nói:

- Cơ bắp của con tốt lắm, người con lại không bị lệch về một bên như những kiếm khách khác. Con thuận cả hai tay sao?

- Không hẳn vậy. Sau khi bị gãy cổ tay tại thành Teirm, con đã cố tập tác chiến bằng tay trái.

- Tốt. Như vậy sẽ rút ngắn được thời gian tập luyện. Nào, nắm hai tay ra sau lưng, rồi nâng lên càng cao càng tốt.

Eragon làm theo lời ông, nhưng tư thế này làm vai nó đau buốt. Nó chỉ có thể để hai bàn tay chạm vào nhau.

- Bây giờ cúi xuống trước, giữ đầu gối thật thẳng. Cổ chạm hai bàn tay lên mặt đất.

Động tác này còn làm Eragon khổ sở hơn. Nó đứng lom khom như một người gù, gân gót chân như bị lửa đốt, hai bàn tay lững lờ trên mặt đất.

- Ít ra thì con còn có thể co duỗi chân tay, ta không mong gì hơn thế. Rồi con sẽ được tập một số động tác để cơ thể mềm dẻo lại.

Quay qua Saphira, Oromis bảo:

- Rõng, ta cũng cần biết những khả năng của con.

Ông bảo nó tho hành một số động tác phức tạp, như vừa uốn vặn thân hình dài thòng, khúc khuỷu của nó đủ tư thế lạ lùng vừa nhào lộn trên không. Toàn những động tác Eragon chưa từng thấy Saphira thực hành bao giờ. Chỉ có vài động tác – như lượn vòng xoắn ốc, rồi bật ngựa ra sau – là vượt quá khả năng của cô rồng cái.

Khi Saphira hạ cánh, Glaedr bảo: “Anh e là chúng ta quá nuông chiều theo ý các kỵ sĩ. Nếu từ khi mới nở, rồng bắt buộc phải tự lo mình trong thiên nhiên – như em và tổ tiên chúng ta – thì có lẽ cũng sẽ có được tài năng khéo léo như em.”

Oromis nói ngay:

- Không. Cho dù nếu Saphira được nuôi dạy theo những phương pháp đã được định hình tại Vroengard, nó vẫn sẽ là một tay cự phách trên không. Ta chưa hề thấy một con rồng nào thích nghi với bầu trời tuyệt vời như vậy.

Saphira e lệ chớp mắt lia lịa. Cô ả khép cánh, giấu mặt vào hai chân trước.

Oromis đứng thẳng người, rồi suốt mấy tiếng đồng hồ ông căn kẽ hỏi từng chi tiết về kiến thức của Eragon và Saphira. Từ thực vật tới luyện kim, cho đến vấn đề y học, mặc dù Eragon chỉ có một nhúm kiến thức về lịch sử và cổ ngữ. Cuộc chất vấn làm Eragon nhớ lại những câu hỏi sát hạch của ông Brom trong những ngày dài dong duối tới Teirm và Dras-Leona.

Khi nghỉ ăn trưa, Oromis mời Eragon vào nhà. Nơi ở của ông thật trống trải, chỉ đơn sơ vài vật dụng thật sự cần thiết cho vấn đề ăn uống, vệ sinh và tu dưỡng. Trên hai bức tường là những hộc chứa hàng trăm cuốn giấy. Kế bên bàn, treo một bao kiếm bằng vàng, rực rỡ như những cái vảy của Glaedr, và một lưới kiếm long lanh ngũ sắc. Chính giữa mặt sau cửa ra vào, trên miếng ván ột gang, rộng hai gang tay là phong cảnh một thành phố nằm bên bờ dốc, chìm ngập trong ánh trắng vàng thánh chín. Mặt trăng loang lổ bị đường chân trời cắt đôi và nhô khỏi mặt đất, lớn như quả núi, giống một mái vòm vẩy bần. Bức tranh sống động từng chi tiết, lúc đầu Eragon tưởng đây là một cửa sổ ma thuật. Nó hỏi:

- Cảnh này ở đâu, thưa sư phụ?

Thoáng một giây căng thẳng, Oromis nói:

- Con phải cố ghi nhớ lấy cảnh này, vì chính đây là trung tâm sự khốn khổ của con. Hình ảnh con đang nhìn đã từng là thành phố Ilirea của chúng ta. Nó bị thiêu hủy và bỏ hoang trong Du Fyrn Sklblaka - Chiến tranh với loài rồng - rồi trở thành thủ đô của vương quốc Broddring, và bây giờ là thành phố hắc án Uru'baen. Ta làm cái fairth này trong đêm chúng ta bắt buộc phải ra đi trước khi Galbatorix tới.

- Chính sư phụ đã vẽ cái... fairth này?

- Ồ, không phải là vẽ. Fairth là hình ảnh được ghép lên bề mặt một phiến đá, bằng phép thuật. Phong cảnh trên cánh cửa kia chính xác là Ilirea khi ta niệm thần chú.

- Còn... vương quốc Broddring là gì?

Oromis trợn mắt kinh ngạc:

- Con không biết sao?

Eragon lắc đầu. Ông hỏi như quát:

- Sao lại không biết? Xét từ hoàn cảnh hải hùng của người dân nước con dưới ách thống trị của Galbatorix, ta có thể hiểu con đã phải lớn lên trong tối tăm ngu muội. Nhưng ta không ngờ Brom lại xao lãng, không dạy bảo con về những vấn đề đơn giản liên quan đến lịch sử mà những đứa trẻ của thần tiên, thậm chí cả người lùn đều biết. Đám trẻ con của Varden còn biết nhiều về quá khứ hơn con.

- Ông Brom quan tâm đến sự sống của con hơn là dạy con về những người đã chết.

Những lời nói của Eragon làm Oromis trầm ngâm một lúc, rồi mới nói:

- Thầy xin lỗi. Ta không phản đối sự tính toán của Brom. Nhưng ta lo ngại, nếu kiến thức của con quá thiếu, e không đủ thời gian học hỏi.

Lấy bánh mỳ à một bát trái cây từ một kệ khuất sau tường, ông đặt lên bàn, rồi nhắm mắt, vừa nhai vừa thũng thảng nói:

- Vương quốc Brodding là quê hương của loài người trước khi kỵ sĩ suy tàn. Sau khi Galbatorix hạ sát Vrael, hắn bay tới Ilirea với các phản đồ và truất phế vua Angrenost, rồi tự xưng vương. Vương quốc Brodding trở thành cái nôi cho cuộc chinh phục của Galbatorix. Hắn sát nhập Vroengard và những vùng đất khác vào vương quốc Alagaesia bây giờ. Tên vương quốc Brodding chỉ còn trên giấy tờ mà thôi.

Tuy Eragon chăm chú ăn, nhưng Oromis biết nó đang có điều thắc mắc:

- Con làm ta nhớ tới Brom khi ta mới nhận hắn làm đệ tử. Lúc đó hắn mới lên mười, còn ít tuổi hơn con bây giờ, nhưng suốt cả năm trời ta luôn phải nghe hắn liên tục hỏi: Thế nào? Cái gì? Bao giờ? Và nhất là... tại sao? Con thắc mắc gì, đừng ngại hỏi:

- Thưa...con thắc mắc nhiều thứ lắm. Như... sư phụ là ai? Sư phụ từ đâu tới? Quê hương ông Brom ở đâu? Morzan là người như thế nào? Và... con muốn biết tất cả những gì về Vroengard và các kỵ sĩ. Có thể những hiểu biết đó sẽ giúp con tìm ra một hướng đi rõ ràng hơn.

Oromis bỏ một vốc dầu vào miệng, lặng lẽ nhai. Mật dầu làm đôi môi ông đỏ hồng lên. Ăn xong, Oromis phủ hai tay vào nhau, nói:

- Vậy thì ta cho con biết: ta ra đời cách nay mất thế kỷ, tại thành phố Luthivíra. Đó là một thành phố nằm trong một khu rừng bên hồ Tudosten. Năm hai mươi tuổi, cũng như những tiên đồng khác, ta được đưa tới trước những cái trứng mà loài rồng đã trao tặng cho các kỵ sĩ. Glaedr đã nở ra cho ta. Từ đó, gần một thế kỷ, ta đã cùng Glaedr bay khắp thế giới để hoàn thành những công tác thủ lãnh Vrael giao phó. Sau đó, ta được trao nhiệm vụ truyền dạy kinh nghiệm cho thế hệ tiếp theo, huấn luyện những tân kỵ sĩ tại Ilirea, cho đến khi Galbatorix hủy diệt chúng ta.

- Còn ông Brom?

- Brom đến từ một gia đình tại Kuasta. Cha là Hol

89. Q.2 - Chương 30: Đời Sống Bí Ẩn Của Loài Kiến

Oromis và con rồng vàng vừa khuất dạng, Saphira hí hờn:

“Eragon, ai ngờ lại có một rồng khác nữa. Anh cũng không thể nào tin nổi, đúng không?”

Eragon vỗ về cô em rồng, bảo: “Anh cũng thấy điều đó thật diệu kỳ.”

Từ cao nhìn xuống Du Weldenvarden, dấu hiệu dân cư của rừng giả chỉ là những cụm khói là đà trên những lùm cây rồi tản mạn vào làn không khí trong lành.

Saphira tiếp tục thì thầm: “Không bao giờ em ngờ gặp được một rồng khác ngoài con con rồng Shruikan của Galbatorix, hoặc giải cứu được mấy cái trứng còn trong tay bạo chúa. Nhưng... chuyện đó xa vời quá. Vậy mà bây giờ lại gặp Glaedr! Thật khó tin! Anh chàng rồng vàng này... trên cả tuyệt vời. Lớn tuổi, mạnh mẽ, những cái vẩy... long lanh lóng lánh... lóng lánh long lanh... Tuyệt vời! Anh ta lớn gấp hai, không, gấp ba em. Anh có nhìn những móng vuốt không? Chúng...”

Cô ả trở tài hùng biện, thao thao ca tụng những đặc tính của anh rồng vàng. Eragon cảm thấy trong lòng cô em đang sôi nổi tình cảm lẫn lộn, vừa kính trọng vừa yêu thương. Dù biết đầu óc Saphira đang bay bổng trên mây, Eragon cố gắng kể lại những gì đã nghe được từ sư phụ Oromis, nhưng vẫn không thể lách cô ả qua đề tài khác. Nó lặng lẽ ngồi sau lưng Saphira nhìn xuống màu cây xanh ngấn ngắt phía dưới, và cảm thấy mình là người cô đơn nhất trên đời.

Trở về chỗ nghỉ, Eragon mệt lả vì những sự kiện trong ngày và vì mấy tuần lễ đi đường. Vì vậy, trong khi Saphira ngồi nhòm nhòm trên ổ, lẩm nhẩm về anh rồng vàng thì Eragon bắt đầu khám phá những bí mật của một phòng tắm theo kiểu thần tiên.

Buổi sáng, Eragon nhận được gương và dao cạo như Oromis đã hứa. Tắm nước nóng xong, cầm gương lên ngắm mặt mình, Eragon thầm nhủ: “Trông mình già hơn trước nhiều. Già và mệt mỏi.” Không chỉ vậy, mặt nó có góc cạnh hơn, trông giống như một người tu khổ hạnh. Dù không phải là thần tiên, nhưng bất kỳ ai quan sát nó thật kỹ, khó có thể bảo nó mang dòng máu thuần túy của loài người. Vén tóc để lộ hai tai, thêm một bằng chứng mối liên hệ giữa nó và Saphira đã biến đổi thể xác nó đến thế nào: Eragon rờ ngón tay lên vành tai đã bắt đầu hơi nhọn.

Dù biết sự biến đổi tất nhiên phải xảy ra - để dần dần hoàn toàn trở thành một kỵ sĩ rồng - nhưng Eragon vẫn cảm thấy khó chấp nhận nỗi chuyện này. Không được biết trước cơ thể mình đổi thay ra sao làm nó thấy như bị xúc phạm, tuy nhiên nó cũng háo hức chờ đợi những gì sắp xảy ra. Một điều nó biết rất rõ, nó vẫn đang ở giữa chính bản thân mình - một thanh niên của loài người - và những bí mật cam go của một vương quốc mà cái thân xác đó phải phục vụ.

“Bao giờ mình mới biết chính xác mình là ai? Là cái gì?”

Bắt chước cậu Garrow vẫn thường làm, Eragon đặt dao lên má, cạo nhẹ nhẹ. Râu bị xén lớm chớm cọng cao cọng thấp. Nó đổi chiều cầm dao và thấy khả quan hơn. Nhưng khi vừa kéo lưỡi dao xuống cằm, khoe miệng nó bị cứa một đường dài. Máu chảy xuống tận cổ. Eragon bật lên nói: “Wáise heill.” Vết thương khép ngay lại, không còn chút đau đớn nào nữa.

“Eragon!” Saphira kêu lớn, húc đầu mở tung cửa phòng, đánh hơi mùi máu.

Eragon vội trấn an cô rồng: “Anh còn sống mà.”

“Làm ơn thận trọng một chút. Cứ để chòm râu dê cho đỡ rách việc, bày đặt làm bánh chi không biết nữa.”

“Thôi đi, anh có làm sao đâu.”

Saphira cầu nhàu rứt đầu, trở ra ngoài.

Eragon lom lom nhìn lưỡi dao cạo, nói:

- Đẹp mà qua một bên.

Nó bình tĩnh ôn lại tất cả những từ cổ ngữ đã biết, chọn lựa những từ cần thiết, rồi lẩm bầm niệm chú. Từ mặt nó bay ra một làn bụi màu đen và da mặt nó trở nên hoàn toàn nhẵn nhụi.

Ngay sau khi Eragon khoan khoái leo lên yên, Saphira bay vút lên không, thẳng tiến đến bờ vực Tel'náeir.

Oromis và Glaedr đã đang đứng chờ trước cửa lều. Trước hết, ông xem xét từng chi tiết bộ yên của Saphira, từ sợi dây cương, tới mỗi cái móc, rồi ông quả quyết đây là một món đồ thủ công:

- Brom bao giờ cũng rất khéo tay. Các con cứ tiếp tục sử dụng yên này những khi cần bay với tốc độ cao. Nhưng để an toàn hơn thì...

Ông trở vào lều rồi vác ra một cái yên lớn, trang trí những hình ảnh mạ vàng từ yên tới bàn đạp:

- ... hãy dùng cái này. Nó đã được làm tại Vroengard và đã được yểm bùa nhiều lần. Rất an toàn, không bao giờ làm các con thất vọng khi nguy cấp.

Eragon lảo đảo khi đón cái yên từ tay sư phụ. Trông nó cũng tương tự như cái yên của ông Brom làm, với hai hàng móc để giữ chân ổn định. Nhưng chỗ ngồi sâu hơn để người cưỡi - dù ngồi thẳng hay rạp người xuống cổ rồng - vẫn có thể bay liên nhiều giờ rất thoải mái. Ngoài ra, những sợi dây quanh ngực Saphira được khoan rất nhiều lỗ, để có thể nới ra khi cô rồng lớn hơn. Một loạt móc dây trên đầu cái yên làm Eragon chú ý. Trả lời câu hỏi về mục đích của những sợi móc đó, Oromis nói:

- Đó là những móc an toàn cho cổ và cánh tay của con. Con sẽ không chết khiếp khi Saphira cần phải sử dụng những đường bay phức tạp.

Sau đó, ông cùng Eragon tháo bộ yên cương trên lưng Saphira xuống:

- Saphira, hôm nay con có thể đi cùng Glaedr, để ta làm việc với Eragon tại đây.

“Xin tuân lệnh.” Saphira hí hửng nói rồi cất cánh bay theo con rồng vàng.

Oromis hướng dẫn Eragon vào một khoảng đất nền cứng, vuông vắn dưới gốc một cây dương liễu. Đứng đối diện với đệ tử, ông chậm rãi nói:

- Eragon, những gì thầy sắp dạy con, thuộc về Rimgar, nghĩa là Xà-Hạc quyền. Đó là những thể đánh được trang bị cho các chiến binh của chúng ta khi lâm trận, nhưng ngày nay tất cả thần tiên đều luyện tập để giữ gìn sức khỏe. Rimgar gồm bốn đẳng cấp. Cấp sau khó hơn cấp trước. Bây giờ chúng ta bắt đầu từ cấp một.

Eragon nắm chặt hai tay, gồng người đứng thẳng trong khi vết thương rần rần nhức nhối sau lưng.

Oromis nhẹ nhàng nói:

- Thả lỏng ra.

Eragon mím môi nắm tay, nhưng hai tay vẫn cứng ngắc khép chặt hai bên sườn.

- Eragon, thầy bảo con thả lỏng ra. Con không thể luyện Rimgar với thân hình cứng ngắt như một thân cây được.

- Con hiểu rồi, thưa sư phụ.

Eragon nhắm mắt cố gắng thả lỏng cơ bắp, khớp xương nhưng bụng nó vẫn còn căng cứng.

- Hai bàn chân đặt sát bên nhau. Hai tay buông xuôi theo thân hình. Mắt nhìn thẳng. Bây giờ con hãy hít vào thật sâu, trong khi từ từ đưa hai tay khỏi đầu, cho đến khi hai bàn tay úp vào nhau... Đúng rồi. Thở ra, cúi xuống, hai bàn tay úp trên mặt đất. Hít vào và... nhảy ra sau. Tốt. Hít vào, ngửa ra sau, nhìn lên trời, thở ra...

Eragon bắt đầu yên tâm. Mấy thế tập nhẹ nhàng không làm chấn động vết thương, tuy nhiên cũng đủ làm trán nó lấm tấm mồ hôi. Bất chợt nó nhoẻn cười, sung sướng vì sức khỏe như đang dần hồi phục. Bao lo lắng hầu như tan biến hết, nó thoải mái vượt qua mọi tư thế, cùng với lòng tự tin, nội lực cũng tăng dần. Từ sau trận chiến trong lòng Farthen Dur, chưa bao giờ Eragon có được niềm sáng khoái như lúc này.

Oromis đứng tấn, rồi bắt đầu cùng đệ tử đi bài Xà-Hạc quyền. Những thế võ vừa mạnh mẽ vừa uyển chuyển của ông làm Eragon kinh ngạc, nhất là đối với một người tuổi tác như ông. Oromis có thể chạm trán xuống tận mấy ngón chân. Đi suốt bài quyền, ông vẫn tỏ ra thanh thản, chẳng khác nào như chỉ đang dạo chơi trong vườn hoa. Những lời chỉ giáo của ông nhẹ nhàng, kiên nhẫn hơn ông Brom, nhưng vẫn đầy uy lực. Không một lỗi nhỏ nào qua khỏi mắt ông.

Tập xong, Oromis bảo:

- Nào, đi rửa ráy cho sạch mồ hôi chứ.

Hai thầy trò ra con suối nhỏ bên nhà, cởi áo. Eragon lén nhìn, tò mò không biết một thần tiên khỏa thân sẽ ra sao. Sư phụ của nó gầy nhom, nhưng dưới làn da, cơ bắp hoàn hảo, rắn chắc như loài gỗ quý. Với Eragon, thân thể ông dường như có vẻ khác thường nếu so sánh với dân làng Carvahall, vì toàn thân ông trơn tru không có một cọng lông. Tuy nhiên tấm thân đó lại có một vẻ cao nhã kỳ lạ, như một con mèo rừng dẻo dai, mềm mại.

Sau đó ông dẫn đệ tử tới một khoảng trống, cây cối chung quanh mọc ngả vào trong, cành lá đan nhau che kín bầu trời. Chân hai thầy trò lún trong lớp rêu dày tới mắt cá. Chung quanh hoàn toàn tĩnh mịch.

Chỉ một thân cây màu trắng, ngọn bằng phẳng và sáng bóng, mọc giữa khoảng trống, Oromis bảo Eragon:

- Ngồi lên đó.

Eragon ngồi lên thân cây. Ông nói tiếp:

- Khoanh chân, nhắm mắt lại.

Eragon làm theo, trong mắt nó chỉ còn một màu đen, bên phải tiếng sư phụ thì thầm:

- Eragon hãy khai tâm mở trí ra. Mở trí ra mà lắng nghe thế giới chung quanh, lắng nghe ý nghĩ của từng sinh vật trong khoảng trống dưới lùm cây này. Từ con kiến trên cành, tới con giun trong lòng đất. Hãy lắng nghe cho đến khi con hiểu được tất cả bản chất và mục đích của chúng. Khi nào con không còn nghe thêm được điều gì nữa, hãy đến cho ta biết con đã tìm hiểu được những gì.

Thế rồi, cả khu rừng chìm vào im lặng.

Không biết sư phụ đã rời đi chưa, nhưng Eragon thử nói ý chí bao quanh tư tưởng để giao tiếp với tri thức của mình, giống như những lần muốn liên lạc với Saphira từ xa. Lúc đầu, chung quanh nó chỉ là một hồ đen thăm thẳm, rồi những tia sáng âm ập lóe lên, mạnh dần cho đến khi nó thấy mình đang ngồi giữa một chòm sao lóng lánh. Mỗi điểm sáng là hiện thân của một đời sống. Trước đây, mỗi lần muốn liên hệ với một sinh vật – như hai con ngựa Cadoc và Hỏa Tuyết hoặc ma mèo Solembum – tri thức nó tập trung vào đối tượng nó muốn giao tiếp, nhưng...lần này... dường như nó đứng bất lực giữa một đám đông, tiêng rào rào trò chuyện chung quanh như những dòng sông đang ào ạt chảy.

Eragon bỗng cảm thấy bất an. Ngay lúc này nếu kẻ nào muốn nhảy vào tâm trí nó, để điều khiển, thật quá dễ dàng. Một cách vô thức, nó rút vào nội tại: tất cả những gì nó mới nghe thấy đều biến hết.

Nhớ lại một bài dạy của thầy, Eragon giữ nhịp thở điều hòa êm ả lại, cho đến khi hoàn toàn thoải mái mở lại ý thức.

Cho đến lúc này, những sinh vật nó có thể nhận ra, hầu hết là côn trùng. Bầy đàn của chúng làm Eragon khiếp đảm. Hàng chục ngàn con trên một thước vuông rêu; hàng triệu con lúc nhúc khắp khoảng trống nhỏ dưới lùm cây; hằng hà sa số nữa ở bên ngoài.

Vì Eragon chỉ biết một vài giống côn trùng, trong đó có những loài sư phụ đã nhắc tới, nên Eragon tập trung vào những đội quân kiến đỏ đang lũ lượt từng hàng leo lên một thân cây hoa hồng dại. Những gì thu lượm được, cho Eragon thấy bộ não của chúng quá đơn sơ, hầu như không thể suy nghĩ, nhưng... lại rất khẩn trương: khẩn trương tìm kiếm lương thực, khẩn trương tránh những thương tổn, khẩn trương bảo vệ lãnh địa và khẩn trương phối giống. Vừa bắt đầu quan sát bản năng của chúng, Eragon đã bị bối rối bởi những hành động lạ lùng của loài kiến.

Chỉ vài chú kiến lang thang ngoài bầy, còn tất cả đều biết chính xác mục tiêu tiến tới. Không biết nhờ cơ quan nào điều khiển, đội quân kiến theo đúng lộ trình từ tổ tới nơi có lương thực, rồi trở lại. Nguồn lương thực của chúng lại càng đáng ngạc nhiên hơn. Eragon vẫn tưởng kiến giết và ăn những giống côn trùng khác, nhưng bầy kiến này đang cố gắng thẳng tiến tới... vùng canh tác... một thứ gì đó lốm đốm trên cây hồng. Eragon phải ráng hết sức tập trung tư tưởng vào những đốm li ti đó, và rồi nó bật cười ha hả khi khám phá ra: những chấm nhỏ đó chính là một loài rệp cây. Những chú kiến này đang làm công việc của dân chăn bò: chăn dắt, bảo vệ và “vắt sữa” bằng cách dùng râu vuốt ve bụng những con rệp vùng. Một khám phá quá bất ngờ, nhưng càng quan sát, Eragon càng tin chắc đó là sự thật.

Nó theo dấu bầy kiến vào những mê lộ rắc rối trong lòng đất và quan sát chúng săn sóc ột con cùng loài, nhưng to lớn nhiều lần hơn những con bình thường. Tuy nhiên, Eragon không biết mục đích chúng định làm gì, chỉ thấy chúng tận tụy lần lượt vây quanh con kiến to đùng kia, giữ một khoảng cách với nhau rất có trật tự.

Một lúc sau, Eragon cảm thấy những tìm hiểu về loài kiến như vậy là đã đủ, ngay khi nó vừa định thu hồi luồng tư tưởng, một con sóc nhảy vào khoảng trống. Hình ảnh con sóc, cũng như bầy kiến, như một luồng sáng hòa vào dòng tư tưởng Eragon. Bàng hoàng, Eragon chợt thấy trong lòng nó tràn ngập những cảm giác của con sóc. Nó đánh hơi rừng bằng cái mũi của sóc. Cảm thấy vỏ cây dưới bộ móng sóc. Gió phe phẩy cái đuôi nhổng cao của sóc. So sánh với loài kiến, con sóc cũng khẩn trương nhưng thông minh hơn.

Sau khi con sóc thoăn thoắt nhảy biến vào rừng. Eragon mở mắt.

Rừng u tối và tĩnh mịch hơn lúc Eragon mới ngồi lên gốc cây này. Hít sau một hơi, rồi nhìn quanh, lần đầu tiên nó hiểu rõ hơn về sự sinh tồn trên mặt đất. Duỗi hai chân tê cóng, Eragon bước tới bên cây hồng dại.

Trên cành lá, Eragon thấy những con “bò sữa” và đám “chăn dắt” màu đỏ. Gần gốc hồng một ụ lá thông với lối vào tổ kiến. Nhìn bằng mắt thường, không thể nào thấy được những gì Eragon đã chứng kiến lúc này với vô vàn những hoạt động của chúng trong lòng đất.

Ghi nhớ tất cả vào tâm trí, Eragon ra khỏi lùm cây, tự hỏi không biết dưới bước chân này những loài nào đang bị dẫm đạp lên.

Bên ngoài, mặt trời đã xuống. Eragon đoán, có lẽ nó đã ngồi tại đây ba tiếng đồng hồ rồi.

Bước vào túp lều, Eragon thấy sự phụ đang viết bằng một cây bút lông ngỗng. Viết xong dòng cuối cùng, ông ngừng đầu lên hỏi:

- Con đã nghe được những gì, Eragon?

Eragon cao giọng hãnh diện kể rành mạch từng chi tiết đã thu lượm được. Khi nó nói xong, Oromis nhướn ột chân mày, hỏi:

- Tất cả chỉ có vậy thôi sao?

- Dạ...

- Còn những sinh vật khác trong lòng đất, trên không trung? Con có thể cho ta biết chúng làm gì trong khi bày kiến của con vỗ về đàn bò của chúng không?

- Dạ... không.

- Sai lầm của con là ở đó. Con phải tìm hiểu tất cả mọi điều. Đừng che hai bên mắt, để chỉ tập trung vào một vấn đề. Cho đến khi nào con chưa làm chủ được bài học quan trọng đó, hàng ngày con phải ngồi trên thân cây kia mà suy ngẫm trong một tiếng đồng hồ.

- Làm cách nào con biết đã làm chủ được bài học đó?

- Khi con nhìn một nhưng biết mười.

Ông ra hiệu cho Eragon ngồi xuống bên bàn, rồi đặt trước mặt nó bút mực và một tờ giấy mới:

- Cho đến lúc này con vẫn còn thiếu hiểu biết rất nhiều về cổ ngữ. Không phải ai cũng thông thạo tất cả các từ của ngôn ngữ này. Nhưng ít ra con cần phải quen với văn phạm và cách cấu trúc của cổ ngữ. Vì như vậy sẽ tránh cho con khỏi tai nạn tự sát vì sai lầm khi chia không đúng một động từ hoặc vì những lỗi tương tự khác. Ta không hy vọng con nói trôi chảy như thần tiên – làm được điều đó, con phải học hỏi cả đời -, nhưng ta mong con có thể đạt được khả năng vô thức. Nghĩa là con phải có khả năng nói ngay mà không cần suy nghĩ. Con phải học đọc, học viết. Không chỉ để nhớ từ, mà phải nói trôi chảy những câu dài khi cần thiết. Tất cả những loài khác – như loài người và người lùn - đều phát triển chữ viết của họ từ nguyên mẫu cổ ngữ. Tuy nhiên đó chỉ là những phương pháp bất đắc dĩ, không thể diễn tả hết tự tính tế của ngôn ngữ bằng Liduen Kvaedhi của chúng ta. Liduen Kvaedhi - Bản gốc thi ca – là những vần thơ khúc chiết, thanh cao, diễm lệ. Tập thơ đó gồm bốn mươi hai khổ thơ với những âm thanh khác biệt. Từng chữ từng câu đều thâm trầm ý nghĩa, tạo cảm hứng vô bờ cho những nét chạm khắc như nét khắc trên thanh Zar'roc hay trên chiếc nhẫn của con... Nào, bây giờ ta bắt đầu: những nguyên âm căn bản của cổ ngữ là gì?

- Dạ...

Khi đi cùng ông Brom, ông chỉ tập trung làm sao cho Eragon nhớ và phát âm chuẩn xác được những câu thần chú để sống còn. Ngoài ra, nó đâu biết phân biệt một quán từ phủ định hay xác định.

Trước sự mất căn bản của Eragon, Oromis vẫn bình thản kiên trì hướng dẫn lại cho nó từ đầu. Đang học Eragon bỗng nói với thầy:

- Con chưa bao giờ cần sử dụng nhiều từ trong một câu thần chú. Ông Brom bảo, chỉ với một câu “brisingr” mà con đã có thể làm được nhiều điều, là do thiên bẩm. Lần con sử dụng nhiều từ cổ ngữ nhất, là khi liên hệ qua tư tưởng với Arya và khi con chúc phúc ột đứa trẻ mồ côi tại Farthen Dur...

Oromis lo lắng ngắt lời nó:

- Con đã chúc phúc ột đứa trẻ bằng cổ ngữ ư? Con có nhớ mình đã nói gì không?

- Dạ có.

- Nói lại cho ta nghe.

Khi Eragon lập lại lời chúc phúc, Oromis kêu lên khiếp đảm:

- Con nói skolir, chắc không? Hay Skoliro?

Eragon nhần mặt:

- Skolir mà. Skolir mới có nghĩa là che chở chứ. Cầu chúc mi được che chở khỏi những điều bất hạnh. Đó là một lời chúc thật tốt lành.

- Đó không phải là một lời chúc, mà là một lời nguyện. Tiếp vĩ ngữ “o” đổi những đồng từ tận cùng với “r” và “i” thành quá khứ. Skoliro nghĩa là được chở che, còn Skolir lại có nghĩa là che chở cho. Những lời con nói, thay vì chúc phúc, lại trở thành lời nguyện đứa trẻ đó phải hy sinh, nhận hết mọi bất hạnh để... che chở cho kẻ khác tránh khỏi khổ đau.

Không, không thể như vậy được. Eragon cuống cuồng cải chính:

- Tác dụng của một câu thần chú không chỉ quyết định vì những câu nói, mà từ ý định trong tâm người nói... Con không có ý định làm hại đứa trẻ đó...

- Con không thể cãi lại sự ấn định của tạo hóa đã dành ột từ ngữ. Không thể vi phạm giới hạn của nó để biểu thị một ý hoàn toàn ngược lại. Ta tin là con không có ý hại đứa trẻ, nếu không ta đã từ chối tiếp tục dạy dỗ con. Nếu con thành thật với một tấm lòng trong sáng, có thể câu chúc của con sẽ không quá tác hại như ta đã lo ngại. Tuy nhiên điều đó sẽ vẫn là một nguyên nhân gây đau khổ nhiều hơn chúng ta tưởng.

Toàn thân Eragon run bần bật vì những gì đã gây ra. Cổ nuột chút hy vọng, nó nói:

- Thừa sự phụ, có lẽ tình trạng sẽ không đến nỗi nghiêm trọng lắm, vì ngay sau đó Saphira đã ghi lại một dấu vết lên trán đứa trẻ, giống như dấu hiệu gedwey ignasia trên bàn tay con.

Lần đầu tiên trong đời, Eragon mới thấy một vị tiên sững sờ đến thế. Hai mắt Oromis trợn trừng, miệng há hốc, hai tay xiết chặt thành ghế:

- Mang dấu hiệu của kỵ sĩ, vẫn chưa phải là một kỵ sĩ. Suốt bấy nhiêu năm sống trên đời, ta chưa từng thấy ai giống như hai con. Tất cả những việc các con làm đều dẫn đến kết quả không ai tưởng tượng nổi. Các con làm đảo lộn thế giới như một trò đùa. Đứa trẻ đó bây giờ ở đâu?

- Ở với Varden, tại Farthen Dur hoặc Surda. Sự phụ nghĩ dấu hiệu của Saphira có giúp gì cho đứa trẻ đó không?

- Ta không biết. Trước đây chưa hề xảy ra chuyện đó bao giờ.

- Phải có cách nào hủy bỏ, vô hiệu hóa lời chúc đó chứ ạ?

- Có đấy. Nhưng muốn đạt kết quả hữu hiệu nhất, con phải đích thân làm chuyện đó. Tuy nhiên, trong tình trạng khả quan nhất, thì phần phép thuật còn sót lại của con cũng vẫn sẽ ám theo cô gái nhỏ mãi sau này. Đó là sức mạnh của cổ ngữ. Ta thấy con đã hiểu vấn đề nghiêm trọng đến thế nào, vì vậy ta phải nói cho con biết: con hoàn toàn lãnh trách nhiệm về số mạng của cô bé này. Và vì những gì con đã gây ra, con phải có bổn phận giúp đỡ cô ta trong mọi trường hợp. Theo luật kỵ sĩ, đứa trẻ đó là một điều hổ thẹn của con, nó như một đứa con ngoại hôn của con vậy.

Eragon thì thầm:

- Con hiểu. Con hiểu là đã đẩy đứa trẻ tội nghiệp vào một định mệnh nghiệt ngã. Con người không thể thật sự có thiện tâm, khi không hề biết cái ác là gì. Con đã làm đứa trẻ trở thành một nô lệ mù quáng, chỉ biết hy sinh.

- Con đã hiểu, vậy chúng ta sẽ không nhắc lại chuyện này nữa.

- Vâng, thưa thầy.

Trong lòng nặng trĩu u buồn khi Eragon theo thầy ra ngoài đón Glaedr và Saphira trở về. Cây cối ngả nghiêng khi hai con rồng vỗ cánh là là hạ xuống. Saphira phớt phơ hãnh diện ra mặt. Cô ả vươn cổ, nhe hàm răng nhọn hoắt, ngoác miệng ra thành một nụ cười với ông anh.

Tiếng đá đập vỡ dưới sức nặng của anh rồng vàng khi quay hỏi Eragon:

- Quy luật thứ ba để phát hiện gió xoáy là gì? Quy luật năm, phòng tránh cách nào?

Eragon ngẩn người, chớp mắt lia lịa:

- Không biết.

Oromis hỏi Saphira:

- Kiến chăn nuôi con gì và vắt sữa chúng ra sao?

Saphira lí nhí trả lời:

- Con không biết.

Oromis khoanh tay, dù giọng nói vẫn trầm tĩnh, nhưng mắt thoáng vẻ giận dữ:

- Ta tưởng hai con phải biết bài học căn bản nhất khi trở thành Shur'tugal - Kỵ sĩ rồng: đó là chia sẻ tất cả những hiểu biết cho nhau. Con có thể cắt đứt tay phải của mình được không, Eragon? Con có thể bay một cánh không, Saphira? Không bao giờ. Vậy thì, tại sao các con không giữ dây liên lạc? Các con không thêm sử dụng đến khả năng và lợi thế lớn nhất đó để thắng bất kỳ đối thủ nào sao? Không chỉ chuyện trò với nhau bằng ý nghĩ, mà còn phải hòa hợp ý thức vào nhau, để từ hành động, suy nghĩ chỉ là một. Ta hy vọng từ nay, điều gì đứa này học được, thì đứa kia phải biết.

Eragon nhẩm nhó:

- Nhưng... còn những chuyện riêng tư của chúng con?

Rồng vàng có ý kiến ngay: “Riêng tư gì? Bao giờ đi khỏi đây, nếu thích, hãy nói đến chuyện riêng tư. Trong thời gian huấn luyện không riêng tư gì hết.”

Eragon nhìn Saphira mà phát rầu. Cô ả né cái nhìn của nó, rồi chột nhịp chân kênh kênh, hỏi: “Cái gì?”

“Họ nói đúng. Chúng mình lơ đãng quá.”

“Đâu phải lỗi em.”

Hừ, nó đoán được ý mình, thấy nó xoắn xuýt lấy con rồng vàng mà phát ghét. Nhưng Eragon vẫn nói: “Anh em mình phải cố tiến bộ hơn. Đồng ý?”

“Tất nhiên.”

Vênh váo trả lời Eragon xong, ả rồng ngoan ngoãn cúi đầu xin lỗi Oromis và anh rồng vàng.

Eragon cũng cúi đầu nói:

- Con hứa sẽ không để sự phụ thất vọng nữa.

- Nếu vậy, ngày mai ta sẽ lần lượt kiểm tra, xem đứa này có hiểu bài học của đứa kia không.

Ông đưa ra một vật tròn bằng gỗ, nói:

- Hãy nhớ lên dây đều đặn, vật này sẽ đánh thức các con đúng giờ mỗi buổi sáng. Sau khi tắm và ăn điểm tâm, trở lại đây ngay.

Eragon không ngờ món đồ chơi nhỏ xíu lại nặng thế. Hình dáng và kích cỡ nhỏ như một trái bồ đào với những đường trổ xoắn ốc quanh một cái núm. Eragon xoay thử cái núm và nghe ba tiếng lách cách nhỏ, như những đường khớp răng cửa bắt đầu chuyển động. Nó cúi đầu nói:

- Đa tạ sự phụ.

Dưới bóng cây Menoa

Sau khi cúi đầu chào, Eragon và Saphira cùng bay về ngôi nhà cây. Bộ yên cương mới lủng lẳng dưới móng hai chân trước của Saphira. Dù không đứa nào nhận lỗi, nhưng dần dần cả hai đều cởi mở tri giác để có thể

giao tiếp dễ dàng cùng nhau. Cảm xúc sôi nổi trong Eragon làm Saphira chú ý, nó vội hỏi: “Eragon, chuyện gì vậy?”

Eragon kể lại sai lầm khủng khiếp đã gây ra cho đứa nhỏ tại Farthen Dur làm Saphira hoảng hốt không kém. Nhưng Eragon bảo: “Món quà em ghi dấu trên trán, có thể giúp đứa trẻ phần nào, nhưng chuyện anh làm thật khó mà tha thứ.”

“Không thể đổ hết lỗi cho anh được. Em chia sẻ sự hiểu biết cổ ngữ cùng anh, em cũng đâu phát hiện ra sai sót đâu.”

Eragon im lặng. Saphira an ủi nói: “Điều đáng mừng là lưng anh hôm nay không còn đau nữa. Vậy là tốt rồi.”

Eragon đổi đề tài: “Hôm nay em học được những gì?”

“Phát hiện và tránh thời tiết nguy hiểm.”

Thấy Eragon vẫn bận tâm vì chuyện chúc phúc lầm, chẳng để ý gì đến những gì nó kể, Saphira lại lẳng lặng tiếp tục bay.

Về tới phòng ngủ, Eragon thấy một khay thức ăn đã để sẵn bên cửa như đêm qua. Cầm khay vào giường, nó vừa lèm bèm rửa thầm vì thiết thịt, vừa kê gối sau lưng để ngồi. Giữa lúc đó có tiếng gõ bên ngoài. Eragon lên tiếng:

- Cứ vào.

Eragon suýt sặc miệng nước vừa uống khi Arya bước qua ngưỡng cửa. Thay vì áo da như thường ngày, Arya mặc áo vải mềm màu xanh lục, thắt một cái đai đính đá trắng. Giải băng cổ hữu trên đầu cũng không còn, mái tóc óng ả phủ quanh mặt, buông xuống hai vai. Nhưng sự đổi thay lớn nhất không chỉ do trang phục. Về cứng rắn, xa cách trong thái độ từ lần đầu gặp cô, giờ hoàn toàn biến mất. Trông Arya thật thoải mái, dịu dàng.

- Arya, nàng tới đây có việc gì?

Nhẹ đặt hai ngón tay lên môi, Arya nói:

- Chàng định ở trong nhà suốt buổi chiều sao?

- Tôi...

- Chàng đã tới Ellesméra được ba ngày rồi, mà vẫn chưa biết gì về kinh thành của chúng tôi. Biết chàng rất muốn được khám phá nơi này, vậy hãy gác những lo nghĩ sang một bên. Đi theo tôi.

Vừa nói Arya vừa tiến lại cầm thanh Zar'roc, rồi ra dấu cho Eragon đi theo.

Eragon cùng cô tiến qua tiền sảnh, theo cầu thang cuốn vòng quanh một thân cây xuống đất. Trên đầu họ những cụm mây rực sáng trong ánh nắng cuối ngày.

Một mảnh vỏ cây rơi trúng đầu làm Eragon ngẩng nhìn lên: Saphira vươn ra từ phòng ngủ. Không cần mở cánh nó phóng thân hình đồ sộ từ độ ấy chục mét xuống. Một tiếng ục nặng nề vang trên mặt đất: “Em cũng đi.”

- Tất nhiên.

Arya thản nhiên nói trong khi Eragon rửa thầm, vì nó chỉ mong được một mình bên nàng.

Họ đi dưới những tàn cây rậm rạp che phủ ánh mặt trời. Lác đác trong cành lá, những ngọn đèn xanh ngọc tỏa ánh sáng dịu dàng xuống lối đi.

Rải rác trong vùng sáng và bóng tối, các thần tiên say sưa làm việc đơn lẻ, thỉnh thoảng mới có một nhóm chỉ hai người. Nhiều vị vắt vẻo trên cành cao, vẻo von thối sáo. Lại có những vị mơ màng, thanh thần nhìn trời. Một vị khoan chân bên một bàn xoay nặn gốm; dưới tay ông, một chiếc bình tinh xảo đã thành hình. Kế bên, mèo ma Maud ẩn mình trong tối chăm chú nhìn ông làm việc. Đôi mắt nó rực sáng khi thấy Eragon và Saphira bước qua. Vị tiên ông, nhìn theo hướng mắt ma mèo, rồi gật đầu chào.

Eragon thấy một thần tiên – không rõ nam hay nữ - ngồi trên một tảng đá giữa dòng suối, lẩm nhẩm niệm chú lên một quả cầu thủy tinh trên bàn tay. Quả cầu chợt biến mất.

Để không làm phiền ai, Eragon thì thầm thật nhỏ, hỏi Arya:

- Thần tiên làm gì để kiếm sống.

- Khả năng phép thuật ban cho chúng tôi sự nhàn hạ thanh thoi. Chúng tôi không săn mồi, không trồng tía; vì vậy thời gian chỉ dành để tu luyện hồng chế ngự những gì chúng tôi quan tâm.

Qua một đường hầm bằng cây dương đào phủ đầy dây leo, họ tiến vào một mảnh sân vây quanh bởi một vòng cây. Dưới mái lều giữa sân cỏ một lò rèn và những dụng cụ mà Eragon biết chắc chú Horst hằng mơ ước. Một tiên nữ tay trái cầm cây kẹp sắt lơ lửng trên lò than, tay phải đẩy bể. Bà ta thoăn thoắt gần cái khoen nhỏ đỏ rực trên đầu kẹp vào một tấm áo giáp còn dang dở, đặt trên cái đe. Nắm chặt cây búa, bà đập mạnh lên cái khoen làm tung tóe những đốm lửa sáng rực.

Arya tiến vào lên tiếng:

- Atra seterní ono thelduin.

Bà ta ngẩng nhìn. Ánh than hồng rọi lên làn da mặt và cổ nhăn nheo. Lần đầu tiên Eragon nhìn thấy biểu hiện tuổi già của một thần tiên.

Bà không trả lời Arya - một thái độ chống đối và không lịch sự, nhất là với Arya, một vị công chúa, con gái của nữ hoàng, trong khi nàng đã lên tiếng chào hỏi trước.

Arya vẫn bình thản nói:

- Rhunon tiền bối, tôi đưa đến một kỵ sĩ mới, Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Rhunon nói với Arya:

- Ta nghe đồn công nương chết rồi mà.

Không giống những thần tiên khác, giọng bà ta cấm cản ồ ề, làm Eragon nhớ lại mấy ông già dân làng Carvahall, chiều chiều ngồi ngoài hiên phì phèo tẩu thuốc, kể chuyện ngày xưa.

Arya mỉm cười hỏi:

- Bao lâu rồi tiền bối không ra khỏi nhà?

- Công nương phải biết chứ. Đó là lần công nương ép tôi đến Hội Mừng Hè.

- Ba năm qua rồi.

- Vậy sao? Hừ, hội với hè, toàn đám đàn bà ngồi lê đôi mách. Nhưng thôi, công nương tới đây làm gì? Chắc không ngoài ý định nhờ tôi rèn một thanh kiếm cho con người này? Công nương biết rõ, từ sau ngày tên kỵ sĩ phản bội đó dùng gươm của tôi để hủy hoại, giết chóc, tôi đã thề không bao giờ làm ra những vật giết người như thế nữa rồi mà.

- Không. Eragon đã có kiếm rồi.

Arya nâng thanh Zar'roc trước mặt bà ta. Rhunon đón thanh kiếm với ánh mắt đầy kinh ngạc. Bà vuốt ve chuôi thanh kiếm đỏ rực, ngón tay ngập ngừng trên dấu khắc màu đen, rồi nắm tay rút kiếm ra khỏi vỏ uy nghi như một chiến binh dũng mãnh. Vung kiếm khỏi đầu, Rhunon chém mạnh một nhát, xé cái kẹp sắt trên đe đứt làm hai.

Ôm Zar'roc trong tay, Rhunon dong đưa như mẹ ru con:

- Ôi, Zar'roc, ta nhận ra mi rồi. Mi hoàn hảo như ngày mi mới ra lò. Suốt đời, ta đã rèn ra những thanh gươm quý như thế này từ quặng sắt. Thế rồi hấn đến, hủy hoại tất cả. Bao thế kỷ nhọc công tan tành trong thoáng chốc. Cho đến lúc này ta được biết, chỉ còn bốn tác phẩm của ta tồn tại. Một thanh của hấn, một của Oromis, còn hai thanh do hai gia đình cất giữ sau khi giải cứu chúng khỏi tay Wyrdfell.

- Wyrdfell là gì?

- Là phản đồ.

Rhunon quay lại Eragon:

- Giờ thì Zar'roc đã trở về. Trong tất cả những thanh kiếm ta tạo ra, ta ít có hy vọng được ôm lại Zar'roc trong tay nhất. Làm sao mi có được thanh kiếm này của Morzan?

- Ông Brom đã cho cháu.

- Brom? Brom... Ta nhớ rồi. Hắn đã nài nỉ ta làm một thanh để thay thế thanh bị mất. Thật tình ta rất muốn giúp hắn, nhưng ta đã phát thệ rồi. Hắn giận điên lên vì bị ta từ chối. Oromis phải đánh cho hắn ngất đi, mới đưa được hắn ra khỏi nơi này.

- Tiền bối Rhunon, thanh kiếm của bà đã cứu cháu. Nếu không có Zar'roc, cháu chết từ lâu rồi. Cháu đã giết Tà Thần Durza bằng thanh kiếm này.

- Thật sao? Vậy là Zar'roc đã làm được điều tốt.

Rhunon gần như miễn cưỡng khi phải trao trả thanh Zar'roc cho Eragon, rồi quay sang Saphira:

- A, chào mi, Skulblaka.

Saphira biết Skulblaka nghĩa là rỗng trong cổ ngữ. Nó cúi đầu: "Xin chào tiền bối Rhunon."

Không hề xin phép, bà tiên già leo lên cổ Saphira, vỗ vỗ móng tay cụt ngắn lên một cái vảy rỗng:

- Đẹp, đẹp lắm. Không lấm lem bùn đất như những con rỗng khác. Nói một cách chính xác thì kiếm của một kỵ sĩ phải xứng hợp với màu sắc của rỗng. Màu xanh này phải đi với một lưỡi gươm rực rỡ...

Ý nghĩ đó dường như vắt cạn hết sức lực, Rhunon nhìn hai mảnh kẹp, như không còn ý chí hàn lại nữa. Eragon muốn tìm một câu để làm cho bà khuây khỏa nỗi buồn vì đã trót thề không bao giờ tôi rèn kiếm nữa, nhưng chưa biết nói gì. Nó chợt chú ý đến thân trên chiếc giáp và càng quan sát nó càng thêm kinh ngạc: mỗi chiếc khoen nhỏ li ti đều được hàn kín. Eragon trầm trồ:

- Chưa bao giờ cháu thấy một áo giáp của người lùn. Làm cách nào bà có thể kiến nhẫn hàn từng mối nhỏ xíu như vậy được? Sao không dùng phép thuật cho công việc được nhẹ nhàng hơn?

Không ngờ nó đã làm bà tiên già sôi nổi hẳn lên:

- Phép thuật? Để chiếm đoạt hết niềm vui trong lao động của ta sao? Nếu muốn, thần tiên nào cũng có thể nhờ phép thuật để có được những gì mình muốn. Nhưng... như thế đời sống còn ý nghĩa gì? Cho ta biết, thời gian mi dùng làm gì?

Eragon thú thật:

- Cháu không biết.

- Để theo đuổi những gì mi yêu thích nhất. Cần gì, chỉ niệm mấy câu thần chú là có ngay, mục đích sẽ trở thành vô giá trị. Hãy nhớ bài học đó. Sẽ có ngày mi phải lựa chọn giữa phép thuật và chính sức mình... Bây giờ thì đi đi, ta chán những chuyện tào lao này lắm rồi.

Nói xong, Rhunon trở lại cùng cái bề và lò than.

Arya nói:

- Rhunon tiền bối, hãy nhớ là tôi sẽ trở lại đón tiền bối vào chiều tối Agaetí Blodhren.

Rhunon không ngẩng lên, chỉ ậm ừ trả lời. Tiếng đe búa chan chát và hình bóng bà tiên già bên lò than theo Eragon suốt đoạn đường hầm ra tới đường. Nó hỏi Arya:

- Tất cả kiếm của các kỵ sĩ đều do tay bà tạo ra sao?

- Bà là một nhà luyện kiếm tài năng nhất của chúng tôi. Tôi nghĩ chàng nên gặp bà, vì bà và vì lợi ích của chính chàng.

- Cám ơn lời khuyên của nàng.

Saphira chợt hỏi: “Lúc nào bà ta cũng cộc cằn dữ vậy sao?”

Arya cười lớn:

- Suốt bốn mùa. Bà không quan tâm tới gì khác ngoài công việc thủ công, bà còn nổi tiếng là người rất khó chịu với kẻ nào đến quấy rầy. Tuy nhiên, tính nết kỳ cục đó không làm ai giận, vì... tài năng và những sản phẩm tuyệt vời của bà.

Vừa nghe Arya nói, Eragon vừa cố đoán Agaetí Blodhren nghĩa là gì. Blodh chắc chắn là máu rồi, nhưng còn agaetí? Nó chưa từng nghe bao giờ.

Đáp lại câu hỏi của Eragon, Arya cất giọng:

- Agaetí là lễ hội. Chúng tôi tổ chức lễ hội mừng Huyết Thệ mỗi thế kỉ một lần. Chàng và Saphira đều may mắn khi có mặt tại đây... Số mệnh đã thu xếp cho sự ngẫu nhiên tốt lành này.

Arya làm Eragon ngạc nhiên khi hướng dẫn nó đi sâu vào Du Weldenvarden, bước xuống những lối đi rắc rối, dưới những cành lá chi chít đan xen không để chút kẽ hở cho ánh sáng xuyên qua. Eragon lần mò trong tối, đi theo đôi mắt tinh tường của Saphira. Những thân cây cao lớn xù xì càng lúc càng như mọc sát nhau hơn. Ngay khi cây cối ken nhau như một tấm rào chắn cuối rừng, tất cả tiến vào một hoang trống chan hòa ánh trắng.

Chính giữa khoảng trống là một cây thông đơn lẻ, không cao hơn những cây anh em chung quanh nó, nhưng thân lớn hơn gấp trăm lần. Từ thân cây khổng lồ, cả một tấm thảm rể - to lớn khỏe mạnh - bao phủ mặt đất như những mạch máu nuôi sống toàn thể khu rừng, như chính nó là trái tim của Du Weldenvarden. Sừng sững giữa rừng, cây thông đơn lẻ giống như bà mẹ hiền che chở đàn con dưới những cành lá vươn dài.

Arya thì thầm:

- Hãy chiêm ngưỡng cây Menoa. Chúng tôi tuân thủ lời huyết thệ dưới bóng râm của bà.

Eragon lạnh người khi nghe Arya nói lên tên cây. Tại thành Teirm, sau khi bà phù thủy Angela đoán vận mệnh cho nó, mèo ma Solembum đã căn dặn thêm: “Tới thời điểm mi cần một vũ khí, hãy nhìn xuống gốc cây Menoa. Sau đó, khi gần như tuyệt vọng, sức tàn lực kiệt, mi hãy tới trước tảng đá Kuthian, tự xưng tên và Cửa Linh Hồn sẽ mở.” Eragon không tưởng tượng nổi loại vũ khí nào mà lại ở dưới gốc cây này và làm cách nào để tìm ra.

Saphira hỏi: “Anh có thấy gì không?”

”Không. Nhưng anh tin những lời nói của Solembum sẽ sáng tỏ khi chúng ta thật sự cần đến.”

Eragon kể cho Arya nghe hai lời tiên tri của ma mèo. Tuy nhiên, nó không thuật lại những lời của bà Angela, vì ngại Arya đoán ra nỗi lòng của nó.

Arya nói:

- Ma mèo ít khi giúp ai, nhưng khi chúng đã giúp, chàng nên lưu tâm. Nhưng theo tôi biết, không có vũ khí nào chôn giấu tại đây, kể cả trong những bài ca và truyền thuyết cũng không thấy nhắc đến chuyện này. Còn tảng đá, hay núi đá Kuthian... cái tên nghe mơ hồ trong đầu như một giấc mơ, vừa quen vừa lạ. Hình như tôi đã nghe tên này, nhưng không nhớ ở đâu.

Tiến gần cây Menoa, Eragon chợt chú ý tới bầy kiến đang bò trên gốc cây, tuy nhiên nó chỉ thấy những đốm đen lơ lửng; nhưng theo hướng dẫn của sư phụ, nó dễ dàng cảm nhận cuộc sống đang xảy ra chung quanh và có thể tiếp xúc với ý thức thô thiển của bầy kiến.

Nó phóng tư tưởng mạnh hơn để tìm hiểu những đời sống khác trong khoảng đất này. Hoàn toàn bất ngờ, Eragon bắt gặp một thực thể bao la, một cảm giác sống động bao trùm cảnh vật, mà nó không thể biết giới hạn tới đâu. So sánh với trí năng của sư phụ Oromis - khi nó được giao tiếp tại Farthen Dur - thì cái tinh thần này mạnh mẽ gấp bội lần. Ngay cả không gian dường như cũng bị chao đảo vì năng lực phát ra từ... cây Menoa.

Thong thả, bình thản, ý nghĩ của cây tính toán từng bước, như đang chậm rãi trườn mình trên mặt đá. Tư tưởng đó không quan tâm tới Eragon, hay bất cứ cá nhân nào, mà chỉ hoàn toàn chú tâm trong việc làm cho cây cối cỏ hoa phát triển xanh tươi: hồng thắm, ngọc trầm, cúc quỳ, thược dược... đua nhau nở rộ.

Eragon bàng hoàng reo lên:

- Nó thức dậy! Tôi muốn nói là... nó có... trí khôn!

Chắc chắn Saphira cũng cảm thấy điều đó. Nó vươn cổ lắng nghe, rồi bay lên một cành cây. Đậu trên cành cây lớn như con đường từ làng Carvahall tới Therinsford, Saphira khoan khoái ve vẩy cái đuôi to đùng. Nhìn cảnh một con rồng đậu trên cành cây, Eragon suýt phì cười.

Giọng Arya nho nhỏ hòa vào bóng đêm:

- Đúng là bà ấy đã thức dậy. Càng có muốn nghe kể chuyện về cây Menoa không?

- Tôi rất thích nghe.

Một vệt sáng trắng thoáng qua bầu trời, rồi hiện lên nguyên hình kẻ bên Saphira: con quạ Blagden vươn đầu, the the kêu lên: "Wyrda".

- Ngày xưa, trong thời kỳ tràn ngập hương liệu và rượu nho, trước khi chiến tranh với loài rồng xảy ra... Một phụ nữ tên là Linnea sống một mình và hiến cả cuộc đời cho nghệ thuật ca hát để cây cối lớn lên. Bà không tha thiết đến chuyện chồng con. Thế rồi, một ngày kia có chàng trai trẻ đến ngỏ lời yêu thương. Tình cảm của chàng đánh thức trong lòng Linnea cảm giác mà bà tưởng không bao giờ có thật: niềm khao khát được yêu thương và được hy sinh cho người mình yêu. Vì vậy, lần chàng ngỏ lời lần sau, Linnea đã không thể cầm lòng. Bà rời bỏ công việc, sống hạnh phúc với người yêu... được một thời gian. Nhưng vì còn trẻ, chàng lại tìm thấy tình yêu mới với một cô gái ít tuổi hơn mình. Đôi mắt chàng luôn tràn ngập hình ảnh cô ta. Chàng chinh phục và sống hạnh phúc với người con gái đó. Khi Linnea khám phá ra sự phản bội, bà như phát điên vì đau khổ. Chàng tuổi trẻ đã gây nên một sai lầm tệ hại: đã cho Linnea tận hưởng hạnh phúc trong đời, rồi rũ bỏ bà không hề áy náy. Bà tìm gặp anh ta và cô gái kia. Trong một cơn phẫn nộ, Linnea đã đâm chết người tình cũ. Linnea biết mình đã gây ra tội ác và dù có được tha thứ, bà cũng không thể trở lại như xưa. Đời bà đã mất hết niềm vui sống. Vì vậy, bà tìm đến một cây cổ thụ tại Du Weldenvarden, ép mình vào cây, thề tuyệt đối trung thành cùng nó giống. Bà đã hát suốt ba ngày cho đến khi bà và cây hòa vào nhau làm một. Từ đó, qua nhiều thiên niên kỷ, Linnea săn sóc và bảo vệ rừng cây. Cây Menoa đã được sinh ra như vậy đó.

Eragon lặng lẽ ngồi bên Arya trên một rễ cây khổng lồ. Nó tự hỏi, không hiểu Arya vô tình, hay cố ý kể chuyện này để cảnh cáo nó. Sự nghi ngờ càng mạnh khi nó nghe nàng hỏi:

- Theo chàng, trong thảm kịch này, chàng thanh niên có đáng trách không?

Eragon ngập ngừng lựa lời:

- Theo tôi... anh ta tỏ ra tàn nhẫn quá, còn phản ứng của Linnea lại thái quá...Cả hai đều có lỗi.

Arya trừng trừng nhìn cho đến khi Eragon phải quay qua hướng khác. Cô nói rành mạch từng tiếng.

- Họ không xứng đôi. Chỉ có vậy thôi.

Eragon định cãi lại, nhưng rồi lại nghĩ: Cô ta nói đúng. Arya tiếp tục nhìn làm nó phải nói ra lời:

- Có thể là vậy.

Sự yên lặng giữa hai người càng nặng nề hơn. Tiếng một con dế gáy vang đâu đó. Sau cùng, Arya lên tiếng hỏi:

- Chắc chàng muốn trở về rồi. Eragon lặng lẽ gật đầu. Arya cúi nhặt mấy nhánh Menoa trên mặt đất và bắt đầu đan một cái giỏ nho nhỏ. Cảm thấy mặt nóng bừng bừng khi ngắm nhìn Arya, Eragon mong ánh trăng không đủ sáng để cô không thể nhìn thấy màu đỏ trên hai má nó.

- Nàng... sống ở đâu? Trong cung hay lâu đài?

- Nữ hoàng và tôi sống trong cung điện Tialdarí, phía bắc Ellesméra. Mong có ngày chúng tôi sẽ tiếp chàng tại đó.

- A... ư... Arya, nàng có anh chị em ruột chứ?

Cô lắc đầu, Eragon hỏi tiếp:

- Vậy, nàng là người kế vị ngai vàng duy nhất của thần tiên?

Arya có vẻ thú vị vì sự hiếu kỳ của Eragon:

- Đúng vậy, nhưng chàng hỏi làm gì?

- Vì tôi không hiểu tại sao nàng lại được phép trở thành sứ thần tại nơi Varden và người lùn, cũng như lãnh nhiệm vụ luân chuyển trứng Saphira từ đây tới Tronjheim. Đó là một công tác quá nguy hiểm ột công chúa, chưa nói đến một bà hoàng tương lai.

- Chàng đang nói đến vấn đề... quá nguy hiểm đối với một cô gái của loài người. Trước đây tôi đã từng nói, tôi không phải là một trong số những con người yếu đuối đó. Chàng phải hiểu rằng, quan điểm của chúng tôi về chế độ quân chủ khác với loài người và người lùn. Với chúng tôi, nhiệm vụ cao quý nhất của một ông vua hay một bà hoàng là phục vụ thần dân khi có thể, bằng mọi cách, ở mọi nơi. Điều đó có nghĩa là, dù phải hy sinh mạng sống, chúng tôi sẵn sàng chứng tỏ tấm lòng tận tụy với... nói theo kiểu của người lùn... thì là: gia đình, vương triều và danh dự. Nếu tôi bị chết trong lúc thi hành nhiệm vụ, sẽ có người kế nhiệm được tuyển chọn trong những dòng tộc của hoàng gia. Chúng tôi không chọn người lãnh đạo thiếu nhiệt huyết cùng bốn phận.

Arya co chân trước ngực, dựa cằm lên đầu gối, ngập ngừng nói:

- Phải mất nhiều năm, mẹ con tôi mới hòa giải được vì những tranh cãi trong vấn đề này. Sao, việc học của chàng với Oromis tới đâu rồi?

Câu hỏi làm Eragon cảm thấy giây phút bên nàng chợt kém vui:

- Tiền bối Oromis... rất uyên thâm...

Eragon nhăn mặt vì bị Arya xiết chặt cánh tay, hỏi:

- Chuyện gì làm chàng không vừa ý vậy?

Cổ kéo tay về, Eragon nói ngay:

- Không có gì.

- Tôi cùng đi với chàng đủ lâu để hiểu, khi nào chàng vui vẻ, giận hờn hoặc... đau khổ. Chuyện gì đã xảy ra giữa chàng và Oromis? Hay vì vết thương đau lại? Chúng ta có thể...

- Không phải vì chuyện huấn luyện. Thôi, hỏi Saphira đi, nó sẽ kể cho nghe.

- Tôi muốn nghe chính chàng nói ra.

Eragon thì thầm kể lại chuyện làm nó đau khổ như đang có một con rắn độc cuộn mình trong lồng ngực: vụ chúc phúc cho đứa trẻ tại Farthen Dur.

Arya buông cánh tay Eragon, nắm lấy rễ cây Menoa như cố ngồi cho vững vàng hơn.

- Barzul!

Lời nguyện rửa bằng ngôn ngữ người lùn làm Eragon giật mình. Chưa bao giờ Arya mở miệng rửa một câu nào.

- Tôi có biết hành động đó của chàng tại Farthen Dur, nhưng không bao giờ tôi tưởng... Không bao giờ ngờ có sự lại xảy ra như vậy. Eragon, tha lỗi cho tôi vì đã bắt chàng ra khỏi phòng tối nay. Đáng lẽ nên để chàng yên tĩnh nghỉ ngơi.

- Không đâu, trái lại, tôi rất sung sướng được đi cùng nàng, rất cảm ơn nàng vì những hiểu biết hôm nay.

Eragon mỉm cười nhìn Arya. Cô lặng lẽ nhìn lại rồi cũng nhoãn miệng cười.

Hai chiếc bóng nhỏ bé ngồi kề bên nhau dưới gốc cây khổng lồ, cùng ngược nhìn vầng trăng lấp ló sau màn mây. Eragon thì thầm:

- Tôi chỉ tự hỏi rồi đây chuyện gì sẽ xảy ra cho em nhỏ đó.

Tuốt trên cao, con quạ Blagden vỗ đôi cánh trắng, choe chóa kêu vang: “Wyrda!”

90. Q.2 - Chương 31: Những Mối Đối Nghịch Ngấm Ngâm

Nasuada khoanh tay trước ngực, không giấu vẻ nóng nảy, khi chăm chăm nhìn hai gã đàn ông đang đứng trước mặt.

Gã bên phải đầu to cổ rụt, tóc sùm sụp gần phủ kín mắt, đôi môi dày đỏ chon chót, vẻ mặt vừa ương bướng vừa đần độn. Tuy nhiên cô biết, bề ngoài ngu ngơ vậy, nhưng miệng lưỡi gã trơn tru như bôi mỡ.

Gã thứ hia chỉ có một điểm nổi bật: nắng gió Surda không làm làn da trắng xanh của gã sạm thêm một chút nào, dù Varden đã di chuyển tới thủ phủ Aberon của Surda được mấy tuần rồi. Nasuada đoán sinh quán của tên này ở miền bắc đế quốc Alagaesia. Hai tay gã luôn xoắn vặn cái mũ len đen.

Nasuada chỉ gã mặt trắng hỏi:

- Hẳn làm thịt bao nhiêu con gà của người?

- Mười ba, thưa tiểu thư.

Quay lại gã vai so cổ rụt:

- Mười ba là con số xui đấy, ông Láu Cá ạ. Người phạm cả hai tội: trộm cắp và phá hoại tài sản của người khác.

- Tôi có chối đâu.

- Ta chỉ tự hỏi vì sao người có thể nuốt trôi mười ba con gà trong vòng bốn ngày? Không bao giờ người cảm thấy no sao?

Hắn gãi gãi bên má, cười nham nhở như làm trò hề:

- Thật tình tôi không dám tỏ ra bất kính, nhưng phải phải chi tiểu thư nuôi ăn chúng tôi đầy đủ thì đâu nên nổi. Thân hình tôi to béo thế này mà quần quật đập đá suốt ngày, không có được một miếng thịt cho vào bụng, làm sao chịu nổi. Tôi cũng đã cố nhịn thêm đấy chứ. Nhưng ba tuần ăn uống kham khổ thiếu thốn, mà cứ phải ngó cả bầy gà vịt mập ú ù lớt qua mắt, trong khi bụng sôi lên vì đói... Thú thật là... tôi không chịu nổi. Đối với vấn đề ăn uống, tôi vốn là kẻ yếu đuối. Tôi khoái đồ ăn ê hề nóng sốt, thưa tiểu thư.

Vấn đề là ở đó, Nasuada thầm nghĩ. Varden không đủ khả năng nuôi quân, dù có thêm sự giúp đỡ của Orrin, vua Surda. Nhà vua đã mở kho để giúp, nhưng từ chối hành động theo kiểu của bạo chúa Galbatorix quen làm: chiếm đoạt lương thực của dân để tiếp tế ra mặt trận. Cách hành xử của vua Orrin là thái độ của một quân vương, nhưng càng đẩy Nasuada vào khó khăn hơn. Dù cô biết, những hành động như thế giúp người dân nhận rõ sự khác biệt giữa những người như cô, vua Orrin, vua Hrothgar và nữ hoàng Islanzadí với chế độ chuyên chế của Galbatorix.

- Ta thông cảm những lý do người nêu ra. Tuy nhiên, dù Varden không phải là một nhà nước, nhưng chúng ta cũng có quy luật do các vị tiền nhiệm của chúng ta đã đặt ra. Quy luật đó không cho phép người hay bất kỳ kẻ nào sai phạm. Do đó, ta ra lệnh mi phải bồi thường mỗi con gà một xu.

Cô ngạc nhiên thấy hắn hơn hở chấp nhận ngay.

- Tuân lệnh tiểu thư.

Nhưng gã mặt trắng lại hốt hoảng kêu lên:

- Không. Bất công quá! Nếu tôi bán tại chợ, giá sẽ là...

- Đúng. Người sẽ bán được giá cao hơn. Nhưng ta là người trả lương, ta biết hán sẽ không đủ khả năng trả người nhiều hơn nữa. Người quên rằng nếu ta quyết định xung công đàn gia cầm của người vì lợi ích của Varden, thì người sẽ không được xu nào. Hiểu ý ta rồi chứ?

- Nhưng anh ta không thể...

- Hiểu ý ta rồi chứ?

Ngần ngần một lúc, hán đành gật đầu lẩm bẩm:

- Tôi hiểu, thưa tiểu thư.

- Tốt. Bây giờ cả hai hãy lui ra.

Nasuada ra lệnh ấy tên lính bảo vệ:

- Các người cũng ra ngoài hết đi.

Còn lại một mình, cô ngả mình trên ghế, mệt mỏi, thở dài, với tay cầm quạt phe phẩy cho ráo mồ hôi lấm tấm trên trán. Cái nóng dai dẳng của vùng này như rút cạn sinh lực của cô và khiến những việc nhỏ nhất nhất cũng trở thành khó khăn.

Từng quen thuộc với những công việc nội bộ của Varden, Nasuada cũng không thể ngờ chuyện di chuyển toàn bộ đội ngũ từ Farthen Dur, qua núi Beor để tới Surda và Aberon lại phát sinh nhiều việc đến như vậy. Cô rừng mình nhớ lại những ngày dài rong ruổi lưng ngựa. Vượt qua những khó khăn từ lên kế hoạch di dời, lo thu xếp chỗ ở mới, đồng thời vừa phải soạn chương trình tấn công triều đình. Nasuada thầm than: “Mình đâu còn đủ thời gian để ngày nào cũng phải giải quyết những chuyện vặt vãnh như thế này!”

Cô buông quạt, kéo dây chuông gọi Farica, người tỳ nữ thân cận. Farica xuất hiện từ sau cánh cửa ẩn sau bức rèm bên phải bàn làm việc.

Nasuada hỏi:

- Còn ai nữa không?

- Không, thưa tiểu thư.

Nasuada không để lộ vẻ khoan khoái ra mặt. Mỗi tuần, cô mở một tòa án công khai để giải quyết những vụ xung đột trong nội bộ Varden. Kẻ nào cảm thấy có điều bị oan sai đều có quyền xin được xét xử. Nhưng Nasuada không ngờ giải quyết những chuyện vặt đó lại quá khó khăn, vì dường như chẳng ai vừa lòng. Có lẽ giống như cha cô đã nói sau lần thương thuyết với vua Hrothgar: “Một cuộc hòa giải tốt đẹp khiến ọi người đều tức giận.”

Trở lại chuyện trước mắt, Nasuada bảo Farica:

- Tôi muốn phần công cho gã Láu Cá một việc khác. Hãy giao một công việc thích hợp với miệng lưỡi dẻo quẹo của hán. Quản lý hầm đá chẳng hạn, để hán có đủ khẩu phần ăn. Đừng để hán lại bị dẫn đến trước mặt tôi vì tội trộm cắp nữa.

Farica cúi đầu bước tới bàn, ghi lại chỉ thị của Nasuada, sự nghiêm túc trong công việc là một trong những điều làm cô ta được tin cậy. Quay lại Nasuada, Farica hỏi:

- Tôi có thể kiếm hán ở đâu?

- Trong mấy nhóm làm hầm đá.

- À, trong khi tiểu thư bận xử vụ này, vua Orrin có ời tiêu thư đến gặp ngài tại phòng thí nghiệm.

- Ông ta lại bày trò gì trong phòng thí nghiệm nữa? Hết làm cho tai điếc, bây giờ lại muốn mù cả hai mắt sao?

Vừa nói Nasuada vừa rửa tay và cổ bằng nước thơm, ngấm lại mái tóc trong chiếc gương bằng bạc của vua Orrin đã tặng cô, rồi kéo tay áo choàng ngay ngắn lại.

Farica theo nữ chủ ra khỏi phòng. Ánh nắng chói chang rọi vào hành lang lâu đài Borromeo. Nasuada nhìn qua khoảng sân quanh lâu đài: chừng ba chục kỵ binh áo màu cam không ngừng lui tới tuần tra. Cô chưa chút nghĩ: “Bấy nhiêu đó ăn thua gì nếu đích thân Galbatorix mở cuộc tấn công.”

Galbatorix chưa mở cuộc tấn công là vì lão quá cao ngạo, và vì – cô hy vọng – lão còn e ngại Eragon. Tất cả vua chúa đều cảnh giác với nguy cơ bị tiếm ngôi, nhưng những kẻ tiếm ngôi lại rất sợ mối hiểm họa có thể gây ra bởi những kẻ đơn thương độc mã. Nasuada biết cô đang chơi ván cờ nguy hiểm quá sức mình, khi đối đầu với một lão diên loạn uy quyền nhất Alagaesia. Nếu phán đoán sai lầm khả năng của mình, thì công chỉ cô và toàn thể tổ chức Varden bị tiêu diệt, mà hy vọng chấm dứt triều đại Galbatorix cũng sẽ tiêu tan.

Hương thơm tinh khiết trong lâu đài nhắc cô nhớ thời thơ ấu ở đây. Khi đó, tiên vương Larkin là phụ hoàng của Orrin còn đang trị vì. Orrin lớn hơn cô năm tuổi, nhưng hiếm khi hai người gặp nhau, vì anh ta luôn bận bịu với những bổn phận của một hoàng tử nhỏ. Tuy nhiên cho đến bây giờ, cô vẫn luôn cảm thấy, dường như cô mới là người lớn tuổi hơn.

Nasuada dừng bước trước cửa phòng thí nghiệm, chờ lính ngự lâm vào tấu trình. Tiếng nhà vua sang sảng vang ra:

- Tiểu thư Nasuada, tôi đang nóng lòng khoe cô một chuyện đây.

Nasuada cùng Farica bước vào. Căn phòng ngổn ngang những cái bàn chất đầy từ nồi chưng cất, tới những cốc lớn, bình thí nghiệm thủy tinh vươn cổ ra cả lối đi như chực chờ va quệt vào tà áo hai người. Hơi kim loại bông nặc làm Nasuada ứa nước mắt. Cô cùng người tì nữ lách mình qua lối đi nhỏ hẹp, cố tránh đụng phải những ly đồng hồ cát, những kính thiên văn của người lùn, những bình pha lê chứa lẫn tinh tảo ánh sáng xanh lè.

Vua Orrin ngồi bên cái bàn đá, đang ngoáy thủy ngân trong nồi bằng một ống thủy tinh - một đầu hở một đầu kín -, dài chừng một thước, nhưng đường kính chỉ vài ly.

Trong khi Farica nghiêng mình chào, Nasuada vẫn đứng thẳng để chứng tỏ địa vị của cô ngang bằng nhà vua. Cô hỏi:

- Hình như bộ hạ đã hồi phục sau vụ nổ tuần trước?

- Trăm học được một điều, đừng bao giờ đại dốt hòa phốt pho vào nước trong một không gian khép kín. Hậu quả sẽ ghê gớm lắm.

- Thính giác của bộ hạ cũng bình thường lại rồi chứ?

- Chưa hoàn toàn, nhưng...

Hí hỏn cười như đứa trẻ được quà, nhà vua gấp cục than trong lò, châm cây đèn nhỏ, rồi mời tấu thuộc nhồi lá cỏ cardus. Cô không hiểu vì sao nhà vua chịu nổi không khí quá ngột ngạt trong phòng này, nhưng chỉ hỏi:

- Tôi không biết bộ hạ cũng hút thuốc.

- Không đâu. Nhưng vì tai chưa hồi phục hẳn, trăm dùng thứ này...

Cầm tẩu thuốc, hít mạnh một hơi, rồi Orrin phùng má cho đến khi một làn khói uốn éo tuôn ra từ tai trái như một con rắn trườn ra khỏi tổ.

Nhà vua lại cười hí hỏn khoe:

- Cảm giác hay lắm. Như có ai cù trong tai vậy.

Nasuada nghiêm mặt hỏi:

- Bộ hạ còn gì khác cần bàn không?

Orrin búng ngón tay:

- Có, tất nhiên là có chứ. Tiểu thư nhìn kỹ nhé.

Orrin nhúng ống thủy tinh vào nồi, đổ thủy ngân vào ống, rồi bịt đầu hở bằng ngón tay. Đưa ống thủy ngân lên trước mắt Nasuada, nhà vua hỏi:

- Tiểu thư đồng ý trong ống này chỉ có thủy ngân chứ?

- Tôi đồng ý.

Vừa trả lời, cô vừa tự hỏi: “Chẳng lẽ gã vua này gọi mình đến chỉ để khoe trò lẩn cấm này thôi sao?”

Với một động tác thật lẹ làng, Orrin quay ngược ống vào nồi, rồi rút ngón tay ra. Thay vì tuôn hết ra ngoài, như Nasuada tưởng, chất thủy tinh chỉ trôi xuống lưng chừng ống rồi ngừng lại.

Chỉ khoảng trống bên trên lớp thủy ngân, Orrin bảo:

- Nào, bây giờ tiểu thư thấy gì? Khoảng trống này chứa chất gì?

- Chắc phải là không khí.

Nhà vua cười cười lắc đầu:

- Nếu là không khí, sao không thoát ra ngoài. Không có đường nào để áp lực không khí có thể chen chân vào đây được.

Quay sang Farica, Orrin hỏi:

- Ý người thì sao, tỳ nữ?

Farica lom lom nhìn rồi bảo:

- Chẳng lẽ lại... không có gì?

- Ha ha, nhưng chính xác là vậy đó. Trăm tin là mình đã giải được bài toán học hiểm và lâu đời nhất về thiên nhiên. Trăm đã chứng minh khoảng chân không là có thật. Điều này hoàn toàn đánh đổ lý thuyết của Vacher và cũng có nghĩa, Ládín thật sự là một thiên tài. Phải công nhận thần tiên đường như luôn luôn có lý.

Nasuada cổ bình tĩnh hỏi:

- Nhưng mục đích của khám phá này là gì?

- Mục đích? Tất nhiên là chẳng có mục đích gì, ít ra là ngay lúc này. Tuy nhiên nó giúp chúng ta hiểu sự hình thành của thế giới. Vì sao, bằng cách nào? Đó là một khám phá thật diệu kỳ. Ai có thể biết trước khám phá này sẽ dẫn tới đâu.

Vừa nói, Orrin vừa trút hết thủy ngân ra khỏi ống, rồi nhẹ nhàng đặt vào một hộp lót nhung.

- Tuy nhiên mong ước thật sự của trăm là sử dụng phép thuật để khám phá những bí ẩn của thiên nhiên. Chẳng hạn như mới hôm qua, vì sao mà chỉ với một câu thần chú, Triana đã giúp trăm phát hiện hai khí hơi hoàn toàn mới. Trăm đang có ý định học phép thuật, nếu có thể thuyết phục được một pháp sư nào đồng ý chia sẻ kiến thức đó. Tiếc là kỵ sĩ Eragon đã không cùng đến đây với tiểu thư. Ta tin là Eragon sẽ đồng ý giúp.

Nasuada ra lệnh cho Farica:

- Ra ngoài chờ ta.

Farica cúi đầu chào rồi lui ra. Cánh cửa vừa khép lại, Nasuada lên tiếng:

- Bệ hạ có tỉnh táo không?

- Ý tiểu thư định nói gì?

- Trong khi bệ hạ giam mình trong phòng, làm những thí nghiệm vô bổ, lại có thể gây bao nhiêu nguy hiểm cho ngọc thể, thì bên ngoài đất nước ngài đang mấp mé bờ vực chiến tranh. Vô số vấn đề chờ đợi quyết định của ngài, vậy mà ngài đứng đây phì phà tẩu thuốc và đùa chơi với ống thủy ngân sao?

Orrin sa sầm mặt:

- Trẫm biết rất rõ bổn phận của mình, tiểu thư Nasuada. Tiểu thư là lãnh đạo của Varden, nhưng ta là vua của nước Surda. Phải nhớ điều đó trước khi nói lên những lời bất kính như thế. Có cần trẫm nhắc tiểu thư, nơi trú ẩn này của tiểu thư còn tùy vào thiện ý của ta kéo dài được bao lâu?

Nasuada biết, đó chỉ là một lời đe dọa vu vơ; vì nhiều người Surda có họ hàng trong tổ chức Varden và ngược lại. Họ không bao giờ có thể bỏ rơi nhau vì mối ràng buộc họ hàng rất thân thiết đó. Không, lý do thật sự làm Orrin tức bực là vấn đề quyền lực. Vì gần như không thể giữ cả một đoàn chiến binh ăn không ngồi rồi suốt một thời gian dài, nên những người Vatt'den phải kiếm việc làm, phải trồng trọt, và do đó hòa nhập vào nơi đất khách này.

“Sau cùng thì mình sẽ ra sao? Lãnh đạo một đoàn quân hữu danh vô thực? Hay trở thành một cấp chỉ huy dưới trướng Orrin?” Vị thế của Nasuada thật bấp bênh. Nếu hành động quá hấp tấp hay đưa ra quá nhiều đề nghị, sẽ gây cho Orrin cảm giác bị áp chế; nhất là cô lại đang được toàn dân Surda nể trọng vì chiến thắng của Varden tại Farthen Dur. Nhưng nếu phải chờ đợi quá lâu, cô sẽ vượt mất dịp may khai thác yếu điểm tạm thời lúc này của Galbatorix. Lợi thế duy nhất để vượt qua sự đối kháng ngấm ngầm này, chính là cô đang nắm trong tay yếu tố có thể thúc đẩy mọi hành động: Eragon và Saphira.

Cô nói:

- Tôi không hề tìm cách ngấm ngầm làm hại đến quyền uy của bộ hạ. Vì đó không phải là mục đích của tôi. Nhưng tôi xin lỗi, nếu đã gây ra ngộ nhận. Tất cả chỉ vì... công việc bề bộn quá. Tôi đã phải để một cuốn sổ bên giường như để ghi nhớ, vậy mà vẫn không làm hết việc. Tôi luôn cảm thấy như... chúng ta đang mấp mé bên bờ đại họa.

- Trước khi tiểu thư tới đây... Không, không phải vậy. Phải nói là trước khi vị kị sĩ của tiểu thư xuất hiện một cách hoàn toàn cụ thể, ta đã mong ước được sống một cuộc đời giống cá đấng tiên vương: Đó là, chỉ âm thầm chống đối Galbatorix trong bí mật. Vì vậy tiểu thư phải cho trẫm một thời gian để quen dần với thực tế mới này.

- Tôi hiểu, thưa bộ hạ.

- Nasuada, cô chỉ là một nhà lãnh đạo mới, còn trẫm đã nắm quyền nhiều năm rồi. Trẫm thành thật khuyên cô hãy tìm một thú tiêu khiển như ta cho đầu óc bớt căng thẳng.

- Tôi không thể. Mỗi khoảng khắc của tôi là cố gắng tìm cách hạ gục Galbatorix.

- Sẽ có hại cho Varden, nếu cô khẳng khái tiếp tục vắt kiệt sức mình cho công việc. Không cho đầu óc nghỉ ngơi thư giãn, thì không ai có thể làm việc hiệu quả được. Không cần nhiều, chỉ là năm mười phút thôi cũng đủ. Tập luyện cùng các xạ thủ chẳng hạn... Đó là lý do chính để trẫm thiết lập phòng thí nghiệm này. Đó là vì sao trẫm phải pha tẩu thuốc và chơi đùa với thủy ngân, như cô nói. Và nhờ vậy ta đã không bực tức la hét cả ngày.

Dù không đồng ý với quan điểm của nhà vua, Nasuada vẫn nói:

- Tôi xin ghi nhớ lời khuyên của bộ hạ.

Orrin lại cười hồn nhiên như đứa trẻ:

- Trẫm rất hài lòng.

Nasuada tiến tới cửa sổ, nhìn xuống đường phố Aberon. Cô lắng nghe tiếng hàng rong í ới rao, nhìn đám bụi bặm tung bay khi chiếc xe ngựa đang từ hướng tây tiến vào cổng thành; không khí thoảng thoảng mùi cỏ cardus và hương nhang tỏa ra từ ngôi đền bằng đá hoa cương.

Không quay lại, Nasuada hỏi:

- Bộ hạ đã nhận bản báo cáo mới nhất của chúng tôi từ Alagaesia gửi qua chưa?

Orrin cũng đến bên cửa sổ:

- Trẫm đã nhận.

- Ý kiến bộ hạ thế nào?

- Quá sơ sài, không đủ để rút ra một kết luận chính xác nào.

- Nhưng đó là những tin tức tốt nhất mà chúng tôi có thể nhận được. Xin bệ hạ cứ cho ý kiến. Nếu rút ra từ những chi tiết của bản báo cáo, bệ hạ có đặt dấu nghi ngờ nào không?

Ngẫm nghĩ một lúc lâu nhà vua mới lên tiếng, và những lời nói của ông như những lời tiên tri i ám báo ngày tận thế:

- Tăng thuế, rút hết quân trú phòng về, sung công bò và ngựa khắp nước... Có vẻ như Galbatorix đang tập trung lực lượng để sửa soạn đương đầu với chúng ta. Nhưng trẫm chưa thể nói, lão mưu tính phòng thủ hay tấn công đây. Điều trẫm bận tâm nhất bây giờ là bao lâu nữa hãn mới ban lệnh động viên? Vì điều đó sẽ quyết định đường lối chiến lược của ta.

- Mấy tuần, mấy tháng, mấy năm. Không thể đoán được hành động của lão.

- Gián điệp của tiểu thư vẫn tiếp tục phao tin rộng rãi về Eragon chứ?

- Việc làm đó mỗi lúc mỗi nguy hiểm, nhưng chúng tôi vẫn cố gắng thi hành. Hy vọng của tôi là, những thành phố như Dras-Leona sẽ tràn ngập tin đồn về sự dũng cảm của Eragon. Như vậy, khi chúng ta tiến vào thành phố và dân chúng được thật sự nhìn thấy kỵ sĩ rồng, họ sẽ tự nguyện theo chúng ta, tránh được việc vây đánh thành.

- Chiến tranh hiểm khi nào quá dễ dàng đến thế đâu.

Nasuada không phản đối lời phê phán của nhà vua. Cô hỏi:

- Như thường khi, lúc nào Varden cũng sẵn sàng. Còn quân của bệ hạ thì sao?

Orrin xòe hai bàn tay như phân trần:

- Đánh thức một quốc gia là một điều rất khó khăn, Nasuada. Phải thuyết phục những nhà quý tộc, rồi trang bị áo giáp, vũ khí; tập trung lương thực...

- Suốt thời gian kéo dài đó, tôi lấy gì để nuôi quân? Chúng tôi cần nhiều đất hơn số bệ hạ đã cấp cho...

- Biết, trẫm biết...

- ... vì vậy chúng tôi chỉ còn cách phải chiếm được Alagaesia, trừ khi bệ hạ muốn sáp nhập Varden vào hãn Surda. Nhưng như vậy, bệ hạ phải cung cấp nhà cho hàng mấy ngàn con người đã theo tôi từ Farthen Dur tới đây. Điều đó chắc sẽ không làm vui lòng thần dân của bệ hạ. Dù chọn lựa phương án nào, xin bệ hạ quyết định ngay. Vì tôi e nếu bệ hạ tiếp tục trì hoãn, Varden sẽ phân tán thành những toán nhỏ, không thể kiểm soát nổi.

Cô cố dụ giọng để không giống như một lời hăm dọa. Tuy nhiên rõ ràng nhà vua không hiểu ẩn ý của Nasuada. Ông ta bảo cô:

- Thân phụ tiểu thư không bao giờ để cấp dưới vượt khỏi vòng kiểm soát của ông. Nếu muốn tồn tại trong địa vị lãnh đạo Varden, tôi tin là tiểu thư cũng sẽ làm được như vậy. Còn việc thu xếp của chúng tôi, không thể làm gấp rút được. Tiểu thư ráng đợi khi nào chúng tôi sẵn sàng.

Nasuada nắm chặt thành cửa sổ, mạch máu trên lưng bàn tay nổi phồng lên, nhưng cô không để giọng nói biểu lộ chút tức giận nào:

- Nếu vậy... bệ hạ có thể cho Varden vay thêm vàng để mua lương thực không?

- Không. Tôi đã đưa cho tiểu thư tất cả tiền bạc của tôi rồi.

- Vậy thì... chúng tôi sẽ ăn bằng gì đây?

- Tôi đề nghị, tiểu thư phải tự xoay sở thôi.

Phần nộ, nhưng Nasuada nở nụ cười rạng rỡ nhất và vừa giữ nguyên nụ cười vừa trừng trừng nhìn cho đến khi Orrin phải cảm thấy bối rối. Lúc đó cô mới cúi mình chào như một tì nữ:

- Tiệp nữ xin cáo lui. Hy vọng cho đến cuối ngày hôm nay, bệ hạ sẽ vẫn còn cảm thấy thú vị về buổi chuyện trò này.

Orrin lúng búng trả lời, nhưng Nasuada đã lách qua mấy cái bàn bước ra phía cửa. Cánh tay áo của cô vướng vào một bình ngọc, làm cái bình đổ vỡ, chất lỏng màu vàng tràn lan trên mặt bàn đá. Tay áo phải và váy của cô bị ướt sũng.

Farica hấp tấp bước theo nữ chủ về phòng.

Gợi ý từ sợi chỉ

Mở tung cửa phòng, Nasuada chạy tới bàn làm việc, buông mình xuống ghế. Mắt cô như mờ đi không nhìn thấy gì chung quanh. Nhịp thở dồn dập, trong đầu cô chỉ vang lên một ý nghĩ: “Mình thất bại rồi.”

- Tiểu thư, coi chừng tay áo.

Nasuada giật mình nhìn xuống. Farica rồi rít dùng giẻ lau phủi mạnh lên cánh tay phải của chủ nhân. Một luồng khói khét lẹt bốc ra từ ống tay áo. Hốt hoảng, cô đứng bật khỏi ghế, xoay tay tìm chỗ cháy. Cánh tay áo và một góc váy của cô đang mủn ra thành tro trắng.

- Cởi lẹ cho ta.

Vừa nói, Nasuada vừa giang tay, cô đứng vững để Farica tháo giải đai và cởi từng nút áo choàng.

Chỉ còn đôi dép và bộ áo lụa trên mình, Nasuada đứng bên bàn thở dồn dập vì hốt hoảng, tuy nhiên cô cũng mừng vì giải đai áo đất tiền dù bốc mùi khét nhưng vẫn còn nguyên vẹn.

Farica hất cái áo dưới đất bằng mũi giày, lèm bèm hỏi:

- Thứ quỷ quái gì mà lại bốc cháy thế này?

- Ta đã làm đổ bình nước thuốc của Orrin trong phòng thí nghiệm.

Nasuada bàng hoàng nhìn tấm áo do những người đàn bà lùn trong hoàng gia Ingeitum đã dệt tặng riêng cô nhân ngày sinh nhật. Đây cũng là cái áo đẹp nhất để cô có thể mặc mỗi khi xuất hiện trước mọi người. Với tình hình tài chính eo hẹp của Varden hiện nay, Nasuada không đủ khả năng mua một cái áo khác được.

Farica lục trong giỏ may, lấy cái kéo, lắc đầu nói:

- Cái áo này vải đẹp quá, để tôi cắt bỏ những chỗ bị cháy thôi.

Chưa hết khó khăn này, lại dồn dập thêm khó khăn khác làm Nasuada tức bực đến nghẹn lời:

- Lấy gì để mặc khi vào triều đây?

- Hay là tiểu thư mặc cái áo bằng lụa vậy.

- Xuất hiện trước vua Orrin và đám quý tộc của ông ta bằng cái áo tầm thường như vậy sao?

- Tiểu thư cứ để tôi thử xem. Tôi đảm bảo sẽ sửa chữa thành một cái áo sang trọng gấp đôi áo cũ.

- Ôi! Không được đâu! Đừng bắt ta làm trò hề trước mặt họ. Còn kẻ nào nể trọng, khi thấy ta mặc một cái áo vá vúi như thế chứ.

Người tì nữ nghiêm nghị nhìn Nasuada:

- Tiểu thư yên tâm. Tôi bảo đảm khi tôi sửa xong, tiểu thư sẽ có một cái áo làm các vị phu nhân phải giật mình và bắt chước kiểu mẫu.

Mở hé cửa, Farica đưa những mảnh vải bị cháy ột người lính gác:

- Tiểu thư ra lệnh đốt ngay những thứ này. Không được hé răng cho ai biết. Rõ chưa?

Khi Farica quay vào, Nasuada mỉm cười bảo:

- Không có em, ta thật tình không biết xoay trở thế nào.

- Đa tạ tiểu thư quá khen. Tiểu thư vẫn giải quyết nhiều việc khó khăn hơn việc vặt này gấp ngàn lần.

Sau khi mặc bộ áo sấn màu xanh, dù phát ngấy những lời khuyên của nhà vua, Nasuada cũng đành tạm gác công việc thường ngày để phụ cùng người tì nữ gỡ từng đường chỉ của thân áo còn lại. Vừa làm Nasuada vừa tâm sự cùng Farica về vấn đề tài chính bế tắc của Varden, hy vọng người tì nữ có thể đưa ra giải pháp nào không.

Nhưng nghe xong, Farica chỉ biết chép miệng thở dài:

- Chung quy mọi vấn đề trên đời muốn giải quyết thì cần phải có tiền. Nếu có tiền, có lẽ chúng ta không cần phải đánh cũng có thể lật Galbatorix khỏi ngai vàng của lão.

Nasuada cầm chiếc đai áo lên ngắm nghía. Đây là phần đáng giá nhất của cái áo. Không chỉ đòi hỏi sự khéo léo, mà còn cần thời gian và kiên nhẫn. Một cái đai rua cần phải rút từng sợi chỉ, rồi kết thành từng hoa văn. Tốn rất nhiều thời gian. Mấy tháng trời mới có thể hoàn thành một dải đai như thế này. Vì vậy, chúng được bán theo cân lượng, giá trị ngang ngửa với bạc vàng.

Cô chợt nhớ tới những lời nói của vua Orrin, mong có phép thuật để nghiên cứu về thiên nhiên; cô cũng nhớ tới Triana, người phụ nữ chỉ huy Con-đường Lãng-du từ sau khi cặp sinh đôi chết, và cô nhớ lại những lời cắt nghĩa về nguyên tắc phép thuật của một vài pháp sư nói với cô, năm cô mới lên năm sáu tuổi.

Nasuada chợt đứng dậy, vải áo từ trên đùi rơi lả tả xuống sàn. Cô bảo Farica:

- Gọi ngay Trianna đến đây. Dù cô ta đang làm gì, cũng bảo tới gặp ta ngay.

Farica nhú mào thắc mắc, nhưng vẫn cúi đầu, ra khỏi phòng.

- Cảm ơn, Farica.

Nasuada lẩm bẩm với căn phòng trống. Cô biết người tì nữ miễn cưỡng tuân lệnh, vì chính cô cũng cảm thấy không thoải mái mỗi khi tiếp xúc với những kẻ sử dụng phép thuật. Thật ra, cô chỉ tin cậy một mình Eragon, vì đó là một kỵ sĩ (dù điều đó cũng chưa hẳn là bằng chứng của sự trung thành, chẳng hạn như trường hợp Galbatorix), và vì Eragon đã tuyên thệ với cô. Quyền lực của pháp sư và phù thủy luôn làm cô e ngại. Cứ nghĩ đến chuyện, chỉ với một lời nói đủ để giết chết một con người, đủ để xâm chiếm tư tưởng người khác; và những trò gian ngoan, lừa lọc, trộm cắp do họ gây ra gần như thách thức xã hội mà không có cách nào bắt tội được họ, làm Nasuada khiếp sợ. Làm sao ổn định luật pháp, khi sống trà trộn với những thành phần có thứ uy quyền đặc biệt như thế? Trong khi nền tảng của tổ chức cách mạng Varden là chống đối triều đình, để xử tội một con người đã lạm dụng khả năng phép thuật mà gây ra biết bao nhiêu tội ác. Những đau khổ mà dân chúng đang phải hứng chịu, chỉ vì không có ai đủ sức mạnh để hạ gục Galbatorix. Lão còn dai dẳng sống thêm nhiều năm nữa!

Nhưng dù không ưa phép thuật, Nasuada biết mình vẫn phải đóng vai trò quyết định trong việc trừ khử Galbatorix, vì vậy vẫn phải nhân nhượng mọi thành phần cho đến khi bảo đảm được thắng lợi sau cùng. Tới lúc đó cô mới có thể giải quyết được những vấn đề họ gây ra.

Nghe tiếng gõ cửa, Nasuada vội sửa soạn một nụ cười hòa nhã và bình tĩnh thủ thỉ, giữ vững tinh thần như cô đã từng được huấn luyện.

- Mời vào.

Cánh cửa mở rộng và cô gái phù thủy bước vào phòng. Mái tóc nâu rối bù chứng tỏ cô ta vừa ra khỏi giường. Trianna cúi chào theo kiểu người lùn:

- Tiểu thư cho gọi tôi?

- Phải, Ta muốn biết quy tắc quan trọng nhất của phép thuật là gì?

Trianna ngẩng cao đầu trước cái nhìn của Nasuada:

- Đó là, muốn làm bất cứ điều gì bằng phép thuật, phải tùy thuộc vào nội lực.

- Vậy thì cô có thể làm được những gì trong khả năng cổ ngữ của mình?

- Tiểu thư hỏi làm gì? Tôi tin chắc, đó là những điều căn bản mà tiểu thư đã từng biết.

- Đúng vậy. Nhưng ta muốn biết chắc là ta đã hiểu một cách tường tận vấn đề.

Vẫn ngồi trên ghế, Nasuada nghiêng mình nhặt lên cái áo đã bị cắt một phần, để Trianna nhìn thấy dải đai bị hỏng:

- Vậy với khả năng của mình, cô có thể niệm chú để tạo ra một dải đai rua được chứ?

Vành môi thâm của ả phù thủy nhếch một nụ cười ngạo nghễ:

- Con-đường Lãng-du có nhiều chuyện phải làm hơn là sửa chữa quần áo cho tiểu thư. Phép thuật của chúng tôi không đến nỗi quá tầm thường để làm những chuyện vặt vãnh này. Tôi tin rằng tiểu thư sẽ kiếm được một cô thợ may nào đó để đáp ứng đòi hỏi của tiểu thư...

- Im ngay. Ta thấy cần phải cho Con-đường Lãng-du một bài học như Hội-đồng Tiền-bối. Ta tuy còn trẻ, nhưng không phải là đứa con nít đòi hỏi được nuông chiều. Ta hỏi về đai rua là vì muốn sản xuất cấp kỳ hàng loạt bằng phép thuật, để ủng hộ Varden, bằng cách bán giá rẻ trên toàn lãnh thổ Alagaesia. Thần dân của Galbatorix sẽ đổ tiền bạc ra mua, và chúng ta sẽ dùng đồng tiền đó để sống còn.

- Nhưng nghe vô lý quá. Tiểu thư không thể trang trải phí tổn chiến tranh bằng mấy cái đai áo được.

Trianna phản đối, ngay cả Farica cũng tỏ ra nghi ngờ. Nasuada nhướn mày, hỏi:

- Tại sao không? Trái lại, những phụ nữ chưa từng có khả năng mua một dải đai, sẽ vui mừng nhảy lên vì những cái đai giá rẻ. Vợ của những nông dân, ước ao được xuất hiện trước mọi người như một người giàu có, sẽ sẵn sàng bỏ chút tiền ra mua ngay. Kể cả những nhà quý tộc, những thương gia cũng sẽ đổ tiền bạc ra, vì đai của chúng ta đẹp hơn, tinh xảo hơn những cái đai được làm ra từ những con người bình thường. Ta mong cô có đủ tài nghệ để làm điều đó.

Trianna vò tóc, nhăn nhó hỏi:

- Tiểu thư nghi ngờ khả năng tôi?

- Cô làm được chứ?

Trianna cầm dải đai quan sát, rồi bảo:

- Rất có thể. Nhưng để tôi thử trước rồi sẽ trả lời tiểu thư.

- Tiến hành ngay đi. Từ nay, đó là phần hành quan trọng nhất của cô. Hãy tìm một thợ làm rua giỏi nhất làm cố vấn cho cô từng chi tiết.

- Tôi hiểu, thưa tiểu thư.

Nasuada dịu giọng:

- Rất tốt. Tôi cũng muốn cô tuyển chọn những phần tử tài năng nhất trong Con-đường Lãng-du và cùng họ phát minh ra những phương pháp phép thuật hữu hiệu nhất để giúp Varden. Đó là trách nhiệm của cô.

- Xin tuân lệnh.

- Giờ cô có thể lui ra. Báo cáo cho tôi vào sáng mai.

Sau khi Trianna cúi chào, ra khỏi phòng, Nasuada nhắm mắt khoan khoái tận hưởng niềm hân hoan về những gì cô vừa hoàn tất. Cô biết không ai, kể cả cha cô, lại nghĩ ra giải pháp này. Nasuada thầm nhủ: “Đây là đóng góp của mình cho Varden. Ước gì cha biết điều này”, rồi cô nói lớn thành lời:

- Tôi làm em ngạc nhiên, phải không, Farica?

- Tiểu thư luôn làm em kinh ngạc.

91. Q.2 - Chương 32: Elva

- Tiểu thư... Tiểu thư... Mời tiểu thư đi ngay...

Nasuada choàng mở mắt để thấy Jormundur, tay ôm mũ sắt, tay nắm chuôi kiếm bên sườn, hấp tấp chạy vào phòng. Áo giáp đan bằng chỉ sắt loảng xoảng khi ông cúi đầu chào:

- Chào ông, Jormundur, sức khỏe con trai ông sao rồi?

Nasuada vui vẻ chào hỏi. Trong tất cả thành viên của Hội-đồng Tiền-bối, ông là người duy nhất chấp nhận việc lãnh đạo của cô một cách thoải mái nhất, và ông cũng là người duy nhất tỏ ra rất trung thành với cô, như từng đối với vị thủ lĩnh quá cố Ajihad. Nhìn ông, cô thầm ước: “Phải chi tất cả chiến binh của ta đều được như ông...”

- Nó đã giảm ho nhiều rồi.

- Tốt quá. Nào, ông gặp tôi có chuyện gì?

Trán hằn những vết nhăn, Jormundur đưa tay vuốt mái tóc buộc túm sau gáy như chùm đuôi ngựa:

- Ma thuật! Kỳ lạ lắm.

- Hả? Ông nói sao?

- Tiểu thư còn nhớ đứa nhỏ được Eragon chúc phúc chứ?

- À..

Nasuada đã thấy đứa bé gái đó một lần, nhưng cô nghe rất nhiều chuyện thêu dệt quá đáng về nó trong những người Varden và những kỳ vọng họ tin con bé sẽ đạt được khi khôn lớn. Nhưng cô bận tâm vấn đề thực tại hơn. Cho dù con bé trở nên cái gì thì cũng phải chờ nhiều năm nữa, đến lúc đó cuộc chiến với Galbatorix, thắng hay bại, cũng đã kết thúc rồi.

Jormundur tha thiết nói:

- Tôi được yêu cầu đưa tiểu thư tới gặp đứa trẻ đó.

- Yêu cầu? Ai yêu cầu? Và vì sao?

- Một đứa con trai ngoài bãi tập bảo tiểu thư nên tới thăm con nhỏ. Nó bảo tiểu thư sẽ rất quan tâm. Dù nó không chịu nói tên, nhưng tôi thấy nó giống như một ma mèo thay hình đổi dạng. Vì vậy... tôi đến báo ngay với tiểu thư.

Ông ngập ngừng nói thêm:

- Tôi dò hỏi đám bộ hạ về đứa bé gái, và tôi được biết... nó đã... khác lắm.

- Khác thế nào?

- Khác... đủ để tiểu thư nên làm theo lời khuyên của ma mèo.

Nasuada nhíu mày suy nghĩ. Từ những chuyện xưa, cô biết bỏ qua lời khuyên của ma mèo, có thể dẫn đến cái chết.

- Được, chúng ta hãy đi thăm nó. Nó vẫn còn ở trong lâu đài chứ?

- Nhà vua ban cho nó và bà vú nuôi mấy phòng cánh tây của lâu đài.

- Ông dẫn tôi tới đó.

Nasuada ra lệnh cho Farica hủy tất cả những cuộc hẹn còn lại trong ngày, rồi ra khỏi phòng. Phía sau, cô nghe tiếng Jormundur búng tay, điều khiển bốn gã lính gác tiến lên hai bên cô để bảo vệ.

Hơi nóng trong lâu đài lúc này lên tới mức mọi người cảm thấy như mình đang ở trong một lò bánh khổng lồ. Dù cũng ngột ngạt, nhưng Nasuada biết cô có thể chịu nóng khá hơn những người khác, nhờ màu da sậm. Khốn khổ vì cái nóng nhiều nhất, là những người như Jormundur và các lính gác. Vì suốt ngày, kể cả khi đứng nghiêm ngoài nắng chói chang, họ vẫn phải mặc những bộ giáp nặng nề.

Kể từ khi tới Aberon, đã có năm người Varden bị ngất vì trúng nắng - mấy tiếng sau hai người bị chết. Vì vậy Nasuada không muốn người của cô bỏ mạng vì quá sức chịu đựng nhiệt độ nơi này.

Nhìn mồ hôi đầm đìa trên mặt năm người đàn ông và nghe nhịp thở hỗn hển của họ. Dù họ từ chối, cô bắt buộc tất cả dừng chân nghỉ ngơi, uống chút nước.

Thêm hai lần nghỉ nữa, tất cả mới tới trước một cánh cửa khép kín. Trước cửa, bừa bãi quà tặng đầy mặt sàn. Đáp lại tiếng gõ cửa của Jormundur là một giọng run rẩy:

- Ai đó?

- Tiểu thư Nasuada tới thăm đứa nhỏ.

- Có phải là người từ tâm và quả cảm không?

Nasuada lên tiếng:

- Trái tim ta trong sáng và nghị lực ta cứng như sắt thép.

- Vậy thì hãy tự mở cửa mà vào.

Lối vào lù mù ngọn đèn đỏ của người lùn. Tiến thêm mấy bước, Nasuada thấy từ tường tới trần phủ nhiều lớp vải đen, làm nơi này giống như một cái hang. Cô ngạc nhiên nhận thấy không khí mát lạnh như thời tiết một đêm thu. Một mối lo ngại làm ruột cô thắt lại. Có phải ma thuật đây không?

Gạt tấm màn đen dày cộm, Nasuada bước vào một gian phòng từng là phòng khách trước đây. Đồ đạc không còn gì, chỉ có hai hàng ghế kê sát tường. Một chùm đèn lồng của người lùn treo dưới những nếp vải đen gọn sóng trên đầu, tỏa đủ màu sắc xuống bốn phía.

Từ trong góc phòng, lọt thỏm giữa bà lang, phù thủy Angela và con ma mèo, một bà già lom lom nhìn cô. Giữa phòng, một đứa con gái xanh xao – Nasuada đoán nó ba bốn tuổi – đang quỳ gối trên sàn, luôn tay bốc đồ ăn trong một cái đĩa đặt trên đùi. Cô bối rối hỏi:

- Đứa trẻ đâu?

Đứa con gái ngửa mặt lên nhìn cô.

Nasuada nghẹn thở khi nhìn đôi mắt màu tím và dấu hiệu Saphira đã đóng trên trán con bé sáng rực. Đứa con gái nhếch mép thành một nụ cười vừa già dặn vừa ghê gớm.

- Tôi là Elva đây.

Nasuada giật lùi, nắm chặt chuôi dao găm. Giọng nói rõ ràng là của một người lớn, từng trải, cay nghiệt. Và đây vẻ xác xược khi thoát ra từ miệng một đứa trẻ.

- Đừng chạy. Tôi là bạn của tiểu thư.

Vừa nói, Elva vừa đặt cái đĩa không sang một bên, rồi quay qua bà già, bảo:

- Lấy thêm đồ ăn đi chứ.

Bà lão hấp tấp ra khỏi phòng. Elva vỗ xuống sàn:

- Mời tiểu thư ngồi. Tôi đã chờ đợi tiểu thư từ khi học nói.

Vẫn nắm chặt chuôi dao, Nasuada ngồi xuống nền đá, hỏi:

- Là từ khi nào?

- Tuần trước.

Elva xếp hai tay lên đùi, nhìn thẳng mắt Nasuada. Nó gấn chặt cô bất động trên sàn bằng sức mạnh như thôi miên của đôi mắt. Nasuada cảm thấy như có một lưỡi giáo màu tím xuyên qua đầu, xé tan ý nghĩ và ký ức của cô. Nhưng cô cố không bật kêu thành tiếng.

Nghiêng mình, Elva áp hai bàn tay mềm mại lên má Nasuada:

- Tiểu thư biết không, cố thủ lãnh Ajihad cũng không thể dẫn dắt Varden hơn những gì tiểu thư làm. Con đường tiểu thư đã chọn là rất chính xác. Nhiều thế kỷ sau tên tiểu thư vẫn còn được vinh danh vì sự can đảm và sáng suốt trong việc di chuyển Varden tới Surda để tấn công thẳng vào đế quốc Alagaesia, trong khi tất cả những kẻ khác đều cho rằng hành động đó là điên rồ.

Nasuada trợn mắt, há miệng, sững sờ. Những lời nói của Elva điểm trúng yếu huyệt của cô, đó chính là mối lo ngại làm cô thức giấc mỗi đêm, toát mồ hôi trong bóng tối. Kể cả từ trước cái chết của cha, Nasuada chưa bao giờ cảm thấy tin tưởng và yên tâm như lúc này. Những giọt nước mắt trào ra như trút bỏ một gánh nặng canh cánh trong lòng. Đường như Elva biết chính xác phải nói gì để khích lệ cô.

Nhưng không muốn tỏ ra yếu mềm trước bất cứ ai, Nasuada bình tĩnh hỏi:

- Mi là... gì?
- Là kết quả việc làm của Eragon.
- Eragon đã chúc phúc i.

Đôi mắt già dặn của Elva thoáng mờ đi một lát:

- Anh ta không hiểu hành động của mình. Từ khi Eragon yểm bùa tôi, bất cứ khi nào nhìn thấy ai, tôi đều cảm thấy nỗi khổ đau đang, hoặc sẽ, ập tới với người đó. Khi còn nhỏ hơn bây giờ, tôi không thể làm gì cho họ, vì vậy tôi phải lớn lên.
- Vì sao...
- Vì phép thuật trong máu điều khiển tôi phải bảo vệ mọi người khỏi đau đớn... dù tôi sẽ bị thương tổn, dù tôi muốn giúp họ hay không...

Vừa phân tích những lời nói của Elva, Nasuada vừa nhận rõ thần sắc con nhỏ luôn đổi thay vì những khổ đau của những người kế cận. Cô rùng mình nghĩ đến sự chịu đựng một cách bất buộc những khổ đau của người khác, mà nó không cách nào gạt bỏ được.

- Vì sao... em nói với ta chuyện này?
- Tôi nghĩ nếu tiểu thư nên biết tôi là ai, là cái gì. Và tôi nghĩ, bằng cách nào đó, tôi có thể chiến đấu vì tiểu thư. Hãy sử dụng tôi như... một sát thủ ẩn mình trong bóng tối. Vì sao tôi giúp tiểu thư ư? Vì nếu cuộc chiến này không sớm kết thúc, tôi sẽ hóa điên. Không phải đối diện với sự tàn bạo của chiến tranh, tôi đã kiệt sức vì phải hứng chịu sự tàn bạo của chiến tranh, tôi đã kiệt sức vì phải gánh chịu những khổ đau trong cuộc sống hàng ngày của con người rồi. Hãy sử dụng tôi để kết thúc cuộc chiến này càng sớm càng tốt. Tôi bảo đảm, sai đó tiểu thư sẽ sống một cuộc đời hạnh phúc như những người khác.

Ngay lúc đó bà già trở lại với một khay đồ ăn, cúi đầu, đặt vào tay Elva. Nasuada như trút được gánh nặng khi con bé rời mắt khỏi cô. Nó hăm hở cúi đầu ngồm ngoàm cắn, nhai, nuốt cái đùi trườn nóng hổi. Đôi mắt màu tím và dấu rồng in trên trán khuất sau mớ tóc lò xo xòa trước mặt, làm Elva lại trở về là một đứa trẻ hồn nhiên vô tội

Nasuada chờ cho đến khi không thấy Elva nói gì thêm nữa, rồi theo cái ngoắt tay của bà Angela, cô đứng dậy theo bà phù thủy tiến qua một cửa hông. Angela thận trọng khép chặt cửa rồi thì thầm:

- Nó ăn suốt ngày. Gần như nó ăn liên tục mà không hề biết chán. Cô có thể...
- Bà đừng lo. Nhưng... bà đã từng thấy trường hợp này bao giờ chưa?
- Suốt lịch sử phép thuật chưa hề xảy ra chuyện này. Tôi cố soi hậu vận nó mà... mù mịt như mình bị sa lầy, vì... vận mạng nó tác động với quá nhiều người khác.
- Nó... có nguy hiểm không?
- Tất cả chúng ta đều nguy hiểm. Nó nguy hiểm hơn một số người, và vô hại hơn một số người khác. Kể nó muốn giết nhất lại chính là nó. Vì nếu nó gặp ai sắp gặp tai họa, tác dụng thần chú của Eragon lại làm nó tự động gánh vác số phận đau khổ thay kẻ đó. Vì vậy nó phải ở trong phòng kín suốt, không dám gặp ai.
- Nó có khả năng tiên đoán trước khi việc xảy ra bao lâu?
- Sớm nhất là hai ba tiếng.

Nasuada dựa tường cân nhắc: “Nếu đặt đúng vị trí, Elva sẽ là một vũ khí rất hiệu quả. Qua nó, mình có thể biết những khó khăn, trở ngại và nhược điểm của đối thủ, cũng như sẽ biết cả điều gì làm địch thủ hài

lòng, để bắt chúng phải phục tùng theo ý nguyện của mình. Gặp chuyện nguy cấp, Elva còn có thể đóng vai trò bảo vệ hữu hiệu cho thành viên Varden – như Eragon và Saphira – khi cần thuật. Nhưng trước mắt, cần phải có một người giám thị sát bên nó. Một người hiểu biết về phép thuật, đủ khả năng chịu đựng sức ép những ảnh hưởng từ Elva. Và nhất là, phải là người trung thực, tin cậy được. Người đó chắc chắn không thể là Trianna.”

Cô nhìn Angela. Dù vẫn đề phòng bà phù thủy này, nhưng cô cũng biết, bà là người từng giúp Varden những việc tế nhị và quan trọng nhất – trong đó phải kể đến việc chữa trị cho Eragon – mà không hề đòi hỏi được đáp lại điều gì. Để săn sóc Elva, không thể tìm ra ai khác có đủ thời gian, kinh nghiệm như bà.

Nasuada nhẹ nhàng nói:

- Tôi thấy thật là vô phép, vì bà không phải là thuộc hạ của tôi và tôi lại biết quá ít về những gì bà đang phải làm, nhưng tôi mạo muội xin bà một đặc ân...
- Tiểu thư cứ nói.
- Bà có sẵn lòng giúp Elva một tay không? Tôi cần...
- Sẵn lòng chứ. Tôi sẽ giúp cả hai tay nếu có thể. Tôi còn mừng là có cơ hội nghiên cứu về nó.
- Nhưng bà phải nhớ báo cáo cho tôi.
- A, cái gì cũng có giá của nó, phải không?
- Bà hứa chứ?
- Tôi hứa.

Nasuada gieo mình xuống cái ghế kế bên, rên lên:

- Ôi, đúng như bà nói, bị sa lầy. Là bề trên của Eragon, tôi phải chịu trách nhiệm về những hành động của anh ta. Nhưng khôn gbao giờ tôi tưởng tượng Eragon lại làm một chuyện ghê sợ thế. Tai nạn này là một vết nhơ cho danh dự của cả tôi và Eragon.

Tiếng bẻ đốt tay của Angela răng rắc vang khắp căn phòng nhỏ:

- Đúng. Tôi cũng đang chờ cậu ta ở Ellesméra về, sẽ ột trận.

Mặt bà phù thủy hung dữ tới nỗi làm Nasuada phát hoảng:

- Ôi, đừng làm Eragon bị thương, chúng tôi rất cần anh ta.
- Yên tâm. Tôi không làm cho hấn bị bại liệt đâu.

Cuồng phong

Một cơn gió mạnh thốc vào phòng làm Eragon choàng tỉnh ngủ.

Chấn mền, quần áo bay phấp phới, quất những ngọn đèn lồng chan chất đập vào tường. Ngoài trời, mây đen vần vũ báo hiệu cơn giông đang ập tới.

Saphira trợn mắt nhìn Eragon đang cố đứng dậy, trong khi thân cây ngả nghiêng như con tàu chao đảo trên mặt biển. Lom khom tránh luồng gió mạnh, Eragon vịn vách cây, men quanh phòng cho đến khi tiến sát ô cửa tròn dẫn xuống dưới. Gió hun hút quay cuồng thốc lên từ khoảng trống này.

Nhìn xuống qua lỗ hổng, mặt đất đông đưa như vông, Eragon phải nuốt nước bọt, cố chống lại cơn buồn nôn. Nó rờ rẫm được mép miếng vải mỏng bằng nhựa cây, có thể rút ra, để che ngang khoảng trống đó. Eragon tìm cách phóng qua bên kia lỗ hổng, nếu trượt chân, không có gì có thể ngăn nó lặn tòm xuống tận gốc cây.

“Khoan”. Saphira la lên. Dựa lưng vào bực nằ, nó vắt cái đuôi dài thông song song bên Eragon, để Eragon có thể dùng như một hành lang.

Tay phải ôm đầu tấm vải nặng trĩch, tay trái Eragon nắm từng cái gai trên đuôi Saphira, trườn dần qua ô cửa trống hốc. Sang tới bên kia, nó dùng cả hai tay nhét chặt đầu vải vào hốc cây, che ngang ô cửa.

Căn phòng yên ắng lại.

Tấm vải căng phồng, nhưng không bị bung ra. Eragon thử chọc ngón tay, mặt vải cứng như mặt trống. Nó lẩm bẩm: “Khả năng của thần tiên đáng nể thật.”

Saphira vừa vương đầu chạm tới trần vừa nghe ngóng: “Trên văn phòng chắc cũng bị hư hại, anh cố ngăn gió lại đi.”

Eragon vừa tiến bước về phía cầu thang, thân cây bỗng lắc mạnh, làm một chân nó khụy xuống sàn.

- Mẹ kiếp!

Eragon lau bầu rửa, cố đứng dậy, tiến lên thang. Hai tay ôm quanh đầu, nó nhào vào văn phòng đầy giấy, bút diên loạn quay vòng như cơn trốt. Những đầu bút rào rào đập vào thân thể, làm cho nó cảm thấy như đang bị tấn công bằng sỏi đá.

Nó ráng sức đồng khoảng trống trên à không có sự trợ giúp của Saphira. Suốt thời gian đó, lưng nó liên tục đau như bị xé toạc ra.

Eragon gào tới khản cổ, loáng nhoáng trước mắt hai màu đỏ và vàng, rồi mờ dần thành một màn đen thẫm khi nó ngã vật xuống. Bên dưới, tiếng Saphira diên cuồng gầm thét; cầu thang quá nhỏ, còn bên ngoài gió quá dữ dội, nó không có cách nào tiếp cận được với Eragon. Mỗi tiếp nối qua tư tưởng giữa hai đứa sa sút hẳn. Trong bóng đêm mịt mù, Eragon đành nằm chờ cho cơn đau thuyên giảm.

Tỉnh dậy, miệng đắng chát, Eragon không biết mình đã lịm đi bao lâu trên sàn. Cơn giông tố vẫn tiếp tục tấn công căn nhà cây, cộng thêm tiếng mưa xối xả rầm rầm hòa nhịp với tiếng đập thành thạch trong đầu nó.

“Saphira...?”

“Em đây. Anh xuống được không?”

” Để anh cố thử xem.”

Nó quá yếu, không thể đứng vững trên cái sàn chòng chành, nên phải bò ra cầu thang, rồi lết xuống từng bậc. Tới nửa cầu thang, nó bắt gặp cái đầu của Saphira cổ vươn lên. Cô rùng cái bực tức tấp lên cầu thang gổ chật hẹp. Nó cố thè đầu lưỡi liếm nhẹ lên bàn tay Eragon, gọi: “Anh bé nhỏ!”

Eragon mỉm cười cho cô em yên lòng. Saphira lùi lại ráng kéo đầu và cổ khỏi cầu thang, nhưng không thể. Eragon vội hỏi: “Sao vậy?”

“Em bị kẹt rồi.”

“Hả?”

Dù đau, nhưng Eragon không thể khỏi bật lên cười ha hả. Cảnh ngộ quá khôi hài. Nó đang phải cố lết xuống từng bậc, còn cô em “bé nhỏ” lại không rút đầu ra được ngay giữa cầu thang.

Saphira gồng mình lắc mạnh thân cây, làm Eragon bật ngửa ra sau. Nằm chờ người, vừa thở hồng hộc, ả rỗng vừa gất: “Ngồi đó mà cười sao? Giúp một tay đi chứ.”

Cố nín cười. Eragon đặt bàn chân lên mũi Saphira, hết sức bình sinh, đập mạnh. Trong khi đó cô em rỗng vịn vẹo toàn thân đến mười phút sau mới thoát khỏi cầu thang. Đến lúc đó Eragon mới thấy hết thành quả do Saphira gây ra. Những cái vẩy rỗng cứng như thép đã cắt sâu qua lớp vỏ và làm tan nát hết những hình vẽ tinh xảo mọc ra từ cây.

“Chết cha rồi!” Saphira than thở.

“Cũng may là do em gây ra, không phải anh. Thần tiên dễ dàng bỏ qua cho em. Nếu em lên tiếng yêu cầu, họ sẽ ca hát suốt ngày đêm để những hình vẽ này mọc ra lại.”

Eragon ngồi bên Saphira, lắng nghe tiếng bão giông gầm thét chung quanh. Tấm vải nhựa cây trong suốt mỗi khi có tia chớp rọi qua.

“Em đoán bây giờ là mấy giờ rồi?”

“Còn mấy tiếng nữa chúng ta mới phải tới gặp sư phụ. Ngủ đi cho lại sức. Em canh cho.”

Dù cây vẫn chao đảo bồng bềnh, nhưng Eragon đi ngay vào giấc ngủ.

Chiến đấu vì lý do gì?

Tiếng vo vo phát ra từ cái dụng cụ báo giờ của Oromis như một con ong khổng lồ vang rền trong tai Eragon, cho đến khi nó với tay tắt.

Đầu gối thâm tím, Eragon vừa đau nhức vì buổi tập Xà-Hạc-quyền, vừa vì cuộc vật lộn đêm qua với cơn giông bão. Giọng nó khản đặc, cổ họng như bị rách. Tuy vậy, vết thương nặng nhất là trong đầu nó luôn mang ý nghĩ: đây không phải lần cuối cùng nó bị hành hạ bởi chấn thương tà thần đã gây ra. Viễn cảnh đó làm nó chán nản, cạn kiệt sức lực và ý chí. Eragon than thở cùng Saphira: “Đã nhiều tuần trôi qua, anh đã bắt đầu hy vọng có thể, chỉ có thể thôi, là mình sẽ hồi phục... Lý do duy nhất anh còn sống sót lâu đến thế chỉ là nhờ may mắn.”

Saphira vươn cổ vỗ về: “Tiểu huynh, anh biết là anh không đơn độc. Em sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp anh. Mình sửa soạn đi thôi.”

“Anh hiểu.”

Eragon gượng cười, uể oải đứng dậy, vào phòng tắm cạo râu bằng phép thuật, rồi tắm rửa.

Đang lau mình, chợt cảm thấy có người định tiếp xúc với tâm trí mình, Eragon vội tăng cường trí lực, tập trung nhìn xuống ngón chân cái, không nghĩ đến bất kỳ vấn đề gì. Bỗng tiếng nói của sư phụ nó vang lên: “Giỏi lắm. Nhưng không cần thiết. Hôm nay con nhớ đem theo thanh Zar’roc nhé.”

Eragon run rẩy thở ra, bảo Saphira: “Anh phải cảnh giác hơn. Nếu chẳng may đó là kẻ thù, coi như mình nằm gọn trong bàn tay chúng rồi.”

“Còn có em, chuyện đó đừng hòng xảy ra.”

Eragon tháo tấm vải nhựa cây trên tường xuống, rồi cắp thanh Zar’roc, leo lên lưng rồng.

Saphira bay vút lên, quay đầu thẳng tiến về bờ vực Tel’naeir. Từ cao nhìn xuống, chúng thấy rõ cảnh Du Weldenvarden bị cơn giông tàn phá. Không cây nào bị ngã đổ trong chu vi Ellesméra, nhưng bên ngoài – nơi phép thuật của thần tiên suy giảm – rất nhiều cây thông gãy đổ, tróc gốc. Những ngọn gió còn sót lại của cơn giông đêm qua kéo kiệt, rên xiết qua những cành lá chà xát vào nhau. Những làn mây phấn hoa vàng rực bốc lên từ vô vàn đóa hoa, làm thành một lớp bụi dày. Vừa bay Saphira và Eragon vừa trao đổi những gì đã học hôm trước, những tìm hiểu về loài kiến và cổ ngữ của Eragon, kỹ thuật bay tránh thời tiết nguy hiểm của Saphira...

Nhờ vậy Eragon đã trả lời trôi chảy, khi sư phụ truy bài của Saphira. Cô rồng cái cũng trả lời trót lọt trước những câu hỏi của rồng vàng Glaedr về những gì Eragon đã học.

Oromis khoe:

- Giỏi lắm, Eragon công tử.

Glaedr nói thêm: “Khá lắm, Saphira.”

Như lần trước, Saphira theo Glaedr, còn Eragon ở lại cùng sư phụ, tuy nhiên hai đứa phải giữ liên lạc để kịp thời nắm bắt những gì cả hai được chỉ dạy.

Chờ hai con rồng bay đi, Oromis hỏi:

- Eragon, con bệnh hay sao mà giọng khàn vậy?

- Sáng nay lưng con bị đau lại.

- A, vậy thì chờ ta một lát.

Ông quay vào lều, khi trở lại trông ông hăng hái như sắp ra trận với mái tóc bạc tung bay trong gió và thanh kiếm đồng trong tay.

- Hôm nay ch ta tạm nghỉ luyện Xà-Hạc-quyền, để thử tập giao đấu bằng thanh Naegling của ta cùng thanh Zar'roc của con. Rút kiếm ra, thử thế như người thầy đầu tiên đã dạy con.

Eragon không mong gì hơn là được từ chối, nhưng nó cũng không muốn để sự phụ nghĩ nó đã quên lời thề quyết tâm học tập. “Đây là những gì phải trải qua để trở thành một kỵ sĩ rồng.” Nó thầm nhủ.

Thu hết sức lực, Eragon xác đ tâm điểm sâu thẳm của ý thức, để liên kết với dòng chảy dào dạt của phép thuật, cho đến khi toàn thân nó tràn trề năng lượng.

- Geuloth du kníft.

Sau câu thần chú “Hãy bao phủ kiếm”, một ngôi sao xanh lóng lánh xuất hiện, nhảy nhót từ ngón tay cái sang ngón trỏ, trong khi nó vuốt ngôi sao suốt chiều dài thanh Zar'roc.

Hai lưỡi kiếm vừa chạm nhau, Eragon đã biết bị sự phụ áp đảo, như trước đây nó từng thua kém Tà Thần và Arya. Eragon là một tay kiếm gương mẫu của loài người, nhưng không thể đối đầu với những kiếm sĩ mang đầy dòng máu phép thuật. Tay quá yếu, phản ứng quá chậm. Nhưng điều đó vẫn không thể ngăn cản nó cố tìm bằng được chiến thắng. Nó đánh bằng tất cả khả năng, cho dù kết quả thế nào.

Oromis thử tài học trò với đủ mọi thế đánh, bắt buộc Eragon phải dốc toàn bộ chiêu thức đã học, từ công tới thủ. Nhưng mũi kiếm của Eragon vẫn không chạm được tới ông. Như một cố gắng cuối cùng, Eragon biến đổi đường kiếm, tung ra những chiêu biến ảo có thể làm một tay kiếm lão luyện nhất phải bối rối. Nhưng tất cả cố gắng đó chỉ đem lại cho nó một cú đập trúng đùi.

Oromis la lớn:

- Di chuyển chân nhanh nữa lên. Kẻ nào đứng đờ như cây trụ đá, sẽ chết trong trận chiến. Kẻ nào mềm dẻo như cây sậy sẽ là người chiến thắng.

Sự vận chuyển toàn thân của vị lão tiên vô cùng uyển chuyển, một sự kết hợp hoàn hảo vừa tự chủ vừa hững hờ. Vô chup như một con mèo, tấn công như con ó. Tiến lui duyên dáng như một con chồn.

Được gần hai mươi phút, Oromis chợt thu hồi kiếm, mặt thoáng nhăn lại. Eragon nhận ra triệu chứng căn bệnh lạ lùng của sự phụ, vội phóng thanh Zar'roc. Đó là một hành động không cao thượng, nhưng Eragon quá tuyệt vọng, đang khao khát một sơ hở để được chạm kiếm vào sự phụ, dù chỉ một lần, cho hả.

Nhưng thanh Zar'roc không bao giờ đụng đến mục tiêu. Vì ngay khi Eragon vận mình, vươn tay quá đà, lưng bị căng ra, cơn đau bắt ngờ ập đến. Âm thanh cuối cùng nó nghe được là tiếng kêu thảng thốt của Saphira: “Eragon!”

Dù bị ngắt, Eragon vẫn còn lơ mơ hiểu. Nó không nhận biết được những gì chung quanh, chỉ thấy thịt da như lửa đốt, mỗi giây đau đớn kéo dài như vô tận. Khốn khổ nhất là nó không còn có thể làm gì để chấm dứt cơn đau này, chỉ còn biết chờ đợi... và chờ đợi...

Nằm thở dốc trong bùn lạnh giá, Eragon chớp mắt khi thị giác đủ sức tập trung để nhìn rõ sự phụ Oromis ngồi trên một chiếc ghế đầu kê bên. Nó quỳ lên, nhìn bộ quần áo mới vừa tiếc của vừa gồm ghỉếc. Bùn đất phủ từ đầu tóc xuống khắp người.

Saphira đang nóng lòng chờ Eragon tỉnh lại. Cô ả giận dữ hỏi dồn: “Sao anh cứ tiếp tục làm liều như vậy? Muốn chết à?”

Sự lo ngại của Saphira làm tiêu tan chút nghị lực còn lại trong Eragon. Vì chưa bao giờ Saphira tỏ ra hồ nghi phần thắng sẽ thuộc về Eragon. Từ những đụng độ tại Drass-Leona, Gil'ead hay Farthen Dur, hoặc trong bất kỳ tình huống nguy hiểm nào nó đã trải qua, niềm in của Saphira đã truyền thêm can đảm cho Eragon. Nó thật sợ hãi khi không được tiếp sức bằng niềm tin đó.

“Em nên tập trung vào bài học của mình đi.”

“Em nên tập trung vào anh thì đúng hơn.”

Eragon gắt: “Thầy kệ anh.” Nó như con thú bị thương, chỉ muốn một mình lặng lẽ liếm láp vết thương trong bóng tối.

Saphira im lặng, chỉ để sự liên lạc đủ cho Eragon lơ mơ đoán biết ah rồng vàng Glaedr đang chỉ dẫn cho Saphira về một loài cỏ độc, nhưng có thể nhai để chữa bệnh tiêu hóa.

Vuốt bùn dính đầy tóc, Eragon nhổ ra một giọt máu, lẩm bẩm:

- Mình cần phải lưỡi rồi.

Oromis hỏi:

- Con có cần ta chữa trị không?

- Dạ, không sao đâu, thưa sư phụ.

- Tốt. Vậy lau chùi kiếm rồi tắm rửa đi. Sau đó, trở lại thân cây ngồi suy tưởng, lắng nghe những ý nghĩa của rừng. Lắng nghe cho đến khi không còn gì để nghe nữa, rồi đến cho ta biết con học được những gì.

- Dạ.

Nhưng ngồi lên thân cây, những ý nghĩ và xúc cảm rối bời trong đầu làm nó không thể tập trung để mở trí, lắng nghe những sinh vật chung quanh. Hơn nữa, nó cũng không hứng thú làm chuyện này.

Dần dần sự tỉnh lặng của khu rừng làm nó cảm thấy bớt bức dọc. Tuy chưa hoàn toàn thoải mái vui vẻ, nhưng đủ để nó chấp nhận số phận an bài, muốn hay không vẫn phải làm. Eragon thầm nhủ: “Số của mình đã vậy rồi, trước sau gì cũng phải tập làm quen với nó thôi.”

Chỉ mười lăm phút sau, tâm trí Eragon minh mẫn bình thường trở lại, bắt đầu quan sát bầy kiến nó đã phát hiện hôm qua và cố gắng tìm hiểu tất cả những gì đang xảy ra chung quanh, theo lời sư phụ.

Nhưng nếu nó thả lỏng để những tư tưởng chung quanh thâm nhập vào trí não, ngay lập tức ngàn ngàn hình ảnh, âm thanh, màu sắc, mùi vị, sự đau đớn, niềm hoan lạc, loáng thoáng chồng chất lên nhau trong đầu nó. Lượng thông tin tràn ngập, nặng nề không chịu nổi.

Dù vậy, sự hiểu biết của Eragon về thế giới loài kiến cũng tiến bộ hơn. Nó đã có được bằng chứng đầu tiên về giới tính của loài này: con kiến khổng lồ nằm giữa tổ đang đẻ trứng. Như vậy đây là một chị kiến cái. Rồi khi theo bầy kiến đỏ bò lên thân cây hoa hồng dại, Eragon bắt gặp cảnh rộn ràng như đang có cuộc biểu dương lực lượng trước kẻ thù: có một vật gì đó phóng ra từ dưới chiếc lá giết con kiến mà Eragon đang gần bó. Rất khó đoán kẻ thù đó là gì. Vì bầy kiến đỏ bò lên thân cây hoa hồng dại, Eragon bắt gặp cảnh rộn ràng như đang có cuộc biểu dương lực lượng trước kẻ thù: có một vật gì đó phóng ra từ dưới chiếc lá, giết con kiến mà Eragon đang gần bó. Rất khó đoán kẻ thù đó là gì. Vì bầy kiến chỉ thấy từng phần của kẻ thù, nếu chúng là người, Eragon có thể nói, chúng đang bị tấn công bởi một con quái vật khổng lồ, to lớn như một con rồng, với cái hàm cứng như thép và tốc độ phóng ra bắt mỗi chớp nhoáng như đầu một ngọn roi.

Bầy kiến vây quanh quái vật như một bầy mã phu vây bắt con ngựa xổng chuồng. Chúng nhào vào kẻ thù không hề sợ hãi. Xông lên, ngoạm một miếng vào chân, rồi rút lui ngay, cho tới khi chúng túm được mấy cái càng rắn như sắt của đối phương. Tất cả cùng nhau hiệp lực liên tục khổng lồ chế kẻ xâm lăng. Chúng không hề ngưng tấn công, cho dù đã có hai chiến sĩ kiến hy sinh và nhiều thương binh rụng lá tả xuống đất.

Trận chiến thật quyết liệt. Chỉ có chiến thắng hay tháo chạy mới tránh được cái chết thảm khốc cho các chiến binh. Eragon nín thở theo dõi, kinh ngạc vì sự dũng cảm của bầy kiến và tự hỏi làm sao chúng có thể tiếp tục chiến đấu với những thương tích mà nếu một con người cũng sẽ phải xuôi tay. Sự hào hùng của chúng xứng đáng để thi nhân phải hát ca tán tụng.

Eragon say mê tới nỗi, khi trận chiến kết thúc, phần thắng thuộc về bầy kiến, nó la lớn làm những con chim ngủ trên cành choàng tỉnh giấc.

Thỏa mãn tò mò, Eragon thu hồi trí tưởng, bước lại cây hồng để nhìn tận mắt con quái vật vừa bị hạ. Thì ra đó chỉ là một con nhện bình thường màu nâu, mấy chân co quắp, đang bị lũ kiến kéo về hang làm lương thực.

Vừa định quay về, Eragon mới nhớ là vẫn chưa quan sát côn trùng, muông thú chung quanh. Nó nhắm mắt, bay bổng qua tâm trí những sinh vật khác nhau, cố gắng ghi nhớ những chi tiết thú vị nhất. Nhưng vì đã đói bụng và mệt mỏi sau cả giờ quan sát, Eragon trở về lều gặp sư phụ. Oromis hỏi:

- Con học được những gì?

- Thưa thầy, dù con lắng nghe suốt đêm ngày trong vòng hai mươi năm, con vẫn không thể hiểu biết hết tất cả những gì xảy ra trong rừng.

Oromis nhướn mày nói:

- Con đã tiến bộ rồi đó.

Sau khi nghe Eragon kể lại những gì đã thấy, ông bảo:

- Như vậy ta e là chưa đủ. Con cần cố gắng hơn nữa. Thầy biết con có thể làm được, vì con thông minh, có ý chí và con có tiềm năng để trở thành một kỵ sĩ tài ba. Xâm nhập vào tâm trí những sinh vật khác là điều rất khó khăn, do vậy con phải dẹp tất cả buồn bực, lo âu sang một bên, tập trung hoàn toàn vào việc trước mắt. Tâm phải an, mới có thể chỉ huy hành động được.

- Con đang cố gắng hết sức mình.

- Chưa đâu. Có lẽ cần phải có một đồng môn để cùng con thử tài cao thấp. Lúc đó, có thể con mới thi thố hết khả năng của mình.

Ông lấy từ trên kệ xuống một ổ bánh mì mới nướng, một lọ bơ hạt dẻ - thần tiên dùng thay bơ động vật - và hai cái bát.

Trên lò than hồng, một nồi hầm rau củ đang sôi.

Eragon gặm ghĩc nhìn nồi rau hầm; nó phát bệnh vì món ăn của thần tiên. Ước gì có một miếng thịt thay vì triển miên rau củ thế này. Để quên cơn thèm thịt, Eragon lên tiếng hỏi:

- Thưa thầy, vì sao con cứ phải tính toạ để suy tưởng mãi? Chỉ để tìm hiểu hành động của côn trùng, động vật, hay có một mục đích nào khác nữa không?

- Con không nghĩ ra được một động lực nào khác nữa sao?

Ông thở dài khi thấy Eragon lắc đầu:

- Hừ, đệ tử mới nào của ta cũng đều vậy cả, nhất là những kẻ thuộc loài người như con: tư tưởng là sức mạnh cuối cùng chúng tập luyện hoặc sử dụng, và cũng là sức mạnh chúng ít quan tâm nhất. Hỏi chúng về kiếm thuật chúng vanh vách kể ra hàng trăm chiêu thức. Nhưng bảo chúng giải quyết một vấn đề hay liên kết những ý kiến để tìm hiểu một sự kiện thì... chúng ngẩn ra nhìn. Con vẫn còn là một kẻ mới bước vào thế giới ma thuật - tên gọi chính xác của phép thuật là vậy - nhưng con phải bắt đầu tìm hiểu mối liên quan dày đặc của tư tưởng khi hành động.

- Là sao ạ?

- Hãy tưởng tượng con là Galbatorix với tất cả những thủ đoạn toan tính của lão. Varden hủy diệt đội quân Urgal của con với sự giúp sức của một kỵ sĩ rồng - một kẻ con biết đã từng được huấn luyện bởi một kẻ thù không đội trời chung nguy hiểm nhất, là Brom. Con cũng biết kẻ thù ồ ạt chuyển đến Surda, rất có thể để tấn công mình. Hãy thử đặt con vào địa vị Galbatorix, cách nào đơn giản nhất để giải quyết vấn đề? Tự mình cười rống bay vào cuộc chiến ư?

Eragon quậy bát súp rau tới nguội lạnh, mới chậm rãi trả lời:

- Theo con, dường như cách tốt nhất là: huấn luyện phép thuật ột đội quân, bắt chúng thề trung thành bằng cổ ngữ, rồi cho chúng lên lút xâm nhập vào Surda, âm thầm phá hủy những nỗ lực của họ, bỏ thuốc độc xuống giếng nước, ám sát Nasuada, đức vua Orrin và những người chủ chốt khác.

- Vậy thì vì sao Galbatorix chưa làm chuyện này?

- Vì... cho đến bây giờ, Galbatorix vẫn cho rằng Surda không đáng quan tâm, và vì mấy chục năm nay Varden ẩn cư trong lòng Farthen Dur, một nơi họ có thể kiểm tra tư tưởng những kẻ mới tới, để phát hiện quân gian. Điều này không thể thực hành tại Surda vì biên giới rộng và dân số quá đông.

- Những gì con nói rất gần với ý ta. Vậy thì trừ khi Galbatorix ra khỏi hang ổ Uru'baen của lão, mối nguy hiểm nhất con phải đương đầu trong thời gian chiến đấu trong hàng ngũ Varden, chính là những kẻ biết phép thuật. Con cũng biết rõ như ta, chống lại những kẻ có khả năng xâm nhập vào tâm trí mình là điều khó khăn vô cùng. Nhất là nếu đối thủ của con đã tuyên thệ bằng cổ ngữ sẽ giết con bằng bất cứ giá nào. Những đối thủ này chỉ niệm một câu thần chú là tâm trí con rối loạn. Tuy nhiên trong thoáng giây trước khi con bị hủy diệt, con vẫn còn có thể chống trả. Nhưng làm sao con hạ được kẻ thù nếu không biết kẻ đó ở đâu, là ai? Bây giờ là cốt lõi của vấn đề: làm cách nào để tự vệ trước những kẻ thù vô danh, những kẻ có khả năng vô hiệu hóa bất cứ sự đề phòng vật chất nào và giết ta chỉ bằng một câu thần chú?

Eragon bối rối mỉm cười:

- Con không biết... trừ khi, trừ khi con đọc được tư tưởng tất cả người chung quanh mới có thể biết kẻ nào định hãm hại mình.

Mặ sư phụ nó rạng rỡ hẳn:

- Vậy đó, Eragon thiếu hiệp. Đó là câu trả lời cho câu hỏi của con. Những buổi ngồi tĩnh tọa suy ngẫm sẽ thay đổi tâm trí con, để con có thể phát hiện và khai thác những nhược điểm nhỏ bé nhất của kẻ thù.

- Nhưng khi bị con xâm nhập vào tâm trí, những người biết phép thuật không phát hiện ra sao?

- Có chứ, nhưng không phải tất cả mọi người đều có thể phát hiện ra điều đó. Còn những người biết phép thuật, họ biết và họ sẽ sợ hãi. Vì sợ hãi, họ sẽ bảo vệ tâm trí họ, không để con xâm nhập. Chính vì vậy con sẽ phát hiện ra họ là ai.

- Mở ngõ ý thức có nguy hiểm không? Vì khi ta bị tấn công tinh thần, rất dễ bị đối phương áp đảo.

- Nhưng còn ít nguy hiểm hơn là mù tịt với thế giới chung quanh.

Eragon gật đầu, gõ nhịp lên thành bát, trầm ngâm một lúc lâu rồi lẩm bẩm:

- Nhưng... dường như có điều không đúng.

- Hả? Con nói thử xem.

- Còn sự riêng tư của con người? Ông Brom dạy con không bao giờ được phép can thiệp vào tâm trí ai, nếu không thật sự cần thiết... Con thấy áy náy khi lén lút xâm phạm những bí mật của người khác... những bí mật họ có quyền được giữ kín. Sao ông Brom không cho con biết về bài học này, nếu thật sự nó quan trọng đến thế chứ? Sao ông Brom không dạy con về phép tĩnh tọa và suy tưởng?

- Brom nói với con những điều thích đáng trong tình thế lúc đó. Hiểu biết quá nhiều một lúc, có thể làm hỏng một nhân cách hay có thể làm người ta ham mê quyền lực. Tất cả các đệ tử đều phải tĩnh tọa suy ngẫm như con, trong thời gian huấn luyện. Chỉ khi nào chúng ta biết chắc đệ tử đó đủ chín chắn, để chống lại sự cám dỗ, bài học này mới được truyền dạy. Đó là sự đột nhập vào những bí mật riêng tư, một điều con không hề muốn làm, nhưng nhờ đó con sẽ tìm hiểu được rất nhiều điều có ích cho chính bản thân con và cho cả Varden. Những gì thầy sắp nói đều rút ra từ kinh nghiệm của chính thầy và từ kinh nghiệm của các kỵ sĩ khác: đó là, trên hết tất cả, phương pháp này sẽ giúp con hiểu rõ những gì tạo nên hoàn cảnh của mỗi người. Từ đó sẽ làm nảy sinh trong con sự đồng cảm và lòng nhân ái, kể cả đối với một hành khách khổ nhất trong một thành phố tồi tàn nhất nước Alagaesia.

Hai thầy trò lặng lẽ ăn, một lúc sau, ông hỏi:

- Eragon, con có thể cho thầy biết, phương tiện tinh thần quan trọng nhất con người có được, là gì không?

Đắn đo một lúc Eragon mới trả lời:

- Tính quả quyết.

- Ta hiểu vì sao con đi đến kết luận như vậy. Vì sự quả quyết đã giúp con rất nhiều trong chuyến phiêu lưu này. Nhưng không. Ý thầy muốn biết phương tiện nào cần thiết nhất, để có thể lựa chọn ra một phương pháp tối ưu trong bất kỳ tình huống nào ta gặp phải. Những kẻ khù khờ cũng như những nhà thông thái đều có thể tỏ ra quả quyết như nhau. Vì vậy, quả quyết không phải là câu trả lời ta mong đợi.

Eragon thấy đây như là một câu đố. Nó thì thâm hiểm từng số câu, cố sắp đặt cho khớp nhau và tìm hiểu ngụ ý ẩn sau từ đó. Khổ nỗi, chưa bao giờ nó đạt được thứ hạng cao trong những lần thi giải câu đố hàng năm tại làng Carvahall. Chưa bao giờ nó giải được những câu đố mới nghe lần đầu. Nhưng rồi một câu nói của cậu Garrow chợt lóe lên trong đầu nó:

- Sự khôn ngoan. Khôn ngoan là phương tiện con người sở hữu được.
- Khá lắm, rất có lý, nhưng vẫn chưa đúng. Câu trả lời chính xác là: lý luận. Nói rõ hơn là khả năng phân tích một cách hợp lý nhất. Điều này chỉ có thể đạt được qua thời gian và kinh nghiệm.
- Nhưng thưa thầy, chẳng lẽ lòng tốt lại không quan trọng hơn lý trí sao? Nếu chỉ thuần lý trí, có thể đưa người ta đến những kết luận thiếu đạo đức. Trái lại, nếu có lương tâm và chính trực, chắc chắn người ta sẽ không gây nên những điều ô nhục.

Oromis nhếch môi cười:

- Con hiểu sai vấn đề rồi. Ta chỉ muốn biết phương tiện hữu hiệu nhất con người có được, bất kể kẻ đó là người tốt hay kẻ xấu. Ta đồng ý, trở thành một người đạo đức là điều quan trọng, nhưng ta cũng rất hài lòng nếu khi con phải chọn lựa: ban ơn người tinh cao thượng, hay dạy cho anh ta biết suy nghĩ một cách sáng suốt, con nên dạy cho hắn biết suy nghĩ sáng suốt thì tốt hơn. Trên đời này có quá nhiều vấn đề gây ra bởi những con người cao thượng nhưng đầu óc tối tăm. Lịch sử đã cung cấp cho chúng ta rất nhiều thí dụ về những con người tin là mình làm điều tốt, nhưng chính họ là những kẻ đã phạm vào những tội ác thật khủng khiếp, chỉ vì thiếu sáng suốt. Hãy nhớ điều này: không kẻ nào nghĩ mình là kẻ ác. Rất hiếm kẻ cho rằng mình đã có những quyết định sai lầm. Một con người có thể không thích sự chọn lựa của hắn, nhưng hắn vẫn sẵn sàng hành động - kể cả trong những tình huống xấu nhất - vì hắn tin rằng đó là sự chọn lựa thích hợp nhất trong thời điểm ấy. Trên lập trường đó, chúng ta thấy: là một người đang hoang mang chưa hẳn bảo đảm những hành động của ta đều tốt. Chúng ta vẫn phải tìm cách tự vệ để chống lại những kẻ mị dân, lừa bịp và đám đông điên rồ. Chúng ta cần phải có được sự hướng dẫn chính xác nhất để vượt qua cuộc đời ẩn chứa đầy bất trắc. Sự hướng dẫn đó là: Suy nghĩ hợp lý và sáng suốt. Suy luận không bao giờ phản lại con, trừ khi con không biết hay không thêm quan tâm tới kết quả việc mình làm.

- Nếu thần tiên suy luận sáng suốt như vậy, chắc các vị đều nhất trí trong hành động?

- Hầu như không bao giờ. Giống như những loài khác, chúng ta gắn bó trong một phạm vi rộng lớn của những giáo điều; và kết quả là: dù trong một tình huống giống nhau, mỗi người lại đưa ra một kết luận khác nhau. Ta có thể nói thêm, đó là những kết luận tùy tình thần suy luận theo quan điểm của mỗi cá nhân. Vả lại, đâu phải tất cả thần tiên đều được rèn luyện tinh thần suy luận một cách chính xác.

- Thầy định dạy con phương pháp này bằng cách nào?

Oromis cười tươi tỉnh:

- Bằng một phương pháp xưa nhất và cũng hiệu quả nhất: Tranh luận. Thầy sẽ đặt câu hỏi, con sẽ trả lời và được quyền bảo vệ ý kiến của riêng con. Thí dụ... vì sao con chống lại triều đình?

Câu hỏi làm Eragon bị bất ngờ:

- Như con đã từng nói, con chống triều đình để giúp những người đang phải chịu đựng ách thống trị của Galbatorix, và... lý do nhỏ bé hơn là... để trả mối thù.

- Như vậy là con tranh đấu vì lý do nhân đạo.

- Thưa thầy, nghĩa là sao?

- Là con tranh đấu để cứu giúp những người bị Galbatorix hãm hại và ngăn chặn lão gây đau khổ thêm nữa.

- Dạ, chính xác.

- A, vậy thì hãy trả lời ta, chàng kỵ sĩ trẻ: cuộc chiến của con với Galbatorix sẽ không là nguyên nhân gây thêm đau khổ cho nhân dân sao? Đa số dân chúng sống, sản xuất bình thường, không bị sự điên khùng của nhà vua đụng chạm tới. Con chứng minh sự xâm phạm đất đai, đốt phá cửa nhà, giết hại con cái họ bằng cách nào?

Eragon sững sờ, không ngờ sư phụ lại có thể đặt một câu hỏi như thế. Nó biết mình có lý, nhưng làm sao chứng minh được điều đó?

- Thầy không tin là Galbatorix phải bị lật đổ sao?
- Đó không phải là vấn đề ta đang hỏi con.
- Nhưng thầy phải tin, hãy nhìn những gì lão đã làm với các kỵ sĩ.

Nhúng mẩu bánh vào bát rau hầm, Oromis tiếp tục ăn, mặc Eragon hăm hăm tức giận. Ăn xong, ông khoanh tay, hỏi:

- Thầy làm con bị bất ngờ?
- Dạ, đúng vậy.
- Thầy hiểu. Nhưng hãy suy nghĩ kỹ về vấn đề này cho đến khi tìm ra câu trả lời. Thầy mong sẽ nhận được một câu trả lời thuyết phục.

92. Q.2 - Chương 33: Đóa Hoa Đen Rực Rỡ

Hai thầy trò dọn bàn, đem bát đĩa ra ngoài lau chùi bằng cát. Oromis bẻ vụn phần bánh còn lại, rải quanh nhà cho chim.

Trở vào trong, Oromis lấy giấy bút cho Eragon, rồi dạy nó về Liduen Kvaedhi, một lối chữ viết của ngôn ngữ cổ, cao quý hơn chữ viết cổ của loài người và người lùn nhiều.

Eragon đặt hết tâm trí vào những con chữ tượng hình đầy bí ẩn, vui mừng vì có việc không đòi hỏi gì ngoài sự chăm chú học thuộc lòng nét chữ.

Một tiếng sau, Oromis ngoắt tay bảo:

- Đủ rồi, mai học tiếp.

Trong khi Eragon vươn vai, dựa ghế, ông với tay lấy từ trên tường xuống năm cuộn giấy:

- Hai cuộn này là ngôn ngữ cổ, còn ba cuốn là chữ viết loài người của con. Chúng sẽ giúp con hiểu biết cả hai ngôn ngữ.

Lấy xuống cuộn thứ sáu dày cộm, ông đặt lên đồng giấy đã chất đầy trên tay Eragon:

- Đây là một cuốn tự điển. Hãy cố gắng đọc tất cả đi.

Khi sư phụ mở cửa cho nó, Eragon lên tiếng:

- Thưa sư phụ...
- Chuyện gì, Eragon?
- Bao giờ con bắt đầu luyện phép thuật?

- Phải tin tưởng vào thầy, thầy không trì hoãn việc rèn luyện con lâu đâu. Nào, bỏ mấy cuộn giấy lại bàn, thầy trò ta cùng đi khám phá những bí ẩn của ma thuật.

Trên bãi cỏ trước lều, Oromis đứng nhìn vực Tel'naer, quay lưng lại Eragon. Hai chân cân bằng với vai, hai tay chắp sau lưng, ông hỏi:

- Phép thuật là gì?
- Sử dụng cổ ngữ để điều khiển nội lực.

Im lặng một lúc, Oromis trả lời:

- Về căn bản thì con nói đúng đó. Nhiều người sử dụng phép thuật cũng không biết hơn vậy đâu. Tuy nhiên diễn tả như thế là con đã thất bại trong việc nắm bắt cái tinh hoa của phép thuật. Phép thuật là nghệ thuật tư tưởng, chứ không là sức mạnh hay ngôn ngữ. Như con đã biết, giới hạn ngôn ngữ không cản trở

việc con sử dụng phép thuật. Phép thuật tùy thuộc vào sự rèn luyện trí năng. Để bảo đảm cho con có đủ khả năng sống còn, nên Brom đã không dạy cho con theo đúng bài bản, đã bỏ qua phần tinh túy của phép thuật. Thầy cũng sẽ chỉ tập trung dạy con những kỹ năng, rất có thể, con cần đến trong những trận chiến sắp tới. Tuy nhiên, trái với những kỹ năng thô thiển Brom đã truyền cho con, thầy sẽ dạy con những ứng dụng hoàn hảo hơn, những bí kíp dành riêng cho các bậc đại cao thủ trong hàng ngũ kỵ sĩ: như bằng cách nào, chỉ với một ngón tay, con có thể hạ gục kẻ thù, phương pháp di chuyển tức thì một vật từ nơi này tới nơi khác, chỉ với một câu thần chú đủ để con phát hiện độc được trong món ăn thức uống, những cách thức khác nhau để con có thể thu hút công lực của kẻ khác để tăng cường nội lực của chính con; và bằng cách nào con có thể tăng cường nội lực tối đa khi cần thiết. Đây là những phương pháp rất hiệu nghiệm nhưng cũng tối nguy hiểm, không bao giờ được truyền cho các kỵ sĩ tập sự, nhưng trong hoàn cảnh này thầy phải truyền dạy cho con. Thầy tin tưởng con sẽ không lạm dụng chúng.

Rồi ông đưa cánh tay phải lên ngang vai, năm ngón tay cong lên như những cái vuốt.

- Aduma!

Eragon lom lom nhìn, từ dòng suối nhỏ bên lề, mặt nước xao động, kết thành một quả cầu, bỗng bồng bềnh trên không, rồi bay liệng qua những ngón tay của Oromis.

Dưới những tán cây rậm rạp, mặt suối thẫm đen, nhưng quả cầu nước trong suốt như thủy tinh, với những mảnh rêu, bụi đất trôi nổi bên trong.

Vẫn hướng mắt về chân trời, Oromis bật nói:

- Bắt lấy.

Ông ném quả cầu nước qua vai, về phía Eragon.

Eragon đón bắt, nhưng làn da tay vừa chạm quả cầu, nước vỡ ra tung tóe đầy ngực nó.

- Bắt bằng phép thuật chứ.

Bảo Eragon xong, ông lại niệm chú:

- Aduma!

Từ mặt suối, một quả cầu nước khác nhẹ nhàng bay lên tay ông, như một con chim ưng đã thuần thục vâng lời chủ.

Lần này ông ném quả cầu không báo trước. Nhưng Eragon đã kịp sửa soạn, tay đón quả cầu, miệng la lên:

- Reisa du adurna.

Quả cầu ngấp ngừng đứng lại trên bàn tay, nhưng cách làn da nó khoảng một ly.

Oromis gật gù:

- Không đúng cách, nhưng cũng có tác dụng.

Eragon tủm tỉm cười lẩm bẩm:

- Thrysta.

Quả cầu bay ngược về đường cũ, phóng thẳng tới mái tóc bạc của Oromis, nhưng nó không hạ đúng điểm theo ý định của Eragon, mà bay qua ông, quay vòng vòng rồi tăng tốc, lộn ngược về phía Eragon.

Quả cầu nước rắn chắc như một khối đá hoa cương, đập mạnh lên đầu nó, vang lên một tiếng “thịch”.

Cú va chạm đẩy Eragon lăn đùng trên mặt cỏ, mắt nổ đom đóm.

Oromis lên tiếng:

- Câu thần chú chính xác hơn phải là letta hoặc kogthr.

Lúc này ông mới quay lại nhìn đệ tử, nhướn một bên mày, kinh ngạc:

- Con làm trò gì vậy? Đứng lên. Định nằm vạ cả ngày sao?

Eragon cố đứng dậy, rên rầm:

- Vâng, thưa thầy.

Ông bắt đầu dạy Eragon những cách điều khiển nước khác nhau: tạo nước thành những nút thắt, thay đổi màu sắc ánh sáng phản chiếu, đông đặc nước thành hàng loạt hình thù theo ý muốn... Eragon thực hành tất cả những động tác đó không khó khăn chút nào.

Nhưng rồi buổi học kéo dài quá lâu làm Eragon đã có dấu hiệu lơ là thiếu tập trung. Nó cố không làm sư phụ nổi giận, nhưng chẳng hiểu mục đích của ông đang làm gì - dường như Oromis đang né tránh bất cứ câu thần chú nào đòi hỏi ông phải dùng đến chút sức lực. “Mình đã chứng tỏ hết khả năng rồi, sao sư phụ cứ bắt lặp đi lặp lại những điều căn bản?” Nghĩ vậy, Eragon lên tiếng hỏi:

- Sư phụ, con đã thuộc hết rồi, mình qua bài mới được chưa ạ?

Bấp cổ vị tiên ông cứng lại, hai vai gồng lên, thậm chí ông như nín thở trước khi bật ra câu hỏi:

- Có biết lễ độ là gì không, Eragon công tử? Hãy coi đây.

Nói xong ông lẩm nhẩm bốn câu cổ ngữ bằng một giọng quá trầm làm Eragon không hiểu nổi.

Nó chợt ứ ứ kêu lên, vì cảm thấy từ bàn chân lên tận đầu gối bị bao bọc bằng một áp lực đang vặn, xiết chặt bắp chân, làm cho nó bất động, không thể di chuyển được. Hơn thế nữa, dường như nó đang bị gói trong một lớp vỏ tôi.

Oromis bảo:

- Tự giải thoát đi.

Đây là một thử thách Eragon chưa từng trải qua bao giờ: làm cách nào phản công lại những câu thần chú của thần tiên. Nó có thể sử dụng một trong hai phương án để tháo gỡ sợi dây vô hình này. Để đạt hiệu quả cao nhất là phải biết, bằng cách nào Oromis đã làm nó thành bất động - sử dụng trực tiếp ảnh hưởng thân thể nó hay một nguồn lực từ bên ngoài -, lúc đó nó mới có thể chuyển ngược nguồn lực đó, tấn công lại để hóa giải. Hoặc nó có thể sử dụng một câu thần chú chung chung trong mọi trường hợp để ngăn chặn phép thuật của sư phụ. Nhưng chiến thuật này sẽ dẫn đến một cuộc đấu sức trực tiếp giữa hai thầy trò. Nó tự nhủ: “Sẽ có lúc xảy ra chuyện đó và mình chẳng hy vọng gì thắng nổi một thần tiên.”

Kết nối những câu cần thiết, Eragon lẩm bẩm:

- Losna kalfya iet.

Hãy buông chân ta ra.

Nội lực ào ào thoát ra nhiều hơn nó tưởng. Sự ê ẩm toàn thân suốt ngày nay, chuyển thành cảm giác rã rượi như vừa phải đi bộ qua một con đường dài từ sáng sớm. Rồi áp lực quanh chân nó biến mất, làm nó đứng lảo đảo khi răng lấy lại thăng bằng.

Oromis lắc đầu:

- Ngốc! Đại ngu ngốc! Nếu thầy không kịp rút lại thần chú thì con đã chết rồi. Đừng bao giờ dốc toàn lực ra như thế.

- Dốc toàn lực?

- Không bao giờ được sử dụng một câu thần chú chỉ có thể đem lại hai hậu quả: thành công hay chết. Nếu con bị kẻ thù trói chân và kẻ thù đó lại mạnh hơn con, nếu con dốc toàn lực để bẻ gãy phép thuật của hắn, con sẽ chết ngay.

- Vậy con phải làm sao?

- Để an toàn hơn, con phải sử dụng câu thần chú theo một quy trình, giúp con kết liễu sự việc một cách thận trọng theo đúng ý mình. Thay vì nói “buông chân ta ra”, đó là con đã dốc hết nội lực, con nên nói “giảm phép thuật đang trói chân ta xuống”. Hơi rườm rà, nhưng con có thể thăm dò được sức lực của đối thủ, và khi cảm thấy an toàn hãy tiếp tục. Nào, thử lại lần nữa.

Oromis vừa lẩm nhẩm mấy câu thần chú, chân Eragon lại bị một áp lực vô hình trói chặt. Nó mệt tới nỗi không chắc mình có thể chống chọi nổi với lần thử thách này. Tuy vậy, Eragon vẫn phải gom nội lực niệm chú.

Chưa nói hết mấy câu cổ ngữ, Eragon đã nhận biết một cảm giác kỳ lạ khi áp lực nặng nề gò bó đôi chân nó rơi lỏng dần. Cảm giác đó đơn trớn hai chân như nó đang được kéo khỏi một bãi bùn trơn và lạnh. Liếc nhìn sư phụ, nó thấy mặt ông căng thẳng như đang cố níu kéo một vật quý giá, không thể để mất. Một đường gân máu bên thái dương ông phập phồng đập mạnh.

Khi sợi dây kỳ bí trói chân Eragon không còn nữa, Oromis bật lùi ra sau như bị ong chích. Ông trừng trừng nhìn hay bàn tay, khung ngực gầy gò phồng lên. Ông cứ đứng như vậy chừng mấy phút, rồi lặng lẽ tới sát bờ vực. Hình ảnh đơn lẻ của vị tiên ông nổi bật trên nền trời nhợt nhạt.

Trong lòng Eragon đầy ân hận và thương cảm, giống như những cảm xúc lần đầu nó nhìn thấy cái chân tàn phế của rồng vàng Glaedr. Nó thầm rửa mình vì đã quá xúc xược với sư phụ, đã quá ơ hờ với sức khỏe suy yếu của ông, và đã thiếu niềm tin vào những lời ông đã phán đoán. Nó thầm nhủ: “Mình đâu phải là kẻ duy nhất phải chịu đựng những thương tích từ quá khứ.”

Eragon đã không hiểu đầy đủ câu nói của ông: “Trong thầy chẳng còn bao nhiêu phép thuật và khí lực.” Lúc này nó mới nhận ra một cách sâu sắc tình trạng và nỗi đau khổ của ông, nhất là đối với một thần tiên, đã được sinh ra và nuôi nấng bằng phép thuật.

Tiến tới trước sư phụ, Eragon quỳ gối, và theo đúng phong tục của người lùn, nó áp cái trán trần trụi sát mặt đất nói:

- Ebrithil, con xin thầy tha thứ.

Vị lão tiên không tỏ dấu hiệu nào là đã nghe những lời nói của đệ tử.

Hai thầy trò lặng lẽ giữ yên vị thế cho đến khi mặt trời lặn, tiếng chim ca hót những bản nhạc chiều, và không khí lạnh dần trong hơi sương. Từ phương bắc, tiếng vỗ cánh trở về của Saphira và Glaedr thoáng vọng lại.

Bằng giọng trầm lắng xa xôi, Oromis lên tiếng nói:

- Ngày mai chúng ta sẽ trở lại bài tập này và một số bài khác nữa. Con đồng ý chứ?

- Dạ, thưa thầy.

- Theo ta, tốt nhất là từ nay con nên cố gắng chỉ sử dụng cổ ngữ thôi. Đó là cách học nhanh nhất, vì chúng ta không còn bao nhiêu thời gian nữa.

- Kể cả khi con nói chuyện với Saphira.

- Đúng vậy.

Eragon hứa:

- Vậy thì con sẽ ngưng giảm mọi chuyện, cho đến khi không chỉ suy nghĩ, mà thậm chí cả khi nằm mơ, cũng bằng ngôn ngữ của sư phụ.

- Nếu con đạt tới được trình độ đó, công việc của chúng ta sẽ sớm thành công.

Ngừng một lúc, ông tiếp:

- Từ sáng mai, thay vì bay thẳng tới đây, thầy sẽ cử một thần tiên hướng dẫn con tới địa điểm luyện kiếm của hoàng cung Ellesméra. Con sẽ tập luyện tạo đó một tiếng rồi trở về đây như thường lệ.

- Thầy không dạy con sao?

- Ta không còn gì để dạy con nữa. Tài nghệ con ngang ngửa những kiếm sĩ cao thủ ta từng gặp. Việc còn lại bây giờ là con phải duy trì tài năng đã có.

- Tại sao con không thể rèn luyện với thầy, thưa sư phụ?

- Vì ta không hào hứng bắt đầu một ngày bằng đối đầu, xung khắc.

Ông nhìn thẳng Eragon, rồi dịu giọng tiếp:

- Và cũng vì đó là dịp tốt để con làm quen với những thần tiên sống tựa nơi này. A, nhìn kia, chúng đã trở về.

Hai con rồng lướt qua mặt trời bằng phẳng như một cái đĩa. Glaedr bay trước với tiếng vỗ cánh rào rào và thân hình đồ sộ in trên nền trời trước khi đáp xuống bãi cỏ, xếp gọn đôi cánh vàng, Saphira lẹ làng như một con én kể bên con đại bàng.

Để đảm bảo Eragon và Saphira quan tâm tới bài học của nhau, Oromis và Glaedr đặt hàng loạt câu hỏi. Bằng mối hợp tác và chia sẻ thông tin, Eragon và cô em rồng trả lời trôi chảy, chỉ hơi ngạp ngừng khi phải sử dụng cổ ngữ.

Tư tưởng Glaedr rầm rầm như sấm: “Khá lắm. Khá hơn nhiều rồi.” Cúi nhìn Eragon, anh rồng vàng tiếp: “Ta và kỵ sĩ phải mau chóng cùng nhau tập luyện.”

“Đúng vậy, Skulblaka.”

Glaedr thở khi một tiếng rồi lò cò chân trước còn lại, bò tới bên Oromis. Saphira nhào lại, cắn đuôi anh rồng già, lắc mạnh đầu như đang cố vặn cổ một con nai. Cô ả rúm mình khi bị Glaedr quay phắt lại, nhe nanh ngoạm một miếng ngay cổ. Eragon nhăn nhó vì không kịp bịt tai khi tiếng gầm vang lồng lộng của rồng vàng cất lên. Phản ứng cấp kỳ của Glaedr đủ để Eragon đoán biết, đây không phải lần đầu trong ngày Saphira chọc ghẹo và làm Glaedr nổi sùng. Nó phát hiện một cảm giác sôi nổi thích thú trong Saphira – như đứa trẻ có món đồ chơi mới – và cô ả còn tỏ ra say mê, gần như mù quáng, đối với anh rồng kia.

“Bình tĩnh nào, Saphira.”

Nghe Oromis nói, Saphira lùi lại, tuy nhiên thái độ nó không hề tỏ ra ân hận. Eragon lắp bắp nói lời xin lỗi, nhưng Oromis chỉ bảo:

- Hai con đi đi.

Eragon lẳng lặng leo lên con rồng. Nó phải thúc dục cô nàng mới chịu cất cánh và trước khi bay về Ellesméra. ả còn đồng đánh lượn mấy vòng.

- Mặc chứng gì em cần người ta vậy?

- Em chỉ giỡn thôi mà.

Đó là sự thật, vì cả hai đang trao đổi bằng cổ ngữ, tuy nhiên Eragon nghi hoặc còn một sự thật lớn hơn: “Đùa giỡn gì kỳ vậy. Em không nhớ bốn phận mình sao? Với...”. Cố tìm một từ chính xác nhưng không ra, Eragon đành phải sử dụng ngôn ngữ của loài người “... với kiểu khiêu khích như vậy, không chỉ Glaedr mà đến cả anh và sư phụ cũng phải tức điên lên. Em làm trở ngại công việc của chúng mình, em biết không? Trước kia em có bao giờ quá dỗi hơi như vậy đây.”

“Đừng lên mặt dạy đời với tôi.”

Eragon cười sảng sặc, quên là đang lơ lửng trên mây, thân mình nó suýt nhào khỏi vai Saphira: “Ôi! Làm gì mà ngoa ngoắt quá vậy cô em? Sau những lần em khuyên anh phải làm gì, anh chính là lương tâm của em, Saphira. Cũng như em là lương tâm của anh. Và bây giờ anh phải nhắc nhở em như em từng nhắc nhở anh: Đừng quấy rầy Glaedr nữa.”

Ả rồng im thín thít.

“Saphira?”

“Nghe rồi.”

“Tưởng điếc.”

Lẳng lẳng bay cả phút sau Saphira mới lên tiếng hỏi: “Bị hai cú choáng váng trong một ngày, anh sao rồi?”

Eragon nhớ: “Ê ẩm và mệt dừ. Vừa vì tập quyền, vừa vì tập kiếm. Nhưng nhất là vì hậu quả của vết thương. Cứ như bị bao bọc trong mây mù. Hy vọng anh còn đủ tỉnh táo cho đến hết khóa huấn luyện này. Nhưng sau đó... anh không biết sẽ làm được gì. Với tình trạng này làm sao giúp Varden chiến đấu?”

“Đừng nghĩ đến chuyện đó nữa. Anh không thể làm gì cho tình trạng sức khỏe của mình, mà càng nghĩ đến càng chỉ có hại thêm. Hãy cứ sống với hiện tại, nhớ về quá khứ và đừng sợ tương lai. Vì tương lai không tồn tại và có thể chẳng bao giờ xảy ra. Chỉ có hiện tại thôi.”

Eragon vỗ vai cô em rỗng, mỉm cười biết ơn. Bên phải nó, một con ó lượn vòng trên khoảng rừng thưa tìm mồi. Nhìn con chim, Eragon ngẫm nghĩ câu hỏi của thầy: “Con biện minh thế nào, khi cuộc chiến với Galbatorix sẽ là nguyên nhân gây ra bao tai ương, đau khổ?”

Saphira bỗng góp ý: “Em có câu trả lời rồi.”

“Sao?”

“Là Galbatorix có...” Nó ngập ngừng rồi bảo: “Thôi, em không nói đâu. Anh phải tự tìm ra câu trả lời.”

“Saphira, biết điều một chút coi.”

“Em rất biết điều. VÌ nếu anh không biết vì sao những gì chúng ta làm là đúng, chẳng lẽ anh chấp nhận đầu hàng Galbatorix vì những việc tốt chúng ta sẽ làm sao?”

Dù hết lời năn nỉ, Eragon không thể moi thêm được gì từ cô em bướng bỉnh. Saphira đã phong tỏa tư tưởng trong vấn đề này.

Trở lại nơi nghỉ, Eragon ăn nhẹ xong, vừa định mở một trong mấy cuốn bài học sư phụ mới đưa, thì có tiếng gõ cửa.

- Mời vào.

Eragon nói, lòng hy vọng Arya trở lại.

Đúng là nàng.

Arya chào Eragon và Saphira rồi nói:

- Hôm qua chàng tỏ ra quan tâm tới cung điện Tialdarí và những khu vườn phụ cận, tôi nghĩ chàng muốn có dịp tới thăm, nếu hôm nay chàng không quá mệt.

Nhìn Arya trong bộ váy dài màu đỏ thêu những hoa văn bằng chỉ đen, màu sắc hài hòa làm gợi nhớ đến bộ áo của nữ hoàng và càng làm hai mẹ con giống nhau hơn.

Eragon gạt mấy cuốn giấy sang một bên:

- Tôi rất vui mừng được ngắm nhìn nơi ấy.

Saphira hấp tấp nói ngay: “Ý anh ấy muốn nói là: chúng tôi rất vui mừng.”

Arya có vẻ ngạc nhiên khi thấy cả hai đều nói bằng cổ ngữ. Eragon vội cắt nghĩa đó là theo đề nghị của Oromis. Arya cũng nói bằng cổ ngữ:

- Một ý kiến rất tuyệt. Như vậy sẽ thích hợp hơn trong thời gian chàng sống tại đây.

Khi cả ba xuống tới gốc cây, Arya hướng dẫn Eragon và Saphira tiến về phía tây, tới một vành đai khác biệt của Ellesméra. Trên đường đi, họ gặp nhiều thần tiên và tất cả đều ngừng lại cúi đầu chào Saphira.

Một lần nữa Eragon lại nhận thấy: tuyệt nhiên không thấy bóng dáng tiên đồng ngọc nữ nào. Nó hỏi Arya. Cô nói:

- À, chúng tôi chỉ có vài trẻ em thôi. Hiện nay tại Ellesméra chỉ có Dusan và Alanna. Vì trẻ em rất hiếm, nên được chúng tôi coi như là những gì quý giá nhất trên đời. Có một đứa con chính là được ban tặng món quà đầy trách nhiệm và vinh hạnh cao quý nhất.

Sau cùng, họ tới trước một cửa vòm mọc ra giữa hai thân cây. Ván bằng cổ ngữ, Arya ngâm nga:

- Rễ cây, chùm nho, hãy để ta qua bằng chính máu này của ta.

Hai cánh cửa rung lên rồi bật mở. Năm con bướm lớn từ trong vỏ cánh bay lên bầu trời chạng vạng. Qua khỏi cửa là một vườn hoa rộng lớn được sắp đặt một cách tự nhiên, hoang sơ như một cánh đồng cỏ dại. Chỉ một chi tiết làm hé lộ sự tham gia của kỹ xảo: tràn ngập những loài cây khác nhau, rất nhiều loài hoa nở trái mùa, hoặc những loài tới từ những xứ có thời tiết nóng hơn hay lạnh hơn nơi này, những loài cây không thể phát triển nếu không có phép thuật của thần tiên. Toàn bộ khung cảnh được chiếu sáng bằng những ngọn đèn xanh ngọc không có lửa, tăng cường thêm bởi những bầy đom đóm nhào lộn trên không.

Arya nhắc nhở Saphira:

- Coi chừng, đừng để đuôi quét qua những luống hoa.

Qua khu vườn tới những hàng cây rải rác, rồi cây cối dày đặc hơn, mọc sát nhau thành một bức tường. Eragon nhận ra nó đang đứng trước một ngưỡng cửa, nếu không bước vào thì không thể ngờ bên trong là một đại sảnh bằng những thân cây bóng lộn.

Đại sảnh toát ra một không khí ẩm áp, thân mật, vừa tĩnh lặng vừa thoải mái êm đềm. Tạo nên bằng ba thân cây, phía trong được lột vỏ và đánh bóng bằng dầu làm mặt gỗ sáng ngời như mã não. Giữa những thân cây là những lỗ hổng đều đặn dùng như ô cửa sổ. Hương lá thông nghiền vụn thơm lừng trong không khí.

Tất cả những thần tiên có mặt trong đại sảnh - vị viết, vị đang đọc và trong một góc tối mấy vị đang thổi sáo trúc - đều ngừng lại, cúi đầu khi thấy Saphira.

Arya nói với Eragon:

- Nếu không phải là rồng và kỵ sĩ, thì chàng và Saphira đã ngụ tại nơi này.

- Ở đây tuyệt quá.

Arya hướng dẫn Eragon và Saphira tới tất cả những nơi trong khu vực đủ rộng cho Saphira có thể tiến qua. Mỗi căn phòng là một ngạc nhiên thú vị, không căn nào giống căn nào. Nhưng tất cả đều có một cách thiết kế khác nhau để hài hòa cùng với rừng cây. Trong một phòng, một dòng suối bạc róc rách tuôn xuống từ những bức tường cây, êm đềm chảy qua mạch đá cuội trên sàn, rồi đổ ra ngoài trời. Phòng khác, chung quanh vách tràn ngập màu xanh của cây leo và những bông hoa loa kèn hai màu hồng và trắng.

Rất nhiều tác phẩm nghệ thuật từ những bức fairth (tác phẩm tạo ra bằng phép thuật) tới tranh vẽ, tượng điêu khắc, tranh kính nhuộm màu rực rỡ.

Trong ngôi lều vải nối liền hai ngôi nhà, họ gặp nữ hoàng Islanzadí. Bà hỏi thăm về chuyện học và tình trạng chấn thương trên lưng của Eragon. Nó lễ phép trả lời. Nữ hoàng có vẻ hài lòng, bà hỏi han Saphira vài câu rồi quay đi.

Sau cùng khi trở lại khu vườn, Eragon ngơ ngẩn lắng nghe giọng Arya bỗng trầm cất nghĩa sự khác nhau của đủ loài hoa muôn màu muôn vẻ: xuất xứ của chúng, chúng được bảo quản và biến đổi bằng phép thuật như thế nào. Cô chỉ một loại hoa giống như hoa độc được trắng, bảo:

- Những cánh hoa này chỉ nở ra vào ban đêm.

Eragon hỏi:

- Nàng thích loài hoa nào nhất?

Arya mỉm cười, dẫn Eragon tiến tới một cây sát mé vườn, bên hàng sậy mọc quanh bờ ao. Cuốn quanh những cành thấp của cây là một dây khêu-ngư-hoa với ba chiếc nụ đen mướt như nhung.

Cúi mình thối nhẹ lên mấy nụ hoa, Arya thì thầm:

- Nở ra!

Những cánh hoa đen mun xào xạc xòe ra, để lộ lớp phấn ngay chính giữa. Một màu xanh vương giả lóng lánh tỏa từ đài hoa lên những cánh hoa u tối, như dấu hiệu của sự chuyển tiếp từ ngày qua đêm.

Arya hỏi:

- Đây không phải là những bông hoa đáng yêu và hoàn hảo nhất sao?

Eragon ngẩn nhìn, hoa và người giống nhau làm sao?

- Vâng... đúng vậy... rất đáng yêu...

Nó vụt nói thật nhanh:

- ... như nàng vậy.

Saphira kêu lên cảnh giác: “Eragon!”

Arya nhìn thẳng Eragon cho đến khi nó phải quay nhìn hướng khác. Khi lấy hết can đảm nhìn lại, nó bỗng ngượng chín người thấy nụ cười còn phảng phất trên môi Arya. Đường như nàng thích thú vì phản ứng của nó.

- Vì chàng quá tốt nên nói vậy đó thôi.

Arya nói nhỏ. Vuốt ve cánh hoa, cô ngược nhìn Eragon, tiếp:

- Vào một ngày hạ chí, cách nay đã lâu rồi, Faolin tạo ra loài hoa này dành cho riêng tôi.

Vừa nặng nề lê bước, Eragon vừa lăm bắm trả lời mấy câu vô nghĩa. Cảm thấy buồn bực, đau xót vì cô ta coi lời khen của nó chẳng là gì, Eragon chỉ muốn niệm một câu thần chú để biến khỏi đây ngay.

Nó ráng bình tĩnh nói:

- Xin lỗi Arya Svit-kona, muộn rồi, chúng tôi phải về thôi.

Nụ cười cô càng tươi hơn:

- Tôi hiểu mà, Eragon.

Tiến khách tới vòm cửa chính, Arya nói:

- Chúc ngủ ngon, Saphira. Ngủ ngon nhé Eragon.

Saphira cũng nói: “Chúc ngủ ngon, công nương Arya.”

Dù đang rất ngượng ngùng, Eragon cố hỏi:

- Chúng ta sẽ gặp lại ngày mai chứ?

Arya nghiêng đầu:

- Chắc là ngày mai tôi bận lắm.

Rồi cánh cửa khép lại, không để Eragon nhìn thấy Arya nữa.

Cúi gập mình trên lối đi, Saphira chúi mũi vào sườn Eragon: “Leo lên đi, đừng mơ mộng nữa.”

Khi Eragon yên vị, Saphira vươn người đứng dậy. Bước được vài bước, cô bỗng đứng đĩnh hỏi: “Anh phê phán thái độ của em đối với Glaedr, rồi anh lại hành động y như vậy. Anh nghĩ sao?”

“Em biết tình cảm của anh đối với Arya mà.”

“Xì! Nếu lương tâm anh là của em, và lương tâm em là của anh, em phải có bổn phận nhắc nhở khi anh hành động như một con rối. Anh không sử dụng phương pháp lý luận sao cho hợp lý, như lời sư phụ vẫn dạy chúng ta. Anh mong chuyện gì xảy ra giữa anh và cô ta. Hãy nhớ Arya là một công chúa.”

“Thì sao nào? Anh là một kỵ sĩ.”

“Cô ta là thần tiên, anh là một con người.”

“Càng ngày trông anh càng giống thần tiên đó thôi.”

“Ôi trời, Eragon, cô ta hơn một trăm tuổi rồi đấy.”

“Anh cũng sẽ sống lâu như nàng và bất cứ thần tiên nào khác.”

“A, nhưng lúc này thì chưa. Vấn đề là ở đó. Anh không thể vượt qua được khoảng cách biệt lớn như vậy. Cô ta là một người đàn bà đã trưởng thành, còn anh...”

“Cái gì? Anh thì sao? Là một thằng nhóc? Em định nói vậy chứ gì?”

”Không. Sau những gì anh em ta đã thấy, đã làm, anh đâu còn là một chú nhóc nữa. Ý em là anh còn trẻ, kể cả so sánh với đời sống ngắn ngủi của loài người, chứ đừng nói chỉ tới người lùn, thần tiên hay loài rồng.”

“Như em chứ gì?”

Câu bắt bẻ làm Saphira nín lặng một lúc, nhưng rồi nó lại tiếp:

“Eragon, em chỉ muốn bảo vệ anh. Thật tình chỉ có vậy thôi. Em mong anh có hạnh phúc, nên em sợ anh sẽ không được hạnh phúc nếu cứ khăng khăng theo đuổi Arya.”

Cả hai vừa sửa soạn đi nghỉ, chợt nghe tiếng cửa chớp ngoài tiền sảnh bật mở và tiếng áo giáp leng keng như có người đang leo lên. Chụp thanh Zar'roc, Eragon nhảy tới sau cửa lưới, sẵn sàng nghênh chiến kẻ đột nhập. Nhưng nó buông thông tay khi thấy Orik đứng dưới sàn. Ông lùn nâng chai tu ừng ực, rồi lườm Eragon:

- Cậu trốn đâu mất tăm vậy? Chẳng biết cậu ở đâu mà tìm, tôi phải lấy rượu giải sầu đây. Bây giờ vớ được cậu rồi, chúng ta sẽ nói gì đây, khi cả hai ta đều ở trong cái tổ chim quý hóa này.

Eragon nắm cánh tay Orik kéo lên, kinh ngạc vì ông lùn cứng rắn như một tảng đá thu nhỏ. Khi Eragon buông tay, Orik lao đảo như chỉ chờ một khiêu khích nhỏ là lộn nhào ngay xuống dưới. Nó bảo:

- Vào đi, ở ngoài này ông bị cảm mất thôi.

Hấp háy đôi mắt tròn xoe, sâu hoắm, ông lùn lom lom nhìn Eragon:

- Khắp cái nơi lưu đầy toàn cây với lá này, tôi chẳng thấy cậu đâu. Cậu bỏ tôi với đám thần tiên. Khốn khổ! Toàn là lũ dở hơi. Chán không chịu nổi.

Eragon gườm gườm ân hận:

- Tôi xin lỗi không đến thăm ông, Orik. Nhưng tôi bận học quá. Nào, đưa áo khoác cho tôi. Ông uống gì vậy?

- Faelnirv. Sáng chế tuyệt vời nhất mà thần tiên làm được. Cái này hay lắm, nó làm mình ba hoa thoải mái. Những lời nói tuôn ra ào ào như tôm cá lách tách nhảy trên nước, cuộn cuộn như dòng sông...

Ông lùn có vẻ khoái trá vì những lời ví von độc đáo, để mặc cho Eragon đẩy vào phòng ngủ. Thấy Saphira, ông đưa cao chai rượu:

- Chào răng thép. Chúc mi rực sáng như than hồng trong lò rèn của Morgothal.

Saphira gối đầu lên thành giường nói: “Chào ông Orik. Chuyện gì làm ông ra nông nổi này? Chẳng giống ông chút nào.”

Eragon nói lại lời cô rồng. Orik hỏi lại:

- Chuyện gì ư?

Ngồi phịch xuống cái ghế Eragon mới đưa, hai chân đùng đùng cách mặt sàn mấy phân, Orik lắc đầu lia lịa.

- Thần tiên chỗ này, thần tiên chỗ kia. Tôi chết chìm trong đám thần tiên và những lễ nghi dở hơi của họ. Đúng là một đám lảm lì, tàn nhẫn. Suốt ngày chỉ toàn những kính thưa ngài có, bẩm thưa ngài không.

Ông rầu rĩ hỏi Eragon:

- Tôi biết làm gì trong suốt thời gian cậu bay bổng học tập lung tung khắp nơi? Ngồi lẩn thẩn bẻ ngón tay rồi hóa đá để theo về với tổ tiên ông bà sao? Nói đi, chàng kỵ sĩ tài ba.

- Ông không có công việc hay trò giải trí gì để giết thì giờ sao?

- A ha, có chứ, tôi là một tay thợ rèn đầu đến nỗi tồi. Nhưng vì sao tôi lại phải tạo ra những áo giáp, vũ khí sáng ngời cho những kẻ không biết quý trọng những thứ đó chứ? Ở đây tôi là một tên vô dụng. Vô dụng như một con dê Feldunost ba chân vậy.

Eragon đưa tay về phía chai rượu, nói:

- Tôi được phép chứ?

Orik hết nhìn chai rượu lại nhìn Eragon, rồi nhả mặt, trao cho nó.

Rượu faelnirv trôi qua họng, lạnh buốt như nước đá. Uống hai ngụm lớn, Eragon trao chai lại cho Orik. Ông lùn tiếc rẻ nhìn chút xíu rượu còn lại, hỏi Eragon:

- Nào, cậu và Saphira moi được những gì từ ông tiên già Oromis?

Hết chắc lưỡi lại hít hà, ông lùn lắng nghe Eragon thuật lại việc huấn luyện, chuyện nó chúc phúc làm cho đứa trẻ ở Farthen Dur, chuyện về cây Menoa và tất cả những gì xảy ra trong mấy ngày qua. Sau cùng kết thúc bằng đề tài nó đang tha thiết nhất lúc này: Arya. Thêm can đảm nhờ rượu, Eragon thổ lộ tình cảm của nó đối với Arya và cô nàng đã hờ hững với tấm lòng của nó như thế nào.

Orik xua xua ngón tay:

- Eragon, đừng đùa với số mệnh...

Uống thêm ngụm rượu, ông ậm ừ:

- Arya... Nhưng thôi, tôi là ai mà dám phê phán đúng sai chứ?

Saphira đang lim dim, chợt hỏi:

- Ông có vợ chưa, Orik?

Câu hỏi làm Eragon ngạc nhiên, vì nó cũng vẫn luôn thắc mắc về đời tư của ông lùn. Orik nói ngay:

- Eta. Chưa. Nhưng tôi đã hứa hôn với Hvedra, con gái của Thorgerd Một-Mắt và Himinglada. Chúng tôi định cưới mùa xuân này, thế rồi Urgal tấn công, sau đó đức vua Hrothgar phái tôi theo chuyến đi đáng nguyên rửa này.

- Cô ta thuộc dòng tộc Ingeitum?

- Tất nhiên. Tưởng tôi có thể cưới một cô gái ngoài dòng tộc sao? Cô ấy là cháu nội của bà dì Vardrun, họ hai đời của đức vua. Bắp chân cô ấy tròn và trắng mịn như sa tanh, má hồng như táo chín. Tôi chưa hề thấy cô gái lùn nào đẹp hơn Hvedra.

Eragon bảo:

- Tôi tin chắc, ông sẽ gặp lại nàng không lâu nữa đâu.

- Hừ, cậu tin có người khổng lồ không? Những người khổng lồ cao lớn, dũng mãnh, râu rìa, ngón tay to đùng như cán cuốc ấy.

- Tôi chưa bao giờ thấy, cũng chẳng hề nghe nói đến người khổng lồ như thế... ngoài chuyện cổ tích. Nếu có thật thì cũng ở đâu đó, làm gì có ở Alagaesia.

- A ha ha, vậy mà có đấy.

Về vấy cái chai trên đầu, Orik nói:

- Nào, kị sĩ, cho tôi biết, nếu thành linh một người khổng lồ đáng sợ như thế gặp cậu ngoài vườn, hẳn sẽ gọi cậu là gì?

- Eragon, tôi đoán thế.

Thúc khuỷu tay lên mạn sườn Eragon, ông lùn cười ha hả:

- Không không. Hắn sẽ gọi cậu là thằng lùn. Vì với hắn cậu chỉ là một thằng lùn. Hiểu chưa? Thần tiên và loài người là những gã khổng lồ. Họ tràn lan trên mặt đất này. Họ nện chân thành thịch và phủ bóng lên chúng tôi. Ha ha ha...

Orik cười nghiêng ngả làm cái ghế lật ngửa ra sau, quăng ông lặn đùng xuống sàn.

Eragon nâng ông ta dậy, nói:

- Tôi nghĩ, tối nay ông nên ngủ lại đây. Tình hình này ông không lặn mò xuống những bậc thang tối thui kia được đâu.

Ông lùn hoan hỉ đồng ý ngay, để Eragon cởi giáp, đẩy ông xuống giường. Sau đó nó thở dài, che đèn, rồi nằm ghé xuống đệm.

Lơ mơ ngủ, Eragon còn nghe tiếng ông lùn lẩm nhẩm:

- Hvedra... Hvedra... Hvedra của ta...

93. Q.2 - Chương 34: Bản Chất Của Tội Ác

Ngồi bật dậy vì tiếng rung của cái dụng cụ báo giờ, Eragon vợ vội con dao sẵn, nhảy khỏi giường, đề phòng bị tấn công. Nó há hốc mồm thở, toàn thân như kêu thét lên phản đối vì những lạm dụng quá sức trong hai ngày vừa qua.

Eragon chớp mắt nhìn quanh, trời đã sáng bạch, Orik có lẽ đã ra đi từ lúc tỉnh mơ. Nó rên lên một tiếng rồi tập tễnh như ông già bị thấp khớp, bước vào phòng tắm.

Sau mười phút cùng Saphira đứng chờ dưới gốc cây, Eragon mới thấy một thần tiên tóc đen, vẻ đạo mạo tiến lại, hai ngón tay chạm môi, cúi đầu rồi giành phần nói trước nó:

- Cầu xin số phận tốt lành đến với người.

Eragon cũng đặt ngón tay lên môi, cúi đầu đáp lễ:

- Cầu xin các vì sao bảo vệ người. Sự phụ Oromis phải người tới, phải không?

Không thèm nhìn lại và trả lời Eragon, vị tiên tóc đen quay sang Saphira:

- Xin chào, ta là Vanir thuộc tộc Halbthin.

Eragon bực tức rửa thềm trong khi Saphira cúi đầu chào lại. Lúc đó Vanir mới lên tiếng bảo Eragon:

- Ta sẽ hướng dẫn mi tới nơi luyện kiếm.

Hắn quay đi ngay không đợi Eragon kịp trả lời.

Rải rác trong sân luyện kiếm đã có những cặp hoặc từng nhóm thần tiên đang tập luyện. Với sức mạnh thiên phú, những đường kiếm của họ ào ào như vũ bão, lạnh lẽo như tia chớp. Hàng loạt tiếng vũ khí va chạm rung lên như chuông ngân. Dưới những tán cây quanh sân, một số thần tiên tách riêng lẻ, đang luyện Xà-Hạc quyền với những chiêu thức biến ảo, duyên dáng và phức tạp. Eragon tự nhủ mình không bao giờ đạt đến mức tuyệt diệu như vậy được.

Sau khi tắt cả ngừng tay, cúi chào Saphira, Vanir rút khỏi bao thanh kiếm mảnh mai, bảo Eragon:

- Bàn-tay-bạc, nếu bảo vệ được kiếm mình, chúng ta có thể bắt đầu.

Eragon lo lắng nhìn những kiếm khách thần tiên phi phàm chung quanh, tự nhủ: “Mình chỉ sẽ làm trò cười cho họ mà thôi.”

“Anh sẽ không sao đâu, đừng lo.”

Tuy Saphira nói vậy, nhưng Eragon cảm thấy chính cô em rồng cũng đang lo lắng cho ông anh.

Hai tay Eragon run lên vì sợ khi cầm thanh Zar'roc thủ thế. Thay vì xông lên tấn công, nó đảo bước, né tránh từ xa, ráng không để bất cứ điều gì có thể gây thêm một lần bị choáng ngất nữa. Nhưng dù cố gắng

thoát khỏi những đường kiếm của đối phương, Eragon vẫn bị bốn chiêu chớp nhoáng của Vanir đánh trúng mạn sườn, ống quyển, hai vai.

Về mặt đạo mạo trầm tĩnh của Vanir lúc bắt đầu thoát trở thành vẻ giễu cợt khinh khi. Phóng mình nhảy tới, hấn lướt nhẹ kiếm suốt chiều dài thanh Zar'roc, đồng thời xoay vòng Zar'roc, xoắn mạnh cườm tay Eragon. Không chịu nổi sức mạnh của thần tiên, Eragon buông thanh kiếm bay vọt khỏi tay.

Vanir dí mũi kiếm ngay cổ Eragon, nói:

- Chết.

Gạt lưỡi kiếm của Vanir, Eragon lê chân, cúi nhặt thanh Zar'roc. Vanir lại nói:

- Như vậy là chết rồi. Đánh đấm thế này, sao mi có thể mong hạ được Galbatorix? Dù biết mi là một con người yếu ớt, ta cứ tưởng mi khá hơn nhiều.

- Vậy sao mi không tự đi mà đánh với Galbatorix, thay vì trốn chui nhủi trong đất Du Weldenvarden này?

Vanir giận sôi gan, nhưng giọng nói vẫn lạnh lùng đầy ngạo mạn:

- Vì ta không phải là một kỵ sĩ rồng. Nếu là kỵ sĩ, chắc chắn ta sẽ không là một kỵ sĩ hèn nhát như mi.

Khắp bãi tập bỗng im lặng như tờ.

Quay lưng lại Vanir, Eragon ngửa mặt nhìn trời, thầm rít lên: “Đây là một thử thách nữa mình phải vượt qua.”

Vanir vẫn tiếp tục:

- Ta nhắc lại: đồ hèn. Máu mi loãng như tất cả dòng giống loài người của mi. Ta nghĩ chắc Saphira đã mắc mưu Galbatorix, nên đã bối rối chọn lầm mi làm kỵ sĩ.

Các thần tiên chung quanh cũng sờ trước những lời nói của Vanir, họ râm ran với nhau, công khai phản đối thái độ vi phạm thô bạo nghi thức xã giao của hắn.

Eragon nghiêng rặng. Nhục mạ nó, nó còn chịu nổi, nhưng không được đụng tới Saphira. Saphira lập tức chuyển động khi cảm thấy sự giận dữ, đau đớn, sợ hãi bùng lên trong lòng ông anh. Eragon quay phắt lại, mũi kiếm rít lên trong không khí.

Đường kiếm đó có thể giết chết Vanir, nếu hắn không kịp chống đỡ. Hắn kinh ngạc vì chiêu kiếm cực kỳ hung hãn của Eragon. Không trì hoãn một giây, Eragon đẩy lùi Vanir vào giữa sân, với những đường kiếm đâm, chém tới tấp; quyết tâm làm hắn phải bị thương. Nó rạch mạnh một đường trên hông Vanir đủ có thể làm tóe máu, dù thanh kiếm đã được bao phủ, làm cùn bằng phép thuật.

Nhưng ngay lúc đó, cơn đau như bẻ gãy lưng, Eragon nhận biết sự đau đớn bằng cả năm giác quan: tai nó ù lên như ào ào toàn tiếng thác đổ, lưỡi tanh mùi kim loại, nước mắt cay sè, hai lỗ mũi nồng nặc mùi chua như giấm; và trên tất cả là cảm giác. Tà Thần vừa xé banh lưng nó ra.

Nó còn có thể thấy Vanir đứng nhìn xuống nó với nụ cười nhạo báng. Lúc đó nó mới nhận ra Vanir còn rất trẻ.

Sau cơn choáng váng, Eragon chùi máu trên miệng, rồi xòe tay trước mắt Vanir, hỏi:

- Loãng lắm không?

Thay vì trả lời, Vanir tra kiếm vào bao, quay bước. Eragon hỏi lớn:

- Đi đâu? Việc chúng ta chưa xong mà.

- Sức khỏe mi không thể đấu được nữa.

- Cứ thử coi.

Dù thua sút thần tiên, nhưng nó không để cho họ có dịp coi thường. Nó sẽ làm họ phải nể phục, quyết đấu cho đến phút cuối cùng.

Sau khi Eragon hoàn tất luyện kiếm cùng Vanir đúng thời gian Oromis đã quy định, Saphira tiến tới, đặt cái móng to đùng lên ngực Vanir, nói: “Chết.”

Các thần tiên vội lảng ra xa. Mặt Vanir xanh nhợt như tàu lá.

Vừa cất cánh lên cao, Saphira nói ngay: “Sư phụ nói đúng.”

“Đúng chuyện gì?”

“Anh ráng sức hơn khi có đối thủ.”

Trở về lều sư phụ, thời gian còn lại trong ngày tiếp tục như thường lệ: Eragon ở lại, còn Saphira bay theo Glaedr để học tập.

Hốt hoảng vì sư phụ ra lệnh luyện thêm mấy đường Xà-Hạc quyền mới, nhưng Eragon vẫn cố lấy can đảm tuân theo. Tuy nhiên mấy chiêu thức nhẹ nhàng không làm nó bị chấn thương.

Điều đó, cùng với sự tĩnh tọa trong trắng trống, cho nó cơ hội suy ngẫm câu hỏi sư phụ đã đưa ra ngày hôm trước.

Trong lúc suy ngẫm, Eragon quan sát bầy kiến đỏ của nó đang ào ạt xâm lăng và cướp lương thực của một tổ kiến nhỏ hơn. Kết thúc cuộc tàn sát, đối phương chỉ còn lại ít con sống sót – bơ vơ vô vọng – trên khoảng trống đầy lá thông cần cỗi.

“Giống như những con rồng ở Alagaesia”, Eragon thầm nghĩ. Liên tưởng từ những con kiến vừa biến mất, nó so sánh với số phận hẩm hiu của rồng. Dần dần câu trả lời cho vấn đề của nó hé lộ. Một giải pháp làm nó có thể tin và ứng dụng vào cuộc sống.

Chấm dứt buổi tĩnh tọa, Eragon trở về lều.

Khi Oromis đang dọn ăn trưa, Eragon lên tiếng nói:

- Con hiểu vì sao dù hàng ngàn người có thể chết, việc chiến đấu cùng Galbatorix vẫn là điều đáng phải làm.
- Vậy sao? Hãy nói cho thầy biết.
- Vì suốt mấy trăm năm qua, sự đau khổ do Galbatorix đã gây ra, lớn hơn rất nhiều những gì chúng ta có thể gây ra trong một thế hệ. Chúng ta cũng không thể đợi chờ lão chết, vì lão không giống một bạo chúa bình thường. Lão còn có thể thống trị nhiều thế kỷ, thậm chí cả thiên niên kỷ - và suốt thời gian đó lão vẫn tiếp tục hành hạ, đầy ải nhân dân - trừ khi chúng ta... bắt lão ngừng lại. Nếu lão trở nên mạnh hơn, lão sẽ tiến tới tàn sát và bắt làm nô lệ cả người lùn và thần tiên tại Du Weldenvarden này. Và...

Nó ngập ngừng tiếp:

- ...và vì việc giải thoát hai trứng rồng khỏi tay Galbatorix là cách duy nhất để cứu loài rồng.

Ấm nước trên lò than réo sôi sùng sục. Oromis đứng dậy, lấy ấm khỏi bếp, pha trà. Ông hỏi:

- Vậy là con đã hiểu?
- Con hiểu nhưng không được vui.
- Đúng là không vui. Nhưng bây giờ chúng ta có thể tin tưởng là con sẽ không chùn bước khi phải đối đầu với những bất công và tàn bạo mà Varden sẽ khó tránh không phạm phải. Chúng ta không muốn con bận trí vì những hoài nghi, thắc mắc; trong khi sức lực và sự tập trung của con là điều vô cùng cần thiết. Con có tin Galbatorix là kẻ độc ác không?
- Tất nhiên con tin.
- Con có tin là hắn ỉnh là kẻ có tội không?
- Không, con không tin.
- Vậy thì chắc con tin Tà Thần Durza là quỷ dữ?

Những mảnh vụn quá khứ Eragon đã moi được từ Durza trong cuộc đấu tại Tronjheim trở lại trong tâm trí, gọi Eragon nhớ lại thời trai trẻ của Tà Thần – khi đó là chàng trai Carsaib, rồi khi hắn trở thành nô lệ của đám âm binh do chính hắn chiêu hồn, để trả thù cho cái chết của Haeg, sự phụ hắn.

- Bản thân hắn không là quỷ dữ, chính những âm binh điều khiển hắn mới là quỷ dữ.

Oromis nhấp ngụm trà, hỏi tiếp:

- Còn Urgal, chúng có phải là ác quỷ không?

Eragon nắm chặt cái muỗng đến nỗi làm những lông tay nhột hần ra:

- Mỗi khi nghĩ đến cái chết, mặt của một tên Urgal lại hiển hiện trước mắt con. Chúng xấu xa ghê tởm hơn cả loài ác thú. Những gì chúng đã làm...

Nó lắc đầu không thể nói tiếp nổi.

- Eragon, con sẽ nói sao về loài người, nếu tất cả những gì con biết, đều là những hành động của họ ngoài chiến địa.

- Điều đó không là... Không, đó lại là chuyện khác. Tụi Urgal đáng quét sạch không còn một mống.

- Kể cả đàn bà trẻ con? Những kẻ vô tội không – và có lẽ họ không bao giờ - muốn làm hại con? Con cũng sẽ giết họ và đầy đọa tất cả dòng giống họ xuống đáy hỏa ngục sao?

- Nếu có dịp, chúng chẳng tha ta đâu.

- Eragon, thầy không bao giờ muốn nghe con bào chữa kiểu đó nữa. Không phải những gì kẻ khác làm, thì con cũng sẽ làm. Đó là sự nhỏ nhen, đồ kỵ, thành kiến và là những biểu hiện của một tâm trí thấp kém, không sáng suốt. Con rõ chưa?

- Dạ, thưa thầy.

Suốt thời gian đưa cốc trà lên môi uống, mắt Oromis không rời Eragon:

- Thật sự con biết những gì về Urgal?

- Con biết sức mạnh và yếu điểm của chúng. Con biết phải giết chúng cách nào. Con chỉ cần biết bấy nhiêu thôi.

- Vì sao chúng căm hận và gây chiến với loài người? Lịch sử và truyền thuyết về chúng, hay chúng sinh hoạt ra sao? Con biết không?

- Chuyện đó có quan trọng không ạ?

Oromis thở dài, nhẹ nhàng nói:

- Hãy nhớ rằng, trên một phương diện nào đó, kẻ thù của con cũng có thể trở thành một đồng minh. Đó là chuyện rất tự nhiên trong đời.

Cổ không cãi lại thầy, Eragon quậy cốc trà đến sủi bọt. Sau cùng nó lên tiếng hỏi:

- Có phải đó là lý do Galbatorix kết nạp Urgal?

- Đó không phải thí dụ ta định đưa ra, nhưng cũng đúng.

- Lão thỏa hiệp với Urgal dường như là một chuyện lạ lùng. Vì chính chúng là những kẻ đã giết con rồng của lão. Hãy nhớ lại những gì lão đã ra tay với các kỵ sĩ, mà kỵ sĩ có trách nhiệm gì với sự mất mát của lão đâu.

- A, có thể hắn điên, nhưng hắn vẫn cứ là một con chồn tinh quái. Ta đoán hắn có ý định sử dụng Urgal để tiêu diệt Varden và người lùn, và... cả các phe phái khác nữa. Nếu cuộc tấn công Farthen Dur vừa qua thành công, hắn trừ khử được hai kẻ thù, đồng thời làm suy kiệt Urgal, như vậy lão sẽ ung dung rảnh tay sai khiến chúng.

Buổi chiều, sau khi học cổ ngữ, hai thầy trò luyện phép thuật. Hầu hết bài giảng của Oromis hôm nay chú trọng vào phương pháp điều khiển những hình thức khác nhau của năng lượng như: ánh sáng, hơi nóng, điện năng... kể cả trọng lực. Ông cắt nghĩa, vì sức phá hủy của những nguồn lực này mạnh hơn bất cứ loại thần chú nào, chúng lại có sẵn trong thiên nhiên. Chỉ cần định hình chúng bằng phép thuật, thay vì phải cố gắng tạo ra từ cái không có.

Oromis bỗng chuyển đề tài, hỏi Eragon:

- Con sử dụng phép thuật để sát thủ như thế nào?
- Con sử dụng nhiều cách. Con đi săn với một viên đá cuội – di chuyển, nhắm con mồi, rồi phóng – giống như con niệm chú câu jierda để bẻ cổ vượn chân Urgal. Có lần, với câu thrysta, con đã lấy mạng một người.
- Còn nhiều phương pháp hiệu quả hơn. Eragon, điều gì gây nên cái chết của một con người? Một lưỡi gươm xuyên qua ngực? Một cú bẻ cổ? Sự thất thoát máu? Tất cả chỉ là làm ột động mạch não nghẽn lại, hay nói rõ hơn là cắt đứt một vài dây thần kinh. Với một câu thần chú chính xác, con có thể xóa sổ một đoàn quân.
- Đáng lẽ con phải biết điều này từ khi ở Farthen Dur. Sư phụ, cho con hỏi lần nữa, vì sao ông Brom không dạy con phương pháp này?
- Vì hãn tướng phải nhiều tháng, nhiều năm nữa con mới phải đối mặt kẻ thù. Hơn nữa, phương pháp này không dành cho những kỵ sĩ chưa qua kiểm tra năng lực.
- Nếu giết người dễ dàng như vậy, lý do gì chúng ta và Galbatorix phải thành lập quân đội?
- Nói ngắn gọn, đó là chiến thuật. Các pháp sư có những yếu điểm thể chất khi bị lôi cuốn vào những cuộc chiến tinh thần. Do đó cần phải có những chiến binh để bảo vệ họ. Còn các chiến binh cũng cần được bảo vệ, dù chỉ một phần, những khi bị tấn công bằng phép thuật, nếu không họ sẽ bị giết ngay. Những giới hạn này có nghĩa: khi hai đoàn quân đương đầu với nhau, pháp sư của họ được rải khắp trong hàng ngũ, gần giới tuyến, nhưng không gần quá để tránh nguy hiểm. Pháp sư của cả hai phe đều mở tâm tưởng để dò la đối phương có đang, hay sắp, sử dụng phép thuật không. Để phòng địch thủ có thể là những tay cao thủ hơn, các sư còn tạo nên một rào cản quanh họ và các chiến binh, để ngăn chặn hoặc giảm thiểu sự tấn công từ xa, chẳng hạn như một hòn đá phóng từ cả dặm tới, trúng ngay đầu.
- Nhưng một con người chắc chắn không thể bảo vệ cho cả một đoàn quân.
- Một mình thì không. Nhưng có đầy đủ pháp sư, con có thể bố trí một lượng lớn bảo vệ hợp lý. Điều nguy hiểm nhất trong chiến thuật này là, một pháp sư cao tay có thể tìm ra cách tấn công độc đáo: lách qua rào cản phép thuật mà không bị phát hiện. Chính điều đó, có thể, đủ để quyết định trận chiến rồi. Ngoài ra, con nên nhớ một điều, dù trong loài nào cũng hiếm có kẻ vượt trội về khả năng sử dụng phép thuật. Thần tiên chúng ta cũng không ngoại lệ, mặc dù chúng ta là mảnh đất sản sinh ra nhiều cao thủ sử dụng phép thuật hơn bất cứ loài nào. Có được kết quả đó là nhờ chúng ta đã sống khép kín từ bao nhiêu thế kỷ nay. Đa số những kẻ được ca tụng, phép thuật rất tầm thường, thậm chí không có chút tài năng nào. Chúng chỉ có khả năng chữa lành một vết thương nho nhỏ.

Eragon gật đầu. Nó đã từng gặp loại pháp sư này trong đoàn thể Varden.

- Thưa thầy, nhưng họ cũng cần một lượng nội lực tương đương để hoàn tất một công việc chứ ạ?
- Đúng vậy. Nhưng, những pháp sư yếu kém không dễ gì cảm nhận được dòng luân lưu của phép thuật. Họ bị phép thuật nhận chìm. Cũng có một vài pháp sư đủ mạnh để tạo ra mối đe dọa, uy hiếp cả một đoàn quân. Những người này thường sử dụng phần lớn thời gian ngoài mặt trận để theo dõi, lẩn tránh và chiến đấu với đối phương. Với người lính, đó là điều may mắn, vì nếu không nhờ vậy họ sẽ sớm bị mất mạng rồi.

Eragon áy náy nói:

- Varden ko có nhiều pháp sư.
- Đó là một lý do vì sao con quan trọng đến thế.

Một lát sau Eragon nhớ lại lời sư phụ nói về những “rào cản”!

- Những rào cản chỉ làm hao tổn nội lực của ta khi chúng hoạt động, phải không ạ?

- Phải.

- Vậy thì, nếu có đủ thời gian, ta có thể tạo ra vô vàn lớp rào cản thì... không có gì đựng được tới ta nữa, ta sẽ thành người bất khả xâm phạm sao?... Bất khả xâm phạm ngay cả với bất kỳ cuộc tấn công nào, dù là phép thuật hay con người?

- Rào cản tùy thuộc vào nội lực. Nếu sử dụng nội lực quá giới hạn, con sẽ chết. Bao nhiêu lớp rào cản không là vấn đề, vấn đề là con chỉ có thể ngăn được sự tấn công lâu chừng nào cơ thể con còn duy trì được việc tạo ra nội lực.

- Nội lực của Galbatorix mỗi năm mỗi mạnh hơn. Vì sao lão không thể làm được điều đó?

Oromis im lặng. Đôi mắt hình trái hạnh của ông chăm chú theo dõi ba con chim én bay vòng trên đầu. Eragon thấy ông đang cân nhắc cách tốt nhất để trả lời nó. Mấy con chim rượt đuổi nhau mấy phút rồi bay vụt đi. Lúc đó Oromis lên tiếng:

- Lúc này chưa thích hợp để bàn luận vấn đề này.

Eragon kêu lên:

- Như vậy là sư phụ biết?

- Ta biết. Nhưng phải đợi tới sau này, khi con đã được huấn luyện thêm. Bây giờ con chưa được trang bị để sẵn sàng lãnh hội những điều này đâu.

Vừa nói ông vừa lom lom nhìn Eragon, như chờ nó phản đối. Nhưng Eragon chỉ cúi đầu nói:

- Tùy ý sư phụ.

Nó biết ông chỉ nói khi nào muốn, có năn nỉ cũng vô ích mà thôi. Tuy nhiên, nó vẫn tự hỏi, điều gì nguy hiểm tới nỗi Oromis không dám nói cho nó biết và giữ bí mật luôn cả với quân cách mạng Varden? Một ý tưởng chợt lóe trong đầu làm Eragon bật hỏi:

- Nếu những trận đánh được điều khiển bởi các pháp sư như thầy nói, vì sao thủ lĩnh Ajihad để con chiến đấu tại Farthen Dur mà không có rào chắn phép thuật nào? Thậm chí con cũng không biết là phải mở tâm tưởng cho kẻ thù dò la, để mình phát hiện ra chúng; và tại sao Arya đã không giết nhiều, thậm chí tất cả tụi Urgal? Vì ngoài Tà Thần Durza, không có một pháp sư nào chống lại cô ta. Tà thần cũng đã không thể bảo vệ cho quân của hắn khi ở dưới đường hầm.

- Ajihad đã không bảo Arya hay một người trong nhóm Con đường Lãng du làm hàng rào bảo vệ con sao?

- Không, thưa sư phụ.

- Nhưng con vẫn chiến đấu ư?

- Thưa vâng.

Đứng trầm ngâm trên bãi cỏ, một lúc sau sư phụ bỗng thốt lên:

- Ta đã lưu ý Arya chuyện này, và cô ấy bảo cặp sinh đôi đã được lệnh đánh giá khả năng của con. Chúng báo cáo lại với Ajihad là con đầy đủ khả năng trên mọi lãnh vực, kể cả rào chắn phép thuật. Cả Ajihad lẫn Arya đều không hề tỏ ra nghi ngờ nhận xét của chúng.

Eragon nghiêng rằng nguyên rủa:

- Hai thằng miệng trơn như bôi mỡ, đồ đòi bọ, đồ chó má xảo quyệt đó đã định làm con phải chết.

- Đừng làm ô uế không khí như thế chứ... Tuy nhiên, ta ngờ rằng cặp sinh đôi để con lâm trận không có rào chắn, không có ý định để con phải chết đâu, mà để Tà Thần Durza bắt được con.

- Sao ạ?

- Theo những gì con kể lại, thì khi Galbatorix khởi sự khủng bố các đồng minh của Varden một cách gần như chính xác, Ajihad đã nghi ngờ trong hàng ngũ Varden có kẻ phản bội. Anh em sinh đôi đã bị âm thầm theo dõi và bị phát hiện là những kẻ cộng tác với địch. Ngoài ra, chúng còn lừa con vào trung tâm Tronjheim;

bằng cách đó chúng cách ly con khỏi Saphira và đặt con trong vòng tiếp cận của Tà Thần. Những điều đó rất logic, chúng là những kẻ phản bội.

- Nếu chúng thật sự phản bội cũng không thành vấn đề nữa. Anh em sinh đôi chết lâu rồi.

Oromis gật gù:

- Arya cho biết trong hàng ngũ Urgal có nhiều pháp sư trong trận Farthen Dur và chính cô đã từng chiến đấu với họ. Không pháp sư nào tấn công con sao?

- Thưa không.

- Càng thêm bằng chứng là con và Saphira không bị giết là để Tà Thần Durza bắt về cho Galbatorix. Một cái bẫy rất tinh vi.

Suốt một tiếng sau, Oromis dạy Eragon mười hai phương pháp sát thủ, phương pháp nào cũng nhẹ nhàng như việc cầm lên cây bút, không hề tốn hao công lực. Vừa thuộc lòng chiêu cuối xong, Eragon chợt tủm tỉm cười:

- Lần sau gặp lại, tội Ra'zac đừng hòng thoát khỏi tay con.

Oromis cảnh giác đề tử:

- Đối với chúng, con vẫn phải hết sức thận trọng.

- Vì sao ạ? Con chỉ lắm bầm ba câu là chúng hết ngáp.

- Hải âu ăn gì?

- Tất nhiên là cá rồi, thưa sư phụ.

- Vậy nếu một con cá nhanh hơn, thông minh hơn anh em nó, liệu nó có thoát khỏi cuộc săn đuổi của hải âu không?

- Khó lắm.

- Đó là vì hải âu được tạo ra để trở thành những thợ săn cá đại tài, cũng như sói là thợ săn trù. Tất cả loài vật đều được phú ột khả năng thích hợp. Cũng như Ra'zac được tạo ra để săn mồi là con người. Chúng là quái vật của bóng tối, là cơn ác mộng ám ảnh đồng loại của con.

Tóc gáy Eragon dựng lên vì khiếp đảm:

- Thật ra là chúng là sinh vật thuộc loài gì?

- Chẳng là thần tiên, không là người, người lùn hay rồng. Chúng không thuộc loài thú lông mao, lông vũ, bò sát hay côn trùng; chúng không thuộc bất kỳ loài sinh vật nào.

Eragon phì cười:

- Chẳng lẽ chúng là thực vật.

- Cũng chẳng phải là cây cối. Chúng sản sinh bằng cách đẻ trứng, giống như rồng. Khi mới nở, con nhỏ hay có thể gọi là nhộng có lớp vỏ cứng bên ngoài giống hình dạng của người. Sự mô phỏng có vẻ kỳ dị, nhưng vẫn đủ để cho phép Ra'zac tiếp cận nạn nhân mà không gây nghi ngờ, cảnh giác nào. Nơi nào con người yếu đuối, thì Ra'zac mạnh mẽ. Chúng có thể nhìn trong đêm tối; đánh hơi thính hơn, nhảy cao hơn, di động lẹ làng hơn chó săn. Tuy nhiên ánh sáng chói chang làm chúng đau đớn và chúng sợ nước sâu đến bệnh hoạn, vì không biết bơi. Vũ khí lợi hại nhất của húng là hơi thở nồng nặc mùi xú uế, làm u mê đầu óc con người. Nhưng hơi thở ma quỷ đó lại kém tác dụng với người lùn và hoàn toàn miễn nhiễm đối với thần tiên.

Eragon rung mình nhớ lại lần đầu tiên nhìn thấy Ra'zac, chân nó tê dại không thể nào bỏ chạy được.

- Vừa thấy chúng con tưởng như đang ở trong một giấc mơ, cố chạy nhưng không thể nào chạy được.

- Con diễn tả rất chính xác. Dù Ra'zac không thể sử dụng phép thuật, nhưng đừng bao giờ đánh giá thấp chúng. Nếu biết đang bị săn lùng, chúng sẽ lẩn ngay vào bóng tối – vì trong bóng tối chúng rất mạnh - rồi

bầy mưu phục kích, như chúng đã làm tại Dras-Leona. Kinh nghiệm như Brom còn bị sa vào bẫy chúng. Đừng bao giờ quá tự kiêu, vì sự cao ngạo sẽ làm con bất cẩn và kẻ thù sẽ lợi dụng yếu điểm đó của con.

- Con hiểu rồi, thưa thầy.
- Ra'zac lớn lên trong thân xác nhộng suốt hai mươi năm. Đêm trăng tròn thứ nhất của năm thứ hai mươi mốt, chúng lột bỏ vỏ ngoài, xòe cánh, hoàn toàn trưởng thành, sẵn sàng bay đi săn tất cả sinh vật khác, chứ không chỉ riêng loài người đâu.
- Còn vật mà chúng cười, có thật là...
- À, đó là cha mẹ chúng.

94. Q.2 - Chương 35: Chân Dung Hoàn Hảo

Eragon nghĩ: “Cuối cùng thì ta cũng đã hiểu được bản chất của kẻ thù.” Từ lần đầu chúng xuất hiện tại làng Carvahall, Eragon đã sợ đến phát khiếp, không chỉ vì những hành vi tàn ác của chúng, mà còn vì nó biết quá ít về sinh vật này. Thiếu hiểu biết, nên Eragon đã tưởng Ra'zac đầy quyền lực phi phạm hơn là chúng thực có. Đối với Eragon, Ra'zac thực sự như những cơn ác mộng. Nhưng bây giờ, những lời dẫn giải của sư phụ đã lột hết hào quang kỳ bí của chúng. Ra'zac không còn quá khủng khiếp nữa. Chúng cũng có những nhược điểm, sợ ánh sáng, sợ nước sâu. Điều đó làm Eragon cảm thấy vững niềm tin: lần sau gặp lại, nhất định nó sẽ tiêu diệt những con quái vật đã sát hại ông Brom và cậu Garrow của nó. Eragon hỏi:

- Thưa thầy, cha mẹ chúng cũng được gọi là Razac ạ?
- Không. Chúng ta gọi chúng là Lethrblaka. Trái với đầu óc tăm tối của những đứa con, Lethrblaka có đầy đủ trí khôn của một con rồng. Một con rồng thân hình xoắn vặn, xấu xa, tàn ác.
- Thưa thầy, chúng từ đâu tới?
- Từ những mảnh đất tổ tiên của con bỏ hoang. Có thể chính vì sự phá phách của những là nguyên nhân bắt buộc vua Palancar phải di tản. Khi chúng ta và các kỵ sĩ phát hiện ra sự hiện diện đầy ghê tởm của Ra'zac tại Alagaesia, chúng ta đã cùng nhau, bằng mọi cách tiêu diệt chúng như diệt loài sâu ăn lá vậy. Bất hạnh là chúng ta chỉ thành công một phần. Hai Lethrblaka đã trốn thoát cùng với ấu trùng của chúng. Hai ấu trùng đó chính là hai Ra'zac đã gây cho con quá nhiều đau khổ trong thời gian qua. Sau khi giết thủ lãnh kỵ sĩ rồng Vrael, Galbatorix đã tìm bằng được chúng, thương lượng để chúng phục vụ lão, đáp lại lão sẽ bảo vệ và cung cấp những món ăn khoái khẩu cho chúng. Đó là lý do Galbatorix để cho chúng sống gần Dras-Leona, một thành phố lớn nhất của đế quốc.
- Chúng sẽ phải trả giá vì những gì đã gây ra.

Oromis gật đầu đồng ý, rồi vào lều, ôm ra sáu phiến đá khổ chừng 15÷30 cm:

- Thôi, hãy tạm dẹp đề tài không vui đó sang một bên. Ta nghĩ con sẽ thích học cách tạo nên một bức fairth. Đây là một phương pháp tuyệt vời để con tập trung tư tưởng. Những phiến đá này đã được phủ đầy hỗn hợp nhiều màu mực khác nhau. Chỉ cần tập trung vào hình ảnh muốn ghi lại, rồi nói: “Hãy sao lại chính xác những gì ta thấy bằng tâm tưởng lên mặt phiến đá này.”

Eragon vuốt ve bề mặt trơn bóng của phiến đá. Oromis chỉ ra khoảng trống nói:

- Eragon, hãy nhìn quanh và tìm một thứ gì đó đáng để con lưu giữ.

Vật đầu tiên Eragon nhìn thấy, một bông cúc vàng ngay dưới chân, lại quá đơn giản tầm thường. Ngồi lều của sư phụ, dòng suối trắng đều chẳng có gì độc đáo. Chẳng có gì gây ấn tượng cho người ngắm về chủ đề của bức fairth và người sáng tạo. Phải tìm một chủ đề mong manh, thay đổi, dễ mất mới đáng để lưu lại. Mắt nó chợt sáng lên khi phát hiện một bướu cây màu xanh, kế bên là một cành cây bị gió giông đánh gãy, nhựa cây ứa ra thành những quả cầu nho nhỏ long lanh ánh sáng, bao phủ quanh vết thương của cành cây.

Eragon ngồi sát thân cây, để những viên nhựa cây ngược sáng đỏ đóng khung giữa những chồi lá non rực rỡ. In sâu hình ảnh đó vào tâm tưởng, Eragon lẩm nhẩm thần chú.

Mặt phiến đá bừng sáng, những đốm màu xuất hiện, trộn vào nhau tạo lên một sự hài hòa của sắc màu. Sau cùng, khi màu sắc ngừng di chuyển, Eragon ngẩn người nhìn bản sao kỳ lạ của những gì nó muốn ghi lại bằng tâm tưởng. Nhựa cây và những mầm lá non sống động, sắc sảo; còn tất cả những gì chung quanh đều mờ mờ như được nhìn qua một đôi mắt khép hờ. Bức fairth này khác xa toàn cảnh trong sáng trên bức của Oromis ghi lại cảnh Ilirea.

Nhận phiến đá từ tay đệ tử, Oromis quan sát mấy phút rồi nói:

- Cách suy nghĩ của con không bình thường. Nhiều người phải tập trung một cách khó khăn để có thể tạo ra một hình ảnh họ nhận thức được. Trái lại, dường như con qua sát hầu hết những gì con quan tâm. Vấn đề giống như khi con ngồi tĩnh tọa. Con phải thư giãn, mở rộng tâm mắt, thấm nhuần cảnh vật chung quanh, đừng cân nhắc những cảnh vật đó có quan trọng hay không với con.

Đặt bức tranh sang một bên, ông cầm phiến đá thứ hai, đưa cho Eragon:

- Thử lại lần nữa, nhớ những gì thầy đã...

- Khoan, kị sĩ!

Giật mình, Eragon quay lại. Oriks và Arya đang cùng từ trong rừng chạy ra. Ông lùn vẫy tay chào. Hàm râu cắt tỉa gọn gàng, tóc chải ra sau, buộc thành đuôi ngựa. Ông mặc một áo mới màu nâu và đỏ, thêu chỉ vàng đường hoàng; trông Oriks không còn chút dấu vết nào của tình trạng bết nhè đêm qua.

Tất cả chào nhau theo đúng lễ nghi, rồi không dùng cổ ngữ, Oromis lên tiếng:

- Xin phép hỏi lý do cuộc thăm viếng này là gì đây? Rất hân hạnh đón mừng quý vị tới túp lều này, nhưng quý vị thấy đó, tôi đang bận việc với Eragon, và đây là một việc tối quan trọng.

Arya vội nói:

- Xin lỗi đã làm phiền tiền bối, nhưng...

Oriks lên tiếng:

- Lỗi tại tôi. Tôi được đức vua Hrothgar phái tới đây là để bảo đảm Eragon được huấn luyện đúng quy cách. Tôi không dám nghi ngờ gì điều này, nhưng tôi bắt buộc phải đích thân thấy Eragon học tập, để khi trở về Tronjheim, mới có thể trình lên đức vua một cách trung thực những gì tai nghe mắt thấy.

- Nhưng những gì tôi dạy Eragon lại không thể chia sẻ được với bất kỳ ai. Những bí mật của kị sĩ chỉ dành riêng cho nó thôi.

- Tôi hiểu. Tuy nhiên, chúng ta sống trong một thời đại bất an. Những gì rắn chắc, vững vàng như đá, bây giờ cũng có thể ngã nghiêng, đổ vỡ. Chúng ta phải thích nghi để sống còn chứ. Quá lệ thuộc vào Eragon, nên người lùn chúng tôi có quyền xác minh sự huấn luyện cậu ấy có tiến triển như hứa hẹn hay không. Ngài có nghĩ là đòi hỏi của chúng tôi... vô lý không?

- Nói năng giáo hoạt lắm. Tóm lại, đây là một phần trách nhiệm của ông?

- Trách nhiệm và danh dự.

- Không gì làm ông lùi bước?

- Tôi e là không, thưa Oromis tiền bối.

- Khá lắm. Ông được phép ở lại cho đến hết buổi tập. Ông hài lòng rồi chứ?

Oriks nhăn mặt:

- Buổi học sắp xong rồi sao?

- Chúng tôi mới bắt đầu.

- Vậy thì được, tôi rất hài lòng. Ít ra là trong lúc này.

Trong khi sư phụ và ông lùn trao đổi, Eragon cố đón ánh mắt của Arya, nhưng cô chỉ chăm chăm nhìn vị tiên sinh già.

- ...Eragon!

- Dạ, thưa sư phụ?

- Đừng lơ đãng nữa. Thầy muốn con tạo một bức fairth khác. Khai triển tâm tưởng như thầy đã dạy.

- Vâng.

Eragon ngáp ngừng nâng phiến đá, thoang lo âu trước con mắt quan sát của ông lùn và nàng tiên Arya. Nó muốn hoàn thành việc này thật hoàn hảo, để chứng tỏ Oromis là một ông thầy giỏi, nhưng nó không thể tập trung vào những cọng lá non và những hạt nhựa cây được nữa. Arya – như một miếng nam châm – níu kéo tâm trí nó về phía nàng mỗi khi nó tập trung nghĩ về một điều gì khác.

Sau cùng, đành tự thú nhận, không thể nào chống lại lực hấp dẫn đó, Eragon tạo một hình ảnh nàng trong tâm tưởng. Miệng lẩm bẩm cổ ngữ, nó trút tất cả say đắm, yêu thương, sợ hãi nàng vào câu thần chú.

Kết quả làm nó sững sờ.

Trên phiến đá, đầu và hai vai Arya nổi bật trên một hậu cảnh mơ hồ. Bên phải nàng ánh lửa ngời sáng, đôi mắt lịch lãm của nàng nhìn thẳng người đang ngắm tranh. Hình ảnh đó không thể hiện chính nàng, mà thể hiện những gì Eragon đã nghĩ về nàng: bí ẩn, xa cách và là một người đẹp tuyệt trần. Một chân dung không hoàn hảo, không giống hệt nguyên mẫu, nhưng chứa đựng tất cả những gì đầy khát khao, xúc động trong lòng Eragon.

Tiếng Saphira xa xôi thì thầm, cảnh giác: “Thận trọng...”

Oromis hỏi:

- Con đã ghi lại gì vậy?

- Con... con không biết...

Bối rối khi sư phụ đưa tay đón bức fairth, miễn cưỡng để mọi người quan sát “tác phẩm” mới hoàn thành, nhất là Arya, một lúc sau Eragon mới rời những ngón tay che trên mặt đá, trao bức tranh cho Oromis.

Thoáng nhìn, vị lão tiên nghiêm mặt quay lại Eragon làm cho nó sợ rúm người. Ông lẳng lẳng trao phiến đá cho Arya.

Dù tóc phủ kín mặt, khi nàng cúi nhìn bức tranh, nhưng Eragon thấy những đường gân tay nàng phồng lên, nắm chặt phiến đá.

Ông lùn thắc mắc:

- Này này, cái gì vậy?

Vùng cao tám fairth khỏi đầu, Arya quăng mạnh xuống đất, làm phiến đá vỡ tan tành thành ngàn mảnh. Rồi, nàng thẳng người, nghiêm trang bước qua mặt Eragon, băng qua trắng trống, tiến vào khu rừng chẳng chịt của Du Weldenwarden.

Ông lùn cúi nhặt một mảnh đá. Mảnh đá trống trơn. Hình ảnh đã tan biến khi phiến đá bị vỡ. Tay rờ rờ chòm râu, ông lẩm bẩm:

- Suốt mấy chục năm qua, chưa bao giờ tôi thấy Arya tức giận đến thế. Cậu đã làm gì vậy, Eragon?

Eragon thần thờ nói:

- Một bức chân dung cô ấy.

Orik nhăn mặt, thật sự bối rối:

- Chân dung? Vậy thì có gì mà...

Oromis nói:

- Tôi nghĩ tốt nhất là ông nên đi khỏi đây lúc này. Dù sao bài học cũng đã kết thúc, nếu muốn biết thêm về sự tiến bộ của Eragon, hãy trở lại ngày mai.

Liếc nhìn Eragon, ông lùn phủi bụi hai tay, nói:

- Phải, có lẽ tôi nên đi. Cảm ơn tiền bối đã mất thời giờ với tôi.

Tiến về Ellesméra, ông ngoái lại bảo Eragon:

- Tôi ở một phòng trong điện Tialdarí, nếu thích chuyện trò, cứ đến.

Ông lùn đi khỏi, Oromis vén vạt áo, quỳ xuống gom góp những mảnh dĩa vụn. Eragon hỏi bằng cổ ngữ:

- Vì sao vậy, thưa sư phụ?

- Có lẽ... con đã làm Arya sợ.

- Sợ? Cô ấy chưa biết sợ bao giờ

Tuy nói vậy, nhưng thâm tâm Eragon biết điều đó không đúng. Arya rất có tài che giấu nỗi sợ thì đúng hơn.

Quỳ một chân, nó nhặt mảnh dĩa đặt vào tay sư phụ, hỏi:

- Xin sư phụ cho con biết, con đã làm gì để Arya sợ?

Oromis đứng dậy, tiến tới dòng suối, rải những mảnh dĩa lên bờ.

- Những bức fairth chỉ trình bày những gì con muốn thể hiện. Nghệ thuật ghi hình đó không lừa dối được. Để tạo ra những hình ảnh giả, đòi hỏi tài năng hơn con có hiện nay rất nhiều. Arya biết điều đó. Cô ta cũng biết hình ảnh trong bức fairth là một biểu hiện chính xác tình cảm của con đối với cô.

- Nhưng vì sao Arya lại sợ?

Oromis buồn rầu mỉm cười:

- Vì... điều đó tiết lộ sự mê cuồng đăm đuổi của con. Eragon, ta thử phân tích vấn đề nhé. Trong khi con đủ khôn lớn để được coi như một người đàn ông trong xã hội loài người, thì trong con mắt chúng ta, con chẳng hơn gì một đứa trẻ.

Eragon nhúm mày, nhớ lại lời nói của Saphira đêm qua.

- Thường thì ta không so sánh tuổi tác giữa loài người và thần tiên, nhưng vì con chia sẻ tuổi thọ cùng chúng ta, con phải được xét đoán theo tiêu chuẩn của chúng ta. Con là một kỵ sĩ. Chúng ta tùy thuộc vào sự giúp sức của con để triệt hạ Galbatorix. Nếu con xao lãng việc học tập, sẽ là một thảm họa đối với tất cả mọi người đang sống trên nước Alagaesia. Vậy thì Arya đáp lại bức fairth của con bằng cách nào đây? Rõ ràng con đã nhìn cô ấy qua một lăng kính lãng mạn. Và thầy cũng không nghi ngờ tình cảm cô ấy dành cho con. Nhưng sự kết hợp đó không thể tránh khỏi tuổi trẻ, văn hóa, dòng giống và nhiệm vụ của con. Mỗi quan tâm của con chỉ đặt Arya vào một hoàn cảnh khó xử. Cô ấy không dám phản đối con, vì sợ con rối trí trong việc học. Là con gái của nữ hoàng, cô ta không thể liều lĩnh làm mất lòng một kỵ sĩ, nhất là một người đang gánh vác rất nhiều trách nhiệm... Kể cả nếu con là một vị hôn phu tương xứng, Arya vẫn phải nín lòng, để con có thể dâng hiến tất cả sức lực, tâm trí cho công việc trước mắt. Cô ta sẽ hy sinh hạnh phúc vì đại sự.

Giọng ông trầm hẳn xuống:

- Eragon, con phải hiểu rằng, việc giết Galbatorix quan trọng hơn bất cứ chuyện cá nhân nào.

Ông ngừng lại, dịu dàng nhìn Eragon:

- Bây giờ con còn thấy Arya tỏ ra quá lo sợ, vì e tình cảm của con dành cho cô ấy sẽ làm hỏng mưu đồ của chúng ta, là lạ lùng nữa không?

Eragon lắc đầu. Cảm thấy xấu hổ vì thái độ của nó là nguyên nhân làm Arya đau khổ, Eragon tự trách mình đã quá vụng về, non nớt. Nó tự nhủ: “Mình đã có thể tránh được tất cả những rắc rối này, nếu đủ bình tĩnh hơn.”

Vỗ vai đệ tử, Oromis đưa nó trở vào lều:

Đừng nghĩ thầy là người vô tình. Eragon, bằng cách này hay cách khác, ai cũng có thời sôi nổi như con. Đó là một phần đời khi khôn lớn. Ta cũng biết con cảm thấy khó khăn ra sao. Nhưng đó là điều cần thiết để chúng ta đi đến chiến thắng.

- Con hiểu, thưa sư phụ.

Hai thầy trò ngồi bên bàn bếp, Oromis vừa bày bút giấy để dạy cổ ngữ cho Eragon, vừa nói:

- Thật vô lý nếu thầy mong con quên tình cảm với Arya, nhưng thầy rất mong con tạm quên để đừng xao lãng khi nghe thầy giảng dạy. Con hứa chứ?

- Vâng, thưa thầy, con xin hứa.

- Còn Arya? Con sẽ có hành động cao cả nào để giúp cô ấy trong tình trạng khó khăn này?

Eragon ngập ngừng:

- Con không muốn mất tình bạn của Arya.

- Đúng vậy.

- Vì vậy... con sẽ tìm Arya để xin lỗi và bảo đảm là sẽ không bao giờ làm nàng phải khó xử như thế nữa.

Rất khó thốt ra lời hứa đó, nhưng nói xong, Eragon thấy nhẹ hẫng lòng.

Mặt sư phụ rạng rỡ khi cất tiếng vui vẻ nói:

- Chỉ riêng hành động đó thôi, đủ chúng tỏ con đã trưởng thành.

Vuốt tấm giấy phẳng phiu trên mặt bàn, Eragon lặng nhìn màu trắng trải rộng trước mắt, rồi chấm ngọn bút lông vào bình mực, bắt đầu sao chép một hàng cổ ngữ. Mỗi nét móc sổ của mỗi con chữ nổi bật trên giấy trắng như những nét vạch của bóng đêm. Eragon chăm chú viết, để cố quên đi những cảm xúc đang rối bời trong lòng.

Quên lãng

Sáng hôm sau, Eragon đi tìm Arya để xin lỗi. Hơn một tiếng đồng hồ, nó vẫn không gặp được cô. Đường như Arya đã biến mất vào một nơi kín đáo nào đó trong hoàng cung Ellesméra. Một lần thoáng thấy cô gần lối vào điện Tialdari, nó lên tiếng gọi, nhưng Arya lẩn ngay trước khi nó kịp lại gần. “Nàng cố tình tránh mặt ta”. Sau cùng, Eragon mới nhận ra.

Suốt nhiều ngày sau đó, Eragon cảm cúi học, siêng năng tới nỗi sư phụ phải ngỏ lời khen.

Đêm ngày Eragon vùi đầu vào bài vở, học thuộc lòng những câu thần chú để phát triển, phong bế, thu hồi nội lực; tìm hiểu những tên thật sự của cây cối và loài vật; nghiên cứu những nguy hiểm khi sử dụng thần chú để biến hoá một sự vật; và cách hô mưa gọi gió, cùng vô vàn kỹ năng để hiểu biết những sức mạnh của thiên nhiên. Eragon vượt trội trong bài học về những câu thần chú để đương đầu với những năng lượng to lớn như: ánh sáng, hơi nóng, nam châm; vì nó có một tài năng đặc biệt, có thể phán đoán chính xác khi xuất chiêu tốn bao nhiêu công lực, hoặc chiêu thức đó có vượt quá năng lực của nó không.

Trong thời gina Oromis giảng giải hay Eragon một mình luyện tập những chiêu thức và những câu thần chú khó khăn, thỉnh thoảng ông lùn Orík đến quan sát, lặng lẽ đứng bên bờ vực, không phê phán gì.

Oromis bắt đệ tử hoàn thành nhiều bài học đầy thách thức: nấu ăn bằng phép thuật, phát hiện và vô hiệu hoá thuốc độc trong thực phẩm. Từ đó, nó phải kiểm tra nhiều nọc độc trong thực phẩm. Từ đó, nó phải kiểm tra nhiều nọc độc khác nhau mà sư phụ đã lén bỏ vào đồ ăn. Đã hơn một lần Eragon đành nhịn đói vì không tìm ra thuốc độc hoặc không có khả năng hoá giải chất độc. Đã hai lần nó bị ói mửa và sư phụ phải ra tay chữa trị. Sư phụ còn bắt Eragon niệm những câu thần chú có những yếu tố khác nhau cùng một lúc. Việc này đòi hỏi nó phải tập trung cao độ để có thể nhằm trúng mục tiêu đúng ý định.

Oromis giảng giải hàng giờ về kỹ năng len lỏi vào mục tiêu bằng công lực, sau đó hoá giải hoặc tạo mục tiêu thành hình tượng theo ý muốn. Ông bảo:

- Đó là cách Rhunon đã yểm bùa cho những thanh kiếm của các kỵ sĩ để chúng không bao giờ bị cùn nhứt hay bị gãy; đó cũng là cách chúng ta ca hát cho cây lớn lên thành những khuôn mẫu theo ý chúng ta. Cũng bằng cách đó, chúng ta đã gài bẫy trong hộp, chỉ khi mở, bẫy mới hoạt động; và người lùn, cũng như chúng ta, dùng phương pháp này để chữa thương và tạo ra những Erisdar – đèn lồng. Đây là những câu thần chú hiệu nghiệm nhất, vì chúng đã âm thầm ngủ yên suốt hơn ngàn năm, nên khó mà nhận ra hay ngăn chặn được. Chúng tràn lan trên đất nước Alagaesia, tạo nên hình dáng đất đai sông núi và định mệnh của những con người sinh sống tại nơi này.

Eragon hỏi:

- Thần tiên có thể sử dụng phương pháp này để làm đổi thay thể xác không ạ? Hay...việc này quá nguy hiểm?

- Hời ôi! Con đã chạm tới yếu điểm lớn nhất của thần tiên chúng ta rồi: đó là tính phù phiếm, chỉ say mê cái đẹp. Chúng ta yêu cái đẹp trong muôn hình vạn vẻ và tìm cách tái hiện nét đẹp đó trong những biểu tượng của mình. Đó là lý do chúng ta được biết đến trong những chuyện thần tiên, cổ tích. Mỗi thần tiên đều có ngoại hình đúng y như vị đó mong muốn. Khi đọc thần chú tạo dáng và phát triển cho sinh vật, họ thường tìm cách làm thay đổi ngoại hình của chính họ, phản ánh một dáng vẻ tốt về thẩm mỹ, họ đổi thay cấu trúc hình thể cho thích hợp với những gì chung quanh. Nhiều khi, trông họ giống muông thú nhiều hơn thần tiên. Con sẽ được thấy điều này trong Lễ-hội Huyết-thệ sắp tới. Rất hiếm có một vật chất thích hợp trong việc chứa đựng năng lượng hoà nhập vào chúng, trái lại, năng lượng đó tạo nên một sức mạnh phản hồi, mạnh đến nỗi, nếu con chạm tay vào sẽ bị một tia chớp xuyên qua người. Vật chất tốt nhất để sử dụng vào mục tiêu này là đá quý, như kim cương chẳng hạn. Thạch anh, mã não và những loại đá kém hơn đều không công hiệu bằng, nhưng tất cả đá quý đều thích hợp. Đó là lý do các chuỗi kiếm của kỵ sĩ luôn có đính một viên ngọc. Đó cũng là lý do sợi dây chuyền người lùn cho con – làm toàn bằng kim loại - phải hút cạn nội công của con để lấy năng lực, vì bản thân nó không hề có chút năng lực nào.

Khi không có sự phụ, Eragon tự học thêm bằng cách đọc những gì ông đã trao cho nó. Thói quen đó tạo cho nó thành một con nghiện sách. Thời gian ở nhà, cậu Garrow chỉ dạy nó đủ biết làm sao cai quản ruộng vườn. Bây giờ những trang sách ngồn ngộn tri thức làm thỏa mãn cơn khát hiểu biết của nó từ trước tới giờ, như những cơn mưa rào đổ xuống sa mạc khô cằn, nứt nẻ. Eragon ngón ngấu từ địa lý, sinh vật, giải phẫu, triết học tới lịch sử. Quan trọng hơn, những hiểu biết đó đã mở đầu cho việc thay đổi nếp suy nghĩ của nó. Chúng bắt buộc Eragon phải xem xét lại tất cả những gì nó từng thừa nhận và tin tưởng, từ quyền lợi của cá nhân trong xã hội, tới nguyên nhân di động của mặt trời.

Thấy một tập đề cập đến Urgal và văn hoá của chúng, nhưng Eragon chỉ đọc phớt qua, dù sư phụ đã nhắc nhở đề tài này.

Hy vọng sẽ hiểu Arya nhiều hơn, Eragon nghiên cứu rất nhiều đề tài thần tiên. Nó rất ngạc nhiên khi phát hiện: thần tiên không thực sự kết hôn; nếu muốn, họ sẽ chỉ là đôi bạn trong một ngày hay...một thế kỷ. Trẻ con rất hiếm trong quần thể thần tiên. Có một đứa con được coi như là lời nguyện thề tuyệt đối của tình yêu.

Eragon cũng tìm hiểu được một điều: từ khi thần tiên và loài người gặp nhau, chỉ có vài cặp vững bền. Hầu hết là nam kỵ sĩ thuộc loài người gắn bó với bạn tình là thần tiên. Tuy nhiên, qua những tài liệu đầy ẩn dụ, đa số những mối tình này đều kết thúc trong bi thảm. Trong đó có lý do vì tuổi thọ và cái chết của con người, còn thần tiên thì thoát khỏi sự huỷ hoại của thời gian.

Những cuốn tiểu thuyết, thơ ca, sử thi...thu hút trí tưởng tượng của Eragon; vì trước kia nó mới chỉ được biết những chuyện ông già Brom thường ngâm nga trong làng Carvahall. Nó nhắm nháp những thiên anh hùng ca như thưởng thức bữa ăn thịnh soạn, nấn ná từng trang trong Chiến Công của Gada hoặc Cái Chết của Umhoda...

Saphira cũng rất tiến bộ trong học tập. Tư tưởng hai đứa luôn kết nối với nhau, nên Eragon nhận thấy dần dần rỗng vắng Glaedr cũng bắt Saphira vượt qua một chế độ rèn luyện căng thẳng như nó. Cô nàng phải bay lượn, nhào xuống, phóng lên với một tảng đá quắp dưới chân. Để tăng sức chịu đựng, Glaedr bắt Saphira phun lửa suốt mấy tiếng lên một trụ đá, để làm đá phải tan chảy. Lúc đầu, Saphira chỉ có thể giữ ngọn lửa mỗi lần được mấy phút, nhưng rồi ngọn đuốc sáng rực ào ào tuôn ra từ miệng nó liên tục hơn nửa

tiếng. Qua những bài học về rồng, Glaedr truyền đạt cho Saphira, Eragon hiểu biết một số chi tiết về lịch sử và đời sống của loài rồng. Điều này bổ sung cho những hiểu biết về nòi giống của mà Saphira mới chỉ có được nhờ bản năng. Nhưng có nhiều điều làm Eragon thắc mắc, không hiểu nổi. Nó ngờ cô em rồng đã che giấu những bí mật riêng tư của loài rồng, không thể tiết lộ cho bất kỳ ai. Tuy nhiên, Eragon cũng biết được một điều mà Saphira rất trân trọng: tên cha của cô nàng là Iormúgr và mẹ là Vervada. Vervada có nghĩa là Búa - Tầm-Sét trong cổ ngữ. Trong khi Iormúgr gắn bó với một kỵ sĩ, thì Vervada lại là một rồng hoang dã. Vervada sinh được rất nhiều trứng, nhưng chỉ chịu giao phó một trứng cho các kỵ sĩ, đó chính là Saphira. Cha mẹ Saphira đều bị chết trong thời kỳ kỵ sĩ suy tàn.

Có những ngày, Eragon và Saphira bay cùng sư phụ Oromis và Glaedr để tập hợp tác chiến trên không, hay đi thăm những tàn tích đổ nát ẩn trong vùng đất Du Weldenvarđen. Lại có những ngày, chương trình thay đổi: Eragon bay và tập luyện cùng rồng, còn Saphira ở lại cùng sư phụ trên bờ vực Tel'naeir.

Mỗi buổi sáng Eragon lại luyện kiếm cùng Vanir và buổi nào cũng bị choáng váng một hai lần. Để làm vấn đề thêm tệ hại, anh chàng tiên trẻ luôn tỏ ra kiêu kỳ, hạ cố. Tuy nhiên anh ta cũng luôn giữ vẻ mặt lịch sự một cách khinh khỉnh và tỉnh bơ trước những lời châm chọc của Eragon. Dường như mỗi hành động của Vanir đều là một sự nhục mạ nó. Những bạn bè của Vanir – Eragon đoán chắc đều là thần tiên thế hệ trẻ - cũng ngăm ngăm coi thường nó, nhưng lại tỏ ra rất trọng nề Saphira.

Sự đồ kỵ lên tới cao độ sau lần, chỉ trong một hiệp đấu Eragon bị hạ tới sáu lần. Vanir hạ thấp kiếm, nói:

- Lại chết. Khắc-Tĩnh của Tà-Thần, sao cứ tái diễn trò này mãi thế? Muốn tiếp tục không?

Eragon âm ừ, lưng nó đau tới nỗi không thể thốt lên lời ganh đua cùng hấn ta nổi nữa. Nhưng Vanir vẫn không buông tha:

- Ta hơi tò mò muốn biết: chậm chạp như rùa vậy, thế mi đã giết Tà Thần Durza bằng cách nào? Thật tình ta không thể đoán nổi.

Eragon nén đau, cố trả lời:

- Ta tấn công bất ngờ.

- Xin lỗi, nếu ta không lầm thì chiến thắng này có mảnh khoe lừa gạt?

Eragon nghiêng răng, hỏn hển:

- Nếu ta là một thần tiên và mi là một con người bình thường, mi cũng sẽ không kháng cự nổi với thanh kiếm của ta đâu.

- Có thể.

Vừa nói Vanir vừa trụ bộ, rồi chỉ trong vài giây với hai chiêu xuất ra, hấn nhẹ nhàng đoạt vũ khí của Eragon, ngạo mạn cười nói:

- Nhưng ta lại không nghĩ thế đâu. Đừng huênh hoang với một tay kiếm tài giỏi hơn mi, nếu không anh ta sẽ sớm i về châu tiên tổ đó.

Eragon giận điên lên, vận nội công, hết sức bình sinh thu gom phép thuật, bao nhiêu cảm tức đều tuôn trào ra bằng câu thần chú “Malthinae!”, để trối chân tay và làm hàm của Vanir bất động. Như vậy hấn sẽ không thể mở miệng để tự hoá giải và phản công được nữa. Mắt Vanir như lồi ra vì phẫn nộ. Eragon lên tiếng:

- Và mi cũng đừng huênh hoang với một người phép thuật cao cường hơn mình nữa.

Đôi lông mày đen kịt của Vanir nhú sát nhau.

Không một âm thanh thoát ra từ miệng hấn, nhưng một sức mạnh vô hình dội mạnh lên ngực Eragon, quăng nó ngã ngửa trên bãi cỏ xa mấy thước, phổi nó vang lên một tiếng “hự”. Cú va chạm làm rối loạn sự kiểm soát phép thuật của Eragon và giải phòng Vanir.

Eragon bàng hoàng tự hỏi: “Hấn làm cách nào vậy?”

Vanir đứng đỉnh tiến lại, nói:

- Đó là kết quả sự ngu ngốc của mi. Mi không hiểu mình nói gì. Cứ nghĩ đến chuyện mi là kẻ kế vị cố kỵ sĩ Vrael, mi được ngự trong nơi dành cho ông, mi được học hành với Hiền Nhân Sám Hối...

Hắn lắc đầu chán ngán:

- Ta phát ói vì những đặc ân đó lại ban phát ột con người vô giá trị như mi. Thậm chí mi còn không biết phép thuật là gì, chứ đừng nói chi chuyện sử dụng phép thuật.

- Ta đã làm gì không phải với mi? Sao mi miệt thị ta quá vậy? Chẳng lẽ mi mong không có một kỵ sĩ nào tồn tại để gánh vác việc chống lại Galbatorix?

- Những lời ta nói đều có nguyên nhân của nó.

- Vậy thì nói ra đi.

- Như Nuala đã viết trong những biên bản hội nghị: sự lắng nghe là con đường khôn ngoan, nhưng phải là kết quả của một quyết định tỉnh táo, chứ không phải là một tri thức ngu si, vô giá trị.

- Đừng xa xôi bóng gió nữa, Vanir, nói rõ ra đi.

Vanir lạnh lùng mỉm cười:

- Xin tuân lệnh, ngài kỵ sĩ.

Ghé sát mặt Eragon, để nó có thể nghe được tiếng thì thầm, hắn tỉnh bơ nhỏ nhẹ:

- Suốt tám mươi năm, sau ngày suy tàn của các kỵ sĩ, chúng ta không còn nuôi hy vọng chiến thắng nữa. Chúng ta ẩn trốn để sống còn bằng mưu mô và phép thuật – dù chỉ tạm thời – vì dần dần Galbatorix sẽ đủ mạnh để tiến quân, quét sạch hàng rào phòng thủ của chúng ta. Thế rồi, sau thời gian dài dằng dặc chúng ta đành phó thác cho số mệnh, Brom và Jeod giải thoát trứng của Saphira, một lần nữa chúng ta nuôi hy vọng lật đổ tiên bạo chúa. Tưởng tượng chúng ta đã vui mừng đến thế nào. Biết rằng để đương đầu với Galbatorix, vị tân kỵ sĩ sẽ phải dũng mãnh hơn các bậc tiền nhiệm, thậm chí mạnh hơn cả tiên bối Vrael. Vậy mà phần thưởng cho nỗi mòn mỏi đợi chờ đó của chúng ta là gì? Một con người đồng loại của Galbatorix. Tệ hơn nữa...một kẻ tàn tật. Eragon, mi làm tất cả chúng ta thất vọng, ngay từ giây phút mi chạm tay vào trứng Saphira. Đừng mong chúng ta phải hoan hỉ vì sự hiện diện của mi tại nơi này.

Nhẹ đặt hai ngón tay lên môi, Vanir tránh sang một bên, bước khỏi bãi tập, để Eragon thờ thần như bị chôn xuống đất: “Hắn nói đúng. Mình không xứng đáng được trao nhiệm vụ này. Bất cứ thần tiên nào, kể cả Vanir, đều sẽ là một kỵ sĩ tài giỏi hơn mình”.

Saphira phóng mạnh tâm tưởng, giận dữ nói: “Eragon, anh coi sự phán đoán của em chẳng là gì sao? Anh quên rằng, khi còn trong trứng, Arya đã đặt em trước những tay thần tiên này, kể cả những thiếu niên của Varden? Và em đã từ chối tất cả. Em đã không chọn anh, nếu như anh không thể giúp giống nòi của anh, của em, của thần tiên – vì định mệnh đã ràng buộc ba loài của chúng ta. Đừng bao giờ quên, em đã chọn đúng người, đúng nơi chốn, đúng thời điểm.”

“Dù có đúng như vậy, thì đó là chuyện trước khi anh bị tà thần gây thương tổn. Còn giờ đây anh chỉ thấy tương lai chúng ta đen tối quá. Anh không bỏ cuộc, nhưng anh thất vọng, vì có lẽ chúng ta không thể nào chiến thắng. Có thể công việc của anh em mình không phải là lật đổ Galbatorix, mà chỉ dọn đường ột kỵ sĩ sẽ được một trứng rồng còn lại chọn lựa”.

Trở về bờ vực, Eragon thấy sư phụ đang ở trong lều. Ngồi bên bàn, ông đang vẽ một bức phong cảnh bằng mực đen dưới những dòng chữ vừa viết xong.

Eragon quì gối.

- Con chào thầy.

Mười lăm phút trôi qua trước khi Oromis điểm xuyết thêm mấy lộc non lên cây trường xuân, rửa ngọn bút lông trong bình nước bằng đất nung, rồi ông mới nhìn Eragon, hỏi:

- Sao con tới sớm vậy?

- Con xin lỗi đã làm phiền sư phụ, nhưng Vanir đã ngưng ngang buổi luyện kiếm. Còn lại một mình, con không biết phải làm gì.

- Vì sao Vanir lại bỏ đi, Eragon thiếu hiệp?

Hỏi xong, ông xếp hai tay lên đùi, lắng nghe Eragon kể lại những đụng độ giữa nó và vị tiên trẻ. Sau cùng nó kết luận:

- Đáng lẽ con không nên mất bình tĩnh đến thế. Những lời nói và hành động của con chỉ càng chứng tỏ mình là một đứa ngu ngốc. Con đã làm thầy thất vọng.

- Đúng vậy. Con đã làm ta thất vọng. Cho dù bị Vanir châm chọc, con cũng không nên đáp trả bằng cung cách đó. Con phải biết cách kiềm chế cảm xúc. Eragon hãy nhớ rằng, nếu con để sự nóng giận ảnh hưởng đến suy tính trong khi giao đấu, có thể con sẽ phải trả giá bằng mạng sống. Hơn nữa, thái độ trẻ con đó, chỉ thêm bằng cớ để các thần tiên có thêm lý lẽ phản đối con. Việc đại sự của chúng ta, không thể để những lỗi lầm như vậy xảy ra được.

- Thưa sư phụ, con đã biết lỗi mình và hứa sẽ không bao giờ tái phạm nữa.

Oromis tỏ vẻ hài lòng, ngồi chờ tới giờ luyện quyền thuật. Eragon rụt rè hỏi:

- Thưa thầy, bằng cách nào mà Vanir không hề thốt ra một lời mà vẫn có thể sử dụng phép thuật?

- Hẳn đã làm vậy sao? Có thể hẳn được một thần tiên khác hỗ trợ.

Eragon lắc đầu:

- Không đâu. Ngày đầu tiên tới hoàng cung Ellesméra, con cũng đã thấy nữ hoàng Islanzadí chỉ vờ tay một tiếng, mà tạo ra một cơn mưa hoa. Vanir còn bảo: con không hiểu các cách điều hành phép thuật là gì? Hẳn nói vậy là sao?

- Một lần nữa con lại muốn biết những điều con chưa sẵn sàng được biết. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh này thầy chỉ có thể cho con biết một điều: chuyện con hỏi là điều không được truyền dạy cho các kỵ sĩ – cũng như không được truyền dạy cho các pháp sư của chúng ta - chỉ đến khi họ có khả năng làm chủ tất cả mọi phương diện về phép thuật, vì đây là bí mật đối với bản chất thật sự của phép thuật và cổ ngữ. Ai biết điều đó, sẽ đạt được quyền năng rất to lớn, đúng vậy, nhưng đồng thời cũng sẽ gặp những mối hiểm nguy vô cùng khủng khiếp.

Im lặng một lúc rồi ông hỏi:

- Cổ ngữ gắn bó với phép thuật như thế nào, Eragon?

- Cổ ngữ có thể phóng phép thuật lưu trữ trong cơ thể để hành động bằng một câu thần chú.

- A, nếu vậy thì theo ý con, một âm thanh, một sự rung động trong không khí cũng có thể khơi dậy năng lực này sao? Những âm thanh ngẫu nhiên phát ra từ một sinh vật hay đồ vật chẳng hạn?

- Dạ, đúng vậy, thưa thầy.

- Con không thấy điều đó...có vẻ kỳ cục, vô lý sao?

Bối rối, Eragon ngập ngừng nói:

- Thưa thầy, cho dù vô lý, nhưng...nó vẫn xảy ra. Trăng khuyết rồi tròn, bốn mùa thay đổi, chim bay về phương nam để trốn đông...Con có nên nghĩ những chuyện đó là kỳ cục và vô lý không?

- Tất nhiên là không. Nhưng làm sao mà âm thanh có thể làm được quá nhiều chuyện đến thế chứ? Có một cường độ âm thanh kiểu mẫu nào thật sự gây ra một loạt phản ứng cho phép ta điều khiển năng lượng không? Không, âm thanh không có tác dụng đối với phép thuật. Nói ra một từ hay một câu bằng cổ ngữ không là điều quan trọng. Điều quan trọng là khi con “suy tưởng” bằng cổ ngữ.

Với một cái lắc nhẹ cổ tay, một tia lửa vàng thoáng hiện trên bàn tay ông rồi vụt biến, Oromis nói tiếp:

- Tuy nhiên trừ khi cấp bách, chúng ta vẫn phải đọc to thần chú, để tránh xao lãng tư tưởng, làm đứt đoạn những câu muốn nói. Đó là một điều tối nguy hiểm ngay cả đối với những pháp sư cao tay, dày dặn kinh nghiệm nhất.

Nhớ lại khi gần chết đuối dưới thác hồ Kósthá-mérna, vì chìm ngấm dưới nước, không thể mở miệng đọc thần chú, Eragon thầm nhủ: “Nếu sớm biết chuyện này, mình đã tự cứu được rồi”. Nó nói:

- Thừa sự phụ, âm thanh không gây ảnh hưởng đến phép thuật, sao tư tưởng lại có thể điều khiển được phép thuật?

- Vì sao ư? Thầy phải nói ngay cho con biết, bản thân chúng ta không có nguồn phép thuật nào. Phép thuật tồn tại trong chính nó, không lệ thuộc vào bất cứ câu thần chú nào, giống như ma trơi trên đầm lầy gần Arough, như giếng thần trong hang động Mani của rừng núi Beor, như những tinh thể trong suốt bông bành trên Eoam. Những phép thuật hoang dại như thế ẩn hiện, bí hiểm và mạnh hơn bất cứ phép thuật nào do chúng ta tạo ra. Nhiều thế kỷ trước, phép thuật là như vậy. Để sử dụng chúng, không cần đòi hỏi gì ngoài khả năng nhận thức phép thuật bằng tâm tưởng - khả năng này, pháp sư nào cũng phải có - cộng với sức mạnh và lòng khát khao sử dụng phép thuật. Nhưng vì không có cơ cấu cổ ngữ, các pháp sư không thể làm chủ tài năng của họ, nên xảy ra rất nhiều tai hại, kết quả là hàng ngàn người bị chết. Qua thời gian, họ khám phá ra rằng diễn đạt ý định bằng cổ ngữ, giúp họ ổn định tư tưởng và tránh được những sai lầm to lớn. Tuy nhiên, cũng đã có một tai nạn khủng khiếp xảy ra, suýt tiêu diệt toàn thể sinh linh trên thế giới. Qua những trang viết còn sót lại, chúng ta mới được biết sự kiện này. Nhưng ai hay vật gì đã niệm câu thần chú tai hoạ đó thì vẫn còn là một điều bí ẩn với chúng ta.

Ông trầm ngâm rồi tiếp:

- Sau đó, cũng theo những bản viết tay, một loài được gọi là Người Xám (không phải thần tiên, vì khi đó chúng ta còn rất non trẻ) đã tập hợp năng lực của họ mà luyện nên một quyền năng phép thuật, có lẽ đó là một quyền năng lớn mạnh nhất từ trước đến mãi mãi về sau. Họ đã cùng nhau thay đổi bản chất của phép thuật. Họ làm cho phép thuật trở thành một công cụ của ngôn ngữ - ngôn ngữ cổ. Họ có thể nhìn ta, nghĩ về ta và nói “đốt cháy cánh cửa”, phép thuật sẽ làm cánh cửa bùng cháy, chứ không đốt cháy ta. Họ còn làm cánh cửa bùng cháy, chứ không đốt cháy ta. Họ còn làm cho cổ ngữ có hai tính cách độc đáo: khả năng ngăn ngừa những người nói dối khi sử dụng cổ ngữ, và khả năng diễn tả bản chất thật sự của sự việc. Bằng cách nào họ làm được điều này vẫn còn là một bí ẩn. Nội dung những tài liệu còn lại rất khác nhau về những gì xảy ra với Người Xám, nhưng dường như chính bùa chú đã rút cạn kiệt năng lực của họ, làm cho họ chỉ còn lại như cái bóng của chính mình. Họ héo tàn dần, sống âm thầm trong các thành phố riêng biệt cho đến khi đã tan thành cát bụi, hoặc kết duyên cùng những nòi giống trẻ hơn, và...do đó nòi giống họ như tan vào bóng tối.

Eragon hỏi:

- Vậy thì ta vẫn có thể sử dụng phép thuật mà không cần cổ ngữ?

- Với những gì chính con đã chứng kiến, con nghĩ sao về chuyện Saphira phun lửa? Saphira biến ngôi mộ bằng đá sỏi của Brom thành ngôi mộ kim cương? Và in dấu chúc phúc cho đứa trẻ tại Farthen Dur? Saphira có thốt lời nào đâu. Tâm trí rỗng khác chúng ta, chúng không cần bảo vệ khỏi phép thuật. Trừ chuyện phun lửa, chúng không thể sử dụng phép thuật một cách có ý thức, nhưng khi tài năng thiên phú đó bật lên trong chúng thì sức mạnh của chúng không gì so sánh được...Này, con có vẻ bối rối, sao vậy Eragon?

Lom lom nhìn xuống hai bàn tay, Eragon hỏi:

- Nhưng chuyện này có ý nghĩa gì với con, thừa sự phụ?

- Nó có nghĩa là con phải tiếp tục học cổ ngữ, vì con có thể hoàn thành được nhiều việc rất phức tạp, nếu không những việc đó sẽ trở thành rất, rất nguy hiểm đối với con. Nó có nghĩa, nếu con bị bắt, bị làm cho bất động, con vẫn có thể niệm chú để tự giải phóng, như Vanir đã làm đó. Nó cũng có nghĩa là khi con bị bắt, bị đầu độc và không kêu lên nổi bằng cổ ngữ, phải, kể cả những lúc vậy, con vẫn có thể nghĩ đến một câu thần chú. Tuy nhiên, con vẫn có thể nghĩ đến một câu thần chú. Tuy nhiên, chỉ khi tình hình thật sự nghiêm trọng nhất con cũng có thể tạo ra một câu thần chú chưa từng có trong cổ ngữ. Nhưng phải hết sức

thận trọng đối với ma lực của những khả năng này. Ngay cả những thần tiên phép thuật cao cường nhất cũng phải đắn đo không dám đùa giỡn với chúng, vì sợ chết, thậm chí còn tệ hơn cái chết nữa.

Sau đó, suốt thời gian ở lại Ellesméra, sáng nào Eragon cũng luyện kiếm cùng Vanir, nhưng không hề lần nào tỏ ra mất bình tĩnh, dù anh tiên trẻ khiêu khích mọi cách từ lời nói tới hành động.

Không phải Eragon quá nhiệt tình đua tranh, nhưng cơn đau của chấn thương lưng mỗi lúc mỗi thường xuyên hơn, vượt quá sức chịu đựng của nó. Những chiêu thức tới tấp công và thủ, trước đây không đến nỗi gây khó dễ cho nó, nhưng bây giờ làm nó choáng váng, quẩn quại trên mặt đất. Ngay cả khi luyện Xà-Hạc quyền cũng làm nó lảo đảo khi phóng ra những chiêu thức mạnh. Eragon không còn đủ sức luyện tập ba bốn môn trong một ngày như vậy nữa.

Mặt mày hốc hác, Eragon đi đứng, hành động chậm chạp như người đang dưỡng sức. Nó không còn tỉnh táo khi suy nghĩ hoặc lắng nghe lời giảng giải của thầy. Đôi khi đầu óc nó như mù mịt đi. Những lúc rảnh rỗi hiếm hoi, Eragon lại lấy cái nhẫn cuốn vòng của Orik, tập trung tháo gỡ cho đầu óc bớt căng thẳng. Khi hai anh em có dịp gần nhau, Saphira năn nỉ Eragon lượn mấy vòng cho thoải mái.

Một sáng, đang bay cùng Saphira, Eragon tâm sự “Anh có một cái tên mới để gọi sự đau đớn”

“Tên gì?”

“Quên lãng. Vì khi đau đớn, người ta chẳng nghĩ đến gì nữa. Không tư tưởng, không cảm xúc. Chỉ mong một điều thoát khỏi nỗi đau. Khi cái đau tạm qua đi, sức khỏe hồi phục, sự quên lãng mới rời khỏi ta, làm ta nhận ra mình là ai, mới nhận ra mình chỉ là một sinh vật nhỏ bé, một sinh vật chỉ có một khát vọng duy nhất: chạy trốn khỏi sự đau đớn. Saphira, cơ thể anh rã rời như một con ngựa già phải cày bừa quá nhiều thửa ruộng. Hãy gắn kết với anh bằng tư tưởng của em, nếu không anh có thể tan tác từng mảnh, chẳng nhớ mình là ai nữa”.

“Em sẽ không bao giờ rời xa anh đâu.”

Nhưng rồi ngay sau đó, Eragon cảm thấy như một nạn nhân bị tế thần với ba lần liên tiếp lên cơn đau dữ dội trong khi giao đấu với Vanir, tiếp theo là hai lần trong buổi tập Xà-Hạc quyền. Vừa gượng ngồi dậy sau một cú lảo đảo trên mặt đất, sư phụ nó đã nói ngay:

- Làm lại, Eragon. Con phải hoàn chỉnh thế cân bằng.

Khoanh chặt hai tay để che giấu sự run rẩy toàn thân, Eragon lắc đầu:

- Con không tập nữa.

- Sao?

- Không tập nữa

- Đứng dậy ngay. Thử lại lần nữa.

- Không.

Oromis quì gối, đặt bàn tay mát lạnh lên má đệ tử, nhìn nó bằng ánh mắt đầy trù mền. Eragon cảm thấy hết tấm lòng thương yêu của thầy dành cho nó, và nó cũng biết rằng - nếu có thể - ông sẵn lòng chịu đau đớn thay cho nó.

Oromis nhẹ nhàng nói:

- Đừng ngã lòng. Không bao giờ được mất niềm hy vọng, con ạ.

Dường như có một nguồn năng lực từ ông truyền sang Eragon khi nó nghe lời ông nói:

- Chúng ta là kỵ sĩ. Chúng ta đứng giữa ánh sáng và bóng tối, phải giữ thế cân bằng giữa hai ranh giới này. Ngu dốt, sợ hãi, ganh ghét đều là kẻ thù của chúng ta. Hãy chối bỏ chúng với tất cả ý chí của con, nếu không chắc chắn con sẽ gặp toàn thất bại.

Đứng dậy, ông đưa tay đón nó:

- Nào, đứng lên, Khắc-Tinh của Tà-Thần, hãy chứng tỏ con có thể chiến thắng bản năng yếu đuối của thể xác mình.

Hít sâu một hơi, Eragon nhắm mắt, chống tay cổ đứng dậy. Hơi lão đảo, rồi gượng đứng thẳng người, nó nhìn thẳng mắt sư phụ:

Vị tiên già gật đầu tươi tỉnh.

Eragon nín lặng cho đến sau buổi tập quyền, khi hai thầy trò ra suối tắm, nó mới lên tiếng:

- Sư phụ...

- Nói đi con.

- Vì sao con phải chịu đựng sự tập luyện như hành xác thể này? Với phép thuật, thầy có thể truyền cho con tất cả tài năng con cần thiết, thầy có thể định hình thân thể con như thầy đã làm cho cây cối mọc theo ý thầy.

- Ta có thể. Nhưng nếu ta làm vậy, con sẽ không hiểu bằng cách nào cơ thể và khả năng con được như thế; con cũng sẽ không biết giữ gìn chúng như thế nào. Không thể đi đường tắt được, Eragon.

Trầm mình xuống nước lạnh chỉ đến cổ, Eragon hụp đầu dưới mặt nước, ôm lấy tảng đá. Nó để thân mình sóng soài trong lòng suối, cảm thấy như mình là một mũi tên bay qua dòng nước.

95. Q.2 - Chương 36: Thị Trấn Narda

Roran quỳ một gối, gãi gãi chòm râu mới mọc, nhìn xuống Narda.

Thị trấn nhỏ bé và chật chội, trông như những mảnh vụn bánh mì nhồi nhét trong một khe nứt dọc theo bờ biển. Qua khỏi thị trấn, biển đỏ như rượu nho lấp lánh dưới những tia nắng của mặt trời chiều. Roran mê mẩn nhìn mặt nước mênh mông, hoàn toàn khác hẳn với những gì nó thường nhìn thấy.

“Cuối cùng chúng ta cũng đã tới được nơi này.” Roran thầm nhủ.

Rời mỏm đá, nó trở về lều, khoan khoái hít thật sâu làn không khí mặn nồng của biển.

Dân làng cắm trại dưới chân núi Spine, tránh sự phát hiện của bất kỳ kẻ nào có thể tố giác với triều đình.

Qua những nhóm ngồi quây quần dưới tán cây, Roran nhìn tình cảnh họ, vừa xót xa vừa cảm phần. Hành trình cam go từ thung lũng Palancar đã làm nhiều người ốm đau, kiệt sức; mặt mày họ vêu vao vì thiếu ăn; quần áo tả tơi. Hầu hết mọi người đều quần giẻ hai bàn tay để tránh sương muối lạnh ngắt về đêm trên núi. Những tuần lễ mang vác nặng nề làm đôi vai kiêu hãnh của họ cong oằn xuống. Nhưng tội nghiệp nhất là đám trẻ con: gầy guộc, bơ vơ...

Roran nghĩ: “Họ xứng đáng được hưởng tình trạng hơn thế này nhiều, vì nếu không có họ che chở thì giờ đây mình đã nằm trong tay hai tên Ra’zac rồi”.

Nhiều người tiến lại gần Roran, hầu hết chỉ để vỗ vai anh hoặc để nói vài câu khích lệ. Có người mời anh một miếng đồ ăn. Không thể từ chối nổi, anh đành nhận, để rồi lại đem cho người khác. Có những người chỉ đứng xa tròn mắt nhìn Roran với đôi mắt nhợt nhạt. Anh biết họ đã nói gì về mình: Anh là một gã điên, anh bị quỷ thần ám và rằng kể cả Ra’zac cũng đã không thể nào hạ nổi anh.

Xuyên qua núi Spine cam go hơn Roran tưởng. Đoàn người đồng đúc phải len lỏi qua những lối mòn trong rừng chỉ chít như bàn cờ, chật hẹp, trơn dốc và khúc khuỷu. Dân làng phải chặt cây, phát bụi. Một công việc vừa vất vả vừa phải vô cùng thận trọng để không lưu lại dấu vết cho quân triều đình có thể lần theo. Tuy nhiên, nhờ vậy sức khoẻ của Roran dần hồi phục, dù trong một vài động tác vết thương trên vai vẫn còn hơi nhói đau.

Một tai hoạ ập đến làm đoàn người thêm tổn thất: mưa giông thành linh kéo đến khi họ đang cố vượt qua một ngọn đồi trọc. Ba người chết còng trong tuyết, đó là Hida, Brenna và Nesbit, toàn người già yếu. Đêm đó, lần đầu tiên Roran nhận thức một điều: toàn thể dân làng có thể bỏ mạng vì đã theo anh.

Sau đó là vụ một đứa bé trai ngã gãy tay, rồi Southwell chết đuối trên dòng suối đóng băng. Gấu và chó sói giết hại gia súc bất chấp những bếp lửa canh gác mà dân làng đã nhóm ngay sau khi khuất khỏi tầm nhìn từ Palancar và đám lính triều đình. Lại thêm cái đói bám lấy đoàn người như loài ký sinh gặm nhấm bụng mọi người, ngẫu nhiên sức lực của họ, làm cạn kiệt ý chí tiếp tục lên đường.

Vậy mà họ vẫn dai dẳng sống; ngoan cường, dũng cảm y như tổ tiên họ từng sống trong thung lũng Palancar: bất chấp nạn đói, chiến tranh và dịch bệnh. Dân làng Carvahall có thể chần chừ suốt một thời gian dài dằng dặc mới đi đến quyết định, nhưng một khi họ đã quyết tâm, không gì có thể cản ngăn họ đi tới cùng.

Bây giờ đã tới sát Narda, một tinh thần hồ hởi tràn trề hy vọng toả khắp trại. Không ai biết rồi đây chuyện gì sẽ xảy ra, nhưng sự thật hiển nhiên là họ đã vượt qua được đoạn đường quá xa, làm tắt cả đều tin tưởng.

Roran trầm nhủ: “Chưa ra khỏi đế quốc này, vẫn chưa được an toàn. Chính mình phải đảm bảo làm sao cho dân làng không bị bắt. Mình có trách nhiệm với tất cả mọi người ở đây...”

Đó là một trách nhiệm Roran nhiệt tình nhận lãnh với tất cả con tim, vì trách nhiệm đó vừa là bảo vệ dân làng khỏi bàn tay tàn bạo của Galbatorix, vừa theo đuổi mục đích giải thoát Katrina.

“Nàng bị bắt quá lâu rồi, liệu còn sống sót không?” Roran rùng mình cố xua đuổi ý nghĩ đó ra khỏi tâm trí. Nếu cứ ngẫm nghĩ mãi đến thân phận của Katrina, chắc chắn anh sẽ hoá điên lên mất.

Chạng vạng sáng, Roran cùng chú Horst, Baldor, bà lang Gertrude và ba người con trai của ông Loring lên đường vào Narda. Họ xuống núi, lẩn lút dọc lối mòn trước khi ra đường cái. Dưới vùng thấp này, Roran cảm thấy không khí đặc quánh, hơi thở khó khăn như đang chìm trong nước.

Roran nắm chặt cán búa dắt trong thắt lưng khi tiến tới cổng thị trấn Narda.

Hai tên lính gác mặt mày khó khăn, trợn mắt ngăm ngửa nhóm người quần áo tả tơi của Roran, rồi cầm ngang cây rìu, chặn lối vào. Gã đứng bên phải chỉ chừng hơn hai mươi tuổi, nhưng đầu tóc đã bạc trắng, lên tiếng hỏi:

- Từ đâu tới?

Chú Horst khoanh tay, ưỡn ngực trả lời:

- Loanh quanh trong thành Teirm ấy mà.

- Đến đây làm gì?

- Mua bán. Mấy ông chủ sai tụi này đi mua hàng trực tiếp tại Narda, thay vì cứ phải mua qua tay đám con buôn.

- Vậy sao? Hàng gì?

Chú Horst còn đang ngập ngừng, bà lang Gertrude nói ngay:

- Phần tôi thì mua thảo dược và mấy cây thuốc. Cây thuốc từ đây mang đến chỗ chúng tôi toàn là thứ cằn cỗi, thối mốc không à. Vì vậy mới phải lặn lội đến tận đây để tìm hàng tốt.

Darmmen tiếp:

- Còn anh em mình tới Narda để thương lượng với đám thợ đóng giày. Giày miền bắc đang là thời trang ở Dras-Leona và Uru'baen mà...

Hắn nhún nhó nói thêm:

- Nhưng là phải do chúng tôi đặt theo mẫu mã kia.

Chú Horst gật đầu, tự tin trở lại:

- Tớ thì tìm phương tiện vận chuyển hàng sắt thép cho lò rèn của ông chủ.

Tên lính chỉ cây rìu bên sườn Roran:

- Còn thằng này?

Roran bảo:

- Đồ gốm.
- Đồ gốm?
- Thì đã nói rồi đó, đồ gốm.
- Xách búa theo làm gì?
- Thế...anh tưởng lớp men phủ tự nứt ra à? Phải gõ chứ.

Roran nhìn đôi mắt nghi ngờ của gã đầu bạc, như thách hấn trả lời. Tên lính ậm ừ liếc cả bọn rồi nói:

- Trông các người chẳng giống dân buôn bán chút xíu nào, cứ như lũ mèo đói vậy.

Bà lang gật đầu:

- Phải đấy. Tụi này khốn khổ suốt dọc đường mà.
- Từ Teirm tới đây? Ngựa đâu?
- Để lại nơi tụi này cắm trại

Vừa nói Humund vừa chỉ về hướng nam, ngược chiều với nơi dân làng đang trú ẩn.

- Không có xu nào để trọ trong thị trấn chứ gì...

Tên lính lèm bèm, rồi ra hiệu cho gã kia dựng thẳng cây rìu, mở lối ọi người:

- Thôi được, qua đi. Khôn hồn, đừng lộn xộn, ầm ớ là bị gõ cổ lại, đừng trách.

Vừa qua khỏi cổng, chú Horst kéo Roran vào lề đường, ghé tai căn dặn:

- Sao cháu ngốc vậy. Buôn đồ gốm mà lại gõ cho nứt men là cái gì? Muốn đánh nhau với tụi nó sao? Chúng ta không thể...

Bà lang bỗng thì thầm:

- Trông kia

Bên trái lối vào, một tấm bảng dựng đứng với mái gỗ chêm một miếng giấy vàng. Nửa bảng là thông tin cáo thị hành chính; nửa còn lại treo những bức vẽ chân dung đủ loại tội phạm. Trang trọng ngay chính giữa là bức họa Roran không có râu.

Giật mình, Roran vội nhìn quanh để biết chắc không có người lạ đứng gần, so sánh anh và bức họa, rồi mới chăm chú nhìn lên bảng. Dù vẫn chờ đợi ngày bị quân triều đình truy đuổi, nhưng nhìn chứng cứ này, anh không khỏi bàng hoàng. “Chắc chắn bạo chúa đã tung tin khắp nơi để lùng bắt dân làng và mình. Giờ đây hình ảnh mình chắc được dán khắp nước rồi”.

Roran tủm tỉm cười, mừng vì đã không cạo râu và đã đồng ý cùng mọi người dùng tên giả khi ở Narda.

Giá trị tiền thưởng in ngay dưới bức họa. Garrow chưa bao giờ dạy Roran và Eragon đọc và viết, nhưng ông đã dạy hai anh em làm toán. Vì như ông nói: “Các con phải biết giá cả món hàng mình có và biết số tiền mình bán được là bao nhiêu, như vậy mới không bị những kẻ bắt lương lừa gạt.” Vì vậy, Roran mới biết tiền thưởng là mười ngàn crow, đủ sống thoải mái mấy chục năm trời. Một cách ương bướng, số tiền thưởng lại làm anh cảm thấy vui vui, vì bỗng nhiên Roran trở thành một nhân vật quan trọng đến thế.

Roran liếc sang tấm họa kế bên.

Đó chính là Eragon!

Roran tự hỏi. Rồi qua cơn sửng sờ, mới cảm thù cũ về vai trò của thằng em họ gây ra cảnh cha chết, nhà tan cửa nát lại ngùn ngụt trong anh, cùng nỗi khát khao bỏng cháy muốn biết: vì sao triều đình lại săn lùng Eragon. “Chắc chắn phải có mối quan hệ giữa hòn đá xanh và việc tụi Ra'zac lần đầu tiên tới làng Carvahall”.

Một lần nữa Roran lại tự hỏi, anh và dân làng đang vướng mắc vào mưu ma chước quỷ gì đây?

Thay vì con số tiền thưởng, dưới bức họa của Eragon lại là hai dòng chữ cổ. Roran hỏi bà lang Gertrude:

- Nó bị tội gì vậy?

Những vết nhăn quanh mắt hằn sâu khi bà nhíu mày chăm chú đọc:

- Tội phản quốc. Cả hai anh em cháu. Thông cáo đó nói: Galbatorix sẽ ban thưởng tước hầu, tước bá cho ai bắt được Eragon, nhưng cũng cảnh giác kẻ nào làm việc đó phải thận trọng vì Eragon là một tội phạm vô cùng nguy hiểm.

Roran chớp mắt ngỡ ngàng. Thằng nhóc Eragon? Vô cùng nguy hiểm ư? Đường như Roran không thể nào tin nổi cho đến khi anh tự xét lại chính mình. “Mấy tuần vừa qua mình đã thay đổi đến thế nào. Trong huyết quản hai anh em chảy cùng dòng máu. Làm sao biết được, có lẽ từ ngày bỏ nhà ra đi Eragon còn làm nhiều việc động trời hơn cả mình”.

Baldor thấp giọng:

- Này, tội giết lính của vua và chống đối lại Ra'zac chỉ treo thưởng mười ngàn; tội gì mà treo thưởng cả một cái ghế quan to thế nhỉ?

- Đủ rồi. Giữ mồm giữ miệng một chút, Baldor. Còn Roran, đừng làm mọi người chú ý đến cháu nữa. Với số tiền thưởng đó, người ta sẽ xúm vào mà dòm ngó từng khách lạ để so sánh với bức họa. Nào, bây giờ chúng ta đều có việc phải làm. Trở lại đây vào buổi trưa, báo cáo diễn tiến thế nào.

Tất cả chia làm ba nhóm. Ba anh em Darmmen, Larne và Humund cùng nhau đi mua lương thực cho dân làng. Bà Gertrude đi tìm mua thảo dược, thuốc nước và thuốc mỡ. Chú Horst, Roran và Baldor tiến qua con đường dốc để đến cảng, hy vọng sẽ thuê được một con tàu chuyên chở dân làng tới Surda, hay ít ra cũng tới được thành phố Teirm.

Khi tới con đường lát ván trên bãi biển, Roran ngừng lại lom khom nhìn đại dương bao la. Mặt nước xám ngoét dưới bầu trời mây nặng nề xuống thấp. Anh không bao giờ tưởng tượng chân trời lại phẳng phiu đến thế. Tiếng nước vỗ ì ầm vào những cây trụ dưới chân, làm anh cảm thấy như mình đang đứng trên mặt một cái trống khổng lồ. Mùi cá – tươi, ương, thối rửa – lẫn át tất cả những mùi vị khác.

Chú Horst nhìn Roran rồi lại ngó Baldor - cả hai đều đang ngẩn ngơ trước biển.

- Đẹp quá, phải không?

Roran gật đầu:

- Dạ.

- Trước cảnh tượng này, người ta cảm thấy mình thật nhỏ bé, đúng không?

Baldor cũng chỉ biết gật đầu. Chú Horst nói tiếp:

- Cha nhớ lần đầu tiên thấy biển, cha cũng có cảm giác giống như vậy.

Ngoài những con hải âu đang bay liệng trên vịnh, Roran còn chú ý đến một loài chim khác thường đậu rải rác trên những bờ kè. Thân hình chúng xấu xí, vụng về với cái mỏ có sọc lặc lè trước ngực làm chúng giống như một lão già khó tính, tự cao tự đại. Một con bỗng vươn cổ, khoe cái túi da dài thông lọng dưới mỏ.

Roran hỏi chú Horst:

- Lần đầu tiên chú thấy biển là khi nào?

- Bartram – ông chủ lò rèn - chết năm chú mười lăm tuổi. Mà việc học nghề còn một năm nữa mới hoàn tất, chú phải đi tìm một chủ lò rèn khác sẵn lòng truyền nghề. Vậy là chú tới Ceunon, một thành phố bên bờ biển bắc. Chsu đã gặp Kelton, một ông già khó tính cực kỳ, nhưng lại rất giỏi nghề. Ông ta đồng ý nhận chú...

Horst cười lớn:

- Ông ấy trái tính trái nết tới nỗi, học nghề xong chú không biết nên cảm ơn hay...rủa cho ông một trận.

Baldor nói ngay:

- Cảm ơn là cái chắc, vì nếu không cha đã không cưới được mẹ con.

Roran lèm bèm khi quan sát bến cảng:

- Chỉ lèo tèo có mấy con tàu...

Hai tàu đánh cá neo cuối cảng, chiếc thứ ba đậu bên kia cảng giữa mấy chiếc thuyền câu bé tí teo. Cặp thuyền đậu về hướng nam, một chiếc với cánh buồm rách tả tơi. Dù không có kinh nghiệm đi biển, nhưng Roran thấy không có thuyền nào đủ sức chuyên chở gần ba trăm dân làng.

Dò hỏi hết thuyền này tới thuyền khác, ba cha con chú cháu được biết các thuyền đều đã có người thuê bao. Chiếc có cánh buồm rách thì phải vài tháng nữa mới sửa chữa xong. Chiếc Waverunner, trang bị buồm da thì sửa soạn lên đường về phương bắc, tới những hòn đảo hắc ám, chuyên trồng cây dầu Seithr. Còn chiếc Albatross, chiếc cuối cùng, thì vừa từ Feinster xa xôi trở về, đang xảm trét lại để kịp chuyên chở hàng len.

Nghe chú Horst hỏi, một công nhân cảng hình híc cười:

- Các ông đến vừa quá sớm lại vừa quá muộn. Vào mùa xuân như thế này, hầu hết tàu thuyền đến và đi ba tuần trước cả rồi. Một tháng nữa, gió mùa tây bắc bắt đầu mạnh, đám thợ săn hải cẩu trở về, thuyền bè từ Teirm và khắp nước mới đổ về đây mua da, thịt và dầu. Lúc đó các ông mới có thể thuê một thuyền trưởng và một chiếc tàu rảnh rồi được.

Roran gặng hỏi:

- Không còn cách nào chở hàng từ đây tới Teirm sao? Không cần phải đầy đủ phương tiện hay tốc độ cao đâu. Không cần phải đầy đủ phương tiện hay tốc độ cao đâu.

Ông ta chỉ tay về mấy lán trại bằng gỗ bồng bênh trên mặt nước, tiếp:

- Hẳn có mấy xà lan chở ngũ cốc vào mùa thu. Thời gian còn lại trong năm, hẳn chỉ câu cá kiếm sống cũng như tất cả mọi người ở Narda. Nhưng...các ông chở hàng gì? Cừu thì đã cắt lông rồi, còn mùa gặt lại chưa tới...

Chú Horst ném cho lão một đồng tiền, ồm ờ:

- À, tụi này chở...cái này cái kia ấy mà.

Lão bỏ tiền ngay vào túi, nháy mắt:

- Hiếu. Nhìn qua là biết liền. Nhưng đừng lo, lão Ulric này kín miệng như bưng. Hẹn gặp lại các ông.

Lão vừa huýt sáo vừa rảo bước quay đi.

Không tìm thấy Clovis trên cảng, sau khi hỏi thăm, ba người đi khoảng nửa giờ mới tới nhà hắc ở phía cuối thị trấn Narda. Clovis đang trồng mấy củ diên vĩ dọc lối đi trước nhà. Đó là một người đàn ông to béo, mà rậm nắng, râu muối tiêu.

Phải mất thêm cả giờ nữa để thuyết phục - bắt chấp thời tiết, họ rất muốn được thuê mấy xà-lan của hắc mới làm Clovis đồng ý dẫn ba người tới lán gỗ. Hắc mở khoá, bên trong lán là ba chiếc xà-lan giống nhau, với những cái tên: Marybell, Edeline và Trần đỏ.

Mỗi chiếc xà-lan dài chừng 22-23 mét, rộng khoảng 6 mét và đều sơn màu đỏ. Các khoang chứa hàng bỏ ngổ, nhưng có thể phủ bằng vải dầu. Một cột buồm dựng đứng chính giữa, với một cánh buồm hình vuông. Mấy ca-bin nhỏ nằm trên sàn, phía cuối tàu (hay theo Clovis là...đuôi tàu).

Clovis bảo:

- Coi vậy chứ các ông đừng sợ chúng không chịu đựng nổi thời tiết xấu. Tuy nhiên phải cố tránh những cơn giông bão thật sự. Mấy chiếc này không thiết kế để ra biển lớn, chỉ có thể di chuyển gần đất liền thôi. Tôi nói thật, thời gian này ra khơi là tệ nhất. Suốt tháng, chiều nào cũng có giông.

Roran hỏi:

- Ông có đủ thủy thủ đoàn cho cả ba chiếc chứ?

- Cũng hơi rắc rối đấy. Để coi nào....Hầu hết người của tôi đã đi săn hải cẩu, vì ở đây chẳng còn việc gì làm. Tôi chỉ cần họ sau mùa gặt, nên họ muốn đi đâu thì đi...Chắc quý ông cũng hiểu...

Clovis vừa cười vừa nhìn hết Roran tới Baldor, chẳng biết “quý ông” nào thật sự là người đứng ra thuê mướn xà lan của hắn.

Roran bước dọc chiều dài chiếc Edeline quan sát. Tuy cũ kỹ nhưng gỗ còn tốt và nước sơn còn mới. Anh hỏi Clovis:

- Nếu chúng tôi thay thế những người vắng mặt của ông, giá cả ba xà lan này tới Teirm là bao nhiêu?

- Cũng tùy. Thủy thủ được trả mười lăm xu một ngày, ăn thì thoải mái và...ngoài ra còn thêm tí ti rượu nữa. Tiền bạc tùy theo công việc chứ. Thường thì chúng tôi mướn bảo vệ đi theo, nhưng họ đã...

Họ cũng đã đi săn hải cẩu. Tôi hiểu. Chúng tôi sẽ cung cấp bảo vệ cho ông.

- Vậy thì...quá tốt. Tôi chỉ tính hai trăm đồng crown cộng với khoản bồi thường thiệt hại những hư hỏng nếu người của các ông gây ra. Phần tôi - vừa là chủ vừa là thuyền trưởng sẽ hưởng hai phần trăm trên lợi nhuận món hàng của các ông.

- Chuyến đi này chúng tôi không có lợi nhuận gì hết

Câu hỏi của Roran có vẻ làm Clovis ngán ngẩm nhất. Hắn rờ cằm, lắp bắp mãi mới nói ra lời:

- Nếu vậy thì...phải thêm bốn trăm nữa là...trọn gói. Tôi...mạn phép hỏi, quý ông vận chuyển thứ gì vậy?

“Mình làm hắn hoảng mất rồi”, nghĩ vậy, Roran nói:

- Gia súc.

- Trâu, dê, bò hay ngựa?

- Đủ cả

- Chuyển tới Teirm làm gì?

- Chúng tôi có lý do riêng. Ông có định qua khỏi Teirm không?

- Ồ không đâu. Teirm là giới hạn cuối cùng. Xa hơn nữa, tôi mù tịt, không thuộc con nước. Vả lại tôi không muốn xa vợ con lâu.

- Bao giờ ông sẵn sàng lên đường?

- Có thể năm hoặc sáu hôm nữa. Không, không, phải một tuần nữa mới đi được, vì tôi có nhiều việc phải làm trước lúc lên đường.

- Tôi trả thêm mười đồng để khởi hành ngay ngày mai, được chứ?

- Tôi không...

- Mười hai.

- Ngày mốt đi. Tôi sẽ cố thu xếp.

Roran gật đầu, không nhìn Clovis, nói:

- Cho tôi một phút bàn bạc với người của tôi được chứ?

- Vâng, xin ông tự nhiên. Tôi đi loanh quanh một chút chờ các ông bàn tính.

Chưa ra tới cửa lán, hắn quay lại hỏi:

- Xin lỗi, đầu óc tôi lú lẩn quá, tên ông là gì nhỉ?

- Tên tôi là Cây-búa Dững-mãnh.

- Tên hay đấy. Thật mà.

Cánh cửa khép lại, cha con chú Horst xúm lại Roran. Baldor hấp tấp nói:

- Chúng ta không thể mượn hần được.

- Chúng ta không thể mượn hần thì đúng hơn. Không có vàng để mua xà-lan, không biết lái tàu, trong khi sinh mạng của mọi người tùy thuộc vào chuyện đó. Mượn xà-lan vừa nhanh hơn vừa an toàn hơn.

Chú Horst bảo:

- Nhưng đắt quá.

Roran gõ tay lên thành xà-lan:

- Chúng ta đặt cọc hai trăm trước. Ngay khi tới Teirm, tôi đề nghị, chúng ta trộm xà-lan, áp dụng những gì học hỏi được trên chuyến đi, hoặc vô hiệu hoá Clovis và người của hắn, cho tới khi chúng ta có thể chuồn qua một phương tiện khác. Bằng cách đó, chúng ta không phải trả thêm bốn trăm nữa.

- Làm một công việc đáng hoàng mà lại đi lừa người khác như vậy, không hợp với bản tính chú.

- Cháu cũng đâu muốn vậy. Nhưng chú thử nghĩ coi, còn cách nào khác nữa đâu?

- Đưa mọi người xuống xà-lan bằng cách nào?

- Để họ đón Clovis dưới bãi, khuất tầm mắt nhìn từ Narda khoảng một dặm.

Chú Horst thở dài:

- Thôi được rồi, đành làm theo cách đó, nhưng chú vẫn cứ cảm thấy chưa xót quá. Baldor, gọi Clovis vào đây, thu xếp cho xong.

Chiều hôm đó, dân làng tụ tập quanh đồng lửa, nghe những gì đã diễn ra tại Narda. Roran quỳ gối, đắm đắm nhìn ánh than hồng, lắng nghe bà lang Getrude và ba người con trai oong Loring kể lại những chuyện họ thấy sau khi tách riêng nhóm. Vụ hình ảnh của Roran và Eragon làm mọi người rì rầm bàn tán.

Sau khi Darmmen dứt lời, chú Horst tóm tắt ngắn gọn về việc Narda đang khan hiếm tàu bè, việc người công nhân già giới thiệu Clovis và việc ngã giá với hắn ta. Nhưng ngay sau khi Horst vừa bật ra câu “xà-lan”, dân làng rầm rầm phản đối.

Loring tiến ra trước đám đông, đưa cao hai tay:

- Xà-lan? Chúng tôi không đời nào leo lên phương tiện ghê tởm đó đâu.

Nói xong ông nhỏ toẹt một bãi nước bọt xuống đất. Dân làng rào rào tán thành.

Delmin vội lên tiếng:

- Im lặng. Muốn chết cả đám hay sao mà la lối ầm lên như vậy? Tôi đồng ý với Loring. Không thể chấp nhận đi bằng xà-lan được. Vừa chậm chạp vừa rất dễ bị tấn công. Hơn nữa, nhồi nhét nhau lên xà-lan trong chuyến đi chẳng biết bao lâu mới tới là không thể được. Horst, nên nhớ là Elaine đang mang bầu sáu tháng, không thể để chị ấy và những người già cả, đau yếu phơi nắng trong suốt mấy tuần lễ.

Horst trả lời:

- Chúng ta có thể che nắp khoang bằng vải nhựa. Không thoải mái lắm, nhưng cũng tránh được mưa nắng phần nào.

Brigit lên tiếng, tắt cả ngừng cả bàn tán, nhường chỗ cho chị tiến đến trước đồng lửa:

- Tôi lại quan tâm đến chuyện khác. Với hai trăm sẽ đưa Clovis và số tiền anh em Darmmen đã chi tiêu lương thực và vật dụng khác, chúng ta đâu còn bao nhiêu? Không như dân thành phố, tài sản của chúng ta không nằm trong vàng hay tiền mặt, mà là đất đai và gai súc. Đất không còn nữa, gia súc chỉ còn lại mấy

con. Cho dù chúng ta trở thành hải tặc, cướp mấy chiếc xà-lan kia, lấy gì mua lương thực tại Teirm để tiếp tục lên đường đi xa hơn về miền nam?

Horst sôi nổi nói:

- Điều quan trọng là hãy tới Teirm trước đã, sau đó hãy lo chuyện khác. Phải chọn lựa phương án nghiêm trọng nhất chứ.

Bộ mặt gầy gò của Loring nhăn nhúm lại:

- Nghiêm trọng? Anh nghĩ thế nào mới là nghiêm trọng. Toàn thể cuộc phiêu lưu này không đủ là nghiêm trọng sao? Thấy kẹ anh nói gì thì nói, tôi nhất định không leo lên mấy cái xà-lan chết tiệt đó. Khốn khổ vượt qua được Spine để leo lên xà-lan à. Xà-lan chỉ dành cho ngũ cốc và trâu bò thôi. Điều chúng tôi mong muốn là một con tàu có phòng ốc, có giường tầng để được ngủ nghỉ cho thoải mái. Sao không đợi thêm ít tuần nữa, có thể có tàu cập bến để chúng ta thuê? Tại sao không....

Lão tiếp tục suốt mười lăm phút, đưa ra cả trăm lý do để phản đối, trước khi để cho Thane và Ridley lên tiếng bàn cãi.

Sau đó, khi mọi tranh luận tạm lắng xuống, Roran đuổi thẳng chân đứng dậy. Tất cả dân làng nín lặng chờ đợi, hy vọng anh đưa ra những lời lẽ sâu sắc khác. Nhưng Roran chỉ buông mấy câu gọn lỏn:

- Xà-lan hoặc cuộc bộ. Tùy ý...

Rồi anh quay vào lều ngủ.

Búa lại vung lên

Trăng lên cao khi Roran rời lều ngủ chung cùng Baldor, ra thay phiên gác cho Albriech.

- Yên tĩnh, không có gì.

Albriech thì thầm rồi quay vào. Roran mắc dây nỏ, cắm ba mũi tên lông ngỗng xuống mặt đất, cuộn mền, ngồi dựa lưng vào tảng đá. Vị thế này cho anh một tầm nhìn khá tốt xuống dưới và qua những núi đồi chìm trong bóng tối.

Theo thói quen, Roran chia khung cảnh làm bốn phần, quan sát kỹ lưỡng từng phần, luôn cảnh giác từng dấu hiệu chuyển động hay một đốm sáng khả nghi, để kịp phát hiện nếu kẻ thù đang tiến tới. Nhưng chỉ được một lúc, tâm trí Roran lại vẩn vơ từ chuyện này sang chuyện khác với những giấc mơ chập chờn. Anh cắn hai má trong để tập trung vào nhiệm vụ canh phòng. Thời tiết êm dịu thế này, thật khó mà tỉnh táo nổi. Nhưng anh cũng mừng vì tránh được ca gác trước rạng đông, vì sau đó rất khó ngủ lại, sẽ bất ổn suốt cả ngày.

Một cơn gió bỗng thoảng qua làm hai tai anh nhột nhột và da cổ nổi gai ốc, như báo hiệu một điềm chẳng lành. Cảm giác đó làm Roran hốt hoảng, không còn nghĩ đến điều gì khác, ngoài chuyện tin chắc anh và toàn thể dân làng đang gặp nguy hiểm. Toàn thân chấn động như lên cơn sốt, cổ kèm mình không đứng bật lên, bỏ chạy. Thậm chí phải ráng sức, Roran mới nhổ được một mũi tên.

“Mình làm sao thế này”, Roran tự hỏi.

Từ hướng đông, một bóng đen tách khỏi chân trời. Hình dạng vật đó như một khoảng không đen ngòm giữa các vì sao, bỗng bành như một tấm mạng rách trôi qua bầu trời cho đến khi nó che phủ mặt trăng. Nhờ ánh trăng phía sau, Roran có thể thấy những màng cánh trong mờ của một con vật Ra'zac từng cưỡi.

Con quái đen thui há mỏ, phát ra một tiếng rít lạnh lạnh kéo dài. Roran đau đớn nhắm mắt. Tiếng rít như đâm qua màng nhĩ, làm máu anh như đóng băng, nó làm bao niềm vui, hy vọng thoát trở thành tuyệt vọng. Tiếng tru tréo đó làm cả khu rừng thức giấc. Chim muông đã thú hàng dặm chung quanh bật lên những tiếng rên rỉ đau đớn. Roran lo lắng không biết bây giờ gia súc còn lại của dân làng sẽ sao đây.

Lấn lút qua những gốc cây, Roran trở lại nơi cắm trại, thì thầm với những người anh gặp:

- Tụi Ra'zac đó. Im lặng ở yên tại chỗ.

Toán gác khác cũng đang len lỏi giữa những người dân đang hoảng hốt căn dặn như Roran.

Fisk cầm cây giáo, nhào ra từ trong lều, la lớn:

- Mình bị tấn công à?

Roran xô gã thợ mộc, hai người cùng lăn đùng xuống đất làm vai anh đau nhói. Anh rít nho nhỏ vào tai hắn:

- Im. Razac đó.

Fisk đỡ người, thì thào:

- Làm gì bây giờ?

- Giúp tôi làm bầy gia súc bớt hoảng đi.

Cả hai băng qua trại, tới bãi cỏ thả dê, trừa, lừa, ngựa. Các nông dân chủ bầy gia súc cũng đã thức dậy và đang vỗ về chúng.

Roran mừng vì anh đã lo xa, cương quyết bắt họ thả gia súc rải rác ngoài rìa bãi cỏ, nơi cây cối rậm rạp có thể ngụy trang, che phủ chúng.

Vừa vỗ về một con trừa, Roran vừa ngược nhìn bóng đen khủng khiếp vẫn còn đang che phủ mặt trăng như một con dơi khổng lồ.

Bóng đen bỗng bắt đầu di chuyển về hướng dân làng đang ẩn núp. Roran khiếp đảm nghĩ: “Nếu con quái đó lại tru lên, chúng ta sẽ chết mất.”

Khi Ra'zac lượn vòng trên đầu, bầy gia súc im thin thít, nhưng một con lừa chợt lồng lộn hí vang. Không chút ngập ngừng, Roran quỳ một gối, gắn tên, bắn mũi tên xuyên qua giữa mạng sườn con vật. Con lừa đổ vật xuống, không một tiếng kêu.

Nhưng đã quá muộn. Tiếng lừa hí đã làm Ra'zac chú ý. Quái vật quay đầu, chuyển hướng về phía bãi cỏ. Há hốc mồm, mùi hôi thối thốc tới trước, rồi nó xòe móng từ từ hạ xuống...

“Giờ là lúc ta thử xem có diệt nổi cơn ác mộng này không”. Roran thầm nhủ, trong khi đó bên anh, Fisk thu mình trong khóm cỏ, nâng cây giáo, sẵn sàng phóng tới khi nhắm đúng tầm.

Roran vừa giương nỏ, bỗng tiếng huyền náo trong rừng làm anh dừng lại.

Bầy đoàn nai ào ạt phóng qua những bụi cỏ, bất chấp dân làng và gia súc, chúng hoảng hốt tìm đường chạy trốn. Gần một phút bầy nai chen chúc vượt qua Roran, móng vuốt cày nát mặt đất và những đôi mắt chúng rực sáng dưới ánh trăng. Chúng chạy sát bên, đến nỗi Roran nghe rõ từng hơi thở hồng hộc của chúng.

Chắc chắn bầy nai đông đúc đã cứu dân làng, vì chỉ lượn thêm một vòng trên bãi cỏ, quái vật có cánh quay về phương nam, là là chìm xuống núi Spine, tan vào bóng tối.

Roran và các bạn sống sờ tại chỗ, như mấy con thỏ bị săn đuổi, nơm nớp sợ sự Ra'zac bỏ đi chỉ là một mưu mẹo hòng lừa họ ra khoảng trống, hoặc hai con quái sinh đôi sẽ bất ngờ xuất hiện phía sau. Họ chờ đợi suốt hai tiếng, căng thẳng lo âu, chỉ dám nhúc nhích khi kéo sợi dây nỏ.

Khi trăng sắp lặn, tiếng tru tréo lạnh xương của Ra'zac vọng từ xa xa tới... rồi không gian hoàn toàn tĩnh lặng.

Thức dậy vào buổi sáng hôm sau, Roran thầm nhủ: “Chúng ta đã gặp may, nhưng không thể dựa vào may mắn để thoát chết lần sau được nữa.”

Sau sự xuất hiện của Ra'zac, dân làng không còn phản đối việc ra đi bằng xà-lan nữa. Trái lại, họ nóng ruột muốn đi ngay thay vì phải đợi tới ngày mai. Roran bảo:

- Tôi cũng rất muốn vậy, nhưng chúng ta còn nhiều việc phải làm.

Anh cùng chú Horst và một toán đàn ông khuấy lợi bộ vào tận Narda ăn sáng. Biết rằng đi cùng họ là rất liều lĩnh, nhưng nhiệm vụ của họ rất quan trọng, ngoài ra anh tin diện mạo của mình hiện nay khác xa với hình vẽ, không ai có thể nhận ra.

Họ không gặp khó khăn khi qua cổng, vì bọn lính gác đã thay thế toán hôm qua. Roran lập tức hướng dẫn mọi người ra bên cảng và trao hai trăm cho Clovis.

Đang bận rộn giám sát nhóm người làm sửa soạn cho xà-lan sẵn sàng ra khơi, Clovis thắt chặt túi tiền vào thắt lưng bảo Roran:

- Cám ơn Cây-búa Dững-mãnh. Không gì sướng hơn bắt đầu một ngày mới bằng những đồng tiền vàng sáng ngời như thế này.

Đưa tất cả đến bàn làm việc, Clovis trải tấm hải đồ quanh vùng Narda (đầy đủ ghi chú về những đoạn nước chảy xiết, đá ngầm, ụ cát...), kéo một đường bằng ngón tay từ Narda tới một vịnh nhỏ về hướng nam, hẳn nói:

- Chúng ta sẽ đón gia súc tại đây. Mùa này thủy triều rất dễ chịu, tuy vậy vẫn phải phòng xa, tốt nhất là lên đường ngay khi thủy triều vừa lên cao.

Roran hỏi:

- Sao không chờ thủy triều xuống, nước kéo xà-lan ra, có phải dễ hơn không?

- A, đúng vậy. Nhưng phải cần thêm rất nhiều người. Điều tôi ngại nhất là, nước ào vào rút ra, quăng quật người của chúng ta khi vận chuyển đàn gia súc lên tàu.

Roran gật đầu, tin tưởng vào kinh nghiệm của Clovis:

- Ông cần bao nhiêu người để bổ sung thủy thủ đoàn?

- Tôi đã ráng kiếm bảy chàng trai khỏe mạnh, thật thà, thạo nghề đi biển và đồng ý ra khơi chuyến này. Đám người còn lại say xỉn không ngóc đầu lên nổi, chúng nốc rượu hết ráo tiền chuyến đi vừa qua. Vậy là tôi chỉ có được bảy, còn cần thêm bốn nữa.

- Người của tôi chưa thạo đi biển, nhưng đều khỏe mạnh và ham học hỏi lắm.

- Thôi cũng được, dù sao tôi vẫn thường ấy cậu mới vào nghề đi theo. Tuy nhiên chúng phải biết vâng lời, nếu không, công việc lộn bậy lên hết ráo. Còn chuyện bảo vệ, tôi muốn có chín người. Mỗi xà-lan ba người. Phải là những người gan dạ...

Roran cười cười:

- Những người đi cùng tôi, từng chứng tỏ khả năng lâm trận nhiều lần rồi.

- Và đều được quý ông tin tưởng chứ, Cây-búa Dững-mãnh?

Vừa nói Clovis vừa gãi cằm ngắm nghía Gedric, Delwin và mấy người mới đi cùng Roran:

- Bao nhiêu người đi cùng ông?

- Cũng... vừa đủ thôi.

- Vừa đủ, tôi đoán ông sẽ nói vậy. Nhưng đừng bận tâm, chỉ hỏi vậy thôi mà. Cha tôi thường bảo tôi là đưa hay mau mồm mau miệng tào lao. Torso, người bạn nghề thân cận nhất của tôi, đang đi mua sắm cho chuyến đi. Ông có lương thực cho gia súc rồi chứ?

- Chúng tôi đã lo trang bị đầy đủ tất cả.

- Vậy chỉ chuyển bảy gia súc tới sớm đi, chúng tôi sẽ cho chúng xuống khoang hầm ngay khi dựng buồm.

Suốt ngày hôm đó nhóm của Roran chuyển những món mồi con trai ông Loring đã mua vào lán trại. Nhìn Roran chuyển bao bột mì xuống khoang hầm của chiếc Edeline, Clovis thắc mắc:

- Toàn những thứ không phải là thức ăn gia súc?

- Không, nhưng là những thứ chúng tôi cần.

Thùng đồ cuối cùng được chuyển xong, Clovis nói với Roran:

- Quý ông đi được rồi, tôi và mấy chàng trai kia lo phần còn lại, nhưng phải nhớ có mặt, cùng với mấy anh chàng quý ông đã hứa, tại bến ba tiếng sau tảng sáng, nếu không sẽ không kịp thủy triều đầu.

- Yên tâm, chúng tôi sẽ đúng hẹn.

Trở vào núi, Roran giúp thím Elain và mọi người sửa soạn khởi hành. Tất cả đã quen nhờ trại mỗi sáng nên công việc rất mau lẹ. Sau đó anh chọn mười hai người đàn ông để đưa đến Narda ngày hôm sau. Trai tráng trong làng đều là những chiến sĩ dũng cảm, nhưng Roran yêu cầu những người có khả năng nhất, như chú Horst và Delwin, sát cánh cùng dân làng, phòng xa bị lính triều đình phát hiện hay Ra'zac trở lại.

Ngay khi đêm xuống, hai toán rục rịch lên đường. Thu mình trên một tảng đá, Roran nhìn chú Horst hướng dẫn đoàn người xuống núi, tiến về vịnh nhỏ để chờ xà-lan.

Orval leo lên tảng đá, khoanh tay hỏi Roran, giọng đầy lo lắng:

- Anh tin họ được an toàn không?

Dù cũng đang lo ngại, Roran nói:

- Minh tin. Cá với cậu một thùng rượu, ngày mai tàu cặp bờ họ vẫn còn đang ngủ ngon lành. Cậu sẽ được có niềm vui đánh thức Nolla dậy. Sướng nhé.

Nghe nhắc đến tên vợ, Orval toe toét cười, vẻ yên tâm.

“Hy vọng mình đúng.” Im lìm trên tảng đá, Roran lặng lẽ như một bức tượng, trông theo hàng người dần khuất khỏi tầm nhìn.

Thức dậy trước khi mặt trời mọc, ánh sáng còn nhợt nhạt và không khí ẩm ướt của đêm làm mấy ngón tay tê cóng, Roran vỗ nước lên mặt, rồi sửa soạn cung tên, cây búa bắt ly thân cuàng tấm khiên của Fisk và cây giáo của chú Horst. Mười hai người kia còn đem theo mấy thanh kiếm chiến lợi phẩm trong cuộc đụng độ với lính triều đình tại làng Carvahall.

Mười ba người đều cố chạy xuống sườn núi gồ ghề, ra đường cái Narda, phóng vội đến cổng thị trấn.

Roran sững người khi thấy hai tên lính gác hôm đầu tiên lại ngả ngang cán rìu chặn lối vào. Tên đầu bạc quan sát nhóm người của Roran, rồi lom lom nhìn anh:

- Lần này còn đông hơn, mà ngoài mây ra, lại toàn mặt lạ. Chắc mây mong tao tin những khiên giáo kia dùng để gõ đồ gốm đấy nhỉ?

- Không. Chúng tôi được Clovis thuê làm bảo vệ xà-lan tới thành Teirm.

Tên lính gác cười hô hố:

- Chúng mây làm lính đánh thuê à? Tao nhớ mây bảo là dân buôn bán mà.

- Chuyển qua nghề này tốt tiền hơn.

- Nói láo. Tao cũng đã từng thử thời vận đó rồi, đói chết mồm luôn. Nào, tóm lại, nhóm “con buôn” chúng mây có bao nhiêu thằng? Hôm qua bảy, hôm nay mười hai. À, kể cả mây là mười ba chứ. Các chủ hàng... hơi bị nhiều nhân công đấy nhỉ?

Hắn lim dim mắt ngắm nghía Roran:

- Trông mây quen quen. Ờ, tên gì?

- Cây-búa Dũng-mãnh.

- Chẳng lẽ là thằng Roran, nếu...

Roran thúc ngón giáo ngay yết hầu tên lính gác. Máu ộc ra như suối. Thu hồi mũi giáo, Roran vừa nâng khiên đỡ cây rìu của tên lính thứ hai, vừa xoay người rút búa choảng mạnh xuống đầu hắn. Chiếc mũ sắt tan tành.

Dứng giữa hai cái xác, Roran thở hào hển nghĩ: “Ồi, vậy là mình đã giết mười mạng người rồi!”

Orval và mười một người kia bàng hoàng nhìn Roran. Không chịu đựng nổi ánh mắt họ, chỉ đường cống ngầm dưới lòng đường, anh cộc cằn ra lệnh:

- Giấu mấy cái xác ngay, đừng để có người nhìn thấy.

Trong khi họ làm theo lời anh, Roran lên tường phòng hộ nhìn xuống. Rất may, lúc đó không một bóng người. Cúi xuống, Roran rút ngọn giáo, chùi sạch máu lên bụi cỏ.

Mandel chiu lên, dù râu ria che khuất vẫn thấy rõ mặt chàng thanh niên xanh lè khi nói:

- Xong.

Roran gật đầu, lạnh lùng nhìn tất cả:

- Nghe đây. Chúng ta rảo bước tới bến, nhưng phải rất thận trọng. Đừng chạy. Nghe từng động tĩnh, nhưng không được hoảng hốt. Đừng có hành động nào gây nghi ngờ. Mạng sống của gia đình, bạn bè các anh tùy thuộc vào điều đó. Nếu bị tấn công, nhiệm vụ duy nhất của các anh là nhìn xà-lan ra khơi. Không còn vấn đề nào khác nữa. Rõ cả chứ?

Tất cả đều lên tiếng:

- Rõ.

- Vậy thì theo tôi.

Khi băng qua thị trấn, Roran cảm giác toàn thân căng thẳng như sắp vỡ tung thành từng mảnh. Nhìn từ đàn ông tới đàn bà, từ con chó tới đứa trẻ con, cố gắng phát hiện ra những biểu hiện của kẻ thù. Tất cả những gì chung quanh dường như sáng lên một cách bất thường, nổi rõ từng chi tiết; dường như anh có thể nhìn thấu từng đường kim mũi chỉ trên quần áo mọi người.

Nhưng rồi họ yên ổn tới cảng, Clovis vui vẻ nói:

- Tới sớm vậy, Cây-búa? Nhưng tôi rất khoái những người như vậy, chúng ta càng có nhiều thời gian thu xếp trước lúc khởi hành.

- Đi ngay bây giờ được chưa?

- Phải chờ nước lên cao hẳn đã...

Nhìn khắp lượt mười ba người, Clovis thắc mắc:

- Chuyện gì vậy? Trông các vị như vừa gặp hồn ma của Galbatorix vậy?

- Ôi, chỉ vài giờ hít thở không khí biển thì chuyện gì cũng ổn cả thôi mà.

Roran cố gượng cười nói qua loa cho anh chủ xà-lan yên lòng.

Clovis huýt sáo gọi hai thủy thủ từ xà-lan lên. Cả hai da rám nắng, nâu sậm như vỏ hạt dẻ. Chỉ anh chàng đứng bên phải với hình xăm trên vai là một con rồng, Clovis giới thiệu:

- Đây là Torson, phụ tá của tôi. Cậu ấy quản lý chiếc Merrybell. Còn anh chàng đen nhẻm này là Flint, trông nom chiếc Edeline. Trong thời gian mọi người ở trên tàu, lời nói của hai cậu này là lệnh, cũng như tôi trên chiếc Trấn Đỏ. Các người phải theo lệnh tôi, chứ không phải Cây-búa... Nào, rõ cả chưa?

- Rõ.

- Ai trực thuộc quyền tôi, ai thuộc quyền hai bạn nghề của tôi đây?

Bất chấp Clovis đã cảnh báo hẳn là chỉ huy, không phải Roran, mấy anh trai làng vẫn cứ nhìn Roran đợi lệnh. Anh gật đầu, họ mới phân làm hai nhóm. Clovis chia họ thành ba nhóm nhỏ, phân phối lên mỗi xà-lan.

Suốt nửa tiếng sau đó Roran cùng các thủy thủ mới xong công việc trên chiếc Trấn Đỏ. Vừa nhìn mực nước mấp mé kè đá, anh vừa suy tính: “Cứ nấn ná ở đây, không bị giết cũng bị bắt mất thôi.”

Trùng trùng nhìn Clovis đang bóp trán, Roran mới rút cây búa được nửa chừng, hần bồng nhướn mày nhìn anh nói:

- Cây-búa, tôi đã quan sát anh, và tôi thắc mắc gì sao anh chiếm được sự nể trọng của họ. Tôi không nhớ xuể đã phục vụ bao nhiêu đời thuyền trưởng, nhưng chưa ai làm người khác phải tuân lệnh mà không phải đưa lên một ngón tay như anh.

Roran phì cười:

- Tôi giải đáp thắc mắc của ông ngay đây: tôi cứu họ khỏi cảnh nô lệ và khỏi bị ăn tươi nuốt sống.

Clovis tròn tròn hai mắt:

- Hả? Tôi rất muốn được nghe chuyện này.

- Ông không nên biết thì hơn.

- Phải, có lẽ đúng vậy. Mỗi người có một hướng đi riêng. A, con gái bé nhỏ của tôi tới rồi kìa. Lúc nào cũng đúng giờ răm rắp.

Nói xong người đàn ông vạm vỡ nhảy phóc lên cầu tàu, chạy lên bến, ôm chặt một bé gái tóc đen chừng mười ba tuổi và người đàn bà, chắc là mẹ cô bé. Clovis vò tóc con gái, bảo:

- Con sẽ ngoan ngoãn khi cha vắng nhà, phải không nào, Galina?

Nhìn Clovis tạm biệt vợ con, Roran chợt nghĩ đến cái chết của hai người lính gác: “Chắc họ cũng có gia đình. Có vợ con để thương yêu, có một mái ấm để trở về mỗi ngày...”. Miệng đắng chát, anh phải quay đi, nhìn mực nước lên, cô tránh cơn buồn nôn.

Những người trên xà-lan mặt đầy vẻ lo âu. Sợ họ mất tinh thần, Roran lảng xảng đi lại trên boong, ra vẻ chăm chú tính toán như anh đang rất bình tĩnh.

Sau cùng, Clovis nhảy lên Trần Đỏ, kêu lớn:

- Nhỏ neo, các bạn ơi, nước cao rồi.

Cầu tàu được kéo lên, tháo dây neo và cả ba cánh buồm căng phồng trong gió.

Phía sau, mẹ con Galina đứng nhìn theo, nghiêm trang lặng lẽ.

Clovis vỗ vai Roran:

- Cây-búa, chúng ta may mắn rồi, hôm nay có chút gió, không phải chèo trước khi thủy triều thay đổi.

Khi Trần Đỏ ra tới giữa vịnh, chừng mười phút nữa mới tới vùng biển tự do, điều lo sợ của Roran đã xảy ra: tiếng chuông, tiếng kèn từ những tòa nhà đá lan tỏa trên mặt nước. Anh vội hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Clovis nhàu mày nhìn về thị trấn:

- Không biết. Chắc là một đám cháy, nhưng sao không thấy khói. Hay họ phát hiện có Urgal trong vùng...

Hần lo lắng hỏi Roran:

- Trên đường đi sáng nay có bị ai dòm ngó không?

Roran chỉ biết lắc đầu, vì chính anh cũng không biết chắc điều đó.

Từ chiếc Edeline chạy song song, Flint gào qua:

- Mình quay lại chứ, ông chủ?

Roran nắm chặt thành tàu, sẵn sàng năn nỉ, nhưng lại tỏ ra quá lo âu. Ngay lúc đó Clovis đã hướng qua Flint gào lại:

- Không. Lỡ con nước mất.

- Được thôi, thưa ông. Nhưng tôi dám hy sinh một ngày lương để biết chuyện gì mà om sòm dữ vậy.

Clovis lèm bèm:

- Tao cũng đang sốt cả ruột lên đây.

Khi nh cửa đã khuất dạng phía sau, Roran lại cuối tàu, ngồi ôm gối, dựa lưng vào ca-bin. Anh nhìn bầu trời xanh thăm thẳm rồi nhìn vật nước chiếc Trần Đỏ lướt qua với những dải rong biển lắt lay trong làn sóng. Xà-lan lắc lư như một chiếc nôi làm anh cảm thấy như được vỗ về an ủi. “Một ngày tuyệt đẹp” Roran thầm nhủ, khoan khoái vì được có mặt tại đây để thưởng thức cảnh quan này.

Qua khỏi vịnh nhỏ, Roran thoải mái leo thang lên buồng lái, sau ca-bin. Clovis đang điều khiển bánh lái, vui vẻ nói:

- Chuyến nào ngày đầu tiên cũng đầy phấn khởi, mấy hôm nữa mới chán ngấy đồ ăn mang theo và bắt đầu nhớ nhà.

Chủ tâm học hỏi những điều cần thiết về cách điều hành xà-lan, Roran hỏi Clovis tên và nhiệm vụ của những vật dụng trên tàu. Clovis nhiệt tình giảng giải từ cách vận hành, từ nghệ thuật lèo lái xà-lan tới các loại tàu bè. Hai tiếng sau, hẳn chỉ một bán đảo nhỏ hẹp phía trước, bảo:

- Qua khỏi đó là tới vịnh.

Roran vươn người nhìn, nóng lòng muốn biết tình trạng của dân làng.

Khi chiếc Trần Đỏ vòng qua một mũi đá, bãi cát trắng hiện ra cùng những người tị nạn từ thung lũng Palancar. Đám đông hoan hô, reo hò, vỗ tay rồi rút khi chiếc xà-lan xuất hiện từ sau mũi đá.

Đứng bên Roran, Clovis lèm bèm rửa, rồi bảo:

- Cây-búa, ngay từ lúc mới gặp anh, tôi đã thấy chuyện bất thường. Hừ, gia súc, vật nuôi của anh đó hả? Anh cư xử như tôi là một thằng ngu.

- Ông hiểu lầm rồi, tôi đâu có dối gạt ông. Nhiệm vụ của tôi là chăm lo cho những con người này, vì vậy...

- Vì vậy... anh gọi họ là gì thầy kệ, nhưng tôii không đồng ý chở người tới Teirm. Sao anh không nói thật từ đầu? Dù chuyến đi này của anh là gì, thì sau cùng cũng chỉ là rắc rối. Rắc rối cho anh và cho cả chính tôi. Tôi sẽ quăng các anh khỏi tàu và trở lại Narda.

- Nhưng... ông sẽ không làm vậy đâu.

- Hả? Sao tôi lại không dám làm chứ?

- Vì tôi cần mấy xà-lan này. Bằng mọi cách tôi phải giữ chúng. Mọi cách, ông Clovis ạ. Tôn trọng sự thương lượng giữa chúng ta, chuyến đi sẽ an toàn và ông sẽ trở về với con gái Galina của ông. Nếu không...

Roran không có ý định giết Clovis, dù là trong trường hợp bắt buộc, anh sẽ thả ông ta xuống một bãi biển nào đó thôi.

Mặt Clovis đỏ bừng, nhưng Roran ngạc nhiên khi ông ta chỉ lẩm bẩm:

- Tôi hiểu rồi...

Roran yên tâm, hướng mắt lên bãi cát. Ngay lúc đó, phía sau anh vang lên một tiếng “soạt”.

Phản ứng theo bản năng, Roran hụp mình, xoay người đưa tấm khiên lên che đầu. Cánh tay anh rung lên khi một cái xiên đâm thủng tấm khiên.

Roran hạ thấp tấm khiên, trừng trừng nhìn Clovis đang hốt hoảng giật lùi:

- Ông không hạ nổi tôi đâu, Clovis. Tôi hỏi lại: ông có tôn trọng hợp đồng không? Nếu không, tôi sẽ đưa ông lên bờ, rồi tự chỉ huy và bắt người của ông phải phục vụ tôi. Thật tình tôi không muốn hủy hoại phương tiện kiếm sống của ông đâu, nhưng nếu bị ông thúc ép, tôi sẽ làm... Nào, nghĩ kỹ đi. Nếu ông giúp đỡ chúng tôi, thì đây chỉ là một chuyến đi bình thường, có gì đâu. Hãy nhớ là ông đã được trả tiền rồi.

- Nếu tôi đồng ý, anh phải đành hoàng cho tôi biết: vì sao phải phỉnh gạt tôi như thế này? Những người kia từ đâu đến? Để làm gì? Dù anh trả tôi bao nhiêu vàng, tôi cương quyết không làm trái với nguyên tắc của mình. Các anh là thảo khấu? Hay tay sai của bạo chúa?

- Tôi e, càng biết nhiều ông càng bị nguy hiểm hơn.

- Nhất định tôi phải biết.

- Ông có nghe nói đến làng Carvahall ở thung lũng Palancar không?

- Có vài lần. Thì sao?

- Ông đang thấy dân làng đó trên bãi cát kia. Quân lính của Galbatorix đã tấn công chúng tôi một cách vô cớ. Chúng tôi chống trả, khi không còn tự bảo vệ nổi nữa, chúng tôi phải xuyên qua núi Spine, dọc theo bờ biển để tới Narda. Galbatorix đã thề sẽ giết toàn bộ già trẻ lớn bé dân làng, hoặc bắt làm nô lệ hết. Tới Surda, đó là niềm hy vọng sống còn duy nhất của chúng tôi.

Roran không nhắc tới Ra'zac, vì không muốn làm Clovis quá khiếp đảm.

Bộ mặt rám nắng của ông chủ tàu tái nhợt:

- Các anh đang bị truy đuổi?

- À... nhưng triều đình chưa phát hiện ra chúng tôi.

- Vậy là chính vì các anh mà trống kèn đã báo động rầm rĩ lên như thế?

Rất nhỏ nhẹ, Roran nói:

- Tôi đành phải giết hai lính gác đã nhận diện ra mình.

Clovis giật mình lùi lại, trợn mắt, tay nắm chặt tới phòng cả cơ bắp. Roran tiếp:

- Tính kỹ đi, ông Clovis, gần tới bờ rồi.

Hai vai Clovis rũ xuống, vẻ cương quyết không còn nữa. Roran biết mình đã thắng:

- Ôi, cầu cho bệnh dịch giết anh đi, Cây-búa. Tôi không ưa gì nhà vua, nên tôi sẽ đưa các anh tới Teirm. Nhưng sau đó, tôi không còn muốn dính dáng gì tới các anh nữa.

- Ông thề không chuồn đi trong đêm tối, hoặc có âm mưu gì khác chứ?

- Được. Tôi thề.

Cát đá rào rào dưới đáy khi ba chiếc xà-lan tiến lên bãi. Tiếng sóng ào ạt vỗ bờ như tiếng thở dài của một quái vật khổng lồ. Ngay khi cầu tàu được bắc qua, Torson và Flint nhảy sang Trăn Đỏ tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra. Clovis bảo:

- Kế hoạch thay đổi.

Để ông chủ tàu cất nghĩa lý do dân làng phải lìa bỏ thung lũng Palancar, Roran nhảy xuống bãi cát, chạy đi tìm chú Horst trong đám đông, rồi kéo ông ra một chỗ kể lại vụ giết hai lính gác tại Narda.

- Nếu phát hiện ra cháu đi cùng Clovis, chúng sẽ cho ngựa đuổi theo. Phải cấp tốc bảo mọi người lên tàu ngay.

Nhìn sâu vào mắt Roran một lúc, chú Horst mới nói:

- Cháu thành một con người cứng rắn rồi, Roran. Cứng rắn hơn cả chú từ xưa tới nay.

- Chỉ vì bất buộc thôi, chú ơi.

- Nhớ kỹ một điều: đừng bao giờ quên cháu là ai.

Suốt ba tiếng sau Roran tắt bật chuyển dân làng và hành lý của họ lên chiếc Trăn Đỏ, sắp đặt mọi thứ cho đến khi Clovis hài lòng. Phải bảo đảm sao cho những bao đồ đủ kích cỡ, nặng nhẹ khác nhau không bừa

bãi, xô lệch làm mất thăng bằng của tàu và gây thương tích cho người. Phải dỡ dành những con vật bướng bỉnh chịu xuống khoang hầm, rồi buộc chúng vào những khoen bằng sắt.

Sau cùng mới tới người. Cũng như đồ đạc của họ, phải sắp đặt để mọi người chia đều hai bên cho cân xứng, tránh làm tàu nghiêng ngả hay có thể bị lật. Clovis, Torson, Flint đứng trước mũi ba xà-lan gào xuống một đám dân làng còn đứng dưới bãi.

Nghe tiếng tranh cãi rầm rầm, Roran vừa tự hỏi “lại chuyện gì nữa đây”, vừa lách tới đám đông.

Calitha đang quỳ bên người cha dưỡng, lão Wayland, cố gắng trấn tĩnh lão. Trong khi lão vừa vùng vẫy cố vượt khỏi vòng tay Calitha, vừa la oai oái, nước bọt nhều nhão.

- Không, tao không leo lên con quái vật đó đâu. Buông tao ra! Buông tao ra!

Calitha nhăn nhó vì những cú đánh của lão:

- Từ lúc dựng trại đêm qua, ông ấy cứ như phát rồ lên.

Roran cùng Calitha dỡ dành, nắn nỉ cho đến khi lão dịu lại, không đâm đá, kêu gào nữa. Calitha thường cho ông bố dưỡng một mẩu thịt bò khô. Trong khi lão chăm chú nhấm miếng thịt, Roran và cô mới có thể dìu lão lên xà-lan, thu xếp cho lão ngồi vào một góc riêng, để khỏi làm phiền ai.

Clovis la lớn:

- Nào, mau mau lên, thủy triều sắp rút rồi. Nhảy lên, nhảy lẹ lên đi.

Sau sự ồn ào, náo động cuối cùng, ván cầu được rút lên. Trên bãi chỉ còn lại hai chục người đàn ông. Họ chia làm ba toán, sửa soạn đẩy xà-lan xuống nước.

Roran điều khiển toán của chiếc Trần Đỏ. Tiếng dõ hầy đồng thanh cất lên, anh cùng mọi người căng sức đẩy chiếc xà-lan khổng lồ, cát lún dưới chân, tiếng gỗ và dây thừng kéo kết, mùi mồ hôi tỏa trong không khí. Một lúc sau, xà-lan chòng chành trượt ra mé nước chừng nửa thước.

Roran la lớn:

- Nào ráng nữa lên.

Nhức nhích từng bước, họ tiến ra biển, cho đến khi làn nước giá lạnh ngập tới thắt lưng. Một cơn sóng lớn ập lên Roran, miệng anh đầy nước biển. Roran phun phì phì nước muối mặn chát.

Bơi cặp theo chiếc xà-lan bồng bênh trên nước, rồi Roran bám một sợi dây leo lên. Trong khi đó, các thủy thủ chống sào, đẩy tàu ra vùng nước sâu hơn.

Khi xà-lan đã xa bờ, Clovis ra lệnh dẹp sào, mái chèo được sử dụng, lái mũi tàu thẳng tiến ra khơi. Buồm được kéo lên, căng phồng trước làn gió nhẹ. Trần Đỏ dẫn đầu ba chiếc xà-lan tiến về hướng thành Teirm.

96. Q.2 - Chương 37: Bước Đầu Thận Trọng

Những ngày ở Ellesméra, Eragon không thể phân biệt được thời gian trong thành phố ngàn thông này. Mùa như không tuổi, thậm chí bóng tối âm u bao phủ rừng cây vào những buổi chiều. Những buổi tối cũng như kéo dài bất tận. Tháng nào muôn hoa cũng khoe hương sắc bằng quyền uy phép thuật và bùa chú của thần tiên.

Eragon đã yêu thương quyến luyến Ellesméra, với vẻ đẹp và sự êm đềm tĩnh lặng, với những ngôi nhà duyên dáng mọc ra từ những thân cây, những bài ca mê hoặc vang lên trong mỗi buổi chiều, những lúc trầm tư mặc tưởng, cũng như những tiếng cười giòn rộ của thần tiên.

Thú hoang dã tại Du Weldenvarden không phải lo sợ thợ săn. Từ ngôi nhà trên cây Eragon thường thấy một thần tiên vuốt ve âu yếm một con nai, một con chồn; hoặc thì thầm trò chuyện với một chú gấu e thẹn lẩn lờng lóc trên đồng cỏ. Có những con thú Eragon không thấy hình dạng chúng, vì chúng xuất hiện về đêm – di chuyển, lềm bềm trong bụi rậm - chạy biến ngay khi Eragon tiến lại gần. Một lần Eragon thoáng

thấy một sinh vật giống như con răng phủ đầy lông. Lần khác nó lại thấy một cô gái áo trắng toát thoát hiện nguyên hình thành một con sói cái nhe nanh nhọn hoắt.

Mỗi khi có dịp, Eragon và Saphira lại tiếp tục khám phá Ellesméra. Hai đứa cùng sư phụ Orík, vì Arya đã không còn nhập chung bọn nữa. Cô cũng không để Eragon gặp mặt từ khi cô đập tan bức fairth của nó. Đôi khi Eragon thấy cô thấp thoáng qua những hàng cây, vừa định tiến lại nói lời xin lỗi, cô lẩn đi ngay, bỏ lại nó một mình giữa những cây thông cổ thụ. Sau cùng Eragon quyết định phải nắm thế chủ động đợi có dịp nói lại mối giao hảo với cô. Vì vậy, một buổi chiều, Eragon hái một bó hoa rồi thối Tíaldarí, nhờ một thần tiên chỉ đường tới cung của Arya.

Chiếc cửa lưới để ngỏ khi Eragon bước vào cung. Gõ cửa, không ai trả lời. Nó bước vào trong, vừa ngóng chờ tiếng bước chân của ai đó, vừa nhìn quanh căn phòng khách rộng phru đầy đây nho. Nối với phòng khác, một bên là phòng ngủ nhỏ, một bên là thư phòng. Trên tường treo hai bức fairth: một bức chân dung vị thần tiên nghiêm trang quắc thước, tóc màu bạc (Eragon đoán là đức vua Evandar), còn bức kia là một tiên ông trẻ, Eragon không biết là ai.

Đạo qua các phòng, Eragon ngắm nghía từng hiện vật, để đoán biết sở thích riêng tư của nàng trong đời sống. Bên giường ngủ, trong quả cầu thủy tinh là một bông hoa màu đen còn đọng sương mai⁸. Trên bàn viết, các cuộn giấy xếp gọn gàng, có ghi từng tựa như: Báo cáo thu hoạch mùa; Ghi chú hoạt động của giám sát Gil'lead... Trên thành cửa sổ là ba cây bonsai mọc ngoằn nghèo theo dạng chữ cổ: An, lực, trí. Bên mấy cây đó, một mảnh giấy với những dòng phác thảo một bài thơ dỏ:

Dưới vầng trăng rực rỡ

Giữa cỏ hoà và giữa rừng thông

Mặt hồ bạc im lìm phẳng lặng

Từ đâu viên đá nhẹ rơi

Làm tan vỡ mặt trăng ánh bạc

Mảnh sáng vỡ sắc ngời như kiếm

Lao xao gợn sóng khắp mặt hồ

Rồi êm ả lại hoàn êm ả

Hồ cô đơn trở lại cô đơn

Trong bóng đêm nặng nề ảm đạm

Chiếc bóng buồn bồi rối bay qua

Bay qua nơi đã một lần...

Bước lại, đặt bó hoa lên chiếc bàn nhỏ kê ngay lối vào, Eragon vừa định quay ra, bỗng sững ngời khi thấy Arya đứng bên khung cửa. Cô có vẻ ngỡ ngàng khi thấy Eragon hiện diện tại nơi đây, nhưng rồi bình thần lại ngay.

Cả hai lặng lẽ nhìn nhau.

Eragon nhặt bó hoa lên, ngập ngừng trao cho Arya:

- Tôi không biết tạo ra một đoá hoa riêng cho nàng như Faolin, nhưng đây là những đoá hoa chân thành, những đoá hoa đẹp nhất mà tôi kiếm được.

- Tôi...không thể nhận, Eragon

- Đây không là...không phải là quà tặng. Trước đây, tôi đã không biết rằng bức fairth của tôi đã đặt nàng vào hoàn cảnh khó khăn đến thế, vì vậy, tôi tha thiết cầu mong nàng tha thứ...Tôi chỉ cố gắng hoàn tất bức fairth, đâu ngờ tạo nên rắc rối. Arya, tôi biết việc học hành của mình là rất quan trọng, nàng đừng sợ tôi sẽ chệnh mảng việc học để chỉ mơ màng đến nàng.

Chóng mặt đến lão đảo, Eragon phải tựa lưng vào tường nói tiếp:

- Chỉ có vậy thôi.

Arya nhìn Eragon một lúc lâu, rồi chậm rãi giơ tay cầm bó hoa, đưa lên mũi. Đôi mắt cô vẫn chăm chăm nhìn chàng thiếu niên kỳ sĩ:

- Hình như chàng không được khỏe? Chàng bị bệnh?

- Không. Chỉ tại cái lưng thôi.

- Tôi có nghe nói, nhưng không ngờ...

Đứng thẳng lại, Eragon nói:

- Tôi nên đi thì hơn...

- Khoan...

Arya ngáp ngừng, rồi đưa Eragon đến ngồi trên chiếc ghế dài, kê bên cửa sổ. Lấy từ trên kệ xuống hai cái cốc, cô bóp vụn lá tầm ma khô vào cốc, rồi vừa rót đầy nước vừa nói: “Sôi đi”.

Nhận cốc trà nóng từ Arya, Eragon cầm bằng cả hai tay để hơi ấm truyền vào cơ thể. Nó nhìn qua cửa sổ: trên mặt đất gần mười mét dưới kia, các thần tiên thong thả dạo trong vườn ngự uyển, chuyện trò ca hát và trong làn ánh sáng mờ tỏ, từng bầy đom đóm lập loè bay lượn.

Eragon nói nhỏ:

- Ước gì...được mãi mãi thế này. Êm đềm, tĩnh mịch làm sao.

- Saphira sao rồi?

- Vẫn vậy. Còn nàng?

- Tôi sửa soạn trở về Varden

Eragon giật mình:

- Khi nào?

- Sau hội Huyết thệ. Tôi nấn ná lại đây quá lâu rồi, nhưng ra đi cũng là điều miễn cưỡng. nữ hoàng thì chỉ mong tôi ở lại. Ngoài ra, tôi chưa bao giờ tham dự hội Huyết thệ, một lễ hội quan trọng nhất của thần tiên.

Chăm chăm nhìn Eragon qua thành cốc, Arya hỏi:

- Oromis tiền bối cũng không giúp gì được cho sức khỏe của chàng sao?

- Sư phụ đã cố đủ cách rồi.

Cùng nhấp trà và nhìn những đôi dạo dưới vườn, Arya lại hỏi:

- Việc tập luyện của chàng tiến bộ chứ?

Eragon gật đầu. Không biết nói gì thêm, nó cầm mảnh giấy lên chăm chú xem như lần đầu đọc mấy vần phác thảo của nàng:

- Nàng vẫn thường làm thơ?

Arya với tay cầm mảnh giấy, cuộn tròn rồi bỏ vào một cái ống:

- Theo phong tục, ai dự lễ Huyết thệ đều phải mang theo một bài hát, một bài thơ hoặc một tác phẩm nghệ thuật khác do chính mình làm ra. Bài này chưa làm xong...

- Tôi thấy bài thơ hay lắm.

- Nếu chàng đã từng đọc nhiều thơ thì...

- Tôi cũng được đọc nhiều thơ rồi...

Im lặng một lúc, Arya cúi đầu nói nhỏ:

- Tôi xin lỗi...tôi không thể...Vì chàng không phải là người đầy tiên gặp tôi tại Gil'ead.

- Không.Tôi...

Eragon xoay xoay cái cổ tìm lời nói:

- Arya ...nàng sắp ra đi, tôi sẽ cảm thấy vô cùng đáng trách nếu đây là lần gặp cuối cùng giữa hai ta. Sao chúng ta không thể thường gặp nhau như trước kia? Sao nàng không thể hướng dẫn tôi Saphira tham quan hoàng cung Ellesméra nữa?

Giọng cô dịu dàng nhưng nghiêm khắc:

- Điều đó cũng chẳng thay đổi được gì đâu

- Đó là cái giá phải trả cho tình bạn của chúng ta chỉ vì một hành động vô tình của tôi sao? Thú nhận, tôi không thể ngăn được tình cảm của tôi đối với nàng, nhưng thà tôi chịu đau đớn vì một vết thương nữa của Tà thần, còn hơn để sự ngu ngốc của tôi huỷ diệt tình bạn của hai ta. Vì...tôi rất quý trọng tình cảm đó.

Uống cạn cốc trà, Arya mới trả lời:

- Eragon, tình bạn của chúng ta vẫn tồn tại. Chuyện chúng ta lại cùng nhau...thì có lẽ phải chờ tương lai sẽ ra sao. Lúc này tôi rất bận, không thể hứa trước được điều gì.

Những lời cô gần như một lời hoà giải, và Eragon cũng chỉ mong có vậy thôi. Nó cúi đầu:

- Tôi hiểu, thưa công nương Arya.

Sau vài câu chuyện vui vẻ, Eragon trở lại cùng Saphira, trong lòng tràn trề hy vọng. Khi ngồi trước bàn học, mở cuộn giấy cuối cùng của Oromis, nó thầm nhủ: “Bây giờ chỉ còn trông vào số mệnh an bài”.

Rút từ cái túi nhỏ đeo nơi thắt lưng, Eragon lấy ra một ống đá đựng chất nalgask – sáp ong hoà cùng dầu hạt dẻ - thoa lên môi để chống nẻ. Cất ống nalgask vào túi, nó ôm cổ Saphira, vùi đầu vào trong vòng tay để tránh ánh sáng chói chang hắt lên. Những cú vỗ cánh mạnh mẽ của Saphira – cao hơn và nhanh hơn Glaedr – làm ù hai tai Eragon.

Suốt từ rạng đông tới xế chiều, hai con rồng bay về hướng tây nam, thỉnh thoảng glaedr và Saphira lại trở tài quyết đấu trên không. Những lúc đó, Eragon phải ôm chặt yên cương mới không bị lộn cổ khỏi lưng cô em rồng đang nham nhảm say biểu diễn những pha nhào lộn, làm ruột gan ông anh nhộn nhạo cả lên.

Cuộc hành trình chấm dứt tại một cụm bốn ngọn núi vươn lên giữa rừng già. Đây là những ngọn núi đầu tiên Eragon nhìn thấy tại Du Weldenwarden. Những đỉnh núi phủ tuyết trắng, lộng gió, xé toạc màn mây, khoe ra những bờ vách cheo leo lạnh lẽo dưới mặt trời.

Saphira bình phẩm: “So với rặng Beor, đám núi này trông bé tí tẹo”.

Theo thói quen suốt mấy tuần lễ tĩnh tọa trầm tư, Eragon phóng tư tưởng về các ngã, giao tiếp với những sinh vật chung quanh, dò tìm có kẻ nào đó có thể làm hại nó không. Eragon cảm thấy hơi ảm trong tổ một con chồn, nhận thức sự hiện diện của quạ, chim sâu, diều hâu, vô số sóc lằng xằng trên những cành cây, và phía dưới núi, rất nhiều bầy đàn côn trùng thường gặp; và những con rắn đang trườn mình trong bụi sần lừng chuột

Khi Glaedr đáp xuống một bãi trống trên đỉnh núi thứ nhất, Saphira phải chờ cho rồng vàng xếp gọn đôi cánh khổng lồ, mới có đủ chỗ cho nó hạ cánh. Đó là một triền đá phủ đầy địa y vàng rực, phía trên mờ mờ ẩn hiện một vách đứng đen ngòm. Vách đá tạo thành một trụ tường chống đỡ một mái hiên nước đóng băng xanh ngắt. Những mảnh băng rung rờ theo làn gió, vỡ vụn trên những tảng đá nằm bên dưới.

Rồng vàng Glaedr lên tiếng: “Ngọn núi này có tên gọi là Fionula. Ba ngọn anh em kia là Ethrundr, Merogoven và Griminsmal. Mỗi ngọn đều có một truyền thuyết, trên đường về ta sẽ kể, còn bây giờ ta sẽ nói về mục đích của chuyến đi hôm nay. Đó là thực chất mối ràng buộc giữa loài rồng với thần tiên, sau đó là với con người. Hai người đều đã biết chút ít về chuyện này, nhưng đã đến thời điểm phải hiểu rõ một cách

ngghiêm túc và sâu sắc hơn ý nghĩa mối kết hợp giữa hai người, để có thể duy trì khi ta và Oromis không còn có mặt nữa. Eragon, người muốn hỏi gì vậy?”

Eragon cuốn chân quanh người, hỏi:

- Sao sư phụ không đến đây cùng chúng ta?

“Vì đây là trách nhiệm của ta. Trách nhiệm của những rồng già từ suốt bao nhiêu thế kỷ qua, là phải bảo đảm cho thế hệ kỵ sĩ mới thông hiểu sự quan trọng của địa vị được trao. Và...vì Oromis không được khoẻ như bề ngoài của ông ấy đâu”.

Đá lách tách rạn nứt khi Glaedr cuộn mình giữa triền núi, vươn cái đầu khổng lồ uy nghi khỏi mặt đất, chăm chú nhìn Eragon và Saphira bằng một con mắt to đùng và sáng rực. Gió thổi tản mạn ngọn khói đen toả ra từ hai lỗ mũi rồng vàng: “Một phần những gì ta sắp nói đây là sự hiểu biết thông thường của thần tiên, kỵ sĩ và những con người có học; nhưng rất nhiều điều chỉ những thủ lãnh kỵ sĩ, một số ít thần tiên, vua chúa của loài người mới được biết. Tất nhiên loài rồng hẳn phải được biết rồi. Bây giờ hãy lắng nghe. Khi hoà bình trở lại sau cuộc chiến giữa rồng và thần tiên, kỵ sĩ được thành lập để bảo đảm một cuộc xung đột như vừa qua sẽ không tái diễn giữa hai loài nữa. Nữ hoàng Tarmunora của thần tiên và con rồng được bầu lên đại diện cho loài rồng, tên là...”

Glaedr ngừng lại truyền hàng loạt tư tưởng sang Eragon: răng dài, răng trắng; chiến thắng, chiến bại; hai mươi trứng đục, mười chín trứng nở lớn tới trưởng thành...tất cả đều không thể diễn tả bằng bất kỳ ngôn ngữ nào.

“Vây là nữ hoàng cùng rồng đại diện với cái tên rất khó gọi đó đi đến quyết định: một hiệp ước bình thường như vậy vẫn chưa đủ để bảo đảm hoà bình. Chữ ký trên giấy chẳng có nghĩa gì đối với một con rồng. Máu loài rồng luôn sôi sùng sục, chỉ cần một thời gian, việc xung đột lại với thần tiên là điều không thể nào tránh khỏi, như việc từng xảy ra với người lùn hàng thiên niên kỷ. Nhưng không giống như đối với người lùn, cả thần tiên và loài rồng chúng ta đều không thể để ột cuộc chiến nữa xảy ra: vì cả hai loài đều quá mạnh. Chiến tranh xảy ra, hai loài sẽ tận diệt lẫn nhau. Chỉ còn một cách là phải cùng đồng tâm hợp lực củng cố mối liên kết giữa hai loài bằng phép thuật”.

Thấy Eragon rùng mình vì lạnh, Glaedr vui vẻ bảo Saphira: “Sao em không nung nóng mấy hòn đá này lên cho anh chàng kỵ sĩ sưởi, khỏi bị rét run lên như thế kia?”

Saphira vươn cổ, một luồng lửa xanh phun ra từ giữa những chiếc nanh nhọn, làm cháy đen đám địa y trên sườn đá, toả ra một mùi chất đắng. Hơi nóng bốc lên làm Eragon phải vội quay mặt đi. Nó cảm thấy côn trùng dưới tảng đá lèo xèo cháy vụn trong ngọn lửa. Một phút sau, Saphira khép miệng, để lại một vành đai đá đỏ rực chung quanh.

“Cám ơn” Eragon nói rồi hơ tay sưởi ấm.

Glaedr căn dặn Saphira: “Lần sau phải nhớ dùng lưỡi điều khiển nguồn lửa. Nào bây giờ tiếp tục...Phải mất chín năm rồng, những thần tiên cao tay nhất mới phát minh ra được những câu thần chú cần thiết, rồi tụ tập hai loài tại Ilirea. Thần tiên cung cấp cấu trúc thần chú, loài rồng cung cấp sức mạnh, cùng nhau kết hợp linh hồn của hai loài”.

Mối liên kết đó làm thay đổi chúng ta. Loài rồng đạt được cách sử dụng ngôn ngữ và những dáng vẻ văn minh, còn thần tiên chia sẻ sự trường thọ của loài rồng. Trước đó, đời sống thần tiên cũng ngắn ngủi như loài người thôio. Phép thuật của rồng thấm đẫm trong truyền thuyết và được truyền sang thần tiên, cho họ một vẻ duyên dáng và sức mạnh đầy vẻ khoa trương. Loài người chưa bao giờ có được quyền lực mạnh mẽ như thần tiên, vì loài người tới sau khi phép thuật đã được hoàn thiện và loài người không có nhiều thời gian như thần tiên. Tuy nhiên...”Mắt rồng vàng long lanh khi nói tiếp “loài người cũng được chút ảnh hưởng từ những kẻ lùn đầu tiên đặt chân lên đất Alagaesia, dù bị thoái hoá từ sau sự cố suy sụp của kỵ sĩ”.

Eragon hỏi:

- Người lùn có bị ảnh hưởng gì không?

“Không. Đó là lý do chưa bao giờ có một kỵ sĩ lùn. Họ không ưa chúng ta, cũng như chúng ta không ưa họ. Người lùn cảm thấy không yên tâm khi kết hợp với loài rồng. Có lẽ đó cũng là điều may mắn, vì nhờ vậy

họ đã tránh được sự suy tàn như loài người và thần tiên.”

“Suy tàn? Sự phụ mà bị suy tàn?”

Eragon thấy rõ giọng giễu cợt của cô rồng. Nhưng Gleadr trả lời rất nghiêm túc: “Phải, suy tàn. Nếu một trong ba loài chúng ta - thần tiên, người và rồng - bị đau khổ, thì cả ba đều bị ảnh hưởng. Sát hại rồng, Galbatorix đã gây tổn thương đồng loại lão, và cả thần tiên. Mới tới Ellesméra nên các ngươi không biết, thật ra thần tiên đang bị suy tàn; quyền lực của họ xưa kia không giống như bây giờ đâu. Còn loài người thì đang rối loạn, nền văn hoá bị mất mát quá nhiều. Cách duy nhất để lập lại trật tự thế giới là phải lấy lại thế quân bình giữa ba loài”.

Rồng vàng bóp nát mấy tảng đá dưới móng, ráng bình tĩnh tiếp: “Với phép thuật, nữ hoàng Tarmunora cho phép một rồng con kết nối với kỵ sĩ của nó. Khi một rồng mẹ quyết định trao trứng cho các kỵ sĩ, sẽ thì thăm mấy câu thần chú với trứng (mấy câu này hai người sẽ được ta dạy sau)”, để tránh việc rồng con nở trước khi chọn đúng người, cũng như để rồng con có thể ở trong trứng vô thời hạn mà không bị làm hại. Chính em là một thí dụ đó, Saphira.

Mỗi ràng buộc được tạo ra giữa kỵ sĩ và rồng làm con người và thần tiên trở nên mạnh mẽ và thanh lịch hơn; vẻ hung dữ của rồng cũng bớt đi nhiều...Ta thấy Eragon có điều muốn nói. Chuyện gì vậy?”

- Chỉ là...tôi không tưởng tượng nổi Gleadr và Saphira lại còn có thể hung dữ đến thế nào nữa...

Rồng vàng khùng khục cười đến rung cả đất: “Nếu mi gặp một con rồng chưa hề ràng buộc với kỵ sĩ thì sẽ không bao giờ thắc mắc về điều đó. Một con rồng đơn lẻ không hề khuất phục trước bất cứ ai, bất cứ điều gì. Nó chỉ hành động theo ý thích, chỉ tỏ ra dễ chịu với họ hàng thân tộc của nó thôi. Rồng cái lại càng khùng khiếp hơn. Một rồng đực, đã sống chung cùng kỵ sĩ, phải là một cao thủ cực kỳ mới mong kết bạn tình với một rồng cái hoang dã. Mỗi ràng buộc giữa Galbarorix và Shruikan, con rồng thứ hai của lão, là một sự kết hợp bí ối. Vì Shruikan không chọn lão, mà chính lão đã sử dụng tà thuật bắt nó phục vụ những mưu đồ điên loạn của lão”.

Nhìn Eragon và Saphira với đôi mắt đầy xúc động Gleadr tiếp: “Mối liên hệ giữa hai người vượt khỏi sự ràng buộc đơn giản của tâm tưởng. Đó là sự liên kết giữa hai linh hồn. Eragon, người có tin linh hồn của một con người có thể tách rời khỏi thân xác không?”

- Tôi không biết. Nhưng đã một lần, Saphira đưa tôi ra khỏi thể xác, để tôi nhìn thế giới qua con mắt nó...Khi đó...đường như tôi không còn mối quan hệ nào với thể xác mình nữa.

Vươn đầu móng sắc nhọn, Gleadr lật một tảng đá, để lộ ra một con chuột đang ẩn mình trong tổ. Chiếc lưỡi đỏ lỏm của rồng vàng, lẹ như tia chớp, chụp con mồi. Eragon nhắm mắt khi cảm thấy mạng sống của con vật bị kết thúc.

Gleadr nói: “Khi thể xác bị huỷ diệt, linh hồn cũng bị huỷ diệt theo”

- Nhưng một con vật không phải là một con người

Sau những lần tĩnh tọa trầm tư, người có thật sự tin chúng ta khác xa với một con chuột không? Có tin là chúng ta được ban ột khả năng siêu việt mà các loài khác không có được và khả năng đó, bằng cách nào đó sẽ bảo quản cho chúng ta được toàn vẹn sau khi chết không?

- Không.

“Ta cũng đã nghĩ là không. Vì chúng ta gắn kết quá chặt chẽ với nhau, nên khi một con rồng hay một kỵ sĩ bị thương, họ phải lấy hết can đảm tách rời mối gắn kết đó để bảo vệ cho nhau, tránh khỏi những đau đớn không cần thiết. Thậm chí có thể gây thành điên loạn, làm họ không chống lại được sức cám dỗ cổ dem linh hồn bạn vào cơ thể mình. Kết quả là cả hai đều chết. Cho dù điều đó có thể thực hiện, thì mộ thể xác chứa đựng nhiều linh hồn là một sự ghê tởm không thể chấp nhận được.”

- Chết một mình, xa rời người thân thương nhất, thật là khủng khiếp.

“Ai cũng phải chết một mình thôi, Eragon ạ. Cho dù ngươi là một vị vua bỏ mạng ngoài chiến địa, hay một nông dân nghèo hèn chết trên giường giữa gia đình, chẳng kể nào theo người về cõi u minh đâu...Nào, bây giờ ta sẽ hướng dẫn hai người cách tách rời tâm tưởng. Bắt đầu là...”

Trong căn tiền sảnh của ngôi nhà mọc trên cây, Eragon lom lom nhìn khay đồ ăn tối: bánh mì với bơ hạt dẻ, dâu, đậu, một bát rau xanh, hai quả trứng luộc (theo tin tưởng của thần tiên đó là trứng không nở được), và một bình nước suối tinh khiết. Dù biết mỗi món trong bữa ăn của nó, đều đã được chăm chú với tất cả tài năng của bếp núc tinh xảo nhất của thần tiên, và nó cũng biết ngay cả nữ hoàng Islanzadí cũng ăn giống hệt thế này thôi, nhưng chỉ nhìn thấy những món này, Eragon đã không chịu nổi.

Bước rầm rầm về phòng ngủ, Eragon cầu nhàu:

- Mình muốn ăn thịt. Cá, chim, thịt gì cũng được, trừ mấy món rau củ triền miên này. Mình đâu phải là một con ngựa? Làm sao có thể béo tốt khỏe mạnh như một con ngựa khi ăn mấy món này?

Saphira cúi chân, bước lại gần mấy lỗ hồng ngó xuống Ellesméra: “Mấy hôm nay em cũng chưa được ăn gì, anh đi cùng em không? Tha hồ nấu nướng, thần tiên không biết được đâu”

Eragon hớn hờ: “Đi chứ. Có phải lấy yên cương không?”

“Gần thôi mà”

Eragon vội vàng lấy muối, được thảo, gia vị rồi leo lên Saphira .

Khi lên cao khỏi thành phố, Saphira lượn theo dòng suối chảy xuyên qua Du Weldenvarden, tới một hồ nước cách đó chừng vài dặm. Nó hạ cánh, rạp sát mình cho Eragon dễ dàng leo xuống rồi căn dặn: “Trong những bụi cỏ gần bờ nước, nhiều thỏ lắm. Thử xem anh bắt được con nào không. Trong khi đó, em đi săn nai”

“Cái gì? Em không muốn chia mồi cho anh sao?”

“Không đâu. Nhưng nếu tới mấy con chuột quá khổ đó mà anh cũng không vồ nổi, em sẽ chia cho anh tí tí mồi”.

Eragon cười cười khi cô rồng cái bay vút đi, rồi nhìn quanh những bụi cỏ quanh hồ, sửa soạn sẵn tìm bữa ăn tối.

Chưa đầy một phút sau, Eragon đã có một xâu thỏ chết. Chỉ một thoáng với tâm tưởng, nó đã phát hiện mấy con thỏ trong hang và sử dụng một trong mười hai câu thần chú sát thủ để giết chết hết cả bầy. Với phép thuật được sư phụ truyền dạy, Eragon mất hết hứng thú của sự thách thức, rượt đuổi. Nhớ lại những năm tháng mài dũa khả năng lần theo dấu vết con mồi, Eragon thầm nhủ: “Thậm chí lần này mình không cần phải lén lút rình mò. Thật vô nghĩa nếu cần bao nhiêu, mình cũng có thể nhét đầy vào giỏ. Khi đi săn cùng ông Brom chỉ với một hòn sỏi, ít ra còn có một sự thách thức thú vị hơn. Như thế này...khác gì là một cuộc tàn sát đâu”.

Câu nói của người đàn bà trui luyện kiếm vang lên trong nó: “Khi có được bất cứ điều gì, chỉ với vài câu thần chú, mục đích chẳng còn ý nghĩa gì nữa”

Eragon chợt tỉnh: “Đáng lẽ mình phải lưu tâm hơn đến lời nói của bà ta”.

Với những động tác thành thạo, Eragon rút dao sẵn, lột da, mổ bụng thỏ - để tim, gan, phổi, thận sang một bên - rồi chôn kỹ bộ lòng để không bốc mùi hấp dẫn loài thú chuyên ăn thịt thối. Sau đó, đào một hố nhỏ, chất đầy cành khô, Eragon nhóm lửa bằng phép thuật. Trong khi chờ củi cháy thành than, nó chặt một nhánh dương đào, bóc hết cành lá, thui trên than hồng cho cháy hết phần nhựa đắng, rồi xỏ xâu xác thỏ, gác qua miệng hố trên hai nhánh cây cắm trên mặt đất. Eragon đặt một phiến đá bằng phẳng lên một góc hố than làm chảo, lấy mỡ thỏ rán phần nội tạng.

Saphira trở về bắt gặp Eragon đang ngồi bên bếp lửa, từ từ xoay trở xâu thịt. Nó đáp xuống đất với một con nai mềm oặt ngậm trong hàm, con thứ hai quắp dưới móng. Cô ả nằm dài trên bãi cỏ thơm nhai rau rầu cả da lẫn thịt con mồi. Tiếng xương gãy vụn giữa những cái răng sắc như dao, như tiếng cành cây bị giồng gió bẻ gãy.

Thịt thỏ chín, Eragon vung vẩy cho nguội bớt. Nó vừa ngắm nghía những miếng thịt óng vàng vừa hít hà mùi thơm đầy hấp dẫn.

Nhưng ngay khi mở miệng cắn miếng đầu tiên, tư tưởng nó bất ngờ hiện ra những lần tỉnh toạ. Nó nhớ lại những khi len lỏi vào tâm trí của những con chim, sóc, chuột. Chúng đã chứng tỏ mình sôi nổi đến thế nào,

hắn hái đến thế nào trong chiến đấu để tồn tại trước hiểm nguy. “Chẳng lẽ tất cả những gì chúng có được trong đời sống này chỉ là vậy thôi sao.”

Eragon ném xương thịt ra xa, kinh hoàng như việc nó giết mấy con thỏ cũng ghê sợ như việc giết người vậy.

Saphira ngừng ăn, trợn mắt nhìn.

Eragon hít sâu một hơi, ấn mạnh nắm tay lên gối, cố bình tĩnh lại để tìm hiểu vì sao nó lại có thể xúc động đến thế. Suốt đời nó vẫn thường ăn thịt, cá, gia cầm. ăn rất ngon lành. Vậy mà bây giờ chỉ nghĩ đến việc ăn mấy miếng thịt thỏ kia đã làm nó phát bệnh. Nhìn Saphira, Eragon nói: “Anh không thể nào ăn nổi”

“Sao anh ngược đời vậy? Quy luật trên đời này, vật này ăn vật khác là đương nhiên”.

Nó suy nghĩ câu hỏi của Saphira. Nó không chê trách, kết tội người ăn thịt, vì biết đó là phương tiện sống còn của nhiều nông dân nghèo khổ. Nhưng phần nó, không thể nào nuốt trôi một miếng thịt được nữa, có lẽ trừ khi đói lả. Đã từng xâm nhập vào tâm trí thỏ, đã từng cảm thấy những gì thỏ cảm thấy...ăn một con thỏ chẳng khác nào ăn thịt chính mình.

Eragon trả lời Saphira: “Vì chúng ta có thể tự làm mình tốt đẹp hơn. Chẳng lẽ chúng ta đầu hàng sự thèm muốn thô thiển, để gây thương tích hay chết chóc cho những kẻ làm ta tức giận, chiếm đoạt tất cả những gì mình muốn của những kẻ yếu hơn, bắt chấp vui buồn, đau khổ của kẻ khác. Chúng ta không được sinh ra như những sinh vật hoàn thiện, thì phải coi chừng những sai lầm có thể dẫn đến sự huỷ hoại chính mình”.

Chỉ xác mấy con thỏ, Eragon tiếp: “Như sư phụ đã nói, sao chúng ta lại có thể gây ra những đau khổ không cần thiết như vậy được?”

“Anh định từ bỏ hết mọi thú vui trên đời sao?”

“Anh từ bỏ những gì mang tính huỷ hoại”.

“Nhất quyết?”.

“Đúng. Nhất quyết như vậy”

Saphira tiến lại gần mấy con thỏ thơm nức mũi: “nếu vậy, đây sẽ là món tráng miệng tuyệt vời cho em”.

Chỉ trong chớp mắt, cô ả tóm gọn mấy con thỏ, liếm láp sạch bách tim gan rán trên phiến đá: “Em không thể sống thiếu thịt được. Cây cỏ là thực phẩm của lũ trâu bò lừa ngựa, không phải của rồng. Chẳng có gì phải xấu hổ khi bồi dưỡng cho chính mình. Mọi vật trên đời đều có chỗ của nó chứ. Kể cả một con thỏ cũng phải hiểu điều đó”.

“Anh đâu định làm em cảm thấy mình có lỗi. Đây là một quyết định cá nhân. Anh không hề gây áp lực với bất kỳ ai”.

“Vậy là không đấy”. Saphira nói mỉa.

Trúng tan tành - tổ tơi tả

- Eragon, tập trung vào mà học chứ.

Nghe sư phụ sáng giọng, Eragon chớp mắt cố tập trung vào những hàng chữ cổ:

- Con xin lỗi.

Nhưng một nỗi lo lắng như trói chặt chân tay nó. Nhìn những con chữ ngoằn ngoèo, Eragon cố nâng bút lông bắt đầu viết.

Qua khung cửa sổ sau lưng Oromis, mặt trời đang lặn, vạch những bóng đen lên màu xanh trên đỉnh vực Tel'naeir. Xa xa, những dải mây nhẹ nhàng trôi trên bầu trời.

Một cơn nhói đau từ chân dội lên, làm tay Eragon giật mạnh, mực từ đầu bút lông văng khắp mặt giấy. Bên kia bàn, sư phụ nó cũng giật mình, nắm vội cánh tay phải.

- Saphira!

Eragon bật kêu lên. Nó bỗng hốt hoảng vì không thể liên lạc được với Saphira. Cô em rồng đã tạo rào cản chung quanh. Eragon cảm thấy như đang cố nắm bắt một quả cầu bằng đá phủ đầy dầu mỡ. Nó nhìn sư phụ:

- Có chuyện gì xảy ra rồi, phải không ạ?
- Ta không rõ. Glaedr đang trở về, nhưng nó không chịu nói gì với ta cả.

Với tay lấy thanh kiếm Naegling trên tường, ông bước vội ra ngoài, đứng bên bờ vực, ngẩng cao đầu ngắm đợi rồng vàng.

Đứng bên ông, Eragon lo lắng nghĩ về tất cả những gì có thể xảy ra cho Saphira.

Trưa nay, hai con rồng đã cùng bay về hướng bắc, tới một nơi có tên là Trụ đá trứng vỡ. Ngày xưa, nơi đây từng là hang ổ của những con rồng hoang dại. Eragon thầm nhủ: “Đường tới đó có gì nguy hiểm đâu? Chắc chắn không có Urgal, thần tiên cũng chẳng đến đó làm gì”.

Sau cùng, Glaedr xuất hiện trên bầu trời mây xám. Khi rồng vàng hạ cánh, Eragon thấy trên lưng chân trước – bên phải – của Glaedr có một vết thương lớn bằng bàn tay, máu đỏ thấm ướt lớp vảy chung quanh.

Oromis bước lại gần, nhưng nghe tiếng rồng vàng gầm gừ, ông ngừng lại, kiên nhẫn đứng chờ. Glaedr tập tễnh bước lại bìa rừng, cuộn mình dưới tán cây. Quay lưng lại Eragon, rồng vàng bắt đầu liếm vết thương.

Oromis lại gần hơn, nhưng vẫn giữ một khoảng cách, quỳ gối chờ đợi. Eragon bồn chồn với từng giây phút trôi qua. Cuối cùng Glaedr cũng để cho Oromis tiến lại, quan sát vết thương trên chân. Dãy hiệu gedwey ignasia trên bàn tay sáng lên màu bạc khi ông đặt vào vết rách trên da Glaedr.

Thấy sư phụ vừa rút tay về, Eragon hỏi ngay:

- Nặng không, thưa thầy?
- Trông đáng sợ vậy thôi, nhưng với thân hình to lớn của Glaedr thì chỉ như một vết trầy.
- Còn Saphira? Con vẫn không thể liên lạc được với nó.
- Con phải tới chỗ nó ngay. Nó bị thương. Glaedr không nói nhiều về chuyện gì đã xảy ra, nhưng thầy đoán là nghiêm trọng đó. Con mau đi thôi.

Eragon nhìn quanh, rên lên khổ sở vì không biết sẽ đi bằng phương tiện gì đây.

- Đường xa, không có lối mòn, làm sao con tới đó được?
- Bình tĩnh, Eragon. Con vật nào đã đưa con từ Sílthrim tới đây?

Phải mất một lúc Eragon mới nhớ ra:

- Folkvír.
- Vậy hãy dùng phép thuật mà gọi nó. Kêu đúng tên nó và cho nó biết con cần gì.

Vận dụng phép thuật vào giọng nói, Eragon gào lên, gửi lời năn nỉ của nó vang vọng qua núi rừng, tới tận Ellesméra

Oromis gật gù, khen ngợi:

- Khá lắm.

Mười hai phút sau, Folkvír xuất hiện từ bóng tối giữa rừng cây như một bóng ma màu bạc. Eragon vắt một chân lên lưng con “tuần mã” nhỏ bé của thần tiên, nói vội với sư phụ:

- Con sẽ cố về ngay.
- Cứ lo việc của con đi

Thúc chân vào hai bên sườn Folkvír, Eragon la lớn:

- Chạy, chạy mau Folkvír.

Folkvır phóng vọt lên, khéo léo vù vù vượt qua những cành thông rậm rạp. Với những hình ảnh trong trí, Eragon hướng dẫn nó tới chỗ Saphira.

Xuyên rừng già, không đường mòn như thế này, một con ngựa chiến cỡ Hoả Tuyết phải mất hai ba giờ mới tới được Trụ đá trứng vỡ, nhưng Folkvır chỉ phóng mất hơn một giờ.

Tới chân khối đá dựng đứng, vượt cao khỏi cây rừng cả trăm mét, như một cột trụ bằng đá vân xanh, Eragon lên tiếng: “Ngưng lại.

Bước xuống đất, Eragon nhìn lên đỉnh khối đá cao vời vợi. Saphira đang ở trên đó.

Nó bước quanh, tìm đường nhưng vô vọng. Không một kẽ hở, không một cái hốc gần mặt đất để có thể bám vào, leo lên.

Eragon dặn dò Folkvır: “Ở lại đây. Nếu thích thì gặm cỏ, nhưng đừng đi đâu. Được chứ?”.

Con vật nhìn lại Eragon với đôi mắt thông minh, hiểu biết: “Được. Khá lắm, chàng trai

Chăm chsu nhìn lên đỉnh khối đá, Eragon vận nội công, nói bằng cổ ngữ.

- Lên!

Sau đó Eragon mới nhận ra, nếu không quen bay cùng Saphira, nó đã không thể kiểm soát nỗi thần chú và đã lộn cổ xuống chết rồi. Mặt đất vù vù trôi ngược dưới chân, cây cối đan ken vào nhau khi bay vút lên bầu trời chiều trên đầu. Cành cây như những ngón tay vươn ra vô chụp mặt và hai vai nó. Không như những lần nhào lộn cùng Saphira, Eragon phải giữ ý thức về trọng lượng, như vẫn đang đứng trên mặt đất dưới kia.

Lên khỏi đỉnh Trụ đá trứng vỡ, Eragon từ từ hạ xuống một mặt phẳng phủ rêu. Lún mình dưới lớp rêu, nó một nhào chờ đợi phản ứng của vết thương trên lưng vì sự rã sức vừa qua, rồi thở dài nhẹ lòng khi không cảm thấy đau đớn gì.

Trên đỉnh cao này, những tháp canh mấp mô tách khỏi nhau bởi những đường nứt toang hoác, lưa thưa hoa dại mọc. Trên vách loáng thoáng hang hốc tối tăm, có cái tự nhiên có cái do những móng vuốt to dùng đào bới. Nền hang phủ đầy những lớp xương chồng chất, tàn tích của những con rồng bị giết từ thuở xa xưa. Chim chóc làm tổ nơi đã có lần là chỗ cư trú của loài rồng. Những con chim ưng, điều hâu, đại bàng hau háu nhìn Eragon, sẵn sàng tấn công để bảo vệ ổ trứng.

Eragon thận trọng lách mình qua vùng cấm địa bầy chim hung dữ, khép hai cánh tay, để không làm rớt một viên đá nhỏ; cũng không dám đi quá gần mé vực. Nếu chỉ sơ sẩy, nó sẽ rơi tòm xuống khoảng không thăm thẳm. Nhiều lần phải bò qua triền dốc cao, nhiều lần phải bay bổng lên bằng phép thuật, Eragon thấy bằng chứng cư dân loài rồng rải rác khắp nơi: từ những vết cào sâu hoắm tới những đồng đá bị nung đến rã rời; những chiếc vảy xỉ màu cong queo lẫn trong đồng xương vụn. Thậm chí Eragon còn đạp lên một vật sắc bén, khi nhặt lên quan sát, mới phát hiện ra đó là một mảnh vỏ trứng rồng màu xanh.

Pháo đài cao nhất nằm chính giữa, quay về hướng đông là hang động to rộng nhất. Và chính tại đây, Eragon đứng nhìn Saphira nằm co quắp trong một hốc vách, mặt hướng ra cửa hang. Các vách hang đầy những vết cháy sém còn mới, từng đồng xương vụn tung toé khắp nơi, như mới có một cuộc chiến tại đây.

- Saphira.

Eragon lớn tiếng gọi vì con rồng cái vẫn khép kín tâm tưởng. Nó ngẩng đầu nhìn Eragon như nhìn một người xa lạ. Hai con người cô ả mảnh như hai kẻ hờ hờ màu đen vì chói ánh mặt trời đang lặn sau lưng Eragon. Gầm gừ như một con chó hoang, ả nâng cánh, trở mình qua hướng khác, để lộ một vết cắt dài và sâu trên đùi. Tim Eragon thót lại.

Biết Saphira không để nó lại gần, Eragon bắt chước cách sư phụ cư xử với rồng vàng. Nó quỳ gối giữa đồng xương vụn, chờ đợi.

Eragon quỳ như vậy cho đến khi chân tê dại và hai tay cồng lại vì giá lạnh. Không thốt một lời hay có một cử chỉ nôn nóng, bực bội, vì nó vui lòng làm tất cả nếu có thể cứu được Saphira.

Mãi sau, Saphira mới truyền ý tưởng cho Eragon: “Em là một con ngốc.

“Đôi khi tất cả chúng ta đều tỏ ra ngốc nghếch”.

“Nhưng khi biết mình ngốc, thật chẳng dễ chịu chút nào”.

“Anh cũng đoán vậy”.

“Em luôn biết mình phải làm gì. Khi cậu Garrow mất, em biết việc truy lùng Ra'zac là đúng. Khi ông Brom chết, em biết chúng ta nên tới Gil'ead, để từ đó đến với Varden. Và khi thủ lĩnh Ajihad tử trận, em biết anh cần phải tuyên thệ cùng Nasuada. Em nhìn mọi chuyện một cách sáng suốt, nhưng lần này...chỉ riêng lần này, em đã lạc đường”.

“Chuyện gì vậy, Saphira ?”

Thay vì trả lời, Saphira đổi đề tài, hỏi: “Anh có biết vì sao nơi này được gọi là Trại đá trứng vỡ không?”

“Không”.

“Vì trong chiến tranh giữa rồng và thần tiên, thần tiên đã lần theo dấu vết rồng tới đây, mở cuộc tàn sát trong khi rồng say ngủ. Họ phá hủy hang ổ và trứng rồng tan nát thành từng mảnh bằng phép thuật. Ngày hôm đó, máu đổ như mưa xuống những khu rừng dưới kia. từ đó không còn một con rồng nào sống tại nơi này nữa”.

Eragon im lặng. Lúc này, đó không phải là điều nó quan tâm. Nó chờ đợi Saphira cho biết tình trạng của cô ả hiện giờ. Nhưng Saphira lại chỉ bảo: “Anh nói gì đi chứ”.

“Để anh chữa vết thương cho em nhé”.

“Không cần đâu”.

“Vậy thì anh sẽ im lìm như tượng cho đến khi rã thành cát bụi, vì từ em, anh cũng có sự kiên nhẫn của loài rồng”.

Giọng Saphira cay đắng, tự mỉa mai mình: “Em thật xấu hổ khi phải thú thật điều này: lần đầu tiên thấy Glaedr, em đã vui mừng biết bao, vì ngoài Shruikan, dòng giống em vẫn còn một con rồng nữa. Trước kia em chưa từng thấy một con rồng nào khác, chỉ toàn từ những chuyện kể của ông Brom. Rồi em tưởng...em tưởng Glaedr cũng vui mừng vì sự tồn tại của em, như em mừng vì thấy anh ta”.

“Nhưng...Glaedr cũng vui mừng mà”.

“Anh không hiểu đâu. Em nghĩ anh ta sẽ kết bạn cùng em, để cùng nhau gây dựng lại giống nòi...”

Một ngọn lửa sáng rực ào ra từ mũi Saphira khi nó hậm hực tiếp: “Em lầm. Anh ta không ưa em”.

Eragon lựa lời an ủi: “Có thể vì Glaedr biết duyên số em đã gắn bó với một kẻ khác; có thể là một trong hai trứng còn lại. Vả lại, Glaedr cũng không thể kết đôi bạn với em một khi đã là sư phụ của em”.

“Hoặc chỉ vì anh ta thấy em không đẹp”.

“Saphira, không con rồng nào xấu xí cả. Em là một cô rồng xinh đẹp nhất”.

“Em là một cô rồng ngu ngốc nhất thì có”.

Tuy nói vậy, nhưng cô ả nâng cánh, cho phép Eragon chăm sóc vết thương.

Eragon lê đôi chân tê dại đến bên Saphira. Nhìn vết thương đỏ au, nó mừng vì đã được đọc nhiều tài liệu về giải phẫu học của sư phụ.

Cú đánh – không biết bằng răng hay móng vuốt – xé toạc cơ đùi dưới lớp da, nhưng chưa đến nỗi để lộ xương ra ngoài. Khép bề mặt vết thương như Eragon đã nhiều lần làm trước đây không đủ, mà phải khâu thịt liền lại với nhau.

Những câu thần chú Eragon sử dụng dài dòng và phức tạp, thậm chí nó không thông hiểu hết, vì nó chỉ nhớ lại phần hướng dẫn bằng cổ ngữ: “Bùa chú này chỉ làm lành những vết thương nhẹ, xương không bị gãy, nội tạng còn nguyên”. Mấy câu thần chú vừa thốt lên, Eragon sững sờ khi bắt thịt Saphira chuyển động dưới bàn tay nó: mạch máu, dây thần kinh, thớ thịt kết nối vào nahu, rồi nguyên lành như cũ. Nhưng vì

vết thương hơi lớn, và trong tình trạng sức khỏe lúc này, Eragon không dám dốc toàn nội lực, nó dựa thêm vào sức của Saphira.

Khi Eragon hoàn tất, cô em rống lên tiếng: “Ngứa quá”.

Dựa lưng vào vách đá lởm chởm, Eragon thở dài nhìn cảnh hoang hôn bên ngoài: “Anh mệt tới không còn cử động nổi. Chắc em phải công anh xuống khỏi trụ đá này”.

Saphira cựa mình, đặt đầu lên đồng xương, nhỏ nhẹ: “Từ khi tới Ellesméra, em đã cư xử không phải với anh. Đáng lẽ lắng nghe, em đã làm ngơ những gì anh khuyên nhủ. Chính anh đã cảnh giác em về chuyện Glaedr, nhưng em kiêu ngạo tới nỗi không nhận ra sự thật trong những lời nói của anh. Em đã làm anh thất vọng, không xứng đáng là một con rồng, và đã làm ô danh kỵ sĩ của anh”.

“Không đâu, Saphira. Em chưa bao giờ làm anh thất vọng trong bốn phận. Có thể em đã phạm sai lầm, nhưng là một sai lầm chân thật, một sai lầm mà ai cũng có thể phạm phải, nếu đứng vào địa vị của em”.

“Điều đó cũng chẳng thể bào chữa cho thái độ của em đã đối với anh”.

Eragon cố nhìn vào mắt nó, nhưng Saphira nhìn đi chỗ khác cho đến khi Eragon vuốt cổ cô em rống, ân cần nói: “Saphira này, thành viên trong một gia đình luôn phải tha thứ cho nhau, kể cả khi không hiểu nguyên nhân hành động của nhau...Cũng như anh Roran, em là gia đình anh. Không điều gì em làm có thể đổi thay được điều đó”.

Saphira vẫn nín thinh. Eragon ngoáy tai cô ả: “Ê, nghe anh nói gì không?”

Ả húng hắng ho, gượng vui: “Mặt mũi nào em gặp lại Glaedr đây? Anh ta giận như điên...Trụ đá khổng lồ này còn phát run lên đừng nói gì em”.

“Dù sao, em chỉ cần xin lỗi Glaedr là êm chuyện.”

“Xin lỗi?”

“Ồ, thì đến gặp và bảo là em rất tiếc, là em mong được tiếp tục khoá huấn luyện, và là...chuyện kia sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Làm xong điều đó em sẽ thấy thoải mái hơn nhiều. Anh có kinh nghiệm rồi mà”.

Eragon cười cười nhắc khéo vụ Saphira khuyên nó xin lỗi Arya.

Cô ả ậm ừ, tiến ra cửa hang, nhìn xuống rừng già bên dưới: “về thôi, sắp tối rồi”.

Nghiến răng, Eragon phải ráng hai lần mới leo lên được cổ rồng.

“Eragon, cảm ơn anh đã tới. Em biết, với cái lưng đau đó, anh đã phải liều mình lắm mới lên được tới đây”.

Eragon vỗ vỗ lên vai Saphira: “Chúng ta lại là một chứ?”

“Chúng ta là một”.

97. Q.2 - Chương 38: Quà Tặng Của Rồng

Những ngày gần tới hội Huyết thệ là thời gian vừa tuyệt vời vừa khốn khổ nhất của Eragon. Vết thương sau lưng hành hạ nó hơn bao giờ hết, rút cạn sinh lực và sức chịu đựng, làm đầu óc nó mất cả tỉnh táo. Nhưng, bù lại, nó và Saphira chưa bao giờ gắn bó với nhau đến thế. Tâm tưởng chúng gắn kết, hoà hợp cùng nhau. Thỉnh thoảng Arya ghé thăm và cả ba cùng nhau đi dạo trong hoàng cung. Tuy nhiên cô không đến một mình, luôn có ông lùn Orík hoặc mèo ma Maud đi cùng.

Trong những buổi dạo chơi đó, Arya đã giới thiệu chàng kỵ sĩ và cô em rống với những thần tiên xuất chúng: những chiến binh lừng lẫy nhất, những thi sĩ và hoạ sĩ danh tiếng...Cô cũng đưa chúng tới dự những buổi hoà nhạc trong rừng thông, thăm những kỳ quan tuyệt vời được giữ kín của Ellesméra.

Eragon tìm mọi dịp để chuyện trò cùng Arya. Nó kể cho cô nghe về những ngày lớn lên trong thung lũng Palancar, về anh Roran, cậu Garrow và vợ Marian, những chuyện về lão Sloan và bà vợ Ethlbert, về dân làng, và về tình yêu của nó đối với những rừng núi bao quanh Carvahall, những ánh lửa bập bùng trong những đêm đông. Nó kể về chuyện, có lần một ả cáo loạn quạng té vào thùng thuốc thuộc da của Gedric;

người ta phải vói nó lên bằng vợt. Kể về niềm vui trong canh tác, chăm lo tưới bón, và ngắm nhìn những mầm xanh nhú trên mặt đất...

Thỉnh thoảng Eragon cũng cúp nhặt một vài tâm tư thầm kín của Arya: tuổi thơ của cô, bạn bè, và những gì đã trải qua khi sống cùng quân cách mạng Varden. Điều này cô kể một cách thoải mái nhất, tả lại từng vụ đột kích, từng cuộc chiến đã tham gia, những tiếp tay xử lý trong những buổi hoà giải, những cuộc tranh luận cùng người lùn. Những sự kiện quan trọng trong thời gian cô lãnh trách nhiệm của một sứ thần.

Ở gần cô và Saphira, Eragon cảm thấy tâm hồn hoàn toàn thư thái, nếu không có một gợn nhỏ làm nó bận tâm đó là thời gian. Vì Arya đã quyết định rời Du Weldenvarden sau Lễ hội Huyết thệ, cho nên Eragon vừa sung sướng vì những thời khắc bên nhau, vừa lo sợ ngày lễ đã gần kề.

Cả kinh thành rộn ràng với những hoạt động thần tiên sửa soạn cho ngày lễ. Eragon chưa bao giờ thấy họ sôi nổi như vậy. Rừng cây được trang trí bằng cờ phướn và đèn lồng lồng lầy màu sắc, nhất là chung quanh cây Menoa: Chỉ riêng Menoa, đèn lồng chỉ chút từ ngọn tới cành long lanh như những hạt mưa. Muôn hoa khoe hương sắc - với hàng loạt loài hoa mới rực rỡ tốt tươi. Trong những đêm khuya lơ khuya lắt, Eragon còn nghe tiếng thần tiên ca hát cho cây nghe.

Từ những thành phố rải rác trong rừng, mỗi ngày hàng trăm thần tiên kéo về Ellesméra, vì không vị nào muốn lỡ dịp dự lễ hội tuân thủ hiệp ước với rồng, trăm năm mới tổ chức một lần. Eragon đoán đa số họ đến để được gặp Saphira. Nó tự nhủ: “Đường như mình chẳng là cái thá gì, ngoài việc cúi đầu đáp lễ họ”.

Những thần tiên vắng mặt vì nhiệm vụ, sẽ tham dự từ xa bằng những tấm gương đã được yểm phép.

Một tuần trước ngày lễ, Eragon và Saphira sửa soạn về, sư phụ Oromis lên tiếng:

- Hai con phải tính toán sẽ đem gì tới dự lễ. Thầy đề nghị, tránh sử dụng phép thuật. Không ai tôn trọng một sản phẩm tạo bằng phép thuật, không tự tay các con làm ra. Thầy cũng đề nghị mỗi đứa phải làm một quà riêng. Đó là phong tục.

Trên chuyến bay về, Eragon hỏi Saphira: “Em có ý kiến gì không?”

“Có thể. Nhưng em muốn thử xem, nếu thành công sẽ cho anh biết”

Tức khi cô ả phong toả hình ảnh trong trí, Eragon thoáng bắt gặp hình ảnh một phiến đá trong lòng đất. Nó cười hỏi: “Không tiết lộ được chút xíu sao?”

“Lửa. Rất nhiều lửa”.

Về tới gian nhà trên cây, Eragon lục lọi trong trí tất cả tài năng của nó có được, rồi ngẫm nghĩ: “Ngoài chuyện làm ruộng, mình có biết gì khác nữa đâu? Làm sao ganh đua với thần tiên bằng những đồ thủ công vớ vẩn của mình được. Tài năng của họ vượt trội, hơn hẳn cả những nghệ nhân tài năng nhất đế quốc Alagaesia”

“Nhưng anh có một giá trị không thần tiên nào có được”.

“Ồ, lại thế nữa”

“Chứ sao. Tiểu sử, việc làm, hoàn cảnh của anh. Hãy sử dụng tất cả những điều đó mà tạo nên một tác phẩm, một tác phẩm độc đáo, lấy căn bản từ điều nào mà anh cho là quan trọng nhất, mang ý nghĩa sâu sắc nhất đối với anh”.

Eragon trợn mắt, ngạc nhiên: “Anh không ngờ em rành nghệ thuật dữ vậy”.

“Rành gì. Anh quên là buổi chiều anh bay với Glaedr, em ngồi xem sư phụ vẽ và nghe giảng rất nhiều về nghệ thuật sao”

“A, hiểu rồi. Vậy mà anh quên”.

Sau khi Saphira tách ra để tìm đề tài, Eragon đi quanh phòng ngủ, suy nghĩ về những gì cô ả mới nói. “Điều gì là quan trọng đối với mình? Saphira? Arya? Và tất nhiên là trở thành một Kỵ sĩ có tài. Nhưng làm sao mình có thể nói về những vấn đề mơ hồ như vậy được? Mình yêu cảnh đẹp của thiên nhiên, nhưng đề tài này thần tiên đã khai thác, đủ mọi góc cạnh rồi”.

Eragon tự soi rọi vào tâm khảm, điều gì làm nó thương yêu, giận ghét sôi nổi nhất.

Ba điều hiện ra rõ ràng: vết thương gây ra bởi bàn tay Tà thần, nỗi lo sợ một ngày sẽ đụng độ với bạo chúa Galbatorix, và những bài ca của thần tiên làm nó u mê.

Niềm hân hoan chợt loé lên trong trí Eragon, khi những sự kiện kết nối thành một câu chuyện. Chân nhẹ hẫng, nó chạy hai bậc một lên thang, nào vào thư phòng. Ngồi trước bàn, Eragon lấy giấy bút, run rẩy viết:

Trong vương quốc bên bờ biển

Trong dãy núi phủ màu xanh...

Những dòng chữ tuôn tràn từ ngọn bút, làm Eragon cảm thấy dường như không phải nó đang sáng tác một câu chuyện, mà chỉ hành động như một máng dẫn, chuyển một câu chuyện đã hoàn tất vào đời. Eragon rung mình xúc động trong cuộc phiêu lưu mới này, vì chưa bao giờ nó ngờ rằng có ngày nó có thể làm một nhà thơ.

Say mê viết, không ngừng nghỉ để ăn uống, Eragon xắn cả hai tay áo, tránh bị đầu bút lông thoăn thoắt trên mặt giấy làm văng mực. Chăm chú tới nỗi, nó không còn nghe gì ngoài nhịp đập của những vần thơ; Không thấy gì ngoài mặt giấy, không nghĩ gì ngoài câu cú kết thành hàng rục lửa trong đầu.

Một tiếng rưỡi sau, Eragon buông cây bút khỏi bàn tay rã rời đẩy ghế đứng dậy. Trước mắt nó là mười bốn trang giấy trên bàn. Chưa bao giờ, trong một lần, nó viết nhiều đến thế. Biết rằng bài thơ này không thể nào so sánh với những bài của người lun hay thần tiên, nhưng Eragon hy vọng bài thơ đủ chân thật để họ không chê cười sự cố gắng của nó.

Sau khi nghe ông anh ngâm nga, ả rồng gật gù: “Ôim Eragon anh thay đổi quá nhiều từ khi chúng ta rời khỏi thung lũng Palancar. Không còn có thể nhận ra cậu bé ngờ nghệch lần đầu tiên nhào vào cuộc trả thù được nữa. Cậu Eragon đó làm sao viết được một câu thơ theo kiểu thần tiên thế này. Em chờ xem anh sẽ trở thành một con người ra sao trong năm mươi hay một trăm năm nữa”.

Eragon tủm tỉm: “Nếu anh sống dai đến thế”.

- Không tra soát những chân thật

Oromis nói sau khi nghe Eragon đọc bài thơ. Eragon e dè hỏi:

- Vậy là ...thầy thích ạ?

- Đó là một chân dung xác thực về tinh thần con vào lúc này. Nghe được nhưng chưa phải là một tác phẩm. Tuy nhiên ta ngạc nhiên vì con có thể đọc thành lời bằng ngôn ngữ này. Không có rào cản nào trong việc viết tiểu thuyết bằng cổ ngữ. Cái khó là khi người ta đọc hay nói ra những điều đó – vì đòi hỏi người ta phải nói về những điều không thật, tưởng tượng, hư cấu - một vấn đề cấm kỵ trong cổ ngữ.

- Con đọc thành lời được vì con tin đó là sự thật

- Và cũng vì niềm tin đó, nên con viết có lực hơn, bài thơ đã làm thầy xúc động, Eragon thiếu hiệp ạ. Nó xứng đáng góp phần vào ngày hội Huyết thệ.

Lấy từ trong áo choàng ra cuộn giấy buộc băng, ông bảo:

- Trong này có viết rõ chín thế thủ. Những lễ hội của thần tiên gây áp lực mạnh mẽ lên những người thế trạng yếu hơn chúng ta. Nếu không thủ thế đề phòng con rất dễ bị cuốn vào mạng lưới phép thuật một cách nguy hiểm. Thầy đã từng chứng kiến điều này xảy ra. Cho dù đã phòng xa như vậy, con vẫn phải thận trọng đừng bị chao đảo vì những làn gió đầy mê hoặc. Hãy giữ mình, vì trong thời gian lễ hội, thần tiên chúng ta gần như hoá điên - một sự say cuồng tuyệt vời, tráng lệ - nhưng dù sao cũng vẫn là ... điên.

Đêm khai mạc Agaetí Blodhren - hội Huyết thệ kéo dài trong ba ngày - , Eragon, Saphira và Orick đi cùng Arya tới Menoa.

Từng đoàn thần tiên đã tụ tập quanh cây, những mái tóc đen, tóc màu trắng bạc lung linh trong ánh sáng toả ra từ những ngọn đèn lồng. Dưới gốc cây, nữ hoàng Islanzadí đứng trên một cái rễ cao to như thân cây

phong du. Trên vai bà là con quạ Blagden và lấp ló sau lưng là ma mèo Maud. Vị lão tiên Oromis trong bộ áo hai màu đỏ và đen, hiện diện cùng rồng và Glaedr. Eragon nhận ra những thần tiên ừng quen biết như Lifaen, Nari và cả...gã tiên trẻ tuổi đáng ghét Vanir.

Bầu trời mượt như nhung vô vàn những ngôi sao lấp lánh.

- Chờ đây nhé.

Arya nói, rồi len lỏi qua đám đông. Khi trở lại, cô dẫn theo bà thợ rèn Rhunnon. Bà ta lảng tránh người chung quanh như một con cú mèo, gật đầu đáp lễ Eragon và Saphira, rồi lên tiếng:

- Rất hân hạnh, chào Vảy Sáng và Eragon Khắc Tinh của Tà Thần.

Thấy Orik, bà chào hỏi bằng ngôn ngữ của người lùn, Orik hớn hở, sôi nổi chuyện trò bằng tiếng của mình. Eragon khom mình hỏi ông lùn:

- Bà Rhunnon nói gì vậy?

- Bà ấy mời tôi tới nhà để xem công việc của bà và thảo luận về nghệ thuật kim khí.

Mặt thoáng e sợ, ông lùn thì thầm:

- Eragon, chính Futhark truyền nghề cho ba ta bước đầu đó. Ông là một tổ nghiệp huyền thoại trong nghề rèn của chúng tôi. Ước gì tôi có thể gặp được ông.

Tất cả đều chờ đợi cho đến khi tiếng chuông báo nửa đêm vang lên và nữ hoàng Islanzadí đưa cánh tay trần, như ngọn giáo bằng cẩm thạch, chỉ lên mặt trăng thượng tuần. Ánh sáng, toả xuống từ những ngọn đèn lồng trên cây Menoa, tạo thành một hình cầu trắng dịu trên bàn tay bà. Bà bắt đầu đi dọc theo chiều dài của rễ, tiến tới thân cây khổng lồ, đặt quả cầu vào một cái hốc trên cành. Quả cầu tiếp tục toả sáng.

Eragon quay hỏi Arya:

- Lễ hội bắt đầu?

- Bắt đầu rồi đó. Và sẽ kết thúc khi ánh sáng ma trời kia tự sát.

Thần tiên tản ra những lán tạm thời trong rừng, dành khoảng trống quanh gốc Menoa. Rồi thành linh họ xuất hiện cùng những chiếc bàn chất đầy những đĩa đồ ăn màu sắc rực rỡ. Đó là những tác phẩm, kết quả của những pháp sư đầu bếp, thể hiện theo ngoại hình phi phàm của họ.

Các thần tiên bắt đầu trỗi giọng trong veo như tiếng sáo, cất lên những bài ca du dương, say đắm dưới trời đêm huyền hoặc. Giọng hát kích thích những cảm giác, khơi dậy những tâm tư thầm kín và làm cháy bỏng những khát khao bằng một ma thuật lạ kỳ. Lời ca nhắc nhở những chiến công hiển hách bằng ngựa, bằng thuyền trên những vùng đất đã bị quên lãng, những tiếc nuối vẻ đẹp đã không còn nữa. Tiếng ca hát như bảo phủ Eragon, làm nó chỉ còn một khao khát, miên man nhảy múa mãi mãi giữa các thần tiên. Bên cạnh nó, Saphira lim dim mắt, ư ử hát theo điệu nhạc

Những gì xảy ra sau đó Eragon không thể nào nhớ rành mạch nổi. Cứ như nó đã lên cơn sốt, mê rồi tỉnh, tỉnh rồi mê. Nó có thể nhớ rõ vài chi tiết, nhưng không thể nào sắp đặt theo thứ tự. Nó lẫn lộn ngày với đêm, vì bất kỳ giờ khắc nào, rừng cây vẫn âm u. Nó cũng không thể nhớ mình đã lơ mơ hay ngủ gục trong thời gian lễ hội...

Nó nhớ đã nói vòng, tay trong tay một tiên nữ có đôi môi mọng như đào chín, giọng nói ngọt ngào như mật ong và không khí thơm nồng hương tầm xuân...

Nó nhớ nhiều thần tiên vất vẻo trên cành Menoa như bầy chim sáo. Họ gảy những cây thụ cầm bằng vàng, ra những câu đố cho Glaedr trên mặt đất, thỉnh thoảng lại chỉ một ngón tay lên bầu trời, tạo ra những đốm lửa muôn màu kết thành những hình dạng khác nhau trước khi tàn lụi...

Nó nhớ đã ngồi ở một thung lũng tràn ngập cỏ xanh dựa vào Saphira, ngắm nhìn nàng tiên đã nắm tay nó, đứng hát trước những khán giả đầy say mê ngưỡng mộ:

Bay đi, hãy bay đi

Qua đồng cỏ núi non

Tới vùng đất xa xôi đá

Bay đi cứ bay đi

Đừng bao giờ trở lại cùng em nữa

Đi đi! Anh đang xa em

Chẳng bao giờ ta còn gặp lại

Đi đi! Anh đã xa em...

Riêng em...mãi mãi ngóng trông ngày anh trở về.

Nó nhớ những bài thơ dài vô tận, bài buồn thảm, bài tươi vui. Nó cũng được nghe trọn vẹn bài thơ của Arya. Nó thấy bài thơ của nàng thật sự hay. Bài thơ xuất sắc của nữ hoàng thì dài hơn. Tất cả thần tiên vây quanh lắng nghe...

Nó nhớ các thần tiên đã đem tới buổi lễ những vật thật diệu kỳ, nhiều thứ Eragon tưởng như không thể nào có được, dù là có sự hỗ trợ của phép thuật. Những món đồ chơi, tác phẩm nghệ thuật, vũ khí...Một thần tiên đem đến một quả cầu thủy tinh, chỉ vài giây, trong lòng quả cầu lại nở một bông hoa khác. Một thần tiên khác, từng chu du khắp Du Wieldenvarden, đã diễn một màn tuyệt đẹp từ cuống họng ông nở ra một trăm đoá hoa cúc trắng.

Bà Rhunnon góp một chiếc khiên không bao giờ đập vỡ, một đôi găng tay dệt bằng sợi thép (cho phép người đeo cầm chì nóng chảy mà không làm bàn tay bị tổn thương), và một món điêu khắc rất tinh xảo, tượng con hồng tước đang bay bằng một khối sắt và được phủ một lớp sơn, khéo léo tới nỗi trông bức tượng y như một con chim sống.

Ông lùn Orrik đem tới một kim tự tháp nhiều tầng, kết nối bằng năm mươi tám mảnh gỗ. Thần tiên thích thú nhìn ông thoăn thoắt tháo rời, rồi ráp lại kim tự tháp. Họ lầm rầm tán tụng: “Ông râu dài quả là bậc thầy. Tay xảo diệu chứng tỏ chí sáng suốt”.

Nó nhớ sự phụ Oromis kéo nó ra khỏi đám đông, ấn nó ngồi xuống một thân cây và bảo:

- Con hãy ngồi đây một lúc cho bình tâm lại.

- Con có sao đâu, không cần phải nghỉ.

- Lúc này con không đủ bình tĩnh để phán đoán điều gì. Ngồi đây, cho đến khi nhớ lại những câu thần chú có thể làm con ổn định lại, lúc đó hãy tham gia cùng chúng ta.

Nó nhớ những sinh vật lạ lùng, thấp thoáng trong rừng sâu. Đa số là những loài thú đã bị thay hình đổi dạng vì thẩm nhuần bùa chú trong Du Wieldenvarden và bây giờ lần la ra tìm lương thực. Dường như chúng tìm nguồn dinh dưỡng từ phép thuật của thần tiên. Những đôi mắt rực sáng của chúng loang loáng ngoài vùng sáng của đèn lồng. Chỉ một con vật lộ nguyên hình, đó là con sói cái trong lột người đàn bà áo trắng, mà Eragon đã có lần trông thấy. Nó lẩn lút sau bụi cây, nhe hàng răng trắng nhớn ra cười, mắt lảo liêng nhìn khắp phía.

Nhưng những sinh vật đó không hoàn toàn là thú. Có cả những thần tiên thay hình đổi dạng vì nhiệm vụ hoặc vì mục đích làm đẹp một cách khác thường. Một vị, thân phủ toàn lông lốm đốm nâu, nhảy vọt qua đầu Eragon, rồi hí hờn nhảy nhót chung quanh. Đầu vị tiên này vừa hẹp vừa dài, hai tai như tai mèo, hai tay thông tới gối vãi tay có những đốm chai sần.

Sau đó, hai tiên nữ giống hệt nhau tự giới thiệu mình với Saphira. Khi họ yếu điệu đặt tay lên môi chào theo đúng phong tục, Eragon thấy mấy ngón tay của cả hai dính vào nhau bằng những màng mỏng. Trong lúc họ thì thầm “Chúng tôi từ xa tới”, ba hàng mang hai bên cái cổ mảnh khảnh phập phồng, để lộ ra lớp thịt hồng bên dưới. Da họ loang loáng như bôi một lớp dầu và mái tóc phủ qua đôi vai hẹp.

Eragon gặp một thần tiên có lớp vảy như vảy rồng, trên đầu là một chỏm xương, một hàng gai dọc sống lưng và hai lỗ mũi liên tục loé ra những tia lửa.

Có những thần tiên khó lòng nhận dạng, nhìn họ thấp thoáng rung rinh như qua một màn nước; có vị khi bất động, khó có thể phân biệt với cây cối chung quanh; có những thần tiên cao lớn, mắt chỉ toàn một màu đen làm Eragon phát khiếp và khi giao tiếp với vật gì, họ xuyên qua vật đó như một chiếc bóng.

Thí dụ điển hình nhất cho hiện tượng này là cây Menoa - tiền thân là tiên nữ Linnea. Cây Menoa dường như cũng hồi hã theo nhịp sóng sôi động chung quanh. Dù không chút gió, cành lá luôn rung động, nhiều khi tiếng cây kẽo kẹt hoà nhịp cùng tiếng hát ca, một làn hơi dịu dàng khoan dung, nhân ái toả ra từ cây, bao phủ khắp vùng...

Và Eragon cũng nhớ cả hai lần khốn khổ vì cái lưng lên cơn đau tới nỗi làm nó phải kêu gào, rên rầm trong bóng tối trong khi các thần tiên vẫn chìm đắm trong lễ hội chung quanh, chỉ có Saphira tới sát bên nó để canh chừng...

Ngày thứ ba của lễ hội, Eragon trình bày bài thơ của nó trước quần tiên với mấy lời mở đầu:

- Tôi không phải thợ rèn, cũng không có tài điêu khắc, nặn gốm, hội hoạ hoặc bất cứ tài năng nghệ thuật nào. Tôi cũng không thể thi thố phép thuật trước tài năng của quý vị. Vì vậy tôi chỉ còn có thể xin kể một câu chuyện với kinh nghiệm của chính mình, mặc dù tôi cũng không phải là một thi nhân.

Rồi với phong cách như ông Brom đã thường biểu diễn tại làng Carvahall, Eragon ngâm nga:

Trong vương quốc bên bờ biển

Trong rừng núi phủ màu xanh

Trong ngày cuối đông lạnh giá

Một con người được sinh ra

Chỉ để hoàn thành một việc:

Giết kẻ thù tại Durza

Trong vùng đất tối tăm hắc ám.

Nuôi dưỡng bằng tình thương

Lớn lên bằng mưu trí

Dưới những cây sồi già

Chàng đã chạy cùng nai

Đánh nhau cùng với gấu

Và học hỏi kinh nghiệm từ những người già

Giết kẻ thù tại Durza

Trong vùng đất tối tăm hắc ám

Áo quần rách nát

Chỉ với đá, khúc cây và xương

Chàng chiến đấu với quỷ ma hung ác

Giết kẻ thù tại Durza

Trong vùng đất tối tăm hắc ám

Năm tháng vụt qua

Chàng đã lớn

Toàn thân ngùn ngụt lửa căm hờn

Rồi...

Chàng tuổi trẻ gặp một vì tiên nữ
Thanh cao, rắn rỏi, khôn ngoan
Trong đôi mắt như hồ đêm thăm thẳm
Tương lai chàng rực rỡ hiện ra
Sát cánh bên nhau
Đôi bạn không còn lo sợ
Không ngại ngừng kẻ thù tại Durza
Trong vùng đất tối tăm hắc ám.

Eragon kể tiếp về hành trình của chàng tuổi trẻ tới vùng đất Durza, tìm gặp và chiến đấu với kẻ thù. Nhưng khi chiến thắng, chàng đã không tung ra lưỡi gươm chí mạng, vì kẻ thù đã bị đánh bại, chàng không còn lo sợ định mệnh khắt khe dẫn đến cái chết và không cần phải giết kẻ hung ác tại Durza nữa. Rồi trong một đêm hè, chàng trở về, rửa tay gác kiếm, thành hôn với người yêu. Cùng nàng, chàng đã sống những ngày hạnh phúc cho đến thuở bạc đầu. Nhưng:

Trong bóng tối trước bình minh
Người đàn ông đang yên ngủ
Kẻ thù lén lút mơ hồ xuất hiện
Đối thủ dũng mãnh của hắn
Giờ đã lực kiệt sức tàn
Người đàn ông cất đầu khỏi gối
Nhìn lên khuôn mặt tử thần
Lạnh lẽo trống không
Khuôn mặt của chúa tể đêm đen vô tận
Trái tim già nua từ lâu tĩnh lặng
Người đàn ông không hãi sợ Tử thần
Nhẹ như gió thoảng
Tử thần cúi đầu
Đón nhận linh hồn người sáng
Rồi...cả hai êm ả về cõi vĩnh hằng
Mãi mãi trong Durza
Trong vùng đất âm u tăm tối.

Eragon im lặng, cảm thấy những ánh mắt đang dồn về phía nó. Eragon vội vàng cúi đầu, tìm chỗ ngồi. Nó bối rối vì đã hé lộ quá nhiều về chính mình.

Dathdr, vị đại thần của thần tiên lên tiếng:

- Khắc tinh của Tà thần, kỵ sĩ đánh giá mình hơi thấp đó. Bài thơ hình như đã đủ chứng minh một tài năng nữa ở kỵ sĩ rồi đây.

Nữ hoàng đưa tay lên, nói:

- Eragon công tử, tác phẩm của công tử sẽ được lưu giữ trong thư viện Cung Tialdari để ai muốn cũng có thể thưởng thức được. Dù bài thơ như một chuyện ngụ ngôn, nhưng cũng giúp chúng ta hiểu rõ hơn những

khó khăn, vất vả từ khi trứng của Saphira xuất hiện, điều đó có một phần trách nhiệm của chúng ta. Xin hãy đọc lại lần nữa, để chúng ta tìm hiểu sâu xa hơn.

Eragon đành phải làm theo lệnh. Sau đó tới lượt Saphira giới thiệu tác phẩm của nó với thần tiên. Nó bay vút vào bóng đêm rồi trở lại với tảng đá đen, lớn gấp ba một người lớn, quắp chặt trong móng. Hạ xuống đất bằng hai chân sau, Saphira đặt tảng đá dựng đứng trên thảm cỏ trước mắt đám đông. Tảng đá bóng láng đã được nung chảy, tạo thành những đường cong cuốn lấy nhau, như những đợt sóng. Những nếp nhăn trên đá uốn vặn thành những kiểu mẫu đầy phức tạp, mắt nhìn khó có thể theo dõi đường nối từ đỉnh tới chân, chỉ thấy nét uyển chuyển từ vòng này sang vòng khác.

Cũng như thần tiên, lần đầu tiên Eragon được thấy tác phẩm nào của cô em rồng. Nó ngẩn ngơ hỏi: “Em làm cách nào vậy?”

“Liếm láp tảng đá nung”. Mắt long lanh thích thú, cô ả nghiêng mình phun ngọn lửa dài, phủ một trụ màu vàng ánh lên tảng đá, những khía mỏng như giấy trên tác phẩm điêu khắc của nó sáng rực màu đỏ tía, và từ những khe, hốc bập bùng những ngọn lửa nhỏ. Gần đá dường như chuyển động dưới sức thôi miên của ánh sáng.

Thần tiên kinh ngạc vừa vỗ tay, nhảy vòng quanh tảng đá đầy thích thú, vừa râm râm la lớn:

- Tuyệt vời, Vảy-sáng ơi!

Eragon thì thầm:

- Đẹp quá, Saphira

- Đa tạ, tiểu huynh.

Tiếp theo là Glaedr. Rồng vàng đem ra một phiến gỗ sồi đỏ, khắc với chỉ một móng, hình ảnh hoàng cung Ellesméra nhìn từ trên không. Đóng góp của lão tiên Oromis là cuộn giấy Eragon vẫn thường thấy sư phụ hí hoáy vẽ viết trong thời gian dạy nó. Nửa phần trên là bản chép bằng chữ cổ Cái chết của nhà hàng hải Vestarí, nửa phần dưới là bức hoạ toàn cảnh của một vùng đất thần tiên, mang hơi thở của một nghệ sĩ tài năng trong từng chi tiết.

Rồi Arya nắm tay Eragon dịu tới gần cây Menoa nói:

- Hãy nhìn lửa ma chơi đang lụi dần. Chúng ta chỉ còn vài tiếng nữa trước bình minh, để rồi lại trở về với một thế giới đầy những lý lẽ lạnh lùng.

Các thần tiên tụ tập quanh cây, mắt sáng ngời chờ đợi

Nữ hoàng Islanzadí đường bệ bước dọc theo một rễ cây rộng lớn như một con đường, rồi đứng trên một khối u của cây, bà nhìn xuống thần dân đang ngóng đợi:

- Theo phong tục và theo thoả hiệp sau chiến tranh, với sự đồng ý giữa nữ hoàng Tarmunora cùng vị kỵ sĩ Eragon đầu tiên và rồng trắng của ông - đại diện cho loài rồng, vì tên rồng trắng không thể nói ra bằng bất kỳ ngôn ngữ nào, nên chúng ta không thể nêu ra đây được. Ta lập lại, sau chiến tranh, khi số mệnh của thần tiên và loài rồng gắn kết cùng nhau, chúng ta có lễ quây quần để vinh danh ngày huyết thệ với những bài cam điệu múa, hoa trái...Nhiều năm trước, lần cuối cùng lễ hội này đã diễn ra trong tình trạng tuyệt vọng của chúng ta. Kể từ đó, kết quả có phần nào tiến triển khả quan hơn, là nhờ nỗ lực của chúng ta, người lùn và quân cách mạng Varden. Nhưng...đất nước Alagaesia thì vẫn sống dưới bóng tối của Wyrdfell (phản đồ), và chúng ta vẫn còn đang sống trong nỗi hổ thẹn vì chưa làm tròn nhiệm vụ với loài rồng. Trong số các kỵ sĩ tiên bối, chỉ còn lại lão tiên bối Oromis và Glaedr. Brom và các vị khác đã vào cõi vĩnh hằng. Tuy nhiên, chúng ta được phép đón mừng niềm hy vọng mới trong hình hài của Eragon và Saphira. Đó là lý do chính đáng và hợp lý để họ hiện diện tại đây thời điểm này, để chúng ta xác nhận lại lời thề giữa ba loài: thần tiên, rồng và loài người.

Theo một hiệu lệnh của nữ hoàng, thần tiên dọn một khoảng trống rộng dưới gốc Menoa. Chung quanh chu vi đó, họ cắm một vòng những cái gậy có gắn đèn lồng, đồng thời các nhạc công sửa soạn trống kèn đàn sáo.

Arya hướng dẫn Eragon tới ngồi giữa nàng và sư phụ Oromis. Saphira và Glaedr ngồi hai bên như hai bức tượng bằng đá quý.

Quay qua Eragon và Saphira, Oromis căn dặn:

- Hai con phải thận trọng, vì đây là thời khắc quan trọng nhất để trở thành kỵ sĩ thừa kế.

Khi các thần tiên đã ổn định chỗ ngồi, hai tiên nữ tiến ra giữa, đứng quay lưng vào nhau. Họ đều tuyệt đẹp và giống hệt nhau, chỉ từ mái tóc: một tóc đen thắt bím, một tóc sáng ngời màu bạc.

Oromis thì thầm:

- Hai tư thế, Iduna và Neya.

Con quạ trắng Blagden trên vai nữ hoàng the thé kêu lên: “Wyrda!”.

Cùng một lúc, hai tiên nữ tư tế đưa tay lên, mở khuy áo cổ. Hai áo choàng trắng rơi trên mặt cỏ. Dù không một mảnh vải trên người, hưng toàn thân họ được phủ kín bằng một hình rồng xăm lông lánh. Hình xăm bắt đầu từ đuôi rồng, cuốn quanh mắt cá chân trái Iduna, tiếp tục lên đùi, tới khắp thân mình, rồi vết xăm lẩn qua lưng Neya, chấm dứt bằng đầu rồng trên ngực của cô. Mỗi chiếc vảy rồng là một màu khác nhau; màu sắc biến ảo làm hình xăm trông như một cầu vồng.

Bàn tay, cánh tay hai tiên nữ cuốn lấy nhau, làm thân hình con rồng, uốn lượn từ thân này qua thân kia, không hề ngắt đoạn. Cả hai nâng một chân trần, đập mạnh xuống đất, vang lên một tiếng “thịch”.

Sau tiếng “thịch” thứ ba, tiếng trống dạo đầu, rồi sau tiếng “thịch” thứ tư, tiếng thụ cảm vang lên hoà cùng tiếng sáo du dương.

Lúc đầu khoan thai, rồi rộn ràng theo tiếng nhạc, Iduna và Neya bắt đầu nhảy múa, giữ nhịp bằng đôi chân nện lên mặt đất sôi nổi đến nổi, dường như không phải họ, mà chính là con rồng trên thân họ đang chuyển động. Họ xoay vòng xoay vòng và con rồng liên tục bay lượn trên làn da họ.

Rồi cả hai cất giọng cao vút, mạnh mẽ hơn cả tiếng trống đàn. Những ca từ của mộ lời thần chú phức tạp, Eragon không thể nào hiểu nổi. Rồi như trận gió báo trước cơn giông, các thần tiên hoà giọng vào khúc ca bùa chú. Họ hát cùng một ngôn ngữ, cùng một ý chí, cùng một tâm niệm. Eragon không hiểu, nhưng chợt thấy nó cũng đang nhép miệng hát theo. Nghe giọng Glaedr và Saphira ư ử hoà vào nhau, một mối xúc động làm run rẩy thấu xương, và Eragon thấy bầu trời thêm lung linh huyền ảo.

Càng lúc càng nhanh hơn, Iduna và Neya xoắn tít lấy nhau cho đến khi hai đôi chân của họ chỉ còn là những bóng mờ loáng thoáng, tóc bay phất phới và toàn thân bóng nhẫy mồ hôi. Tiếng nhạc vút cao tột đỉnh, hai tiên nữ quay cuồng với một tốc độ phi phàm. Rồi một ngọn lửa chạy dọc chiều dài, từ đầu tới đuôi, trên hình ảnh rồng xăm. Lúc đầu Eragon tưởng bị ảo giác đánh lừa, nhưng rõ ràng...con rồng đang chớp mắt, vỗ cánh và xiết mạnh những cái móng.

Một tia lửa phun ra từ mõm con rồng, trong khi nó phóng mình, tách ra khỏi làn da của hai tiên nữ, rồi vút bay cao, bay lượn. Những chớp đuôi con rồng, như một cuống rốn kéo dài, vẫn gắn trên thân mình Iduna và Neya dưới mặt đất. Con quái khổng lồ hướng lên mặt trăng đen ngòm, rống lên tiếng kêu hoang dã của quá khứ xa xăm ngàn ngàn năm trước, rồi quay xuống nhìn các thần tiên đang quần tụ bên dưới.

Khi tia nhìn hung hãn của con rồng hướng về nó, Eragon biết ngay đây không phải ma quỷ hiện hình, mà là một vật có tri giác đã được phép thuật ràng buộc và trợ lực. Tiếng ư ử của Glaedr và Saphira lên ãi, cho đến khi Eragon không còn nghe được âm thanh nào khác nữa. Trong khi đó, bóng ma của nỗi giống chúng bay vòng trên đầu thần tiên, lướt qua họ bằng đôi cánh ảo. Thành linh con rồng ngừng trước Eragon, như muốn nhận chìm nó xuống bằng đôi mắt đảo vòng liên tục. Theo bản năng, Eragon vội đưa cao tay phải, bàn tay nó rần rần như kiến bò. Trong trí nó vang lên một giọng nói của lửa: “Quà tặng của chúng ta, để mi hoàn tất những việc phải làm”.

Con rồng cúi đầu, chạm mõm vào giữa dấu hiệu gedway ignasia trên bàn tay Eragon. Một tia lửa nhảy nhót giữa người và rồng. Toàn thân Eragon rần rần khi một nguồn hơi nóng ráng sức tuôn trào vào cơ thể nó. Mắt nó tràn ngập hai màu đen và đỏ, và vết thẹo trên lưng bỗng rất như bị đóng dấu bằng sắt nung. Để được an toàn, Eragon chìm sâu vào nội tâm, nhưng chỉ thấy bóng tối mịt mù xiết chặt mà nó thì không còn đủ sức chống lại nữa.

Sau cùng, nó lại nghe tiếng lửa nói: “Quà chúng ta tặng mi”.

Dưới bầu trời đầy sao

Eragon thức dậy một mình trong ngôi nhà cây. Nó mở mắt nhìn mái trần chạm khắc. Bên ngoài trời đêm vẫn tối đen và những âm thanh của thần tiên vui chơi ca hát vẫn mơ hồ vọng lại.

Chưa kịp nghĩ ngợi gì thêm, Saphira bỗng chuyển vào tâm tưởng nó hình ảnh cô ả đang đứng bên nữ hoàng Islanzadí dưới cây Menoa. Giọng Saphira đầy lo lắng: “Anh sao rồi?”

“Anh...khỏe. Lâu lắm rồi anh mới cảm thấy khá như thế này. Anh bị thế này...”

“Chỉ khoảng một giờ thôi. Đáng lẽ em ở bên anh, nhưng họ cần có sự phụ, Glaedr và cả em nữa, để hoàn tất buổi lễ. Anh mà thấy phản ứng của thần tiên khi anh bị ngắt mới biết họ hốt hoảng đến thế nào. Vì chưa bao giờ xảy ra chuyện tương tự như thế trong lễ hội”.

“Em là nguyên nhân phải không, Saphira?”

“Đó không phải việc riêng em hay Glaedr. Đó là quá khứ của nòi giống em được tạo nên bởi phép thuật của thần tiên, để ban phép cho anh được có những tài năng của loài rồng. Vì anh là niềm hy vọng duy nhất có thể tránh cho dòng giống chúng em khỏi bị tiêu diệt”.

“Anh không hiểu.”

“Nhìn vào gương đi, rồi nghỉ ngơi cho khỏe. Em sẽ về gặp anh khi trời sáng”.

Eragon đứng dậy vươn vai, kinh ngạc vì cảm thấy toàn thân hầu như hoàn toàn mạnh khỏe. Vào phòng tắm, nó lấy cái gương vẫn dùng dao cạo mặt, đến gần nguồn sáng của ngọn đèn lồng.

Nó chờ người sững sờ.

Dường như một số thay đổi thể xác, qua thời gian gắn bó với Saphira, mà nó từng biết, giờ đã hoàn toàn trọn vẹn biến nó thành một kỵ sĩ trong lúc nó mê man. Mặt nhẵn nhụi và có góc cạnh như mặt thần tiên, tai nhọn, mắt xé, da trắng như thạch cao và dường như toả sáng.

“Trông mình cứ như một ông hoàng con”. Chưa bao giờ Eragon ỉnh là một con người bảnh bao, nhưng lúc này chỉ một từ chính xác để tả dung mạo nó: “Đẹp”. Tuy nhiên nó vẫn chưa hoàn toàn là một thần tiên. Cảm nó mạnh mẽ hơn, lông mày rậm hơn, mặt lớn hơn. Trông nó bảnh trai hơn bất kỳ người bình thường nào, nhưng lại thô kệch hơn bất kỳ thần tiên nào.

Với những ngón tay run rẩy, Eragon vòng tay ra sau lần mò tìm vết thương. Không có gì.

Eragon lột áo, quay mình trước gương, nhìn lưng. Lưng nó nhẵn nhụi như trước trận chiến tại Farthen Dur. Eragon vuốt bàn tay lên chỗ lưng từng mang thương tích của Tà-Thần mà nước mắt ứa ra. Nó biết từ nay vết thương không bao giờ còn hành hạ nó được nữa.

Không chỉ dấu vết tàn bạo đó, mà tất cả những vết trầy vết sẹo trên da thịt nó đều biến hết. Toàn thân nó không một tí vết, như một đứa trẻ sơ sinh. Eragon tìm kiếm trên cườm tay, nơi nó cắt phạm khi mài lưỡi hái cho cậu Garrow, những vết trầy trên háng vì lần đầu bay cùng Saphira...Tất cả đều không còn lại gì. Trong một thoáng, Eragon thấy nhớ những vết tích đó như những kỷ niệm trong đời, nhưng rồi nó nhận ra, từ nay tất cả những gì làm nó đau khổ, dù nhỏ tới đâu, đều được chữa lành.

“Mình đã trở thành con người mình mong muốn”. Vừa nghĩ Eragon vừa ngậy ngất hít mạnh một hơi.

Ném cái gương lên giường, Eragon lấy bộ đồ đẹp nhất: Áo màu tía may chỉ vàng, thắt lưng đính ngọc trắng, đôi ủng của thần tiên tặng, hai tấm cuốn cánh tay bằng da, quà tặng của người lùn.

Xuống khỏi cây, Eragon lang thang dưới bóng tối của Ellesméra, quan sát các thần tiên đang say sưa chề chén trong không khí háo hức của trời đêm. Không ai nhận ra nó, dù vẫn chào hỏi như một trong những đồng loại và mời nó chung vui cùng họ.

Eragon như bông bênh trong trạng thái tinh thần phấn khích. Giác quan như hoàn toàn mới mẻ: Âm thanh, mùi vị, hình ảnh, cảm giác ào ạt xâm nhập vào nó cùng một lúc. Nó có thể nhìn xuyên qua bóng tối; chỉ chạm vào chiếc lá, nó có thể đếm từng sợi tơ đang mọc; một mùi thoảng qua nó có thể nhận ra hơi hướm

của một con rồng hay một con chồn. Nó cũng có thể nghe tiếng chuột nhắt di chuyển dưới bụi cây, tiếng một mảnh vỏ cây rơi xuống đất. Tiếng tim đập trong lòng ngực, Eragon nghe lớn như tiếng trống.

Vợ vẫn đi qua cây Menoa, nó ngừng lại nhìn Saphira giữa lễ hội, nhưng không để ai trong vành đai đó nhìn thấy.

Saphira hỏi: “Đi đâu vậy, tiểu huynh?”.

Thấy Arya đứng dậy, đi qua đám đông thần tiên, rồi như một nữ thần của núi rừng, cô lướt nhẹ dưới những tán cây, Eragon vừa bước theo Arya vừa trả lời Saphira: “Anh đi giữa ánh sáng và bóng tối”.

Eragon theo dấu Arya bằng hương thơm từ mùi lá thông cô toả ra, bằng bước chân êm nhẹ như lông hồng trên mặt đất và bằng sự xao xuyến trong không khí trên lối cô lướt qua.

Eragon gặp cô đang đứng sát bìa rừng, ngược mặt nhìn sao. Khi nó tiến lại gần, Arya quay lại. Eragon cảm tưởng ánh mắt cô như mới gặp nó lần đầu. Mắt cô mở lớn khi thì thầm hỏi:

- Chàng đó ư, Eragon?
- Tôi đây.
- Họ đã làm gì chàng vậy?
- Tôi không biết.

Cùng nhau, họ tiến vào khu rừng rậm, loáng thoáng vọng lại tiếng đàn giọng hát từ lễ hội.

Sự thay đổi thể xác lẫn tinh thần, Eragon có thể nhận thức từ tiếng thì thầm của vải vóc trên da thịt Arya, đến lớp dầu phủ nhẹ trên mi mắt làm chúng cong vút và long lanh như những cánh hoa đem ướt nước mưa.

Cả hai ngừng lại bên bờ con suối nhỏ, nước trong vắt, mơ hồ ẩn hiện trong vùng ánh sáng nhạt nhoà. Chỉ có dòng nước rì rào chảy qua những tảng đá chứng kiến sự hiện diện của họ lúc này. Chung quanh họ, thông mọc san sát, cành lá đan nhau, tạo thành một hang động biệt lập với thế giới bên ngoài. Nơi đây dường như một cõi bất diệt, được che chở bởi phép màu, thoát khỏi hơi thở khắc nghiệt của thời gian.

Trong chốn tách biệt bí ẩn này, Eragon chợt cảm thấy gần gũi với Arya, tất cả nỗi niềm say đắm đam mê cuộn cuộn trong lòng. Nó ngậy ngát với nguồn sinh lực dồi dào trong huyết quản – như nguồn phép thuật bất kham tràn ngập khu rừng – không còn e dè, Eragon lên tiếng:

- Cây cao vợi vợi, trăng sáng long lanh và ...nàng, ôi công nương Arya, nàng đẹp tuyệt vợi.

Nếu trong một tình huống bình thường khác, Eragon đã cho hành động của nó là điên rồ, nhưng trong cái đêm kỳ lạ này, thái độ của nó dường như lại hoàn toàn tỉnh táo.

- Eragon ...
- Arya, tôi sẽ làm bất cứ điều gì để được nắm bàn tay nàng. Tôi sẽ theo nàng tới cùng trời cuối đất. Tôi sẽ xây dựng lâu đài dâng nàng chỉ với hai bàn tay trần này. Tôi sẽ...
- Xin chàng đừng theo đuổi tôi nữa. Hãy hứa đi, Eragon, không thể được đâu. Ta già rồi, chàng còn trẻ. Điều đó chẳng thể nào có thể đổi thay.
- Nàng không có chút cảm tình nào với tôi sao?
- Cảm tình ta dành cho chàng, không gì khác hơn là tình bằng hữu. Ta cảm ơn chàng đã giải thoát ta ra khỏi Gil'ead và rất vui được là bạn của chàng. Tất cả chỉ có vậy thôi....hãy cố quên tình cảm đặc biệt chàng dành cho ta, chuyện đó chỉ làm chàng thêm đau lòng mà thôi. Hãy tìm người cùng trang lứa để kết đôi bạn trăm năm.

Hai mắt ứa lệ, Eragon hỏi:

- Sao nàng có thể tàn nhẫn với tôi đến thế?
- Tôi không tàn nhẫn mà chỉ mong điều tốt cho chàng. Chúng ta sinh ra không để dành cho nhau.
- Hãy cho tôi quá khứ của nàng, tôi sẽ có đủ kinh nghiệm và sự hiểu biết giống như nàng vậy.

Arya ngẩng cao đầu. mặt cô cứng rắn, uy nghi và sáng lên dưới ánh trăng.

- Nghe cho kỹ, Eragon. Điều này không thể, không bao giờ có thể xảy ra. Nếu chàng không tự chủ, tình bạn của chúng ta sẽ không còn. Vì sự xúc động của chàng không có lợi gì, chỉ làm cản trở nhiệm vụ của chúng ta. Tạm biệt, Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Cô cúi chào rồi đi khuất vào Du Weldenvarden.

Nước mắt Eragon lăn chã tuôn rơi xuống mặt rêu, như những hạt ngọc long lanh trên tấm chăn bằng nhung xanh. Ngồi trên một thân cây, Eragon như tê dại, hai tay ôm mặt khóc. Khóc vì mối tình với Arya đã chết, khóc vì đã làm cho cô xa cách nó hơn. Eragon ngồi như thế cho đến khi Saphira mon men lại gần: “Ôi, tiểu huynh, sao anh tự làm khổ mình như vậy? Anh đã biết trước chuyện gì xảy ra, nếu anh ngỏ lời với cô ta rồi mà”.

“Nhưng anh không ngăn mình được”

Nó choàng tay ôm Saphira, đu đưa mình trên thân cây, cố kìm tiếng nức nở. Phủ cái cánh ấm áp lên Eragon, Saphira kéo ông anh sát mình nó, như chim ưng mẹ ủ chim con. Eragon dựa vào cô em rồng, co mình nằm im cho tới khi trời hừng sáng và Lễ-hội Huyết-thệ dần tan.

98. Q.2 - Chương 39: Ghé Bờ

Roran đứng trên boong Trần đỏ, khoanh tay trước ngực, hai chân dang rộng, giữ thăng bằng trên chiếc xà lan chao đảo. Gió biển lồng lộng thổi râu tóc anh rối bù.

Đứng bên anh, Clovis đang điều khiển bánh lái. Người thủy thủ dạn dày nắng gió chỉ tay về phía bờ, bóng những con hải âu phủ đầy đỉnh đá trên ngọn đồi thoải thoải đổ xuống biển.

- Teirm ở ngay đằng sau đỉnh đá đó.

Eragon nheo mắt trước ánh nắng chiều hắt lên từ mặt nước:

- Vậy thì chúng ta phải ngừng lại đây.

- Anh chưa muốn vào thẳng thành phố sao?

- Chúng tôi sẽ không đi tất cả một lần. Bảo Torson và Flint cho xà lan ghé vào bờ kia. Trông có vẻ cắm trại được đấy.

Clovis nhăn mặt:

- Hy vọng tối nay có chút đồ ăn nóng.

Roran thông cảm với ông ta: đồ ăn tươi đem theo từ Narda đã hết từ lâu, chỉ còn toàn thịt, rau, cá muối. Thỉnh thoảng dân làng làm thịt một con vật hiếm hoi còn sống lại, hay săn được khi ghé đất liền.

Giọng ồ ề của Clovis vang vang trên mặt nước, gào sang thuyền trưởng của ahi xà lan kia. Khi lại gần nhau, ông ta ra lệnh ghé bờ. Tiếng phàn nàn rầm rầm nổi lên, vì từ thuyền trưởng tới thủy thủ đều mong sớm đến Teirm trong ngày, tiêu xài cho đã số lương mới lãnh trong thành phố sầm uất rực rỡ đó.

Sau khi ba xà lan cập bãi, Roran len lỏi trong đám đông giúp dân làng dựng lều bạt, chuyển đồ, lấy nước từ con suối nhỏ... Khi tất cả ổn định, anh tới nói mấy lời đồng viên Morn và Tara, vì thấy họ có vẻ chán nản thất vọng. từ khi rời thung lũng Palancar, vợ chồng ông chủ quán rượu này dường như né tránh Roran. Còn hầu hết dân làng tình trạng đều khá hơn khi mới tới Narda rồi bị nhồi nhét lên mấy chiếc xà lan này. Nhưng những lo âu và hoàn cảnh khắc nghiệt làm họ chưa thể hoàn toàn hồi phục tốt như Roran mong muốn.

Thane tiến lại Roran hỏi:

- Cây-búa, mời anh dùng bữa tối với chúng tôi, được chứ?

Roran vui vẻ nhận lời. Anh vừa quay đi, đụng đầu ngay với Felda Chị là vợ của Byra, người đã bị lão Sloan ám sát.

Felda hấp tấp cúi đầu chào, rồi nói:

- Tôi nói chuyện với cậu được không, Roran?
- Chị biết là tôi luôn sẵn sàng mà.

Mấy ngón tay vờ vờ những sợi rua khăn choàng, lén nhìn về căn lều của mình, Felda ngập ngừng:

- Cảm ơn cậu. Tôi muốn nhờ cậu một việc. Đó là...chuyện thằng Mendel nhà tôi...

Mandel là con trai lớn của Felda, Roran đã chọn nó cùng đi trong chuyến đi định mệnh - lần anh đã phải giết hai người lính gác tại Narda. Thằng nhỏ tỏ ra rất dễ thương, cũng như trong suốt mấy tuần lễ trên chiếc Edeline, nó đã học hỏi về cách điều khiển xà lan.

Felda tiếp:

- Càng ngày nó càng thân thiết với đám thủy thủ, lại còn đổ đốn bài bạc nữa. Nó đánh xúc xắc với cái đám vô kỷ luật đó. Không chơi bằng tiền đâu, vì chúng tôi làm gì có tiền, nhưng bằng những đồ lặt vặt. Toàn những thứ cần thiết.
- Chị cấm nó chưa?
- Từ khi cha nó chết nó chẳng coi tôi ra gì, không như trước kia đâu. Càng ngày nó càng cứng đầu cứng cổ, liều lĩnh...

“Tất cả chúng ta đều liều lĩnh mất rồi”. Roran trầm nghĩ, nhẹ nhàng hỏi:

- Chị muốn tôi làm gì?
- Cậu luôn tốt với Mandel, nó rất quý cậu. Nếu cậu nói, chắc nó sẽ nghe.
- Được, tôi sẽ thử bảo nó xem sao. Nó đã thua những gì rồi?
- Toàn là thực phẩm. Nhưng...có lần nó liều đến nỗi đổi cả sợi dây chuyền của bà ngoại, lấy một con thỏ để đặt cửa xúc xắc
- Cứ yên tâm đi, chị Felda. Tôi sẽ thu xếp sớm chuyện này.
- Cảm ơn cậu nhiều lắm.

Felda cúi chào, rồi len lỏi qua mấy cái lều, để Roran đứng lại ngẫm nghĩ những lời chị vừa nói.

Lơ dăng gãi bộ râu rậm rì, Roran vừa bước đi vừa suy tính. Phải tách rời thằng Mandel khỏi đám thủy thủ. Anh còn quan tâm đến một điều: suốt chuyến đi, một thủy thủ trên tàu Torson là Frewin tỏ ra rất thân thiết với Odele- bạn của Katrina. Những khi mình không ở gần Clovis, rất có thể ông ta và đám thủy thủ dò la chuyện từ Odele.

Không muốn để mọi người chú ý, Roran lảng lạng bảo những người tin cẩn nhất, theo anh tới lều của chú Horst.

Trước mặt họ, anh lên tiếng:

- Năm người đã được chọn sẽ lên đường ngay, không chần chừ thêm được nữa. Chú Horst sẽ thay tôi, khi tôi vắng mặt. Phải nhớ, việc quan trọng nhất của các vị là bảo đảm sao Clovis không bỏ đi với mấy xà lan hoặc làm hư hỏng chúng. Đó là phương tiện duy nhất để chúng ta đến được Surda.

Orval góp ý:

- Ngoài ra, phải thật thận trọng, đừng để chúng ta bị phát hiện
- Chính xác. Nếu không một ai trong chúng tôi trở lại, coi như chúng tôi đã bị bắt. Hãy lên xà lan, gióng buồm tới thẳng Surda. Không được ngừng lại Kuasta mua bán gì hết; rất có thể quân triều đình phục kích chúng ta tại đó.

Khi mọi người sửa soạn, Roran lên Trần đỏ, vào buồng của Clovis, cho ông ta biết kế hoạch. Nghe Roran nói xong, Clovis hỏi:

- Chỉ có năm người đi thôi sao?

Roran trừng trừng nhìn cho đến khi làm ông chủ tàu bối rối rồi mới trả lời:

- Đúng vậy. và tôi mong, khi trở lại, tôi còn thấy nguyên vẹn ba chiếc xà lan và các người của ông tại đây.

- Sau khi thương lượng với nhau, anh còn nghi ngờ bụng dạ tôi sao?

- Tôi không nghi ngờ gì hết, chỉ cho ông biết tôi muốn gì thôi. Tiền thưởng quá lớn, nhưng nếu ông phản bội chúng tôi, là đồng nghĩa với việc ông đã đẩy tất cả dân làng vào chỗ chết.

- Tôi biết điều đó mà

Clovis lẩm bẩm, tránh ánh mắt Roran

- Trong khi tôi vắng mặt, người của tôi sẽ tự bảo vệ họ. Còn một hơi thở, họ vẫn không để bị bắt, bị lừa hay bị bỏ rơi đâu. Nếu chẳng may, điều bất hạnh đổ xuống đầu họ, tôi sẽ báo thù, dù phải lợi bộ hàng ngàn dặm để chiến đấu với chính Galbatorix. Hãy lưu ý đến lời tôi, ông Clovis, vì tôi chỉ nói bằng sự thật.

- Chúng tôi không quá tha thiết với Galbatorix như các anh tưởng đâu.

Roran vui vẻ cười:

- Con người ta ai cũng tìm mọi cách để bảo vệ vợ con gia đình mình, phải không ông Clovis

Roran vui vẻ cười:

- Con người ta ai cũng tìm mọi cách để bảo vệ vợ con gia đình mình, phải không ông Clovis

Roran vừa nâng chốt cửa, Clovis bỗng hỏi:

- Khi tới được Surda rồi anh sẽ làm gì?

- Chúng tôi sẽ...

- Không phải chúng tôi. Anh kia, anh sẽ làm gì, Roran? Tôi đã nghe về anh. Đường như anh cũng là người đang hoàng, tôi không quan tâm đến những gì anh đã đối xử với tôi đâu. Nhưng tôi vẫn băn khoăn, chẳng lẽ tới Surda, anh sẽ buông cây búa để cầm lại tay cày?

Bàn tay Roran nắm mạnh chốt cửa đến trắng nhợt:

- Sau khi đưa dân làng an toàn đến Surda, tôi sẽ...đi săn...

- A ha! Đi săn lưng người đẹp tóc đỏ của anh? Tôi đã nghe loáng thoáng chuyện này. Nhưng...

Roran bước ra, sập mạnh cửa. Để cơn giận bùng lên trong thoáng chốc – và anh cảm thấy thích thú cảm giác đó – rồi dần xuống, bước tới lều cẩu Felda.

Mandel đang phóng con dao sắc vào một thân cây. “Felda nói đúng, phải có người kèm cặp ông nhóc này”, Roran nghĩ rồi lên tiếng:

- em chỉ tốn thì giờ vô ích thôi, Mandel

Chú nhóc giật mình quay lại:

- Vì sao?

- Vì trong tác chiến thật sự, thay vì làm kẻ thù bị thương, không chừng em bị lôi con mồi. Phải nắm chính xác khoảng cách từ mình tới mục tiêu chứ...

Roran nhún vai tiếp:

- Tốt hơn là nên tập bằng sỏi trước.

Chú nhóc bướng bỉnh cãi:

- Gunnar kể với em, một tay ở Cithrí, có thể phóng dao hạ ngon ơ một con quạ đang bay. Mười lần trúng tam.

- Còn hai lần kia để giết em. Trong chiến trận, không ai ngu đến nỗi phóng vũ khí của mình đi, nếu không thật sự cần thiết. Thôi ây giờ thu dọn đồ đạc của em, mười lăm phút nữa đến gặp tôi trên đồi, bên kia con suối. Tôi đã quyết định cho em đi cùng tới Teirm.

- Tuân lệnh.

Mandel toét miệng cười, hí hửng chạy vội đi thu xếp hành lý. Roran vừa quay ra, gặp Felda bế đứa con gái út bước vào. Chị nhìn Roran, nhìn Mandel đang rối rít trong lều, nói nhỏ:

- Trông nom nó giùm tôi, Cây-búa.

Đặt con gái xuống đất, chị chạy vào lều, phụ với Mandel.

Roran là người đầu tiên lên đồi. Ngồi trên tảng đá, nhìn xuống biển, anh tính toán những việc trước mắt phải làm. Khi Loring, Gertrude, Birgit và cậu con trai Nolfavrell tới nơi, Roran nhảy xuống khỏi tảng đá, bảo:

- Còn chờ Mandel nữa, nó cũng đi với chúng mình.

Loring hỏi ngay:

- Để làm gì?

Birgit cũng nhăn nhó:

- Đã quyết định chỉ có năm người rồi. Nhất là Mandel đã bị biết mặt ở Narda. Cậu và Gertrude đã đủ nguy hiểm, thêm thằng Mandel chỉ tổ làm cho người ta dễ phát hiện thôi.

Roran nhìn từng người:

- Tôi đành liều vậy, vì nó cần phải đi.

Sau khi nghe anh cắt nghĩa, mọi người đều đồng ý và thêm Mandel, sau người tiến hướng nam để tới thành Teirm.

Thành Teirm

Bãi biển này tạo thành bởi những đồi thấp thoải thoải, phủ đầy cỏ xanh, lác đác hồng đại, dương liễu, bạch dương. Đất bùn mềm nhũn rất khó đi. Bên phải họ, mặt biển lấp lánh; bên trái lở lóe núi Spine tím ngắt. Những đỉnh núi phủ tuyết trắng nối kết nhau bằng những dải mây và lớp sương mù dày đặc.

Qua những nông trại, sáu người trong nhóm Roran cố tránh không để bị phát hiện. Ra tới con lộ nối Narda và Teirm, họ chạy băng qua đường, rồi tiếp tục đi sâu thêm về hướng đông, tiến tới rặng núi, phải vượt thêm mấy dặm nữa, vòng qua thành phố, mới lại quay về hướng nam.

Khi còn trên Trần đỏ, Roran đã suy tính, chính quyền Narda chắc phải suy ra kẻ giết hai tên lính gác nằm trong đoàn người ra đi bằng mấy cái xà lan của Clovis. Nếu đúng vậy, quân lính tại Teirm chắc chắn đã được lệnh tìm kiếm trong đám dân làng, kẻ nào giống với hình ảnh đang bị truy nã. Hơn nữa, nếu Ra'zac đã tới Narda, hẳn nhiên binh sĩ tại đó cũng đã biết rằng, chúng không chỉ truy lùng vài tên sát nhân vô danh tiểu tốt, mà là Roran Cây-búa Dừng-mãnh và nhiều kẻ đào tẩu khỏi làng Carvahall. Chắc chắn thành Teirm đã giăng sẵn một cái bẫy khổng lồ. Biết thế, nhưng không thể không ghé vào thành, vì dân làng cần lương thực và phương tiện vận tải để đi tiếp.

Roran quyết định, cách đề phòng tốt nhất là ai đã bị biết mặt tại Narda sẽ không được vào Teirm, trừ anh và bà Gertrude. Vì chỉ có bà thông thạo tên thuốc, còn anh – dù dễ bị nhận diện nhất – nhưng anh không tin người nào đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ. Như trong vụ giết hai tên lính gác, trong khi mọi người phân vân, anh đã kịp thời ra tay hành động. Mấy người trong chuyến đi này đều đã được sàng lọc rất kỹ: Ông Loring tuy già nhưng khôn ngoan và mạnh mẽ, còn Nolfavrel, con trai của chị, tuy còn nhỏ cũng hạ được một tên lính trong chiến trận. Hy vọng cả nhóm xuất hiện như một đại gia đình cùng đi buôn bán. Roran tự nhủ: “Miễn sao thằng Mandel không gây ra chuyện gì”.

Chính Roran đưa ra ý kiến, từ phía nam tiến vào thành, làm như không phải từ Narda tới.

Xế chiều, họ đã thấy thành Teirm, một màu trắng ẩn hiện dưới hoàng hôn. Roran ngừng quan sát: thành phố bao bọc bằng những bức tường, đứng một mình trên bờ biển rộng. Ánh đuốc bập bùng giữa những lỗ châu mai, lính canh nắm cung tên liên tục rảo tới lui. Vượt khỏi những bức tường là một dải hải đăng, đang quét những tia sáng trên mặt nước biển đen ngòm.

Nolfavrell tấm tắc:

- Thành này lớn quá.

Mất không rời Teirm, ông già Loring gật gù:

- Lớn thật.

Nhưng Roran lại chú ý đến một con tàu neo bên kè đá nhô ra từ thành phố. Chiếc tàu ba cột buồm lớn hơn tất cả những con tàu Roran từng thấy Narda với thân trước cao, hai hàng mái chèo, mười hai cái máy bắn đá lắp đặt hai bên sàn. Con tàu trắng lẹ thích hợp cho cả việc thương mại và phục vụ chiến tranh. Nhưng quan trọng nhất, Roran nghĩ, nó có thể chứa toàn bộ dân làng.

Chỉ tay về phía con tàu, anh bảo mọi người:

- Đó mới là cái chúng ta cần

Birgit mĩa mai:

- Chúng ta phải bán mình làm nô lệ ráo, may ra mới bước chân được lên đó.

Vì Clovis đã cho biết, cổng thành sẽ hạ xuống khi mặt trời lặn, nên tất cả vội vàng rảo bước.

Khi tới gần tường thành, con đường càng lúc càng tập nập, người vào ra. Roran không ngờ có đông đúc người qua lại đến thế, nên nhận ra ngay lợi điểm dễ lẫn tránh trong đám người này. Anh cúi đầu, bước

- Đi lùi lại phía sau, theo người khác qua cổng, để tụi lính gác không biết em đi cùng chúng ta. Nếu chúng hỏi, cứ bảo vào thành xin một chân đi biển. Chúng ta đợi em bên kia cổng.

- Tuân lệnh.

Mandel lùi lại sau. Roran hạ thấp một bên vai, bước đi tập tễnh như một người tàn tật, thậm chí nhắm “kịch bản” do ông già Loring sáng tác để cắt nghĩa sự hiện diện của cả nhóm tại thành Teirm. Anh cúi đầu, bước vội tránh đường một anh chàng lừa hai con bò chở gỗ đi qua, mừng thầm vì bóng tối che kín mặt.

Đứng dưới ánh đuốc vàng bập bùng hai bên lối vào cổng là hai tên lính với phù hiệu ngọn đuốc của Galbatorix trên ngực áo màu choàng đỏ thắm. Cả hai chỉ liếc qua nhóm của Roran khi họ trà trộn cùng người khác qua cổng, tiến qua đoạn đường hầm ngắn.

Roran thở phào cùng cả nhóm tụ tập bên một căn nhà. Loring thì thầm:

- Đi nữa đi. Càng xa càng tốt.

Khi gặp lại Mandel, cả nhóm đi tìm một nhà trọ rẻ tiền để qua đêm. Vừa đi Roran vừa quan sát những ngôi nhà kiên cố, càng gần pháo đài chúng càng cao hơn. Từ pháo đài những ngôi nhà nằm phía bắc, toả ra phía nam như một chùm sao, những nhà từ đông sang tây uốn thành đường cong, chằng chịt như lưới nhện, tạo ra nhiều khoảng có rào bảo vệ những đồn quân.

Roran ngẫm nghĩ: “Nếu làng Carvahall được xây dựng như thế này, không kẻ nào có thể hạ nổi, trừ khi đích thân Galbatorix xuất quân”.

Chập tối, họ mới tìm được chỗ trọ tại Hạt Dẻ Xanh, với rượu mơ và những cái giường đầy rệp. Hà tiện từng đồng bạc quý giá, cả nhóm đi ngủ với cái bụng đói meo, nằm co quắp gần nhau, phòng xa bị những khách trọ xấu tính móc mất tiền.

Hôm sau cả nhóm Roran rời Hạt Dẻ Xanh từ sáng sớm, đi tìm mua lương thực và dò hỏi phương tiện vận chuyển.

Bà Gertrude bảo:

- Nghe nói tại đây có một bà lang danh tiếng, trị được rất nhiều bệnh. Thậm chí chỉ cần vuốt một cái bằng phép thuật bệnh tật nặng mấy cũng khỏi. Tôi phải đi tìm gặp bà ta bằng được.

Roran góp ý:

- Bà không nên đi một mình. Mandel, em theo bà Gertrude giúp bà mang xách hàng và nếu bị tấn công, bằng mọi cách phải bảo vệ cho bà. Đừng gây ra chuyện gì có thể làm hại tới bạn bè, gia đình em.

Mandel ngoan ngoãn gật đầu, theo bà Gertrude rẽ phải, xuống một ngã tư đường. Sau đó, Roran và mấy người còn lại kiên nhẫn tìm kiếm suốt từ sáng tới chiều, nhưng vẫn không tìm ra một chiếc tàu có thể chở họ tới Surda. Họ được biết con tàu mới xuất xưởng và sắp được hạ thủy để ra khơi lần đầu của công ty vận chuyển Đồng-Cỏ-Đen. Phải đổ ra cả đồng vàng chưa chắc đã thuê được con tàu trắng lẹ này, huống hồ toàn thể dân làng góp lại cũng không đủ tiền mướn một chiếc thuyền tã nhất. Mấy xà lan của Clovis cũng không giải quyết được vấn đề, vì lấy gì ăn trong suốt chuyến đi.

Birgit thở than:

- Lính tráng đầy rẫy nhà cửa thì san sát thế này, mà cổng ra vào lúc nào cũng được canh gác nghiêm ngặt, làm sao lấy trộm thực phẩm được? Căng quá.

Roran đồng ý:

- Căng thật.

Trước đó, Roran đã bàn với chú Horst, nếu bắt buộc phải chuồn khỏi Teirm với quá ít lương thực còn lại, họ đành phải cướp đồ ăn cho dân làng. Nhưng hành động đó có khác gì với những hành động của lũ dã man mà anh từng căm ghét. Chiến đấu và chém giết những kẻ phục vụ bạo chúa Galbatorix - hoặc lấy trộm xà lan của Clovis, vì ông ta vẫn còn những chiếc khác để sinh sống - lại là một nhẽ. Nhưng cướp tài sản của những nông dân vô tội, đồ mồi hôi kiếm sống như dân làng Carvahall, chẳng khác nào tội sát nhân.

Khó khăn chồng chất lên vai Roran nặng nề như đá. Biết bao hãi hùng, tuyệt vọng, lạc quan, rồi thất vọng trong suốt chuyến đi. Lúc này đây, anh chỉ sợ mình đã đưa đẩy dân làng vào vòng tù tội của kẻ thù. “Mình có thể trốn đi một mình để tìm kiếm Katrina, nhưng thành công đó sẽ là gì, nếu bỏ lại dân làng trở thành nô lệ? Dù định mệnh đẩy đưa tới đâu, mình phải gắn bó với những con người đã tin tưởng vào mình mà bỏ lại nhà cửa ruộng vườn”.

Để đỡ đói, họ ngừng lại một cửa hàng bánh, mua một ổ bánh mì và một bình mật ong nhỏ. Khi trả tiền, ông Loring bảo người bán hàng là đang cần tìm một con tàu, lương thực và một ít dụng cụ.

Một cái vỗ nhẹ lên vai làm Roran quay lại. Một người đàn ông đầu tóc rối bù lên tiếng:

- Xin lỗi vì đã trộm nghe chuyện các ông. Nhưng nếu các ông đang cần tàu và thực phẩm giá cả phải chăng, tôi nghĩ các ông nên đến dự buổi bán đấu giá...

- Đấu giá gì vậy?

- A, đó là một chuyện buồn, nhưng thời buổi này cũng là chuyện thường xảy ra. Một nhà buôn thành phố chúng tôi, ông Jeod – chúng tôi thường nghe gọi là Jeod Chân dài, gặp vận hạn chẳng ra gì. Chưa đầy một năm, ông ta mất đến bốn con tàu. Khi chuyển hàng trên đất liền thì lại bị cướp sạch và hủy hoại hết đoàn xe. Những nhà đầu tư đã ép ông ta phải tuyên bố phá sản. Bây giờ họ sắp bán tài sản của ông ta để thu hồi vốn đã mất. Lương thực thì tôi không biết sao, nhưng các ông có thể mua nhiều thứ cần thiết trong cuộc bán đấu giá đó.

Roran khấp khởi hy vọng:

- Bao giờ buổi đấu giá được tổ chức?

- Ừa, các ông không biết sao? Dán đầy trên mấy bảng thông tin khắp thành phố mà. Ngày mốt, chắc chắn đó.

Làm sao biết được, vì nhóm của Roran đâu dám mon men gần mấy bảng thông cáo, sợ có người nhận ra Roran trong tấm hình vẽ cùng sổ tiền thưởng kẻch sù.

- Cảm ơn ông nhiều. Có lẽ chúng tôi đỡ phải đi mò mẫm hỏi han thêm nữa.

- Không có chi, rất vui giúp được các ông.

Ra khỏi cửa hàng, Roran hỏi cả nhóm:

- Mình có nên tới đó không?

Ông Loring lầm bầm:

- Cũng thử đến xem sao.

- Chị Birgit ?

- Cậu không cần phải hỏi. Rõ ràng là chúng ta không thể chờ tới ngày mốt được.

- Không. Ý tôi là tới gặp cái ông Jeod đó, thử điều đình trước ngày đấu giá. Tất cả đồng ý không?

Tất cả đồng ý. Sau khi hỏi thăm đường, họ tìm đến nhà Jeod. Ngôi nhà - một cơ ngơi rộng lớn thì đúng hơn

- tọa lạc trong khu tây của thành phố, gần pháo đài, giữa những ngôi nhà sang trọng với mái vòm, cửa sắt uốn, tượng đá, suối phun nước. Roran ngẩn trước sự giàu sang đến thế, khác hẳn với đời sống của quê anh.

Nhà của Jeod ngay kế bên một cửa hàng bỏ phế. Roran gõ cửa, mấy phút sau, một tên bồi tròn quay, mở hé một cánh, nhe hàm răng trắng bóng, hỏi:

- Các ông bà cần gì?

- Chúng tôi muốn được thưa chuyện cùng ông Jeod?

- Các ông bà có hẹn trước không?

- Chúng tôi chỉ ở lại thành phố này thời gian ngắn, không thu xếp trước được buổi hẹn chính thức.

- A, vậy thì tôi rất tiếc phải nói rằng, các ông bà nên dành thời gian của mình tìm tới một nơi khác nhé. Chủ nhân tôi có rất nhiều vấn đề giải quyết. Ông không có thời gian dành cho những kẻ rách rưới lang thang đến đập cửa thỉnh thỉnh để xin bố thí đâu.

Gã bồi vừa nói vừa toe toét cười khoe hàm răng trắng nhớn. Gã ta vừa quay lưng, Roran kêu lên:

- Khoan. Chúng tôi không xin xỏ gì hết. Chúng tôi có một đề nghị làm ăn với ông Jeod.

Gã bồi nhướng mắt:

- Lại thế nữa?

- Thật mà. Xin hỏi giúp, ông Jeod có đồng ý tiếp chúng tôi không? Chúng tôi từ rất xa tới, có chuyện cấp bách cần gặp ông Jeod ngay hôm nay.

- Tôi có được phép hỏi là chuyện gì mà cấp bách quá vậy không?

- Chuyện riêng.

- Được, nhưng tôi báo để các ông bà biết, ông Jeod hiện thời rất bận, không muốn ai quấy rầy. Tôi phải cho chủ nhân biết quý vị tên gì đây?

- Cứ gọi tôi là Cây-búa.

Gã bồi thích thú chum miệng như làm hề khi nghe Roran xưng tên, rồi quay vào, khép cửa

Birgit lèm bèm:

- Cầu mong sao chủ tớ đừng giống nhau.

Một phút sau, gã bồi xuất hiện lại, giọng mềm mỏng hơn:

- Ông chủ đồng ý tiếp các vị trong phòng làm việc. Xin theo tôi.

Họ theo hắn qua một lối đi xa hoa lộng lẫy, xuống một hành lang lát gỗ bóng lộn, tới một cánh cửa, hắn mở rồi hướng dẫn nhóm của Roran bước vào.

Joed chân dài

Nếu biết đọc hắt Roran còn bàng hoàng hơn vì kho sách quý xếp hàng trên khắp các bức tường. Nhưng anh chỉ chăm chú đến người đàn ông cao lớn, tóc bạc, đang đứng sau bàn viết. Ông ta – Roran đoán là Jeod – một mắt nhìn quanh. Những nếp nhăn hắt sâu trên mặt đầy u buồn, và khi ông ta quay lại nhìn nhóm của Roran, tất cả đều nhìn thấy một vết sẹo xấu xí kéo dài từ chân tóc xuống thái dương bên trái. Khi ông ta cất tiếng nói, Roran nhận xét người đàn ông này rất cứng rắn.

- Mời ngồi. Dùng chút bánh ngọt và rượu mơ nhé? Tôi không có nhiều thời gian đâu, nhưng nhìn các vị như vừa trải qua mấy tuần lễ vất vả trên đường, tôi lại nhớ những chuyến đi khát khô cả cổ của mình.

Lão Loring cười cười:

- Vâng, một chút rượu là quý lắm rồi. Ngài hào phóng quá.

Birgit bảo:

- Xin cho thằng con tôi một ly sữa thôi.

Jeod rung chuông gọi bồi, dọn đồ xong, ông ngả người trên ghế, nói:

- Chắc các vị đã biết tôi là ai, nhưng tôi chưa được biết tên các vị.

Roran:

- Tên tôi là Cây-búa Dững-mãnh, mong được ngài giúp đỡ.

Lần lượt mọi người xưng tên giả. Birgit là Mardra, Nolfavrell là Kell, ông lão Loring là Wally.

Jeod chậm rãi nói:

- Rolf cho tôi biết các vị muốn gặp tôi để bàn chuyện làm ăn. Tôi thẳng thắn trình bày, hiện nay ở địa vị mình, tôi không còn có thể mua hay bán hàng hoá gì nữa. Không tiền gom hàng, không tàu bè trên biển. Vậy thì tôi có thể làm gì được cho các vị đây?

Roran chống tay lên gối, mấy ngón tay xoắn vào nhau, suy tính: “Chỉ lỡ một lời là hỏng chuyện hết”. Anh thận trọng lên tiếng:

- Thưa ngài, tôi xin nói ngắn gọn, chúng tôi là đại diện ột số người, vì một lý do không thể tới đây. Chúng tôi cần mua một lượng hàng lớn, với...một số tiền nhỏ nhoi. Tôi được biết ngày một người ta đấu giá tài sản của ngài, để trang trải công nợ, vì vậy chúng tôi đề nghị xin mua một số hàng chúng tôi đang cần. Vì áp lực công việc, chúng tôi không thể chờ tới ngày đấu giá. Nếu chúng ta thoả thuận, chúng tôi sẽ lên đường đêm nay, trễ nhất là sáng mai.

- Các vị cần những mặt hàng gì?

- Lương thực và tất cả những gì cần thiết ột chuyến đi biển dài ngày.

Mặt Jeod thoáng vẻ quan tâm:

- Các vị đã nhắm một tàu nào chưa? Tôi biết tất cả tàu bè hoạt động trên vùng biển này suốt hai mươi năm nay.

- Chưa...Chúng tôi chưa quyết định được chuyện này.

- Giờ thì tôi hiểu lý do các vị tìm đến tôi rồi, nhưng tôi e rằng các vị đã tốn công vô ích...

Chỉ tay quanh phòng, ông tiếp:

- Tất cả những gì các vị thấy đây là của chủ nợ, không thuộc về tôi nữa. Nếu tôi bán mà không được phép của họ, tôi sẽ bị tống vào tù vì tội lừa đảo.

Jeod ngừng nói khi thấy Rolf vào phòng với khay bánh ngọt, mấy ly pha lê, một cốc sữa và một bình rượu. Hắt đặt cái khay lên kỷ rồi rót rượu cho từng người. Roran đón ly rượu, vừa nhấp chút rượu ngọt dịu vừa tự hỏi, theo phép lịch sự lúc này cáo lui để đi lo tiếp công việc được chưa.

Khi Rolf lui ra, Jeod uống cạn cốc rượu rồi nói:

- Có thể tôi chẳng giúp gì được, nhưng tôi biết có một số đồng nghiệp, họ có thể ...giúp các vị. Nếu cho tôi biết thêm chút chi tiết về những món hàng các vị cần mua, tôi mới có thể giới thiệu đúng người đúng việc được.

Roran thấy chuyện này không có gì đáng ngại, nên kể ra một danh sách những thứ dân làng cần, những thứ thật sự cần thiết và cả những thứ cả đời họ mơ không thấy. Ông Loring và Birgit nhắc thêm những thứ Roran quên, chẳng hạn như đèn dầu. Jeod nhìn khắp lượt rồi ánh mắt chăm chú vào Roran. Hình như ông thương gia này biết, hay nghi ngờ, anh đang che dấu điều gì.

- Tôi thấy dường như đây là số dự trữ đủ để cung cấp ấy trăm người tới tận Feinster hoặc Aroughs...hoặc còn xa hơn nữa. Thú thật, mấy tuần nay tôi rất bận, nhưng tôi không nghe nói có khách hàng nào từ những nơi đó tới thành phố này.

Roran cố bình thần, lặng thinh trước ánh mắt dò hỏi của Jeod. Anh tự trách mình đã tiết lộ quá nhiều để ông ta có thể đi đến kết luận như thế.

Nhưng Jeod chỉ nhún vai nói:

- Tuy nhiên đó là việc riêng của các vị. Tôi đề nghị các vị hãy tới gặp Galton trên Phố Chợ để mua thực phẩm những thứ khác thì đến gặp lão Hamilton ở ngoài bến cảng. Hai người này rất đàng hoàng, hàng hoá bảo đảm, giá cả lại rẻ.

Với tay lấy một cái bánh, ông quay qua hỏi Nolfavrell:

- Sao, cậu bé Kell, thích thành phố Teirm không?

- Dạ thích. Cháu chưa thấy nơi nào rộng lớn như ở đây.

- Thật không?

- Dạ thật

Cảm thấy sẽ bất lợi nếu cứ để Nolfavrell bô bô mãi với ông nhà buôn này, Roran ngắt ngang:

- Thưa ngài, tôi hơi tò mò, vì sao giữa những ngôi nhà nguy nga này, kế bên nhà ngài lại có một cửa hàng khiêm tốn vậy?

Lần đầu tiên Jeod thoáng cười, nụ cười làm ông tươi tỉnh và như trẻ lại hàng chục tuổi:

- Chủ cửa hàng đó là một bà hơi tàng tàng. Đó là bà lang Angela, một thầy thuốc giỏi nhất mà tôi được biết. bà ta mở phòng thuốc này từ hơn hai mươi năm nay. Mấy tháng trước bà ta bỗng bỏ đi đâu không biết. Cũng đáng tiếc vì bà Angela là một người hàng xóm thú vị lắm.

Thằng Nolfavrell nhìn mẹ, bật hỏi:

- Đó là người mà bà Gertrude muốn gặp, phải không mẹ?

Roran cố nén một tiếng quát, lờ mắt nhìn Nolfavrell làm cu cậu rúm mình trên ghế. Tên bà Gertrude không có nghĩ gì với Jeod, nhưng nếu thằng Nolfavrell không giữ miệng, nó sẽ phun ra nhiều điều nguy hiểm khác. Roran tự nhủ: “Đi khỏi đây thôi”. Anh đặt ly rượu xuống bàn.

Nhưng ngay lúc đó, Roran cảm thấy tên bà Gertrude đã gọi cho người thương gia một điều gì. Mắt ông mở lớn đầy kinh ngạc, hai tay nắm chặt thành ghế, trừng trừng cố nhìn mặt thật của Roran qua bộ râu rậm rạp.

Jeod thều thào:

- Roran ...Roran Garrowson.

99. Q.2 - Chương 40: Một Đồng Minh Bất Ngờ

Roran đã nhổm mình khỏi ghế, sẵn sàng rút cây búa từ thắt lưng khi nghe đến tên cha. Chỉ một điều ngăn anh nhảy tới đánh cho Jeod bất tỉnh: đó là “Vì sao ông ta biết Garrow”.

Loring và Birgit cũng đứng bật dậy, rút dao từ tay áo ra. Cả thằng Nolfavrell cũng lăm lăm lưỡi dao găm.

Jeod không hề nao núng trước những con người đang sát khí, chỉ lặng lẽ hỏi:

- Cháu là Roran, phải không?

- Sao ông biết?

- Vì Brom đã đưa Eragon tới đây và vì cháu rất giống người em họ. Khi ta thấy hình cháu và Eragon, ta biết là triều đình đang truy lùng cháu và chắc chắn cháu phải chạy trốn. Nhưng...

Nhìn ba người kia, ông lắc đầu:

- Nhưng dù có giàu tưởng tượng đến đâu, ta cũng không thể ngờ cháu đem theo toàn bộ dân làng Carvahall.

Sững sờ, Roran buông mình lại xuống ghế, cây búa đặt ngang đùi:

- Eragon đã tới đây?

- Phải, cả Saphira nữa.

- Saphira?

Một lần nữa, Jeod tỏ ra kinh ngạc:

- Vậy là cháu không biết sao?

- Biết gì?

Đắn đo một lúc lâu, Jeod nói:

- Ta nghĩ đã đến lúc chúng ta dừng đóng kịch nữa, Roran Garrowson ạ. Hãy trò chuyện cởi mở, đừng e dè gì. Ta sẽ trả lời tất cả những câu hỏi cháu cần biết, như vì sao triều đình truy lùng cháu, nhưng đáp lại ta cần được biết vì nguyên nào cháu tới thành Teirm... ta cần biết nguyên nhân thật sự.

Lão Loring lên tiếng hỏi:

- Nhưng vì sao chúng tôi phải tin ông, ông Jeod? Biết đâu ông chính là người của Galbatorix ?

- Tôi là bạn của Brom hơn hai mươi năm, từ trước khi ông ta trở thành người kể chuyện trong làng Carvahall. Khi ông ta và Eragon sống dưới mái nhà này, tôi đã cố gắng giúp bằng mọi cách. Nhưng vì lúc này không có mặt hai người đó ở đây để làm chứng cho lời nói của tôi, tôi đặt mạng sống của mình trong tay các người, muốn làm gì cũng được. Tôi đã không kêu cứu, cũng sẽ không chống trả. Tôi chỉ yêu cầu một điều, hãy kể tôi nghe mọi chuyện và lắng nghe những gì tôi kể, rồi các người tự quyết định việc phải làm. Chúng ta nói chuyện đằng hoàng thì có hại gì đâu.

Birgit nhìn Roran:

- Có thể ông ta cố gắng bảo toàn tính mạng thôi.

- Có thể, nhưng chúng ta cần phải tìm hiểu ông ta biết những gì.

Kéo ghế tới sát cửa, Roran ngồi chặn bất kỳ kẻ nào có thể vào thình lình.

- Được. Ông muốn nói chuyện, vậy tôi và ông bắt đầu.

- Tốt nhất là cháu nói trước đi.

- Nếu tôi nói trước, những câu trả lời của ông không đúng, chúng tôi sẽ phải giết ông.

Jeod khoanh tay trước ngực:

- Đồng ý.

Roran bị xúc động bởi vẻ dũng cảm của người thương gia, dường như ông ta không quan tâm số mạng rủi ro có thể xảy ra.

Thường ôn lại những sự kiện từ khi Ra'zac xuất hiện trong làng, nhưng chưa bao giờ Roran tả lại từng chi tiết về chúng cho người khác nghe. Bây giờ ngồi kể, anh bàng hoàng nhận ra biết bao chuyện đã xảy ra với anh và dân làng trong một thời gian ngắn như thế và chỉ trong thời gian ngắn đó triều đình đã huỷ hoại đời sống của họ trong thung lũng Palancar một cách quá dễ dàng. Sống lại những giây phút khủng khiếp đó làm Roran đau thắt ruột, nhưng cũng có chút hả hê vì Jeod tỏ ra kinh ngạc đến sững sờ khi nghe chuyện nông dân đuổi đánh lính triều đình và Ra'zac bật ra khỏi trại của chúng, vụ làng bị bao vây, vụ phản bội của lão Sloan, vụ Katrina bị bắt cóc, chuyện Roran thuyết phục dân làng ra đi và những gian khổ suốt hành trình tới thành Teirm.

Jeod kêu lên:

- Trời đất! Nói có anh linh các đấng tiên vương, chưa bao giờ ta nghe một chuyện lạ lùng đến thế. Thật phi thường. Thử nghĩ sau khi chọc giận Galbatorix đến phát điên, bây giờ toàn thể dân làng lại đang lẩn trốn ngay bên ngoài một thành phố lớn nhất của triều đình mà bạo chúa không hề hay biết. Quả là một chuyện phi thường!

Ông lắc đầu đầy khâm phục. Lão Loring lên tiếng:

- Hoàn cảnh đẩy đưa chúng tôi phải liều mạng vậy thôi...

- Gặp hoàn cảnh đó, tôi...

Jeod ngừng bật khi tiếng nắm cửa rọt rọt sau lưng Roran. Tiếp theo là những tiếng đập cửa thành thành và tiếng đàn bà the the:

- Jeod, mở cửa ra. Không trốn trong cái hang đó mãi được đâu.

Jeod thì thầm hỏi:

- Tôi mở được không?

Roran búng tay về phía Nolfavrell, thằng nhóc ném ngay con dao găm cho anh. Roran nhón gót vòng qua bàn viết, kẻ dao ngay cổ Jeod.

- Bảo bà ta đi đi.

Jeod cao giọng nói:

- Lúc này không nói chuyện được. Anh đang họp.

- Đồ giả dối. Anh không bận gì hết. Anh bị phá sản rồi. ra gặp tôi ngay, đồ hèn. Anh có còn là một thằng đàn ông không, mà không dám nhìn thẳng vào mắt vợ.

Im lặng một lúc, vẫn không nghe tiếng trả lời, âm thanh tăng thêm độ:

- Đồ hèn! Đồ chuột thối, đồ chấy rận. Anh không đủ tài đứng một quầy thịt, nói chỉ tới một công ty tàu biển. Nếu biết trước, cha tôi đâu đến nỗi mất hết tiền bạc như thế chứ.

Những tiếng chửi rửa sa sả làm Roran nhăn mặt nghĩ: “Chắc mình không kìm giữ nổi Jeod, nếu mẹ ta cứ tiếp tục mãi.”

Jeod quát lên:

- Bà im đi. Tình hình đã không đến nỗi này nếu mồm miệng bà không chửi rửa suốt ngày như một mẹ bán cá thế.

Giọng mẹ lạnh tanh:

- Chồng yêu quý, tôi sẽ đợi anh trong phòng ăn, nhưng nếu anh có ý định cắt nghĩa mọi chuyện trong bữa ăn tối, tôi sẽ đi khỏi cái nhà đáng nguyền rủa này ngay, và sẽ không bao giờ trở lại.

Tiếng chân của người vợ Jeod xa dần. Roran thu lưỡi dao trên cổ ông ta lại, ném trả Nolfavrell, rồi trở lại ghế ngồi chặn sau cánh cửa.

Jeod xoa xoa cổ, nhăn mặt nói:

- Nếu chúng ta không đi đến thông cảm nhau, thà các anh giết tôi đi, còn hơn tôi lại phải cắt nghĩa cho Helen vì sao đã la lối bà ấy một cách vô lý như thế.

Lão Loring nói:

- Tôi thông cảm với ông, ông Jeod.

- Thật tình...không phải lỗi bà ấy đâu. Chỉ vì bà ấy không thể hiểu nổi vì sao mà quá nhiều tai ương đổ đầu chúng tôi đến thế...

Jeod thở dài lẩm bẩm:

- Có lẽ lỗi tại tôi...vì tôi đã không dám nói cho bà ấy biết...

Thằng Nolfavrell buột miệng hỏi:

- Biết gì ạ?

- ...rằng ta là gián điệp của Varden. Roran, có lẽ ta phải trở lại từ đầu. Mấy tháng nay cháu có nghe đồn về một tân kỵ sĩ rồng đối đầu với Galbatorix không?

- Có nghe loáng thoáng, nhưng tôi không tin.

Jeod ngập ngừng:

- Ta không thể nói khác được, Roran ạ. Chuyện đó có thật và ... kỵ sĩ đó chính là Eragon, em họ của cháu. Hòn đá nó nhặt được trong núi Spine, thật ra là một trứng rồng mà ta đã giúp Varden lấy trộm từ Galbatorix nhiều năm trước. Con rồng đã nở ra cho Eragon và nó đã đặt tên là Saphira. Đó là nguyên nhân vì sao lần đầu tiên Ra'zac tới thung lũng Palancar. Và vì sao Eragon trở thành kẻ thù khủng khiếp nhất của triều đình, Galbatorix phái Ra'zac trở lại, hy vọng nếu chúng bắt cháu, sẽ ép được Eragon xuất đầu lộ diện.

Roran ngửa cổ ha hả cười đến chảy nước mắt, đau thắt bụng. Anh bắt cần những cái nhìn đầy hốt hoảng của ông già Loring, Birgit và Nolfavrell. Anh không thể nín cười vì những tiết lộ lồ bịch của Jeod, cười vì những lời nói của ông ta, biết đâu, lại rất có thể là sự thật.

Vừa thở dồn dập vừa cố bình tĩnh lại, Roran quệt nước mắt bằng tay áo, nhìn Jeod, cười cười, nói:

- Có thể câu chuyện của ông cũng có vẻ hợp lý, nhưng tôi còn có thể nghĩ ra hàng chục kiểu cắt nghĩa khác nữa...

Birgit lên tiếng:

- Nếu hòn đá của Eragon là một trứng rồng, vậy thì nó từ đâu tới?

- A, chuyện này thì tôi rất rõ...

Ngồi thoải mái trong ghế, Roran lắng nghe với vẻ nghi ngờ khi Jeod kể câu chuyện huyền hoặc về Brom – ông lão luôn cộc cằn gắt gỏng – đã có thời là một kỵ sĩ rồng như thế nào, đã giúp thành lập Varden ra sao. Còn Jeod đã phát hiện ra con đường bí mật dẫn vào Uru'baen bằng cách nào. Vì sao Varden tổ chức vụ trộm ba trứng rồng còn lại của Galbatorix, nhưng chỉ giải thoát được một, sau khi Brom chiến đấu và giết chết phần đồ Morzan. Phi lý đến thế nhưng vẫn chưa đủ, Jeod còn nói về một bản cam kết giữa Varden, người lùn và thần tiên: trứng rồng được luân chuyển giữa Du Weldenvariden và dãy núi của Beor, và đó là lý do vì sao trứng rồng và những tuý tùng tới sát rừng già và bị lọt ổ phục kích của Tà thần.

“Ha ha, lại còn có cả một Tà Thần nữa!” Roran thâm nhủ.

Vốn tính đa nghi, sự chú tâm của Roran tăng gấp đôi khi Jeod bắt đầu kể về vụ Eragon bắt ngờ gặp quả trứng nuôi con rồng Saphira lớn lên trong khu rừng gần trang trại Garrow. Tuy thời gian đó Roran đang bận rộn sửa soạn tới làm việc tại nhà máy xay của Dempton ở Therinsford, nhưng anh còn nhớ Eragon đã ngờ ngẩn như mất hồn, luôn tìm cách ra khỏi nhà, làm gì không ai biết...

Khi Jeod cắt nghĩa nguyên nhân cái chết của cha anh, Roran càng thêm căm hận Eragon đã cả gan lên lút giữ con rồng, gây ra biết bao hiểm họa ọi người. “Chính vì nó mà cha mình đã chết”. Roran bật lên tiếng hỏi:

- Nó nghĩ sao mà lại làm như vậy?

Ánh mắt cảm thông của Jeod khi trả lời càng làm anh khó chịu.

- Ta tin Eragon đã biết rằng, các kỵ sĩ và những con rồng của họ vô cùng gắn bó, không thể tách rời. Eragon thả chặt đứt một chân nó, chứ không thể để Saphira bị đau đớn.

- Tại sao không. Chính vì nó mà tôi phải làm rất nhiều điều đau đớn, vì vậy tôi biết...nó cũng có thể...phải làm được.

- Cháu có quyền nghĩ vậy, nhưng đừng quên lý do Eragon rời khỏi thung lũng Palancar chính là để bảo vệ cháu và những người ở đó. Quyết định đó chẳng dễ dàng đâu. Theo quan điểm của nó, nó đã tự hy sinh để bảo đảm an toàn cho anh và để báo thù cho cậu. Dù chưa chắc ra đi đã đạt được những điều như mong ước, nhưng nếu Eragon ở lại mọi chuyện sẽ còn tệ hại hơn.

Roran lắng lắng nghe, cho đến khi Jeod nói về lý do ông Brom và Eragon tới thành Teirm là để thử tìm kiếm tung tích Ra'zac trong đồng hồ sơ vận chuyển hàng của thành phố, anh mới bật khỏi ghế, kêu lên:

- Có tìm thấy gì không?

- Quả nhiên là chúng tôi đã tìm ra.

- Ôi, vậy thì hiện nay chúng ở đâu? Hãy rủ lòng nhân từ mà nói ngay đi, ông biết điều này đối với tôi quan trọng đến thế nào mà.

- Ngoài thông tin rất rõ trong hồ sơ, sau đó tôi còn nhận được tin từ Varden, Eragon xác định lại là: hang ổ của Ra'zac trong vùng núi đá Helgrind gần Dras-Leona.

Roran hồi hộp nắm chặt cán búa, suy tính: “Đường tới Dras-Leona rất xa, nhưng thành Teirm chỉ có một đường độc đạo từ đây tới tận cùng phía nam của núi Spine. Nếu mình có thể đưa mọi người an toàn xuống bến bãi, sau đó mình sẽ tới Helgrind để cứu Katrina, nếu nàng bị giam tại đó, rồi sẽ theo dòng sông Kiet xuôi tới Surda sau”.

Dường như những tính toán của Roran đều lộ ra trên mặt, nên Jeod lên tiếng:

- Không được đâu, Roran.

- Sao?

- Không ai có thể lên tới ngọn Helgrind. Đó là một núi đá đen trơ trụi, thẳng đứng, không leo lên được. Cứ ngẫm lại hai con “chiến mã” gồm ghiếc của Ra'zac, chắc chắn chúng phải làm tổ tuốt trên đỉnh Helgrind cho được an toàn. Làm cách nào cháu lên được tới đó? Cho dù lên được, cháu có thật sự tin mình đương đầu nổi với hai con quỷ biết bay kia? Ta không nghi ngờ cháu là một chiến binh dũng cảm- dù sao cháu và Eragon phần nào cũng chung dòng máu – nhưng những kẻ thù này nguy hiểm hơn bất cứ một người bình thường nào.

Roran lắc đầu:

- Tôi không thể bỏ mặc Katrina. Có thể viễn vông, nhưng tôi phải cố gắng cứu cô ấy, dù phải trả giá bằng mạng sống.

- Nếu cháu bị giết cũng có giúp gì được cho Katrina đâu. Nếu có thể, tôi xin được khuyên cháu: cố gắng tới Surda như dự định. Ở đó, ta tin chắc, cháu sẽ có thêm Eragon giúp đỡ. Kể cả Ra'zac cũng không thể sánh bằng một kỵ sĩ và một con rồng khi công khai đụng độ.

Trong trí Roran hiện lên hình ảnh hai con “chiến mã” khổng lồ, da đen nhầy của Ra'zac. Dù muốn dù không anh phải công nhận, việc hạ hai con quái đó là vượt quá khả năng của mình. Roran hậm hực nghĩ: “Eragon! Bằng máu tao đã đổ ra, tao sẽ bắt mày chuộc những tội do mày gây ra, bằng việc phải cùng ta tấn công ngọn Helgrind. Chính mày tạo ra đồng rác rưởi này, tao sẽ bắt mày dọn sạch”.

Roran nhắc Jeod:

- Xin ông nói tiếp đi.

Jeod kể về cái chết của ông Brom, của Murtagh (con trai phản đồ Morzan), vụ bị bắt và tẩu thoát tại Gil'ead, chuyến bay tuyệt vọng để cứu một nàng tiên, trận đại chiến giữa Urgals và người lùn trong địa đạo Farthen Dur, và chính nơi đây Eragon đã hạ gục một Tà-thần. Jeod cũng kể lại bằng cách nào Varden đã chuyển quân từ núi Beor để tới Surda và chuyện hiện nay Eragon đang ở sâu trong lãnh địa Du Weldenvarden để học những bí kíp về phép thuật và chiến lược của thần tiên, nhưng cũng sắp trở về.

Khi ông thương gia im lặng, Roran tới hội ý cùng Loring và mẹ con Birgit. Lão Loring hạ giọng:

- Tôi không thể nói ông ta nói thật hay bịa đặt, nhưng bấy kỳ con người nào trước mũi dao, mà còn bình tĩnh thêu dệt được một chuyện như thế, đều đáng sống. Một kỵ sĩ mới! Hừ, mà lại chính là Eragon !

- Còn chị, Birgit ?

- Tôi cũng không biết sao. Lạ lùng quá! Nhưng ...những rất có thể là sự thật. Vì chỉ có một tân kỵ sĩ mới làm triều đình truy lùng chúng ta ráo riết vậy.

Mắt lão Loring long lanh sáng:

- Đúng vậy. Chúng ta đang sống trong những sự kiện nghiêm trọng hơn chúng ta tưởng. Thử nghĩ, có một tân kỵ sĩ, chế độ này sẽ bị dẹp sạch. Roran, bác nói thật, cháu đã hành động rất đúng.

- Còn em, Nolfavrell?

Được hỏi ý kiến, cậu chàng ra vẻ nghiêm túc, cắn môi đắn đo rồi mới nói:

- Em thấy ông Jeod có vẻ thành thật. Emm nghĩ là...chúng ta có thể tin ông.

Roran trở lại với Jeod, chống tay lên bàn nói:

- Thưa ông, đây là hai câu hỏi cuối cùng của chúng tôi: Ông Brom và Eragon trông ra sao? Và vì sao khi nghe đến tên bà Gertrude, ông lại biết là ai?

- Tôi biết Gertrude vì Brom có nhắc đến chuyện ông ta đã để lại một lá thư nhờ bà ta trao cho cháu. Brom thấp hơn tôi một chút, râu rậm, mũi khoằm, luôn mang theo một cây gậy chạm trổ. Và...nhiều khi ông ta tỏ ra rất khó tính. Eragon thì... còn nhỏ. Tóc nâu, mắt nâu và nó có một cái sẹo trên cổ tay, luôn miệng hỏi hết chuyện này qua chuyện khác.

Roran gật gù nghĩ: “Đúng là ông Brom và thằng em mình. Anh giắt cây búa vào thắt lưng. Loring và mẹ con Birgit cũng tra dao vào vỏ. Rồi cả bốn người trở lại ghế ngồi như những người khách bình thường. Roran hỏi:

- Giờ thì sao, ông Jeod? Ông có thể giúp chúng tôi không? Tôi biết ông đang gặp khó khăn nhưng chúng tôi...chúng tôi đang trong tình trạng rất tuyệt vọng, không biết trông cậy vào ai. Là một điệp viên của Varden, ông có thể bảo đảm cho chúng tôi được Varden giúp đỡ không? Chúng tôi rất nhiệt tình phục vụ quân cách mạng, nếu họ che chở chúng tôi khỏi cơn cuồng nộ của Galbatorix.

- Varden sẽ rất vui mừng, còn hơn cả vui mừng nữa, nếu các người gia nhập tổ chức họ. Điều này hẳn cháu đã đoán biết rồi. Còn chuyện ta giúp...

Vuốt tay lên mặt, Jeod nhìn kệ sách sau lưng Loring, chậm rãi tiếp:

- Gần một năm nay, ta biết mình – cũng như một số nhà buôn tại đây và những nơi khác, những người đã từng tiếp tay với Varden – đã bị lộ. Đó là lý do ta không dám chạy tới Surda. Với sự theo dõi của triều đình, ta sẽ bị bắt ngay nếu có dấu hiệu bỏ trốn. ta chỉ còn đành ngồi đây mà nhìn tài sản tiêu tan, không thể chống đối, cũng không thể trốn thoát khỏi nơi này. Nhưng điều tệ hại hơn là: không thể chuyển bất cứ thứ gì cho quân cách mạng nữa. Họ cũng không dám gửi đoàn xe nào tới chúng ta để nhận hàng. Ta e rằng, khi ta không còn có ích gì cho triều đình nữa, quan trấn thủ Risthart sẽ công tay ta mà tống vào tù. từ khi tuyên bố phá sản, ta chờ đợi điều đó hàng ngày.

Birgit đoán:

- Có lẽ chúng mong ông bỏ trốn để có thể tóm gọn luôn những ai chạy theo ông.
- Cũng có thể là vậy. Nhưng bây giờ có các người đây, ta có một phương tiện rời khỏi nơi này mà không bao giờ chúng ngờ tới.

Lão Loring hỏi:

- Vậy là ông đã có kế hoạch?

Jeod tươi tỉnh nói:

- Ồ, đúng thế. Bốn người có nhìn thấy con tàu Cánh RỒNG neo ngoài cảng không?
- Có.

- Cánh RỒNG là của Công ty Vận tải Blackmoor, một công ty phục vụ quân sự cho triều đình, cung cấp đồ tiếp tế cho quân đội. Gần đây chúng hoạt động tới mức báo động tuyển trai tráng vào lính, xung công trâu bò dê ngựa. Chưa biết chắc đây là dấu hiệu gì, nhưng rất có thể Galbatorix có ý định tiến quân vào Surda. Tuy nhiên, trong vòng một tuần nữa, Cánh RỒNG sẽ giao buồm tới Feinster. Đó là con tàu hoàn hảo nhất từ xưa tới nay, do nhà thiết kế tàu bậc thầy Kinnel vẽ kiểu.

Lão Loring cười khùng khục:

- Hy vọng ông biết lái tàu. Đám chúng tôi chưa bao giờ rờ tay vào một thứ gì lớn hơn một chiếc xà lan đâu.
- Mấy người trong thủy thủ đoàn trên tàu của tôi vẫn còn tại thành Teirm này. Họ cũng cùng hoàn cảnh như tôi, không thể chạy trốn hay chiến đấu được. Tôi tin họ sẽ vui mừng nhảy lên mà chộp lấy dịp may này để tới Surda. Họ sẽ hướng dẫn các người khi ở trên Cánh RỒNG. Không dễ, nhưng đâu còn chọn lựa nào khác nữa.

Roran nhún cười. Kế hoạch đó rất trùng ý anh: tốc hành, dứt khoát và bất ngờ

Birgit nói:

- Ông bảo, cả năm qua không một chiếc tàu nào của ông – cũng như của các nhà buôn khác ủng hộ Varden tới đích được. Vậy thì làm sao chuyến này có thể thành công?
- Vì sự bất ngờ là lợi điểm của chúng ta. Luật đòi hỏi tàu buôn phải xin lộ trình và được quan chức cảng chấp thuận ít nhất là hai tuần, trước khi rời bến. Nếu chúng ta ra đi thành lính, một tuần hoặc hơn nữa, Galbatorix mới có thể cho tàu rượt theo. Nếu may mắn, chúng ta sẽ không gặp nhiều cột buồm của những kẻ truy lùng chúng ta đâu. Vì vậy...nếu các vị hăng hái tham gia thử thách táo bạo này, thì đây là những việc chúng ta cần phải làm...

Chạy trốn

Sau khi cân nhắc mọi khía cạnh kế hoạch của Jeod và đồng ý thi hành - với một vài sửa đổi – Roran bảo Nolfavrell tới quán trọ Hạt Dẻ Xanh đón bà Gertrude và Mandel, vì Jeod mời cả nhóm về nhà ông nghỉ.

Jeod đứng dậy nói:

- Bây giờ tôi xin phép cáo lui để đi trình diện bà ấy, và cũng để xem bà ấy có đồng ý cùng đi tới Surda không. Các vị có thể nghỉ ngơi trong mấy phòng trên lầu hai. Bữa ăn dọn xong Rolf sẽ vào mời các vị.

Ông ra khỏi phòng, lão Loring nói nhỏ:

- Này, để ông ta đi hỏi ý bà chằn tinh đó, có là điều khôn ngoan không vậy?

Roran nhún vai:

- Khôn hay dại thì chúng ta cũng không thể ngăn ông ta được. Cháu thấy ông ta không làm vậy thì cũng chẳng được yên thân.

Thay vì vào phòng ngay, Roran đi vợ vẫn trong nhà vừa để suy nghĩ về những điều ông Jeod nói vừa tránh gặp mấy tay phục vụ. Anh đến bên cửa sổ trông xuống tàu ngựa cuối vườn, hít đầy lồng ngực không khí quen nồng mùi khói cỏ và phân chuồng.

- Cậu có ghét nó không?

Giật mình quay lại, Roran thấy Birgit đứng ngay bậc cửa. Chị ta vừa cuộn lại khăn choàng trên vai, vừa bước lại gần. Dù biết rất rõ câu hỏi của chị, Roran vẫn hỏi:

- Ghét ai?

- Eragon. Cậu ghét nó không?

Nhìn lên bầu trời đang tối dần, Roran trầm ngâm nói:

- Tôi không biết. Tôi ghét nó vì đã gây nên cái chết của cha tôi, nhưng nghĩ nó vẫn là người trong gia đình, tôi lại thương nó... Chắc tôi sẽ chẳng muốn gặp lại Eragon, nếu không vì cần nó để cứu Katrina.

- Cũng như tôi cần và ghét cậu vậy, Cây-búa.

- A, vậy thì chúng ta phải đoàn kết với nhau, đúng không? Chị giúp tôi tìm Eragon, để mượn tay nó giết Ra'zac trả thù cho anh Quimby...

- Đúng. Sau đó chính tay tôi sẽ tính sổ cậu.

Roran nhìn thẳng đôi mắt không hề chớp trong một lúc của Birgit, nhận ra sự ràng buộc giữa hai người. Anh cảm thấy phần chần vì hai người cùng chia sẻ một mục đích, một ngọn lửa chăm hờn như nhau; điều đó thôi thúc hai người hành động, trong khi người khác còn e ngại ngập ngừng. Đường như, trên phương diện tinh thần, chị ta mang cùng dòng máu với Roran.

Trở vào, khi qua phòng ăn, Roran nghe tiếng ông Jeod. Anh tò mò nhìn qua khe cửa: Jeod đang đứng trước một người đàn bà nhỏ bé, tóc vàng – Roran đoán là bà Helen.

- Anh tưởng tôi tin đó là chuyện thật sao?

- Không. Anh biết em không tin.

- Vậy mà anh vẫn rủ tôi đi trốn cùng anh?

- Đã có lần em bảo muốn rời xa gia đình, đi khắp nơi cùng anh. Em đã năn nỉ anh đưa em đi ngay khỏi thành Teirm này.

- Phải. Đã có lần, nhưng khi đó vết sẹo và thanh gươm của anh làm tôi lầm tưởng anh là một con người đầy hào khí...

- Anh vẫn là con người đó. Anh biết đã có lỗi với em, Helen. Nhưng anh vẫn yêu em và chỉ mong em được an toàn. Ở lại đây, anh không còn chút tương lai nào, chỉ đem lại những bất hạnh đến gia đình em. Em có thể trở về với cha hay ra đi cùng anh. Điều nào làm em hạnh phúc hơn thì cứ làm. Tuy nhiên, anh xin em cho anh một cơ hội thứ hai, để có can đảm rời khỏi nơi này và bỏ lại tất cả những kỷ niệm cay đắng của chúng ta lại phía sau. Chúng ta sẽ bắt đầu lại từ đầu tại Surda.

Im lặng một lúc, Helen hỏi:

- Cậu bé ở đây trước kia là kỵ sĩ rồng thật sao?

- Thật. Gió đang đổi chiều rồi, Helen. Varden sắp mở cuộc tấn công, người lùn đang tập kết lại, thần tiên đang xôn xao chờ đợi giờ hành động trong các nơi ẩn cư của họ. Chiến tranh đã cận kề và nếu chúng ta may mắn, bạo chúa Galbatorix đã đến ngày tàn.

- Anh có phải là một nhân vật trong tổ chức Varden không?

- Anh đã có công phần nào trong việc thu hồi trứng của Saphira.

- Vậy thì anh cũng là người có địa vị tại Surda chứ?

- Anh...đoán thế.

Jeod đặt tay lên vai vợ. Helen để yên, thì thầm:

- Jeod, đừng ép em. Lúc này em chưa thể quyết định được gì đâu.

- Em sẽ nghĩ lại chứ?

Helen rùng mình:

- Ồ, có chứ, em sẽ suy nghĩ kỹ chuyện này.

Roran quay gót, tìm nhói đau, nghĩ tới Katrina.

Trong bữa ăn tối, Roran thấy đối mắt Helen luôn hướng về anh. Roran tin chắc, bà ta đang quan sát, đánh giá và so sánh anh với Eragon.

Sau bữa ăn, Roran ngoắc Mandel ra sân sau nhà:

- Ta muốn nói chuyện riêng với em.

- Chuyện gì ạ?

Roran vuốt ve lưỡi búa, cảm thấy mình giống hệt cha mỗi khi ông giảng dạy về trách nhiệm của một con người; thậm chí Roran còn thấy mình bật ra những lời nói giống như ông. Anh thầm nghĩ: “VẬY là thế hệ này đã chuyển tiếp qua thế hệ khác”.

- Mandel, gần đây em tỏ ra quá thân mật với các thủy thủ trên tàu...

Mandel cãi lại ngay:

- Họ đâu phải là kẻ thù của chúng ta?

- Lúc này ai cũng có thể là kẻ thù. Clovis và người của ông ta có thể phản chúng ta bất kỳ khi nào. Tuy nhiên đó không phải là vấn đề, nếu chuyện thân mật của em với họ không làm em xao lãng bổn phận...

Mandel cứng người, hai má đỏ bừng nhưng không chối tội. Mừng thầm, Roran hỏi:

- Điều quan trọng nhất chúng ta phải làm lúc này là gì, Mandel?

- Bảo vệ gia đình mình.

- À, còn gì khác không?

Mandel ngập ngừng rồi thú thật:

- Em không biết.

- Giúp đỡ người khác. Đó là cách duy nhất để chúng ta sống còn. Ta thật sự thất vọng, khi nghe em đánh bạc với thủy thủ bằng lương thực. Điều đó làm tất cả dân làng càng khốn khổ hơn. Thời gian bài bạc, tập phóng dao đó, đáng lẽ em nên sử dụng vào việc săn bắn kiếm miếng ăn thêm ọi người. Cha mất rồi, em phải lo săn sóc ẹ và các em. Em hiểu chứ?

Mandel ghen ngào:

- Em hiểu rồi.

- Những chuyện kia có gì xảy ra nữa không?

- Không bao giờ.

- Tốt. Nào, anh không gọi em ra đây để khiển trách, mà để trao cho em một công việc. Một việc anh không tin bấy kỳ ai, ngoài bản thân anh. Em sẵn sàng chưa?

- Sẵn sàng.

- Sáng mai anh cần em trở lại trại, chuyển một tin cho ông Horst. Ông Jeod tin rằng triều đình đã rải gián điệp rình mò quanh nhà này. Bằng mọi cách em đừng để bị theo dõi. Ra khỏi thành phố đánh lạc hướng kẻ nào dám theo em. Nếu cần thiết, em phải giết hấn. Gặp Horst hãy nói với ông ấy là...

Khi Roran dặn dò, anh thấy mặt chú nhóc chuyển từ ngạc nhiên sang căng thẳng tới kinh hoàng. Nghe xong, Mandel hỏi:

- Lỡ...ông Clovis phản đối thì sao?

- Đêm đó bánh lái xà lan sẽ bị bể gãy. Một trò không đáng hoàng, nhưng không làm vậy, có thể Clovis hay người của ông ta sẽ tới Teirm trước em và dân làng. Đó mới thật sự là tai họa.

- Em sẽ không để chuyện đó xảy ra đâu.

- Tốt.

Roran mỉm cười, khoan khoái vì đã giải quyết xong vấn đề Mandel và tin rằng cậu bé sẽ làm mọi cách để báo tin kịp thời cho chú Horst. Trở vào nhà, Roran chúc chủ nhân ngủ ngon, rồi bước về phòng ngủ.

Suốt ngày hôm sau, vắng mặt Mandel, nhóm còn lại của Roran lợi dụng thời gian chờ đợi để nghỉ ngơi, mài dũa vũ khí, ôn lại chiến lược.

Từ sáng tới chiều, họ chỉ vài lần thấy nữ chủ nhân lẳng xăng từ phòng này qua phòng khác, gã bồi Rolf, với hàm răng trắng bóng như ngọc trai, xuất hiện nhiều hơn. Tuyệt đối không thấy ông Jeod.

Hôm đó Jeod ra khỏi nhà đi dạo trong thành phố - rồi làm như tình cờ - ông thương gia đầu bạc gặp gỡ mấy người quen cũ mà ông từng tin cẩn trong những chuyến hải hành trước kia.

Khi trở lại nhà, ông nói với Roran:

- Chúng ta có thêm năm sau tay nữa. Hy vọng là đủ rồi.

Suốt buổi tối, Jeod ở trong thư phòng, hý hoáy tạo những giấy tờ hợp pháp cho chuyến đi.

Ba giờ trước khi trời sáng, Roran, Loring và mẹ con Birgit ra khỏi giường, cố chống lại những cái ngáp dài trong khi tụ tập trên lối vào nhà. Tất cả trùm kín mặt trong những chiếc áo choàng dài. Jeod xuất hiện với một thanh kiếm nhỏ bên hông. Thanh kiếm mảnh mai rất thích hợp với dáng người cao thon và như nhắc nhở Jeod thật sự ông là ai.

Jeod châm cây đèn dầu, nâng cao trước mọi người, hỏi:

- Sẵn sàng chưa?

Tất cả gật đầu. Ông nâng then cửa, mọi người bước ra con đường lát đá vắng hoe. Phía sau, Jeod còn chần chừ nhìn lại cầu thang bên phải, nhưng không thấy Helen. Ông nhún vai, ra khỏi nhà, đóng cửa.

Roran đặt tay lên vai ông:

- Điều cần làm đã làm rồi. Ông đã cố gắng hết sức...

- Ta hiểu.

Tất cả lúp xúp chạy qua thành phố tối đen, chỉ chậm bước lại, quay vội mắt qua hướng khác, khi gặp vài người gác-dan, hoặc mấy tên trộm đêm. Mỗi lần nghe tiếng bước chân trên những mái nhà gần đó, Jeod lại lềm bềm:

- Kiểu thiết kế thành phố này chỉ có lợi cho tụi đạo chích, thoải mái leo từ nhà này sang nhà khác.

Họ đi chậm chậm khi tới gần cổng đông thành phố. Cổng này mở ra cảng, nên mỗi đêm chỉ đóng bốn tiếng, giới hạn tối đa sự cản trở việc buôn bán. Vì vậy, mới giờ khắc này đã có nhiều người đang di chuyển qua cổng.

Dù Jeod đã báo ọi người biết trước những gì có thể xảy ra, Roran cảm thấy lo sợ khi mấy tên lính gác hỏi nghề nghiệp của cả nhóm. Cổ khô khốc, Roran nuốt nước bọt, trong khi tên lính gác thứ hai kiểm tra cuộn giấy ông Jeod vừa trình ra.

Sau cả phút dài đằng đẳng, hắn trao lại giấy tờ cho Jeod, nói:

- Qua đi.

Ra tới cầu cảng, Jeod nói ngay:

- May quá, gặp ngay thẳng mù chữ.

Sáu người đứng chờ trên sàn gỗ ướt lép nhép cho đến khi lần lượt từng người của ông Jeod xuất hiện từ trong đám sương mù dày đặc. Đám này đều lặng lẽ, mặt mày dữ tợn, tóc thắt bím dài tới lưng, tay và mặt chẳng chịt những vết sẹo. Nhìn mấy người mới tới, Roran vừa nể vừa thích và anh đoán họ cũng nể và mến mình. Tuy nhiên họ không ưa Birgit.

Một anh chàng cao lớn cộc cằn nhất bọn, hất ngón tay về phía Birgit hỏi ông Jeod:

- Sao ông không nói trong cuộc chiến này có đàn bà. Làm sao tôi có thể tập trung khi có mấy mụ vô dụng lù lù chần lồi chứ?

Nolfavrell nghiêng răng nói:

- Không được phép nói về bà bằng giọng đó.

- A, lại còn tha theo một thằng nhóc nữa chứ.

Ông Jeod trầm tĩnh lên tiếng:

- Chị Birgit này đã từng choảng nhau với Ra'zac. Còn chú “nhóc” con trai chị đã giết một trong những tên lính ưu tú nhất của Galbatorix đấy. Uthar, anh đã làm được thế chưa?

Một tay khác càu nhàu:

- Không được. Tôi không cảm thấy yên tâm khi có đàn bà quanh quần gần bên. Họ chỉ đem lại xúi quẩy. Một người đàn bà không thể...

Hắn chưa dứt lời, Birgit tung đòn chẳng giống một phụ nữ chút nào. Cú đá như chớp trúng giữa hai đùi và lưỡi dao kề sát cổ Uthar. Chị giữ nguyên vị thế cho mọi người đều thấy rõ, rồi mới buông hắn ra. Uthar lăn trên sàn, ôm chỗ đau, bật ra hàng tràng câu chửi thề.

- Còn ai phản đối nữa không?

Birgit hỏi. Nolfavrell trợn mắt, há mồm nhìn mẹ.

Roran kéo mũ trùm đầu xuống, giấu nụ cười, nghĩ: “May là họ không để ý tới bà Gertrude”

Khi không còn ai lên tiếng thắc mắc về Birgit, ông Jeod hỏi nhóm thủy thủ mới tới:

- Các anh đem đủ những gì tôi yêu cầu chứ?

Mỗi thủy thủ lấy từ trong áo ra một cây gậy nặng chịch và mấy cuộn dây thừng. Suốt thời gian cả nhóm lần mò xuống bến, ông Jeod đóng kín ngọn đèn. Tới gần bến, họ núp sau một nhà kho, nhìn ngọn đèn của lính gác chập chờn quanh con tàu. Cầu tàu đã được rút lên.

Ông Jeod thì thầm:

- Nhớ kỹ, điều quan trọng nhất là phải cảnh giác, tránh gây tiếng động cho tới khi chúng ta sẵn sàng lên đường.

Roran hỏi:

- Hai tên ở trên, hai tên ở dưới, đúng không?

- Thường là như vậy.

Uthar trả lời, rồi cùng Roran buộc dây quanh bụng – Roran để cây búa lại. Cả hai chạy xuống bến, tránh tầm nhìn của lính gác, rồi hụp xuống làn nước lạnh ngắt. Uthar lăm bắm:

- Ghét nhất phải làm chuyện này.

- Trước đây anh đã làm bao giờ chưa?

- Bốn lần rồi. Đừng ngừng cử động, chết cồng đó.

Bắm mấy cây cọc nhỏ, họ trườn ngược về nơi đã xuất phát, cho tới khi đụng kè đá dẫn tới tàu Cánh Rồng, rồi quay sang phải. Uthar ghé sát tai Roran:

- Tôi lo mỗ neo bên phải.

Roran gặt. Cả hai lặn xuống dòng nước đen, rồi tách riêng hai ngả. Uthar bơi như một con nhái dưới mũi tàu, trong khi Roran nắm theo sợi dây neo tiến thẳng tới mỗ neo sát bờ. Rút cây gậy khỏi thắt lưng, anh cấn giữa hai hàm răng - vừa để răng khỏi va nhau lộp cộp vừa rảnh hai tay nắm chặt cây neo bằng thép, rồi lặng im chờ. Dây thép lạnh làm hai tay anh tê dại như nước đá.

Chưa đầy ba phút sau, Roran nghe tiếng đế ủng của Birgit trên đầu, khi chị ta tiến tới cuối kè đá, đối diện với con tàu. Rồi có tiếng Birgit nhỏ nhẹ gọi chuyện với mấy tay lính gác. Mong sao chúng mải chuyện mà không quan tâm tới phía mũi tàu.

Bát đầu!

Roran nắm chặt dây thép, kéo mình trườn dần. Anh ép chặt bàn tay lên vai phải, nơi bị Ra'zac cấn, đau buốt.

Từ lỗ hổng dẫn dây neo lên tàu, Roran leo lên cái bệ đỡ một hình tường đầu rồng, nhảy qua lan can xuống sàn tàu. Uthar đã có mặt tại đó, ướm sững, thở hồng hộc.

Tay cầm gậy, hai người mon men xuống đuôi tàu. Họ đứng khựng lại khi thấy cách chừng mười mét, hai tên gác đang cúi mình qua lan can khoác lác với Birgit.

Nhanh như chớp, Roran và Uthar nhảy tới đập gậy lên đầu hai lính gác, trong khi chúng chưa kịp trở tay. Bên dưới, Birgit ngoắt tay gọi cả nhóm. Tất cả nhanh nhẹn đẩy cây cầu gỗ lên tàu. Uthar đón đầu, buộc chặt lên lan can.

Thấy Nolfavrell, Roran ném cho nó một cuộn dây, bảo:

- Trói chân tay, bịt miệng hai gã này lại.

Sau đó, trừ bà Gertrude, tất cả đều xuống hầm tàu truy lùng hai tên lính gác còn lại. Nhưng không chỉ hai, họ phát hiện thêm bốn tên nữa: chỉ huy thủy thủ đoàn, thủ kho, bếp trưởng và bếp phó. Tất cả đều bị lôi ra khỏi giường, đập cho ngất nếu chống cự, rồi trói thành một bó. Vụ này, Birgit càng chứng tỏ chị chẳng “vô dụng” chút nào. Một mình Birgit tóm gọn hai tên.

Jeod ra lệnh chuyển tất cả tù nhân lên boong để dễ kiểm soát, rồi tuyên bố:

- Chúng ta còn rất nhiều việc phải làm mà thời gian chẳng có bao nhiêu đâu. Roran, Uthar sẽ chỉ huy tàu. Cháu và mọi người phải theo lệnh anh ta.

Suốt hai tiếng sau, tất cả đều tắt bật. Toán thủy thủ lo trang thiết bị và cánh buồm. Roran và mấy người dân Carvahall dọn dẹp những hàng hoá không cần thiết trong chuyến đi, chẳng hạn như những kiện len. Họ nhẹ nhàng thả tất cả xuống nước, tránh gây tiếng động. Nếu toàn thể dân làng đều lên tàu, thì càng nhiều khoảng trống càng tốt.

Đang phụ cùng mọi người, bỗng nghe một tiếng kêu hốt hoảng:

- Có người đang tới!

Trừ Uthar và ông Jeod, mọi người trên boong đều vỡ vũ khí, nằm rạp xuống. Jeod và Uthar thản nhiên đi lại như hai lính gác. Roran nằm bất động, tim đập thành linh, tự hỏi chuyện gì xảy ra đây. Anh nín thở khi thấy Jeod nói với kẻ lạ...rồi tiếng chân bước trên cầu gỗ vang lên.

Đó là Helen.

Mặc bộ đồ đơn giản, tóc gói gọn trong một cái khăn, vai khoác một túi căng phồng, Helen không nói một lời, đem hành lý vào thẳng ca bin chính, rồi trở ra đứng bên Jeod. Roran chưa bao giờ thấy một người đàn ông nào hạnh phúc hơn ông.

Bầu trời trên rặng núi Spine xa xa mới chỉ bắt đầu hừng sáng, một thủy thủ trong phòng lái – tay chỉ hướng bắc, miệng huyết sáo – ra dấu anh ta đã nhìn thấy dân làng.

Roran chạy vội lên boong, nhìn hàng người đang đổ xuống bờ biển. Phần này được dự trù trong kế hoạch là dựa vào một điều: Không giống những thành phố duyên hải khác, vòng tường ngoài của Teirm không mở

ra biển, mà bao bọc lấy toàn thành phố, để tránh những vụ tấn công thường xuyên của hải tặc. Còn những nhà quanh cảng lại nằm ngoài tường rào, vì vậy dân làng có thể đi thẳng tới tàu Cánh Rồng.

Jeod luôn miệng hối thúc:

- Mau lên, mau lên nào!

Theo lệnh Uthar, thủy thủ khiêng ra những bó lao và mấy thùng nòng nặc mùi nhựa đường. Họ xúm lại, phết nhựa đường lên nửa thân những cây lao. Sau đó họ chuyển tới những bộ máy bắn đá trên sàn tàu. Phải cần tới hai người đàn ông mới kéo được sợi dây vào đúng khớp máy.

Dân làng vượt được hai phần ba đường tới con tàu thì bị lính tuần tra trong thành phát hiện. Tiếng trống báo động rộn rã vang lên. Nhưng cùng tiếng trống đầu tiên là tiếng gào của Uthar:

- Châm lửa! Bắn!

Chụp cây đèn dầu của Jeod, Nolfavrell chạy từ máy bắn đá này tới bộ máy khác, cầm lửa châm cho những ngọn lao tẩm nhựa đường bùng cháy. Những người đàn ông buông dây gân. Mười hai ngọn lao lửa từ Cánh Rồng phóng vút về phía những thuyền bè và nhà cửa trên bãi biển, như sao sa đổ rực từ trời đổ xuống.

Uthar lại gào lên:

- Kéo dây! Nạp đạn!

Tiếng gõ rên lên kéo kệt khi những người đàn ông kéo căng sợi dây gân. Một lần nữa Nolfavrell chạy tới lui châm lửa. Roran có thể nghe rõ tiếng chân nó luyễn quỳnh khi cổ máy trước mặt anh phóng vút đi một cây lao chưa kịp bắt lửa.

Ngọn lửa mau chóng lan toả trên bến tàu, tạo thành một rào cản đám lính phóng ra từ cửa đông, tiến đến tàu Cánh Rồng. Roran đã hy vọng những cột khói mật mùn có thể che khuất tầm nhắm của các xạ thủ bắn tên lên tàu. Nhưng mục tiêu hơi gần, một loạt tên đã rào rào vào buồng lái và một mũi tên trúng mặt sàn, ngay kế bên là Gertrude, trước khi những tên lính trong thành bị khói chắn mắt con tàu.

Từ mũi tàu, Uthar ra lệnh:

- Tĩnh táo nhắm mục tiêu.

Lúc này dân làng đang nháo nhác chạy xuống bãi. Tới cuối cầu tàu, một số bị tên lạc của đám lính bắn trúng, lão đảo gục xuống. Đám trẻ con gào lên khiếp đảm. Rồi khói lửa dọc theo kè đá, chạy rầm rầm trên cầu gỗ. Đám người hốt hác, tơi tả chen lấn lên tàu.

Birgit và bà Gertrude hướng dẫn dòng người tản ra hai phía đầu và đuôi tàu. Chỉ trong vòng mấy phút, các tầng trên tàu đã chật cứng, kể cả từ hầm chứa hàng tới cabin của thuyền trưởng. Một số người phải co ro sau mấy cái khiên trên boong tàu.

Khi Roran kêu gọi những người đã được Mandel chuyển tin của anh, trai tráng khỏe mạnh tụ tập quanh cột buồm chính, chờ chỉ thị. Chú nhóc Mandel đứng cùng họ, hãnh diện đưa tay chào Roran theo kiểu nhà binh.

Uthar chỉ một thủy thủ, cộc cần nói:

- Tới đằng kia, Bonden. Đem theo người của anh, kéo neo lên, rồi xuống giữ mái chèo. Khẩn trương lên.

Với những người bên những cỗ máy bắn đá, anh ta ra lệnh:

- Chia phân nửa người của các anh sang cỗ máy bên trái tàu. Dẹp hết những gì cản trở.

Roran là một trong số người chạy sang trái. Khi anh đang phụ sửa soạn cỗ máy, thì mấy người còn lọt lại phía sau, đã vượt qua làn khói mù mịt loạng choạng leo lên tàu. Vợ chồng ông Jeod kéo sáu tù nhân bị trói lên cầu gỗ, rồi lẫn họ xuống kè đá.

Mỏ neo và cầu gỗ đều được rút lên. Dưới chân Roran, vang lên những tiếng gõ làm nhịp cho những tay cầm mái chèo. Rất từ từ, Cánh Rồng bẻ lái sang phải, hướng ra biển cả, rồi tăng tốc, con tàu rời bến.

Roran cùng ông Jeod lên phòng chỉ huy, nhìn về phía ngọn lửa tàn khốc đang thiêu hủy tất cả những gì có thể cháy giữa thành Teirm và mặt biển. Qua màn khói, mặt trời đỏ như máu, kiêu hãnh vượt lên trên thành phố.

Roran trầm hồi: “Đến lúc này mình đã giết bao nhiêu mạng rồi”.

Ý nghĩ của anh vang thành lời nói của ông Jeod:

- Nhiều người vô tội khôn khổ vì vụ này.

Mặc cảm tội lỗi làm Roran hung hăng đến bất ngờ:

- Ông muốn được vào nhà tù của tổng trấn Ristthart hơn sao? Tôi tin là nhiều người chỉ bị thương vì đám cháy, chứ họ không phải đối diện với cái chết như chúng ta, nếu chúng ta bị bắt.

- Ta rất hiểu điều đó, cháu không cần phải giảng giải nữa. Chúng ta làm việc phải làm thật, nhưng đừng yêu cầu ta vui mừng trước đau khổ do chính mình gây ra cho người khác, để mình được an toàn.

Tối trưa, những mái chèo được xếp lại. Gió thuận chiều từ phương bắc đẩy Cánh Rồng đi.

Con tàu chật như nêm, nhưng Roran tin, khéo thu xếp, họ sẽ tới Surda chỉ với một vài trục trặc không đáng kể. Điều đáng lo nhất là khẩu phần lương thực, phải rất dễ xén, mới không bị xảy ra nạn chết đói. Và với lượng người quá đông như thế này rất dễ xảy ra bệnh tật.

Sau khi nghe Uthar dặn dò về sự thận trọng của kỷ luật trên tàu, dân làng tự động bắt tay ngay vào những việc cần thiết, như săn sóc các vết thương, thu dọn hành lý, xếp đặt chỗ ngủ cho ngăn nắp. Họ cũng chọn ra những người trám vào những vị trí còn thiếu trên tàu: ai nấu ăn, ai được người của Uthar huấn luyện thành thủy thủ...

Roran đang mắc vòng dùm thím Elain thì bị lôi kéo vào vụ bàn cãi sôi nổi của Odele, gia đình cô và Frewin (anh chàng này đã tách khỏi nhóm của Torson để tò mò theo sát Odele). Hai anh chị muốn lấy nhau, nhưng cha mẹ Odele quyết liệt phản đối – vì lý do anh chàng thủy thủ trẻ tuổi này không cha mẹ, nghề nghiệp thấp kém, chẳng có gì bảo đảm tối thiểu cho cuộc sống của con gái họ. Roran cho rằng hai người đã mê tít nhau rồi, chấp nhận cho xong – làm sao ngăn cách nổi khi chúng cứ bám riết lấy nhau trên con tàu chật ních này. Cha mẹ Odele gạt phăng lý lẽ của Roran.

Anh bực mình hỏi:

- Vậy chú thím định làm gì nào? Trói cô ta lại à? Cháu tin là Frewin càng thêm...

- Ra'zac.

Có tiếng hốt hoảng kêu lên. Roran rút ngay cây búa khỏi thắt lưng, vừa leo lên thang, chui vội qua cửa hầm tàu vừa quay sang bên la lớn. Chạy như bay tới toán người đang tụ tập trong phòng lái, Roran ngừng lại bên cạnh chú Horst, nhìn theo tay ông chỉ.

Một trong hai con “chiến mã” khủng khiếp của Ra'zac đang chập chờn bay lượn như một cái bóng tả tơi trên bờ biển, với một tên Ra'zac trên lưng. Nhìn chúng giữa ban ngày mà sự hãi hùng trong Roran không hề giảm. Anh rùng mình khi con quái có cánh rú lên tiếng kêu khiếp đảm, tiếp ngay sau là giọng tên Ra'zac rĩ rả như tiếng côn trùng bập bênh trên mặt nước, yếu ớt nhưng rõ ràng dứt khoát.

- Các người không thoát nổi đâu.

Roran quay nhìn cỗ máy bắn đá. Không thể quay mũi máy hướng về hai con quái được. Anh hỏi lớn:

- Ai có nổ không?

- Tôi có.

Baldor lên tiếng, rồi quỳ gối mắc dây vào nổ:

- Đừng để nó thấy tôi.

Mọi người quây thành một vòng kín quanh Baldor. Chú Horst lăm lăm:

- Sao chúng không tấn công?

Roran bối rối tìm không ra nguyên nhân, chính ông Jeod lên tiếng:

- Có lẽ vì trời quá sáng. Ra'zac chỉ đi săn về đêm. Theo tôi biết, chúng rất ngại đi xa tổ khi mặt trời chưa lặn.

Bà Gertrude bảo:

- Không chỉ có vậy. Tôi nghĩ chúng sợ biển.

- Sợ biển?

- Nhìn đi. Từ lúc chúng xuất hiện, chưa hề bay xa bờ tới một mét.

- Bà nói phải.

Roran bảo bà Gertrude và thầm nhủ: “Ít ra mình có thể lợi dụng yếu điểm này của chúng”.

Mấy giây sau, Baldor bảo:

- Sẵn sàng.

Mọi người nhảy tránh sang một bên. Baldor đứng bật dậy, kéo căng dây nỏ, buông tay.

Một phát bắn đang mặt anh hùng! Hai con quái ở quá xa tầm bắn – xa hơn bất cứ điểm nào của Roran từng thấy bắn bằng cung tên – vậy mà Baldor đã nhắm trúng đích. Mũi tên của anh trúng ngay sườn phải con quái đang bay. Tiếng rú của quái vật bị thương làm cửa kính trên tàu vỡ vụn, đá trên bờ biển tan ra từng mảng. Roran vội vàng bịt chặt hai tai. Tiếng rú vẫn lạnh lạnh kéo dài khi con quái đổi hướng, quay vào bờ, chìm khuất sau dãy đồi mịt mù sương.

Ông Jeod mặt nhợt nhạt, hỏi Baldor:

- Cháu giết chết nó rồi à?

- Cháu e là không. Chắc nó chỉ bị thương thôi.

Loring vừa ra tới, vẻ hài lòng, nhận xét:

- A, nhưng ít ra cháu cũng đã làm nó đau. Ta cá là chúng phải đắn đo dữ lắm, nếu muốn làm phiền chúng ta lần nữa.

Nhưng Roran lại rầu rĩ nói:

- Ông Loring ơi đừng vội mừng...

Chú Horst thắc mắc:

- Vì sao?

- Vì...bây giờ thì triều đình đã biết chính xác chúng ta đang ở đâu.

Cả phòng lái chìm vào im lặng. Tất cả thẩm thía lời Roran vừa nói.

100. Q.2 - Chương 41: Trò Trẻ

Trianna nói:

- Đây là mẫu sau cùng chúng tôi vừa làm ra.

Nasuada tóm tấm vải đen từ tay con gái phù thủy. Chất lượng thật tuyệt vời. Không bàn tay con người nào có thể dệt được dải đai đẹp như thế này. Vẻ hài lòng, nhìn dây hộp đựng nhiều đai mẫu khác do Con-đường Lãng-du sản xuất, Nasuada nói với Trianna:

- Tuyệt lắm. Hoàn hảo hơn cả mong ước của ta. Chuyển lời tới các pháp sư của cô là ta rất vui lòng. Việc làm này của Con-đường Lãng-du rất có ý nghĩa với Varden.

- Tôi sẽ chuyển lời khen tới họ, thưa công nương.

- Họ đã...

Tiếng động ngoài cửa làm Nasuada im bật. Cô nghe tiếng rửa của mấy người lính gác, rồi tiếng kêu la đau đớn, tiếng sắt thép choang choảng chạm nhau ngoài hành lang. Nasuada vội tránh xa cửa, rút lưỡi dao găm ra khỏi vỏ.

- Chạy mau, công nương. Thoát ra theo lối cửa của người hầu.

Cô gái phù thủy la lên, vừa đứng che chắn cho Nasuada vừa xắn cao tay áo, để lộ cánh tay trắng nõn, sẵn sàng sử dụng phép thuật.

Nasuada chưa kịp cất bước, cánh cửa bật mở, một người nhỏ bé nhào vào ôm hai chân và xô cô ngã xuống sàn. Ngay khi Nasuada ngã xuống, một vật sáng như bạc bay vèo qua chỗ cô vừa đứng, cắm phập và bức tường cuối phòng.

Lúc đó bốn tên lính gác chạy vào, hốt hoảng cảm thấy như chính chúng vừa tấn công, làm cô bị ngã. Khi đứng dậy được, Nasuada thấy Elva đang vùng vẫy khỏi tay mấy tên lính gác. Cô cau mày hỏi:

- Chuyện này là thế nào?

Con nhỏ tóc đen cúi gập mình, nôn khan lên tấm thảm, rồi ngược cặp mắt màu tím nhìn Nasuada, cất giọng nói khùng khiếp, lọc lõi hỏi:

- Ôi, ái nữ của thủ lĩnh Ajiyah đã ra lệnh cho pháp sư kiểm tra bức tường kia chứ? Thử xem tôi có chu toàn lời hứa với công nương không?

Nasuada gật đầu với Trianna. Cô phù thủy tiến lại cái lỗ mới thủng trên tường, lăm bắm thần chú. Khi quay lại, cô ta trao cho Nasuada một vật nhọn bằng kim loại:

- Thanh sắt này đã cắm sâu vào tường.

Nasuada hoang mang hỏi:

- Nhưng nó từ đâu tới chứ?

Trianna chỉ tay lên cửa sổ mở xuống phố đường Aberon:

- Chắc từ ngoài kia, tôi đoán vậy.

Nasuada quay lại Elva:

- Em biết những chuyện này?

Miệng cười khiếp đảm của con bé càng rộng hơn:

- Đó là một tên thích khác

- Kẻ nào phái nó tới đây?

- Một tên thích khách do chín Galbatorix huấn luyện bằng tà thuật...

Mi mắt sụp xuống, lơ mơ như bị hôn mê, Elva thì thầm:

- Gã đó căm ghét công nương. Nếu tôi không ngăn cản kịp thời, công nương đã bị nó giết chết rồi...

Nó lại vươn cổ ỏi mửa, phun ra cả đồng đồ ăn chua lè lên sàn, rồi nói tiếp:

- Nhưng...nó sắp phải chịu đau đớn cùng cực đến nơi rồi...

- Vì sao?

- Vì tôi sắp cho công nương biết nó đang ở trong nhà trọ trên đường Fane, lầu thượng, phòng cuối cùng. Phải mau mau đi bắt nó ngay, nếu không nó sẽ trốn đi xa, rất xa...

Elva ôm bụng rên rỉ như con thú bị thương:

- Đi gấp đi. Đi trước khi thần chú của Eragon lại bắt tôi ngăn cản các người làm gã đó đau đớn. Lúc đó công nương sẽ hối không kịp đâu.

Trước khi Trianna đi, Nasuada dặn thêm:

- Báo cho ông Jormundur biết chuyện gì đã xảy ra, rồi đem theo những pháp sư cao tay nhất của cô, truy lùng bằng được tên thích khách đó. Giết chết, nếu không bắt sống được.

Cô gái phù thủy đi khỏi, Nasuada qua lại nhìn mấy người lính của cô và những đôi chân đầy vết cắt nhỏ, máu chảy ròng ròng

- Đi tìm thầy thuốc trị vết thương đi.

Mấy người lính đều lắc đầu. Viên đại úy bảo:

- Không, thưa công nương. Chúng tôi ở lại cho đến khi thấy thật sự an toàn.

- Tùy đại úy.

Đám lính đóng chốt, ngăn chặn các cửa sổ - làm không khí càng thêm nóng bức ngột ngạt - rồi họ chia nhau vào các phòng để bảo vệ chặt chẽ hơn.

Nasuada bước quanh phòng, tìm đập thành thành, ngẫm nghĩ đến việc cô vừa thoát chết trong đường tơ kẽ tóc: “Tổ chức Varden sẽ ra sao nếu mình bị giết? Ai sẽ là người kế vị mình?”. Cô chưa dự trù gì cho Varden trong trường hợp cô chết. Đó là một thiếu sót quá to lớn. “ta không thể để Varden tan rã vì đã không tính toán trước những sự kiện như thế này có thể xảy ra”.

Đứng trước, cô nói với Elva:

- Ta mắc nợ em rồi đó, elava

- Bây giờ và mãi mãi.

Nasuada ngớ ngàng. Cô luôn bị bất ngờ vì những câu trả lời của con bé này.

- Ta xin lỗi vì đã không ra lệnh cho lính gác, để em có thể vào đây bất cứ lúc nào. Đáng lẽ ta đã phải dự kiến những chuyện như thế này.

- Đúng vậy.

Giọng con bé đầy giễu cợt.

Vuốt tà áo trước cho thẳng thớm, Nasuada lại bước quanh, chủ yếu là để tránh bối rối khi phải nhìn khuôn mặt trắng bệch như đá, với dấu ấn rồng trên trán của Elva.

- Bằng cách nào em trốn ra khỏi phòng vậy?

- Em kể đủ thứ chuyện cho bà vú Greta nghe.

- Chỉ có vậy thôi sao?

- Bà ấy khoái nghe kể chuyện lắm

- Còn Angela?

- Sáng nay bà ta ra ngoài có việc.

- Đáp lại ơn cứu mạng, em cần gì cứ nói. Ta sẵn sàng làm trong quyền hạn của mình.

Elva nhìn quanh căn phòng lộng lẫy, rồi bảo:

- Công nương có gì ăn không? Em đói.

Linh cảm chiến tranh

Hai tiếng sau Trianna trở lại cùng hai người lính vác một thân hình mềm oặt. Cô ta ra lệnh cho họ ném cái xác lên sàn, rồi nói với Nasuada:

- Chúng tôi tìm ra kẻ thích khách đúng nơi Elva nói. Tên hắn là Drail.

Nasuada chăm chú nhìn kẻ mưu giết mình. Tên thích khách thấp người, rậm râu, vẻ chất phác; chẳng khác gì vô vàn những người đàn ông khác trong thành phố. Cô cảm thấy một mối dây liên lạc với hắn - dường như việc hắn định giết cô và việc cô tạo ra cái chết của hắn đã làm hai người thật gần bó với nhau. Nasuada hỏi:

- Hắn bị giết cách nào? Ta không thấy dấu vết nào trên thi thể.

- Hắn tự tử bằng phép thuật khi bị chúng tôi xâm nhập vào tâm tưởng. Chúng tôi không kịp kiểm soát hành động của hắn.

- Có thu thập thông tin gì hữu ích trước khi hắn chết không?

- Có. Drail là một phần tử trong mạng lưới gián điệp đặt căn cứ tại đây. Chúng là những kẻ trung thành với Galbatorix, có tên gọi là Bàn Tay Đen. Nhiệm vụ của chúng là do thám và ngấm ngầm phá hoại những nỗ lực quân sự của chúng ta - điều quan trọng nhất chúng tôi có thể xác định trong thoáng chốc soi rọi vào quá khứ của Drail là - chúng có liên quan đến hàng chục vụ sát hại người của Varden. Rõ ràng chúng chỉ chờ cơ hội để giết công nương kể từ khi chúng ta từ Farthen Dur tới đây.

- Vì sao bọn Bàn Tay Đen này lại chưa ám sát vua Orrin?

- Tôi không rõ. Có thể vì Galbatorix cho rằng công nương là mối đe dọa nguy hiểm hơn vua Orrin. Nếu đúng vậy, thì ngay sau khi Bàn Tay Đen phát hiện công nương đã được bảo vệ khỏi sự tấn công của chúng...

Trianna liếc nhìn Elva, tiếp:

- Tôi e rằng nhà vua sẽ không sống được một tháng nữa đâu, trừ khi ông ta được bảo vệ phép thuật suốt đêm ngày, hay Galbatorix tránh có hành động trực tiếp như thế, để Bàn Tay Đen vẫn có thể âm thầm hoạt động và Surda vẫn tồn tại trong sự bao dung của bạo chúa...

Nasuada hỏi Elva:

- Em có thể bảo vệ cho cả nhà vua được không?

Đôi mắt màu tím của nó long lanh sáng:

- Có thể. Nếu ông ta yêu cầu đàng hoàng.

Nasuada thoáng tính toán cách ngăn chặn mối hiểm họa mới này. Cô hỏi Trianna:

- Tất cả gián điệp của Galbatorix đều có thể sử dụng phép thuật sao?

- Tâm trí của Drail bị rối loạn, khó đoán được chuyện này. Nhưng tôi nghĩ phần lớn chúng đều có thể.

“Hừ! lại là phép thuật!” Nasuada thầm rủa. Mối hiểm nguy lớn nhất các pháp sư - hoặc bất cứ kẻ nào sử dụng phép thuật - gây ra cho Varden, không phải là những vụ ám sát, mà chính là những điệp vụ. Các pháp sư có thể do thám tư tưởng người khác để thu thập tin tức, hầu phá hoại Varden. Đó là lý do vì sao Nasuada và toàn thể bộ máy lãnh đạo được dạy cách phát hiện và bao phủ tư tưởng, khi có kẻ chạm tới tâm trí mình. Nasuada ngờ rằng Orrin, vua Surda và vua lùn Hrothgar cũng trông cậy vào biện pháp đề phòng này. Cô hỏi Trianna:

- Vì sao cô đã không phát giác ra chuyện này sớm hơn? Một sát thủ lẻ loi tôi còn thông cảm được, nhưng đây là cả một hệ thống của những kẻ âm mưu phá hoại chúng ta. Cắt nghĩa đi, Trianna.

Trước những lời cáo buộc, mắt cô phù thủy sáng lên tức giận:

- Vì tại đây, không như ở Farthen Dur, chúng tôi không thể kiểm tra từng cá nhân để tìm ra những kẻ hai lòng. Có quá nhiều người mà nhóm pháp sư chúng tôi không thể theo dõi. Đó là nguyên nhân vì sao chúng tôi đã không biết gì về Bàn Tay Đen cho đến lúc này, thưa công nương.

Cúi đầu suy nghĩ một lúc, Nasuada nói:

- Ta hiểu rồi. Cô có phát hiện thêm được thành viên nào khác của Bàn Tay Đen không?

- Có mấy tên.

- Tốt lắm. Hãy dùng chúng để lần ra tất cả những tên còn lại. Ta mong cô giúp xoá sạch tổ chức này, Trianna. Hãy nhớ tận rễ như nhổ hoa màu bị sâu bệnh vậy. Cô cần thêm bao nhiêu quân, ta sẽ cấp cho ngay.

- Tuân lệnh.

Có tiếng gõ cửa. Mấy người lính rút gươm đứng dạt sang hai bên lối vào, rồi viên đại úy thành lĩnh mở tung cửa. Bên ngoài là một tiểu đồng đang giơ tay định gõ tiếp. Chú tiểu đồng khiếp đảm nhìn xác chết lù lù trên sàn, giật thót mình khi nghe viên đại úy hỏi:

- Chuyện gì?

- Đức vua truyền tôi tới gặp công nương Nasuada.

Nasuada giục giã.

- Nói mau đi.

- Đức vua Orrin truyền công nương tới ngay Hội-Nghị-Đường.

- Còn gì nữa không?

- Thưa không.

- Ta phải đến đó ngay. Trianna hãy đi thi hành lệnh ta. Đại úy, ông để lại một người giải quyết cái xác của Drail. Và nhờ ông tìm giúp cô nữ tì Farica, để lau dọn phòng này.

Elva lắc lư đầu:

- Còn em?

- Em đi cùng ta, nếu em không mệt.

Con bé bật ngửa đầu, từ cái miệng nhỏ bé của nó phát ra tràng cười lạnh lẽo:

- Tôi rất khỏe, còn công nương thì sao?

Nasuada không trả lời, tiến thẳng ra hành lang cùng những người lính gác vây quanh. Những bức tường đá của tòa lâu đài tỏa ra hơi nóng hăng mùi đất. Phía sau, cô nghe tiếng chân hấp tấp của Elva rảo theo bước chân sải dài của những người lớn.

Nhóm lính gác ở lại tiền sảnh khi Nasuada và Elva vào phòng hội nghị. Gian phòng đơn giản phản ánh tính cách tranh đấu của đất nước Surda. Các vì vua đã cống hiến tài sản để bảo vệ thần dân và lật đổ Galbatorix, không trang trí lâu đài Borromeo một cách xa hoa phù phiếm như người lùn đã làm tại Tronjheim.

Giữa đại sảnh là một cái bàn gỗ mộc dài chừng bốn mét. Một tấm bản đồ Alagaesia trải trên mặt bàn, bốn con dao găm chặn bốn góc. Vua Orrin ngồi đầu bàn. Lui xuống dưới là những cận thần của ông – Nasuada biết nhiều người trong số này đã chống đối cô quyết liệt. Hội-đồng Tiên-bối cũng hiện diện. Dù đã được Trianna thông báo về vụ gã thích khách Drail, nhưng Nasuada vẫn nhận thấy vẻ lo lắng trong ánh mắt Jormundur khi ông nhìn cô. Nasuada hỏi nhà vua:

- Bệ hạ cho gọi tôi?

Orrin đứng dậy:

- Đúng vậy. Bây giờ chúng ta...

Nhà vua ngừng lời khi thấy Elva, ông quay qua nói với nó:

- A, Trán Sáng đây mà. Trăm chưa có dịp nào gặp người, nhưng những việc kỳ lạ người làm đã đến tai trăm. Phải thú thật là trăm rất tò mò muốn gặp người. Người có vừa lòng với nơi nghỉ trăm ban cho không?

- Xin đa tạ. Nơi ở đó rất tuyệt, muôn tâu bệ hạ.

Giọng nói như người lớn, kỳ quái của con bé làm tất cả những người quanh bàn rùng mình. Bộ trưởng Irwin chỉ ngón tay vào Elva, hỏi Nasuada:

- Sao... sao công nương dám đem cái... cái thứ gớm ghiếc này vào đây?

Dù thông cảm mỗi hải hùng của ông, Nasuada vẫn nói:

- Thượng quan hơi quá lời rồi đó.

Nhà vua chau mày:

- Bình tĩnh nào, Irwin. Tuy nhiên ông ấy cũng có lý, công nương Nasuada à. Không thể để một đứa trẻ có mặt trong hội nghị như thế này được.

- Galbatorix vừa định ám sát tôi...

Cả phòng vang lên những tiếng kêu kinh ngạc. Cô tiếp:

- Nếu không có hành động chớp nhoáng của Elva thì tôi đã chết rồi. Vì vậy, tôi chỉ còn tin tưởng vào nó, tôi đi đâu nó sẽ theo đến đó.

“Mặc họ hoang mang không biết chính xác Elva làm được những trò gì.” Nasuada trầm nghĩ.

Nhà vua than thở:

- Thật ghê gớm! Công nương đã bắt được tên ti tiện đó chưa?

Nasuada ngập ngừng:

- Tốt nhất là tôi sẽ tâu trình riêng cùng bệ hạ sau.

- Được, nhưng ngồi, ngồi xuống chứ. Chúng ta mới nhận được một báo cáo rất đáng lo ngại.

Sau khi Nasuada ngồi đối diện ông và Elva lấp ló sau cô, nhà vua tiếp tục:

- Đường như gián điệp của ta tại Gil'ead đã bị lừa về tình hình quân đội của Galbatorix.

- Là sao, thưa bệ hạ?

- Họ cho rằng quân của Galbatorix đóng tại Gil'ead, trong khi văn thư của một người của ta tại Uru'baen lại cho biết chính hãn chúng kiến một lượng lớn binh sẽ chuyển về hướng nam từ hơn một tuần trước. Vì là ban đêm, nên người của ta không biết chính xác, nhưng hãn chắc chắn là phải hơn mười sáu ngàn quân chủ lực của Galbatorix. Cũng có thể lên tới cả trăm ngàn hoặc hơn vậy nữa.

Một trăm ngàn! Nasuada hải hùng đến quận thất bụng. Cô hỏi:

- Nguồn tin đó có đáng tin không, thưa bệ hạ?

- Tin tức của người đó luôn đáng tin cậy.

- Tôi vẫn không hiểu bằng cách nào Galbatorix di chuyển được một lượng quân lớn như thế mà người chúng ta không biết? Chỉ riêng xe vận chuyển đồ tiếp tế cũng kéo dài cả dặm rồi...

Falberd nện bàn tay nặng chịch lên bàn, dần từng tiếng:

- Chúng ta đã bị mắc mưu. Rất có thể, gián điệp của chúng ta đã bị dụ hoặc bằng phép thuật, để đi đến lầm tưởng quân triều đình vẫn còn trong doanh trại tại Gil'ead.

Mặt Nasuada không còn sắc máu:

- Chỉ một người có khả năng tạo ra nổi một ảo ảnh to lớn và lâu dài đến thế...

Vua Orrin nói nốt ý cô:

- Chính là Galbatorix. Và đó là kết luận của chúng tôi. Điều đó có nghĩa là, sau cùng thì, bạo chúa đã rời hang ổ để sẵn sàng mở một cuộc chiến công khai. Thậm chí, có thể khi chúng ta đang ngồi đây bàn luận, thì kẻ thù đang tiến tới.

Bộ trưởng Irwin nghiêng mình tới trước:

- Câu hỏi lúc này là chúng ta phải làm gì đây? Chống trả? Tất nhiên, nhưng bằng cách nào? Bao giờ? Và tại đâu? Lực lượng của chúng tôi chưa sẵn sàng ột chiến dịch tầm cỡ như thế này. Công nương Nasuada, trong khi đó, lực lượng Varden đã quen với chiến trận tàn khốc rồi...

- Ông nói vậy là ngụ ý gì?

Nasuada hỏi và thầm nghĩ: “Là chúng tôi chết thay cho các ông chứ gì?”

- Tôi chỉ nhận xét như vậy thôi. Công nương hiểu sao tùy ý.

Nhà vua lên tiếng:

- Một mình chúng tôi sẽ bị nghiền nát giữa một đạo quân quá lớn. Chúng tôi cần phải có nhiều đồng minh. Đặc biệt là nếu chúng ta phải đương đầu với Galbatorix, điều cần thiết nhất là phải có được Eragon. Nasuada, công nương có thể nhấn tin cho Eragon được không?

- Tôi sẽ làm khi có thể. Nhưng cho đến khi Arya trở lại, tôi không có cách nào liên lạc được với thần tiên hay gọi Eragon về đây.

- Vậy thì chỉ còn hy vọng Arya trở lại trước khi quá muộn. Tôi không tin tưởng lắm vào thần tiên trong vụ này. Một con rồng có thể vượt nhiều dặm giữa Aberon và Ellesméra với tốc độ của chim ưng, thần tiên không thể chạy bộ cùng khoảng cách như thế, để kịp tới đây trước Galbatorix. Chỉ còn cách trông chờ vào người lùn. Trăm biết, từ nhiều năm qua, công nương vẫn giữ mối giao hảo với vua Hrothgar; liệu công nương có thể đại diện trăm gửi lời xin họ giúp đỡ chúng ta? Người lùn vẫn hứa là họ sẽ tham gia khi thời cơ tới...

- Con-đường Lãng-du đã thu xếp với vài pháp sư của người lùn, để chúng tôi có thể chuyển tin đi một cách cấp kỳ. Tôi sẽ chuyển yêu cầu của bộ hạ... của... chúng ta tới đức vua Hrothgar và sẽ xin nhà vua cử một sứ thần tới trạm Caris để thông báo cho thần tiên nắm rõ tình hình.

- Tốt. Tuy chúng ta ở hơi xa Farthen Dur, nhưng nếu có thể cầm chân quân triều đình của Galbatorix chừng một tuần, người lùn chắc tới kịp.

Những vấn đề nghiêm trọng khác được tiếp tục thảo luận: nhiều chiến thuật có thể được áp dụng để đương đầu với một lực lượng hùng mạnh, nhưng không ai tìm ra được một giải pháp để chống lại Galbatorix, nhất là khi Eragon vẫn không thể so sánh với lão bạo chúa già khù khụ. Duy nhất một xảo thuật may ra có thể đem lại thành công: các pháp sư, người lùn, quân Varden – càng nhiều càng tốt – bao quanh Eragon, ép buộc Galbatorix phải một mình đối đầu với họ.

Nhưng Nasuada lại nghĩ: “Vấn đề của kế hoạch này là, trong thời kỳ triệt phá Kỳ sĩ rồng, Galbatorix đã từng chiến thắng những kẻ thù khủng khiếp hơn nhiều, và từ ngày đó nội công của lão chỉ càng thâm hậu hơn lên. Nếu trong hàng ngũ của ta có những pháp sư của thần tiên, may ra mới đạt được chiến thắng. Không có họ thì... nếu không hạ được Galbatorix chỉ còn con đường vượt biển tìm mảnh đất mới mà sống, chờ cho đến khi bạo chúa lìa đời...”

Tất cả sôi nổi bàn cãi hết chiến thuật này tới chiến lược khác. Hội-đồng Tiên-bối càng tỏ ra gay gắt hơn khi thảo luận với các quân sư của vua Orrin về việc phân chia trách nhiệm: ai chỉ tiền cho khoản này khoản kia, ai phân phối khẩu phần cho những lao động làm việc cho cả Varden và nhà vua? Giải quyết những vấn đề liên quan cả hai bên ra sao?

Giữa cuộc đấu vô miệng rầm rầm, vua Orrin rút ra một cuộn giấy, nói với Nasuada:

- Nhân bàn về vấn đề tài chính, công nương có vui lòng cắt nghĩa cho trăm hiểu về vài vụ việc đã được tâu trình lên trăm không?

- Tôi sẽ hết sức cố gắng, thưa bộ hạ.

- Trăm đang có trong tay đơn khiếu nại của Hiệp Hội Nghề Dệt. Họ khẳng định thợ dệt trên toàn lãnh thổ Surda đã bị thua lỗ, vì trên thị trường tràn ngập hàng đai áo rẻ đến không ngờ. Theo như trong đơn quá quyết, thì đó là mặt hàng có xuất xứ từ Varden.

Mặt nhà vua thoáng vẻ đau khổ:

- Nếu đó là sự thật, trăm muốn biết, vì sao Varden lại hành động như thế?

Nasuada không giấu nụ cười:

- Muôn tâu, chắc bệ hạ còn nhớ, khi từ chối cho Varden vay thêm tiền, bệ hạ đã truyền dạy tôi hãy tự tìm cách mà xoay sở.

- Đúng là trăm đã khuyên công nương như vậy. Nhưng chuyện đó có gì liên quan đến vụ này?

- Vì phải tự xoay sở, tôi chợt nghĩ ra những đai áo quá đắt tiền là vì làm theo lối thủ công rất tốn công sức và thời gian. Nhưng nếu được sản xuất hàng loạt bằng phép thuật lại quá dễ dàng khắc phục được những nhược điểm trên. Thần dân của bệ hạ đều là những nhà tâm lý bẩm sinh, chắc phải cảm ơn chúng tôi vì đã giảm được gánh nặng cho Surda, vì đã tự lo được cái ăn chỗ ở cho chính mình.

Nasuada tỏ ra quá hoan hỉ đến nỗi mặt nhà vua hằn vể nghi ngờ. Cuộn giấy nắm trong tay, để lơ lửng giữa cằm ông và mặt bàn, miệng hé mở, trán cau lại, dường như ông mới thấy một điều gì nhưng không hiểu nổi. Ông lấp bắp:

- Đai áo à?

- Đúng vậy, thưa bệ hạ.

- Không thể chiến đấu với Galbatorix bằng đai áo được.

- Muôn tâu, vì sao lại không thể?

Ráng sức tìm câu trả lời, một lúc sau nhà vua mới làu bàu:

- Vì... vì... không đành lòng, không làm người ta kính nể. Các thi nhân sẽ viết gì trong bản anh hùng ca về chiến công của chúng ta với... cái... cái đai áo?

- Chúng tôi không chiến đấu để được thi nhân tán tụng trong những bản anh hùng ca, thưa bệ hạ.

- Vậy thì dẹp chuyện anh hùng ca sang một bên. Nhưng trăm sẽ phải trả lời sao với hiệp hội thợ dệt về chuyện này đây? Những chiếc đai giá rẻ đó đã làm hại tới đời sống thần dân trăm, làm giảm uy tín nền kinh tế của đất nước trăm. Không được, hoàn toàn không chấp nhận được.

Nasuada nở nụ cười rất thân thiện, dịu dàng:

- Ôi, muôn tâu, nếu đó là sự thiệt thòi nặng nề cho ngân khố triều đình, để đáp lại lòng ưu ái bệ hạ đã dành cho chúng tôi, Varden chúng tôi rất vui lòng cho bệ hạ vay một khoản tiền, tất nhiên là với... lãi suất phải chăng thôi.

Hội-đồng Tiền-bối ngồi im giữ vẻ lịch sự đúng mực, nhưng đằng sau Nasuada, Elva bật lên cười hô hố.

Hồng kiếm - Bạch kiếm tranh hùng

Mặt trời vừa xuất hiện trên hàng cây cuối chân trời, Eragon hít sâu, mở mắt, tỉnh táo lại. Thật ra nó chưa hề ngủ, không ngủ từ khi thể chất và tinh thần biến đổi. Những khi cảm thấy mệt mỏi, vừa nằm xuống nghỉ ngơi, nó lại trôi vào những giấc mơ tỉnh. Nó lại thấy những hình ảnh lạ lùng, lại đi giữa những bóng đen trong ký ức; tuy nhiên, suốt thời gian đó nó vẫn nhận biết những gì chung quanh.

Eragon nhìn mặt trời lên và nhớ lại tất cả những giờ phút gần bên Arya trong Lễ-hội Huyết-thệ hai hôm trước. Buổi sáng sau ngày hội, nó tới cung Tialdarí tìm cô, mới biết Arya đã lên đường tới Surda. “Bao giờ ta mới gặp lại nàng?” Eragon thầm nghĩ. Trong ánh sáng trong vắt buổi sớm mai, nó mới nhận ra phép thuật của rồng và thần tiên đã làm đầu óc nó mê muội đến thế nào trong suốt mấy ngày lễ đó. “Chắc mình đã có những hành động ngu ngốc lắm, nhưng hoàn toàn đây phải lỗi tại mình. Cứ như say rượu tới không còn tự chủ được nữa vậy.”

Tuy vậy, từng lời nói với Arya đều là sự thật, kể cả những câu mà lúc bình thường nó chưa hề thổ lộ. Cô đã mau chóng bác bỏ tâm tình của nó. Lúc này, thoát khỏi bùa chú bao phủ tâm trí, nó tỉnh táo nhìn nhận: rất có thể nàng có lý. Tuổi tác quá cách biệt nhau. Chấp nhận nguyên nhân này chỉ làm nó thêm đau khổ.

Trước kia, Eragon đã từng nghe câu “Con tim tan nát”. Nó luôn nghĩ đó chỉ là một cách diễn tả đầy tính tưởng tượng, nhưng không thể là một triệu chứng của thể xác được. Nhưng chính lúc này đây, lồng ngực nó đau nhói theo từng tiếng đập của con tim.

Niềm an ủi duy nhất của Eragon lúc này là Saphira. Suốt hai ngày qua, Saphira không hề phê phán những gì nó đã làm, cũng không rời xa nó một phút. Cô em rờn riu rít chuyện trò, cố lôi kéo ra khỏi cái vỏ im lìm ủ dột.

Để kéo mình ra khỏi nỗi ám ảnh về Arya, Eragon đem chiếc nhẫn rắc rối của ông lùn Orík ra, xoay xoay giữa mấy ngón tay, ngớ ngàng vì không ngờ các giác quan trở nên sắc bén đến thế. Nó có thể cảm nhận được từng tỷ vết nhỏ trên những vòng xoắn xít này. Quan sát chiếc nhẫn, Eragon nhận ra ngay mô hình sắp đặt phức tạp của những sợi vàng mà trước đây nó không thể nào phát hiện. Tự tin vào bản năng, nó điều khiển những cái vòng hàng loạt kiểu theo ý muốn, cho đến khi tám mảnh khớp với nhau thành một chiếc nhẫn hoàn hảo. Đeo nhẫn vào ngón tay phải, Eragon thích thú ngắm nghía màu vàng lấp lánh trong ánh nắng.

Từ chỗ ngủ, Saphira ngừng đầu lên, nhận xét: “Trước đây anh đâu có thể làm được như vậy.”

“Đúng, bây giờ anh có thể nhìn thấy nhiều điều trước kia cứ như bị che mắt.”

Eragon vào phòng tắm làm vệ sinh sáng và đọc thần chú cạo râu.

Tới bãi luyện kiếm, Saphira và Eragon đã thấy ông lùn Orík đang ngồi đợi. Mắt ông lùn sáng lên khi Eragon khoe bàn tay đeo nhẫn:

- A, vậy là cậu đã lý giải được rồi hả?
- Lâu hơn tôi tưởng, nhưng cũng xong. Ông tới luyện kiếm?
- Ồ, không. Tôi tới xem cậu đấu.
- Ông đã từng thấy tôi đấu rồi mà.
- Nhưng... lâu rồi.
- Có nghĩa là ông muốn biết tôi thay đổi ra sao, phải không?

Orík nhún vai thay cho câu trả lời.

Tiến ra sân, Vanir hỏi lớn:

- Sẵn sàng chưa, Khắc-Tinh của Tà-Thần?

Thái độ hạ cố của Vanir - từ sau trận đấu trước ngày hội Huyết-thệ - có phần giảm, nhưng chưa hết hẳn.

Eragon trả lời:

- Sẵn sàng.

Cả hai thủ thế. Giữ tâm trí bình thản, Eragon nín thở, tung đòn. Không ngờ thanh Zar’roc bỗng nhẹ hẫng như một nhành liễu, vượt khỏi tay Eragon, vừa xoáy tít vừa phóng mình xa chừng hai mươi mét, rồi cắm phập vào thân một cây thông.

Vanir nhếch mép hỏi:

- Cầm kiếm cũng không nổi sao, kị sĩ?
- Xin lỗi, Vanir công tử. Tôi xuất chiêu hơi quá tay.
- Thận trọng, đừng tái diễn trò đó nữa.

Tiến tới cây thông, Vanir nắm chuôi Zar’roc cố nhổ ra. Thanh kiếm không hề lay chuyển. Hai lông mày nhíu sát vào nhau, Vanir nhăn mặt, người người ráng sức bình sinh nhổ bật thanh kiếm khỏi thân cây.

Đón thanh Zar’roc từ tay Vanir, Eragon lại thắc mắc không hiểu sao thanh kiếm nhẹ đến như vậy. Nó thầm hỏi: “Chuyện gì xảy ra thế này?”

- Thủ thế đi.

Lần này Vanir xuất chiêu trước. Chỉ một bước nhảy, Vanir tới gần sát Eragon, phóng mũi kiếm ngay vai phải nó. Với Eragon, hình như anh chàng tiên trẻ này di chuyển chậm chạp hơn trước kia, cứ như anh ta cố giám sức cho ngang bằng một con người. Điều đó làm Eragon dễ dàng gạt phăng thanh kiếm của đối thủ. Những tia lửa xanh lè tóe ra khi hai vũ khí chạm nhau.

Vanir bàng hoàng kinh ngạc, tấn công tiếp. Như một cành cây rạp mình trong gió, Eragon ngã mình ra sau, tránh đường kiếm. Vanir liên tiếp xuất chiêu ào ạt. Hóa giải những chiêu kiếm chớp nhoáng như tia chớp, Eragon sử dụng cả bao thanh Zar'roc làm vũ khí.

Chợt Eragon nhận ra, trong Lễ-hội Huyết-thệ, hồn ma bóng quế của rồng không chỉ làm biến đổi ngoại hình nó, mà hơn thế nữa, đã ban cho nó năng lực thể chất của thần tiên. Bây giờ, sức mạnh và sự nhanh nhẹn của nó có thể so sánh cùng như thần tiên cao thủ nhất.

Khát khao thử khả năng của mình, Eragon nhảy hết sức bình sinh lên cao. Thanh Zar'roc sáng rực màu đỏ khi Eragon vọt lên cao hơn ba mét, rồi thỉnh thoảng xoay người, hạ xuống sau lưng Vanir như một nghệ sĩ nhào lộn đại tài.

Eragon bật lên một tràng cười dữ dội. Nó không còn bất lực trước thần tiên, tà thần và những sinh vật ma thuật nào nữa. Không còn phải chịu đựng sự khinh bỉ của thần tiên. Không phải lệ thuộc vào Saphira hay Arya để giải thoát nó khỏi tay những kẻ thù như Durza.

Eragon tấn công. Bãi tập vang lên những tiếng la hét hăng say, giận dữ khi hai tiếm sĩ tung ra những chiêu kiếm tới tấp tấn công, thủ trên bãi cỏ nhàu nát. Những đường gươm đầy dũng mãnh tạo nên những luồng gió mạnh làm đầu tóc họ bay tung, lá thông đổ ào ào. Trận đấu kéo dài suốt buổi sáng, vì mặc dù với năng lực mới của Eragon, Vanir vẫn tỏ ra là một đối thủ đáng gờm. Sau cùng, Eragon quay tít thanh Zar'roc, phá thế thủ của Vanir, đập mạnh lên cánh tay anh ta. Xương Vanir bị gãy.

Buông rơi thanh kiếm, mặt trắng nhợt, Vanir thì thào:

- Xuất chiêu như chớp nhoáng!

Eragon nhận ra đó là câu nói nổi tiếng trong cuốn Cái Chết của Umhoda.

Ông lùn Orrik la toáng lên:

- Trời ơi là trời! Đại cao thủ. Tôi đã từng thấy cậu đấu cùng Arya khi còn ở Farthen Dur, nhưng bây giờ thì... bá phúc bá phúc.

Rồi Vanir làm một hành động mà Eragon không bao giờ ngờ tới: chàng thần tiên trẻ xoắn vặn bàn tay bị thương - với cung cách tỏ lòng trong thành tôn kính - đặt lên xương ức, cúi đầu nói:

- Eragon-elda, xin thứ lỗi cho thái độ trước đây của tôi. Vì quá lo sợ kỵ sĩ đưa đẩy nòi giống chúng tôi vào vực thẳm, nên đã hồ đồ thất lễ. Bây giờ công tử quả xứng danh là một kỵ sĩ rồng.

Eragon cúi đầu đáp lễ:

- Xin đừng quá khen. Tôi xin lỗi vì đã gây thương tích nặng. Cho phép tôi được điều trị...

- Không. Tôi sẽ để thiên nhiên săn sóc vết thương này và lưu giữ như kỷ niệm một lần so kiếm cùng Khắc-Tinh của Tà-Thần. Tôi thuận tay trái như tay phải, nên kỵ sĩ đừng lo buổi tập sáng mai bị hoãn lại.

Cả hai cúi chào chia tay. Sau khi Vanir đi khỏi, ông lùn Orrik lên tiếng:

- Bây giờ thì ta có cơ may chiến thắng rồi. Tôi cảm thấy điều đó từ xương tủy, từ trong lớp xương rắn như đá này đây. A, chuyện này sẽ làm đức vua Hrothgar và công nương Nasuada vui mừng khôn xiết.

Eragon lặng lẽ tập trung giải tỏa lớp phép thuật bao bọc trên mặt thanh Zar'roc, nhưng trong trí nói với Saphira: "Hừ, chiến thắng đâu dễ thế? Nếu chỉ cần có sức mạnh là có thể triệt hạ Galbatorix thì thần tiên đã chiến thắng từ lâu rồi." Tuy nhiên nó không thể ngăn được niềm vui vì năng lực là sự dũng cảm của nó đang tăng lên, cũng như sự đau đớn hành hạ cái lưng của nó suốt thời gian qua không còn nữa. Không còn

cái đau như xé thịt, dường như tâm trí nó thoát ra khỏi một đám mây mù, lại có thể suy nghĩ một cách sáng suốt như trước kia.

Còn mấy phút nữa mới phải gặp sư phụ và rồng vàng Glaedr, Eragon lấy cung tên từ lưng Saphira, tiến lại xạ trường của thần tiên. Vì cung tên của thần tiên mạnh hơn của Eragon nhiều, bìa tập bắn của họ vừa quá nhỏ vừa quá xa đối với nó. Eragon phải tiến lên phân nửa tầm bắn của họ.

Gắn tên xong, Eragon từ từ kéo dây cung, vui mừng vì sao lần này nhẹ nhàng thoải mái quá. Nhắm đích, Eragon buông dây. Mũi tên, như một con ong hóa rồ, vù vù bay thẳng tới tấm bìa, cắm phập ngay chính giữa hồng tâm. Toác miệng cười, Eragon liên tục buông dây cung ba mươi lần.

Tới mũi tên ba mươi mốt, nó thử kéo dây hơi mạnh hơn bình thường. Một tiếng “rắc” vang lên. Cây cung bằng gỗ thủy tùng gãy làm hai.

Eragon bàng hoàng nhìn hai mảnh cung gãy. Cậu Garrow làm cây cung này để làm quà sinh nhật cho nó ba năm trước. Từ ngày đó, không tuần nào Eragon không sử dụng. Cây cung đã giúp nó cung cấp thực phẩm cho cả nhà, nhiều khi thiếu ăn đến đói lả. Với cây cung này Eragon đã hạ con nai đầu tiên, quái thú Urgal đầu tiên, và cũng với cây cung này, nó đã sử dụng phép thuật lần đầu. Mất cây cung, chẳng khác nào mất người bạn thân thiết đã từng giúp nó trong những lúc gian nan, nguy khốn nhất.

Saphira ngửi hai mảnh gỗ đóng đưa trong tay Eragon, bảo: “Chắc anh cần phải thay thế bằng một cây lao để phóng.”

Eragon âm ừ, không còn tinh thần trò chuyện cùng cô em rồng nữa. Nó uể oải tiến lại nhặt mấy mũi tên, rồi lên lưng Saphira, cùng bay tới bờ đá trắng trên vực Tel’naeir trình diện sự phụ.

Oromis đang ngồi trước lều, đôi mắt nhìn xa xôi, hỏi:

- Eragon, con đã hoàn toàn bình phục hồi tác dụng của phép thuật trong ngày lễ chưa?

- Thừa sư phụ, con đã bình phục rồi.

Im lặng kéo dài trong khi vị lão tiên nhắm nháp tách trà dâu đen, lẳng lặng ngắm nhìn cánh rừng già. Sau cùng ông lên tiếng:

- Glaedr cắt nghĩa cho ta biết, việc đã làm cho con trong lễ hội. Một chuyện như thế chưa từng xảy ra trong lịch sử các kỳ sĩ... Một lần nữa rồng lại chứng tỏ có khả năng vượt quá cả sự tưởng tượng của chúng ta...

Nhấp ngụm trà, ông chậm rãi tiếp:

- Nhưng Glaedr không biết chính xác sự thay đổi làm con thêm được những khả năng gì, vì vậy ta muốn tự con cho ta biết rõ ràng những biến đổi từ nội lực tới ngoại hình của con ra sao.

Eragon mau mắn tóm tắt những đổi thay từ thính, thị, khứu, vị, xúc giác trở nên vô cùng nhạy bén, tới chuyện đã thắng Vanir trong buổi luyện kiếm ra sao.

Oromis hỏi:

- Con cảm thấy thế nào về chuyện này? Có buồn giận vì cơ thể bị đổi thay mà chưa được con cho phép không?

- Không, không chút nào, thưa sư phụ. Nếu chuyện này xảy ra trước trận đánh tại Farthen Dur, chắc con đã vô cùng phần nộ, nhưng lúc này con chỉ cảm thấy biết ơn vì lưng con không còn đau đớn. Con còn mong đổi thay nhiều hơn nữa để thoát khỏi lời nguyền của Tà Thần Durza.

- Ta mừng vì con đã sáng suốt chấp nhận tình trạng này, vì đó là một tặng phẩm còn quý hơn vàng trên khắp thế gian. Thôi, bây giờ thầy trò ta bắt đầu. Saphira, Glaedr đang đợi con tại Trụ Đá Trứng Vỡ. Còn con, Eragon, hôm nay con bắt đầu luyện lên cấp ba của Xà Hạc quyền, thầy muốn biết khả năng con hiện nay tới đâu.

Eragon vừa định bước ra khoảng đất nện dùng để luyện võ, nhưng thấy sư phụ vẫn ngồi yên, nên ngập ngừng hỏi:

- Sư phụ, người không ra cùng con sao?

Oromis thoáng cười buồn:

- Hôm nay thì không, Eragon. Những câu thần chú cần thiết trong hội Huyết-thệ đã rút cạn sức ta rồi. Thầy không còn đủ sức ra ngoài đó với con đâu.

- Con xin lỗi...

- Đừng rầu rĩ vậy. Thầy bị tàn tật đâu phải vì lỗi của con.

Khi Eragon cố gắng hoàn tất bài quyền, nó cảm thấy rõ ràng vẫn còn thiếu sự ổn định tinh thần và mềm dẻo cơ thể của thần tiên; hai đặc tính mà kể cả thần tiên vẫn phải khổ luyện mới đạt tới.

Những tuần tiếp theo là thời gian đầy khó khăn của Eragon. Một mặt nó tiến bộ nhiều trong luyện tập, lần lượt vượt qua những thử thách cam go mà trước đây từng làm nó bối rối. Dù vẫn thấy những bài học của sư phụ đầy thách thức, nhưng nó không còn cảm thấy như bị nhấn chìm trong đại dương tăm tối nữa. Đọc và viết dễ dàng hơn và với sinh lực dồi dào, Eragon có thể niệm những lời chú của thần tiên - những câu chú đòi hỏi nội công thâm hậu, có thể gây tử vong cho bất cứ một người bình thường nào. Với nguồn nội công dồi dào đó, sư phụ nó suy yếu đến nhường nào.

Nhưng tuy đạt được những thành quả tiến bộ như vậy, trong lòng Eragon vẫn không vui. Dù cố gắng hết sức để quên Arya, nhưng mỗi ngày nỗi nhớ những buồn khổ chỉ tăng hơn, vì biết rằng cô không muốn gặp gỡ hay chuyện trò với nó. Hơn nữa, Eragon cảm thấy, dường như bảo tố hung hãn đang quần tụ cuối trời, một trận cuồng phong hăm dọa nổi lên bất cứ lúc nào, phá hủy tất cả trên đường giông tố quét qua.

Saphira chia sẻ nỗi bất an của nó: “Eragon, thế giới này mong manh lắm. Những gì anh cảm thấy, cũng là những gì thần tiên và loài rồng chúng em cảm thấy. Bước chân của định mệnh khắt khe không thể nào ngăn cản được. Hãy khóc cho những người sẽ chết trong cơn hỗn loạn tàn phá Alagaesia. Và hãy hy vọng chúng ta sẽ đạt được một tương lai rực rỡ bằng lưỡi kiếm và cây khiên của anh, bằng nanh nhọn và móng vuốt của em.”

Những hình ảnh xa gần

Rạng sáng, Eragon tới khoảng trống giữa lùm cây, bên ngoài lều sư phụ. Nó ngồi lên thân cây trên mặt đất phủ đầy rêu, không chỉ nhập tâm trí vào chim chóc, muông thú, côn trùng, mà cả cây cỏ trong rừng. Tri thức của cây cối khác với loài vật: chậm rãi, thận trọng, nhưng bằng một cách riêng chúng cũng ý thức với những gì chung quanh như Eragon. Nhịp đập ý thức của cây tỏa sáng như những vì sao xoay tròn trong trí Eragon. Mỗi đốm sáng là một sự sống. Kể cả đá vô tri cũng tràn ngập những cơ thể sinh vật; đất đai cũng sống động và có khả năng cảm thụ.

Eragon thầm kết luận: “Đời sống thông minh tồn tại khắp nơi.”

Khi Eragon chìm đắm trong tư tưởng và cảm xúc của những cá thể chung quanh, nó đạt tới trạng thái sâu thẳm của sự an nhiên tự tại. Suốt thời gian đó, nó không còn là một thực thể, chỉ là một khoảng không lưu giữ những âm thanh của thế giới. Không điều gì lọt khỏi sự quan tâm của nó, vì nó không tập trung quan tâm đến một điều gì. Nó là rừng và là những cư dân của rừng.

Khi trở lại là chính mình, Eragon phân vân: “Cảm giác này có phải của thần linh không?”

Ra khỏi khoảng trống, Eragon vào lều quỳ gối trước Oromis:

- Thưa sư phụ, con đã làm theo lời thầy dạy. Con lắng nghe tới khi không còn nghe gì nữa.

Oromis ngừng viết, trầm ngâm nhìn Eragon:

- Hãy kể thầy nghe.

Suốt hơn một giờ, giọng Eragon sôi nổi dần, thuật lại từng chi tiết về cỏ cây, loài vật sống trong khoảng đất trống cho đến khi sư phụ nó gơ cao tay, nói:

- Ta biết là con đã nghe tất cả những gì nghe được tại đó. Nhưng con có hiểu tất cả những điều đó không?

- Thưa... không.

- Không sao. Sự hiểu biết sẽ đến cùng năm tháng... Khá lắm, Eragon. Nếu con là đệ tử của ta từ thời ta còn ở Ilirea, trước khi Galbatorix có quyền lực, hẳn con đã vượt trội hơn các bạn đồng môn, đứng chung hàng ngũ với các kỳ sĩ đại tiền bối rồi.

Oromis chống tay cổ rời khỏi ghế, đứng lão đảo. Ông khoát tay bảo Eragon:

- Cho ta mượn vai con nào, Eragon. Giúp ta ra ngoài, tứ chi ta đã rời cả rồi.

Eragon vội dịu thân hình mảnh khảnh của vị lão tiên ra bờ con suối nghỉ.

Oromis nói:

- Bây giờ con đã đạt tới trình độ để thầy có thể truyền cho con một trong những bí kíp kỳ bí nhất của phép thuật. Một bí kíp thậm chí đến cả Galbatorix cũng chưa chắc đã biết. Đây là hy vọng lớn nhất để con so tài với lão.

Ánh nhìn của ông bỗng sắc như dao:

- Eragon, cái giá phải trả cho phép thuật là gì?

- Là nội lực.

- Nội lực do đâu mà có.

- Tự bản thân.

- Chỉ có vậy thôi sao?

Eragon vội cân nhắc câu hỏi đầy ẩn ý của sư phụ, rồi hỏi:

- Ý thầy là còn có... công lực đến từ một nguồn khác nữa?

- Điều đó chính xác với những gì đã xảy ra mỗi khi Saphira trợ lực cho con.

- Đúng là nó từng truyền công lực cho con, nhưng nó và con có mối liên quan đặc biệt. Sự ràng buộc giữa con và Saphira là lý do con có thể thu nhận nội lực của nó. Còn đối với kẻ khác thì...

- Con có thể xâm nhập vào ý thức một cá thể - hoặc nhiều cá thể. Như hôm nay con đã chứng tỏ có thể làm được điều đó, kể cả với những sự sống nhỏ nhoi nhất. Bây giờ...

Đặt một tay chặn ngực, ông ho sù sụ rồi nói tiếp:

- Bây giờ ta muốn con rút từ suối lên một quả cầu nước, chỉ sử dụng năng lực con có thể thu thập từ khu rừng quanh chúng ta.

Khi Eragon xâm nhập vào cây cối, loài vật chung quanh, nó cảm thấy tâm tưởng sư phụ lướt nhẹ trong tâm tưởng nó. Vị lão tiên đang kiểm soát và ước lượng sự tiến bộ của Eragon. Eragon nhú mào tập trung, cố tăng cường năng lực cần thiết rút từ chung quanh, cho đến khi sẵn sàng phóng phép thuật... Nhưng:

- Eragon, đừng thu hút nội lực của thầy. Thầy quá yếu, không chịu nổi đâu.

Giật mình, Eragon nhận ra nó đang thu hút cả nội lực của sư phụ.

- Con xin lỗi.

Thận trọng tránh làm sư phụ cạn kiệt sinh khí, Eragon bật kêu:

- Bay lên!

Êm như ru, một quả cầu nước đường kính chừng ba tấc cất mình khỏi mặt suối, bồng bềnh ngang tầm mắt Eragon, trong khi nó nhận thấy sự nỗ lực căng thẳng tạo ra thành quả đó dường như không làm nó mệt mỏi vì mất sức.

Nhưng quả cầu nước chỉ mới tụ được mấy giây trên không, một làn sóng chết chóc tràn lan qua những sinh vật nhỏ bé mà Eragon đang xâm nhập vào chúng. Một bầy kiến bật ngựa mình bất động, một con chuột con há hốc mồm giây chết, vô số cây cối rũ rượi, vỡ tan từng mảnh.

Eragon giật mình khiếp đảm vì những gì mình đã gây ra. Mới được biết thế nào là tôn trọng sự sống thiêng liêng bất khả xâm phạm, nó cảm thấy hành động của mình quả là một tội lỗi xấu xa ghê tởm. Tệ hại hơn, trong lúc đang kết nối thân tình với những cá thể đó, bỗng chúng mất sự sống, Eragon cảm thấy như chính nó đang tự trải qua cái chết nhiều lần.

Thu hồi phép thuật - mặc quả cầu vỡ tung trên mặt đất – Eragon quay phắt lại gào lên:

- Sư phụ đã biết trước cơ sự này mà, phải không?

Mặt vị lão tiên tràn đầy thương xót:

- Nhưng đó là một sự cần thiết.

- Sự cần thiết là gây ra bao nhiêu chết chóc như vậy sao?

- Cần thiết để con hiểu cái giá khủng khiếp khi sử dụng loại bùa chú này. Chỉ nói suông không thể chuyển tải cảm xúc của những kẻ bị con gây ra cái chết cho họ. Chính con phải tự trải qua kinh nghiệm đó.

- Con thì không bao giờ tái phạm.

- Không phải thế. Nếu được rèn luyện, con có thể chỉ thu hút năng lực của cây cối, loài vật có khả năng chịu đựng được sự mất mát như thế. Đó là điều khó thực hiện khi lâm trận, nhưng trong thời gian học tập, con có thể áp dụng được.

Ra dấu cho Eragon dìu ông trở vào lều, Oromis nói tiếp:

- Bây giờ chắc con đã hiểu vì sao phương pháp này không được dạy cho những đệ tử mới nhập môn. Nếu để một kẻ tính khí độc ác biết được, kẻ đó sẽ gây ra vô vàn tang thương đổ nát.

Vào lều, Oromis thở dài ngồi xuống ghế. Eragon ngồi bên sư phụ, hỏi:

- Nếu có thể thu hút năng lực từ... sự sống, thì cũng có thể thu hút năng lực trực tiếp từ ánh sáng, lửa hay bất cứ sự vật nào khác có chứa năng lực được không ạ?

- Ôi, Eragon, nếu được thì chúng ta đã diệt được Galbatorix dễ dàng rồi. Chúng ta có thể trao đổi năng lực với những sinh vật khác, có thể sử dụng năng lực để di chuyển, và có thể tồn trữ năng lực trong một vài vật thể để sử dụng khi cần, nhưng không thể hấp thụ những sức mạnh cơ bản của thiên nhiên. Suy luận thì có vẻ được, nhưng chưa có ai tìm ra được một câu thần chú có thể làm nổi chuyện đó.

Chín ngày sau, Eragon tới gặp sư phụ và nói:

- Thưa thầy, đêm qua con chợt thắc mắc một điều: cả thầy và hàng mấy trăm trang giấy của thần tiên con đã đọc, đều không nhắc gì tới tôn giáo của thần tiên? Đức tin của thần tiên là gì?

Oromis thở dài trước khi trả lời:

- Chúng ta tin thế giới vận hành theo một quy luật bất khả xâm phạm. Bằng nỗ lực không ngừng, chúng ta có thể khám phá ra những quy luật đó và sử dụng chúng mà dự đoán những sự cố khi có những trường hợp lặp lại.

Eragon chớp mắt. Những lời nói đó chẳng làm sáng tỏ thêm điều nó muốn biết chút nào:

- Nhưng thần tiên thờ kính ai hoặc cái gì chứ?

- Không có gì hết.

- Thần tiên tôn thờ khái niệm hư không?

- Không đâu, Eragon. Chúng ta không tôn thờ gì hết.

Tư tưởng đó thật xa lạ với Eragon. Dân làng Carvahall dù thiếu niềm tin vào một giáo điều độc nhất, nhưng họ cũng có niềm tin riêng, có những mê tín dị đoan, chủ yếu là tránh sự xui xẻo. Trong thời gian học tập tại đây, Eragon đã bắt đầu nhận thức những hiện tượng mà dân làng tin là do sức mạnh siêu nhiên, thật ra chỉ là những quy trình tất yếu của thiên nhiên. Như những con dòi nở ra từ trứng ruồi, chứ không sinh ra từ đất như nó vẫn tưởng. Nó cũng không còn từ chối món ăn do ma quỷ quấy thành sữa chua, khi biết sữa

chưa thật sự là do những sinh vật li ti trong sữa tạo thành. Tuy vậy, nó vẫn tin có những sức mạnh từ thế giới khác chi phối cõi trần này. Eragon hỏi sư phụ:

- Vậy thì sư phụ tin thế giới này từ đâu mà có, nếu không phải do thần linh đã tạo dựng lên?
- Thần linh nào, Eragon?
- Thần linh của loài người chúng con, của người lùn và của... thần tiên.
- Ta không đồng ý với con. Nhưng cứ coi như con có lý, vì ta không thể chứng minh thần linh không có thật. Ta cũng không thể chứng minh thế giới này được tạo ra bởi một thực thể, hay nhiều thực thể, từ thuở xa xưa. Tuy nhiên ta có thể cho con biết, trong nhiều thiên niên kỷ, thần tiên đã nghiên cứu thiên nhiên, chúng ta chưa bao giờ chứng kiến những qui luật vận hành thế giới có sự gián đoạn. Điều đó có nghĩa là chúng ta chưa hề thấy một phép lạ nào. Nhiều sự kiện thách thức khả năng chứng minh của chúng ta, nhưng chúng ta tin rằng, chúng ta thất bại chỉ vì vẫn còn quá ngu dốt, chưa hiểu hết về vũ trụ này, chứ không vì một thần nào làm thay đổi vận hành thiên nhiên.
- Thượng đế vận hành thiên nhiên theo ý ngài. Ngài làm điều đó trong hệ thống những gì đã tồn tại rồi... Thượng đế có thể sử dụng phép màu để tạo ra những sự kiện...

Oromis mỉm cười:

- Rất đúng. Nhưng con hãy tự hỏi: nếu thượng đế, thần linh có thật, họ có phải là những vị thần hộ mệnh tốt đối với đất nước Alagaesia của con không? Chết chóc, bệnh tật, đói nghèo, bạo ngược, chuyên chế và vô vàn đau khổ khắp nơi. Nếu đó là những tác phẩm của thần linh, thì họ đáng bị lật đổ, chứ không phải để phục tùng, sùng bái, thờ phụng.
 - Người lùn tin...
 - Chính xác. Người lùn có đức tin. Khi phải xác định một vấn đề gì, người lùn dựa vào đức tin hơn vào lý luận, chứng minh cụ thể, nếu sự thật đó đi ngược với giáo điều của họ.
 - Chẳng hạn như chuyện gì, thưa thầy?
 - Các nhà tu hành của người lùn dùng san hô để chứng minh đá có sự sống và có thể tăng trưởng. Điều đó khẳng định cho truyền thuyết Helzvog tạo ra dòng giống người lùn từ đó. Nhưng thần tiên chúng ta đã phát hiện ra san hô thật sự là lớp vỏ ngoài, tạo ra bởi một loài sinh vật nhỏ li ti sống trong san hô. Bất cứ một pháp sư nào, nếu khai tâm mở trí, đều có thể thấy những sinh vật đó. Chúng ta đã cắt nghĩa điều này cho người lùn, nhưng họ không thêm nghe. Họ lý luận, trong tất cả các loại đá đều có những sinh vật mà chúng ta đã phát hiện, mặc dù chỉ những nhà tu hành của họ mới có khả năng nhận ra sự sống trong đá mà thôi.
- Nhìn qua cửa sổ, Eragon lặng lẽ ngẫm nghĩ những lời của sư phụ, một lúc lâu sau nó mới lại lên tiếng:
- Như vậy là thầy không tin vào một kiếp sau?
 - Từ những gì Glaedr đã nói, hẳn con đã biết rồi chứ.
 - Thầy không tin tưởng vào thần linh?
 - Ta chỉ tin tưởng vào những gì chúng ta có thể chứng minh là có thật. Vì không tìm ra một bằng chứng nào là thượng đế, thần linh, và những điều huyền hoặc là có thật, nên chúng ta không còn bận tâm đến chuyện này nữa. Nếu Helzvog hiển hiện cho chúng ta thấy, lúc đó chúng ta sẽ tin và thay đổi quan niệm của mình.
 - Hình như... nếu không có gì khác nữa thì thế giới này lạnh lẽo quá.
 - Trái lại, thế giới sẽ tốt lành hơn. Một nơi mà chúng ta phải có trách nhiệm với hành động của chính mình, nơi chúng ta đối xử nhân ái với nhau thật lòng, vì đó là những điều đúng mà chúng ta tự nguyện làm, chứ không làm vì sợ hãi sự trừng phạt của quỷ thần. Thầy không bảo con phải tin theo điều nào. Eragon, tốt hơn hết là hãy học suy luận, rồi tự quyết định, đừng để bị lung lạc, áp đặt bởi những quan niệm của người khác. Vì con hỏi thầy về vấn đề tín ngưỡng, thầy đã nói thật lòng với con. Tự con phải quyết định.

Mấy ngày sau, buổi chuyện trò đó vẫn còn làm Eragon bối rối đến nỗi không thể tập trung vào việc học tập được nữa. Kể cả khi sư phụ bắt đầu giảng giải về một đề tài nó say mê nhất: ca hát cho cây cối phát triển theo ý mình.

Eragon nhận thấy càng hiểu biết thêm càng nhiều nghi hoặc. Về căn bản, rất nhiều điều nó đồng ý với sư phụ. Nhưng vấn đề là, nếu thần tiên đúng, thì có nghĩa là hầu hết loài người và người lùn đã lầm đường? Eragon khó lòng chấp nhận chuyện này. Nó lý luận: “Chẳng lẽ quá nhiều người sai lầm đến thế sao?”

Khi đem vấn đề ra hỏi ý Saphira. Cô ả tỉnh bơ nói: “Em chẳng quan tâm đến chuyện này. Rõ ràng không hề tin vào một quyền lực cao hơn. Vì sao chúng em phải tin vào chuyện đó, khi muông thú coi chúng em như quyền lực tối thượng rồi? (Eragon cười sằng sặc vì mấy câu này) Chỉ một điều anh cần nhớ, đừng làm ngơ trước thực tế để tự an ủi mình. Vì nếu làm thế, anh chỉ tổ bị kẻ khác phỉnh phờ, lừa gạt mà thôi.”

Đêm đó, Eragon trần trọc, vùng vẫy trong những giấc mơ tỉnh. Những giấc mơ dữ dội như một con gấu bị thương vùng vẫy, xé rời những hình ảnh khác nhau khỏi tâm trí nó, rồi trộn vào nhau thành một mớ hỗn độn ồn ào. Nó cảm thấy như bị đưa về lại trận chiến dưới lòng thành Farthen Dur. Nó nhìn thấy cậu Garrow nằm chết trong nhà chú Horst, đến xác ông Brom lạnh lẽo trong nắm mồ đó cô quạnh, rồi khuôn mặt bà lang phù thủy Angela đang thì thầm: “Thận trọng, Bàn-tay-bạc. Sự phản bội hiển hiện rõ ràng đây. Sự phản bội từ ngay trong ruột thịt. Hãy thận trọng, Bàn-tay-bạc.”

Rồi bầu trời đỏ rực tan tác thành từng mảnh và một lần nữa Eragon lại đang đứng quan sát hai đoàn quân trong rừng nói Beor. Hai cánh quân quần thảo nhau trên cánh đồng nhuộm sắc vàng trong tiếng kêu the thảm của những con quạ đầm máu và tiếng rít trong gió của những mũi tên đen. Mặt đất như bùng cháy: từ những hố rải rác, phun lên những ngọn lửa xanh lè, đốt thành than những thân thể không còn nguyên vẹn. Nó nghe tiếng gầm của một quái vật khổng lồ từ trên không...

Eragon vùng ngồi dậy, sờ lên sợi dây chuyền đang nóng bỏng trên cổ. Bọc tay bằng một cái áo, nó kéo dây chuyền cách xa làn da, rồi ngồi nghe ngóng trong bóng tối. Trống ngực đập liên hồi vì kinh ngạc, Eragon cảm thấy sức lực đang cạn dần, vì sợi dây yếm bùa của người lùn đang dùng sức của chính Eragon, để bảo vệ khỏi một kẻ nào đó đang cố gắng thu hình nó và Saphira. Một lần nữa, Eragon tự hỏi, phải chăng chính Galbatorix đang sử dụng phép thuật hay một trong những pháp sư trung thành của lão?

Thấy mặt dây hình cái búa đã mát lại, Eragon buông tay. Biết không thể nào ngủ được, Eragon rón rén bước qua Saphira, lên cầu thang cuốn, vào phòng học. Nó mở chụp một ngọn đèn, đọc bộ anh hùng ca của Analissia cho tới sáng.

Eragon vừa buông bộ sách, Blagden bay vù qua một lỗ hổng trên tường, đậu lên góc bàn. Con quạ trắng lom lom nhìn Eragon bằng hai mắt tròn xoe sáng rực, rít lên: “Wyrda!”

Mon men tiến lại gần hơn, con quạ ho sù sụ như dọn giọng, rồi ồ ề ngâm nga:

Với mỡ và xương

Với hòn đá đen

Nhìn kẻ phản phúc

Nhìn đứa bội thề

Và dòng suối máu

Eragon hỏi:

- Mấy câu đó có nghĩa là gì?

Con quạ ngúng ngoẩy lập đi lập lại cho đến khi Eragon nản nỉ, nó mới vừa rủa lông vừa càu nhàu:

- Cha con giống nhau, đều mù tịt như dơi.

Eragon ngồi thẳng dậy, kêu lên:

- Khoan. Mi có biết cha ta không? Ông ấy là ai?

Lần này con quạ khùng khục trong họng như cười:

Hai có thể chia hai

Một phần hai là một

Nhưng,

Một rất có thể là hai.

- Một cái tên, Blagden. Nói đi, cho ta biết một cái tên.

Con quạ im thin thít. Eragon phóng tâm tưởng, định lấy thông tin từ trí nhớ con chim. Nhưng quạ trắng rất mưu mẹo, đánh lạc hướng ngay. Kêu lên một tiếng “Wyrda!”, Blagden quắp vội nắp bình mực thủy tinh, rồi bay vụt đi cùng chiến lợi phẩm vừa thu được.

Ruột Eragon quặn thắt khi cố giải mã mấy câu đố của con quạ trắng. Điều cuối cùng nó ước mong được nghe nhắc tới tại Hoàng Cung Ellesméra: Tên của người cha nó chưa hề biết là ai. Sau cùng Eragon chỉ còn biết tự nhủ: “Mình sẽ tìm Blagden, truy bằng được sự thật. Nhưng lúc này mình phải đủ sáng suốt để quên đi những điều mờ ám qua.”

Chạy xuống thang, nó đánh thức Saphira dậy và kể lại những gì đã thấy trong đêm. Lấy cái gương từ phòng tắm, Eragon ngồi giữa hai chân trước Saphira để con rồng cũng có thể thấy những gì sẽ hiện trong gương. Saphira cảnh cáo: “Arya không thích chúng ta xâm nhập vào cõi riêng tư của cô ta đâu.”

“Nhưng anh cần biết Arya có được an toàn không.”

“Anh tìm cô ta bằng cách nào? Anh chẳng bảo Arya đã tự phong tỏa là gì? Cô ta ngăn chặn tất cả những kẻ nào có ý định thu hình ảnh của mình, cũng giống như sợi dây chuyền yếm bùa của anh vậy.”

“Nếu thu được hình những người Arya giao dịch, anh có thể đoán ra tình trạng của cô ấy.”

Tập trung tư tưởng vào hình ảnh Nasuada, Eragon đặt bàn tay lên gương, lẩm bẩm: “Hiện lên đi.”

Mặt gương tỏa sáng rồi chuyển sang màu trắng. Trên nền trắng đó, chín người đang quây quần bên một cái bàn vô hình. Trong số họ, Eragon chỉ nhận ra Nasuada và Hội-Đồng Tiên-Bối, còn một đứa con gái lạ mặt lẩn lút sau lưng Nasuada, nó không biết là ai. Điều này làm Eragon bối rối, vì phép thu hình này chỉ cho phép nhìn thấy những gì đã từng thấy một lần. Nhưng con nhỏ này, chắc chắn Eragon chưa từng nhìn thấy bao giờ. Nó tạm quên thắc mắc về con bé xa lạ, vì thấy những người trong gương, kể cả Nasuada, đều trang bị vũ khí.

Saphira đề nghị: “Thử nghe họ đang nói gì.”

Eragon vừa niệm chú để nghe âm thanh, tiếng Nasuada phát ra ngay từ tấm gương:

- ... và do dự sẽ hủy hoại chúng ta. Chiến binh của chúng tôi có khả năng, nhưng phải tìm ra một cấp chỉ huy xứng đáng. Xin đức vua quyết định ngay đi.

Eragon nghe một tiếng thở dài thườn thượt trước khi nói:

- Tùy công nương quyết định. Đó là nhiệm vụ của cô.

- Nhưng, thưa bề hạ, cô ta chưa có kinh nghiệm!

- Đủ rồi, Irwin. Cô ta có nhiều kinh nghiệm chiến tranh hơn bất cứ ai ở Surda này. Và đừng quên, Varden là lực lượng duy nhất đã đánh tan tác một cánh quân của Galbatorix. Nasuada là một vị tướng của Surda, kể ra cũng là chuyện lạ, nhưng trầm thành thật khuyển khanh, đừng ngần ngại bầu cho cô ta vào địa vị đó. Nếu các quan trong triều có ai phản đối, trầm rất vui lòng trả lời thách thức của họ. Nào, bản báo cáo lương thực đâu rồi... A, cảm ơn Arya. Hơn ba ngày không có...

Cuộc thảo luận quay sang vấn đề thiếu hụt cung tên, Eragon thấy không cần thiết, vì vậy nó thu hồi phép thuật. Mặt gương trong trở lại, chỉ còn hình ảnh chính nó trong gương.

Eragon lẩm bẩm: “Nàng còn sống.”

“Họ đang cần chúng ta.”

“Hừ, chắc hẳn sư phụ đã biết chuyện này, sao không hề nói gì với chúng ta?”

“Có lẽ vì sư phụ không muốn làm gián đoạn việc học tập của chúng ta.”

Eragon băn khoăn không biết còn những gì đang xảy ra tại Alagaesia mà nó không được biết. Roran! Nó chợt cảm thấy như có tội, vì suốt mấy tuần qua nó đã không nghĩ gì tới người anh họ.

Eragon lại niệm chú, và trên nền trong vắt của mặt gương hiện lên hai người. Phải mất một lúc lâu, Eragon mới nhận ra người bên phải là Roran. Anh mặc bộ quần áo đi đường rách nát, cây búa đeo bên hông, mặt hốc hác phủ bộ râu rậm rì, lộ vẻ đầy tuyệt vọng. Bên trái là Jeod. Hai người đi tới đi lui, trong khi những đợt sóng ầm ầm át hết tiếng nói của họ. Một lát sau, Roran quay lại, bước dọc theo một mặt phẳng là Eragon đoán là sàn của một con tàu. Anh ta tiến gần lại chỗ mấy chục dân làng.

Eragon bàng hoàng hỏi: “Họ đang ở đâu thế này? Tại sao lại có cả ông Jeod ở đây với họ?”

Chuyển hướng phép thuật, Eragon lần lượt lướt qua thành Teirm - giạt mình trước cảnh đổ nát của bến cảng -, Therinsford, trang trại cũ của cậu Garrow, rồi tới làng Carvahall. Eragon rú lên đau đớn.

Làng xưa đã không còn nữa.

Tất cả những ngôi nhà, cả ngôi nhà tuyệt đẹp trên đồi của chú Horst, đều bị thiêu đốt hết. Carvahall không còn lại gì ngoài những đăm tro tàn bên dòng sông Anora. Cư dân duy nhất còn sống sót là mấy con sói xám lang thang qua đồng đổ nát.

Chiếc gương trong tay Eragon rơi xuống mặt sàn, vỡ tan tành. Nó dựa vào Saphira, nước mắt đầm đìa, đau đớn vì lại một lần nữa mất quê hương. Saphira rên từ lồng ngực, dụi mõm vào cánh tay Eragon an ủi: “Can đảm lên anh. Ít ra vẫn còn người thân bạn bè của anh sống sót.”

Eragon rùng mình, cảm thấy như có một tảng đá đè trên bụng: “Chúng ta sống cách biệt với thế giới bên ngoài quá lâu rồi. Đã tới lúc phải rời khỏi Ellesméraðr đương đầu cùng định mệnh, dù chuyện gì có xảy ra. Lúc này anh Roran có thể tự lo... nhưng còn Varden... chúng ta phải giúp họ.”

“Đã tới thời điểm chưa?”

Giọng Saphira nghiêm túc lạ lùng.

Eragon biết cô em rồng định nói gì: đã tới thời điểm thách thức trực tiếp với triều đình chưa? Tới thời điểm tung hoành chém giết bằng hết khả năng chưa? Tới thời điểm bùng nổ hết cảm hứng, phần nộ cho đến khi bạo chúa Galbatorix gục chết dưới chân chưa? Đã tới thời điểm tự ràng buộc vào một cuộc chiến có thể kéo dài mấy chục năm chưa?”

Thời điểm đó đã tới rồi.

101. Q.2 - Chương 42: Tặng Vật

Eragon thu xếp hành trang không đầy năm phút, rồi đóng bộ yên cương lên lưng Saphira.

Saphira vươn cổ, mũi phun lửa, bảo: “Em đợi anh ngoài bãi tập.” Với một tiếng gầm, nó phóng khỏi ngôi nhà cây, bay lướt qua rừng già.

Lạnh lẽo như một thần tiên, Eragon chạy tới cung Tialdarí tìm ông lùn Orík. Orík đang ngồi trong một góc, chơi một trò chơi bằng chữ cổ, mừng rỡ vỗ vai Eragon:

- Chuyện gì mà tới giờ này? Tưởng cậu đang luyện kiếm với Vanir chứ?

- Tôi và Saphira sửa soạn rồi đây.

Orík há hốc mồm, rồi lim dim mắt hỏi:

- Có tin tức gì à?

- Sẽ kể cho ông sau. Ông muốn cùng đi không?

- Tới Surda?

- Phải.

Ông lùn toác miệng cười:

- Cậu phải cùm chân tay, mới bắt tôi ở lại đây được. Ở lại hoàng cung này làm gì? Ăn ập ú, làm biếng nhót thây à? Bao giờ đi?

- Càng sớm càng tốt. Thu xếp lệ lên. Chờ chúng tôi ngoài bãi tập. À, ông chôm chĩa được lương thực đủ cho hai người trong một tuần không?

- Một tuần? Sao tới kịp...

- Chúng ta bay với Saphira.

Mặt ông lùn tái nhợt:

- Ôi, người lùn chúng tôi làm sao chịu được độ cao. Đi ngựa cho chắc ăn, như khi mình tới đây đó.

- Không được. Mất nhiều thời gian lắm. Ông yên tâm, nếu bị ngã đã có Saphira túm lại.

Orík cầu nhàu, không chút tin tưởng.

Eragon chạy xuyên qua thành phố rừng thông gặp Saphira, rồi cả hai bay tới bờ vực Tel'naeir.

Oromis đang ngồi trên đồi phải của Glaedr. Những cái vẩy lông lánh của rồng già mạ vàng lên một vùng rừng núi.

Eragon xuống khỏi lưng Saphira, cúi đầu:

- Kính chào hai sư phụ.

Rồng vàng hỏi: "Hai người tự ý quyết định trở lại với Varden phải không?"

Saphira trả lời: "Chúng tôi phải đi."

Eragon không kìm chế nổi, hần học hỏi:

- Vì sao sư phụ đã che giấu sự thật. Sư phụ không hề cho chúng con biết là quân cách mạng Varden sắp bị tấn công.

Vị lão tiên vẫn tỏ ra điềm đạm:

- Con muốn biết vì sao không?

- Thưa sư phụ, chúng con rất muốn biết.

Saphira trả lời trước khi Eragon kịp nói. Cô ả găm gừ ông anh: "Giữ lẽ."

- Ta còn giữ kín tin này vì hai lý do. Lý do chính là tin Varden bị đe dọa cũng chỉ mới tới tai chúng ta chín ngày trước. Lực lượng, địa điểm và hướng di chuyển thật sự của đế quốc đều hoàn toàn bí mật, chỉ mới khám phá được ba hôm trước khi quan đại thần Dathedr xuyên thủng vòng ma thuật Galbatorix sử dụng để lừa gạt chúng ta.

Eragon bướng bỉnh:

- Điều đó cũng không đủ cắt nghĩa việc sư phụ không hề nhắc tới chuyện này. Hơn nữa, khi phát hiện việc Varden đang nguy khốn, vì sao nữ hoàng Islanzadí không phát động thần tiên chiến đấu? Chúng ta không phải là đồng minh sao?

- Có đấy, Eragon. Rừng cây đang vang rền tiếng búa chạm nhau, tiếng bước chân leng xeng của những đôi ủng sắt, tiếng thở than của những người sắp phải lên đường. Vì đây là lần đầu tiên trong một thế kỷ, dòng giống chúng ta mới ra khỏi Du Weldenvarđen để thách đấu với kẻ thù nguy hiểm nhất. Thời điểm đã tới để thần tiên công khai bước vào Alagaesia. Con sợ chậm trễ nên rối trí, ta hiểu vì sao. Nhưng lúc này con phải nhìn xa hơn là bản thân mình. Vì thế giới đòi hỏi sự quan tâm của con.

Sượng sùng, Eragon chỉ còn biết lắp bắp:

- Thừa sư phụ, con xin lỗi.

Nhớ lại lời con quạ trắng Blagden, nó cười cay đắng, tiếp:

- Con mù lòa như một con dơi.

- Không đâu, Eragon. Con đã hoàn tất tốt đẹp nhiều việc. Xét hàng núi trách nhiệm chúng ta đặt lên vai con thì đủ rõ. Chúng ta hy vọng hai ngày nữa sẽ nhận được văn thư của Nasuada yêu cầu nữ hoàng cấp thêm người hỗ trợ và chuyện con trở lại với Varden. Ta định tới lúc đó mới báo cho con biết tình hình khó khăn của Varden, nếu vậy con vẫn còn kịp có mặt tại Surda trước cuộc chiến. Nếu thầy cho con biết sớm hơn, mỗi ràng buộc danh dự sẽ làm con bỏ dở dang việc học, chạy ngay về bảo vệ chủ nhân con. Đó là lý do thầy và nữ hoàng đã giữ kín chuyện này.

- Việc học tập của con sẽ chẳng ích gì nếu Varden bị hủy diệt.

- Đúng vậy. Nhưng con có thể là người duy nhất tránh cho Varden bị diệt vong nếu Galbatorix hiện diện trong cuộc chiến này. Nếu lão bạo chúa thật sự sẽ có mặt tại đó, mà thần tiên chưa kịp tới giúp Varden, con sẽ phải một mình đối đầu với Galbatorix, không có sự bảo vệ của các pháp sư thần tiên. Vì vậy, điều quan trọng là việc học tập của con duy trì được lâu thêm chừng nào càng tốt.

Bao giận hờn trong lòng Eragon tiêu tan hết, nó chỉ còn cảm thấy kính phục tinh thần cứng cỏi, lạnh lùng của sư phụ khi ông thấy việc giữ im lặng là cần thiết. Cảm xúc cá nhân không thích hợp trong hoàn cảnh gay go lúc này, Eragon trầm tĩnh nói:

- Thầy nói đúng, tới tuyên thệ của con sẽ thôi thúc con phải bảo vệ sự an toàn cho Nasuada và Varden. Tuy nhiên lúc này con chưa sẵn sàng đối đầu với Galbatorix...

- Thầy đề nghị, nếu Galbatorix đích thân xuất trận, con hãy tìm đủ cách làm cho lão rối trí mà xao lãng Varden, tránh đụng độ trực tiếp với lão. Trước khi hai con đi, thầy chỉ có một yêu cầu: Eragon và Saphira phải hứa – ngay khi hoàn cảnh cho phép – hai con phải trở lại đây. Còn rất nhiều điều hai con cần học hỏi.

- Chúng con sẽ trở lại.

Về hải lòng, Oromis với từ phía sau một túi vải thêu màu đỏ. Vừa mở túi ông vừa nói:

- Biết trước việc con ra đi, thầy đã thu xếp sẵn ba món quà cho con đây, Eragon.

Đưa cho nó một chai nhỏ bằng bạc, vị lão tiên ân cần nói:

- Thứ nhất là chai faelnirv đã được ta làm phép. Chất này sẽ trợ lực cho con có thể chịu đựng khi tất cả thần tiên khác đều đã kiệt lực. Nó còn giúp con một cách hữu hiệu trong nhiều trường hợp khác nữa. Nhớ dè sẻn, vì thầy chỉ đủ thời gian làm được bấy nhiêu thôi.

Lấy từ trong túi ra một thắt lưng dài, bằng vải đen và xanh, thêu những dây nho quấn quít, ông trao cho Eragon. Chiếc thắt lưng dường như dày khác thường và có vẻ nặng nề đối với nó. Tuân lệnh sư phụ, nó kéo dải tua đầu thắt lưng, một đường chính giữa mở ra, để lộ mười hai viên kim cương. Bốn viên trắng, bốn viên đen, bốn viên còn lại màu đỏ, vàng, nâu và xanh dương. Tất cả đều long lanh rực rỡ và lạnh lẽo như băng đá buổi rạng đông, tỏa sắc cầu vồng trong lòng bàn tay Eragon.

Lắc đầu, ghen tở, Eragon thốt mãi mới thành lời:

- Sư phụ... thầy cho con thứ này, liệu có... có an toàn không?

- Hãy thận trọng, đừng để kẻ nào thấy mà động lòng tham. Đây là đai lưng của Beloth Khôn Ngoan – con đã đọc về ông trong cuốn Tháng Năm U Tối rồi đó – và là một tài sản quý giá của kỵ sĩ. Đây là những viên kim cương hoàn hảo nhất mà các kỵ sĩ đã tìm ra được. Có viên chúng ta mua của người lùn, có viên là chiến lợi phẩm, có viên do chính chúng ta đào được. Tự thân những viên đá quý này không có phép thuật, nhưng con có thể dùng chúng như những kho dự trữ năng lực của con để sử dụng khi cần thiết. Những viên kim cương này, cộng với viên hồng ngọc trên chuỗi thanh Zar'roc, sẽ cho phép con tích lũy công lực, để con sẽ không bị mê muội vì những câu thần chú khi lâm trận, kể cả khi đối đầu với những pháp sư thù địch.

Sau cùng, ông lấy từ trong một ống nhỏ ra cuộn giấy mỏng. Mở cuộn giấy, Eragon thấy bài thơ nó đã đọc trong Lễ-hội Huyết-thệ, với nét chữ như rồng bay phượng múa của sư phụ. Đầu mỗi khổ thơ là hình ảnh cây cối, muôn thú cuốn lấy nhau. Oromis nói:

- Ta nghĩ chắc con muốn có một bản chép này.

Một tay cầm cuộn giấy có bài thơ và nét chữ của thầy, Eragon cúi đầu, nói mấy câu đơn giản tự đáy lòng:

- Con vô vàn cảm tạ sư phụ.

Rồi vị tiên già làm Eragon kinh ngạc khi ông chấp tay theo đúng nghi lễ thần tiên, trang trọng nói:

- Cầu mong vận may đến cùng con.

- Cầu xin những vì sao che chở thầy.

- Cầu mong tâm hồn con luôn thanh thản.

Ông quay qua lập lại lời chúc với Saphira, rồi bảo:

- Giờ thì các con hãy lên đường, hãy bay nhanh như gió bắc và hãy biết rằng các con đã đem theo mình lời chúc phúc của Oromis: hậu duệ cuối cùng của dòng tộc Thrándurin, và cũng là Hiền Nhân Sám Hối, Tàn Mả Không Phế.

Rồng vàng Glaedr vươn cổ, chạm nhẹ đầu mũi Saphira: “Đó cũng là những lời của ta. Saphira, hãy nhớ luôn giữ tâm an lành.” Cô ả ậm ừ trong họng.

Tất cả buồn rầu chia tay. Saphira lướt bay trên cánh rừng già. Hình ảnh vị lão tiên và rồng vàng lẻ loi, nhỏ dần trên bờ vực đá.

Mặc dù thời gian ở Ellesméra chịu nhiều khó nhọc, Eragon vẫn nhớ những ngày chung sống với thần tiên. Vì sau khi rời xa thung lũng Palancar, chỉ từ khi ở cùng thần tiên, Eragon mới cảm thấy thân thiết như trong một gia đình.

Nhắm mắt ôm chặt cái gai trên cổ Saphira, Eragon thầm nhủ: “Mình đã trở thành một con người khác khi rời khỏi nơi này.”

Trước khi đi gặp ông lùn Orik, chúng ghé vào cung Tialdarí. Saphira hạ xuống khu vườn khép kín, thận trọng không để móng vuốt và cái đuôi dài thòng làm hư hỏng những luống hoa. Không đợi cô rồng nằm rạp mình xuống, Eragon nhảy phóc xuống đất. Trước đây kiểu nhảy này chắc chắn sẽ làm nó bị thương.

Một tiên ông tiến lại, đặt hai ngón tay lên môi cúi đầu hỏi:

- Các vị cần gì?

- Xin cho chúng tôi triều kiến nữ hoàng.

- Xin Bàn-tay-bạc vui lòng chờ tại đây.

Chưa đầy năm phút, nữ hoàng Islanzadí xuất hiện. Chiếc áo choàng màu đỏ của bà như một giọt máu gĩa màu áo trắng của thần tiên nam nữ cận thần. Sau nghi lễ chào hỏi, nữ hoàng nói:

- Oromis cho ta biết hai người định rời xa chúng ta. Dù không vui nhưng ta chẳng thể nào ngăn cản được ý của số mệnh.

- Tâu nữ hoàng, chúng thần tới để tỏ lòng tôn kính trước khi lên đường. Nữ hoàng đã quá bận tâm và ưu ái chúng thần. Chúng thần đã được hưởng ơn nữ hoàng nhiều quá.

- Không có gì là ân huệ hết. Chúng ta chỉ mới trả được một phần nhỏ những gì chúng ta còn mang nợ các kỵ sĩ và loài rồng, vì thất bại thảm hại của chúng ta trong sự kiện suy sụp của kỵ sĩ. Eragon, khi tới Surda, hãy chuyển lời ta thăm hỏi công nương Nasuada và đức vua Orrin, đồng thời báo cho họ biết, chiến binh của ta sắp tấn công mặt bắc của Đế quốc. Nếu may mắn, chúng ta sẽ lừa được Galbatorix, giúp thời gian cho những cánh quân khác xé nhỏ lực lượng của bạo chúa.

- Xin tuân lệnh.

- Ta cũng đã phái mười hai pháp sư cao tay nhất tới Surda. Họ sẽ được đặt dưới quyền kỵ sĩ và sẽ bằng mọi giá bảo vệ kỵ sĩ suốt đêm ngày.

- Đa tạ nữ hoàng.

Bà xòe bàn tay. Một cận thần dâng lên một hộp gỗ. Mở cái hộp, bà lấy ra cây cung cần bạc hình những chiếc lá phong du và ống tên với những mũi tên bằng lông thiên nga.

- Giờ thì kỵ sĩ đã có sức mạnh như thần tiên chúng ta, kỵ sĩ cần phải có một cây cung của thần tiên. Ta đã tự hát để tạo ra cây cung này từ một cây thủy tùng. Dây cung sẽ không bao giờ bị đứt. Còn những mũi tên này sẽ không bao giờ lạc mục tiêu, kể cả khi trời lộng gió.

Quá bối rối vì sự hào phóng của nữ hoàng, Eragon cúi đầu nói:

- Muôn tâu, thần biết nói sao đây? Vì tặng vật cho thần mà lệnh bà phải nhọc nhằn ngọc thể.

Nữ hoàng gật đầu rồi quay qua Saphira:

- Ta không thể nào nghĩ ra được một quà tặng gì, Saphira, nhưng nếu mi thích bất kỳ thứ gì tại đây, cứ nói ta rất vui lòng ban tặng.

- Rừng không hề coi tài sản là niềm vui. Giàu có với rừng có nghĩa gì, khi bộ giáp của rừng lộng lẫy sáng ngời hơn bất cứ kho tàng nào trên thế gian? Không, thần đã được vui vì tấm lòng ưu ái của lệnh bà đối với Eragon rồi.

Nữ hoàng chúc cả hai lên đường bằng an, trước khi ra khỏi vườn bà ngừng lại, nói với Eragon:

- Hãy chuyển lời ưu ái của ta tới Arya và hãy bảo hoàng cung Ellesméra rất nhớ công chúa.

Sau mấy lời nói đầy vẻ xã giao, không đợi Eragon trả lời, nữ hoàng Islanzadí đi khuất sau những thân cây bao quanh cung Tialdarái cùng các cận thần.

Nửa phút sau Eragon và Saphira bay tới bãi tập. Ông lùn Orík đang ngồi trên túi hành lý căng phồng, hai tay thấy qua thấy lại cây búa vũ khí. Thấy Eragon, ông đứng dậy lau bầu:

- Đến rồi cơ à?

Eragon xin lỗi vì sự chậm trễ rồi móc túi hành lý của Orík lên sau yên rồng. Ông lùn ngược lên nhìn đôi vai Saphira lù lù trên cao, ca cẩm:

- Ôi, làm sao tôi leo được lên đó chứ? Một bờ vực còn có nhiều chỗ để bám tay hơn thân mình mi, Saphira.

- Đây.

Saphira ép sát bụng trên mặt đất, duỗi dài một chân trước, làm cầu cho ông lùn. Ít cách đánh đu lên ống chân, ông lùn rón rén bò lên đùi cô rồng. Tia lửa nhỏ phỉ ra từ hai lỗ mũi Saphira khi nó cắn nhả:

- Lẹ lên cha, nhột quá hà.

Orík đặt hai chân hay bên gai sống lưng Saphira, thận trọng bước từ từ tới cái yên. Eragon tủm tỉm cười:

- Đừng nhào xuống nhé.

Khi Orík đã yên vị trên yên, Eragon leo lên Saphira, ngồi sau ông lùn. Để giữ cho Orík không bị chao đảo khi Saphira bay lộn, nó nới lỏng dây an toàn, nhét hai chân ông lùn vào trong.

Saphira đứng thẳng lên, Orík nắm chặt gai rồng, quay lại Eragon:

- Ui cha, cho đến khi lên tới trên không, đừng bắt tôi mở mắt đấy nhé, Eragon. Thật kỳ cục. Người lùn sinh ra đâu phải để cười rồng. Chưa bao giờ lại có chuyện ngược đời như thế này.

- Chưa bao giờ sao?

Orík lắc đầu, không dám mở miệng trả lời.

Từng nhóm thần tiên từ Du Weldenvarden tiến ra tụ tập bên lề bãi tập, buồn rầu nhìn Saphira vươn cánh sửa soạn bay lên.

Eragon nắm chặt tay vịn khi cảm thấy những sợi gân mạnh mẽ phi thường của Saphira cuộn cuộn dưới chân nó. Với một cái nhún mình, Saphira phóng lên bầu trời xanh, vỗ mạnh hai cánh, vượt khỏi những hàng cây khổng lồ. Lượn vòng xoắn ốc lên cao dần, rồi cô rồng cái nhắm hướng nam, tiến về sa mạc Hadarac.

Dù gió lộng vù vù bên tai. Eragon còn nghe giọng một tiên nữ véo von, cất lên từ hoàng cung Ellesméra, bài ca nó đã nghe lần đầu khi mới tới đây:

Bay đi anh hãy bay đi

Bay qua thung lũng núi đồi

Tới vùng đất xa xôi đó

Bay đi anh cứ bay đi

Đừng bao giờ trở lại cùng em nữa...

Cuống hòng của đại dương

Lớp đá gương thiên tạo vòng lên dưới Cánh Rồng, đẩy con tàu vọt cao lên không. Cánh Rồng chao đảo trên ngọn sóng ngẫu bọt, rồi lao xuống máng nước không lồ đen ngòm bên dưới. Sương mù cuộn cuộn trong không khí giá lạnh, gió gầm rú như tiếng ma quỷ gọi hồn.

Roran nắm lan can tàu, nôn khan toàn nước mật đắng chát. Khi còn trên xà-lan của Clovis, Roran tự khen mình không hề bị say sóng, nhưng trận giông này quá dữ dội, kể cả những thủy thủ dày dạn nhất của Uthar cũng nôn thốc tháo đến giọt rượu cuối cùng.

Con sóng như cột nước đá khổng lồ chụp lên Roran, tràn ngập khắp sàn tàu, rồi ào ào rút qua những lỗ thoát nước, đổ lại xuống biển. Roran đưa mấy ngón tay tê cứng lên gạt nước mặn trên mắt, liếc nhìn chân trời đen như mực phía sau.

“Cơn giông này chắc làm chúng mất dấu mình rồi.” Ba con thuyền nhỏ, buồm đen, đuổi theo những người chạy trốn từ khi Cánh Rồng vừa qua khỏi Dốc-vực-sắt và vòng sang một địa danh – ông Jeod gọi là Edur Carthungave, còn Uthar lại gọi là Đỉnh Thúc Ngựa của Rathbar – Uthar cười bảo: “Chính xác thì nơi này là khúc xương đuôi của núi Spine.”

Vì Cánh Rồng quá nặng nề với toàn thể dân làng, nên ba con thuyền nhỏ đã theo kịp tới tầm tên bắn. Nguy hiểm hơn nữa là, dường như trên con thuyền dẫn đầu có một pháp sư. Những mũi tên của chúng nhắm trúng đích một cách lạ lùng. Dây bị đứt, máy bắn đá và ụ phòng thủ bị phá hủy... Theo cách tấn công của bọn chúng, Roran suy luận triều đình không còn ý định bắt sống anh nữa, mà bằng mọi giá ngăn chặn việc anh tới với Varden. Khi có một cơn mưa xối xả đổ xuống, cùng cơn giông bão ầm ầm từ hướng bắc kéo tới, Roran mới thu xếp cho dân làng sẵn sàng đẩy lui những kẻ xâm nhập lên tàu. Ngay lúc đó, Uthar cho Cánh Rồng nương theo hướng gió, quay mũi tàu về mấy đảo phía nam, hy vọng lẩn trốn thuyền nhỏ trong vùng vịnh nước nóng của Beirdland.

Những lần chớp lóe lên cuối chân trời, cảnh vật như một bức tranh nhợt nhạt thoáng hiện ra rồi lại chìm ngập trong đêm tối.

Liên tiếp hàng loạt tia chớp xuất hiện và Roran thấy ngọn cột buồm định hướng ngã nghiêng, rồi gãy rời, văng xuống biển, kéo theo đuôi tàu chìm thấp xuống. Nắm chặt dây an toàn, Roran đu lên buồm lái, cùng Bonden chặt đứt mấy sợi dây cáp nối giữa Cánh Rồng và đỉnh trụ buồm dưới nước.

Sau đó, Roran xuống boong, tay luôn nắm chặt lan can dưới những đợt sóng cao năm thước... mười thước phủ lên tàu làm anh lạnh buốt tới xương.

Roran cầu xin mà không biết cầu xin ai: “Đừng bắt tôi chết tại đây. Đừng để tôi chết giữa những đợt sóng tàn nhẫn này, khi công việc của tôi chưa hoàn tất.” Suốt đêm dài dằng dặc đó, Roran bám lấy những kỷ niệm về Katrina làm niềm an ủi, khi trong lòng tràn ngập lo âu và gần như không còn chút hy vọng nào.

Trận giông bão kéo dài suốt hai ngày rồi tan dần vào lúc nửa đêm. Hôm sau, bình minh xuất hiện với bầu trời trong xanh và... ba cánh buồm đen đang bồng bềnh nơi hướng bắc. Phía tây nam, Beirland lờ mờ hiện ra dưới những dải mây lững lờ quanh đỉnh núi sừng sững trên đảo.

Roran, ông Jeod và Uthar gặp nhau trong một phòng nhỏ gần mũi tàu – vì phòng họp của thuyền trưởng đã dành cho những người già yếu. Uthar trải tấm hải đồ lên bàn, chỉ một điểm phía trên Beirland, nói:

- Chúng ta đang ở đây.

Lấy một bản đồ bờ biển Alagaesia, Uthar chỉ cửa sông Jiet, tiếp:

- Còn đây là điểm tới của chúng ta, vì lương thực không đủ để tới thẳng Reavstone. Nhưng cho dù có đủ lương thực chúng ta cũng không thể tới đó được. Đỉnh cột buồm lái bị gãy, mấy con thuyền đáng nguyên rửa kia chắc chắn sẽ theo kịp chúng ta vào trưa mai.

Ông Jeod hỏi:

- Chúng ta có thể thay buồm khác không? Những con tàu to lớn như thế này, chắc phải đem theo cột để thay thế chứ.

- Có thể, nếu chúng ta có thợ mộc chuyên môn về tàu thủy. Không thể ột tay mơ leo lên cây cột mấy chục mét, sơ sẩy cột đổ còn làm thêm cả đồng người bị thương nữa.

Roran hậm hực

- Nếu chúng không có pháp sư theo, ta dư sức quay lại choảng cho chúng một trận. Mấy người trên ba con thuyền nhỏ xíu kia so với chúng ta chẳng có ý nghĩa gì. Nhưng nếu chọi với phép thuật, tôi e chúng ta khó thắng, cứ suy từ bao nhiêu con tàu tiếp tế cho Varden đều đã biến mất thì đủ biết.

Uthar khoanh vòng nơi Cánh Rồng đang di chuyển, rồi góc ngón tay lên một điểm:

- Nếu gió chiều lòng chúng ta, chúng ta sẽ đến được nơi này vào chiến tối mai. Cặp tàu vào Beirland hoặc Nía cũng được. Nhưng tôi cũng không biết chắc ra sao. Có thể chúng ta sẽ bị sập bẫy đám lính trên ba thuyền kia, Ra'zac hoặc có thể là chính Galbatorix.

Roran trầm lo lắng: “Một cuộc đụng độ với lính trên thuyền khó mà tránh khỏi.”

Mấy phút trôi qua, trong phòng im phăng phắc, chỉ còn nghe tiếng sóng vỗ mạn tàu. Rồi ông Jeod chỉ một điểm giữa Beirland và Nía, nhìn Uthar hỏi:

- Mất-lộn-lời thì sao?

Roran ngạc nhiên thấy vẻ khiếp đảm trên mặt Uthar:

- Ông Jeod, tôi không dám thí mạng như vậy đâu. Thà tôi bỏ thân trên biển vì ba chiếc thuyền kia, còn hơn phải đâm đầu vào địa ngục đó...

Jeod ngả người trên ghế, lẩm bẩm:

- Tôi nhớ đã đọc đâu đó, giữa hai đợt thủy triều lên, xuống, lộ trình rất an toàn. Có đúng vậy không?

Uthar miễn cưỡng gật đầu:

- Nhưng... Mất-lộn-lời bao la lắm. Phải canh giờ chính xác mới không bị tan nát tàu bè. Với áp lực ba thuyền kia đang đuổi theo, làm sao chúng ta đủ thời gian để tính toán giờ giấc được.

- Nhưng nếu chúng ta có thể canh được giờ chính xác, thì chính ba con thuyền kia mới bị tan nát, hoặc phải bắt buộc quay hướng sang Nía. Lúc đó ta có đủ thời gian tìm nơi ẩn núp dọc theo Beirland.

- Nếu, nếu... Ông sẽ đẩy chúng tôi chết chìm hết ráo dưới đại dương.

- Thôi nào, Uthar, anh hoảng hốt một cách vô lý quá. Thú thật, ý kiến của tôi có phần nguy hiểm, nhưng chưa nguy hiểm bằng khi chúng ta chạy trốn khỏi thành Teirm. Hay anh nghi ngờ khả năng của anh không đủ để điều khiển con tàu qua lỗ hổng đó? Dừng khí đàn ông của anh đâu?

- Chưa bao giờ ông thấy Mất-lộn-lời, đúng không? Không phải tôi thiếu can đảm, nhưng vực nước đó vượt quá sức con người. Nó bắt chấp những con tàu to lớn nhất, những ngôi nhà đồ sộ nhất, hoặc bất cứ thứ gì người ta có thể nghĩ ra để vượt qua nó. Thử thời vận với nó là đâm đầu vào cỏi chết.

Roran ngơ ngác hỏi:

- Nhưng... Mất-lợn-lòi là gì?

Uthar nói như rên:

- Là cái cuống họng tham lam của đại dương, ăn tươi nuốt sống tất cả những gì vượt qua nó.

Ông Jeod bình tĩnh cất giọng:

- Roran, đó là một dòng nước xoáy, tạo nên bởi những luồng sóng lớn đối đầu nhau giữa Beirland và Nía. Khi thủy triều lên mạnh, Mất-lợn-lòi xoay chiều từ bắc sang tây. Khi thủy triều rút, nó chuyển từ bắc sang đông.

- Vậy thì có gì là nguy hiểm quá đâu?

Nghe Roran nói, Uthar lắc đầu, dải tóc bím hất qua lại hai bên cổ rám nắng:

- Ha ha, nghe cậu ta nói kìa. Có gì quá nguy hiểm đâu!

Jeod lại nói:

- Cháu không thể ngờ nó rộng lớn đến thế nào đâu. Tính trung bình, trung tâm Mất-lợn-lòi đường kính khoảng một hải lý. Những nhánh tỏa ra chung quanh nó từ mười tới mười lăm dặm. Những con tàu bất hạnh sa bẫy nó, sẽ lọt thỏm xuống đáy đại dương, tan nát vì va chạm phải tảng đá tua tủa trong lòng biển. Người ta thường bắt gặp những mảnh tàu bồng bềnh dạt vào hai hòn đảo Beirland và Nía này.

Roran hỏi:

- Liệu có ai đồng ý qua lối này cùng chúng ta không?

Jeod lắc đầu. Uthar cau mày:

- Chắc chắn không có ai.

- Có cách nào vượt qua Mất-lợn-lòi được không.

- Đó là một việc làm liều lĩnh ngu ngốc nhất.

- Uthar, tôi biết là anh không muốn liều mạng, nhưng chúng tôi không còn lựa chọn nào khác. Tôi không phải là dân đi biển, vì vậy tôi chỉ còn biết tin vào sự phán đoán của anh. Chúng ta vượt qua Mất-lợn-lòi nổi không?

Uthar ngập ngừng:

- Có thể được, có thể không. Cách con quái vật đó chùng năm dặm, người ta đã như lên cơn mê sảng rồi.

Rút ra cây búa, Roran chém phập xuống bàn:

- Vậy thì tôi là một kẻ mê sảng đây. Có cần phải nhắc nhở anh, chúng ta không vượt qua chặng đường xa xôi đến thế để tới đây nghe mấy câu lảm nhảm không thể, không nên. Dân Carvahall cùng tôi đã dám bỏ lại cửa nhà, xuyên qua núi Spine. Ông Jeod đã dám nghĩ ra việc lấy trộm con tàu Cánh Rồng. Chúng ta còn sẽ dám làm những gì nữa, anh Uthar? Nếu anh dũng cảm thắng Mất-lợn-lòi và sống để kể lại chuyện này, anh sẽ là một nhà hàng hải vĩ đại nhất trong lịch sử. Bây giờ xin anh trả lời tôi, trả lời một cách chân thật. Có thể làm được chuyện này không?

Uthar vuốt mặt, khi cất tiếng nói giọng anh ta dịu hẳn lại:

- Tôi không biết, Cây-búa ạ... Nếu chúng ta đợi cho Mất-lợn-lòi rút xuống, thì ba thuyền kia sẽ bắt kịp và nếu ta thoát được, chúng cũng sẽ thoát theo. Còn nếu gió đổi chiều, chúng ta sẽ bị cuốn theo dòng xoáy.

- Là chỉ huy trên tàu, anh có nhiệt tình làm chuyện này không? Ông Jeod và tôi không thể nào thay thế anh được.

Trùng trùng nhìn xuống tám hải đồ một lúc lâu, rồi Uthar kẻ mấy đường từ điểm họ đang hiện diện tới mấy hình ảnh mà Roran không hiểu. Sau cùng người thủy thủ lên tiếng:

- Tôi e chúng ta sẽ đi vào cỏi chết, nhưng được, tôi sẽ cố hết sức để vượt qua.

Chạy đua với Mất-lợn-lòi

Ngày hôm đó, ba thuyền nhỏ vẫn bám theo Cánh Rồng. Roran nhìn chúng phăng phăng tiến, Roran lo ngại ba cánh buồm đen sẽ rút ngắn khoảng cách, đủ để tấn công, trước khi Cánh Rồng tới kịp Mất-lợn-lòi. Tuy nhiên, dường như Uthar vẫn còn khả năng cho con tàu lớn vượt trước chúng.

Theo lệnh Uthar, Roran cùng dân làng thu xếp cho tàu ngăn nắp lại sau cơn bão và sửa soạn tinh thần đón chờ thử thách sắp tới. Tất cả dọn dẹp cho tới khi đêm xuống và tắt hết đèn, hầu để đánh lạc hướng mấy con thuyền đang bám theo sau. Mẹo nhỏ đó cũng đem lại chút kết quả, vì khi mặt trời lên, Roran thấy chúng đang cách xa Cánh Rồng chừng vài dặm về phía bắc. Tuy nhiên ngay sau đó, ba thuyền nhỏ cũng đã phát hiện ra sai lầm của chúng.

Gần trưa, Roran leo lên cột buồm chính, chui vào giỏ lưới cách sàn tàu chừng 40 mét để quan sát.

Lấy ống nhòm từ trong áo ra, Roran điều chỉnh cho tới khi thấy rõ ba thuyền nhỏ, cách xa chừng bốn dặm, đang tiến tới mau hơn anh tưởng. “Chúng đã nhận ra ý định của tàu mình.” Roran nghĩ. Anh đảo quanh ống nhòm tìm dấu hiệu của Mất-lợn-lòi. Một đĩa bọt nước khổng lồ lớn như một hòn đảo, đang xoay vòng từ bắc sang đông. Bụng anh thắt lại: “Chúng ta chắc không kịp mất rồi.” Thủy triều đang rút mạnh. Roran cố vươn mình ra ngoài giỏ lưới: qua ống nhòm anh thấy sợi dây Uthar thắt nơi đuôi tàu, để phát hiện nếu tàu đi vào vùng nước xoáy, đang bồng bềnh dọc sườn tàu, thay vì kéo thẳng ra sau. Điều may mắn duy nhất là Cánh Rồng đang trôi thuyền theo luồng nước của Mất-lợn-lòi. Nếu không, chỉ còn cách chờ cho tới khi nước rút trong thủy triều ngày mai.

Từ bên dưới, tiếng Uthar vang vang kêu gọi dân làng bố trí người cầm chèo. Chỉ một thoáng, từ hai bên mạn tàu những mái chèo tua tua vươn ra, làm con tàu trông giống như một con nhện khổng lồ đang bước đi trên mặt nước. Một tiếng trống vang lên cùng tiếng bắt nhịp của Bonden, các mái chèo để lại những vạch nước ngẫu bọt trắng xóa trên mặt biển phía sau Cánh Rồng. Con tàu tăng tốc, vượt nhanh hơn ba thuyền nhỏ vẫn còn ở ngoài tầm ảnh hưởng của Mất-lợn-lòi.

Roran khiếp đảm nhìn những gì đang diễn ra chung quanh. Mấu chốt thiết yếu để thành công bây giờ là thời gian. Vì dù có muện, nhưng với sự phối hợp của mái chèo và những cánh buồm, Cánh Rồng đủ thời gian để vượt qua Mất-lợn-lòi không? Ba thuyền nhỏ kia có tăng cường mái chèo để rút ngắn khoảng cách và cũng sẽ cùng Cánh Rồng sống sót? Roran bồn chồn lắng nghe tiếng trống rộn ràng như đo thời gian từng phút. Anh giật thót người khi thấy một bàn tay nín thành giỏ lưới, rồi Baldor nhô đầu lên nói:

- Kéo mình lên với.

Roran nghiêng mình kéo Baldor lên. Vừa đưa cho Roran một cái bánh qui và một quả táo khô Baldor vừa nói:

- Cứ tưởng tượng đây là bữa cơm trưa đi. Cậu thấy Mất-lợn-lòi chưa?

Roran ăn bánh, đưa ống nhòm cho Baldor.

Chứng nửa tiếng sau, cái đĩa bọt nước tăng độ xoáy, những vòng quay lên cao tới đỉnh. Mặt nước chung quanh vòng lên, đẩy đĩa bọt trắng khỏi tầm nhìn, lọt thỏm qua miệng hố khổng lồ, chui tọt xuống đáy biển. Hơi nước mù mịt như sương mù và từ hố sâu thăm thẳm như cái cuống họng đen ngòm của đại dương phát lên tiếng hú thê lương dài dằng dặc như tiếng một con sói bị thương.

Nhìn tốc lực khủng khiếp của Mất-lợn-lòi, Roran hốt hoảng bảo Baldor:

- Cậu xuống cho Uthar hay ngay đi.

Leo qua giỏ lưới, Baldor căn dặn Roran:

- Buộc chặt mình vào cột buồm đi, coi chừng cậu bị rơi xuống biển đó.

Roran gật. Anh buộc thân trên vào cột buồm, để dễ dàng rút dao găm cắt dây ngay khi cần thiết.

Con tàu mới vượt vào vùng cửa Mất-lợn-lòi khỏi một dặm. Phía sau, ba thuyền nhỏ còn cách xa Cánh Rồng hai dặm. Nhưng nguy hiểm hơn là, bị cản trở bởi cột nước xoáy, gió bỗng điên đảo đổi hướng, từ phía này sang phía kia rồi ngược lại. Mấy cánh buồm căng phồng, rũ xuống, lại căng lên.

Roran trầm nhủ: “Có lẽ Uthar có lý. Mình quá chủ quan. Không thể thắng một đối thủ bằng sự may mắn được. Đương đầu với sức mạnh của thiên nhiên như thế này, chắc mình đưa dân làng đến cái chết mất thôi!”

Lúc này, chu vi hồ thăm của Mất-lợn-lòi chừng hơn chín dặm, còn chiều sâu của cái cuống họng khổng khiếp đó thì chỉ có kẻ xấu số lọt vào mới có thể biết được. Vách Mất-lợn-lòi nghiêng vào bên trong bốn mươi lăm độ, tạo lên những đường xoắn ốc như đất sét ướt đang được nắn trên bàn nặn gốm. Tiếng hú càng lúc càng lớn hơn, Roran tưởng như cả thế giới sắp rụng rời thành từng mảnh. Từ vùng sương mù trên miệng hồ quay cuồng đó, một cầu vòng rực rỡ chợt xuất hiện.

Lòng nước chảy xiết hơn, khi Cánh RỒNG vòng sát mép vùng nước xoáy, mỗi lúc càng như kéo con tàu vào vực thăm. Nhưng thật kỳ diệu, con tàu chỉ nghiêng sang phải, treo Roran lơ lửng trên mặt nước cuộn cuộn bên dưới.

Bất chấp tốc độ vượt bậc của Cánh RỒNG, ba thuyền nhỏ vẫn không bỏ cuộc. Những mái chèo của chúng vẫn hoàn hảo nhịp nhàng. Nhìn cảnh đó Roran không thể không trầm cảm phục.

Trong khi con nước xoáy càng dữ dội hơn, hơi nước trắng mịn mù phun ra từ miệng cuống họng khổng lồ, ba thuyền địch đã hiển hiện trước mắt thường. Không cần thiết tới ống nhòm nữa, Roran cất lại vào trong áo.

Cánh RỒNG nương theo triển nước, Uthar cố gắng quay hướng tàu ra biển cả. Sóng tàu rung lên, tốc độ chợt giảm một nửa khi Cánh RỒNG ráng sức vùng ra khỏi nanh vuốt của Mất-lợn-lòi. Cột buồm chao đảo làm Roran chóng mặt đến choáng váng.

Cắt vội dây quanh mình, Roran quăng mình vào thành giỏ lưới, nắm dây bên dưới, tụt xuống. Nhảy lên boong, anh chạy xuống, cầm mái chèo, nhập bọn ngay cùng nhóm của Baldor và Albriech.

Không ai nói một lời, gồng mình chèo trong tiếng trống thối thúc, tiếng gào đến khản giọng của Bonden, tiếng gầm hú của Mất-lợn-lòi và những tiếng thở dồn dập đầy tuyệt vọng. Roran cảm thấy rõ ràng sức cản của dòng nước xoáy khổng lồ chống cự lại với mỗi nhịp chèo.

Nhưng tất cả những nỗ lực đó cũng không ngăn được con tàu đứng khựng lại. Sự cố sức làm chân và lưng Roran rất bồng. Xen lẫn trong tiếng trống, anh nghe tiếng Uthar bên trên gào thét ra lệnh xoay buồm, lợi dụng sức gió đang đổi hướng.

Darmmen và Hamind, ngồi trước Roran, buông mái chèo cho Thane và Ridley, rồi nằm dài trên lối đi, chân tay run rẩy. Chưa đầy một phút sau, Birgit và mấy người đàn bà phải cấp tốc thể chỗ cho những tay chèo bị ngất xỉu.

Roran nghĩ: “Nếu chúng ta sống sót được, là nhờ có nhiều người thay thế kịp thời.”

Thời gian như kéo dài vô tận trong không khí ngột ngạt đầy khói khi Roran phải triển miên đầy và kéo mái chèo. Anh cố quên thân thể mỗi lúc càng thêm đau nhức, cổ mệt mỏi rã rời vì phải cúi gục dưới mái trần thấp lè tè, mái chèo đâm dĩa máu trong hai bàn tay rách nát, Roran xé áo, bọc ngoài mái chèo trước khi chèo tiếp.

Sau cùng Roran cũng không thể gượng hơn được nữa. Chân mất cảm giác, người anh đổ nhào sang một bên và trượt dài trên sàn vì người ướt đầm mồ hôi. Anh nằm im cho đến khi có thể thở lại bình thường, rồi chống tay bò tới cửa hầm.

Như người say rượu, Roran leo lên thang, thân hình lắc lư theo con tàu chao đảo rồi phải ngồi thụp xuống dựa tường thở dốc.

Lên boong, anh đứng hít thở không khí mát mẻ cho đầy buồng phổi, rồi loạng choạng đi về buồng lái.

- Sao rồi?

Đang điều khiển bánh lái, đáp lại câu hỏi của Roran, Uthar chỉ lắc đầu.

Nhìn ra ngoài, Roran thấy ba thuyền nhỏ cách khoảng chừng nửa dặm hơi chệch hướng về tây, gần trung tâm Mất-lợn-lòi. Ba cánh buồm đen cũng đứng khựng lại như tàu Cánh RỒNG.

Lúc đầu, khi Roran quan sát, dường như cả con tàu và ba thuyền nhỏ đều im lìm tại chỗ. Nhưng rồi anh cảm thấy Cánh Rồng bỗng rung động, như con tàu vừa vượt qua một trở ngại khó khăn và đã hồi phục sức lực. Tốc lực của nó tăng lên chừng chỉ vài mét mỗi phút, nhưng như vậy cũng đủ làm khoảng cách với thuyền địch nhiều hơn một chút. Với mỗi hải chèo, tốc lực Cánh Rồng lại tăng thêm.

Bên kia, ba cánh buồm đen không thể vượt qua sức mạnh khủng khiếp của dòng nước xoáy. Mái chèo của chúng chậm dần. Ba con thuyền bỗng bèn dạt ngược lại vào tấm màn mịn mù hơi nước – qua màn sương đó, bức tường nước xoay tròn đang chờ đợi, sẵn sàng cuốn chúng xuống đáy đại dương lởm chởm toàn đá.

“Họ không còn đủ sức chèo nữa. Tay chèo quá ít, quá mệt mỏi rồi.” Vừa nghĩ Roran vừa chạnh lòng thương những kẻ trên ba con thuyền nhỏ.

Ngay lúc đó, một mũi tên từ chiếc thuyền gần nhất, bay vèo lên Cánh Rồng. Chắc chắn mũi tên có sự hỗ trợ của phép thuật mới bay xa tới vậy. Mũi tên cắm phập lên cánh buồm định hướng, nổ tung ra những giọt lửa li ti. Những đốm lửa bám chặt vào bất cứ vật gì chúng chạm phải. Chỉ một thoáng, hai mươi vết cháy nhỏ loang trên thân cột, cánh buồm và cả trên mặt boong tàu.

Một thủy thủ hét hoảng la lên:

- Làm sao dập tắt được.

Uthar gào lớn:

- Chặt bỏ những chỗ cháy, quăng xuống biển ngay.

Tháo đai lưng, Roran vừa dập vừa đạp chân lên những đốm lửa xanh, ngăn chặn ngay đám cháy không lan rộng thêm được nữa.

Ngay khi có tiếng reo: “Dẹp sạch rồi!”, Uthar nói lỏng hai tay đang xiết chặt bánh lái, thở phào:

- Nếu đây là phép thuật cao cường nhất của tên pháp sư này, thì chúng ta chẳng có gì phải sợ hấn nữa.

Roran sôi nổi hỏi cho niềm hy vọng thêm vững chắc:

- Chúng ta sẽ vượt được Mất-lợn-lòi, phải không?

Uthar ưỡn ngực, thoáng nụ cười vừa kiêu hãnh vừa như không thể nào tin nổi:

- Cho tới khi thủy triều giảm hẳn, mới thật sự qua khỏi cái hố toang hoác kia, nhưng chúng ta gần tiến tới thành công rồi.

Roran chạy vội xuống thay ca chèo, và khi anh đổi ca, trở lên boong, dòng nước xoáy đang dịu dần. Tiếng hú ma quái giảm từ từ thành tiếng gió thổi bình thường, mặt nước phẳng lặng, không để lại chút vết tích của cơn cuồng nộ vừa qua; sương mù tan trong những tia nắng vàng ảm áp. Mất-lợn-lòi hung hãn chỉ còn lại là một cái đĩa toàn bọt nước vàng nhẹ nhàng quay tròn trên mặt nước.

Và chính giữa đám bọt vàng kia, Roran nghĩ là đang nhìn thấy, lơ mơ hình bóng ba cánh buồm đen tan nát đang xoay vòng theo dòng nước xoáy mãi xoáy mãi xuống đại dương sâu thẳm. Nhưng có thể đó chỉ là hình ảnh trong trí tưởng tượng của anh.

Thím Elaine lên boong, một cánh tay đặt trên bụng bầu to đùng, tiến lại bên Roran. Giọng thím nhẹ nhàng nhỏ nhẹ:

- Roran, chúng ta đã may mắn. May mắn hơn cả chúng ta hy vọng.

- Dạ, đúng vậy.

102. Q.2 - Chương 43: Bay Tới Thủ Đô Aberon

Bên dưới Saphira, những cánh rừng trải mênh mông về bốn hướng chân trời. Én quạ và những loài chim của rừng già bay lượn, hét hoảng kêu lên khi thấy Saphira. Ả rồng bay gần sát ngọn cây, để tránh cho Eragon và ông lùn Orick khỏi cái giá lạnh bắc cực trên độ cao đựng trời.

Ngoài lần chạy trốn Ra'zac vào núi Spine, đây là lần đầu tiên Saphira mới có dịp cùng ông anh Eragon thỏa thuê bay bổng đường dài thăm thẳm mà không bị người đồng hành trên mặt đất làm phiền. Saphira đặc biệt thích thú chuyến đi này và không ngừng khoe nhờ sự hướng dẫn của rồng vàng Glaedr mà sự chịu đựng và sức lực của mình cải tiến rất nhiều.

Ông lùn Orik lên tiếng bảo Eragon:

- Tôi thì chẳng bao giờ có thể thấy thoải mái khi ở tít trên trời thế này nổi, nhưng tôi hiểu vì sao cậu và Saphira lại khoái bay đến vậy. Bay bổng làm người ta cảm thấy hoàn toàn tự do, cứ như con ó tung cánh sẵn mỗi. Nhưng nó cứ làm tim tôi đập như đánh trống vậy.

Để bớt nhàm chán, ông lùn chơi trò ra câu đố với Saphira. Trò này Eragon đành rút lui, vì chưa bao giờ nó tỏ ra có biệt tài với những câu hỏi rắc rối này. Như hầu hết loài rồng, cô em rồng thì lại mê tít trò chơi câu đố.

Orik nói:

- Nhưng tôi chỉ biết những câu đố của người lùn thôi. Sẽ cố gắng dịch sao cho dễ hiểu một chút vậy. Đây, nghe nhé:

“Còn trẻ mình cao

Về già mình thấp

Cho đời anh sáng

Hơi thở của thần Urur

Chính là kẻ thù của mình”

Saphira phản đối: “Không công bằng. Tôi có biết gì tên mấy vị thần của ông đâu.”

Eragon không phải lập lại lời ả rồng, vì Orik đã đồng ý để Saphira truyền trực tiếp ý nghĩ vào tâm tưởng ông ta.

Orik ha hả cười:

- Chịu thua rồi sao?

“Không bao giờ.”

Trong mấy phút chỉ còn tiếng vỗ cánh của cô rồng, rồi nó vụt hỏi: “Cây nến! Đúng chưa?”

- Chính xác. Giỏi.

Ả khoái chí khịt mũi làm một làn khói đen bay ngược lên mặt ông lùn và Eragon: Mấy câu đố về đồ vật này khó thấy mờ. Từ khi ra khỏi trứng, tôi đã được vào trong một ngôi nhà bao giờ đâu. Nào, bây giờ nghe đây: Lá gì chữa bệnh đau đầu, cừu ngái đích thị là loài thuốc tiên. Là cây gì?

Đến lượt ông lùn giãy nảy lên:

- Không công bằng. Không phải ngôn ngữ của ta, làm sao ta biết cách chơi chữ kiểu này được?

“Ha ha! Cừu ngái đích thị là ngải cứu. Dễ ợt.”

Cứ vậy, Orik và Saphira vừa cãi nhau vừa đưa ra những câu đố càng lúc càng hóc hiểm trong khi Du Weldenvarden khuất dần phía sau. Khoảng trống của cảnh lá bên dưới đã để lộ ra nhiều dòng sông lấp lánh như bạc luồn lách trong rừng già. Chung quanh Saphira cuộn cuộn những đám mây tạo nên những hình dáng kỳ ảo: mái vòm uốn lượn, trụ cột vươn cao, lâu đài sừng sững... làm Eragon tưởng như đang bay bổng trong mơ.

Sâm sâm tối, đã thấy những cánh đồng nâu đỏ, ngăn cách giữa rừng và sa mạc Hadarac. Saphira hạ xuống giữa bãi cỏ, rồi tắt cả vây quanh một đồng lửa nhỏ, chỉ thì thầm vài câu thực sự cần thiết. Vì giữa nơi trống trải này, âm thanh của lời nói rất dễ bị phát hiện.

Lợi dụng lúc này, Eragon nạp năng lượng vào viên hồng ngọc trên thanh Zar'roc. Viên ngọc tiếp nhận nội lực của cả Saphira khi nó truyền sang. Eragon cảm thấy phải cần cả mấy ngày mới nạp đầy năng lượng cho cả viên hồng ngọc và mười hai hạt kim cương trong chiếc đai lưng của Beloth Khôn-Ngoan.

Một mỗi vì việc chuyển nội lực sang viên ngọc, Eragon cuộn mền nằm xuống bên Saphira và chìm vào giấc ngủ tĩnh đầy những ảo ảnh hiển hiện trên nền trời đầy sao.

Sáng sớm hôm sau tất cả lại tiếp tục lên đường. Cỏ thừa thốt dần cho đến khi bên dưới, đất khô cằn trong nắng, chỉ lác đác vài cây cỏ đủ sức chịu đựng nổi vùng đất khắc nghiệt này. Những đụn cát đỏ xuất hiện. Từ trên Saphira, Eragon thấy những đụn cát như những đụn sóng trải dài vô tận.

Khi mặt trời sắp lặn, Eragon thấy một cụm núi xa xa về hướng đông và nó biết đó chính là Du Fells Nángoroth, nơi rồng kết bạn, nuôi con và chết dần mòn tại đó. Saphira nhìn theo ánh mắt Eragon, bảo: "Sẽ có ngày chúng mình phải tới thăm nơi đó."

Đêm xuống, Eragon cảm thấy chung quanh còn cô quạnh hơn đêm trước, vì đang cắm trại trong một nơi hoang vu nhất sa mạc Hadarac. Không một chút hơi ẩm, môi nó nứt nẻ dù đã thoa sáp nalgask của thần tiên. Eragon nhận ra dưới đất gần như không có sự sống, chỉ vài loài cây rải rác, một ít côn trùng, vài con thằn lằn.

Khi Eragon lấy nước từ cát khô - giống như nó đã làm trong chuyến trốn khỏi Gil'ead qua sa mạc - để dự trữ trong mấy túi da, trước khi nước cạn kiệt, nó thu hình Nasuada để biết tình hình Varden. Eragon nhẹ lòng thấy chưa có gì xảy ra.

Ngày thứ ba kể từ khi rời khỏi Ellesméra, gió nổi mạnh từ phía sau, đẩy Saphira nhẹ nhàng tiến xa hơn trên suốt đoạn đường còn lại vượt qua sa mạc Hadarac.

Gần ra khỏi vùng đất hoang vu, Eragon thấy một đoàn du mục, trong những bộ áo trùm kín mít để tránh nóng, đang di chuyển trên mình ngựa. Họ vung gươm giáo về phía Saphira quát tháo rầm rầm, nhưng không ai dám bắn lên một mũi tên.

Eragon, Saphira và ông lùn Orik nghỉ đêm tại cuối rừng, là cực nam của cánh rừng Gỗ Bạc nằm bên hồ Tudosten. Mang tên rừng Gỗ Bạc, vì rừng này chỉ toàn là sồi, liễu, bạch dương. Trái ngược với ánh sáng lơ mờ dưới những cây thông ủ ê của Du Weldenvarden, rừng Gỗ Bạc tràn ngập ánh nắng rực rỡ, tiếng chim ca hót và tiếng lá xanh xào xạc. Eragon cảm thấy yêu thương cây cỏ mơn mẩn đầy sức sống tại đây. Và dù không còn chút dấu vết nào của sa mạc, nhưng không khí ẩm áp hơn thời tiết nơi khác trong cùng mùa này. Giống mùa hè hơn là đang xuân.

Từ rừng Gỗ Bạc, Eragon thu thập thông tin từ loài chim, hướng dẫn cho Saphira bay thẳng tới thủ đô Aberon của Surda. Suốt dọc đường, cô rồng phớt phớt bay, không phải lẩn lút trốn tránh nữa. Từ những ngôi làng bên dưới thỉnh thoảng lại vang lên tiếng kêu la oai oái đầy kinh ngạc.

Xế chiều, Saphira đã bay tới Aberon, một thành phố được bao quanh bằng những bức tường thấp trên triền dốc thoải thoải giữa vùng đất phẳng phiu. Lâu đài Borromeo tọa lạc ngay trên đỉnh dốc. Lũy phòng thủ được bảo vệ bằng ba lớp tường kiên cố với nhiều tháp canh. Eragon còn nhận ra hàng trăm cỗ máy bắn đá dùng để bắn rồng. Nắng chiều vàng như màu hổ phách trải trên những ngôi nhà và làm rực sáng lớp bụi mù gây ra bởi toán lính cưỡi ngựa đang phóng vào cửa tây thành.

Khi Saphira bay là là xuống khu vực nội thành, Eragon nắm bắt hàng loạt tư tưởng lộn xộn của những người đang ở trong lâu đài. Lúc đầu những âm thanh hỗn độn tràn ngập tâm tưởng nó, không thể phân biệt bạn với thù; cho đến khi nó tập trung vào những tư tưởng riêng biệt. Những âm thanh rầm rầm dội dần thành một chuỗi cảm xúc khác nhau của những người bên dưới.

Eragon bảo Saphira: "Thận trọng. Đừng để họ hiểu lầm mà tấn công chúng ta."

Bụi đất mịn mù khi Saphira vỗ cánh hạ xuống giữa sân. Bầy ngựa hoảng hốt liên tục hí vang trời. Eragon phải xâm nhập vào tâm tưởng chúng, vỗ về bằng cổ ngữ.

Xuống khỏi lưng Saphira sau ông lùn Orik, Eragon nhìn đám lính đứng từng hàng sau rào phòng thủ và những cỗ máy bắn đá. Nó không sợ vũ khí, nhưng sợ xảy ra đụng độ đáng tiếc với đồng minh.

Một nhóm mười hai người, trong đó có mấy người lính chạy vội ra chỗ Saphira. Dẫn đầu là một người đàn ông cao lớn, nước da sạm như Nasuada – sau thủ lĩnh Ajihad và con gái ông, đây là người thứ ba, Eragon thấy có màu da như thế. Đứng cách xa chừng mười bước, người đàn ông cao lớn, cùng nhóm người kia cúi đầu, lên tiếng:

- Xin chào kị sĩ, tôi là Dahwar, con trai của Kedar, tổng quản của đức vua Orrin.

Eragon cúi đầu đáp lễ:

- Xin chào. Tôi là Eragon Khắc-Tinh của Tà-Thần. Không là con của ai.

- Còn tôi, Orik, con trai của Thrifk.

Saphira nhờ Eragon nói lại: “Tôi, Saphira, con gái của Vervada.”

Dahwar lại cúi đầu:

- Tôi xin lỗi vì không có vị nào chức sắc cao hơn ra nghênh tiếp khách quý. Vì đức vua đã cùng công nương Nasuada và toàn thể quân cách mạng Varden lên đường từ lâu, để nghênh chiến quân của Galbatorix. Nhưng chúng tôi được lệnh, nếu quý vị tới, xin quý vị hãy lên đường ngay. Vì sự dũng cảm của quý vị là sự cần thiết cho chiến thắng của chúng ta.

Eragon hỏi:

- Quan tổng quản có thể hướng dẫn trên bản đồ để chúng tôi tìm quân ta hiện ở đâu không?
- Tất nhiên là được, thưa ngài. Trong khi tôi đi lấy bản đồ, xin quý vị vào trong dùng chút đồ giải khát.
- Chúng tôi không có nhiều thời gian đâu. Ngoài ra Saphira mới cần thấy bản đồ và nó không thể vào lọt trong nhà nổi.

Viên tổng quản nhìn thân hình đồ sộ của Saphira, gật đầu:

- Đúng vậy, thưa ngài. Tuy nhiên nếu quý vị cần gì xin cứ truyền dạy, để chúng tôi được phục vụ.

Lần đầu tiên Eragon mới nhận ra nó có quyền ra lệnh:

- Chúng tôi cần lương thực ột tuần. Phần tôi, chỉ cần rau, bột, bánh mì là đủ. Xin lấy đầy mấy túi da đựng nước luôn thể.

Eragon ngạc nhiên thấy viên tổng quản không hề thắc mắc chuyện nó không ăn thịt. Sau đó, Orik yêu cầu thêm mấy món như thịt bò, thịt heo muối...

Dahwar búng tay ra lệnh hai thị vệ vào lấy lương thực. Rồi trong khi chờ đợi, viên tổng quản e dè hỏi:

- Thưa... kị sĩ đã tới đây, vậy thì... theo tôi đoán, chắc việc huấn luyện của ngài đã hoàn tất?
- Cho tới chết việc học tập của tôi cũng không thể hoàn tất được.
- Tôi hiểu. Xin tha tội tò mò, vì quá ngu dốt những hiểu biết về kị sĩ rồng, tôi mạn phép hỏi, ngài có phải là thần tiên không? Nghe nói... trước kia ngài là người?

Ông lùn Orik lên tiếng:

- Đúng, kị sĩ đây là người, nhưng đã thay đổi. Quan tổng quản nên mừng vì điều đó, nếu không thì tình trạng của chúng ta còn khó khăn hơn gấp bội lần.

Dù viên tổng quản đủ khôn ngoan không gặng hỏi thêm, nhưng Eragon đoán lão ta đã được lót tay hậu hĩ để moi tin tức về nó và Saphira cho các quan trong triều của vua Orrin.

Hai thị vệ đem nước, lương thực và bản đồ ra. Theo lệnh Eragon, hai thị vệ đặt tất cả bên Saphira, rồi chạy vội về sau lưng Dahwar, mặt tái mét vì quá sợ hãi. Quì xuống đất, viên tổng quản trải tấm bản đồ Surda và những vùng lân cận, vạch một đường theo hướng tây bắc từ Aberon tới Cithrí:

- Lần sau cùng tôi được biết, Đức vua Orrin và công nương Nasuada ngừng lại đây để nhận lương thực cho ngựa. Thật ra đó không phải là lý do chính, nhưng vì quân đế quốc đang tiến về nam, dọc theo sông Jiet và quân ta có ý đón đầu chúng tại đây. Có thể quân Varden đang rải khắp nơi từ Cithrí tới sông Jiet. Đó là theo ngụ ý của tôi. Nhưng tôi có thể nói, chắc chắn quý vị sẽ tìm gặp họ tại Cánh-đồng-cháy.

- Cánh-đồng-cháy?

- Vâng chắc quý vị biết nó với tên cổ, vì thần tiên gọi nơi đó là Du Vollar Eldrvarya.

- À, phải, tôi nhớ rồi.

Eragon đã biết đến tên này qua những cuốn sử của sư phụ. Đó là cánh đồng chứa toàn than bùn, nằm dọc bờ đông sông Jiet, biên giới Surda và cũng là nơi từng xảy ra một trận đánh nhỏ giữa các kỵ sĩ và tên phản đồ. Trong trận này, những con rồng đã vô ý phun lửa làm cháy than bùn. Ngọn lửa âm ỉ trong lòng đất cho tới bây giờ. Những làn khí độc hại phun lên từ những lỗ nứt nẻ và vùng đất này trở thành khô cằn, hoang phế, không người ở.

Eragon chợt lạnh người, nhớ lại hình ảnh những cảnh báo trước: hai đạo quân quần thảo trên cánh đồng vàng rực, trong tiếng rít của những mũi tên đen và tiếng rú thảm thiết của những con người sùng trong vũng máu. Nó rung mình nói với Saphira: “Định mệnh đang tập trung vào chúng ta. Em nhớ hết những gì trên bản đồ rồi chứ?”

“Rồi.”

Cùng ông lùn Orik trở lên lưng rồng, Eragon vừa cảm ơn viên tổng quản xong, chợt nhúu mày vì tâm tưởng nó chợt thu được một mối xung đột bất hảo:

- Quan tổng quản, hai mã phu đang to tiếng với nhau. Một người tên là Tathal sắp gây án mạng. Ông cho người tới can ngăn còn kịp.

Dahwar tròn mắt kinh ngạc, thậm chí ông lùn cũng quay lại nhìn Eragon. Viên tổng quản lắp bắp:

- Vì... vì... vì sao Khắc-tinh của Tà-thần lại biết vụ này?

- Vì... tôi là kỵ sĩ rồng.

Saphira xoắn cánh. Tất cả mọi người trong sân vội chạy tìm chỗ núp cơn gió mạnh khi cô rồng vỗ cánh bay vút lên không.

Khi lâu đài Borromeo gần khuất hẳn phía sau, Orik hỏi:

- Eragon, cậu nghe được ý nghĩ của tôi không?

- Ông muốn tôi thử không? Vì ông biết đó, tôi chưa thử đọc tư tưởng ông bao giờ.

- Thử đi.

Eragon nhúu mày, ráng tập trung vào tiềm thức ông lùn, nhưng nó ngạc nhiên phát hiện tâm tưởng ông được bao phủ bằng một hàng rào tinh thần vững chãi. Nó có thể thấy sự hiện diện của Orik, nhưng không thể biết tư tưởng và cảm xúc của ông ta.

- Không thấy gì.

- Tốt. Tôi muốn biết chắc mình vẫn chưa quên bài học cũ.

Orik tủm tỉm cười, nói. Sau đó tất cả im lặng, ráng sức bay trong màn đêm đen kịt, không một dấu hiệu, không một đốm lửa. Cho đến khi mặt trời lên, Saphira mới hạ cánh xuống bờ một hồ nhỏ, để Eragon và ông lùn Orik vung vẩy chân tay cho thoải mái rồi ăn sáng.

Ngay khi Saphira vừa cất cánh bay lại, chân trời trước mặt bỗng xuất hiện một đám mây đen kéo dài như một vệt bắn lem nhem trên nền giấy trắng. Saphira càng bay tới gần, đám mây càng lớn hơn, cho tới gần

trưa thì đám mây đã phủ lên toàn thể đất đai bên dưới một tấm khăn liệm bằng hơi khói nồng nặc mùi khét lẹt.

Đã tới Cánh-đồng-cháy của đế quốc Alagaesia.

Cánh-đồng-cháy

Eragon ho sặc sụa khi Saphira bay xuống qua lớp khói dày đặc, rẽ về hướng sông Jiet sau đám mây mù. Eragon lau nước mắt. Khói làm đôi mắt nó cay xè.

Càng xuống gần mặt đất, không khí càng có vẻ sạch hơn, và Eragon đã có thể nhìn rõ chung quanh. Nắng lọc qua tấm màn khói đen và đỏ tía, nhuộm một màu cam nhạt trên khắp cảnh vật phía dưới. Thỉnh thoảng những kẻ hở trên bầu trời lem luốc rọi những luồng sáng nhợt nhạt thành những cột ánh sáng trong như thủy tinh trên mặt đất.

Dòng sông Jiet tương phình như một con mãnh xà no nê. Mặt sông phản chiếu cùng một màu nhợt nhạt lên khắp Cánh-đồng-cháy. Thậm chí khi có một tia nắng tinh khiết hiếm hoi lọt xuống, màu nước hiện ra một màu trắng đục như phấn – như màu sữa của một con ác thú- và cả dòng sông như phát ra một làn ánh sáng kỳ dị.

Hai đạo quân dàn trận dọc bờ sông con nước lờ lờ chảy. Về phía nam, quân Varden và quân Surda đóng sau nhiều lớp rào phòng thủ, với những lều trại uy nghi và những chiến mã của đội kỵ binh dưới quyền vua Orrin. Hùng mạnh vậy, nhưng vẫn không thể so sánh với lực lượng từ phương bắc tới. Lực lượng của Galbatorix quá lớn, trải suốt ba dặm chiều dài, còn chiều sâu không thể nào đoán nổi.

Giữa hai lực lượng khô đội trời chung là một khoảng cách chừng hai dặm. Phần đất này, cũng như những phần đất các lực lượng đóng quân, vô số những hố chập chờn lửa xanh. Từ những ngọn đuốc yếu ớt đó nổi lên những ngum khói làm lu mờ cả mặt trời. Tất cả cây cối đều cháy sém trên mặt đất nứt nẻ.

Saphira xuất hiện trên vùng đất không người, ngăn cách hai đạo quân thù địch. Nó đảo mình, phóng hết tốc độ, thwángr tiến ề hướng quân Varden, vì nó sợ bị những pháp sư bên địch tấn công. Phần Eragon, nó mở rộng ý thức về các ngã, tìm kiếm những ý lực thù địch có thể phản ứng lại sự thăm dò của nó.

Nhưng những gì nó cảm nhận chỉ là sự khiếp đảm bao trùm lên đám lính gác của Varden, nhiều tên trong số này chưa một lần nhìn thấy Saphira. Sợ hãi làm chúng mất bình tĩnh, bắn hàng loạt tên để ngăn chặn Saphira.

Đưa cao tay, Eragon la lớn: “Letta orya thomal!”. Những mũi tên đứng lặng giữa không gian. Với một cái lắc cổ tay và câu thần chú “Gánga!”, Eragon điều khiển những mũi tên bay vèo vào bãi đất trống, cắm phập xuống đất. Một mũi tên, bắn chậm hơn mấy giây sau, lướt sát Saphira, Eragon nghiêng mình bắt gọn.

Chỉ khi cách mặt đất chừng ba mươi mét, Saphira giang cánh, bay chậm chậm trước khi đáp xuống bằng hai chân sau, rồi hai chân trước chạm đất, từ từ chạy và dừng lại giữa những lều bạt của quân Varden.

Tháo gỡ dây nhợ buộc quanh chân, ông lùn lèm bèm:

- Tôi thà choảng nhau với cả chục quái thú Urgal còn hơn phải trải qua kiểu hạ cánh thót tim này.

Đánh đu từ thành yên, Orik buông mình xuống chân trước Saphira, rồi rón rén xuống đất.

Kể cả khi Eragon đã xuống khỏi lưng rồng, mấy chục tên lính vẫn còn nguyên vẻ sợ sệt mon men vây quanh Saphira. Từ giữa đám lính, một người râu rậm vừa lách ra vừa nói:

- Thôi nào, đừng đứng há hốc mồm ra đó nữa. Trở lại vị trí ngay.

Nghe lệnh, đám lính tản ra, ừa bước đi vừa ngoái lại nhìn, thì thào bàn tán. Eragon nhận ra người đàn ông râu rậm với cái áo da bò rừng còn nguyên lông đỏ chính là Fredric – sĩ quan quân khí của Varden tại Farthen Dur. Khi Fredric lại gần, Eragon bắt gặp vẻ ngạc nhiên của ông ta khi thấy những thay đổi của nó.

Fredric vuốt ve cây cung, cố che giấu sự ngạc nhiên, lên tiếng:

- Xin chào, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Ngài tới vừa đúng lúc... Nhưng... thật tình không nói sao để ngài hiểu chúng tôi xấu hổ đến ngần nào khi tấn công quý vị. Lỗi lầm đó làm hoen ố danh dự tất cả đơn vị này. Mong là không vị nào bị thương.

- Không.

- Vậy thì may quá. Tôi sẽ đập ối đứa một trận, hạ cấp bậc chúng... Phạt như vậy... vừa lòng ngày chưa ạ, thưa kỵ sĩ?

- Tôi muốn gặp chúng.

Mặt Fredric thoáng lo lắng. Rõ ràng viên sĩ quan sợ Eragon hạ lệnh phải phạt đám lính khủng khiếp hơn, tuy nhiên vẫn bình tĩnh nói:

- Xin quý vị theo tôi.

Fredric hướng dẫn Eragon, Orik và Saphira vào doanh trại. Trước lều vải sọc của ban chỉ huy, khoảng hai mươi người lính đang râu rĩ, cởi bỏ vũ khí áo giáp dưới mắt người đồng đội. Thấy Eragon và Saphira, đám “tội phạm” đều đồng loạt quỳ gối, lom lom nhìn mặt đất, lên tiếng:

- Kính chào Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Eragon lẳng lặng vừa đi qua mặt từng người lính vừa kiểm tra tư tưởng họ, rồi mới nói:

- Các bạn nên hãnh diện vì đã có phản ứng nhanh nhạy khó chúng tôi xuyết hiện. Nếu Galbatorix tấn công, mũi tên của các bạn nhắm vào quân thù sẽ hiệu quả hơn những mũi tên vừa nhắm vào tôi và Saphira.

Đám lính ngơ ngác ngược nhìn Eragon nói tiếp:

- Tôi chỉ yêu cầu một điều, lần sau phải bình tĩnh nhắm mục tiêu trước khi bắn. Rõ cả rồi chứ?

- Rõ, thưa Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Dừng lại trước người thứ hai cuối hàng, Eragon đưa mũi tên đã bắt được:

- Tôi tin đây là mũi tên của anh, Harwin.

Harwin ngẩn ngơ nhận lại mũi tên:

- Dạ, đúng rồi. Tôi vẫn sơn trắng thân tên để dễ tìm lại. Đa tạ kỵ sĩ.

Eragon gật đầu rồi cao giọng nói với Fredric để tất cả cùng nghe được:

- Đây đều là những người lính tốt và trung thực, tôi không muốn họ bị bất cứ hình phạt nào vì sự kiện vừa qua.

- Dạ, đích thân tôi sẽ lo vụ này.

- Bây giờ ông đưa tôi tới ra mắt công nương Nasuada được chứ?

- Vâng, thưa ngài.

Khi quay đi, Eragon biết hành động của nó đã thu phục được sự trung thành tuyệt đối của những người lính này, và sẽ được lan truyền khắp trong hàng ngũ của Varden.

Trên đường qua những căn lều, Eragon cảm thấy chưa bao giờ nó giao tiếp với tâm tư của nhiều người đến thế. Hàng ngàn ý nghĩ, hình ảnh và cảm xúc chen lấn vào trí não nó. Dù cố gắng giữ cho những tư tưởng đó cách rời nó một khoảng cách, nhưng vẫn không thể ngăn được sự thu hút tình cờ những chi tiết trong đời sống của mỗi con người. Có những phát hiện làm nó giật mình, có những phát hiện vô nghĩa, lại có những điều thật ghê tởm, nhiều điều làm nó sững sốt. Tất cả đều ôm ấp một hy vọng, một ước mơ, một khả năng để đạt tới một hoài bão nào đó, và họ đều có những hoài ức về những gì đã hoàn tất trong đời. Nhưng tất cả bọn họ đều cảm thấy ưu phiền, đau khổ.

Một số ít tư tưởng phát hiện luồng giao tiếp của nó, và họ vội vàng né tránh bằng nhiều luồng công lực khác nhau. Lúc đầu Eragon lo ngại trong hàng ngũ Varden có nhiều kẻ địch xâm nhập, nhưng sau một thoáng nhìn, nó nhận ra đó là những thành viên của Con-đường Lãng-du.

Saphira bảo: “Chắc họ sợ vài linh hồn vì tưởng bị pháp sư xa lạ nào đó tấn công.”

“Họ tự phong tỏa như vậy, làm sao anh cắt nghĩa cho họ biết được mình là ai.”

“Phải mau mau gặp họ, nếu không họ sẽ hiệp lực cùng nhau tấn công chúng ta đó.”

“Không sao. Họ chẳng làm gì nổi chúng ta đâu... Du Vrangr Gata – Con-đường Lãng-du! Ngay cái tên đó chứng tỏ khả năng của họ rồi. Chính xác theo cổ ngữ, phải là Du Gata Vrangr.”

Tới cuối doanh trại của Varden, một lá cờ lớn tung bay với hình thù hai thanh gươm song song, dưới một tấm khiên màu đen. Fredric vén cửa lều để Eragon và Orik tiến vào. Phía sau, Saphira vươn cổ nhìn vào bên trong.

Một chiếc bàn lớn kê giữa lều. Nasuada đứng tại đầu bàn, chăm chú nghiên cứu một chồng bản đồ và những cuộn giấy.

Bụng Eragon thắt lại khi thấy Arya đang đứng đối diện Nasuada. Cả hai cô đều trang bị áo giáp như những người đàn ông ngoài mặt trận.

Quay nhìn Eragon, Nasuada bật kêu nho nhỏ:

- Eragon! Anh nhận thư tôi nhanh quá vậy?

Eragon mỉm cười:

- Tôi không nhận được gì hết. Thu hình thấy quân của Galbatorix, tôi lên đường ngay. Được trở về với Varden thật sự là một niềm vui của tôi và Saphira.

Trong khi Eragon nói, Nasuada nhìn nó phân vân hỏi:

- Chuyện gì xảy ra với anh vậy, Eragon?

Saphira bảo: “Chắc Arya chưa cho cô ta biết chuyện gì.”

Vì vậy Eragon phải kể lại tất cả những gì đã xảy ra cho nó và Saphira từ khi chia tay Nasuada tại Farthen Dur. Hầu hết những gì nó kể, Eragon cảm thấy là cô đã nghe Arya hoặc những người lùn nói rồi, nhưng cô vẫn chăm chú lắng nghe. Việc học tập, Eragon rất thận trọng, không tiết lộ một lời về chuyện vị lão tiên còn sống, vì chưa được phép của sư phụ, nhưng vẫn cố gắng để Nasuada có cảm tưởng tốt về những khả năng nó thu hoạch được. Chuyện Lễ-hội Huyết-thệ, Eragon chỉ đơn giản nói: “Trong buổi lễ, những con rồng đã làm tôi thay đổi như tiểu thư đã thấy và ban cho tôi sức mạnh của thần tiên. Hơn nữa, vết thương sau lưng đã được chữa lành.”

- Vậy là vết sẹo không còn nữa?

Eragon gật đầu. Nasuada nói:

- Một chuyện thật diệu kỳ. Kỵ sĩ và Saphira đã học hỏi được quá nhiều điều từ khi rời khỏi Farthen Dur.

Eragon chỉ quanh lều:

- Tiểu thư cũng vậy. Những gì tiểu thư đã làm thật đáng khâm phục. Cả núi công việc mới chuyển được Varden tới Surda... Hội-đồng Tiên-bối có gây rắc rối gì cho tiểu thư không?

- Không nhiều và không đặc biệt nghiêm trọng. Dường như họ đã cam chịu dưới quyền lãnh đạo của tôi.

Tiếng giáp sắt leng keng chạm vào nhau khi Nasuada ngồi xuống chiếc ghế dựa lớn và quay sang ông lùn Orik chào và hỏi ông ta có điều gì nói thêm không. Orik chỉ kể lại vài chuyện vặt trong thời gian sống trong hoàng cung Ellesméra. Eragon đoán ông lùn giữ bí mật những quan sát của riêng mình để chỉ tâu lại đức của của ông ta.

Sau cùng Nasuada lên tiếng:

- Tôi nóng lòng muốn biết, liệu chúng ta có thể vượt qua được sự tấn công khốc liệt này không? Trên đường bay từ Aberon tới đây, có ai thấy chiến binh của vua Hrothgar không? Chúng ta rất cần quân tăng viện của người lùn.

Qua Eragon, Saphira trả lời: “Không. Nhưng lúc đó trời tối, chúng tôi lại bay giữa hoặc trên những tầng mây, rất có thể không thấy một điểm đóng quân. Hơn nữa, chúng tôi bay thẳng tới đây, còn người lùn chắc phải qua những con đường mở sẵn chứ không đi qua những vùng hoang vu đâu.”

Eragon hỏi:

- Tình hình tại đây ra sao rồi, thưa tiểu thư?

Nasuada thở dài cho Eragon biết cô và vua Orrin đã biết những gì về lực lượng của Galbatorix và những nhọc nhằn để có thể tới Cánh-đồng-cháy trước quân của bạo chúa. Sau cùng cô nói:

- Chúng tôi đây ba hôm trước và từ đó chúng tôi đã trao đổi hai thông điệp rồi. Đầu tiên chúng kêu gọi ta đầu hàng, chúng tôi đã từ chối. Bây giờ thì chờ chúng trả lời.

Eragon hỏi:

- Lực lượng của chúng khoảng bao nhiêu? Từ trên lưng Saphira nhìn xuống, tôi thấy chúng đông như kiến.

- Chúng tôi ước lượng Galbatorix đã tập hợp cả trăm ngàn quân.

Eragon sửng sốt:

- Hàng trăm ngàn! Ở đâu ra mà nhiều vậy? Vô lý quá! Giỏi lắm cũng chỉ có một nhóm kẻ nhiệt tình phục vụ cho Galbatorix.

- Họ bị cưỡng bách vào lính. Hy vọng duy nhất của chúng ta là, những người bị ép buộc rời khỏi mái ấm gia đình sẽ chẳng có lòng dạ nào chiến đấu. Nếu chúng ta có thể gây hoảng sợ cho họ, có thể họ sẽ tìm cách đào ngũ. Lực lượng chúng ta hiện nay mạnh hơn khi còn ở Farthen Dur, vì quân đội của vua Orrin đã sáp nhập với chúng ta và từ khi tin tức về kỵ sĩ Eragon được tung ra rộng rãi, rất nhiều người đã tình nguyện theo chúng ta.

Ngay lúc đó, Eragon cảm thấy có một tư tưởng lạ mon men xâm nhập vào tâm trí nó. Một kẻ biết nó đã phát hiện ra nhưng không lẫn trốn. Cảnh giác, Eragon quay lại nhìn suốt tới cuối lều và thấy đứa con gái tóc đen đã xuất hiện bên Nasuada khi Eragon thu hình cô từ Ellesméra. Con bé nhìn thẳng Eragon bằng đôi mắt màu tím và nói:

- Xin chào, Khắc-Tinh của Tà-Thần. Chào Saphira.

Rùng mình vì giọng nói như người lớn của con bé, Eragon hỏi:

- Em là ai?

Con bé lẳng lặng vén ngược mái tóc lòa xòa trước trán, để lộ ra một dấu hiệu màu bạc, giống hệt dấu gedwey ignasia trên bàn tay Eragon.

Eragon biết ngay đứa con gái nhỏ đó là ai.

Không ai nhúc nhích khi Eragon tiến lại gần con bé và Saphira vươn cổ dài hơn vào trong lều. Quý một gối, Eragon cầm bàn tay phải con bé, da con bé nóng hổi như đang lên cơn sốt. Vừa nói bằng cổ ngữ vừa truyền bằng trí lực, Eragon lên tiếng:

- Ta xin lỗi, em có tha lỗi điều ta đã gây ra cho em không?

Mắt con bé dịu xuống, nó nghiêng người hôn lên trán Eragon. Lần đầu tiên với giọng của một đứa trẻ, con bé thì thầm:

- Em tha lỗi cho kỵ sĩ. Làm sao em có thể không thua thứ, vì kỵ sĩ và Saphira đâu có ý định làm hại em. Tha thứ, nhưng em vẫn phải cho kỵ sĩ biết một điều, làm lương tâm kỵ sĩ luôn cắn rứt: kỵ sĩ đã đẩy dọa em trong sự tiên đoán ra tất cả những nỗi thống khổ chung quanh. Ngay lúc này đây, em đang bị thúc dục phải tới cứu một người vừa bị cắt vào tay, cách đây ba lều và một lính cầm cờ vừa bị gãy ngón tay trong trục bánh xe. Còn nhiều người khác nữa, đã hoặc sắp, bị thương... Thậm chí ban đêm em cũng không thể chợp mắt vì sức mạnh thôi thúc phải đi cứu người đo. Ôi, tài sản kỵ sĩ dành cho em là vậy đó.

Mấy lời sau cùng, giọng nó lại đầy cay đắng.

Saphira vươn vào giữa hai người, chạm nhẹ môi lên chính giữa dấu màu bạc của con bé, bảo: “Tình tâm đi, cô bé. Trong tim em ngàn ngút giận hờn.”

Eragon bảo:

- Em sẽ không phải sống mãi thế này đâu. Thần tiên đã dạy ta cách giải lời bùa chú, ta tin là em sẽ thoát khỏi lời nguyền. Không dễ, nhưng có thể làm được.

Con bé bỗng như không còn tự kiểm soát nổi mình, hồng hộc thở đứt quãng, tay run lẩy bẩy trong bàn tay Eragon và hai mắt nó long lanh nước mắt. Nhưng rồi nó che giấu ngay cảm xúc thật bằng một nụ cười:

- Tốt, chúng ta cứ thử xem. Nhưng dù sao cũng phải chờ tới sau cuộc chiến này đã.

- Ta muốn em không phải chịu đau đớn càng sớm càng tốt.

- Không nên làm kỳ sĩ kiệt sức, khi sinh mạng mọi người tùy thuộc vào sức lực, tài năng của kỳ sĩ. Kỳ sĩ quan trọng hơn em.

Mặt nó thoáng nụ cười láu lỉnh:

- Ngoài ra, nếu em được giải lời nguyền ngay lúc này, em sẽ không còn khả năng giúp Varden nếu kỳ sĩ gặp nguy hiểm. Chắc kỳ sĩ không muốn công nương Nasuada chết vì vậy chứ, đúng không?

Cân nhắc lời nói của con bé một lúc, Eragon thú thật:

- Đúng, ta không muốn Nasuada phải chết. Được rồi, ta sẽ đợi. Nhưng ta thề với em: nếu thắng trận này, ta sẽ sửa lại sai lầm đã gây ra cho em.

Con bé nghe đầu nói:

- Em sẽ bắt kỳ sĩ giữ lời thề.

Nasuada đứng dậy, nói:

- Elva chính là người đã cứu tôi khỏi chết bởi tay một kẻ ám sát tại Aberon.

- Vậy sao? Elva, vậy là ta lại mang thêm món nợ em đã cứu mạng thủ lĩnh của ta.

Nasuada lên tiếng:

- Nào, bây giờ tôi phải đưa Eragon, ông Orik, Saphira và ra mắt nhà vua và các quan trong triều. Ông đã gặp nhà vua bao giờ chưa, Orik?

Ông lùn lắc đầu:

- Chưa bao giờ tôi tới miền tây này.

Khi tất cả cùng ra khỏi lều – Nasuada dẫn đầu cùng Elva đi kế bên – Eragon cố tình đi gần. Arya để nói chuyện nhưng Arya đã vội bước lên cùng Nasuada. Thậm chí cô không hề nhìn nó một lần. Sự lạnh nhạt của cô làm nó đau đớn hơn bất kỳ vết thương thể xác nào. Elva quay nhìn Eragon với đôi mắt đầy hiểu biết.

Tất cả tới một nhà bạt rộng lớn màu trắng và vàng - mặc dù màu sắc khó mà phân biệt, trên Cánh-đồng-cháy tất cả đều phủ một màu cam.

Vừa bước vào trong, Eragon ngạc nhiên thấy căn nhà bạt chất đầy ly cốc, nồi cát rượu, bình thí nghiệm và những dụng cụ của ngành khoa học tự nhiên: “Ai lại khàn cả đồng lính kính ra chiến trường thế này?” Eragon đang ngăn người tự hỏi, chợt nghe Nasuada nói:

- Eragon, tôi muốn anh gặp Orrin, con trai của Larkin, quốc vương của Surda.

Từ sau hàng đồng chai lọ, bình thủy tinh xuất hiện một người đàn ông đẹp trai, dong dỏng cao, tóc dài tới vai, đội một vương miện bằng vàng. Tư tưởng của ông vua này, giống Nasuada, như được bảo vệ bằng một bức tường thép. Chắc hẳn nhà vua đã được huấn luyện khả năng này.

Qua cuộc trò chuyện, Eragon cho rằng nếu Orrin có thêm một chút sức sống trẻ trung và bớt một chút tàng tàng trong đầu, thì ông ta cũng là một người thú vị. Tóm lại, Eragon tin tưởng vào tài năng lãnh đạo của Nasuada hơn.

Sau khi né tránh hàng loạt câu hỏi của ông vua trẻ về những ngày sống giữa thần tiên, Eragon luôn phải mỉm cười, lịch thiệp gật đầu, lần lượt đáp lễ từng ông công hầu, bá tước. Ông nào cũng bảo “vô cùng vinh hạnh được diện kiến kị sĩ rồng” và mời Eragon tới thăm lâu đài của họ. Eragon ghi nhớ từng tên và chức vụ của các quan, theo lời dạy của sư phụ. Vì vậy nó cố giữ thái độ hòa nhã, dù đang thâm bực bội nghĩ: “Trong lúc đầu sôi lửa bỏng, sắp bước vào cuộc chiến cam go, mà cứ phải đứng đây cười cợt xã giao thế này sao?”

Saphira khuyên nhủ: “Kiên nhẫn nào, ông anh. Không còn đông các quan nữa đâu. Vả lại, nghe những lời mời mọc không? Nếu thắng trận, anh em mình đi ăn tiệc chùa cả năm không hết lượt...”

“Anh nghĩ các quan sẽ phát hoảng khi biết tài ăn nhậu của em. Chưa kể đồ nhắm, chỉ riêng khoản rượu, một đêm thôi là em nốc hết cả kho rượu của họ rồi.”

“Ghê vậy? Hai đêm thì được.”

Khi ra khỏi nhà bạt củ vua Orrin, Eragon hỏi Nasuada:

- Bây giờ tôi phải làm gì để phục vụ tiểu thư?
- Kị sĩ nghĩ làm gì để phục vụ tốt nhất? Anh biết trách nhiệm của mình rõ hơn tôi chứ.

Lúc này Arya mới nhìn Eragon, chờ đợi câu trả lời của nó.

Nhìn bầu trời đỏ như máu, Eragon cân nhắc câu hỏi của Nasuada:

- Tôi sẽ lãnh trách nhiệm điều hành Con-đường Lãng-du như đã có lần họ đề nghị. Rồi chỉnh đốn lại theo ý tôi để đưa họ ra trận. Cùng sát cánh bên nhau, chúng tôi có thể tạo ra cơ hội tốt nhất đánh bại những pháp sư của Galbatorix.
- Ý kiến đó rất hay.

Eragon chuyển lại câu hỏi của Saphira: “Có chỗ nào để Eragon cất hành lý không? Tôi không muốn vác mãi mấy cái túi và yên cương trên lưng đâu.”

Nasuada vội nói:

- Hãy để tạm trong lều tôi. Eragon, tôi sẽ ra lệnh dựng lều riêng cho anh ngay. Nhưng tôi đề nghị, sau khi cất hành trang, anh hãy mặc giáp vào, vì luôn luôn anh phải sẵn sàng. À, Saphira, chúng ta cũng đã mang theo bộ giáp của mi. Sẽ cho đem tới mi ngay.

Ông lùn Orik hỏi:

- Còn tôi thì sao, thưa công nương?
- Nhiều người lùn của hộ tộc Ingeitum đang trở tài chuyên môn dựng công sự cho chúng tôi. Nếu muốn, ông có thể chỉ huy họ.

Orik hoan hỉ ra mặt vì sắp được gặp đồng hương, nhất là lại cùng dòng tộc. Đặt nắm tay lên ngực, ông lùn nói:

- Tôi xin phép lãnh nhiệm vụ đó ngay.

Không đợi nghe trả lời, Orik lạch bạch chạy qua doanh trại về hướng bắc, tới nơi đang xây công sự.

Về tới cửa lều, Nasuada bảo Eragon:

- Báo cho tôi biết ngay sau khi anh thu xếp xong với Con-đường Lãng-du.

Cô vén cửa lều, cùng Elva khuất sau lối vào tối om. Arya vừa định bước theo, Eragon lại gần nói bằng cổ ngữ:

- Khoan đã.

Nàng tiên dừng chân, lẳng lặng nhìn nó. Eragon nhìn cô không chớp mắt.

- Arya, tôi sẽ không xin lỗi vì tình cảm tôi đối với nàng đâu. Tôi chỉ muốn nàng hiểu là tôi rất ân hận vì hành động của mình trong Lễ-hội Huyết-thệ. Đếm đó tôi không phải là chính mình nữa; nếu không, tôi đã không quá vô lễ với nàng đến thế.

- Và.. chàng sẽ không bao giờ làm như vậy nữa chứ?

Eragon cố nén tiếng cười mừng rỡ:

- Không bao giờ... vì chẳng đi tới đâu, phải không? Tôi không muốn làm phiền nàng, cho dù...

Eragon ngừng bật trước khi nói ra những lời mà nó biết rồi lại sẽ làm nó thêm hối tiếc.

Về mặt Arya chịu lại:

- Eragon, chàng phải hiểu là tôi không muốn làm chàng đau khổ.

- Tôi hiểu.

Im lặng một lúc, Arya hỏi:

- Chuyến bay êm ả chứ?

- Êm ả.

- Có gặp khó khăn gì trên sa mạc không?

- Khó khăn gì?

- Không. Tôi chỉ lo vậ thôi. Từ sau lễ hội, chàng sao rồi? Tôi có nghe những gì chàng nói với Nasuada, nhưng chàng chỉ nhắc tới vết thương trên lưng.

- Tôi...

Nó định nói dối – không muốn Arya biết nó đã nhớ thương cô đến ngần nào – nhưng mấy câu cổ ngữ tắt lịm trong miệng, làm nó lặng câm. Sau cùng nó sử dụng phương pháp của thần tiên, chỉ nói một phần sự thật.

- Tôi khá hơn trước nhiều.

Trong thâm tâm câu đó chỉ có nghĩa: lưng tôi khá hơn trước nhiều.

Dù Arya không bị mắc mưu nhưng cô chỉ nói:

- Tôi rất mừng.

Nghe tiếng Nasuada gọi trong lều, Arya nhìn Eragon nói:

- Họ đang cần tôi. Eragon, cả hai ta đều bận rộn. Trận chiến đã cận kề. Bảo trọng. Eragon Khắc-Tĩnh của Tà-Thần.

Nói xong, oArya biến vào trong lều.

Thần thờ, Eragon đứng lặng người. Nó đã hoàn tất việc cần làm, nhưng dường như chẳng thay đổi được gì tình trạng giữa nó và Arya. Nắm chặt hai tay, nhìn xuống đất mà Eragon chẳng thấy gì. Saphira cúi mũi lên vai làm nó giật mình: “Đi thôi, tiểu huynh. Đứng đây mãi được sao. Cái yên này làm em ngứa lưng quá rồi.”

“Vừa lèm bèm vừa tháo như muốn giật đứt mấy sợi dây, Eragon ném phịch bộ yên xuống đất. Saphira vươn đôi vai khổng lồ, khoan khoái: “Đã quá!”

Lấy bộ giáp từ trong túi xách ra, Eragon khoác lên mình bộ chiến bào rực rỡ. Áo giáp đan bằng chỉ sắt mặc ngoài áo vải của thần tiên. Xà cạp cuốn quanh chân, đầu đội mũ da, bên ngoài là lớp thép đan, sau cùng là chiếc mũ bằng vàng và bạc. Đai lưng của Beloth Khôn Ngoan và thanh Zar'roc đeo bên hông trái. Ngang lưng, Eragon khoác ống tên lông ngỗng nữ hoàng Islanzadí đã ban cho.

Sau khi cất hành lý của nó và Orík vào lều, Eragon cùng Saphira đi tìm cô gái phù thủy Trianna, thủ lĩnh hiện nay của Con-đường Lãng-du. Mới đi được mấy bước, Eragon cảm thấy một ý lực rất gần đang cố bảo vệ khỏi tầm kiểm soát của nó. Đoán đó là một trong những pháp sư của Varden, Eragon và Saphira đổi hướng, tiến lại.

Đi chừng được mười mấy mét, Eragon và Saphira tới trước một lều vải nhỏ màu xanh, một con lửa buộc ngay trước cửa lều. Bên phải lều, có một cái nồi sắt nhỏ nhem treo trên cái kiềng sắt đặt trên miếng hồ lửa. Mùi khói hôi khét tỏa nồng nặc. Chung quanh bếp lửa, giăng mắc nhiều sợi dây thừng, treo đầy lá cà độc được, đỗ quyên, thủy tùng và nhiều thứ nấm. Eragon nhận ra tất cả các loại này, nhờ những bài học về độc được của sư phụ Oromis.

Đứng bên nồi, tay cầm mái chèo dài bằng gỗ đang ngoáy nước thuốc, chính là bà lang phù thủy Angela và dưới chân bà, mèo ma Solembum ngồi nhòm nhòm.

Mèo ma “ngao” một tiếng lớn làm bà Angela ngược lên nhìn. Ánh lửa chớp chờn hắt lên khuôn mặt phủ tóc rối bù. Thấy Eragon, bà Angela nhả mặt hỏi:

- Thì ra các người trở lại rồi à?

- Dạ, chúng cháu đã trở lại.

- Mi chỉ nói vậy thôi sao? Đã gặp Elva chưa? Đã thấy những gì mi làm cho con nhỏ đó chưa?

- À...

-À? Mi không biết diễn tả lời nói cho mình bạch đằng hoàng hơn sao? Suốt thời gian dài được thần tiên dạy dỗ mi chỉ biết nói “À”? Đồ đầu rỗng! Chỉ những kẻ ngu dốt mới làm điều mi đã làm...

Chấp hai tay sau lưng, Eragon lắng lắng nghe bà Angela sang sảng phân tích từng chi tiết để chỉ rõ cho nó thấy rõ ràng nó là một thằng đầu rỗng, ngu si - thậm chí bà ta còn quá đà khi bảo, chắc tổ tiên nó có người lắt quái thú Urgan, nên nó mới thừa hưởng cái gien dốt độn đó. Nếu bị một kẻ khác nhục mạ kiểu này, Eragon đã thách đấu rồi. Nhưng Eragon hiểu sự tức giận ngấm ngấm bấy lâu nay trong bà, bây giờ mới có dịp bùng ra. Sự phẫn nộ của bà có nguyên nhân chính đáng: chính nó đã gây nên một sai lầm kinh khủng.

Khi bà Angela ngừng lại để thở, Eragon mới lên tiếng:

- Bà nói rất đúng, vì vậy ngay sau trận chiến kết thúc, cháu sẽ giải lời nguyên cho Elva.

Bà lang phù thủy chớp mắt đúng ba lần, miệng chu lại thành một chữ “O” nho nhỏ trước khi mím chặt lại. Ánh mắt đầy nghi ngờ, bà hỏi:

- Cháu không nói vậy để ta nguôi cơn tức bực đó chứ?

- Không đâu.

- Thật sự cháu có thể giải lời nguyên? Ta tưởng điều đó không thể nào làm nổi?

- Thần tiên đã khám phá ra nhiều phương pháp sử dụng phép thuật.

- À, vậy thì tốt rồi. Mọi chuyện sẽ ổn, phải không?

Bà hớn hờ cười với Eragon, rồi quay qua vỗ ngực Saphira:

- Gặp lại cháu ta vui lắm. Cháu lớn quá rồi, Saphira.

“Cháu cũng mừng được gặp lại bà.”

Khi bà Angela trở lại với nồi thuốc, Eragon nói:

- Bài diễn văn của bà hay quá.

- Cám ơn. Ta phải soạn suốt mấy tuần lễ đó. Tiếc là cháu không được nghe đoạn cuối. Tuyệt lắm. Cháu muốn nghe không?

- Ôi thôi, xin tha cho cháu. Cháu có thể tưởng tượng nó như thế nào rồi. Hình như... bà không ngạc nhiên vì sự thay đổi của cháu?

- Ta có được nghe tin này rồi. Theo ý ta thì đó là một sự tiến bộ. Nhưng nói thế nào nhỉ, cháu... chưa hoàn tất sự thay đổi, đúng không?

- Chính xác.

Chỉ những cây lá trên dây, Eragon hỏi:

- Bà làm gì với những thứ này vậy?

-Ồ, một kế hoạch nhỏ của ta, nhưng còn đang trong vòng nghiên cứu.

Ngắm nghía mấy tai nấm đầy màu sắc, Eragon lại hỏi:

- Bà đã đi đến kết luận có loài cóc hay không chưa?

- Hình như tất cả những con cóc đều là những con ếch, nhưng không phải ếch đều là cóc. Trên tinh thần đó, cóc không thật sự tồn tại, và điều đó có nghĩa là ta có lý.

Chợt bỏ qua vấn đề cóc ếch, bà ta cầm cốc nước trên băng ghế kế bên, đưa cho Eragon:

- Đây, uống trà đi.

Liếc đồng lá cây héo rũ chung quanh, rồi nhìn về mặt cối mở của bà Angela. Eragon đón cốc nước. Lắm lần thử để bà lang không nghe được, nó niệm thần chú loại bỏ chất độc. Chỉ đến khi biết chắc cốc nước hoàn toàn tinh khiết, Eragon mới dám uống. Dù nó không biết nước gồm những thành phần gì, nhưng mùi vị rất ngon.

Ngay lúc, đó mèo ma Solembum đứng đỉnh lại gần Saphira, rồi cong người cọ mình vào chân trước của cô rồng, giống hệt một con mèo bình thường. Saphira vuốt dọc sống lưng mèo ma bằng đầu mũi, nói: “Mình gặp một kẻ ở Ellesméra biết cậu đấy.”

“Thật sao?”

“Thật mà. Tên cô ả là Thần Cước, Vũ Nữ Trong Mơ và lại thêm cả tên Maud nữa.”

Đôi mắt vàng của Solembum mở lớn, sau vài tiếng gừ gừ trong họng, nó lại tiếp tục cọ mình vào chân rồng.

Bà Angela nói:

- Ta đoán cháu đã gặp và trò chuyện với Nasuada, Arya và vua Orrin. Cháu nghĩ sao về ông cụ non Orrin?

Eragon thận trọng lựa lời, vì biết hai người đang nói đến một ông vua:

- Hình như... ông ta quan tâm đến rất nhiều điều.

- Phải, ông ta như người sống trên mây. Nhưng bằng cách này hay cách khác, thiên hạ ai cũng thế cả thôi.

Eragon tủm tỉm cười:

- Phải là người điên mới vận chuyển cả đồng chai lọ từ thủ đô tới đây.

- Lại còn thế nữa?

- Bà đã thấy bên trong nhà bạt của nhà vua chưa?

- Không như nhiều kẻ khác, ta không khoe mồm miệng khi gặp vua chúa.

Vì vậy Eragon phải tả lại hàng đồng dụng cụ linh kinh nhà vua đã chuyển đến Cánh-đồng-cháy. Bà Angela quên cả đảo thuốc, mê mẩn nghe Eragon nói. Khi nó chấm dứt, bà lang phù thủy hấp tấp thu dọn lá thuốc trên dây phơi, nói:

- Ta phải triệu kiến nhà vua ngay. Lúc khác hai cháu hãy kể cho ta nghe những ngày ở Ellesméra. Thôi đi đi, cả hai đứa đi đi.

Eragon tay vẫn còn cầm cốc nước, chỉ biết lắc đầu khi người đàn bà nhỏ bé đẩy nó và Saphira ra khỏi lều.

“Nói chuyện với bà ta bao giờ cũng...”

“Khác thường?”

“Chính xác.”

103. Q.2 - Chương 44: Mây Mù Của Chiến Tranh

Gần một tiếng sau Eragon mới tìm thấy lều của Trianna, căn lều dành cho ban chỉ huy tạm thời của Con-đường Lãng-du. Việc tìm kiếm họ rất khó, vì chỉ một số ít người được biết sự tồn tại của Con-đường Lãng-du. Trong số ít đó, cũng chỉ vài người biết họ ở đâu. Vì căn lều ẩn sau rặng núi đá, tránh tầm nhìn của những pháp sư địch thủ trong lực lượng của Galbatorix.

Khi Eragon và Saphira tiến lại căn lều đen, cửa lều hé mở và Trianna lách ra, hai cánh tay trần đưa cao, sẵn sàng sử dụng phép thuật. Sau lưng cô ta, xúm xít những pháp sư, nhiều người trong số họ Eragon đã nhìn thấy trong cuộc chiến tại Farthen Dur, cả những người chiến đấu trực tiếp, cả những người săn sóc thương binh.

Eragon nhìn phản ứng ngỡ ngàng của Trianna và những người kia khi thấy ngoại hình thay đổi của nó.

Hạ tay xuống, Trianna lên tiếng trước:

- Khắc-Tinh của Tà-Thần, Saphira. Đáng lẽ hai vị phải báo cho chúng tôi biết sớm hơn chuyện hai vị có mặt tại đây. Chúng tôi đang sửa soạn đối đầu với một địch thủ vẫn được coi là phi thường nhất.
- Tôi không có ý làm buồn lòng cô, nhưng khi hạ xuống đây, chúng tôi phải báo cáo ngay với Nasuada và vua Orrin.
- Vậy bây giờ lý do gì chúng tôi được hân hạnh tiếp đón kị sĩ và Saphira đây? Trước kia chưa bao giờ kị sĩ hạ cố đến thăm chúng tôi. Chúng tôi, những người anh em gần gũi với kị sĩ hơn bất cứ kẻ nào trong hang ngũ Varden.
- Tôi tới để nhận trách nhiệm chỉ huy Con-đường Lãng-du.

Tiếng thì thầm ngạc nhiên rào rào nổi lên. Trianna đứng sững người. Eragon cảm thấy nhiều pháp sư đang dò la chủ ý thật sự trong tâm tưởng nó. Thay vì bao phủ để chống cự, nó trả đũa bằng cách châm chọc nhẹ vào ý lực những kẻ định xâm nhập vừa đủ để họ phải rút lui. Eragon khoan khoái nhìn hai gã đàn ông và một phụ nữ rùng mình, quay nhìn hướng khác.

Trianna lên tiếng hỏi:

- Theo lệnh ai?
- Lệnh của công nương Nasuada.

Cô gái phù thủy cười đắc thắng:

- A... nhưng Nasuada không có thẩm quyền trực tiếp đối với chúng tôi. Chúng tôi phục vụ Varden với một ý chí tự do.

Sự chống đối của cô ta làm Eragon bối rối:

- Tôi chắc công nương Nasuada sẽ rất ngạc nhiên khi nghe những lời này, sau tất cả những gì công nương, và phụ thân của cô ấy, đã làm cho Con-đường Lãng-du. Điều đó sẽ làm công nương nghĩ rằng, Con-đường Lãng-du không còn cần đến sự ủng hộ và che chở của Varden nữa. Ngoài ra, dường như tôi cũng cần nhắc để cô nhớ, chính cô đã có lần sốt sắng trao địa vị này cho tôi. Tại sao bây giờ lại phản đối?
- Ngài đã từ chối lời đề nghị của tôi, Khắc-Tinh của Tà-Thần... hay ngài đã quên rồi?

Cô ta có vẻ chín chắn hơn lần gặp trước, làm Eragon tự nhắc nhở mình phải nghĩ lại những gian khổ Trianna đã trải qua từ ngày đó: vượt qua Alagaesia để tới Surda, giám sát các pháp sư của Con-đường Lãng-du, và bây giờ lại sửa soạn để bước vào cuộc chiến. Nó bảo:

- Vậy... chúng ta có thể không chấp hành lệnh. Vì lúc này chưa đúng thời điểm.

- Nhưng vì sao Nasuada lại muốn kỵ sĩ chỉ huy chúng tôi? Chắc chắn còn nhiều công việc khác kỵ sĩ và Saphira tỏ ra hữu ích hơn nhiều.

- Công nương muốn tôi điều khiển Con-đường Lãng-du trong trận sắp tới. Vì vậy tôi phải tuân lệnh.

Eragon nghĩ, tốt nhất là không cho cô ta biết đó chính là ý kiến của nó. Mặt Trianna sa sầm, tức tối.

- Chúng tôi hiến cả đời mình để học phép thuật. Kỵ sĩ mới chỉ học được hai năm. Điều gì làm kỵ sĩ có khả năng hơn bất kỳ ai trong chúng tôi? Vô lý quá. Hãy cho tôi biết: Chiến lược của kỵ sĩ như thế nào. Kế hoạch sử dụng chúng tôi ra sao?

- Kế hoạch của tôi đơn giản thôi. Các pháp sư trong Con-đường Lãng-du liên kết ý lực với nhau, để truy lùng những pháp sư của địch. Khi phát hiện ra tên nào, tôi sẽ trợ lực cùng các vị. Như vậy, hiệp lực cùng nhau, chúng ta có thể bẻ gãy sự bảo vệ lực lượng địch bằng phép thuật. Lúc đó quân ta sẽ dễ dàng ra tay tàn sát kẻ thù.

- Và... kỵ sĩ sẽ làm gì trong suốt thời gian đó?

- Chiến đấu bên cạnh Saphira.

Sau một lúc yên lặng đắn đo, một nam pháp sư đứng sau Trianna lên tiếng:

- Một kế hoạch rất tốt.

Gặp ánh mắt đầy giận dữ của Trianna, anh ta vội quay đi. Chậm rãi quay lại nhìn Eragon, Trianna nói:

- Từ sau khi cặp sinh đôi chết, tôi đã dẫn dắt Con-đường Lãng-du làm được nhiều điều để củng cố cho cuộc chiến này, đã quét sạch được nhóm Bàn Tay Đen - mạng lưới gián điệp định ám sát Nasuada-, cũng như rất nhiều việc khác nữa. Và tôi biết chắc có thể tiếp tục đạt những thành quả tốt đẹp như thế... Vậy thì vì sao Nasuada lại muốn phế bỏ tôi? Tôi đã làm gì để cô ta không vừa ý?

Với Eragon, như vậy mọi sự đã rõ ràng: Trianna đã quen với quyền lực và không muốn từ bỏ địa vị đang nắm giữ. Hơn thế nữa, cô ta nghĩ việc bị Eragon thay thế là một sự chê trách tài lãnh đạo của cô ta.

Saphira thúc dục: “Giải quyết màn tranh luận này mau mau đi, thời gian gấp rút lắm rồi.”

Eragon tìm cách sao để nắm quyền Con-đường Lãng-du mà không mất lòng Trianna. Sau cùng nó nói:

- Tôi không đến đây để gây rắc rối, mà là để kêu gọi sự giúp đỡ...

Nhìn khắp lượt, Eragon tiếp tục:

- Tôi và Saphira đủ mạnh để hạ bất cứ pháp sư trung thành nào của Galbatorix. Đúng vậy. Nhưng chúng tôi không thể có mặt khắp nơi. Không thể bảo vệ cho từng người trong hàng ngũ Varden. Và nếu pháp sư của bạo chúa liên kết lại để tấn công, thì chính chúng tôi cũng khó lòng thoát chết. Chúng tôi, tôi và Saphira, không thể chiến đấu đơn độc trong trận chiến này. Cô hoàn toàn đúng, Trianna, cô đã hoàn thành tốt công việc với Con-đường Lãng-du. Nhưng tôi không tới đây để tranh giành quyền lực. Chỉ có một điều: là một người sử dụng phép thuật, tôi cần phải làm việc cùng Con-đường Lãng-du, và là một kỵ sĩ Rồng, tôi cũng cần phải ra lệnh cho cô, lệnh phải được thi hành, không thắc mắc. Hệ thống chỉ huy phải được thiết lập. Có nghĩa là, cô vẫn giữ địa vị cao nhất trong nhóm tự trị của mình. Tôi sẽ bận rộn nhiều, không đủ thời gian để gắn liền với Con-đường Lãng-du, nhưng tôi sẽ không bỏ qua những lời góp ý của cô đâu, vì tôi biết cô có kinh nghiệm hơn tôi rất nhiều. Vậy một lần nữa tôi hỏi: cô có sẵn lòng giúp tôi vì quyền lợi của Varden không?

Trianna im lặng, rồi cúi đầu:

- Tất nhiên, thưa Khắc-Tinh của Tà-Thần. Vì quyền lợi của Varden, chúng tôi rất hân hạnh được kỵ sĩ chỉ huy Con-đường Lãng-du.

- Vậy thì chúng ta hãy bắt tay vào việc ngay...

Hơn mấy tiếng sau, Eragon thảo luận cùng các pháp sư hiện diện trong buổi họp, vì một số vắng mặt, đang thi hành nhiệm vụ giúp đỡ Varden. Nó cố gắng tìm hiểu khả năng phép thuật của họ. Đa số thành viên Con-đường Lãng-du đều học phép thuật từ người trong thân tộc và luôn phải âm thầm né tránh sự chú ý

của những người sợ hãi tà ma, phép thuật, và tất nhiên, là phải lẩn trốn Galbatorix. Chỉ vài pháp sư được học tập bài bản. Vì vậy, hầu hết đều hiểu biết quá ít về cổ ngữ - không một ai có thể nói trôi chảy ngôn ngữ này -, niềm tin vào phép thuật của họ thường lệch lạc thành sự mê tín dị đoan, và tất cả họ đều mù mờ về cách ứng dụng ma thuật.

Saphira nhận xét: “Hèn gì cặp sinh đôi đã cố moi bằng được mấy từ cổ ngữ của anh tại Farthen Dur. Với mấy câu đó thôi, chúng cũng đủ chinh phục mấy pháp sư non tay này một cách dễ dàng.”

“Vậy mà chúng ta sẽ phải làm việc chung cùng tất cả những người này đây.”

“Bây giờ anh đã sang mắt vì những gì em đã nói về người đẹp Trianna của anh chưa? Cô ả đặt tham vọng lên trên quyền lợi của nhiều người khác.”

“Em có lý, nhưng anh không trách cô ta về điều đó. Trianna đối xử với mọi người bằng cách tốt nhất theo cô ấy, cũng như tất cả chúng ta vậy thôi. Dù không chấp nhận, nhưng anh thông cảm... như lời dạy của sư phụ: hãy nuôi dưỡng niềm thông cảm trong con.”

Chuyên môn của hơn một phần ba pháp sư là chữa thương. Eragon cho những người này tiếp tục đi làm nhiệm vụ, sau khi dạy cho họ mấy câu thần chú để có thể chữa trị những vết thương trầm trọng hơn. Những pháp sư còn lại cùng Eragon thiết lập một hệ thống, chỉ huy minh bạch – nó chỉ định Trianna làm chỉ huy phó và phải bảo đảm lệnh ban ra được thi hành nghiêm chỉnh, các cá nhân phải đoàn kết trong một đơn vị chiến đấu. Cố gắng thuyết phục các pháp sư cộng tác với nhau, Eragon mới hiểu là rất khó có sự hòa thuận giữa những mối bất đồng ý kiến của họ.

Cách tốt nhất để nhận biết khả năng chính xác của từng người, Eragon bắt họ niệm một tràng thần chú. Nhìn các pháp sư chật với với mấy câu thần chú đối với nó giờ là quá đơn giản, Eragon mới thấy rõ khả năng của nó đã tiến bộ đến thế nào. Nó tí tởn với cô em rồng: “Nhớ ngày nào anh cũng chật vật như vậy mới nâng nổi viên sỏi bay lên không.”

“Phải, nhưng cũng phải nhớ Galbatorix đã trui rèn tài năng của lão suốt hơn một thế kỷ rồi đó.”

Mặt trời chìm dần xuống hướng tây, ánh sang màu cam đậm dần cho đến khi doanh trại của Varden, con sông Jiet xám xịt và toàn thể Cánh-đồng-cháy chói chang rực rỡ như cảnh tượng trong giấc mơ của một người loạn trí, khi mặt trời không còn lớn hơn bề ngang một ngón tay nơi chân trời, một tên lính chạy vào lều cho Eragon biết, Nasuada lệnh cho nó phải có mặt ngay.

Sau khi Con-đường Lãng-du hứa sẽ sẵn sàng khi được yêu cầu trợ giúp, Eragon chạy bộ bên cạnh Saphira qua những căn lều xám, tiến tới lều của Nasuada. Tiếng xôn xao trên đầu làm Eragon phải ngược nhìn.

Một đoàn chim đen nghịt bầu trời giữa hai đạo quân. Ó, ừng, điều hầy, quạ khoang, quạ đen... the the rít lên chờ đợi máu nóng thịt tươi. Với kinh nghiệm và bản năng, chúng biết nơi nào lính trắng tấp nập xuất hiện trên đất Alagaesia, nơi đó sẽ có đại tiệc ê hề xác chết.

“Mây mù của chiến tranh đang tụ về đây rồi.” Eragon thầm nhủ.

Nar Garzhvog

Eragon bước vào, còn Saphira chỉ có thể vươn đầu qua cửa lều. Năm sáu sĩ quan chỉ huy của Nasuada vội loảng xoảng rút kiếm khỏi bao. Họ hạ ngay vũ khí khi nghe Nasuada lên tiếng:

- Mời vào, kỵ sĩ Eragon.

- Tiểu thư cho gọi tôi?

- Trình sát của chúng ta vừa báo, một đại đội Urgal đang tiến từ đông bắc tới đây.

Eragon nhú mày, không ngờ trong trận này lại có cả tụi quái thú Urgals, vì Tà Thần Durza không còn để chỉ huy chúng nữa và chúng đã bị chết quá nhiều trong trận Farthen Dur. Nhưng nếu chúng đã tự dẫn xác tới đây, cứ để chúng tới. Eragon không ngăn được nụ cười khi dự tính sẽ tiêu diệt lũ quái thú với sức mạnh mới của mình. Nắm chặt thanh Zar'roc, Eragon nói:

- Nếu tiểu thư cho phép, tôi và Saphira có thể loại bỏ ngay những con quái vật này khỏi cuộc chiến.
- Chúng ta không thể làm như vậy, Eragon. Chúng phất cờ trắng và xin được tiếp chuyện với tôi.

Eragon há hốc miệng nhìn cô, rồi hỏi:

- Chắc chắn tiểu thư không đời nào chấp thuận...
- Ta phải cư xử đúng phép như đối với bất cứ địch thủ nào tới đây với ngọn cờ hưu chiến.
- Nhưng đó là loài súc sinh tàn nhẫn. Là những con quái vật. Cho chúng vào doanh trại là một chuyện điên rồ... Tiểu thư Nasuada, tôi đã từng chứng kiến những hành động dã man tàn bạo do chúng gây ra. Nổi thống khổ, đau đớn của mọi người là niềm vui của chúng. Con chó đại còn đáng thương hơn tụi Urgals. Tiểu thư không phải mất thì giờ với một chuyện chắc chắn là cái bẫy. Xin hãy ra lệnh, tôi và tất cả chiến binh Varden đều nhiệt tình tiêu diệt lũ quái vật ghê tởm này.

Jormundur lên tiếng:

- Tôi đồng ý với Eragon. Nếu công nương không nghe lời chúng tôi, xin hãy nghe lời kỵ sĩ.

Nasuada thì thầm đủ để riêng Eragon nghe:

- Nếu anh mù quáng đến thế, rõ ràng việc học tập của anh chưa đi tới đâu.

Rồi cô cất cao giọng, đầy phong cách chỉ huy giống hệt người cha quá cố:

- Tất cả các vị đều quên rằng tôi cũng chiến đấu tại Farthen Dur như các vị và tôi cũng đã nhìn thấy sự dã man của Urgal. Tuy nhiên... Tôi cũng đã được thấy người của chúng ta cũng có những hành động cực kỳ tàn ác chẳng thua gì chúng. Tôi không chối bỏ đau thương do bàn tay của Urgal đã gây ra, nhưng tôi cũng không thể làm ngơ với những đồng minh tương lai, trong khi lực lượng của chúng ta quá nhỏ bé so với quân triều đình đế quốc.
- Nhưng, thưa công nương, để công nương gặp gỡ một tên Urgal là quá nguy hiểm.
- Quá nguy hiểm ư? Nguy hiểm trong khi tôi được bảo vệ giữa kỵ sĩ Eragon, Saphira, Elva và tất cả các chiến binh dũng mãnh sao? Tôi nghĩ là không đâu.

Eragon nghiêng răng ken két với Saphira: “Em phải thuyết phục cô ta bỏ ngay ý định liều lĩnh này đi chứ.”

“Không. Đầu óc anh mù mịt rồi.”

“Em không thể đồng ý với cô ta như vậy được. Chính em đã có mặt cùng anh tại Yazuac; em biết những gì Urgals đã gây ra cho dân làng mà. Rồi những gì xảy ra khi chúng ta rời khỏi Teirm, chuyện anh bị bắt tại Gil’ead, chuyện tại Farthen Dur? Mỗi lần chúng ta đụng độ Urgals, chúng đều tìm mọi cách để giết bằng được anh em ta. Chúng là gì? Chỉ là loài thú dữ.”

“Trong thời chiến tranh với loài rồng, thần tiên cũng nghĩ như vậy về tổ tiên của em đó.”

Theo lệnh của Nasuada, lính gác buộc cao tất cả những cánh lều lên, để tất cả người bên ngoài đều thấy được những diễn tiến trong lều và Saphira có thể bò vào sát bên Eragon. Nasuada ngồi trên ghế bành cao, Jormundur và các kỵ sĩ quan chỉ huy đứng thành hai hàng từ lối vào. Eragon đứng bên phải, Elva đứng bên trái Nasuada.

Năm phút sau, một tiếng gào phẫn nộ vọng lại từ phía bắc doanh trại. Những tiếng chửi rủa, nhạo báng rầm rầm nổi lên mỗi lúc mỗi huyền ảo hơn, cho tới khi một tên Kull (giống Urgal khổng lồ) xuất hiện, vượt qua đám đông giận dữ ào ào tuôn ra những lời thóa mạ. Tên Urgal khổng lồ bước đi về hướng Nasuada, đầu ngẩng cao, nhe ra những cái nanh vàng khè, nhưng không phản ứng lại những lời lăng mạ. Nó là một khuôn mẫu tuyệt đẹp: cao hơn hai mét, mặt rắn rỏi, kiêu hãnh, cặp sừng mạnh mẽ xoắn vặn, cơ bắp cuộn cuộn, làm người ta có cảm tưởng, với chỉ một cú đấm, nó có thể giết chết ngay một con gấu to lớn. Trang phục trên mình chỉ vẹn vẹn một cái khố vải, mảnh giáp thô lậu bằng sắt, một cái đĩa thép dẹt giữa hai sừng để bảo vệ đỉnh đầu. Mái tóc đen thắt thành bím.

Eragon phải mím chặt môi, cố kiềm chế để không rút phăng thanh Zar'roc ra khỏi vỏ. Tuy vậy nó cũng không ngăn được sự cảm phục tên Urgal đã can đảm tay không vào giữa hang hùm. Và Eragon còn ngạc nhiên hơn khi phát hiện tâm tưởng của tên Urgal được phong tỏa rất vững vàng.

Khi tên Urgal không dám tiến bước thêm, chỉ ngừng lại trước hiên lều, Nasuada ra lệnh cho lính gác quát bảo đám đông im lặng. Tất cả chăm chú nhìn quái thú Urgal.

Đưa cao hai cánh tay bắp thịt căng phồng, Urgal hít mạnh một hơi, mồm há hốc, rống lên về phía Nasuada. Ngay lập tức, những mũi kiếm tua tủa chĩa vào nó. Nhưng Urgal không thèm quan tâm tới ai, tiếp tục rống tới khi không còn hơi trong phổi. Rồi nó mới nhìn Nasuada, ồ ồ từ cổ họng:

- Âm mưu lừa gạt này là sao, công nương Thọ-săn-đêm? Lời hứa bảo vệ an toàn cho tôi đâu? Loài người nuốt lời dễ thế sao?

Một sĩ quan chỉ huy nghiêng mình nói với Nasuada:

- Xin để tôi dạy cho nó biết thế nào là lễ độ, rồi công nương sẽ nghe thông điệp của nó sau...

Eragon cũng muốn đập cho con thú hỗn xược một trận, nhưng nhớ đến trách nhiệm đối với Nasuada và Varden, nó cúi xuống nói nhỏ với cô:

- Đừng tỏ vẻ bực tức. Đó chỉ là cung cách chúng chào hỏi các chiến tướng. Đáp lại đúng cách là cùng nó cụng đầu, nhưng tôi đoán tiểu thư không thích làm như vậy.

Không rời mắt khỏi Urgal, Nasuada thì thầm hỏi Eragon:

- Thần tiên dạy vậy sao?

- Phải.

- Họ còn dạy thêm những gì nữa về Urgals?

- Rất nhiều.

Eragon miễn cưỡng trả lời. Nasuada nói với Urgal, đồng thời cũng là nói với những người đang có mặt:

- Varden không dối trá như Galbatorix và triều đình của lão. Hãy nói thật lòng, không có gì phải lo ngại trong buổi họp hưu chiến này.

Cầm vươn cao, để lộ cổ, Urgal càu nhàu mấy tiếng. Eragon nhận ra đó là một cử chỉ tỏ tình thân thiện. Còn cúi thấp đầu, có nghĩa là khi một Urgal định húc kẻ đối diện. Urgal bắt đầu nói, dường như nó phải nhai từng câu rồi mới phun ra được thành lời:

- Tôi là Nar Garzhvog, thuộc bộ tộc Bolvek. Tôi nói thay cho nòi giống tôi. Urgal bị thù ghét hơn bất cứ loài nào. Chúng tôi bị thần tiên, người lùn, con người săn đuổi và tống ra khỏi nơi ăn chốn ở.

Nasuada nói ngay:

- Họ đều có lý do chính đáng.

- Phải, đều có lý do. Lý do chúng tôi thích chiến tranh. Tuy nhiên, có bao giờ chúng tôi tấn công chỉ vì các người thấy chúng tôi xấu xa, trong khi chúng tôi thấy các người cũng xấu xa như vậy chưa? Từ sau sự cố suy tàn của các kỵ sĩ, chúng tôi đã tăng trưởng quá đông. Mảnh đất khắc nghiệt của chúng tôi đang sống không đủ sức nuôi chúng tôi...

- Vì vậy các người mới liên kết với Galbatorix?

- Đúng vậy, thưa công nương Thọ-săn-đêm. Galbatorix đã hứa cấp đất tốt cho chúng tôi, nếu chúng tôi giết được kẻ thù của lão. Nhưng chúng tôi đã bị lừa. Gã pháp sư Durza tóc đỏ như lửa của lão đã uốn nắn lại ý chí những chiến tướng của chúng tôi, ép buộc các bộ tộc chúng tôi phải làm việc cùng nhau. Điều đó không đúng đường lối của Urgals. Khi phát hiện ra điều này trong lòng núi của người lùn, Herndall – thú mẹ vĩ đại cai quản chúng tôi - gửi ngay con cái của tôi tới gặp Galbatorix để hỏi vì sao lão lại sử dụng chúng tôi như thế...

Hắn lắc lư cái đầu đồ sộ:

- Cô ấy đã không trở về. Những con đực dũng cảm nhất của chúng tôi đã chết vì Galbatorix, để rồi lão ném bỏ chúng tôi như ném bỏ một thanh gươm gãy. Lão là loài dòi bọ, đồ lười rần, một kẻ bội tín thiếu cặp sừng. Công nương Thợ-săn-đêm, chúng tôi bây giờ không còn đông đúc nữa, nhưng nếu công nương cho phép, chúng tôi sẽ chiến đấu bên công nương.

- Chúng ta sẽ phải trả lại như thế nào? Herndall – thú mẹ vĩ đại của người chắc phải đòi trả giá chứ?

- Máu. Máu của Galbatorix. Và nếu khi đế quốc sụp đổ, chúng tôi xin một miếng đất để sinh đẻ và nuôi thú con lớn lên. Một miếng đất để có thể thoát khỏi những cuộc chiến xảy ra trong tương lai.

Nhìn vẻ mặt của Nasuada, dù cô chưa nói, Eragon đã biết quyết định của cô. Chắc Jormundur cũng cùng chung nhận xét, vì ông ta nghiêng sang Nasuada thì thầm:

- Công nương không thể làm như vậy. Chuyện này trái với thiên nhiên.

- Thiên nhiên không thể giúp chúng ta đánh bại Galbatorix. Chúng ta cần đồng minh.

- Mọi người sẽ bỏ đi chứ không chiến đấu bên Urgals đâu.

- Chuyện đó sẽ tính sau. Eragon, liệu Urgals có giữ lời hứa không?

- Cho đến khi nào chúng ta vẫn còn chung kẻ thù với chúng.

Với một cái gật đầu đầy quả quyết, Nasuada cất cao giọng nói:

- Nar Garzhvog, các người được phép đóng quân dọc sườn phía đông của lực lượng ta, tách xa khỏi bộ chỉ huy. Sẽ bàn về những điều kiện sau.

Nar Garzhvog đặt tay lên trán, gầm lên:

- Ahgrat ukmar - tốt đẹp rồi. Thật là một Herndall khôn ngoan, thưa công nương Thợ-săn-đêm.

- Tại sao người lại gọi ta như thế?

- Herndall?

- Không. Thợ-săn-đêm.

Trong cổ họng Grozhvog thoát ra những tiếng “rắc rắc”, Eragon đoán đó là tiếng cười của nó. Quái thú cắt nghĩa:

- Thợ-săn-đêm là tên chúng tôi đặt cho cha của công nương khi ông truy đuổi chúng tôi trong địa đạo tối tăm dưới lòng núi của người lùn, và cũng vì màu da của ông ấy. Là thú con của ông, công nương xứng đáng nhận tên đó.

Nasuada đứng thẳng dậy tuyên bố:

- Bất cứ ai tấn công Urgals đều sẽ bị kết tội tấn công đồng đội. Hãy dán thông báo đó tại tất cả các đại đội.

Cô vừa dứt lời, Eragon thấy vua Orrin bước vội vào lều:

- Nasuada! Có đúng sự thật cô vừa gặp gỡ một tên Urgal không? Như vậy là có ý gì? Tại sao không ai báo cho trẫm biết? Trẫm không...

Ngay lúc đó, một lính gác chạy vào la lớn:

- Một kỵ binh của đế quốc đang phóng ngựa tới gần chiến tuyến ta.

Vua Orrin quên phắt việc đang hạch hỏi, chạy vội theo Nasuada ra tuyến phòng thủ tiền trạm. Hàng trăm người cũng vội vã chạy theo. Eragon leo lên Saphira bay tới trước.

Khi Saphira tới bờ giới tuyến với những lũy, hào, chông tua tủa bảo vệ lực lượng Varden, Eragon thấy một tên lính rạp mình phóng qua khoảng đất trống giữa hai đạo quân. Phái trên hất, bầy chim săn mồi sà xuống thấp, như để thăm dò xem bữa tiệc của chúng đã bắt đầu chưa.

Tên lính ghì con ngựa đen đứng lại trước rào phòng thủ chừng ba mươi mét, giữ khoảng cách tối đa với quân Varden, rồi gào lớn:

- Không chịu đầu hàng theo lệnh đầy bao dung độ lượng của Đức vua Galbatorix là các người đã chọn sự chết. Sẽ không còn sự thương lượng nào nữa. Bàn tay thân thiện đã chuyển thành nắm đấm chiến tranh rồi. Nếu kẻ nào trong số các người vẫn còn tôn kính Hoàng Đế anh minh, sáng suốt, nhân từ, sức mạnh vô song của chúng ta, thì hãy bỏ vũ, chạy trốn đi. Không kẻ nào sống sót nếu còn đứng trong hàng ngũ Varden, khi chúng ta làm cỏ tất những kẻ vô lại, phản bội, mưu toan lật đổ triều đình. Tuy nhiên điều đó làm hoàng thượng rất đau lòng - vì ngài biết rằng hầu hết những hành động phản loạn đều do lũ bất mãn lầm đường xúi dục - do đó, chúng ta sẽ nhẹ nhàng trừng trị vùng đất bất trung được gọi là Surda, bằng cách đặt lại Surda dưới sự cai trị khoan hồng của hoàng đế Galbatorix, một vị vua đã lao tâm khổ trí đêm ngày mưu cầu ấm no hạnh phúc cho thần dân. Ta lập lại, bỏ đội ngũ, chạy đi nếu không các người sẽ phải gánh chịu ngày tận thế đã được báo trước.

Gã lính mở miệng túi vải, đổ ra một cái đầu lâu và ném vút trở về giữa đám lính Varden. Rồi thúc ngựa quay đầu trở lại.

Eragon hỏi Nasuada:

- Giết chứ?

- Không. Chúng ta sẽ có cách đối phó khác. Đừng phạm quy luật bất khả xâm phạm của sứ thần.

- Tùy tiểu thư...

Eragon hốt hoảng, ôm chặt cổ Saphira cho khỏi bị nhào xuống đất, vì ả rồng bỗng đứng dựng lên khỏi rào, hai chân trước chống lên bờ lũy. Saphira há miệng rú lên một hơi dài, giống hệt như tiếng rú của quái thú Urgal. Nhưng đây là tiếng rú đầy thách thức kẻ thù, một lời cảnh cáo vì sự cuồng nộ do chúng gây ra và là một hồi kèn thúc dục những con người căm ghét bạo chúa Galbatorix.

Âm thanh như tiếng kèn đồng khổng lồ của Saphira làm con ngựa đen của tên lính phát hoảng, nhảy thốc sang phải, trượt chân, ngã lằm trên mặt đất nóng hổi. Gã lính bị quăng khỏi mình ngựa, sóng soài trên miệng hố lửa đang phun phì phì. Một tiếng rú khủng khiếp làm Eragon nổi da gà, rồi tắt cả lại hoàn toàn im lặng.

Bầy chim đen nghệt bắt đầu sà xuống.

Phe Varden rầm rầm hoan hô Saphira. Thậm chí Nasuada cũng tủm tỉm cười, rồi vỗ tay nói:

- Tôi nghĩ chúng sẽ tấn công ta vào sớm tối. Eragon, tập hợp Con-đường Lãng-du, sẵn sàng hành động. Chừng nửa tiếng nữa tôi sẽ có lệnh cho anh.

Vừa cùng vua Orrin trở lại giữa doanh trại, Nasuada vừa nói:

Thưa bề hạ, chúng ta cần phải quyết định vài việc. Tôi đã có kế hoạch, nhưng còn cần...

Cô rồng ngoáy tí đuôi thích chí: “Cứ để chúng tới đây. Ta sẽ rô ti ráo.”

Linh được của phù thủy

Đêm đã xuống trên Cánh-đồng-cháy. Màn khói mờ đục che phủ trăng sao, bóng tối dày đặc chỉ chợt lóe sáng bởi những đốm lửa buồn rầu từ những hố than bùn lác đác và hàng ngàn ngọn đuốc của hai cánh quân. Đứng gần tiền trạm của Varden, Eragon nhìn sang phía địch. Những ánh đuốc màu cam của quân triều đình dày đặc như một thành phố.

Vừa gài cái móc cuối cùng bộ giáp của Saphira, Eragon vừa nhắm mắt giữ sự giao tiếp với các pháp sư của Con-đường Lãng-du được hiệu quả hơn. Nó đã tập để phát hiện ra họ ngay khi có lệnh, vì mạng sống của nó tùy thuộc vào việc bắt liên lạc với họ nhanh nhạy, kịp thời. Ngược lại, các pháp sư cũng phải tập nhận ra khi được Eragon giao tiếp bằng tư tưởng, để họ không tự phong tỏa khi Eragon cần hỗ trợ.

- Chào, Orik.

Nói xong Eragon mới mở mắt nhìn ông lùn đang leo lên tảng đá. Mũ giáp chính tề, tay trái cầm cây cung bằng sừng Urgal, Orik lau mồ hôi trán ngồi xuống bên Eragon:

- Sao cậu nhận ra tôi? Tôi tự phong tỏa rồi mà.

 Saphira cắt nghĩa: “Mỗi tư tưởng đều gây ra một cảm giác khác nhau. Cũng như không có hai giọng nói giống nhau vậy.”

- À, ra vậy.

Eragon hỏi:

- Ông tới có chuyện gì không?

- Tôi chợt nghĩ cậu cần có bạn trong một đêm nghiêm trọng như thế này. Nhất là Arya bạn công tác khác, còn Murtagh thì không còn nữa.

“Ước gì có anh ấy trong trận này.” Eragon trầm nghĩ. Murtagh là người duy nhất có kiếm pháp ngang ngửa với Eragon, ít ra là trước Hội Huyết-thệ. Luyện kiếm cùng anh ta là một trong những niềm vui hiếm hoi Eragon có được suốt thời gian hai người gần nhau. “Tôi mong sao lại được cùng anh chạm kiếm một lần nữa, bạn hiền ơi!”

Nhớ lại cái chết của Murtagh - bị Urgals xô xuống lòng núi Farthern Dur - khiến Eragon phải đối diện với một sự thật buồn thảm: dù là một chiến binh lòng lầy đến đâu, vận mạng rủi may mới là kẻ quyết định ai chết ai sống trong chiến trận.

Như cảm thông được ý nghĩ của Eragon, ông lùn Orik nắm vai nó nói:

- Cậu sẽ không sao đâu. Thử tưởng tượng địch quân đang cảm thấy gì vì biết trước sau gì cũng sẽ phải đụng độ với cậu.

Eragon mỉm cười biết ơn:

- Tôi rất mừng vì ông đã tới.

Đầu mũi ông lùn đỏ bừng lên, xoay xoay cây cung trong tay, Orik nói:

- A, nếu tôi để chuyện gì xảy ra cho cậu, vua Hrothgar chẳng để tôi yên đâu. Hơn nữa, bây giờ chúng mình đã là anh em kết nghĩa rồi, đúng không?

Qua Eragon, Saphira hỏi: “Những người lùn kia sao rồi? Ông chỉ huy họ, phải không?”

Mắt Orik long lanh sáng:

- À, phải, đúng vậy. Họ cũng sắp tham gia cùng chúng ta. Lý do duy nhất chúng tôi cùng sát cánh chống lại triều đình, là vì Eragon được coi như một thành viên trong dòng tộc Ingeitum. Mi và Eragon có thể tập trung trong việc tìm kiếm Galbatorix, không phải bận tâm chống đỡ những áp lực tấn công của kẻ thù.

Eragon hỏi:

- Ông nghĩ sao về vụ Nasuada và Urgals?

- Cô ta đã quyết định đúng đắn.

- Vậy là ông đồng ý với cô ấy rồi!

- Tôi đồng ý. Tôi cũng không thích chuyện đó như cậu, nhưng tôi đồng ý.

Sau đó tất cả đều chìm trong im lặng, Eragon ngồi dựa Saphira, cố ngăn chặn mỗi âu lo đang tràn ngập trong lòng. Từng phút chậm chạp trôi qua. Eragon cảm thấy thời gian chờ đợi dằng dặc trước trận đánh còn căng thẳng hơn khi lâm trận thực sự. Nó tra dầu bộ yên cương của Saphira, lau chùi bao tay, xà cạp và trở lại với những tâm thức quen thuộc của nhóm Con-đường Lãng-du... tất cả những gì có thể giết thời giờ.

Hơn một tiếng sau, Eragon thấy hai chiếc bóng đang tiến qua khoảng trống không người. Angela? Solembum?

Eragon lay ông lùn dậy. Nó cho ông biết hình như hai kẻ tiến tới chính là bà lang phù thủy Angela và mèo ma Solembum. Orik nhú mày, rút cây rìu khỏi thắt lưng:

- Tôi mới chỉ gặp bà ta vài lần, nhưng hình như không phải loại người phản bội chúng ta đâu. Angela được Varden tin cậy mấy chục năm rồi.

- Nhưng vẫn phải tìm hiểu xem bà ta đang làm gì.

Một lát sau, bà Angela đã chạy vào vùng sáng, Solembum lúp xúp dưới chân. Trùm kín mít trong cái áo choàng đen, bà dễ dàng lẩn vào khung cảnh loang lổ bóng tối. Với sự lanh lẹ, mềm dẻo và sức lực đáng kinh ngạc, Angela thoăn thoắt leo qua hàng loạt công sự do người lùn dựng lên, đánh đu từ cọc rào này qua cọc rào khác, nhảy qua những giao thông hào, chạy loạng choạng xuống dốc phòng thủ, rồi đứng thở hồng hộc bên Saphira.

Hất cái mũ trùm đầu màu đen ra sau, Angela nhìn tất cả với nụ cười rạng rỡ.

- Ủy ban lễ tân sao đón khách ử rử thế này?

Trong khi bà đang nói, mèo ma rùng mình, lông dựng ngược, toàn thân nó bỗng mờ đi như được nhìn qua một làn hơi nước, rồi rõ dần trở lại, thành một đứa con trai trần truồng, đầu tóc bù rối. Bà Angela lấy từ cái túi đeo bên hông ra bộ áo trẻ con và một con dao găm nhỏ màu đen, trao cho Solembum.

Ông lùn liếc nhìn bà phù thủy và con ma mèo đầy nghi hoặc:

- Bà làm gì ngoài đó vậy?

- Ồ, chỉ là vài chuyện vặt vãnh mà.

Eragon bảo:

- Cháu thấy là bà nên nói rõ ra thì hơn.

- Cái gì? Mi không tin ta và Solembum sao?

Thằng nhóc ma mèo nhe hàm răng nhọn hớt. Eragon cười cười:

- Sao lại không tin.

Bà vuốt má Eragon:

- Ngoan lắm. Mi sẽ còn sống lâu, nếu biết rằng ta đang cố giúp sức lật đổ triều đình Galbatorix. Chỉ có điều, phương pháp của ta không phải là cầm gươm chạy lung tung, la hét rầm rầm lên thôi.

Ông lùn vẫn cau nhàu:

- Nhưng chính xác... phương pháp của bà là gì?

Angela thung thủng xếp gọn áo choàng bỏ vào túi xách rồi mới nói:

- Ta không nói, muốn dành cho tất cả một sự ngạc nhiên mà. Bình tĩnh. Không phải đợi lâu đâu. Chỉ vài tiếng nữa chuyện đó sẽ bắt đầu xảy ra.

- Cái gì xảy ra? Bà nhất định không nói, tôi sẽ đem bà tới Nasuada. Công nương sẽ moi từ óc bà ra.

- Khỏi cần. Vì chính Nasuada ra lệnh cho ta làm việc này.

- Đó chỉ là lời nói của bà thôi.

- Và cũng là lời nói của tôi.

Nasuada vừa lên tiếng, từ phía sau tiến lên. Theo sau Nasuada là Garzhvog và ba tên Urgals nữa. Eragon hăm hăm nhìn bốn quái thú, lẩm bẩm:

- Tiểu thư...

Ông lùn cũng không giữ được bình tĩnh, nhảy lùi lại, miệng bật ra lời nguyên rủa, tay nắm chặt cán rìu. Ngay từ khi nhận ra không bị quái thú tấn công, Orik mới cúi chào Nasuada, nhưng mắt vẫn không rời bốn tên Urgal đồ sộ, thô kệch. Riêng bà Angela không tỏ ra có phản ứng gì. Bà chào Nasuada và nói với Urgals bằng ngôn ngữ lủng củng rời rạc của chúng. Đám Urgals hớn hờ trả lời.

Nasuada kéo Eragon ra xa một chút:

- Eragon, tôi muốn anh tạm dẹp cảm xúc riêng một lúc, để suy xét những gì tôi sắp nói một cách hợp lý. Được không, Eragon?

Mặt đanh lại, Eragon gật đầu. Nasuada nói tiếp:

- Tốt. Tôi đang ráng sức làm tất cả, để bảo đảm sao cho ngày mai chúng ta sẽ không bị thua trận. Tuy nhiên dù chúng ta chiến đấu kiên cường đến thế nào, tôi lãnh đạo Varden tài giỏi tới đâu, thậm chí nếu chúng ta đánh cho triều đình tan tác... tất cả đều không còn ý nghĩa, nếu...

Cô đập nhẹ tay lên ngực Eragon:

- ... nếu anh bị giết. Kỵ sĩ Eragon hiểu không? Tôi không có cách nào bảo vệ anh, nếu đích thân Galbatorix xuất hiện. Và nếu lão lâm trận, anh sẽ phải một mình đương đầu với lão. Con-đường Lãng-du chưa đủ là mối đe dọa đối với lão đâu.

- Tôi vẫn luôn biết sẽ một mình đương đầu với Galbatorix, nhưng là vì Saphira.

Nasuada thoáng cười buồn. Trong ánh đuốc bập bùng, trông cô có vẻ mệt mỏi:

- Đừng tạo ra những điều phải lo nghĩ khi chưa có gì là thật. Vì rất có thể Galbatorix không có mặt trong trận này. Nhưng dù sao tôi vẫn cố gắng làm sao để anh không bị chết vì một mũi kiếm. Tôi có nghe những dự tính của người lùn, nên tôi nghĩ có thể tăng cường thêm cho kế hoạch của họ bằng cách yêu cầu Garzhvog và ba Urgals đực bảo vệ anh. Và chúng đã đồng ý để anh kiểm tra tâm tư chúng trước khi chúng phục vụ dưới quyền anh.

- Tiểu thư đừng hy vọng tôi chiến đấu bên những con quái vật đó. Ngoài ra, tôi đã chấp nhận lời đề nghị của người lùn bảo vệ cho tôi và Saphira. Họ sẽ buồn lòng nếu tôi bỏ họ, quay qua tin tưởng lũ Urgals

Saphira nhận xét: “Anh lại ngốc rồi, Eragon.”

“Ngốc vì từ chối sự giúp đỡ, dù là của bất kỳ kẻ nào, trong hoàn cảnh hiện nay của chúng ta. Nghĩ đi. Anh biết sự phụ sẽ làm gì, sẽ nói gì. Anh không tin tưởng vào những phán đoán của thầy sao?”

“Không phải chuyện gì thầy cũng đúng.”

“Khỏi bàn cãi nhiều. Tự hỏi mình đi, Eragon, rồi cho em biết, có phải là em đã nói sự thật không. Em sẽ vô cùng thất vọng nếu anh không biết chọn đúng đường.”

Biết không thể từ chối được nữa, Eragon nói với Nasuada:

- Được. Tôi chấp nhận để chúng bảo vệ, nhưng chỉ khi nào tôi biết chắc đầu óc chúng không có chút manh nha phản trắc nào. Tiểu thư có chịu hứa là sau trận này, sẽ không bao giờ yêu cầu tôi làm bất cứ việc gì với một quái thú Urgals nữa?

- Tôi không thể hứa được. Vì như vậy có thể gây tác hại đến Varden... Ôi, còn điều này nữa Eragon...

- Chuyện gì, thưa tiểu thư?

- Trong trường hợp tôi chết, tôi đã chọn anh là người kế vị. Nếu chuyện đó xảy ra, tôi đề nghị anh hãy lắng nghe những ý kiến của Jormundur – ông ta là người giàu kinh nghiệm hơn tất cả các thành viên trong Hội-đồng Tiên-bối – và tôi mong anh hãy đặt sự an toàn của thuộc cấp trước tất cả những kẻ khác. Anh hiểu tôi chứ, Eragon?

Lời thông báo của cô làm Eragon kinh ngạc. Trên đời, không gì có ý nghĩa với Nasuada hơn Varden. Trao lực lượng cách mạng này lại cho nó, chứng tỏ cô tin tưởng nó vô cùng. Lòng tin của Nasuada làm Eragon xúc động, nó cúi đầu nói:

- Tôi sẽ ráng sức là một lãnh đạo tốt như cố thủ lãnh Ajihad và tiểu thư. Xin tin ở tôi.

- Tôi tin.

Nói xong cô quay trở lại với mấy người đang đứng cùng mấy Urgals, cố đánh giá tính khí chúng, nhưng vẻ mặt Urgals quá khác biệt với tất cả những sinh vật quen thuộc từng gặp. Trong lòng Eragon không có chút

cảm tình nào đối với chúng. Với Eragon, chúng chỉ là những con thú hoang hung dữ sẵn sàng giết nó bất cứ lúc nào. Chúng là những con vật không biết thế nào là yêu thương, tử tế; thậm chí không có trí không thật sự. Tóm lại chúng còn tệ hơn loài hạ đẳng.

Len lỏi vào sâu thăm tâm tư Eragon, Saphira nói: “Em bảo đảm, Galbatorix cũng cùng chung ý kiến như anh vậy đó.”

Cố nén sự ghê tởm, Eragon nói lớn:

- Nar Garzhvog, ta được biết, các người đồng ý để ta xâm nhập vào tư tưởng của các người?
- Đúng vậy, Ngôn-ngữ-lửa. Công nương Thợ-Săn-Đêm bảo chúng tôi đó là chuyện cần thiết. Chúng tôi rất hân hạnh được chiến đấu bên cạnh một chiến binh quả cảm như ngài, một người đã làm nhiều điều giúp chúng tôi.
- Mi nói sao? Ta đã từng giết một số đồng loại của người mà?

Bất ngờ một đoạn trong những trang giấy của sư phụ Oromis hiện trong trí Eragon: Urgals, cả đực vào cái, quyết định đẳng cấp xã hội qua khả năng chiến đấu, và chính vì thủ tục này đã dẫn đến nhiều vụ xung đột nhất giữa Urgals và các loài khác. Eragon chợt hiểu, nếu chúng đã khâm phục chiến công của nó trong chiến trận, chúng sẽ coi nó như một vị chiến tướng của chúng.

- Bằng việc giết Tà Thần Durza, ngài đã giải phóng chúng tôi khỏi u mê vì lời nguyền của hắn. Chúng tôi vẫn còn nhớ món nợ đó, thưa Ngôn-ngữ-lửa. Không Urgal đực nào chống đối lại ngài nữa đâu. Nếu ngài và con rồng Lưỡi Lửa đến thăm nơi ở của chúng tôi, sẽ nhận được sự đón tiếp nồng hậu hơn bất cứ người ngoài nào trước đây.

Eragon không ngờ quái thú Urgals cũng biết đến điều ân nghĩa, nó nói với Garzhvog:

- Ta sẽ không quên lời mời đó.
- Quay nhìn ba Urgals kia, rồi Eragon trở lại hỏi Garzhvog:
- Mi sẵn sàng chứ?
 - Sẵn sàng rồi, Kỵ sĩ.

Khi len lỏi vào tâm trí Garzhvog, Eragon nhớ lại lần cặp sinh đôi xâm nhập vào tâm trí nó trong lần đầu tiên tới Farthen Dur. Gạt bỏ ý nghĩ đó, nó tập trung tìm kiếm những mưu mô hiểm độc trong quá khứ của Garzhvog. Không như cặp sinh đôi, Eragon tránh gây ra sự đau đớn có chủ tâm, nhưng cũng không quá nhẹ nhàng. Nó cảm thấy thỉnh thoảng Garzhvog rùng mình với những cơn nhói đau khó chịu. Giống như thần tiên và người lùn, tâm hồn của Urgals có những thành phần khác với loài người. Tâm hồn chúng được cấu tạo một cách nghiêm khắc, theo đẳng cấp - kết quả của tổ chức bộ tộc - nhưng thô thiển, nguyên sơ, hung bạo và lạnh lẽo: đó là tâm hồn của một con thú hoang dã.

Dù không chủ tâm tìm hiểu thêm gì ngoài bản thân Garzhvog, nhưng Eragon không thể không lướt qua vài hình ảnh trong đời sống của Urgals. Garzhvog không chống cự. Thật ra, dường như nó còn tỏ ra sốt sắng chia sẻ những hiểu biết, để thuyết phục rằng Urgals không phải là những kẻ thù của Eragon. Garzhvog nói: “Chúng tôi không thể lại để ột kỵ sĩ nữa truy lùng và tiêu diệt chúng tôi. Hãy nhìn kỹ đi, chúng tôi có thật sự là những quái vật như ngài gọi hay không.”

Rất nhiều hình ảnh và cảm giác lóe lên: Tuổi thơ của Garzhvog sống cùng bầy đàn trong ngôi làng đồ nát, nằm khuất nẻo trong rừng núi Spine; mẹ nó vừa chải tóc cho nó bằng cái lược sừng nai vừa hát một bài ca dịu dàng, học sẵn thúi bằng hai bàn tay trần; lớn dần lên thành một Kull cao hơn hai mét; tham gia hàng chục cuộc thách đấu, thắng có bại có; phiêu lưu khỏi làng để tìm chút tiếng tăm, để có thể kết lứa đôi; dần dần học cảm ghét, nghi ngờ và sợ hãi – đúng vậy, sợ hãi cái thế giới luôn nguyên rửa, kết án tử dòng giống nó; trận đánh tại Farthen Dur, khám phá ra việc Urgals bị Durza điều khiển bằng tà thuật; nhận ra hy vọng sống còn duy nhất của chúng là phải dẹp hết những dị biệt, kết bạn với Varden và chờ ngày Galbatorix bị truất phế. Không có một bằng chứng nào chứng tỏ Garzhvog dối trá.

Eragon không thể hiểu nổi những gì vừa thấy. Tách ra khỏi tâm trí Garzhvog, nó xâm nhập vào từng Urgals còn lại. Ký ức chúng xác định sự thật trong Garzhvog. Chúng không hề che giấu chuyện đã giết người, nhưng

chỉ là làm theo sự điều khiển của Tà Thần Durza, hoặc khi đánh nhau với người để giành đất và lương thực. Chúng bảo: “Chúng tôi làm những gì phải làm để lo cho gia đình, con cái.”

Đứng trước Garzhvog, Eragon biết rằng dòng máu Urgals cũng vương giả như bất kỳ một ông hoàng nào, biết rằng dù thất học, Garzhvog là một chỉ huy sáng suốt và cũng là một tư tưởng gia, một triết gia như sư phụ Oromis.

Eragon thú thật với Saphira: “Chắc chắn hẳn còn thông minh hơn cả anh.”

Ngửa đầu, để lộ cổ ra như một dấu hiệu tôn trọng, Eragon nói lớn – và lần đầu tiên nó nhận ra sự cao quý của tước hiệu “Nar”:

- Nar Garzhvog, ta hân diện có anh ở bên mình. Hãy nói với Herndall của anh, chừng nào Urgals còn thành thật giữ lời hứa và không chống lại Varden, ta sẽ không bao giờ chống lại Urgals.

Eragon đã tưởng không bao giờ có thể ưa nổi Urgals, nhưng thành kiến cứng rắn mấy phút trước giờ chỉ còn là những điều ngốc nghếch, không thể giữ mãi trong một lương tâm đang hoàng.

Saphira búng đầu lưỡi lên cánh tay ông anh làm tiếng giáp sắt vang lên loảng xoảng: “Nhận lỗi là một hành động rất can đảm.”

“Vì không muốn mọi người nhìn mình như một thằng ngốc. Càng ngốc hơn nếu cứ cố chấp tin vào điều sai lầm của mình.”

“Chà, càng ngày tiểu huynh càng khôn ngoan ra đấy.”

Dù lên giọng chọc ghẹo, nhưng Eragon biết cô ả rất hân diện vì hành động của ông anh.

Bốn Urgals áp nắm tay lên cái trán lồi của chúng và Garzhvog nói:

- Chúng tôi đều mang nợ ngài, thưa Ngôn-ngữ-lửa.

Eragon biết Nasuada đang nóng lòng muốn biết nó vừa thu thập được những gì, nhưng cô chỉ nói:

- Tốt. Chuyện này coi như đã ổn. Bây giờ tôi phải đi, Eragon. Tới thời điểm, anh sẽ nhận tín hiệu của tôi qua Trianna.

Cô vừa đi khuất vào bóng tối, ông lùn Orik tiến sát Eragon thì thầm:

- May mà người lùn chúng tôi sắp tới đây. Tụi sẽ canh chừng, dù lùn xit nhưng cũng dư sức chặt đứt chân mấy con quái nếu chúng giở trò sau lưng cậu.

- Tôi tưởng ông cũng đồng ý với Nasuada việc chấp nhận Urgals mà?

- Điều đó không có nghĩa là tôi tin tưởng chúng, hay thích đi cùng với chúng, đúng không?

Eragon cười cười. Khó mà thuyết phục để ông lùn hiểu Urgals không phải là những kẻ sát nhân tàn bạo, vì chính nó cũng không hề tin điều đó trước khi tìm hiểu ký ức của chúng.

Đêm nặng nề bao phủ chung quanh khi mọi người nôn nao chờ sáng. Orik rút từ trong túi ra hòn đá mài, ngồi dũa lưỡi rìu. Sáu người lùn đến sau cũng đem đá ra mài dũa vũ khí. Tiếng đá và kim loại xoèn xoẹt vang trong đêm tối. Đám Urgals ngồi dựa lưng vào nhau, ư ử những bài ca tử thần. Eragon niệm chú bao phủ một vùng an toàn quanh Nasuada, Orik, Saphira, Arya và chính nó, dù biết bảo vệ cho quá nhiều người như vậy là rất nguy hiểm, nhưng Eragon không thể để ột ai trong số đó lâm nguy được. Sau đó, Eragon truyền công lực vào mấy viên kim cương trong đai lưng của Beloth Khôn Ngoan.

Eragon chăm chú nhìn bà lang Angela, trong bộ giáp hai màu đen và xanh lục, bà lấy từ cái hộp gỗ chạm ra hai chuỗi kiếm nối nhau ngay chính giữa và hai lưỡi kiếm sắc như nước, móc vào hai đầu chuỗi như một cái sào. Bà ngoáy tít món vũ khí vừa ráp xong, tỏ ra rất hài lòng.

Mấy người lùn nhìn nhau bất mãn. Eragon nghe một người trong số họ lầu bàu:

- ... thật phạm thượng. Chẳng kẻ nào ngoài bộ tộc Quan có thể sử dụng nhuần nhuyễn được huthvir.

Sau đó, âm thanh duy nhất còn lại chỉ là bản nhạc buốt răng của người lùn mài dũa vũ khí.

Những tiếng gào thét bật lên khi trời gần sáng. Vì giác quan nhạy bén, Eragon và Saphira nhận ra những tiếng kêu lạ trước mọi người. Nhưng rồi tiếng gào đau đớn lớn dần làm tất cả đều nghe rõ mồn một. Ông lùn Orik đứng bật dậy, nhìn về phía quân triều đình, nơi phát ra những âm thanh rợn người, hốt hoảng hỏi:

- Chúng nó đang cắt cổ loài thú gì mà làm chúng rống lên khiếp thê? Tiếng rống làm tôi lạnh tới cả xương tủy.

- Tôi đã bảo là ông không phải chờ lâu mà.

Bà lang phù thủy lên tiếng. Nhưng vẻ hí hờn lúc trước không còn nữa, trông bà xanh xao tiều tụy như một người đang bệnh.

Đứng bên Saphira, Eragon hỏi:

- Bà làm chuyện này phải không?

- Đúng. Ta bỏ thuốc độc vào thịt hầm, bánh mì, nước uống... bất cứ thứ gì ta có thể chạm tay tới được. Có những kẻ chết ngay, có kẻ sẽ chết dần mòn khi độc được ngấm. Ta lên vào chỗ ngủ của đám sĩ quan, cho chúng một thứ thuốc khiến chúng sẽ lơ mơ khi lâm trận...

Bà cố mỉm cười, nhưng miệng méo đi như mếu:

- Ta biết... đó không phải là cách chiến đấu đàng hoàng, nhưng thà làm vậy còn hơn bị giết.

Ông lùn Orik la lớn:

- Chỉ có kẻ hèn nhát, đồ đạo chích mới dùng thuốc độc. Vinh quang gì khi chiến thắng những kẻ bệnh hoạn vì trúng độc chứ?

Angela bật lên tiếng cười chua chát:

- Vinh quang ư? Nếu ông cần vinh quang, thì vẫn còn hàng ngàn toán quân khác chưa bị tôi đầu độc dành cho ông đó. Tôi tin chắc ông sẽ có cơ hội kiếm được vinh quang vào cuối ngày hôm nay.

Eragon hỏi:

- Đó có phải là lý do bà cần những dụng cụ pha chế trong lều vua Orrin không?

- Đúng vậy.

Nó cảm thấy việc làm của bà ta không mã thượng, nhưng cũng không muốn tìm hiểu như vậy là tốt hay xấu nữa. Có thể đó là điều cần phải làm. Bà Angela đầu độc đám lính cũng chẳng khác gì chuyện Nasuada chấp nhận giao hảo với Urgals – vì đó là những hy vọng sống còn duy nhất.

Tiếng rên xiết của những người lính trúng độc làm Eragon chỉ muốn bịt chặt hai tai. Tiếng kêu gào làm Eragon bồn chồn, bứt rứt, nhưng nó tự bắt mình phải lắng nghe: Đây là cái giá trong việc chống lại triều đình. Hai tay nắm chặt, nghiến răng đến nhức buốt hai hàm, Eragon ngồi lắng nghe tiếng kêu khóc của những cơ thể đang hấp hối, lồng lộng vang vọng trên Cánh-đồng-cháy.

104. Q.2 - Chương 45: Giông Tố Nổi Lên

Những tia nắng sớm vừa rọi trên mặt đất, Trianna báo cho Eragon: “Tới thời điểm rồi.” Eragon tỉnh hẳn ngủ, đứng bật dậy, vừa leo lên yên Saphira, tay rút tên khỏi ống, vừa ra lệnh cho những người chung quanh. Urgals và những người lùn vây quanh Saphira, rồi tất cả cùng hấp tấp xuống khỏi lũy phòng thủ, tiến ra khoảng trống đã được dọn sạch trong đêm qua.

Quân Varden lặng lẽ tiến ra từ những khoảng rào trống. Hàng quân này tiếp hàng quân khác, với vũ khí cuốn giẻ để không gây tiếng động. Khi Nasuada xuất hiện trên lưng con ngựa đốm, hai bên cô là Arya và Trianna; Saphira và Eragon tiến lên cùng nhập bọn.

Ban đêm, hơi nước nồng nặc mùi khí độc ứ lại trên mặt đất, lúc này những tia nắng sớm làm chúng vòng lên, lơ lờ như một làn mây mờ đục. Do đó phe Varden dự tính, họ có thể tiến qua khoảng trống ba phần

tư đường mới bị quân triều đình phát hiện. Khi nghe tiếng tù và báo động vàng lên phía trước, Nasuada ra lệnh cho Eragon báo cho vua Orrin đã tới giờ tấn công, rồi cô cất tiếng:

- Các chiến hữu Varden! Hãy chiến đấu để lấy lại quê hương, mái ấm của các bạn. Chiến đấu để bảo vệ gia đình vợ con. Chiến đấu để lật đổ Galbatorix. Tiến lên tấn công, hãy nhuộm kiếm của các bạn bằng máu kẻ thù. Xung phong!

Nasuada thúc ngựa phóng tới và với một tiếng gào lớn, tất cả đưa cao vũ khí khỏi đầu rần rần chạy theo.

Eragon truyền lệnh của Nasuada tới Barden, viên pháp sư cưỡi ngựa sát bên vua Orrin. Một lát sau, nó đã nghe tiếng trống thúc quân và tiếng vó ngựa dồn dập của nhà vua cùng đoàn kỵ binh và những Urgal còn lại, tiến tới từ hướng đông. Họ đánh thốc sườn, cầm chân quân triều đình sát bờ sông Jiet, để Varden đủ thời gian vượt qua khoảng đất trống còn lại.

Hai cánh quân lăn xả vào nhau với những tiếng gầm thét rung động một góc trời. Giáo, lao, khiên, búa, gươm và mũ sắt chan chát chạm nhau. Vượt lên tiếng kim khí giao đấu là tiếng bày quạ đói rú lên lạnh lẽo, điên cuồng vì mùi máu thịt bên dưới.

Tim Eragon đập rộn ràng. “Đây là lúc phải giết hay bị giết.” Thành linh nó cảm thấy vòng bảo vệ bằng phép thuật của nó như bị áp đảo từ phía Arya, Orik, Nasuada và Saphira.

Saphira lùi lại sau, vì sợ dễ bị pháp sư của Galbatorix phát hiện trên tuyến trước. Hít mạnh một hơi, Eragon vừa bắn tên vừa phóng ý lực tìm kiếm mấy tay pháp sư địch thủ.

Con đường Lãng-du phát hiện pháp sư địch đầu tiên. Ngay khi được báo, lập tức Eragon tiến tới người nữ pháp sư đã bắt được địch thủ. Dốc toàn ý lực, Eragon triệt hạ sức chống đỡ của pháp sư địch, kiểm soát ngay tư tưởng hắn, để biết hắn đang bảo vệ cho toán quân nào, rồi niệm một trong mười hai câu thần chú sát thủ. Gã pháp sư gục xuống chết ngay. Không chậm trễ một giây, Eragon phát hiện những tên lính bấy giờ đã không còn được phép thuật bảo vệ, lần lượt giết từng tên. Quân Varden reo hò khi thấy lính triều đình lả tả rũ xuống.

Eragon sững sờ: “Giết người dễ vậy sao?” Những người lính này không có cơ hội để đánh trả hay chạy trốn! Thật khác hẳn với khi chiến đấu tại Farthen Dur. Dù mừng vì khả năng tiến bộ, nhưng những cái chết này làm Eragon cảm thấy không vui.

Nhưng không còn thời gian để bận tâm suy nghĩ về những chuyện như vậy nữa.

Hoàn hồn sau cuộc tấn công đầu tiên đầy bất ngờ của Varden, quân triều đình bắt đầu bố trí những cỗ máy tác chiến của chúng: những cỗ máy bắn đạn là những khối tròn bằng đất sét nung, những cỗ máy bắn hàng loạt những mũi tên dài gần hai thước, và những cỗ máy phun lửa. Lửa lỏng và đạn đất sét nung gây tác hại nhiều nhất. Một quả đạn đất nổ tung khi chạm mặt đất cách Saphira không tới mười mét. Eragon hụp vội mình sau tấm khiên, khi một mảnh đạn bay vèo tới đầu nó, nhưng gấp lực cản của vành đai phép thuật bảo vệ, mảnh đạn lơ lửng trên không.

Những cỗ máy chiến tranh mau chóng cản bước tiến của Varden, chúng nhắm vào đầu, là nơi đó bị tàn phá tan tành. Eragon nhận xét: “Không hủy được những cỗ máy này, không thể thắng nổi triều đình.” Vô hiệu hóa chúng là chuyện quá dễ đối với Saphira, nhưng nó không dám bay giữa đám lính vì sợ bị tấn công bằng phép thuật.

Chọc thủng vành đai của Varden, tám tên lính xông tới đâm Saphira bằng giáo. Trước khi Eragon kịp rút gươm, Urgals đã thanh toán gọn hết mấy tên lính triều đình liều lĩnh đó.

“Tuyệt”, Garzhvog nói. Ông lùn Orik tán thành ngay: “Rất tuyệt.”

Eragon nói rộng ý lực và phát hiện một tiên lính đang làm nhiệm vụ bên một cỗ máy. Dù biết chắc tên lính này cũng được phép thuật bảo vệ, Eragon vận nội công, đẩy ý lực, điều khiển tên lính bước lên bệ vũ khí đã được nạp đạn này, cầm kiếm chặt sợi dây vận hành của máy. Dù sợi dây quá dày, chưa đứt hẳn khi tên lính bị đồng đội lôi kéo khỏi cỗ máy... nhưng một tiếng “rắc” vang lên, một phần dây bị đứt, quãng tay trực máy bật ngược ra sau, làm rất nhiều lính bị thương.

Lợi dụng thời khắc hỗn loạn của địch, Eragon vô hiệu hóa những cỗ máy còn lại. Khi thu hồi phép thuật, Eragon bàng hoàng thấy hàng chục người của Varden ngất xỉu chung quanh Saphira. Một thành viên của Con-đường Lãng-du đang bị địch áp đảo. Giao phó bản thân cho Saphira và những kẻ có trách nhiệm bảo vệ, Eragon lần xả theo dấu tên pháp sư đang tung ra những câu thần chú chết người.

Trong gần một tiếng đồng hồ, Eragon không tìm được tên pháp sư nào của Galbatorix, vì chúng quá quỷ quyệt, không tấn công trực tiếp Eragon. Mãi tới khi nó tách được tư tưởng của một pháp sư trước khi gã đó tự vẫn: "... lệnh không cho giết mi và con rồng..."

Eragon bảo Saphira: "Bây giờ thì anh đã hiểu, nhưng vì sao Galbatorix vẫn muốn chúng ta được sống? Chuyện chúng ta ủng hộ Varden đã quá rõ ràng rồi mà."

Nasuada xuất hiện trước khi Saphira kịp trả lời. Mặt cô đầy vết máu tươi và khô, tám khiên lỗ chỗ vết thủng, chân trái cô sưng máu từ vết thương trên đùi chảy xuống. Cô hỗn hển đứt quãng nói:

- Eragon tôi cần anh. Anh... và... Saphira. Hãy chiến đấu... để chứng tỏ mình... và để khích lệ lòng... lòng... can đảm của tất cả... anh em... để làm kẻ thù phải... khiếp đảm...

Tình trạng cô làm Eragon xúc động kêu lên:

- Hãy để tôi chữa thương cho tiểu thư trước đã. Đáng lẽ tôi phải vòng bảo vệ quanh tiểu thư mạnh hơn...

- Đừng. Tôi chờ được. Nếu anh không ngăn chặn ngay làn sóng kẻ thù, chúng ta sẽ bị thua...

Mất lờ dờ đại đi, Nasuada lao đảo trên mình ngựa trong khi cô vẫn cố thì thào:

- Chúng tôi cần... một kỵ sĩ...

Eragon đưa thanh Zar'roc lên chào:

- Một kỵ sĩ đã sẵn sàng đây, thưa tiểu thư.

- Tiến lên. Cầu thần linh phù hộ kỵ sĩ.

Eragon xuống khỏi lưng rồng, đứng trước chân Saphira, bảo ông lùn Orík và Garzhvog:

- Bảo vệ bên trái Saphira. Dù chuyện gì xảy ra, đừng chặn đường chúng tôi.

- Ngài sẽ bị đuổi sức mất, Ngón-ngũ-lửa.

- Không đâu. Nào, vào vị trí đi.

Eragon đặt tay lên chân Saphira, nhìn sâu vào một con mắt thăm thẳm màu ngọc của nó:

- Chúng ta khiêu vũ chứ, bạn hiền?

- Chúng ta sẽ cùng nhảy múa, tiểu huynh.

Rồi chúng hòa hợp vào nhau tới một mức độ chưa bao giờ có trước đây, chế ngự tất cả những gì dị biệt giữa hai đứa, để trở thành một thực thể duy nhất. Chúng gầm lên, phóng tới, dẫn đầu đoàn quân ra trận.

Eragon không còn có thể phân biệt, từ chính miệng nó hay miệng Saphira đã phun ra những ngọn lửa xanh thiêu rụi hàng chục tên lính; cánh tay Saphira hay chính tay nó vung gươm hạ xuống, bổ đôi nón sắt lính triều đình.

Mùi máu tanh tươi bám chặt vào không khí, khói đen dày đặc chờn trên Cánh-đồng-cháy, lúc che kín, khi để lộ ra những thi thể - đủ mọi cấp bậc - của bại quân. Trên đầu, hàng đoàn kèn kèn rít lên chờ tiệc thịt người và mặt trời đang lên cao để vào trưa.

Từ tư tưởng những kẻ chung quanh, Eragon và Saphira nắm bắt được hình ảnh của chính mình. Saphira luôn được chú ý trước: một sinh vật khổng lồ với móng vuốt đầm máu, giết hết những gì gặp trên đường đi bằng những cú đá chân, những nhát đập đuôi và những đợt sóng lửa cuộn cuộn thiêu rụi trọn một trung đội lính. Những cái vẩy long lanh như những vì sao làm lóa mắt địch thủ. Sau đó, người ta mới nhìn tới Eragon. Chạy bên Saphira, Eragon di chuyển nhanh hơn phản ứng của lính triều đình, với một sức mạnh vượt trội hơn tất cả mọi người, đập tan những tấm khiên, đâm thủng những giáp sắt, chế dục những thanh

kiếm của đối phương chỉ bằng một cây cung. Những mũi tên và phi lao phóng tới, bị ngăn cản bởi hàng rào phép thuật, rụng lả tả quanh nó.

Đối với Eragon – và bằng giao cảm, với cả Saphira – chiến đấu với đồng loại khó khăn hơn chém giết Urgals tại Farthen Dur. Mỗi khi nhìn một khuôn mặt khiếp sợ - hay nhìn vào tâm tư một người lính – Eragon lại tự nhủ: “Người này có thể là mình.” Nhưng nó và Saphira phải vượt qua lòng trắc ẩn, một người lính đứng trước mặt chúng, là phải chết.

Ba lần phá tuyến địch để vượt lên, ba lần Eragon chém giết rồi lại rút ngay về bên Varden để tránh bị bao vây. Lần tấn công cuối cùng, Eragon phải giảm phép thuật bảo vệ quanh Arya, Orrik, Nasuada, Saphira và chính nó, để tránh bị những câu thần chú rút kiệt năng lực của nó quá mau. Dù nội công thâm hậu, nhưng trận đánh này lại quá lớn.

“Sẵn sàng chưa?” Eragon hỏi Saphira sau một thoáng nghỉ ngơi. ả rồng ậm ừ trả lời: “Sẵn sàng.”

Vừa trở lại chiến trường, một loạt mưa tên vù vù rít lên về phía Eragon. Lạnh lẽo như một thần tiên – lúc này không còn hàng rào phép thuật bảo vệ nữa – Eragon đưa khiên đỡ được mười hai mũi tên. Nó bị xảy chân khi một mũi tên bay trúng bụng và một mũi tên bên sườn, cả hai mũi tên đều không xuyên qua được lớp giáp sắt, nhưng làm hai nơi đó sưng tấy lên như hai quả táo. Nó tự bảo: “Đừng ngừng lại. Mi đã từng bị đau đớn hơn thế này nhiều.”

Xông vào tám tên lính đang co cụm vào nhau, Eragon vùng thanh Zar’roc như một tia chớp tử thần, gạt phăng những mũi giáo của chúng sang hai bên, xĩa mũi kiếm vào từng tên một. Một tên lính đâm mũi giáo giáo xuyên qua bao bắp tay Eragon thấu tới thịt.

Đám lính rúm người khi Saphira gầm lên.

Lợi dụng lúc đó, Eragon tăng lực bằng năng lượng tồn trữ trong viên hồng ngọc trên chuỗi Zar’roc, rồi thanh toản nốt ba tên lính còn lại.

Vươn cái đuôi khổng lồ qua đầu Eragon, Saphira quét đám lính chặn ngang đường đi của nó. Nhờ năng lượng mới nạp từ viên hồng ngọc và mấy viên kim cương trong đai lưng, Eragon nhìn xuống vết thương trên bắp tay và hai vết sưng, lẩm bẩm: “Wáise heill”. Các vết thương đều lành lặn lại.

Rồi kỵ sĩ và rồng tiếp tục tiến lên.

Eragon và Saphira tạo ra từng núi xác kẻ thù trên Cánh-đồng-cháy, nhưng quân triều đình vẫn không nao núng và lùi bước. Một tiên bị giết, tên khác tiến lên.

Eragon tuyệt vọng nhìn quân triều đình ào ạt đẩy lùi quân Varden bật ngược vào doanh trại. Khi Nasuada, Arya, vua Orrin và cả bà phù thủy Angela vượt qua Eragon, nó cũng nhìn thấy vẻ thất vọng trên gương mặt lo âu của họ. Eragon phẫn nộ: “Được, đổi thay, học hành đến thế mà không ngăn chặn nổi chúng. Chỉ vì chúng quá đông. Năng lượng trong mấy viên ngọc cũng gần cạn kiệt rồi, chúng ta không thể kéo dài mãi cuộc chiến này được đâu.”

“Nếu cần, sao anh không thu năng lượng của những kẻ quanh đây?”

“Phải giết thêm mấy pháp sư của Galbatorix, mới có thể thu năng lượng lính triều đình. Quanh đây không có thú vật cây cối, nếu làm vậy, anh sẽ gây tổn thương cho toàn thể người của Varden.”

Suốt mấy giờ sau – vì phải loại bỏ nhiều vòng bảo vệ phép thuật để giữ sức – Eragon bị nhiều vết thương nhỏ, toàn thân ê ẩm, tay trái tê dại vì luôn phải đưa khiên lên chống đỡ những nhát búa, đường gươm. Máu ròng ròng chảy từ vết rách trên trán hoà cùng mồ hôi nhễ nhại. Nó cảm giác như một ngón tay đã bị gãy.

Tình trạng Saphira cũng không khá hơn. Trong miệng nó đầy những vết rách vì những mảnh giáp sắt của quân địch, hàng chục vết thủng vì gươm và tên bắn. vai bị một cây lao phóng trúng. Eragon niệm chú đẩy đường lao, nhưng không kịp. Mỗi bước đi của Saphira để lại những giọt máu trên mặt đất.

Bên cạnh Saphira, ba chiến binh của ông lùn và hai Urgals đã ngã gục.

Mặt trời đang chìm vào buổi chiều.

Giữa lúc Eragon và Saphira sửa soạn tấn công lần thứ bảy và cũng là lần cuối cùng, từ hướng đông lồng lộng vang lên một hồi kèn, đồng thời tiếng vua Orrin la lớn:

- Người lùn! Người lùn có mặt rồi!

Người lùn đâu? Eragon nhìn quanh, chỉ thấy trùng trùng lính triều đình. Rồi chợt hiểu, mừng đến run người, Eragon nhảy phốc lên lưng rồng. Saphira rướn mình bay vút lên. Với đôi cánh tả tơi, cô rồng giữ thăng bằng trên không, để cả hai quan sát chiến trường bên dưới.

Quả nhiên, một đạo quân hùng hậu đang tiến tới từ hướng đông Cánh-đồng-cháy. Dẫn đầu chính là vua Hrothgar – giáp vàng, vương miện nạm ngọc, tay nắm chặt cây búa chiến đấu cổ xưa. Thấy Eragon và Saphira, ông vua lùn giơ cao cây búa Volund.

Một luồng sinh lực mới tràn ngập cơ thể, Eragon quên hết những vết thương, gào đến hết hơi, cũng đưa cao thanh Zar'roc chào lại nhà vua. Saphira hoà giọng cùng ông anh. Bên dưới, quân Varden ngược nhìn với những đôi mắt chứa chan hy vọng, trong khi quân triều đình bối rối lo sợ.

Saphira vừa hạ cánh, ông lùn Orik hỏi ngay:

- Thấy gì rồi? Phải đức vua Hrothgar không? Nhiều chiến binh không?

Eragon đứng thẳng trên bàn đạp, hồ hởi la lên:

- Phần khởi lên! Đức vua Hrothgar đã tới. Hình như không vắng mặt một người lùn nào. Chúng ta sẽ đè bẹp triều đình.

Saphira vừa vươn mình tiến bước, Eragon chợt nghe một tiếng kêu lớn, lần này từ hướng tây:

- Một con tàu! Một con tàu đang ngược sông Jiet tới đây.

“Không thể để chúng cập bến, nếu là viện binh của Galbatorix.” Eragon nghĩ, rồi chuyển lệnh bằng tư tưởng tới Trianna: “Bảo cho Nasuada, tôi và Saphira sẽ đánh đắm tàu nếu đó là tàu của triều đình.”

“Tuân lệnh” Cô gái phù thủy trả lời.

Saphira bay lên trên cánh đồng mù mịt khói. Nhưng âm thanh vũ khí va chạm nhau xa dần. Eragon hít mạnh làn không khí trong lành. Nhưng khi nhìn xuống, nó ngạc nhiên thấy hai phe đều tản mạn ra. Quân triều đình và Varden chia thành những nhóm nhỏ đánh nhau trên khắp khoảng đất trống. Binh lính của người lùn đang đánh thốc sườn quân triều đình và kỵ binh của vua Orrin đã lâm trận.

Saphira quay đầu sang trái, bay thẳng về phía sông Jiet. Một luồng gió mạnh đánh tan khói than bùn, để lộ ra một con tàu ba cột buồm đang di chuyển trên mặt nước màu cam, hai hàng mái chèo đang ráng chống chọi cùng sóng nước. Con tàu rách nát, không một màu cờ để có thể đoán biết thuộc phe phái nào. Tuy nhiên, Eragon đã sẵn sàng triệt hạ. Trong khi Saphira bay bổ xuống, Eragon vùng thanh Zar'roc khỏi đầu, thét lên một tiếng xung phong đầy man rợ.

Hội tụ

Roran đứng trước mũi tàu Cánh Rồng, lắng nghe tiếng mái chèo khua nước. Vai phải anh vẫn còn đau buốt vì ca chèo vừa qua. “Mình cứ phải chịu đựng “kỷ niệm” này của Ra'zac sao?” Lau mồ hôi trên mặt, anh cố quên những buồn rầu bực tức trong lòng, chăm chú nhìn khúc sông phía trước mù mịt khói đen.

Thím Elain lại gần, một tay đặt trên bụng bầu, lẩm bẩm:

- Trông nước sông chỗ này khiếp quá. Có lẽ chúng ta nên ở lại Dauth, hơn là tự kéo nhau đến đây để đâm đầu vào nơi khó khăn thế này.

Roran thật sự lo ngại là thím đã nói đúng. Vì sau khi thoát khỏi Mất-lợn-lòi, từ đảo phía nam, họ đã cho tàu chạy dọc duyên hải rồi vào cửa sông Jiet, tiến tới thành phố cảng Dauth của Surda. Lúc cập bến, lương thực trên tàu đã cạn và dân làng thì đau yếu, mệt lả cả rồi.

Roran đã có ý định ở lại Dauth, nhất là sau khi được thống đốc nơi này, phu nhân Alarice, niềm nở đón tiếp. Nhưng rồi anh được nghe tin tức về quân đội của Galbatorix. Nếu Varden thất bại, anh sẽ không bao giờ còn có thể gặp lại Katrina. Vì vậy, với sự giúp sức của Jeod, anh đã thuyết phục chú Horst và những

dân làng muốn tới sinh sống tại Surda, an toàn khỏi tay triều đình thì phải tiếp tục ngược sông Jiet và tiếp tay với Varden. Roran đã vượt qua được công việc khó khăn đó. Phu nhân Alarice, sau khi nghe anh trình bày, cũng sốt sắng cung cấp lương thực đầy đủ cho chuyến đi.

Nhưng từ đó, Roran luôn phân vân tự hỏi, chọn lựa đó có đúng không. Như lúc này đây mọi người đều chán ghét cảnh sống trên tàu - tất cả đều tỏ ra căng thẳng và nóng nảy - tâm trạng đó càng thêm bất lợi khi họ biết rằng đang trên đường tiến đến một cuộc chiến. “Mình có quá ích kỷ không? Mình có thực sự làm chuyện này vì quyền lợi của dân làng hay chỉ để mình càng được tiến gần Katrina hơn?” Anh nói với thím Elain:

- Thím nói đúng. Đáng lẽ mình nên ở lại Dauth.

Hai thím cháu nhìn một lớp khói dày đặc quần tụ trên đầu, che phủ mặt trời, làm tắt cả cảnh vật bên dưới nhuộm toàn một màu cam bệnh hoạn. Chưa bao giờ Roran thấy những tia sáng kỳ dị như những tia sáng lọc qua lớp khói kia. Các thủy thủ trên boong nhìn nhau khiếp đảm và vội vàng rút những bùa hộ mệnh bằng đá đeo trước cổ ra, lăm răm khẩn khứa.

Bỗng thím Elain nghiêng đầu, bảo:

- Nghe kia. Chuyện gì vậy?

Roran cố lắng nghe. Thoang thoang vọng lại tiếng kim khí chạm nhau.

- Đó là... âm thanh của số phận chúng ta.

Trả lời thím Elain xong, Roran quay lại la lớn:

- Thuyền trưởng! Đang có xung đột ngay phía trước chúng ta.

Ulthar gào lên:

- Điều chỉnh máy bắn đá. Tăng tốc chèo gấp đôi lên, Bonden. Tất cả phải sẵn sàng vào vị trí.

Cả con tàu nhộn nhịp hẳn lên. Roran vẫn đứng yên, vì lúc này anh còn có thể nghe thấy cả tiếng gươm kiếm va chạm vào những tấm khiên, hoà lẫn tiếng người tiếng la hét như tiếng gầm rú của một quái vật khổng lồ.

Roran nhìn ông Jeod cũng vừa tiến lại mũi tàu, hỏi:

- Ông đã từng lâm trận bao giờ chưa?

- Tooi đã tham gia nhiều trận cùng Brom. Nhưng chưa bao giờ ở mức độ giống như thế này.

Lớp khói bên phải mỏng dần, để mọi người có thể nhìn thấy một vùng đất đen với những đốm lửa bập bùng toả lên những làn hơi màu cam vàng ửng. Tràn lan trên vùng đất đó, dày đặc người đang đánh nhau bằng vũ khí. Không thể nào phân biệt quân triều đình và quân Varden.

Giữa lúc đó vọng lại một tiếng kêu hốt hoảng:

- Một con tàu! Một con tàu đang ngược sông Jiet tới đây.

Roran bảo thím Elain:

-Ở đây không an toàn, thím xuống hầm đi.

Bà gật đầu chạy qua cửa hầm, rồi đóng lại. Một lát sau, chú Horst tiến lại đưa cho Roran một tấm khiên:

- Cháu cần thứ này đấy.

- Cám ơn chú. Cháu...

Roran im bất vì chung quanh con tàu, không khí bỗng chuyển động râm râm. Thiئن thích! Roran nghiêng chặt rằng. Thiئن thích! Tại anh đau buốt vì sức ép của không khí. Tiếng thành thích thứ ba vang lên cùng một tiếng gầm làm Roran phải vội nhìn lên: Một con rồng khổng lồ màu xanh ngọc hiện ra từ đám mây bông bênh. Và trên lưng con rồng là thằng em họ của anh – Eragon.

Đó không phải là thằng Eragon trong trí nhớ của anh, mà giống như một nghệ sĩ đã lấy mẫu gốc của thằng em anh và làm tăng vẻ đẹp của nó lên, làm nó vừa có vẻ quý phái hơn, lại vừa giống một con thú thuộc họ mèo, như hổ báo, hơn. Thằng Eragon này trang phục như một ông hoàng, dù phong sương trong chiến trận, và tay phải huơ lên thanh gươm màu đỏ rực. Thằng Eragon này, Roran biết, có thể chém giết không chùn tay. Thằng Eragon này dũng mãnh và bất khả xâm phạm. Và... chính nó có thể giết Ra'zac và hai con chiến mã của chúng. Chính nó sẽ giúp anh giải thoát Katrina.

Xoè đôi cánh trong mờ, ả rồng trụ lơ lửng trước con tàu. Ngay lúc đó mắt Eragon gặp mắt Roran.

Cho đến lúc này, Roran vẫn không hoàn toàn tin câu chuyện của ông Jeod về Eragon và ông già Brom. Bây giờ trông trông nhìn nhìn thằng em họ, cảm xúc rối bời trong lòng Roran. Eragon là một kỵ sĩ rồng! Không thể nào tin nổi thằng bé gầy gò, ủ rũ từng lớn lên cùng anh lại trở thành chiến tướng dũng mãnh này. Thấy nó còn sống, trong Roran tràn ngập một niềm vui sướng bất ngờ. Nhưng, đồng thời, mối căm hận khùng khiếp vì cái chết của cha và những thảm kịch xảy ra cho dân làng Carvahall lại ngùn ngụt bốc lên. Trong mấy giây ngắn ngủi này, Roran không biết mình yêu thương hay căm giận Eragon.

Roran sững người vì như có ai đó chạm vào tâm trí anh và có tiếng Eragon vang vang trong đầu: “Anh Roran!”

Roran bật nói:

- Hả.

“Không cần nói. Anh cứ nghĩ trong đầu thôi. Em nghe được.”

“Nghĩ gì?”

“Vì sao anh... Thôi, chúng ta không có đủ thời gian đâu. Anh cứ ở yên đây cho đến khi trận chiến được quyết định. Tốt hơn hết là anh hãy cho tàu trở lại cuối sông, triều đình sẽ không tấn công anh được.”

“Eragon, chúng ta phải nói chuyện với nhau. Mày phải trả lời tao rất nhiều câu hỏi.”

“Em biết, nhưng không phải lúc này.”

Trong chớp mắt, con rồng bay vút về hướng đông, biến sau lớp khói mù mịt trên Cánh Rừng Cháy.

Giọng chú Horst đầy kinh ngạc:

- Cha ơi! Một kỵ sĩ! Một kỵ sĩ thật sự! Không bao giờ tôi dám tưởng có ngày này, chứ đừng nói chi kỵ sĩ lại chính là Eragon. Tôi tin ông nói thật rồi đó, Jeod Chân Dài

Jeod mỉm cười, tí tởn như đứa trẻ.

Những lời nói của hai người chỉ loáng thoáng qua tai Roran trong khi anh trừng trừng nhìn mặt sàn tàu, với sự căng thẳng như sắp làm anh nổ tung ra. Những câu hỏi chưa có câu trả lời vang vang trong đầu. Roran cố gạt bỏ những câu hỏi về Eragon. “Bây giờ không phải lúc để nghĩ đến nó. Phải chiến đấu. Varden phải thắng triều đình.”

Một làn sóng cuồng nộ dâng trong anh. Trước đây Roran đã từng trải qua cảm giác điên cuồng kỳ lạ này, nó cho phép anh vượt qua hầu hết mọi chướng ngại, di chuyển những vật thể mà bình thường anh không thể nâng lên nổi, bình thản đối diện với kẻ thù ngoài chiến địa. Cảm giác đó lúc này đang siết lấy anh, hồi hồi trong huyết quản, làm hơi thở anh rộn ràng, trống ngực anh dồn dập.

Roran chạy dọc boong tàu tới phòng lái, báo Uthar:

- Ngừng tàu lại.

- Sao?

- Tôi nói, ngừng lại. Ở yên đây cùng tất cả mọi người trên tàu. Sử dụng máy bắn đá tàn phá những gì có thể. Đừng để kẻ nào lên tàu và nhớ bảo vệ gia đình chúng tôi bằng mọi giá. Anh hiểu chứ?

Uthar lom lom nhìn Roran. Anh đã tưởng Uthar từ chối, nhưng rồi người thủy thủ với cái mặt đầy theo chỉ gạt đầu nói:

- Được, được rồi, Cây-búa.

Chú Horst nặng nề lê bước vào phòng lái:

- Cháu định làm gì vậy, Roran?

- Làm gì? Cháu định thay đổi số mệnh đất nước Alagaesia.

Dại ca

Khi Saphira đưa Eragon trở lại mặt trận, nó mới nhận ra ý định của Roran. Qua lần thu hình trước đây, nó biết Roran đang ở trên biển, nhưng không bao giờ Eragon có thể nghĩ rằng người anh họ lại đang trên đường tới Surda và cũng không bao giờ nó ngờ đến chuyện hai anh em gặp nhau trong hoàn cảnh này. Đôi mắt của Roran! Đôi mắt ấy như gắn chặt vào Eragon: thắc mắc, nhẹ lòng vì biết em còn sống, căm giận và... kết tội nó. Trong đôi mắt đó, Eragon hiểu là Roran đã biết vai trò của nó trong cái chết của cậu Garrow và chưa tha thứ cho nó.

Chỉ đến khi một lưỡi kiếm chạm mạnh vào áo giáp, Eragon mới trở lại với hiện tại chung quanh. Gầm lên một tiếng, bỏ thanh Zar'roc xuống, Eragon hạ tên lính vừa đâm nó. Tự rửa mình quá lơ đãng, rồi Eragon liên lạc với Trianna: "Trên con tàu đó không có ai là kẻ thù. Thông báo cho tất cả, không được tấn công. Nhờ Nasuada giúp đỡ tôi một việc cho người đưa tin tới ngay tàu, cắt nghĩa cho họ hiểu tình hình và bảo họ hãy tránh xa khỏi chiến trường."

Từ sườn tây chiến trường, chỉ với mấy bước nhảy, Saphira băng qua Cánh-đồng-cháy, tới trước mặt vua Hrothgar và các bề tôi của ông. Khi Eragon nhảy từ lưng rồng xuống, ông vua lùn lên tiếng:

- Ta chào Bàn-tay-bạc và Saphira. Thần tiên hình như đã làm nhiều việc cho kỵ sĩ hơn những gì họ hứa?

- Không đâu, tâu hoàng thượng, đó là do những con rồng.

- Thật vậy sao? Sau trận chiến đẫm máu này, trăm mong được nghe về chuyến phiêu lưu của hai khanh. Ta cũng rất vui mừng khi Eragon chấp thuận đề nghị của ta để trở thành một người trong hoàng tộc Ingeitum. Thật là một vinh hạnh khi có khanh là người chung dòng tộc.

- Muôn tâu, đó cũng là niềm vinh hạnh của hạ thần.

Nhà vua ha hả cả cười:

- Saphira, trăm chưa quên lời hứa của khanh tái thiết Isdar Mithrim đâu nhé. Ngay lúc này, quân sĩ của ta cuồn đang thu dọn ngôi sao ngọc đỏ trong trung tâm Tronjheim. Ta hy vọng sẽ lại được nhìn thấy nó hoàn hảo như xưa.

- Thần hứa là sẽ hoàn tất công việc đó.

Sau khi nghe Eragon lặp lại lời của Saphira, nhà vua đập ngón tay cong queo lên áo giáp cô rồng:

- Khanh đang mặc bộ giáp ta tặng, hy vọng nó bảo vệ tốt cho khanh.

- Muôn tâu, nếu không có bộ giáp này thần đã bị thương nhiều lần rồi.

Nhà vua vươn thẳng người, mắt rúc sáng, đưa cao cây búa Volund:

- Vậy thì bây giờ chúng ta hãy tiến lên, thử lại lần nữa bộ giáp của khanh trong chiến trận.

Quay lại binh tướng của mình, nhà vua la lớn:

- Akk sartos oen durgrimst!

- Vor Hrothgar korda.

Eragon nhìn Orík đang đứng bên nhà vua, ông lùn dịch lại:

- Hãy chiến đấu bằng cây búa bách chiến bách thắng của đức vua Hrothgar.

Cùng tiếng hò reo vao dậy, Eragon và Saphira chạy bên ông vua lùn, tiến qua phía đoàn quân áo đỏ của triều đình.

Với sự tăng cường của người lùn, thế trận đã nghiêng về bên Varden. Sát cánh với nhau, người lùn và Varden, đẩy lùi quân triều đình, xé lẻ, ép chúng phải bật ra khỏi những vị trí phòng thủ từ buổi sáng. Sự nỗ lực của họ tăng thêm hiệu quả nhờ thuốc độc của bà phù thủy Angela. Nhiều sĩ quan triều đình ngơ ngác như mất hồn, ra hoàng loạt lệnh chỉ có lợi cho Varden khoét sâu vào lòng địch. Binh lính dường như nhận ra số phận không còn mỉm cười với chúng nữa, hàng trăm tên đầu hàng, quăng vũ khí, bỏ chạy hoặc quay lại tấn công các cấp chỉ huy.

Tình trạng đó kéo dài tới quá trưa.

Giữa trận đánh, Eragon bỗng thấy một cây lao lửa bay vù vù qua đầu, rồi thẳng tới khu lều chỉ huy của triều đình, lửa ngùn ngụt bốc cháy. Chém gục các địch thủ bao quanh, Eragon ngoái đầu nhìn phía sau: hàng chục mũi tên lửa bay vòng cầu từ con tàu ngoài sông Jiet tới. “Anh đang làm gì vậy, Roran?” Vừa thăm hỏi, Eragon vừa vung gươm chém tới tập một toán lính vừa xông tới.

Ngay sau đó, một tiếng tù-và vang lên từ phía sau quân triều đình, rồi liên tục những tiếng tù-và khác rộ lên. Ai đó bắt đầu thúc những hồi trống mạnh mẽ. Tiếng trống vang vang khắp chiến trường, làm mọi người ngơ ngác nhìn quanh. Eragon chợt thấy, một hình dạng đầy đe dọa tách khỏi chân trời phía bắc, rồi vươn lên bầu trời nhợt nhạt trên Cánh-đồng-cháy. Bầy quạ khát máu tan tác khi cái bóng đen ghê sợ đó lặng lẽ trụ lại trên bầu không khí hừng hực nóng. Lúc đầu Eragon tưởng đó là một Lethrblaka – “chiến mã” của Ra’zac. Rồi một tia sáng từ hướng tây, rọi qua mây, quét ngang hình dạng đó.

Trên đầu họ, một con rồng đỏ dập dờn bay, toả sáng trong tia nắng như một tấm thảm bằng than hồng, thấm rực màu máu. Đôi cánh trong mờ của nó như màu rượu nho để trước ánh đèn. Từ móng vuốt, ra rễ tới những cái gai lưng đều trắng như tuyết. Trong đôi mắt màu son của con rồng lấp lánh niềm hân hoan vui sướng. Ngồi trên yên rồng là một thân người mặc giáp sắt bóng lộn, tay cầm một thanh đoản kiếm.

Eragon khiếp đảm nghĩ: “Galbatorix đã chế ngự được một trứng rồng nữa rồi!”

Người mặc giáp sắt trên lưng rồng đỏ đưa cao tay trái. Một luồng sáng từ lòng bàn tay hắt phóng thẳng vào ngực vua Hrothgar. Các pháp sư của người lùn rú lên đau đớn khi cổ vận dụng phép thuật chống lại, trước khi gục chết. Vua Hrothgar ôm ngực bật ngã xuống đất. Tiếng rên rầm đau khổ của các người lùn vang lên.

- KHÔNG!

Eragon và Saphira đều kêu rống lên. Nhìn tên kỵ sĩ địch thủ, Eragon thăm nghĩ: “Ta sẽ giết mi vì tội này.”

Biết mình và Saphira đều quá đuối sức, khó thể đối đầu với kẻ thù ghê gớm kia, Eragon nhìn quanh, thấy một con ngựa hấp hối vì bị ngọn giáo đâm xuyên qua sườn. Eragon đặt tay lên cổ con ngựa còn thoi thóp, lẩm bẩm: “Ngủ đi, bạn ơi!”, rồi chuyển sinh khí của con ngựa sang mình và Saphira. Dù không đủ năng lượng cho sức lực cả hai, nhưng cũng làm êm dịu cơ bắp quá nhức mỏi và chấm dứt sự run rẩy của tứ chi.

Nhảy lên Saphira, Eragon la lớn:

- Orik, hãy chỉ huy người của ông.

Eragon thấy Arya, qua bãi chiến trường, đang đăm đăm nhìn nó đầy lo lắng.

Saphira phóng mình lên phía con rồng đỏ, hai cánh vỗ với một tốc độ điên cuồng. Vừa thắt chặt có mối dây an toàn, Eragon vừa bảo: “Hy vọng em còn nhớ những bài học của rồng vàng Glaedr.”

Saphira không trả lời, nhưng gầm lên với con rồng đỏ: “Kẻ phản bội! Kẻ đập trứng chui ra, phản bội lời thề. Đồ sát nhân!” Rồi, hai trong một, Eragon và Saphira tấn công vào trí não hai kẻ thù, tìm cách áp đảo vành đai bảo vệ bằng phép thuật của chúng. Nhưng tâm trí của kỵ sĩ kia thật kỳ lạ, dường như bao gồm vô vàn âm thanh rì rầm, giống như giọng nỉ non của những hồn ma van xin được phóng thích khỏi những góc ngách trong tâm hồn hắn.

Eragon và kỵ sĩ kia vừa giao tiếp, lập tức hấn chống lại với một công lực mạnh như vũ bão. Eragon vội vàng rút sâu vào sau vành đai bảo vệ phép thuật, niệm mấy câu chú sư phụ đã dạy để sử dụng khi khẩn cấp.

Sức mạnh áp đảo tâm trí Eragon dụ xuống khi Saphira và con rồng đỏ nhào vào tấn công nhau. Như hai ngôi sao băng sáng rực, chúng cuốn lấy nhau, tung ra những cú đá vào bụng bằng chân sau. Móng vuốt cào

cầu lên bộ giáp của Saphira và bộ vảy của rồng đỏ. Rồng đỏ nhỏ hơn Saphira những chân và vai nó to lớn hơn. Những cú đá làm hai rồng tách rời ra, rồi chúng lại xấp vào nhau, cả hai tìm mọi cách cắn cổ địch thủ.

Eragon chỉ còn biết giữ chặt thanh Zar'roc khi hai con rồng nhào lộn xuống, tung ra những cú đánh ghê hồn bằng chân và cả bằng đuôi. Cách mặt đất không tới năm mươi mét, chúng buông nhau ra, để lấy lại độ cao. Saphira vươn cổ như một con rắn, phun ra ngọn lửa cuộn cuộn.

Ngọn lửa chưa chạm tới đích, rồng đỏ đã kịp bay vọt lên cao. Nó vừa há miệng định trả miếng Saphira, Eragon kêu lên: "Skolir nosu fra brisingr!" Ngọn lửa phun ra từ miệng rồng đỏ bay lệch hướng, không làm cháy một cái vảy nào của Saphira.

Cả hai con rồng vượt qua lớp khói, bay lên bầu trời trong trẻo buổi giá phía trên. Chúng tiếp tục tấn công, cố leo lên lưng đối thủ. Rồng đỏ cắn mạnh đuôi Saphira. Cả Saphira và Eragon đều bật kêu lên đau đớn. Hồn hể vì rúng sức, Saphira đảo mình, lộn vòng ra sau rồng đỏ, rồng đỏ né sang trái, bay theo đường tròn ốc, cố vượt lên trên Saphira.

Trong khi hai con rồng càng lúc càng đối đầu nhau bằng những thế đánh phức tạp hơn, Eragon nhận thấy dưới Cánh-đồng-cháy vô cùng náo động: Con-đường Lãng-du bị hai pháp sư mới của triều đình áp đảo. Hai pháp sư này cao cường hơn những pháp sư xuất hiện trước đây rất nhiều. Một pháp sư của Con-đường Lãng-du đã bị giết. Eragon nghe Trianna truyền tư tưởng kêu cứu: "Khắc-tinh của Tà-Thần, cứu ngay. Chúng tôi không cần nổi chúng. Chúng giết hết quân Varden mất. Cứu..."

Tiếng cô ta tắt lịm khi kỵ sĩ địch thủ chạm vào tâm trí nó. Eragon nghiêng rằng chống trả luồng tấn công dữ dội. Thấy con rồng đỏ đang phóng tới, Eragon không dám mở tâm thứ để truyền ý nghĩ cho Saphira, nó la lớn:

- Bắt lấy anh.

Với hai đường kiếm, Eragon cắt đứt dây an toàn quanh chân, rồi nhảy vọt khỏi lưng Saphira. Cười ha hả vì cảm giác khoái hoạt, choáng váng, nhẹ tênh giữa không gian, Eragon tự nghĩ: "Thật điên rồi!" Gió thốc bay tung nén sắt, nước mắt ứa ra, Eragon buông tấm khiên, giang rộng chân tay theo lời thầy đã dạy, để giữ thăng bằng trong khi bay. Kỵ sĩ giáp sắt trợn mắt nhìn. Con rồng đỏ lách sang trái Eragon, nhưng không kịp thoát, Eragon đưa thẳng lưỡi Zar'roc khi sườn rồng đỏ vọt qua. Eragon cảm thấy mũi kiếm đi thấu qua đầu gối của rồng đỏ trước khi nó tăng tốc bay.

Rồng đỏ đau đớn rống lên.

Cú va chạm làm Eragon tung lên, hụp xuống, quay vòng. Trong khi cố gắng lấy lại thăng bằng, Eragon rơi ngược đầu vun vút xuống Cánh-đồng-cháy. Nó có thể ngừng lại bằng phép thuật, nhưng như thế sẽ làm cạn kiệt hết năng lượng còn lại. "Lẹ lên, Saphira! Em đâu rồi?"

Saphira vọt ra từ lớp khói dày đặc hơi nóng nặc, hai cánh khép chặt thân mình. Hụp xuống dưới Eragon, cô ả mở hé cánh để giảm độ rơi. Thân trong né mấy cái gai trên lưng rồng, Eragon khéo léo trở lại yên. Saphira quát lên: "Đừng bao giờ giở trò như vậy nữa nghe không?"

Ngắm nghía thanh Zar'roc còn dính máu, Eragon tỉnh bơ: "Vậy mà được việc đó, đúng không nào?"

Nhưng Eragon không còn thỏa mãn nổi nữa khi nhận ra trò biểu diễn đầy nguy hiểm đó đã đặt Saphira dưới áp lực của rồng đỏ. Nó phòng mình từ trên xuống, từ dưới lên, bên phải bên trái, thúc đẩy Saphira phải lộn xuống đất. Saphira khéo léo vượt lên, nhưng mỗi lần cố vượt lên, lại bị rồng đỏ nhào xuống cắn và dùng cánh tát tới tấp.

Hai con rồng xoắn vào nhau, quần thảo cho tới khi cả hai lưỡi thè khỏi miệng, đuôi rũ xuống, vỗ cánh hết nổi.

Một lần nữa Eragon khép kín tâm tưởng – dù với bạn hay thù – gào lên:

- Xuống ngay, Saphira. Anh sẽ đấu với nó trên mặt đất. Saphira hạ xuống một khoảng trống gần nhất, một mặt phẳng bằng đá bên bờ tây sông Jiet. Nước sông đỏ ngầu vì máu từ chiến trường chảy ra. Eragon nhảy khỏi lưng Saphira. Mặt đá dưới chân cứng rắn và nhẵn nhụi, không có chỗ nào ghồ ghề có thể làm đau Saphira.

Vài giây sau, con rồng đỏ bay vụt qua, rồi hạ cánh xuống đầu kia của khoảng trống. Nó giữ chân bị thương cao khỏi mặt đá. Toàn thân rồng đỏ run rẩy như một con chó bị thương. Nó cố nhảy tới, nhưng đành đứng lại gằm gừ với Eragon.

Kỵ sĩ dịch thủ cởi dây an toàn, tụt xuống từ bên lành lặn của con rồng, rồi vòng qua xem xét vết thương của nó. Eragon để mặc anh ta làm, vì nó biết nhìn vết thương của cộng sự gắn bó với mình là nỗi đau to lớn của một kỵ sĩ.

Chỉ trong vòng chừng ba giây, với mấy câu thần chú, kỵ sĩ dịch thủ đã chữa lành vết thương của rồng đỏ.

Eragon rùng mình sợ hãi. “Vì sao hắn có thể điều trị lệ làng như vậy được?” Hơn nữa, đây chắc chắn không phải là Galbatorix, vì con rồng của Galbatorix màu đen.

Eragon bước tới đối đầu với kỵ sĩ kia. Hai người gặp nhau ngay giữa nền đá, Saphira và rồng đỏ lùi lại sau.

Kỵ sĩ giáp sắt nắm kiếm bằng cả hai tay, vung khỏi đầu rồi bổ xuống. Eragon nâng thanh Zar’roc lên đỡ. Những đốm lửa đỏ toé ra khi hai vũ khí chạm nhau. Eragon tấn công lại, tới tấp xuất hàng loạt chiêu thức đầy biến ảo. Đâm ngang, xẻ dọc, hai chân Eragon nhẹ nhàng thoăn thoắt như nhảy múa, dồn địch thủ tới sát bờ đá. Kỵ sĩ giáp sắt bồng trợn lại, nhẹ nhàng hoá giải đường kiếm tấn công của Eragon. “Cứ như hắn biết trước từng bước di chuyển của mình vậy.” Eragon thầm nhủ. Nếu không quá mệt vì cuộc chiến, nó đã dễ dàng hạ được địch thủ, nhưng lúc này đầu còn đau nhức.

Kỵ sĩ dịch thủ không có sức mạnh và sự lanh lẹ của thần tiên, nhưng kiếm pháp hơn hẳn Vanir và ngang ngửa Eragon.

Eragon thoáng lo ngại khi nhận ra dấu hiệu bắt đầu xuống sức và nó chưa làm gì được hơn là mới chỉ rạch được một vết trầy trên giáp đối thủ. Năng lượng tồn trữ trong mấy viên ngọc chỉ đủ giữ cho nó gắng sức thêm mấy phút nữa thôi. Đúng lúc đó, kỵ sĩ giáp sắt tiến lên một bước, rồi bước thứ hai... Tới chính giữa nền đá, hai kỵ sĩ đối diện nhau và những đường kiếm lại lấp loáng cuốn lấy nhau.

Thanh Zar’roc trở nên quá nặng, Eragon gần như không thể nâng lên nổi nữa. Vai rã rời, hơi thở dồn dập, mặt đầm đìa mồ hôi. Niềm khao khát trả thù cho vua Hrothgar cũng không thể giúp nó vượt qua tình trạng kiệt sức.

Bỗng Eragon bị trượt chân, ngã xuống. Quyết không để bị giết trong thế nằm trên mặt đất, Eragon lăn mình, đứng phắt dậy, đồng thời thốc mũi kiếm vào đối thủ. Hắn gạt thanh Zar’roc chỉ bằng một phát tay uể oải. Cách thức kỵ sĩ kia vung gươm sau đó - đảo lẹ một vòng bên sườn - làm Eragon chợt thấy rất quen. Nó nhìn trừng trừng thanh đoản kiếm của địch thủ, rồi tới hai con mắt sau kẻ hở bằng kính của nón sắt. Eragon kêu lên:

- Tôi biết anh rồi.

Nó nhào vào kỵ sĩ kia, kẹp hai thanh kiếm giữa hai thân thể, móc mấy ngón tay xuống dưới mũ sắt, lật ngược lên.

Và, giữa nền đá kê bên Cánh-đồng-cháy, đứng sừng sững là... Murtagh.

105. Q.2 - Chương 46: Cửa Thừa Kế

Murtagh lặng lẽ cười rồi bật nói:

- Thrysta vindr.

Không khí giữa hai người dần thành một quả bóng hơi cứng rắn khi đập mạnh vào ngực Eragon, đẩy nó bật xa chừng năm sáu mét.

Khi lưng nện xuống mặt đá, Eragon nghe tiếng Saphira “hự” lên. Đầu óc choáng váng, nó oằn người ngồi dậy, chờ cho qua cơn đau. Bao nhiêu mừng rỡ khi thấy lại Murtagh bỗng trở nên nặng nề đến không chịu nổi. Một cảm giác kỳ lạ vừa xúc động vừa bối rối tức giận sôi sục trong lòng.

Hạ thấp kiếm, Murtagh chỉ ngón tay trở vào Eragon:

- Mi sẽ không bao giờ chịu đầu hàng.

Eragon lạnh toát dọc sống lưng. Nó nhận ra đây là cảnh đã diễn ra trong đêm báo khi còn ở trên bè từ az Ragni tới Hedarth: Một người đàn ông bò trên đất bùn, mũ sắt sứt mẻ, áo giáp đầm máu và mặt người đó khuất sau một cánh tay giơ lên. Một cánh tay hiện ra, chỉ ngón tay đầy quyền uy của định mệnh vào một người ngã trên mặt đất.

Quá khứ và tương lai đã gặp nhau. Đây là lúc số mệnh của Eragon được quyết định.

Gượng đứng dậy, Eragon vừa ho vừa hỏi:

- Murtagh... tại sao... anh vẫn còn sống? Anh đã bị Urgals xô xuống vực. Tôi đã cố thu hình ảnh anh mà chỉ thấy toàn bóng tối âm u...

- Cậu không thấy gì, cũng như khi tôi ở Uru'baen đã cố thu hình cậu nhiều lần mà cũng chẳng thấy gì.

- Nhưng anh đã chết rồi mà. Chết trong lòng đất Farthen Dur. Arya đã tìm thấy áo quần anh đầm máu dưới đường hầm.

Mặt Murtagh đầy u ám:

- Không. Tôi đã không chết. Đó chỉ là dàn cảnh của cặp sinh đôi thôi, Eragon ạ. Chúng điều khiển một toán Urgals phục kích để giết Ajihad và bắt cóc tôi. Chúng đã yểm bùa làm tôi không thể chạy trốn, rồi đưa tôi đến Uru'baen ngay sau đó.

Eragon lắc đầu, không còn hiểu nổi chuyện gì đã xảy ra:

- Nhưng anh đã bảo tôi, anh căm ghét Galbatorix, vì sao anh lại đồng ý phục vụ cho lão?

- Đồng ý ư?

Murtagh cười sảng sặc như người điên:

- Tôi đã không đồng ý. Lúc đầu, Galbatorix phạt tôi vì tôi khinh thường những năm tháng được lão bảo bọc nuôi dưỡng, vì tôi không tuân theo ý lão và chạy trốn khỏi Uru'baen. Rồi... lão moi móc hết những gì tôi biết về cậu, Saphira và Varden.

- Anh đã phản bội chúng tôi! Tôi đã đau khổ vì nhớ thương anh, vậy mà anh đã phản bội chúng tôi.

- Tôi không còn chọn lựa nào khác nữa.

- Ông Ajihad đã có lý khi giam anh lại. Đáng lẽ ông ta phải để anh chết rũ trong tù, thì những chuyện này sẽ không...

- Tôi không còn chọn lựa nào khác nữa. Sau khi Thorn nở ra cho tôi, Galbatorix bắt hai chúng tôi – tôi và con rồng Thorn - phải thề trung thành bằng cổ ngữ. Bây giờ chúng tôi chỉ còn biết tuân lệnh lão.

Trong lòng Eragon ngổn ngang vừa xót thương vừa ghê tởm:

- Anh đã trở thành như cha anh rồi.

Mặt Murtagh sáng lên một cách lạ lùng:

- Không. Sao lại như cha tôi? Tôi mạnh hơn Morzan nhiều. Galbatorix đã dạy tôi rất nhiều điều về phép thuật mà cậu có nằm mơ cũng không thấy được. Những câu thần chú đầy quyền năng mà thần tiên không dám lặp bập nửa câu. Những từ ngữ cổ đã thất truyền, chỉ riêng Galbatorix khám phá ra được. Những cách đề khí, vận công... Những điều kỳ bí chỉ có thể huỷ diệt kẻ thù và thoả mãn tất cả mọi ý muốn của mình.

Nhớ lại những bài học của sư phụ, Eragon bắt bẻ:

- Mọi sự trên đời luôn giữ nguyên điều kỳ bí của chúng.

- Nếu hiểu biết, cậu sẽ không nói vậy. Brom là đồ bỏ. Còn thần tiên? A, ngoài chuyện chui rúc trong rừng chờ ngày bị chinh phục, thần tiên làm được trò gì?

Murtagh nhìn Eragon từ đầu tới chân:

- Bây giờ trông cậu giống thần tiên rồi đấy. Do bàn tay của nữ hoàng Islanzadí, phải không?

Eragon im lặng, Murtagh nhún vai:

- Không sao, tôi cũng sẽ sớm biết được sự thật thôi.

Nhìn theo mắt hắc, Eragon thấy cặp sinh đôi đang đứng trước chiến tuyến, phóng chưởng lực vào giữa đoàn quân Varden và người lùn. Dù qua màn khói mờ mịt, nhưng Eragon biết chắc là hai gã pháp sư này đang vừa ha hả cười vừa tàn sát những con người đã có thời từng thân thiết với chúng. Điều mà cặp sinh đôi vô tình không thấy – còn Eragon và Murtagh lại thấy rất rõ – là Roran đang bò gần tới chúng.

Tim Eragon như ngừng đập khi nhận ra người anh họ. “Đồ ngốc! Chuồn khỏi chúng ngay. Chúng giết anh mất thôi.”

Ngay khi Eragon vừa mở miệng định niệm chú đẩy Roran khỏi vùng nguy hiểm – dù với bất cứ giá nào -, Murtagh lên tiếng:

- Khoan. Tôi muốn thấy anh ta sẽ làm gì.

- Sao?

Murtagh nhếch nụ cười lạnh ngắt:

- Khi là tù nhân của chúng, cặp sinh đôi đã rất khoái trá khi hành hạ tôi.

Eragon nghi hoặc nhìn Murtagh:

- Anh không tiếp tay cặp sinh đôi để hại anh ấy chứ?

- Vel einradhin iet ai Shur'tugal. (Lời hứa của một kỵ sĩ)

Cả hai đều chăm chú nhìn khi Roran núp sau một đồng xác chết. Eragon cứng người khi cặp sinh đôi nhìn về đồng xác, nhưng rồi chúng lại quay đi. Roran nhảy lên, vung búa, bổ xuống một tên, đầu nó vỡ ra toang hoác. Tên còn lại bật ngã xuống đất, chân tay co giật như lên cơn động kinh, miệng há hốc không thoát ra được tiếng kêu cho đến khi nhát búa thứ hai của Roran bổ xuống. Roran đạp lên xác kẻ thù, đưa cao búa la lớn mừng chiến thắng.

Lúc đó Eragon mới quay sang hỏi Murtagh:

- Tiếp theo là chuyện gì? Anh đến đây để giết tôi?

- đương nhiên là không. Vì Galbatorix muốn cậu sống.

- Để làm gì?

- Cậu không biết thật à? Ha ha, đùa chút vậy thôi. Không phải vì cậu đâu, mà là vì Saphira. Con rồng trong cái trứng cuối cùng của Galbatorix là rồng đực. Saphira là rồng cái độc nhất còn tồn tại. Nếu Saphira sinh đẻ, nó sẽ là mẹ của toàn thể loài rồng. Bây giờ thì cậu hiểu rồi chứ? Galbatorix không muốn loài rồng bị tiêu diệt và muốn xây dựng lại đoàn kỵ sĩ. Cậu sẽ không bị giết đâu, vì lão có cái nhìn rất thực tế. Được nghe Galbatorix phân giải quan điểm của lão, cậu sẽ không nghĩ lão là một người quá tệ đâu. Thống nhất toàn thể Alagaesia dưới một lá cờ, dẹp hết những cuộc nội chiến, phục hưng kỵ sĩ, tất cả những chuyện đó có phải là tội ác của lão không?

- Chính lão là kẻ đã hủy diệt kỵ sĩ.

- Với lý do chính đáng. Các cụ đó già, mập, lẩm cẩm rồi. Thần tiên điều khiển các cụ, sử dụng các cụ để khuất phục loài người. Các cụ kỵ sĩ đó cần phải dẹp bỏ, để chúng ta có thể bắt tay làm lại từ đầu.

Sự phản uất làm mặt Eragon nhăn nhúm lại. Nó bước tới lui trên nền đá, thở nặng nề, rồi chỉ tay ra bãi chiến trường:

- Anh biện minh thế nào về tất cả những khổ đau mà con người phải chịu đựng do một tên điên rồ đã gây ra? Galbatorix không làm được gì ngoài chuyện tàn sát, đốt phá và thu gom quyền lực vào tay lão. Đó là một kẻ dối trá, sát nhân, tráo trở. Anh biết vậy mà. Chính vì vậy anh đã từng không chịu làm bầy tôi của lão.

Ngừng một lúc, giọng Eragon nhẹ nhàng hơn:

- Tôi hiểu anh đã phải bắt buộc làm trái ý mình, vì vậy anh không phải chịu trách nhiệm vì vụ giết vua Hrothgar. Anh hãy trốn đi. Tôi tin, tôi và Arya sẽ có thể vô hiệu hoá mọi ràng buộc Galbatorix đã áp đặt lên anh... Theo tôi đi, Murtagh. Anh có thể làm được rất nhiều việc cho quân cách mạng Varden. Đi với chúng tôi, anh sẽ được quý phục, vinh danh, thay vì là những lời nguyên rủa, sợ hãi và căm ghét.

Murtagh lẳng lặng nhìn thanh đoản kiếm. Eragon tràn trề hy vọng. Rồi Murtagh trầm giọng nói:

- Cậu không giúp gì được cho tôi đâu, Eragon. Không ai, ngoài Galbatorix mới có thể giải lời thề của tôi và Thorn, mà điều đó thì không bao giờ lão làm. Eragon, lão đã... biết tên thật của chúng tôi rồi. mãi mãi tôi và Thorn là nô lệ của lão.

Dù có muốn, Eragon cũng vẫn không thể nguôi ngoai xót xa cảnh ngộ của Murtagh. Hoàn toàn nghiêm túc, nó nói:

- Vậy thì hãy để tôi giết anh và Thorn.

- Giết chúng tôi? Vì sao tôi phải để cậu làm chuyện đó?

Eragon thận trọng từng lời:

- Anh sẽ thoát khỏi vòng kiểm soát của Galbatorix và sẽ cứu được mạng sống hàng trăm, hàng ngàn con người. Đó không phải là lý do cao cả để anh hy sinh sao?

Murtagh lắc đầu:

- Với cậu, có lẽ đúng. Nhưng với tôi, cuộc đời còn quá đẹp. Dễ gì chia tay sớm với thế gian này được. Không mạng sống của một kẻ xa lạ nào quan trọng hơn mạng sống của chính tôi và Thorn.

Đến lúc này thì Eragon biết phải làm gì, dù đó là điều nó hoàn toàn căm ghét. Phóng tới, hai chân chưa chạm đất, Eragon nhắm ngay tim Murtagh, đâm thẳng thanh Zar'roc. Murtagh bật kêu lên:

- Letta.

Eragon rơi phịch xuống đất, đồng thời một sợi dây vô hình trói chặt chân tay nó, làm nó bất động. Saphira phun lửa rồi nhào tới Murtagh như mèo vồ chuột.

- Risa!

Murtagh vừa ra lệnh vừa vươn tay như những cái móng để chộp Saphira.

Saphira kêu lên kinh ngạc khi bị câu thần chú của Murtagh treo nó lơ lửng, cách nền đá mấy mét. Cổ sức vùng vẫy, ả rồng không thể xuống đất, cũng không thể nào bay cao lên được chút nào.

Eragon tự hỏi: "Vì sao anh ta vẫn là người, mà nội công kinh khủng thế? Với khả năng mới của mình, làm như vậy, chắc không còn sức lết đi nổi nữa."

Dựa vào kinh nghiệm phản ứng lại thần chú của sư phụ Oromis, Eragon nói:

- Brakka du vanyalı sem huildar Saphira un eka!

Murtagh chỉ lom lom nhìn như không thèm quan tâm đến sự đối kháng vô ích của Eragon. Eragon càng ráng sức, càng làm tay nó lạnh toát, xương nhứt nhối, nhịp tim chậm lại, như phép thuật đã tiêu huỷ hết nội công của nó. Saphira tiếp sức Eragon, chuyển nguồn lực khủng khiếp của toàn cơ thể cho ông anh.

Năm giây... rồi hai mươi giây trôi qua. Một sợi gân cổ Murtagh phồng lên.

Một phút...

Một phút rưỡi... Eragon rùng mình. Từ đùi xuống chân run rẩy, động đậy như sắp bung ra.

Hai phút... Eragon bắt buộc phải thu hồi phép thuật, nếu không chắc nó sẽ ngất đi rồi chết. Nó lão đảo, gục sang một bên.

Lúc trước Eragon đã sợ, nhưng chỉ là sợ sẽ thất bại. Bây giờ nó sợ, vì không biết tài nghệ của Murtagh cao cường đến đâu.

- Cậu không tranh đua được với tôi đâu. Không kẻ nào có thể, trừ Galbatorix.

Bước lại gần, hấn dí mũi kiếm lên cổ Eragon:

- Dem cậu về Uru'baen là chuyện quá dễ dàng.

Nhìn sâu vào mắt Murtagh, Eragon nói:

- Đừng. Để tôi đi.

- Cậu vừa mới định giết tôi mà.

- Ở địa vị tôi, anh cũng sẽ làm vậy thôi. Chúng ta từng là bạn. Từng cùng nhau luyện kiếm. Chắc Galbatorix không thể thay đổi anh, đến làm anh quên tất cả...

Một phút nặng nề trôi qua, chỉ còn vọng lại âm thanh của những tiếng gầm rú từ chiến trận. Máu rỉ rả nhỏ giọt từ vết cắt do đầu mũi kiếm của Murtagh trên cổ ga. Saphira giận dữ đập đuôi đầy tuyệt vọng.

Sau cùng Murtagh nói:

- Tôi được lệnh cố gắng bắt cậu và Saphira. Tôi... đã cố... Đừng bao giờ để chúng ta gặp lại nhau. Galbatorix sẽ bắt tôi thề bằng cổ ngữ trong việc truy bắt cậu. Lần sau gặp lại, đừng hy vọng tôi tha cậu như lần này.

Eragon cố bước lùi, nhưng vẫn không thể nhúc nhích:

- Anh đang làm một điều phải.

- Có thể. Nhưng trước khi để cậu đi...

Hấn với tay, giật thanh Zar'roc khỏi tay Eragon và lấy luôn bao kiếm đỏ khỏi đai lưng của Beloth Khôn Ngoan.

- Nếu tôi trở thành như cha tôi, tôi phải có kiếm của ông. Thorn (Gai Góc) là tên con rồng của tôi. Và sẽ là gai góc đối với những kẻ thù của tôi. Zar'roc Bất-hạnh và Gai Góc phải là một cặp. Ngoài ra... Zar'roc phải thuộc về trưởng nam của Morzan, cậu út làm sao giữ được.

Eragon lạnh toát người: "Không thể như thế được."

Murtagh nở nụ cười tàn nhẫn:

- Chưa bao giờ tôi nhắc đến tên mẹ mình, phải không? Cậu cũng chưa bao giờ nói đến tên mẹ cậu. Bây giờ tôi nói đây. Selena. Selena là mẹ của chúng ta. Cặp sinh đôi đã phát hiện ra mối liên hệ này khi xâm nhập vào trí não tôi. Galbatorix rất quan tâm đến thông tin đặc biệt này.

- Nói láo!

Eragon la lên. Nó không thể nào chịu đựng nổi ý nghĩ là con trai của Morzan. "Ông Brom biết không? Sự phụ biết không? Sao không ai ình biết?" Rồi nó nhớ lời tiên tri của bà lang phù thủy Angela: "Kẻ phản bội là người ruột thịt." Bà ta đã nói đúng.

Murtagh chỉ lắc đầu, lặp lại những lời đã nói một lần nữa bằng cổ ngữ, rồi ghé sát tai Eragon thì thầm:

- Chú và anh, hai anh em mình giống hệt nhau. Giống như hai giọt nước. Chú không chối được đâu, Eragon.

Eragon cố vùng vẫy khỏi thân chú của Murtagh, nhưng vô ích:

- Anh lầm rồi. Tôi và anh chẳng có gì giống nhau. Lưng tôi không còn vết sẹo nữa.

Murtagh rúm người như bị tên bắn. Mặt hấn rần lại, lạnh lùng, cầm thanh Zar'roc thẳng đứng trước ngực:

- Anh lấy lại vật thừa kế này. Tạm biệt, em trai.

Rồi hần nhật mũ sắt, leo lên lưng Thorn. Từ lúc con rồng đỏ vươn mình, xoè cánh, phóng lên, bay về phương bắc, Murtagh không hề nhìn lại Eragon một lần. Chỉ đến khi con rồng đỏ khuất dạng cuối trời, mạng lưới phép thuật mới giải phóng cho Eragon và Saphira.

Tiếng móng của Saphira lách tách khi nó hạ xuống nền đá. Bò lại ông anh, cô rồng nhẹ dụi đầu vào cánh tay Eragon, thở thê: “Tiểu huynh, anh không sao chứ?”

“Anh ổn thôi.” Nhưng Eragon không ổn chút nào và Saphira biết điều đó.

Eragon tiến lên, quan sát những gì sau cuộc chiến. Đúng vậy, cuộc chiến đã tàn. Với cái chết của cặp sinh đôi, Varden và người lùn đã chiếm lại những vùng đất bị mất, đánh tan tác hàng ngũ địch quân hoảng loạn, dồn chúng xuống sông hay ép chúng chạy ngược trở lại nơi chúng từng xuất phát.

Dù vẫn nhiều toán lính triều đình còn tại chỗ, nhưng tiếng kèn lui quân đã vang lên. Rõ ràng triều đình có ý định gom quân để sửa soạn đợt tấn công thứ hai hòng xâm chiếm Surda. Trên đường lui binh, chúng để lại hàng đồng xác chết. Những xác người, lọt xuống hố lửa than bùn, bốc lên những cuộn khói đen dày đặc.

Trận chiến tàn. Đại bàng, quạ đen, chim ưng, điều hâu... đen nghịt trời, sà xuống như tấm vải liệm khổng lồ phủ khắp Cánh-đồng-cháy.

Eragon nhắm mắt, dưới hàng mi nước mắt ứa ra.

Họ đã thắng, nhưng nó thì đã bị thua rồi.

Đoàn tụ

Eragon và Saphira chậm chạp len lỏi qua những xác chết rải rác khắp Cánh-đồng-cháy, vì kiệt sức và vì những vết thương. Những người sống sót đi loạng choạng trên bãi chiến trường cháy sém, những con mắt trừng sâu ngơ ngơ nhìn vợ vẫn xa xa.

Eragon không còn cảm thấy gì ngoài nỗi sầu khổ ê chề. Dường như cuộc chiến chẳng còn ý nghĩa gì. “Bao nhiêu người phải chết để chống đối một lão già điên. Quả là một thảm kịch!” Ngừng lại, bước tránh một đồng tên cắm trên bùn, Eragon nhìn vết rách, vì bị rồng đỏ cắn trên đuôi và những vết thương khác của Saphira, nói: “Cho anh mượn sức, để anh chữa vết thương cho em.”

“Anh cứ lo cho những người bị thương nặng trước đi.”

“Em chắc ráng được chứ?”

“Chắc mà. Em không sao đâu.”

Eragon cúi xuống điều trị vết rách trên cổ một người lính triều đình, rồi tiếp tục điều trị ột thành viên Varden. Không phân biệt bạn hay thù, Eragon săn sóc họ bằng tất cả khả năng đang có.

Đầu óc rối bời suy nghĩ, Eragon ước sao có thể bác bỏ những lời khẳng định của Murtagh. Nhưng những gì Murtagh nói về mẹ - mẹ của cả hai - rất trùng hợp với vài điều Eragon được biết về bà: Selena bỏ làng Carvahall ra đi khoảng hơn hai mươi năm trước, chỉ trở lại một lần để sinh Eragon, từ đó không bao giờ trở lại nữa. Eragon nhớ lại lần đầu nó cùng Murtagh tới Farthen Dur, Murtagh đã kể về chuyện mẹ anh ta đã biến khỏi lâu đài của Morzan như thế nào trong thời gian Morzan đang truy lùng ông già Brom, Jeod và trứng của Saphira. Sau vụ Morzan lao thanh Zar'roc suýt giết chết Murtagh, mẹ phải giấu việc đã mang thai, trở về làng để bảo vệ mình tránh khỏi bàn tay Morzan và Galbatorix. Mẹ đã lo lắng ình biết ngần nào. Đau đớn biết bao, mẹ đã chết rồi, chẳng bao giờ mình còn được nhìn thấy mẹ.

Eragon đã âm thầm hy vọng là cha mẹ vẫn còn sống, dù hy vọng quá mong manh. Giờ đây, nó không hề tiếc nuối vì không được gặp cha, nhưng không bao giờ được nhìn mặt mẹ là nỗi đau khôn nguôi của nó.

Từ khi khôn đủ để biết mình là một đứa con nuôi, Eragon luôn tự hỏi, cha nó là ai và vì sao mẹ lại bỏ nó lại cho cậu Garrow và vợ Marian. Nào ngờ, những câu hỏi đó được trả lời như đâm vào tim nó nhức nhối. Có lẽ phải nhiều tháng, có thể nhiều năm nữa, Eragon mới chấp nhận được tiết lộ này của Murtagh.

Eragon đã tưởng sẽ vô cùng sung sướng khi biết về cha. Bây giờ, biết cha là ai chỉ làm nó cảm phần. Ngày nào còn nhỏ, Eragon tìm vui trong việc tưởng tượng cha là một người cao cả, quý phái, quan trọng. Nào

ngờ, ngay cả trong những ước mơ điên rồ nhất, cũng không bao giờ Eragon nghĩ mình là con một Kỳ sĩ Rồng. Thảm hại hơn: con của một kẻ phản đồ.

Mơ mộng của nó bỗng biến thành cơn ác mộng.

“Mình là nòi giống của một con quái vật... Cha mình chính là kẻ phản bội tông môn, làm bề tôi cho Galbatorix.”

- Nhưng không...

Eragon bật nói khi đang điều trị ột người lính bị dập xương sống. Một quan điểm mới về hoàn cảnh của nó chợt bật trong đầu Eragon, làm nó cảm thấy tự tin trở lại: “Morzan có thể là cha mình, nhưng ông ta không thật sự là một người cha. Cậu Garrow mới đúng là cha của mình. Cậu đã nuôi dưỡng, dạy dỗ mình sống sao cho đàng hoàng, đạo đức. Mình là mình ngày nay là nhờ cậu. Kể cả ông Brom và sư phụ giống như cha của mình hơn Morzan. Roran là anh ruột mình, không phải Murtagh.”

Saphira nhận xét: “Anh trở nên khôn ngoan hơn rồi đó.”

“Khôn ngoan gì đâu. Anh chỉ nhận ra là ông Brom hẳn biết chuyện này. Ngoài việc ông ta ẩn dật tại làng Carvahall chờ ngày em nở ra khỏi trứng, còn lý do gì nữa không? Canh chừng thằng con trai của kẻ thù.”

Eragon thật sự bối rối khi nghĩ ông già Brom đã coi nó như một mối nguy hiểm. Nó buồn rầy trao đổi tiếp với Saphira: “Nhưng ông ta cũng đúng thôi. Thử nhìn, sau cùng chuyện gì đang xảy ra cho anh đây.”

“Hãy nhớ, dù lý do của ông Brom là gì, ông vẫn luôn cố gắng bảo vệ anh em mình khỏi những mối hiểm nghèo. Ông Brom chết là vì đã che chở cho anh khỏi tay Ra'zac.”

“Anh biết... Em có nghĩ là, ông Brom không cho anh biết sự thật, là vì ông sợ anh sẽ noi gương Morzan, giống như Murtagh?”

“Chắc chắn là không.”

“Sao em có thể quả quyết vậy?”

Saphira nâng cao đầu khỏi Eragon, tránh nhìn mắt nó: “Tự anh phải hiểu.”

Eragon quỳ gối bên một người lính của vua Orrin – anh ta rên rầm vì bị một mũi tên xuyên qua ruột. Nắm tay người lính, Eragon nhỏ nhẹ:

- Bình tĩnh.

- Nước. Cổ tôi khô như ngói rồi. Xin rủ lòng thương, Khắc-Tinh của Tà-Thần.

Mồ hôi đọng hột trên mặt người lính:

- Chữa lành vết thương xong, tôi sẽ cho anh uống. Chờ được chứ? Tôi hứa sẽ cho anh uống thoải thuê.

- Hứa nhé.

- Hứa.

Với sự trợ giúp của phép thuật, Eragon rút mũi tên khỏi bụng người lính. Sử dụng thêm một phần năng lượng của chính anh ta để tăng cường sức mạnh cho thần chú, Eragon và Saphira bắt đầu điều trị phần nội tạng.

Mấy phút sau, anh thương binh xoa tay lên bụng, da dẻ nơi vết thương nhẵn nhụi, không để lại vết sẹo nào. Mất ướt nhoè, anh ta nhìn Eragon lấp bắp:

- Tôi... Khắc-Tinh của Tà-Thần. Ngài...

Eragon trao bịch chứa nước bằng da cho người lính:

- Giữ lấy. Anh cần nó hơn tôi nhiều.

Đi thêm khoảng một trăm mét nữa, Eragon và Saphira vượt qua bức tường khói mù mịt, tiến đến gần Orík và mười người lùn - cả nam và nữ - đang xếp hàng quanh thi hài vua Hrothgar đặt trên bốn tấm khiên.

Những người lùn, bứt tóc, đầm ngực, ngửa mặt lên trời than khóc. Eragon cúi đầu, lẩm bẩm:

- Stydja unin mor'rant, Hrothgar Konungr.

Một lúc sau, Orik mới nhìn thấy Eragon. Mặt ông lùn đỏ gay vì khóc, bím râu xoắn tung. Ông lão đảo đến gần Eragon, hỏi:

- Cậu đã giết thằng hèn đó chưa?

- Nó chạy thoát rồi.

Eragon không dám nói kỳ sĩ đó chính là Murtagh. Ông lùn nắm hai tay vào nhau:

- Barzuln.

- Nhưng nhân danh một người trong hoàng tộc Ingeitum, tôi thề trên từng viên đá của đất nước Alagaesia, sẽ bằng mọi cách, trả thù cho đức vua Hrothgar.

- Eragon, ngoài thần tiên, cậu là người duy nhất có đủ sức mạnh đem tên sát nhân khốn kiếp này ra trước công lý. Hãy bắt nó phải chịu đau khổ vì đã gây ra cái chết của đức vua.

- Chẳng phải đó là một cái chết vinh quang sao? Đức vua hằng ao ước chết ngoài chiến địa, với cây búa Volund trong tay.

- Chết ngoài chiến địa, đúng vậy, nhưng là khi đối diện với một kẻ thù nghĩa khí, một kẻ dám hiên ngang chiến đấu như một người đàn ông. Chứ không phải bị hạ bằng trò phép thuật hèn nhát...

Quay lại nhìn thi thể nhà vua, ông lùn khoanh tay cúi đầu, thở dài thườn thượt:

- Khi cha mẹ tôi qua đời vì bệnh đậu mùa, đứa vua đã đem tôi vào hoàng cung, nhận tôi làm thừa kế. Mất ngài... chẳng khác nào tôi mất cha lần nữa...

Giọng ông đầy đau khổ và Eragon cũng cảm thấy chạnh lòng:

- Tôi hiểu.

- Tôi biết cậu hiểu...

Chỉ mười người lùn, ông nói tiếp:

- Dù sao, việc trước tiên chúng tôi phải làm là chuyển ngọc thể của đức vua về Farthen Dur để an táng ngài trong đá cùng các đấng tiên vương. Bộ tộc Ingeitum phải chọn ra một grimstborith mới, và rồi mười ba tộc trưởng - gồm cả những vị cậu đang thấy tại đây - sẽ bầu lên một tân vương. Tôi không biết chuyện gì sẽ xảy ra sau đó. Thảm kịch này sẽ làm một số bộ tộc thêm dửng dưng cảm và làm một số khác chống lại chúng tôi...

- Lúc này ông không nên quá lo lắng đến những chuyện đó. Tinh thần và thể xác tôi luôn sẵn sàng tranh đấu vì ông... Nếu muốn, hãy đến lều của tôi, chúng ta uống vài ly và ôn lại những kỷ niệm về đức vua.

- Tôi muốn lắm. Nhưng còn phải ở lại cầu nguyện cho linh hồn đức vua siêu thoát về kiếp sau.

Tạm biệt Eragon, Orik trở lại hoà giọng cầu nguyện cùng với các người lùn kia.

Cả hai tiếp tục băng qua Cánh-đồng-cháy. Saphira bảo: "Hrothgar là một vị vua vĩ đại."

"Đúng vậy, và ông còn là một người tốt. Chúng mình phải đi tìm Arya và Nasuada. Anh mệt tới nỗi không đủ sức điều trị một vết trầy nhỏ nữa. Vả lại, họ cũng cần được biết về Murtagh."

Rẽ về hướng nam để trở lại doanh trại Varden, nhưng mới đi được một đoạn đường, Eragon hốt hoảng khi thấy Roran đang từ bờ sông Jiet tiến tới. Roran đứng chặn trước mặt, mắt trừng trừng nhìn thẳng Eragon. Hàm dưới của anh đưa qua đưa lại, như muốn nói mà không thốt lên lời.

Rồi anh tung một quả đá ném ngay cầm Eragon.

Né cú đánh đó là chuyện quá dễ với Eragon, nhưng nó hứng nhận rồi lăn ngay xuống đất, để tránh Roran bị vỡ khớp ngón tay. Tuy vậy, cầm nó vẫn hơi bị đau. Nhấn nhó, Eragon nhìn người anh họ, nói:

- Em đáng bị đánh đòn.

- Đúng vậy. Nào, bây giờ chúng ta nói chuyện.

- Ngay lúc này?

- Tao không chờ được nữa. Katrina bị Ra'zac bắt rồi. Tao cần mày giúp để giải cứu cho cô ấy. Chúng bắt Katrina khi chúng tao chuẩn bị đi khỏi làng.

“Thì ra vậy.” Eragon nhận ra ngay vì sao Roran hốc hác, ủ rũ thế và vì sao anh ta đã đưa toàn thể dân làng đến Surda. “Ông Brom đã đoán đúng, Galbatorix đã phái Ra'zac trở lại Carvahall.”

Eragon nhủ mày, bị giằng xé giữa trách nhiệm với Roran và bổn phận báo cáo công việc với Nasuada.

- Em có việc cần phải làm trước, sau đó anh em mình sẽ nói chuyện. Hay là... anh đi cùng em...

- Được.

Vừa đi Eragon vừa liếc nhìn Roran. Sau cùng nó nói nhỏ:

- Em nhớ anh quá.

Roran ngáp ngừng rồi gật đầu. Đi thêm mấy bước, anh mới hỏi:

- Saphira đây phải không? Ông Jeod bảo tên nó là Saphira.

- Phải.

Saphira liếc Roran bằng một con mắt rực sáng: “Em vẫn mong có ngày được gặp họ hàng của anh Eragon.”

Nghe Eragon lặp lại lời của cô rồng, Roran ngạc nhiên kêu lên:

- Nó biết nói à?

Saphira chuyển thẳng tư tưởng vào đầu Roran: “Sao? Anh tưởng tôi câm điếc như con tắc kè bằng đá à?”

Roran chớp mắt lia lịa:

- Xin lỗi. Mình không ngờ rồng lại... thông minh đến thế. Hừ, trước hết là Ra'zac, rồi pháp sư, bây giờ lại đến người lùn, kỵ sĩ rồi... rồng biết nói. Hình như thế giới này hoá điên hết rồi.

- Dạ, hình như vậy thật.

- Tao thấy mày đánh nhau với tay kỵ sĩ kia. Mày đánh nó bị thương, phải bỏ chạy à?

- Khoan. Rồi anh sẽ biết.

Tới căn nhà bạt, Eragon vén cửa, đưa Roran vào trong. Saphira nằm ngoài, chỉ vươn đầu cổ vào. Nasuada đang ngồi bên bàn để người nữ tì cởi bộ giáp và soi nổi bàn luận cùng Arya. Vết thương trên đùi cô đã được chữa lành. Cô ngừng nói khi thấy có người bước vào, rồi chạy lại choàng tay ôm Eragon, kêu lên:

- Anh đã biến đâu vậy? Tôi tưởng anh chết rồi?

- Chưa chết hẳn thôi.

Arya lẩm bẩm:

- Nến vẫn còn cháy.

Bước lùi một bước, Nasuada nói:

- Sau khi anh và Saphira hạ xuống mặt đất, chúng tôi không thể thấy được những gì xảy ra. Khi con rồng đỏ bỏ đi, không thấy anh xuất hiện, rồi Arya cố liên lạc nhưng không được... vì vậy chúng tôi đã tưởng...

Cô im lặng cho qua cơn xúc động, rồi tiếp:

- Chúng tôi đang thảo luận, tìm cách tốt nhất để chuyển Con-đường Lãng-du và toàn thể chiến binh sang sông.

- Xin lỗi. Tôi không có ý làm mọi người lo lắng. Chỉ vì sau trận đánh tôi quá mệt, quên giảm phép thuật bảo vệ.

Cầm tay Roran, Eragon nói:

- Tiểu thư Nasuada, cho phép tôi được giới thiệu, đây là Roran, anh họ tôi. Cố thủ lĩnh Ajihad chắc hẳn đã có lần nhắc đến anh ấy với tiểu thư. Anh Roran, đây là tiểu thư Nasuada, thủ lĩnh Varden và là cấp trên của em. Còn đây là Svit-kona Arya, sứ thần của thần tiên. Roran lần lượt cúi chào cả hai.

Nasuada nói:

- Vinh hạnh được biết người anh của kỵ sĩ Eragon.

Arya cũng nói:

- Quả đúng vậy.

Sau đó, Eragon kể chuyện toàn thể dân làng Carvahall đã tới nơi này trên con tàu Cánh Rỗng và chính Roran là người đã hạ sát cặp sinh đôi.

Nasuada nhướng đôi mày đậm:

- Varden rất mang ơn anh đã cắt đứt được sự hoành hành của chúng, Roran. Làm sao tính xuể những tai hại chúng đã gây ra. Anh đã giúp chúng tôi thắng trận này. Tôi sẽ ko bao giờ quên điều đó. Dù lương thực rất giới hạn, nhưng chúng tôi sẽ cung cấp đủ cho những người trên tàu đầy đủ áo quần, lương thực và người đau yếu sẽ được tận tình săn sóc.

Roran cúi thấp hơn:

- Đa tạ tiểu thư.

- Nếu thời gian không quá cấp bách, tôi rất muốn được biết bằng cách nào anh và dân làng trốn thoát người của Galbatorix, tới Surda và rồi tìm ra chúng tôi. Thật là một câu chuyện lạ lùng. Nhưng ngay lúc này nhiều vấn đề rất khẩn trương chờ giải quyết. Chúng ta đành hẹn gặp lại sau. Bây giờ anh có thể đi được rồi.

Eragon vội nói:

- Xin để anh ấy ở lại. Nên để anh ấy tham dự việc này.

Nasuada nhìn nó bằng ánh mắt đầy dò hỏi:

- Được, nếu anh muốn. Nhưng hãy đi ngay vào vấn đề chính đi và cho chúng tôi biết về gã kỵ sĩ kia.

Eragon tóm tắt chuyện ba trứng rồi còn lại – hai trứng đã nở rồi – và về Morzan, cũng như Murtagh để Roran có thể hiểu tầm quan trọng của vấn đề. Sau đó nó mới tả lại cuộc chiến của nó và Saphira với rồng đỏ và kỵ sĩ bí mật kia, đặc biệt nhấn mạnh đến quyền năng khủng khiếp của hắn ta:

- Ngay khi hắn hươu kiếm thành một vòng nhỏ, tôi nhận ngay ra là chúng tôi đã từng cùng giao đấu với nhau, vì vậy tôi đã xông tới, lột nón sắt của hắn ra và...

Nasuada lặng lẽ hỏi:

- Đó là... Murtagh?

- Vì sao?

Cô thở dài:

- Nếu cặp sinh đôi đã không chết, thì chắc chắn Murtagh cũng vậy. Anh ta có nói thật sự chuyện gì đã xảy ra tại Farthen Dur trong ngày hôm đó không?

Eragon thuật lại chuyện phản bội Varden của cặp sinh đôi, chúng đã điều khiển Urgal và bắt cóc Murtagh.

Một giọt nước mắt lăn trên má Nasuada:

- Thật đáng thương vì chuyện này đã xảy ra cho Murtagh, trong khi anh ấy đã phải chịu quá nhiều gian khổ. Tôi đã rất hài lòng với sự cộng tác của Murtagh tại Tronjheim và đã tin rằng anh ta là một đồng minh của chúng ta. Bây giờ khó có thể nghĩ rằng Murtagh là một kẻ thù.

Quay sang Roran, cô nói:

- Cá nhân tôi còn mang thêm món nợ nữa với anh, vì anh đã giết hai tên phản bội sát hại cha tôi.

Eragon thầm nghĩ: “Cha, mẹ, anh em, họ hàng. Tất cả đều bắt nguồn từ gia đình.” Thu hết can đảm, Eragon kết thúc báo cáo bằng sự việc bị Murtagh tước đoạt thanh Zar’roc và, sau cùng là, bí mật khủng khiếp của mình.

Nasuada thì thầm:

- Không thể như vậy được.

Eragon thấy nét mặt Roran thay đổi hẳn, trước khi anh ta cố bình tĩnh lại. Điều đó, hơn tất cả những điều khác, làm tim Eragon đau nhói.

Arya hỏi:

- Có thể Murtagh nói dối?

- Tôi không nghĩ vậy. Vì tôi cũng bảo là hắn nói dối và hắn đã lập lại nguyên văn bằng cổ ngữ.

Một sự im lặng bất ngờ tràn ngập trong nhà bạt. Một lúc lâu sau, Arya lên tiếng:

- Không một người nào khác được biết chuyện này. Người Varden đã đủ mất tinh thần vì kỵ sĩ kia xuất hiện. Họ sẽ càng hoang mang thêm khi biết kỵ sĩ đó chính là Murtagh - một kẻ từng được tin tưởng, từng cùng họ chiến đấu tại Farthen Dur. Nếu vụ Eragon là con trai của Morzan lan truyền ra, mọi người càng thêm vỡ mộng và chắc chắn còn ai muốn theo chúng ta nữa. Kể cả vua Orrin, chúng ta cũng không nên để ông ta biết chuyện này.

Nasuada lắc đầu ngao ngán:

- Đúng vậy. Hừ, một kỵ sĩ mới! Tôi biết chuyện đó có thể xảy ra, nhưng vì mấy trứng còn lại quá lâu không nở, tôi thật sự không ngờ đến chuyện này. Bảy giờ công việc của chúng ta càng khó khăn thêm gấp bội lần. Hôm nay chúng ta có thể yên tâm, nhưng quân triều đình vẫn còn quá đông hơn quân ta. Cả Murtagh và rồng đỏ đều mạnh hơn anh, Eragon. Anh nghĩ có thể hạ nổi Murtagh với sự hỗ trợ của các pháp sư thần tiên không?

- Có thể. Nhưng tôi không tin hắn khờ khạo tới nổi chiến đấu với tôi và thần tiên cùng một lúc.

Suốt nhiều phút họ cùng bàn luận, tiên đoán kế hoạch chiến lược của Murtagh để có thể làm giảm hiệu quả hoặc vô hiệu hoá chúng tới đa.

Sau cùng Nasuada nói:

- Thôi, bàn bạc như vậy tạm đủ rồi. Thân thể còn dính máu, mệt mỏi; đầu óc mụ mẫm vì trận đánh, chúng ta chẳng thể quyết định được gì đâu. Nghỉ ngơi đi, mai bàn tiếp.

Eragon sửa soạn quay ra, Arya tiến lại nhìn thẳng mắt nó:

- Eragon công tử, đừng quá bận tâm vì chuyện này. Chàng không giống như cha hay anh chàng đâu. Sự hổ nhục của họ không liên quan tới chàng.

Nasuada gật đầu:

- Đúng vậy. Đừng nghĩ rằng chuyện đó làm chúng tôi giảm niềm quý trọng anh, Eragon. Tôi biết anh có một con tim nhân ái. Cái tên của cha anh không làm thay đổi được đức tính đó.

Eragon nhìn hai người, tình thân hữu ấm áp tràn ngập trong lòng. Nó đặt tay lên ngực:

- Đa tạ.

Ra ngoài, Eragon chống hai tay lên mạn sườn hít mạnh làm không khí phảng phất khói. Trời đã xé chiều. Màu cam ửng của buổi trưa đã giảm thành màu vàng kim, trải khắp doanh trại, tạo thành một nét đẹp lạ kỳ. Eragon nói với Roran:

- Giờ thì anh đã biết tất cả rồi đó.

Roran nhún vai:

- Máu mủ bao giờ cũng giống nhau.

- Đừng nói vậy. Đừng bao giờ nói như thế nữa.

Eragon gầm lên. Roran nhìn thẳng em họ một lúc:

- Xin lỗi. Anh không nghĩ vậy đâu.

Rồi nhìn mặt trời đỏ ửng cuối trời, Roran chuyển đề tài:

- Nasuada không giống như anh tưởng.

- Người mà anh định gặp là cha cô ấy, thủ lĩnh Ajihad. Tuy nhiên, Nasuada là một chỉ huy có tài như cha cô ấy vậy.

- Da cô ấy... nhuộm à?

- Không. Da tự nhiên đó.

Ngay lúc đó Eragon cảm giác ông Jeod, chú Horst và một số người đang vội vàng tiến tới. Đi vòng qua một cái lều, dân làng bước chậm lại khi nhìn thấy Saphira.

- Chú Horst! Được gặp lại chú, cháu mừng quá.

Eragon hôn hờ ôm ghì ông thợ rèn râu ria xồm xoàm. Horst lom lom nhìn Eragon rồi toác miệng cười:

- Cha cha, cháu lớn hơn hẳn khi cháu... ra đi.

- Ý chú là từ khi cháu chạy trốn khỏi làng chứ gì?

Eragon bờ ngõ nhìn dân làng. Sự vất vả, gian nan đã làm họ thay đổi quá nhiều. Có những người Eragon không thể nhận ra. Và nhất là họ cư xử với nó khác hẳn trước kia, vừa sợ hãi vừa oán giận. Điều đó làm Eragon nhớ lại một giấc mơ, trong giấc mơ đó tất cả những gì quen thuộc đều trở nên xa lạ. Nó bỗng cảm thấy lạc lõng giữa những người từng chung sống trong một ngôi làng này.

Đến trước ông Jeod, Eragon hỏi:

- Ông đã biết chuyện ông Brom rồi, phải không ạ?

-Ajihad đã gửi tin đó cho ta. Nhưng ta vẫn muốn được nghe trực tiếp từ cháu.

- Ngay khi có thể, cháu sẽ kể ông nghe, vì chuyện dài dòng lắm.

Jeod cúi đầu trước Saphira:

- Cả đời ta mong mỗi được nhìn thấy một con rồng. Vậy mà hôm nay ta đã được thấy tới hai con rồng trong chỉ một ngày. Quá may mắn. Tuy nhiên, mi mới là con rồng ta muốn gặp.

Cúi đầu chạm nhẹ lên trán Jeod, Saphira nhờ Eragon: “Hãy nói dùm, em cảm ơn ông đã giải thoát em khỏi bàn tay Galbatorix. Nếu không, giờ này em vẫn còn héo hon trong kho tàng của bạo chúa. Ông là bạn của ông Brom, vì vậy cũng là bạn của chúng ta.”

Nghe Eragon lặp lại xong, Jeod làm chúng ngạc nhiên với một tràng cổ ngữ:

- Atra esterní ono thelduin, Saphira Bjartskular.

Horst hỏi Roran:

- Cháu đã đi đâu? Chúng ta tìm cháu khắp nơi từ sau khi cháu đuối theo hai tay phù thủy đó.

- Lúc này không đủ thời gian để kể. Chú hãy trở lại tàu, ọi người lên bờ, Varden cho chúng ta ăn nghỉ tại đây.

Dân làng vui vẻ hoan hô rần rần, trong khi Eragon chăm chú nhìn Roran ra lệnh. Sau khi Jeod và mọi người đi khỏi, nó nói với Roran:

- Họ có vẻ rất tin tưởng anh. Cả chú Horst cũng làm theo lệnh anh mà không hề thắc mắc gì. Bây giờ anh là đại diện cho cả làng sao?

- Phải.

Lúc hai anh em về tới căn lều nhỏ của Eragon, bóng tối đã bao trùm lên Cánh-đồng-cháy. Saphira nằm trên nền đất bên ngoài, canh gác. Eragon bảo: “Ngay khi khoẻ lại, anh sẽ trị vết thương cho em.”

“Em biết rồi. Nhưng đừng thức khuya nói chuyện nhé.”

Vào lều, Eragon thấp cây đèn nhỏ. Nó có thể nhìn rõ trong tối, nhưng Roran cần ánh sáng.”

Hai anh em đối diện nhau. Eragon ngồi trên giường, Roran ngồi trên ghế xếp, dựa góc lều. Eragon bối rối không biết mở đầu như thế nào, chăm chăm nhìn ngọn lửa bập bùng của ngọn đèn dầu.

Cả hai đều ngồi bất động. Một lúc lâu sau, Roran nói:

- Cho tao biết, cha tao chết thế nào.

- Cha chúng ta.

Eragon gắt lên mấy câu xong nín bật, vì thấy mặt Roran đanh lại. Nó dịu giọng, nhẹ nhàng nói tiếp:

- Em có quyền gọi cha như anh. Anh tự hỏi mình đi, em nói vậy có đúng không?

- Được. Cha chúng ta đã chết ra sao?

Eragon đã kể lại chuyện này nhiều lần. Nhưng lần này nó không giấu diếm một điều gì. Thay vì chỉ thuật lại những sự kiện, nó kể tỉ mỉ những gì nó đã suy nghĩ, đã cảm thấy từ khi nhặt được trứng của Saphira, cố gắng làm Roran hiểu những gì nó đã làm và vì sao.

- Em có lỗi khi giấu diếm cả nhà chuyện Saphira, nhưng là vì em sợ anh bắt em giết nó, và em đã không nhận ra Saphira đưa đẩy gia đình ta vào vòng nguy hiểm đến thế nào. Sau khi cha chết, em quyết định đi khỏi làng, để lần theo dấu vết Ra'zac, đồng thời tránh cho làng ta những hiểm nguy. Vậy mà dân làng vẫn không thoát. Nhưng nếu em ở lại, lính triều đình còn tới sớm hơn. Thậm chí, có thể đích thân Galbatorix cũng tới thung lũng Palancar của chúng ta. Có thể em là nguyên nhân cái chết của cha, nhưng không bao giờ em cố tình gây ra cơ sự. Em cũng không bao giờ có ý định gây đau khổ cho anh, cho dân làng... Anh Roran, em đã cố gắng làm những gì tốt nhất mà em có thể...

- Phần còn lại là – ông Brom từng là kỵ sĩ, việc giải thoát Arya tại Gil'ead, giết tà thần trong thủ phủ của người lùn – đúng vậy không?

- Dạ.

Eragon tóm tắt những chuyện xảy ra từ khi nó và Saphira lên đường cùng ông Brom, những ngày lưu lại hoàng cung Ellesméra và sự thay đổi của bản thân nó sau Lễ-hội Huyết-thệ.

Roran ôm gối cúi mình tới trước, lom lom nhìn mặt đất giữa hai anh em. Eragon không thể đoán được cảm xúc của người anh họ và nó không dám xâm nhập vào trí não anh. Nó cảm thấy sẽ là một sai lầm kinh khủng nếu lục lọi tư tưởng anh mình.

Roran cứ ngồi lặng lẽ như vậy, cho đến khi Eragon tưởng như anh sẽ không bao giờ chịu nói gì với nó nữa, thì Roran mới lên tiếng:

- Em đã hạm sai lầm, nhưng vẫn chưa lớn bằng lỗi lầm của anh. Cha chết vì anh đã không chịu nạp mạng cho triều đình... Chúng ta đều có tội như nhau.

Anh ngừng lên và từ từ đưa ra bàn tay phải:

- Em trai của anh.

- Anh Roran.

Eragon nắm tay anh. Hai anh em kéo nhau vào lòng, ôm nhau, vật lộn như những ngày còn ở quê nhà. Khi buông nhau ra, Eragon đưa cánh tay lên quệt nước mắt, nói đùa:

- Bây giờ hai anh em ta lại ở bên nhau, chắc chắn Galbatorix sẽ phải đầu hàng. Nào, kể chuyện chị Katrina bị Ra'zac bắt cho em nghe.

Tất cả niềm vui biến hết trên mặt Roran. Anh trầm trầm, chậm rãi kể. Eragon lắng nghe, càng lúc càng kinh ngạc vì những cuộc tấn công, bao vây, phản bội và việc di chuyển khỏi làng, vượt núi Spine, phá hủy cảng Teirm, thoát hiểm trong dòng xoáy khủng khiếp của Mất-lợn-lời.

Sau cùng Eragon bảo:

- Anh đáng mặt anh hùng hơn em. Em không làm được phân nửa những chuyện anh đã làm. Chiến đấu thì có, nhưng không thuyết phục được tất cả mọi người theo mình.

- Vì anh đâu còn chọn lựa nào khác nữa. Khi chúng bắt Katrina... Đầu hàng và chết. Hoặc phải cố thoát bẫy của Galbatorix với bất cứ giá nào. Anh đã lừa gạt, đốt phá, tàn sát để tới được đây. Bây giờ dân làng đã có Varden bảo vệ, mục đích duy nhất của anh lúc này là giải thoát Katrina, nếu... cô ấy chưa chết. Em sẽ giúp anh chứ. Eragon?

Với tay lấy cái túi nơi góc lều, Eragon lấy ra một cái bát gỗ và cái bình bạc đựng rượu faelniv ông lùn Orrik đã cho. Nó nhấp một ngụm nhỏ cho tỉnh người. Rồi rót rượu vào bát, gom nội lực, Eragon nhìn vào lòng bát sáng sủa, bật nói:

- Draumr kópa.

Rượu sáng lên rồi đen dần. Sau vài giây một tia sáng mỏng manh xuất hiện, để lộ ra hình ảnh Katrina. Cô đang nằm rũ bên một bức tường vô hình, hai tay bị trói bằng một sợi xích cũng vô hình, tóc xoã xuống lưng.

- Cô ấy còn sống.

Roran lẩm bẩm. Gò mình trên cái bát, Roran nghen thở, tưởng như anh có thể nhảy vào trong lòng bát để được gặp Katrina. Hy vọng và sự quyết tâm hiển hiện trong ánh mắt nhìn âu yếm dịu dàng. Eragon biết chỉ có cái chết mới có thể ngăn chặn Roran tìm cách cứu nàng.

Quá đuối sức, không chịu đựng hơn nổi nữa, Eragon thu hồi phép thuật. Hình ảnh Katrina mờ dần. Dựa lưng vào lều để thở, Eragon nhìn Roran lo lắng:

- Chị ấy còn sống. Chẳng may mà bị giam tại Helgrind, hang ổ của Ra'zac.

Nắm vai Roran, nó nói:

- Em trả lời câu hỏi của anh đây: em đồng ý cùng anh tới Dras-Leona. Em sẽ giúp anh giải cứu chị Katrina. Hai anh em ta sẽ giết Ra'zac để trả thù cho cha.

106. Q.3 - Chương 1: Cánh Cửa Tử Thần

Eragon nhìn chăm chú về hướng tòa tháp đá, nơi mà đám quái vật giết cậu của nó lẩn trốn.

Nó nằm úp bụng xuống đất phẳng sau một đồi cát thừa thớt với những bụi cỏ, bụi gai và những cây xương rồng tựa như những bụi hoa hồng. Đám gỗ mục đâm vào bàn tay khi nó cố nhích tới một chút để có thể thấy Helgrind rõ hơn. Tháp đá tỏa bóng âm u tới vùng đất xung quanh như một bóng ma phủ trùm lấy vạn vật.

Nắng chiều le lói chiếu lên những ngọn đồi thấp ngả dài theo hướng tây, rọi sáng mặt hồ Leona khiến phong cảnh tựa như được dát vàng.

Ở bên trái, Eragon có thể nghe được nhịp thở đều đặn của người anh họ Roran đang nằm dài sau nó. Sự tĩnh lặng của khung cảnh xung quanh lại trở nên vô cùng ồn ã bên tai của Eragon kể từ khi nó có được thính giác siêu phàm bằng việc thoát thai hoá cốt trong lễ Agaetí Blödhren, lễ Huyết Thệ của các thần tiên.

Nó chỉ chú ý chút xíu tới đoàn người đang tiến tới gần chân Helgrind, rõ ràng là đến từ đô thị Dras-Leona cách đó vài dặm. Một nhóm gồm hai mươi bốn người cả nam lẫn nữ, mặc áo trùm da dày, dẫn đầu đám người này. Họ đi với dáng vẻ lạ lùng, người thì khập khểnh, người lại lê lét, cả người gù xuống quần quai, có người thì dùng nạng chống, có người lấy tay nhắc người về phía trước vì chân họ cực kỳ ngắn, những dáng đi kỳ dị này xảy ra vì mỗi người trong bọn hai mươi bốn người này đều thiếu hoặc một tay hoặc một chân

hoặc cả tay lẫn chân. Người cầm đầu thì ngồi trên một cái cang khiêng bởi sáu người nô lệ thân bóng lờng, tướng ngồi kiêu này thật là một kỳ công vì người này, không rõ nam nữ, Eragon không nhận ra nổi, thiếu mất cả tứ chi và chỉ còn lại cái đầu, trên đầu lại đang giữ vững một mao da lông lấy cao khoảng một thước.

“Đám pháp sư của Helgrind,” nó thầm thì cho Roran nghe.

“Bọn chúng biết sử dụng pháp thuật không?”

“Có thể. Em không dám dùng tinh thần dò thám Helgrind cho tới khi bọn chúng rời khỏi, vì nếu chỉ cần một tên là pháp sư thực thụ, họ sẽ cảm nhận được tri giác của em, cho dù mập mờ cỡ nào, đến lúc đó thì sự hiện diện của chúng ta sẽ bị lộ.”

Đằng sau đám pháp sư là hai hàng các thanh niên mặc đồ vải vàng. Mỗi người đều khiêng một khung sắt hình chữ nhật bị chia đều bởi mười hai thanh ngang trên đó treo những cái chuông lủng lẳng cỡ củ cải mùa đông. Một nửa số thanh niên này lắc mạnh khung sắt khi bọn họ bước tới trước bằng chân phải, tạo nên một nốt nhạc ma quái chói tai, nửa số còn lại lắc khung sắt khi họ bước tới bằng chân trái khiến các thanh sắt chạm vào nhau vang lên tiếng vang thê lương vang dội khắp đồi núi. Lũ tu sĩ dùng tiếng khóc, rên la hò hét của họ hoà với tiếng chuông trong trạng thái mê mụi xuất thần.

Đằng sau bọn chúng này là một đám người kéo dài như đuôi sao chổi, gồm những cư dân thành Dras-Leona, quý tộc, phú thương, tướng lãnh quân đội, kèm theo những thành phần thấp kém khác như lao công, ăn mày và lính bộ binh bình thường.

Eragon tự hỏi không biết Marcus Tabor, thị trưởng Dras-Leona, có trong đám người này hay không.

Khi tới gần kè đá nhỏ ở chân núi Helgrind, đoàn người bỗng dừng lại, đám pháp sư tụ lại hai bên một tảng đá lớn màu gỉ sắt nhưng lại bóng lờng ở phía trên. Cả đoàn người đứng không nhúc nhích trước một bệ thờ thô sơ, dị nhân trên cang động dẩy và bắt đầu tụng những âm thanh chói tai như những cái chuông rên rỉ kia. Bài tụng của gã này cứ bị ngắt quãng bởi các luồng gió, nhưng Eragon nắm được vài câu cổ ngữ, cho dù có bị bóp méo và phát âm sai, pha lẫn với tiếng người lùn và thổ ngữ của người Urgals, tất cả hoà với nhau tạo thành một loại tiếng địa phương cổ xưa đối với Eragon. Những thứ mà nó hiểu khiến nó rùng mình, vì bài tụng kia nói về những thứ mà không nên biết tới, về lòng thù hận hiểm ác đã ung thối hàng thế kỷ trong những hang động sâu xa nhất trong trái tim con người trước khi được phép nảy nở sinh sôi vì sự vắng mặt của các Kỵ Sĩ Rồng, về máu và sự điên dại, và về những tập tục kinh tởm từng được thực hiện dưới bóng trăng trong đêm đen.

Ở cuối bài tụng sa đoạ đó, hai tên pháp sư thấp chúc hơn liền đi tới và nâng sư phụ của chúng, hay có lẽ là tình nhân cũng nên, khỏi cái cang và để ngay lên bệ thờ. Sau đó tên Pháp Sư trưởng kia ra một mệnh lệnh ngắn gọn. Hai lưỡi thép nhoáng lên như sao xẹt. Một dòng máu xịt ra từ hai bên vai của tên Pháp Sư trưởng kia, chảy xuống thân thể không tay chân bọc áo da kia, rồi đọng lại thành vũng trên tảng đá cho tới lúc chảy hết xuống đám đá sỏi ở dưới.

Hai tên pháp sư nhảy tới trước hứng lấy dòng máu đỏ tươi vào những cái cốc có chân, rồi khi hứng đầy được phân phát ọi người trong đoàn lúc này đang hăm hở đón nhận để uống.

“Ặc!” Roran thấp giọng nói, “Em quên nói với anh rằng cái lũ mọi rợ, cái đám bụng chứa máu, đầu đặc sệt, lại đi thờ cúng mấy thằng khùng ăn thịt người kia.”

“Không phải vậy. Họ không có ăn thịt đâu.”

Khi tất cả mọi người trong đoàn đều có máu trong miệng, những tên tu sĩ đệ tiện kia mới đem tên Pháp Sư trưởng trở về lại cang rồi lấy vải trắng bọc vai cái tên quái vật này.

Những vết máu thấm ra làm hoen ố tấm vải trắng tinh.

Vết thương dường như không có chút gì ảnh hưởng tới tên Pháp Sư trưởng, vì hắn quay người về phía đám tín đồ môi dính máu đỏ tươi kia và nói: “Bây giờ các ngươi đã trở thành anh em thật sự với ta, các ngươi đã được nếm nhựa sống trong mạch máu ta dưới bóng của tháp Helgrind thiêng liêng. Huyết mạch tương liên, nếu gia đình các ngươi cần giúp đỡ, hãy vì Giáo Hội mà phụng sự khiến những người khác biết đến Chủ Nhân Khủng Khiếp của chúng ta... Hãy khẳng định và tái khẳng định lòng trung thành của chúng ta với Đấng Ba Ngôi và hãy cùng ta đọc lại Chín Lời Thề... Vì Gorm, Ilda và Fell Angvara, chúng ta thề sẽ tôn

xung ít nhất ba lần một tháng, vào trước khi mặt trời lặn và dâng bản thân chúng ta tới để làm dịu cơn đói muôn đời của vị Chủ Nhân Vĩ Đại của chúng ta... Chúng ta thề sẽ theo những theo những lời dạy trong sách Tosk... Chúng ta thề sẽ luôn mang theo Breguir trong người và sẽ luôn kiêng cử mười hai trong mười hai thứ và sự va chạm của dây thừng thắt gút, không để nó mua chuộc...”

Tiếng gió cuộn lên khiến Eragon không nghe được nốt danh sách kia. Rồi nó thấy những người lắng nghe lấy ra một con dao lưỡi cong, từng người một, tự cắt góc khuỷu tay của họ rồi vẩy máu lên bệ thờ.

Vài phút sau, gió mạnh lại lắng xuống và Eragon lại nghe thấy, “... và những thứ các người từng ham muốn sẽ được ban cho như một phần thưởng cho sự trung thành của các người... Buổi thờ phụng của chúng ta đến đây là kết thúc. Nhưng nếu có ai trong các người đủ dũng cảm để biểu lộ lòng tin tuyệt đối của chính mình, hãy đến chứng minh ọi người thấy.”

Đám người lắng nghe khựng lại, nghiêng người về phía trước, vẻ mặt chăm chú, rõ ràng đây là thứ mà họ đang mong đợi.

Một khoảng lặng trôi qua, lúc đó những tưởng mọi người sẽ thất vọng, nhưng một trong những người theo hầu đã đứng ra và hét lớn, “Tôi sẽ làm!” Dưới âm thanh vui mừng vang dậy, những người anh em của tên này bắt đầu khua chuông theo nhịp điệu nhanh và man rợ khiến cả đám người như trở nên điên cuồng, họ nhảy nhót la hét trong sự cuồng dại như thể tâm trí đã rời bỏ họ. Tiếng nhạc ma quái nhóm lên một tia hưng phấn trong tim Eragon, cho dù nó vốn phản đối việc làm này, làm sống dậy thú tính nguyên thủy trong nó.

Tên kia lột tấm áo dài vàng ra khỏi người, hần không mặc gì khác ngoại trừ thất lưng bằng da, tên thanh niên tóc đen này nhảy lên bệ thờ. Từng giọt máu như hồng ngọc tung toé lên hai chân hần. Hần đối mặt với tháp Helgrind, cả người bắt đầu co giật liên hồi như bị kinh phong, nhịp nhàng theo tiếng vang của đám chuông sắt tàn nhẫn kia. Đầu của hần quắc quẹo trên cổ, khoe miệng xùi bọt mép, hai tay vung vẩy như hai con rắn. Bắp thịt hần đỏ mọng hơi trơn tuột cho tới khi cả người hần óng lên như một pho tượng đồng dưới ánh nắng.

Nhịp chuông bắt đầu trở nên điên loạn, mỗi khi có nốt chạm với nhau, thì người thanh niên kia lại thò tay ra. Một pháp sư để vào đó cán một pháp cụ kỳ lạ: một vũ khí chỉ có một cạnh bén, dài khoảng hơn nửa thước và một cái chuôi dài, tay cầm có vẩy, thanh chắn ngang có vết tích lạ, lưỡi rộng và đẹp, mở rộng cho tới trở thành giống vỏ sò ở một đầu, hình dáng giống như một cánh rồng. Pháp cụ này được đặc chế ột mục đích duy nhất: để chặt xuyên giáp trụ, xương và gân dễ dàng như một túi da đựng nước đang phình ra.

Người thanh niên nâng vũ khí lên khiến nó dựng xéo chĩa về phía đỉnh Helgrind. Sau đó hần quỳ xuống một gối, trong tiếng la hét không mạch lạc, hần chặt lưỡi dao xuống cổ tay phải.

Máu bắn tứ tung lên sau bệ thờ.

Eragon rúm người lại và quay mặt ra chỗ khác, nhưng cũng không tránh được tiếng hét chói tai thảm thiết của người thanh niên kia. Cảnh tượng này đã từng thấy trên chiến trường nhiều lần, chỉ dường như có gì không đúng khi một người cố ý hủy hoại bản thân trong cuộc sống thường nhật thế này.

Từng ngọn cỏ chạm vào nhau xột xoạt khi Roran nhích người một chút. Anh ta thậm chí một tiếng, âm thanh bị hàm râu che mất rồi lại trở nên im lặng.

Trong lúc một tu sĩ chăm sóc vết thương của thanh niên này, dùng thần chú để cầm lại máu của vết thương, một tu sĩ để lại hai người nô lệ đang khiêng cang của Pháp Sư trưởng, chỉ trối họ ở cổ chân vào một vòng sắt nhận ở trong bệ thờ. rồi đám tu sĩ lấy ra một mớ gói đồ từ dưới áo chắt thành đồng ngoài tầm với của đám nô lệ.

Buổi lễ của họ đã kết thúc, đám pháp sư và đoàn tùy tùng rời khỏi Helgrind hướng về Dras Leonas, vừa đi vừa than khóc kêu la vang vọng khắp đoạn đường. Tên tín đồ cuồng tín vừa cụt một tay cũng khập khễnh đi theo sau vị Pháp Sư trưởng.

Một vẻ cười sung sướng hiện lên trên mặt của hần ta.

“Được lắm,” Eragon nói và giải toả hơi thở nén lại nãy giờ khi đoàn người biến mất đằng sau một ngọn đồi xa xa.

“Được thể nào?”

“Em đã từng đi với người lùn và các vị thần tiên, cũng không thấy những việc họ đến mức lạ lùng như đám người này làm.”

“Bọn chúng gồm giếc như đám Ra’zac” Roran giật giật cảm về phía Helgrind. “Em có thể kiểm xem Katrina có ở trong đó hay không?”

“Em sẽ cố gắng. Nhưng hãy chuẩn bị chạy đó.”

Eragon nhắm mắt lại, chậm chậm để tri thức tiến về phía trước, di chuyển từ tri thức của sinh vật sống này qua những vật khác, như thể nước thấm qua cát. Nó cảm nhận được những hầm tổ lúc nhúc sâu bọ đang điên cuồng chạy toán loạn, đám thần lùn và rắn đang ẩn mình dưới các tảng đá ẩm, nhiều thứ chim muông khác nhau và vô số các động vật nhỏ. Còn trùng và động vật đều như nhau đều hồi hải hoạt động chuẩn bị ăn đêm đang nhanh chóng phủ xuống bằng cách rút về ổ, những loài động vật ăn đêm ngáp dài, vươn mình chuẩn bị ột “ngày mới”.

Giống như mọi pháp thuật khác, khả năng tra xét ý niệm của Eragon tác dụng lên người khác trở nên yếu đi theo khoảng cách. Khi tinh thần của nó chạm tới chân Helgrind, nó chỉ có thể nhận thức được một số động vật lớn, nhưng cho dù khá lớn về kích cỡ, thông tin chi tiết về lũ quái thú này vẫn mập mờ.

Nó tiến hành một cách cẩn thận, chuẩn bị rút về bất cứ lúc nào nếu nó chạm phải ý nghĩ của thứ họ đang rình rập: đám Ra’zac, cha mẹ của đám Ra’zac và chiến mã của chúng, giống ngựa khổng lồ Lethrblaka. Eragon dám mạo hiểm thi triển pháp thuật này vì không có giống Ra’zac nào có thể sử dụng pháp thuật, và nó cũng không tin rằng dòng giống này biết sử dụng pháp thuật tinh thần, đám người không phải là pháp sư chỉ được huấn luyện cách tấn công theo cảm ứng từ xa mà thôi. Bọn Ra’zac và Lethrblaka không cần sử dụng những trò này khi hơi thở bọn chúng vốn đã có khả năng gây mê đối phương.

Mặc dù Eragon mạo hiểm dò xét với rủi ro có thể bị phát hiện, nó, Roran và Saphira cần biết được nếu bọn Ra’zac đã cầm tù Katrina, vị hôn thê của Roran, tại Helgrind hay không. Việc giải đáp được nghi vấn này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến mục đích hành động của ba người đêm nay.

Eragon ra sức tìm kiếm. Khi nó rút pháp thuật về, Roran nhìn nó chăm chăm. Cặp mắt xám của anh có pha lẫn vô số giận dữ, hy vọng, và tuyệt vọng trong đó, khiến cho tình cảm của anh như muốn bật ra ngoài và đốt cháy mọi vật trong tầm mắt bằng một ngọn lửa nóng không tưởng được, nấu chảy ngay cả những thứ cứng như đá.

Điều này Eragon hiểu.

Cha của Katrina, lão hàng thịt Sloan, đã theo đám Ra’zac phản bội Roran. Khi bọn chúng không bắt được anh ta, đám Ra’zac quay qua bắt lấy Katrina từ phòng ngủ Roran và lập tức mang cô khỏi thung lũng Palancar, Roran không kịp rượt theo Katrina. Để cư dân Carvahall không bị giết và bắt làm nô lệ bởi đám lính của tên vua Galbatorix. Ronan đã thuyết phục dân làng bỏ nhà theo anh vượt dãy núi Spine và theo hướng nam dọc theo bờ biển của Alagasia, nơi mà họ có thể gia nhập phiến quân người Varden. Kết quả rằng họ đã chịu đựng rất nhiều thử thách gay go. Nhưng cho dù quanh có thể nào, con đường này đã khiến Roran và Eragon được gặp nhau, Eragon lại chính là người biết được hang ổ của đám Ra’zac và đã hứa giúp đỡ cho việc giải cứu Katrina.

Roran chỉ thành công, sau này anh giải thích, là do sức mạnh của thứ tình cảm nồng cháy trong tim đã khiến anh trở nên cực đoan, làm những người khác khiếp sợ né tránh, nhưng nhờ thế lại giúp anh đánh bại kẻ thù.

Một sự nhiệt tình nóng bỏng tương tự giờ đã nắm lấy Eragon.

Nó sẵn sàng phóng thẳng tới chỗ nguy hiểm mà không màng tới an toàn cho bản thân nếu người nó thương yêu đang bị nguy hiểm. Nó xem Roran như anh ruột, và khi Roran sắp lấy Katrina làm vợ, Eragon đã nói rộng định nghĩa về gia đình của nó để bao gồm luôn cả cô. Khái niệm này lại càng trở nên quan trọng vì cả Eragon và Roran đều gánh trên vai trách nhiệm duy trì hệ tộc. Eragon đã xóa bỏ quan hệ với người anh thân sinh Murtagh, cũng như khẳng định mối quan hệ họ hàng với Roran.

Tình cảm cao quý của quan hệ họ hàng không phải là động cơ chính khiến họ đi chung với nhau. Một mục đích chung khiến họ bị ám ảnh là sự trả thù. Ngay cả khi họ tìm cách cứu Katrina ra khỏi vòng giam giữ của đám Ra'zac, cả hai chiến sĩ này, một người tâm thương và một Kỵ Sĩ rồng, đều tính cách giết đám thuộc hạ quái dị này của vua Galbatorix vì lý do đã tra tấn và giết cậu Garrow, cha ruột của Roran và cũng phần nào như cha ruột của Eragon.

Chính thế nên những tin tức nó nắm bắt được vô cùng quan trọng, với nó cũng như Roran.

“Em nghĩ là em cảm nhận được chị ấy,” nó nói. “Thật khó biết chắc lắm, vì chúng ta quá xa với Helgrind và lại em chưa từng liên lạc tinh thần với chị ấy bao giờ, nhưng em nghĩ rằng chị đang ở đỉnh núi hoang kia, bị giam giữ ở nơi cao nhất.”

“Nàng có hề hấn gì không? Có bị tra tấn hay làm nhục không? Chết tiệt thật Eragon, mau nói cho anh biết, bọn khốn kiếp đó có làm tổn thương cô ấy không?”

“Hiện thời chị ấy không hề bị xâm phạm. Còn chi tiết hơn thì em không nói được vì cố gắng lắm em mới cảm nhận được một chút dấu hiệu của chị; em hoàn toàn không thể liên lạc với chị ấy được.” Eragon ráng nhìn không nói tới là nó đã nhận thấy được một người thứ hai, thân phận và sự hiện diện của người này, nếu làm cho rõ đầu đuôi sẽ khiến Roran lo lắng đến chết mất. “Cái em không cảm nhận được là đám Ra'zac và lũ Lethrblaka. Cho dù nếu em vô ý bỏ qua đám Ra'zac thì cha mẹ bọn chúng cũng vô cùng to lớn, sinh lực của chúng phải bùng cháy như ngọn đèn lồng chứ, giống như Saphira vậy. Ngoài Katrina ra và một vài đốm sáng khác, Helgrind hoàn toàn chìm trong bóng đêm u tối.”

Roran cau có, nắm chặt tay quắc mắt nhìn núi đá, lúc này đang mờ nhạt dần khi màn đêm dần phủ xuống một vàng tím mờ ảo. Anh ta trầm giọng nói như thể tự nói với mình, “Em đúng hay sai cũng không thành vấn đề.”

“Sao vậy?”

“Tối nay chúng ta không nên tấn công, vì về đêm bọn Ra'zac sẽ hoạt động mạnh nhất, và nếu bị chúng áp sát, chúng ta sẽ trở thành những con mồi sống mất thôi, đúng không?”

“Dạ”

“Vì thế chúng ta đợi đến lúc bình minh.” Roran chỉ về phía đám nô lệ bị xiềng vào bệ thờ đầy máu kia. “Nếu đám người bất hạnh kia bị giết, chúng ta sẽ biết bọn Ra'zac có tới đây và sẽ theo kế hoạch tiến hành. Nếu không, chỉ đành rửa số phận đen đui khiến chúng trốn thoát được, rồi phóng thích đám nô lệ, cứu Katrina và bay về chỗ người Varden với cô ta trước khi Murtagh săn đuổi chúng ta. Đẳng nào cũng vậy, anh nghĩ là bọn Ra'zac sẽ bỏ rơi không canh giữ Katrina trong một khoảng dài, trong lúc Galbatorix muốn bắt sống để đấu với anh.”

Eragon gật đầu. Nó muốn thả đám nô lệ kia ngay, nhưng làm thế sẽ kinh động kẻ thù, khiến chúng phát hiện ra có điều bất thường. Ngay cả khi bọn Ra'zac tới lấy đồ ăn tối của chúng, nó và Saphira cũng không dám can thiệp trước khi lũ nô lệ bị mang đi. Một cuộc chiến công khai giữa rồng và quái thú như Lethrblaka sẽ gây sự chú ý với mọi cư dân sinh sống hàng dặm quanh đó. Và Eragon không nghĩ là nó, Saphira hay Roran có thể sống sót nếu Galbatorix biết được bọn họ đang ở một mình bên trong lãnh thổ của hắn. Nó đành đưa mắt khỏi đám nô lệ. “Vì lợi ích của bọn họ, ta hy vọng đám Ra'zac đang ở phía bên kia vùng Alagaësia, hay ít nhất đêm nay bọn chúng không đói bụng.”

Sau khi thỏa thuận, Eragon và Roran lui về phía sau từ đỉnh ngọn đồi thấp mà bọn họ đang ẩn náu. Ở chân đồi, họ nhóm nửa người lên rồi quay người, vẫn tư thế như vậy, chạy giữa hai bên đồi. Chỗ đất lún nông dần dần trở nên sâu hơn hình thành những rãnh hẹp do sự xói mòn tạo thành với những phiến đá đổ nát xếp dọc theo.

Vừa chạy lắt léo để né tránh các bụi cây điểm dọc rãnh nước, Eragon vừa liếc mắt nhìn lên và, xuyên qua một cụm lá kim, nó nhìn thấy chòm sao đầu tiên bắt đầu tô điểm bầu trời mượt mà. Những vì tinh tú trông thật lạnh lẽo và rõ rệt tựa những tảng băng lơ lửng trong dải ngân hà. Rồi nó lại tập trung giữ vững bước chân trong lúc cùng Roran phóng về hướng nam hướng tới lều trại của bọn họ

107. Q.3 - Chương 2: Bên Lửa Trại

Lửa cháy phập phồng trên đám than hồng như quả tim đang đập thành thịch của một con quái vật. Thỉnh thoảng, một tia lửa vàng bắn ra từ mặt gỗ trước khi biến mất vào đám tro trắng xóa, nóng bỏng.

Tàn lửa còn lại do Eragon và Roran đốt lên lúc này chỉ loé lên ánh sáng đỏ lơ mờ, đủ để thấy xung quanh là một dải đất cát, vài bụi rậm u ám, những rừng cây xa xa, ngoài ra chỉ còn một màn đêm vắng lặng.

Eragon đang ngồi duỗi chân về phía đám than đỏ hồng, hưởng thụ sự ấm áp tỏa ra, lưng nó dựa vào cái chân to vầy nổi phồng của Saphira. Đối diện với nó, Roran đang ngồi trên một thân cây cổ thụ sần sùi, cứng như sắt. Mỗi khi anh nhúc nhích, thân cây bị ma sát, tạo nên một âm thanh vô cùng chói tai, khiến Eragon phải dùng tay bịt cả hai tai lại.

Giờ phút đó, sự yên lặng tràn ngập xung quanh. Ngay cả than hồng cũng cháy trong im lặng. Roran chỉ nhặt những cành cây khô cần đã chết từ lâu để tránh đốt ra khói, khiến kẻ thù nhận ra vị trí.

Eragon vừa kể lại những chuyện xảy ra trong ngày cho Saphira nghe. Bình thường thì nó không cần phải kể lại đã làm những gì vì tâm ý giữa nó và Saphira lúc nào cũng tương thông với nhau. Nhưng lần này thì cần thiết vì Eragon đã cố tình chặn lại cảm quan trong chuyến do thám vừa rồi, ngoại trừ lần sử dụng cảm quan để đột nhập động huyệt của đám Ra'zac.

Khá lâu sau đó, Saphira ngáp, để lộ mấy hàm răng đáng sợ.

“Bọn người kia có lẽ là đám độc ác, tàn nhẫn, nhưng em lại khâm phục tụi Ra'zac có thể mê hoặc được đám người này, khiến họ tự dâng mình làm mồi cho chúng ăn. Phải là dân săn giồi lắm mới làm được như vậy... Có lẽ một ngày nào đó em phải thử xem sao.” “Đừng có dùng người mà thử.” Eragon cảm thấy bắt buộc phải lên tiếng. “Thử trên đám cừu ấy.”

“Người, cừu có gì khác biệt với loài rồng chứ?” Nói rồi cô ả cười dài trong cổ họng, tiếng cười ầm ầm khiến nó liên tưởng tới tiếng sấm sét.

Eragon rướn người ra phía trước để khỏi phải dè lên đám vầy cứng của Saphira, nó cầm lấy cây gậy gỗ nằm bên cạnh, vừa lặn tới lặn lui giữa hai lòng bàn tay vừa thưởng thức ánh lửa lấp lánh đang chiếu lên những nét chạm trổ ở đầu gậy, trên mũi bọc sắt bị trầy xước và trên những gai nhọn ở phía cuối thân gậy.

Trước khi bọn họ rời khỏi nơi đóng quân của Varden ở Cánh Đồng Cháy, Roran đã đưa cây gậy này cho nó và nói:

- Đây, Fisk làm cái này cho anh sau khi bọn Ra'zac cần vai anh. Anh biết em đã bị mất kiếm có lẽ sẽ cần đến cái này. Nếu em muốn tìm một thanh kiếm khác cũng không sao, nhưng anh thấy chỉ cần đánh ra được vài đòn kha khá từ một cây gậy gỗ cứng mạnh này là đã thắng được đa số các trận giao đấu rồi.

Nghĩ tới cây gậy mà ông Brom lúc nào cũng mang theo, Eragon quyết định thay kiếm bằng cây gậy làm từ gỗ cây táo gai này. Sau khi mất thanh Zar'roc, nó không muốn sử dụng một cây kiếm khác tệ hơn. Đêm đó, nó đem vài thứ bùa chú luyện lên cây gậy gỗ và luôn cả cán búa của Roran để chúng khỏi bị bể ra thành từng miếng ngoại trừ khi bị va chạm vô cùng nặng.

Thình lình, một đoạn ký ức tràn ngập tâm tư Eragon.

Cả bầu trời màu đỏ pha sắc cam u ám vây xung quanh nó trong lúc Saphira đâm đầu rượt theo một con rồng đỏ và người Kỵ Sĩ của con rồng này. Gió thổi phẫn phật quanh tai nó... Các ngón tay nó đã tê đi sau khi bị chấn động từ những nhát kiếm của người Kỵ Sĩ kia... Xé toạc mũ chụp đầu giữa trận chiến để khám ra thân phận của người bạn và người đồng hành - Murtagh, người mà nó nghĩ đã chết rồi... Tiếng cười chế nhạo của Murtagh khi hắn ta lấy lại thanh Zar'roc từ tay Eragon, đồng thời tuyên bố quyền sở hữu của thanh kiếm đỏ kia dựa theo quyền thừa kế di sản của người làm anh của Eragon...

Eragon chớp mắt, cảm thấy mất định hướng khi tiếng động ác liệt của trận chiến mờ đi và mùi vị dễ chịu của gỗ cây thay thế mùi hôi thối của máu. Nó lấy lưỡi chà lên hàm răng trên, ráng làm xoá đi vị gắt đầy trong miệng.

Murtagh!

Chỉ cái tên này đã đem lại một đòn tâm lý mơ hồ với Eragon. Một đằng thì nó rất thích Murtagh. Murtagh đã từng cứu Eragon và Saphira khỏi đám Ra'zac trong chuyến đi đầy rủi ro tới Dras-Leona, đã từng mạo hiểm tính mạng giải thoát Eragon lúc ở Gil'ead, đã từng hoàn thành nghĩa vụ vinh dự trong trận chiến ở Farthen Dur, lại còn bị dẫn vật nội tâm khi cố tình ly giải mệnh lệnh của Galbatorix khiến hắn có thể thả Eragon và Saphira sau trận chiến Cánh Đồng Cháy thay vì phải bắt sống bọn họ.

Đây không phải là lỗi của Murtagh khi hắn bị cặp sinh đôi bắt cóc, khi con rồng đỏ Thorn lại nở ra đúng lúc, hay khi Galbatorix khám phá ra tên thật của cả hai rồi sử dụng lời nguyền cổ ngữ để ràng buộc lòng trung thành của cả Murtagh lẫn con rồng Thorn.

Không có chuyện nào có thể đổ lên người Murtagh được. Hắn ta chỉ là nạn nhân của số mệnh, vốn đã như thế từ khi hắn sinh ra đời.

Nhưng mà... cho dù Murtagh phải trái lòng phụng sự Galbatorix, hắn ta có thể ghê tởm sự tàn bạo của những việc bạo chúa ép hắn làm, nhưng có một phần trong hắn ham mê thứ quyền lực mới mẻ này. Lần đụng độ vừa rồi giữa triều đình và phe Varden tại Cánh Đồng Cháy, Murtagh đã chọn vua người lùn Hrothgar và giết ông ta, cho dù Galbatorix không đưa ra mệnh lệnh làm vậy. Đồng ý là hắn ta đã thả Eragon và Saphira, nhưng chỉ là sau khi dùng vũ lực đánh bại Eragon, ép nó phải cầu xin hắn thả tự do cho bọn họ.

Murtagh lại còn cảm thấy vô cùng khoái trá khi thấy Eragon đau khổ cỡ nào lúc hắn tiết lộ việc cả hai đều là con trai của Morzan, người đầu tiên và cũng là cuối cùng của mười ba tên phản đồ theo về với Galbatorix để phụ bạc đồng bào của mình.

Lúc này, bốn ngày sau trận chiến, Eragon lại nhận ra được một giải thích khác: “Có lẽ Murtagh hưởng thụ cảm giác thấy được người khác phải đưa vai chịu đựng gánh nặng kinh khủng mà hắn ta phải gánh trong suốt cuộc đời của hắn.”

Cho dù điều này có thật hay không, Eragon nghĩ rằng lý do khiến Murtagh thích nghi với vai trò mới này cũng chính là lý do một con chó bị đánh đập vô lý sẽ quay lại cắn chủ vào một ngày nào đó. Murtagh đã từng bị đánh đập, và giờ đây chính là cơ hội cho hắn phản công lại cái thế giới vốn chưa hề đối đãi tử tế với hắn.

Nhưng cho dù Murtagh còn chút thiện tâm nào trong lòng, số mệnh đã an bài hắn ta và Eragon là tử địch, vì lời thề cổ ngữ của Murtagh đã đem một cái cùm không bao giờ phá nổi, vĩnh viễn ràng buộc hắn và Galbatorix.

“Nếu hắn ta không đi với Ajihad để săn đám Urgals ở dưới Farthen Dur, hoặc nếu em chỉ cần nhanh chân một chút, thì đám sinh đôi... Eragon.” Saphira nói.

Nó khựng lại rồi gật đầu, biết ơn cô nàng đã can thiệp kịp thời. Eragon ráng không suy nghĩ về Murtagh hay về cha mẹ chung của bọn họ, nhưng những suy nghĩ này thường hay xuất hiện trong đầu nó khi nó ít mong đợi nhất.

Hít một hơi thở dài cho tâm trí mình mẫn hơn, Eragon ép mình nghĩ về hiện tại nhưng không được.

Vào buổi sáng sau trận chiến vĩ đại ở Cánh Đồng Cháy, khi phe Varden bận rộn tập hợp, chuẩn bị truy kích quân đội triều đình, lúc này đã lui vài dặm về phía thượng nguồn sông Jiet, Eragon tới gặp Nasuada và Arya, giải thích về những điều đã được Roran xác nhận, đồng thời xin phép được ra tay giúp đỡ người anh họ này.

Nó không được như ý. Cả hai người đều kịch liệt phản đối điều mà Nasuada gọi là “thử mưu với trí não của một con thỏ có thể đem lại thảm họa cho toàn dân Alagaesia nếu hành động bị thất bại!”.

Bọn họ tranh cãi quyết liệt một hồi lâu. Cuối cùng, Saphira chỉ đành rống một tiếng lớn cắt ngang mọi người, khiến xung quanh lều chỉ huy rung rinh cả lên, rồi cô nàng mới lên tiếng: “Cả người tôi đau như và mệt mỏi lắm rồi, Eragon lại diễn giải vấn đề tệ quá. Chúng ta có nhiều việc phải giải quyết hơn là đứng đó rên rỉ như một đám quạ, phải không? Được rồi, nghe tôi nói.”

Lúc này, Eragon mới thấy là thật khó có thể cãi nhau với một con rồng.

Chi tiết mà Saphira nêu ra rất phức tạp nhưng nội dung trình bày thì rất thẳng thắn. Saphira ủng hộ Eragon vì cô nàng hiểu Eragon quan tâm tới hành động này thế nào. Trong khi đó, Eragon ủng hộ Roran vì tình yêu và tình cảm gia đình và bởi vì nó cũng biết rằng Roran sẽ tiếp tục đuổi theo Katrina cho dù nó có đi hay không đi theo anh ta. Và chắc chắn một điều là một mình Roran sẽ không thể nào đánh bại được đám Ra'zac.

Ngoài ra, cho đến khi nào triều đình còn giữ Katrina làm con tin thì Roran và cả Eragon đều có nhược điểm để Galbatorix đánh vào. Nếu kẻ chiếm đoạt ngôi vua kia hăm dọa giết Katrina, Roran chỉ đành phải chịu phục tùng dưới trướng của hắn. Cho nên, việc tốt nhất có thể làm là phải trám lại nhược điểm phòng ngự này của bọn họ trước khi kẻ địch lợi dụng.

Về thời gian thì lúc này đúng là tốt nhất. Cả Galbatorix lẫn đám Ra'zac sẽ không ngờ tới đòn đột kích bất ngờ ngay giữa trung tâm triều đình trong lúc Varden đang bận rộn tham chiến với quân lính triều đình tại biên giới nước Surda.

Đã phát hiện Murtagh và con rồng Thorn bay về hướng Uru'baen, rõ ràng là về chịu tội. Nasuada và Arya đồng ý với Eragon là cả hai tên này sẽ tiếp tục bay về hướng bắc để đối đầu với nữ hoàng Islanzadí và quân đội của bà ta một khi các vị thần tiên tung ra đòn tấn công đầu tiên và để lộ ra vị trí. Cho nên, nếu có thể thì tốt nhất hãy tiêu diệt đám Ra'zac trước khi bọn chúng bắt đầu gây khủng bố và làm các chiến sĩ Varden mất đi ý chí chiến đấu.

Saphira lại dùng lời lẽ ngọt ngào nhất chỉ ra rằng, nếu Nasuada dùng quyền chỉ huy để ngăn cản lần xuất kích này của Eragon thì sẽ phá đi mối quan hệ của bọn họ và gây ra nhiều thù oán cũng như bất đồng, làm hại tới mục tiêu chính của Varden.

“Nhưng,” Saphira nói, “chọn lựa này là của quý vị. Quý vị có thể giữ Eragon ở đây. Nhưng hứa hẹn rằng buộc là của Eragon chứ không phải của tôi, và tôi, một mình tôi đã quyết định sẽ đi theo Roran. Đây là chuyển mạo hiểm khá lý thú.”

Eragon cười nhẹ một mình khi nghĩ tới cảnh này.

Cân nặng của lời tuyên bố và logic vững chắc của cô nàng đã thuyết phục được Nasuada và Arya chấp thuận, cho dù có hơi miễn cưỡng.

Sau cùng, Nasuada nói:

- Chúng ta tin tưởng quyết định của hai người trong chuyện này, Eragon và Saphira. Vì lợi ích của cả hai và của chúng ta, ta hy vọng chuyển mạo hiểm này sẽ diễn tiến tốt đẹp.

Ấm diệu của cô ta khiến Eragon không rõ lời nói của cô là chân thật tự đáy lòng hay là một lời đe dọa ngầm.

Sau đó, Eragon bỏ cả ngày để chuẩn bị đồ đạc mang theo, nghiên cứu bản đồ lãnh thổ triều đình với Saphira, và thi triển những thứ bùa chú pháp thuật mà nó cảm thấy cần thiết, thí dụ như bảo vệ Roran khỏi bị Galbatorix và đám thuộc hạ thi triển bùa chú lên người anh ta.

Sáng hôm sau, Eragon và Roran trèo lên lưng Saphira rồi cô nàng bay lên những tầng mây màu cam bao phủ lấy Cánh Đồng Cháy, và đổi sang hướng đông bắc. Cô ả bay một mạch cho tới khi mặt trời lặn xuống dưới chân trời, chỉ còn lại những tia sáng vàng đỏ tạo thành từng mảng trên bầu trời.

Đoạn đầu của cuộc hành trình đưa bọn họ tới biên giới lãnh thổ triều đình, nơi mà có ít người cư trú. Tới đó, bọn họ chuyển sang hướng tây, bay về phía Dras-Leona và Helgrind. Từ chỗ này, họ đổi sang đi ban đêm để tránh bị cư dân của các làng nhỏ rải rác quanh thảo nguyên giữa họ và mục tiêu.

Eragon và Roran phải quần quanh người áo choàng, lông thú, găng tay len, mũ nỉ, vì Saphira chọn bay cao hơn đỉnh tuyết phủ của hầu hết các ngọn núi, nơi mà không khí trở nên khô cứng đến mức có thể đâm vào phổi bọn họ, chính là vì nếu có người nông dân nào nhìn lên trời có trông thấy Saphira bay ngang thì cũng chỉ là trông thấy một con đại bàng mà thôi.

Đi tới chỗ nào, Eragon cũng nhận ra vết tích của chiến tranh. Các trại lính, các xe lương thực cụm lại với nhau vào ban đêm, và từng hàng người dân bị buộc cổ dẫn đi từ nhà của mình, bị ép tham gia chiến đấu cho Galbatorix. Số lượng tài nguyên được triển khai khiến Eragon cảm thấy nản chí vô cùng.

Gần hết đêm thứ nhì thì Helgrind hiện ra ở xa xa như những cột đá rời rạc, lở mờ, đa dạng dưới ánh sáng xám trước bình minh. Saphira đáp xuống một khu trũng, nơi mà bọn họ hiện giờ đang ở và rồi cả ba ngủ cả ngày hôm qua trước khi bắt đầu cuộc dò thám.

Một đám tro bụi màu hổ phách cuộn lên khi Roran ném một cành cây vào đám than đang vỡ vụn ra.

Anh ta thấy Eragon nhìn, chỉ nhún vai nói:

- Lạnh quá.

Trước khi Eragon có thể trả lời, nó nghe được tiếng xoạt như thể có ai đang rút kiếm. Không kịp suy nghĩ, Eragon phóng người về hướng ngược lại, lộn một cú và cúi mình chụp lấy cây gậy gỗ để chuẩn bị đón đỡ đòn đánh tới. Roran cũng nhanh gần như vậy. Anh ta chụp lấy cái khiên trên mặt đất, lui về phía khúc gỗ lúc này vừa ngồi lên và rút cây búa từ thắt lưng ra chỉ trong tích tắc.

Bọn họ đứng im, chờ đón cuộc tập kích.

Tim Eragon đập thành thịch, bắp thịt của nó rung lên, mắt thì chăm chú quan sát màn đen trước mặt, dò tìm bất cứ chuyển động nào.

“Em không ngủi được gì cả.” Saphira nói.

Vài phút trôi qua mà không có chuyện gì xảy ra, Eragon mới thả lỏng được tinh thần một chút.

- Không có ai. Eragon nói.

Nó dùng pháp thuật phát ra một tiếng:

- Brisingr raudhr!

Một ngọn lửa ma trời đỏ hiện lên cách Eragon vài bước chân rồi ở nguyên một chỗ, trôi lơ lửng ngang tầm mắt nó, rọi sáng cả khu trũng. Eragon nhích nhẹ một cái, ngọn lửa ma trời cũng nhích theo, như thể cả hai nối liền với nhau bằng một sợi dây vô hình.

Nó và Roran, cả hai tiến về nơi có tiếng động, xuống phía khe sâu, vòng theo hướng đông. Bọn họ giờ cao vũ khí, sẵn sàng tấn công khi phát hiện kẻ địch.

Cách trại chừng mười thước, Roran giơ một tay lên, chặn Eragon lại rồi chỉ về phía một đĩa đá sét trên đám cỏ. Vật này không phù hợp với cảnh vật chung quanh. Roran quỳ xuống, lấy tay chà ngang đĩa đá tạo ra tiếng sắt cọ xát mà bọn họ mới vừa nghe được.

- Chắc là bị rơi xuống.

Eragon vừa nói vừa điều tra hai bên rãnh rồi để cho ngọn lửa ma trời mờ nhạt biến mất đi.

Roran gật đầu rồi đứng lên, phủi đám bụi trên quần.

Eragon vừa đi về phía Saphira vừa nghiệm lại tốc độ phản ứng của bọn họ. Tim nó vẫn còn quặn thắt đau đón theo từng nhịp đập, hai tay run lên, nó cảm giác như vừa phóng chạy vài dặm không nghỉ vào một nơi hoang dã.

“Trước đây chưa có bao giờ phải nhảy dựng như vậy.” Nó nghĩ trong đầu. Lý do cho sự thận trọng, cảnh giác của bọn họ cũng không có gì là bí mật. Mỗi cuộc chiến mà bọn họ tham gia đã lấy đi một ít tính tự mãn trong lòng, chỉ để lại cho họ sự phòng ngự cao độ, ngay cả một tiếng động nhỏ nhất cũng khiến họ giật mình.

Roran có lẽ cũng đang suy nghĩ tương tự như vậy, anh nói:

- Em có thấy bọn họ không?

- Thấy ai?

- Những người mà em giết. Em có thấy bọn họ trong mộng không?

- Đôi lúc.

Ánh than hồng nhảy múa trên mặt Roran tạo thành bóng hình trên miệng và ngang trán anh ta, khiến cặp mắt anh trở nên nặng nề, nhìn có chút ác độc.

Anh nói chậm rãi như thể khó khăn lắm mới tìm được lời:

- Anh chưa từng muốn trở thành một chiến sĩ. Hồi nhỏ lúc nào cũng nghĩ về vinh quang và máu me, ai cũng vậy, nhưng đất đai rất quan trọng đối với anh, và gia đình... Bây giờ thì anh đã giết người... Anh đã giết và giết... Em còn giết nhiều hơn nữa.

Ánh mắt anh nhìn chăm chú về một nơi xa xăm mà chỉ anh có thể thấy được.

- Có hai người đàn ông ở Narda... Anh đã kể cho em nghe chưa?

Roran đã kể nhưng Eragon vẫn cứ lắc đầu, giữ yên lặng.

- Họ là những người lính gác ở cổng chính. Hai người bọn họ, em biết không, người bên phải, hấn ta có mái tóc trắng xoá. Anh nhớ được là vì hấn ta chỉ độ chừng không hơn hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi. Bọn họ đeo phù hiệu của Galbatorix nhưng nói chuyện giống như người của Narda. Đây không phải là những người lính chuyên nghiệp. Có lẽ bọn họ chỉ là những thường dân đứng ra bảo vệ nhà cửa khỏi bọn Urgals, hải tặc, trộm cướp... Bọn anh tính là không động một ngón tay tới họ. Anh thề với em, Eragon, việc đó không hề nằm trong kế hoạch. Nhưng anh không có đường chọn lựa. Bọn họ nhận ra anh. Anh đâm tên tóc trắng ngay dưới cằm hấn, giống hệt như lúc cha cắt cổ con heo. Còn người lính kia thì bị anh đập bể đầu. Anh cảm giác được xương sọ của hấn toát ra. Anh nhớ được từng cú đập mà anh đánh ra, kể cả những tên lính ở Carvahall hay những tên khác ở Cánh Đồng Cháy... Em biết không, khi anh nhắm mắt lại, đôi lúc anh không ngủ được vì cảnh đám lửa bọn anh đốt ở bến cảng Teirm sáng rực trong đầu anh. Lúc đó anh cứ tưởng như bị điên rồi.

Eragon cảm thấy hai tay nó nắm chặt lấy cây gậy gỗ, khớp ngón tay trắng bệch, gân cổ tay nổi phồng cả lên.

- Phải rồi.

Nó nói.

- Lúc đầu chỉ là đám Urgals, sau là cả người lẫn đám Urgals, và trận chiến vừa rồi... Em biết những việc chúng ta đang làm là đúng, nhưng đúng không có nghĩa là dễ làm. Bởi vì chính chúng ta, quân Varden mong đợi em và Saphira lúc nào cũng dẫn đầu toàn quân giết sạch đám lính kia. Chúng em đã làm như vậy. Chúng em phải làm như vậy.

Giọng nói của nó chợt khựng lại rồi không nói gì nữa.

"Thay đổi tốt nào cũng kèm theo rối loạn." Saphira nói với cả hai. "Chúng ta đã chịu đựng nhiều hơn phần đáng được nhận, bởi vì chúng ta là những tác nhân của sự thay đổi kia. Em là rồng, em không hề hối hận về cái chết của những kẻ gây đe dọa tới chúng ta. Việc giết đám lính canh thành Narda không phải là chuyện đáng để vui mừng, nhưng chúng ta cũng không cần phải cảm thấy có lỗi về chuyện này. Chuyện đó anh bắt buộc phải làm. Khi anh phải ra trận, Roran, không phải cảm giác vui thú trong trận đánh khiến con người anh bay bổng. Anh có cảm nhận được nỗi thống khoái khi được đối đầu với kẻ địch xứng đáng, và cảm thấy hài lòng khi xác quân thù xếp thành đồng trước mặt hay không? Eragon, anh đã kinh nghiệm về chuyện này. Hãy giúp em giải thích cho anh họ của anh nghe đi."

Eragon nhìn chằm chằm vào đám than hồng. Saphira đã nêu lên sự thật mà nó miễn cưỡng thừa nhận, sợ phải đồng ý rằng một người có thể thích bạo lực, và như vậy sẽ trở thành người đáng khinh thường. Thế nên, nó đành lặng im. Phía đối diện, Roran có vẻ cũng có cảm nhận tương tự như vậy.

Giọng của Saphira trở nên nhẹ nhàng hơn và nói: "Đừng có giận, em không có ý chọc giận các anh. Em quên là lắm khi các anh vẫn chưa quen được cảm giác này, trong khi em lúc nào cũng phải dùng nanh vuốt để sinh tồn từ lúc nở ra đến giờ."

Eragon đứng lên, đi về phía trại và lấy ra một chai đất nung mà Orík đã cho nó trước khi chia tay, rồi mới dốc hai ngụm rượu dâu xuống cổ họng. Bao tử nó nóng ran lên. Eragon nhắm mắt rồi chuyển cái chai cho Roran cùng chia sẻ thứ rượu pha chế này.

Sau vài ngụm rượu khiến tư tưởng đen tối trở nên khá hơn, Eragon mới nói:

- Ngày mai có lẽ có vấn đề.

- Em nói vậy là ý gì?

Eragon hướng về phía Saphira và nói:

- Còn nhớ là em từng nói em và Saphira có thể dễ dàng lo liệu đám Ra'zac không?

- Ừ.

“Chúng ta có thể mà.” Saphira nói.

- Em có nghĩ về việc này lúc dò thám Helgrind và giờ đây thì lại cảm thấy không chắc lắm. Có rất nhiều cách để thi triển một pháp thuật. Thí dụ như nếu em muốn châm lửa, em có thể dùng năng lượng từ không khí hay mặt đất để đốt, hoặc có thể tạo ra lửa từ năng lượng nguyên chất. Em có thể sử dụng sét đánh, hoặc có thể tụ ánh mặt trời vào một điểm, hoặc dùng lực ma sát, vân vân.

- Vậy rồi sao?

- Vấn đề là cho dù dùng mọi cách để thi triển một pháp thuật nhưng chỉ cần dùng một bùa chú duy nhất để phòng ngự pháp thuật này. Nếu có thể khiến pháp thuật không thi triển được, thì không cần phải dùng bùa chú đối phó với từng phương pháp riêng sử dụng pháp thuật.

- Anh vẫn không hiểu chuyện này liên quan gì tới ngày mai.

“Em biết rồi” Saphira nói với cả hai. Cô nàng đã nắm được ẩn ý bên trong. “Điều này có nghĩa là, trong thế kỷ vừa qua, Galbatorix...”

- Có thể là đã sử dụng bùa chú phòng ngự bảo vệ đám Ra'zac...

“Và thứ này có thể bảo vệ bọn chúng khỏi...”

- Tất cả bùa chú. Em có lẽ sẽ không...

“Có thể giết được bọn chúng...”

- Sử dụng lời nguyền chết chóc mà em đã học được, hoặc là...

”Sử dụng những đòn tấn công mà chúng ta bắt chợt nghĩ ra. Chúng ta có thể...”

- Phải dựa vào...

- Dừng lại!

Roran la lên. Anh ta nhăn nhó cười.

- Làm ơn dừng lại. Đầu của anh đau lắm khi hai đứa bọn em nói chuyện kiểu như vậy.

Eragon há hốc miệng. Cho đến lúc này nó vẫn chưa để ý là nó và Saphira thay phiên nhau nói như vậy. Điều này khiến nó hài lòng, vì điều đó cho thấy cảm quan giữa hai người đã tiến thêm một bước và đã có thể hành động như một cá thể, việc này có thể khiến họ trở nên mạnh hơn là bất cứ ai trong bọn họ đơn lẻ một mình. Tuy nhiên, nó lo lắng khi nghĩ tới sự hoà nhập như vậy sẽ làm giảm đi tính cá nhân của mỗi người trong bọn.

Nó chỉ đành ngậm miệng cười khúc khích.

- Xin lỗi. Điều mà em lo lắng là: nếu Galbatorix đã liệu trước việc này, bọn ta chỉ đành phải dùng vũ lực để giết đám Ra'zac. Nếu là thật thì...

- Anh chỉ làm cản đường em ngày mai thôi.

- Tầm bậy. Anh có lẽ hơi chậm hơn tụi Ra'zac, nhưng em tin chắc là bọn chúng cũng e ngại vũ khí của anh đó, Roran - Cây Búa Dừng Mãnh.

Lời khen tụng này khiến Roran cảm thấy hài lòng.

- Điều nguy hiểm nhất cho anh là đám Ra'zac hay Lethrblaka sẽ kiếm cách tách anh khỏi Saphira và em. Chúng ta càng gần nhau bao nhiêu thì càng an toàn bấy nhiêu. Saphira và em sẽ ráng cầm chân bọn Ra'zac và Lethrblaka, nhưng có lẽ sẽ có đứa thoát được. Bốn chọi hai chỉ trội hơn khi mà chúng ta nằm trong đám bốn người.

Quay qua Saphira, Eragon nói:

- Nếu anh có thanh kiếm thì anh tin chắc có thể tự giết được đám Ra'zac, nhưng anh không biết có đánh lại hai tên nhanh như thần tiên mà chỉ sử dụng cây gậy gỗ này.

“Anh chính là người khẳng khái đòi giữ cái cành khô đó thay vì sử dụng vũ khí thực thụ.” Cô nàng nói. “Nhớ không, em có nói với anh là cái đó không đủ để đánh với đối thủ nguy hiểm như đám Ra'zac.”

Eragon miễn cưỡng chấp nhận điều này.

- Nếu pháp thuật không hiệu nghiệm, thì chúng ta sẽ có nhiều sơ hở hơn dự tính. Ngày mai có thể kết thúc tệ hại lắm đó.

Tiếp lời vào câu chuyện nghe được nãy giờ, Roran nói:

- Pháp thuật thật là rắc rối.

Khúc gỗ Roran ngồi phát ra một tiếng động lớn khi anh gác cùi chỏ lên đầu gối.

- Đúng vậy.

Eragon đồng ý.

- Phần khó nhất là có thể dự liệu trước mọi thứ bùa chú. Em dành phần lớn thời gian cân nhắc xem nên tự vệ như thế nào khi bị tấn công kiểu này hoặc liệu pháp sư kia có tính trước được em sẽ trả đòn kiểu đó hay không.

- Em có thể khiến anh trở nên mạnh và nhanh như em không?

Eragon cân nhắc đề nghị này vài phút trước khi nói.

- Em không nghĩ ra cách nào. Năng lực để làm được việc này có lẽ phải đến từ chỗ nào đó. Saphira và em có thể truyền năng lực cho anh nhưng bọn em cũng mất đi số năng lực mà anh sẽ có được.

Điều mà nó không đề cập tới là con người có thể hút lấy năng lực từ cây cối, thú vật chung quanh, mặc dù cái giá khá đắt: đó là sinh mạng của vạn vật chung quanh mà người đó hút lấy. Kỹ xảo này là một bí mật lớn và Eragon cảm thấy không cần thiết phải tiết lộ dễ dàng như vậy. Hơn nữa, việc này không có ích gì cho Roran vì có quá ít sinh thực vật chung quanh Helgrind để có thể cung cấp năng lượng cho thân thể con người sử dụng.

- Vậy em có thể dạy cho anh pháp thuật hay không? Khi thấy Eragon ngập ngừng, Roran mới nói thêm:

- Đương nhiên là không phải bây giờ. Chúng ta không còn thời gian, vả lại anh không dự tính một người có thể trở thành pháp sư trong một đêm. Nhưng nói chung là tại sao không được chứ? Em và anh là anh em họ. Dòng máu của chúng ta cũng gần giống nhau. Vả lại, pháp thuật cũng là một kỹ năng quý báu đáng nên có.

- “Em không biết làm sao một người không phải là Kỵ Sĩ mà có thể học pháp thuật.” Eragon thú thật.

- Đây không phải là thứ mà em học.

Liếc nhìn xung quanh, nó nhặt ra một hòn đá tròn đẹp, thấy cho Roran chụp lấy.

- Đây, thử xem, ráng tập trung nâng cục đá này lên không vài gang tay và nói, ‘Stenr risa’.

- Stenr risa?

- Đúng vậy.

Roran cau mày trước cục đá đang nằm trong lòng bàn tay, tư thế giống hệt lúc Eragon mới bắt đầu tu luyện khiến nó hồi tưởng lại và luyện tiếc những ngày bị ông Brom tra khảo.

Roran khép mí mắt lại, môi anh gồng lên, và anh gầm gừ:

- Stenr risa!

Eragon có chút hy vọng cục đá sẽ bay ra khỏi tầm mắt.

Không có gì xảy ra cả.

Roran lại gầm gừ mạnh hơn, lặp lại mệnh lệnh:

- Stern risa!

Cục đá không hề cử động.

- Được rồi. Eragon nói.

- Ráng tiếp tục đi. Đây là điều duy nhất em có thể khuyên anh. Nhưng... Nó đưa lên một ngón tay.

- Nếu anh có thể làm được, thì lập tức tìm gặp em. Nếu em không có ở bên, thì tìm một pháp sư khác. Anh có thể tự giết mình và người khác nếu anh bắt đầu thử nghiệm pháp thuật mà không hiểu luật lệ. Còn không thì ráng nhớ điều này: nếu anh sử dụng pháp thuật mà cần quá nhiều năng lực, anh sẽ chết. Đừng ráng làm chuyện gì ngoài khả năng của mình, đừng làm chuyện mang người chết sống lại, và cũng đừng trở ngược lại quá khứ để thay đổi những chuyện đã xảy ra.

Roran gật đầu nhưng cũng còn nhìn cục đá.

- Ngoài pháp thuật ra, em mới nhận thấy một việc quan trọng hơn mà anh cần học.

- Quan trọng hơn?

- Đúng vậy, anh cần phải biết giấu suy nghĩ của mình trước Bàn Tay Đen, Con Đường Lãng Du - Du Vrangr Gata và những người như bọn họ. Anh biết nhiều thứ có thể gây bất lợi cho người Varden. Điều tất yếu là anh có thể thông thạo kỹ xảo này trước khi chúng ta quay về. Cho tới khi anh có thể tự bảo vệ mình khỏi đám gián điệp thì cả Nasuada và em đều không tin tưởng cho anh biết tin tức mà có thể giúp ích kẻ địch.

- Anh hiểu. Nhưng tại sao em tính luôn cả Con Đường Lãng Du trong đám này? Bọn họ phục vụ em và Nasuada mà.

- Đúng vậy, nhưng ngay cả trong đám đồng minh cũng có người sẵn sàng bỏ đi cánh tay phải.

Nó nhăn mặt khi nghĩ tới câu này.

- Để dò thám ra kế hoạch và bí mật của em, và cả của anh nữa. Anh đã trở thành người có địa vị rồi đó, Roran. Một phần là do những việc anh đã làm, một phần là vì chúng ta có quan hệ họ hàng.

- Anh biết. Thật lạ khi thấy có nhiều người không quen biết nhận ra được mình.

- Thật đúng vậy.

Có vài điều Eragon tính nói ra nhưng lại không nói, mà để vào một lúc khác.

- Bây giờ thì anh đã biết cảm giác tâm linh tương thông, anh có thể học cách sử dụng tâm linh để dò thám suy nghĩ của người khác.

- Anh không biết là có nên có khả năng như vậy không.

- Không thành vấn đề, anh có thể sẽ không làm được như vậy. Sao cũng được, trước khi bỏ giờ tìm kiếm, anh nên bỏ thời gian học kỹ thuật phòng thủ.

Người anh họ của nó cau mày.

- Như thế nào?

- Chọn một thứ gì đó, một âm thanh, một cảm giác, một cái gì đó và khiến nó mở rộng trong đầu cho tới khi nó hút hết tất cả các suy nghĩ khác.

- Có vậy thôi hả?

- Cái này không dễ như anh nghĩ đâu. Thử đi. Khi anh sẵn sàng, cho em biết rồi em sẽ coi anh làm khá như thế nào.

Sau một khoảng thời gian, ngay khi Roran bật ngón tay, Eragon phóng ý thức về phía người anh họ, hăm hở tìm hiểu xem anh ta đã đạt tới mức nào.

Toàn lực ý thức của Eragon đâm sầm vào bức tường trong trí thức của Roran bao gồm những hình ảnh của Katrina, rồi ngừng lại. Nó không có cách nào tìm được chỗ đứng, tìm được cổng hay phá được rào chắn kiên cố trước mặt.

Ngay thời điểm đó, toàn bộ con người Roran hoàn toàn dựa vào cảm nhận của anh đối với Katrina, tuyến phòng ngự tinh thần của anh vượt xa những gì mà Eragon từng gặp. Lúc đó tâm tư của Roran đã không còn gì để Eragon có thể nắm lấy sử dụng để nắm quyền điều khiển người anh họ của nó.

Rồi thì Roran nhích chân, khúc gỗ bên dưới tạo ra một âm thanh chói tai.

Sau đó, bức tường mà Eragon nãy giờ đâm sầm vào vỡ vụn thành hàng chục mảnh tư tưởng khác nhau khiến Roran bị phân tâm:

- Chuyện gì vậy! Đừng để ý chuyện này, nó sẽ phá vỡ được... À Katrina, còn nhớ Katrina không... Đừng nghĩ gì tới Eragon... Đêm đó nàng đồng ý cưới ta, mùi thơm của cổ và của tóc cô... Phải nó không? Không phải. Tập trung nào! Đừng...

Lợi dụng sự phân tâm của Roran, Eragon nhanh chóng lướt tới, dùng tinh thần lực, khiến Roran bị bất động trước khi anh ta có thể dựng lại rào cản.

- Anh hiểu được căn bản rồi đó.

Eragon nói. Nó thoát khỏi trí óc của Roran và nói lớn:

- Nhưng anh cần phải học cách giữ vững tập trung cho dù có đang ở giữa chiến trận. Anh phải học cách suy nghĩ mà không cần phải suy nghĩ, làm cách nào tháo gỡ hết mọi hy vọng và lo lắng, chỉ giữ lại độc nhất một ý tưởng làm rào cản mà thôi. Các vị thần tiên có dạy em một cách mà em thấy có ích lắm, đó là ngâm lại một câu đố, một bài thơ hay một bài nhạc. Làm được việc gì mà có thể làm đi làm lại cho tới khi đầu óc không còn bị chuyển đi khác hướng nữa.

- Anh sẽ ráng học. Roran hứa.

Thấp giọng, Eragon nói:

- Anh thật sự yêu chị ấy phải không?

Nó chỉ nhắc lại sự thật, và đưa ra một sự băn khoăn chứ không phải là một câu hỏi, vì bản thân câu trả lời đã được khẳng định – đó là một vấn đề mà nó không dám đụng tới. Tình yêu không phải là đề tài mà Eragon từng đề cập tới với người anh họ, cho dù lúc trước bọn họ đã bỏ nhiều giờ bàn bạc về ưu điểm của các cô gái trẻ tại Carvahall và các nơi lân cận.

- Chuyện này làm sao xảy ra?

- Anh thích cô ấy. Cô ấy thích anh. Chi tiết thế nào thì quan trọng gì chứ?

- Thôi mà.

Eragon nói.

- Em lúc đó quá giận để hỏi anh trước khi anh rời khỏi Therinsford, và chúng ta đã rất lâu rồi không gặp mặt cho tới bốn ngày trước. Em thật sự tò mò mà.

Da xung quanh mắt của Roran hằn cả nếp nhăn khi anh lấy tay xoa xoa hai bên thái dương.

- Không có gì đáng nói cả. Anh lúc nào cũng thích Katrina. Nhưng trước khi anh trở thành người đàn ông thực thụ thì điều này chẳng có nghĩa gì cả. Nhưng sau khi qua nghi lễ trưởng thành, anh bắt đầu thắc mắc là sẽ cưới ai và muốn ai làm mẹ đám con của mình. Một lần nọ, anh thấy Katrina đứng chân bên cạnh nhà của Loring để hái một đóa hồng rêu mọc dưới mái nhà. Cô ấy mỉm cười khi nhìn thấy đám bông. Nụ cười

đó thật mềm mại và hạnh phúc. Anh quyết định ngay lúc đó là anh muốn khiến cô lúc nào cũng có nụ cười và anh muốn được ngắm nhìn nụ cười đó cho đến ngày anh chết.

Nước mắt long lanh trong mắt Roran, nhưng không giọt nào rơi, anh nháy mắt và chúng tan biến.

- Anh sợ rằng anh đã thất bại trong chuyện này.

Sau khi ngừng lại một chút với vẻ tôn trọng, Eragon nói:

- Sau đó anh bắt đầu theo đuổi chị ấy à? Ngoài việc nhờ em đưa thư tình cho Katrina, anh còn làm gì nữa không?

- Cậu nói cứ như đang hỏi kinh nghiệm vậy.

- Em đâu có. Anh đang tưởng tượng.

- Đây cậu nhóc.

Roran nói.

- Anh biết khi nào cậu đang nói dối. Miệng cậu cười một cách ngốc nghếch và tai thì đỏ lên. Thần tiên có thể cho cậu một khuôn mặt mới nhưng cái dáng vẻ đó thì vẫn không thay đổi. Có chuyện gì giữa cậu và Arya không?

Ý nghĩa câu hỏi của Roran làm Eragon bối rối.

- Không có gì! Mặt trăng đã làm anh quẩn trí rồi.

- Hãy trung thực. Cậu say mê lắng nghe những lời Arya nói như thể chúng làm bằng kim cương và ánh nhìn của cậu dừng lại thật lâu ở cô ta cứ như cậu đang chết đói và cô ta là một bữa tiệc thịnh soạn nhưng ngoài tầm với của cậu vài phân.

Một làn khói màu xám phun ra từ mũi Saphira và cô rồng phát ra một âm thanh nghe như tiếng nấc.

Eragon lờ tịt biểu hiện bị nén lại của cô nàng và nói:

- Arya là một tiên nữ.

- Và rất xinh đẹp. Tai nhọn và mắt hơi xếch chỉ là những khiếm khuyết nhỏ so với sự quyến rũ của cô ấy. Bây giờ trông cậu cứ như một con mèo ấy.

- Arya đã hơn một trăm tuổi rồi.

Thông tin này làm Roran kinh ngạc, anh nhướn mày rồi bảo:

- Anh thấy chuyện này thật khó tin! Cô ấy đang trong thời thanh niên.

- Điều đó thì đúng.

- Thế cũng chẳng sao, đó là những lý do cậu đưa ra, nhưng trái tim ít khi lắng nghe các lý lẽ. Cậu có mê cô ấy không?

“Nếu anh ta còn mê cô ấy”, Saphira nói với cả Eragon và Roran, “Em sẽ tự mình tìm cách để hôn Arya.”

“Saphira!” Eragon xấu hổ đập mạnh vào chân cô rồng.

Roran đủ khôn ngoan để không chọc tức Eragon thêm nữa.

- Vậy cậu hãy trả lời câu hỏi đầu tiên của anh và nói cho anh biết điều gì đứng giữa cậu và Arya. Cậu đã bộc lộ tình cảm của cậu với Arya và cho gia đình cô ấy biết chưa? Anh cho rằng thật không khôn ngoan nếu để những chuyện đó gây cản trở.

- Rồi.

Eragon nói và nhìn chăm chăm vào cây gậy làm bằng gỗ táo gai.

- Em đã tỏ tình với cô ấy.

- Thế mọi việc đến đâu rồi?

Và khi Eragon không trả lời ngay, Roran phun ra một câu bình luận bực bội:

- Để cậu trả lời được một câu còn khó hơn cả kéo con Birka vượt qua vũng lầy.

Eragon cười khúc khích khi nghe câu ám chỉ về Birka, một trong những con ngựa thồ của họ.

- Saphira, em có thể giải đáp câu đố này cho anh được không? Nếu không, anh ngờ rằng anh không bao giờ được giải đáp đầy đủ.

- Chả dễ làm gì. Vô ích thôi. Cô ấy sẽ không đồng ý em.

Eragon nói một cách nhân nhậ như thể bình luận về nỗi bất hạnh của một người xa lạ, nhưng trong lòng nó cuộn cuộn nổi lên một cơn sóng thật thương đau, nó cảm thấy Saphira thụt lùi lại.

- Anh rất tiếc. Roran nói.

Eragon buộc mình phải nuốt xuống, nỗi thương đau dần thành một cục, xuôi qua cổ họng, chạm vào những vết bầm dập trong trái tim và xuống đến mớ bong bóng trong dạ dày.

- Điều đó đã xảy ra.

- Anh biết hiện nay điều này có vẻ như sẽ không thể xảy ra.

Roran nói.

- Nhưng anh tin là cậu sẽ gặp được một người phụ nữ sẽ làm cậu quên đi cô nàng Arya đó. Có vô số cô gái, và rất ít trong số đó đã có gia đình. Anh cược là các cô đó sẽ rất vui sướng khi được lọt vào mắt xanh của một Kỵ sĩ. Cậu sẽ chẳng gặp phải bất kỳ khó khăn nào trong việc tìm kiếm một người vợ trong số những cô gái đáng yêu ở Alagaesia.

- Thế điều gì sẽ xảy ra nếu chị Katrina từ chối tình cảm của anh?

Câu hỏi làm Roran cứng họng, rõ ràng là anh ta không thể tưởng tượng được anh ta sẽ phản ứng như thế nào.

Eragon tiếp tục:

- Ngược với những gì anh, Arya và những người khác nghĩ, em biết là còn những người phụ nữ khác tồn tại ở Alagaesia và em cũng biết rằng người ta không chỉ yêu một lần. Không phải nghi ngờ gì, nếu em dành thời gian ở trong triều của vua Orrin, em có thể quyết định có tình cảm với một phụ nữ khác. Tuy nhiên, con đường em đi không đơn thuần như vậy. Dù em có thể hướng tình cảm về một người khác - anh biết đấy, trái tim giống như một con quái vật hay thay đổi - em vẫn còn băn khoăn với một câu hỏi: 'Có nên không'?

- Miệng lưỡi cậu bây giờ lắt léo như rễ cây linh sam ” Roran nói.

- Cậu đừng đánh đố nữa.

- Được thôi. Người phụ nữ nào trong nhân loại có thể hiểu được em là ai, là người như thế nào, và những quyền năng của em? Ai có thể chia sẻ cuộc sống với em? Rất ít người, và tất cả bọn họ đều là các pháp sư. Và trong nhóm người đó, hoặc thậm chí trong số phụ nữ nói chung, có bao nhiêu người là bất tử?

Roran cười phá lên dữ dội, tiếng vọng vang dội trong khe núi.

- Cậu cũng có thể yêu cầu lấy mặt trời ra khỏi túi mình hoặc...

Anh dừng lại và cứng người lại như thể sắp rơi ra phía trước, và sau đó anh ngồi yên một cách thiếu tự nhiên.

- Cậu không thể.

- Chính thế đấy. Roran cố gắng tìm từ ngữ:

- Đây là kết quả sự thay đổi của cậu ở Ellesméra, hay đó là một phần của việc trở thành một Kỵ sĩ?

- Một phần của việc trở thành Kỵ sĩ.

- Điều đó giải thích lý do vì sao Galbatorix chưa chết.

- Phải rồi.

Cành cây được Roran cho thêm vào ngọn lửa gây thành hai nửa với một tiếng bép nhỏ. Một mẫu thân cây bị đốt còn ứ đọng lại một chút nhựa cây đã trốn tránh được những tia nắng mặt trời trong nhiều thập kỷ, nay bị lửa than bắt vào và bốc hơi xèo xèo.

- Ý tưởng này thật... quá lớn, khó có thể chấp nhận được.

Roran nói.

- Cái chết là một phần của chúng ta. Nó định hướng chúng ta, cấu thành chúng ta. Nó làm chúng ta phát điên. Cậu có còn là con người nếu cậu bắt tử không?

- Em không phải là bất khả chiến bại.

Eragon chỉ ra.

- Em vẫn có thể bị giết bởi một thanh kiếm hoặc một mũi tên. Và em vẫn có thể bị mắc những căn bệnh không thể chữa khỏi.

- Nhưng nếu cậu tránh được những mối hiểm nguy đó, cậu sẽ sống lâu mãi mãi.

- Nếu làm được như vậy thì đúng. Saphira và em sẽ cùng sống sót.

- Điều đó giống như được chúc phúc mà cũng giống như một lời nguyền.

- Phải. Em sẽ không còn lý trí nếu em lấy một phụ nữ mà theo thời gian sẽ già đi và chết, trong khi đó, em vẫn như vậy, không bị ảnh hưởng bởi thời gian. Đó sẽ là một trải nghiệm độc ác đối với cả hai chúng em. Hơn thế, em nghĩ việc phải lấy hết người vợ này đến người vợ khác trong suốt cả thế kỷ dài quả là mệt mỏi.

- Cậu có thể dùng pháp thuật làm ai đó bắt tử được không? Roran hỏi.

- Anh có thể làm tóc bạc đen trở lại, có thể làm phẳng nếp nhăn, làm mất tinh tường trở lại, và nếu muốn tiến xa hơn, anh có thể cho người sáu mươi có thể trẻ trung như khi anh ta mới mười chín tuổi. Tuy nhiên, thần tiên chưa bao giờ tìm được biện pháp khôi phục được hình dáng của một người mà không xóa đi các ký ức của người đó. Và có ai muốn cứ sau vài thập kỷ lại một lần xóa bỏ tất cả các ký ức để đổi lấy sự bất tử, người đó, nếu tiếp tục sống, sẽ trở thành một người khác. Một trí não già lão trong một cơ thể trẻ trung cũng không phải là biện pháp giải quyết bởi vì dù có trong tình trạng sức khỏe tốt nhất, cơ thể của loài người cũng chỉ được cấu tạo để tồn tại khoảng một thế kỷ hoặc hơn thế một chút. Và cơ thể cũng không thể không ngừng già lão thêm. Điều đó tạo ra rất nhiều vấn đề...Ồ, thần tiên và con người đã thử hàng nghìn cách để ngăn cản cái chết, nhưng chưa có biện pháp nào thành công.

- Nói một cách khác.

Roran nói.

- Cậu cảm thấy dành tình cảm cho Arya an toàn hơn là để trái tim cậu cho một phụ nữ thuộc loài người?

- Em có thể lấy ai ngoài một thần tiên? Đặc biệt là khi nhìn vào bề ngoài của em. Eragon kìm nén ý muốn thò ngón tay lên chạm vào góc nhọn trên tai cậu, một thói quen mới mắc phải.

- Khi em còn sống ở Ellesméra, em dễ dàng chấp nhận những gì loài rồng đã làm khi thay đổi bề ngoài của em. Ngoài ra, loài rồng cũng tặng cho em không ít quà tặng. Thần tiên cũng tỏ ra thân thiện với em hơn sau lễ Agaetí Bloodhren - lễ hội Huyết Thệ. Chỉ tới khi em quay trở lại với quân Varden em mới nhận thức được em đã thay đổi như thế nào. Điều này làm em thấy phiền muộn. Em không còn là loài người, em cũng không hẳn là thần tiên. Em là một cái gì đó giữa hai loài, một kẻ pha trộn, một đứa con lai.

- Vui lên!

Roran khuyên.

- Cậu không phải suy nghĩ đến việc phải sống bất tử. Galbatorix, Murtagh, bọn Ra'zac, thậm chí chỉ một tên lính của Đế Quốc có thể thọc một thanh thép xuyên qua người chúng ta bất kỳ lúc nào. Một người khôn

ngoan là người có khả năng không lo lắng đến tương lai, có thể uống rượu và chè chén trong khi chúng ta còn thời gian để hưởng thụ thế giới này.

- Anh biết là Cha có thể nói về điều đó như thế nào.

- Ông sẽ tìm chúng ta đã đấy.

Họ cùng cười phá lên, và sau đó, sự im lặng vẫn thường xuất hiện trong khi họ đang nói chuyện lại chiếm lĩnh một lần nữa. Đó chính là một cái hố được dựng nên bởi sự lo lắng, sự thân thuộc và đối nghịch với nó, chính là sự khác biệt mà định mệnh đem lại cho hai số phận đã từng chia sẻ cuộc sống nhưng cần phải đi trên những nẻo đường riêng biệt.

“Các anh phải ngủ”, Saphira nói với Eragon và Roran. “Đã muộn rồi và mai chúng ta phải bay sớm.”

Eragon nhìn lên màn đêm đen, xem giờ bằng cách nhận thức phương vị của các vì sao. Đã muộn hơn cậu nghĩ.

- Một lời khuyên có lý.

Nó nói.

- Em ước gì mình có thêm vài ngày nghỉ ngơi trước khi chúng ta tấn công Helgrind. Trận chiến trên Cánh Đồng Cháy đã làm cạn kiệt sức lực Saphira và em, và chúng em cũng chưa hoàn toàn hồi phục ngay cả khi bay đến đây, khi chuyển năng lượng vào trong cái Đại Lưng của Beloth Khôn Ngoan. Chân em vẫn còn đau và người em có nhiều vết bầm tím hơn là em có thể đếm được. Nhìn này...

Tháo lỏng măng sét trên ống tay áo bên trái, nó mở cuộn băng làm bằng chất liệu lámarae mềm - một loại vải được các thần tiên dệt bằng sợi tầm ma pha với len, làm lộ ra một vết thương bị hoại tử màu vàng do khiên mài sát vào cẳng tay gây nên.

- Ha!

Roran nói.

- Em gọi cái vết tí tẹo đó là bầm à? Anh bị thương còn tệ hơn thế. Đây, anh cho em xem vết bầm khiến một người đàn ông thực thụ có thể lấy làm tự hào.

Anh cúi ưỡn, vén ống quần, để lộ ra một vết đen bự cỡ ngón cái của Eragon chạy dọc xéo theo bắp chân.

- Anh bị một cán giáo của một binh sĩ quệt trúng.

- Khá lắm, nhưng em có cái này khá hơn.

Eragon lột áo khoác, kéo áo trong ra khỏi lưng quần rồi vặn người sang một bên để Roran thấy được chỗ sưng tấy đen trên xương sườn và những vết thương tương tự trên bụng.

- Mũi tên.

Nó giả thích, rồi lật tay phải ra để lộ vết bầm y hệt như tay bên kia, chứng tích của lần dùng bọc tay chặn kiếm.

Giờ đến phiên Roran trưng ra một loạt những vết bầm xanh, cái nào cái nấy bằng đồng tiền vàng, điểm từ nách trái xuống tận đáy cột sống, kết quả của lần té lên một đồng đá và giáp trụ.

Eragon nhìn kỹ những vết này rồi khúc khích cười nói:

- Ặc, đây chỉ là kim châm thôi! Bộ anh bị lạc đường và chạy trúng bụi hồng à? Em có cái này sẽ khiến những vết kia của anh tũn đấy.

Nó cúi đôi ưỡn, đứng thẳng người tuột quần. Lúc này, cả người nó chỉ còn áo và lớp quần lót len.

- Anh có cái nào khá hơn không! Nó nói và chỉ vào bên trong bắp vế.

Da chỗ đó vẫn vẹn màu sắc như thể Eragon là một thứ trái chín cây đổi màu từ xanh mạp sang tím rục.

- Ồ!

Roran nói.

- Chuyện gì xảy ra vậy?

- Em nhảy khỏi lưng Saphira khi không chiến với Murtagh và Thorn, có thể mới đánh bị thương con rồng Thorn đó được. Saphira bổ nhào xuống và kịp thời chụp lấy em trước khi em đụng đất, nhưng em lại rơi lên người cô nàng nặng hơn dự tính.

Roran rút người rùng mình.

- Cái vết này có chạy lên trên không?

- Đáng tiếc là vậy.

- Anh phải công nhận, vết bầm này đáng chú ý thật. Em nên tự hào vì tình thế khiến em bị thương và cả vì nơi mà em bị thương nữa.

- Rất hân hạnh khi anh nghĩ vậy.

- Được rồi.

Roran nói.

- Em có lẽ có vết bầm lớn nhất, nhưng đám Ra'zac tặng anh một vết thương mà em không thể có được vì theo như anh biết, đám rồng đã xoá đi vết sẹo trên lưng em.

Vừa nói, anh vừa lột áo ra, đưa người về hướng ánh lửa than.

Mắt Eragon mở rộng vì sửng sốt trước khi có thể dùng bộ mặt dừng dừng che dấu nỗi kinh ngạc. Nó tự trách mình vì phản ứng quá mạnh mẽ này và nghĩ thầm: “Đâu có thể tệ như vậy chứ.”

Nhưng càng nhìn kỹ Roran, nó càng thấy mất tinh thần.

Một vết sẹo dài nhăn nheo, đổ bóng quẩn lấy vai phải của Roran, bắt đầu từ ngay xương cổ và chạy dài tới khuỷu tay. Rõ ràng là đám Ra'zac đã chém đứt cơ bắp nơi đó và hai đầu bắp không lành lại được vì dưới da cộm lên một cục và thớ thịt nơi đó cuộn lấy lẫn nhau. Đi lên một chút thì da lại lõm vào tạo thành một lỗ hổng sâu cổ đốt ngón tay.

- Roran! Đáng lẽ nên cho em biết vài ngày trước. Em đâu biết là đám Ra'zac khiến anh bị thương cỡ này... Anh có khó khăn chút nào khi cử động cánh tay không?

- Đưa ra sau hoặc đưa ngang thì không sao.

Roran nói.

- Nhưng đưa ra phía trước thì anh chỉ có thể nhấc tay lên cao ngang ngực mà thôi.

Anh vừa nhăn nhó vừa hạ tay.

- Ngay cả thế này cũng phải cố lắm mới được. Anh phải giữ ngang ngón cái, nếu không thì cả cánh tay tê dại cả. Cách khá nhất anh nghĩ ra là vung tay về phía sau, ráng đựng tới thứ mà mình muốn cầm. Anh bị lột da khớp tay mấy lần trước khi có thể làm được trò này.

Eragon vặn vẹo cây gậy giữa hai tay.

“Anh có nên hay không?” Nó hỏi Saphira.

“Em nghĩ là nên.”

“Có lẽ ngày mai chúng ta sẽ hối hận đó.”

“Anh sẽ có cơ hối hận nhiều hơn nếu Roran bị tử thương vì không thể vung búa khi cần thiết. Nếu anh có thể hấp thụ năng lượng từ vật chất xung quanh, có lẽ sẽ không bị mệt lắm.”

“Em biết là anh không thích làm chuyện đó. Ngay cả nói về chuyện này cũng khiến anh khó chịu.”

“Mạng sống của chúng ta quan trọng hơn một con kiến.” Saphira phản ứng.

“Không đụng tới kiến.”

“Vậy anh có phải là kiến không? Đừng liến thoắng nữa, Eragon. Anh đâu có như vậy.”

Eragon thở dài, đặt cây gậy xuống đất rồi ra hiệu cho Roran.

- Lại đây, em chữa cho anh.

- Em làm được à?

- đương nhiên.

Về vui mừng thoáng hiện lên trên mặt Roran, nhưng rồi anh ngáp ngừng và có vẻ khó nhĩ.

- Bây giờ à? Có nên không vậy?

- Như Saphira nói, em nên chữa cho anh trước khi vết thương khiến anh mất mạng và gây nguy hiểm cho tất cả chúng ta.

Roran nhích lại gần. Eragon đặt bàn tay phải lên vết sẹo đỏ đồng thời mở rộng tinh thần bao trùm lấy cây cảnh, động vật chung quanh, chỉ chữa lại những thứ quá yếu ớt không chịu đựng nổi pháp thuật của nó.

Rồi Eragon bắt đầu niệm cổ ngữ. Câu niệm chú lần này vừa dài vừa phức tạp. Chữa lành vết thương này không những cần tạo lại da mới mà còn phải làm nhiều việc khó khăn khác. Về phương diện này, Eragon dựa vào kinh nghiệm chữa trị tích lũy khi còn ở Ellesméra mà nó đã bỏ nhiều tuần học hỏi.

Dấu Gedwey ignasia trong lòng bàn tay của Eragon phát sáng khi nó thi triển pháp thuật. Một giây sau, nó không tự chủ được, thốt ra những tiếng rên rỉ trong khi toàn thân đau đớn. Đối diện nó, Roran đang ngửa đầu ra sau, hét lớn trong lúc các cơ bắp trên vai co giật liên hồi.

Cuối cùng, mọi việc cũng xong.

Eragon rùng mình, hít mạnh một hơi vào lồng ngực rồi gục mặt vào hai tay để nghỉ mệt, đồng thời lợi dùng cơ hội này để gạt đi những giọt nước mắt trên mặt trước khi giám định lại kết quả.

Nó nhìn thấy Roran rụt vai vài lần rồi vươn tay xoay tròn theo khớp vai. Bả vai của Roran vừa to vừa đầy, thành quả của bao nhiêu năm đào hố chôn cột, khuôn đá, xới cỏ. Eragon cảm thấy chán ghét bản thân và có chút ganh tị vì cho dù nó mạnh hơn nhưng lại chưa bao giờ có được cơ bắp cuộn cuộn như người anh họ này.

Roran nhe răng ra cười.

- Trở lại như bình thường rồi! Thậm chí có lẽ còn khá hơn nữa. Cảm ơn em.

- Không có chi.

- Thật kỳ lạ ghê, anh có cảm tưởng như mới vừa bò ra khỏi chỗ ẩn nấp và cả người lại ngứa ngáy kinh khủng, phải rãng lăm mới không xé bỏ...

- Cho em một tí bánh mì trong giỏ của anh, được không? Em đói quá rồi.

- Chúng ta mới ăn tối mà.

- Em cần phải ăn chút gì sau khi sử dụng pháp lực như vậy.

Eragon hít hà rồi mới lôi ra cái khăn tay quệt mũi. Điều nó nói không phải là sự thật. Nó đang lo nghĩ về mối tai ương mà nó vừa gây ra cho các sinh vật chung quanh, và nó sợ là sẽ phải nôn oẹ ra hết nếu không có tí gì vào bụng cho đỡ bị cồn cào.

- Em không có bị bệnh chứ? Roran hỏi.

- Không.

Vừa suy nghĩ về cái chết của các sinh vật chung quanh, Eragon vừa với lấy chai rượu mật ong bên hông để tìm cách giải khuây. Một thứ gì đó vừa cứng vừa nặng giữ chặt tay nó xuống đất. Nó quay lại thì thấy

móng bạc của Saphira đang nhấn vào da thịt nó. Mí mắt dày của cô ả nheo lại trong lúc nhìn thẳng vào mặt nó.

Sau một hồi, cô nàng mới nhấc móng lên, cứ như người ta rút ngón tay lại. Lúc này, Eragon mới có thể rút tay lại được. Nó nuốt nước bọt rồi nắm chặt lấy cây gậy, dùng định lực để lờ đi chai rượu mật ong kia và tập trung tinh thần vào những thứ trước mắt, thay vì để nội tâm đắm chìm vào bóng tối.

Roran lấy ra nửa miếng bánh mì từ trong giỏ, ngưng một chút rồi mỉm cười nói:

- Em có muốn ăn thêm miếng thịt nai không? Anh chưa có ăn hết phần của anh.

Anh đưa ra cây que gỗ ghim lấy ba miếng thịt vàng ươm. Khứu giác của Eragon ngửi ra được hương vị nồng nàn từ que thịt khiến nó nhớ lại những đêm đông lạnh buốt mà nó, Roran và chú Garrow tụ tập quanh bếp lửa ăn uống và trò chuyện với nhau. Miệng nó chảy nước miếng.

Roran nói:

- Còn nóng đó.

Rồi vẩy vẩy que thịt nai trước mặt Eragon.

Ráng kèm chế, Eragon lắc đầu.

- Đưa em bánh mì là được rồi.

- Em có chắc không? Miếng thịt này tuyệt lắm, không dai quá cũng không mềm quá, và được nêm nếm tuyệt hảo. Thịt thì tươi rồi, cần một miếng cứ như là nuốt đầy miệng món bò ninh nhừ của Elain.

- Không, em không ăn.

- Thử đi, em sẽ thích lắm.

- Roran, đừng có chọc em nữa và đưa miếng bánh mì qua đây.

- À, thấy chưa, em nhìn khá hơn một chút rồi. Có lẽ em không phải là cần bánh mì mà là cần người ghẹo cho em cười lên, há?

Eragon lườm người anh họ rồi trong chớp mắt thò tay giựt lấy mẫu bánh mì khỏi tay Roran. Điều này khiến Roran lấy làm hứng thú hơn nữa.

Trong lúc Eragon xé mẫu bánh mì, anh ta nói:

- Anh không biết em làm sao có thể sống chỉ bằng trái cây, bánh mì và rau quả. Một người đàn ông cần phải ăn thịt để giữ sức lực. Em không cảm thấy nhớ món này à?

- Nhớ hơn là anh tưởng đấy.

- Vậy thì sao cứ phải gò bó mình thế? Vạn vật trên thế gian này phải ăn thịt loài khác để sống, cho dù là cỏ cây, cũng phải thế để mà sinh tồn. Đó là tự nhiên của mỗi chúng ta. Sao cứ phải ráng chống lại quy luật tự nhiên thế?

“Hồi ở Ellesméra em cũng có nói vậy.” Saphira nhận xét. “Nhưng anh ta không chịu nghe em.”

Eragon nhún vai.

- Chúng ta đã bàn qua việc này rồi. Em làm theo ý em, anh làm theo ý anh, không ai phải nghe lời ai để mà sống. Nhưng thật sự em không nhẫn tâm ăn thịt những động vật mà em có thể chia sẻ được cảm giác và suy nghĩ của chúng.

Đầu mũi của Saphira rúm lại trong khi đám vẩy cọ quẹt vào một vòm đá phẳng lì trên mặt đất.

“Anh ấy thiệt là hết nói nổi.”

Cô nàng vươn dài cổ ra, dùng miệng đầy nước miếng tọt lấy miếng thịt nai trên tay Roran.

Que thịt gãy rột rột khi bị cô nàng ngoạm, rồi thì mọi thứ biến mất vào cái bụng khổng lồ của cô ả.

“Ừm, anh không có nói quá đâu,” Cô nàng nói với Roran. “Miếng thịt này vừa ngọt vừa tươi, mềm mềm, mặn mặn ngon vô cùng, khiến cả người em cứ ngọ nguậy vì khoái trá. Anh nên nấu ăn thường một chút, Roran - Cây Búa Dững Mãnh. Lần sau em nghĩ anh nên làm thịt vài con nai một lúc. Nếu không thì em cũng không đủ dùng bữa.”

Roran lưỡng lự không biết yêu cầu của cô nàng là đùa hay nghiêm túc. Và nếu là nghiêm túc thì không biết có cách nào để gỡ anh ra khỏi cái nghĩa vụ phiên hà không mời mà đến này. Anh ta nhìn Eragon để cầu cứu, nó đang phá ra cười khi nhìn thấy vẻ mặt của Roran và tình cảnh khó khăn của anh.

Tiếng cười giòn giã của Saphira cùng với Eragon vang dội khắp khe núi. Hàm răng cô nàng loé lên dưới ánh sáng của than hồng.

Một giờ đồng hồ sau khi cả ba đã đi nghỉ, Eragon nằm bên cạnh Saphira, trong đồng mền đắp để tránh cái lạnh ban đêm. Mọi vật xung quanh vô cùng tĩnh lặng như thể có pháp sư nào đang bỏ bùa mê lên vạn vật trên Trái Đất, khiến tất cả đều đang chìm đắm vào giấc ngủ vĩnh hằng và cứ vĩnh viễn giữ nguyên trạng thái như vậy dưới ánh sao đêm lấp lánh.

Không cần nhúc nhích, Eragon thì thầm trong đầu: “Saphira?”

“Gì vậy tiểu ca?”

“Nếu anh đoán đúng và hắn ta đang ở Helgrind thì sao đây? Anh không biết đến lúc đó phải làm gì. Cho anh biết anh sẽ phải làm gì đi.”

“Em không biết, tiểu ca. Đây là quyết định mà anh phải tự chọn. Cách làm việc của loài người không giống loài rồng chúng em. Nếu là em thì em sẽ vặn đầu hắn xuống rồi nuốt chửng người hắn, nhưng em nghĩ đối với anh thì điều này không phải đạo.” “Vậy em có ủng hộ anh không, cho dù là anh quyết định thế nào đi nữa?”

“Luôn luôn như vậy, tiểu ca. Thôi nghỉ ngơi đi. Mọi thứ rồi sẽ tốt đẹp thôi.”

Yên tâm được một chút, lúc này Eragon mới nhìn lên các vì sao trên trời. Nhịp thở trở nên chậm lại trong lúc nó dần dần chìm vào trạng thái nhập định mà đã thay thế giấc ngủ của nó từ bao lâu nay. Nó vẫn cảm nhận được mọi thứ chung quanh, nhưng dưới những chòm sao sáng này, giấc mộng mờ ảo của nó lại theo thói quen hiện ra

108. Q.3 - Chương 3: Tấn Công Helgrind

Còn mười lăm phút nữa là rạng sáng, Eragon ngồi thẳng dậy. Nó bật ngón tay tách tách hai lần để đánh thức Roran, sau đó vớ lấy cái chăn và cuộn thành một bó chặt. Nhảy xuống đất, Roran cũng làm như vậy đối với đồng chăn nệm của mình.

Họ nhìn nhau và run lên vì phấn khích.

- Nếu anh chết...

Roran nói.

- Em sẽ trông nom Katrina chứ?

- Em hứa.

- Nói với cô ấy là anh đi vào trận chiến với niềm hạnh phúc trong tim và trên môi thầm gọi tên cô ấy.

Eragon lẩm bẩm rất nhanh bằng cổ ngữ. Nó cảm thấy gần như không bị mất đi chút sức mạnh nào.

- Được rồi. Chú ngữ này sẽ lọc không khí trước mặt chúng ta và bảo vệ chúng ta trước những hơi thở gây tê liệt của bọn Ra'zac.

Eragon lấy từ trong túi ra bộ áo giáp và gấp bao vải bỏ dùng để đựng áo giáp. Máu trong trận đấu trên Cánh Đồng Cháy vẫn còn dính trên tấm áo giáp đã từng có thời sáng loáng. Máu khô đọng lại, mờ mờ và

thiếu chăm sóc đã để lại những vết gỉ sắt dọc theo đai áo. Tuy vậy, bộ giáp không hề có vết xước vì Eragon đã sửa nó trước khi lên đường đến đế quốc.

Eragon khoác lên mình chiếc áo có thân sau bằng da và nhấn mũi khi ngửi thấy mùi hôi và sự tuyệt vọng tỏa ra từ đó. Sau đó, nó đeo găng bảo vệ cổ tay và giáp che ống quyển. Nó đặt lên trên đầu một miếng lót bảo hộ, tiếp theo là mũ chụp che tai và ngoài cùng là mũ sắt phòng hộ. Eragon đã đánh mất mũ phòng hộ cũ của mình - cái mũ nó đội trong trận chiến tại Farthen Dur được người lùn khắc dấu hiệu Durgrimst Ingeitum và cả khiên trong trận đấu tay đôi giữa Saphira và Thorn. Eragon đeo thêm giáp bảo hộ tay.

Roran cũng ăn mặc tương tự chỉ khác là anh mang thêm khiên gỗ. Một dải đai sắt bao quanh mép khiên giúp chặn và giữ lại kiếm của kẻ thù. Eragon không đeo khiên bên tay trái, cầm kiếm cả hai tay để dàng hơn với nó.

Chéo qua vai, nó đeo lưng lẳng bao cung tên được nữ hoàng Islanzadí ban tặng. Ngoài hai mươi mũi tên bằng gỗ sồi có cắm lông thiên nga, bao cung, còn có cây cung cần bạc mà nữ hoàng đã ca hát để cây cung mọc ra từ một cây thủy tùng. Dây cung đã căng và sẵn sàng để sử dụng.

Saphira giẫm lên đám đất dưới móng vuốt. “Chúng ta đi thôi”.

Để lại túi và đồ đạc trên cành một cây bách xù, Eragon và Roran trèo lên lưng Saphira. Họ không mất thời gian đeo yên cương cho Saphira vì nó đã đeo yên suốt đêm. Vải da ẩm lên làm Eragon thấy nóng phía dưới cơ thể. Nó nắm lấy mấy cái gai trên cổ ở đằng trước để giữ thăng bằng khi phải đổi hướng đột ngột. Trong khi đó, Roran vòng một tay ôm cứng eo Eragon, tay kia giữ búa.

Một phiến đá vỡ ra dưới sức nặng của Saphira khi cô ả chúi thấp xuống, làm một đường cua chóng mặt và nhảy lên rìa của một khe sâu. Cô nàng lấy lại thăng bằng rồi tiếp tục sải đôi cánh rộng. Những màng mỏng ở cánh rung lên khi cô nàng vỗ cánh, bay về phía bầu trời. Nhìn dọc, trông chúng như hai cánh bướm màu lam mờ mờ.

- Đừng ôm chặt quá. Eragon lồm bồm.

- Xin lỗi.

Roran nói. Anh ta lỏng tay ra.

Cả hai không thể trao đổi thêm nữa vì Saphira đã bay cao hơn. Khi lên đến đỉnh tháp, cô nàng đập mạnh cánh xuống, tạo ra một tiếng gió rít mạnh, đưa cả ba lên cao hơn nữa. Với mỗi lần đập cánh, họ càng đến gần những đám mây mỏng nhẹ.

Khi Saphira tạo một góc bay hướng đến Helgrind, Eragon liếc nhìn về phía bên trái và phát hiện ra cậu có thể nhìn thấy vạt cỏ rất rộng hai bên bờ hồ Leona từ khoảng cách xa vài dặm. Một lớp sương dày màu xám ma quái trong ánh sáng trước lúc rạng đông bốc lên từ mặt nước trông như ngọn lửa của phù thủy cháy trên bề mặt chất lỏng.

Dù đã cố gắng nhìn bằng đôi mắt tinh như chim ưng, Eragon vẫn không thể trông thấy bờ bên kia của hồ cũng như phần hồ phía nam tiếp giáp với rừng Spine và nó cảm thấy rất tiếc. Từ rất lâu rồi, nó chưa được nhìn lại rừng núi của thời thơ ấu.

Ở phía bắc là thành phố Dras Leona, một khối kiến trúc to lớn đứng sừng sững như một bức tường ngăn chặn sự xâm nhập của lớp sương mù đã áp sát vào sườn phía tây của nó. Tòa nhà duy nhất Eragon nhận ra là giáo đường - nơi bọn Ra'zac đã tấn công nó. Những chóp nhọn của tòa giáo đường vươn cao hơn hẳn những tòa nhà khác trong thành phố, trông như những mũi giáo.

Và ở nơi nào đó, dưới lớp đất, là những dấu vết còn lại của đồng lửa nơi bọn Ra'zac đã tàn sát ông già Brom. Eragon cho phép tất cả những nỗi căm giận và đau xót của ngày hôm đó, cũng như nỗi đau khi chú Garrow bị giết hại trang trại bị phá hủy dâng cao và tạo cho nó lòng dửng dưng cũng như khát vọng được đối mặt với bọn Ra'zac trong trận chiến.

“Eragon.” Saphira nói. “Hôm nay chúng ta không cần bảo vệ tâm trí và giữ bí mật những suy nghĩ của chúng ta phải không?”

“Không cần, trừ khi có một pháp sư khác xuất hiện”.

Một luồng ánh sáng màu hoàng kim lóe lên khi mặt trời xuất hiện trên đường chân trời. Chỉ trong khoảnh khắc, một dải quang phổ đủ màu sắc xuất hiện làm sống động thế giới màu xám trước đây. Sương mù biến thành màu sữa, nước chuyển màu xanh thẫm, bức tường trát đất bao quanh trung tâm Dras Leona lộ ra một màu vàng bản thổ, cây cỏ khoác lên mình muôn sắc xanh, và đất đai mang màu đỏ hay cam. Tuy nhiên, Helgrind vẫn giữ màu sắc muôn thuở của nó – hắc ám.

Rặng núi đá trông ngày càng to lớn hơn khi họ bay tới gần. Dù nhìn từ trên cao, trông nó khá đáng sợ.

Hạ thấp xuống trung tâm của Helgrind, Saphira nghiêng hẳn về bên trái, Eragon và Roran lẽ ra đã rơi xuống nếu trước đó họ không quán chân vào yên rồng. Sau đó, cô nàng lượn quanh tế đài bên sườn núi và bàn thờ nơi các tư tế của Helgrind cử hành các nghi thức của họ. Trên đường lượn của cô nàng, mũ giáp sắt của Eragon hứng một luồng gió và rít lên một tiếng tu húyệt làm điếc tai nó.

- Cái gì?

Roran gào lên. Anh ta không nhìn thấy được phía đằng trước.

- Các nô lệ đã đi rồi.

Một trọng lực lớn chèn lên Eragon khi Saphira đổi hướng không hạ xuống nữa mà bay vút lên trên đỉnh Helgrind theo một đường zích zắc để tìm kiếm nơi trú ẩn của bọn Ra'zac.

“Không có lỗ nào đủ to ngay cả ột con chuột núi”. Cô nàng khẳng định.

Saphira bay chậm lại và treo lơ lửng ngay trước một dải đá nổi đỉnh cao thứ ba với đỉnh cao thứ hai. Âm thanh sau mỗi tiếng Saphira đập cánh vọng vào những dãy núi đá lởm chởm, làm cho âm thanh to ngang tiếng sấm động. Eragon chảy nước mắt khi không khí ép lên da nó.

Sương muối bám trên những vết nứt sâu vào trong đá tạo thành một mạng lưới những đường ngang dọc màu trắng trang trí phía sau những vách đá cheo leo và các cột đá. Không gì khác ảnh hưởng đến thành lũy Helgrind âm đạm, đen ngòm, gió thổi bốn bề. Không thực vật nào mọc được trên những vách đá xiên xẹo, dù là cây bụi, cỏ hay địa y, ngay cả đại bàng cũng không dám làm tổ trên những gờ tường đã bị phá hủy của tòa tháp. Đúng như cái tên của mình, Helgrind là nơi chết chóc, vây quanh nó là những tường rào công sự răng cưa, sắc như dao, cắm lởm chởm như những khúc xương ma quái vươn lên dọa người.

Dùng tâm trí để rà soát, Eragon khẳng định được sự hiện diện của hai người mà nó đã phát hiện họ bị cầm tù tại Helgrind mấy hôm trước, nhưng lại không cảm thấy khí tức của các nô lệ, và nó càng lo lắng khi không thể định vị bọn Ra'zac hoặc Lethrblaka.

“Nếu chúng không có ở đây, vậy chúng đang ở đâu?” Eragon băn khoăn.

Tìm kiếm một lần nữa, Eragon phát hiện ra một thứ nó đã không quan sát được trước đây, đó là một bông hoa đơn độc, một bông hoa long đởm đang nở rộ cách họ không tới mười lăm mét ở chính cái nơi mà đúng ra chỉ có thể có đá.

“Làm thế nào mà bông hoa đó có đủ ánh sáng?” Eragon tự hỏi.

Saphira trả lời câu hỏi của nó bằng cách giẫm lên một mỏm đá nhọn ở phía bên phải, cách đó một đoạn. Khi làm như vậy, cô ả bị mất cân bằng trong một thời gian ngắn và phải xòe cánh ra để lấy lại thăng bằng. Thay vì chạm vào vách đá của Helgrind, đầu cánh bên phải của cô nàng chìm vào vách đá rồi sau đó lại xuất hiện.

“Saphira, em có thấy không?”

“Em thấy rồi.”

Ngả về phía trước, Saphira dí chóp mũi về phía vách đá lượn cong, cô ả dừng lại cách đó khoảng năm hay sáu centimet - như thể đang đợi cho bầy sập - rồi sau đó tiếp tục tiến lên. Từng chút một, đầu của Saphira biến mất vào Helgrind, cho đến khi tất cả những gì Eragon có thể nhìn thấy là cổ, thân, và cánh của cô nàng.

“Đó là một ảo ảnh!” Saphira kêu lên.

Bằng một cử động mạnh mẽ, cô nàng vượt qua vách đá và đưa toàn bộ thân thể theo sau cái đầu. Eragon phải hết sức cố gắng mới kìm được không đưa tay lên che mặt trong một động tác tuyệt vọng nhằm tự bảo vệ khi các vách đá đâm về phía nó.

Một thoáng sau, nó thấy mình đang nhìn vào một cửa hang rộng, có vòm cong, ngập tràn không khí ẩm áp của buổi sáng. Cánh Saphira phản chiếu ánh sáng, hắt hàng nghìn đốm lam nhỏ li ti lên đá. Ngoảnh lại, Eragon không hề thấy bức tường nào phía sau, chỉ thấy cửa hang và toàn bộ khung cảnh bên trên.

Eragon nhả mặt. Nó không bao giờ ngờ là Galbatorix che dấu hang ổ của Ra'zac bằng phép thuật.

“Thật là ngốc, mình phải cẩn thận hơn.” Nó nghĩ. “Coi thường nhà vua, chắc chắn tất cả chúng ta sẽ chết.”

Roran chửi thề và nói:

- Nhớ báo trước với anh trước khi các cậu làm điều gì tương tự.

Eragon cúi về phía trước trong khi rút chân ra khỏi yên và cảnh giác dò xét xung quanh xem có nguy hiểm nào không.

Miệng hang có hình ovan kỳ quặc, cao khoảng mười lăm thước, rộng khoảng mười tám thước. Từ đó, lòng hang mở rộng ra khoảng gấp đôi và kéo dài hết một tầm cung bắn. Một lô những phiến đá dày chồng chéo lên nhau xếp thành một đồng lộn xộn các góc nhọn ở phía cuối hang. Một tấm thảm lót có những vết sước trải trên mặt hang, bằng chứng Lethrblaka đã nhiều lần cất cánh, hạ cánh và giẫm lên mặt thảm.

Giống như những ổ khóa bí mật, có năm đường hầm thấp xuyên qua hang và một hành lang có vòm đủ rộng cho Saphira đi vào. Eragon xem xét kỹ càng các đường hầm, nhưng chúng tối thui và có vẻ như không có gì bên trong, nó phóng tâm trí rà soát bên trong và khẳng định kết luận này. Điều kỳ lạ là có những tiếng ào ào đứt quãng vọng ra từ bên trong Helgrind cho thấy có những vật nào đó đang chạy trong bóng tối, để nước chảy nhỏ giọt. Cùng với bản điệp khúc của những tiếng ào ào là nhịp hít vào thở ra hối hả của Saphira, quá ồn trong giới hạn của hang.

Đặc điểm nổi bật nhất chính là thứ mùi hỗn hợp lan tỏa trong hang. Mùi đá lạnh chi phối các mùi khác, nhưng Eragon còn ngửi thấy mùi ẩm mốc và tẻ hơn nữa, mùi thịt thối rữa. Tháo thêm một vài nút buộc, Eragon nhấc chân phải qua một bên lưng Saphira để chuyển sang ngồi nghiêng một bên, chuẩn bị nhảy xuống. Roran cũng làm tương tự ở bên kia.

Trước khi buông tay ra, Eragon nghe thấy trong số các tiếng động vắng đến tai nó có hai tiếng động phát ra cùng lúc như thể có ai dùng một đôi búa bổ vào đá. Tiếng động này lặp lại chỉ sau nửa giây.

Eragon nhìn về hướng phát ra tiếng động, Saphira cũng vậy.

Một sinh vật to lớn, trông vạm vỡ lao ra từ hành lang có vòm. Mắt nó đen, lồi, không vành. Mỏ dài hai thước một, cánh như cánh dơi, cơ thể trần trụi không lông, cuộn cuộn cơ bắp, móng vuốt như đinh sắt.

Saphira đảo người tìm cách tránh khỏi Lethrblaka nhưng không kịp. Sinh vật này đâm sầm vào phía bên phải cô ả với một cơn thịnh nộ và sức mạnh mà Eragon cảm thấy tương đương với một trận tuyết lở.

Eragon không biết chính xác điều gì xảy ra sau đó vì chấn động làm nó ngã nhào khi còn chưa kịp nghĩ đến bất kỳ điều gì trong đầu óc rối beng của mình. Cuộc chiến đầu mùa quáng kết thúc cũng đột ngột như khi bắt đầu khi có một vật cứng và dẹt giáng vào lưng Eragon. Nó rơi xuống đất và bị đập đầu lần thứ hai.

Lần va chạm cuối cùng này đã rút hết không khí sạch trong phổi Eragon. Choáng váng, nó nằm nghiêng sang một bên, thở dốc và cố gắng tìm cách nhúc nhích đôi chân tê liệt của mình.

“Eragon!” Saphira gào lên.

Sự lo lắng trong tiếng kêu của Saphira thúc đẩy những nỗ lực của Eragon hơn bất kỳ điều gì. Nó cảm thấy sinh lực quay trở lại với đôi chân và đôi tay, nó với tay nắm lấy cây côn rơi về phía sau mình. Eragon chống đầu nhọn phía dưới gậy vào một kẹt đá gần đó, bám lấy gậy và đứng lên. Nó choáng váng, những chấm đỏ nhòe nhoẹt nhảy múa trước mắt nó.

Tình thế thật nguy ngập, nó không biết nên nhìn về hướng nào trước.

Saphira và con Lethrblaka xoay tròn trong hang, đá, cào cào, cắn xé nhau bằng một sức mạnh có thể nghiền vỡ những tảng đá phía dưới. Tiếng ồn khi chúng đánh nhau hẳn rất vang dội, nhưng đối với Eragon, chúng đang xô đẩy nhau trong yên lặng, tai cậu không còn nghe thấy gì. Dù vậy, cậu vẫn cảm thấy những rung động qua đế giày khi những sinh vật khổng lồ này đâm vào nhau với một sức mạnh có thể nghiền nát bất kỳ người nào đến gần chúng.

Một cột lửa màu lam cuộn cuộn phun ra từ miệng Saphira như một địa ngục lửa, bao phủ phía bên trái đầu của Lethrblaka, đủ nóng để thiêu chảy cả kim loại. Luồng lửa đi vòng qua Lethrblaka mà không gây tổn hại gì cho nó. Không bị chặn lại, con quái vật mổ vào cổ Saphira buộc cô nàng ngừng phun lửa và tự bảo vệ mình.

Nhanh như tên bắn, con Lethrblaka thứ hai lao ra từ hành lang có vòm, vồ vào mạng sườn Saphira và há cái mỏ hẹp, phát ra một tiếng rít chói tai, khủng khiếp làm cho đầu tóc Eragon dựng đứng lên và ruột gan quặn thắt trong cảm giác lạnh lẽo chết chóc. Nó nghe thấy mình gào lên một cách bất an.

Với cả hai con Lethrblaka cùng hiện diện, không khí nồng nặc mùi hôi thối giống như có ai đó đổ khoảng ba cân thịt ôi vào một thùng nước cống và để cho thứ hỗn hợp này phân hủy sau một tuần mùa hè.

Eragon ngậm chặt miệng khi cảm giác trong bụng dâng lên cảm giác buồn nôn, quay qua chỗ khác để khỏi bị nôn ọe.

Cách đó vài bước, Roran nằm tả tơi một bên hang, nơi anh bị rớt xuống. Khi Eragon quay sang, anh họ nó đang nâng một cánh tay lên rồi dùng cả tứ chi chống đỡ, và cuối cùng, anh ta cũng đứng lên được. Mất anh đỡ dẫn và anh đi lảo đảo như say rượu.

Đằng sau Roran, hai tên Ra'zac xuất hiện từ đường hầm ngay sát đó. Chúng cầm những thanh kiếm cổ xưa, dài, màu sắc nhợt nhạt trên đôi tay dị dạng. Không như cha mẹ chúng, bọn Ra'zac trông cũng có hình dạng và kích thước như con người. Một khung xương đen như mun tạo thành hình cơ thể chúng từ trên xuống dưới, chỉ có một chút lộ ra vì ngay khi ở Helgrind, Ra'zac mặc quần y phục và áo choàng đen.

Chúng tiến lên mau lẹ một cách đáng kinh ngạc, cử động của chúng đột ngột, giống như cử động của loài côn trùng.

Đến tận lúc đó, Eragon vẫn không cảm nhận được chúng hay bọn Lethrblaka.

“Chúng có phải cũng là ảo ảnh không?” Nó bắn khoắn. “Nhưng không, chuyện này quả thật vô lý, cơ nhục đã bị Saphira dùng móng vuốt của mình xé ra là thật.”

Nó nghĩ đến một giải thích khác: “Có thể không có cách nào cảm nhận được sự tồn tại của bọn chúng. Có thể Ra'zac né tránh được tâm trí của con người – miếng mồi của chúng, cũng như loài nhện ẩn giấu được mình trước loài ruồi.”

Nếu vậy, Eragon cuối cùng đã hiểu ra vì sao bọn Ra'zac có thể thành công trong việc săn đuổi các pháp sư và kỵ sĩ cho Galbatorix khi chính bản thân chúng không sử dụng được pháp thuật.

- Chết toi!

Eragon đáng nhẽ đã nguyên rửa độc địa hơn, nhưng giờ là lúc hành động chứ không phải lúc nguyên rửa vận rủi của mình. Ông Brom đã từng nói rằng tụi Ra'zac không thể đánh lại nó khi chiến đấu ngoài ánh sáng, và dù điều này có thể đúng – vì ông Brom đã dành nhiều thập kỷ để nghĩ ra những câu thần chú chỉ để hủy diệt Ra'zac, Eragon biết rằng nếu không có yếu tố bất ngờ, nó, Saphira và Roran khó lòng sống sót thoát khỏi nơi đây chứ đừng nói đến giải cứu Katrina.

Đưa tay phải lên quá đầu, Eragon gào:

- Brisingr!

Nó ném một quả cầu lửa cháy hừng hực về phía bọn Ra'zac.

Chúng né tránh và quả cầu lửa lao xuống nền hang đá, cháy sáng thêm một lúc rồi tắt hẳn. Câu thần chú này quả là ngu ngốc, trẻ con và cũng không có khả năng tổn hại đến Ra'zac nếu Galbatorix đã bảo vệ chúng bằng pháp thuật cũng như đã bảo vệ Lethrblaka. Tuy nhiên, Eragon vẫn thấy tấn công là hoàn toàn thỏa

đáng vì nó đã làm bọn Ra'zac rối trí trong một thời gian dài đủ cho Eragon lao đến bên Roran và áp lưng vào lưng anh ta.

- Giữ chân bọn chúng một lúc!

Nó thét lên, hi vọng Roran nghe thấy. Dù nghe được hay không, Roran vẫn hiểu ý Eragon vì anh lấy khiên che thân và nâng cao búa chuẩn bị chiến đấu.

Những cú va đập rất mạnh của mỗi con Lethrblaka đã làm giảm những rào cản, ngăn các công kích vật lý được Eragon dựng lên che cho Saphira. Không có những rào cản này, bọn Lethrblaka đã gây ra được vài đường cào xước dài và sâu trên đùi cô rồng và dùng mỏ mổ Saphira ba lần. Vết mổ ngắn nhưng sâu và khiến cho cô nàng rất đau đớn. Để trả đũa, Saphira đã mổ toang sườn của một trong hai con Lethrblaka và chém đứt rời gần một thước đuôi của con còn lại. Eragon rất kinh ngạc nhận thấy máu của con Lethrblaka có màu pha lam - lục lấp lánh, giống như đồng gỉ trên những đồ đồng cũ.

Lúc này, bọn Lethrblaka đã lùi xa và bao vây Saphira, thỉnh thoảng chúng bất thành linh lao tới buộc cô ả phải trực diện đối phó, chúng chờ đợi cho đến khi cô nàng kiệt sức để một trong hai con dùng mỏ mổ chết Saphira.

Saphira có lợi thế hơn bọn Lethrblaka vì cánh cô ả cứng rắn và mạnh mẽ hơn đôi cánh da màu xám của Lethrblaka và răng của Saphira gây nguy hiểm hơn mỏ của Lethrblaka trong khi cận chiến. Dù như vậy, cô nàng khó mà đánh lại hai sinh vật kia cùng lúc, đặc biệt là do trần hang giới hạn cô nàng không nhảy lên cao hoặc bay vòng quanh đánh lạc hướng sự chú ý của kẻ thù. Eragon sợ rằng ngay cả nếu cô nàng đánh thắng, bọn Lethrblaka có thể sẽ làm Saphira trọng thương trước khi Saphira kịp giết chúng.

Hít một hơi thật nhanh, Eragon đọc một câu thần chú bao gồm tất cả mười hai kỹ thuật sát tử mà Oromis đã dạy cho nó. Nó cũng cẩn thận chia câu thần chú thành nhiều giai đoạn để nếu thần chú bảo vệ của Galbatorix cản trở, nó có thể cắt đứt luồng năng lượng pháp thuật. Nếu không, câu thần chú có thể hút cạn năng lực của Eragon cho đến lúc chết.

Nó rất khôn ngoan khi cẩn thận như vậy. Sau khi đọc thần chú, Eragon nhanh chóng nhận thấy pháp thuật không có tác dụng gì đối với bọn Lethrblaka, và nó từ bỏ việc tấn công. Nó cũng không trông đợi sẽ thành công khi sử dụng những lời nguyện tử vong quen thuộc, nhưng nó phải thử vì Galbatorix có thể thiếu thận trọng hoặc quên đọc thần chú bảo vệ bọn Lethrblaka và con cái chúng.

Đang sau nó, Roran hét lên:

- Á!

Và một thoáng sau đó, âm thanh một thanh kiếm đập một tiếng trầm đục vào tấm khiên, tiếp đó là tiếng lanh canh của tấm giáp và âm thanh như tiếng chuông của thanh kiếm thứ hai bổ lên mũ bảo vệ của Roran. Eragon nhận ra rằng cậu đã nghe được.

Tại Ra'zac tiếp tục tấn công nhưng mỗi lần chúng chém xuống, dù nhanh đến mấy, vũ khí hoặc trượt qua áo giáp của Roran, hoặc chỉ cách mặt hay chân tay anh một sợi tóc. Roran quá chậm để có thể trả đũa nhưng ngược lại, bọn Ra'zac cũng không thể làm gì tổn hại đến anh. Chúng rít lên giận dữ và tuôn ra hàng tràng những câu thóa mạ, nghe càng kinh tởm hơn vì cái cách mà ngôn từ được bọn chúng phun ra giữa hai quai hàm thô cứng và đập vào nhau kêu lách cách làm bóp bẹp ngôn từ.

Eragon mỉm cười. Những câu thần chú bảo vệ Roran đã phát huy tác dụng. Nó hi vọng tấm lưới bảo vệ vô hình đó có thể cầm cự cho đến khi nó tìm được cách ngăn chặn bọn Lethrblaka.

Mọi thứ xung quanh Eragon rung lên và chuyển màu xám xịt khi hai con Lethrblaka cùng đồng thanh rít lên. Trong một lúc, nó cảm thấy cơ thể vô lực, không thể di chuyển, sau đó nó cổ nhúc nhích và động đậy để thoát khỏi ảnh hưởng tiếng kêu của bọn chúng. Tiếng kêu gọi nó nhớ lại tiếng gào khóc của bọn trẻ con khi chúng bị thương.

Sau đó, Eragon bắt đầu đọc thần chú nhanh hết mức có thể nhưng tránh phát âm nhầm cổ ngữ. Mỗi câu nó đọc lên đều là một lời nguyện đầy đủ, gây tử vong tức thời, mỗi câu nguyện đều mang lại một cái chết khác nhau.

Trong khi nó ngâm xương chú ngữ, Saphira nhận thêm một cú mổ bên sườn trái. Để trả đũa, cô nàng đập gãy cánh đối thủ, xé toạc lớp màng mỏng thành những dải băng ngắn bằng móng vuốt của mình. Một sức ép nặng nề tràn từ lưng Roran sang lưng Eragon khi tên Ra'zac chém và bổ xuống với tốc độ nhanh như chớp. Con Ra'zac lớn hơn bắt đầu chuyển sang một bên Roran để tấn công trực tiếp Eragon.

Giữa những tiếng va chạm inh tai nhức óc khi thép va vào thép, thép va vào gỗ, móng vuốt va vào đá, có tiếng một thanh kiếm xuyên qua áo giáp và sau đó là tiếng lạo xạo. Roran thét lên và Eragon cảm thấy máu bắn tóe lên ống chân phải của nó.

Bằng đuôi mắt, Eragon quan sát một hình thể có bướu đằng sau nhảy lên, vung thanh kiếm có bản mỏng như chiếc lá định đâm xuyên qua nó. Thế giới xung quanh nó như co hẹp lại quanh một tâm điểm nhỏ và hẹp, đầu gờm loang loáng như một mảnh pha lê, vẽ ra một đường chỉ bạc trong ánh bình minh.

Eragon chỉ còn đủ thời gian đọc thêm một câu thần chú trước khi nó phải hoàn toàn tập trung đón chặn bọn Ra'zac, không cho chúng đâm xuyên qua gan và thận của nó. Tuyệt vọng, nó quyết định từ bỏ lời nguyện trực tiếp đối với bọn Lethrblaka và gào lên:

- Garjzla, letta!

Đây là một lời nguyện thô sơ, chỉ dựa vào lòng căm ghét và ngôn từ nghèo nàn, tuy vậy, nó có tác dụng. Cặp mắt sừng phồng và cái cánh gãy của bọn Lethrblaka trở thành một cặp gương khuếch xạ lẫn nhau, mỗi bên là một bán cầu hoàn hảo, pháp thuật của Eragon phản xạ ánh sáng rọi vào con người trong mắt bọn Lethrblaka. Mù hắc, chúng vấp và đánh trượt Saphira, nhào vào không trung.

Eragon vung cây gậy trong tay và đẩy bắn thanh kiếm của một tên Ra'zac ra xa khi nó chỉ cách mạng sườn Eragon chưa đầy một đốt ngón tay. Tên Ra'zac nhảy xuống trước mặt nó và thò dài cổ ra. Nó nhảy lùi lại khi một cái mỏ ngắn và dày thò ra từ trong mũ trùm của bọn chúng. Như không có xương, cái mỏ đó tấp Eragon, chỉ cách mắt phải của nó một chút. Nó cũng nhận thấy cái lưỡi của Ra'zac màu tím, có ngạnh và oằn eo như một con rắn không đầu.

Đưa cả hai tay nắm lấy đoạn giữa cây gậy, Eragon vung tay ra phía trước, phang một đòn vào giữa ngực tên Ra'zac làm hắn bay về phía sau vài thước. Tên Ra'zac ngã khuỵu, đè lên tay và đầu gối của chính mình. Eragon xoay sang Roran, bên mạng sườn trái của anh lúc này đỏ lôm mầu.

Nó đỡ nhát kiếm của tên Ra'zac còn lại, đánh như một đòn, đập vào lưỡi kiếm của tên Ra'zac. Hắn đâm vào họng Eragon, nó xoay cây gậy đánh văng nhát đâm này. Không ngừng lại, nó nhào tới phía trước và đâm xuyên mũi nhọn bằng gỗ của cây gậy qua bụng tên Ra'zac.

Nếu Eragon đang cầm thanh Zar'roc, nó đã giết được tên Ra'zac ngay lập tức. Vào lúc đó, có một tiếng rạn vỡ bên trong cơ thể tên Ra'zac, và hắn ngã lộn trên nền hang khoảng vài chục bước. Nó đứng lên ngay lập tức, để lại những vết máu màu xanh lam trên nền đá không bằng phẳng.

“Mình cần một thanh kiếm.” Eragon nghĩ.

Eragon xuống tấn khi cả hai tên Ra'zac cùng hợp công lao về phía nó. Nó không có sự lựa chọn nào ngoài việc đứng thật vững chống trả sự tấn công phối hợp của chúng vì nó là tất cả những gì chặn giữa móng vuốt của những sinh vật kinh tởm đó và Roran. Nó bắt đầu lẩm nhẩm câu thần chú lúc trước có tác dụng chống lại con Lethrblaka, nhưng bọn Ra'zac đã cùng lúc chém vào Eragon ở cả phía trên lẫn phía dưới trước khi nó kịp phát ra một thanh âm nào.

Hai thanh kiếm đập vào cây gậy làm vang lên một tiếng “bục” trầm đục. Chúng không hề cắt hay làm xước một mảy may cây gậy gỗ đã được bảo vệ bằng pháp thuật.

Trái, phải, trên, dưới. Eragon không nghĩ nữa. Nó đánh, đỡ như thể đang dồn một cơn lốc những cú đánh lên bọn Ra'zac. Cây gậy là một vũ khí lý tưởng để chống lại nhiều địch thủ vì nó có thể phang và đỡ bằng cả hai đầu cùng một lúc. Kiểu đánh này bây giờ đang rất phù hợp. Eragon thở gấp, mỗi hơi thở ngắn và nhanh. Mồ hôi rớt xuống từ lông mày và tạo thành dòng ở phía đuôi mắt. Mồ hôi ướt đầm lưng và phía dưới cánh tay. Những tia lửa đỏ bắn ra từ cuộc chiến cản trở tầm nhìn của Eragon và trái tim nó đập rộn lên theo nhịp co thắt của chính nó.

Nó chưa bao giờ cảm thấy cuộc chiến thật như vậy, cũng chưa bao giờ thấy sợ như vậy trong khi chiến đấu từ trước đến nay.

Eragon không dùng nhiều thần chú để tự bảo vệ vì nó đã tập trung chú ý để bảo vệ Saphira và Roran. Pháp thuật của Eragon nhanh chóng giảm đi và tên Ra'zac nhỏ hơn đã gây cho nó một vết thương bên ngoài đầu gối trái. Vết thương không nguy hiểm đến tính mạng, nhưng vẫn khá nghiêm trọng vì chân trái của nó không nâng đỡ được sức mạnh toàn thân nữa.

Nắm chặt lấy đầu nhọn, Eragon vung cây gậy như một cái dùi cui và đập một cú rất mạnh lên phía trên đầu một tên Ra'zac. Hắn ngã lún ra, nhưng liệu hắn đã chết hay chỉ ngất xỉu, Eragon không dám chắc. Tiến về phía tên Ra'zac còn lại, nó quất vào cánh tay và vai của hắn. Sau đó, với một cú xoay người, Eragon đánh bật thanh kiếm ra khỏi tay hắn.

Trước khi nó có thể kết liễu tên Ra'zac, con Lethrblaka mù dử, gãy cánh bắn về một bên hang, đụng vào thành hang ở phía xa tạo ra một trận mưa đá từ đỉnh hang. Cảnh tượng và âm thanh quá lớn buộc Eragon, Roran, và tên Ra'zac có người lại và quay qua hướng khác theo bản năng.

Nhảy theo sau con Lethrblaka bị què mà cô nàng vừa đá thêm một cái, Saphira cắn ngáp răng vào đằng sau cái cổ gần guốc của con vật đó. Con Lethrblaka giãy dụa trong một nỗ lực cuối cùng để tự giải phóng, nhưng bị Saphira liên tục dùng hai bên đầu đập mạnh nên đã gãy xương sống. Kết thúc màn giết chóc đầm máu, Saphira chiến thắng. Cô ả gào lên hoang dại, âm thanh vang dội khắp hang.

Con Lethrblaka còn lại không chút do dự. Túm lấy Saphira, nó đưa móng vuốt luồn xuống dưới đầu cánh của cô rồng và kéo Saphira ngã nhào. Chúng cùng lún về phía miệng hang, lao đảo đứng lên trong nửa giây rồi biến mất khỏi tầm mắt, không ngừng chiến đấu với nhau.

Đây là một chiến lược thông minh vì cô nàng đưa con Lethrblaka ra khỏi tầm cảm nhận của Eragon, do đó nó không thể cảm nhận, cũng không thể đọc thần chú.

- Saphira!

Eragon hét lên.

“Hãy tự bảo vệ. Con này không thoát khỏi em đâu.”

Eragon quay lại đằng sau vừa kịp để nhìn thấy hai tên Ra'zac đang biến mất trong đường hầm gần đó nhất, tên nhỏ con đang đỡ tên lớn hơn.

Nhắm mắt lại, Eragon phát hiện được khí tức của các tù nhân trong Helgrind, nó lẩm nhẩm đọc bằng cổ ngữ sau đó nói với Roran:

- Em đã khóa phòng giam của chị Katrina để bọn Ra'zac không thể dùng chị ấy làm con tin. Chỉ anh hoặc em mới mở được cửa phòng giam.

- Tốt rồi.

Roran nói, răng nghiến chặt.

- Cậu có thể làm cái gì đấy được không?

Anh hắt cảm về phía vết thương đang dùng tay phải chèn lên. Máu phun ra giữa các ngón tay của anh.

Eragon xem xét vết thương. Ngay khi nó chạm vào, Roran nhăn mặt và lùi lại.

- Anh may đấy.

Eragon nói.

- Kiểm chạm vào một rё xương sườn.

Đặt một tay lên vết thương và tay kia lên mười hai viên kim cương trên Đai lưng của Beloth Khôn Ngoan đang đeo quanh eo, Eragon rút ra một chút nội lực nó đã nạp vào các hạt kim cương.

- Waíse heill!

Một gợn sóng chạy dọc theo mạng sườn Roran khi phép thuật nổi da và cơ của anh liền lại.

Tiếp đó, Eragon tự chữa thương cho chính mình, vết toạc trên đầu gối bên trái.

Sau khi xong, nó duỗi chân ra và nhìn về phía Saphira đã đi. Mối liên hệ giữa nó và Saphira đã giảm đi khi cô rồng truy đuổi theo con Lethrblaka về phía hồ Leona. Cậu muốn giúp Saphira nhưng biết rằng, trong thời điểm này, cô ả phải tự bảo vệ bản thân.

- Nhanh lên.

Roran giục.

- Chúng đang bỏ chạy.

- Đúng.

Nâng cây gậy lên, Eragon tiến về phía đường hầm không có ánh sáng và nhìn chăm chăm vào từng tảng đá thò ra chắn đường, đề phòng bọn Ra'zac có thể nhào ra từ phía đằng sau một trong các tảng đá đó. Nó di chuyển chậm để tiếng chân không vang vọng trong đường hầm không bằng phẳng. Khi nó bất thần chạm vào một tảng đá để giữ thăng bằng, nó thấy bề mặt tảng đá phủ chất lỏng.

Sau khi đi vài thước, qua vài khúc quanh và đoạn gấp khúc, đường dẫn ra hang đã bị che lấp, đường hầm trở nên tối đến nỗi ngay cả Eragon cũng không thể nhìn thấy gì.

- Có thể cậu thì khác, nhưng anh không thể đánh nhau trong bóng tối. Roran thì thâm.

- Nếu em dùng ánh sáng, bọn Ra'zac sẽ không đến gần chúng ta, mà em cũng không biết lời nguyện nào có thể gây tổn hại cho chúng. Chúng sẽ ẩn nấp cho đến khi chúng ta bỏ đi. Chúng ta phải giết chúng khi có cơ hội.

- Vậy anh nên làm gì? Có vẻ anh sắp đâm sầm vào tường vỡ mũi chứ không thể nào tìm ra loại sâu bọ đó. Chúng có thể lén lút ẩn đằng sau chúng ta và đâm chúng ta từ phía sau lưng.

- Suyt... Tút lấy thất lưng của em và đi theo em, chuẩn bị cúi xuống.

Eragon không nhìn thấy gì nhưng nó vẫn nghe được, ngửi được, sờ được và nếm được, những cảm nhận đó đủ tinh tế để nó cảm nhận được cái gì đang ở gần đó. Mối nguy hiểm lớn nhất là bọn Ra'zac tấn công từ xa, có thể là bắn cung, nhưng nó tin tưởng phản xạ của nó đủ nhanh để cứu Roran và bản thân mình thoát được mũi tên lao đến.

Một luồng khí chạm vào da Eragon rồi dừng lại và xoay ngược ra khi áp lực không khí bên ngoài loãng ra và giảm đi. Vòng tròn này lặp lại cách quãng, tạo ra những lốc xoáy vô hình tấp vào mặt nó như những vòi phun nước đục ngầu.

Hơi thở của nó, cũng như của Roran rõ ràng và gấp gáp so với những tiếng động kỳ quái vọng đến qua đường hầm. Ngoài âm thanh hô hấp của họ, Eragon còn nghe được những tiếng lanh canh, lạo xạo của những viên đá rơi xuống đầu đó trong các nhánh đường hầm và tiếng “tinh.... tinh... tinh...” của những giọt chất lỏng đậm đặc rơi đều đều xuống bề mặt bề ngầm như rơi xuống mặt trống. Nó cũng nghe thấy tiếng những viên đá nhỏ cỡ hạt đậu bị nghiền nát dưới đế ủng. Một tiếng rên dài, rên rĩ vang lên đầu đó xa xa phía trước họ.

Về mùi, không có gì mới, vẫn là mùi mồ hôi, mùi máu, mùi ẩm mốc.

Từng bước một, Eragon tiến sâu hơn vào trong lòng Helgrind. Đường hầm xiên xuống dưới và thường chia nhánh hoặc có đường rẽ. Eragon có thể đã sớm đi lạc nếu nó không có khả năng sử dụng tâm trí của Katrina như điểm mốc.

Đường đi ngày càng thấp và chật hẹp. Trong một lần bị đập đầu lên trần hang, trong một thoáng, nỗi lo không tìm được đường ra làm nó cảm thấy bực bội.

“Em đã trở về.” Saphira thông báo khi Eragon đang đặt chân lên một viên đá xù xì nhô ra ở phía dưới.

Nó dừng lại. Việc cô nàng không bị thương tích thêm làm nó nhẹ nhõm.

“Còn con Lethrblaka ra sao?”

“Đang phơi bụng trên hồ Leona. Em sợ là có một vài người dân chài nhìn thấy cuộc chiến của bọn em. Họ đang chèo thuyền về phía Dras Leona khi em nhìn thấy bọn họ.”

“Chuyện đó bây giờ cũng không thể cứu vãn được. Em thử xem có thể tìm được gì trong đường hầm bọn Lethrblaka đã đi ra không, và để ý tìm kiếm bọn Ra'zac. Chúng có thể tìm cách thoát khỏi chúng ta và chạy khỏi Helgrind qua con đường vào mà chúng ta đã sử dụng.”

“Có thể chúng có một hang ổ dưới mặt đất.”

“Cũng có thể, nhưng anh không nghĩ là bọn chúng sẽ chạy ngay.”

Sau khoảng thời gian dài như cả tiếng đồng hồ trong bóng tối, dù Eragon biết là không thể quá mười hay mười lăm phút và sau khi đã đi xuống cả vài chục mét trong lòng Helgrind, nó dừng lại trên một nền lát đá bằng phẳng.

Truyền ý nghĩ cho Roran, nó nói: “Phòng giam của Katrina ở phía trước, cách chúng ta mười lăm mét, bên tay phải.”

“Chúng ta không thể mạo hiểm thả chị ấy ra cho đến khi biết chắc bọn Ra'zac đã chết hoặc đã bỏ trốn. Nhưng nếu chúng kiên quyết không xuất hiện cho đến khi chúng ta thả chị ấy ra thì sao? Vì một số lý do, em không thể cảm thấy chúng. Chúng có thể ẩn trốn cho đến ngày tận thế ở đây. Vậy chúng ta nên đợi không biết cho đến khi nào hay chúng ta thả ngay Katrina khi chúng ta có thời cơ? Em có thể đọc một vài thần chú bảo hộ chị ấy để giúp chị ấy tránh được phần lớn các cuộc tấn công.”

Roran im lặng trong một giây. “Vậy hãy thả cô ấy ra.”

Họ lại tiếp tục tiến lên. Cảm nhận được mình đang đi qua một hành lang, hẹp sần mấp mô chưa hoàn thiện, Eragon phải tập trung hoàn toàn tâm trí vào việc tìm chỗ đặt chân để giữ thăng bằng.

Kết quả là nó đã gần như bỏ qua tiếng sột soạt của vải và tiếng dây cung bật nhẹ từ đâu đó phía bên phải mình.

Nó nhảy giật lùi về phía tường, xô vào lưng Roran. Cùng lúc đó, một thứ gì đó xuyên về phía mặt nó, tạo ra một đường cắt trên má phải. Đường cắt nông, cháy bỏng trên da thịt như lửa đốt.

- Kveykva! Eragon hét.

Ánh sáng đỏ bừng lên, sáng rực như mặt trời lúc ban trưa. Không có nguồn sáng nên ánh sáng chiếu rọi vào bề mặt mọi vật như nhau, không tạo ra bóng, nên mọi vật đều chỉ có một hình ảnh phẳng dẹt. Ánh sáng lóa lên làm lóa mắt Eragon, nhưng nó còn có tác dụng hơn thế đối với tên Ra'zac đang đứng trước mặt nó. Hấn đánh rơi cung, che lấy bộ mặt ẩn trong mũ trùm, gào lên sắc nhọn và chói tai. Một tiếng gào thất thanh nữa cho Eragon biết là tên Ra'zac thứ hai đang ở đằng sau họ.

- Roran!

Eragon xoay lại, vừa đứng lúc để nhìn Roran tấn công tên Ra'zac kia, vung cao búa. Con quái mất phương hướng, ngã lộn ra đằng sau nhưng nó quá chậm. Búa đã nện xuống.

- Nhất này là vì cha!

Roran hét lên, anh lại bổ xuống.

- Vì ngôi nhà của chúng ta!

Tên Ra'zac đã chết rồi, nhưng Roran nâng cây búa một lần nữa.

- Vì Carvahall!

Nhát chém cuối cùng của anh bổ vỡ giáp của tên Ra'zac như cắt vỏ trái dưa khô. Trong cái nhìn đỏ vẩn máu không chút tiếc thương, máu chảy tràn ra có màu tím.

Xoay cây gậy một vòng tròn để đánh bật lưỡi kiếm mà Eragon nghĩ là đang bổ về phía mình, nó quay lại đối đầu với tên Ra'zac còn sống sót. Đường hầm phía trước nó đã trống không. Eragon sải bước tiến đến

thân thể vụn vụn đang nằm trên sàn. Nó vung cây gậy qua đầu tên Ra'zac đã chết và đâm xuyên qua ngực hắn.

- Em đã phải đợi một thời gian rất lâu để được làm điều này. Eragon nói.

- Anh cũng vậy.

Nó và Roran nhìn nhau.

- Á!

Eragon hét lên, đỡ lấy má khi cơn đau bùng lên.

- Vết thương đang phập phồng!

Roran nói.

- Làm gì đi!

“Tội Ra'zac hắn đã nhúng đầu mũi tên vào đầu Seithr.” Eragon nghĩ.

Nhớ đến những gì được dạy, nó rửa sạch vết thương bằng một câu thần chú rồi sau đó chữa lành vết thương trên mặt. Eragon mở miệng, há miệng vài lần để bảo đảm chắc chắn các cơ bắp vẫn hoạt động bình thường.

Với một nụ cười dữ tợn, nó nói:

- Thử tưởng tượng trên mảnh đất chúng ta ở không có pháp thuật mà xem.

- Không có pháp thuật, chúng ta cũng không phải lo ngại về Galbatorix.

“Nói chuyện sau.” Saphira nói. “Ngay khi những dân chài đó đến được Dras Leona, nhà vua có thể nghe được tin tức về những gì chúng ta đã làm từ các pháp sư của hắn ở trong thành phố và chúng ta cũng không muốn Galbatorix quan sát Helgrind bằng quả cầu pha lê trong thời gian chúng ta ở lại đây.”

“Đúng. Đúng.” Eragon đáp.

Dập đi ánh sáng đỏ đang chiếu sáng khắp nơi, nó nói:

- Brisingr raudhr.

Và tạo ra một bóng sáng như đêm hôm trước trừ việc bóng sáng này treo cách trần hang hơn chục phân chứ không phải đi theo soi sáng cho Eragon.

Bây giờ, Eragon có cơ hội xem xét đường hầm kỹ càng hơn. Nó thấy trên hành lang bằng đá có khoảng hơn hai mươi cánh cửa bọc thép, nằm ở cả hai bên thành của đường hầm.

Nó chỉ một cánh cửa và nói:

- Cánh cửa thứ chín, bên tay phải. Anh đi cứu chị ấy đi. Em sẽ kiểm tra các phòng giam còn lại. Bọn Ra'zac có thể để lại một vài thứ thú vị trong đó.

Roran gật đầu. Cúi xuống, anh kiểm tra lại thi thể dưới chân nhưng không tìm thấy chìa khóa. Anh nhún vai:

- Vậy anh sẽ sử dụng biện pháp mạnh.

Roran lao đến bên cánh cửa được chỉ, bỏ khiên xuống và bắt đầu dùng búa bổ vào bản lề. Mỗi nhát búa tạo ra một tiếng vang khùng khiếp.

Eragon không có ý định hỗ trợ. Roran sẽ không đánh giá cao sự hỗ trợ của nó vào lúc này và ngoài ra, nó còn một số việc phải làm.

Eragon đi đến phòng giam thứ nhất, thì thầm ba từ và sau đó khóa mở tung ra, nó đẩy cửa bước vào. Tất cả những gì trong căn phòng nhỏ là một dây xích màu đen và một đồng xương đã vỡ nát. Nó cũng không trông mong gì hơn là nhìn thấy những vật tang thương đó, nó cũng đã biết thứ mà mình tìm kiếm đang ở đâu, nhưng cậu tiếp tục tìm kiếm như thể không biết gì để tránh bị Roran nghi ngờ.

Hai cánh cửa nữa mở rồi lại đóng sau cái chạm tay của Eragon. Và sau đó, ở căn phòng thứ tư, cánh cửa bật ra khi ánh sáng chiếu rọi vào và lộ ra một người đàn ông – người mà Eragon không hi vọng tìm thấy nhất: Sloan

109. Q.3 - Chương 4: Phân Ván

Lão hàng thịt ngồi sát bức tường phía bên trái, hai tay bị xích vào chiếc vòng sắt ở trên.

Bộ quần áo rách rưới không thể che kín thân thể hốc hác và xanh xao, các khớp xương lộ rõ dưới làn da gầy như trong suốt, ẩn hiện các mạch máu xanh. Chỗ cổ tay bị cùm sưng lên. Các vết loét rỉ ra huyết tương và máu. Phần tóc còn lại đã chuyển sang màu hoa râm và rũ xuống từng sợi bóng nhờn trên khuôn mặt rỗ.

Bị tiếng búa của Eragon đánh thức, Sloan ngẩng đầu lên nhìn về phía ánh sáng và run rẩy hỏi:

- Ai đấy? Ai ở đằng kia đấy?

Những sợi tóc loà xoà trước mặt trượt sang hai bên, làm lộ rõ hai hốc mắt sâu hoắm. Nơi trước đây từng là mí mắt thì bây giờ chỉ còn lại vài mảnh da rách bên trên hai lỗ hổng. Vùng da xung quanh bị bầm dập và còn lưu lại những vết máu khô.

Eragon sửng sốt nhận ra rằng Ra'zac đã móc hai mắt của Sloan.

Eragon không biết nên làm gì. Lão hàng thịt đã nói cho Ra'zac biết Eragon đã tìm thấy trứng của Saphira. Lão còn giết anh Byrd lính gác và đã bán đứng Carvahall cho đế quốc. Nếu lão bị điệu ra trước dân làng, chắc chắn lão sẽ bị treo cổ.

Dường như đối với Eragon, việc lão phải chết vì những tội lỗi đã gây ra là hoàn toàn đúng đắn. Nhưng đó không phải là điều khiến Eragon lưỡng lự. Vấn đề là Roran yêu Katrina, và dù cho Sloan có làm điều gì đi chăng nữa, thì Katrina vẫn còn tình cảm đối với cha mình. Katrina, và cả Roran, không thể dễ dàng đứng xem quan toà công khai lên án những tội lỗi của Sloan và tuyên án treo cổ lão. Điều đó sẽ gây ra đổ vỡ về tình cảm giữa hai người và có thể dẫn đến việc huỷ bỏ hôn ước.

Eragon cũng tin rằng nếu đưa Sloan đi với họ thì sẽ gây ra bất hoà giữa mình, Roran, Katrina, và phía dân làng. Điều đó có thể sẽ khiến dân làng nổi giận và khiến họ xao lãng trong cuộc đấu tranh chống lại đế quốc.

Eragon nghĩ: “Giải pháp tốt nhất là giết lão và nói với mọi người rằng mình thấy thi thể của lão ở trong ngục.”

Môi nó run run, câu thần chú giết người đã sẵn sàng.

Sloan nói:

- Các ngài còn muốn gì nữa? Tôi đã nói hết những gì tôi biết!

Lão lắc đầu sang hai bên để nghe cho rõ hơn.

Eragon nguyên rửa bản thân vì đã do dự. Tội lỗi của Sloan đã rõ, lão là kẻ giết người và phản bội. Bất cứ vị quan toà nào cũng sẽ tuyên án tử hình với lão ta.

Dù những lý lẽ mà nó tự đưa ra là hết sức đúng đắn, nhưng người nằm co quắp trước mặt Eragon là người mà nó đã biết đến từ lâu. Lão hàng thịt có thể là một người đáng ghét, nhưng những kỷ niệm trước đây gắn liền với lão đã làm nảy sinh một thứ tình cảm thân thiết lay động lương tâm nó. Việc giết chết lão cũng giống như việc ra tay với Horst, Loring hay bất cứ bỏ lão nào khác trong làng.

Eragon đã sẵn sàng phát ra câu thần chú giết người.

Chợt trong mắt Eragon hiện lên hình ảnh Torkenbrand - kẻ buôn nô lệ mà cậu và Murtagh đã gặp trong chuyến đi tới Varden, quỳ gối trên mặt đất và Murtagh lao đến chặt đầu hắn. Eragon nhớ là mình đã phản đối hành động của Murtagh, và sự kiện đó đã khiến nó day dứt trong nhiều ngày sau đó.

Eragon tự hỏi: “Có phải mình thay đổi quá nhiều đến nỗi bây giờ mình cũng có thể làm như thế? Như Roran đã nói, mình đã từng giết người, nhưng chỉ trên chiến trường, chứ không bao giờ như thế này.”

Cậu quay đầu lại khi nghe tiếng Roran phá vỡ bản lề cuối cùng trên cánh cửa phòng giam Katrina. Thả chiếc búa xuống, Roran định dùng sức phá cửa xông vào, nhưng sau đó nghĩ lại và thử nhấc cửa ra khỏi bản lề. Cái cửa được nâng lên một inch, sau đó dừng lại và lung lay, cơ hồ muốn tuột khỏi tay anh.

Anh hét lên:

- Giúp anh với! Anh không muốn Katrina bị đè bẹp. Eragon nhìn lại lão hàng thịt khốn khổ. Nó không có thời gian để suy nghĩ lan man nữa. Nó phải chọn lựa. Dù cách này hay cách khác, thì nó vẫn phải chọn lựa.

- Eragon!

Eragon nhận ra rằng mình không biết nên làm điều gì. Sự lưỡng lự của bản thân nói với nó rằng giết Sloan hay trả lão về cho Varden là sai lầm. Nhưng nó cũng không biết làm gì khác, ngoại trừ phải tìm ra được cách thứ ba nhân đạo hơn.

Giơ tay ra trước mặt, giống như khi đang ban phước, Eragon thì thầm:

- Slytha.

Chiếc cùm kêu loảng xoảng khi Sloan gục xuống ngủ thiếp đi. Khi chắc chắn là câu thần chú đã có hiệu lực, Eragon khoá cửa phòng giam lại và thay bằng ổ khoá của mình.

“Anh định làm gì thế, Eragon?” Saphira hỏi.

“Tí nữa anh sẽ nói với em.”

“Nói gì cơ? Anh làm gì có kế hoạch gì?”

“Chờ anh một phút, rồi anh sẽ nghĩ ra.”

- Có gì trong đó thế?

Roran hỏi Eragon khi nó đến nâng phía bên kia của cánh cửa phòng giam.

- Sloan.

Eragon chỉnh lại tư thế nâng cửa.

- Lão chết rồi.

Roran mở to mắt hỏi lại:

- Chết như thế nào?

- Có vẻ như bọn chúng bẻ gãy cổ lão.

Trong giây lát, Eragon sợ rằng Roran có thể không tin nó. Nhưng sau đó, anh ăy chép miệng và nói:

- Có lẽ như thế lại tốt. Sẵn sàng chưa nào? Một, hai, ba!

Hai người nhấc cánh cửa lớn ra khỏi bản lề và ném nó ra hành lang. Roran ngay lập tức lao vào xà lim được chiếu sáng bởi một cây nến duy nhất. Eragon đi ngay sau anh.

Katrina nằm co người ở một góc giường sắt.

- Để ta yên, bọn khốn khiếp không răng! Ta... Cô đột nhiên lặng đi, ngây ra khi nhìn thấy Roran đang bước đến. Gương mặt cô trắng nhợt vì thiếu năng và nhem nhuốc, nhưng vào giây phút đó, sự kinh ngạc và tình yêu tha thiết bùng sáng trên khuôn mặt cô. Eragon hầu như chưa bao giờ nhìn thấy ai xinh đẹp như vậy.

Katrina không rời mắt khỏi Roran, cô đứng lên, tay run run chạm vào má anh.

- Anh đã tới.

- Ừ, anh đã tới.

Nụ cười hoà lẫn với nước mắt trên khuôn mặt Roran. Anh ôm cô vào lòng, kéo cô vào sát ngực. Họ cứ ôm nhau như thế một lúc lâu.

Roran lui lại và hôn ba lần lên đôi môi cô. Katrina chun mũi lại và kêu lên:

- Ôi, râu của anh.

Đó là tất cả những gì cô có thể nói, bởi mọi thứ đều quá bất ngờ, và giọng cô tràn đầy sự kinh ngạc đến nỗi làm Eragon cười khúc khích. Đường như đến lúc này, cô mới nhận ra sự hiện diện của nó.

Cô bối rối, chăm chú nhìn Eragon.

- Có phải cậu không, Eragon?

- Vâng ạ.

- Bây giờ cậu ấy là Kỵ sĩ Rồng rồi. Roran nói.

- Kỵ sĩ Rồng? Ý anh là...

Giọng cô ngập ngừng, sự ngạc nhiên xâm chiếm cô. Cô liếc nhìn Roran, và như thể để được bảo vệ, cô ôm anh chặt hơn và lùi ra sau anh.

Cô hỏi Roran:

- Làm sao... làm sao hai anh em tìm thấy cha con em? Còn có ai đi với hai anh em không?

- Chuyện đó để sau hẵng nói. Bây giờ chúng ta phải thoát ra khỏi Helgrind trước khi đế quốc phái người đuổi theo chúng ta.

- Khoan đã! Cha em thì sao? Anh có tìm thấy cha em không?

Roran nhìn Eragon rồi quay lại, nhẹ nhàng nói với Katrina:

- Bọn anh đã đến quá muộn.

Katrina run lên. Cô nhắm mắt lại, một dòng nước mắt chảy dài trên gương mặt cô.

- Đành vậy.

Trong khi nói chuyện, Eragon hồi hã nghĩ cách giải quyết trường hợp của Sloan. Nó không cho Saphira biết ý định của mình vì nó biết cô ả sẽ không đồng ý với mình. Một kế hoạch bắt đầu hình thành trong óc nó. Đó là một ý tưởng kì quặc, đầy nguy hiểm và rủi ro, nhưng trong trường hợp này thì đó là cách duy nhất khả thi.

Không miên man suy nghĩ nữa, Eragon bắt tay vào hành động ngay. Có quá nhiều thứ phải làm trong một khoảng thời gian hạn hẹp.

Nó giơ tay và nói:

- Jierda!

Các đốm lửa xanh loé lên, và chiếc cùm sắt xung quanh mắt cá chân Katrina bung ra. Cô nhảy lên vì ngạc nhiên.

- Ma thuật! Cô thì thạo.

- Một câu thần chú đơn giản thôi mà.

Cô co người tránh Eragon khi nó đưa tay về phía cô.

- Chị Katrina, em phải đảm bảo là Galbatorix hay một pháp sư của hắn không phù phép bầy chị hay buộc chị phải thề bằng ngôn ngữ cổ.

- Ngôn ngữ?

Roran ngắt lời cô:

- Eragon! Hãy làm việc đó khi ta hạ trại. Chúng ta không thể ở lại đây được.

- Không.

Eragon vung tay lên.

- Ta phải làm việc đó ngay bây giờ.

Roran chau mày và bước sang bên cạnh để Eragon đặt tay lên vai Katrina.

- Chị hãy nhìn vào mắt em.

Nó nói.

Cô gật đầu và làm theo.

Đây là lần đầu tiên Eragon có lý do sử dụng các câu thần chú Oromis đã dạy nó để phát hiện những gì mà một pháp sư khác đã làm, và nó không dễ dàng gì nhớ lại từng từ ở trong những cuộn giấy ghi thần chú ở Ellesméra. Trí nhớ tệ hại đến nỗi nó phải ba lần sử dụng từ đồng nghĩa để hoàn thành câu thần chú.

Eragon chăm chú nhìn vào đôi mắt long lanh của Katrina và miệng lẩm nhẩm đọc thần chú bằng ngôn ngữ cổ. Đôi khi, được sự cho phép của cô, kiểm tra ký ức của cô để xem liệu đã có ai can thiệp vào hay không. Nó cố gắng làm việc đó hết sức nhẹ nhàng chứ không giống như cặp sinh đôi đã hành hạ trí óc của nó theo một cách thức giống như vậy vào ngày nó đến Farthen Dur.

Roran đi qua đi lại trước cửa để canh chừng. Từng giây trôi qua càng làm anh lo lắng hơn, anh quay quay cái búa và gõ vào đùi cứ như thể theo nhịp điệu một bản nhạc.

Cuối cùng, Eragon buông Katrina ra.

- Xong rồi.

- Cậu thấy được gì? Cô thì thầm.

Cô tự ôm mình, trán nhăn lại đầy lo lắng và chờ kết luận của nó. Roran cũng đứng yên và sự im lặng tràn ngập xà lim.

- Không có gì ngoài suy nghĩ của chính bản thân chị. Chị không bị một câu thần chú nào ảnh hưởng cả.

- Tất nhiên rồi.

Roran cầu nhàu và ôm lấy Katrina.

Cả ba người cùng nhau rời khỏi xà lim.

- Brising, iet tauthr!

Eragon kêu lên, đưa tay về phía quả cầu đang lửng lơ gần trần hành lang.

Theo lệnh của nó, quả cầu lao đến ngay trên đầu nó và dừng ở đó giống như một mảnh gỗ trôi trên sóng nước.

Eragon dẫn đường và họ vội vã quay trở lại qua vô số đường hầm chằng chịt hướng về phía cửa hang nơi họ đã hạ cánh. Trong khi chạy vội qua nền đá trơn, nó luôn canh chừng sự xuất hiện của con Ra'zac còn lại, đồng thời chú ý bảo vệ Katrina. Nó nghe thấy ở đằng sau, Roran và Katrina nói với nhau những từ rời rạc.

- Anh yêu em... Horst và những người khác đều an toàn... Luôn luôn... Vì em... Ừ...Ừ... Ừ... Ừ.

Sự tin tưởng và tình cảm yêu thương mà họ dành cho nhau khiến Eragon bỗng dưng có cảm giác khao khát được giống như thế.

Khi chỉ còn cách cửa hang chính khoảng mười thước và bắt đầu nhìn thấy ánh sáng yếu ớt ở trước mặt, Eragon làm quả cầu biến mất. Sau vài bước chân, Katrina đi chậm lại, rồi tựa lưng vào thành hang và che mắt lại.

- Em không thể nhìn. Chối quá, mắt em đau. Roran nhanh chóng chắn trước mặt cô, để cô nấp sau bóng anh.

- Lần gần đây nhất em ở bên ngoài là khi nào?

- Em không biết!

Giọng cô xen lẫn chút hoảng hốt.

- Em không biết! Kể từ khi bọn chúng mang em đến đây. Anh Roran ơi, liệu em có bị mù không?

Cô sụt sịt rồi khóc thút thít.

Những giọt nước mắt của cô khiến Eragon thấy ngạc nhiên. Nó nhớ rằng cô đã từng là một con người mạnh mẽ và dũng cảm. Nhưng mà cô đã bị giam nhiều tuần trong bóng tối và bị cái chết đe dọa.

“Nếu mình ở vị trí như chị ấy thì có lẽ mình cũng không phải là mình nữa.”

- Không, em ổn mà. Em chỉ cần dần dần làm quen trở lại với ánh sáng mặt trời thôi. Roran vuốt nhẹ mái tóc cô.

- Dũng cảm lên em, đừng để điều này làm em buồn. Mọi thứ rồi sẽ ổn mà. Bây giờ em đã an toàn rồi. An toàn, Katrina ạ. Em nghe thấy anh nói không?

- Có ạ.

Mặc dù không muốn làm hỏng chiếc áo dài mà những người Elf đã tặng mình, Eragon vẫn xé ra một mảnh vải ở gấu áo. Nó đưa cho Katrina và nói:

- Chị dùng cái này bịt mắt lại. Chị vẫn có thể nhìn qua nó, đủ để không bị ngã hay đụng vào các thứ khác.

Cô cảm ơn nó và tự bịt mắt lại.

Ba người lại tiếp bước vào phần hang chính tràn đầy ánh sáng mặt trời, nền hang còn dính máu, và bây giờ thì bốc mùi hôi thối, chủ yếu là do khói bốc ra từ thân thể của con Lethrblaka, ngay cả khi ra đến cửa hang chỗ Saphira đang đứng. Khi thấy Saphira, Katrina há miệng kinh sợ rồi ôm chặt lấy Roran.

Eragon nói:

- Chị Katrina, cho phép em giới thiệu chị với Saphira. Em là Kỵ sĩ Rồng mà. Nó có thể hiểu nếu chị nói chuyện với nó.

- Chào rồng, thật là vinh hạnh.

Katrina cuối cùng cũng thốt ra được. Cô cố gắng nhún gối cúi chào Saphira.

Saphira cúi đầu chào lại, sau đó quay sang Eragon. “Em đã khám tở của con Lethrblaka, nhưng em chỉ tìm thấy toàn xương mà thôi, có vài cái còn có mùi thịt tươi. Bọn Ra’zac chắc đã ăn thịt những người nô lệ tối qua.”

“Giá như chúng ta có thể cứu được họ.”

“Em biết, nhưng chúng ta không thể bảo vệ tất cả mọi người trong cuộc chiến này.”

Chỉ tay về phía Saphira, Eragon nói:

- Anh chị hãy trèo lên trên lưng Saphira đi. Em sẽ quay lại ngay.

Katrina lưỡng lự rồi quay lại nhìn Roran. Anh gật đầu và nói nhỏ:

- Không sao đâu em, Saphira mang bọn anh tới đây mà.

Hai người đi vòng qua xác chết của con Lethrblaka để tới bên Saphira. Cô ả ép sát bụng xuống đất để họ có thể trèo lên lưng. Hai tay đan vào nhau để tạo thành một cái bậc, Roran nâng Katrina lên đủ cao để cô tự leo lên phía trên chân trước của Saphira. Từ chỗ đó, Katrina bước lên cái dây đai yên cương có móc gắn với chân của Saphira như thể leo thang cho tới khi cô ngồi vào giữa hai vai Saphira. Roran cũng leo lên giống như một con dê núi nhảy từ rìa đá này sang rìa đá khác.

Eragon đi sau hai người và xem xét vết thương của Saphira, đánh giá mức độ nghiêm trọng của các vết xước, vết cắt, chỗ rách, bầm dập, và các vết thương do bị đâm. Để làm được điều đó, nó còn dựa vào cảm giác của bản thân Saphira, ngoài những gì mà nó thấy được bằng mắt.

Saphira nói: “Trời ơi, hãy để dành sự quan tâm của anh đến khi chúng ta nằm ngoài vòng nguy hiểm đi. Em sẽ không chảy máu đến chết đâu.”

“Em biết không phải là như vậy. Em đang bị chảy máu trong. Nếu anh không cầm máu lại, em có thể bị những biến chứng anh không chữa được, và chúng ta sẽ không bao giờ có thể trở lại Varden được. Đừng cãi anh nữa, em không thể khiến anh thay đổi ý định được đâu, và cũng chỉ mất không quá một phút thôi.”

Nhưng trên thực tế thì Eragon phải mất vài phút để giúp Saphira phục hồi lại tình trạng sức khỏe như trước đây. Vết thương của cô nàng nghiêm trọng đến nỗi, để hoàn thành những câu thân chú của mình Eragon phải dốc hết năng lượng từ Đại lũng của Beloth Khôn Ngoan, và sau đó, phải dựa vào nguồn sức mạnh dự trữ lớn lao của Saphira. Khi nó chuyển từ một vết thương lớn sang một vết thương nhỏ, Saphira phản đối rằng nó đang hành động một cách ngu ngốc và xin hãy để cô nàng yên. Nó lờ đi, mặc cho cô ả bực tức.

Sau đó, Eragon ngồi sụp xuống, mệt mỏi vì đã sử dụng pháp thuật và đã phải chiến đấu. Nó chỉ tay về phía những vết thương do mổ của con Lethrblaka gây ra, nói: “Em nên nhờ Arya hay một người Elf nào đó xem xét lại những gì anh làm. Anh đã cố gắng hết sức, những nhỡ đâu còn có vết thương nào anh bỏ sót.”

Saphira nói: “Em rất trân trọng sự quan tâm anh dành cho em, nhưng đây không phải là nơi để thể hiện những tình cảm ươn ọt. Ta đi thôi!”

“Ừ, đến lúc phải đi rồi.” Eragon lùi lại và đi về phía hang.

“Thôi nào!” Roran gọi. “Nhanh lên!”

“Eragon!” Saphira kêu lên.

Eragon lắc đầu.

- Không, anh sẽ ở lại đây.

- Cậu...

Roran bắt đầu nói thì một tiếng gầm dữ tợn từ Saphira đã cắt ngang lời anh. Cô nàng quật đuôi vào thành hang và dùng vuốt cào đá và xương lên, thể hiện sự đau đớn tột cùng.

- Hãy nghe em!

Eragon hét lên.

- Một tên Ra'zac vẫn còn ở đâu đó ngoài kia. Và hãy nghĩ xem những gì khác còn có thể ở Helgrind: các cuộn sách phép, bình phép, thông tin về hoạt động của đế quốc - những thứ đó có thể có ích cho chúng ta! Bọn Ra'zac thậm chí có thể còn giữ trứng của chúng ở đây. Nếu quả thật như vậy thì em phải hủy trước khi Galbatorix lấy chúng làm của riêng.

Với Saphira, Eragon cũng nói: “Anh không thể giết Sloan, anh cũng không thể để Roran hay Katrina nhìn thấy ông ta, và anh cũng không thể để cho ông ta chết đói trong xà lim hay để người của Galbatorix bắt ông ta lại. Anh xin lỗi, nhưng anh phải một mình giải quyết trường hợp này.”

- Vậy cậu sẽ ra khỏi nơi này bằng cách nào? Roran hỏi.

- Em sẽ chạy. Anh biết đấy, bây giờ em chạy nhanh như người Elf.

Chóp đuôi của Saphira rung lên. Đó là dấu hiệu duy nhất Eragon biết trước khi Saphira lao đến chỗ nó và giương vuốt ra. Nó chạy vào trong hang chỉ một phần tư giây trước khi chân trước của Saphira lao qua chỗ nó vừa đứng.

Saphira dừng trước cửa hang và gầm lên tức giận vì cô nàng không thể theo nó vào lòng hang chật hẹp. Thân hình cô ả chắn hầu hết ánh sáng trước cửa hang. Đá xung quanh Eragon rung lên khi Saphira dùng móng và răng đào bới đường vào, phá vỡ nhiều mảng đá. Eragon cảm thấy sợ hãi khi nhìn cô nàng gầm gừ

dữ tợn và cái miệng đầy răng dài bằng cánh tay. Lúc này nó mới hiểu cảm giác của con thỏ khi thu mình trong hang còn con sói thì đào bới sau lưng nó.

- Gánga!

Eragon hét lên.

“Không!” Saphira gục đầu xuống đất và rên rỉ đến não lòng, đôi mắt nó mở to thật đáng thương.

“Gánga! Anh rất yêu quý em, Saphira, nhưng em phải đi thôi.”

Cô ả lùi lại vài thước, đưa mũi hít hít và lại rên rỉ giống như mèo.

Eragon không muốn làm Saphira buồn, và nó cũng không muốn phải xa cô nàng, bởi việc đó cũng có cảm giác như xé bỏ một phần thân thể của nó vậy. Nỗi buồn của Saphira thông qua mối liên hệ tinh thần giữa hai bên, cùng với nỗi đau đớn của bản thân nó, khiến nó gần như tê liệt.

Nhưng cuối cùng nó cũng cố gắng thu hết nghị lực nói với Saphira: “Gánga! Và đừng quay lại tìm anh hay bảo ai đến tìm anh. Anh sẽ ổn thôi. Gánga! Gánga!”

Saphira thất vọng tru lên, rồi cô ả miễn cưỡng bước ra cửa hang. Từ trên yên, Roran nói:

- Eragon, thôi nào! Đừng ngớ ngẩn như thế nữa. Vai trò của cậu quá quan trọng nên không nên chịu rủi ro để...

Âm thanh và chuyển động đã đồng thời át đi phần câu nói còn lại của anh khi Saphira cất cánh lao ra khỏi hang. Trên bầu trời quang đãng, những chiếc vảy của cô nàng lấp lánh như vô số hạt kim cương xanh.

Eragon nghĩ: “Saphira thật lộng lẫy, kiêu hãnh, cao quý, và đẹp hơn bất kỳ sinh vật nào khác. Không có con hươu hay sư tử nào có thể so sánh được với sự cao quý của một con rồng đang bay.

Saphira nói với nó: “Em sẽ chỉ chờ một tuần thôi. Sau đó em sẽ trở lại tìm anh, cho dù em có phải chiến đấu với Thorn, Shruikan và một nghìn pháp sư.”

Eragon đứng đó cho đến khi cô nàng bay xa khỏi tầm mắt và nó không thể cảm nhận được tâm trí của cô ả nữa. Sau đó, với trái tim nặng trĩu, nó vươn vai lên, bỏ lại sau lưng ánh nắng mặt trời và tất cả những gì tươi sáng, tràn đầy sức sống để quay trở lại lòng hang âm u.

110. Q.3 - Chương 5: Kị Sĩ Và Ra'zac

Eragon ngồi tắm trong ánh sáng của cây đèn ma trôi đỏ rực trong căn đại sảnh ngăn thành nhiều ổ nhỏ gần trung tâm Helgrind. Cây gậy của nó gác ngang trên đùi.

Tảng đá dội lại âm thanh của nó khi nó đọc đi đọc lại một đoạn cổ ngữ. Đó không phải pháp thuật, chỉ là một đoạn thông điệp cho tên Ra'zac còn lại. Điều nó nói là:

- Đến đây, hỡi loài thú mọi rợ ăn thịt người, hãy để chúng ta kết thúc cuộc chiến giữa hai bên. Người đã bị thương, ta cũng đã mệt mỏi lắm rồi. Đồng bọn người đều chết cả, ta cũng chỉ còn lại một mình. Chúng ta sẽ quân bình giao chiến. Ta hứa sẽ không dùng ma thuật đấu với người, cũng không đánh bị thương hoặc bắt người với những phép thuật thần chú mà ta đã giảng ra. Đến đây, hỡi loài thú mọi rợ ăn thịt người, hãy để chúng ta kết thúc cuộc chiến giữa hai bên...”

Khoảng thời gian mà nó truyền đi đoạn thông điệp dường như dài vô tận, nhưng thời gian lại không có ý nghĩa gì trong căn phòng rừng rợn mà mọi thứ sẽ không bao giờ thay đổi theo từng chuỗi vô tận của những lời nói mà thứ tự và tầm quan trọng đã không còn chút gì khiến nó quan tâm nữa. Sau một lúc, tiếng la hét của nó đã ngừng hẳn và một cảm giác bình an kỳ lạ phủ quanh Eragon.

Nó dừng đọc khi miệng vẫn còn đang mở, sau đó khép miệng lại, cẩn thận quan sát chung quanh.

Cách ba mươi bước phía trước mặt nó là tên Ra'zac. Máu vẫn đang nhỏ giọt từ đường viền của cái áo choàng rách tả tơi của hắn.

- Chủ nhân của ta không cho phép ta giết người. Hắn rít lên.

- Nhưng giờ phút này điều đó không liên can gì tới người cả.
- Không. Nếu ta gục ngã dưới kiếm của người, hãy để Galbatorix đối phó với người và hẳn chắc chắn sẽ làm. Hẳn có nhiều dũng khí hơn người nhiều.

Eragon cười.

- Dũng khí? Ta đây là vô địch trong loài người, không phải là hẳn.
- Đúng là một thằng nhóc ngu xuẩn.

Tên Ra'zac ngóc đầu lên một chút, nhìn tới tử thi của một tên Ra'zac khác ở phía xa của đường hầm.

- Nàng là kẻ truyền giống của ta. Người đã trở nên mạnh hơn kể từ lần đầu chúng ta gặp mặt, Khắc Tinh của Tà Thần.
- Một là thể, hai là chết.
- Người có thể đồng ý một hiệp ước với ta không, Khắc Tinh của Tà Thần?
- Hiệp ước như thế nào?
- Ta là người cuối cùng của giống dân ta, Khắc Tinh của Tà Thần. Chúng ta được truyền lại từ thời thượng cổ, và ta không muốn để giống nòi chúng ta bị chìm trong lãng quên. Người có sẵn lòng nhắc nhở loài người các người qua các bài hát cũng như lịch sử về nỗi kinh hãi mà chúng ta đã gây đến cho giống người các người? Hãy nhớ về chúng ta như một nỗi hoảng sợ!
- Tại sao ta phải làm như vậy cho người?

Gục mỏ vào trong lồng ngực hẹp của hẳn, tên Ra'zac rít lên cho bản thân hẳn nghe một hồi.

- Bởi vì, hẳn nói, Ta sẽ cho người biết một bí mật. Đúng vậy, ta sẽ cho người biết.
- Vậy nói đi.
- Hãy hứa với ta trước, chỉ sợ người gạt ta thôi.
- Không. Cho ta hay, rồi sau đó ta sẽ quyết định xem có đồng ý hay không.

Một phút trôi qua, cả hai đều không nhúc nhích, dù vậy Eragon vẫn giữ toàn thân căng lên sẵn sàng ứng phó một cuộc tập kích bất ngờ.

Sau một chuỗi các tiếng lách cách chói tai, tên Ra'zac nói:

- Hẳn ta đã gần biết được tên của một người.
- Ai đã gần biết?
- Galbatorix.
- Là tên của ai?

Tên Ra'zac rít lên trong nỗi thất vọng khó chịu.

- Ta không thể nói cho người biết! Cái tên đó! Cái tên thật đó!
- Người phải cho ta biết nhiều tin tức hơn như thế.
- Ta không thể!
- Nếu vậy thì dẹp cái hiệp ước kia đi.

- Ta nguyện rửa người, Kỵ Sĩ! Ta nguyện rửa người! Khiến người không có ổ, không có nhà, không tìm được sự bình yên trên vùng đất của người! Khiến người rời bỏ Alagaesia và không bao giờ trở lại!

Tóc gáy của Eragon dựng đứng cả lên trong sợ hãi, trong đầu nó vang lên những lời nói của Angela. Bà phù thủy đã từng làm phép lên những khúc xương rồng cho nó, cho nó biết về hạnh vận của nó và tiên đoán một số phận y hệt như vậy.

Một cái đuôi ngựa tẩm máu ngăn giữa Eragon và tên Ra'zac, hần mở chiếc áo khoác đẫm máu kia, lộ ra một cây cung với mũi tên đã được lắp sẵn vào dây.

Nâng vũ khí lên, tên Ra'zac chĩa ngay ngược Eragon bóp cò.

Eragon dùng gậy đánh trúng thân mũi tên khiến nó văng qua một bên.

Như thể hành động này chỉ là cử chỉ mở đầu bình thường theo tập tục mà giống người bọn chúng thường làm trước khi thật sự giao đấu, tên Ra'zac cúi người đặt cây cung xuống nền nhà, rồi sau đó từ từ kéo mũi trùn đầu thẳng ra và lấy một thanh kiếm lưỡi mỏng như lá được giấu dưới áo choàng. Trong khi đó, Eragon cũng nhóm dậy, xuống tấn, hai tay nắm chặt lấy thanh gậy.

Cả hai xông vào nhau. Tên Ra'zac vừa định chém Eragon một nhát từ cổ xuống hông, nhưng Eragon đã vận người né sang một bên tránh nhát kiếm. Lấy hết sức phóng gậy chĩa lên trên, nó đâm đỉnh nhọn trên thanh cây ngay dưới mỏ của Ra'zac, xuyên qua lớp thép bảo vệ cổ của con thú này.

Toàn thân tên Ra'zac rung lên và sau đó đổ ầm xuống mặt đất.

Eragon nhìn chăm chăm kẻ tử địch mà nó ghét nhất, nhìn vào cặp mắt đen không mí rồi nó đột nhiên cảm thấy hai đầu gối mềm nhũn ra, nó nôn ọe lên khắp bức tường của hành lang.

Eragon vừa chùi miệng vừa cầm cây gậy lên và thầm thì:

- Đây là cho cha của chúng ta, cho nhà cửa của chúng ta, cho Carvahall, cho Brom... Ta đã trả đủ mối thù này. Hãy để các người thối nát ở đây muôn đời, hồi đấm Ra'zac.

Đi vào một căn phòng, Eragon lôi lão Sloan, lúc này vẫn còn đang ngủ say dưới pháp lực bùa chú - vác lão ta lên vai rồi từng bước lần lại lối cũ trở về hang động chính của Helgrind. Dọc đường, nó hạ lão Sloan xuống đất, để lão ở đó trong lúc nó đi thăm dò các phòng ốc và các lối đi phụ mà nó chưa từng đi qua. Ở những nơi này, nó khám phá ra nhiều thứ vũ khí ma quái, kể cả bốn ống đựng dầu Seithr mà nó đã lập tức hủy đi để đảm người ác độc không thể dùng thứ acid ăn mòn xác thịt này cho các âm mưu hiểm độc của chúng.

Ánh sáng mặt trời nóng bỏng như thiêu đốt hai gò má Eragon khi nó vừa mới bò ra khỏi hệ thống đường hầm. Nó nín thở, nhanh chóng vượt qua xác chết của đám Lethrblaka, tới cửa của một hang động rộng lớn, nó nhìn xuống vách dựng đứng của Helgrind ở phía các đồi núi xa xa bên dưới. Nhìn về hướng tây, nó thấy một cột bụi màu cam nổi lên cuộn cuộn ở thông đạo nối liền Helgrind và Dras-Leona, đánh dấu bước tiến của một nhóm kỵ binh.

Vai phải của Eragon đang đau nhức vì phải chịu đựng trọng lượng của lão Sloan, nên nó đẩy lão hàng thịt sang phía vai bên kia. Nó chớp chớp mắt để cho các giọt mồ hôi đang bám ở đầu mí mắt văng đi, trong đầu chập chờn tìm cách để nó có thể đem lão Sloan cùng với nó xuống phía dưới cách chừng năm ngàn bộ.

- Ở phía dưới cách chừng một dặm thôi, nó lẩm bẩm, Nếu có lối đi, ta có thể dễ dàng vượt qua khoảng cách này, cho dù phải mang theo lão Sloan. Nên ta phải có sức để thi triển pháp thuật mang bọn ta xuống... Đúng rồi, nhưng việc muốn làm cần nhiều thời gian mà bỏ sức ra một lúc như vậy cũng không xong, sẽ kiệt lực mà chết. Sư phụ Oromis từng nói, cơ thể con người chỉ chứa đủ lực để sử dụng trong khoảng vài giây để thi triển các loại thần chú. Ta chỉ có một số lực nào đó để dùng trong khoảnh khắc, và khi đã cạn, ta phải chờ cho tới khi hồi phục được.

Giữ chặt lấy lão Sloan, Eragon nhìn chăm chú về phía một ghềnh đá hẹp khoảng một trăm bộ phía dưới. "Sẽ rêm người lẩm đây", nó nghĩ thế, chuẩn bị bản thân cho cú nhảy. Sau đó nó hét:

- Audr!

Eragon cảm nhận được nó đang lơ lửng cách mặt đất khoảng vài gang tay. Nó nói:

- Fram!

Câu thần chú đẩy nó ra khỏi Helgrind vào khoảng không bên cạnh, không có chỗ bám vịn, cứ như là một đám mây trôi trên trời. Dù quá quen với cảm giác này qua các chuyến bay với Saphira, nhưng việc không cảm nhận được gì ngoài không khí dưới chân cũng khiến nó không an tâm.

Vận dụng pháp thuật, Eragon nhanh chóng hạ xuống bên dưới, rời xa hang động của Ra'zac lúc này đã bị các vách đá che khuất, bay về phía ghềnh đá. Giày của nó trượt phải một đám đá vụn. Trong vài giây ngưng thở ngắn ngủi, nó chơi vơi, ráng tìm ra chỗ chắc chắn để đặt chân nhưng lại không dám nhìn xuống bởi vì quay đầu có thể sẽ làm nó lộn cổ về phía trước. Nó thét lên một tiếng khi cảm thấy chân trái tuột khỏi ghềnh đá và bắt đầu rơi thẳng xuống. Trước khi có thể sử dụng lại phép thuật để tự cứu, cả người nó đột ngột khựng lại vì chân trái đã bị kẹt vào một khe đá. Những cạnh sắc bén của khe đá cắm sâu vào bắp thịt sau ống chân, nhưng nó không hề để ý vì chính khe đá này đã giữ yên được người nó ở một chỗ.

Eragon quay lưng về phía Helgrind, lợi dụng địa thế để sốc thân thể mềm mại của lão Sloan.

- Cũng không tệ lắm. Nó nhận xét.

Cố gắng lần này đã khiến nó tiêu hao nhiều sức lực, nhưng không nhiều đến mức không thể tiếp tục đi nữa.

- Ta có thể làm xong việc này. Eragon nói.

Nó hít sâu một hơi không khí trong lành, đợi một chút cho nhịp tim chậm lại, nó cảm thấy giống như mới vừa chạy đua cả dặm với lão Sloan trên lưng.

Đám kỵ binh đang tiến tới gần lại lọt vào tầm mắt nó lần nữa. Bọn họ thật sự đã tới gần hơn lần trước rất nhiều, phóng ngựa qua khoảng đất khô cằn với tốc độ đáng ngại.

“Đây là cuộc chạy đua giữa bọn họ và ta,” nó nghĩ, “Ta phải trốn thoát trước khi họ đến Helgrind. Chắc chắn sẽ có đám pháp sư theo bọn chúng, ta hiện giờ không có sức để đấu với đám pháp sư của Galbatorix.”

Nó liếc mắt nhìn vào mặt lão Sloan rồi nói:

- Lão có thể giúp một tay chứ hả? Ít nhất là phải làm như vậy để đáp việc tôi không màng sống chết cứu lão.

Lão hàng thịt đang ngủ say chỉ quẹo đầu sang một bên, hoàn toàn chìm đắm trong thế giới mộng mơ của lão.

Lần đầu một chút, Eragon đẩy người khỏi Helgrind, rồi nói:

- Audr.

Cả người nó lại bay bổng.

Lần này nó lợi dụng sức lực của lão Sloan, cho dù chỉ còn một chút, và cả sức lực của nó.

Cả hai rơi xuống như hai con chim lạc đàn ở giữa những sườn núi đá mập mờ về hướng một ghềnh đá lớn khác như hứa hẹn một nơi trú ẩn an toàn.

Eragon khéo léo lèo lái hướng rơi xuống của cả hai. Nó không để cho rơi theo đường thẳng, thay vì đó rơi xéo sang hướng bên phải để cả hai có thể vòng qua Helgrind và lợi dụng núi đá khổng lồ này che dấu nó và lão Sloan khỏi đám kỵ binh kia.

Càng xuống tới gần đất bằng, bọn họ càng rơi chậm hơn. Eragon cảm nhận được sự mệt mỏi kinh khủng gần kề, khiến nó không thể nhảy xa được và sự hồi phục cũng càng lúc càng trở nên khó khăn hơn. Lúc này cả nhấc một ngón tay cũng là cả một vấn đề khó chịu cùng cực. Cơ buồn ngủ đang bao phủ lấy nó, làm lu mờ suy nghĩ và cảm nhận bắp thịt đang đau nhức của nó khiến các cạnh đá sắc bén nhất giống như các gổ ngủ mềm mại.

Cuối cùng nó cũng rơi xuống tới khoảng đất đang bị ánh nắng thiêu đốt, quá yếu ớt để giữ cho nó và lão Sloan khỏi phải đâm sầm xuống mặt đất, Eragon nằm xấp, hai tay ngoặt ngoẹo trước ngực, đỡ đầu nhìn những đốm vàng trên bề mặt một cục đá nhỏ cách mũi nó khoảng một lòng tay. Lão Sloan đè lên lưng của nó như một thỏi sắt.

Không khí thở ra khỏi phổi của Eragon nhưng hình như không có không khí mới bù đắp lại. Tầm nhìn của nó tối dần đi như thể một đám mây đã che mờ mặt trời. Mỗi nhịp tim của nó như đang bị một cơn buồn ngủ chết người bóp chặt, và nhịp tim khi đập, chỉ đập nhẹ nhàng yếu ớt.

Eragon đã không còn khả năng để suy nghĩ liền mạch, nhưng tri giác ở sâu trong đầu não cho nó biết cái chết đang gần kề. Điều này không làm nó lo sợ, ngược lại, viễn cảnh này rất thoải mái bởi vì nó đã mệt đến mức không thể tưởng tượng nổi và cái chết sẽ trả lại tự do cho nó khỏi cái thân xác bầm dập này, cho phép nó vĩnh viễn được an nghỉ.

Đằng sau đầu Eragon xuất hiện một con ong bự như ngón tay cái. Nó vòng qua bên tai rồi lượn lơ trên cục đá, quan sát những đốm vàng vốn cùng một màu vàng tươi như thảm bông trải dài mấy ngọn đồi. Mớ lông trên đầu con ong óng ánh dưới ánh bình minh, từng sợi hiện lên rõ ràng trước mắt Eragon. Đôi cánh của nó vỗ vào nhau tạo ra âm thanh ầm ầm như tiếng trống. Phần hoa bám đầy những sợi lông cứng trên chân của nó.

Con ong tràn đầy khí lực, vô cùng sống động xinh đẹp, sự hiện hữu của nó đã phục hồi ý chí sinh tồn của Eragon. Một thế giới mà còn sự hiện hữu những sinh vật kỳ diệu như con ong kia là một thế giới mà nó muốn sống.

Chỉ dựa vào ý chí bản thân, nó kéo tay trái ra khỏi chỗ bị ngược đè lên và nắm lấy thân của một bụi cây gần đó. Giống như một con đĩa, một con bọ chét hay một ký sinh trùng nào khác, nó hút lấy sinh mạng bụi cây, khiến cây đó trở nên rũ rục, ngã sang màu vàng úa. Từng luồng sinh lực tràn qua người Eragon làm tinh thần nó trở nên minh mẫn.

Đến lúc này nó mới thấy sợ. Một khi đã lấy lại ước muốn được sinh tồn, nó lại không thấy gì chung quanh ngoại trừ sự khủng bố trong màn đen phía trước.

Ráng kéo người về phía trước, nó nắm lấy một bụi cây khác và hút sinh lực vào cơ thể, rồi bụi thứ ba, bụi thứ tư, và cứ thế tiếp tục cho tới khi nó một lần nữa lấy lại được khí lực bình thường.

Eragon đứng lên và nhìn về phía các bụi cây đã trở nên vàng úa trải dài phía sau nó, một vị đắng tràn ngập miệng nó khi nó nhận lấy sức lực những sinh vật mà nó đã vắt khô kiệt.

Eragon biết rằng nó trước giờ vốn bất cần trong việc sử dụng pháp thuật và hành vi bất cần này của nó có lẽ sẽ gây đến sự sụp đổ của Varden nếu nó chết. Nghĩ lại, sự ngu xuẩn của nó khiến nó rúm người lại.

Nó nghĩ trong đầu: “Brom sẽ bạt tai ta nếu biết ta dính vào chuyện phiền phức này.”

Quay qua lão Sloan, Eragon nhắc bóng lão hàng thịt gầy ốm khỏi mặt đất. Sau đó nó hướng về hướng đông, phóng đi khỏi Helgrind dưới sự che chở của khe núi.

Mười phút sau, nó ngừng lại để xem có bị ai theo dõi, nó thấy một đám mây bụi cuộn lên ở chân núi Helgrind, điều này có nghĩa là đám kỵ binh đã đến được tháp đá đen.

Nó cười. Cái đám nô tài này của Galbatorix cũng thiệt là tệ, không có tên pháp sư nào có thể khám phá ra ý nghĩ của nó hay của lão Sloan.

Nó nghĩ trong đầu: “Đợi đến khi bọn chúng tìm ra được xác của đám Ra’zac, ta đã được một dặm hay hơn nữa rồi. Ta không tin là đến lúc đó bọn chúng có thể tìm được ta. Hơn nữa, bọn chúng tìm là tìm một con rồng và người Kỵ Sĩ của nó, chứ không phải tìm một kẻ đi bộ.”

Hài lòng vì không phải lo lắng về một cuộc tấn công nào, Eragon tiếp tục đi theo nhịp độ cũ, cất bước đều đặn nhẹ nhàng để có thể đi như thế cả ngày trời.

Mặt trời trên đầu lấp lánh ánh sáng vàng và trắng. Ở phía trước là một khu rừng hoang vu không có lối đi trải dài mấy dặm trước khi giáp ranh với đám nhà ngoài bìa của một ngôi làng nào đó. Và như thế trong tim của nó niềm hy vọng hân hoan chợt bùng lên.

Cuối cùng đám quái thú Ra’zac cũng đã chết. Cuối cùng cuộc truy lùng trả thù của nó cũng đã kết thúc. Cuối cùng nó đã hoàn thành bốn phận của nó với Garrow và Brom. Và cuối cùng nó cũng đã dẹp bỏ được tâm màn sợ hãi và giận dữ mà nó giấu kín trong lòng kể từ khi đám Ra’zac xuất hiện lần đầu tại Carvahall.

Tiêu diệt bọn chúng đã khiến nó mất nhiều thời gian hơn suy tính ban đầu, nhưng rồi hành động này cũng đã xong, quả là một hành động phi thường. Nó cho phép bản thân tự thoải mái vì đã đạt được một chiến tích vô cùng khó khăn, cho dù là có sự giúp đỡ của Roran và Saphira.

Nhưng nó cảm thấy ngạc nhiên rằng thắng lợi này vừa ngọt vừa đắng, bị nhơ đi bởi một cảm giác mất mát không ngừng.

Cuộc săn lùng đám Ra'zac là sợi dây ràng buộc cuối cùng của nó và thung lũng Palancar, và nó cảm thấy miễn cưỡng vì phải bỏ đi mối quan hệ này, cho dù là có lúc cũng ghê tởm, vì đó chính là nguồn gốc của việc nó bỏ nhà ra đi. Nhưng không có mối quan hệ này, một lỗ hổng mở ra trong tâm của nó, nơi mà nó dung dưỡng mối thù với đám Ra'zac.

Việc nó cảm thấy tiếc nuối sau khi sứ mệnh khủng khiếp này đã kết thúc khiến nó thất kinh, và nó thề sẽ không bao giờ phạm phải lỗi lầm này nữa.

Nó nghĩ: “Ta sẽ không bao giờ khiến ta bị trói buộc bởi cuộc đấu tranh giữa ta, Đế Quốc, Murtagh và Galbatorix đến nỗi ta sẽ không muốn chuyển mục tiêu khi thời cơ đến, hay tệ hơn nữa đó là ta sẽ ráng kéo dài cuộc xung đột hơn là cố gắng thích ứng với những diễn biến sẽ xảy ra sau này.”

Lúc đó, nó chọn lựa đẹp bỏ những nuối tiếc không chính đáng và tập trung suy nghĩ làm sao để vui lên, vui lên vì nó đã được tự do từ những đòi hỏi tàn nhẫn của cuộc truy lùng do chính nó tự đặt ra, và vui lên vì những nghĩa vụ còn lại của nó là đối với những ai đã sinh ra trong vị trí hiện tại của nó.

Niềm hân hoan khiến bước chân nó nhẹ hẫng đi. Với việc đám Ra'zac đã bị tiêu diệt, Eragon cảm thấy nó cuối cùng đã có thể khiến cuộc sống của nó không còn bị lệ thuộc vào con người khi trước của nó mà là do con người hiện tại do nó tạo nên: một Kỳ Sĩ Rỗng.

Nó nhìn về phía chân trời gồ ghề, rồi sau đó phá ra vừa cười vừa chạy, dừng dừng với việc có bị ai nghe thấy.

Tiếng cười của nó vang vọng khắp khe núi và chung quanh nó, vạn vật trở nên như mới, tươi đẹp hơn và tràn đầy hứa hẹn

111. Q.3 - Chương 6: Độc Hành

Bụng Eragon sôi ồng ọc

Sau khi phải chạy xa hơn với trọng lượng nặng hơn bao giờ hết, Eragon đang nằm ngửa, co chân, đang rộng hai đùi thư giãn, tiếng sôi bụng bất ngờ và quá lớn làm nó ngồi bật dậy, quơ vội cây gậy.

Gió rì rào qua miền đất trống. Mặt trời đã lặn, cảnh vật chung quanh chỉ còn là màu xanh tím. Không có gì chuyển động, chỉ có những ngọn cỏ phát phơ và mấy ngón tay lão Sloan mở ra nắm lại trong giấc ngủ. Cái lạnh buốt xương báo trước đêm thực sự đã tới rồi. Eragon thoải mái mỉm cười.

Nhưng niềm vui tan biến ngay, khi nghĩ đến nguyên nhân đang làm nó khó chịu. Đấu với Ra'zac, phóng ra hàng loạt thần chú, công lao Sloan suốt một ngày dài đã làm Eragon đói cồn cào. Nó tưởng tượng, nếu về kịp giờ, có thể ăn sạch bữa tiệc linh đình mà người lùn đã nấu nướng để tôn vinh nó, trong lần nó tới thăm Tarnag. Cứ nghĩ đến thịt chim, thịt con lợn rừng Nagra to đùng quay, nóng hổi thơm lừng béo ngậy là nước bọt ứa đầy trong miệng.

Vấn đề lúc này là: nó không có lương thực. Nước thì dễ giải quyết. Nó có thể rút từ độ ẩm của đất. Nhưng tìm thực phẩm trong một nơi cằn cỗi như thế này không chỉ khó, mà còn đưa nó vào tình trạng khó xử mà nó mong tránh khỏi.

Sư phụ Oromis đã tận tâm chỉ dạy nhiều bài học về thời tiết và địa lý của các vùng khác nhau trong toàn cõi Alagaesia. Nhưng khi xem xét quanh vùng, nó chỉ nhận ra những cây đã từng gặp, không loại cây nào đủ lớn hay nhiều, đủ để gom góp thành một bữa ăn tạm thời cho hai con người. Chắc chắn loài vật trong vùng phải giấu hạt và quả, nhưng không biết phải bắt đầu tìm kiếm từ đâu. Nó cũng nghĩ, một con chuột sa mạc rất có thể chỉ tích trữ được vài miếng đồ ăn.

Như vậy chỉ còn lại hai chọn lựa, và cả hai đều không hấp dẫn Eragon. Nó sẽ phải làm như trước: rút năng lực từ côn trùng và cây cối chung quanh. Cái giá của việc làm này là để lại sự chết chóc trên mặt đất, một ảnh hưởng tai hại đến nỗi những ấu trùng li ti trong đất cũng không còn sống nổi. Nhưng dù việc chuyển năng lực này có thể cho nó và lão Sloan đứng vững, vẫn không làm thỏa mãn được cái bụng trống rỗng.

Lựa chọn thứ hai là... săn bắt.

Eragon nhăn nhó, ngoáy đầu gây xuống đất. Sau khi chia sẻ những ý nghĩ và ước vọng của hàng loạt loài vật, nghĩ đến chuyện ăn một con làm nó cảm thấy ghê tởm. Nhưng dù sao, nó không thể để mình suy kiệt và có thể bị triều đình bắt, chỉ vì nhịn ăn để ột con thỏ được sống. Cả Roran và Saphira đều đã chỉ ra rằng: mọi sinh vật đều phải ăn vật khác để sinh tồn. Eragon thầm nghĩ: "Đây là một thế giới nhẫn tâm, mình không thể thay đổi được... Thần tiên có thể đúng khi họ không ăn thịt, nhưng ngay lúc này, nhu cầu sống là quá lớn đối với mình. Mình không muốn cảm thấy tội lỗi nếu hoàn cảnh đẩy đưa tới chuyện này. Thường thức một miếng thịt nướng hay một con cá hương, hoặc một thứ gì có được thì đâu phải là một tội ác."

Nó tiếp tục tự trấn an bằng nhiều lý lẽ, vậy mà trong bụng nó vẫn nôn nao ghê tởm. Suốt gần nửa tiếng, nó vẫn chôn chân tại chỗ, không thể làm những gì lẽ phải bảo là điều cần thiết. Rồi chợt nhận ra đã trù trù quá lâu, Eragon tự rửa đã để mất thì giờ vô ích; nó đang cần từng phút để nghỉ ngơi.

Cứng rắn lại, Eragon phóng tư tưởng thăm dò cho đến khi phát hiện hai con kỳ đà lớn, cuộn mình trong một hang cát và một bầy thú gặm nhấm làm Eragon nghĩ đến một sự pha giống giữa chuột, thỏ và sóc.

Eragon bật nói: "Deyja!" giết chết đôi kỳ đà và một con thú gặm nhấm. Chúng chết tức thì, không hề đau đớn nhưng nó cũng vẫn phải nghiêng rằng khi dập tắt ngọn lửa sáng trong tâm trí của mấy con vật đó.

Eragon nhặt hai con kỳ đà bằng tay, quăng lên tảng đá chúng vừa ẩn nấp. Nhưng nó phải dùng phép thuật để lấy con thú gặm nhấm từ hang ra. Nó thận trọng khéo léo đưa xác con vật lên mặt đất, không làm những con khác thức giấc. Để chúng phải kinh hoàng vì biết có một kẻ săn mồi vô hình, có thể giết chúng ngay trong hang ổ bí mật nhất, dường như là điều quá tàn nhẫn.

Nó moi ruột, lột da ba con vật, rồi chôn sâu đồ phế bỏ, để tránh lũ thú ăn thịt thối. Gom mấy miếng đá bằng phẳng, Eragon làm một bếp nhỏ, nhóm lửa, bắt đầu nấu nướng. Không có gia vị, nhưng có vài loài cây tỏa mùi thơm, nó bóp nát rồi xoa lên thịt.

Nhỏ hơn kỳ đà nên con thú gặm nhấm chín trước. Eragon đưa miếng thịt lên trước miệng. Nó nhăn mặt, vừa ghê tởm vừa giữ lửa nướng kỳ đà. Không suy nghĩ, nó tuân theo lệnh réo gọi của cơn đói.

Miếng đầu tiên nghẹn nơi cổ họng. Mùi vị mỡ nóng làm nó muốn ói. Nó rùng mình nuốt khan hai lần. Sau đó nó ăn dễ dàng hơn. Mùi thịt khá thơm, vì không có gia vị, nên giúp nó quên là đang nhai gì.

Ăn hết xong con vật gặm nhấm, rồi tới một phần con kỳ đà, Eragon xé chút thịt còn lại trên cái xương chân gây guộc. Nó thở dài thỏa mãn, rồi bối rối nhận ra: dù ngoài ý muốn, nó đã rất thích thú bữa ăn. Nó quá đói, nên ngay khi vượt qua rào cản của chính mình, bữa ăn đậm bạc đường như quá ngon lành. Eragon thầm nghĩ: "Có lẽ khi mình trở về... nếu ngồi cùng bàn với Nasuada, hoặc vua Orrin, và có chiêu đãi món thịt, nếu mình cảm thấy thích, mình sẽ ăn vài miếng, vì từ chối là... không được lịch sự lắm. Sẽ không ăn nhiều nhưng cũng không quá giữ gìn như thần tiên. Mình nghĩ, kiềm chế là cách khôn ngoan hơn quá khích."

Trong làn ánh sáng hắt lên từ khói than, Eragon quan sát hai bàn tay lão Sloan đang nằm cách nó vài mét. Hàng chục vết sẹo trắng chằng chịt trên những ngón tay xương xẩu với những khớp xương quá khổ, và những móng tay dài từng được chăm chút khi còn ở Carvahall, bây giờ rách nát và đóng đầy đất cát. Làn da nhăn nheo dãi dầu mưa nắng, những mạch máu nổi phồng như những con giun, nhưng lớp thịt bên dưới gọn gàng, rắn chắc.

Eragon ngồi bó gối, lẩm bẩm:

- Mình không thể thả lão ra.

Vì như vậy lão sẽ đi lùng kiếm Roran và Katrina ngay. Ngoài ra, dù không định giết lão, nhưng Eragon tin rằng lão hàng thịt phải bị trừng phạt vì những tội lỗi lão đã gây ra.

Dù không thân thiết với Byrd, nhưng Eragon biết anh ta là người tốt, thật thà, quả quyết. Nó triu mến nhớ tới Felda, vợ của Byrd, và mấy đứa con của anh. Cậu Garrow, Roran và Eragon đã nhiều lần ăn và ngủ ở nhà họ. Vì vậy, cái chết của Byrd làm Eragon vô cùng xúc động, và nó cảm thấy gia đình anh xứng đáng được hưởng sự công bằng, cho dù không bao giờ họ được biết tới điều này.

Nhưng điều gì cấu thành hình phạt đích thực? Eragon nghĩ: "Mình không muốn vừa trở thành một tên đao phủ vừa là một quan thẩm phán. Mình biết gì về luật pháp chứ?"

Eragon đứng dậy, tiến lại lão Sloan, rồi cúi xuống, ghé sát vành tai lão, nói:

- Vakna.

Giật nảy người, lão tỉnh ngủ, quờ quạng hai bàn tay gân guốc trên mặt đất. Mảnh mí mắt còn lại của lão rung rung, rồi theo bản năng, lão cổ nhướn lên, nhìn quanh, nhưng lão vẫn bị giam hãm trong đêm đen mù mịt của chính mình.

- Đây, ăn đi.

Eragon vừa nói vừa dúm nửa con kỳ đà còn lại cho lão Sloan. Dù không nhìn thấy, nhưng chắc chắn lão đã ngửi được mùi thức ăn.

- Tôi đang ở đâu thế này?

Lão hỏi, hai bàn tay rung rẩy sờ soạng cây cối, đá cát trước mặt. Lão rờ cổ tay và cổ chân rách nát, mặt ngẩn ngơ khi phát hiện không còn những cái còng nữa.

Eragon trả lời câu hỏi của lão:

- Thần tiên – cũng như Kỵ sĩ trước kia – gọi nơi này là Mírnathor. Người lùn gọi Werghadn, còn loài người gọi là Công Lực Xám. Nếu chưa đủ rõ, tôi nó thêm là chúng ta đang ở cách Helgrind mấy dặm, về hướng đông nam.

Lão mấp máy môi không thành lời từ Helgrind, rồi hỏi:

- Ông đã cứu tôi?

- Phải.

- Thế còn...

- Đừng hỏi nữa. Ăn đi.

Giọng hà khắc của Eragon tác động như ngọn roi quất vào lão hàng thịt. Lão khúm núm đưa mấy ngón tay lấm mỡ tìm con kỳ đà. Eragon trở lại ngồi bên bếp, bốc một nắm tro phủ lên phủ lên ngọn lửa, để lỡ có kẻ nào quanh quẩn gần đây sẽ không phát hiện ra sự hiện diện của nó và lão Sloan.

Sau khi liếm thử để xác định Eragon đã cho hắn ăn cái gì, lão Sloan cắn ngập răng con kỳ đà, xé một miếng thịt lớn. Mỗi miếng lão cố sức tọng đầy miệng, và nhai một hai lần là nuốt chửng, và lại tiếp tục. Mỗi mẫu xương lão đều lột sạch thịt với tài năng của một con người hiểu rõ cấu trúc của những con thú và xẻ thịt chúng cách nào mau nhất. Lão xếp gọn gàng xương thành đống bên trái. Khi mẫu thịt cuối cùng của đuôi kỳ đà đã trôi qua họng lão, Eragon đưa cho lão con còn lại. Lão Sloan lau bầu cảm ơn, rồi tiếp tục ăn ngấu nghiến, không kịp lau mỡ nhều nhão chảy xuống cằm.

Nhưng con kỳ đà thứ hai quá lớn, lão không ăn hết nổi. Ăn được nửa con, lão ngừng lại, đặt lên đống xương. Lão ngồi thẳng lên, chùi miệng, vén tóc ra sau tai, nói:

- Cảm ơn đã khoản đãi tôi, thưa ngài xa lạ. Quá lâu rồi tôi mới được một bữa đằng hoàng. Thậm chí tôi đánh giá món ăn của ngài còn hơn cả sự tự do của tôi... Xin được hỏi, ngài có biết con gái Katrina của tôi không? Và chuyện gì đã xảy ra với nó? Nó đã bị tù cùng với tôi tại Helgrind.

Giọng lão chứa đựng những cảm xúc phức tạp: vừa kính trọng vừa e dè sợ hãi và phục tùng đối với sự hiện diện của một uy quyền chưa được biết; hy vọng và lo lắng cho số phận của con gái; và dứt khoát chẳng thua gì sự vững chãi của núi Spine.

Thiếu một điều Eragon chờ nghe, đó là tiếng cười khinh miệt của lão mỗi khi hai người xung đột nhau tại lãnh Carvahall. Nó nói:

- Katrina đang ở bên Roran.

Lão Sloan há hốc miệng:

- Roran? Làm sao nó đến đây được? Cũng bị Ra'zac bắt rồi sao? Hay đã...

- Ra'zac và hai con chiến mã của chúng đã chết rồi.

- Ngài đã giết chúng? Bằng cách nào? Ngài là...

Trong một thoáng giây, lão Sloan chết sững, cứ như toàn thân cà lăm không lên lời, hai má và mồm xệ xuống, vai rúm lại. Lão phải nắm lấy một bụi cỏ để giữ vững thân mình.

Lão Sloan lắc đầu quày quật:

- Không, không, không... KHÔNG... Không thể thế được. Ra'zac đã nói tới chuyện này. Chúng đòi hỏi những câu trả lời mà ta không có, nhưng ta đã nghĩ là... Ai có thể tin nổi chứ... ?

Lão lắc mình dữ dội đến nỗi Eragon tự hỏi lão có bị đau không. Lão hốt hển cố sức thì thào như vừa bị đâm trúng bụng.

- Ngài không thể là Eragon được.

Cảm giác chết chóc và số phận khắc khe chụp xuống Eragon. Nó cảm thấy như nó là một công cụ của hai chúa tể tàn nhẫn đó, rồi với giọng đều đều chậm rãi, mỗi lời như một nhát búa nặng trĩu sự đường bệ, sự giận dữ và cả địa vị cao sang của nó, Eragon nói:

- Tôi là Eragon, và hơn thế nữa, là Bàn Tay Bạc, Khắc-tinh-của-Tà-thần và cũng là Hỏa Kiếm. Con rồng của tôi là Saphira, đồng thời cũng là Vây Sáng và Lưỡi Lửa. Chúng tôi đã được ông Brom dạy dỗ. Ông là một Kỵ sĩ tiền bối của chúng tôi. Người lùn và thần tiên cũng huấn luyện chúng tôi. Chúng tôi đã chiến đấu với quái thú Urgal, Tà Thần và Murtagh – con trai của Morzan. Chúng tôi phục vụ Varden và nhân dân Alagaesia. Sloan Aldensson, tôi đưa ông tới đây để xử tội giết Byrd và tội phản bội Carvahall.

- Dối trá! Mi không thể là...

Eragon gầm lên:

- Dối trá ư? Ta không nói dối!

Phóng tư tưởng, Eragon nhấn chìm ý thức của lão vào ý thức nó, thúc đẩy lão phải chấp nhận những ký ức xác minh cho những lời nó nói. Nó cũng muốn lão cảm thấy uy quyền của nó hiện nay và để lão phải nhận ra nó không hoàn toàn là một người bình thường nữa. Trong khi miễn cưỡng phải cho lão biết sự thật, nó cũng cảm thấy thích thú là đang điều khiển một kẻ thường gây khó khăn cho nó, và từng làm khổ nó với những lời chế giễu, nhục mạ cả nó và gia đình. Nửa phút sau, nó thu hồi tư tưởng.

Lão Sloan vẫn còn run rẩy, nhưng lão không sụp xuống, quỳ lụy nhưng Eragon tưởng. Trái lại, thái độ lão hàng thật lạnh lùng, cứng rắn. Lão nói:

- Mẹ kiếp! Tao không phải giải thích với mày, thằng Eragon con hoang ạ. Tuy nhiên phải hiểu điều này: Tao đã làm những gì phải làm vì Katrina, ngoài ra không có gì khác nữa.

- Tôi biết. Đó cũng là lý do mà ông còn sống đó.

- Muốn làm gì tao thì cứ làm đi. Tao cóc cần, miễn là con gái tao được an toàn... Nào, bắt đầu đi. Cách nào đây? Đánh đập? Đóng dấu bằng sắt nung? Chúng đã móc mắt tao rồi, vậy thì chặt một tay tao? Hay mày bỏ dối tao, hoặc để tao bị triều đình bắt lại?

- Tôi chưa quyết định.

Lão Sloan gật đầu, kéo chặt tấm áo tã tơi quanh mình, tránh cái giá lạnh của trời đêm. Lão ngồi ngay ngắn, hai hốc mắt trống rỗng dõi vào những bóng đen quanh nơi cắm trại. Lão không nấn nỉ. Không van xin lòng thương xót. Lão không chối bỏ những hành động đã làm, cũng không cố thử làm nguôi lòng Eragon. Lão chỉ ngồi chờ bằng nghị lực kiên nhẫn hoàn hảo của lão.

Sự dưng cảm của lão làm Eragon cảm kích.

Quang cảnh đen tối chung quanh dường như bao la hơn cả dự đoán của Eragon, nó cảm thấy cả cái vùng mênh mông giấu mặt này đang hội tụ vào nó, ý nghĩ đó làm nó thêm bồn khoăn với sự chọn lựa trước mắt. Nó thầm nghĩ: "Quyết định của mình sẽ định hình phần đời còn lại của lão."

Tạm bỏ qua vấn đề trừng phạt, Eragon ngẫm nghĩ về những gì đã biết về lão Sloan: tình thương đối với Katrina vượt quá cả quyền hạn của lão – ám ảnh, ích kỷ, và thường gây hại. Lòng căm ghét và nỗi sợ hãi núi Spine của lão bắt nguồn từ nỗi đau buồn vì người vợ quá cố, bà Ismira, đã ngã chết từ những ngọn núi chót vót đọng mây trời; mối bất hòa với dòng tộc lão; sự kiêu hãnh trong nghề nghiệp; những chuyện Eragon được nghe về tuổi thơ của lão Sloan, và những gì chính Eragon từng biết về lối sống tại làng Carvahall. Gôm góp những mảnh đời rải rác đó vào tâm trí, Eragon suy đi tính lại, cân nhắc ý nghĩa của chúng. Như những quân cờ rắc rối, nó cố gắng xếp đặt cho thích hợp. Dù khó thành công, nó vẫn kiên trì và dần dần, Eragon lần mò ra được vô vàn mối liên hệ giữa những sự việc và tình cảm trong đời lão Sloan, từ đó nó dệt nên một mạng lưới phức tạp, cho biết lão Sloan là ai. Vì vậy, Eragon thông cảm cho lão.

Hơn cả sự đồng cảm, nó cảm thấy hiểu lão, nó phải tách rời những yếu tố cốt lõi trong nhân cách của lão, những điều mà người ta không thể loại bỏ mà không thay đổi con người khó lòng sửa đổi.

Eragon chợt nghĩ, ba câu cổ ngữ hình như có thể cải hóa lão Sloan. Không suy nghĩ, nó thì thầm không thành lời mấy câu.

Âm thanh không thể tới tai lão Sloan, nhưng lão lay động – hai tay nắm bên hông – vẻ bứt rứt.

Sườn trái Eragon rần rần lạnh, tay chân nổi da gà khi nó nhìn lom lom lão hàng thịt. Nó cân nhắc hàng loạt giải thích khác nhau về phản ứng của lão, mỗi cách giải thích lại càng phức tạp thêm, duy chỉ một cách có thể chấp nhận được, mặc dù làm Eragon bị bất ngờ. Thì thầm lại ba câu cổ ngữ, và một lần nữa, lão Sloan nhấp nhúm tại chỗ. Eragon nghe tiếng lão lẩm bẩm:

- ... có kẻ đang đi trên mồ ta.

Eragon thở ra một hơi run run. Thật không thể nào tin nổi, nhưng cuộc thực nghiệm quá rõ ràng: hoàn toàn tình cờ, nó đã tìm ra tên thật của lão Sloan. Phát hiện này làm nó quá đỗi bàng hoàng. Biết tên thật của một người là một trách nhiệm nặng nề, nó cho ta toàn quyền ngự trị người đó. Vì những mối nguy hiểm đó, thần tiên hiếm khi tiết lộ tên thật của họ. Họ chỉ làm thế đối với những người được họ tin cẩn tuyệt đối mà thôi.

Trước đây chưa bao giờ Eragon biết được tên thật của ai. Nó vẫn hằng mong mỏi có được điều đó, và nếu có, hẳn đó sẽ là một món quà từ người nó rất quan tâm. Tìm ra tên thật lão Sloan một cách vô tình là một việc bất ngờ với nó, và nó không biết sẽ phải làm gì với tên lão. Dần dần mọi sự rõ ràng hơn với Eragon, để đoán được tên thật lão Sloan, nó phải hiểu lão hơn cả hiểu bản thân nó, vì nó không có chút ý niệm mơ hồ nào về chính nó là gì.

Nhận thức rõ điều đó là một điều đáng ngại. Chẳng hạn như những kẻ thù của nó, hoàn toàn không biết gì về bản thân là một nguy hiểm chết người. Eragon thề sẽ bỏ ra nhiều thời gian hơn tự quan sát nội tâm, để khám phá ra tên thật của mình. Nó thầm nhủ: "Có lẽ sư phụ Oromis và Glaedr có thể biết."

Dù nghi ngờ và bối rối, nhưng tên thật của lão Sloan xuất hiện trong trí, gợi cho Eragon một ý tưởng là sẽ hành xử với lão ra sao. Tuy nhiên, dù đã có một khái niệm căn bản, Eragon cũng mất mười phút mới hoàn tất kế hoạch để chắc chắn có thể thi hành theo đúng ý đồ của nó.

Eragon đứng dậy, bước ra bên ngoài trời sáng ánh sao. Lão Sloan quay đầu, hỏi:

- Đi đâu đó?

Eragon không trả lời, lặng lẽ bước vào vùng hoang dã, cho tới khi tới một tảng đá phủ rêu với một hố trứng chính giữa, như một cái bát. Nó nói:

- Adurna risa.

Quanh tảng đá vô vàn hạt nước li ti thấm lên từ đất, hợp lại thành một ống bạc không tì vết uốn quanh gờ đá, rồi đổ vào hố trứng. Khi nước bắt đầu tràn, Eragon thu hồi phép thuật.

Chờ mặt nước hoàn toàn tĩnh lặng như một tấm gương, Eragon đứng trước một cái thau chứa đầy các vì sao, cất tiếng nói: "Draumr kópa" rồi ngâm nga thêm nhiều câu khác để nó không chỉ có thể nhìn mà còn nói được với người ở xa. Hai ngày trước khi nó và Saphira rời khỏi Ellesméra để tới Surda, sư phụ Oromis đã dạy nó cách biến hóa phép quán tưởng này.

Mặt nước trở nên đen thẫm, như có ai đó vừa tắt những vì sao như tắt những ngọn nến. Một lúc sau, một hình bầu dục rực sáng giữa mặt nước. Eragon trông thấy bên trong một túp lều trắng rộng rãi, được rọi sáng bằng ánh sáng không có ngọn lửa, từ một cây Erisdar màu đỏ - một trong những cây đèn thần của thần tiên.

Thông thường, Eragon không thể quán tưởng một người hay một địa điểm chưa từng thấy trước, nhưng kính nhìn xa của thần tiên đã được phù phép, để chuyển hình ảnh chung quanh tới bất kỳ ai giao tiếp với gương. Ngược lại, thần chú của Eragon cũng có thể đưa hình ảnh của nó và cảnh vật chung quanh tới mặt kính đó. Những người không quen biết cũng có thể liên lạc được với nhau từ bất cứ nơi nào trên thế giới, đó là một khả năng vô giá trong thời chiến.

Một thần tiên cao lớn, tóc bạc trong bộ binh giáp bước vào phạm vi thị giác của Eragon. Nó nhận ra đó là Tướng quân Dathedr, cố vấn của nữ hoàng Islanzadí và là bạn của Arya. Dù có ngạc nhiên khi nhìn thấy Eragon, ông cũng không lộ ra mặt. Ông chỉ cúi đầu, đặt hai ngón tay phải lên môi và nói bằng một giọng du dương:

- Atra esterní ono thelduin, Eragon Shr'tugal.

Eragon cũng đặt hai ngón tay lên môi, đáp lễ bằng cổ ngữ:

- Atra du evarínya ono varda, Dathedr-vodhr.

Dathedr tiếp tục nói bằng cổ ngữ:

- Rất mừng thấy cậu mạnh khỏe, Khắc-tinh-của-Tà-thần. Mấy hôm trước, công chúa Arya có báo cho chúng tôi biết về nhiệm vụ của cậu. Chúng tôi rất quan tâm tới cậu và Saphira. Tôi tin cậu không gặp rắc rối gì.

- Không. Nhưng tôi gặp một chuyện bất ngờ. Nếu được phép, tôi mong sẽ được tham khảo với nữ hoàng, để xin ý kiến khôn ngoan của bà trong vấn đề này.

Đôi mắt như mắt mèo của Dathedr lim dim làm mặt ông vừa tàn bạo vừa khó hiểu:

- Tôi biết nếu vấn đề không quan trọng hẳn cậu đã không thỉnh cầu điều này. Nhưng, Eragon-vodhr, hãy thận trọng: mũi tên rút ra dễ dàng bị gãy và gây thương tích cho xạ thủ cũng như khi nó được bắn đi... Vì vậy xin vui lòng đợi, tôi sẽ thỉnh ý nữ hoàng.

- Tôi sẽ đợi. Dathedr-vodhr, sự giúp đỡ của ngài là vô cùng quý giá.

Khi vị thần tiên quay lưng khỏi tấm gương, Eragon nhẩn mặt. Nó vốn không thích nghi thức của thần tiên, nhất là phải diễn dịch ý nghĩa những câu nói khó hiểu của họ. Nó tự hỏi: " Ông ta cảnh giác mình, mưu đồ và dự tính quanh nữ hoàng là một trò chơi nguy hiểm, hay nữ hoàng là mũi tên sắp gãy? Hay ông ta nói tới một vấn đề hoàn toàn khác? Nhưng ít ra, bây giờ mình đã có thể liên lạc được với thần tiên. "

Vành đai bảo vệ của thần tiên ngăn chặn mọi sự xâm nhập vào Du Weldenvarden bằng các phương tiện phép thuật, kể cả thu hình ảnh từ xa bằng quán tưởng. Vì vậy, khi nào thần tiên còn ở trong các thành phố của họ, cách liên lạc duy nhất là gửi tin vào rừng của họ. Nhưng bây giờ thần tiên phải luôn di động, phải ra khỏi bóng râm của rừng thông, những câu thần chú không còn bảo vệ họ được nữa, và điều khả thi là sử dụng một phương sách như tấm gương nhìn xa.

Phút đầu trôi qua, Eragon càng thêm bồn chồn lo lắng. Nó lẩm bẩm:

- Mau hiện lên đi.

Eragon vội nhìn quanh, để biết chắc không có người hay vật nào mon men lại gần trong khi nó chăm chú nhìn mặt nước.

Một âm thanh như tiếng xé vải, nữ hoàng Islanzadí gạt vạt cửa lều, đi thẳng tới tấm kính. Bà mặc áo giáp dát vảy vàng rực rỡ, đội mũ trang hoàng bằng ngọc mắt mèo và ngọc bảo thạch. Mái tóc đen thắt bím gọn

gàng. Áo khoát đỏ điểm trắng buông dài từ vai xuống như sóng cuộn. Tay trái cầm thanh kiếm tuốt trần, tay phải đeo găng đỏ thắm, nhưng sau một lúc, Eragon nhận ra máu đang nhỏ giọt từ cổ tay và những ngón tay của bà.

Đôi mắt xéch của nữ hoàng Islanzadí khép hờ khi bà nhìn lên Eragon. Với dáng vẻ đó, trông bà rất giống Arya, mặc dù phong mạo và vóc dáng uy nghi hơn con gái của bà nhiều. Diễm lệ và đáng sợ như một nữ thần chiến tranh khủng khiếp.

Đặt mấy ngón tay lên môi, Eragon xoay vặn bàn tay phải trước ngực theo cung cách tỏ lòng trung thành và kính trọng, rồi ngậm nga những câu theo phong tục chào hỏi người có địa vị cao hơn. Nữ hoàng đáp lễ. Để làm bà hài lòng và chứng tỏ sự am hiểu tập quán, Eragon nói thêm mấy câu không bắt buộc trong phép chào hỏi:

- Cầu xin sự bình an ngự trị trong tim nữ hoàng.

Vẻ dữ dội trên mặt bà dịu bớt, môi thoáng nụ cười như để chấp nhận thái độ khéo léo của Eragon.

- Ta cũng cầu chúc người như vậy, Khắc-tinh-của-Tà-thần.

Giọng trầm ấm của nữ hoàng thấp thoáng tiếng xào xạc của lá thông, tiếng rì rào của suối, và tiếng nhạc cây sáo trúc. Tra kiếm vào bao, bà bước qua lều, tới một cái bàn xếp, đứng lệch về một bên với Eragon. Vừa lau rửa máu trên da với bình nước, bà vừa nói:

- Ta e rằng những ngày này khó mà có được bình an.

- Tàu lệnh bà, cuộc chiến cam go lắm sao?

- Sắp tới sẽ rất khó khăn. Người của ta tập trung dọc theo biên giới phía tây Du Weldenvarden, nơi chúng ta có thể sẵn sàng giết hay bị giết gần những rừng cây chúng ta thương yêu. Chúng ta là một giống nòi sống rải rác, không kết hợp thành đoàn ngũ gắn bó như những nòi giống khác. Vì thế xuyên qua những cánh rừng xa xôi để tập hợp lại phải mất một thời gian.

- Hạ thần hiểu. Nhưng...

Nó tìm một câu hỏi sao cho khỏi tỏ ra bất kính:

- Nếu cuộc chiến chưa bắt đầu, thần không khỏi thắc mắc vì sao tay lệnh bà lại đổ máu?

Rũ sạch những giọt nước trên ngón tay, nữ hoàng nâng cao cánh tay nâu đồng hoàn hảo lên để Eragon quan sát. Nó chợt nhận ra bà là khuôn mẫu của bức tượng điêu khắc hai cánh tay cuốn vào nhau đứng trước lối vào căn nhà cây của nó tại Ellesméra.

Nữ hoàng nói:

- Sạch rồi. Vết máu ô nhục nằm trong tâm hồn một con người, chứ không nằm trên cơ thể. Ta nói cuộc chiến sẽ leo thang trong tương lai, không có nghĩa là chúng chưa bắt đầu.

Bà kéo lại tay áo xuống cổ tay, rồi đưa tay xuống dải thắt lưng nạm ngọc thắt quanh vòng eo thanh mảnh, lấy ra một găng tay kết bằng chỉ bạc. Tra tay vào chiếc găng, bà nói tiếp:

- Chúng ta đã quan sát thành phố Ceunon, với ý định sẽ tấn công nơi đó đầu tiên. Hai hôm trước, kỵ binh của chúng ta đã phát hiện những toán người và ra đi từ Ceunon tới Du Weldenvarden. Tưởng chúng chỉ muốn lấy gỗ ngoài bìa rừng như vẫn từng làm. Đây là một cố gắng khoan nhượng của chúng ta, vì con người cần phải có gỗ, mà những cây trong vòng mép rừng là những cây non và ngoài tầm ảnh hưởng của chúng ta. Hơn nữa, trước đây chúng ta không muốn lộ diện. Tuy nhiên những con người đó đã không ngừng lại tại bìa rừng. Chúng sục sạo sâu vào Du Weldenvarden, theo những đường mòn mà rõ ràng là chúng đã quá quen thuộc. Chúng săn lùng những cây cao lớn nhất, những cây lâu năm như tuổi của đất nước Alagaesia, những cây đã hoàn toàn trưởng thành từ khi người lùn phát hiện ra Farthen Dur. Tìm được những cây đó, chúng ra tay đốn hạ ngay. Giọng bà đứt đoạn vì giận dữ:

- Những dấu hiệu của chúng cho chúng ta biết lý do chúng có mặt tại nơi này. Galbatorix muốn thu gom càng nhiều cây lớn càng tốt, để thay thế những binh khí và chiến cụ mà lão bị mất trong trận đánh trên

Cánh Đồng Cháy. Nếu nguyên nhân của chúng chính đáng và trong sạch, chúng ta sẵn lòng tha thứ việc tổn thất một quân vương của rừng xanh. Thậm chí là hai. Nhưng không phải là hai mươi tám.

Một luồng ớn lạnh xuyên suốt Eragon, nó hỏi dù đoán biết câu trả lời:

- Lệnh bà đã làm gì?

Cầm ngẩng cao, mặt rắn lại, nữ hoàng Islanzadí nói:

- Ta đã có mặt cùng hai kỵ binh. Ba chúng ta đã điều chỉnh lại sai lầm của con người. Ngày xưa, dân chúng Ceunon biết điều hơn khi can thiệp vào vùng đất của chúng ta. Ngày nay, chúng ta phải nhắc cho chúng biết.

Vô tình, bà xoa bàn tay phải có vẻ bị đau, rồi nhìn lên tấm kính như tìm kiếm hình bóng chính mình:

- Eragon công tử, người đã hiểu việc giao tiếp với sức sống của cây cối và loài vật chung quanh là như thế nào. Tưởng tượng bao nhiêu thế kỷ chúng ta đã thương yêu âu yếm chúng, hi sinh chính mình cho Du Weldenvarden được sống, rừng xanh phát triển vì thể xác và tâm hồn của chúng ta. Nỗi đau của rừng cũng là nỗi đau của chúng ta... Chúng ta nổi giận chậm hơn, nhưng khi nổi giận, chúng ta rất giống loài rồng: phần nộ đến điên cuồng. Hơn một trăm năm qua, ta – và hầu hết thần tiên – không đổ máu trong chiến trận. Thế giới đã quên tài năng của chúng ta. Có thể sức mạnh của chúng ta đã suy giảm từ sau sự tan rã của những kỵ sĩ rồng, nhưng chúng ta vẫn cân nhắc, suy xét lại chính mình; đối với kẻ thù, chúng ta cho rằng đó là những yếu tố chống lại chúng. Chúng ta là một loài vong niên hơn, tài năng và hiểu biết của chúng ta vượt trội hơn loài người có sinh có tử nhiều. Để Galbatorix và đồng minh của lão biết: chúng ta sắp bỏ rừng, và sẽ trở lại trong vinh quang, hoặc sẽ không bao giờ trở lại nữa.

Eragon rừng mình. Ngay trong những lần đụng độ với Tà thần Durza, chưa bao giờ nó gặp phải một quyết định tàn nhẫn, không thể chịu đựng nổi như thế này. Nó nghĩ: " Tất nhiên, mình không là loài người. Phải cố nhớ điều này. Tuy nhiên dù trông giống nhau, nhưng mình cũng không là thần tiên."

Eragon lên tiếng hỏi:

- Nếu chiếm Ceunon, lệnh bà sẽ cai quản người dân tại đó bằng cách nào? Có thể họ căm ghét triều đình hơn cả cái chết, nhưng thần không nghĩ là họ sẽ tin tưởng lệnh bà chỉ vì lệnh bà là thần tiên và họ là người.

Nữ hoàng phẩy tay:

- Điều đó không quan trọng. Ngay khi vào thành phố, chúng ta sẽ có cách bảo đảm không kẻ nào chống lại chúng ta. Đây không phải lần đầu chúng ta chiến đấu với nỗi giống của người.

Bà bỏ mũ, những lọn tóc đen bóng xõa xuống hai bên mặt.

- Ta không hài lòng khi nghe tin người đột kích vào Helgrind, nhưng ta được biết là vụ đó đã hoàn tất thành công.

- Đúng vậy, tâu lệnh bà.

- Vậy thì ta có phản đối cũng bằng không. Tuy nhiên, ta cảnh cáo người, Eragon Kỵ-sĩ rồng, đừng tự liều mình trong những cuộc mạo hiểm không cần thiết như thế nữa. Có vẻ nhần tâm, nhưng ta vẫn phải nói điều này: mạng sống của người quan trọng hơn hạnh phúc của người anh họ người.

- Thần đã phát nguyện một lời thề là sẽ giúp anh ấy.

- Người đã thề một cách thiếu suy nghĩ, không cân nhắc gì tới những hậu quả.

- Lệnh bà muốn hạ thần từ bỏ tất cả những điều hạ thần từng tha thiết sao? Nếu làm điều đó, thần sẽ trở thành một kẻ bất tín đáng khinh: một kẻ xấu xa không đáng để mọi người đặt hy vọng là sẽ hạ bệ được Galbatorix. Hơn nữa, trong khi Katrina còn là con tin của Galbatorix, Roran rất dễ gặp nguy hiểm.

Nữ hoàng nhướn lông mày sắc như dao:

- Một khả năng bị nguy hiểm làm người có thể ngăn cản được Galbatorix tra tấn Roran, để moi ra những lời thề bằng ngôn ngữ phép thuật? Ta không khuyên người từ bỏ bạn bè, gia đình. Đó là một ý tưởng điên rồ. nhưng phải vững lòng với những gì quan trọng nhất: đó là sự vẹn toàn Alagaesia. Nếu bây giờ chúng ta

thất bại, thế lực chuyên chế của Galbatorix sẽ lan tràn tới tất cả mọi giống nòi, và triều đại của lão sẽ kéo dài bất tận. Người là đầu ngọn giáo, là động lực của chúng ta. Nếu ngọn giáo gãy đầu và thất bại, thì cây giáo của chúng ta sẽ văng khỏi áo giáp của kẻ thù, và chúng ta cũng sẽ bị thất bại theo.

Những lớp rêu dập nát dưới những ngón tay Eragon bám chặt thành chậu đá, cố đè nén để không thốt ra lời chỉ trích thất lễ. Ngoài cây giáo, còn biết bao chiến binh trang bị kiếm, hoặc một thứ vũ khí khác nữa chứ. Nó bực tức vì cuộc đối thoại xoay chiều như vậy, nên muốn thay đổi ngay đề tài; nó đâu liên lạc để bà hoàng này có thể mắng mỏ nó như một đứa trẻ con. Eragon lẳng lặng trả lời:

- Xin lệnh bà tin thần, thần tiếp nhận sự quan tâm của lệnh bà rất, rất nghiêm túc. Thần chỉ có thể nói một điều: nếu đã không giúp Roran, thì thần cũng đã đau khổ như anh ấy. Đau khổ hơn nữa, nếu anh ấy quyết định một mình giải thoát Katrina và bị chết. Trong trường hợp nào thì thần cũng bối rối không dám nhờ vả lệnh bà hay bất cứ ai. Sao không đổi đề tài khác? Vì cả lệnh bà và hạ thần đều không thuyết phục được nhau.

- Được. Tạm để vấn đề này sang một bên. Nhưng đừng nghĩ là đã tránh khỏi một cuộc thẩm tra chính thức về những quyết định của người, Eragon Kỵ sĩ rồng. Ta thấy dường như người tỏ ra có một thái độ hời hợt đối với những trách nhiệm lớn. Đây mới là một vấn đề nghiêm trọng. Ta sẽ thảo luận cùng Oromis; ông ta sẽ quyết định phải làm gì với người. Nào, bây giờ cho ta biết, vì sao người muốn có buổi gặp gỡ này.

Eragon nghiêng rặng, đắn đo nhiều lần trước khi giải thích những sự việc xảy ra trong ngày hôm đó, những lý do cho hành động của nó đối với lão Sloan, và hình phạt nó đã trù tính cho lão.

Nó dứt lời, nữ hoàng Islanzadí quay phắt người, đi quanh lều – cử động của bà như một con mèo – rồi đứng lại nói:

- Mi chọn cách ở lại, ngay giữa lòng đế quốc, để cứu mạng một tên phản bội, sát nhân. Một mình mi với con người này, cuộc bộ, không lương thực, không vũ khí, dè xèn sử dụng phép thuật, trong khi kẻ thù sát phía sau. Ta thấy những lời khuyên nhủ trước của ta đã được chứng minh. Mi...

- Tàu lệnh bà, nếu có giận dữ thần, xin hãy để khi khác. Thần muốn giải quyết gấp vụ này, để có thể nghỉ ngơi một chút trước khi trời sáng. Ngày mai thần còn phải vượt qua nhiều dặm đường nữa.

Nữ hoàng gật đầu.

- Mi sống sót mới là vấn đề quan trọng. Nói chuyện với mi ta chỉ thêm tức giận... Về thỉnh cầu của mi thì... chưa từng có trong lịch sử chúng ta. Nếu ở địa vị mi, ta đã giết ngay Sloan, kéo mình ra khỏi những rắc rối đó.

- Thần biết lệnh bà sẽ làm như thế. Đã có lần thần thấy Arya giết một con chim ưng bị thương, vì cô ấy nói cái chết của nó là không thể tránh được, giết nó là giúp cho nó khỏi bị đau đớn. Có lẽ thần nên làm giống thế đối với lão Sloan, nhưng thần không thể. Thần nghĩ, đó là cách chọn lựa sẽ làm thần ân hận suốt đời. Tệ hơn nữa, đó là cách làm thần sẽ dễ dàng giết người hơn trong tương lai.

Nữ hoàng thở dài, trông bà có vẻ mệt mỏi. Eragon tự nhủ: bà cũng đã chiến đấu cả ngày nay.

- Có thể Oromis là sự phụ chính thức của người, nhưng người chứng tỏ là kẻ kế thừa của Brom, không phải của Oromis. Brom là kẻ tự làm mình vướng mắc vào nhiều việc chưa từng có như người. Giống ông ta, dường như người tự bắt mình tìm con đường sâu nhất trong vùng cát lún mà phóng xuống.

Cổ giấu nụ cười vì khoái chí được so sánh như thế, Eragon hỏi:

- Còn lão Sloan? Số phận lão bây giờ đặt trong tay lệnh bà.

Nữ hoàng từ từ ngồi xuống ghế đầu bên cái bàn xếp, đặt tay lên lòng, nhìn một góc tấm kính. Sắc diện của bà trở thành một nhà quan sát bí hiểm: một mặt nạ điềm lệ che giấu ý nghĩ và cảm xúc trong lòng. Dù cố gắng đến đâu, Eragon cũng không thể nào hiểu nổi.

Rồi bà cất tiếng, nói:

- Về phần người, người đã cứu mạng sống của con người này mà không phải nỗ lực và gặp khó khăn nhỏ nào, ta không thể từ chối lời thỉnh cầu của người, để làm cho sự hi sinh của người trở thành vô nghĩa. Nếu

Sloan còn sống được qua cuộc thử thách đau đớn mà người đã đặt trước hắn, thì Gilderien Khôn Ngoan sẽ chấp nhận. Sloan sẽ có một căn phòng, một cái giường và thức ăn. Ta không thể hứa gì hơn nữa, vì những gì xảy ra sau đó là tùy thuộc vào chính Sloan, nhưng nếu gặp tình trạng người đã nêu ra, được, ta sẽ thấp sáng cho sự tối tăm của hắn.

- Đa tạ nữ hoàng. Lệnh bà đã quá rộng lượng.

- Không đâu. Không có sự rộng lượng. Cuộc chiến này không cho phép ta rộng lượng, chỉ là thực dụng thôi. Đi đi, Eragon Khắc-tinh-của-Tà-thần, hãy đi làm những gì phải làm và hãy bảo trọng.

Eragon cúi đầu:

- Tâu lệnh bà, thần xin một ân huệ cuối cùng. Xin lệnh bà khoan nói với Arya, Nasuada, hay bất kỳ ai trong Varden biết về tình hình hiện nay của hạ thần, được không ạ? Thần không muốn họ phải lo lắng vì thần hơn nữa, và dù sao, họ cũng sẽ sớm được biết tin qua Saphira.

- Ta sẽ cân nhắc thỉnh cầu của người.

Eragon đứng chờ, nhưng nữ hoàng vẫn lặng yên, rõ ràng không có ý định cho nó biết quyết định của bà. Nó lại cúi đầu, nói:

- Đa tạ.

Hình ảnh rực rỡ trên mặt nước nhấp nháy rồi biến vào bóng tối khi Eragon thu hồi câu thần chú. Nó đứng nhìn lên vô vùn vì sao, để đôi mắt có thể nhìn lại rõ từ những đốm sáng long lanh mờ nhạt. Rồi dời khỏi tảng đá với hõm nước, nó đi trở lại lối mòn qua cỏ, tới chỗ lão Sloan vẫn đang ngồi thẳng đờ như khuôn sắt.

Eragon đá một viên sỏi. Tiếng động làm lão quay phắt đầu lại, lạnh lẽo như một con chim, bật hỏi:

- Mà quyết định chưa?

- Rồi.

Eragon ngồi chồm hổm, chống một tay xuống đất, nói tiếp:

- Nghe cho rõ đây, vì tôi sẽ không lặp lại nữa đâu. Ông làm những gì đã làm vì tình thương đối với Katrina, hay ít ra theo lời ông nói là như vậy. Dù ông thú nhận hay không, tôi tin ông còn những động cơ khác hèn mọn hơn trong việc chia cách chị ấy với anh Roran: đó là sự giận dữ, căm ghét, hận thù, và nỗi đau của chính ông.

Môi lão Sloan mím thành một đường mỏng dính, trắng bệch:

- Mà hiểu lầm tao rồi.

- Không, tôi không nghĩ là đã hiểu lầm ông đâu. Vì lương tâm tôi ngăn tôi giết ông, trừng phạt ông một cách khủng khiếp nhất mà tôi có thể nghĩ ra là một cái chết mau chóng. Nhưng tôi tin những gì ông đã nói là thật: đối với ông, Katrina quan trọng hơn tất cả. Vì vậy, hình phạt của ông sẽ là thế này: ông sẽ không nhìn, không chuyện trò, không chạm tới con gái ông được nữa, thậm chí cho đến ngày ông chết. Và ông sẽ sống với sự hiểu biết là chị ấy đang sống hạnh phúc cùng anh Roran, không có ông.

Lão hít vào qua hai hàm răng nghiến chặt, rồi hỏi:

- Đó là hình phạt mà dành cho tao? Ha! Không thi hành được đâu. Mà làm gì có nhà tù để giam tao.

- Tôi chưa nói hết. Tôi sẽ thi hành bằng cách bắt ông thề bằng ngôn ngữ của thần tiên – ngôn ngữ của sự thật và phép thuật – để lưu giữ kỳ hạn phán quyết.

Lão gầm lên:

- Mà không thể ép buộc tao thề, dù có khảo tra hành hạ tao.

- Có thể, và sẽ không cần phải tra tấn ông. Vả lại, tôi sẽ đặt lên ông một sức ép để đi về phương bắc, cho đến khi ông tới thành phố Ellesméra của thần tiên, nằm sâu trong lòng Du Weldenvarden. Ông có thể cố chống lại sức ép đó, nhưng dù ông cố gắng đến đâu, thần chú sẽ làm ông bứt rứt như một sự ngứa ngáy

không cào gãi nổi, cho đến khi ông phải tuân phục theo sự sai khiến của phép thuật mà tiến tới vương quốc của thần tiên.

- Mày không có gan tự giết tao sao? Mày hèn tới nỗi không dám kề dao vào cổ tao, nên mới phải bắt tao lang thang trong vùng hoang dã, mù lòa lạc lõng, cho đến khi thời tiết hay thú dữ làm chuyện đó với tao?

Lão phun nước bọt vào Eragon:

- Mày chẳng là cái thá gì, chỉ là con cháu ti tiện của một con ngựa lở mồm long móng. Mày là một thằng con hoang. Mày là con thú con không được mẹ liếm lông, một bãi phân tung tóe, một thằng lưu manh khốn kiếp, một con cóc có nọc độc, một con heo nái nhơ nhớp. Nếu mày đói lả, tao sẽ không ày một mẩu vụn bánh. Mày khát cháy họng tao cũng không thí ày một giọt nước. Mày chết, tao cũng không ày một nắm mồi của một thằng ăn mày. Tùy mày có mủ, óc mày có khối u rồi.

Eragon thấy hơi xúc động vì những lời chửi rửa tục tằn gớm ghiếc của lão, tuy nhiên tình cảm đó cũng không ngăn nổi ý muốn được bóp cổ lão hàng thịt này hay ít ra cũng rửa lại lão. Nhưng, điều ngăn chặn sự trả đũa của nó là: nó nghi lão Sloan đang cố gắng chọc giận nó một cách có tính toán, làm nó tức điên lên để giết lão, kết thúc mạng lão một cách mau chóng.

Vì vậy, nó chỉ nói:

- Có thể tôi là thằng con hoang, nhưng không là thằng sát nhân.

Lão Sloan hít mạnh một hơi, nhưng trước khi lão kịp tuôn thêm một tràng chửi rửa, Eragon đã nói tiếp:

- Dù đi tới đâu, ông cũng sẽ không phải lo đói và bị thú dữ tấn công. Tôi sẽ phù phép quanh ông, để ông tránh khỏi con người và thú dữ làm hại, và khi cần, sẽ có những con vật đem thức ăn đến cho ông.

Lão thì thầm:

- Mày không thể làm chuyện này. Mày không có cách. Mày không có quyền.

- Tôi là một kỵ sĩ rồng. Tôi đầy đủ quyền năng như một vị vua hay một nữ hoàng.

Không còn hứng thú tiếp tục trừng trị lão, Eragon đọc lớn tên thật của lão. Mặt bàng hoàng khiếp đảm, lão chới với đưa cao hai tay, rú lên như bị đâm. Tiếng la của lão sắc nhọn, mũi lòng, thấm hại: tiếng gào của một con người bị dọa dầy, bởi bản chất của chính mình, vào một số kiếp không thể trốn thoát. Lão đổ ra trước, úp mặt trên hai bàn tay, nức nở khóc.

Eragon sững sờ nhìn phản ứng của lão Sloan. Mọi người khi được biết tên thật đều bị như thế này sao? Điều này liệu cũng sẽ xảy ra với mình không?

Cố tránh mũi lòng vì sự khốn khổ của lão, Eragon chuẩn bị làm những gì đã nói. Nó lặp lại tên thật của lão Sloan, lần lượt đọc từng từ, chỉ dạy lão những lời thề bằng cổ ngữ cam đoan không bao giờ gặp lại hay liên lạc với Katrina nữa. Lão hàng thịt chống cự, khóc lóc, rên rỉ, nghiến răng, nhưng dù lão vùng vẫy mạnh mẽ tới đâu, vẫn phải tuân theo Eragon mỗi lần nó niệm chú hú hồn tên thật lão.

Lão thề xong, Eragon niệm năm câu thần chú để điều khiển lão tiến tới Ellesméra, bảo vệ lão khỏi bạo lực, và dụ dỗ chim, cá, thú rừng nuôi ăn lão. Thay vì phải tận dụng năng lực chính mình, Eragon điều chỉnh để những câu thần chú tạo sức mạnh bằng cách thu năng lực từ lão Sloan.

Khi Eragon hoàn tất câu bùa chú cuối cùng, đêm chỉ còn là một ký ức mờ nhạt. Chìm trong lo nghĩ, Eragon dựa vào cây gậy gỗ tùng. Lão Sloan nằm co quắp dưới chân nó. Eragon nói:

- Xong rồi.

Một tiếng rên vọng lên từ con người nằm dưới đất. Hình như lão cố gắng nói một điều gì. Nhíu mày, Eragon quỳ bên lão. Má lão đầy những vết lão đã tự cào đến bật máu. Mũi chảy ròng ròng, nước mắt nhỏ giọt từ hốc mắt trái ít bị hủy hoại hơn. Trong lòng Eragon vừa tội nghiệp lão vừa cảm thấy mình có lỗi; cảm giác đó làm nó không chút vui mừng khi nhìn tình trạng lão sa sút đến thế. Lão là một con người tàn tạ, bị lột hết những gì quý giá trong đời, kể cả những ảo tưởng về bản thân mình. Mà chính Eragon là người làm lão tàn tạ. Hoàn thành việc này, Eragon cảm thấy mình bị vấy bẩn, như đã làm một việc đáng hổ thẹn. Nó thầm nhủ: " Đây là một việc cần thiết, nhưng không ai nên làm chuyện mình vừa làm."

Lão Sloan rên thêm một tiếng nữa rồi nói:

- ... chỉ một khúc cây nhỏ thôi. Ta không định là... Ismira... không... xin làm ơn... không...

Tiếng gào thét của lão lịm dần. Eragon đặt tay lên cánh tay lão. Sự đụng chạm làm lão đờ người. Lão thì thào:

- Eragon... Eragon... Tao mù lòa mà mày bắt tao lang thang một mình... Tao biết mình là ai. Tao không thể chịu đựng nổi đâu. Hãy giúp tao, giết tao đi! Giải thoát tao khỏi sự thống khổ này.

Trong cơn xúc động, Eragon ấn cây gậy gỗ từng vào tay phải lão:

- Giữ lấy cây gậy này. Hãy để nó dẫn đường cho ông.

- Giết tao đi!

- Không.

Một tiếng rạn vỡ bật ra từ cuống họng, lão Sloan quật mình từ bên này sang bên kia, đâm lên mặt đất.

- Tàn nhẫn, mày tàn nhẫn quá!

Sức lực cạn kiệt, lão co tròn như một trái banh, thở hổn hển, than van.

Eragon cúi xuống, ghé sát tai lão thì thầm:

- Tôi không đến nỗi thiếu lòng từ bi đâu, vì vậy tôi cho ông một hy vọng cuối cùng này: nếu ông tới được Ellesméra, sẽ thấy một mái nhà chờ ông tại đó. Thần tiên sẽ săn sóc ông và cho phép ông làm bất cứ điều gì ông muốn cho tới cuối đời, trừ một điều: một khi đã bước vào Du Weldenwarden, ông không thể rời khỏi đó... Sloan, hãy nghe tôi. Khi sống với thần tiên, tôi hiểu được một điều, tên thật của một người thường đổi thay theo tuổi tác. Ông hiểu điều đó có nghĩa gì không? Bản ngã không cố định đời đời kiếp kiếp. Nếu muốn, con người có thể trui rèn bản thân mình.

Lão Sloan không trả lời.

Eragon đặt cây gậy kế bên lão, bước tới một góc, nằm duỗi chân tay trên mặt đất. Nhắm mắt, nó lẩm nhẩm đọc thần chú đánh thức nó dậy trước khi trời sáng, rồi chìm vào sự nghỉ ngơi êm đềm.

Khi tiếng vo vo nhỏ vang lên trong đầu, Eragon thức dậy, nói: "Letta", tiếng vo vo ngừng bật. Trông Xám tối tăm, lạnh lẽo và ẩm ướt. Nó rên rầm, dãn những cơ bắp nhúc nhích, rồi đứng dậy, dang tay khỏi đầu, vung vẩy áu huyết lưu thông. Cảm giác lưng đầy vết bầm dập, nó mong sao sau một thời gian dài mới lại phải cảm đến vũ khí. Hạ hai tay xuống, Eragon đưa mắt tìm lão Sloan.

Lão hàng thịt đã đi rồi.

Eragon mỉm cười nhìn hàng loạt dấu chân, cùng những vết tròn của đầu gậy dẫn ra khỏi điểm cắm trại đêm qua. Những dấu vết ngập ngừng quanh co, tuy nhiên vẫn hướng về phương bắc, tiến tới khu rừng lớn của thần tiên.

Eragon thầm nghĩ: "Mình hy vọng lão thành công, vì điều đó chứng tỏ tất cả chúng ta đều có những cơ hội chuộc lại những lỗi lầm. Nếu lão Sloan có thể sửa đổi những vết trong nhân cách, chấp nhận tội lỗi đã gây ra, lão sẽ thấy tình trạng của lão không đến nỗi quá tệ thắm như lão tưởng." Vì Eragon đã không cho lão biết: nếu thành thật hối cải, hoàn thiện lại cách sống, để trở thành một người tốt hơn, lão sẽ được nữ hoàng Islanzadí niệm chú phục hồi thị giác cho lão. Tuy nhiên, đó là phần thưởng lão sẽ được nhận mà không biết trước. Nếu biết trước, lão có thể lừa bịp thần tiên ban cho trước khi lão thay đổi.

Chăm chăm nhìn những dấu chân lão một lúc lâu, rồi ngược mắt về phía chân trời, nó nói:

- Chúc may mắn.

Một mối nhưng cũng tự hài lòng, Eragon quay lưng lại những vết chân của lão Sloan, chạy qua Trông Xám. Nó biết, về hướng tây nam, là những hệ thống sa thạch cổ, nơi ông Brom nằm trong ngôi mộ kim cương. Nó tha thiết muốn đổi hướng đi, để tới đó viếng ông, nhưng không dám. Vì nếu Galbatorix đã phát hiện ra nơi đó, chắc chắn sẽ cho gián điệp rình mò để bắt Eragon.

Eragon lẩm bẩm:

- Ông Brom, cháu hứa là sẽ có ngày trở lại với ông. Nó phóng chạy về phía trước

112. Q.3 - Chương 7: Thách Đấu Trường Dao

Nhưng chúng ta là người nhà của mi.

Fadawar, người đàn ông da đen cao lớn, vẫn nói với giọng nhấn mạnh và làm đổi khác những nguyên âm như Nasuada còn nhớ từ ngày cô là đứa trẻ tại Farthen Dur, mỗi khi sứ thần trong bộ tộc của cha cô tới đó, và cô được ngồi trong lòng thủ lĩnh Ajihad, lơ mơ ngủ trong khi người lớn vừa chuyện trò vừa hút thuốc.

Ngước lên nhìn Fadawar, Nasuada ước sao mình cao hơn chừng mấy phân, để có thể nhìn thẳng vào mắt vị lãnh chúa và 4 gã tùy tùng của ông ta. Dù đã quen với những người cao vượt hơn, cô vẫn cảm thấy mất bình tĩnh giữa đám người cùng màu da đen giống mình. Cảm giác là lạ khi không là mục tiêu trước những đôi mắt tò mò và những tiếng thì thầm bàn tán.

Trong căn lều bạt chỉ huy màu đỏ, Nasuada đang đứng trước cái ghế chạm trổ - cái ghế vững chãi duy nhất mà Varden đã đem theo trong chiến dịch này. Phía bên phải, mặt trời sắp lặn rọi những tia sáng qua vải bạt như qua lớp kính màu, làm người vật trong lều đều sáng đỏ lên. Một chiếc bàn dài chiếm gần nửa lều phủ đầy những bản báo cáo và bản đồ. Ngay ngoài cửa lều, Nasuada biết, 6 cận vệ của cô - 2 người thường, 2 người lùn, 2 Urgal

- đang châu chực với vũ khí tuốt trần, sẵn sàng tấn công nếu nhận thấy 1 dấu hiệu nhỏ là cô đang gặp nguy hiểm. Jormundur, vị chỉ huy cao tuổi nhất và tin cẩn nhất của cô, đã ép cô phải có vệ sĩ từ khi thủ lĩnh Ajihad qua đời, nhưng không quá đông và kéo dài. Tuy nhiên sau trận chiến trên cánh đồng cháy, Jormundur tỏ ra quá lo lắng cho sự an toàn của cô, khiến ông mất ngủ. Vì 1 tên thích khách đã định giết cô tại Aberon, và Murtagh đã giết chết vua Hrothgar chưa tới 1 tuần trước đó, nên Jormundur đề nghị cô phải tăng cường lực lượng bảo vệ. Cô đã khước từ, nhưng không thuyết phục nổi Jormundur. Ông dọa sẽ từ chức nếu cô không chấp nhận những gì ông nghĩ là sự phòng xa chính đáng của ông. Sau cùng Nasuada đồng ý, nhưng cũng mất cả tiếng mặc cả, cô sẽ có bao nhiêu vệ sĩ. Jormundur muốn ít nhất phải có 12 vệ sĩ túc trực đêm ngày. Nasuada đề nghị chỉ 4 hoặc ít hơn. Họ đi đến thống nhất là 6, tuy Nasuada vẫn cho là quá nhiều; cô ngại phải tỏ ra khiếm nhục, và tệ hơn nữa, dường như có vẻ toan tính thị oai với những người mình gặp. Nhưng cô không lay chuyển được Jormundur. Khi bị Nasuada buộc tội là ông già bướng bỉnh cả lo, Jormundur cười ha hả trả lời: thà già bướng bỉnh lo xa còn hơn chết non vì khờ dại.

Vì quân số bảo vệ cho cô thay ca mỗi 6 giờ, nên tổng số lên tới 34, kể cả 10 chiến binh sẵn sàng thay thế cho những người đau ốm, bị thương hay chết.

Chính Nasuada đã nhất định yêu cầu tuyển quân bảo vệ từ 3 loài theo phe chống Galbatorix. Làm vậy, cô hy vọng sẽ gây đoàn kết giữa họ, và cũng để chứng tỏ cô đại diện cho thể lực của mọi loài, chứ không chỉ riêng loài người. Nasuada cũng sẽ phải tính tới thần tiên, nhưng ngay lúc này, mới chỉ 1 mình Arya đang chiến đấu trong hàng ngũ của Varden, còn 12 pháp sư do nữ hoàng Islanzadí cử đi bảo vệ Eragon vẫn chưa tới nơi. Nasuada cảm thấy thất vọng vì loài người của cô và người lùn tỏ ra không thân thiện với những Urgal chung công tác. Một phản ứng cô đã đoán trước, nhưng không thể tránh và làm giảm được. Cô biết, phải cần cùng nhau dự một trận đánh, mới làm dịu sự căng thẳng giữa những loài đã xung đột, căm thù nhau suốt nhiều thế hệ. Tuy nhiên cô cũng cảm thấy được khích lệ khi các chiến binh đặt tên cho đội là Ó Đêm. Một cái tên kết hợp giữa màu da của cô và sự kiện Urgal tôn vinh cô là Công Nương Thợ-săn-đêm. Dù chưa bao giờ thú nhận với Jormundur, Nasuada sớm đánh giá cao trạng thái an toàn do nhóm vệ sĩ đem lại. Ngoài việc là những bậc thầy với những loại vũ khí riêng - kiếm của loài người, rìu của người lùn, những dụng cụ kì lạ của Urgal - nhiều chiến binh còn là những pháp sư. Tất cả bọn họ đều đã thể trung thành tuyệt đối với cô bằng cổ ngữ. Kể từ ngày đầu tiên nhận nhiệm vụ, Ó Đêm chưa bao giờ để cô một mình với người khác, trừ người hầu gái Farica của cô.

Cho đến thời điểm này.

Nasuada đã bảo họ ra ngoài, vì cô biết cuộc gặp gỡ với Fadawar có thể dẫn tới 1 kiểu đổ máu. Tình thần trách nhiệm của Ó Đêm sẽ ngăn chặn vụ này. Tuy vậy cô không hoàn toàn sơ hở. Dưới những vật áo là một

con dao găm, thêm một con dao nhỏ hơn dưới lớp áo lót, và phù thủy tiên tri bé nhỏ Eva đang đứng ngay sau tấm màn sau ghế của Nasuada, sẵn sàng can thiệp khi cần thiết.

Fadawar nện cây gậy quyền trượng dài hơn một mét xuống đất. Cây gậy chạm trở lại bằng vàng, cũng như những trang sức dị thường của lão: vòng cánh tay vàng, giáp che ngực vàng, những chuỗi dây vàng dài thông quanh cổ, những phiến tròn bằng vàng trắng xệ 2 bên tai, và trên đầu lão ngھu ngھen một mũ triều thiên lớn quá khổ, bằng vàng chói lọi. Nasuada tự hỏi làm sao mà cổ lão chịu nổi 1 trọng lượng nặng nề như vậy, mà không cần phải ràng buộc để giữ cho vững. Hình như, đối với một công trình cao gần cả thước như thế, người ta phải đóng chốt lên cái bệ đá bằng xương để nó khỏi bị đổ nhào xuống. Tỳ tỳ của Fadawar ăn mặc cũng kiểu cách như lão, nhưng kém xa hoa hơn. Vàng bạc không chỉ chứng tỏ sự giàu sang, mà còn cho thấy hoàn cảnh và công việc của mỗi cá nhân, và tài năng khéo léo của thợ thủ công danh tiếng trong bộ tộc. Dù là dân du mục hay thị dân, người da đen tại Alagaesia từ lâu đã nổi tiếng về chất lượng đồ trang sức, họ là đối thủ ganh đua với người lùn trên phương diện này.

Dù có nhiều nữ trang nhưng Nasuada đã quyết định không đeo. Những món đồ ғeồ ғeồ của cô không thể ganh đua với sự tráng lệ của Fadawar. Hơn nữa cô tin rằng, sẽ thiếu khôn ngoan nếu cô kết thân với bất kỳ nhóm nào, giàu có hay thế lực, trong khi phải thương lượng và lên tiếng thay những thành phần khác nhau của Varden. Nếu tỏ ra đặc biệt quan tâm về phe này hay phe kia, tư cách chỉ huy toàn thể của cô sẽ bị chối bỏ. Đó là nền tảng để cô tranh luận với Fadawar.

Fadawar lại nện cây gậy quyền trượng xuống đất, nói:

-Huyết thống là điều quan trọng nhất. Trách nhiệm trước hết của mi là phải dành cho gia đình, bộ tộc rồi tới lãnh chúa của mi, tới thần linh từ cao tới thấp, rồi mới tới vua và tổ quốc của mi, nếu mi... có vua và tổ quốc. Đó là cách Unulukuna muốn con người sống, đó cũng là cách chúng ta nên sống, nếu muốn có hạnh phúc. Mi có đủ can đảm phỉ nhổ vào chân các bậc tiền bối không? Một con người không giúp đỡ dòng tộc, nó sẽ dựa vào ai? Bằng hữu là giai đoạn, nhưng gia tộc là vĩnh cửu.

-Ngài yêu cầu tôi trao những địa vị quyền lực cho họ hàng, vì ngài là bà con của mẹ tôi, và vì cha tôi sinh ra trong bộ tộc. Tôi rất vui lòng làm điều này, nếu họ hàng của ngài có khả năng đáp ứng bất kỳ vị trí của ai trong Varden, nhưng cho đến lúc này, không 1 lời nói nào của ngài thuyết phục được tôi về điều đó. Và trước khi ngài phung phí thêm những lời vàng ngọc, ngài nên biết 1 điều: những sự kêu gọi dựa trên huyết thống là vô nghĩa đối với tôi. Tôi sẽ cân nhắc nhiều hơn yêu cầu của ngài, nếu ngài đã làm nhiều hơn để ủng hộ cha tôi, thay vì đã gửi những đồ trang sức rẻ tiền và những lời hứa hẹn suông tới Farthen Dur. Chỉ đến bây giờ vinh quang và quyền lực thuộc về tôi, ngài mới biết đến tôi. Được, tôi xin nói: cha mẹ đã chết, tôi không có gia đình. Chỉ một mình thôi. Fadawar lim dim mắt, hắt cằm nói:

-Sự kiêu ngạo của đàn bà luôn không tỉnh táo. Không có sự hỗ trợ của chúng ta mi sẽ thất bại.

Lão chuyển qua ngôn ngữ của bộ tộc, làm Nasuada bắt buộc phải trả lời bằng ngôn ngữ đó. Điều này càng làm cô thêm ghét lão. Giọng ngấp ngừng, sai ngữ điệu chứng tỏ cô không quen nói tiếng mẹ đẻ, không trưởng thành trong bộ tộc mà là một ngoại nhân. Thủ đoạn này nhằm ngăm phá uy quyền của cô.

Nasuada nói:

-Tôi luôn hoan hỉ đón mừng đồng minh mới. Tuy nhiên tôi không thể lạm dụng sự thiên vị, dù ngài cần điều đó hay không. Bộ tộc của ngài mạnh mẽ và có tài. Họ không cần phải dựa vào sự bố thí của kẻ khác. Ngài đâu phải là con chó đói ve vẩy đuôi bên bàn ăn của tôi, hay người của ngài không thể tự nuôi thân? Nếu ngài có thể, tôi sẽ nghĩ tới việc hợp tác cùng ngài, làm vững mạnh thêm Varden và cùng chống lại Galbatorix. Lão kêu lên:

-Ha! Đề nghị của mi giả dối như chính con người mi. chúng ta sẽ không làm những công việc của kẻ tôi tớ. Mi lảng nhục chúng ta. Đúng thế, mi đứng đó, tươi cười, nhưng trong tim mi chứa đầy nọc độc của loài bò cạp.

Nén giận, Nasuada cố làm lão bình tĩnh lại.

-Tôi không có ý lảng nhục, mà chỉ cố giải thích hoàn cảnh của mình. Đối với những bộ tộc du mục, tôi không thù hằn, cũng chẳng thương yêu. Điều đó là một việc xấu sao?

-Còn tôi tệ hơn cả xấu. Đó là một sự phụ bạc trơ trên. Nhân danh mối liên hệ gia tộc, cha mẹ đã đưa ra những đề nghị rõ ràng với chúng ta, nhưng bây giờ mẹ làm ngơ sự phục vụ của chúng ta, và xua đuổi chúng ta như những kẻ ăn mày.

Cảm giác nhần nhục tràn ngập trong lòng Nasuada. Cô nghĩ: “Vây là Elva đã nói đúng. Chuyện này không thể tránh khỏi. nếu bắt buộc phải xảy ra, mình không còn lý do để duy trì trò chơi mập mờ này nữa”.

Cô nói:

-Những đề nghị mà ngài đã không tôn trọng nửa ngày rồi.

-Chúng ta đã tôn trọng.

-Không. Cho dù ngài nói đúng, nhưng với hoàn cảnh của Varden hiện nay, tôi không thể cho không bất cứ điều gì. Ngài đòi hỏi đặc ân, vậy cho tôi biết, ngài sẽ tặng gì để đáp lại? giúp Varden tiền của bằng vàng và trang sức của ngài?

-Không hẳn thế, nhưng...

-Ngài sẽ cho chúng tôi sử dụng miễn phí những thợ thủ công của ngài?

-Chúng ta không thể...

- Vây thì ngài muốn hưởng những ân huệ đó bằng cách nào? Ngài không thể trả bằng ngừng chiến binh, ngừng người của ngài đã chiến đấu cùng chúng tôi, dù là trong đoàn quân của Varden hay của vua Orrin. Hãy bằng lòng với những gì ngài đang có, Lãnh chúa, và đừng tìm kiếm thêm những gì không thật sự thuộc về ngài.

-Mẹ bề cong sự thật để thích hợp với những mục tiêu ích kỷ của mẹ. mẹ tìm kiếm những gì thuộc về chúng ta một cách chính đáng. Đó là lý do mẹ có mặt tại đây. Mẹ nói liên miên, nhưng lời lẽ của mẹ đều vô nghĩa, vì hành động của mẹ đã chứng tỏ mẹ phản bội chúng ta rồi.

Những vòng tay của lão kêu leng xeng, khi lão vung lên như đang nói trước hàng ngàn cử tọa.

-Mẹ sẽ thú nhận chúng ta là họ hàng. Mẹ còn theo phong tục của chúng ta và tôn kính thần linh của chúng ta không?

Vấn đề đã xoay chiều. Nasuada có thể nói dối, quả quyết là đã từ bỏ tập quán cũ, nhưng ngay sau khi nghe tuyên bố của cô, Varden sẽ mất bộ tộc của Fadawar và những bộ tộc du mục khác. Cô tự nhủ: “ Chúng ta cần họ. Chúng ta cần bất kỳ ai, dù chỉ đem lại một cơ hội nhỏ để lật đổ Galbatorix.”

-Tôi vẫn theo phong tục và tôn kính thần linh.

-Vây thì mẹ tuyên bố: mẹ không đủ tài lãnh đạo Varden, và với quyền hạn của mẹ, mẹ thử thách mẹ với cuộc đấu trường đao. Nếu mẹ thắng, chúng ta sẽ cuối đầu khâm phục và không bao giờ đòi hỏi quyền lực của mẹ nữa. Nếu thua, mẹ sẽ đứng sang 1 bên, mẹ sẽ thay mẹ lãnh đạo Varden.

Nasuada thấy mắt lão sáng ngời, hí hửng. Cô nghĩ: “Đây là tất cả những gì lão muốn làm cho bằng được. Lão sẽ vẫn cầu viện tới sự thử thách, dù mình tuân theo những đề nghị của lão”.

-Có thể tôi hiểu lầm, nhưng tôi nghĩ, theo phong tục thì ai thắng sẽ lãnh đạo bộ tộc của đối thủ, cũng như bộ tộc của mình. Đúng vậy không?

Cô suýt phá lên cười khi thấy vẻ hoảng hốt trên mặt Fadawar.

-Ngài không ngờ tôi biết điều đó, phải không?

-Đúng.

-Vây thì tôi chấp nhận sự thách thức của ngài, với điều kiện là: nếu tôi thắng, mũ miện và quyền trượng của ngài sẽ thuộc về tôi. Đồng ý chứ?

Fadawar lem bèm chải rửa, rồi gặt đầu:

-Đồng ý.

Lão cầm cây quyền trượng sâu xuống đất, rồi kéo những cái vòng trên cánh tay trái xuống cổ tay.

Nasuada lên tiếng:

-Khoan.

Bước tới cái bàn bên kia lều, cô cầm lên cái chuông đồng nhỏ, lắc hai hồi, ngừng lại, lắc thêm bốn hồi nữa.

Chỉ 1 lúc sau, Farica bước vào lều. Người nữ tì nhìn mấy người khách của Nasuada, nghiêng mình chào, rồi quay sang Nasuada:

-Thưa nữ chủ.

Nasuada gật đầu với Fadawar:

-Chúng ta có thể bắt đầu.

Rồi cô ra lệnh cho người hầu:

-Giúp ta cởi áo. Ta không muốn nó bị rách.

Người nữ tì giật mình:

-Ngay tại đây, trước mặt các... quý ông này sao, thưa công nương?

-Ngay tại đây và mau lên. Đừng bắt ta phải tranh luận với chính người hầu của mình nữa. Nasuada gay gắt, nhưng tim cô đập thình thịch, da cô nhạy cảm khủng khiếp, vải áo lót mềm mại bỗng nhám như vải bố. Lúc này cô không còn có thể tỏ ra phong nhã và kiên nhẫn được nữa, mà tập trung hoàn toàn vào cuộc thử thách sắp tới.

Nasuada đứng bất động khi Farica tháo những dải dây áo từ vai xuống cuối lưng. Khi những sợi dây đã được nới lỏng, Farica kéo tay áo khỏi hai tay Nasuada. Vải áo rơi xuống thành 1 đồng dưới chân cô. Nasuada gần như đứng khỏa thân trong cái áo lót trắng. cô cố nén 1 cơn rung mình trước ánh mắt thèm muốn của bốn chiến binh. Không thềm quan tâm, cô bước ra khỏi đồng áo, và Farica thu dọn chúng khỏi mặt đất. Đối diện Nasuada, Fadawar đang gỡ những chiếc vòng khỏi cánh tay, để lộ ra cánh tay áo thêu thùa. Sau đó, lão nâng cái mũ miện đồ sộ, trao ột tay tùy tùng. Tiếng nói bên ngoài làm cho cả hai ngừng lại. Jarsha – cậu bé đưa tin – tiến qua cửa lều mấy bước, thông báo:

-Vua Orrin của Surda, tướng quân Jumundur của Varden, Trianna của Con Đường Lãng Du, Naako và Ramasewa của bộ tộc Inapashunna.

Hai mắt Jarsha nhìn thẳng lên mái lều. Nói xong, cậu bé quay người bước ngay ra ngoài, và những người cậu vừa nêu tên bước vào. Orrin đi đầu. nhà vua nhìn thấy Fadawar trước. ông chào hỏi:

-A, Lãnh chúa, thật bất ngờ. Tôi tin là ngài...

Khuôn mặt trẻ trung của ông chợt kinh ngạc khi thấy Nasuada:

-Nasuada, chuyện gì thế này?

Jormundur nói như hét:

-Tôi cũng đang muốn biết chuyện này là sao đây.

Nắm chặt chuôi kiếm, ông hăm hăm nhìn tất cả những ai dám sỗ sàng nhìn thẳng Nasuada.

Cô lên tiếng:

-Tôi mời các vị tới đây là để làm chứng cho cuộc Thử Thách Trường Dao giữa Fadawar và tôi, và để sau này nói lên sự thật kết quả chung cuộc cho những ai hỏi đến. Hai người bộ tộc tóc xám – Naako và Ramusewa – tỏ ra lo lắng, đứng sát nhau thì thầm. Trianna khoanh tay, chiếc vòng rắn quấn quanh cổ tay thanh mảnh, nhưng không lộ ra một phần ứng nào. Jormundur bực bội nói:

-Công nương, cô mất trí rồi sao? Đây là một chuyện điên rồ. Cô không thể...

-Tôi có thể, và tôi sẽ làm.

-Công nương, nếu cô làm tôi sẽ...

-Sự quan tâm của ông được ghi nhận. Nhưng quyết định của tôi là dứt khoát. Và tôi cấm bất kỳ ai can thiệp vào.

Cô thấy rõ là ông ta khao khát cái lệnh cô, nhưng chỉ là vì ông muốn che chở cho cô khỏi tai họa. Lòng trung thành là phẩm chất cao quý nhất của Jormundur.

Vua Orrin lên tiếng:

-Nasuada, sự thử thách này có thật sự cần...

-Có.

-Thôi đi. Sao cô không dẹp ngay cái trò phiêu lưu điên rồ này đi. Cô loạn trí rồi mới làm chuyện này.

-Tôi đã hứa với Fadawar rồi.

Không khí trong lều còn ảm đạm hơn. Vì cô đã hứa là không bỏ cuộc. Bỏ lời hứa nghĩa là chứng tỏ mình là một kẻ nuốt lời thề đáng khinh, sẽ bị người đàn ông hoàng lãng tránh và nguyên rủa.

Lưỡng lự một lúc, nhà vua lại cố hỏi:

-Kết cục sẽ là gì, nếu cô... thua?

-Nếu tôi thua, Varden sẽ không tuân theo lệnh tôi nữa mà sẽ theo lệnh Fadawar. Nasuada tưởng sẽ nghe tiếng rầm rầm phản đối. Trái lại, một sự yên lặng bao trùm. Sự yên lặng làm sống động nét mặt nhà vua – vốn trầm tĩnh, sắc sảo và nhạy cảm. Ông bảo Nasuada:

-Trẫm không muốn sự lựa chọn của cô nương làm nguy hại đến toàn thể công việc của chúng ta.

Quay sang Fadawar, ông hỏi:

-Ngài không xét lại mà miễn trừ cho nghĩa vụ của Nasuada được sao? Trẫm sẽ ban thưởng cho ngài sự giàu có, nếu ngài từ bỏ tham vọng hào huyền này.

Fadawar trả lời:

-Tôi đã giàu có rồi, không cần đến những đồng tiền hôi hám của nhà vua. Không, không gì khác, chỉ một cuộc thử thách trường đao mới đền bù cho những lời phỉ báng mà Nasuada đã nhắm vào người của tôi và cả chính tôi.

Nasuada lên tiếng:

-Nhân chứng.

Vua Orrin nắm chặt vạt áo choàng, cúi đầu nói:

-Được, trẫm sẽ làm nhân chứng.

Bốn tùy tùng của Fadawar lấy từ tay áo lưng thụng ra 4 cái trống bằng da dê. Ngồi xuống đất, đặt trống trên gối, họ bắt đầu vỗ dồn dập. Những bàn tay đen như bồ hóng của họ thấp thoáng trong không khí. Tiếng nhạc dữ dội lẫn át tất cả những âm thanh khác, xóa hết những ý tưởng lạc quan trong đầu Nasuada. Tim cô rộn ràng như bắt nhịp cùng tiếng trống đang ủa vào 2 tai.

Không bỏ lỡ một nhịp trống, gã tùy tùng già nhất nhóm lùa tay vào áo, lấy ra hai thanh đao cong vòng tung lên nóc lều. Nasuada mê mẩn nhìn đường đi tuyệt đẹp khi hai thanh đao đảo xuống.

Thanh đao rơi xuống đủ gần, Nasuada đưa tay lên đón bắt. Chuôi đao chạm ngọc mắt mèo cọ xát trong lòng bàn tay cô.

Fadawar cũng nhanh chóng bắt gọn thanh đao.

Sau đó, lão vén tay áo lên khỏi khuỷu tay. Nasuada chăm chú nhìn cánh tay lão. Cơ bắp lão cuộn cuộn, nhưng điều đó không quan trọng với cô. Tài năng của một lực sĩ không thể giúp lão thắng trong cuộc thi đấu này. Điều cô quan tâm là sự tiết lộ, nếu có, của những đường rạch trên bắp tay lão.

Cô quan sát thấy 5 vạch.

Năm! Quá nhiều! nhìn bằng chứng nghị lực của Fadawar, niềm tin của cô hơi bị lung lay. Điều duy nhất làm cô giữ vững được tinh thần là lời tiên đoán của Elva; con bé đã nói, cô sẽ thắng trong cuộc thách thức này. Nasuada nín giữ lời tiên tri đó như một đứa con độc nhất. Elva đã nói mình có thể làm được chuyện này, vì vậy mình phải có khả năng kéo dài cuộc đấu hơn Fadawar... Mình phải có khả năng làm như thế?

Vì là người đề xướng cuộc đấu, Fadawar khởi sự trước. Dang thẳng cánh tay trái, bàn tay ngửa lên, lão đặt lưỡi dao lên bắp tay ngay dưới khuỷu, rồi cứa lưỡi dao sáng như gương lên thịt. Da lão toạc ra như quả dâu chín, từ trong vết cắt máu đỏ chảy ròng ròng. Lão trừng trừng nhìn Nasuada.

Cô mỉm cười, đặt dao lên cánh tay. Chất thép lạnh như nước đá. Đây là cuộc thi đấu ý chí xem ai sẽ chịu đựng nổi nhiều vết cắt nhất. Họ tin rằng: kẻ nào có tham vọng trở thành tộc trưởng – kể cả lãnh chúa – phải sẵn sàng chịu đựng đau đớn hơn mọi người khác, vì quyền lợi của cộng đồng. Ngược lại, làm sao bộ tộc có thể tin tưởng vào 1 lãnh đạo đặt tham vọng ích kỷ cá nhân trước cộng đồng? Theo quan điểm của Nasuada, phong tục này đã kích thích chủ nghĩa quá khích, nhưng cô cũng hiểu năng lực hình thức cũng để thu phục lòng tin của con người. mặc dù Thách Đấu Trường Dao là chuyện riêng của những bộ tộc da đen, nhưng cô hy vọng sẽ vững chắc hơn Fadawar khi đứng giữa Varden và quần thần của vua Orrin.

Nasuada vội nhắm một lời cầu xin nữ thần Gokukara ban cho sức mạnh, rồi đưa dao lên. Lưỡi thép sắc bén cứa lên da ngọt sớt. Cô cố không cắt quá sâu. Rùng mình vì cảm giác làn da bị rách, Nasuada chỉ muốn ném dao đi và gào lên, bịt chặt vết thương. Nhưng cô vẫn chỉ thả lỏng cơ bắp, vì nếu gồng lên, sẽ càng đau hơn. Vẫn mỉm cười, Nasuada từ từ cắt thịt da mình. Chỉ kéo dài 3 giây, nhưng trong 3 giây đó thịt da cô phần nộ kêu gào, làm cô muốn ngừng tay lại. Khi hạ dao xuống, Nasuada nhận thấy mấy người của bộ tộc vẫn đang đánh trống, nhưng cô không nghe được gì ngoài tiếng đập của mạch máu mình.

Fadawar tự cắt lần thứ hai. Tĩnh mạch cổ lão phồng lên như sắp vỡ tung, khi lưỡi dao rạch 1 đường tóe máu.

Nasuada thấy đã lại tới lượt cô. Biết là nỗi sợ hãi sẽ tăng lên. Bản năng tự vệ - một bản năng đã giúp cô một cách đắc lực trong tất cả những trường hợp khác – chống lại lệnh cô truyền cho cánh tay và bàn tay. Thất vọng, Nasuada tập trung ước vọng vào sự bảo tồn Varden và lật đổ Galbatorix: 2 lý do mà cô đã hy sinh trọn đời mình. Trong tâm trí, Nasuada nhìn thấy cha cô, Jormundur, Eragon và những chiến hữu Varden. Cô thầm nhủ: “Vì họ! Mình làm chuyện này vì họ. mình sinh ra để phục vụ, và đây là công việc của mình”.

Cô cắt 1 vạch.

Một lát sau, Fadawar và Nasuada cắt thêm đường thứ 3.

Rồi đến đường cắt thứ 4...

Rồi thứ 5...

Nasuada bỗng có cảm giác thần thờ kỳ lạ, vừa kiệt sức vừa lạnh buốt. Lúc đó cô chợt nghĩ: sự chịu đựng đau đớn có lẽ sẽ không quyết định cuộc tranh đua, bằng việc ai sẽ ngất trước vì mất máu hơn. Máu chảy qua cổ tay, xuống những ngón tay, đọng vũng dưới chân cô. Tương tự, những vũng máu còn lớn hơn, quanh đôi ủng của Fadawar. Những đường rạch toang hoác, đỏ lòm trên cánh tay vị lãnh chúa, làm Nasuada nhớ đến những cái mang của 1 con cá. Cô phải mím môi để khỏi bật cười vì ý nghĩ khôi hài đó. Với 1 tiếng thét, Fadawar thành công trong nhất cắt thứ 6.

-Vượt qua nổi không, con phù thủy bắt tài!

Tiếng thét của lão át cả tiếng trống. lão quy 1 gối xuống.

Cô vượt qua.

Lão run rẩy khi chuyển dao từ tay phải sang tay trái. Theo phong tục, mỗi cánh tay tối đa là 6 vết cắt. trong khi Nasuada đang làm theo lão, vua Orrin xông tới giữa hai người:

-Ngừng lại! trẫm không cho phép chuyện này tiếp tục thêm nữa. cả hai đang tự sát. Ông tiến lại gần Nasuada, nhưng nhảy bật lại khi cô vung dao, nói:

-Đừng can thiệp vào.

Lúc này Fadawar đã bắt đầu cắt cánh tay phải, máu phun ra từ bắp thịt căng cứng. thấy lão nghiêng răng, Nasuada hy vọng sai lầm đó sẽ làm lão thất bại.

Cô không thể ngăn được một tiếng kêu không thành lời, khi lưỡi dao cứa qua da. Lưỡi dao sắc như dao cạo bông rất mới ngập vào nửa vết cắt, những vết thương bên tay trái chấn động, làm lưỡi dao nhấn sâu gấp 2 lần những vết cắt trước. Cô ghen thở vì đau. Mình không thể tiếp tục. Không thể... không thể... Quá sức chịu đựng rồi. Thà chết còn hơn... Ôi! Làm ơn kết thúc đi! Thầm rên như thế làm cô bớt căng thẳng một chút, nhưng tự dấy lòng, cô biết là sẽ không bao giờ bỏ cuộc.

Lần thứ 8, Fadawar đưa dao lên cánh tay, giữ lưỡi dao cách da lão mấy li. Lão để mặc mồ hôi nhỏ giọt trên mắt và những vết thương của lão thì ứa mồ hôi đỏ. Có vẻ như lòng can đảm sắp rời bỏ lão, nhưng rồi lão gầm gừ, cứa nhanh cánh tay.

Sự ngập ngừng của lão củng cố cho nghị lực đang chao đảo của Nasuada. Một cảm giác hăng hái mãnh liệt tràn ngập trong cô, chuyển biến sự đau đớn thành một cảm giác gần như sướng khoái. Cô đã sánh kịp sự nỗ lực của Fadawar, và rồi, thỉnh thoảng không còn quan tâm tới sự an toàn của bản thân, cô lại hạ dao xuống, cứa cánh tay.

Nasuada cắt lần lượt hai vết cắt một lúc – một để cân bằng với những vết cắt của Fadawar, một để tiến trước trong cuộc đấu – có vẻ như để thị oai với Fadawar. Lão chớp mắt, liếm môi, sửa lại thế cầm dao ba lần trước khi đưa vũ khí lên trên cánh tay. Lão lại thè lưỡi, liếm môi lần nữa.

Bồng bàn tay trái lão co giật, thanh dao rời khỏi mấy ngón tay co quắp, rơi xuống, cắm phập vào đất.

Lão cúi xuống nhặt. Dưới làn áo, ngực lão phập phồng dồn dập. Nâng vũ khí lên, lão đặt lên cánh tay, chỉ một chút máu ứa ra. Hàm Fadawar nghiêng chặt, một cơn ớn lạnh rùng rùng dọc sống lưng, lão gặp người, ép cánh tay bị thương sát bụng, bật nói:

-Ta khuất phục.

Tiếng trống ngưng bật.

Sự im lặng chỉ kéo dài một thoáng trước khi vua Orrin, Jormundur và mọi người trong lều kêu la rầm rầm.

Không quan tâm đến những nhận xét của họ, Nasuada lần mò lùi lại tìm ghế, ngồi phịch xuống, trước khi đôi chân cô tê dại đến không đứng nổi nữa. Cô ráng sức tỉnh táo trong khi thị giác mờ dần; cô không muốn bị ngất đi trước mặt mấy người trong bộ tộc. Một cái bóp nhẹ trên vai, cho cô biết Farica đang đứng kế bên với một chồng bông băng.

-công nương, tôi xin phép săn sóc cô nương, được không?

Giọng Farica vừa ân cần vừa áy náy, như không chắc Nasuada đủ sức trả lời. Nasuada gật đầu chấp thuận.

Trong lúc Farica cuốn băng quanh cánh tay cô, Naako và Ramusewa tiến lại cúi đầu. Ramusewa nói:

-Trước đây chưa từng có ai chịu đựng nổi quá nhiều vết cắt trong một cuộc Thách Đấu Trường Dao như thế này. Cả cô và Fadawar đều chứng tỏ dũng khí của mình. Nhưng rõ ràng cô là người chiến thắng. Chúng tôi sẽ nói với người của chúng ta về chiến công này của cô, và họ sẽ thề trung thành với cô.

-Đa tạ.

Nasuada nhắm mắt nói trong khi mạch máu cánh tay càng đập mạnh thêm.

-Công nương.

Cô nghe những tiếng ồn ào lo lắng chung quanh, nhưng không cố gắng phân biệt là tiếng ai, mà chỉ muốn rút vào chính mình, nơi sự đau đớn không còn bắt ngờ đe dọa nữa. Cô bỗng bệnh trong một không gian đen tối không giới hạn, được rọi sáng bởi những vệt không hình thể, màu sắc không đổi thay.

Tiếng nói của nữ pháp sư Trianna làm gián đoạn sự ngơ ngẩn của Nasuada:

-Tỳ nữ, ngừng ngay lại và tháo bông băng ra, để ta điều trị cho nữ chủ.

Nasuada mở mắt. Vua Orrin, Jormundur và Trianna đang đứng trước mặt cô. Fadawar và đoàn tùy tùng của lão đã ra khỏi lều. cô nói ngay:

-Không.

Mọi người đều kinh ngạc nhìn cô. Jormundur lên tiếng:

-Nasuada, cô mê rồi. Cuộc thách đấu đã kết thúc. Cô không phải sống với những vết thương này lâu hơn nữa. Dù sao chúng ta cũng phải cầm máu chứ.

-Việc làm của Farica là đầy đủ rồi. Tôi cần một thầy thuốc khâu lại những vết thương và đắp thuốc cao cho khỏi sưng. Chỉ thế thôi.

-Nhưng vì sao?

-Thách Đấu Trường Dao đòi hỏi người tham dự phải điều trị vết thương bằng cách tự nhiên. Ngược lại, sẽ không đủ bằng chứng cho những đau đớn đã chịu đựng. Nếu tôi phạm quy luật đó, Fadawar sẽ được tuyên bố là kẻ chiến thắng.

Trianna hỏi:

-Nhưng ít ra, cho phép tôi làm giảm đau được chứ? Tôi biết nhiều câu thần chú giảm đau. Nếu tiểu thư hỏi ý tôi trước, tôi có thể thu xếp cho chân tay tiểu thư hoàn toàn không bị đau mà không chút khó chịu nào.

Nasuada cười lớn:

-Câu trả lời của tôi cũng sẽ giống như lúc này, gian lận là điều đáng khinh. Tôi thắng cuộc không lừa gạt, để sau này không ai thắc mắc tư cách lãnh đạo của tôi. Giọng cực kỳ nhỏ nhẹ, vua Orrin hỏi:

-Nhưng nếu tiểu thư thua thì sao?

-Tôi không thể thua. Dù có phải chết, tôi cũng sẽ không để cho Fadawar kiểm soát Varden.

Nhà vua nghiêm nghị quan sát Nasuada một lúc lâu rồi nói:

-Tôi tin tiểu thư. Chỉ có điều, lòng trung tín của bộ lạc lại đáng giá để hy sinh đến thế sao? Tiểu thư không phải là một người tầm thường để chúng tôi có thể thay thế được.

-Lòng trung tín với bộ tộc? không đâu. Bệ hạ nên biết rằng, ảnh hưởng của chuyện này vượt xa hơn cả các bộ tộc. Nó giúp thống nhất lực lượng của chúng ta. Và đó là cái giá xứng đáng để tôi bất chấp hàng loạt cái chết không vui vẻ gì.

-Chẳng may tiểu thư chết, Varden sẽ được gì? Khi đó sẽ không còn ích lợi gì nữa. Di tang của tiểu thư sẽ là sự thất vọng, hỗn loạn, giống như sự hủy hoại.

Mỗi khi uống rượu nho, rượu mạch nha, đặc biệt là những loại rượu mạnh, Nasuada rất thận trọng trong hành động và lời nói, vì dù không nhận ra ngay trong lúc đó, nhưng cô biết rằng chất cồn làm giảm sự phán đoán và tinh thần cộng tác của cô, mà cô lại không muốn cư xử một cách không thích hợp, hay để cho người khác chiếm ưu thế trong những cuộc thương lượng của họ với cô.

Sau này cô mới nhận ra, trong cơn lơ mơ vì đau như người say rượu, sự thận trọng của cô chẳng khác nào cô vừa nốc 3 thùng rượu mật trái cơm xôi của người lùn. Nếu tỉnh táo, cô đã không trả lời nhà vua:

-Bệ hạ cả lo như một ông già vậy. Tôi phải làm chuyện này và đã làm rồi. Liều lĩnh. Đúng. Nhưng chúng ta không thể đánh bại Galbatorix, mà không phải nhảy múa sát bờ vực tai họa được. Là một vị vua, bệ hạ phải hiểu: hiểm nguy là tấm áo con người chấp nhận, khi người đó có sự cao ngạo trong quyết định số phận của những người khác.

-Trầm hiểu khá rõ. Trong khi hoàng gia và trăm hàng ngày phòng thủ Surda, chống lại sự xâm lấn của đế quốc, bằng tính mạng của nhiều thế hệ, thì Varden chỉ trốn chui nhủi trong Farthen Dur, và ăn bám vào lòng hào phóng của vua Hrothgar.

Vạt áo choàng xoáy tròn quanh chân khi nhà vua hăm hăm ra khỏi lều.

Jormundur nhận xét:

-Công nương, thái độ của công nương như vậy là không được.

Nasuada nhăn mặt khi Farica buộc chặt dây băng. Cô hổn hển nói:

-Ngày mai tôi sẽ xoa dịu tự ái của ông ta

113. Q.3 - Chương 8: Tin Tức Có Cánh

Một khoảng trống xuất hiện trong trí nhớ Nasuada giác quan hiểu biết hoàn toàn không có, cô chỉ nhận thức được khi Jormundur lay vai và nói lớn một điều gì đó, nhưng mất một lúc sau, cô mới nhận ra tiếng ông đang nói:

-“... cô nhìn tôi này. Điều đó rất quan trọng. Đừng ngủ lại nữa. Cô sẽ không tỉnh lại nổi nếu cứ ngủ như thế này đâu.

Nở nụ cười yếu ớt, Nasuada nói:

-Ông đi được rồi đó, Jormundur. Tôi ổn rồi.

-Hừ, cô ổn rồi. Chẳng khác nào bảo ông chú Unset của tôi là thần tiên vậy.

-Ông ấy là thần tiên à?

-Ôi, giống hệt cha cô. Không lo gì đến sự an toàn của thân mình. Tôi e là bộ tộc sẽ suy đồi trong những tập quán cổ hủ của họ. Hãy để một thầy thuốc chăm sóc cho cô. Tình trạng này cô sẽ không thể quyết định được chuyện gì đâu.

-Vì thế tôi mới chờ tới chiều tối. Thấy chưa, mặt trời sắp lặn rồi. Tôi sẽ nghỉ ngơi đêm nay, ngày mai tôi sẽ đủ khả năng giải quyết công việc.

Farica tiến lại gần:

-Ôi, lúc này tiểu thư khiến chúng tôi sợ hết hồn.

Jormundur:

-Bây giờ thì hơn gì

Dù cánh tay nhức nhối, Nasuada cố ngồi thẳng dậy trên ghế:

-À, bây giờ thì tôi khỏe rồi. Jormundur, ông hãy nói lại với Fadawar, khi nào còn thể là lãnh chúa trung thành với tôi, ông ta còn là trưởng bộ tộc của mình. Farica, trên đường trở lại lều, làm ơn báo cho bà lang Angela là tôi cần bà ấy giúp. Angela đã đồng ý pha chế thuốc nước và thuốc cao cho tôi.

Jormundur tuyên bố:

-Tôi sẽ không để cô một mình với tình trạng này đâu.

Farica cũng gật đầu, nói:

-Xin lỗi công nương, tôi đồng ý với ông ấy. Công nương ở lại đây một mình là không an toàn.

Liếc ra cửa lều, để biết chắc nhóm Ó đen không nghe được, Nasuada thì thầm:

-Tôi không bao giờ một mình. Hiểu chưa?

Jormundur hỏi:

-Tiểu thư đã có...biện pháp đề phòng?

-Có

Cả hai đều có vẻ không yên tâm với lời quả quyết của Nasuada, Jormundur nói:

-Nasuada, sự an toàn của cô là trách nhiệm của tôi. Tôi cần được biết, cô có gì để bảo vệ và chính xác ai là người kề cận bên cô.

-Không được.

Nasuada nhẹ nhàng nói, nhưng thấy vẻ đau khổ và phần nộ thoáng trong mắt họ, cô nói tiếp:

-Không phải tôi nghi ngờ lòng trung thành của hai người, trái lại tôi rất tin tưởng. Chỉ là vì tôi muốn được ở một mình, cho tâm trí được yên tĩnh. Nếu có thể, tôi chỉ cần một con dao găm giấu dưới áo. Cứ coi như một sự trái tính của tôi, nhưng hai người đừng tự dẫn văt mình và tưởng rằng tôi khắc nghiệt với bốn phận của hai người.

Jormundur cúi đầu trình trọng hơn bao giờ hết:

-Tuân lệnh công nương.

Nasuada đưa tay ra hiệu cho hai người rút lui, Jormundur và Farica vội vàng ra khỏi nhà bạt đó.

Trong mấy phút, âm thanh duy nhất Nasuada nghe được chỉ là tiếng tru tréo của bầy quạ lượn quanh, trên doanh trại Varden. Rồi, từ phía sau cô, có tiếng sột soạt như một con chuột đang lần mò kiếm ăn. Quay lại, Nasuada thấy Elva lách khỏi chỗ ẩn núp giữa hai lớp vải, tiến ra gian chính của nhà bạt.

Cô ngẩng nhìn con bé

Nó vẫn đang tiếp tục lớn lên một cách khác thường. Mới gần đây, lần đầu gặp nó, Eva chỉ như một đứa trẻ ba, bốn tuổi. Bây giờ trông nó như một đứa lên sáu. Áo đơn giản màu đen, với những dải màu tía quanh cổ và vai. Tóc nó đen hơn. Khuôn mặt tam giác của nó trắng bạch vì ít khi ra ngoài. Dấu ấn màu bạc của rồng trên lông mày. Mắt nó, đôi mắt màu tím, chất chứa một vẻ mệt mỏi, chua cay – hậu quả lời chúc phúc của Eragon thành lời chúc dữ. Lời chúc đã bắt nó phải vừa gánh chịu đau khổ của người khác, vừa phải cố gắng ngăn chặn mọi nỗi khổ đau. Nó đã suýt chết trong trận chiến trên Cánh đồng Cháy vừa qua, vì sự kết hợp thống khổ của hàng mấy ngàn con người hành hạ tâm trí nó, dù đã được một thành viên trong Con Đường Lãng Du làm nó chìm vào giấc ngủ giả tạo, để bảo vệ nó trong thời gian xảy ra cuộc chiến. Gần đây, con bé mới bắt đầu nói và quan tâm tới những gì chung quanh.

Nó đưa lưng bàn tay lên chùi miệng chúm chúm như nụ hồng. Nasuada hỏi:

-Em bệnh hả?

Nó rùng mình:

-Em đã quen với sự đau đớn, nhưng không bao giờ cảm thấy dễ dàng cưỡng lại câu thần chú của Eragon... Nasuada, em khó bị ấn tượng, nhưng tiểu thư quả là một phụ nữ mạnh mẽ mới chịu đựng được nhiều vết cắt như thế.

Dù Nasuada đã nghe câu đó nhiều lần, nhưng giọng nói của Elva vẫn làm cô rùng mình sợ hãi, vì đó là giọng cay đắng, cợt nhả của một người trưởng thành bận tâm tới toàn thể giới, chứ không phải là của một đứa trẻ con.

Cô trả lời nó:

-Em mạnh mẽ hơn. Ta đã không phải chịu đựng sự đau đớn của Fadawar truyền qua. Cảm ơn em đã ở lại với ta. Ta biết em đã phải trả giá chuyện đó đến thế nào, ta rất biết ơn em.

-Biết ơn? Công nương Thợ Săn Đêm ơi, câu đó hoàn toàn vô nghĩa với em. Mối Elva vắn vẹo thành một nụ cười dị dạng:

-Tiểu thư có gì ăn không? Em đói chết được.

-Farica có để lại chút bánh và rượu nho sau mấy cuộn giấy đó.

Chỉ tay về phía bên kia lều, rồi nhìn con bé tiến lại, cầm bánh mỳ ngòm ngòm ăn, cô nói:

-Em sẽ không phải sống thế này lần nữa đâu. Ngay khi Eragon trở lại, anh ta sẽ giải lời nguyện.

-Có thể

Ngấu nghiêng hết nửa ổ bánh, nó ngừng lại, nói:

-Em đã nói dối về cuộc Thách Đấu Trường Dao.

-Ý em là sao?

-Em đã thấy trước là tiểu thư sẽ thua

-Sao?

-Nếu em để cho những sự kiện xảy ra đúng chiều hướng, tinh thần tiểu thư sẽ sụp đổ trong lần cắt thứ bảy, và Fadawar đã ngồi ngay chỗ tiểu thư đang ngồi rồi. Vì vậy em đã nói điều tiểu thư cần nghe để...chiếm được ưu thế.

Nasuada buốt lạnh khắp người. Nếu những gì Elva nói là đúng sự thật, cô còn mang nợ đứa trẻ phù thủy này nhiều hơn bao giờ hết. Tuy nhiên, cô không muốn bị điều khiển, cho dù vì lợi ích của cô:

-Ta hiểu rồi. Vậy là ta càng phải cảm ơn em nhiều hơn nữa.

Elva cười giòn tan:

-Và....tiểu thư không thích chuyện đó một chút xíu nào, đúng không? Không sao, tiểu thư đừng sợ mất lòng em. Nasuada, chúng ta có ích cho nhau, thế là đủ.

Nasuada cảm thấy nhẹ lòng khi một người lùn trong nhóm Ó đen, một đại úy trong đội bảo vệ đặc biệt, gõ búa lên khiên, thông báo:

-Bà lang Angela xin ra mắt Công nương Thợ Săn Đêm.

-Cho vào

Sau câu nói của Nasuada, bà Angela tiến vào, ôm đầy tay những cái bao và giỏ. Như mọi khi, mái tóc quăn, phồng lên như đám mây trong bão, phủ quanh mặt. Nổi sát gót bà là con ma mèo Solemnun, trong hình dạng một...con mèo. Nó rẽ thẳng tới Elva, uốn cong lưng, dụi đầu vào chân con nhỏ.

Đặt đồng bao, giỏ xuống dưới đất, bà Angela nhìn nó:

-Thật tình, kẹt giữa mi và Eragon, gần như suốt ngày ta phải điều trị cho những kẻ ngu ngốc tới nỗi không biết tránh khỏi bị băm vụn ra từng mảnh.

Vừa nói bà vừa bước lại gần Nasuada, bắt đầu tháo lớp băng cuốn quanh cánh tay phải của cô:

-Thường thường, trong những vụ này thầy thuốc hỏi bệnh nhân cảm thấy sao, bệnh nhân nghiêng rằng nói dối “ồ, không đau lắm đâu”, thầy thuốc bảo “vui lên, nó sẽ mau lành thôi mà”.

Nasuada hỏi:

-Vết thương của cháu sẽ lành chứ ạ?

-Sẽ lành, nếu ta có thể sử dụng phép thuật để điều trị. Vì ta không thể, nên hơi khó nói trước. Cháu lại còn sẽ phải bận rộn cùng những người khác nữa, ta chỉ mong không vết thương nào bị nhiễm độc.

Bà ngừng tay, nhìn thẳng Nasuada:

-Cháu biết những vết này sẽ thành sẹo chứ?

-Chuyện gì đến phải đến thôi.

-Đúng thế.

Nasuada cố nén một tiếng rên, nhìn thẳng lên trên trong khi bà Angela khâu từng vết thương, rồi phủ lên một miếng cỏ nghiền nhão nhệt. Từ khóe mắt, cô thấy Solemnun nhảy lên bàn, ngồi bên Elva. Vươn bàn chân to lớn, con ma mèo móc một miếng bánh mỳ khỏi đĩa của Elva, rồi nhe nanh trắng ớn, nhấm nháp. Chùm lông đen trên hai cái tai quá khổ của nó rung rung, khi nó nghiêng ngả hai bên, nghe ngóng tiếng thép lạnh của các chiến binh đi qua nhà bạt.

Bà Angela lẩm bẩm:

-Barzul. Chỉ đàn ông mới nghĩ ra cái trò cắt thịt da của mình để xác định kẻ nào đáng mặt làm thủ lĩnh. Đồ ngu!

Biết cười là đau nhưng Nasuada không thể nhin nổi:

-Chính xác.

Đúng lúc Angela buộc lại dải băng cuối cùng, đại úy người lùn bên ngoài lều kêu lớn:

- Đứng lại.

Lập tức, Nasuada rút ra con dao trong cái túi may trong áo. Những ngón tay cô phồng lên, cứng đờ, và cơ bắp cánh tay gần như không điều khiển nổi. Đường như tứ chi đều say ngủ, để mặc cho những dòng lửa bóng rập len lỏi vào trong thịt của cô. Bà Angela cũng lấy một con dao từ trong áo, rồi đứng chặn trước Nasuada, lăm lăm một tràng cổ ngữ. Nhảy xuống đất, Solembun nằm sát chân bà Angela, lông dựng ngược làm nó còn to lớn hơn cả mấy con chó. Nó gầm gừ trong cổ họng.

Elva tiếp tục ăn, như không hề bận tâm vì sự huyền ảo chung quanh. Nó quan sát miếng bánh cầm giữa hai ngón tay, như quan sát một loài côn trùng lạ, nhúng vào cốc rượu nho, rồi bỏ lọt thỏm vào miệng.

Một người đàn ông la lên:

-Công nương, Eragon và Saphira đang tiến đến đây từ hướng đông bắc.

Đút lại dao vào túi, Nasuada đứng bật dậy khỏi ghế, bảo bà Angela:

-Giúp cháu mặc áo.

Bà Angela cầm tấm áo, mở rộng trước Nasuada vội nhẹ nhàng tròn tay áo vào tay cô. Elva phụ với bà lang thông dây lưng áo vào cho Nasuada. Cô đã gọn gàng, tề chỉnh. Nhìn cánh tay không có dấu vết nào của bông băng, cô hỏi bà lang:

-Cháu nên che giấu hay cứ để lộ những vết thương này?

-Che vào. Khoe ra những vết thương là để làm tăng địa vị của cháu, hay là để kích thích kẻ thù của mình, nói với chúng là cháu đã yếu đuối, đã bị tấn công? Đây là vấn đề phải khôn ngoan tính toán. Dự đoán xem, khi nhìn một người bị mất một ngón chân cái, cháu sẽ nói “ồ, một kẻ tàn tật”, hay “ồ, ông ta thật mạnh mẽ, thông minh và may mắn nên đã tránh được vết thương trầm trọng hơn”?

-Bà đưa ra một sự so sánh rất thuyết phục.

-Cảm ơn.

Elva lên tiếng:

- Thách Đấu Trường Dao là một cuộc so tài nghị lực rất nổi tiếng trong nội bộ Varden và người dân. Tiểu thư có hãnh diện về nghị lực của mình không, Nasuada? Nasuada nói ngay:

-Cắt hai cánh tay áo đi

Thấy họ ngập ngừng, cô thúc giục:

-Cắt đi, đừng lo cái áo, sau này tôi sẽ sửa lại mà.

Với vài động tác khéo léo, bà Angela tháo bỏ hai cánh tay áo, thả xuống mặt bàn. Nasuada ngừng cao cầm, nói:

-Elva, nếu em cảm nhận thấy ta sắp bị ngắt, làm ơn báo cho bà Angela để bà ấy đỡ ta nhé. Chúng ta đi được rồi chứ?

Ba người đi thành hàng sát nhau, Nasuada dẫn đầu. Mèo ma đi một mình. Ba người vừa ra khỏi nhà bạt, đại úy người lùn hô lớn:

-Vào hàng.

Sáu nhân viên của Ó đen sắp hàng quanh nhóm của Nasuada. Người và người lùn đứng trước và sau, Kull-Urgal nặng nề thô kệch đứng hai bên.

Hoàng hôn trải màu hoàng kim và đỏ tía trên doanh trại Varden, tạo nên một cảm giác bí ẩn trên những dây lều bạt trải dài khỏi tầm nhìn của Nasuada. Vô vàn ngọn đuốc và các đồng lửa canh phòng rực sáng, cùng những bóng tối đen thẫm báo trước đêm đã gần kề. Phía đông trời trong vắt. Hơn một dặm về hướng nam, khối đen là đả che phủ chân trời và Cánh đồng Cháy. Phía tây, hàng dương liễu và dẻ gai ghi dấu dòng sông Jiet. Bồng bềnh trên mặt sông là Cánh Rỗng – con tàu đã bị Roran, ông Jeod và dân làng Carvahall đánh cướp. Nhưng đôi mắt của Nasuada chỉ dõi về hướng Bắc, chăm chăm nhìn bóng dáng lấp lánh của Saphira đang xuống thấp dần. Ánh sáng chói lóa của mặt trời chiếu rọi sáng thân hình Saphira. Cô rồng xuất hiện như chòm sao sa xuống từ trời. Một hình ảnh quá uy nghi, làm Nasuada đứng lặng người, cảm thấy mình có diễm phúc được chứng kiến cảnh này. Thở ra nhẹ nhõm, cô thầm nhủ: Họ an toàn rồi. Người lính – anh chàng gầy guộc, râu ria xồm xoàm, đã thông báo tin Saphira tới – cúi đầu chỉ tay, nói:

-Công nương thấy đó, tôi nói thật mà.

-Phải. Người khá lắm. Phải rất tinh mắt mới phát hiện ra họ sớm như vậy. Tên người là gì?

-Fletcher, con của Harden, thừa công nương.

-Ta cảm ơn người nhiều, Fletcher. Hãy trở về vị trí đi.

Cúi đầu lần nữa, Fletcher chạy trở lại rìa doanh trại.

Vẫn chăm chú nhìn lên Saphira, Nasuada tiến bước giữa những dây lều, tới khoảng đất trống dùng làm nơi hạ và cất cánh cho Saphira. Vệ sĩ và các chiến hữu thấp tùng theo, nhưng cô chỉ nóng lòng gặp Eragon và Saphira. Những ngày qua cô đã rất lo lắng cho họ, nỗi lo của một thủ lĩnh Varden, và điều ngạc nhiên hơn, đó còn là nỗi lo của một người bạn.

Saphira bay nhanh như bất kỳ con ó hay chim ưng nào mà Nasuada từng thấy, nhưng nó vẫn còn cách xa doanh trại khoảng mười dặm và phải mất chừng mười phút nữa mới có thể tới nơi. Trong thời gian đó, đám đông xúm xít quanh khoảng trống gồm người, người lùn, kể cả nhóm Urgal da xám ngoét do Nar Gargvog dẫn đầu. Trong đoàn người có cả vua Orris và triều thần của ông. Họ đứng phía đối diện Nasuada cùng Narbeim – sứ giả người lùn thay thế Orrik đã tới Farthen Dur, Jormundur cùng những thành viên trong Hội Đồng Tiền Bối và Arya.

Arya vượt qua đám đông tiến lại Nasuada. Mặc dù trên đầu họ, Saphira đang tới gần, dần ông đàn bà đều rời mắt khỏi bầu trời, để nhìn theo Arya. Một hình ảnh thật ấn tượng. Mặc toàn màu đen, cuốn xà cạp như đàn ông, gươm đeo bên hông, cung tên trên lưng. Da mặt màu sáng. Mặt có góc cạnh như mặt mèo. Cô bước đi với những cơ bắp chuyển động đầy duyên dáng, chứng tỏ một tài năng kiếm thuật và một sức mạnh phi thường. Toàn thể trang phục kỳ cục của Arya luôn làm Nasuada bất ngờ, vì có vẻ hơi không.....đứng đắn, phơi bày quá nhiều cơ thể. Nhưng Nasuada phải thú nhận, dù Arya mặc một cái áo rách bươm, cô ta vẫn có vẻ vương giả và cao quý hơn bất cứ một con người quý tộc nào.

Ngừng lại trước Nasuada, Arya đặt một ngón tay thanh nhả lên vết thương của cô, nói:

-Như thi sĩ Earne đã nói: tự đặt mình vào con đường nguy hiểm vì lợi ích nhân dân và quê hương mà mình yêu dấu, là một việc làm cao quý nhất. Tôi từng biết tất cả lãnh đạo Varden, các vị đó đều là những bậc anh hùng và anh thư vĩ đại. Dù không ai sánh bằng thủ lĩnh Ajihad. Tuy nhiên, trong vụ này, tiểu thư đã vượt qua cả chính ông.

-Công nương quá khen. Nhưng tôi e rằng, nếu tôi quá tỏa sáng, sẽ chẳng còn bao nhiêu người nhớ đến những gì cha tôi đã cống hiến.

-Thành quả của con cháu là bằng chứng giáo dục thừa hưởng từ cha mẹ. Hãy tỏa sáng như mặt trời, Nasuada. Cô càng rực sáng, mọi người càng sẽ tôn trọng Ajihad đã dạy dỗ cô phải gánh vác trách nhiệm chỉ huy như thế nào, đối với tuổi đời còn quá trẻ như thế này.

Nasuada cúi đầu, lắng nghe Arya, rồi mỉm cười nói:

-Tuổi đời quá trẻ? Tôi đã là một phụ nữ trưởng thành rồi.

Đôi mắt màu ngọc của Arya long lanh thú vị:

-Đúng vậy. Nhưng tính bằng năm tháng, chưa tính tới sự từng trải, thì không người thường nào được coi là trưởng thành trong nòi giống chúng tôi. Ngoại trừ Galbatorix. Bà lang Angela xen vào:

-Và ta nữa.

Nasuada nói ngay:

-Thôi nào, bà không thể lớn hơn cháu quá nhiều đâu.

-Ha! Mi đang bị bối rối với ngoại hình của tuổi tác rồi. Phải tỉnh táo hơn sau thời gian sống gần Arya quá lâu chứ.

Chưa kịp hỏi bà ta bao nhiêu tuổi, Nasuada cảm thấy tà áo sau của mình bị giật mạnh. Quay lại nhìn, cô thấy Elva đang ngoắc gọi. Cúi xuống, Nasuada kề tai sát Elva. Con bé thì thầm:

-Không có Eragon trên lưng Saphira.

Ngực Nasuada thắt lại đến ngộp thở. Cô ngước nhìn lên: Từ trên cao cả ngàn mét, Saphira đang lượn vòng trên doanh trại. Đôi cánh đen khổng lồ giống như cánh dơi nổi bật trên nền trời, màu trắng của móng vuốt tương phản với lớp vảy bụng, nhưng không thể nhìn thấy ai đang cưỡi trên lưng nó.

Nasuada hạ thấp giọng, hỏi Elva:

-Sao em biết?

-Em không cảm giác được sự lo lắng hay nỗi sợ hãi nào của anh ta. Roran ở trên đó, và một cô gái, em đoán là Katrina. Ngoài ra không còn ai khác nữa.

Đứng thẳng lên, Nasuada vỗ tay gọi:

-Ông Jormundur

Đang đứng cách xa hơn mười mét, Jormundur vừa chạy vừa xô đẩy người trước mặt, vì ông đã có kinh nghiệm khi nào có chuyện khẩn cấp:

-Thưa công nương

-Dọn bãi. Dẹp mọi người khỏi đây trước khi Saphira hạ cánh.

-Cả vua Orrin, Narheim và Garzhvog?

Nasuada nhăn mặt:

-Không. Nhưng đừng cho người khác ở lại. Lẹ lên.

Trong khi Jormundur ra lệnh, Arya và bà lang Angela lại gần Nasuada. Cả hai đều tỏ ra lo lắng như cô, Arya nói:

-Nếu Eragon bị thương hay chết, Saphira không tỏ ra quá bình tĩnh thế.

Nasuada hỏi:

-Vậy thì anh ta ở đâu? Anh ta đang gặp phải chuyện gì?

Tiếng xôn xao lan khắp sân khi Jormundur và người của ông ra lệnh mọi người trở vào lều, họ vung vẩy những cây gậy mỗi khi ai trù trừ hay phản đối. Nhiều vụ xô đẩy xảy ra, nhưng đại úy dưới quyền Jormundur mau chóng trấn áp thủ phạm nên tránh được bạo động lan rộng. Rất may, Urgal rút lui ngay khi có lệnh của Garzhvog – chiến tướng của chúng – mặc dù bản thân Garzhvog thì liến lại gần Nasuada cùng vua Orrin và người lùn Narheim.

Nasuada cảm thấy đất dưới chân cô rung động khi tên Urgal cao hơn hai mét tiến lại gần. Nó ngửa cổ, đưa cuống họng ra theo phong tục của dòng giống Urgal, rồi nói:

-Chuyện này là sao, thưa Công nương Thợ Săn Đêm?

Cái hàm và những cái răng nhọn hoắt, cộng với lối phát âm của nó làm Nasuada càng thêm khó hiểu nó nói gì.

Mặt đỏ bừng, vua Orrin nói:

-Trẫm cũng rất đang muốn được nghe lý do đây.

Narheim tiếp ngay:

-Tôi nữa.

Nhìn họ, Nasuada chột nghĩ: có lẽ đây là lần đầu tiên, trong mấy ngàn năm, thành viên của nhiều giống nòi tại Alagaesia đã tụ tập trong hòa bình. Chỉ còn thiếu Ra'zac và cha mẹ chúng, nhưng cô cũng biết, không người sáng suốt nào lại mời những sinh vật ghê tởm đó tham dự vào những cuộc họp bí mật của mình. Nasuada chỉ tay lên cô rồng:

-Saphira sẽ có câu trả lời cho các vị.

Người cuối cùng vừa ra khỏi bãi đất trống, một trận cuồng phong lướt qua Nasuada khi Saphira nghiêng cánh từ từ đáp xuống bằng hai chân sau. Khi cả bốn chân của ả rồng nện xuống mặt đất, một âm thanh ùng ùng dội khắp trang trại. Gỡ những dây buộc mình vào yên, Roran và Katrina cùng leo xuống.

Xải chân lại gần, Nasuada quan sát Katrina. Cô tò mò muốn biết: người con gái này như thế nào mà có thể xui khiến một gã đàn ông tạo nên những chiến công phi thường đến thế để cứu cô ta. Cô gái trẻ đứng trước Nasuada rần rỏi, da xanh xao như người bệnh, tóc dài màu đồng, quần áo tả tơi bẩn thỉu. Mặc dù mới trải qua những ngày bị giam hãm khốn khổ, Nasuada cảm thấy cô ta khá quyến rũ, nhưng không phải loại nhan sắc để thi nhân ca tụng là sắc nước hương trời được. Tuy nhiên, cô ta có một ánh mắt và sức chịu đựng mạnh mẽ, làm Nasuada phải nghĩ: nếu Roran là người bị bắt, Katrina cũng sẽ có khả năng kích động dân làng Carvahall và đưa họ tiến về nam, để tới Surda chiến đấu trong Cánh Đồng Cháy, rồi tiếp tục tới Helgrind, tất cả chỉ vì người yêu dấu của cô. Thậm chí khi nhận ra Garzhvog, Katrina cũng không hề nao núng hay sợ hãi, vẫn đứng tại chỗ, bên Roran.

Roran cúi chào Nasuada và vua Orrin, nghiêm nghị nói:

-Tâu bệ hạ, thưa công nương, thần xin được giới thiệu đây là Katrina, hôn thê của thần. Katrina nghiêng mình cúi chào.

Nasuada nói:

-Chúc mừng đã tới Varden, Katrina. Ở đây, tất cả chúng ta đều nghe đến tên cô, vì tấm lòng tận tụy vô bờ của Roran. Những bài ca về mối tình của anh ấy, đã lan rộng khắp nơi. Vua Orrin nói thêm:

-Trẫm chào đón hai người với tình cảm nồng hậu nhất.

Nasuada cảm thấy nhà vua – cũng như mọi người có mặt, kể cả người lùn – chỉ chú ý tới Katrina. Cô tin chắc, họ sẽ kể lại với các chiến-hữu-yêu-thương về vẻ quyến rũ của Katrina tới sáng. Những gì Roran đã làm vì cô, nâng cô vượt trội hơn những người phụ nữ bình thường khác, làm cô thành một đối tượng bí ẩn, mê hoặc, làm các chàng chiến binh ngây ngất. Họ cho rằng, một cô gái phải quý giá vô cùng mới làm người khác hy sinh đến thế.

Katrina thoáng hồng đôi má, nhỏ nhẹ nói:

-Đa tạ.

Cùng với sự bối rối vì mọi người chú ý, mặt cô thoáng nét hãnh diện, như biết rằng Roran đặc biệt biết bao, và cô mừng vì, với tất cả phụ nữ tại Alagaesia, cô đã chiếm được trái tim anh. Chàng là của cô. Đó là tất cả những gì quý báu mà cô hằng mong ước. Nasuada bỗng cảm thấy mình bơ vơ quá. Cô thầm nhủ: “Ước gì mình có được những gì hai người đang có”. Trách nhiệm đã không cho cô được hưởng mộng mơ con gái về một mối tình lãng mạn hay một cuộc hôn nhân, nhất là con cái. Trừ khi cô thu xếp được một cuộc hôn nhân vì lợi ích cho Varden. Cô vẫn thường cân nhắc về một cuộc hôn nhân với vua Orrin, nhưng lý trí luôn chiến thắng cô. Tuy nhiên cô hài lòng với hoàn cảnh của mình, không hề ganh tỵ với hạnh phúc của Roran và Katrina. Lật đổ Galbatorix quan trọng hơn những chuyện vặt vãnh như hôn nhân nhiều. Hầu hết mọi

người đều lập gia đình, nhưng bao nhiêu người có cơ hội thấy được sự ra đời của thế hệ mới? Nasuada nhận xét: “Chiều hôm nay mình không còn là mình nữa. Những vết thương làm đầu óc mình vo vo như một tổ ong”.

Lắc đầu, Nasuada nhìn qua Roran và Katrina, về phía Saphira. Cô mở rào cản vẫn bao quanh tâm trí, để có thể lắng nghe được những gì Saphira nói, rồi hỏi:

-Eragon đâu?

Tiếng xào xạc lướt qua lớp vảy, Saphira bò tới, hạ thấp cổ để đầu nó xuống ngang tầm Nasuada, Arya và bà lang Angela. Mắt trái con rồng lóe lên ngọn lửa màu xanh. Nó hít hà hai lần, cái lưỡi đỏ lỏm thè ra khỏi miệng. Hơi thở nóng hổi, ẩm ướt làm lay động dải áo Nasuada.

Nasuada cố chịu đựng khi ý thức của Saphira chạm vào ý thức cô. Cảm nghĩ của Saphira không giống bất kỳ sinh vật nào mà Nasuada từng đụng độ: cổ xưa, lạ lùng, vừa dã man vừa dịu dàng. Điều đó, cùng ngoại hình đầy đe dọa của ả rồng, luôn nhắc nhở Nasuada nếu Saphira muốn ăn thịt cả đám, ả dư sức làm được. Không thể tự mãn khi đứng gần một con rồng.

Saphira nói: “Tôi đánh hơi thấy máu. Kẻ nào đã làm tiểu thư bị thương? Nói đi, tôi sẽ xé chúng từ cổ tới hông, rồi đưa đầu cho tiểu thư làm kỷ niệm”

-Mi không cần phải xé ai hết. Ít ra là chưa đâu. Ta tự cắt bằng dao đó. Tuy nhiên, đây không phải là lúc bàn chuyện này. Ngay bây giờ, ta chỉ quan tâm tới một vấn đề: Eragon đang ở đâu?

“Eragon đã quyết định ở lại để quốc”

Trong mấy giây, Nasuada không thể nhúc nhích hay suy nghĩ được. Rồi cảm giác phải lên án thay thế cho cảm giác bàng hoàng vì tiết lộ của Saphira. Mấy người chung quanh đều có những phản ứng khác nhau. Do đó, Nasuada đoán Saphira đã ọi người cùng biết. Cô hỏi:

-Sao.....sao mi để anh ta ở lại đó?

Saphira khịt khịt, hai lỗ mũi nó nhấp nhô những tia lửa:

-Eragon tự quyết định. Tôi không ngăn được. Anh ấy khẳng khẳng làm điều đó mà anh cho là phải, bất chấp hậu quả xảy ra cho anh hay toàn thể Alagaesia....Tôi có thể tóm anh mà lắc như một con chim non, nhưng tôi hãnh diện vì anh ấy. Đừng sợ, Eragon có thể tự lo liệu được. Cho đến lúc này, không có gì bất hạnh xảy ra. Vì nếu anh ấy bị thương, tôi sẽ biết ngay.

Arya lên tiếng hỏi:

-Nhưng vì sao Eragon lại quyết định như vậy, Saphira?

Để các vị thấy sẽ nhanh hơn bằng lời, được không?

Tất cả đều tỏ ra đồng ý.

Một dòng sông ký ức của Saphira tràn vào Nasuada. Cô thấy Helgrind đen ngòm nhô lên từ lớp mây; cô nghe tiếng Eragon, Roran và Saphira bàn luận cách nào là tốt nhất để tấn công; thấy họ khám phá hang ổ của Ra'zac; trận đánh hào hùng của Saphira và Lethrblaka. Hàng loạt hình ảnh làm mê mẩn Nasuada. Cô sinh ra trên đế quốc, nhưng không còn nhớ được chút nào về nơi đó. Đây là lần đầu tiên cô, một người trưởng thành, được nhìn thấy những gì ngoài vùng hoang dã thuộc Galbatorix.

Sau cùng là vụ bất đồng ý kiến giữa Eragon và Saphira. Saphira đã cố gắng, giấu phần này, nhưng sự đau khổ của nó - vì phải để lại Eragon - còn quá mới và nhức nhối, Nasuada phải đưa cánh tay cuốn băng lên lau má.

Tuy nhiên, những lý do Eragon - ở lại để giết Ra'zac cuối cùng và khảo sát phần còn lại của Helgrind - cô nghĩ là không thuyết phục.

Cô nhíu mày suy nghĩ: “Có thể anh ta khinh suất, nhưng chắc chắn không ngu dại tới nỗi gây nguy hiểm cho bất cứ những gì chúng ta cố đạt tới, chỉ để thăm dò mấy hang động và trả bằng được mỗi thù riêng.

Chắc phải có lý do nào khác nữa”. Cô tự hỏi, có nên thúc giục Saphira nói ra sự thật không? Nhưng cô biết Saphira không giấu thông tin tổng thể vì tính khí bất thường của nó. Có thể nó muốn bàn riêng với cô thôi.

Vua Orrin kêu lên:

- Không tin nổi! Eragon chọn đúng thời điểm này mà lo chuyện riêng. Một Ra'zac có đáng gì trong khi toàn thể lực lượng của Galbatorix đóng quân chỉ còn cách chúng ta mấy dặm?.....Chúng ta phải kéo cậu ta về.

Angela cười lớn. Bà đang đan bít tất với năm cây kim bằng xương, tiếng kim lách cách chạm nhau với một nhịp đều đều.

- Bằng cách nào? Eragon đi ban ngày, còn Saphira không dám bay khi mặt trời lên, vì sợ có kẻ trông thấy, sẽ báo cho Galbatorix.

- Đúng, nhưng cậu ta là kỵ sĩ của chúng ta. Không thể cứ ngồi ì tại đây, trong khi cậu ta đang ở lại giữa lòng kẻ thù của chúng ta.

Narheim nói:

- Tôi đồng ý. Bằng mọi cách, chúng ta phải bảo đảm sao cho Eragon trở về an toàn. Đức vua Hrotgar đã nhận Eragon là một thành viên của hoàng gia và thị tộc – như các vị biết, đó là thị tộc của tôi – và chúng tôi đã thề trung thành với Eragon bằng luật pháp và máu của chúng tôi.

Arya quỳ xuống và trước sự ngỡ ngàng của Nasuada, bắt đầu cởi dây buộc ủng, rồi thắt chặt lại. Giữ một sợi giữa hai hàm răng, cô hỏi:

- Saphira, chính xác thì lần cuối cùng mi giao tiếp bằng tư tưởng, Eragon ở đâu?

“Trong lối vào Helgrind”

- Mi có biết anh ta định đi theo lối nào không?

“Chính anh ấy cũng chưa biết”

Đứng bật dậy, Arya nói:

- Vậy thì ta phải tìm tất cả những nơi có thể.

Như một con nai, cô phóng tới, chạy qua bãi đất trống, rồi biến sau những lều bạt khi chuyển hướng về phía Bắc, mất hút như một ngọn gió.

- Arya.

Nasuada kêu lên, nhưng không kịp. Tiên nữ Arya đã đi rồi. Chìm trong tuyệt vọng, cô trừng trừng nhìn theo, thầm nhủ: “Đầu não tan rã rồi”.

Nắm chặt áo giáo như muốn bứt tung ra, Garzhvog nói với Nasuada:

- Công nương Thợ Săn Đêm, tiểu thư có muốn tôi đuổi theo không? Có thể tôi không chạy nhanh bằng vị thần tiên bé nhỏ kia, nhưng tôi có thể theo kịp.

- Không, không. Ở lại đây, Arya có thể vượt qua con người một khoảng cách, nhưng nếu mi bị nông dân phát hiện, lính triều đình sẽ truy sát mi ngay.

- Tôi quá quen bị truy đuổi rồi.

- Nhưng không phải ngay trong lòng đế quốc với mấy trăm người của Galbatorix luôn lảng vảng ngoài vùng quê. Không. Arya phải tự lo liệu. Ta cầu xin cô ta tìm được Eragon và bảo vệ an toàn cho anh ấy, vì không có Eragon, chúng ta sẽ chết

114. Q.3 - Chương 9: Chạy Trốn Và Né Tránh

Chân Eragon gõ liên hồi trên mặt đất .

Tiếng chân chạy xuất phát từ gót , lên đùi rồi dọc cột sống lên tới đầu . Tiếng răng va vào nhau làm đầu càng nhức nhối thêm qua mỗi dặm đường . Lúc đầu âm thanh đều đều theo nhịp chạy làm nó khó chịu nhưng rồi âm thanh đó ru nó vào một trạng thái như bị hôn mê, không nghĩ ngợi gì, chỉ tiếp tục chạy.

Mỗi lần đôi ủng của Eragon hạ xuống , nó nghe tiếng cỏ gãy như cành cây khô và thấy bụi bốc lên từ mặt đất nứt nẻ. Nó đoán, chắc cả tháng rồi trời không mưa trên vùng đất Alagaesia này .

Không khí khô khốc rút hết độ ẩm trong hơi thở làm cổ họng nó cũng không thu hồi nổi lượng nước mà gió và mặt trời đã lấy đi của nó.

Đã vậy còn nhức đầu khủng khiếp .

Helgrind đã lùi xa phía sau. Tuy nhiên, nó vẫn phải chạy chậm hơn mong muốn. Hàng trăm quân kiểm soát của Galbatorix - cả binh lính và những pháp sư - rải rác khắp nơi, nên nó luôn phải né tránh. Chắc chắn là chúng đang truy lùng nó. Thậm chí, chiều tối qua nó đã phát hiện thấy Thorn - con rồng đỏ - lượn thấp trên chân trời phía tây. Lập tức nó bao phủ tư tưởng, nhảy xuống một cái hố, núp tại đó cả giờ, cho đến khi Thorn hạ xuống dưới vạch chân trời.

Mỗi khi có thể, Eragon lại chạy trên những lối tắt hay những con đường có sẵn. Những sự kiện xảy ra trong tuần qua, bắt nó phải giới hạn sức chịu đựng thể chất và xúc động. Nó muốn để cơ thể nghỉ ngơi và hồi phục, hơn là vắt kiệt sức để nhảy qua những bụi gai, vượt đồi, lội qua những dòng sông đầy bùn. Thời gian cho những thất vọng, những hành động dữ dội rồi cũng đến, nhưng không phải lúc này.

Khi vượt qua những con đường, nó không dám chạy nhanh, vì có khá nhiều dân làng và những ngôi nhà rải rác trong vùng. Nếu để họ thấy một gã chạy một mình như bị cả bầy sói đang rượt theo, chắc chắn họ sẽ tò mò và nghi ngờ, thậm chí có thể làm một chủ trại sợ hãi đến phải đi báo với triều đình. Điều đó sẽ rất nguy hại cho Eragon, một kẻ chỉ có cái vỏ vô danh để tự vệ.

Lúc này nó có thể chạy, vì hơn một dặm đường không gặp một sinh vật nào ngoại trừ một con rắn dài đang phơi nắng.

Trở lại với Varden là mối quan tâm hàng đầu của Eragon, và điều đó làm nó ray rứt phải lê bước như một kẻ lang thang. Tuy nhiên nó cũng thích có cơ hội được ở một mình. Từ khi phát hiện trứng của Saphira trong rừng núi Spine, nó chưa bao giờ được một mình , thật sự một mình, Tư tưởng con rồng luôn cò xát với tư tưởng nó, hay ông Brom, hoặc Murtagh, hoặc những người khác ở gần bên Eragon. Ngoài gánh nặng liên tục phải sát cánh bên nhau, tất cả những tháng ngày, từ khi ra khỏi thung lũng Palancar, Eragon đã luôn phải bận rộn trong khóa huấn luyện đầy gian khổ, chỉ được ngừng tập luyện khi phải đi xa hay tham dự vào cuộc chiến. Trước đây chưa bao giờ nó có thể tập trung tư tưởng lâu dài, hay giải quyết những điều lo âu sợ hãi.

Lúc này nó mừng vì được một mình và vui hưởng sự thanh thản tâm hồn do nỗi cô đơn mang lại. Sự thiếu vắng những giọng nói, kể cả tiếng nói của chính nó, là bài hát ru ngọt ngào xóa hết nỗi lo sợ tương lai, dù chỉ trong một giai đoạn ngắn. Nó không muốn quán tưởng Saphira - vì tuy hai đứa đang ở xa, không thể liên lạc bằng tư tưởng, nhưng mối liên hệ giữa nó với Saphira vẫn có thể cho nó biết nếu Saphira bị thương - nó cũng không muốn liên lạc với Arya hoặc Nasuada để phải nghe những lời nói giận dữ của họ. Tốt hơn là chỉ lắng nghe tiếng chim hót, tiếng gió thổi dài qua vỏ cây.

Tiếng yên cương leng xeng, tiếng vó ngựa rộn ràng và tiếng người nói lao xao đã kéo Eragon khỏi cơn mơ mộng, Nó ngừng lại, lắng nghe đoàn người ngựa đến từ hướng nào. Từ khe núi gần đó, một đôi quạ vừa kêu quang quác, vừa vụt bay lên. Nơi ẩn nấp độc nhất cho Eragon là một bụi cây đỗ tùng nhỏ. Nó phóng tới, nhào xuống dưới những cành lá xum xuê đúng lúc sáu tên lính phi ngựa ra khỏi khe núi, phóng nước kiệu vào con đường đất nhỏ, cách Eragon chừng ba mét. Thường thường, Eragon có thể phát hiện từ trước khi chúng tới gần , nhưng từ lúc thấy Thorn, nó đã phong tỏa tư tưởng với chung quanh.

Đám lính ghim cương giữa đường, cùng nhau tranh cãi. Một gã la lớn:

-Tao nói là: tao đã nhìn thấy một vật gì đó. Hẳn có khổ người trung bình, hai má hồng hào, râu màu vàng.

Trống ngực đập thình thịch, Eragon cố giữ nhẹ hơi thở. Nó sờ lông mày , để biết chắc dải khăn buộc đầu vẫn che kín đôi lông mày xéch ngược và hai cánh tai ngọn hoắt. Nó thầm nhủ ” Ước gì mình vẫn còn mặc

áo giáp ". Vì không muốn gây chú ý, nó đã bỏ áo giáp vào một cái balô tự làm bằng cành cây khô và miếng vải bạt mua của một tay thợ thiếc dạo. Lúc này nó không dám nhúc nhích để lấy áo giáp, vì sợ đám lính nghe được tiếng động.

Gã lính râu vàng xuống ngựa, bước dọc lề đường, quan sát mặt đất và những cây đổ từng, Giống như những thành viên khác trong quân đội của Galbatorix, hắn mặc áo trấn thủ, nổi bật một lưỡi lửa thêu bằng chỉ vàng. Khi hắn di động, những sợi chỉ vàng sáng lóng lánh. Bộ quân phục đơn giản - mũ sắt, tấm khiên nhọn đầu, áo da thú - chứng tỏ hắn chỉ cao cấp hơn địa vị lính hầu một chút. Tay phải hắn cầm cây giáo, thanh kiếm dài đeo bên hông trái.

Tiếng đinh gót giày leng keng khi gã lính tiếng lại gần. Eragon bắt đầu thì thầm một câu thần chú phức tạp bằng cổ ngữ. Những từ ngữ tuôn trào như suối chảy, cho đến khi nó giật mình vì phát âm sai nguyên âm một chuỗi thần chú khó, và phải bắt đầu lại bằng cách khác.

Gã lính tiến thêm một bước về phía nó.

Thêm bước nữa,

Vừa đúng lúc hắn ngừng lại trước Eragon, nó hoàn tất câu thần chú và cảm thấy sinh lực sút giảm khi phép thuật đạt hiệu quả. Tuy nhiên, một tích tắc quá muộn, vì gã lính đã la lên: " Á à ! ", rồi vạch cành lá sang hai bên, để lộ ra Eragon.

Eragon không nhúc nhích .

Gã lính nhìn thẳng nó, lèm bèm:

-Cái gì ...

Hắn thúc ngọn giáo vào bụi rậm , chỉ cách mặt Eragon vài li . Eragon bấm móng tay vào lòng bàn tay khiến cơ bắp căng thẳng của nó rung lên .

-Ôi ! Khi thật !

Gã lính vừa nói vừa buông những cành cây trở lại vị trí cũ , che phủ cho Eragon . Một tên lính hỏi vọng lại :

-Cái gì thế ?

Trở lại cùng đồng đội, gã lính lột mũ sắt, lau lông mày, bảo:

-Chẳng có gì. Mắt tao bị quáng gà rồi.

-Thằng cô hồn Braethan muốn gì ở tụi mình chứ? Suốt hai ngày không được chợp mắt rồi.

-Chắc nhà vua hết ráo hy vọng rồi, mới đây tụi mình quá sức thể này, Nói thật tao thà không tìm thấy kẻ mình đang truy lùng. Không phải tao chết nhất đâu, nhưng bất cứ kẻ nào có khả năng làm nhà vua lo ngại cũng dư sức lẩn tránh những thằng như chúng mình. Cứ để cho Murtagh và con rồng quái vật của hắn đuổi bắt kẻ đào tẩu bí mật này, được không ?

Gã thứ ba lên tiếng :

- Trừ khi chúng ta bị truy lùng vì Murtagh. Tụi mày nghe con trai của Morzan đã nói y hệt tao rồi đó.

Một sự yên lặng bốn chồn bao trùm đám lính. Gã lính râu vàng nhảy lên yên, cuốn dây cương quanh cổ tay, nói:

-Coi chừng cái miệng mày, Derwood, Mày nói hơi bị nhiều rồi đó.

Sáu tên lính thúc ngựa tiếp tục phóng về hướng bắc.

Khi tiếng vó ngựa xa dần, Eragon thu hồi thần chú, dụi mắt, rồi đặt tay lên gối. Không thể nhịn cười, nó lắc đầu, cảm thấy vui vui vì hoàn cảnh khó khăn của nó so sánh với những gì được dạy dỗ tại thung lũng Palancar, kỳ lại đến gần nào. Nó thầm nhủ " Không bao giờ tưởng tượng nổi chuyện này xảy ra với mình được".

Câu thần chú nó đã sử dụng gồm hai phần: Thứ nhất, uốn những tia sáng quanh thân thể để nó trở thành vô hình. Thứ hai, hy vọng làm những pháp sư khác không phát hiện ra nó đang sử dụng phép thuật. Trở ngại chính của câu thần chú là không che giấu được những dấu chân - vì vậy khi niệm chú phải ngồi bất động như tảng đá - và thần chú này cũng không xóa được bóng người.

Ra khỏi lùm cây, Eragon vươn tay khỏi đầu, nhìn lại hẻm núi đám lính vừa xuất hiện. Khi nó tiếp tục lại cuộc hành trình, một câu hỏi luẩn quẩn trong đầu:

- Murtagh đã nói gì ?

-Aaaa! Những ảo ảnh mềm mại trong suốt như tấm lụa trong giấc mơ tỉnh, vụt tan biến khi Eragon vùng tay xé vào không khí. Nó vịn người lặn nghiêng khỏi chỗ nằm. Chống tay ra sau, nó cố đứng dậy, rồi vùng tay ra trước chống gạt những quả đấm đang phóng tới. Chung quanh nó tràn ngập bóng đêm. Trên cao, những vì sao vẫn vô tư xoay tròn trong vũ điệu tuyệt vời bất tận của cõi thiên đàng. Bên dưới không một sinh vật khuấy động, cũng không nghe bất cứ âm thanh nào, ngoài tiếng gió nhẹ nhàng ve vuốt cây cỏ. Tin chắc có kẻ đang rình mò tấn công, Eragon phóng tư tưởng dò tìm tới cả mấy trăm mét xung quanh, nhưng không phát hiện được gì trong vùng lân cận.

Sau cùng, nó hạ tay xuống. Ngực dồn dập đập phập phồng, da nóng bỏng, mồ hôi đầm đìa. Bao tổ gào thét trong tâm trí nó: một trận cuồng phong của những lưỡi kiếm sáng loáng và những chân tay rơi rụng. Có lúc nó tưởng đang ở Fathen Dur chiến đấu với Urgal; rồi có lúc nó lại tưởng đang so kiếm với quân triều đình trên Cách Đồng Cháy. Nơi nào cũng quá thật, rất có thể nó đã lỡ niệm nhầm mấy câu thần chú lạ, đưa nó ngược trở lại không gian và thời gian. Nó thấy những con người và Urgal, đã bị nó giết, đứng ngay trước mặt. Trông họ thật đến nỗi làm nó tự hỏi: họ có nói được không? Và dù hiện nay tuy không còn thương tích nào nữa, nhưng Eragon chợt nhớ lại những vết thương từng bị, và nó rùng mình như lại cảm thấy những đường kiếm, những mũi tên xé toang da thịt. Với một tiếng than vãn không ra lời, Eragon quỵ xuống, hai tay ôm vòng bụng, đu đưa người từ trước ra sau lảo đảo:

-Không sao đâu .. Không sao đâu ...

Ép trán xuống mặt đất, co mình như một trái banh, nó cảm thấy hơi thở nóng hổi phả vào bụng

-Mình làm sao thế này ?

Không một thiên sử thi nào, mà ông Brom từng ngâm nga tại làng Carvahall, nhắc nhở tới những hình ảnh hành hạ các bậc anh hùng thuở xưa như thế này. Không một chiến binh nào, mà Eragon từng gặp trong hàng ngũ Varden, có vẻ khổ sở vì những cuộc đổ máu họ gây đã gây ra. Thậm chí Roran thú nhận là không ưa chém giết, anh cũng không đến nỗi vùng dậy rên rầm vào lúc nửa đêm.

Eragon thầm nhủ: "Mình yếu đuối quá. Một người đàn ông không nên có những cảm xúc như thế này. Mình biết, cậu Garrow và ông Brom sẽ không sao. Họ làm những gì phải làm. Chỉ thế thôi. Không than vãn, không rầu rĩ, không sợ hãi... Mình yếu đuối quá!" Đứng bật dậy, nó đi quanh trên cỏ cỏ bình tĩnh lại. Nửa tiếng sau, âu lo vẫn nặng trĩu trong tim, thân thể ngứa ngáy như hàng ngàn con kiến đang bò dưới lớp da, Eragon nhặt balô lên rồi cầm đầu chạy. Bất cần những gì đang chờ trong bóng tối mịt mù kia, hay kẻ nào đang theo dõi chuyến đi liều lĩnh này của nó.

Eragon chỉ muốn thoát khỏi những cơn ác mộng. Tâm trí đã chống lại nó, không còn có thể dựa vào lí trí để đẩy lui những cơn hoảng sợ được nữa. Nó phải nghe theo lời mách bảo lời mách bảo khôn ngoan của thể xác: di chuyển. Nếu hai tay, những bước chân thỉnh thoảng trên mặt đất, mồ hôi lạnh nhớp nháp dưới cánh tay, và vô số những cảm giác khác sẽ làm nó quen.

Có thể.

Một bầy chim sáo bay vút qua bầu trời chiều, như bầy cá phóng qua đại dương. Eragon ngược nhìn. Tại thung lũng Palancar, khi chim sáo trở lại sau mùa đông, chúng bay từng đàn cực lớn, làm ban ngày tối sầm như ban đêm. Bầy sáo này không nhiều, nhưng cũng làm Eragon nhớ lại những buổi chiều ngồi uống trà bạc hà với cậu Garrow và anh Roran trước hiên nhà, ngắm nhìn đám mây đen chao đảo, uốn lượn trên đầu. Chìm đắm trong kỷ niệm, nó ngồi xuống một tảng đá, buộc lại dây ủng.

Thời tiết đã thay đổi, lúc này trời lạnh lạnh. Về hướng tây, trời xám xịt, báo hiệu một cơn giông. Cây cối,

cỏ rêu đều xanh mơn mẫm. Cách đó mấy dặm, năm ngọn đồi nhô lên trên mặt đất phẳng. Một hàng cây sồi cổ thụ tô điểm ngọn đồi chính giữa. Trên những tán lá lơ mờ, thấp thoáng những bức tường đổ nát của một tòa nhà bỏ hoang từ lâu, được xây dựng bởi một giống nòi trong quá khứ xa xưa.

Sự hiếu kỳ thôi thúc nó quyết định tạt vào cảnh hoang tàn. Trong đó hẳn có nhiều điều để Eragon khám phá trước khi tiếp tục cuộc hành trình.

Một tiếng sau, Eragon tới chân ngọn đồi thứ nhất. Tại đây, nó phát hiện tàn tích của một con đường lát đá vuông. Theo lối đó, nó vừa tiến tới khu phế tích, vừa thắc mắc vì kiểu kiến trúc kỳ lạ, không giống bất cứ kiểu cách nào của loài người, thần tiên hay người lùn mà nó từng thấy.

Khi leo lên ngọn đồi chính giữa, bóng râm dưới những cây sồi làm Eragon ớn lạnh. Gần tới đỉnh, mặt đất bằng phẳng và những bụi rậm tách ra. Nó bước vào một khoảng trống rộng rãi có một ngôi tháp đổ. Phần dưới tháp rộng và nổi gân như một thân cây, rồi hẹp dần, vươn cao chừng ba mươi mét với một đường nứt nẻ. Phần trên của tháp, tan nát thành muôn ngàn mảnh trên mặt đất.

Trong lòng khắp khởi hồi hộp, vì Eragon ngờ rằng nó đã phát hiện ra một tiền đồn của thần tiên, được dựng lên từ thời hoàng kim và khuynh hướng xây dựng một kiến trúc như thế này.

Rồi từ bên kia khoảng trống, nó phát hiện một vườn rau.

Một người đàn ông đang lom khom ngồi nhỏ cỏ giữa những luống đậu. Bóng râm che phủ lên khuôn mặt cúi xuống của người đó. Bộ râu bạc quá dài nằm thành một đồng trên đùi như một đồng len rối.

Không nhìn lên, người đó nói:

-Nào, có định giúp ta một tay làm cỏ đậu không? Nếu làm thì có phần ăn dành i đó. Eragon bối rối không biết phải phản ứng ra sao. Rồi nó tự nhủ: "Sao mình phải sợ một ông già ở ẩn chứ?"

Bước vào vườn, nó nói:

-Cháu là Bergan ... Bergan, con của Garrow .

Ông lão lâu bầu :

-Ta là Tenga, con trai của Ingvar.

Áo giáp của Eragon kêu leng xeng khi nó ném ba lô xuống đất. Suốt một tiếng sau, nó lẳng lặng làm việc cùng Tenga. Biết là không nên ở lại quá lâu, nhưng nó cảm thấy thích thú, vì công việc này làm nó tránh khỏi suy nghĩ. Vừa nhổ cỏ, nó vừa phóng tư tưởng tiếp xúc với vô vàn sinh vật chung quanh và vui mừng đón nhận cảm giác hài hòa cùng chúng. Khi cọng cỏ và các loài cây dại cuối cùng đã được nhổ sạch. Eragon theo Tenga tới một khung cửa hẹp trước một tòa tháp. Bước qua cửa, nó thấy một nhà bếp và phòng ăn rộng rãi. Giữa phòng, một cầu thang xoắn ốc dẫn lên tầng trên. Sách, giấy cuộn, và những bó giấy da thuộc la liệt khắp nơi, kể cả trên sàn.

Tenga chỉ vào đồng nhỏ cành cây trong lò sưởi. Với một tiếng "bốp", củi lách tách bùng lên ngọn lửa. Eragon căng thẳng, sẵn sàng đối đầu với Tenga bằng cả tinh thần lẫn thể chất .

Dường như ông ta không quan tâm tới phản ứng của nó, tiếp tục vừa làm bầm, vừa loay hoay với những ly cốc, chén đĩa và những món ăn khác cho bữa trưa.

Rất cảnh giác, Eragon ngồi ghé lên một cái ghế kế bên. Nó nghĩ: " Ông ta không nói bằng cổ ngữ. Kể cả thâm niệm chú, chỉ để nhóm bếp nấu ăn, cũng là một sự liều mạng". Vì sư phụ Oromis đã dạy: ngôn từ là phương tiện để kiểm soát sự phóng thích phép thuật. Niệm chú mà không có sự kết hợp cấu trúc ngôn ngữ với hành động là sẽ làm tư tưởng hoặc cảm xúc lạc hướng, gây hậu quả sai lệch, rất nguy hiểm.

Eragon nhìn quanh phòng, tìm manh mối để đoán chủ nhân nơi này là ai. Nó thấy một cuộn giấy để mở, với những hàng chữ cổ. Nó nhận ra đó là bảng toát yếu những cái tên thật, tương tự như những gì nó đã học tại Ellesméra. Thần tiên giấu giếm sách vở và những cuộn giấy như thế này rất kỹ. Họ có thể hi sinh tất cả để chiếm đoạt bằng được chúng. Vì với những tư liệu này, người ta có thể học được những từ mới để niệm thần chú. Tuy nhiên, chỉ một số ít có được bảng tóm lược, vì chúng rất hiếm, còn những người sở hữu rồi, không bao giờ muốn rời xa chúng.

Tenga có được bảng tóm lược này là một điều khác thường, nhưng Eragon còn ngạc nhiên hơn khi thấy trong phòng còn sáu cuộn nữa, được viết thêm cả lịch sử, toán học, thiên văn, cho tới thực vật học.

Tenga đưa cho Eragon một đĩa bánh mì, phô-mai và một lát thịt lạnh.

Nó đón nhận , nói:

-Cảm ơn.

Tenga ngồi khoanh chân bên lò sưởi, vừa ngấu nghiến ăn vừa lăm bằm sau chòm râu rậm.

Sau khi vét sạch đĩa đồ ăn và uống tới giọt bia cuối cùng, Eragon không thể ngăn được câu hỏi:

-Thần tiên đã xây dựng lên tòa tháp này, phải không ạ?

Tengo nhìn sững Eragon, dường như câu hỏi làm lão nghi ngờ trí thông minh của nó.

-Những thần tiên xảo quyết đã xây dựng Edur Ithindra này.

-Ông làm gì tại đây? Chỉ một mình hay ...

-Ta tìm lời giải đáp. Tìm chìa khóa ột cánh cửa chưa được mở, đó là sự bí ẩn của cây cối, hoa cỏ. Lửa hơi nóng, tia chớp và ánh sáng .. Hầu hết đều không biết thắc mắc, chỉ biết kinh ngạc trong ngu dốt. Những kẻ biết thì lại sợ ý nghĩa của câu trả lời. Ôi suốt mấy ngàn năm chúng ta sống như những kẻ man rợ. Man rợ! Ta sẽ chấm dứt điều đó. Ta sẽ mở ra một thời đại sáng sủa rồi đây tất cả sẽ ngợi ca công việc của ta.

-Chính xác thì ông tìm kiếm gì?

Tenga nhăn mặt :

-Mi không biết vấn đề? Ta tưởng mi biết. Ta đã lăm. Nhưng ta vẫn nghĩ là mi hiểu việc tìm kiếm của ta. Mi tìm kiếm một lời giải đáp khác, tuy nhiên cũng là tìm kiếm. Dấu sắt nung bùng cháy trong tim mi chẳng khác nào ngọn lửa cháy trong tim ta. Còn ai khác, nếu không là một anh bạn lãng du, có thể cảm kích những gì chúng ta đã hi sinh để tìm lời giải đáp.

-Giải đáp điều gì?

-Giải đáp những câu hỏi chúng ta đã chọn.

“Lão điên rồi.” Eragon nghĩ và nhìn quanh tìm một thứ có thể làm Tenga đổi đề tài. Nó thấy trên một cái kệ, dưới cửa sổ hình giọt lệ, một hàng những tượng thú nhỏ bằng gỗ. Eragon chỉ tay nói:

-Đẹp quá. Ai làm thế ?

-Bà ấy làm ... trước khi bỏ đi. Lúc nào bà ấy cũng làm những thứ này.

Rướn thẳng người, Tenga đặt nhẹ đầu ngón tay trở lên tượng đầu tiên:

-Đây là con sóc đang vẫy đuôi, anh chàng lạnh lẽ, lấu cá và đầy vẻ cười cợt chế giễu. Ngón tay lão chuyển qua tượng thứ hai:

-Còn đây là con lợn lòi hung dữ với những cái nanh ... Đây là con quạ với ... Tenga ko quan tâm khi Eragon lùi lại, nâng chốt cửa, lén ra khỏi Edur Ithindra. Nó khoác ba lô lên vai, chạy dưới tán những cây sồi, xa khỏi năm ngọn đồi và lão pháp sư loạn trí. Suốt hôm đó và ngày hôm sau, số người trên đường cứ tăng dần, cho đến khi Eragon thấy như các nhóm mới luôn xuất hiện trên đồi. Hầu hết là dân lánh nạn, nhưng cũng có người buồn bán và lính tráng. Eragon cố né tránh khi có thể, và luôn kéo cổ áo lên khỏi cằm. Tuy nhiên Eragon vẫn bắt buộc phải nghỉ đêm tại làng Eastcrot, cách Melian hai mươi dặm về hướng bắc. Nó đã định bỏ đường cái từ lâu, trước khi tới Eastcrot tìm một cái hồ hay một cái hang để nghỉ ngơi tới sáng, nhưng vì xa lại với vùng đất này, nó đã tính lăm khoảng cách và đi thẳng về hướng làng cùng một nhóm ba người có vũ trang. Bây giờ bỏ đi trong khi chỉ còn chưa đến nửa tiếng là tới những bức tường và các cổng dẫn vào nơi an toàn, có giường ấm áp, thì một thằng ngố nhất đời cũng sẽ hỏi, vì sao nó cố tránh vào làng. Vì vậy, Eragon ngậm miệng, lặng lẽ lắng nghe họ chuyện trò, để biết đặt lý do chuyển đi của nó.

Khi Eragon quan sát Eastcrot, vầng dương kiêu hãnh chỉ còn cách chân trời chừng hai ngón tay. Đó là một ngôi làng trung bình, bao quanh là một hàng rào cao. Khi nó bước qua cổng, trời đã gần tối. Phía sau, nó nghe tiếng gã lính gác hỏi ba người có vũ trang, còn ai đi sau nữa không.

-Chắc là không.

-Tốt. Nếu còn ai chậm chạp thì ráng chờ tới mai.

Nói xong, hắn kêu lớn với gã bên kia cổng :

-Đóng lại thôi .

Cả hai đẩy những cánh cổng bọc sắt cao tới gần sáu mét, rồi chốt lại bằng bốn cây xà bằng gỗ sồi dày như ngực Eragon.

Eragon mỉm cười thầm nhủ:“Chắc hẳn chúng đề phòng một cuộc bao vây. Nhưng thời buổi này có ai không đề phòng bất trắc đâu? ”. Vài tháng trước nó đã từng lo bị sa bẫy trong Eastcrot, bây giờ nó đã tự tin vượt thành lũy với hai bàn tay không, và nếu giấu mình bằng phép thuật sẽ không bị phát hiện trong bóng đêm. Nhưng nó đang mệt, và phát ra một câu thần chú, rất có thể thu hút sự chú ý nếu có những pháp sư ở gần. Eragon mới đi được mấy bước xuống con đường nhỏ ngập bùn, để ra quảng trường thì một lính tuần tra tiến lại gần, đưa ngọn đèn lồng sát mặt nó :

-Đứng lại . Chưa bao giờ đến Eastcrot , phải không ?

Eragon trả lời :

-Đúng . Đây là lần đầu .

-Có họ hàng , bạn bè ở đây không ?

-Không

-Vậy thì đến Eastcrot làm gì?

-Không có gì . Tôi đang đi xuống phía nam, tìm gia đình bà chị để đưa họ trở lại DrasLeona.

Câu chuyện của Eragon hình như không gây ấn tượng nào cho người lính tuần tra . Nó suy đoán: ” Có lẽ hẳn không tin mình, hay có lẽ hắn đã nghe quá nhiều lần nên không còn thấy là quan trọng nữa.”

-Vậy thì đến lữ quán gần giếng chính, Ở đó có phòng trọ và bán đồ ăn. Nhưng tôi báo cho anh biết, Eastcrot không dung thứ cho những tội giết người, trộm cướp hay tà dâm dâm. Chúng tôi có đủ cả cùm kẹp và giá treo cổ, những thứ này đều có chủ cổ đông hoàng gia. Rõ rồi chứ?

-Rõ, thưa ông.

-Thôi đi đi Chúc may mắn. À , khoan đã. Anh tên là gì, khách lạ ?

-Bergan.

Hắn quay đi, tiếp tục buổi đi tuần buổi tối. Chờ cho hắn cầm đèn đi khuất sau những ngôi nhà liên kết, Eragon tiến tới một tấm bảng thông tin đồ sộ, bên trái cổng. Cùng hơn chục bức chân dung tội phạm ghim trên bảng là hai tấm da thuộc dài chừng một mét. Một vẽ Eragon, một vẽ Roran. Cả hai đều bị ghi là kẻ phản loạn quốc vương. Eragon chăm chú nhìn hai bức họa và kinh ngạc với phần thưởng: chức vị bá tước sẽ ban cho kẻ nào bắt được hai anh em nó. Dù từ khi chạy trốn khỏi Cavahall, Roran đã để râu, nhưng bức chân dung anh khá giống. Còn bức vẽ Eragon là chân dung nó trước Hội Huyết Thệ, khi nó còn hoàn toàn là một người bình thường.

Eragon thầm nghĩ:“Mọi sự đã thay đổi biết bao”.

Tiến bước, Eragon lẩn lút qua làng, cho tới khi gặp được lữ quán. Căn phòng bình thường với trần thấp, gỗ ván lốm đốm dầu hắc. Những cây nến sắp vàng tỏa ánh sáng chập chờn và làm không khí quánh đặc trong những làn khói mù mịt. Cỏ lát và cát phủ đầy mặt sàn, lạo xạo dưới ủng của Eragon. Bên trái có mấy cái bàn, mấy cái ghế và một thằng nhóc đang quay một con heo trên vỉ lò. Đối diện lò sưởi là một quầy ba dài,

như một pháo đài bảo vệ những thùng bia to lớn khỏi đám ba chục người đàn ông đang khát nước, nhào vào từ mọi phía .

Sáu chục con người chen lấn trong căn phòng. Tiếng cười nói rôm rả cũng đủ làm Eragon giật mình sau thời gian một mình rong ruổi trên đường, nhưng với thính giác nhạy bén nó cảm thấy như đang đứng giữa một cái thác âm âm trút nước. Khó lòng tập trung vào một giọng nói nào. Vừa nắm bắt được một câu, những giọng nói khác ồn ào nổi lên. Trong một góc phòng, một nhóm ba người hát rong đang đàn hát một bài ca hài hước về “Aethrid o’ Dauth dịu dàng”, nhưng cũng không làm sự huyền ảo dễ chịu hơn chút nào.

Nhấn mặt vì tiếng ồn khủng khiếp, Eragon len lỏi qua đám đông, tới quầy ba. Cô phục vụ bận tíu tít, những lọn tóc lòa xòa trên mặt đầm mồ hôi Năm phút sau cô ta mới nhìn Eragon, hỏi :

-Anh dùng gì?

-Có phòng hay một góc nào ước để nghỉ qua đêm không?

-Tôi không biết. Việc này anh nên nói chuyện với bà chủ. Bà ấy ở dưới đó. Cô ta phẩy tay về một cầu thang tối tò mò.

Trong lúc chờ đợi, Eragon dựa quầy ba, quan sát những người trong phòng. Họ có sự khác biệt nhau. Eragon đoán, phân nửa đám này là dân làng Eastcrot tới đây nhậu nhẹt vào buổi tối. Số còn lại là đa số đàn ông và đàn bà trong gia đình những người di tản để tìm một chốn an toàn hơn. Eragon dễ dàng nhận ra họ nhờ những cái áo sờn rách, những cái quần lem nhem đất cát, và với dáng ngồi thu mình trên ghế, lom lom nhìn những ai tới gần. Tuy nhiên họ không dám nhìn lâu một nhóm nhỏ trong phòng: đám lính của Galbatorix. Những gã mặc áo trấn thủ màu đỏ lớn tiếng hơn tất cả những người chung quanh. Chúng la hét, cười nói, đầm bản và sờ soạng bất kỳ cô gái nào ngóc ngách đi qua.

Eragon thầm hỏi: “Chúng hành động như vậy là vì không ai dám chống đối và vì chúng muốn chứng tỏ uy quyền, hay vì chúng bị ép buộc gia nhập quân đội của Galbatorix, nên tìm quên những tủ nhục, hải hùng trong những buổi nhậu nhẹt ồn ào?”

Mấy người hát rong đang cất tiếng hát:

Tóc tung bay

Aethrid o’ Dauth Dịu dàng chạy tới Chúa tể Edel

Nàng khóc lóc:”Thả người yêu ta ra

Nếu không sẽ có phù thủy biến mi thành con dê bằng len”

Chúa tể Edel cười ha hả:

“Không phù thủy nào có thể biến ta thành con dê bằng len được”

Đám đông chuyển động, nên Eragon có thể nhìn thấy người phụ nữ ngồi một mình bên cái kê sát tường, mặt ẩn sau mũ trùm đầu của cái áo choàng màu đen. Bốn người đàn ông xúm quanh cô ta - bốn nông dân lực lưỡng, to lớn cổ và má đỏ bừng vì rượu. Hai người dựa tường, đứng 2 bên, cúi xuống người phụ nữ. Một người gác chân lên bàn, nghiêng mình sang. Họ vừa nói vừa vung vẩy tay. Dù không nghe và thấy người phụ nữ nói gì, nhưng Eragon biết câu trả lời của cô ta làm mấy người nông dân nổi nóng, vì họ đang ưỡn ngực, sừng cổ như mấy con gà trống. Một người xỉ ngón tay vào mặt cô ta. Theo Eragon, họ có vẻ là những người đàn ông đảng hoàng lam lũ làm ăn, nhưng để mất tư cách chỉ vì quá xỉn. Chuyện này Eragon đã thường chứng kiến trong những ngày hội làng Carvahall. Cậu Garrow rất coi thường những con người biết không thể tự kiềm chế khi uống rượu, nhưng vẫn tự làm nhục mình nơi công cộng. Cậu nói: ” Thật lỗ lã. Nếu uống không vì vui, mà uống cho quên sầu đời, thì phải tìm một nơi không làm phiền tới ai mà uống chứ.”

Thình lình người đàn ông đứng bên trái cúi xuống, móc ngón tay vào vành mũ trùm đầu của cô ta, như muốn lật ra sau. Nhanh tới nỗi Eragon chỉ thoáng thấy cô ta đưa tay phải lên bắt gọn cổ tay hắn, nhưng lại buông ra, đặt tay vào chỗ cũ. Eragon tin, không ai trong phòng, kể cả gã đó, nhận ra hành động của cô.

Mũ trùm đầu rơi xuống quanh cổ cô, và Eragon đờ người kinh ngạc. Cô gái đó là người bình thường, nhưng giống hệt Arya. Chỉ có hai khác biệt: mắt cô ta không xéch như mắt mèo, và tai không nhọn. Cô ta kiêu

diễm như nàng Arya mà Eragon từng biết, nhưng ít kỳ bí hơn và bình thường hơn.

Không chút ngập ngừng, Eragon phóng tư tưởng tới người con gái đó. Nó cần phải biết cô ta là ai .

Nó vừa chạm tới ý thức cô ta, một làn sóng tinh thần mạnh mẽ dội ngược về Eragon, đánh tan sự tập trung của nó, rồi xuyên thẳng vào đầu, với một tiếng kêu chói lói : “Eragon!”

Arya?

Mắt hai người thoáng gặp nhau trước khi đám đông che mắt cô.

Eragon bước vội qua phòng, chen lấn mọi người, tiến tới bàn cô. Mấy người nông dân gườm gườm khi thấy nó xuất hiện. Một người lên tiếng:

-Thô bỉ kinh khủng. Không ai mời mà cứ hiên ngang xen vào chuyện người khác. Khôn hồn thì biến đi.

Eragon cố lấy giọng ôn tồn nói:

-Thưa quý ông, hình như tôi thấy quý cô đây muốn được ngồi một mình. Chẳng lẽ quý ông làm ngơ trước mong muốn của một phụ nữ lương thiện sao?

Người đứng gần nó nhất hô hô cười:

-Lương thiện? Không đàn bà lương thiện nào đi một mình.

-Tôi xin nói để các ông yên tâm, tôi là anh trai của cô ấy. Chúng tôi đang trên đường tới sống cùng một ông chú tại Dras-Leona.

Bốn người đàn ông nghi ngờ nhìn nhau. Ba người bắt đầu lảng ra xa Arya, nhưng gã to lớn nhất vẫn đứng lù lù trước Eragon, thở phì phì vào mặt nó:

-Khó tin quá, anh bạn. Cậu đang cố gạt tụi tớ ra để được một mình với cô nàng chứ gì. Eragon nghĩ: “Thằng cha này chỉ được cái nói đúng”.

Hạ giọng vừa đủ cho gã này nghe , Eragon nói :

-Tôi đảm bảo cô ấy là em tôi. Xin ông đi đi, tôi không muốn đôi co với ông đâu.

-Tao không đi đâu hết mày nói láo.

-Thôi mà, ông nghĩ lại đi, Chuyện này đâu đáng làm ông mất vui. Đêm còn dài, bia rượu, âm nhạc tràn đầy. Chúng ta đừng cãi nhau vì chuyện hiểu lầm con con này nữa. Chuyện nhỏ mà.

Eragon thở phào khi hắn ta bớt căng, làu bàu “Tao cũng chẳng muốn đập một thằng nhóc cỡ mày” rồi trở lại với đám bạn.

Mắt vẫn chăm chú nhìn đám đông, Eragon lách tới sau bàn, ngồi xuống bên Arya. Chỉ hơi nhúc nhích môi, nó hỏi :

-Cô làm gì ở đây ?

-Tìm anh.

Thấy nó ngạc nhiên nhìn, Arya nhướn cặp mày cong vồng. Eragon quay nhìn đám đông giả bộ cười, rồi hỏi Arya:

-Một mình?

-Bây giờ thì hết một mình rồi. Thuê giường ngủ đêm nay chưa?

Eragon lắc đầu. Cô nói:

-Tốt. Tôi thuê một phòng rồi. Chúng ta sẽ vào đó nói chuyện.

Cùng đứng dậy, Eragon theo cô tới cầu thang cuối phòng. Những bậc thang kêu kêu kẹt kẹt dưới bước chân khi hai người leo lên hành lang tầng hai. Một ngọn nến thấp sáng hành lang gỗ xám xịt. Arya tiếng tới cánh

cửa cuối cùng bên phải, rồi lấy ra một chìa khóa từ trong cánh tay áo rộng thùng thình. Mở cửa, cô bước vào phòng, chờ Eragon vào theo, rồi cô đóng cửa lại.

Một nguồn sáng vàng cam xuyên qua song cửa sổ đối diện Eragon. Nguồn sáng hắt vào từ một cây đèn lồng treo bên kia quảng trường thị trấn Eastcrot.

-Brisingr

Eragon thì thầm. Tia lửa lóe lên từ ngón tay nó, thấp sáng bắc đèn.

Dù đèn đã được thắp, căn phòng vẫn tối om om. Giống như hành lang, phòng bằng gỗ và màu hạt dẻ của gỗ thu hút hầu hết ánh sáng, làm căn phòng có vẻ nhỏ bé, nặng nề. Ngoài cái bàn, đồ đạc duy nhất còn lại là một cái giường đơn một cái chăn trên tấm nệm. Một túi hành trang nhỏ đặt trên giường.

Arya và Eragon đứng đối diện nhau. Rồi Eragon cởi miếng vải buộc quanh đầu. Arya tháo ghim cài áo, đặt áo choàng lên giường. Bên trong cô mặc bộ đồ màu xanh lá rừng. Lần đầu tiên Eragon thấy cô mặc bộ áo này.

Eragon có cảm giác kì lạ khi thấy ngoại hình của hai người hoán đổi. Trông nó giống một thần tiên. Còn Arya lại giống một người bình thường. Sự thay đổi không làm giảm lòng ngưỡng mộ của nó đối với cô, mà còn làm nó cảm thấy thoải mái hơn với vóc dáng này của Arya, vì trông cô bớt xa lạ hơn với nó.

Arya lên tiếng trước:

-Saphira cho biết là anh ở lại để giết Ra'zac cuối cùng và để phá hủy phần toàn bộ của Helgrind. Đúng vậy không?

-Đúng một phần.

Vậy thì toàn bộ sự thật là gì?

-Hứa với tôi là cô sẽ không cho bất cứ ai biết những gì tôi sắp nói. Trừ khi tôi cho phép. Arya nói bằng cổ ngữ:

-Tôi hứa.

Nó kể về việc tìm ra lão Sloan, vì sao nó quyết định không đưa lão về cho Varden, lời nguyện cho lão hàng thịt, cơ hội nó dành cho lão tự hồi cải - ít ra là một phần - để lấy lại thị giác. Sau cùng, Eragon kết luận:

-Dù chuyện gì xảy ra, Roran và Katrina sẽ không bao giờ được biết lão còn sống. Nếu biết, họ sẽ phiền muộn gặp rắc rối.

Arya ngồi lặng lẽ bên thành giường, nhìn ngọn đèn chấp chờn một lúc lâu, rồi nói:

-Đáng lẽ anh phải giết lão.

-Có lẽ vì thế. Nhưng tôi không thể.

-Cảm thấy việc làm đó đầy ghê tởm không là lý do để anh trốn tránh trách nhiệm. Anh là một tên nhát gan.

Eragon hást mặt, hỏi:

-Nhát gan? Bất cứ kẻ nào có một con dao cũng có thể giết lão Sloan. Những gì tôi đã làm còn khó khăn hơn nhiều.

-Thế chất thôi, tinh thần thì không.

-Không giết lão, vì tôi nghĩ chuyện đó là một sai lầm.

Eragon nhú mảy, tìm những từ chính xác để giải thích:

-Tôi không sợ... giết chóc. Sau khi đã từng lâm trận ... tôi không sợ. Nhưng là một điều khác. Tôi sẽ giết người trong cuộc chiến. Nhưng tôi sẽ không ỉnh tự quyết định ai được sống ai phải chết. Tôi không đủ kinh nghiệm và sự từng trải... Mỗi người đều có một ranh giới không thể vượt qua. Arya, tôi đã thấy ranh giới của mình khi quan sát lão Sloan. Cho dù nếu bắt được Galbatorix, tôi cũng sẽ không giết. Tôi sẽ trao hắn

cho Nasuada và vua Orrin. Nếu họ kết tội tử hình hắn, tôi sẽ khoan hỉ chặt đầu hắn, nhưng trước đó thì không. Nếu muốn, cô có thể gọi đó là sự yếu đuối, nhưng tôi đã được tạo ra như thế, và tôi không hối tiếc về chuyện này.

-Như vậy, anh chỉ là một công cụ, để người khác điều khiển sao?

-Tôi sẽ phục vụ con người bằng hết sức mình. Nhưng không bao giờ tôi có tham vọng lãnh đạo. Alagaesia không cần thêm một bạo chúa khác nữa.

Arya xoa xoa thái dương, hỏi

-Eragon, sao mọi chuyện với anh cứ phải quá phức tạp thế? Tôi bất cứ nơi nào, dường như anh luôn tự đưa mình vào những hoàn cảnh khó khăn. Cứ như nỗ lực vượt qua tất cả mọi bụi rậm đầy gai góc trên mặt đất này vậy.

-Mẫu hoàng của cô cũng nói giống như thế.

-Tôi không ngạc nhiên ... Thôi được, hãy bỏ qua chuyện này. Chẳng ai trong hai ta thay đổi quan niệm của mình, mà chúng ta còn nhiều chuyện đáng quan tâm, hơn là tranh luận về công lý và đạo đức. Tuy nhiên, trong tương lai, anh phải ráng nhớ anh là ai, có ý nghĩa gì đối với những giống nòi của đất nước Alagaesia.

-Tôi không hề quên bao giờ.

Eragon ngừng lại chờ Arya phản đối nhưng cô yên lặng. Ngồi ghé lên bàn, nó nói:

-Cô không cần phải đi tìm tôi. Cô biết là tôi ổn mà.

-Tất nhiên tôi biết.

-Sao cô tìm được tôi?

-Tôi đoán anh đi hướng nào sau khi rời Helgrind. May là sự suy đoán đó đã đưa tôi tới cách nơi này bốn mươi dặm về hướng tây, đủ gần để tôi xác định vị trí của anh, bằng cách nghe lời thì thầm của đất.

-Tôi không hiểu.

-Eragon, một kỵ sĩ rồng không thể bước đi trên thế giới này mà không bị chú ý. Ai có mắt để nhìn, tai để nghe đều có thể giải thích những dấu hiệu một cách dễ dàng, Tiếng chim hót về sự xuất hiện của anh, thú rừng đánh hơi thấy mùi anh, cây cỏ nhớ những đụng chạm của anh. Mối liên kết giữa kỵ sĩ và rồng mạnh tới có thể làm những ai nhạy cảm với sức mạnh của thiên nhiên sẽ nhận ra ngay.

-Cô phải dạy tôi trò này.

-Đó không phải là một trò. Mà là nghệ thuật quan tâm tới những gì đã ở quanh anh.

-Nhưng sao cô lại vào Eastcroft? Gặp tôi bên ngoài có phải an toàn hơn không?

-Hoàn cảnh đưa đẩy tôi tới đây, tôi đoán anh cũng thế. Anh không định vào đây đúng không?

-Đúng .

Một rã rời vì chuyến đi trong ngày, Eragon cố chống lại cơn buồn ngủ, nó phẩy tay về phía bộ áo của cô, hỏi:

-Sau cùng thì cô từ bỏ sơ mi và quần rồi sao?

Arya thoáng mỉm cười:

-Chỉ trong chuyến đi này thôi. Tôi đã chung sống với Varden quá nhiều năm, nhưng vẫn quên là loài người phân biệt nam nữ như thế nào. Chưa bao giờ tôi có thể tự thích nghi với tập quán loài người các anh, thậm chí nếu tôi không cư xử hoàn toàn như một thần tiên. Ai là người bảo cho tôi biết đúng hay sai chứ? Mẹ tôi ư? Bà ở quá xa Alagaesia. Arya nói nhiều hơn cả những gì định nói. Cô tiếp tục:

-Chẳng bao lâu sau khi ra khỏi doanh trại Varden, tình cờ gặp hai người chăn bò, tôi đã lấy trộm bộ đồ này.

-Rất vừa vặn.

-Một trong những lợi thế của pháp sư là không cần tới thợ may.

Eragon phì cười hỏi :

-Bây giờ làm gì đây?

-Nghỉ ngơi. Ngày mai trước khi mặt trời mọc, chúng ta phải chuồn khỏi Eastcrot, không để ai biết .

Đêm đó, Eragon nằm trước cửa, Arya ngủ trên giường. Đó không là vấn đề lịch sự hay tôn trọng của Eragon. Nhưng lỡ có ai xông vào phòng, thấy một phụ nữ nằm trên sàn thì có vẻ kỳ cục quá.

Mấy tiếng đồng hồ trôi qua, Eragon lom lom ngó lên những cây xà nhà, tìm những dấu nứt nẻ, nhưng vẫn không thể làm những ý nghĩ trong đầu lắng dịu. Nó cố thử tất cả những phương pháp đã biết để thư giãn, nhưng tâm trí vẫn loay quanh về Arya, về cuộc gặp gỡ bất ngờ, về những lời cô chỉ trích chuyện nó đối xử với lão Sloan, và trên hết là, những tình cảm nó dành cho cô. Nó mong ước được ở bên cô, nhưng cô đã khước từ. Điều đó làm nó giận hờn, đau khổ và thậm chí phẫn nộ, vì trong khi Eragon không chịu chấp nhận tình trạng tuyệt vọng, thì nó cũng không nghĩ ra cách nào để tiến tới. Nghe nhịp thở nhẹ nhàng của Arya mà ngực nó đau nhói nhói. Hơi thở đó hành hạ nó, vì kẻ nhau gang tấc mà không thể lại gần. Vò gấu áo trong mấy ngón tay, Eragon ước sao có thể làm được một điều gì, thay vì cam chịu số phận hẩm hiu. Nó vật lộn với những cảm xúc bất trị tới đêm khuya , cho đến khi nó phải đầu hàng vì kiệt sức và trôi vào vòng tay của những giấc mơ tỉnh. Nó mơ màng nhiều giờ cho đến khi những vì sao mờ dần và tới giờ nó và Arya phải ra khỏi Eastcrot.

Mở cửa sổ, cả hai cùng nhảy xuống mặt đất hơn ba mét bên dưới thành cửa. Một cú nhảy nhẹ nhàng đối với khả năng của thần tiên. Trong khi rơi xuống Arya nắm váy để không bị xòe ra. Xuống tới mặt đất, cả hai chạy giữa những ngôi nhà, tiến tới hàng rào. Vừa rảo bước, Eragon vừa nói:

-Mọi người sẽ thắc mắc là chúng ta đi đâu. Có lẽ nên chờ và ra đi như những người khách trọ bình thường khác thì tốt hơn.

-Ở lại còn nguy hiểm hơn. Tôi trả tiền phòng rồi. Quản lý nhà trọ chỉ cần có thể thôi, chẳng quan tâm chuyện chúng mình ra đi quá sớm đâu.

Mấy giây sau, khi né tránh một chiếc xe ngựa cũ nát, Arya nói thêm:

-Điều quan trọng nhất là tiếp tục di chuyển, nấn ná lại đây, chắc chắn chúng ta sẽ bị triều đình bắt được.

Tới bức tường bên ngoài, Arya đi dọc chân tường cho tới khi phát hiện một cột trụ nhô ra. Nắm cây trụ bằng cả hai tay, cô thử kéo mạnh cây gỗ với trọng lượng của mình. Cây cột lắc lư, chạm lách cách vào mấy cột kế bên, nhưng vẫn vững chắc .

Arya nói:

-Anh trước .

-Làm ơn để tôi lên sau cô đi.

Về sót ruột, Arya thở dài, vồ lên áo:

-Eragon, dù sao cái váy cũng hở hên hơn đôi xà cạp .

Eragon đỏ mặt khi hiểu ý Arya nói gì. Nó vươn tay khỏi đầu tìm chỗ nắm chắc, rồi leo lên rào bằng cả chân và đầu gối. Tới đỉnh, nó ngừng lại, giữ thăng bằng trên đầu những cột nhọn.

Arya thì thầm :

-Tiếp tục đi.

-Không , nếu cô không đi cùng .

-Đừng quá ...

-Tuần tra!

Eragon chỉ tay kêu lên.

Một ngọn đèn lồng thấp thoáng trong vùng tối giữa hai ngôi nhà gần đó. Khi ánh sáng lại gần hơn, soi rõ một người tay cầm kiếm tuốt trần.

Im lìm như bóng ma, Arya nắm cây cột, chỉ sử dụng sức mạnh hai cánh tay, hai bàn tay thoăn thoắt đu lên chỗ Eragon, cứ như cô đang lướt lên bằng phép thuật. Khi Arya tới nơi, Eragon nắm cánh tay phải cô kéo lên. Trong khi người gác bước đi bên dưới, Arya và Eragon như hai con chim kỳ lạ đậu trên hàng rào, nín thở, không động đậy. Người lính gác vung vẩy đèn khắp hướng tìm kẻ lén lút xâm nhập.

Eragon thầm năn nỉ: "Đừng nhìn xuống mặt đất, cũng đừng nhìn lên trên này." Một lúc sau, người lính gác tra kiếm vào bao vừa ậm ừ một mình, vừa tiếp tục đi tuần. Không nói một câu, Arya và Eragon cùng nhảy xuống bên kia hàng rào. Áo giáp trong ba lô Eragon kêu leng xeng khi nó chạm bờ đất phủ cỏ và lăn người để làm giảm sức va đập. Đứng dậy, nó lom khom chạy khỏi Easrcroft, Arya theo sát phía sau. Theo những khoảng trống và những lòng suối khô, cả hai chạy vòng qua những trang trại quanh làng. Hàng chục lần, những con chó hung hăng phản đối hai kẻ xâm nhập vào lãnh địa chúng. Eragon cố sử dụng tư tưởng làm chúng dịu lại, nhưng nó chỉ nghĩ ra được một cách: cam đoan với bầy chó là những cái răng và móng vuốt của chúng đủ làm nó và Arya khiếp vía mà bỏ đi rồi. Mấy con chó khoan khoái chỉ ve vẩy trở lại vừa thóc, nhà kho, mái hiên để canh gác tài sản cho chủ. Về tự mãn của bầy chó làm Eragon vui vui.

Cách Eastcroft năm dặm, chắc chắn không có ai theo dõi, Eragon và Arya dừng chân bên một thân cây chán xém. Quì gối, Arya đào một hố đất nhỏ, lẩm bẩm:

-Adurna risa.

Từ mặt đất chung quanh, nước ri rỉ đổ vào hố cô vừa đào. Chờ nước lên đầy, Arya lại nói:

-Letta

Nước ngừng chảy. Cô niệm chú quán tưởng, khuôn mặt Nasuada xuất hiện trên mặt nước tĩnh lặng. Arya chào Nasuada. Eragon cúi đầu nói:

-Xin chào tiểu thư.

Nasuada có vẻ mệt mỏi, má hõm sâu như vừa qua cơn bệnh kéo dài. Một lọn tóc xoắn búi, cuốn thành một nút thắt chặt bên má cô. Khi cô đưa tay vuốt lọn tóc, Eragon thoáng thấy những lớp băng dày cuốn trên cánh tay. Cô nói:

-Tạ ơn Gokukara, anh được an toàn. Chúng tôi lo lắng quá.

Xin lỗi đã làm tiểu thư lo nghĩ, nhưng tôi có lí do.

-Khi trở về, anh sẽ phải giải thích cho tôi biết.

-Tuân lệnh. Vì sao tiểu thư bị thương? Có kẻ tấn công? Sao không ai trong Con Đường Lãng Du chữa lành vết thương cho tiểu thư?

-Vì tôi đã ra lệnh họ không được đụng vào. Khi nào anh trở lại, tôi sẽ giải thích. Dù rất thắc mắc, nhưng Eragon gật đầu, không hỏi thêm gì nữa. Nasuada nói với Arya:

-Tôi rất khâm phục công nương vì đã tìm thấy Eragon. Thật không ngờ.

-May mắn đã mỉm cười với tôi thôi.

-Có thể, nhưng tôi vẫn tin tài năng của công nương quan trọng ngang lòng hào phóng của thần may mắn. Bao lâu nữa công nương mới trở lại với chúng tôi?

-Hai hoặc ba ngày. Trừ khi gặp phải những sự cố bất ngờ.

-Tốt. Chúng tôi sẽ chờ. Từ bây giờ, tôi muốn hai người sẽ liên lạc với chúng tôi một lần vào buổi trưa, một lần trước khi đêm xuống. Nếu không nhận được tin, tôi sẽ đoán là cả hai bị bắt, tôi sẽ ra lệnh cho Saphira cùng lên đường với lực lượng giải cứu.

-Chúng tôi không thường có được không gian riêng tư để sử dụng phép thuật.

-Phải tìm cách. Tôi cần được biết hai người đang ở đâu và có được an toàn không, Sau một lúc suy nghĩ Arya trả lời:

-Nếu có thể, tôi sẽ làm theo yêu cầu của tiểu thư, nhưng tôi sẽ không làm, nếu chuyện đó đặt Eragon vào sự hiểm nghèo.

-Đồng ý.

Tranh thủ lúc hai người ngừng chuyện trò, Eragon hỏi :

-Nasuada, Saphira có đang ở gần đó không? Tôi muốn được nói với nó ... Từ khi ra khỏi Helgrind chúng tôi chưa có dịp nói chuyện với nhau.

-Saphira mới đi do thám địa bàn của chúng ta chừng một tiếng trước. Có thể lưu giữ thần chú này để tôi hỏi xem cô ả trở lại chưa , được không ?

Arya nói ngay:

-Được.

Nasuada bước khỏi vùng thị giác của Arya và Eragon để lại sau cô những hình ảnh cố định của cái bàn , mấy cái ghế trong nhà bạt đỏ. Eragon ngấm nghĩa đồ vật trong lều một lúc, rồi nó bỗng cảm thấy nôn nao bứt rứt. Rồi mắt khỏi làn nước, nó ngược nhìn sang gáy Arya. Mái tóc dày, đen bóng của cô xõa sang một bên, để lộ làn da trắng ngần trên cổ áo. Nó đứng lặng người cả phút, rồi chợt tỉnh, dựa vào thân cây cháy.

Tiếng gỗ đập gãy, rồi một biển vẩy lóng lánh che phủ mặt nước khi Saphira lách mình vào lều. Eragon không đoán nổi đang thấy phần nào của Saphira. Những cái vẩy lướt qua mặt nước, nó thoáng thấy phần đuôi rồi là một cái gai đuôi, cái màng cánh lưng thùng khép lại rồi tới đầu răng chói sáng khi Saphira xoay trở cố tìm một vị trí thoải mái trước tấm gương liên lạc. Từ những tiếng gãy đổ rầm rầm sau Saphira, Eragon đoán cô em rồng đang làm hư hại gần hết đồ đạc trong lều. Sau cùng ả yên vị, đưa đầu lại gần gương - con mắt ngọc bích to đùng choán hết mặt nước - liếc nhìn Eragon.

Cả hai lặng lẽ nhìn nhau cả phút. Eragon cảm thấy ngạc nhiên vì nhìn cô em rồng , lòng nó bỗng thanh thản lạ. Từ khi hai đứa xa nhau, chưa bao giờ nó thật sự cảm thấy an toàn. Eragon thì thầm nói:

-Anh rất nhớ em.

Ả chỉ chớp mắt. Eragon hỏi:

-Tiểu thư còn đó không. Nasuada?

Tiếng trả lời loáng thoáng đâu đó gần Saphira:

-Còn

-Tiểu thư có thể vui lòng tiếp âm giọng nói của Saphira tới tôi không?

-Quá vui lòng, nhưng lúc này tôi đang bị kẹt cứng giữa cái cánh của Saphira và một cây trụ. Không cách nào ra được. Anh nghe tôi còn khó khăn mà. Để tôi cố thử xem.

-Làm ơn đi.

Nasuada im lặng một lúc, rồi một giọng nói quá giống Saphira cất lên làm Eragon suýt phì cười :

-Tiểu huynh khỏe không?

-Khỏe như một con bò tốt. Còn em ?

-So sánh với lũ trâu bò ngu ngốc chẳng khoái tí nào, nhưng rõ ràng em khỏe như trâu. Em mừng vì có Arya ở bên anh. Có người khôn ngoan bảo vệ cho anh là quá tốt.

-Đồng ý. Trong cơn nguy biến, có người giúp đỡ thì còn gì bằng.

Dù khoan khoái vì nó và Saphira có thể nói với nhau, nhưng Eragon thấy nói thành lời không thoải mái bằng hai đứa trao đổi cảm xúc và tư tưởng khi gần nhau. Hơn nữa, Arya và Nasuada nghe rõ hết cuộc chuyện trò giữa hai đứa, Eragon không muốn đề cập tới những chuyện riêng tư, như Saphira đã tha lỗi cho

nó khi bị ép buộc phải rời khỏi Helgrind chưa? Chắc Saphira cũng hiểu như vậy nên cô ả tránh nêu ra vấn đề đó. Hai đứa nói chuyện tào lao rồi chào tạm biệt. Trước khi lùì khỏi vũng nước, Eragon đặt ngón tay lên môi, lặng lẽ nói bằng khẩu hình :“Anh xin lỗi”.

Một vùng hào quang xuất hiện quanh từng cái vảy trên vành mắt Saphira. Nó nháy mắt, dài và chậm. Eragon biết là ả đã hiểu thông điệp của nó.

Sau khi cả hai chào tạm biệt Nasuada, Arya kết thúc thần chú, đứng dậy, phủi bụi đất trên áo.

Trong lúc đó, Eragon cảm thấy như chưa bao giờ bồn chồn đến thế, chỉ muốn chạy thẳng tới Saphira, khoanh mình nằm bên nó dưới lò sưởi.

Sau cùng nó cũng vẫn phải nói:

-Chúng ta đi thôi.

115. Q.3 - Chương 10: Vấn Đề Nan Giải

Bắp lưng nổi cuộn cuộn, kêu răng rắc, khi Roran nâng tảng đá khỏi mặt đất. Anh chỉ đặt tảng đá lên đùi một thoáng giây, rồi đẩy khỏi đầu, hai tay giữ thẳng. Trọn một phút, anh giữ trọng lượng đáng nể đó trên không. Khi hai vai rung lên, sắp đuối, anh ném tảng đá xuống trước mặt. Bật lên một tiếng “thịch” nặng nề, tảng đá ngấp sâu vào đất mấy phân.

Hai bên Roran, hai mươi chiến binh Varden cũng đang nỗ lực nâng những tảng đá tương tự. Chỉ hai người thành công, số còn lại trở lại với những tảng đá nhẹ hơn mà họ đã thường nâng. Roran mừng vì mấy tháng làm việc trong lò rèn của chú Horst và những năm quần quật với ruộng đồng trước kia đã cho anh sức lực, để có một vị thế giữa những người từng rèn luyện vũ khí hàng ngày từ khi họ mới mười hai tuổi.

Roran vung vẩy hai tay, hít mấy hơi thật sâu. Không khí mát mẻ vuốt ve lồng ngực trần của anh. Đưa tay lên, Roran nắn bóp tay phải. Mấy ngón tay thăm dò bắp thịt tròn lẳn, để xác nhận chắc chắn vết sẹo bị Ra'zac cắn không còn nữa, Roran mỉm cười sung sướng vì cơ thể mạnh khỏe và lành lặn.

Một tiếng kêu đau đớn làm Roran quay lại nhìn: Albriech và Baldor đang đấu với Lang – một cựu chiến binh da ngăm đen, dày dặn chiến trường. Ông dạy chiến thuật cho họ. Dù hai chống một, lang vẫn nắm thế thượng phong. Chỉ với một cây kiếm gỗ, ông ta đã đoạt vũ khí của Baldor, đập trúng sườn anh ta, và thúc một cú rất mạnh lên đùi Albriech, làm anh chàng này ngã sòng soài, nằm thẳng cẳng trên mặt đất mấy giây. Roran rất thông cảm với họ, vì chính anh mới vừa kết thúc một hiệp với lang, trên người còn những vết bầm dập mới, cộng thêm những vết thâm tím bị ở Helgrind đang mờ dần. Trên một phương diện nào đó, Roran vẫn thích cây búa của anh hơn là một thanh gươm, nhưng anh nghĩ, vẫn cần phải có khả năng sử dụng gươm kiếm khi cần thiết. Kiểm soát hơi sự tinh tế, xảo diệu hơn: nhắm cổ tay một kiếm sĩ mà đập, anh ta phòng thủ ngay vì sợ gãy xương.

Sau trận chiến trên Cánh Đồng Cháy, Nasuada đã mời dân làng Carvahall gia nhập Varden. Tất cả đều đồng ý. Vì những người từ chối đã ở lại Surda, khi dân làng dừng dừng tại Dauth, trên đường tới Cánh Đồng Cháy. Những dân làng khỏe mạnh đã từ bỏ những tấm khiên, gậy giáo tự tạo của họ, để nhận lấy những vũ khí thích hợp và tập luyện để trở thành chiến binh như bất cứ chiến binh nào tại Alagaesia. Người dân trong thung lũng Palancar đã quen với đời sống vất vả, vung một thanh gươm chẳng khó khăn gì hơn bỏ củi, và có vẻ còn dễ dàng hơn là vỡ đất, dẫy cỏ mấy mẫu củi cải dưới sức nóng mùa hè. Còn những ai đã quen nghề buôn bán thì vẫn tiếp tục ra sức hành nghề để phục vụ Varden, nhưng khi rảnh rỗi họ cũng cố gắng rèn luyện vũ khí, vì tất cả đều háo hức được chiến đấu khi chiến trường lên tiếng gọi.

Sau khi trở lại từ Helgrind, Roran miệt mài luyện tập. Giúp Varden đánh bại triều đình và Galbatorix là việc anh phải làm để bảo vệ dân làng và Katrina. Không kiêu căng đến có thể tin là một mình anh có thể làm thay đổi cuộc chiến, nhưng Roran tin vào khả năng định hướng hành động, và biết là nếu áp dụng, anh sẽ có thể làm tăng cơ hội chiến thắng của Varden. Muốn thế, anh phải sống, và điều đó có nghĩa phải tùy thuộc vào tình trạng cơ thể và phải tinh thông mọi vũ khí, mọi phương pháp chiến đấu, mới khỏi bị gục ngã trước những đối thủ dày dặn kinh nghiệm hơn.

Trên đường bước qua bãi tập để trở về lều chung với Baldor, Roran đi qua một dải đất nhỏ phủ cỏ, dài gần hai mươi mét. Trên mặt cỏ là một khúc cây dài hơn năm mét đã được lột hết vỏ, và nhẵn bóng vì hàng ngàn bàn tay của những người đi qua mài mòn.

Không giảm bước, Roran tiến lại, lùa tay xuống dưới đầu lớn của khúc cây, nâng lên, rồi ráng sức đẩy khúc cây dựng đứng. Anh đẩy mạnh, khúc cây lộn ngược đầu trên đất. Nắm đầu nhỏ hơn, Roran lập lại quy trình đó lần thứ hai.

Không đủ sức lật khúc cây thêm lần nữa, Roran vừa chạy qua những dãy lều màu xám, vừa vẫy tay với Loring, Firk và một số người quen cũng như lạ mặt đang thân mật kêu lên:

Hoan hô Cây Búa Dừng Mãnh.

Hoan hô.

Roran trả lời họ. Anh nghĩ: “Thật kỳ lạ khi được những người xa lạ biết tới mình.” Một phút sau, Roran vào căn lều bây giờ là mái nhà của anh, cất cung tên và cây đoản kiếm Varden đã cấp cho.

Cầm bình da đựng nước để kê bên giường, Roran hấp tấp chạy trở ra ngoài nắng, mở nắp bình, tưới nước lên lưng và hai vai. Tắm rửa không là chuyện thường xuyên của Roran, nhưng hôm nay là ngày trọng đại, anh muốn được tươi tỉnh sạch sẽ, để đón mừng những gì sắp đến. Với một cái que sắc cạnh, Roran cạo hết những bụi ghét trên tay chân, cạo sạch đất cát trong móng tay, rồi chải đầu, tỉa tóc hàm râu.

Hài lòng với bộ vỏ bánh bao, Roran mặc thêm cái áo trần thủ mới giặt, gài cây búa lên thắt lưng. Vừa định tiến qua doanh trại, Roran bỗng nhận ra Birgit đang đứng nhìn anh từ một góc lều. Hai tay chị ghì chặt một con dao găm còn trong vỏ.

Roran sững người, sẵn sàng rút búa nếu thoáng thấy sự gây hấn. Tuy nhiên dù dưng cảm, anh không tin tưởng đẩy lui được Birgit, nếu chị ta tấn công. Vì cũng như Roran, Birgit quyết tâm truy đuổi địch thủ đến cùng.

Birgit lên tiếng:

- Có lần cậu đã yêu cầu tôi giúp đỡ, và tôi đã đồng ý, vì tôi muốn truy lùng Ra'zac để giết chúng vì tội đã ăn thịt chồng tôi. Tôi có giữ lời hứa không?

- Có.

- Cậu còn nhớ lời hứa đền bù cho tôi vì vai trò của cậu trong cái chết của anh Quimby chứ?

- Tôi nhớ.

Birgit xoay đầu dao, gân trên lưng bàn tay chị ta căng phồng. Mũi dao thép sáng loáng lộ ra một chút, rồi từ từ rút lại vào bao.

- Tốt. Tôi không muốn ký ức làm cậu thất bại. Nhưng con trai của Garrow, cậu sẽ không bao giờ biết là khi nào tôi đòi món nợ này đâu.

Nói xong, Birgit quay quắt người, bước đi, dao găm giấu dưới áo.

Roran thở phào, ngồi xuống ghế đầu, tay xoa cổ họng. Rõ ràng vừa thoát khỏi bị Birgit cửa cổ. Sự xuất hiện của chị ta làm Roran lo sợ, nhưng không hề ngạc nhiên, anh đã biết ý định của Birgit nhiều tháng rồi, từ trước khi họ rời khỏi làng Carvahall, và anh cũng biết sẽ có một ngày phải thanh toán món nợ này với chị ta.

Nhìn theo con quạ vút bay qua đầu, Roran cảm thấy tâm hồn thư thái, mỉm cười nghĩ: “Con người khó lòng biết được ngày giờ nào sẽ chết. Mình có thể bị ghét bất cứ lúc nào, và chẳng thể làm gì để ngăn cản điều đó xảy ra. Chuyện gì tới sẽ tới, đừng phí thì giờ lo lắng. Bất hạnh luôn xảy ra với những kẻ luôn chờ đợi nó. Kẻ khôn ngoan phải biết tìm hạnh phúc trong những thoáng giây có được giữa những bất hạnh lớn. Birgit sẽ làm những gì lương tâm chị ấy cho là đúng, còn mình sẽ đương đầu với chuyện đó khi cần phải làm.”

Chú ý tới một viên sỏi nằm kế bên chân trái, Roran nhặt lên, vân vê giữa hai ngón tay. Hết sức tập trung vào viên sỏi, anh lẩm bẩm:

-Sternr risa.

Viên sỏi không theo lệnh anh, vẫn bất động giữa hai ngón tay. Roran khịt mũi búng viên sỏi ra xa.

Đứng dậy, anh sải chân qua những dây lều, tiến về phía bắc. Vừa đi, anh vừa cố gỡ một mối rối trên sợi dây buộc cổ áo, nhưng không được.

Tới trước lều của chú Horst, lớn gấp đôi những lều khác, Roran gõ vào cây cột giữa hai vạt cửa lều, lên tiếng:

-Chào. Có ai trong đó không?

Katrina nhào ra khỏi lều, mái tóc màu đồng tung bay. Cô choàng tay ôm anh. Cười ha hả, Roran nâng cô lên, xoay một vòng – cả thế giới mờ đi, trừ khuôn mặt cô – rồi anh nhẹ nhàng đặt xuống. Cô hôn lên môi anh một lần, hai lần, ba lần. Roran chỉ lẳng lặng nhìn cô, hạnh phúc hơn bao giờ hết.

Katrina nói:

-Anh thơm quá.

-Em khoẻ không?

Chỉ một vết gợn trong niềm vui vừa anh: những ngày tù tội làm cô vẫn còn gầy guộc, xanh xao quá. Điều đó làm anh muốn bắt tội Ra'zac sống lại, trải qua sự đau khổ như những gì chúng đã bắt cha con Katrina chịu đựng.

-Ngày nào anh cũng hỏi, và ngày nào em cũng trả lời là đã “khá hơn”. Hãy kiên nhẫn, em sẽ hồi phục mà, nhưng phải có thời gian... Liều thuốc điều trị tốt nhất cho căn bệnh của em, là được đứng bên anh tại đây, dưới mặt trời. Điều này làm em khoẻ mạnh hơn những gì khác.

-Cùng nhau đứng trong nắng không là tất cả những gì anh muốn.

Hai má Katrina đỏ bừng. Cô ngửa cổ, hai môi nhếch nụ cười tình quá.

-Trời đất, anh thân yêu, anh trơ trên thật. Chắc em không dám ở một mình với anh đâu, sợ anh sẽ quá đà mất.

-Quá đà? Được, tại em coi anh như một gã cà chớn rồi nhé, vậy thì anh sẵn lòng quá đà thử xem sao.

Roran hôn Katrina cho đến khi cô phải quay đầu đi, dù vẫn ở yên trong vòng tay anh. Cô hỏn hển nói:

-Ôi, Cây Búa Dừng Mãnh, cái với anh một quá.

-Anh là vậy đó.

Hất đầu vào trong lều, Roran hỏi:

-Thím Elain biết không?

-Nếu không quá bận tâm vì cái bụng bầu thì chắc thím ấy biết. Em e là chuyến đi căng thẳng có thể làm thím ấy sẽ bị mất đứa con. Thím ấy bệnh rề rề, có những cơn đau vì... hoàn cảnh không may. Gertruda săn sóc, nhưng không làm thím ấy bớt lo âu. Theo em, Eragon sớm trở về chừng nào, tốt chừng ấy. Em không biết có thể giữ được bí mật này bao lâu nữa.

-Anh tin là em sẽ làm được mà.

Buông cô ra, Roran vuốt áo cho thẳng thớm, hỏi:

-Trông anh thế nào?

Katrina ngẩng ngó, rồi nhúng nước mấy đầu ngón tay, vuốt ngược tóc Roran ra sau. Thấy nút rối trên cổ áo, cô vừa gỡ vờ nói:

-Anh phải quan tâm hơn đến cách ăn mặc chứ.

-Quần áo có làm anh chết được đâu.

-Biết. Nhưng bây giờ mọi chuyện đã đổi thay rồi. Anh là anh của một kỵ sĩ rồng, phải tươm tất, vì mọi người nhìn vào anh.

Roran để Katrina vừa cảm rằm vừa sửa soạn cho anh, đến khi cô hài lòng với ngoại hình của người yêu. Hôn tạm biệt cô, anh đi nửa dặm, tới trung tâm doanh trại to lớn của Varden, nơi có nhà bạt chỉ huy màu đỏ của Nasuada. Trên nóc lều, lá cờ đuôi nheo – với hình một cái khiên màu đen và hai thanh kiếm song song nằm nghiêng bên dưới – phất phơ bay theo ngọn gió đông ẩm áp.

Sáu vệ sĩ đứng trước nhà bạt – hai người thường, hai người lùn và hai Urgal – hạ ngang vũ khí khi Roran tới gần. Một Urgal cao lớn, hung dữ, răng vàng khè, hạch hỏi với giọng líu ríu rất khó nghe:

-Ai đó?

-Roran Cây Búa Dững Mãnh, con của Garrow. Nasuada đã mời tôi tới.

Đám mạnh vào giáp ngực làm vang lên tiếng kêu loảng xoảng, hấn thông báo:

-Thưa Công nương Thợ Săn Đêm, Roran Cây Búa Dững Mãnh xin yết kiến. Tiếng nói trong lều vọng ra:

-Cho vào.

Các vệ sĩ nâng vũ khí lên, Roran thận trọng vừa nhìn họ vừa tiến qua.

Vào trong, Roran lo lắng thấy hầu hết đồ đạc đều đổ vỡ. Vật duy nhất còn nguyên vẹn là tấm gương gắn trên một cây trụ và cái ghế Nasuada đang ngồi. Bỏ qua những gì thấy chung quanh, Roran quì gối cúi đầu chào cô.

Về mặt và phong cách của Nasuada khác hẳn những phụ nữ mà Roran từng biết, nên anh không biết phải cư xử ra sao. Cô có vẻ kỳ lạ và vương giả với áo thêu, những chuỗi dây bằng vàng trên mái tóc và màu da đen sậm, trong lúc này màu da đen nhuộm đỏ của màu vải lều. Hoàn toàn tương phản với trang phục, là màu trắng cuốn quanh cánh tay cô, bằng chứng của lòng dũng cảm đáng kinh ngạc trong cuộc Thách Đấu Trường Dao. Chiến công của cô là đề tài luôn được nói tới trong lực lượng Varden từ khi Roran và Katrina trở lại. Một điều Roran cảm thấy dường như có thể hiểu được hành động đó của Nasuada, vì chính anh cũng sẽ hy sinh tất cả để bảo vệ những người anh chăm sóc. Nhưng cô chăm sóc cho hàng mấy ngàn người, Roran chỉ tận tình với gia đình và người làng của anh.

Nasuada lên tiếng:

-Xin hãy đứng dậy.

Roran đứng dậy, tay đặt trên đầu cây búa. Nasuada nói tiếp:

-Địa vị của tôi hiếm khi cho phép được nói một cách minh bạch, thẳng thắn. Nhưng hôm nay tôi sẽ nói thẳng với anh, Roran. Dường như anh là người thích sự bộc trực, và chúng ta lại có quá nhiều chuyện phải bàn trong một thời gian hạn hẹp.

-Đa tạ Công nương. Quả là tôi không bao giờ thích lối nói loanh quanh chơi chữ.

-Rất tốt. Vậy thì tôi nói thẳng, anh đã đặt ra cho tôi hai điều nan giải, cả hai tôi đều không thể giải quyết một cách dễ dàng.

Roran nhú mày:

-Đó là những khó khăn gì?

-Tiếng tăm và chính trị. Những việc làm của anh tại thung lũng Palancar và cuộc di tản của anh với dân làng gần như không thể nào tin nổi. Tôi nghe nói, anh dũng cảm, tài năng trong chiến trận, khôn ngoan trong binh pháp và đã tạo niềm tin để dân làng theo anh một cách tuyệt đối trung thành.

-Họ đi theo tôi, nhưng chắc chắn họ vẫn không ngừng nghi ngờ mục đích của tôi. Nasuada thoàng mỉm cười:

-Có thể. Nhưng anh vẫn đưa họ đến được đây, đúng không? Anh là người có những tài năng quý giá, Roran. Varden có thể trong dụng anh. Tôi đoán anh cũng muốn được phục vụ?

-Đúng vậy.

-Như anh đã biết, Galbatorix đã chia lực lượng, đưa quân tới miền Nam, để tăng viện binh cho thành phố Aroughs, tới Feinster ở miền tây, và Balatona ở miền bắc. Lão hy vọng kéo dài cuộc chiến này, để chúng ta đổ máu đến cạn kiệt vì tiêu hao dần lực lượng. Jormundur và tôi không thể có mặt tại hàng chục vị trí cùng một lúc. Chúng tôi cần có những cấp chỉ huy, mà chúng tôi có thể tin tưởng đủ khả năng đối đầu được với những xung đột nổi lên quanh chúng tôi. Về chuyện này, anh đã chứng tỏ khả năng đó. Nhưng...

-Nhưng công nương chưa biết có thể trông mong vào tôi được không?

-Quả có thể. Bảo vệ gia đình, bạn bè là một việc rất cam go; nhưng tôi thắc mắc: anh sẽ sống ra sao nếu không có họ? Liệu tinh thần anh có tỉnh táo không? Và nếu là một chỉ huy, liệu anh có tuân lệnh cấp trên không? Roran, tôi không có ý làm anh tổn thương đâu, nhưng vận mạng của Alagaesia đang cực kỳ nguy khốn, nên tôi không thể liều lĩnh để một người thiếu năng lực chỉ huy người của chúng tôi. Cuộc chiến này không tha thứ cho những sai lầm như thế. Và cũng không công bằng đối với những người đã từng phục vụ Varden từ lâu, nếu đặt anh vào vị trí cao hơn họ một cách không chính đáng. Anh phải tự tìm ra trách nhiệm với chúng tôi.

-Tôi hiểu. Vậy công nương muốn tôi phải làm gì?

-A, nhưng không dễ đâu Roran, vì anh và Eragon gần như anh em ruột, điều này làm mọi chuyện phức tạp không lường trước được. Tôi tin là anh đã biết, Eragon là giải pháp hàng đầu đầy hy vọng của chúng tôi. Tránh cho anh ta mọi xao lãng, để chỉ tập trung vào công việc phía trước, là điều quan trọng nhất. Nếu đưa anh ra trận, và chẳng may anh chết, Eragon sẽ đau buồn phần nộ đến có thể hoá điên rồ. Trước đây tôi đã từng thấy điều này xảy ra. Hơn nữa, tôi phải rất thận trọng với người mà anh sẽ phục vụ. Vì có những người sẽ tìm cách gây ảnh hưởng với anh, chỉ vì mối quan hệ của anh và Eragon. Bây giờ anh đã biết ý nghĩ của tôi, anh sẽ nói gì?

-Nếu đất nước lâm nguy và cuộc chiến này đã tới hồi nóng bỏng như lời công nương, thì tôi xin nói ngay: công nương không thể để tôi ăn không ngồi rồi nữa. Thuê tôi làm một kiếm sĩ tầm thường sẽ là một sự uống phí rất lớn. Nhưng tôi nghĩ, công nương đã biết điều đó rồi. Còn về chính trị...

Roran nhún vai:

-Tôi không quan tâm cô nương sẽ đặt tôi dưới quyền ai. Vì không ai có thể lợi dụng tôi để gây ảnh hưởng với Eragon được. Mối quan tâm duy nhất của tôi là lật đổ để chế, để bạn bè, họ hàng tôi có thể trở về làng sống yên bình.

-Anh đã quyết định thế?

-Rất quyết định. Công nương không thể để tôi phụ trách dân làng Carvahall sao? Chúng tôi gần gũi và sát cánh bên nhau như một gia đình. Cứ thử bằng cách đó, nếu tôi thất bại thì Varden cũng sẽ không thiệt hại gì.

Nasuada lắc đầu:

-Không. Có thể là trong tương lai, chưa phải lúc này. Họ cần có những chỉ dẫn chính xác. Tôi cũng không thể đánh giá việc làm của anh, trong khi anh luôn được vây quanh bởi những người trung thành đến nỗi đã nghe theo lời anh mà bỏ làng quê của họ, đi xuyên suốt bề ngang đất nước Alagaesia.

Roran trầm nghĩ: “Cô ta coi mình như một mối hiểm họa. Ảnh hưởng của mình với dân làng làm cho cô ta lo ngại.”

Để đánh tan mối nghi ngờ trong cô, anh nói:

-Họ có đủ nhận thức để tự quyết định. Họ biết là ở lại thung lũng là hành động điên rồ.

-Anh không thể biện giải thái độ của họ được đâu, Roran.

-Công nương muốn gì ở tôi? Cho tôi phục vụ hay không? Nếu phục vụ, thì như thế nào?

-Đây là đề nghị của tôi. Sáng nay, các pháp sư của tôi đã phát hiện một toán tuần tra gồm hai mươi ba tên lính của Galbatorix ở phía đông. Tôi sắp gửi tới đó một đạo quân, dưới quyền chỉ huy của Martland Râu-đỏ, bá tước của Thun, để tiêu diệt chúng, đồng thời dò thám quanh vùng. Nếu đồng ý, anh sẽ phục vụ

dưới quyền Martland. Nghe lệnh và phục tùng ông ta. Hy vọng anh sẽ học hỏi được nhiều. Phần Martland sẽ quan sát và báo cáo cho tôi biết, ông ta có tin là anh thích hợp với sự đề bạt hay không. Martland rất giàu kinh nghiệm và tôi hoàn toàn tin tưởng vào ý kiến của ông ta. Anh thấy như thế có được không?

-Được. Khi nào tôi đi, và đi trong bao lâu?

-Hôm nay và sẽ trở về trong vòng hai tuần.

-Xin được hỏi, công nương có thể cho phép tôi hoãn lại vài ngày, và sẽ lên đường trong một chuyến công tác khác được không? Tôi muốn có mặt khi Eragon trở lại đây.

-Sự quan tâm của anh đối với người em họ thật đáng khâm phục, nhưng sự việc diễn biến rất nhanh, chúng ta không trì hoãn được. Ngay khi biết được số phận của Eragon, tôi sẽ cho một thành viên trong Con Đường Lãng Du báo tin cho anh, dù là tin tốt hay tin xấu. Ngón tay cái Roran vuốt ve lưỡi búa sắc, Roran cố tìm cách thuyết phục Nasuada đổi ý mà không phải tiết lộ bí mật của riêng anh. Sau cùng Roran quyết định nói ra sự thật:

-Công nương nói đúng. Tôi lo lắng về Eragon, nhưng nó có thể tự lo liệu được. Thấy nó được an toàn, mạnh khỏe không phải lý do làm tôi muốn ở lại.

-Vậy thì vì chuyện gì?

-Vì Katrina. Tôi muốn làm đám cưới, và mong được Eragon tổ chức buổi lễ này. Mấy ngón tay Nasuada lách tách gõ liên tục lên tay ghế:

-Nếu anh tin tôi sẽ cho phép anh loanh quanh ở đây, trong khi có thể giúp Varden, chỉ để vui vầy mấy đêm tân hôn sớm hơn, thì anh đã sai lầm nghiêm trọng.

-Đây là một vấn đề rất khẩn trương, thưa Công nương Thợ Săn Đêm.

Nasuada ngừng gõ, lim dim mắt, hỏi:

-Khẩn trương thế nào?

-Chúng tôi cưới nhau càng sớm thì càng tốt cho danh dự của Katrina. Nếu công nương hiểu rõ tôi, hẳn công nương biết tôi không bao giờ xin đặc ân cho riêng mình. Ánh sáng chuyển dịch trên mặt Nasuada khi cô ngửa đầu ra sau:

-Tôi hiểu rồi... Nhưng sao cứ phải là Eragon? Sao anh muốn anh ta đứng lên tổ chức buổi lễ cưới này? Sao không thể là một người nào khác, một người lớn tuổi trong làng anh chẳng hạn?

-Vì Eragon là em tôi, vì tôi thương yêu nó, và vì nó là một kỵ sĩ rồng. Vì tôi, Katrina dường như đã mất tất cả - nhà cửa, người cha, của hồi môn. Tôi không thể thay thế những điều đó, nhưng ít nhất tôi muốn cho cô ấy một đám cưới đáng nhớ. Không vàng bạc, không gia súc, tôi không có tiền để chi tiêu cho một đám cưới xa hoa, vì vậy tôi phải tìm cách khác, để làm cho đám cưới của chúng tôi trở thành một kỷ niệm không thể nào quên. Tôi nghĩ, không gì đáng quý hơn là có một kỵ sĩ rồng tham dự.

Nasuada im lặng lâu tới nỗi làm Roran tự hỏi, có phải cô ta muốn anh ra khỏi lều không. Sau cùng cô lên tiếng:

-Có một kỵ sĩ rồng tham dự đám cưới quả thật là một vinh dự, nhưng trong cái ngày Katrina chấp thuận làm vợ, mà không có của hồi môn thì thật đáng buồn. Khi còn ở Tronjheim, người lùn đã cấp cho tôi nhiều món quà bằng vàng và nữ trang. Tôi đã bán một số để gây quỹ cho Varden, nhưng số còn lại vẫn đủ để một phụ nữ trang phục gấm vóc lựa là nhiều năm nữa. Nếu anh chịu phục tùng, số tài sản đó sẽ thuộc về Katrina. Sững sờ, Roran cúi đầu nói:

-Xin đa tạ. Công nương thật quá rộng lượng. Không biết bao giờ tôi mới đền đáp được.

-Hãy trả ơn tôi bằng cách chiến đấu cho Varden, như anh đã từng thề chiến đấu vì dân làng.

-Tôi thề sẽ chiến đấu hết mình. Galbatorix sẽ phải nguyên rửa cái ngày mà lão cho Ra'zac truy lùng tôi.

-Tôi tin là lão đã thấm thía rồi. Bây giờ hãy lui ra. Anh được phép ở lại doanh trại cho đến khi Eragon trở về, làm đám cưới cho anh và Katrina. Nhưng sau đó, tôi mong anh sẽ lên yên ngựa vào sáng hôm sau

116. Q.3 - Chương 11: Sói Nồi

Nhìn theo Roran, Nasuada thầm nhủ: " Một con người kiêu hãnh làm sao. Thật thú vị, anh ta và Eragon có nhiều điểm rất giống nhau, nhưng cá tính cơ bản lại khác biệt. Có thể Eragon là một trong những chiến binh nguy hiểm nhất Alagaesia, nhưng Eragon không là một người cứng rắn và tàn nhẫn. Còn Roran, mạnh mẽ, khắc khổ hơn. Hy vọng anh ta không bao giờ gây khó khăn ình; vì mình sẽ phải giết anh ta để ngăn chặn."

Kiểm tra lại băng trên cánh tay, hài lòng thấy còn mới, cô rung chuông gọi Farica và ra lệnh đưa đồ ăn vào. Sau khi người nữ tì dọn bữa ăn vừa ra khỏi lều, Nasuada ra hiệu cho Elva. Con bé xuất hiện từ chỗ ẩn núp, sau tấm vách giả, cuối nhà bạt. Hai người cùng chia sẻ bữa trưa.

Suốt mấy tiếng đồng hồ sau đó, Nasuada xem lại những báo cáo kiểm kê hàng hóa, tính toán số xe cần thiết để di chuyển Varden đi xa hơn về phương bắc, rồi cộng trừ những khoản tài chính chi tiêu trong đoàn quân của cô. Cô gửi thông điệp tới người lùn và Urgal, chỉ thị cho các xưởng lò rèn tăng cường sản xuất mũi giáo, và – như hàng tuần – hăm dọa giải tán Hội Đồng Tiền Bối, nếu không thì giải quyết công việc của Varden. Rồi, cùng Elva, Nasuada ra khỏi nhà bạt, đi gặp Trianna. Cô pháp sư này đã bắt được một thành viên trong mạng lưới gián điệp Bàn Tay Đen của Galbatorix, và đang thẩm tra hắn.

Vừa cùng Elva ra khỏi lều của Trianna, Nasuada nghe tiếng xôn xao từ phía bắc. Nhiều tiếng reo hò cổ vũ vang lên, rồi một người đàn ông xuất hiện giữa những lều vải, hấp tấp chạy về phía cô. Các vệ sĩ siết chặt một vòng quanh nữ chủ, trừ một Urgal nâng cây chùy, đứng chặn lối người đang chạy tới. Người đó ngừng trước Urgal, hổn hển kêu lên:

- Công nương. Thần tiên đã tới đây.

Trong thoáng giây ngỡ ngàng, Nasuada tưởng hắn đang nói về Nữ hoàng Izlanzadí và quân đội của bà, rồi cô nhớ lại, nữ hoàng đang ở gần Ceunon; cho dù là thần tiên cũng không thể di chuyển, với một số đông, suốt chiều ngang Alagaesia không tới một tuần được. Chắc đây là 12 pháp sư nữ hoàng cho tới để bảo vệ Eragon.

- Mau đem ngựa cho ta.

Cánh tay đau nhói khi cô nhảy lên con Báo-chiến-trường. Chờ tên Urgal đứng gần nhất đặt Elva lên ngựa, Nasuada thúc gót giày vào con chiến mã. Cơ bắp nổi cuộn cuộn, con ngựa phóng vút đi. Gò mình trên cổ ngựa, Nasuada băng qua con đường nhỏ gồ ghề giữa hai dãy lều, né tránh người và thú, nhảy vọt qua thùng nước mưa đặt giữa đường. Mọi người không tỏ ra phản đối, mà cười ha hả, chen chúc nhau chạy theo cô, để được nhìn thần tiên tận mắt.

Khi tới cổng bắc doanh trại, Nasuada xuống ngựa, chăm chăm hướng về phía chân trời.

Elva chỉ tay nói:

- Kìa.

Cách xa chừng gần hai dặm, mười hai khuôn mặt gầy gò hiện ra từ sau hàng cây đỗ tùng; hình dáng họ rung rinh trong hơi nóng ban mai. Các thần tiên đồng loạt chạy một cách nhẹ nhàng thanh thoát, chân không làm vẩn lên chút bụi nào, trông họ như đang bay qua cánh đồng. Đầu Nasuada như có kim châm. Tốc độ của họ vừa đẹp vừa khác thường. Họ làm cô nhớ lại một bữa thú ăn thịt săn đuổi con mồi. Cô có cảm giác bị lâm nguy giống như khi nhìn thấy một Shrrg, giống sói khổng lồ, trong rặng núi Beor.

- Họ gây cảm giác dễ sợ thật, phải không?

Nasuada giật mình thấy Angela đứng ngay bên cạnh. Cô bực mình và bối rối vì không biết bà lang này lên đến bên cô từ bao giờ. Phải chi Elva cho cô biết trước.

- Vì sao bà luôn luôn có mặt đúng lúc những chuyện đáng chú ý sắp xảy ra?

- À, vì ta muốn biết chuyện gì đang xảy ra nên luôn có mặt từ rất sớm, hơn là chờ sau đó mới nghe kể nào đó kể lại. Ngoài ra, con người hay bỏ qua những chi tiết quan trọng, chẳng hạn như: có người ngón đeo

nhấn dài hơn ngón trỏ, hay họ có lá chắn phép thuật bảo vệ không, hoặc con lừa họ cười ngẫu nhiên lại có một miếng vá hình đầu con gà trống. Đồng ý không?

Nasuada nhăn mặt:

- Không bao giờ bà tiết lộ những bí mật của mình, phải không?
- Nào, để làm gì chứ? Mọi người sẽ cuống quýt lên vì chuyện nhảm nhí của một câu thần chú, và rồi ta lại mất hàng mấy giờ để giải thích, sau cùng thì vua Orrin sẽ muốn chặt đầu ta, và ta lại phải đấu với các pháp sư của mi trên đường tẩu thoát. Nếu mi hỏi, ta sẽ nói ngay là, chuyện đó không đáng để ta nỗ lực.
- Câu trả lời của bà thật khó tin. Nhưng...
- Chỉ vì mi đặt vấn đề quá nghiêm trọng, Công nương Thợ-săn-đêm ạ.
- Nhưng bà có thể cho cháu biết, vì sao bà muốn biết nếu ai đó cười con lừa với miếng vá hình đầu gà trống chứ?
- À, chủ nhân của con lừa đặc biệt đó đã bịp ta trong ván cờ khớp xương cừu, để được ba cái nút áo và một con cá mập bằng pha lê đã được yểm bùa.
- Bà bị bịp?
- Ta đã tráo cờ, nhưng trong lúc ta xao lãng, hắn đã tráo lại... Tới giờ ta vẫn chưa biết hắn lừa ta bằng cách nào.
- Như thế là cả hai đều bịp.
- Đó là một món đồ pha lê quý giá. Hơn nữa, làm sao đánh lừa nổi một tay bịp bợm như hắn.

Nasuada chưa kịp trả lời, sáu thành viên Ó Đen huỳnh huých chạy ra từ trong doanh trại, đến vây quanh cô. Cô cố giấu sự ghê tởm khi hơi nóng và mùi của họ bốc ra từ thân thể. Đặc biệt là mùi nồng nặc của Urgal. Rồi cô có phần bất ngờ khi viên đại úy trưởng ca trực – một người lực lưỡng với cái mũi khoằm, tên là Garven – sáp lại gần cô, như cố nén cảm xúc, nói qua hai hàm răng nghiến lại:

- Công nương, tôi xin phép được nói riêng vài câu.

Bà Angela và Elva nhìn Nasuada để biết cô có muốn họ rút lui không. Nasuada gật đầu, hai người bước về phía tây, tiến ra sông Jiet. Khi thấy họ đã đi xa, cô vừa bắt đầu lên tiếng, thì Garven đã kêu lên:

- Công nương Nasuada, công nương không nên rời xa chúng tôi như thế.
- Bình tĩnh, Đại úy. Chỉ là một chút phiêu lưu nhỏ thôi mà, và tôi cũng cảm thấy phải có mặt tại đây đúng lúc để đón các thần tiên là chuyện quan trọng.

Áo giáp của Garven kêu lên rồn rảng, khi hắn dầm thùm thụp vào dũi:

- Phiêu lưu nhỏ? Chưa đến một tiếng trước đây, công nương đã nhận được bằng chứng Galbatorix vẫn còn gài gián điệp trong hàng ngũ chúng ta. Lão có thể còn xâm nhập vào chúng ta nhiều lần nữa. Vậy mà công nương bỏ rơi hộ vệ, phóng ngựa qua đám đông rất có thể là những kẻ sát nhân! Công nương đã quên vụ tấn công ở Aberon rồi sao? Công nương không nhớ cặp sinh đôi đã giết thân phụ mình như thế nào à?

- Đại úy Garven, anh đi quá xa rồi đó.

- Nếu là để bảo toàn tính mạng công nương, tôi sẽ còn đi xa hơn nữa.

Nasuada thấy các thần tiên đã giảm được nửa khoảng cách tới doanh trại. Vừa giận, vừa muốn chấm dứt cuộc nói chuyện, cô bảo:

- Không phải tôi không có cách bảo vệ riêng, đại úy.

Ngước nhìn về hướng Elva, Garven nói:

- Chúng tôi không tin tưởng lắm, thưa công nương.

Hắn ngừng lại như hy vọng cô sẽ cho biết thêm chi tiết. Nhưng vì Nasuada vẫn yên lặng, hắn nói tiếp:

- Nếu công nương thật sự được an toàn thì tôi đã lắm khi trách công nương bất cẩn. Tôi xin lỗi. Tuy nhiên, an toàn và có vẻ an toàn là hai điều khác nhau. Vì hiệu quả của Ó Đen, chúng tôi phải là những chiến binh khôn ngoan nhất, nghiêm khắc nhất, và cừ khôi nhất tại xứ sở này, và mọi người phải tin rằng chúng tôi khôn ngoan, nghiêm khắc và cừ khôi nhất. Chúng phải tin, nếu chúng muốn đâm công nương bằng dao, bắn bằng tên, hay sử dụng phép thuật để làm hại công nương, sẽ bị chúng tôi ngăn chặn tức thì. Nếu chúng tin, có được cơ hội để giết công nương như con chuột nhắt giết một con rồng, thì chúng sẽ phải từ bỏ ý nghĩ đó trong tuyệt vọng, và chúng tôi sẽ dẹp tan cuộc tấn công đó mà không phải động tới một ngón tay.

Hắn tiếp tục:

- Công nương Nasuada, chúng tôi không thể chống lại tất cả kẻ thù của công nương. Vô số kẻ thù. Thậm chí Eragon cũng không thể bảo vệ công nương, nếu tất cả những kẻ muốn công nương chết có can đảm hành động vì lòng căm thù của chúng. Công nương có thể sống sót trăm lần, ngàn lần, nhưng sau cùng sẽ có một kẻ thành công. Cách duy nhất để tránh chuyện đó khỏi xảy ra, là phải cho đa số kẻ thù của công nương biết, chúng sẽ không bao giờ thoát khỏi được Ó Đen. Danh tiếng của chúng tôi có thể bảo vệ được công nương hiệu quả như những gươm kiếm và giáp trụ của chúng tôi. Vì vậy, để mọi người thấy công nương phóng ngựa một mình, là làm giảm uy lực của chúng tôi. Rõ ràng trông chúng tôi như một lũ ngốc bị bỏ lại sau, rồi cuống cuống đuổi theo công nương. Tóm lại, nếu công nương không tôn trọng chúng tôi, thì làm sao những kẻ khác tôn trọng chúng tôi được.

Xích lại gần hơn, Garven hạ thấp giọng:

-Nếu phải chết vì công nương, chúng tôi rất vui lòng. Để đáp lại, chúng tôi chỉ yêu cầu một điều: hãy để chúng tôi thi hành nhiệm vụ. Một đặc ân nhỏ vậy thôi. Sẽ có ngày công nương cảm thấy vui mừng vì sự hiện diện của chúng tôi. Sự bảo vệ kia là một con người, vì vậy rất có thể sai lầm, cho dù con nhỏ đó có quyền năng huyền bí. Nó không phát thệ bằng cổ ngữ như đoàn Ó Đen chúng tôi. Cảm tình của nó có thể thay đổi, nếu nó trở lại chống đối công nương, công nương sẽ phải nát óc suy tính cho số phận của mình. Ó Đen không bao giờ phản bội công nương. Chúng tôi hoàn toàn và trọn vẹn thuộc về công nương. Vì vậy, xin hãy để Ó Đen làm việc phải làm... Hãy để chúng tôi bảo vệ công nương.

Lúc đầu Nasuada không quan tâm tới những lời nói của Garven, nhưng tài hùng biện và những lý lẽ trong sáng của hắn đã gây ấn tượng trong cô. Cô nghĩ: "Đây là người có thể sử dụng vào một nơi khác nữa."

Nasuada mỉm cười nói:

- Ta thấy Jormundur đã bao vây quanh ta bằng những chiến binh có tài ăn nói chẳng thua gì tài cung kiếm.

- Công nương,

- Anh có lý. Ta không nên để các anh lại phía sau. Ta xin lỗi. Đó là một hành động bất cẩn và thiếu quan tâm đến người khác. Ta vẫn chưa quen được bảo vệ suốt đêm ngày, và đôi khi quên là không thể đi lại tự do như trước kia. Đại úy Garven, ta thề danh dự, việc này sẽ không xảy ra nữa. Ta ước mong Ó Đen không bị suy tàn còn hơn cả anh.

- Đa tạ công nương.

Nasuada quay lại phía các thần tiên, nhưng họ khuất sau bờ một dòng suối cạn, cách cô khoảng một phần tư dặm.

- Ta thật bất ngờ, Garven, là anh vừa sáng tác ra một phương châm cho Ó Đen.

- Tôi ạ? Tôi không nhớ.

- Anh đã nói: " Khôn ngoan nhất, nghiêm khắc nhất và cừ khôi nhất". Đó sẽ là một phương châm hay, tuy nhiên có lẽ nên bỏ chữ và. Nếu những đoàn viên khác của Ó Đen chấp thuận, anh nên nhờ Trianna dịch sang cổ ngữ, ta sẽ cho khắc trên khiên và thêu trên cờ hiệu của các anh.

- Công nương rộng lượng quá. Trở lại lẽ, tôi sẽ bàn vấn đề này với Jormundur và các đại úy đồng đội. Chỉ có điều...

Thấy hắn ngập ngừng, Nasuada đoán điều làm hắn khó nói, cô hỏi:

- Nhưng anh ngại phương châm đó quá tầm thường đối với những người có địa vị như các anh, và muốn có một phương châm mang một ý nghĩa cao cả hơn?

- Đúng thế, thưa công nương.

- Đó là sự quan tâm sáng suốt. Ó Đen là biểu tượng của Varden, các anh phải tiếp xúc với những nhân vật danh tiếng, mọi cấp bậc trong khi thi hành nhiệm vụ. Sẽ thật đáng tiếc nếu các anh bị hiểu lầm... Tốt lắm, ta trao vụ này cho anh và đồng đội tự tìm ra một châm ngôn thích hợp. Ta tin là các anh sẽ hoàn tất việc này thật mỹ mãn.

Đúng lúc đó, các thần tiên xuất hiện từ dòng suối khô, và Garven kín đáo lùi lại, giữ khoảng cách với Nasuada. Sửa soạn lại trang phục để đón khách, Nasuada ra hiệu cho Elva và bà Angela trở lại.

Khi còn cách xa chừng trăm mét, thần tiên dần dần xuất hiện. Thoạt đầu, Nasuada tưởng ông ta là người da đen như cô vì từ đầu tới chân ông ta đen ngòm như bồ hóng, và lại mặc toàn đồ đen. Nhưng khi lại gần, cô thấy ông ta chỉ đóng một cái khố và một thắt lưng bằng vải bện, kèm theo một túi nhỏ. Toàn thân ông ta phủ một lớp lông xanh đen, lấp lánh sáng dưới mặt trời. Lớp lông ngắn như một áo giáp mịn màng, mềm mại phản chiếu hình dạng và những cử động của những cơ bắp bên dưới. Nhưng mắt cá chân và sau cánh tay, lông mọc dài gần năm phân. Còn trên xương bả vai, hai cái bờm bù xù, rộng bằng cả bàn tay, chạy dài xuống tận cuối xương sống. Cặp lông mày rậm rì phủ xuống, hai chòm lông dựng đứng trên hai cánh tai nhọn hoắt như tai mèo. Lông mặt ngắn và bằng phẳng. Hai mắt màu vàng sáng rực. Thay vì móng tay, hai ngón giữa mọc ra hai cái vuốt. Khi ông ta chậm bước rồi ngừng lại trước mặt cô, Nasuada nhận ra bao quanh ông ta là một người đặc biệt: mùi xạ hương mẫn mẫn gợi nhớ hương đỗ tùng khô, mùi da thú tẩm dầu và mùi khói. Một thứ mùi mạnh mẽ, rõ ràng là của giống đực. Nasuada cảm thấy làn da cô chợt nóng bừng lên rồi lạnh ngắt, rồi rần rần.

Các thần tiên còn lại giống với những gì Nasuada đã nghĩ hơn, cùng khổ người, nước da như Arya, với áo trần thủ ngắn màu cam sậm và xanh màu lá thông. Sáu nam, sáu nữ. Tất cả đều tóc đen tuyền, trừ hai phụ nữ tóc như ánh sao. Không thể nào đoán được tuổi tác, vì da mặt họ mịn màng, không một vết nhăn. Ngoài Arya, đây là những thần tiên đầu tiên Nasuada được gặp trực tiếp, vì vậy cô nôn nóng muốn tìm hiểu: Arya có phải là mẫu thần tiên tiêu biểu không.

Thần tiên dẫn đầu, cũng như các bạn đồng hành của ông, đặt hai ngón tay lên môi, cúi đầu, rồi xoắn vặn bàn tay phải trước ngực. Ông ta lên tiếng:

- Xin chào và xin chúc mừng Nasuada, con gái của Ajihad. Atra esterní onto thelduin.

Giọng ông rõ ràng hơn Arya: một ngữ điệu du dương như âm nhạc. Nasuada trả lời theo như Arya đã dạy:

- Atra du evarínya ono varda. Vị thần tiên mỉm cười, để lộ ra những chiếc răng nhọn hơn bình thường:

- Tôi là Blodhgarm, con trai của Ildrid Diễm Lệ.

Ông lần lượt giới thiệu các vị kia rồi tiếp tục:

- Chúng tôi đưa tin vui từ Nữ hoàng Islanzadí tới công nương: đêm qua các pháp sư của chúng tôi đã thành công trong việc phá hủy những cổng thành Ceunon. Trong lúc chúng ta đang chuyện trò đây, lực lượng của chúng tôi đang vượt qua đường phố, để tiến tới dinh thự lãnh chúa Tarrant cổ thủ. Vẫn còn một số chống lại chúng ta, nhưng thành phố đã thất thủ, không còn bao lâu nữa, chúng tôi sẽ hoàn toàn làm chủ Ceunon.

Các vệ sĩ của Nasuada và những người Varden đang tụ tập sau cô hò reo trước tin chiến thắng. Cô cũng hòa chung với niềm vui của họ, nhưng cảm giác bất an và linh tính báo điềm chẳng lành làm cô giảm bớt vui mừng, khi hình dung cảnh thần tiên xâm phạm vào quê hương của loài người. Nhất là những thần tiên mạnh mẽ như Blodhgarm. Cô ngẫm nghĩ: "Sức mạnh siêu nhiên nào mình phải tháo gỡ đây".

Cô trả lời Blodhgarm:

- Tôi thật sự vui mừng khi nghe những tin tốt lành như thế. Chiếm được Ceunon, chúng ta đã rất gần với Uru'baen, nhờ vậy cũng tiến gần hơn tới Galbatorix, và đáp ứng mục tiêu của chúng ta.

Với giọng kín đáo hơn, cô nói tiếp:

- Tôi tin tưởng nữ hoàng Islanzadí với người dân ở Ceunon, những người không ưa thích gì Galbatorix, nhưng thiếu can đảm, thiếu phương tiện chống lại triều đình.

- Nữ hoàng vừa rộng lượng vừa nhân từ với thần dân của bà, kể cả những đối tượng bà miễn cưỡng chấp nhận. Nhưng bất cứ kẻ nào dám chống đối chúng tôi, chúng tôi sẽ quét sạch như quét đám lá khô trước một cơn giông mùa thu.

- Với một nòi giống cổ xưa và vĩ đại như các vị, chúng tôi không mong gì hơn thế.

Sau những câu trao đổi xã giao lịch thiệp, Nasuada nghĩ đã tới lúc đề cập tới lý do thăm viếng của các thần tiên. Cô hỏi:

- Theo tôi tìm hiểu, mục đích quý vị tới đây là để bảo vệ cho Eragon và Saphira. Tôi đoán đúng không?

- Đúng thế, Nasuada Svit-kona. Và chúng tôi biết là Eragon vẫn còn đang ở trong đế quốc, nhưng sắp trở lại rồi.

- Các vị cũng biết là Arya đã lên đường tìm kiếm Eragon, và hiện nay họ đang đi cùng nhau chứ?

- Chúng tôi đã được báo tin đó. Đáng tiếc là cả hai cùng ở trong nơi hiểm nguy như thế, hy vọng họ không gặp rủi ro gì.

- Các vị định làm gì? Tìm và hộ tống họ về lại Varden? Hay ở lại đây chờ và tin rằng Eragon và Arya có thể tự bảo vệ trước thuộc hạ của Galbatorix?

- Chúng tôi sẽ ở lại đây như cô đoán. Khi nào Eragon và Saphira còn có thể tránh bị phát hiện, thì họ vẫn được an toàn. Kết hợp với họ trong lòng đế quốc, rất có thể chỉ thu hút sự chú ý không có lợi. Với tình hình này, rất có thể Galbatorix sẽ tấn công Varden ngay tại đây. Nếu chuyện đó xảy ra và nếu Murtagh và con rồng Thorn xuất hiện lại, Saphira sẽ cần sự trợ giúp của tất cả chúng ta, để đánh đuổi chúng.

Nasuada kinh ngạc:

- Eragon nói, các vị là những thần tiên phép thuật cao cường nhất, nhưng thật sự các vị có đủ phép khuấy đảo cặp đôi đáng nguyên rủa đó không? Vì giống như Galbatorix, phép thuật của chúng vượt trội hơn những kỹ sĩ bình thường nhiều.

- Với sự hiệp lực của Saphira, chúng tôi tin là có thể ngang ngửa, hoặc thắng được Murtagh và Thorn. Chúng tôi biết khả năng của đám phản đồ, tuy nhiên Galbatorix có thể tạo cho Murtagh và Thorn mạnh hơn bất kỳ cá nhân nào trong đám đó, nhưng chắc chắn lão sẽ không để cho cặp đôi này ngang tài ngang sức lão đâu. Lão sợ sự phản bội của chúng sẽ có lợi cho chúng ta. Nhưng kể cả ba phản đồ cũng không thể đánh bại nổi mười hai chúng tôi và một con rồng. Vì vậy chúng tôi tin là có thể cùng nhau chống lại được tất cả, trừ Galbatorix.

- Vậy là yên tâm rồi. Vì từ khi Eragon thất bại dưới tay Murtagh, tôi thường đoán có nên rút vào một nơi ẩn dật, để chờ cho đến khi nội lực của Eragon cao hơn. Sự quả quyết của ngài làm tôi tin rằng, chúng tôi chưa đến nỗi hoàn toàn tuyệt vọng. Chúng ta chưa biết sẽ giết Galbatorix bằng cách nào, nhưng cho đến khi những cánh cổng thành trì của lão tại Uru'baen bị đánh sập, hoặc cho đến khi lão cưới con rồng Shruikan, đối đầu với chúng ta ngoài chiến trận, thì không gì cản trở nổi chúng ta giết lão.

Ngừng lại một lúc, cô trầm tĩnh nói:

- Blodhgarm, chúng tôi không có lý nào để không tin tưởng các vị. Nhưng trước khi bước vào doanh trại của chúng tôi, tôi phải xin các vị cho phép một người của chúng tôi giao tiếp với tư tưởng của mỗi vị, để xác định các vị có thật sự là thần tiên, chứ không phải người thường giả dạng do Galbatorix phái tới đây. Tôi rất khổ tâm khi phải đưa ra đề nghị này, nhưng chúng tôi đã từng bị thiệt hại vì gián điệp và những kẻ phản bội, nên không dám tin vào lời nói của các vị hay bất kỳ ai. Tôi không dám xúc phạm, nhưng chiến tranh đã dạy chúng tôi, phòng xa là cần thiết. Các vị đã từng bao bọc rừng lá bạt ngàn Du Weldenarden bằng thần chú, chắc hẳn sẽ thông cảm cho chúng tôi. Vậy thì, xin hỏi, các vị có đồng ý không?

Mắt long sông sọc, răng nhọn nhe ra, Blodhgarm hẳn học nói:

- Điều quan trọng nhất, cây cối của Du Weldenvarden là lá kim, không phải lá thường. Cứ kiểm tra nếu cần thiết, nhưng tôi cảnh cáo trước, kẻ nào được chỉ định làm việc này phải rất thận trọng, đừng lục lọi sâu vào tâm trí chúng tôi, nếu không hẳn sẽ bị lộ trần hết tư tưởng của chính hắn. Con người sục sạo vào tư tưởng chúng tôi là điều cực kỳ nguy hiểm cho họ, họ sẽ dễ dàng bị mất trí, và không thể trở lại là chính họ nữa. Bí mật của chúng tôi cũng không thể kiểm tra tổng quát được.

Nasuada hiểu, thần tiên sẽ hủy hoại bất kỳ kẻ nào liều lĩnh mạo hiểm vào vùng cấm địa. Cô lên tiếng gọi:

- Đại úy Garven.

Với vẻ mặt của một người sắp tiến vào chỗ chết, Garven tiến ra, đứng trước Blodhgarm. Hai mắt nhắm lại, mặt căng thẳng, nhả nhó khi anh ta tìm kiếm tư tưởng Blodhgarm. Nasuada cắn chặt môi trong, trừng trừng nhìn. Khi còn là một đứa trẻ, một người cụt chân tên là Hargrove đã dạy cô cách giấu giếm tư tưởng khỏi thần giao cách cảm, cách công và thủ khi bị tấn công bằng tinh thần. Cô đã rất xuất sắc trong cả hai kỹ năng đó, và mặc dù chưa bao giờ thành công trong việc liên lạc với kẻ khác bằng tâm trí, nhưng cô hoàn toàn quen thuộc với những nguyên tắc liên quan đến việc này. Vì vậy, cô đồng cảm với những gì Garven đang cố gắng một cách khó khăn và tinh tế để hoàn thành công việc, bản chất kỳ lạ của thần tiên càng làm cuộc kiểm tra khó khăn hơn.

Ghé sát cô, bà Angela thì thầm:

- Đáng lẽ mi để ta kiểm tra thần tiên thì sẽ an toàn hơn.

- Có thể.

Mặc dù bà lang phù thủy này đã giúp cô và Varden rất nhiều, Nasuada vẫn không cảm thấy yên tâm khi trao cho bà ta những công việc chính thức.

Sau một thời gian kéo dài đầy nỗ lực, Garven mở mắt, thở ra một hơi thật mạnh. Mặt và cổ anh ta lốm đốm đỏ vì căng thẳng. Hai đồng tử giãn rộng như ở trong đêm. Ngược lại, Blodhgarm rất bình thản, lớp lông mịn màng, nhịp thở bình thường, khoe miệng thoáng nụ cười thú vị.

Nasuada hỏi:

- Sao?

Hình như phải mất một lúc lâu Garven mới nghe được câu hỏi của cô. Viên đại úy lực lưỡng mũi khoằm trả lời:

- Ông ta không là người, thưa công nương. Điều này tôi tuyệt đối tin như vậy.

Nửa hài lòng, nửa bức bối, vì trong câu trả lời của hắn có vẻ gì đó không thoải mái, Nasuada nói:

- Tốt lắm. Tiếp tục đi.

Sau đó, thời gian kiểm tra mỗi thần tiên cứ giảm dần. Đến vị cuối cùng, Garven không cần đến sáu giây. Suốt thời gian đó, Nasuada không rời mắt khỏi viên đại úy. Cô thấy những ngón tay anh ta trở nên trắng nhợt như không còn máu, da hai bên thái dương hõm vào như màng nhĩ của một con ếch, trông anh ta phờ phạc như một người đang bơi dưới làn nước sâu.

Hoàn tất nhiệm vụ được trao xong, Garven trở lại chỗ đứng phía sau Nasuada. Cô nghĩ: "Hắn đã là một con người khác". Tinh thần quả cảm và hăng hái của anh ta đã nhạt nhòa vào không khí mờ màng huyền bí của một pháp sư. Khi nghe cô hỏi khỏe không, anh ta nhìn và trả lời mà hồn vía như đang lảng đãng đâu đó, giữa những lùm cây chan hòa ánh nắng trong đại ngàn của thần tiên. Nasuada hy vọng anh ta có thể sớm bình phục. Nếu không, cô sẽ phải yêu cầu Eragon, hoặc bà Angela, hoặc cả hai chăm lo cho anh ta. Cho đến lúc đó, dù tình trạng của Garven có khả quan hơn, cô vẫn sẽ quyết định, anh ta không nên phục vụ như một đoàn viên tích cực trong Ó Đen nữa. Jormundur sẽ trao cho anh những công việc đơn giản hơn. Như vậy cô sẽ không cảm thấy có lỗi vì làm anh tổn thương hơn nữa, và ít ra, thì anh ta có thể thoải mái vui hưởng những gì trong ảo mộng mà thần tiên đã để lại trong anh.

Cay đắng mất một người tâm phúc, phần nộ với chính mình, với thần tiên, với Galbatorix và triều đình vì đã gây ra sự hy sinh bất buộc này, Nasuada không còn giữ được giọng nói mềm dẻo và thái độ điềm tĩnh

nữa.

- Blodhgarm, khi nói về sự nguy hiểm, đáng ra ngài phải cho chúng tôi biết, kể cả những người rút tư tưởng trở lại cơ thể cũng không hoàn toàn tránh khỏi tổn thương chứ.

- Tôi không sao, thưa công nương.

Garven lên tiếng. Ai cũng nhận thấy, lời quả quyết của anh quá yếu, điều đó chỉ làm tăng thêm sự tức giận của Nasuada.

Lông gáy Blodhgarm dựng ngược:

- Nếu tôi đã không giải thích đủ rõ ràng, tôi xin lỗi. Tuy nhiên, đừng trách chúng tôi vì những gì đã xảy ra; chúng tôi không kìm hãm được bản chất của mình. Cũng đừng tự trách, công nương Nasuada. Vì chúng ta đang sống trong một thời đại đầy nghi hoặc. Để chúng tôi vào doanh trại mà không qua thử thách, là công nương tỏ ra thiếu trách nhiệm. Đáng tiếc là sự cố không vui này làm hỏng buổi gặp gỡ lịch sử của chúng ta, nhưng ít ra, bây giờ công nương đã có thể yên tâm tin tưởng là đã xác minh nguồn gốc của chúng tôi: thần tiên của Du Weldenwarden.

Một làn xạ hương tinh khiết bao phủ lên Nasuada, và mặc dù còn giận, nhưng những khớp xương của cô thư giãn dần, trong cô tràn ngập ý nghĩ về những căn phòng lụa treo gấm rủ, những cốc rượu anh đào tràn trề và những bài ca thê lương của người lùn, mà cô thường nghe vang vọng qua những hành lang vắng trong Tronjheim. Cô thần thờ nói:

- Ước gì Eragon hay Arya có mặt tại đây. Họ có thể nhìn thấu tư tưởng các vị mà không sợ bị mất sự minh mẫn.

Một lần nữa, cô lại bị hấp dẫn bởi mùi hương quyến rũ của Blodhgarm, tưởng tượng cảm giác sẽ ra sao nếu cô lùa bàn tay vào trong mái tóc dài của ông ta. Cô chỉ chợt tỉnh khi Elva giật áo, kéo cô xuống, kề tai sát nó. Con bé phù thủy thì thầm:

- Bạc hà đắng. Hãy tập trung vào mùi vị của cây bạc hà đắng.

Theo lời khuyên của nó, cô gợi lại kỷ niệm từ năm trước. Trong một bữa tiệc của vua lùn Hrothgar, cô đã ăn một cái kẹo bạc hà đắng. Chỉ nghĩ đến mùi vị cay xè của nó, miệng cô đã khô ran, và làm mất tác dụng sự quyến rũ bởi mùi xạ hương của Blodhgarm.

Để che giấu là đã mất tập trung, Nasuada nói:

- Cô bạn nhỏ của tôi đây thắc mắc, vì sao trông ngài quá khác với những thần tiên kia. Thú thật, tôi cũng hơi tò mò về chuyện này. Ngoại hình của ngài không như những gì chúng tôi vẫn nghĩ về thần tiên. Ngài có thể vui lòng cho chúng tôi biết về hình dung giống thú nhiều hơn của ngài không?

Blodhgarm rùn vai làm lớp lông dợn sóng sáng lên.

- Hình dạng này làm tôi rất hài lòng. Có những thần tiên làm thơ ca tụng mặt trăng, mặt trời; thần tiên khác thì lại trồng hoa, hay xây dựng những kiến trúc vĩ đại, hoặc sáng tác nhạc. Dù đánh giá cao tất cả loại hình nghệ thuật khác nhau, nhưng tôi tin rằng: cái đẹp thật sự chỉ tồn tại trong những cái nanh của con sói, trong bộ da của con mèo rừng, trong đôi mắt của chim đại bàng. Vì vậy tôi đã chọn lựa những biểu tượng đó cho mình. Mấy trăm năm nữa, có thể tôi sẽ không còn quan tâm tới loài thú trên mặt đất, thay vào đó, tôi thấy những động vật của đại dương mang tất cả mọi biểu tượng tốt đẹp. Lúc đó, tôi sẽ phủ thân mình bằng vây, biến đổi tay thành vây, chân thành đuôi, và tôi sẽ biến mất dưới mặt nước, không bao giờ còn ai nhìn thấy tôi tại Alagaesia nữa.

Dù là nói đùa, nhưng Nasuada nghĩ, ông ta cũng không để lộ ra nét mặt. Trái lại. Blodhgarm tỏ ra rất nghiêm túc. Cô tự hỏi, ông có đang giỡn với mình không. Cô nói:

- Rất thú vị. Hy vọng lòng khao khát thành cá của ngài sẽ không đến trong một tương lai gần, vì chúng tôi còn cần đến ngài trên mặt đất khô ráo này. Tất nhiên, nếu Galbatorix quyết định bắt cả loài cá làm nô lệ, thì một pháp sư có thể thở dưới nước cũng sẽ đắc dụng lắm chứ.

Thình lình, tiếng cười trong vạt của mười hai thần tiên tràn ngập không gian, và từ mọi ngả, trong vòng cả dặm, tiếng chim cũng thánh thót vang lên. Âm thanh vui vẻ của họ như tiếng nước chảy trên pha lê.

Dù không định, Nasuada cũng phải mỉm cười và cô thấy những vệ sĩ chung quanh cũng tỏ ra hớn hở. Kể cả hai Urgal dường như cũng ngây ngất trong niềm vui. Nhưng khi các thần tiên vừa tắt tiếng cười, thế giới lại trở về cõi trần tẻ nhạt, và Nasuada cảm thấy nỗi buồn của một giấc mơ đang nhạt nhòa dần. Màn nước mắt che mờ ảo mộng mới nhen nhúm trong tim.

Lần đầu tiên mỉm cười trên khuôn mặt vừa hấp dẫn vừa đáng sợ, Blodhgarm nói:

- Được phục vụ bên một phụ nữ vừa thông minh, vừa có tài và tế nhị như công nương quả là một vinh hạnh, thưa công nương Nasuada. Hôm nào công nương không bận công vụ, tôi rất sung sướng được hướng dẫn công nương chơi trò chữ cổ của chúng tôi. Tôi tin chắc, công nương sẽ là một đối thủ đáng gờm.

Thái độ thình lình thay đổi của vị thần tiên này làm Nasuada nhớ lại một câu người lùn thường dùng để diễn tả về thần tiên: thất thường. Ngày còn nhỏ, câu nói đó đối với cô có vẻ như vô hại, chỉ làm cô có khái niệm về họ như những sinh vật nhẹ nhàng chuyển từ niềm vui này sang niềm vui khác, như những tiên nữ trong vườn hoa. Nhưng bây giờ cô đã nhận ra những gì người lùn thật sự muốn nói là: Đề phòng! Đề phòng, vì người ta không bao giờ biết một thần tiên sẽ làm gì. Cô thầm thở dài, chán nản vì viễn ảnh phải tranh đua với một nhóm có ý định điều khiển cô vì những mục tiêu cuối cùng của họ. Cô tự hỏi: "Đời vốn phức tạp vậy? Hay chính mình đã làm thành phức tạp?"

Nasuada trông thấy vua Orrin đang từ trong doanh trại phóng ngựa ra, dẫn đầu một đoàn những nhà quý tộc, cận thần, viên chức lớn và nhỏ, cố vấn, phụ tá, hầu cận, và một số đông nữa nhưng cô không quan tâm nhận dạng, đồng thời, từ phía tây, cô thấy Saphira đang xòe cánh hạ gấp xuống.

Nasuada trả lời Blodhgarm:

- Nếu là mấy tháng trước, tôi sẵn sàng nhận lời mời của ngài, nhưng dù sao tôi cũng rất cảm ơn ngài. Sau một ngày dài miệt mài với công việc chắc tôi sẽ rất vui trong trò chơi chữ cổ. Nhưng lúc này, niềm vui đó đành phải hoãn lại. Toàn thể gánh nặng của loài người sắp đặt lên vai ngài. Tôi đề nghị ngài nên chuẩn bị đón nhận hàng loạt những cái tên, những câu hỏi và thỉnh cầu. Vì loài người chúng tôi rất hiếu kỳ và chúng tôi chưa bao giờ được thấy nhiều thần tiên như thế này.

- Công nương Nasuada, chúng tôi đã chuẩn bị cho vấn đề này rồi.

Khi đoàn người ngựa của vua Orrin rầm rập tới gần và Saphira sửa soạn hạ xuống, cỏ sát rạp vì gió từ đôi cánh của nó phát ra, ý nghĩ cuối cùng của Nasuada là: "Ôi trời! Mình sẽ phải đặt một tiểu đoàn quanh Blodhgarm để tránh cho ông ta khỏi bị đám đàn bà trong doanh trại xé ra từng mảnh. Nhưng, thậm chí làm vậy, cũng chưa chắc giải quyết được vấn đề."

117. Q.3 - Chương 12: Kỵ Sĩ Rồng Oi ,xin Rủ Lòng Thương

Giữa trưa , sau hôm Arya và Eragon đi khỏi Eastcrot , Eragon cảm nhận có một toán mười lăm lính tuần tra phía trước .

Nó báo cho Arya. Cô gật đầu :

-Tôi cũng đã nhận ra bọn chúng .

Dù giọng cả hai đều bình tĩnh, nhưng trong lòng Eragon đã bắt đầu lo ngại và nó thấy cặp lông mày Arya nhíu lại.

Chung quanh, đất đai mênh mông và trơ trụi. Tuy từng gặp nhiều lính tráng, nhưng Arya và Eragon luôn luôn đi cùng nhiều nhóm khách bộ hành khác. Lúc này chỉ có hai người trên một con đường mòn.

Eragon đề nghị:

-Chúng ta đào một cái hố bằng phép thuật, phủ cành lá, trốn cho tới khi chúng đi khỏi. Không ngừng sai bước, Arya lắc đầu :

-Đất đào lên để đâu ? Chúng sẽ tưởng phát hiện ra một hang chồn lớn. Tôi thà giữ nội lực để chạy còn hơn.

-Tôi không biết còn đủ sức chạy bao nhiêu dặm nữa.

Nó không sợ, nhưng chạy không ngừng nghỉ làm nó mệt nhoài. Đầu gối đau nhức, mắt cá bỏng rát, ngón chân cái bên trái sưng tồ vù, những chỗ bị giập ở gót chân liên tục đập vỡ, dù đã được buộc chặt. Đêm qua nó đã phải điều trị nhiều vết đau nhức, và trong khi giảm đau được một phần, thì những câu thần chú lại làm nó kiệt sức thêm.

Nhóm tuần tra nửa tiếng trước mờ như một đám bụi đỏ , lúc này Eragon đã có thể phân biệt được hình dạng ngựa và người dưới đám mây vàng. Vì nó và Arya có thị giác sắc bén hơn người bình thường, còn với khoảng cách như thế chắc chắn đám kỵ binh kia không thể nhìn thấy nó và Arya, nên cả hai tiếp tục chạy thêm mười phút nữa, mới ngừng lại. Arya lấy từ trong gói ra cái vảy, rồi buộc quanh xà cạp. Eragon cắt cái nhẫn của ông Brom vào gói của nó, bôi đất lên lòng bàn tay phải, che giấu ngôi sao bạc. Cả hai tiếp tục lên đường, đầu cúi thấp, vai co ro, chân lê từng bước. Nếu may mắn, đám lính sẽ tưởng đây cũng chỉ là hai kẻ đi lánh nạn.

Dù Eragon đã có thể cảm nhận tiếng vó ngựa rầm rập tiến tới, và nghe tiếng người kêu la điều khiển những con chiến mã, nhưng gần cả tiếng sau hai nhóm mới gặp nhau trên cánh đồng rộng lớn. Arya và Eragon vội dạt sang lề đường, đứng cúi đầu, nhìn xuống. Eragon liếc nhìn chân mấy con ngựa đầu tiên phóng qua, nhưng rồi bụi cuốn lên mù mịt, che phủ toán tuần tra còn lại. Bụi đất làm Eragon phải nhắm mắt lại . Lắng nghe ,đếm cho đến khi tin chắc hơn nửa toán đã qua khỏi, nó thầm nhủ:“Chúng ko bận tâm hỏi han gì tội mình!” Nhưng mừng không được lâu. Chỉ một lúc sau, một tên trong đám bụi quay cuồng la lớn:

-Ngừng lại, các bạn. Hàng loạt tiếng Oa... Bình tĩnh ... Nào ... Chuyện gì đó Nells ... vang lên ,khi mười lăm người ghì cương ngựa quay vòng quanh Arya và Eragon. Trước khi đám lính hoàn toàn ổn định, Eragon cúi nhặt một viên sỏi lớn, rồi đứng dậy. Arya rít lên :

-Đứng im.

Trong khi chờ đợi tội lính , Eragon cố làm dịu con tim đang đập liên hồi, bằng cách ôn lại chuyện nó và Arya đã bịa ra để giải thích việc đến quá gần biên giới Surda. Nhưng bất kể nghị lực, cố gắng, kinh nghiệm những lần thắng trận,và cả nửa chục vòng đai phép thuật bảo vệ, thịt xương nó vẫn cứ tin rằng nó sắp bị thương, hay là ... chết. Ruột quặn thắt, cổ họng thót lại,chân tay rã rời.Ồi cố vượt qua đi ! Nó thầm nhủ, và chỉ muốn xé nát một thứ gì đó, cứ như hành động hủy hoại sẽ làm giảm áp lực trong lòng. Nhưng sự thôi thúc đó chỉ làm nó thêm tức giận, vì nó không dám hành động. Điều duy nhất làm nó đứng im là sự hiện diện của Arya. Thà nó chặt một tay còn hơn để cô nghĩ nó là một thằng hèn. Và mặc dù cô là một chiến binh vĩ đại, nó vẫn cảm thấy khao khát được bảo vệ cô. Giọng nói, đã ra lệnh cho đội tuần tra ngừng lại, lên tiếng:

-Để chúng ta nhìn mặt các người coi .

Ngẩng đầu lên , Eragon thấy một người ngồi trên con ngựa đốm, hai tay đeo găng cầm dây cương. Trên môi hằn bộ ria rậm xoắn lại, kéo dài tới khoé miệng, hai đầu ria vểnh lên cả phân, hoàn toàn trái ngược với mái tóc thẳng thả dài xuống tận vai.

Đám lính chìa đầu giáo vào Eragon và Arya. Đất cát phủ đầy người chúng, nên không thể thấy dấu hiệu ngọn lửa trên áo trấn thủ .

Hàng ria ngo ngoạy như hai cái vẩy không tương xứng khi gã ngồi trên ngựa đốm nói:

-Nào nói đi. Chúng mày là ai? Đi đâu? Làm gì trên đất của nhà vua?

Nhưng rồi hần phẩy tay bảo :

-Thôi. Khỏi trả lời. Không quan trọng. Thời buổi này chẳng còn gì quan trọng nữa. Thế giới nay sắp đến ngày tàn rồi, nên ngày nào chúng tao cũng mất thời giờ thẩm tra lũ nhà quê. Mẹ kiếp. Đám vô lại mê tín dị đoan chạy từ nơi này san nơi khác, ngẫu nhiên hết lương thực, rồi lại tái diễn với một mức độ khủng khiếp. Trong vùng đất của gia đình tao, cũng có mấy đứa như chúng mày . Nếu bắt được chúng mày lang thang không giấy phép và nếu phát hiện chúng mày ăn cắp của chủ, tao treo cổ chúng mày ngay. Tất cả những gì chúng mày định nói đều là dối trá. Luôn luôn là ... Ê , trong giỏ có gì? Lương thực, chăn mền hả? Nhưng

rất có thể là một cặp chân nền bằng vàng, đúng không? Hay muốn nữa bằng bạc? Hay thư từ bí mật gửi cho Varden? Sao mèo tha lưỡi hai đứa mày rồi à? Được, chúng tao sẽ biết ngay thôi mà. Langward, sao cậu không thử khai thác kho tàng trong cái ba lô kia đi.

Eragon loạng choạng bước tới, khi bị một tên lính thúc lưng nó bằng cán giáo. Nó đã gói áo giáp trong mớ giẻ để những mảnh giáp không va chạm nhau. Nhưng lớp vải quá mỏng, bị xô mạnh, tiếng leng keng của giáp sắt vang lên.

Gã lính rìa mép kêu lên:

-Ồ hồ!

Tên lính mở ba lô của Eragon, lôi ra cái áo giáp, nói:

-Nhìn này

Gã rìa mép cười khoái trá:

-Áo giáp! Tao có thể nói là, một áo giáp cực kì tốt. Bất ngờ thật. Đến với tụi Varden hả? Định phản quốc và làm loạn phải không? Hay chúng mày là những kẻ thường nguyện rửa những người lính đáng kính? Nếu vậy chắc chúng mày chỉ là những kẻ làm thuê hạng bét, thậm chí không có một vũ khí. Tự chặt ình một cây gậy hay một đoạn côn, có khó lắm không? Sao , trả lời tao đi chứ ?

-Không, thưa ngài.

-Không thưa ngài? Tao đoán mày không ngờ tới đâu. Khốn nỗi chúng tao phải chấp nhận những kẻ ngu si ngớ ngẩn thế này, nhưng đó là những gì cuộc chiến đáng nguyện rửa này ép buộc chúng tao phải làm: gom góp ráo cả những đồ cặn bã.

-Chấp nhận tôi ở đâu, thưa ngài?

-Câm, đồ bất lương xác láo. Chưa ai cho phép mày nói.

Hàng rìa rung rung, hấn khoát tay ra hiệu. Eragon nổ đom đóm mắt khi bị tên lính phía sau đập mạnh vào đầu.

-Dù mày là một thằng ăn cắp, một kẻ phản bội, một lính đánh thuê, hay chỉ là một thằng khờ, thì số phận mày cũng thế thôi. Khi đã thề phục vụ, mày sẽ không còn chọn lựa nào khác, ngoài việc tuân lệnh Galbatorix và những ai phục vụ ngài. Chúng ta là đạo quân đầu tiên trong lịch sử được giải thoát khỏi sự bất đồng. Không bàn tán ngớ ngẩn về những gì sẽ làm. Chỉ có lệnh, rõ ràng và trực tiếp. Hai người cũng sẽ gia nhập phe chúng ta, và sẽ được ưu đãi trong việc hỗ trợ xây dựng một tương lai thật huy hoàng, mà đức vua vĩ đại của chúng ta đã tiên đoán.

Đến lúc này thì Eragon biết phải làm gì. Nhìn sang Arya, nó thấy đôi mắt cương quyết và rực sáng của cô cũng đang nhìn nó. Nó chớp mắt. Cô chớp mắt lại. Bàn tay nó nắm chặt viên sỏi.

Hầu hết đám lính Eragon từng chiến đấu với họ trên Cánh Đồng Cháy được yểm một lớp bùa căn bản, để bảo vệ chúng khỏi sự tấn công của phép thuật, nó nghi là đám lính này cũng được trang bị giống vậy thôi. Eragon tin, có thể bề gãy hay làm lạc hướng bất cứ câu thần chú nào của các pháp sư phục vụ dưới trướng Galbatorix, nhưng điều đó đòi hỏi nhiều thời gian hơn nó có được lúc này. Vì vậy, nó vươn thẳng tay, búng viên sỏi vào gã rìa mép.

Viên sỏi xuyên thủng nón sắt của hắn .

Trước khi đám lính kịp phản ứng, Eragon quay phắt lại giật cây giáo của gã đã đánh nó, và sử dụng cây giáo đó đập tên lính văng khỏi mình ngựa, Vừa ngã xuống, hắn bị Eragon đâm thấu tới tim. Eragon bẻ mũi giáo trên tấm che ngực bằng kim loại của hắn. Nhổ cây giáo, nó bật ngược ra sau, thân hình vừa ngang mặt đất thì bảy ngọn giáo vun vút phóng qua, cắm phập xuống chỗ nó vừa đứng.

Ngay lúc Eragon búng viên sỏi, Arya nhảy lên con ngựa gần nhất đá mạnh vào đầu tên lính đang lơ đãng ngồi vắt vẻo trên yên. Hắn văng xa tới hơn mười mét. Rồi nhảy từ con ngựa này sang con ngựa khác, Arya giết tụi lính bằng đầu gối, bàn chân, bàn tay, trong một màn trình diễn thăng bằng đầy duyên dáng.

Đá lờm chồm đâm rách bụng khi Eragon lặn mình trên đất . Nó nhẩn nhó đứng bật dậy . Bốn tên lính đã xuống ngựa, rút gươm xông tới. Né sang phải, Eragon tóm cổ tay tên lính đi đầu vừa lúc hấn vung kiếm, đâm vào nách nó. Tên lính rũ xuống bất động. Eragon giết những đối thủ kế tiếp bằng cách vặn đầu cho tới gãy xương sống . Gã thứ tư đứng quá gần, đang đưa cao thanh kiếm chạy lại, Eragon không kịp tránh.

Chỉ còn một cách. Dốc hết sức bình sinh Eragon đâm mạnh vào giữa ngực tên lính. Máu và mồ hôi tuôn ra như suối. Cú đánh đục thủng một lỗ trên sườn người lính và đẩy hấn văng xa mấy mét, lặn đùng trên một cái xác khác.

Eragon gập mình thở dốc, đang đưa bàn tay run cầm cập. Bốn móng tay nó đập vỡ, xương sụn trắng hếu dưới làn da rách nát. Ui cha! Eragon thẳm kêu trong khi máu nóng rùng rùng chảy ra từ vết thương. Không thể điều khiển cho bốn ngón tay hoạt động, nó nhận ra bàn tay này sẽ vô dụng cho đến khi nó có thể làm lành lại.

Sợ lại bị tấn công, Eragon nhìn quanh tìm Arya và những tên còn lại. Những con ngựa đã phân tán, chỉ còn ba tên lính sống sót. Arya đang giữ chặt hai tên. Tên thứ ba, cũng là tên cuối cùng, đang chạy dọc con đường về hướng nam. Gắng sức, Eragon đuổi theo. Khi khoảng cách giữa hai người thu hẹp, gã lính bắt đầu van xin lòng thương hại. Hấn đưa hai tay lên để chứng tỏ là không có vũ khí, thề là sẽ không kể lại với ai về vụ tàn sát này. Khi còn cách Eragon một sải tay, hấn đổi hướng sang một bên, được mấy bước lại đổi hướng khác, chạy tới chạy lui trên cánh đồng như một con thỏ rừng hốt hoảng. Suốt thời gian đó, hấn van xin, nước mắt đầm đìa, luôn miệng nói rằng còn quá trẻ để phải chịu chết, rằng chưa có vợ, là con trai một, rằng cha mẹ sẽ thương nhớ hấn, và hấn bị ép buộc vào quân đội, và đây mới chỉ là lần công tác thứ năm, và vì sao Eragon không buông tha hấn. Hấn nức nở khóc:

-Điều gì làm anh phản đối tôi? Tôi chỉ làm những gì phải làm thôi mà. Tôi là một người tốt.

Eragon ngừng lại, cố nói:

-Anh không thể theo kịp, nếu đi với chúng tôi. Chúng tôi thì không thể để anh lại, vì anh sẽ bắt một con ngựa, rồi đi tố cáo.

-Không đâu. Tôi sẽ không làm thế.

-Chúng sẽ hỏi chuyện gì đã xảy ra tại đây. Lời thề của anh với Galbatorix và triều đình sẽ không cho phép anh nói dối. Rất tiếc, nhưng tôi không biết cách nào để giải lời thề ràng buộc đó của anh, trừ khi....

Người lính gào lên :

-Sao tàn nhẫn thế? Mi là quái vật à?

Khiếp đảm cùng cực, hấn định lao vòng qua Eragon để trở lại con đường. Không tới mười bước, Eragon bắt được hấn, và trong khi người lính vẫn đang vừa khóc vừa van xin lòng nhân từ, Eragon nắm cổ anh ta bằng bàn tay trái, và xiết mạnh. Khi nó buông tay ra, người lính đổ gục xuống chân nó.

Mặt đấng tràn trong miệng khi Eragon nhìn xuống thân hình bất động. “Mỗi khi chúng ta giết, chúng ta giết một phần của chính mình”. Vừa tự nghĩ Eragon vừa run rẩy vì xúc động, đau đớn và ghê tởm chính mình. Nó đi ngược trở lại. Arya đang quỳ gối bên một cái xác, và rửa tay bằng nước lấy từ một cái bình thiếc của lính.

Cô đứng dậy, đứng đối diện nó, thẳng thắn hỏi:

-Sao vậy? Anh có thể giết con người đó, nhưng lại không đủ can đảm đặt một ngón tay lên lão Sloan.

Tâm hồn trống rỗng, Eragon nhún vai:

-Anh ta là một mối nguy hiểm. Lão Sloan thì không. Như vậy đã rõ ràng chứ? Im lặng một lúc, Arya nói :

-Rõ, nhưng cũng như không ... Tôi xấu hổ vì để một người quá thiếu từng trải dạy về đạo đức. Có lẽ tôi đã quá chắc chắn, quá tự tin vào sự chọn lựa của mình.

Eragon nghe cô nói, nhưng những lời nói không có nghĩa gì với nó, khi nó vừa nhìn những xác chết, vừa tự hỏi: “Cả đời mình sẽ thế này sao? Hàng loạt trận đánh không có hồi kết thúc?”

Nó nói với Arya:

-Tôi cảm thấy như mình là một kẻ sát nhân.

-Tôi hiểu chuyện này khó khăn đến thế nào. Eragon, hãy nhớ anh chỉ mới từng trải một phần nhỏ của những gì để trở thành một kỵ sĩ rồng. Sau cùng, chiến tranh này sẽ kết thúc, và anh sẽ thấy nhiệm vụ của anh không chỉ là bạo lực. Kỵ sĩ không chỉ là chiến binh, họ còn là thầy giáo, thầy thuốc và là những học giả.

-Vì sao chúng ta chiến đấu với những con người này, Arya?

-Vì họ đứng giữa chúng ta và Galbatorix.

-Vậy thì phải tìm cách đánh trực tiếp vào Galbatorix chứ.

-Không có cách nào hết. Không thắng được lực lượng của lão, chúng ta không thể tiến quân tới Uru'baen. Và chúng ta cũng không thể vào lâu đài nếu không vô hiệu hoá những cạm bẫy, phép thuật có từ cả thế kỷ rồi.

Eragon lẩm bẩm:

-Phải có một cách.

Nó đứng tại chỗ, trong khi Arya đi nhặt một cây giáo. Nhưng khi cô đặt ngọn giáo dưới cằm một người lính đã chết, đâm ngược lên tới sọ, Eragon xông tới đẩy cô ra, la lên hỏi:

-Cô đang làm gì thế?

Arya thoáng tức giận:

-Tôi tha thứ cho hành động của anh vì anh đang bức xúc và không bình tĩnh. Nghĩ gì, Eragon. Vì sao việc làm này là cần thiết ?

Dù câu trả lời đã rõ, nó vẫn miễn cưỡng nói:

-Nếu chúng ta không làm thế , triều đình sẽ nhận ra tất cả những người này đều giết bằng tay.

-Chính xác. Chỉ thần tiên, kỵ sĩ và Kull mới có khả năng đáng sợ như thế này. Và ngay cả những kẻ đần độn cũng có thể đoán ra, đây không là trách nhiệm của Kull. Chúng sẽ biết ngay sự có mặt của chúng ta, rồi không tới một ngày, Murtagh và con rồng Thorn sẽ bay lượn trên đầu, để tìm kiếm hai ta.

Một tiếng ồng ọc phát ra khi Arya rút ngọn giáo khỏi xác chết. Cô đưa ngọn giáo cho đến khi nó chịu đón lấy.

-Tôi cũng ghê tởm chuyện này như anh, vì vậy hãy cố giúp một tay.

Eragon gật. Arya nhặt một thanh kiếm, rồi cả hai tạo hiện trường như một đội quân bình thường đã giết những người lính. Một việc làm ghê sợ, nhưng Arya và Eragon đều biết chính xác phải tạo những vết thương như thế nào để đánh lừa một cách thành công, và cả hai đều không muốn nấn ná tại đây lâu hơn nữa. Tới người lính bị Eragon đâm vỡ ngực, Arya nói :

-Không thể nguy trang cho vết thương này. Chúng ta đành để nguyên thôi, hi vọng người ta đoán là anh ta bị ngựa đâm đạp.

Xác cuối cùng là viên chỉ huy của toán tuần tra. Hàng rìa của anh ta tới tả, rũ xuống, chẳng còn chút uy nghi .

Sau khi tạo ra những cái hố trên sỏi cho giống như dấu vết để lại của những cây búa và ngọn giáo, Eragon ngồi nghỉ , ngắm nhìn hàng rìa buồn rầu của viên chỉ huy, nói:

-Arya biết không, anh ta có lý.

-Về chuyện gì ?

-Tôi cần một vũ khí, một vũ khí đúng nghĩa. Tôi cần một thanh kiếm.

Chùi tay lên vạt áo, nó quan sát cánh đồng chung quanh, đếm xác chết:

-Vậy đó. Chúng ta đã gây ra cảnh này.

Nói xong, nó đi thu nhặt những mảnh giáp sắt, gói lại trong vải, bỏ xuống đáy ba lô, rồi theo Arya leo lên một cái gò nhỏ.

Cô nói:

-Từ bây giờ, tốt nhất là tránh xa những con đường. Chúng ta không thể liều lĩnh đụng độ lần nữa với người của Galbatorix.

Chỉ bàn tay biến dạng và cái áo dính máu của Eragon, cô tiếp:

-Phải chăm sóc vết thương trước khi chúng mình đi tiếp.

Không đợi nó trả lời, cô nắm mấy ngón tay tê dại của nó, niệm chú:

-Waise heill.

Eragon bật lên một tiếng rên không cố ý khi mấy ngón tay, gân, sụn chuyển động trở về hình dạng ổn định hoàn toàn như trước, và những mẩu da lạ lùng lảng ngoài khớp tay bao phủ lại lớp thịt non bên dưới. Thần chú kết thúc. Eragon mở mắt, co duỗi bàn tay để biết chắc đã hoàn toàn bình phục, rồi nói:

-Cảm ơn.

Nó ngạc nhiên, vì cô đã chủ động làm một việc mà nó hoàn toàn có khả năng tự chữa trị vết thương.

Về bối rối, Arya nhìn qua cánh đồng, nói:

-Eragon, tôi mừng vì hôm nay anh ở bên tôi.

-Tôi cũng mừng vì có cô bên tôi.

Arya thưởng cho Eragon một thoáng cười bối rối. Cả hai nấn ná thêm một phút trên gò, vì không ai muốn trở lại cuộc hành trình. Rồi Arya thở dài:

-Chúng ta phải đi thôi. Những bóng đen đang kéo bầy kia rồi, nếu có ai xuất hiện, sẽ kêu thét lên khi phát hiện bữa đại tiệc này của lũ quạ.

Rời khỏi gò đất, cả hai bỏ đường cái, phóng qua biển cỏ nhấp nhô, tiến tới hướng tây nam. Phía sau, từ trên trời, những kẻ ăn thịt xác chết đang lao xuống

118. Q.3 - Chương 13: Bóng Tối Của Quá Khứ

Đêm đó, Eragon ngồi bên đồng lửa chập chờn, nhai một chiếc lá bồ công anh. Bữa ăn tối là món trộn của rễ, hạt và rau xanh mà Arya đã nhặt nhanh quanh vùng quê. Ăn sống, không muối nên khó mà ngon nổi, nhưng nó cố nhịn, không làm phong phú thêm bữa ăn bằng chim hay thỏ có rất nhiều trong vùng này, vì nó không muốn Arya nhìn bằng ánh mắt phản đối. Hơn nữa, sau cuộc chiến với những người lính, ý tưởng lấy đi một mạng sống, dù chỉ là một con vật, cũng làm nó muốn ói.

Trời đã khuya, và sáng mai sẽ phải khởi hành sớm, nhưng cả nó và Arya vẫn chưa định đi nghỉ. Cô ngồi ôm hai chân co lên, cằm dựa đầu gối. Vạt váy xòe ra như những cánh hoa. Eragon gục đầu sát ngực, tay trái xoa nắn bàn tay phải, ngẫm nghĩ: “Mình cần một thanh kiếm. Mình cũng phải bao tay để tránh bị thương tạt khi đâm vào một vật gì. Vấn đề là, bây giờ mình quá mạnh, nên găng tay sẽ phải lót nhiều lớp. Như vậy trông sẽ thật lố bịch, to đùng và nóng, hơn nữa, không thể suốt đời đeo găng xù xù. Và chuyện gì sẽ xảy ra, nếu mình đeo chiếc nhẫn của ông Brom trong khi tham chiến? Đó là sản phẩm của thần tiên, nên không lo mặt ngọc bị vỡ, nhưng mình sẽ không chỉ bị trật khớp mà còn bị dập xương tay .. đến không thể hàn gắn được nữa”

Nắm chặt bàn tay, xoay qua lại, Eragon thầm nhủ: “Mình có thể tạo ra một câu thần chú để ngăn chặn vật thể nào xông vào tay mình với tốc độ nguy hiểm. Không, không ổn. Vì nếu đó là một tảng đá? Một quả núi thì sao? Cố chặn lại là mình tự sát. Ồ, nếu găng và phép thuật không hiệu quả, mình mong có một cặp Ascudgamln của người lùn, đôi ‘tay sắt’ của họ.”

Eragon mỉm cười nhớ lại ông lùn Shrrgnien có một mũi nhọn bằng thép, gắn trên một đế cũng bằng thép trên mỗi ngón tay, trừ ngón cái. Với mấy mũi thép đó, nếu muốn, Shrrgnien có thể đánh đắm bất cứ thứ gì, mà bớt phải lo bị đau rất tiện lợi, vì có thể tháo ra bất cứ lúc nào. Nhưng Eragon chưa có ý định khoan lỗ những khớp tay để đặt đế thép. Nó nghĩ: “Xương mình mỏng hơn xương người lùn, có lẽ quá mỏng, vì vậy Ascudgamln không là một ý hay, nhưng có thể thay vào đó mình sẽ ...”

Cúi xuống hai bàn tay, nó thì thầm:

-Thaefathan .

Lưng bàn tay nó bắt đầu rần rần đau rất như bị gai đâm , như vừa bị ngã vào bụi tầm ma đầy lông ngứa. Một cảm giác căng thẳng và khó chịu làm nó chỉ muốn nhảy dựng lên mà gãi. Với ý chí quyết tâm, nó ngồi tại chỗ, nhìn lớp da trên các khớp tay phồng lên thành một lớp chai trắng, dày hơn hai phân trên mỗi mấu nối. Khi đã hài lòng với kích cỡ và độ dày của những vết da chai sần đó, nó thu hồi phép thuật, rờ mó, ngắm nhìn lớp da mới phồng to trên những ngón tay.

Hai bàn tay nó nặng nề và cứng nhắc hơn trước. Xoa những nốt chai sần trên tay phải vào lòng bàn tay trái, nó nghĩ: “Có thể là xấu xí và mọi người nhìn thấy sẽ cười nhạo mình, nhưng mình bất cần, vì điều này có thể giúp mình bảo toàn tính mạng.”

Trần đầy phấn khích, Eragon dậm mạnh lên tảng đá giữa hai chân. Sự va chạm rung lên tận cánh tay và phát ra một tiếng “thịch”, nhưng nó chỉ cảm thấy như vừa dậm lên một tấm bảng phủ nhiều lớp vải. Mạnh dạn lấy cái nhẫn của ông Brom từ ba lô ra, Eragon đeo vào tay. Vết da sần cao hơn mặt nhẫn. Nó thử dậm lại lên tảng đá, âm thanh khô khan dội lên chỉ là sự đụng chạm giữa lớp da dày với mặt đá cứng.

Liếc nhìn nó qua màn tóc loà xoà, Arya hỏi:

-Làm gì vậy?

-Không có chi. Tôi nghĩ đây là một ý kiến khá hay, vì lại có thể đâm một kẻ nào đó. Arya quan sát mấy khớp tay của nó:

-Khi đeo găng sẽ rất khó.

-Tôi sẽ cắt găng cho rộng ra.

Cô gật đầu, quay lại nhìn ngọn lửa.

Eragon ngả người, chống trên khuỷu tay, hai chân duỗi dài, khoan khoái vì đã chuẩn bị cho bất kỳ trận đánh nào sẽ tới trong tương lai gần nhất. Ngoài chuyện đó, nó không dám suy nghĩ gì hơn, vì nếu suy nghĩ xa xôi, nó lại bắt đầu tự hỏi: nó và Saphira sẽ phải hạ Murtagh và Galbatorix bằng cách nào đây, và lúc đó móng vuốt lạnh ngắt của nỗi hoang mang hãi hùng lại tràn đầy trong nó.

Lom lom nhìn ngọn lửa chấp chờn, nó tìm quên những mối bận tâm, những trách nhiệm. Nhưng rồi ngọn lửa chấp chờn liên tục ru nó vào một trạng thái tiêu cực, với những mẫu ý tưởng rời rạc, những âm thanh, những khuôn mặt, những cảm xúc trôi nổi như những bông hoa tuyết rơi xuống từ bầu trời mùa đông êm ả. Và giữa những hình ảnh lộn xộn đó, xuất hiện khuôn mặt người lính đã van xin tha mạng. Một lần nữa, Eragon lại thấy anh ta khóc, lại nghe tiếng van xin tuyệt vọng, và lại cảm thấy cổ anh ta gãy như một cành cây ứt.

Bị ký ức hành hạ, Eragon nghiêng rặng thở mạnh bằng mũi. Toàn thân toát mồ hôi lạnh. Nó ngo ngoay, cố sức xua đuổi bóng ma người lính, nhưng không thể. Nó la lên:

-Đi đi! Không phải lỗi tôi. Hãy oán trách Galbatorix, đừng oán tôi. Tôi đâu muốn giết anh!

Đâu đó, trong bóng tối, một con sói tru lên. Từ mọi phía trên cánh đồng, hàng loạt những con sói khác đáp lại, cất cao giọng trong một âm điệu chói lọi. Bản nhạc kì quái làm da đầu Eragon gai gai, cánh tay nổi ốc. Rồi, trong một thoáng, tiếng tru của chúng hoà thành một điệu giống như tiếng rống xung phong của một quái thú Kull đang tấn công. Eragon lo lắng nhấp nhòm. Arya hỏi:

-Có gì không ổn thế? Sói hả? Anh biết mà, chúng không làm phiền gì đâu. Chúng đang dạy sói con săn mồi, và không để đám sói nhỏ đó đến gần những sinh vật có mùi lạ như chúng ta đâu.

Eragon vỗ lên trán, nói:

-Không phải vì đám sói ngoài đó, mà là đám sói ở trong này.

Arya gật đầu nhanh như chim, để lộ ra cô không phải là người, dù cô mang hình dạng một con người:

-Đúng vậy. Những con quái trong của tư tưởng ghê gớm hơn những con vật sống kia nhiều. Sợ hãi, nghi ngờ, cả sự căm ghét nữa, làm người ta suy sụp hơn thú dữ.

-Cả tình yêu nữa.

-Tình yêu. Tham lam, hờn ghen và tất cả những ám ảnh khác thôi thúc những loài có khả năng cảm thụ nhạy cảm với chúng.

Eragon nghĩ đến Tenga một mình trong tiền đồn Edur Ithindra đổ nát của thần tiên, gò mình trên kho sách quý, tìm kiếm mãi lời giải đáp không bao giờ có được. Nó dần lòng không nhắc tới vị lão tiên ẩn cư đó với Arya, vì đây không phải lúc bàn về cuộc gặp gỡ lý lạ đó. Nó hỏi:

-Khi chém giết cô có băn khoăn không?

Arya khép hờ đôi mắt màu lục:

-Tôi và các thần tiên khác đều không ăn thịt loài vật, vì chúng tôi không chịu được việc săn bắt sinh vật khác để thỏa mãn cơn đói của mình. Anh không ngưng miệng khi hỏi, giết chóc có làm chúng tôi quá ít, để có thể tin chúng tôi là những kẻ sát nhân tàn nhẫn sao?

-Ồ , không. Tất nhiên là không. Ý tôi không phải thế.

-Vậy thì ý anh là gì? Nói ra đi, nhưng đừng lãng mạ trừ khi anh cố tình.

Eragon thận trọng tìm lời, nói:

-Trước khi tấn công Helgrind tôi cũng đã hỏi anh Roran câu này. Điều tôi muốn biết là: cô cảm thấy sao khi chém giết? Cô có thấy người chiến binh đã bị cô giết chết trừng trừng nhìn lại cô, thật như cô đang ở trước mặt tôi lúc này không?

Arya xiết chặt vòng tay ôm hai chân, đôi mắt trầm ngâm. Một con bướm đêm bay qua vừa khi ngọn lửa chợt bùng lên. Arya đưa ngón tay lên lẩm bầm :

-Gánga .

Phất đôi cánh mượt lông tơ, con bướm vụt bay đi. Mắt vẫn nhìn ngọn lửa, Arya nói:

-Chín tháng sau khi trở thành sứ giả - nếu đúng như những gì tôi được cho biết, thì tôi là sứ giả duy nhất của mẫu hoàng – trên đường từ chỗ của Varden đến thủ phủ Surda, ngày đó Surda vẫn còn là một xứ sở mới . Đi khỏi rừng núi Beor chưa được bao lâu, tôi và các bạn đồng hành gặp một nhóm Urgal. Chúng tôi sẵn lòng tiếp tục lên đường, kiếm nằm trong vỏ. Nhưng như thói quen của chúng, đám Uragl khẳng khái đòi chúng tỏ là sẽ thắng chúng tôi, để tôn vinh địa vị chúng trong bộ tộc. Chúng tôi mạnh hơn nhiều – vì có Weldon, người đã kế vị Brom, trở thành lãnh tụ của Varden – đánh đuổi chúng đi là một chuyện dễ dàng ... Hôm đó, lần đầu tiên tôi đã lấy đi một sinh mạng. Suốt mấy tuần sau tôi vẫn còn buồn, cho đến khi tôi nhận ra là mình sẽ hoá điên, nếu cứ đắm chìm trong niềm ray rứt đó. Nhiều người đã không chịu nổi vị quá tức giận, quá ân hận. Hoặc có người tìm trở thành chai đá, mất khả năng phân biệt đúng sai.

-Bằng cách nào cô chấp nhận được những gì đã làm.

-Tôi xem xét lại những lý do làm mình phải giết, để xác định chúng có chính đáng không. Tôi tự hỏi: chính nghĩa của chúng ta có đủ quan trọng để tiếp tục ủng hộ, dù đòi hỏi tôi lại phải chém giết nữa không. Cảm thấy đó là lí do thích đáng, tôi quyết định, mỗi khi nghĩ đến cái chết, tôi tưởng tượng mình đang ở trong vườn hoa của hoàng cung Tialdarí.

-Hiệu quả không?

Vén mớ tóc loà xoà trước mặt ra sau cánh tai tròn, cô nói:

-Hiệu quả. Thuốc giải duy nhất làm xói mòn sự độc hại của bạo tàn là hãy tìm an lạc trong chính mình.

Ngừng lại một lúc, Arya nói thêm:

-Hít thở cũng mang lại hiệu quả.

-Hít thở ?

-Thở đều đặn, chậm rãi, như đang ngồi thiền. Đó là một phương pháp tốt nhất làm ta bình tĩnh lại.

Theo lời khuyên của Arya, Eragon bắt đầu hít vào thở ra một cách ý thức, giữ nhịp thở đều đặn, và mỗi hơi thở, đẩy hết khí trong phổi ra. Trong vòng một phút, sự co thắt trong bụng Eragon nói lỏng, sự khó chịu thuyên giảm, hình bóng những kẻ thù đã chết hình như không còn hiển hiện nữa... Những con sói lại tru lên, sau một thoáng hoảng hốt, Eragon lắng nghe và không cảm thấy sợ hãi nữa, vì tiếng sủa chúng đã mất sức mạnh làm nó bối rối.

-Cảm ơn, Arya.

Cô duyên dáng nghiêng đầu nhìn nó.

Cả hai yên lặng chừng một khắc giờ, rồi Eragon ngập ngừng nói:

-...Urgal .Cô nghĩ sao về việc Nasuada cho phép chúng gia nhập Varden? Nhặt một nhánh cây con vương trên áo, Arya sầm soi nhìn như cành cây nhỏ đó chứa đựng một điều bí ẩn.

-Đó là một quyết định dũng cảm. Tôi khâm phục cô ấy về điều đó. Nasuada luôn làm những điều có ích nhất cho Varden, dù cái giá phải trả như thế nào.

-Cô ấy làm nhiều thành viên Varden tức giận khi chấp nhận lời thỉnh cầu của NarGarzhvog.

-Nhưng với cuộc thách đấu trường đao, cô ấy đã lấy lại được lòng trung thành của họ. Nasuada rất khôn ngoan khi cần giữ địa vị của cô.

Búng cành cây vào đồng lửa, Arya nói tiếp:

-Tôi không ưa mà cũng chẳng ghét Urgal. Không như Ra'zac, Urgal không xấu xa độc ác bẩm sinh, chúng chỉ quá say mê chiến trận. Đó là sự khác biệt quan trọng, dù không được gia đình các nạn nhân của chúng chia sẻ. Trước kia thần tiên chúng tôi đã từng đón tiếp Urgal, và sẽ cư xử bình thường với chúng khi cần thiết. Tuy nhiên, triển vọng đó vẫn còn mơ hồ lắm.

Cô không cần phải giải thích vì sao. Nhiều cuốn sách sư phụ Oromis đưa cho Eragon đọc đã dành nhiều chương về vấn đề Urgal, đặc biệt là cuốn Du ký của Gnaevaldrskald, đã dạy nó là:

Toàn bộ văn hoá Urgal đặt nền tảng trên những chiến công. Urgal đực chỉ có thể chứng tỏ địa vị bằng cách tấn công làng khác – dù là làng của Urgal, người thường, hay người lùn

- hoặc thách đấu tay đôi, có khi đánh tới chết. Khi tới tuổi cặp kè, Urgal cái từ chối kết hôn với một con đực nếu không đủ khả năng hạ ít nhất ba đối thủ. Kết quả là, thế hệ Urgal mới chỉ còn một chọn lựa: thách đấu với thế hệ lớn tuổi hơn, địa vị cao hơn; và lang thang khắp nơi tìm cơ hội để chứng tỏ lòng dũng cảm. Tập quán đó ăn sâu tới nỗi, kẻ nào có ý dè dặt bỏ đều bị thất bại. Eragon thầm nghĩ: “Ít ra, chúng thật sự là chúng. Còn hơn nhiều con người có thể khẳng định về mình.”

Eragon hỏi:

-Vì sao tà thần Durza và Urgal có thể phục kích cô, Glenwing và Faolin? Cô không có lớp phép thuật bảo vệ sao?

-Những mũi tên đó đã được yểm bùa.

-Urgal là pháp sư?

Arya nhắm mắt, lắc đầu thở dài:

-Không. Đó là ma thuật đen tối của Durza.

-Tôi không biết sao cô có thể chống chọi lâu đến thế. Tôi thấy những gì nó đã làm với cô.

-Không... không dễ đâu.

-Tôi coi những sự tra khảo của nó như là một thử nghiệm cho lời cam kết của mình, như một cơ hội để biểu lộ rằng tôi đã phạm sai lầm, thật sự không xứng đáng với biểu tượng yawe, và như tôi đáng bị chịu sự đau đớn đó.

-Nhưng dù sao, ngay cả thần tiên cũng không miễn nhiệm với sự đau đớn. Suốt bấy nhiêu tháng trời mà cô vẫn giữ được bí mật vị trí của Ellesméra quả là một điều đáng kinh ngạc. Một thoáng kiêu hãnh trong giọng nói của Arya:

-Không chỉ vị trí Ellesméra, mà còn nơi tôi giấu trứng của Saphira, từ vựng cổ ngữ của tôi và tất cả những thứ khác rất hữu ích cho Galbatorix.

Im lặng một lúc, Eragon hỏi:

-Cô có thường nghĩ lại những gì đã trải qua trong Gil'ead không?

Arya không trả lời, nó nói tiếp:

-Chưa bao giờ cô nói về chuyện đó. Cô kể lại đầy đủ những tháng ngày ở trong tù, nhưng không bao giờ nhắc tới những ngày tháng đó đối với cô như thế nào, cho đến bây giờ cô cũng chưa nói là cô đã cảm thấy ra sao.

-Đau đớn là đau đớn. Không cần thiết phải diễn tả ra.

-Đúng. Nhưng không nhắc tới, có thể còn gây tai hại hơn những vết thương thật sự ... Không ai sống qua một chuyện như thế mà tránh khỏi tổn thương. Ít nhất là trong tâm hồn.

-Sao anh nghĩ là tôi không tâm sự với ai?

-Ai?

-Điều đó có gì quan trọng? Ajihad, mẹ tôi, một người bạn ở Ellesméra.

-Có thể tôi làm, nhưng hình như cô không gần gũi với ai. Khi đi dạo, cô đi một mình, dù đang sống cùng các thần tiên.

Sắc mặt Arya vẫn điềm tĩnh. Eragon vừa tự hỏi liệu cô ta có trả lời không, thì Arya thì thầm:

-Đâu phải luôn luôn như thế.

Cảnh giác, Eragon ngồi bất động, sợ nếu làm bất cứ điều gì cũng sẽ làm cô ngừng nói.

-Một lần, tôi đã có người để chuyện trò, người hiểu tôi là gì, từ đâu tới. Một lần ...Chàng lớn tuổi hơn tôi, nhưng tâm hồn chúng tôi đồng điệu, cả hai đều khao khát khám phá thế giới bên ngoài đại ngàn của chúng tôi, khát khao chiến đấu chống lại Galbatorix. Cả hai đều không chịu nổi cuộc sống trong Du Weldenvarden - học hành, làm việc bằng phép thuật, theo đuổi những dự án riêng – khi được biết Kẻ-giết-rồng, nguyên nhân suy tàn của các kị sĩ, đang tìm cách chinh phục giống nòi chúng tôi. Sau mấy thập kỷ tôi nhận chức vụ sứ giả, và vài năm trước khi Helfring trộm trứng của Saphira, chàng đã quyết định tình nguyện tháp tùng tới bất cứ nơi nào tôi phải đi theo lệnh nữ hoàng.

Cô chớp mắt, cổ họng phập phồng.

-Tôi không đồng ý để chàng đi, nhưng nữ hoàng lại thích ý tưởng đó, và bà rất nghiêm khắc.

Cô lại chớp đôi mắt rực sáng hơn bao giờ. Eragon hết sức nhẹ nhàng hỏi:

-Đó là Faolin?

Cô nói như ghen thờ:

-Phải.

-Cô yêu ông ta?

Ngửa đầu, Arya nhìn lên bầu trời lấp lánh Cổ cô nhuộm vàng ánh lửa. Mặt xanh xao dưới ánh sáng tỏa xuống từ trời.

-Anh hỏi vì mối quan tâm bằng hữu hay vì sự quan tâm của riêng anh?

Cô bật lên một tiếng cười ngắn, âm thanh như tiếng nước rơi trên những tảng đá lạnh lẽo.

-Đừng bận tâm. Trời đêm làm tôi rối trí, làm tôi hết e dè, và tôi cảm thấy thoải mái nói hết những gì chất chứa trong lòng.

-Không có gì quan trọng cả.

-Quan trọng chứ. Vì tôi ân hận, và tôi sẽ không dung thứ cho chuyện đó. Tôi có yêu Faolin không ư? Anh định nghĩa tình yêu là gì? Hơn hai mươi năm, chúng tôi cùng đi, hai kẻ bắt tử đi giữa những loài có đời sống ngắn ngủi. Chúng tôi vừa là đồng hành ... vừa là bạn của nhau.

Một nỗi hờn ghen nhói đau trong lòng Eragon. Nó cố chống chọi, làm giảm đi, xoá tan đi, nhưng không thể. Cảm giác như một cái dằm chui dưới da làm nó nhức nhối.

-Hơn hai mươi năm.

Arya lập lại. Vẫn ngửa mặt nhìn trời, cô đu đưa người như quên sự có mặt của Eragon.

-Thế rồi, chỉ trong một thoáng, Durza đã tước đoạt điều đó của tôi. Gần một thế kỷ, Faolin và Glenwing là hai thần tiên đầu tiên chết trong trận mạc. Nhìn Faolin ngã xuống, tôi đã hiểu, nỗi đau thực sự của chiến tranh không từ những vết thương mà ta hứng chịu, mà là phải nhìn những người thương yêu của ta đau đớn. Đó là bài học mà tôi cứ tưởng đã học được trong thời gian ở với Varden, từng chứng kiến và kinh phục những người đàn ông, đàn bà chết vì gươm giáo, cung tên, tai nạn, tuổi già, nhưng khi chuyện đó xảy ra tôi đã nghĩ: “Chắc chắn rồi mình cũng sẽ chết sao?” Vì với bất cứ hiểm nguy nào chúng tôi đã gặp trước đó, Faolin và tôi vẫn vượt qua và sống cùng nhau. Nếu Faolin không thoát khỏi cái chết, thì làm sao tôi có thể thoát được.

Eragon nhận ra là cô đang khóc. Những giọt nước mắt tràn ra từ khoé mắt, lăn xuống thái dương, lẫn vào trong tóc. Dưới ánh trăng những giọt nước mắt của cô như dòng sông thủy tinh. Nỗi đau buồn mãnh liệt của cô làm nó sưng sồ.

-Rồi tới Gil'ead. Đó là những ngày dài nhất đời tôi. Faolin đã mất, không biết trứng của Saphira có được an toàn không, hay tôi đã vô tình trao cho Galbatorix và Durza... Durza đã làm phỉ chí những hồn ma khát máu, bằng những trò khùng khiếp nhất nó có thể tưởng tượng ra để hành hạ tôi. Đôi khi quá đà, nó điều trị ngay cho tôi, để sáng hôm sau còn có thể tái diễn. Nếu nó cho tôi cơ hội tỉnh táo, rất có thể tôi đủ khả năng đánh lừa tụi cai ngục như anh đã làm, và tránh uống thứ thuốc làm tôi không thể sử dụng phép thuật, nhưng chưa bao giờ tôi được nghỉ giải lao hơn vài giờ. Durza ngủ rất ít. Nó luôn ở bên tôi, mỗi khi tôi tỉnh táo. Mỗi khi nó ra tay, mỗi giây dài như một giờ, mỗi giờ như một tuần, và mỗi ngày là vô tận. Nó rất thận trọng, không làm tôi hoá điên – Galbatorix sẽ không hài lòng – nhưng nó gần như làm tôi hoá điên. Tôi vừa nghe tiếng chim hót và nhìn thấy những điều không có thật, lập tức thấy mình trong phòng giam, nắng vàng tràn ngập phòng, toàn thân ảm áp. Nhìn lên, tôi thấy mình đang nằm trên một cành cây cao gần trung tâm Ellesméra. Mặt trời sắp lặn, cả thành phố rực sáng như bị đốt. Các Athalvard đang ngậm nga trên con đường nhỏ bên dưới, và tất cả đều quá êm đềm, quá thanh bình và ... quá đẹp. Tôi có thể ở lại đó đời đời. Nhưng rồi ánh sáng phai dần ... tôi vẫn nằm trên chông. Một lần, một người bỏ lại phòng giam một bông hồng bạch. Đó là lòng tốt duy nhất tôi được thấy tại Gil'ead. Đêm đó, đóa hoa đâm rễ, mọc thành một bụi hồng khổng lồ, leo lên tường, lách qua những tảng đá trên trần, làm đá rạn vỡ, rồi vượt khỏi nhà ngục tối tăm, ra ngoài. Cái cây tiếp tục leo cao, cho đến khi chạm mặt trăng, đứng sừng sững như một tòa lâu đài cao lớn, uốn éo, hứa hẹn một đường tẩu thoát nếu tôi có thể tự nâng mình lên khỏi mặt sàn. Cố gắng bằng tất cả chút sức lực còn lại, tôi cũng không thể làm được gì, và khi tôi vừa nhìn sang hướng khác, bụi hồng biết mất ... Đó là tình trạng tâm trí tôi khi anh mơ thấy tôi. Tôi cảm nhận được sự hiện diện của anh chập chờn trên tôi. Điều diệu kỳ là tôi không coi cảm giác đó là một ảo ảnh nữa. Cô ban cho Eragon nụ cười đắc thắng:

-Và rồi anh đã tới, Eragon. Anh và Saphira. Sau khi hy vọng từ bỏ tôi, và tôi sắp bị đưa tới Galbatorix tại Uru'baen, thì một kỵ sĩ xuất hiện để giải cứu tôi. Một kỵ sĩ và một con rồng.

-Và con trai của Morzan. Cả hai con trai của Morzan.

-Anh muốn nói sao cũng được, nhưng đó là 1 cuộc giải cứu không thể nào tin nổi. Đôi khi tôi nghĩ mình đã bị điên, và đã tưởng tượng ra tất cả những chuyện đó.

-Cô có tưởng tượng tôi là nguyên nhân của quá nhiều rắc rối vì đã ở lại Helgrind không?

-Không. Tôi không nghĩ thế.

Lau nước mắt bằng tay áo, Arya lại nói:

-Tĩnh dậy trong Farthen Dur, có quá nhiều việc làm tôi phải nói về quá khứ. Nhưng những sự kiện sau cùng tăm tối và đẫm máu, tôi tự thấy không nên nhớ lại. Nó làm tôi ghê sợ và khó chịu, không còn kiên nhẫn cho những ngày sống bình thường trong đời nữa.

Cô nhích người, quì gối, hai tay đặt hai bên lên mặt đất, như để giữ vững thân hình.

-Anh nói là tôi đi dạo một mình. Thần tiên không có khuynh hướng biểu lộ tình bạn cởi mở như con người và người lùn. Tôi mãi mãi là một kẻ cô độc. Nhưng nếu anh biết tôi trước những gì xảy ra tại Gil'ead, nếu anh biết tôi như tôi trước đây, anh sẽ không nghĩ tôi quá xa cách đến thế. Hồi đó, tôi ca hát, nhảy múa và không cảm thấy bị cảm giác sắp chết đe dọa.

Eragon vươn tay, đặt lên bàn tay trái của cô;

-Những chuyện về các bậc anh hùng thuở xưa chưa hề nhắc đến cái giá cô phải trả khi đấu tranh với những quái vật của bóng tối và những quái vật của tâm hồn. Hãy tiếp tục nghĩ về những vườn hoa trong hoàng cung Tialdarí. Tôi tin chắc, cô sẽ bình yên. Arya cho phép sự đụng chạm giữa hai người kéo dài gần 1 phút, khoảng thời gian không đủ cho tình cảm nồng nàn của Eragon, đúng hơn chỉ là 1 khoảnh khắc lặng lẽ của tình bạn. Eragon không có ý nài ép cô, nó nâng niu lòng tin của cô hơn bất cứ điều gì khác, ngoài mối ràng buộc với Saphira. Rồi, nhẹ nâng cánh tay, Arya cho nó biết thời gian đã hết. Eragon không phàn nàn, rút tay về.

Háo hức muốn làm cô giảm muộn phiền, Eragon nhìn quanh mặt đất, rồi thì thầm thật nhỏ:

-Loivissa.

Với sự hướng dẫn bằng quyền lực của tên thật, nó rà chân qua mặt đất, cho tới khi khép lại những ngón tay trên một thứ vừa tìm ra: 1 phiến tròn mỏng như giấy, chỉ bằng nửa móng tay nhỏ nhất của nó. Nín thở, Eragon cố gắng tập trung, khéo léo đặt vật đó lên chính giữa dấu hiệu ngôi sao bạc trên bàn tay phải. Nó ôn lại những gì sư phụ Oromis đã dạy, liên quan tới câu thần chú nó sắp niệm, để đảm bảo sẽ không bị sai lầm. Eragon bắt đầu ngâm nga theo phong cách của thần tiên: lưu loát, êm đềm.

Eldhrmner O Loivissa nuanen, dautr abr deloi,

Eldhrmner nen ôn weohnatái medh solus un thrunga,

Wiol allr sjon.

Eldhrmner O Loivissa nuanen...

Lặp đi lặp lại 4 câu đó nhiều lần, Eragon điều khiển thần chú hướng tới phiến mỏng màu nâu trên tay. Phiến mỏng run rẩy, phồng lên thành 1 khối hình cầu. Từ đáy quả cầu mọc ra những cái tua màu trắng, dài chừng một hai phân, đồng thời một cuống xanh mỏng manh nhú ra từ đỉnh, với sự hồi thúc của Eragon, thân cây vươn lên tới 30 phân. Rồi ngọn cây dày dần, rủ xuống, sau một lúc bất động, tách ra thành 5 mảnh, mở rộng và để lộ ra những cánh hoa như sáp ong, trên 1 đài hoa huệ. Bông hoa màu xanh dương nhạt, hình dáng như một cái chuông.

Khi cánh hoa đã nở đều, Eragon thu hồi phép thuật, ngắm nghía tác phẩm mới hoàn thành. Ca hát để cây cối mọc lên là một kỹ năng của thần tiên, nhưng Eragon mới chỉ tập vài lần, nên không chắc nỗ lực của nó có đạt được kết quả không. Thần chú đã hút gần kiệt sức nó, vì loài hoa này đòi hỏi 1 số năng lượng thịnh linh để lớn, thay vì bình thường là phải 1 năm rưỡi mới trưởng thành.

Hài lòng với những gì đã làm được, Eragon trao bông hoa cho Arya, nhún vai, cười nói:

-Không là 1 bông hồng trắng, nhưng...

-Đáng lẽ anh không nên làm thế này. Nhưng tôi vui vì anh đã làm.

Cô vuốt ve bên trong bông hoa, rồi đưa lên ngửi, mặt dịu lại. Nâng niu bông hoa mấy phút, Arya đảo 1 cái hồ bên cô, trồng củ hoa xuống, nén chặt đất chung quanh. Vừa ngắm vừa vuốt ve cánh hoa, Arya nói:

-Cám ơn anh. Hai loài chúng ta đều có tục lệ tặng hoa. Đó là biểu hiện cho những điều tốt lành: đời sống, vẻ đẹp, tình bạn và nhiều thứ nữa. Giải thích vậy để anh hiểu cử chỉ này có ý nghĩa với tôi đến ngần nào. Anh không biết, nhưng...

-Tôi biết.

Arya nhìn Eragon, nghiêm nghị nói:

-Tôi xin lỗi. Đây là lần thứ hai tôi quên là học vấn của anh đã được mở rộng. Tôi sẽ không phạm sai lầm này nữa.

Cô lặp lại lời cảm ơn bằng cổ ngữ, và Eragon cũng trả lời bằng ngôn ngữ của cô: việc làm này là 1 niềm vui và nó rất hạnh phúc vì cô đã thích món quà của nó. Eragon rùng mình vì đói, dù 2 người cùng vừa mới ăn xong.

Arya bảo:

-Anh đã tiêu hao quá nhiều sức lực. Nếu còn chút năng lượng nào trong Aren, hãy sử dụng đi.

Mất 1 lúc, Eragon mới nhớ Aren là tên cái nhẫn của ông Brom. Trước đây, nó chỉ nghe nữ hoàng Islanzadí nói đến 1 lần, trong ngày nó tới Ellesméra. Nó tự nhủ: “Bây giờ là nhẫn của mình rồi, đừng nghĩ nó thuộc về ông Brom nữa.” Nhìn mặt nhẫn ngọc tỏa sáng trên ngón tay, nó nói:

-Không biết còn năng lượng không. Tôi chưa tự nạp bao giờ, và cũng chưa kiểm tra xem ông Brom đã nạp chưa.

Tuy nói vậy, nó cũng phóng ý thức vào mặt nhẫn. Ngay khi tư tưởng giao tiếp với viên ngọc, nó cảm thấy 1 luồng năng lượng cuộn cuộn réo lên. Nó tự hỏi, liệu mặt nhẫn có bị vỡ tung vì số lượng động lực chứa đựng bên trong thành nhẫn hay không. Sau khi sử dụng năng lượng để tẩy sạch những đau nhức và hồi phục sức lực cho chân tay, năng lượng tích trữ trong nhẫn giảm sút mạnh.

Da rần rần, Eragon cắt liên lạc với mặt ngọc. Mừng rỡ vì những gì vừa phát hiện, và tinh thần bất chợt trở lại sáng khoái, nó cười ha hả, nói với Arya:

-Ông Brom chắc phải tích trữ từng chút năng lượng có được trong suốt thời gian ẩn cư tại Carvahall.

Nó lại cười lớn, kinh ngạc nói:

-Suốt những năm đó... Với những gì có trong Aren, tôi có thể xé tan 1 tòa lâu đài với chỉ 1 câu thần chú.

Arya nhận xét:

-Brom biết là ông ta sẽ cần chuyện đó, để giữ cho kỹ sư mới được an toàn khi Saphira nở ra. Ngoài ra, tôi tin Aren là cách để ông ta tự bảo vệ nếu phải chiến đấu với 1 tà thần, hay 1 đối thủ đầy quyền lực tương tự. Không phải ngẫu nhiên mà ông đã được những kẻ thù để làm cho 1 phần thể kỷ tốt đẹp hơn... Nếu tôi là anh, tôi sẽ để dành nguồn năng lượng ông đã để lại cho những giờ phút cần thiết nhất, và sẽ nạp thêm bất cứ khi nào có thể. Đó là 1 nguồn vốn quý giá, đừng lãng phí.

“Không. Tôi sẽ không bao giờ lãng phí.” Vừa nghĩ, Eragon vừa xoay cái nhẫn trên ngón tay, thích thú ngắm nhìn mặt ngọc ngời sáng trong ánh lửa. “Từ khi Murtagh tước đoạt thanh Zaroc, thì vật này, bộ yên cương của Saphira và con ngựa Hỏa Tuyết là những gì còn lại của ông Brom để lại ĩnh. Dù người lùn đã đưa Hỏa Tuyết từ Farthen Dur tới, nhưng lúc này mình hiếm khi được cưỡi nó. Aren thật sự là tất cả những gì mình có, để nhớ về ông... Di vật duy nhất của ông. Tài sản thừa kế duy nhất của mình. Ước gì ông còn sống! Chẳng bao giờ mình có cơ hội kể với ông về sự phụ Oromis, Murtagh, cha mình... Ôi, 1 danh sách dài vô tận. Ông sẽ nói gì về tình cảm của mình đối với Arya? Mình biết ông sẽ nói gì: ông sẽ mắng mình là vương bận vào 1 chuyện tình ngốc nghếch, phí hoài năng lực vào 1 duyên cớ tuyệt vọng... Mình nghĩ, ông có lý. Nhưng làm sao được chứ? Nàng là cô gái duy nhất mình ao ước được sống cùng.”

Lửa reo lách tách. Những đốm sáng bay vụt lên. Eragon khép hờ đôi mắt nhìn ngọn lửa và ngẫm nghĩ về những lời nói của Arya. Rồi tâm trí nó lại trở về với câu hỏi làm nó bận tâm từ sau trận đánh trên Cánh Đồng Cháy.

-Arya, rồng đực có lớn nhanh hơn rồng cái không?

-Không. Sao anh hỏi thế?

-Vì Thorn. Nó mới mấy tháng tuổi, mà đã lớn gần bằng Saphira rồi. Tôi không hiểu vì sao.

Nhặt 1 cọng cỏ khô, Arya phác họa lên mặt đất mềm, vẽ lại những hình dạng trong bản khắc Liduen Kvaedhi, 1 kiểu chữ cổ của thần tiên:

-Rất có thể Galbatorix đã làm tăng sức của Thorn, để nó đủ lớn để chống chọi với Saphira.

-À... Nhưng như vậy không nguy hiểm sao? Sư phụ Oromis nói với tôi, nếu ông sử dụng phép thuật để ban cho tôi sức lực, tốc độ, sức chịu đựng và những khả năng khác, tôi sẽ không thông hiểu các năng lực mới của mình như tôi có được bằng cách thức thông thường: bằng cách tập luyện vất vả. Ông rất có lý. Vì cho đến tận bây giờ, những thay đổi cơ thể do rồng tạo ra trong Hội Huyết Thệ, đôi khi vẫn còn làm tôi ngỡ ngàng. Arya gật đầu, tiếp tục phác họa những chữ cổ trên đất:

-Có thể làm giảm sự khó chịu của những phản ứng phụ gây ra bởi 1 số câu thần chú đó là 1 quá trình lâu dài và khó khăn. Nếu anh muốn thật sự làm chủ thân thể mình, tốt nhất là hãy thông qua những phương pháp bình thường. Sự thay đổi hình dạng mà Galbatorix thúc ép Thorn sẽ làm nó khó chịu kinh khủng. Thorn mang cơ thể của một con rồng sắp trưởng thành nhưng tâm hồn nó vẫn chỉ là 1 nhóc rồng con.

Chỉ những vết sần mới trên khớp ngón tay nó, Eragon hỏi:

-Cô có biết vì sao Murtagh quá mạnh... mạnh hơn tôi nhiều không?

-Nếu biết, thì tôi đã biết bằng cách nào Galbatorix tự làm tăng sức mạnh của lão đến mức phi thường như vậy. Rất tiếc, tôi không biết.

Sư phụ Oromis, Eragon thầm nghĩ. Hay ít ra, ông đã nói bóng gió như vậy. Tuy nhiên, ông chưa chia sẻ điều này với Eragon và Saphira. Ngay khi có thể trở lại Du Weldenvarden, Eragon sẽ hỏi vị kỳ sĩ tiên bối về sự thật của vấn đề này. Đáng lẽ sư phụ phải biết. Chính vì quá mù mờ, nên Murtagh đã hạ mình và Saphira. Và hẳn ta đã có thể dễ dàng nạp hai đứa mình cho Galbatorix. Eragon suýt buột miệng kể cho Arya nghe những lời của sư phụ, nhưng nó kịp nhận ra, ông đã không giấu giếm 1 chuyện quan trọng như thế hơn 100 năm, trừ khi bí mật đó là 1 điều tối quan trọng.

Arya ký dưới hàng chữ cô vừa viết xong, Eragon cúi xuống đọc: Phiêu bạt trên biển thời gian, thần cô đơn lang thang từ bờ này đến bến bờ xa xôi khác, xác định luật điều của những vì tinh tú trên cao.

-Nghĩa là sao?

-Tôi không biết.

Vừa trả lời Arya vừa xóa bỏ dòng chữ.

Eragon xếp đặt tư tưởng, chậm rãi nói:

-Vì sao vậy? Vì sao chưa một ai nhắc đến tên những con rồng của các phản đồ? Chúng ta chỉ nói: rồng của Morzan hay rồng của Kialandí. Nhưng không bao giờ thật sự gọi tên rồng. Mà rõ ràng chúng quan trọng như những kỳ sĩ của chúng. Tôi nhớ là chưa bao giờ thấy tên chúng trong sách vở mà sư phụ đã đưa cho tôi đọc... tuy nhiên chúng phải có tên trong đó chứ. Có. Tôi chắc chắn là có. Nhưng với một nguyên nhân nào đó, chúng không lưu lại trong đầu tôi. Là lòng không?

Arya vừa định trả lời, nhưng cô chưa kịp mở miệng, Eragon đã tiếp:

-Lần thứ nhất tôi mừng là Saphira không có ở đây. Tôi xấu hổ vì trước đây không nhận ra điều này. Kể cả cô, Arya, sư phụ Oromis, và tất cả thần tiên khác mà tôi đã gặp, đều từ chối gọi chúng bằng tên, cứ như chúng là những con vật ngu xuẩn, không đáng được tôn vinh. Có làm thế vì có chủ ý? Vì chúng là kẻ thù của cô?

-Không bài học nào của anh nói về chuyện này sao?

Cô có vẻ ngạc nhiên thật tình. Eragon nói:

-Tôi nghĩ là Glaedr có nói đôi điều về chuyện này với Saphira, nhưng không chắc lắm. Tôi bị đau lưng trong buổi tập Xà Hạc quyền, nên không thật sự chú ý đến những gì Saphira làm.

Nó cười một tiếng ngắn, bối rối vì thiếu trách nhiệm và cảm thấy như đang tự bào chữa: Lúc đó tôi bối rối, vì sư phụ đang nói với tôi, trong khi tôi lại phải lắng nghe tư tưởng của Saphira và Glaedr đang liên lạc với nhau. Rắc rối hơn nữa, Glaedr chỉ sử dụng ngôn ngữ đã được chấp nhận với Saphira: dùng hình ảnh, khứu giác và xúc giác hơn lời nói. Thay vì gọi tên, nó truyền cảm tưởng về người và sự vật nó muốn nói tới.

-Anh không nhớ chút gì nó nói, dù là bằng lời sao?

Eragon ngập ngừng:

-Chỉ nghe loáng thoáng. Tôi không biết đầu đuôi gì cả.

-Nó nói gì về Du Namar Aurboda – Những-cái-tên-bị-trục-xuất.

-Tên bị trục xuất?

Cô lại cầm cổ khô, viết lên đất:

-Đó là một trong những sự kiện quan trọng nhất đã xảy ra trong cuộc chiến giữa các kỵ sĩ và phản đồ. Khi rồng nhận ra 13 đồng loại phản bội giống nòi – tiếp tay Galbatorix tiêu diệt toàn bộ loài rồng – thì không ai còn có thể ngăn chặn được sự phá hoại như điên rồ của chúng. Quá phần nộ, những con rồng không thuộc về phản đồ hiệp lực lại, luyện 1 trong số phép thuật đầy bí hiểm của chúng. Cùng nhau, chúng lột bỏ tên 13 con rồng kia. Eragon kinh hoàng hỏi:

-Bằng cách nào có thể làm thế được chứ?

-Tôi chẳng vừa nói là bí hiểm sao? Chúng tôi chỉ biết, sau khi rồng niệm thần chú, không còn ai nói tới tên 13 con rồng kia nữa; kẻ nào còn nhớ cũng sẽ mau chóng quên ngay. Anh có thể đọc thấy những tên đó trên văn thư hay những cuốn sách, thậm chí chép lại, nhưng lúc đó, chỉ nhìn 1 dấu khắc cổ, những tên đó trở thành vô nghĩa ngay. Chúng tha cho Jarnunvorsk, con rồng đầu tiên của Galbatorix, vì không có lỗi khi bị Urgal giết chết, và cũng tha cho Shruikan, vì nó không chọn Galbatorix để phục vụ, mà bị lão và Morzan ép buộc.

Eragon rùng mình ngẫm nghĩ: “Số phận thật khắc nghiệt, mất tên của chính mình. Nếu 1 điều học được từ khi trở thành kỵ sĩ, thì đó đúng là: đừng bao giờ muốn có kẻ thù là 1 con rồng.”

Nó hỏi:

-Còn tên thật? Chúng xóa luôn cả tên thật của 13 con rồng kia sao?

Arya gật đầu:

-Tên thật, tên mới sinh, bí danh, họ và tước hiệu. Tất cả. Kết quả là 13 con rồng đó bị hạ xuống thấp hơn cả loài vật. Chúng không còn có thể nói: “Tôi thích cái này” hay “Tôi không thích cái kia” hoặc “Tôi có vảy màu xanh ngọc”; vì như vậy chỉ là tự nhục mạ. Thậm chí chúng không thể tự gọi mình là rồng. Từng câu thần chú, lần lượt xóa hết những gì xác định chúng là 1 sinh vật biết suy nghĩ, và đám phản đồ chỉ còn biết câm lặng, đau khổ nhìn những con rồng của chúng hoàn toàn chìm vào ngu si, tăm tối. Sự chịu đựng đó quá đau đớn, ít nhất, 3 con rồng mất phản đòn hóa điên rồ.

Ngừng nói, Arya ngẫm nghĩ đường nét mấy chữ cổ, xóa đi, rồi viết lại.

-Những-cái-tên-bị-trục-xuất là nguyên nhân chính để bây giờ làm quá nhiều người tin rằng, rồng chẳng là gì, chỉ là loài vật để cưỡi từ nơi này tới nơi khác.

-Nếu gặp Saphira họ sẽ không tin như thế.

Arya mỉm cười:

-Đúng vậy.

Với nét viết bay bướm, cô hoàn tất dòng chữ cuối cùng. Eragon nghiêng đầu, e dè cúi gần hơn, cố đoán những đường nét cô vừa viết: “Kẻ xảo quyệt, kẻ bí hiểm, kẻ bảo quản thế quân bình, hẳn mang nhiều khuôn mặt của kẻ tìm sự sống trong cái chết, kẻ không e dè tội ác, cửa nào cũng vượt qua.”

-Điều gì gợi ý cho cô viết những dòng này?

-Nhiều chuyện trên đời không giống như những gì chúng ta nhìn thấy.

Vừa nói, cô vừa xóa những chữ trên mặt đất. Eragon hỏi:

-Có ai đã thử đoán tên thật của Galbatorix chưa? Hình như đó là cách nhanh nhất để kết thúc trận chiến này. Theo tôi, đây là hy vọng độc nhất chúng ta có thể đánh bại lão. Tôi nói thật đó.

Mắt long lanh, Arya hỏi:

-Trước đây, anh chưa từng nói thật với tôi sao?

Câu hỏi làm Eragon phì cười:

-Ồ không đâu. Chỉ là 1 cách nói thôi mà.

-1 cách nói không hay. Trừ khi anh có thói quen nói dối.

Lúng túng 1 lúc Eragon mới nói:

-Tôi biết khám phá được tên thật của Galbatorix là điều rất khó, nhưng nếu thần tiên và những ai biết cổ ngữ trong thành viên Varden đều tìm kiếm, chắc chắn chúng ta sẽ thành công.

Như 1 lá cờ đuôi nheo treo bạc màu vì mặt trời, lá cỏ khô giữa những ngón trở và ngón cái của Arya rung động theo nhịp máu dồn dập trong huyết quản. Tay kia cầm đầu lá cỏ, xé dọc làm 2, rồi xé 2 phần thành 4, cô bắt đầu bện lại thành 1 bím dây.

-Tên thật của Galbatorix không là 1 bí mật lớn. 3 thần tiên – 1 kỵ sĩ và 2 pháp sư – đã khám phá ra từ nhiều năm trước.

Eragon kêu lên;

-Thật sao?

Arya trầm tĩnh nhặt lá cỏ khác, xé sợi, lùa vào bím cỏ cô đã bện, và tiếp tục đan;

-Điều chúng ta cần suy tính là: chính Galbatorix có biết tên thật của lão không? Theo ý tôi, lão không biết. Vì dù cái tên đó như thế nào, chắc phải là rất khủng khiếp, lão sẽ không thể tiếp tục sống, nếu nghe được tên lão.

-Trừ khi lão quá độc ác, quá điên loạn, sự thật về những hành động của lão không đủ sức mạnh làm lão áy náy.

-Có thể.

Mấy ngón tay cô thoăn thoắt đan, bện, rồi nhặt 2 lá cỏ nữa:

-Dù sao, cũng như mọi sinh vật và sự vật khác, Galbatorix ý thức được là lão có 1 tên thật, và đó là 1 điểm yếu tiềm tàng. Bằng chứng là, trước khi bắt tay vào 1 chiến dịch chống lại kỵ sĩ, lão niệm chú giết bất cứ ai sử dụng tên thật của lão. Vì không biết chính xác câu thần chú giết người ấy, nên chúng tôi không thể bảo vệ được mình. Bây giờ anh đã biết vì sao chúng tôi bỏ qua cuộc điều tra này. Oromis là 1 trong vài người đủ can đảm tiếp tục tìm kiếm tên thật của Galbatorix, tuy nhiên với 1 thái độ mập mờ. Về hớn hờ, cô xòe ngửa bàn tay. 1 con tàu tuyệt đẹp đan bằng cỏ xanh và trắng, dài không tới 10 phân nhưng rất chi tiết. Eragon thấy rõ từng băng ghế cho các tay chèo, lan can tí xíu trên thành tàu và những cửa sổ chỉ bằng hạt phúc bồn tử. Mũi tàu uốn cong như hình đầu và cổ của 1 con rồng đang rướn lên. Có cả 1 cột buồm nữa.

Nó nói:

-Đẹp quá!

Arya cúi xuống lẩm bẩm:

-Flauga.

Cô thổi nhẹ. Con tàu cất mình khỏi bàn tay cô, dong buồm quanh ngọn lửa, rồi bay thẳng lên bầu trời thăm thẳm lấp lánh ánh sao.

-Nó bay được bao xa?

-Bay mãi mãi. Nó thu năng lượng từ cây cối bên dưới. Nơi nào còn cây, nó còn bay. Ý nghĩ con tàu bay mãi làm nó thích thú, nhưng lại buồn khi nghĩ đến con tàu cổ xinh đẹp sẽ mãi mãi lang thang cùng mây, chẳng có gì ngoài mấy con chim làm bạn đồng hành.

-Tuổi tượng những chuyện sẽ được kể lại về con tàu này trong nhiều năm tới. Arya đan những ngón tay dài vào nhau, như để giữ chúng không làm thêm ra thứ gì nữa.

-Có nhiều sự lạ thường như thế này tồn tại trong thế giới. Càng sống lâu, càng đi nhiều, anh sẽ càng thấy nhiều hơn.

Lom lom nhìn ngọn lửa chập chờn 1 lúc, Eragon nói:

-Nếu bảo vệ tên thật quá quan trọng như thế, tôi có nên niệm chú ngăn chặn Galbatorix sử dụng tên thật của tôi để chống lại tôi không?

-Nếu muốn thì cứ làm. Nhưng tôi nghĩ là không cần thiết. Tên thật không dễ bị khám phá ra như anh tưởng đâu. Galbatorix không biết nhiều về anh, đủ để đoán ra tên thật. Còn nếu lão đã xâm nhập được vào tư tưởng anh, và có khả năng kiểm tra từng ý nghĩ và ký ức của anh, thì anh đã thua lão rồi, dù lão biết tên thật hay không. Tôi tin, nếu có sự đồng ý, thậm chí tôi cũng có thể bói ra được tên thật của anh.

Vừa vui vừa buồn, vì cô đã tin Eragon có phần mặt đối với cô. Eragon hỏi:

-Cô đã không làm thế sao?

Arya nhìn nó, rồi cúi xuống:

-Không. Tôi nghĩ là không thể. Anh đã thử đoán tên thật tôi chưa?

-Chưa.

Yên lặng. Từ trên cao, những ngôi sao tỏa ánh sáng trắng lạnh lẽo. Gió lướt thướt từ hướng đông qua cánh đồng, xô dạt cỏ cây, rên rỉ như tiếng khóc than người tình đã mất. Gió thổi ngọn lửa cháy bùng lên, cuốn những đốm sang kéo dài về phía tây. Eragon so vai, kéo cổ áo sát quanh cổ. Luồng gió có vẻ gì đó không thân thiện, nó dội vào Eragon 1 cách hung dữ khác thường, dường như muốn biệt lập nó và cả Arya khỏi toàn thế giới. Cả 2 bất động, bị đẩy trên hòn đảo nhỏ xíu của lửa và hơi nóng, trong khi dòng song không khí khổng lồ kéo qua, tru tréo tiếng tiếc thương giận dữ trên cánh đồng trống trơn vô tận. Khi những cơn gió mạnh trở nên dữ dội hơn, và cuốn những đốm lửa khỏi chỗ 2 người, Arya rải 1 nắm đất lên đồng cúi. Quỳ gối, nhô người tới trước, Eragon cũng bốc đất bằng hai tay để mau dập tắt lửa, lửa tắt, Eragon thấy chung quanh như 1 bóng ma, đầy bóng đen quẩn quại, những hình dạng mơ hồ, những chiếc lá long lanh như bạc. Arya làm như định đứng lên, rồi ngừng lại, lom khom dang rộng 2 cánh tay, giữ thẳng bằng. Cô tỏ ra cảnh giác. Eragon cũng có cảm giác như cô: không khí bức rút và bức bối, như sấm sét sắp nổ tung. Lông trên lưng bàn tay nó dựng lên, phát phơ trong gió. Nó vội hỏi:

-Chuyện gì vậy?

-Chúng ta đã bị nhìn thấy. Dù chuyện gì xảy ra, đừng dùng phép thuật, nếu không anh sẽ bị giết ngay.

-Ai...

-Suyt.

Nhìn quanh, thấy 1 cục đá bằng nắm tay, nó nhật lên tung hứng thử sức nặng. Xa xa, 1 nhóm ánh sáng đủ màu xuất hiện. Chúng phóng tới, bay là là trên cổ. Khi chúng lại gần, Eragon thấy những đốm sáng luôn đổi thay hình dạng – từ 1 quả cầu nhỏ xíu hơn viên ngọc trai thành đường kính lớn tới cả mét – màu sắc chúng cũng thay đổi, xoay vòng đủ màu trong 1 cầu vồng. 1 vầng hào quang lách tách quanh mỗi quả cầu 1

quầng sáng của những cái tua chất lỏng quắt, đập dữ dội như đói khát nắm bắt 1 vật gì. Những đốm sáng di chuyển nhanh đến nỗi Eragon không thể biết chính xác chúng là bao nhiêu, nhưng nó đoán khoảng 20.

Những đốm sáng xông tới, xoay tít thành 1 bức tường, vây quanh Eragon và Arya. Tốc độ xoay tròn và màu sắc tấp tới thay đổi của chúng làm Eragon chóng mặt. Nó chống 1 tay lên mặt đất giữ vững người. Tiếng vo vo quá lớn, làm răng nó va chạm vào nhau, tóc dựng ngược. Mái tóc dài của Arya cũng tua tủa dựng ngược lên. Nhìn hình ảnh quá kỳ quái của cô, Eragon phải cố lắm mới khỏi phì cười.

Eragon la lớn:

-Chúng muốn gì vậy?

Arya không trả lời.

1 quả cầu tách bầy, lơ lửng ngang tầm mắt Arya. Nó xẹp xuống phồng lên như 1 quả tim thoi thóp, chuyển từ xanh dương sang xanh ngọc, thỉnh thoảng lóe ra màu đỏ. 1 cái tua của nó nắm lấy 1 lọn tóc của Arya. 1 tiếng “bốp” giòn tan, lọn tóc sáng rực như 1 mảnh mặt trời, rồi biến mất. Mùi tóc cháy lan tới Eragon.

Arya không hề nao núng. Mặt trầm tĩnh, cô đưa 1 tay lên, và trước khi Eragon kịp nhảy tới cản ngăn; cô đã đặt tay lên quả cầu lửa. Quả cầu chuyển thành trắng và vàng kim, phồng lên tới hơn 1 mét đường kính. Arya nhắm mắt, ngửa cổ, mặt rực rỡ niềm vui. Môi cô mấp máy, nhưng Eragon không nghe được gì. Khi cô kết thúc, quả cầu đỏ rực màu máu, rồi màu đỏ chuyển ngay qua màu xanh lục, màu tía, màu cam, màu xanh dương chói lọi làm Eragon phải nhìn sang hướng khác, rồi thành màu đen tuyền với những cái tua trắng sáng uốn éo như mặt trời trong buổi nhật thực. Rồi hình dạng đó giảm dần chỉ còn chập chờn, như sự thiếu màu sắc không đủ chuyển tải tâm trạng nó.

Trôi bồng bềnh khỏi Arya, nó tiến gần Eragon – 1 lỗ hổng trong sự cấu tạo thể giới, bao quanh bằng 1 vương miện lửa – bay lượn trước mặt nó với tiếng vo vo đến nhức tai. Lưỡi nó như bị bọc đồng, da sần gai ốc, ngón tay như điện giật. Hơi sợ sợ, nó có nên chạm vào quả cầu như Arya không. Eragon nhìn sang Arya. Cô gật đầu, ra hiệu cho nó tiến hành. Nó đưa tay phải về khoảng trống rỗng có quả cầu và ngạc nhiên thấy có sự kháng cự. Quả cầu là vật vô hình, nhưng đã đẩy bàn tay nó lại như 1 dòng suối chảy. Càng gần hơn, càng bị đẩy mạnh hơn. Nó cố sức tiến thêm vài phân, cho đến khi giao tiếp với trung tâm tạo vật đó. Từ giữa bàn tay Eragon và bề mặt quả cầu bắn ra những tia sáng xanh nhạt, xòe ra như cánh quạt, áp đảo lên ánh sáng của những quả cầu khác, và phủ 1 lớp ánh sáng trắng xanh lên mọi vật. Eragon thét lên đau đớn khi những tia sáng dội vào mắt. Rồi 1 vật gì đó nhúc nhích trong quả cầu, giống như 1 con rồng đang cuộn mình ngủ, và 1 vóc dáng tiến vào tâm trí nó, chạm nhẹ vào những lớp bảo vệ, như chúng là những chiếc lá khô. Nó giật mình kinh ngạc. Niềm vui siêu phàm tràn ngập trong lòng; dù quả cầu là gì, hình như đã được cấu thành bằng những tinh hoa của hạnh phúc. Nó hân hoan được sống, và mọi vật chung quanh đều làm nó vui dù ít hay nhiều. Eragon muốn khóc vì niềm vui đơn thuần đó, không còn kiểm soát được cơ thể nữa. Tạo vật đó giữ Eragon bất động, những tia sáng vẫn lung linh tỏa ra từ dưới bàn tay, trong khi quả cầu nhẹ nhàng luồn qua xương thịt nó, nắn nắn lại những điểm nó từng bị thương, rồi trở về tâm trí nó. Hình dạng của tạo vật này quá lạ lùng, quá siêu phàm, làm Eragon muốn bỏ chạy. Nhưng trong tiềm thức, không có chỗ để ẩn náu. Nó phải ở lại trong sự giao tiếp thân mật với sức truyền cảm nóng bỏng của tạo vật đang lòng sục ký ức nó, nhảy từ kỷ niệm này sang kỷ niệm khác với tốc độ như 1 mũi tên của thần tiên. Eragon tự hỏi, sao tạo vật đó có thể thông hiểu quá nhiều thông tin 1 cách nhanh nhạy đến thế. Trong khi bị thăm dò, Eragon cố thử thăm dò lại tư tưởng của quả cầu, để biết bản chất và nguồn gốc của vật đó là gì. Nhưng quả cầu chống cự. Vài ý tưởng mơ hồ Eragon có thể nhận được rất khác với những gì nó đã phát hiện trong tâm trí của những sinh vật khác. Không thể nào hiểu nổi. Gần như 1 dòng điện vụt xuyên suốt thân thể Eragon lần cuối, quả cầu rút lui. Mỗi giao tiếp đứt phụt như 1 sợi dây bị kéo quá căng. Những hình ảnh biến khỏi trường thị giác, những tia sáng quanh bàn tay Eragon mờ dần rồi tắt hẳn, để lại 1 màu hồng nhạt nhợt. Quả cầu trước mặt Eragon lại thay đổi màu sắc, co lại bằng quả táo, hợp cùng những quả cầu kia thành 1 cơn lốc ánh sáng bao quanh Eragon và Arya. Những tiếng vo vo nổi lên chói lói, và rồi cơn lốc bùng ra bên ngoài, những quả cầu rực rỡ tỏa sáng về mọi hướng. Chúng tụ tập lại, cách xa nơi cắm trại tối tăm của Eragon và Arya vài chục mét, nhào lộn lên nhau, như bầy mèo con đấu vật, rồi phóng về hướng nam, và biến mất như chưa bao giờ thực sự tồn tại trên đời. Gió diu xuống thành những cơn thoang thoang nhẹ nhàng. Eragon quỳ gối, dang 2 tay về phía những quả cầu đã biến đi, cảm thấy trống rỗng vì không còn niềm vui do chúng mang lại.

Cổ họng khô khốc, bật lên tiếng ho, nó ngơ ngác hỏi:

-Chúng... chúng là gì vậy?

-Âm hồn.

-Trông chúng không giống những hồn ma thoát ra khỏi Durza khi tôi giết nó.

-Âm hồn có thể đội nhiều lớp khác nhau, tùy theo tính thất thường của chúng.

-Sao có những kẻ nữ bắt họ làm nô lệ được? Thật là tàn nhẫn. Tôi sẽ cảm thấy xấu hổ nếu là 1 phù thủy. A! Vậy mà Trianna luôn huênh hoang kiêu hãnh vì là 1 phù thủy. Tôi sẽ bắt cô ta ngừng ngay chuyện sử dụng âm binh, nếu không tôi sẽ tống cô ta ra khỏi Con Đường Lãng Du, và yêu cầu Nasuada trục xuất ra khỏi Varden.

-Tôi sẽ không quá hấp tấp như thế.

-Chắc cô không nghĩ việc các pháp sư ép buộc hồn ma phục tùng họ là đúng, phải không? Họ quá đẹp...

Nó lắc đầu vì quá xúc động:

-Bất cứ kẻ nào làm hại họ đều đáng đánh chết.

Arya thoáng cười:

-Tôi thấy, hình như Oromis chưa đề cập đến vấn đề này, khi anh và Saphira rời khỏi Ellesméra?

-nếu ý cô là vấn đề linh hồn thì sư phụ đã nói đến rất nhiều lần rồi.

-Nhưng tôi tin là ông không đi sâu vào những chi tiết quan trọng.

-Có lẽ vậy.

-Âm hồn luôn gây ra 1 cảm giác mê mẩn khi giao tiếp với chúng ta, những người được tạo nên bằng vật chất, nhưng đừng để chúng phỉnh phờ. Chúng không nhân từ, hòa hợp, vui vẻ như anh tưởng đâu. Làm vui lòng những người chúng tiếp xúc là cách tự vệ của chúng. Chúng rất ghét bị gò bó trong 1 chỗ, và từ lâu chúng đã nhận ra: nếu kẻ chúng giao dịch được vui vẻ, thì rất có thể kẻ đó sẽ không giam hãm và bắt chúng làm nô lệ.

-Họ làm chúng ta cảm thấy thoải mái, nên tôi hiểu vì sao có người muốn giữ họ ở gần, thay vì thả họ đi.

Arya nhún vai:

-Âm hồn cũng rất khó đoán được thái độ chúng ta, như chúng ta khó đoán biết về chúng. Chúng quá khác thường với những loài ở Alagaesia, trò chuyện với chúng về những việc đơn giản nhất cũng là 1 thách thức, gặp gỡ chúng là 1 điều đầy nguy hiểm, vì người ta không biết phản ứng của chúng sẽ như thế nào.

-Tất cả những chuyện đó cũng không giải thích được vì sao tôi không nên ra lệnh cho Trianna phải từ bỏ trò phù thủy.

-Anh đã thấy Trianna chiêu hồn để làm theo mệnh lệnh của cô ta bao giờ chưa?

-Chưa.

-Tôi cũng nghĩ thế. Trianna đã ở cùng Varden gần 6 năm. Trong thời gian đó, cô ta chỉ biểu lộ quyền năng phù thủy đúng 1 lần, sau khi được Ajihad dỗ dành thuyết phục và sau rất nhiều lo lắng, chuẩn bị của Trianna. Cô ta có những tài năng cần thiết – không là kẻ bị bỏ rơi – nhưng chiêu gọi âm binh là 1 điều quá mức nguy hiểm, không thể coi thường. Eragon chúi bàn tay phát sáng bằng ngón tay trái, nhưng dù cố gắng, cũng không làm giảm được nguồn sáng tỏa ra từ bàn tay. Vừa gãi lên dấu hiệu ngôi sao, nó vừa nghĩ: "Không thể đi lung tung với ánh sáng như ngọn đèn thế này được. Nó sẽ làm mình bị giết. Mà còn kì cục nữa. Có ai nghe nói đến một kĩ sĩ phát sáng bao giờ đâu?". Căn nhắc những lời ông Brom đã nói, nó hỏi:

- Họ không là linh hồn của con người, thần tiên hay người lùn, hay bất cứ sinh vật nào khác, đúng không? Như vậy, nghĩa là họ không phải là ma. Sau khi chết, chúng ta sẽ không trở thành họ.

- Đúng. Nhưng làm ơn đừng hỏi tôi, vì tôi biết anh sắp hỏi: thật sự chúng là gì? Câu trả lời đó là của Oromis, không phải tôi. Nghiên cứu về phù thủy, phải được hướng dẫn bài bản, lâu dài, gian khó, và rất thận trọng. Tôi không nói bất cứ điều gì có thể làm cản trở những bài học của Oromis đã lên kế hoạch dạy anh, và chắc chắn tôi không muốn anh tự gây tổn thương, nếu cố gắng thử những gì tôi nhắc tới, khi anh còn thiếu sự hướng dẫn đầy đủ.

- Đó là giả sử tôi trở lại Ellesméra? Bao giờ? Tôi không thể đi khỏi Varden trong tình thế này, khi Thorn và Murtagh còn sống. Cho đến khi nào chúng ta lật đổ triều đình, hay triều đình đánh bại chúng ta, thì tôi và Saphira vẫn phải phục vụ Nasuada. Nếu thật sự muốn hoàn tất bài học cho tôi, sư phụ và Glaedr phải đến với chúng ta, và ... Galbatorix sẽ bị cho nổ tung.

- Thôi nào, Eragon. Cuộc chiến này không kết thúc quá mau như anh nghĩ đâu. Đế quốc mệnh mông, mà chúng ta mới chỉ mon men tới lớp da của nó thôi. Chẳng nào Galbatorix chưa biết về Oromis và Glaedr, chúng ta vẫn còn lợi thế.

- Nếu sư phụ và Glaedr không tận dụng hết khả năng thì lợi thế nổi gì?

Arya không trả lời. Ngẫm nghĩ một lúc, Eragon thấy mình trẻ con khi phàn nàn sư phụ. Vì lão tiên Oromis và Glaedr, hơn bất cứ ai, rất mong muốn tiêu diệt Galbatorix, và nếu họ chọn cách ẩn cư trong Ellesméra để chờ thời cơ là vì họ có những lí do chính đáng. Nếu suy nghĩ kỹ, Eragon có thể thấy rõ nhiều nguyên nhân, và nguyên nhân chủ yếu nhất là: sư phụ còn quá yếu để có thể tung ra những câu thần chú đòi hỏi rất nhiều nội lực. Cảm thấy lạnh, nó kéo tay áo xuống, khoanh tay, hỏi:

- Cô đã nói gì với những âm hồn?

- Chúng chú ý đến chúng ta vì tò mò muốn biết vì sao chúng ta có thể sử dụng phép thuật. Tôi giải thích và cũng nói với chúng là anh đã giải phóng cho những âm hồn bị giam hãm trong tà thần Durzan. Điều này dường như làm chúng rất vui.

Im lặng một lúc, cô lại vuốt ve bông hoa, nói:

- Ôi, thật ra mình phải cảm ơn chúng. Naina!

Theo lệnh cô, một màn ánh sáng dịu dàng phủ khắp chung quanh. Nhờ vậy, Eragon có thể thấy lá và cành hoa bằng vàng, những cánh hoa là một thứ kim loại trắng mà nó không nhận ra là kim loại gì. Trong lòng bông hoa được chạm bằng hồng ngọc và kim cương. Sững sốt, Eragon vuốt ngón tay lên chiếc lá cong cong, những sợi lông tơ cứng, nhỏ li ti làm nó cảm thấy nhồn nhột. Cúi xuống, Eragon nhận rõ toàn bộ mấu, gân, nốt sần, và từng chi tiết nhỏ giống hệt như cái cây nó đã tạo ra bằng tiếng hát, chỉ một điều khác biệt là: bây giờ cây hoa làm bằng vàng.

Nó bật nói:

-1 bản sao hoàn hảo.

-Mà vẫn sống.

-Không!

Nó cố tập trung, tìm kiếm những dấu hiệu ẩm áp và chuyển động, chứng tỏ cây huệ không phải là vật vô tri. Nó phát hiện những dấu hiệu đó mạnh hơn bất kỳ 1 cây nào vào ban đêm.

Vừa vuốt ve cái lá, Eragon vừa nói:

-Chuyện này vượt quá những hiểu biết của tôi về phép thuật. Đúng ra, cây này phải chết. Trái lại, nó vẫn phát triển. Tôi không thể nào hiểu nổi, điều gì làm cái cây thành 1 thứ kim loại sống. Có thể Saphira làm được, nhưng nó sẽ chẳng bao giờ chỉ dẫn cho ai câu thần chú này đâu.

-Vấn đề thật sự cần hỏi là: hoa có cho hạt, và hạt có nảy mầm không?

-Nó có thể nhân giống được sao?

-Chẳng có gì ngạc nhiên nếu có thể. Khắp đất nước Alagaesia có vô số điển hình của sự trường tồn do phép thuật. Chẳng hạn như pha lê trôi nổi trên đảo Eoam và giếng mơ mộng trong động Mani. Việc này cũng chẳng có gì khó tin hơn những hiện tượng phi thường khác.

-Nếu chẳng may, có kẻ phát hiện ra bông hoa này, hay những cây con, chúng sẽ đào lên hết. Tất cả đám săn kho tàng trên đất này sẽ đổ xô tới để hái những bông huệ bằng vàng.

-Tôi nghĩ, không dễ phá hủy những cây này đâu. Tuy nhiên, phải chờ thời gian mới biết chắc được.

Lòng rộn ràng phần khởi, Eragon vui vẻ nói:

-Trước kia tôi có nghe câu: “Hoa mạ vàng”. Không ngờ các âm hồn đã thật sự làm điều đó.

Nó cảm thấy muốn cất tiếng cười vang vọng khắp cánh đồng trống trải. Arya nói:

-Ý định của chúng thật cao quý. Chúng ta không thể phê phán chúng vì những câu nói ngu ngốc của người đời.

-Không, nhưng... ha ha ha!

Arya búng tay, ánh sáng mờ dần rồi tắt hẳn.

-Chúng ta nói chuyện gần suốt đêm rồi. Tới giờ nghỉ ngơi. Trời sắp sáng, chúng ta phải lên đường.

Duỗi chân lên 1 tầng đá, Eragon vẫn khúc khích cười khi chập chờn chìm vào cơn mơ tỉnh.

119. Q.3 - Chương 14: Giữa Đám Đông Huyền Náo

Khi doanh trại Varden hiện ra trước mặt, trời đã giữa trưa.

Eragon và Arya đứng trên một sườn đồi thấp, nhìn xuống khu vực trải dài những lều vải, với hàng mấy ngàn người, ngựa và những bếp lửa đang bốc khói. Phía tây doanh trại, hàng cây uốn quanh con sông Jiet. Cách nửa dặm về phía đông là doanh trại thứ hai, nhỏ hơn – như hòn đảo nổi gần bờ lục địa mẹ - nơi Urgan thuộc quyền lãnh đạo của Nar Garzhvog. Mấy dặm quanh vành đai doanh trại tập nập những toán kỵ binh, có những người đang cưỡi ngựa tuần tra, có nhóm giương cao cờ của lính đưa tin, nhiều nhóm sửa soạn lên đường, nhiều nhóm trở về sau nhiệm vụ. Nhìn thấy Eragon và Arya, hai lính tuần tra thối một tiếng tù và, rồi phóng hết tốc lực về phía hai người.

Eragon hớn hử cười vang :

-Chúng ta thành công rồi! Murtagh, Thorn, mấy trăm lính, đám pháp sư của Galbatorix và Ra'zac... không kẻ nào trong đám đó bắt được chúng ta. Ha ha! Nghe tin này, lão vua già tha hồ nhục nhã, chẳng khác nào bị nắm râu mà kéo.

Arya cảnh giác :

-Và lão sẽ trở nên nguy hiểm gấp đôi.

Eragon toác miệng cười:

-Biết. Nhưng cũng có thể, lão tức điên lên, quên cả trả lương cho lính, và họ sẽ lột bỏ binh phục mà theo Varden.

-Hôm nay anh sáng khoái quá nhỉ.

-Sao không sáng khoái được chứ?

Nó nhón người, đứng trên đầu ngón chân, mở rộng tư tưởng, gồng hết sức, phóng ý nghĩ bay qua vùng quê như một mũi giáo, gào lên:

-Saphira!

Không phải chờ lâu, tiếng trả lời đáp lại:

-Eragon!

Tư tưởng hai đứa quấn quýt lấy nhau đến nghẹt thở với những làn sóng ảm áp của thương yêu, hờn hủ, lo âu. Hai đứa trao đổi chuyện thời gian xa cách. Saphira an ủi Eragon về việc những người lính bị nó giết, những đau đớn, giận hờn tích lũy trong nó từ khi vụ việc đó xảy ra.

Eragon nói: “Anh nhớ em quá”

“Em cũng nhớ anh, Tiểu huynh”

Rồi nó gửi hình ảnh những người lính đã đụng độ với Eragon và Arya, nói: “Rõ ràng mỗi lần xa em, anh luôn tự rước họa vào thân. Lần nào cũng vậy! Em rất ghét phải quay đuôi lại anh, vì sợ em vừa quay đi là anh lại kẹt ngay vào một cuộc đụng độ chết người”.

“Công bằng tí đi, cô em. Ở gần em anh cũng gặp cả đồng tai họa đấy thôi. Đâu chỉ xảy ra khi anh ở một mình như thói nam châm thu hút những sự kiện không ngờ.” “Không đâu. Anh là nam châm thu hút những sự kiện đó. Không phải em. Chẳng có gì là bất thường xảy ra khi em một mình cả. Chính anh thu hút những cuộc thách đấu, phục kích, kẻ thù nguy hiểm, những sinh vật hắc ám như Ra'zac, những kẻ thất lạc gia đình từ lâu, những hành xử phép thuật kì bí, cứ như chúng là những con chồn tinh đói khát, còn anh là con thỏ lang thang vào hang ổ của chúng vậy.”

“Còn khi em bị bắt làm vật sở hữu của Galbatorix thì sao? Một sự kiện bình thường hả? ”Xì. Lúc đó em chưa nở ra. Anh đừng tính tới vụ đó chứ. Sự khác biệt giữa em và anh là: sự việc xảy ra cho anh, trong khi em chỉ là nguyên nhân của sự việc xảy ra.” “Có thể nhưng nên nhớ là anh đang học tập. Mấy năm nữa coi, anh sẽ giỏi như ông Brom, làm việc gì ra việc đó. Nhưng em không thể nói là, anh đã không nắm thế chủ động trong việc lão Sloan.”

” Hừ. Chuyện đó chưa kết thúc đâu. Lần sau, anh còn làm em bất ngờ kiểu đó nữa. Em sẽ dí anh xuống đất, liếm từ đầu tới ngón chân.”

Eragon rùng mình. Lưỡi cô ả phủ đầy ngạnh như lưỡi câu, chỉ loáng một cái là lột sạch lông, da, thịt một con nai.

“Anh biết em bị bất ngờ, nhưng vì anh không chắc là sẽ giết hay thả tự do cho Sloan, cho đến khi đứng trước mặt lão. Ngoài ra, nếu cho em biết là anh ở lại, chắc chắn em sẽ ngăn cản.”

Eragon cảm thấy tiếng gầm gừ trong ngực Saphira khi ả nói:

“Anh nên tin tưởng em khi làm điều phải. Nếu chúng ta không thẳng thắn nói với nhau, thì làm sao chu toàn nhiệm vụ của một con rồng và một kỵ sĩ được?”

“Làm điều phải là bắt anh rời khỏi Helgrind mà không thêm quan tâm tới ý muốn của anh sao?”

“Có thể không như thế đâu.”

Saphira yếu ớt biện hộ.

Eragon tủm tỉm cười: “Tuy nhiên em có lý. Đáng lẽ anh nên bàn với em. Xin lỗi, anh hứa lần sau sẽ bàn với em trước khi làm bất cứ điều gì em không muốn. Chấp nhận chứ?”

“Chỉ những gì liên quan tới vũ khí, phép thuật, các ông vua, và những thành viên trong gia đình.”

“Hay những đoá hoa .”

“Hay những đoá hoa. Đồng ý. Em không cần biết chuyện, nếu nửa đêm anh ăn chút bánh mì phô-ma đâu.”

“Trừ khi lúc đó có một thằng cha cầm kiếm dài thông chờ anh bên ngoài lều.” “Nếu không hạ nổi thằng cha một mình với thanh kiếm dài thông, thì thật sự anh không xứng danh một kỵ sĩ rồng.”

“Bất kể là chết”

“Ừ...”

“Theo kiểu nói của em, em sẽ thoải mái vì anh là kẻ thu hút nhiều rắc rối hơn người khác, anh hoàn toàn có khả năng thoát khỏi những hoàn cảnh có thể sẽ giết chết nhiều người khác.”

“Ngay cả những chiến binh vĩ đại nhất cũng có thể sa vào một cái mồi của bất hạnh. Nhớ vua Kaga không? Ông đã bị giết bởi một tay kiếm mới tập sự, khi vấp chân vào cục đá. Anh phải luôn thận trọng, vì dù tài giỏi đến đâu, anh không thể đoán trước và tránh tất cả bất hạnh nhắm vào anh.”

“Đồng ý. Bây giờ bỏ qua những chuyện nặng nề này đi. Anh sắp ngộp thở vì những ý nghĩ về số phận, công lý, và những vấn đề u ám suốt mấy ngày qua rồi. Càng lo lắng, vấn đề triết học chỉ càng làm người ta bối rối và chán nản, thay vì làm người ta phấn khởi hơn.”

Eragon quan sát cánh đồng và bầu trời, tìm những cái vẩy xanh lông lánh nổi bật của Saphira:

“Em ở đâu? Anh cảm thấy em đã tới gần, nhưng không thấy.”

“Ngay phía trên anh này ”

Với một tiếng rống như hồi kèn hoan hỉ, Saphira nhào khỏi đám mây mấy ngàn mét trên cao, hai cánh khép sát thân mình, lượn vòng xuống đất. Cái hàm khiếp đảm của ả mở rộng, lửa cuộn cuộn phun ra, tràn ngược lên đầu và lưng như một cái bờm đang phát cháy. Eragon cười ha hả, dang rộng hai tay về phía cô em rồng. Hình ảnh và âm thanh của Saphira làm mấy con ngựa của nhóm tuần tra đang phóng tới Eragon và Arya, lông lên, quay đầu chạy ngược lại, trong khi chủ nhân chúng cồ ghèm cương.

Arya nói:

-Tôi đã hy vọng không gây chú ý cho ai khi vào trại, nhưng quên là không thể kín đáo nếu có Saphira ở gần. Một con rồng khó mà không gây chú ý.

“Tôi nghe rồi đấy”

Saphira nói rồi xòe cánh, hạ xuống với một tiếng rền vang như tiếng sấm. Cặp đùi và vai đồ sộ của ả dợn sóng lung linh vì sức va chạm. Một luồng gió mạnh quất vào mặt Eragon, dưới chân nó đất rung bần bật. Xếp gọn hai cánh lên lưng, Saphira bảo Arya: “Nếu muốn, tôi vẫn có thể âm thầm hạ cánh, có sao đâu?”

Đầu gật gù, mắt nháy lia lịa, ngoáy tíit chớp đuôi, ả tiếp: “Nhưng hôm nay thì không. Hôm nay tôi là một con rồng, không là con bồ câu sợ sệt, cố lẩn tránh khỏi bị con chim ưng săn mồi nhìn thấy.”

Eragon chạy tới, hỏi: “Có khi nào em không là một con rồng đâu?”

Nhẹ nhàng như lông vũ, nó nhảy lên chân trước, leo lên vai, rồi lên chỗ ngồi quen thuộc sau cổ Saphira, cảm nhận những cơ bắp nhấp nhô khi cô ả thở. Nó lại tùm tùm cười tinh thần hoàn toàn thoải mái.

“Ở bên em thế này mới đúng là chỗ của anh”

Chân nó rung động, khi Saphira ư ử hài lòng.

Arya xoắn bàn tay trước ngực theo cung cách nể trọng của thần tiên:

-Chào Saphira.

Saphira vươn cổ xuống thấp, chạm đầu mõm trên lông mày Arya, giống như khi nó chúc phúc cho Elva trong Farther Dur.

-Xin chào, alfa-kona. Cầu xin gió nâng cánh công nương.

Nó nói với Arya với một giọng trù mến mà lâu nay nó chỉ dành cho Eragon, như bây giờ nó đã coi Arya là một phần trong gia đình bé nhỏ của nó và cô xứng đáng được quan tâm và thân thiết giống như người nhà. Thái độ của con rồng làm Eragon ngạc nhiên, nhưng sau một thoáng ghen tị ban đầu, nó chấp nhận. Saphira nói tiếp: “Tôi rất biết ơn công nương đã giúp Eragon bình yên trở về. Nếu anh ấy bị bắt, tôi không biết sẽ phải làm gì.” Arya cúi đầu nói:

-Lòng biết ơn của mi rất có ý nghĩa với ta. Vì nếu chẳng may Galbatorix bắt được Eragon, ta biết mi sẽ làm gì. Ôi, mi sẽ bay đi giải cứu anh ta, và ta sẽ phải đi cùng, cho dù vào tận Uru'baen.

Saphira quay nhìn Eragon: "Đúng vậy. Em rất muốn đi cứu anh, nhưng em sợ là mình sẽ phải đầu hàng triều đình để anh được an toàn, bất chấp hậu quả xảy ra cho Alagaesia." Á cào móng xuống mặt đất: "Ồi, toàn chuyện vớ vẩn. Anh đang ở đây và được an toàn, đó là điều thật nhất trên đời. Nhắc mãi những chuyện khó chịu chỉ làm hỏng niềm vui chúng ta đang có."

Vì mấy con ngựa hốt hoảng, toán tuần tra ngừng lại cách xa hơn mười mét, xin hộ tống cả ba tới gặp Nasuada. Một kỵ binh nhảy xuống, trao ngựa cho Arya, rồi tất cả tiến về phía tây nam, để vào doanh trại. Saphira đứng đỉnh chậm chạp bước theo, để kéo dài niềm vui hai đứa được ở gần nhau, trước khi tiến vào sự ồn ào huyền ảo chắc chắn sẽ xảy ra khi nó và Eragon xuất hiện.

Sau khi hỏi thăm về Roran và Katrina, Eragon nói: "Em vẫn ăn đầy đủ cỏ lửa đấy chứ? Hơi thở của em có vẻ nặng mùi hơn trước."

"Tất nhiên là vẫn ăn đầy đủ. Anh thấy vậy là vì anh đã đi xa nhiều ngày. May mà anh không chê bai, nếu không em quăng anh lộn cổ xuống đất ngay. Loài người các anh thì có gì để mà khoác lác chứ? Toàn mồ hôi, nhớp nháp, hôi rình rích. Những sinh vật hoang dã có mùi giống như loài người là lũ dê và tụi gấu ngủ đông. So sánh với anh, mùi của rồng như mùi nước hoa, thơm lừng như hoa núi."

"Ê, chẳng vừa thôi chứ." Eragon chun mũi đánh hơi, rồi nói: "Tuy nhiên, từ sau hội Huyết Thệ, anh thấy hình như con người có vẻ nặng mùi hơn. Nhưng em không thể gom anh vào những người khác được, vì anh đâu còn hoàn toàn là người nữa."

"Có thể. Nhưng anh vẫn cần phải đi tắm đấy."

Trong khi tiếng qua cánh đồng, những đoàn người vây quanh Eragon và Saphira càng lúc càng đông. Sau thời gian quá dài sống trong vùng hoang dã của Alagaesia, Eragon cảm thấy như bị chìm ngập giữa những con người chen chúc nhau, những âm thanh chói chói của tiếng reo hò, những tư tưởng và tình cảm không được phòng thủ, những tiếng vũ khí va chạm và tiếng vó ngựa nhảy dựng lên.

Eragon rút sâu vào tâm trí, để bản hợp xướng chói tai chỉ còn như tiếng sấm vang vọng từ xa. Tuy nhiên qua những lớp phép thuật bảo vệ, nó vẫn cảm thấy: từ bên kia doanh trại, mười hai thần tiên đang tiếng tới, thon gọn và nhanh nhẹn như những con mèo núi mất đồ. Muốn gây ấn tượng thích hợp, Eragon vuốt tóc, ngồi ngay ngắn, khép chặt vòng bảo vệ tư tưởng, chỉ đủ để Saphira nghe được ý nghĩ của nó. Vì thần tiên tới đây là để bảo vệ nó, nhưng nhiệm vụ của họ là trung thành tuyệt đối với nữ hoàng Islanzadí. Trong khi biết ơn sự có mặt của họ, thì đồng thời Eragon cũng nghi ngờ về thanh nhã càng dễ cho phép họ lén lút nghe trộm. Eragon không muốn nữ hoàng biết những bí mật của Varden, cũng không muốn bà kiểm soát nó. Nó biết, nếu có thể kéo nó ra khỏi Nasuada, bà sẽ làm ngay. Tóm lại, từ sau vụ phản bội của Galbatorix, thần tiên không tin tưởng con người. Vì lý do đó, và những lý do khác, nữ hoàng Islanzadí muốn nó và Saphira phải trực tiếp dưới quyền bà. Với những điều chuyên chế mà nó đã thấy, Eragon đặt tối thiểu niềm tin vào nữ hoàng. Bà quá kiêu hãnh và quá thất thường.

Mười hai thần tiên tới trước Saphira, cúi đầu, vịn hai tay trước ngực giống như Arya đã làm, rồi lần lượt tự giới thiệu với Eragon đúng theo cung cách chào hỏi của thần tiên. Eragon đáp lễ. Rồi vị tiên trưởng đoàn - một nam nhân hấp dẫn, cao lớn với lớp lông xanh đen phủ khắp người - tuyên bố mục đích nhiệm vụ của họ và trình trọng hỏi Eragon và Saphira có cho phép họ thi hành nhiệm vụ không.

Eragon và Saphira lần lượt nói:

-Các vị được phép.

Sau đó, Eragon hỏi:

-Blodhbarm-vodhr, tôi đã hân hạnh gặp đại nhân trong lễ hội Huyết thệ rồi, phải không? Vì nó nhớ đã thấy một thần tiên với lớp lông tương tự, nhảy múa giữa những hàng cây trong lễ hội.

Blodhbarm cười, khoe ra những cái nanh của một con thú.

-Tôi tin là ngài đã gặp cô em họ Liotha của tôi. Họ hàng nhà tôi rất giống nhau. Nhưng bộ lông của cô ấy nâu và có đốm, còn tôi thì xanh đen.

-Tôi dám thề đó chính là đại nhân.

-Chẳng may là thời gian đó tôi bận việc khác, không được dự lễ. Hy vọng tôi có cơ hội dự lễ kỳ tới, sẽ tổ chức vào một trăm năm sau.

Saphira hỏi Eragon: “Anh đồng ý là ông ta có mùi thơm dễ thương không?” Eragon đánh hơi trong không khí: “Anh chẳng ngửi thấy mùi gì cả”

“Kỳ vậy?”

Saphira truyền mùi hương nó phát hiện được sang Eragon. Lập tức, Eragon nhận ra ý ả nói gì. Mùi xạ hương bao quanh Blodhgarm giống như một lớp mây dày, ảm áp thoang thoảng mùi khói chứa trong trái bồ công anh được nghiền nát, làm mũi Saphira nhồn nhột. Nó bảo Eragon: “Tất cả phụ nữ trong Varden hình như đều si mê ông ta. Ông ta đi đâu họ cũng bám theo, muốn nói với ông ta kinh khủng luôn, nhưng thốt không nên lời vì quá e thẹn khi ông ta nhìn họ.”

“Có thể chỉ giống cái mới ngửi thấy mùi đó”

Lo lắng liếc sang Arya, Eragon bảo: “Hình như cô ta đâu bị ảnh hưởng gì.” “Cô ấy có phép thuật bảo vệ rồi.”

“Anh hy vọng thế ... Em nghĩ chúng ta có nên tìm cách ngăn chặn mùi hương đó của Blodhbarm không? Cách đó chẳng khác nào lên lút chiếm đoạt trái tim của một người đàn bà một cách bất chính.”

“Có bất chính hơn cách chải chuốt áo quần để bắt mắt người anh yêu không? Blodhbarm không lợi dụng những phụ nữ mê mệt ông ta, và hình như ông ta không tạo ra mùi hương với ý định quyến rũ phụ nữ của loài người. Hơn nữa, em đoán đó là kết quả ngoài dự tính, và ông ta tạo mùi hương đó để phục vụ ột mục đích khác. Cho đến khi nào ông ta còn tỏ ra đứng đắn, em nghĩ chúng ta đừng cố can thiệp vào.”

“Còn Nasuada ? Cô ấy không bị ông ta hấp dẫn sao?”

“Nasuada khôn ngoan và biết lo xa. Cô ta để Trianna đặt một lớp bảo vệ chống lại ảnh hưởng của Blodhbarm.”

“Tốt”

Khi tiến vào khu dựng lều, đám đông lên tới phân nửa lực lượng Varden, tụ tập quanh Saphira. Eragon đưa cao tay chào những người đang hô vang: Bàn tay bạc Khắc-tinh-của-Tà-thần. Có những người hỏi: “Ngài đã đi những nơi nào, Khắc-tinh-của-Tà-thần? Hãy kể cho chúng tôi về chuyến phiêu lưu của ngài đi.” Một số người lại gọi nó là “Độc dược của Ra’zac”. Thích thú sâu sắc cái tên mới này, nó thầm lập lại tới bốn lần. Mọi người còn gào lên chúc sức khỏe nó và cả Saphira, mời cả hai dự tiệc, đề nghị được biếu vàng bạc, ngọc ngà. Có cả những lời cầu xin giúp đỡ: chữa trị ột đứa trẻ bị mù bẩm sinh, hay lấy một khối u đang giết dần mòn một người vợ, hoặc nối cái chân gãy ột con ngựa. Có người khẩn khoản nhờ chữa giùm một thanh kiếm bị cong, vì “Đó là di vật của cha tôi!” Hai lần có tiếng đàn bà la lớn: “Khắc-tinh-của-Tà-thần, ngài đồng ý cưới tôi không?” Nhưng khi nhìn, Eragon không thể biết tiếng la đó phát ra từ đâu. Suốt thời gian ở giữa đám đông huyền ảo đó, mười hai thần tiên luôn đi gần, và Eragon biết họ đang nhìn và nghe những thứ mà nó không nghe và thấy được. Vì vậy nó tiếp xúc đám đông với một sự yên tâm mà trước đây chưa hề có.

Thế rồi, từ những dãy lều, dân làng Carvahall bắt đầu xuất hiện. Nhảy xuống khỏi lưng Saphira, Eragon đi giữa bạn bè, người quen từ thuở nhỏ. Những cái vỗ vai, bắt tay, những tiếng cười vang lên với những câu đùa cợt mà nếu không lớn lên quanh vùng Carvahall sẽ không thể nào hiểu nổi. Eragon nắm cánh tay nâu sạm của chú Horst. Ông chủ lò rèn hơn hở:

- Mừng cháu trở lại, Eragon. Giới lắm. Chúng ta mắc nợ cháu vì đã phục thù được mấy con quái vật đẩy chúng ta ra khỏi mái nhà. Chú mừng là cháu còn nguyên vẹn.

- Nếu chỉ nhanh hơn cháu một thoáng thôi, Ra’zac đã chẻ cháu thành từng mảnh rồi. Nói xong, nó quay qua chào hỏi hai con trai của chú, Albriech và Blador; rồi tới anh thợ giày Loring và ba con trai; vợ chồng chủ quán rượu, Fisk và Felda; Calitha; Delwin và Lena; khi tới Birgit-mắt-hung-dữ, chị ta nói:

- Cám ơn, Eragon không là con của ai. Cám ơn vì giết được hai quái vật đã ăn thịt chồng tôi. Lò sưởi nhà tôi luôn ảm áp dành cho cậu, bây giờ và mãi mãi.

Eragon chưa kịp trả lời, đám đông đã tách hai người khỏi nhau. Nó ngẫm nghĩ: " Không là con của ai! Ha! Mình có một người cha đấy chứ, và tất cả mọi người đều căm ghét ông ta."

Roran rạng rỡ chen qua đám đông. Katrina theo sát bên anh. Khi hai anh em ôm nhau, Roran lầu bàu:

- đáng lẽ anh phải nện cho em một trận vì đã bỏ anh và Saphira, để ở lại đó một mình. Một việc làm quá ư là ngu ngốc. Lần sau phải báo trước. Phải chi em thấy Saphira đã lo lắng thế nào trên đường bay về.

Eragon đặt tay lên chân trước Saphira, nói:

- Xin lỗi đã không nói trước với anh về quyết định ở lại của em, nhưng vì tới phút chót em mới nhận ra việc em ở lại là điều cần thiết.

- Chính xác thì lý do gì làm em ở lại trong mấy cái hang động ghê tởm đó?

- Vì có vài thứ em phải tìm hiểu.

Câu trả lời không rõ ràng làm mặt Roran rần rai. Eragon lo ngại anh ta sẽ bắt nó giải thích rõ ràng hơn, nhưng anh ta chỉ nói:

- được thôi, một người tầm thường như tôi làm gì có hy vọng hiểu được những lý do của một kỵ sĩ rồng, dù ngài đó là em của mình, đúng không? điều quan trọng là ngài đã giúp giải thoát Katrina, và ngài cũng đã trở về an toàn.

Anh ta vươn cổ như đang cố tìm một thứ gì đó trên lưng Saphira, rồi quay nhìn Arya đang đứng cách mấy mét phía sau:

- Ngài làm mất cây gậy của tôi rồi. Tôi đã đi khắp nơi trên nước Alagaesia với cây gậy đó, ngài không giữ thêm được mấy ngày sao?

- Em đã đưa nó ột người cần nó hơn em.

Katrina kêu lên với Roran:

- Ôi, thôi đi, đừng làm khổ chú ấy nữa.

Ngập ngừng một lúc, cô ôm Eragon, nói:

- Biết không, anh ấy quá mừng gặp lại em, nhưng không tìm ra lời để nói đó thôi. Ngượng ngịu cười cười, Roran nhún vai:

- Chị ấy chỉ được cái luôn nói đúng về anh.

Hai anh chị tình tứ liếc nhau.

Eragon quan sát Katrina. Mái tóc màu đồng đã lấy lại vẻ mượt mà trơn bóng, nhưng điều quan trọng nhất là: những dấu vết đau đớn khủng khiếp đã phai mờ, dù cô vẫn còn gầy và xanh hơn trước.

Ghé gần nó hơn, để không người Varden nào nghe được, cô nói:

- Chưa bao giờ chị nghĩ là sẽ phải mang ơn em nhiều đến thế, Eragon, Anh chị nợ em quá nhiều. Từ khi Saphira đưa anh chị tới đây, chị mới tìm hiểu là em đã mạo hiểm đến thế nào để cứu chị, Chị rất biết ơn em, Nếu phải ở lại thêm một tuần nữa trong Helgrind, chị sẽ chết mất. Cảm ơn em vô cùng vì đã cứu chị và đã chữa lành vết thương trên vai anh Roran, hơn thế nữa, em còn đem lại sự đoàn tụ cho hai anh chị. Nếu không nhờ em, anh chị sẽ không bao giờ có thể gặp lại nhau.

Eragon nói:

- Bằng cách nào đó, em nghĩ, anh Roran cũng sẽ tìm ra cách đưa chị ra khỏi Helgrind, dù không có em, Anh ấy có tài ăn nói, chắc chắn sẽ thuyết phục được một pháp sư giúp đỡ có thể là bà lang Angela- và anh cũng sẽ thành công.

Roran mỉm mai:

- Bà lang Angela hả? Cái mụ huyền thuyên đó làm sao có thể là đối thủ của Ra'zac được.

- Lầm to rồi. đừng đánh giá về bề ngoài của bà ta.

Rồi, Eragon liếc mình làm một chuyện mà chưa bao giờ nó dám khi còn sống trong thung lũng Palancar, nhưng bây giờ, trên cương vị một kỵ sĩ rồng, nó ... hôn lên trán Katrina. Sau đó, cũng hôn lên trán Roran, nó nói:

- Roran, anh như anh ruột của em, Katrina, chị cũng như chị ruột của em. Nếu gặp khó khăn gì, hãy cho em biết. Dù cần một Eragon kỵ sĩ rồng hay một thằng Eragon nông dân, em sẽ làm tất cả theo ý anh chị:

Roran nói:

- Ngược lại, khi gặp khó khăn gì, em cũng phải cho anh chị biết, anh chị sẽ chạy đến giúp đỡ em.

Eragon gật đầu. Nhưng khó khăn của nó, cả hai người đều không thể giúp. Nó xiết vai Roran và Katrina, nói:

- Chúc anh chị sống lâu, mãi mãi hạnh phúc bên nhau và có nhiều con cháu. Eragon thắc mắc vì thấy Katrina cười cười lúng túng. Nhưng Saphira thúc dục tất cả tiếp tục tiến tới lều bạt màu đỏ của Nasuada ngay trung tâm doanh trại.

Nasuada đang đứng đợi, bên trái cô là vua Orrin và những nhà quý tộc, phía sau là hai hàng bảo vệ đứng hai bên.

Bộ áo Nasuada mặc bằng lụa màu xanh ngọc, ngồi sáng dưới ánh mặt trời, như lông vũ trên ngực của một con chim ruồi, tương phản với màu da đen như lông chồn của cô. Tay áo kéo dài tới khuỷu với những nếp xếp. Băng vải trắng phủ kín phần còn lại tới cổ tay. đối với tất cả đàn ông và phụ nữ đang tụ tập trước mặt, cô nổi bật như viên ngọc bích đặt trên nền lá thu vàng sẫm. Chỉ một mình Saphira là có thể ganh đua nổi với vẻ rực rỡ của cô.

Eragon và Arya trình diện Nasuada rồi tới vua Orrin. Nasuada nhân danh Varden trân trọng chào mừng và ca tụng sự dũng cảm của hai người. để kết thúc, cô nói:

- ôi! Có thể Galbatorix có một kỵ sĩ và một con rồng chiến đấu cho lão, như Eragon và Saphira chiến đấu cho chúng ta. Lão có thể có một lực lượng đông đúc làm rợp bóng đất nước. Và lão có thể tinh thông những phép thuật quái dị và khủng khiếp. Nhưng với tất cả sức mạnh xấu xa đó, lão đã không thể ngăn nổi Eragon và Saphira xâm nhập vào vương quốc của lão, giết bốn tên đầy tớ trung thành nhất của lão, và Eragon đã vượt qua để quốc mà không hề hấn gì. Thật sự, cánh tay của kẻ nguy quân tử đã yếu rồi, không còn có thể bảo vệ nổi biên cương, không che chở nổi những tên gián điệp ghê tởm của lão ngay trong lòng hang ổ của chúng.

Giữa tiếng hoan hô sôi nổi của những người Varden, Eragon cười thầm vì màn trình diễn tuyệt vời của Nasuada, để thu hút lòng trung thành, niềm tin và nâng cao tinh thần của họ, mặc dù sự thật không quá lạc quan như cô diễn tả. Cô không nói dối họ- theo như nó biết, thì cô không nói dối, kể cả trong cư xử với Hội đồng Tiên Bối hay những đối thủ chính trị khác. Những gì cô đã làm là: báo cáo những sự thật, những điều tốt nhất cho sự ủng hộ địa vị và những lý lẽ của cô. Trên phương diện này, Eragon nghĩ, cô ta giống hệt thần tiên.

Khi sự sôi nổi của Varden dịu bớt, vua Orrin chào đón Arya và Saphira cùng cung cách như Nasuada. Lời phát biểu của ông trầm tĩnh hơn. Đám đông lịch sự lắng nghe rồi vỗ tay tán thành, tuy nhiên Eragon thấy rõ, dù rất tôn trọng ông, nhưng ông không được họ yêu quý như Nasuada. ông không thể thấp sáng những ảo tưởng của họ như Nasuada đã làm, ông vua mặt mày nhẵn nhụi này là một người tài trí, nhưng quá lập dị, kiêu kỳ và tách biệt để có thể làm chỗ dựa cho niềm hy vọng cháy bỏng của những người chống đối Galbatorix.

Eragon nói với Saphira: " Nếu chúng ta lật đổ được Galbatorix, Orrin không nên thay thế lão tại Uru'baen. ông ta không có khả năng liên kết đất nước như Nasuada đã liên kết Varden."

" đồng ý"

Khi vua Orrin sắp kết thúc, Nasuada thì thầm với Eragon:

- Bây giờ tới lượt anh nói vài lời với những người đã tụ tập tại đây, để được nhìn thấy kỵ sĩ rồng danh tiếng.

- Tôi?

- đây là điều mọi người chờ đợi.

Eragon quay lại, đối diện đám đông. Lưỡi nó khô như ngói, đầu óc trống rỗng. Trong mấy giây hoảng hốt, nó nghĩ chắc không tìm ra được lời nào để nói và sẽ chỉ làm trò cười cho toàn thể Varden. Ngoài tiếng vỗ ngựa lộp cộp đầu đó, toàn doanh trại im lặng như tờ. Chính Saphira làm nó tỉnh táo lại. ả dụi mõm vào khuỷu tay nó: " Nói với họ anh vinh hạnh được phục vụ Varden và hạnh phúc được trở về với họ như thế nào." Với sự khích lệ của cô em rồng, nó lấp bắp mấy câu, rồi ngay khi được mọi người tán thưởng, nó cúi đầu lùi lại một bước.

Cổ nở nụ cười trước những tràng pháo tay, những lời hoan hô, những tiếng gươm đập chan chất vào khiên, nó kêu lên với Saphira: " Kinh khủng thật! Thà đánh nhau với tà thần con hơn phải lặp lại chuyện này lần nữa."

" Không căng đến thế đâu"

" Cũng quá đi chứ"

ả thích thú khi một cái, một lần khối dập dờn tuôn ra từ hai lỗ mũi: " Một kỵ sĩ rồng tài năng như anh mà lại sợ nói chuyện trước đám đông! Nếu Galbatorix biết chuyện này há? Tóm được anh, lão sẽ bắt anh đọc diễn văn trước đoàn quân của lão. Hi hi!" " Không phải chuyện đùa"

Eragon cầu nhàu, nhưng ả rồng vẫn tỉnh bơ khúc khích cười

120. Q.3 - Chương 15: Trả Lời Chặt Vắn Của Vua

Sau tuyên bố của Eragon với Varden, Nasuada ngoắt Jormundur lại gần, ra lệnh:

- Bảo tất cả trở lại vị trí. Nếu chúng tấn công lúc này, chúng ta không kịp trở tay đâu.

- Tuân lệnh, công nương.

Đặt tay trái lên cánh tay vua Orrin, Nasuada ra hiệu cho Arya và Eragon cùng theo vào nhà bạt.

" Còn em làm sao?"

Eragon hỏi Saphira. Nhưng khi vào trong, nó thấy vách cuối lều đã được cuộn lên và buộc vào một khung gỗ bên trên, để Saphira có thể thò đầu vào trong tham dự. Chờ một lát, nó thấy cái đầu và cổ lông lánh xuất hiện, làm tối sầm bên trong khi cô ả yên vị nơi khoảng trống. Những chiếc váy màu xanh rơi lên vải lều đỏ thành những đốm sáng màu tía.

Eragon nhìn quanh lều. So với lần nó đã nhìn thấy trước đây, trong lều xơ xác vì kết quả Saphira đã gây ra, khi cô ả bò vào nhà bạt để nhìn Eragon trong tấm gương của Nasuada. Với chỉ bốn món đồ bạc, căn lều còn khắc khổ hơn cả tiêu chuẩn nhà binh. Một cái ghế dựa bóng lộn Nasuada đang ngồi và vua Orrin đứng kế bên, một tấm gương đặt ngang tầm mắt, trên một trụ đồng chạm trổ, một ghế xếp; và một cái bàn thấp, trải đầy bản đồ và hồ sơ quan trọng. Một tấm thảm trang trí cầu kỳ của người lùn phủ trên mặt đất. Ngoài Eragon và Arya, nhiều người đã tụ tập trước mặt Nasuada. Tất cả bộ họ đều hướng mắt vào Eragon. Trong số đó, nó nhận ra Narheim- chỉ huy hiện thời của quân đội người lùn; Trianna và các thành viên trong Con Đường Lãng Du; Sabrae, Ume'rth, và toàn thể Hội Đồng Tiền Bối, trừ Jormundur; nhiều thành phần quý tộc và các quan trong triều của vua Orrin. Có những người lạ mặt mà Eragon đoán họ cũng nắm những địa vị trong các đảng phái khác nhau đã tạo dựng nên lực lượng Varden. Sáu vệ sĩ của Nasuada đều có mặt: hai đứng ngay lối vào, bốn đứng sau cô. Nó cũng phát hiện ra tư tưởng phức tạp và ảm đạm của con bé phù thủy Elva từ chỗ ẩn núp cuối nhà bạt.

Nasuada lên tiếng:

- Eragon, để tôi giới thiệu những người anh chưa gặp trước đây. Sagabato-no Inapashunna Fadawar là tộc trưởng bộ tộc Inapashunna....

Suốt một tiếng sau đó, Eragon phải chịu đựng hàng loạt những lời giới thiệu, chúc mừng và những câu hỏi mà nó không thể trả lời thẳng thắn vì không thể tiết lộ những bí mật không nên nói ra. Khi tất cả quan khách đều đã đàm đạo với Eragon, Nasuada mời họ rút lui khỏi nhà bạt. Sau đó, cô vỗ tay, toán bảo vệ bên ngoài hướng dẫn một đoàn khách thứ hai tiến vào. Rồi sau khi họ thoả mái với những câu trả lời mơ hồ của nó, lại tiếp đến nhóm thứ ba. Eragon phải luôn miệng tươi cười. Nó trao đổi những câu khôi hài vô vị và cố ghi nhớ những cái tên và chức vị dài dằng dặc, với một vẻ lịch thiệp hoàn hảo đúng như vai trò của nó đòi hỏi. Nó biết họ tỏ lòng tôn trọng nó, không vì nó là bạn của họ. Nhưng vì cơ hội chiến thắng nó sẽ mang về cho người dân Alagaesia, vì quyền uy của nó, và vì họ hy vọng nhờ nó họ sẽ chiến thắng. Tràn trề thất vọng, Eragon chỉ muốn bứt tung khỏi sự bức bối đến ngộp thở của những cử chỉ lịch sự màu mè, để nhảy lên lưng Saphira, bay đến một nơi yên tĩnh.

Trong buổi gặp gỡ này, chỉ một điều làm nó thích thú: ngắm nhìn phản ứng của họ đối với hai Urgal xuất hiện mờ nhạt sau ghế của Nasuada. Có người giả bộ như không chú ý tới hai chiến binh có sừng này – tuy nhiên một vài cử chỉ thoáng qua, một chút lặc giọng trong tiếng nói- đủ làm Eragon biết, những sinh vật này làm họ nhụt nhuệ khí. Có những người chòng chọc nhìn Urgal, tay thì nắm chặt chuôi kiếm hoặc cán dao găm. Lại có những người làm ra vẻ bạo dạn, coi thường tiếng tăm sức mạnh của Urgal và huyền hoang với những câu chuyện về sức lực của mình. Chỉ một số ít người tỏ ra bình thản trước sự hiện diện của Urgal. Nhất là Nasuada. Trong số này có vua Orrin, Trianna và một bá tước đã kể là ngày còn nhỏ, ông ta đã thấy Morzan và con rồng của hắn tàn phá toàn thể một thành phố.

Khi Eragon không còn chịu đựng hơn nổi nữa, Saphira ưỡn ngực gừ một tiếng. Tiếng gừ của ả làm rung rinh tấm gương trong khung. Nhà bạt bỗng im lặng như nắm mồ. Tiếng gừ không có vẻ hăm dọa, nhưng làm mọi người phải chú ý và biết là cô ả quá sốt ruột rồi. Không quý khách nào khờ tới nổi dám thử thách sức chịu đựng của nó. Khi Saphira đứng đỉnh gờ nhíp đầu móng lên nền đất, các vị rồi rít xin lỗi, vội vàng thu gom đồ vật, rồi hấp tấp rút lui.

Hai vạt cửa lều khép lại. Nasuada thở dài nói:

- Cảm ơn Saphira. Eragon, tôi xin lỗi vì đã để anh phải chịu cảnh khốn khổ trước đám đông. Nhưng tôi tin là anh biết, anh đã chiếm được một địa vị cao quý hơn trong Varden. Tôi không thể giữ anh cho riêng mình được nữa. Bây giờ anh đã thuộc về nhân dân. Họ đòi hỏi anh phải nhận ra họ, họ nghĩ họ có quyền được biết những gì anh đã làm. Cả anh, cả tôi, cả vua Orrin đều không thể từ chối ước nguyện của đám đông. Thậm chí cả Galbatorix trong cái ngai tăm tối của lão ở Uru'baen cũng sợ đám đông thất thường, dù lão có thể không thú nhận với ai, kể cả chính lão.

- Không còn khách khứa, vua Orrin cũng lột bỏ cái vẻ vương giả. Vẻ nghiêm trang đã biến mất, trông ông có vẻ thoải mái hơn. Hai vai nhún lên trong lớp áo choàng cứng nhắc, ông nhìn Nasuada, nói:

Trầm nghĩ, chúng ta không cần Ó Đêm tức trực nữa.

Nasuada vỗ tay, ra lệnh cho sáu vệ sĩ ra khỏi lều.

Kéo ghế tới gần Nasuada, vua Orrin ngồi xuống giữa đồng vải áo phòng lên. Ông nhìn từ Eragon tới Arya:

- Nào, Eragon Khắc-tinh-của-Tà-thần, hãy cho chúng ta biết tất cả những việc làm của nhà ngươi. Ta mới chỉ nghe loáng thoáng chuyện ngươi quyết định nấn ná lại Helgrind. Vì ta chỉ được nghe qua những câu trả lời né tránh, che giấu sự thật. Bây giờ ta muốn biết toàn bộ sự thật của vấn đề. Vì vậy, ta cảnh cáo trước, đừng giấu diếm những gì thật sự đã xảy ra trong thời gian ngươi ở trong đế quốc. Cho đến khi nào ta chưa hài lòng với những gì ngươi nói, thì không một ai được ra khỏi nơi này.

Nasuada lạnh lùng nói:

- Tâu bệ hạ, bệ hạ đòi hỏi quá nhiều. Bệ hạ không có quyền ép buộc tôi; kể cả Eragon, thuộc hạ của tôi; cũng không ép buộc được Saphira hay Arya. Họ không phải chịu trách nhiệm với một vị chúa tể của một loài có sinh có tử, mà với một vị đầy quyền năng hơn cả tôi và bệ hạ hợp lại. Năm chúng ta bình đẳng như mọi người ở Alagaesia. Xin bệ hạ nhớ cho điều đó.

Giọng nhà vua chợt cứng rắn không kém:

- Trẫm đã vượt qua vương quyền của mình sao? Cũng có thể. Tiểu thư nói đúng: trẫm không có quyền với

các người. Tuy nhiên, nếu là bình đẳng, trăm chưa thấy một bằng chứng nào tiểu thư đối xử bình đẳng với trăm. Eragon trả lời cho tiểu thư, chỉ một mình tiểu thư thôi. Trong cuộc thách đấu trường đao, tiểu thư đã chiếm được quyền lực thực sự với những bộ tộc du mục, mà trong số đó, có nhiều bộ tộc từ lâu đã là thần dân của trăm. Vậy là tiểu thư chỉ huy cả Varden và người dân Surda, những con người đã từng dũng cảm phục vụ hoàng gia từ lâu đời.

- Chính bệ hạ đã yêu cầu tôi điều hành chiến dịch này. Tôi chưa hề lấn quyền bệ hạ.

- A.... Trăm yêu cầu tiểu thư chỉ huy những lực lượng lẻ tẻ thôi. Trăm không ngại thú thật là tiểu thư nhiều kinh nghiệm và thành công hơn ta khi đấu khẩu. Nhưng trăm, tiểu thư hay bất kỳ ai quá sa đà vào hư danh thì mọi triển vọng của chúng ta sẽ rất bấp bênh. Tuy nhiên, từ khi được trao quyền, dường như tiểu thư quên trăm vẫn còn là vua Surda, và gia tộc Langfeld chúng ta có thể truy tìm lại dấu vết về Thanebrand Người Trao Nhẫn, người đã kế vị Palancar già nua, diên khùng để trở thành người đầu tiên trong dòng dõi chúng ta ngồi lên ngai vàng trong cái nơi bây giờ gọi là Uru'baen. Xét cho cùng, nhờ tài sản thừa kế và sự giúp đỡ của hoàng gia Langfeld đã đưa tiểu thư đến địa vị này, thật đáng trách khi tiểu thư làm ngơ quyền lợi của hoàng gia. Tiểu thư hành động như lời nói của tiểu thư là quyết định độc nhất, để theo đuổi mục đích giải phóng con người, còn ý kiến của người khác đều không đáng kể, và như vậy là đã đủ thuận lợi để cho tiểu thư trở thành cấp lãnh đạo của họ rồi. Những đàm phán về hiệp ước, liên minh, chẳng hạn như với Blodhgarm-vodhr, không hề báo cho trăm biết khi ông ta tới, không hề chờ trăm cùng đi đón chào sứ giả. Khi trăm hỏi Eragon-một con người nắm vận mạng đất nước của trăm trong cuộc mạo hiểm này, trăm hỏi vì sao con người rất quan trọng này lại chọn cách gây nguy hiểm cho mạng sống của người dân Surdan và tất cả sinh vật chống đối Galbatorix, bằng cách ở lì lại giữa lòng kẻ thù, thì tiểu thư đã trả lời sao? Tiểu thư đã trả lời ta như coi ta là một kẻ quá ganh tị, một thủ hạ quá tò mò đã có những thắc mắc trẻ con làm tiểu thư mất tập trung vào những vấn đề nghiêm trọng. A, ta không chấp nhận thái độ đó. Cho tiểu thư biết, nếu không tôn trọng địa vị của trăm, và chấp nhận phân chia nhiệm vụ đẳng hoàng như hai đồng minh với nhau, thì theo ý trăm: tiểu thư không thích hợp để điều hành liên minh tạm thời của chúng ta. Chính trăm sẽ đứng lên chống lại tiểu thư. Saphira nhận xét: Cha nội này dài dòng quá!

Lo ngại những gì cuộc đàm thoại này sẽ dẫn tới, Eragon hỏi ý Saphira: “Làm sao đây? Ngoài Nasuada, anh không định cho ai khác biết về chuyện lão Sloan. Càng ít người biết lão còn sống càng tốt.”

“Eragon, em không thể cho anh biết làm sao là tốt nhất. Anh phải nghe theo sự phán xét của chính mình.”

Trả lời những lời nói sắc sảo của nhà vua, Nasuada chấp hai tay lên đùi, màu trắng của giải băng buộc vết thương nổi bật trên màu áo xanh, cô bình tĩnh nói:

- Nếu như tôi có sơ xuất với bệ hạ do tính hấp tấp bất cẩn, tôi không hề muốn làm giảm uy tín của bệ hạ hay triều đình. Xin bệ hạ lượng thứ. Tôi xin hứa, sẽ không bao giờ tái phạm. Nhưng như bệ hạ đã chỉ ra: tôi mới nhận nhiệm vụ này, nên chưa am tường mọi chuyện.

Nhà vua cúi đầu, có vẻ chấp nhận những lời nói của cô. Nasuada tiếp:

- Còn Eragon và những hoạt động của anh ta trong đế quốc, tôi không thể cung cấp từng chi tiết đặc biệt cho bệ hạ, vì chính tôi cũng chưa biết gì hơn. Tôi tin bệ hạ biết rõ: đó không phải là tình huống tôi muốn lợi dụng để quảng bá ỉnh.

- Tất nhiên trăm hiểu.

- Vậy thì, theo tôi, dường như cách điều trị tức thì cho sự tranh luận làm chúng ta buồn bực, là để cho Eragon trình bày toàn bộ sự thật trong chuyến đi, chúng ta mới có thể nhận thức rõ ràng được những sự kiện đó để phán xét.

- Chỉ riêng chuyện này chưa đủ để sửa chữa những bất đồng đâu. Nhưng cũng là sự khởi đầu. Trăm sẵn lòng nghe đây.

- Vậy thì chúng ta không nên dài dòng thêm nữa. Hãy bắt đầu từ vụ căng thẳng giữa chúng ta. Eragon, tới lúc anh trình bày sự việc của anh rồi đó.

Trước những con mắt đang nhìn nó chờ đợi, Eragon ngẩng cao đầu, nói:

- Những gì sắp nói, tôi nói bằng sự tin tưởng. Tôi biết không thể mong các vị- cả vua Orrin, cả công nương Nasuada- thề giữ bí mật chuyện này cho tới chết. Nhưng tôi van xin các vị hãy làm như đã thề. Nếu vụ này lọt vào tai một người không đáng tin cậy, sẽ là nguyên nhân gây ra một điều ân hận lớn.

Vua Orrin nói:

- Một ông vua sẽ không trị vì được lâu dài, nếu không biết giá trị của sự im lặng. Eragon kể lại tất cả những gì xảy ra trong Helgrind và những ngày sau đó. Tiếp theo, Arya giải thích vì sao đã đi tìm Eragon và rồi cô chứng thực lời tường thuật của Eragon, bằng cách cung cấp nhiều sự kiện và những nhận xét của chính cô. Khi Arya dứt lời, căn lều hoàn toàn yên lặng. Nhà vua và Nasuada ngồi bất động trên ghế. Eragon cảm thấy lại như hồi bé, đứng chờ cậu Garrow cho biết hình phạt sẽ là phải làm một việc gì đó chán ngắt trên ruộng đồng.

Nhà vua và Nasuada trầm ngâm trong mấy phút. Sau cùng, Nasuada vuốt áo, nói với Eragon:

- Có thể vua Orrin có ý kiến khác, tôi chờ nghe. Còn phần mình, tôi tin anh đã làm đúng, Eragon.

- Trẫm cũng nghĩ thế.

Ông làm tất cả đều bất ngờ. Eragon kêu lên:

- Bệ hạ nghĩ thần làm đúng?

Nó ngập ngừng tiếp:

- Thần không có ý tỏ ra vô lễ, thần rất mừng vì bệ hạ đã chấp thuận, nhưng..... thần không ngờ bệ hạ đã độ lượng với quyết định tha mạng lão Sloan của thần. Xin được hỏi vì sao....

- Vì sao chúng ta chấp thuận hành động của nhà người ư? Eragon, nếu người tự cho phép mình xử tử Sloan, là người đã lấn quyền hành xử của ta và Nasuada. Kẻ có gan quyết định ai được sống ai phải chết, không phải là phục vụ luật pháp nữa, mà là bất luật pháp phải theo mình. Có thể là người đã nhân từ, nhưng đó không là điều tốt cho loài người chúng ta. Ít nhất, Nasuada và trẫm còn phải chịu trách nhiệm với một vị chúa, mà thậm chí các ông vua cũng phải quỳ gối trước ngài. Chúng ta phải chịu trách nhiệm với Angvard trong cõi vĩnh hằng sáng láng của ngài. Chúng ta phải chịu trách nhiệm với Hắc Nhân trên con ngựa xám. Đó là Tử Thần. Chúng ta có thể là những bạo chúa ghê sợ nhất trong một thời gian được ban cho, Angvard rồi cũng đem chúng ta đi... Nhưng người thì không. Con người là loài có đời sống ngắn ngủi, chúng ta không cần có thêm một Galbatorix nữa.

Ông bật ra một tiếng cười kỳ lạ, rồi vành môi chuyển thành nụ cười hài hước:

- Hiểu chứ, Eragon? Người quá nguy hiểm, chúng ta bắt buộc phải thừa nhận sự nguy hiểm đó, và hy vọng người là một trong vài kẻ có thể kìm hãm được sức cám dỗ của uy quyền.

Ông chấp tay dưới cằm, nhìn lom lom một nếp áo:

- Trẫm đã nói nhiều hơn ý định. Tóm lại, với những lý do đó, và các nguyên nhân khác, trẫm đồng ý với Nasuada. Người đã hành động đúng khi phát hiện ra Sloan trong Helgrind. Trong hoàn cảnh thuận tiện đó, nếu người giết hắn để thỏa mãn chính mình, không vì tự vệ hoặc vì phải phục vụ người khác, thì mọi chuyện sẽ còn tệ hại hơn nữa. Nasuada gật đầu:

- Bệ hạ nói rất chính xác.

Suốt thời gian đó, Nasuada lắng nghe với một vẻ khó dò xét. Dù có ý nghĩ riêng trong vấn đề này, cô cũng không để lộ ra.

Vua Orrin và Nasuada ép Eragon trả lời thêm hàng loạt câu hỏi về lời thề nó đã áp đặt lên lão Sloan, cũng như phần còn lại trong chuyến đi của nó. Cuộc chất vấn kéo dài quá lâu. Nasuada ra lệnh đem vào nhà bếp một khay rượu táo, trái cây và bánh nướng nhân thịt, cùng với một đùi bò cho Saphira. Nhà vua và Nasuada có thêm thời gian vừa ăn vừa đặt câu hỏi, làm Eragon luôn miệng phải trả lời, chỉ ăn được vài miếng trái cây và nhấp vài hớp rượu táo cho đỡ khô cổ.

Sau cùng vua Orrin chào tạm biệt, để đi duyệt đội kỵ binh. Một phút sau, Arya cũng xin rút lui, vì cô giải thích: “Nấu bồn nước nóng để tẩy uế da toàn đất cát, và lấy lại dáng vẻ bình thường. Mất hai chóp tai nhọn và đôi mắt tròn xoe, không xéch thế này làm tôi thấy như không phải là mình nữa.”

Còn lại một mình với Eragon, Nasuada thở dài ngã đầu lên lưng ghế. Eragon giật mình vì thấy cô quá mệt mỏi. Về sinh động và sức lực mới đây không còn chút nào nữa. Nó nhận ra là cô đã giả bộ mạnh mẽ hơn sức lực thật có, để tránh làm kẻ thù dự hoặc làm nhục nhuệ khí Varden với hình ảnh yếu đuối của cô.

Eragon hỏi:

- Công nương bị bệnh?

Gật đầu, nhìn cánh tay, cô nói:

- Không hẳn thế. Nó lâu phục hồi hơn tôi tưởng... Mỗi ngày càng tệ hơn.

- Nếu công nương muốn, tôi có thể...

- Không. Cảm ơn, nhưng đừng. Một quy luật trong Thách đấu trường đao là phải để vết thương tự lành. Nếu không, người thi đấu đâu phải chịu đau đớn làm gì.

- Dĩ man.

- Có thể, nhưng phải chấp nhận. Tôi sẽ không chịu thất bại một cách muộn màng chỉ vì không chống chịu nổi với một chút đau.

- Nhưng nếu vết thương nhiễm độc?

- Thì để nó nhiễm độc. Nhưng tôi không tin là bị nhiễm độc đâu, vì đã có Angela săn sóc. Bà ta là một cái kho kiến thức về cây thuốc. Tôi ngờ là Angela chỉ cần sờ vào lá, là có thể nói vanh vách tên thật của các loài cây cỏ trên cánh đồng miền đông này. Đang im lìm như say ngủ, Saphira há hốc mồm ngáp. Hai hàm cô ả gần đụng mặt đất và mái lều, rồi cổ và đầu lắc lia lịa, những đốm sáng phản chiếu từ những cái vảy quay vòng vòng quanh lều với tốc độ chóng mặt.

Ngồi thẳng dậy, Nasuada nói:

- Ô, xin lỗi. Tôi biết vụ này buồn nản quá. Cả hai đã rất kiên nhẫn. Cảm ơn nhiều. Eragon quì xuống, đặt tay lên tay cô:

- Đừng ngại về tôi, Nasuada. Tôi biết bổn phận mình. Chưa bao giờ tôi có tham vọng lãnh đạo. Đó không phải là số phận của tôi. Nếu được mời ngồi lên ngai vàng, tôi sẽ từ chối vì thấy rằng: ngai vàng dành cho những người thích hợp hơn tôi, để dẫn dắt nòi giống chúng ta.

Nắm chặt tay nó, cô lẩm bẩm:

- Anh là một người tốt, Eragon.

Rồi cô cười hỏi:

- Anh, Roran và Murtagh là sao? Tôi mất quá nhiều thời gian để suy nghĩ về những thành viên trong gia đình anh.

Eragon hất mặt:

- Murtagh không phải là người trong gia đình tôi.

- Tất nhiên. Tôi xin lỗi. Nhưng anh phải công nhận là cả ba đã gây ra bao điều đáng sợ cho cả triều đình lẫn Varden.

Eragon khô ê:

- Đó là tài năng của chúng tôi.

Ả rỗng tỉnh bơ: “Cái tài đó nằm trong máu họ rồi. Tới đâu, họ cũng tự vương vù vào toàn những điều nguy hiểm nhất.”

Nó dụi mõm vào Eragon: “Nhất là anh chàng này. Hy vọng gì hơn nữa ở những con người trong thung lũng Palancar. Toàn là con cháu của một lão vua khùng.” Nasuada nói ngay:

- Nhưng họ đâu có khùng. Hay ít ra là tôi nghĩ vậy đó.

Cô cười lớn:

- Thật khó đoán: nếu anh, Roran và Murtagh bị giam trong một phòng, ai sẽ sống sót. Eragon cũng ha hả cười:

- Roran. Anh ấy sẽ không để một chuyện nhỏ như cái chết chen vào giữa anh ta và Katrina đâu.

Nụ cười của Nasuada thoáng chút căng thẳng:

- Đúng, tôi cũng nghĩ vậy. Trời đất! Tôi ích kỷ quá. Gần hết ngày rồi mà còn giữ anh lại đây chỉ để nói chuyện tầm phào.

- Tôi rất vui.

- Nhưng còn có những nơi vui hơn là tán gẫu giữa bạn bè như thế này. Sau những gì trải qua, tôi biết là anh cần tắm rửa, thay quần áo và một bữa ăn ngon lành, đúng không? Chắc đói lắm rồi.

Eragon nhìn quả táo vẫn cầm trong tay, tiếc là nếu tiếp tục ăn thì có vẻ bất lịch sự trong khi buổi gặp Nasuada đã gần kết thúc. Bất gặp ánh mắt Eragon, cô nói:

- Mặt anh đã trả lời thay rồi, Khắc-tinh-của-Tà-thần. Trông anh như con sói đói lả vào mùa đông kìa. Được, tôi không hành hạ anh lâu thêm nữa. Đi tắm và diện bộ đồ bánh bao nhất vào. Khi anh đã sẵn sàng, tôi rất hân hạnh nếu có anh cùng dự bữa ăn tối. Nhớ là, anh không phải là người khách duy nhất của tôi đâu, vì công việc của Varden đòi hỏi tôi phải liên tục tỏ ra lịch sự, nhưng anh sẽ làm tươi sáng buổi họp mặt lên rất nhiều, nếu anh đồng ý tham dự.

Eragon cố không nhắm mắt khi nghĩ tới chuyện lại phải hàng giờ lẩn tránh những câu hỏi của những kẻ cố dùng nó để đạt được những lợi ích cho họ, hoặc để thỏa mãn tò mò về Kỵ sĩ và rồng. Tuy nhiên không thể từ chối Nasuada, vì vậy nó cúi đầu đồng ý lời đề nghị của cô

121. Q.3 - Chương 16: Tiệc Tùng Cùng Bằng Hữu

Ra khỏi nhà bạt đỏ của Nasuada, Eragon và Saphira - với đoàn thần tiên bao quanh - đi tới căn lều nhỏ đã được cấp khi nó gia nhập Varden tại Cánh Đồng Cháy. Một thùng nước sôi đang chờ sẵn, những cuộn hơi nước lóng lánh sắc màu trong nắng quái mặt trời chiều.

Vào trong lều, và sau khi kiểm tra để biết chắc không ai lục lọi đồ đạc trong thời gian nó vắng mặt, Eragon thận trọng lấy áo giáp ra khỏi ba lô, cất dưới giường. Bộ giáp cần được lau chùi và tra dầu, nhưng việc đó chưa làm được ngay lúc này. Nó thò tay sâu vào gầm giường sờ soạn trong tối cho tới khi gặp một vật dài và cứng rắn. Lấy ra, nó đặt gói đó lên đầu gối. Cởi dây buộc rồi nó lần lượt mở từng lớp vải.

Tùng phen một, cán kiếm bọc da của Murtagh hiện ra trước mắt. Eragon ngừng lại. Một đoạn dài trên lưỡi kiếm sáng loáng lờm chờm như răng cưa. Dấu vết lần Murtagh chống đỡ những cú chém của Eragon bằng thanh Zar'roc.

Đầu óc phân vân, Eragon ngồi nhìn lom lom thanh kiếm. Hôm sau trận đánh, không biết điều gì đã thúc giục nó trở lại chiến trường, nhặt thanh kiếm Murtagh đã ném lên đám đất bị dày xéo ngổ ngang. Mới qua một đêm, mặt thép đã lốm đốm rỉ sét. Với một câu thần chú, nó xóa sạch vết bị hoen mòn. Có lẽ vì Murtagh đã lấy kiếm của nó, nên nó cảm thấy phải lấy kiếm của Murtagh, như một sự hoán đổi không chủ ý và không tương xứng. Có lẽ vì nó muốn giữ như một vật ghi nhớ về mối bất hòa lưu huyết đó. Cũng có lẽ vì, nó vẫn ngấm ngấm thương yêu Murtagh bất chấp hoàn cảnh nghiệt ngã đã làm nó và Murtagh thành hai kẻ đối đầu. Dù căm ghét những gì Murtagh đã trở thành, và cũng thương hấn vì điều đó, Eragon không

thể chối bỏ mối quan hệ tồn tại giữa hai người. Đó là một định mệnh chung. Nếu không vì một sự ngẫu nhiên khi được sinh ra, thì nó đã lớn lên trong Uru'baen, và Murtagh thì trong thung lũng Palancar, lúc đó vị trí hai anh em đã đảo lộn. Hai cuộc đời cuốn vào nhau một cách tàn nhẫn.

Eragon niệm chú ặt kiếm phẳng lại, và nối liền những khoảng cách lỏm chỏm trên lưỡi kiếm. Nhưng rồi nó tự hỏi, có nên giữ lại không. Nó đã giữ nhưng vết sẹo do tà thần Durza gây ra như một sự nhắc nhở cuộc đối đầu với hắn, cho đến khi được những con rồng tẩy xóa trong hội huyết thệ. Nó sẽ giữ lại vết sẹo này sao? Liệu nó có đủ sức giữ lại vết sẹo tinh thần đau đớn này không? Toàn thể Varden sẽ nghĩ gì, khi nó vung lên thanh kiếm của một tên phản bội? Zar'roc là một món quà của ông Brom, nó không thể từ chối và cũng không ân hận khi đón nhận. Nhưng nó cũng không bị bắt buộc phải đeo thanh kiếm vô danh này bên người.

Eragon nghĩ: “Mình cần một thanh kiếm. Nhưng không phải thanh này.” Gối thanh kiếm, nó nhét lại xuống gầm giường. Rồi vắt sơ mi, áo trấn thủ sạch lên tay, nó ra khỏi lều, đi tắm. Sau khi tắm rửa sạch sẽ, mặc lên người bộ đồ làm bằng vải lamarae, nó tới gặp Nasuada gần mấy lều của các thầy thuốc, theo lời cô đề nghị. Saphira bay trên cao, vì theo lời cô rồng: “Dưới đất em bị gò bó lắm; cứ luôn va chạm vào mấy cái lều. Hơn nữa, nếu đi bộ cùng anh, đám đông lại vây quanh, em không nhúc nhích nổi.”

Nasuada đang đứng chờ bên ba cột cờ với những lá cờ đuôi nheo rực rỡ, im lìm trong làn không khí mát mẻ. Cô đã thay đổi trang phục: Bộ váy dài, nhẹ nhàng của mùa hè, màu rơm nhạt. Mái tóc dày, nghễ nghễ trên đầu, được thắt gọn bằng một dải băng trắng. Cô mỉm cười với Eragon. Nó cười lại và vội vàng rào bước. Khi tới gần, các vệ sĩ của nó hòa nhập với các vệ sĩ của Nasuada. Về nghi ngờ nổi rõ trên mặt đám Ó Đêm và các thần tiên.

Nasuada nắm cánh tay Eragon, vừa bước qua biển lều vải, vừa thoải mái chuyện trò. Bên trên, Saphira lượn vòng vòng, sẵn sàng chờ hạ cánh. Eragon và Nasuada nói đủ thứ chuyện, tuy nhiên cô không hề hé môi đề cập tới một điều quan trọng nào. Nhưng sự thông minh, nét tươi tắn, và những nhận xét sắc sảo của cô đã mê hoặc Eragon. Nó cảm thấy nói với cô thật dễ chịu và lắng nghe cô nói càng dễ chịu hơn, và điều đó làm nó nhận ra là đã quý mến cô biết ngần nào. Đây là một cảm xúc mới trong mối quan hệ giữa hai người. Ngoài mơ Marian với những kỷ niệm mơ hồ, thế giới nó lớn lên chỉ toàn đàn ông con trai, chưa bao giờ nó có cơ hội kết bạn với một phụ nữ. Sự thiếu kinh nghiệm đó làm nó thiếu tự tin, nên hơi vụng về lúng túng, nhưng hình như Nasuada không quan tâm. Cô ngừng trước một cái lều với ánh sáng từ nhiều ngọn nến hắt ra, và tiếng rì rầm của nhiều tiếng nói không phân biệt nổi.

- Bây giờ chúng ta lại phải nhào vào đầm lầy chính trị đây. Chuẩn bị đi.

Cô vén cửa lều, và Eragon giật nảy người khi một đám người la lớn:

- Ngạc nhiên chưa!

Một bàn lớn, ê hề thức ăn, kê giữa lều. Ngồi bên bàn, ngoài Roran và Katrina còn khoảng hai mươi dân làng Carvahall - trong đó có cả chú Horst và gia đình, chuyên gia cây thuốc Angela, Jeod và cô vợ Helen, có nhiều người Eragon không quen, trông như thủy thủ. Năm sáu đứa trẻ con, đang chơi đùa dưới đất, ngừng chơi há hốc miệng, lom lom nhìn Eragon và Nasuada, như phân vân không biết nên chú ý vào ai trong hai khuôn mặt lạ lùng này.

Trong khi Eragon ngỡ ngàng cười cười, chưa tìm ra được một lời để nói, thì Nasuada nâng cao bình rượu:

- Nào, đừng đứng há hốc ra thế chứ. Ngồi xuống đi, tôi đói quá rồi.

Mọi người ha hả cười. Nasuada kéo Eragon tới hai ghế trống kế bên Roran. Eragon dìu cô ngồi xuống. Nó hỏi:

- Cô đã chuẩn bị chuyện này?

- Roran đề nghị danh sách những ai có thể là người anh muốn gặp. Nhưng đúng, ý kiến ban đầu là do tôi. Tuy nhiên, như anh thấy đó, tôi có tự ý mời thêm vài người khách.

- Cảm ơn. Cảm ơn công nương nhiều lắm.

Nó thấy Elva đang ngồi khoanh chân nơi góc lều, một khay đồ ăn đặt trên đùi. Đám trẻ lảng xa con bé, và không người lớn nào, trừ bà Angela, có vẻ thoải mái trước sự hiện diện của Elva. Đứa con gái nhỏ bé, vai hẹp, ngược đôi mắt màu tím ẩn sau lớp tóc đen cắt ngắn tới trán, nhìn Eragon và uốn éo môi một khẩu ngữ - Eragon đoán là: “Xin chào Khắc-tinh-của-Tà-thần.” Nó cũng đáp lại bằng cách đó: “Chào nhà tiên tri.” Cặp môi hồng nhỏ xíu nở nụ cười sẽ rất dễ thương nếu không có những vết phỏng tròn trên mép. Eragon giật mình, nắm chặt tay ghế khi chiếc bàn rung bần bật, chén đĩa lách tách chạm nhau, và những vách lều phồng lên. Cuối lều, vách căng phồng rồi tách ra và Saphira thò đầu vào hí hửng: “Thật! Mình đánh hơi thấy mùi thịt!”

Suốt mấy giờ sau, Eragon chìm trong trạng thái lơ mơ ngây ngất vì món ăn, rượu và niềm vui được gần gũi những người thân. Cứ như được trở về nhà. Rượu tràn trề như nước, và sau vài chén cạn ly, dân làng hết khách sáo, quên thái độ tôn trọng nó, mà đối xử với nó như tình làng xóm với nhau. Họ cũng hòa đồng với Nasuada, nhưng cố tránh đùa giỡn như với Eragon. Khói nển cuộn cuộn trong lều. Ngồi bên Eragon, tiếng cười của Roran luôn vang lên. Bên kia bàn, tiếng cười của chú Horst còn giòn giã hơn. Mọi người thích thú khi bà Angela niệm thần chú ột người tí hon - do bà làm bằng bột bánh mì nhảy múa. Mấy đứa trẻ còn dần dần bớt sợ Saphira, mon men lại gần, vuốt ve mõm cô rồng, rồi từ từ leo lên cổ, đánh đu trên mấy cái gai rồng giắt mấy cái mào trên mắt cô ả. Vừa nhìn cảnh đó, Eragon vừa cười ha hả. Jeod chiêu đãi thực khách một bài ca đã học được trong sách từ lâu. Tara biểu diễn một điệu nhảy vui nhộn. Răng Nasuada lóe sáng khi cô ngửa đầu cười ngặt nghẽo. Thế theo lời yêu cầu, Eragon kể lại những chuyến phiêu lưu, cả chi tiết lẫn nó cùng ông Brom bay ra khỏi làng Carvahall. Chuyện này làm người nghe quan tâm nhất.

Bà thầy thuốc mặt tròn Gertrude giắt mạnh khăn choàng hậm hực:

- Cứ nghĩ đến chuyện có một con rồng trong thung lũng Palancar mà chúng ta không hề biết...

Rút đôi kim đan từ tay áo ra, bà chỉ mặt Eragon:

- Cứ nghĩ đến chuyện ta săn sóc hai chân cháu bị trầy vì bay trên lưng Saphira mà ta không hề biết nguyên nhân... Thật bực mình.

Bà chặc lưỡi, lấy cuộn len nâu ra đan nhoay nhoáy.

Thím Elain là người đầu tiên rời bữa tiệc, vì quá mệt trong tình trạng có bầu. Con trai thím, Baldor, điu mẹ về. Nửa tiếng sau, Nasuada cáo lui vì những nhiệm vụ không cho cô ở lại lâu hơn, dù cô rất muốn. Cô chúc mọi người sức khỏe, hạnh phúc và hy vọng tất cả sẽ tiếp tục ủng hộ cô trong cuộc chiến chống lại triều đình.

Khi rời bàn tiệc, cô ra hiệu cho Eragon theo ra cửa lều, rồi nói:

- Eragon, tôi biết anh cần có thời gian hồi phục sau chuyến đi vừa qua và có những việc riêng phải làm. Vì vậy ngày mai và ngày mốt hoàn toàn thuộc về anh. Nhưng buổi sáng ngày thứ ba, hãy trình diện tại nhà bạt của tôi. Chúng ta sẽ bàn về công việc sắp tới của anh. Tôi có một công tác tối quan trọng dành cho anh.

- Rõ, thưa công nương.

Rồi Eragon nói thêm:

- Đi đâu công nương cũng giữ Elva gần bên mình, đúng không?

- Phải. Nó là biện pháp an ninh của tôi, phòng ngừa mọi hiểm nguy có thể lách qua nhóm Ó Đêm. Hơn nữa, khả năng tiên đoán của nó, về những gì mà những người bị đau đớn phát hiện ra được rất có ích. Điều này giúp ta dễ dàng đạt được sự cộng tác của những người mà ta âm thầm biết tất cả những nỗi đau bí mật của họ.

- Công nương có sẵn lòng từ bỏ biện pháp Elva không?

Nasuada soi mói nhìn Eragon:

- Anh có ý định giải lời nguyền cho Elva?

- Tôi dự định thử cố gắng. Hãy nhớ là tôi đã hứa với Elva.

- Nhớ. Lúc đó có mặt tôi... Lời hứa của anh sẽ làm tiêu tan hy vọng của chúng ta. Elva không thể thay thế được. Không một ai có khả năng của nó. Tôi phải xác nhận: những gì nó cung cấp quý giá hơn cả một núi vàng. Thậm chí tôi còn nghĩ rằng, trong tất cả chúng ta, một mình nó có khả năng đánh bại Galbatorix. Nó có khả năng tiên đoán tất cả những cuộc tấn công của lão, và câu thần chú của anh cho nó biết phải chống đối lại bằng cách nào. Cho đến khi nào, sự chống đối đó không đòi hỏi nó phải hy sinh mạng sống, nó vẫn có thể chiến thắng... Eragon, vì lợi ích của Varden, vì lợi ích của toàn dân Alagaesia, anh có thể giả bộ bỏ qua chuyện cố gắng điều trị cho Elva được không?

- Không. Nếu có thể được mà không làm thì là một sai lầm. Nếu chúng ta ép buộc Elva giữ nguyên tình trạng này, nó sẽ quay lại mà chống chúng ta. Tôi không muốn nó thành một kẻ thù.

Ngừng lại, nhìn về mặt Nasuada, nó nói thêm:

- Ngoài ra, rất có thể tôi sẽ không thành công. Giải một lời nguyền rất khó có triển vọng tốt nhất. Tôi... xin đưa ra một đề nghị, được chứ?

- Đề nghị gì?

- Hãy thành thật với Elva. Giải thích cho nó hiểu: nó có ý nghĩa gì với Varden. Hỏi nó có muốn tiếp tục với gánh nặng vì tự do của tất cả mọi người không. Có thể nó từ chối, nó có quyền đó, nhưng nếu nó từ chối, chúng ta sẽ không dựa vào vai trò của nó nữa. Còn nó chấp nhận, thì đó là một sự hoàn toàn tự nguyện.

Nasuada thoáng nhú mảy:

- Được. Mai tôi sẽ nói chuyện với nó. Anh cũng nên có mặt, để cùng tôi thuyết phục nó, và nếu chúng ta thất bại, anh sẽ giải lời nguyền cho nó.

Nói xong, cô quay đi, tiến vào trời đêm sáng rực ánh đuốc.

Khi những ngọn nến tàn lụi dần, dân làng bắt đầu giải tán, Roran nắm tay Eragon ra sau lều, đứng bên Saphira, để không ai nghe được chuyện của hai anh em. Roran hỏi:

- Những gì em mới kể về Helgrind, tất cả chỉ có thể thôi sao?

Nắm tay anh ta như gọng kìm xiết chặt cánh tay Eragon. Mắt anh long sòng sọc đầy nghi vấn.

Eragon không tránh ánh mắt người anh họ:

- Roran, nếu anh tin em, em khuyên anh đừng bao giờ hỏi câu đó nữa. Đó không phải là điều anh muốn biết đâu.

Tuy nói vậy, Eragon vẫn cảm thấy áy náy vì đã giấu Roran và Katrina chuyện lão Sloan còn sống. Nó biết đây là điều cần phải nói dối, nhưng vẫn làm nó không thoải mái vì phải dối gạt người trong nhà. Trong một thoáng giây, Eragon suy tính nói hết sự thật với Roran, nhưng nhớ lại tất cả những lý do, nó im lặng.

Roran ngáp ngừng, bối rối nghiêng chặt hàm, rồi buông tay Eragon ra:

- Anh tin em. Dù sau người một nhà phải tin nhau chứ.

- Tin nhau và giết lẫn nhau.

Roran cười lớn, chùi mũi bằng ngón cái:

- Chính xác.

Anh đưa tay lên xoa xoa vai phải tròn lẳn, một thói quen từ khi bị Ra'zac cắn.

- Anh có một câu hỏi khác.

- Hả?

- Một đặc ân anh muốn... xin em...

Với nụ cười ngưỡng ngừng, Roran nhún vai nói tiếp:

- Chẳng bao giờ anh nghĩ sẽ nói với em điều này. Vì em nhỏ hơn anh, chỉ mới trưởng thành, và là em họ anh...

- Nói gì vậy? Đừng rào đón nữa được không.

- Chuyện đám cưới ấy mà. Em làm chủ hôn cho anh và Katrina được không? Anh rất vui nếu em nhận lời. Dù chưa nói gì với Katrina vì chưa nhận được câu trả lời của em, nhưng anh biết cô ấy sẽ rất mừng và lấy làm vinh dự nếu em đứng lên tác thành cho anh chị. Kinh ngạc đến không thốt được một lời, một lúc sau Eragon mới lắp bắp:

- Em? Tất... tất nhiên... em rất vui lòng, tất nhiên rồi... nhưng... em hả? Anh thật sự muốn vậy sao? Em tin chắc Nasuada sẽ đồng ý tổ chức cho anh chị... Hoặc vua Orrin. Ông ta sẽ nhảy ngay ra nắm cơ hội chủ trì lễ để lấy lòng em.

Roran nắm vai Eragon nói:

- Anh chỉ muốn em thôi, Eragon. Em là một kỳ sĩ rồng, và em là người duy nhất cùng máu mủ với anh còn sống sót; không tính tới Murtagh. Anh không thể nghĩ đến ai khác hơn em, trong việc buộc mỗi dây ràng buộc lên cổ tay anh chị.

- Vậy thì... em sẽ làm.

Roran ôm nó, xiết mạnh bằng tất cả sức lực, làm nó muốn nghẹt thở. Khi được Roran buông ra, Eragon vừa thở vừa hỏi:

- Khi nào? Nasuada có một kế hoạch trao cho em. Em chưa biết là gì, nhưng em đoán sẽ bận rộn một thời gian. Vì vậy... có thể tổ chức vào đầu tháng tới, nếu mọi chuyện cho phép.

Roran so vai, lắc đầu như một con bò đâm đầu phải bụi gai:

- Ngày mốt được không?

- Sớm thế? Có hơi vội vàng không? Làm sao chuẩn bị kịp. Mọi người sẽ nghĩ là không được đằng hoàng.

Bàn tay Roran xò ra, nắm lại, gân tay nổi phồng:

- Không chờ được. Nếu không làm đám cưới ngay, đám gái già sẽ có đồng chuyện để buồn. Em hiểu không?

Mất một lúc, Eragon mới hiểu ý Roran định nói gì. Nhưng khi hiểu, nó không ngăn được nụ cười rộng toác mang tai: “Roran sắp làm cha rồi!”.

- Hiểu rồi. Ngày mốt.

Roran lại ôm chầm lấy nó, vỗ thùm thụp lên lưng. Eragon phải vùng vẫy mới thoát khỏi vòng tay của ông anh họ.

Cười sung sướng, Roran nói:

- Cám ơn em nhiều lắm. Bây giờ anh phải đi báo tin cho Katrina, và phải làm những gì có thể để chuẩn bị cho tiệc cưới. Sau đó anh sẽ báo giờ chính xác cho em.

- Được rồi.

Roran quay đi, nhưng đang bước bỗng đứng khựng, quay lại, dang rộng hai tay như muốn ôm cả thế giới vào lòng, hét toáng lên:

- Eragon! Anh sắp lấy vợ rồi!

Eragon cười lớn, vỗ tay bảo:

- Đi đi, ông hâm. Chị ấy đang chờ đó.

Khi hai vạt cửa lều khép lại sau Roran, Eragon leo lên lưng Saphira, gọi:

- Blodhgarm.

Lặng lẽ như một cái bóng, vị thần tiên tiến vào vùng sáng, hai mắt màu vàng rực lên như lửa than.

- Tôi và Saphira bay một chút. Sẽ gặp lại ông trong lều của tôi.

Saphira nâng cao đôi cánh đồ sộ, chạy tới ba bước, phóng lên khỏi những dây lều, rồi vỗ mạnh đôi cánh làm gió thổi vù vù. Những cơ bắp ả chuyển động, làm Eragon phải nắm chắc vào cái gai trước mặt. Saphira lượn theo vòng xoắn ốc, bay lên khỏi doanh trại lấp lánh ánh sáng, cho đến khi nơi đó chỉ còn là một mảng sáng lơ lửng giữa khung cảnh tăm tối chung quanh. Rồi nó thả mình bồng bềnh giữa đất và trời... hoàn toàn tĩnh lặng. Eragon gối đầu lên cổ Saphira nhìn lên dải bụi vũ trụ rực rỡ long lanh vắt qua bầu trời. Saphira nói: “Nếu muốn, cứ nghỉ ngơi đi, tiểu huynh. Em không để anh ngã đâu.” Eragon lơ mơ ngủ. Những ảo ảnh chập chờn vây quanh nó: hình ảnh một thành phố hình tròn bằng đá, hình ảnh một cô gái lang thang trong con đường nhỏ quanh co, cất tiếng hát một bài ca êm ái du dương.

Và đêm trôi dần về sáng.

122. Q.3 - Chương 17: Giữa Đường Nghe Chuyện Ngày Xưa

Mới chạng vạng sáng, Eragon đang ngồi trên giường lau chùi áo giáp dẹt bằng sợi sắt, một cung thủ Varden tới năn nỉ nó chữa trị cho vợ anh ta đang rất đau đớn vì một khối u ác tính. Dù gần một tiếng nữa Eragon phải có mặt trong nhà bạt đỏ của Nasuada, nhưng nó đồng ý đi theo anh ta. Thấy người vợ đã quá yếu vì khối u, Eragon sử dụng hết khả năng lấy những rễ đi cắn ra khỏi thịt chị ta. Sự ráng sức làm Eragon mệt lả, nhưng nó vui vì đã có thể cứu người đàn bà thoát khỏi một cái chết kéo dài trong đau đớn. Ra ngoài, Eragon đứng bên Saphira, vuốt ve cổ cô em rồng. Saphira gừ gừ trong họng, khoái chí ve vẩy đuôi, ngo ngoáy đầu và cổ, để Eragon gãi tới lớp da trong cứng như thép, rồi nói: “Lúc anh đang ở trong đó, có mấy người tới xin gặp, nhưng Blodhgarm xua đi hết, vì những thỉnh cầu của họ không cấp bách.”

“Thế hả? Có lẽ anh sẽ làm như Nasuada.”

“Là sao?”

“Ngày thứ sáu trong tuần, cô ta tiếp tất cả những ai có những thỉnh cầu hay góp ý.” “Hay đấy. Nhưng anh phải thận trọng đừng quá phí sức vì nhu cầu người khác. Chúng ta phải luôn sẵn sàng chiến đấu với triều đình bất cứ lúc nào.”

Ả gừ lớn hơn, dụi mạnh cổ vào tay Eragon.

Eragon nói: “Anh cần một thanh kiếm.”

“Thì tìm một thanh đi.”

“Ừ...”

Eragon gãi cho tới khi Saphira lùi lại, nói: “Lẹ lên, nếu không sẽ bị trễ hẹn với Nasuada.” Vì chỉ còn khoảng một phần tư dặm là tới nhà bạt nằm giữa trung tâm doanh trại, nên thay vì bay, Saphira đi bộ cùng Eragon.

Cách nhà bạt chừng ba mươi mét, hai đứa tình cờ trông thấy bà lang phù thủy. Angela đang quỳ gối giữa hai lều vải, tay chỉ lên một tấm da thuộc vương phủ trên một tảng đá phẳng phiu. Trên tấm da là một đồng mẫu xương dài bằng ngón tay, ngoài mặt có khắc những ký hiệu khác nhau: tại thành Teirm, bà ta đã từng dùng những lông xương chân rồng này để đoán hậu vận cho Eragon.

Ngồi đối diện Angela là một người đàn bà vai rộng, làn da dài dầu nắng gió, mái tóc đen dài thắt bím thả xuống sau lưng, dù những vết nhăn hằn sâu quanh miệng, nhưng khuôn mặt vẫn còn nét hấp dẫn. Bà ta mặc cái áo màu hung đỏ, chắc là may ột người thấp nhỏ hơn, vì tay áo cách cổ tay nhiều phần. Hai cổ tay được buộc vải đen, nhưng dải vải bên tay trái lỏng lẻo, tụt xuống khuỷu tay. Eragon thấy những vết thẹo sâu hoắm chằng chịt. Những vết thẹo chỉ có thể gây ra vì bị cùm kẹp lâu ngày. Nó đoán bà ta đã bị kẻ thù bắt, và bà đã liên tục tranh đấu, tranh đấu cho đến khi da rách toạc thấu tới xương. Nó tự hỏi, không biết bà ta là một tội phạm hay là một nô lệ. Nó cảm thấy bất mãn kẻ nào đã quá tàn bạo hành hạ một tù nhân đến thế.

Kế bên người đàn bà là một cô gái trẻ vừa chớm bước vào tuổi nhan sắc viên mãn của một người bắt đầu trưởng thành. Bắp tay cô ta lớn khác thường, như cô từng là một thợ rèn hay một thợ cưa tập sự. Cả hai nghề đều khó tin đối với một cô gái, dù cô khỏe mạnh thế nào.

Khi Eragon và Saphira ngừng lại sau lưng bà phù thủy tóc quăn, cũng vừa đúng lúc bà kết thúc mấy câu với hai người lạ kia.

Đứng dậy, bà Angela nhìn Eragon và Saphira, tươi tỉnh cười nói:

- Giác quan hai cháu thật nhạy bén. Luôn xuất hiện đúng lúc số phận bắt đầu xoay chuyển.

Eragon ngơ ngác:

- Số phận xoay chuyển?

Bà Angela nhún vai:

- Sao? Thì ra không phải lúc nào cháu cũng thông minh.

Chỉ hai người lạ vừa đứng dậy, bà nói:

- Eragon, cháu có sẵn lòng chúc phúc cho hai người này không? Họ đã trải qua quá nhiều nguy khốn, mà con đường đầy khắc nghiệt vẫn còn trước mắt họ. Ta tin chắc, họ sẽ rất cảm kích được che chở bằng lời ban phúc của một kỵ sĩ rồng.

Eragon lưỡng lự, vì nó biết bà Angela chỉ gieo quẻ xương rồng để bói cho những ai cần đến sự giúp đỡ của bà - thường là những người được ma mèo Solembum chiếu cố chuyện trò - không bằng những hành động ma thuật bịp bợm, mà là lời tiên đoán thật sự tiết lộ những bí ẩn của tương lai. Việc bà Angela quyết định bói cho người đàn bà có những vết sẹo trên cổ tay và cô gái trẻ có bắp tay như một kiếm sĩ, đủ cho nó biết: họ là những người đáng quan tâm, những người đã, và sẽ, có những vai trò quan trọng trong việc tạo ra một đất nước Alagaesia của tương lai. Như để xác định cho những nghi ngờ của nó, Eragon phát hiện Solembum - trong lốt một con mèo với hai chùm lông tai rậm rì - đang nằm im lìm sau một góc lều gần đó, quan sát sự việc bằng đôi mắt vàng bí ẩn. Tuy nhiên Eragon vẫn còn do dự, chưa hết bị kỷ niệm về lần chúc phúc đầu tiên và cũng là sau cùng của nó ám ảnh. Sự thiếu hiểu biết ngôn ngữ cổ của nó đã gây tác hại đời sống một đứa trẻ.

Nó hỏi: “Sao, Saphira?”

“Đừng lưỡng lự nữa. Anh đã học hỏi từ sai lầm, lần này sẽ không bị sai lầm nữa đâu. Hãy chúc phúc cho họ, đừng chần chừ nữa. Làm đi và lần này hãy làm cho đúng đắn, chính xác.”

Eragon hỏi:

- Tên hai người là gì?

Người đàn bà tóc đen cao lớn, nói với một giọng nhấn mạnh mà nó không nhớ đã nghe ở đâu:

- Nếu Khắc-tinh-của-Tà-thần vui lòng với câu trả lời này, tôi xin thưa: những cái tên đều có quyền lực. Vì vậy chúng tôi muốn được coi như vô danh.

Mắt hơi nhìn xuống, nhưng giọng người đàn bà rắn rỏi, quả quyết. Cô gái có vẻ bàng hoàng vì câu nói xác xược của bà.

Eragon gật đầu, không bức tức cũng không bất ngờ, dù vẻ lạnh lùng bí ẩn của người đàn bà càng làm nó thêm tò mò. Nó muốn biết tên của họ, nhưng điều đó không cần thiết cho việc nó sắp làm. Tháo găng tay phải, nó đặt bàn tay lên giữa trán người đàn bà. Bà ta nao núng nhưng không lùi lại. Cánh mũi mở rộng, một vết hằn sâu giữa hai lông mày, khóe miệng mím chặt. Nó cảm thấy bà ta run rẩy, hình như sự tiếp xúc của nó làm bà ta đau đớn, và cố nén không gạt tay nó ra. Trong tiềm thức, Eragon lơ mơ nhận biết Blodhgarm lại gần, sẵn sàng nhảy vào nếu người đàn bà có thái độ thù địch.

Không mất bình tĩnh vì phản ứng của bà ta, Eragon khoét hàng rào tư tưởng, chìm mình vào dòng sóng phép thuật bằng tất cả sức mạnh của cổ ngữ. Nó nói:

- Atra gulia un ilian tauthr ono un atra ono waise skoliro fra rauthr.

Khi niệm chú, nó dồn nội lực vào câu nói, để bảo đảm là sẽ nắn lại dòng chảy của những sự kiện và đồng thời làm tăng sự tốt đẹp trong số mệnh của bà ta. Nó thận trọng giới hạn lượng nội lực chuyển vào câu chúc

phúc, nếu không, cơ thể nó sẽ bị rút cạn sức cho đến khi chỉ còn là một cái vỏ khô. Nhưng dù đã đề phòng, Eragon vẫn bị kiệt sức hơn nó tưởng. Thị giác giảm, hai chân loạng choạng như sắp quỵ xuống.

Một lúc sau, nó hồi phục:

Khi thu tay về, nó có một cảm giác thật nhẹ lòng, một cảm giác như từ người đàn bà đó sẽ chia, vì bà lùi lại phủ hai cánh tay, như đang cố rũ bỏ đồ ứ tập.

Tiếp tục, Eragon lặp lại qui trình với cô gái trẻ. Mặt cô thư thái khi Eragon phóng thích thần chú, như cô đang cảm thấy thần chú trở thành một phần của cơ thể. Cô gái nghiêng mình trước Eragon:

- Đa tạ, Khắc-tinh-của-Tà-thần. Chúng tôi mang ơn ngài quá nhiều. Cầu xin ngài thành công trong nhiệm vụ đánh bại Galbatorix và triều đình.

Cô ta vừa quay đi, nhưng phải ngừng lại, vì Saphira khịt mũi rồi vươn cổ qua Eragon và bà Angela, hà hơi lên mặt người đàn bà, rồi tới cô gái trẻ. Nó phóng tư tưởng với một sức mạnh có thể bao trùm tất cả, trừ những rào cản dày nhất - vì nó và Eragon đã nhận ra người đàn bà tóc đen có một vỏ bảo vệ tư tưởng khá vững chắc - nó nói: “Ôi Thợ Săn Hoang Dã tài năng. Cầu xin mặt trời luôn ở phía sau người, và cầu xin người bắt được mồi đang say ngủ. Còn Mất Sói, ta hy vọng khi người tìm được kẻ để lại chân người trong bẫy của nó, người sẽ không giết nó ngay.”

Cả hai đều sững sờ ngay khi Saphira bắt đầu nói. Sau đó, người đàn bà chấp hai tay trước ngực, nói với Saphira:

- Ôi Nữ thợ săn diêm lệ, tôi sẽ không làm thế đâu.

Rồi quay qua bà Angela:

- Rèn luyện hết sức, tấn công trước, thừa tiên tri.

Người đàn bà và cô gái quay đi, chạy khuất ngay vào sau những lều vải màu xám. Eragon hỏi Saphira: “Không đánh dấu lên trán họ sao?”

“Elva là độc nhất. Em sẽ không đóng dấu ai như thế nữa. Những gì xảy ra trong Farthen Dur... cũng đã xảy ra rồi. Bản năng điều khiển em. Em không thể cất nghĩa vì sao.” Đang tiến tới nhà bạt của Nasuada, Eragon hỏi bà Angela:

- Họ là ai?

- Những kẻ hành hương tự nguyện.

- Trả lời kiểu đó cũng như không.

- Ta không có thói quen tiết lộ bí mật như phát kẹo. Nhất là bí mật của người khác. Lặng lặng thêm mấy bước, Eragon nói:

- Khi ai từ chối cho cháu biết một thông tin gì, cháu càng quyết định phải tìm ra sự thật hơn. Cháu không muốn là một thằng ngốc. Với cháu, một câu hỏi không được trả lời, chẳng khác nào cái gai nhức nhối nằm bên sườn, cho đến khi được nhổ ra.

- Tội nghiệp quá.

- Vì sao?

- Nếu vậy cháu sẽ nhức nhối suốt đời, vì đời sống đầy rẫy những câu hỏi không được trả lời.

Một nhóm lính vắc giáo mác tiến qua doanh trại, chặn ngang đường đi. Trong khi chờ bọn họ đi qua, Eragon rùng mình, hà hơi vào bàn tay:

- Ước gì có thì giờ ăn một chút.

Bà Angela nói ngay:

- Vì phép thuật, phải không? Nó làm cháu kiệt sức rồi.

Eragon gật đầu. Bà Angela lấy từ một trong mấy cái bao nhỏ đeo trên khăn choàng, đưa cho Eragon một tảng màu nâu, lốm đốm hạt gai.

- Đây, cái này sẽ giúp cháu cầm cự tới bữa ăn trưa.

- Cái gì thế này?

Bà dúi vào tay Eragon:

- Ăn đi. Hãy tin ta. Cứ ăn thử là thích liền.

Một tay cầm khối nâu dính dầu, tay kia nắm cổ tay Eragon, bà đưa lên quan sát những nốt chai sần cao cả phân trên lòng khớp ngón tay nó, nói:

- Cháu khôn thật đấy. Trông chúng xấu xí như những cái mụn cóc, nhưng chẳng ai quan tâm đâu. Ta rất thích. Người lùn Ascudgamlin làm cho cháu phải không?

- Không gì qua khỏi mắt bà, đúng không?

- Ta chỉ quan tâm tới những gì có thật.

Eragon chớp mắt, phát ói như mỗi lần phải nghe bà ta nói dối. Angela gõ gõ móng tay ngắn ngắn lên một vết chai, nói:

- Ta cũng muốn làm, nhưng chỉ ngại bị vướng len khi ta đan hay xe chỉ.

Ngạc nhiên vì bà ta có thể bận rộn vào chuyện quá tầm thường, Eragon hỏi:

- Bà đan bằng loại sợi riêng của mình?

- Tất nhiên. Đó là cách thư giãn tuyệt vời nhất. Ngoài ra, nếu ta không tự làm thì lấy đâu ra một lưới tóc nhuộm vàng, xanh và hồng; lấy đâu ra áo để chống lại những con thỏ điên.

- Thỏ điên?

- Cháu sẽ khiếp vía nếu biết đã có bao nhiêu pháp sư chết vì bị thỏ điên cắn rồi. Nhiều hơn cháu có thể tưởng tượng đấy.

Eragon lom lom nhìn bà ta, hỏi Saphira: “Em có nghĩ là bà ấy nói đùa không?” “Muốn biết thì hỏi thẳng bà ta”

“Bà ta sẽ lại chỉ trả lời như ra câu đố.”

Toán lính qua hết, Eragon, Saphira và bà Angela tiếp tục tiến tới nhà bạt. Eragon không biết ma mèo Solembum cũng đi theo. Bước tránh một đồng phân ngựa, bà Angela nói:

- Cho ta biết, ngoài chuyện đánh nhau với Ra'zac, có gì thú vị nhất trong chuyến đi của cháu không? Cháu biết là ta rất khoái nghe những điều thú vị.

Tầm tĩm cười, Eragon nhớ lại những âm hồn đã thăm viếng nó và Arya, nhưng nó không muốn bàn cãi về vấn đề này, nên chỉ nói:

- Cũng có vài chuyện hay hay, chẳng hạn như cháu đã gặp một nhà ẩn tu tên là Tenga, sống trong một cái tháp hoang tàn của thần tiên. Ông ta sở hữu một thư viện kì lạ nhất. Trong đó có bầy...

Angela đứng phắt lại. Eragon bước thêm mấy bước mới ngoái lại nhìn. Bà phù thủy chết sững như vừa bị đánh trúng đầu. Đứng đĩnh lại gần, Solembum dựa vào chân bà, ngược mắt nhìn. Angela liếm môi, hỏi:

- Cháu... cháu chắc chắn tên lão là Tenga chứ?

- Bà gặp ông ta rồi sao?

Lông dựng ngược, Solembum rít lên giận dữ. Eragon vội né khỏi tầm móng vuốt của con ma mèo.

Với một tiếng cười chua chát, bà Angela chống tay lên sườn:

- Gặp à? Ta đã gặp lão chưa à? Còn hơn vậy nữa. Ta đã là đệ tử của lão trong suốt... những năm trường bất hạnh.

Không bao giờ Eragon hy vọng bà ta sẵn lòng tiết lộ về quá khứ. Nó vội vàng hỏi:

- Bà gặp ông ta bao giờ? Ở đâu?

- Lâu lắm rồi. Ở một nơi xa lắm. Tuy nhiên chúng ta đã thực sự chia tay và nhiều năm, quá nhiều năm rồi không gặp lại - Bà nhíu mày tiếp - Thật ra, ta tưởng lão đã chết rồi. Saphira hỏi: “Khi bà là đệ tử của Tenga, bà có biết câu hỏi gì mà ông ấy cứ cố gắng để trả lời không?”

- Không thể nào biết nổi. Lúc nào Tenga cũng có một câu hỏi để cố gắng trả lời. Nếu thành công, ngay lập tức lão lại đặt ra một câu hỏi khác và cứ thế tiếp tục... Lần cuối cùng ta thấy lão, có lẽ lão đã trả lời cả trăm câu hỏi rồi. Có thể từ khi ta bỏ đi, lão vẫn còn nghiền ngẫm trèo trẹo với cùng một câu đố hóc búa mà chưa giải được.

- Câu đố đó là gì?

- Tuần trăng có ảnh hưởng đến số lượng và phẩm chất của mã não tạo ra trong gốc rặng núi Beor như người lùn tin tưởng không?

Eragon phản đối:

- Làm sao chứng minh được chứ?

Bà Angela nhún vai:

Nếu kẻ nào có thể chứng minh, hẳn đó phải là Tenga. Có thể lão loạn trí, nhưng lão rất sáng suốt về những chuyện này.

Như để tổng kết toàn bộ tính cách của Tenga, Solembum hậm hực: “Lão là một người khoái đá mèo!”

Angela vỗ tay, nói:

- Không nói nữa. Ăn kẹo đi, Eragon. Chúng ta vào gặp Nasuada

123. Q.3 - Chương 18: Sửa Sai

Các người đến muộn rồi đấy.

Nasuada lên tiếng trong khi Eragon và bà Angela tìm chỗ ngồi hàng ghế xếp theo hình bán nguyệt trước ngai của cô. Cùng ngồi trong nửa vòng tròn đó còn có Elva và Greta bảo mẫu của nó. Chính bà già này đã năn nỉ Eragon chúc phúc cho con bé tại Farthen Dur. Như những lần trước, Saphira nằm ngoài, thò đầu vào tham dự buổi họp. Solembum nằm khoanh tròn kế bên đầu nó. Con ma mèo im lìm như ngủ, chỉ thỉnh thoảng ve vẩy cái đuôi. Bà Angela và Eragon xin lỗi vì đã chậm trễ, rồi cùng lắng nghe Nasuada giải thích cho Elva về những khả năng quý giá của nó đối với Varden - Eragon bình luận với Saphira: “Cứ làm như con bé không biết”. - và van xin nó giải ước cho lời hứa xóa bỏ hiệu quả trong câu chúc phúc của Eragon. Nasuada nói, tuy hiểu những gì cô đang yêu cầu Elva là rất khó khăn, nhưng số phận của toàn đất nước đang trong cơn dầu sôi lửa bỏng, và hy sinh sự thoải mái của một cá nhân để cứu Alagaesia thoát khỏi bàn tay độc ác của Galbatorix chẳng đáng sao?

Bài diễn văn rất tuyệt: lời cuốn, sôi nổi và đầy lý lẽ nhằm kêu gọi những cảm xúc cao quý của Elva.

Đang ngồi chống cái cằm nhọn nhỏ xíu lên tay, Elva ngừng lên, nói:

- Không.

Trong nhà bạt bàng hoàng lặng lẽ. Không hề chớp mắt, con bé nhìn khắp lượt từng người:

- Eragon, Angela, cả hai vị đều biết chia sẻ tư tưởng và cảm xúc của những người khi họ chết là như thế nào rồi. Các vị đều biết sự khùng khiếp, nỗi đau đớn ra sao, cảm giác như một phần của mình đã biến đi vĩnh viễn. Mà đó chỉ là từ cái chết của một người. Không ai trong hai vị phải chịu đựng chuyện đó, nếu các vị không muốn...còn tôi...tôi không được chọn lựa mà bắt buộc phải chia sẻ đau khổ cùng họ. Tôi cảm thấy từng cái chết quanh mình. Ngay lúc này đây, Nasuada, tôi đang cảm thấy sự sống đang rời bỏ Sefton, người chiến binh của công nương đã bị thương trong Cánh Đồng Cháy, và tôi biết phải nói gì để làm giảm sự khiếp đảm của anh ta trong giây phút lìa trần này. Ôi, nỗi hãi hùng của anh ta quá lớn, làm tôi run rẩy lên đây.

Bật lên một tiếng kêu vô nghĩa, nó vươn hai tay ra trước, như để chống lại một cú đánh:

- Aaa! Anh ta đi rồi. Nhưng còn người khác nữa. Luôn luôn có những người khác. Làn ranh chết chóc không hề có giới hạn.

Càng nói, giọng Elva càng có vẻ mỉa mai chua chát hơn. Giả bộ như tiếng nói của một đứa trẻ bình thường, nó hỏi:

- Nasuada, Công -nương-thợ -săn-đêm, cô có thật sự hiểu không? Người Sê Là Nữ Hoàng Thế Giới, cô có thật sự hiểu không? Tôi âm thầm hứng chịu tất cả khổ đau chung quanh, dù là thể chất hay tinh thần. Tôi cảm thấy như khổ đau của chính mình, và phép thuật của Eragon điều khiển tôi phải xoa dịu sự khốn khổ đó của những kẻ khác, bất chấp cái giá tôi phải trả. Nếu tôi cố chống lại sự thôi thúc đó, như lúc này đây, thì cơ thể tôi nổi loạn, chống lại tôi: bụng đau thắt, đầu choáng váng như bị một người lùn đang nện búa lên. Di chuyển khó khăn, không suy nghĩ gì được nữa. Đây là điều công nương mong muốn tôi chịu đựng, phải không Nasuada? Đêm cũng như ngày, không lúc nào tôi được nghỉ ngơi, được thoát khỏi nỗi đớn đau của thế giới chung quanh. Từ khi Eragon chúc phúc cho tôi, tôi không biết gì ngoài đau khổ và sợ hãi, chưa bao giờ có được hạnh phúc và niềm vui. Phần tươi sáng của cuộc đời - những điều có thể làm người ta chịu đựng nỗi sự tồn tại này - đều đã phủ nhận tôi. Chưa bao giờ tôi được chia sẻ những điều đó. Chỉ toàn là bóng tối. Chỉ toàn là nỗi bất hạnh của đàn ông, đàn bà, trẻ con trong vòng một dặm, vùi dập tôi như một cơn giông tố nửa đêm. Lời chúc phúc này đã tước đoạt cơ hội của tôi được sống như những đứa trẻ khác. Nó ép buộc cơ thể tôi trưởng thành nhanh hơn bình thường, tư tưởng tôi còn trưởng thành mau hơn nữa. Eragon có thể tổng khứ khả năng ma quái khỏi tôi, nhưng Eragon không thể trả lại con người thật của tôi trong quá khứ, con người tôi trong tương lai, mà không tránh khỏi phá hủy con người tôi sẽ phải trở thành. Tôi là một quái nhân, không là trẻ con, chẳng là người lớn, mãi mãi bị dọa dẫm trong sự tách biệt. Các vị biết đó, tôi không mù. Tôi thấy các vị giật mình khi nghe tôi nói.

Nó lắc đầu:

- Không. Công nương đòi hỏi ở tôi quá nhiều. Tôi sẽ không tiếp tục như thế này vì quyền lợi của công nương, của Varden, của toàn thể Alagaesia, thậm chí cả của mẹ yêu quý của tôi, nếu bà còn sống đến hôm nay. Dù vì bất cứ điều gì cũng không đáng để tôi tiếp tục nữa. Tôi sẽ sống cho chính mình, như vậy tôi sẽ không bị giam hãm vào nỗi buồn khổ của kẻ khác. Không. Giải pháp duy nhất là để Eragon cố gắng sửa lại lỗi lầm. Mọi nó cong lên thành nụ cười tinh quái:

- Và...nếu công nương không đồng ý với tôi, nếu công nương vẫn cứ nghĩ tôi ngu ngốc và ích kỷ, thì xin công nương ráng nhớ rằng: tôi chỉ là đứa bé còn cuốn tã, chưa mừng sinh nhật năm thứ hai. Chỉ những người khờ dại mới mong một đứa trẻ con tự nguyện từ đạo cho những điều cao cả. Nhưng trẻ con hay không, tôi đã quyết định rồi, và công nương có nói gì cũng không làm tôi thay đổi. Về việc này, tôi cứng rắn như sắt vậy. Nasuada cố thuyết phục, nhưng như Elva thì là cô không lay chuyển nổi nó. Sau cùng cô yêu cầu bà Angela, Eragon và Saphira cùng tham gia. Bà Angela từ chối, vì không thể nói gì hơn những gì Nasuada đã nói, và theo bà, quyết định của Elva là chuyện riêng của nó. Nó có quyền làm theo ý thích, đừng làm phiền nó như một bầy chim cò cườm quấy rầy con phượng hoàng nữa. Eragon cũng cùng quan niệm như bà Angela, nhưng nó đồng ý lên tiếng:

- Elva, anh không thể bảo em nên làm điều gì - chỉ em mới có thể quyết định - nhưng đừng bác bỏ yêu cầu của Nasuada tức khắc như vậy. Nasuada đang cố gắng cứu tất cả chúng ta khỏi sự tàn bạo của Galbatorix. Cô ấy cần sự hỗ trợ của chúng ta, nếu chúng ta có bất kỳ khả năng nào để đạt được thành công. Anh không thể biết được tương lai, nhưng anh tin tài năng của em là thứ vũ khí hoàn hảo nhất để chống lại Galbatorix. Vì em có thể đoán trước mọi cuộc tấn công của lão. Em có thể cho chúng ta biết phải phản công bằng cách

nào. Và trên hết, em có khả năng cảm nhận nơi nào Galbatorix dễ bị tổn thương, điểm nào yếu nhất của lão, và chúng ta có thể làm gì để gây tổn hại cho lão.

- Ngài phải nói hay hơn nữa, kị sĩ, nếu muốn làm tôi thay đổi tư tưởng.

- Anh không muốn thay đổi ý kiến của em. Anh chỉ muốn tin chắc là em suy nghĩ kỹ trước khi quyết định, chứ không quá hấp tấp.

Con bé đổi thế ngồi nhưng không trả lời.

Saphira hỏi: “Thật lòng em nghĩ gì, cô bé Trán Sáng?”.

Giọng Elva nhẹ nhàng, không chút ác ý:

- Em nói thật lòng đó, Saphira. Ai nói gì thêm cũng vô ích.

Dù có phần nộ vì sự ngoan cố của Elva, Nasuada cũng không để lộ ra mặt. Cô nghiêm nghị nói:

- Elva, ta không đồng ý với sự chọn lựa của em, nhưng chúng ta sẽ làm theo lời đã hứa, vì rõ ràng là chúng ta đã không lay chuyển được em. Ta không thể trách em, vì ta không phải trải qua những gì em chịu đựng hàng ngày. Nếu ta ở vào địa vị của em, chắc ta cũng sẽ không làm khác được. Eragon, nếu anh có thể...

Tuân lệnh, Eragon quỳ xuống trước mặt Elva. Đôi mắt tím như trắng men của con bé nhìn như gắn vào mắt Eragon khi Eragon đặt bàn tay bé nhỏ vào lòng bàn tay to lớn của mình. Da con bé nóng hổi như đang lên cơn sốt.

Giọng run run, bà lão Greta hỏi:

- Có bị đau không, Khắc-tinh-của-Tà-thần?

- Có thể không đau. Nhưng tôi không biết chắc. Hóa giải thần chú là một kỹ xảo rất khó chính xác. Các pháp sư hiếm khi cố gắng thử làm chuyện này, vì e dè những thách thức nó gây ra.

Mặt rúm ró vì lo lắng, bà lão vỗ nhẹ đầu Elva, nói:

- Ôi! Can đảm lên, can đảm lên, quả mận của bà.

Dường như bà không quan tâm tới ánh mắt khó chịu của Elva đang chiếu thẳng vào mình.

Eragon nói:

- Elva, nghe anh đây. Có hai phương pháp giải bùa. Một dành cho pháp sư nào chỉ thuần túy niệm chú để đón nhận năng lực cung cấp cho phép thuật...

Bà Angela xen vào nói:

- Đó là phần ta luôn gặp khó khăn. Vì vậy ta chỉ dựa vào dược liệu, cây cối hay đồ vật đã chứa sẵn phép thuật hơn là các câu thần chú...

- Bà vui lòng...

- Xin lỗi. Tiếp tục đi.

Eragon lặp lại:

- Một là dành cho pháp sư tự mở tư tưởng của ông ta...

Angela lại xen vào:

- Hoặc bà ta...

- Bà vui lòng để tôi nói hết chứ?

- Xin lỗi.

- Ông ta mở tâm trí tới dòng năng lượng trong thân, đọc cổ ngữ, loại bỏ không chỉ những câu thần chú đã niệm, mà cả ý định ẩn sau những câu thần chú đó. Đây là phương pháp rất khó. Trừ khi pháp sư có ý định chính đáng, ông ta sẽ phải kết thúc thay đổi câu thần chú gốc. Rồi ông ta phải rút lại hai câu thần chú đã

đan kết nhau. Phương pháp thứ hai là niệm chú làm mất tác dụng một cách trực tiếp vào những ảnh hưởng của câu thần chú gốc. Nó không loại bỏ hẳn câu thần chú gốc, nhưng làm cho nó trở thành vô hại. Nếu em cho phép, thì đây là phương pháp anh sẽ sử dụng.

Bà Angela lại lên tiếng:

- Giải pháp hay nhất. Nhưng ai có thể cung cấp liên tục một nguồn năng lượng cần thiết, để giữ câu thần chú hóa giải này? Và cũng phải đặt vấn đề: Phương pháp đặc biệt này có xảy ra chuyện gì nguy hiểm không?

Không rời mắt khỏi Elva, Eragon nắm chặt tay nó nói:

- Năng lượng sẽ lấy từ em. Không nhiều lắm đâu, tuy nhiên nó sẽ làm giảm sức chịu đựng của em. Em sẽ không bao giờ có thể chạy xa, hay vác một bó củi nhiều như những người không bị câu thần chú như thế đeo bám.

Elva nhướn mày hỏi:

- Sao ngài không thể cung cấp năng lượng cho tôi? Dù sao, ngài là người chịu trách nhiệm tình trạng khốn khổ này của tôi mà.

- Anh có thể, nhưng càng ở xa em, anh càng khó gửi năng lượng tới em. Nếu anh đi quá xa, thí dụ là một dặm, hay có thể hơn một chút, sự nỗ lực sẽ giết chết anh. Còn vấn đề có gì nguy hiểm xảy ra không? Sự nguy hiểm duy nhất là anh niệm thần chú không đúng cách và nó sẽ không ngăn chặn được tất cả câu chúc phúc của anh. Nếu chuyện đó xảy ra, anh sẽ chỉ đơn giản đọc một câu thần chú hóa giải khác.

- Nếu vẫn thất bại?

Eragon ngập ngừng:

- Lúc đó anh sẽ nhờ vào phương pháp thứ nhất, Tuy nhiên, anh sẽ cố tránh sử dụng phương pháp đó. Chỉ còn cách này mới hoàn toàn thoát khỏi một câu thần chú, nhưng nếu nỗ lực đó bị sai hỏng - mà điều này rất có thể xảy ra - em sẽ còn khốn khổ hơn bây giờ.

Elva gật đầu:

- Tôi hiểu.

- Em cho phép anh tiến hành chứ?

Khi Elva cúi xuống lại, Eragon khép hờ đôi mắt, tập trung nội lực, bắt đầu đọc cổ ngữ. Mỗi câu thoát ra từ miệng nó đều nặng như búa đập. Nó thận trọng phát âm rõ ràng từng vần, từng âm thanh xa lạ với tiếng mẹ đẻ của nó, cố tránh thâm kích rủi ro có thể xảy ra. Câu thần chú hóa giải hùng hực trong ký ức nó. Suốt nhiều giờ trên chặng đường trở lại từ Helrind, nó đã sáng tạo ra câu thần chú này, đã phải vật vã đau đớn, đấu tranh với bản thân để tìm tòi, chọn lựa, tất cả chỉ để có ngày chuộc lỗi đã gây đau khổ cho Elva. Trong khi Eragon đọc thần chú, Saphira chuyển nội lực sang ông anh kỵ sĩ để hỗ trợ, và sẵn sàng can thiệp nếu phát hiện tâm trí Eragon bị phân tán vì câu chú. Thần chú hóa giải rất dài và phức tạp, vì Eragon phải tìm kiếm mọi diễn giải hợp lý cho câu chúc phúc. Đúng năm phút sau, Eragon mới lẩm bẩm niệm những câu cuối cùng.

Trong yên lặng, mặt Elva đầy vẻ thất vọng. Nó nói:

- Tôi vẫn cảm nhận thấy họ.

Nasuada cúi xuống hỏi:

- Ai?

Công nương, anh ta, bà ấy, tất cả mọi người đang đau đớn. Sự thôi thúc bắt tôi giúp họ không còn nữa, nhưng những khổ đau của họ vẫn còn xuyên suốt qua tôi. Nasuada quay nhìn Eragon:

- Eragon?

Nó nhúu mày trầm ngâm:

- Có thể tôi đã thiếu sót một điều gì. Cho tôi suy nghĩ một lúc, để sắp đặt một câu thần chú khác. Tôi thấy có vài khả năng có thể...

Eragon lo lắng vì câu thần chú hóa giải không đem lại kết quả như mong muốn. Hơn nữa, triển khai một câu thần chú đặc biệt, để ngăn chặn sự đau đớn mà Elva cảm thấy, khó hơn xóa bỏ toàn bộ lời chúc phúc nhiều. Chỉ một từ sai, một cấu trúc không đúng là nó có thể hủy hoại tinh thần đồng cảm của Elva, hoặc có thể ngăn chặn con bé mãi mãi không còn biết cách truyền đạt tư tưởng của chính mình nữa, và như vậy nếu bị thương nó cũng sẽ không nhận ra ngay.

Khi Eragon đang trao đổi và hỏi ý kiến Saphira, Elva bỗng bật nói:

- Không!

Eragon bối rối nhìn con bé. Một vẻ ngất ngây kì lạ toát ra từ Elva. Nó mỉm cười, những chiếc răng tròn như ngọc trai rạn ngời; mắt nó long lanh với niềm vui chiến thắng:

- Không, đừng có thử nữa.

- Nhưng Elva, vì sao...

- Vì tôi không muốn bất cứ câu thần chú nào vào cơ thể nữa. Và vì tôi mới nhận ra là có thể làm ngơ những khổ đau của họ.

Nắm chặt tay ghế, nó run rẩy vì phấn khích:

- Không có sự thôi thúc bắt tôi phải giúp những kẻ đau đớn, tôi có thể làm ngơ những bất hạnh của họ, và như vậy tôi sẽ không bị bệnh hoạn, đau đớn nữa. Tôi có thể làm ngơ gã đàn ông bị cắt cụt chân, thầy kệ mù đàn bà bị bỏng tay. Tôi có thể làm ngơ tuốt tuột mà chẳng cảm thấy ân hận gì. Đúng là tôi không thể, hay chưa thể, ngăn chặn tất cả những khổ đau của chúng xâm nhập vào mình, nhưng... Ôi, thoải mái làm sao. Không còn những vết thương vì dao cắt, sưng tấy, trầy trụa, xương gãy nữa. Không còn phải lo lắng cho đám thanh niên dần dần. Không còn những thống khổ của những người vợ bị bỏ rơi, những gã chồng bị cấm sừng. Không còn ngàn ngàn vết thương nhức nhối của một cuộc chiến toàn diện. Không còn nỗi khiếp sợ xé lòng trước khi đi vào bóng tối vĩnh hằng. Nước mắt rùng rùng trên má, nó bật lên một tràng cười lạnh lạnh làm da đầu Eragon rần rần như kiến bò.

Saphira hỏi: “Chuyện điên rồ gì thế này? Sao lại chịu giam hãm trong cái đau của người khác, trong khi Eragon có thể giải thoát cho em?”

Mắt Elva sáng rực vẻ hân hoan đầy ám muội:

- Em sẽ không bao giờ trở thành một người bình thường được. Nếu phải là một người khác thường, hãy để cho sự khác thường đó tách riêng em ra. Chẳng nào còn kiểm soát được quyền năng này, như bây giờ đây, Eragon, tôi không phản đối phải vác gánh nặng này, vì đó là do tôi quyết định, không vì sự thúc ép bởi phép thuật của ngài. Ha ha! Kể từ nay, tôi sẽ không còn phải chịu trách nhiệm với bất cứ ai, với bất cứ điều gì. Nếu giúp ai, đó là vì tôi muốn giúp. Nếu phục vụ Varden, đó là do lương tâm tôi mách bảo, chứ không vì do công nương yêu cầu đâu, Nasuada. Tôi sẽ làm điều tôi thích, và sẽ là nỗi bất hạnh cho kẻ nào chống đối tôi, vì tôi biết rõ mọi khổ đau của chúng, nên tôi sẽ không ngần ngại lợi dụng những khổ đau đó để thỏa mãn nguyện vọng của mình.

Bà vú Greta kêu lên:

- Elva! Đừng nói những điều ghê sợ đó. Con không hiểu mình đang nói gì đâu. Con bé quay phắt lại, tóc nó bay ngược ra sau:

- A, phải rồi, tôi đã quên bà, bảo mẫu của tôi. Luôn luôn tận tụy, luôn luôn lo lắng cho tôi. Tôi rất biết ơn bà đã nhận nuôi sau khi mẹ tôi qua đời, và đã săn sóc tôi từ khi ở trong Farthen Dur, nhưng tôi không cần đến sự giúp đỡ của bà nữa. Tôi sẽ sống một mình, tự lo cho thân tôi, và sẽ không phải chịu ơn người nào nữa.

Bả lão khiếp đảm, đưa tay áo lên che miệng, đổ sụp xuống ghế.

Những gì Elva nói làm Eragon kinh hoàng. Nó nhất quyết sẽ không để cho con bé giữ lại khả năng đó, nếu Elva định lạm dụng chuyện này. Saphira cũng đồng ý, và với sự hiệp lực của cô rồng, Eragon phối hợp câu thần chú hóa giải mới với mấy câu trước, và mở miệng niệm.

Nhanh nhạy như một con rắn, Elva đưa tay bịt miệng Eragon. Nhà bạt rung bần bật khi Saphira gầm lên một tiếng. Với thính giác sắc bén, Eragon suýt bị điếc tai. Mọi người co rúm lại. Trừ Elva vẫn ép tay trên mặt Eragon. Saphira gầm gừ: “Buông tay ra, nhóc con.” Tiếng gầm của Saphira làm sáu vệ sĩ của Nasuada xông vào, tay lăm lăm vũ khí. Blodhgarm và các thần tiên chạy tới đứng hai bên vai Saphira, tấn công sau lều được cuốn lên, để họ có thể quan sát những gì đang xảy ra. Nasuada ngoắt tay. Toán Ó Đêm hạ thấp vũ khí, nhưng các thần tiên vẫn giữ nguyên tư thế, vũ khí của họ lấp lánh như nước đá. Tuy nhiên cả sự huyền ảo do nó gây ra và gươm đao tua tủa cũng không đủ làm Elva xao xuyến. Nó nhẹ nhàng gõ tay lên đầu, lom lom nhìn Eragon như một con bọ hung khác thường nó vừa bắt gặp bò trên ghế. Rồi nó nhún cười. Nụ cười ngoan ngoãn ngây thơ làm Eragon phải tự nhủ vì sao vẫn không thể tin nổi tính khí của con bé này. Elva nhỏ nhẹ nói:

- Ngừng lại đi, Eragon. Nếu ngài niệm câu thần chú đó, ngài sẽ làm tôi đau đớn như lần trước ngài đã từng làm. Ngài đâu muốn điều đó. Vì mỗi đêm, khi nằm xuống ngủ, ngài sẽ lại nghĩ đến tôi, và ký ức sai lầm ngài đã phạm phải lại sẽ hành hạ ngài. Điều ngài định làm là tội ác đó, Eragon. Ngài là phán quan của thế giới sao? Ngài sẽ kết tội tôi phạm pháp, chỉ vì ngài không chấp thuận hành vi của tôi? Đó là cách cảm thấy vui thích được kiểm soát người khác để toại ý mình. Galbatorix sẽ chấp nhận cách đó.

Nó buông tay khỏi Eragon. Nhưng Eragon bối rối thì không nhúc nhích nổi. Elva đã đánh động tới tâm can nó. Nó không thốt được một lời phản đối, vì những câu hỏi và nhận xét của con bé cũng chính là những điều Eragon đã từng đặt ra với chính mình. Sự thấu hiểu nó của Elva làm nó lạnh buốt xương sống.

Elva nói tiếp:

- Dù sao tôi cũng rất biết ơn ngài hôm nay đã tới đây để sửa chữa sai lầm của mình, Eragon. Không phải ai cũng hiểu và dám đối đầu với khuyết điểm của mình. Tuy nhiên hôm nay ngài không ban cho tôi đặc ân nào hết. Ngài đã cố làm một việc thích hợp có thể, nhưng đó chỉ là hành động của một người đang hoàng phải làm. Ngài không thể bồi thường những gì tôi đã phải chịu đựng. Vì vậy, lần tới gặp nhau, Eragon Khắc-tinh-của-Tà-thần, hãy coi tôi không là bạn, cũng chẳng là thù. Đối với ngài, tôi luôn ở giữa cảm xúc: ghét và thương. Tôi luôn sẵn sàng ghét, cũng như sẵn sàng thương. Hậu quả thế nào là do chính ngài quyết định... Saphira, chị đã cho tôi ngôi sao trên trán, và luôn luôn tử tế với tôi, tôi sẽ mãi mãi là bề tôi trung thành của chị.

Ngẩng cằm tới chiều cao tối đa một mét của nó, Elva nhìn khắp lượt, nói:

- Eragon, Saphira, Nasuada, Angela. Xin chúc một ngày tốt đẹp.

Nói xong, nó tiến ra cửa lều. Toán Ó Đêm tách hàng khi nó đi giữa họ để ra ngoài.

- Tôi đã tạo ra một quái vật gì thế này?

Hai Urgal trong đội Ó Đêm chạm tay lên đầu sừng. Eragon hiểu đó là cách chúng trừ tà. Quay lại Nasuada, nó nói:

- Xin lỗi. Hình như tôi chỉ làm mọi việc tồi tệ hơn cho công nương... cho chúng ta. Lặng lẽ như nước hồ thu, Nasuada vuốt ngay ngắn vạt áo, rồi trả lời:

- Không sao, Cuộc chơi chỉ hơi phức tạp hơn một chút thôi. Điều đó dường như càng làm chúng ta tiến gần Uru'baen và Galbatorix hơn.

Một lát sau, Eragon nghe một vật vút qua không khí tiến đến nó. Nhanh nhẹn như nó mà cũng không kịp tránh, một cái tát làm đầu nó xoay sang một bên, và lão đảo người trên ghế. Xoay người, ngồi thẳng dậy, nó đưa tay trái đỡ cái tát thứ hai, tay phải sẵn sàng rút con dao sẵn dắt bên mình. Nhưng nó kinh ngạc thấy kẻ đánh nó là... Angela. Các thần tiên xúm quanh bà thấy bối, sẵn sàng ra tay. Mèo ma đứng dưới chân bà, răng vuốt đều nhe ra, lông dựng đứng.

Eragon nhắm mắt, liếm môi dưới bị rách, máu ẩm và tanh trôi xuống cổ họng. Nó bực tức hỏi:

- Bà làm gì vậy?

Bà Angela giận dữ hét đầu:

- Bây giờ ta lại phải bỏ ra cả mười năm trời để dạy dỗ cho Elva biết cư xử sao cho phải phép! Đó không phải điều ta định làm trong một thập kỷ tới.

Eragon kêu lên:

- Dạy nó? Nó không để cho bà dạy đâu. Nó sẽ chặn đứng bà như đã ngăn cản cháu vậy.

- Hừ! Khác chứ. Nó không biết điều gì quấy nhiễu ta, cũng không biết điều gì có thể làm ta đau đớn. Ngay lần gặp gỡ đầu tiên giữa ta và nó, ta đã phát hiện ra chuyện này. Nasuada vội hỏi:

- Bà có thể cho chúng tôi biết câu thần chú đó không? Sau vụ ày, chúng tôi cần có một phương pháp bảo vệ khỏi Elva.

- Ta không thể.

Nói xong, bà ta cũng ra khỏi nhà bạt. Solembum ve vẩy đuôi, đi theo.

Các thần tiên tra kiếm, rút lui ra ngoài. Nasuada xoa xoa thái dương, lẩm bẩm:

- Phép thuật.

- Phép thuật.

Eragon đồng ý, rồi cả hai nhìn bà lão Greta quăng mình lên mặt đất vừa giật tóc, tát mặt, xé áo vừa than khóc.

- Ôi, cục cưng tội nghiệp của tôi! Tôi mất con cừu bé nhỏ dịu hiền rồi. Mất thật rồi! Một thân một mình, rồi chuyện gì sẽ xảy ra với nó đây. Ôi khốn khổ thân tôi! Bông hoa nhỏ dại của tôi xua đuổi tôi. Thật là một phần thưởng ê chề cho công lao tôi đã vất vả như một con nô lệ. Thế giới này sao tàn nhẫn thế, luôn lấy đi hạnh phúc của người ta. Quả mận của tôi. Bông hồng của tôi. Hạt đậu ngọt ngào xinh đẹp của tôi. Nó đi rồi. Mà chẳng có ai sẵn sóc nó... Khắc-tinh-của-Tà-thần ơi, ngài làm ơn trông chừng nó giúp tôi, được không?

Eragon nắm cánh tay bà lão, giúp bà đứng dậy, an ủi bà là nó và Saphira sẽ luôn trông chừng Elva. Saphira nói với Eragon: “Tất nhiên là phải trông chừng vì... nó mà lách con dao vào giữa sườn chúng ta là toi mạng.”

124. Q.3 - Chương 19: Quà Tặng Bằng Vàng

Eragon đứng bên Saphira, cách nhà bạt đổ của Nasuada chừng năm mươi mét, vui mừng thoát khỏi tất cả huyền não quanh Elva. Một mối vui vì những sự kiện trong ngày, nó vươn vai, ngược nhìn bầu trời trong xanh. Saphira định bay tới sông Jiet, đắm mình dưới dòng nước êm đềm, nhưng Eragon lưỡng lự. Nó còn phải đánh bóng áo giáp, chuẩn bị cho đám cưới của Roran và Katrina, tới thăm ông Jeod, tìm một thanh kiếm, và còn... Gãi cằm, nó hỏi Saphira: “Em đi bao lâu?”

“Chừng vài giờ. Em đói rồi. Tắm rửa sạch sẽ xong em sẽ đi bắt vài con nai mập ú mà em đã thấy chúng gặm cỏ bên bờ tây. Tuy nhiên vì Varden săn bắn nhiều quá, chắc em phải bay năm sáu dặm về phía núi Spine mới kiếm được con mồi đáng giá.”

“Đừng đi quá xa, nếu không, em sẽ đụng độ quân triều đình đó”

“Không đâu. Nhưng nếu gặp một nhóm lính lê tề... ” Ả liếm mép: “... em bụp luôn. Thịt người cũng ngon như thịt nai chứ bộ.”

“Saphira! Không nên làm thế”

“Có lẽ không nên, có lẽ thôi, vì còn tùy vào chuyện chúng có mặc áo giáp hay không. Em rất ghét phải cấn qua lớp kim khí. Nhặt ra từng mảnh thịt, bực mình lắm.” “Hiểu rồi.”

Nhìn một tiên nữ tóc trắng, cao lớn, Eragon bảo: “Thần tiên sẽ không muốn em đi một mình đâu. Cho một vài vị bay cùng em được không? Nếu không họ sẽ không theo kịp.” “Hôm nay thì không được. Hôm nay em đi sẵn một mình.”

Nói xong, nó vỗ cánh bay vút lên. Khi hướng về phía tây, giọng nói vang trong tâm trí Eragon yếu hơn vì khoảng cách: “Khi em trở lại, hai anh em mình sẽ cùng bay, nghe không Eragon?”

“Được, chỉ hai anh em mình thôi.”

Sự hớn hở của ả rồng làm Eragon tủm tủm cười. Nó nhìn theo Saphira vun vút phóng về hướng tây.

Eragon cúi xuống, nhìn Blodhgarm đang chạy tới, mềm dẻo như một con mèo rừng. Ông ta hỏi Saphira đi đâu, và có vẻ không vui khi Eragon giải thích, tuy nhiên không nói ra lời phản đối.

Khi Blodhgarm trở lại cùng các thần tiên kia, Eragon tự nhủ: “Bây giờ là việc đầu tiên cần phải làm.”

Nó chạy qua doanh trại, gặp một nhóm Varden chừng ba mươi người đang tập luyện vũ khí, nhưng vì quá chuyên chú vào buổi tập nên không ai chú ý tới Eragon. Ngồi khom mình, nó đặt giữa hai bàn tay lên mặt đất, lẩm bẩm mấy câu cổ ngữ cần thiết:

- Kuldr, risa lam iet un malthinae unin bollr.

Mặt đất bên ngoài hai bàn tay không thay đổi, nhưng Eragon cảm thấy cầu thần chú của nó đang khảo sát lòng đất hàng trăm mét chung quanh. Không tới năm giây, mặt đất bắt đầu sôi sùng sục – như ấm nước để quá lâu trên lửa lớn – và gom thành một màu vàng rực rỡ. Sự phụ Oromis đã dạy: bất kỳ nơi nào chúng ta đi qua, trong đất cũng có những thành phần cực nhỏ của hầu hết các nguyên tố. Vì chúng quá nhỏ và rải rác, nên không thể khai thác bằng những phương pháp cổ truyền, nhưng một pháp sư tài giỏi – với một nỗ lực lớn – có thể thu được chúng.

Từ giữa đồng đất vàng đó, một nguồn bụi lóng lánh phồng lên, tràn vào lòng bàn tay Eragon, hòa nhập vào nhau cho đến khi tạo thành ba quả cầu vàng bằng trái phỉ lớn.

- Letta.

Eragon nói, rồi thu hồi phép thuật. Ngồi lại lên gót chân, cố giữ vững thân hình trên mặt đất, vì một cơn sóng mệt mỏi tràn ngập cơ thể, Eragon cúi đầu, mắt khép hờ, thị giác nhấp nháy lơ mơ. Hít sâu một hơi dài, nó ngắm nghía ba quả cầu bóng láng như gương trên lòng bàn tay, chờ sức khỏe phục hồi. Nó thầm nhủ: “Quá dễ thương. Phải chi mình làm chuyện này trước khi đi khỏi thung lũng Palancar... Lúc đó chuyện khai thác vàng dễ dàng hơn nhiều, vì mình chỉ bị sa sút sức khỏe từ sau khi công lão Sloan từ đỉnh Helgrind xuống.”

Bỏ vàng vào túi, Eragon tiếp tục đi qua doanh trại. Tạt vào một lều nhà bếp, nó ăn một bữa no nê, một điều cần thiết sau khi niệm quá nhiều câu thần chú gay go. Sau đó, nó thẳng tiến tới khu dành cho dân làng Carvahall. Đang đi, Eragon nghe tiếng kim khí chan chát va chạm. Tò mò, nó quay sang hướng đó.

Eragon vòng qua ba chiếc xe ngựa đậu ngay đầu một con đường nhỏ, và thấy chú Horst đang đứng trên khoảng trống chừng mười mét giữa hai cái lều. Tay ông cầm một thanh sắt dài chừng mét rưỡi, đầu thanh sắt đỏ rực được đặt trên cái đe đồ sộ, nặng đến gần trăm kí, đóng chặt trên một thân cây rộng và thấp. Đứng hai bên đe là hai người con trai lực lưỡng của ông, Albriech và Baldor, đang vung búa khò đầu, thay phiên nhau nện mạnh xuống đầu thanh sắt. Cách mấy mét phía sau là một cái lò rèn đã chiến đang rực lửa.

Tiếng búa đập quá lớn, Eragon phải lùi xa, chờ Albriech và Baldor đập dẹp thanh sắt và ông Horst đặt lại lên lò. Ông vẫy tay gọi Eragon:

- Ê, Eragon.

Ông đưa ngón tay, chặn câu trả lời của nó, rồi rút nút len khỏi tai, nói:

- A, bây giờ thì nghe được rồi. Cháu đến đây làm gì?

Trong khi đó hai con ông đổ thêm than vào lò, thu dọn búa, kẹp, khuôn và những dụng cụ linh tinh khác. Cả ba cha con đều khẽ nhại mồ hôi.

- Cháu tới xem chuyện gì mà rầm rầm thế. Đáng lẽ cháu phải đoán ra là chú. Không người dân làng Carvahall nào có thể gây tiếng động khủng khiếp như gia đình chú. Ông Horst ngửa bộ râu rậm lên trời ha hả cười khoái trá:

- A, điều đó làm ta rất hạnh diện, thật mà. Cháu không cho đó là niềm hạnh diện nữa hả, Eragon?

- Tất cả chúng ta đều hạnh diện. Chú, cháu, anh Roran, tất cả dân làng Carvahall. Alagaesia sẽ không bao giờ như thế này một khi chúng ta cùng làm việc. Nó chỉ lò rền và những dụng cụ khác, hỏi:

- Sao lại là ở đây? Cháu tưởng tất cả lò rền đều phải...

- Đúng vậy đó, Eragon. Đúng vậy. Tuy nhiên, ta đã thuyết phục viên chỉ huy khu vực này cho ta làm việc gần lều của gia đình. Đó là vì thím Elain, cháu biết rồi đó. Đứa bé này làm bà ấy đuối sức quá. Không hiểu sao mà chúng ta có thể đến nỗi đây, bây giờ chú e là... Thôi...

Ông lắc người như con gấu rũ đuôi ruồi:

- Có lẽ, nếu có dịp, cháu nên vào thăm và thử an ủi cho bà ấy khuây khỏa phần nào.

- Cháu sẽ đến mà.

Lâu lâu mấy tiếng với vẻ hài lòng, ông Horst nâng thanh sắt khỏi than hồng, quan sát màu sắc. Đặt lại thanh sắt chìm trong lửa, ông hất chòm râu về phía Albriech:

- Này, lại đây. Thêm chút hơi đi. Gần được rồi.

Khi Albrech bắt đầu đập cái bươm bằng da, ông cười với Eragon:

- Khi bảo với Varden chú là thợ rèn, họ mừng như với được một kỵ sĩ rồng nữa. Họ không đủ thợ kim khí. Cháu thấy đó, họ cho những dụng cụ này, cả cái bễ nữa. Ngày đi khỏi Carvahall, chú đã khóc vì tưởng chẳng bao giờ được trở lại với nghề nữa. Không là một thợ đúc kiếm, nhưng ở đây, hà hà, đủ việc cho chú và hai thằng Albriech, Baldor làm tới năm mươi năm. Lương lậu chẳng là bao, nhưng ít ra không phải căng người trên cái giá treo trong lao tù của Galbatorix...

Baldor tiếp ngay:

- Hay bị Ra'zac nhai rau rầu cả xương.

- Chính thế.

Ra hiệu cho hai con trở lại với hai cây búa tạ, cầm núm bông gòn nhét tai, ông hỏi:

- Cháu muốn hỏi gì nữa không, Eragon?

- Chú biết Gedric ở đâu không?

Ông nhíu đôi mày rậm, chỉ tay nói:

- Gedric hả? Chắc hẳn tập gươm, giáo với mọi người, cách đây chừng một phần tư dặm. Eragon cảm ơn, rồi đi theo hướng ông đã chỉ. Tiếng kim khí va chạm vừa trong như tiếng chuông ngân, vừa chói lói nhức tai. Eragon bịt tai, mồm mím cười. Âm thanh đó làm nó thoải mái, vì chú Horst vẫn còn sức làm việc, và dù tài sản của nhà bị mất, chú vẫn y hệt như con người của chú ở Carvahall. Không hiểu sao, tính kiên định và mau chóng thích nghi với hoàn cảnh của ông thợ rèn làm Eragon thêm tin tưởng rằng: chỉ cần lật đổ Galbatorix xong, mọi thứ sẽ đều ổn định, rồi đời sống của nó, của dân làng Carvahall sẽ lấy lại dáng vẻ bình thường như xưa.

Eragon tới bãi tập vũ khí mới của dân làng. Đúng như chú Horst nói, Gedric có mặt tại đó, đang tập đấu với Darnen và Morn. Eragon chỉ nói một tiếng, người cựu chiến binh một tay, đang hướng dẫn buổi tập, cho Gedric tạm nghỉ.

Anh thợ thuộc da hấp tấp chạy lại, đứng trước Eragon, mắt nhìn xuống. Khổ người thấp, da ngăm đen, cầm bạnh ra, lông mày rậm rì và hai cánh tay lực lưỡng, vì từng trộn những thùng sậy da. Dù anh ta hơi bị... xí trai, nhưng Eragon biết đây là một con người tốt bụng, thật thà.

Gedric lí nhí nói:

- Tôi giúp gì được đây, thưa Khắc-tinh-của-Tà-thần?
- Anh đã giúp rồi. Tôi tới đây để cảm ơn và để trả nợ anh.
- Tôi? Tôi đã giúp Khắc-tinh-của-Tà-thần như thế nào?

Anh ta chậm rãi nói, như sợ bị Eragon gài bẫy.

- Sau khi tôi chạy khỏi làng, anh đã phát hiện có kẻ lấy trộm mấy tấm da bò đang phơi bên thùng sậy, đúng không?

Gedric bối rối, xê dịch hai chân:

- À... Tôi đã quên khóa cửa lều, nên có kẻ lẻn vào lấy mấy tấm da. Biết bao chuyện xảy ra sau đó, tôi thấy chuyện ấy chẳng còn gì quan trọng nữa. Tôi đã phá hủy hết kho, trước khi cùng nhau vào núi Spine, vì không muốn lính triều đình và mấy quái vật Ra'zac ghé thăm đó đụng móng vuốt vào những thứ hữu dụng. Ai lấy mấy tấm da đó là giúp tôi đỡ mất công hủy thêm ba tấm nữa. Thôi, chuyện gì qua rồi cho qua luôn đi.
- Có thể. Nhưng tôi vẫn cảm thấy phải cho anh biết ai đã lấy trộm da của anh. Gedric thấy ánh mắt Eragon nhìn anh ta thật lạ lùng - không e dè, không sợ hãi và đáng nể trọng.
- Tôi đã lấy trộm mấy tấm da đó. Chẳng hành diện gì, nhưng tôi cần chúng. Không có chúng, chắc tôi đã không sống nổi để đến tận xứ sở của thần tiên trong Du Weldenvarden. Tôi luôn luôn muốn tưởng là mình chỉ mượn thôi, nhưng sự thật là đã lấy trộm, vì lúc đó tôi không có ý định sẽ trả lại. Vì vậy xin anh nhận lời xin lỗi của tôi. Và vì tôi vẫn còn giữ chúng, hay một phần của chúng, nên trả nợ anh là một sự công bằng. Eragon lấy từ thắt lưng ra một quả cầu vàng - tròn, rắn và còn ấm hơi da thịt mình - trao cho Gedric.

Gedric trừng trừng nhìn viên ngọc kim loại sáng ngời, cái hàm to đùng của anh ta nghiêng chặt, mấy vết nhăn quanh cặp môi mỏng hằn sâu. Không trách Eragon nâng tay đo lường hay thử cân quả cầu vàng; nhưng khi mở miệng, anh ta nói:

- Tôi không thể nhận vật này, Eragon. Dù là một thợ thuộc da có tài, nhưng mấy tấm da đó không đáng nhiều thế này. Cậu rất hào phóng, nhưng tôi sẽ áy náy khi nhận số vàng này. Tôi sẽ cảm thấy như đây không phải những gì do mình tạo ra.

Không hề ngạc nhiên, Eragon nói:

- Anh sẽ không từ chối nếu có người trả giá cao chứ, phải không?
- Phải.
- Tốt. Vậy thì đừng từ chối tôi. Đa số người khi mặc cả đều trả giá thấp. Trường hợp này tôi lại trả cao hơn, nhưng tôi vẫn riết ráo như cổ hà tiện một nắm tiền. Theo tôi, mấy tấm da này trị giá bằng số vàng đó, và tôi sẽ không trả anh kém một đồng nào đâu, dù anh có dí dao vào cổ tôi.

Mấy ngón tay trùng trục của Gedric nắm lấy quả cầu vàng.

- Vì cậu nài ép, tôi không nỡ từ chối. Chẳng ai có thể trách Gedric Ostvensson để mất một tài sản quý, chỉ vì cố chứng minh là món hàng của hắn vô giá trị. Đa tạ Khắc-tinh-của-Tà-thần.

Gói quả cầu vàng trong một miếng vải len để tránh trầy xước, anh ta bỏ vào một cái túi đeo bên hông, rồi nói:

- Ông Garrow đã hành động đúng vì cậu. Cả hai anh em, cậu và Roran. Có thể ông gay gắt, cứng rắn; nhưng ông đã nuôi dưỡng anh em cậu rất tốt. Tôi nghĩ, ông rất hành diện vì cậu.

Một niềm cảm xúc bất ngờ thắt chặt lồng ngực Eragon.

Trước khi trở lại với dân làng, Gedric nói:

- Tôi xin phép hỏi, Eragon, vì sao mấy tấm da đó đối với cậu lại quý giá thế? Cậu đã dùng làm gì?
- Dùng làm gì? Ông Brom đã giúp tôi làm bộ yên cho Saphira. Nó không thường sử dụng
- nhất là từ khi thần tiên cho chúng tôi bộ yên rồng dàng hoàng - nhưng bộ yên bằng mấy tấm da của anh đã giúp chúng tôi qua nhiều cuộc đánh, kể cả trong trận Farthen Dur. Gedric kinh ngạc nhướn mày. Như một vết nứt trên mặt đá hoa cương, cái miệng nở một nụ cười toang hoác làm thay đổi diện mạo anh ta:
- Bộ yên! Tôi? Tôi thuộc da cho bộ yên của một kỵ sĩ rồng! Không. Không là một Kỵ sĩ mà là Kỵ-sĩ. Người sẽ hạ bệ bạo chúa độc tài. Ôi, phải chi cha tôi thấy tôi lúc này. Đá gót vào nhau, Gedric nhảy một điệu vui nhộn ngẫu hứng, vắn toe toét cười, anh ta cúi chào Eragon, rồi chạy vội về với dân làng, kể lại câu chuyện về mấy tấm da thuộc của anh.

Eragon lẳng lẳng chuồn trước khi đám người đó tràn ngập quanh nó. Vừa đi qua giữa những căn lều, Eragon vừa nghĩ: “Dù mất một thời gian, nhưng mình đã trả xong món nợ”

Một lúc lâu sau, nó tới căn lều nằm gần bờ đông doanh trại, gõ lên cây cọc giữa hai vạt cửa lều.

Với một tiếng soạt mạnh, cửa lều mở ra. Helen, vợ ông Jeod, lạnh lùng nhìn nó hỏi:

- Cậu đến nói chuyện với ông ấy hả?
- Dạ. Nếu ông có nhà.

Tuy hỏi vậy, nhưng nó biết chắc Jeod đang ở trong lều, vì nhận thức được tư tưởng của ông ta rõ ràng như của Helen.

Trong một lúc, Eragon tưởng Helen sẽ bảo chồng bà ta đi vắng, nhưng bà ta chỉ nhún vai, rồi đứng tránh sang một bên, nói:

- Vậy thì vào đi.

Ông Jeod đang ngồi trên một cái ghế đẩu, nghiền ngẫm mấy cuốn da thuộc, những cuốn sách và những tờ giấy rời chất đống trên một cái giường nhỏ không trải nệm. Mái tóc thưa thớt phát phơ trên cái thẹo chạy dài từ đầu xuống thái dương.

Thấy Eragon, ông kêu lên, những vết nhăn tập trung thoải mái dần ra:

- Eragon! Mừng cháu! Mừng gặp cháu!

Ông bắt tay nó rồi mời ngồi lên cái ghế đẩu:

- Đây, ta ngồi ghé lên giường được rồi. Không, ngồi đi, cháu là khách mà. Ăn uống một chút gì nhé? Nasuada cho chúng ta khẩu phần phụ trội. Đừng sợ chúng ta đói vì có thêm cháu. Kham khổ hơn những gì chúng ta đãi cháu ở thành Teirm, nhưng ra trận có ai lại mong được ăn ngon, thậm chí kể cả một ông vua cũng thế thôi, đúng không?
- Một tách trà là được rồi ạ.

Ông nhìn Helen nói:

- Trà và mấy cái bánh qui.

Helen chộp một cái ấm từ dưới đất, rồi giữ bên hông, đặt núm túi đựng nước bằng da vào vòi ấm, và bóp túi nước. Tiếng nước vang lên trong lòng ấm. Helen xiết cổ túi nước, để nước chỉ còn chảy nhỏ giọt. Bà ta vừa giữ tay như thế, vừa lãnh đạm nhìn kẻ đã gây ra những khó khăn này.

Ông Jeod thoáng cười ngại ngùng, lom lom nhìn chồng giấy bên đùi, chờ Helen xong việc. Eragon chăm chú nhìn nếp nhăn trên một vách lều.

Tiếng nước tí tách kéo dài hơn ba phút.

Sau cùng ấm nước cũng đầy. Helen treo túi nước lên cây cột giữa lều, hăm hăm bước ra ngoài. Eragon nhướn một bên mày, nhìn ông Jeod.

Ông xòe hai bàn tay:

- Địa vị ta trong Varden không quan trọng như Helen hy vọng. Helen đồng ý chạy khỏi thành Teirm với ta, là vì hy vọng, đúng ra là tin rằng: Nasuada sẽ đặt ta vào địa vị một trong những cố vấn của cô ta, hoặc ban cho ta đất đai tiền bạc như một trang chủ, hoặc một phần thưởng hậu hĩ cho công lao ta đã giúp lấy trộm trứng Saphira từ nhiều năm trước. Điều Helen không ngờ tới là một cuộc sống nhạt nhẽo của một kiếm sĩ tầm thường: ngủ trong lều, tự nấu nướng, tự giặt quần áo, và... vân vân... Bà ấy hình như chỉ quan tâm tới địa vị và giàu sang, nhưng cháu nên hiểu rằng, Helen sinh ra trong một gia đình chuyên vận chuyển hàng hóa bằng tàu thuyền, giàu có nhất tại thành Teirm, và gần như suốt thời gian sống chung, ta đã không thành công trong việc kinh doanh. Bà ấy không quen với những sự túng thiếu như thế này, nên chưa thể thích nghi được. Hy vọng duy nhất của ta trong chuyến phiêu lưu này là, thu hẹp những rạn nứt, bất hòa giữa hai chúng ta những năm gần đây. Nhưng điều đó dường như không đơn giản.

- Ông có cảm thấy là Varden phải quan tâm tới ông nhiều hơn không?

- Riêng ta, ta không nghĩ đến điều đó. Còn Helen...

Ông ngáp ngừng rồi tiếp:

- Ta muốn bà ấy hạnh phúc. Còn ta, phần thưởng là khi ta và Brom bị Morzan, con rồng của nó và đám bộ hạ tấn công, nhưng đã sống sót đào thoát khỏi Gil'ead; là khi hài lòng vì đã giúp một cuộc tấn công bất ngờ chống lại Galbatorix; là đã có thể trở lại với đời sống trước kia mà vẫn giúp được Varden, và cưới Helen. Đó là những phần thưởng của ta, ta không đòi hỏi gì hơn nữa. Bao nghi ngờ đều tan biến khi ta thấy Saphira bay khỏi làn khói trên Cánh Đồng Cháy. Tuy nhiên, ta không biết phải làm sao với Helen. Ôi, ta lẩm cẩm rồi, đây không là những vấn đề rắc rối bắt cháu phải nghe.

Gõ ngón tay lên một cuộn giấy, Eragon hỏi:

- Sao quá nhiều giấy tờ thế này? Ông trở thành người ghi chép sao?

Câu hỏi làm ông Jeod phấn khởi hẳn lên:

- Không đâu. Nhưng cũng mệt mỏi lắm. Vì ta là người đã phát hiện ra đường tắt bí mật vào lâu đài của Galbatorix ở Uru'bean, và ta đã mang theo mấy cuốn sách hiếm hoi từ Teirm tới đây, nên Nasuada yêu cầu ta tìm kiếm những điểm yếu tương tự trong những thành phố khác của đế quốc. Nếu tìm ra vài địa đạo dẫn qua dưới chân tường Dras Leona chẳng hạn, chúng ta sẽ bớt phải đổ máu rất nhiều.

- Ông đang tìm kiếm từ đâu?

- Từ tất cả những gì có thể. Lịch sử, truyền thuyết, thần thoại, thơ ca, những hệ thống tổ chức tín ngưỡng, những trang viết về kỹ sĩ, pháp sư, du mục, người điên, những kẻ thống trị, những tướng quân, bất cứ ai có thể biết về một cánh cửa bí mật, hay một hệ thống bí mật, hoặc bất kỳ điều gì có lợi cho chúng ta. Số tài liệu ta phải nghiên cứu thật bao la, vì tất cả những thành phố này đã tồn tại hàng mấy trăm năm, một số đã hiện diện từ trước khi con người tới Alagaesia.

- Dường như ông sẽ thật sự tìm ra một điều gì đó.

- Không có chuyện dường như. Không bao giờ dường như đem lại thành công trong việc truy tìm ra những bí ẩn của quá khứ. Nhưng nếu có đủ thời gian, rất có thể ta sẽ vượt qua. Ta tin rằng, những gì tồn tại trong mỗi thành phố mà ta đang tìm kiếm sẽ không còn giữ mãi được bí mật những lối ra vào, vì chúng đã quá lâu đời. Tuy nhiên vấn đề hoàn toàn đặt trên cơ sở là: không biết hồ sơ của những con đường đó còn tồn tại không và không biết chúng ta có sở hữu những hồ sơ đó không. Những người biết các cửa sập bí mật đó đều muốn giữ riêng thông tin cho họ.

Jeod cầm một nắm giấy trên giường đưa sát mặt rồi khịt khịt mũi, quăng đi:

- Ta đang cố giải mã những câu bí hiểm do những người không muốn bí mật này được khám phá ra sáng tác.

Ông và Eragon tiếp tục chuyện trò về những vấn đề kém quan trọng hơn, cho tới khi bà Helen xuất hiện lại với ba cốc trà cỏ ba lá đỏ, nghi ngút khói. Eragon đón cốc trà, nhận thấy bà ta đã có vẻ bớt giận dữ, nó tự hỏi, chẳng biết bà ta có đứng ngoài nghe những gì ông Jeod đã nói về bà ta không. Bà ta trao cốc trà cho

ông Jeod, rồi từ sau Eragon, bà ta đem ra một khay bánh qui và một bình nhỏ mật ong. Sau đó, Helen lùi lại, đứng dựa cây cột giữa lều, thổi cốc trà của mình.

Chờ Eragon cầm lên cái bánh và cắn một miếng, ông Jeod mới lên tiếng:

- Chuyện gì làm ta ngồi với cháu được vui vẻ thế này, Eragon? Nếu ta không lầm, thì đây không phải là cuộc thăm viếng rảnh rỗi.

Eragon nhấp ngụm trà:

- Sau trận chiến trên Cánh Đồng Cháy, cháu đã hứa sẽ kể với ông về cái chết của ông Brom. Đó là lý do cháu tới đây.

Hai má tái mét, Jeod kêu lên:

- Ô!

Eragon vội nói:

- Nếu ông không muốn, cháu sẽ không kể.

- Ta rất muốn nghe. Chỉ là hơi bất ngờ thôi.

Thấy ông không yêu cầu Helen ra ngoài, Eragon ngập ngừng không biết có nên tiếp tục hay không, nhưng rồi nó quyết định, Helen hay bất kỳ ai nghe chuyện này cũng không là vấn đề quan trọng nữa. Nó bắt đầu kể lại những chuyện xảy ra từ khi nó và ông Brom ra khỏi nhà Jeod. Từ vụ đụng độ một nhóm Urgal, việc truy lùng Ra'zac trong Dras-Leona, chuyện bị Ra'zac phục kích bên ngoài thành phố như thế nào, và khi chúng bị Murtagh tấn công, trước khi bỏ chạy, chúng đã chém ông Brom ra sao.

Cổ họng Eragon thắt lại, khi nó nói về những giờ cuối cùng của ông Brom, về hang động sa thạch lạnh lẽo, là nơi ông nằm; cảm giác tuyệt vọng khủng khiếp khi nó nhìn ông lịm dần; về cái mùi tử thần tràn ngập trong không khí; về lời trối trăn của ông; về ngôi mộ sa thạch nó đã tạo ra bằng phép thuật, và về chuyện Saphira đã biến ngôi mộ thành kim cương như thế nào.

Sau cùng nó nói:

- Phải chi cháu biết được những gì bây giờ được biết, thì lúc đó cháu đã cứu được ông. Thay vì...

Không thể thốt nổi nên lời, nó dụi mắt, uống ực hết tách trà, ước sao là một ly rượu nặng. Ông Jeod thở dài:

- Vậy là Brom đã ra đi. Hỡi ôi! Không có anh ấy, tất cả chúng ta đều khốn khổ. Tuy nhiên ta nghĩ, nếu có thể chọn một cách chết, anh ấy sẽ chọn chết như thế. Phục vụ Varden và bảo vệ cho Kỵ-sĩ Rồng tự do cuối cùng.

- Ông có biết chính ông Brom cũng là một kỵ sĩ không?

- Varden đã cho ta biết trước khi ta gặp anh ấy.

Helen lên tiếng:

- Ông ta là người rất ít tiết lộ về bản thân.

Jeod và Eragon phì cười. Ông nói:

- Anh ấy là vậy. Ta vẫn chưa hết bàng hoàng khi nhìn thấy cháu và Brom đứng trước cửa nhà. Brom luôn là người bảo thủ, nhưng chúng ta đã trở thành bạn thân khi cùng nhau du hành, vì vậy ta không thể hiểu nổi vì sao anh ta lại để ta tin là anh ta đã chết trong suốt mười sáu, mười bảy năm trời. Một thời gian dài đằng đẳng. Còn nữa, vì chính Brom đã chuyển trứng của Saphira cho Varden, sau khi giết Morzan trong Gil'ead, Varden càng không thể cho ta biết là họ có cái trứng đó, mà không tiết lộ chuyện Brom còn sống. Vì vậy gần hai thập kỷ, ta đã tin rằng cuộc phiêu lưu vĩ đại nhất đời ta đã kết thúc, do đó, chúng ta cũng mất luôn hy vọng có được một kỵ sĩ rồng, để giúp lật đổ Galbatorix. Đó là gánh nặng phiền muộn không dễ dàng gì...

Đưa bàn tay lên dụi trán, Jeod tiếp:

- Khi mở cửa và nhận ra ai đang đứng đó nhìn ta, ta tưởng đó là những bóng ma hiện về từ quá khứ ám ảnh. Brom bảo, phải ẩn mình là để giữ mạng sống, để còn huấn luyện cho kỵ sĩ mới, khi anh ta hay cô ta xuất hiện. Nhưng lời giải thích của Brom không hoàn toàn làm ta thỏa mãn. Vì sao phải cắt đứt liên lạc với hầu hết mọi người thân thiết chứ? Sợ gì? Bảo vệ điều gì?

Vuốt ve cốc trà, Jeod nói:

- Không thể chứng minh, nhưng ta đoán Brom đã khám phá ra điều gì đó trong Gil'ead, khi chiến đấu với Morzan và con rồng của hắn, một điều tối ư quan trọng đã làm Brom từ bỏ tất cả những gì anh ấy ấp ủ trong đời cho đến lúc đó. Thú thật, đó là một phỏng đoán mơ hồ, nhưng ta không thể giải thích được hành động của Brom, trừ phi phải thừa nhận là có một thông tin mà Brom không bao giờ chia sẻ với bất kỳ ai.

Jeod lại thở dài, vuốt mặt:

- Sau quá nhiều năm xa cách, ta đã hy vọng sẽ cùng nhau rong ruổi trên mình ngựa một lần nữa với Brom, nhưng hình như định mệnh không đồng ý với ta. Thế rồi chỉ sau vài tuần biết Brom còn sống, ta lại mất anh ấy lần thứ hai. Thật là một trò đùa tàn nhẫn của cuộc đời.

Bước qua Eragon, Helen đến bên ông Jeod, vuốt vai ông. Ông nở nụ cười yếu ớt, rồi choàng tay ôm vòng eo thanh mảnh của bà, nói với Eragon:

- Ta vui mừng là cháu và Saphira đã cho Brom một nắm mồ mà thậm chí một ông vua lùn cũng phải ganh tỵ. Với tất cả những gì anh ấy đã làm cho Alageasia, Brom xứng đáng được như vậy. Tuy nhiên điều đó làm ta lo ngại nhất, là khi có người phát hiện ra ngôi mộ đó, chúng sẽ không ngần ngại đập phá để lấy kim cương.

- Nếu làm thế, chúng sẽ phải ân hận.

Eragon lẩm bẩm. Nó quyết định trở lại đó ngay khi có cơ hội sớm nhất, để phủ một lớp phép thuật bảo vệ ngôi mộ ông Brom khỏi những tên trộm cắp.

- Ngoài ra, chúng sẽ quá bận rộn săn lùng những bông huệ bằng vàng, không còn thì giờ quấy rầy ông Brom đâu.

- Cái gì?

- Không có gì. Chuyện đó không quan trọng đâu ạ.

Ba người lặng lẽ uống trà. Khi bà Helen đang cắn miếng bánh, Eragon hỏi Jeod:

- Ông đã gặp Morzan, phải không?

- Trong những trường hợp chẳng thân thiện gì, nhưng đúng, ta đã gặp hắn.

- Tính khí... ông ta như thế nào?

- Như nói về một con người hả? Thật sự ta chẳng biết nói sao, dù đã rất quen với những chuyện tàn ác của hắn. Mỗi lần ta và Brom có chuyện bất đồng với hắn, hắn đều cố giết bằng được chúng ta. Trò hắn thích hơn, là bắt được chúng ta, tra khảo rồi mới giết. Chẳng trò nào của hắn tỏ ra thân thiện cả. Còn với địa vị một chiến binh, hắn khủng khiếp lắm. Chúng ta luôn phải né tránh hắn. Ta không thể nào quên Morzan và con rồng của hắn. Không gì ghê sợ bằng bị một con rồng điên cuồng rượt đuổi.

- Trông ông ta ra sao?

- Cháu có vẻ quan tâm khác thường tới hắn đấy.

Eragon chớp mắt:

- Cháu chỉ tò mò. Vì Morzan là phản đồ chết sau cùng, và bị chính ông Brom giết. Bây giờ con trai của Morzan lại là kẻ thù không đội trời chung của cháu.

- Để ta nhớ coi. Hắn cao lớn, vai rộng, tóc đen như lông quạ, hai mắt khác màu - một bên xanh lơ, một bên đen, cằm nhọn, mất một móng tay nhưng ta không nhớ là ngón nào. Hắn đẹp trai, thái độ kiêu căng,

và khi hắn nói, hắn có một sức quyến rũ đến lạ kỳ. Áo giáp luôn luôn sáng bóng, dường như hắn không sợ kẻ thù phát hiện. Khi hắn cười, nghe như hắn đang bị đau đớn vậy.

- Còn... người đàn bà tên là Selena, sống với ông ta? Ông gặp không?

Jeod cười lớn:

- Nếu gặp thì hôm nay ta đã không ngồi đây. Morzan có thể là một kiếm khách đáng sợ, một pháp sư ghê gớm, một tên phản bội giết người, nhưng chính mục đàn bà đó mới là kẻ gây kinh hoàng nhất ọi người. Morzan chỉ sử dụng ả trong những công tác vụng trộm, ghê tởm, khó khăn mà không kẻ nào khác đồng ý nhận làm. ả làm Bàn Tay Đen của hắn. ả có mặt ở đâu là tín hiệu sắp có chết chóc, tra khảo, lọc lừa hay những chuyện kinh khủng khác.

Eragon muốn phát bệnh khi nghe tả về mẹ nó.

- ả vô cùng tàn nhẫn, không hề biết thương xót, từ tâm là gì. Nghe nói, khi ả xin phục vụ Morzan, hắn đã thử bằng cách dạy ả câu thần chú hóa giải, rồi tung ả vào đấu với mười hai cao thủ tài năng nhất của hắn.

- Làm sao... bà ta hạ chúng được?

- ả hóa giải hết những lo sợ, cảm hờn và tất cả những gì thúc đẩy một con người chém giết khỏi chúng. Thế rồi, trong khi chúng ngẩn ngơ đứng nhìn nhau cười cười như bầy cừu đàn độn, ả tiến lên, cắt họng chúng... Cháu khỏe không, Eragon? Trông cháu nhợt nhạt như một xác chết vậy.

- Cháu khỏe. Ông còn nhớ điều gì khác nữa không?

Jeod gõ thành cốc:

- Một điều đáng chú ý về Selena, ả là một ẩn số. Thậm chí những kẻ thân cận quanh Morzan chỉ mới biết tên ả trước khi Morzan chết vài tháng. Đối với bên ngoài, ả chỉ được biết đến với cái tên Bàn Tay Đen - thu thập những tên gián điệp, sát nhân, pháp sư sẵn sàng thi hành những mưu ma chước quỷ thấp hèn của lão - để phục vụ lão, như Selena đã từng làm cho Morzan. Ngay trong lực lượng Varden, chỉ một số ít người biết tên ả, nhưng hầu hết những người đó đã tan rã dưới đáy mộ rồi. Ta nhớ lại, chính Brom là người khám phá ra nhân thân thật của Selena. Trước khi ta tới Varden để báo cho họ thông tin liên quan đến đường tắt bí mật vào lâu đài Ilirea - lâu đài do thần tiên dựng lên từ cả ngàn năm trước - Brom đã bỏ ra một thời gian dài để do thám khu vực của Morzan, với hy vọng khám phá những điểm yếu bí mật của hắn... Ta tin là Brom đã nguyện trang thành một nhân viên trong bộ chỉ huy của Morzan để xâm nhập vào nơi làm việc của hắn, nên mới phát hiện những gì Morzan đã làm với Selena. Tuy nhiên, chúng ta vẫn không hiểu vì sao ả quá gắn bó với hắn như vậy. Có thể ả yêu hắn. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, ả luôn tỏ ra trung thành, dù có phải chết vì Morzan, tin đồn tới Varden là ả đã chết vì bệnh tật. Cứ như một con ó thuần dưỡng quá thương yêu chủ, không còn hắn ả không sống nổi. Eragon thầm nhủ: "Bà không tuyệt đối trung thành đâu. Bà đã bất tuân lệnh Morzan khi có thai mình. Phải chi bà cũng giải thoát được Murtagh". Dù Jeod kết tội những việc làm sai trái của bà, Eragon vẫn muốn tin, chính Morzan đã đưa đẩy Selena khỏi bản chất tốt lành của bà. Nó không thể chấp nhận cả cha lẫn mẹ đều là những kẻ độc ác. Lom lom nhìn cận trà trong đáy cốc, Eragon nói:

- Bà ấy yêu hắn. Có thể sau này không tha thiết lắm, nhưng lúc đầu bà ấy đã yêu thật. Vì Murtagh là con trai của bà.

Jeod nhướng mày hỏi:

- Thật vậy sao? Chính miệng Murtagh nói với cháu?

Eragon gật. Ông nói tiếp:

- A, điều đó giải thích một số điều ta vẫn thắc mắc... Mẹ của Murtagh... Ta lấy làm lạ, vì sao Brom không tiết lộ chi tiết bí mật đặc biệt này.

- Morzan làm mọi cách để che giấu sự tồn tại của Murtagh, kể cả với những thành viên trong nhóm phản đồ.

Cả ba lại yên lặng. Eragon lại chăm chú nhìn cốc trà. Hàng loạt thắc mắc hành hạ nó, nhưng nó biết ông Jeod - và hình như bất cứ ai - cũng không thể trả lời: Vì sao ông Brom trốn tránh trong làng Carvahall? Trông chừng Eragon, con trai của kẻ ông thâm thù nhất? Việc cho nó thanh Zar'roc, thanh kiếm của cha nó, có là một trò đùa tàn nhẫn không? Vì sao ông Brom không cho nó biết về nguồn gốc thật của nó?

Không cố ý, Eragon xiết chặt nắm tay làm cái cốc sành vỡ tan tành.

Cả ba người đều giật mình vì tiếng động bất ngờ.

- Để ta giúp.

Vừa nói bà Helen vừa thấm nước trên áo Eragon bằng miếng giẻ. Nó rói rít luôn miệng xin lỗi. Hai ông bà bảo không sao, chuyện nhỏ thôi, đừng ngại.

Trong khi Helen thu nhặt những mảnh sành, Jeod bắt đầu lục lọi đồng sách và giấy tờ trên giường, nói:

- A... ta suýt quên. Eragon, có một thứ ta nghĩ rất có ích cho cháu. Nhưng không biết để đâu rồi...

Mùng rờ reo lên một tiếng, ông rút một quyển sách, đưa cho Eragon.

Đó là cuốn Domia abr Wyrda - Điều quan trọng nhất của định mệnh, một cuốn sử ký toàn thư của Alagaesia, do Heslant Tu-sĩ viết. Eragon đã thấy cuốn sách này trong thư viện của ông Jeod tại thành Teirm. Nó không ngờ lại được nghiên cứu quyển sách này lần nữa. Tận hưởng cảm giác thích thú, nó vuốt ve bìa da bóng láng vì thời gian, rồi mở sách say mê ngắm nghía những hàng chữ cổ được viết bằng mực đỏ sáng bóng. Bàng hoàng vì kho kiến thức đang cảm trong tay, Eragon hỏi:

- Ông muốn cháu giữ quyển sách này?

- Đúng vậy.

Tránh chỗ cho bà Helen nhặt một mảnh sành dưới gầm giường, ông nói tiếp:

- Ta nghĩ quyển sách đó sẽ giúp ích cho cháu. Eragon, cháu đang quan tâm tới những sự kiện lịch sử, mà nguồn gốc những khó khăn cháu gặp đều nằm trong những gì xảy ra từ nhiều thập kỷ, nhiều thế kỷ, thậm chí nhiều thiên niên kỷ trước. Nếu là cháu, mỗi khi có cơ hội, ta sẽ nghiên cứu những bài học trong lịch sử, vì nó sẽ giúp cháu giải quyết những vấn đề của hôm nay. Đời ta, nhờ đọc hồ sơ của quá khứ mà ta có can đảm và sáng suốt chọn ra con đường đúng ỳnh.

Dù mê tí, nhưng Eragon vẫn còn lưỡng lự:

- Ông Brom bảo, Domia abr Wyrda là thứ quý giá nhất trong nhà ông. Và nó lại rất hiếm nữa... Ngoài ra, còn công việc của ông? Ông không cần giữ để nghiên cứu sao?

- Domia abr Wyrda hiếm và quý thật, nhưng chỉ là trong đế quốc thôi, vì Galbatorix tìm được quyển nào là đem đốt và treo cổ ngay chủ nhân của chúng. Còn tại doanh trại này, các quan trong triều vua Orrin ép ta giữ đến sáu bản rồi, vả lại nơi này khó có thể gọi là một trung tâm nghiên cứu được. Và vì quyển sách này hữu ích cho cháu hơn ta. Sách nên đến nơi người ta cần đến nó, không phải để bụi bặm, lãng quên trên kệ. Cháu đồng ý chứ?

- Cháu đồng ý.

Gấp sách, Eragon vuốt ve những hoa văn khắc trên lớp bìa da:

- Cám ơn ông. Cháu sẽ trân trọng giữ gìn nó cho đến khi nào nó còn thuộc về cháu. Về hải lòng, ông Jeod ngả người lên vách lều. Eragon chăm chú nhìn những chữ trên gáy sách, hỏi:

- Tu sĩ Heslant thuộc đạo gì?

- Một giáo phái nhỏ, tên là Arcaena, bắt nguồn từ vùng Kuasta. Dòng tu của họ đã tồn tại ít nhất là năm trăm năm. Họ tin rằng tất cả kiến thức đều linh thiêng.

Mặt ông thoáng nụ cười bí ẩn:

- Họ tự nguyện thu thập từng mẩu thông tin trên thế giới, gìn giữ khỏi một thời đại mà họ tin là một thảm họa sẽ hủy hoại toàn bộ nền văn minh của Alagaesia.

- Đạo này có vẻ kỳ lạ quá.

- Có đạo nào không kỳ lạ đối với những người không ở trong đạo đó đâu?

- À, cháu cũng có một món quà tặng ông, chính xác hơn là ông và bà Helen. Helen ngửa đầu, nhả mặt khỏi hàm. Eragon hỏi:

- Gia đình bà là một nhà buôn phải không ạ?

Helen hất cằm xác nhận. Eragon hỏi tiếp:

- Bà có thông thạo việc buôn bán không?

Hai mắt long lanh sáng, Helen bảo:

- Nếu không lấy ông ấy, thì khi cha ta chết, ta đã cai quản việc làm ăn của gia đình rồi. Vì là con một, nên ta được cha truyền nghề từ nhỏ.

Đó chính là điều Eragon hy vọng. Quay qua Jeod, nó hỏi:

- Ông khẳng định hài lòng hoàn cảnh hiện nay với Varden?

- Đúng thế. Gần như hoàn toàn hài lòng.

- Cháu hiểu. Tuy nhiên, ông đã hy sinh quá nhiều để giúp ông Brom và cháu, thậm chí ông còn mạo hiểm hơn nữa để giúp anh Roran và dân làng...

- Đám hải tặc Palancar.

Eragon phì cười, tiếp:

- Không có sự giúp đỡ của ông, chắc chắn họ đã bị quân triều đình bắt. Và vì hành động phản loạn đó, ông bà đã mất tất cả những gì quý giá tại Teirm.

- Dù sao chúng ta cũng sẽ mất tất cả. Ta bị phá sản và cặp sinh đôi sẽ trao cho ta triều đình. Chuyện tổng trấn Risthart bắt ta chỉ còn là vấn đề thời gian thôi.

- Có thể là như vậy, nhưng trong hoàn cảnh đó ông vẫn giúp Roran. Nếu lúc đó ông chỉ lo bảo vệ cho cái đầu của mình, ai có thể trách ông được chứ? Sự thật là ông đã bỏ cuộc sống ở Teirm, để cùng Roran và dân làng cướp tàu Cánh Rồng. Vì sự hy sinh đó, cháu luôn nhớ ơn ông. Và đây là một phần tỏ lòng biết ơn của cháu...

Luồn tay vào thắt lưng, Eragon lấy ra một trong hai quả cầu vàng còn lại, trao cho bà Helen. Bà nhẹ nhàng đưa bàn tay, như quả cầu là một con họa mi non. Ông Jeod vươn cổ sang nhìn, trong khi Helen ngắm quả cầu với vẻ đầy kinh ngạc. Eragon lên tiếng:

- Số vàng này chẳng là bao, nhưng với sự khôn ngoan, ông bà có thể làm cho nó sinh sôi. Những gì Nasuada đã làm với những dải đai áo dạy cháu một điều: Trong chiến tranh, người ta vẫn có cơ hội làm giàu.

Helen thở phào:

- Đúng vậy. Chiến tranh là niềm vui cho nhà buôn.

- Trong bữa ăn tối qua, Nasuada có cho cháu biết, người lùn đang thiếu hụt rượu mật ong. Ông bà tin nổi không? Họ có khả năng mua bao nhiêu thùng cũng được, với giá gấp ngàn lần trước chiến tranh. Nhưng đó chỉ là một lời đề nghị thôi. Ông bà có thể tìm những người khác trả giá cao hơn.

Eragon loạng choạng lùi lại, vì bị bà Helen nhào tới ôm lấy nó. Tóc bà làm cảm nó ngứa ngáy. Helen ngưỡng ngừng buông nó ra, nhưng rồi bà lại hí hửng đưa quả cầu lên trước mũi, nói:

- Cảm ơn Eragon. Ôi! Cảm ơn nhiều lắm. Ta biết phải làm gì với số vàng này. Ta biết là mình có thể. Ta sẽ xây dựng một tập đoàn thương mại lớn hơn cả của cha ta. Các người có tin là tham vọng của tôi còn vượt xa hơn khả năng mình không? Ta sẽ làm như đã nói. Không bao giờ thất bại nữa đâu.

Eragon cúi đầu nói:

- Cháu rất hy vọng ông bà thành công và sự thành công của ông bà là lợi ích của tất cả chúng ta.

Gân cổ phồng lên, khi Helen nghiêng mình nói:

- Khắc-tinh-của-Tà-thần hào phóng quá. Một lần nữa xin đa tạ.

Ông Jeod đứng dậy:

- Cám ơn cháu. Ta nghĩ là chúng ta không xứng đáng...

Làm lơ cái nhìn giận dữ của Helen, ông tiếp:

-... nhưng dù sao ta vẫn vui lòng nhận.

Không định trước, Eragon bật nói:

- Không chỉ có quà của cháu. Saphira đã đồng ý mời ông bà bay vài giờ khi nào ông bà rảnh rỗi.

Nó biết Saphira sẽ rất bức tức vì không được hỏi ý trước vụ này. Nhưng sau khi tặng quà cho Helen, Eragon cảm thấy áy náy vì không có gì tương xứng để tặng ông Jeod. Mắt nhòa lệ, ông Jeod nắm tay nó, vừa lắc mạnh vừa nói:

- Ta không thể tưởng tượng được vinh dự to lớn thế. Cháu không biết là đã làm chúng ta sung sướng ngần nào đâu.

Gỡ khỏi nắm tay của ông, Eragon lùi dần tới cửa lều, nói lời xin lỗi phải chia tay. Cuối cùng, sau hàng loạt câu cám ơn và “không có chi”, nó mới bước được ra ngoài. Nó hớn hỏ nhủ thầm: “Mình sở hữu riêng một quyển sách.”

Ôm sách sát ngực, nó bắt đầu chạy. Blodhgarm và các thần tiên theo sát phía sau.

125. Q.3 - Chương 20: Tôi Cần Một Thanh Gươm!

Ngay sau khi Domia abr Wyrda được cất an toàn trong lều, Eragon tới kho vũ khí của Varden, một nhà bạt rộng lớn với những giá treo giáo, kiếm, cọc sắt, cung tên. Những thùng chứa đầy khiên, áo giáp da chồng lên nhau. Áo giáp, áo trần thủ, xà cạp xa hoa hơn được treo trên những giá gỗ. Mấy trăm mũ sắt hình trụ bóng lộn như bạc. Những bó tên có cả những tên bị hư hỏng trong trận Cánh Đồng Cháy đang được gắn lại lông vũ-xếp thành hàng. Những đoàn người nhộn nhịp ra vào: có nhóm khâu vá áo giáp và vũ khí ra tu sửa, đám lính mới tuyển thì vào nhận quân trang quân phục, lại có nhóm chuyển dụng cụ tới những nơi khác nhau trong doanh trại. Tất cả đều la hét rầm rầm. Và trong đám ồn ào đó, Eragon thấy người nó đang muốn gặp: Frederic, trưởng kho vũ khí của Varden. Blodhgarm đi sát Eragon khi nó tiến vào nhà bạt để gặp Frederic. Ngay khi hai người đặt chân vào dưới mái lều vải, mọi người chợt im lặng hết, tất cả những con mắt đều đổ dồn vào Eragon và Blodhgarm. Khi trở lại với công việc, họ bước mau hơn và hạ giọng thấp hơn.

Vừa đưa cao tay chào, Frederic vừa vội vã bước lại. Như mọi khi, ông ta vẫn mặc bộ giáp da bò tốt còn nguyên lông – bốc mùi gần như con vật vẫn còn sống – thanh kiếm hai đầu bắt chéo sau lưng, chuôi kiếm lộ lên trên vai phải. Ông ta oang oang hỏi:

- Khắc-tinh-của-tà-thần, tôi giúp gì được trong buổi chiều đẹp trời này đây?

- Tôi cần một thanh kiếm.

Dưới hàm râu, miệng Frederic cười rộng ngạo:

- Tôi tự hỏi có đúng ngài đến thăm vì chuyện đó không. Vì ngài đã tới Helgrind với hai bàn tay không, có lẽ ngài đã vượt khỏi việc sử dụng vũ khí rồi. Chỉ chiến đấu bằng phép thuật thôi.

- Không, chưa đâu.

- Tốt. Ai cũng cần một thanh kiếm tốt, cho dù có tài ảo thuật tinh xảo tới đâu. Cuối cùng thì cũng phải trở lại với sắt thép chống lại sắt thép. Thử nghĩ coi, cuộc chiến với triều đình này sẽ được giải quyết cách nào? Một mũi kiếm đâm qua quả tim đáng nguyên rửa của Galbatorix. Tôi đặt cược một năm tiền lương:

lão cũng có một thanh kiếm, cho dù lão có khả năng chỉ với một cái búng tay là có thể moi ruột người ta như moi một con cá. Không có gì có thể so sánh được với sự yên tâm khi cầm một thanh kiếm trong tay. Trong khi nói, Frederic hướng dẫn hai người tới một giá treo kiếm đứng riêng biệt, rồi hỏi:

- Ngài muốn tìm loại kiếm nào? Nếu tôi nhớ không lầm, thanh Zar'roc của ngài là kiếm một đầu. Bản kiếm rộng chừng hai ngón tay cái của tôi, và lưỡi kiếm có thể vừa chém vừa đâm, đúng vậy không?

Eragon xác nhận, Frederic vừa lăm bắm vừa rút từng thanh kiếm khỏi giá, múa tít trên không, rồi lại treo lên, vẻ không hài lòng:

- Kiếm của thần tiên mỏng và nhẹ hơn kiếm của chúng tôi và người lùn, nhờ vào những bùa chú họ luyện vào trong thép. Nếu chúng tôi rèn những thanh kiếm mảnh như của họ, thì khi đụng trận, chỉ hơn một phút là bị cong, gãy, nứt mẻ ngay, đến không còn có thể cắt được một miếng phô-mai nữa.

Liếc nhìn Blodhgram, Frederic hỏi:

- Phải vậy không, thần tiên?

Blodhgram gật, quan sát lưỡi một thanh kiếm khác, rồi khịt mũi, bỏ lại lên giá. Frederic nói:

- Như vậy, dù chọn thanh nào cũng sẽ nặng hơn kiếm ngài vẫn quen sử dụng. Đối với Khắc-tinh-của-tà-thần, điều đó không khó khăn gì lắm, nhưng trọng lượng thêm đó có thể làm những đường kiếm hơi bị chậm.

- Cảm ơn đã cảnh báo trước.

- Không có chi. Vì đó là lý do tôi có mặt tại đây: làm sao cho phe Varden ít người bị giết và càng giết nhiều quân khốn kiếp của Galbatorix càng tốt. Một công việc rất thú vị. Tiến qua giá vũ khí khác, Frederic đi khuất sau một đồng khiến hình tam giác, nói:

- Tìm được thanh kiếm thích hợp ột người là cả một nghệ thuật. Thanh kiếm phải gây cảm giác như một cánh tay nối dài, như mọc ra từ chính thịt da mình; nó phải di động thoải mái theo bản năng, không cần suy tính, cứ như con cò lắc mỏ, con rồng xò móng vậy. Thanh kiếm hoàn hảo phải là hiện thân của con người: người muốn gì, kiếm thì hành ngay.

- Ông có vẻ thi sĩ quá.

Về khiêm tốn, Frederic nhẹ nhún vai:

- Tôi chọn vũ khí cho những người sắp bước vào chiến trận đã được hai mươi sáu năm rồi. Công việc đã ngấm vào máu thịt, nó bắt mình phải suy tính đến thân phận con người, phải tính toán nên đưa cho chàng trẻ tuổi đó một cây kích sắt hay một cây chùy. Bàn tay phe phẩy trên một thanh kiếm, Frederic hỏi Eragon:

- Ngài thích tác chiến có khiên hay không ?

- Có khiên. Nhưng tôi không thể lúc nào cũng đem theo, và dường như chưa bao giờ có cái khiên nào hữu hiệu khi tôi bị tấn công.

Vỗ vỗ chuôi cây kiếm, Frederic trầm ngâm:

- Hừ... Vậy là ngài cần một thanh kiếm không quá dài để đối chọi với từ một tấm mộc, tới một hàng rào khiên. Nghĩa là chiều dài kiếm trung bình, để có thể tung chiêu bằng một cánh tay dễ dàng. Một thanh kiếm có thể đeo trong mọi hoàn cảnh, đủ lịch sự trong các buổi lễ, đủ sức mạnh để đẩy lui một đám Kull.

- Ông ta nhìn mặt khi nhắc tới Kull.

- Việc Nasuada làm thật trái tự nhiên. Kết hợp chúng tôi với những quái vật đó. Tính chất của chúng ta và chúng không bao giờ có thể hòa đồng được....

Ông ta lắc đầu:

- Đáng tiếc là ngài chỉ muốn có một thanh kiếm. Hay tôi nghe lầm?

- Không đâu. Tôi và Saphira phải đi rất xa, không thể mang theo cả chục cây kiếm được.

- Ngài có lý. Một chiến sĩ như ngài không cần hơn một vũ khí. Tôi gọi điều đó là: lời nguyện của một thanh kiếm được đặt tên.

- Là sao?

- Mỗi cao thủ đều sở hữu một thanh kiếm có tên. Cái tên do chính anh ta đặt, hoặc do một thi nhân cảm tác sau khi anh ta có một chiến thắng lẫy lừng. Vì vậy, anh ta phải sử dụng thanh kiếm đó. Nếu khi xuất trận mà thiếu thanh kiếm đã có tên, chiến hữu sẽ thắc mắc, nào là thanh kiếm đó đâu rồi, hay anh ta cảm thấy hổ thẹn vì chiến công của mình, hoặc anh ta làm nhục họ bằng cách cự tuyệt những lời ca ngợi họ đã dành cho anh ta. Thậm chí, kẻ thù cũng có thể nhất định chờ cho tới khi thanh kiếm danh tiếng đó được rút ra, mới bắt đầu ra tay. Ngài sẽ thấy: ngay sau khi chiến đấu với Murtagh, hay trong bất kỳ trận đánh để đời nào, Varden nhất quyết sẽ đặt cho thanh kiếm mới của ngài một tước hiệu. Và từ đó, họ sẽ mong ngài luôn đeo thanh kiếm đó bên mình.

Vừa đi qua kệ thứ ba, ông ta vừa nói:

- Không thể tưởng tượng được tôi có may mắn được chọn vũ khí ột kỵ sĩ rồng. Thật là một cơ hội hãn hữu. Cứ như đây là cực điểm trong công việc của tôi với Varden. Lấy một thanh kiếm trên giá, Frederic trao cho Eragon. Xĩa mũi kiếm lên cao, xuống thấp, rồi Eragon lắc đầu. Hình dạng chuôi kiếm không hợp với tay nó. Viên trưởng kho vũ khí không tỏ ra thất vọng. Trái lại, hình như sự từ chối của Eragon càng làm ông ta thêm hứng thú. Thanh kiếm thứ hai, Eragon lại lắc đầu.

Frederic nói:

- Tôi e là, kiếm đưa cho ngài phải là một thanh sẽ không bị hề hấn gì khi đập tan một thanh kiếm bình thường. Điều ngài cần là sản phẩm của người lùn. Ngoài thần tiên, họ là những nhà rèn kiếm tài năng nhất, đôi khi còn vượt trội hơn cả thần tiên. Xin lỗi, tôi mạn phép hỏi: ngài đã được dạy công và thủ theo cách nào? Cạnh chống cạnh? Nếu tôi nhớ không lầm, trong lần ngài đấu với Arya trong Farthen Dur, công và thủ đều bằng cạnh kiếm.

Eragon nhú mảy:

- Thì sao?

- Thì sao? Đừng coi thường chuyện đó, Khắc-tinh-của-tà-thần. Nếu cạnh kiếm của ngài chạm cạnh kiếm của đối phương, cả hai sẽ bị sứt mẻ. Với một thanh kiếm đã được yểm thần chú như Zar'roc thì có thể không sao, nhưng với bất kỳ thanh nào tôi đang có tại đây, ngài không thể đấu theo đấu pháp đó được. Trừ khi...ngài muốn thay kiếm sau mỗi trận đấu.

Hình ảnh thanh kiếm của Murtagh bị sứt mẻ thoáng qua đầu Eragon. Nó tự trách mình vì đã quên một điều quá hiển nhiên như thế. Quen với thanh Zar'roc-không hề bị cùn, không hề có một dấu hiệu trầy xước, và cho đến bây giờ, đó là thanh kiếm độc nhất nó biết không bị hầu hết thần chú gây ảnh hưởng. Thậm chí, nó vẫn không biết chắc, kiếm của kỵ sĩ rồng có thể bị hủy hoại hay không.

- Ông không phải lo chuyện đó. Tôi sẽ bảo vệ kiếm bằng phép thuật. Nhưng tôi sẽ phải chờ cả ngày để có một vũ khí hay sao?

- Một câu hỏi nữa thôi: phép thuật của ngài tồn tại trong kiếm mãi mãi không? Eragon càng cau có hơn:

- Để trả lời câu hỏi của ông, tôi nói ngay. Không. Duy nhất một thần tiên biết cách tạo ra kiếm của kỵ sĩ rồng. Nhưng cô ta không chia sẻ bí mật đó với tôi. Tôi chỉ có thể truyền một phần nội lực vào kiếm, để giữ cho kiếm không bị hư hại, nhưng nếu trận đánh quá dài, năng lượng dự trữ trong kiếm cạn kiệt, nó sẽ trở lại là một thanh kiếm bình thường, và điều lạ lùng là, nó sẽ tan ra từng mảnh khi tôi chạm kiếm lại với đối thủ. Frederic gãi râu, trầm ngâm:

- Tôi hiểu rồi. Khi chiến đấu lâu, phép thuật sẽ hết, và càng đấu quyết liệt, phép thuật càng mau hết hơn. Đúng thế không?

- Chính xác.

- Vậy thì càng nên tránh đấu bằng cạnh kiếm, vì nó sẽ làm cạn năng lượng nhanh hơn các thể đánh khác.

- Tôi không có thời gian. Không còn thời gian để luyện lại các chiêu thức hoàn toàn khác. Triều đình tấn công bất cứ lúc nào. Tôi phải tập trung luyện những gì mình đã biết, không thể cố gắng chuyển qua các thể đánh mới được.

Lục lợi một thùng đầy vũ khí, Frederic lăm bắm một mình:

- Mình biết phải kiếm gì rồi. Trước hết là cái này, rồi tới cái này....

Lấy từ đáy thùng lên một cây chùy lớn màu đen, Frederic gõ gõ lên cây chùy, nói:

- Với cái này, ngài có thể đập tan kiếm, áo giáp, mũ sắt mà không hề hấn gì. Eragon phản đối:

- Nhưng đó chỉ là một cây gậy. Một cây gậy bằng sắt.

- Thì sao nào? Với sức lực của ngài, ngài có thể vung vẩy cây chùy này nhẹ nhàng như một cành cỏ lau. Với nó, ngài sẽ là nỗi khiếp đảm ngoài mặt trận.

Eragon lắc đầu:

- Tôi không thích những thứ dùng để đập phá. Hơn thế nữa, tôi sẽ không thể đâm qua tim tà thần Durza để giết chết hắn bằng một cây chùy.

- Vậy thì tôi có một đề nghị nữa, trừ khi ngài khăng khăng đòi một cây kiếm truyền thống.

Tới một góc khác trong nhà bạt, Frederic lấy một vũ khí, đem lại cho Eragon. Nó thấy vũ khí này giống như một cái liềm. Loại kiếm này không giống loại kiếm Eragon quen thuộc, mặc dù trước đây nó đã từng thấy trong lực lượng Varden. Chuôi thanh kiếm cong đó tròn xoe, bóng lộn, tay cầm ngắn bằng gỗ bọc da đen, trạm trổ những chữ cổ ngoằn ngoèo của người lùn. Lưỡi kiếm có một cạnh sắc dài bằng một cánh tay, hai bên sống kiếm có một lớp da mỏng. Từ chuôi, thân kiếm thẳng chừng hai mươi phân, rồi nhẹ nhàng cong lên như một cái mỏ, chóp mũi khoằm xuống, nhọn hoắt như đầu kim. Lưỡi thiết kế này làm giảm độ cong hay gãy khi đâm qua áo giáp và cũng cố cho đầu kiếm có dáng vẻ như một cái nanh. Không như kiếm hai cạnh sắc, loại kiếm cong này phải cầm cho thân kiếm thẳng đứng với mặt đất. Điều kì lạ nhất là, dọc suốt lưỡi kiếm, cao chừng nửa phân là màu ngọc xám, rồi đen dần lên phía trên thành màu thép đen bóng như gương. Giữa hai vùng đó, như một giải khăn lụa trong gió, gợn sóng lăn tăn. Eragon chỉ sọc màu xám nói:

- Tôi chưa từng thấy cái này bao giờ. Là gì vậy?

- Thriknzdal. Phát minh của người lùn. Họ trui luyện sống và lưỡi kiếm tách biệt. Lưỡi kiếm trui cứng, cứng hơn toàn thể kiếm của chúng tôi. Thân và sống kiếm mềm hơn lưỡi, mềm đủ để uốn cong và không bị gãy.

- Tất cả kiếm của người lùn đều giống thế này sao?

- Không. Chỉ những kiếm một cạnh sắc thôi....

Frederic ngập ngừng hỏi:

- Ngài hiểu vì sao tôi chọn kiếm này cho ngài chứ?

Eragon hiểu. Với cây kiếm này, trừ khi nó cố ý xoay cổ tay nếu không mọi cú đánh đều sẽ chạm vào mặt kiếm, tránh lưỡi kiếm và chạm khi tấn công. Sử dụng thanh kiếm này, nó chỉ phải điều chỉnh một chút các chiêu thức.

Ra khỏi nhà bạt, Eragon giữ tư thế cho thanh kiếm cong thẳng góc với mặt đất, vung lên khỏi đầu, rồi bỏ xuống đầu kẻ thù tưởng tượng; quay người, xông tới, gạt một ngọn giáo vô hình, rồi xoay kiếm ra sau lưng, và chuyển từ tay này sang tay kia. Khi trở lại chỗ Frederic và Blodhgarm đang đứng đợi, hơi thở và nhịp tim của nó rất êm ả. Tốc độ và sự cân xứng của thanh kiếm gây ấn tượng mạnh với Eragon. Không thể sánh bằng Zar'roc, nhưng cũng thuộc loại siêu hạng rồi. Nó nói với Frederic:

- Ông chọn tài thật.

- Tuy nhiên ngài vẫn chưa hoàn toàn hài lòng?

Eragon quay títt thanh kiếm cong, nhìn mặt:

- Tôi chỉ mong nó đừng quá giống một con dao đồ tể to đùng. Tôi sẽ có cảm giác lố bịch khi cầm thanh kiếm như thế.

- A... Đừng quan tâm nếu bị kẻ thù chế giễu. Chúng chưa kịp cười đã bị ngài chẻ đầu ra rồi.

Eragon vui vẻ gật đầu:

- Tôi lấy thanh này.

- Xin chờ một lát.

Nói xong, Frederic biến vào trong nhà bạt, rồi trở lại với một bao da trang trí hoa văn bạc, trao cho Eragon:

- Khắc-tinh-của-tà-thần, đã bao giờ ngài học mài kiếm chưa? Với thanh Zar'roc, ngài không cần phải mài, đúng không?

Eragon thú nhận:

- Đúng. Nhưng tôi rất khéo tay với đá mài. Tôi có thể mài dao sắc tới nổi, một sợi chỉ rơi trúng lưỡi dao là bị đứt ra ngay. Ngoài ra, nếu cần, tôi còn có thể sử dụng phép thuật làm tăng độ sắc bén của lưỡi kiếm.

Frederic rên lên, đập bồm bộp hai bên hông, làm cái áo da bò rụng lông lá tả.

- Không, không được làm lưỡi kiếm mỏng như dao cạo. Mép kiếm phải dày, và cứng rắn. Một chiến binh phải biết giữ gìn quân dụng hoàng gia, phải biết cách mài gươm. Frederic khẳng khái cố tìm cho được một viên đá mài, rồi cùng ngồi trên đất, hướng dẫn cho Eragon cách mài thanh kiếm cong sao cho chính xác, để có thể sẵn sàng lâm trận.

- Ngài có thể chiến đấu với một bộ giáp rỉ sét, một nón sắt rỉ mề. Nhưng nếu còn muốn nhìn thấy mặt trời lên, đừng bao giờ chiến đấu với một thanh kiếm cùn. Nếu sống sót sau trận đánh, một lữ như người vừa trèo qua ngọn núi Beor, bất kể cảm giác thế nào, nhưng khi có cơ hội, việc đầu tiên là phải lấy ngay đá mài ra mà mài kiếm. Cũng như ngài sẵn sóc ngựa, hay Saphira, trước khi chăm lo cho bản thân. Vì không có kiếm, ngài chỉ là một con mồi bất lực trước kẻ thù.

- Hơn một giờ trôi qua, cả ba người ngồi trong nắng chiều, để Frederic chỉ dẫn cho Eragon. Khi ông ta kết thúc, một bóng râm mát lướt qua đầu họ, và Saphira hạ cánh xuống ngay bên cạnh.

Eragon hậm hực: “ Em đã chờ. Rõ ràng là em đã chờ tới lúc này mới xuống, thay vì tới sớm giải cứu anh khỏi phải nghe những lời lải nhải: nào là đá nước, đá dầu, nào là dầu hạt lanh bảo vệ thép tốt hơn mỡ.”

“ Nhưng có đúng vậy không?”

“ Không đúng. Nhưng chuyện đó không liên quan đến câu hỏi của anh: sao em bỏ anh lại cái địa ngục này lâu thế”

Một bên mí nặng chịch sụp xuống, Saphira uể oải nháy mắt “ Đừng quá cường điệu chứ. Địa ngục? Anh và em không chuẩn bị đàng hoàng thì địa ngục sắp tới mới là thảm hại. Những gì con người quần áo hôi rình rách kia vừa nói, đều là những điều quan trọng anh cần phải biết cả đấy.”

Eragon chịu thua: “ Có thể”.

Ả rồng khoái chí vươn cổ nhâm nhi móng chân.

Sau khi cảm ơn, chào Frederic và hẹn gặp lại Blodhgarm, Eragon buộc thanh kiếm cong vào thắt lưng Beloth Khôn-ngonan, rồi leo lên lưng Saphira. Nó vui mừng reo lớn. Saphira xòe cánh, bay vút lên trời.

Choáng váng, Eragon nắm chặt gai rồng trước mặt, rồi nhìn xuống những con người và lều trại cứ nhỏ dần, nhỏ dần. Từ trên cao, toàn vùng như một bàn cờ. Đồn lũy quanh doanh trại tua tủa như một con nhím, những cây cọc trắng xa xa sáng rực trong nắng chiều. Một phần tư chu vi doanh trại, về phía tây bắc, đội kỵ binh của vua Orrin trong như những chấm li ti. Phía đông, trại của Urgal thấp và tăm tối trên cánh đồng thoai thoải.

Hai đứa vút lên cao hơn.

Không khí lạnh ngắt làm má Eragon ngứa ngáy và phồng bồng rât. Nó không dám thở sâu. Hai bên, những cụm mây dày đặc bồng bênh trôi, trông như cà rem sủi bọt. Saphira lượn quanh những đám mây, những mảng bóng của nó xuyên qua đám mây trắng nõn như lông vũ. Một mảnh hơi nước tạt vào Eragon làm nó mờ cả mắt và những giọt nước giá lạnh tràn ngập vào mũi, miệng.

Saphira bay cao khỏi đám mây.

Một con đại bàng đỏ vừa bay qua vừa kêu choe chỏe.

Saphira đã bắt đầu phải ráng sức. Còn Eragon cảm thấy chóng mặt. Giữ cánh bất động, Saphira lượn từ luồng hơi nóng này qua luồng hơi nóng khác, giữ nguyên độ cao, không xuống thấp hơn.

Eragon nhìn xuống. Chúng đang ở quá cao, mọi vật dưới đất hình như không còn là thật nữa. Doanh trại Varden là một miếng bìa sắp hình lộn xộn, với những mẫu tam giác đen, xám nhỏ li ti. Dòng sông Jiet là một sợi dây bạc dính những cái tua màu xanh lá. Phía nam, những cụm mây lưu huỳnh dâng lên từ Cánh đồng cháy, tạo thành một dải núi màu cam, mái nhà của những quái vật lờ mờ ẩn hiện. Eragon vội quay nhìn hướng khác. Cả tiếng, nó và Saphira bồng bênh trong gió, thư giãn trong sự thoải mái được gần bên nhau. Một câu thần chú niệm thầm tách cái buốt lạnh khỏi Eragon. Cuối cùng, hai anh em cũng được một mình bên nhau, như những ngày còn ở trong thung lũng Palancar, trước khi triều đình xâm phạm vào cuộc đời hai đứa.

Saphira lên tiếng: “ Anh em mình là chúa tể bầu trời”

“ Mái trần của thế giới là đây”

Eragon vươn hai tay, như có thể chạm tới các vì sao.

Nghiêng sang trái, Saphira đón nhận làn không khí ấm áp từ bên dưới, rồi thẳng băng lại: “ Ngày mai anh làm chủ hôn cho Roran và Katrina rồi”

“ Một cảm giác thật lạ lùng. Lạ lùng vì anh Roran lấy được chị Katrina. Lạ lùng vì anh là người đứng ra tổ chức đám cưới cho họ.... Roran lấy vợ. Cứ nghĩ đến chuyện đó, anh lại cảm thấy mình già rồi. Mới ngày nào còn là hai thằng nhóc. Đúng là không thể nào ngăn được thời gian vô tình. Vì vậy, những thế hệ qua đi, chẳng bao lâu nữa sẽ đến lượt chúng ta đưa những đứa con vào đời, để chúng làm những việc cần phải làm.”

“ Nhưng là nếu còn sống sót vài tháng nữa”

“ Ủ ... Vậy đó”

Saphira lão đảo, như bồn chồn lo lắng về một điều bất hạnh. Rồi nó quay lại hỏi: “ Sẵn sàng?”

“ Tiến lên !”

Nghiêng tới trước, Saphira khép hai cánh sát sườn, phóng xuống, nhanh hơn cả tên bắn. Eragon cười ha hả với cảm giác không trọng lượng. Nó ép chặt hai chân vào Saphira để không bị bay khỏi lưng cô em rồng, rồi quá cao hứng, nó buông hai tay, đưa cao khỏi đầu. Mặt đất xoay tròn như cái đĩa khi Saphira lượn vòng trên không. Giảm tốc, ngừng lượn vòng, cô ả lặn tròn sang phải cho đến khi đâm ngược đầu lao xuống. Eragon đâm vai ả rồng hét toáng lên : “Saphira”

Một làn khói tuôn ra từ mũi, Saphira sửa lại động tác, nhắm mắt đất, vù vù phóng xuống. Hai tai Eragon lùng bùng khi áp lực tăng lên. Còn cách doanh trại gần ngàn mét, và chỉ vài giây nữa là lều bạt tan tành, Saphira để sức gió đưa đẩy cánh. Cú nẩy tiếp theo làm Eragon bật ra trước, suýt bị cái gai rồng nó đang nắm đâm trúng mắt.

Vỗ mạnh cánh thêm ba lần nữa, Saphira mới ngừng hẳn lại, xòe rộng cánh, nó bắt đầu nhẹ nhàng lượn tròn xuống.

Eragon kêu lên: “ Đã quá!”

“ Không trò thể thao nào hồi hộp hơn bay. Vì thất bại là chết.”

‘ Ha ha, nhưng anh hoàn toàn tin tưởng vào tài năng của em. Không bao giờ em để chúng ta bỏ nhào xuống đất được ‘

Cô ả tươi rói vì được ông anh khen ngợi.

Rẽ trái về hướng lều của Eragon, Saphira lắc đầu : ‘ Từ bây giờ, em phải quen dần với lời khen tặng đó. Nhưng mỗi lần em phóng xuống như thế này, sáng hôm sau ngực và cánh nhức mỗi không chịu nổi. ‘

‘ Yên tâm đi, mai em đâu phải bay. Nhiệm vụ của chúng ta là dự đám cưới, và em có thể đi bộ tới được mà.’

Ả ậm ừ, hạ xuống một đám bụi mịn mù, đuôi quất đổ một cái lều bỏ trống. Nhảy xuống đất, Eragon để cô ả đứng chãi chuốt giữa sáu thần tiên, còn sáu thần tiên chạy theo nó qua doanh trại, tìm bà thầy thuốc Gertrude. Bà hướng dẫn nó những nghi thức trong buổi lễ cưới ngày mai.

Sau đó Eragon trở lại lều rửa mặt thay quần áo, trước khi cùng Saphira đến dự bữa ăn với vua Orrin và quần thần của ông như đã hứa.

Khuya hôm đó, sau bữa tiệc, Eragon và Saphira vừa đi bộ về lều, vừa ngắm sao và bàn về những chuyện đã và sẽ xảy ra. Trong lòng tràn ngập tình thương yêu, đến nỗi Eragon tưởng như tim sắp ngừng đập.

‘ Ngủ ngon nhé, Saphira’

‘ Chúc ngủ ngon, tiểu huynh’

126. Q.3 - Chương 21: Những Người Khách Bất Ngờ

Sáng hôm sau, Eragon ra sau lều, cởi bỏ lớp áo ngoài nặng nề, dợt qua những thế võ cấp hai trong bài quyền Rimgar của thần tiên. Cảm giác ớn lạnh mau chóng biến hết, nó bắt đầu thở gấp, mồ hôi ướt đầm chân tay, thịt như bứt rời khỏi xương mỗi khi uốn người trong một tư thế.

Một giờ sau, bài Rimgar hoàn tất. Eragon lau tay vào vải lều, rút thanh kiếm cong, tập thêm ba mươi phút nữa. Nó muốn làm quen với thanh kiếm mới suốt ngày hôm nay - vì đời nó có thể tùy vào sự khéo léo khi sử dụng thanh kiếm này - nhưng đám cưới của Roran đã cận kề và dân làng đang gấp rút chuẩn bị cho buổi lễ kịp giờ.

Tắm nước lạnh và thay quần áo xong, Eragon tươi tỉnh cùng Saphira đi bộ tới nơi thím Elain đang điều khiển nấu nướng tiệc cưới. Blodhgarm và các thần tiên theo sau chừng mười mét.

Thím Elain reo lên:

- A, tốt rồi, thím đang mong cháu tới, Eragon.

Hai tay ép sát sau lưng cho nhẹ bớt trọng lượng cái bụng bầu, thím hất mặt về phía một dãy nồi, vỉ nướng và một nhóm người đang mổ lợn. Tiếp đó là ba bếp lò đắp bằng bùn và đá, một chồng thùng nhỏ, rồi tới một dãy ván dài kê trên những thân cây đang được sáu phụ nữ sử dụng như một cái kệ, thím nói:

- Còn nhiều bột phải đánh lăm, cháu làm giúp nhé?

Sáu người - trong đó có cả Felda và Birgit - bỗng im bất khi Eragon làm việc cùng họ. Eragon thất bại khi cố gắng gọi chuyện lại, nhưng một lúc sau, khi nó tập trung đánh bột, họ tiếp tục rôm rả với nhau đủ thứ chuyện: nào là Roran và Katrina thật may mắn, nào là chuyện đời sống của dân làng trong trại, và chuyện về chuyến đi của họ, rồi thỉnh thoảng Felda nhìn Eragon nói:

- Nhào quá rồi, cho thêm bột vào đi.

Eragon thử độ dẻo, nói:

- Đúng vậy. Cám ơn.

Felda cười, và sau đó mấy người đàn bà kéo luôn nó vào cuộc chuyện trò. Trong khi Eragon nhào bột, Saphira nằm tắm nắng trên một bãi cỏ gần đó. Đám trẻ con đùa giỡn leo lên lưng và chạy quanh nó; tiếng cười lanh lảnh át cả tiếng nói của người lớn. Hai con chó lăm lem đất cát, xù lông sủa Saphira, nó ngóc đầu gừ lên một tiếng. Hai con nhép ăng ăng cúp đuôi chạy thẳng.

Eragon nhận ra mấy người nó biết từ ngày mới lớn. Chú Horst và Fisk đang đóng bàn. Kiselt đang lau máu heo trên cánh tay. Albreich, Baldor, Mandel và mấy thanh niên khác đang vác những cây cọc có buộc những dải ruy-băng lên đồi, nơi Roran và Katrina tổ chức hôn lễ. Ông chủ quán rượu Morn đang pha chế rượu cho tiệc cưới. Tara, vợ ông ta, hì hục khuân ba thùng rượu nho lại cho ông. Cách đó mấy chục mét, Roran đang la hét anh chàng đánh xe lừa định băng qua bãi đất trống. Loring, Delwin và thằng nhóc Nolfavrel đứng nhìn. Bật lên một tiếng rủa, Roran nắm cương con lừa, cổ kéo vòng trở lại. Hình ảnh đó làm Eragon phì cười; chưa bao giờ nó thấy Roran cuống quýt và nóng nảy đến thế.

Isold, một trong sáu phụ nữ đứng bên Eragon, nhận xét:

- Chàng đừng sợ lo lắng trước cuộc thử thách đấy.

Vừa quấy bột, Birgit vừa nói:

- Có lẽ anh chàng sợ kiểm gậy trước khi lâm trận.

Đám đàn bà phá lên cười. Hai má Eragon đỏ rực lên. Nó lom lom nhìn cục bột trước mắt, tăng tốc độ nhào. Những câu đùa giỡn nhảm nhí là chuyện bình thường trong những đám cưới, và trước đây nó cũng vẫn thích thú tham gia, nhưng nghe họ nhảm thẳng vào Roran làm nó lúng túng.

Những người không còn có thể dự đám cưới này, hiển hiện trong trí nó cũng rõ ràng như những người đang sẽ có mặt. Nó nghĩ tới Byrd, Quimby, Parr, Hida, những người trẻ tuổi như Elmund, Kelby và nhiều người khác đã chết vì quân triều đình. Nhưng nhất là cậu Garrow. Nó ước sao cậu nó còn sống để được thấy đứa con trai duy nhất của ông được dân làng - và cả Varden - tôn vinh như một vị anh hùng, được thấy anh ấy cầm tay Katrina, và trở thành người đàn ông thật sự.

Khép mắt, Eragon ngược lên mặt trời buổi trưa, mỉm cười thỏa mãn với bầu trời. Thời tiết dễ thương. Hương men bia, mùi bột, mùi thịt nướng và rượu nho tươi nồng nàn trong không khí. Chung quanh nó là gia đình và bạn bè quần tụ để mừng vui, chứ không để khóc than. Và trong lúc này, nó được an toàn và Saphira cũng đang được an toàn. Đây mới là cuộc đời đáng sống.

Một tiếng kèn lớn khác thường bỗng vang lên.

Rồi tiếng nữa.

Thêm một tiếng nữa.

Tất cả bàng hoàng, không hiểu chuyện gì xảy ra.

Trong một thoáng, toàn doanh trại im lặng như tờ, ngoại trừ tiếng gia súc, rồi tiếng trống của Varden bắt đầu dồn dập. Cảnh hỗn loạn xảy ra. Các bà mẹ chạy tìm con, nhà bếp vội vàng dập tắt lửa, trong khi toàn thể đàn ông đàn bà còn lại chen lấn nhau chạy đi lấy vũ khí.

Eragon phóng tới Saphira, mặc dù Saphira cũng đang lao về phía nó. Nổi tư tưởng với Blodhgarm, Eragon nói: “Gặp tôi và Saphira tại cổng bắc.”

“Nghe rõ. Tuân lệnh, Khắc-tinh-của-Tà-thần.”

Eragon nhảy lên Saphira. Chân nó vừa vắt qua cổ cô rồng, Saphira nhảy ngay qua bốn dãy lều, nhảy thêm cú thứ hai cánh nó mới hơi xòe ra, không bay mà nhảy lò cò như một con mèo núi vượt qua dòng sông đang chảy xiết. Mỗi cú chạm răng vào đất của nó làm răng và cột sống Eragon rung lên, thân hình như sắp văng xuống đất. Trên đường hai đứa vượt qua, các chiến binh hốt hoảng né tránh, Eragon liên lạc với Katrina và các thành viên trong Con Đường Lãng Du, để xác định vị trí của mỗi pháp sư và tổ chức cho họ chuẩn bị lâm trận.

Ai đó không thuộc Con Đường Lãng Du tiếp xúc với tư tưởng nó. Eragon giật mình, bế môn tư tưởng, trước khi nhận ra đó chính là bà Angela. Nó tiếp nhận thông tin: “Ta đang ở bên Nasuada và Elva. Nasuada

muốn cháu và Saphira gặp cô ấy tại cổng bắc.” “Chúng cháu cố đến ngay. Dạ, dạ, chúng cháu đang trên đường đi. Elva sao rồi? Nó có cảm nhận được điều gì không?”

“Đau đớn. Của cháu. Của Varden. Của những người khác. Rất tiếc, ngay lúc này nó không tỉnh táo lắm. Ta sẽ cho nó ngủ cho đến khi sự dữ dội này kết thúc.” Bà Angela cắt liên lạc.

Như thợ mộc kiểm tra đồ nghề trước khi bắt đầu công việc mới, Eragon ôn lại những câu thần chú bảo vệ chính nó, Saphira, Nasuada, Arya và Roran. Tất cả hình như đều chính xác.

Saphira trượt cho đến khi ngừng hẳn lại trước lều. Móng nó cày nát mặt đất. Eragon nhảy vội xuống, ngã lăn trên đất. Đứng bật dậy, vừa chạy vào lều, nó vừa tháo đai kiếm, bỏ xuống sàn, rồi lục dưới gầm giường lấy ra bộ giáp. Trông bộ giáp với những khoen sắt lạnh ngắt qua đầu xuống vai, lỏng xoỏng như những khoen tiền đang rơi xuống. Eragon thắt chặt giáp đầu, đội lên cái mũ trùm tóc, rồi cố ấn thêm cái mũ sắt lên trên. Nhặt lại đai kiếm, nó buộc lại quanh thắt lưng. Tay trái cầm xà cạp, giáp tay, rồi móc ngón út vào đai khiên; tay phải nắm cái yên nặng trĩu của Saphira, nó chạy ra khỏi lều.

Bỏ áo giáp kêu rồn rảng xuống đất. Eragon quăng bộ yên lên vai Saphira, rồi leo lên. Hồi hộp, lo lắng làm nó lúng túng khi buộc mấy sợi đai yên.

Saphira nhấp nhòm: “Lẹ lên. Anh rề rà quá.”

“Rề rà! Tôi cố nhanh hết sức rồi. Không phải la toáng lên như thế.”

Hoạt động trong doanh trại rầm rầm huyền ảo, người và người lùn la hét om xòm chen lẫn như những dòng sông đổ tới hướng bắc, theo tiếng trống trận đang thúc dục. Eragon xuống nhặt áo giáp rồi leo lại lên yên.

Với đôi cánh quét mặt đất, một cú nẩy người để tăng tốc, một tiếng cầu nhàu vì đai giáp thắt chặt khiên, Saphira bay vút lên không, tiến về hướng bắc. Trong khi đó, Eragon giữ thăng bằng chỉ bằng sức mạnh của đôi chân quắp chặt, hai tay cuốn xà cạp vào ống chân. Nó chêm giáp tay vào giữa bụng và yên, treo cái khiên lên một cái gai trên cổ Saphira. Buộc xà cạp xong, nó lùa hai chân vào những khoen da hai bên yên.

Vuốt tay lên thắt lưng Beloth Khôn-ngoan, Eragon rên lên, chợt nhớ là đã sử dụng hết năng lượng khi chữa thương cho Saphira trong Helgrind.

“Chà! Đáng lẽ mình phải nạp lại năng lượng.”

“Không sao đâu. Chúng ta sẽ ổn mà.”

Eragon vừa buộc xong giáp tay, Saphira vươn cánh, đón gió với những cái màng trong suốt, đậu xuống một bờ bao quanh doanh trại. Nasuada đang ngồi trên con chiến mã Bảochiến-trường đồ sộ. Jormundur cũng cưỡi ngựa, đứng bên cô. Arya đứng dưới đất cùng toán vệ sĩ Ó Đêm dưới quyền Khagra, một Urgal Eragon từng gặp trên Cánh Đồng Cháy. Từ bạt ngàn lều vải, Blodhgarm và các thần tiên xuất hiện, chạy tới đứng gần Eragon và Saphira. Vua Orrin và quần thần của ông phóng ngựa tới bên Nasuada. Theo sát sau họ là Narheim, chủ soái của người lùn, và ba chiến binh của ông ta, cưỡi trên những con ngựa nhỏ, mặc áo da và giáp sắt. Từ cánh đồng, Nar Garzhvog chạy ngược lại, tiếng chân thành thịch báo trước cả mấy giây. Nasuada la lớn, ra lệnh cho các bảo vệ mặt bắc, kéo then cổng để Garzhvog vào trại.

Leo lên bờ bao với những bước sải dài - mấy con ngựa hốt hoảng nhảy tránh Urgal khổng lồ - Garzhvog gầm gừ hỏi:

- Kẻ nào gây hấn thế?

Nasuada chỉ tay:

- Nhìn kia.

Eragon đang quan sát quân địch. Cách xa chừng hai dặm, năm chiếc thuyền đen như hắc ín bóng lộn neo gần bờ. Từ trên thuyền, hàng đoàn người mặc quân phục của Galbatorix tràn ra. Dưới mặt trời mùa hè, gươm, giáo, khiên, mũ sắt nhấp nhô như sóng. Một tay che nắng chói mắt, Arya nhìn đám lính, nói:

- Theo tôi, chúng khoảng từ hai trăm bảy tới ba trăm tên.

Jormundur thắc mắc:

- Sao ít thế?

Vua Orrin trầm ngâm:

- Galbartorix không khùng tới nỗi có thể tin là tiêu diệt nổi chúng ta với một lực lượng tầm thường như thế này.

Lột nón sắt hình dạng như một vương miện, ông lau trán bằng vạt áo:

- Chúng ta có thể quét sạch đám này, không chừa một mống.

Nasuada lẩm bẩm:

- Có thể. Cũng có thể không.

Garzhvog lấp bắp:

- Vua Ròng là một tên phản bội giả dối, một con đực bất lương, nhưng lão không là kẻ khờ dại đâu. Lão tinh quái như một con chồn quỷ quái.

Đám lính tập hợp thành hàng ngũ chỉnh tề, rồi bắt đầu tiến về doanh trại Varden. Một thông tin viên chạy tới Nasuada. Từ trên ngựa, cô nghiêng mình xuống nghe, rồi cho hất lui.

- Nar Garzhvog, những con đực của mi đang an toàn trong doanh trại. Chúng đang tụ tập gần cổng đông, hãy chuẩn bị chỉ huy chúng.

Garzhvog ụt ịt trong họng nhưng vẫn đứng yên.

Nhìn đám lính đang tiến tới, Nasuada nói:

- Theo tôi, chúng ta không nên đụng độ với chúng ngoài khoảng trống. Chờ chúng đến vừa tầm, chúng ta sẽ tĩa bằng cung tên. Khi tới sát công sự của chúng ta, chúng sẽ phải phân tán trước giao thông hào và rào chắn. Không tên nào có thể thoát chết được. Vua Orrin đề nghị:

- Khi chúng đã tự dẫn thân vào đường cùng, trầm và kỵ binh sẽ tấn công từ phía sau. Chúng sẽ bị bất ngờ, không kịp trở tay tự vệ.

- Cục diện trận đánh có thể...

Nasuada chưa dứt lời, hồi tù và báo hiệu sự xuất hiện của đám lính vang lên một lần nữa, chất chứa đến nỗi làm cả Arya, Eragon và các thần tiên đều phải bật tai.

Eragon nhăn nhó hỏi Saphira: “Tiếng kèn đó từ đâu tới vậy?”

“Em nghĩ, câu hỏi quan trọng hơn phải là: vì sao tụi lính báo cho chúng ta cuộc tấn công của chúng, nếu thật sự tiếng kèn huyền ảo đó là do chúng gây ra.”

“Có thể để đánh lạc hướng chúng ta, hay là...”

Không còn nhớ mình định nói gì nữa, vì nó vừa thấy bên bờ kia sông Jiet, sau rừng liễu u sầu, một sự xáo động. Đỏ như hồng ngọc ngấm trong máu, như sắt nung trong lò, như than hồng đang rực sáng căn thù và phần nộ, Thorn xuất hiện trên hàng cây tiêu tụy. Trên lưng nó là Murtagh trong lớp áo giáp thép sáng rực, tay đưa cao thanh Zar’roc khỏi đầu. Saphira thì thầm: “Chúng đến tìm anh em mình.”

Ruột Eragon thất lại, và nó cảm thấy nỗi khiếp đảm của Saphira như con sóng rối loạn xuyên suốt tư tưởng nó.

127. Q.3 - Chương 22: Lửa Trên Trời

Khi Eragon đang nhìn Thorn và Murtagh lên cao trên bầu trời, nó nghe tiếng Narheim thì thầm: “Barzul” và nguyên rủa Murtagh vì tội đã giết vua lùn Hrothgar.

Arya quay mặt khỏi hình ảnh đó:

- Nasuada và bộ hạ phải ngăn chặn trước khi tụi lính tới sát doanh trại. Không thể để chúng tấn công hệ thống phòng thủ của chúng ta. Nếu chúng tấn công, sẽ tràn qua lũy phòng thủ, gây thiệt hại vô cùng ngay giữa doanh trại, giữa những dãy lều, nơi chúng ta không thể xoay trở được.

Vua Orrin mĩa mai:

- Vô cùng thiệt hại? Công nương không có tí tin tưởng nào vào dũng khí của chúng tôi sao. Sứ giả? Có thể con người và người lùn không tài năng như thần tiên, nhưng chúng tôi sẽ trừ khử đám đáng khinh kia không mấy khó khăn. Trầm đảm bảo như vậy. Mặt Arya đánh lại:

- Dũng khí của các vị không gì so sánh được, tâu bộ hạ. Tôi không dám nghi ngờ điều đó. Nhưng xin hiểu rằng: đây là một cái bẫy giăng ra cho Eragon và Saphira. Chúng... Cô vung tay lên phía hình ảnh Thorn và Murtagh đang lên cao, nói tiếp:

- Chúng tôi đây để bắt Eragon và Saphira, đem về Uru'baen. Galbatorix sẽ không đưa đến đây một nhóm người, trừ khi lão tin là có thể cầm chân Varden đủ lâu, để Murtagh áp đảo Eragon. Chắc chắn Galbatorix đã yểm bùa những con người kia bằng bùa chú hỗ trợ cho chúng làm nhiệm vụ. Bùa chú đó như thế nào, tôi không biết, nhưng tôi tin chắc: những tên lính kia đáng ngại hơn về ngoài của chúng, và chúng ta phải ngăn chúng xâm nhập vào doanh trại này.

Qua giây phút bàng hoàng, Eragon nói:

- Để Thorn bay qua chỉ một lần, nó cũng đã có thể thiêu rụi nửa doanh trại rồi. Nắm chặt yên ngựa, Nasuada dường như quên Murtagh và Thorn chỉ còn cách không tới một dặm, nàng trầm ngâm hỏi:

- Nhưng vì sao không tấn công bất ngờ, mà lại báo cho chúng ta biết sự hiện diện của chúng chứ?

Narheim trả lời cô:

- Vì chúng không muốn Eragon và Saphira can dự vào trận đánh dưới đất. Nếu tôi không lầm thì kế hoạch của chúng là: Eragon và Saphira phải đụng độ với Thorn và Murtagh trên không, trong khi tụi lính tấn công chúng ta dưới này.

Nasuada nhướn mày hỏi:

- Vậy thì, nếu đáp ứng nguyện vọng của chúng, tự nguyện đưa Saphira và Eragon vào cái bẫy này, có là sự khôn ngoan không?

Arya quả quyết:

- Có. Vì chúng ta lợi thế hơn chúng tưởng.

Chỉ Blodgharm, cô nói tiếp:

- Lần này Eragon sẽ không gặp Murtagh một mình, mà có sự hợp lực của mười ba thần tiên hỗ trợ. Murtagh sẽ không ngờ tới điều đó. Ngăn chặn đám lính trước khi chúng tới gần chúng ta, là phá hỏng một phần ý đồ của Galbatorix. Đưa Eragon và Saphira lên không với sự hỗ trợ của những pháp sư cao thủ nhất là chặn đứng kế hoạch còn lại của lão.

- Công nương đã thuyết phục được tôi rồi. Tuy nhiên, đám lính đã tới quá gần, bộ binh không thể ngăn lại với một khoảng cách như thế. Vua Orrin...

Cô chưa dứt lời, nhà vua đã quay đầu ngựa, phóng ra hướng cổng bắc. Một tùy tùng của ông nổi hồi còi, kêu gọi toàn thể kỵ binh tập hợp để tấn công.

Quay sang Garzhvog, Nasuada nói:

- Vua Orrin sẽ cần yểm trợ. Mi đưa những con đực tới giúp ông.

- Tuân lệnh.

Ngửa cái đầu đồ sộ với chiếc sừng, Garzhvog rên rĩ rống lên. Nghe tiếng rú man rợ của Urgal, tóc gáy, lông tay Eragon dựng ngược. Garzhvog khép hàm, rồi lâu lâu nói:

- Chúng sẽ tới ngay.

Nói xong, nó huỳnh huých chạy ra cổng bắc với những bước chân làm rung rinh mặt đất. Bốn người Varden mở cổng. Vua Orrin đưa cao thanh kiếm, thét lên, phóng ngựa ra khỏi trại, dẫn đầu người của ông tiến tới đám lính mặc áo trắng thủ thêu chỉ vàng. Đội hình hình mũi tên khuất sau đám bụi mịn mờ cuộn cuộn bốc lên từ vó ngựa.

Nasuada lên tiếng gọi:

- Jormundur.

- Có tôi, thưa công nương.

- Ra lệnh cho hai trăm tay kiếm và một trăm tay giáo đi theo họ. Cho hai trăm cung thủ vào vị trí cách chỗ giao tranh chừng bảy, tám chục mét. Jormundur, tôi muốn đập tan, tiêu diệt hết đám lính này. Chúng phải hiểu rằng không doanh trại nào cho không, hay chấp nhận thua trận.

Jormundur cúi đầu.

- Hãy nói với binh sĩ của chúng ta, dù tôi không thể trực tiếp tham gia, nhưng tinh thần tôi luôn đang tiến sát bên họ.

- Rõ, thưa công nương.

Jormundur vừa hấp tấp ra đi, Narheim thúc con ngựa nhỏ xíu lại gần Nasuada, hỏi:

- Người chúng tôi thì sao, Nasuada? Chúng tôi làm trò gì đây?

Nasuada nhăn mặt vì đám bụi bốc qua:

- Các vị giúp bảo vệ vành đai. Nếu có tên lính nào thoát ra...

Cô ngừng lại, khi bốn trăm Urgal - từ sau trận Cánh Đồng Cháy, chúng gia nhập Varden đông hơn - đang rầm rập tiến ra từ trung tâm doanh trại, qua cổng, tiến ra cánh đồng bên ngoài, miệng không ngừng hò hét. Khi chúng khuất sau đám bụi, Nasuada mới quay lại nói:

- Nếu tụi lính thoát ra khỏi binh sĩ của ta, cây rìu của các vị sẽ rất hữu hiệu trong vành đai.

Gió lồng lộng cuốn theo tiếng gào thét của người ngựa sắp chết, âm thanh rợn người của sắt thép va chạm nhau, tiếng leng xeng của kiếm đập lên mũ sắt, tiếng trầm trầm của ngọn giáo đâm trúng khiên và lẫn trong tất cả những âm thanh đó là tiếng cười ghê rợn thoát ra từ nhiều cuống họng, không ngừng nghỉ trong suốt cuộc chiến tiêu diệt lẫn nhau. Đó là Eragon nghĩ, tiếng cười điên loạn.

Narheim đâm tay lên hông, la lớn:

- Nhân danh Morgothal, chúng tôi không là những kẻ vô tích sự, trong khi có một trận chiến đang diễn ra. Hãy để chúng tôi đi, Nasuada. Hãy để chúng tôi chặt mấy cái đầu cho cô.

Nasuada kêu lên:

- Không, không và không. Tôi ra lệnh rồi và tôi mong các vị hãy tuân theo. Đây là một trận chiến của ngựa, người và Urgal, và thậm chí có thể cả rồng cũng tham gia. Đây không là nơi thích hợp với các vị. Các vị sẽ bị đâm đập như trẻ con.

Với tiếng rủa giận dữ của Narheim, Nasuada đưa cao tay, nói:

- Tôi quá biết các vị là những chiến binh đáng nể. Từng chiến đấu bên nhau trong Farthen Dur, không ai biết rõ điều đó hơn tôi. Tuy nhiên, không thể mạo hiểm đưa chiến binh của các vị vào trận này. Vóc dáng nhỏ bé sẽ có thể gây bất lợi cho chính các vị. Tốt hơn, hãy chờ trên nền đất cao, nơi các vị đứng cao hơn bất cứ tên lính nào cố gắng leo lên bờ bao này. Tôi muốn ông và người của ông có mặt tại đây, để đẩy lùi chúng. Vì kẻ nào nhổ bật được một quả núi mới có thể đánh bại được một người lùn.

Chưa hết hậm hực, nhưng câu lầu bầu của Narheim bị ngắt ngang khi đoàn Varden do Nasuada triển khai đã nối nhau đi qua chỗ nứt của bờ bao. Tiếng chân bước và tiếng dụng cụ va chạm nhỏ dần khi họ xa dần doanh trại. Từ hướng chiến trường thì thoáng vọng lại tiếng cười ghê rợn.

Một lát sau, có tiếng kêu khiếp đảm, vô cùng mạnh mẽ xuyên suốt tâm trí Eragon, tràn ngập một nỗi khổ đau: “Aaaa! Không! Cứu tôi! Chúng không chết! Angvard chiếm đoạt chúng, chúng không chết!” Rồi mối liên kết tư tưởng biến mất, Eragon nuốt nước bọt ừng ực khi nhận ra người đó đã bị giết chết.

Nhấp nhồm trên yên, mặt căng thẳng, Nasuada hỏi:

- Ai vậy?

- Công nương cũng nghe thấy sao?

Arya nói:

- Hình như tất cả chúng ta đều nghe được.

- Tôi nghĩ, đó là Barden, một trong những pháp sư đi cùng vua Orrin. Nhưng...

- Eragon!

Trong khi vua Orrin và người của ông đang chiến đấu với đám lính, Thorn đã lượn vòng lên cao, nhưng lúc này con rồng đỏ bất động trên nền trời, giữa đám lính và doanh trại. Giọng Murtagh - tăng cường bằng phép thuật - vang vọng khắp mặt đất:

- Eragon! Ta thấy ngươi tại đó, đang núp sau váy Nasuada. Tới đây đấu với ta, Eragon. Đó mới là vận mạng của mi. Hay mi là một thằng hèn, Khắc-tinh-của-Tà-thần? Trả lời thay cho Eragon, Saphira ngóc đầu rồng lên, thậm chí còn lớn hơn cả tiếng nói như sấm rền của Murtagh, rồi phun một luồng lửa xanh lè dài cả mấy mét. Mấy con ngựa, cả ngựa của Nasuada - lồng lên chạy, bỏ lại Eragon và Saphira trên bờ bao với mấy thần tiên.

Arya lại gần Saphira, đặt tay lên chân trái Eragon, ngược đôi mắt xéch xanh biếc lên nhìn nó:

- Kỵ sĩ rồng, hãy nhận lấy phần này từ tôi.

Eragon cảm thấy một nguồn năng lực tràn sang nó khi Arya nắm bắt:

- Eka elrun ono.

Rồi cũng bằng cổ ngữ, cô nói tiếp:

- Eragon, hãy bảo trọng. Ta không muốn thấy chàng thất bại vì Murtagh. Ta... Cô ngáp ngừng rồi rời tay khỏi Eragon, lùi về đứng bên Blodhgarm.

Khi Saphira phóng khỏi bờ bao, các thần tiên đồng thanh lên tiếng:

- Bay khỏe mạnh, Bjartskula!

Trong khi Saphira lượn tới Thorn, Eragon kết nối tư tưởng nó với cô rồng, rồi tới Arya, Blodhgarm và các thần tiên. Arya có bốn phận làm trọng tâm cho các thần tiên, Eragon chỉ phải tập trung tư tưởng vào Arya và Saphira. Nó biết với tài năng của Saphira và Arya, nó không bị làm rối trí giữa cuộc đấu.

Tay trái cầm tấm khiên, Eragon rút thanh kiếm hình cong, đưa cao để không vô ý làm Saphira bị thương khi vỗ cánh, hay cửa phải cổ và vai cô ả. Nó nói với Arya và Saphira: “Mình mừng là đêm qua đã tăng lực cho thanh kiếm bằng phép thuật.”

Saphira trả lời: “Hy vọng phép thuật của anh vẫn còn hiệu nghiệm.”

Arya nói: “Nhớ là luôn cố gắng gần chúng tôi. Càng xa, càng khó giữ được mối liên kết giữa chàng và chúng tôi.”

Thorn không phóng xuống Saphira, hay tấn công khi Saphira đã tới gần, mà lách ra xa, để Saphira lên ngang tầm với nó. Hai con rồng giữ thăng bằng trên không, đôi diện nhau giữa khoảng cách năm mươi mét. Hai chóp đuôi tua tủa gai ve vẩy, cả hai cái mõm đều nhắm lại với những tiếng gầm gừ dữ tợn.

Saphira nhận xét: “Nó đã lớn hơn. Trận đấu cuối cùng mới cách nay hai tuần, vậy mà nó đã lớn hơn đến một mét, nếu không muốn nói là hơn nữa.”

Đúng vậy. Từ đầu tới đuôi, Thorn đã dài hơn, ngực nở hơn lần đụng độ đầu tiên trên Cánh Đồng Cháy. Chỉ già dặn hơn một con rồng mới nở, nhưng nó lớn gần bằng Saphira. Eragon ngấp ngừng đưa ánh mắt từ con rồng lên kỵ sĩ của nó.

Murtagh để đầu trần, mái tóc dày cuộn cuộn sau gáy như một cái bờm bóng nhẫy. Mặt hắn khắc nghiệt, khắc nghiệt hơn cả những lần Eragon từng thấy trước đây, và nó biết lần này Murtagh sẽ không, không thể, tỏ ra nhân từ với nó nữa. Giọng Murtagh đã giảm bớt âm thanh, nhưng vẫn lớn hơn bình thường:

- Eragon, mi và Saphira đã gây cho ta quá nhiều đau đớn. Galbatorix tức giận vì chúng ta đã để người đi. Sau vụ hai người giết Ra'zac, lão phần nộ tới nỗi đã giết chết năm kẻ bề tôi, rồi trút sự phần nộ lên ta và Thorn. Chúng ta đã phải chịu đựng bao khốn khổ vì các người. Chuyện đó sẽ không tái diễn nữa đâu.

Hắn đưa tay ra sau, như Thorn sắp phóng tới và hắn sắp chém Eragon và Saphira. Eragon vội kêu lên:

- Khoan! Tôi biết một cách cả anh và Thorn có thể tự giải thoát khỏi lời nguyền của Galbatorix.

Về tuyệt vọng làm biến đổi nét mặt Murtagh, hắn ạ thanh Zar'roc xuống vài phân. Rồi nhổ bãi nước bọt, hắn bật tiếng rửa, gào lên:

- Ta không tin mi. Điều đó là không thể.

- Có thể. Hãy để tôi giải thích.

Dường như Murtagh đang phấn đấu với bản thân, và trong một thoáng Eragon đã nghĩ là hắn sẽ từ chối. Quay đầu lại, Thorn nhìn Murtagh. Cả hai trao đổi một điều gì đó. Đặt thanh kiếm ngang yên, Murtagh nói:

- Khốn kiếp, Eragon. Khốn kiếp vì mi lôi kéo ta vào chuyện này. Chúng ta đã an phận với số kiếp của mình, bây giờ mi hành hạ ta bằng bóng ma hy vọng mà ta đã không dám tưởng tới nữa. Nếu chúng tỏ đây là một hy vọng hảo huyền, thì em trai ơi, ta thề là sẽ chặt tay phải mi, trước khi trao cho Galbatorix... Vì chú em sẽ không cần đến tay làm gì trong Uru'baen.

Lời hăm dọa làm Eragon nao núng, nhưng nó vẫn hạ thấp thanh kiếm, nói:

- Galbatorix đã không nói với anh, nhưng khi sống với thần tiên, tôi...

Arya kêu lên: "Eragon, đừng tiết lộ thêm điều gì về chúng tôi nữa."

- Tôi đã được biết, nếu anh thay đổi nhân cách, thì cũng sẽ thay đổi được tên thật bằng cổ ngữ. Murtagh, anh không phải được đúc bằng khuôn sắt. Nếu anh và Thorn tự thay đổi, sẽ không còn bị lời nguyền ràng buộc nữa, và Galbatorix sẽ không còn quản thúc được anh và Thorn.

Thorn nhích lại gần Saphira mấy mét. Murtagh hỏi:

- Sao trước đây mi không đề cập đến vấn đề này?

- Lúc đó tôi quá bối rối.

Khoảng cách giữa Thorn và Saphira chỉ còn hơn mười mét. Tiếng gầm gừ đe dọa của Thorn giảm dần, môi trên chỉ hơi cong lên cảnh giác, và đôi mắt đỏ long lanh của nó thấp thoáng vẻ buồn, dường như hy vọng Eragon và Saphira có thể biết vì sao nó phải sinh ra đời chỉ để cho Galbatorix bắt làm nô lệ, hành hạ và ép buộc nó hủy diệt những sinh vật khác. Đầu mũi nó đưa đẩy khi đánh hơi Saphira. Saphira đánh hơi lại, lưỡi thè ra nếm mùi của Thorn trong không khí. Tình cảm thương xót Thorn dâng lên trong Eragon và Saphira, cả hai đứa đều muốn nói chuyện trực tiếp với con rồng đó, nhưng không dám mở tâm trí ra với nó.

Khoảng cách quá gần, Eragon nhận thấy gân cổ và mạch máu trên trán Murtagh căng phồng. Murtagh lên tiếng:

- Tôi không độc ác. Tôi đã cố hết sức có thể trong mọi trường hợp. Cậu cũng sẽ như tôi, nếu mẹ chúng ta để cậu lại Uru'baen và giấu tôi tại làng Carvahall.

- Có thể tôi sẽ không giống như anh đâu.

Murtagh đâm mạnh vào giáp che ngực:

- A ha! Vậy thì ta sẽ nghe theo lời khuyên của mi như thế nào đây? Nếu ta đang là người tốt rồi, nếu ta đã hoàn tất những gì như mong đợi, thì vì sao ta phải thay đổi? Ta phải trở thành một kẻ xấu hơn ta lúc này sao? Ta phải chấp nhận bóng tối của Galbatorix để giải thoát mình sao? Nếu ta thành công trong việc thay đổi địa vị như thế, mi sẽ không ưa con người mà ta trở thành, mi sẽ nguyên rửa ta như đang nguyên rửa Galbatorix.

- Đúng, nhưng anh không cần phải trở nên tốt hơn hay xấu hơn anh bây giờ. Trên đời có nhiều loại người và nhiều cách để cư xử một cách đáng tôn trọng. Hãy nhìn những người mà anh khâm phục, nhưng là người đã chọn con đường khác với anh, và hành động như họ. Có thể sẽ mất một thời gian, nhưng nếu anh có thể thay đổi cá tính một chút, và... anh và Thorn có thể tham gia cùng chúng tôi trong lực lượng Varden, nơi anh sẽ tự do làm theo ý muốn.

Saphira hỏi: “Còn lời thề phục thù cho cái chết của vua lùn Hrothgar tính sao đây?” Eragon làm như không nghe thấy gì.

Giọng giễu cợt, Murtagh nói:

- Nghĩa là mi đòi hỏi ta trở thành những gì không phải là ta. Nếu Thorn và ta muốn tự cứu mình, chúng ta sẽ phải hủy diệt hết lý lịch hiện nay. Cách điều trị của mi còn tệ hại hơn nỗi khổ của chúng ta.

- Tôi chỉ mong anh tự thay đổi để trở thành khác với anh hiện nay. Đó là một điều khó khăn, tôi biết, nhưng con người luôn làm lại mình. Thí dụ, hãy quên thù hận, quay lưng lại Galbatorix một lần, anh có thể bỏ được lão mãi mãi.

- Bỏ qua thù hận? Ta sẽ bỏ qua thù hận khi nào mi quên mối thù triều đình đã gây ra cái chết của cậu mi và phá hủy bình địa trang trại nhà mi. Eragon, thù hận là đặc tính của chúng ta. Không có nó, ta và mi sẽ trở thành bữa tiệc cho loài giòi bọ. Tuy nhiên... Mất khép hờ, Murtagh gõ nhẹ lên thanh Zar'roc. Gân cổ bắt căng, nhưng nếp nhăn trên trán vẫn hằn sâu:

- Tuy nhiên, thú thật là ý kiến của mi cũng làm ta tò mò. Có thể chúng ta sẽ thử trong Uru'baen. Nghĩa là nếu nhà vua cho phép ta và mi được một mình với nhau. Tất nhiên, ông ta có thể quyết định thường trực tách rời chúng ta. Vì nếu vào địa vị nhà vua, ta cũng sẽ làm như thế.

Eragon xiết chặt chuôi kiếm:

- Có vẻ anh tin là chúng tôi sẽ theo anh tới lâu dài?

- Ồ, em trai, chú sẽ đi cùng anh mà.

Miệng cười gian xảo, Murtagh nói tiếp:

- Vả lại, dù có muốn, ta và Thorn không thể thay đổi tức thì được. Cho đến khi có được cơ may đó, thì chúng ta vẫn là những kẻ chịu ơn Galbatorix. Ông đã ra lệnh - bằng mọi giá - chúng ta phải đưa hai người về triều. Chúng ta không đủ can đảm làm nhà vua bực mình lần nữa. Đánh bại các người một lần rồi, lặp lại thành tích đó, đối với chúng ta là... chuyện nhỏ.

Những tia lửa phun ra từ kẽ răng Saphira. Eragon phải cố nén đáp trả Murtagh, tương tự như ả rỗng, bằng lời. Lúc này không tự kiềm chế được, chắc chắn sẽ xảy ra đổ máu:

- Tôi xin anh, Murtagh. Chẳng lẽ anh và Thorn không cố thử, dù chỉ là một chút, những gì tôi đề nghị sao? Anh sẽ không bao giờ thoát khỏi vòng kiềm tỏa, nếu không chống lại lão.

Murtagh gầm lên:

- Mi đánh giá Galbatorix quá thấp rồi đó, Eragon. Lão đã tạo ra những cái tên buộc người ta thành nô lệ hơn một trăm năm rồi, từ khi lão tuyển mộ cha chúng ta. Mi tưởng lão không biết tên thật của một con người có thể thay đổi qua những giai đoạn trong đời sao? Chắc chắn lão đã đề phòng những trường hợp đó xảy ra. Nếu tên thật của ta, hay của Thorn, được đổi ngay lúc này, chẳng khác nào sẽ khơi mào câu thần chú báo động cho Galbatorix, và chúng ta sẽ bắt buộc phải trở về, để lão lại có thể trói buộc chúng ta.

- Nhưng lão chỉ có thể làm thế, nếu bói ra được tên mới của anh.

Nâng thanh Zar'roc khỏi yên, Murtagh nói:

- Lão là người tinh thông nhất trong việc bói toán này. Có thể chúng ta sẽ áp dụng đề nghị của mi trong tương lai, nhưng chỉ sau khi nghiên cứu và chuẩn bị cẩn thận, như vậy ta và Thorn sẽ không lấy lại tự do chỉ để Galbatorix chiếm đoạt lại ngay sau đó. Murtagh nâng thanh Zar'roc, lưỡi kiếm lóng lánh nhiều màu tỏa sáng.

- Vì vậy, chúng ta sẽ chỉ còn cách là đưa hai người cùng về Uru'baen. Sẽ theo chúng ta một cách... hòa bình chứ?

Không thể nhịn hơn được nữa, Eragon sáng giọng:

- Thà tôi moi tim mình ra.

- Tốt hơn là moi tim ta và Thorn.

Vung thanh Zar'roc khỏi đầu, Murtagh hét lên một tiếng bạo tàn làm trận. Thorn rống theo, vỗ cánh hai lần, vượt lên trên Saphira. Vừa bay, nó vừa quay nửa vòng, để đầu sẽ đúng tầm cổ Saphira, hông ngoạm một phát ngay sau gáy, làm cho cô rồng bất động đứ đừ.

Không chờ con rồng đỏ kịp hành động, Saphira lộn nhào tới trước, xoay tròn cánh, phóng thẳng xuống, rồi khép cánh phải, quay đầu sang trái, đuôi quất sang phải, quay mình ngược chiều kim đồng hồ. Ngay khi Thorn phóng xuống, nó quất cái đuôi lực lưỡng trúng sườn con rồng đỏ, làm cánh Thorn bị rách làm năm mảnh. Đầu xương cánh của Thorn lòi khỏi lớp da và những cái vảy lóe sáng. Những giọt máu rồng tưới lên Eragon và Saphira. Máu tóe lên mũ trùm đầu của Eragon, thấm qua giáp, vào tận da nó. Rát như dầu nóng. Nó vuốt gáy, cổ chùi sạch máu. Tiếng gầm chuyển thành tiếng rên đau đớn, Thorn lộn qua Saphira, không thể ở trên cao được nữa.

Trong khi Saphira giữ thăng bằng lại, Eragon kêu lên: “Khá lắm!”

Nó nhìn xuống: Murtagh đang rút ra một vật hình tròn từ thắt lưng, áp lên vai Thorn. Eragon không cảm nhận một nguồn phép thuật nào từ Murtagh, nhưng vật tròn trong tay hắn sáng lên, và cánh Thorn co giật như xương đang kêu răng rắc ổn định lại, bắp thịt và gân nhẹ nhàng chuyển động, và những vết rách biến mất.

Eragon kêu lên: “Sao hắn làm được như thế?”

Arya trả lời: “Chắc hắn đã yểm bùa điều trị vào vật đó từ trước.”

“Đáng lẽ chúng ta cũng phải nghĩ đến chuyện này.”

Vết thương đã lành, Thorn ngừng độ rơi, bắt đầu bay lên hướng Saphira với tốc độ phi thường, xé không gian trước mặt bằng ngọn giáo lửa rực đỏ. Saphira phóng xuống, lượn vòng quanh cột lửa. Nó táp cổ Thorn - làm con rồng đỏ phải né tránh - rồi xòe móng cào từ ngực tới vai, tới tấp đập đôi thủ bằng đôi cánh khổng lồ.

Vừa rít lên giận dữ, Saphira vừa đá Thorn văng ra, vừa phun lửa. Lửa lướt qua hai bên sườn Thorn nhưng con rồng đỏ không hề hấn gì.

Xuyên qua Saphira, Eragon cảm thấy vết thương của cô em rồng rung lên từng hồi, nhìn trùng trùng vết thương đầm máu, nó tính toán thật nhanh. Nếu chiến đấu với những pháp sư khác ngoài mặt trận, nó sẽ không dám sử dụng phép thuật, vì họ sẽ tin là sắp bị chết, và trong cơn tuyệt vọng, họ sẽ tung tất cả phép thuật có được để tấn công lại. Nhưng với Murtagh lại khác. Eragon biết Galbatorix đã ra lệnh cho Murtagh phải bắt sống nó và Saphira. Dù mình làm gì, Eragon tự nhủ, hắn cũng không dám giết chết mình. Vậy là an toàn. Eragon quyết định trị thương cho Saphira. Và nó chợt nhận ra, dù hơi muộn, nó có thể tấn công với bất kì câu thần chú nào, và Murtagh sẽ không đáp trả với một sức mạnh gây chết người được. Nhưng nó vẫn còn thắc mắc, vì sao Murtagh sử dụng một vật yểm bùa để chữa lành vết thương cho Thorn, thay vì niệm thần chú. Saphira nói: “Có thể hắn muốn để dành nội lực. Hoặc có thể hắn tránh làm anh sợ. Galbatorix sẽ không hài lòng, nếu Murtagh sử dụng phép thuật có thể làm anh quá hoảng sợ mà tự tử, hay giết Thorn, hoặc Murtagh. Nên nhớ tham vọng của Galbatorix là có cả bốn đứa mình dưới trướng. Mà chỉ em và anh là ngoài tầm tay lão.” “Chắc chắn là như vậy.”

Nó vừa chuẩn bị chữa thương cho Saphira, Arya lên tiếng: “Khoan. Đừng làm.” “Sao? Cái gì? Cô không thấy Saphira đang đau đớn sao?”

“Hãy để tôi và các huynh đệ của tôi chữa trị cho Saphira. Vừa để Murtagh bối rối, vừa không làm chàng mất sức.”

“Có quá xa không?”

“Không, nếu tất cả chúng tôi đều chung sức. Eragon, cố tránh đấu phép với Murtagh, cho đến khi chính hắn tấn công bằng tư tưởng hay phép thuật trước. Chưa chắc hắn mạnh hơn chàng, thậm chí còn mười ba chúng tôi hỗ trợ. Tuy nhiên chúng ta chưa biết được. Vì vậy tốt nhất là, đừng thử một mình chống với hắn, trừ khi không còn cách nào khác nữa.” “Nếu tôi thất bại?”

“Thì toàn thể đất nước Alagaesia rơi vào tay Galbatorix.”

Eragon cảm nhận sự tập trung của Arya rồi vết thương trên cánh Saphira bắt đầu chảy máu và một lớp màng mỏng mới màu xanh da trời mọc ra, nối với nhau, không để lại vết sẹo nào. Saphira thoải mái ra mặt. Với một thoáng mệt mỏi, Arya nói với ả rồng: “Cố tự bảo vệ. Chuyện này không dễ đâu.”

Sau khi bị Saphira đá, Thorn dấy dựa và mất độ cao. Chắc hẳn cho rằng Saphira cố tình dồn nó xuống để khó bề chống trả hơn, nên Thorn bay vòng lên, cho tới khi lên cao hơn Saphira mấy trăm mét.

Khép cánh, Thorn lao thẳng xuống Saphira, há mồm phun ra những tia lửa, móng vuốt trắng như ngà vươn ra. Thanh Zar'roc trong tay Murtagh vung lên.

- Thanh kiếm cong suýt tuột khỏi tay Eragon khi Saphira cúp một cánh, uốn mình, nhào lên lộn xuống với một tốc độ chóng mặt, rồi dang lại cánh, từ từ hạ xuống. Nếu quay đầu lại, Eragon có thể thấy mặt đất bên dưới. Hay bên trên? Nghiến răng, nó tập trung vào bàn tay nắm thành yên.

Thorn và Saphira đâm sầm vào nhau. Eragon cảm thấy như Saphira va chạm vào sườn núi. Nó dội ra trước, mũi sắt đập vào cái gai rồng trước mặt, lớp thép dày bị lõm vào. Choáng váng, nó buông lỏng tay trên yên, nhìn đất trời đảo lộn. Eragon cảm thấy Saphira hoảng sợ khi bị Thorn đánh tới tấp vào bụng. Nó tiếc là đã không có thời gian để mặc cho Saphira áo giáp của người lùn cho.

Bàn chân đỏ chói liên tục cào xé quanh Saphira với những cái móng đâm máu. Không đắn đo, Eragon chặt mạnh vào chân Thorn, làm 1 hàng vẩy vỡ nát và 1 chùm gân đứt rời. 3 ngón chân con rồng đỏ rũ xuống, Eragon chặt tiếp. Gầm lên, Thorn tách khỏi Saphira, vươn cổ hít không khí đầy buồng phổi. Eragon vội cúi xuống, che mặt bằng khuỷu tay. 1 ngọn lửa dữ dội nhận chìm Saphira. Hơi nóng ko gây được tác hại cho 2 đứa - nhờ vành đai phép thuật của Eragon- nhưng dòng lửa vẫn xối xả bao quanh làm chúng loá mắt. Saphira đổi hướng sang trái, tránh ngọn lửa. Cũng lúc đó, Murtagh đã chữa thương xong cho Thorn, và con rồng lại lao tới cố ghì lấy Saphira, khi cả 2 vun vút rơi thẳng đứng xuống những cái lều xám bên dưới. Saphira cắn chặt cái sừng sau gáy con rồng đỏ, bắt chập những chóp xương nhọn châm chích vào lưỡi. Thorn rống lên, vùng vẫy như con cá mắc câu, cố thoát ra, nhưng nó ko thể đối chọi lại cái hàm cứng như thép của Saphira. 2 con rồng bông bênh trôi xuống như 2 chiếc lá cuốn chặt vào nhau. Eragon nhào tới trước, chém lên vai phải Murtagh, không cố tình giết người, chỉ làm hắn bị thương đủ nghiêm trọng để kết thúc cuộc chiến. Không như cuộc xung đột trên Cánh Đồng Cháy, lần này Eragon đã được nghỉ ngơi, với cánh tay nhanh nhạy như thần tiên, nó tin chắc Murtagh hết phương chống đỡ.

Murtagh đưa khiên lên đón thanh kiếm cong.

Phản ứng của hắn quá bất ngờ, làm Eragon khựng lại, chỉ kịp né tránh khi Murtagh vung thanh Zar'roc phản công. Lưỡi kiếm vù vù lướt qua không khí với 1 tốc độ lạ thường. Cú va chạm rung động lên tận vai Eragon. Tối tấp tấn công, Murtagh thúc kiếm lên cổ tay Eragon, Eragon vừa kịp gạt thanh Zar'roc, Murtagh đâm đầu kiếm xuyên qua lớp giáp, gấu áo trấn thủ, xuyên qua lưng quần, ngập thấu xương.

Sự đau đớn làm Eragon bàng hoàng như bị tạt nước lạnh, nhưng cũng làm tư tưởng nó sáng suốt lạ kỳ, & 1 nguồn sinh lực tràn ngập từ chi nó.

Ngay khi Murtagh rút thanh Zar'roc về, Eragon thét lên 1 tiếng, nhào tới Murtagh. Chỉ lắc nhẹ cổ tay, Murtagh khóa thanh kiếm cong xuống dưới. Hắn nhe răng cười nham hiểm. Lập tức, Eragon giật lại kiếm, đánh nhử lên đầu gối trái Murtagh, rồi đổi hướng, vừa chém ngang má Murtagh, vừa nói:

- Anh nên đội mũ sắt thì hơn.

Quá gần mặt đất - chỉ còn khoảng gần trăm mét - nên Saphira phải nhả Thorn ra. 2 con rồng tách rời nhau trước khi Eragon & Murtagh kịp giao chiến tiếp.

Trong khi Thorn & Saphira bay lên theo hình xoắn ốc, đưa nhau vượt lên đám mây trắng nõn như ngọc trai phía trên doanh trại, Eragon vén áo quan sát bên hông. 1 vết nhọt nhọt bằng nắm tay trên da, chính giữa có 1 đường đỏ dài chừng 5 phân, rỉ rả máu, làm ướt đầm lưng quần.

Bị thương vì Zar'roc - thanh kiếm chưa từng bao giờ làm nó thất vọng trong những giờ phút hiểm nguy, & vẫn được coi như thuộc quyền sở hữu của nó - làm nó bứt rứt. Để vũ khí của mình chống lại mình là 1 sai lầm, ko thể nào chấp nhận được.

Saphira lao đảo khi bay qua 1 vùng gió xoáy. Eragon nhăn mặt vì vết thương đau nhói, nhưng nó cho rằng vẫn còn may, vì nếu phải đứng để chiến đấu, chắc nó sẽ ko thể nào đứng nổi.

Eragon phóng tư tưởng xuống Arya: "Arya, chữa thương cho tôi, hay để tôi tự chữa, & để Murtagh làm thịt tôi luôn?"

"Chúng tôi sẽ giải quyết chuyện này cho chàng. Như vậy chàng có thể hạ Murtagh 1 cách bất ngờ, nếu hẳn nghĩ là chàng vẫn còn đang bị thương."

"Ôi! Khoan."

"Sao vậy?"

"Chờ tôi cho phép, nếu ko vòng đai phép thuật của tôi sẽ ngăn chặn thần chú." Từ từ nhớ lại cấu trúc câu thần chú tự bảo vệ, Eragon đọc bằng cổ ngữ: "Ta đồng ý để Arya, con gái của Islanzadi, niệm chú trị thương."

"Khi nào ko quá bận rộn, chúng ta phải bàn về vành đai bảo vệ của chàng. Lỡ chàng bị ngắt thành linh, lúc đó chúng tôi làm sao cứu kịp?"

"Sau trận Cánh Đồng Cháy, tôi phải tự bảo vệ. Vì Murtagh đã làm tôi & Saphira tê liệt bằng ma thuật. Tôi ko muốn bị hấn hay bắt kì ai có thể niệm chú xâm nhập vào chúng tôi mà chưa được phép."

"Đúng thế. Nhưng có nhiều giải pháp lịch sự hơn cách của chàng nhiều." Eragon vịn người trên yên khi phép thuật của các thần tiên đạt hiệu quả & bên hông nó rần rần, ngứa ngáy như rận cắn. Khi giảm ngứa ngáy, nó lần tay vào trong áo, mừng rỡ vì cảm thấy làn da đã nhẵn nhụi lại.

Nhún vai, Eragon hớn hờ nói: "Tốt rồi. Để tôi bắt chúng phải nể mặt chúng mình." Đám mây trắng mênh mông phía trước, Saphira bẻ sang trái & trong khi Thorn đang cố gắng rẽ theo, nó phóng thẳng vào giữa đám mây. Tất cả trở nên lạnh lẽo, ẩm ướt & trắng xóa. Saphira lách sang 1 bên, hồi hộp bám theo & bay cao trên Thorn chỉ 1 mét. Gầm lên đặc thảng, Saphira nhào xuống tóm 2 bên hông, cầm pháp những cái móng vào đùi & sống lưng của con rồng đỏ. Nó vươn đầu tới trước, ngoạm cánh trái của Thorn, ghì xuống, cắn bằng những cái răng sắc như dao cạo, thấu sâu tới thịt.

Thorn quần quai rống lên. Một âm thanh khủng khiếp mà Eragon ko bao giờ ngờ rồng có khả năng phát ra được.

Saphira nói: "Em tóm được rồi. Có thể xé cánh nó ra, nhưng tốt hơn là em ko làm, anh muốn làm gì thì làm lên, trước khi chúng ta rơi xuống quá xa."

Mặt tái nhợt, Murtagh chỉ thanh Zar'roc vào Eragon - thanh kiếm run rẩy trong không khí

- và 1 tia sáng tinh thần tràn ngập quyền uy xâm nhập vào tư tưởng Eragon. Hiện tượng xa lạ đó lần mò, nắm bắt những ý nghĩ nó, để khuất phục & điều khiển chúng theo ý muốn của Murtagh. Như trên Cánh Đồng Cháy, Eragon nhận thấy, tâm trí Murtagh dường như ẩn chứa quá nhiều điều, cứ như 1 đàn đồng ca nhiều giọng bối rối, thì thâm bên dưới tâm trạng đầy lo lắng của Murtagh.

Eragon tự hỏi liệu Murtagh có 1 nhóm pháp sư hỗ trợ, như các thần tiên đang hỗ trợ nó ko. Eragon cố gắng để tâm trống rỗng, ko nghĩ tới bất kì điều gì, ngoài hình ảnh thanh Zar'roc. Nó tập trung tư tưởng vào thanh kiếm. Buông xả ý thức vào sự thư thái của thiên, để Murtagh ko có điểm tựa tìm kiếm tiềm thức

nó. Khi Thorn đang dẫy dựa & trong 1 thoáng Murtagh hơi mất tập trung, Eragon phóng 1 luồng tư tưởng phản công dữ dội, kiểm soát lại ý thức Murtagh.

Cả 2 âm thầm căng thẳng cố xuyên thủng vào tư tưởng nhau trong suốt thời gian rơi xuống. Có khi là Eragon, có lúc là Murtagh chiếm thể thượng phong. Nhìn xuống mặt đất đang vùn vụt dâng lên, Eragon thấy cuộc đấu này sẽ phải kết thúc bằng cách khác. Nâng kiếm lên ngan tầm Murtagh, Eragon thét lên:

-Letta!

Câu thần chú giống như Murtagh đã sử dụng trong lần giao tranh trước. Đó là 1 câu đơn giản - chỉ để giữ cánh tay & thân trên của Murtagh bất động - nhưng nó cũng sẽ là sự thử thách quyết định kẻ nào dồi dào nội lực hơn.

Murtagh lẩm nhẩm câu thần chú phản công, nhưng âm thanh chìm trong tiếng gầm gừ của Thorn & tiếng gió gào rít. Nhịp thở Eragon rộn ràng khi nội lực tứ chi suy giảm. Đúng lúc gần như sắp ngất đi vì kiệt sức, nó được Saphira & các thần tiên tiếp năng lực vào cơ thể. Murtagh vẫn tỏ ra tự tin & ngạo nghễ, nhưng khi Eragon tiếp tục kiềm chế hắn, Murtagh rửa thầm, nhếch môi, nhe hàm răng trắng nhọn. Suốt thời gian đó, cả 2 vẫn bao vây tâm trí nhau.

Eragon cảm thấy năng lượng từ Arya đang tuôn vào nó giảm 1 lần, rồi 2 lần, và nó đoán 2 thần tiên dưới quyền Blodhgarm đã bị ngất đi. Nó thầm nghĩ: "Murtagh ko thể chịu đựng lâu hơn nữa."

Eragon cố kiểm soát tư tưởng, vì chỉ 1 thoáng thiếu tập trung, là sẽ bị Murtagh xâm nhập ngay. Sức mạnh từ Arya & các thần tiên giảm 1 nửa. Cả Saphira cũng đã bắt đầu run lên vì kiệt sức. Đúng lúc Eragon tin là Murtagh sẽ thắng thế, Murtagh bật lên 1 tiếng kêu thống khổ & 1 trọng lực lớn như rút khỏi Eragon, khi sự kiềm chế của Murtagh biến mất. Hắn bàng hoàng vì sự thành công của Eragon.

Eragon hỏi Arya & Saphira: "Sao? Bất chúng làm con tin được ko?"

"Bây giờ em phải bay."

Nó buông Thorn, lùi lại, nặng nề vỗ cánh, ráng sức bay lên. Eragon ngoái lại nhìn, thấp thoáng những con ngựa, những vạch cỏ dưới mặt trời, rồi như bị 1 người khổng lồ đánh từ bên trong, thị giác nó tối sầm lại.

Sau đó, điều Eragon nhìn thấy là 1 vạch cỏ của Saphira cách mũi nó chừng một hai phân. Những cái vẩy sáng như nước đá màu xanh ngọc. Eragon lơ mơ nhận thấy có ai đó từ rất xa đang vươn tới tâm trí nó, ý thức họ biểu lộ 1 cảm giác căng thẳng khẩn cấp. Khi lý trí trở lại, nó nhận ra đó chính là Arya. Cô bảo nó: "Kết thúc thần chú đi, Eragon! Cứ giữ như thế, chúng tôi sẽ bị giết chết hết. Kết thúc ngay đi. Murtagh đi xa rồi! Tỉnh dậy đi, Eragon, nếu ko chúng ta sẽ bị chìm vào hư ko mãi mãi."

Giật mình, Eragon ngồi thẳng lại trên yên, để thấy Saphira đang phủ phục giữa 1 vòng kỵ binh của vua Orrin. Không thấy Arya đâu. Bây giờ Eragon lại lo lắng, vì cảm thấy những câu thần chú vẫn đang vắt cạn sinh lực nó. Nếu ko có sự hỗ trợ của Arya & các thần tiên, nó đã chết rồi.

Eragon phóng xạ phép thuật, rồi nhìn xuống đất, tìm Thorn & Murtagh. Saphira chỉ bằng mồm, nói: "Kìa."

Dưới bầu trời tây bắc, hình dạng Thorn lóng lánh bay ngược dòng sông Jiet, chạy trốn về hướng quân đội của Galbatorix, cách xa mấy dặm.

"Chuyện gì vậy?"

"Murtagh lại chữa lành cho Thorn, Thorn may mắn đáp xuống sườn dốc của 1 ngọn đồi. Nó chạy xuống, rồi cất cánh trước khi anh hồi tỉnh."

Giọng khuyếch âm của Murtagh vang vang vọng lại:

-Eragon, Saphira...Đừng nghĩ là đã thắng chúng ta. Ta thề là sẽ gặp lại. Thorn & ta sẽ hạ 2 người, vì lúc đó chúng ta sẽ mạnh hơn 2 người lúc này nhiều.

Những móng tay toé máu khi Eragon xiết chặt khiên và kiếm, nó hỏi Saphira: "Em có thể đuổi kịp chúng ko?"

“Được, nhưng thần tiên sẽ ko thể giúp với khoảng cách quá xa như thế. Em tin, ko có họ hỗ trợ, chúng ta sẽ thất bại.”

“Chúng ta có thể...”

Ngừng nói, Eragon giận dữ đâm mạnh lên dùi:

“Khốn kiếp! Anh ngu thật! Quên khuấy Aren. Đáng lẽ chúng ta đã có thể sử dụng năng lực nhẫn của ông Brom để hạ chúng.”

“Bạn tâm đủ thứ chuyện, ai mà tránh khỏi sai lầm.”

“Có thể, nhưng anh vẫn ước sao đã nghĩ tới Aren sớm hơn. Chúng ta đã có thể bắt được Murtagh & Thorn.”

“Rồi sao? Giữ chúng làm tù nhân bằng cách nào? Anh sẽ đầu độc chúng như tà thần Durza đã đầu độc chúng ta trong Gil’ead? Hay giết chúng?”

“Anh ko biết. Chúng ta có thể giúp chúng thay đổi tên thật, giải lời nguyền của Galbatorix. Để chúng đi thoải mái thế này, quá nguy hiểm.”

Arya góp ý:” Eragon, theo lý thuyết thì chàng đúng. Nhưng cả chàng & Saphira đều đã mệt rồi, thà để chúng thoát thân còn hơn mất cả 2, vì chàng & Saphira lúc này đều ko đủ sức khỏe.”

“Nhưng...”

“Nhưng vì chúng tôi ko đủ khả năng kéo dài sự an toàn cho 1 con rồng & 1 kỵ sĩ & tôi nghĩ việc giết Thorn & Murtagh ko dễ như chàng tưởng đâu, Eragon. Hãy mừng vì chúng ta đã đuổi được chúng đi, & hãy nhớ rằng, lần tới nếu chúng còn dám đối đầu với chúng ta, chúng tôi lại sẽ làm như thế.”

Dứt lời, Arya rút khỏi tâm trí nó.

Eragon nhìn cho tới khi Thorn & Murtagh khuất bóng, rồi thở dài, xoa cổ Saphira: “Anh có thể ngủ suốt 2 tuần”

“Em cũng thế”

“Em nên hãnh diện vì đã bay tuyệt hơn Thorn nhiều.”

Cô ả ông eo: “Tuyệt thật sao? Đâu phải đối thủ xứng tầm, Thorn ko có kinh nghiệm như em...”

“Cả tài năng nữa chứ.”

Quay lại, ả liếm cánh tay ông anh làm bộ giáp kêu leng keng, rồi cúi nhìn Eragon với 2 con mắt long lanh.

Eragon gượng cười: “Dù đoán trước, nhưng anh vẫn bị bất ngờ vì Murtagh nhanh nhẹn như anh. Chắc chắn có thêm phần phép thuật của Galbatorix.”

“Sao thần chú của anh ko hoá giải được Zar’roc? Khi đấu với Ra’zac vành đai phép thuật đã cứu chúng ta khỏi những chiêu thức nguy hiểm hơn nhiều”

“Anh ko biết. Có thể Murtagh hoặc Galbatorix đã luyện được 1 câu chú mà anh chưa nghĩ ra. Cũng có thể, Zar’roc là kiếm của kỵ sĩ rồng như Glaedr đã nói... ”...những kiếm do Rhunon tôi luyện...

”...cắt đứt hết mọi thứ đã đc yểm bùa...

”...hiếm khi bị...

“...ảnh hưởng vì phép thuật.”

Eragon nhìn những vết máu rồng trên lưỡi kiếm cong, mệt mỏi: “Bao giờ chúng ta mới tự mình hạ được kẻ thù? Anh đã ko thể giết tà thần Durza, nếu ko có Arya phá vỡ ngôi sao ngọc. Và chúng ta chỉ chiếm thế thượng phong với Murtagh và Thorn vì được Arya và các thần tiên tiếp sức.”

“Chúng ta cần phải mạnh hơn”

“Đúng. Nhưng bằng cách nào? Galbatorix đã tích lũy nội lực bằng cách nào? Lão đã tìm ra cách ăn thịt nô lệ của lão, dù cách xa hàng trăm dặm sao? Thật ko hiểu nổi.” Mồ hôi chảy dài từ trán xuống khoé mắt

phải, Eragon đưa lưng bàn tay lên chùi, và nó lại chú ý tới những kỵ binh tụ tập quanh nó & Saphira. Họ làm gì tại đây? Nhìn qua đầu họ, Eragon nhận ra Saphira đã hạ cánh xuống gần nơi vua Orrin vừa chặn bắt đám lính từ các thuyền lên bờ. Bên trái, ko xa Saphira bao nhiêu, hàng trăm người, Urgal, và ngựa đi lại, đầy vẻ hoang mang, lo sợ. Thình thoảng trong tiếng huyền não lại vang lên tiếng kiếm chạm nhau, hay tiếng kêu gào của người bị thương, cùng với những tràng cười điên loạn. Saphira nói: “Em nghĩ họ có mặt tại đây để bảo vệ chúng ta.”

“Chúng ta? Bảo vệ vì chuyện gì? Sao họ chưa giết đám lính? Còn...”

Eragon ngừng lại khi thấy Arya, Blodhgarm, & 4 thần tiên mặt mày phờ phạc đang phóng ra từ doanh trại. Đưa tay lên chào, Eragon gọi:

-Arya, chuyện gì vậy? Hình như ko có ai chỉ huy cả.

Arya thở gấp 1 hồi mới nói được:

-Tụi lính tỏ ra nguy hiểm hơn chúng ta dự kiến. Không hiểu sao Con Đường Lãng Du ko nghe được gì ngoài những lời nói tầm phào của những pháp sư dưới trướng Orrin. Thở đều lại, Arya bắt đầu quan sát những vết cắt bị bầm tím của Saphira. Chưa kịp hỏi gì thêm, Eragon nghe những tiếng kêu thất thanh từ đám chiến binh & tiếng vua Orrin kêu lên:

-Trở lại! Tất cả trở lại! Cung thủ giữ hàng ngũ. Khốn kiếp, ko tên nào được di động. Chúng ta bắt được nó rồi.

Cùng ý nghĩ với Eragon, Saphira chụm chân, nhảy qua những con ngựa - chúng hốt hoảng bỏ chạy tán loạn - phóng qua những xác chết rải rác trên chiến trường, tiến tới phía có tiếng kêu của vua Orrin. Người & Urgal bị gạt sang 2 bên như đồng cỏ. Các thần tiên vội vã đuổi theo, tay lăm lăm kiếm & cung tên.

Vua Orrin đang ngồi trên chiến mã, dẫn đầu 1 đám chiến binh chen chúc sát nhau, trừng trừng nhìn 1 người đứng lẻ loi, cách xa chừng hơn 10 mét. Nhà vua mặt đỏ bừng, mắt long sòng sọc, giáp bào lấm lem bụi đất chiến trường. Ông bị thương dưới cánh tay trái & 1 khúc giáo dài mấy phân lòi ra từ bắp vế. Mặt ông dịu xuống khi thấy Saphira tiến lại gần. Khi Saphira song hàng với con chiến mã, ông lẩm bẩm:

-Tốt, tốt rồi. Chúng ta cần mi, Saphira, cả người nữa, Khắc-tinh-của-tà-thần. 1 cung thủ mon men nhích lên vài phân, nhà vua chỉ mũi kiếm vào hấn, hét lên:

-Lùi lại ngay. Thề trên vương miện của Angvard, ta chặt đầu ngay kẻ nào ko giữ yên vị trí.

Ông lại hướng mắt về con người đang đứng 1 mình.

Eragon nhìn theo. Đó là 1 người lính vóc dáng trung bình, trên cổ có 1 vết chàm màu đỏ, mái tóc nâu xẹp lép vì từng đội nón sắt. Tầm khiến rách tả tơi. Thanh kiếm vừa mẻ, vừa cong, mũi kiếm đã bị gãy. Áo giáp phủ toàn bùn. Máu ròng ròng chảy từ vết rách sâu bên sườn. 1 mũi tên gấn lông thiên nga cắm ngập bàn chân phải, ghim hấn xuống mặt đất, tới 3 phần 4 thân tên. Từ trong cuống họng người đó, ông ọc bật ra tiếng cười quái dị. Tiếng cười lên cao dần như sắp oà thành 1 tiếng thét khiếp đảm.

Vua Orrin la lớn:

-Mi là gì?

Người lính ko đáp trả ngay. Nhà vua rửa rồi nói:

-Trả lời ta, nếu ko ta sẽ cho các pháp sư ra tay. Là người, hay quái vật, hay do ma quỷ sinh ra? Từ cái hố hôi hám nào mà Galbatorix đã tìm ra mi & anh em của mi? Mi có cùng dòng dõi với Ra'zac ko?

Câu hỏi cuối cùng của ông như mũi kim xuyên vào Eragon, nó ngồi thẳng dậy, mọi giác quan đều rần rần ngứa ngáy.

Tiếng cười ngừng lại:

-Người. Ta là người.

-Mi ko giống loài người mà ta biết.

-Ta muốn bảo đảm tương lai cho gia đình. Điều đó lạ lùng với mi lắm sao, hả tên Surda kia?

-Tên khốn kiếp xảo ngôn, đừng giở giọng đánh đố ta. Hãy thành thật cho ta biết, vì sao mi trở thành mi thế này, đừng để ta phải ra lệnh đồ chì nấu sôi qua họng mi. Tiếng cười điên loạn càng cao hơn, rồi người lính nói:

-Mi ko làm ta đau đớn được đâu, gã Surda. Ko kẻ nào có thể làm được điều đó. Dích thân đức vua đã làm chúng ta miễn nhiễm với sự đau đớn. Đáp lại, gia đình chúng ta sẽ được sống thoải mái suốt đời. Các người có thể lẩn trốn chúng ta, nhưng chúng ta sẽ ko bao giờ ngừng truy lùng các người. Các người có thể chống lại chúng ta, nhưng chúng ta vẫn sẽ tiếp tục giết các người khi nào còn 1 tay để sử dụng vũ khí. Thậm chí các người ko thể đầu hàng, vì chúng ta ko giữ tù binh. Các người ko thể làm gì, chỉ có cách chết & trả lại hoà bình cho đất nước này.

Nhăn rúm mặt, người lính nắm mũi tên, và cùng tiếng thịt rách, nhổ bật thân tên khỏi bàn chân. Những mảnh thịt đỏ lôm còm còn lằng nhằng dính trên đầu mũi tên. Người lính rung rung mũi tên, rồi phóng trúng tay 1 cung thủ. Tiếng cười lớn hơn bao giờ hết, người lính loạng choạng tiến tới, kéo lê cái chân bị thương. Hắn nâng kiếm như sắp tấn công. Vua Orrin thét lên:

-Bắn nó!

Tiếng căng dây cung như tiếng sáo ảm đạm, hàng loạt mũi tên vun vút bay tới người lính. 2 mũi tên bật khỏi bật khỏi áo giáp, những mũi tên còn lại xuyên thấu tới xương sườn. Tiếng cười giảm dần thành tiếng khò khè khi máu trào vào phổi, người lính vẫn tiếp tục tiến bước, vạch 1 đường đỏ lôm trên cổ dưới chân. Các cung thủ lại bắn, tên ghim tua tủa trên ngực & vai người lính, nhưng hắn vẫn ko ngừng lại. 1 loạt tên vun vút bắn tiếp ngay. Người lính lão đảo, đổ xuống khi bị trúng tên vào đầu gối, 2 đùi & 1 mũi tên xuyên qua cổ, ngay vết chàm. Hắn cố lặn lộn qua khỏi bãi cỏ, máu fun thành 1 đường dài. Vậy mà người lính vẫn chưa chịu chết. Hắn bắt đầu bò, lết tời bằng 2 cánh tay, cười hì hì cứ như cả thế giới là 1 trò đùa bắn thủ, chỉ có hắn mới nhận ra.

1 cái rừng mình ớn lạnh chạy suốt cột sống Eragon.

Nó phát hiện trong tiếng rửa của vua Orrin có chút hoảng loạn. Nhảy khỏi lưng chiến mã, nhà vua quăng kiếm & khiên xuống đất, chỉ 1 Urgal đứng gần nhất, nói:

-Đưa rìu của mi cho ta.

Giật mình, Urgal da xám bối rối, nhưng rồi cũng trao vũ khí cho ông.

Khập khiễng tiến gần người lính, nhà vua nâng cao cây rìu nặng nề bằng cả 2 tay, chặt đầu người lính.

Tiếng cười im bật.

Mắt đảo ngược, miệng mấp máy, rồi người lính bất động.

Orrin nắm tóc, đưa cao thủ cấp người lính để tất cả cùng thấy, rồi tuyên bố:

-Có thể giết chúng được. Hãy loan tin cho mọi người bằng cách duy nhất để kết thúc sự ghê tởm của chúng là chặt đầu, hoặc đập vỡ sọ bằng 1 cây chùy, hay bắn tên xuyên qua mắt chúng....Răng Xám, mi đâu rồi.

1 kỵ binh trung niên, phục phịch, thúc ngựa tiến lại. Nhà vua ném cái đầu cho anh ta, ra lệnh:

-Treo lên cột bên cổng bắc doanh trại. Treo tất cả đầu của chúng lên. Đây sẽ là 1 thông điệp gửi Galbatorix. Cho lão biết, chúng ta ko sợ những trò quỷ quyệt lén lút của lão & chúng ta sẽ chiến thắng, bất chấp những trò đó.

Bước nhanh trở lại bên con chiến mã, nhà vua trả cây rìu cho Urgal, rồi nhặt lại vũ khí của ông lên.

Cách đó mấy mét, Eragon thấy Nar Garzhvog đang đứng cùng 1 nhóm Kull. Nó nói mấy câu với Saphira. Saphira tiến lại gần đám Urgal. Sau khi 2 bên gật đầu chào nhau. Eragon chỉ tay về những cái xác, hỏi Garzhvog:

-Tất cả lính triều đình đều giống thế sao?

Garzhvog cau mày:

-Tất cả đều là những kẻ ko biết đau đớn là gì. Mình đâm chúng, tưởng chúng đã chết, vừa quay đi là bị chúng cắt gân chân liền. Hôm qua tôi mất rất nhiều con đực. Thừa Hoả Kiếm, chúng tôi từng chiến đấu để xua đuổi con người, nhưng chưa bao giờ gặp lũ ma cà rồng cười sảng sặc như thế này. Thật trái tự nhiên. Chuyện này làm chúng tôi nghĩ, chúng bị những hồn ma không sừng nhập vào. Có lẽ thần linh đã chống lại chúng ta.

-Vớ vẩn. Chỉ là thần chú của Galbatorix thôi. Chúng ta sẽ sớm có cách chống lại, để tự bảo vệ.

Với vẻ ngoài tự tin, nhưng ý nghĩ phải chiến đấu với những kẻ thù ko cảm thấy đau đớn, làm Eragon lo lắng còn nhiều hơn trước kia chiến đấu với Urgal. Hơn nữa, theo những gì Garzhvog nói, Eragon đoán tinh thần trong Varden sẽ trở nên khó khăn cho Nasuada, nếu mọi người biết về chuyện đám lính của Galbatorix.

Trong khi Varden & Urgal thu dọn chiến trường gồm: thi thể đồng đội, quân dụng còn dùng được & kéo những xác ko đầu của tụi lính, chất thành đống để thiêu, thì Eragon, Saphira & vua Orrin trở lại doanh trại cùng Arya & các thần tiên.

Dọc đường, Eragon đề nghị trị vết thương chân cho vua Orrin, nhưng ông từ chối, nói:

-Trẫm có thầy thuốc riêng rồi, Khắc-tinh-của-tà-thân.

Nasuada & Jormundur đang đứng chờ tại cổng bắc. Tới gần vua Orrin, cô hỏi:

-Chuyện gì vậy? Eragon nhắm mắt khi nhà vua kể lại, lúc đầu việc tấn công tụi lính có vẻ thuận lợi. Kỵ binh tràn vào hàng ngũ chúng, tả xung hữu đột, mà chỉ bị thương 1 người. Tuy nhiên khi đang tiếp tục đánh với những tên còn lại thì những tên bị giết chết trước đó đứng dậy, tham gia lại trận đánh.

Ông rùng mình:

-Lúc đó, bên ta bị mất tinh thần. Bất cứ ai trong trường hợp đó cũng bị vậy thôi. Ko thể biết chúng là những kẻ bất khả chiến bại, hay chúng có phải là người không. Khi thấy kẻ thù xông tới, với xương lòi ra khỏi bắp chân, bụng còn ghim cây giáo, mặt chỉ còn một nửa, & cười sảng sặc thì ko ai có thể đứng vững nổi. Chiến binh của trẫm khiếp đảm. Hàng ngũ tan rã. Vô cùng hỗn loạn. Khi Urgal & chiến binh của tiểu thư tới, họ cũng lại bị cuốn vào cơn điên khùng đó.

Nhà vua lắc đầu, tiếp:

-Chưa bao giờ trẫm thấy cảnh đó, kể cả trên Cánh Đồng Cháy.

Dù với nước da đen, mặt Nasuada tái nhợt. Cô nhìn Eragon & Arya:

-Làm sao Galbatorix làm được chuyện này?

Arya trả lời:

-Phong toả hầu hết - nhưng ko phải là tất cả - khả năng cảm nhận sự đau đớn của con người. Chỉ để lại cảm tưởng để biết đang ở đâu, đang làm gì, nhưng ko cảm nhận được quá nhiều. Câu thần chú chỉ cần 1 lượng nội lực nhỏ. Liếm môi, Nasuada hỏi vua Orrin:

-Bệ hạ biết bên ta tổn thất bao nhiêu ko?

Nhà vua rùng mình, gập người, chống tay lên gối, lẩm bẩm:

-300 chống lại...Tiểu thư đã gửi lực lượng bao nhiêu?

-200 tay kiếm, 100 tay giáo & 50 cung thủ.

-Cộng thêm với Urgal & kỵ binh của trẫm...Cứ cho là khoảng một ngàn chống lại 300 lính bộ binh. Chúng ta đã giết sạch chúng. Tuy nhiên cái giá chúng ta phải trả là... Ông lắc đầu nói:

-Chưa biết chắc, cho đến khi chúng ta tổng kết là bao nhiêu xác, nhưng theo ý trẫm thì khoảng 3 phần 4 tay kiếm của tiểu thư đã mất rồi. Các tay giáo còn mất nhiều hơn. & 1 vài cung thủ. Đoàn kỵ binh của trẫm còn lại chừng 50, 70. Nhiều người là bạn trẫm. Urgal có lẽ chết độ 100, 1 trăm rưỡi. Tổng cộng? Năm, sáu trăm người phải chôn cất, người bị thương nhiều hơn. Trẫm ko biết....ko biết...ko biết....

Hầm xệ xuống, vua Orrin ngã người sang 1 bên, nếu Arya ko kịp nhào lên, nứ lại, nhà vua đã bị ngã khỏi ngựa rồi.

Nasuada búng tay, gọi 2 người của Varden, ra lệnh đưa ông về lều, & mời thầy thuốc. Cô lẩm bẩm:

-Chúng ta đã gánh chịu 1 thất bại quá nặng nề, cho dù đã tiêu diệt lính triều đình. Môi mím chặt, vừa buồn rầu vừa thất vọng, cô nhìn Eragon & Saphira:

-Còn 2 người có khá hơn ko?

Cô lẳng lặng nghe Eragon kể lại cuộc đụng độ với Thorn & Murtagh. Sau đó, cô gật đầu nói:

-Chúng tôi chỉ mong anh & Saphira trốn thoát khỏi móng vuốt chúng. Tuy nhiên cả 2 đã hoàn thành công việc tốt hơn mong đợi. Cả 2 đã chứng tỏ: Galbatorix đã ko thể làm cho Murtagh quá mạnh, đến nỗi chúng ta ko còn hy vọng hạ hắn. Với 1 vài pháp sư nữa hỗ trợ, Murtagh sẽ khó thoát khỏi tay anh & Saphira. Vì lý do đó, theo tôi, hắn sẽ ko dám đối đầu với quân lực của nữ hoàng Islanzadí. Eragon, nếu chúng ta có thể qui tụ đủ pháp sư quanh anh, tôi tin, lần tới chúng đến bắt anh & Saphira, chúng ta sẽ giết được Murtagh & Thorn.

-Công nương ko muốn bắt chúng sống sao?

-Tôi muốn rất nhiều thứ, nhưng tôi ko tin là sẽ nhận được nhiều. Có thể Murtagh & Thorn ko được phép giết anh, nhưng nếu có cơ hội, chúng ta phải giết chúng, ko chút do dự. Hay...anh có ý kiến khác?

-....Không.

Quay qua Arya, Nasuada hỏi:

-Có pháp sư nào của công nương bị chết trong cuộc đấu này ko?

-Đa tạ, chỉ vài người bị ngắt, nhưng đã hồi tỉnh rồi.

Hít sâu 1 hơi, Nasuada nhìn mông lung về phương bắc.

-Eragon, làm ơn báo cho Trianna, tôi muốn Con Đường Lãng Du tính toán cách nào mô phỏng thần chú của Galbatorix. Dù là 1 việc làm hèn hạ, chúng ta vẫn phải bắt chước Galbatorix. Chúng ta ko thể dừng được. Tất cả chúng ta đều sẽ ko cảm thấy đau đớn là điều ko thực tế, nhưng cần phải có mấy trăm kiếm sĩ tình nguyện trở thành miễn nhiễm với những đau đớn thể xác.

-Rõ, thưa công nương.

- Xoắn vặn dây cương trong tay, Nasuada nói tiếp:

-Quá nhiều người chết. Chúng ta đã đóng quân 1 nơi quá lâu. Đã tới lúc chúng ta phải đẩy triều đình vào thế phòng thủ.

Cô quay đầu ngựa khỏi cảnh chém giết trước doanh trại;

-Eragon, anh họ của anh đã xin được tham gia trận chiến hôm nay. Tôi từ chối, vì anh ta sắp làm lễ cưới. Điều này làm anh ta ko vui, tuy nhiên tôi nghĩ, vị hôn thê của anh ta sẽ rất mừng. Làm ơn cho tôi biết, họ có còn ý định tổ chức lễ cưới hôm nay ko? Sau quá nhiều chém giết, giết chóc, Varden sẽ hồ hởi đi dự 1 đám cưới.

-Tôi sẽ báo ngay khi biết rõ.

-Cám ơn. Anh có thể đi bây giờ, Eragon.

Việc đầu tiên sau khi Eragon & Saphira làm sau đó, là tới thăm các thần tiên bị ngắt trong trận đánh với Murtagh & Thorn, để cảm ơn sự hỗ trợ của họ. Rồi Eragon, Arya và Blodhgarm săn sóc những vết cắt, trầy và bầm dập do Thorn gây ra cho Saphira. Cuối cùng, Eragon liên lạc bằng tư tưởng với Trianna, chuyển chỉ thị của Nasuada tới cô ta. Xong xuôi, Eragon và Saphira mới đi tìm Roran. Blodhgarm và các thần tiên của ông tháp tùng theo. Arya trở lại để tự săn sóc những vết thâm tím trên người. Eragon thấy Roran và Katrina đang đứng bàn cãi sôi nổi và căng thẳng bên góc lều của chú Horst. Họ im lặng khi nhận ra Eragon

và Saphira đang lại gần. Katrina khoanh tay quay mặt khỏi trán Roran. Roran cầm chuôi búa nhét vào thắt lưng, gót ủng đi đi trên một tảng đá.

Đứng trước hai người, Eragon chờ họ phân trần lý do cãi nhau, nhưng trái lại, Katrina hét nhìn Eragon lại nhìn Saphira hỏi:

- Có ai bị thương không?

- Chúng em đều bị, nhưng hết rồi.

- Thật quá kì lạ. Khi còn ở trong làng, vẫn nghe kể về phép thuật, nhưng chưa bao giờ chị tin. Có vẻ vô lý quá. Nhưng ở đây, chỗ nào cũng có pháp sư... Hai em làm Thorn và Murtagh bị thương nặng lắm hả? Chắc vì vậy chúng mới bỏ chạy?

- Chúng em trộm hơn, nhưng không làm chúng bị thương tật suốt đời được. Ngừng lại, nhưng cả Roran và Katrina đều không nói gì nữa, Eragon hỏi hai người vẫn muốn làm đám cưới hôm nay chứ, rồi nói thêm:

- Nasuada đề nghị cứ tiến hành, nhưng có lẽ tốt hơn là nên hoãn lại. Người chết chưa kịp chôn, và còn quá nhiều việc phải làm. Ngày mai sẽ tiện và... hợp lý hơn. Ấn mũi ủng lên tảng đá, Roran bật nói:

- Không. Quân triều đình có thể tấn công lại bất cứ lúc nào. Ngày mai có thể là quá muộn nếu... Nếu chẳng may anh chết trước khi cưới, Katrina sẽ ra sao, và con... Bỏ lửng câu nói, hai má anh ửng đỏ.

Mặt dịu lại, Katrina quay sang Roran, nắm tay anh, nói:

- Ngoài ra món ăn đã nấu nướng rồi, trang trí đã treo lên, và bạn bè đã tụ tập chờ đám cưới chúng mình. Nếu tất cả những chuẩn bị đó đều bỏ hết thì... tội quá.

Cô đưa tay lên, vò râu Roran, và anh chàng mồm mím cười, vòng một tay quanh cô. Eragon cảm râm với Saphira: “Hiểu được phân nửa chuyện gì xảy ra giữa hai người này, anh chết liền.”

Roran tuyên bố:

- Một tiếng nữa đám cưới.

128. Q.3 - Chương 23: Lễ Thành Hôn

Bốn tiếng sau, Eragon đứng trên đỉnh ngọn đồi thấp điểm hoa dại vàng.

Chung quanh đồi là đồng cỏ xanh tươi bên bờ sông Jiet, đồng cỏ chạy dài gần trăm mét bên phải Eragon. Bầu trời sáng sủa, trong veo, ánh sáng dịu dàng phủ trên mặt đất. Không khí êm đềm dịu mát, như vừa qua một cơn mưa.

Tụ tập trước đồi là dân làng Carvahall – không ai bị thương trong cuộc chiến vừa qua – và khoảng phân nửa lực lượng Varden. Nhiều chiến binh cầm những ngọn giáo dài, với những lá cờ đuôi nheo thêu màu sắc khác nhau. Những con ngựa – cả con Hỏa Tuyết – được cột cuối bãi cỏ. Dù Nasuada rất nỗ lực, việc tổ chức đã kéo dài lâu hơn dự tính.

Gió thổi rối bù mái tóc mới gội của Eragon. Saphira nhẹ nhàng vỗ cánh, lướt qua đám đông, đậu xuống bên nó. Được ông anh vuốt vai, cô ả thỏ thẻ chào: “Tiểu huynh”. Bình thường, Eragon sẽ bối rối khi phải nói trước quá nhiều người và chủ trì một buổi lễ nghiêm trang và quan trọng như thế này, nhưng sau cuộc chiến vừa qua, mọi sự đều có vẻ như không thực, chẳng khác gì một giấc mơ đặc biệt sống động.

Đứng dưới chân đồi là Nasuada, Arya, Narheim, Jormundur, Angela, Elva và những nhân vật quan trọng khác. Vua Orrin vắng mặt, vì vết thương của ông nghiêm trọng hơn lúc đầu, và các thầy thuốc vẫn đang cố gắng chữa cho ông. Thay mặt ông là Irwin, tể tướng của nhà vua.

Chỉ có hai Urgal hiện diện trong buổi lễ: hai vệ sĩ riêng của Nasuada. Eragon đã nhẹ lòng, khi Garzhvog từ khước lời mời của Nasuada. Dân làng Carvahall sẽ không chịu nổi sự có mặt của một đám đông Urgal trong tiệc cưới. Vì Nasuada đã gặp khó khăn khi thuyết phục họ để cho hai vệ sĩ của cô ở lại.

Tiếng áo quần sột soạt, khi dân làng và Varden tách ra, tạo thành một lối đi dài từ ngọn đồi tới đám đông. Rồi dân làng bắt đầu hòa giọng, hát những bài ca đám cưới cổ xưa của thung lũng Palancar. Những vần thơ nói về chu kỳ của các mùa, về hơi ấm của đất giúp cho ngũ cốc nảy nở, bò ngựa sinh sôi, họa mi làm tổ, loài cá đẻ trứng, và về số phận an bài cho trẻ thay già ra sao. Một nữ pháp sư của Blodhgarm, với mái tóc màu bạc, lấy ống sáo vàng từ trong một hộp nhung, rồi hòa cùng giọng dân làng, tô điểm cho âm điệu một mạc của họ thành một bài ca tha thiết.

Với những bước chậm rãi, Roran và Katrina từ hai bên đám đông xuất hiện cuối đường, đi cách nhau, cùng tiến về Eragon. Roran mặc một cái áo trấn thủ mới, mượn của một thành viên Varden. Tóc chải, râu tĩa hàng hoàng, đôi ủng đánh bóng. Mặt hớn hở tươi vui. Trông anh ta rất điển trai và khác hẳn Eragon. Tuy nhiên, Katrina làm Eragon chú ý hơn. Áo cô màu xanh da trời nhạt cắt may đơn giản, rất thích hợp cho ngày tân hôn, với vạt đuôi áo dài gần mười mét được hai thiếu nhi nâng phía sau. Tương phản với màu vải áo, những lọn tóc buông thả của cô rực rỡ như màu đồng được đánh bóng. Trong hai tay cô là một bó hoa dại. Trông Katrina hãnh diện, điềm tĩnh và tuyệt đẹp.

Eragon nghe tiếng thở hổn hển của một vài cô gái khi ngắm nhìn vạt áo của Katrina. Nó quyết định sẽ cảm ơn Nasuada đã ra lệnh cho Con Đường Lãng Du may áo cho Katrina, vì nó đoán chính cô là người tặng món quà này.

Ba bước phía sau Roran là chú Horst. Với khoảng cách tương tự, Birgit đi sau Katrina, thận trọng không bước phải vạt áo cô dâu.

Khi Roran và Katrina lên tới nửa đồi, một đôi bồ câu trắng bay ra từ hàng liễu bên bờ sông Jiet, quắp theo một vòng trang sức bằng hoa thủy tiên vàng. Katrina chậm bước rồi ngừng lại, khi hai con chim tiến lại gần. Chúng bay quanh trên cô, từ bắc tới đông, ba lần; rồi sà xuống, đặt vòng hoa lên mũ miện trên đầu cô, trước khi bay trở lại bờ sông. Eragon hỏi nhỏ Arya:

-Nàng đã dàn xếp cảnh này, đúng không?

Cô tiên chỉ mỉm cười.

Tới đỉnh đồi, Roran và Katrina đứng trước Eragon, chờ dân làng chấm dứt bài ca. Khi điệp khúc sau cùng lắng xuống, Eragon đưa cao hai tay nói:

-Xin chào mừng tất cả quý vị. Hôm nay chúng ta cùng có mặt tại đây để mừng cho sự kết hợp giữa hai gia đình. Roran con trai của gia đình Garrow và Katrina con gái của gia đình Ismira. Cả hai đều có tiếng là những con người đức hạnh. Theo tôi biết, sẽ không ai phản đối điều này. Tuy nhiên, nếu không đúng như vậy, hoặc còn lý do nào mà họ không thể trở nên vợ chồng, xin quý vị cứ đưa ra lời phản đối trước các nhân chứng tại đây, chúng ta sẽ cùng đánh giá ý kiến của quý vị.

Ngừng lại một lúc, Eragon tiếp:

-Ai đại diện cho Roran – con trai gia đình Garrow?

Chú Horst tiến lên:

-Roran không còn cha, không có chú, vì vậy, tôi, con trai gia đình Horst Ostrec, đại diện anh ta như một người ruột thịt.

-Ai đại diện cho Katrina Ismira?

Birgit bước tới:

-Katrina không còn mẹ, không có dì, vì vậy tôi đại diện cho cô như một người ruột thịt. Dù có mối bất hòa dai dẳng với Roran, nhưng theo phong tục, Birgit có quyền và trách nhiệm đại diện cho Katrina, vì chị ta là bạn thân của mẹ Katrina.

Tất cả đều đã hàng hoàng đứng nghi lễ. Bây giờ, hãy cho biết Roran Garrow đem gì tới lễ cưới này:

Chú Horst lên tiếng:

-Anh ta đem tới đây tên tuổi của mình. Đem tới cây búa. Đem tới nghị lực của hai bàn tay. Và đem tới lời hứa một trang trại trong làng Carvahall, nơi hai người sẽ có thể sống bên nhau trong hòa bình.

Đám đông xôn xao kinh ngạc, vì nhận ra Roran đang làm gì: anh đang công khai tuyên bố triều đình không thể ngăn chặn được anh trở về làng cũ cùng Katrina, và sẽ cung cấp cho cô cuộc sống mà đáng lẽ cô đã được hưởng, nếu không có những kẻ sát nhân của Galbatorix cản trở. Roran đã đánh cược danh dự - của một người đàn ông, một người chồng – trên sự sụp đổ của triều đình.

Eragon hỏi:

-Birgit Mardras, chị có chấp thuận đề nghị này không?

-Tôi chấp thuận.

- Còn Katrina Ismira đem gì tới lễ cưới này?

-Cô đem tới đây tình yêu, lòng tận tụy hiến dâng, phục vụ Roran Garrow. Cô đem tới tài năng nội trợ và cô đem tới của hồi môn.

Eragon ngạc nhiên nhìn Birgit ra hiệu cho hai người đang đứng kế Nasuada, khiêng một thùng sắt, tiến lên. Birgit mở nắp thùng, để Eragon thấy những gì bên trong. Nó há hốc miệng khi thấy một đồng đồ trang sức.

-Cô đem tới một dây chuyền vàng gắn kim cương, một bộ trăm cài đầu bằng san hô đỏ từ Nam Hải, một lưới tóc bằng ngọc trai, năm nhẫn vàng và hổ phách. Nhẫn đầu tiên là... Birgit vừa diễn tả vừa đưa lên từng món để tất cả cùng thấy là chị nói thật. Eragon ngơ ngác nhìn Nasuada và thấy cô đang vui vẻ cười.

Sau khi Birgit khóa lại nắp thùng nữ trang. Eragon hỏi:

-Horst Ostrec, ông chấp thuận đề nghị này không?

-Tôi chấp thuận.

- Như vậy, hai gia đình bây giờ là đúng theo luật pháp của quê hương.

Rồi, lần đầu tiên, Eragon nói trực tiếp với Roran và Katrina:

-Roran, Hai người đại diện đã đồng ý những điều kiện trong đám cưới anh chị, anh có hài lòng với sự thương lượng của ông Horst Ostrec không?

-Tôi hài lòng.

- Katrina, chị có hài lòng với sự thương lượng của bà Birgit Mardras không?

-Tôi hài lòng.

-Roran Cây-búa-dũng-mãnh, con của Garrow, nhân danh tên anh và dòng họ, anh có thể sẽ bảo vệ và chăm sóc Katrina Ismira suốt đời không?

-Tôi, Roran Cây- búa-dũng-mãnh, con trai của Garrow, nhân danh tên tôi và dòng họ, xin thề: sẽ bảo vệ và chăm sóc Katrina con gái của Ismira suốt đời.

-Anh có thể giữ gìn thanh danh chị ấy; trung thành, tôn trọng và hòa nhã trong cư xử không?

-Tôi xin thề giữ gìn thanh danh cô ấy, trung thành và cư xử tôn trọng và hòa nhã suốt đời.

-Anh có thể, vào chiều mai, sẽ trao chìa khóa tài sản, tử tiền nếu có, để chị ấy chăm nom công việc của anh như một người vợ không?

Roran thề. Eragon hỏi Katrina:

-Katrina, con gái của Ismira, có nhân danh tên mình và dòng họ, thề sẽ phục vụ và chăm sóc Roran Garrow suốt đời.

-Chị có thể giữ gìn thanh danh anh ấy; trung thành, tôn trọng và hòa nhã trong đối xử, sinh con cho anh ấy và là người mẹ yêu thương con cái không?

Katrina thề.

-Chị có thể sẽ đảm nhiệm tiền bạc và tài sản của anh ấy, và sắp xếp một cách có trách nhiệm, để anh ấy có thể tập trung vào nhiệm vụ không?

Katrina thề.

Eragon mỉm cười, rút từ túi ra một dải băng màu đỏ;

-Hãy đặt cổ tay lên nhau.

Roran đặt cổ tay trái lên tay phải của Katrina. Đặt dải băng đỏ lên tay hai người, Eragon buộc ba lần, rồi kết thành một cái nơ.

-Nhân danh quyền của một kỵ sĩ rồng, tôi tuyên bố hai người là vợ chồng. Tiếng hoan hô vui vẻ òa lên trong đám đông. Tiếng hoan hô tăng gấp đôi khi Roran và Katrina trao nhau nụ hôn.

Saphira vươn đầu tới hai con người đang tươi rói vì hạnh phúc, chờ Roran và Katrina tách rời nhau, nó chạm nhẹ mõm lên trán từng người nói: "Chúc sống lâu, và tình yêu của hai người theo năm tháng càng thêm thắm thiết.:

Roran và Katrina quay sang đám đông, hai tay buộc vào nhau đưa lên cao. Roran tuyên bố:

-Khai tiệc!

Eragon theo hai người xuống đồi giữa sức ép và tiếng hò reo của mọi người, rồi tiến tới cái ghế đặt ngay hàng đầu trong một dãy bàn. Roran và Katrina ngồi như quân vương và hoàng hậu trong tiệc cưới của họ.

Quan khách nối hàng để chúc mừng và tặng quà. Eragon là người đầu tiên. Nó cười hớn hở, bắt tay Roran, và nghiêng đầu sang Katrina. Cô nói:

-Cảm ơn Eragon.

Roran cũng nói:

-Cảm ơn em, Eragon.

-Em rất vinh dự.

Nó lom lom nhìn hai người, rồi bật lên cười ha hả. Roran nói:

-Chuyện gì vậy?

-Anh, Cả hai anh chị trông hạnh phúc đến....ngổ không chịu nổi.

Mắt long lanh, Katrina cũng cười theo, ôm Roran, nói:

-Ngổ! Chính xác!

Trần tĩnh lại, Eragon nói:

-Anh chị phải biết là đã may mắn đến ngần nào mới có mặt tại đây ngày hôm nay. Roran, nếu anh không đủ khả năng liên kết mọi người, để tới Cánh Đồng Cháy, và nếu chị Katrina bị Ra'zac bắt tới Uru'baen, cả hai sẽ không....

Roran cắt ngang:

-Đúng. Nhưng anh đã làm được chuyện đó và chúng đã không bắt được chị Katrina tới Uru'baen. Đừng làm u ám ngày hôm nay, với những ý nghĩ kém vui, về những gì có thể xảy ra.

Nhìn hàng người đang chờ đợi phía sau, để biết chắc không ai nghe được, Eragon nói:

-Lý do em nhắc tới chuyện đó không phải vậy. Cả ba anh em ta đều là kẻ thù của triều đình. Vụ hôm nay là một chứng minh: chúng ta không được an toàn. Nếu có thể, Galbatorix sẽ tấn công bất kỳ ai trong chúng ta, kể cả anh, chị Katrina, để làm người kia đau khổ. Vì vậy em làm mấy cái này cho anh chị.

Eragon lấy từ túi nhỏ đeo trên thắt lưng ra hai cái nhẫn vàng, rồi chùi cho tới khi bóng lộn. Đêm qua nó đã làm ra từ quả cầu vàng còn lại. Eragon đưa cái nhẫn lớn cho Roran, cái nhỏ hơn cho Katrina.

Roran quan sát, rồi đưa lên trời, neho mắt ngắm nghía những nét khắc cổ ngữ trên thành trong của nhẫn.

-Đẹp quá, nhưng mấy cái nhẫn này có thể bảo vệ anh chị cách nào?

-Em đã yểm bùa để chúng có thể thi hành ba việc. Nếu khi nào cần em hay Saphira giúp, hay quay nhẫn quanh ngón tay một lần và nói: “Giúp anh, khắc – tinh- của – Tà- thần, giúp anh, Vảy Sáng”, chúng em sẽ nghe thấy, và tới ngay. Nếu một trong hai anh chị kề cận cái chết, nhẫn sẽ báo động cho chúng em, hay cho anh, hoặc cho chị. Tùy theo ai đang gặp nguy hiểm. Khi nào cái nhẫn còn chạm vào da, thì người này sẽ vẫn biết cách tìm ra người kia, dù ở xa nhau tới đâu.

Nó ngập ngừng rồi nói tiếp:

-Hy vọng anh chị đồng ý đeo chúng.

Katrina nói ngay:

-Tất nhiên chị sẽ đeo mà.

Ngực Roran phồng lên, giọng trở lên mạnh mẽ.

-Cám ơn. Cám ơn em. Phải chi có hai cái nhẫn này trước khi anh chị bị chia cách ở Carvahall.

Vì mỗi người chỉ còn một tay tự do, Katrina đeo nhẫn lên ngón thứ ba của bàn tay phải Roran, và anh cũng đeo lên ngón thứ ba của bàn tay trái cô.

Eragon nói:

-Em còn món quà nữa tặng anh chị.

Quay lại, nó vừa huýt sáo, vừa ngoắt tay. Một quân hầu lách qua đám đông, cầm cương con Hỏa Tuyết tiến đến. Hắn trao dây cương cho Eragon, rồi cúi đầu, lùi ra. Eragon nói:

-Anh cần một con ngựa tốt. Đây là Hỏa Tuyết. Nó thuộc về ông Brom, rồi tới em, bây giờ em tặng nó cho anh.

-Đẹp lộng lẫy.

-Chiến nhất đấy. Anh nhận chứ?

-Rất vui lòng.

Gọi quân hầu, Eragon trao lại Hỏa Tuyết để hắn săn sóc, và cho biết chủ mới là Roran. Sau đó, nhìn hàng người chờ tặng quà, Eragon cười nói:

-Sáng nay anh chị còn nghèo, nhưng tối nay đã giàu có rồi. Nếu em và Saphira có cơ hội nghỉ ngơi, chúng em sẽ tới sống trong căn phòng khổng lồ anh chị xây dựng cho các con. Roran nói:

-Khổng lồ đến thế nào, chắc không đủ rộng cho Saphira.

Katrina tiếp lời chồng:

-Nhưng hai em sẽ luôn được anh chị tiếp đón.

Chúc mừng họ thêm lần nữa, Eragon rút về cuối bàn, tự giải trí bằng cách ném những mảnh gà quay cho Saphira và ngắm cô ả tấp ngon lành từ trên không. Nó ngồi lại cho đến khi Nasuada nói vài lời với Roran và Katrina và trao cho họ một vật nho nhỏ. Rồi nó chặn đầu Nasuada khi cô sửa soạn rời bàn tiệc.

Cô vội hỏi:

-Chi vậy, Eragon? Tôi không ở lại được.

-Công nương cho Katrina áo cưới và của hồi môn, đúng không?

-Anh không tán thành sao?

-Tôi rất biết ơn cô đã quá tốt với gia đình tôi, nhưng tôi tự hỏi....

-Chuyện gì?

-Có phải Varden rất cần vàng?

-Đúng vậy. Nhưng không quá cần như trước đây. Vì từ khi có kế hoạch sản xuất đai áo của tôi, và từ khi tôi thắng trong cuộc thử thách trường đao, những bộ tộc du mục đã thề tuyệt đối trung thành với tôi, và đón mừng tôi tới những nhà giàu của họ, thì chúng ta ít phải lo đến chuyện chết vì đói, mà chỉ lo chết vì không có khiên và giáo thôi. Cô mỉm cười:

-Những gì tôi cho Katrina chẳng đáng gì nếu so với số tiền mà lực lượng này cần có để hoạt động. Và Tôi không tin là mình đã hoang phí vàng bạc của mình. Tôi đã mua được uy tín và sự nể trọng của Katrina, nói rộng hơn, tôi đã mua thiện chí của Roran. Có thể tôi đã quá lạc quan, nhưng tôi tin lòng trung thành của anh ta giá trị hơn hàng trăm thanh gươm, hàng trăm ngọn giáo.

-Công nương vẫn luôn kiếm tìm cách để phát triển Varden trong tương lai?

-Luôn luôn. Như anh vậy

Quay lưng bước đi, nhưng rồi dừng lại Nasuada nói:

-Trước khi mặt trời lặn, hãy tới gặp tôi, chúng ta cùng đi thăm những người bị thương hôm nay. Anh biết đó, có nhiều người chúng ta không điều trị được. Hãy làm họ vui khi thấy chúng ta quan tâm tới tình trạng của họ, và sự biết ơn của chúng ta đối với sự hy sinh của họ.

-Tôi sẽ tới.

-Tốt

Trong suốt mấy tiếng Eragon đã vui cười, ăn uống, buôn chuyện với bạn bè cũ. Rượu tràn trề như nước, và tiệc cưới càng lúc càng thêm náo nhiệt. Dọn dẹp một khoảng trống giữa các bàn, cánh đàn ông cùng nhau thử tài đấu vật, bắn cung, đấu côn quyền. Hai thần tiên một nam một nữ- biểu diễn kiếm thuật làm mọi người ngẩn ngơ kinh ngạc vì những chiêu thức như phượng múa rồng bay của họ. Cả Arya cũng đồng ý góp vui một bài ca. Bài hát làm Eragon xúc động tới lạnh cột sống.

Suốt thời gian đó, Roran và Katrina hầu như quên hết chung quanh. Họ chỉ ngồi nhìn nhau say đắm.

Khi mặt trời màu cam chạm chân trời, Eragon miễn cưỡng cáo lui. Bỏ lại tiếng cười nói vui vẻ phía sau, nó và Saphira vừa đi bộ tới nhà bạt của Nasuada, vừa hít thở không khí mát rượi của buổi chiều, cho đầu óc tỉnh táo. Nasuada đang đứng đợi trước lều chỉ huy màu đỏ. Đội Ó Đêm túc trực gần cô. Không nói một lời, cô cùng Eragon và Saphira tiến qua doanh trại, tới những căn lều của các thầy thuốc, nơi các thương binh đang nằm điều trị.

Trong hơn một tiếng, Nasuada và Eragon thăm hỏi những chiến binh mất chân tay, mất mắt, bị co rút vì nhiễm độc trong cuộc chiến với triều đình. Có những người mới bị thương sáng nay. Những người khác, như Eragon nhận ra, bị thương từ Cánh Đồng Cháy vẫn chưa bình phục, dù đã được điều trị bằng đủ thứ dược thảo và thần chú. Trước khi bước qua hàng loạt thương binh trùn mền kín mít, Nasuada đã cảnh giác Eragon không được cố điều trị cho ai, nhưng không thể kiềm lòng, nó lẩm nhẩm thần chú cho người này, rồi người khác, để làm họ bớt đau, hay làm xẹp một cái nhọt đầy mủ, hoặc chỉnh lại một cái xương gãy.

Một người – râu xám, mắt bị một mảnh vải đen – bị cụt chân trái tới gối, mất hai ngón tay phải, khi được Eragon thăm hỏi, đã nắm lấy khuỷu tay nó bằng ba ngón tay còn lại, giọng khàn đặc:

-A, Khắc- tinh – của- Tà –thần, tôi biết ngài sẽ tới. Tôi chờ đợi ngài từ khi có ánh sáng.

-Anh nói gì vậy?

-Ánh sáng chiếu rọi thịt da của thế giới. Trong một thoáng, tôi đã thấy mọi sinh vật chung quanh, từ lớn nhất tới nhỏ nhất. Tôi đã thấy xương mình rọi sáng qua cánh tay. Tôi đã thấy những con giun trong lòng đất và những bầy quạ trên bầu trời, cả những con bọ trong cánh chúng. Khắc-tinh-của- Tà-thần ơi, thần linh đã chạm tới tôi. Các vị đã cho tôi thấy hình ảnh này với một lý do. Tôi thấy ngài như mặt trời cháy rực giữa một rừng những ngọn nến lơ mờ. Và tôi thấy anh trai ngài và con rồng của hắn. Họ cũng giống như mặt trời.

Tóc gáy Eragon dựng ngược khi nó nghe chính giọng mình:

-Tôi không có anh trai.

Người thương binh cười sảng sặc:

-Không gạt được tôi đâu, Khắc-tinh-của- Tà- thần. Tôi biết rõ mà. Thế giới bùng cháy quanh tôi, từ ngọn lửa tôi đã nghe tiếng thì thầm, và từ tiếng thì thầm đó tôi hiểu ra nhiều chuyện. Lúc này ngài đang che giấu mình với tôi, nhưng tôi vẫn thấy ngài, một con người của ánh lửa vàng, với mười hai ngôi sao bông bênh quanh thắt lưng, và một ngôi sao sáng hơn ngay trên lòng bàn tay phải.

Eragon ép bàn tay lên thắt lưng Beloth Khôn- ngoan, để thấy mười hai viên kim cương vẫn nằm kín sau lớp da.

Kéo Eragon sát mặt, gã thương binh thì thầm:

-Nghe này, Khắc- tinh- của- Tà- thần. Tôi thấy anh trai ngài bốc cháy. Nhưng hắn không cháy như ngài. Ôi, không. Ánh sáng từ linh hồn hắn phát ra như từ nơi khác tới. Là hình dạng người, nhưng hắn là ...một cõi trống không. Từ hình dạng đó ánh sáng chói lòa bốc cháy. Ngài hiểu không? Có...những kẻ khác đã thấp sáng hắn.

-Những kẻ đó ở đâu? Anh có thấy không?

Người thương binh ngập ngừng:

-Tôi cảm thấy như chúng kẻ bên, phần nộ với thế giới, như chúng căm ghét tất cả những gì trên cõi đời này. Nhưng cơ thể chúng trốn tránh khỏi tầm nhìn của tôi. Chúng ở đó mà như không có đó. Tôi không thể giải thích rõ hơn.... Tôi không muốn tiến gần những sinh vật đó thêm chút nào nữa. Chúng không là người, tôi tin chắc như vậy, và lòng căm ghét của chúng, như cuồng phong trong cơn giông bão khủng khiếp nhất, nhồi nhét vào một cái chai thủy tinh quá nhỏ

Eragon lẩm bẩm:

-Bao giờ thì cái chai nhỏ xíu đó bị vỡ...

-Đôi khi tôi tự hỏi: phải chăng Galbatorix đã có thể thu bắt thần linh và làm các vị đó thành nô lệ của lão. Nhưng rồi tôi lại cười, tự cho mình là một thằng khùng.

-Nhưng thần linh của ai? Của người lùn hay của những bộ lạc du mục?

-Điều đó có quan trọng không, Khắc-tinh-Tà- thần? Thần linh là thần linh, từ đâu tới không đáng kể.

-Có lẽ anh nói đúng.

- Khi Eragon rời khỏi cái nệm rơm của anh ta, một thầy thuốc kéo nó ra một nơi, nói:

-Tha lỗi cho hắn, thưa tướng quân. Bị sốc vì những vết thương, hắn điên thật rồi. Lúc nào hắn cũng la hét về những ngôi sao, mặt trời, ánh sáng mà hắn quả quyết là đã nhìn thấy. Đôi khi, dường như hắn biết những điều mà đáng lẽ hắn không biết, nhưng ngài đừng để bị lừa. Hắn cóp nhặt những chuyện đó từ những bệnh nhân khác thôi. Họ tán nhảm cả ngày, vì còn biết làm gì nữa đâu. Tội nghiệp.

-Tôi không là tướng quân và anh ta không điên. Tôi không biết chắc anh ta là gì, nhưng anh ta có một khả năng khác thường. Nếu tình trạng của anh ta khá hơn hay xấu đi, xin cũng báo cho một người trong Con Đường Lãng Du biết.

- Tuân lệnh, Khắc-tinh-của-Tà-thần. Xin lỗi về sai lầm của tôi.

-Anh ta bị thương ra sao?

-Bị một tên lính cắt đứt mấy ngón tay khi cố đỡ một đường kiếm. Sau đó, bị máy bắn đá của quân triều đình bắn trúng, chân gãy nát không thể chữa lành được nữa. Chúng tôi phải cắt bỏ. Những người chiến đấu gần anh ta kể lại: khi bị bắn trúng, ngay lập tức anh ta bắt đầu gào thét về ánh sáng, và khi họ nâng anh ta dậy, họ nhận ra mắt anh ta trắng dã, con người hoàn toàn biến mất.

-Cám ơn vì đã giúp tôi biết được rất nhiều điều.

Khi Eragon và Nasuada rời khỏi lều bệnh xá thì trời đã tối. Nasuada thở dài, nói:

-Bây giờ tôi có thể uống một cốc rượu mật ong.

Eragon gật, rồi cả hai cùng bước trở lại nhà bạt của cô. Một lúc sau Nasuada hỏi:

-Đang nghĩ gì thế, Eragon?

-Nghĩ về cái thế giới lạ lùng mà chúng ta đang sống. Phải chi hiểu được một phần rất nhỏ của thế giới này, tôi cũng cảm thấy là may mắn rồi.

Eragon kể lại cuộc chuyện trò với người thương binh. Nasuada cũng tỏ ra quan tâm, cô bảo:

-Anh nên nói với Arya chuyện này. Có thể cô ta biết những “kẻ kia” là ai. Chia tay trước nhà bạt, Nasuada vào trong để đọc báo cáo, còn Eragon và Saphira trở lại lều. Tới nơi, Saphira khoanh tròn trên đất, chuẩn bị ngủ. Ngồi kế bên, Eragon ngược nhìn những vì sao, một đoàn thương binh diễu hành trước mắt nó.

Điều họ nói liên tục vang vang trong tâm trí Eragon: Khắc-tinh-của-Tà-thần, chúng tôi chiến đấu vì ngài.

129. Q.3 - Chương 24: Lời Thì Thầm Trong Đêm

Roran mở mắt, trừng trừng nhìn vật vãi buông thổng trên đầu.

Ánh sáng xám xuyên qua lều, làm đồ vật nhuộm màu nhợt nhạt. Roran rùng mình. Tấm chăn đã rơi xuống ngang hông làm thân trên anh phơi trong gió đêm lạnh lẽo. Khi kéo chăn lên, anh mới nhận ra Katrina không còn bên cạnh.

Nhìn cô đang ngồi bên cửa lều, khoác tấm áo choàng, tóc xõa ngang lưng, mắt ngược lên trời; cổ họng Roran như nghẹn lại.

Kéo theo tấm chăn, anh đến ngồi bên Katrina, choàng tay quanh vai cô. Katrina dựa vào anh. Đầu và vai cô làm ngực anh ấm áp. Anh hôn lên trán cô, rồi cùng cô lắng lắng ngắm sao, lắng nghe nhịp thở của cô đều đều, âm thanh duy nhất gần gũi anh trong cái thế giới đang say ngủ.

Một lúc sau, Katrina thì thầm:

- Hình dạng những chòm sao ở đây cũng khác, anh thấy không?

Anh nhấc tay, ôm eo cô và cảm thấy bụng cô đã hơi lớn.

- Ồ, nhưng sao em tỉnh giấc vậy?

Mất long lanh nhìn anh, cô nói:

- Em suy nghĩ. Nghĩ về anh, nghĩ về chúng ta... Nghĩ đến tương lai của chúng mình. Bây giờ chúng mình đã cưới nhau, anh định làm gì để lo cho em và con?

Anh mỉm cười:

- Đó là chuyện làm em lo nghĩ? Chúng ta có đủ vàng để không phải lo đói nữa. Ngoài ra, Varden sẽ luôn lo cái ăn chỗ ở cho anh em của Eragon. Thậm chí, nếu có chuyện gì xảy ra cho anh, họ cũng sẽ chăm sóc em và con chúng ta.

- Dạ, nhưng... anh định làm gì?

Bối rối, Roran tìm trên mặt cô nguyên nhân làm cô lo lắng:

- Anh sẽ giúp Eragon kết thúc cuộc chiến tranh này, để chúng ta có thể trở lại thung lũng Palancar, ổn định cuộc sống, không còn phải lo sợ tội lính kéo lê chúng ta tới Uru'baen nữa. Anh có thể làm gì khác được?

- Vậy là anh sẽ chiến đấu bên Varden?

- Em biết rồi mà.

- Nếu hôm nay Nasuada cho phép, anh đã cùng họ chiến đấu rồi?

- Phải.

- Còn con chúng ta thì sao? Một đoàn quân lâm trận không là nơi để nuôi dạy một đứa trẻ.

- Katrina, chúng ta không thể chạy trốn triều đình. Nếu Varden thất bại, Galbatorix sẽ lùng sục để giết chúng ta, giết con của chúng ta. Và anh nghĩ, Varden không thể chiến thắng nếu mọi người không dốc hết tâm can giúp họ.

Cô đặt một ngón tay lên môi anh:

- Anh là tình yêu duy nhất của em. Không người đàn ông nào khác chiếm được tim em. Em sẽ làm tất cả những gì có thể để anh nhẹ gánh. Em nấu nướng, may vá áo quần, lau chùi bộ giáp cho anh... Nhưng ngay sau khi sinh, em sẽ đi khỏi đoàn quân này.

- Đi! Em mất trí rồi! Đi đâu?

- Tới Dauth chẳng hạn. Còn nhớ phu nhân Alarice đã dành cho chúng ta một nơi ẩn trú không? Vẫn còn mấy người làng chúng ta sống tại đó, em không một mình đâu.

- Nếu em nghĩ anh sẽ để em và đứa con sơ sinh của chúng ta lang thang qua Alagaesia thì...

- Anh đừng la lớn thế.

- Anh không...

- Có. Anh mới la đó.

Nắm chặt hai bàn tay Roran đặt lên ngực mình, Katrina nói:

- Ở đây không an toàn. Nếu chỉ hai chúng ta, em có thể chấp nhận hiểm nguy, nhưng không thể để con chúng ta chết được. Em yêu anh, yêu anh vô cùng, Roran. Nhưng phải đặt con chúng ta trước tất cả những gì chúng ta muốn cho bản thân mình. Nếu không, chúng ta không xứng đáng được gọi là cha mẹ.

Mắt cô nhòa lệ, và Roran cảm thấy mắt mình ươn ướt.

- Dù sao, chính anh là người đã khuyên em đi khỏi làng, vào ẩn trốn trong núi Spine khi quân triều đình tấn công Carvahall. Chuyện này có khác gì đâu.

Thị giác mờ đi, những ngôi sao như bơi lội trước mặt Roran:

- Thà anh mất một cánh tay còn hơn phải xa em lần nữa.

Katrina lặng lẽ khóc làm toàn thân Roran run rẩy:

- Em cũng đâu muốn xa anh.

Vòng tay xiết chặt hơn, vừa đu đưa cô, Roran vừa ghé sát tai cô thì thầm:

- Thà anh mất một cánh tay còn hơn phải xa em, nhưng thà anh chết còn hơn để kẻ nào làm em và con đau khổ. Nếu em định đi, thì hãy đi lúc này, vì vẫn còn dễ dàng cho em. Không. Em muốn Gertrude làm bà đỡ cho em. Em chỉ tin tưởng mình bà ấy. Ngoài ra, nếu có gì khó khăn, ở đây còn có những pháp sư giàu kinh nghiệm để chữa trị.

- Không có gì nguy hiểm đâu. Ngay sau khi con chúng ta ra đời, em sẽ tới Aberon, dừng đến Dauth, rất có thể Aberon ít bị tấn công hơn. Nhưng nếu Aberon trở nên quá nguy hiểm, em tới núi Beor, sống với người lùn. Và nếu Galbatorix tấn công người lùn, em có thể đến sống với thần tiên trong Du Weldenwarden...

- Và nếu Galbatorix tấn công Du Weldenwarden, em sẽ lên mặt trăng và nuôi dạy con giữa những linh hồn trên thiên đàng...

- Và họ sẽ cúi đầu, tôn em làm nữ hoàng, vì em xứng đáng như vậy.

Cô ép sát người vào Roran hơn.

Hai người ngồi ngắm cho đến khi từng ngôi sao lần lượt biến khỏi bầu trời, nhạt nhòa dần trong nguồn ánh sáng tỏa ra từ hướng đông. Khi chỉ còn lại ngôi sao mai, Roran lên tiếng hỏi:

- Em biết gì không?

- Chuyện gì?

- Anh vừa chợt tin chắc rằng, chúng ta sẽ tiêu diệt tới tên lính cuối cùng của Galbatorix, chiếm tất cả những thành phố của triều đình, đánh bại Murtagh và Thorn, chặt đầu Galbatorix và con rồng phản bội của lão trước khi em sinh con. Vậy là, em sẽ không cần phải đi đâu nữa.

Im lặng một lúc, Katrina khẽ nói:

- Nếu anh làm được như thế, em sẽ vô cùng hạnh phúc.

Hai người vừa định quay vào giường, từ bầu trời mờ sáng, một con thuyền nhỏ xíu đan bằng cỏ khô xuất hiện. Con thuyền lướt trước lều, dập dềnh trên làn sóng không khí vô hình, và rõ ràng như đang nhìn hai người bằng mũi thuyền hình đầu rồng. Roran và Katrina đều sững sờ.

Như một sinh vật sống, con thuyền lao qua đường trước căn lều, rồi vút lên, lướt vòng, đuổi theo một con bướm đêm. Khi con bướm chạy thoát, con thuyền lướt lại căn lều, chấp chờn trước mặt Katrina chỉ vài phân.

Trước khi Roran kịp quyết định chộp bắt, con thuyền quay mũi, bay thẳng về hướng ngôi sao mai, biến vào đại dương vô tận của bầu trời, để lại hai người ngơ ngác nhìn theo.

130. Q.3 - Chương 25: Nhận Lệnh

Đêm hôm đó, hình ảnh bạo lực chết chóc lờn vờn trong những cơn mơ của Eragon, rình rập tràn ngập vào tâm trí nó với những chuyện hãi hùng. Nó lăn lộn muốn trốn thoát nhưng không. Những hình ảnh không mạch lạc của những thanh gươm đâm chém, của những người kêu la, của vẻ mặt Murtagh giận dữ thấp thoáng trước mắt nó. Rồi nó cảm thấy Saphira đang len vào tâm trí. Như một cơn gió lớn, Saphira quyết sạch ác mộng kinh hoàng khỏi giấc mơ. Trong yên lặng, ả thì thầm: “Tiểu huynh tất cả đều ổn, Thoải mái nghỉ ngơi đi; anh an toàn mà. Có em đây nghỉ ngơi đi.” Một cảm giác làm suyên suốt Eragon. Nó lăn người, chấp chờn vào những kỉ niệm vui vẻ hơn, yên tâm vì có Saphira bên mình. Khoảng một tiếng trước bình minh, Eragon mở mắt và thấy mình đang nằm dưới cánh Saphira. Cô em rồng cuộn đuôi quanh nó, ấm sườn ấm áp đầu nó. Eragon mỉm cười, bỏ ra khỏi cánh. Saphira vươn đầu ngáp.

Eragon nói: -Chúc buổi sáng tốt lành. Saphira lại ngáp buổi bình minh như một con mèo. Tắm rửa, cạo râu bằng phép thuật, lau máu khô đọng trên thanh kiếm cong từ hôm qua xong. Eragon mặc cái áo trấn thủ của thần tiên. Sau khi Eragon hài lòng với giáng về tươm tất và Saphira đã liếm sạch sẽ thân mình. Hai anh em đi bộ tới nhà bạt của Nasuada. Nhóm sáu Ó đêm đang đứng bên ngoài, những khuôn mặt đầy theo vẫn luôn luôn nghiêm khắc. Chờ một người lùn thân hình chắc nịch vào thông báo trước, rồi Eragon tiến vào lều, còn Saphira bò quanh ra sau tấm bạt mở sẵn, để nó có thể thò đầu vào tham dự. Nasuada đang ngồi trên cái ghế chạm trổ những đóa hoa thảo nhĩ. Eragon cúi đầu nói: Thừa công nương, cô đã yêu cầu tôi tới để trao một nhiệm vụ quan trọng. -Đúng thế. Mời ngồi. Cô chỉ xếp ghế kế bên Eragon. Đặt ngang thanh kiếm, Eragon ngồi xuống ghế. Nasuada nói: -Như anh đã biết, Galbatorix đã đưa mấy tiểu đoàn tới những thành phố Arough, Feinster và Belatona với nỗ lực Tránh bị chúng ta bao vây, và làm chậm bước tiến của chúng ta, ép chúng ta phải, phân tán quân, lực lượng bị suy giảm trong việc đánh phá quân của lão đang đóng tại phía bắc. Sau trận đánh hôm qua, thám sát đã báo cáo: tên lính cuối cùng của Galbatorix đã núp vào một nơi hoàn toàn không ai biết. Nhiều ngày trước tôi đã dự định tấn công chúng, nhưng phải đành hoãn lại, vì anh vắng mặt. Không có anh và Saphira, Murtagh và Thorn sẽ tàn sát quân ta mà không bị trừng trị lại, và chúng tôi cũng không có cách nào để phát hiện là chúng có trong hàng ngũ quân triều đình hay không. Bây giờ anh đã trở lại, vị trí chúng ta đã được cải tiến hơn, dù không hoàn toàn như mong muốn, vì bây giờ chúng ta phải chiến đấu với thủ đoạn mới của Galbatorix: những con người không hề biết đến đau đớn. Niềm khích lệ duy nhất của chúng tôi là anh và Saphira, cùng với những pháp sư của nữ hoàng Islanzadí, đã chứng tỏ là có thể đẩy lui Murtagh và Thorn. Hy vọng đó sẽ quyết định kế hoạch chiến thắng của chúng ta.

Saphira nói: “con rồng đỏ yếu ớt đó làm sao bì với tôi được. Không có Murtagh bảo vệ, Tôi đã dí cổ nó xuống đất, vặn cổ cho đến khi nó phải tâm phục khẩu phục tôi rồi.” Nasuada cười: - Ta cũng tin như vậy.

Eragon hỏi: - Cô nương quyết định hành động theo hướng nào.

- Tôi quyết định nhiều hướng, và chúng ta phải tiến hành tấn cả cùng một lúc, nếu chúng đem lại thành công. Trước hết, chúng ta không thể tiến xa hơn nữa vào đế quốc, mà bỏ lại những thành phố Galbatorix đang kiểm soát. Vì như vậy, chúng ta sẽ bị tấn công cả trước mặt lẫn sau lưng, mời gọi Galbatorix xâm nhập và chiếm Surda trong khi chúng ta vắng mặt. Vì vậy tôi đã ra lệnh cho Varden tiến quân về hướng bắc, tới nơi gần nhất để có thể vượt sông Jiet. Ngay khi họ qua bên kia sông, tôi sẽ gửi quân tới miền Nam, chiếm Aroughs, trong khi đó vua Orrin và tôi cùng lực lượng còn lại, tiếp tục tiến tới Feinster. Với sự hỗ trợ của anh và Saphira, Feinster sẽ thất thủ không quá khó khăn. Cô nghiêng mình tới trước - Eragon, trong khi chúng tôi vướng vào cái công việc chán ngắt là lang thang qua các vùng quê, tôi có những nhiệm vụ khác nhờ anh. Thần tiên đang chiến đấu cho chúng ta tại Alagaesia, người Surda đã sát cánh cùng chúng ta rất nhiệt tình, thậm chí Urgal đã tự liên kết cùng chúng ta. Nhưng chúng ta cần người lùn. Không có họ, chúng ta không thể thành công nhất là bây giờ, nhất là chúng ta phải chiến đấu với những tên lính không hề cảm thấy đau đớn.

- Người lùn đã chọn được vua hay nữ hoàng mới chưa?

Nasuada nhíu mày: -Narheim bảo đảm với tôi là sẽ tiến hành rất nhanh, nhưng giống thần tiên, khái niệm về thời gian của người lùn kéo dài hơn rất nhiều so với chúng ta. Nhanh chóng với họ cũng phải là mấy tháng. -Họ không thấy là tình hình đang rất khẩn trương sao?

-Một số thấy, nhưng nhiều người phản đối việc giúp chúng ta trong chiến tranh này, họ tìm cách trì hoãn mọi hành động càng lâu càng tốt, để tìm người nhồi lên cái gai cắm thạch trong Tronjheim. Sống ẩn dật quá lâu người lùn nghi ngờ tất cả những người ngoài. Nếu người lùn lên ngôi phản đối mục tiêu của chúng ta, chúng ta sẽ mất người lùn. Không thể điều đó xảy ra. Cũng không thể chờ người lùn giải quyết những khác biệt bằng phong cách bình thường của họ được. Nhưng.... Cô đưa cao một ngón tay: -Nhưng cho đến bây giờ tôi không thể can thiệp vào nội bộ chính trị của họ một cách hiệu quả được. Thậm chí nếu tôi ở trong Tronjheim, tôi cũng không thể bảo đảm một kết quả thuận lợi. Người lùn không muốn bất cứ ai ngoài bộ tộc xen vào guồng máy cai trị của họ. Vì vậy, Eragon tôi muốn anh, đại diện tôi tới Tronjheim. Hãy làm những gì có thể để bảo đảm người lùn chọn một quân vương mới thật khẩn trương, và làm sao để họ chọn một ông vua có tình cảm với lí tưởng của chúng ta. -Tôi ư? Nhưng... -Vua Hrothar đã phê chuẩn anh là người trong bộ tộc Ingeitum. Theo luật pháp và phong tục của họ, anh là một người lùn, Eragon. Anh có quyền hợp pháp tham dự những buổi họp của Ingeitum. Và vì Orík được bầu là lãnh đạo của họ, anh ta là nghĩa huynh của anh, là một thân hữu của Varden, tôi tin chắc Orík sẽ để anh cùng tham dự vào những buổi họp cơ mật của mười ba bộ tộc bầu chọn vua mới. Eragon cảm thấy lời đề nghị của Nasuada có điều vô lý: -Còn Murtagh và Thorn? Khi chúng trở lại mà chuyện này là chắc chắn rồi – chỉ có tôi, Saphira cộng thêm mấy người hỗ trợ, mới có thể chống chọi lại. Nếu vắng mặt chúng tôi, Không ai có thể ngăn chúng giết công nương, Arya, vua Orrin, hoặc có thể toàn thể Varden. Đôi lông mày của Nasuada nhíu sát nhau: -Hôm qua anh đã cho Murtagh ném mùi thất bại thảm hại. Hấn và Thorn đã phải bay về Uru'baen, chắc chắn đã bị Galbatorix cột vắn về trận đánh và nghiêm khắc trừng trị vì đã thất bại. Lão sẽ không đưa chúng trở lại tấn công chúng ta, cho đến khi nào lão tin chúng có thể thắng được anh. Rõ ràng lúc này Murtagh chưa thể xác định mức giới hạn sức lực của anh, vì vậy sự kiện xấu chưa thể xảy ra. Từ bây giờ đến lúc đó tôi tin anh có đủ thời gian để đi và về giữa Farthen Dur. -Công nương có thể lắm. Ngoài ra làm sao có thể giấu được Galbatorix chuyện này? Lão sẽ tấn công trong khi chúng tôi vắng mặt. Tôi không tin là cô đã phát hiện tất cả gián điệp lão đã cài trong hàng ngũ của chúng ta. Gõ tay ghế, Nasuada nói: -Eragon, Tôi muốn anh đi tới Farthen Dur chứ không nói là Saphira cùng đi -Đường nào? Thử nói xem. - Tôi sẽ suy nghĩ, nhưng tôi tin là có. -Tôi đã nghĩ và nghĩ rất nhiều rồi, Eragon. Hãy hành động như một sứ thần ngoại giao của tôi, một niềm hy vọng duy nhất có thể ảnh hưởng tới thành công đối với người lùn. Nên nhớ tôi đã được nuôi dạy từ thế giới của người lùn, Tôi hiểu họ hơn hầu hết người khác. Eragon lau bàu: -Tôi vẫn tin đây vẫn là một sai lầm. Hãy để Jormundur hay một cấp chỉ huy của công nương thay thế tôi. Tôi sẽ không đi trong khi... Nasuada cao giọng: -Anh không đi? Cấp dưới cái lệnh trên chẳng khác nào một chiến binh không chấp nhận mệnh lệnh chỉ huy ngoài chiến trường, và hình phạt sẽ là như nhau. Eragon, là chỉ huy của anh tôi ra lệnh, dù muốn hay không anh phải chạy tới Farthen Dur, để giám sát cuộc bầu chọn vị vua mới của người lùn. Phần nọ, tay nắm lại chuỗi kiếm, Eragon thở hổn hển Nasuada dịu giọng hơn: -Thế nào, Eragon? Anh sẽ làm theo yêu cầu của tôi, hay sẽ truất quyền tôi và tự lãnh đạo Varden? Tùy anh lựa chọn. Bàng hoàng, Eragon vội nói: -Không, tôi có thể can gián công nương. Tôi có thể thuyết

phục công nương đổi ý. -Anh không thể vì anh không đưa ra được sự thay đổi nào có vẻ dẫn tới thành công. Nhìn thẳng vào mắt Nasuada, Eragon nói: -Tôi có thể từ chối lệnh và chịu hình phạt. Đề nghị của Eragon làm cô giận mình: -Thấy anh bị quất roi sẽ là 1 tổn hại không gì bù được đối với Varden. Và chuyện đó sẽ hủy hoại quyền uy của tôi, vì mọi người sẽ biết là, anh có thể bất tuân lệnh tôi khi nào muốn, với hậu quả là những vết lằn mà anh có thể chữa lành ngay sau đó, vì chúng tôi không thể xử tử anh như những chiến binh khác cãi lệnh cấp trên. Thà là tôi từ bỏ chức vị trao quyền chỉ huy Varden cho anh, còn hơn để chuyện như thế xảy ra. Nếu tin là anh thích hợp với công việc hơn tôi, hãy thay tôi, ngồi vào ghế của tôi và tuyên bố anh là chỉ huy của lực lượng này. Nhưng cho đến khi nào tôi còn là đại diện cho Varden, tôi có quyền ra quyết định. Nếu những quyết định đó sai lầm tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm. Eragon băn khoăn hỏi: -Công nương sẽ không nghe theo lời khuyên nào sao? Công nương chèo lái Varden bất chấp ý kiến của những người chung quanh sao.?

-Tôi có nghe lời khuyên. Tôi nghe liên tục mỗi giờ thức giấc trong đời. Nhưng đôi khi những kết luận sau cùng không hợp với ý kiến thuộc hạ, bây giờ anh phải quyết định giữ lời thề và tuân lệnh tôi hay không, cho dù anh có thể không đồng ý. Ngược nhìn Nasuada, Eragon nói: -Được tôi sẽ đi. Nasuada có vẻ bớt căng thẳng: -Cảm ơn, Eragon. Còn Saphira ở lại hay đi? Điều chỉnh tư tưởng để Eragon và Nasuada có thể nghe, Saphira trả lời: “thợ săn đêm, tôi ở lại” Nasuada cúi đầu: -Cảm ơn, Saphira tôi rất biết ơn vì sự ủng hộ của em.

Eragon hỏi: -Công nương đã nói với Blodhgarm chuyện này chưa? Ông ta có đồng ý không? -Chưa. Anh nên báo chi tiết cho ông ta biết. Eragon không nghĩ Blodhgarm sẽ vui lòng với viễn ảnh nó tới Farthen Dur cùng một Urgal. Nó hỏi: Tôi có thể đưa ra một lời đề nghị chứ? Anh biết tôi sẵn lòng nghe lời đề nghị của anh mà. Câu trả lời làm nó ngập ngừng một lúc, rồi nó nói: -Một đề nghị và một yêu cầu. Nasuada đưa ngón tay ra hiệu cho nó tiếp tục. -khi người lùn chọn xong vua hay nữ hoàng, saphira sẽ tới Farthen dur với tôi để cùng tôn kính đáng trị vì mới, và hoàn tất lời Saphira đã hứa với vua Hrothgar sau chiến thắng trong Tronjheim. Nét mặt Nasuada sắc sảo như một con mèo rừng đánh thức mỗi khi hỏi: -Lời hứa gì? Trước đây anh chưa hề cho tôi biết. -Saphira sẽ sửa chữa Isidar Mithrim, ngôi sao bằng ngọc, như một đền bù vì Arya đã làm vỡ nó. Mắt mở to kinh ngạc, Nasuada nhìn saphira hỏi: -Em có khả năng làm được đại sự đó sao? “Được chứ. Nhưng không biết đứng trước Isidar Mithrim, có thể tập trung được phép thuật không. Khả năng niệm thần chú của em không tuân theo ý mình. Đôi khi, hình như em có một giác quan nhạy bén mới, có thể cảm nhận được nhịp đập và năng lượng chuyển vận trong từng thớ thịt, vậy là em có thể điều khiển được ý chí, thay đổi thể giới theo ý mình. Tuy nhiên, ngoài những lúc đó, cả đời em chỉ có thể niệm chú cho một con cá biết bay thôi. Nhưng nếu có thể sửa chữa được Isidar Mithrim, chúng ta sẽ dành được cảm tình của cả thế giới lùn, không chỉ một số ít có chút hiểu biết về mối liên kết quan trọng với chúng ta.” Nasuada nói: -Việc này mang lại nhiều hiệu quả hơn là em tưởng. Ngôi sao ngọc nữ một vị trí quan trọng trong tim những người lùn. Người lùn nào cũng say mê đá quý, nhưng họ yêu thương và trù mến Isidar Mithrim hơn bất cứ loài đá quý nào khác, vì vẻ đẹp, và hơn hết, vì kích thích khổng lồ của nó. Hồi phục vẻ long lẫy của nó, là em cũng sẽ hồi phục niềm tự hào của nòi giống họ. Eragon nói: - Kể cả thất bại trong việc sửa chữa Isidar Mithrim, Saphira cũng nên dự lễ đăng quang của nhà vua mới. Công nương cũng có thể dự lễ đăng quang của nhà Vua mới. Công nương có thể che giấu sự vắng mặt của Saphira mấy ngày, bằng cách nói chúng tôi có một chuyến đi ngắn tới Aberon chẳng hạn. Khi gián điệp của Galbatorix phát hiện bị công nương đánh lừa, thì đã quá muộn để triều đình tổ chức tấn công trước khi chúng tôi trở lại. Nasuada gật đầu: Cũng là một ý kiến hay. Báo cho tôi biết ngay khi người lùn quyết định ngày đăng quang.

-Tuân lệnh. -Anh đã đưa ra lời đề nghị và giờ anh muốn yêu cầu tôi điều gì? -Vì công nương nhất quyết tôi phải đi chuyến này, nhưng sau lễ đăng quang xin cho phép tôi bay với Saphira Từ Trojheim đến Elesméra. -Với mục đích gì? -Để xin ý kiến những người dạy chúng tôi trong lần cuối cùng tới Du Weldenvarden. Chúng tôi đã hứa, sẽ trở lại Elesméra để hoàn tất học tập ngay khi hoàn cảnh cho phép. -Không có thời gian cho anh và Saphira tiếp tục học tập mấy tuần hay mấy tháng đâu. -Không, nhưng có lẽ đủ thời gian để chúng tôi thăm viếng. Ngả đầu lên lưng ghế, Nasuada nhìn xuống Eragon: -Chính xác thì ai là những người thầy của anh? Tôi thấy anh luôn né tránh những câu hỏi về họ. Eragon ai đã dạy cho anh và Saphira? Chạm nhẹ lên ngón tay trên nhẫn Aren, Eragon nói: -Chúng tôi đã thề với nữ hoàng Islanzadi là không được tiết lộ nếu chưa được sự cho phép của bà, hay Arya, hoặc người kế vị bà. -Nhân danh quỷ thần, anh và Saphira đã thề bao nhiêu lần rồi? Đường như hai người tự phong tỏa mình với bất cứ người nào gặp gỡ. Eragon ngượng ngùng nhún vai trong khi Saphira nói với Nasuada: “chúng tôi không muốn thế, nhưng

làm sao tránh khỏi những lời cam kết, trong khi chúng tôi không thể lật đổ Galbatorix, nếu không có sự hỗ trợ của các loài trong đất nước Alagaesia? Lời thề là cái giá chúng tôi phải trả, để có được sự giúp đỡ của những ai có thể lực.” -Hừ. Như vậy muốn biết sự thật, chắc tôi phải hỏi Arya? Eragon lên tiếng -Nhưng tôi tin Arya sẽ không nói. Thần tiên coi lý lịch của thầy mình như một trong những bí mật quý giá nhất của họ. Họ không cho ai biết, trừ khi thật sự cần thiết, để tránh loan truyền tới tai Galbatorix. Nhìn viên màu xanh hoàng gia kiên nhẫn, Eragon phân vân, còn bao nhiêu thông tin nữa trong những lời thề, mà danh dự cho phép nó được tiết lộ: -Dù sao, chúng tôi không quá đơn độc sau khi phát nguyện lời thề. -Tôi hiểu chỉ mong sao thần tiên nhiệt tình giúp đỡ tôi hơn. Vì sao đến tận Ellesméra? Anh không có cách lên lạc trực tiếp với các sư phụ mình sao? -Phải chi có thể. Ôi, chưa có câu thần chú nào xuyên qua được hàng rào phép thuật bao quanh Du Weldenvarden. -Thần tiên không để một khoảng trống nào để chính họ sử dụng sao? -Nếu có, thì ngay sau khi hồi tỉnh trong Farthen Dur, Arya đã liên lạc với nữ hoàng Inlantzadi, chứ đâu phải đích thân trở lại Du Weldenvarden. -Coi như anh có lý, vậy sao anh có thể xin ý kiến của nữ hoàng về số phận của Sloan? Anh đã từng bóng gió là khi nói với bà, quân đội của thần tiên vẫn còn đóng trong Du Weldenvarden? -Đúng vậy. Nhưng chỉ trong bìa rừng, bên ngoài vòng đai phép thuật bảo vệ. Im lặng kéo dài trong khi Nasuada cân nhắc tới thỉnh cầu của Eragon. Ngoài lều, Eragon nghe tiếng đội Ó đêm đang bàn cãi về cây kích mũi khoằm hay kích thẳng hiệu quả hơn khi đánh bộ binh, tiếng kéo kẹt xe bò đi qua, tiếng áo giáp leng keng của những người đang chạy, và hàng trăm âm thanh mơ hồ vang trong doanh trại. Sau cùng, Nasuada lên tiếng hỏi: -Chính xác thì anh hi vọng được gì trong cuộc thăm viếng này? -Tôi không biết. Cốt lõi của vấn đề là chúng tôi chưa biết chắc. Có thể chẳng được gì, hay trái lại, có thể học hỏi được họ những điều giúp tôi tận diệt Murtagh và Galbatorix một lần cuối. Nasuada, hôm qua chúng ta chỉ đủ vừa sức thắng. Tôi sợ rằng, khi đụng độ lại với Murtagh và Thron, Murtagh sẽ mạnh hơn. Tôi lạnh cả xương khi phải công nhận một sự thật: tài năng của Galbatorix vượt trội hơn Murtagh rất nhiều, chưa kể tới một lượng lớn năng lượng đã truyền vào ... anh tôi. Vị thần tiên dạy dỗ tôi đã... Nó ngập ngừng, rồi quyết định nói tiếp: -Đã... Nói bóng gió là: ông biết vì sao nội lực Galbatorix mỗi năm mỗi tăng hơn, nhưng ông từ chối tiết lộ thêm, vì thời gian đó chúng tôi chưa đủ để tiến bộ trong tập luyện. Bây giờ, sau những lần đụng độ với Thron và Murtagh, tôi nghĩ ông sẽ chia sẻ kinh nghiệm với chúng tôi. Hơn nữa, còn quá nhiều phương pháp phép thuật mà chúng tôi chưa được biết, một trong những phương pháp đó có thể đánh bại Galbatorix. Nasuada, nếu đánh bạc trên chuyến đi này, đừng để tôi đánh bạc bằng sự tiến bộ, nhờ vậy sẽ thắng trong trò chơi số mệnh này. Ngồi im lìm hơn một phút, Nasuada mới nói: -Tôi chưa thể quyết định cho tới lúc người lùn tổ chức lễ đăng quang. Việc anh tới Du Weldenvarden sẽ tùy thuộc vào việc di chuyển quân của triều đình lúc đó, và vào những gì gián điệp của chúng ta báo cáo về những hành động của Thron và Murtagh. - Suốt hai tiếng sau đó, Nasuada hướng dẫn cho Eragon về mười ba bộ tộc người lùn. Cô chỉ dạy cho nó về lịch sử, chính trị của họ; những sản phẩm đặt thù buôn bán của mỗi bộ tộc; tên, gia đình, cá tính của các tộc trưởng; những cách mà cô cảm thấy tốt nhất để thuyết phục người lùn bầu chọn một vị vua hay một nữ hoàng có cảm tình với những mục tiêu của Varden. Cô nói: -Nếu Orik ngồi lên chiếc ngai đó thì lí tưởng nhất. Vua Hrothgar được bầu hết quần thần tôn trọng Durgrim Ingeitum là một trong những bộ tộc giàu nhất và có uy tín nhất. Tất cả những điều đó đều thuận lợi cho Orik. Orik rất nhiệt tình với lý tưởng của chúng ta. Anh phục vụ nhưng một thành viên Varden. Cả anh và tôi đều coi and ta là bạn. Hơn nữa Orik còn là nghĩa huynh của anh. Tôi tin, anh ta có tài năng để trở thành một vị vua tuyệt vời của người lùn. Tuy nhiên, có một vấn đề nhỏ: theo tiêu chuẩn của người lùn, Orik còn quá trẻ, và tình bạn của chúng ta có thể là một rào cản khó vượt qua với một dân tộc khác. Còn một trở ngại nữa: sau hơn một trăm năm Ingeitum trị vì, những dân tộc lớn – Durgrimst Feldunost và Durgrimst Knurlcarathn – rất muốn thất vương miện trao sang tay bộ tộc khác. Bằng mọi cách, hãy ủng hộ Orik, nếu có thể giục and ta lên ngôi; nhưng nếu thấy hi vọng của anh ta chắc chắn thất bại, hãy chuyển sang bộ tộc nào có cảm tình với Varden, dù có phải làm Orik không vui. Đây không phải là lúc để tình bạn can thiệp vào chính trị. Sau khi kết thúc bài thuyết trình về các bộ tộc người lùn, Nasuada và Saphira tính toán sao để Eragon có thể lên ra khỏi doanh trại mà không làm ai chú ý. Mọi chi tiết được quyết định xong. Eragon và Saphira trở lại lều, nói với Blodhgarm những gì đã xảy ra. Eragon ngạc nhiên thấy vị thần tiên lông lá không phản đối. Nó tò mò hỏi: -Đại nhân chấp nhận? Giọng Blodhgarm trầm ấm, dịu dàng: -Nhiệm vụ tôi không thể nói thuận hay không. Nhưng vì mưu lược của Nasuada dường như không đặt ngai và Saphira vào sự nguy hiểm quá đáng, và cả hai có được cơ hội tiến xa hơn trong học tập tại Ellesméra. Tôi và các huynh đệ của tôi sẽ không phản đối. Ông cúi đầu nói tiếp: -Bjartkular, Agretlam, tôi xin phép cáo lui. Vị thần tiên vòng qua Saphira, vén cửa lều, một luồng ánh sáng tràn vào khi ông bước ra ngoài. Eragon và Saphira nói: “Anh sẽ nhớ em nhiều lắm” “Em cũng nhớ anh, tiểu huynh” Eragon thở dài: “Chúng ta mới được gần

nhau mấy ngày, lại phải xa. Anh thấy khó tha thứ được cho Nasuada chuyện này” “Đừng trách cô ta về những gì cô ta buộc phải làm” “Không, nhưng anh vẫn cảm thấy hơn bực bội.” “Vậy thì hãy đi ngay, Để chúng ta sớm gặp lại trong Farthen Dur” “Nếu vẫn có thể liên lạc bằng tư tưởng với em, anh sẽ không ngại phải ở quá xa em nhưng vậy. Điều kinh khủng nhất là cảm giác trống vắng. Thậm chí anh em mình còn không dám nói chuyện với nhau qua tấm gương trong lều của Nasuada, sợ mọi người thắc mắc vì sao em tới đó mà lại không có anh”. Saphira chớp mắt thè lưỡi, và Eragon cảm thấy trong nỗi xúc động của cô em rùng rợn có vẻ khác thường. Nó hỏi: “chuyện gì vậy” “Em... em đồng ý. Ước gì anh em mình có thể giữ liên lạc tinh thần trong thời gian xa nhau. Được vậy, chúng ta sẽ bớt lo lắng và dễ khuấy đảo triều đình hơn.” ‘ Cô ả ử hải lòng khi Eragon ngồi xuống bên bắt đầu gãi lên những cái vảy nhỏ nhỏ dưới hàm.

131. Q.3 - Chương 26: Dấu Chân Mờ Áo

Sau một loạt chuỗi biến cố choáng váng, Saphira đưa Eragon tới khu trại, nơi cắm lều của Roran và Katrina. Bên ngoài lều, Katrina đang giặt quần áo bên chậu xà phòng, và đồng vải trắng bên máng gỗ. Cô đưa tay che mắt khi đám bụi bốc lên sau cú hạ cánh của Saphira ngay cạnh cô.

Roran bước ra khỏi lều, thất lại dây đai quần. Anh ho sù sụ và liếc nhìn đám bụi: “Cái gì đã mang em tới đây?” Anh hỏi trong khi Eragon nhảy xuống.

Eragon kể nhanh với họ về chuyến đi sắp tới và cắt nghĩa cho họ tầm quan trọng việc giữ bí mật sự vắng mặt của nó với toàn thể dân làng. “Không vấn đề gì với những thứ họ cảm thấy bởi vì em đã từ chối gặp họ, anh chỉ đừng nói ra sự thật kể cả với chú Host và thím Elain. Cứ để họ nghĩ em đã trở nên lạnh lùng vô cảm, và thô lỗ trước khi tiết lộ về kế hoạch của Nasuada. Đây là lời đề nghị của em, vì lợi ích của mọi người đang chống lại đế quốc. Anh chị sẽ làm thế chứ?”

“Chúng tôi sẽ không bao giờ phụ lòng chú, Eragon.” Katrina nói: “Vì thế đừng lo lắng gì cả.”

Rồi Roran nói rằng anh cũng sắp phải ra đi.

“Đi đâu?” Eragon la toáng lên.

“Anh vừa mới nhận nhiệm vụ cách đây vài phút. Bọn anh sẽ đột kích đoàn viện binh của đế quốc – đâu đó phía bắc chúng ta, sau phòng tuyến của chúng.”

Eragon nhìn chằm chằm vào sự thay đổi của cả ba. Đầu tiên là Roran, rắn rỏi quyết tâm, vốn đã căng thẳng trước trận chiến, rồi Katrina, lo lắng và cố che giấu điều đó, và Saphira- lỗ mũi bập bùng những tia lửa nhá lên mỗi khi ả thở. “Vậy chúng ta đều sẽ đi những ngã đường riêng.”

Dù không ai nói gì nhưng tất cả đều thấy sợ hãi, như thể sẽ không gặp lại nhau lần nữa. Giữ lấy Eragon trước mặt, Roran kéo nó lại gần, ôm chặt trong một lúc. Anh buông Eragon ra và nhìn thẳng vào sâu đôi mắt nó: “Hãy tự bảo vệ, em trai. Galbatorix không phải kẻ duy nhất muốn đâm sau gáy em khi em sơ suất.”

“Anh cũng vậy. Và nếu anh đương đầu với một pháp sư, hãy chạy xa khỏi tầm kiểm soát của hắn. Sự bảo trợ của em đặt cạnh anh sẽ không tồn tại mãi mãi.”

Katrina ôm Eragon và thì thầm: “Hãy sớm trở về.”

“Chắc chắn rồi”

Cùng nhau, Roran và Katrina tiến lại gần Saphira và chạm trán vào giữa đầu mũi ả rồng. Thân thể ả rung động khi một giọng trầm sâu phát ra từ cuống họng: “Hãy nhớ, Roran” ả nói: “Đừng phạm sai lầm khi tha cho kẻ thù của anh. Và Katrina. Đừng làm quá sức để thay đổi điều gì. Nó sẽ làm nỗi buồn của cô tồi tệ hơn.” Với tiếng kêu xào xạc của da và vảy, Saphira giang cánh ôm lấy Roran, Katrina và Eragon trong tình cảm ấm áp của nó, tách họ rời khỏi thế giới này.

Khi Saphira nâng đôi cánh lên , Roran và Katrina lùi lại trong khi Eragon leo lên chỗ ngồi . Nó vẫy tay chào đôi vợ chồng trẻ , tiếng nói tắc nghẹn trong cổ họng và vẫn tiếp tục vẫy tay ngay cả khi Saphira đã phóng lên bầu trời . Chớp mắt để có tầm nhìn tốt hơn , Eragon bỏ lại đằng sau nỗi đau chia cách , nhìn thẳng lên bầu trời trước mắt . “Tôi khu lương thực ?” Saphira hỏi .

“Ừ”

Saphira lượn trên cao vài trăm mét trước khi ả rồng hạ cánh xuống góc tây nam của doanh trại nơi cột khói bốc lên cao từ những chiếc lò lửa . Một cơn gió nhẹ thoảng qua Saphira và Eragon khi ả rồng lướt xuống bãi đất trống giữa hai ngôi lều , cao chừng 50 mét . Bữa sáng đã sẵn sàng vì thể quanh lều trống trơn không có ai khi Saphira hạ cánh với một tiếng động lớn.

Eragon nhanh chóng tiến lại chiếc bếp bên kia bàn . Saphira ngay sau nó . Hàng trăm người đang bận rộn giữ lửa , cắt thịt, bóc trứng , nhào bột , khuấy đều gia vị , cọ rửa núi bát đĩa khổng lồ và những người khác cũng bận rộn không kém trong việc duy trì nguồn lương thực tới cho cả Varden , họ không hề dừng lại ngó Eragon và Saphira . Điều gì quan trọng làm một con rồng và một kị sĩ thu hút họ , ai mà chẳng cần thực phẩm để duy trì sự sống .

Một người đàn ông răn rỏi với bộ râu dài màu trắng và đen , và đặc biệt lùn tới nỗi có thể so sánh với người lùn . Ông ta chạy lại cúi chào Eragon và Saphira : “Tôi là Quoth Merrinsson . Tôi có thể giúp gì ngài ? Nếu ngài muốn , khắc-tinh-của-tà-thần , chúng tôi có một ít bánh nướng” . Ông ta chỉ về một hàng bánh mì nằm trên đĩa gần bàn . “Tôi muốn nửa chiếc , nếu ông có thể cắt nó ra ” Eragon nói: “Dù sao cơn đói của tôi cũng không phải lí do chúng tôi tới đây . Saphira muốn một chút gì đó để ăn và chúng tôi không có thời gian để có thể đi săn như mọi khi.”

Quoth quay lại đằng sau và nhìn cơ thể Saphira , mặt ông ta tái nhợt “Nó cần khoảng bao nhiêu .. À , tôi quên , người thường ăn khoảng bao nhiêu Saphira ? Ta có khoảng sáu miếng thịt sườn bò ngay lập tức và sáu miếng khác sẽ sẵn sàng sau 15 phút . Như vậy đã đủ chưa , hay ...?” Ông ta nuốt nước miếng . Saphira phát ra một tiếng gầm nhẹ làm Quoth rên lên và nhảy lùi lại . “Nó muốn thịt tươi , nếu vậy tiện hơn.” Eragon nói. Với giọng cao khác thường , Quoth nói : “Tiện hơn ? Vâng quả thật là tiện” . Ông ta lắc đầu , chui lên tạp dề với bàn tay dính đầy dầu mỡ . “Quả là tiện khắc-tinh-của-tà-thần , rồng Saphira . Bàn của vua Orrin sẽ vắng trong trưa nay , nên , ồ không ...” “Và một thùng rượu mật ong” . Saphira nói với Eragon.

Quoth tròn mắt khi nghe Eragon lặp lại lời của Saphira : “Tôi , tôi e là người lùn đã mua lại hầu hết số rượu của chúng tôi . Chúng tôi chỉ còn vài thùng và chúng chỉ dành cho Vua” . Quoth e ngại khi một ngọn lửa từ mũi Saphira bùng ra , thiêu rụi cổ dưới chân ông ta. Một đường khói dài giận dữ bốc lên đen kịt . “Tôi – tôi – tôi sẽ có một thùng mang tới ngay . Nếu ngài đi theo tôi , tôi sẽ đưa ngài tới kho , nói có mọi thứ ngài muốn .” Đi vòng qua những đồng lửa, những cái bàn và những đám người khó chịu, ông đầu bếp dẫn họ đến một khu gồm nhiều bãi rào lớn bên trong nhốt lợn, gia súc, ngỗng, dê, cừu, thỏ, và vài con hươu mà những người đi kiếm thức ăn cho Varden đã bắt được khi khai phá vùng hoang dã xung quanh. Gần mấy bãi rào là những cái chuồng đầy gà, vịt, bồ câu, chim cú, gà gô, và nhiều loại chim khác. Những tiếng quang quác, chiêm chiếp, những tiếng gù tiếng gáy lập nên một bản hợp xướng chói tai khiến Eragon phải nghiêng răng vì khó chịu. Để tránh bị áp đảo bởi những suy nghĩ và cảm xúc của quá nhiều sinh vật, nó cẩn thận khép kín tâm trí lại với tất cả, chỉ trừ Saphira.

Họ dừng lại cách mấy bãi rào hơn ba chục thước để sự hiện diện của Saphira không làm bọn thú hoảng sợ. “Có con nào ở đây hấp dẫn mi không?” Quoth hỏi, ngẩng nhìn Saphira và xoa xoa tay với một vẻ khéo léo bồn chồn.

Quan sát khu rào, Saphira đánh hơi và nói với Eragon, Những con mèo đáng thương.... Em không thật sự đói đến thế, anh biết mà. Em mới đi săn hôm kia, và em vẫn đang tiêu hóa mớ xương của con hươu em đã chén.

Em vẫn đang lớn nhanh lắm. Thức ăn sẽ tốt cho em.

Sẽ không nếu em không tiêu hóa được.

Thì chọn con nào nhỏ thôi. Một con lợn chẳng hạn.

Thế gần như chả có ích gì cho anh. Không... em chọn con kia. Từ Saphira, Eragon nhận hình ảnh một con bò cỡ trung bình với những vết trắng lốm đốm bên sườn trái.

Sau khi Eragon chỉ con bò, Quoth hét gọi mấy người đang rảnh rỗi bên cạnh khu rào. Hai người trong số họ tách con bò ra khỏi đàn thú còn lại, trông một dây thừng qua đầu nó, rồi kéo con vật vùng vằng tới chỗ Saphira. Còn cách Saphira khoảng mười thước, con bò chùn lại rồi rống lên khiếp sợ, cố gắng vùng thoát khỏi cái dây thừng để chạy trốn. Trước khi con vật có thể chạy thoát, Saphira xông tới, vọt qua khoảng trống giữa họ. Hai người đang kéo cái dây nằm bẹp xuống đất khi Saphira lao vào họ, hai hàm ngoác rộng.

Saphira ập vào mạn sườn con bò khi nó vừa quay đầu chạy, quật ngã con thú và kìm chặt nó một chỗ bằng hai bàn chân xòe rộng. Con vật bật ra một tiếng be kinh hãi trước khi hàm răng của Saphira đớp vào cổ nó. Với một cú lắc đầu tàn khốc, nó bẻ gãy xương sống con thú. Rồi nó dừng lại, hạ thấp con mồi xuống và nhìn Eragon trông đợi.

Nhắm mắt, Eragon mở rộng tâm trí của mình về phía con bò. Ý thức của con vật đã mờ nhạt vào bóng tối, nhưng cơ thể nó vẫn còn sống, cơ thịt nó vẫn còn khê giật vì động năng từ sự sợ hãi cực độ vừa chạy suốt cơ thể nó trước đó. Lòng ngập tràn ghê sợ vì những gì mình sắp làm, nhưng Eragon phớt lờ và đặt một bàn tay lên chiếc đai lưng Beloth Khôn ngoan, nó chuyển năng lượng từ cơ thể con bò vào mười hai viên kim cương xung quanh hông. Quá trình chỉ kéo dài vài giây.

Nó gật đầu với Saphira. Xong rồi.

Eragon cảm ơn sự giúp đỡ của hai người kia, rồi họ để Eragon với Saphira ở lại. Trong lúc Saphira đánh chén, Eragon ngồi tựa vào thùng rượu mật ong và nhìn đám đầu bếp làm việc. Mỗi lần họ hoặc một người giúp việc chặt đầu một con gà hoặc cắt họng một con lợn hay một con dê hay bất cứ con vật nào khác, nó lại chuyển nguồn năng lượng của con vật sắp tàn đời vào đai lưng Beloth Khôn ngoan. Một việc làm tàn nhẫn, vì hầu hết những con vật vẫn nhận thức được sự tiếp xúc của nó và cơn bão táp của sợ hãi và rối loạn và đau đớn quật đập vào nó cho đến khi tim nó nện thình thịch và mồ hôi lấm tấm trên trán và nó chỉ ước sao được chữa trị cho những con vật đau đớn đó. Nhưng nó biết số kiếp của chúng là phải chết, hoặc là Varden phải chết đói. Nó đã rút cạn năng lượng dự trữ của mình trong mấy trận chiến gần đây, và Eragon muốn bổ sung lại trước khi lại lao vào một chuyến đi dài và ẩn tàng hiểm nguy. Nếu Nasuada cho nó ở lại với Varden thêm một tuần nữa, nó có thể nạp vào những viên kim cương năng lượng từ chính cơ thể nó và vẫn có thời gian hồi phục lại trước khi chạy đến Farthen Dûr, nhưng nó không thể làm được thế chỉ với vài giờ. Và kể cả nếu nó không làm gì hết mà chỉ nằm trên giường và rót sinh lực từ tứ chi mình vào những viên ngọc, nó cũng không thể thu được nhiều công lực như nó vừa làm với một đám đông thú vật.

Những viên kim cương trong đai lưng của Beloth Khôn ngoan dường như có khả năng hấp thụ một khối năng lượng gần như vô tận, nên nó ngừng lại khi nó không thể chịu đựng được cảnh nhấn chìm mình vào nỗi đau đớn khi giấy chết của một con vật nào khác. Run rẩy và đầm mồ hôi từ đầu đến chân, nó cúi về trước, tay chống lên gối, nhìn chằm chằm mặt đất giữa hai chân và cố không phát bệnh. Những ký ức không phải của nó xâm nhập vào tâm tưởng, ký ức về Saphira bay trên Hồ Leona với nó trên lưng, về cảnh hai đứa lao xuống mặt nước trong mát, một đám bong bóng trắng tung lên quanh chúng, rồi về niềm hân hoan mà hai đứa san sẻ khi bay và bơi và chơi đùa cùng nhau.

Hơi thở điều hòa lại, nó nhìn Saphira đang ngồi giữa mớ tàn dư của con mồi, nhai nhai cái sọ con bò. Nó mỉm cười và gửi cho ả rồng sự biết ơn vì đã giúp đỡ.

Đi được rồi đấy, nó nói.

Nuốt xuống, ả rồng đáp, Lấy cả sức mạnh của em này. Anh cần đấy.

Không.

Anh không thắng vụ tranh cãi này đâu. Em nhất quyết.

Còn anh nhất quyết ngược lại. Anh sẽ không để em suy yếu và thiếu sức chiến đấu đâu. Nhờ Murtagh và Thorn tấn công ngay hôm nay thì sao? Cả hai ta đều cần sẵn sàng chiến đấu bất cứ lúc nào. Em sẽ bị nguy hiểm hơn anh bởi vì Galbatorix và toàn thể Đế quốc vẫn tin anh ở cùng em.

Đúng, nhưng anh sẽ đơn độc với một tên Kull giữa chốn hoang vu.

Anh quen với chốn hoang vu cũng như em vậy. Bị tách khỏi nơi vẫn mình không làm anh sợ đâu. Còn về tên Kull, ừ thì, anh không biết liệu anh có thể ăn được một tên trong một trận đấu vật không, nhưng vòng phép của anh sẽ bảo vệ anh khỏi sự bội phản.... Anh có đủ sức mạnh mà Saphira. Em không phải cho anh thêm đâu.

Ả rùng quan sát nó, cân nhắc từng lời của nó, rồi nhấc một chân lên và bắt đầu liếm sạch máu. Được rồi, thế em giữ thân... cho em nhé? Góc miệng nó hình như nhấc lên vì thích thú. Hạ chân xuống, nó nói, Liệu anh có tử tế đến mức lặn cái thùng kia ra cho em không? Cầu nhàu, Eragon đứng thẳng dậy và làm theo lời ả rùng. Nó đưa một vuốt ra và đục hai lỗ trên nắp thùng, làm tỏa ra một mùi thơm ngọt ngào của rượu mật ong táo. Uốn cong cái cổ để đầu mình thẳng phía trên cái thùng, ả rùng ngoạm lấy cái thùng bằng cặp hàm đồ sộ rồi nhấc thẳng nó lên và rót ồng ọc xuống cổ họng. Cái thùng gỗ rơi xuống đất vỡ tan khi nó nhả ra, và một cái vành sắt lặn ra xa vài thước. Mồi trên cong lại, Saphira lúc lắc đầu, rồi hơi thở nó kéo lên và nó hắt hơi mạnh đến nỗi mũi nó nện xuống đất và một bùm lửa phun ra từ cả miệng lẫn hai lỗ mũi.

Eragon ré lên ăng ẳng vì bất ngờ và nhảy sang một bên, đập đập cái vành áo bốc khói. Bên má phải nó khô rất vì sức nóng của ngọn lửa. Saphira, cẩn thận chứ! nó kêu lên.

Ui tiếc. Nó cúi đầu và giụi cái mũi bám bụi vào cạnh một chân trước, gãi gãi lỗ mũi. Rượu làm em nhột.

Thiệt tình, giờ cô biết rõ hơn rồi đấy, nó cần nhàn khi trèo lên lưng ả rùng.

Giụi mũi vào chân trước một lần nữa, Saphira vọt lên không và lướt qua khu cắm trại của Varden, đưa Eragon về lại lều. Nó trượt xuống, rồi đứng nhìn Saphira. Trong một lát cả hai không nói gì, để cho những xúc cảm chung của hai đứa nói thay cho mình.

Saphira nháy mắt, và Eragon nghĩ mắt ả rùng long lanh hơn bình thường. Đây là một thử thách, nó nói. Nếu chúng ta vượt qua, chúng ta sẽ mạnh hơn, với tư cách rồng và Kỵ sĩ.

Chúng ta phải có khả năng hoạt động đơn lẻ khi cần thiết, nếu không chúng ta sẽ mãi mãi bị bắt lợi so với những kẻ khác.

Vâng. ả rùng đục khoét mặt đất bằng những cái móng siết lại. Nhưng biết vậy cũng chẳng làm dịu được nỗi đau. Một cơn rừng mình chạy dọc cơ thể uốn khúc của nó. Nó ngo nguậy đôi cánh. Cầu mong gió nâng đỡ đôi cánh của anh và mặt trời luôn luôn soi chiếu cho anh. Đi an lành và đi nhanh, anh nhóc.

Tạm biệt, Eragon nói.

Eragon cảm thấy nếu nó còn tiếp tục ở đây, nó sẽ không bao giờ rời đi được, vì thế nó quay người và, không hề nhìn lại, bước vào khoảng tối trong lều của mình. Nó ngắt hoàn toàn mối liên hệ giữa hai đứa – mối liên hệ đã trở nên thiết yếu với nó như chính xương thịt nó vậy. Đàng nào thì chúng cũng sẽ nhanh chóng cách xa nhau đến mức không thể cảm nhận được tâm trí của nhau nữa, và nó không hề ham muốn kéo dài nỗi đau chia cắt. Nó đứng tại chỗ một lát, nắm chặt chuôi thanh kiếm cong và lắc lư như bị chóng mặt. Nỗi đau âm ỉ vì cô độc đã tràn ngập trong nó, giờ đây nó cảm thấy thật nhỏ bé và đơn côi vì không có sự hiện hữu an ủi từ ý thức của Saphira. Mình đã làm việc này rồi, và mình có thể làm lại, nó nghĩ, và tự bắt mình giữ thẳng vai, ngẩng cao đầu.

Từ bên dưới cái giường, nó lấy ra cái túi nó đã làm trong chuyến đi từ Helgrind. Nó đặt vào đó cái ống gỗ chạm khắc bọc vải chứa cuộn giấy có bài thơ nó đã viết trong hội Agaetí Blödhren, Oromis đã sao ra cho nó bằng thuật thư pháp tuyệt mỹ của ông; chai đựng faelnirv được làm phép và một hộp nhỏ bằng hoạt thạch đựng nalgask – cũng là quà của sư phụ Oromis; cuốn sách dày, Domia abr Wyrda, tặng vật của Jeod; viên đá mài và cái dây da mài dao cạo của nó; và, sau một lát lưỡng lự, nó cho vào luôn những mảnh giáp của nó, vì nó lập luận, Nhờ mà có dịp mình cần đến, mình sẽ mừng vì có nó hơn là khổ vì mang theo nó suốt chặng đường đến Farthen Dûr. Hoặc là thế, nó hy vọng. Nó mang theo cuốn sách và cuộn giấy là vì – sau bao nhiêu chuyến đi – nó đã kết luận rằng cách hay nhất để tránh làm mất những vật nó quý là giữ chúng ở bên mình dù đi bất cứ đâu.

Trang phục mà nó mang theo chỉ là một đôi găng – nó nhét vào trong mũ sắt, và cái áo choàng len nặng nề của nó, trong trường hợp trời trở lạnh khi nó ngừng lại ban đêm. Tất cả mớ còn lại, nó bọc hết vào trong túi yên của Saphira. Nếu mình thật sự là một tộc viên của Dûrgrimst Ingeitum, nó nghĩ, họ sẽ cho mình ăn mặc tử tế khi mình đến Hang Bregan.

Thắt chặt cái túi, nó đặt cái cung đã tháo dây và ống tên lên trên và buộc chúng vào cái túi. Nó định làm thế với thanh kiếm cong nhưng nó nhận ra nếu nó nghiêng sang bên, thanh kiếm có thể trôi ra khỏi bao. Vì thế nó buộc thanh kiếm áp vào sau túi, nghiêng nó đi để cho chuôi kiếm nằm giữa cổ và vai phải nó, do đó nó vẫn có thể rút ra khi cần.

Eragon khoác cái túi lên và rồi đâm xuyên qua rào chắn trong tâm trí mình, cảm nhận năng lượng dâng tràn trong cơ thể và trong mười hai viên kim cương gắn ở đai lưng của Beloth Khôn ngoan. Nhấn vào dòng chảy sức mạnh đó, nó lẩm nhẩm câu thần chú nó chỉ mới niệm một lần trước đây: câu thần chú bẻ cong tia sáng xung quanh nó và làm cho nó vô hình. Một thoáng mệt mỏi làm chân tay nó yếu đi khi nó phóng thích thần chú.

Nó liếc xuống và cảm thấy bối rối khi nhìn xuyên qua chỗ mà nó biết là thân mình và chân của nó và thấy dấu giày của nó hằn trên nền đất bên dưới. Giờ đến đoạn khó đây, nó nghĩ.

Đi đến cuối lều, nó rạch lớp vải căng bằng con dao sắc và lách qua khe hở. Béo tốt như một con mèo no đủ, Blödhgarm đang đợi nó bên ngoài. Ông ta cúi đầu về hướng có vẻ là Eragon và lẩm bầm, “Khắc-tinh-của-Tà-thần,” rồi tập trung và lại lơ thững bằng vải từ cổ ngữ ngắn ngủn.

Eragon đi xuống con đường giữa hai dãy lều, sử dụng kiến thức đi rừng để gây ít tiếng ồn nhất có thể. Bất cứ khi nào có ai đến gần, Eragon nhảy ra khỏi lối đi và đứng bất động, hy vọng họ không nhận thấy những dấu chân của bóng tối trên đất hay trên cỏ. Nó nguyên rửa vì đất quá khô; giày của nó cứ làm cuộn lên những đám bụi nhỏ bất kể nó có đặt chân nhẹ nhàng đến thế nào. Nó ngạc nhiên nhận thấy vô hình làm giảm sút cảm giác thăng bằng của nó; không thể thấy được tay hay chân mình chỗ nào, nó liên tục tính nhẩm khoảng cách và va đụng vào các thứ, cứ y như tại nó đã nốc quá nhiều bia.

Dù tiến trình có trục trặc, nó vẫn đến được rìa khu trại khá nhanh chóng và không làm nảy sinh ngờ vực gì. Nó dừng lại sau một thùng chứa nước mưa, dùng bóng tối dày đặc che giấu vết giày của nó, và quan sát thành lũy đắp đất cùng những đường hào đầy cọc vót nhọn bảo vệ sườn đông của Varden. Nếu nó cố xâm nhập khu trại, sẽ vô cùng khó khăn để không bị phát hiện bởi một trong rất nhiều lính gác tuần tra quanh lũy, kể cả khi vô hình. Nhưng vì những con hào và lũy được thiết kế để đẩy lùi phe tấn công mà không cầm tù phe phòng thủ, do đó vượt qua chúng theo hướng ngược lại là một công tác dễ hơn nhiều.

Eragon đợi cho đến khi hai lính gác gần nhất đã quay lưng lại nó, rồi nó phi như bay về phía trước, vung tay thật lực. Trong vài giây, nó đã vượt qua quãng chục thước ngăn cách cái thùng nước mưa với đoạn dốc lũy rồi lao lên đường đê, nhanh đến mức nó cảm thấy mình như một viên đá nhảy trên mặt nước. Tới mặt đường đê, nó đạp chân xuống đất, tay vùng vẫy, tung mình qua các tuyến phòng thủ của Varden. Trong ba nhịp tim, nó bay, rồi tiếp đất với một pha chấn động đến nhức xương.

Ngay khi lấy lại được thăng bằng, Eragon dán mình xuống đất nín thở. Một lính gác dừng lại, nhưng anh ta hình như không nhận thấy có gì bất thường, và sau một lát anh ta lại tiếp tục bước đi. Eragon thở ra và thầm thì, “Du deloi lunaee,” và cảm giác câu thần chú san phẳng những dấu giày nó để lại trên đường đê.

Vẫn vô hình, nó đứng dậy và từ từ chạy ra khỏi khu trại, cẩn thận chỉ giẫm lên những đám cỏ để không làm tung bụi lên. Càng đi xa khỏi đám lính gác, nó chạy càng nhanh, cho đến khi nó lao còn nhanh hơn cả một con ngựa đang phi nước đại.

Gần một giờ sau, nó nhảy xuống bờ dốc của một con lạch hẹp mà gió và mưa đã ăn xuống bề mặt bãi cỏ. Dưới đây là một dòng nước nhỏ với đầy những cây cối và cỏ nền. Nó tiếp tục xuôi dòng chảy, tránh thật xa phân đất mềm bên cạnh dòng nước – cố không để lại dấu vết nó đã đi qua – cho đến khi con lạch mở rộng thành một cái hồ nhỏ, và ở đó bên cạnh bờ, nó thấy vóc dáng một gã Kull ngực trần ngồi trên một tảng đá.

Khi Eragon chen lách qua một hàng cây cỏ nền, tiếng lá và thân cây sột soạt cảnh báo cho gã Kull về sự xuất hiện của nó. Hắn quay cái đầu sừng đồ sộ về phía Eragon, đánh hơi không khí. Chính là Nar Garzhvog, lãnh đạo của nhóm Urgals đồng minh với Varden.

“Người!” Eragon kêu lên, hiện hình trở lại.

“Chào mừng, Hỏa Kiếm,” Garzhvog gầm gừ trong họng. Nâng chân tay to đùng và thân hình khổng lồ lên, gã Urgal vươn thẳng người đến chiều cao hai thước rưỡi của gã, cơ bắp bọc da xám của gã cuộn lên trong ánh mặt trời ban trưa.

“Chào mừng, Nar Garzhvog,” Eragon nói. Bối rối, nó hỏi, “Thế bầy đàn của ngươi thì sao? Ai sẽ lãnh đạo chúng nếu ngươi đi với ta?”

“Em ruột của tôi, Skgahgrezh, sẽ lãnh đạo. Hẳn không phải Kull, nhưng hẳn có sừng dài và cổ to. Hẳn là một chiến tướng giỏi.”

“Ta hiểu.... Nhưng tại sao ngươi muốn đi với ta? “

Gã Urgal ngẩng cái cằm vuông, để lộ cổ họng. “Cậu là Hỏa Kiếm. Cậu không thể chết, nếu không chủng tộc Urgralgra – hay Urgals, như các người gọi – sẽ không trả thù được Galbatorix, và chủng tộc chúng tôi sẽ chết trên mảnh đất này. Vì thế tôi sẽ chạy với cậu. Tôi là người mạnh nhất trong các chiến binh phe tôi. Tôi đã đánh bại bốn mươi hai con đực trong đấu tay đôi.”

Eragon gật đầu, không thấy khó chịu vì sự việc xoay ra thế này. Trong tất cả đám Urgals, nó tin tưởng Garzhvog nhất, vì nó đã thăm dò ý thức của gã Kull trước Trận chiến Cánh Đồng Cháy và đã khám phá ra rằng, dựa trên tiêu chuẩn về chủng tộc của gã, Garzhvog trung thực và đáng tin. Miễn là hắn đừng quyết định rằng danh dự của hắn yêu cầu hắn phải thách đấu với mình, ta và hắn không có lý do gì để xung đột cả.

“Rất tốt, Nar Garzhvog,” nó nói, thắt chặt lại dây túi quanh hông, “ Chúng ta cùng chạy, ngươi và ta, việc chưa từng có trong toàn bộ lịch sử được ghi chép.”

Garzhvog khẽ cười sâu trong lồng ngực. “Chúng ta cùng chạy, Hỏa Kiếm.”

Họ cùng nhau hướng về phía đông, và cùng nhau lên đường đến rặng núi Beor, Eragon chạy nhẹ và nhanh, còn Garzhvog nhảy đằng sau nó, cứ hai bước của Eragon thì một sải chân của Garzhvog, mặt đất rung lên dưới sức nặng của gã. Bên trên họ, những đám mây đông nổi lớn dồn tụ dọc theo đường chân trời, báo hiệu một cơn bão dữ dội, và những cơn điều hâu lượn vòng phát ra những tiếng kêu cô độc trong lúc săn tìm con mồi của mình.

132. Q.3 - Chương 27: Băng Qua Đồi Núi

ERAGON và NAR GARZHVOG chạy không ngừng nghỉ, ngày cũng như đêm, chỉ dừng lại để uống nước và cho bớt căng thẳng.

Cuối ngày thứ hai, NAR GARZHVOG nói:

- “Hỏa Kiếm, tôi phải ăn và ngủ một chút!”

ERAGON tựa người vào một thân cây bên cạnh, thở hổn hển. Nó không muốn nói ra trước, nhưng nó cũng cảm thấy đói và kiệt sức như Kull. Chẳng mấy chốc sau khi rời khỏi Varden, nó nhận ra rằng trong khi nó có thể chạy nhanh vượt xa GARZHVOG những năm dặm, thì sức bền của GARZHVOG cũng ngang ngửa hoặc thậm chí hơn cả nó.

- “Tôi sẽ giúp ông săn bắn” – Nó nói.

- “Không cần thiết. Xin hãy đốt một đồng lửa lớn, và tôi sẽ lấy thức ăn cho chúng ta.”

- “Được thôi.”

Trong khi GARZHVOG sải dài đến một đám cây sồi phía Nam, ERAGON tháo cái khóa thắt lưng, và với một tiếng thở dài khoan khoái, nó ném cái túi vào gốc cây bên cạnh. – “Một bộ giáp kinh khủng!” – Nó cầu nài.

Trong khi ở Đế quốc, nó còn chưa phải đi xa khi chỉ mang một ổ bánh mì. Nó không thể biết được là có lúc như thế này. Bàn chân nhứt nhối, hai cẳng chân mỏi nhừ, đến cái lưng cũng không cựa quậy nổi. Nó cúi xuống, tất cả những cái xương trên người nó như phản kháng kịch liệt hành động này ngay lập tức.

Cố quên đi sự khó chịu này, nó thu cổ và những gốc cây khô để nhóm vào ngọn lửa mà nó đã tạo ra trên nền đá.

Nó và GARZHVOG đang ở đâu đó phía đông nam của hồ Tudosten, đất dưới chân ẩm ướt và đầy sức sống, với những đồng cỏ cao những 6 feet, xa xa là những bãi hươu, linh dương và những con bò hoang dã khoác một bộ da đen và dày cùng những cặp sừng mọc ngược về sau. ERAGON biết, sự giàu có mà vùng đất này được hưởng, chứng minh rằng chúng đã đến rặng Beor, được bao phủ bởi những đám mây khổng lồ dài hàng dặm che phủ mặt đất, mang mưa đến cho vùng đất này mà nếu không có nó thì sẽ chẳng khác gì sa mạc Hadarac.

Mặc dù cả hai đã chạy được một quãng đường dài nhưng ERAGON vẫn thất vọng vì tiến độ của họ. Chúng đã mất một vài giờ vì phải đi đường vòng và ẩn mình để tránh bị nhìn thấy khi băng từ sông Riet đến hồ Tudosten. Giờ thì hồ Tudosten đã ngay bên cạnh chúng, nó hi vọng tốc độ chạy sẽ tăng. “Nasuada không thể đoán trước được sự chậm trễ này ít nhất cho đến lúc này. Ồ không! Cô ta hẳn nghĩ mình sẽ phóng một mạch đến Farthen Dur trong chớp mắt! Ha!” Đá vào một khúc cây chắn ngang đường đi, nó tiếp tục thu nhặt gỗ, cầu nhàu mất một hồi lâu.

Một tiếng sau GARZHVOG quay về, ERAGON đã nhóm được một đống lửa lớn dài một yard và rộng gần hai feet và đang ngồi đối diện đó, chăm chăm vào ngọn lửa, cố chống lại cơn buồn ngủ ủa đến. Cổ nó kêu răng rắc khi phải ngược nhìn lên.

GARZHVOG đứng trước nó, kẹp xác một con nai bụ bẫm dưới nách trái. Nhẹ nhàng như ôm một bao giẻ, hắn cầm đầu con nai vào cái chạc ba trên một cái cây cao hai mươi yard xa đống lửa. Sau đó rút ra một con dao để làm sạch xác con nai. ERAGON đứng dậy, cảm giác như những cái xương của nó cọ vào tảng đá, ngần ngại nó tiến về phía GARZHVOG.

- “Ông đã giết nó như thế nào vậy?” – Nó hỏi.

- “Bằng cái ná của tôi” – Giọng GARZHVOG ừng ực.

- “Ông sẽ nướng nó lên chứ? Hay các Urgal thường ăn thịt sống?”

GARZHVOG quay đầu lại, nhìn chằm chằm ERAGON qua cuộn sừng cong bên trái nó, con mắt vàng khè và hàm răng trắng nhợt với một biểu lộ khó hiểu. “Chúng tôi không phải là thú, Hỏa Kiếm ạ.”

- “Tôi không có ý thế đâu.”

Với một tiếng ừng ực phát ra trong cuống họng (có lẽ là tiếng cười của Urgal), GARZHVOG làm tiếp công việc của nó.

- “Sẽ mất nhiều thời gian để nướng đây” – ERAGON nói.

- “Tôi nghĩ một món hầm, hay ta có thể rán nó trên một tảng đá”

- “Hầm? Như thế nào? Chúng ta không có một cái nồi.”

Với tay xuống, GARZHVOG chà sạch tay phải trên mặt đất, sau đó lấy đồ nghề trong cái túi treo bên thắt lưng của nó, ném cho ERAGON.

ERAGON cố gắng bắt lấy nó nhưng vì quá mệt, nó bắt hụt, và cái vật đó đập xuống đất. Cái vật đó trông như một miếng da lớn khác thường. Khi nó bật lên, cái khối vuông đó mở ra, và nó thấy thứ đó có hình dạng của một cái túi, rộng một hay nửa feet và sâu ba feet.

Vành túi được củng cố bằng 1 miếng da dày, ở trên được may lại bằng những cái vòng kim loại. nó lật túi ra, tưởng tượng bên trong rất mềm và sự thật là không có đường chỉ khâu bên trong.

“cái gì vậy” nó hỏi.

“dạ dày của 1 con gấu tôi đã giết cách đây 1 năm, từ khi tôi có sừng. treo nó trên ngọn lửa hoặc bỏ nó vào 1 cái lỗ, đổ đầy nước rồi bỏ đá nóng vào, đá làm nóng nước và món hầm sẽ rất ngon.”

“nhưng mấy viên đá nóng đó không làm thủng cái dạ dày đó được à?”

“không đâu”

“nó được yếm bùa rồi hả?”

“không có phép thuật đâu, chẳng qua là do cái dạ dày rất chắc chắn.” Garzhvog thở hổn hển vì đang túm chặt hông của con nai, bằng 1 động tác ngắn gọn, hắn đã bẻ khung chậu của nó ra làm 2. hắn xẻ bộ ức bằng con dao nhỏ.

“chắc con gấu đó to phải biết,” eragon nói.

Cổ họng Garzhvog kêu rột – roạt: nó chỉ lớn hơn tôi 1 chút thôi, thưa Khắc Tinh Của Tà Thần.”

:anh chỉ giết nó bằng ná bắn đá thôi hả?”

“tôi bóp cổ nó bằng tay cho đến khi nó chết thì thôi. Không có vũ khí nào được chấp nhận khi bạn sinh ra trong thời đại này và phải chứng tỏ sự dũng cảm của chính mình.” Garzhvog dừng lại 1 tẹo, con dao của hắn cắm ngập sâu trong cái xác con thú.”hầu hết mọi người không ai cố gắng giết gấu núi, mà bọn họ thường giết chó sói và dê núi.đó là lí do tại sao tôi trở thành thủ lĩnh còn những người khác thì không.”

Eragon rời khỏi chỗ hắn đang chuẩn bị bữa ăn, nó đi về phía đồng lửa. Sau đó, nó đào 1 cái lỗ, chỗ để cái dạ dày gấu, rồi gắn cọc nhọn vào mấy cái vòng kim loại để cố định cái dạ dày.xong xuôi nó gom khoảng 1 tá những viên đá cỡ quả táo ở xung quanh đó rồi bỏ vào giữa ngọn lửa. trong lúc chờ cho đá nóng lên, nó dùng phép thuật đổ đầy nước vào cái dạ dày, nó còn làm 2 cái kẹp bằng cây liễu nhỏ cùng với 1 mảnh da sống được thắt nút.

Khi đá đã nóng đỏ, nó kêu lên “ sẵn sàng rồi!”

“bỏ vào đi” Garzhvog đáp lại.

Sử dụng cái kẹp, Eragon nhấc viên đá gần mình nhất lên rồi bỏ nó vào cái “túi” 1 cách chuẩn xác. Mặt nước xối bọt khi viên đá chạm vào.nó bỏ thêm 2 viên đá nữa vào cái dạ dày gấu, làm cho nước sôi cuộn cuộn.

Garzhvog xẻ 1 miếng thịt dùng cho 2 người và bỏ vào nước, rồi thêm muối, 1 ít cành hương thảo, cỏ xạ hương lấy từ túi đeo trên thắt lưng, và vài loại cây màu xanh mà hắn tình cờ lượm được trong khi đi săn. Xong xuôi hắn đặt 1 tảng “đá phiến sét” rộng, bằng phẳng ngang qua ngọn lửa. khi tảng đá đã nóng, hắn rán 1 lát thịt trên đó. Trong khi chờ đợi thức ăn được nấu xong, Eragon và Garzhvog tự làm cho mình muốn từ cái gốc cây mà eragon để đồ đạc.cái đói làm Eragon cảm thấy thời gian trôi chậm rì, nhưng lát sau, cái “túi” đã chín, và nó cùng Garzhvog ăn ngấu nghiến như chó sói vậy.Eragon ăn nhiều gấp 2 lần bình thường, nó tưởng như không thể tiêu thụ được lượng thức ăn như vậy. Garzhvog cũng vậy, hắn ăn thức ăn đủ cho 6 người đàn ông lực lưỡng. Sau đó, Eragon nằm xuống, dựa người vào khuỷu tay, và nhìn chăm chú vào ánh sáng lóe lên cạnh đỉnh cây sồi, nghĩ vẩn vơ về ai đó mà bọn nó đang theo đuổi. đầu đó văng lên tiếng cú kêu, mượt mà nhưng hơi khàn khàn. 1 vài ngôi sao đầu tiên xuất hiện làm lốm đốm bầu trời màu tím.

Eragon nhón chông chọc không nghĩ đến Saphira và Arya, và rồi nó nhắm mắt lại, 1 cảm giác uể oải trĩu nặng trong đầu nó. Nó nghe tiếng kêu răng rắc, mở mắt ra nó thấy Garzhvog đang chà răng bằng 1 cái xương đùi bị gãy bên cạnh cái dạ dày gấu. Eragon đưa mắt xuống đôi chân của Urgal- Garzhvog đã bỏ dép ra trước bữa ăn- và nó ngạc nhiên nhận ra rằng mỗi bàn chân của Urgal có 7 ngón.

“người lùn cũng có số ngón chân như anh vậy,” nó nói.

Garzhvog nhổ 1 mảnh thịt vào đồng lửa.” tôi không biết điều đó. Tôi chưa bao giờ muốn nhìn chân của người lùn”.

“ anh không tò mò là vì sao Urgal và người lùn có 14 ngón chân trong khi thần tiên và con người chỉ có 10 ngón ư ?”

Môi của Garzhvog nhếch lên, gằm gù.” chúng tôi không đổ máu với những con chuột núi không có sừng ấy, Hỏa Kiếm. bọn chúng có 14 ngón chân, chúng tôi cũng có 14 ngón chân. Hãy hài lòng với những gì ông trời ban cho chúng ta từ khi tạo lập trời đất. không có sự giải thích nào khác đâu. ”

Eragon cầu về câu trả lời và nó quay lại nhìn vệt sáng lúc này. Rồi:” kể cho tôi câu truyện của anh đi, Nar Garzhvog.”

Tên Kull cân nhắc 1 lát, rồi bỏ xương ra khỏi miệng, hắn nói:” rất lâu trước đây, có 1 Urgalgra, tên cô ấy là Maghara. Sừng sáng bóng như đá vậy, tóc ngang lưng, và nụ cười thì quyến rũ cả chim trên cây. Nhưng cô ấy không xinh đẹp, mà lại còn xấu xí nữa. bây giờ, trong làng có 1 con đực rất khỏe mạnh.hắn đã giết

4 con đực khác trong 1 trận đấu vật và đã đánh bại 23 con đực khác. Cho dù trận chiến đã làm cho danh tiếng hấn vang dội, hấn vẫn chưa chọn được người bạn đời ưng ý. Maghara ước mình được làm người bạn đời của hấn nhưng hấn không để ý gì đến cô cả, bởi vì cô xấu xí. Vì sự xấu xí đó mà hấn thấy được cặp sừng bóng lộn, mái tóc dài và giọng nói thánh thót đó của cô. Đau khổ trong lòng, cô trèo lên đỉnh cao nhất của ngọn Spine, và kêu to tên của Rahna để giúp cô. Rahna là mẹ của tất cả chúng tôi, và bà ấy chính là người đã dựng nên ngọn núi Beor khi bà ấy đang bị 1 con rồng truy đuổi. Rahna, người đàn bà có Gilded Horns, bà ấy trả lời Maghara, và hỏi tại sao lại gọi bà ấy đến.”hãy làm cho tôi đẹp hơn, Horned Mother, để con có thể thu hút người đó đến với con.” Maghara nói. Và Rahna trả lời rằng:” Con không cần xinh đẹp nữa, Maghara à. Con có cặp sừng đẹp, 1 mái tóc dài và tiếng nói rất hay rồi. Với những thứ đó, con có thể lấy người mà không ngu ngốc đến độ chỉ biết nhìn vào mặt con gái để đoán sự xinh đẹp.”và Maghara, quảng mình xuống đất và nói:” con sẽ không hạnh phúc trừ khi con có được người đó, Horned Mother. Làm ơn, hãy làm cho con đẹp hơn”Rahna, bà cười và nói” nếu ta làm như vậy, cô bé, con sẽ trả ơn ta như thế nào?”và Maghara trả lời:” con sẽ đưa cho bà bất cứ thứ gì.”

Rahna hài lòng với lời đề nghị của cô ấy và bà đã làm cho Maghara xinh đẹp. Maghara trở về làng và mọi người đều ngạc nhiên trước vẻ đẹp của cô ấy. với 1 khuôn mặt mới, Maghara trở thành người bạn bạn đời của chàng trai cô ấy muốn, và cô ấy có rất nhiều đứa con, bon họ sống hạnh phúc trong 7 năm sau đó. Rồi Rahna đến và nói:” con đã có 7 năm hạnh phúc bên người con yêu, con có vui không?” và Maghara đáp:” thưa bà, con rất hạnh phúc.”Và Rahna nói:” bây giờ hãy trả nợ cho ta nào.” bà ta nhìn xung quanh căn nhà bằng đá, dừng lại trên người con trai cả của cô ấy và nói:”ta sẽ lấy hấn “.Maghara nài nỉ Người Đàn Bà Có Gilded Horns đừng mang con của cô ấy đi, nhưng Rahna không hề động lòng. Cuối cùng, Maghara lấy cây gậy của chồng mình, và đập vào người Rahna, nhưng cây gậy gãy tan trong tay cô ấy.Để trừng phạt, Rahna đã lấy đi sắc đẹp của Maghara, và mang con của Maghara đi về chỗ ở của mình, nơi 4 ngọn gió cư ngụ. bà ta đặt tên đứa con của Maghara là Hegrax. Bà ta đã huấn luyện hấn thành 1 trong những chiến binh mạnh nhất từng đi trên mảnh đất này.Có thể rút ra được bài học từ Maghara rằng đừng bao giờ chống lại số phận, vì bạn sẽ mất đi những gì thân yêu nhất. Eragon ngắm nhìn ánh sáng rực rỡ của mặt trăng lưỡi liềm đang xuất hiện trên đường chân trời phía đông.”kể cho tôi cái gì đó về làng của anh đi”

“kể cái gì?”

“ cái gì cũng được. tôi đã nhìn thấy hàng trăm ký ức khi tôi đi vào tư tưởng của anh, của Khagra, và của Otevek, nhưng I chỉ gọi lại được 1 ít , nó không hoàn hảo. tôi đang cố gắng phán đoán những gì tôi nhìn thấy được.”

“có rất nhiều thứ tôi có thể nói với ngài” Garzhvog đáp. Đôi mắt hấn thoáng buồn, hấn xoay sở xia răng bằng tấm và nói tiếp:” chúng tôi lấy gỗ mới xẻ, khắc lên chúng mặt những con thú trên núi, rồi chúng tôi chôn chúng thẳng đứng trước cửa nhà để trừ tà ma, cô hồn. Thỉnh thoảng những cái hình đó dường như có sự sống. Khi ngài đi vào làng của chúng tôi, ngài có thể cảm nhận được những đôi mắt của bon chúng nhìn ngài...”khúc xương dừng lại trên tay của Urgal, rồi lại chuyển động tiếp tục.” trước lối ra vào của mỗi lều, chúng tôi đều treo namna – 1 mảnh vải được căng rộng ra bằng bàn tay. Namna có màu sắc rực rỡ, và trên nền của mảnh vải người ta miêu tả lại lịch sử của gia đình sống trong túp lều đó. Chỉ có người dệt vải lớn tuổi nhất và lành nghề nhất mới được dệt thêm hay thay cái mới nếu mảnh vải bị hư hại...”

Khúc xương biến mất khỏi bàn tay Garzhvog”trong suốt những tháng mùa đông, những dệt thảm bắt đầu công việc của mình. Cần ít nhất 5 năm để hoàn thành 1 cái thảm, vì vậy khi chiếc thảm được hoàn thành, người ta sẽ biết được trình độ của người dệt.” “tôi chưa từng nhìn thấy 1 ngôi làng nào của các anh cả.” Eragon nói “chắc là chúng được che giấu rất kĩ.”

“che giấu kĩ và phòng thủ chắc chắn.chỉ 1 vài người nhìn thấy làng của chúng tôi còn sống để kể về nó.”

“tập trung vào lời nói của Garzhvog, Eragon hỏi” anh học tiếng của chúng tôi như thế nào, Garzhvog? ”

“hay là có 1 người nào đó sống giữa các anh? Các anh có bắt giữ ai làm nô lệ không? ” Garzhvog đáp lại cái nhìn của Eragon không hề nao núng. “ chúng tôi không có nô lệ, Hỏa Kiếm. Tôi học được chúng trong tư tưởng của 1 người đàn ông tôi từng chiến đấu, và tôi chia sẻ vốn hiểu biết với mọi người trong bộ lạc.”

“anh đã giết rất nhiều con người, phải không ?”

“ngài cũng đã giết nhiều Urgals, Hỏa Kiếm. đó là lí do tại sao chúng ta vẫn sống đến ngày hôm nay, hoặc bộ lạc của tôi sẽ không sống sót.”

Eragon khoanh hai tay lại.

- Khi Brom và tôi theo dõi Ra'zac, chúng tôi đã băng qua Yazuac, ngôi làng kế sông Ninor. Chúng tôi đã tìm thấy tất cả dân làng chết đông ngay giữa làng, đã chết, với xác một em bé nằm ngay trên đỉnh của đồng xác đó. Cảnh tượng đó là cảnh kinh khủng nhất mà tôi từng chứng kiến. Và đó là do Urgals đã giết họ.

- Trước khi tôi mọc sừng.

Garzhvog kể.

- Cha tôi đã cho tôi đến thăm một trong những ngôi làng của chúng tôi dọc theo rìa phía tây của núi Spine. Chúng tôi đã tìm thấy người dân tôi bị tra tấn, bị đốt cháy, và bị giết. Những con đực của Narda nhận thấy sự có mặt của chúng tôi, và họ đã đột kích ngôi làng với nhiều chiến sĩ. Không ai trong làng chạy thoát được... Đúng là chúng tôi thích chiến tranh nhiều hơn các chủng tộc khác, Hỏa Kiếm, và điều đó làm chúng tôi suy sụp nhiều lần trước đây. Những con cái sẽ không thừa nhận một con đực chừng nào nó chứng minh được trong trận chiến và giết được ít nhất ba đối thủ. Và đó là niềm vui trong trận chiến hơn bất cứ niềm vui nào khác. Mặc dù chúng tôi thích sức mạnh của tay chúng tôi, nhưng không có nghĩa là chúng tôi không nhận thức được lỗi của mình. Nếu chủng tộc tôi không thể thay đổi, Galbatorix sẽ giết hết chúng tôi khi ông ta đánh bại phe Varden, và ngài và Nasuada sẽ giết chúng tôi nếu chúng tôi phản bội. Không phải sao, Hỏa Kiếm?

Eragon giật giật cằm trong lúc gật đầu.

- Đúng thế.

- Cả hai phía đều không ổn, vậy thì, nhìn lại những lỗi lầm trong quá khứ. Nếu chúng tôi không thể nhận ra điều gì trong chủng tộc tôi đã làm, thì sẽ không bao giờ có được hoà bình giữa tộc người và Urgralgra.

- Chúng tôi sẽ phải đối xử với anh như thế nào, khi mà, nếu như chúng tôi đánh bại được Galbatorix và Nasuada cho chủng tộc anh đất riêng như anh đã đề nghị, và hai mươi năm tới, các thế hệ sau bắt đầu giết và cướp bóc để tìm bạn đời? Nếu anh biết lịch sử chúng tôi, Garzhvog, và anh biết điều đó sẽ luôn trong sử sách ngay cả khi Urgals ký hiệp ước hoà bình.

Với một tiếng thở dài, Garzhvog nói:

- Vậy thì chúng tôi sẽ hy vọng rằng vẫn còn Urgralgra bên kia biển và rằng chúng thông minh hơn chúng tôi, cho dù chúng tôi sẽ không còn ở mảnh đất này nữa.

Không ai nói thêm gì nữa trong đêm đó. Garzhvog cuộn mình lại và ngủ với cái đầu to nằm trên mặt đất, trong khi Eragon trùm kín chính nó trong cái áo khoác và ngồi tựa vào gốc cây, ngắm các ngôi sao chuyển động chậm chậm, trôi vào và ra khỏi giấc mơ của nó.

Vào cuối ngày hôm sau, họ đã tới điểm có thể nhìn thấy núi Beor. Lúc đầu, ngọn núi không có gì nhiều hơn sương mù bao phủ chân núi, nhưng tới xế chiều, đã bắt đầu có thể thấy được hình dáng ngọn núi, và Eragon đã có thể trông thấy dải tối quanh những cái cây che khuất căn cứ, và trên đó, từng dải rộng của tuyết và băng và cao hơn nữa, ngay đỉnh núi, màu xám, lộ ra đá, quá cao, không cây nào có thể mọc trên đó và bị tuyết phủ kín. Giống như lần đầu nó nhìn thấy, kích cỡ của núi Beor hoàn toàn áp đảo Eragon. Theo như bản năng của nó thì không có gì to lớn có thể tồn tại, và bây giờ nó biết mất nó không lừa nó. Ngọn núi cao khoảng mười dặm, và có thể cao hơn.

Eragon và Garzhvog không dừng đêm đó mà tiếp tục chạy qua đêm đến tận sáng ngày hôm sau. Eragon dừng lại, dọc bờ suối, và ngắm cảnh trong vài phút im lặng đến kinh ngạc. Như phạm vi rộng lớn của núi Beor tương tự như hành trình gian khổ của Eragon từ Gil'ead đến Farthen Dûr với Murtagh, Saphira, và Arya. Nó nghĩ ngay cả khi tính luôn tất cả các nơi mà họ dừng lại sau khi vượt qua sa mạc Hadarac.

Ngày dài và đêm còn dài hơn trôi đi với sự chậm chạp khốn khổ cũng như một tốc độ đáng ngạc nhiên, vì từng giờ đồng hồ đều giống hết như giờ cuối cùng, khiến cho Eragon thấy không chỉ cuộc thử thách này có vẻ không bao giờ chấm dứt, mà một phần lớn của nó hình như vẫn chưa hề trôi qua.

Khi nó với Garzhvog đến miệng khe nứt khổng lồ chia cắt dãy núi suốt nhiều dặm từ bắc tới nam, họ ngoặt sang phải và băng qua cái lạnh cùng những đỉnh núi lạnh đậm. Đến Sông Răng Gấu - chảy ra từ thung lũng hẹp dẫn đến Farthen Dûr - họ lội qua dòng nước giá lạnh và tiếp tục hướng về phương bắc.

Đêm đó, trước khi phiêu lưu về phương đông để vào trong những ngọn núi, họ dựng trại bên một cái hồ nhỏ và thư giãn chân tay. Garzhvog giết một con hươu nửa bằng cái ná của gã, lần này là một con hươu đực, và cả hai ăn no nê.

Thỏa mãn được cơn đói, Eragon đang khom lưng vá lại một lỗ thủng trong chiếc giày của nó thì chợt nghe thấy một tiếng hú kỳ quái khiến huyết mạch nó đập dồn. Liếc nhìn khung cảnh tối thui xung quanh, nó kinh hoàng nhận ra bóng của một con thú khổng lồ đang nhảy quanh bờ rai đá cuội của cái hồ.

“Garzhvog,” Eragon thấp giọng, với tới chỗ cái túi của nó và rút kiếm.

Nhặt một hòn đá to cỡ nắm đấm từ mặt đất, gã Kull đặt nó vào cái túi da trên cái ná, rồi vươn thẳng người, gã há họng rống to vào trong đêm cho tới khi cả vùng đất vang dội lời thách thức của gã.

Con thú ngừng lại, rồi bước chậm rãi, đánh hơi mặt đất xung quanh. Khi nó bước vào vòng tròn sáng của ánh lửa, hơi thở Eragon nghẹn lại trong họng. Đứng trước mặt họ là một con sói lưng xám to ngang một con ngựa, với những cái răng nanh như những lưỡi kiếm cong và đôi mắt vàng rực theo sát từng cử động của họ. Bàn chân con sói có kích cỡ như những cái khiên.

Một con Shrrg! Eragon nghĩ.

Khi con sói khổng lồ đi vòng quanh trại, chuyển động gần như vô thanh bất chấp vóc dáng đồ sộ, Eragon nghĩ tới thần tiên và cách họ đương đầu với một con thú hoang, và bằng cổ ngữ, nó nói, “Người anh em Sói, chúng ta không có ý làm hại mi. Đêm nay đàn chúng ta chỉ nghỉ ngơi và không đi săn. Mi được chào mừng đến chia sẻ thức ăn và sự ấm áp trong hang ổ chúng ta cho tới sáng.” Con Shrrg ngừng lại, tai nó xoay ra trước trong lúc Eragon nói bằng cổ ngữ.

“Hỏa Kiếm, cậu làm cái gì thế?” Garzhvog gầm gừ.

“Đừng tấn công trừ khi nó tấn công.”

Con thú với đôi vai nặng nề từ từ bước vào chỗ cắm trại, chớp mũi ướt át khổng lồ không ngừng giật giật. Con sói đưa cái đầu bồm xồm của nó về phía đám lửa, dường như tò mò về ngọn lửa đang nhảy múa, rồi lại gần những mẩu thịt thừa và nội tạng vương vãi trên mặt đất chỗ Garzhvog đã làm thịt con hươu. Cúi xuống, con sói chớp lấy những miếng thịt lớn, rồi ngẩng lên và, không hề nhìn lại, bước vào bóng đêm sâu thẳm.

Eragon thả lỏng và tra kiếm vào bao. Garzhvog, ngược lại, vẫn đứng nguyên chỗ cũ, đôi môi co lại gầm gừ, quan sát và lắng nghe bất cứ điều gì bất thường từ bóng tối xung quanh.

Bình minh vừa ló dạng, Eragon và Garzhvog rời điểm cắm trại và chạy về phía đông, tiến vào thung lũng dẫn họ đến Núi Thardûr.

Khi họ đi dưới những cành cây của khu rừng rậm rạp canh gác vùng đất bên trong dãy núi, không khí trở nên mát hơn một cách đáng chú ý và đệm lá kim mềm mại trên mặt đất ôm lấy những bước chân của họ. Những cái cây cao lớn, tối tăm, hung dữ hiện ra lơ mơ bên trên họ dường như đang quan sát khi họ mở lối giữa những thân cây to và vòng qua những đám rễ xoắn vặn gồ lên từ mặt đất ẩm ướt, cao đến nửa thước, một thước, và thường là thước rưỡi. Những con sóc lớn màu đen vọt qua các cành cây, ríu rít một cách ồn ào. Một lớp rêu dày bao phủ những xác cây đổ. Những cây dương xỉ, những bụi mâm xôi và các loại cây xanh rậm rạp khác phát triển sum suê kể bên những cây nấm với mọi loại hình dạng, kích thước, và màu sắc.

Thế giới thu hẹp lại khi Eragon và Garzhvog đã hoàn toàn ở trong cái thung lũng dài. Những ngọn núi khổng lồ ép vào từ cả hai bên với tầm vóc nghệt thở, và bầu trời là một dải màu thiên thanh xa xôi không thể với tới, bầu trời cao nhất mà Eragon từng thấy. Một vài đám mây mỏng lướt qua vai những ngọn núi.

Một giờ hay cỡ đó sau giữa trưa, Eragon và Garzhvog đi chậm lại khi một chuỗi những tiếng gầm khùng khiếp vang vọng giữa rừng cây. Eragon rút kiếm ra khỏi bao, và Garzhvog chớp lấy một hòn đá cuội nhẵn

nhụy trên mặt đất và gắn vào cái túi trên cái ná của gã.

“Một con gấu hang,” Garzhvog nói. Một tiếng eng éc the thé giận dữ, nghe như tiếng kim loại nghiêng lên kim loại, ngắt lời gã. “Hỏa Kiếm, chúng ta phải cẩn thận.”

Họ bước từng bước chậm rãi và nhanh chóng phát hiện ra những con thú cách đó khoảng trăm thước trên một sườn núi. Một bầy lợn lòi hung đỏ với những cái răng nanh dày khua nhặng xị, nháo nhác trong tiếng kêu hỗn loạn trước một khối khổng lồ có lông nâu bạc, móng vuốt cong như những cái móc, và những cái răng đớp tấp chuyển động với tốc độ chết người. Ban đầu khoảng cách đánh lừa Eragon, nhưng rồi nó so sánh những con thú với những cái cây bên cạnh chúng và nhận ra mỗi con lợn lòi đều làm cho con Shrrg nhỏ đi còn con gấu thì to gần bằng cái nhà của nó ở Thung lũng Palancar. Bầy lợn lòi đã làm hai bên sườn con gấu nhuốm máu, nhưng điều đó hình như chỉ làm con thú thêm điên tiết. Đứng lên trên hai chân sau, con gấu rống lên và đập một con lợn lòi bằng một bàn chân khổng lồ, đánh văng con lợn sang một bên và xé toạc da nó. Con lợn lòi cố sức vùng dậy ba lần, và ba lần con gấu đều tung đòn vào nó, cho đến cuối cùng con lợn lòi đầu hàng và nằm im re. Khi con gấu cúi xuống ăn, đám lợn đang rống rít còn lại rút lui vào bên dưới những cái cây, hướng lên núi và tránh xa khỏi con gấu.

Kinh sợ vì sức mạnh của con gấu, Eragon đi theo Garzhvog khi gã Urgal từ từ băng ngang qua tầm nhìn của con gấu. Ngẩng cái mõm đỏ lỏm của nó lên khỏi dạ dày con mồi, con gấu quan sát họ với đôi mắt nhỏ, tròn và sáng, rồi hình như quyết định họ không phải mối đe dọa với nó và tiếp tục bữa ăn.

“Ta nghĩ cả Saphira cũng không chắc hạ được một con quái như thế,” Eragon lẩm bẩm.

Garzhvog khẽ càu nhàu. “Nó biết phun lửa. Gấu thì không.”

Không ai trong bọn họ rời mắt khỏi con gấu cho đến khi những thân cây che khuất nó khỏi tầm nhìn, và kể cả khi đó họ vẫn sẵn sàng vũ khí, không biết liệu mình còn có thể đựng phải những hiểm nguy gì nữa.

Ngày hôm đó đã về chiều muộn khi họ nhận ra thêm một loại âm thanh khác: tiếng cười. Eragon và Garzhvog dừng lại, rồi Garzhvog giơ lên một ngón tay và, với vẻ lên lút đáng ngạc nhiên, bò xuyên qua một hàng cây, về phía tiếng cười. Đặt chân một cách thận trọng, Eragon đi cùng gã Kull, nín thở vì sợ hơi thở tiết lộ sự hiện diện của họ.

Nhìn qua một đám lá sơn thù du, Eragon thấy một con đường mòn ở dưới thung lũng, và cạnh con đường, ba đứa trẻ người lùn đang nô đùa, ném gậy vào nhau, vừa la hét vừa cười. Không thấy người lớn nào. Eragon lui lại một khoảng cách an toàn, thở ra, và quan sát bầu trời, phát hiện vài đám khói trắng, có lẽ ở xa thêm một dặm ngược lên thung lũng.

Một cành cây gãy khi Garzhvog ngồi xuống bên cạnh nó, để hai người ngang bằng nhau. Garzhvog nói, “Hỏa Kiếm, chúng ta chia tay tại đây.”

“Người không đến Hang Bregan với ta?”

“Không. Nhiệm vụ của tôi là giữ an toàn cho cậu. Nếu tôi đi cùng, người lùn sẽ không tin tưởng cậu nữa. Núi Thardûr ở rất gần rồi, và tôi tin chắc sẽ không kẻ nào dám làm cậu bị thương trong khoảng từ đây đến đó đâu.”

Eragon xoa xoa gáy, nhìn tới lui giữa Garzhvog và làn khói ở phía đông. “Người sẽ chạy thẳng về Varden à?”

Cười khẽ, Garzhvog nói, “Đúng, nhưng chắc không nhanh được như khi ta tới đây đâu.”

Không chắc phải nói sao, Eragon lấy mũi giày đẩy một đầu khúc cây đã mục, để lộ ra một cái tổ ấu trùng trắng đang ngo nguậy trong cái đường hầm mà chúng mới đào. “Đừng để một con Shrrg hay gấu nào ăn thịt, được chứ? Nếu không ta sẽ phải truy lùng con thú và giết nó, mà ta thì không có thời gian cho vụ đó.”

Garzhvog ấn hai nắm đấm lên cái trán xương xẩu của gã. “Mong cho kẻ thù run sợ trước cậu, Hỏa Kiếm.” Đứng và quay người, Garzhvog bước đi xa khỏi Eragon. Khu rừng nhanh chóng che khuất hình thù to lớn của gã Kull.

Eragon hít đầy phổi khí núi trong lành, rồi mở đường xuyên qua lùm cây. Khi nó hiện ra từ những bụi dương xỉ và sơn thù du, đám trẻ lùn bất động, vẻ cảnh giác lộ ra trên những khuôn mặt tròn trĩnh. Giữ

hai tay hai bên, Eragon nói, “Ta là Eragon Khắc-tinh-của-Tàthần, Con trai của Không Ai Cả. Ta đang tìm Orik, con trai của Thrifk, ở Hang Bregan. Các bạn có thể đưa ta tới chỗ ông ấy chứ?”

Đám trẻ không đáp, và Eragon nhận ra chúng không hiểu tiếng của nó. “Ta là một Kỵ sĩ Rồng,” nó nói, chậm rãi và nhấn mạnh từng từ. “Eka eddyr aí

Shur’tugal...Shur’tugal...Argetlam.”

Tới đó, mắt đám trẻ bừng sáng, và miệng chúng vẽ ra hình tròn kinh ngạc. “Argetlam!” chúng kêu lên. “Argetlam!” Và chúng chạy tới, nhào vào Eragon, quàng những cánh tay ngắn ngủn vào chân nó và túm quần áo nó, không ngừng hò hét hỗn hởi. Eragon nhìn xuống đám trẻ, cảm thấy một nụ cười ngốc nghếch đang nở rộng trên mặt mình. Lũ trẻ túm tay nó, và nó để cho chúng kéo mình đi xuống con đường mòn. Mặc dù nó chẳng hiểu gì, đám trẻ cứ nói liên hồi bằng tiếng Người lùn, kể cho nó những điều nó không biết, nhưng nó vui vẻ lắng nghe cuộc chuyện trò của chúng.

Khi một đứa trong đám trẻ – một đứa con gái, nó nghĩ – đưa tay về phía nó, nó nhấc cô bé lên và đặt lên vai mình, nhăn nhó khi cô bé túm lấy một nắm tóc nó. Cô bé cười, giọng cao và du dương, khiến Eragon lại cười theo. Vậy là, được hộ tống và tháp tùng, Eragon tìm đường đến Núi Thardûr và từ đó đến Hang Bregan, đến chỗ nghĩa huynh của nó, Orik.

133. Q.3 - Chương 28: Vì Tình Yêu

Roran nhìn chằm chằm xuống đất, viên sỏi nằm gọn trong tay. Đôi lông mày của anh nhíu lại thành một đường thẳng giận dữ.

“Stern risa!” anh gầm gừ trong hơi thở.

Viên sỏi vẫn không chịu nhúc nhích.

“Cậu đang làm gì thế, Cây-búa-dũng-mãnh?” Carn hỏi và ngồi phịch xuống khúc gỗ Roran đang ngồi.

Nhét viên sỏi vào thắt lưng, Roran cầm lấy miếng bánh mì và mẩu phô mai Carn đem đến và nói: “Không có gì. Chỉ mơ màng thôi.”

Carn gật đầu. “Chuyện thường thấy trước khi làm nhiệm vụ.”

Vừa ăn, Roran vừa đưa mắt quan sát những người cùng đi với anh. Nhóm gồm 30 người đàn ông khỏe mạnh, kể cả Roran. Họ đều là những chiến binh dũng mãnh. Người nào cũng mang cung, và hầu hết đều mang gươm, nhưng cũng có một số người chọn giáo, chùy, hoặc búa. Anh đoán trong số đó có khoảng 7, 8 người cùng độ tuổi với mình, còn lại thì đều lớn tuổi hơn nhiều. Người lớn tuổi nhất trong bọn là viên chỉ huy, Martland Redbeard, vị bá tước đã bị truất phế của Thun, người đã trải qua nhiều mùa đông đến nỗi hàm ria nổi tiếng của ông trở nên bạc trắng như băng tuyết.

Khi Roran mới gia nhập đội quân của Martland, anh đã đến trình diện trong lều của ông ta. Bá tước là một người thấp bé, cơ bắp lực lưỡng do cả đời ngồi trên lưng ngựa và vùng kiếm. Bộ ria nổi tiếng của ông dày, được chải chuốt cẩn thận, dài đến giữa ngực. Sau khi nhìn ngắm Roran cẩn thận, bá tước nói: “Công nương Nasuada đã kể cho ta nghe những chuyện tuyệt vời về cậu, con trai của ta, và ta còn nghe được nhiều hơn thế từ lính của ta, từ những tin đồn, đại loại thế. Cậu biết chúng thế nào rồi đấy. Không nghi ngờ gì nữa, cậu đã đạt được những chiến công cao quý; ví dụ như đương đầu với bọn Ra’zac ngay trong hang ổ của chúng, đó quả thật không phải là việc dễ dàng. Tất nhiên, cậu được em mình giúp đỡ, đúng không, hmm?... Cậu có thể đã quen làm việc theo cách riêng của mình với dân làng của cậu, nhưng giờ cậu đã là một phần của Varden, con trai của ta à. Hơn nữa, cậu còn là chiến binh của ta. Chúng ta không phải gia đình cậu. Chúng ta không phải láng giềng của cậu. Thậm chí, bọn ta còn không cần phải là bạn cậu. Nhiệm vụ của chúng ta là thực hiện mệnh lệnh của Nasuada, bất kể bản thân cảm thấy thế nào. Khi cậu chiến đấu dưới quyền của ta, cậu phải làm những gì ta bảo, khi ta bảo, và theo cách của ta, hoặc là ta thề trên nắm mồ của mẹ ta rằng – mong bà được yên nghỉ – đích thân ta sẽ lột da cậu ra, mặc kệ cậu là bà con của ai đi nữa. Cậu hiểu chứ?”

“Vâng, thưa ngài!”

“Rất tốt. Nếu cậu cư xử tốt và thể hiện rằng mình có chút đầu óc, và nếu cậu sống sót, thì việc thăng tiến trong Varden đối với một người có quyết tâm không phải là không thể. Và điều đó hoàn toàn phụ thuộc vào chuyện ta có cho rằng cậu thích hợp để chỉ huy một đội quân riêng không. Nhưng cậu đừng bao giờ cho rằng, đừng bao giờ, rằng cậu có thể nịnh bợ ta để ta đánh giá tốt về cậu. Ta không quan tâm cậu thích hay không thích ta. Ta chỉ quan tâm đến việc cậu có thể làm được chuyện cần làm hay không.”

“Tôi hoàn toàn hiểu, thưa ngài”

“Ừm, được, có lẽ cậu sẽ làm được, Cây-búa-dũng-mãnh ạ. Chúng ta sẽ biết ngay thôi. Giờ thì đi báo cáo với Ulhart, cánh tay phải của ta.”

Roran nuốt chửng mẩu bánh mì cuối cùng và tọng nó xuống bằng một ngụm rượu từ chiếc túi da luôn mang theo mình. Tối qua anh đã mong có được một bữa ăn nóng sốt, nhưng bọn họ đang ở sâu trong Đế quốc, và đám lính có thể phát hiện ra ngọn lửa. Anh thở dài, duỗi hai chân ra. Hai đầu gối anh đau như vì cười Hỏa tuyết suốt từ bình minh tới hoàng hôn trong ba ngày liền.

Sâu trong lòng, Roran cảm thấy một áp lực mơ hồ nhưng liên tục, một nỗi bất cứ không yên mà đêm ngày đều hướng anh về một phía: Katrina. Nguyên nhân của cảm giác này là chiếc nhẫn Eragon tặng anh, nó là một niềm an ủi lớn cho Roran khi biết rằng, nhờ có nó, anh và Katrina có thể tìm ra nhau ở bất cứ nơi nào trên Alagaesia, ngay khi cả hai đều điếc và mù.

Nghe Carn đang thì thầm những từ ngữ cổ bên cạnh, anh mỉm cười. Carn là pháp sư của họ, anh ta được điều đến để đảm bảo rằng các pháp sư đối phương không thể giết hết mọi người chỉ bằng một cái phẩy tay. Từ một số người lính, Roran biết được rằng Carn không phải là một pháp sư cao tay – anh ta khá vụng vả để thực hiện được một câu thần chú – nhưng anh ta bù đắp vào khiếm khuyết đó bằng cách sáng tác ra nhiều câu thần chú rất hay và đặc biệt nổi trội trong việc lên vào tâm trí đối phương. Carn khá gầy ốm, có đôi mắt luôn lo lắng ỉu rũ, kiểu người dễ bị kích động. Roran thích anh ta ngay lập tức.

Phía trước Roran là hai người đàn ông, Halmar và Ferth, đang ngồi trước lều của họ. Halmar bảo Ferth, “... vì thế khi bọn lính tới tìm ông ta, ông ta rút hết quân vào đền trang của mình và cho đốt những bể dầu sôi mà người hầu đã chuẩn bị trước, bẫy bọn lính và làm cho bọn đến sau tin rằng tất cả đã bị thiêu sống. Cậu tin nổi không? Ông ta giết một lúc 500 tên lính mà thậm chí không cần vùng vẫy!”

“Làm sao ông ấy thoát được?” Ferth hỏi.

“Ông của Redbeard là một thằng cha xảo quyệt, thật vậy. Ông ta cho đào một đường hầm suốt từ đại sảnh gia đình đến tận dòng sông gần nhất. Nhờ đó, Redbeard đã cứu thoát cả gia đình mình, và cả những người hầu nữa. Ông đưa họ đến Surda, và vua Larkin thu nhận tất cả. Nhiều năm sau, Galbatorix mới phát hiện ra rằng họ vẫn còn sống. Chúng ta rất may mắn được dưới quyền Redbeard. Ông ta chỉ mới thua có hai trận, và đó là vì phép thuật.”

Halmar im lặng khi Ulhart bước vào giữa 16 căn lều. Tay chiến binh kì cựu với khuôn mặt khắc nghiệt đứng với hai chân dang rộng, vững chãi như một cây sồi đâm rễ sâu, quan sát những căn lều để chắc rằng mọi người đều có mặt. Ông ta nói: “Mặt trời lặn rồi, mau đi ngủ đi. Chúng ta sẽ khởi hành hai tiếng trước bình minh. Đoàn xe cách chúng ta khoảng 7 dặm về phía tây bắc. Nếu tận dụng được thời gian, ta sẽ tấn công ngay khi chúng bắt đầu di chuyển. Giết hết tất cả, đốt sạch mọi thứ, và chúng ta sẽ được về nhà. Các người biết rồi đấy. Cây-búa-dũng-mãnh, người đi với ta. Nếu người gây sự, ta sẽ moi ruột người ra bằng một lưỡi câu cùn.” Đám lính cười thâm. “Được rồi, đi ngủ ngay đi.”

Gió quất vào mặt Roran. Tiếng tim đập thình thịch trong tai anh át đi mọi tiếng động khác. Hỏa Tuyết lồng lên, phi nước đại. Tầm nhìn của Roran thu hẹp lại, anh không thấy gì khác ngoài hai tên lính cười hai con lừa cái màu nâu cạnh cỗ xe áp cuối trong đoàn xe tải lương.

Nâng cao cây búa, Roran gào to hết sức có thể.

Hai tên lính giật mình dò dẫm với vũ khí và khiên của mình. Một tên làm rơi ngọn giáo và phải cúi xuống để nhặt nó lên.

Kéo cương để Hỏa Tuyết chạy chậm lại, Roran đứng hẳn lên bàn đạp ngựa, và, khi vừa ngang tầm tên lính đầu tiên, anh đánh vào vai hắn, xé đôi áo giáp của hắn. Tên lính thét lên, cánh tay hắn mềm nhũn ra.

Roran giải quyết hắn bằng một cú đâm. Tên lính kia đã nhặt được ngọn giáo, hắn cố đâm vào cổ Roran. Roran né ra sau tám khiên tròn, ngọn giáo thép đâm mạnh vào gỗ gây nên một tiếng động chói tai. Roran thúc chân vào sườn Hỏa Tuyết làm nó lồng lên, hí vang, chồm hai chân trước lên trời. Một chiếc móng sắt của nó đập vào ngực tên lính, xé nát chiếc áo trấn thủ màu đỏ của hắn. Hỏa Tuyết vừa hạ chân xuống, Roran liền vung búa lên, chặt nát cổ họng tên lính.

Để mặc tên lính nằm thoi thóp trên mặt đất, Roran thúc Hỏa Tuyết chạy về phía cỗ xe kế tiếp trong đoàn xe, nơi Ulhart đang một mình đấu lại ba tên lính. Mỗi xe được bốn con bò kéo, và khi Hỏa Tuyết chạy qua chiếc xe Roran vừa chiếm được, con bò dẫn đầu hất đầu lên, chóp sừng trái của nó đâm vào chân phải Roran. Roran thở hổn hển. Anh cảm thấy như vừa bị ai đó đặt một cái bàn ủi nóng đỏ lên ống quyển. Anh nhìn xuống và thấy một mảnh ủng rách ra đang lủng lẳng cùng với một mảnh da và cơ.

Thét lên một tiếng xông trận, Roran chạy đến tên lính gần nhất trong số ba tên đang đấu với Ulhart và hạ hắn chỉ với một nhát búa. Tên kế tiếp thoát được cú đánh của Roran và xoay ngựa chạy trốn.

“Chặn hắn lại!” Ulhart hét lên, nhưng Roran đã đang đuổi theo hắn rồi.

Tên lính chạy trốn thúc ngựa mạnh đến mức con vật đổ máu, nhưng dù hắn đã cố gắng tuyệt vọng đến mức tàn nhẫn, con chiến mã của hắn vẫn không thể vượt nổi Hỏa Tuyết. Roran nằm rạp xuống cổ Hỏa Tuyết khi nó phi như bay trên mặt đất với tốc độ phi thường. Nhận thấy chạy trốn là không thể, tên lính ghì cương, xoay ngựa lại và chém Roran bằng một thanh kiếm lưỡi cong. Roran nâng búa lên và suýt nữa đã không đỡ được lưỡi kiếm sắc như dao lam. Anh lập tức trả đũa bằng một cú đánh móc phía trên đầu nhưng hắn ta đỡ được và lại chém vào tay chân Roran thêm hai lần nữa. Roran thảm tử trong đau. Rõ ràng tên lính kia dùng kiếm giỏi hơn anh; nếu anh không thắng nổi trong vài giây tới, anh sẽ bị giết.

Tên lính hắn đã cảm thấy lợi thế của mình, hắn tấn công dồn dập hơn, buộc Hỏa Tuyết phải lùi lại. Ba lần Roran đã chắc rằng tên lính sẽ làm anh bị thương, nhưng rồi cuối cùng lưỡi kiếm của hắn bị chệch hướng và trượt khỏi Roran như bị tác động bởi một lực vô hình. Lúc đó, Roran cảm thấy rất biết ơn sự bảo trợ của Eragon.

Không còn biết trông cậy vào gì khác nữa, Roran đành phải viện đến yếu tố bất ngờ: anh thò đầu và cổ ra ngoài tám khiên và la lên: “Bah!” như thể đang dọa người nào đó trong một hành lang tối tăm. Tên lính chùn bước, và ngay lúc đó, Roran nhào người tới trước, đập búa vào đầu gối trái hắn ta. Mặt hắn trắng bệch ra vì đau. Trước khi hắn kịp hồi phục lại, Roran đánh mạnh vào thắt lưng hắn ta và tên lính thét lên, cột sống hắn cong vồng. Roran kết thúc sự đau đớn của hắn bằng một cú đập vào đầu.

Roran ngồi xuống, thở hổn hển một lúc, sau đó anh kéo cương Hỏa Tuyết và thúc nó chạy nước kiệu về lại đoàn xe. Mất đảo quanh bắt lấy từng chuyển động nhỏ nhất, Roran thầm đánh giá kết quả trận chiến. Bọn lính chết gần hết, cả những người đánh xe cũng vậy. Carn đứng cạnh cỗ xe dẫn đầu, đối diện với một người mặc áo choàng, cả hai hoàn toàn bất động, ngoại trừ vài cơn co giật nhỏ, dấu hiệu duy nhất của cuộc chiến vô hình của họ. Khi Roran còn đang quan sát, đối thủ của Carn bỗng ngã vật ra, nằm bất động trên đất.

Ở khoảng giữa đoàn xe, năm tên lính dũng cảm đã thả lũ bò ra và kéo mấy cỗ xe lại tạo thành một hình tam giác, bảy Martland Redbeard và mười chiến binh Varden khác. Bốn tên lính thọc giáo vào các cỗ xe, trong khi tên thứ năm bắn cung vào các chiến binh Varden, buộc họ phải rút về nép sau cỗ xe gần nhất. Tay cung thủ đã làm thương khá nhiều chiến binh Varden, vài người ngã khỏi ngựa, những người còn lại cố thủ trên yên, tìm chỗ nép.

Roran nhú mày nghĩ ngợi. Họ không thể nán ná quá lâu trên một trong những trục đường chính của Đế quốc, trong khi bọn lính lại đang giết dần từng người lính đang ẩn nấp. Thời gian đang chống lại họ.

Bọn lính quay mặt về hướng tây, phía các chiến binh Varden tấn công. Ngoài Roran ra, không chiến binh Varden nào đi về phía kia của đoàn xe. Do đó, bọn lính không hề ngờ rằng chúng bị anh phục kích từ phía đông.

Một kế hoạch nảy ra trong đầu Roran. Trong bất cứ tình huống nào khác, anh cũng sẽ gạt nó sang một bên ngay vì nó quá lộ liễu và phi thực tế, nhưng cũng chính vì vậy mà anh chọn nó, vì hiện giờ đó là cách duy nhất để giải quyết tình hình. Anh không màng đến việc bản thân gặp nguy hiểm, anh đã gạt nỗi sợ chết sang một bên khi họ bắt đầu nhiệm vụ.

Roran thúc Hỏa Tuyết phi nước đại. Anh đặt tay trái lên trước yên, chân đặt sát phía ngoài bàn đạp ngựa, sẵn sàng hành động. Khi Hỏa Tuyết cách tam giác xe khoảng 50 feet, anh chống tay, nâng người lên, đặt hẳn chân lên yên, thu mình lấy đà ngay trên lưng Hỏa Tuyết. Anh phải tập trung hết mức và vận dụng hết sự khéo léo để giữ thăng bằng. Như Roran mong đợi, Hỏa Tuyết giảm tốc độ và chuyển hướng sang bên khi đám xe bắt đầu hiện ra lù lù.

Roran thả dần dây cương khi Hỏa Tuyết rẽ, rồi anh nhảy khỏi lưng ngựa, phóng thẳng lên chiếc xe ngựa đang xoay về phía đông. Bao tử của anh quặn lên. Anh bắt gặp ánh mắt của một cung thủ đang ngược lên, mắt hắn ta tròn, trông trắng phân rõ, rồi anh lao thẳng vào hắn, và cả hai cùng ngã xuống. Roran đè lên tên lính, cơ thể hắn làm đệm cho anh. Roran quỳ dậy trên hai gối, nâng khiên lên và đập mạnh vào khe hở giữa chiếc nón sắt và cái áo trần thủ của tên lính, làm hắn gãy cổ. Rồi anh đứng hẳn dậy.

Bốn tên lính còn lại phản ứng khá chậm. Tên bên trái Roran mắc sai lầm, hắn cố đâm giáo vào giữa tam giác xe nhưng quá vội vàng nên làm cho ngọn giáo kẹt giữa hông một chiếc xe và bánh trước của một chiếc khác. Roran lao tới tấn công hắn. Tên lính cố rút lui, nhưng mấy chiếc xe chặn đường hắn. Vung búa lên, anh chặt vào ngay dưới cằm hắn.

Tên lính thứ hai khôn hơn. Hắn bỏ giáo và rút gươm từ thắt lưng ra nhưng chỉ mới được nửa chừng thì đã bị Roran đánh vỡ ngực.

Tên lính thứ ba và thứ tư thì đã sẵn sàng đối đầu với Roran. Chúng kéo về phía anh, gươm tuốt trần, găm gờ. Roran định bước tránh chúng, nhưng cái chân bị thương phản bội anh, anh vấp và ngã quỵ gối. Tên lính gần nhất chém thẳng xuống. Roran giơ khiên chặn cú đánh, rồi trườn tới và nghiền nát chân của hắn bằng búa. Tên lính buột ra một tiếng rủa, ngã ra đất. Roran lập tức đập nát mặt hắn, sau đó nhảy lên lưng hắn, và nhận ra rằng tên lính cuối cùng đang ở ngay sau lưng mình.

Roran cứng người, tay chân đang rộng.

Tên lính đứng trước anh, kiểm gươm lên, mũi kiếm sáng loáng cách họng Roran có một inch.

Vậy là xong, Roran nghĩ.

Nhưng rồi một cánh tay khỏe mạnh vòng quanh cổ tên lính, kéo giật hắn về phía sau, tên lính bật ra một tiếng nấc nghẹn khi một lưỡi kiếm nhú ra từ ngực hắn cùng với một tia máu. Tên lính ngã xuống như một đồng thịt, và ngay chỗ hắn vừa đứng là Martland Redbeard. Bá tước thở gấp, râu và ngực ông toàn máu khô.

Martland cầm gươm xuống đất, tựa vào chuôi kiếm và xem xét cảnh tàn sát trong lòng tam giác xe. Ông gật đầu : “Ta biết là cậu làm được mà.”

Roran ngồi cuối cỗ xe, cắn lưỡi trong khi Carn cắt nốt chiếc ủng của anh ra. Cố gắng phớt lờ cơn đau kinh khủng ở chân, Roran liếc nhìn bọn kèn kèn đang đảo quanh trên đầu và tập trung vào những kỉ niệm về mái nhà ở thung lũng Palancar.

Anh khê lâu bầu khi Carn chọc sâu vào vết cắt.

“Xin lỗi,” Carn nói. “Tôi phải kiểm tra vết thương.”

Roran không trả lời, tiếp tục nhìn chăm chăm vào bọn kèn kèn. Một phút sau, Carn lăm bắm một tròng cổ ngựa, và vài giây sau, cơn đau ở chân Roran dịu hẳn lại. Nhìn xuống, Roran thấy chân mình đã lành lại.

Nỗ lực chữa thương cho Roran và hai người khác khiến Carn tái mặt và run lấy bầy. Tay pháp sư ngồi sụp xuống, vòng tay ôm lấy bụng, trông như sắp nôn mửa tới nơi.

“Anh không sao chứ?” Roran hỏi.

Carn khê nhún vai. “Tôi cần một lúc để hồi phục... Con bò đã làm xước xương chân anh. Tôi đã chữa vết xước, nhưng tôi không đủ sức để chữa toàn bộ vết thương cho anh. Tôi đã khâu sơ lại da và cơ bắp của anh, nên anh sẽ không bị chảy máu hay quá đau đớn. Tuy nhiên, phần cơ đó chỉ có thể đỡ nổi trọng lượng của chính anh, không hơn, cho đến khi nó tự lành hẳn.”

“Phải mất bao lâu?”

“Một hoặc hai tuần.”

Roran xô chân vào phần còn lại của chiếc ủng. “Eragon đã niệm thần chú bảo vệ tôi khỏi bị thương. Mấy câu thần chú đó đã nhiều lần cứu mạng tôi hôm nay. Nhưng sao chúng không bảo vệ tôi khỏi sừng của con bò?”

“Tôi không biết, Roran à,” Carn nói, thở dài. “Không ai có thể lường trước được hết mọi chuyện. Đó là một trong những lý do khiến cho phép thuật trở nên nguy hiểm. Nếu anh bỏ sót một khía cạnh của một câu thần chú, nó sẽ làm anh yếu đi hoặc tệ hơn nữa, nó sẽ gây ra những điều tệ hại mà anh không mong muốn. Chuyện đó xảy ra ngay cả với những pháp sư cừ khôi nhất. Hẳn là đã có một lỗ hổng trong câu thần chú của em anh – một từ ngữ bị đặt nhầm chỗ, hoặc một câu không rõ nghĩa – và nó đã để cho con bò húc anh.”

Thấy thoải mái hơn, Roran khập khiễng đi về phía chiếc xe đầu đoàn, đánh giá kết quả trận đánh. Năm chiến binh Varden bị thương, kể cả anh, và hai người nữa chết: một người Roran ít khi gặp, còn người kia là Ferth, người mà anh thường hay trò chuyện. Còn bọn lính và người đánh xe thì không ai sống sót.

Roran dừng lại bên tên lính đầu tiên trong hai tên anh đã giết và xem xét cái xác. Miệng anh đắng nghét, còn ruột anh thì quặn lại vì kinh sợ. Giờ đây, mình đã giết người... Mình cũng chẳng biết bao nhiêu người nữa. Anh nhận ra rằng trong cơn điên cuồng trong trận Cánh Đồng Cháy, anh đã không thể đếm nổi số người mình giết. Việc anh đã giết nhiều người đến nỗi không nhớ hết làm anh bối rối. Liệu mình có phải giết cả một rừng người để đòi lại những gì Đế quốc đã cướp của mình không? Một ý nghĩ nữa xuất hiện, làm anh càng mất bình tĩnh hơn: Và nếu có, thì làm cách nào mình có thể trở lại thung lũng Palancar để sống một cách bình yên khi tâm hồn mình đã vấy bẩn bởi máu của hàng trăm người?

Nhắm mắt lại, Roran thả lỏng cơ bắp, cố gắng bình tĩnh lại. Mình giết chóc vì tình yêu. Mình giết người vì tình yêu dành cho Katrina, cho Eragon, cho dân làng Carvahall, cho Varden, và cho mảnh đất này. Vì tình yêu, mình sẽ bơi vào biển máu, dù nó có hủy hoại mình đi nữa.

“Chưa bao giờ thấy chuyện nào như vậy, Cây-búa-dũng-mãnh à,” Ullhart nói. Roran mở mắt ra và thấy người chiến binh tóc hoa râm đang đứng trước mặt mình, tay nắm cương Hỏa Tuyết. “Chưa từng có ai điên khùng đến mức thực hiện một kế hoạch như vậy, nhảy lên những cỗ xe, chưa có ai còn sống mà nghe chuyện này, tuyệt đối chưa. Làm tốt lắm! Nhưng hãy cẩn thận. Người không thể cứ đi lòng vòng, nhảy khỏi ngựa rồi giết một lúc năm tên mà vẫn còn mong được thấy mùa hè sau, đúng không? Hãy cẩn thận hơn nếu người có đầu óc.”

“Tôi sẽ ghi nhớ điều đó,” Roran nói và cầm lấy cương Hỏa Tuyết.

Vài phút sau khi Roran hạ tên lính cuối cùng, những chiến binh không bị thương đã đến từng cỗ xe trong đoàn, mở tung những kiện hàng, và báo cáo lại cho Martland, người ghi chép lại những gì họ tìm thấy để Nasuada xem xét và có thể đoán ra phần nào kế hoạch của Galbatorix. Roran xem họ kiểm tra mấy cỗ xe cuối cùng, chúng chứa toàn bột mì và quân phục. Khi mọi việc đã xong, họ cắt cổ mấy con bò khiến máu đổ đầy đường. Giết lũ bò khiến Roran khó chịu, nhưng anh hiểu tầm quan trọng của việc không được để cho Đế quốc có chúng, và anh sẵn sàng làm điều đó nếu được bảo. Đúng ra họ nên đưa chúng về với Varden, nhưng chúng quá chậm và sẽ trở nên vướng víu. Ngựa của bọn lính thì có thể theo kịp khi họ chạy ra khỏi lãnh thổ kẻ thù, nên họ bắt lại càng nhiều càng tốt và cột chúng sau ngựa của mình.

Sau đó, một người rút từ trong túi yên ngựa của mình ra một cây đuốc tẩm nhựa thông, và đốt nó lên bằng đá lửa. Chạy tới lui giữa đoàn xe, anh ta dí ngọn đuốc vào từng cỗ xe cho đến khi nó bắt lửa, rồi ném ngọn đuốc vào cỗ xe cuối cùng.

“Đi thôi!” Martland nói to.

Chân Roran run lên khi anh nhảy lên Hỏa Tuyết. Anh thúc con chiến mã đến kế bên Carn khi những người sống sót tụ lại thành hai hàng phía sau Martland. Lũ ngựa khịt mũi và gõ móng xuống đất, nôn nóng đi xa khỏi đám cháy.

Martland phi nước kiệu nhanh đi trước, mọi người theo sau, để lại một dãy những cỗ xe cháy rừng rực, như một chuỗi hạt lấp lánh giữa con đường cô độc.

134. Q.3 - Chương 29: Rừng Đá

Tiếng reo hò vang lên từ đám đông.

Eragon đang ngồi trên một khán đài gỗ mà người lùn đã xây men theo đường chân lũy ở mặt ngoài Hang Bregan. Pháo đài nằm trên một bờ núi tròn của ngọn Thardûr, cao hơn một dặm bên trên thung lũng đặc sương mù, và từ trên đó có thể nhìn được nhiều dặm theo cả hai hướng, hoặc cho đến khi những đỉnh núi che khuất tầm nhìn. Giống như Tronjheim và những thành phố người lùn khác mà Eragon đã viếng thăm, Hang Bregan hoàn toàn được dựng lên bằng đá mỏ – trong trường hợp này, một loại đá hoa cương màu hung đỏ khoác lên vẻ ảm áp cho những căn phòng và hành lang bên trong. Cái hang là một công trình dày, vững chắc mọc cao năm tầng lên đến một tháp chuông mở, có đỉnh là một khối thủy tinh to ngang hai người lùn và được giữ bởi bốn gong đá hoa cương kết nối với nhau tạo thành một chòm đá nhọn. Khối thủy tinh, theo như Orik nói với Eragon, là một mẫu lớn hơn của những ngọn đèn không lửa của người lùn, và trong những dịp quan trọng hoặc khẩn cấp, có thể dùng nó để soi sáng toàn bộ thung lũng bằng ánh sáng màu vàng. Những người lùn gọi nó là Az Sindriznarrvel, hay Viên ngọc Sindri. Rất nhiều ngôi nhà phụ tụ tập quanh sườn cái hang, là nơi cư trú của những người phục vụ và chiến binh của Dûrgrimst Ingeitum, cùng với những công trình khác, như chuồng ngựa, xưởng rèn, và một nhà thờ dựng lên dành cho Morgothal, vị thần lửa của người lùn và là thần hộ mệnh của các thợ rèn. Bên dưới những bức tường cao, nhẵn nhụi của Hang Bregan là hàng tá những trang trại rải rác đó đây trong những khoảng rừng trống, những cuộn khói lững lờ trôi bên trên những ngôi nhà đá.

Và còn nhiều điều khác nữa, Orik đều đã chỉ và giải thích cho Eragon sau khi ba đứa trẻ lùn hộ tống nó vào đến sân trong của Hang Bregan, la hét “Argetlam!” với bất cứ ai trong tầm nghe. Orik đã đón mừng Eragon như một người anh em, rồi đưa nó đến nhà tắm và, khi nó đã sạch sẽ, ông lo liệu cho nó một cái áo choàng màu tía sẫm, với một vòng xuyên vàng để đeo vào lông mày.

Sau đó, Orik đã làm Eragon ngạc nhiên khi giới thiệu nó với Hvedra, một nữ người lùn có đôi mắt sáng, khuôn mặt tròn với bộ tóc dài, và hãnh diện tuyên bố rằng họ vừa mới làm đám cưới hai ngày trước. Trong khi Eragon bày tỏ sự ngạc nhiên và chúc mừng, Orik đứng đối diện liên tục trước khi đáp lại, “Tôi đã rất đau lòng vì cậu không có ở đây để dự lễ, Eragon ạ. Tôi đã nhờ một pháp sư liên lạc với Nasuada, và tôi hỏi cô ta liệu có thể chuyển lời mời của tôi đến cậu và Saphira không, nhưng cô ta từ chối nói lại với cậu; cô ta sợ lời mời có thể khiến cậu xao nhãng nhiệm vụ sắp tới. Tôi không thể trách cô ta, nhưng tôi ước gì cuộc chiến này cho phép cậu dự đám cưới của chúng tôi, và chúng tôi dự đám cưới anh họ cậu, vì tất cả chúng ta giờ đều đã là họ hàng, theo luật pháp nếu không phải theo huyết thống.”

Bằng giọng nặng nề, Hvedra nói, “Xin hãy coi tôi là họ hàng của cậu, thưa Khắc-tinh của Tà-thần. Miễn là khả năng của tôi cho phép, cậu sẽ luôn được đối đãi như người nhà ở Hang Bregan, và cậu có thể thỉnh cầu sự che chở của chúng tôi bất cứ khi nào cậu cần, cho dù kẻ săn lùng cậu là Galbatorix đi nữa.”

Eragon cúi đầu, biết ơn vì đề nghị giúp đỡ của bà. “Bà thật tử tế.” Rồi nó hỏi, “Nếu bà không phiền vì sự tò mò của tôi, tại sao bà và Orik lại chọn làm đám cưới vào thời điểm này?”

“Chúng tôi đã dự định sẽ thành thân mùa xuân này, nhưng...”

“Nhưng,” Orik tiếp lời với vẻ cộc cằn, “đám Urgals tấn công Farthen Dûr, rồi Vua Hrothgar phái tôi đi dạo mát với cậu ở Ellesméra. Khi tôi trở lại đây và các gia đình trong tộc đã chấp thuận tôi làm grimstborith mới, chúng tôi nghĩ đã đến lúc làm trọn lời hứa hôn của chúng tôi và trở thành vợ chồng. Có khi chẳng ai trong chúng tôi sống được đến hết năm, vậy thì lần nữa mà làm gì?”

“Vậy là ông đã thực sự trở thành tộc trưởng,” Eragon nói.

“Đúng. Chọn ra người lãnh đạo mới cho Dûrgrimst Ingeitum là một vụ gây nhiều tranh cãi – chúng tôi gặp phải nhiều khó khăn trong hơn một tuần – nhưng đến cuối cùng, hầu hết các gia tộc đều tán thành rằng tôi nên tiếp bước Vua Hrothgar mà kể vị ngài vì tôi là người thừa tự duy nhất mang tên ngài.”

Lúc này Eragon đang ngồi cạnh Orik và Hvedra, ăn ngấu nghiến bánh mì và thịt cừu mà những người lùn đã mang tới và quan sát cuộc thi đấu diễn ra trước các khán đài. Đã là thông lệ, Orik nói, nếu một gia tộc người lùn có vàng thì họ sẽ tổ chức các cuộc chơi để giúp vui cho khách dự đám cưới. Gia tộc của Vua Hrothgar rất giàu có, các cuộc chơi hiện giờ đều đã kéo dài được ba ngày và đã được lên lịch để tiếp tục

thêm bốn ngày nữa. Cuộc chơi gồm nhiều nội dung: đấu vật, bắn cung, đấu kiếm, độ sức, và nội dung đang diễn ra, là Ghastgar.

Từ hai đầu đối diện của một sân cỏ, hai người lùn trên lưng hai con Feldûnost trắng đang tiến về phía nhau. Hai con dê núi có sừng nhảy băng qua bãi cỏ, mỗi con bật xa hơn hai mươi thước. Người lùn ở bên phải có một cái mộc nhỏ cột bên tay trái nhưng không có vũ khí. Còn người lùn bên trái không có khiên, nhưng trong tay phải, ông ta giữ một ngọn giáo trong tư thế sẵn sàng để ném.

Eragon nín thở khi khoảng cách giữa hai con Feldûnost thu hẹp. Khi chúng còn cách nhau không tới chín thước, người lùn có cây giáo vung tay trong không trung và phóng ngọn giáo vào đối thủ. Người lùn kia không hề lấy khiên che chắn mà vươn tay ra và, với một sự khéo léo đáng kinh ngạc, chop lấy cán giáo. Ông ta vung nó lên quá đầu. Đám đông tụ tập quanh trường đấu hò reo vang dội, cả Eragon cũng góp vào, vỗ tay nhiệt liệt.

“Quả đó khéo thật!” Orik kêu lên. Ông cười và nốc cạn vại rượu mật ong của mình, bộ giáp khoác ngoài bóng loáng của ông lấp lánh trong ánh sáng chiều tối. Ông đội một mũ sắt có gắn vàng, bạc, hồng ngọc, và trên ngón tay ông là năm chiếc nhẫn thiết lớn. Trên hông ông là cây rìu vẫn luôn luôn hiện hữu. Hvedra còn được tô điểm lộng lẫy hơn, với những mảnh vải được thêu thùa trên bộ áo váy xa hoa của mình, những dây ngọc trai và vàng xoắn xuýt quanh cổ, và trong mái tóc bà là một chiếc lược ngà gắn một viên lục bảo to như ngón cái của Eragon.

Một hàng người lùn đứng và thổi một bộ tù và chạm trổ, âm thanh lạnh lạnh vang vọng trong dãy núi. Rồi một người lùn to như một thùng rượu bước tới trước và, bằng tiếng Người lùn, tuyên bố người chiến thắng trong cuộc thi cuối cùng, cũng như đọc tên cặp đấu tiếp theo sẽ tranh tài trong môn Ghastgar.

Khi người điều khiển buổi lễ nói xong, Eragon cúi xuống và hỏi, “Bà có đi cùng chúng tôi đến Farthen Dûr không, Hvedra?”

Bà ta lắc đầu và cười rạng rỡ. “Tôi không thể. Tôi phải ở lại đây và lo công việc của Ingeitum trong lúc Orik đi vắng, như vậy lúc quay lại anh ấy sẽ không phải thấy chiến binh của mình chết đói còn vàng thì bị tiêu sạch.”

Tầm tĩm cười, Orik đưa cái vại của mình ra cho một người phục vụ cách đó vài thước. Khi người lùn vội vã đi tới và rót thêm rượu vào vại từ một cái bình, Orik nói với Eragon với một vẻ hãnh diện rõ rệt, “Hvedra không nói khoác đâu. Cô ấy không chỉ là vợ tôi, cô ấy là... Chà, các cậu không có từ này. Cô ấy là grimstcarvloss của Dûrgrimst Ingeitum. Grimstcarvloss nghĩa là... ‘người giữ nhà,’ ‘người quản lý nhà.’ Nhiệm vụ của cô ấy là đảm bảo rằng các gia đình trong tộc trả mức thuế đã thỏa thuận cho Hang Bregan, rằng các đàn thú của chúng tôi được đưa đến đúng cánh đồng và đúng thời điểm, kho thức ăn và ngũ cốc của chúng tôi không vơi đi quá mức, phụ nữ Ingeitum dệt đủ vải, chiến binh của chúng tôi được trang bị đầy đủ, thợ rèn luôn luôn có quặng để luyện thành sắt, và nói chung, đảm bảo rằng bộ tộc của chúng ta được trông nom tốt và sẽ thịnh vượng và phát đạt. Chúng tôi có một câu nói: một grimstcarvloss tốt có thể tạo dựng cả một bộ tộc –” “Và một grimstcarvloss tồi có thể hủy diệt cả một bộ tộc,” Hvedra nói.

Orik cười và siết tay bà. “Và Hvedra là người giỏi nhất trong các grimstcarlossn. Đây không phải là một danh hiệu thừa kế. Cậu phải chứng minh cậu xứng đáng với nhiệm vụ nếu cậu muốn giữ nó. Cũng hiếm khi vợ của một grimstborith lại là một grimstcarvloss. Tôi thật may mắn nếu xét theo mặt này.” Cúi đầu, ông ta và Hvedra cọ mũi vào nhau. Eragon liếc đi chỗ khác, cảm thấy cô đơn và lạc lõng. Ngẩng đầu ra, Orik làm một hơi rượu mật ong, rồi nói, “Có rất nhiều grimstcarvlossn nổi tiếng trong lịch sử chúng tôi. Người ta thường nói là đám tộc trưởng chúng tôi chỉ giỏi tuyên chiến với nhau và các grimstcarvlossn lại thích chúng tôi cứ đi mà cãi vã nhau để khỏi có thời gian can thiệp vào công việc của bộ tộc.”

“Nào nào, Skilfz Delva,” Hvedra quở. “Anh biết điều đó không đúng mà. Hay ít nhất là không đúng đối với chúng ta.”

“Ừm,” Orik nói, và chạm trán mình vào trán Hvedra. Họ cọ mũi với nhau lần nữa.

Eragon lại chú ý đến đám đông bên dưới khi họ bùng ra la ó và huýt sáo điên cuồng. Nó thấy một người lùn tham gia trong cuộc thi Ghastgar đã mất chiến ý và, vào phút cuối, ông ta giật con Feldûnost của mình sang một bên để rồi cố gắng chạy trốn khỏi đối phương. Người lùn có cây giáo truy đuổi liên hai vòng quanh

trường đấu. Khi họ đã đủ gần nhau, ông ta đứng lên trên hai bàn đạp và phóng cây giáo ra, đâm trúng vào sau vai trái của ông lùn nhất gan. Người lùn đó hú lên, rơi khỏi lưng chiến mã và nằm nghiêng sang bên, ghì chặt lấy lưỡi giáo và cái cán đang găm vào thịt. Một người chữa trị nhào tới chỗ ông ta. Sau một lát, mọi người đều quay lưng lại quang cảnh đó.

Môi trên Orik cong lên phần nộ. “Ha! Gia đình hắc sẽ tốn nhiều năm mới tẩy sạch được vết nhơ hổ nhục của đứa con trai. Tôi rất tiếc vì cậu phải chứng kiến hành động đáng khinh này, Eragon ạ.”

“Nhìn ai đó tự làm xấu mặt mình chẳng bao giờ là thú vị.”

Ba người họ ngồi yên lặng suốt hai cuộc đấu tiếp theo, rồi Orik làm Eragon giật mình khi nắm lấy vai nó và hỏi, “Cậu có muốn thấy một khu rừng bằng đá không, Eragon?”

“Một thứ như thế không tồn tại, trừ khi là chạm khắc.”

Orik lắc đầu, mắt lấp láy. “Không phải chạm khắc, và nó có tồn tại. Vậy tôi hỏi lại, cậu có muốn thấy một khu rừng bằng đá không?”

“Nếu ông không giỡn... có, tôi muốn.”

“A, tôi mừng là cậu chấp thuận. Tôi không giỡn, và tôi hứa với cậu là ngày mai cậu và tôi sẽ tản bộ giữa rừng cây bằng đá hoa cương. Đó là một trong những kỳ quan của rừng núi Beor. Mọi vị khách của Dûgrimst Ingeitum đều nên có dịp đến thăm nơi đó.” Sáng hôm sau, Eragon ngồi dậy trên cái giường nhỏ quá khổ trong căn phòng đá trần thấp, cùng những đồ đạc có kích cỡ chỉ bằng nửa bình thường. Nó rửa mặt trong một chậu nước lạnh, và, trái lệ thường, nó nói rộng tầm ý thức về phía Saphira. Nó chỉ cảm nhận được tâm tưởng của những người lùn cùng những con thú bên trong và xung quanh cái hang. Nấn chí, Eragon cúi ra trước, nắm lấy vành cái chậu, kiệt quệ vì cảm giác bị cách ly. Nó giữ nguyên tư thế đó, không thể cử động hay suy nghĩ, cho đến khi tầm nhìn của nó hóa thành đỏ thẫm với những đốm sáng nhấp nháy trôi nổi trước mắt. Hồn hển, nó thở ra và lại hít vào thật sâu.

Mình nhớ ả suốt hành trình từ Helgrind, nó nghĩ, nhưng ít nhất mình biết là mình đang trở lại với ả nhanh nhất có thể. Còn giờ đây mình đang rời xa khỏi ả, và mình không biết khi nào mới lại được đoàn tụ.

Giữ mình, nó mặc quần áo rồi tìm đường xuyên qua những hành lang xoắn ốc của Hang Bregan, cúi đầu với những người lùn mà nó đi ngang, và họ chào nó bằng cách lặp lại “Argelam!” một cách hồ hởi.

Nó thấy Orik và mười hai người lùn khác ở sân trong của cái hang, đang đóng yên cho một hàng ngựa nhỏ, hơi thở của chúng sinh ra những cụm khói trắng trong không khí lạnh. Eragon thấy mình như một ông khổng lồ khi những người đàn ông thấp lùn vạm vỡ di chuyển quanh nó.

Orik đón chào nó. “Chúng tôi có một con lừa trong chuồng ngựa, nếu cậu muốn cưỡi.”

“Không, tôi sẽ đi bộ, nếu các ông không thấy vấn đề gì.”

Orik nhún vai. “Tùy ý cậu.”

Khi họ đã sẵn sàng khởi hành, Hvedra bước xuống những bậc thang rộng bằng đá dẫn từ cổng vào đến đại sảnh của Hang Bregan, váy của bà ta lê dài phía sau, và đưa cho Orik một cái tù và bằng ngà phủ vàng kim bao quanh hai đầu. Bà nói, “Cái này của cha em khi ông đi cùng Grimstborith Aldhrim. Em đưa nó cho anh để anh có thể nhớ đến em trong những ngày sắp tới.” Bà nói nhiều điều nữa bằng tiếng Người lùn, nhỏ nhẹ đến mức Eragon không thể nghe thấy, rồi bà ta và Orik chạm trán vào nhau. Ngồi thẳng lại trên yên, Orik đưa tù và lên môi và thổi. Một âm thanh trầm và mạnh mẽ vang lên, âm lượng tăng dần cho đến khi không khí bên trong khoảng sân dường như rung động như một chiếc dây thừng bị gió đưa đẩy. Một đôi quạ đen bay ra từ ngọn tháp bên trên, kêu vang. Tiếng tù và làm máu Eragon rộn lên. Nó cựa quậy, hăm hở muốn rời đi.

Nâng cái tù và lên quá đầu và với một cái nhìn cuối cùng dành cho Hvedra, Orik thúc con ngựa tiến tới, đi nước kiệu ra khỏi cổng chính của Hang Bregan, rồi ngoặt sang hướng đông, về phía đầu thung lũng. Eragon và mười hai người lùn kia theo sát phía sau.

Trong ba giờ, họ đi theo một lối mòn kéo dài ngang qua sườn núi Thardûr, trèo lên cao hơn bao giờ hết bên trên lòng thung lũng. Những người lùn cổ điều khiển những con ngựa nhanh nhất có thể mà không làm

chúng bị đau, nhưng tốc độ của chúng vẫn là rất nhỏ so với Eragon nếu nó được chạy thoải mái. Dù phát nản, Eragon vẫn không phản nản gì, vì nó nhận ra ngoài thần tiên và Kull, nó không thể tránh được việc phải đi chậm lại với tất cả các sinh vật khác.

Nó rung mình và kéo cái áo khoác vào sát hơn. Mặt trời vẫn chưa xuất hiện trên rặng Beor, và một cái lạnh ẩm ướt lan tỏa khắp thung lũng, cho dù chỉ còn vài giờ nữa là đến giữa trưa.

Rồi họ lên đến một dải đá hoa cương bằng phẳng rộng hơn ba trăm thước, viền bên phải tiếp giáp với một vách nghiêng của những cái cột đá thiên tạo hình bát giác. Màn sương mù lay động che khuất đầu kia của dải đá.

Orik đưa một tay lên nói, “Nhìn đi, Az Knurldráthn đó.”

Eragon cau mày. Chăm chú hết sức, nhưng nó không nhìn ra cái gì đáng chú ý ở nơi cần cổ đó. “Tôi không thấy rừng đá nào cả.”

Trèo xuống ngựa, Orik đưa dây cương cho một người lính đằng sau và nói, “Đi bộ với tôi nếu cậu không phiền, Eragon.”

Cùng nhau họ bước về phía đám sương mù xoáy cuộn, Eragon thu ngắn bước chân cho ngang với Orik. Sương mù lướt qua mặt Eragon, mát lạnh và ẩm ướt. Hơi nước trở nên dày đặc đến mức che khuất toàn bộ phần thung lũng còn lại, bao bọc chúng trong một khung cảnh màu xám buồn tẻ, ở đó mọi chỗ đều y hệt nhau chẳng có gì phân biệt. Không e dè, Orik bước tới với dáng đi tự tin. Eragon, tuy vậy, cảm thấy mất phương hướng và hơi lảo đảo, và nó đi với một tay đưa ra trước mặt, đề phòng trường hợp húc phải bất cứ thứ gì ẩn nấp sau làn sương mù.

Orik dừng lại ở rìa một vết nứt mảnh làm hư hại bề mặt đá hoa cương mà họ đang đứng ở trên và nói, “Giờ cậu thấy gì?”

Nheo mắt, Eragon đảo nhìn tới lui, nhưng sương mù vẫn có vẻ đơn điệu như trước. Nó mở miệng định nói nhưng rồi để ý thấy một điểm hơi khác biệt trong màn sương về phía bên phải, một khuôn mẫu mờ nhạt của ánh sáng và bóng tối vẫn giữ nguyên dạng ngay cả khi sương mù trôi qua. Nó chợt nhận ra những vùng khác nữa cũng tĩnh tại: những mảng tương phản lạ thường và trừu tượng, không tạo thành thứ gì có thể nhận ra được cả.

“Tôi không...,” nó bắt đầu nói khi một cơn gió nhẹ làm lay động tóc nó. Dưới sự khích lệ nhẹ nhàng của làn gió, sương mù mỏng đi và những kết cấu rời rạc của bóng tối tan ra tạo thành thân của những cái cây lớn màu tro với những cành nhánh trần trụi và nứt vỡ. Hàng tá những cái cây như thế vây bọc nó và Orik, những bộ xương nhợt nhạt của một khu rừng cổ xưa. Eragon ấn lòng bàn tay lên một thân cây. Vỏ cây lạnh và cứng như đá cuội. Những mảng địa y xanh xao bám lấy bề mặt cái cây. Eragon thấy gai gai phía sau gáy. Dù nó không cho là mình mê tín quá mức, nhưng màn sương ma quái và thứ ánh sáng chập chờn kỳ dị và bề ngoài của chính những cái cây – dữ dằn, xúi quẩy và huyền bí – kích phát một tia sợ hãi trong nó.

Nó liếm môi và hỏi, “Làm sao lại thành ra thế này?”

Orik nhún vai. “Vài người cho rằng Gûntera đã đặt chúng ở đây khi người sáng tạo ra Alagaësia từ cõi hư không. Một số khác lại cho là Helzvog đã tạo ra chúng, vì đá là nguyên tố ưa thích của ngài, và chẳng lẽ vị thần của đá lại không có những cái cây bằng đá trong vườn của mình? Vẫn có những người khác nói không phải, rằng những cái cây này đã từng giống như bao cây cối khác, nhưng một thảm họa ghê gớm từ xa xưa đã chôn vùi chúng vào lòng đất, và trải qua thời gian, gỗ biến thành đất, và đất biến thành đá.”

“Lẽ nào lại như thế?”

“Chỉ có chúa mới biết chắc. Còn ai khác ngoài họ có thể hy vọng hiểu được những điều tại sao hay thế nào của vạn vật?” Orik dời chỗ. “Tổ tiên của chúng tôi đã tìm ra những cái cây đầu tiên trong khi đang khai thác đá hoa cương ở đây, hơn ngàn năm trước rồi. Hvalmar Lackhand, sau này trở thành grimstborith của Dûrgrimst Ingeitum, đã ngừng việc khai thác và bảo những thợ xây của mình đục những cái cây ra khỏi đá bao xung quanh. Khi họ đã tách ra được gần năm chục cây, Hvalmar nhận ra có thể có hàng trăm, hoặc hàng ngàn những cái cây đá bị chôn vùi trong sườn Núi Thardûr, cho nên ông ta ra lệnh cho người của mình ngừng công việc lại. Nơi này, tuy vậy, đã thu hút trí tưởng tượng của chúng tộc chúng tôi và kể từ đó,

knurlan từ mọi tộc đã tới đây và lao động để tách thêm nhiều cây khác ra khỏi lớp đá hoa cương. Thậm chí có những knurlan đã cống hiến cả đời cho công tác này. Việc gửi mấy đứa con cháu quậy phá xuống đây đục ra một hay hai cái cây dưới sự giám sát của một thợ cả cũng đã trở thành truyền thống rồi.”

“Nghe tẻ nhạt quá.”

“Việc đó cho chúng thời gian để ăn năn về lẽ thói của mình.” Dùng một tay, Orik vuốt ve bộ râu bên của mình. “Chính tôi đã phải tiêu vài tháng ở đây hồi tôi còn là một thằng cứng đầu cứng cổ ở tuổi bốn mươi ba.”

“Thế ông có ăn năn về lẽ thói của mình không?”

“Eta. Không. Nó quá là... tẻ nhạt. Sau tất cả những tuần đó, tôi chỉ lòi ra được một cái cành từ phần đá hoa cương, cho nên tôi bỏ trốn và tình cờ gặp một nhóm Vrenshrrgn –”

“Những người lùn của tộc Vrenshrrgn?”

“Đúng, knurlagn của tộc Vrenshrrgn, Sói Chiến, Sói Chiến tranh, hay bất cứ từ gì cậu có thể dùng trong ngôn ngữ này. Tôi tình cờ gặp họ, rồi say sưa bia rượu, và khi họ đi săn Nagran, tôi quyết định mình cũng nên giết một con lợn rừng và mang đến cho Vua Hrothgar để làm người con giận của ngài đối với tôi. Đó không phải điều khôn ngoan nhất tôi đã làm. Kể cả những chiến binh lão luyện nhất cũng ngại săn Nagran, mà tôi vẫn còn giống thiếu niên hơn là đàn ông. Khi đã thấu hiểu, tôi nguyện rửa sự ngu ngốc của bản thân, nhưng tôi đã thề là tôi sẽ làm, nên tôi không còn lựa chọn nào khác hơn là thực hiện lời thề.”

Khi Orik ngừng, Eragon hỏi, “Chuyện gì đã xảy ra?”

“À, tôi giết một con Nagra, với giúp đỡ từ Vrenshrrgn, nhưng con lợn rừng đã húc vào vai tôi và tung tôi lên cành một cây gần đó. Nhóm Vrenshrrgn đã phải vác cả hai, con Nagra và tôi, về lại Hang Bregan. Nhà vua hài lòng vì con lợn rừng, và tôi... tôi, cho dù được những người trị thương giỏi nhất chăm sóc, vẫn phải mất nguyên tháng tiếp theo nằm trên giường, và Vua Hrothgar nói như thế là đủ để trừng phạt tôi vì tội trái lệnh ngài.”

Eragon quan sát ông lùn một lát. “Ông rất nhớ ngài.”

Orik đứng yên một thoáng, cảm tựa lên bộ ngực chắc nịch. Nâng cây búa của mình lên, ông đập cái cán vào mặt đá hoa cương, tạo ra một tiếng cách sắc nét vang vọng giữa rừng cây. “Đã gần hai thế kỷ kể từ khi durgimstvren cuối cùng – cuộc chiến thị tộc cuối cùng

– tàn phá đất nước chúng tôi, Eragon à. Nhưng trước bộ râu đen của Morgothal, chúng ta đang phải đối mặt với một cuộc chiến mới.”

“Ngay lúc này ư?” Eragon kêu lên, thất kinh. “Tệ đến thế thật sao?”

Orik cau có. “Tệ hơn rồi. Tình trạng căng thẳng giữa các bộ tộc đang mạnh hơn lúc nào hết trong ký ức của bất cứ ai. Cái chết của Vua Hrothgar và sự xâm lấn Đế quốc của Nasuada đã làm khuấy động sự phẫn nộ, làm trầm trọng hơn những đối nghịch cũ, và càng thúc đẩy mạnh những kẻ vẫn tin rằng chia sẻ số mệnh với Varden là điên rồ.”

“Làm sao họ lại tin như thế khi mà Galbatorix đã tấn công Tronjheim bằng đám Urgals?”

“Bởi rằng,” Orik nói, “họ đã tin là không thể đánh bại được Galbatorix, và những vụ tranh cãi của họ gây ảnh hưởng nhiều đến người của chúng tôi. Thành thật với tôi nào, Eragon, nếu Galbatorix đương đầu với cậu và Saphira ngay lúc này, hai vị có thể thắng được hãn không?”

Eragon nghen hống. “Không.”

“Tôi nghĩ là không. Những người phản đối Varden đã mù quáng trước sự đe dọa của Galbatorix. Họ nói rằng nếu chúng tôi từ chối che chở cho Varden, nếu chúng tôi không chấp nhận cậu và Saphira vào Tronjheim, thì Galbatorix đã không có lý do gì để gây chiến với chúng tôi. Họ nói rằng nếu chúng tôi cứ lo cho bản thân và cứ ẩn trốn trong những hang động và đường hầm, chúng tôi sẽ không phải sợ Galbatorix nữa. Họ không nhận ra rằng cơn khát quyền lực của Galbatorix là không đáy và rằng hãn sẽ không ngừng lại cho đến khi nào toàn thể Alagaësia nằm dưới chân hãn.” Orik lắc đầu, cơ bắp trên cằm tay ông cuộn lên và rần rần lại khi

ông nắm chặt cây rìu. “Tôi sẽ không cho phép chủng tộc tôi co rúm trong hang như những con thỏ để cho đến khi con sói bên ngoài đào đường vào và xoi tái tất cả. Chúng ta phải tiếp tục tranh đấu với hy vọng rằng bằng cách nào đó chúng ta tìm ra được một cách để giết Galbatorix. Và tôi sẽ không để cho đất nước bị tan rã vì chiến tranh thị tộc. Với hoàn cảnh như hiện giờ, một dūgrimstven khác sẽ hủy diệt nền văn minh của chúng ta và có lẽ sẽ nhấn chìm Varden luôn.” Hàm răn lại, Oriq quay sang Eragon. “Vì sự tốt đẹp cho người của chúng ta, tôi dự định sẽ giành lấy ngôi vua. Dūgrimstn Gedthral, Ledwonnū, và Nagra đã cam kết sẽ ủng hộ tôi. Tuy nhiên có quá nhiều người đứng giữa tôi và vương miện; sẽ không dễ gì gom đủ phiếu để trở thành vua. Tôi cần phải biết, Eragon à, cậu sẽ ủng hộ tôi trong chuyện này chứ?”

Khoanh tay lại, Eragon bước từ cây này đến cây kế tiếp rồi lại quay lại. “Nếu tôi làm vậy, sự ủng hộ của tôi có thể sẽ làm các tộc khác chống lại ông. Không chỉ bởi ông sẽ phải yêu cầu mọi người trở thành đồng minh với Varden, mà ông còn phải yêu cầu họ chấp nhận một Kỵ sĩ Rồng như một thành viên trong số họ, họ chưa bao giờ làm điều này trước đây và tôi không tin bây giờ họ lại muốn làm thế.”

“Đúng, điều đó có thể khiến một số chống lại tôi,” Oriq nói, “nhưng cũng có thể giúp tôi thu được phiếu bầu của số khác. Điều đó cứ để cho tôi phân xử. Tất cả những gì tôi muốn biết chỉ là, cậu sẽ ủng hộ tôi chứ? ...Eragon, sao cậu do dự?”

Eragon nhìn chăm chăm một cái mấu rễ cây nhô ra từ mặt đá hoa cương dưới chân nó, tránh ánh mắt Oriq. “Ông lo lắng về những gì tốt đẹp cho người của ông, đúng là phải như vậy. Nhưng mối lo của tôi rộng hơn thế; chúng chứa đựng những gì tốt đẹp cho cả Varden và thần tiên và bất cứ ai chống lại Galbatorix. Nếu... nếu ông không chắc giành được vương miện, và có một tộc trưởng khác có khả năng, và người đó không có ác cảm với Varden –”

“Không tộc trưởng nào có thiện cảm với Varden hơn tôi được nữa!”

“Tôi không chất vấn tình bằng hữu của ông,” Eragon phản kháng. “Nhưng nếu những gì tôi nói xảy ra và vì những gì tốt đẹp cho toàn phần còn lại của Alagaësia, chẳng lẽ tôi không nên ủng hộ người lùn nào có cơ hội thành công lớn nhất sao?”

Bằng giọng trầm chết người, Oriq nói, “Cậu đã thề lời huyết-thệ trước Tim của Đá, Eragon à. Xét theo mọi điều luật trong vương quốc, cậu là một tộc viên của Dūgrimst Ingeitum, cho dù những kẻ khác có phản đối dữ dội đến đâu. Việc Vua Hrothgar nhận cậu vào tộc là chưa từng có tiền lệ trong toàn bộ sử sách, và điều đó không thể bị tháo bỏ trừ khi, với tư cách grimstborith, tôi khai trừ cậu khỏi tộc. Nếu cậu quay lưng lại tôi, Eragon à, cậu sẽ làm ô danh tôi trước toàn thể giống loài tôi và không ai có thể tin vào sự lãnh đạo của tôi được nữa. Hơn thế, cậu sẽ chứng tỏ cho những kẻ gièm pha cậu rằng chúng tôi không thể tin tưởng một Kỵ sĩ Rồng. Các tộc viên không phản bội lẫn nhau vì ngoại tộc, Eragon à. Sẽ không xong đâu, không xong, trừ khi cậu muốn tỉnh dậy trong đêm với một con dao găm cắm vào tim cậu.”

“Ông đang đe dọa tôi?” Eragon hỏi, cũng bằng giọng lạnh lẽo tương tự.

Oriq chữ thề và đập cái rìu vào đá hoa cương lần nữa. “Không! Tôi sẽ không bao giờ giơ tay chống lại cậu, Eragon! Cậu là nghĩa đệ của tôi, cậu là Kỵ sĩ duy nhất tự do ngoài vòng kiểm tỏa của Galbatorix, và quỷ tha ma bắt tôi nếu tôi không thấy quý mến cậu sau những chuyến ta đi cùng nhau. Nhưng kể cả tôi không làm hại cậu, như thế không có nghĩa là toàn thể tộc Ingeitum cũng sẽ nhẫn nại như thế. Tôi nói vậy không phải như một lời hăm dọa mà như một phát biểu chân thật. Cậu phải hiểu điều này, Eragon à. Nếu bộ tộc nghe được cậu ủng hộ tộc khác, chắc tôi sẽ không thể kiềm chế họ được đâu. Cho dù cậu là khách của chúng tôi và luật hiếu khách bảo vệ cậu, nhưng nếu cậu tuyên bố chống lại Ingeitum, cả tộc sẽ coi cậu như một kẻ phản bội, và tục lệ của chúng tôi sẽ không cho phép kẻ phản bội đứng trong hàng ngũ mình. Cậu hiểu tôi không, Eragon?”

“Ông trông đợi gì ở tôi?” Eragon hét lên. Nó vung tay ra và bước tới lui trước mặt Oriq. “Tôi cũng đã thề với Nasuada, và đó là lệnh cô ta đưa ra cho tôi.”

“Và cậu cũng đã nguyện trung thành với Dūgrimst Ingeitum!” Oriq rống lên.

Eragon ngừng lại, nhìn chăm chăm ông lùn. “Ông sẽ buộc tôi dấy loạn toàn bộ Alagaësia chỉ để ông có thể duy trì chỗ đứng của mình giữa các tộc?”

“Đừng lãng mạ tôi!”

“Vậy thì đừng yêu cầu điều không thể ở tôi! Tôi sẽ hậu thuẫn ông nếu ông có khả năng bước lên ngôi báu, còn nếu không, thì tôi sẽ không. Ông lo lắng cho Dûrgrimst Ingeitum và cả chủng tộc của ông nói chung, trong khi trách nhiệm của tôi là lo lắng cho họ và cả toàn thể Alagaësia.” Eragon ngồi sụp xuống, tựa vào một thân cây lạnh lẽo. “Và tôi lại không thể làm méch lòng ông và tộc của ông – ý tôi là, của chúng ta – cũng như cả vương quốc người lùn.”

Bằng giọng hòa nhã hơn, Orik nói, “Có một cách khác, Eragon ạ. Sẽ khó khăn hơn cho cậu, nhưng sẽ giải quyết được tình thế khó xử của cậu.”

“Sao? Giải pháp xuất sắc nào thế?”

Đẩy cái rìu vào đai lưng, Orik bước tới chỗ Eragon, nắm lấy cẳng tay nó, và ngược nhìn nó qua đôi lông mày rậm. “Hãy tin tưởng tôi đang làm điều đúng đắn, Eragon Khắc-tinh-của-Tà-thần. Hãy cho tôi lòng trung thành như là cậu thực sự được sinh ra trong Dûrgrimst Ingeitum. Những người dưới tôi không bao giờ dám liều tuyên bố chống lại chính tộc trưởng của mình để ủng hộ ngoại tộc. Nếu một grimstborith đánh nhằm tảng đá, đó sẽ là trách nhiệm của một mình ông ta, nhưng như thế không có nghĩa là tôi không thấy được những bản khoản của cậu.” Ông nhìn xuống một lát, rồi nói, “Nếu tôi không thể làm vua, hãy tin rằng tôi không quá mù quáng vì quyền lực trước mắt đến nỗi không nhận ra được nỗ lực của mình đã thất bại. Nếu điều đó xảy ra – không phải tôi tin nó sẽ xảy ra – thì tôi sẽ tự nguyện ủng hộ cho một ứng viên khác, vì tôi cũng như cậu, không hề muốn thấy một grimstznborith thù địch với Varden lên ngôi. Và nếu tôi phải giúp tiến cử một ai khác lên ngôi, thì địa vị và uy tín mà tôi giao cho tộc trưởng đó sẽ tự nhiên bao hàm cả của cậu, vì cậu thuộc Ingeitum. Cậu có tin tưởng tôi không, Eragon? Cậu sẽ chấp nhận tôi như grimstborith của cậu chứ, như mọi thần dân đã tuyên thệ của tôi?”

Eragon rên rỉ và tựa đầu vào cái cây thô ráp, ngược nhìn những cành cây vằn vện trắng như xương bị sương mù bao bọc. Tin tưởng. Trong tất cả mọi thứ, Orik đã yêu cầu ở nó thứ khó đưa ra nhất. Eragon thích Orik, nhưng tự đặt mình xuống dưới uy thế của ông lùn trong khi quá nhiều điều đang lâm nguy như vậy sẽ càng làm giảm tự do của nó, và nó rất miễn cưỡng với viễn cảnh đó. Và cùng với tự do của nó, nó cũng sẽ làm giảm phần trách nhiệm của nó đối với số mệnh của Alagaësia. Eragon cảm thấy như thể nó đang bị treo trên mép một vách đá và Orik đang cố thuyết phục nó rằng có một gờ đá ở dưới chỉ cách chân nó có một thước, nhưng Eragon không thể bắt mình buông tay được, vì sợ rằng mình sẽ ngã vào sự diệt vong.

Nó nói, “Tôi sẽ không làm một bầy tôi thiếu suy nghĩ cho ông sai bảo này nọ đâu. Nếu là vấn đề Dûrgrimst Ingeitum, tôi sẽ theo ý ông, nhưng trong mọi vấn đề khác, ông sẽ không thể tác động gì lên tôi đâu.”

Orik gật đầu, mặt nghiêm nghị. “Tôi không lo lắng về nhiệm vụ mà Nasuada giao cho cậu, cũng như cậu sẽ giết những ai trong khi đánh lại Đế quốc. Không, điều làm tôi mất ngủ, trong khi lẽ ra tôi phải ngáy như Arghen trong hang của mình, chính là tưởng tượng ra cậu cố gắng tác động lên việc bầu chọn của hội đồng thị tộc. Ý định của cậu là cao thượng, tôi biết, nhưng dù cao thượng hay không, cậu cũng không quen với chính trị của chúng tôi, cho dù Nasuada đã giảng giải cho cậu kỹ đến đâu. Đây là lãnh vực chuyên môn của tôi, Eragon ạ. Cứ để tôi kiểm soát theo cách mà tôi cho là thích đáng. Đó là điều mà Vua Hrothgar đã chuẩn bị cho tôi trong suốt cuộc đời tôi.”

Eragon thở dài, và với cảm giác đang bị rơi, nó nói, “Được rồi. Tôi sẽ làm theo cách mà ông cho là tốt nhất trong việc nối ngôi, Grimstborith Orik.”

Một nụ cười nở rộng trên mặt Orik. Ông siết chặt tay Eragon hơn, rồi buông ra và nói, “A, cảm ơn cậu, Eragon. Cậu không biết điều đó có ý nghĩa thế nào đối với tôi đâu. Cậu thật là tốt, rất tốt, và tôi sẽ không quên điều đó, cho dù tôi có sống đến hai trăm tuổi và râu mọc dài đến mức kéo lê trên đất.”

Phớt lờ chính mình, Eragon tủm tỉm cười. “Ừ, tôi hy vọng nó không mọc dài đến thế. Ông sẽ quàng chân vào đó liên tục mất!”

“Điều đó thì có lẽ,” Orik vừa nói vừa cười. “Với lại, tôi thì nghĩ là Hvedra sẽ cắt ngắn nó đi một khi nó dài đến đầu gối tôi. Cô ấy có lập trường rõ ràng về độ dài thích hợp của một bộ râu.”

Orik dẫn đường khi hai người rời khỏi khu rừng đá, bước xuyên qua màn sương không màu xoáy cuộn giữa những thân cây bị vôi hóa. Họ nhập bọn với mười hai người lính của Orik, rồi bắt đầu đi xuống sườn núi Thardûr. Dưới lòng thung lũng, họ tiếp tục đi thẳng sang sườn phía bên kia, và tại đó những người lùn đưa

Eragon đến một đường hầm được che giấu rất khéo léo dưới bề mặt đá, nó sẽ chẳng bao giờ tự mình tìm ra được lối vào.

Eragon có phần tiếc rẻ vì bỏ lại sau lưng ánh mặt trời nhợt nhạt và khí núi trong lành để đổi lấy bóng tối của đường hầm. Hành lang rộng hai thước rưỡi và cao gần hai thước – hơi thấp so với Eragon – và giống như những đường hầm khác của người lùn mà nó đã vào, đường hầm này thẳng như một mũi tên theo như nó có thể thấy. Nó ngoái lại nhìn qua vai vừa đứng lúc thấy ông lùn Farr đóng lại phiến đá hoa cương có bản lề, có chức năng như cánh cửa đường hầm, nhấn chìm cả đám vào bóng tối. Một lát sau, mười bốn quả cầu rực rỡ đủ màu xuất hiện khi những người lùn lấy những cái đèn lồng không lửa ra khỏi túi yên của họ. Orik trao một cái cho Eragon.

Rồi họ bắt đầu tiến về phía trước, bên dưới chân những ngọn núi, và móng ngựa làm vang vọng trong đường hầm những tiếng lách cách, nghe như những hồn ma giận dữ đang quát vào họ. Eragon nhớ, biết rằng họ sẽ phải nghe những tiếng âm ỉ này suốt cả chặng đường đến Farthen Dûr, vì đó là nơi mà đường hầm kết thúc, cách đó rất nhiều dặm. Nó khom hai vai và siết chặt quai túi và ước rằng nó đang ở cùng Saphira, bay bổng thật cao bên trên mặt đất.

135. Q.3 - Chương 30: ???

Roran ngồi xồm trên mặt đất, nhìn chăm chăm qua tấm lưới đan bởi những cành liễu. Gần 200 mét phía xa, 53 người lính & lái bò ngồi quanh 3 bếp lửa, ăn bữa tối của họ khi màn đêm vội vã buông xuống mặt đất. Những người giải quyết xong bữa tối, đang nghỉ ngơi bên bờ 1 con sông vô danh, rộng & đủ đầy cỏ. Mấy con bò dừng thành 1 hình nửa vòng tròn lờ mờ quanh mấy bếp lửa. Rất nhiều con bò tập tễnh ăn cỏ sau trại, thì thoảng lại rống lên với nhau. Gần 20 mét phía dưới dòng, 1 gò đất mềm nhô lên cao khỏi mặt đất, cản bước bất kì kẻ nào tấn công hay rút chạy khỏi cái góc chết đó. “Họ đang nghĩ gì vậy?” Roran lấy làm lạ. Chỉ cần cẩn thận khi đang trong vùng địch, dựng trại phòng thủ (trong khi họ đang trong lòng Đế quốc). Nghĩa là tìm 1 địa thế có thể bảo vệ phía sau. Nhưng dù vậy cũng phải cẩn thận chọn nơi nghỉ chân nào có thể rút lui khi bị mai phục. Như thế này, thiết dễ như ăn kẹo cho Roran & những chiến binh khác dưới quyền của Martland, lướt qua những bụi cây họ đang nấp & dồn những người lính của Đế chế vào ô đất hình chữ V tạo bởi dòng sông & mô đất, nơi họ có thể thông thả mà tiêu diệt từng người. Những người lính đã được huấn luyện lại có thể mắc lỗi rành rành như vậy khiến Roran bối rối. Có lẽ họ từ 1 thành phố, anh nghĩ hoặc là ít kinh nghiệm, Roran cau mày. Vậy tại sao họ lại được giao nhiệm vụ cho 1 chiến dịch quan trọng như thế này?”

“Anh có phát hiện ra cái bẫy nào ko?”, Roran hỏi. Anh không cần quay đầu lại cũng biết Carn ngay bên cạnh mình, cùng với Halmar & 2 người khác. Trừ 4 tay kiếm gia nhập đội của Martland thế chỗ những người đã hi sinh hoặc bị thương quá nặng trong trận đánh trước, Roran đã kể vai chiến đấu với tất cả mọi người trong đội.

Không muốn đơn độc, Roran tin tưởng họ bằng cả mạng sống của mình, khi anh biết sự tin tưởng của họ dành cho anh. Như thế có 1 sợi dây ràng buộc họ với nhau vượt qua tuổi tác, thân phận. Sau trận đánh đầu tiên, Roran cảm thấy bất ngờ khi anh, cũng như bọn họ, có thể cảm thấy thân thiết với đồng đội như vậy.

“Không có gì để nói cả” Carn thì thầm “ Nhưng mà...”

“Họ có thể nghĩ ra những câu thần chú mà anh ko thể dò ra được, phải, phải. Nhưng có pháp sư nào đi với họ ko?”

“Ko chắc lắm, nhưng ko, tôi nghĩ vậy”

Roran vạt sang 1 bên đám lá liễu để nhìn rõ hơn cách bố trí đàn bò.”Tôi ko thích điều này”, anh lầm bầm “ 1 pháp sư hộ tống đoàn khác. Sao ko fải đoàn này?” “ Họ ít người hơn anh tưởng”

“Mmh.” Roran gãi râu, vẫn lo lắng trước sự bất cẩn của đám lính. “Liệu họ có dụ ta tấn công? Họ không có vẻ sẵn sàng cho điều đó, nhưng lộ diện bây giờ cũng nguy hiểm đủ đường. Cái bẫy nào họ đang dành cho chúng ta? Không còn ai khác trong vòng 90 dặm quanh đây, Murtagh & Thorn thì dc nhìn thấy lần cuối đang bay về phương bắc từ Feinster. “Gửi tín hiệu đi”, Roran nói. “Nhưng bảo với Martland rằng tôi

lo lắng về việc họ dựng trại như thế này. Có thể họ là những thằng khờ hoặc là họ có được sự bảo vệ vô hình bởi phép thuật hay những trò ma quỷ của tên vua.”

Im lặng, và rồi “ Tôi đã nhận. Martland có nói ông ấy cũng có cùng mối bận tâm như anh, nhưng trừ phi anh muốn cong đuôi chạy về với Nasuada, còn không, chúng ta sẽ thử vận may của chính mình.”

Roran cầu nài, quay về phía những người lính. Anh ra hiệu bằng cảm, rồi cùng với những người lính khác, bò nhanh tới nơi họ để ngựa lại.

Tới nơi, Roran leo lên lưng Hoả Tuyết.

“Họ! Đứng yên, chàng trai” anh thì thầm, vuốt ve Hoả tuyết khi con ngựa hất đầu lên. Trong ánh sáng mờ, bờm & lông Hoả tuyết lấp lánh ánh bạc. Không phải lần đầu, Roran ước con ngựa ít bị nhận ra hơn, màu hồng hoặc hạt để chẳng hạn.

Lấy tấm khiên đeo treo trên yên ngựa, Roran luồn tay qua dây đai & kéo chiếc búa ra khỏi thắt lưng.

Roran nuốt khan, nắm chặt chiếc búa, sự căng thẳng quen thuộc chạy qua vai, . Khi 5 người đã sẵn sàng, Carn giơ 1 ngón tay, mí mắt khép hờ, đôi môi khẽ giật giật như thể đang nói chuyện với chính mình. 1 con để gáy gần đó.

Mí mắt Carn chợt mở ra. “Hãy nhớ, nhìn thẳng xuống đất cho đến khi các anh quen được với ánh sáng, và ngay cả khi đó, cũng đừng nhìn lên bầu trời.” Sau đó tay pháp sư bắt đầu niệm cổ ngữ , những từ ngữ khó hiểu đầy phép thuật.

Roran che người lại bằng chiếc khiên, ngồi lệch 1 bên trên yên ngựa khi 1 tia sáng trắng ,sáng như ánh mắt trời giữa trưa chiếu xuống khoảng đất. Ánh sáng phát ra từ đâu đó phía trên căn lều & Roran phải cố ngăn mình tìm chính xác xuất phát điểm của nó . Hét lớn, anh thúc vào sườn con Hoả tuyết & khom người lại khi con chiến mã lướt đi. Phía bên kia, Carn & những người lính khác hành động tương tự, vung vũ khí của họ lên. Cành cây đập mạnh vào đầu & vai của Roran, trước khi Hoả tuyết phóng khỏi bụi cây & phi nước đại hết tốc lực về phía doanh trại.

2 nhóm kỵ binh khác, 1 của Martland, 1 của Ulhart cũng lao ầm ầm về phía doanh trại, Lính & lái bò thét lên báo động, nhắm mắt lại. Lão đảo như người mù, chúng sở soạn tìm vũ khí vừa có xếp đội hình đẩy lùi cuộc tấn công.

Roran không cố gắng làm Hoả tuyết chậm lại. Thúc con ngựa nhanh hơn, Roran đứng hẳn lên , giữ chặt bằng tất cả sức mạnh khi Hoả tuyết nhảy qua khoảng trống hẹp giữa 2 con bò. Hàm răng của anh va vào nhau lập cập khi chạm đất. Hoả tuyết đá đất tơi vào 1 trong những ngọn lửa trại làm tàn lửa bắn tung toé.

Những người còn lại trong đội của Roran cũng nhảy qua những con bò. Họ sẽ chăm sóc những tên lính ở sau, Roran chỉ phải lo những tên phía trước. Hướng Hoả tuyết về phía 1 tên lính, Roran đập vỡ mũi tên lính bằng cán búa, máu đỏ bay vọt qua mặt anh. Roran kết liễu tên lính với 1 cú đập nữa vào đầu trước khi gạt thanh kiếm từ 1 tên khác. Bên phía kia, Martland,Ulhart & những người lính của họ cũng nhảy vào trại, tiếp đất trong tiếng lách cách của móng ngựa & tiếng kêu chói tai của áo giáp, vũ khí. 1 con ngựa rống lên & gục xuống khi 1 tên lính xiên nó bằng giáo.

Roran lại chặn thanh kiếm, đập gãy xương tay tên lính, buộc hẳn fải buông kiếm . Ko dừng lại, Roran đập vào giữa chiếc áo trấn thủ đỏ của tên lính, khiến hẳn gãy xương ức, vết thương đau đớn khiến hẳn thở hổn hển, gục xuống.

Roran ngồi lại yên ngựa, tìm kiếm đối thủ tiếp theo. Bắp thịt của Roran rung lên với niềm hứng khởi điên rồ. Mọi thứ xung quanh anh rõ ràng & sắc xảo như được khắc trên kính. Roran cảm thấy mình ko thể bị thương, cảm thấy mình vô địch. Thời gian dường như bị kéo dài & trôi 1 cách chậm chạp đến nỗi nghe tiếng bướm đêm đập cánh như thể nó đang bay qua hũ mật chứ ko fải ko khí.

1 đôi bàn tay kẹp chặt lưng áo giáp của Roran & kéo mạnh anh khỏi lưng Hoả tuyết, ném anh xuống nền đất cứng, hơi thở thoát ra hết khỏi lồng ngực Roran. Đôi mắt anh lập loè & tối sầm trong giây lát . Khi đủ sức nhìn lại, anh thấy tên lính đầu tiên anh tấn công đang ngồi trên ngực , bóp cổ mình. Tên lính che kín nguồn sáng Carn đã tạo ra trên bầu trời. 1 quang sáng trắng bao quanh đầu & vai hắn, khuôn mặt hắn ngập trong bóng tối. Roran ko thể nhìn rõ khuôn mặt của hắn trừ những chiếc răng hở loé sáng. Tên lính

siết chặt những ngón tay của hắn quanh cổ Roran, khiến Roran phải thở hổn hển. Roran mò tìm cây búa đánh rơi nhưng nó ngoài tầm với. Gồng cứng cổ ngăn ko cho tên lính bóp nát sự sống của mình, anh móc con dao găm từ chiếc thắt lưng, đâm xuyên qua áo giáp, qua lớp áo trấn thủ & xuyên qua xương sườn bên trái.

Tên lính ko chút ngần ngại cũng chẳng nói tay .

1 tràng cười diên đại tuôn ra từ tên lính. Đầu óc quay cuồng, tim ngừng đập cùng nỗi ghê tởm khiến cho dạ dày Roran lạnh toát vì khiếp sợ. Anh nhớ lại những âm thanh anh đã nghe thấy khi nom Varden đánh nhau với những người ko biết đau đớn trên cánh đồng cỏ cạnh sông Jiet. Trong thoáng chốc, anh đã hiểu tại sao những tên lính lại chọn địa điểm cắm trại bất lợi như vậy. Chúng ko quan tâm có dính bẫy hay ko, khi chúng ta ko thể làm đau chúng.

Sao đỏ, sao vàng nhảy múa trong mắt Roran . Lão đảo trong trạng thái vô thức, Roran rút mạnh con dao ra, đâm vào nách tên lính, xoắn mạnh . Máu nóng bắn ra nhưng tên lính dường như ko để ý. Vụn vỡ vỡ ra thành muôn vệt sáng khi tên lính lại đập đầu Roran xuống đất .1 lần . 2 lần. 3 lần. Roran cố gắng nâng hông lên, đẩy tên lính ra nhưng ko thành. Mắt ko nhìn thấy gì nữa, tuyệt vọng , anh đâm vào nơi đoán là mặt tên lính & cảm thấy con dao chạm vào 1 miếng thịt mềm. Roran rút dao về 1 cách yếu ớt & đâm lại về hướng đó, cảm thấy như đâm vào đầu 1 khúc xương.

Sức ép quanh cổ Roran tan biến.

Roran nằm trên đất, ngực nặng trĩu, rồi lăn tròn, nôn mửa, cổ họng khô cháy, Vừa thở hổn hển vừa ho, Roran lão đảo đứng lên , trông thấy tên lính nằm sõng soài bất động ngay bên cạnh, con dao găm nhô ra từ mũi hắn.

“Đánh vào đầu”, Roran hét lên, dù cổ họng khô cháy “Vào đầu !”.

Anh để con dao lại trên mũi tên lính, vớ cây búa trên nền đất bị giày xéo, tranh thủ nhặt 1 cây giáo bị bỏ rơi cùng với cái khiên. Nhảy qua tên lính, Roran chạy về phía Halmar, đang đứng đọ kiếm với 3 tên lính cùng 1 lúc. Trước khi mấy tên lính kịp nhận ra, Roran nện mạnh vào đầu 2 tên gần nhất, mũ sắt vỡ thành từng mảnh. Tên thứ 3 để lại cho Halmar, còn anh chạy đi kiếm tên lính đã bị anh đập vỡ mũi (???- Roran đánh ai đầu tiên vậy T.T) & coi như đã chết. Roran trông thấy tên lính đang ngồi trên 1 bánh xe bò, phun ra từng cục máu khô & cổ căng đầy cung.

Roran xuyên thủng 1 mắt hắn bằng cây giáo. Những miếng thịt xám ngoét bám vào đầu mũi thương khi anh buông nó ra. (T.T)

1 ý nghĩ loé lên trong đầu Roran. Anh phóng ngọn giáo về phía 1 tên lính mặc áo trấn thủ đỏ bên kia đồng lửa gần anh nhất – cây giáo xuyên qua người hắn - rồi đẩy nhẹ cán búa vào dưới thắt lưng, Roran căng cây cung của tên lính. Tựa lưng vào bánh xe, Roran bắt đầu bắn những tên lính lao ra từ khu trại, cô gắng kết liễu chúng với 1 mũi tên may mắn trúng mặt , cổ hay tim bằng ko cũng có thể làm chúng bị thương, giúp cho đồng đội của anh có thể hạ chúng 1 cách dễ dàng hơn. Nếu ko có gì khác thì Roran đoán rằng những tên lính sẽ chảy máu đến chết trước khi trận đánh kết thúc.

Sự tự tin trước khi bắt đầu trận đánh đã chuyển thành sự thất vọng. Quân Varden tán loạn, mất hết tinh thần, có người vẫn ngồi trên lưng ngựa, có người ko , và đa số đều đã phải đổ máu. Ít nhất 5 người lính mà Roran có thể chỉ ra, đã chết khi những tên lính họ nghĩ là đã giết được quay lại tấn công họ. Không thể nói bao nhiêu lính đã ngã xuống giữa cái mớ hỗn độn này nhưng Roran có thể nhìn ra Varden còn hơn 25 người hay đại loại vậy. Roran nhận ra “Chúng có thể xé chúng ta ra từng mảnh chỉ với 2 tay không trong khi chúng ta đang cố bám vằm chúng ra”. Đưa mắt tìm Hoả tuyết giữa đám hỗn loạn, Roran tìm thấy con bạch mã xa hơn phía dưới dòng sông, đang đứng cạnh 1 cây dương liễu, lỗ mũi mở to, 2 tai bịt tẹt đầu.

Với cây cung trong tay, Roran giết thêm 4 tên lính nữa & làm bị thương hơn 1 tên. Khi chỉ còn 2 mũi tên , Roran phát hiện ra Carn đang đứng bên kia khu trại, đầu tay bo với 1 tên lính bằng 1 góc lều bị cháy. Kéo dây cung cho đến khi mấy sợi lông vũ trên mũi tên chạm vào tai, Roran bắn vào ngực tên lính. Tên lính ngừng lại & Carn chặt đầu hắn. Roran vút cây cung sang 1 bên, búa trong tay, chạy về phía Carn, la lớn “Anh ko thể giết bọn chúng bằng phép thuật sao?”

Trong 1 thoáng, Carn chỉ có thể thở hổn hển, rồi lắc đầu, trả lời “Câu thần chú nào tôi thốt ra cũng bị vô hiệu”. Ánh sáng từ chiếc đèn cháy mạ vàng khuôn mặt anh ta. Roran nguyền rủa. “Đi cùng tôi” anh hét to, nâng chiếc khiên lên.

Vai kề vai, 2 người tiến về phía bọn lính gần nhất: 1 đám 8 tên lính đang bao vây 3 người của Varden. Vài phút sau, ánh vũ khí loé lên loang loáng, Roran nhận những vết thương bất ngờ, da thịt rách bươm. Bọn lính dai sức hơn người thường, chúng không bao giờ né khi bị tấn công & cũng chẳng mấy may gì ngay cả khi nhận những vết thương khủng khiếp nhất. Cố sức quá nhiều, Roran lại buồn nôn, 8 tên lính vừa ngã xuống, Roran cúi người, nôn ỉa. Anh quệt miệng lau đầm bọt sớt lại.

1 trong 3 người lính họ định cứu đã chết, dao cắm vào cột, 2 người còn trụ lại được tiếp tục nhập bọn với Roran & Carn, tiếp tục tấn công nhóm lính tiếp theo.

“Đồn chúng về phía dòng sông”, Roran hét lớn. Nước & bùn sẽ làm những tên lính khó cử động & có lẽ sẽ giúp Varden thắng thế hơn.

Cách đó ko xa, Martland sốc lại 1 đội 12 người lính Varden còn đang ngồi trên lưng ngựa, đang làm đúng những gì Roran đã nói: đồn bọn lính xuống dòng nước lấp lánh ánh sáng.

Bọn lính & mấy tên lái bò còn sống vẫn cố kháng cự. Chúng tổng khiên vào mấy người lính bộ. Chúng thọc khiên vào ngựa. Nhưng dù chúng chống trả rất vất vả Varden vẫn buộc chúng lùi từng bước 1 cho đến khi lũ người trong lớp áo trần thủ đồ đó đứng ngập quá gối dưới dòng nước chảy xiết, 1 nửa bị loá mắt bởi ánh sáng kì lạ chiếu vào. “Dàn hàng”, Martland hô lớn, xuống ngựa, đứng dạng 2 chân trên bờ sông “Đừng để chúng lên bờ.”

Roran hạ thấp nửa người, ấn mạnh gót chân xuống nền đất mềm cho đến khi thoải mái với tư thế của mình, chờ đợi tên lính to con, đang đứng trước anh vài feet trong dòng nước lạnh, tấn công. Gầm lên 1 tiếng, nước bắn tung toé khỏi vũng nước nông, hấn vung kiếm. Roran đưa khiên lên đỡ, nện trả 1 cú nhưng hấn lấy khiên chặn lại & chém rách chân anh. Sau vài giây giao đấu, ko ai có thể làm bị thương kẻ kia. Bất ngờ, Roran đánh gãy cẳng tay trái tên lính, đồn hấn lùi lại vài bước. Tên lính chỉ cười, thốt ra những tiếng rầu rĩ, lạnh lẽo.

Roran lo sợ liệu anh & đồng đội có sống sót qua đêm nay. Chúng khó giết hơn cả loài rắn. Chúng ta có thể chém chúng tới tấp, chúng vẫn bỗ tới trừ khi có đòn gì đó kết liễu chúng. Suy nghĩ của Roran bị cắt ngang khi tên lính lại lao vào anh, thanh kiếm hình chữ V của hắn lung linh như 1 lưỡi lửa dưới ánh sáng mờ.

Trận đấu bỗng trở thành 1 cơn ác mộng với Roran. Luồng sáng kì lạ trở thành tai hoạ khi ban cho dòng nước & lũ lính 1 diện mạo kì dị, tẩy trắng chúng, & đẩy những cái bóng của chúng thành những vệt dài, mỏng, sắc như dao cạo xuyên qua làn nước, trong khi khắp nơi xung quanh đó, bong tối dày đặc vẫn đang bao phủ. Hết lần này đến lần khác Roran đẩy lùi những tên lính lao lên giết anh, nện búa vào chúng cho đến khi không còn nhận ra hình người, nhưng chúng vẫn không chết. Sau mỗi cú đòn, từng giọt máu đen như mực phủ lên dòng sông, chảy theo dòng nước. Những tiếng loảng xoảng chết người đều đều tiếp diễn khiến cho Roran khó chịu & tê dại. Cho dù anh có cố gắng thế nào đi nữa, luôn luôn có lớp lính khác lao lên hết đám rồi lại chém. Và những tiếng cười điên dại vẫn ko ngừng vang lên từ những kẻ biết mình đã chết, chỉ còn duy trì hình hài của sự sống khi Varden đang tàn phá cơ thể chúng.

Và rồi im lặng.

Roran vẫn nấp sau chiếc khiên, cây búa giờ lên, thở hổn hển, nhể nhãi mồ hôi & máu. 1 phút trôi qua, Roran dần nhận ra rằng ko còn ai đứng dưới nước trước anh nữa. Roran nhìn qua trái, qua phải 3 lần, không hiểu nổi sao những tên lính quỷ quái đó cuối cùng cũng chết. 1 cái xác trôi ngang qua anh giữa dòng nước lấp lánh.

Roran gầm lên 1 tiếng không rõ ràng, khi 1 bàn tay nắm chặt cánh tay phải của anh, xoay người lại, anh chỉ thấy Carn đang đứng bên cạnh. Người pháp sư nhợt nhạt, lấm tẩm vết máu khô, nói “Chúng ta thắng rồi, Roran! Ê? Chúng ta đuổi được chúng rồi.” Roran buông thông 2 tay, ngã đầu ra phía sau, quá mệt để ngồi nghĩ. Anh cảm thấy....cảm thấy các giác quan sắc bén dị thường và mọi xúc cảm được nhồi sâu trong lòng. Anh hài lòng về điều đó, bằng ko, anh nghĩ mình sẽ phát điên.

“Tập trung lại & kiểm tra mấy cái xe bò!”, Martland la lớn. “Càng nhanh chúng ta càng sớm ra khỏi cái nơi đáng nguyền rủa này! Carn, chăm sóc cho Welmar, tôi ko thích trông thấy vết rạch đó.”

Bằng 1 nỗ lực phi thường, Roran quay người lại & lê bước qua bờ sông, tiến lại chiếc xe gần nhất. Chớp chớp mắt khi giọt mồ hôi chảy qua lông mày, Roran nhận ra trong đội chỉ còn 9 người trụ lại. Anh dẹp mọi thứ ra khỏi đầu “Ko fải lúc để than khóc.” Khi Martland Redbeard bước ngang qua khu trại giờ chỉ còn là bãi xác chết, 1 tên lính Roran cho là đã chết bật dậy & chặt đứt tay phải bá tước. Bằng 1 động tác thuần thực duyên dáng, ông đá thanh kiếm văng khỏi tay tên lính, quỳ lên hòng hấn, và dùng tay trái, rút dao ra khỏi thắt lưng đâm xuyên qua tai trái tên lính, giết chết hắn. Khuôn mặt ông ấy đỏ bừng đầy căng thẳng, Martland kẹp phần còn lại của cổ tay phải xuống dưới nách trái, xua những người đang chạy tới “Để tôi yên! Không nặng lắm đâu. Đến mấy cỗ xe kia! Trừ phi mấy thằng lười các anh nhanh lên còn ko chúng ta sẽ ở lại đây cho đến khi râu tôi bạc như tuyết. Nhanh lên!” Carn từ chối nhúc nhích, dù Martland quát mắng, quát lớn “Xéo đi, hoặc là tôi sẽ quát roi lên người anh tội trái lệnh”.

Carn đỡ cánh tay vụng về của Martland “Tôi có thể gắn nó lại nhưng có lẽ sẽ cần vài phút.”

“Ah, đồ chết tiệt, tha cho ta” Martland la lên, rứt cánh tay lại, giấu vào trong áo trấn thủ.

“Đừng làm ta cáu nữa, hãy cứu Welmar & Lindel nếu anh có thể. Hãy tính chuyện này sau khi chúng ta bỏ lại những con quái vật này vài dặm.”

“Có thể quá muộn.” Carn nói.

“Đó là lệnh, thưa ngài pháp sư, ko phải lời yêu cầu.” Martland lớn tiếng. Khi Carn lui xuống, Martland dùng 2 hàm răng thắt lại ống tay áo phía trên cánh tay phải trước khi kẹp lại dưới nách trái. Khuôn mặt vị bá tước lấm tấm mồ hôi “Được rồi! Có đồ gì jấu sau mấy cỗ xe chết tiệt đó?”

“Dây thừng!” ai đó la to.

“Rượu!”

Martland cần nhần. “Ulhart, ghi lại cho tôi.”

Roran giúp những người khác xem xét mấy cái xe, thông báo cho Ulhart. Sau cùng, họ giết hết những con bò & đốt những cỗ xe như thường lệ. Mấy người lính bắt lại ngựa, leo lên chúng & buộc những người bị thương vào yên ngựa.

Khi mọi thứ đã sẵn sàng, Carn hướng về phía ngọn lửa sáng trên bầu trời, lăm lăm 1 tràng cổ ngữ dài, lộn xộn. Màn đêm lại bao phủ thế giới. Liếc sang, Roran trông thấy khuôn mặt Carn rợn rợn khi nhìn ngắm những ngôi sao nhợt nhạt trước khi chìm vào bóng tối quen thuộc, anh trông thấy những con bướm đêm màu xám nhạt bay vô hướng trên bầu trời như linh hồn người đã chết.

Tim nặng trĩu, Roran đặt gót chân lên sườn Hoả tuyết, rời khỏi bãi chiến trường.

136. Q.3 - Chương 31: Máu Trên Đá

Nản chí, Eragon lao ra khỏi phòng hội nghị tròn được giấu sâu dưới trung tâm của Tronjheim. Cánh cửa bằng gỗ cây sồi đóng lại đằng sau nó với một tiếng vang ầm.

Eragon đứng chống tay lên hông ngay giữa hành lang vòng cung bên ngoài phòng họp và nhìn chằm chằm xuống sàn đá, nơi được khảm đá mã não và ngọc bích hình chữ nhật. Từ khi nó và Orík đến Tronjheim, cách đây ba ngày, thì những việc mà mười ba tộc trưởng của các bộ tộc người lùn đã làm không có gì khác ngoài việc tranh cãi về vấn đề mà Eragon nghĩ là không cần thiết, chẳng hạn như có nhiều bộ tộc đòi quyền lợi cho người bị thương của họ ngay giữa cuộc tranh cãi. Khi nghe những cuộc tranh luận tối nghĩa của các tộc trưởng đưa ra những quan điểm pháp lý của họ, Eragon cảm thấy như muốn la to lên rằng họ đang bị mù bởi cho rằng số phận bất hạnh của toàn Alagaësia là do chính sách cai trị của Galbatorix trừ khi họ đặt mối quan tâm nhỏ nhen ít kỷ của họ qua một bên và chọn người đứng đầu mà không trì hoãn nữa.

Vẫn đang chìm đắm trong suy nghĩ, Eragon chậm bước xuống hành lang, để bốn vệ sĩ theo sau nó - như họ đã làm dù cho nó có ở bất cứ đâu - cũng như trong tộc người lùn, nhiều người chào nó với nhiều cách dành

cho “Bàn-tay-bạc”. Người mà nó không mong muốn nhất là Íorûnn, Eragon nghĩ vậy. Một phụ nữ người lùn là tộc trưởng của Dûrgrimst Vrenshrrgn, một thị tộc hùng mạnh, hiếu chiến, và bà ta đã làm rõ, từ khi cuộc họp bắt đầu, rằng bà ta dự tính chiếm lấy ngai vàng cho riêng mình. Chỉ có một thị tộc khác, Urzhad, đã cởi mở thừa nhận họ theo phe bà ta, nhưng như những gì bà ta đã có dịp thể hiện trong cuộc họp giữa các tộc trưởng thì bà ta quá thông minh, xảo trá, và có thể giải quyết hầu hết các tình huống. Bà ta có thể là một nữ hoàng xuất sắc, Eragon thừa nhận, nhưng bà ta quá xảo quyệt, không thể biết được bà ta có hỗ trợ Varden hay không một khi bà ta lên ngôi. Nó tự thưởng cho mình một nụ cười nhếch nhếch. Khi nói chuyện với Íorûnn, bà ta luôn cảnh giác nó. Người lùn coi bà ta là một biểu tượng sắc đẹp, và ngay cả nếu theo các tiêu chuẩn của con người, thì bà ta gây một ấn tượng rất mạnh. Bên cạnh đó, bà ta dường như làm mê hoặc Eragon khiến nó không thể không để ý. Trong tất cả các cuộc tranh luận, bà ta cứ luôn đưa ra lời ám chỉ về lịch sử và thần thoại của bộ tộc người lùn, điều mà Eragon không hiểu lắm nhưng dường như để Orík và các người lùn khác phân tâm không dừng lại được.

Thêm vào với Íorûnn, hai tộc trưởng khác đã nổi lên như là địch thủ của nhau cho ngôi vua. Gannel, tộc trưởng của Quan Dûrgrimst, và Nado, tộc trưởng của Dûrgrimst Knurcarathn. Như người quản lý của các tôn giáo người lùn, các Quan có ảnh hưởng rất lớn giữa các thị tộc của họ, nhưng cho đến nay, Gannel đã đạt được sự hỗ trợ của hai thị tộc khác, Dûrgrimst Ragni Hefthyn và Dûrgrimst Ebardac – thị tộc chỉ chủ yếu dành riêng cho các học giả nghiên cứu. Ngược lại, Nado đã giả tạo một liên minh lớn hơn, bao gồm các thị tộc Feldûnost, Fanghur, và Az Swelnd rak Anhûin.

Ngược lại với Íorûnn dường như muốn cái ngai chỉ dành cho cái quyền lực mà bà ta có ý định đạt được sau đó, Gannel, vốn đã không có vẻ thù nghịch với Varden - mặc dù không phải là ông ta thân thiện với họ - Nado thì thẳng thắn và kịch liệt chống lại bất kỳ những dính dáng có sự hiện diện của Eragon, Nasuada, Đế Quốc, Galbatorix, Nữ Hoàng Islanzadí, hoặc, cho đến nay Eragon có thể nói, bất kỳ sinh vật nào bên ngoài Núi Beor. Knurcarathn là thị tộc xây dựng và ở nam giới cũng như về nhu cầu vật chất, họ không có sự cân bằng, vì mỗi thị tộc khác đều phụ thuộc vào chuyên môn của họ cho việc đào hang hay xây dựng nơi ở, và thậm chí ngay cả Ingeitum cũng cần họ khai thác các mỏ quặng cho lò rèn của mình. Và nếu Nado giành được ngôi vua thì sẽ có biến động, Eragon biết rằng nhiều người trong số ít tộc trưởng sẽ chia sẻ quan điểm của ông ta, sẽ nhảy lên và chiếm lấy ngôi của ông ta. Az Swelnd rak Anhûin, là một ví dụ điển hình như là Galbatorix và Forsworn, đã gần như xoá sổ trong thời gian của cuộc nổi dậy - đã công khai rằng sẽ lấy máu của kẻ địch là Eragon trong thời gian nó ghé thăm thành phố Tarnag và trong mỗi hành động của họ tại cuộc họp của các thị tộc, đã chứng tỏ lòng căm thù vẫn không nguôi đối với Eragon, Saphira, và mọi thứ cần làm với con rồng và người cưỡi chúng. Họ đã tỏ ra khó chịu khi để Eragon tham dự tại cuộc họp của các tộc trưởng, mặc dù nó đã được pháp luật của người lùn hoàn toàn cho phép, và được phép tham dự cuộc họp này, do đó không cần phải trì hoãn các nghi thức những sáu giờ.

Một trong những ngày này, Eragon nghĩ, mình sẽ phải tìm cách để tạo hoà bình với họ. Nếu không mình sẽ phải hoàn thành những gì Galbatorix gây ra. Mình từ chối tiếp tục sống trong sự sợ hãi về Az Swelnd rak Anhûin. Một lần nữa, như nó đã thường xuyên làm vậy trong quá khứ cách đây vài giờ, nó chờ hồi âm của Saphira, và khi không nhận được, một cảm giác đau nhói quen thuộc như đâm vào tim nó.

Liên minh giữa các thị tộc vững chắc đến đâu, tuy nhiên, đó là câu hỏi không chắc chắn. Orík, Íorûnn, Gannel cũng như Nado, tất cả đều không có đủ ủng hộ để thắng cuộc bình chọn người được bầu chọn lên ngôi, vì thế tất cả họ đều tích cực tham gia vào việc giữ lại lòng ủng hộ của các thị tộc, những người mà đã hứa sẽ giúp họ trong khi đó, họ lại đang đâm lén sau lưng kẻ địch. Mặc cho tầm quan trọng của vấn đề, Eragon cho rằng việc đó cực kỳ chán ngắt và bức bối.

Dựa trên những lời giải thích của Orík và theo như Eragon hiểu thì trước khi các tộc trưởng muốn đưa ra một điều lệ, họ phải thông qua bỏ phiếu, cho dù muốn hay không thì họ phải chuẩn bị sẵn sàng để chọn ra một vị vua hay nữ hoàng và việc bầu cử sơ bộ phải được bỏ vào ít nhất chín phiếu bằng chính năng lực của họ để được thông qua. Đến bây giờ, không một tộc trưởng nào, kể cả Orík, cảm thấy đủ an toàn ở vị trí của họ để đưa ra vấn đề vào đầu và tiếp tục đến cuối cuộc bầu cử. Đó là, như Orík đã nói, trong vài trường hợp, được biết như là kéo theo một khoảng thời gian dài bức bối.

Khi đã cân nhắc về tình trạng đó xong, Eragon đi thơ thẩn qua nhiều ngõ ngách dưới Tronjheim cho tới khi nó tìm lại được chính nó trong cái phòng khô và đầy bụi bặm, với năm cung vòm đen trên một mặt và một bức phù điêu được khắc với một con gấu cao hai mươi feet đang gầm gừ ở mặt còn lại. Con gấu có răng

vàng và tròn, mắt được khảm màu hồng ngọc.

- Chúng ta đang ở đâu vậy, Kvîstor?

Eragon hỏi, nhìn qua những vệ sĩ. Tiếng nói của nó vang khắp phòng. Eragon có thể cảm thấy được tâm trí của nhiều người lùn với cấp độ trên họ, nhưng nó không biết làm sao để tiếp cận.

Người vệ sĩ dẫn đầu, một người lùn khá trẻ không hơn sáu mươi, bước lên.

- Các phòng này đã được dọn cách đây nhiều thiên niên kỷ bởi Tộc trưởng Korgan, khi Tronjheim đang xây dựng. Chúng tôi đã không sử dụng chúng nhiều từ đó, ngoại trừ khi toàn bộ tập hợp ở Farthen Dûr.

Eragon gật đầu:

- Có thể đưa tôi quay trở lên phía trên?

- Tất nhiên, thưa Bàn-Tay-Bạc.

Một vài phút đi bộ đưa họ lên một cầu thang rộng không sâu lắm, với kích cỡ bước chân của người lùn, lên khỏi mặt đất đến một hành lang nào đó nằm ở phía tây nam của thành Tronjheim. Từ đó, Kvîstor hướng dẫn Eragon vào hành lang phía nam khoảng chừng bốn dặm dài, chia Tronjheim dọc theo xung quanh điểm chính giữa.

Đó cũng là cái hành lang mà qua đó Eragon và Saphira đã lần đầu tiên bước vào Tronjheim cách đây vài tháng trước, và Eragon đi xuống, hướng về trung tâm của thành phố núi, với một cảm giác lạ của lòng hoài cổ. Nó cảm thấy như đã già đi nhiều năm tuổi.

Đại lộ số bốn mươi, một đám đông người lùn trong nhiều bộ tộc khác nhau. Hầu hết trong số họ nhận ra Eragon, nó chắc chắn thế, nhưng không ai chào nó, điều mà nó rất cảm ơn, vì điều đó cứu nó khỏi các nỗ lực phải trả lại nhiều hơn là các lời chào.

Eragon gần như hoá đá khi trông thấy một nhóm người của tộc Az Swelnd rak Anhûin băng qua hành lang. Một trong số họ quay lại nhìn nó, mặt của họ bị che khuất sau mạng che màu tím, cái mà họ luôn đeo khi đi ra ngoài. Người lùn đi cuối cùng trong đó phỉ nhổ ngay trước mặt Eragon trước khi đi nhập vào dòng người và ra khỏi hành lang cùng với anh em của hắn.

"Nếu Saphira ở đây, chúng sẽ không dám xấc láo như thế", Eragon nghĩ.

Nửa giờ sau, nó đến khúc cuối hành lang trống lẻ, và mặc dù nó đã đi nhiều lần trước đây nhưng một cảm giác của sự sợ hãi và thắc mắc bao trùm lấy nó như khi nó đi giữa các cột mã não đen có ngọn màu vàng đá zircon với kích thước gấp ba lần của một người. Nó đi vào phòng họp tròn ngay giữa Tronjheim.

Phòng họp rộng khoảng một ngàn feet, với một tầng khắc đá carnelian bóng loáng với một cái búa, bao quanh là mười hai biểu tượng, là gia huy của thị tộc Dûrgrimst Ingeitum và của vị vua người lùn đầu tiên, Korgan, người đã phát hiện ra Farthen Dûr trong khi đào mỏ vàng. Đối diện với Eragon và cũng như phía bên kia là ngõ ra vào của ba đại sảnh dẫn xuyên qua thành phố núi. Phòng hội nghị không có nóc nhưng dẫn lên phía trên cùng của Tronjheim, khoảng một dặm. Đó là nơi dành cho rồng khi Eragon và Saphira đã từng ở cho đến khi Arya làm vỡ ngôi sao Sapphire, và rồi bầu trời: một màu xanh sáng xa xăm có vẻ không thể tưởng tượng được, bao lấy miệng thành phố núi Farthen Dûr cao trên mười dặm, để che khuất Tronjheim khỏi tầm nhìn của thế giới bên ngoài.

Chỉ có một số lượng ánh sáng vừa đủ chiếu vào Tronjheim. Thành phố Chạng Vạng Vĩnh Cửu, các thần tiên gọi như vậy. Bởi chỉ một vài tia nắng mặt trời có thể lọt vô được thành-phố-núi, ngoại trừ một chút tia nắng chói loá mắt nửa giờ trước và sau buổi trưa khi nắng hè lên cao. Người lùn thấp sáng bằng nhiều các lồng đèn không có lửa. Hàng ngàn trong số đó soi sáng phòng hội nghị. Một cái lồng đèn treo ở ngoài trên từng cây cột của mái vòm cong mà mỗi tầng của thành-phố-núi đều có, và thậm chí nhiều đèn hơn được gắn vào nhiều mái vòm, tạo thành lối vào cho các phòng xa lạ, cũng như con đường của Vol Turin, Cầu Thang Vô Tận, cái mà xoắn quanh phòng hội nghị từ đỉnh tới đáy. Hiệu quả cực kỳ cách điệu lẫn đẹp mắt. Các lồng đèn có nhiều màu sắc khác nhau, làm cho sự xuất hiện của nó như là bên trong phòng hội nghị như được điểm thêm với nhiều viên đá quý rực rỡ.

Vẻ lộng lẫy của nó, tuy nhiên, lu mờ bên cạnh vẻ đẹp lộng lẫy của một viên đá quý thật sự, viên đá quý lớn nhất trong tất cả: Isidar Mithrim. Trên sàn nhà của phòng họp, các người lùn đã xây dựng một cái giàn giáo gỗ có đường kính khoảng sáu mươi mét, và phía bên trong của hàng rào gỗ sồi tươi, chúng là, từng mảnh quý giá kề nhau, ráp lại các mảnh vỡ của Khối Ngọc Sao Hoa với một cách cực kỳ cẩn thận và tinh vi. Các mảnh chưa tìm ra chỗ để ráp lại thì được lưu giữ trong các hộp đang mở với miếng lót bằng len phía trong, mỗi hộp được dán nhãn với một dòng chữ cổ khẳng khiu. Cái hộp được mở đầy ra ở mặt phía Tây của phòng họp rộng lớn. Có lẽ ba trăm người lùn ngồi quanh, chăm chú vào công việc của họ trong lúc họ tìm chỗ để gắn các mảnh vỡ phù hợp vào nhau để thành một khối. Nhóm khác hồi hả chung quanh giàn giáo, giữ cho các mảnh đá quý trong vòng, như cũng như xây dựng thêm các cấu trúc.

Eragon quan sát chúng trong vài phút, rồi thả bộ qua khu lầu nơi mà Durza đã tàn phá khi hấn và lũ chiến binh Urgal của hấn xâm nhập vào Tronjheim từ đường hầm phía dưới. Dùng mũi giày, Eragon đá cục đá phía trước. Không còn một vết tích hư hại mà Durza gây ra. Người lùn đã xoá sạch các vết tích còn lại của trận chiến Farthen Dûr, mặc dù Eragon hy vọng rằng họ sẽ để lại làm kỷ niệm, cho thế hệ sau không bao giờ quên là máu của nhiều người lùn và Varden đã đổ xuống trong quá trình đấu tranh chống lại Galbatorix.

Khi Eragon đi lại giàn giáo, nó gật đầu chào Skeg, người đang đứng trên nền đá nhìn Khối Ngọc Sao Hoa. Eragon đã gặp người lùn gầy, nhanh nhẹn này trước đây. Skeg là thành viên của Dûrgrimst Gedthrall, và đã được Vua Hrothgar tin tưởng giao cho nhiệm vụ phục hồi kho báu quý giá nhất của người lùn.

Skeg ra hiệu cho Eragon leo lên trên nền đá. Một khung cảnh đầy đá quý, hình chớp nhẹn, lấp lánh, cạnh mỏng như giấy, bề mặt gợn sóng làm cho Eragon thấy giống như nó kéo chính nó lên trên tấm ván thô sơ. Phía trên của Khối Ngọc Sao Hoa nhắc nó nhớ đến băng trên sông Anora ở thung lũng Palancar vào cuối mùa đông, khi mà băng vừa tan vừa đông lại nhiều lần và rất nguy hiểm khi đi qua, có nhiều cú va mạnh và băng nhấp nhô qua lại khi nhiệt độ lên cao. Thay vì chỉ có màu xanh biển, trắng, hay là trong suốt thì những mảnh còn lại của Khối Ngọc Sao Hoa lại mềm, hồng hồng, nhìn được thông qua các vết nâu cam.

- Việc như thế nào rồi? Eragon hỏi.

Skeg nhún vai và khua tay trong không khí như hai cánh bướm.

- Nó vẫn như thế, thưa Bàn Tay Bạc. Ngài không thể vội vàng để hoàn thành.

- Đối với tôi thì ông đang tiến hành nhanh tiến trình.

Với một ngón trở xương xẩu, Skeg giơ tay lên, chùi chùi cái mũi rộng và tẹt.

- Phần trên của Isidar Mithrim – Khối Ngọc Sao Hoa, những gì bây giờ ở phía dưới, Arya đã làm vỡ nó ra thành nhiều mảnh lớn, nên dễ gắn lại với nhau. Phần dưới của Khối Ngọc Sao Hoa, tuy nhiên, những gì hiện ở phía trên ...

Skeg lắc đầu, nhăn mặt đau buồn.

- Do ảnh hưởng của vụ vỡ, tất cả các phần ngược lại với bề mặt của khối ngọc, bị đẩy ra do Arya và rồng Saphira, hướng xuống phía ngài và Tim Đen... nó đã vỡ hoa hồng phía trong thành từng miếng nhỏ hơn bao giờ hết. Và hoa hồng, Bàn-Tay-Bạc à, hoa hồng là biểu tượng của viên đá. Nó là phần phức tạp nhất, phần đẹp nhất của Khối Ngọc Sao Hoa. Và giờ nó nằm ở hầu hết các phần. Trừ khi chúng tôi có thể ráp lại hết, ở mọi nơi nó lẩn vào, chúng tôi có thể đưa viên đá cho các thợ kim hoàn và họ mài nhẵn thành vòng tròn cho mẹ của chúng tôi.

Các từ Skeg nói ra như nước tràn bờ. Ông ta la bằng ngôn ngữ người lùn vào người đang mang cái hộp qua hành lang, sau đó giật giật râu trắng của ông và hỏi:

- Ngài đã bao giờ nghe kể lại chưa, Bàn-Tay-Bạc, câu chuyện kể về Khối Ngọc Sao Hoa được khắc ra, trong thời đại của Herran?

Eragon ngập ngừng, nhớ lại bài học lịch sử ở Ellesméra.

- Tôi biết nó được khắc bởi Dûrok.

- Đúng thế.

Skeg nói:

- Đó là Dúrok Ornthron - Mắt Sáng, như ngài nói theo ngôn ngữ chúng tôi. Không phải chính ông ta là người phát hiện ra Khối Ngọc Sao Hoa, nhưng nó được ông ta phát hiện ra từ những hòn đá xung quanh, ông ta là người khắc ra nó, và cũng là người làm đẹp cho nó. Năm mươi năm, ông ta dùng hết thời gian để làm ra Ngôi Sao Hoa. Viên đá mê hoặc ông hơn bất cứ thứ gì khác. Mỗi đêm, ông ta cúi đầu nhìn Khối Ngọc Sao Hoa đến khi trời sắp sáng, như ông ta đã xác định rằng Khối Ngọc Sao Hoa không chỉ là một tác phẩm nghệ thuật, mà còn liên kết tâm hồn của tất cả những ai cầu nguyện với nó và nó sẽ cho người đó tìm được một chỗ trong bàn của các vị thần. Lòng tận tâm của ông ta là như vậy, trong ba mươi năm thứ hai của ông, khi bà vợ nói với ông ta rằng ông phải chia sẻ gánh nặng với người học việc hoặc bà ta sẽ rời khỏi nhà, Dúrok không nói lời nào nhưng xoay vai lại và tiếp tục làm cánh hoa như ông ta đang làm một năm trước. Dúrok tiếp tục làm Khối Ngọc Sao Hoa cho tới khi ông ta hài lòng với tất cả các đường thẳng và cong. Sau đó ông mặc một bộ đồ trang nhã, bước lại Khối Ngọc Sao Hoa và nói: “Gûntera, hãy bảo vệ tôi; tất cả đã xong”, và rồi ngã chết trên sàn.

Skeg đập lên ngực mình, tạo ra một tiếng đập mạnh.

- Trái tim của ông ta đã ra, cho cái gì nữa mà ông ấy phải sống? ... Đó là những gì chúng tôi đang khôi phục lại, Bàn Tay Bạc: năm mươi bảy năm của việc không ngừng cố gắng bởi một trong những nghệ sĩ của tộc chúng tôi đã được biết. Trừ khi chúng tôi có thể đặt Khối Ngọc Sao Hoa trở lại chính xác ban đầu, chúng tôi sẽ phải hoàn thành những gì Dúrok đã làm, cho tất cả những ai chưa từng nhìn thấy Khối Ngọc Sao Hoa. Nắm chặt bàn tay phải của mình, Skeg thỉnh thoảng đập xuống đùi để nhấn mạnh từng từ của mình.

Eragon tựa lên lan can cao tới hông ở phía trước nó và theo dõi năm người lùn phía đối diện của viên đá đang treo thấp người lùn thứ sáu, người đang buộc chặt trong sợi dây, cho tới khi anh ta treo người từng tý một lên phía trên cạnh nhọn của viên đá vỡ Sapphire. Thò tay vào trong, người lùn đang treo lơ lửng tháo từng mảnh nhỏ của Khối Ngọc Sao Hoa từ cái ví da và túm lấy cái miếng vỡ với cái kiếm nhỏ, vừa đủ để đặt vào phía trong của khối ngọc.

- Nếu như lễ đăng quang được tổ chức sau hôm này ba ngày, ông có thể khôi phục Khối Ngọc Sao Hoa trước lúc đó không?

Eragon hỏi.

Skeg gõ gõ cái lan can với mười ngón tay của ông ta, tạo ra một nhịp điệu mà Eragon không thể nhận ra là điệu gì, ông lùn nói:

- Chúng tôi sẽ không vội vàng khôi phục Khối Ngọc Sao Hoa nếu như không phải con rồng của ngài đề nghị giúp đỡ. Việc hấp tấp vội vàng xa lạ với chúng tôi, Bàn-Tay-Bạc à. Nó không phải là bản chất của tộc chúng tôi, đó là của tộc người, vội vàng như vậy thì giống loài kiến khích động. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ làm hết mình để Khối Ngọc Sao Hoa sẵn sàng vào thời điểm lễ đăng quang. Nếu như ngài cần trong ba ngày kể từ bây giờ... cũng được, tôi không nên quá hy vọng về tiến trình chúng tôi đang làm. Nhưng nếu như được thì trong tuần sau, tôi nghĩ là chúng tôi sẽ hoàn tất.

Eragon cảm ơn Skeg vì dự đoán của ông ta, sau đó nó đi khỏi. Với những người bảo vệ theo sau nó, Eragon đi tới một trong những phòng ăn ở thành-phố-núi, một phòng dài, thấp với nhiều bàn đá sắp xếp theo hàng dài một bên, và nhiều người lùn đang bận về cái lò đá phía bên kia.

Ở đây Eragon ăn bánh mì, cá có thịt trắng mà người lùn bắt ở dưới hồ, nấm, và một số loại khoai nghiền như mà nó đã ăn trước đây ở Tronjheim nhưng chưa biết nguồn gốc mà nó giờ mới biết. Trước khi nó bắt đầu ăn, thế nhưng, nó cẩn thận kiểm tra thức ăn coi có độc hay không, bằng cách sử dụng phép mà Oromis đã dạy nó.

Khi Eragon ăn nốt mẩu bánh mì cuối cùng với, uống một chút bia vào buổi sáng, Orrik và khoảng mười chiến binh cùng bộ tộc đi vào phòng ăn. Các chiến binh ngồi tại bàn của họ, nơi mà họ có thể quan sát cả hai cổng ra vào, trong khi Orrik tham gia với Eragon, đặt mình ngồi vào bàn phía đối diện. Anh ta đặt khuỷu tay lên bàn và để mặt lên tay.

Eragon thì triển một vài phép để ngăn ai đó nghe lén, rồi hỏi:

- Có phải chúng ta vừa trải qua một cuộc thất bại khác?
- Không, không có cuộc thất bại nào hết. Chỉ có những cuộc bàn cãi trong bức bối.
- Tôi đã nhận thấy.
- Và mọi người thì nhận thấy tâm trạng thất vọng của cậu.

Orik nói.

-Cậu phải kiểm soát mình tốt hơn về sau, Eragon à. Để lộ ra điểm yếu cho đối thủ của cậu không có gì hơn là giúp cho họ. Tôi

Orik đột nhiên im lặng khi một người lùn bệ vệ đi lạch bạch và đặt đĩa đồ nóng hổi trước mặt anh ta.

Eragon cau mày nhìn góc bàn.

-Nhưng chẳng phải anh là ứng cử viên tốt nhất cho ngôi vua? Chúng ta có tiến thêm được bước nào với tất cả những chuyện tầm phào lê thê này không?

Orik giơ một ngón tay lên trong khi nhai cái miệng đầy bánh mì.

-Chúng ta đã đạt được rất nhiều. Đừng có ủ rũ thế! Sau khi cậu đi, Havard đã đồng ý giảm thuế đánh vào giá muối của Dûgrimst Fanghur bán cho Ingeitum, đổi lại trong mùa hè, họ có thể vào đường hầm của chúng ta tới Nalsvrid-mérna, để họ có thể sản hươu đỏ tụ tập quanh hồ trong những tháng ẩm áp của năm. Cậu nên thấy Nado nghiêng răng thế nào khi Havard chấp nhận lời đề nghị của tôi.

- Chết tiệt! Eragon nhổ nước bọt.

-Thuế, hươu - việc đó có ảnh hưởng gì tới người lãnh đạo thành công như Hrothgar? Thành thật với tôi đi, Orik. Vị trí của anh như thế nào so với những tộc trưởng khác? Và việc này còn kéo dài tới chừng nào nữa? Với mỗi ngày qua đi, nó càng khiến cho Đế Quốc sẽ phát hiện ra trò lừa này và Galbatorix sẽ tấn công Varden khi tôi không có đó để bảo vệ khỏi Murtagh và Thorn.

Orik chùi miệng của mình vào một góc khăn trải bàn.

-Vị trí của tôi ảnh hưởng vừa đủ. Không có các tộc trưởng nào có đủ hỗ trợ để kêu gọi biểu quyết, nhưng Nado và tôi có nhóm người ủng hộ tốt nhất. Nếu một trong hai giành được ủng hộ của hai hoặc ba bộ tộc khác, thế cân bằng sẽ nhanh chóng thuộc về người đó. Havard đang dao động rồi. Cho nên việc này sẽ không mất quá nhiều công kích lệ, tôi nghĩ, để thuyết phục ông ta vào chung phe với ta. Tối nay chúng ta sẽ ăn bánh mì với ông ta, và tôi sẽ làm những gì tôi có thể để thu xếp việc đó.

Orik nhai ngấu nghiêng miếng nấm khô, rồi nói:

-Khi cuộc họp giữa các thị tộc kết thúc, có thể sau đó một tuần nếu chúng ta may mắn, và có lẽ hai nếu không.

Eragon lăm bầm chửi rủa. Nó quá căng thẳng, bụng của nó sôi ầm ầm và đe dọa sẽ loại bỏ miếng thịt nó vừa ăn. Chồm qua bàn, Orik nắm lấy cổ tay Eragon.

-Không có gì mà cậu và tôi có thể làm hơn nữa để đẩy nhanh quyết định của cuộc họp các thị tộc, do đó đừng để việc đó làm cậu lo nữa. Lo lắng về những gì cậu có thể thay đổi, và để phần còn lại theo cách của nó, hiểu chứ?

Anh ta thả tay Eragon ra.

Eragon thở nhẹ ra và chống cánh tay lên bàn.

-Tôi biết. Nó chỉ là chúng ta có quá ít thời gian, và nếu thất bại thì...

-Việc gì tới sẽ tới.

Orik nói. Anh ta cười nhưng mắt anh ta buồn và trống rỗng.

-Không ai có thể thoát được sự sắp đặt của số phận.

-Anh không thể chiếm cái ngai bằng vũ lực ư? Tôi biết anh không có nhiều quân ở Tronjheim, nhưng với sự hỗ thuẫn của tôi, ai có thể chống lại anh?

Orik dùng con dao ở giữa cái đĩa và miệng mình, rồi lắc đầu, tiếp tục ăn. Vừa nhai nhồm nhoàm, anh ta vừa nói:

-Như thế sẽ chỉ tai hại thêm.

-Tại sao?

-Cần tôi phải giải thích ư? Toàn bộ chủng tộc tôi sẽ chống lại chúng ta, và thay vì kiểm soát được quốc gia, tôi sẽ thừa kế chỉ có hư danh. Nếu họ chống lại, tôi sẽ không đặt cược dù chỉ một thanh kiếm gậy là chúng ta sẽ không sống nổi trong một năm.

-À!

Orik không nói thêm gì nữa đến khi thức ăn trên đĩa anh ta sạch bách. Sau đó, anh ta uống một ngụm bia, và tiếp tục cuộc trò chuyện:

-Chúng ta đang ở thế cân bằng trên một đường núi lồng lộng gió với dốc đứng cao một dặm ở cả hai đầu. Nhiều bộ tộc trong chúng tôi ghét và sợ Kỵ Sĩ Rồng bởi những tội ác mà Galbatorix, và Lũ Phản đồ gây ra, và giờ là Murtagh đã cam kết chống lại chúng tôi. Và nhiều người trong số họ lo sợ thế giới bên ngoài các ngọn núi, đường hầm và hang mà chúng tôi ẩn nấp.

Orik nhìn xung quanh bàn và nói tiếp:

-Nado và Az Sweldn rak Anhûin chỉ làm tình hình thêm xấu đi. Họ lợi dụng nỗi lo sợ của mọi người để chống lại cậu, Varden, và Vua Orrin... Az Sweldn rak Anhûin chỉ là bản sao thu nhỏ của những gì chúng ta phải vượt qua nếu tôi lên làm vua. Bằng cách nào đó, chúng ta phải tìm ra cách xoa dịu mối quan tâm của họ, và của những người như họ, thậm chí nếu cho tôi làm vua, tôi sẽ phải cung cấp cho họ nghe những điều đúng sự thật nếu tôi muốn duy trì được sự hỗ trợ của các bộ tộc. Vua hay Nữ hoàng người lùn luôn phải khoan nhượng giữa các thị tộc, cho dù họ là người cầm quyền mạnh đến thế nào đi nữa, cũng như khi các tộc trưởng có ủng hộ của các gia đình trong thị tộc của họ.

Nghiêng đầu, Orik uống cạn cốc bia của mình, rồi đặt xuống với một tiếng cạch.

-Có gì tôi có thể làm không, bất cứ tập quán hay nghi lễ nào của tộc anh mà tôi có thể thực hiện, điều gì đó sẽ làm Vermûnd và những người của ông ta nguôi giận? Eragon hỏi, tên của người lãnh đạo hiện thời của Az Sweldn rak Anhûin.

-Phải có cái gì để tôi có thể làm dịu lại sự nghi ngờ và đem đến một kết thúc cho mối thù này.

Orik bật cười và đứng dậy khỏi bàn:

-Cậu có thể đi chết.

Sáng sớm hôm sau, Eragon ngồi tựa lưng lại bức tường cong trong một phòng tròn, sâu dưới trung tâm của Tronjheim, cùng với một số nhóm chiến binh, cố vấn, phục vụ, và thành viên các gia đình của các tộc trưởng, những người đủ tư cách để tham dự cuộc họp các thị tộc. Các lãnh đạo thị tộc thì ngồi trên ghế lớn, được khắc, bố trí xung quanh các cạnh của bàn tròn, mà hầu hết đều giống lời chú giải ở tầng cuối cùng của thành-phố-núi đào qua đỉnh của Korgan và Ingeitum.

Vào lúc này, Gáldhiem, lãnh đạo bộ tộc Dûrgrimst Feldûnost, đang nói. Ông ta lùn, ngay cả với một người lùn - không hơn hai feet chiều cao - và mang mẩu áo choàng vàng, nâu đỏ nhạt, và xanh đậm. Không giống như nhiều người lùn trong Ingeitum, ông ta không gọn gàng hoặc tết râu lại, để nó lòng thòng trước ngực như là bụi cây gai. Đứng trên ghế, ông đập mạnh cái bàn bóng loáng bằng tay nắm lại trong găng của ông ta và gầm lên, " . . . Eta! Narho ûdim etal os isû vond! Narho ûdim etal os for mendûnost brakn, az Varden, hrestvog dûr grimstnzhadn! Az Jurgenvren qathrid né dômar oen etal-"

" . . . Không," Eragon dịch lại, một người lùn tên Hûndfast, thì thầm. "Ta sẽ không cho phép điều đó xảy ra. Ta sẽ không để các lũ dân độn không râu này, lũ Varden, phá hủy quốc gia của chúng ta. Cuộc Chiến Rồng làm chúng ta yếu đi và không -"

Eragon cố kiềm chế ngáp, chán chường. Nó tự cho phép chính nó thả hồn nhìn xung quanh bàn đá granit, từ Gáldhiem đến Nado, một người lùn mặt tròn với tóc màu vàng nhạt, người đang gật đầu lia lịa với bài diễn thuyết như sấm của Gáldhiem; Đến Havard, người đang dùng dao găm để làm sạch móng tay dưới của hai ngón tay còn lại trên tay phải của ông; Đến Vermünd, lông mày rậm nhưng mặt khác, khó dò sau mạng che tím của ông; Đến Gannel và Ûndin, người ngồi hướng gần nhau, đang thì thầm, trong khi Hadfala, một phụ nữ người lùn cao tuổi là tộc trưởng Dûrgrimst Ebardac và là thành viên thứ ba trong liên minh với Gannel, cau mặt nhìn mớ giấy da đầy phép thuật mà bà ta mang đến mọi cuộc họp; Và rồi tới tộc trưởng của Dûrgrimst Ledwonnû, Manndrâth, người ngồi nghiêng về phía Eragon, lộ ra cái mũi dài, khoằm xuống để ẩn tượng tốt; Đến Thordris, tộc trưởng của Dûrgrimst Nagra, người mà nó có thể thấy một chút trừ mái tóc gọn sóng màu nâu vàng của bà, mà nó thì xoa ra sau vai bà xuống sàn, bằng hai lần chiều cao của bà; Đến phía sau đầu của Orik mà nó có thể thấy sau lưng ghé anh ta là Freowin, tộc trưởng Dûrgrimst Gedthrall, một người lùn cực kỳ béo, người luôn giữ mắt ông cố định lên khúc gỗ mà ông đang bận khắc vào chân dung một con quạ to tướng; Đến Hreidamar, tộc trưởng của Dûrgrimst Urzhad, người mà trái ngược với Freowin, tướng người vừa vặn, với cẳng tay nhỏ, người mặc áo giáp dài và chỉ huy việc thu thập thông tin; Và cuối cùng đến Íorûnn, da của bà ta nâu sẫm bị một vết thương mỏng, hình lưỡi liềm ngay trên xương gò má bên trái, một mái tóc bóng mượt buộc dưới mũ bạc hình đầu sói, mặc một cái váy màu đỏ son và đeo vòng cổ bằng vàng nạm ngọc lục bảo lấp lánh.

Íorûnn để ý Eragon đang nhìn bà ta. Một cái cười mỉm hiện ra trên môi bà. Với vẻ khêu gợi, bà ta nháy mắt về phía Eragon, che khuất một trong hai cặp mắt hình quả hạnh của bà từng làm lỗi nhịp nhiều trái tim.

Má của Eragon đỏ lên như máu bị dồn lên, tai nó đỏ bừng như bị ong đốt. Nó thay đổi cái nhìn về phía Gáldhiem, ông ta vẫn còn đang bận cố chấp với ý kiến của ông, đưa ngực ra trước như con gà trống oai vệ.

Vì Orik đã nói trước, Eragon vẫn bình thản suốt cuộc họp, giấu phản ứng lại những người nhìn nó. Khi cuộc họp tạm dừng để ăn trưa, nó vội đi lại Orik và giả bộ về hướng khác để không ai có thể nghe thấy, nói:

– Dừng tìm tôi từ bàn của anh. Tôi chịu đủ việc ngồi và nói rồi. Tôi sẽ đi khám phá các đường hầm một tý.

Orik gật đầu, giả vờ lãng đi, và thì thầm trả lời:

– Cứ làm gì mà cậu muốn, nhưng chắc chắn là cậu sẽ về trước khi cuộc họp tiếp tục; Sẽ không tốt nếu cậu trốn, cho dù cuộc họp chán như thế nào đi nữa.

– Theo ý anh vậy.

Eragon ra khỏi phòng họp, qua khỏi một nhóm người lùn đang hăm hở ăn bữa trưa của họ, và quay trở lại với bốn vệ sĩ đang chờ ở ngoài hành lang, nơi họ đang chơi trò may rủi với nhiều chiến binh nhàn rỗi của các thị tộc khác. Với những vệ sĩ theo sau, Eragon đi vào một hướng ngẫu nhiên, cho phép đôi chân mang nó đi nơi nào muốn trong khi nó suy nghĩ về cách hàn gắn lại việc chia bè phái bất đồng của người lùn thành một khối đoàn kết chống lại Galbatorix. Theo như nó nghĩ thì cách duy nhất nó có thể hình dung ra thì thật là quá cường điệu, thật quá ngớ ngẩn để tưởng tượng ra cách đó có thể thành công.

Eragon để ý đến nhóm người lùn mà nó gặp trong đường hầm—ngoại trừ lần bấm vài câu chào mà đôi khi phép xã giao lịch sự đòi hỏi—thậm chí rào cản xung quanh của nó cũng không chính xác, tin tưởng rằng Kvîstor có thể dẫn nó trở về phòng họp. Mặc dù Eragon không học lập rào cản xung quanh, nó vẫn giữ dấu tư tưởng của hầu hết các sinh vật mà nó có thể cảm nhận được trong bán kính vài chục thước, thậm chí đến cả con nhện nhỏ nhất đang trốn sau cái mạng nhện trong góc một căn phòng, vì Eragon không muốn bị bất ngờ vì ai đó tìm ra nó.

Cuối cùng khi nó dừng lại, nó ngạc nhiên khi thấy chính nó ở trong cùng căn phòng bụi bặm mà nó đã phát hiện trong lần đi lang thang ngày hôm trước. Phía bên trái nó vẫn là năm khung vòm đen dẫn tới cái hang bí ẩn này, trong khi phía bên phải nó cũng là bức phù điêu khắc đầu và vai một con gấu đang gặm gù. Vẫn còn ngạc nhiên bởi sự trùng hợp ngẫu nhiên, Eragon đi chậm rãi về phía bức phù điêu bằng đồng và nhìn lên răng nanh trắng bóng của con gấu, tự hỏi cái gì đã kéo nó quay trở lại.

Một lúc sau, nó đi vào giữa năm khung vòm và nhìn qua đó. Hành lang chật hẹp phía dưới không có đèn lồng và sớm chìm vào bóng tối. Phóng tư tưởng của nó ra, Eragon thăm dò xem độ dài của đường hầm và

một số các phòng mỏ ngô bị bỏ. Một nửa tá nhện và một đồng gồm bướm đêm, động vật nhiều chân, và để là những loài duy nhất cư trú ở dưới.

–Xin chào.

Eragon kêu, và nghe như là giọng nói của chính nó quay lại còn một nửa âm lượng.

–Kvistor.

Eragon nói, nhìn vào anh ta.

–Không lẽ chẳng có ai sống ở nơi cổ xưa này?

Một người lùn mặt trẻ măng trả lời:

–Có một số. Một số ít người lùn kỳ quặc, những người mà không có bạn bè là niềm vui hơn so với cái chạm của tay vợ hoặc âm thanh tiếng nói của bè bạn. Một trong những người lùn trong số đó đã báo cho chúng ta cách tiếp cận đội quân của Urgal, nếu ngài còn nhớ, Bàn-Tay-Bạc. Ngoài ra, mặc dù chúng tôi không nói tới họ thường xuyên, nhưng họ là những người đã vi phạm pháp luật của vùng đất chúng tôi và những tộc trưởng của họ đã đẩy họ đi với thời hạn nhiều năm, hoặc, nếu có vi phạm nghiêm trọng, thì sẽ hết phần đời còn lại của họ. Tất cả họ như là những xác chết biết đi đối với chúng tôi; chúng tôi tránh xa họ nếu gặp họ ở bên ngoài vùng đất của chúng tôi và treo họ nếu chúng tôi bắt được họ trong biên giới chúng tôi.

Khi Kvistor đã nói xong, Eragon cho biết là nó đã sẵn sàng rời khỏi nơi này. Kvistor chỉ đường, và Eragon theo anh ta ra cửa mà qua đó họ đã đi vào, ba người lùn khác theo sau. Họ đi chưa tới hai mươi mét thì Eragon nghe một tiếng gió lướt nhẹ từ phía sau, mà Kvistor thì không có vẻ để ý.

Eragon nhìn trở lại. Với ánh sáng màu hộ phách chiếu bởi các đèn lồng không có lửa treo ở hai đầu hành lang, nó thấy bảy người lùn mặc toàn một màu đen, mặt chúng thì che bằng mảnh vải đen và chân chúng được quấn bằng vải rách, đang chạy về phía nhóm của nó với một tốc độ mà Eragon cho rằng chỉ duy nhất tộc thần tiên, các Kỵ sĩ, và các sinh vật khác mang dòng máu ma thuật trong người đạt được. Trên tay phải của chúng cầm một cây dao găm dài, sắc bén với lưỡi dao phản chiếu lấp loè nhiều màu sắc rực rỡ, còn tay trái chúng, cầm một cái khiên bằng kim loại với nhiều đinh sắt nhọn nhô ra phía trước. Tâm trí của chúng như là Ra'zac, giấu kín khỏi Eragon.

Saphira! Là ý nghĩ đầu tiên trong đầu Eragon. Sau đó nó mới nhớ ra nó chỉ có một mình.

Xoay người đối mặt với các người lùn quấn vải đen, Eragon rút kiếm ra trong khi la lên cảnh báo.

Nhưng đã quá trễ.

Tiếng la đầu tiên vừa thoát ra khỏi cổ họng nó, ba trong số các người lùn lạ mặt chộp được vệ sĩ ở xa nhất của Eragon và nâng dao găm của chúng để đâm anh ta. Nhanh hơn lời nói hoặc suy nghĩ, Eragon hoà mình vào trong dòng chảy của phép thuật và, không dựa vào ngôn ngữ cổ để tạo ra kết cấu câu thần chú, mà kết lại cấu trúc trên thế giới thành một mô hình dễ chịu hơn đối với nó. Ba người bảo vệ đứng giữa nó và những kẻ ám sát thì bay về phía nó như bị giật mạnh bởi sợi dây vô hình nào đó, và đặt chân chúng bên cạnh nó, không bị tổn hại gì nhưng bị mất phương hướng.

Eragon nhắm mắt vì bị giảm sức bất ngờ.

Hai trong số người lùn quấn vải đen tấn công ào ạt vào nó, đâm vào bụng nó bằng những con dao găm khát máu. Kiếm trong tay, Eragon gạt được cả hai cú, sưng sờ vì tốc độ và sự tàn bạo của họ. Một trong số những vệ sĩ của nó nhảy tới trước, hét lên và vung cây rìu của vào những kẻ ám sát. Trước khi Eragon có thể túm lấy áo giáp của ông lùn và kéo ông ta lại an toàn, một lưỡi kiếm trắng, cong queo như có những ngọn lửa ma quái, chọc thủng cái cổ quấn dây thừng của ông ta. Khi ông ta ngã xuống, Eragon nhìn thoáng qua gương mặt méo mó của ông ta và bị sốc khi nhận ra Kvistor – và cổ họng anh ta chảy ra đỏ rực như thể nó đang bị phân hủy xung quanh con dao găm.

Mình không thể để chúng làm trầy da mình, Eragon nghĩ.

Nỗi khủng vì cái chết của Kvistor, Eragon đâm thật nhanh vào tên sát nhân, người lùn áo đen không có cơ hội để tránh cú ra đòn và gục xuống chết dưới chân Eragon.

Với tất cả sức mạnh, Eragon hét lên, “Đứng phía sau tôi!”

Nhiều vết nứt hẹp chia cắt các sàn và bức tường, và những viên đá rơi từ trần xuống khi giọng nó vang dội xuyên suốt hành lang. Những tên lùn đang tấn công chùn trước uy lực giọng nói không kiềm chế của nó, rồi lại tiếp tục tấn công.

Eragon lùi vài mét để tạo khoảng trống cho nó di chuyển để không bị vướng các xác chết và cúi người xuống thấp, vung lưỡi kiếm cong qua lại, như một con rắn săn sàng tấn công. Tim nó đập nhanh gấp hai lần bình thường, và mặc dù cuộc chiến chỉ mới bắt đầu, nó đã phải thở hổn hển.

Hành lang rộng tám feet, vừa đủ rộng cho ba trong số sáu kẻ địch còn lại tấn công nó cùng một lúc. Chúng tản ra, hai tên cố tấn công hai bên hông trái và phải của nó, trong khi tên thứ ba đánh thẳng vào nó, chém với một tốc độ điên cuồng vào chân và tay Eragon.

Ngại phải đấu với những tên lùn theo cách mà lẽ ra nó đã sử dụng nếu chúng dùng những thanh kiếm thường, Eragon dồn lực chân xuống sàn và nhảy tới trước. Nó quay người nửa vòng và đạp chân trước lên trần. Bật người ra sau và quay nửa vòng lần nữa, và tiếp đất bằng cả chân và tay khoảng một mét đằng sau ba tên lùn. Ngay khi chúng xoay về phía nó, nó bước tới trước và chém đầu cả bọn với một cú ra đòn trái tay.

Dao găm của chúng rơi loảng xoảng xuống đất ngay tức khắc trước cái đầu của chúng.

Tung người nhảy qua những cái xác cụt đầu, Eragon lượn người trong không trung và tiếp đất tại đúng chỗ mà nó đã bắt đầu.

Nó chẳng hề sớm một tý nào.

Một làn gió cù vào cổ nó khi mũi một con dao găm sượt qua cổ họng nó. Một lưỡi kiếm nữa giật mạnh vào cổ chân đeo xà cạp của nó, cắt chúng mở ra. Nó do dự và vung thanh kiếm cong, cố gắng tạo khoảng trống để chiến đấu. Lẽ ra vòng phép bảo vệ của mình đã bẻ hướng kiếm của chúng đi chứ! Nó nghĩ, lúng túng.

Một tiếng thét vô tình thoát ra khỏi cổ họng nó khi nó đâm phải một mảng máu trơn khiến nó mất thăng bằng và ngã ra đằng sau. Với một tiếng răng rắc nghe phát khiếp, đầu nó đụng với nền đá. Ánh sáng xanh loé lên trước mắt nó. Nó thở hổn hển.

Ba vệ sĩ còn lại của nó nhảy qua nó và vung rìu của họ lên cùng một lúc, dọn dẹp khoảng trống bên trên Eragon và cứu nó khỏi cú đâm của những con dao găm loé sáng.

Đó là tất cả thời gian Eragon cần để hồi phục. Nó bật người dậy và, tự trách mình vì đã không thử điều này sớm hơn, hét một câu thần chú trói buộc thứ chín trong số mười hai từ chết người mà Oromis đã dạy nó. Tuy nhiên ngay lúc nó giải phóng phép thuật, nó bỏ ngay câu thần chú, vì những tên lùn áo đen này được bảo vệ bằng rất nhiều vòng phép. Nếu được gia hạn thêm mấy phút, nó đã có thể tránh được hoặc là phá hủy những vòng phép đó, nhưng vài phút này có lẽ cũng tương tự như nhiều ngày trong một trận chiến thế này, khi mà từng giây đều dài như một giờ. Phép thuật bị thất bại, Eragon gồng cứng suy nghĩ của nó thành một ngọn giáo cứng như sắt và phóng đến chỗ mà nó đoán là tư tưởng của một trong những tên lùn áo đen. Ngọn giáo trượt khỏi áo giáp tâm trí mà Eragon chưa từng đụng phải trước đây: trơn mượt và liền một mảnh, có vẻ như không thể phá vỡ bởi những mối quan tâm tự nhiên đối với những sinh vật đang bị vướng vào một cuộc chiến đấu với cái chết.

Một kẻ nào đó đang bảo vệ chúng, Eragon nhận ra. Có nhiều kẻ đứng sau cuộc tấn công này hơn là chỉ có bảy tên ở đây.

Trụ lên một chân, Eragon nhào tới trước và lưỡi kiếm cong của nó xuyên qua đầu gối tên tấn công ngoài cùng phía bên trái, máu bắn vọt ra. Tên lùn sảy chân, và những vệ sĩ của Eragon đổ về phía hắn, túm chặt tay tên lùn để tên đó không thể vung kiếm được, rồi chém mạnh vào hắn bằng thanh rìu cong.

Tên gần hơn trong hai kẻ ám sát còn lại đưa khiên lên chống lại cú chém mà Eragon định nhắm vào hắn. Dồn toàn bộ giới hạn sức mạnh, Eragon chém vào cái khiên, định chặt nó và cả cánh tay bên dưới ra làm đôi, như nó vẫn thường làm với thanh Zar'roc. Tuy nhiên, trong suốt cuộc chiến, nó đã quên không tính đến tốc độ của tên lùn. Khi lưỡi kiếm đến gần mục tiêu của nó, tên lùn nghiêng cái khiên của hắn, làm chệch hướng cú chém về một phía.

Hai chùm sáng bắn ra từ bề mặt tấm khiên khi thanh kiếm xượt qua phía trên, rồi đến mũi đinh thép gắn ở giữa. Xung lực đẩy lưỡi kiếm đi xa hơn Eragon dự đoán, và nó tiếp tục bay xuyên qua không khí cho đến khi đâm vào cạnh một bức tường, làm choáng cả cánh tay Eragon. Với một âm thanh trong như pha lê, lưỡi kiếm vỡ thành nhiều mảnh, để lại một mũi nhọn kim loại lờm chờm dài mười sáu phân nhô ra khỏi chuôi kiếm.

Mất hết tinh thần, Eragon buông thanh kiếm gãy ra và nắm lấy vành khiên của tên lùn, vật lộn với hắn và cố gắng hết sức để giữ cho cái khiên ở giữa nó với con dao găm lóe hào quang với những màu sắc mờ đục. Tên lùn mạnh không thể tin được; hắn chống lại được nỗ lực của Eragon và thậm chí còn thành công trong việc đẩy nó lùi một bước. Thả tay phải ra khỏi cái khiên nhưng vẫn giữ chặt bằng tay trái, Eragon thu tay lại và đâm lên cái khiên mạnh hết mức mà nó có thể, đâm xuyên qua lớp thép đã được tôi luyện một cách dễ dàng như thể làm bằng gỗ mục. Nhờ những cục chai sần trên các khớp đốt ngón tay, nó hoàn toàn không cảm thấy đau bởi cú đâm.

Lực của cú đâm ném tên lùn văng vào bức tường đối diện. Đầu hắn ngoẹo sang một bên trên cái cổ không xương, tên lùn đổ xuống đất, như một con rối bị cắt hết dây.

Eragon rút tay lại qua cái lỗ lờm chờm trên tấm khiên, bị trầy da vì đâm vào kim loại, và rút con dao sẵn của nó ra.

Rồi tên cuối cùng trong đám người lùn mặc đồ đen tấn công nó. Eragon gạt con dao găm của hắn hai lần... ba lần... và rồi cắt xuyên qua tay áo của tên lùn và rạch tay cầm dao của hắn từ khuỷu tay đến cổ tay. Tên lùn rống lên vì đau, đôi mắt xanh biển trở nên điên tiết dưới miếng vải che mặt. Hắn bắt đầu một loạt những cú đánh, con dao găm rít lên trong không khí nhanh hơn so với mắt có thể theo kịp, buộc Eragon phải nhảy đi để tránh lưỡi dao chết người. Tên lùn thúc đẩy cuộc tấn công. Trong vài mét, Eragon tránh được hắn thành công, cho đến khi gót chân nó va vào một cái xác và, trong nỗ lực bước qua cái xác, nó bị vấp và ngã vào bức tường, làm thâm tím vai mình.

Với một tiếng cười độc địa, tên lùn đâm thẳng vào, đâm xuống lồng ngực đang phơi bày ra của Eragon. Quãng một cánh tay lên trong cố gắng vô ích để bảo vệ bản thân, Eragon lăn xa hơn xuống dưới hành lang, biết rằng lần này may mắn của nó đã hết và nó sẽ không thể thoát được nữa.

Khi nó đã lăn hết một vòng và mặt nó xoay về phía tên lùn, Eragon nhận thấy lờ mờ con dao đang đâm xuống da thịt nó, như một tia sét từ trên cao giáng xuống. Rồi, nó ngạc nhiên khi thấy mũi con dao đâm trúng một cái đèn lồng không lửa gắn trên tường. Eragon xoay mình lăn ra ngoài trước khi nó có thể nhìn thấy gì thêm, nhưng một lúc sau đó, một bàn tay nóng chảy hừng hực dường như tấn công nó từ phía sau, ném nó bay ít nhất sáu thước xuyên qua hành lang, cho đến khi nó ngã đập vào cạnh của một cái cổng vòm đang mở, ngay lập tức nhiều vết trầy xước và thâm tím khác hiện ra như một bộ sưu tập. Một tiếng nổ âm làm điếc tai nó. Cảm thấy như có ai đó đang lừa những mảnh vụn vào trong màng nhĩ nó, Eragon chụp tay lên đầu và cuộn người thành một quả bóng, rít lên.

Khi tiếng động và cơn đau đã dịu đi, nó hạ tay xuống và lảo đảo đứng lên, nghiêng chặt răng vì những vết thương trên người. Lảo đảo và loạng choạng, nó nhìn chằm chằm về phía vụ nổ.

Vụ nổ đã phủ đen một khoảng dài hơn mười bước trong hành lang bằng bồ hóng. Những bụi tro tàn mềm mại cuộn lên trong không trung, cũng nóng như không khí từ trong một cái lò rèn đang đốt nóng. Tên lùn vừa nãy định đâm Eragon thì nằm trên mặt đất, thảm bại, cơ thể phủ đầy vết bỏng. Sau vài cơn co giật, hắn nằm bất động luôn. Ba vệ sĩ còn sống của Eragon nằm ở bờ của đám bồ hóng, nơi mà vụ nổ chắc đã quăng họ ra. Ngay khi nó nhìn, họ lảo đảo đứng dậy, máu nhỏ giọt từ tai và những cái miệng mở tang hoác của họ, râu cháy xém và rối tung. Những đường nổi chạy dọc vành áo giáp của họ sáng rực màu đỏ, nhưng lớp da lót áo giáp của họ có vẻ đã bảo vệ họ khỏi những việc tồi tệ nhất từ nhiệt.

Eragon bước tới từng bước, rồi dừng lại và rên rỉ khi một cơn đau bùng ra giữa hai xương vai của nó. Nó cố xoay tròn cánh tay để cảm nhận phạm vi của vết thương, nhưng khi da nó giãn ra, cơn đau trở nên quá lớn khiến nó không thể tiếp tục. Gần như mất đi ý thức, nó tựa vào tường để chống. Nó liếc nhìn tên lùn bị cháy lún lùn. Chắc mình cũng bị thương tương tự như vậy trên lưng.

Tự ép buộc chính nó phải tập trung, nó đọc lại hai câu thần chú được tạo ra để chữa những vết bỏng mà ông Brom đã dạy nó trong suốt những chuyến du hành. Khi chúng có hiệu lực, nó cảm thấy như một dòng

nước mát êm dịu đang chảy dọc lưng nó. Nó thở dài nhẹ nhõm và đứng thẳng dậy.

–Các anh có bị thương đâu không?

Nó hỏi khi mấy người vệ sĩ khập khiễng bước tới. Người lùn đi đầu nhăn mặt, đập nhẹ vào tai, và lắc đầu.

Eragon lăm bầm nguyên rửa và chỉ khi đó nó mới nhận thấy nó không thể nghe được giọng nói của nó. Một lần nữa rút năng lượng dự trữ từ bên trong cơ thể, nó đọc thần chú khôi phục lại cơ cấu bên trong tai của nó và của họ. Khi câu thần chú kết thúc, một cơn ngứa đến khó chịu bò ngoằn ngoèo trong tai nó, rồi mất dần cùng với câu thần chú.

–Các anh có bị thương đâu không?

Người lùn phía bên phải, một người vạm vỡ với bộ râu hình chữ chi, ho và phun ra một cục máu đông, rồi cầu nhàu

–Không gì mà thời gian không sửa được. Ngài thì sao, Khắc-tinh-của-Tà-thần?

–Tôi sẽ sống.

Kiểm tra sàn trên từng bước, Eragon bước vào khu vực phủ đen bồ hóng và quỳ xuống bên cạnh Kvistor, hy vọng nó vẫn có thể cứu ông ta khỏi nanh vuốt thần chết. Ngay khi nó trông thấy vết thương của Kvistor, nó biết điều đó là không thể.

Eragon gục đầu xuống, ký ức về cuộc đổ máu mới đây làm đau xót tâm hồn nó. Nó đứng dậy.

–Tại sao cái đèn lồng lại phát nổ?

–Chúng chứa đầy hơi nóng và ánh sáng, thưa Bàn-Tay-Bạc.

Một vệ sĩ trả lời.

–Nếu chúng bị vỡ, tất cả sẽ thoát ra cùng một lúc và lúc đó tốt hơn là nên đứng xa chúng ra.

Ra dấu về phía các xác chết nhàu nát của những kẻ ám sát, Eragon hỏi:

–Anh có biết chúng là người của tộc nào không?

Người lùn với bộ râu hình chữ chi lục lợi quần áo của vài tên lùn áo đen từ bên này qua bên kia, rồi nói:

–Barzûl! (Chết tiệt!) Chúng không mang một dấu hiệu nào trên người để ngài có thể nhận ra, Bàn-Tay-Bạc ạ, nhưng chúng có mang cái này.

Anh ta đưa ra một cái vòng đeo tay làm bằng lông ngựa tết lại có gắn những viên thạch anh tím tròn bóng.

–Nó có nghĩa gì?

–Loại thạch anh tím này,

Anh lùn nói, và gõ vào một trong những viên ngọc với một cái móng tay đầy vết bồ hóng.

–Loại thạch anh tím đặc biệt này, nó chỉ mọc trên bốn phía của dãy núi Beor, và ba trong số đó thuộc về Az Sweldn rak Anhûin.

Eragon nhăn mặt.

–Vậy là Tộc trưởng Vermûnd đã sắp đặt cuộc tấn công này sao?

–Tôi không chắc chắn lắm, thưa Bàn-Tay-Bạc. Có thể một bộ tộc khác đã để cái vòng này lại cho chúng ta tìm thấy. Họ có thể muốn chúng ta nghĩ rằng đó chính là tộc Az Sweldn rak Anhûin, như thế chúng ta sẽ không nhận ra kẻ thù thực sự là ai. Nhưng... nếu tôi phải đánh cược, Bàn-Tay-Bạc, tôi sẽ cược một xe đầy vàng rằng chính bọn Az Sweldn rak Anhûin chịu trách nhiệm trong vụ này.

–Quý tha ma bắt chúng đi.

Eragon lăm bầm.

–Cho dù là kẻ nào, quý tha ma bắt chúng.

Nó siết chặt hai nắm tay để ngăn chúng run lên. Bằng một bên đôi bốt, nó đá vào những con dao găm hình trụ mà bọn ám sát đã sử dụng.

–Những câu chú trên những vũ khí này và trên những... những tên đàn ông này. Nó hất cầm ra đầu

–Đàn ông, người lùn, cái gì cũng thế, chúng phải đòi hỏi một lượng nội lực kinh khủng, và tôi không thể tưởng tượng ra được độ phức tạp của những từ ngữ. Thực hiện chúng sẽ rất khó và nguy hiểm...

Eragon nhìn lần lượt những vệ sĩ của mình và nói.

–Các anh là các nhân chứng của tôi, tôi thề sẽ không để cuộc tấn công này, cũng như cái chết của Kvistor, thoát khỏi sự trừng phạt. Dù bất cứ một bộ tộc hay những bộ tộc nào gửi những tên sát thủ thú vật này đến, tôi mà biết được tên chúng, chúng sẽ ước rằng chưa bao giờ nghĩ đến việc tấn công tôi và, bằng việc tấn công tôi, tấn công vào Dûrgrimst Ingeitum. Điều này tôi thề với các anh, nhân danh một Kỵ sĩ Rồng và như một thành viên của Dûrgrimst Ingeitum, và nếu bất cứ ai hỏi các anh, cứ nhắc lại lời hứa của tôi với họ như tôi đã nói với các anh.

Những người lùn cúi đầu trước nó, và người có râu hình chữ chi đáp lời.

–Như ngài ra lệnh, chúng tôi làm theo, thưa Bàn-Tay-Bạc. Ngài làm tôn vinh ký ức về vua Hrothgar bằng những lời nói của ngài.”

Rồi một người lùn khác nói:

–Dù là bất cứ bộ tộc nào, chúng đã xâm phạm luật về lòng hiếu khách; chúng đã tấn công một vị khách. Chúng còn không sánh bằng lũ chuột, chúng là những menknurlan. Anh ta nhổ lên sàn, và những người lùn kia nhổ theo anh ta.

Eragon đi lại nơi vẫn còn những tàn tích của thanh kiếm nó. Nó quỳ gối xuống đám cỏ hóng và, dùng đầu ngón tay, chạm vào một trong những mảnh vỡ bằng kim loại, lần theo hai cạnh tẻ của nó. Chắc mình đã chém vào cái khiên và bức tường rất mạnh, lấn áp cả những thần chú mà mình đã dùng để tăng cường sức mạnh cho lưỡi kiếm, nó nghĩ.

Rồi nó nghĩ, Mình cần một thanh kiếm. Mình cần một thanh kiếm Kỵ sĩ.

137. Q.3 - Chương 32: Vấn Đề Trước Mắt

Cơn gió nóng buổi sáng dưới lòng đất phía trên các căn phòng ngầm thật khác biệt với gió buổi sáng trên đồi, chuyển động luân phiên liên tục. Saphira chỉnh góc đôi của cánh cô nàng lấy lại thăng bằng tốc độ và áp lực không khí, nâng những cái chân nặng cả ngàn cân của nó dưới ánh sáng mặt trời đang chiếu xuống dưới lòng đất. Hai mí mắt của nó nhắm lại một lúc, tận hưởng một chút êm ái trong làn gió, cũng như sự ấm áp của những tia sáng đang chiếu xuống bên trên thân hình đồ sộ. Cô rồng tưởng tượng ánh sáng làm cho nó như đang lóng lánh rạng rỡ trong mắt những người đã xem nó lượn vòng trước mặt trong bầu trời một cách kì diệu, và nó bay thật nhanh với niềm vui, rằng từ những điều đã biết từ trước tới giờ thì nó là con rồng đẹp nhất ở Alagaësia, không ai có thể hy vọng sánh bằng với những cái vẩy rực rỡ, thân hình dài, cái đuôi thon nhọn; và đôi cánh đẹp, rất to lớn, tương xứng với thân hình đồ sộ; những cái vuốt cong, những cái răng nanh dài trắng bóng, có thể làm đứt đôi một cái cổ hoang dã của một con bò chỉ với một nhát cắn? Không phải là rồng vàng Glaedr, anh rồng đực đã mất một chân trong thời kì sụp đổ của các Kỵ Sĩ. Cũng không phải là Thorn hoặc Shruikan, dù họ đều phải làm nô lệ của Galbatorix, họ đã bị buộc phải quy phục điều trái với lí trí của họ. Một con rồng, mà không được tự do làm những gì mà nó muốn thì không thực sự là một con rồng. Bên cạnh đó, họ là rồng đực, và trong khi những con rồng đực có thể xuất hiện một cách rất hùng vĩ và hoành tráng, thì họ vẫn không thể có một thân hình với những vẻ đẹp tráng lệ như của cô rồng. Không, nó đã được ban tặng những phẩm chất tuyệt vời nhất, tốt nhất ở đất nước Alagaësia này, và nó xứng đáng được như thế .

Saphira vận vẹo thân mình, hài lòng với tất cả mọi thứ từ những cái gai trên đỉnh đầu cho đến chóp đuôi của nó. Hôm nay là một ngày đẹp trời. Cái nóng của mặt trời làm cho cô rồng cảm thấy như đang được nằm trong một cái tổ ấm áp. Bụng nó được ăn no đủ, bầu trời trong xanh, và chẳng có gì đáng phải bận

tâm tham gia vào, ngoài việc canh chừng kẻ địch cho những người chiến đấu, điều nó luôn làm như là một thói quen vậy.

Niềm hạnh phúc của nó từ trước tới giờ chỉ có một nỗi băn khoăn nhỏ, nhưng bây giờ đã là một vết rạn nứt lớn trong lòng, một vấn đề sâu sắc đáng để cho nó phải suy nghĩ tới, và nó vẫn còn xem xét điều đó, những chi tiết bất thường, nó đã lớn lên, cho đến khi nó đã nhận thức được mình đã thực sự trưởng thành; nó mong có Eragon ở bên cạnh để chia sẻ với mình trong lúc này. Cô rồng khẽ gầm lên một tiếng nhỏ và phun ra một ngọn lửa màu xanh từ giữa hai hàm răng, đốt nóng không khí trước mặt, một lúc sau nó khép miệng lại, cắt đứt dòng nước lửa. Cái lưỡi của nó ngứa ran như vẫn còn những hạt lửa li ti đang chạy trên đó. Khi Eragon, một phần của linh hồn và trong chính trái tim nó, đi liên lạc cho Nasuada từ Tronjheim và hỏi nó liệu có nên tham gia không? Saphira đã từng thúc giục Eragon tuân lệnh Nasuada và đi tới những ngọn-núi-cao-không-thể-bay-tới đó, nhưng bây giờ đã quá nhiều thời gian trôi qua, và Saphira cảm thấy lạnh lẽo và trống rỗng trong lòng.

Có một bóng đen bao phủ trên thế giới, nó nghĩ:” Đó là những gì làm tôi có buồn bã”. Có vài thứ làm ảnh hưởng tới Eragon. Anh ấy đang ở trong nguy hiểm, hoặc đã bị nguy hiểm trong thời gian gần đây. Và mình không thể giúp đỡ được gì cho anh ấy. Nó đã không phải là một con rồng hoang dã. Kể từ khi nó nở ra, cô nàng đã chia sẻ tất cả cuộc sống với Eragon, và không có anh ấy, nó chỉ như đang sống với có một nửa mình. Nếu anh ấy chết mà không có nó ở bên để bảo vệ, nó sẽ không còn có lý do gì để tiếp tục sống nữa, chỉ còn sống để theo đuổi sự trả thù mà thôi. Nó biết, nó sẽ lao tới đâm bổ vào bất cứ kẻ nào mà đã giết anh ấy và rồi sau đó, nó sẽ bay trên thành phố đen của tên phản bội, kẻ phá huỷ trứng rồng, người đã cầm tù nó trong rất nhiều thập kỷ qua, và nó sẽ làm tất cả trong khả năng để giết hắn ta, dù rằng điều đó cũng có nghĩa là sẽ có một cái chết đón chờ nó ở nơi đó.

Saphira lại gầm lên giận giữ và chớp nhanh một con chim sẻ nhỏ đại đột đã bay vào trong phạm vi những cái răng của nó. Nó đã đón hụt, và con chim đã lao đi và nó tiếp tục bay mà không bị cản trở nữa, tâm trạng nó chỉ hơi bức tức một chút. Để có một chút thời gian, nó đi săn chim sẻ nhưng sau đó thì lại quyết định không đáng phải bận tâm về thứ cón con như xương và những cái lông vũ chim sẻ. Nó sẽ không bao giờ là một món ăn ngon và đủ no cả.

Nghiêng cánh trên gió, và nó lắc đuôi về hướng đối diện để dễ xoay trở, nó đảo vòng xung quanh, dõi theo mặt đất và tất cả những con vật nhỏ ở xa phía dưới đang chạy nhón nháo để tìm chỗ trú ẩn khỏi đôi mắt săn mồi sắc sảo của nó. Ngay cả từ độ cao cả ngàn feet, nó vẫn có thể thấy hết tất cả những cái chấm nhỏ li ti trên lưng của một con gà đang chạy trên cánh đồng trồng lúa mì phía tây của sông Jiet. Nó có thể thấy cả những vết màu nâu như là một con thỏ đang hăm hờ chạy đến cái tổ an toàn với đầy những con thỏ khác. Nó có thể nhìn ra một bầy nai nhỏ đang co rúm lại bên dưới các bụi cây nho dọc theo một nhánh nhỏ của sông Jiet. Và nó có thể nghe những tiếng chít chít the the đầy hoảng sợ, khiếp đảm của những con vật đang cảnh báo cho đồng loại của mình sự hiện diện của nó. Những tiếng kêu la của chúng làm nó hài lòng, một điều thật đúng là: chúng nên biết sợ hãi nó. Nếu mà chúng không bao giờ sợ nó nữa, thì nó biết rằng đó là cái lúc mà nó đã chết.

Cách xa khoảng 3 dặm về phía đầu nguồn của dòng sông, Varden đã cắm trại bên bờ sông Jiet thành một đoàn dài những cái lều nhỏ màu đỏ nằm dựa vào những vách đá nhô ra của dãy núi. Varden đã đến và đang vượt sông từ ngày hôm qua, và từ đó, mới có ba đạo quân loài người, các Urgals đồng minh và những con ngựa-nó-không-được-ăn-thịt đã băng qua chỗ cạn của sông. Đạo quân di chuyển chậm như vậy, nó thấy băn khoăn rằng là con người chẳng có nhiều thời gian để làm nhiều việc khác hơn nếu cứ phải đi như thế này, cuộc đời của họ thật quá ngắn ngủi. Sẽ thuận tiện hơn biết bao nếu họ có thể bay, nó nghĩ vậy, và tự hỏi tại sao con người không làm thế. Bay lượn rất dễ dàng, nó không bao giờ nghĩ rằng tạo hoá sinh ra mình mà lại để bó buộc ở dưới mặt đất. Thậm chí Eragon cũng giữ mình dính chặt vào với mặt đất, mà nó cũng biết anh ấy cũng có thể tham gia cùng nó trên bầu trời vào bất kỳ lúc nào chỉ với vài từ Cổ ngữ. Nhưng sau cùng, nó vẫn không thể hiểu những hành động của những kẻ thậm chí cứ phải lao đảo đứng không vững trên hai chân, vì phải mang những thứ linh kính như vòng tai, chỉ tai, hay sừng hay những thứ bé nhỏ mà nó có thể đâm nát chúng ngay dưới chân mình.

Một thoáng chuyển động ở phía đông bắc thu hút sự chú ý của ả rồng, nó tò mò nghiêng về phía đó. Nó thấy một đoàn ngựa bốn mươi lăm con đang một mỗi lê bước về phía nhóm Varden. Phần lớn lũ ngựa đều không có người cưỡi, nên nó không nghĩ ngại gì cho đến khi thêm nửa giờ nữa trôi qua và từ gương mặt của

những người đang cười ngửa, nó nhận ra đó có thể là nhóm của Roran đang trở về sau cuộc đột kích. Nó tự hỏi điều gì đã xảy ra làm quân số của họ suy giảm đến thế và cảm thấy một thoáng bất rút lo lắng. Nó không bị ràng buộc với Roran, nhưng Eragon quan tâm đến anh ta, và đó đủ là lý do cho nó lo lắng về số phận của anh ta.

Phóng tâm trí xuống phía nhóm Varden nhón nháo, nó lần tìm cho đến khi tìm thấy điệu nhạc trong tâm trí của Arya. Khi nàng tiên đã nhận ra nó và cho nó tiếp xúc với tâm tưởng của cô, Saphira nói, Roran sẽ tới đây trước chiều tối. Tuy nhiên quân số nhóm anh ta bị giảm thiểu trầm trọng. Một thảm họa nào đó đã xảy ra với họ trong chuyến này.

Cảm ơn, Saphira, Arya nói. Ta sẽ báo cho Nasuada.

Khi Saphira rút khỏi tâm trí Arya, nó cảm thấy một sự tiếp xúc lùng soát của Blödhgarm-lông-sói-xanh-đen. Tôi có phải một con chim mới nở đâu, nó cáu kỉnh. Ông không phải kiểm tra sức khỏe tôi mỗi vài phút như thế.

Mi có lời tạ lỗi nhún nhường nhất của ta, Bjartskular, chỉ là mi đã đi được khá lâu rồi, và nếu bất cứ ai đang quan sát, họ sẽ bắt đầu thắc mắc sao mi và –

Rồi, biết rồi, nó cần nhàn. Thu ngắn sải cánh, nó nghiêng xuống dưới, cảm giác về trọng lượng rời khỏi nó, và xoay tròn theo những đường xoắn ốc chậm chạp khi lao xuống phía dòng sông cuộn nước. Tôi sẽ ở đó ngay.

Ba trăm thước bên trên mặt nước, nó giang cánh và cảm thấy sức căng trên màng bay khi gió ép lên chúng một lực khổng lồ. Nó chậm lại gần như đứng yên, để không khí tràn ra khỏi cánh và lại tiếp tục bay nhanh, lướt vào trong phạm vi ba chục thước quanh mặt nước-uống-không-tốt màu nâu. Đập cánh một cái để duy trì độ cao, nó bay ngược Sông Jiet, cảnh giác về sự thay đổi áp suất đột ngột làm ảnh hưởng đến khí-lạnh-bên-trên-dòng-nước, và có thể đẩy nó vào một hướng ngoài ý muốn, hay tệ hơn, vào những mủicây-nhọn hoặc mặt-đất-bẻ-gãy-xương.

Nó lướt cao bên trên nhóm Varden đang tụ tập bên sông, đủ cao để sự xuất hiện của nó không làm hoảng vía mấy con ngựa ngơ ngếch. Rồi, trôi dần xuống với đôi cánh giữ yên, nó đáp xuống một khoảng trống giữa những cái lều – khoảng trống Nasuada đã lệnh đặt riêng ra cho nó – và lê bước qua khu trại đến cái lều trống của Eragon, nơi Blödhgarm và mười một thần tiên mà ông ta chỉ huy đang đợi nó. Nó chào họ bằng một cái nháy mắt và một cái búng lưỡi, rồi cuộn mình lại trước lều của Eragon, cam chịu ngủ gà gật chờ đợi bóng tối như nó sẽ làm nếu Eragon đang thực sự ở trong lều và anh ta và nó là đoàn bay đêm. Thật chán ngắt và nhạt nhẽo, cứ nằm đó ngày qua ngày, nhưng đó là điều cần thiết để giả bộ rằng Eragon vẫn còn ở cùng Varden, vì vậy Saphira không than phiền, cho dù sau mười hai giờ hoặc hơn thế trên mặt-đất-cứng-lởm-chổm lăm bần những cái vẩy, nó thấy chỉ muốn đánh nhau với cả ngàn tên lính, hoặc san bằng một cánh rừng bằng răng móng và lửa, hoặc vọt lên và bay cho đến khi không thể bay được nữa hoặc cho đến khi tới điểm tận cùng của đất, nước, và không khí.

Gầm gừ với chính mình, nó lấy móng nhào nặn làm mềm đất, rồi đặt đầu vắt ngang căng chân và đóng mí mắt trong lại, như thế nó có thể nghỉ ngơi mà vẫn quan sát được những ai đi ngang. Một con chuồn chuồn vo ve trên đầu nó, và không phải lần đầu nó thắc mắc là cái gì đã khiến những kẻ đàn độn tầm thường đặt tên thứ côn trùng đó theo tên chủng tộc nó. Trông nó chẳng giống rồng ngã nào, cô ả cầu nhàu, rồi trôi vào một giấc ngủ thư thái.

Vòng-lửa-lớn-trên-trời tiến gần lại chân trời khi Saphira nghe thấy những tiếng kêu la hò hét chào mừng, nghĩa là Roran và các chiến hữu của anh đã đến khu dựng trại. Nó tỉnh dậy. Như những lần trước, Blödhgarm nửa hát nửa thầm thì một câu thần chú tạo ra một chân dung ảo của Eragon, rồi khiến nó bước ra khỏi lều và trèo lên lưng Saphira, ngồi đó và nhìn quanh, mô phỏng hoàn hảo một sự sống độc lập. Nhìn bề ngoài, hình ảnh này không có khiếm khuyết gì, nhưng nó lại không có tâm trí riêng, và nếu bất cứ điệp viên nào của Galbatorix thử lên đọc suy nghĩ của Eragon, chúng sẽ khám phá ra sự lừa đảo ngay lập tức. Bởi vậy, sự thành công của mưu kế phụ thuộc vào Saphira chờ hình ảnh này qua khu trại và biến khỏi tầm nhìn càng nhanh càng tốt, và phụ thuộc vào hy vọng rằng danh tiếng ghê gớm của Eragon sẽ làm chùn bước những tên mặt thám trước nỗ lực lượm lặt thông tin về Varden từ tâm trí nó, vì sợ nó trả thù.

Saphira đứng dậy và lao xuyên qua trại, mười hai thần tiên chạy thành đội hình xung quanh nó. Mọi người

nhảy tránh khỏi đường của họ, hô to, “Chào, Khắc-tinh-của-Tàthần!” và “Chào, Saphira!”, làm ngời lên cảm giác ấm áp trong bụng ả rồng.

Khi nó đến chỗ cái lều-nhộng-bướm-đỏ-cánh-gấp của Nasuada, nó cúi xuống và chui đầu vào trong lỗ hổng tối trên một bức vách, ở đó các vệ sĩ của Nasuada đã kéo một ô vải sang một bên cho nó chui vào. Blödhgarm liền tiếp tục bài hát nhẹ nhàng của ông, và bóng ma Eragon trèo khỏi Saphira, bước vào cái lều đỏ thẫm và, khi đã khuất tầm nhìn của những kẻ đang dòm ngó bên ngoài, tan ra thành hư không.

“Ngài có nghĩ mưu mẹo của chúng ta đã bị khám phá ra không?” Nasuada hỏi từ chiếc ghế tựa cao của cô.

Blödhgarm cúi đầu với một cử chỉ thanh nhã. “Một lần nữa, Tiểu thư Nasuada, tôi không thể nói chắc. Chúng ta sẽ phải đợi và xem liệu Đế quốc có lợi dụng sự vắng mặt của Eragon hay không trước khi chúng ta biết câu trả lời cho câu hỏi đó.”

“Cảm ơn ngài, Blödhgarm. Vậy thôi.”

Với một cái cúi chào nữa, vị thần tiên rút khỏi lều và chọn một vị trí khoảng vài thước đằng sau Saphira, canh gác bên sườn nó.

Saphira nằm xuống và bắt đầu liếm sạch những cái vẩy quanh cái móng thứ ba của bàn chân trái trước, ở chỗ đó đã đóng những vết đất sét trắng khô xấu xí mà nó nhớ đã giẫm lên trong lúc ăn con mồi cuối cùng.

Không tới một phút sau, Martland Râu đỏ, Roran, và một người-dàn-ông-tai-tròn, ả rồng không nhận ra người này, bước vào cái lều đỏ và cúi chào Nasuada. Saphira ngừng việc làm sạch, dùng lưỡi nếm không khí và nhận ra vị máu khô, mùi mồ hôi chua đắng, mùi ngựa và da hòa lẫn, và, mờ nhạt nhưng không thể nhầm lẫn, mũi gai nhọn của nỗi sợ con người. ả rồng kiểm tra bộ ba lần nữa và thấy người đàn ông râu đỏ dài đã mất cánh tay phải, rồi tiếp tục đào đất sét ra khỏi vẩy của mình.

Nó tiếp tục liếm láp bàn chân, hoàn lại vẻ rực rỡ vốn có cho từng cái vẩy, trong khi Martland, rồi đến người-dàn-ông-tai-tròn-Ulhart, và rồi Roran, kể lại câu chuyện máu lửa về những kẻ thích cười mà không chịu chết khi đã được phân công là phải chết, và nhất quyết chiến đấu tiếp rất lâu sau khi Angvard đã gọi tên chúng. Như thông lệ, Saphira giữ yên lặng trong khi những người khác – cụ thể là Nasuada và cổ vắn của cô, Jörmundurhóc-hác-chân-dài – thẩm vấn các chiến binh về chi tiết nhiệm vụ xúi quẩy của họ. Saphira biết đôi khi Eragon thấy khó hiểu tại sao cô ả rồng không tham gia nhiều hơn vào các cuộc đối thoại. Lí do im lặng của nó rất đơn giản: ngoại trừ Arya và Glaedr, nó chỉ cảm thấy thoải mái nhất khi truyền đạt tư tưởng với Eragon, và theo ý nó, hầu hết những cuộc đối thoại chẳng là gì hơn sự do dự vô nghĩa. Cho dù tai tròn, tai nhọn, có sừng, hay lùn, những kẻ hai-chân có vẻ khoái do dự. Brom không do dự, một điều mà Saphira thích ở ông. Với nó, những lựa chọn rất đơn giản; hoặc là có một hành động nó có thể thực hiện để cải thiện tình hình, và nó sẽ thực hiện trong những trường hợp đó, hoặc là không, và mọi điều khác nói về chủ đề đó đều chỉ rất là những tiếng ồn vô nghĩa. Trong mọi trường hợp, nó đều không tự khiến mình lo lắng về tương lai, ngoại trừ đối với Eragon. Nó luôn lo lắng, về anh ta.

Khi đã hoàn tất những câu hỏi, Nasuada bày tỏ nỗi chia buồn của mình về cánh tay bị mất của Martland, rồi cho Martland và Ulhart đi, trừ Roran, cô nói, “Anh đã chứng tỏ được lòng can trường của mình một lần nữa, Cây-búa-dũng-mãnh à. Tôi rất hài lòng về năng lực của anh.”

“Cảm ơn Tiểu thư.”

“Những người chữa trị giỏi nhất sẽ chăm sóc Martland, nhưng ông ấy vẫn cần thời gian để hồi phục từ những thương tích của mình. Nhưng kể cả khi đó, ông ấy cũng không thể chỉ đạo những trận đánh như thế này chỉ với một tay. Từ bây giờ, ông ấy sẽ phải phục vụ Varden từ đằng sau chiến tuyến, không phải đứng trước. Tôi nghĩ, có lẽ tôi sẽ thăng cấp và cho ông ấy làm cố vấn quân sự của tôi. Jörmundur, ông nghĩ sao về ý đó?”

“Tôi thấy đó là một ý tưởng xuất sắc, thưa Tiểu thư.”

Nasuada gật đầu, vẻ hài lòng. “Tuy nhiên, điều đó nghĩa là, tôi phải tìm đội trưởng khác cho anh phục vụ, Roran à.”

Roran liền nói, “Thưa Tiểu thư, thế còn đội quân của riêng tôi? Chẳng lẽ tôi chưa chứng tỏ được mình với sự hài lòng của Tiểu thư bằng hai trận đánh này sao, cũng như những thành tích quá khứ của tôi?”

“Nếu anh tiếp tục nổi bật như vậy, Cây-búa-dũng-mãnh, anh sẽ sớm có đội quân của riêng anh. Tuy nhiên, anh phải kiên nhẫn và chờ đợi thêm một thời gian. Chỉ hai nhiệm vụ, dù ẩn tượng đến đâu, có thể vẫn chưa cho thấy một cái nhìn toàn diện về tính cách của một người. Tôi là người thận trọng trong việc giao phó người của tôi cho những người khác, Cây-búa-dũng-mãnh ạ. Trong chuyện này, anh phải theo ý tôi.”

Roran nắm chặt đầu cây búa giắt ở thắt lưng, gân và mạch máu nổi phồng trên tay, nhưng giọng nói anh vẫn giữ vẻ lịch sự. “Dĩ nhiên, thưa Tiểu thư Nasuada.”

“Rất tốt. Lát nữa một người phục vụ sẽ mang đến nhiệm vụ mới cho anh. Ồ, và nhớ lo liệu cho mình một bữa ăn ra trò khi anh và Katrina đã xong việc tổ chức mừng đoàn tụ. Đó là lệnh, Cây-búa-dũng-mãnh à. Nhìn anh như sắp đổ nhào đến nơi rồi.”

“Dạ, Tiểu thư.”

Khi Roran sắp sửa rời đi, Nasuada đưa một tay lên, nói, “Roran này.” Anh ngừng lại. “Vì anh đã đánh với những kẻ không biết đau đớn, anh có tin rằng có một sự bảo vệ khỏi đau đớn tương tự như thế sẽ làm cho việc hạ chúng dễ dàng hơn không?”

Roran lưỡng lự, rồi lắc đầu. “Sức mạnh của chúng chính là điểm yếu của chúng. Chúng không che chắn bản thân giống như khi sợ bị kiếm chém hay tên đâm, do đó chúng bất cẩn với chính mạng sống của mình. Đúng là chúng có thể đánh tiếp sau khi một người bình thường đã phải gục chết từ lâu, và đó không phải một lợi thế nhỏ trên chiến trường, nhưng chúng cũng vong mạng nhiều hơn, bởi vì chúng không bảo vệ thân thể mình như một điều nên làm. Trong sự tự tin tê liệt, chúng sẽ đi vào bẫy và những hiểm họa mà chúng ta phải làm mọi điều để tránh. Miễn là tinh thần của Varden giữ vững, tôi tin với những chiến thuật đúng đắn chúng ta có thể đánh bại những con quái thích cười đó. Nhưng, nếu chúng ta giống chúng, hai bên sẽ chặt chém nhau đến quên lãng luôn, mà chẳng bên nào thêm quan tâm, vì chúng tôi đâu có suy nghĩ giữ gìn thân mình. Đó là suy nghĩ của tôi.”

“Cảm ơn anh, Roran.”

Khi Roran đi rồi, Saphira nói, Vẫn chưa có tin gì của Eragon?

Nasuada lắc đầu. “Chưa, vẫn chưa có gì, và sự im lặng của anh ta bắt đầu làm tôi thấy lo. Nếu trước ngày mốt anh ta vẫn không liên lạc, tôi sẽ nhờ Arya gửi tin nhắn đến một pháp sư của Orik yêu cầu phản hồi của anh ta. Nếu Eragon không thể đẩy nhanh kết thúc cuộc họp các bộ tộc người lùn, thì tôi e ta không thể trông cậy vào người lùn như đồng minh trong những trận đánh sắp tới. Điều tốt duy nhất của kết quả tai hại đó là Eragon có thể về với chúng ta mà không phải trì hoãn lâu hơn.”

Khi Saphira chuẩn bị rời khỏi cái lều-nhộng-đỏ, Blödhgarm lại triệu hồi bóng ma Eragon và đặt nó lên lưng Saphira. Saphira rút đầu ra khỏi lều, và như nó đã làm trước đó, lao xuyên qua khu trại, các thần tiên uyển chuyển giữ đều bước với nó trên suốt đoạn đường.

Khi nó đã tới lều của Eragon và cái bóng-màu-của-Eragon biến mất trong đó, Saphira hạ mình xuống đất và cam chịu chờ đợi thời gian còn lại của ngày trôi qua trong sự buồn tẻ đơn điệu. Tuy vậy, trước khi miễn cưỡng chợp mắt tiếp, nó mở rộng tâm trí về phía lều của Roran và Katrina và nhấn vào tâm trí Roran cho đến khi anh ta hạ hàng rào quanh ý thức của mình xuống.

Saphira à? anh hỏi.

Chứ anh còn biết ai như em nữa à?

Dĩ nhiên là không. Chỉ là em làm anh ngạc nhiên. Anh... à, hơi bận một chút vào lúc này.

Cô ả nghiên cứu màu sắc cảm xúc của anh, cũng như của Katrina, và khoái chí với phát hiện của mình. Em chỉ muốn chào mừng anh quay về. Em mừng vì anh không bị thương.

Suy nghĩ của Roran nháng lên nóng-lạnh-bối-rối, và có vẻ anh gặp khó khăn trong việc tổ chức một câu trả lời mạch lạc. Cuối cùng, anh nói, Em thật tử tế, Saphira.

Nếu anh có thể, hãy ghé chỗ em vào ngày mai, chúng ta có thể nói chuyện thật lâu. Em không thể chịu được cứ phải ngồi đây hết ngày này đến ngày khác. Anh có thể kể em nghe nhiều hơn về Eragon như thế nào trước khi em nở ra cho anh ấy.

Đó... đó là vinh dự của anh.

Hài lòng vì đã thực hiện yêu cầu của phép xã giao tai-tròn-hai-chân bằng việc chào đón Roran, và phần khởi vì biết ngày tiếp theo sẽ không quá nhàm chán nữa – vì không thể nghĩ ra kẻ nào lại dám lờ đi đề nghị yết kiến của nó – Saphira cố cảm thấy thoải mái nhất có thể trên nền đất trần, ao ước – như nó vẫn thường làm – có được cái tổ mềm mại trong ngôi-nhà-cây-đu-đưa-gió của Eragon ở Ellesméra. Một luồng khói thoát ra khi ả thở dài và ngủ thiếp đi, mơ thấy mình bay cao hơn bất cứ lần bay nào trước đây.

Nó vỗ cánh và cứ vỗ cánh cho đến khi vượt lên trên những đỉnh núi không thể với tới của rặng Beor. Nó lượn vòng ở đó một lúc, nhìn xuống toàn thể Alagaësia đang nằm bên dưới nó. Rồi một ham muốn không thể kìm nén được khiến nó muốn leo lên cao hơn nữa để xem nó có thể thấy những gì, và thế là nó lại bắt đầu vỗ cánh, và tưởng chừng như trong một cái chớp mắt, nó bay vút lên vượt qua mặt trăng ngời sáng, cho đến khi chỉ còn lại nó và những ngôi sao bạc treo trên nền trời đen. Nó lững lờ trôi giữa những khoảng trời trong một khoảng thời gian mơ hồ, nữ hoàng của thế giới rặng rờ như đá quý bên dưới, nhưng rồi lo lắng len vào tâm hồn nó, và nó gào lên bằng suy nghĩ của mình:

Eragon, anh ở đâu!

138. Q.3 - Chương 33: Hôn Anh Ngọt Ngào

Sau khi thức dậy, Roran nhấc mình rời khỏi vòng tay trơn tru của Katrina rồi cởi trần ngồi xuống cạnh chiếc giường hai vợ chồng nằm chung. Anh ngáp và dụi mắt, sau đó ngẩng nhìn ánh sáng lò sưởi bập bùng le lói bên hai nếp cửa, cảm thấy cả người đỡ dần mệt mỏi từ những mệt mỏi tích lũy bao lâu nay. Một cảm giác ớn lạnh len vào người anh, nhưng anh vẫn ở nguyên một chỗ, không nhúc nhích.

“Roran?” Katrina hỏi bằng giọng còn ngái ngủ. Cô chống một tay ngồi dậy và dùng tay kia với tới anh. Anh không phản ứng gì khi cô chạm vào người, tay cô vuốt khắp lưng trên của anh, xoa xoa cần cổ. “Ngủ đi. Anh cần phải nghỉ ngơi. Không bao lâu nữa là anh lại phải ra đi rồi.”

Anh lắc đầu, không nhìn lấy cô.

“Chuyện gì vậy?” cô hỏi. Cô ngồi thẳng người, kéo một tấm chăn lên đắp qua vai anh, sau đó tựa vào người anh, gò má ấm áp của cô kề sát tay anh. “Anh vẫn còn lo về người đội trưởng mới hay lo không biết tiểu thư Nasuada sẽ gọi anh đi đâu?”

“Không phải.”

Cô im lặng một lúc. “Mỗi lần anh ra đi, em cảm thấy như bản thân anh trở về với em ít đi. Anh đã trở nên nhần tâm và trầm lặng hơn... Nếu anh muốn nói cho em biết chuyện gì khiến anh phiền muộn, thì anh có thể mà, không cần biết là dễ sợ đến cỡ nào. Em là con của người hàng thịt, và ngay cả em cũng đã từng thấy bao nhiêu chiến binh tử trận xa trường.”

“Muốn!” Roran hét lên, lời nói nghẹn trong cổ. “Anh không bao giờ muốn nghĩ về chuyện này nữa.” Anh nắm chặt tay, hơi thở thất thường. “Một chiến sĩ chân chính sẽ không biết tới những thứ anh cảm nhận.”

“Một chiến sĩ chân chính,” cô nói, “không cần phải chiến đấu vì lý tưởng nhưng chỉ làm thế vì họ phải làm thôi. Một người mà khát khao chiến tranh, một người mà hưởng thụ cảm giác giết chóc, hẳn ta là một kẻ tàn bạo, một con quái vật. Không cần biết hẳn có được bao nhiêu vinh quang trong chiến trường, điều đó không thể xoá đi sự thật rằng hẳn không khá hơn một con sói dại sẵn sàng quay mình cắn xé bạn bè gia đình cũng như đối với kẻ thù.” Cô vuốt tóc đang xoả ngang mắt anh sang một bên và nhip lên đầu anh, nhẹ và chậm. “Anh từng nói với em rằng ‘Bài hát của Gerand’ là câu chuyện anh thích nhất về Brom, rằng đây chính là lý do anh chiến đấu với cây búa thay vì lưỡi kiếm. Anh còn nhớ Gerand ghét giết chóc tới cỡ nào hay không và ông ta miễn cưỡng thế nào khi phải cầm lại vũ khí?”

“Ài.”

“Vậy mà ông ta vẫn được coi là chiến sĩ dũng mãnh nhất trong lứa của ông ta.” Cô ôm lấy hai gò má của anh vào tay và xoay mặt anh khiến anh bị ép phải nhìn thẳng vào cặp mắt nghiêm nghị của cô. “Và anh là người chiến sĩ dũng mãnh nhất mà em được biết, Roran, ở đây hay ở bất kỳ nơi nào.”

Anh cảm thấy miệng khô đi, nói: “Còn Eragon hay...”

“Họ không có được nửa phần dũng cảm như anh. Eragon Murtagh, Galbatorix, những người lùn... tất cả bọn họ tham chiến với thần chú trong miệng và năng lực mạnh mẽ hơn anh nhiều. Nhưng anh...” cô hôn lên mũi anh, “anh chỉ là một người tầm thường. Anh đối diện với kẻ thù bằng hai chân. Anh không phải là pháp sư, vậy mà vẫn vận được cặp anh em sinh đôi. Anh chỉ nhanh và mạnh như một người bình thường, vậy mà vẫn không lẩn trốn lẩn tẩn công đám Ra'zac trong hang ổ bọn chúng và cứu em thoát khỏi ngục tù của bọn họ.”

Anh nuốt ực một tiếng: “Lúc đó anh được bùa bảo hộ của Eragon bảo vệ.” “Nhưng cái đó cũng không còn nữa. Hơn nữa, anh không có gì bảo hộ lúc ở làng Carvahall, lúc đó anh có trốn né tụi Ra'zac không?” Khi anh ta không trả lời, cô nói: “Anh không hơn gì một người tầm thường, nhưng anh đã làm những chuyện mà ngay cả Eragon hay Murtagh cũng không làm được. Với em, những điều đó khiến anh trở thành người chiến sĩ dũng mãnh nhất Alagaësia... Em không thể nghĩ ra ai khác ở làng Carvahall có thể tổn bao nhiêu công sức vậy như anh đã làm để cứu em.” “Cha em cũng sẽ làm được như vậy.” anh ta nói.

Anh cảm nhận được cô run rẩy bên anh, “Đúng vậy, cha có thể làm được.” cô thì thầm, “nhưng cha sẽ không bao giờ có khả năng thuyết phục mọi người đi theo như anh được.” Cô ôm chặt lấy anh hơn. “Bất cứ anh đã thấy hoặc đã làm chuyện gì, anh vẫn còn có em.”

“Đó là tất cả mà anh muốn có.” Anh nói rồi sau đó ôm lấy cô vào lòng một hồi lâu. Qua một chút, anh thở dài: “Mặc dù vậy, anh ước mong là cuộc chiến này đã được kết thúc. Anh ước mong có thể về cày ruộng lại, gieo giống và gặt hái mùa vụ sau khi đã chín bông. Nghề nông tuy cơ cực, nhưng ít nhất cũng là lao động chân thật. Chuyện giết chóc thể này không thể tính là chân thật. Đó chính là trộm cướp... trộm cướp nhân mạng, và không có người tâm tình bình thường nào mong đợi.”

“Đúng như em nói.”

“Đúng như em nói.” Dù có chút khó khăn, anh cũng ráng mỉm cười. “Anh đã đánh mất bản thân. Lại còn đem buồn phiền trút lên người em trong khi em cũng có đủ chuyện phải lo.” Rồi anh lấy tay đặt lên bụng bầu tròn trĩnh của cô.

“Buồn phiền của anh cũng đã coi như là buồn phiền của em kể từ khi chúng ta cưới nhau.” Cô thì thầm và rúc vào tay anh.

“Chuyện phiền thế này,” anh nói, “không ai phải chịu đựng cả, đặc biệt là đối với những người mình thương yêu.”

Cô kéo người khỏi anh một chút và anh thấy ánh mắt cô trở nên ảm đạm thờ ơ, giống như mỗi khi cô nghiền ngẫm lại khoảng thời gian tù đầy tại Helgrind. “Không,” cô thì thào, “có nhiều chuyện phiền phức không ai cần phải chịu đựng cả.”

“À, đừng buồn nữa.” Anh kéo cô lại gần hơn, cả hai dung đưa, trong lòng thầm nghĩ ước gì Eragon chưa từng kiếm được viên trứng Saphira kia ở núi Spine. Sau một hồi khi Katrina đã thả lỏng người trong vòng tay anh và anh cũng không còn thấy căng thẳng nữa, anh vuốt ve đường cong ở cổ cô, “Lại đây, hãy cho anh một nụ hôn ngọt ngào, rồi chúng ta trở về giường, anh đã mệt rồi và cũng muốn ngủ một giấc.”

Cô phá lên cười rồi trao cho anh một nụ hôn ngọt ngào nhất, rồi họ nằm bên nhau như cũ, ngoài lều vẫn tĩnh lặng ngoại trừ tiếng của dòng sông Jiet chảy qua khu trại, không ngừng nghỉ, tràn ngập vào những giấc mơ của Roran, nơi mà anh tưởng tượng ra cảnh bản thân đứng trước mũi thuyền, Katrina bên cạnh, cùng nhau nhìn vào cuống họng của đại dương, Mắt Lợn Lòi.

Rồi anh nghĩ, làm sao có thể hy vọng trốn thoát?

139. Q.3 - Chương 34: Glûmra

Hàng trăm feet dưới Tronjheim, tảng đá mở ra 1 cái hang động sâu hàng nghìn feet dẫn tới 1 hồ màu đen tĩnh lặng 1 bên không biết sâu bao nhiêu, bờ bên kia là đá cẩm thạch. Những nhũ đá màu nâu, hơi ngả ngà nhỏ giọt trên trần hang, trong khi những nhũ đá khác mọc lên từ nền hang, tạo thành cột hình trụ phình to,

dày hơn cả những cây lớn nhất ở Du Weldenvarden. Rải rác trên các cột nhũ là những ụ nấm to như những cái lều đá loại thấp cho từ 3 đến 20 người ở. ngọn lửa không bao giờ tắt từ những chiếc đèn chiếu ánh sáng đỏ rực của sắt lên mỗi cánh cửa gần đó. bóng tối phủ kín khoảng đất đằng sau mấy cái đèn. bên trong 1 cái lều, Eragon ngồi trên cái ghế dường như quá nhỏ cho nó, bên cạnh cái bàn bằng đá granite cũng không cao hơn đầu của nó. Mùi của pho-mát dê loại mềm, những miếng nấm mỏng, men rượu, thịt hầm, trứng chim bồ câu, bụi than tràn ngập trong không khí. Ngồi đối diện nó, Glûmra,, 1 phụ nữ người lùn thuộc Gia Đình Mord, bà ta là mẹ của Kvîstor, cận vệ thân cận của Eragon, đang rên rỉ và lấy nắm tay đâm vào ngực mà than khóc. Nước mắt của bà sáng long lanh trên khuôn mặt tròn trĩnh.

2 người bọn nó ngồi 1 mình trong lều. 4 cận vệ mới của Eragon- được Thrand bổ sung, bao gồm 1 chiến binh từ đoàn tùy tùng của Orik- đang đợi bên ngoài, cùng với Hûndfast, thông dịch viên, người mà Eragon đã cho ra ngoài lều khi nó biết là Glûmra có thể nói tiếng của nó.

Ngay sau vụ mưu hại nó, Eragon đã liên lạc với Orik bằng tinh thần, và rồi Orik nài nỉ nó chạy thật nhanh đến những căn phòng dưới Ingeitum, nơi mà nó thật sự an toàn tránh khỏi bất kì vụ ám sát nào khác. Eragon nghe theo, và hiện giờ nó vẫn đang ở đây, trong khi Orik ra lệnh hoãn cuộc họp bộ tộc lại đến sáng ngày mai, trên mặt đất tình trạng khẩn cấp được ban bố nên sự quyết định nhanh chóng của ông là cần thiết. Sau đó Orik cùng với những chiến binh dũng mãnh nhất và những phù thủy lão luyện nhất, đến địa điểm phục kích, rồi bọn họ xem xét và ghi chép lại bằng cả 2 cách, phép thuật và phi phép thuật. Sau khi đã hài lòng về những gì tìm hiểu được, Orik nhanh chóng chạy về căn hầm của nó, và nói với eragon, “ chúng tôi có nhiều việc để làm nhưng có quá ít thời gian để hoàn thành chúng. Trước khi buổi họp bộ tộc bắt đầu lại vào giờ thứ 3 của buổi sáng ngày mai, chúng ta phải tìm ra tất cả sự nghi ngờ về kẻ đã ra lệnh ám sát. Nếu chúng ta làm được, chúng ta sẽ có thể sử dụng chúng để chống lại kẻ thù, Nếu không, chúng ta sẽ bị động trong bóng tối, đối với kẻ địch. Chúng ta chỉ có thể giữ bí mật vụ ám sát đến cuộc họp bộ tộc, không thể lâu hơn. Knurlan đã nghe được tiếng đánh nhau của ngài vang khắp đường hầm dưới Tronjheim, mặc dù thế, tôi biết bọn họ sẽ tìm khiếm nguyên nhân của sự náo loạn, e rằng có thể có sự sụp đổ, hoặc những tai họa tương tự vậy xảy ra, tàn phá thành phố ngay trên đầu chúng ta.”. Orik giậm đôi chân và nguyên rửa tổ tiên bất cứ người nào đã gửi tên thích khách đến, rồi ông chống tay lên hông và nói :” 1 cuộc chiến tranh giữa các bộ tộc đã đang đe dọa chúng tôi rồi, nó đang đứng trước ngưỡng cửa. chúng ta phải nhanh chóng di chuyển nếu chúng ta muốn ngăn chặn định mệnh nghiệt ngã này. Knurlan đang tìm kiếm chúng ta, câu hỏi cần được trả lời, lời đe dọa phải đáp trả, vật hồi lộ cần cung cấp, và cuộn giấy phải đánh cắp – và tất cả phải làm trước buổi sáng ngày mai !” “ còn tôi thì sao ?” Eragon hỏi.

“ ngài vẫn nên ở đây cho đến khi chúng ta biết Az Sweldn rak Anhûin hay các bộ tộc khác có 1 lực lượng lớn ở đâu đó muốn giết ngài. Hơn nữa, chúng ta giấu kín vụ mưu sát ngài và chuyện ngài còn sống đã chết hay bị thương càng lâu, thì kẻ tấn công càng không chắc chắn lắm về sự an toàn của hân.

Ban đầu, Eragon đồng ý với đề xuất của Orik, nhưng sau khi nhìn những người lùn hồi hã bàn tán, nó cảm thấy sự khó khăn và bất lực tăng dần lên. Cuối cùng, nó chộp lấy Orik và nói : “ nếu tôi phải ngồi đây, nhìn chòng chọc vào bức tường này trong khi các ông tìm kẻ gây ra zụ này, thì tôi sẽ nghiêng rằng treo treo mất.(→ khúc này khó dịch cực (+.+)) Phải có cái gì đó để tôi làm giúp các ông chứ... còn Kvîstor thì sao? chúng ta phải làm gì đó cho gia đình của anh ta ở Tronjheim này chứ? Có ai nói cho bọn họ về cái chết của anh ta chưa? Bởi vì nếu chưa, tôi sẽ là người đưa tin tức đó, vì bảo vệ tôi, anh ấy đã chết.”

Orik hỏi cận vệ của ông, và từ bọn họ, ông biết là quả thực ở Tronjheim, Kvîstor có gia đình , và chính xác hơn là ở bên dưới Tronjheim. Nghe xong, Orik cau mày và lăm lăm 1 từ kì quặc với Dwarvish. “bọn họ là những người rất khó hiểu”, ông nói, “ Knurlan là người đã từ bỏ mặt đất để xuống thế giới dưới lòng đất, ngoại trừ 1 vài lần cướp bóc trên mặt đất. Rất nhiều trong số bọn họ sống ở đây, dưới Tronjheim và Farthen Dûr hơn bất kì nơi nào khác, bởi vì bọn họ có thể thoát ra khỏi Farthen Dûr và không thể chắc chắn rằng bọn họ có ở bên ngoài hay ko, vì hầu hết bọn họ không thể sinh sản, bọn họ đã làm wen với việc giảm không gian sinh sống. Tôi không biết là Kvîstor cũng thuộc số đó.” (hix chỗ này đọc khó hiểu thiệt áh.__>.<>

“ Ông có phiền nếu tôi đi thăm gia đình của anh ta ko?” Eragon hỏi.” trong những phòng này, có những bậc thang dẫn xuống dưới, đúng ko? Chúng ta có thể đi mà không bị ai phát hiện.”

Orik suy nghĩ trong giây lát, rồi gật đầu.” ngài nói đúng. Con đường đủ an toàn, và không 1 ai sẽ nghĩ rằng sẽ tìm thấy ngài giữa những người kì bí đó.bọn chúng sẽ đến đây đầu tiên, rồi từ đây chúng sẽ phải

tìm cách khác để truy tìm ngài... Hãy đi, và đừng way trở lại cho đến khi tôi gửi thông điệp tới ngài, cho dù Gia Đình Cửa Mord có xua đuổi ngài đi chẳng nữa, thì ngài cũng phải ngồi trên 1 tảng măng đá cho đến khi trời sáng. Nhưng, Eragon, ngài phải cẩn thận; những người kì bí đó giữ kín lòng họ, và bọn họ rất coi trọng danh dự của bộ tộc, và bọn họ có những phong tục riêng rất kì lạ. Bước đi cẩn thận, bởi vì ngài đang đứng trên những tảng đá phiến sét mục,eh?”

Và vì thế, cùng với cận vệ Thrand bổ sung, và Hündfast đi cùng, Eragon- với 1 cây kiếm của người lùn dắt vào thất lưng-tiến đến cầu thang dẫn xuống dưới gần nó nhất, và đi vào đó, nó tiến xuống sâu hơn vào lòng đất mà trước jờ nó chưa từng đặt chân đến. và đến đúng lúc thích hợp, nó báo tin cho Glúmra về cái chết của Kvistor, và nó ngồi xuống lắng nghe bà than khóc về đứa con xấu số của mình, xen lẫn trong đó là tiếng gào thét đứt đoạn, không rõ tiếng của Dwarvish, âm điệu rất chói tai và rùng rợn.

Lúng túng vì cường độ nỗi đau của bà ta, Eragon liếc mắt ra khỏi khuôn mặt bà. Nó nhìn cái bếp lò bằng đá màu lục đứng dựa vào một bức tường và những vết khắc mòn vẹt mô tả các mẫu hình vẽ trang trí các cạnh. Nó xem xét tấm thảm màu nâu và lục trải trước lò sưởi, thùng đánh kem ở góc, và thực phẩm dự trữ treo thông xuống từ xà nhà. Nó nhìn chằm chằm một khung dệt vải bằng gỗ nặng đứng dưới một cửa sổ tròn với kính bằng thủy tinh màu hoa oải hương.

Rồi, than khóc đến đỉnh điểm, Glúmra lôi kéo ánh mắt Eragon khi bà đứng dậy khỏi cái bàn, đến chỗ bàn bếp, và đặt bàn tay trái lên cái thớt. Trước khi Eragon kịp ngăn lại, bà ta lấy ra một con dao lạng thịt và cắt đứt một móng ngón tay út của mình. Bà ta rên rỉ và kêu to gấp đôi.

Eragon bật dậy nửa chừng với một tiếng kêu không chủ ý. Nó thắc mắc cơn loạn trí nào đã khiến bà lùn mất tự chủ và liệu nó có nên cố kìm nén bà ta không, sợ rằng bà ta sẽ tự gây thêm thương tích cho bản thân. Nó mở miệng định hỏi liệu bà ta có muốn nó chữa trị vết thương không, nhưng rồi nó đổi ý, nhớ lại những lời cảnh báo của Orik về những tục lệ kỳ quặc của những cư dân dưới lòng đất và ý thức mạnh mẽ về danh dự. Bà ta có thể sẽ coi lời đề nghị là một sự sỉ nhục, nó nhận ra. Ngậm miệng lại, nó lại ngồi xuống cái ghế nhỏ quá cỡ của mình.

Sau một lát, Glúmra ngồi thẳng lại, hít sâu một hơi, rồi lặng lẽ và điềm tĩnh rửa sạch đầu ngón tay chảy máu của mình bằng rượu mạnh, bôi lên đó một thứ thuốc mỡ màu vàng, và băng bó vết thương. Khuôn mặt tròn vành vạnh vẫn còn tái nhợt vì cú sốc, bà ngồi vào cái ghế đối diện Eragon. “Tôi cảm ơn cậu, Khắc-tinh của Tà-thần, vì đã đích thân mang đến cho tôi tin tức về số phận đứa con tôi. Tôi mừng vì biết nó đã chết một cách kiêu hãnh, một chiến binh cần phải vậy.”

“Ông ấy là người can đảm nhất,” Eragon nói. “Ông ấy có thấy rằng kẻ thù nhanh nhẹn như thần tiên, nhưng ông ấy vẫn xông tới để bảo vệ tôi. Sự hi sinh của ông ấy cho tôi thời gian để tránh những lưỡi dao, đồng thời để lộ sự nguy hiểm của bùa phép mà chúng yểm lên vũ khí. Nếu không có hành động của ông, tôi không nghĩ hiện giờ tôi có thể ở đây.”

Glúmra chậm rãi gật đầu, mắt nhìn xuống, vuốt phẳng mặt trước áo váy. “Cậu có biết ai đứng sau cuộc tấn công này không, Khắc-tinh của Tà-thần?”

“Chúng tôi chỉ nghi ngờ thôi. Grimstborith Orik đang cố xác minh sự thật ngay lúc chúng ta trò chuyện.”

“Có phải là Az Sweldn rak Anhûin?” Glúmra hỏi, phỏng đoán sắc sảo của bà khiến Eragon ngạc nhiên. Nó cố hết sức che giấu phản ứng của mình. Trong lúc nó im lặng, bà nói, “Tất cả chúng tôi đều biết mỗi huyết thù của chúng đối với cậu, Argetlam; mọi knurla trong dãy núi này đều biết. Vài người trong chúng tôi đã ủng hộ sự chống đối của chúng, nhưng nếu chúng thực sự tính đến chuyện giết cậu, thì chúng đã tính lầm hướng của đá và đã tự kết tội mình vì điều đó.”

Eragon nhướn một bên lông mày, chăm chú. “Kết tội? Như thế nào?”

“Chính là cậu, Khắc-tinh của Tà-thần, đã kết liễu Durza, do đó giúp chúng tôi bảo vệ Tronjheim và sự sống bên dưới thoát khỏi nanh vuốt của Galbatorix. Chúng tộc chúng tôi sẽ không bao giờ quên điều đó khi mà Tronjheim vẫn còn đứng vững. Và có lời đồn từ các đường hầm rỗng rỗng của cậu sẽ khôi phục lại Isidar Mithrim?”

Eragon gật đầu.

“Cậu thật tốt, Khắc-tinh của Tà-thần. Cậu đã làm nhiều điều cho chủng tộc chúng tôi, và dù bất cứ tộc nào đã tấn công cậu, chúng tôi sẽ chống lại chúng và báo thù.”

“Tôi đã thề trước các nhân chứng,” Eragon nói, “và tôi thề với bà nữa, rằng tôi sẽ trừng trị bất cứ kẻ nào đã phá hủy những tên sát nhân đâm sau lưng đó tới và tôi sẽ buộc chúng phải ước chưa bao giờ nghĩ ra một việc làm bẩn thỉu đến vậy. Tuy nhiên –”

“Cảm ơn cậu, Khắc-tinh của Tà-thần.”

Eragon lưỡng lự, rồi cúi đầu. “Tuy nhiên chúng tôi không được phép làm bất cứ điều gì có thể dẫn động chiến tranh thị tộc. Không phải lúc này. Nếu phải dùng đến vũ lực, chính Grimstborith Orík sẽ quyết định khi nào và ở đâu chúng tôi phải rút kiếm, bà đồng ý chứ?”

“Tôi sẽ nghĩ về những điều cậu nói, Khắc-tinh của Tà-thần,” Glúmra đáp. “Orík...” Điều bà ta định nói tiếp nghẹn lại trong miệng bà. Mí mắt dày của bà ta sụp xuống và bà ta nghiêng ra trước một lát, nhấn bàn tay thương tật lên bụng. Khi cơn đau qua đi, bà đứng thẳng dậy và áp mu bàn tay lên má bên kia và lắc lư sang hai bên, than van, “Ôi, con trai tôi... con trai đẹp đẻ của tôi.”

Đứng dậy, bà lão đảo đi vòng qua cái bàn, hướng về phía một bộ sưu tập nhỏ gồm kiếm và rìu gắn trên tường sau lưng Eragon, bên cạnh là một hốc tường phủ một tấm màn lụa đỏ. Sợ bà ta định gây thêm thương tích cho bản thân, Eragon bật dậy, hất đổ nhào cái ghế gỗ sồi trong cơn hấp tấp. Nó với đến chỗ bà ta, rồi nhận ra bà ta đang đi về phía hốc tường phủ vải, chứ không phải đám vũ khí, và nó giật tay mình về trước khi mạo phạm.

Những cái khoen bằng đồng thau khâu ở mép trên mảnh lụa va vào nhau lách cách khi Glúmra dẹp mảnh lụa sang một bên, làm lộ ra một cái kệ sâu, bị che khuất, chạm khắc những dấu hiệu và hình thù chi tiết đến kinh ngạc, Eragon nghĩ nó có thể ngắm nhìn hàng giờ mà vẫn không thể nắm bắt được chúng trọn vẹn. Trên cái kệ thấp là tượng sáu vị thần lớn của người lùn, cùng với chín thực thể khác mà Eragon không nhận ra, tất cả được chạm trổ với những đường nét và tư thế được cường điệu hóa nhằm truyền đạt hiệu quả hơn những đặc tính của hình tượng được miêu tả.

Glúmra lấy ra một cái bùa bằng vàng và bạc từ lớp áo lót, hôn lên nó rồi áp nó vào chỗ hõm ở cổ họng mình khi bà quỳ xuống trước hốc tường. Giọng thấp giọng trong những đoạn nhạc kì lạ của người lùn, bà bắt đầu ngâm nga một khúc ai ca bằng ngôn ngữ của mình. Giai điệu làm mất Eragon nhỏ lệ. Trong vài phút, Glúmra hát, rồi chìm vào im lặng và tiếp tục nhìn chăm chăm những bức tượng nhỏ, và khi bà nhìn chúng, những đường nét trên khuôn mặt bị đau buồn tàn phá của bà dịu đi. Và nếu trước đó trên mặt bà Eragon chỉ thấy có giận dữ, đau khổ, và tuyệt vọng, thì giờ đây lại mang một khí sắc chấp nhận điềm tĩnh, sự thanh thản, cùng một vẻ siêu nghiệm uy nghi. Một ánh sáng êm dịu dường như tỏa ra từ nét mặt bà. Khi sự biến đổi của Glúmra hoàn tất, Eragon gần như không nhận ra bà ta.

Bà nói, “Tối nay Kvistor sẽ dùng bữa trong lâu đài của Morgothal. Tôi biết điều đó.” Bà hôn cái bùa một lần nữa. “Tôi ước tôi có thể ăn cùng nó, cùng với chồng tôi, Bauden, nhưng mà vẫn chưa đến lúc tôi được nghỉ ngơi trong hầm mộ của Tronjheim, và Morgothal từ chối cho những ai đẩy nhanh hành trình của mình vào lâu đài của ngài. Nhưng dù sớm hay muộn, gia đình tôi sẽ lại đoàn tụ, cùng với tất cả những tổ tiên của chúng tôi từ khi Gûntera sáng tạo ra thế giới từ bóng tối. Tôi biết điều đó.”

Eragon quỳ xuống cạnh bà, giọng khàn khàn, nó hỏi, “Làm sao bà biết?”

“Tôi biết vì nó là như thế.” Cử động chậm rãi và kính cẩn, Glúmra chạm đầu ngón tay vào những bàn chân chạm trổ của những ông thần. “Làm sao có thể khác được? Bởi vì thế giới, cũng như một lưỡi gươm hay một chiếc mũ giáp, không thể tự tạo ra nó, và bởi những đấng duy nhất đủ năng lực để tạo hình cho cõi trần và thiên đường là những đấng quyền năng siêu phàm, cho nên chúng ta phải tìm kiếm câu trả lời ở những vị thần. Tôi tin tưởng giao phó cho họ sự công bằng của thế giới, và nhờ niềm tin của tôi, tôi giải phóng con người tôi khỏi gánh nặng của xác thịt tôi.”

Bà nói với một sự tin tưởng đến mức, Eragon đột nhiên cảm thấy muốn được chia sẻ niềm tin với bà ta. Nó ao ước được quăng sang một bên những ngờ vực và sợ hãi của mình để biết rằng, đôi lúc dù thế giới có thể xấu xa đến đâu, cuộc sống cũng không phải chỉ đơn thuần là hỗn loạn. Nó ao ước được biết chắc rằng cuộc đời nó sẽ không chấm dứt ngay cả khi một thanh kiếm chặt lìa đầu nó và rằng một ngày nó sẽ được gặp lại

ông Brom, cậu Garrow, và mọi người khác mà nó đã quan tâm và đã đánh mất. Một khát khao dữ dội được hy vọng và an ủi tràn ngập trong nó, khiến nó rối loạn, để lại nó chấp chới trên bề mặt quả đất.

Còn lúc này.

Một phần trong nó do dự không cho phép nó tự giao mình cho những vị thần người lùn và trói buộc nhân dạng và ý thức về phúc lợi của mình vào một thứ mà nó không hiểu. Nó cũng thấy khó khăn khi phải thừa nhận rằng nếu các vị thần thực sự tồn tại, thì những vị thần người lùn là duy nhất. Eragon chắc chắn là nếu nó hỏi Nar Garzhvog hay một thành viên của những bộ lạc du mục, hay thậm chí là những linh mục áo đen của Helgrind, rằng thần của họ có thật hay không, họ cũng sẽ tán dương uy thế những vị thần của họ một cách sôi nổi y như Glúmra vậy.

Mình phải làm sao để biết tín ngưỡng nào là tín ngưỡng đích thực? nó tự hỏi. Chỉ vì một ai đó theo một đức tin nào đó không nhất thiết có nghĩa đó là con đường đúng.... Có lẽ không một tín ngưỡng nào chứa đựng toàn bộ sự thực về vạn vật. Có lẽ mỗi tín ngưỡng chứa đựng một mảnh rời của sự thực và trách nhiệm của chúng ta là nhận biết những mảnh rời đó và hợp nhất chúng lại. Hoặc có lẽ những thần tiên đã đúng và không hề có thần. Nhưng làm sao mình biết chắc?

Thở dài thật dài, Glúmra lẩm nhẩm mấy từ bằng tiếng Người lùn, rồi đứng dậy và kéo tấm màn lụa phủ lên hốc tường. Eragon cũng đứng dậy, nhắm mắt khi những cơ bắp đau nhức vì trận chiến giãn ra. Nó theo bà đến chỗ cái bàn, rồi ngồi lại vào ghế. Từ một tủ đá đặt trong tường, bà lùn lấy ra hai cái vại thiếc, rồi lấy ra hai túi đầy rượu treo trên trần và rót ra cho cả bà và Eragon. Bà đưa vại của mình lên và phát biểu một lời nâng cốc uống mừng bằng tiếng Người lùn, mà Eragon cố gắng bắt chước, rồi họ uống.

“Thật là tốt,” Glúmra nói, “khi biết rằng Kvistor vẫn sống tiếp, khi biết rằng ngay lúc này nó được khoác áo choàng hợp với một ông vua trong khi hưởng thụ bữa tiệc tối trong lâu đài của Morgothal. Cầu mong nó giành được nhiều vinh quang khi phục vụ các vị thần!” và bà lại uống.

Khi nó đã uống cạn, Eragon định chào từ biệt Glúmra, nhưng bà khoát tay ngăn nó. “Cậu có chỗ ở chưa, Khắc-tinh của Tà-thần, an toàn khỏi những kẻ muốn giết cậu?” Eragon liền nói với bà việc nó phải ẩn mình bên dưới Tronjheim cho đến khi Orik gửi người đưa tin đến. Glúmra gật đầu với một cái giật cảm gọn và dứt khoát, nói, “Vậy thì cậu và người của cậu phải đợi ở đây cho đến khi sứ giả đến, Khắc-tinh của Tà-thần à. Tôi nhất quyết như thế.” Eragon bắt đầu phản đối, nhưng bà lắc đầu. “Tôi không thể để những người đã chiến đấu cùng con trai tôi phải chờ mòn mỏi trong mấy cái hang vừa ẩm vừa tối khi mà tôi vẫn còn sự sống trong xương của tôi. Cho gọi người của cậu đi, chúng ta sẽ ăn và vui vẻ trong buổi tối ẩm đạm này.”

Eragon nhận ra nó không thể rời đi mà không làm Glúmra phật ý, nên nó gọi mấy người lính và người phiên dịch của nó. Họ cùng nhau giúp Glúmra chuẩn bị bữa tối gồm bánh mì, thịt, bánh nướng, và khi mọi thứ đã xong, bọn họ cùng ăn uống và nói chuyện đến tối muộn. Glúmra đặc biệt sôi nổi; bà uống nhiều nhất, cười lớn nhất, và luôn luôn là người đầu tiên đưa ra những nhận xét hóm hỉnh. Ban đầu Eragon bị sốc vì cách cư xử của bà, nhưng rồi nó nhận thấy những nụ cười của bà không bao giờ với tới đôi mắt bà, và khi bà nghĩ không có ai nhìn, niềm vui rút khỏi gương mặt bà và biểu hiện của bà lại trở nên u sầu và tĩnh lặng. Làm cho họ vui lòng, nó nghĩ, là cách mà bà tổ chức kỷ niệm cho kỷ ức về con trai bà, cũng như để chống đỡ nỗi thương tiếc trước cái chết của Kvistor.

Tôi chưa bao giờ gặp ai giống như bà trước đây, nó nghĩ khi nó quan sát bà ta.

Rất lâu sau nửa đêm, ai đó gõ cửa căn chòi. Hündfast mở ra một người lùn giáp trụ đầy đủ có vẻ cấu kính và không thoải mái; ông ta cứ liếc về phía các cửa chính và cửa sổ và các góc tối. Với một tràng từ bằng cổ ngữ, ông ta thuyết phục Eragon rằng ông ta là người đưa tin của Orik, và ông ta nói, “Tôi là Farn, con trai của Flosi.... Thưa Argetlam, Orik yêu cầu cậu trở về với tất cả sự khẩn trương có thể. Ông ấy có những thông tin quan trọng nhất liên quan đến những sự kiện ngày hôm nay.”

Ở ngưỡng cửa, Glúmra tóm lấy cẳng tay trái của Eragon với những ngón tay như thép, và khi nó nhìn xuống đôi mắt cứng rắn của bà, bà nói, “Hãy nhớ lời thề của cậu, Khắc-tinh của Tà-thần, và đừng để những tên sát hại con trai tôi thoát khỏi sự trừng phạt!”

“Tôi sẽ không quên,” nó hứa.

140. Q.3 - Chương 35: Hội Đồng Thị Tộc

Những người lùn canh gác bên ngoài khu phòng của Orik mở toang cánh cửa đôi dẫn vào trong khi Eragon bước về phía họ.

Lối vào trước mặt dài và trang trí lộng lẫy, có ba ghế ngồi hình tròn bọc vải đỏ xếp thành một hàng kéo xuống giữa phòng. Những tấm rèm thêu trang trí các bức tường, cùng những ngọn đèn không lửa ở khắp nơi, trong khi trần nhà được khắc chạm để mô tả một trận chiến lừng danh trong lịch sử người lùn.

Orik đang đứng hội ý với một nhóm lính của mình và vài người lùn râu xám của tộc Ingeitum. Eragon vừa đến gần, Orik quay sang nó, nét mặt dữ tợn. “Tốt, cậu đã không chậm trễ! Hündfast, anh lui về doanh trại của mình được rồi. Chúng tôi cần nói chuyện riêng.”

Phiên dịch viên của Eragon cúi đầu và biến mất qua cái cổng tò vò phía bên trái, bước chân ông ta vang dội trên sàn đá mã não lóng lánh. Khi ông ta đã ở ngoài tầm nghe, Eragon nói, “Ông không tin ông ta?”

Orik nhún vai. “Giờ tôi chẳng biết tin ai hết; càng ít người biết chúng ta đã khám phá ra những gì, càng tốt. Chúng ta không thể liều để cho tin tức rò rỉ sang tộc khác trước ngày mai. Nếu bị thế, điều đó chắc chắn đồng nghĩa với một cuộc chiến thị tộc.” Những người lùn đằng sau ông thì thầm với nhau, có vẻ bối rối.

“Thế tin tức của ông là gì?” Eragon lo lắng hỏi.

Orik ra hiệu, những người lính đứng sau lưng ông liền bước sang một bên, để lộ ra trong góc ba người lùn vết máu me bị trói chồng chất lên nhau. Người lùn nằm dưới cùng rên rỉ và đá chân trong không trung nhưng không thể tự thoát ra khỏi bên dưới mấy tên bạn tù.

“Bọn nào đây?” Eragon hỏi.

Orik đáp, “Tôi đã nhờ vài thợ rèn kiểm tra mấy con dao găm của bọn tấn công. Họ xác nhận tay nghề đó là của một gã Kiefna Mũi-dài, một thợ rèn kiếm của tộc ta, có khá nhiều tiếng tăm.”

“Tức là ông ta có thể cho ta biết ai đã mua những con dao đó và do đó kẻ thù của chúng ta là ai?”

Một tiếng cười cộc cằn làm rung bộ ngực của Orik. “Gần như không, nhưng chúng tôi đã truy dấu được những con dao từ Kiefna đến một tay sản xuất vũ khí ở Dalgon, cách đây rất nhiều dặm, hẳn ta đã bán chúng cho một knurlaf với –”

“Một knurlaf?” Eragon hỏi.

Orik cau mày. “Một phụ nữ. Một phụ nữ với bảy ngón mỗi bàn tay đã mua những con dao cách đây hai tháng.”

“Thế ông tìm thấy bà ta chứ? Không thể có quá nhiều phụ nữ có số ngón tay như vậy được.”

“Thực ra, tình trạng đó là khá phổ biến trong chúng tôi,” Orik nói. “Nhưng mặc xác vụ đó đi, sau khá nhiều vất vả, chúng tôi đã xoay sở định vị được bà ta ở Dalgon. Lính của tôi ở đó đã thẩm vấn bà ta một cách tỉ mỉ nhất. Bà ta thuộc bộ tộc Nagra, nhưng theo như chúng tôi xác định được, bà ta đã hành động theo ý muốn cá nhân, và không theo lệnh nào từ những người đứng đầu tộc của bà ta cả. Từ bà ta, chúng tôi biết được là một người lùn đã thuê bà ta mua những con dao găm rồi giao cho một tay buôn rượu rồi tay đó sẽ mang chúng đi từ Dalgon. Kẻ thuê người phụ nữ không cho bà ta biết những con dao sẽ được đưa đến đâu, nhưng nhờ hỏi những thương gia của thành phố, chúng tôi đã phát hiện ra rằng hẳn đi thẳng từ Dalgon đến một trong những thành phố được quản lý bởi Dûrgrimst Az Sweldn rak Anhûin.”

“Như thế chính là bọn chúng!” Eragon kêu lên.

“Hoặc thế hoặc có thể là kẻ nào đó muốn ta nghĩ đó chính là chúng. Ta cần nhiều chứng cứ hơn trước khi có thể xác minh được chắc chắn tội ác của Az Sweldn rak Anhûin.” Một tia sáng lóe lên trong mắt Orik, và ông giơ một ngón tay.

“Vậy là, bằng cách dùng một thần chú rất, rất thông minh, chúng tôi đã vạch lại đường đi của bọn sát thủ ngược lại qua các đường hầm và hang động rồi lên đến một khu vực bỏ hoang ở tầng thứ mười hai của Tronjheim, tách khỏi đại sảnh phụ thêm vào ở nhánh phía nam của góc phía tây, dọc theo...thôi, được rồi, cái

đó không vấn đề. Nhưng một hôm nào đây tôi sẽ phải dạy cậu cách các phòng được bố trí trong Tronjheim, để nếu có lúc nào cậu cần tìm một nơi bên trong thành phố một mình, thì cậu còn tìm được. Dù thế nào thì, con đường dẫn chúng tôi đến một nhà kho bỏ hoang nơi mà ba tên kia –” ông ra dấu về phía những gã lùn bị trói –“đang ở. Chúng không ngờ đến chúng tôi, và do đó chúng tôi có thể bắt sống chúng, dù chúng đã cố tự sát. Chẳng dễ dàng gì, nhưng chúng tôi đã công phá ký ức của hai tên – để lại tên thứ ba cho những grimstborithn khác thẩm vấn tùy ý – và chúng tôi đã khai thác mọi thứ chúng biết về vụ này.” Orik lại chỉ vào mấy tù nhân. “Chính là bọn này đã hỗ trợ cho bọn sát thủ tấn công, cung cấp dao với mớ quần áo đen, và cho chúng ăn và trú ẩn tối hôm qua.”

“Chúng là ai?” Eragon hỏi.

“Ha!” Orik kêu lên, và nhổ xuống sàn. “Chúng là Vargrimstn, những chiến binh đã tự làm nhục mặt mình và giờ không thuộc tộc nào cả. Chả ai giao du với những tên rác rưởi như thế trừ khi phải dính líu vào những hành vi côn đồ mà không muốn có người biết. Về ba tên đó thì là thế. Chúng nhận lệnh trực tiếp từ Grimstborith Vermûnd của Az Sweldn rak Anhûin.”

“Không còn nghi ngờ gì sao?”

Orik lắc đầu. “Không nghi ngờ gì cả; chính Az Sweldn rak Anhûin đã cố giết cậu, Eragon ạ. Chúng ta chắc sẽ không bao giờ biết được có tộc nào khác tham gia với chúng trong pha tấn công này hay không, nhưng nếu ta vạch trần sự phản trắc của Az Sweldn rak Anhûin, điều đó sẽ buộc bất cứ kẻ nào khác có liên quan đến âm mưu này phải làm ô danh chính những đồng mưu trước đây của chúng; phải từ bỏ, hoặc ít nhất là trì hoãn, những công kích xa hơn vào Dûrgrimst Ingeitum; và, nếu việc này được xử lý thích đáng, phải đưa tôi lá phiếu của chúng cho ngôi vua.”

Một hình ảnh nhá lên trong tâm trí Eragon về lưỡi kiếm màu sắc lấp lánh lòi ra từ sau cổ của Kvîstor và biểu hiện đau đớn của ông ta khi ngã xuống sàn chết. “Chúng ta sẽ trừng trị Az Sweldn rak Anhûin như thế nào vì tội này? Có nên giết Vermûnd không?”

“A, cứ để việc đó cho tôi,” Orik nói, gõ nhẹ lên mũi. “Tôi có một kế hoạch. Nhưng chúng ta phải bước đi thật cẩn thận, vì đây là một tình huống thuộc loại vô cùng tinh vi. Một sự bội phản như thế chưa hề xảy ra trong rất nhiều năm rồi. Là người ngoài, cậu không thể biết chúng tôi thấy ghê tởm thế nào khi phát hiện ra một kẻ trong chính chúng tôi lại tấn công một vị khách. Việc cậu là Kỵ sĩ tự do duy nhất chống lại Galbatorix càng làm cho tội lỗi trở nên tồi tệ hơn. Có thể cuộc đổ máu tiếp theo là cần thiết, nhưng vào lúc này, nó sẽ chỉ dẫn đến một cuộc chiến thị tộc khác.”

“Một cuộc chiến thị tộc có thể là cách duy nhất để giải quyết Az Sweldn rak Anhûin,” Eragon chỉ ra.

“Tôi nghĩ là không, nhưng nếu tôi lằm và chiến tranh là không thể tránh khỏi, chúng ta phải đảm bảo rằng đó là một cuộc chiến giữa các tộc còn lại với Az Sweldn rak Anhûin. Điều đó sẽ không quá tệ. Hợp sức lại, chúng ta có thể nghiền bẹp chúng trong vòng một tuần. Nhưng một cuộc chiến thị tộc mà chia ra hai hoặc ba phe sẽ hủy diệt đất nước chúng ta. Cho nên, điều then chốt là trước khi ta rút kiếm của mình ra, ta phải làm cho các tộc khác thấy được những gì Az Sweldn rak Anhûinn đã làm. Để được như thế, liệu cậu có cho phép các pháp sư từ các tộc khác kiểm tra ký ức của cậu về cuộc tấn công để họ có thể thấy chuyện đã xảy ra đúng như lời ta nói, và rằng chúng ta không dàn dựng chuyện đó vì lợi ích của chính mình?”

Eragon lưỡng lự, không thật lòng muốn mở trí óc mình cho người lạ, rồi hất đầu về phía ba gã lùn nằm chất đống lên nhau. “Thế chúng thì sao? Ký ức của chúng không đủ thuyết phục các tộc khác về tội lỗi của Az Sweldn rak Anhûin sao?”

Orik nhăn nhó. “Có thể, nhưng để cho thấu đáo, các tộc trưởng sẽ nhất quyết thẩm tra ký ức của chúng ngược lại cậu, và nếu cậu từ chối, Az Sweldn rak Anhûin sẽ quả quyết rằng chúng ta đang che giấu điều gì đó khỏi hội đồng thị tộc và rằng lời cáo buộc của chúng ta không hơn gì những lời bịa đặt vu khống.”

“Được rồi,” Eragon nói. “Nếu phải làm, thì tôi sẽ làm. Nhưng nếu những pháp sư đó xớ rớ ở những nơi họ không được phép, dù là vô tình, tôi sẽ không có lựa chọn nào khác hơn là đốt cho những gì họ thấy ra khỏi tâm trí họ. Có vài điều tôi không thể cho phép mọi người biết đến.”

Gật đầu, Orik nói, “Đồng ý, tôi có thể nghĩ ra ít nhất một thông tin ba-chân sẽ khiến chúng tôi khiếp vía nếu nó được loan báo khắp vùng, nhỉ? Tôi chắc chắn các tộc trưởng sẽ chấp nhận điều kiện của cậu – vì

tất cả bọn họ đều có những bí mật của riêng mình mà họ sẽ không muốn bị bàn tán đó đây – nhưng tôi cũng tin chắc là họ sẽ ra lệnh cho các pháp sư của họ phải tiến tới, bất chấp nguy hiểm. Cuộc tấn công này có khả năng kích phát một sự náo động trong chủng tộc chúng tôi, nên các grimstborithn sẽ cảm thấy bất buộc phải xác minh sự thật, mặc dù điều đó có thể khiến họ trả giá bằng những pháp sư cao tay nhất.”

Vươn thẳng người, Orik ra lệnh chuyển đám tù nhân ra khỏi lối vào được trang hoàng và cho giải tán tất cả cấp dưới, trừ Eragon và một lực lượng gồm hai mươi sáu chiến binh giỏi nhất của ông. Vung tay một cách thanh nhã, Orik nắm lấy khuỷu tay trái của Eragon và dẫn lối cho nó vào khu phòng bên trong. “Tôi nay cậu phải ở yên đây, với tôi, tại đây Az Sweldn rak Anhûin sẽ không dám tấn công đâu.”

“Nếu ông định ngủ,” Eragon nói, “tôi phải cảnh báo ông, tôi không thể nghỉ ngơi, không phải đêm nay. Máu trong người tôi vẫn còn sôi hết lên vì cuộc chiến hỗn loạn đó, còn ý nghĩ của tôi thì cũng không ổn tương tự thế.”

Orik đáp, “Nghỉ hay không tùy cậu; cậu không được quấy giấc của tôi, vì tôi sẽ kéo một cái mũ len dày trùm qua mắt. Tuy thế tôi khẩn thiết mong cậu hãy cố mà bình tâm lại – có thể với vài kỹ thuật mà thần tiên đã bày cho cậu – và hồi phục sức mạnh của cậu. Ngày mới đã ở trước mặt chúng ta rồi, và chỉ còn lại vài giờ trước khi hội đồng thị tộc được triệu tập. Chúng ta phải tươi tỉnh hết mức có thể cho những gì sắp đến. Những điều chúng ta làm và nói hôm nay sẽ quyết định vận mệnh sau cùng của người của tôi, đất nước của tôi, và toàn phần còn lại của Alagaësia.... A, đừng làm cái miệng khó chịu thế! Thay vì vậy hãy nghĩ đến điều này: cho dù thành công hay thất bại đang chờ chúng ta, mà tôi tất nhiên hy vọng chúng ta thắng, tên tuổi của chúng ta sẽ được nhớ đến cho tới ngày tận thế vì cách chúng ta đã xử sự trong hội nghị này. Ít nhất đó cũng là một thành tích để làm cậu no bụng bằng lòng kiêu hãnh! Chúa hay thay đổi, và cái bất diệt duy nhất mà chúng ta trông chờ được chính là những gì mà chúng ta đạt được qua những việc làm của mình. Danh vọng hay ô nhục, cả hai cái đó đều đáng quên đi khi cậu đã ra đi từ vương quốc này.”

Khuya đêm đó, trong những giờ yên ắng trước buổi sáng, tâm tưởng của Eragon đi lang thang khi nó ngồi chìm trong vòng tay lót đệm của một cái tràng kỷ của người lùn, và trạng thái ý thức của nó tan vào mớ hình ảnh tưởng tượng lộn xộn của những giấc mơ tỉnh. Tuy nhiên nó vẫn nhận thức được những hình khắc ở những tảng đá màu gấm trên bức tường đối diện, và nó cũng trông thấy, y như một miếng vải lót rực rỡ phủ lên những hình khắc, những khung cảnh về cuộc sống của nó trong Thung lũng Palancar, trước khi định mệnh trọng đại và đẫm máu xen vào sự tồn tại của nó. Tuy nhiên, những khung cảnh đó xa rời khỏi sự thực đã được thiết lập, và nhấn chìm nó vào những trạng thái tưởng tượng được dựng lên dần từ những mảnh vụn của những gì đã thực sự xảy ra. Trong những khoảnh khắc cuối cùng trước khi nó tỉnh lại từ trạng thái ngẫn ngờ, những hình ảnh đó lung linh và trở nên hiện thực một cách mạnh mẽ.

Nó đang đứng trong xưởng của chú Horst, những cánh cửa ở đó để mở, lỏng lẻo trên bản lề, giống như những tên ngốc ngoác miệng cười nhếch nhếch. Ở ngoài là một đêm không sao, và bóng tối bao trùm tất cả đường như áp lên viên ánh sáng đỏ mờ đục tỏa ra từ những viên than đá, cứ như hao hức muốn ngốn hết mọi thứ bên trong phạm vi của khối cầu đỏ hoe đó. Bên cạnh cái lò rèn, chú Horst hiện ra to lớn như một người khổng lồ, những cái bóng nhảy múa trên khuôn mặt và bộ râu của ông trông thật đáng sợ. Cánh tay lực lưỡng của ông giơ lên và hạ xuống, và một tiếng lanh lảnh như tiếng chuông làm rung động không trung khi cái búa của ông giáng xuống đầu một thanh thép sáng rực màu vàng. Một chùm tia lửa tung ra rồi tiêu tan trên mặt đất. Người thợ rèn đập thanh kim loại thêm bốn nhát nữa; rồi ông nhấc thanh thép ra khỏi cái đe và nhúng nó vào một thùng dầu. Những lưỡi lửa như những bóng ma, xanh và mỏng như tơ, bập bùng dọc trên bề mặt lớp dầu rồi biến mất với những tiếng rít khẽ giận dữ. Lấy thanh thép ra khỏi cái thùng, Horst quay về phía Eragon và cau mày với nó. Ông nói, “Sao mày lại đến đây, Eragon?”

“Cháu cần một thanh gươm của Kỵ sĩ Rồng.”

“Biến đi. Tao không có thời gian để rèn cho mày một thanh gươm Kỵ sĩ đâu. Mày không thấy là tao đang làm việc với cái treo nôi của Elain à? Bà ấy phải có nó trong trận chiến. Mày đi một mình à?”

“Cháu không biết.”

“Cha mày đâu? Mẹ mày đâu?”

“Cháu không biết.”

Rồi một giọng nói mới vang lên, một giọng nói được đánh bóng bởi sức mạnh và quyền lực, và giọng đó nói, “Vị thợ rèn tốt này, nó không đi một mình. Nó đi với ta.”

“Thế ông là ai?” Horst gặng hỏi.

“Ta là cha nó.”

Giữa hai cánh cửa rộng mở, một dáng vẻ to lớn vây bọc bởi ánh sáng nhợt nhạt hiện ra từ bóng tối ngưỡng động và đứng trên ngưỡng cửa của xưởng rèn. Một chiếc áo choàng đỏ tung phần phật trên đôi vai rộng hơn cả của một tên Kull. Trong tay trái người đàn ông lập lòe thanh Zar’roc, sắc bén như sự đau đớn. Qua khe hở của cái mũ sắt sáng loáng, đôi mắt xanh dương của ông ta xoáy vào Eragon, ghim nó xuống đất, như một mũi tên xuyên qua một con thỏ. Ông ta nâng tay kia của mình lên và đưa về phía Eragon. “Con trai ta, đi với ta. Cùng với nhau chúng ta có thể hủy diệt Varden, giết Galbatorix, và chinh phục toàn thể Alagaësia. Nhưng hãy đưa ta trái tim con, và chúng ta sẽ là bất khả chiến bại.”

“Đưa cho ta trái tim con, con trai.”

Kêu lên tắc nghẹn, Eragon bật ra khỏi cái tràng kỷ và đứng nhìn chằm chằm sàn nhà, nắm tay nó siết chặt, ngực phập phồng. Mấy người lính gác của Orik liếc nó dò hỏi, nhưng nó phớt lờ họ, quá rối loạn để có thể giải thích cơn bộc phát của nó.

Vẫn còn sớm, vì thế sau một lát, Eragon ngồi lại xuống cái tràng kỷ, nhưng sau đó, nó giữ mình tỉnh táo và không cho phép mình chìm vào vùng đất của những giấc mơ, vì sợ những sự hiện hình có thể giày vò nó.

Eragon đứng tựa lưng vào tường, tay đặt trên đốc thanh kiếm của người lùn, nhìn các tộc trưởng đi thành hàng vào phòng hội nghị hình tròn nằm bên dưới Tronjheim. Nó đặc biệt để mắt đến Vermûnd, grimstborith của Az Sweldn rak Anhûin, nhưng nếu người lùn che mạng đỏ tía đó có ngạc nhiên vì thấy Eragon còn sống và khỏe mạnh thì ông ta cũng không thể hiện ra.

Eragon cảm thấy giầy của Orik thúc vào giầy nó. Không rời mắt khỏi Vermûnd, Eragon cúi về phía Orik nghe ông thì thào, “Nhớ, bên trái và xuống dưới ba ô cửa,” ám chỉ nơi Orik đã chốt một trăm lính của mình mà không cho các tộc trưởng khác biết.

Cũng thì thào, Eragon nói, “Nếu máu phải đổ, tôi có nên chớp cơ hội mà khử con rắn Vermûnd đó không?”

“Trừ khi hấn cố làm thế với tôi hay cậu, không thì làm ơn đừng.” Orik bật cười thầm. “Làm vậy sẽ khó mà khiến cho các grimstborithn khác quý mến cậu.... À, tôi phải đi đây. Cầu nguyện Sindri ban cho may mắn chứ? Chúng ta chuẩn bị mạo hiểm vào một biển dung nham mà chưa ai dám vượt qua trước đây đâu.”

Và Eragon cầu nguyện.

Khi tất cả các tộc trưởng đã yên vị xung quanh cái bàn ở giữa phòng, những người quan sát từ vòng ngoài, gồm cả Eragon, nhận chỗ ngồi của mình trong số những cái ghế xếp vòng tròn đặt tựa vào bức tường uốn cong. Nhưng Eragon không ngồi thoải mái vào ghế như những người lùn khác, mà chỉ ngồi ở mép, sẵn sàng đánh nhau ngay khi thấy dấu hiệu nguy hiểm nhỏ nhất.

Khi Gannel, chiến binh-linh mục mắt-đen của Dûrgrimst Quan, đứng dậy và bắt đầu nói bằng tiếng Người lùn, Hûndfast khép nép lại gần cánh phải của Eragon và lăm nhăm dịch không ngừng. Ông lùn nói, “Chào mừng một lần nữa, các tộc trưởng huynh đệ của tôi. Nhưng dù có thích đáng hay không, tôi vẫn phân vân, vì một số tin đồn gây nhiều loạn – tin đồn của tin đồn, nếu đó là sự thật – đã tới tai tôi. Tôi không có thông tin gì ngoài những lời mơ hồ và gây lo lắng này, cũng như bằng chứng để theo đó tìm ra lời kết tội cho những hành động xấu. Tuy vậy, vì hôm nay là ngày của tôi để chủ trì việc này – buổi hội họp của chúng ta – tôi đề nghị chúng ta hãy tạm hoãn cuộc thảo luận hệ trọng nhất của chúng ta lại, và nếu các vị tán thành, cho phép tôi đưa ra một vài câu hỏi cho hội đồng.”

Các tộc trưởng thì thầm với nhau, và rồi Íorûnn, Íorûnn rạng rỡ má lúm đồng tiền, nói, “Tôi không có phản đối, Grimstborith Gannel. Ông đã khơi dậy trí tò mò của tôi bằng những lời bóng gió khó hiểu này. Hãy để chúng tôi nghe những câu hỏi mà ông có.”

“Đúng vậy, cho chúng tôi nghe đi,” Nado nói.

“Cho chúng tôi nghe đi,” Manndrâth và tất cả các tộc trưởng còn lại, kể cả Vermûnd, nhất trí.

Đã nhận được sự tán thành mà mình yêu cầu, Gannel tỳ các khớp ngón tay của ông lên bàn, im lặng một lát để tập trung sự chú ý của mọi người trong phòng. Rồi ông nói. “Ngày hôm qua, trong khi chúng ta đang dùng bữa trưa ở những địa điểm nhất định, các knurlan ở khắp trong các đường hầm bên dưới góc tây của Tronjheim đã nghe thấy tiếng huyền ảo. Báo cáo về độ ồn là khác nhau, nhưng có nhiều người như vậy nhận thấy nó trên một phạm vi rộng, chứng tỏ nó không phải là một báo động nhỏ. Giống như các vị, tôi đã nhận được một cảnh báo thường lệ về một vụ sập hầm có thể đã xảy ra. Tuy nhiên, điều mà các vị có thể không ý thức được, là chỉ hai giờ sau –”

Húndfast ngáp ngừng, và nhanh chóng thì thầm, “Từ này rất khó diễn tả bằng ngôn ngữ này. Những-người-chạy-trong-hầm, tôi nghĩ vậy.” Rồi ông ta tiếp tục dịch: “– những-người-chạy-trong-hầm đã phát hiện ra vết tích của một trận chiến phi thường bên trong một trong số những đường hầm cổ mà ông tổ danh tiếng của chúng ta, Korgan Râu-dài, đã khai phá. Sàn phủ đầy máu, tường đen thui vì bồ hóng từ một cái lồng đèn mà một chiến binh với lưỡi gươm bất cẩn đã đánh thủng, các vết nứt chia cắt đá xung quanh, và ngổn ngang khắp nơi là bầy thân thể nát nhừ và cháy thành than, cùng những dấu hiệu chứng tỏ có những thân thể khác đã bị mang đi. Đây cũng không phải tàn tích của những cuộc xung đột vụn vặt mơ hồ từ Trận chiến Farthen Dûr. Không! Vì máu còn chưa khô, bồ hóng vẫn còn mềm, những vết nứt mới bị vỡ ra là rõ ràng nhất, và, tôi được cho biết, những tàn dư của phép thuật hùng mạnh vẫn có thể được phát hiện ra bên trong khu vực đó. Ngay lúc này, vài pháp sư giỏi nhất của chúng tôi đang nỗ lực tái dựng một hình ảnh bản sao của những gì đã xảy ra, nhưng họ ít có hy vọng thành công, vì những thứ có liên quan được bao bọc bởi bùa phép rất ranh ma. Như vậy câu hỏi đầu tiên của tôi cho hội đồng là: có ai trong các vị có hiểu biết sâu xa hơn về sự việc bí ẩn này không?”

Khi Gannel kết thúc phần nói của mình, Eragon gồng cứng chân sẵn sàng bật dậy nếu những tên lùn che mạng tía của Az Sweldn rak Anhûin với tay đến kiếm của chúng.

Orik hắng giọng nói, “Tôi tin rằng tôi có thể thỏa mãn một chút sự tò mò của ông về điểm đó, Gannel à. Tuy nhiên, vì câu trả lời của tôi nhất thiết phải là một câu trả lời dài, tôi đề nghị ông hỏi luôn những câu hỏi khác của mình trước khi tôi bắt đầu.”

Trán Gannel sa sầm vì một nét cau mày. Gõ gõ các đốt ngón tay lên bàn, ông nói, “Được thôi.... Về những điều có liên quan rõ ràng tới tiếng binh khí trong các đường hầm của ngài Korgan, tôi đã được báo lại rằng rất nhiều knurlan đang đi lại trong Tronjheim và, với ý định ngấm ngấm, đã tập hợp ở nhiều nơi thành những nhóm lớn có vũ trang. Các điệp viên của tôi không thể xác định các chiến binh thuộc tộc nào, nhưng nếu bất cứ ai trong hội đồng này cố lén lút sắp đặt lực lượng của mình trong khi chúng ta đang tham gia vào cuộc họp quyết định ai sẽ kế vị Vua Hrothgar, thì điều đó sẽ ám chỉ những động cơ thuộc loại đen tối nhất. Như vậy câu hỏi thứ hai của tôi cho hội đồng là: ai là người đứng sau cuộc vận động thiếu suy nghĩ này? Và nếu không ai sẵn lòng thừa nhận hành vi sai trái của mình, tôi đề nghị một cách kiên quyết nhất rằng chúng ta hãy ra lệnh trục xuất tất cả binh lính, không phân biệt thị tộc, ra khỏi Tronjheim trong thời hạn cuộc họp và rằng chúng ta hãy lập tức cử ra một ngôn-luật-viên để điều tra những việc này và xác định ai là người chúng ta phải khiển trách.”

Tiết lộ, câu hỏi, và kiến nghị sau đó của Gannel đã gợi lên một cuộc đàm luận sôi nổi xôn xao giữa các tộc trưởng, trong đó những người lùn tung ra những lời buộc tội, rồi phủ nhận, rồi buộc tội ngược lại nhau với độ cay độc ngày càng tăng, cho đến cuối cùng, khi một Thordris điên tiết quát lác với một Gáldhiem mặt đỏ bừng, Orik lại hắng giọng, khiến mọi người ngừng lại và nhìn ông chăm chăm.

Bằng một giọng ôn hòa, Orik nói, “Điều này tôi cũng tin là có thể giải thích cho ông, Gannel, ít nhất là phần nào. Tôi không thể nói gì về hoạt động của các tộc khác, nhưng vài trăm lính đang hồi hã trong các đại sảnh của người hầu trong Tronjheim chính là của Dûrgrimst Ingeitum. Điều này tôi thoải mái thừa nhận.”

Tất cả yên lặng cho đến khi Íorûnn nói, “Và ông có lời giải thích nào cho hành động mang tính tham chiến này, Orik, con trai của Thrifk?”

“Như tôi vừa nói, thưa Íorûnn xinh đẹp, câu trả lời của tôi phải là một câu trả lời dài, nên nếu ông, Gannel, có bất cứ câu hỏi nào khác, tôi đề nghị ông hãy đưa ra luôn.”

Gannel cau mày sâu hơn cho đến khi đôi lông mày lồi ra của ông ta gần như chạm nhau. Ông nói, “Tôi sẽ giữ lại những câu hỏi khác của tôi vào lúc này, vì tất cả chúng đều liên quan đến những câu tôi vừa đưa ra,

và hình như chúng tôi đang phải đợi trên sự thích thú của ông để được biết thêm bất cứ điều gì về những chủ đề đó. Tuy nhiên, vì ông có liên quan chặt chẽ đến những hành động đáng ngờ này, một câu hỏi mới đã nảy ra với tôi mà tôi phải hỏi ông một cách rõ ràng, Grimstborith Orik. Vì lý do nào mà ông đã rời khỏi cuộc họp ngày hôm qua? Và cho tôi cảnh báo ông, tôi sẽ không chấp nhận sự thoái thác. Ông đã cho hay là ông có hiểu biết về những vụ việc này. Vậy được, giờ là lúc cho ông tự mình cung cấp một lời giải thích toàn vẹn, Grimstborith Orik.”

Orik đứng dậy ngay khi Gannel ngồi xuống và nói, “Tôi rất sẵn lòng.”

Hạ thấp cái cằm râu ria của mình đến khi nó chạm vào ngực, Orik dừng lại một thoáng và rồi bắt đầu nói bằng một giọng vang dội, nhưng ông không mở đầu như Eragon đã mong đợi, cũng như Eragon đã phỏng đoán, hay hội đồng đã mong đợi. Thay vì mô tả nỗ lực lấy mạng Eragon, từ đó giải thích tại sao ông đã kết thúc buổi họp trước thời hạn, Orik mở đầu bằng việc thuật lại, vào bình minh của lịch sử, dòng giống người lùn đã di cư như thế nào từ những cánh đồng đã một thời xanh tươi của Sa mạc Hadarac đến rặng núi Beor, nơi họ đã khai quật những đường hầm dài vô số dặm, xây cất những thành phố hoa lệ của mình cả bên trên lẫn bên dưới mặt đất, và tiến hành những cuộc chiến đầy sức sống giữa những phe phái của mình, cũng như với rồng, những sinh vật mà, trong hàng ngàn năm, người lùn vẫn nhìn nhận với một con mắt pha trộn giữa ghét, sợ, và kính nể bất đắc dĩ.

Rồi Orik nói về sự xuất hiện của thần tiên ở Alagaësia và thần tiên đã tranh đấu với rồng như thế nào cho đến khi hai phía gần như diệt tuyệt lẫn nhau và, kết quả, hai loài đã nhất trí ra sao để sáng tạo ra những Kỵ sĩ Rồng để duy trì hòa bình về sau này. “Và sự đáp lời của chúng ta là sao khi chúng ta biết được ý định của họ?” Orik gắng hỏi, giọng nói ngân vang trong phòng họp.

“Chúng ta có yêu cầu được dự phần vào hiệp ước của họ không? Chúng ta có mong muốn được chia sẻ quyền năng của Kỵ sĩ Rồng không? Không! Chúng ta trung thành với lẽ lối cũ của chúng ta, lòng căm hờn cũ của chúng ta, và chúng ta bác bỏ ngay cả cái ý nghĩ rằng buộc với loài rồng hay cho phép bất cứ ai bên ngoài vương quốc kiểm soát chúng ta. Để bảo tồn uy quyền, chúng ta đã hy sinh tương lai của mình, vì tôi tin rằng nếu vài người trong số Kỵ sĩ Rồng là knurlan, Galbatorix có khi đã không bao giờ gây dựng được quyền lực. Thậm chí nếu tôi lầm – và tôi không hề có ý coi nhẹ Eragon, người đã chứng tỏ mình là một Kỵ sĩ giỏi – rồng Saphira có thể đã nở ra cho một người trong chủng tộc chúng ta chứ không phải là một con người. Và khi đó những vinh quang nào có thể thuộc về chúng ta?”

“Thay vì thế, tầm quan trọng của chúng ta trong Alagaësia đã bị suy giảm kể từ khi Nữ hoàng Tarmunora và người tròng tên Eragon hòa giải với loài rồng. Ban đầu địa vị bị hạ thấp của chúng ta cũng không quá đáng để nuốt trôi, và thường thì phải nhận vãn dễ hơn là chấp nhận. Nhưng rồi lũ Urgals đến, và rồi là con người, và thần tiên sửa đổi những thần chú của họ để con người cũng có thể làm Kỵ sĩ. Vậy rồi chúng ta có yêu cầu được bao hàm vào hiệp định của họ, như đó là... quyền của chúng ta không?” Orik lắc đầu. “Lòng kiêu hãnh của chúng ta sẽ không cho phép điều đó. Tại sao chúng ta, chủng tộc lâu đời nhất trên vùng đất này, lại phải cầu xin thần tiên ân huệ từ phép thuật của họ? Chúng ta đâu cần phải trói buộc định mệnh của mình với loài rồng để bảo vệ chủng tộc ta khỏi diệt vong, như là thần tiên với loài người. Chúng ta lơ đãng, dĩ nhiên, những trận chiến đã nổ ra giữa chính chúng ta. Những cuộc chiến đó, chúng ta lập luận, là những việc riêng tư và không liên can đến ai khác hết.”

Các tộc trưởng đang lắng nghe chực quậy. Nhiều người trong số họ có vẻ không hài lòng với sự chỉ trích của Orik, trong khi những người còn lại có vẻ tiếp thu hơn những lời bình luận của ông và có vẻ trầm ngâm.

Orik tiếp tục: “Trong khi những Kỵ sĩ trông nom Alagaësia, chúng ta đã hưởng thụ thời kỳ thịnh vượng tuyệt vời nhất chưa từng được ghi chép trong niên sử của vương quốc. Chúng ta phát triển hưng thịnh hơn bao giờ hết, nhưng chúng ta lại chẳng có góp phần gì vào nguyên nhân của điều đó: Kỵ sĩ Rồng. Khi những Kỵ sĩ suy tàn, cơ đồ của chúng ta cũng chấn động, nhưng một lần nữa, chúng ta không có góp phần gì vào nguyên nhân của điều đó: những Kỵ sĩ. Tôi thấy rằng, cả hai tình trạng trên đều không thích hợp cho một chủng tộc có tâm cơ như chúng ta. Chúng ta không phải là một đất nước đầy tớ lệ thuộc vào những ý tưởng bất chợt của những ông chủ ngoại quốc. Những kẻ không phải hậu duệ của Odgar và Hlordis cũng không có quyền thao túng vận mệnh của chúng ta”

Lời lập luận này được các tộc trưởng thích hơn; họ gật đầu và mỉm cười, và Havard thậm chí vỗ tay vài cái ở lời cuối cùng.

“Giờ cân nhắc kỷ nguyên hiện tại của chúng ta,”

Orik nói.

“Galbatorix đang nắm thế lực, và mọi giống loài đều chiến đấu để duy trì sự tự do. Hắn đã trở nên rất hùng mạnh, và lý do duy nhất chúng ta vẫn chưa phải nô lệ của hắn, cho đến giờ, chính là hắn vẫn chưa quyết định bay ra trên lưng con rồng đen của hắn và đánh thẳng vào chúng ta. Hắn mà làm vậy, chúng ta sẽ sụp đổ trước hắn như cây non trước tuyết lở. May mắn là, có vẻ hắn bằng lòng với việc chờ cho chúng ta chém giết và tự mở đường đến tận cổng thành trì của hắn ở Urû’baen. Bây giờ, tôi xin nhắc các vị rằng trước khi Eragon và Saphira xuất hiện ướm nhẹp và lê bước đến ngưỡng cửa trước của chúng ta, với một trăm tên Kull đang la ó ngay sát gót, hy vọng duy nhất của chúng ta đánh bại Galbatorix là một ngày nào đó, ở nơi nào đó, Saphira sẽ nở ra cho Kỵ sĩ mà nó chọn và người bí ẩn này sẽ, có thể, may ra, nếu chúng ta may mắn hơn mọi con bạc đã từng thắng một cú tung súc sắc, có khả năng lật đổ Galbatorix. Hy vọng? Ha! Chúng ta thậm chí còn không có hy vọng; chỉ có hy vọng của hy vọng. Khi Eragon lần đầu trình diện, rất nhiều người trong chúng ta đã mất tinh thần vì bề ngoài của cậu ta, kể cả chính tôi. ‘Nó chỉ là một cậu bé,’ chúng ta đã nói. ‘Sẽ tốt hơn nếu cậu ta là một thần tiên,’ chúng ta đã nói. Nhưng nhìn xem, cậu ta đã chứng tỏ bản thân mình là hiện thân cho mọi hy vọng của chúng ta! Cậu ta kết liễu Durza, từ đó cho phép chúng ta cứu sống thành phố yêu quý nhất của chúng ta, Tronjheim. Rồng của cậu ta, Saphira, đã hứa sẽ hồi lại cho Ngôi Sao Hoa Hồng vẻ huy hoàng trước đây. Trong Trận chiến Cánh Đồng Cháy, cậu ta đã đánh đuổi Murtagh và Thorn, nhờ vậy giúp chúng ta chiến thắng ngày đó. Và nhìn xem! Cậu ta giờ đây đã khoác vẻ bề ngoài của một thần tiên, và nhờ những ma thuật kỳ lạ của họ, cậu ta đã nhận được tốc độ và sức mạnh của họ.”

Orik giờ một ngón tay nhấn mạnh.

“Hơn thế nữa, Vua Hrothgar, bằng sự thông tuệ của mình, đã làm điều mà không một vị vua hay grimstborith nào khác từng làm; ngài đề nghị nhận Eragon vào Dûrgrimst Ingeitum và để cậu ta trở thành một thành viên của chính gia đình ngài. Eragon không có nghĩa vụ phải chấp nhận đề nghị này. Thực tế, cậu ta nhận thức được rất nhiều gia tộc của Ingeitum phản đối điều đó, và nói chung rất nhiều knurlan sẽ không thích thú gì điều đó. Nhưng bất chấp những ngăn trở đó, và bất chấp thực tế rằng mình đã bị ràng buộc lòng trung thành với Nasuada, Eragon vẫn đón nhận món quà của Vua Hrothgar, biết hoàn toàn rõ rằng điều đó sẽ chỉ làm cho cuộc đời mình khó khăn hơn. Như đã tự mình nói với tôi, Eragon đã tuyên thệ trước Tim của Đá vì ý thức được nghĩa vụ mà mình cảm thấy đối với tất cả giống loài trong Alagaësia, và đặc biệt là đối với chúng ta, bởi vì chúng ta, nhờ việc làm của vua Hrothgar, đã cho cậu ta và Saphira thấy một lòng tốt đến vậy. Nhờ thiên tư của Vua Hrothgar, người Kỵ sĩ tự do cuối cùng của Alagaësia, là hy vọng duy nhất của chúng ta chống lại Galbatorix, đã thoả mái lựa chọn trở thành một knurla toàn diện chỉ trừ dòng máu. Kể từ đó, Eragon đã tôn trọng luật lệ và truyền thống của chúng ta với tất cả sự hiểu biết của mình, và cậu ta mong muốn học hỏi nhiều hơn về văn hóa của chúng ta để có thể chứng tỏ lòng kính trọng của mình đối với ý nghĩa đích thực của lời thề. Khi Vua Hrothgar gục ngã, bị quật ngã bởi tên phản bội Murtagh, Eragon đã thề với tôi trước mọi hòn đá của Alagaësia, và cũng ở cương vị một tộc viên của Dûrgrimst Ingeitum, rằng cậu ta sẽ đấu tranh để trả thù cho cái chết của Vua Hrothgar. Cậu ta đã cho tôi lòng kính trọng và sự phục tùng mà tôi đáng được nhận với danh hiệu grimstborith, và tôi tự hào coi cậu ta là nghĩa đệ của tôi.”

Eragon liếc nhìn xuống, má và chóp tai nó nóng bừng. Nó ước Orik đừng quá thoải mái tán dương nó như thế; điều đó chỉ làm địa vị của nó khó giữ vững hơn trong tương lai.

Khoát tay bao quát các tộc trưởng khác, Orik kêu lên, “Mọi điều chúng ta có thể ao ước ở một Kỵ sĩ Rồng, chúng ta đều đã nhận được ở Eragon! Cậu ta tồn tại! Cậu ta hùng mạnh! Và cậu ta đã che chở người của chúng ta theo cách mà chưa có Kỵ sĩ nào từng làm!” Rồi Orik hạ tay xuống, hạ cả giọng nói của mình, cho đến khi Eragon phải ráng sức mới nghe được lời của ông.

“Nhưng chúng ta đã đáp lại tình bằng hữu của cậu ta như thế nào? Chỉ toàn bằng những cái cười nhạo, sự xem thường và sự gắt gỏng oán giận. Tôi nói, chúng ta là một chủng tộc vô ơn, và trí nhớ của chúng ta là quá dai cho chính những tốt đẹp của mình.... Thậm chí có những kẻ đã chất chứa quá nhiều ung nhọt căm hờn, họ đã dùng đến bạo lực để làm nguôi cái khát từ cơn giận của mình. Có lẽ họ vẫn tin là họ đang làm những gì tốt nhất cho người của chúng ta, nhưng nếu vậy, thì tâm trí họ mồm meo như một miếng pho mát lâu năm. Nếu không, tại sao họ lại cố giết Eragon?”

Các tộc trưởng đang lắng nghe im lặng hoàn toàn, mắt họ dính chặt vào gương mặt Orik. Sự tập trung của họ quá căng thẳng, tộc trưởng to béo Freowin, đã dẹp việc chạm khắc hình con quạ và khoanh tay lại trên cái bụng phì nhiêu của mình, mang một cái vẻ không khác gì một bức tượng lùn.

Với những đôi mắt nhìn mình không chớp, Orik thuật lại cho hội đồng về việc bày tên lùn trang phục đen đã tấn công Eragon và cận vệ của nó như thế nào trong khi họ đang lang thang trong những đường hầm bên dưới Tronjheim. Rồi Orik cho họ biết về cái vòng đeo tay tết bằng lông ngựa gắn những viên thạch anh tím mài tròn mà lính gác của Eragon đã tìm thấy trong một cái xác.

“Đừng nghĩ đến chuyện buộc tội cuộc tấn công này lên bộ tộc chúng tôi chỉ với một bằng chứng tầm thường như thế!” Vermünd kêu lớn, bật dậy. “Ai cũng có thể mua những thứ trang sức rẻ tiền như thế ở hầu hết các chợ trong vương quốc này!”

“Đúng thế,” Orik nói, nghiêng đầu về phía Vermünd. Bằng một giọng bình thản và bước chân nhanh nhẹn, Orik kể cho các thính giả của mình, như ông đã kể với Eragon tối trước đó, người của ông ở Dalgon đã xác nhận với ông rằng những con dao găm lưng linh kỳ dị mà bọn sát thủ sử dụng được rèn bởi thợ rèn Kiefna, và cả việc người của ông đã khám phá ra rằng gã lùn mua những vũ khí đó đã tính vận chuyển chúng từ Dalgon đến một trong những thành phố do Az Swelnd rak Anhûin giữ.

Thấp giọng gầm gừ nguyên rủa, Vermünd lại bật dậy. “Những con dao đó có thể chưa bao giờ đến được thành phố chúng tôi, và thậm chí nếu có, ông cũng chẳng thể rút ra kết luận gì từ việc đó! Có nhiều knurlan thuộc rất nhiều tộc sống bên trong những bức tường của chúng tôi, cũng như bên trong những bức tường của Hang Bregan chẳng hạn. Điều đó chẳng cho biết gì cả. Cần trọng những gì ông sắp nói, Grimstborith Orik, vì ông không có lý lẽ nào để chữa những cáo buộc đó vào tộc của tôi.”

“Tôi cũng có quan điểm như ông vậy, Grimstborith Vermünd,”

Orik đáp. “Bởi vậy, tối qua, các pháp sư của tôi và tôi đã tái lập lộ trình của bọn sát thủ ngược lên nơi xuất phát của chúng, và trên tầng mười hai của Tronjheim, bọn tôi đã bắt giữ ba knurlan đang ẩn trốn trong một kho chứa bả bụi. Bọn tôi đã công phá ý thức của hai trong số chúng và, từ chúng, bọn tôi biết chúng đã cung cấp lương thực cho bọn sát thủ trong vụ tấn công. Và,” Orik nói, giọng ông trở nên cay nghiệt và ghé góm, “từ chúng, bọn tôi đã biết được nhân dạng của kẻ đứng sau. Tôi nói tên ông, Grimstborith Vermünd! Tôi nói ông Kẻ sát nhân và Bội-thệ. Tôi nói ông là kẻ thù của Dûrgrimst Ingeitum, và tôi nói ông là một kẻ phản bội đồng loại của mình, vì chính ông và tộc của ông đã cố sát hại Eragon!”

Hội đồng thị tộc nổ ra hỗn loạn khi mọi tộc trưởng, trừ Orik và Vermünd, bắt đầu la hét và vung tay, đồng thời cố át cuộc đối thoại. Eragon đứng dậy và nổi lỏng thanh kiếm đi mượn khỏi vỏ, rút ra hơn một phân, như thể nó có thể phản ứng với bất cứ một tốc độ nào nếu Vermünd hay một trong những tên lùn của ông ta chọn đúng thời điểm đó để ra tay. Tuy nhiên Vermünd không động dậy, cũng như Orik; họ nhìn chăm chăm vào nhau như những con sói đối địch và không bận tâm đến những chuyển động xung quanh.

Cuối cùng khi Gannel đã tái lập được trật tự, ông nói, “Grimstborith Vermünd, ông có thể bác bỏ những công kích này không?”

Bằng một giọng đều đều vô cảm, Vermünd đáp, “Tôi phủ nhận chúng với mọi cái xương trong người tôi, và tôi thách thức bất cứ ai chứng tỏ được chúng là thỏa đáng với một ngôn-luật-viên.”

Gannel quay sang Orik. “Vậy hãy đưa ra chứng cứ của ông, Grimstborith Orik, để chúng tôi có thể phán xử liệu chúng có hiệu lực hay không. Có năm ngôn-luật-viên ở đây ngày hôm nay, nếu tôi không lầm.” Ông ra dấu về phía bức tường, nơi năm người lùn râu trắng đứng và cúi đầu. “Họ sẽ đảm bảo rằng chúng ta không lạc ra khỏi ranh giới của luật pháp trong quá trình điều tra. Chúng ta tán thành chứ?”

“Tôi tán thành,” Ûndin nói.

“Tôi tán thành,” Hadfala nói và tất cả các tộc trưởng còn lại nói theo, trừ Vermünd.

Đầu tiên, Orik đặt cái vòng thạch anh tím lên mặt bàn. Mỗi tộc trưởng nhờ một trong những pháp sư của mình kiểm tra nó, và tất cả đều nhất trí chứng cứ đó chưa đủ thuyết phục.

Rồi Orik nhờ một hầu cận mang vào một cái gương gắn trên một cái kiềng bằng đồng. Một pháp sư trong đoàn tùy tùng của ông niệm một thần chú, và trên bề mặt bóng loáng của cái gương xuất hiện hình ảnh

về một căn phòng nhỏ, chật đầy sách. Một thoáng trôi qua, rồi một người lùn lao vào phòng và cúi đầu về phía hội đồng từ bên trong cái gương. Bằng giọng hỗn hển, ông ta giới thiệu mình là Rimmar, sau đó tuyên thệ bằng cổ ngữ để đảm bảo sự trung thực của mình, ông ta kể với hội đồng làm thế nào ông ta và trợ thủ của mình đã tìm ra những điều có liên quan đến những con dao mà những kẻ tấn công Eragon đã sử dụng.

Khi các tộc trưởng đã thẩm vấn xong Rimmar, Orik bảo những chiến binh của mình mang vào ba tên lùn mà tộc Ingeitum đã bắt giữ. Gannel ra lệnh cho chúng tuyên thệ trung thực bằng cổ ngữ, nhưng chúng nguyên rủa ông ta và nhổ lên sàn và từ chối. Rồi các pháp sư từ tất cả các tộc nhập vào suy nghĩ của chúng và xâm chiếm ý thức chúng, moi lấy thông tin mà hội đồng yêu cầu. Không hề có phản đối, các pháp sư chứng thực những gì Orik đã nói.

Sau cùng, Orik gọi đến Eragon làm chứng. Eragon thấy hồi hộp khi nó đi đến chỗ cái bàn và mười ba tộc trưởng dữ tợn đang nhìn nó chằm chằm. Nó nhìn ngang qua căn phòng dán mắt vào một xoắn màu trên một cái trụ cẩm thạch và cổ phớt lơ nổi lo của mình. Nó lặp lại những lời thề chân thực khi một pháp sư nói với nó, và rồi, không nói nhiều hơn mức cần thiết, Eragon thuật lại cho các tộc trưởng nó và các cận vệ của nó đã bị tấn công như thế nào. Sau đó, nó trả lời những câu hỏi không thể tránh khỏi của những người lùn và rồi cho phép hai trong số các pháp sư – hai người Gannel đã chọn ngẫu nhiên trong số những người được tập hợp – để kiểm tra ký ức của nó về vụ việc. Khi Eragon hạ thấp hàng rào xung quanh tâm trí nó, nó nhận thấy hai pháp sư có vẻ e sợ, và nó cảm thấy an ủi một chút vì điều đó.

Tốt, nó nghĩ. Họ sẽ ít có khả năng đi lang thang vào những nơi không nên nếu họ biết sợ mình.

Eragon nhẹ nhõm vì cuộc thanh tra trôi qua không có rắc rối nào, và những pháp sư chứng thực cho phần tường thuật của nó với các tộc trưởng.

Gannel đứng dậy khỏi ghế và gọi các ngôn-luật-viên, hỏi họ: “Các vị đã thỏa mãn với chất lượng của những bằng chứng mà Grimstborith Orik và Eragon Khắc-tinh của Tàthần đã đưa ra chưa?”

Năm người lùn râu trắng cúi đầu, và người lùn ở giữa nói, “Chúng tôi đã thỏa mãn, thưa Grimstborith Gannel.”

Gannel lẩm bẩm, có vẻ không ngạc nhiên. “Grimstborith Vermünd, ông chịu trách nhiệm cho cái chết của Kvistor, con trai của Bauden, và ông đã cố giết một vị khách. Với việc đó, ông đã mang đến sự ô nhục cho toàn thể chủng tộc chúng ta. Ông nói sao về điều này?”

Tộc trưởng của Az Sweldn rak Anhûin ấn bẹn tay xuống bàn, mạnh máu nổi phồng lên dưới lớp da nâu.

“Nếu tên Kỵ sĩ Rồng này là một knurla toàn diện chỉ trừ dòng máu, vậy thì hẳn không phải là khách và bọn ta có thể đối xử với hắn như với bất cứ kẻ thù nào ở một tộc khác.”

“Tại sao, điều đó thật vô lý hết sức!” Orik kêu lớn, gần như líu lưỡi vì giận dữ. “Ông không thể nói cậu ấy...”

“Hãy bớt lời, nếu ông vui lòng, Orik,” Gannel nói. “La hét sẽ không giải quyết việc này. Orik, Nado, Íorûnn, vui lòng đi cùng tôi.”

Lo lắng bắt đầu làm Eragon bứt rứt khi bốn người lùn đi ra và hội ý với các ngôn-luậtviên trong vài phút.

Chắc chắn họ sẽ không để Vermünd thoát được sự trừng phạt chỉ bởi một trò bịp bợm miệng lưỡi nào đó! nó nghĩ.

Trở lại bàn, Íorûnn nói, “Các ngôn-luật-viên đều nhất trí. Tuy Eragon là một thành viên ràng buộc bởi lời thề của Dûrgrimst Ingeitum, nhưng cậu ấy cũng giữ những vị trí quan trọng bên ngoài vương quốc chúng ta: cụ thể, là một Kỵ sĩ Rồng, đồng thời là một đại diện chính thức của Varden, gửi đến bởi Nasuada để chứng kiến lễ đăng quang của người cai trị kế tiếp của chúng ta, và cũng là một bằng hữu có ảnh hưởng lớn đối với Nữ hoàng Islanzadí và chủng tộc của bà nói chung. Vì những lý do đó, Eragon xứng đáng với sự hiếu khách tương tự như chúng ta sẽ dành cho bất cứ một đại sứ viếng thăm nào, thái tử, quốc vương, hay bất cứ một yếu nhân nào khác.”

Nữ người lùn liếc sang Eragon, đôi mắt tối, lóe sáng của bà ta rõ nét trên tứ chi nó. “Tóm lại, cậu ấy là vị khách danh dự của chúng ta, và chúng ta phải đối đãi với cậu ấy như là... mà mọi knurla không mất trí cần

phải biết.”

“Đúng, cậu ta là khách của chúng ta,” Nado đồng tình. Mũi ông ta mím lại trắng bệch và má co rúm lại, như thể ông ta vừa mới cắn một quả táo chỉ để phát hiện ra nó vẫn chưa chín.

“Giờ ông nói sao, Vermûnd?” Gannel vặn hỏi.

Đứng dậy khỏi chỗ ngồi, người lùn che mạng tia nhìn quanh bàn, lần lượt nhìn chằm chằm vào các tộc trưởng.

“Tôi nói điều này, và hãy nghe cho rõ, hỡi các grimstborith: nếu bất cứ tộc nào vùng riu chống lại Az Sweldn rak Anhûin bởi những lời buộc tội giả dối này, chúng tôi sẽ coi đó là một hành động chiến tranh, và chúng tôi sẽ đáp lại thích đáng. Nếu các vị bỏ tù tôi, điều đó chúng tôi cũng coi là một hành động chiến tranh, và chúng tôi sẽ đáp lại thích đáng.” Eragon thấy cái mạng của Vermûnd giật giật, và nó nghĩ tên lùn có thể đang cười ở bên dưới. “Nếu các vị tấn công chúng tôi theo bất cứ cách nào, cho dù bằng thép hay bằng lời, không cần biết lời khiển trách của các vị ôn hòa đến cỡ nào, chúng tôi sẽ coi đó là một hành động chiến tranh, và chúng tôi sẽ đáp trả thích đáng. Trừ khi các vị nóng lòng muốn xé tan đất nước này thành ngàn mảnh đầm máu, tôi khuyên các vị hãy để gió cuốn trôi đi cuộc thảo luận sáng nay, và hãy lấp đầy đúng chỗ trong tâm trí các vị với suy nghĩ ai sẽ là người cai trị tiếp theo trên ngôi báu hoa cương.”

Các tộc trưởng ngồi yên lặng một lúc lâu.

Eragon đã phải cắn lưỡi mình để khỏi nhảy lên bàn mà chửi Vermûnd cho đến khi những người lùn đồng ý treo cổ hắn lên vì tội ác của hắn. Nó tự nhắc mình rằng nó đã hứa với Orik là sẽ nghe theo chỉ dẫn của Orik khi đối phó với hội đồng thị tộc.

Orik là tộc trưởng của mình, và mình phải để ông ta đáp trả theo cách mà ông ta thấy là thích hợp.

Freowin gỡ tay ra và đập một bàn tay đầy thịt xuống mặt bàn. Bằng giọng trung khàn khàn vang khắp phòng, dù có vẻ không lớn hơn một lời thì thầm, ông lùn to béo nói, “Ông đã làm ô danh chủng tộc chúng ta, Vermûnd. Chúng tôi không thể giữ lại danh dự knurlan của mình và phớt lờ sự xúc phạm của ông.”

Người phụ nữ lùn cao tuổi, Hadfala, xóc lại bó giấy chi chít chữ rune và nói, “Ông mong đạt được gì, ngoài sự tiêu vong của chúng ta, bằng việc giết Eragon? Thậm chí nếu Varden có thể lật đổ Galbatorix mà không cần đến cậu ấy, những bất hạnh nào mà rồng Saphira sẽ giáng xuống chúng ta nếu chúng ta giết chết Kỵ sĩ của nó? Nó sẽ làm Farthen Dûr ngập máu của chính chúng ta.”

Không một lời nào từ Vermûnd.

Tiếng cười phá vỡ sự yên lặng. Âm thanh quá bất ngờ, ban đầu Eragon không nhận ra nó đang phát ra từ Orik. Tiếng cười dịu xuống, Orik nói, “Nếu chúng ta chống đối lại ông hay Az Sweldn rak Anhûin, ông sẽ coi đó là hành động chiến tranh ư, Vermûnd? Được thôi, vậy chúng tôi sẽ không chống đối lại ông, hoàn toàn không.”

Lông mày Vermûnd nhô ra. “Làm sao điều này lại cho ông sự thích thú đó?”

Orik lại cười khê. “Bởi tôi đã nghĩ đến một điều mà ông không nghĩ đến, Vermûnd. Ông muốn chúng tôi để yên cho ông và tộc của ông? Vậy tôi đề nghị với hội đồng rằng chúng ta sẽ làm theo nguyện vọng của ngài Vermûnd đây. Nếu Vermûnd đã tự hành động theo ý mình mà không phải trên danh nghĩa grimstborith, ông ta sẽ bị đầy xử tử vì những tội lỗi của mình. Do đó, hãy để chúng tôi xét xử tộc của ông như đối với người đó; hãy để chúng tôi trục xuất Az Sweldn rak Anhûin khỏi trái tim và trí óc chúng tôi cho đến khi họ chọn thay thế Vermûnd bằng một grimstborith khác với khí chất có chừng mực hơn và cho đến khi họ công nhận hành vi dê hèn của mình và ăn năn về nó trước hội đồng thị tộc, cho dù chúng ta có phải chờ cả ngàn năm.”

Lớp da nhăn nheo quanh mắt Vermûnd tái đi. “Ông sẽ không dám đâu.”

Orik cười. “A, nhưng chúng tôi sẽ không đụng một ngón tay đến ông và dòng loại của ông. Chúng tôi chỉ đơn giản là phớt lờ ông và từ chối giao thương với Az Sweldn rak Anhûin. Ông sẽ tuyên chiến vì chúng tôi không làm gì cả chẳng, Vermûnd? Vì nếu hội đồng nhất trí với tôi, đó chính xác là những gì chúng tôi sẽ làm: không gì cả. Ông sẽ dùng mũi kiếm bắt chúng tôi phải mua mật ong và vải và đồ trang sức thạch anh

của ông chẳng? Ông chẳng có lính để bắt chúng tôi phải làm thế.” Quay về phía những người còn lại ở bàn, Orík hỏi, “Các vị còn lại nói sao?”

Hội đồng thị tộc không mất nhiều thời gian để quyết định. Từng người một, các tộc trưởng đứng dậy và biểu quyết trực xuất Az Swelđn rak Anhûin. Thậm chí Nado, Gáldhiem, và Havard – cự đồng minh của Vermûnd – cũng ủng hộ đề xuất của Orík. Với mỗi biểu quyết xác nhận, da mặt Vermûnd trước đó còn rõ nét trở nên càng lúc càng trắng bệch, cho đến khi ông ta trông như một con ma ăn vận trang phục kiêu trước của chính mình.

Khi biểu quyết đã xong, Gannel chỉ về phía cửa và nói, “Xéo đi, Vargrimstn Vermûnd. Hãy rời khỏi Tronjheim ngay hôm nay và mong không ai trong Az Swelđn rak Anhûin gây rắc rối cho hội đồng thị tộc cho đến khi họ đáp ứng những điều kiện chúng ta đã đặt ra. Cho đến lúc những điều đó xảy ra, chúng ta sẽ tẩy chay mọi thành viên của Az Swelđn rak Anhûin. Tuy nhiên, hãy biết điều này: kể cả tộc của ông có thể tự miễn thứ cho chính họ về sự hổ thẹn của mình, thì ông, Vermûnd, sẽ mãi mãi là Vargrimstn, thậm chí cho tới ngày chết của ông. Đó chính là ý nguyện của hội đồng thị tộc.” Tuyên bố xong, Gannel ngồi xuống.

Vermûnd ở nguyên chỗ cũ, vai ông ta rung lên với một cảm xúc mà Eragon không xác định được. “Chính các người mới là những kẻ đã làm ô danh và phản bội dòng giống,” hắn gầm gừ. “Bọn Kỵ sĩ giết tất cả người trong bộ tộc chúng ta, trừ Anhûin và những người lính của bà. Các người mong chúng ta quên điều này ư? Các người mong chúng ta tha thứ điều này ư? Ha! Ta nhớ lên nắm mồ tổ tiên các người. Chúng ta ít nhất cũng không để mất râu của chúng ta. Chúng ta sẽ không nhảy cẫng lên với cái con rối của đám thần tiên này trong khi những thành viên gia đình đã chết của chúng ta vẫn thét gọi sự báo thù.”

Phần nộ siết chặt Eragon khi không ai trong số các tộc trưởng đáp lại, và nó sắp sửa trả lời sự đả kích của Vermûnd với những lời cay nghiệt của chính nó khi Orík liếc nó và lắc đầu thật nhẹ. Một cách khó nhọc, Eragon cố kìm hãm cơn giận, mặc dù nó tự hỏi sao Orík lại để cho một sự sỉ nhục khốc liệt như vậy qua đi mà không phản bác.

Đó gần như là... Ồ.

Đẩy người khỏi bàn, Vermûnd đứng dậy, bàn tay cuộn lại thành nắm đấm và vai ông ta gù lên. Ông ta tiếp tục nói, nhểch móc và miệt thị các tộc trưởng với sự căm giận tăng dần cho đến khi ông ta la lối thật lực.

Tuy vậy, dù những lời chửi rủa của Vermûnd tệ hại đến mức nào, các tộc trưởng vẫn không đáp lại. Họ nhìn chằm chằm vào khoảng không, như thể đang trầm tư về những tình huống khó xử phức tạp, và mắt họ trượt khỏi Vermûnd mà không dừng lại. Trong cơn thịnh nộ, khi Vermûnd túm vào ngực áo giáp của Hreidamar, ba trong số lính gác của Hreidamar nhảy tới và kéo Vermûnd ra, nhưng khi họ làm thế, Eragon nhận thấy biểu hiện của họ ôn tồn và không biến đổi, như thể họ chỉ đơn thuần là giúp Hreidamar làm ngay ngắn áo giáp của mình. Khi họ thả Vermûnd ra, những người lính không nhìn vào ông ta nữa.

Một cơn ớn lạnh trườn lên xương sống Eragon. Những người lùn hành động như thể Vermûnd đã ngừng tồn tại. Như vậy đây chính là ý nghĩa của việc bị trục xuất khỏi những người lùn. Eragon nghĩ nó thà bị giết còn hơn phải chịu đựng một số phận như thế, và trong một khoảnh khắc, nó cảm thấy một dao động vì thương hại Vermûnd, nhưng lòng thương hại của nó biến mất ngay khoảnh khắc tiếp theo khi nó nhớ lại vẻ mặt lúc chết của Kvîstor.

Chửi thề lần cuối cùng, Vermûnd sải bước ra khỏi phòng, theo sau bởi những người thuộc tộc của ông ta, đã hộ tống ông ta đến cuộc họp.

Không khí giữa các tộc trưởng khác lại thoải mái ngay khi hai cánh cửa đóng sập sau lưng Vermûnd. Một lần nữa những người lùn lại nhìn ngó xung quanh không hạn chế gì, và họ tiếp tục nói chuyện ầm ĩ, bàn tán xem họ sẽ cần làm gì tiếp với Az Swelđn rak Anhûin.

Rồi Orík gõ gõ lên mặt bàn bằng đốc con dao găm của mình, và mọi người quay lại để nghe ông. “Giờ chúng ta đã giải quyết xong Vermûnd, còn một vấn đề nữa tôi muốn hội đồng xem xét. Mục đích chúng ta tập hợp tại đây là để chọn ra người kế nhiệm Vua Hrothgar. Tất cả chúng ta đều có nhiều điều để nói về chủ đề này, nhưng tôi tin giờ là thời điểm chín muồi để dẹp lời nói ra sau và để hành động nói thay cho chúng ta. Vì vậy tôi kêu gọi hội đồng hãy quyết định liệu chúng ta đã sẵn sàng hay chưa – và theo ý tôi, chúng ta

còn hơn cả sẵn sàng – để tiến hành cuộc biểu quyết cuối cùng ba ngày sau kể từ lúc này, theo như luật của chúng ta. Biểu quyết của tôi, như tôi đưa ra, là rồi.”

Freowin nhìn Hadfala, bà này đang nhìn Gannel, ông này đang nhìn Manndrâth, ông này đang giật giật cái mũi của mình và đang nhìn Nado, và ông này đang chìm sâu vào cái ghế của mình và nhai nhai bên trong má.

“Rồi,” Íorûnn nói.

“Rồi,” Ûndin nói.

“...Rồi,” Nado nói, và cả tám tộc trưởng còn lại cùng nói.

Vài giờ sau, khi hội đồng nghỉ ăn trưa, Orik và Eragon trở lại khu phòng của Orik để ăn. Không ai nói gì cho đến khi họ vào khu phòng, đã được phòng bị chống nghe trộm. Tại đó Eragon cho phép mình cười. “Ông đã lên kế hoạch trục xuất Az Sweldn rak Anhûin ngay từ đầu, đúng không?”

Về thỏa mãn hiện trên mặt, Orik cũng cười và vỗ bụng. “Quả là vậy. Đó là hành động duy nhất tôi có thể thực hiện để không chắc chắn dẫn đến chiến tranh thị tộc. Chúng ta vẫn có thể có chiến tranh, nhưng sẽ không phải do chúng ta gây ra. Nhưng tôi không cho một tai họa như thế có thể xảy ra. Chỉ với mức độ ghét cậu, tôi nghĩ hầu hết Az Sweldn rak Anhûin sẽ hoảng sợ vì những gì Vermûnd đã làm trên danh nghĩa của họ. Tôi nghĩ ông ta sẽ không giữ chức grimstborith được lâu đâu.”

“Và bây giờ ông đã đảm bảo cuộc biểu quyết cho vị vua mới –”

“Hoặc nữ hoàng.”

“– hoặc nữ hoàng mới sẽ diễn ra.” Eragon ngáp ngừng, miễn cưỡng làm vơi niềm vui chiến thắng của Orik, nhưng rồi nó hỏi, “Ông có thực sự có được hậu thuẫn cần thiết để giành ngôi không?”

Orik nhún vai. “Trước sáng nay, không ai có được sự hậu thuẫn cần thiết. Bây giờ cán cân đã chuyển rồi, và vào lúc này, sự đồng tình nằm bên chúng ta. Chúng ta cũng có thể tranh thủ thời cơ; chúng ta sẽ không bao giờ có một cơ hội ngon ăn hơn thế này đâu. Dù sao thì, chúng ta không thể để hội đồng thị tộc lè mề lâu thêm nữa. Nếu cậu không quay về Varden sớm, có thể sẽ mất tất cả.”

“Chúng ta sẽ làm gì trong lúc đợi cuộc biểu quyết?”

“Trước hết, chúng ta sẽ tổ chức ăn mừng thành công của chúng ta bằng một châu,” Orik tuyên bố. “Sau đó khi ta đã no nê rồi, ta sẽ tiếp tục như trước: nỗ lực tập hợp thêm phiếu bầu trong khi giữ vững phần mà chúng ta đã giành được.”

Răng của Orik lóe lên màu trắng bên dưới mép bộ râu khi ông ta lại cười. “Nhưng trước khi chúng ta được nốc đến một ngụm rượu, cậu phải quan tâm một điều, mà cậu đã quên mất.” “Cái gì?” Eragon hỏi, khó hiểu vì sự khoái trá rõ ràng của Orik.

“Tại sao, cậu không triệu hồi Saphira đến Tronjheim, dĩ nhiên rồi! Dù tôi có trở thành vua hay không, chúng ta vẫn sẽ tôn lên một tân vương trong thời hạn ba ngày. Nếu Saphira định dự buổi lễ, nó sẽ phải bay gấp để có thể đến đây trước lúc đó.”

Kêu không thành tiếng, Eragon chạy đi tìm một cái gương.

141. Q.3 - Chương 36: Bất Tuân

Đất đen tươi tốt áp vào tay Roran mát lạnh. Anh nhặt một cục đất xốp và bóp vụn trong các ngón tay, công nhận rằng nó ẩm ướt và chứa đầy lá, thân cây, rêu, và các chất hữu cơ khác đang phân hủy, những thứ cung cấp thức ăn tuyệt hảo cho cây trồng. Anh áp nó vào môi và lưỡi mình. Vị rất sống động, chứa hàng trăm mùi vị khác nhau, từ núi nghiêng vụn đến những con bọ hung và gỗ mục và phần chân rễ mềm mại của cỏ.

Đất trồng tốt đây, Roran nghĩ. Anh hồi tưởng về Thung lũng Palancar, và anh lại nhìn thấy mặt trời mùa thu lướt ngang qua ruộng lúa mạch bên ngoài căn nhà của gia đình mình - những hàng ngay ngắn thân cây

vàng óng ảu đưa trong gió nhẹ - với Sông Anora về phía tây và những đỉnh núi phủ tuyết nhô cao trên cả hai phía thung lũng. Đó là nơi mình nên ở, cày ruộng và xây dựng gia đình với Katrina, chứ không phải tưới mặt đất bằng chất lỏng từ chân tay người ta.

“Cậu kia!” Đội trưởng Edric quát, chỉ về phía Roran từ trên ngựa. “Thôi lãng phí thời gian đi, Cây-búa-dũng-mãnh, đừng để tôi phải đối ý và cho cậu đứng gác với đám cung thủ!”

Phủ tay vào xà cạp, Roran đứng dậy từ tư thế quỳ. “Rõ, thưa ngài! Tuân lệnh!” anh nói, nén mối ác cảm của mình đối với Edric. Từ lúc gia nhập đội của Edric, Roran đã cố nắm bắt những gì có thể về lai lịch của người này. Theo những gì anh nghe được, Roran kết luận Edric là một chỉ huy giỏi – nếu không Nasuada đã không giao cho ông ta đảm trách một nhiệm vụ quan trọng thế này – nhưng ông ta có tính cách rất khó chịu, và ông ta kỷ luật lính của mình chỉ vì những sai lệch nhỏ nhất trong những bài luyện tập được đưa ra, Roran chán nản nhận ra điều đó sau ba dịp khác nhau trong ngày đầu tiên của mình với đội của Edric. Roran tin rằng, đó là một kiểu chỉ huy làm suy yếu tinh thần người lính, cũng như làm trì trệ óc sáng tạo và sáng kiến của những người dưới mình. Có khi Nasuada giao mình cho ông ta vì chính những lý do đó, Roran nghĩ. Hoặc có lẽ đây là một bài kiểm tra khác của cô ta. Có thể cô ta muốn biết liệu mình có thể nén được kiêu hãnh lại đủ lâu mà làm việc với một người như Edric hay không.

Trở lên lưng Hỏa Tuyết, Roran đi đến phía trước hàng dọc gồm hai trăm năm mươi người. Nhiệm vụ của họ rất đơn giản; vì Nasuada và Vua Orrin đã rút phần lớn lực lượng ra khỏi Surda, Galbatorix có vẻ đã quyết định tranh thủ sự vắng mặt của họ và tàn phá khắp đất nước vô phương tự vệ, cướp bóc các thị trấn và làng mạc và thiêu rụi những cây trồng cần thiết để hậu thuẫn cho cuộc xâm chiếm Đế quốc. Cách đơn giản nhất để loại bỏ lính là cho Saphira bay ra mà xé xác chúng thành từng mảnh, nhưng trừ khi nó bay đến chỗ Eragon, chứ mọi người đều nhất trí rằng sẽ rất nguy hiểm cho Varden nếu vắng ả rồng quá lâu. Vì thế Nasuada đã gửi đội của Edric đến để đẩy lui bọn lính, và quân số của chúng, theo như các gián điệp của Nasuada đã ước lượng lúc đầu, là vào khoảng ba trăm. Tuy nhiên, hai ngày trước, Roran và những người lính còn lại đã hoảng vía khi bắt gặp những dấu vết chỉ ra rằng lực lượng của Galbatorix là gần tới bảy trăm.

Roran gò cương Hỏa Tuyết đến bên Carn đang ngồi trên con ngựa cái có đốm vừa gãi cằm vừa nghiên cứu địa hình.

Trước mặt họ là một thảm cỏ gợn sóng rộng mênh mông, điểm trên đó lác đác một vài cây liễu và cây dương. Điều hâu sần mồi từ trên cao, trong khi bên dưới, thảm cỏ đầy những tiếng rít của chuột, thỏ, những con gặm nhấm đang đào bới, và những con thú hoang khác. Bằng chứng duy nhất cho thấy con người đã từng tới đây là những vết cỏ bị giẫm đạp hướng về chân trời phía đông, đánh dấu đường đi của bọn lính.

Carn liếc nhìn mặt trời ban trưa, da quanh đôi mắt ử rử co lại khi anh nheo mắt. “Ta phải bắt kịp chúng trước khi bóng dài hơn chiều cao của ta.”

“Và rồi chúng ta sẽ khám phá ra liệu bên ta có đủ đông mà dẹp được chúng không,” Roran lẩm bẩm, “hay là chúng sẽ đè bẹp chúng ta. Chỉ lần này thôi, tôi muốn ta đông hơn nó.”

Một nụ cười nham hiểm hiện trên mặt Carn. “Với Varden thì luôn là vậy.”

“Vào hàng!” Edric hét lớn, thúc ngựa đi xuống vết đường dẫn xuyên qua thảm cỏ. Roran ngậm chặt miệng và thúc gót chân vào sườn Hỏa Tuyết khi đoàn quân theo bước người đội trưởng.

Sáu giờ sau, Roran ngồi trên Hỏa Tuyết, nấp bên trong một nhóm cây sồi mọc dọc theo bờ một dòng suối nhỏ phẳng lặng đầy những bụi cỏ và tảo nổi. Qua mớ cành cây đan xen trước mặt, Roran nhìn chăm chú một ngôi làng đồ nát với không hơn hai mươi căn nhà. Roran quan sát với cơn giận càng lúc càng tăng khi các dân làng đã phát hiện ra đám quân lính đang tiến tới từ phía tây, rồi thu gom vài bọc tài sản và chạy trốn về phía nam, hướng tới trung tâm Surda. Nếu Roran có quyền quyết định, anh sẽ cho dân làng biết sự có mặt của họ và đảm bảo rằng họ sẽ không phải mất nhà của mình, nếu như anh và những người đồng hành có thể ngăn chặn điều đó. Anh nhớ rõ nỗi đau và sự tuyệt vọng cũng như cảm giác vô vọng khi anh rời bỏ Carvahall, và anh sẽ giúp họ thoát khỏi điều đó nếu anh có thể. Anh cũng sẽ yêu cầu dân ông trong làng chiến đấu cùng mình. Thêm mười hay hai chục bộ vũ khí nữa có thể đồng nghĩa với sự khác biệt giữa chiến thắng và chiến bại, và Roran biết rõ hơn hầu hết mọi người về lòng hăng hái khi người ta chiến đấu

để bảo vệ nhà của mình. Tuy nhiên, Edric đã phản đối ý kiến đó và nhất quyết rằng Varden phải ẩn nấp trong những ngọn đồi phía đông nam của làng.

“May là chúng đi bộ,” Carn lẩm bẩm, nói về cột quân lính màu đỏ đang diễu hành về phía ngôi làng. “Chứ không chúng ta sẽ không đến đây trước được.” Roran liếc nhìn lại những người đang tập trung sau lưng. Edric đã cho anh quyền chỉ huy tạm thời đối với tám mươi một người lính. Trong số họ có người dùng kiếm, dùng giáo, và nửa tá cung thủ. Một trong những người bạn của Edric, Sand, chỉ huy một đội tám mươi một người nữa, trong khi Edric đích thân lãnh đạo phần còn lại. Cả ba nhóm tập trung co cụm giữa đám cây sồi, và Roran nghĩ đó là một sai lầm; khi họ phá bỏ thế yểm trợ thì thời gian để sắp xếp đội hình sẽ chính là thời gian cho bọn lính bố trí phòng thủ.

Nghiêng đầu về phía Carn, Roran nói, “Tôi không thấy tên nào có dấu hiệu bị cụt tay què chân hay thương tích đáng kể gì khác, nhưng thế cũng chẳng chứng tỏ được gì. Cậu có thấy bất cứ tên nào là người không biết đau không?”

Carn thở dài. “Ước gì tôi thấy. Em họ anh thì được, vì Murtagh và Galbatorix là hai pháp sư duy nhất mà Eragon nên sợ, còn tôi chỉ là một pháp sư quèn, mà tôi cũng không dám kiểm tra bọn lính. Nếu có pháp sư cải trang trong bọn, chúng sẽ biết tôi do thám ngay, và khả năng là tôi không thể phá được tâm trí của chúng trước khi chúng báo động cho đồng bọn là ta đang ở đây.”

“Có vẻ mỗi lần chuẩn bị đánh nhau chúng ta đều có cuộc thảo luận này,” Roran nhận xét, quan sát lực lượng của bọn lính và cố quyết định xem dàn quân thế nào là tốt nhất.

Carn cười, nói, “Không sao. Tôi chỉ hy vọng chúng ta cứ thảo luận thế đi, bởi vì nếu không –”

“Một hoặc cả hai ta đã toi –”

“Hoặc Nasuada đã chia lại chúng ta sang hai đội trưởng khác nhau –”

“Rồi sau có thể chúng ta vẫn toi, bởi vì sẽ chẳng có ai yểm trợ chúng ta,” Roran kết luận. Một nụ cười nở trên môi. Đó đã là trò đùa quen thuộc của họ. Anh rút búa ra khỏi thắt lưng và nhả mặt khi cái chân trái của anh nhói đau ở chỗ mà con bò đã dùng sừng làm rách thịt anh. Cau có, anh với tay xuống xoa bóp chỗ đau.

Carn nhìn thấy liền nói, “Ổn chứ?”

“Không giết được tôi đâu,” Roran nói, rồi cân nhắc lại lời của mình. “À, có thể có, nhưng quỷ tha ma bắt tôi đi nếu tôi đợi ở đây trong khi cậu ra xẻ thịt mấy con lừa lông ngóng kia.”

Khi bọn lính tới làng, chúng đi thẳng qua, chỉ dừng lại để phá cửa chính mỗi nhà và ngó vào các phòng xem có ai trốn bên trong không. Một con chó chạy ra từ sau một cái thùng đựng nước mưa, lông cổ dựng đứng, bắt đầu sủa bọn lính. Một tên trong bọn bước tới trước phi cây giáo của hắn ra, giết chết con chó.

Ngay lúc tên đầu tiên trong bọn lính tiến đến đầu kia làng, Roran siết chặt tay quanh cán búa, sẵn sàng xông trận, nhưng rồi anh nghe thấy một tràng những tiếng la chói lói, và một cảm giác sợ hãi tím chặt lấy anh. Một toán lính đi ra từ căn nhà áp chót, kéo theo ba người đang vùng vẫy: một người đàn ông tóc bạc cao gầy, một phụ nữ trẻ áo cánh tả tơi, và một thằng nhỏ không hơn mười một tuổi.

Mồ hôi túa ra trên trán Roran. Bằng một giọng đều đều, thấp và chậm, anh bắt đầu nguyên rửa, nguyên rửa ba nạn nhân vì đã không bỏ trốn cùng làng xóm, nguyên rửa bọn lính vì những gì bọn chúng đã làm và có thể sắp làm, nguyên rửa Galbatorix, và nguyên rửa bất cứ ý tưởng nào của số phận đã gây nên tình cảnh như thế này. Sau lưng anh, anh ý thức được đồng đội của anh cựa quậy và lẩm bẩm giận dữ, nóng lòng muốn trừng trị bọn lính vì sự tàn bạo của chúng.

Lục soát hết các nhà, bọn lính quay lại đường cũ đến giữa làng và lập thành một nửa hình tròn nham nhở vây quanh các tù nhân của chúng.

Hay! Roran thầm reo lên khi bọn lính quay lưng lại nhóm Varden. Kế hoạch của Edric chính là chờ cho chúng làm vậy. Trong trạng thái sẵn sàng phát lệnh tấn công, Roran nhóm người khỏi yên cương khoảng chục phân, toàn thân căng lên. Anh cố nuốt, nhưng cổ họng quá khô.

Tên sĩ quan chỉ huy bọn lính, tên duy nhất ngồi trên ngựa, xuống ngựa và trao đổi vài lời không thể nghe thấy với người đàn ông tóc bạc. Không hề cảnh báo, tên sĩ quan rút thanh kiếm cong và chặt đầu người đàn ông, rồi bật lùi lại để tránh dòng máu phun ra. Người phụ nữ hét lên thậm chí còn lớn hơn trước đó.

“Xông lên,” Edric nói.

Roran mất nửa giây mới lĩnh hội được từ mà Edric vừa điềm tỉnh thốt ra chính là câu lệnh mà anh đang chờ đợi.

“Xông lên!” Sand hét lên phía bên kia Edric, phi nước đại ra khỏi bãi sỏi cùng với người của mình.

“Xông lên!” Roran hét, thúc gót vào sườn Hỏa Tuyết. Anh cúi người đằng sau tấm khiên của mình khi Hỏa Tuyết chở anh lao xuyên qua đám cành cây, rồi lại hạ khiên xuống khi đã ra ngoài, phi xuống sườn đồi, với tiếng móng ngựa vang rền xung quanh. Tha thiết muốn cứu mạng người phụ nữ và cậu bé, Roran thúc Hỏa Tuyết phi hết tốc độ. Nhìn lại, anh phần khởi thấy nhóm của anh đã tách khỏi nhóm Varden còn lại mà không có vấn đề gì nhiều; ngoài vài người bị tụt lại sau, còn phần lớn tập hợp lại thành một nhóm duy nhất không tới chục thước sau lưng anh.

Roran lướt mắt sang Carn đang cưỡi ngựa trong nhóm tiên phong của Edric, cái áo choàng xám của anh ta tung phần phật trong gió. Một lần nữa, Roran ước gì Edric cho họ được ở cùng một nhóm.

Theo lệnh của ông ta, Roran không đâm thẳng vào làng, mà hơi lái sang trái và đi vòng qua các nhà để ép sườn bọn lính và tấn công từ một hướng khác. Sand cũng làm vậy ở cánh phải, trong khi Edric và lính của ông xông thẳng vào làng.

Một dãy nhà che khuất những tiếng va chạm lúc đầu, nhưng Roran nghe thấy những tiếng la hét đồng thanh vang lên, rồi một chuỗi những tiếng tung tung kim loại kỳ lạ, và tiếp đến là tiếng la hét của người và ngựa.

Bụng dạ Roran rối lên vì lo lắng. Tiếng gì thế? Chẳng lẽ là cung kim loại? Có cả món này sao? Không bận tâm đến nguyên nhân, anh biết lẽ ra không thể có nhiều tiếng ngựa kêu đau như thế. Tay chân anh phát lạnh khi nhận ra với sự chắc chắn tuyệt đối rằng cuộc tấn công đã gặp rắc rối và trận chiến có thể đã thất bại rồi.

Anh giật mạnh cương Hỏa Tuyết khi họ đi ngang ngôi nhà cuối cùng, hướng con ngựa về phía trung tâm làng. Sau lưng anh, người của anh cũng làm theo. Hai trăm thước trước mặt, Roran thấy ba hàng lính đang đóng giữa hai ngôi nhà, chặn đường họ. Bọn lính có vẻ không hề sợ sệt những con ngựa đang lao về phía chúng.

Roran lưỡng lự. Lệnh cho anh rất rõ ràng: anh và người của anh lo sườn phía tây và mở đường xuyên thủng đội quân của Galbatorix cho đến khi họ nhập lại với Sand và Edric. Nhưng Edric đã không cho Roran biết anh phải làm gì trong trường hợp lao thẳng vào bọn lính không còn có vẻ là một ý tưởng hay nữa, khi anh và người của mình đã vào vị trí rồi. Và Roran biết nếu anh làm trái lệnh đã ra, kể cả là để ngăn người của anh khỏi bị tàn sát, anh sẽ mắc tội bất tuân thượng lệnh và Edric có thể trừng trị anh vì điều đó.

Rồi bọn lính quăng những cái áo choàng lụng thụng của chúng sang một bên và đưa nỏ lên vai.

Khoảnh khắc đó, Roran quyết định anh sẽ làm bất cứ điều gì để đảm bảo rằng Varden sẽ thắng trận này. Anh sẽ không để bọn lính tiêu diệt lực lượng của anh với một loạt tên duy nhất chỉ vì anh muốn tránh những hậu quả không dễ chịu của việc trái lệnh đội trưởng.

“Nấp ngay!” Roran hét lên, giật mạnh đầu Hỏa Tuyết sang phải, bắt con vật ngoặt ra phía sau ngôi nhà. Một tá mũi tên găm vào mặt bên căn nhà chỉ một giây sau đó. Nhìn quanh, Roran thấy tất cả lính của mình đã xoay sở cúi xuống sau mấy ngôi nhà gần đó trước khi bọn lính bắn, chỉ trừ một người. Người lính quá chậm chân này nằm đổ máu trên đất, hai mũi tên xuyên qua ngực anh ta. Mũi tên đục thủng áo giáp anh ta như thể nó không dày hơn một mảnh giấy lụa. Hoảng sợ vì mùi máu, ngựa của anh ta tung vó lên và trốn khỏi làng, để lại một đám bụi cuộn lên phía sau.

Roran với tay lên túm lấy cạnh một cái xà ở mặt bên căn nhà, giữ Hỏa Tuyết đứng yên một chỗ trong khi anh tuyệt vọng cố tính toán cách hành động. Bọn lính đã trời chân anh và đồng đội; họ không thể bước trở ra khoảng trống mà không bị lãnh tên khắp người, họ sẽ biến thành nhím ráo.

Một nhóm lính của Roran tiến đến chỗ anh từ một căn nhà được căn của anh che một phần khỏi tầm nhìn của bọn lính. “Làm sao đây, Cây-búa?” họ hỏi. Họ không có vẻ khó chịu với việc anh đã làm trái lệnh; ngược lại, họ nhìn anh với biểu hiện của một sự tín nhiệm mới.

Nghĩ nhanh hết sức, Roran đưa mắt nhìn xung quanh. Anh chợt nhìn thấy một cây cung cùng một ống đựng tên buộc sau yên ngựa của một người trong nhóm. Roran mỉm cười. Chỉ vài người trong nhóm là cung thủ, nhưng tất cả bọn họ đều mang theo cung tên để sẵn bắn lấy thức ăn và giúp nuôi quân khi họ đang ở giữa nơi hoang dã mà không có hỗ trợ từ nhóm Varden.

Roran chỉ căn nhà anh đang tựa vào và nói, “Lấy cung của các anh rồi trèo lên mái, vừa bao nhiêu người thì lên bấy nhiêu, nhưng nếu các anh quý trọng mạng mình, hãy ở ngoài tầm nhìn cho đến khi tôi bảo làm ngược lại. Và khi tôi bảo, hãy bắn và cứ bắn cho đến lúc các anh hết sạch tên hoặc cho đến khi tên cuối cùng chết. Hiểu chứ?”

“Rõ, thưa ngài!”

“Vậy đi đi. Những người còn lại, tìm các căn nhà mà các anh có thể tận dụng để tĩa bớt bọn lính. Harald, nói cho tất cả mọi người biết, rồi tìm mười người dùng giáo và mười người dùng kiếm giỏi nhất trong số ta và đưa họ đến đây càng nhanh càng tốt.”

“Tuân lệnh!”

Với tác phong nhanh nhẹn, người lính vội vàng thi hành. Những người gần Roran nhất lấy cung và ống tên của họ từ sau yên cương rồi đứng lên lưng ngựa, trèo lên mái tranh của căn nhà. Bốn phút sau, phần lớn người của Roran đã vào vị trí trên mái của bảy căn nhà khác nhau – khoảng tám người một mái – và Harald đã quay lại cùng với số người được yêu cầu.

Roran nói với những người lính đang tụ tập quanh anh, “Rồi, giờ nghe đây. Khi tôi phát lệnh, những người ở trên sẽ bắt đầu bắn. Ngay khi mũi tên đầu tiên bay vào bọn lính, chúng ta sẽ xông ra và cố giải cứu Đội trưởng Edric. Nếu ta không thể, ta sẽ phải làm sao cho mấy cái áo đỏ kia biết mùi thép lạnh. Các cung thủ chắc sẽ làm bọn lính bối rối đủ cho ta lại gần chúng trước khi chúng kịp dùng đến mấy cái nỏ. Hiểu rồi chứ?”

“Rõ, thưa ngài!”

“Thế thì bắn!” Roran hét lên.

Với những tiếng thét đến lạc giọng, những người lính trên mấy căn nhà nhô ra khỏi rìa mái và đồng loạt nhả tên vào bọn lính phía dưới. Cơn mưa tên rít lên trong không khí như những con chim bách thanh khát máu lao xuống con mồi của mình.

Một khoảnh khắc sau, khi những tên lính bắt đầu gào thét đau đớn vì những vết thương, Roran nói, “Giờ xông lên!” và nện gót chân vào Hỏa Tuyết.

Cùng nhau, anh và người của mình phi nước đại vòng qua căn nhà, kéo những con chiến mã của mình quẹo ngặt đến mức họ gần như lộn nhào. Trông cậy vào tốc độ của mình và trình độ của những cung thủ bên trên, Roran lượn vòng qua đám lính, chúng đang vùng vẫy một cách hỗn loạn, cho đến khi anh đến địa điểm cuộc tấn công tai họa của Edric. Mặt đất ở đó loang đầy máu, và những xác chết của rất nhiều chiến binh chiến mã rải rác khắp khoảng trống giữa các căn nhà. Lực lượng còn sót lại của Edric đang phải đánh giáp lá cà với bọn lính. Roran ngạc nhiên thấy Edric vẫn còn sống, đang chung lưng chiến đấu với năm người lính của ông.

“Đi cùng tôi!” Roran hét lên với những người đi cùng anh khi họ lao vào trận chiến.

Bằng hai cú đá bất ngờ, Hỏa Tuyết hạ gục hai tên lính, đánh gãy tay cầm kiếm và phá thủng lồng ngực chúng. Hải lòng với chiến mã, Roran quai búa tứ tung, găm gù trong sự hân hoan điên cuồng của trận chiến khi anh dồn ngã hết tên này đến tên khác, không một tên nào có thể trụ được trước những cú đánh tàn bạo của anh. “Theo tôi!” anh hét lên khi anh lên ngang hàng với Edric và những người còn sống sót khác. “Theo tôi!” Trước mặt anh, trận mưa tên vẫn tiếp tục đổ xuống bọn lính, buộc chúng phải che chắn bằng khiên đồng thời cố gắng né gạt những thanh kiếm và mũi giáo của quân Varden.

Khi anh và lính của mình đã vây quanh nhóm Varden đang đứng, Roran hét lên, “Lui! Lui! Về chỗ mấy cái nhà!” Từng bước một, tất cả bọn họ rút lui cho đến khi họ ở ngoài tầm chém của bọn lính, và rồi họ quay đầu chạy thẳng về phía căn nhà gần nhất. Bọn lính bắn và giết mất ba người Varden trên đường chạy, nhưng số còn lại đến được căn nhà mà không bị thương tích gì.

Edric ngồi sụp xuống cạnh căn nhà, hơi thở hổn hển. Khi đã nói lại được, ông ra dấu về phía người của Roran và nói, “Can thiệp rất đúng lúc và rất được hoan nghênh, Cây-búa-dũng-mãnh, nhưng sao ta lại thấy cậu ở đây, mà không phi ra từ giữa đám lính, như ta trông đợi?”

Rồi Roran giải thích những việc mình đã làm và chỉ cho ông thấy các cung thủ trên mái nhà. Trán Edric sa sầm khi ông nghe Roran báo cáo. Tuy nhiên ông không truy cứu Roran vì tội bất tuân của mình mà chỉ nói, “Cho những người kia xuống ngựa. Họ đã thành công trong việc phá hàng ngũ bọn lính. Giờ chúng ta phải trông cậy vào việc chơi kiếm trung thực để loại chúng.”

“Chúng ta còn quá ít người để tấn công trực tiếp bọn lính!” Roran phản đối. “Chúng áp đảo ta còn hơn ba trên một.”

“Thế thì ta sẽ lấy can trường bù số lượng!” Edric rống lên. “Ta được biết là cậu có can đảm, Cây-búa-dũng-mãnh, nhưng rõ ràng lời đồn đã làm và cậu nhát như một con thỏ để đang run vậy. Giờ thì làm như ta nói, và đừng chần chừ ta lần nữa!” Người đội trưởng chỉ một người của Roran. “Cậu kia, cho ta mượn con ngựa.” Sau khi người lính xuống ngựa, Edric trèo lên và nói, “Một nửa số các cậu lên ngựa, theo ta; ta đi tiếp viện cho Sand. Những người khác, ở lại với Roran.” Đá vào sườn con ngựa, Edric phi nước đại cùng những người ông chọn theo, phi từ nhà này sang nhà khác khi tìm đường đi vòng qua đám lính đang túm tụm ở trung tâm ngôi làng.

Roran lắc đầu tức giận nhìn họ rời đi. Anh chưa từng bao giờ để cho ai chần chừ lòng can đảm của mình mà không đáp lại lời chỉ trích bằng lời hoặc bằng những cú đánh. Tuy nhiên khi mà trận chiến còn tiếp diễn thì sẽ không thích đáng cho anh đối đầu với Edric. Được lắm, Roran nghĩ, ta sẽ cho Edric thấy lòng can đảm mà ông ta tưởng mình thiếu. Nhưng đó sẽ là tất cả những gì ông ta lấy được của mình. Mình sẽ không cho cung thủ ra đối mặt với bọn lính khi mà ở vị trí hiện giờ họ an toàn hơn và hiệu quả hơn.

Roran quay lại xem xét những người mà Edric đã để lại cho anh. Trong số những người mà họ cứu được, Roran mừng vì thấy Carn, trầy xước và máu me, nhưng về tổng thể, vô sự. Họ gật đầu với nhau, và Roran nói với cả nhóm: “Các anh đã nghe Edric nói đấy. Tôi không đồng ý. Nếu làm theo ý ông ta, tất cả chúng ta sẽ tàn đời thành một đồng trước khi mặt trời lặn. Chúng ta vẫn có thể thắng trận này, nhưng không phải bằng cách bước thẳng vào chỗ chết! Chúng ta thiệt về số lượng, thì có thể bù lại bằng khôn ngoan. Các anh biết tôi đã đến gia nhập Varden như thế nào. Các anh biết tôi đã từng chiến đấu và đánh bại Đế quốc, và chỉ trong một làng như vậy thôi! Chuyện này tôi làm được, tôi thề với các anh. Nhưng tôi không thể làm một mình. Các anh có theo tôi không? Nghĩ kĩ đi. Tôi sẽ nhận trách nhiệm vì bỏ qua lệnh của Edric, nhưng ông ta và Nasuada có thể vẫn trừng phạt bất cứ ai có liên quan.”

“Thế thì họ là đồ ngốc,” Carn lầu bàu. “Họ thích chúng ta chết ở đây à? Không, tôi nghĩ là không. Anh có thể tin tưởng tôi, Roran.”

Ngay khi Carn tuyên bố, Roran thấy những người khác giữ thẳng vai, cân lại hàm và mắt họ bừng cháy với quyết tâm mới, và anh biết họ đã quyết định chia sẻ số phận với anh, cho dù là vì họ không muốn bị tách ra khỏi pháp sư duy nhất của đội. Rất nhiều người là những chiến sĩ Varden đã nợ ơn cứu mạng của một thành viên trong Du Vrangr Gata, và những kỵ binh mà Roran đã gặp thà tự đâm vào chân mình còn hơn là ra chiến trận mà không có một pháp sư ở kề bên.

“Được,” Harald nói. “Anh cũng có thể tin tôi, Cây-búa-dũng-mãnh.”

“Vậy theo tôi!” Roran nói. Với tay xuống, anh kéo Carn lên lưng Hỏa Tuyết ngồi sau anh, rồi khẩn trương đưa nhóm của mình quay lại vòng qua làng đến chỗ những cung thủ trên mái nhà, họ vẫn tiếp tục bắn tên vào bọn lính. Trong lúc Roran và người của anh phi từ nhà này sang nhà khác, các mũi tên vù vù lướt qua họ – âm thanh nghe như những con côn trùng khổng lồ giận dữ – và một cái thậm chí còn xuyên một nửa qua khiên của Harald.

Khi họ đã an toàn sau chỗ nấp, Roran bảo những người trên ngựa đưa cung tên cho những người dưới đất,

và những người này lại trèo lên mái tham gia với các cung thủ kia. Khi họ trèo lên theo lời anh, Roran ra hiệu với Carn, anh này đã nhảy khỏi Hỏa Tuyết ngay khi họ dừng lại, và nói, “Tôi cần một thần chú của cậu. Cậu có thể che chắn cho tôi và mười người khác khỏi bị tên bắn không?”

Carn ngần ngừ. “ Bao lâu?” “ Một phút? Một giờ? Ai mà biết?”

“Che chắn từng đầy người khỏi một nắm tên thôi sẽ nhanh chóng vượt quá giới hạn của tôi... Nhưng nếu anh không phiền việc tôi chặn những mũi tên trên đường bay, tôi có thể bẻ hướng của chúng khỏi các anh, như thế –”

“Thế cũng được.”

“Chính xác anh muốn tôi bảo vệ ai?”

Roran chỉ những người anh chọn để đi cùng mình, và Carn hỏi tên từng người họ. Đứng gù vai lên, Carn bắt đầu lẩm nhẩm bằng cổ ngữ, mặt tái đi và căng thẳng. Ba lần anh ta cố tung phép, nhưng cả ba lần đều hỏng. “Xin lỗi,” anh nói, run run thở ra. “Tôi không tập trung được.”

“Chết tiệt, đừng xin lỗi,” Roran lầu bàu. “Cứ làm đi!” Nhảy khỏi Hỏa Tuyết, anh nắm lấy hai bên đầu Carn, giữ anh ta đứng yên. “Nhìn tôi này! Nhìn thẳng vào mắt tôi này. Đúng rồi. Cứ nhìn tôi... Tốt. Giờ đặt phép xung quanh chúng tôi đi.”

Nét mặt Carn thư thái và vai anh thả lỏng, rồi với một giọng tự tin, anh lặp lại câu thần chú. Ngay khi bật ra từ cuối cùng, anh khẽ đổ vào tay Roran trước khi hồi phục lại. “Xong rồi,” anh nói.

Roran vỗ nhẹ vào vai anh ta, rồi lại trèo lên Hỏa Tuyết. Lướt mắt qua mười kỵ sĩ, anh nói, “Yểm trợ sau lưng và hai cánh của tôi, nhưng cứ ở sau tôi chừng nào mà tôi vẫn còn vùng được búa.”

“Tuân lệnh!”

“Hãy nhớ, những mũi tên không thể làm hại được các anh nữa. Carn, cậu ở đây. Đừng cử động quá nhiều; giữ sức đi. Nếu cậu thấy không thể duy trì được thần chú nữa, ra hiệu cho chúng tôi trước khi cậu kết thúc. Đồng ý không?”

Carn ngồi trên bậc cửa của căn nhà, gật đầu. “Đồng ý.”

Siết lại tay quanh khiên và búa, Roran hít thật sâu, cổ trắn tĩnh. “Cố lên nào,” anh nói, và chất lưỡi cho Hỏa Tuyết chạy.

Với mười người lính cưỡi ngựa sau lưng, Roran phi ra giữa con đường đất chạy giữa các căn nhà và đối diện bọn lính một lần nữa. Năm trăm tên hay khoảng đó trong đoàn quân của Galbatorix vẫn đang ở trung tâm ngôi làng, hầu hết bọn chúng đều cúi hoặc quỳ đằng sau khiên của mình trong khi cố gắng lên lại nỏ. Thỉnh thoảng một tên lại đứng lên và nhả một mũi về phía các cung thủ trên mái nhà trước khi lại thụp xuống đằng sau cái khiên khi một mũi tên xé gió bay qua chỗ hán vừa mới đứng. Khắp khoảng trống vương vãi xác người, những mũi tên rải rác đầy mặt đất như lau sậy đâm ra từ đất đầm máu. Vài chục thước phía bên kia bọn lính, Roran có thể thấy một nhóm thân thể vùng vẫy, và anh cho rằng đó là chỗ mà Sand, Edric, và bất cứ thứ gì còn lại trong lực lượng của họ đang chiến đấu với bọn lính. Nếu người phụ nữ trẻ và cậu bé đang ở trong khoảng trống, anh không nhận ra họ.

Một mũi tên lao đến Roran. Khi mũi tên còn cách ngực anh không tới một thước, nó đột ngột đổi hướng và bay nghiêng đi, trượt khỏi anh và đồng đội. Roran nao núng, nhưng mũi tên đã bay qua rồi. Họng anh nghẹn lại, và nhịp tim tăng gấp đôi.

Liếc xung quanh, Roran phát hiện một cái xe hàng đổ võ tựa vào một căn nhà bên tay trái. Anh chỉ vào nó và nói, “Kéo cái kia ra đây và lật ngược nó lại. Chắn bớt càng nhiều đường càng tốt.” Anh hét lên với các cung thủ, “Đừng để bọn lính lên sang đánh từ hai cánh! Lúc nào chúng xông vào ta, làm mỏng lực lượng chúng đi càng nhiều càng tốt. Còn lúc nào hết tên là xuống gia nhập với bọn tôi ngay lập tức!”

“Rõ!”

“Coi chừng bắn nhầm bọn tôi, không tôi thề là sẽ ám nhà các anh đến ngày tận thế!”

“Rõ!”

Thêm nhiều mũi tên nữa bay vào Roran và những người lính, nhưng trong mọi trường hợp các mũi tên đều trượt khỏi vòng bảo vệ của Carn và đổi hướng đâm vào tường hoặc xuống đất hoặc biến luôn lên trời.

Roran nhìn người của anh kéo cái xe hàng ra đường. Khi họ gần xong, anh ngừng đầu, hít hơi đầy phổi, rồi hướng giọng nói về phía bọn lính, anh rống lên, “Này bọn chó thối tha rúm ró kia! Xem mười một người bọn ta chặn đường bọn mày đây. Thắng bọn tao, thì bọn mày sẽ được tự do. Thử dùng tay đi nếu chúng mày có gan. Sao? Do dự à? Dừng khí đàn ông của chúng mày đâu rồi, bọn giòi bọ biến dạng, bọn sát nhân mặt heo bệnh hoạn kia? Cha chúng mày là đồ ngu si chảy nhớt đáng lẽ phải chết chìm từ lúc mới sinh! Đúng, và mẹ chúng mày là đồ rác rưởi vô giá trị, là thê thiếp của lũ Urgals!”

Roran cười thỏa mãn khi vài tên trong bọn lính hú lên giận dữ và bắt đầu nhục mạ lại anh. Tuy nhiên, một tên trong bọn có vẻ đã mất tinh thần chiến đấu tiếp, vì hắn bật dậy và chạy về phía bắc, che chắn mình bằng cái khiên và nhảy nhặng xị từ bên này sang bên kia trong nỗ lực tuyệt vọng tránh né các cung thủ. Bất chấp nỗ lực của hắn, nhóm Varden bắn hắn chết tươi trước khi hắn chạy được hơn ba mươi thước.

“Ha!” Roran kêu lên. “Đồ hèn, tất cả chúng mày, đồ chuột sông chảy rận! Nếu tin này cho chúng mày thêm can đảm, thì cho chúng mày biết: Roran Cây-búa-dũng-mãnh là tên của tao, và Eragon Khắc-tinh của Tà-thần là em họ tao! Giết được tao, lão vua thối tha đó sẽ thưởng chúng mày chức bá tước đấy, có khi còn hơn. Nhưng chúng mày sẽ phải giết tao với một lưỡi gươm; nỗ của chúng mày không ích gì với tao đâu. Tới đi, đồ ốc sên; đồ con đĩ; đồ ve trắng chết đói! Tới hạ tao đi nếu chúng mày có thể!”

Những tiếng hét xông trận vang lên xôn xao, một nhóm ba chục tên lính liệng mấy cây nổ đi, rút những thanh kiếm sáng loáng ra, và, khiên giơ cao, chạy về phía Roran và người của anh.

Qua vai phải của mình, Roran nghe Harald nói, “Thưa ngài, chúng đông hơn ta nhiều.” “Đúng,” Roran nói, dán chặt mắt vào bọn lính. Bốn tên trong số chúng vấp ngã và nằm bất động trên đất, bị xuyên thủng bởi vô số mũi tên.

“Nếu cả bọn đánh cùng một lúc, chúng ta không có cơ đâu.”

“Đúng, nhưng không đâu. Nhìn xem, chúng bối rối và mất tổ chức rồi. Chắc chỉ huy của chúng gục rồi. Miễn là chúng ta giữ vững đội hình, chúng không đè bẹp được ta đâu.”

“Nhưng mà, Cây-búa, chúng ta cũng không thể giết hết từng dãy tên được!”

Roran liếc Harald ở phía sau. “Chắc chắn có thể! Chúng ta chiến đấu để bảo vệ gia đình chúng ta và để giành lại nhà và đất của chúng ta. Còn chúng chiến đấu là vì Galbatorix bắt chúng làm thê. Chúng không có được trái tim cho trận đánh này. Cho nên hãy nghĩ về gia đình anh, nghĩ về nhà anh, và nhớ rằng anh đang bảo vệ những điều đó. Một người đàn ông chiến đấu vì những điều lớn lao hơn bản thân anh ta có thể giết bay cả trăm tên lính!” Trong lúc nói, Roran nhìn thấy trong tâm trí anh hình ảnh Katrina trong bộ váy cưới màu xanh dương, và anh ngửi thấy hương thơm từ da cô, và anh nghe thấy giọng nói calm lặng của cô trong cuộc nói chuyện của họ khuya đêm đó.

Katrina.

Rồi bọn lính đã ở trước mặt họ, và trong một lát Roran không nghe thấy gì ngoài những tiếng thịch thịch của kiếm nảy ra khỏi khiên của anh và tiếng loảng xoảng khi búa của anh giông xuống mũ sắt và những tiếng kêu la của bọn lính khi chúng bẹp rúm dưới búa của anh. Bọn lính quăng mình vào anh với sức mạnh tuyệt vọng, nhưng chúng không phải đối thủ của anh và đồng đội. Khi anh hạ gục tên lính cuối cùng, Roran phá ra cười phấn khởi. Thực là vui khi được nghiền nát những kẻ sẽ làm hại vợ và đứa con chưa chào đời của anh!

Anh vui mừng thấy không một ai trong số lính của anh bị thương nghiêm trọng. Anh cũng nhận thấy trong cuộc đụng độ, vài cung thủ trên mái đã xuống khỏi mái nhà và chiến đấu trên lưng ngựa với họ. Roran cười toe với mấy người mới và nói, “Chào mừng đến với trận chiến!”

“Nhiệt liệt là đằng khác!” một người đáp lại.

Đưa cây búa phủ máu của anh chỉ vào lề đường bên phải, Roran nói, “Anh, anh, và anh, chặt đứt mấy cái xác ra kia. Dùng thêm cái xe để tạo ra một cái phu, như thế mỗi lượt sẽ chỉ có hai hay ba tên xông vào được thôi.”

“Tuân lệnh!” những người lính trả lời, nhảy khỏi lưng ngựa.

Một mũi tên rít lên lao vào Roran. Anh phớt lờ nó và tập trung vào nhóm lính chính, ở đó có một toán nữa, có lẽ khoảng một trăm tên, đang tụ tập lại chuẩn bị cho trận kịch chiến thứ hai. “Nhanh lên!” anh hét lên với những người đang dời chỗ mấy xác chết. “Chúng đến ngay trước mặt rồi. Harald, đi giúp đi.”

Roran liếc môi, hồi hộp khi nhìn người của anh làm việc trong khi bọn lính đang đến gần. Anh nhẹ nhõm nhìn bốn người Varden kéo cái xác cuối cùng vào chỗ và trèo trở lên ngựa trước khi toán lính bỏ tới.

Những căn nhà ở hai bên đường, cũng như cái xe hàng lật ngược và rào chắn kinh khủng bằng xác người, làm chậm và ngăn cản dòng lính, cho đến khi chúng gần như bị tắc lại khi đến được chỗ Roran. Đám lính bị ép lại quá chặt, chúng vô phương thoát khỏi những mũi tên cắm xuống chúng từ phía trên.

Hai hàng lính đi đầu mang giáo, và chúng dùng để đe dọa Roran và những người Varden khác. Roran né được ba nhát đâm, nguyên rửa vì anh không thể với quá được cây giáo bằng cái búa của mình. Rồi một tên đâm trúng Hỏa Tuyết vào phần vai, Roran cúi rạp ra trước để khỏi bị quăng xuống đất khi con ngựa hí vang và lồng lên.

Khi Hỏa Tuyết hạ trở xuống, Roran trượt ra khỏi yên, giữ con ngựa ở giữa anh và hàng rào lính dùng giáo. Hỏa Tuyết nhảy lên khi một cây giáo nữa xuyên vào da nó. Trước khi bọn lính có thể làm nó bị thương tiếp, Roran giật cương Hỏa Tuyết và bắt nó nhảy lùi ra sau cho đến khi đủ khoảng trống giữa những con ngựa khác để nó có thể xoay trở. “Yah!” anh hét lên, và phát vào mông con ngựa, cho nó phi nước đại ra khỏi làng.

“Tránh đường!” Roran gầm lên, vẩy nhóm Varden. Họ tạo một khoảng trống cho anh giữa đám ngựa của họ, và anh lại vọt lên tuyến đầu của trận đánh, giắt búa vào thắt lưng.

Một tên lính thọc giáo vào ngực Roran. Anh chặn nó bằng cổ tay, bị cái cán bằng gỗ cứng làm thâm tím, rồi giật cây giáo khỏi tay tên lính. Hắn ngã đập mặt xuống đất. Quay cây giáo trong tay, Roran đâm tên lính, rồi nhào ra trước và đâm luôn hai tên nữa. Roran đứng rộng chân, trụ vững hai chân trên nền đất tươi tốt nơi mà một lần nữa anh lại mong ước được gậy dựng mùa màng, rồi vung vẩy cây giáo vào đám lính, hét lớn, “Tới đi, lũ khốn đê tiện! Giết tao đi nếu chúng mày làm được! Tao là Roran Cây-búa-dũng-mãnh, và tao không sợ thằng nào cả!”

Bọn lính bước tới trước, ba tên bước qua xác các đồng đội cũ của chúng để giao chiến với Roran. Nhảy sang một bên, anh xiên cây giáo vào hàm tên ngoài cùng bên phải, làm tan tành răng của hắn. Máu loang ra trên lưỡi giáo khi anh rút nó ra và, quỵ xuống một gối, anh xỏ lựu tên ở giữa vào trúng nách hắn.

Một va chạm làm rung động vai trái Roran. Khiên của anh dường như nặng hơn gấp đôi. Nhô đầu lên, anh thấy một cây giáo đang ghim vào tấm ván gỗ sồi trên khiên của anh, và tên lính còn lại của bộ ba nhào vào anh với một thanh kiếm tuốt trần. Roran đưa cây giáo lên quá đầu như là anh đang chuẩn bị ném nó và, khi tên lính chùn bước, anh đá vào giữa hai chân hắn. Anh giải quyết hắn với một cú duy nhất. Trong khoảng tạm lắng ngắn ngủi sau đó của cuộc chiến, Roran gỡ cái khiên vô dụng khỏi tay và liệng nó cùng với cây giáo đang găm vào xuống dưới chân bọn lính, hy vọng làm rối chân chúng.

Thêm nhiều tên lính bước tới, nao núng vì nụ cười toe toét hung tợn và cây giáo thọc xĩa của Roran. Một mũi xác người mọc lên trước mặt anh. Khi nó lên đến ngang hông, Roran nhảy lên trên cái khoảng hẹp đâm máu, và anh đứng nguyên ở đó, bất chấp khó giữ thăng bằng, vì độ cao cho anh lợi thế. Do bọn lính buộc phải trèo lên một dốc xác người để với đến chỗ anh, nên anh có thể giết cả mớ bọn chúng khi chúng vấp phải một cái tay hay một cái chân hay giẫm lên cái cổ mềm oặt của một trong số những kẻ tiền nhiệm của mình, hay trượt chân trên một cái khiên nằm nghiêng.

Từ vị trí cao của mình, Roran thấy những tên lính còn lại đều đã tham gia hết vào cuộc tấn công, trừ hai chục tên ở đầu kia làng vẫn đang đánh với lính của Sand và Edric. Anh nhận ra anh sẽ không thể nghỉ ngơi gì nữa cho đến khi trận đánh kết thúc.

Thời gian trôi qua, Roran lãnh thêm hàng tá vết thương. Nhiều vết thương không đáng kể

– một vết cắt ở mặt trong cẳng tay, một ngón tay gãy, một vết rách dọc sườn chỗ mà một con dao găm đã rách xuyên áo giáp – nhưng những vết khác thì không. Một tên nằm trên đồng xác đã đâm Roran vào bắp

chân phải, làm anh cà nhắc. Không lâu sau đó, một tên to dùng chày búa bóp mũi hành và phó mát ngã đè lên Roran và, trong hơi thở hấp hối, hắn đâm một mũi tên vào vai trái Roran, khiến sau đó anh không thể nhấc tay mình lên quá đầu. Roran cứ để mũi tên găm vào thịt, vì anh biết anh có thể chảy máu đến chết nếu rút nó ra. Đau đớn trở thành cảm giác thống trị anh; mọi cử động của anh đều gây ra những đau đớn mới, nhưng đứng yên có nghĩa là chết, do đó anh tiếp tục tung ra những cú chết người, bất chấp những thương tích và bất chấp sự kiệt sức.

Thỉnh thoảng Roran ý thức được nhóm Varden ở sau lưng hoặc bên cạnh anh, như khi họ ném một cây giáo ngang qua anh, hay khi một lưỡi gươm phóng qua vai, hạ gục một tên sắp sửa đánh vỡ sọ anh, nhưng chủ yếu Roran đơn độc đối diện bọn lính, do đồng xác mà anh đang đứng ở trên và khoảng trống giới hạn giữa cái xe hàng lật ngược và mấy căn nhà. Phía trên, các cung thủ vẫn còn tên tiếp tục bắn yểm trợ, những mũi tên xam lông ngỗng của họ đâm thấu bất kể xương hay gân.

Lâu sau đó, Roran xiên cây giáo của mình vào một tên lính, và khi mũi giáo đâm vào áo giáp hắn, cái cán liền nứt ra và tách dọc. Tên lính có vẻ bất ngờ vì thấy mình còn sống, vì hắn ngập ngừng trước khi vung kiếm lên trả đòn. Sự chậm trễ bất cẩn của hắn cho phép Roran cúi xuống bên dưới thanh thép đang rung lên, nhặt một cây giáo khác trên mặt đất, rồi dùng nó kết liễu tên lính. Roran chán nản và phần nộ nhận thấy cây giáo thứ hai cũng không trụ được tới một phút trước khi vỡ tan trong tay anh. Ném những mảnh vụn vào bọn lính, Roran lấy một cái khiên từ một cái xác và rút búa ra khỏi thắt lưng. Ít nhất, cây búa của anh chưa bao giờ làm anh thất vọng.

Kiệt quệ chứng tỏ là kẻ thù lớn nhất của Roran khi mấy tên cuối cùng trong bọn lính từ từ tiếp cận, tên nào cũng đợi đến lượt mình đấu với Roran. Tứ chi anh nặng nề và thiếu sức sống, thị lực anh chập chờn, và có vẻ anh không thể hít đủ không khí, vậy mà làm cách nào đó anh vẫn triệu tập được sức mạnh để hạ gục đối thủ tiếp theo của mình. Do phản xạ của anh chậm đi, bọn lính gây thêm cho anh vô số vết cắt và thâm tím mà trước đó anh đã có thể tránh dễ dàng.

Khi khoảng trống hiện ra giữa mấy tên lính, và qua đó Roran thấy không gian rộng mở, anh biết cuộc thử thách của anh đã gần kết thúc. Anh không tỏ ra khoan dung với mười hai tên cuối cùng này, chúng cũng không hề yêu cầu điều đó, mặt dù chúng không thể hy vọng vượt qua được anh và nhóm Varden đằng sau. Chúng cũng không hề cố chạy trốn. Thay vào đó, chúng nhào vào anh, găm gờ, chửi rủa, chỉ mong muốn giết kẻ đã tàn sát bao nhiêu đồng đội của chúng trước khi chúng tới được khoảng trống.

Ở một mức nào đó, Roran khâm phục lòng can đảm của chúng.

Tên bắn xuyên ngực bốn tên trong bọn, quật ngã chúng. Một mũi giáo ném ra từ đâu đó sau lưng Roran trúng xương đòn tên thứ năm và hắn cũng đổ xuống cái giường xác chết. Thêm hai cây giáo nữa chọn được nạn nhân, và rồi mấy tên lính đến được chỗ Roran. Tên đi đầu chọt vào Roran bằng một cái rìu gắn đinh. Mặc dù Roran có thể cảm thấy đầu mũi tên nghiêng vào xương, nhưng anh vẫn vung tay trái lên dùng khiên chặn cái rìu. Hú lên vì đau và điên tiết, cũng như khát khao cháy bỏng được kết thúc trận đánh, Roran quay vòng cây búa và kết liễu tên lính với một quả vào đầu. Không dừng lại, Roran nhảy tới trên cái chân lành lặn và nện tên tiếp theo liền hai quả vào ngực trước khi hắn có thể phòng thủ, đập vỡ xương sườn hắn. Tên thứ ba tránh được hai đòn của Roran, nhưng rồi Roran lừa hắn với một cú nghi binh và khử luôn hắn. Hai tên cuối cùng kéo về Roran từ hai phía, chém vào mắt cá anh khi chúng trèo lên đỉnh của đồng xác. Sinh lực bùng lên, Roran cầm cự với chúng trong một lúc lâu và mệt nhọc, cả hai bên cùng cho và nhận thương tích, cho đến cuối cùng anh giết một tên bằng cách đục thủng mũ giáp của hắn và tên kia bằng cách đập gãy cổ hắn với một cú chuẩn xác.

Roran chao đảo rồi gục xuống.

Anh thấy mình được đỡ dậy, liền mở mắt ra và thấy Harald đang kê một túi rượu vào miệng mình. “Uống đi,” Harald nói. “Anh sẽ thấy đỡ hơn.”

Ngực phập phồng, Roran vừa hít hơi vừa uống vài ngụm. Rượu ấm làm cay xè khoang miệng méo mó của anh. Anh cảm thấy chân mình vững lại và nói, “Ồn rồi, anh cứ thả tôi ra.”

Roran tựa vào cây búa và quan sát chiến trường. Lần đầu tiên anh nhận thức được đồng xác người đã dâng cao đến thế nào; anh và đồng đội phải đứng cao ít nhất là sáu thước trong không trung, gần như ngang óc

mấy căn nhà ở hai bên. Roran thấy hầu hết bọn lính chết vì tên bắn, nhưng kể cả thế, anh biết tự anh cũng đã tàn sát một lượng vô kể.

“Bao... bao nhiêu?” anh hỏi Harald.

Người lính máu me đầy người lắc đầu. “Sau ba mươi hai thì tôi mất đầu. Chắc người khác biết đấy. Những gì anh đã làm, Cây-búa-dũng-mãnh... Chưa bao giờ tôi thấy một kỳ công như vậy, thực hiện bởi một người với khả năng của người thường. Ròng Saphira đã chọn đúng; người trong gia đình anh đúng là những chiến binh không giống ai. Không một sinh vật nào sánh được can trường của anh, Cây-búa ạ. Dù hôm nay anh đã tàn sát bao nhiêu, tôi –”

“Một trăm chín mươi ba!” Carn kêu lên, trèo lên chỗ họ.

“Cậu chắc không?” Roran hỏi, nghi ngờ.

Carn gật đầu khi anh đến chỗ họ. “Chính xác! Tôi đã quan sát, và tôi đếm rất cẩn thận. Một trăm chín mươi ba tên, là - chín mươi tư nếu anh tính cả cái thằng mà anh đâm thủng ruột trước khi đội cung xử hắn.”

Con số làm Roran sững sờ. Anh không ngờ con số tổng thể lại lớn đến thế. Anh bật ra một tiếng cười khan. “Tiếc là không có thêm. Thêm bảy thằng nữa là tôi có chẵn hai trăm.”

Những người khác cũng cười.

Lo lắng phủ lên gương mặt gầy gò, Carn đưa tay đến cái chốt đâm ra từ vai trái Roran, nói, “Đây, để tôi xem vết thương cho.”

“Không!” Roran nói, và gạt tay anh ta ra. “Có thể có những người khác bị nặng hơn tôi. Xem cho họ trước đi.”

“Roran, có mấy vết cắt có thể nguy hiểm tính mạng nếu tôi không cầm máu lại. Sẽ chỉ mất –”

“Tôi ổn,” anh càu nhàu. “Cứ mặc tôi.”

“Roran, nhìn lại anh kia!”

Anh nhìn rồi ngoảnh đi. “Vậy thì nhanh nhanh lên.” Roran nhìn chăm chăm bầu trời quang đãng, tâm trí trống rỗng khi Carn kéo mũi tên ra khỏi vai anh và lẩm nhẩm vài câu thần chú. Ở mỗi chỗ thần chú phát tác, Roran cảm thấy da anh ngứa lên và ngộ nguậy, tiếp theo đó là sự sung sướng khi cơn đau chấm dứt. Khi Carn đã xong, Roran vẫn đau, nhưng không quá đau nữa, và tâm trí sáng sủa hơn trước.

Việc chữa trị làm Carn xám mặt và run rẩy. Anh tì vào đầu gối cho đến khi cơn run rẩy ngừng lại. “Tôi sẽ đi...” Anh ngừng lại lấy hơi. “...đi giúp những người bị thương khác.” Anh đứng thẳng người và tìm đường trèo xuống dưới, lắc lư như đang say rượu.

Roran nhìn anh ta đi, lo lắng. Rồi anh chợt thắc mắc về số phận những người còn lại trong đoàn của họ. Anh nhìn về phía đầu kia của làng, không thấy gì ngoài những thân thể vương vãi, một số trong trang phục đỏ của Đế quốc, số khác là len nâu của Varden. “Edric với Sand sao rồi?” anh hỏi Harald.

“Tôi xin lỗi, Cây-búa, nhưng tôi chẳng thấy gì ngoài tầm gươm của tôi.”

Gọi mấy người vẫn đứng trên mái nhà, Roran hỏi, “Edric với Sand sao rồi?” “Chúng tôi không biết, Cây-búa!” họ đáp.

Dùng búa giữ thăng bằng, Roran từ từ trèo xuống đồng xác người, với Harald và ba người khác bên cạnh, họ băng qua trắng trống ở trung tâm làng, xử tử bất cứ tên lính nào còn sống. Khi họ đến rìa trắng trống, nơi số Varden chết thảm vượt trội số quân lính, Harald đập kiếm lên khiên và la lên, “Có ai còn sống không?”

Một lúc sau, một giọng nói đáp lại từ phía những căn nhà: “Xưng tên đi!”

“Harald và Roran Cây-búa-dũng-mãnh và những người Varden khác. Nếu người phục vụ Đế quốc, thì hãy đầu hàng đi, vì đồng đội của người chết hết rồi và người không thể đánh được bọn ta đâu!”

Từ đâu đó giữa mấy căn nhà có tiếng loảng xoảng kim loại rơi, và rồi một hai người một, các chiến binh Varden hiện ra từ chỗ trốn và đi khắp khiêng ra trắng trống, nhiều người đang dìu những đồng đội bị thương.

Họ tỏ vẻ sững sốt, và vài người bị dính rất nhiều máu, khiến Roran lúc đầu nhầm họ với những tên lính bị bắt. Anh đếm được hai mươi tư người. Trong số những người đi sau cùng có Edric, đỡ theo một người bị mất cánh tay phải trong trận đánh.

Roran ra hiệu, và hai người của anh vội tới đỡ cho Edric. Người đội trưởng thắng người dậy. Từng bước chậm chạp, ông đến chỗ Roran và nhìn thẳng vào mắt anh, vẻ mặt khó hiểu. Cả ông và Roran đều không chuyển động, và Roran nhận thấy khoảng đất trống trở nên đặc biệt yên lặng.

Edric là người đầu tiên nói. “Bao nhiêu người của cậu còn sống?”

“Hầu hết. Không phải toàn bộ, nhưng hầu hết.”

Edric gật đầu. “Còn Carn?”

“Cậu ấy sống... Thế còn Sand?”

“Một tên bắn trúng anh ta lúc hắn tấn công. Anh ta chết chỉ vài phút trước.” Edric nhìn trượt qua Roran, rồi nhìn về phía đồng xác chết. “Cậu làm trái lệnh ta, Cây-búa-dũng-mãnh.”

“Vâng.”

Edric đưa một bàn tay mở về phía anh.

“Đội trưởng, không!” Harald kêu lên, bước tới trước. “Nếu không nhờ Roran, chúng tôi đã chẳng còn ai đứng đây. Và lẽ ra ngài phải thấy anh ấy đã làm những gì; anh ấy tự tay hạ gần hai trăm tên!”

Lời cầu xin của Harald không gây ấn tượng gì với Edric, ông tiếp tục đưa tay ra. Roran cũng giữ nguyên vẻ thản nhiên.

Harald liền quay sang anh nói, “Roran, anh biết mọi người ủng hộ anh. Nói đi, chúng tôi sẽ –”

Roran liếc mắt ra dấu cho anh ta yên lặng. “Đừng ngốc thế.”

Edric nói qua đôi môi mỏng, “Ít nhất cậu cũng không hoàn toàn mất khôn. Harald, ngậm cái miệng cậu lại trừ khi cậu muốn dẫn đầu đám ngựa thồ suốt đường về.”

Nâng cây búa lên, Roran trao cho Edric. Rồi anh mở khóa đai lưng, thanh kiếm và dao găm của anh giắt ở đó, và anh cũng nộp luôn cho Edric. “Tôi không có vũ khí nào khác,” anh nói.

Edric gật đầu dữ tợn, và ngoắc cái dây lưng lên vai. “Roran Cây-búa-dũng-mãnh, bằng việc này ta sa thải cậu khỏi đội. Ta có lời hứa danh dự của cậu rằng cậu sẽ không cố bỏ trốn chứ?”

“Thưa có.”

“Vậy thì cậu có thể trở nên hữu ích ở chỗ nào cậu có thể, còn trong mọi trường hợp khác, cậu sẽ cư xử như một tù nhân.” Edric nhìn quanh và chỉ vào một người lính, “Fuller, cậu sẽ nhận vị trí của Roran cho đến khi chúng ta trở lại trụ sở chính của Varden và Nasuada sẽ quyết định phải làm gì về việc này.”

“Rõ, thưa ngài,” Fuller nói.

Trong vài giờ, Roran cúi người cùng các chiến binh khác thu nhặt các xác chết của người bên họ và chôn trên con đường rìa làng. Trong lúc làm việc, Roran nhận ra chỉ có chín người trong số tám mươi mốt lính của anh bị chết trong trận đánh, trong khi Edric và Sand đã mất gần một trăm năm mươi người, và Edric lẽ ra đã mất nhiều hơn, không kể một nhóm lính đã đi theo Roran sau khi anh đến cứu họ.

Khi họ đã mai táng xong những người thương vong, nhóm Varden nhặt lại các mũi tên, rồi dựng một giàn thiêu ở giữa làng, lột bỏ quân trang của bọn lính, kéo chúng lên trên đồng gỗ, rồi châm lửa. Những cái xác cháy làm bốc dậy trời những cột khói đen nhờn mỡ kéo lên phải đến hàng dặm. Qua làn khói, mặt trời nhìn như một cái đĩa dẹt màu đỏ.

Không thể tìm thấy người phụ nữ trẻ và cậu bé mà bọn lính đã bắt giữ. Vì không thấy xác của họ trong số xác chết, Roran đoán hai người đã trốn khỏi làng khi trận chiến nổ ra, và anh nghĩ đó là điều hay nhất mà họ có thể làm được. Anh chúc họ may mắn, dù họ đã đi bất cứ đâu.

Roran ngạc nhiên và vui mừng thấy Hỏa Tuyết chạy nước kiệu vào làng vài phút trước khi nhóm Varden chuẩn bị rời đi. Ban đầu con ngựa bất kham và cảnh giác, không cho phép ai đến gần, nhưng bằng cách nói chuyện nhẹ nhàng với nó, Roran đã xoay sở trấn tĩnh được con ngựa đủ để làm sạch và băng bó vết thương ở vùng vai của nó. Vì cười Hỏa Tuyết lúc nó còn chưa lành hoàn toàn là không khôn ngoan, Roran buộc nó vào trước mấy con ngựa thô, và con ngựa tỏ ra không thích ngay lập tức, nó cụp tai lại, quất đuôi sang hai bên, và cong môi lên để nhe răng ra.

“Ngaoan nào,” Roran nói, vuốt ve cổ con ngựa. Hỏa Tuyết đảo tròn mắt nhìn anh và hí khế, tai nó từ từ thả lỏng.

Rồi Roran nhảy lên một con ngựa thiện vốn thuộc về một người Varden đã chết và đi đến cuối hàng người tập trung giữa những căn nhà. Roran tặng lời nhiều cái liếc nhìn của họ, mặc dù anh thấy phần khởi khi vài người bọn họ lẩm bẩm, “Tốt lắm.”

Trong lúc ngồi đợi Edric ra lệnh xuất phát, Roran nghĩ đến Nasuada và Katrina và Eragon, và một cảm giác sợ hãi bao trùm suy nghĩ của anh khi anh tự hỏi liệu họ sẽ phản ứng ra sao khi biết sự nổi loạn của mình. Roran gạt bỏ những lo lắng của mình một giây sau đó. Mình đã làm những gì đúng đắn và cần thiết, anh tự nhủ. Mình sẽ không hối tiếc, không cần biết kết quả có thể ra sao.

“Đi thôi!” Edric hét lên từ phía đầu đoàn người.

Roran thúc con ngựa đi nhanh hơn, và anh cùng những người khác đồng loạt tiến về phía tây, ra khỏi làng, bỏ lại đồng xác lính cháy dần vào hư không.

142. Q.3 - Chương 37: Thông Điệp Trong Gương

Ánh bình minh phủ khắp người Saphisra, thấm vào người một sự ảm áp dễ chịu. Cô nàng nằm phoir nắn trên một phiến đá bên trên căn lều bọc vải trắng trơn của Eragon chừng vài bộ. Hành động đêm qua: bay trình sát các cứ điểm của triều đình, việc mà cô ả làm mỗi đêm kể từ khi Nasuada gọi Eragon tới núi rồng ruột Farthen Dûr, đã khiến cô nàng uể oải. Những chuyến bay này thật cần thiết để che dấu sự vắng mặt của Eragon, nhưng chương trình này khiến cô nàng bị hao mòn thể lực, mặc dù màn đêm không khiến cô ả hoảng sợ, nhưng cô nàng không phải là kẻ có thói quen sống về đêm, và lại cô ta không thích làm chuyện gì mà có tính đều đặn như vậy. Hơn nữa, phải một khoảng thời gian dài người Varden mới di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác, cho nên hầu hết thời gian là cô nàng bay qua bay lại cùng một phong cảnh mỗi đêm. Lần kích thích duy nhất là cô nàng phát hiện tên chậm tiêu rồng vảy đỏ Thorn đang bay thấp ở chân trời đông bắc buổi sáng hôm trước. Hấn không có quay lại đối phó với cô nàng nhưng lại tiếp tục lên đường hướng sâu về phía triều đình. Khi Saphira báo cáo lại điều này, Nasuada, Arya và các người lùn canh giữ Saphira đã phản ứng như một bầy chim sẽ bị hoảng sợ, la hét rên rĩ với nhau rồi phóng đi tứ phía. Họ còn khẳng khẳng muốn tên tóc xanh đen như sói Blödhgarm, bay với cô nàng làm thể thân cho Eragon, dĩ nhiên cô nàng từ chối. Cho phép thần tiên đặt một nhân ảnh ma nước của Eragon lên lưng là một chuyện, nhưng cô nàng không sẵn lòng để ai khác ngoài Eragon cưỡi trừ khi là trong một trận chiến không thể tránh khỏi, nhưng cho dù thế cũng chưa chắc được.

Saphira ngáp dài, duỗi chiếc chân trước bên phải, vươn các ngón có móng trong lòng bàn tay. Lại lần nữa thư giãn, cô nàng cuộn đuôi quanh người và sửa tư thế đầu và bàn tay một chút, viễn cảnh của hươu và các con mồi khác trôi từ từ qua tầm trí của cô nàng. Không lâu sau, cô ả nghe tiếng chân lạch bạch của ai đó chạy qua doanh trại, hướng về phía căn lều bướm nhộng cách xếp đồ của Nasuada. Saphira không chú tâm tới âm thanh này; đám người truyền tin lúc nào cũng luôn gập rút đi tới đi lui.

Vừa khi tỉnh chợp mắt, Saphira nghe tiếng một người nữa chạy nhanh qua, rồi sau một chút, thêm hai người nữa. Không cần mở mắt, cô nàng thò lưỡi ra nếm không khí. Không phát hiện được mùi lạ nào. Quyết định rằng lần nao động này không đáng điều tra, cô nàng thiếp đi mơ đến nhảy xuống bắt cá ở một hồ nước lạnh trong xanh. Tiếng la hét tức giận đánh thức Saphira.

Cô nàng không nhúc nhích nằm lắng nghe một đám người hai giò tai tròn cãi lộn với nhau. Bọn họ quá xa để có thể nghe được chuyện gì, nhưng từ âm điệu có thể thấy bọn họ giận đến mức sẵn sàng giết người.

Tranh chấp đôi khi xảy ra giữa người Varden, giống như bất cứ tộc lớn nào, nhưng chưa bao giờ cô nàng nghe kể đám hai chân này cãi dai với nhiều cảm xúc như vậy.

Mạch máu đập nhẹ nhàng ở gáy Saphira khi đám hai chân càng lúc càng hò hét lớn hơn. Cô nàng co vuốt trên mặt đá và sau tiếng rạn, từng mảng đá thạch anh văng ra dưới móng vuốt cô nàng.

“Ta sẽ đếm đến bảy mươi ba,” cô nàng nghĩ, “và nếu bọn họ còn không dừng thì họ nên hy vọng là chuyện gì khiến họ nổi giận đáng phá ngang giấc ngủ của người con của gió này.”

Khi đếm đến bảy mươi hai, bọn hai chân đã yên lặng trở lại. “Cuối cùng cũng xong!” nhích người sang tư thế thoải mái hơn, cô nàng chuẩn bị quay về giấc ngủ vốn đang rất cần thiết.

Tiếng sắt thép leng keng, tiếng cỏ vải da sột xoạt, tiếng móng bọc nện xuống đất, lại còn mùi không thể lặn lẩn của chiến sĩ da đen Nasuada thoảng qua phía Saphira. “Gì đây?” cô nàng ngạc nhiên rồi một ý nghĩ muốn gầm lên một tiếng cho mọi người hoảng sợ bỏ chạy để cô nàng được một mình yên tĩnh thoảng qua đầu.

Saphira mở một mắt và thấy Nasuada và sáu vệ sĩ rải bước tới chỗ cô nàng đang nằm. Saphira hạ lệnh cho vệ sĩ dừng chân ở phía đầu thấp của phiến đá coi chừng Blóðharm và một số người lùn khác, lúc đó vẫn còn đang cãi nhau trên một dải cỏ nhỏ, rồi sau đó cô mới tự mình trèo lên phiến đá.

“Xin chào Saphira,” Nasuada nói. Cô mặc một bộ áo đỏ, màu sắc tương phản với cảnh lá xanh tươi của cây táo phía sau lưng. Ánh sáng phản chiếu từ vảy của Saphira điểm lốm đốm lên mặt cô.

Saphira nháy mắt đáp lễ, cảm thấy không cần thiết phải đáp lại bằng lời. Sau khi liếc nhìn xung quanh, Nasuada bước đến gần bên tai Saphira và thì thầm: “Saphira, ta cần nói chuyện riêng với cô. Cô có thể thăm dò ý nghĩ trong đầu ta nhưng ta lại không thể thăm dò. Vậy cô có thể ở trong đầu ta để ta có thể truyền đạt những thứ ta muốn nói và cô có thể nghe được?”

Saphira vươn người về phía cô gái đang mệt mỏi căng thẳng này, truyền đạt tới cô ấy sự bức bối vì không ngủ được rồi nói: “Ta có thể thăm dò cô được nhưng ta cũng không bao giờ làm vậy khi không được cô cho phép.”

“Đương nhiên,” Nasuada trả lời. “Ta hiểu mà.” Lúc đầu, Nasuada chỉ nhận được những hình ảnh và cảm nhận rời rạc của nàng: một thông lọng treo cổ trống không, máu ở dưới đất, những khuôn mặt gầm gừ, khiếp sợ, mệt mỏi, định lực nhấn tâm ngấm ngấm. “Tha thứ cho ta,” Nasuada nói, “hôm nay ta đã ráng hết sức rồi. Nếu ý tưởng của ta trải quá nhiều nơi, thì xin hãy chịu đựng với ta một chút.”

Saphira lại nháy mắt. “Chuyện gì mà làm khuấy động người Varden vậy? Một nhóm đàn ông nóng tính cãi lộn đánh thức ta trong giấc ngủ, và trước đó, ta có nghe một số người truyền tin chạy qua doanh trại.

Nasuada mím môi quay lưng lại Saphira khoanh hai tay, gác cánh tay còn bàn tay thì nắm lại. Màu sắc trong ý tưởng của cô trở nên đen như mây đêm, đầy vẻ chết chóc và bạo lực. Sau khi ngưng một lúc lâu trái với bản sắc hàng ngày, cô nói: “Một người đàn ông Varden tên Othmund, lén vào doanh trại Urgals tối qua và giết chết ba tên trong lúc bọn chúng đang say ngủ bên lửa trại. Đám Urgals không có bắt được Othmund lúc đó, nhưng sáng nay hắn ta tự nhận chiến tích cho vụ này và khoe khoang khắp quân đội. “Tại sao hắn ta làm như vậy?” Saphira hỏi, “bộ đám Urgals giết gia đình của hắn ta à?” Nasuada lắc đầu: “Ta thật gần muốn là như vậy, nếu vậy thì đám Urgals đâu có giận dữ như vậy; trả thù, ít nhất bọn họ hiểu điều này. Không phải, đây là phần lạ trong vụ việc này; Othmund ghét đám Urgals không ngoài nguyên do gì khác chính là vì họ là Urgals. Họ chưa bao giờ có gì sai trái với hắn, hoặc với người thân hắn, vậy mà hắn vẫn thù ghét người Urgals với từng thớ thịt của hắn. Ta chỉ biết có vậy sau khi nói chuyện với hắn mà thôi.”

“Cô tính xử hắn ta cách nào đây?”

Nasuada nhìn Saphira một lần nữa, một nét buồn sâu thẳm lộ ra trong mắt nàng. “Hắn ta sẽ bị treo cổ vì tội ác này. Khi ta chấp nhận xác nhập Urgals vào với người Varden, ta đã ra sắc lệnh bất kỳ ai tấn công Urgals sẽ bị trừng phạt như thể hắn ta tấn công một người bình thường khác. Ta không thể lật ngược lời nói của mình.”

“Cô có hối hận vì lời hứa hẹn này không?”

“Không. Mọi người cần biết rằng ta không tha thứ những hành động như vậy. Nếu không, bọn họ đã trở mặt với tội Urgals ngay ngày Nar Garzhvog và ta có hiệp định. Bây giờ, ta lại phải cho bọn họ thấy đã hứa là làm. Nếu không làm vậy thì sẽ có nhiều vụ giết chóc, rồi sau đó giống Urgals sẽ tự làm chủ lấy vấn đề này, rồi cả hai giống sẽ lại đòi bẻ cổ nhau nữa. Việc Othmund sẽ bị chết là đáng lắm cho việc giết hại giống Urgals và cho việc chống lại mệnh lệnh của ta, nhưng ôi thôi, Saphira, người Varden sẽ không thích chuyện này. Ta đã phải hy sinh cả tính mạng để giành lấy sự trung thành của bọn họ, nhưng giờ đây, họ sẽ ghét ta vì đã mang Othmund đi treo cổ... Họ sẽ ghét ta vì đã đánh đồng sinh mạng của giống Urgals với của loài người.” Nasuada hạ hai tay xuống rồi nhét vào ống tay áo. “Và ta không thể nói là ta thích chuyện này hơn họ. Cho dù mọi cố gắng của ta về việc đối xử rộng mở, công bằng đối với họ, như chính cha ta mong muốn, ta cũng không tự kềm chế được nhớ lại những cảnh giống Urgals giết hại người Varden trong trận chiến Farthen Dûr. Ta không tự kềm chế được nhớ lại những câu chuyện thiếu nhi về giống Urgals tàn sát các đồi núi, giết người vô tội trong giấc ngủ. Ta không tự kềm chế được nhớ lại tất cả những việc này, Saphira, và ta tự hỏi có phải là mình đã quyết định đúng đắn hay không.”

“Cô không kềm chế được là vì cô là loài người,” Saphira nói, cố gắng an ủi Nasuada. “Nhưng cô cũng không cần bị ràng buộc bởi những thứ người chung quanh tin tưởng. Cô có thể trưởng thành vượt quá giới hạn sắc tộc nếu cô có ý chí. Nếu những việc trong quá khứ có thể dạy chúng ta điều gì thì đó là các vua, hoàng hậu và các lãnh tụ có thể kéo gần các sắc dân lại với nhau là những người đạt được những điều tốt nhất cho Alagaësia. Xung đột và nóng giận là những thứ chúng ta luôn phải giới hạn, nhưng cũng không nên đào sâu mối quan hệ với những kẻ cự thù. Nên ghi nhớ sự nghi ngờ đối với giống Urgals vì chính họ đáng bị vậy nhưng cũng nên ghi nhớ quan hệ giữa người lùn và rồng từng không khác gì giữa nhân loại và giống Urgals. Loài rồng chúng ta đã từng gây chiến tranh với người lùn và đã có thể diệt tộc bọn họ. Những việc này đã từng là sự thật nhưng nay đã không còn, vì có những người như cô, dám gạt cảm thù sang một bên thắp chắp mối quan hệ bằng hữu mà xưa nay chưa hề có.”

Nasuada đẩy mạnh trán vào ngang một bên hàm của Saphira rồi nói: “Cô rất là uyên bác, Saphira.”

Saphira lấy làm buồn cười, ngẩng đầu lên và lấy mũi cọ vào trán của Nasuada: “Ta chỉ nói lên sự thật mà ta cảm nhận được, không hơn không kém. Nếu cô cho đó là khôn ngoan thì thật là hoan nghênh; nhưng mà ta tin cô có đủ trí khôn ngoan cần thiết. Xử tử Othmund có lẽ sẽ phạt lòng người Varden, nhưng phải cộng thêm nhiều việc khác nữa để có thể phá vỡ lòng sùng bái của người Varden đối với cô. Hơn nữa ta tin chắc cô có thể tìm ra cách để xoa dịu bọn họ.”

“Ài,” Nasuada vừa nói vừa chùi khoé mắt: “Đương nhiên rồi.” Sau đó cô mỉm cười, vẻ mặt đã hoàn toàn thay đổi. “Nhưng Othmund không phải là lý do ta đến tìm cô. Eragon vừa liên lạc với ta và yêu cầu cho cô gia nhập hành động với anh ta tại Farthen Dûr. Mấy người lùn...”

Saphira ngửa cổ hống một tiếng lớn lên trời, lửa từ trong bụng khè ra khỏi miệng từng mảng bập bùng. Nasuada lao đảo bước ra sau trong khi mọi người chung quanh đứng lặng đó nhìn chăm chăm tới Saphira. Saphira nhồm lên lắc một cái từ đầu tới đuôi, lúc này cô đã hoàn toàn quên đi sự mệt nhọc, cánh giang rộng ra chuẩn bị phi hành. Đám vệ sĩ của Nasuada tính đi về phía cô nhưng cô ra dấu cản bọn họ lại. Một màn khói thổi qua người khiến cô phải lấy dải áo vừa che mũi vừa ho. “Sự hăng hái của cô thật đáng tuyên dương Saphira, nhưng...”

“Eragon có bị thương tích hay không?” Saphira hỏi. Cô ả hơi hoảng khi thấy Nasuada ngáp ngừng.

“Anh ta khỏe như mọi khi,” Nasuada trả lời. “Nhưng, có một chuyện... xảy ra... hôm qua.”

“Chuyện gì?”

“Anh ta và đám vệ sĩ bị tập kích.”

Cả người Saphira đều không nhúc nhích trong lúc Nasuada kể lại cuộc đối thoại giữa cô và Eragon. Sau đó, Saphira nhẹ nhàng: “Dûrgrimst Az Sweldn rak Anhûin nên biết ơn là ta không có ở đó với Eragon; Ta sẽ không để bọn chúng trốn thoát dễ dàng như vậy sau khi muốn giết anh ấy.”

Nasuada cười mỉm nói: “Vì thế cho nên cô ở đây có lẽ là tốt hơn.”

“Có lẽ vậy,” Saphira cũng đồng ý rồi hà ra một đám khói nóng bỏng trong lúc cái đuôi lúc lắc. “Tuy vậy chuyện này không làm ta ngạc nhiên. Mỗi lần Eragon và ta rời nhau, thế nào cũng có người tập kích anh

ấy. Thật khiến vấy toàn thân ta ngứa ngáy mỗi khi để anh ấy rời khỏi tầm mắt hơn vài tiếng đồng hồ.”

“Anh ta có thừa khả năng để tự bảo vệ mà.”

“Đúng vậy, nhưng đám kẻ thù của chúng ta cũng không tệ.” Saphira nôn nóng, cả người dịch chuyển, gió cánh càng cao hơn. “Nasuada, ta thật muốn rời khỏi đây. Còn chuyện gì khác ta cần biết không?”

“Không,” Nasuada nói. “Bay nhanh tới nơi Saphira, đừng chậm trễ tới ngay Farthen Dûr. Ngay khi cô rời khỏi đây, chúng tôi chỉ còn vài ngày ngắn ngủi trước khi triều đình nhận ra là ta đã không còn gọi cô và Eragon đi trinh sát trên không nữa. Galbatorix có thể quyết định tấn công chúng tôi trong lúc cô bỏ đi, nhưng mỗi giờ cô vắng mặt khả năng sẽ càng tăng lên. Còn nữa, ta thích có cả hai người bạn cô với chúng tôi khi tập kích Feinster. Chúng tôi có thể lấy được thành này không cần cô, nhưng sẽ tổn thêm nhiều sinh mạng lắm. Nói ngắn gọn một chút, vận mạng của toàn dân Varden tùy thuộc vào tốc độ của cô.”

“Chúng ta sẽ nhanh như gió bão.” Saphira đảm bảo.

Sau khi Nasuada chào tạm biệt và cất bước đi khỏi phiến đá, Blödhgarm và các thần tiên khác đổ xô tới cạnh Saphira buộc yên ghế của Eragon lên lưng Saphira rồi chất một đồng thực phẩm và dụng cụ cần thiết lên đó như thể cô nàng đang chuẩn bị bay với Eragon. Thật sự thì cô nàng không cần những thứ này cũng như không với ra sau được, nhưng để đánh lừa kẻ địch, cô ả bắt buộc phải mang theo những thứ này. Sau khi cô nàng đã sửa soạn xong, Blödhgarm chấp tay xéo ngực theo cử chỉ tôn kính của các thiên thần và nói bằng cổ ngữ: “Tạm biệt Saphira Vảy Sáng. Chúc cô và Eragon mau trở về với chúng ta mà không vấp bình an.”

“Tạm biệt, Blödhgarm”

Saphira chờ cho các thần tiên tóc xanh đen như sói kia tạo ra một nhân ảnh ma nước của Eragon rồi bóng ma kia bước ra khỏi lều đập lên chân trước rồi leo lên vai cô. Khi Blödhgarm gật đầu cho biết bóng ma Eragon kia đã yên vị, cô nàng vỗ cánh phóng lên khỏi phiến đá.

Khi cả người rời khỏi cái lều xám bên dưới, cô nàng phẩy cánh lần nữa đẩy người lên cao khỏi mặt đất cứng kia. Cô nàng quay về hướng Farthen Dûr và bắt đầu bay lên tận khí quyển lạnh bên trên, hy vọng tìm được làn gió ổn định để trợ lực cho chuyến phi hành. Cô nàng bay một vòng quanh bờ sông đầy gỗ mà người Varden dùng chân hồi tối, toàn thân cảm thấy vui sướng mãnh liệt. Không còn phải chờ trong lúc Eragon đi phiêu lưu mà không có cô. Không còn phải tốn cả đêm bay qua bay lại một chỗ. Và cũng không còn phải để cho đám người dám khiến cho người bạn đồng tâm hợp ý của cô trốn chạy khỏi sự phẫn nộ của cô! Saphira hả hê thiệt lớn thét tiếng vui mừng tự tin cho cả thế giới hay, thách đố bất kỳ thánh thần nào dám thách thức cô ả, vì cô nàng chính là con của Iormûngr và Vervada, hai con rồng dũng mãnh nhất trong thế hệ của họ. Khi vừa đạt đến cao độ khoảng một dặm ở trên Varden và tìm được một cơn gió thuận hướng tây nam, Saphira xoay người nương theo chiều gió bay trên phát phổi trên vùng đất đai đang thấm nhuần ánh mặt trời.

Cô ả nghĩ trong đầu: “Em đang trên đường tới đây, tiểu ca!”

143. Q.3 - Chương 38: Bốn Nhịp Trống Đánh

Eragon nghiêng người về phía trước, từng bắp thịt trên cơ thể nó căng ra, khi phụ nữ người lùn tóc trắng Hadfala, tộc trưởng của bộ tộc Ebardac, đứng dậy khỏi cái bàn, nơi mà hội đồng thị tộc đang tụ họp, phát biểu một dòng ngắn bằng ngôn ngữ của bà ta.

Thì thầm vào tai trái của Eragon, Hûndfast dịch lại: “Thay mặt bộ tộc của tôi, tôi bầu cho Tộc trưởng Orik như là vị vua mới của chúng tôi.”

Eragon thở phào nhẹ nhõm. Một. Điều kiện để trở thành nhà cầm quyền trong tộc người lùn, là một tộc trưởng phải thắng đa số phiếu bầu từ các tộc trưởng khác. Nếu không ai đạt được, thì theo luật tộc người lùn, tộc trưởng nào với số phiếu bầu ít nhất sẽ bị loại ra khỏi vòng đấu và cuộc họp sẽ hoãn lại ba ngày trước khi tiếp tục cuộc bầu cử. Quá trình sẽ tiếp tục diễn ra đến khi nào một tộc trưởng chiếm được số phiếu bầu cần thiết, vào thời điểm đó, tất cả sẽ phải thề trung thành với ông ta hoặc bà ta như là người đứng đầu mới. Tính toán khoảng thời gian eo hẹp mà Varden cho phép, Eragon tràn trề hy vọng rằng cuộc bầu cử này sẽ

không kéo dài quá một vòng, và nếu sự việc diễn ra như thế, người lùn sẽ không tốn nhiều thời gian hơn vài giờ. Nếu việc đó xảy ra, nó nghĩ chắc nó sẽ đập vỡ cái bàn đá ở giữa phòng ra vì thất vọng.

Hadfala đó, tộc trưởng đầu tiên bỏ phiếu, đã cho thấy cảm tình của bà ta đối với Orik. Hadfala, theo như Eragon biết, đã từng theo phe Gannel của bộ tộc Quan trước khi cuộc ám sát Eragon xảy ra. Nếu lòng trung thành của Hadfala thay đổi, thì rất có thể những thành viên còn lại trong liên minh của Gannel, Tộc trưởng Ûndin—có thể sẽ bỏ phiếu bầu của ông ta cho Orik.

Tiếp theo, Gálhiem của bộ tộc Feldûnost đứng dậy khỏi bàn, mặc dù ông ta rất là lùn, ông ta vẫn cao khi ngồi hơn là khi đứng dậy. “Thay mặt bộ tộc của tôi,” ông ta tuyên bố, “Tôi bầu cho Tộc trưởng Nado như là vị vua mới của chúng tôi.”

Nghiêng đầu về một phía, Orik nhìn qua Eragon và nói với nó bằng một giọng rất nhỏ, “Đúng như những gì chúng ta dự đoán.”

Eragon gật đầu và nhìn về phía Nado. Ông lùn mặt tròn đang vuốt chòm râu vàng của ông ta, vẻ mặt rất hài lòng.

Sau đó Manndrâth của bộ tộc Ledwonnû nói, “Thay mặt cho bộ tộc của tôi, tôi bầu cho Tộc trưởng Orik như là vị vua mới của chúng tôi.” Orik gật đầu cảm ơn, và Manndrâth gật đầu đáp trả, chớp mũi dài của ông ta lắc lư.

Khi Manndrâth ngồi xuống, Eragon và mọi người khác đều nhìn về phía Gannel, và căn phòng trở nên cực kỳ im lặng, Eragon còn không nghe tiếng thở của các ông lùn. Như là tộc trưởng của bộ tộc tôn giáo, Quan, và là vị pháp sư cao nhất của Gûntera, vua của các thần linh người lùn, Gannel chiếm một vị trí quan trọng trong chủng tộc; Bất cứ gì ông ta chọn, đám đông đều vui lòng theo sau.

“Thay mặt cho bộ tộc của tôi,” Gannel nói, “Tôi bầu cho Tộc trưởng Nado như là vị vua mới của chúng tôi.”

Một làn sóng xầm xì nổ ra từ những người lùn đang đứng xem ở ngoài vòng hợp của căn phòng tròn, và vẻ mặt hài lòng của Nado càng lộ ra hơn. Nắm chặt tay lại, Eragon im lặng nguyên rủa.

“Đừng từ bỏ hy vọng ngay bây giờ, chàng trai trẻ à,” Orik thì thầm. “Chúng ta chỉ mới chưa biết hết. Việc này đã từng xảy ra khi tộc trưởng của Quan mất phiếu bầu.”

“Vậy việc này có thường xuyên xảy ra không?” Eragon thăm thì. “Vừa đủ.”

“Vậy lần cuối xảy ra là khi nào?”

Orik chuyển hướng nhìn sang chỗ khác. “Tám trăm hai mươi bốn năm về trước, khi mà Nữ hoàng—”

Ông ta đột nhiên im lặng khi Ûndin của bộ tộc Ragni Hefthyn tuyên bố, “Thay mặt cho tộc của tôi, tôi bầu cho Tộc trưởng Nado như là vị vua mới của chúng tôi.”

Orik khoanh tay lại. Eragon chỉ có thể thấy mặt ông ta từ một phía, nhưng chắc chắn là Orik đang giận dữ.

Cắn mặt trong của má, Eragon nhìn chăm chăm xuống sàn nhà đầy hoa văn, đếm số phiếu đã bầu, cũng như số phiếu còn lại, cố gắng xác định xem liệu Orik vẫn còn có thể thắng cuộc bầu cử này. Cho dù trong tình huống tốt nhất, thì việc vẫn rất cần thiết. Eragon càng nắm chặt tay lại, móng tay của nó cắm sâu vào mặt trong của tay nó.

Thordris của bộ tộc Nagra đứng lên và vén dải viền áo dài, móng của bà ta lên một tay. “Thay mặt cho bộ tộc của tôi, tôi bầu cho Tộc trưởng Orik như là vị vua mới của chúng tôi.”

“Vậy là ba phiếu so với ba.” Eragon nói trong giọng hạ thấp. Orik gật đầu.

Tới lượt Nado nói. Vuốt thẳng chòm râu bằng một tay, vị tộc trưởng của bộ tộc Knurlcarathn cười với nhóm người của ông ta, một tia nhìn tà đạo trong mắt ông loé lên. “Thay mặt cho bộ tộc của tôi, tôi bầu cho chính bản thân tôi như là vị vua mới của chúng tôi. Nếu các bạn có tôi, tôi hứa sẽ loại bỏ quốc gia chúng ta khỏi lũ ngoại tộc làm ô nhiễm quốc gia, và tôi hứa sẽ mang lại vàng và các chiến binh để bảo vệ mọi người, và không phải bảo vệ cổ của lũ thần tiên, lũ người, và lũ Urgal. Điều này tôi thề trước danh dự của dòng họ tôi.”

“Bốn trên ba,” Eragon lưu ý.

“Đúng thế,” Orik nói. “Tôi biết thế nào thì Nado cũng sẽ không bầu cho ai cả ngoại trừ chính hãn ta.”

Đặt dao và gậy qua một bên, Freowin của bộ tộc Gedthrall nhấc thân hình nặng nề của ông ta ra khỏi cái ghế, và giữ góc nhìn xuống, nói trong một giọng trầm trầm thì, “Thay mặt cho bộ tộc của tôi, tôi bầu cho Tộc trưởng Nado như là vị vua mới của chúng tôi.” Sau đó, ông ta hạ mình xuống chỗ ngồi của ông và tiếp tục khắc con quạ, mặc kệ bầu khí ngạc nhiên đang quét qua căn phòng. Về mặt của Nado thay đổi từ hài lòng sang tự mãn.

“Chết tiệt,” Orik gầm gừ, cơn giận của ông tăng thêm. Cái ghế của ông ta kêu cọt kẹt khi ông ép cẳng tay xuống tay dựa, gân tay nổi lên và căng ra. “Tên giả vờ phản bội. Hãn ta hứa sẽ bỏ phiếu của hãn cho tôi!”

Bao tử của Eragon kêu la. “Tại sao ông ta lại phản bội anh?”

“Hãn ta đến thăm đền Sindri hai lần trong ngày. Đáng lẽ ra tôi phải biết là hãn sẽ không đi ngược lại ý muốn của Gannel chứ. Chết tiệt! Tên khốn Gannel đang chơi tôi hầu hết thời gian. Tôi—” Vào lúc đó, sự quan tâm của hội đồng thị tộc đổ về phía Orik. Che dấu nổi tức giận của mình, Orik để chân xuống và nhìn chung quanh bàn tới mỗi tộc trưởng khác, và với ngôn ngữ riêng của mình, ông ta nói, “Thay mặt cho bộ tộc của tôi, tôi bầu cho chính mình như là vị vua mới của chúng tôi. Nếu các bạn có tôi, tôi hứa sẽ mang lại vàng và sự tự do để sống ở trên mặt đất mà không phải sợ Galbatorix phá hủy nhà của chúng ta. Điều này tôi thể trước danh dự dòng họ tôi.”

“Năm trên bốn,” Eragon nói với Orik khi ông ta trở về chỗ ngồi. “Và không phải có sự ủng hộ nào.”

Orik cầu nhàu. “Tôi có thể đếm, Eragon.”

Eragon đặt khuỷu tay lên đầu gối, mắt nó ném từ người lùn này tới người lùn khác. Lòng thêm muốn hành động đang gặm nhấm trong nó. Bằng cách nào, nó không biết, nhưng với nhiều cách, nó cảm thấy là nó phải tìm một cách để đảm bảo Orik sẽ trở thành vua và, vì thế, tộc người lùn sẽ tiếp tục viện trợ cho Varden trong công cuộc đấu tranh chống lại Đế quốc. Đối với tất cả những việc mà nó đang cố gắng, tuy nhiên, Eragon chỉ có thể nghĩ không có gì để làm bằng việc ngồi và đợi.

Người lùn tiếp theo đứng dậy là Havard của bộ tộc Fanhur. Với cái cảm gấp chóng vào xương ức, Havard đẩy môi ra và gõ nhẹ vào bàn với hai ngón tay mà ông ta còn trên bàn tay phải, xuất hiện chỉnh chu. Eragon nhích tới trước trên chỗ ngồi của nó, tìm nó đập thành thịch. Liệu ông ta có giữ nguyên thỏa thuận với Orik không? Eragon tự hỏi.

Havard gõ bàn lần nữa, rồi đập lên đá với tay của ông. Nhắc cảm lên, ông ta nói, “Thay mặt cho bộ tộc tôi, tôi bầu cho Tộc trưởng Orik như là vị vua mới của chúng tôi.”

Việc này làm cho Eragon cảm giác hài lòng khi nhìn vào đôi mắt to rộng của Nado, và sau đó ông lùn nghiêng rằng mình, cơ bắp trong má của ông ta giật giật. “Hà!” Orik thì thầm.” Việc này như đặt gai trong râu hãn ta.”

Chỉ còn hai tộc trưởng chưa bỏ phiếu là Hreidamar và Íorúnn. Hreidamar, tộc trưởng đầy cơ bắp vạm vỡ của bộ tộc Urzhad, xuất hiện không dễ dàng với tình trạng thế này, trong khi Íorúnn—bà ta thuộc bộ tộc Vrenshrrgn, các con sói chiến—vạch ra vết sẹo hình trăng lưỡi liềm trên má trái của bà ta, với đầu của móng tay và nụ cười như con mèo tự mãn.

Eragon giữ hơi thở của nó và chờ nghe những gì mà hai người họ nói. Nếu Íorúnn bầu cho chính bà ta, nó nghĩ, và nếu Hreidamar vẫn còn trung thành với bà ta, thì cuộc bầu cử này sẽ phải diễn ra vòng hai. Không có lý do gì cho bà ta làm thế cả, tuy nhiên, ngoại trừ muốn sự kiện này chậm trễ, và theo xa nhất mà mình biết, bà ta sẽ không được lợi ích gì từ sự chậm trễ này. Bà ta cũng không hy vọng trở thành nữ hoàng trong thời điểm này; tên của bà ta sẽ bị loại bỏ trước khi bắt đầu vòng hai, và mình đoán là bà ta sẽ không ngu ngốc đến nỗi lãng phí quyền lực mà bà ta có bây giờ để chỉ khoe khoan cho con cháu là bà ta đã một lần làm ứng cử viên cho ngôi vua. Nhưng nếu Hreidamar theo bà ta, như thế thì cuộc bầu cử này vẫn phải tiếp tục diễn ra và liệu chúng ta sẽ tiếp tục vào vòng thứ hai hay không... Argh! Ước gì mình có thể nhìn thấu tương lai được! Chuyện gì sẽ xảy ra nếu Orik thua? Mình có nên bắt lấy cơ hội này mà điều khiển hội đồng

thị tộc? Mình có thể niêm phong căn phòng lại để không ai có thể vào cũng như ra, và rồi... Nhưng không, mà có thể—

Íorunn làm gián đoạn suy nghĩ của Eragon bằng cách gạt đầu với Hreidamar và rồi chiếu tia nhìn nặng nề về hướng Eragon, làm cho nó cảm thấy như nó là phần thưởng mà bà ta đang kiểm tra. Cái vòng của cái áo giáp của ông ta kêu leng keng, Hreidamar đứng thẳng lên và nói, “Thay mặt bộ tộc của tôi, tôi bầu cho Tộc trưởng Orik như là vị vua mới của chúng tôi.”

Cổ họng của Eragon siết lại.

Đôi môi đỏ của bà ta cong lên như trò đùa, Íorunn đứng dậy khỏi ghế với một động tác uyển chuyển và nói với một giọng thấp, khàn khàn, “Đường như đồ hết lên tôi để quyết định kết quả của cuộc họp ngày hôm nay. Tôi đã lắng nghe rất kỹ lý lẽ của ông, Nado, và lý lẽ của ông, Orik. Trong khi cả hai đã nêu lên những điểm mà tôi đồng ý với một số các chủ đề, vấn đề quan trọng nhất là chúng ta phải quyết định có hay không cam kết với chiến dịch của Varden để chống lại Đế quốc. Nếu chỉ là cuộc chiến tranh giữa các bộ tộc, thì sẽ không thành vấn đề cho tôi nếu bên nào thắng, và tôi chắc chắn sẽ không cân nhắc để các chiến binh của bộ tộc chúng tôi cho lợi ích của người ngoài. Tuy nhiên, trường hợp này không phải như thế. Tính xa hơn. Nếu Galbatorix xuất hiện chiến thắng từ cuộc chiến tranh này, thì ngay cả Núi Beor cũng không thể bảo vệ chúng ta khỏi sự tức giận của hắn ta. Nếu chúng ta muốn sống sót, chúng ta phải chứng kiến Galbatorix bị lật đổ. Hơn thế nữa, điều đó thúc đẩy tôi rằng trốn tránh trong hang động và các hầm thế này trong khi những người khác quyết định số phận của Alagaësia là không thích hợp cho một chủng tộc vừa già vừa mạnh như chủng tộc ta. Khi sử biên niên của thời đại ghi chép, thì họ có viết về chúng ta chiến đấu cùng với tộc người và tộc thần tiên, như là các dũng anh hùng già dặn, hay viết là chúng ta ngồi co rúm, sợ hãi trong khi một trận chiến đang diễn ra phía bên ngoài? Tôi, vì một điều, tôi biết câu trả lời của riêng tôi.” Íorunn hất mái tóc của bà ta về phía sau, rồi nói, “Thay mặt cho bộ tộc của tôi, tôi bầu cho Tộc trưởng Orik như là vị vua mới của chúng tôi!”

Các bộ lão của năm nhà luật học đang đứng tựa vào bức tường tròn bước lên phía trước và động đầu cuối của cây gậy bóng lạng vào sàn đá và tuyên bố, “Tất cả hãy hoan nghênh Vua Orik, vị vua thứ bốn mươi ba của Tronjheim, Farthen Dûr, và tất cả các knurla ở trên và dưới của Núi Beor!”

“Tất cả hãy hoan nghênh Vua Orik!” hội đồng thị tộc gầm lên, giơ cao chân họ lên với một tiếng sột soạt âm ỹ của quần áo và áo giáp. Đầu nó như đang bơi, Eragon cũng làm tương tự, nhận thức được rằng nó đang có mặt trong hoàng tộc. Nó nhìn về phía Nado, nhưng mặt của ông lùn là một cái mặt nạ mù.

Chòm râu trắng của các nhà luật học động cây gậy xuống sàn một lần nữa. “Hãy để các nhà ghi chép cùng lúc quyết định của hội đồng thị tộc, và hãy để cho tin tức này lan truyền cho từng người trong vương quốc. Sứ giả đâu! Thông báo cho các pháp sư với gương bói của họ tiết lộ việc gì xảy ra vào hôm nay, và sau đó tìm người giám sát của núi và nói với họ, ‘Bốn nhịp trống. Bốn nhịp, và lắc cái vỏ của nhà người như người chưa bao giờ lắc trước đây trong đời, bởi vì chúng ta có vị vua mới. Bốn nhịp với hết sức mạnh, Farthen Dûr chính nó sẽ phải rung chuyển vì tin này.’ Nói với họ như thế, tôi giao nhiệm vụ cho các anh đó. Đi!”

Sau khi các sứ giả rời khỏi, Orik đẩy mình ra khỏi ghế và đứng dậy nhìn khắp xung quanh. Về mặt của ông ta, theo Eragon, dường như là vẫn đang sưng sờ, như là ông ta không nghĩ là có thể giành được ngôi vua. “Đối với trách nhiệm tuyệt vời này,” ông ta nói, “Tôi rất cảm ơn mọi người.” Ông ta dừng lại, rồi tiếp tục, “Ý nghĩ ngay bây giờ của tôi là sự cải thiện tốt hơn cho quốc gia chúng ta, và tôi sẽ theo đuổi mục đích đó mà không nao núng cho đến ngày tôi trở về thành đá.”

Sau đó các tộc trưởng bước lên trước, từng người một, và quỳ trước mặt Orik và thề lòng trung thành của họ cho ông ta. Khi đến lượt Nado thề, ông lùn biểu lộ ra không tình cảm gì ngoại trừ những từ ngữ mà lời thề bắt buộc với không chuyển giọng, những từ thốt ra từ cửa miệng ông ta như là thanh chì rơi xuống. Bầu không khí xuyên qua phòng họp có cảm giác nhẹ hẫng khi ông ta kết thúc lời thề.

Sau khi nghi thức thề trung thành kết thúc, Orik ra lệnh rằng lễ đăng quang của ông sẽ diễn ra vào sáng ngày hôm sau, và rồi ông ta và nhóm người của ông rút qua phòng kế bên. Ở đây Eragon nhìn Orik, và Orik nhìn Eragon, và không ai nói gì cho tới khi một nụ cười rộng xuất hiện trên mặt Orik và ông ta cười thật lớn, má ông ta chuyển sang màu đỏ. Cười với ông ta, Eragon túm lấy ông ta bằng cả tay và ôm chặt ông ta. Vệ sĩ và cố vấn của Orik tập hợp xung quanh, vỗ vai Orik và chúc mừng ông với những lời thật tâm.

Eragon thả Orik ra, nói, “Tôi không nghĩ là Íorûnn sẽ ở bên phe chúng ta.”

“Đúng vậy. Tôi mừng là bà ta ở bên phe ta, nhưng việc này làm cho vấn đề thêm phức tạp, đúng thế.” Orik nhả mặt. “Tôi nghĩ là tôi sẽ phải thưởng cho sự trợ giúp của bà ta bằng một vị trí trong hội đồng của tôi, chắc là phải thế thôi.”

“Nếu thế thì tốt nhất là vậy!” Eragon nói, căng thẳng làm nó nghe như có cơn chấn động. “Nếu các con sói chiến giống nhau về tên của chúng, chúng ta rất cần chúng trước khi chúng tới các cánh cửa của Urû’baen.”

Orik bắt đầu trả lời, nhưng rồi một nốt nhạc dài, trầm của âm thanh kỳ lạ vang dội khắp các sàn và trần và không khí của các phòng, làm xương của Eragon rung chuyển với mức năng lượng của chính nó. “Lắng nghe!” Orik la lên, và giơ một tay lên. Tất cả rơi vào im lặng.

Bốn lần trong tổng số nốt bass vang lên, làm rung động các phòng với từng âm thanh cứ lặp lại, như là một gã khổng lồ đang đập mạnh vào bên hông của Tronjheim. Sau đó, Orik cho biết, “Tôi chưa từng nghĩ sẽ nghe tiếng trống của Derva thông báo lễ lên ngôi vua của tôi.”

“Cái trống này lớn thế nào?” Eragon hỏi, run sợ.

“Khoảng năm mươi feet, nếu tôi nhớ đúng.”

Một ý nghĩ loé lên trong đầu Eragon là mặc dù người lùn thấp nhất trong các chủng tộc, họ đã xây dựng lên cấu trúc lớn nhất ở Alagaësia, mà dường như điều đó là kỳ lạ đối với nó. Có lẽ, nó nghĩ, bằng cách làm những vật khổng lồ như thế, họ không cảm thấy họ bé nhỏ. Nó đã định đề cập giả thuyết của nó cho Orik nhưng quyết định là điều đó có thể xúc phạm đến ông lùn, do đó nó giữ lưỡi lại.

Bao vây xung quanh, nhóm người của Orik bắt đầu hỏi ý kiến ông về tương lai của tộc người lùn, thường xuyên khi người này đang nói người khác xen ngang với giọng lớn, và Eragon, nó đang muốn hỏi Orik một câu khác, nhận ra nó đang bị bỏ rơi vào một góc. Nó cố gắng kiên nhẫn chờ đợi để có một cuộc trò chuyện im ắng, nhưng sau vài phút, có vẻ nhóm người lùn này không ngừng tiếp tục chất vấn Orik với hàng ngàn câu hỏi và lời khuyên, vì thế, nó cho rằng, đó là bản chất của họ.

Vì vậy, Eragon nói, “Orik Könungr (Tàu vua Orik),” và nó nhúng ngôn ngữ cổ vào, chia một phần năng lượng, như vậy nó có thể thu hút được sự quan tâm của tất cả mọi người hiện tại. Căn phòng trở nên im lặng, và Orik nhìn về phía Eragon và nhướn một lông mày lên. “Tàu bệ hạ, tôi có thể có sự cho phép của ngài để lui ra không? Có một số . . . vấn đề mà tôi muốn tham gia vào, nếu như không quá trễ.”

Lông mày của Orik sáng ra. “Bằng mọi cách, nhanh lên! Nhưng cậu cũng không cần phải gọi tôi bằng bệ hạ, Eragon, cũng không gọi bằng ngài, cũng không gọi bằng các danh hiệu khác. Dù gì, chúng ta là bạn bè và cũng là anh em kết nghĩa.”

“Vâng, thưa bệ hạ.” Eragon trả lời, “nhưng với thời gian sắp tới, tôi tin chắc điều này thích hợp hơn khi tôi nên gọi giống mọi người khác. Anh là vua của chủng tộc anh bây giờ rồi, và cũng là vua của tôi, vì tôi là một thành viên của bộ tộc Ingeitum, và điều này tôi không thể không để ý.”

Orik suy ngẫm một chút, như là một khoảng cách xa xăm, và sau đó gật đầu và nói, “Theo ý cậu vậy, Kỵ sĩ rồng.”

Eragon cúi chào và rời khỏi phòng. Theo sau là bốn vệ sĩ, nó đi xuyên qua đường hầm và lên cầu thang dẫn tới tầng mặt đất của Tronjheim. Khi bọn nó tới nhánh phía nam của bốn hành lang chính chia thành-phố-núi, Eragon quay qua Thrand, đội trưởng đội cận vệ của nó, và nói, “Tôi muốn chạy hết con đường còn lại. Vì ông sẽ không thể theo kịp tôi, tôi nghĩ ông nên dừng lại và đi tới cửa nam của Tronjheim và chờ tôi trở lại.”

Thrand trả lời, “Bàn-Tay-Bạc à, xin ngài đừng đi một mình. Tôi không thể thuyết phục ngài giảm tốc độ để chúng tôi có thể theo ngài sao? Chúng tôi có lẽ không nhanh như thần tiên, nhưng chúng tôi có thể chạy từ lúc mặt trời mọc đến khi mặt trời lặn, và trong lúc áo giáp vẫn còn trên người.”

“Tôi hiểu sự quan tâm của ông.” Eragon nói, “nhưng tôi sẽ không chần chừ lâu hơn một phút, ngay cả khi nếu tôi biết có kẻ ám sát đang ẩn mình đằng sau mỗi cột đá. Tạm biệt!”

Và ngay lập tức, nó chạy xuống hành lang rộng, lắt léo né các người lùn đang cản đường nó.

144. Q.3 - Chương 39: Tái Hợp

Từ nơi Eragon bắt đầu cách cổng nam của Tronjheim chừng một dặm, nó chạy đoạn này chỉ mất vài phút, tiếng bước chân vang lên trên nền đá. Vừa chạy nó vừa thấy những tấm thảm lông lấy treo trên lối vào các hành lang hai bên, cũng đồng thời thấy những tượng đá kỳ dị của các mãnh thú, quái vật ẩn hiện giữa các cột đá bằng huyết ngọc thạch dựng dọc theo một đại lộ có mái che. Thông đạo bốn tầng này thật lớn quá, Eragon dễ dàng tránh né đám người lùn cư trú ở đây, tuy vậy có một lần một đám người lùn Knurlcarathn bước tới ngay trước mặt của nó và nó không còn chọn lựa nào khác ngoại trừ phóng qua đầu bọn họ lúc đó vừa cúi người né vừa la hét kinh hãi. Eragon thích thấy cái nhìn ngạc nhiên của bọn họ khi nó phóng qua đầu người ta.

Eragon chạy nhẹ nhàng từng bước dài dưới cánh cổng gỗ khổng lồ bảo vệ cửa nam của thành núi này, lại nghe tiếng thị vệ canh cổng hét lên: “Dừng lại, Argetlam!” khi nó vừa lướt qua. Ra khỏi được độ hai mươi thước, thì cánh cửa gỗ đóng sầm xuống nền móng của Tronjheim, nó lúc này chạy hết lực giữa hai tượng quái vật sư tử đầu chim đúc bằng vàng khổng lồ đang dõi mắt nhìn xa xăm về phía chân trời, vùng đất rộng mở đã hiện ra trước mặt.

Không khí ẩm ướt lạnh mang theo mùi mưa vừa rơi. Mặc dù vẫn còn là buổi sáng, ánh hoàng hôn xám đã phủ lấy khu đất bằng hình đĩa bao quanh Tronjheim, vùng đất mà cỏ không lên nổi, chỉ có rêu, địa y và vài khoảng nấm mũ độc sộc mùi là có thể mọc được. Ở phía trước, Farthen Dûr cao sừng sững mười dặm với lối vào hẹp, chỉ có ánh sáng phản chiếu yếu ớt lọt vào miệng núi lửa khổng lồ này. Eragon khó khăn lắm mới nhận biết được mức độ to lớn của trái núi này khi nó ngược nhìn lên.

Vừa chạy, nó vừa lắng nghe tiếng đơn điệu đều đặn của từng nhịp thở cũng như tiếng từng bước chân vang vọng xuống đường. Ngoại trừ một con dơi tò mò đang từ trên cao nhào xuống phát ra những tiếng chít chít lạnh lạnh thì nó chỉ có một mình. Trạng thái yên tĩnh bao trùm khu núi rồng này khiến nó thoải mái, giải tỏa mọi ưu phiền thường ngày của nó.

Eragon đi theo con đường lát đá trải dài từ cửa nam Tronjheim tới tận hai cánh cổng đen cao ba mươi bộ phía nam chân núi Farthen Dûr. Lúc nó dừng lại, hai người lùn hiện ra từ một trạm gác bí mật lạnh lẽo mở cổng, để lộ ra một đường hầm giống như vô tận ở phía trước.

Eragon tiếp tục đi tới. Những cột đá hoa dát ngọc rubi đỏ và đá thạch anh tím xếp dọc suốt năm chục bộ đầu của đường hầm. Qua khỏi đoạn đó, đường hầm trở nên trống trải hoang vắng, tường xung quanh trơn tru cách mỗi hai chục thước có treo một ngọn đèn lồng không lửa, và cách một khoảng không cố định lại có một cổng bị đóng lại hay một cánh cửa. “Không biết lối này dẫn đến đâu nữa đây,” Eragon nghĩ thầm. Và nó lại tưởng tượng ra cảnh đá trên đầu dồn xuống đè nó khiến lúc đó đường hầm tạo nên áp lực nặng nề không chịu được. Nó nhanh chóng xóa hình ảnh đó ra khỏi đầu.

Đi được nửa đường hầm, nó cảm giác được cô nàng.

“Saphira!” nó hét lên, bằng cả giọng nói lẫn ý nghĩ, tên của cô nàng dội lại từ những tường đá xung quanh như cả tá tiếng la hét.

“Eragon!” Một lúc sau, thanh âm âm ỉ yếu ớt từ xa vọng tới kéo nó đi về hướng cuối đường hầm.

Eragon tăng tốc gấp đôi, mở rộng tâm ý đón Saphira, gỡ đi mọi cấm chế quanh người để cả hai có thể liên thông với nhau không hạn chế. Như một giòng nước lũ ầm ập, ý thức của Saphira tràn tới nó cũng như của nó tràn tới cô nàng. Eragon thở hổn hển vấp và xuýt nữa thì bị ngã. Cả hai quần lấy nhau trong tư tưởng, xiết chặt lấy nhau còn hơn những đụng chạm thực thụ, khiến thân phận cả hai lại lẫn nữa trở nên đồng nhất. Niềm an ủi lớn nhất đối với bọn họ rất đơn giản: họ không còn bị lẻ loi nữa. Biết được bạn đang ở bên người luôn lo lắng cho bạn, luôn hiểu cả con người bạn, và sẽ không bao giờ bỏ bạn ngay cả trong tình huống tuyệt vọng nhất, đó là mối quan hệ trân quý nhất mà một người có thể có được, và cả Eragon lẫn Saphira đều quý mến điều này.

Không lâu sau Eragon thấy Saphira từ xa vội vàng tiến về phía nó ráng không để đầu bị đụng lên trần hay cánh quạt lên các bức tường xung quanh. Móng vuốt của cô nàng cạ xuống nền đá xẹt lửa khi lướt tới trước mặt Eragon.

Eragon vui mừng hét lên, nhảy tới trước cô ả, mặc kệ lớp vảy bén, mở rộng vòng tay hết sức xiết chặt lấy cô nàng, hai chân của nó đứng đưa cách mặt đất vài gang tay. “Tiểu ca,” Saphira nói, giọng cô nàng ầm ập. Cô nàng từ từ hạ nó xuống sàn, khịt một tiếng rồi nói: “Tiểu ca, trừ khi là anh muốn xiết cổ em, anh phải thả tay ra một chút.”

“Xin lỗi,” nó toét miệng cười lui ra sau một chút rồi lấy trán ịn vào mũi cô nàng rồi bắt đầu gãi gãi hai bên hàm của ả.

Tiếng ầm ừ của Saphira vang dội cả đường hầm.

“Em mệt rồi,” nó nói.

“Em chưa bao giờ bay xa mà nhanh như vậy. Em chỉ dừng lại một lần từ lúc rời khỏi Varden, và em đáng lẽ cũng không dừng lại nếu không phải vì khát nước quá.” “Em nói là cả ba hôm nay em chưa ăn chưa ngủ gì cả à?”

Cô nàng đá mắt với nó một cái, che đầy cặp mắt trong xanh như ngọc saphia trong một khoảnh khắc.

“Chắc em đói lắm rồi!” Eragon lo lắng la lên. Nó nhìn khắp thân cô nàng xem có vết thương tích gì hay không. Cũng may là nó không tìm thấy gì.

“Em mệt lắm.” Cô nàng thừa nhận. “Nhưng không có đói. Chưa tới lúc. Khi nghỉ ngơi xong, thì em mới ăn. Hiện giờ, em không nghĩ là em có thể ăn ngay cả chỉ một con thỏ... Mặt đất dưới chân thấy không chắc chắn tí nào, em cứ tưởng như vẫn còn đang bay. Nếu bọn họ không có bị cách xa bấy lâu, Eragon có lẽ sẽ trách cô ả vì thiếu thận trọng như vậy, nhưng như vậy, nó lại cảm thấy cảm động và dễ chịu khi thấy cô nàng cố gắng như vậy. ”Cảm ơn em,” nó nói, ”thiệt bực nếu còn phải đợi thêm một ngày nữa để chúng ta được gặp nhau.”

“Em cũng vậy,” cô nàng nhắm mắt cạ đầu vào bàn tay nó trong lúc nó vẫn đang tiếp tục gãi gãi nơi quai hàm. “Ngoài ra, em cũng không nên đến trễ lễ đăng quang chứ hả? Ai sẽ là người...”

Trước khi cô nàng hỏi xong, Eragon đã truyền hình ảnh của Orrik sang.

“A!” cô nàng thở phào, lộ rõ vẻ hài lòng. “Ông ta sẽ là một vị vua tốt.”

“Anh cũng hy vọng vậy.”

“Đã chuẩn bị Tặng ngọc Hình Sao cho em tu bổ chưa?”

“Nếu người lùn còn chưa nối cái miếng nhỏ lại với nhau, anh chắc là ngày mai họ sẽ làm xong.”

“Vậy là tốt rồi.” Cô nàng mở một mí mắt ra nhìn thẳng vào mắt nó. “Nasuada nói với em về âm mưu của Az Swelnd rak Anhûin. Anh lúc nào cũng đụng phải rắc rối lúc em không có ở đó.”

Nó toét miệng cười, “còn lúc em ở đó thì sao?”

“Em ăn thịt phiền phức trước khi phiền phức ăn thịt anh.”

“Thiệt vậy sao. Vậy còn lần đám quái Urgals phục kích chúng ta ở Gil’ead rồi bắt giữ anh thì sao?”

Một làn khói xả ra từ giữa hàm răng nanh của Saphira. “Lần đó không tính. Em lúc đó còn nhỏ, thiếu kinh nghiệm. Bây giờ thì không thể nào. Với lại anh bây giờ cũng không vô dụng như vậy.”

“Anh có bao giờ vô dụng đâu,” nó phản đối. “Anh chỉ có địch thủ mạnh thôi.” Vì lý do gì đó, Saphira cảm thấy câu cuối của nó rất buồn cười; cô nàng bắt đầu cười sảng sặc khiến Eragon cũng phá ra cười. Cả hai không thể dừng cười được cho tới khi Eragon nằm lặn ra đất hả hê ra lấy hơi, còn Saphira thì phải ráng kềm lại những tia lửa đang khịt ra từ lỗ mũi. Sau đó Saphira đánh ra một tiếng lẹ mà Eragon chưa nghe bao giờ, một tiếng gầm gừ dựng lên kỳ cục, và nó cảm nhận được một cảm giác lạ lẫm qua đường liên hệ của hai bên.

Saphira lại làm ra tiếng đó một lần nữa, rồi lắc đầu một cái như muốn dẹp bỏ đi cái cảm giác bồn chồn trong bụng đó. “Trời ạ,” cô nàng nói. “Hình như em bị nấc cục rồi.” Eragon há họng ra giữ nguyên tướng đó một hồi rồi mới trở mình cười dữ hơn, nước mắt chảy ra luôn trên mặt. Mỗi khi sắp nín được, Saphira lại nấc một cái, đầu cô nàng gục gặc như quả lắc khiến nó lại cười đến thất ruột. Cuối cùng nó đành lấy

ngón tay bịt hai tai, ráng nhìn lên nóc và lặp lại tên các kim loại, đá quý mà nó có thể nhớ được. Sau khi đọc xong, nó mới hít một hơi dài rồi đứng dậy.

“Đỡ chưa?” Saphira hỏi. Hai vai cô nàng rung lên vì một cơn nấc cục nữa. Eragon ráng cắn lưỡi trả lời, “Đỡ rồi... Thôi đi, chúng ta đi tới Tronjheim. Em cũng cần uống chút nước rồi. Có lẽ sẽ giúp đỡ được một chút. Rồi sau đó đi ngủ đi.” “Anh không chữa nấc cục bằng thần chú được à?”

“Có thể được. Có lẽ được. Nhưng cả sư phụ Brom lẫn Oromis cũng chưa có chỉ anh thế nào.” Saphira lẩm bẩm ra vẻ hiểu, rồi lại tiếp tục bị nấc. Eragon càng phải cắn lưỡi chặt hơn chỉ đành nhìn xuống đôi ủng, “Thôi đi chứ?”

Saphira đưa chân trước bên phải ra mời, Eragon lạnh lẽo trèo lên lưng cô nàng rồi leo lên yên ghệt ở ngay dưới cổ.

Cả hai bay qua đường hầm về hướng Tronjheim, cả hai đều cảm thấy vui vẻ hạnh phúc vì được chia sẻ niềm vui bên nhau.

145. Q.3 - Chương 40: Đăng Quang

Tiếng trống của Derva vang lên, triệu tập tất cả người lùn của Tronjheim có mặt để tham dự lễ đăng quang của nhà vua mới.

“Như thường lệ ” Orik đã nói với Eragon vào đêm hôm trước “ Khi các bộ tộc chọn ra một vị vua hoặc một nữ hoàng, hoàng thân này ngay lập tức thi hành quyết định, nhưng chúng tôi không tổ chức lễ lên ngôi trong ít nhất là ba tháng, bởi muốn để tất cả những ai muốn tham dự nghỉ lễ có thời gian để sắp xếp, hoàn thành công việc và hành hương về Farthen Dur từ những vùng xa xôi nhất của vương quốc Chúng tôi không thường tập hợp tất cả thần dân trong vương quốc, nhưng khi chúng tôi làm vậy, những người hành hương này tổ chức rất nhiều sự kiện, các buổi yến tiệc và ca nhạc trong hàng tuần lễ, và với các trò câu đố, thi sức mạnh và các cuộc thi tài luyện kim, điêu khắc, cũng như các loại hình nghệ thuật khác... tuy nhiên nó khó hơn bình thường rất nhiều.

Eragon đứng cạnh Saphira bên ngoài căn phòng lớn ở trung tâm của Tronjhem, cố lờ đi tiếng trống âm ỉ kinh khủng. Ở khu khác của đại sảnh rộng hàng dặm, cả trăm người lùn đang tụ tập ở cổng vòm của các tầng, nhìn sầm soi vào Eragon và Saphira bằng những cặp mắt đen hình viên đạn.

Cái lưỡi có ngạnh của Saphira tương phản hoàn toàn với những chiếc vẩy khi cô ả liếm mép. Đó là việc cô ả vẫn làm từ khi ngẫu nhiên xong 5 con cừu to hết cỡ sáng sớm nay. Rồi ả giơ chân trái trước lên và bịt miệng. Mùi lông cừu cháy ám khắp người. Đùng sột ruột nữa, Eragon nói, họ đang nhìn chúng ta kìa.

Tiếng gầm khê phát ra từ Saphira. Em không thể làm được. Có lông dính ở kẽ răng của em.

Bây giờ thì em nhớ ra là tại sao mình lại ghét ăn thịt cừu rồi. Thật kinh khủng, những thứ lông lá này tạo cho em mấy quả bóng bằng bóng khó tiêu hóa.

Anh sẽ giúp em làm sạch kẽ răng khi chúng ta xong chuyện ở đây. Chỉ cần giữ yên được đến lúc đó

Hmph

Có phải Blodhgarm đã đeo rong lửa trong mấy cái túi trên yên không? Nó sẽ làm cho dạ dày của em khá hơn.

Em không biết

Mmm. Eragon nghĩ một lát. Nếu không anh sẽ hỏi Orik nếu họ có tích trữ chúng trong kho ở Tronjhem, chúng ta nên ...

Nó tự ngừng lại khi nhịp cuối cùng của tiếng trống vừa dừng. Đám đông đã di chuyển và nó nghe thấy tiếng sột soạt khê khằng của quần áo và thỉnh thoảng tiếng xì xầm của vài nhóm người lùn.

Hàng tá kèn lệnh trumpet vọng ra, vang khắp thành phố trong lòng núi với tiếng triệu tập háo hức, và ở đâu đó một đội hợp xướng người lùn bắt đầu cất giọng trầm bổng. Âm nhạc làm da đầu Eragon ngứa ran

và nổi da gà, máu thì chảy nhanh hơn, như khi người ta dấn thân vào một cuộc đi săn cổ xưa. Saphira quét đuôi từ bên này sang bên khác, và nó biết rằng cô ả cũng có cùng cảm giác như vậy.

Chúng ta đi thôi, nó nghĩ trong đầu.

Cả hai, nó và Saphira tham gia vào cuộc khám phá căn phòng trung tâm của thành phố núi hòa mình giữa các tộc trưởng, những thủ lĩnh, và những nhân vật đáng kể khác bao quanh, trong căn phòng cao chót vót

Tại chính giữa của căn phòng, ngôi sao sapphire đang được tu sửa vẫn tọa lạc, bao quanh bởi bộ khung bằng cột gỗ. Một giờ trước lễ dâng quang, Skeg đã gửi một lời nhắn đến Eragon nói rằng đội thợ thủ công của ông ta đã hoàn thành lắp ráp mảnh vỡ cuối cùng của viên ngọc lại với nhau và rằng Mitthrim đã sẵn sàng cho Saphira biến nó trở lại hoàn toàn như trước đây.

Chiếc ngai bằng đá granite đen của người lùn đã được chuyển đến, từ vùng đất cổ đã chết sâu trong lòng đất Tronjhem và được đặt trên một chiếc bục bên cạnh ngôi sao sapphire, đối diện với nhánh phía đông của bốn con đường dẫn vào đại sảnh để phân biệt địa vị ở Tronjhem, hướng đông bởi vì đó là phương mặt trời mọc và biểu tượng cho bình minh của một thời đại mới, Hàng ngàn chiến binh người lùn ăn mặc những bộ giáp sắt sáng bóng đứng thành hai đạo lớn trước ngai đá. Trải dài thành hai hàng quanh cổng vào phía đông của đại sảnh và dọc mọi con đường dẫn tới cánh cổng phía đông Tronjhem cách đó 1 dặm. Rất nhiều chiến binh mang giáo cưỡi ngựa cầm cờ hiệu. Hvedra, vợ của Orik đứng đầu đám đông, sau buổi họp bộ tộc quyết định trục xuất Grimstborith Vermund được đưa ra. Orik đưa bà ta đi để đảm bảo cho việc dâng quang. Bà ta chỉ được ở lại Tronjhem vào sáng hôm đó.

Trong nửa giờ đồng hồ, những người chơi kèn trumpet cứ mặc nhiên thổi mà không quan tâm đến tiếng hát của dàn hợp xướng. Thận trọng từng bước một, Orik tiến lại từ cổng Đông tới khu trung tâm của Tronjhem. Bộ râu của ông ta được chải chuốt và uốn cong, ông đi một đôi ủng da thanh lịch và cầu kì nhất với gót ủng như hai mũi giáo bạc, chiếc xà cạp lông màu xám, một chiếc áo sơ mi lụa tím sáng mờ ảo trong ánh đèn lồng, và khoác bên ngoài chiếc sơ mi là một bộ giáp dài, mỗi chi tiết đều được trang trí bằng bạch kim nguyên chất. Một chiếc áo lông chồn được thêu gia huy của Durgrimst Ingeitum chảy dài sau lưng Orik và lết trên sàn nhà phía sau ông. Volund, cây búa chiến đấu của Korgan, vị vua đầu tiên của người lùn, đã được rèn lại, đeo bên eo, thắt lưng đính ngọc ruby. Bởi vì y phục quá cầu kì và bộ áo giáp của ông lộng lẫy, xung quanh Orik nom như đang phát sáng làm Ergon nhìn lóa cả mắt.

Mười hai đứa trẻ người lùn đi theo sau Orik, sáu bé trai và sáu bé gái, hoặc cũng không hẳn vậy bởi Eragon chỉ căn cứ vào kiểu tóc của chúng để đoán. Bọn trẻ mặc những bộ quần áo chùng đỏ và nâu đất vàng. Mỗi đứa bưng trong lòng bàn tay một quả cầu bóng loáng tinh tế đường kính khoảng 6 inche, mỗi quả cầu được làm từ một loại đá quý khác nhau.

Khi Orik đến được tới trung tâm của thành phố, căn phòng được thấp sáng và bóng những chiếc đèn có hoa văn trang trí xuất hiện trên khắp mọi vật. Hơi lúng túng, Eragon liếc nhìn lên và kinh ngạc bắt gặp những cánh hoa hồng rơi lác đác từ đỉnh Tronjhem. Thật nhẹ nhàng, như một trận tuyết dày đặc, những cánh hoa mượt như nhung vương trên đầu và vai của tất cả mọi người tham dự, và dĩ nhiên phủ khắp mặt sàn, tràn ngập trong không trung với hương thơm ngào ngạt. Tiếng trumpet và dàn hợp xướng ngưng bất khi Orik quỳ trước chiếc ngai đá đen và cúi đầu. Đằng sau ông, mười hai đứa trẻ cũng dừng lại và đứng bất động. Eragon đặt bàn tay lên lớp da ấm áp của Saphira, chia sẻ với cô ả biết về mối quan tâm và thích thú của mình.

Nó không đoán được việc gì sẽ diễn ra tiếp theo, vì Orik đã từ chối kể cho nó nghe về những phần nghi lễ về sau.

Nâng cây quyền trượng cao quá đầu bằng hai tay, Gannel nện nó xuống trên sàn đá tạo nên một tiếng động vang rền. “Hwatum il skilfz gerdumn!” Ông ta hét lớn, và tiếp tục nói bằng ngôn ngữ của những người lùn trong vài phút, Eragon khó mà nghe hiểu được toàn bộ, bởi nó ko đi cùng người lùn phiên dịch. Nhưng ngay sau đó, tông giọng tenor cao vút của Gannel thay đổi, và Eragon phát hiện ra rằng những gì ông ta đang nói thuộc về một loại ngôn ngữ cổ xưa, và nó nhận ra Gannel đang cố tạo một câu thần chú, nhưng không phải một câu thần chú mà Eragon quen thuộc. Thay vì điều khiển bùa phép với đối tượng hoặc một nguyên tố của thế giới quanh chúng, người chủ tế đã nói bằng một thứ ngôn ngữ thần bí và đầy quyền lực: “Güntera, Người sáng tạo ra thiên đường và trái đất và sự vô tận của đại dương, hãy lắng nghe tiếng khóc

của bảy tôi chân thành tận tụy của Ngài! Chúng con cảm ơn Người bởi lòng hào hiệp của Người, Nòi giống chúng con phát triển thịnh vượng. Hằng năm, chúng con vẫn thờ phụng Người hiến tế những con cừu được khỏe mạnh nhất trong bầy, và cả những hũ rượu mật ong thơm ngon cùng phần hoa màu thu hoạch, trái cây, rau tươi và ngũ cốc. Đền thờ của Người được xây dựng tráng lệ nhất trên vùng đất này, và không một kẻ nào có thể cạnh tranh được với sự vinh quang của Người. Ôi, Guntera hùng mạnh, vua của những vị chúa trời, hãy nghe lời cầu khẩn của con và chấp nhận thỉnh cầu của kẻ tiểu nhân này: xin hãy dành thời gian để bổ nhiệm cho một người lùn vĩ đại cai quản những vấn đề trần tục của chúng con. Người sẽ rửa lòng nhân từ để ban tặng lời chúc phúc cho Orik, con trai của Thrifk, và để ủng hộ sự nổi ngôi của ông?”

Đầu tiên Eragon nghĩ, lời thỉnh cầu của Gannel sẽ không được hồi âm, nó cảm thấy không hứng thú với phép thuật của người lùn khi ông ta khẩn xong. Tuy nhiên, ngay sau đó Saphira lại huých nó một phát và nói.

Nhìn xem kia.

Eragon nhìn theo ánh mắt chăm chú của cô ả và , trên cao 30 feet, nó thấy một luồng không khí bao quanh những cánh hoa đang rơi: một lỗ hổng, có một khoảng chân không tại nơi những cánh hoa bị giữ yên trong không khí, như có một thứ gì đó vô hình chiếm lĩnh không gian. Lỗ hổng căng ra, vươn theo mọi hướng xuống sàn nhà, và chỉ có thể trông thấy được nhờ sự định hình của những cánh hoa như những đường nét của một sinh vật có cánh tay và đôi chân giống như một người lùn hay một con người hoặc một thần tiên hay Urgal, nhưng với một tỷ lệ khác thường hơn bất cứ loài nào mà Eragon được biết. Khuôn mặt sát với bả vai, đôi tay đồ sộ giờ lủng lẳng quá đầu gối và trong khi thân hình kênh càng thì đôi chân lại ngắn và xiêu vẹo.

Vị thánh sau đó nói, và giọng của ông ta như là tiếng nghiến của những phiến đá và như tiếng lướt của gió qua đỉnh núi khô cằn như tiếng vỗ của sóng biển vào hang đá. Vị thần nói bằng thứ ngôn ngữ của người lùn, và Eragon không biết những gì đang được nói, nó bôn cọt với sức mạnh trong những lời nói của vị thần này. Ba lần vị thần hỏi Orik, và ba lần Orik đáp lại, giọng nói của ông yếu ớt so với vị thần kia. Có vẻ, rất hài lòng với những câu trả lời của Orik, Vị thần quý quái mở rộng vòng tay trông rất sống động của mình và đặt ngón trỏ lên đỉnh đầu Orik.

Không gian giữa các ngón tay của vị thần gợn sóng, và đỉnh trán Orik hiện lên chiếc vương miện dát vàng mà Hrothgar đã từng đội. Vị thần vỗ vào bụng mình và phát ra tiếng cười ồm ồm vang vọng rồi biến mất dần trong hư không. Những cánh hoa hồng tiếp tục rơi.

“Ừn groth Gûntera!” Gannel tuyên bố. Ổn ào và vô lối, tiếng trumpet lại vang lên. Từ từ đứng dậy, Orik bước lên bục, quay mặt lại với đám đông và sau đó ngồi chìm ngấm trên chiếc ngai đá đen bóng.

“Nal, Grimstnzborith Orik!” Những người hô vang, vỗ những chiếc búa vào tấm khiên và những cây giáo được gõ mạnh xuống sàn nhà

“Nal, Grimstnzborith Orik! Nal, Grimstnzborith Orik!”

“ Xin được gửi lời chào tới vua Orik” Eragon hét lên. Căng ngực lên, Saphira rống to tỏ lòng tôn kính và phóng ra 1 cụm khói đen sì qua đầu mấy người lùn,thieu rụi một vệt những cánh hoa hồng.

Mắt Eragon nhòe đi khi luồng khói nóng phả vào người.

Sau đó Gannel quỳ gối trước Orik và nói thêm một số điều bằng tiếng người lùn. Khi kết thúc, Orik đặt tay vào mái tóc của ông ta và rồi Gannel quay trở lại vị trí của mình trong gian phòng. Nado tiến lại gần ngai vàng và cũng nói cùng một điều tương tự, sau ông, dĩ nhiên là Manndrâth và Hadfala cùng tất cả các tộc trưởng khác, duy chỉ thiếu Grimstborith Vermûnd người đã bị trục xuất từ lễ đăng quang.

Họ phải lấy chính mình ra để thế sẽ phục vụ Orik. Eragon nói với Saphira. Họ có tự nguyện nói những lời đó không?

Aye, không hẳn là đa số. Eragon nhìn Thordis tiến về phía ngai trước khi cất tiếng. Saphira, em có nghĩ là chúng ta đã trông thấy không? Đó có thể thực sự là Guntera hay chỉ là một ảo giác? Khả năng của ông ta dường như rất thật, và anh không biết làm cách nào mà có thể giả mạo được như vậy, nhưng ...

Đó có thể chỉ là ảo giác, cô ả nói. Những vị thần của người lùn không bao giờ giúp sức cho họ trên chiến trường hay bất kì sự trợ lực nào khác. Em dám chắc điều đó, Hoặc em không tin rằng một vị thần thực sự sẽ chạy đến vì lời triệu tập của Gannel như một con chó săn được huấn luyện. Em không tin và có thể có vị thần nào vĩ đại hơn một con rồng chứ? ... nhưng rốt cục, có rất nhiều điều khó lí giải ở Alagaësia. Có thể là chúng ta đã thấy cái bóng từ một thời đại rất xa xôi bị quên lãng, một tàn dư lơ mờ còn ám ảnh trên mảnh đất này, mong chờ sức mạnh quay lại với nó. Ai mà biết chắc được? Sau khi tộc trưởng cuối cùng trao lời thề cho Orik, các thủ lĩnh bộ lạc cũng tiếp tục như vậy, rồi Orik ra hiệu cho Eragon. Thật chậm rãi và cẩn trọng, Eragon bước ra giữa hàng ghế các chiến binh người lùn đang ngồi, tiến tới thềm của ngai đá và quỳ xuống, như một thành viên bộ tộc Durgrimst Ingeitum, thừa nhận Orik là vị vua của mình và thề sẽ phục vụ cũng như bảo vệ ông. Sau đó hành động như một sứ giả của Nasuada, Eragon chúc mừng Orik thay mặt Nasuada và Varden cũng như hứa hẹn với ông ta về tình hữu hảo của Varden.

Một vài người khác bước tới và nói với Orik khi Eragon đã rút xuống, đó là một chuỗi liên miên dường như không dứt của những người lùn tha thiết bày tỏ lòng trung thành của mình với vị hoàng đế mới.

Quá trình đó cứ tiếp diễn đến vài giờ đồng hồ, và sau đó bắt đầu đến phần tặng lễ vật. Mỗi người lùn mang đến cho Orik một tặng phẩm của bộ tộc hay bộ lạc của mình: một chiếc ly có chân để làm bằng vàng đựng đầy những viên ngọc ruby và kim cương, một bộ áo giáp được bỏ bùa để không thanh kiếm nào có thể xuyên thủng, một tấm thảm dài hai mươi feet được dệt bằng thứ lông mềm mại mà người lùn chọn lựa từ râu của những con dê sống ở Feldunost, một phiến đá mã não khắc tên tất cả tổ tiên của Orik, một con dao găm làm từ răng rồng, và rất nhiều bảo vật khác. Để đáp lại, Orik ban những chiếc nhẫn cho người lùn để biểu hiện sự cảm ơn.

Eragon và Saphira là những người cuối cùng tiến đến trước Orik, Một lần nữa quỳ gối ở bậc thềm của ngai đá, Eragon rút ra từ áo, một chiếc vòng đeo cổ tay mà nó luôn cất giữ cẩn thận từ cái đêm hôm những người lùn đã tặng nó. Nó nâng lên cao trước mặt Orik và nói “ Đây là lễ vật của tôi thưa vua Orik. Tôi đã không làm ra đồ vật này nhưng tôi đã đặt vào đó một câu thần chú để bảo vệ ngài bất cứ khi ngài còn mặc nó trên người, ngài sẽ không phải lo sợ bị hành thích. Nếu một kẻ ám sát dám đập hay chém ngài hoặc dùng bất cứ thứ gì đâm ngài, vũ khí đó sẽ bị trệch mục tiêu, Những thứ này thậm chí sẽ che chở cho ngài khỏi ma thuật của kẻ thù. Và nó sẽ là vật rất có ích mà ngài cần đến khi gặp nguy hiểm.

Cúi đầu xuống , Orik nhận lấy từ Eragon và nói “ Món quà của cậu là thứ đáng giá nhất, Eragon Khắc tinh của tà thần” Mọi cặp mắt đổ dồn về họ, Orik luồn nhẹ chiếc vòng vào tay trái.

Saphira nói tiếp sau, để mở suy nghĩ của mình cho tất cả mọi người đang chứng kiến. Đây là món quà của tôi, Orik.

Cô ả bước ra đằng sau ngai vàng, những móng vuốt cắm mạnh trên sàn nhà tạo thành tiếng lách cách, ngẩng đầu lên và chân trước vươn tới mép dàn giáo chống quanh ngôi sao sapphire. Cây xà gỗ chắc chắn oằn lên dưới sức nặng của cô ả, nhưng vẫn còn chống được. Vài phút trôi qua không có chuyện gì xảy ra nhưng Saphira vẫn đứng y nguyên tại chỗ, nhìn chăm chăm vào khối đá quý.

Những người lùn dõi theo ả không hề chớp mắt, thở sâu khó nhọc.

Em có chắc là mình làm được không? Eragon hỏi, bắt tắc dĩ phá tan sự tập trung của cô em rồng.

Em không biết. Em đã dùng phép thuật đến vài lần rồi, em không hề dừng để coi xem mình có đang tạo ra một câu thần chú hoặc là không. Em chỉ dồn toàn bộ ý chí để biến đổi nó, và em đã làm thế. Không sai một bước nào .. em chắc , em sẽ phải đợi cho đến lúc mình cảm nhận được nó để sửa lại Isidar Mithrim

Để anh giúp. Hãy để anh sử dụng một câu thần chú qua em.

Không, không được chút nào. Đây là việc của em, không phải của anh.

Một âm thanh cất lên, nhỏ và trong trẻo, thoảng qua gian sảnh, khúc ca chậm rãi, một giai điệu buồn bã.

Từng người một, những thành viên khác của đội hợp xướng dấu mặt cũng tham gia vào bài hát, Tronjham tràn ngập trong sự đau buồn của âm nhạc. Eragon sẽ đề nghị họ giữ im lặng nhưng Saphira nói. Cũng được thôi, hãy để họ như thế.

Mặc dù không hiểu dần hợp xướng này hát những gì, Eragon có thể nói từ sắc thái của mình âm thanh đó đang than khóc cho những gì đã từng tồn tại và giờ không còn nữa, như ngôi sao sapphire. Khi bài hát đã đến phần kết, nó tự như thấy những suy nghĩ của chính mình về cuộc sống đã mất ở Palancar Valley, và những giọt nước mắt trào ra nơi khóe mắt.

Thật kinh ngạc, nó cảm nhận thấy được giọng nói quen thuộc trầm ngâm u sầu từ phía Saphira. không đau khổ hay ân hận là một phần tính cách thường ngày của cô rồng này. bởi vậy nó ngỡ ngàng và không hề đặt câu hỏi với cô ả. Mặc dù nó nhận thấy sự kích động nào đó sâu sắc từ phía ả, như một sự thức tỉnh của phần nào đó lâu đời, cổ xưa có trong cô nàng.

Bài hát kết thúc ở một quãng dài, nốt nhạc luyến cao, và nó như sự héo tàn của quên lãng. Một dòng năng lượng đang tràn lên phóng ra từ phía Saphira- rất nhiều năng lượng. Eragon há hốc mồm kinh ngạc trước cường độ của nó và cô ả vươn tới, chạm vào ngôi sao sapphire bằng chóp mũi. Các đường nứt trên phiến đá quý khổng lồ bỗng lóe sáng rực rỡ như ánh chớp của tia sét, và sau đó dần giáo vỡ tan và rơi xuống đất, để lộ ra Isidar Mithrim hoàn toàn và vẹn nguyên như cũ.

Nhưng không hẳn là như cũ. Màu sắc của viên ngọc thắm hơn, nhiều sắc đỏ hơn trước, và những vân của cánh hoa hồng là những đường vân bằng vàng tối màu. Những người lùn nhìn chằm chằm kinh ngạc trước Isidar Mithrim, rồi họ dậm chân, phấn khởi và vỗ tay ca ngợi Saphira một cách hăng hái, tiếng người la hét rầm rập như một thác nước. Cô ả rồng quay đầu về phía đám đông rồi tiến lại Eragon, dẫm nát những cánh hoa hồng dưới chân. Cảm ơn, cô ả nói với nó.

Vì điều gì?

Vì đã giúp em. Sự xúc động của anh đã chỉ cách cho em, nếu không có chúng, em có thể sẽ phải ở đây vài tuần trước khi thấy đủ cảm hứng cho việc sửa chữa Isidar Mithrim. Giờ hai tay lên, Orik chần ách đám đông, rồi nói “ Thay mặt cho toàn thể nòi giống của ta, ta xin cảm ơn người về món quà, Saphira. Hôm nay người đã khôi phục lại được niềm tự hào của vương quốc chúng ta. Chúng ta sẽ không bao giờ quên kì tích này. Không thể nói rằng hoàng thân này là người vô ơn, từ bây giờ và mãi mãi về sau, tên người sẽ được truyền tụng trong thơ ca của lễ hội mùa đông, nằm cùng tên của những đấng sáng tạo, và khi Isidar Mithrim được trở lại về là viên ngọc của Tronohem, tên tuổi của người sẽ được khắc lên vành đai của ngôi sao hoa hồng Star Rose cùng với Dûrok Ornthron, người lùn đầu tiên tạc nên khối đá quý.

Orik nói với cả Eragon và Saphira, “ Một lần nữa các người đã chứng tỏ tình hữu nghị của mình tới thần dân của ta. Nó làm ta hài lòng, bằng hành động của mình, các người đã chứng minh cho quyết định của cha nuôi là đúng đắn khi nhận người là con của Dûrgimst Ingeitum.”

cuối cùng, sau vô số lễ hội tiếp theo sau lễ đăng quang, và sau khi Eragon giúp lấy những móng lông mắc trong răng của Saphira – một nhiệm vụ trơn tuột, nhầy nhụa, và nặng mùi làm cho nó cần phải đi tắm ngay- Cả hai đứa đều được mời bữa yến tiệc danh dự của Orik. Một bữa ăn ồn ào, huyền ảo và kéo dài suốt đêm.

Những nghệ sĩ tung hứng và uốn dẻo mua vui cho khách mời, cùng với một đoàn kịch với những diễn viên nhảy một điệu gọi là Az Sartosvrenht rak Balmung, Grimstnzborth rak Kvisagûr, điệu mà Hûndfast đã nói cho Eragon biết có nghĩa là Chiến công của vua Balmung xứ Kvisagûr.

Khi tiệc ăn mừng đã tàn và hầu hết những người lùn đã say bí tỉ, Eragon đi vòng về phía Orik, đang ngồi ở góc đầu chiếc bàn bằng đá và nói “ Tàu bệ hạ”

Orik vỗ một tay :” đừng gọi tôi như thế, cứ tàu bầm bệ hạ suốt ngày, Eragon à, đừng có làm như thế, nếu như không cần thiết. gọi tên của tôi là được rồi, như kiểu cậu vẫn dùng ấy, đây là 1 lời đề nghị ” Ông ta với lấy chiếc ly rượu của mình nhưng bị trượt, và gần như đánh phăng chiếc cốc ra xa. Ông ta cười.

Eragon cười nói” Orik, tôi phải hỏi, Gûntera, người đã làm lễ trao vương miện cho ông, ông ta thật ra là người thế nào?”

Cầm của Orik cầm cả xuống ngực, và các ngón tay chặn chiếc cốc, nét mặt trở nên nghiêm túc “Gûntera gần như là thứ mà chúng ta chưa bao giờ từng thấy trên trái đất này. Đó có phải là câu hỏi của cậu không Eragon?”

“Tôi ... tôi nghĩ rằng, Có phải ông ta luôn đáp lại khi được thỉnh cầu không? Ông ta đã bao giờ từng cự tuyệt đăng quang cho một trong những người cai trị?”

Một cái nhú mày rất hẹp của Orik “Cậu đã từng nghe về những vị vua và nữ hoàng của Heretic trước đây chưa?”

Eragon lắc đầu.

“Họ là những thân vương không có được lời ban phúc của Gûntera với tư cách là người kế vị tiếp theo mà vẫn khư khư ôm lấy ngai,” Môi Orik cong lên “Không có ngoại lệ, triều đại của họ đều rất ngắn và bất hạnh”

Ngực Eragon dường như thắt lại “vậy, thậm chí cuộc họp các bộ tộc chọn được người lãnh đạo, nếu Gûntera không trao vương miện cho ông thì giờ ông sẽ không phải là vua?” “Là như thế hoặc tôi sẽ là một ông vua của những cuộc xung đột nội bộ” Orik rút vai “Tôi không lo lắng về chuyện đó. Cùng với Varden chống sự xâm lược của Hoàng đế, chỉ có một tên điên mới mạo hiểm phá hủy bình yên của đất nước mình chỉ để đơn thuần là đưa mình lên ngai, và Gûntera có thể là rất nhiều thứ, nhưng ông ta không phải người điên”

“Nhưng ông không biết chắc” Eragon nói.

Orik lắc đầu “Không cho tới khi ông ấy trao quyền lãnh đạo đặt lên đầu tôi”

146. Q.3 - Chương 41: Những Lời Vàng Son

“Xin lỗi,” Eragon nói vừa lúc đụng tới bồn nước.

Nasuada cau mày, mặt nhăn lại dài ra như một gợn nước đánh trên mặt hồ. “Vì chuyện gì chứ?” cô hỏi. “Tôi tưởng phải nên chúc mừng anh mới đúng. Anh đã làm được nhiều hơn chuyện mà tôi nhờ anh đi làm.”

“Không, tôi...” Eragon khựng lại vì nhận thấy cô không thấy được những khuấy động trong nước. Thần chú khiến tầm kiếng của Nasuada có thể nhìn rõ ràng nó và Saphira nhưng không rõ những vật khác. “Tôi dùng tay đụng phải bồn nước rồi, có vậy thôi.” “Ồ. Nếu vậy, để tôi chính thức chúc mừng anh, Eragon. Bằng cách bảo đảm ông Orik trở thành vua...”

“Cho dù là bản thân tôi bị tập kích?”

Nasuada mỉm cười. “Đúng vậy, cho dù khiến bản thân anh bị tập kích, anh vẫn phải giữ quan hệ với người lùn, và điều này chính là yếu tố quyết định thành bại. Câu hỏi hiện giờ là, bao lâu thì số quân còn lại của người lùn có thể tham chiến với chúng ta?” “Ông Orik đã ra lệnh cho quân sĩ chuẩn bị xuất binh,” Eragon nói. “Họ có lẽ cần vài ngày để tập hợp toàn quân, nhưng một khi xong, họ sẽ hành quân ngay lập tức.” “Vậy cũng tốt. Chúng ta cần sự giúp đỡ của họ càng sớm càng tốt. Nhắc tới mới nhớ, khi nào thì bọn anh quay về với chúng tôi? Ba ngày? Bốn ngày?”

Saphira vẫy vẫy cánh, hơi thở nóng thổi ngay sau gáy của Eragon. Eragon liếc nhìn cô nàng rồi cẩn thận nói: “Tùy thuộc. Cô còn nhớ cuộc bàn thảo trước khi tôi ra đi không?” Nasuada mím môi. “Dĩ nhiên nhớ, Eragon, tôi...” Cô nhìn sang hình ảnh bên cạnh lắng nghe lời của một người đàn ông khác, giọng của ông ta trầm thì nhỏ khiến Eragon và Saphira không nghe được. Quay trở lại bọn họ, Nasuada nói: “Đoàn quân của chỉ huy trưởng Edric đã trở về. Bọn họ bị tử thương nghiêm trọng, nhưng lính gác cho hay Roran vẫn còn sống.”

“Anh ta có bị thương hay không?” Eragon hỏi.

“Tôi sẽ cho anh biết khi hay tin mới. Hiện giờ thì cũng không nên lo lắng quá. Roran có vận may của...” Lại một lần nữa, một tiếng nói khác khiến Nasuada quay ra, rồi cô bước ra khỏi tầm nhìn.

Eragon có chút bồn chồn trong lúc chờ.

“Cho tôi xin lỗi,” Nasuada nói, vẻ mặt của nàng lại hiện lên trên bồn nước. “Chúng ta đã tới gần Feinster, hiện giờ đang phải chống chọi với đám lính cướp bóc do phu nhân Lorana gửi đến từ thành thị để làm khó dễ chúng tôi... Eragon, Saphira, chúng tôi cần các vị cho cuộc chiến này. Nếu người dân Feinster chỉ thấy có

chúng tôi, người lùn, giống Urgals tụ binh ngoài thành, bọn họ vẫn còn có niềm tin sẽ giữ vững được thành và sẽ chiến đấu dũng mãnh hơn. Đương nhiên là họ sẽ không giữ được điều mà đến giờ họ vẫn chưa nhận thức được. Nếu họ thấy một con rồng và một Kỵ Sĩ cầm đầu ba quân tấn công, đương nhiên là họ sẽ mất hết ý chí.”

“Nhưng...”

Nasuada giơ tay lên ngắt ngang nó. “Còn có lý do khác để cho các vị quay về nữa. Vì các vết thương từ sau vụ thử Trường Kiếm, tôi không thể lên ngựa ra trận với người Varden như trước. Tôi cần các vị ngồi vào chỗ của tôi, Eragon, để có thể đem mệnh lệnh của tôi ban ra và cũng đồng thời nâng cao sĩ khí. Còn nữa, tin đồn các vị vắng mặt đã lan tràn khắp trại, cho dù chúng tôi cố gắng bưng bít cách nào đi nữa. Nếu Murtagh và Thorn trực tiếp tấn công vì việc này, hoặc nếu Galbatorix gửi quân chi viện cho Feinster... chỉ sợ, ngay cả có các thần tiên bên cạnh, tôi nghi ngờ khả năng chống giữ bọn họ. Tôi xin lỗi, Eragon, nhưng tôi không thể cho phép anh quay lại Ellesméra bây giờ. Hiện giờ tình thế nguy hiểm quá.”

Nhấn tay lên bàn đá lạnh buốt đang giữ cái bồn nước, Eragon nói, “Nasuada, làm ơn đi. Nếu không bây giờ thì khi nào?”

“Sớm lắm. Anh phải kiên nhẫn một chút.”

“Sớm lắm.” Eragon hít một hơi dài, xiết chặt nắm tay trên bàn. “Sớm cỡ nào?” Nasuada cau mày nhìn nó. “Anh biết là tôi không biết mà. Trước tiên chúng ta phải lấy được Feinster, sau đó khoá chặt vùng nông thôn, rồi...”

“Rồi sau đó cô sẽ tấn công Belatona hay Dras-Leona rồi tới Urû’baen.” Eragon nói. Nasuada muốn trả lời nhưng nó không cho cô ta cơ hội. “Càng tới gần Galbatorix thì cơ hội bị Murtagh và Thorn tấn công cao hơn hoặc ngay cả vua cũng sẽ tham chiến, đến lúc đó thì cô lại càng khó lòng để chúng tôi đi... Nasuada, Saphira và tôi không có đủ pháp thuật, trí tuệ và sức lực để giết Galbatorix. Cô biết điều này mà! Galbatorix có thể chấm dứt cuộc chiến bất cứ lúc nào nếu hấn chịu rời lâu đài của hấn và tấn công trực tiếp người Varden. Chúng tôi cần phải nói chuyện với các vị sư phụ lại. Họ có thể cho chúng tôi biết pháp lực của Galbatorix là từ đâu mà ra, và họ có thể chỉ thêm một hai chiêu cho chúng tôi để có thể đánh bại hấn.”

Nasuada nhìn xuống đất, ngắm ngía hai bàn tay. “Thorn và Murtagh có thể tiêu diệt chúng tôi lúc hai người bỏ đi.”

“Nếu chúng tôi không bỏ đi, Galbatorix sẽ tiêu diệt chúng ta khi tới Urû’bae... Cô có thể chờ vài ngày trước khi tấn công Feinster không?”

“Được, nhưng mỗi ngày chúng tôi còn cắm trại ngoài thành sẽ tốn nhiều nhân sĩ lắm.” Nasuada dùng gót bàn tay xoa xoa hai bên thái dương. “Điều anh muốn sẽ rất hao tổn cho một giải pháp không chắc chắn đó Eragon.”

“Giải pháp này có thể không chắc chắn,” nó nói, “nhưng sự tận vong của chúng ta là không thể tránh khỏi nếu không thử.”

“Thật không? Tôi không chắc lắm. Nhưng mà...” Một khoảng thời gian dài khó chịu trôi qua mà Nasuada vẫn im lặng nhìn quá khứ hình ảnh trước mặt. Cuối cùng cô cũng gạt đầu một cái, như quyết định một việc gì rồi nói: “Tôi có thể trì hoãn việc tấn công Feinster khoảng hai hay ba ngày. Có vài thị trấn khác trong vùng mà chúng tôi có thể nắm giữ trước. Một khi tới được thành thị, thì có thể qua thêm hai ba ngày nữa chờ người Varden chế tạo các máy công thành và các công cụ trấn thủ. Chắc không có ai lấy làm lạ đâu. Sau đó thì tôi bắt buộc phải đánh Feinster, không lý do gì khác ngoại trừ chúng tôi cần kho lương thảo của bọn họ. Một đoàn quân vẫn còn trong lãnh thổ của kẻ thù là một đoàn quân đói. Cao nhất là tôi có thể cho anh sáu ngày, và có lẽ chỉ được bốn ngày thôi.” Cô ta vừa nói xong Eragon đã nhắm tính lẹ trong đầu, “Bốn ngày thì không đủ,” nó nói, “sáu cũng có lẽ không xong. Saphira cần ba ngày không ngủ mà không phải chờ tôi để bay tới Farthen Dûr. Nếu bản đồ tôi có là chính xác thì khoảng cách tới Ellesméra cũng cỡ đó hoặc hơn, tương tự như từ Ellesméra về lại Feinster. Nếu phải chờ tôi, Saphira sẽ không có khả năng bay xa lẹ như vậy được.”

“Không, em không làm được đâu,” Saphira nói với nó.

Eragon tiếp tục: “Dưới tình huống tốt nhất, chúng tôi vẫn cần một tuần để gặp lại mọi người ở Feinster và đó là chỉ tính không ngừng lại phút nào tại Ellesméra.” Một vẻ mệt mỏi chán chường phủ lên mặt Nasuada. “Anh có cần phải bay tới tận Ellesméra không? Một khi qua khỏi cấm chế quanh Du Weldenvarden anh có đủ điều kiện để bói thủy tinh cầu với các vị sư phụ hay không? Bớt được chút thời gian nào rất là quan trọng.”

“Tôi không biết nữa. Chúng tôi sẽ cố gắng.”

Nasuada nhắm mắt một lúc lâu. Bằng giọng khàn khàn cô nói: “Chúng tôi có thể trì hoãn hành quân tới Feinster khoảng bốn ngày... Có đi Ellesméra hay không tôi sẽ để cho anh quyết định. Nếu phải đi thì nên ở đó cho đến khi xong chuyện. Anh nói đúng, trừ khi có cách đánh bại Galbatorix, còn không thì chúng ta không có hy vọng chiến thắng. Cho dù vậy, xin luôn nhớ về sự mạo hiểm kinh khủng mà chúng tôi đang lãnh, những mạng người Varden mà tôi phải hy sinh để giành thêm thời gian cho anh, và bao nhiêu nhân mạng Varden nữa sẽ chết nếu chúng tôi tấn công Feinster mà không có anh.” Eragon ừ rú gật đầu. “Tôi sẽ không quên đâu.”

“Tôi hy vọng là vậy. Thôi đi đi! Đừng chậm trễ nữa. Bay! Bay! Hãy bay lẹ hơn chim ưng lao đầu tìm mồi Saphira và đừng để bất cứ chuyện gì làm các vị chậm lại.” Nasuada lấy đầu ngón tay chạm vào môi rồi lại dùng ngón tay đó điểm lên mặt vô hình của tấm kiếng, nơi nó biết là đang giữ hình ảnh của nó và Saphira. “Chúc may mắn đến với cuộc hành trình của hai vị, Eragon, Saphira. Nếu chúng ta còn gặp mặt, lần sau sợ rằng là ở trên chiến trường rồi đó.”

Rồi cô rời khỏi tầm nhìn của họ, sau đó Eragon giải bỏ thần chú và mặt bồn nước lại trở nên trong veo.

147. Q.3 - Chương 42: Cây Giá Hành Hình

Roran ngồi thẳng lưng và nhòm chòng chọc phía sau Nasuada, đôi mắt nhìn xa xăm vào một nếp gấp của chiếc lều đỏ tía.

Anh có cảm giác là Nasuada đang phân tích mình, nhưng anh không dám nhìn thẳng vào ánh mắt chăm chăm đó. Suốt một hồi lâu, sự im lặng nặng nề bao phủ, Anh suy tính một loạt những khả năng kinh khủng có thể xảy ra, và thái dương giật mạnh vì một cơn nóng dữ dội. Anh ước giá mình bước ra khỏi cái lều ngột ngạt này và hít thở không khí mát lạnh bên ngoài.

Cuối cùng Nasuada nói

“Tôi sẽ làm gì với anh đây, Roran ?”

Anh gồng thẳng người hơn

“Bất cứ điều gì cô muốn, thưa công nương.”

“Câu trả lời tuyệt vời, Cây búa dừng mãi, nhưng cách đó không giải quyết được tình thế khó xử của tôi” Nasuada nhấp một ngụm rượu vang trong cốc

“Anh đã hai lần coi thường mệnh lệnh chỉ thị của đội trưởng Edric, nếu lúc đó anh không làm vậy thì cả ông ta lẫn anh hay cả nhóm người đã tử trận các anh cũng sẽ không thể còn nói năng được gì về chuyện này. Dầu vậy, sự thành công của anh không thể phủ nhận sự thật về sự bất phục tùng của anh. Theo như anh giải thích, anh đã cố tình làm trái mệnh lệnh, và tôi phải trừng phạt anh nếu muốn duy trì kỷ luật cho Varden.” “Vâng thưa công nương”

Trán cô ta tối sầm lại

“Tức muốn chết! Cây búa dừng mãi, nếu anh là bất cứ ai khác ngoại trừ anh họ của Eragon, và nếu màn khởi đầu của anh ít có ảnh hưởng hơn, tôi sẽ trói anh lại và treo lên vì hành vi sai quấy này”

Roran nuốt nước miếng khi tưởng tượng ra cảnh một chiếc thông lọng quần quanh cổ. Bằng ngón giữa bàn tay phải, Nasuada gõ nhẹ vào tay vịn chiếc ghế dựa cao Với nhịp ngày càng nhanh trước khi ngừng lại, cô nói “ Anh có muốn tiếp tục chiến đấu cùng Varden không Roran ?”

“Có, thưa công nương” anh đáp lại không hề ngập ngừng.

“ Anh sẽ làm gì để tuân thủ mệnh lệnh nhằm tiếp tục đứng trong quân đội của tôi?” “ Bất cứ điều gì tôi phải làm thừa công nường”

Sự căng thẳng trên khuôn mặt biến mất, Nasuada gập đầu, sự hài lòng lộ rõ”Tôi hy vọng rằng anh sẽ nói vậy. Theo tiền lệ và các quy định trước đây, tôi có ba sự lựa chọn. Một là, tôi sẽ trói anh lại, nhưng tôi sẽ không làm vậy,... Vì vô số lí do. Hai là, tôi sẽ phạt anh 30 roi rồi cất chức anh trong hàng ngũ của Varden. Hoặc điều thứ ba, tôi sẽ phạt anh 50 roi và giữ anh lại dưới sự chỉ huy mình”

50 roi không nhiều hơn 30 là mấy, Roran nghĩ, cố nén sự can đảm của mình xuống. Anh liếc môi “ Tôi có bị đánh ở nơi tất mọi người đều thấy không?”

Lông màu Nasuada nhú lại một phần vài inch. “Sự kiêu hãnh của anh không có phần tại đây, Cây búa dừng mãi Ạ. Sự trừng phạt phải rất khắt khe để những người khác không kích động theo bước của anh, và nó phải được công khai để toàn thể Varden có thể có được bài học từ đó.Nếu anh chỉ thông minh bằng một nửa những gì đã thể hiện, anh sẽ biết khi làm trái lệnh Edric rằng quyết định của mình sẽ có hậu quả và rằng những hậu quả đó sẽ không mấy dễ chịu gì. Sự lựa chọn của anh bây giờ rất đơn giản: Anh sẽ ở lại cùng Varden hay từ bỏ bạn bè, gia đình và đi con đường của riêng anh?” Roran ngẩng cao cằm, tức giận vì cô ta đã nghi ngờ về lời hứa của anh

“Tôi sẽ không đi đâu thừa quý công nường Nasuada. Cô phạt cho tôi bao nhiêu roi không thành vấn đề, chúng không thể đau đớn bằng việc mất người cha và gia đình của tôi.” “Không” Nasuada nhẹ nhàng nói.

“ Chúng không bằng ... một phù thủy của Du Vrangr Gata sẽ theo dõi trận đòn này và chăm sóc cho anh sau đó, để đảm bảo tuyệt đối là anh không bị thương tật vĩnh viễn. Tuy nhiên, họ sẽ không hoàn toàn chữa khỏi thương tích của anh, hoặc không anh có thể kiếm một phù thủy để chữa lưng cho mình”

“Tôi hiểu”

“Trận đòn của anh sẽ sớm được tiến hành khi Jörmundur có thể sắp xếp xong quân lính. Cho đến sau đó, anh sẽ ở nguyên dưới sự canh gác trong một căn lều gần giá chịu phạt. Roran bớt căng thẳng hơn rằng anh không phải đợi quá lâu, anh không muốn phải gồng mình nhiều ngày dưới bóng tội lỗi phủ xuống mình.

“Công nường của tôi” anh nói, nhưng cô ta đã ra hiệu cho anh rút ra bằng một cái vẫy ngón tay.

Quay gót giày, Roran bước đều ra khỏi căn lều. Hai người lính canh dẫn anh tới chỗ của mình khi anh xuất hiện. Không thèm nhìn hoặc nói bất cứ điều gì với anh, họ dẫn anh qua khu doanh trại cho đến khi tới một căn lều nhỏ trống không, không xa lắm với chiếc cột xử phạt tối sẫm đang đứng trên một gò đất mỏng xa xa rìa của khu doanh trại. Chiếc cột cao sáu feet rưỡi và có một thang ngang như một cây thập giá ở gần phía trên để trói tay phạm nhân. Hàng dài những vết xù xì do vết cào từ móng của các nạn nhân phủ kín cây thập giá.

Roran ép mình nhìn đi hướng khác rồi cúi xuống chui nhanh vào lều. Thứ đồ dùng duy nhất bên trong là một chiếc ghế đầu méo mó. Anh ngồi xuống và tập trung vào hơi thở của mình, xác định rõ lại mọi chuyện để tĩnh tâm.

Một vài phút trôi qua, Roran bắt đầu nghe thấy âm thanh nặng nề của những đôi giày và giáp trận khi quân Varden tập hợp quang cây cột hành quyết. Roran hình dung ra hàng nghìn người, đàn ông và đàn bà nhīm chòng chọc vào anh, bao gồm cả những dân làng Carvahall. Mạch anh đập nhanh và mồ hôi chảy như suối trên trán.

Sau khoảng nửa giờ, cô phù thủy Trianna bước vào lều và bắt anh thay quần khiến Roran rất bối rối, mặc dù người phụ nữ này có vẻ như không quan tâm đến việc đó. Trianna kiểm tra anh từ đầu tới chân và thậm chí còn niệm thêm cả thần chú để khám chữa cho cái vai trái của anh, chỗ anh đã bị một tên lính bắn trúng.

Sau khi tự nhiên sửa chữa khắp cơ thể anh, cô ta đưa cho anh một chiếc áo sơ mi thụng của lều giam.

Roran vừa kéo xong chiếc áo qua khỏi đầu khi Katrina bước vào lều. Vừa trông thấy cô, sự vui sướng lẫn cả lo sợ tràn ngập Roran.

Katriana nhìn anh và Trianna rồi khẽ nhún người chào với cô phù thủy. “ Tôi có thể nói chuyện riêng với chồng tôi một lúc không thừa bà?”

“Dĩ nhiên là được, tôi sẽ chờ ở ngoài “

Ngay lập tức Trianna biến đi, Katrina vội vàng lao về phía Roran, vòng tay ôm ghì lấy anh. Anh cũng ôm chặt lấy cô mãnh liệt bù cho những ngày anh đã không được gặp cô kể từ khi trở về Varden.

“Oh, em mới nhớ anh làm sao” Katrina thầm thì vào tai phải anh

“ Và anh cũng vậy” anh nói nhỏ.

Họ đã phải cố rời xa nhau quá lâu vì thế họ có thể nhìn mãi vào mắt nhau, và rồi Katrina giận giữ.

“ Đây là một sai lầm. Em đã đến chỗ Nasuada, và em đã cầu xin cô ấy tha cho anh hay ít nhất là bớt đi số roi anh phải chịu, nhưng cô ấy đã từ chối chấp nhận lời khẩn cầu của em”

Ấu yếm xoa bàn tay vào lưng Katrina, Roran cất tiếng. “Anh ước rằng em đã không làm như vậy”

“Sao không?”

“ Bởi vì anh đã nói rằng anh sẽ ở lại cùng Varden, và anh sẽ không quay lưng lại với lời hứa của mình”

“Nhưng như thế đâu có đúng ” Katrina nói, ôm chặt lấy vai anh.

“Carn đã nói với em những việc anh đã làm Roran ạ: anh đã tự hạ gục được gần 200 tên lính, và nếu không có hàng động anh hùng của anh, sẽ không có ai kể cả anh còn sống sót. Nasuada phải ca ngợi tán dương và tặng tặng vật cho anh chứ không phải phạt đòn anh như một tên phạm tội tầm thường!”

“ Không phải vấn đề là đúng hay sai” anh nói với cô “ Đó là cần thiết. Nếu anh ở địa vị của Nasuada anh cũng sẽ ra lệnh như vậy”

Katrina rùng mình “ 50 roi, dù sao ... nó có phải nhiều đến như thế không? Một người có thể sống đi chết lại rất nhiều lần với chừng ấy roi vọt. ”

“ Chỉ khi trái tim họ quá hèn yếu thôi. Đừng lo lắng gì, sẽ cần nhiều hơn thế mới hạ được anh.”

Một nụ cười ngượng gượng nở trên môi Katrina, cô thôi nức nở và dựa khuôn mặt mình vào cổ anh. Anh nâng niu cô trong vòng tay vuốt ve mái tóc cô và làm cô yên lòng bằng cách tốt nhất mà anh có thể, mặc dù anh cảm thấy mình làm việc đó không giỏi bằng cô. Sau đó vài phút, Roran nghe thấy tiếng tù và bắt đầu thổi phía ngoài lều, và anh biết rằng thời khắc họ phải rời nhau đang đến rất gần. Tách mình khỏi vòng tay Katrina, anh nói “Có vài việc anh muốn em làm giúp anh”

“ Việc gì vậy?” Cô hỏi, chớp nhẹ đôi mắt.

“Hãy đi về lều của chúng ta và đừng rời khỏi đó cho đến hết cuộc hành hình này” Katrina thấy shock vì lời đề nghị của anh.

“ Không! Em sẽ không bỏ anh lại Không phải bây giờ”

“ Làm ơn đi mà” anh nói “ Em không nên chứng kiến điều này”

“ Và anh không nên phải chịu đựng điều này” Cô vặn lại.

“ Quên điều đó đi. Anh biết em muốn bên cạnh anh, nhưng anh có thể chịu đựng được nó đỡ hơn nếu anh biết rằng em không ở đó để chứng kiến ... Anh Anh đã tự chuốc lấy điều này, Katrina, và anh không muốn em phải đau khổ bởi vì nó “

Nét mặt cô trở nên miễn cưỡng.

“ Biết về vận mệnh anh đang phải gánh chịu sẽ làm tổn thương em bất kể em có đứng ở đâu đi nữa. Tuy nhiên Em sẽ làm như anh bảo, nhưng chỉ vì bởi điều đó sẽ giúp anh vượt qua thử thách này ... Anh biết rằng em ước mình chịu thay anh những phát roi quất lên cơ thể anh nếu em có thể .“

“ Và em biết “ anh nói, hôn lên hai má cô “ rằng anh không muốn em đến gần đó” Nước mắt lại trào ra ướt nhòe đôi mắt, cô kéo anh lại gần hơn, ôm anh thật chặt, anh phải rất khó mới thở nổi.

Họ vẫn quần lấy nhau khi tiếng người xô xao trên lối đi tiến về phía căn lều đã yên ắng và Jörmundur đã đi vào, cùng với hai người của nhóm Ó ðem. Katriana rời khỏi Roran, nhún người chào Jörmundur sau đó cúi người bước khỏi căn lều trong im lặng. Jörmundur chỉ tay về phía Roran “Đã đến giờ”

Gật đầu, Roran đứng dậy đi theo Jörmundur và những người lính gác bày tỏ lòng kính trọng với anh xung quanh cây cột hình phạt. Hàng nối hàng, những người Varden quây quanh cây cột, mọi người, đàn ông, đàn bà, cả người lùn và Urgal đều đang đứng thẳng người và nghiêng vai. Sau kho liếc qua một lượt, Roran tập trung nhìn chăm chăm vào đường chân trời, đó là cách tốt nhất để anh có thể phớt lờ mọi khán giả chung quanh. Hai người lính nhắc tay Roran lên cao quá đầu và buộc chặt cổ tay vào thanh ngang của cây cột. Trong khi đó, Jörmundur bước quanh đằng trước chiếc cột và cầm một cuộn vải da. “Đây, cắn vào đây” ông nói bằng một giọng nhẹ nhàng “ nó sẽ giữ cho anh khỏi tự làm mình bị thương”

Một cách biết ơn, Roran mở miệng và để cho Jörmundur nhét cuộn da giữa hai hàm răng. Mảnh da có vị đắng đắng, như quả dầu xanh.

Sau đó một tiếng tù và và một hồi trống vang lên rồi Jörmundur đọc to những lời buộc tội chống lại Roran và những người lính cắt rách chiếc áo sơ mi thụng của Roran. Anh rùng mình khi luồng không khí lạnh lướt qua nửa thân trên để trần. Ngay trước khi bị đánh, Roran còn nghe thấy tiếng roi rít lên trong không trung.

Cảm giác giống như một cây gậy nung đỏ quất vào da thịt. Roran uốn cong lưng và cắn mạnh vào miếng vải chặn trong miệng. Một tiếng rên rỉ vô tình buột ra, dù vậy miếng vải đã chặn âm thanh đó lại nên anh nghĩ rằng sẽ không một ai nghe thấy được cả. “Một” Tiếng người thi hành án vang lên cùng với tiếng roi.

Roi thứ hai quất xuống làm cho Roran lại thốt lên một tiếng rên, nhưng sau đó anh lập tức im lặng, quyết tâm không được tỏ ra yếu đuối trước toàn thể Varden. Roi đánh cũng đau đớn như bất cứ vết thương nào Roran đã phải trải qua vài tháng trước đây, nhưng sau mười hai hoặc nhiều hơn, anh phải cố gắng chống lại sự đau đớn và nhượng bộ, anh dần rơi vào trạng thái hôn mê lơ mơ. Thị lực yếu dần cho tới khi thứ duy nhất anh trông thấy là chiếc cột gỗ đã mòn phía trước mặt, những lúc đó, khung cảnh trước mặt anh như chập chờn và trống không khi bị cuốn vào cơn lú dữ dội của trạng thái vô thức.

Sau một hồi tưởng như vô tận, anh nghe thấy như không rõ ràng và rất xa xôi một giọng nói cất vang, “ba mươi” và sự tuyệt vọng vây chặt khi anh kinh ngạc, làm sao mình có thể chịu đựng được hai mươi roi còn lại? Rồi anh nghĩ tới Katrina và đứa trẻ chưa sinh của họ, điều đó tiếp cho anh thêm sức mạnh.

Roran tỉnh dậy thấy mình đang nằm úp ngực trên vòng trong căn lều của anh và Katrina. Katrina đang quỳ gối cạnh anh, vuốt ve mái tóc anh và thì thầm vào tai anh, trong khi một ai đó đang bôi một thứ chất lạnh lạnh, nhầy nhầy lên những hằn roi trên lưng anh. Anh cau mày và gồng mình khi người lạ mặt đó ấn ngón tay vào một điểm đặc biệt nhạy cảm.

“Đó không phải là cách tôi đối xử với bệnh nhân của mình” Anh nghe thấy Trianna nói bằng một giọng kiêu ngạo”

“Nếu bà hành hạ tất cả bệnh nhân của mình như đang làm với Roran” một phụ nữ khác đáp lại.

“Tôi ngạc nhiên là có ai còn sống sót vì sự chữa trị của bà”

Sau một lát, Roran nhận ra giọng nói của người lạ thứ hai, bà lang mắt sáng Angela. “Tôi xin bà tha lỗi” Trianna nói “Tôi sẽ không ngồi đầu và chịu lắng mạ bởi một mụ hát rong lẩm cẩm, người phải cố gắng lắm mới miễn được câu thần chú cơ bản nhất” “Ngồi xuống, rồi, nếu việc đó làm cô hài lòng, nhưng nếu cô ngồi hay đứng, tôi cũng sẽ tiếp tục làm phạt ý cô cho đến khi cô chấp nhận rằng huyết trên lưng của cậu ta nằm ở đây chứ không phải ở đây” Roran cảm thấy một ngón tay chạm vào anh ở hai điểm khác biệt, cách nhau nửa inch.

“Oh” Trianna nói, và rời khỏi lều.

Katrina cười với Roran, và lần đầu tiên, anh nhận thấy nước mắt chảy dài trên mặt cô. “Roran, anh có hiểu em nói gì không?” Cô hỏi “Anh tỉnh dậy chưa?”

“Anh ... anh nghĩ vậy” anh đáp, giọng bực bội. Quai hàm anh nhức nhối vì cắn vào miếng bịt miệng quá lâu. Anh ho đằng hắng, rồi nhắm mắt khi tất cả vết hằn của 50 roi cùng hợp lại làm anh đau nhức nhối.

“Tôi đi đây” Angela nói.

“Tất cả đã xong”

“Thật ngạc nhiên. Tôi đã không mong chờ bà và Trianna lại làm nhiều đến vậy “ Katrina nói.

“Theo lệnh của Nasuada”

“ Nasuada? ... Tại sao....”

“ Cô sẽ phải tự đi hỏi cô ta, nói với cậu ta đừng dùng đến lưng nếu muốn nó lành. Và bắt cậu ta lật người lại nếu không muốn nước mắt làm nhiễm trùng vết thương.” “Cám ơn bà “ Roran thì thảo.

Angela cười lớn phía sau anh. “Đừng nghĩ ngợi về nó, Roran. Hoặc tốt hơn, nghĩ vài điều về nó, nhưng đừng nghĩ nó quá quan trọng. Ngoài ra, nó làm ta thấy thú vị khi chăm sóc vết thương cho cả lưng người và lẫn lưng Eragon. Phải, sau này ta dự trữ sẵn, Đề phòng để khỏi phải đi tìm”

Khi bà lang đã đi, Roran nhắm mắt lại. Những ngón tay mềm mại của Katrina vuốt nhẹ trán anh. “ Anh đã rất can đảm” Cô nói.

“Anh ư?”

“Aye, Jörmundur và mọi người khác em đã nói chuyện đều kể rằng anh không hề khóc lóc hay van xin đừng đánh”

“Tốt” Anh muốn biết vết thương của mình nghiêm trọng đến mức nào nhưng anh đã miễn cưỡng buộc cô miêu tả lại những chấn thương trên lưng mình.

Katrina dường như ý thức được yêu cầu của anh, tuy nhiên, thay vào đó cô nói “ Angela tin rằng với một chút may mắn anh sẽ không có những vết sẹo quá xấu xí. Bất kì lúc nào, anh sẽ chóng lành vết thương, Eragon hoặc ai phù thủy nào đó có thể xóa những vết sẹo khỏi lưng anh và nó sẽ như thể anh chưa từng bị đòn lằn nào.”

“Mmh.”

“Anh có muốn uống chút gì không?” Cô hỏi.

“Em có một bình trà thảo mộc đang pha”

“Có, cho anh xin”

Khi Katrina đứng dậy, Roran nghe thấy một người khác bước vào lều. Anh mở một mắt ngạc nhiên khi nhìn thấy Nasuada đang đứng cạnh cây cột trước lều.

“ Công nương” Katrina nói, giọng cô sắc lạnh. Bất chấp những vết thương trên lưng, Roran trở mình một phần với sự giúp đỡ của Katrina, cố ngồi dậy. Dựa vào Katrina, anh bắt đầu đứng lên, nhưng Nasuada đã giơ tay “Làm ơn đừng. Tôi không muốn là nguyên nhân khiến anh đau đớn hơn nữa so với những gì tôi đã làm”

“Tại sao cô tới đây, công nương Nasuada?” Katrina hỏi.

“Roran cần nghỉ ngơi và bình phục, không phải dành thời gian tiếp chuyện nếu anh ấy không bị bắt buộc”

Roran rời một tay khỏi vai trái Katrina “ Anh có thể tiếp chuyện nếu anh phải làm vậy” Anh nói.

Tiến gần hơn vào trong lều, Nasuada nắm lấy gấu váy xanh của cô và ngồi xuống chiếc rương nhỏ của Katrina được mang đi theo cô từ Carvahall. Sau khi xếp lại nệm váy, cô ta nói “Tôi có một nhiệm vụ khác cho anh, Roran: một cuộc đột kích bất ngờ nho nhỏ mà anh sẵn sàng tham gia.”

“Khi nào thì tôi sẽ đi?” Anh hỏi, bối rối vì cô ta đã phải quấy rầy anh chứ không phải ai khác như một phân công đơn giản.

“Ngày mai”

Mắt Katrina trợn lên. “Cô có điên không?” cô la lên.

“Katrina ... “ Roran lầm bầm, cố gắng trấn tĩnh cô, như cô làm lơ anh và nói ” Chuyển đi gần nhất cô bắt anh ấy đi suốt đã giết chết anh ấy, và cô lại vừa quất chông vào từng inch một lên cuộc sống của anh ấy! Cô không thể ra lệnh cho anh ấy trở lại chiến đấu quá nhanh. Anh ấy sẽ không thể tiếp tục chống lại quân đội của Galbatorix thêm một phút nào nữa!”

“Tôi có thể và tôi phải làm vậy!” Nasuada cất giọng đầy quyền lực, Katrina giữ lời và chờ đợi để nghe Nasuada giải thích, mặc dù Roran có thể nói rằng sự tức giận của cô đã giảm bớt. Nhìn chằm chằm vào anh một cách dữ dội, Nasuada nói.

“Roran, nếu anh có hoặc không biết rằng, liên minh của chúng ta với Urgal đang trên bờ đổ vỡ. Một trong số những người của ta đã giết ba Urgal trong khi anh đang phục vụ dưới trướng đội trưởng Edric, là ai, anh có thể không cần quan tâm, đó là một đội trưởng không hơn. Dù vậy, tôi đã có một người giết Urgal xấu số bị treo cổ, nhưng từ việc đó, mối quan hệ với những con đực của Garzhvog trở nên càng ngày càng bất hòa.“ Nasuada mím môi rồi nói”Tôi cần thuyết phục Varden chấp nhận sự hiện diện của Urgal mà không có thêm đổ máu, và cách tốt nhất tôi có thể làm đó là chứng minh cho Varden thấy rằng hai loài có thể cùng nhau làm việc trong hòa bình để tiếp tục theo đuổi việc chia sẻ cùng một thắng lợi. Theo phương châm đó đến cùng, nhóm của anh sẽ hành quân với quân số bao gồm cả con người và Urgal với số lượng như nhau.”

“Nhưng như thế vẫn không ...” Katrina bắt đầu nói.

“Và tôi đang đặt tất cả họ dưới sự chỉ huy của anh, cây búa dũa măng.” “Tôi ư?” giọng nói the thé, đầy kinh ngạc “Tại sao?”

Với nụ cười tỉnh queo, Nasuada nói” Bởi vì ai sẽ làm bất cứ điều gì phải làm để ra lệnh bảo vệ những người bạn và gia đình. Về điều đó, anh giống tôi, mặc dù gia đình tôi lớn hơn của anh, đó là tôi nói đến toàn thể Varden, những người ruột thịt đối với tôi. Ngoài ra, bởi vì anh là anh họ Eragon, tôi không thể để anh lại trái lệnh để dưỡng bệnh, tôi không thể chọn giữa việc xử phạt anh hay trục xuất anh khỏi Varden. Tôi cũng không muốn làm vậy.”

“Giả thuyết là, tôi đang trao cho anh quyền chỉ huy tự quyết bởi thế không ai có thể trái lệnh anh trừ tôi. Nếu anh phớt lờ các mệnh lệnh, tốt nhất đó là vì mục đích tiêu diệt Galbatorix, thì không cần một lí do nào khác để cứu anh tránh xa những trận roi như anh đã nhận được hôm nay.

Và tôi trao anh quyền chỉ huy này, bởi anh đã chứng minh rằng anh có thể thuyết phục những người khác đi theo mình, mặc dù thực tế có rơi vào hoàn cảnh gian nan nhất. Anh có khả năng tốt để duy trì sự kiểm soát đối với cả nhóm người và Urgal. Tôi sẽ cử Eragon nếu tôi có thể, nhưng cậu ta không có ở đây, trách nhiệm này rơi vào tay anh. Khi Varden nghe rằng chính anh họ Eragon, Roran, Cây búa dũa măng- anh người đã tự tay tiêu diệt gần hai trăm quân địch-đến với sứ mệnh với Urgal và sứ mệnh đó đã thành công, rồi chúng ta có thể giữ cho liên minh với Uragal trong thời điểm cuộc chiến này. Đó là lí do tôi cử Angela và Trianna tới chữa trị cho anh nhiều hơn là thường lệ: Không phải là thừa đâu, nhưng bởi vì tôi cần anh đảm nhận sự lãnh đạo này. Nào, những gì tôi nói với anh, Cây búa dũa măng? Tôi có thể đặt cược vào anh không?”

Roran ngược nhìn Katrina. Anh biết cô đã ước liệu rằng anh sẽ nói với Nasuada là anh không thể chỉ huy một cuộc đột kích. Ánh mắt anh dụi đi bởi anh đã không phải nhìn thấy cô đau buồn, Roran nghĩ về sự kích thích khổng lồ của đội quân tương phản với Varden, và rồi, bằng một giọng khàn khàn rất khê anh nói:

“Cô có thể đặt cược vào tôi, công nương Nasuada.”

148. Q.3 - Chương 43: Giữa Các Tầng Mây

Từ Tronjheim, Saphira bay năm dặm tới tường trong của Farthen Dûr, rồi cô nàng và Eragon đi vào đường hầm đào theo hướng đông trải dài hàng dặm dưới chân Farthen Dûr. Eragon có thể chạy hết đoạn đường hầm này trong mười phút nhưng nóc hầm khiến Saphira không thể bay hay nhảy được cho nên cô nàng sẽ không thể giữ tốc độ với nó được, vì thế nó chỉ giới hạn bản thân bằng cách đi bộ thật lẹ thôi.

Một tiếng sau, bọn họ xuất hiện tại thung lũng Odred trải dọc theo hướng nam bắc. Xen giữa các chân đồi ở ngay đầu hẹp của thung lũng đầy dương xỉ này là hồ Fernoth-mérna, một hồ khá lớn trông xa giống như

một giọt mực đen giữa các rặng núi cao của dãy Beor. Đầu phía bắc của hồ Fernoth-mérna là giòng Ragni Darmn, chảy quanh co trong thung lũng cho tới khi được nhập vào hồ Az Ragni ở ngay sườn núi Moldûn the Proud, ngọn núi cực bắc của dãy Beors.

Bọn họ rời khỏi Tronjheim từ sớm trước khi trời sáng và cho dù đường hầm khiến họ bị chậm lại, lúc này vẫn còn đang trong buổi sáng sớm. Những dải mây tả tơi trên trời xen lẫn với những tia nắng vàng le lói qua đỉnh các ngọn núi cao chót vót. Ở thung lũng bên dưới, những gợn mây bám vào các ngọn núi như những con rắn khổng lồ. Từng lọn mây mù bay lơ lửng trên mặt hồ trong như gương.

Eragon và Saphira dừng lại cạnh hồ Fernoth-mérna để uống nước và thấm mát da cho chặng tới của hành trình. Nước hồ được tan ra từ tuyết và đá ở trên cao ngọn núi. Nước lạnh khiến rặng Eragon hơi nhức. Nó nhắm mắt, dậm chân, la hét khi bị lạnh buốt lên tới đầu.

Khi đã đỡ nhức một chút, nó nhìn ngang hồ. Giữa tấm màn sương mù, nó thấy được một lâu đài đồ sộ nát xây trên đá nằm trải dài trên một ngọn núi. Dây leo quấn chằng chịt chung quanh các bức tường đổ nát, nhưng ngoài việc đó ra, cả kiến trúc không hề có sức sống. Eragon rùng mình. Toà nhà bỏ không nhìn u ám, đáng ngại giống như một xác chết bị rửa ở giữa bầy thú rừng bẩn thỉu.

“Xong chưa?” Saphira hỏi.

“Xong rồi,” nó nói rồi leo lên yên ghế.

Từ hồ Fernoth-mérna, Saphira bay theo hướng bắc, dọc theo thung lũng Odred ra khỏi rặng núi Beor. Thung lũng này không dẫn thẳng tới Ellesméra vốn ở xa hơn nữa về hướng tây, nhưng bọn họ không có chọn lựa nào khác nên đành phải ở trong thung lũng vì các hẻm núi ở đây đều cao hơn năm dặm.

Saphira chỉ bay cao đến mức Eragon có thể chịu đựng nổi vì cô nàng bay càng cao nơi không khí loãng hơn, thì càng nhẹ. Eragon chống cái lạnh cồng bằng cách mặc nhiều lớp áo và dùng thần chú để tách luồng hàn khí đạt sang hai bên.

Ngồi trên người Saphira cũng không phải dễ chịu lắm, nhưng cô nàng ráng quạt cánh chậm và đều đặn nên Eragon cũng không phải chú tâm giữ thăng bằng như khi cô nàng đảo người, bổ nhào hoặc thi triển những thao tác phức tạp khác. Hầu hết thời gian là nó chia ra giữa nói chuyện với Saphira và suy nghĩ về những chuyện xảy ra trong vài tuần qua cũng như luôn quan sát học hỏi những cảnh vật bên dưới.

“Anh dùng pháp thuật mà không cần tới cổ ngữ khi người lùn tấn công anh,” Saphira nói. “Làm vậy nguy hiểm lắm.”

”Anh biết, nhưng anh không có thời gian để nghĩ ra chữ. Hơn nữa, mình không cần phải dùng cổ ngữ khi niệm thần chú.

“Cái đó thì khác. Em là rồng. Tội em không cần cổ ngữ để biểu lộ ý tưởng; chúng em biết mình muốn gì và suy nghĩ cũng không thay đổi dễ dàng như loài người hay các thần tiên.”

Mặt trời chỉ mới nhú lên khỏi chân trời một bàn tay là Saphira đã lướt qua khỏi miệng thung lũng lên một khoảng đất cỏ bằng phẳng không bóng người giáp ranh với rặng núi Beor. Ngồi thẳng người trên yên, Eragon ngó kỹ xung quanh rồi lắc đầu, vô cùng ngạc nhiên về khoảng cách bọn họ vừa bay qua. “Nếu chúng ta bay tới Ellesméra trước,” nó nói. “Chúng ta có lẽ có nhiều thời giờ với Oromis và Glaedr hơn.” Saphira chỉ gật đầu đồng ý.

Saphira bay cho tới khi mặt trời lặn và các vì sao bao phủ khắp trời và các ngọn núi chuyển sang màu tím đen mờ mờ phía sau. Cô nàng có lẽ còn muốn bay nữa nhưng Eragon nhất quyết muốn bọn họ phải nghỉ ngơi. “Em vẫn còn mệt lắm sau chuyến đi Farthen Dûr. Chúng ta có thể bay nguyên đêm ngày mai và ngày mốt cũng được, nếu cần, nhưng tối nay em phải ngủ.”

Mặc dù Saphira không thích đề nghị này lắm nhưng cô nàng cũng đồng ý và lựa một đám liễu mọc bên bờ một dòng suối để dừng chân. Khi Eragon vừa nhảy khỏi yên, nó phát hiện cả hai chân đều cứng lại, khiến nó phải khó khăn lắm mới đứng vững được. Nó cởi yên ra khỏi Saphira, rồi trải một tấm thảm lên mặt đất kê cô nàng và nằm xuống, lưng dựa vào thân thể ấm áp của cô ả. Nó không cần lều vì cô nàng dùng cánh bao bọc lấy nó như một con chim mẹ che chở chim con. Cả hai mau chóng chìm vào giấc ngủ mộng mị lại

liên kết được với nhau trong mộng vì đường truyền tinh thần của cả hai vẫn còn đó. Ánh sáng vừa xuất hiện ở phía đông là Eragon và Saphira đã tiếp tục lên đường, bay cao trên những đồng bằng xanh tươi.

Đến giữa sáng thì đùng phải gió ngược khiến Saphira chậm lại phân nửa tốc độ bình thường. Cho dù cố cách mấy, cô nàng vẫn không bay cao hơn ngọn gió này được. Cô nàng cả ngày phải chống cự lại gió cuốn, công việc thật khó khăn cho dù có Eragon bên cạnh giúp thêm sức, đến trưa thì rõ ràng cô nàng đã mệt nhoài. Cô nàng bỏ nhào xuống một gò đất trên đồng cỏ và xếp cánh ngồi đó, thở hổn hển, cả người rung rẩy. “Tối nay chúng ta nên ở lại đây.” Eragon nói.

“Không.”

“Saphira, tình trạng em không khá để đi tiếp. Hãy dựng trại cho tới khi em hồi phục. Biết đâu chiều mai gió sẽ giảm bớt.”

Nó nghe tiếng xoẹt xoẹt ướt ướt khi cô nàng liếm miệng rồi cố thở phịch một cái rồi tiếp tục thở hổn hển.

“Không,” cô nàng nói. “Trên những đồng bằng này, gió có thể thổi mấy tuần hoặc mấy tháng lặn. Chúng ta không thể nào chờ cho dịu lại được.”

“Nhưng...”

“Em sẽ không chịu thua chỉ vì một một tí đâu, Eragon. Quá nhiều thứ được đánh cược trong chuyến đi này...”

“Vậy để anh đem năng lực từ chiếc nhẫn Aren chuyển cho em. Nhẫn còn đủ để giúp em từ đây tới Du Weldenvarden.”

“Không,” cô nàng khẳng khái. “Chờ Aren lại khi chúng ta không còn cách nào khác. Em có thể nghỉ và phục hồi trong rừng. Nhẫn Aren chúng ta có thể cần phải dùng bất cứ lúc nào; anh không nên hao phí như vậy chỉ để em dễ chịu một chút.”

“Anh không thích thấy em bị đau nhức như vậy.”

Một tiếng gầm nhẹ rời khỏi miệng cô nàng. “Tổ tiên của em, loài rồng hoang dã, không phải thấy gió tí tẹo vậy mà rụt mình, em cũng vậy thôi.”

Nói xong, cô nàng bay lên không tiếp tục mang nó theo vào cơn gió lốc. Đến gần cuối ngày, gió vẫn còn gào thét chung quanh họ, đẩy ngược vào người Saphira như thể vận mạng không muốn họ tới được Du Weldenvarden, Eragon nghĩ tới cô gái người lùn Glûmra và lòng tin của cô ta ở các vị thần người lùn, và đây là lần đầu tiên trong đời, nó có ý định muốn cầu nguyện. Eragon rút bỏ liên lạc tinh thần giữa hai người, cô nàng lúc này cũng mệt và lo ra quá nên không để ý, Eragon thì thầm, “Gûntera, vua của các vị thần, nếu quả người hiện hữu, và có thể nghe được con, nếu có thể, xin người hãy dừng cơn gió này lại. Con biết con không phải là người lùn, nhưng vua lùn Hrothgar đã nhận con vào bộ tộc của ông ta vì thế con nghĩ con có quyền cầu nguyện tới người. Gûntera, van xin người, chúng con phải đến được Du Weldenvarden càng sớm càng tốt, không phải chỉ vì lợi ích của dân chúng Varden mà còn là lợi ích của con dân của ngài, người lùn. Van xin ngài, xin ngài làm gió ngừng lại. Saphira sẽ không còn chịu đựng được bao lâu nữa.” Sau đó cảm thấy như hơi bị khờ tí, Eragon nối lại sợi dây tinh thần với tri thức của Saphira, nháy mắt tội nghiệp khi nó cảm nhận được bắp thịt cô nàng như đang bị thiêu đốt.

Đêm đó, khi mọi thứ đều trở nên lạnh và đen thui, cơn gió lúc này liền dịu lại, và cuối cùng chỉ còn đôi lúc tạt vào người một làn gió mạnh mà thôi.

Đến khi trời sáng, Eragon nhìn xuống thì thấy mảnh đất khô cằn của sa mạc Hadarac. “Chết thật,” nó nói vì bọn họ không đi xa được như ý nó muốn. “Chúng ta sẽ không đến kịp Ellesméra hôm nay phải không?”

“Trừ khi gặp gió thuận có thể đẩy chúng ta từ sau lưng.” Saphira ráng sức thêm được vài phút rồi nói thêm, “nhưng trừ khi có gì trục trặc, bọn mình sẽ tới Du Weldenvarden lúc buổi chiều.”

Eragon lau bầu.

Hôm đó bọn họ chỉ dừng chân hai lần. Trong một lần dừng chân, Saphira nuốt cả đàn vịt hoang bắt được và giết bằng cách khà ra một đám lửa, nhưng ngoài ra thì không ăn gì khác hết. Để bớt giờ, Eragon chỉ

đánh ăn trên yên.

Như Saphira dự đoán, Du Weldenvarden hiện ra trong tầm mắt trước khi mặt trời lặn. Khu rừng trước mặt trở nên một dải xanh tươi vô tận. Các loại cây sồi, cây thích mọc đầy ngoài bìa rừng nhưng càng vào sâu, Eragon biết là những cây thông cắm tạo nên phần lớn các loại cây trong đó.

Bóng tối bắt đầu phủ lên trên vùng cây xanh này khi bọn họ vừa tới ven Du Weldenvarden, Saphira lượn nhẹ xuống một nhánh cây to của một cây sồi khổng lồ. Cô nàng xếp cánh ngồi một chút, không còn sức để đi nữa. Cái lưỡi đỏ tươi của cô nàng thè ra ngoài. Trong khi cô ả nghỉ mệt, Eragon lắng nghe tiếng sột soạt của cành lá trên đầu, tiếng cú kêu ư ử, tiếng chirp chirp của các loài sâu bọ côn trùng về đêm.

Khi đã tương đối hồi phục, Saphira đi về phía trước, qua khỏi hai cây sồi khổng lồ bám đầy rêu, tiến nhập Du Weldenvarden bằng chân. Các vị thần tiên đã khiến cho bất kỳ ai cũng không thể nào vào rừng bằng pháp thuật, mà loài rồng thì không chỉ đơn giản dùng thân thể để bay, cho nên Saphira không thể tiến nhập trong lúc còn ở trên không trung, nếu không đôi cánh sẽ không hoạt động được và cô nàng sẽ rơi xuống đất. “Xa tới đây là đủ rồi,” Saphira nói, rồi dừng chân ở một bãi cỏ cách bìa rừng vài trăm thước. Eragon cởi dây buộc quanh chân và trượt xuống bên hông Saphira. Nó tìm trong bãi cỏ cho tới khi thấy được một khoảng đất trống. Nó liền dùng hai tay móc lên một cái lỗ sâu chừng hai gang tay và chiều ngang cỡ nửa như vậy. Nó triện nước tới để đổ đầy lỗ rồi thốt ra những câu thần chú về bói thủy tinh cầu.

Mặt nước mờ đi và đổi thành màu vàng óng ánh trong lúc Eragon ngắm nhìn bên trong túp lều của sư phụ Oromis. Vị thần tiên tóc bạc này đang ngồi ở bàn ăn đọc một cuộn giấy rách tả tơi.

“Sư phụ,” Eragon nói, rồi lấy hai tay chắp ngang ngực.

“Chào con, Eragon. Ta đang chờ con đây. Con ở đâu vậy?”

“Con và Saphira vừa mới tới rừng Du Weldenvarden... Sư phụ, con biết là tụi con có hứa sẽ quay về Ellesméra, nhưng người Varden chỉ còn cách vài ngày là tới thành Feinster, và bọn họ thật sự có yếu điểm nếu tụi con không ở đó. Chúng con không có giờ để bay tới tận Ellesméra. Sư phụ có thể giải đáp vài thắc mắc của con qua thủy tinh cầu này không?”

Oromis ngả lưng ra ghế, vẻ mặt sắc cạnh của ông trầm ngâm nghiêm trọng. Sau đó ông nói, “Ta sẽ không chỉ dẫn pháp thuật cho con qua khoảng cách thể này được, Eragon. Ta có thể đoán biết những điều con muốn hỏi là gì, nhưng đây là những chuyện phải trực tiếp gặp mặt bàn thảo con ạ.”

“Sư phụ, làm ơn nha. Nếu Murtagh và Thorn...”

“Không được, Eragon. Ta hiểu nguyên do của sự cấp bách của con, nhưng học hỏi của con cũng rất quan trọng với người Varden, có lẽ còn nhiều hơn vậy. Chúng ta phải làm cho đúng cách, nếu không thì đừng làm.”

Eragon thở dài gục người về phía trước, “ạ, sư phụ.”

Oromis gật đầu. “Glaedr và ta sẽ chờ con. Bay nhanh và lẹ tới đây. Chúng ta có nhiều chuyện để bàn lắm.”

“ạ, sư phụ.”

Sau khi kết thúc pháp thuật, Eragon liền cảm thấy cả người tê tái một mõi. Nước đã ngấm cả xuống đất. Nó lấy hai tay ôm đầu, nhìn khoảng đất ẩm ở dưới chân. Tiếng thở ồn ào của Saphira ở ngay bên cạnh. Nó nói, “anh đoán bọn ta phải tiếp tục lên đường rồi. Xin lỗi nha.”

Cô nàng ngưng thở một chút liếm liếm miệng. “Không sao mà. Em chưa có bị ngã gục đâu.”

Nó nhìn lên nói. “Em có chắc không?”

“Chắc.”

Eragon miễn cưỡng nhắt người lên, trèo lại lên lưng cô nàng. “Nếu mà chúng ta phải đi tới Ellesméra,” nó vừa nói vừa xiết dây buộc ở chân, “vậy cũng nên tới thăm lại cây Menoa đi. Chúng ta rất cuộc có thể biết con ma mèo Solembum nói gì. Anh dĩ nhiên cũng cần một thanh kiếm mới.”

Lần đầu Eragon gặp Solembum ở Teirm, con ma mèo có nói nó, “khi thời cơ đến và người cần một vũ khí tùy thân, hãy tìm dưới gốc cây Menoa. Rồi nếu khi người thấy lạc hướng và năng lực bản thân không còn đủ, hãy đi tới Tầng Đá Kuthian và xưng tên để mở được Hầm chứa Linh Hồn.” Eragon đến giờ vẫn chưa biết Tầng Đá Kuthian là gì nhưng lần ở Ellesméra, nó và Saphira đã có vài cơ hội xem xét cây Menoa. Lần đó bọn họ không phát giác được đầu mối gì về vị trí của vũ khí này. Rêu, đất, vỏ cây và cả kiến nữa là những thứ duy nhất mà họ tìm thấy ở gốc cây Menoa, và không có cái gì trong đó cho biết chỗ nào để mà đào.

“Solembum có lẽ không chỉ về một thanh kiếm,” Saphira chỉ ra. “Ma mèo thích chơi câu đố như loài rồng vậy. Cho dù là có, vũ khí đó có lẽ là một đám giấy da có thần chú in lên đó, hoặc là một quyển sách, một bức tranh, một cục đá nhọn hay là những thứ nguy hiểm khác.”

“Mặc kệ là gì, anh hy vọng chúng ta tìm được. Ai biết được khi nào lại có cơ hội quay lại Ellesméra lần nữa?”

Saphira cào bay một cây đố nằm trước mặt cô nàng, rồi cúi người mở rộng đôi cánh mượt như nhung, bấp vai cô nàng cuộn cuộn. Eragon kêu lên một tiếng rồi nắm lấy phía trước yên trong lúc cô nàng phóng về phía trước bằng một sức lực không ngờ, phóng cao phát chóng mặt lên trên các ngọn cây.

Phóng qua một biển các nhánh cây, Saphira hướng mình về phía tây bắc rồi theo hướng đó tiến về kinh thành của các thần tiên, nhịp cánh của cô nàng trở nên chậm chạp, nặng nề.

149. Q.3 - Chương 44: Butting Heads

Đoàn xe chở lương đã đến đúng như Roran dự đoán” ba ngày sau khi rời đoàn quân chính của Varden, anh và những kị binh của mình đã hạ trại tại một hẻm núi và tấn công đoàn xe buôn chở lương thực từ bờ sông. Trong khi đó, những Urgal nấp sau những tảng đá rải rác trên hẻm núi và tấn công đoàn xe từ phía trước, ngăn đoàn lính lại trong trận công kích. Những tên lính và người đánh xe bị tấn công bất ngờ, nhưng trận mai phục đã tóm gọn chúng trong khi đang ngủ và đội hình lỏng lẻo, đơn vị của Roran đã nhanh chóng áp đảo chúng. Không người lính hay Urgal nào bị chết trận, chỉ có ba bị thương: hai người và một Urgal.

Roran đã tiêu diệt được rất nhiều tên địch, nhưng phần lớn thời gian, anh lui lại phía sau và tập trung vào việc chỉ huy trận đánh, bây giờ đó là trách nhiệm của anh. Anh vẫn còn thấy đau nhức từ những vết thương, anh không muốn tự tham gia nếu không thực sự cần thiết vì sợ làm rách toác vết thương cũ đang khô tróc trên lưng.

Ngoại trừ điều đó, Roran không mấy khó khăn để duy trì kỷ luật giữa hai mươi người lính và hai mươi Urgal này. Dù vậy, rõ ràng là cả hai nhóm này đều không ưa thích hay tin tưởng nhóm kia – anh cũng thấy như vậy, vì thế nên thái độ của anh đối với những Urgal này chỉ ở mức cảnh giác và khinh thường như bất cứ người đàn ông nào trưởng thành từ dãy núi Spine thân yêu - họ đã thành công trong việc cùng hợp tác trong suốt ba ngày qua mà không than phiền một lời. Cả hai nhóm được phân công để ở cùng nhau hòa hợp, anh biết vậy, không có nhiều việc để sử dụng quyền chỉ huy của anh. Nasuada và Nar Garzhvog đã rất cẩn thận chọn lựa những chiến binh cho chuyến đi của anh, chỉ chọn họ dựa trên tiêu chí nổi bật nhất về sự nhanh nhẹn, có tiếng nói công bằng, và trên tất cả là phải bình tĩnh và tính khí điềm đạm.

Tuy thế, sau của cuộc đột kích xe lương, khi những người lính đang bận rộn kéo lê những xác địch và người kéo xe đến dần hỏa thiêu, và Roran đang cưỡi ngựa quanh hàng xe thùng để xem xét công việc, anh nghe thấy một tiếng hét đau đớn từ đâu đó đằng xa cuối dãy xe. Nghĩ rằng đó có thể là một tên lính may mắn trốn thoát, Roran la lớn gọi Carn và vài người lính khác đi cùng anh, khi anh thúc bàn đạp vào mạn sườn Hỏa Tuyết và phi nước đại về phía sau những chiếc xe thùng.

Bốn Urgal đã trói chặt một tên lính địch vào thân một cây liễu gai và đang vui sướng nhảy múa, đâm hấn bằng kiếm. Rửa thẻ, Roran nhảy xuống khỏi lưng Hỏa Tuyết, kết liễu gã lính khỏi sự đau khổ bằng nhất búa của mình.

Một luồng mây đen âm u phủ quanh nhóm của Carn và bốn người lính phi ngựa về phía cây liễu. Họ ghì cương và tập trung ở một hướng khác chỗ Roran đang đứng, nắm vũ khí trong tư thế sẵn sàng.

Urgal to lớn nhất, một con đực tên là Yarbog, tiến lại.

“Cây búa dừng mãi, tại sao anh lại kết thúc trò chơi của chúng tôi? Hẳn ta còn muốn nhảy với chúng tôi lâu hơn mà.”

Rít qua kẽ răng, Roran nói” “Bao giờ anh còn dưới quyền chỉ huy của tôi, anh sẽ không được tra tấn tù binh vì bất kỳ lý do nào. Tôi không biết hay sao chứ? Rất nhiều những người lính này bị ép buộc phục dịch cho Galbatorix trái với ý muốn của họ. Rất nhiều người trong số họ là bạn hay người nhà hay láng giềng của chúng tôi, trong khi đó chúng tôi lại phải tiêu diệt họ, tôi sẽ không để các anh hành hạ họ nếu không cần thiết phải ra tay tàn ác. Nếu không do số phận, sẽ không một ai muốn ở vị trí của họ. Họ không phải là kẻ thù của chúng tôi, mà là Galbatorix, cũng như hẳn là kẻ thù của các anh.” Vầng trán nặng nề của tên Urgal dày như một chiếc đe, gần như che khuất cặp mắt vàng sâu hoắm. “Nhưng anh vẫn giết chúng phải không? Tại sao chúng tôi lại không thể thưởng thức cảnh chúng quằn quại và co giật trước được?”

Roran tự hỏi sự của Urgal có quá dày để bị vỡ nát vì cây búa của anh không. Đấu tranh để kìm nén cơn tức giận, anh nói, “Bởi vì việc đó là sai trái, không có gì để bàn!” Chỉ vào tên lính đã chết, anh nói, “Việc gì xảy ra nếu như hẳn ta là một người trong số giống nòi của anh, một kẻ bị tà thần Durza bắt làm nô lệ? Anh vẫn muốn tra tấn hẳn như vậy chứ?”

” Tất nhiên” Yarbog nói. “Họ sẽ mong muốn chúng tôi hành hạ họ bằng kiếm, vì như vậy họ có thể có cơ hội chứng tỏ sự gan dạ của mình trước khi chết. Nó không giống cách của những người không sùng các anh ư, hay là các anh không có dạ dày để đâm thủng?” Roran hơi mơ hồ về sự nghiêm trọng trong một lời lăng mạ của đám Urgal khi gọi người khác là kẻ không sùng, nhưng dù vậy, anh không nghi ngờ rằng, hỏi một ai đó về sự can đảm của họ là một sự công kích đối với cả Urgal lẫn cả con người, nếu không thì còn tệ hơn thế.

“Bất cứ ai trong số chúng tôi cũng có thể chịu đựng vết thương mà không khóc lóc một tiếng giỏi hơn anh đấy, Yarbog,” anh nói, nắm chặt cán búa và tấm khiên. “Bây giờ, nếu anh không muốn phải ném trái một sự đau đớn tột độ mà anh không thể hình dung nổi thì hãy bỏ kiếm xuống đầu hàng cho tôi, xong rồi cởi trói cho con người khốn khổ này và mang hẳn đến chỗ an nghỉ của những xác chết. Sau đó, đi kiếm những bộ yên cương. Chúng là của anh trông coi cho đến lúc trở lại Varden.”

Không cần đợi sự tuân lệnh từ tên Urgal, Roran quay ngựa, nhấn chân vào bàn đạp của Hỏa Tuyết và chuẩn bị trèo lên lưng ngựa.

“Không” Yarbog rống lên.

Roran đứng trần tay cầm cương ngựa, và tự rửa thẳm mình. Anh đã hy vọng rằng không hề có một tình huống nào phát sinh trong suốt chuyến hành trình. Nhẹ nhàng quay người lại, anh nói, “Không ư? Anh đang phản đối việc chấp hành mệnh lệnh của tôi đấy à?” Cong môi trên lên lộ những chiếc răng nanh ngắn, Yarbog nói, “Không, tôi đã thách thức anh về quyền lãnh đạo của bộ tộc, Cây búa dừng mãi ă,”

Và gã Urgal ngửa cái đầu đồ sộ của mình về phía sau, rống to để những người lính đang rối rời và Urgal dừng việc đang làm lại và chạy đến chỗ cây liễu cho đến khi tất cả bốn mươi người bọn họ tụ tập quanh Yarbog và Roran

“Chúng tôi sẽ hạ tên súc vật này cho anh nhé?” Carn hỏi, giọng như chuông ngân. Ước rằng không có nhiều khán giả như vậy, Roran lắc đầu.

“Không, tôi sẽ tự xử lý hẳn ta” Lời nói đầy tức giận, anh mừng vì có những người lính của mình bên cạnh, đối diện với một hàng lộn xộn những những Urgal làn da xám ngoắt. Loài người bé nhỏ hơn so với Urgal, ngoại trừ Roran, tất cả đều đang cưỡi ngựa, điều đó làm họ có một chút ưu thế nếu có một trận chiến giữa hai nhóm. Nếu điều đó xảy ra, pháp thuật của Carn sẽ không giúp ích được nhiều, vì Urgal có một người làm phép bảo vệ riêng, một pháp sư tên là Dazhgra, và từ những gì Roran được chứng kiến, Dazhgra có năng lực phép thuật mạnh hơn, nếu không thì hẳn cũng có kỹ năng khéo léo hơn trong việc vận dụng thứ nghệ thuật kì lạ của bọn họ.

Roran nói với Yarbog, " Đó không phải là tục lệ của Varden, quyết định quyền lãnh đạo dựa trên phán xét của sự thách đấu. Nếu anh muốn đánh, tôi sẽ đánh, nhưng anh sẽ không được lợi lộc gì trong việc này. Nếu tôi thua, Carn sẽ tiếp nhận quyền chỉ huy của tôi, và mọi người sẽ phục tùng cậu ta thay tôi."

"Chà" Yarbog nói, " Tôi không thách thức anh để chỉ huy loài các anh, tôi thách thức anh về quyền chỉ huy đối với loài của tôi, những con đực thiện chiến của tộc Bolvek! Anh đã không thể hiện được mình, Cây búa dừng mãi ọ, bởi thế, anh không thể có quyền phán quyết của thủ lĩnh. Nếu anh thua, tôi sẽ trở thành thủ lĩnh ở đây, và chúng tôi sẽ không ngẩng cao cằm với anh, Carn, hay bất cứ sinh vật nào quá yếu đến mức không thể tự kiếm lấy sự tôn trọng của chúng tôi!"

Roran cân nhắc về tình huống của mình trước khi chấp nhận sự việc bất tặc dĩ này, Thậm chí nếu nó có làm anh mất mạng, anh vẫn phải thử để duy trì quyền lực của mình đối với những Urgal này, thêm vào nữa Varden sẽ đánh mất họ như là những đồng minh. Thở một hơi, anh nói " Trong loài của tôi, theo tục lệ, những người bị thách đấu được lựa chọn thời gian và địa điểm để quyết đấu cũng như vũ khí mà hai bên sử dụng." Cười khùng khục trong cổ họng, Yarbog nói, "Thời gian là ngay bây giờ, Cây búa dừng mãi ọ. Địa điểm là tại đây, và trong loài của tôi, chúng tôi đánh nhau chỉ mặc khố và không dùng vũ khí."

"Thế thì thật khó mà công bằng cho được, vì lẽ tôi không có sừng," Roran chỉ ra. "Anh có đồng ý để tôi dùng cây búa của mình để bù đắp cho sự thiếu thốn của tôi được không?" Yarbog nghĩ về điều đó rồi nói, " Anh có thể mang giáp và khiên, nhưng không có búa. Vũ khí không được mang theo khi chúng tôi chiến đấu giành quyền thủ lĩnh." "Tôi biết rồi ... vậy, nếu tôi không thể có cây búa của mình, tôi cũng sẽ không cần mang giáp và khiên. Luật lệ thách đấu là gì, và chúng ta sẽ phân định người thắng như thế nào?"

"Chỉ có một luật thôi, Cây búa dừng mãi: Nếu anh bỏ chạy, anh bị loại khỏi trận đấu và bị trục xuất khỏi đàn của anh. Anh thắng khi chứng tỏ được để địch thủ đầu hàng, nhưng tôi chưa bao giờ đầu hàng, tôi sẽ chiến đấu đến chết."

Roran gật đầu. Đó có thể là điều anh sẽ làm, nhưng mình sẽ không giết anh ta nếu mình có thể.

"Bắt đầu nào" anh gào to, đập mạnh cây búa của mình vào tấm khiên.

Với sự chỉ huy của anh, những người lính và Urgal phát quang một khoảng giữa khe núi và đóng những chiếc cọc thành một bãi đất, mỗi chiều hai mươi bước. Rồi Roran và Yarbog để trần, hai Urgal to lớn bơi mỡ lên khắp người Yarbog trong khi Carn và Loften, một con người khác, cũng làm như vậy với Roran.

"Anh có thể bơi được đến đâu thì bơi" Roran lầu bầu. Anh muốn để những vết thương đang lành được yên nếu có thể cũng như bơi ít nhất vào những nơi anh bị quất roi. Hướng người lại gần anh, Carn nói, "Sao anh lại từ chối khiên và áo giáp?" "Chúng sẽ chỉ làm tôi chậm chạp thôi. Tôi sẽ phải nhanh như một chú thỏ rừng đang hoảng loạn nếu tôi muốn tránh bị anh ta bóp nát." Khi Carn và Loften đang bơi mỡ lên chân tay anh, anh nghiêng cứu đối thủ của mình, tìm kiếm bất cứ điểm yếu nào có thể giúp anh đánh bại được gã Urgal đó.

Yarbog cao hơn sáu feet. Lưng của gã ta to rộng, ngực dày, và các khớp tay và chân được yểm trợ bằng những mấu xương cứng chắc. Cổ của gã ta dày như của một con bò tót vì nó phải chống đỡ sức nặng của cả cái đầu và cặp sừng cong vút. Ba vết thương theo ba hàng dài trên hông trái như từng bị một con thú nào đó cào. Những sợi lông đen thưa thưa mọc khắp cơ thể.

Chỉ ít thì gã ta cũng không phải là một tên Kull, Roran nghĩ. Anh tin tưởng vào sức mạnh của mình, nhưng thậm chí là vậy, anh không tin rằng mình lại khỏe hơn Yarbog với sức mạnh dữ dội. Hiếm khi con người có hy vọng đánh lại được kĩ năng tuyệt đối của một con đực Urgal khỏe mạnh. Ngoài ra, Roran biết rằng, những chiếc móng to đen, răng nanh và cặp sừng, lớp da dày của gã ta đều chứng tỏ Yarbog chiếm ưu thế đáng kể trong trận thách đấu tay không mà họ thường đấu. Nếu mình có thể, mình sẽ, Roran quả quyết, nghĩ về mọi mảnh vật mà anh có thể dùng đối với Urgal, vì chiến đấu với Yarbog sẽ không như đấu vật với Eragon hay Baldor hoặc bất cứ người đàn ông nào ở Carvahall, khó hơn nhiều, Roran chắc rằng nó sẽ dã man và vô cùng tàn bạo giữa hai sinh vật hoang dã.

Nhìn đi nhìn lại, mắt Roran quay về cặp sừng thiện chiến của Yarbog, vì chúng, anh biết, sẽ là thứ đặc biệt nguy hiểm nhất của Yarbog. Với chúng, Yarbog có thể húc và đâm thủng Roran không thương tiếc, và chúng cũng sẽ bảo vệ phần đầu của Yarbog đối với bất cứ đòn đánh nào Roran có thể tung ra bằng tay

không, dù vậy chúng lại hạn chế tầm nhìn của Urgal. Rồi vụt xuất hiện trong Roran rằng những chiếc sừng là món quà tự nhiên tuyệt vời của Yarbog vậy chúng cũng là sự bất lợi của hắn ta.

Roran vòng vai và xương bánh chè, háo hức vì màn trình diễn được kết thúc. Khi cả Roran và Yarbog được bôi mỡ gấu xong, đến hiệu lệnh thứ hai và họ bước tới ranh giới của khoảng đất đóng cọc xung quanh.

Roran để đầu gối hơi chùng xuống, sẵn sàng nhảy tới với bất cứ dấu hiệu nhỏ nhất nào của những di chuyển từ phía Yarbog. Đất đá lạnh, nặng và thô ráp bên dưới bàn chân để trần của anh.

Một cơn gió nhẹ làm lung lay cành lá của cây liễu gai. Một con bò kéo chiếc xe dúm chân xuống một lùm cỏ, dây buộc của nó kêu kéo kẹt.

Cùng với một tiếng gầm nhỏ, Yarbog đột kích.

Roran, duy trì khoảng cách giữa họ bằng ba bước dài. Roran chờ đợi cho tới khi Yarbog tới gần hơn đến chỗ anh, rồi nhảy vồ tới trước. Tuy nhiên, anh đã đánh giá không đúng về tốc độ của Yarbog. Cái đầu đầy đe dọa, gã Urgal đâm đôi sừng vào vai trái Roran và quăng anh tung người qua bãi đất.

Những viên đá sắc nhọn chọc vào người Roran khi anh tiếp đất. Những vết thương dài đau nhói trên lưng, di chứng của những lần rơi đã lành được nửa chừng của anh. Anh cần nhàn và lồm cồm bò dậy, cảm thấy như vô số vết thương đã nứt toác, phơi ra những thớ thịt chảy máu trong không khí sắc như dao. Bùn đất và những hòn cuội nhỏ dính chặt vào lớp mỡ trên người anh. Giữ cho cả hai chân trên mặt đất, anh lê bước về phía Yarbog, không hề rời mắt khỏi gã Urgal đang gầm gừ.

Yarbog lại tấn công và Roran lại bị đánh văng ra xa. Lần này anh, anh tiếp tục kế hoạch, anh phóng vụt qua gã Urgal hơn vài inch. Quay người lại, Yarbog chạy về phía anh ba lần, và hơn một lần, Roran chủ động để tránh gã ta.

Rồi Yarbog thay đổi chiến thuật.

Tiến lên theo chiều ngang, như một con cua, gã huých mạnh vào người anh, cong tay để tóm lấy Roran và kéo giật anh vào một cái ôm tử thần. Roran chùn bước và thoái lui. Dù có chuyện gì, anh cũng phải tránh ngã vào những chiếc khớp của Yarbog, với sức mạnh to lớn của mình, gã Urgal có thể nhanh chóng kết liễu anh.

Những người lính và Urgal tụ tập quanh bãi đất yên lặng, vẻ mặt thản nhiên khi họ đang chứng kiến Roran và Yarbog đẩy nhau qua lại trong bùn đất. Trong vài phút, Roran và Yarbog trao cho nhau những cú đánh sượt qua người. Roran tránh lại gần Yarbog bất cứ chỗ nào có thể, cố để gây tổn thương cho gã từ tầm xa, nhưng khi trận chiến đang bị kéo dài và Yarbog dường như chẳng hề mệt mỏi hơn lúc họ bắt đầu, Roran nhận ra rằng thời gian không phải là bạn của anh. Nếu anh muốn thắng, anh phải kết thúc trận chiến này không được trì hoãn lâu.

Hy vọng lại chọc tức được Yarbog xung thiên – vì kế hoạch đã vạch ra- Roran rút ra xa tới góc của bãi đất và bắt đầu lên tiếng chế nhạo, nói , ” Ha! Anh béo tốt và chậm chạp như một con bò sữa vậy! Anh có thể bắt được tôi không, Yarbog, chân của anh làm bằng mỡ lợn? Anh nên tự xấu hổ mà cửa cặp sừng của mình đi vì đã để một con người biến anh thành trò hề. Hậu duệ của anh sẽ nghĩ gì khi nghe thấy điều này? Anh sẽ kể cho chúng là ...”

Yarbog áp đảo lời nói của Roran bằng một tiếng gầm. Gã Urgal lao nhanh tới anh, hơi nghiêng người, định nghiền nát Roran bằng toàn bộ sức nặng cơ thể. Nhảy khỏi đường tấn công, Roran túm chớp sừng phải của Yarbog nhưng hụt mục tiêu và thấy mình suýt ngã vào giữa bãi đất, cả hai đầu gối bị toác cả da. Anh tự rửa mình khi chính lại tư thế đôi chân.

Kiểm tra lại sự liều lĩnh nóng vội của mình ngay trước khi cú đẩy huých anh qua lần ranh của bãi đất, Yarbog quay lưng, cặp mắt nhỏ tí hi màu vàng tìm kiếm Roran. “Yah!” , la lớn với Roran. Anh giả giọng và làm mọi cử chỉ thô lỗ mà anh có thể nghĩ ra” Anh không thể đâm một cái cây thậm chí nó đứng ngay trước mũi anh!”

“Chết đi, tên người yếu đuối kia!” Yarbog gầm lên và nhảy bổ vào Roran, đôi tay giang rộng. Hai chiếc vuốt của Yarbog đâm máu cắt qua xương sườn Roran khi anh phóng sang bên trái, nhưng anh vẫn chủ động tóm và giữ lấy một chiếc sừng của gã Urgal . Roran cũng tóm nốt chiếc sừng còn lại khi Yarbog kịp ném anh ra.

Dùng những chiếc sừng và lợi thế của cánh tay, Roran giật mạnh đầu của Yarbog sang một bên và kéo căng mọi bắp thịt, ném gã Urgal trên sàn đất. Lưng Roran nóng bừng phản đối sự vận động đó, Vừa khi ngực Yarbog chạm bùn, Roran đè một đầu gối lên vai phải của gã chốt chặt gã tại chỗ. Anh chống chân trên đá và vận đầu gã Urgal quay hết mức, anh kéo mạnh đến nỗi có thể làm gãy cổ bất cứ một con người nào. Lốp mỡ bôi trên gan bàn tay làm anh khó mà giữ được cặp sừng của Yarbog. Yarbog thả lỏng một lúc, rồi tự quảng mình lên bãi đất bằng cánh tay trái, ném theo cả Roran, và đập chân loạn xạ chân cố gắng để đá chúng vào dưới người anh. Roran nhắm mắt, vòng lại phía trước cổ và vai Yarbog, Sau một động tác nhún người trong vài giây, Tai trái của Yarbog bị khóa và gã

Cảm thấy cả dạ dày của mình đang trào lại lên.

Cả Roran và Yarbog sẽ bị thương như nhau nếu họ chung một loài. Chỗ họ chạm vào nhau, những chiếc lông cứng trên người Urgal đâm vào Roran như những sợi kim loại. Bùn đất bám đầy người họ. Máu chảy như suối từ những mảnh da phồng rộp của Roran và từ vết thương ở lưng.

Yarbog lại đá và quật khi gã lấy lại hơi, bì bõm trong bùn như một con cá mắc cạn. Roran đã mất toàn bộ sức lực, nhưng anh vẫn kiên trì, cố phớt lờ những viên đá cắt sâu vào bàn chân và cẳng chân. Bằng cách đó, không để mình được nghỉ, tay Yarbog nắm lấy tay anh và rồi dùng cẳng cổ đập mạnh nhiều lần vào ống tay Roran.

Họ cứ thế như thế, cả hai đều không di chuyển nhiều hơn một inch nào khi người này vùng vẫy với người kia.

Một con ruồi vo ve quanh họ và đậu lên mắt cá chân Roran.

Con bò rống lên.

Sau gần mười phút, mồ hôi chảy đầm đìa trên mặt Roran. Anh dường như không thể nạp đầy không khí vào phổi. Cánh tay mất cảm giác. Những vết thương trên lưng như là bị rách toác thành từng mảnh nhỏ. Sườn anh bị đập mạnh ở chỗ bị Yarbog cào. Roran biết anh không thể tiếp tục lâu hơn. Tức thật! anh nghĩ. Gã ta chưa từng đầu hàng ư?

Ngay sau đó, đầu của Yarbog run lên khi một cơ trên cổ gã Urgal bị kéo căng ra. Yarbog kêu lên rên rỉ, đầu tiên, anh ta kêu lên trong hơn một phút và với một giọng thều thào, gã nói khẽ “Giết tôi đi, Cây búa dừng mãnh. Tôi không thể thắng anh.”

Chỉnh lại tư thế nắm chặt sừng của Yarbog, gầm lên với một tone giọng cũng thấp như vậy, “Không. Nếu anh muốn chết, thì đi tìm người khác để giết anh đi. Tôi không chiến đấu theo luật lệ của các anh, bây giờ anh sẽ chấp nhận đã thất bại theo luật của tôi. Làm như thế, tôi sẽ để anh đi. Nếu không, tôi sẽ giữ anh ở đây đến khi anh đổi ý, bao lâu không thành vấn đề.”

Đầu Yarbog vòng dưới tay Roran khi gã Urgal cố gắng một lần nữa để tự thoát ra. Anh tức giận, gã đánh vào một đám bụi nhỏ trong không trung rồi gầm rống lên., ” Sự sỉ nhục quá lớn, Cây búa dừng mãnh ạ. Giết tôi đi.”

Tôi không thuộc giống loài các anh, và tôi không tuân theo phong tục của các anh,” Roran nói. “Nếu anh quá lo về danh dự, hãy nói với những người tò mò rằng anh đã bị đánh bại bởi anh họ của Eragon khắc tinh của tà thần. Điều đó chắc chắn không có gì phải xấu hổ. ” Khi vài phút đã trôi qua, Yarbog vẫn không đáp lại, Roran kéo mạnh sừng Yarbog và hét lên, “Vậy?”

Giọng anh lên cao để mọi người lính và Urgal có thể nghe thấy, Yarbog nói, “Gar! Svarvok nguyên rửa tôi; tôi đầu hàng! Tôi không nên thách thức anh, Cây búa dừng mãnh. Anh xứng đáng là thủ lĩnh chứ không phải tôi”

Lập tức, những người lính cổ vũ và la hét, đập chuôi kiếm vào khiên. Những Urgal đứng yên và không nói gì.

Hài lòng, Roran thả cặp sừng của Yarbog và lăn ra khỏi gã Urgal xám ngoắt. Cảm thấy gần như anh vừa trải qua một trận chiến khác, Roran chậm rãi nhấc chân và tập tễnh bước ra khỏi bãi đất đến chỗ Carn đang chờ.

Roran nhăn mặt khi Carn phủ một tấm mềm lên vai anh, tấm vải chà sát vào làn da bị hành hạ. Nhe răng cười, Carn đưa anh một túi da đựng rượu. “ Sau khi anh bị ngã, tôi nghĩ chắc hẳn sẽ giết anh mất. Tôi nên học tập từ giờ để không bao giờ đặt cược vào anh , Eh, Roran? Ha! Đó là trận đấu hay nhất tôi từng chứng kiến. Anh là người đàn ông duy nhất trong lịch sử chiến đấu với một Urgal.”

“Có thể là không” Roran nói trong khi nhấp một ngụm rượu. ” Nhưng tôi có thể là người đàn ông duy nhất vượt qua trải nghiệm này.” Anh mỉm cười khi Carn cười phá lên. Roran nhìn quanh đám Urgal đang tụ tập lại quanh Yarbog, đang nói chuyện với gã bằng những giọng cần nhằn trong khi hai đồng đạo của chúng lau sạch mỡ và đất bẩn trên người Yarbog. Mặc dù hiện ra rất ít, chúng vẫn không tỏ ra giận dữ hay bực bội. Từ phía xa anh xem xét, và anh tin chắc rằng anh sẽ không có thêm rắc rối nào với chúng nữa. Những vết thương cũ của anh đang tức giận, Roran cảm thấy hài lòng với kết quả của trận đấu. Đây không phải là trận chiến lớn nhất giữa hai loài, anh nghĩ nhưng cho đến lúc chúng ta an toàn trở về Varden, những Urgal này sẽ không phá vỡ tình đồng minh của chúng ta, ít nhất là trong thẩm quyền của mình.

Sau khi nhấp ngụm rượu cuối cùng, Roran đẩy lại nắp túi rượu và đưa cho Carn rồi nói lớn. “Được rồi, bây giờ hãy ngừng tùm tùm như những con cừu cần nhằn và hoàn thành việc kiểm kê danh sách những gì có trong những xe thùng kia đi! Loisten, khoanh vùng ngựa địch lại, nếu chúng đang chạy quá xa! Dazhgra, đi tìm con bò. Nhanh lên! Thorn và Murtagh có thể bay đến đây ngay bây giờ đây. Đi thôi, bắt đầu nhanh lên! ”Và, Carn, Cái tay áo của tôi ở chỗ nào?”

150. Q.3 - Chương 45: Gia Phả

Ngày thứ tư kể từ khi rời khỏi Farthen Dûr, Eragon và Saphira đến được Ellesméra. Mặt trời sáng trong ở trên đầu khi những toà nhà đầu tiên của thành trì hiện ra. Những toà nhà này là những trái hộp vụn vẹo với cửa sổ lấp lánh dựng giữa ba cây thông cao, mỗi cây đều mọc cành lá xen lẫn vào nhau. Phía trước những tháp bọc vỏ cây này, Eragon nhận ra được một đám những khu đất lộn xộn đánh dấu một thành thị trải dài. Trong lúc Saphira lướt trên bề mặt khu rừng gập ghềnh thì Eragon điều tra kiểm tri thức của Gilderien Khôn Ngoan, người nắm quyền Ngọn Lửa Trắng Vándil, cũng đồng thời là người bảo hộ Ellesméra khỏi các kẻ thù của thần tiên từ hai ngàn rưỡi năm nay. Eragon dùng cổ ngữ phóng ý thức về phía thành phố, “Gilderien-elda, xin ban phép cho chúng tôi vào thành”

Một giọng trầm ấm vang lên trong đầu Eragon, “Người được vào Eragon, Kẻ Khắc Tinh của Tà Thần và Saphira Vẫy Sáng. Miễn là gìn giữ hòa bình, người sẽ được hoan nghênh ở lại Ellesméra.”

“Tạ ơn ngài, Gilderien-elda,” Saphira nói.

Móng vuốt cô nàng chạm lên đầu các cây thông đen cao hơn ba trăm bộ trong lúc cô nàng lướt qua thành phố gỗ thông và hướng về khu đất dốc cao ở bên mặt kia của Ellesméra. Giữa những cành cây chồng chéo lên nhau ở dưới, Eragon nhìn thoáng thấy bóng dáng những khu nhà dựng theo những cây còn đang sinh trưởng, những thảm hoa nở rộ đầy màu sắc, những dòng suối róc rách, những đèn lồng không ngọn lửa toả ửng màu nâu vàng và đôi khi, những vẻ mặt tái nhợt của một vị thần tiên.

Saphira nghiêng cánh lướt thẳng lên dốc cho tới khi cô nàng đến được bờ vực Tel’naeir cao hàng ngàn bộ trải dài cả dặm về hai bên mà đáy của vách đá trắng này là một khu rừng trọc. Sau đó cô nàng vỗ cánh hai cái để giữ nguyên tốc độ và cao độ rồi xoay sang phải bay về hướng bắc dọc theo một đỉnh núi đá.

Một khoảng đất cỏ bao phủ xuất hiện ở sát vực đá. Một căn nhà trệt được dựng từ bốn loại thông khác nhau với phong cảnh cây cối um tùm sau lưng. Một dòng suối róc rách hiện ra từ một rừng cây đầy rong rêu chảy ngay dưới một trong bốn cây thông đó trước khi lại biến mất vào rừng Du Weldenvarden. Đang cuộn mình nằm cạnh căn nhà là con rồng vàng to, óng ánh Glaedr, hàm răng hằn trắng ngà thân răng bự cỡ ngực Eragon, móng vuốt như cái đồ cắt cỏ, cặp cánh đang xếp lại mềm như nhung, cái đuôi lực lưỡng của nó dài cỡ Saphira, sọc của con mắt duy nhất của hắn lóng lánh như ánh sáng bên trong một viên ngọc sapphire hình sao. Một chân cụt đằng trước được cả người dẫu đi. Ở phía trước Glaedr có một cái bàn tròn

nhỏ với hai cái ghế. Ông Oromis ngồi trên chiếc ghế gần con rồng Glaedr nhất, vị thần tiên tóc bạc này nhìn lấp loé như kim loại dưới ánh mặt trời.

Eragon nhòem người ra đằng trước, Saphira dựng ngược ra sau rồi bay chậm lại. Cô nàng hạ cao độ ào một phát lên một bãi cỏ xanh rồi mới chạy tới vài bước, quạt cánh ra sau trước khi dừng lại.

Ngón tay Eragon còn lọng cọng vì kiệt lực, nó cởi nút dây buộc quanh chân rồi ráng trèo xuống từ chân phải trước của Saphira. Khi nó bắt đầu trèo xuống, cả hai đầu gối đột nhiên thụng xuống và té ào ra đất. Nó giơ tay ra để bảo vệ bộ mặt và thế là cả người bị ngã chổng bốn vó lên trời, cẳng chân thì bị cào trầy bởi một viên đá nằm khuất trong cỏ. Nó cầu nhàu trong đau đớn, cặp giò bị tê cứng như một ông già, bắt đầu ráng đứng lên.” Một bàn tay chắn trước mặt nó.

Eragon nhìn lên thì thấy sư phụ Oromis đứng bên cạnh, một nụ cười nhẹ trên khuôn mặt muôn đời không đổi của ông. Oromis dùng cổ ngữ nói: “Chào mừng con trở lại Ellesméra, kỵ sĩ Eragon. Và mi cũng vậy Saphira Vẫy Sáng, chào mừng. Chào mừng cả hai con.”

Eragon cầm lấy tay sư phụ, rồi ông Oromis kéo nó đứng dậy mà không tốn chút lực nào. Lúc đầu Eragon không nói ra được lời gì vì nó cũng đã lâu không nói chuyện từ lúc cả hai rời khỏi Farthen Dûr và cũng vì quá đuối sức. Nó phải lấy hai ngón tay để lên môi rồi mới dùng cổ ngữ nói được, “Chúc người được nhiều may mắn tiền bối Oromis.” Sau đó Eragon cũng dùng lễ đối đáp với con rồng Glaedr. Lúc nào cũng thế, sự lạc quan của rồng cũng khiến Eragon phải cảm thấy khúm núm.

Saphira thì không chào cả ông Oromis lẫn Glaedr, cô nàng đứng nguyên một chỗ, cổ gục xuống cho tới khi mũi đụng đất, còn vai và hai bên hông thì run run như thể bị lạnh. Hai bên mép cô nàng xui bọt màu vàng đã đóng khô từ lúc nào. Cái lưỡi có ngạnh của cô nàng thì quẹo một bên giữa hàm răng nanh. Eragon giải thích, “tụi con bị ngược gió sau khi qua khỏi Farthen Dûr, và...” Eragon ngừng nói trong lúc Glaedr ngẩng cái đầu khổng lồ lên thò qua phía Saphira, còn cô nàng thì giả vờ như không nhận ra anh chàng này có mặt tại đó. Glaedr thở phì một cái, lửa khịt ra từ hai bên lỗ mũi. Eragon thấy nhẹ nhõm hẳn đi khi nhận thấy năng lực được truyền qua phía Saphira, ráng hồi phục tay chân lúc này vẫn còn đang run rẩy của cô nàng.

Sau một lúc thì lửa từ mũi Glaedr đã tắt chỉ còn một làn khói lớn vờn. “Ta đi săn sáng nay,” giọng anh chàng truyền âm vang lên trong đầu Eragon. “Người cứ tới cái cây cành trắng ở cuối cánh đồng sẽ thấy phần còn lại của con mồi của ta. Ăn được bao nhiêu thì ăn.”

Saphira chỉ yên lặng cảm ơn. Nhắc cái đuôi rồi khập khiễng bò tới cái cây Glaedr chỉ, ngồi xuống bắt đầu xé xác con nai ở đó.

“Lại đây,” ông Oromis nói, rồi chỉ về phía bàn ghế. Trên bàn có một mâm trái cây và các loại hạt, một nửa khúc pho mát, một ổ bánh mì, một bình rượu đỏ và hai ly thủy tinh có chân. Eragon vừa ngồi xuống, ông Oromis đã chỉ bình rượu và hỏi, “con có muốn uống một hớp cho rửa sạch bụi khỏi cổ họng không?”

“Dạ được,” Eragon trả lời.

Ông Oromis hết sức nhẹ nhàng mở nắp bình và châm đầy hai ly. Ông đưa Eragon một ly rồi ngồi xuống ghế dùng ngón tay dài, trơn tru, sửa soạn lại áo mặc trên người. Eragon hớp một miếng rượu. Rượu này ngọt dịu và có vị của anh đào và mật. “Sư phụ, con...”

Ông Oromis giơ ngón tay lên ngăn nó. “Trừ khi là quá khẩn cấp, ta muốn đợi cho đến khi Saphira quay lại trước khi bàn chuyện khiến con tới đây. Con đồng ý không?” Eragon lưỡng lự một chút rồi gật đầu chăm chú quay lại ăn uống, thưởng thức mùi vị của trái cây tươi. Oromis cảm thấy hài lòng ngồi yên lặng bên cạnh nó, uống rượu và nhìn ra ngoài bờ vực của Tel’naeir. Đằng sau ông ta, Glaedr nằm nhìn việc xảy ra như một pho tượng sống bằng vàng.

Gần cả giờ đồng hồ Saphira mới nhấc mình khỏi bữa ăn, bò tới dòng suối gần đó liếm nước cả mười phút. Khoé miệng cô nàng còn dính vài giọt nước khi quay lại, cô nàng thở phào một tiếng rồi mới nằm ườn bên cạnh Eragon mí mắt như muốn nhắm lại. Sau đó cô nàng ngáp lớn nhe cả hàm răng rồi mới chào hỏi Oromis và Glaedr. “Có gì thì nói hết đi,” cô ả nói. “Nhưng đừng bắt con nói nhiều nha, con có thể ngủ bất cứ lúc nào.” “Nếu em muốn thì mọi người có thể chờ em ngủ dậy rồi mới tiếp tục,” anh chàng Glaedr nói.

“Được vậy là ... dễ thương lắm,” Saphira trả lời, mí mắt lúc này còn muốn sụp xa hơn vừa rồi.

“Thêm rượu không?” Ông Oromis hỏi và nhắc bình rượu lên khỏi bàn. Thấy Eragon lắc đầu, ông đóng nắp bình rồi lấy hai ngón tay nhấn vào nhau, đầu ngón tay tròn tựa bóng láng. Ông nói, “con không cần phải kể lại những chuyện đã xảy ra trên người con mấy tuần vừa qua, Eragon. Từ khi Islanzadí rời khỏi khu rừng, Arya đã giữ mọi người cập nhật về tin tức trong thế gian, và cứ mỗi ba ngày, Islanzadí lại gọi người từ quân đội của chúng ta chạy sang Du Weldenvarden. Vì thế ta có biết về cuộc chiến giữa con và Murtagh và rừng Thorn ở Cánh đồng Cháy. Ta cũng có biết về chuyến đi của con tới Helgrind và cách con trừng phạt lão hàng thịt ở làng. Rồi ta được biết con đến dự hội nghị của người lùn tại Farthen Dûr và những chuyện xảy ra sau đó. Còn chuyện gì khác thì con cứ nói nhưng không cần phải lo là ta đã biết trước rồi.”

Eragon lặn một trái việt quất khô trong lòng bàn tay. “Sư phụ có biết về Elva và chuyện xảy ra sau khi con giải trừ cô ta khỏi lời nguyền của con không?”

“Điều đó ta cũng biết. Con có lẽ không có thành công giải trừ toàn bộ thần chú trên người cô ta, nhưng con đã trả xong nợ đối với đứa con nít này, và đó là điều mà Kỵ Sĩ Rồng phải làm: thực hiện mọi giao ước, cho dù nhỏ hay khó cỡ nào cũng vậy.” “Cô ta vẫn còn cảm nhận thấy đau đớn của người chung quanh.”

“Nhưng bây giờ là do sự lựa chọn của cô ta,” ông Oromis nói. “Pháp lực của con không còn ép cô ấy... Mà con cũng không phải tới đây hỏi ý ta về Elva. Là chuyện gì khiến con lo lắng Eragon? Và nếu con muốn sư phụ sẽ mang mọi hiểu biết của mình để ráng trả lời mọi câu hỏi của con.”

“Còn nếu con không biết hỏi sao cho đúng thì sao?” Eragon nói.

Một tia sáng lấp lánh hiện lên trong khoé mắt xám của Oromis. “À, con bắt đầu suy nghĩ như một thần tiên rồi. Con phải tin tưởng những sư phụ đã dạy dỗ con và Saphira mà trong đó nhiều thứ con không thêm để ý tới. Và con phải luôn tin tưởng sự phán quyết của chúng ta khi cần thiết phải giải quyết vấn đề, vì có nhiều yếu tố trong sự tu luyện của con không thể đảo lộn thứ tự được.”

Eragon đặt trái việt quất ngay giữa khay rồi chắc giọng nói, “hình như thấy sư phụ nói như chưa nói gì cả.”

Một khoảng thời gian trôi qua, chỉ còn lại tiếng cành lá sột soạt, tiếng dòng suối chảy róc rách và tiếng chít chít của đám sóc ở xa.

“Nếu người có gì cần tranh cãi với chúng ta Eragon,” Glaedr nói, “thì hãy lên tiếng nhưng đừng có ở đó mà gặm lấy cục giận như một cái xương khô cũ rích.”

Saphira nhích người, Eragon tưởng nghe được tiếng gầm gừ của cô nàng. Nó liếc mắt nhìn nhưng cũng ráng kềm chế những tâm tình đang dâng trào trong người, nó hỏi, “Lần trước con ở đây, sư phụ có biết cha con là ai không?”

Ông Oromis gật đầu một cái. “Chúng ta biết.”

“Và sư phụ có biết Murtagh là người anh ruột của con không?”

Ông Oromis lại gật đầu một lần nữa. “Chúng ta biết, nhưng mà...”

“Vậy sao không cho con biết!” Eragon hét lên, rồi nhảy xuống đất khiến cái ghế bị đổ. Nó lấy nắm tay dộng vào hông, rồi bước đi vài bước, nhìn chằm chằm tới bóng của khu rừng ở đằng xa. Eragon xoay qua xoay lại, cơn giận dữ nổi lên ùng ùng trong lúc ông Oromis vẫn bình tĩnh như trước. “Đến khi nào mới cho con biết? Có phải sư phụ muốn giấu sự thật về bí mật thân thể của con để con chú tâm tu luyện phải không? Hay là sợ con sẽ trở nên giống cha con?” Một ý nghĩ tồi tệ hơn hiện lên trong đầu Eragon. “Hay là sư phụ nghĩ nó không quan trọng lắm để nhắc tới? Còn Brom thì sao? Ông ta có biết hay không? Ông ấy chọn làng Carvahall để ẩn mình là vì con, là vì con là đứa con của kẻ thù ông ta sao? Sư phụ không nghĩ là con tin mọi thứ đều là ngẫu nhiên khiến ông ta và con chỉ sống cách nhau vài dặm và Arya lại chỉ ‘ngẫu nhiên’ đưa quả trứng Saphira cho con ở dãy núi Spine.”

“Chuyện Arya làm chỉ là một tai nạn thôi,” ông Oromis chêm vào. “Cô ta lúc đó không biết về con.”

Eragon nắm lấy chuôi đoản kiếm của nó, bóp thật cả người gồng lên cứng như sắt. “Khi Brom nhìn thấy Saphira lần đầu, con có nhớ ông ta tự nói không chắc ‘cái vật này’ là hỷ kịch hay bi kịch. Lúc đó, con cứ tưởng ông ta nói tới chuyện một người nông dân bình thường như con lại trở thành Kỵ Sĩ thứ nhất trong

vòng mấy trăm năm qua. Nhưng đó không phải là ý này phải không? Ông ta đang tự hỏi không biết là hỷ hay bi kịch mà con út của Morzan lại khoác lên người áo Kỵ Sĩ.”

“Đây có phải là lý do tại sao sư phụ và ông Brom muốn huấn luyện con, để trở thành không gì khác ngoài vũ khí đối địch Galbatorix để con có thể đền bù tội ác của cha con phải không? Con chỉ là như vậy với các người hay sao, một cục sắt giữ thăng bằng trên bàn cân?” Trước khi Oromis có thể trả lời, Eragon thề nói, “Cả cuộc sống của con đều là một sự giả dối! Từ khi con sinh ra, không có ai ngoài Saphira muốn con; không phải mẹ, không phải Garrow, không phải dì Marian, cũng không phải ông Brom. Ông Brom chỉ thích con vì Morzan và Saphira. Con lúc nào cũng là một sự phiền phức. Sư phụ nghĩ con thế nào cũng được, con ‘không’ phải là cha con, hay anh con, và con từ chối tiếp nhận theo gót bọn họ.” Nắm lấy cạnh bàn, Eragon nhóm người ra trước. “Con không phản bội các vị thần tiên hay người lùn hay người Varden trước mặt Galbatorix, nếu đó là điều các người lo lắng. Con sẽ làm chuyện con phải làm, nhưng từ giờ trở đi, các người không còn được lòng trung thành và sự tin tưởng của con. Con sẽ không...”

Không khí chung quanh lay động khi Glaedr gầm lên, mép trên của hắn kéo lại thò ra cả hàm răng nanh. “Người có nhiều lý do để tin tưởng chúng ta hơn mọi ai khác, con chim mới nở,” hắn nói, thanh âm của hắn như tiếng sấm vang lên trong đầu Eragon. “Nếu không phải chúng ta bỏ sức, người đã chết từ lâu rồi.”

Sau đó, khiến Eragon ngạc nhiên, Saphira nói với Oromis và Glaedr, “nói cho anh ấy biết đi.” và điều này khiến nó thất kinh khi thấy nỗi đau đớn trong tư tưởng cô nàng. “Saphira?” nó hoang mang hỏi. “Nói với anh cái gì?”

Cô nàng lờ nó, “chuyện cãi lộn này không phải là không có nguyên nhân. Đừng khiến Eragon khó chịu hơn nữa.”

Một bên mí của Oromis nheo lại. “Mi biết hả?”

“Con biết.”

“Em biết cái gì?” Eragon rống lên, thiếu điều muốn tuốt kiếm khỏi vỏ và ép họ phải nói ra.

Ông Oromis dùng một ngón tay dài chỉ vào cái ghế ngã nói, “ngồi xuống”. Khi Eragon vẫn còn đứng đó, quá giận và đầy phần uất để nghe lời, ông Oromis chỉ đành thở dài. “Ta hiểu chuyện này quá khó chịu đối với con Eragon, nhưng nếu con cứ muốn hỏi và từ chối nghe trả lời, thì chỉ được thất vọng mà thôi. Bây giờ, hãy ngồi xuống, chúng ta có thể nói chuyện với nhau cho lịch sự một chút.”

Eragon trợn mắt, cầm cái ghế dựng lên rồi ngồi phịch xuống. “Tại sao?” nó hỏi. “Tại sao mọi người không cho con biết Morzan là cha của con, người cầm đầu của đám Phản Đồ?” “Lúc đầu,” ông Oromis nói, “chúng ta sẽ may mắn nếu con không giống chút gì với cha con, điều này thật sự là ta đã tin rồi. Và ta tính cho con hay trước khi con ngắt lời ta, Murtagh không phải là anh ruột của con, mà chỉ là anh cùng mẹ khác cha thôi.” Trái đất xung quanh Eragon như bị đảo lộn lên, cảm giác chóng mặt thật mạnh khiến nó phải nắm lấy cạnh bàn để giữ vững người. “Anh em cùng mẹ khác cha.. Nếu vậy thì ai...?”

Ông Oromis khều một quả mọng từ trong khay, ngấm nhía một hồi rồi mới ăn. “Glaedr và ta không muốn giấu bí mật này với con nhưng chúng ta không có quyền lựa chọn khác. Cả hai đều đã hứa, với lời tuyên thệ ràng buộc nhất, là chúng ta sẽ không bao giờ tiết lộ lai lịch của cha con, hay của người anh cùng mẹ khác cha kia, hay bàn thảo chuyện dòng dõi của con với con, trừ khi con đã tự khám phá ra sự thật hoặc lai lịch của người thân của con khiến con lâm vào hiểm cảnh. chuyện bị tiết lộ ra giữa con và Murtagh trong trận chiến Cánh đồng Cháy đã đáp ứng được các điều kiện ràng buộc của lời thề, bây giờ chúng ta có thể tự do bàn bạc vấn đề này.”

Cả người Eragon run rẩy vì rúng động cảm xúc, nó nói, “Tiền bối Oromis, nếu Murtagh chỉ là người anh cùng mẹ khác cha của con, vậy thì ai là cha con?” “Hãy nhìn kỹ vào tâm của người Eragon,” Glaedr nói. “Người vốn đã biết ông ta là ai, và cũng đã biết khá lâu rồi.”

Eragon lắc đầu. “Ta không biết! Ta không biết! Làm ơn...”

Lửa và khói bắn ra từ hai lỗ mũi của Glaedr khi hắn khịt một cái. “Còn không rõ ràng sao? Cha của người chính là ông Brom.”

151. Q.3 - Chương 46: Đôi Uyên Ương Bất Hạnh

Eragon nhìn chăm chăm con rồng vàng.

“Nhưng như thế nào?” nó kêu lên. Trước khi Glaedr hay sự phụ Oromis có thể trả lời, Eragon lao về phía Saphira và, bằng cả ý nghĩ lẫn lời nói, nó gào lên: “Em đã biết phải không? Em đã biết, và em đã để anh tin rằng Morzan là cha anh suốt cả thời gian vừa qua, dù cho ... dù cho anh – anh ...” Ngực phập phồng, Eragon lấp bắp và hạ giọng, không đủ khả năng nói một cách mạch lạc. Tự nhiên, những ký ức về ông Brom ủa về, cuốn sách những suy nghĩ khác của nó. Nó nghĩ về ý nghĩa của từng lời, từng câu ông Brom đã nói, và trong chốc lát, cảm giác về sự hợp lý đọng lại trong Eragon. Nó vẫn còn muốn những lời giải thích, nhưng nó không cần chúng để xác định tính xác đáng trong lời nói của Glaedr, vì từ tận xương tuỷ, Eragon cảm nhận được sự thật trong những gì Glaedr đã nói.

Eragon bắt đầu khi sự phụ Oromis chạm vào vai nó. “Eragon, con cần phải giữ bình tĩnh”, vị tiên già nói với giọng dịu dàng. “Hãy nhớ tới những kỹ năng ta đã dạy con về cách vượt qua tâm trạng căng thẳng. Kiểm soát hơi thở, và tập trung đẩy sự căng thẳng đó thoát khỏi tứ chi xuống mặt đất phía dưới con ... Đúng, như thế. Lại lần nữa, và thở sâu vào.”

Đôi bàn tay Eragon trở nên bất động và nhịp tim chậm đi khi nó làm theo lời hướng dẫn của sự phụ Oromis. Khi những ý nghĩ đã được rũ sạch, nó nhìn Saphira lần nữa và hỏi bằng giọng nhẹ nhàng, “Em đã biết phải không?”

Saphira nâng đầu lên khỏi mặt đất. Ôi, Eragon, em đã rất muốn nói với anh. Em đau đớn khi thấy những lời của Murtagh dày vò anh mà không thể giúp anh. Em đã cố gắng giúp

– em đã cố rất nhiều lần – nhưng giống với sự phụ Oromis và Glaedr, có quá nhiều lời thề bằng cổ ngữ giữ cho thân thể của ông Brom là bí mật đối với anh, và em không thể phá vỡ lời thề của mình được.

“Ồ...ông ấy nói với em khi nào?” Eragon hỏi, xúc động đến nỗi nó lại tiếp tục nói to. Một ngày trước khi bọn Urgals tấn công chúng ta bên ngoài thành Teirm, khi anh vẫn còn bất tỉnh.

“Đó có phải là lúc ông ấy nói cho em cách liên lạc với Varden ở Gil’ead không?” Phải. Trước khi em biết được Brom định nói gì, ông ấy đã bắt em thề sẽ không bao giờ nói điều này với anh trừ khi anh tự khám phá ra. Rất tiếc, em đã đồng ý. “Ông ấy còn nói với em điều gì nữa không?” Eragon hỏi, cơn giận của nó lại bùng lên. “Còn có những bí mật nào khác mà anh phải biết không, như Murtagh không phải là anh ruột duy nhất của anh, hay cách đánh bại Galbatorix?”

Trong suốt hai ngày em và ông Brom săn tìm để diệt bọn Urgal còn lại, ông ấy đã thuật lại các chi tiết về cuộc đời ông ấy để nếu ông ấy chết, và để nếu có khi nào anh tìm ra được mối liên hệ với ông ấy, thì con trai ông có thể biết được ông ấy đã là một người như thế nào và tại sao ông phải hành động như vậy. Ông cũng gửi em một món quà dành cho anh.

Một món quà sao?

Một ký ức của ông ấy nói chuyện với anh như cha của anh chứ không phải là Brom người kể chuyện.

“Tuy nhiên, trước khi Saphira chuyển ký ức này cho con,” sự phụ Oromis nói, và Eragon nhận thấy cô rồng đã cho phép vị tiên ông cùng nghe những lời của nó, “ta nghĩ tốt nhất là con phải biết làm cho điều này qua đi. Con sẽ nghe ta một lúc chứ, Eragon?” Eragon lưỡng lự, không chắc lắm về điều sự phụ nó muốn, rồi nó gật đầu. Nâng cái ly pha lê có chân của mình lên, sự phụ Oromis uống phần rượu của ông, rồi đặt cái ly trở lại bàn và nói: “Con biết rồi đấy, cả Brom và Morzan đều là học trò của ta. Brom, ít hơn 3 tuổi, dành cho Morzan sự quý trọng cao tới nỗi, làm cho Morzan xem thường ông ấy, sai bảo ông ấy, và thậm chí đối xử với ông ấy một cách đáng xấu hổ nhất.”

Bằng giọng cau kính, Eragon nói, “Khó mà tưởng tượng ông Brom lại để ai đó sai bảo mình”.

Oromis nghiêng đầu như thể một con chim. “Và đã là như thế. Brom yêu quý Morzan như anh trai, bắt chấp thái độ của hắn. Chỉ duy nhất khi Morzan phản bội lại các Kỵ sĩ để đi theo Galbatorix và Forsworn giết chết Saphira, con rồng của Brom, thì Brom mới nhận ra bản chất thật của Morzan. Cũng mạnh như sự yêu mến mà Brom đã dành cho Morzan, nỗi căm ghét thay thế đó giống như một lò luyện ngục thay vì

một cây nến như trước đây. Brom đã thề sẽ cản trở Morzan bằng mọi cách và mọi nơi ông ấy có thể, để xoá bỏ mọi thành quả của hắn và đưa những tham vọng của hắn trở thành những nỗi ân hận cay đắng. Ta đã cảnh báo Brom tránh khỏi con đường đầy rẫy căm ghét và bạo lực, nhưng ông ấy đã phát điên vì nỗi đau gây ra bởi cái chết của Saphira, và ông ấy không nghe lời ta.” “Trong những thập kỷ tiếp sau đó, sự căm ghét của Brom không hề suy giảm, ông ấy chưa hề chùn bước trong những cố gắng chống lại Galbatorix, giết Forsworn, và, trên tất cả, là trả cho Morzan những nỗi đau mà ông ấy đã phải chịu. Sự bền bỉ của Brom là không giới hạn, tên ông ấy trở thành ác mộng đối với Forsworn và là sự soi sáng của hy vọng cho những ai vẫn còn muốn chống lại Đế quốc.” Sư phụ Oromis nhìn về dải trắng phía chân trời và uống thêm một ngụm rượu nữa. “Ta rất tự hào về những gì ông ấy đã làm được bằng chính bản thân mình khi không còn con rồng của ông ấy trợ giúp. Đó luôn là một sự khích lệ đối với một người thầy khi nhìn thấy một trong những học trò của mình trở nên xuất sắc, tuy vậy nó phải ... Nhưng ta lạc đề mất rồi. Sau đó, cách nay 20 năm, phe Varden bắt đầu nhận được những báo cáo gửi từ các điệp viên của họ trong lòng Đế quốc về những hoạt động của một phụ nữ bí ẩn chỉ được biết đến với cái tên Bàn Tay Đen.”

“Mẹ của con,” Eragon nói.

“Mẹ của con và Murtagh,” sư phụ Oromis chữa lại. “Lúc đầu Varden không biết gì về bà ta, ngoại trừ việc bà ta vô cùng nguy hiểm và bà ta trung thành với Đế Quốc. Đến lúc, và với rất nhiều đổ máu, mới phát hiện ra bà ta phục vụ Morzan, rằng Morzan độc thân, và rằng hắn dựa vào bà ta để thực hiện những ý muốn của mình trên khắp Đế quốc. Biết được điều này, Brom khởi hành đi giết Bàn Tay đen và vì thế đánh lại Morzan. Khi Varden không thể đoán được nơi mẹ con sẽ xuất hiện lần tới, Brom bèn đi đến lâu đài của Morzan và do thám cho tới khi ông ấy tìm ra cách thâm nhập lâu đài.”

“Lâu đài của Morzan đã ở ả?”

“Đang, chứ không phải đã; lâu đài đó vẫn còn. Hiện giờ Galbatorix dùng nó cho chính hắn. Nó nằm giữa những chân núi của rừng Spine, gần bờ tây bắc của hồ Leona, được giấu rất khéo khỏi những phần đất còn lại.”

Eragon nói, “ông Jeod đã nói với con rằng ông Brom đã lọt vào lâu đài nhờ giả làm một trong những người phục vụ.”

“Ông ấy đã làm thế, và đó không phải một nhiệm vụ dễ dàng. Morzan đã yểm vào pháo đài của hắn hàng trăm câu thần chú nhằm bảo vệ hắn khỏi kẻ thù. Hắn cũng ép mọi kẻ phục vụ mình phải thề trung thành, và thường là với tên thật của họ. Tuy vậy, sau nhiều thử nghiệm, Brom tìm ra kẻ hở của Morzan cho phép ông ấy kiếm được một chân làm vườn tại điền trang của hắn, và trong lớp vỏ nguy trang đó ông ấy đã gặp mẹ con lần đầu” Liếc nhìn xuống đôi tay mình, Eragon nói, “Con đoán rằng rồi sau đó ông ấy dụ dỗ mẹ con làm hại Morzan”

“Không hoàn toàn như vậy,” sư phụ Oromis đáp. “Đó có thể là ý định ban đầu của ông ấy, nhưng sau đó đã có điều gì đó xảy ra mà cả ông ấy lẫn mẹ của con không lường trước được: họ yêu nhau. Dù tình yêu mẹ con từng dành cho Morzan đã như thế nào, thì nó cũng không còn nữa bởi cách đối xử ác nghiệt của ông ta đối với bà và đứa con mới sinh của họ, Murtagh. Ta không biết chính xác trình tự các sự kiện, nhưng ở vài điểm nào đó Brom hẳn đã bộc lộ nhân dạng thật của mình cho mẹ con. Thay vì làm lộ ông ấy, bà đã cung cấp cho Varden những thông tin về Galbatorix, Morzan, và phần còn lại của Đế quốc.”

“Nhưng,” Eragon nói, “không phải chính Morzan đã có được lời thề trung thành bằng cổ ngữ của mẹ con sao? Bằng cách nào mà bà có thể quay sang chống lại hắn được?” Một nụ cười hiện ra trên đôi môi mỏng của sư phụ Oromis. “Bà ấy có thể bởi vì Morzan cho phép bà ở một mức độ nào đó được tự do hơn những kẻ tôi tớ khác của hắn để bà có thể sử dụng tài khéo léo và sáng kiến của mình khi thực hiện những mệnh lệnh của hắn. Chính vì tính kiêu ngạo của mình, Morzan tin rằng tình yêu mà bà ấy dành cho hắn sẽ đảm bảo lòng trung thành của bà tốt hơn bất cứ lời thề nào. Ngoài ra, bà ấy không còn là người đàn bà đã tự nguyện đến với Morzan; làm mẹ và gặp Brom làm thay đổi tính cách bà làm cho tên thật của bà thay đổi, điều này đã giải thoát cho bà khỏi những cam kết trước đó. Nếu Morzan đã cẩn trọng hơn – nếu, giả dụ như, hắn đã bố trí một câu thần chú có thể cảnh báo hắn khi nào bà ấy không còn tiếp tục giữ đúng lời hứa nữa – thì hẳn đã có thể biết được cái khoảnh khắc hắn mất đi quyền lực đối với bà. Nhưng đó luôn luôn là một thiếu sót của Morzan; hắn có thể nghĩ ra một câu thần chú khôn khéo, nhưng sau đó trở nên vô dụng bởi vì, bằng tính nôn nóng của mình, hắn bỏ sót vài chi tiết cốt yếu.” Eragon tư lự. “Vậy sao mẹ con không

rời bỏ Morzan ngay khi bà có cơ hội?” “Sau mọi việc bà đã làm dưới danh nghĩa của Morzan, bà cảm thấy mình có nghĩa vụ phải giúp Varden. Nhưng quan trọng hơn là, bà không thể cho phép mình bỏ Murtagh lại cho cha nó”

“Bà không thể đưa hắn đi cùng mình sao?”

“Nếu điều đó nằm trong khả năng của bà, ta chắc chắn bà đã làm rồi. Morzan nhận thấy đứa trẻ đem lại cho hắn một quyền năng vô cùng lớn đối với mẹ con. Hắn ép bà phải giao Murtagh cho một vú em vô tích sự và chỉ cho phép bà tới thăm nó ngắn ngủi và không thường xuyên. Điều mà Morzan không biết đó là, trong những khoảng thời gian ngắn ngủi này, bà cũng gặp cả Brom nữa.”

Tiên ông Oromis đưa mắt nhìn đôi chim nhạn đang chao liệng trên bầu trời xanh. Nhìn nghiêng, những đường nét thanh tú của ông gợi Eragon nghĩ tới một con chim ưng hay một con mèo đẹp mã. Vẫn nhìn chăm chú vào đôi chim nhạn, sư phụ Oromis nói, “Mẹ con không biết trước nơi Morzan sẽ cử mình đến vào lần tới, cũng như không biết khi nào thì bà có thể trở về lâu đài của hắn. Vì thế, Brom phải lưu lại điền trang của Morzan thêm một thời gian nếu ông ấy muốn gặp bà. Trong gần ba năm, Brom đã phục vụ với vai trò một người làm vườn của Morzan. Khi đó và sau này, ông ấy có thể thoát ra để gửi cho Varden một lời nhắn hoặc liên lạc với những gián điệp của ông ấy trên khắp Đế quốc, nhưng không làm thế, ông ấy đã chẳng hề rời khỏi khu vực lâu đài.”

“Ba năm! Ông ấy không sợ Morzan có thể nhìn thấy và nhận ra mình ư?” Sư phụ Oromis hạ thấp cái nhìn khỏi bầu trời, chuyển sang nhìn Eragon. “Brom là một người lão luyện trong việc tự cải trang, và đã nhiều năm kể từ khi ông ấy và Morzan mặt đối mặt lần cuối.”

“Ra vậy.” Eragon xoay cái ly nhỏ bằng những ngón tay, tìm hiểu ánh sáng khúc xạ qua pha lê như thế nào. “Rồi điều gì đã xảy ra vậy, thưa sư phụ?”

“Sau đó,” sư phụ Oromis trả lời, “một trong những đặc vụ của Brom ở thành Teirm đã liên hệ cùng với một học giả trẻ tên là Jeod mong muốn được gia nhập Varden và khẳng định rằng anh ta đã khám phá ra bằng chứng của một đường hầm dẫn đến lâu đài do loài tiên xây dựng ở Urû’baen mà cho đến khi ấy vẫn còn là bí mật. Brom đã cảm thấy một cách đúng đắn rằng phát hiện của Jeod quá quan trọng để mà bỏ qua, vì thế ông ấy thu vén đồ đạc, giải thích với những bạn cùng làm, và đến thành Teirm với tất cả sự vội vã.” “Mẹ con thì sao?”

“Bà ấy đã ra đi cho một nhiệm vụ khác của Morzan trước đó một tháng.” Cố gắng chấp nối những đầu mối để làm thành một bức tranh tổng thể từ những miêu tả rời rạc nó đã nghe từ nhiều người khác nhau, Eragon nói, “Rồi sau đó ... ông Brom gặp ông Jeod, và ông ấy tin chắc rằng đường hầm là có thật, ông thu xếp để một thành viên của Varden cố gắng trộm ba trứng rồng mà Galbatorix cất giữ tại Urû’baen.” Gương mặt của sư phụ Oromis tối lại. “Thật không may, bởi những nguyên nhân không bao giờ được làm rõ, người họ lựa chọn cho nhiệm vụ, Hefring của Furnost, đã thành công trong việc đánh cắp duy nhất một trứng – là Saphira – khỏi kho tàng của Galbatorix, và ngay khi có được quả trứng, anh ta lẫn trốn cả phe Varden lẫn Galbatorix. Vì sự phản bội này, Brom đã phải bỏ ra 7 tháng tiếp theo để tìm đem Hefring về và vượt qua vương quốc trong một nỗ lực tuyệt vọng đoạt lại Saphira.”

“Và trong thời gian đó, mẹ con đã bí mật quay về Carvahall, nơi bà đã sinh con năm tháng sau đó?”

Sư phụ Oromis gật đầu. “Con được thụ thai ngay trước khi mẹ con đi thực thi nhiệm vụ cuối cùng. Kết quả là, Brom chẳng biết gì về tình trạng của bà khi ông ấy truy tìm Hefring và trứng của Saphira ... Cuối cùng khi Brom và Morzan đối đầu nhau ở Gil’ead, Morzan đã hỏi Brom có liên quan đến sự biến mất của Bàn Tay Đen hay không. Thật không thể ngờ được Morzan lại nghi ngờ sự dính líu của Brom, vì Brom đã nhiều lần cố gắng giết Forsworn. Tất nhiên Brom ngay lập tức kết luận rằng đã có gì đó kinh khủng xảy đến với mẹ con. Sau này ông ấy nói với ta rằng chính niềm tin đó đã đem đến cho ông sức mạnh và sự dũng cảm ông cần để giết Morzan và con rồng của hắn. Khi cả hai đã chết, Brom lấy trứng của Saphira từ xác của Morzan – vì Morzan đã tìm ra Hefring và tịch thu quả trứng – và rồi Brom rời khỏi thành phố, chỉ ngừng lại đủ lâu để giấu Saphira tại nơi mà ông ấy biết Varden sẽ tìm thấy.”

“Vậy ra đó là lý do vì sao Jeod nghĩ ông Brom đã chết ở Gil’ead,” Eragon nói. Sư phụ Oromis gật đầu lần nữa. “Bị tác động bởi nỗi sợ, Brom không dám chờ những cộng sự của mình. Kể cả khi mẹ con còn sống và

khỏe mạnh, Brom lo ngại rằng Galbatorix sẽ quyết định khiến Selena làm Bàn Tay Đen cho ông ta và bà ấy sẽ không bao giờ có cơ hội thoát khỏi việc phải phục vụ Đế quốc lần nữa.”

Eragon thấy mắt nó ướt. Ông Brom đã yêu mẹ mình đến thế nào, để bỏ lại mọi người khi ông biết bà đang gặp nguy hiểm.

“Từ Gil’ead, Brom phi ngựa thẳng tới lâu đài của Morzan, chỉ dừng lại để ngủ. Tuy nhiên với tốc độ ấy, ông ấy vẫn quá muộn. Khi ông ấy tới lâu đài, ông phát hiện ra rằng mẹ con đã trở về từ hai tuần trước, yếu ớt và kiệt sức vì hành trình bí mật của bà. Các thầy thuốc của Morzan đã cố gắng cứu bà ấy, nhưng mặc dù những cố gắng của họ, bà ấy vẫn đi vào cõi hư vô chỉ vài giờ trước khi Brom đến được lâu đài.”

“Ông ấy không bao giờ nhìn thấy bà sao?” Eragon hỏi, cổ họng nghẹn lại. “Không bao giờ nữa.” Sư phụ Oromis ngừng lại, và lời lẽ của ông dịu dàng hơn nữa. “Mất bà ấy, ta nghĩ, đối với Brom cũng khó khăn như khi ông ta mất con rồng của mình, và nó dập tắt gần hết lửa trong tâm hồn ông ấy. Nhưng, ông ấy đã không đầu hàng, cũng không hoá điên như khi Forsworn giết chết Saphira. Thay vào đó, ông ấy quyết định tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến cái chết của mẹ con và trừng phạt những kẻ có trách nhiệm nếu ông đủ khả năng. Ông tra hỏi những thầy thuốc của Morzan và ép họ mô tả bệnh tật của mẹ con. Từ những gì họ nói, và dựa vào những chuyện ngời lè đôi mách mà ông nghe thấy những người phục vụ trong lâu đài nói với nhau, Brom đoán ra sự thật về việc mẹ con mang thai. Bị ám ảnh bởi hy vọng đó, ông ấy cưỡi ngựa đến một nơi ông biết để nhìn lại: nhà của mẹ con ở Carvahall. Và tại đó ông ấy thấy con trong sự bảo bọc của cậu và mẹ.”

“Tuy vậy Brom không sống tại Carvahall. Ngay khi ông đảm bảo rằng không ai ở Carvahall biết rằng mẹ con là Bàn Tay Đen và rằng không có nguy hiểm gì sắp xảy đến với con, Brom bí mật quay về Farthen Dûr, nơi ông tự nguyện phục vụ Deynor, lúc đó là thủ lãnh của Varden.

Deynor đã kinh ngạc khi gặp ông ấy, vì cho đến khi đó, mọi người đều tin rằng Brom đã hy sinh ở Gil’ead. Brom đoán chắc Deynor giữ cho sự tồn tại của ông ấy là một bí mật đối với tất cả trừ một số người được chọn lựa, và sau đó—“

Eragon giơ một ngón tay lên. “Nhưng vì sao? Vì sao ông ấy phải giả vờ là đã chết?” “Brom muốn sống đủ lâu để trợ giúp dạy dỗ Kỵ sĩ mới, và ông ấy biết một cách duy nhất để tránh bị ám sát để trả thù cho việc giết Morzan là để Galbatorix tin rằng ông ấy đã chết và đã được chôn cất. Mặt khác, Brom hy vọng tránh thu hút sự chú ý không cần thiết tới Carvahall. Ông ấy muốn định cư ở đó để được gần con, quả thực ông ấy đã làm thế, nhưng ông ấy đã quả quyết rằng Đế quốc cuối cùng cũng không biết đến sự hiện diện của con.”

“Khi còn ở Farthen Dûr, Brom giúp Varden thương lượng một bản thoả ước với Nữ hoàng Islanzadí về việc làm thế nào mà tiên và người có thể luân phiên canh giữ trứng rồng và Kỵ sĩ mới sẽ được huấn luyện ra sao, nếu và khi quả trứng nở. Rồi Brom hộ tống Arya khi cô vận chuyển trứng từ Farthen Dûr tới Ellesméra. Khi tới đây, ông ta kể với ta và Glaedr những gì ta vừa kể cho con, vì thế sự thật về nguồn gốc của con sẽ không bị quên lãng nếu ông ta chết. Đó là lần cuối cùng ta gặp ông ta. Kể từ đó, Brom trở về Carvahall, nơi ông ta tự giới thiệu mình là một nhà thơ và một người kể chuyện. Những gì xảy ra kế tiếp, con đã biết cụ thể hơn ta.”

Sư phụ Oromis trở nên im lặng, và trong một lúc, không ai nói gì.

Nhìn chăm chăm xuống đất, Eragon nghĩ về mọi lời sư phụ Oromis đã nói với nó và gắng sắp xếp những cảm nghĩ của mình. Cuối cùng nó nói, “Và ông Brom thực sự là cha của con, chứ không phải Morzan phải không ạ? Ý con là, nếu mẹ của con là vợ của Morzan, rồi sau đó ...” Nó nói nhỏ dần, quá lúng túng để tiếp tục.

“Con là con trai của cha con,” tiên ông Oromis nói, “và cha của con là Brom. Về điểm này không còn nghi ngờ gì nữa”

“Vậy còn nghi ngờ ở điểm gì nữa không ạ?”

Sư phụ Oromis lắc đầu. “Không con ạ.”

Sự choáng váng cuốn lấy Eragon, và nó nhận thấy nó đang ngưng thở. Thở hắt ra, nó nói, “Con nghĩ con

hiếu vì sao” – nó dừng một chút để lấp đầy không khí vào buồng phổi – “vì sao ông Brom đã không nói gì về điều này trước khi con tìm thấy trứng của Saphira, nhưng tại sao ông không nói với con sau đó? Và tại sao ông tiết lộ cho sư phụ và cho Saphira điều bí mật ấy? ... Chẳng phải ông muốn khẳng định con là con trai của ông sao? Hay ông đã xấu hổ vì con?”

“Ta không thể giả vờ là mình biết nguyên do mọi hành động mà Brom đã làm, Eragon à. Tuy nhiên, về điều này thì ta rất chắc chắn: Brom không muốn gì hơn gọi con là con trai ông ấy và nuôi nấng con trưởng thành, nhưng ông ấy không dám để lộ ra rằng con có liên quan đến mình, vì sợ Đế quốc có thể tìm ra con và gắng làm hại ông thông qua con. Sự can trọng của ông ấy cũng đã được minh chứng. Hãy nhìn cái cách mà Galbatorix đã cố gắng để bắt người anh họ của con hòng sử dụng anh ta để ép con đầu hàng.” “Ông Brom lẽ ra nên nói cho cậu con biết,” Eragon phản đối. “Cậu Garrow sẽ không phản bội ông Brom để theo phe Đế quốc.”

“Nghĩ xem, Eragon. Nếu con sống cùng Brom, và nếu tin tức về việc Brom còn sống tới tai những kẻ do thám của Galbatorix, thì cả hai đều phải trốn chạy khỏi Carvahall vì lo sợ cho cuộc sống của hai người. Bằng việc giấu sự thật với con, Brom hy vọng bảo vệ con khỏi những nguy hiểm đó.”

“Ông ấy đã không thành công. Dù sao chúng con cũng đã phải trốn chạy khỏi Carvahall.” “Đúng,” sư phụ Oromis nói. “Sai lầm của Brom, như đã là xảy ra, mặc dầu ta đánh giá nó đem lại nhiều điều tốt hơn là không tốt, là ông ấy không chịu được việc phải chia tách hoàn toàn khỏi con. Nếu ông ấy có đủ sức tự kiềm chế quay về Carvahall, con đã có thể không bao giờ tìm thấy trứng của Saphira, bọn Ra'zac đã không giết cậu của con, và rất nhiều việc lẽ ra không xảy ra thì đã xảy ra, và rất nhiều việc lẽ ra phải xảy ra thì lại không xảy ra. Dầu vậy, ông ấy không thể chia cắt con ra khỏi trái tim mình.”

Eragon nghiêng chặt hai hàm khi một cơn rừng mình xuyên suốt người nó. “Và sau khi biết Saphira đã nở ra cho con?”

Sư phụ Oromis ngáp ngừng, và vẻ điềm tĩnh của ông trở nên có chút gì đó bồn chồn. “Ta không chắc lắm, Eragon à. Có thể Brom đã vẫn cố bảo vệ con khỏi những kẻ thù của ông ấy, và ông ấy không nói với con cùng một lý do với việc ông ấy đã không đưa con thẳng tới Varden: con chưa sẵn sàng. Có thể ông ấy dự định nói cho con biết ngay trước khi con đến với Varden. Dù thế, nếu phải đoán, ta đoán rằng Brom kín tiếng không phải vì ông ấy xấu hổ vì con mà bởi vì ông ấy đã trở nên quen với việc sống cùng những bí mật của mình và rất miễn cưỡng phải xa rời chúng. Và còn bởi – và điều này chỉ đơn thuần là sự suy đoán – bởi ông ấy không chắc về phản ứng của con đối với tiết lộ ấy. Chính bản thân con cũng đã không quen biết lắm với Brom trước khi con rời Carvahall với ông ấy. Đó là lẽ đương nhiên khi ông ấy lo sợ rằng con có thể sẽ ghét ông ấy nếu ông ấy nói cho con biết ông ấy là cha đẻ của con.”

“Ghét ông ấy ư?” Eragon thốt lên. “Con sẽ không ghét ông ấy. Dầu cho ...con có thể sẽ không tin ông ấy.”

“Và con có thể tin tưởng ông ấy sau sự tiết lộ như thế không?”

Eragon cắn vào bên trong má mình. Không, con sẽ không.

Sư phụ Oromis tiếp tục, “Brom đã làm điều tốt nhất mà ông ấy có thể trong một hoàn cảnh phải cố gắng đến đáng kinh ngạc. Trên hết, đó là trách nhiệm của ông ấy phải đảm bảo cho con sống sót và khuyên bảo, dạy dỗ con, Eragon à, thế nên con mới không sử dụng sức mạnh của mình cho những phương tiện cá nhân, giống như Galbatorix vẫn làm. Bằng việc đó, Brom đã làm trọn bổn phận với sự khác biệt rõ ràng. Ông ấy có thể đã không là người cha như con hằng mơ ước, nhưng ông đã để lại cho con một di sản thừa kế vĩ đại mà chưa người con trai nào trên đời này từng nhận được.”

“Chẳng hơn gì điều mà ông ấy cũng sẽ làm cho bất cứ ai trở thành Kỵ sĩ mới.” “Điều đó không làm giảm giá trị nó chút nào,” thầy Oromis nhấn mạnh. “Nhưng con đã lầm; Brom đã làm cho con nhiều hơn ông ấy sẽ làm cho bất cứ ai. Con chỉ cần nghĩ đến việc ông ấy đã hy sinh bản thân như thế nào để tránh cho con khỏi sự thật ấy.” Bằng móng ngón trỏ phải, Eragon sờ vào cạnh bàn, lần theo một dấu vết mờ nhạt tạo nên bởi một trong những vòng tròn của thớ gỗ. “Và thực sự chỉ là tình cờ khi Arya chuyển trứng Saphira cho con?”

“Đúng thế,” sư phụ Oromis thừa nhận. “Nhưng không hoàn toàn là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Thay vì chuyển trứng cho người cha, Arya lại làm nó xuất hiện trước mắt người con.”

“Làm sao điều đó lại xảy ra khi cô ấy không biết chút gì về con?”

Sư phụ Oromis nhún đôi vai gầy guộc của ông. “Dẫu hàng ngàn năm học tập, chúng ta vẫn không thể tiên lượng hoặc giải thích mọi tác động của phép thuật.”

Eragon vẫn tiếp tục lần ngón tay theo dấu vết ở cạnh bàn. Minh có một người cha, nó nghĩ. Minh đã nhìn ông chết, và mình không hề biết ông là gì của mình ... “Cha mẹ con,” nó nói, “họ đã bao giờ làm lễ cưới chưa?”

“Ta hiểu vì sao con hỏi vậy, Eragon à, và ta không biết câu trả lời của ta có làm con hài lòng hay không. Cưới không phải là một phong tục của loài tiên, và sự tinh tế của nó thường không đọng lại trong ta. Không ai từng buộc tay Brom với tay Selena trong một đám cưới, nhưng ta nghĩ họ đã tự cho rằng họ là vợ chồng. Nếu con đủ sáng suốt, con sẽ không phiền lòng về việc những kẻ khác trong loài người của con có thể gọi con là đồ con hoang mà nên bằng lòng được biết rằng con là con của cha mẹ mình và họ đã trao cho con cuộc sống mà con hằng tận hưởng.”

Eragon ngạc nhiên khi nó thấy mình bình thản đến thế. Trong cả đời mình nó đã suy ngẫm về nhân dạng cha nó. Khi Murtagh tuyên bố đó là Morzan, sự tiết lộ đã làm Eragon choáng váng dữ dội tương tự cái chết của cậu Garrow. Những lời nói ngược lại của rồng Glaedr rằng cha của Eragon là ông Brom lại cũng làm nó choáng váng, nhưng sự choáng váng dường như chưa thể qua đi, có lẽ bởi vì, lần này, điều được tiết lộ không phải là một điều làm nó đau khổ. Vẫn yên lặng, Eragon nghĩ phải mất nhiều năm nữa nó mới có thể chắc chắn về cảm nghĩ của nó về cha mẹ mình. Cha của mình là một Kỵ sĩ và mẹ của mình là vợ của Morzan và cũng là Bàn Tay Đen.

“Con có thể nói với Nasuada được chứ?” Nó hỏi.

Sư phụ Oromis xoè đôi bàn tay “Nói với bất cứ ai con muốn; bí mật đó giờ đây thuộc về con toàn quyền hành động. Ta ngờ rằng con sẽ gặp nhiều nguy hiểm hơn nếu cả thế giới biết rằng con là người thừa kế của Brom.”

“Murtagh.” Eragon nói. “Hắn tin rằng chúng con là anh em ruột. Hắn đã nói vậy với con bằng cổ ngữ.”

“Và ta chắc rằng Galbatorix cũng vậy. Chính cặp sinh đôi đã khám phá ra rằng mẹ của Murtagh và mẹ của con chỉ là một người, và chúng tin đó cho tên vua kia. Nhưng chúng đã không thể báo cho hắn về sự dính líu của Brom, vì không ai trong Varden chia sẻ thông tin bí mật đó.

Eragon ngược nhìn cặp chim nhạn sà xuống phía trên đầu nó, và nó tự cho phép mình nở một nụ người nửa miệng gương gao.

“Vì sao con cười?” sư phụ Oromis hỏi.

“Con không chắc Người sẽ hiểu.”

Vị tiên khép đôi tay vào giữa hai đùi. “Ta có thể, đúng thế. Nhưng, con không thể biết chắc chắn khi con không thử giải thích.”

Eragon mất một lúc để tìm ra những từ ngữ nó cần. “Khi con còn nhỏ, trước khi ... mọi việc này diễn ra” – nó khoát tay chỉ Saphira, sư phụ Oromis và Glaedr và cả thế giới nói chung – “con thường tự tiêu khiển bằng cách tưởng tượng ra rằng, bởi sự hóm hỉnh và sắc đẹp vượt trội, mẹ con đã được đưa đến một trong số các cung điện của Galbatorix. Con đã tưởng tượng rằng bà đi từ thành phố này sang thành phố khác và ăn tối cùng với các bá tước và các quý bà trong những đại sảnh của họ và rằng ... ờ, bà đã liêu lĩnh đem lòng yêu một người giàu có và quyền thế, nhưng vì những lý do nào đó, bà bắt buộc phải giấu con khỏi ông ấy, vì vậy bà trao con cho cậu Garrow và vợ Marian nuôi giữ, và một ngày nào đó bà sẽ trở lại và nói cho con biết con là ai và rằng bà chưa bao giờ muốn để con xa bà.”

“Điều đó chẳng khác là mấy so với những gì đã thực sự xảy ra,” sư phụ Oromis nói. “Vâng, nó không khác, nhưng ... con đã tưởng tượng ra rằng cha mẹ con là những người quan trọng và con cũng vậy. Định mệnh đã đem lại cho con những gì con từng muốn, nhưng sự thật thì không đẹp và hạnh phúc như con đã từng nghĩ ... con nghĩ rằng con đã cười vào sự ngu dốt của mình, và cười cả với sự chẳng giống ai của mọi việc xảy ra với con.”

Một cơn gió nhẹ cuốn qua mặt cỏ thưa gợn sóng dưới chân họ và làm rung rinh các cành nhánh trên những cái cây trong khu rừng bao quanh họ. Eragon ngắm nhìn sự dao động trên mặt cỏ trong một thoáng, rồi hỏi

chậm rãi, “Mẹ con có phải là người tốt không ạ?” “Ta không thể nói gì, Eragon. Những sự kiện trong cuộc đời bà thật phức tạp. Sẽ thật ngu ngốc và ngạo mạn khi ta mạo muội phán xét một người ta biết rất ít.”

“Nhưng con cần phải biết!” Eragon nắm chặt đôi bàn tay, những ngón tay nó cùng với những cục chai sần trên khớp tay siết lại. “Khi con hỏi Brom có biết bà không, ông ấy đã nói rằng bà đã rất kiêu hãnh và có phẩm giá và rằng bà đã luôn giúp những người nghèo khó và kém may mắn hơn bà. Nhưng làm sao mà bà làm được? Làm sao mà bà vừa là một người như thế vừa là Bàn Tay đen? Ông Jeod đã kể với con những câu chuyện về những việc – những việc xấu xa, kinh khủng – mà bà đã làm khi phục vụ Morzan ... Bà là quỷ dữ khi đó, phải không? Phải chăng bà không quan tâm đến quyền lực của Galbatorix? Tại sao bà lại đi cùng Morzan ngay từ đầu?”

Sư phụ Oromis ngập ngừng. “Tình yêu có thể là một lời nguyên khủng khiếp, Eragon ạ. Nó có thể làm con không nhận thấy thậm chí là những điểm xấu lớn nhất trong cách hành xử của một con người. Ta ngờ rằng mẹ con đã biết hết về bản chất thật của Morzan khi bà rời Carvahall cùng hắn, và đã có một thời gian hắn không cho phép bà bất tuân những ý muốn của hắn. Bà trở thành một nô lệ của hắn về mọi lẽ trừ cái tên, và đó chỉ là khi bà thay đổi bản chất, bà mới có thể thoát khỏi vòng kiểm soát của hắn.”

“Nhưng ông Jeod đã nói rằng bà ấy đã thích thú với những gì bà làm khi là Bàn Tay Đen.”

Một sự khinh bỉ thoáng hiện làm thay đổi nét mặt của sư phụ Oromis. “Những miêu tả về các hành động tàn bạo đã qua thường cường điệu và bị bóp méo. Đó là những gì con nên lưu lại trong đầu mình. Không ai ngoại trừ mẹ con biết chính xác những gì bà đã làm, hay vì sao, hay bà cảm thấy thế nào về những việc đó, và bà không còn là một sinh linh sống để tự mình giải thích nữa.”

“Vậy, con biết phải tin ai?” Eragon van nài, “Brom hay Jeod?”

“Khi con hỏi Brom về mẹ mình, ông ấy đã nói với con những gì ông ấy nghĩ là những phẩm chất quan trọng nhất của bà. Lời khuyên của ta là không nên tin vào những gì ông ấy biết về bà. Nếu điều đó không làm nguôi được sự ngờ vực của con, thì hãy nhớ rằng dù những tội ác nào mà bà đã tận tâm phục vụ khi là Bàn Tay Đen của Morzan, thì rút cục bà đã theo phe Varden và ra đi với những sức mạnh phi thường để bảo vệ con. Biết được điều đó rồi, con không nên tự dằn vặt mình nhiều hơn về bản chất thực sự của bà nữa.”

Được đẩy tới bởi ngọn gió, một con nhện treo mình trên sợi tơ cuốn qua Eragon, trầm bổng trong những xoáy khí vô hình. Khi con nhện đã ra khỏi tầm nhìn, Eragon nói, “Lần đầu con đến Tronjheim, bà thầy bói Angela đã nói với con rằng đó là sự trở trêu của cuộc đời Brom khi ông thất bại ở mọi việc ông cố gắng, trừ việc giết Morzan.” Sư phụ Oromis nghiêng đầu. “Có người thì nghĩ thế. Người khác lại kết luận rằng Brom đã làm được nhiều điều khó khăn và vĩ đại. Điều đó phụ thuộc vào việc con chọn cách quan sát thế giới như thế nào. Những lời của các thầy bói hiếm khi dễ dàng giải đoán. Ta đã có kinh nghiệm rằng những lời tiên đoán của họ không bao giờ cho phép đầu óc ta được nghỉ ngơi. Nếu con muốn được hạnh phúc, Eragon à, thì đừng nghĩ gì về điều sẽ xảy tới hay về điều con không kiểm soát được, mà nên nghĩ tới hiện tại và tới những gì con có khả năng làm thay đổi.”

Một ý nghĩ xuất hiện trong Eragon khi đó. “Blagden,” nó nhắc đến con quạ trắng luôn ở bên Nữ hoàng Islanzadí. “Nó cũng biết Brom phải không?”

Một bên lông mày sắc nét của sư phụ Oromis nhướng lên. “Nó ấy à? Ta chưa bao giờ nói về điều đó với nó. Nó là một tạo vật hay thay đổi và không nên đặt niềm tin.” “Cái ngày con và Saphira bay tới Cánh đồng Cháy, nó đã đưa ra một câu đố cho con ... Con không thể nhớ mọi câu, nhưng đó là về cái gì đó mà hai thành một, khi mà một lại thành hai. Con nghĩ nó ám chỉ con và Murtagh có cùng cha mẹ.”

“Điều đó là có thể,” sư phụ Oromis nói. “Blagden đã ở đây, tại Ellesméra khi Brom nói với ta về con. Ta không ngạc nhiên nếu tên trộm mỏ nhọn đó đã đậu trên một cái cây gần đây khi chúng ta nói chuyện. Nghe lén là một thói quen không may của nó. Cũng có thể câu đố đó là kết quả của sự thấy trước tương lai đôi khi cũng diễn ra với nó.” Lát sau, rỗng Glaedr chuyển động, và sư phụ Oromis quay lại và liếc nhìn con rỗng vàng. Vị tiên đứng dậy khỏi ghế với một dáng vẻ thanh nhã, nói, “Hoa quả, các loại hạt và bánh mỳ luôn sẵn, nhưng sau hành trình của mình, con nên nạp vào dạ dày thứ gì đó bổ dưỡng hơn. Ta có một nồi súp cần giữ cho sôi trong lều của ta, nhưng, đừng có cự tuyệt. Ta sẽ đem nó cho con khi xong.” Với những bước chân nhẹ trên cỏ, sư phụ Oromis đi về phía ngôi nhà phủ vỏ cây của ông và khuất vào trong đó. Khi cánh cửa chậm rãi đóng lại, Glaedr thở ra và nhắm mắt lại, dường như chìm vào giấc ngủ.

Và mọi vật đều im lặng, để lại tiếng xào xạc của cành lá đu đưa trong gió.

152. Q.3 - Chương 47: Di Sản Thừa Kế

Eragon ngồi yên một lúc bên chiếc bàn tròn, sau đó đứng dậy và đi về phía bờ vực đá Tel'naeir, tại đó nó hướng tầm mắt bao quát khu rừng trải rộng phía dưới ba trăm thước. Nó dùng mũi giày đẩy hòn sỏi qua vách đá, nhìn nó nảy trên mặt đá dốc cho đến khi mất hút dưới những vòm cây sâu thẳm.

Có tiếng cành cây gãy rảng rắc khi Saphira tiến tới từ phía sau. Ả rỗng thu mình bên cạnh nó, những cái vẫy của cô nàng lấp lánh như hàng trăm đốm sáng xanh nhảy múa, và cũng nhìn về hướng nó đang nhìn. Anh giận em à? ả hỏi.

Không, đương nhiên là không. Anh hiểu là em không thể phá vỡ lời thề bằng cổ ngữ... Anh chỉ ước rằng chính ông Brom nói điều này với anh, và rằng ông ấy đã không thấy cần thiết phải che giấu sự thật với anh.

Ả đưa đầu về phía nó. Vậy anh cảm thấy thế nào, Eragon?

Em biết rõ như anh mà.

Vài phút trước thì thế, nhưng giờ thì không. Anh lặng lẽ quá, và nhìn vào tâm tư của anh như soi vào mặt hồ sâu thẳm, em không thể nhìn thấy đáy. Điều gì chứa đựng trong anh, tiểu huynh? Tức giận? Hạnh phúc? Hay không có xúc cảm gì hết?

Những gì trong anh bây giờ là sự chấp nhận, nó nói, và quay sang đối diện với Saphira. Anh không thể thay đổi việc cha mẹ anh là ai, anh đã tự thích nghi với điều đó sau trận chiến ở Cánh Đồng Cháy. Điều đó nghĩa là gì, dù anh có nghiêng vụn rằng mình ra thì cũng không thay đổi được. Anh nghĩ là anh...vui, khi coi Brom là cha mình. Nhưng anh không chắc... Quá nhiều thứ để có thể nắm bắt cùng một lúc.

Em có cái này có thể giúp anh. Anh có muốn xem ký ức mà ông Brom đã để lại cho anh không, hay anh muốn đợi?

Không, không đợi, nó nói. Nếu trì hoãn, có thể anh sẽ không bao giờ còn cơ hội.

Vậy thì hãy nhắm mắt lại, và để em cho anh thấy điều gì đã từng xảy ra.

Eragon làm như ả nói, và thông qua Saphira, một dòng chảy cảm xúc lướt tới: những hình ảnh, âm thanh, mùi vị, và hơn thế, nó cảm nhận được mọi thứ cô rỗng trải qua vào thời điểm đó.

Trước mặt, Eragon thấy một khoảng thưa của một khu rừng nằm đâu đó giữa những chân đồi chông chênh ở phía tây rừng Spine. Cỏ dày và tươi tốt, và những tấm màn địa y màu lục nhạt rủ xuống từ những thân cây cao, ủ rũ, phủ đầy rêu. Nhờ những trận mưa từ đại dương quét qua vùng đất, cây cối xanh hơn và ẩm ướt hơn nhiều so với ở Thung lũng Palancar. Dưới con mắt của Saphira, màu xanh lục và màu đỏ trở nên dịu hơn so với cái nhìn của Eragon, trong khi mọi gam màu lam đều nổi bật lên. Mùi đất ẩm và gỗ mục tràn ngập không khí.

Tại chính giữa trắng trống là một thân cây đổ, và ngồi trên thân cây đó chính là Brom.

Cái mũ trùm của ông già được kéo ra sau, để lộ đầu trần. Thanh kiếm của ông để ngang đùi. Cây gậy xoắn lượn chạm trở những hình bí ẩn đứng dựa vào khúc cây. Chiếc nhẫn Aren lấp lánh bên bàn tay phải ông.

Trong một lúc lâu, Brom không dịch chuyển, rồi ông nheo mắt nhìn lên trời, cái mũi khoằm của ông đổ bóng dài trên mặt. Giọng ông nghe khó chịu, và Eragon chao đảo, cảm thấy như bị lạc nhịp khỏi thời gian.

Brom nói, "Mặt trời vẫn theo lối từ chân trời này đến chân trời kia, mặt trăng vẫn theo sau, và ngày tháng vẫn trôi qua mà không hề bận tâm đến những cuộc đời mà chúng đang đè nén, từng cuộc đời một". Hạ thấp mắt, Brom nhìn thẳng vào Saphira, và qua nó, thẳng vào Eragon. "Dù cố gắng đến đâu, không ai có thể trốn tránh mãi cái chết, ngay cả thần tiên hay những linh hồn. Tất cả đều sẽ có một kết thúc. Nếu con đang quan sát ta, Eragon, tức là ngày tàn của ta đã tới rồi, và ta đã chết, và con biết rằng ta là cha của con".

Từ cái túi da đeo bên mình, Brom rút ra cái tẩu thuốc của ông, nhồi đầy cỏ cardus, rồi nhóm lửa bằng cách khê lăm bầm “Brisinger”. Ông bập bập cái tẩu thuốc vài lần cho lên lửa, trước khi trở lại cuộc nói chuyện. “Nếu con thật sự nhìn thấy điều này, Eragon à, ta hi vọng rằng con được an toàn và hạnh phúc, và rằng Galbatorix đã chết. Tuy nhiên ta thấy là chuyện đó rất khó xảy ra, nếu xét riêng cái lý do con là một Kỵ sĩ rồng, và một Kỵ sĩ rồng có thể không bao giờ được nghỉ ngơi khi mà sự bất công vẫn còn hiện diện trên mảnh đất này.”

Brom khê bật cười, và ông lắc đầu, chòm râu gọn sóng như làn nước. “À, ta không có đủ thời gian để nói dù chỉ là một nửa những gì ta muốn nói, ta sẽ phải già gấp đôi hiện giờ trước khi ta kể xong. Để cho ngắn gọn, ta sẽ cho rằng Saphira đã cho con biết mẹ con và ta đã gặp nhau ra sao, Selena đã chết như thế nào, và làm sao mà ta lại đến sống tại Carvahall. Ta ước rằng ta và con có thể nói chuyện trực tiếp, Eragon à, chúng ta sẽ vẫn chia sẻ kí ức này, còn Saphira sẽ không cần phải chia sẻ với con, nhưng ta nghi ngờ điều đó. Những năm tháng khổ đau đè nặng lên ta, Eragon à, và ta cảm thấy một sự lạnh lẽo len vào tứ chi, một thứ mà ta chưa bao giờ phải lo lắng trước đây. Ta nghĩ đó là vì ta biết giờ đã đến lượt con phải gánh vác nhiệm vụ này. Vẫn còn rất nhiều thứ ta hi vọng đạt được, nhưng không cái gì là dành cho bản thân ta cả, chỉ cho con thôi, và con sẽ che át đi mọi thứ ta đã từng làm. Ta hoàn toàn chắc chắn về điều đó. Dù vậy, trước khi nắm mồ nuốt lấy ta, ta vẫn muốn có thể, dù chỉ một lần này, gọi con là con trai... con trai của ta... Trong cả cuộc đời con, Eragon ơi, ta đã mong mỏi được nói với con ta là ai. Đó là niềm hân hoan không thể tả xiết đối với ta khi được trông thấy con trưởng thành, nhưng cũng là sự tra tấn khủng khiếp bởi sự thật mà ta đang che giấu trong tim mình.”

Rồi Brom cười, giọng khắc nghiệt, ngắt đoạn và khô khốc. “Ừ, ta đã không thực sự giữ được con an toàn khỏi Đế quốc, còn giờ thì sao? Nếu con vẫn tự hỏi ai là kẻ phải chịu trách nhiệm trước cái chết của cậu Garrow, thì con không phải tìm đâu xa đâu, bởi vì hắn đang ngồi đây này. Đó hoàn toàn là sự đại dột của ta. Ta không bao giờ nên trở lại làng Carvahall. Và bây giờ thì xem này: Garrow chết, và con, một Kỵ sĩ rồng. Ta cảnh báo với con, Eragon à, hãy thận trọng đối với người mà con yêu, bởi vì định mệnh có vẻ quan tâm đến gia đình ta một cách dễ sợ.”

Ngậm vào cái ống tẩu, Brom rút thuốc vài lần, thổi làn khói trắng sang một bên. Mùi cay nồng xông vào mũi Saphira. Brom nói, “Trong đời ta đã phải hối tiếc rất nhiều rồi, nhưng con không phải là một trong số đó, Eragon à. Có thể đôi khi con cư xử như một tên ngốc mất trí, như vụ con để cho lũ Ugals đáng nguyên rủa này trốn thoát, nhưng con cũng không ngốc nghếch hơn ta khi ta bằng tuổi con đâu.” Ông gật gù. “Thật ra là còn ít ngốc hơn. Ta tự hào vì con là con trai của ta, Eragon à, tự hào hơn con có thể tưởng tượng ra đây. Ta không bao giờ nghĩ rằng con sẽ trở thành một Kỵ sĩ như ta, hay mong rằng tương lai đó sẽ đến lên con, nhưng nhìn con và Saphira, nó làm ta cảm thấy muốn gáy lên mặt trời như một con gà trống vậy.”

Brom lại đưa cái tẩu lên hút “Ta hiểu con có thể sẽ giận ta vì đã giấu con chuyện này. Ta không thể nói là ta sẽ hạnh phúc nếu khám phá ra tên của chính cha ta theo cách này. Nhưng dù con có muốn hay không, chúng ta vẫn là một gia đình, ta và con. Bởi vì ta không thể dành cho con sự quan tâm mà ta nợ con như một người cha, nên thay vào đó, ta sẽ cho con một thứ, đó là lời khuyên. Cứ ghét bỏ ta nếu con muốn, Eragon à, nhưng hãy lưu ý những gì ta nói, bởi ta biết rõ ta nói về cái gì.”

Ông nắm chặt vỏ thanh kiếm bằng tay kia, mạch máu phồng lên trên mu bàn tay. Ông đảo tẩu thuốc sang một góc miệng.

“Rồi. Bây giờ, lời khuyên của ta có hai phần. Bất kể con có làm gì đi nữa, hãy bảo vệ những người mà con quan tâm. Không có họ, cuộc sống của con sẽ đau khổ hơn con có thể tưởng tượng ra. Một điều hiển nhiên, ta biết, nhưng đúng là như vậy đó. Đó, phần đầu lời khuyên của ta. Về phần còn lại... nếu con có may mắn giết được Galbatorix - hoặc là nếu ai đó thành công cắt họng được tên phản đồ đó - thì xin chúc mừng. Còn nếu không, thì con phải nhận ra rằng Galbatorix là kẻ thù lớn nhất và nguy hiểm nhất của con. Khi nào mà hắn còn chưa chết, cả con và Saphira sẽ không thể tìm thấy sự yên bình. Con có thể chạy đến nơi cùng trời cuối đất, nhưng trừ khi con theo phe Đế quốc, còn không một ngày nào đó con sẽ phải đương đầu với Galbatorix. Ta rất tiếc, Eragon, nhưng đó là sự thật. Ta đã chiến đấu với rất nhiều pháp sư, và vài tên Phản đồ, và cho đến giờ, ta luôn luôn đánh bại đối thủ của mình.”

Những nếp nhăn trên trán ông hằn sâu hơn. “Ừ, chỉ trừ một lần duy nhất, nhưng đó là vì ta chưa hoàn toàn trưởng thành. Dù sao đi nữa, lí do mà ta đã luôn luôn chiến thắng, là bởi vì ta sử dụng bộ óc, không

như hầu hết mọi người. Ta không phải pháp sư mạnh, so với Galbatorix, và con cũng thế, nhưng trong quyết đấu của phù thủy, trí thông minh còn quan trọng hơn sức mạnh. Cách để đánh bại một pháp sư khác, không phải là mù quáng đập lia lịa vào tâm trí kẻ đó. Không! Để đảm bảo thắng lợi, con phải tìm ra cách mà kẻ thù của con phân tích thông tin và cách hấn phản ứng với vạn vật. Khi đó con sẽ tìm được điểm yếu của hắn, và nhằm vào đó mà tấn công. Mấu chốt không phải là sáng tạo ra một thần chú mà chưa ai từng nghĩ ra, mấu chốt là tìm ra câu thần chú mà kẻ thù đã bỏ qua và sử dụng nó chống lại hắn. Mấu chốt không phải là cày xuyên qua rào chắn trong tâm trí ai đó, mấu chốt là lách xuống dưới hoặc vòng qua rào chắn đó. Không ai thông suốt được mọi sự, Eragon ạ. Hãy nhớ điều đó. Galbatorix có thể có quyền năng vô song, nhưng hắn không thể lường trước mọi khả năng. Dù con có làm gì, con phải giữ được sự lạnh lùng trong đầu óc mình. Đừng quá bám lấy một niềm tin nào đó đến mức không thể nhìn vượt tới một khả năng khác. Galbatorix bị điên và vì thế không thể đoán được hắn làm gì, nhưng hắn cũng gặp phải những lỗ hổng trong suy luận mà một người bình thường sẽ không mắc phải. Nếu con có thể tìm thấy điểm yếu đó, Eragon à, khi đó con và Saphira có thể đánh bại hắn.”

Brom hạ thấp đầu xuống, khuôn mặt ông nghiêm nghị. “Ta hy vọng con làm được. Mong muốn lớn nhất đời ta, Eragon ơi, là con và Saphira sẽ sống thật lâu và xán lạn, không âu lo về Galbatorix và Đế quốc. Ta ước rằng ta có thể bảo vệ con khỏi tất cả những hiểm nguy đang đe dọa con, nhưng than ôi, điều đó không nằm trong khả năng của ta. Tất cả những gì ta có thể làm là cho con những lời khuyên và dạy con những gì ta có thể dạy lúc này khi mà ta vẫn còn đây... Con trai ta. Dù điều gì xảy ra với con đi nữa, hãy biết rằng ta yêu con, và mẹ con cũng vậy. Cầu mong những gì sao dõi theo con, Eragon Bromsson.”

Khi những lời cuối cùng của Brom vang lên trong tâm trí Eragon, ký ức mờ nhạt đi, để lại đằng sau bóng tối trống rỗng. Eragon mở mắt, bối rối khi nhận thấy những giọt nước mắt đang chảy trên má mình. Nó bật cười nghẹn ngào, và lau mắt bằng rìa cái áo trấn thủ. Brom đã thật sự sợ rằng anh sẽ ghét ông, nó nói, sứt sứt mũi.

Anh sẽ ổn chứ? Saphira hỏi.

Ừ, Eragon nói, ngẩng đầu lên. Thật sự anh nghĩ là thế. Anh không thích một số chuyện Brom đã làm, nhưng anh tự hào khi gọi ông là cha của anh, và được mang tên ông. Ông là con người vĩ đại... Nhưng anh thấy buồn bực vì không bao giờ có dịp để nói chuyện với cha và mẹ anh như cha mẹ.

Ít nhất anh đã có thời gian ở bên ông Brom. Em còn không được may mắn như vậy, cả cha và mẹ em đều đã chết rất lâu trước khi em sinh ra. Mối gần nhất em có thể đến với họ chỉ là một vài ký ức mơ hồ từ Glaedr.

Eragon đặt một bàn tay lên cổ ả rồng, và chúng cố gắng làm dịu lòng nhau bằng cách tốt nhất có thể trong khi đứng ở rìa vực Tel'naeir và trải tầm mắt ra khu rừng của thần tiên.

Không lâu sau đó, Oromis hiện ra từ túp lều của ông, mang theo hai bát súp, và Eragon với Saphira quay lại, chậm rãi bước về phía chiếc bàn nhỏ phía trước thân hình đồ sộ của Glaedr.

153. Q.3 - Chương 48: Những Linh Hồn Trong Đá

Khi Eragon đẩy chiếc bát trống không của nó ra xa, Oromis nói ” Con có muốn xem bức fairth của mẹ con không, Eragon?”

Eragon đông cứng người mất một lúc, kinh ngạc. “Có, xin thầy” Từ những nếp gấp của chiếc áo chùng trắng, Oromis rút ra một phiến đá mỏng màu xám đưa cho Eragon. Tầng đá lạnh và trơn nhẵn giữa những ngón tay Eragon, Trên mặt kia của phiến đá, nó biết, nó sẽ tìm thấy được một hình dung hoàn hảo về mẹ mình, được vẽ lên bởi một câu thần chú với những màu sắc mà một thần tiên đã đưa vào phiến đá này nhiều năm về trước. Một cơn lo lắng kích động chạy qua người Eragon. Nó luôn muốn nhìn thấy mẹ, dù bây giờ cơ hội đó đang trước mắt, nó lại sợ rằng thực tế sẽ làm nó thất vọng.

Cùng một sự cố gắng, nó quay phiến đá lại và trông thấy một bức vẽ - trong trẻo như một ảo ảnh nhìn qua khung cửa sổ - của một khu vườn hoa hồng đỏ và trắng lung linh trong những tia nắng mờ ảo của buổi bình minh. Con đường nhỏ rải sỏi chạy qua những luống hoa hồng. Và ở chính giữa con đường là một người phụ nữ, đang quỳ gối, một bông hồng trắng đặt giữa hai lòng bàn tay đang khum khum và bà cười với nhành hoa, mắt bà khép lại nụ cười khẽ nở trên môi. Bà ấy thật xinh đẹp, Eragon nghĩ. Nét mặt bà thật dịu dàng

Hình ảnh đó làm Eragon bị mê hoặc, Nó đặt tay mình lên mặt tấm fairth, ước rằng nó có thể với vào bên trong và chạm tay tới bà.

Oromis nói, “Brom đã trao tấm faith này cho ta cất giữ an toàn trước khi ông ấy rời Carvahall, và giờ ta trao nó lại cho con.”

Sự yên lặng theo sau làm Eragon chú ý. Nó rời ánh mắt chăm chú từ mẹ mình để trông thấy rằng Oromis có vẻ sầu muộn và lơ đãng.

Tại sao cơ? Eragon muốn hỏi, nhưng sự lo lắng trong mắt Oromis đã ngăn nó lại. Rồi sau đó Oromis nói, “Thời gian của con có hạn, và chúng ta vẫn còn có nhiều vấn đề để thảo luận. Ta sẽ đoán về chủ đề con muốn nói tiếp theo, hay con sẽ nói cho ta điều đó?”

Phía sau Oromis, cặp mắt màu kim loại nóng chảy của Glaedr mở một bên, lớn như một tấm khiên tròn, và nói, “Là của tôi ...Nguồn gốc quyền lực của Galbatorix nằm trong những trái tim của loài rồng. Hắn đã ăn cắp sức mạnh từ chúng tôi. Không có sự trợ giúp của chúng tôi, Galbatorix đã bị đánh bại bởi thần tiên và quân Varden từ lâu rồi. Eragon giận dữ. ”Tôi không hiểu, tại sao các ngươi lại giúp Galbatorix? Và làm thế nào các ngươi có thể? Chỉ có bốn con rồng và một thần tiên ở Alagaësia ... phải vậy không?” Rất nhiều những con rồng mà thân xác của chúng bị Galbatorix và những lời nguyền giết chết vẫn tồn tại đến ngày nay.

Gà rồng vàng nhắc chân để quay đầu nhìn Eragon rõ hơn, những cái vẩy của nó cọ vào nhau. Không giống như hầu hết những sinh vật khác, gã nói, tư tưởng của một con rồng không chỉ trú ngụ trong bộ óc. Nó ở trong những bộ ngực rắn chắc của chúng ta, một vật giống như khối đá quý, giống cấu tạo lớp vẩy chúng ta được gọi là Eldunarí, có nghĩa là " trái tim trong trái tim". Khi một con rồng chui ra từ trứng, Eldunarí của nó trong suốt và không rục rở. Thông thường nó tồn tại suốt cả cuộc đời một con rồng và phân hủy cùng với thi hài của con rồng khi chúng chết, Tuy nhiên, nếu chúng ta muốn, chúng ta có thể chuyển dời tư tưởng của mình vào Eldunarí. Sau đó nó sẽ có được cùng màu sắc như lớp vẩy và bắt đầu cháy rục như than. Nếu một con rồng làm xong việc này, Eldunarí đó sẽ tồn tại lâu hơn cả sự thối rữa của xác thịt, và bản chất của một con rồng có thể sống trong vĩnh viễn. Ngoài ra, một con rồng có thể nhả ra Eldunarí của chúng trong khi vẫn còn sống. Vì lí đó, thân xác của một con rồng và tư tưởng của rồng có thể thoát ra tách biệt nhau mà lúc đó vẫn giữ được sự liên kết. Qua đó, bọn chúng đã bắt chúng ta làm theo mệnh lệnh của chúng, bất chấp hèn hạ.

861

những chiếc vẩy trên ngực cô ả gọn sóng khi ả thúc một cú, di chuyển chiếc đầu như một con rắn. Em luôn luôn nhận thức được về trái tim trong trái tim, Luôn luôn em có thể cảm thấy nó bên trong mình, nhưng em không bao giờ nghĩ đến để nói với anh. Làm sao em có thể không nói gì khi nó quan trọng đến như thế?

Anh có nghĩ nó cũng tương tự như nói rằng anh có một cái dạ dày không, Eragon? Hoặc một trái tim hay một lá gan hay bất cứ cơ quan nào khác. Eldunari của em là một phần không thể thiếu của chính em. Em không bao giờ nhìn thấy dấu hiệu tồn tại rõ ràng của nó... Ít ra là không cho tới khi chúng ta đến Ellesméra lần trước.

Vậy là em đã biết!

Chỉ một chút thôi. Glaedr đã gợi ý rằng trái tim trong trái tim của em, quan trọng hơn em tưởng trước kia, và anh ta đã cảnh báo em để bảo vệ nó, vì sợ rằng em vô tình tự giao chúng vào bàn tay kẻ thù của chúng ta, anh ta không hề giải thích gì hơn nữa, nhưng về sau, em đã rút ra được nhiều điều từ những gì anh ta nói.

Bây giờ đây em vẫn không nghĩ đây là điều đáng bàn ư? Eragon hỏi gặng. Em đã muốn nói, cô ả gầm lên, nhưng cũng như với Brom, em đã hứa với Glaedr rằng em sẽ không nói việc này cho bất cứ ai, không ngoại trừ cả anh.

Và em đã đồng ý à?

Em tin tưởng Glaedr, và em tin tưởng Oromis, anh thì không sao?

Eragon cau có và quay trở lại với vị thần tiên và con rồng vàng. "Sao thầy không kể với chúng con việc này sớm hơn?"

Mở nút chiếc bình cao cổ, Oromis rót đầy cốc rượu vang và nói, "Nằm trong lệnh để bảo vệ Saphira."

"Bảo vệ em ý ư? từ cái gì?"

Từ người, Glaedr nói. Eragon quá kinh ngạc và thấy bị xúc phạm, nó cố điềm tĩnh trở lại đủ tốt để không phản kháng trước khi Glaedr nói tiếp. Trong tự nhiên, một con rồng sẽ học được về Eldunari từ một tiên bối của nó khi nó đủ hiểu biết để sử dụng Eldunari. Theo cách đó, một con rồng sẽ không tự chuyển vào trái tim trong trái tim mà không có sự nhận thức đầy đủ ý nghĩa những hành động của chúng. Sống cùng các kị sĩ, một thói quen khác phát sinh, Đầu tiên một vài năm trong sự gắn kết giữa rồng và các kị sĩ chủ yếu là thiết lập một mối quan hệ chặt chẽ giữa cả hai, và những kị sĩ đã nhận ra rằng tốt hơn là đợi cho tới khi sự gắn kết mới mẻ của kị sĩ và rồng trở nên thân thuộc hơn với mỗi người sau đó nói cho họ biết về Eldunari. Mặt khác, trong hàng động bất cần đại dột của tuổi trẻ, một con rồng có thể quyết định nhả ra trái tim trong trái tim ra chỉ để giải khuây hay gây ấn tượng với kị sĩ của nó. Khi chúng ta trao tặng Eldunari của mình, là chúng ta đang tặng cả hiện thân với toàn bộ sự sống của mình. Và chúng ta không thể đặt nó quay lại nơi đã thuộc về nó trong cơ thể một khi đã được lấy ra. Một con rồng không nên ở tình trạng chia cắt với tư tưởng soi sáng nó, vì nó sẽ làm thay đổi cách chúng sống thanh thản trong suốt cả cuộc đời, thậm chí nếu chúng có thể tồn tại hàng nghìn năm. "Người vẫn còn trái tim trong trái tim chứ?" Eragon hỏi.

trắng cổ xung quanh chiếc bàn rữ xuống dưới luồng hơi nóng phun ra từ lỗ mũi Glaedr. Đó không phải là câu hỏi xã giao để hỏi bất cứ con rồng nào trừ Saphira. Dùng bao giờ đánh bạo để hỏi lại tôi điều đó, đồ mới nở.

Mặc dù sự khiển trách của Glaedr làm hai má Eragon nóng ran, nó vẫn cần thiết đáp lại khi phải làm, bằng một phản ứng nhượng bộ và những lời lẽ "Không, thưa tiên bối" rồi nó hỏi, "Điều ... điều gì xảy ra nếu Eldunari của người bị vỡ?"

Nếu một con rồng đã sẵn sàng chuyển tư tưởng của nó vào trái tim, rồi thực sự chết đi. chúng ta cất giữ trái tim của mình ở Du Fells Nángoröth, những dãy núi trong trung tâm của sa mạc Hadarac. Về sau, khi các kị sĩ tự thành lập trên đảo của Vroengard và xây dựng tại đó một nơi cất giữ Eldunari, những con rồng hoang dã và những con rồng có liên kết đều giao trái tim của mình cho các kị sĩ cất giữ an toàn.

"Rồi sau đó" Eragon nói, "Galbatorix đã đoạt được Eldunari?"

Trái với sự trông chờ của Eragon, Oromis lại là người trả lời. “Hắn ta đã làm vậy, nhưng không phải tất cả trong một lần. Nó xảy ra từ rất lâu rồi, từ thời không một ai có thể thực sự đe dọa tới các kị sĩ rồng, rất nhiều người trong chúng ta trở nên bất cẩn với việc bảo vệ Eldunari. trong thời Galbatorix quay sang chống lại chúng ta, Không hề nghi ngờ vì một con rồng nhả Eldunari của chúng ta chỉ đơn thuần vì bị sự lung lạc bởi lợi ích.” “Lợi ích?”

Bất cứ người nào nắm giữ những trái tim của chúng ta, Glaedr nói, có thể liên lạc với con rồng đó từ bất cứ đâu không cần quan tâm tới khoảng cách. Toàn thể Alagaësia có thể cách li kị sĩ và rồng, nếu kị sĩ có bên cạnh Eldunari con rồng của anh ta, họ có thể chia sẻ ý nghĩ một cách dễ dàng như cậu và Saphira đang làm bây giờ.

“Thêm vào đó” Oromis nói, “một phù thủy chiếm hữu được một Eldunari có thể rút từ sức mạnh của rồng giúp sức cho những thần chú của hắn, Lại cũng chẳng cần quan tâm đến con rồng đó có thể đang ở đâu. Khi ...”

Một chú chim ruồi màu sắc sặc sỡ làm gián đoạn cuộc nói chuyện của họ bằng cách phóng như tên qua chiếc bàn. Đôi cánh đập mạnh loang loáng, chú chim bay liệng bên trên chiếc bát đựng hoa quả và tọt thụt chất lỏng tràn ra từ một quả mâm xôi bị nát, rồi chuyển cảnh và bay đi, biến mất giữa những tàng cây của cánh rừng.

Oromis lại đang tiếp tục nói. “Khi Galbatorix giết kị sĩ đầu tiên, hắn đã ăn cắp luôn trái tim rồng của kị sĩ đó. Trong suốt nhiều năm sau Galbatorix ẩn mình trong vùng hoang vu, hắn phá vỡ tâm trí của rồng và chiếm lấy nó cho tham vọng của mình, hình như là cùng với Durza. Và khi Galbatorix bắt đầu sự nổi loạn của hắn trong đêm báo, với Morzan bên cạnh, hắn trở nên mạnh hơn hầu hết tất cả các kị sĩ khác. Sức mạnh của hắn không chỉ là phép thuật mà còn cả trí tuệ từ quyền lực tư tưởng của những Eldunari gia tăng cho chính hắn.

”Galbatorix không chỉ cố giết những Kị sĩ và rồng. Hắn biến nó thành mục tiêu để chiếm được càng nhiều Eldunari càng tốt, bằng cách ăn cắp từ kị sĩ hay hành hạ một kị sĩ cho tới khi con rồng của anh ta nhả trái tim trong trái tim ra. Lúc chúng ta nhận ra việc mà Galbatorix đang làm, hắn đã thực sự quá hùng mạnh để ngăn chặn. Điều giúp cho Galbatorix là chẳng những nhiều kị sĩ du hành không chỉ bằng Eldunari của chính con rồng của họ mà còn với Eldunari của những con rồng đã chết, vì những con rồng thường trở nên buồn chán với việc ngồi yên một góc và khao khát thám hiểm, dĩ nhiên, một lần Galbatorix và lời thề cướp phá thành phố Doru Araeba trên đảo Vroengrand, hắn đã chiếm được toàn bộ kho cát dấu mà Eldunari được bảo quản trong đó.

“Galbatorix đạt chiến thắng của mình bằng cách sử dụng sức mạnh và sự thông thái của những con rồng để chống lại toàn thể Alagaësia. Đầu tiên hắn không thể kiểm soát được một số Eldunari mà hắn chiếm được. Đó không phải là một việc dễ dàng gì để bắt một con rồng phục vụ cho mình, dù cho có mạnh thế nào cũng không là vấn đề. Galbatorix nhanh chóng đè bẹp các kị sĩ và tự xưng hắn lên làm vua của Urûbaen, hắn đã tự vạch ý đồ để khuất phục sự yên nghỉ của những trái tim, từng trái từng trái một. ”Chúng ta tin rằng đó là mục tiêu quan tâm chính của hắn trong suốt 40 năm sau đó, trong suốt thời gian đó hắn chỉ trả miếng Alagaësia bằng một cuộc tấn công uy hiếp nhỏ - đây cũng là nguyên nhân mà những người Surda có thể li khai khỏi đế quốc. Khi đã hoàn tất Galbatorix lui về sống ẩn dật và bắt đầu áp đặt quyền kiểm soát trên khắp đế quốc và những vùng đất lân cận. Vì một số lý do, sau hai năm rưỡi gia tăng các cuộc thám sát và nổi kinh hoàng, hắn lại rút khỏi Urûbaen, hắn chú ý tới những điều chưa từng để ý trước kia, không phải chỉ một như trước, nhưng rõ ràng có một vài kế hoạch chỉ riêng hắn biết. Nhược điểm của hắn rất nhiều, nhưng hắn không tự tỏ ra sơ hở, rất nhiều những điệp viên của Varden đã quả quyết như vậy. Chúng ta cũng không thể phát hiện được gì hơn.” Không suy nghĩ nhiều, Eragon nhìn chăm chú vào khoảng không đằng xa. Lần đầu tiên, tất cả những câu chuyện mà nó được nghe về sức mạnh phi thường của Galbatorix được giải thích. Một cảm giác không rõ ràng về sự lạc quan trỗi dậy từ Eragon khi nó tự nói với mình, Mình không chắc là như thế nào, nhưng nếu chúng ta có thể giải phóng những Eldunari khỏi sự thao túng của Galbatorix, hắn sẽ không còn hùng mạnh hơn bất kì kị sĩ rồng nào khác. Không giống như sự tưởng tượng hình dung, nó khích lệ Eragon khi biết rằng tên bạo chúa đã có một nhược điểm, dù nhỏ như thế nào cũng không quan trọng. Khi Eragon tiếp tục trầm ngâm quanh vấn đề đó, một câu hỏi khác xuất hiện trong nó. ” tại sao con chưa bao giờ nghe kể về trái tim của rồng trong những câu chuyện cổ? Nếu chúng quan trọng thực sự, thì các thi sĩ và học giả sẽ phải nhắc đến chứ.” Oromis đặt một tay lên bàn và nói, “Trong tất cả

những bí mật của Alagaësia, bí mật về Eldunari là điều được che đậy kín đáo nhất. Suốt trong lịch sử, loài rồng cố gắng dấn đi trái tim trong sự yên nghỉ của thế giới, Chúng đã tiết lộ lối sống của mình cho chúng ta chỉ sau khi hiệp ước về phép thuật giữa các loài được thiết lập, và cũng chỉ một vài điều chọn lọc.”

“Nhưng tại sao?”

Ah, Glaedr nói, thường thì chúng ta khinh thường việc cần thiết của sự kín đáo, nhưng nếu kiến thức về Eldunari từng được chia sẻ, mọi tên vô lại tầm thường trên mảnh đất này sẽ muốn cố gắng để đánh cắp nó, và cuối cùng vài tên có thể đạt được mục đích, đó là kết luận rút ra trong một thời gian dài phòng bị.

“Có phải không có cách nào để một con rồng tự ngăn chúng nghĩ về Eldunari đúng không?” Eragon hỏi.

Con mắt Glaedr dường như sáng lấp lánh chưa từng thấy. Một câu hỏi thông minh. Một con rồng nhả ra Eldunari của chúng nhưng chúng vẫn thích sử dụng thân thể của chúng nếu có thể, dĩ nhiên, bảo vệ trái tim bằng móng vuốt, răng nanh, và đuôi và với những đập cánh mạnh mẽ. Một con rồng mà thân thể của chúng đã chết, dĩ nhiên, không còn lại gì từ những lợi thế đó nữa. Vũ khí duy nhất của chúng là ý chí của mình, tuy nhiên nếu thời điểm đó đến, vũ khí phép thuật là điều mà chúng ta không thể điều khiển bằng ý chí. Đó là một lí do vì sao rất nhiều rồng không chọn kéo dài cách sống lưu lại trong thân xác của chúng. Không thể di chuyển theo ý muốn của cậu, không thể cảm nhận thế giới xung quanh cậu ngoại trừ suy nghĩ của kẻ khác, và chỉ có thể tác động đến các sự việc đang diễn ra bằng suy nghĩ của cậu, hiếm khi và không đoán được sự bùng phát của phép thuật, Một tình trạng khó khăn với hầu hết bất cứ sinh vật nào. Nhưng đặc biệt với loài rồng thì khác, kẻ tự do nhất trong số tất cả những loài từng tồn tại.

“Tại sao chúng làm vậy, rồi sau đó thì sao?” Eragon hỏi.

Thỉnh thoảng cũng xảy ra tai nạn. Khi thân thể chúng tôi là yếu điểm, một con rồng có thể hoảng sợ và chạy trốn vào Eldunari của chúng. Hoặc nếu một con rồng nhả ra trái tim chúng trước khi thân xác chết đi, chúng sẽ không có lựa chọn nhưng vẫn tiếp tục tồn tại. Dù hầu hết, những con rồng chọn sống trong Eldunari của chúng đã quá già rồi, già hơn cả Oromis và ta bây giờ, đủ già để mối quan tâm của thân xác thôi quan trọng với chúng, chúng quay trở về với chính mình và muốn sống trong sự yên nghỉ vĩnh hằng những thắc mắc mà những con rồng trẻ hơn đang sống không thể hiểu thấu đáo được. Chúng ta sùng kính và gìn giữ những trái tim của rồng đó vì sự hiểu biết rộng lớn và thông thái của chúng. Cả những con rồng hoang dã và những con rồng có gắn kết cũng như những kị sĩ, đều tìm kiếm lời chỉ bảo từ họ về những vấn đề quan trọng. Vì thế Galbatorix nô dịch họ là một hành động vô đạo gần như tàn bạo và độc ác không thể tưởng tượng được. Bây giờ em đang có một câu hỏi, Saphira nói, sợi dây suy nghĩ phong phú của cô ả chạy qua tâm trí Eragon. Trước tiên nếu một trong số chúng bị giam hãm trong Eldunari chính mình, chúng phải tiếp tục sống hay là điều đó là tùy vào chúng. Nếu chúng không cam chịu sống trong hoàn cảnh đó nữa, thì chúng sẽ tự giải phóng mình khỏi sự giam cầm ở trần gian và đi về bên kia bóng đêm chứ?

“Không phải do chúng tự quyết được” Oromis nói. “trừ phi không có cảm hứng phép thuật bao phủ quanh con rồng và điều đó sẽ cho phép chúng phá vỡ Eldunari từ bên trong, với hiểu biết của ta, điều đó hiếm khi xảy ra. Chỉ có thể chọn cách duy nhất khác là thuyết phục ai đó đập vỡ Eldunari cho chúng. Sự mất tự chủ là một lí do khác tại sao loài rồng cực kì cảnh giác về việc chuyển mình vào trái tim trong trái tim, vì sợ rằng tự đánh bật chính họ trong một nhà tù không có lối thoát.

Eragon có thể thấy sự kinh tởm trong ý nghĩ của Saphira về viễn cảnh đó. Cô ả không nói về nó nữa, tuy nhiên, vẫn hỏi, Bao nhiêu Eldunari bị Galbatorix giữ làm nô lệ? “Chúng ta không biết chính xác con số ” Oromis nói, “nhưng chúng ta ước đoán rằng kho chứa của hắn có tới hàng trăm.”

Một tia sáng lơ mơ lách qua thân hình lộng lẫy của Saphira. Vậy sau tất cả, giống loài của chúng ta không hề đứng trên bờ diệt vong đúng không?

Oromis ngáp ngừng, và Glaedr là người trả lời. Tiểu muội, gã nói, làm Eragon ngạc nhiên khi vì cách gã sử dụng tính ngữ, thậm chí nếu mặt đất có bị chôn vùi cùng với Eldunari thì giống loài chúng ta cũng vẫn bị kết tội. Một con rồng đã được lưu giữ trong Eldunari thì vẫn là một con rồng, nhưng chúng không còn ám ảnh bởi sự thôi thúc của thể xác, hay các cơ quan với đầy đủ chức năng. Chúng không thể sinh sản.

Gáy Eragon bắt đầu đau âm ỉ, và đánh thức nhanh chóng tình trạng mệt mỏi từ chuyến du hành bốn ngày trước. Sự kiệt sức làm nó khó mà giữ được suy nghĩ thêm một lúc nữa, trong một sự xao lãng nhỏ nhất,

chúng trượt khỏi sự kiểm soát của nó.

Chóp đuôi của Saphira giật giật. Em không ngạc nhiên lắm khi tin rằng Eldunari có thể sinh con đầu. Tuy nhiên, thật dễ chịu cho em khi biết mình không hề đơn độc như đã nghĩ ... Loài chúng em có thể phải mang tội, nhưng ít nhất có nhiều hơn bốn con rồng còn tồn tại trên thế giới, dù chúng có được ở trong thể xác hay không.

“Đó là sự thật” Oromis nói, “nhưng chúng cũng bị giam cầm như Murtagh và Thorn.” Giải phóng cho chúng giúp ta có cái gì đó để mà tranh đấu, tuy nhiên, cũng với việc giải cứu quả trứng cuối cùng nữa, Saphira nói.

“Có vài việc cho chúng ta để giải cứu cả hai” Eragon nói, “Chúng ta là hy vọng duy nhất. ” nó bóp trán bằng ngón cái phải rồi nói, “ Vẫn có vài điều con không hiểu ” “Oh?” Oromis hỏi. “ Khía cạnh nào làm con lẫn lộn?”

“Nếu Galbatorix tìm thấy sức mạnh từ những trái tim đó, làm cách nào chúng tạo ra năng lượng cho hắc sử dụng?” Eragon ngừng lại, để kiểm cách diễn giải tốt hơn câu hỏi của nó. Nó chỉ vào bầy chim nhận vút qua trên bầu trời. “Mọi sinh vật sống đều ăn và uống để duy trì sự sống của chính mình, ngay cả với thực vật. Thức ăn cung cấp năng lượng mà cơ thể dùng để hoạt động thực tế. Nó cũng cung cấp năng lượng chúng ta cần cho việc tạo ra phép thuật, theo con, chúng ta dựa vào sức lực của chính mình để tạo một câu thần chú hoặc sử dụng sức mạnh từ những thứ khác. Nó cũng như vậy kể cả với những Eldunari đó chứ? Chúng không có xương, cơ và da phải không ạ? Chúng không ăn ư? Vậy, làm cách nào chúng tồn tại được? Chúng lấy năng lượng từ đâu?”

Oromis cười, những chiếc răng của ông sáng loáng như lớp men sứ. “Từ phép thuật” “Phép thuật?” Nếu định nghĩa phép thuật như là sự vận động của năng lượng, thực tế nó là vậy, thì dĩ nhiên, phép thuật. Nơi chính xác mà các Eldunari thu năng lượng của chúng là một điều huyền bí đối với cả chúng ta và loài rồng, chưa từng có một ai biết được nguồn gốc. Chúng có thể hấp thụ ánh sáng mặt trời như thực vật hoặc được cung cấp sức mạnh của những sinh vật xung quanh. Dù câu trả lời là gì, nó cũng chứng minh rằng khi một con rồng thoát khỏi thân xác đã chết và tư tưởng của chúng được đặt vào trái tim trong trái tim của chúng, chúng mang theo mình rất nhiều sức mạnh dự trữ bằng cách nào đó từ thân xác đã ngừng hoạt động. Sau đó, kho năng lượng của chúng tăng trưởng một cách đều đặn trong năm đến bảy năm tiếp theo, cho tới khi đạt được sức mạnh tràn đầy, thứ thực sự vô cùng to lớn, Toàn bộ lượng năng lượng của Eldunari có thể cất giữ phụ thuộc vào kích cỡ của trái tim. Con rồng già hơn, Eldunari của chúng lớn hơn và nhiều năng lượng hơn nó có thể hấp thụ trước khi trở thành bão hòa.

Nhớ lại khi nó và Saphira chiến đấu với Murtagh và Thorn, Eragon nói, “Galbatorix phải trao cho Murtagh rất nhiều Eldunari. Đó là các giải thích duy nhất cho việc sức mạnh của hắn tăng nhanh chóng.”

Oromis gật đầu. “ Con rất may mắn, Galbatorix đã không cho hắn mượn thêm một trái tim nào nữa, nếu thêm nữa, Murtagh đã dễ dàng áp đảo con, Arya và tất cả các pháp sư khác cùng với Varden.”

Eragon nhớ lại bằng cách nào mà cả hai lần nó và Saphira chạm trán Murtagh và Thorn, Tâm trí của Murtagh như là bao gồm cả những tồn tại phức tạp nữa. Eragon chia sẻ sự tổng hợp lại của mình với Saphira và nói, Những thứ đó phải là Eldunari anh cảm thấy ... anh tự hỏi về nơi mà Murtagh cất chúng? Thorn không mang yên cương, và anh không thấy bất kì thứ gì phồng ra trên áo Murtagh.

Em không biết, Saphira nói. Anh nhận ra rằng Murtagh đang ám chỉ đến Eldunari khi hắn nói rằng thay vì đâm nát trái tim của anh, còn hơn là đâm nát những tim của hắn. Những trái tim. không phải là một trái tim.

Em đã đúng! Có thể hắn đang cố cảnh báo cho anh.

Hít vào, Eragon thả lỏng đốt xương bả vai và ngã lưng trên ghế tựa của mình. “Trừ trái tim trong trái tim của Saphira và của Glaedr, còn có Eldunari nào mà Galbatorix không chiếm được không?”

Những nếp nhăn thoáng xuất hiện quanh khóe miệng Oromis. “Không ai trong chúng ta biết được. Sau khi sự sụp đổ của kị sĩ rồng, Brom đã tìm kiếm Eldunari mà có thể Galbatorix đã bỏ sót nhưng không thành công, và cũng không, trong tất cả những năm Alagaësia yên bình theo trí nhớ của ta, ta đã tìm kiếm những lời thì thầm của một Eldunari. Mọi Eldunari đều bị chiếm đoạt khi Galbatorix và Morzan bắt đầu cuộc

chiến tấn công chúng ta, và không một Eldunari nào biến mất mà không giải thích được. Thật phi thường nếu có bất kì một kho cất giữ Eldunari đồ sộ nào có thể nằm ầm mình ở đâu đó, sẵn sàng giúp sức chúng ta nếu chúng ta có thể tìm ra chúng.

Mặc dù Eragon không mong chờ một câu trả lời nào khác, nó vẫn bị thất vọng. “Một câu hỏi cuối cùng. Khi cả kị sĩ hoặc rồng của kị sĩ chết đi, người còn lại của bộ đôi thường bỏ đi xa hoặc sớm tự sát sau đó. Và họ thường trở nên điên loạn sau mất mát đó, con nói đúng không ạ?”

Người đã đứng, Glaedr nói.

“Điều gì sẽ xảy ra, nếu con rồng chuyển tư tưởng của chúng vào trái tim và rồi sau đó thân thể của chúng chết đi?”

Qua đề giày, Eragon cảm thấy một sự rung lắc nhẹ của mặt đất khi Glaedr di chuyển vị trí. Con rồng vàng nói, nếu thân thể một con rồng từng trải chết đi và lúc đó kị sĩ của chúng vẫn còn sống, Chúng cũng được biết đến như một Indlvan. Sự chuyển đổi trở nên khó mà dễ chịu với một con rồng, nhưng rất nhiều kị sĩ và rồng đã thích ứng được với sự thay đổi và chúng tiếp tục phục vụ các kị sĩ bằng sự lỗi lạc. Tuy nhiên nếu kị sĩ của con rồng là người bị chết, thì con rồng đó thường sẽ đập vỡ Eldunari của chúng hoặc dàn xếp với ai đó để đập vỡ nó cho chúng nếu thân xác chúng không còn nữa, theo cách đó tự giết mình và đi theo kị sĩ của chúng vào hư không. Nhưng không phải tất cả. Một số con rồng có thể vượt qua được sự mất mát của chúng - như một vài kị sĩ, ví dụ như Brom - và tiếp tục phụng sự xứ mệnh trong nhiều năm sau đó, bằng cả thân xác và trái tim trong trái tim của chúng.

Thầy đã cho chúng con rất nhiều điều để suy nghĩ, Oromis tiền bối, Saphira nói. Eragon gật đầu nhưng vẫn giữ yên lặng, vì nó đang bận cân nhắc về tất cả những gì vừa được nghe.

154. Q.3 - Chương 49: Đôi Tay Của Chiến Binh

Eragon nhắm nháp một quả dâu tươi, ngọt lịm trong khi nhìn đầu đầu vào bầu trời sâu thẳm thẳm. Khi ăn xong, búng đầu ngón tay trở, nó vút cuống vào cái khay trước mặt và sau đó mở miệng nói. Trước khi nó có thể cất tiếng, Oromis đã nói, “Giờ thì sao đây, Eragon?”

“Giờ thì sao ạ?”

“Chúng ta đã vừa nói chuyện rất lâu về những vấn đề mà các con quan tâm. Giờ con và Saphira muốn làm gì? Con không thể chần chừ ở Ellesméra, vậy nên ta tự hỏi con còn mong chờ điều gì khác trong chuyến thăm viếng này hay con sẽ lại khởi hành theo kế hoạch vào sáng mai?”

” Chúng con đã hy vọng ” Eragon nói, “rằng khi chúng con trở lại, chúng con có thể tiếp tục sự huấn luyện như trước, Hiển nhiên là chúng con không có thời gian rồi, nhưng còn có một việc khác con muốn làm.”

” Và đó là ?”

“... thưa sư phụ, con đã không nói cho người nghe tất cả mọi việc xảy ra khi con và Brom ở Teirm. ” Và rồi Eragon thuật kĩ lại nó đã hiểu kì và bị lôi cuốn như thế nào ở cửa hiệu của Angela và bà ta đã nói về số phận của nó ra sao, và chỉ dẫn của Solembum đã cho nó sau đó.

Oromis đưa một ngón tay lên bên dưới vành môi, Thái độ trầm mặc. ” Ta đã nghe nhắc đến bà thầy bói này thường xuyên trong suốt năm trước, cả từ con và báo cáo của Arya về Varden. Bà Angela này hình như là người một thầy thuốc tài giỏi trong những lúc nguy cấp và có mặt ở bất cứ đâu xảy ra những sự kiện đáng chú ý

Đây là bà ta, Saphira xác nhận.

Oromis tiếp tục nói, ” Thói quen của bà ta nhắc ta nhớ nhiều đến một pháp sư đã từng đến thăm các lâu đài của ở Ellesméra một lần, mặc dù bà ta không dùng tên là Angela, có phải Angela là một phụ nữ đáng thấp, đậm người, tóc nâu xoăn, đôi mắt rất sáng và hóm hỉnh sắc xảo đến kì cục không?

“Thầy vừa miêu tả bà ta một cách hoàn hảo, ” Eragon nói. ” Bà cũng là một người ư?” Oromis búng nhẹ tay trái ra hiệu ” Nếu là bà ta, bà ta đúng là một người kì lạ ... cũng như những tiên đoán của bà ta, ta

không muốn suy đoán nhiều về chúng. Chúng có thể đúng hoặc cũng có thể không, và không biết được gì hơn, không ai trong chúng ta có thể tác động đến kết cục đó.

”Những gì con mèo ma đã nói, dù gì, cũng đáng để cân nhắc kĩ. Đáng tiếc, ta không thể giải thích được những gì nó tuyên bố. Ta chưa bao giờ nghe về bất cứ nơi nào như là Hầm mộ của những linh hồn, trong khi tảng đá của Kuthian đánh đúng vào điểm quen thuộc trong trí nhớ của ta, ta không thể gọi lại được về nơi ta đã bắt gặp cái tên đó. Ta sẽ tra cứu về nó trong các cuộn giấy da, nhưng bản năng mách bảo rằng ta sẽ chẳng tìm thấy sự đề cập nào về nó trong những ghi chép của thần tiên.

” Vũ khí nào nằm bên dưới cây Menoa ạ?”

” Ta không biết vũ khí gì, Eragon ạ, và ta rất quen thuộc vùng rừng này. Trong tất cả thần tiên ở Du Weldenvarden, có lẽ chỉ có duy nhất hai người có hiểu biết vượt hơn ta về những nơi có liên quan đến khu rừng này. Ta sẽ hỏi họ, nhưng ta nghi ngờ đó chỉ là cố gắng vô ích.”

Khi Eragon thể hiện sự thất vọng của mình, Oromis nói. “Ta hiểu rằng con cần một thứ thay thế được cho thanh Zar’roc, Eragon ạ, và điều này thì ta có thể giúp con. Bên cạnh lưỡi kiếm của chính ta, thanh Naegling, thần tiên chúng ta đã trao tặng hai thanh kiếm cho kị sĩ rồng. Chúng là Arvindr và Tamerlein. Arvindr hiện nay đang được giữ tại Nädindel, nơi con sẽ không có thời gian để đến đó đâu. Nhưng Tamerlein thì ở đây, tại Ellesméra. Nó là báu vật của dòng họ Valtharos, và trong khi huân tước của dòng họ, huân tước Fiolr, sẽ không nhiệt tình muốn xa nó đâu. Ta nghĩ ông ta sẽ tặng nó cho con nếu ta hỏi ông ta một cách kính cẩn. ta sẽ thu xếp cho con gặp ông ta vào sáng mai.” “Và sẽ ra sao nếu thanh kiếm đó không phù hợp với con?” Eragon hỏi.

Hãy hy vọng. Tuy nhiên, ngoài ra ta sẽ gửi lời đến thợ rèn Rhunön rằng bà ta có thể đợi con vào chiều muộn.”

” nhưng bà ta đã thề sẽ không bao giờ rèn bất kì thanh kiếm nào nữa.”

Oromis thở dài. “Bà ta đã thề, nhưng lời khuyên của bà ta vẫn đáng để xin đấy. Nếu ai đó có thể chỉ ra một thanh kiếm phù hợp cho con thì đó là bà ta. Bên cạnh đó, thậm chí nếu con mượn được Tamerlein, ta chắc chắn Rhunön sẽ muốn kiểm tra cây kiếm đó trước khi con đi cùng với nó. Hơn một trăm năm trôi qua từ khi Tamerlein lần cuối được dùng trong trận chiến và nó cần được tân trang lại.”

”Có thần tiên nào khác có thể rèn một thanh kiếm cho con không?” Eragon hỏi. “Không,” Oromis nói. “Không nếu so với sự tinh xảo của Zar’roc hay bất cứ thanh kiếm nào Galbatorix đánh cắp để sử dụng. Rhunön là một trong số những thần tiên nhiều tuổi nhất trong loài của chúng ta, và bà ta là người duy nhất rèn được những thanh kiếm theo yêu cầu của chúng ta.”

”Bà ấy nhiều tuổi như những kị sĩ rồng ư? Eragon ngạc nhiên hỏi,

”Thậm chí là già hơn”

Eragon ngừng lại. ” Chúng ta sẽ làm gì từ giờ đến mai vậy thưa sư phụ?” Oromis cả Eragon và Saphira rồi nói, ” Hãy đi và thăm quan cây Menao đi. Ta biết con sẽ không dễ dàng gì chịu yên nếu chưa làm việc đó. Quan sát chỗ đó nếu con có thể tìm thấy thứ vũ khí mà con mèo ma đã ám chỉ con. Khi con đã thỏa mãn trí tò mò của mình, đến nghỉ ngơi ở khu nhà cây mà người hầu của Islanzadí’s dọn sẵn cho con và Saphira. Sáng mai chúng ta sẽ làm những gì có thể làm.”

”Nhưng thưa thầy, chúng ta vẫn còn một ít thời gian ... ”

” và cả hai người các con đã quá mệt để chịu thêm bất cứ sự kích động nào nữa hôm nay. Tin ta đi Eragon, con tốt hơn là nên nghỉ ngơi. Ta nghĩ vài giờ sẽ giúp con sắp xếp lại tất cả những gì chúng ta đã nói. thậm chí với địa vị một ông vua, bà hoàng và những con rồng, cuộc thảo luận này của chúng ta không có tính thương lượng lớn đâu.” Bất chấp sự cương quyết của Oromis, Eragon thấy chẳng dễ chịu gì về việc dành cả ngày nhàn rỗi. Tình cảnh cấp bách của nó rất lớn, nó muốn tiếp tục công việc thậm chí khi nó đã biết nó bắt buộc phải hồi lại sức.

Eragon nhấp nhẩm trên ghế, và bằng hành động nó phải bộc lộ gì đó về sự mâu thuẫn của mình cho Oromis đang cười và nói. ” Nếu nó giúp con thư giãn, Eragon, ta hứa với con điều này: Trước khi con và Saphira

rời đi vì Varden, con có thể chọn bất kì cách sử dụng phép thuật nào, và ta sẽ chỉ cho con, Ta sẽ dạy cho con mọi thứ ta biết.”

Ngón tay cái Eragon xoay xoay chiếc nhẫn quanh ngón trỏ phải và xem xét đề nghị của Oromis, cố gắng để cân nhắc trong tất cả lĩnh vực phép thuật, điều gì nó muốn học nhất. Cuối cùng nó nói, ” Con muốn biết cách hiệu triệu những linh hồn.”

Gương mặt Oromis tối sầm. ” Ta sẽ giữ lời, Eragon, nhưng ma thuật là nghệ thuật hắc ám và không đúng đắn. Con không nên tìm kiếm sự kiểm soát sinh vật khác vì lợi ích của bản thân. Thậm chí nếu con có không màng tới sự xấu của ma thuật, sự tập luyện nó đặc biệt nguy hiểm và vô cùng phức tạp. Một phù thủy đòi hỏi ít nhất ba năm chuyên tâm tu luyện trước khi muốn hiệu triệu những linh hồn mà không bị nó chiếm hữu chính mình. “Ma thuật không giống những phép thuật khác, Eragon ạ, vì thế, con cho con sức mạnh đáng kinh ngạc và những sinh linh thù địch phải tuân theo mệnh lệnh của con, những sinh linh đó dành mọi lúc bị giam cầm của họ để tìm kiếm một kẻ hở trong giao ước bởi thế họ có thể đến với con và làm nô lệ cho con với sự thù hận. Trong suốt lịch sử, chưa từng có một tà thần nào đồng thời là một kị sĩ cả và với tất cả nỗi kinh hoàng trên đã trải qua của mảnh đất thần tiên, kinh tởm chỉ như việc tội tệ dễ dàng nhất, tệ hơn cả Galbatorix, Làm ơn hãy chọn lĩnh vực khác đi Eragon, thứ ít nguy hiểm hơn cho con và vì chính nghĩa của chúng ta.”

“Vây,” Eragon nói, “Thầy có thể dạy con về tên thật của con không?”

” Lời đề nghị của con, ” Oromis nói, ” thậm chí trở nên khó hơn nữa, Eragon công tử ạ. Ta sẽ đoán tên thật của con nếu con muốn ” Vị thần tiên tóc bạc quan sát Eragon, sự dữ dội tăng lên, đôi mắt ông nặng nề nhìn nó, “Đúng, ta tin ta có thể, nhưng ta sẽ không làm. Một cái tên thật mang ý nghĩa phép thuật to lớn, nhưng nó không phải là một thần chú, tự nó không phải là một thần chú, và vì thế nó được miễn với lời hứa của ta. Nếu sự khao khát của con lớn hơn sự hiểu biết của chính mình, Eragon à, thì hãy tìm cách khám phá thì hãy tự tìm ra tên thật của mình đi. Nếu ta đưa nó cho con, con có thể thuận lợi từ đó, nhưng khôn ngoan hơn thì con nên tìm cách khác để biết được tên thật của mình trong suốt cuộc hành trình đó. Con người phải tự kiếm lấy ánh sáng cho mình, Eragon ạ, Không có kẻ khác ném nó cho con được, bất chấp họ có được kính trọng ra sao,” Eragon lại xoay xoay chiếc nhẫn của mình, rồi nuốt nước bọt và lắc đầu. “Con không biết ... những câu hỏi của con trở nên vô vị.”

” Ta rất nghi ngờ điều đó, ” Oromis nói.

Eragon khó khăn khi tìm kiếm sự tập trung giữa tay nó và vị sư phụ, suy nghĩ của nó trở lại với Eldunari và Brom. Eragon lại kinh ngạc về chuỗi những sự kiện kì lạ, sự sắp đặt Brom đến cư trú ở Carvahall, sau đó, đến việc Eragon, chính nó trở thành một kị sĩ rồng. Nếu Arya không ... Eragon dừng lại và cười khi một ý nghĩ xuất hiện với nó. ” Thầy sẽ dạy con làm cách nào để di chuyển một vật thể từ nơi này đến nơi khác ngay tức khắc không, như là Arya đã làm với trứng của Saphira?”

Oromis gật đầu. “Một sự lựa chọn tuyệt vời. Thần chú này rất tiêu hao, nhưng có thể dùng nhiều lần. Ta chắc nó sẽ tỏ ra hữu ích nhất cho con trong việc cân bằng với Galbatorix và đế quốc. Arya, trong một lần đã chứng tỏ rằng nó hữu dụng. Nhấc chiếc cốc trên bàn lên, Oromis nâng nó lên về hướng mặt trời, và những tia sáng trên cao làm cho thứ rượu vang trong suốt. Ông chăm chú vào loại chất lỏng đó một hồi lâu, rồi hạ thấp chiếc cốc và nói, ”Trước khi con đi khám phá thành phố, con nên biết rằng ông ta, người con đã gửi đến sống quanh chúng ta đã đến đây vài lần trước đó.” Một lúc trước khi Eragon nhận ra người mà Oromis đang nhắc đến. “Sloan đang ở Ellesméra ạ?” Eragon nói, kinh ngạc.

“Ông ta đang sống một mình ở một căn lều nhỏ gần dòng suối phía tây bìa rừng của Ellesméra. Ông ta đã gần như chết đi khi ông ta tới được mé rừng, nhưng chúng ta đã chăm sóc những vết thương của ông ta và giờ ông ấy rất khỏe mạnh. Các thần tiên trong thành phố mang cho ông ấy quần áo và thức ăn và mặt khác trông chừng để chăm sóc ông ta thật tốt. Họ hộ tống ông ta tới bất cứ đâu ông ấy muốn tới và thỉnh thoảng họ đọc cho ông ta nghe, nhưng phần lớn, ông ấy thích ngồi một mình hơn, không nói năng gì với những người đến gần. Hai lần ông ta thử trốn đi, nhưng câu thần chú của con đã ngăn cản ông ta.”

Anh ngạc nhiên là lão ta lại đến đây quá nhanh, Eragon nói với Saphira. Sự ép buộc mà anh đặt vào lão ta phải mạnh hơn anh đã tưởng.

Đúng vậy. nói bằng ý nghĩ, Eragon hỏi, " Thầy có thể xem xét chữa trị để trả lại thị lực cho ông ấy không? " Chúng ta không thể."

Tiếng khóc than của người đàn ông vỡ òa bên trong, Glaedr nói. Lão ta không thể nhìn một cách sáng suốt đủ để đôi mắt của lão sáng lại bằng bất cứ cách nào" "Con có nên đi thăm lão ta không? Eragon hỏi. Không chắc về điều mà Oromis và Glaedr trông đợi. " Đó là quyết định của con," Oromis nói. " Gặp lại con có thể chỉ làm ông ta bối rối."

"Tuy nhiên, con có trách nhiệm vì hình phạt của ông ấy, Eragon ạ, Sẽ là sai quấy nếu con quên ông ta đi " "Không thừa sự phụ, con sẽ không quên"

Gật đầu phấn khởi, Oromis đặt chiếc cốc lên bàn và chuyển chiếc ghế của mình tới gần Eragon. " Ngày đang cận dần, và ta sẽ không giữ con ở đây lâu hơn nữa, e rằng ta đã cản trở sự nghỉ ngơi của con, nhưng có một điều ta muốn quan tâm trước khi con khởi hành: Tay của con, ta có thể kiểm tra chúng không? Bây giờ ta muốn xem những gì họ nói về con. " Và Oromis với cánh tay của ông về phía Eragon.

Duỗi thẳng cánh tay, Eragon đặt tay nó lên gan bàn tay Oromis, Run run khi vị thần tiên chạm những ngón tay lên cổ tay nó. Chỗ chai sần được kéo dài ra đổ bóng trên lưng bàn tay nó, khi Oromis nghiêng bàn tay nó từ phía này qua phía khác. Sau đó, với một sự hăng hái nhỏ nhưng quả quyết, Oromis lật tay Eragon lại và xem xét kĩ gan bàn tay của nó dưới những ngón tay ông.

"Thầy thấy sao ạ?" Eragon hỏi. Oromis quay bàn tay Eragon lại và chỉ chỗ chai trên tay nó. " Giờ con có đôi tay của một chiến binh rồi, Eragon, Hãy giữ để chúng không trở thành đôi tay của kẻ say máu trong chiến trận."

155. Q.3 - Chương 50: Cây Của Sự Sống

Từ những vách núi treo leo của Tel'naeír, Saphira bay sát phía trên khu rừng cho tới khi cô hạ cánh xuống chỗ cây Menoa. Dày hơn cả 100 cây thông khổng lồ đứng xung quanh, cây Menoa vươn lên bầu trời sừng sững như một cây cột khổng lồ, tán của nó rộng tới hàng ngàn feet. Các tua đan xen nhau như tấm lưới, bao phủ mặt đất rộng tới 10 Mẫu-Anh, trước khi rẽ của nó cắm sâu vào lớp đất phù xa mềm. Xung quanh cây Menoa không khí trở lên mát mẻ và ẩm thấp, những giọt sương đọng lại là kết quả của màn sương mù lơ lửng phía trên tấm lưới, tưới cho những đám dương xỉ lớn bám trên thân nó. Vài chú sóc đỏ thì nhau chuyền qua lại trên những cành cây cổ thụ cùng những tiếng riu rít của hàng trăm chú chim lao ra từ những bụi mâm xôi...Cây Menoa được biết đến với sự tích của 1 vị thần tiên mang tên Linnëa, người mà tinh thần của bà giờ đây đang duy trì sự sống cho cây và cho cả khu rừng.

Eragon cố tìm những chỗ gồ ghề xung quanh với hy vọng có liên quan chút gì đó tới vũ khí, nhưng cũng như trước kia, nó chẳng thể tìm thấy gì cả. Nó chú ý tới một mảnh gỗ đã mọc rêu dưới chân nó và mang tới chỗ Saphira, nó hỏi: Em nghĩ thế nào, nếu anh niệm vào nó một số phép thuật liệu anh có thể đem nó đi chém giết được không? Anh có thể giết chết một tên lính chỉ với một cộng cỏ nếu anh muốn, tuy nhiên để chống lại Murtagh và Thorn hoặc lão vua già và con rồng của hắn thì có lẽ anh phải cần nhiều hơn thế.

Em nói đúng. Nó ném khúc gỗ đi.

Nếu là em, em không cần thiết phải hoàn toàn tin vào những điều Ma mèo nói. Không. Nhưng dĩ nhiên anh nên xem xét các vấn đề khác nếu như anh có thể tìm ra được thứ vũ khí này. Biết đâu nó có thể là 1 hòn đá, 1 cuốn sách hay 1 cái gì đó tương tự, hoặc 1 cây gậy từ 1 trong những cành của cây Menoa cũng rất có thể sẽ trở thành một thứ vũ khí quý giá, anh nghĩ thế.

Nhưng không thể bằng 1 thanh kiếm được.

Không hẳn...Nhưng anh nghĩ không nên lấy đi bất kỳ cành cây nào khi chưa được sự cho phép của bà ấy. Anh không biết làm cách nào để thuyết phục bà ấy đáp ứng yêu cầu của mình.

Saphira uốn cổ, nhìn chằm chằm vào cái cây, rồi lắc đầu và vai để rũ bỏ những giọt nước đọng trên lớp vảy của cô nàng. Khi cành cây tấn công Eragon, nó kêu lên và nhảy lùi lại để tránh. Bà ta nói: Nếu có bất kỳ kẻ nào muốn làm hại cây Menoa, ta sẽ bắt chúng phải trả giá cho lỗi lầm của chúng.

Vài giờ sau đó, hai trong số họ vẫn đi lảng vảng xung quanh, Eragon vẫn tiếp tục hy vọng sẽ vấp phải cái gì đó nơi mà có thể có chiếc rương cũ nào bị giấu đi có chứa 1 thanh kiếm. Kể từ khi Murtagh lấy đi thanh Zar'roc, nó nghĩ đó phải là thanh kiếm mà Rhunon làm cho Brom.

Và cả màu của thanh kiếm nữa chứ. Saphira thêm vào. Con rồng của Brom, cũng tên là Saphira, và nó cũng màu xanh.

Cuối cùng, thất vọng, Eragon cố dùng suy nghĩ thâm nhập vào cây Menoa để giải thích việc tìm kiếm của mình và yêu cầu sự trợ giúp, nhưng có lẽ không dễ dàng gì. Chán nản, nó và Saphira bỏ đi, lúc này mặt trời đã gần khuất núi. Từ khu đất trống, Saphira bay thẳng tới trung tâm của Ellesméra, nơi cái cây mà cô ả hạ cánh và làm phòng ngủ đã được 1 vị tiên sắp xếp cho từ trước. Ngôi nhà gồm những phòng hình cầu giống như một cái vương miện khổng lồ nằm trên 1 cái cây vững trãi cách mặt đất vài trăm feet. Một bữa ăn đơn giản với trái cây, rau xanh, đậu quả và bánh mì đang đợi Eragon trong phòng ăn. Sau bữa ăn, nó chui vào trong đôi cánh của Saphira đã được xếp như 1 cái lều. Nó nằm đó, vẫn tỉnh táo và mở tâm trí nhận thức mọi điều xung quanh trong khi Saphira đã chìm sâu vào giấc ngủ. Nó nhìn bầu trời, sao mọc rồi lại lặn, chỉ còn ánh trăng trải trên khu rừng rộng, nó lại nghĩ tới ông Brom và những điều bí mật về mẹ nó. Đêm dần khuya hơn, nó đã chìm vào giấc mơ tự lúc nào không hay, ở đó nó được nói chuyện với cha mẹ. Nhưng nó không thể nghe thấy cha mẹ nó nói gì, giọng của nó và cha mẹ nó không thành tiếng và rất mơ hồ. Tuy nhiên không hiểu sao nó vẫn cảm nhận được tình yêu và niềm kiêu hãnh mà cha mẹ dành cho nó. và mặc dù nó biết họ không còn nữa nhưng nó vẫn trân trọng những kỷ niệm về họ.

Bình minh, một vị tiên nữ đưa Eragon và Saphira nhà Valtharos. Họ bước qua khoảng tối giữa hai cây thông, nơi này thật tĩnh mịch và trống rỗng, nó nhận ra 3 vị tiên đang đứng trên cây cao, dáng thanh nhã lướt đi nhẹ nhàng.

Khi những vị thần tiên tham gia chiến tranh. Saphira quan sát phía sau còn lại không nhiều.

Chúa tể Fiolr đang đợi họ trong phòng lớn được chiếu sáng bởi một vài ngọn đèn. Mặt của ông ta dài, nghiêm nghị và có góc cạnh rõ ràng hơn tất cả. Bởi vậy dáng vẻ của ông làm Eragon liên tưởng tới cây giáo dài và dày. Ông ta mặc cái áo choàng màu xanh lá cây dát vàng, cổ áo loe cao phía sau gáy, giống như lông cổ của một chú chim quý hiếm. Tay trái ông cầm một chiếc gậy phép làm bằng gỗ trắng với nét trạm trổ từ Liduen Kvaedhi. Phía trên cùng có gắn 1 hạt ngọc sáng chói.

Uốn cong thắt lưng, ông cúi chào. Eragon cũng làm vậy. Sau đó họ thi hành những nghi lễ chào hỏi của thần tiên. Và nó cảm ơn sự hào phóng của ông vì đã cho phép nó được chiêm ngưỡng thanh kiếm Támerlein.

Fiolr nói: Đã từ rất lâu Támerlein là một tài sản quý giá của gia đình ta, và nó luôn có ý nghĩa đặc biệt đối với ta. Cậu có biết tí gì về lai lịch của nó không, hỡi Bàn tay bạc? Không.

Bạn của ta, người thông thái và trung thực nhất Naudra, cùng người anh em của cậu ấy Arva, một kỵ sĩ rồng trong thời đại Fall. Naudra đã đến thăm anh ấy ở Ilirea khi Galbatorix và Forsworn quét sạch thành phố như một cơn bão đến từ phía bắc. Arva đã đánh nhau với kỵ sĩ kia nhằm bảo vệ Ilirea, nhưng thanh Kialandí của Forsworn đã kết liễu anh ấy. Khi anh ấy ngã xuống trong trận đánh này anh ấy đã trao thanh Támerlein cho Naudra để giúp cô ấy tự bảo vệ mình. Với thanh Támerlein trong tay cô đã thoát khỏi Forsworn và trở về đây cùng với 1 kỵ sĩ và 1 con rồng mặc dù cô ấy đã chết không lâu sau đó.

Dùng 1 ngón tay, Fiolr che ánh sáng mờ mờ của viên ngọc trên cây gậy phép: Támerlein có ý nghĩa rất lớn đối với tôi, nó cũng giống như không khí đối với phổi vậy. Nhưng có lẽ tôi và dòng tộc không xứng đáng khi sở hữu nó. Támerlein xứng đáng được dành cho 1 kỵ sĩ, còn như chúng tôi thì không. Tôi sẽ cho cậu mượn nó, Bàn tay bạc ạ, coi như là sự giúp đỡ của chúng tôi để cậu chiến đấu chống lại Galbatorix. Tuy nhiên Támerlein vẫn thuộc quyền sở hữu của dòng họ Valtharos, và cậu phải hứa rằng sẽ trả lại nó khi mà ta hoặc người thừa kế của ta yêu cầu.

Eragon đồng ý và sau đó Fiolr đưa họ đi lấy kiếm được đặt trên 1 chiếc bàn lộng lẫy trong phòng khách cùng với bao kiếm.

Lưỡi kiếm màu xanh, tối màu, và bao kiếm cũng thế. Một viên ngọc màu lục gắn phía chuôi kiếm. Thanh kiếm được rèn từ 1 thanh thép màu xanh, có 1 đường trang trí dọc thân kiếm. Bằng ngôn ngữ thần tiên, họ nói: Tôi là Támerlein, người đem lại giấc ngủ cuối cùng. Thanh Támerlein có cùng chiều dài với thanh

Zar'roc nhưng lưỡi kiếm rộng hơn, mũi kiếm không nhọn bằng, và tất nhiên nó nặng hơn Zar'roc. Nó thật tuyệt, một vũ khí sắc bén hoàn hảo. Nhưng chỉ nhìn vào nó Eragon cũng biết được rằng Rhunön đã tạo ra Támerlein cho một kỵ sĩ có kiểu chiến đấu không hợp với nó. Một kiểu mà thiên về sức mạnh chứ không thiên về sự nhanh nhẹn và kỹ thuật như Brom đã từng dạy nó. Dùng những ngón tay vuốt ve thanh kiếm, Eragon nhận ra rằng chuôi kiếm quá lớn so với bàn tay của nó, và ngay lập tức nó biết rằng thanh kiếm này không phải thứ nó cần. Nó không được thoải mái như khi cầm thanh Zar'roc. Eragon ngáp ngừng, và hy vọng tại một nơi nào đó nó có thể tìm thấy 1 thanh kiếm phù hợp. Arvindr, nó nghĩ tới một thanh kiếm khác mà Oromis đã nhắc tới trước kia.

Saphira nói: Đừng nhận nó, khi anh mang kiếm vào trận đánh cuộc sống của anh và của em sẽ phụ thuộc vào nó, vì thế chúng tao cần phải chọn một thanh kiếm hoàn hảo. Bên cạnh đó em cũng không thích cái điều kiện mà lão già Fiolr đưa ra.

Eragon quyết định từ chối và xin lỗi Fiolr, giải thích rằng tại sao nó không thể nhận thanh kiếm. Không phải là những bộ mặt cau có thất vọng, mà trái lại Eragon thấy vẻ mặt hài lòng của Fiolr.

Từ đại sảnh của nhà Valtharos, Eragon và Saphira đi thẳng tới cái hang động tối nằm trong khu rừng cây sơn thù du, rồi bước vào nhà của Rhunön. Khi họ bước vào Eragon có thể nghe thấy tiếng búạ nện trên đe, và nó thấy Rhunön đang ngồi trên chiếc ghế dài trong lò rèn ngay sau cánh cửa. Bà tiên già đang vật lộn với một khối thép trước mặt. Eragon không thể đoán được bà đang làm gì.

Khắc tinh của Tà thần, người vẫn còn sống sao. Miệng nói nhưng mắt bà vẫn không rời khỏi khối thép. Oromis nói với ta rằng con trai của Morzan đã cướp mất thanh Zar'roc của người.

Eragon cau mày và gật đầu thậm chí nghĩ bà ấy không thèm nhìn nó. Vâng thưa Rhunön, hắn đã cướp mất nó trong trận chiến tại Cánh đồng cháy.

Hừm. Rhunön vẫn tập trung vào quai búạ với tốc độ khác thường. Rồi bà ngừng lại và nói: Thanh kiếm đã được trở về với đúng chủ của nó, nhưng ta không thích hấn-hấn tên gì nhỉ? Ah, đúng Murtagh và Zar'roc. Nhưng tất cả các kỵ sĩ đều xứng đáng có được thanh kiếm thích hợp. Và ta nghĩ cũng không có thanh kiếm nào thích hợp với con trai của Morzan hơn là thanh kiếm của chính hấn đâu. Bà tiên già liếc nhìn Eragon với cái trán nhăn nheo.

Theo hiểu biết của ta, sẽ tốt hơn nếu người giữ thanh Zar'roc, Khắc tinh của Tà thần ạ. Nhưng ta sẽ rất vui lòng nếu người có một thanh kiếm được chế tạo cho chính người. Có thể Zar'roc phục vụ người rất tốt nhưng hình dáng của nó không phù hợp với thân hình của người. Và càng không phù hợp khi nhắc tới Támerlein. Thật ngớ ngẩn khi nghĩ người sẽ sử dụng nó.

Như bà thấy đấy ,tôi đã từ chối nhận nó.

Tốt. Rhunön gật đầu và tiếp tục công việc.

Nếu Zar'roc thích hợp cho Murtagh, thì thanh kiếm của Brom chắc sẽ thích hợp với tôi chứ?

Rhunön cau mày, ngáp ngừng: Undbitr ư? Tại sao người nghĩ lại là kiếm của Brom? Bởi vì ông ấy là cha tôi. Eragon cảm thấy hơi rùng mình khi nói như vậy. Thật vậy sao. Rhunön bỏ búạ xuống và đi lại quanh lò rèn rồi đứng đối diện với Eragon. Thân hình mảnh khảnh của bà đã không còn khi từ rất lâu bà vùi đầu và công việc làm lưng còng xuống, và vì thế bà đứng thấp hơn nó vài Inch. Uhm, ta nhìn người trông khá giống Brom. Hấn là một người khiếm nhã. Hấn nói rằng hấn muốn thứ gì đó nhưng không muốn phí lời. Ta thích thế. Ta không thể giữ được nguyên tắc của mình. Chúng thật quá lễ phép, quá thuần khiết, quá hoàn hảo. Ha ha, ta còn nhớ khi những thần tiên cười nhạo và đánh nhau như những sinh vật tầm thường. Và bây giờ họ đã trở nên lãnh đạm và một số dường như không có cảm xúc, thật chẳng khác gì một bức tượng cẩm thạch.

Saphira nói: Thế bà có biết những thần tiên trước kia bằng cách nào đã để các loài khác gia nhập cùng họ.

Rhunön quắc mắt về phía Saphira: Vầy sáng, xin chào mừng. Ta xin nói về thời gian trước khi mối quan hệ giữa thần tiên và loài rồng được thành lập. Ta đã chứng kiến sự thay đổi đó. thật khó tin là nó lại xảy ra, nhưng đó là sự thật, và ta vẫn còn sống đủ để biết chúng ta đã như thế nào trước kia.

Rhunön chuyển cái nhìn sang Eragon: Undbitr không thể trở về với người được. Brom đã mất kiếm của hắn khi hắn ko còn còn là 1 kỵ sĩ đích thực vì cái chết của Saphira-con rồng của hắn. nếu nó không rơi vào tay của Galbatorix thì rất có thể nó đã bị phá hủy hoặc có thể đã bị chôn vùi ở một nơi nào đó phía dưới đồng xương vụn của trận chiến đã bị lãng quên từ lâu. Thậm chí nếu như tìm thấy nó người cũng không thể mang nó về trước khi người lại tiếp tục đối mặt với kẻ thù.

Vậy tôi nên làm gì, thưa Rhunön. Eragon bối rối, và nó nói với bà ta về thanh kiếm cong mà nó đã chọn khi còn ở Varden và những phép thuật mà nó đã yểm và thanh kiếm, và việc thanh kiếm bị hỏng khi đánh nhau trong đường hầm phía dưới Farthen Dûr. Rhunön khịt mũi: không nó sẽ không bao giờ được việc. một thanh kiếm được rèn và tôi luyện, mặc dù được yểm hàng đồng phép thuật, nhưng thứ kim loại làm ra nó mà ko tốt thì cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì. Một kỵ sĩ cần nhiều hơn thế, một thanh kiếm có thể chịu được tất cả các tác động khủng khiếp và vô hiệu với hầu hết pháp thuật. Điều người cần phải làm là yểm phép thuật lên kim loại nóng từ khi đang trong quá trình kéo dài ra từ quặng, cũng như khi đang trong quá trình rèn nó, có như thế mới làm thay đổi và cải thiện được cấu trúc của kim loại.

Thế làm sao tôi có thể có được 1 thanh kiếm đây, bà có thể làm giúp tôi không, thưa Rhunön. Eragon nói.

Những sợi gân hằn sâu trên khuôn mặt Rhunön. Suy nghĩ, chà sát khuỷu tay trái, những thớ thịt cuộn cuộn trên bắp tay: Người có biết rằng ta đã thề ta sẽ không bao giờ chế tạo vũ khí cho bất cứ ai nữa chừng nào ta còn sống.

Tôi biết.

Lời thề trói buộc ta, ta không thể phá vỡ nó, và không việc gì ta phải làm thế. Vẫn giữ thái độ, Rhunön đi tới chỗ ngồi và ngồi xuống trước tác phẩm của mình đang làm dở: Và tại sao ta phải làm như thế, hỡi kỵ sĩ.

Cẩn thận trong lời nói, Eragon lên tiếng: Bởi vì nếu bà làm thế bà có thể giúp tất cả thoát khỏi triều đại của Galbatorix. Nếu tôi giết chết ông ta bằng thanh kiếm mà bà chế tạo cho tới khi đó thanh kiếm của bà đã trả thù cho những kỵ sĩ và con rồng của họ đã chết dưới tay của hắn và Forswon. Chẳng phải bà rất ghét việc bọn chúng sử dụng kiếm của bà hay sao. Việc này cũng giúp cân bằng lực lượng giữa 2 phe và sau đó nó cũng là sự chuẩn bị cho cái chết của Galbatorix.

Rhunön dừng tay và nhìn lên bầu trời: Một thanh kiếm...Một thanh kiếm mới. Đã quá lâu rồi ta lại trở lại với nghề...Ánh mắt đau khổ nhìn Eragon và nói: Có thể lắm, có thể ta sẽ có 1 cách để giúp người. Nhưng có thể sẽ là vô nghĩa bởi ta ko thể cố gắng thêm nữa. Tại sao không? Saphira hỏi

Bởi vì ta không có thứ kim loại mà ta cần Rhunön lắm lắm. Người không định nghĩ rằng ta sẽ chế tạo kiếm cho 1 kỵ sĩ bằng thứ kim loại tầm thường đó chứ. Không, đã rất lâu rồi ta bán khoản liệu còn có được mảnh thiên thạch rơi xuống trái đất chỗ người lùn nữa hay không. Những mảnh có chứa quặng thứ mà không giống như bất kì thứ gì ta đã từng làm trước đây. Bởi vậy ta đã đưa tới lò rèn, tinh chế nó, và ta khám phá ra rằng sự pha trộn đó đã tạo ra 1 loại thép vô cùng khỏe và cứng, đồng thời dẻo dai hơn bất kỳ thứ gì trên trái đất này. Ta đặt tên nó là Thép sáng, một phát minh vĩ đại và khi Nữ hoàng Tarmunora đề nghị ta rèn cây kiếm đầu tiên cho Kỵ sĩ, ta đã sử dụng loại Thép sáng này. Về sau bất cứ khi nào ta có cơ hội ta lại tìm kiếm loại quặng đó trong khu rừng ấy. Không mấy khi ta tìm được nhưng mỗi khi thành công ta lại chế tạo kiếm cho kỵ sĩ. Qua nhiều thế kỷ, loại quặng đó trở nên cực kỳ hiếm, cho tới lần cuối cùng ta nghĩ rằng nó không còn trên trái đất này nữa. Ta phải mất 24 năm để tìm thấy vật đó. Nhờ nó ta đã chế tạo thêm được 7 thanh kiếm trong đó có Undbitr và Zar'roc. Kể từ khi thời kỳ kỵ sĩ tan rã ta cố tìm Thép sáng thêm một lần nữa và đó là đêm cuối cùng khi Oromis nói với ta về người. Rhunön nghiêng đầu, đôi mắt rưng rưng nhìn Eragon: Ta đã đi rất xa và rộng, ta đã dùng rất nhiều phép thuật để tìm nhưng chẳng kết quả gì. Nếu may mắn tìm được 1 chút ta sẽ cân nhắc tới việc làm kiếm cho người, Khắc tinh của Tà thần ạ. Bằng không thì chuyện này chỉ là phù phiếm.

Eragon cúi chào và cảm ơn bà đã dành thời gian cho nó, sau đó nó và Saphira cáo từ. Khi họ đi tới 1 trảng đất mà Saphira có thể hạ cánh, Eragon nói: Thép sáng, có phải là thứ mà Solembum ám chỉ. Chắc chắn là thép sáng nằm bên dưới gốc cây Menoa. Nhưng làm cách nào mà nó biết được?

Dĩ nhiên cái cây không tự nói cho hắn. vậy vấn đề là ở đâu?

Thép sáng có thể ở đó hoặc không, cô ả nói, làm thế để lấy bất kỳ thứ gì dưới gốc cây Menoa? Chúng ta không thể bói tung lên. Chúng ta thậm chí còn không biết chỗ nào để đào bói mà tìm nữa.

Anh phải tìm ra cách.

Từ trắng đất của nhà Rhunön, chúng bay tới Ellesméra quay trở lại những vách núi ở Tel'naeir, nơi mà Oromis và Glaedr đang đợi. Saphira hạ cánh và Eragon trèo xuống, cô ả cùng Glaedr nhảy khỏi vách đá và lượn vòng lên phía trên, không thật sự phải đi bất cứ đâu nhưng thật thoải mái khi luôn thấy sự có mặt của nhau.

Trong khi hai con rồng đang bay lượn giữa các tầng mây, Oromis dạy Eragon cách mà 1 pháp sư có thể chuyển 1 vật từ nơi này tới nơi khác mà không phải mang nó đi cũng như không quan tâm tới khoảng cách. Một sự kỳ diệu nhất của phép thuật, Oromis nói: yêu cầu cần thêm nhiều năng lượng để giữ được khoảng cách giữa con và mục tiêu. Tuy nhiên, không có trường hợp cá biệt, nó đòi hỏi cùng 1 lượng năng lượng để chuyển hòn đá trong tay ta đến 1 nơi khác cũng như việc chuyển nó bằng tất cả các con đường tới phía nam Isles. Vì lý do này, Phép thuật có ích nhất khi con chuyển 1 vật bằng phép thuật qua 1 khoảng cách cực lớn, con sẽ chết nếu con chuyển vật đó theo cách thông thường. Mặc dầu vậy, phép thuật này cũng có những yêu cầu khắt khe con chỉ nên dùng nó nếu thực sự không còn cách nào khác. Để dịch chuyển một số thứ lớn hơn như trứng Saphira làm ví dụ, nó sẽ làm con kiệt sức.

Oromis dạy Eragon câu thần chú thực hiện phép đó và một số biến dạng của nó. Chỉ cần 1 lần nó phải cố nhớ những câu thần chú này để làm vừa lòng vị sư phụ già người mà bắt nó phải dịch chuyển hòn đá nhỏ nó đang cầm trong tay.

Ngay khi nó hoàn thành toàn bộ những câu phép thuật đó hòn đá đã biến mất, và trong chốc lát nó xuất hiện lại ở giữa khu đất trống với ánh sáng màu xanh cùng một tiếng nổ lớn một đám lửa lớn bùng cháy trong không khí. Eragon hơi hoảng hốt sau tiếng nổ và nín vào 1 cành cây gần đó để đứng vững khi hai đầu gối nó chùn xuống, một sự ớn lạnh khắp người. Đầu nó ù đi khi mắt nhìn vào hòn đá đang nằm giữa đám cỏ cháy, và nó lại nhớ tới lần đầu tiên nó bắt được trứng Saphira.

Làm tốt lắm. Oromis nói: bây giờ con thể nói cho ta biết tại sao viên đá lại gây tiếng động khi nó được chuyển tới bãi cỏ không?

Eragon ra vẻ chú ý tới mọi điều Oromis nói, nhưng bỏ qua bài học nó tiếp tục suy nghĩ đến câu hỏi của cây Menoa, thậm chí khi biết Saphira đang bay ngay phía trên. càng suy nghĩ nó càng thất vọng vì không tìm ra giải pháp.

Khi Oromis kết thúc bài giảng về cách di chuyển vật, vị tiên già hỏi: Từ khi nào mà con và saphira từ chối thanh Támerlein, con và Saphira tính ở lại đây lâu hơn hay sao? Con không biết, sư phụ à. Nó đáp lại: Có một số điều con muốn tìm hiểu thêm về cây Menoa, nhưng nếu không thành công thì không còn lựa chọn nào khác là trở về Varden với đôi bàn tay không.

Oromis gật đầu: trước khi con đi, hãy cùng Saphira quay lại đây lần cuối cùng. Vâng thưa thầy.

Khi Saphira bay tới cây Menoa, Eragon ngồi trên lưng, cô ả nói: Tại sao không phải là trước kia mà lại là bây giờ.

Bởi vì bây giờ chính là lúc cần phải làm việc này. thế em có ý kiến nao khác sao. Không, nhưng em không thích thế này. Chúng ta không biết bà ấy sẽ phản ứng thế nào. Nên nhớ, trước khi Linnëa biến thành cây bà ấy đã giết chết người đàn ông đã phản bội tình cảm cả bà ấy. Bà ấy có thể giận dữ trở lại đó.

Bà ấy không dám đâu khi mà có em ở đây bảo vệ anh.

Uhm.

Saphira bay vòng vòng phía trên cây Menoa cách khoảng vài trăm feet. Những chú sóc trên những cây thông khổng lồ sợ hãi cảnh báo đồng loại về sự xuất hiện của cô ả. Trượt xuống dưới, Eragon chống tay xuống đùi, cầu nhàu: Không thể lãng phí thời gian được. Nhẹ nhàng từng bước, nó chạy lại gần thân cây, dang hai cánh tay ra để giữ thăng bằng. Saphira cũng theo sau với từng bước chậm chạp, móng vuốt của cô ả cào rách lớp vỏ cây.

Eragon ngồi xổm trên một cành trơn trượt, móng tay bấm vào những kẽ nứt nẻ trên thân cây để giữ cho nó khỏi bị té. Nó chờ cho đến khi Saphira cũng leo lên được phía bên trên nó, nó nhắm mắt, thở sâu để hít cái không khí lạnh và ẩm ướt, rồi nó phóng suy nghĩ tới cái cây.

Cây Menoa dường như không làm gì để cản trở nó. Ý thức của bà ta thật quá sâu rộng và khác thường. Bất kỳ ai có ý muốn điều khiển cái cây này cũng cần phải so một ý thức cực kỳ to lớn và mạnh mẽ, mà một người đơn độc có nằm mơ mới đạt được. Từ chỗ chiếc cây, Eragon có thể cảm giác xung quanh, từ cái ẩm áp của chỗ đất bị rễ cây nén lại trải ra hàng trăm thước Anh về mọi hướng. Nó cảm nhận được sự di chuyển của một con ruồi trâu bay qua các cành lá chằng chịt, và dòng chất lỏng nhờn nhờn rỉ ra từ những vết cắt trên thân cây, nó cảm nhận được các cây xung quanh cũng như thế. So sánh với đêm diễn ra lễ Huyết thệ, cái cây dường như đang chìm trong giấc ngủ. Chỉ có 1 điều Eragon có thể nhận ra di chuyển quá chậm và không thể biết đó là cái gì. Tập trung nội lực, Eragon cố ném ý thức của mình qua cây Menoa: Xin hãy nghe tôi, hơi cây khổng lồ kia! Tôi cần sự giúp đỡ của bà. Khắp nơi đang xảy ra chiến tranh, các vị tiên đã rời bỏ khu an toàn Du Wieldenvarden, tôi thì cần một thanh kiếm để chiến đấu. mèo ma Solembum nói với tôi rằng khi tôi cần 1 vũ khí hãy đến tìm dưới cây Menoa. Và bây giờ chính là lúc. Xin hãy nghe tôi, hơi Mẹ của rừng, xin hãy giúp tôi. Trong khi nói, nó cố chuyển những hình ảnh về Murtagh và Thorn và thế lực của Đế quốc. Cộng thêm một vài ký ức lẫn lộn, Saphira cũng giúp nó bằng nguồn nội lực từ bên trong cô ả. Tiếp tục cố gắng, nhờ nguồn nội lực mạnh mẽ của cô ả rỗng, Eragon cố gửi những lời lẽ và những hình ảnh tới cây Menoa với hy vọng sẽ kích thích được trí tò mò của Bà ta. Vài phút sau, cái cây dường như vẫn không nghe những gì Eragon nói, Eragon bắt đầu thấy chán nản. Nó hy vọng cái cây di chuyển chậm chạp hơn loài tiên và cả loài người nhưng vẫn sẽ có phản ứng mặc dù là không phải ngay tức khắc.

Bọn ta không còn đủ sức lực nữa. Saphira nói, bằng không chúng ta phải quay trở lại Varden cho kịp thời gian thôi.

Eragon đồng ý và miễn cưỡng ngắt dòng suy nghĩ.

Trong khi họ tiếp tục nài nỉ cây Menoa, mặt trời đã lên tới đỉnh và bắt đầu ngả bóng. Những đám mây cuộn cuộn hồi hải trôi về phía cuối trời. Những chú chim lao như tên bắn, vài chú sóc giận dữ la hét gọi bầy, mấy chú bướm dập dờn qua lại, một đàn kiến hành quân ngang qua giấy của Eragon mang những chiến lợi phẩm nhỏ màu trắng trên những đôi cẳng to khỏe của chúng.

Saphira gầm lên làm lũ chim hoảng hốt sợ hãi. Sự kiên nhẫn của ta như thế là quá đủ rồi đấy. Ta là 1 con rồng, ta sẽ không bỏ qua đâu, bất kỳ một cây nào.

Không, đợi đã. Eragon nức nở. Biết được ý định của cô ả, nhưng cô ả vẫn phớt lờ. Lùi lại vài bước Saphira dùng móng vuốt cào sâu vào rễ cây, giật mạnh làm ba miếng gỗ lớn bật ra khỏi rễ cây. Ra đây và hãy nói chuyện với bọn ta. Cô ả gầm lên. Cô ả rứt đầu lại và phun ra 1 luồng lửa giữa hai quai hàm làm thân cây chìm trong bão lửa màu trắng xanh. Che mặt lại, Eragon nhảy ra xa để tránh hơi nóng.

Dừng lại Saphira. Nó gào lên.

Em sẽ chỉ dừng lại chừng nào bà ta chịu trả lời chúng ta.

Một đám mây mù trĩu nước đem mưa tới. Ngược lên, Eragon thấy những cành thông đang đung đưa và rung mạnh dần, tiếng rên rỉ của gỗ phảng phất trong không khí. Cùng lúc đó một mảnh băng lạnh lao vút tới má của Eragon, và nó nghĩ nó đã ngã lăn đùng ra xuống dưới chân. Xung quanh nó thấy dường như tất cả các cây rung lên, cao hơn và dữ tợn hơn. Nó cảm nhận được rằng các cành cây của chúng đang nhắm về nó như những chiếc móng vuốt.

Eragon bắt đầu thấy sợ.

Saphira..., nó gọi, khom người xuống sẵn sàng để chạy hoặc chiến đấu. Ngừng phun lửa, Saphira quan sát xung quanh. Khi cô ả chú ý tới vòng vây do các cây tạo thành, vậy cô ả như dựng ngược vì tức giận. Cô ả gầm vang cả khu rừng, dang cánh định bay thoát khỏi cây Menoa. Nhanh, leo lên lưng em nào.

Trước khi Eragon có thể tiến thêm 1 bước, một cái rễ lớn đâm lên khỏi mặt đất và quấn lấy chân trái của nó, làm nó không thể di chuyển. Hơn thế nữa một cái rễ lớn hơn xuất hiện từ một phía khác của Saphira và túm lấy chân và đuôi của cô ả, làm cô ả không bay lên được. Saphira rống lên giận dữ, ngoái cổ lại định phun lửa tiếp.

Ngọn lửa thoát ra từ miệng cô ả rồi tắt ngấm khi một âm thanh vang lên trong tâm trí Eragon và cô ả, rất chậm-một tiếng thì thầm giống tiếng lá xào xạc: Ai dám phá vỡ sự thanh tịnh của ta đó? Ai dám cản ta và đốt ta đó? Xưng tên đi để ta biết kẻ ta sắp giết là ai.

Eragon nhần nhó trong đau khổ khi một chiếc rễ xiết chặt quanh mắt cá chân nó. Thêm một chút nữa là nó sẽ bị gãy chân. Tôi là Eragon-Khắc tinh của Tà thần, và đây là Vảy sáng.

Chết đi, Eragon-khắc tinh của tà thần và Saphira-Vảy sáng.

Đợi đã. Eragon nói: Tôi chưa nói hết.

Im lặng hồi lâu rồi giọng nói lại vang lên: Nói tiếp đi.

Tôi là Kỵ sĩ rồng cuối cùng ở Alagaësia, và Saphira là con rồng cái cuối cùng còn sống. Chúng tôi dĩ nhiên là những người duy nhất có thể đánh bại Galbatorix, kẻ phản bội người đã phá hủy thời đại kỵ sĩ và chiếm lĩnh một nửa Alagaësia.

Tại sao người lại tấn công ta, con rồng kia? Giọng nói lại vang lên.

Saphira nhe răng: Bởi vì người không chịu nói chuyện với bọn ta, và bởi vì Eragon đã đánh mất thanh kiếm của anh ấy và con mèo ma bảo đến gặp người để tìm vũ khí. Chúng ta đã cố gắng nhưng không tìm thấy gì.

Và sau đó người sẽ chết 1 cách vô ích thôi vì chẳng có vũ khí nào bên dưới bộ rễ của ta đâu.

Cố gắng tiếp tục nói chuyện với cái cây, Eragon nói: Chúng tôi tin rằng con mèo ma muốn ám chỉ Thép sáng, thứ kim loại từ các vì sao rớt xuống mà Rhunön sử dụng để rèn kiếm cho các kỵ sĩ. Nếu không có nó tôi sẽ không có thanh kiếm nào cả.

Mặt đất lồi lên bởi mạng lưới rễ cây làm náo động tất cả các loài động vật sống trong hang dưới mặt đất như thỏ, chuột, khiến chúng phi ra khỏi tổ và tìm chỗ trốn. Phía xa, Eragon thấy vài chục thần tiên chạy đến mái tóc họ óng như nhũn sợi tơ. Xuất hiện trong im lặng, họ dừng lại bên dưới những cái cây đang bao quanh Eragon và Saphira, nhưng họ không tiến lại gần hoặc có dấu hiệu giúp đỡ.

Eragon cố phóng suy nghĩ để gọi cho Oromis và Glaedr, khi giọng nói quay trở lại: Mèo mà biết nó nói về cái gì, đó là một mẫu quặng của Thép sáng được chôn bên dưới bộ rễ của ta, nhưng người sẽ không có được nó vì người đã đánh ta, đốt ta.

Nghe thấy sự tồn tại của mẫu quặng, Eragon phản chấn hẳn lên: nhưng Saphira là con rồng cái cuối cùng, bà có chắc là bà muốn giết nó chứ.

Rồng phun lửa giọng nói thì thầm, một cái rùng mình chạy dọc thân cây: Lửa phải được dập tắt.

Saphira gầm lên: Nếu chúng ta không thể ngăn chặn kẻ đã phá hoại thế hệ kỵ sĩ rồng, hẳn ta sẽ tới đây và đốt cả khu rừng này, cả người nữa. Nếu người giúp bọn ta, bọn ta có thể sẽ ngăn được hẳn.

Một tiếng kêu thất thanh vang vọng giống như khi hai cành cây đập vào nhau: Nếu hẳn cố giết các cây yêu quý của ta, hẳn sẽ phải chết, giọng nói vang lên. Không ai khỏe bằng sức mạnh của rừng này, không ai có thể hủy diệt được, ta đại diện cho khu rừng dám tuyên bố như thế.

Chúng tôi sẽ chữa thương cho cây có được không. Eragon hỏi.

Cây Menoa không trả lời, nhưng như một cơn gió mạnh thổi thẳng vào tâm trí Eragon: Người là gì, kỵ sĩ kia. Ta biết tất cả cả loài sống trong khu rừng này, nhưng chưa bao giờ gặp 1 kẻ như người.

Tôi không phải thần tiên cũng không phải người. Eragon nói: tôi là sự pha trộn của cả hai. Loài rồng đã thay đổi tôi trong lễ hội Huyết thệ.

Tại sao họ lại thay đổi người, hỡi kỵ sĩ?

Để tôi có thể chiến đấu tốt hơn chống lại Galbatorix và thế lực của hắn. Ta còn nhớ rằng ta đã từng thấy một thế giới hoang tàn trong suốt buổi lễ đó, ta đã nghĩ nó không có gì là quan trọng cả...Nhưng bây giờ có vẻ trở nên quan trọng hơn 1 chút. Hãy cứu mặt trời và mưa.

Chúng tôi sẽ chữa lành vết thương cho rễ và thân cây của bà nếu điều đó làm bà thỏa mãn, nhưng cầu xin bà hãy để chúng tôi lấy Thép sáng.

Những cây khác rên rỉ như những linh hồn sắp chết. Giọng nói lại vang lên: Người sẽ làm những gì ta muốn chứ, Kỵ sĩ rồng?

Nhất định rồi. Eragon đáp không chút do dự. Bất kỳ giá nào nó cũng vui vẻ chấp nhận. Sau vài phút, khu đất trống đang im lặng bỗng mặt đất bắt đầu rung chuyển và những cái rễ cây trước mặt Eragon bắt đầu tách ra trôi lên kéo rễ đất về hai bên. Sau đó một cục sắt gỉ xuất hiện trên nền đất phù sa màu mỡ đen và dơ bẩn. Eragon cảm thấy dạ dày quặn thắt, một cảm giác nhói đau khó chịu xuất hiện rồi chợt biến mất. Rồi những cái rễ đang quấn vào chân Eragon lỏng dần rồi tuột ra chui xuống biến mất khỏi mặt đất. Chỗ Saphira cũng thế, cô ả không còn bị trói buộc nữa.

Kim loại của người đây. Giọng thì thầm của cây Menoa: Cầm lấy và đi đi... Nhưng Eragon hỏi.

Đi...Giọng nói từ cây Menoa ầm ầm rồi biến mất: Đi...Và ý thức từ cây Menoa biến mất khỏi tâm trí của Eragon và Saphira, rút dần ngày càng mờ nhạt cho đến khi Eragon không còn cảm nhận thấy ý thức đó nữa. Xung quanh chúng bóng của những cây thông cũng lùi xa và trở lại vị trí cũ.

Nhưng...Eragon hét to hơn, bối rối vì không thấy cây Menoa đưa ra điều kiện gì. Vẫn còn ngỡ ngàng, nó bước tới chỗ cục quặng, lần những ngón tay xuống cạnh dưới và nhấc cái khối có trọng lượng khác thường này lên cánh tay nó và cẩn thận vì nó khá nặng. Ôm chặt nó trước ngực, quay đầu ngược lại phía cây Menoa, nó rảo bước tiến về nhà của Rhunön.

Saphira ngửi khối Thép sáng khi cô ả đi bên cạnh Eragon: Anh đã đúng. Em không nên tấn công bà ta.

Nhưng ít nhất chúng ta cũng có được Thép sáng. và cây Menoa...tốt thôi, anh không biết bà ta sẽ làm gì, nhưng chúng ta sẽ làm, và đó không phải là vấn đề.

Các thân tiên ở đó tụ tập dọc đường đi của Eragon để đi theo và nhìn chăm chăm nó và Saphira khiến nó càng bước nhanh hơn, gầy nó như mồn nổi da gà...

Một luồng khói phun ra từ mũi Saphira: Nếu Galbatorix không giết chúng ta trước, em nghĩ chúng sớm sẽ phải ân hận về điều này.

156. Q.3 - Chương 51: Ý Chí Trên Thép

“Ôi ở đâu ra thế này” Rhunön sững sờ khi thấy Eragon bước vào và thả cục quặng xuống đất ngay trước chân của Rhunön.

Bằng cách ngắn gọn nhất, Eragon giải thích về Solembum và cây Menoa.

Ngồi trước cục quặng, Rhunön vuốt ve bề mặt thô ráp của nó, những ngón tay bà mê mẩn những mẫu kim loại nằm rải rác trên cục đá. “Người thật điên rồ hoặc có lẽ người thật dũng cảm khi dám thách thức cây Menoa. Bà ta không phải dễ đùa thế đâu.”

“Bằng này có đủ cho 1 cây kiếm không” Saphira hỏi.

“Vài cây cũng đủ, nếu như ta dựa vào kinh nghiệm của mình để khẳng định như thế”. Rhunön nói, sự hưng phấn trong bà đang tăng. Bà tiên già liếc nhìn cái lò rèn của mình nằm chính giữa cửa, vỗ hai tay vào nhau, mắt bà sáng lên với tất cả sự nhiệt huyết và quả quyết. “Bắt đầu thôi, người muốn một cây kiếm phải không, Khắc tinh của Tà thần? Rất tốt, ta sẽ cho người một cây kiếm chưa bao giờ có ở Alagaësia này”.

“Nhưng còn lời thề của bà?”

“Đừng nghĩ về nó, nên nhớ hai người phải quay về Varden đó”

“Đáng lẽ chúng tôi nên rời đi từ cái ngày mà chúng tôi đến”

Rhunön ngừng lại, tâm trạng bị dồn nén: “Ta sẽ phải khấn nguyện hơn mức bình thường và sử dụng phép thuật để làm việc, vì nếu không sử dụng phép thuật thì có lẽ phải mất tới cả tuần để hoàn thành. Người và Vảy sáng sẽ giúp ta”. Không phải là một câu hỏi nhưng Eragon vẫn gật đầu đồng ý. “Chúng ta sẽ không

ngủ tới nay, nhưng ta hứa với người, Khắc tinh của Tà thần, sáng ngày mai người sẽ có kiếm để dùng”. Khuy gối, Rhunön nâng cục quặng khỏi mặt đất mà không cần phải tận sức và mang nó tới cái đe chỗ đang làm đồ tác phẩm của bà.

Eragon cởi bỏ bộ trang phục của mình để tránh khi làm việc sẽ làm hỏng nó, rồi Rhunön đưa cho nó cái áo chèn da bó sát người và một cái tạp dề chống cháy. Rhunön cũng mặc như thế. Khi Eragon nhắc tới gang tay, bà cười và lắc lắc cái đầu. “Nó chỉ làm cho người thợ rèn thêm vụng về.”

Rhunön dẫn nó tới một cái hang giống như phòng ngủ ở giữa một cái thân cây to trong khu nhà của bà. Bên trong là những bao chứa than cốc và những viên như đất sét trắng xốp. Dùng phép thuật, họ nâng vài trăm viên lên và mang chúng ra ngoài đưa đến lò rèn, sau đó họ cũng mang chừng ấy bao than tới, mỗi bao còn to hơn cả một người đàn ông.

Chỉ một lần họ đã mang đủ những thứ mà họ cần làm Rhunön rất hài lòng, bà và Eragon cùng bắt tay vào nấu chảy quặng. Việc nấu chảy này khá phức tạp, Rhunön không dám dùng quá nhiều phép thuật can thiệp vào cấu trúc của nó. Bởi vậy việc này mất gần hết buổi chiều. Đầu tiên họ đào một cái hố hình chữ nhật sâu 5 feet để họ có thể đổ đầy cát, sỏi, đất sét, than, tro, và họ tạo một số lỗ và kênh dẫn hơi ẩm để không làm ảnh hưởng tới quá trình nung chảy. Khi lấp đầy hố bằng với mặt đất, họ tạo một cái máng gạch, sử dụng nước và đất sét tạo thành một loại vữa không cháy. Lọc lại trong nhà Rhunön quay lại với một cặp ống bễ để gắn lên những cái lỗ của máng.

Họ giải lao, uống và ăn một ít bánh mì với phó mát.

Sau bữa ăn nhanh, Rhunön đặt một nắm nhỏ cành cây xuống cái máng và nhóm lửa, miệng lẩm bẩm điều gì đó. Khi lửa cháy, bà đặt những miếng gỗ sỏi vừa vừa xuống dưới đáy. Gần một giờ, bà trông ngọn lửa, chú tâm như người làm vườn đang trồng hoa hồng, cho tới khi gỗ cháy và thậm chí than đã đỏ rực. Sau đó Rhunön gạt đầu với Eragon và nói: “Bắt đầu”.

Eragon nâng cục quặng lên và nhẹ nhàng đặt nó xuống cái máng. Hơi nóng chạm vào tay làm nó không thể chịu đựng nổi nó buồng cục quặng ra và nhảy lùi lại, lửa bắn tung tóe giống như một đàn đom đóm bay lượn. Phía trên đỉnh nó dùng xẻng xúc than phủ một lớp dày để làm nguyên liệu cháy.

Eragon phải lớp bị than dính vào tay, sau đó cầm chiếc bễ thổi đặt vào vị trí và bắt đầu đẩy để tạo gió, trong khi phía bên kia Rhunön cũng đang ra sức đẩy. Lửa được đốt với từng luồng khí cấp đều đặn bởi vậy cục quặng càng được nung nóng hơn. Những chiếc vẩy trên ngực Saphira cũng như phía dưới đầu và cổ của cô ả phản chiếu những ánh lửa lấp lánh trong vũ điệu nung chảy. Cô ả khom người ngồi cách xa vài thước Anh, mắt cô ả dán vào trung tâm ngọn lửa: “Em có thể giúp được mà, chỉ mất 1 phút là cục quặng sẽ tan ra như nước thôi.”

“Được đấy.” Rhunön nói, “Nhưng nếu chúng ta nấu chảy nó quá nhanh, kim loại sẽ không kết hợp với than và nó sẽ trở nên không đủ độ cứng và mềm dẻo cần thiết để rèn kiếm. Hãy tiết kiệm ngọn lửa của người, Vảy sáng ạ. Chúng ta sẽ dùng tới nó sau.” Nhiệt từ vật nung và nỗ lực kéo bễ làm người Eragon đầm mồ hôi, cánh tay trần của nó sáng bóng dưới ánh lửa.

Kể từ bây giờ họ sẽ dùng bễ thổi, dùng xẻng thêm một lớp than lên ngọn lửa. Công việc cứ đều đều như thế làm Eragon quên cả thời gian. Lửa vẫn cháy đều dưới bàn tay kéo bễ thổi của Eragon, nó chú ý đến dáng vẻ thận trọng của Saphira. Nó bất chợt giật mình khi Rhunön nói: “Đủ rồi không cần bễ thổi nữa, nó có thể tự cháy”.

Lau trán xong, Eragon giúp Rhunön xúc những cục than nóng ra khỏi lò và nhúng vào một cái thùng đầy nước. Những cục than kêu xèo xèo và phát ra một làn hơi cay xè. Cuối cùng cũng xuất hiện những vũng kim loại trắng nóng hổi ở đáy phễu-xỉ và những chất cặn khác đã được lấy đi hết trong suốt quá trình nung. Rhunön thu thập kim loại với từng mẫu nhỏ màu trắng, sau đó đưa chúng tới chiếc ghế gần chỗ rèn. “Làm gì bây giờ”. Eragon hỏi.

“Giờ thì đợi”

“Đợi để làm gì”

Rhunön ngược nhìn bầu trời, nơi mà những vết sáng của mặt trời lặn sơn lên những mảng mây rách nát đủ

thứ màu đỏ, tím, vàng. “Phải đợi trời tối chúng ta mới làm tiếp vì lý do tạo màu cho thanh kiếm Thép sáng cần thời gian để nguội đi làm cho nó mềm ra và dễ để tạo hình.”

Với tay ra đằng sau, Rhunön cởi sợi dây buộc tóc, gom lại mớ tóc rồi buộc lại cho gọn gàng: “Trong thời gian chờ đợi, chúng ta hãy nói chuyện về kiếm của cậu. Cậu dùng kiếm 1 tay hay hai tay?”

Eragon suy nghĩ một chút sau đó nói: “Không nhất thiết. Nếu phải lựa chọn tôi thích cầm kiếm 1 tay và tay kia cầm khiên. Tuy nhiên hoàn cảnh không phải lúc nào cũng thuận lợi, tôi thường phải chiến đấu mà không có khiên. Do vậy tôi thích cầm kiếm cả hai tay để có thể tung ra cú đánh mạnh hơn. Chuôi thanh Zar’roc đủ lớn để tôi cầm bằng tay trái, nhưng đầu chuôi có gắn thêm viên hồng ngọc nên không được thoải mái lắm, nó không tạo cho tôi cảm giác an toàn khi cầm nó. Vì vậy tốt hơn hết là chuôi nên dài hơn một chút.”

“Thế cậu muốn chính xác là một thanh kiếm dùng hai tay hả?”

Eragon lắc đầu: “Nó quá lớn khi đánh nhau trong nhà”

“Còn tùy thuộc vào sự kết hợp giữa lưỡi kiếm và chuôi kiếm, nhưng thông thường, cậu đã đúng. Cậu có muốn một thanh kiếm một tay rưỡi không (hand-and-a-half sword) ?”

Một hình ảnh chợt lóe lên trong đầu Eragon về thanh kiếm đầu tiên của Murtagh, nó cười Tại sao không nhỉ: “Đúng, thanh kiếm một tay rưỡi là hoàn hảo, tôi nghĩ thế.” “Thế cậu muốn lưỡi kiếm dài bao nhiêu?”

“không dài hơn thanh Zar’roc”.

“Uhm. Cậu muốn lưỡi kiếm thẳng hay lưỡi kiếm cong ?”

“ Thẳng.”

“Thế còn vấn đề phòng thủ?”

“Không vấn đề gì.”

Khoanh tay, cầm Rhunön chạm xương ức, mắt bà nặng trĩu, môi run run. “Thế độ rộng của bản kiếm, Nên nhớ, nó rất quan trọng để giữ cho thanh kiếm khỏi bị gãy. ”

“Dĩ nhiên là rộng hơn một chút so với Zar’roc”.

“Tại sao?”

“Tôi nghĩ trông nó như thế sẽ tốt hơn.”

Giọng khàn khàn một tiếng cười vỡ ra từ trong họng của Rhunön: “Nhưng bằng cách nào có thể cải thiện được việc sử dụng kiếm?”

Lúng túng, Eragon không nói một lời nào

“Đừng bao giờ đề nghị ta thay đổi một vũ khí chỉ đơn thuần làm thay đổi diện mạo của nó.” Rhunön quả mắng “Vũ khí là công cụ, nếu nói nó đẹp thì là bởi vì nó hữu dụng. Một thanh kiếm mà không có đủ chức năng của nó thì trong mắt ta nó chỉ là một thứ xấu xí cho dù nó có hình dáng đẹp thậm chí được trang trí bởi những thứ trang sức đẹp mắt, quý giá.” Vị tiên già bĩu môi, ném chúng ra khỏi suy nghĩ: “Một thanh kiếm phải phù hợp trong một trận chiến sống còn, nó phải bảo vệ được cậu trong những đường hầm chật hẹp ở Farthen Dûr. Một thanh kiếm hội tụ đủ các yêu cầu, chiều dài vừa phải, chuôi kiếm sẽ không dài hơn mức bình thường.”

“Một thanh kiếm để kết liễu Galbatorix.” Eragon nói.

Rhunön gật đầu “Và nó cũng phải chống lại được phép thuật nữa...” Cầm bà lại chạm vào ngực. “Áo giáp đã có những bước cải tiến rất lớn trong những thế kỷ trước, bởi vậy vấn đề bây giờ là phải làm thế nào để chọc thủng được miếng kim loại trên áo giáp và đâm sâu vào bên trong. Hừm.” Từ một cái túi bên hông, Rhunön lấy ra một sợi dây rồi bà đo bàn tay và cánh tay của Eragon. Sau đó bà tìm một cái que cời than bằng kim loại và quăng cho Eragon. Nó bắt lấy bằng 1 tay và rướn lông mày nhìn Rhunön. Bà chỉ 1 ngón tay và nói “tiếp tục đi, hãy để ta xem cách cậu di chuyển khi trong tay cầm một thanh kiếm.”

Đi bộ xung quanh lò rèn, Eragon thầm cảm ơn bà vì làm nó gợi nhớ đến những động tác Brom đã dạy nó. Sau vài phút, nó nghe thấy tiếng leng keng của kim loại rơi trên đá, Rhunön ho và nói “Chẳng hy vọng gì.” Rhunön bước tới trước mặt Eragon, cầm một cái que cời than khác. Trán nhăn lại, đôi mắt quắc về nghiêm nghị, khi bà ấy tung chiếc que cời than và hét: “Đỡ này, Khắc tinh của Tà thần.”

Chiếc que cời than nặng trĩu của Rhunön rít lên trong không khí lao tới Eragon với một đòn mạnh phi thường. Nhảy qua 1 bên, Eragon né đòn tấn công. Chiếc que cời bật khỏi tay nó khi hai thanh kim loại chạm nhau. Mặc dù Rhunön không thực sự có kinh nghiệm về kiếm thuật, nhưng Eragon vẫn thấy bà là một đối thủ đáng gờm. Cuối cùng họ buộc phải dừng lại hai thanh cời quá mềm và đã bị cong oằn như cành của cây thủy tùng. Rhunön nhặt hai thanh cời đem vắt vào chỗ để dụng cụ hỏng. Sau đó quay trở lại, bà tiên già hất cằm và nói “bây giờ thì ta biết chính xác hình dạng thanh kiếm của cậu rồi.”

“Nhưng bà sẽ làm nó như thế nào?”

Sự tinh nghịch lấp lánh trong con mắt Rhunön: “ta sẽ không làm. Chính cậu sẽ làm nó chứ không phải ta, khắc tinh của tà thần ạ.”

Eragon há hốc mồm nhìn Rhunön một lúc, nó lấp bắp: “tôi hả. Nhưng tôi chưa bao giờ thử làm việc ở một lò rèn. Thậm chí tôi không hề có tí kỹ năng nào để rèn 1 con dao thông thường.”

Vẫn ánh mắt đó, Rhunön nói: “Ấy thế mà chính cậu sẽ là người làm thanh kiếm này đây.”

“Nhưng bằng cách nào? Bà sẽ đứng cạnh tôi và đưa ra yêu cầu khi tôi nện búa hay sao?”

“Gần như thế” Rhunön nói: “Không, ta sẽ hướng dẫn động tác cho cậu thông qua ý chí để đôi tay của cậu có thể làm cái mà ta không thể. Đó không phải là một giải pháp hoàn hảo, nhưng ta nghĩ còn 1 lý do khác là tránh được việc phá vỡ lời thề của ta và nó cho phép ta tiếp tục nghề nghiệp của mình.”

Eragon tỏ ra lo lắng: “Nếu làm thế thì cũng có khác gì chính tay bà làm đâu.” Rhunön sầm mặt, giọng cộc cằn: “Thế cậu có muốn kiếm nữa hay thôi.” “Tất nhiên là muốn”

“Người thật là phiền phức. Việc rèn kiếm do người làm là khác vì ta nghĩ nó như thế là khác. Nếu không thì chính lời thề của ta sẽ ngăn cản trong quá trình làm việc. Bởi vậy, trừ phi cậu muốn trở về Varden với hai bàn tay trắng, bằng không cậu nên khôn ngoan im lặng mà làm theo.”

“Vâng thưa Rhunön.”

Họ đi tới chỗ nung chảy, rồi Rhunön và Saphira chăm chú quan sát khối còn ấm của cục Thép sáng nằm dưới đáy cái phễu gạch. “Đập nó thành những miếng có kích thước ban đầu” Rhunön chỉ đạo, và lùi ra để giữ khoảng cách an toàn.

Nhấc chân trước lên, Saphira đập vào khối thép bằng tất cả sức lực. Đất rung lên, khối thép xuất hiện vài vết nứt. Phải mất ba lần Saphira mới làm thỏa mãn Rhunön về kết quả của mình.

Rhunön thu những miếng thép sắc nhọn lại đặt vào cái tạp dề và mang xuống cái bàn thấp cạnh chỗ rèn. Sau đó bà phân loại dựa theo độ cứng của từng miếng, rồi nói với Eragon, bà có thể quyết định màu cũng như cấu trúc kim loại “Cái thì quá cứng, cái thì quá mềm” bà nói “và trong khi ta tìm ra cái mà ta muốn thì nó cũng đòi hỏi về nhiệt độ nữa. Bởi vậy chỉ sử dụng những miếng thật sự thích hợp để rèn kiếm. Trên lưỡi kiếm thì phải cần thép cứng hơn”-bà chọn những miếng sáng màu, lấp lánh “Thật tốt để làm 1 cái lưỡi sắc bén”.phần giữa cả kiếm nên được làm bằng thép mềm hơn-bà chọn những miếng xám màu và không sáng “Thật tốt để chịu 1 cú đánh mạnh”. Trước khi kim loại được rèn thành hình dạng nhất định, chúng ta cần phải làm sạch nó khỏi cặn bẩn.

“Bằng cách nào?” Saphira hỏi.

“Người sẽ thấy ngay thôi.” Rhunön đi tới cây cột chống đỡ mái nhà của lò rèn, ngồi dựa lưng vào nó, khoanh chân, mắt nhắm lại, khuôn mặt điềm tĩnh bà hỏi: “Sẵn sàng chưa, Khắc tinh của Tà thần.”

“Sẵn sàng” Eragon trả lời mặc dù trong bụng nó thật hồi hộp và căng thẳng. Điều đầu tiên mà Eragon chú ý đến Rhunön là khi tâm trí họ gặp nhau giống những âm thanh nhỏ vang vọng xuyên qua bóng tối và những hình ảnh lộn xộn trong đầu bà ta. Tiếng nhạc chậm chậm và thận trọng đầu đó lóe lên một nốt lạ và lơ đãng như tiếng kèn kẹt trong não bà. Điều đó nói lên điều gì về tính cách của bà, Eragon không chắc chắn

lắm nhưng những dư âm sợ sệt làm nó cân nhắc lại tới sự cho phép của tâm trí Rhunön để điều khiển con người nó. Nhưng khi nó nghĩ về Saphira đang ngồi bên cạnh, chăm chú nhìn nó, sự lo lắng trong nó giảm dần, những bức tường phòng thủ xung quanh ý thức nó cũng mờ đi.

Cảm giác giống như có một tấm len thô ráp trượt trên da nó khi Rhunön dùng ý thức xâm chiếm lấy tâm trí nó, Ý thức bà len lỏi vào những nơi riêng tư nhất của cuộc đời nó. Nó rùng mình và mồn cứt đứt mối giao cảm ngay lập tức, nhưng sau đó giọng nói thô ráp của Rhunön vang lên trong đầu nó: “Thư giãn đi, Khắc tinh của Tà thần, tất cả rồi sẽ ổn thôi.”

“Vâng thưa Rhunön”.

Sau đó, Rhunön bắt đầu nâng cánh tay của Eragon lên, dịch chuyển chân của nó, xoay đầu nó và một mặt thử khả năng của cơ thể nó. Thật lạ khi Eragon cảm thấy đầu và tứ chi nó di chuyển ngoài sự điều khiển của chính nó, lạ hơn nữa là mắt nó bắt đầu cử động từ nơi này nhìn sang nơi khác, dường như họ đã hòa hợp làm một. Cảm giác không tự chủ được làm nhóm lên trong lòng Eragon một sự hoảng loạn đột ngột. Khi Rhunön điều khiển Eragon đi bộ về phía trước chân vấp vào một cái xô xình nào đó trong lò rèn, và dường như nó sẽ ngã lăn ra ngay lập tức nếu như nó không phản xạ nắm lấy chiếc đe để giữ thăng bằng.

“Đừng cản trở. Nếu tâm trí cậu can thiệp không đúng lúc trong suốt quá trình rèn kiếm, cậu sẽ tự gây ra cho bản thân những tổn thương vĩnh viễn”.

“Vậy thì bà nên cẩn thận 1 chút” Eragon vắn vẹo.

“Kiên nhẫn nào, Khắc tinh của Tà thần. Sẽ dần tốt hơn, trời đã tối rồi.” Trong khi chờ những vệt sáng cuối cùng mờ dần đi trên nền trời nhưng tấm thảm nhung khổng lồ, Rhunön chuẩn bị sẵn sàng cho công việc, chuẩn bị rất nhiều loại công cụ khác nhau.. Sự vụng về ban đầu của bà thể hiện trên các động tác của cơ thể Eragon sớm biến mất, mặc dù một lần bà vung trượt cây búa nên xuống đầu ngón tay của Eragon đang để trên bàn. Sự đau đớn làm mắt Eragon ngấn lệ. Rhunön xin lỗi và nói: “Cánh tay của cậu dài hơn của tôi.” Một phút sau đó khi họ bắt đầu, Rhunön giải thích: “Thật là may mắn vì cậu có được sự nhanh nhẹn và sức mạnh của thần tiên, Khắc tinh của Tà thần ạ, bằng không chúng ta không thể hoàn thành công việc trong đêm nay đâu.” Lấy một mảnh Thép sáng cứng và một mảnh mềm mà Rhunön đã lựa ra, bà đặt chúng vào trong lò. Thuận theo yêu cầu của bà tiên già, Saphira đốt nóng thanh thép. Saphira hơi há miệng chỉ đủ nhỏ để phun một luồng lửa trắng xanh tập trung thành 1 dòng nhỏ, không để lửa tràn ra những chỗ khác của xương rèn. Ngọn lửa nhỏ ào ào tuôn ra thấp sáng cả không gian trước cửa với một luồng sáng màu xanh cực mạnh, nó làm cho vảy của Saphira phản chiếu và lóe lên những tia sáng chói.

Rhunön điều khiển Eragon đưa Thép sáng di chuyển trong ngọn lửa bằng một cái kẹp mỗi khi miếng kim loại này rực đỏ. Bà đặt nó lên chiếc đe, rồi vung hàng loạt cú giáng từ chiếc búa tạ xuống, làm dẹt tấm kim loại thành những miếng mà có độ dày chỉ còn vền vền độ 1 Inch. Bề mặt của miếng kim loại nóng đỏ sáng rực lên bởi những hạt bụi sắt sáng chói. Mỗi khi bà hoàn thành một tấm, bà lại ném nó vào cái máng bên cạnh đựng đầy nước muối.

Tất cả các tấm Thép sáng đã được làm phẳng dẹt, Rhunön kéo những tấm này ra khỏi máng nước, nước muối làm nóng cánh tay Eragon, cọ rửa chúng bằng 1 viên sa thạch để loại bỏ hết những lớp cặn đen bám trên bề mặt. Việc cọ rửa làm lộ ra cấu trúc kết tinh như pha lê của những miếng kim loại, Rhunön chăm chú quan sát. Hơn thế nữa bà phân loại chúng theo độ cứng và sự nguyên chất thông qua cấu trúc tinh thể của chúng.

Eragon vẫn còn bị giữ bí mật với tất cả mọi ý nghĩ và cảm giác của Rhunön, bởi một số lý do khó nói giữa họ. Sự hiểu biết sâu sắc của bà làm nó bất ngờ, bà thấy được nhiều thứ bên trong kim loại mà nó nghĩ chúng không tồn tại, và sự dự liệu của bà có liên quan đến thái độ vượt ra ngoài sự am hiểu của nó. Nó cũng cảm thấy được bà không hoàn toàn hài lòng khi cầm búa để nện dẹt tấm kim loại.

Sự không hài lòng của bà vẫn tiếp tục gia tăng cho đến khi bà nói: “Ồ hay. Hãy nhìn những vết lồi lõm trên tấm kim loại kia. Ta không thể rèn một thanh kiếm giống như thế này được. Sự điều khiển của ta không phù hợp với cánh tay của cậu, và đôi bàn tay không đủ tốt để rèn một cây kiếm tốt.” Trước khi Eragon có thể cố gắng để giải thích lý do Rhunön thì Saphira đã nói: “Những công cụ này không phù hợp, Rhunön ạ. Hãy chắc chắn rằng bà có thể tìm ra giải pháp để bù lại sự bất tiện này.”

“Bất tiện ư?” Rhunön khịt mũi. “Ta không có gì hơn là một chú chim non mới ra ràng. ta là một kẻ lạ mặt sống trong một ngôi nhà lạ hoắc”. Vẫn cần nhẫn, bà hơi cúi đầu cân nhắc, thái độ là Eragon thấy khó hiểu. Rồi bà nói tiếp: “Được thôi ta có một giải pháp, nhưng ta cảnh báo trước, ta sẽ không tiếp tục nếu ta không duy trì được sự khéo léo cần thiết.”

Bà không giải thích thêm giải pháp đó là gì, nhưng tự từng người biết, đặt những tấm thép trên đe và bẻ gãy chúng thành những mảnh không rộng hơn cánh hoa hồng. Thu thập một nửa số miếng cứng hơn, Rhunön xếp thành 1 cục sau đó phủ đất sét để giữ chúng lại với nhau. Cục này tiếp tục dày lên và dài khoảng 7 gang tay, tương tự như một người thợ làm bánh mì thêm hoặc bớt những ổ bánh mì trong lò nướng. Rhunön đặt phần cuối của thanh dài trên vào giữa lò, và cho Eragon lùi lại xa nhất có thể trong khi một tay nó vẫn còn giữ cái tay cầm. Rồi bà đề nghị Saphira tiếp tục phun lửa, Khung cảnh giữa cánh cửa lại rực sáng bởi một thứ ánh sáng màu xanh cực mạnh. Nhiệt quá lớn đến mức Eragon cảm thấy như phần da trần của mình trở lên khô cứng, và nó thấy những viên đá Granit trong lò bị nung nóng ánh lên sắc vàng rực rỡ. Thép sáng có thể tan chảy trong nửa giờ nung trong than hồng, nhưng với ngọn lửa từ miệng Saphira chỉ cần một ít phút nó đã tan chảy trước khi nó trắng sáng. lúc ấy Rhunön yêu cầu Saphira ngừng thổi lửa, cả lò rèn chìm trong bóng tối sâu thẳm và tĩnh mịch khi Saphira đóng hai hàm răng của cô ả.

Điều khiển Eragon tiến lại gần mang thanh thép nóng cháy sáng gồm những mảnh Thép sáng và đất sét lại chỗ chiếc đe, dùng búa bà nện xuống để hàn những miếng đó lại với nhau thành một khối. Bà tiếp tục giáng những nhát búa xuống cục kim loại cho tới khi nó dài ra và xuất hiện một đường cắt ở giữa, sau đó lại hàn chúng lại với nhau. Những âm thanh vang vọng quanh những cái cây cổ thụ, lớn vồn quanh chiếc cửa lớn. Rhunön điều khiển Eragon mang Thép sáng quay lại chỗ lò, màu sắc của nó đã chuyển từ trắng sang vàng, và Saphira lại tiếp tục phun lửa lên kim loại. Sáu lần Rhunön đốt nóng và quện thứ kim loại này, mỗi lần như thế nó trở lên mịn hơn và dẻo dai hơn, cho đến khi uốn cong nó mà không tạo ra vết nứt nào.

Khi Eragon quai búa lên kim loại, mọi hành động của nó đều do Rhunön điều khiển. Bà tiên già bắt đầu hát bằng cả tiếng của bà và cả tiếng của nó. Cùng nhau, hai giọng hát tạo thành bài hòa âm khó nghe quện cùng tiếng búa nện. Một cảm giác ngứa ran chạy dọc xương sống nó khi nó cảm thấy luồng năng lượng đang chảy từ những lời hát ra miệng, và nó nhận ra rằng trong lời hát có chứa phép thuật của sự hình thành, định hình và gắn kết. Bằng hai giọng hát, Rhunön hát lên kim loại Thép sáng đang nằm trên đe, mô tả những đặc tính của nó, phân tích chúng theo những cách mà Eragon không tài nào hiểu được, và yểm vào trong Thép sáng những mạng lưới bùa chú phức tạp để giúp khối thép này trở lên chắc khỏe và dẻo dai hơn bất cứ thứ kim loại thông thường nào. Với cánh tay quai búa của Eragon, Rhunön cũng hát và dưới lời hát ngâm nga dịu dàng của bà mọi cú giáng xuống đều trúng đích.

Rhunön làm nguội thanh Thép sáng sau 6 lần tôi luyện. Bà lặp lại toàn bộ quá trình với nửa số miếng Thép sáng còn lại, tôi luyện giống hệt như thanh đầu tiên. Sau đó bà thu thập số miếng thép mềm, tôi luyện và hàn chúng 10 lần trước khi biến nó thành cái nệm ngắn và nặng.

Tiếp theo, Rhunön nhờ Saphira lại tiếp tục đốt nóng hai thanh thép vừa xong. Rhunön đặt hai thanh thép nóng rực cạnh nhau trên chiếc đe, ghì chặt chúng lại với nhau nhờ 1 cặp kìm kẹp, và sau đó xoắn chúng lại 7 lần. Những tia sáng lóe lên trong không khí khi bà nện búa xuống để hàn chúng lại với nhau thành một tấm duy nhất. Kết quả là một khối Thép sáng đã được Rhunön tôi luyện, hàn, và quai búa xuống làm cho nó tăng chiều dài tới 6 lần. Khi bà hài lòng với chất lượng của kim loại, bà đập dẹt thanh thép thành một miếng phẳng dày hình chữ nhật, cắt miếng đó dọc chiều dài bằng một cái đục vô cùng sắc bén, và uốn cong mỗi thanh ở chỗ giữa, và như thế chúng đã có chiều dài được định hình. Hình chữ V.

Qua đó, Eragon có thể ước tính bà sẽ hoàn thành tiến trình trong một giờ rưỡi nữa. Nó thật kinh ngạc về tốc độ của bà, thậm chí dường như chính cơ thể nó cũng làm nó ngạc nhiên. Chưa khi nào trước đây nó thấy một thợ rèn nào làm việc thoải mái như thế. Và bây giờ không còn việc gì khó khăn nữa, Rhunön tiếp tục hát để thêm dẹt lên những cấu trúc phép thuật yểm vào trong Thép sáng và điều khiển cánh tay Eragon chính xác một cách tuyệt đối.

Giữa những tiếng động hỗn tạp, lửa, ánh sáng, và sự nỗ lực Eragon nghĩ thoáng nhìn thấy khi Rhunön nhìn toàn bộ lò rèn qua con mắt của nó, bà cái bóng mảnh mai đứng trước cửa. Saphira biết được sự nghi ngờ của nó, cô ả nói: “Eragon chúng ta không chỉ có 1 mình.”

“Họ là ai?” Eragon hỏi. Saphira gửi cho nó những hình ảnh ngắn, nhăn nhoe của con mèo ma Maud, trong

hình dạng 1 con người đứng giữa hai vị tiên, những người mà không cao hơn nó. Một trong số họ là nam, một là nữ, và cả hai đều đẹp lạ thường thậm chí đẹp theo cả tiêu chuẩn của loài tiên. Khuôn mặt nghiêm nghị của họ trông có vẻ uyên thâm và vô hại làm Eragon không thể đoán được tuổi của họ. Da họ nhợt nhạt, ánh bạc. Eragon chất vấn Rhunön về sự xuất hiện của hai vị tiên khi bà để cho cơ thể của nó được nghỉ ngơi một chút. Rhunön liếc nhìn họ, tạo cho nó có một cái nhìn dễ dàng hơn sau đó không phá vỡ bài hát của bà, bà nói bằng ý thức: “họ là Alanna và Dusan, chỉ là những đứa trẻ của Ellesméra. Thật là quá đổi vui mừng khi cách đây 12 năm chúng được sinh ra.”

“Họ không giống các thần tiên khác mà tôi từng gặp.” Nó nói.

“Những đứa trẻ của chúng ta thật là đặc biệt, Khắc tinh của Tà thần ạ. Chúng đã được chúc phúc với những món quà của sức mạnh và vẻ đẹp thanh nhã. Ở độ tuổi của chúng ta không thể như thế mặc dầu phép thuật của chúng ta có từ rất sớm nhưng không bao giờ thực sự ruồng bỏ chúng.”

Rhunön không lãng phí thêm thời gian để nói chuyện. Bà điều khiển Eragon bê cái nệm làm bằng Thép sáng đặt vào giữa hai cái mảnh hình chữ V và nện búa lên chúng cho tới khi những mảnh này bao lấy cái nệm và chúng gắn sát vào nhau. Sau đó Rhunön hàn những mảnh này thành một khối và trong khi kim loại vẫn còn nóng bà bắt đầu kéo nó thành hình gần giống với một thanh kiếm. Miếng nệm mềm trở thành xương sống của kiếm, trong khi hai mảnh cứng trở thành hai lưỡi và mũi kiếm. Công việc trở nên chậm lại khi Rhunön quay trở lại với phần chuôi kiếm và thận trọng nện búa lên lưỡi kiếm để hoàn thành đến những góc cạnh cuối cùng và thật cân đối.

Rhunön nhờ Saphira nung thanh kiếm từng đoạn một, mỗi đoạn không dài hơn 6 hoặc 7 Inch, bằng cách Rhunön cầm kiếm kề sát một lỗ mũi của cô ả, bằng cách đó cô ả chỉ cho 1 ngọn lửa nhỏ đi qua. Bổng tối lại bị đẩy lùi ra ngoài cửa mỗi khi ngọn lửa lóe lên.

Trố mắt nhìn, Eragon kinh ngạc khi đôi bàn tay nó đã biến cục kim loại thô thành một vũ khí chiến tranh hoàn hảo. Bằng tất cả các cú đánh, lưỡi kiếm trở lên sáng hơn, từ cục Thép sáng giờ chuyển thành một thanh kiếm mà Rhunön hằng ao ước. Cuối cùng công việc cũng sắp kết thúc, nằm trên chiếc đe là 1 thanh kiếm màu đen dài, mặc dù nó còn thô ráp và chưa hoàn thiện, nhưng nó tỏa ra một cảm giác đầy sát khí.

Rhunön cho phép cánh tay của Eragon được nghỉ ngơi một lúc khi chờ thanh kiếm nguội dần trong không khí. Rồi bà điều khiển Eragon mang thanh kiếm tới một góc khác của xưởng rèn, nơi mà bà đã sắp xếp 6 cái bánh xe khác nhau, những chiếc dũa, chiếc nạo và những hòn đá mài. Bà cố định thanh kiếm bởi hai khúc gỗ và sử dụng 1 giờ tiếp theo để bào mòn bề mặt thanh kiếm bằng một con dao bào, dùng dũa để tạo những đường viền cho thanh kiếm. Trong khi bào dũa, mỗi phát mài hoặc dũa dường như hiệu quả gấp hai lần bình thường, bà biết cách chính xác dùng những công cụ này để lấy đi bao nhiêu lượng thép cần thiết.

Trong khi dũa, Rhunön cho thêm một viên than vào lò, đợi một lúc cho lửa cháy to, bà trộn bùn than, đất sét mịn, tro sậy khô tạo thành thứ đá bột để đánh bóng và chúng kết tinh thành một lớp sáp. Dùng thứ đã pha chế được bà sơn lên thanh kiếm hai lần và nhiều hơn ở chỗ sống của thanh kiếm, bôi lớp dày hơn là đất sét nhão, thanh kiếm nguội dần và tạo một lớp mềm bao phía bên ngoài.

Đất sét nhẹ đi khi Rhunön sấy khô nhanh nó bằng một câu thần chú. Dưới sự điều khiển của bà tiên già, Eragon đi tới chỗ lò. Nó đặt thanh kiếm phẳng phía trên lớp đất sét trộn than, đẩy chiếc bể thổi bằng tay còn lại, nó kéo chậm chậm hướng về phía hông của nó. Chỉ một lần mũi kiếm chạm lửa, Rhunön lật đi lật lại và lặp lại một cách tuần tự. Bà tiếp tục kéo lưỡi kiếm qua than hồng cho đến khi cả hai bên lưỡi đều đạt được màu vàng cam và sống kiếm màu sáng đỏ. Sau đó ,với một sự di chuyển nhịp nhàng, nâng thanh kiếm lên khỏi than hồng, Rhunön hươ hươ thanh kiếm trong không khí rồi nhúng nó vào trong cái máng đầy nước cạnh lò.

Một tiếng nổ của hơi nước thoát ra từ mặt nước, kèm theo tiếng xèo xèo và bọt xủi xung quanh thanh kiếm. Sau một phút, nước đục lảng xuống, Rhunön rút thanh kiếm ra bây giờ trông nó óng ánh màu ngọc trai xám. Mang trở lại ngọn lửa, bà nung toàn bộ thanh kiếm với nhiệt độ giống nhau để giảm sự vỡ, mẻ của lưỡi kiếm, sau đó lại đem nó đi làm nguội một lần nữa.

Eragon hy vọng Rhunön sẽ buông tha cho cơ thể của nó sau khi họ đã rèn, tôi thanh kiếm, nhưng ngạc nhiên thay, bà vẫn dùng ý chí để điều khiển các chi của nó. Rhunön điều khiển nó tắt lò, sau đó cho Eragon đi tới chỗ chiếc ghế dài với những cái dũa, cái nạo và những hòn đá mài. Bà để nó ngồi xuống và sử dụng

những hòn đá mịn hơn để đánh bóng kiếm. Trong ký ức của bà, Eragon nhận ra bà thường sử dụng cả tuần hoặc hơn thế nữa để đánh bóng một thanh kiếm. Nhưng vì có bài hát phép thuật nên việc này chỉ mất 4 giờ, thêm vào đó cũng là để chạm trổ những đường nét tỉ mỉ cho lưỡi kiếm. Khi thép sáng trở lên mịn hơn, màu sắc thực sự của nó mới được bộc lộ, nhìn nó Eragon có thể thấy màu sắc lung linh mờ ảo, những đường viền hoa văn cực đẹp... Cơ bắp trên cánh tay phải Eragon nở ra khi Rhunön cầm cái chuôi kiếm được trang trí khá đẹp, và cái dũa mà nó vẫn cầm trên tay trượt khỏi chuôi kiếm bật ra khỏi các ngón tay của Eragon..

“Đủ rồi” Rhunön nói và rút khỏi tâm trí Eragon.

Bị sốc bởi sự đột ngột này, Eragon đứng đưa trên ghế gần như mất thăng bằng trước khi lấy lại sự điều khiển các chi của mình. “Nhưng chúng ta chưa hoàn thành mà” nó miễn cưỡng, quay đầu lại phía Rhunön...

Rhunön đứng dậy và lắc đầu: “Ta không cần cậu giúp đỡ thêm nữa, Khắc tinh của Tà thần ạ. Hãy đi chợ mua một chút cho tới khi bình minh lên.”

“Nhưng...”

“Cậu đã quá mệt rồi, và thậm chí với phép thuật của ta cậu cũng có thể sẽ làm hỏng thanh kiếm nếu cậu vẫn tiếp tục cố sức. Nào hãy để thanh kiếm đó, ta sẽ chăm sóc nó mà không sợ vi phạm vào lời thề đầu. Nào đi đi. Cậu sẽ tìm thấy một chiếc giường trên tầng hai. Nếu cậu đói thì còn thức ăn trong phòng ăn đó.”

Eragon ngáp ngừng, miễn cưỡng dời đi, gật đầu và rời khỏi chiếc ghế dài, lê bước chân vét cả bụi tung lên. Khi đi ngang qua bà, vẫy tay về phía Saphira để chào cô ả và quá mệt mỏi để nói thêm được một lời nào nữa. Quay lại cô ả làm tóc nó rối bù bởi một hơi thở trong không khí và nói: “Em sẽ canh chừng cho, cậu bé ạ.”

Eragon ngừng lại trên ngưỡng cửa nhà Rhunön và nhìn qua cánh cửa tối tới nơi mà Maud và hai vị tiên vẫn còn đứng đó. Nó giơ một tay lên chào, và Maud cười với nó, bộc lộ sự hóm hỉnh của cô ta bằng một cái răng nhọn. Một cảm giác ngứa ran trườn xuống cổ Eragon khi hai vị tiên trẻ nhìn chằm chằm vào nó, đôi mắt to và soi mói của chúng phát sáng lơ mờ trong bóng tối. Khi họ không còn có thêm cử động nào nữa, nó cúi đầu rảo bước vào trong, nằm ngay xuống cái đệm êm ả.

157. Q.3 - Chương 52: Kỵ Sĩ Thực Thụ

“Dậy đi tiểu ca,” Saphira gọi. “Mặt trời đã mọc và Rhunön đã hết kiên nhẫn rồi kìa.” Eragon dựng bật dậy, quăng mền sang một bên dễ dàng như rời bỏ một giấc mơ. Tay và vai của nó đều đau như sau khi dụng lực ngày hôm trước. Nó kéo ủng, háo hức mảy mò buộc dây giày, nắm lấy cái tạp dề cầu bần từ dưới sàn nhà rồi phóng xuống cầu thang được chạm trổ tinh vi đi tới cổng vào ngôi nhà cong của Rhunön.

Bầu trời bên ngoài trong xanh với những tia nắng ban mai đầu tiên bắt đầu rọi sáng, cho dù bóng đen vẫn còn bao phủ cánh cửa. Eragon nhìn thấy Rhunön và Saphira đứng ở ngay lò rèn bên phóng nhanh tới đó, vừa đi vừa lấy mấy ngón tay chải tóc. Rhunön đứng tựa vào cạnh một chiếc ghế dài. Dưới hai mắt bà có quầng mắt đen và những nếp nhăn trên mặt đã hằn sâu hơn trước.

Trước mặt bà có một thanh kiếm được một miếng vải trắng phủ lên suốt chiều dài. “Ta đã làm được chuyện không tưởng được,” bà nói, giọng khàn khàn rời rạc. “Ta đúc ra một thanh kiếm mà ta thề sẽ không làm. Hơn thế nữa, ta chỉ tốn chưa tới một ngày lại dùng không phải chính đôi tay của mình. Nhưng thanh kiếm này lại không cùn và cũng không phải là phế phẩm. Không! Đây là thanh kiếm tốt nhất mà ta rèn từ trước tới giờ. Ta có lẽ nên dùng ít pháp thuật trong giai đoạn đúc kiếm, nhưng đó chỉ là mối lo nhỏ, rất nhỏ so với sự hoàn hảo của thành phẩm. Xem đây!”

Bà Rhunön kéo góc miếng vải ra để lộ thanh kiếm.

Eragon há hốc miệng nhìn.

Nó vốn nghĩ chỉ trong vài giờ ngắn ngủi từ lúc nó tạm biệt bà, bà Rhunön chỉ có đủ giờ làm một cái cán đơn sơ và một thanh chắn ngang cho thanh kiếm và nếu có thể một cái vỏ kiếm gỗ bình thường. Thay vì vậy, thanh kiếm mà Eragon nhìn thấy trên ghế thật vô cùng đẹp như các thanh Zar'roc, Naegling, và Tàmerlein và theo ý nó, còn đẹp hơn những thanh đó nữa.

Bọc lưỡi kiếm làm một vỏ kiếm bóng lưỡng màu lục đậm như màu vẩy trên lưng Saphira. Màu sắc lại điểm những đốm nhỏ như những đốm sáng ở đáy một ao nước rừng trong veo. Một miếng thép xanh sáng chạm theo hình một chiếc lá được hàn ở cuối vỏ kiếm trong lúc cổ vỏ kiếm được chạm trổ với những hình dây leo uốn lượn. Thanh ngang của kiếm được đúc thành hình cong cong cũng bằng thép xanh sáng và bốn sợi gân lớn cũng được dùng vật liệu tương tự ôm lấy một viên ngọc sapphire lớn tạo thành núm chuôi kiếm. Cán kiếm dài độ một bàn tay rưỡi được làm bằng gỗ đen cứng.

Ráng nén lấy vẻ sùng kính, Eragon thò tay ra chạm thanh kiếm rồi ngừng lại, liếc nhìn bà Rhunön. “Cho phép con nha?” nó hỏi.

Bà gật đầu. “Con có thể dùng. Ta tặng nó cho con, Khắc Tinh của Tà Thần.” Eragon nâng thanh kiếm khỏi ghế. Vỏ kiếm và gỗ cán kiếm lạnh lạnh trong tay nó. Qua vài phút, nó vẫn còn bị ngạc nhiên vì những chi tiết chạm trổ của vỏ kiếm, đồ bảo vệ tay và chuôi kiếm. Sau đó nó xiết chặt tay quanh cán kiếm và tuốt kiếm khỏi vỏ. Như các bộ phận khác của thanh kiếm, lưỡi kiếm màu lục nhưng lại hơi xanh nhẹ hơn một chút; màu lục này giống những màu vẩy trên hốc cổ của Saphira thay vì là vẩy lưng của cô nàng. Và cũng giống như thanh Zar’roc, thanh kiếm phát ra ánh sáng ngũ sắc khi Eragon di động nó, màu sắc này trở nên lung linh tạo thành nhiều sắc lục như toàn thân Saphira. Nhưng dù màu sắc có ánh cỡ nào, những đường vân trên lưỡi kiếm bằng thiết sáng kia vẫn rõ mồn một.

Eragon dùng một tay múa thanh kiếm lên không, rồi nó cười khi biết được thanh kiếm này nhẹ và nhanh cỡ nào. Toàn thân kiếm như là vật sống. Nó dùng hai tay nắm lấy thanh kiếm và vô cùng mừng rỡ khi thấy cán kiếm vừa khít với vòng ôm của tay. Nó đâm kiếm tới trước như đang tấn công một kẻ thù với niềm vững tin là kẻ đó sẽ chết dưới đòn tấn công này của nó.

“Đây,” bà Rhunön nói, rồi chỉ về phía ba thanh sắc dựng ngoài lò rèn. “Thử lên thân đám đó xem sao.”

Eragon dùng toàn lực để tập trung tinh thần, rồi cất một bước tiến về phía những thanh sắt đó. Nó thét lên một tiếng, chém ra một nhát, tiện đứt cả ba thanh sắt. Lưỡi kiếm phát ra một thanh âm tinh khiết duy nhất rồi từ từ tan biến đi. Khi Eragon kiểm tra lại lưỡi kiếm chỗ vừa mới chạm phải sắt thì thấy sự va chạm không hề làm hư lưỡi kiếm một chút nào.

“Con có hài lòng chưa, Kỵ Sĩ Rồng?” bà Rhunön hỏi.

“Còn hơn là hài lòng nữa tiên bối Rhunön, Eragon vừa nói vừa cúi người cảm ơn bà. ”Con không biết lấy gì để cảm ơn bà đã cho một món quà như thế này.” “Con có thể giết Galbatorix để cảm ơn ta. Nếu có thanh kiếm nào được dành riêng để giết tên vua điên khùng đó thì đó chính là thanh kiếm này.”

”Con sẽ cố hết sức tiên bối Rhunön.

Bà tiên gật đầu, tỏ vẻ hài lòng. “Được rồi, con cuối cùng rồi cũng có một thanh kiếm của riêng mình, điều đó đương nhiên phải thế. ‘Bây giờ’ con đã trở thành một Kỵ Sĩ Rồng thực thụ.”

“Dạ,” Eragon nói, rồi chìa kiếm lên trời, nhìn nó một cách hâm mộ. “Bây giờ con thực thụ là một Kỵ Sĩ.”

“Trước khi đi, còn một việc con phải làm,” bà Rhunön nói.

“Ồ?”

Bà ta búng ngón tay về phía thanh kiếm. “Con phải đặt một cái tên cho nó để ta có thể chạm lưu ký tương ứng trên lưỡi kiếm và vỏ kiếm.”

Eragon tiến về phía Saphira rồi nói, “Em nghĩ sao?”

“Em không phải là người xử dụng kiếm. Anh nghĩ sao cho đúng là được rồi.” “Nhưng em cũng cho chút ý kiến đi!”

Cô nàng cúi đầu hử hử thanh kiếm rồi nói, “Răng ngọc xanh là tên em sẽ gọi hay là Móng Xanh Đỏ.”

“Kêu vậy đối với con người thì hơi lỗ bịch.”

“Hay gọi là Tàn Phá hay Rọc Ruột? Hay có lẽ là Móng Trận hay Gai Lộng Lẫy hay Tàn Chi Kiếm? Anh có thể gọi nó là Khủng Bố hay Đau Đớn hay Đồ Cẩn Tay hay Luôn Bén hay Vẩy Lăn Tăn, cái này là theo

đường vân trên sắt kiếm. Lại còn có Lưỡi Tử Thần hay là Thần Tiên Thiết hay Sao Sắt hoặc nhiều tên khác nữa.”

Cô nàng phun ra một tràng khiến Eragon ngạc nhiên. “Em thật có biệt tài cho cái vụ này,” nó nói.

“Đặt ra mấy cái tên tào lao dễ lắm. Nhưng đặt tên cho đúng lại có thể làm khó ngay cả đối với thần tiên.”

“Hay là Giết Vua đi?” Nó hỏi.

“Rồi nếu chúng ta thật giết được Galbatorix. Sau đó thì sao? Anh nghĩ thanh kiếm này không còn chỗ để dùng à?”

“Ừm,” Eragon dựng thanh kiếm dọc theo chân trái của Saphira rồi nói, “nó có cùng màu như em... Anh có thể đặt tên nó theo em.”

Saphira làu bàu. “Không được.”

Hắn cười phản kích lại, “Em chắc không? Thử nghĩ lúc chúng ta ra trận và...” Cô nàng cắn móng xuống đất. “Không được. Em không phải là thứ đồ mà anh vung vẩy chọc cười được.”

“Không phải vậy, em nói đúng rồi. Anh xin lỗi... À, hay là gọi nó là Hy Vọng theo cổ ngữ đi? Za’roc có nghĩa là ‘Khốn Cùng’, vậy nếu anh đặt tên kiếm ngược lại là đúng rồi.” “Lại còn có vẻ tao nhã nữa,” Saphira nói. “Nhưng anh thật có cho kẻ địch hy vọng không vậy? Anh có muốn đâm Galbatorix bằng hy vọng không?”

“Chơi chữ kiểu này cũng thú đấy chứ,” nó cười khúc khích.

“Một lần thôi, là đủ, nhưng không được nữa.”

Cảm thấy khó xử, Eragon chỉ nhắm mắt vuốt cằm, ngồi ngắm nhìn những tia nắng loé lên trên thân kiếm lóng lánh. Khi nhìn kỹ vào thân sắt, mắt nó vô tình nhìn thấy mô hình lấm tấm nằm ngay chỗ giao điểm giữa lưỡi kiếm và thân kiếm, rồi nó nhớ lại lời ông Brom thường dùng mỗi khi mỗi lửa hút thuốc, cảnh tượng đã từng được Saphira gợi nhớ lại. Rồi Eragon lại nghĩ về Yazuac, nơi mà nó lần đầu xử dụng pháp thuật, và cũng nhớ tới cuộc song đấu với Durza tại Farthen Dûr, và ngay lúc đó nó biết chắc nó đã kiếm được tên cho thanh kiếm.

Eragon bàn thảo với Saphira và khi cô nàng đồng ý với lựa chọn này, nó nâng thanh kiếm lên ngang vai và nói, “Ta đã quyết định. Kiếm kia, ta đặt tên người Brisingr!” Với tiếng gió lồng lộng thổi, lưỡi kiếm đột nhiên phụt lửa, một màng lửa màu lục sapphire bao trùm quần lấy lưỡi sắt vô cùng bén nhọn.

Giật mình thét lên, Eragon buông thanh kiếm và nhảy về phía sau vì sợ bị phỏng. Thanh kiếm rơi xuống đất rồi mà vẫn còn cháy, ngọn lửa trong mờ đốt cháy đen một khoảng cỏ xung quanh. Đến lúc đó Eragon mới nhận thức ra được chính bản thân nó đã truyền năng lực để tạo ra ngọn lửa không tự nhiên này. Nó liền lập tức ngừng pháp thuật và ngọn lửa liền biến mất khỏi thanh kiếm. Vẫn còn thắc mắc về việc tại sao pháp lực được thi triển mà không phải do cố ý, nó lại nhặt thanh kiếm lên rồi lấy ngón tay gõ gõ lên lưỡi kiếm. Lúc này lại không thấy thanh kiếm bị nóng nữa.

Bà Rhunön cau mặt đi tới, giựt lấy thanh kiếm từ tay Eragon và xem xét lại thanh kiếm kỹ lưỡng từ mũi tới chuôi kiếm. “Con may mắn là ta đã dùng pháp lực bảo bọc thanh kiếm tránh sức nóng và va chạm nặng, nếu không là con đã làm trầy kiếm và hủy đi tâm linh của nó. Đừng bao giờ làm rơi kiếm lần nữa, Khắc Tinh của Tà Thần, cho dù là ta có biến thành rắn, ta cũng sẽ lấy lại thanh kiếm và thể vào đó cho con một cây búa cùn.” Eragon xin lỗi và có vẻ như mắc cỡ hẳn đi, bà Rhunön thấy vậy bèn đưa thanh kiếm lại cho nó. Bà hỏi, “con có cố ý khiến lửa bốc cháy lên thanh kiếm không vậy?” “Dạ không,” Eragon nói mà không biết làm sao để giải thích chuyện vừa xảy ra. “Nói một lần nữa đi.” Bà Rhunön ra lệnh.

“Cái gì ạ?”

“Cái tên đó, cái tên thanh kiếm đó, nói lại đi.”

Vừa cầm thanh kiếm cách xa người hết cỡ, Eragon vừa hét lên, “Brisingr!” Một cột lửa phực lên bao trùm lấy lưỡi kiếm, sức nóng của nó phả lên mặt Eragon. Lần này Eragon cảm nhận được pháp lực của mình có bị rút đi một chút. Một lúc sau, nó dập tắt ngọn lửa không khói này.

Eragon lại kêu lên một lần nữa, “Brisingr!” Và lần này cũng vậy, lưỡi kiếm sáng mờ ánh màu lục, với ngọn lửa như quện quanh như những cái lưỡi đang thè ra.

“À đây mới là một thanh kiếm vừa cho một Kỵ Sĩ và một con rồng!” Saphira hài lòng nói. “Thanh kiếm này phóng lửa dễ dàng như ta vậy.”

“Nhưng ta đâu có cố ý phóng pháp lực!” Eragon phản đối. “Ta chỉ là gọi tên Brisingr và...” Nó vừa nói tới đó thì thanh kiếm lại phóng lửa ra, rồi nó lại phải dập tắt ngọn lửa tính ra là đã lần thứ bốn.

“Cho ta thử được không?” bà Rhunön hỏi, giơ tay về phía Eragon. Nó đưa bà thanh kiếm và bà ta cũng nói, “Brisingr!” Lưỡi kiếm như rung lên nhưng ngoài chuyện đó ra, nó cứ nằm đó vô tri vô giác. Bà ta chỉ lặng lẽ đứng đó suy nghĩ, rồi trả lại thanh kiếm cho Eragon nói, “ta chỉ có thể đưa ra hai giải thích cho sự kỳ diệu này. Một là vì con có tham gia vào việc rèn kiếm, con đã thấm vào thân nó với tính chất của con vì thế nó đã hòa hợp được với nguyện vọng của con. Một giải thích khác là con đã khám phá ra được cái tên thật của thanh kiếm. Có lẽ cả hai giải thích đều đã xảy ra. Sao cũng được, con đã chọn tốt lắm, Khắc Tinh của Tà Thần. Brisingr! Đúng lắm, ta thật thích cái tên này. Đây là cái tên rất tốt cho một thanh kiếm.”

“Một cái tên rất tốt,” Saphira cũng đồng ý.

Sau đó bà Rhunön đặt tay lên giữa lưỡi kiếm Brisingr và nắm bắt một câu thần chú. Một chữ Lửa theo tiếng Thần Tiên hiện lên trên hai bên lưỡi kiếm. Bà cũng làm y như vậy cho vỏ kiếm.

Eragon lại cúi người chào vị nữ thần tiên này, cả nó và Saphira đều lộ vẻ chân thành cảm ơn với bà. Khuôn mặt già cả của bà Rhunön hiện lên một nụ cười, và bà dùng ngón cái chạm sờ lên chân mày của mỗi đứa. “Ta rất mừng là ta có thể giúp đỡ các Kỵ Sĩ Rồng thêm một lần nữa. Đi đi, Khắc Tinh của Tà Thần. Đi đi, Vây Sáng. Hãy quay lại nơi người Varden và khiến cho kẻ thù của các con trốn chạy trong sợ hãi khi bọn chúng nhìn thấy khả năng của thanh kiếm này.”

Eragon và Saphira chào tạm biệt bà, rồi cả hai cùng nhau rời khỏi nhà bà Rhunön, Eragon ôm lấy thanh Brisingr trong tay như thể đang bế một em bé sơ sinh

158. Q.3 - Chương 53: Chiến Giáp

Một ngọn đèn cây chiếu sáng bên trong căn lều vải len xám, ánh sáng này so với tia sáng mặt trời quả là nghèo nàn.

Roran đứng giang tay ra trong lúc Katrina thắt lại phần hông của chiến áo chên bằng da dày mà cô may cho anh. Làm xong, cô vuốt nhẹ vật áo cho thẳng ra những vết nhăn rồi nói, “Xong rồi. Xem có quá chật không?”

Anh lắc đầu nói. “Không.”

Cô lấy giáp bó chân từ trên giường của bọn họ rồi quỳ xuống trước anh dưới ánh đèn cây nhấp nháy. Roran đứng xem cô buộc phần dưới giáp ở chân anh. Cô bóp lấy phần cong của bắp chân trong lúc thắt chặt miếng giáp thứ hai, da thịt của cô truyền hơi ấm qua lớp vải quần của anh.

Rồi cô đứng lên quay về giường lấy nốt bộ giáp bọc tay của anh. Roran giơ tay thẳng ra về phía cô và nhìn vào mắt cô trong lúc cô cũng nhìn vào mắt anh. Cô từ từ chậm rãi xiết bộ giáp vào cánh tay anh, rồi rút lần tay từ khuỷu tay xuống cổ tay anh, nơi anh dùng tay mình nắm lấy tay cô.

Cô mỉm cười và kéo người ra khỏi bàn tay nắm giữ nhẹ nhàng của anh.

Sau đó cô lấy tới bộ áo giáp trên giường. Cô phải nhón chân nâng chiếc áo giáp dài này quá đầu anh trong lúc anh thọt hai tay vào ống tay áo. Các miếng giáp chạm nhau kêu leng keng khi cô rút tay cho bộ giáp rơi xuống vai anh phần dưới phủ ngang tới đầu gối của anh.

Cô lấy chiếc mũ da đặt lên đầu anh rồi buộc chặt dưới cằm. Cô lấy hai tay ôm lấy mặt anh một lúc, hôn anh một cái lên môi rồi lấy phần giáp cổ cẩn thận tuột qua phần mũ bảo vệ.

Roran vòng tay quanh eo lúc này đã lớn hơn của cô khi cô vừa quay người đi về phía giường khiến cô khựng người lại. “Hãy nghe anh nói, anh sẽ không có chuyện gì hết.” Anh ráng chuyển đến lòng yêu thương của mình đến cho cô qua thanh âm của giọng nói và sức mạnh của cái nhìn. “Đừng chỉ có ngồi đó một mình. Hãy hứa với anh. Đi tới chỗ thám Elain, bà có lẽ cần sự giúp đỡ của em. Bà ta đang bệnh còn cô con gái thì đã sắp sanh rồi.”

Katrina ngẩng cằm lên, mắt cô rưng rưng nước mắt mà anh biết cô sẽ không nhỏ nước mắt cho tới khi anh rời khỏi. “Anh có phải đi trong hàng ngũ tiên phong không?” cô thăm thỉ.

“Có người phải đi thì chẳng thà để bản thân anh đi. Thay vì anh thì em muốn kiếm ai thay đây?”

“Ai cũng được... ai cũng được mà.” Katrina nhìn xuống đất và im lặng một hồi, rồi cô lấy một chiếc khăn tay đỏ từ bên trong áo lót rồi nói, “Đây, hãy lấy vật yêu quý này của em, để cả thế gian này biết em tự hào về anh như thế nào.” Rồi cô buộc chiếc khăn tay vào đai kiếm của anh.

Roran hôn cô hai cái rồi thả người cô ra, cô lấy khiên và giáo của anh từ trên giường. Anh lại hôn cô lần thứ ba sau khi lấy những thứ cô trao, rồi mới dứt tay vào dây buộc của chiếc khiên.

“Nếu có chuyện gì xảy ra với anh...” anh bắt đầu nói.

Katrina để một ngón tay lên môi anh. “Shhh. Đừng nói về chuyện đó, đừng để nó thành sự thật.”

“Thôi được.” Anh ôm chặt cô lần cuối. “Bảo trọng.”

“Anh cũng vậy.”

Mặc dầu rất ghét phải rời khỏi cô, Roran nâng khiên lên và bước ra khỏi lều dưới ánh ban mai nhợt nhạt. Người, người lùn, giống Urgal thành từng hàng tây tiến đi ngang qua trại, hướng về phía cánh đồng đang bị giẫm nát nơi người Varden đang hội binh. Roran hít một hơi dài của không khí lạnh buổi sáng sớm rồi đi theo bọn họ, trong lòng biết rõ anh em chiến sĩ đồng đội đang chờ anh tới. Khi anh tới cánh đồng, anh tìm tới sư đoàn Jörmundur và sau khi báo danh với Jörmundur, anh liền tới phía trước đoàn binh, chọn đứng kế bên Yarbog.

Tên người Urgal liếc mắt nhìn anh rồi lẩm bẩm, “thật là một ngày tốt cho chiến trận” “Thật là một ngày tốt.”

Tiếng kèn thổi lên từ hàng đầu của người Varden khi mặt trời vừa lộ ra khỏi chân trời. Roran nâng giáo lên và bắt đầu chạy tới trước như mọi người xung quanh, dùng hết sức hú lên trong lúc rừng tên phóng xuống bọn họ còn đá cuội bay rít lên trên đầu theo mọi hướng. Ở phía trước mặt anh, lù lù hiện ra một bức tường đá cao tám mươi bộ. Cuộc hãm thành Feinster đã bắt đầu.

159. Q.3 - Chương 54: Từ Biệt

Từ nhà của Rhunon, Saphira và Eragon đã bay về nhà cây của mình. Eragon thu thập hành lý trong phòng, thả yên cho Saphira, và sau đó trở lại chỗ ngồi thường ngày của mình trên lưng cô nàng. “Trước khi chúng mình đến vách núi Tel’naeir”, nó nói, “còn một điều anh phải làm ở Ellesmera”. “Phải làm? Em sẽ không hài lòng nếu em không làm”. Saphira nhảy khỏi nhà cây. Cô ả lướt qua phòng phía tây cho đến khi số lượng các ngôi nhà bắt đầu giảm, sau đó cô ấy rẽ xuống để hạ cánh nhẹ nhàng trên một đường mòn hẹp phủ rêu. Sau khi hỏi han và tìm kiếm, theo lời dẫn đường của một thần tiên ngồi trên cành cây gần đó, Eragon và Saphira lại tiếp tục xuyên qua khu rừng cho đến khi họ đến một ngôi nhà một phòng nhỏ mọc lên từ góc cao của thân cây linh sam. Ngôi nhà nép mình vào thân cây cứ như bị một cơn gió thổi liên hồi ép chặt nó. Bên phía trái ngôi nhà là một ụ đất cao hơn Eragon một vài feet. Một dòng suối nhỏ đổ xuống bờ sông rồi trút tất cả vào một hồ nước trong veo trước khi đi khuất vào nơi sâu thẳm của khu rừng. Những cây phong lan trắng sắp thành hàng bên bờ hồ. Một gốc cây phình ra nhô khỏi bãi đất từ trong số những cành hoa mảnh mai mọc dọc theo bờ hồ, và ngồi trên cây là Sloan. Eragon im lặng, nó không muốn mất bình tĩnh với sự có mặt của ông ta. Lão hàng thịt mặc áo choàng màu nâu cam, bên trong là thời trang yêu

tinh. Một dải băng đen nhỏ được quấn trên đầu lão, che đi lỗ hổng nơi đôi mắt không còn. Trong vạt áo của mình, lão nắm chặt một cây gậy dài mà lão đã vót bằng một con dao cong nhỏ. Khuôn mặt lão bị che phủ bởi nhiều nếp nhăn hơn Eragon từng nhớ, và trên cả bàn tay lẫn cánh tay của lão hẳn thêm nhiều sẹo mới, xám ngoét tương phản với vùng da xung quanh. “Chờ ở đây nhé”, Eragon vừa nói với Saphira vừa trượt khỏi lưng cô em rồng. Khi Eragon lại gần lão, Sloan dừng đũa và đóng tai nghe. “Cút ra ngoài”, lão quát. Không biết làm thế nào để phản ứng lại, Eragon dừng bước và giữ im lặng. Bằng tất cả sức lực quai hàm, lão vặn xoắn thân gỗ đang cầm, sau đó cắm phập đầu con dao vào thân cây trước mặt và nói: “Nguyên rửa mày. Mày có thể để tao lại một mình với ngày tàn của tao vài giờ không? Tao không muốn nghe bất kì lời nào của mày, càng không bận tâm đến những gì mày hỏi tao, tao sẽ không bao giờ thay đổi suy nghĩ. Bây giờ thì cút đi. Tránh xa tao ra.” Lòng thương hại và sự giận dữ cùng lúc khuấy đảo trong Eragon, nhưng đồng thời cũng tồn tại một ý thức đòi chuyển đổi cái nhìn với một người để hắn ta dần trưởng thành lên, và sự sợ hãi cùng với sự căm ghét tâm thường phải bị ném đi để tiếp nhận một cuộc đời. “Ông có thoải mái không?” Eragon nói bằng cổ ngữ, âm vang trong veo như ánh sáng, như một lời ca du dương. Sloan bật ra một tiếng gầm phẫn nộ: “Mày biết tao không hiểu miệng lưỡi của mày, và tao cũng không muốn phải học nó. Những từ ngữ rung lên trong tai tao dài hơn những gì chúng phải có. Nếu mày không nói ngôn ngữ của cuộc đua, thì sau đó không cần nói gì với tao.” Bất chấp lời khẩn cầu của Sloan, Eragon vẫn không lặp lại câu hỏi bằng ngôn ngữ thông thường, nhưng cũng không bỏ đi. Với một lời chửi rửa, Sloan lại vót gậy. Hơn vài phút sau, với một giọng nói yếu ớt, Sloan nói: “Mày nói đúng, có nhiều thứ để làm với đôi tay và một khối óc minh mẫn. Đôi khi...Đôi khi tao gần như có thể quên đi những gì tao đã mất, nhưng kí ức luôn hiện về, và tao cảm thấy dường như tao đang bóp nghẹt trái tim mình...Tao sung sướng khi được mài sắc một con dao. Con dao của một người đàn ông phải luôn luôn sắc bén.” Eragon nhìn lão hơn một phút, rồi sau đó nó đi đến nơi Saphira đang chờ. Dường như nó đang tự dứt mình ra khỏi nỗi buồn, nó nói: “Sloan hình như đã không thay đổi quá nhiều”. Và Saphira đáp lại: “Anh không nên mong chờ ông ấy trở thành một người hoàn toàn khác trong một thời gian ngắn. Không, nhưng em hi vọng rằng ông ấy sẽ học được nhiều điều từ sự khôn ngoan ở đây, tại Ellesmera và có thể ông ấy sẽ ăn năn về tội lỗi của mình. Nếu ông ta không thừa nhận lỗi lầm, Eragon, không gì có thể ép buộc ông ấy. Trong vô vàn sự kiện, anh đã làm hết sức có thể cho ông ta. Còn bây giờ ông ấy đành phải đi tìm một con đường để hóa giải tất cả mọi thứ cho mình. Nếu không, ông ta sẽ chỉ tìm thấy sự thanh thản vĩnh viễn ở chốn âm ty.” Từ căn nhà của lão Sloan, Saphira phóng lên trên rặng cây xung quanh, trực chỉ hướng bắc mà bay đến vách núi Tel'naeir, cố sức đập cánh mạnh nhất mà cô ấy có thể. Mặt trời lúc bình minh lóe sáng nơi chân trời, tỏa những tia nắng xuống mặt nước, trên những hàng cây tạo thành những vệt sáng kéo dài về phương tây giống như lá cờ đuôi nheo màu đỏ tía. Saphira tiếp tục bay theo hướng ngôi nhà gỗ thông của sư phụ Oromis, nơi mà người và Glaedr đang chờ. Eragon giật mình khi thấy Glaedr đang đeo một bộ yên giữa hai cánh, còn sư phụ Oromis thì mặc một bộ quần áo đi đường với áo choàng xanh lơ và xanh lá cây, cùng với áo giáp vàng chẳng dây nối trên cánh tay. Ông cầm một cái khiên tạo hình kim cương buộc dây đeo theo hình thập tự giá, bên tay trái ông là cây trượng với một cái tay cầm cổ xưa, đeo quanh thắt lưng là dây lưng màu đồng treo thanh kiếm Naegling. Với một cơn gió mạnh quạt từ cánh cô nàng, Saphira đáp xuống trên bãi cỏ ba lá xanh. Cô ả thè lưỡi nếm không khí trong khi Eragon nhẹ nhàng trượt xuống mặt đất. “Có phải các sư phụ định bay cùng chúng con tới Varden?” Saphira hỏi. Chót đuôi của ả run lên vì kích động. “Chúng ta sẽ bay với các con đủ xa để đến vành đai của Du Weldenvarden, như con đường của chúng ta phải phân ra”, Oromis nói. Thất vọng tràn trề, Eragon tiếp tục hỏi: “Rồi sư phụ sẽ trở về Ellesmera?”. Oromis lắc đầu. “Không, Eragon, sau đó chúng ta sẽ tiếp tục tiến đến thành phố Gil'ead.” Saphira huýt gió kinh ngạc, trong khi một cảm xúc len lỏi trong đầu Eragon. “Tại sao lại là Gil'ead?”, nó hỏi một cách hoang mang. “Bởi vì Islanzadí và quân đội của bà đã hành quân đến đó từ Ceunon, và họ đang chuẩn bị vây thành”, Glaedr nói. Thật bất thường, một ý nghĩ lướt qua chống lại sự sáng suốt của Eragon. “Nhưng anh và sư phụ Oromis có thể không để lộ tung tích trong lòng Đế quốc không?”, Saphira hỏi. Oromis khép hờ đôi mắt trong giây lát, trông ông đầy sự cố gắng một cách bí ẩn. “Thời gian ẩn dật đã qua, Saphira. Glaedr và ta đã dạy cho hai con mọi thứ chúng ta có thể bằng cách vắn tắt nhất trong khi các con học từ chúng ta. Đó là cách giảng dạy ngắn nhất khi so sánh với những gì các con sẽ có thể nhận được từ một vị tiên bối, nhưng quy định ra sao về những sự kiện đang thúc giục chúng ta, chúng ta thật may mắn vì có thể dạy các con nhiều hơn những gì chúng ta đã làm. Dù sao Glaedr và ta đã thật sự mãn nguyện rằng các con giờ đây đã biết mọi thứ có thể giúp các con đánh bại Galbatorix. Từ đó, bởi vì dường như không chắc chắn rằng mỗi người trong các con sẽ có cơ hội để trở lại đây cho những chỉ dẫn xa hơn trước khi kết thúc cuộc chiến, và từ lúc đó chiến trường dường như đang ngang bằng ở thế giằng co, nên sẽ luôn luôn là những chỉ thị cho những

con rồng và Kị sĩ của chúng, trong khi Galbatorix vẫn âm thầm làm nóng trận chiến, chúng ta đành phải quyết định rằng chúng ta không thể kéo dài những lí do để tiếp tục sống ẩn cư trong Du Weldenvarden. Đó là tối quan trọng khi chúng ta giúp đỡ Islanzadí và Varden chống lại Galbatorix còn hơn chúng ta lưu lại đây hưởng thụ cuộc sống nhàn rỗi thoải mái trong khi chờ một Kị sĩ và một con rồng khác tìm kiếm chúng ta.” “Khi Galbatorix biết được chúng ta vẫn còn sống, nó sẽ làm sụp đổ lòng tin của hắn, và hắn sẽ không biết có còn những kị sĩ và những con rồng khác vẫn đang sống sót ngoài những cố gắng của hắn nhằm tiêu diệt họ hay không. Cũng như hiểu biết về sự tồn tại của chúng ta sẽ ủng hộ cho tinh thần của người lùn và Varden, đồng thời cũng chống lại hiệu quả nhiều bất lợi từ sự xuất hiện của Murtagh và Thorn ở Cánh đồng cháy có thể có trên những cương quyết của những chiến binh. Và nó có thể làm tăng nhanh số tân binh mà Nasuada thu nhận từ đế quốc.” Eragon liếc nhìn thanh Naegling và nói: “Chắc chắn rồi, dù vậy, thưa sư phụ, người không nên mạo hiểm vào trận chiến này”. “Tại sao không nên?”, Oromis hơi nghiêng đầu tỏ vẻ thăm dò. Bởi lẽ nó không muốn làm cho Oromis và Glaedr phật lòng, nên Eragon không dám chắc phải trả lời như thế nào. Suy nghĩ hồi lâu, nó nói: “Tha lỗi cho con, thưa sư phụ, nhưng sư phụ sẽ chiến đấu ra sao khi người không thể niệm những câu thần chú đòi hỏi quá nhiều nội lực? Mà còn những cơn đau nào nữa mà người phải gánh chịu? Nếu như xung đột giữa trận đấu thì nó có thể chứng minh là gây nguy hại đến tính mạng của thầy”. Oromis đáp lại: “Như con đã biết, với tình hình hiện nay, chỉ có sức mạnh đặc biệt mới quyết định phần thắng thuộc về ai khi 2 pháp sư độ sức tay đôi. Ngay cả như vậy, ta cũng đã có tất cả sức mạnh ta cần tại đây, trong viên đá quý của thanh gươm Naegling”. Và ông ấy khẽ chạm tay vào viên kim cương màu vàng kim trên chuỗi kiếm. “Một trăm năm về trước, Glaedr và ta đã tích trữ một số lượng lớn nội lực dư thừa vào viên đá quý này, cũng giống như một số kị sĩ khác trữ năng lượng của mình vào ngọc thạch vậy, nó tăng thêm sau mỗi tuần, từ khi một số thần tiên của Ellesmera đến thăm ta tại đây và chuyển giao sức mạnh sống của họ vào viên kim cương để họ khỏi giết chết chính mình. Số năng lượng chứa đựng bên trong viên đá này cực kì khủng khiếp, Eragon ạ! Với nó, ta có thể dịch chuyển hoàn toàn cả một ngọn núi. Nó là một vật phẩm nhỏ, sau đó dựa vào Glaedr và chính nội lực của ta lấy từ thanh kiếm cùng với cây thương và cung tên, hay ngay cả từ việc quăng những viên đá cuối như 1 phương tiện để vây hãm. Như mong muốn của ta, ta đã gắn bó cả cuộc đời vào viên đá trong Naegling, vì vậy nó sẽ bảo vệ ta khỏi mọi hiểm nguy khi ta cạn kiệt công lực trên chiến trường. Vậy nên, như con thấy, Eragon, Glaedr và ta đã có quá nhiều trợ lực rồi”. Bị thuyết phục, Eragon lắc đầu rồi lầm bầm, “Vâng, thưa sư phụ”.

“Ta đã nghe nữ hoàng Islanzadí nói rằng Nasuada đang bao vây thành phố Feinster, và quân Varden đang rất cần sự giúp đỡ của con. ”

“Chúng ta đã ở Ellesméra quá lâu rồi.” Saphira nói.

“Dĩ nhiên.” Glaedr đáp lại, nhưng cần thiết phải như thế.

Không làm mất thời gian, Oromis nhảy lên chân trước còn lại của Glaedr và buộc yên.” Khi chúng ta bay.” Oromis gọi với xuống Eragon “chúng ta sẽ ôn lại tất cả những gì con đã học trong suốt thời gian đến đây lần này.”

Eragon bước tới Saphira và cẩn thận trèo lên cổ cô ả, bọc trái tim của Glaedr bằng một miếng vải mềm và bỏ nó vào một cái túi vải trên yên một cách cẩn thận. Sau đó dùng dây đai thắt chặt chân của nó giống như Oromis vẫn làm. Phía sau nó có thể cảm thấy một luồng năng lượng đều phát ra từ Eldunari.

Glaedr đi tới mỏm của vách núi dựng đứng Tel'naeir và mở đôi cánh khổng lồ ra. Đất đá rung lên khi Glaedr nhảy lên hướng tới những đám mây. Không khí lạnh là Glaedr rùng mình khi vẩy đôi cánh, thoát ra xa rừng cây xanh bạt ngàn. Eragon nắm chặt cái mấu phía trước nó khi Saphira tung mình lên đuổi theo, lao vút lên khoảng không rồi rơi xuống vài trăm feet sau cú bổ nhào trước khi cô ả bay tới bên cạnh Glaedr.

Glaedr tỏ ra là kẻ chỉ huy khi hai con rồng hướng về phía nam. Thi nhau bắt tốc độ, chẳng mấy chốc chúng đã vượt ra khỏi khu rừng.

Saphira rướn cổ và rống lên một tiếng. Phía trước Glaedr cũng có phản ứng tương tự. Tiếng rống dữ tợn của chúng vang vọng khắp 1 vùng trời làm những chú chim phía dưới sợ hãi bay nháo nhác

160. Q.3 - Chương 55: Chuyến Bay

Từ Ellesmera, Saphira và Glaedr bay không nghỉ trên bầu trời của khu rừng cổ, cao vượt lên những cây thông cổ thụ. Sau khi bay qua khu rừng, Eragon thấy 1 cái hồ nối thông với 1 dòng sông lượn quanh co. Đôi lúc nó nhìn thấy những đàn hoẵng nhỏ tụ họp bên bờ sông, và những con thú ngược mắt kinh ngạc nhìn rông bay qua. Trong suốt hành trình, dù vậy lúc nào Eragon cũng chỉ chú ý một chút đến cảnh vật xung quanh, bởi vì nó đang bận đọc thuộc lòng trong trí mọi từ cổ ngữ mà Oromis đã dạy nó, bởi nếu nó mà quên mất chúng hoặc là mắc lỗi phát âm thì Oromis sẽ liên tục lặp lại từ đó cho tới khi nó nhớ. Họ đến bìa rừng Du Weldenvar lúc chiều muộn của ngày đầu tiên. Tại đó, ngay trên ranh giới giữa khu rừng và đồng cỏ, Glaedr và Saphira liệng vòng cung, Glaedr nói: “Giữ an toàn cho trái tim mình, Saphira, và ý nghĩ cũng vậy”. “Sẽ mãi như vậy, thưa sư phụ”, Saphira đáp lời. Oromis xuống khỏi lưng rồng, “Cầu chúc những cơn gió nâng cánh cho các con, Eragon, Saphira! Đến lần tới chúng ta gặp lại, hãy là ở trước cổng thành Urubaen”. “Cầu chúc những cơn gió lành cũng đến với thầy!” Eragon chào đáp lại. Sau đó Glaedr bay về khu rừng phía tây, theo đường đến bắc hồ Isenstar, và từ đó thẳng đến Gil’ead trong khi Saphira tiếp tục bay về phương nam theo chỉ định trước đó. Saphira bay suốt đêm, chỉ dừng lại 1 lần để uống nước, vì thế nên trong suốt thời gian đó Eragon chỉ có thể co duỗi chân để thư giãn một chút. Khác với chuyến bay đến Ellesmera, bọn nó bị ngược gió thì lúc này thì không khí lại rất mát lành và êm dịu cứ như cả thiên nhiên cũng thiết tha muốn chúng nó trở lại với Varden. Đến hoàng hôn ngày thứ 2, chúng nó đã vào sâu trong sa mạc Hadarac và thẳng đường về phía nam dọc theo bề ngang của Đế quốc. Và lại một lần nữa bóng tối nhận chìm mặt đất, bầu trời bị ghì chặt trong cái thăm thẳm của đêm đen, khiến cho tầm nhìn của Saphira và Eragon bị hạn chế bởi những cồn cát hoang vu cao hơn rất nhiều những cánh đồng xanh rì của Đế quốc. Hành trình của chúng như được kết thúc khi đến giữa Uru’baen và hồ Tudosten trên đường đến thành phố Feinster. Sau khi bay suốt 2 ngày 2 đêm không ngủ, Saphira đã mệt, không thể bay tiếp nữa. Sà xuống 1 bụi cây Bu-lô trắng to bằng cái ao, cô nàng nằm dài trong bóng cây rồi chớp mắt vài tiếng trong khi Eragon canh gác và luyện tập kiếm thuật với thanh Brisingr. Mãi từ khi chúng chia tay với Oromis và Glaedr, Eragon cứ cảm thấy một mối lo mơ hồ đến mức trở nên rắc rối làm cho nó phải suy nghĩ xem cái gì đang chờ đợi nó và Saphira ở Feinster. Nó biết rằng họ đã được bảo vệ tốt hơn từ cái chết và thương tích, nhưng khi nó nghĩ về Cánh đồng cháy và đến trận chiến tại Farthen Dur, và khi nó nhớ đến hình ảnh máu phụt ra dữ dội từ chân tay hay tiếng thét của người bị thương cùng với màu trắng nóng của lưỡi kiếm của nó lia trên da thịt, ruột Eragon quặn thắt và từng thớ thịt trên người nó kích động với nguồn nội lực bị nén lại, và nó không biết có nên đấu tranh với tất cả chiến binh trên mảnh đất này không hay là nên trốn chạy và ẩn nấp trong hang tối. Sự sợ hãi chỉ tệ hơn khi nó và Saphira lại tiếp tục hành trình dẫn sâu vào con đường của 1 chiến binh hành quân trên những chặng đường xa. Ở đây vào lúc này, những cột khói xám đang bay lên từ những ngôi làng bị đánh phá. Quang cảnh hủy diệt bừa bãi làm nó phát ốm. Quay đi, nó cố gắng không nhìn cho đến khi thấy được sự thông suốt tinh thần che mờ mắt nó như vết chai trắng trên khớp đốt ngón tay. “Một chút nữa”, Saphira nói, suy nghĩ của cô ả chậm rãi và mệt mỏi, “Chúng ta đã hoàn thành trước kì hạn. Đừng cho phép bất kì cái gì làm xáo trộn tâm trí anh”. Hồi hận rằng nó đã làm cô ả thức giấc, nó nói, “Anh xin lỗi...Anh sẽ để ý hơn”. Eragon hít và quệt cái sống mũi lạnh cóng bằng cổ tay áo. “Đôi khi anh ước rằng anh đã thích thú với trận chiến nhiều như anh đã từng chiến đấu. Sau đó nó sẽ trở nên dễ dàng hơn”. “Nếu anh làm thế”, cô ả đáp, “toàn thể thế giới sẽ phải thu mình lại dưới gót giày của chúng ta, bao gồm cả Galbatorix. Nhưng không, sẽ tốt hơn nếu anh không chia sẻ tình cảm của em trong máu. Chúng ta cân nhắc mọi quyết định, Eragon,...Một phần của chúng ta là khiếm khuyết, nhưng ở bên nhau chúng mình là hoàn thiện. Còn bây giờ thì rũ sạch suy nghĩ của anh đi, về cái ý nghĩ tệ hại đó, và hãy nói cho em 1 câu đố giúp em tỉnh táo”. “Rất sẵn lòng”, nó nói sau khi suy nghĩ một vài giây:

“Tôi có màu đỏ, xanh, vàng và mọi màu sắc khác của cầu vồng. Tôi dài và ngắn, mập và ốm, tôi thường cuộn tròn khi ngủ. Tôi có thể ăn 100 con cừu khi đói. Tôi là gì?”. “Một con rồng, đương nhiên”, cô ả trả lời không do dự.

“Sai, một cái thăm len”.

“Không thể tin được!”.

Ngày thứ 3 trong chuyến hành trình của chúng qua đi chậm chạp trong lo âu, chờ đợi khắc khoải. Chỉ có tiếng đập cánh của Saphira, nhịp thở đều đặn của cô ả, và tiếng rít ào ào của gió làm ù tai Eragon. Chân nó đau nhức vì ngồi trên yên rồng quá lâu, nhưng sự khó chịu của nó không thể so sánh với Saphira, từng

thớ thịt trong người cô ả như bị đốt cháy. Tuy vậy nhưng cô nàng vẫn kiên trì chịu đựng không 1 lời phàn nàn, và để từ chối lời đề nghị của nó nhằm xoa dịu cơn đau bằng thần chú, Saphira nói: “Anh sẽ cần dùng đến chúng khi mình đến nơi”. Vài tiếng sau trời chạng vạng tối, Saphira chao đảo và hạ thấp xuống một vài feet, lắc lư một cách mệt mỏi. Eragon ngồi thẳng dậy, đề cao cảnh giác, và nhìn quanh tìm kiếm mọi dấu hiệu chứng tỏ là nguyên nhân quấy rầy, nhưng nó chỉ thấy 1 màn đen mịt mù bên dưới và bầu trời lấp lánh ánh sao trên đầu. “Em nghĩ chúng ta vừa tới sông Jiet”, Saphira nói. Không khí ở đây mát và ẩm. Feinster không còn xa nữa. “Em có thể tìm thấy thành phố trong đêm tối không? Chúng mình sắp tới nơi rồi. Anh muốn quan sát nó từ trên cao. Hình như là 100 dặm nữa về phía bắc hay phía nam gì đó! Không, chúng ta không thể. Trực giác của anh không thể nhầm được, nhưng chắc ngoài chúng ta ra còn rất nhiều sinh vật sống khác. Nếu như bản đồ thần tiên chính xác, thì chúng mình không thể hạ cánh quá xa hơn 50 dặm về phía bắc hay nam của Feinster, ở độ cao này bọn mình có thể nhìn bao quát thành phố từ trên cao. Chúng ta còn có thể ngửi thấy khói từ bếp lò của người dân trong thành và còn nhiều điều khác nữa”. Sau đêm nay, khi chỉ còn vài giờ nữa là tới bình minh, mặt trời đỏ rực nhô ra từ phía đông đường chân trời. Nhìn nó, Eragon quay qua kiểm tra lại áo giáp trong túi yên rồi mặc vào người cùng với mũ chiến đấu và đeo xà cạp bảo vệ tay. Ước gì lúc này nó có 1 cái khiên, nhưng nó đã để quên khiên của nó ở Varden trước khi đến núi Fathendur với Nar Garzhvog. Sau đó nó thò tay vào túi đồ lục lọi cho đến khi tìm thấy bình rượu bạc mà sư phụ Oromis cho nó. Chiếc bình kim loại mát lạnh khi chạm vào.

Eragon uống một ngụm nhỏ chất rượu ngọt hấp dẫn, vị của rượu tan ra trên đầu lưỡi, ngon tuyệt mùi mật ong pha lẫn với vị táo. Hơi nóng bùng bùng xông lên mặt nó. Chỉ trong giây lát, nội lực của nó đã hồi phục dưới tác dụng của rượu tiên. Eragon lắc bình. Nó lo lắng, vì bình rượu sắp cạn mà nó mới chỉ dùng một lượng nhỏ trước đó. “Sau này mình sẽ cẩn thận hơn”, nó nghĩ. Eragon và Saphira tiếp tục chuyện trò đến khi chân trời rực sáng với muôn ngàn tia nắng ban mai, giống như ánh sáng từ những chiếc đèn lồng nhỏ cầm tay đến khi cháy bùng thành một đồng lửa lớn làm tan dần tấm màn khói đen của đêm tối. Xuyên qua những tia nắng đỏ rực màu lửa cháy, Eragon thấy một biển giáo sáng choang và ánh sáng lấp lờ của những cái mũ sắt phản chiếu ánh nắng. Quả thật là một thành trì kiên cố! Những bức tường dày đặc với những bó đuốc nhỏ xíu đang bùng cháy loạt tên của đội quân bên dưới, đun sôi những vạc dầu giữa khe hở của các công sự, những sợi dây thừng xuyên qua những bức tường để cố gắng tiến đến những thang gỗ nhỏ được thiết kế xung quanh phòng ngự. Những tiếng la hét yếu ớt và tiếng khóc vọng lên từ mặt đất bị át đi trong tiếng nện ỳnh ỳnh của khúc gỗ lớn công phá cổng thành. Cuối cùng thì Eragon cũng đã mặc xong quân phục, và nó cũng đã học được rằng vị trí của một người đàn ông trên chiến trường là phải xây dựng hòa bình trên cỗ máy chiến tranh. Trải rộng bên ngoài bức tường của Feinster là hàng trăm túp lều xiêu vẹo đổ nát, với những căn phòng chỉ đủ rộng cho một con ngựa chui vào: những chỗ ở quá tồi tàn để có thể gọi là một căn nhà trong phần chính của thành phố. Phần lớn trong chúng là những căn nhà bỏ hoang, và một khoảng rộng bị Varden phá hủy để tiếp cận tường thành. Một số túp lều đang cháy, ngay khi nó thấy, ngọn lửa lan rộng ra, thiêu rụi hết mái nhà tranh này đến ngôi nhà khác. Những căn nhà phía tây tạo thành những đường nét đen dài trên đất, nơi mà chiến hào được đào để bảo vệ quân trại của Varden. Những nơi khác của thành phố được bố trí giống hệt như Eragon đã từng thấy ở Teirm. Mặt biển trải dài dường như vô hạn. Một cảm giác hồi hộp kích động lan tỏa trong Eragon, và nó cũng cảm thấy Saphira rung mình cùng lúc đó. Nó nắm chặt chuôi kiếm Brisingr. Hình như họ không hề thông báo về sự hiện diện của chúng nó. “Phải tới nơi chúng mình mới báo tin à?”, Saphira hỏi nó trong khi bật ra một tiếng gầm rít qua kẽ răng, và trút giận lên cả bức tranh bầu trời trước mặt bằng một hơi lửa xanh lè. Bên dưới, Varden đang tấn công vào thành, hàng phòng thủ đã bị đẩy lùi, và trong khoảnh khắc sự im lặng bao vây chiến trường. Ngay sau đó, Varden bắt đầu tung hô và đập mạnh những ngọn giáo và kiếm của họ vào những cái khiên, át đi bầu không khí thất vọng bao trùm khắp người dân thành phố. “A!”, Eragon la lên khó chịu. “Anh ước gì anh đã không làm thế. Nãy giờ anh không để ý. Anh xin lỗi. Sự im lặng đến khó chịu”, nó nói. “Việc đầu tiên chúng mình nên làm bây giờ là tìm ngay một con ngựa mới chết, hay bất cứ con vật nào khác để anh có thể phục hồi lại sức lực cho em”. Anh không thể...“- Saphira ngắt lời và chặn ngay những dòng suy nghĩ khác đựng đến bọn nó. Sau nửa giây hoang mang, Eragon cũng nhận ra ý thức của Trianna. “Eragon, Saphira!” Cô phù thủy kêu thét lên. “Cậu đến rồi! Arya và các thần tiên khác đang dàn quân trên tường thành, nhưng họ đang bị mắc bẫy của một nhóm lớn binh lính. Họ sẽ không thể sống sót trong vài phút nữa nếu như không có ai đó đến giúp! Nhanh lên!”.

161. Q.3 - Chương 56: Hỏa Kiếm

Saphira gập cánh sát mình và bổ nhào xuống, nhắm những tòa nhà tối tăm trong thành phố mà phi đến. Eragon cúi sát đầu để tránh nhữn cơn gió mạnh tạt vào mặt. Cả thế giới như quay cuồng, Saphira lượn sang bên phải để tránh những mũi tên bắn lên từ dưới mặt đất.

Tứ chi của Eragon nặng trĩu khi Saphira lắt mạnh thoát ra khỏi cú bổ nhào. Rồi cô ả lấy lại thăng bằng, sức nặng đè lên Eragon biến mất. Thật lạ, những tiếng la hét inh ỏi, tiếng rít gió của những mũi tên bay sượt qua chúng, Eragon cố gắng làm chệch hướng chúng. Bổ nhào xuống ngay bên ngoài những bức tường thành, Saphira gập lên quật mạnh cái đuôi và những chiếc móng vuốt xô ngã đám lính trong sự hoảng sợ tột cùng, làm chúng rơi khỏi bờ tường ngã xuống mặt đất phía dưới cách chừng 80 feet.

Một cái chòi cao vuông vắn được trang bị 4 máy bắn đá đặt cuối phía Nam của bức tường. Những chiếc trường cung rất lớn bắn những chiếc lao dài chừng 6 mét tới đội quân Varden đang đứng trước cổng thành. Phía trong tường thành Saphira và Eragon thấy lốm đốm hàng trăm tên lính đang bao vây 2 chiến binh đang bị ép vào chân tháp canh, liều mình chống đỡ những những búi gươm giáo tua tủa vây quanh.

Thậm chí khuất trong khoảng tối, và nhìn từ trên cao nhưng Eragon vẫn nhận ra một người là Arya.

Saphira nhảy xuống từ trên bờ tường và và đáp xuống ngay giữa đám lính, xé xác vài tên ngay bên dưới chân cô ả. Những gương mặt hoảng sợ và sững sốt, Saphira gập lên làm một số bổ trốn, dùng đuôi cô ả quật bọn chúng làm hơn chục tên dẹp dẹp. Một tên chạy ngang qua cô ả bị cô ả kẹp vào giữa hai hàm, lắt mạnh cái đầu làm xương sống hắn gãy đôi. Cô ả cũng làm như thế với 4 tên nữa.

Tên còn lại chạy thoát được biến mất dạng sau những tòa nhà.

Eragon nhanh chóng cởi dây bảo vệ, nhảy xống đất. Cộng thêm chiếc áo giáp nặng nề làm nó khụy gối khi tiếp đất. Nó cần nhả và đứng thẳng người.

“Eragon !” Arya nức nở, chạy tới chỗ nó. Nàng thở hổn hển, người đầm mồ hôi. Áo giáp của nàng chỉ là một chiếc áo chèn bằng da nhẹ, màu đen bó sát người.

“Xin chào, Bàn tay bạc. Xin hoan nghênh, Khắc tinh của tà thần” Blödhgarm đan đứng cạnh Arya, nhe những chiếc răng nanh ngắn màu vàng cam lóe lên như ánh đuốc, mắt ông ta màu vàng. Cái cổ áo dựng cao đằng sau gáy được làm bằng lông chim là cho ông đỡ tổn hơn bình thường. Cả ông và Arya đều dính rất nhiều vết máu trên người, đến nỗi Eragon cũng không thể đoán được có máu của họ thấm trên đó hay không.

“Các người có bị thương hay không?” Eragon hỏi.

Arya lắt đầu còn Blödhgarm nói “Một chút trầy da nhưng không nghiêm trọng.” “Hai người đang làm gì đơn độc ở đây thế?” Saphira hỏi .

“Cánh cổng.” Arya vừa nói vừa thở hổn hển “Đã ba ngày, chúng tôi cố gắng để phá hủy chúng, nhưng chúng được bảo vệ bằng phép thuật và những thanh chắn, những khúc gỗ rất lớn. Bởi vậy ta tin chắc Nasuada sẽ...”

Khi Arya ngừng lại để lấy lại hơi thở, Blödhgarm tiếp lời “Arya tin chắc Nasuada sẽ dốc lực tấn công vào tối nay, bởi vậy chúng tôi phải luồn vào bên trong Feinster một cách bí mật để mở cánh cửa. Thật không may, chúng tôi đã chạm trán với 3 pháp sư. Họ dùng ý chí để ngăn cản chúng tôi sử dụng phép thuật trong khi họ báo cho quân lính tới đây với số lượng rất lớn.”

Trong khi Blödhgarm đang kể lại, Eragon đưa một tay lên ngực của một tên lính đã chết và hút lấy chút năng lượng còn sót lại trên người hắn ta, rồi chuyển cho Saphira. “Thế những pháp sư đó giờ ở đâu?” Nó hỏi, tiếp tục với một xác chết khác.

Blödhgarm trả lời “Dường như họ hoảng sợ vì sự xuất hiện của cậu”

“Sợ là phải” Saphira gầm gừ.

Eragon hút thêm năng lượng từ 3 xác lính nữa, và cuối cùng nó nhặt lấy cái khiên gỗ của một tên.”Tốt,giờ chúng ta sẽ đi mở cánh cửa kia chứ”Nó nói.

“Đúng, ngay lập tức” Arya nói,Nàng bắt đầu bước tới và thoáng liếc cái nhìn sang phía Eragon. “Chàng có một thanh kiếm mới.”Đó không phải là một câu hỏi. Nó gật đầu “Rhunön đã giúp tôi chế tạo nó”, “Và tên nó là gì vậy, Khắc tinh của Tà thần.” Blödhgarm hỏi.

Eragon định trả lời thì 4 tên lính chạy ra khỏi một cái ngõ tối,hạ thấp ngọn giáo.Nhẹ nhàng tuốt thanh Brisingr ra khỏi vỏ, nó chém đứt đôi cây giáo của tên đi đầu, tiếp tục cú đánh nó chặt đầu tên lính.Brisingr dường như lờ mờ phát ra vẻ hung dữ. Arya bước tới đâm hai trong ba tên còn lại trước khi chúng kịp phản ứng, Blödhgarm nhảy tới tên cuối cùng và kết liễu hắn bằng một con dao găm.

“Khẩn trương lên” Arya thúc giục, và bắt đầu chạy tới phía cánh cổng.

Blödhgarm và Eragon chạy theo sau nàng, Saphira cngx theo sát ngay đằng sa, móng vuốt của cô ả cào vào đá lát nền trên đường phố gây ra những tiếng động lớn.Những mũi tên lửa lao tới họ từ phía trên bờ tường, và ba lần khác,những tên lính lao ra khỏi đội hình chính, nhào tới ngăn cản họ.Không hề chậm trễ, Eragon, Arya và Blödhgarm nhanh chóng giải quyết những đợt tấn công, hoặc là Saphira giải quyết bọn chúng bằng một ngọn lửa phun ra từ miệng cô ả.

Nhìn những thanh chắn cổng ngày càng trở lên lớn hơn khi họ tiến lại gần cánh cổng. Eragon thấy hai người đàn ông và một người đàn bà mặc chiếc áo choàng màu đen, đứng trước cái nùm cửa.Miệng lảm nhảm cổ ngữ, thân hình lắc lư, những cánh tay gơ lên. Ba pháp sư phá vỡ sự im lặng khi họ chú ý tới Eragon và các chiến hữu của nó,rồi bỏ chạy trên con đường hính của Feinster.

Eragon lùa theo họ.tuy nhiên việc qan trọng hơn là để cho quân đội Varden vào được trong thành, vì họ không thể ở lâu hơn phía bên ngoài cổng thành, họ sẽ chết dần chết mòn vì sự chống trả từ phía trên tường thành. “Tôi đang băn khoăn vì những cái bẫy mà họ đã dựng sẵn” về mặt nghĩ ngợi,nó lo lắng khi nhìn những cái bóng của bọn pháp sư khuất dần.

Trước khi Eragon, Arya, Blödhgarm, và Saphira đến được chỗ cánh cổng, 50 tên lính chạy ra khỏi tháp canh và tiến về cánh cổng lớn bằng gỗ.

Một trong số đó đập chuôi gươm vào khiên và hét lớn “Các người sẽ không bao giờ qua được đây,lũ quái vật ghê tởm.Đây là nhà của bọn ta, và bọn ta sẽ không cho phép lũ Urgals và bọn thần tiên cngx những loại không phải người bước vào.Cút đi, bọn mày sẽ chẳng tìm thấy gì ngoài máu và đau khổ ở Feinster đâu.”

Arya chỉ cái tháp canh và nói nhỏ với Eragon. “Cơ quan để mở cánh cổng nằm trong đó.” “Đi đi.” Eragon nói “Nàng và Blödhgarm sẽ luồn qua đám lính và trườn tới chỗ tháp. Saphira và tôi sẽ ở đây kéo dài thời gian.”

Arya gật đầu, rồi cùng Blödhgarm biến mất vào trong bóng tối và men theo nhữn ngôi nhà phía sau Eragon và Saphira.

Thông qua giao cảm giữa hai người, Eragon cảm nhận được Saphira đang nôn nóng muốn dùng móng vuốt chụp lấy một đám línhĐặt tay lên chân trước của cô ả nó nói : “Đợi đã.Để anh thử trước.”

“Nếu không có kết quả, em sẽ được phép xé vụn chúng ra chứ?”Cô ả hỏi,liếm những chiếc răng nanh.

“Được lúc đó tùy ý em.”

Eragon chậm rãi bước tới chỗ những tên lính, giữ kiếm và khiên ra phía khác.Một mũi tên lao tới nó từ phía trên, chỉ dừng lại ngay tức khắc trước ngực nó 3 feet và rơi xuống đất. Eragon nhìn tên lính đó, nét sợ sệt hiện rõ trên khuôn mặt hắn, nó cao giọng : “Tên ta là Eragon, Khắc tinh của tà thần.Dĩ nhiên các người chắc đã nghe về ta, cũng có thể là chưa,các người nên biết rằng ta là một kỵ sĩ cưới rỗng, và ta đã thề sẽ giúp Varden tiêu diệt Galbatorix và để chế của hắn.Hãy nói cho ta biết các người có từng thề bằng ngôn ngữ cổ rằng sẽ phục vụ hắn và để chế của hắn hay không?”

Một tên lính khác xuất hiện đó là tên đội trưởng, hắn nói : “Chúng ta chẳng có lời thề nào với hắn cả, kể cả khi hắn kẻ kiếm vào cổ chúng ta.Nhưng chúng ta trung thành với công nương Lorana.Cô ấy và gia đình cô ấy đưa ra 4 điều kiện và họ đã thực hiện nó rất tốt.”. những tên lính khác cũng gật đầu đồng ý.

“Hãy đi theo chúng ta !” Eragon giọng năn nỉ “bỏ vũ khí xuống và ta hứa sẽ không làm hại các người và gia đình của các người. Các người không thể chống lại được khối liên minh giữa Varden, Surda, người lùn và các thần tiên đâu.”

“Người nói thế” Một tên lính quát lớn “Nhưng chúng ta sẽ làm gì khi Murtagh và con rồng của hắn quay lại đây?”

Eragon ngáp ngừng, rồi nói với một giọng tự tin : “hắn không phải là đối thủ của ta và các thần tiên những người đang giúp đỡ Varden. Chúng ta đã từng đánh bại hắn một lần trước kia.” nhìn sang bên trái đám lính, Eragon thấy Arya và Blödhgarm đang lên lts đi qua phía sau cái cầu thang đá để đi tới phía trên của bức tường, với những bước chân thật nhẹ, họ bò tới phía trái của tháp canh.

Tên đội trưởng của đám lính nói “Chúng ta có thể đã không thề với tên vua, nhưng công nương Lorana thì đã...Người muốn bọn ta làm gì với Larana? Giết cô ta à? Bỏ tù cô ta à? Không chúng ta sẽ không phản bội niềm tin của chúng ta và chúng ta sẽ không để người qua kể cả những tên quái vật đang châu trực ngoài thành. Người và Varden sẽ chẳng được gì.”

“Tại sao người không chặt cái đầu người xuống để cho bọn ta được bình yên mà sống. Không, sự quyến rũ của danh tiếng, tham vọng và giàu có thật quá lớn. Nên người đã mang sự chết chóc và đổ nát đến cho gia đình chúng ta để đạt được và thỏa mãn tham vọng của người. Được, ta nguyện rửa người, Kỵ sĩ rồng. ta nguyện rửa người bằng cả trái tim. Sao người không rút khỏi Alagaësia và đừng bao giờ quay trở lại.”

Một cảm giác ớn lạnh bò khắp người Eragon, những lời nguyện rửa của tên lính giống như tên Ra'zac cuối cùng nguyện rửa nó ở Helgrind, và nó còn nhớ những gì mà Angela nói về tương lai của nó. Cố gắng gạt những suy nghĩ đó sang một bên, ó nói “Ta không muốn giết các người, nhưng ta sẽ nếu như ta bắt buộc phải làm điều đó. bỏ vũ khí của các người xuống!”

Arya lặng lẽ mở cánh cửa ở phía cuối bên trái tháp phòng thủ và luồn vào trong. Lén lút như một thợ săn mèo rừng, Blödhgarm bò ra phía sau những tên lính đến một cái tháp khác. và nếu như có bất kỳ tên nào quay lại hắn sẽ nhìn thấy.

Tên đội trưởng đập xuống mặt đất chỗ chân Eragon “Người không giống loài người. người đã phản bội loài của chúng ta.” Tên lính giờ khiên và kiếm của hắn lên và từ từ bước lại phía Eragon “Khắc tinh của Tà thần, Ha ha, ta tin 20 năm nữa con trai ta sẽ giết người khi nó bằng tuổi người bây giờ.”

Eragon đợi cho đến khi tên đội trưởng chỉ còn cách 1 feet. Rồi nó bước tới 1 bước và đâm thanh Brisingr ngay chính giữa khiên của tên đội trưởng, xuyên qua phía dưới cánh tay hắn và đâm xuyên ngực xuyên ra phía sau lưng hắn. Tên đội trưởng giãy một cái rồi chết. Khi Eragon rút kiếm về, thì từ phía tháp canh cơ quan và các sợi dây xích bắt đầu quay, và các thanh chắn cửa được nâng lên, cánh cửa bắt đầu mở.

“Bỏ vũ khí của các người xuống hoặc là chết !” Eragon hét lớn. Đồng thanh hét lớn, khoảng 20 tên lính lao vào Eragon, vung kiếm lên. Những tên khác bỏ kiếm và giáo xuống, quỳ gối giữa đường, tay đặt trên đầu gối.

Một màn sương mù máu vây quanh Eragon khi nó vung kiếm chém giết, nhảy từ tên này qua tên khác nhanh hơn phản xạ của bọn chúng. Saphira đánh hai tên lính vắng đi, rồi nướng hai tên khác bằng lửa thoát ra từ mũi cô ả, nấu chảy chúng cùng với áo giáp của chúng. Eragon trượt ra vài bước thoát ra khỏi tên cuối cùng và giữ vị trí, cánh tay cầm kiếm duỗi thẳng sau 1 cú đòn và giữ nguyên như thế và đợi cho tới khi tên lính ngã vật ra đất, một nửa đầu tiên, và sau đó là một nửa còn lại.

Arya và Blödhgarm hiện ra từ tháp canh, khi cánh cổng ầm ầm từ từ mở toang ra. Phía trên bờ tường, các cung thủ mất hết tinh thần và bỏ chạy phá vỡ đội hình phòng thủ. Hàng tá những đôi tay xuất hiện quanh mép cánh cổng và đẩy chúng mở rộng ra, Eragon nhìn thấy đội quân Varden, những người đàn ông và những người lùn vẫn còn sống và ủa vào cái cổng vòm.

“Khắc tinh của Tà thần” họ gào thét “Chúc mừng đã quay trở lại, thật là một ngày tốt để đi săn.”

“Những người này là tù nhân của tôi” Eragon nói và dùng thanh Brisingr chỉ vào đám lính đang quỳ trên đường . “Hãy trói họ lại nhưng không được ngược đãi họ. Tôi đã hứa không làm hại họ.”

Sáu chiến binh khẩn trương thi hành lệnh của nó.

Quân Varden hành quân vào trong thành phố, tiếng âm vang của áo giáp và giày. Eragon rất vui mừng vì được gặp lại Roran và chú Horst và một vài người trong làng Carvahall. Nó gọi họ, Roran giơ cao cây búa lên chào và chạy lại.

Nắm lấy tay phải Rora và ôm trằm lấy anh của nó. Buông ra, nó qan sát thấy đôi mắt anh nó quầng sâu hơn hồi trước.

“Về thời gian em ở đây, ” cần nhân . “ Chúng đang sắp chết vì hàng trăm nỗ lực để chiếm thành .”

“ Saphira và em đã đến nhanh nhất có thể. Chị Katrina thế nào ạ?”

“ Chị ấy khỏe.”

“ Khi vụ này xong, anh phải kể với anh mọi việc xảy ra kể từ khi em đi đây.” Roran bậm môi và gặt đầu . Rồi anh chỉ thanh Brisinger và nói. “Ồ đâu mà em có thanh kiếm này vậy?”

“Từ thần tiên”

“ Nó tên là gì?”

“ Bris ...” Eragon giật mình khi nói, nhưng sau đó các thần tiên khác mà Islanzadí chỉ định để bảo vệ Eragon và Saphira đang rút nhanh khỏi hàng ngũ của địch và hai trong số họ đang bị bao vây . Arya và Blódhgarm quay lại với họ thật nhanh, Arya chui sạch lưỡi kiếm của cô.

Trước khi Eragon có thể nói tiếp , Jörmundur phi ngựa qua cánh cổng và hét lớn chào Eragon, “ Kkắc tinh của tà thần! Quả là cuộc gặp gỡ tuyệt vời”

Eragon chào lại ông ta và hỏi, “ Chúng ta nên làm gì bây giờ?”

“Bất cứ điều gì cậu thấy để giành chiến thắng “Jörmundur đáp lại, nghiêm chiếc cương ngựa màu nâu lại. “ Chúng ta phải phá vỡ hàng phòng thủ. Không như thế nếu như Saphira phá nát hầu hết những ngôi nhà , vậy, hãy bay quanh và quấy nhiễu tổ chức của chúng ở những chỗ có thể. Nếu người có thể phá vòng phòng thủ ngoài hoặc bắt được công nương Lorana, đó sẽ là một sự trợ giúp tuyệt vời. “

“ Nasuada đang ở đâu?” Jörmundur chỉ sau vai nó. “ Ở đằng sau cánh quân, chỉ huy hàng ngũ của chúng ta cùng vua Orrin.

Jörmundur liếc qua dòng chiến binh đang tràn vào, quay lại nhìn Eragon và Roran. “ Cây búa dũng mãnh, chỗ của anh là ở cùng với lính của mình, không phải là buôn chuyện tầm phào với em họ anh.” Rồi nghiêng người, viên chỉ huy dẻo dai thúc ngựa tiến lên và phi qua một bụi cây cằn cỗi, hét to những mệnh lệnh cho quân Varden.

Khi Roran và Arya bắt đầu theo sau, Eragon túm lấy vai Roran và ngăn lưỡi kiếm của Arya bằng kiếm của nó. “ Đợi đã “ nó nói.

“ Gì!” Cả Arya và Roran cầu nhau giọng bực bội. Phải, gì vậy? Saphira hỏi. Chúng ta không nên ngồi và nói chuyện khi cuộc chơi đang diễn ra.

“ Bố em, “ Eragon la lên. “ Không phải là Morzan, đó là Brom!”

Roran chớp mắt “ Brom ư?”

“ Phải , Brom!”

Thậm chí cả Arya cũng tỏ ra ngạc nhiên. “ Anh chắc chứ Eragon? Làm sao anh biết được?”

“ Dĩ nhiên tôi chắc! Tôi sẽ giải thích sau, nhưng tôi không thể chờ để nói cho hai người sự thật này.”

Roran lắc đầu. “ Brom ... anh không bao giờ đoán nổi, nhưng anh tin rằng điều này rất có ý nghĩa. Em phải mừng vì thoát được cái tên của Morzan. “

“ Hơn cả vui mừng, “ Eragon nói, cười nhe răng.

Roran vỗ vai nó rồi nói, “ Tự nhìn em xem, nhỉ?” và chạy nước kiệu đằng sau Horst và những dân làng khác.

Arya cũng di chuyển vòng quanh theo cùng một chỉ thị. Nhưng trước khi đi được hơn vài bước, Eragon gọi tên cô và nói, “ Phế nhân ,người ẩn cư đã rời Du Weldenwarden và đã đến với Islanzadí ở Gil’ead. “ Cặp mắt xanh lục của Arya mở lớn và đôi môi mím lại, như khi cô muốn đặt ra một câu hỏi. Trước khi cô có thể, Dòng chiến binh đã lao tới đẩy cô vào sâu hơn trong thành phố.

Blödhgarm rút rè tiến lại gần Eragon. “ Khắc tinh của tà thần, tại sao Vị hiền triết áo trắng lại rời khu rừng?”

“Ông ấy và người bạn của mình thấy rằng thời điểm đã tới để chiến đấu chống lại đế quốc và tiết công khai sự hiện diện của mình với Galbatorix.”

Lớp da thú của vị thần tiên gọn sóng. “ Đó quả là những thông tin quan trọng.” Eragon trèo lại lên lưng Saphira. Nó nói với Blödhgarm và những vệ sĩ khác của ông, “ Hãy phá vỡ hàng phòng thủ. Chúng tôi sẽ gặp các vị ở đó.”

Không cần chờ vị thần tiên trả lời, Saphira nhảy lên những bậc thang dẫn tới đỉnh những bức tường của thành phố. Những bậc thang đá vỡ vụn dưới trọng lượng của cô ả khi ả trèo lên bức tường phòng thủ rộng, từ đó cô rồng cất cánh bay trên những căn nhà nhỏ tồi tàn đang bốc cháy phía ngoài Feinster, Đập cánh vội vàng để tăng tốc bay lên cao. Chúng ta sẽ phải xin phép sự chấp nhận của Arya trước khi có thể nói với bất cứ ai khác về Oromis và Glaedr, Eragon nói, vừa nhớ lại lời thề về giữ kín bí mật của nó, Orík và Saphira đã thề với nữ hoàng Islanzadí trong suốt chuyến đi đầu tiên tới Ellesméra. Em chắc là cô ấy sẽ nghe một lần về bốn phận của chúng ta, Saphira nói. Nhất trí.

Eragon và Saphira bay từ chỗ này đến chỗ khác trong thành Feinster, đáp xuống bất cứ đâu chúng phát hiện ra một đám lớn lính hoặc bất cứ chỗ nào quân Varden bị bao vây. Nếu không có ai đó bất ngờ tấn công, Eragon cố gắng thuyết phục mỗi nhóm quân địch đầu hàng. Thường thì nó không thành công, nhưng nó thấy khá hơn vì đã cố thử, vì rất nhiều những người đàn ông xúm lại thành đám trên phố là những người dân thường của Feinster, không được huấn luyện trở thành những quân nhân. Eragon nói với mỗi người, “ Đế quốc này là kẻ thù của chúng ta chứ không phải các bạn. Đừng theo quân đội để chống lại chúng tôi thì các bạn sẽ không có lí do gì để sợ chúng tôi. “ Vài lần Eragon đã thấy một phụ nữ hoặc trẻ em chạy băng qua thành phố tầm tối, Nó sắp xếp cho họ nấp ở căn nhà gần nhất , và không phản kháng, họ làm theo.

Eragon dò xét tâm trí của mọi người quanh nó và Saphira, tìm kiếm những phù thủy cao tay có thể gây tổn hại đến chúng, nhưng nó không tìm thấy một thầy phép nào ngoài ba người mà chúng đã sớm thấy, và cả ba đều cẩn thận để giữ suy nghĩ của mình jauh xa nó. Nó cho thấy rằng họ dường như không quay lại cuộc chiến theo bất cứ cách nào đáng chú ý.

Có thể chúng dự định rời bỏ thành phố này, nó nói với Saphira.

Galbatorix muốn đưa chúng rời khỏi trung tâm trận chiến ư?

Anh nghi ngờ là hắn muốn mất bất cứ thầy phép nào của hắn.

Có thể, nhưng chúng ta vẫn nên tiến quân một cách cẩn thận. Ai mà biết được chúng đang lên kế hoạch gì?

Eragon nhún vai. Còn giờ, điều tốt nhất mà chúng ta có thể làm để giúp quân Varden vây chặt Feinster nhanh nhất có thể.

Cô ả đồng tình và liệng theo hướng một cuộc chạm trán nổ ở một quảng trường cách đó không xa.

Chiến đấu trong một thành phố rất khác với tấn công tiên phong, như Eragon và Saphira vẫn thường làm. Những đường phố chật hẹp và những toà nhà san sát làm cản trở sự di chuyển của Saphira và làm khó mà phản ứng lại khi những tên lính tấn công, thậm chí ngay cả khi Eragon có thể cảm nhận được những người lính từ xa trước khi họ tới. Những cuộc chạm trán của chúng với những tên lính nấp trong bóng tối và liều mạng tấn công, bị đập tan không chỉ bằng những luồng lửa hoặc phép thuật. Hơn một lần, Saphira phá hỏng một ngôi nhà vì cái đuôi quét lê một cách bất cẩn. Cô ả và Eragon luôn kiểm soát để tránh gây ra những tổn thương vĩnh viễn cho ai đó – Bằng sự kết hợp của may mắn, kĩ năng và những né tránh của Eragon – nhưng những cuộc tấn công làm chúng thậm chí thận trọng và căng thẳng hơn khi những trận chiến thông thường.

Sau lần đối đầu thứ năm Eragon nổi khùng khi những tên lính bắt đầu rút lui, như họ luôn luôn làm khi kết thúc, nó đuổi theo, kiên quyết giết đến tận cuối cùng. Chúng kinh ngạc vì nó, toán loạn trên phố và đâm sầm vào cánh chặn ngang của cửa hàng thời trang nữ Eragon đuổi theo, nhảy qua những đồng đồ vỡ của cánh cửa. Bên trong cửa hàng tối như hắc ín và có mùi lông gà và tỏa ra mùi mốc meo. Nó có thể thấp sáng cửa hàng bằng phép thuật, nhưng từ khi nó biết những tên lính này có một nhược điểm lớn hơn nó, nó ngừng lại. Eragon cảm nhận thấy tâm trí của chúng quanh đó, và nó có thể nghe được hơi thở rời rạc của chúng, nhưng nó không chắc chắn và cái gì đó nằm giữa nó và chúng. Nó tiến sâu hơn vào cửa hàng tối như mực, cảm nhận đường bằng đôi chân. Nó giữ tấm khiên đằng trước và thanh Brisingr cao quá đầu, sẵn sàng tấn công.

Một sợi chỉ mảnh vương trên sàn nhà, Eragon nghe thấy một vật bay qua không khí. Nó giật mình lùi lại và tránh sang khi một cây gậy hay một cây búa đập vào tấm khiên của nó và làm vỡ vài mẩu. Tiếng la hét nổ lên. Một người đàn ông quăng một cái ghế hoặc một cái bàn và vật gì đó vào một bức tường, Eragon quát mạnh kiếm và cảm thấy thanh Brisingr cắm vào một thân thể và xuyên qua cả xương của nó. Sức nặng dồn về phía cuối thanh kiếm của nó. Eragon giật mạnh thanh kiếm ra, và người đàn ông đổ sập dưới chân nó.

Eragon thách thức nhìn lại Saphira, đang chờ nó trên con phố chật hẹp bên ngoài. Chỉ sau khi Eragon nhận thấy rằng có một cây đèn treo trên cây cột sắt ngoài phố và ánh sáng đã làm nó hiện hình trước những tên lính. Nó nhanh chóng tiến qua cửa ra vào và ném những gì còn lại của chiếc khiên đi..

Một tiếng vỡ khác vang vọng khắp gian hàng, và có những bước chân hỗn độn khi những tên lính vội lùi lại sau và chạy lên những bậc cầu thang sáng. Eragon trèo lên sau chúng. Câu chuyện thứ hai xảy ra ở khu phố của một gia đình đơn độc trong cửa hàng giảm giá. Nhiều người la hét và một đứa bé bắt đầu khóc ré khi Eragon nhảy qua một mê cung của những căn buồng nhỏ, nhưng nó phớt lờ họ, chú tâm tới mục đích của mình. Cuối cùng nó kết nối với được một tên lính trong một phòng khách chật hẹp được rọi sáng bằng một cây nến đang cháy.

Eragon giết chết bốn tên lính bằng bốn nhát kiếm, cau mày khi máu của họ bắn tung tóe vào nó. Nó tìm cho mình một chiếc khiên mới từ chúng, rồi dừng lại và nghiên cứu những xác chết. Đường như là bất lịch sự nếu để họ nằm giữa phòng khách, bởi thế nó ném họ qua cửa sổ gần đó.

Trên đường quay ra cầu thang, một dáng người bước quanh góc và đâm một con dao găm thẳng vào xương sườn Eragon. Mũi dao dừng lại cách Eragon chỉ một phần inch, bị chặn lại bởi sự bảo hộ của nó. Giật mình, Eragon giơ thanh Brisingr lên cao và đánh trả vào đầu kẻ đã tấn công nó nhìn xuống qua vai khi nó nhận ra người cầm con dao găm chỉ là một cậu bé gầy gò không quá mười ba tuổi.

Eragon đông cứng. Đó có thể là mình, nó nghĩ. Mình cũng sẽ làm như thế nếu mình ở địa vị của cậu ta. Nhìn lại cậu bé, nó thấy một người đàn ông và một phụ nữ đang mặc đồ ngủ và chiếc mũ len, ôm lấy nhau và nhìn chăm chăm về nó kinh hãi.

Một cơn chấn động chạy qua Eragon. Nó hạ thanh Brisingr xuống và bằng tay kia nhấc con dao găm từ cái nắm tay nhẹ hều cậu bé. “Nếu anh là em” Eragon nói, và âm thanh nó cất lên làm chính nó bị shocked, “Anh sẽ không ra ngoài cho đến khi trận chiến này kết thúc.” Nó ngáp ngừng và nói thêm “Anh xin lỗi”

Cảm thấy xấu hổ, nó vội vàng rời khỏi cửa hàng và tham gia cùng Saphira. Chúng tiếp tục tiến thẳng trên con phố dài.

Không xa tiệm đồ nữ trang, Eragon và Saphira bước qua chỗ những người lính của vua Orrin đang mang những chiếc giá nền bằng vàng, những đồ dùng bằng bạc, đồ trang sức và hàng loạt các đồ dùng khác ra khỏi lâu đài.

Eragon lao tới giăng một món đồ từ tay 1 người đàn ông: “Mang tất cả quay trở lại” nó hét lên với tất cả đám đông “Chúng ta ở đây là để giúp mọi người chứ không phải là để ăn trộm đồ của họ. Họ là những anh chị em của chúng ta, họ là cha mẹ chúng ta. Ta tha cho các người lần này, nhưng nếu lần sa các người hoặc bất kỳ ai tại phạm ta sẽ xử tội như những tên trộm cắp.” Saphira gật đầu theo Eragon. Dưới những vẻ mặt thận trọng đám lính mang những đồ đạc quay trở lại lâu đài và đặt chúng về vị trí cũ. “Bây giờ” Eragon nói với Saphira “Có thể chúng ta sẽ...”

“Khắc tinh của Tà thần!” Một người đàn ông gọi lớn, chạy lại phía họ từ một ngõ sâu của thành phố. Cánh tay hắn ta và cả chiếc khiên chứng tỏ hắn là quân của Varden. Eragon xiết chặt thanh Brisingr “Gì vậy ?”

“Chúng tôi cần sự giúp đỡ của ngài, Khắc tinh của Tà thần. Và cả ngài nữa, Saphira !” Họ theo chiến binh đó đi cho tới khi đến một ngôi nhà lớn bằng đá. Có hàng vài tá quân Varden đang khom người ngồi phía sau một bức tường thấp phía trước tòa nhà. Họ cảm thấy thoải mái hơn khi thấy sự xuất hiện của Eragon và Saphira.

“Lùi lại” một người lính Varden nói “Có một nhóm lớn lính ở phía bên trong và họ đang giương cung nhắm về phía chúng ta.”

Eragon và Saphira tạm dừng lại để quan sát tòa nhà. Người lính hồi nãy nói “Chúng ta không thể vào trong. Những cánh cửa và cửa sổ đã bị khóa, và họ sẽ bắn chúng ta nếu chúng ta cố tiến lên.”

Eragon nhìn Saphira “Anh hay là em đây ?”

“Em sẽ chăm sóc chúng” cô ả nói và nhảy với một cái vỗ cánh.

Tòa nhà rung lên, cửa sổ bật ra khi Saphira đập xống mái nhà. Eragon và những chiến binh khác lo lắng theo dõi khi cô ả bập vọt lên lớp hồ vữa ở những kẽ cả các phiến đá, và găm lên, cào phá từng phần của tòa nhà cho đến khi lộ ra những vẻ mặt sợ sệt của những tên lính, những kẻ mà bị cô ả giết chết giống như con chó săn giết những con chuột. Khi Saphira quay trở lại chỗ của Eragon, quân Varden tránh cô ả, thực sự hoảng sợ bởi vẻ hung dữ của cô ả. Cô ả không thèm để ý và bắt đầu liếm chân, làm sạch nhữn vết máu khô trên vẩy.

“Anh đã bao giờ nói với em rằng anh vui cỡ nào khi chúng ta không phải là kẻ thù chưa ?” Eragon hỏi.

“Chưa, nhưng anh thật dễ thương.”

Cả thành phố, quân lính chiến đấu thật ngoan cường làm Eragon phải thán phục. Họ chỉ trao đất đai khi bị ép buộc, và họ luôn cố gắng cản bước tiến của quân Varden. Vì sự kháng cự quyết liệt của họ, nên quân Varden đã không đến được từ phía tây thành phố một nơi rất vững trãi, chỉ tới khi những tia sáng mờ nhạt đầu tiên của bình minh trải rộng trên bầu trời.

Sự phòng thủ này quả là một kết cấu hùng vĩ. Đó là những bức tường cao, vuông vức với số lượng lớn các tháp canh có độ cao khác nhau. Mái trần làm bằng đá phiến, bởi vậy không thể dùng lửa tấn công nó. Đằng trước là một cái sân lớn là nơi có vài tòa nhà thấp và một hàng gồm 4 chiếc máy bắn đá, và xây quanh là những lớp tường dày, rải rác những tháp canh nhỏ hơn đặt giữa chúng. Hàng vài trăm quân lính đứng vị trí tường có lỗ châu mai và vài trăm khác đứng trong sân. Chỉ có duy nhất 1 con đường vào sân đó là đi qua 1 lối đi uốn lượn theo những lớp tường, nhưng đã bị chặn bởi một tấm lưới sắt và một cánh cửa dày bằng gỗ sồi.

Vài ngàn quân Varden đứng tiến sát lại phía tường và cố gắng đập đổ tấm lưới sắt bằng cách dùng khúc gỗ lớn để công phá cổng thành hồi trước.

“Cánh cổng” Eragon chỉ.

Saphira lượn từ trên cao xuống và dọn sạch bờ tường ngay phía trên tấm lưới thép bằng một luồng lửa, cột khói lớn phun ra từ mũi cô ả. Cô ả đập xuống bờ tường và gọi Eragon “Đi đi, em sẽ xử lý những chiếc máy bắn đá, trước khi chúng kịp ném bất kỳ viên đá nào xuống quân Varden.”

“Em phải cẩn thận.” Nó cúi người chui qua.

“Tất cả cũng phải cẩn thận.” Cô ả đáp lại. Ầ ầm gầm gừ nhìn những tên lính đứng cạnh những chiếc máy bắn đá. Một nửa bọn chúng khiếp quá chạy vào bên trong.

Bức tường quá cao để Eragon có thể thoải mái nhảy xuống đường phố phía dưới, bởi vậy Saphira hạ thấp cái đuôi để giúp đỡ cho Eragon. Nó tra kiếm vào bao, nhảy xuống bằng cách sử dụng chiếc đuôi của cô ả như một chiếc thang. Khi leo xuống phía cuối đuôi, nó bỏ tay ra và nhảy xuống khi còn cách đường khoảng 20 feet. Nó lăn tròn để làm giảm bớt tác động khi nó tiếp đất giữa đám đông quân Varden.

“Chào mừng, Khắc tinh của Tà thần” Blódhgarm nói, xuất hiện từ đám đông cùng với 11 vị thần tiên khác.

“Xin chào.” Eragon đáp lại Blödhgarm . “Tại sao mọi người chưa sẵn sàng mở cánh cửa.?”

“Cánh cửa được bảo vệ bởi rất nhiều phép thuật, Khắc tinh của Tà thần ạ.Cần phải có một sức mạnh rất lớn mới phá nổi nó.Tôi và mọi người ở đây là để bảo vệ cậu và Saphira.Chúng tôi sẽ không hoàn thành trách nhiệm của mình nếu chúng tôi tổn hết sức lực cho những việc khác.”

Tỏ thái độ, Eragon nói “Cả tôi, Saphira và các ngài đều sẽ cạn sức, Blödhgarm ạ.Như thế chúng ta mới được an toàn.”

Vị tiên nhìn nó một lúc, cặp mắt vàng của ông lóe lên, sau đó ông cúi đầu “Thôi được, chúng ta sẽ mở cánh cửa, Khắc tinh của Tà thần ạ.”

“Không.Hãy đợi ở đây.”Eragon ngăn cản.

Eragon tiến lên phía trước và sải bước về phía tấm lưới thép. “Hãy tránh tôi ra 1 chút ”nó nói lớn với các chiến binh.Đội quân Varden lùi lại đằng sau, một khoảng trống được tạo ra cỡ khoảng 20 feet.Một chiếc lao bắn ra từ một cỗ máy sượt qua người nó và bay xuống mặt đất.Saphira từ phía trong sân gầm lên,Tiếp đến là những âm thanh của tiếng gỗ bị gãy, những chiếc dây căng bị đứt. trong một cú đập của cô ả.

Rút kiếm bằng hai tay,Eragon giơ cao quá đầu và hét lớn “Brisingr !” Thanh kiếm bùng cháy với ngọn lửa xanh, những chiến binh phía sau kinh ngạc không thốt ra được lời nào.Eragon bước tới và sau đó chém một nhát vào thanh chắn của tấm lưới thép.Những kẻ nứt trên tường và xung quanh tòa nhà lóe sáng khi thanh kiếm cắt ngọt tấm kim loại dày.Cùng lúc đó Eragon để ý thấy sự mệt mỏi mỗi đợt ngọt xuất hiện khi thanh Brisingr phá vỡ những sự bảo vệ của tấm lưới thép.Nó mỉm cười và hy vọng những phép thuật phòng thủ mà Rhunön đã yểm cho thanh Brisingr có đủ khả năng để đánh bại những thứ phép thuật yểm trên tấm lưới thép.

Di chuyển bằng những bước chân nhanh và vững chãi, Eragon cắt một có lỗ lớn trên tấm lưới thép, sau đó đứng sang một bên khi những mảnh lưới sắt rơi xuống đường đá với những âm thanh chói tai.Nó bước qua những mảnh vỡ đó và đi vào trong tới chỗ cánh cửa lớn và dày bằng gỗ sồi chặn ngang lối đi.Nó lại giơ thanh Brisingr lên thẳng với kẻ hở giữa hai cánh cửa sau đó đẩy mũi kiếm qua lỗ trống hẹp sâu vào bên trong. Sa đó nó tăng nội lực dồn cho ngọn lửa của thanh kieemscho đến khi nó đủ nóng để đốt cháy tấm gỗ dày, đặc một cách dễ dàng giống như dùng một con dao cắt lát bánh mì.Một số lượng lớn khói phát sinh xung quanh lưới kiếm làm cho hơi thở cả nó cay xè và mắt nó đau nhức.

Eragon đẩy thanh kiếm lên, đốt cháy cái xà gỗ lớn chặn cửa từ phía bên trong.Chẳng mấy chốc nó cảm thấy lực chống lại thanh Brisingr yếu dần, nó rút kiếm ra và dập tắt lửa.Nó đeo một cái bao tay dày,bởi thế mà nó không thể co lại để nắm lấy cạnh của cánh cửa để đẩy nó ra.Cánh cửa khác cũng thế, dường như nó đã dùng hết sức mặc dù sau đó nó thấy Saphira đẩy cánh cửa ra, cô ả nhìn sâu vào lối đi bên trong,rồi quay sang nhìn anh với ánh mắt lóe lên màu saphia.Đằng sa cô ả 4 chiếc máy bắn đá đã trở thành đồng vụn nát.

Eragon bước tới đứng cạnh Saphira khi quân Varden ồa vào trong sân, Tiếng kêu gọi xung phong vang lên khắp nơi.Kiệt sức nó đặt 1 tay lên chiếc đai lưng Beloth và rút một số năng lượng đã tích trữ từ trước trong 12 viên kim cương gắn trên chiếc thắt lưng.Nó cũng chuyển năng lượng sang Saphira, cô ả trông cũng đã mệt mỏi, nhưng ả từ chối, và nói “Hãy giữ nó để dùng cho chính anh.Cũng không còn lại nhiều lắm đâu.Bên cạnh đó, em cũng chỉ cần một bữa ăn và một giấc ngủ trọn vẹn là ổn.”

Eragon dựa vào cô ả, mi mắt trùng xuống, rồi nó nói “Tất cả rồi cũng sẽ kết thúc.” “Em cũng hy vọng thế.”Cô ả đáp lại.

Từ những chiến sĩ bà lang Angla bước đến trong bộ trang phục áo giáp kỳ lạ màu xanh và đen và mang theo cặp kiếm Húthvır của bà.Bà lang dừng lại chỗ Eragon và với một nét mặt quý quái nói “Một sự biểu diễn ấn tượng, nhưng cậu không nghĩ là làm hơi quá nó lên đấy chứ.”

“Ý của bà là gì ạ.?”Eragon hỏi, và nhăn nhó.

Nhích một bên lông mày “Nào, có thực sự cần thiết phải làm cây kiếm của cậu bùng cháy lên như thế hay không ?”

Sự diễn đạt của nó trở lên rõ ràng hơn khi nó hiểu bà nuốm nói tới cái gì. Nó cười “Không cần thiết cho việc phá tấm lưới, nhưng cháu thích thế.bên cạnh đó cháu cũng không thể làm gì được vì cháu đã đặt tên

cho nó là thanh kiếm lửa bằng ngôn ngữ cổ, và mỗi khi cháu nhắc tới thanh kiếm, lưỡi của nó lại bốc cháy giống một khúc gỗ khô thật dễ bắt lửa vậy.”

“Cậu đã đặt tên cho nó là kiếm lửa hả ?” Angela rên lên với một sự ngờ vực. “Lửa à ? Một thể loại tên ngớ ngẩn nào vậy. Sao cậu không đặt những cái tên hay hơn nhiều so với nó chứ. Lửa thật à. hừm. Tái sao tốt hơn cậu không gọi nó như Sheepbiter hoặc Chrysanthemum Cleaver hay một cái gì đó ngoài sức tưởng tượng ? ”

“Cháu đã có một Sheepbitter ở đây” nó nói, và đặt 1 tay lên Saphira “Tái sao cháu lại cần thêm một cái khác.”

Angela bật cười to lên “Cậu thật sự không có chút hài hước nào cả. Ta chỉ hy vọng làm cho cậu thư giãn hơn thôi mà.” Và bà nhảy lên phía trước múa hai thanh kiếm quanh người và lẩm bầm “Lửa. Bah !”

Một tiếng gầm nhẹ phát ra từ phía Saphira, cô ả nói “Hãy cẩn thận với cái từ Sheepbitter của bà, Eragon hoặc bà có thể sẽ cần phải chính mình đấy.”

“Đúng thế, Saphira ạ.”

162. Q.3 - Chương 57: Bóng Đen Của Sự Bất Hạnh

Tiếp ngay sau, Blödhgarm và những thần tiên đi theo ông gia nhập cùng Eragon và Saphira ở sân trong, nhưng Eragon không để ý đến họ và tìm kiếm Arya. Khi nó thấy cô, đang chạy sát cạnh ngựa của Jörmundur, Eragon chào cô và vung chiếc khiên của nó lên để thu hút sự chú ý.

Arya để ý tới lời gọi của nó và nhảy lên cao, sải bước của cô duyên dáng như của một con linh dương. Cô đã kiếm được một chiếc khiên, một chiếc mũ trụ vừa khít, và một bộ giáp dài kể từ lúc họ chia tay, ánh kim loại trên chiếc áo giáp của cô trông yếu ớt trong vùng tranh tối tranh sáng xám xịt bao phủ khắp thành phố. Khi cô dừng lại, Eragon nói, “ Saphira và tôi sẽ xâm nhập pháo đài từ trên cao và cố để bắt được phu nhân Lorana. Cô có muốn đi với chúng tôi không?”

Arya đồng ý bằng một cái gật đầu nhanh chóng.

Saphira gập một chân trước xuống, Eragon trèo lên bộ yên cương của cô rồng. Arya làm theo nó sau một lúc và ngồi sát sau Eragon, Những mối nối của chiếc giáp cô mặc đè lên lưng nó.

Saphira giang rộng đôi cánh mượt như nhung và bay lên, rời xa Blödhgarm những thần tiên khác đang nhìn chăm chăm vào cô ả với vẻ thất vọng.

“Anh không nên bỏ lại đội bảo vệ của mình quá dễ dàng như vậy.” Arya thì thầm vào tai trái Eragon. Cô quàng chuỗi kiếm qua vai và ôm chặt lấy nó khi Saphira lộn vòng phía trên một bãi cỏ.

Trước khi Eragon có thể trả lời, nó cảm thấy sự tiếp xúc với tư tưởng bao la của Glaedr. Trong một khoảng khắc, thành phố như sụp biến mất, và nó chỉ trông thấy và cảm nhận được những gì Glaedr nhìn và cảm nhận.

Những mũi giáo-nhỏ như vòi chích của các chú ong bắp cày- cắm phập vào bụng nó khi nó bay lên phía trên những-cái-hang-bằng-gỗ của loài hai-chân-tai-tròn. Không khí trôi êm ả và nâng đỡ đôi cánh nó từ dưới lên, hoàn hảo để bay lượn nếu nó cần. Trên lưng nó, bộ yên cương đè lên lớp vảy khi Oromis sửa lại tư thế.

Glaedr thè lưỡi và ném mùi hương lôi cuốn của thịt-tươi-ứa-máu-nấu-bằng-những-cây-gỗ-cháy. Nó đã đến nơi này rất nhiều lần trước đó. Khi nó còn trẻ, nơi này được biết đến bằng nhiều cái tên khác hơn là Gil’ead, và chỉ có duy nhất những dân cư là những thần tiên- loài vẫn còn ngôn ngữ và vui vẻ với thi ca - và những người bạn của thần tiên. Những chuyến thăm viếng trước đây của nó luôn luôn rất thoải mái, nhưng gọi nó nhớ lại một-cặp-cùng-tổ đã chết ở đây, bị giết bởi cố tình bội ước.

Mặt trời-con-mắt-lưỡi-nhắc lơ lửng trên đường chân trời. Theo phương Bắc, con nước lớn Isenstar như một dải bạc lặn dần vào nhà. Ở hướng thấp hơn, loài tai-nhọn đã kiểm soát được bởi Islanzadí đã cho đàn trận bao vây thành-phố-tổ-kiến-vỡ. Áo giáp của họ lấp lánh như những mẫu bằng nhỏ. Một lớp áo mỏng bằng khói xanh bao phủ cả một vùng, dày và lạnh như sương mù buổi sớm.

Và từ hướng nam, con ngựa-còm-có vuốt-đang tức tối-Thorn đang bay thẳng tới Gil'ead, Rống lên sự thách thức của nó cho tất cả cùng nghe. Murtagh-con-traì-của-Morzan ngồi chễm chệ trên lưng nó, và trong tay phải của Murtagh, thanh Zar'roc chói sáng như một chiếc vuốt.

Sự phiền muộn tràn ngập Glaedr khi nó trông thấy hai tên mới nở đáng thương. Nó ước gì nó và Oromis không phải giết chết chúng. Hơn một lần, nó đã nghĩ, rồng phải chiến đấu với rồng và Kị sĩ phải chiến đấu với kị sĩ, và tất cả là vì tên đập vỡ trứng rồng Galbatorix đó. Tâm trạng nó trở nên dữ tợn, Glaedr đập mạnh cánh và giương vuốt chuẩn bị xé toang những kẻ thù sắp đến.

Đầu Eragon đập mạnh vào cổ khi Saphira lắc lư một bên và nhón một chân rơi xuống trước khi cô ả lấy lại được trạng thái thăng bằng. Anh cũng nhìn thấy điều đó chứ? Cô ả hỏi.

Anh có thấy. Lo lắng, Eragon liếc ra đằng sau chỗ có chiếc túi của bộ yên cương, nơi trái tim trong trái tim của Glaedr được cất dấu. và tự hỏi, nếu nó và Saphira cố thử giúp Oromis và Glaedr nhưng rồi một lần nữa tự chán an bản thân vì biết rằng có đông đảo những thầy phép ở quanh vị thầy tiên này. Sự phụ của nó sẽ không muốn sự giúp đỡ. “Điều gì không ổn?” Arya hỏi, giọng cô la lớn vào tai Eragon.

Oromis và Glaedr sắp đánh nhau với Thorn và Mutagh, Saphira nói.

Eragon cảm thấy Arya đông cứng người vì vào nó. “Làm sao anh biết được?” Cô hỏi. “Tôi sẽ giải thích sau. Tôi chỉ hy vọng rằng họ không bị thương.”

“Tôi cũng vậy” Arya nói.

Saphira bay cao phía trên pháo đài rồi từ từ đáp xuống rất khẽ và đậu trên đỉnh chóp ngọn tháp cao nhất. Khi Eragon và Arya trèo lên nóc nhà dốc, Saphira nói, Em sẽ gặp hai người ở căn phòng bên dưới. Cái cửa sổ này quá bé với em. Và cô nàng cất cánh, luồng gió từ đôi cánh của cô ả đập túi bụi vào người họ.

Eragon và Arya trượt qua gờ của nóc nhà và nhảy bộp xuống một rìa đá nhỏ cách đó khoảng tám feet. Phốt lờ cảm giác chóng mặt báo trước của cú rơi đang chờ nếu nó trượt chân, Eragon nhích dọc gờ đá để tới một chiếc cửa sổ có chấn song chữ thập, nó nhảy vào bên trong một gian phòng với không gian rộng lớn với những bó tên được xếp thành hàng và những cái giá chất nặng những chiếc nỏ. Nếu bất cứ ai vừa ở căn phòng này khi Saphira hạ cánh thì họ cũng đã biến mất rồi.

Arya trèo qua cửa sổ theo sau nó, cô xem xét kĩ căn phòng, ra hiệu về cái cầu thang ở góc đằng xa và bước nhẹ nhàng tới đó, đôi ủng da của cô không hề phát ra tiếng động trên sàn nhà bằng đá.

Khi Eragon theo sau, nó cảm thấy một điểm giao cắt kì lạ của các dòng năng lượng ngay bên dưới chúng và ngoài ra dòng tư tưởng của năm người đang suy nghĩ này rất gần chỗ nó đứng, thậm trọng theo tinh thần của cuộc chiến, Eragon thu tư tưởng về và tập trung lăm nhăm lại một mẫu thơ của thần tiên. Nó chạm vào vai Arya và thì thầm, “ Cô có cảm thấy cái đó không?”

Cô gật đầu. “Chúng ta nên đưa Blödhgarm đi cùng.”

Họ cùng nhau bước xuống những bậc thang, cố gắng hết sức để giữ yên lặng. Căn phòng tiếp theo trong tháp còn rộng hơn cái trước, trần nhà phải cao hơn ba mươi feet, và có treo một chiếc đèn lồng với các mặt là những ô kính vuông. Một ngọn lửa vàng đang cháy bên trong. Hàng trăm bức tranh sơn dầu treo kín khắp các bức tường: Chân dung những người đàn ông có râu mặc những tấm áo choàng lỏng lẻo và những phụ nữ dờ dẫm đang ngồi giữa những đứa trẻ có hàm răng sắc, và cả những đứa răng bằng bình thường, cơn gió lướt qua mặt biếm u ám trong bức tranh mô tả cảnh biển khơi đang nhấn chìm những thủy thủ, và những cảnh chiến trường, nơi con người tàn sát những nhóm Urgal kệt cớm. Một dãy những cánh cửa chớp bằng gỗ trên tường phía bắc, mở ra một ban công có một chấn song bằng đá

Đối diện cửa sổ, gần bức tường đằng xa, là một bộ sưu tập những chiếc bàn tròn nhỏ vút bừa bãi những cuộn giấy da, ba chiếc ghế lót đệm, và hai chiếc bình bằng đồng thau to quá khổ cắm đầy những bông hoa đã khô. Một người đàn bà hơi mập mập, tóc xám mặc một bộ váy màu hoa oải hương ngồi trên một trong số những chiếc ghế. Bà ta ăn vận mạnh mẽ tương tự như những người đàn ông trong tranh. Một chiếc mũ miện bạc trang trí bằng ngọc bích và hoàng ngọc nằm ngay ngắn trên đầu bà.

Ở trung tâm căn phòng có ba phù thủy đang đứng, Eragon đã thoáng bắt gặp họ lúc trước ở trong thành phố. Hai đàn ông và một phụ nữ đang đối mặt nhau, những chiếc mũ chùm đầu trong trang phục của họ

được hất ra sau và đôi cánh tay dang ngang ra. Bởi thế đầu ngón tay họ chạm vào nhau. Họ đu đưa theo một giai điệu, lẩm bẩm một câu thần chú kì lạ bằng cổ ngữ. Người thứ tư ngồi ở giữa hình tam giác mà họ tạo ra: Một người đàn ông ăn mặc tương tự, nhưng không nói gì, và sẽ là người nhún nhảy nếu như ở trong tranh. Eragon tự đưa nó vào tâm trí của một trong số những tên thầy phép nam, nhưng gã đàn ông này quá tập trung vào nhiệm vụ, Eragon thất bại trong việc thu thập thông tin từ ý thức hắn ta và cũng không thể làm giảm sự tập trung ý nghĩ của hắn. Gã đàn ông thậm chí dường như không chú ý thấy sự xâm phạm. Arya cũng thử cố gắng tương tự, cô cau mày và thầm thì, “ Họ được huấn luyện rất tốt.”

“ Cô có biết họ đang làm gì không? Nó lẩm bẩm. Cô lắc đầu. Rồi người phụ nữ bện chiếc váy hoa oải hương ngược lên, trông thấy Eragon và Arya nấp trên những bậc thang đá. Điều làm Eragon ngạc nhiên, người phụ nữ không hề kêu cứu mà đúng hơn là đặt một ngón tay lên môi, rồi ra hiệu. Eragon trao đổi cái nhìn bối rối với Arya. “ Có thể là một cái bẫy, “ nó thì thầm.

“Rất giống,” cô nói. “ Chúng ta nên làm gì?”

“Saphira có ở gần đây không?”

“Có.”

“Vậy thì hãy đến và chào hỏi chủ nhà nào.”

Dậm bước, chúng nhón nhẹ xuống những bậc thang chính và lén băng qua căn phòng, không hề nói gì, đôi mắt rời khỏi những phù thủy đang chuyên tâm. “Bà là phu nhân Lorana ư?” Arya hỏi bằng một giọng nhẹ nhàng khi chúng dừng lại trước người phụ nữ trên ghế.

Người phụ nữ nghiêng đầu. “Đó là ta, cô tiên thẳng thắn ạ.” Bà đưa ánh mắt sang Eragon rồi nói, “ Và người là kị sĩ rồng kìa mà chúng ta đã được nghe nhắc rất nhiều gần đây? Người là Eragon, khắc tinh của tà thần ư?”

“Là tôi, “ Eragon nói. Một biểu hiện bất căng thẳng hơn xuất hiện trên gương mặt người phụ nữ cao quý.

“Chao ôi, ta đã hy vọng người sẽ đến. Người phải ngăn chúng lại, Khắc tinh của tà thần.” Và bà ta chỉ về những tên phù thủy.

“Tại sao bà không ra lệnh cho chúng đầu hàng?” Eragon thì thầm.

“Ta không thể,” Lorana nói. “ Chúng duy nhất chỉ tuân theo lệnh của hoàng đế và tên kị sĩ mới. Ta đã tự thề với Galbatorix ... Ta không có quyền chọn lựa chuyện đó ... vậy nên ta không thể giơ một tay lên để chống lại hắn và bày tôi của hắn, mặt khác, ta muốn tự sắp đặt cái chết của chúng theo ý mình.”

“Tại sao?” Arya hỏi. “ Điều gì làm bà sợ hãi đến vậy?”

Vùng da quanh mắt của Lorana nhăn lại. “ Chúng biết chúng không thể hy vọng thoát được quân Varden khi họ tới đây, và Galbatorix không gửi thêm quân cứu viện đến giải vây. Bởi thế chúng đang thử, ta không biết bằng cách nào, để tạo ra một tà thần với hy vọng rằng gã quái vật đó sẽ quay sang chống Varden và reo rắc sự đau khổ, hỗn loạn cho hàng ngũ của các người.”

Sự kinh hãi bao trùm Eragon. Nó không thể tưởng tượng sẽ phải chiến đấu với một Durza khác. “ Nhưng một tà thần cũng dễ dàng quay lưng chống lại chúng hay bất cứ ai khác ở Feinster giống như chống lại Varden.”

Lorana gật đầu. “ Chúng không quan tâm. Chúng chỉ muốn gây ra đau thương và hủy diệt khi chúng còn có thể trước lúc chết. Chúng mất trí rồi, Khắc tinh của tà thần ạ. Làm ơn, cậu phải ngăn chúng lại vì lợi ích thân dân của ta!”

Khi bà ta ngừng nói, Saphira đáp xuống trên ban công bên ngoài phòng, làm vỡ vụn hàng lan can bởi cái đuôi của ả. ả đập vào một bên cánh cửa chớp bằng một chân sau, ngọn lửa chấp chớn như bé nhỏ hơn rất nhiều và rồi thò đầu và vai vào trong căn phòng, gầm lên. Những phù thủy vẫn tiếp tục tụng kinh, có vẻ dường như không biết đến sự hiện diện của cô ả.

“ Trời ạ, “ Công nương Lorana nói, bấu chặt thành ghế.

“Phải,” Eragon nói. Nó giơ cao thanh Brisingr và nhìn chăm chăm vào những thầy phù thủy, như Saphira đang làm ở hướng đối diện.

Thế giới quay cuồng quanh Eragon, và nó lại tìm thấy mình qua con mắt của Glaedr. Đỏ. Đen. Những ánh vàng rực rỡ lóe lên. Vết thương ... Xương – vết thương vắt qua bụng nó và trên vai trái. Sự đau đớn mà nó chưa từng cảm nhận trong hơn một trăm năm nay. Rồi dịu đi khi một người đồng hành của đời nó – Oromis chữa vết thương cho nó. Glaedr lấy lại thăng bằng và tìm kiếm Thorn. Tên rồng - con-chim-non-đỏ đó đã mạnh hơn và nhanh hơn Glaedr dự tính, bởi sự can thiệp của Galbatorix.

Thorn giội mạnh vào bên trái Glaedr, bên yếu hơn của nó, chỗ nó đã mất chân trước. Chúng quần nhau mệt lử, lao thẳng về bãi-đất-thăng-cánh-cò-bay-tan-hoang. Glaedr tót, xé và cào bằng chân sau, cố để tấn công tới tấp bắt con rồng nhỏ hơn phải khuất phục. Người sẽ không thắng được ta, nhóc con ạ, nó rửa thù. Ta đã già dặn trước cả khi người được sinh ra.

Chiếc-vuốt-dao-găm-trắng sượt dọc xương sườn nó và bên dưới. Nó uốn cong đuôi và đập vào Thorn-răng dài nhăm nhở- bằng một chân, đâm vào bắp đùi tên nhãi bằng các cạnh gai ở đuôi. Trận chiến kéo dài từ lúc những tấm khiên thần chú vô hình của cả hai bọn chúng cùng bị suy yếu, mất chúng mọi thứ thương tổn đều trở nên nguy hiểm. Khi bãi đất trũng chỉ còn cách vài ngàn feet, Glaedr hít một hơi sâu và ngửa đầu ra sau. Nó ôm nắm chặt cổ, và ghì mạnh bụng vào bụng, kéo ra ra dòng-dung-nham sâu trong ruột. Dòng chất lỏng bùng lên khi nó kết hợp với không khí trong họng nó. Nó há quai hàm rộng hết cỡ và phun lửa con rồng đỏ nhấn chìm nó trong cái kén bao kín. Luồng-lửacòn-cào-mãnh-liệt buồn buồn trong miệng Glaedr.

Nó đóng cổ họng, luồng lửa ngừng lại khi nó và con rồng uốn-éo-la-ré-như-một-conchim-bị-đòn đó nhảy ra xa nhau. Từ trên lưng, Glaedr nghe thấy Oromis nói, “Sức mạnh của chúng đang giảm, ta có thể thấy điều đó trong dáng điệu của chúng. Vài phút nữa, sự tập trung của Murtagh sẽ giảm và ta sẽ có thể có được quyền kiểm soát ý nghĩ của hắn. Như thế hoặc là chúng ta sẽ hạ chúng bằng kiếm và răng nanh.”

Glaedr gầm lên tán đồng, nản lòng rằng nó và Oromis không dám liên lạc bằng tâm trí của họ, như họ vẫn thường làm. Cuối trên một luồng gió ấm bốc lên từ mặt đất, nó quay về phía Thorn, tứ chi đang nhỏ những giọt đỏ sẫm, gầm rống và chuẩn bị để vật lộn với nó một lần nữa.

Eragon nhìn chăm chăm lên sàn nhà, mắt phương hướng. Nó đang nằm ngửa trong tháp pháo đài. Arya đang quỳ gối cạnh nó, sự quan tâm khắc trên nét mặt. Cô túm lấy nó bằng một tay và giúp nó đứng dậy, đỡ nó khi nó lảo đảo. Qua căn phòng, Eragon nhìn thấy Saphira lắc đầu, và cảm nhận được sự rối loạn của chính cô ả.

Ba phù thủy vẫn đứng với những cánh tay giang rộng, lắc lư và ngâm nga những giai điệu bằng cổ ngữ.

Những từ ngữ trong câu thần chú của họ vang lên với một sức mạnh kì lạ và tồn tại nấn ná trong không khí một lúc lâu sau khi chúng chìm dần vào yên tĩnh. Gã đàn ông ngồi đang ngồi ôm chặt lấy gối, Thân thể gã ta run bắn lên khi gã đập đầu mình từ bên này sang bên kia.

“Chuyện gì vậy?” Arya thấp giọng hỏi căng thẳng. Cô kéo Eragon lại gần và hạ giọng thậm chí còn thấp hơn. “Làm sao anh biết những gì Glaedr đang nghĩ từ rất xa như vậy, và thậm chí cả khi ông ấy đóng tâm trí với cả Oromis? Tha lỗi cho tôi vì đã dò dẫm trong suy nghĩ của anh mà không được cho phép, Eragon, nhưng tôi lo lắng về sức khỏe của anh. Loại giao ước nào mà anh và Saphira đã thực hiện với Glaedr?”

“Để sau đi,” Nó nói và căng vai.

“Oromis đã cho anh một thứ bùa hay cái gì đó rẻ tiền khác để cho phép anh liên lạc với Glaedr ư?”

“Sẽ mất nhiều thời gian để giải thích. Để sau đi, tôi hứa.”

Arya do dự, rồi gạt đầu và nói. “Tôi sẽ bắt anh làm việc đó.”

Eragon, Saphira và Arya cùng tiến tới phía những tên phù thủy và chia ra tấn công từng tên. Một tiếng ngân như chuông vang khắp căn phòng khi thanh Brisingr sượt qua một bên trước khi nó chạm tới mục tiêu nhắm vào, trật cả vai Eragon.

Cũng tương tự, như thanh kiếm của Arya bật lại khi chạm vào thân người kia, như chân trước trái của Saphira. Những chiếc vuốt của cô ả rít lên cào trên sàn đá. “Tập trung vào tên này!” Eragon hét lên và

nhìn vào tên thầy phép cao nhất, một người đàn ông tái nhợt với bộ râu lởm chởm.

“Nhanh lên trước khi chúng sai khiến để triệu tập linh hồn!” Eragon và Arya có thể cố đập vỡ hoặc làm yếu sự phòng thủ của những thầy phép bằng chính thần chú, nhưng sử dụng phép thuật chống lại phép thuật khác luôn vẫn đề nguy hiểm. Nếu tâm trí của những thầy phép này không nằm dưới sự kiểm soát của họ. Cả Eragon và Arya đều không muốn mạo hiểm để giết chết thân xác chúng như vậy thật không phải.

Bao vây để tấn công, Eragon, Saphira và Arya chém, đâm và đập tên thầy phép có râu gần một phút. Không đòn đánh nào của chúng chạm được vào gã đàn ông. Rồi, cuối cùng, chỉ có một điện trở rất nhỏ, Eragon cảm thấy thứ gì đó nâng thanh Brisingr lên, và thanh kiếm tiếp tục đường kiếm của nó và chặt đứt đầu tên thầy phép. Không khí phía trước Eragon mờ ảo. Cũng trong khoảng khắc đó, nó cảm thấy một đợt ngột ngột sức khi lưới bảo vệ của nó phản ứng lại một thần chú lạ mặt. Sự tấn công dồn dập sau một vài giây, cơn chóng mặt đi qua và tỉnh táo lại. Dạ dày nó sôi ùng ục. Nó nhăn nhó và lấy lại sức từ năng lượng của Beloth khôn ngoan.

Chỉ bằng phản ứng của hai thầy phép còn lại đã chứng tỏ cái chết của đồng bọn đã làm giảm tốc độ lời cầu khẩn của chúng. Bọt vàng sủi ở khóe miệng chúng, và nước dãi ứa qua miệng, cặp mắt trắng dã mở ra, nhưng chúng vẫn không cố gắng để chạy thoát thân hay tấn công lại.

Tiếp tục với tên thầy phép kế theo – một tên đàn ông béo tốt với những chiếc nhẫn đeo ở ngón cái – Eragon, Saphira và Arya lặp lại quá trình như đã làm với tên phù thủy trước: ra đòn liên tục cho tới khi chúng thành công trong việc phá bỏ lưới phòng thủ của hắn. Saphira giết chết gã đàn ông, ném hắn trong không trung bằng một cú tấp với những chiếc móng của cô ả. Nó đánh từ phía cầu thang và đập vỡ toang sọ của gã trong góc cầu thang. Lần này không có phép thuật nào phản hồi.

Khi Eragon di chuyển tới chỗ mục thầy phép, một quang sáng sắc sỡ nổ ầm trong căn phòng qua cánh cửa chớp hồng và cùng đổ bệ phía người đàn ông ngồi trên sàn. Những linh hồn sống động lập lờ với vẻ giận giữ hiềm ác khi chúng xoáy tít quanh gã đàn ông, tạo thành một bức tường bất khả xâm phạm. Gã ta kéo cánh tay của mình lên như để chắn cho mình và hét lên.

Không khí rền vang và ran nứt bởi năng lượng phát ra từ những quả cầu đang đung đưa. Một mùi ẩm ướt và có vị tanh tràn vào lưới Eragon, và da nó nổi gai. Tóc trên đầu mục thầy phép dựng ngược. Phía bên kia mục, Saphira rít lên và quắp lấy lưng mục, mọi thứ tịt trên người mục cứng nhắc.

Ánh chớp sợ hãi lóe qua Eragon. Không! Nó nghĩ. Nó đã mạnh hơn so với hồi nó đối mặt với tà thần Durza ở Tronjhem, nhưng là gì, nó thậm chí nhận thức rõ ràng hơn là một tà thần thì có thể nguy hiểm ra sao. Chỉ có ba chiến binh từng sống sót khi giết một tà thần: Tiên ông Laetrí, Kị sĩ Irnstad và chính nó – và nó không tự tin rằng nó có thể lặp lại kì công tương tự. Blódhgarm, ông ở đâu? Eragon hét lớn trong tâm trí. Chúng tôi cần giúp đỡ!

Và rồi mọi thứ quanh Eragon chớp mắt thay đổi cảnh vật và nơi nó đứng nó trông thấy: Sắc bạc, Sắc bạc trống rỗng. Bầu trời mát lạnh nhẹ nhàng như nước thật dễ chịu dưới chân Glaedr sau cảm xúc ngột ngạt vì trận chiến. Nó lộn vòng trong không trung, đón lấy một dải mây mỏng mang hơi nước nóng thứ tràn vào trên cái lưới khô rát khó chịu của nó.

Nó đập cánh một lần nữa và bầu trời ẩm ướt bị sẻ từng mảnh sau lưng, lộ ra mặt trời chói lòa cháy rực khô hạn và mặt đất xanh mầu mỡ mướt. Hắn đang ở đâu? Glaedr tự hỏi. Nó lắc lư đầu, tìm kiếm Thorn. Con-chim-rồng-non-màu đỏ đã bay cao phía trên Gil'ead, cao hơn bất cứ con chim bình thường nào vẫn bay, nơi không khí loãng và hơi thở bị đóng băng.

“Glaedr, đằng sau chúng ta!” Oromis hét lên. Glaedr lộn vòng nhưng quá muộn. Con rồng đỏ đâm sầm vào vai trái của nó, huých nó rơi xuống. Gầm gừ, Glaedr quắp chiếc chân trước còn lại của nó quanh con-chim-non-bị-thương-dữ-tợn và cố gắng bóp vụn sự sống ra khỏi thân thể đang quằn quại của Thorn. Con rồng đỏ lượn xuống và thoát được nửa đường cái ghì chặt của Glaedr, cắn những chiếc móng của hắn vào ngực Glaedr. Glaedr cúi ngực xuống và cắn phập răng vào đùi trái của Thorn và đá như một con mèo hoang hưng phấn. Dòng máu mặn chát nóng bỏng chảy đầy trong miệng Glaedr. Khi chúng rơi thẳng xuống, Glaedr nghe thấy âm thanh những thanh kiếm chém vào những tấm khiên khi Oromis và Murtagh trao nhau như mưa những miếng đòn mạnh mẽ. Thorn rối loạn, và Glaedr nhìn liếc qua Murtagh-con-trai-của-Morza. Tên

người này có vẻ khiếp sợ, nhưng nó không hoàn toàn chắc chắn. Thậm chí rất lâu sau giao kèo với Oromis, nó vẫn khó khăn để giải mã biểu hiện của loài-hai-chân-không-sừng, yếu đuối, mặt phẳng và không có đuôi.

Tiếng vang rền của kim loại đã dừng và Murtagh hét lên, “Nguyên rửa các ngươi vì các ngươi không lộ diện sớm hơn! Nguyên rửa các ngươi! Các ngươi đã có thể giúp chúng ta! Các ngươi đã có thể ...” Murtagh dường như cứng lưỡi trong một lúc.

Gaedr cần nhàn khi cơn gió vô hình nâng cú ngã của chúng đột ngột ngừng lại, gần như xô mạnh nó tuột mất cái chân của Thorn, và rồi nâng bổng cả bốn lên trời, cao hơn và cao hơn, cho đến khi thành phố tổ kiến đổ nát chỉ còn là một vết mờ nhạt bên dưới và thậm chí Glaedr thấy khó thở trong không khí quá loãng.

Tên non nớt này đang làm gì? Glaedr tự hỏi, lo lắng. Có phải hắn đang muốn tự sát? Rồi Murtagh nói tiếp, và khi hắn nói, giọng hắn bay bổng và sâu hơn trước, và ngân vang như thể hắn đang đứng ở một hoi trường trống trải. Glaedr cảm thấy những chiếc vẩy trên vai dựng ngược khi nó nhận ra giọng nói của kẻ thù cũ.

“Vây là các ngươi vẫn còn sống, Oromis, Glaedr,” Galbatorix nói. Ngôn từ của hắn quanh co và ngọt sớt, như lời nói của một nhà thuyết giáo lão luyện, và giọng điệu như thể là bằng hữu vậy. “Từ lâu rồi ta đã nghĩ những thần tiên có thể dấu một con rồng hoặc một kị sĩ khỏi tầm nhìn của ta. Thật phần khởi cho sự nghi kị thâm căn cố đế này.” “Xéo ngay, tên bội ước bẩn thỉu!” Oromis gào lên. Ngươi sẽ không toại nguyện được bất cứ điều gì từ chúng ta đâu!”

Galbatorix cười thầm. “Giống một màn chào đón khó chịu đây. Vì xấu hổ, Oromis tiên bối ạ. Có thần tiên nào lại quên mất truyền thống nhã nhặn trong hơn thế kỉ qua không?” “Ngươi không xứng được lịch sự hơn một con sói điên.”

“Tut- tut, Oromis. Nhớ những gì ông đã nói với tôi khi tôi đứng trước ông và những tiên bối khác không: ‘Tức giận là thuốc độc. Ngươi phải thanh lọc nó trong suy nghĩ của mình nếu không nó sẽ quấy nhiễu những bản chất khác tốt đẹp hơn của ngươi.’ Ông nên lưu ý đến lời khuyên của chính mình.”

“Ngươi không thể làm ta bối rối bằng cái lưỡi rắn của nhà ngươi, Galbatorix. Ngươi là một thứ ghê tởm, và chúng ta sẽ nhìn xem ngươi bị trừ khử như thế nào, thậm chí nếu nó phải trả giá bằng tính mạng của mình.”

“Nhưng tại sao phải thế, Oromis? Tại sao ông lại muốn tự đào hố chôn mình để chống lại ta? Ta thật buồn rằng ông vẫn dành chỗ để lòng thù hận của mình làm sai lệch sự thông thái, vì ông là một người khôn ngoan, Oromis ạ, có thể là người thông thái nhất trong toàn bộ người cầm quyền của các người. Ông là người đầu tiên nhận ra sự điên rồ đang ăn mòn gần hết tâm hồn ta, và là người thuyết phục các tiên bối khác từ chối yêu cầu cấp một trứng rồng khác của ta. Đó quả thật là sự rất khôn ngoan của ông, Oromis. Vô ích, nhưng khôn ngoan. Và bằng cách nào đó ông đã tự kiểm chế để thoát khỏi Kialandí và Formora, thậm chí sau khi chúng hạ được ông và rồi ông ẩn cư cho đến khi tất cả trừ một kẻ địch của ông đã chết cả. Đó quả là sự khôn ngoan vô cùng của ông, thần tiên ạ.”

Một sự ngập ngừng nhỏ rõ rệt trong lời nói của Galbatorix. “Không cần thiết để tiếp tục chiến đấu với ta. Ta tự cho rằng ta đã phạm tội ác kinh khủng khi còn trẻ, nhưng những ngày đó qua lâu rồi, và giờ khi ta ngẫm nghĩ về sự tàn sát mà ta đã làm, nó dần vơi lương tâm ta. Ông vẫn còn muốn có gì ở ta nữa? Ta không thể đảo ngược được những gì đã làm. Bây giờ, sự lo lắng nhất của ta là đảm bảo hòa bình và thịnh vượng khắp đế quốc, điều làm ta tìm thấy chính mình, chúa tể và ông chủ. Ông không thể thấy rằng ta đã để mất hết sự khao khát báo thù rồi sao? Cơn thịnh nộ đã lái ta đi quá nhiều năm đã cháy thành tro. Hãy tự hỏi bản thân mình về việc này, Oromis: Ai là người chịu trách nhiệm về cuộc chiến tranh lan tràn trên Alagaësia? Không phải ta. Quân Varden là những kẻ khiêu lên sự xung đột này. Ta đang bằng lòng để trị vì những thần dân của mình, tránh xa thần tiên và người lùn và để người Surdan tự lo liệu cho họ. Nhưng quân Varden không thể để ta được đủ yên thân. Chúng, những kẻ được chọn để ăn cắp trứng của Saphira, và chúng những kẻ đã phủ kín mặt đất những xác người. Không phải ta. Trước kia ông là một người khôn ngoan, Oromis ạ, và ông có thể lại trở nên khôn ngoan một lần nữa. Hãy dẹp bỏ sự căm ghét của mình và gia nhập cùng ta ở Ilirea. Với ông ở bên cạnh, chúng ta có thể mang đi và chấm dứt cuộc xung đột này và dẫn dắt một kỉ nguyên hòa bình có thể tồn tại hàng ngàn năm hoặc hơn.”

Glaedr không hề bị thuyết phục. Nó quặp chặt những chiếc vuốt sắc nhọn hủy diệt của mình, làm cho Thorn rống lên. Vết thương ồn ào dường như lớn một cách kinh ngạc sau lời nói của Galbatorix.

Bằng một giọng quả quyết và ngân vang, Oromis nói, “Không, người không thể khiến chúng ta quên được sự tàn ác của người bằng cách xoa dịu với những lời nói dối đường mật... Thả chúng ta ra! Người không có cách nào để giữ chúng ta ở đây lâu hơn, và ta từ chối trao đổi sự giấu cợt vô nghĩa với một tên phản bội như người.”

“Ồ hay! Ông là một lão già suy kiệt ngu ngốc,” Galbatorix nói, giọng hằn trở lại khó chịu, bao trùm cả sự tức tối.

“Ông nên chấp nhận yêu cầu của tôi, ông sẽ trở thành người đầu tiên và đứng đầu trong đám nô lệ của ta. Ta sẽ khiến ông hối hận về sự hiến dâng thiếu suy nghĩ của mình để tha hồ mà kêu ca về sự chính trực của ông. Và ông sai rồi. Ta có thể giam cầm ông theo cách này bao lâu ta muốn, vì ta đã trở nên hùng mạnh như một vị thần, và không có ai có thể ngăn cản được ta.”

“Người sẽ không chiếm ưu thế được đâu,” Oromis nói. “Ngay cả thần thánh cũng không tồn tại mãi mãi.”

Lúc đó, Galbatorix phát ra một lời nguyên độc địa.

“Triết lý của ông không ngăn cản được ta, lão thần tiên! Ta là phù thủy vĩ đại nhất, và sớm thôi ta thậm chí sẽ còn vĩ đại hơn. Cái chết sẽ không chạm đến ta. Ông, tuy nhiên, sẽ chết. Nhưng đầu tiên ông sẽ phải đau đớn, và cả đau đớn ngoài sức tưởng tượng, và rồi ta sẽ giết ông, Oromis, và ta sẽ mang đi trái tim trong trái tim của ông, Glaedr, và ông sẽ phục vụ cho ta cho tới khi hết thời gian.”

“Không bao giờ.” Oromis la lên.

Và Glaedr lại nghe thấy tiếng chan chát của những thanh kiếm trên bộ giáp. Glaedr đã ngăn Oromis vào tâm trí của nó trong thời gian xảy ra trận chiến, nhưng mối ràng buộc của họ ăn sâu hơn cả suy nghĩ trí tuệ, bởi thế nó cảm nhận được khi Oromis khó khăn hơn, bất lực bởi vết thương cũ của vị thần tiên tàn nhưng không phế của nó. Được cảnh báo, Glaedr phóng thích cho chiếc chân của Thorn và cổ đá tên rồng đổ bay ra xa. Thorn rống lên vì cú va chạm nhưng vẫn giữ nguyên tại chỗ. Thần chú của Galbatorix giữ cả hai chỉ có thể cách xa nhau hơn vài feet dù có bất kì sự cố gắng giải thoát nào.

Có một tiếng kim loại vang rền khác từ phía trên, và rồi Glaedr thấy thanh Naegling rơi qua nó. Thanh kiếm lóe lên ánh vàng và phát ra tia sáng yếu ớt khi nó rơi nhanh về phía bãi đất. Lần đầu tiên, những chiếc vuốt lạnh lùng sợ hãi kẹp chặt Glaedr. Năng lượng ý chí đảm bảo của Oromis tích trữ trong cây kiếm, và mạng lưới bảo vệ của nó được ràng buộc với lưỡi kiếm. Không có kiếm, nó sẽ mất sự bảo vệ.

Glaedr tự quăng người mình vào rìa cầu thần chú của Galbatorix, vật lộn bằng tất cả sức lực để phá vỡ thoát ra. Trong sự giận giữ vì cố gắng, tuy vậy, nó không thể thoát ra. Và chỉ khi Oromis bắt đầu tỉnh lại, Glaedr cảm thấy thanh Zar'roc chém vào bờ vai Oromis. Glaedr gầm rống lên.

Nó gầm lên như Oromis đã gầm khi Glaedr bị mất một chân.

Sức mạnh tiềm ẩn tập hợp lại bên trong bụng Glaedr. Không cần dừng lại để tính toán được mất. Nó đẩy Thorn và Murtagh ra xa bằng sự bùng phát của phép thuật, quăng chúng bay đi như những chiếc lá bị gió thổi lia, và rồi gấp dang cánh trở lại và bay về Gil'ead. Nếu nó có thể đi đủ nhanh, thì Islanzadí và những thầy phép của bà có thể cứu mạng Oromis.

Thành phố cách quá xa, nghĩ vậy. Sự tỉnh táo của Glaedr lung lay ... giảm dần ... tuột mất ...

Glaedr truyền sức mạnh của chính nó vào cơ thể tàn tạ của Oromis, cố để cứu sống ông cho tới khi họ chạm bãi đất. Nhưng với tất cả năng lượng nó đã truyền cho Oromis, không thể làm ngừng lại dòng máu đang chảy, máu chảy quá chừng.

Glaedr ... hãy giải thoát cho ta, Oromis nói thầm trong ý thức.

Một lát sau, bằng một giọng đều đều yếu ớt, ông thì thào, Đừng than khóc cho ta. Và rồi người đồng hành của cuộc đời Glaedr đã ra đi trong nỗi tiếc thương. Đi rồi,

Đi rồi,

ĐÃ ĐI RỒI!

Bóng tối.

Trống rỗng.

Nó đơn độc.

Bụi mù đỏ thẫm bao trùm trái đất, ai ca lên trong trong từ xúc cảm của chính nó. Nó xòe cánh, lao đảo quay lại con đường nó đã đi, tìm kiếm Thorn và tên kị sĩ của hắn. Nó sẽ không để chúng thoát, nó sẽ bắt chúng và xé toang chúng, đốt cháy chúng tới khi nó tiêu trừ chúng ra khỏi thế giới này.

Glaedr nhìn thấy con chim rồng đỏ đang bay tới phía nó, nó rống lên nỗi tiếc thương của mình và tăng nhanh tốc độ. Con rồng đỏ thỉnh thoảng đổi hướng vào phút cuối, trong một cố gắng vòng qua sườn nó, nhưng hắn không đủ nhanh để tránh được Glaedr. Glaedr phun lửa, cắn và ngoạm sâu ba feet vào đuôi con rồng đỏ. Dòng máu như suối trào ra từ chân răng. Kêu ăng ẳng trong đau đớn, con rồng đỏ lách ra xa và phóng tới đằng sau Glaedr. Glaedr nhìn chằm chằm vào những thớ gân quanh mặt mình, nhưng con rồng nhỏ hơn quá nhanh nhẹn, quá ranh mãnh. Glaedr cảm thấy một vết thương sâu ở trên trán, và rồi thị lực mờ dần và yếu đi.

Nó đang ở đâu?

Nó đơn độc.

Nó đơn độc và trong bóng tối.

Nó đơn độc và trong bóng tối, và nó không thể cử động hay nhìn thấy gì. Nó có thể cảm thấy tâm trí của một sinh vật khác gần ngay cạnh nó, nhưng chúng không phải là tâm trí của Thorn và Murtagh mà là của Arya, Eragon và Saphira. Và rồi Glaedr nhận ra nơi nó đang ở, và sự kinh hãi thực sự của tình thế đánh quỵ nó, và nó gầm rống lên trong bóng tối. Nó rống và rống, và ruồng bỏ sự đau đớn về tinh thần của bản thân, không cần bất cứ điều gì tương lai có thể đem lại, vì Oromis đã chết và nó đơn độc.

Đơn độc!

Nó ôm lấy mắt cá chân, nước mắt chảy dài trên mặt.

Hồn hển, nó tự dựng bản thân đứng dậy khỏi sàn và tìm kiếm Saphira và Arya. Nó mất một lúc để nhận thức về những gì nó đã thấy. Mụ thầy phép mà Eragon đã giáng đòn tấn công trước đó, bị giết bởi một thanh kiếm đâm sâu. Những linh hồn mà bà ta và những đồng bọn của mụ đã triệu tập không còn thấy ở chỗ nào nữa. phu nhân Lorana vẫn ngồi gọn lỏn trên chiếc ghế của bà. Saphira trong lúc vật lộn giờ đang ở phía đối diện của căn phòng. Và người đàn ông đang ngồi trên sàn giữa ba thầy phép đang đứng gần chỗ nó, bóp cổ và nhắc nhở Arya trong không trung.

Màu sắc biến mất trên lớp da của gã đàn ông, lộ ra những mảng xương trắng. Tóc hắn, thứ đã từng màu nâu, giờ có ánh đỏ thẫm, và khi hắn nhìn Eragon rồi cười, Eragon thấy rằng mắt hắn đã trở thành màu hạt dẻ. Từ dáng vẻ bề ngoài và thái độ của mình, gã đàn ông này cũng giống như Durza.

“Tên của chúng ta là Varaug,” tên tà thần nói. “Hãy khiếp sợ chúng ta.” Arya đá vào hắn, nhưng cú đòn của cô có vẻ không có hiệu quả.

ý thức bùng cháy của gã tà thần lần ắt, ghì chặt lấy tâm trí Eragon, cố để đập tan lưới phòng hộ của nó.

Sức mạnh của sự tấn công làm Eragon bất động, nó chỉ có thể chỉ vừa vặn đầy lùi những cái xúc tu của tâm trí gã tà thần đào bới trong óc nó. Quá nhanh để lao tới hay vung một thanh kiếm. Vì bất kì lí do gì, Varaug dường như mạnh hơn Durza, và Eragon không chắc nó có thể chống lại sức mạnh của tên tà thần này trong bao lâu. Nó thấy rằng Saphira cũng đang chịu sự tấn công, cô ả ngồi một chỗ và bất động bên ban công. Một sự nhấn nhá hiện trên mặt.

Những đường gân trên trán Arya căng ra, và khuôn mặt cô trở nên đỏ ửng và tím tái. Miệng cô mở, nhưng không hề thở. Bằng gan bàn tay phải, cô giật khóa khủy tay của tên tà thần và bẻ gãy nó với một tiếng răng rắc. Cánh tay của Varaug vồng xuống và trong một lúc, những ngón chân của Arya quét trên sàn, nhưng những khớp xương trong cánh tay tên tà thần vụt trở lại vào đúng vị trí và hắn thậm chí nhắc cô lên cao

hơn. “ Người sẽ chết,” Varaug rống lên. “ Người sẽ chết vì đã giam cầm chúng ta trong đất nặng và lạnh lẽo.”

Nhận thức rằng cuộc sống của Arya và Saphira đang lâm nguy đã giải phóng Eragon khỏi mọi cảm xúc, cứu vớt, điều đó là giao kèo là siêu lòng. Suy nghĩ của nó nhạy bén và minh mẫn như một mảnh kính vỡ. Nó lái bản thân vào tư tưởng xáo trộn của tà thần. Varaug quá mạnh, và những linh hồn trú ngụ trong đó quá phức tạp, để Eragon áp đảo và kiểm soát được, tìm kiếm để phân tán tên tà thần này. Nó bao quanh tâm trí Varaug bằng tâm trí của chính mình: mỗi lần Varaug cố tấn công Saphira hay Arya, Eragon lại chặn lại một sợi dây tinh thần, và mỗi lần gã tà thần cố để thay đổi vị trí, hình dáng cơ thể hắn, Eragon lại làm mất tác dụng ý muốn đó của hắn bằng một mệnh lệnh của chính nó. Cuộc chiến diễn ra ở tốc độ của những suy nghĩ, đẩy lùi và đánh bật ra khỏi vành đai của tâm trí gã tà thần, đó là một cảnh rất lộn xộn và rời rạc, Eragon sợ rằng nó sẽ làm nó hóa điện nếu nó nhím chăm chăm vào đó quá lâu. Eragon thu bản thân về hết mức khi nó đối đầu với Vargaug, cố gắng để lường trước mọi hành động của gã tà thần, nhưng nó biết rằng cuộc so tài này chỉ kết thúc khi nó thất bại. Nhanh nhất có thể, Eragon không thể suy tính chính xác hơn những trí óc đồng đảo chứa trong gã tà thần.

Sự tập trung của Eragon cuối cùng cũng yếu thế, và Vargaug đã chớp được cơ hội để tác động sâu hơn vào tâm trí Eragon, chặn hắn lại ... đông cứng hắn lại ... những suy nghĩ của nó lên tiếng từ bên trong, Eragon không thể làm gì hơn là nhìn chòng chọc vào gã tà thần với sự giận giữ câm nín. Sự đau đớn râm ran khắp tay chân Eragon khi những linh hồn phía nhanh đến khắp cơ thể nó, tràn vào một trong những dây thần kinh của nó. “ Chiếc nhẫn của ngươi chứa đầy ánh sáng!” Varaug la lên, mắt hắn mở to vẻ hài lòng. “ Ánh sáng tuyệt đẹp! Nó sẽ nuôi dưỡng được chúng ta trong một thời gian dài!” Rồi hắn gào lên tức giận hơn khi Arya túm lấy khớp hắn và bẻ gãy ở ba chỗ. Cô vùng ra được sự kìm kẹp của Vargaug trước khi hắn có thể làm lành vết thương và rơi xuống đất, thở hổn hển lấy hơi. Varaug đá vào cô, nhưng cô đã lăn được ra xa. Cô với tay tới thanh kiếm bị rơi của mình.

Eragon run rẩy khi nó đấu tranh để thoát khỏi sự có mặt lấn áp của gã tà thần. Tay Arya nắm chặt quanh cán kiếm. Không nói một lời sau khi thoát khỏi gã tà thần. Hắn vồ lấy cô, và họ lăn lộn trên sàn, vật lộn để giành lấy vũ khí. Arya hét lớn và đập Vargaug vào đầu bằng múm tròn trên chuôi kiếm. Gã tà thần lăn đi một lúc, và Arya trượt lùi lại, nhòm đứng dậy.

Một ánh sáng lóe lên, Eragon giải thoát được nó khỏi tên tà thần. Không quan tâm đến sự an toàn của bản thân, nó tấn công vào tư tưởng của tà thần, suy nghĩ duy nhất của nó là ngăn cản gã tà thần này trong vài phút.

Vargaug đang quì gối đứng thẳng dậy, rời loạn choạng khi sự cố gắng của Eragon trở nên mạnh mẽ hơn.

“ Tóm lấy hắn!” Eragonhest lên.

Arya đang thở ở phía sau, mái tóc đen của cô đang bay ...

Và cô đâm mạnh qua tim gã tà thần. Eragon cau mày và tách chính mình ra khỏi tâm trí tên tà thần cùng lúc gã tà thần lùi ra được, Arya rút lưỡi kiếm của cô ra khỏi hắn. Tên tà thần mở miệng và phát ra một giọng the thé, run rẩy khóc thét lên làm nổ tung những mảnh kính vuông của chiếc đèn lồng trên cao. Hắn vọt về phía Arya và lao đảo trong tầm kiểm soát của cô, rồi ngừng lại khi lớp da của hắn mờ dần rồi trở nên trong suốt, làm lộ ra cả tá linh hồn rục rờ bị giữ lại bên trong ranh giới thân xác hắn. Những linh hồn đập mạnh và gào thét trong đó, và lớp da của Varaug tách dọc ra từ những thớ thịt phồng lên. Cùng với ánh sáng cuối cùng nhá lên, những linh hồn xé toạt từng phần Vargaug và bay lượn trong căn phòng trong thấp , lao xuyên qua tường như thể những phiến đá không hề tồn tại.

Nhịp đập của Eragon từ từ chậm rãi. Rồi, cảm thấy hết sức già nua và mệt mỏi, nó bước qua chỗ Arya đang đứng hơi tì lên chiếc ghế, cô đang ôm một tay qua ngực mình. Cô ho, khạc ra máu. Từ lúc đó dường như cô không thể phát ra tiếng, Eragon đặt tay lên tay cô và nói, “Waise heill.” Khi năng lượng chữa lành những vết thương chảy ra từ nó, Đôi chân Eragon yếu đi, và nó phải chống mình lên chiếc ghế.

“Đỡ hơn chứ?” Nó hỏi khi câu thần chú đã kết thúc nhiệm vụ.

“ Đỡ hơn,” Arya thì thầm, và cảm ơn nó bằng một nụ cười yếu ớt. Cô di chuyển về chỗ Vargaug. “ Chúng ta đã giết được hắn ... Chúng ta đã giết hắn, và đến giờ chúng ta đã không chết.” Cô kêu lên kinh ngạc. “

Không nhiều người từng giết một tà thần mà còn sống.”

“Đó là vì họ đã chiến đấu một mình, không phải cùng nhau như chúng ta.” “Không, không giống chúng ta.”

“Tôi đã có cô giúp sức ở Farthen Dûr, và cô có tôi giúp sức ở đây.”

“phải.”

“Bây giờ tôi sẽ phải gọi cô là Khắc tinh của tà thần.”

“Cả hai chúng ta ... “

Saphira hoảng hốt bởi sự yên lặng hồi lâu, buồn rầu ai oán. Vẫn quì gối, cô ả cào cào những chiếc móng trên sàn, những phiến đá sứt mẻ và nham nhở. Cái đuôi cô ả kéo lê từ bên này sang bên khác, đập mạnh bộ yên cương và những bước tranh tàn nhẫn trên tường. Đi rồi! Cô ả nói. Đi rồi! Ra đi vĩnh viễn! “Saphira, có chuyện gì không ổn?” Arya la lên. Khi Saphira không trả lời, cô lặp lại câu hỏi với Eragon. Góp nhặt từng từ, Eragon nói, “Oromis và Glaedr đã hy sinh. Galbatorix đã giết họ.”

Arya lão đảo như thể vừa bị đánh. “Ôi chao,” cô nói. Cô ghì chặt hơn lấy chiếc ghế, những ngón tay trở nên trắng bệch. Nước mắt đầy lên trên đôi mắt xé, rồi ôm lấy má và cúi gằm mặt. “Eragon.” Cô với tới và nắm lấy vai nó, và gần như tình cờ nó thấy nó đang ôm cô trong vòng tay. Eragon cảm thấy chính mắt mình ướt. Nó nghiêng chặt quai hàm trong nỗ lực duy trì sự bình tĩnh; nếu nó bắt đầu khóc, nó biết nó sẽ không thể ngừng lại được.

Nó và Arya vẫn ôm nhau trong một lúc lâu, an ủi lẫn nhau, rồi Arya tách ra và nói, “Nó xảy ra như thế nào?”

“Oromis có một cuộc vây bắt, và trong khi thầy bị tê liệt, Galbatorix đã dùng Murtagh để ...” Giọng Eragon vỡ òa, và nó lắc đầu. “Tôi sẽ kể cho cô nghe về nó cùng với Nasuada. Cô ta nên biết về điều này, và tôi không muốn phải hơn một lần miêu tả về nó.” Arya gật đầu. “Vậy chúng ta hãy đi kiếm cô ta.”

163. Q.3 - Chương 58: Mặt Trời Mọc

Khi Eragon và Arya áp giải công nương Lorana từ căn phòng bên trong tháp, họ đã gặp Blödhgarm và 11 vị thần tiên khác đang chạy lên cầu thang.

“Khắc tinh của Tà thần ! Arya ! ” một nữ thần tiên với mái tóc đen dài la lên. “Các người có bị thương không. Chúng tôi nghe Saphira rên rỉ và chúng tôi nghĩ có thể một trong các người đã chết.”

Eragon liếc nhìn Arya. Lời thề giữ bí mật của nó với nữ hoàng Islanzadí không cho phép nó nói về Oromis và Glaedr trong khi có sự xuất hiện của người ngoài nhóm Du Weldenvarden- công nương Lorana- không có sự cho phép của nữ hoàng, Arya hoặc bất cứ ai kế thừa nữ hoàng Islanzadí ở Ellesméra, thì nó không thể nói.

Nàng gật đầu và nói “Ta giải thoát cho chàng khỏi lời thề, Eragon, cả hai người. Hãy nói với bất kỳ ai mà chàng muốn.”

“Không, chúng tôi không bị thương,” Eragon nói. “Tuy nhiên, Oromis và Glaedr đã chết trong trận chiến ở Gil’ead.”

Tất cả các vị thần tiên đều sững sốt và òa khóc, sau đó hỏi Eragon hàng tá những câu hỏi khác. Arya gơ tay và nói “Hãy kiềm chế bản thân. Bây giờ không phải lúc hoặc nơi thích hợp để giải đáp những thắc mắc của các vị. Vẫn còn quân lính ở ngoài kia, và chúng ta không biết được liệu có ai có thể sẽ vô tình nghe được những điều mà chúng ta nói. Hãy kìm nén những muộn phiền và đợi cho đến khi chúng ta chắc chắn được an toàn.” Nàng dừng lại và nhìn Eragon, rồi nói tiếp “Tôi sẽ giải thích cặn kẽ về cái chết của họ, tất cả những điều mà tôi biết.” “Nen ono weohnata, Arya Dröttningu,” họ thì thầm. “Ngài có nghe thấy tôi gọi không?” Eragon hỏi Blödhgarm.

“Có” vị tiên nói “Chúng tôi cố gắng đến nhanh nhất có thể, nhưng có quá nhiều lính ở đó và ở đây.”

Eragon đưa tay lên ngực theo nghi lễ truyền thống của thần tiên “Tôi thành thật xin lỗi vì đã bỏ các ngài lại, Blödhgarm.Sức ép của trận chiến đã làm tôi cư xử ngớ ngẩn, mất tự chủ, và suýt chết vì lỗi lầm của mình.”

“Cậu không cần phải xin lỗi, Khắc tinh của Tà thần ạ.Chúng tôi cũng có lỗi ngày hôm nay.Chúng tôi hứa sẽ không lặp lại.Từ bây giờ trở đi, chúng tôi sẽ luôn chiến đấu bên cạnh cậu và quân Varden.”

Họ cùng nhau xuống cầu thang và ra tới sân.Quân Varden đã giết hoặc bắt giữ hầu hết quân lính bên trong pháo đài, và một vài người vẫn còn cố chống đối khi họ thấy công nương Lorana bị quân Varde áp giải.Cầu thang quá nhỏ, vì vậy Saphira đã bay xuống sân trước và đợi mọi người ở đó.

Eragon đứng cạnh Saphira, Arya, và công nương Lorana, trong khi một người đàn ông đi tới, Jörmundur. Jörmundur đến chỗ họ,họ thuật cho ông ta nghe việc đã xảy ra bên trong tòa tháp, làm ông vô cùng kinh ngạc, và sau đó giao công nương Lorana cho ông quản thúc.

Jörmundur cúi chào công nương. “Công nương hãy yên tâm, chúng tôi sẽ đối xử với công nương bằng sự kính trọng như trước kia.Chúng tôi có thể đã là kẻ thù của công nương, nhưng chúng tôi là những người chính nghĩa.”

“Cảm ơn” công nương đáp lại. “Ta thật vui về điều này.tuy nhiên mối quan tâm chính của ta bây giờ là sự an toàn của những người nhà của ta.Nếu có thể ta muốn được gặp công nương Nasuada, để thỏa thuận về chuyện đó.”

“Tôi tin rằng Nasuada cũng sẽ không làm khó công nương.”

Khi họ tách nhóm,công nương Lorana nói “Tôi rất biết ơn cậu và tôi thấy cậu thật giỏi, kỵ sĩ rồng ạ khi cậu giết chết thứ quái vật đó trước khi nó có thể đem sự bi thương và chết chóc đến cho Feinster.Định mệnh đã đặt chúng ta vào thế đối địch, nhưng như thế không có nghĩa là tôi không thể ngưỡng mộ sự gan dạ và lòng quả cảm của cậu. Chúng ta có thể không bao giờ gặp lại nhau nữa, vậy xin tạm biệt cả hai.”

Eragon cúi chào và nói “Tạm biệt công nương Lorana.”

“Các vị sao sẽ luôn soi đường cho công nương” Arya nói.

Blödhgarm và các vị tiên khác theo lệnh của ông bám sát Eragon, Saphira và Arya khi họ đi tìm Nasuada. Họ tìm thấy cô đang cưỡi ngựa trên con đường trải đá xám, xem xét những thiệt hại của thành phố sau cuộc chiến.

Nasuada vui mừng chào Eragon và Saphira “Tôi thật vui vì cuối cùng hai người cũng trở lại.Chúng tôi đã rất cần hai người ở đây mấy ngày trước.Tôi thấy cậu có một thanh kiếm mới, Eragon, một cây kiếm đích thực của Kỵ sĩ rồng.Các vị thần tiên đã tặng nó cho cậu đúng không?”

“Cũng không hẳn là như thế.” Eragon đảo mắt nhìn những người đứng xung quanh và thấp giọng “Nasuada, chúng ta cần phải nói chuyện, chỉ có chúng ta.Rất quan trọng đấy.” “Tốt thôi.”Nasuada quan sát những tòa nhà nằm cạnh đường phố và chỉ một căn nhà bỏ hoang ở đằng xa “Chúng ta sẽ nói chuyện ở đó.”

Hai cận vệ của Nasuada, hai Nighthawk, chạy tới và vào trong căn nhà đó.Họ trở ra sau ít phút và cúi đầu trước Nasuada và nói “Nó trống rỗng, thưa công nương.” “Tốt, cảm ơn hai người.”Cô xuống ngựa,đưa dây cương cho một trong số những tùy tùng của cô, và sải bước vào bên trong . Eragon và Arya bước theo.

Ba bọn họ bước vào trong căn nhà tồi tàn, cho tới khi họ tìm được một phòng bếp, với một cái cửa sổ lớn, từ đó Saphira có thể thò đầu vào. Eragon mở cánh cửa chớp, Saphira đặt đầu lên bậc gỗ, hơi thở cô ả toàn mùi thịt cháy.

“Chúng ta có thể thoải mái nói chuyện rồi” Arya thông báo sau khi dùng phép thuật cách ly căn phòng khỏi bất cứ sự nghe trộm nào.

Nasuada xoa tay và run run “Chúng ta sẽ nói về cái gì, Eragon ?”cô hỏi. Eragon nén lòng, và ước gì nó không phải chứng kiến định mệnh của Oromis và Glaedr.Rồi nó nói “Nasuada... Saphira và tôi không đơn độc...còn có một con rồng và một kỵ sĩ khác cũng chiến đấu để chống lại Galbatorix.”

“Tôi biết” Nasuada thốt ra và mắt cô sáng lên “Họ là sư phụ của cậu ở Ellesméra. Phải không ?”

“Đúng thế. Nhưng bây giờ thì không còn nữa.”Saphira nói.

“Không còn nữa là sao ?”

Eragon mím chặt môi và lắc đầu, mắt rơm rớm “Chỉ trong buổi sáng nay, họ đã tử trận ở Gil’ead. Galbatorix đã sử dụng Thorn và Murtagh để giết họ, tôi đã nghe thấy hắn nói chuyện với họ bằng giọng của Murtagh .”

Sự háo hức của Nasuada trên khuôn mặt được thay thế bằng một sự khó hiểu và một cảm giác trống rỗng. Cô ngồi phịch xuống chiếc ghế gần nhất và nhìn chằm chằm vào đồng than hồng trong lò sưởi. Căn bếp trở lên tĩnh mịch lạ thường. Cuối cùng cô phá vỡ sự yên lặng và nói “Cậu có chắc là họ đã chết không ?”

“Chắc.”

Nasuada lau mắt bằng một cái khăn trên tay cô “Hãy kể cho tôi về họ, Eragon?” Trong nửa giờ, Eragon kể về Oromis và Gleadr. Nó giải thích cách mà họ thoát được khỏi sự hủy diệt của thế hệ kỵ sĩ và tại sao họ lại chọn cách sống ẩn mình sau đó. Nó giải thích về sự bất lực của họ, và nó dành một lúc để nói về bản thân họ và những gì cần phải học hỏi ở họ. Cảm xúc của Eragon càng thấm sâu hơn khi nó hồi tưởng những ngày dài nó sống bên thầy Oromis trên vách đá Tel’naeir và rất nhiều thứ người thầy già đã làm cho nó và Saphira. Khi nó nhắc đến cuộc đối đầu giữa họ với Thorn và Murtagh tại Gil’ead, Saphira bỏ đầu ra khỏi bệ cửa và lại bắt đầu than khóc, Tiếng khóc của cô ảm đạm thê lương và dai dẳng.

Về sau, Nasuada thở dài và nói “Tôi ước gì tôi đã được gặp Oromis và Gleadr, nhưng than ôi, không thể nữa... Có một điều mà tôi không tài nào hiểu nổi, Eragon. Cậu nói cậu nghe thấy Galbatorix nói chuyện với họ. Sao cậu nghe thấy được ?”

“Đúng, ta cũng muốn biết tại sao ?” Arya nói.

Eragon tìm một thứ gì đó để uống , nhưng chẳng có chút rượu hay nước nào ở đây cả. Nó ho một tiếng, sau đó thuật lại chuyện đi tới Ellesméra trước đây. Saphira thỉnh thoảng lại chen vào một vài lời bình luận, nhưng hầu hết cô ả để cho Eragon thuật lại. Rùng mình với sự thật về nguồn gốc của nó, Eragon, thuật lại nhanh những sự kiện đã xảy ra với họ, từ việc khám phá ra Thép sáng của họ dưới gốc cây Menoa đến việc rèn thanh Brisingr, đến việc tới thăm Sloan. Cuối cùng, nó nói với Arya và Nasuada về trái tim trong trái tim của rồng.

“Tốt.” Nasuada nói. Cô đứng rồi đi lại quanh khu bếp và sau đó quay lại “Cậu là con trai của Brom, và Galbatorix đã đánh cắp những tâm hồn của những con rồng đã chết. Đường như thật quá nhiều điều để có thể linh hội hết được...” Cô lại khoanh hai tay. “Ít nhất chúng ta cũng biết được về nguồn sức mạnh của Galbatorix.”

Arya đứng bất động, hơi thở nàng nhe nhàng, biểu lộ sự kinh ngạc “Những con rồng vẫn còn sống.” nàng thì thầm. Nàng xiết chặt hai tay giống như cầu nguyện và đưa lại gần ngực. “Chúng vẫn còn sống sau ngàn ấy năm. Oh nếu như chỉ có chúng tôi nói về sự yên nghỉ của loài chúng tôi thì thật là vui mừng và cũng thật là tồi tệ khi họ nghe về sự tồn tại của Eldunari. Chúng ta sẽ chạy thẳng tới Urû’baen, và sẽ không nghỉ ngơi cho tới khi chúng ta giải thoát cho những trái tim kia thoát khỏi sự điều khiển của Galbatorix, và cũng chẳng có vấn đề gì khi nhiều người trong chúng ta phải bỏ mạng vì điều đó.” “Nhưng chúng ta không thể nói gì với chúng.” Saphira nói.

“Không” Arya nói và hạ thấp cái nhìn “Chúng ta không thể, nhưng ta ước gì chúng ta có thể.”

Nasuada nhìn nàng “Đừng có đánh nhau thêm nữa. Tôi ước gì mẹ của nàng, nữ hoàng Islanzadí đã thấy được và chia sẻ những điều đó với chúng ta. Chúng ta đã có thể sử dụng nó từ cách đây rất lâu.”

“Tôi đồng ý.” Arya nói, vẻ mặt nghiêm trọng “Trong trận chiến ở Cánh đồng cháy, Murtagh đã có thể giết chết cả hai người”- nàng ám chỉ Eragon và Saphira – “Bởi vì chàng đã không hề biết rằng Galbatorix có thể sẽ đưa một số Eldunari cho hắn ta như vậy chàng đã thất bại cũng là thích đáng thôi. Nếu như Murtagh không còn một chút lương tâm, cả hai bây giờ có thể đã trở thành nô lệ của Galbatorix rồi và thậm chí bây giờ Oromis và Gleadr, và cả mẹ của ta nữa cũng đã có lý do để giữ bí mật về Eldunari, nhưng sự trầm lặng của họ gần như đã làm hỏng việc. Ta sẽ bàn về vấn đề này với mẹ của ta trong lần gặp tới.”

Nasuada đi đi lại lại cạnh cái lò sưởi. “Cậu đã kể về quá nhiều thứ làm tôi phải suy nghĩ, Eragon...” Cô miết nền nhà bằng đôi ủng của cô. “Đây là lần đầu tiên trong lịch sử của Varden, chúng ta biết 1 cách để giết

chết Galatorix.Nếu chúng ta có thể cách ly hẳn khỏi những trái tim kia, hẳn sẽ mất hầu hết sức mạnh của hẳn, và sau đó cậu và các pháp sư khác của chúng ta sẽ có thể chế ngự được hẳn.”

“Đúng thế nhưng bằng cách nào chúng ta có thể cách ly hẳn khỏi những trái tim ?” Eragon hỏi.

Nasuada nhún vai “Tôi không biết, nhưng tôi chắc chắn rằng sẽ có cách. Từ bây giờ trở đi,cậu sẽ phải làm việc theo kế hoạch được đề ra trước.”

Eragon cảm thấy Arya đang để ý nó với một mối quan tâm khác thường.Bối rối, nó hỏi nàng.

“Ta luôn băn khoăn.” Arya nói “Tại sao trứng Saphira lại xuất hiện trước mặt chàng, mà không phải là một nơi nào khác.Nó dường như là một sự trùng hợp quá ngẫu nhiên đã xảy ra,nhưng ta không thể nghĩ ra được bất kỳ sự giải thích hợp lý nào.Và bây giờ ta đã hiểu.Ta phải nên sớm đoán ra rằng chàng là con trai của Brom từ lâu rồi mới phải.Ta không biết nhiều lắm về Brom, nhưng ta cũng không phải hoàn toàn là không biết gì về ông,và chàng có rất nhiều điểm giống Brom.”

“Tôi hả ?”

“Cậu nên tự hào khi được gọi Brom là cha” Nasuada nói “Bởi tất cả những gì đã làm, ông ấy là một nhân vật kiệt xuất.Nếu không có ông, Varden đã không hề tồn tại.Dường như thật thích hợp khi cậu tiếp tục gánh vác những công việc còn dở dang của ông.” Sau đó, Arya nói “Eragon, chúng tôi có thể xem Eldunarı của Gleadr không ?” Eragon do dự một chút, sau đó đi ra ngoài và lấy chiếc túi từ yên trên lưng của Saphira.Cẩn thận không để chạm vào Eldunarı, nó nới lỏng sợi dây buộc phía miệng túi và để cái túi trượt xuống để lộ ra viên đá ngọc màu vàng.Khác với lần trước nó nhìn thấy, lần này Eldunarı sâu hơn và mờ nhạt bởi ý chí của Gleadr đã trở trệ đi nhiều. Nasuada tiến lên phía trước và quan sát những cột xoáy bên trong Eldunarı, mắt cô lóe lên bởi ánh sáng phản chiếu. “Vậy Gleadr thật sự ở bên trong đó à ?”

“Đúng thế.”Saphira nói.

“Tôi có thể nói chuyện với anh ta không ?”

“Cô có thể thử, nhưng tôi nghĩ rằng anh ta sẽ không có phản ứng gì đâu.Anh ta vừa mất đi người Kỵ sĩ của mình.Sẽ phải mất một thời gian rất dài để anh ta thoát khỏi tình trạng Shock, và lấy lại bình tĩnh.Xin hãy để anh ấy được yên tĩnh Nasuada, nếu anh ấy muốn nói chuyện với cô, anh ấy sẽ có phản ứng.”

“Tất nhiên rồi.Tôi không có ý quấy rầy anh ấy trong thời gian anh ấy đang đau buồn đâu.Tôi sẽ đợi để được gặp anh ấy cho tới khi nào anh ấy lấy lại sự điềm tĩnh vốn có của mình.”

Arya tiến đến sát bên Eragon và đặt tay lên phía khác của Eldunarı, những ngón tay của nàng cách bề mặt Eldunarı gần 1 inch.Nàng nhìn vào bên trong viên đá với một sự tôn kính, dường như ẩn sâu vào bên trong nó, sau đó thì thầm một vài lời bằng cổ ngữ.Ý chí của Gleadr làm viên đá lóe sáng lên.

Arya hạ thấp đôi bàn tay. “Eragon, Saphira, hai người phải có trách nhiệm với Eldunarı, phải giữ nó an toàn.Dù bất cứ chuyện gì xảy ra,hai người cũng phải bảo vệ Gleadr.Khi Oromis đã đi xa, chúng ta sẽ cần sức mạnh và sự hiểu biết của anh ấy hơn bất cứ cái gì khác.”

“Đừng lo, Arya.Chúng tôi sẽ không cho phép bất cứ thứ gì làm hại anh ta đâu”Saphira hứa.

Eragon bỏ Eldunarı lại vào trong cái túi vải, thắt dây buộc.Quân Varden đã có một chiến thắng quan trọng và các thần tiên đã chiếm được Gil’ead,nhưng những điều đó chỉ đem lại cho Eragon một sự vui mừng nhỏ nhỏ.Nó nhìn Nasuada

Và hỏi “Vậy bây giờ chúng ta sẽ làm gì ?”

“Bây giờ.” Nasuada nâng cằm “Chúng ta sẽ tiến quân lên phía Bắc tới Belatona, và khi chúng ta chiếm được nó,chúng ta sẽ tiếp tục tiến về Dras-Leona, chiếm lĩnh rồi đưa quân tới Urú’baen,nơi mà chúng ta sẽ hạ bệ Galbatorix hoặc kết liễu hẳn.Đó là những gì chúng ta phải làm bây giờ, Eragon ạ.”

Sau đó họ từ biệt Nasuada, Eragon và Saphira đồng ý rời Feinster để đến doanh trại của quân Varden để cả hai có thể yên tĩnh nghỉ ngơi, thoát khỏi tiếng ồn ào của thành phố. Blödhgarm và các vị thần tiên cùng lính bảo vệ luôn đi quanh họ, họ tiến bước tới cổng chính của thành phố. Eragon vẫn còn giữ Eldunarı của Gleadr trong vòng tay mình. Eragon nhìn chằm chằm xuống mặt đất phía dưới chân mình.Nó chú ý

tới người đàn ông đang chạy cũng có thể là đang hành quân qua, nhiệm vụ của nó trong trận chiến đã kết thúc, và tất cả những gì nó muốn làm bây giờ là nằm xuống và quên đi tất cả những phiền muộn của ngày hôm nay. Cảm nhận cuối cùng mà nó thấy từ Gleadr vẫn còn vang vọng trong tâm trí nó : Gleadr đơn độc. Anh ấy chỉ có một mình trong bóng tối... Cô độc ! Hít một hơi, nó có cảm giác buồn nôn về những suy nghĩ trong đầu. Đó là cái cảm giác khi mất đi con rồng hoặc người kỵ sĩ của mình. Nó thấy sợ sự điên cuồng của Glabatorix. “Cuối cùng chỉ còn lại chúng ta” Saphira nói.

Eragon cau mày, tỏ vẻ không hiểu.

“Con rồng và kỵ sĩ tự do cuối cùng” cô ả giải thích “Chỉ còn lại có mỗi mình chúng ta. Chúng ta thật đơn độc.”

“Đúng thế”

Eragon bị vấp khi chân nó đá vào một hòn đá nhô lên trên đường mà nó không nhìn thấy. Đau nhói, nó nhắm chặt mắt một lúc. “Chỉ có chúng ta sẽ không thể chiến thắng” nó nghĩ. “Chúng ta không thể ! Chúng ta chưa sẵn sàng”. Saphira đồng ý, sự đau buồn cùng những lo âu của cô ả hòa cùng với nó làm nó chán nản.

Khi chúng đến tới cánh cửa, Eragon dừng lại, miễn cưỡng bước qua đám đông đang tập trung phía trước cửa, cố gắng thoát ra khỏi Feinstein. Nó nhìn xung quanh một lượt, mắt nó hướng ra ngoài những bức tường, rồi đột nhiên nó muốn ngắm nhìn thành phố trong ánh sáng của ban ngày.

Rời bước khỏi Saphira, nó chạy lên cầu thang tới đỉnh của những bức tường thành. Saphira gầm gừ đuổi theo, dang một nửa đôi cánh khi cô ả nhảy một phát lên bờ tường.

Chúng đứng bên nhau hàng tiếng đồng hồ và ngắm nhìn mặt trời mọc. Những tia nắng vàng óng ả chiếu xuống cánh đồng xanh mướt xa xa phía đằng đông. Những tia nắng chiếu sáng vô số những hạt bụi trong không khí, chúng bay lượn khắp nơi theo những cơn gió nhẹ thổi qua. Những cột khói lớn cũng được chiếu sáng làm chúng ánh lên sắc vàng cam và đỏ, cuộn cuộn bốc lên trôi dạt về cuối chân trời. Những ánh lửa dọc những ngôi nhà bên ngoài thành phố hầu hết dường như đã tắt ngấm, mặc dầu từ khi Eragon và Saphira đến những ngôi nhà đó đang bốc cháy rừng rực, và những cột lửa đó nhanh chóng lan ra khắp thành phố dấy lên cảnh hoang tàn nhưng cũng rất đẹp và bi tráng. Phía sau Feinstein, biển vẫn mờ mờ sóng vỗ trải rộng ra tới tận đường chân trời, nơi đó các thủy thủ trên những con tàu đang đưa chúng đi về phía bắc và ngày một khuất xa tầm nhìn, bé tí tẹo rồi mất hút.

Khi mặt trời đã chiếu rọi những tia nắng ấm áp lên bộ áo giáp Eragon đang mặc, hơi ẩm vuốt ve nó, những sầu muộn trong lòng nó dần lắng xuống rồi như những màn sương mờ tan biến dần vào trong nắng vàng tươi, để lộ ra dòng sông thơ mộng phía dưới. Hít một hơi thật sâu rồi thở ra nhẹ nhàng, toàn thân nó mềm nhũn, các cơ bắp dần ra, thoải mái và bình yên.

“Không” nó nói, “Chúng ta không đơn độc. Anh có em , và em có anh. Và chúng ta cũng có Arya, Nasuada và Orick nữa, và rất nhiều người khác ngoài kia, họ sẽ luôn bên cạnh và giúp đỡ chúng ta trên suốt chặng đường gian nan mà chúng ta phải đi qua.” “Và còn Gleadr nữa chứ.” Saphira nói.

“Chính xác.”

Eragon đưa cái nhìn xuống Eldunari đang nằm im trong vòng tay nó và cảm thấy dâng lên sự thương cảm và che chở từ phía con rồng đang ẩn trong trái tim kia. Nó ôm Eldunari thật chặt vào ngực nó và đặt một bàn tay lên Saphira, một cảm giác thật nhẹ nhàng và dễ chịu của tình bạn.

“Chúng ta sẽ làm được” nó nghĩ . “Glabatorix không phải là bất bại. Hắn cũng có điểm yếu, và chúng ta có thể lợi dụng điểm yếu này để chống lại hắn ta... Chúng ta hoàn toàn có thể.”

“Chúng ta có thể và chúng ta phải làm như thế.” Saphira nói.

Vì lợi ích của bạn bè chúng ta, vì lợi ích của gia đình chúng ta.

- Và vì sự yên bình của Alagaësia

Chúng ta cần phải hành động.

Eragon nâng trái tim của Gleadr lên quá đầu để cho mặt trời của ngày mới chiếu rọi, và nó nở một nụ cười, háo hức chờ đợi những trận đánh tiếp theo, và để cuối cùng nó và Saphira có thể đánh bại Galbatorix và giết chết tên vua đen tối này.

164. Q.4 - Chương 1: Eragon, Eldest Và Brisingr

Từ thuở xa xưa, loài rồng đã ngự trị trên trái đất. Đó là những sinh vật kiêu hãnh, hung dữ và đơn độc. Vẫy trên mình chúng như những viên đá quý. Những ai nhìn thấy chúng đều thấy sợ hãi vì vẻ đẹp tuyệt vời và nguy hiểm của chúng.

Mình loài rồng sống trên mảnh đất Alagaësia không biết bao nhiêu thế kỷ.

Rồi thần Helzvog tạo ra giống người lùn rắn chắc và to béo từ những tảng đá của Sa mạc Hadarac.

Hai loài không biết đã xung đột bao nhiêu lần.

Tiếp theo đó, loài tiên vượt qua biển bạc cập bến Alagaësia. Đã có những trận chiến giữa giống tiên và giống rồng. Nhưng tiên mạnh hơn người lùn và họ có thể hủy diệt rồng cũng như rồng có thể tiêu diệt các tiên nhân.

Chính vì thế, giữa hai loài đã thỏa hiệp ngừng chiến tranh. Trong thỏa hiệp lần đó, họ đã cùng nhau tạo ra những Kỵ sĩ rồng, những người mang trọng trách bảo vệ hòa bình cho Alagaësia trong hàng ngàn năm.

Cuối cùng tới loài người đặt chân lên Alagaësia. Rồi tới những Urgal có sừng. Sau đó là Ra'zac – những kẻ săn đêm và sống nhờ ăn thịt người.

Loài người cũng ký thỏa ước với rồng.

Tới một ngày nọ, một kỵ sĩ rồng trẻ tuổi tên Galbatorix đã quay giáo chống lại chính giống nòi của hắn. Hắn biến con rồng đen Shruikan làm nô lệ và lôi kếp mười ba Hiệp sĩ khác đi theo. Mười ba kẻ đó được gọi là Thập tam phản đồ

Galbatorix và Thập tam phản đồ này đã giết các Kỵ sĩ khác và thiêu rụi thành phố quê hương ở đảo Vroengard và loại bỏ tất cả những con rồng không phải của họ, chỉ để lại ba quả trứng rồng: một đỏ, một xanh lơ và một xanh lam. Bọn chúng cướp đi trái tim những con rồng còn sống sót – Eldunari – tách đi ý chí và trí tuệ của con rồng ra khỏi thể xác.

Trong vòng tám mươi hai năm, Galbatorix đã thống trị loài người. Thập Tam Phản Đồ chết, nhưng hắn thì không vì sức mạnh của hắn là sức mạnh của tất cả những con rồng và không ai có thể hạ bệ hắn.

Vào năm cầm quyền thứ tám mươi ba của Galbatorix, một người đã trộm lấy quả trứng xanh từ lâu đài của hắn. Quả trứng được truyền tay không biết bao nhiêu người vẫn nung nấu ý định lật đổ Galbatorix – những Varden.

Tiên nhân Arya mang quả trứng truyền từ Varden tới các tiên nhân nhằm tìm ra người hay tiên có thể làm quả trứng nở. Cứ thế, hai mươi lăm năm trôi qua.

Trong một cuộc hành trình tới thành phố của giống tiên Osilon, nàng đã đụng độ một nhóm Urgal. Đi cùng nhóm Urgal đó có Tà thần Durza: một pháp sư bị những linh hồn hắn triệu hồi khống chế. Sau khi Thập Tam Phản Đồ chết đi, hắn trở thành trợ thủ đắc lực nhất của Galbatorix. Lũ Urgal giết chết những vệ sĩ của Arya và bắt được cô. Arya dùng pháp thuật chuyển quả trứng đi tới một người cô mong sẽ bảo vệ được nó.

Nhưng câu thần chú lại không làm đúng điều cô mong đợi.

Quả trứng rơi vào tay Eragon, một cậu bé mồ côi mới mười lăm tuổi. Nó nhóc tìm thấy quả trứng trong dãy núi Spine. Nó mang quả trứng về trang trại nơi nó sống cùng ông cậu Garrow và người anh họ duy nhất, Roran. Quả trứng nở vì Eragon và như vậy nó là chủ nhân của con rồng. Tên cô rồng đó là Saphira.

Galbatorix cho hai tên Ra'zac đi tìm kiếm quả trứng và chúng đã giết Garrow và thiêu rụi ngôi nhà của Eragon. Galbatorix đã phù chú bắt Ra'zac phục vụ hắn và giờ giống này cũng không còn nhiều.

Eragon và Saphira lên đường tìm lũ Ra'zac rửa hận. Đi cùng họ còn có người kể chuyện, ông già Brom và từng là Kỵ sĩ rồng. Và tiên nữ Arya chủ định gửi quả trứng tới cho ông Brom.

Ông Brom đã dạy Eragon nhiều điều về kiếm thuật, phép thuật cũng như danh dự của một con người. Ông đưa cho Eragon thanh Zar'roc, một thanh kiếm đã có thời thuộc về Morzan – Phần đồ đầu tiên và mạnh nhất trong Thập Tam Phần đồ. Nhưng trong lần đụng độ tiếp theo với lũ Za'rac, ông Brom hy sinh. Eragon và Saphira chật vật lắm mới trốn thoát nhờ sự trợ giúp của cậu thanh niên Murtagh, con trai của Morzan.

Trong cuộc hành trình, Tà thần Durza đã bắt được Eragon khi nó đặt chân tới thành phố Gil'ead. Eragon cố tự trốn thoát và trong lúc đó nó cứu được Arya. Arya bị trúng độc và bị thương nặng. Vì thế, Eragon, Saphira và Murtagh đã đưa cô tới gặp các Varden hiện đang sống cùng những người lùn tại dãy núi Beor.

Tại nơi đây Arya được trị thương, Eragon đã chúc phúc cho đứa trẻ sơ sinh tên Elva, mong cho cô bé tránh khỏi những vận rủi. Nhưng vì Eragon nói không rõ và cũng nhận ra rằng nó đã nguyên rửa cô bé, buộc cô bé phải che chắn cho những người gặp nạn.

Sau đó không lâu, Bạo chúa Galbatorix đã gửi một đội quân Urgal hùng hậu tới tấn công người lùn và Varden. Trong trận chiến Eragon đã giết chết Tà thần Durza. Nhưng Durza cũng kịp tặng cho Eragon một vết thương nặng chạy trên lưng khiến nó đau đớn mặc dù các thầy lang Varden đã làm phép.

Trong cơn đau, nó nghe thấy một giọng nói. Giọng đó bảo Tới với ta, Eragon. Tới với ta và ta sẽ cho con câu trả lời.

Ba ngày sau, thủ lĩnh Varden, Ajihad bị Urgal phục kích và giết chết nhờ vào sự trợ giúp của cặp pháp sư song sinh đã phản bội Varden và chạy về bên Galbatorix. Chúng cũng bắt Murtagh nộp cho bạo chúa Galbatorix. Nhưng Eragon và những Varden khác lại nghĩ Murtagh đã chết và đau buồn vô cùng.

Con gái của Ajihad, Nasuada trở thành thủ lĩnh của Varden.

Từ Tronjheim, thủ phủ của người lùn, Eragon, Saphira và Arya đi tới khu rừng phía bắc của Du Weldenvarden – nơi ở của các tiên nhân. Đi cùng với họ còn có người lùn Orik, cháu họ của Vua người lùn Hrothgar.

Ở Du Weldenvarden, Eragon và Saphira đã gặp Oromis và Glaedr: Kỵ sĩ và con rồng tự do cuối cùng, đã sống ẩn cư tại đây trong cả mộ thế kỷ, chờ đợi để hướng dẫn cho thế hệ Kỵ sĩ Rồng Tiếp theo. Eragon và Saphira cũng được diện kiến Nữ Hoàng Islanzadi của giống tiên và là mẹ của Arya.

Trong khi Oromis và Glaedr huấn luyện Eragon và Saphira, Galbatorix cho Ra'zac và một đội lính tới quê nhà của Eragon tại Carvahall, bắt anh họ Roran. Nhưng Roran trốn và chúng sẽ không thể tìm thấy anh nếu như lão đồ tể Sloan không hận thù anh dữ như vậy. Lão Sloan giết chết người canh gác làng mở đường cho lũ Ra'zac vào để tóm sống Roran

Roran thoát được nhưng Ra'zac đã bắt mất Katrina mà anh yêu thương. Roran thuyết phục dân làng cùng anh rời đi, đi qua dãy núi Spine tới bờ biển Alagaësia và đến thành phố phía nam Surda, hiện vẫn chưa chịu sự thống trị của bạo chúa Galbatorix.

Vết thương trên lưng Eragon tiếp tục hành hạ nó. Nhưng trong Lễ hội Huyết thệ của giống tiên, một buổi lễ nhằm tôn vinh bản hòa ước giữa các Kỵ sĩ và giống rồng, vết thương đó đã được chữa lành nhờ vào một con rồng ma được các tiên nhân triệu hồi cuối buổi lễ. Hơn cả thế, rồng ma đã cho Eragon sức mạnh và tốc độ ngang với một tiên nhân.

Eragon và Saphira bay tới Surda, nơi Nasuada đã đưa Varden tới bắt đầu cuộc tấn công vào Đế chế Galbatorix. Ở đó các Urgal đã trở thành đồng minh của Varden vì lúc trước Galbatorix đã tấy náo họ và giờ họ muốn báo thù. Eragon gặp lại cô bé Elva giờ đã lớn như thổi vì lời phù chú của nó. Từ một bé gái sơ sinh cô trở thành một cô bé ba bốn tuổi với ánh mắt đáng sợ vì cô hiểu nỗi đau những người xung quanh gánh chịu.

Không xa biên giới Surda, trong màn đêm của Thung Lũng Cháy, Eragon, Saphira và Varden đã tham dự một cuộc chiến huy hoàng nhưng đẫm máu chống lại quân đội của Galbatorix.

Giữa trận chiến, Roran và dân làng hợp sức với Varden. Sau đó là viện quân từ người lùn tới từ Rặng núi Beor.

Nhưng ở phía đông thấp thoáng một bóng hình mặc giáp trụ sáng lóa. Hắn ta cười trên lưng một con rồng đỏ lấp lánh. Hắn dùng phép thuật giết chết Vua Hrothgar.

Eragon và Saphira chiến đấu với Kỵ sĩ và con rồng đỏ. Họ phát hiện ra kỵ sĩ đó là Murtagh, giờ đã ràng buộc với Galbatorix bởi lời thề không thể không thể phá vỡ. Con rồng đỏ mang tên Thorn, quả trứng thứ hai trong ba quả trứng.

Murtagh đánh bại Eragon và Saphira bằng sức mạnh của Eldunari mà Galbatorix đã đưa cho hắn. Nhưng Murtagh thả Eragon và Saphira đi vì Murtagh vẫn nhớ tới tình bạn giữa hắn và Eragon. Và vì, theo lời hắn, họ là anh em, cùng là con của người thiếp yêu của Morzan, Selena.

Murtagh cướp thanh Zar'roc, thanh kiếm của cha họ, khỏi tay Eragon. Hắn và Thorn rút khỏi Thung Lũng cháy cùng với tàn quân của Galbatorix.

Cuối trận chiến, Eragon, Saphira, Roran bay tới tòa tháp đá đen tối Helgrind, là hang ổ bí mật của Ra'zac. Họ giết một Ra'zac và bố mẹ chúng – Lethrblaka và cứu thoát Katrina. Và cũng trong một trong những xà lim, Eragon phát hiện thấy bố Katrina, giờ đã mù và đang sống dở chết dở.

Eragon định giết lão Sloan vì lão đã phản bội dân làng nhưng lại thôi. Thay vào đó, nó phù phép Sloan ngủ một giấc sâu và nói với Roran và Katrina rằng lão đã chết. Nó nhờ Saphira đưa Roran và Katrina trở về với Varden trong khi nó tìm giết con Ra'zac cuối cùng.

Eragon một mình giết chết tên cuối cùng của giống loài Ra'zac, rồi đưa Sloan ra khỏi Helgrind. Sau khi đi sâu vào tiềm thức Sloan, Eragon biết được tên thật của Sloan trong ngôn ngữ cổ xưa – thứ ngôn ngữ của sức mạnh và pháp thuật. Eragon buộc Sloan phải thề rằng không bao giờ gặp lại con gái. Sau đó, Eragon đưa lão tới sống cùng loài tiên. Nhưng Eragon không nói với lão đồ tể rằng các tiên nhân sẽ chữa trị đôi mắt cho lão nếu lão hối lỗi vì đã giết người và thói tham lam.

Arya gặp lại Eragon trên đường về gặp Varden, và họ cùng nhau cùng về, đi bộ xuyên qua vùng địch.

Tại Varden, Eragon biết Nữ Hoàng Islanzadi gửi mười hai thầy bùa tới. Chỉ huy mười hai tiên nhân này là một vị tiên tên Blodgarm để bảo vệ nó và Saphira. Eragon thực hiện lời hứa giải lời nguyện trên Elva, nhưng cô vẫn cảm nhận được nỗi đau. Chỉ có điều cô bé không cảm thấy sự thúc giục cứu sống họ.

Roran lấy Katrina, lúc này đang mang thai và đây là lần đầu tiên sau một quãng thời gian dài, Eragon thấy hạnh phúc.

Murtagh, Thorn và một nhóm lính của Galbatorix tấn công Varden. Nhờ sự trợ giúp của các tiên, Eragon và Saphira đã đánh lui chúng nhưng Eragon và Murtagh duy trì thế cân bằng. Đó là một trận chiến gian nan vì Galbatorix đã phù phép khiến những người lính không biết đau và Varden chịu tổn thất rất lớn.

Sau đó, Nasuada cử Eragon làm đại diện cho Varden tới gặp các người lùn khi họ chọn vua mới. Eragon cảm thấy không muốn đi vì Saphira phải ở lại để bảo vệ lều trại của Varden. Nhưng cuối cùng nó cũng đi.

Roran phục vụ quân đội Varden, chiếm được cảm tình của họ vì anh đã chứng tỏ mình là một chiến binh thiện chiến và một người có tài lãnh đạo.

Khi Eragon tới gặp người lùn, bảy người lùn định ám sát nó. Sau khi điều tra, họ phát hiện ra bộ lạc Az Sweldn rak Anhuin đứng sau vụ tấn công. Buổi họp tiếp tục và Orick được chọn vào vị vua kế tiếp. Trong lễ đăng quang, Saphira tới gặp lại Eragon. Cô rồng đã hoàn thành lời hứa phục hồi viên đá sapphire hình ngôi sao may mắn của người lùn mà cô đã làm vỡ trong trận chiến giữa Eragon và tà thần Durza.

Sau đó, Eragon và Saphira trở về Du Weldenvarden. Ở đây, Oromis đã tiết lộ sự thật về thân nhân của Eragon: nó không phải con của Morzan mà là con của ông Brom, nhưng Murtagh và nó cùng một mẹ sinh ra. Oromis và Glaeder cũng giải thích cho nó hiểu Eldunari là gì. Một con rồng có thể bỏ nó ra ngoài mà vẫn sống. Nhưng làm thế buộc người thực hiện phải hết sức cẩn thận và ai nắm giữ Eldurani có thể dùng nó để kiểm soát con rồng.

Trong khu rừng, Eragon quyết định nó cần một thanh kiếm mới thay cho thanh Zar'roc. Nhớ lại lời khuyên của mèo ma Solembum hồi còn đi cùng Brom, Eragon tới chỗ cây thần Menoa ở Du Weldenvarden. Nó nói

chuyện với cây và cây thần đồng ý cho nó mảnh thiên thạch dưới rễ cây đổi lại nó sẽ làm cho cây bất cứ điều gì.

Sau đó, vị tiên thợ rèn Rhunon – người đã từng rèn kiếm cho các Kỵ sĩ – đã làm cho Eragon một thanh kiếm mới. Một thanh kiếm màu xanh mà Eragon đặt tên là Brisingr – “Hỏa kiếm”. Thanh kiếm bùng bốc lửa mỗi khi nó gọi tên thanh kiếm.

Ông rồng Glaedr đã đưa trái tim mình cho Eragon và Saphira. Họ trở về Varden còn Glaedr và Oromis tham chiến cùng tiên nhân tấn công phần phía nam Vương quốc.

Khi Varden bị vây hãm ở Feinster, Eragon và Arya đụng độ với ba đoàn quân pháp thuật, một trong số đó đã biến thành Tà thần Varaug. Nhờ có sự giúp đỡ của Eragon, Arya giết chết Varaug.

Cùng lúc đó, Oromis và Glaedr chiến đấu với Murtagge và Thorn. Galbatorix đã can thiệp và kiểm soát đầu có Murtagge. Dưới bàn tay của Murtagge, Galbatorix đã hạ gục Oromis còn Thorn giết chết Glaedr.

Dù Varden chiến thắng ở Feinster, Eragon và Saphira khóc thương cho sự hy sinh của sự phụ Oromis. Nhưng Varden vẫn tiếp tục, dù lúc này họ đang tiến sâu vào Đế chế hơn, tiến thẳng tới thủ đô Urubaen, nơi ở của Galbatorix kiêu ngạo, xấu xa, khinh người vì hắn có sức mạnh của loài rồng.

165. Q.4 - Chương 2: Tiến Vào Thành Phố

Tiếng gầm của Saphira khiến các binh sĩ đằng sau hoảng sợ.

“Đi theo tôi!” Eragon hét. Nó giơ cao thanh Brisingr để ai ai cũng nhìn thấy. Thanh kiếm xanh phát ra ánh ngũ sắc rực rỡ phản chiếu lên đám mây đen dày đặc ở đằng tây. “Vì Varden!”

Mũi tên xé gió lao qua nó nhưng nó nào để ý.

Các chiến binh tụ họp tại chân dốc đầy đá cuội bên dưới Eragon và Saphira. Tất cả muôn người như một trả lời nó: “Vì Varden!”. Họ khua vũ khí gõ xuống nền đá sỏi.

Eragon quay lưng với những người lính. Ở phía bên kia rặng núi ngọn đồi là một trắng đất trống rộng lớn. Khoảng gần hai trăm người lính của Bạo chúa Galbatorix đang tụ tập trong đó. Đằng sau họ là một pháo đài tối tăm với những cửa sổ nhỏ xíu và một vài ngọn tháp vuông vươn lên trên bầu trời. Trên ngọn tháp cao nhất là ánh lửa chiếu sáng căn phòng trên cùng. Eragon biết, ở đâu đó bên trong pháo đài là nơi ở của Lãnh chúa Bradburn vùng Belatona – thành phố mà đã nhiều giờ nay Varden chặt vật đánh chiếm.

Hét một tiếng lớn, Eragon bay lên khỏi mặt đất tiến về phía những quân lính triều đình. Chúng lùi lại nhưng vẫn chia giáo về phía cái lỗ hổng Saphira để lại trên tường thành.

Eragon hơi nghiêng chân đi khi Saphira hạ cánh. Nó nhảy xuống, quỳ trên đầu gối với thanh kiếm trong tay.

Một trong những tên lính lợi dụng cơ hội phóng giáo vào họng Eragon.

Một ánh sáng lóe lên, Eragon đảo cổ tay, xoay thanh Brisingr nhanh hơn bất cứ một con người hay một tiên nhân nào gạt cây giáo đi. Mặt tên lính xám ngoét khi nhận ra sai lầm. Hắn muốn chạy nhưng nào có được. Trước khi hắn kịp nhúc nhích, Eragon đã lao lên và đâm thanh kiếm vào bụng hắn.

Từ cổ họng, Saphira phun ra một ngọn lửa xanh vàng và nhảy vào trắng trống sau Eragon. Nó dang chân đứng vững khi cô rồng hạ cánh. Cả chiến trường rung chuyển. Cổ bên ngoài pháo đài rung lên như thể những đồng tiền đặt trên mặt trống. Phía bên trên, cánh cửa sổ đang mở bị đóng sập lại.

Tiên nữ Arya đi cùng Saphira. Mái tóc đen dài của nàng tung bay quanh khuôn mặt góc cạnh khi nàng nhảy xuống. Máu khô dính trên tay, cổ và trên lưỡi gươm nàng cầm. Trên nền đá sỏi, bóng dáng nàng sáng bừng lên trong trang phục da.

Sự xuất hiện của cô khiến Eragon yên lòng. Nó thích cô kể vai sát càng cùng nó và Saphira. Đôi với nó, nàng là một bạn chiến đấu hoàn hảo.

Nó cười với nàng và nàng cười hiền với nó, sau đó biểu hiện trên mặt nàng trở nên dữ dội và sung sướng. Trong chiến trận, sự kín đáo của nàng biến mất, thay vào đó là sự phóng khoáng nàng hiếm khi thể hiện trong đời thường.

Eragon dùng khiên che người khỏi ngọn lửa xanh đang xẹt qua xẹt lại giữa họ. Nó quan sát Saphira qua vành khiên. Ngọn lửa bao vây những tên lính đang run sợ, nhưng chưa làm hại chúng.

Một hàng những cung thủ trên pháo đài liên tục bắn tên vào Saphira. Nhiệt độ bên trên cô rồng quá cao khiến nhiều mũi tên cháy thành than giữa trời. Eragon phù phép bảo vệ xung quanh Saphira khiến những mũi tên còn lại không chạm nổi vào một cái vảy. Một mũi tên lạc bay ngược lại cắm thẳng vào khiên của Eragon, tạo nên một vết lõm nhỏ.

Ngọn lửa đột nhiên cuốn lấy ba người lính, kết liễu chúng nhanh chóng khiến chúng không kịp kêu lên một tiếng. Những tên lính khác co cụm ở trung tâm vòng tròn lửa, ánh xanh sáng phản chiếu từ giáo mác.

Nhưng dù cố gắng đến mấy cô rồng cũng không thể làm tổn hại tới những kẻ còn lại. Cuối cùng cô nàng bỏ cuộc và khép hàm lại. Ngọn lửa biến mất khiến cả chiến trường yên lặng đến ghê rợn.

Eragon lần này và không biết bao nhiêu lần đã nghĩ rằng kẻ lập lá chắn bảo vệ những binh sĩ này phải là một pháp sư quyền năng lão luyện. Có phải Murtagh không? Nó phân vân. Nếu đúng như vậy, vì sao hắn và Thorn không ở đây để bảo vệ Belatona? Không phải Galbatorix muốn kiểm soát những thành phố của lão ư?

Eragon chạy lên phía trước, chỉ với một nhát kiếm đã chém bay đầu hàng tá binh sĩ, dễ dàng thể thu hoạch lúa mạch vậy. Nó xả kiếm ngang ngực tên lính gần nhất, xuyên qua lớp áo giáp như thể nó chỉ là một thứ vải cực mỏng. Máu phun lên. Rồi nó đâm tên tiếp theo và dùng khiên đánh vào tên lính phía bên trái, đánh bay hắn về phía ba tên lính khác, khiến bọn chúng ngã chổng gọng.

Đối với Eragon, phản ứng của bọn lính có vẻ chậm chạp và vụng về. Còn nó như thể đang khiêu vũ, hạ gục chúng mà trên mình không có lấy một vết trầy. Saphira đang tả hữu xung đột bên trái nó, dùng móng vuốt to lớn của cô bé ném tung những tên lính lên trời, dùng đuôi đập vào chúng và chỉ bằng một cú lắc đầu để giết chúng. Bên phải nó, Arya di chuyển nhanh như chớp, nhân hình cô mờ mờ ảo ảo và mỗi lần kiếm vung lên lại báo hiệu cái chết của một tên nô bộc của Đế chế. Khi Eragon đang quay tròn chống trả lại hai mũi giáo đang nhắm về phía mình, nó thấy tiên nhân Blodhgarm người đầy lông đang đứng gần đó cùng với mười một tiên nhân khác – những người có nhiệm vụ bảo vệ nó và Saphira.

Từ đằng xa, các Varden xông vào chiến trường từ những lỗ hổng trên tường thành nhưng họ chưa dám tấn công vì ở gần Saphira rất nguy hiểm. Vả lại, Saphira, Eragon và các tiên nhân đều cần trợ giúp để giết những binh sĩ này.

Trận chiến chia cắt Eragon và Saphira, đưa họ tới hai đầu chiến trường. Eragon không lo. Dù không có lá chắn, Saphira vẫn có thể một mình hạ gục hai mươi ba mươi tên một lúc.

Một mũi giáo phóng thẳng vào khiên của Eragon, làm bầm vai nó. Nó quay mặt đối diện với kẻ vừa phóng lao – một kẻ mang vết sẹo lớn và thiếu hai răng cửa dưới – và lao về phía hắn. Gã cố gắng rút thanh đoản kiếm đeo ở thắt lưng. Vào thời khắc cuối, Eragon quay người, đảo vai đập vào xương ức của gã.

Lực tác động khiến tên lính thối lui vào bước, ngã xuống, ngất lịm.

Sau đó, một cơn mưa tên bay xuống, giết hoặc làm bị thương vô khối binh sĩ. Eragon né và dùng khiên che người dù nó biết phép thuật sẽ bảo vệ nó. Cẩn thận vẫn hơn, vì nó không bao giờ biết liệu trong quân địch có kẻ nào có khả năng phù phép cho mũi tên bay xuyên qua lá chắn phép thuật của nó hay không.

Eragon cong môi nở một nụ cười cay đắng. Những cung thủ bên trên kia đã nhận ra hy vọng chiến thắng duy nhất của chúng là giết chết Eragon và các tiên nhân, không cần biết chúng phải hy sinh bao nhiêu nhân mạng.

Muộn rồi, Eragon nghĩ và trong lòng dâng lên một cảm giác hài lòng mơ hồ. Các người đáng ra phải rời khỏi Đế chế ngay khi có cơ hội.

Trận mưa tên đã cho nó thời gian nghỉ ngơi. Tốt thôi. Họ tấn công thành phố từ lúc bình minh còn nó và Saphira luôn ở hàng tiên phong.

Ngay khi các mũi tên dừng lại, Eragon chuyển thanh Brisingr sang tay trái, nắm lấy thanh giáo của một tay lính và ném thẳng về phía những cung thủ cách 13 mét. Eragon biết, nếu không luyện tập lâu dài thì khó có thể phi giáo chuẩn. Nó không ngạc nhiên khi ném hụt mục tiêu nhưng nó bị ngạc nhiên khi không phi trúng bất cứ tay cung nào. Ngọn giáo bay vượt qua đầu họ và vỡ vụn khi đập vào tường thành phía trên.

Một chuyển động sượt qua khiến Eragon chú ý. Nó kịp nhìn thấy Arya phi giáo về phía những cung thủ; xuyên qua hai tên đứng gần nhau. Sau đó, Arya dùng thanh kiếm chỉ vào những tên cung thủ và hét: “Brisingr” (Lửa!) và ngọn giáo biến bùng lên một ngọn lửa xanh ngọc.

Những tên cung thủ thối lui, tránh xa những cái xác cháy. Chúng chạy trốn chết qua cửa thành và lên tầng thành cao hơn.

“Chẳng công bằng chút nào,” Eragon nói. “Tôi không sử dụng được câu chú đó, nếu không thanh kiếm của tôi sẽ cháy như đốt lửa trại mất.”

Arya hứng thú nhìn nó.

Trận chiến kéo dài thêm vài phút, sau đó những kẻ còn sống sót hoặc đầu hàng hoặc tháo chạy.

Eragon để cho năm tên lính phía trước nó bỏ chạy; nó biết chúng cũng chẳng đi xa nổi. Sau khi kiểm tra nhanh xem những kẻ nằm ngổn ngang xung quanh nó thực sự đã chết, nó nhìn về phía bên kia chiến trường. Một vài Varden đã mở cổng thành ngoài và đang vác thanh gỗ đi qua con đường dẫn tới lâu đài. Một số người khác đã đứng sẵn ở cổng lâu đài, sẵn sàng đối đầu với quân lính bên trong. Trong số họ có cậu anh họ của Eragon, Roran, đang lăm lăm cây búa trong khi chỉ huy đội quân dưới quyền. Xa xa, Saphira bước qua những xác chết và xung quanh cô nàng là những xác chết như ngã rạ. Máu bết lên những chiếc váy như ngọc, những chấm đỏ đỏ đối lập gay gắt với màu xanh trên cơ thể cô nàng. Cô nàng quay đầu gầm chiến thắng, nhân chìm tiếng la hét của tất cả những người trong thành phố.

Sau đó, từ trong lâu đài, Eragon nghe thấy tiếng xích và tiếng bánh răng, tiếp theo là kèn kẹt của cánh cửa gỗ. Âm thanh đó thu hút ánh nhìn của mọi người về phía cánh cửa.

Bum! Cánh cửa bật tung ra. Một làn khói bốc lên từ đống xác ra, khiến những Varden đứng gần nhất ho hắng và che mặt. Từ trong cảnh mịt mờ đó vang lên tiếng móng ngựa gõ lên đá trải đường; tiếp theo là ngựa và người xông ra từ giữa đám khói. Ở tay trái hắn cầm một thứ mà lúc đầu Eragon nghĩ là một cây thương, nhưng sau đó để ý thấy nó làm bằng một vật liệu màu xanh lơ đến khác thường, lưỡi thương có gợn sóng và hình dáng bất thường. Đầu ngọn thương tỏa ra thứ ánh sáng mờ mờ không bình thường chứng tỏ sự hiện hữu của pháp thuật.

Tên kỵ sĩ giắt cương ngựa, nhắm về phía Saphira mà nhắm tới. Cô nàng đứng lên hai chân sau, giơ bộ vuốt phải kinh hoàng định giết chết đối thủ.

Eragon thấy lo. Tên kỵ sĩ quá tự tin, ngọn thương quá khác thường, quá kỳ quái. Dù cho lá chắn của cô rồng sẽ bảo vệ nó, nhưng Eragon vẫn chắc chắn Saphira đang bị đe dọa tính mạng.

Mình sẽ không tới kịp mất, nó nhận ra. Nó xâm nhập vào đầu óc gã kỵ sĩ, nhưng hắn quá tập trung vào nhiệm vụ mà chẳng biết đến sự hiện diện của Eragon và chính vì vậy Eragon không thể xâm nhập sâu vào suy nghĩ của hắn. Eragon rút khỏi đầu gã, nhớ lại hàng tá những từ ngữ của ngôn ngữ cổ xưa, ghép chúng lại thành một câu thần chú đơn giản để chặn đứng con ngựa chiến đang phi nước đại kia. Eragon biết đây là một hành động ngu ngốc – Eragon biết nếu như gã kỵ sĩ kia không phải là một pháp sư thì hắn hay nó sẽ chịu hậu quả ra sao nếu bị tấn công bằng phép thuật – nhưng Eragon không định đứng yên trong khi Saphira đang bị đe dọa tính mạng.

Eragon hít một hơi thật sâu. Nó nhắc mình phải phát âm những từ ngữ khó thật chuẩn. Sau đó nó mở miệng đọc thần chú.

Nhưng các tiên nhân còn nhanh hơn nó. Trước khi nó kịp nói ra một từ, những tiếng lẩm nhẩm cắt đứt suy nghĩ của nó. Những tiếng nói rì rầm rì rầm tạo nên một âm điệu không hợp âm, không giai điệu.

“Mềa –” nó định nói thì phép thuật của những tiên nhân đã có hiệu quả.

Khung cảnh phía trước con ngựa xoay tròn và biến đổi, thảm cỏ trôi như nước, mặt đất nứt dài, sâu thăm thẳm. Con ngựa hí vang, dừng sững lại trước hố nứt, gãy chân trước và ngã xuống.

Khi người và ngựa đổ xuống, gã kỵ sĩ kéo tay về phía sau, lấy đà nhấc cây thương và phóng về phía Saphira.

Saphira không thể chạy. Cô nàng không thể lẩn trốn. Vì thế, nó vẫy tay mong gạt cây thương đi. Nhưng nó đã đỡ hụt – chỉ vài cm – và Eragon kinh hoàng nhìn cây thương cắm ngập độ một mét vào ngực cô rồng, ngay bên dưới xương đòn.

Eragon chỉ còn cảm thấy tức giận. Nó rút hết tất cả năng lượng trong người – trong cơ thể nó, trong chuỗi gươm xanh ngọc bích, trong mười hai viên kim cương trên Đai lưng của Beloth khôn ngoan đang đeo quanh eo, trong chiếc nhẫn Aren đeo trên bàn tay phải – chuẩn bị tiêu diệt gã kỵ sĩ.

Nhưng Eragon đã dừng lại khi thấy Blodhgarm xuất hiện bên phải Saphira. Tiên nhân hạ gục tên kỵ sĩ. Như thể một con báo tấn công một con nai, Blodhgarm xé toang cổ họng gã bằng những chiếc răng trắng dài.

Những tiếng rên tuyệt vọng phát ra từ phía cửa sổ cao cao trên pháo đài, tiếp theo là một trận nổ lớn làm bắn tung những gạch đá trong lâu đài, rơi trúng các Varden, đập vào tay chân và thân mình họ như thể đập vào những cành củi khô.

Eragon không quan tâm tới trận mưa đá đang trút xuống chiến trường mà chạy về phía Saphira, cũng chẳng để ý tới Arya và những hộ vệ của nó đang sát cánh bên cạnh. Những tiên nhân khác ở gần cô rồng hơn, đã bao quanh nó, xem xét cây thương đang cắm trên ngực nó.

“vết thương tệ quá – Liệu em ấy có –” Eragon nói. Nó quá buồn không thể nói hết câu. Nó nóng lòng được trò chuyện với Saphira nhưng ai biết có thầy phép trong vùng này không. Nó không dám vì lo hấn sẽ xâm nhập vào suy nghĩ của nó hoặc giả kiểm soát cơ thể nó.

Sau những giây phút chờ đợi như kéo dài vô tận, tiên nhân Wydren nói, “Ngài nên cảm ơn số phận, thưa Khắc tinh của tà thần. Mũi thương không đâm vào tĩnh mạch và động mạch cổ. Nó chỉ làm bị thương phần mềm và chúng tôi có thể trị thương được.”

“Các ngài rút mũi thương ra được không? Liệu nó có bị phù phép để...”

“Chúng tôi sẽ quan tâm tới việc này, thưa Khắc tinh của tà thần.”

Tất cả các tiên nhân, trừ Blodhgarm đều đứng trang nghiêm như thể những thầy tu đứng trước bàn thờ Chúa. Họ đặt bàn tay lên ức Saphira và hát. Tiếng hát của họ như thể lời thì thầm của gió thổi qua rừng liễu. Họ hát về sự ấm áp và sinh trưởng, họ hát về những cơ bắp, gân và mạch máu và hát về nhiều vấn đề bí ẩn khác. Saphira phải cực kỳ cố gắng để duy trì tư thế trong suốt quá trình niệm chú mặc dù nó cơ thể cô nàng run lên từng giây một. Một dòng máu rỉ xuống từ nơi ngọn thương cắm vào.

Khi Blodhgarm tiến về chỗ Eragon, nó nhìn vị tiên. Máu khô dính trên lớp lông trên cằm và cổ ông. Dưới ánh sáng xanh đen lúc nửa đêm, màu máu trở nên đen thẫm.

“Cái gì kia?” Eragon hỏi, chỉ vào ngọn lửa đang nhảy múa trên cửa sổ trên pháo đài.

Blodhgarm liếm môi, xòe bộ vuốt như vuốt mèo trước khi trả lời. “Trước khi hấn chết, tôi đã xâm nhập vào đầu óc hấn, thông qua đó, tôi xâm nhập vào đầu óc tên thuật sĩ giúp đỡ hấn.”

“Ông đã giết tên thuật sĩ đó?”

“Nói đúng ra là tôi buộc hấn tự vẫn. Tôi không thường hành động quá khích như vậy nhưng tôi... giận quá.”

Eragon tiến lên phía trước, tự mình xem xét khi Saphira trầm giọng rên rỉ một tiếng dài. Không ai động vài ngọn thương, nó tự động từ từ rời khỏi ngực cô rồng. Mắt cô nàng hấp háy, cô rồng thở dốc khi đoạn thương chỉ còn đâm sâu 15 phân. Đầu thương gai tủa ra quang sáng xanh ngọc rơi xuống mặt đất và nảy lên trên nền đá lát, tiếng rơi như thể ngọn thương làm bằng gốm hơn là bằng kim loại.

Khi các tiên nhân ngừng hát và rời tay khỏi ngực Saphira, Eragon vội chạy đến và sờ vào cổ cô nàng. Nó muốn an ủi cô bé, muốn cô bé hiểu nó sợ như thế nào, muốn nói chuyện với cô. Thay vào đó, nó chỉ nhìn vào đôi mắt sáng xanh kia và hỏi, “Em ổn không?” Những từ ngữ đó không thể nào so sánh nổi với những cảm xúc trong lòng nó lúc này.

Saphire trả lời bằng một cái chớp mắt, rồi cúi đầu xuống và nhẹ nhàng thở một hơi thở ấm áp vào mặt nó.

Eragon mỉm cười. Sau đó nó quay lại nhìn các tiên nhân và nói, “Eka elrun ono, älfya, wiol förn thornessa,” – cảm ơn sự giúp đỡ của họ bằng ngôn ngữ cổ. Các tiên nhân chữa trị cho cô rồng cái, kể cả Arya, cúi xuống, đặt tay lên ngực phải thể hiện sự tôn trọng. Eragon để ý hơn nửa số tiên nhân bảo vệ nó và Saphira giờ trở nên trắng bệch, yếu ớt, đứng không vững.

“Lùi về nghỉ ngơi đi,” nó nói với họ. “Nếu các ngài sẽ giết chết mình mất nếu còn ở lại. Đi đi, đây là mệnh lệnh!”

Dù Eragon biết chắc họ không muốn đi, nhưng bảy tiên nhân đã trả lời nó, “Vâng lệnh, thừa Khắc tinh của Tà thần,” sau đó rời khỏi chiến trường, sải chân bước qua những xác chết và đồng gạch vụn. Họ luôn luôn thể hiện vẻ cao quý, thanh thoát, kể cả khi sức cùng lực kiệt.

Eragon tiến lại gần Arya và Blödhgarm đang nghiên cứu cây thương. Trên gương mặt họ biểu hiện nét khác lạ như thể họ không biết nên phản ứng ra sao. Eragon ngồi xuống cạnh họ, cổ không để cơ thể động chạm vào ngọn thương. Ông nhìn chằm chằm vào đường khắc tinh tế ở dưới ngọn thương. Những đường khắc này trông khá quen mắt nhưng nó không biết vì sao; nửa màu xanh của ngọn thương không phải được làm từ gỗ hay kim loại; một lần nữa ánh sáng nhẹ nhàng của nó lại nhắc nó nhớ tới chiếc đèn không cần nến mà thần tiên và người lùn sử dụng để thắp sáng các hành lang.

“Hai người có nghĩ đây là chế tác của Galbatorix không?” Eragon hỏi. “Có thể lão quyết định nên giết thay vì bắt tôi và Saphira. Có lẽ lão tin rằng chúng tôi thực sự là mối đe dọa với hắn.”

Blödhgarm cười không hề thoải mái. “Tôi không nghĩ là vậy, thừa Khắc tinh của tà thần. Chúng ta chẳng là một mối bận tâm nhỏ đối với Galbatorix. Nếu lão thật sự muốn hai người hoặc bất kỳ ai trong chúng ta chết, hắn chỉ cần bay tới từ Urû’baen và trực tiếp đối đầu với chúng ta và chúng ta sẽ rụng như lá khô trong trước cơn bão mùa đông. Lão kiểm soát sức mạnh của rồng và không ai có thể đứng vững trước lão. Ngoài ra, Galbatorix không thể dễ dàng lợi là việc triều chính. Có thể lão ta điên, cũng có thể xảo quyệt nhưng trên nhất, lão là một kẻ tham vọng. Nếu lão ta muốn nô dịch nó, lão sẽ làm bằng được, không gì có thể chống nổi lão.”

“Trong bất cứ trường hợp nào,” Arya lên tiếng, “thì thứ này cũng không phải chế tác của Galbatorix. Nó là của chúng ta.”

Eragon nhíu mày. “Chúng ta? Varden không làm ra thứ này.”

“Không phải Varden mà là tạo tác của giống tiên.”

“Nhưng...” nó ngừng nói, cố gắng tìm ra từ đúng. “Nhưng tiên nhân không hợp tác với Galbatorix. Họ thù ghét còn hơn...”

“Galbatorix không làm ra nó, mà kể cả có, lão cũng không bao giờ giao một thứ vũ khí quyền năng và hiểm có như thế này vào tay một người không thể giữ nó. Đây là thứ Galbatorix không muốn rơi vào tay chúng ta nhất trong tất cả thứ vũ khí của Alagaësia.”

“Vì sao?”

Blödhgarm rên nhỏ trong họng và nói, “Vì thừa Eragon Khắc tinh của tà thần, đây là Dauthdaert.”

“tên của nó là Niernen, Đóa hoa lan,” Arya nói. Cô chỉ vào những đường khắc dọc lưỡi thương, những đường khắc mà Eragon đã nhận ra thực ra là những con chữ tượng hình của giống tiên – những con chữ cong cong, bện vào nhau kết thúc bằng những đường nét như sợi gai.

“Dauthdaert?” Khi Arya và Blödhgarm ngừng nhìn Eragon, nó nhún vai, xấu hổ vì kiến thức của mình. Nó xấu hổ vì trong quá trình trưởng thành, các tiên nhân dành hàng thập kỷ để học hỏi kiến thức từ những học giả bậc thầy của nòi giống họ trong khi ông cậu Garrow của nó thậm chí không dạy cho nó viết nổi tên

mình vì ông cho nó chẳng có gì quan trọng. “Tôi chỉ nghiên cứu cuốn Ellesméra thôi. Cái đó là gì? Có phải nó được rèn trong giai đoạn thoái trào của các Kỵ sĩ, được dùng để chống lại Galbatorix và THập tam phản đồ?”

Blödhgarm lắc đầu. “Niernen còn có từ lâu hơn trước đó nhiều?”

“Dauthdaertya,” Arya nói. “được sinh ra từ nỗi sợ hãi và hận trong những trận chiến cuối cùng của chúng tôi và loài rồng. Những thợ rèn và những thầy phép tài giỏi nhất đã tạo ra chúng từ những nguyên liệu mà giờ chúng tôi không biết được, niệm vào đó những câu thần chú chúng tôi đã không còn biết nhớ, và đặt tên cho tất cả mười hai thanh theo tên những loài hoa đẹp nhất – nhưng chúng được sinh ra để làm những nhiệm vụ xấu xa nhất – giết chết những con rồng.”

Sự sợ hãi chiếm giữ lấy Eragon khi nó nhìn vào thanh thương đang phát sáng. “Chúng có làm được việc đó không?”

“Những tiên bói nói rằng máu rồng từ trên trời trút xuống như trút nước.”

Saphira rít lên những tiếng chói lói và sắc lạnh.

Eragon nhìn cô em trong chốc lát và nhận ra những Varden vẫn đang đứng trước tòa tháp, đợi nó và Saphira tiếp tục trận đánh.

“Tất cả các thanh Dauthdaertya đều đã bị hủy hoặc hỏng hóc,” Blödhgarm nói. “Rõ ràng là chúng tôi đã lầm. Niernan đáng ra phải được giao tới tay gia đình Waldgrave và họ phải chôn giấu nó tại Belatona. Tôi đoán có thể khi chúng ta vượt qua tường thành, Lãnh chúa Bradburn không còn đủ can đảm nữa, vì thế hắn đã ra lệnh dùng thanh Niernan để chặn đứng nó và Saphira. Chắc chắn Galbatorix sẽ vô cùng tức giận nếu biết Bradburn đã định giết hai người.”

Dù hiểu cuộc chiến đang gấp rút thế nào nhưng sự tò mò của Eragon không để nó rời đi. “Dù cho ngọn thương này có phải thanh Dauthdaertya không thì hai người vẫn chưa giải thích cho tôi vì sao Galbatorix không muốn chúng ta có thứ này.” Nó chỉ vào ngọn thương. “Vì sao Niernen lại nguy hiểm hơn bất kỳ một thứ giáo mác nào ở đây, hoặc giả còn hơn cả Bris...” nó ngâm miệng kịp thời trước khi thốt ra toàn bộ cái tên. “hoặc giả thanh kiếm của tôi?”

Arya trả lời nó. “Cậu thấy đấy, Niernen không thể bị bẻ gãy, không thể bị lửa xâm phạm, hầu như hoàn toàn miễn dịch với phép thuật. Những thanh Dauthdaertya không bị ảnh hưởng bởi phép thuật của loài rồng đồng thời bảo vệ người sử dụng nó khỏi thứ ma thuật phức tạp, không đoán trước được của loài rồng. Galbatorix có thể tạo kết giới bảo vệ lão và Shruikan mạnh hơn bất cứ ai ở Alagaësia, nhưng Niernen vẫn có thể xuyên thủng phòng tuyến đó như thể nó không tồn tại.”

Eragon hiểu và nó thấy phần chán hân. “Chúng ta phải...”

Một tiếng rít ngắt lời nó.

Âm thanh đó đột ngột, sắc ngọt, run rẩy như thể kim loại va chạm vào đá. Nó cảm thấy quai hàm rung lên và nó bịt tai, nhả nhó quay người lại xem âm thanh đó phát ra từ đâu. Saphira ngừng đầu, và trong chuỗi âm thanh đó nó vẫn nghe thấy tiếng cô nàng rên rỉ đau đớn.

Eragon lướt nhìn chiến trường hai lần trước khi nhìn thấy một cột bụi bốc lên từ bức tường chòi canh qua một lỗ hổng rộng khoảng 30 phân bên dưới phần cửa sổ tối đen đã bị hủy hoại khi Blödhgarm giết tên thuật sĩ. Tiếng rít càng lúc càng lớn, Eragon liếc nhìn bỏ một tay che tai, chỉ về phía lỗ hổng.

“Nhìn kia!” nó hét lên với Arya, nằng gặt đầu ra chùng đã hiểu. Nó áp tay lên tai.

Không hề báo trước, âm thanh đột ngột ngừng lại.

Eragon đợi trong một lúc, sau đó từ từ hạ tay xuống. Lần đầu tiên nó mong sao thánh giác của nó không mẫn cảm đến thế.

Đúng lúc đó, lỗ hổng mở rộng ra – kéo dài vài feet – bỏ dọc chòi canh. Tựa như một tia chớp, lỗ hổng mở rộng xuống tận chân tường đá. Cả lâu đài rung chuyển, nghiêng về phía trước.

“Chạy!” Eragon hét lớn chỉ huy Varden, mặc dù những người lính đã bỏ chạy khỏi chiến trường, cố gắng trong tuyệt vọng nhằm thoát khỏi bức tường thành đang nghiêng ngả kia. Eragon bước lên một bước, mọi cơ bắp trên người nó căng cứng khi tìm kiếm bóng dáng Roran trong dòng người đang tháo lui.

Cuối cùng Eragon cũng nhìn thấy anh, nằm trong nhóm những người cuối cùng rời khỏi cánh cổng, đang điên cuồng ra lệnh cho những người trong đội, tiếng nói của anh bị nhấn chìm trong trận hỗn loạn. Bức tường nghiêng đi và đổ sập mất vài mét – xa khỏi những tòa nhà khác – trút đá xuống Roran, khiến anh lao đảo, khiến anh ngã ngược về phía cánh cửa đang mở toang.

Khi Roran đứng thẳng dậy, anh nhìn thẳng vào Eragon. Eragon nhìn thấy trong đôi mắt đó sự sợ hãi, vô vọng, tiếp theo đó là sự đầu hàng, như thể Roran biết rằng, dù anh có chạy nhanh thế nào, anh cũng không thể đến được nơi an toàn.

Roran nở một nụ cười chế giễu.

Và bức tường sập xuống.

CÂY BÚA DỪNG MÃNH NGÃ XUỐNG “Không!” Eragon hét lên khi bức tường tháp canh sập xuống, chôn Roran và năm người chiến binh khác dưới đồng gạch đá cao 6m, và phủ bụi lên toàn bộ chiến trường.

Tiếng hét của Eragon quá lớn, giọng nó vỡ ra, mùi máu tanh dâng lên cổ nó. Nó hít một hơi, rồi một hơi nữa, ho hắng.

“Vaetna,” nó hỗn hển nói và vẫy tay. Màn bụi xám dày đặc tản ra với một tiếng động như tiếng lụa sột soạt, để lại khoảng giữa chiến trường sạch sẽ. Eragon đang quá chú ý tới Roran mà không quan tâm xem câu thần chú đã lấy đi của nó bao nhiêu sức mạnh.

“Không, không, không, không,” Eragon lẩm bẩm. Anh ấy không thể chết. Anh ấy không thể, không thể, không thể... Như thể nó nghĩ khi nó nhắc lại cụm từ đó nó sẽ biến thành sự thật. Nhưng có càng lúc hy vọng càng ít đi và những lời nói của nó chỉ là một lời cầu xin nhỏ nhoi trong vô số những lời nguyện cầu trên toàn thế giới.

Đằng sau nó, Arya và các chiến binh Varden đứng đó ho hắng và dùng tay chùi mắt. Nhiều người cúi người xuống chờ đợi vụ nổ. Những viên đá tảng từ các tòa nhà rơi xuống chiến trường, làm cảnh vật tan hoang. Hai căn phòng rưỡi ở tầng hai tháp canh và một căn phòng ở tầng ba – căn phòng nơi tên thuật sĩ chết tức tưởi – lộ ra hoàn toàn. Căn phòng và đồ đạc bên trong nom bầm thối và có vẻ tồi tàn hơn dưới ánh sáng rực rỡ của mặt trời. Sáu tên cung thủ bên trong đó bỏ chạy toán loạn khi thấy sàn nhà dưới chân chúng đang lở ra. Chúng xô đẩy nhau chạy ra cửa ở phía bên kia căn phòng và biến mất trong phần khuất của tháp canh.

Eragon cố ước tính khối lượng đồng đá đang đè lên Roran; chắc khoảng mấy trăm cân. Nếu nó, Saphira và các tiên nhân cùng hợp tác, nó chắc chắn họ có thể dùng pháp thuật dịch chuyển tảng đá, nhưng sau đó họ sẽ rất yếu ớt. Hơn nữa, để làm được điều đó họ cần có thời gian. Trong chốc lát, Eragon nghĩ tới Glaedr – ông rồng vàng có thể nâng toàn bộ đồng đá một lúc – nhưng hoàn cảnh thì quá gấp rút và Eldunari của ông Glaedr sau đó cần một khoảng thời gian rất dài để khôi phục sức mạnh. Eragon biết, trong bất kỳ trường hợp nào nó cũng không nên thuyết phục ông Glaedr nói chuyện với nó và lại càng không vì chuyện cứu Roran và những chiến binh khác.

Bỗng Eragon thấy bóng dáng Roran xuất hiện đằng sau đồng đá bụi che khuất anh. Anh đang đứng ngay dưới cổng thành. Ngay lập tức, Eragon nhận ra nó phải làm gì.

“Saphira, giúp họ!” Eragon hét lên khi nó liệng khiên đi và nhảy bổ về phía trước.

Đằng sau, nó nghe thấy tiếng Arya lẩm bẩm gì đó bằng ngôn ngữ cổ - hình như là “Ấn hình!”. Đoạn, cô bắt kịp nó, tay lăm lăm thanh kiếm, chuẩn bị cho một cuộc vật lộn.

Khi nó tới chân đồng đá đổ nát, Eragon nhảy lên cao hết mức có thể. Nó đặt một chân xuống bề mặt đá rồi lại nhảy lên từ chỗ này sang chỗ khác, như thể một con dê núi di chuyển trên vách núi. Nó ghét làm xê dịch đồng đá, nhưng trèo lên đó là cách nhanh nhất.

Với một cú nhảy cuối cùng, Eragon đáp xuống rìa tầng hai, sau đó chạy về phía bên kia phòng. Nó đẩy cánh cửa với một lực mạnh tới nỗi làm tung thén cửa và bắn lên, và khiến cánh cửa gỗ sồi bay đập vào bức tường hành lang phía trước, vỡ tan tành.

Eragon gấp gáp chạy trong hành lang. Nó không còn nghe thấy tiếng bước chân và hơi thở của mình, như thể tại nó chứa toàn nước.

Bước chân của nó chậm lại khi tới gần cánh cửa mở. Nó nhìn thấy một nhóm năm người trang bị vũ khí đang chỉ trở tẩm bản đồ và cãi vã. Không ai để ý tới Eragon.

Nó tiếp tục chạy.

Nó quẹo ở một khúc ngoặt và va vào một tên lính đang đi theo hướng ngược lại. Eragon nảy dóm dóm mắt khi đập trán vào rìa khiên của tay lính nọ. Nó lao vào tên lính, hai người quần thảo một hồi trên hành lang như thể hai vũ công say rượu.

Tên lính buông lời nguyền rủa. “Mày làm sao thế, thằng trời đánh thánh vật kia...” hắn nói và sau đó khi nhìn thấy khuôn mặt Eragon, đôi mắt hắn mở to. “Mày!”

Eragon nắm bàn tay phải và đâm vào phần bụng ngay dưới xương sườn hắn. Cú đâm khiến hắn bật ngửa người, ngã bổ chửng xuống nền nhà. “Là tao,” Eragon hưởng ứng khi hắn nằm bất động dưới sàn nhà.

Eragon tiếp tục chạy dọc hành lang. Tốc độ của nó nhanh gấp đôi khi mới nhảy vào tháp canh; nó cảm thấy như thể trái tim nó sắp chồi ra khỏi lồng ngực.

Nó là đâu? Nó trầm nghĩ, phát cuồng lên khi nhìn qua một cánh cửa khác và vẫn chỉ thấy một căn phòng trống.

Cuối cùng, tại cuối một hành lang phụ bản thủ, nó nhìn thấy một cầu thang uốn lượn. Nó bước năm bước một, không quan tâm tới sự an toàn của bản thân mà cứ thế phóng xuống tầng một. Nó chỉ dừng lại để xô ngã một cung thủ bị giật mình vì sự xuất hiện của nó sang một bên.

Những bậc thang kết thúc còn nó bước vào một căn phòng mái vòm cao gọi cho nó nhớ tới nhà thờ ở Dras-Leona. Nó quay người nhìn xung quanh và bị ấn tượng ngay tức khắc: khiên, vũ khí và cờ xí đỏ treo trên tường; những cửa sổ hẹp nằm sát trần nhà; những ngọn đuốc được đặt trên giá đỡ sắt; những lò sưởi nguội ngắt, những chiếc bàn dài màu sẫm để dọc hai bên hội trường; một chiếc bục được đặt phía trên căn phòng, tại đó một người đàn ông râu dài đang đứng trước một chiếc ghế tựa. Phía bên phải, giữa cánh cửa dẫn xuống cổng tháp canh và ông ta là một đội quân khoảng năm mươi tên lính. Sợi chỉ vàng trên quân phục chúng tỏa ra ánh sáng lấp lánh khi chúng quay người nhìn nó với vẻ ngạc nhiên.

“Giết hắn!” người đàn ông mặc áo choàng ra lệnh, giọng có vẻ run sợ hơn là kiêu ngạo. “Ai giết được hắn sẽ được một phần ba tài sản của ta! Ta hứa đó!”

Eragon lại một lần nữa đè nén cảm xúc thất vọng đang dâng lên trong nó. Nó rút thanh kiếm khỏi vỏ, giơ cao lên đầu và hét:

“Brisingr!”

Một trận gió thổi tới, ngọn lửa xanh ma mị hiện hữu quanh lưỡi kiếm, chạy dọc lên mũi kiếm. Nhiệt lượng phát ra từ ngọn lửa làm ấm bàn tay, cánh tay và một bên mặt Eragon.

Sau đó Eragon hạ mắt nhìn những tên lính. “TRánh ra,” nó lồng lộn hét.

Những tên lính chần chừ trong thoáng chốc rồi quay người bỏ chạy.

Eragon lao về phía trước, không quan tâm tới những kẻ phía sau đang hoảng loạn và vung kiếm. Một kẻ trượt chân ngã trước mặt nó, Eragon nhảy qua, không hề chạm tới chóp mũ hắn.

Cơn gió thổi trong hành lang làm ngọn lửa kéo dài về phía sau như hình ảnh một con ngựa đang phi nước đại.

Eragon dùng vai đẩy cánh cửa đôi dẫn tới hành lang chính. Nó chạy qua một căn phòng dài và rộng lớn đầy những tên lính – cũng như bánh răng, ròng rọc, và những thứ khí cụ khác dùng để nâng hạ cổng tháp

canh – sau đó chạy hết tốc lực tới cánh cổng sắt đan chặn đường tới nơi Roran đang đứng khi bức tường tháp canh sụp đổ.

Những thanh sắt oằn lại khi Eragon đâm vào nó nhưng chưa đủ để phá tan cánh cổng sắt

Nó lùi lại một bước.

Một lần nữa nó chuyển năng lượng từ những viên kim cương trên thắt lưng – thắt lưng của Beloth khôn ngoan – vào thanh Brisingr, lấy đi toàn bộ năng lượng trụ trong viên đá ở chuôi kiếm để khiến ngọn lửa mạnh kinh người. Nó hét lên và chém kiếm xuống cánh cổng sắt. Những tia lửa đỏ vàng nhảy nhót xung quanh nó, làm cháy găng tay và áo ngoài, làm cho phần da thịt lộ ra của nó buốt nhói. Sắt nóng chảy cuống đầu mũi giày nó. Nó nhích mũi chân, đẩy giày ra.

Ba nhát chém và một phần cổng sắt đủ cho một người chui quá rơi xuống. Những thanh sắt nóng tỏa ra ánh sáng trắng nóng chiếu sáng một khoảng không gian.

Eragon kệ cho ngọn lửa của thanh Brisingr lụi dần khi bước qua lỗ hổng vừa tạo.

Đầu tiên nó rẽ trái, rẽ phải rồi rẽ trái vào một lối đi nhỏ - một con đường mòn ngoằn ngoèo được dùng để làm chậm bước tiến của quân xâm lược khi chúng muốn tiến vào pháo đài.

Khi quặt vào góc cuối cùng, Eragon nhìn thấy mục tiêu của mình: tiền sảnh chất đầy đá tảng. Kể cả khi nó có đôi mắt như thần tiên, nó chỉ có thể nhìn thấy được những hình dạng lớn nhất trong màn đen vì những viên đá rơi xuống đã làm tắt hết đuốc trên tường. Nó nghe tiếng cãi vã và ẩu đả như thể có một con quái vật vụng về đang chồi lên từ dưới đồng gạch vụn.

“Naina,” Eragon nói.

Một ánh sáng xanh không biết từ đâu xuất hiện chiếu sáng toàn bộ khoảng không. Ngay trước nó là Roran, người bê bết đất bụi, máu và mồ hôi, răng nhe ra đáng sợ, đang vật lộn với một tên lính bên cạnh xác chết của hai tên khác.

Tên lính nheo mắt vì chói và Roran nhân cơ hội đó ấn hấn xuống, cướp lấy con dao ở thắt lưng hắn và cắt cổ hắn.

Tên lính giãy lên hai nhát sau đó nằm im.

Roran thở hổn hển, đứng dậy, máu nhỏ tong tong từ những ngón tay anh. Anh quay qua nhìn Eragon với vẻ ngạc nhiên.

“Đến lúc em...” anh nói rồi anh nhắm mắt ngất đi.

166. Q.4 - Chương 3: Bóng Đen Nơi Chân Trời

Để kịp đỡ Roran, Eragon phải thả thanh Brisingr dù không muốn. Nhưng cuối cùng, cậu thả tay và thanh kiếm rơi khô khốc xuống mặt đá cùng đỡ lấy toàn bộ trọng lượng của Roran trong lòng.

“Anh ấy bị thương nặng lắm không?” Arya hỏi.

Eragon giật mình ngạc nhiên khi nhận ra nàng và Blödhgarm đang đứng cạnh. “Tôi không nghĩ vậy.” Nó sờ lên má Roran vài lần để lau đi bụi bẩn trên mặt anh. Dưới ánh sáng phép thuật màu xanh lạnh lẽo trông Roran hốc hác, mắt quầng thâm và môi tím tái, như thể bị nhuộm bằng nước quả việt quất. “Thôi nào, tỉnh lại đi.”

Sau đó vài giây, mí mắt Roran động đậy; sau đó anh mở mắt và nhìn Eragon tỏ vẻ bối rối. Eragon chưa bao giờ cảm thấy nhẹ nhõm tới thế. “Anh ngất đi một lúc,” nó giải thích.

“À.”

Anh ấy còn sống! Eragon nói với Saphira, dù gì nó cũng phải nói chuyện với cô em của nó.

Rõ ràng cô rồng cũng vui vẻ. Tốt. Em sẽ ở đây và giúp các tiên nhân dịch chuyển đá chắn đường. Nếu anh cần em, cứ hét lên và em sẽ tìm đường tới chỗ anh.

Áo giáp của Roran kêu rồn rảng khi Eragon giúp anh đứng dậy. “Những người còn lại sao rồi?” Eragon hỏi và chỉ về phía đồng gạch vụn.

Roran lắc đầu.

“Anh chắc không?”

“Không ai sống nổi đâu. Anh thoát vì... vì được mái hiên đỡ hộ một phần.

“Còn anh thế nào? Anh ổn không?” Eragon hỏi.

“Cái gì?” Roran nhú mồm, có vẻ không chú ý, như thể anh chưa từng nghĩ anh có chuyện gì. “Anh ổn cả... Hình như anh bị gãy cổ tay. Nhưng không tệ lắm.”

Eragon liếc nhìn Blödhgarm. Những biểu hiện trên khuôn mặt vị tiên căng lên và dù có vẻ không thích thú lắm nhưng ông vẫn đến bên Roran và nhẹ nhàng lên tiếng, “Có thể tôi...” Ông xòe tay về phía cánh tay bị thương của Roran.

Trong khi Blödhgarm chữa trị cho Roran, Eragon nhặt thanh Brisingr lên sau đó cùng Arya đứng canh chừng lối vào phòng khi tên lính nào đó ngu ngốc xông vào tấn công.

“Đây, xong rồi đó,” Blödhgarm nói. Ông đi ra chỗ khác để lại Roran đang xoay cổ tay kiểm tra khớp xương.

Roran hài lòng cảm ơn Blödhgarm, sau đó hạ tay xuống, cúi xuống nhìn đồng gạch vụn tới khi tìm thấy cây búa. Anh chỉnh lại áo giáp và nhìn về phía lối vào thành. “Anh đã sắp sửa giết được Lãnh chúa Bradburn,” anh nói bằng giọng bình tĩnh một cách giả tạo. “Lão đã tại vị quá lâu và đã đến lúc lão về vườn rồi. Có đồng ý không, Arya?”

“Đồng ý,” nàng đáp.

“Vậy thì chúng ta hãy tìm lão già ngu ngốc bụng bự đó. Sau đó tôi sẽ đập cho lão vài búa vì những người đã ngã xuống ngày hôm nay.”

“Vài phút trước lão ở trong hội trường lớn,” Eragon nói, “nhưng em không nghĩ lão còn ở đó đợi chúng ta quay lại đâu.”

Roran gật đầu. “Vậy thì chúng ta sẽ truy tìm hắn.” Nói đoạn anh bước đi.

Eragon xóa bỏ câu thần chú và vội vàng chạy theo ông anh họ, tay cầm chắc thanh Brisingr sẵn sàng chiến đấu. Arya và Blödhgarm bám sát cậu hết mức có thể khi đi trong hành lang ngoằn ngoèo.

Căn phòng hành lang dẫn tới giờ trống không, cũng như đại sảnh của lâu đài, bằng chứng cho thấy vài phút trước hàng chục tên lính đứng đó là những mũ trụ nằm lẫn lộn trên nền nhà.

Eragon và Roran chạy qua bệ đá hoa cương. Nó phải kiểm chế tốc độ để không bỏ rơi Roran phía sau. Họ đá tung cánh cửa bên trái và chạy lên cầu thang.

Khi đi qua từng tầng họ lại dừng lại để Blödhgarm dùng trí óc tìm kiếm Lãnh chúa Bradburn và những kẻ tùy tùng, nhưng không thấy đâu.

Khi họ bước lên tầng ba, Eragon nghe thấy có tiếng bước chân chạy toán loạn và thấy những ngọn giáo chìa ra ngay phía trước Roran. Ngọn giáo rạch một vết lên má và bắp đùi phải Roran, khiến cho đầu gối anh chảy máu. Anh rống lên như một con gấu bị thương và dùng khiên đẩy những tên lính lùi lại và bước và ngã xuống cầu thang. Chúng kêu gào điên cuồng.

Đằng sau Roran, Eragon chuyển thanh Brisingr sang tay trái sau đó đi vòng qua người anh họ, nắm lấy một cây giáo và giật mạnh khỏi tay tên lính. Nó quay ngọn giáo và phóng thẳng vào giữa đám người phía trước. Vài tên kêu gào, và trong bức tường người đã xuất hiện một lỗ hổng. Eragon làm lại động tác vừa rồi, và cú ném của nó đã nhanh chóng giảm bớt lượng lính. Cùng lúc, Roran từng bước đẩy lùi đám lính về sau.

Ngay khi Roran dọn sạch cầu thang, mười hai tên lính còn lại cúi xuống sàn nhà vớ bất cứ thứ vũ khí gì phòng vệ. Roran gầm lên một tiếng nữa và nhào vào tên lính gần nhất. Anh né mũi giáo rồi đâm mạnh vào mũ trụ hắn, tiếng kêu vang lên như thể đập vào một chiếc bình sắt.

Ergon nhíu mày nhìn khắp xung quanh và nhắm vào hai tên lính đang đứng cạnh nhau. Nó đồn ngã chúng rồi kết liễu chúng bằng một nhát chém. Một lưỡi rìu bay thẳng về phía nó, xoay tròn trong không trung. Nó lùi lại đẩy ngã một tên lính trước khi kết liễu hai tên khác đang định dùng lao mổ bụng nó.

Sau đó Arya và Blödhgarm di chuyển giữa những tên lính một cách im lặng chết người. Sự thanh thoát vốn có ở thần tiên khiến cuộc ẩu đả giống như một màn biểu diễn đầy tính nghệ thuật hơn là một cuộc chạm trán một sống một còn.

Trong sự hỗn loạn của âm thanh kim loại loảng xoảng, tiếng xương gãy, và tiếng đánh đấm túi bụi, bốn người họ đã giết chết những tên lính còn lại. Như thường lệ, cuộc đụng đầu khiến Eragon phấn chấn; như thể nó vừa được dội một xô nước lạnh vào người, khiến nó cảm thấy mát mẻ hơn bất kỳ chuyện gì khác.

Roran cúi người xuống đặt tay lên đầu gối, thở hổn hển như thể vừa chạy nước rút.

“Em giúp nhé?” Eragon hỏi và chỉ về vết cắt trên mặt và bắp đùi Roran.

Roran thử đi lại một vài lần. “Không cần đâu. Chúng ta tìm Bradburn đã.”

Eragon dẫn đầu đoàn người chạy lên cầu thang. Cuối cùng, sau năm phút tìm kiếm, họ thấy lão Bradburn trốn trong căn phòng cao nhất ở tòa tháp phía tây. Với một vài câu thần chú, Eragon, Arya và Blödhgarm mở cửa và làm bay toàn bộ đồ đạc ra sau. Khi họ và Roran bước vào phòng, những kẻ tùy tùng và quân lính bao quanh Lãnh chúa Bradburn, vài tên bắt đầu run rẩy. Eragon nhẹ nhõm khi nó chỉ phải giết ba tên trước khi những tên còn lại hạ vũ khí xuống sàn nhà đầu hàng.

Arya tiến tới trước mặt lãnh chúa Bradburn, từ này giờ vẫn im lặng, và nói. “Giờ ông sẽ hạ lệnh bãi quân chứ? Chỉ còn lại một vài người nhưng ít nhất ông cũng cứu mạng họ.”

“Ta sẽ không làm thế kể cả khi có thể,” Bradburn hận thù và nhạo báng nói. Eragon chỉ muốn đấm cho hắn một phát. “Ta sẽ không nhượng bộ đâu. Ta sẽ không để người của ta rơi vào tay những sinh vật không bình thường, bẩn thỉu như các người. Thà chết còn hơn. Và người đừng hòng thuyết phục ta bằng những lời đường mật. Ta biết các người là đồng minh với Urgal. Ta thà tin một con rắn hơn là tin một kẻ chia sẻ bánh mỳ với quái vật.”

Arya gật đầu và đặt tay lên mặt Bradburn. Nàng nhắm mắt lại và trong một lúc cả nàng và Bradburn đều không cử động. Eragon dùng thần giao cách cảm và nhận thấy một trận chiến suy nghĩ giữa hai người khi Arya vượt qua hàng phòng thủ của Bradburn và tiến vào trong tư duy lão. Mất cả một phút Arya mới kiểm soát được đầu óc hẳn, sau đó nàng kiểm tra trí nhớ hẳn cho tới khi tìm thấy thứ hẳn cố bảo vệ.

Nàng lẩm nhẩm bằng ngôn ngữ cổ và niệm một câu thần chú phức tạp nhằm hạ màn chắn bảo vệ và khiến Bradburn ngủ mất. Khi nàng làm xong, Bradburn nhắm mắt và cùng một tiếng thở dài, lão ngã vào cánh tay nàng.

“À ta giết ngài rồi!” một tên cận vệ hô lớn, và tiếng hét sợ hãi và tức giận vang lên giữa những tên lính.

Trong khi cố thuyết phục họ, Eragon nghe thấy tiếng kèn của Varden vang lên từ đằng xa. Tiếp theo đó lại một tiếng kèn khác, gần hơn, rồi một tiếng nữa, và những tiếng hồ mừng chiến thắng vang dội trong chiến trường.

Nó hoang mang nhìn Arya, sau đó họ quay người lại nhìn ra cửa sổ ở bên kia tường.

Từ hai cửa sổ phía tây và phía nam, họ ngắm nhìn thành phố Belatona. NÓ là một thành phố lớn, thịnh vượng, một trong những thành phố lớn nhất của Đế chế. Gần lâu đài, những tòa nhà được làm bằng đá tảng, với những mái nhà dốc và cửa sổ vòng cung. Đằng xa xa là những ngôi nhà gỗ và vữa. Một vài ngôi nhà làm bằng gỗ xẻ đang bốc cháy trong trận chiến. Khói bay mù trời khiến người ta cay mắt và khàn cổ.

Ở phía tây bắc, một dặm tính từ thành phố là trại dã chiến của Varden bao gồm một dãy những lều bạt màu xám, một vài trống treo cờ hiệu và cờ xí màu sắc, và hàng trăm người bị thương đang nằm trên khu đất trống. Lều trị thương không đủ sức chứa hết tất cả.

Ở phía bắc, qua bến cảng và kho hàng là Hồ Leona, mặt hồ rộng mênh mông với những con sóng bạc đầu đang ì oạp vỗ bờ.

Bên trên đầu họ là những đám mây đen che khuất thành phố, báo hiệu một trận mưa lớn. Những ánh chớp xanh lóe lên ở nơi này nơi khác bên trong cơn bão, những tiếng sấm vang lên như thể tiếng một con thú tức giận.

Nhưng Eragon không thể tìm ra tiếng động thu hút sự chú ý của nó phát ra từ đâu.

Nó và Arya nhanh chóng chạy về phía cửa sổ đối diện với chiến trường. Saphira, các chiến binh và tiên nhân đang cùng nhau dọn dẹp đồng đồ nát trước tháp canh. Eragon huýt sáo và khi Saphira nguengr lên, nó vẫy tay. Hàm rộng của cô nàng hơi mở ra khoe một nụ cười toàn răng, và cô bé xi khối về phía nó.

“Này! Chuyện gì thế ?” Eragon nói lớn.

Một trong những đứng trên tường thành giơ tay chỉ về khu phía đông. “Thưa Khắc tinh của tà thần! Ngài nhìn xem! Mèo ma đang tới! Mèo ma đang tới!”

Eragon cảm thấy lạnh sống lưng. Nó nhìn về phía bắc và lần này nó nhìn thấy những bóng đen nhỏ đang tiếng tới cách đó vài dặm, ở bờ kia sông Jiet. Một vài sinh vật đi bằng bốn chân, một vài chạy trên hai chân nhưng chúng đều quá xa khiến nó không chắc đó có phải mèo ma không.

“Có thể không?” Arya hỏi, có vẻ ngạc nhiên.

“Tôi không biết nữa... nhưng dù là gì thì chúng ta cũng sớm biết thôi.”

167. Q.4 - Chương 4: Vua Mèo

Eragon đứng trên bục ở sảnh chính của tháp canh, ngay phía bên phải ngai vàng của Lãnh chúa Bradburn, tay trái nó đặt ở chuôi kiếm Brisingr. Phía bên kia ngai vàng là Jörmundur – tổng chỉ huy quân Varden – đang cầm mũ trụ trong tay. Phần tóc mai của ông đã điểm bạc, phần còn lại màu nâu, được bện ra sau. Khuôn mặt góc cạnh của ông không biểu cảm như thể đang chờ đợi một ai đó. Eragon để ý thấy những đường chỉ mảnh màu đỏ chạy dọc mặt trong găng tay phải của Jörmundur, nhưng Jörmundur không hề tỏ ra đau đớn.

Giữa họ là thủ lĩnh quân Varden, Nasuada trong bộ váy màu xanh vàng mà cô vừa thay trước đó. Cô cũng là mục tiêu bị quân triều đình nhắm vào trong trận chiến, vì hiện tại tay trái của cô đang bị băng bó.

Nasuada hạ giọng để chỉ Eragon và Jörmundur có thể nghe thấy. “Nếu chúng ta có được sự trợ giúp từ phía họ...”

“Nhưng họ sẽ muốn đổi lấy cái gì?” Jörmundur hỏi. “Ngân sách của chúng ta sắp cạn kiệt còn tương lai lại chưa chắc chắn.”

Môi cô hơi cong lên và nói. “Có thể họ không muốn gì hơn ngoài cơ hội trả thù Galbatorix.” Cô dừng lại. “Nhưng nếu không, chúng ta sẽ phải tìm thứ khác chứ không phải vàng để thuyết phục họ đầu quân.”

“Tiểu thư có thể cho họ vài thùng kem,” Eragon nói, khiến Jörmundur cười nắc nẻ và Nasuada cười nhẹ.

Cuộc nói chuyện thì thầm của họ kết thúc khi tiếng kèn từ bên ngoài sảnh chính vang lên. Một tiêu đồng tóc vàng mặc áo choàng dài đeo phù hiệu của Varden – hình một con rồng trắng ôm một bông hoa bông với một thanh kiếm đang chỉ xuống phía bên trên – đi vào phòng, cúi chào và thánh thót nói, “Đấng tối cao, Grimrr Nửa vuốt, Vua của mèo ma, Chúa tể vùng đất trống, Kẻ thống lãnh màn đêm, Độc cô xin cầu kiến.”

Danh hiệu Độc cô lạ nhỉ, Eragon nhận xét với Saphira.

Nhưng em nghĩ nó cũng hay đấy chứ, cô nàng trả lời và nó có thể cảm nhận được sự hứng khởi của cô nàng, ngay cả khi nó không nhìn thấy vì cô bé đang nằm bên dưới lâu đài.

Tiểu đồng bước sang một bên và Grimrr Nửa chân trong hình người bước vào cùng bốn mèo ma hộ tống. Trong bốn kẻ hộ tống đó có Solembum, con mèo ma Eragon tuwngfg ập trong hình dáng mèo: dáng người nặng nề, có một lớp lông màu đen ngắn ngay dưới cổ, lông phát phơ trên tai, đuôi điểm đen quật từ bên này sang bên khác.

Nhưng Grimrr Nửa vuốt lại không giống bất cứ người hay sinh vật nào Eragon từng gặp. Ngài cao mét ba, bằng một người lùn nhưng lại không thể lẫn với người lùn hay một con người. Ngài có một chiếc cằm nhọn, xương má rộng, và bên dưới hàng lông mày rậm rạp là một đôi mắt xanh sáng và hàng mi cong vút. Mái tóc đen che trán trong khi phần tóc ở đằng sau và hai bên thả dài trên vai, khá giống với những tùy tùng. Eragon không thể đoán nổi tuổi của vị vua mèo này.

Grimrr chỉ mặc độc một chiếc áo da thô và đóng khố da thỏ. Bộ xương của rất nhiều loài vật – chim, chuột và những sinh vật nhỏ khác – treo đầy trên áo, va vào nhau mỗi khi ngài chuyển động. Ngài ta giắt một thanh đoản dao ở khố. Vô số những vết sẹo trắng, mảnh trên làn da màu nâu hạt dẻ trông giống những vết cào xước trên mặt bàn gỗ. Và, đúng như tên gọi, ông ta thiếu mất hai móng ở chân phải, trông như thể bị gặm mất.

Dù các đường nét thanh tú nhưng chắc chắn Grimrr là giống đực dựa vào những cơ bắp rắn chắc ở ngực và cánh tay, hông hẹp và cách di chuyển tới trước Nasuada.

Dường như các ma mèo không để ý tới những người đứng hai bên sảnh đường đang quan sát họ cho tới khi Grimrr đi ngang qua bà lang Angela đứng cạnh Roran đang dùng sáu que đan đan một chiếc tất sọc.

Grimrr nheo mắt nhìn bà lang, lông dựng ngược lên như bốn kẻ tùy tùng. Ngài nhe răng và Eragon ngạc nhiên khi thấy ngài phun xì xì vào mặt bà lang.

Angela ngược lên, biểu hiện lười nhác và chế giễu. “Chiếp chiếp,” bà nói.

Trong một thoáng Eragon nghĩ mèo ma sẽ tấn công bà. Lông cổ và mặt Grimrr dựng ngược, cánh mũi mở rộng và ngài im lặng gầm gừ với bà. Những mèo ma khác cúi thấp người, chuẩn bị lao xổ vào, tai ép sát đầu.

Từ phía bên kia sảnh đường, Eragon nghe thấy những tiếng lưỡi kiếm rút ra khỏi bao.

Grimrr phun phì phì một lần nữa rồi quay người đi tiếp. Con mèo ma cuối cùng khi lướt qua Angela giờ móng vuốt vờn lấy đoạn len rơi ra từ que đan như thể một chú mèo nhà đang chơi với cuộn len vậy.

Cả Saphira và Eragon đều bối rối. Chiếp chiếp á? Cô nàng hỏi.

Nó nhún vai, quên mất là cô em không nhìn thấy nó. Ai mà biết vì sao Angela lại làm gì hay nói gì?

Cuối cùng Grimrr đến trước mặt Nasuada. Ông ta hơi cúi đầu, thể hiện lòng kiêu hãnh ngút trời, thậm chí có phần ngạo mạn, trước sự hiện diện của mèo, rồng và một người phụ nữ thân phận cao quý.

“Thưa tiểu thư Nasuada,” ông ta nói. Ngạc nhiên là giọng nói của ông ta lại trầm, khá giống tiếng gào của mèo hoan hơn là giọng nói the thé đáng ra một đứa nhỏ ông ta mang hình dạng phải có.

Nasuada cũng cúi đầu đáp lễ. “Chào vua Nửa vuốt. Varden hoan nghênh ngài và những chiến hữu của ngài. Tôi rất xin lỗi vì sự vắng mặt của Vua Surda Orrin, đồng minh của chúng tôi; ngài ấy không thể có mặt ở đây tiếp đãi ngài, vì hiện giờ ngài và binh lính đang chiến đấu bảo vệ vùng biên giới phía bắc trước sự xâm lăng của quân Galbatorix.”

“Tất nhiên rồi, thưa tiểu thư Nasuada,” Grimrr nói. Những chiếc răng sắc nhọn lóe sáng khi ông ta cất tiếng. “Chúng ta không có quyền lơ là với kẻ thù.”

“Dù vậy...và vì sao ngài lại đột ngột tới gặp chúng tôi vậy, thưa Đức vua? Mèo ma thường sống trong bí mật và đơn độc, luôn đứng ngoài cuộc chiến trong nhiều năm, đặc biệt sau Ngày tàn của các Kỵ sĩ. Có người còn cho rằng giống loài của người chỉ tồn tại trong truyền thuyết hơn là hiện hữu ngoài đời. Vậy thì vì sao ngài lại chọn thời điểm này để xuất hiện?”

Grimrr giơ tay phải chỉ vào Eragon .

“Vị người này,” mèo ma hét lớn. “Chúng tôi không tấn công thợ săn khi hắn chưa để lộ điểm yếu, và giờ Galbatorix đã để lộ điểm yếu của hắn: hắn không muốn giết Eragon Khắc tinh của tà thần và Saphira Bjartskular. Chúng tôi đã đợi cơ hội này rất lâu và giờ là lúc chúng tôi nắm lấy cơ hội. Galbatorix sẽ biết rằng hắn phải sợ và thù ghét chúng tôi, và cuối cùng hắn sẽ nhận ra sai lầm của hắn và biết rằng chúng tôi là những kẻ kết liễu đời hắn. Hương vị trả thù cũng ngọt ngào như nhâm nhi miếng thịt lợn vậy.”

“Loài người à, thời gian đã tới cho tất cả mọi loài, kể cả mèo ma, để sát cánh và chứng tỏ cho Galbatorix thấy hắn không thể ngăn chặn chúng ta. Chúng tôi sẽ tham chiến cùng cô, thưa Tiểu thư Nasuada mà không đòi quyền lợi.”

Eragon không biết Nasuada nghĩ gì nhưng nó và Saphira bị ấn tượng mạnh với bài phát biểu của mèo ma.

Sau một phút im lặng, Nasuada nói. “Ngài nói nghe rất lọt tai, thưa Đức vua. Nhưng trước khi tôi đồng ý, tôi phải hỏi ngài vài câu, nếu như ngài đồng ý.”

Grimmr vẫy tay. “Tôi đồng ý.”

“Loài của ngài quá khép kín và quá khó hiểu, và tôi phải công nhận rằng tôi chưa bao giờ nghe thấy tên Đức ngài cho tới ngày hôm nay. Đúng ra là tôi không biết rằng loài các ngài có vua trị vì.”

“Tôi không phải vua giống như vua của các người,” Grimmer nói. “Ma mèo thích sống một mình, nhưng chúng tôi cũng chọn ra một thủ lĩnh khi có chiến tranh.”

“Tôi hiểu. Ngài đại diện cho cả giống nòi, hay chỉ cho những người đi cùng ngài?”

Gò ma Grimmer nhô lên, biểu hiện có thể là khá hài lòng. “Tôi đại diện cho toàn bộ loài, thưa Tiểu thư Nasuada,” ông ta rên rừ rừ. “Tất cả những mèo ma hiện diện trên Alagaësia, trừ những mèo mới sinh, sẽ tới đây chiến đấu. Chúng tôi không đông, nhưng không ai có thể so sánh về sự thiện chiến bằng chúng tôi. Và tôi có thể kêu gọi những kẻ mang duy chỉ một hình dáng, dù tôi không đại diện cho chúng, vì chúng ngu ngốc như những động vật khác. Nhưng chúng sẽ nghe theo những gì chúng tôi yêu cầu.”

“Một dạng?” Nasuada thắc mắc.

“Những kẻ tiểu thư biết là mèo đó. Những kẻ không thể biến đổi hình dạng như chúng tôi.”

“Chúng trung thành với ông?”

“Đúng. Chúng ngưỡng mộ chúng tôi... cũng tự nhiên thôi.”

Nếu như ông ta nói thật, Eragon nhận xét với Saphira, mèo ma sẽ vô cùng hữu ích với chúng ta đó.

Nasuada nói. “Vậy chúng tôi cần làm gì để đổi lấy sự trợ giúp của các ngài, thưa Vua Nửa vuốt?” Cô liếc nhìn Eragon cười và nói thêm. “Chúng tôi có thể cho các ngài bao nhiêu kem cũng được, nhưng ngân khố lại có hạn. Vì thế nếu các chiến binh của ngài mong được trả công, thì tôi e là họ sẽ thất vọng.”

“Kem chỉ dành cho mèo con và chúng tôi không có hứng thú với vàng,” Grimmer nói. Khi ông ta nói, ông ta gơ tay ngắm nhìn bộ vuốt. “Chúng tôi chỉ cần một con dao. Mỗi người trong chúng tôi cần có hai bộ áo giáp, một cho lúc chúng tôi đứng trên hai chân và một cho khi đi bằng bốn chân. Chúng tôi không cần gì hơn – không cần lều trại, không chăn, không đĩa đựng thức ăn, không cần thìa. Khẩu phần ăn mỗi ngày của chúng tôi là một con vịt, gà gô, gà, hoặc bất cứ giống chim chóc gì và cứ hai ngày một bát gan tươi. Chúng tôi không nói cũng mong các ngài đặt món đó cho chúng tôi. Ngoài ra, nếu như các người chiến thắng, dù ai trở thành vua hoặc nữ hoàng kế tiếp – ai tiếp tục nối ngôi – cũng phải đặt một chiếc nệm bông cạnh ngài vàng thể hiện sự tôn vinh, giành cho một người trong chúng tôi. Chúng tôi rất cảm ơn.”

“Yêu cầu của các ngài khá giống với người lùn,” Nasuada nói bằng giọng khô khốc. Cô nghiêng người về phía Jörmundur và Eragon nghe thấy tiếng cô nói nhỏ, “Chúng ta có đủ gan cho họ không?”

“Thần nghĩ là đủ,” Jörmundur trả lời bằng giọng khô khốc tương tự. “Nhưng còn phải phụ thuộc vào cỡ bát.”

Nasuada ngồi thẳng lưng. “Hai bộ giáp là quá nhiều, thưa Đức vua Nửa vuốt. các chiến binh của ngài buộc phải quyết định họ muốn tham chiến trong hình dạng nào, người hay mèo. Chúng tôi không đủ tiền để rèn hai bộ.”

Nếu Grimmer có đuôi, Eragon cá chắc nó sẽ quẫy liên tục. “Được rồi, thưa Tiểu thư Nasuada.”

“Còn một điều nữa. Galbatorix có cài cắm sát thủ và tình báo ở mọi nơi. Vì thế, để gia nhập Varden, các người phải chấp nhận cho thầy phép của chúng tôi kiểm tra tư tưởng, để chắc chắn Galbatorix không kiểm soát các ngài.”

Grimrr khịt khịt. “Không làm thế thì quả là không khôn ngoan. Ai đủ dũng cảm để kiểm tra cũng được. Nhưng không phải bà ta” – và ông ta chỉ vào Angela. “Không bao giờ để bà ta làm điều đó.”

Nasuada chần chừ và Eragon có thể thấy cô muốn hỏi nhưng lại thôi. “Cũng được. Tôi sẽ gửi các pháp sư tới ngay lập tức. Dựa vào tình hình – và nếu không có gì thay đổi – chúng tôi rất vinh hạnh được làm đồng minh với các ngài cũng như giữa quân Varden và ma mèo.”

Cô vừa nói xong, tất cả con người trong đại sảnh hô vang sung sướng và vỗ tay, kể cả Angela. Ngay các tiên nhân cũng tỏ ý hài lòng.

Nhưng các ma mèo không phản ứng gì, từ việc ép tai xuống vì những tiếng động.

168. Q.4 - Chương 5: Lấy Sức

Eragon rên rỉ và tựa lưng lên Saphira. Nó vòng tay quanh đầu gối, trườn qua lớp vảy rắn chắc của cô rồng cho tới khi ngồi sụp xuống, duỗi thẳng chân về phía trước.

“Anh đói quá!” Nó rên rỉ.

Nó và Saphira đang ngồi ở trắng trống cách xa những người đang dọn dẹp chiến trường – dẹp đá vụn sang một bên và đặt những xác chết vào trong xe ngựa – và cách xa dòng người đang đi đi vào vào lâu đài. Họ hiện diện trong buổi gặp mặt giữa Nasuada và Vua Nửa vuốt và giờ họ phải về làm những nhiệm vụ khác. Blödhgarm và bốn tiên khác đứng gần họ, quan sát xem có nguy hiểm gì không.

“Ồi!” một ai đó kêu lên.

Eragon nhìn lên và thấy Roran đang từ lâu đài biết về phía nó. Angela đi sau đó vài bước, những sợi tua áo bay phấp phới khi bà cố đuổi kịp theo những sải chân dài hơn của anh.

“Anh định đi đâu đây?” Eragon hỏi khi Roran dừng trước mặt nó.

“Đi giúp bảo vệ thành phố và sắp xếp tù nhân.”

“À...” ánh mắt Eragon lang thang trên trắng trống bận rộn trước khi nhìn vào khuôn mặt bầm tím của Roran. “Anh chiến đấu cừ lắm.”

“Em cũng thế.”

Eragon nhìn Angela, lại đang đan đan móc móc, ngón tay di chuyển rất nhanh khiến cậu không thể nhìn kịp. “Chiếp chiếp?” cậu hỏi.

Trên mặt bà thể hiện sự tinh quái, bà lắc đầu, những sợi tóc xoắn tít mù nhảy lên. “Một câu chuyện lâu rồi.”

Eragon chấp nhận sự trốn tránh mà không phản nản gì; nó không hy vọng bà tự mình giải thích. Thường bà ta ít khi làm thế.

“Còn em,” Roran nói. “Em định đi đâu?”

Bọn em định đi kiếm ăn Saphira nói, và dùng mũi đẩy nhẹ Eragon, hơi thở của cô nàng làm nóng nóng mặt nó.

Roran gật đầu. “Tốt nhất hai em nên làm thế. Tối nay anh sẽ gặp lại em vậy.” Trước khi quay người bỏ đi, anh nói thêm. “Nói với Katrina là anh yêu cô ấy nhé.”

Angela bỏ tác phẩm của mình vào chiếc túi mềm đeo trên thắt lưng. “Tôi nghĩ mình cũng nên đi. Tôi đang nấu thuốc trong lều và cần phải để ý, tôi cũng cần theo dấu một con mèo ma.”

“Grimrr à?”

“Không, không – một người bạn già thôi. Mẹ của Solembum. Nếu bà ấy vẫn còn sống. Tôi mong là vậy.” Bà đưa tay lên ngón trỏ và ngón cái chạm vào nhau thành một hình tròn, vui vẻ nói. “Gặp lại cậu sau!” Sau đó bỏ đi mất.

Lên lưng em đi, Saphira nói và đứng dậy, kệ Eragon tự xoay sở.

Nó trèo lên yên ở cổ cô nàng, và Saphira sải rộng đôi cánh. Cử động đó tạo ra một cơn gió lốc tỏa ra như sóng trên mặt hồ. Mọi người trên chiến trường ngừng lại ngắm nhìn cô nàng.

Saphira nâng cao đôi cánh khiến Eragon có thể thấy những đường gân tím đang đập truyền máu khắp cơ thể từ từng nhịp đập của trái tim.

Cùng một cú xóc, cả thế giới quay cuồng điên đảo quanh Eragon khi Saphira nhảy khỏi trắng trổng lên bức tường thành cao nhất, đứng đó lấy thăng bằng. Vài tảng đá nứt ra dưới móng vuốt của cô nàng. Nó nắm chắc dây cương để ngồi cho vững.

Thế giới lại một lần nữa nghiêng đi khi Saphira phóng mình khỏi bức tường thành. Mùi vị cay sè tấn công Eragon, mất nó nhưức nhối khi Saphira bay xuyên qua đám khói dày trên bầu trời Belatona như một tấm chắn chứa đầy nỗi đau, giận dữ và buồn thương.

Saphira vỗ cánh hai nhịp mạnh rồi bọn họ bay lên trên đám khói tẩm mình trong ánh mặt trời và bay liệng phía trên những con đường thi thoảng lại có một đám cháy. Saphira mở rộng cánh chao một vòng trên trời, để cho những cơn gió nóng nâng cô nàng lên cao hơn bao giờ hết.

Dù mệt mỏi nhưng Eragon vẫn ngắm nhìn cảnh vật hùng vĩ trước mắt: cơn bão như chuẩn bị trút một trận mưa trắng xóa xuống Belatona trong khi ở đằng xa, những tiếng sấm vang rền trong bầu trời tối đen như mực không để lộ bất cứ điều gì chỉ trừ những tia sét xẹt qua xẹt lại. Ở đằng kia hồ nước sáng như gương và những trang trại nhỏ xíu trải ngút tầm mắt khiến nó nhìn không dứt, nhưng không cái gì có thể so sánh nổi với những núi mây.

Eragon luôn cảm thấy như mình được hưởng một đặc ân khi có cơ hội chiêm ngưỡng thế giới từ độ cao này, đó là chưa kể đâu có nhiều người có cơ hội được bay trên lưng một con rồng.

Saphira chao cánh nhắm về phía lều bạt của Varden mà lao xuống.

Một cơn gió mạnh thổi tới từ phía tây báo hiệu cơn bão đang tới. Eragon rập mình và bám chặt hơn vào dây cương trên cổ cô em. Nó nhìn thấy những gợn sóng lúa trên đồng ruộng. Những ngọn cỏ phất phơ làm cậu liên tưởng tới lông trên mình một con quái vật xanh to lớn.

Ngựa hí lên khi Saphira lướt sát nóc lều tới một khu đất trống dành riêng cho nó. Eragon nửa đứng trên yên khi Saphira xòe cánh giảm tốc trước khi chạm mặt đất. Cú hạ cánh khiến Eragon nhào lên phía trước.

Xin lỗi, cô nàng nói. Em cố hạ cánh nhẹ nhàng nhất rồi

Anh biết.

Khi ngã xuống, nó nhìn thấy bóng dáng Katrina đang hốt hải chạy về phía nó. Mái tóc màu nâu vàng ôm lấy khuôn mặt chị khi chị chạy qua khu đất trống và sức ép của gió làm lộ bụng đang lớn lên từng ngày sau lớp váy áo.

“Có gì mới không?” chị gọi lớn về lo lắng hiện lên trên từng thớ thịt.

“Chị đã nghe tới ma mèo chưa...?”

Chị gật đầu.

“Thế thì không còn gì mới hơn đâu. Roran vẫn ổn; anh ấy nói anh ấy yêu chị.”

Trông chị đã nhẹ nhõm hơn nhưng nét lo lắng vẫn chưa hoàn toàn biến mất. “Anh ấy ổn chứ?” Chị vẫn vê chiếc nhẫn trên bàn tay trái, một trong hai chiếc nhẫn đã được Eragon phù phép để chị và Roran biết người kia liệu có gặp nguy hiểm. “Chị nghĩ chị đã cảm nhận thấy gì đó, cách đây khoảng một tiếng, và chị sợ rằng...”

Eragon lắc đầu. “Roran có thể nói chuyện đó với chị. Anh ấy bị trầy xước và bầm tím đôi chỗ nhưng nói chung là ổn. Anh ấy làm em sợ suýt chết.”

Katrina càng lo lắng hơn. Sau đó, cô cố lắm mới nở được một nụ cười. “Ít nhất là hai người vẫn an toàn.”

Họ chia tay, Eragon và Saphira đi tới một trong những cái lều gần khu nấu ăn của Varden. Họ tự phục vụ đồ ăn thịt thà vào mình tổng khi những cơn gió điên cuồng thổi qua và những mưa bắt đầu rơi xuống lều.

Eragon đang ngặm một miếng thịt lợn lớn thì Saphira nói Ngon không? Ngon tuyệt cú mèo nhỉ?

“Ừmm,” Nước thịt chảy xuống cằm nó.

169. Q.4 - Chương 6: Ký Ức Của Người Chết

Galbatorix điên cuồng nên khó đoán, nhưng cách tư duy của lão ta có những lỗ hổng mà người bình thường không thể có. Nếu con tìm ra, Eragon, có thể con và Saphira sẽ đánh bại được lão.

Brom hạ cây gậy, khuôn mặt trang nghiêm. “Ta mong là con có thể. Ước muốn lớn nhất đời ta là con và Saphira sẽ sống lâu và sống tốt, không bị Galbatorix và Đế chế đe dọa. Ta ước ta có thể bảo vệ con khỏi tất cả những nguy hiểm đe dọa con, nhưng than ôi, chuyện đó nằm ngoài khả năng của ta. Tất cả những gì ta có thể là cho con lời khuyên và dạy dỗ con cái ta có thể khi ta còn ở đây... Con trai của ta. Dù cho chuyện gì xảy ra, con phải biết ta yêu con và mẹ con cũng vậy. Những ngôi sao trên trời sẽ bảo vệ con, Eragon Bromsson ạ.”

Eragon mở mắt khi những ký ức phai nhòa. Phía bên trên nó, nóc lều lún vào trong như bị nước đổ đầy bên trên. Những giọt nước mưa qua mái dột rơi xuống đuôi nó, chảy dọc chân khiến nó có cảm giác lạnh buốt. Nó biết nó phải cố định lại lều nhưng lại không muốn rời khỏi vòng.

Ông Brom không bao giờ nói cho em nghe về Murtagh? Không bao giờ nói anh và Murtagh là anh em cùng mẹ khác cha à?

Saphira đang nằm cuộn tròn bên ngoài lều nói, Hối lại cũng không thay đổi câu trả lời của em được.

Nhưng sao ông ấy lại không nói chứ? Vì sao lại không nói? Ông ấy phải biết về Murtagh. Ông ấy không thể nào không biết.

Saphira lườm nhác đáp. Brom có lý do của ông ấy, nhưng nếu phải đoán, em nghĩ ông ấy quan trọng hơn là phải nói cho anh biết ông ấy quan tâm tới anh và muốn cho anh những lời khuyên hơn là dành thì giờ tán dóc về Murtagh.

Nhưng ông ấy có thể cảnh báo cho anh biết! Chỉ vài từ cũng đủ rồi.

Em không thể biết chắc vì sao ông ấy không nói, Eragon ạ. Anh phải đồng ý rằng có vài câu hỏi anh sẽ không bao giờ có cơ hội nghe ông Brom trả lời. Hãy tin tình yêu ông ấy dành cho anh, và đừng để mấy chuyện linh tinh làm anh xao nhãng.

Eragon nhìn xuống bàn tay đang đặt trên ngực. Cậu buông tay xuống hai bên. Ngón tay cái bên trái của cậu có nhiều nếp nhăn ở đốt thứ hai hơn bên tay phải, trong khi tay phải lại có một vết sẹo dài, xấu xí mà nó không nhớ nổi vì sao có. Nhưng có thể là từ Agaetí Blödhren, Lễ hội Huyết thệ.

Cảm ơn, nó nói với Saphira. Nó đã qua em rồng quan sát và nghe bức thư của ông Brom những ba lần kể từ sau Finster sụp đổ, và cứ mỗi lần nó lại thấy thêm một vài điểm trong lời nói và cử động của ông Brom mà trước đó nó không thấy. Điều đó khiến nó thấy được an ủi và hài lòng, vì nó đã xóa bỏ được điều canh cánh cả đời: biết tên cha đẻ của nó và biết cha nó quan tâm tới nó.

Saphira đáp lại lời cảm ơn của nó bằng một luồng gió nóng.

Dù Eragon đã ăn uống ngủ nghỉ trong khoảng một tiếng nhưng nó vẫn còn cảm thấy yếu ớt. Không phải nó không biết cơ thể sẽ phản ứng ra sao. Nó đã thừa hiểu sẽ phải mất hàng tuần để phục hồi sức khỏe hoàn toàn sau một trận đánh dài hơi và tổn nhiều sức lực như thế. Khi Varden tới Urû'baen, nó cũng như những người khác trong quân đội của Nasuada sẽ càng lúc càng có ít thời gian để hồi sức trước khi bước vào một trận chiến mới. Chiến tranh sẽ bòn rút hết sức lực cho tới khi họ bẽ bết máu, toi tả, không còn khả năng chiến đấu và đến lúc đó họ vẫn phải đối đầu với Galbatorix, lão an nhàn thảnh thơi đợi họ.

Nó cố không nghĩ quá nhiều về chuyện đó.

Một giọt nước mưa nữa lại rơi vào chân nó, thật lạnh lẽo. Cấu tiết, nó vắt chân sang bên kia vồng, ngồi thẳng dậy và đi bằng chân trần ra chỗ đất bẩn ở góc lều và quỳ xuống.

“Deloi sharjalvi!” nó nói kèm theo vài cụm từ ngôn ngữ cổ khác cần để giải kết giới cậu đặt.

Chỗ đất bẩn bắt đầu xùi bọt lên như nước sôi, sau đó chui ra khỏi “ngọn núi lửa” đó là đá, sâu bọ và sau cùng là một chiếc hộp viên sắt nỏ dài khoảng 50 phân. Eragon vươn tay nắm lấy chiếc hộp và ngừng niệm chú. Mất đất lại bình lặng trở lại.

Nó đặt cái hộp xuống mặt đất lúc này đã rắn lại như cũ. “Ládrin,” nó thì thầm và vẩy tay qua chiếc khoa không có lỗ khóa. Chiếc hộp mở ra với một tiếng kịch.

Màu vàng nhàn nhạt tỏa sáng trong căn lều.

Nằm bên trong chiếc hộp là Eldunarı của Glaedr – trái tim của loài rồng. Một hòn đá lớn trong như đá quý lấp lánh như một viên than hồng sắp tàn. Eragon dùng hai tay nâng Eldunarı lên và nhìn chăm chú. Một dải ngân hàng những ngôi sao nhỏ xíu xoay lượn bên trong viên đá, dù di chuyển của chúng rất chậm và đongf như xa xôi hơn khi lần đầu tiên Eragon cầm viên đá ở Ellesméra, khi Glaedr đưa nó ra khỏi cơ thể và tặng cho Eragon và Saphira.

Eragon luôn thích ngắm nhìn cảnh tượng đó; cậu có thể ngồi hàng ngày để ngắm nhìn những hình dạng luôn thay đổi bên trong đó.

Có lẽ chúng ta nên thử lại, Saphira nói và nó đồng ý.

Họ cùng nhau phóng tư tưởng tới những ánh sáng ở đằng xa, vào trong biển sao đại diện cho tâm tưởng Glaedr. Họ đi qua sự lạnh lẽo và bóng tối, qua sự ảm áp và tuyệt vọng mệnh mông vĩ đại, khiến họ muốn dừng lại và than khóc.

Glaedr...Elda, họ gọi đi gọi lại, nhưng không có tiếng trả lời, không có một sự thay đổi nào hết.

Cuối cùng họ thu hồi tư tưởng vì không thể chịu nổi nỗi đau khổ của Glaedr lâu hơn nữa.

Khi bừng tỉnh, Eragon nhận thức thấy có ai đó gõ lên tấm bạt lều, và nó nghe thấy giọng Arya, “Eragon, tôi vào được không?”

Nó khịt mũi và chớp mắt. “Tất nhiên là được.”

Bầu trời đêm tỏa ra ánh sáng xám lên nó khi Arya đẩy bạt lều bước vào. Nó chột thấy buốt nhói khi gặp ánh mắt nàng – xanh, thông thái và khó dò – và nó cảm nhận thấy nỗi đau của sự thèm khát dâng tràn.

“Có gì thay đổi không?” nàng hỏi và quỳ xuống bên cạnh nó. Giờ nàng không còn mặc áo giáp mà khoác trên mình một bộ đồ da đen và một đôi boots sát như khi nó cứu sống cô ở Gil’ead. Máu tóc nàng ẩm ướt vì mới gội và chảy dài trên lưng nàng. Quanh nàng tỏa ra mùi gỗ thông khiến Eragon băn khoăn có phải nàng dùng phép thuật để tạo ra mùi hương hay đó là mùi hương tự nhiên của cơ thể. Nó muốn hỏi nhưng lại không dám.

Eragon lắc đầu trả lời câu hỏi của nàng.

“Để tôi thử được không?” nàng chỉ vào trái tim của Glaedr.

Nó lùi sang một bên. “Xin mời.”

Arya đặt hai tay lên Eldunarı và nhắm mắt. Trong khi nàng ngồi, nó nhận cơ hội ngắm nhìn nàng với vẻ cởi mở trái ngược hẳn với vẻ khép kín thường ngày. Đối với nó, nàng dường như là biểu tượng của sắc đẹp, dù có người nói mũi nàng quá dài, khuôn mặt quá góc cạnh hay tai quá nhọn hoặc tay quá cơ bắp.

Arya hít một hơi thật sâu và rút tay khỏi trái tim rồng, như thể nó thiêu cháy nàng. Sau đó nàng cúi đầu và Eragon thấy cằm nàng đang run lên. “Ông ấy là sinh vật bất hạnh nhất tôi từng gặp... tôi nghĩ chúng ta có thể giúp ông ấy. Tôi không nghĩ ông ấy có thể tự thoát khỏi bóng tối của chính mình.”

“Nàng có nghĩ...” Eragon chần chừ, không muốn giọng nói tố cáo sự nghi ngờ của bản thân và tiếp tục: “Nàng có nghĩ ông ấy bị điên không?”

“Có thể ông ấy đã điên rồi. Nếu không, ông ấy cũng đang lúc điên lúc tỉnh.”

Eragon thấy buồn khi chăm chú nhìn vào tảng đá vàng.

Tới khi nó có thể mở lời, nó hỏi, “thanh Dauthdaert đâu rồi?”

“Tôi giấu nó trong lều như chàng giấu Eldunari của Glaedr vậy. Tôi có thể mang nó sang đây nếu chàng muốn, hoặc tiếp tục canh giữ nó cho tới khi chàng cần.”

“Giữ nó đi. Tôi không thể mang nó bên mình, nếu không Galbatorix sẽ biết tới sự tồn tại của nó. Ngoài ra giấu quá nhiều kho báu ở một chỗ là không khôn ngoan.”

Nàng gật đầu.

Nỗi đau bên trong Eragon càng lớn. “Arya, tôi...” Nó ngừng lại khi Saphira nhìn thấy anh thợ rèn con trai của Horst – Albriech, nó đoán thế vì thực sự khó phân biệt anh ta với người anh Baldor, do tầm nhìn méo mó của Saphira – đang chạy về phía lều. Việc này khiến Eragon nhẹ nhõm, vì nó không biết nó định nói gì nữa.

“Có người tới,” nó tuyên bố và đóng chiếc hộp lại.

Tiếng bước chân lớn và lép nhép ở bên ngoài. Sau đó Albriech, đúng là Albriech hét lên, “Eragon! Eragon!”

“Cái gì!”

“Mẹ tôi sắp sinh em bé! Bố tôi nhờ tôi tới nói và nhờ anh tới đó, đề phòng có chuyện gì xảy ra và khả năng phép thuật của anh có thể giúp. Làm ơn, nếu anh đi được...”

Dù cậu ta nói cái gì thì Eragon cũng không nghe thấy vì nó đang vội vã khóa và chôn chiếc hộp. Sau đó nó khoác áo choàng lên vai và lần mò cài khuy thì Arya chạm vào tay nó và nói, “Tôi đi cùng được không. Tôi có kinh nghiệm trong chuyện này. Nếu người của chàng đồng ý, tôi sẽ giúp chuyện sinh nở dễ dàng hơn.”

Eragon không thềm cân nhắc. Cậu chỉ về phía cửa lều và nói. “Nàng đi trước đi.”

170. Q.4 - Chương 7: Thế Nào Mới Là Đàn Ông?

Bùn đất dính lên đôi ủng của Roran mỗi lần anh nâng chân, khiến anh đi chậm lại và khiến đôi chân vốn đã rệu rã của anh càng thêm mệt mỏi. Anh cảm giác như đất đang cố kéo tuột giày của anh. Bùn vừa dày vừa trơn. Bùn làm gót giày anh lún sâu xuống, khiến anh đi lại khó khăn. Lớp bùn còn khá sâu nữa. Dòng người, súc vật và động vật đi lại thường xuyên đã biến một lớp đất dày mười lăm phân thành một bãi lầy khó qua lại. Một vài cụm cỏ vẫn mọc được ven đoạn đường xấu – dẫn thẳng tới khu lều bạt của quân Varden – nhưng Roran nghĩ cỏ cũng sẽ chẳng còn vì họ luôn có tránh đi vào chính giữa đường mòn.

Roran không thềm tránh giẫm phân nữa, anh còn không thềm quan tâm xem liệu quần áo anh còn sạch không. Hơn nữa, anh đã quá kiệt sức, tốt nhất là cứ thẳng đường mà tiến hơn là vượt quá đồng cỏ đại ở hai bên.

Khi Roran nghiêng ngả tiến về phía trước, anh nghĩ tới Belatona. Từ sau cuộc thỏa hiệp giữa Nasuada và ma mèo, anh đã nắm vị trí chỉ huy khu phía tây bắc thành phố và làm những điều tốt nhất để lập sự kiểm soát bằng cách phía quân lính đi dập lửa, lập rào chắn trên đường, tìm nhà ở cho binh sĩ và tịch thu vũ khí. Đó là một nhiệm vụ nặng nề và anh làm hết sức có thể vì anh sợ thành phố có thể sẽ sinh ra một trận chiến mới. Minh hy vọng những tên ngu kia sẽ không giết chóc gì trong hết đêm.

Cả nửa người trái của anh đau đớn, khiến anh phải mở miệng hít thở.

Tên hèn nhát trời đánh.

Một tên nào đó đã bắn tên vào anh từ một mái nhà. Đúng là anh đã gặp may; một trong những binh sĩ của anh, Mortenson, đã bước lên trước anh đúng giây phút tên kia bắn tên. Mùi tên xuyên từ lưng qua bụng Mortenson và vẫn còn đủ lực để gây cho Roran một vết bầm lớn. Mortenson chết tại chỗ và dù ai bắn tên thì hắn cũng đã trốn thoát.

Năm phút sau, phép thuật đã giết chết hai người lính nữa khi họ bước vào chuồng ngựa kiểm tra xem tiếng ồn phát ra từ đâu.

Theo như những gì Roran biết, những vụ tấn công như vậy xảy ra khắp thành phố. Không nghi ngờ gì nữa, những kẻ nằm vùng của Galbatorix đã theo dấu rất nhiều người trong số họ, nhưng dân cư của Belatona cũng phải chịu trách nhiệm – đàn ông và phụ nữ đã không chịu đứng im khi quân đội kiểm soát quê nhà và không thêm quan tâm tới sứ mạng cao cả của quân Varden. Roran đồng cảm với những người cảm thấy họ có trách nhiệm với gia đình nhưng đồng thời anh cũng nguyên rủa họ vì quá cứng đầu không chịu nhân ra quân Varden đang giúp họ, chứ không phải làm tổn thương họ.

Anh gãi gãi cằm khi đợi một người lùn đẩy một con ngựa chất đầy hàng hóa đi ra và sau đó tiếp tục bước thấp bước cao đi.

Khi về tới gần lều, anh nhìn thấy Katrion đang đứng cạnh một chậu nước nóng, đầy xà phòng, giặt giũ những chiếc băng gạc dính đầy máu khô. Cô xắn tay áo tới tận khuỷu tay, tóc búi rối ra su và má đỏ hồng lên vì làm nặng, nhưng đối với anh chưa bao giờ cô đẹp như thế. Cô là niềm an ủi của anh – niềm an ủi và nơi trú ẩn của anh – và chỉ cần nhìn thấy cô là anh đã thấy tan đi bao nhiêu đớn đau mệt mỏi.

Cô để ý thấy anh và ngay lập tức bỏ việc giặt giũ lại và chạy về phía anh, lau đôi mắt hồng lên của cô vào váy. Roran vòng tay ôm cô, cô ôm trọn lồng ngực anh. Nửa người anh đau buốt, và anh kêu lên một tiếng.

Katrina nới lỏng vòng tay và nghiêng người ra sau, nhúu mày. “Ôi! Em làm anh đau à?”

“Không... không. Anh hơi buốt thôi.”

Cô không hỏi gì và lại ôm anh, nhẹ nhàng hơn và nhìn anh với đôi mắt đắm nước. Anh ôm eo cô, cúi xuống hôn cô, cảm ơn chúa trời vì sự hiện diện của cô.

Katrina đặt tay trái của anh lên vai cô, và anh để cô giúp mình đi về lều. Roran thở dài, ngồi xuống gốc cây họ dùng làm ghế, bên cạnh đó Katrina đốt một đồng lửa nhỏ để đun nước và nấu súp.

Katrina đưa cho anh một bát súp. Sau đó cô vào trong lều mang ra cho anh một vai bia và một nửa ổ bánh mì cùng một góc pho mát. “Anh còn cần thêm gì không?” cô hỏi, giọng khàn không bình thường.

Roran không trả lời mà ôm lấy má cô và xoa xoa. Cô cười và đặt tay lên tay anh, sau đó quay lại giặt đồ.

Roran nhìn đồ ăn một lúc lâu rồi mới ăn: anh vẫn còn quá căng thẳng và anh nghĩ anh chưa thể tiêu hóa nổi. Sau khi nhai đầy một mồm bánh mì, vị giác của anh cũng quay trở lại, anh bắt đầu vui vẻ húp bát súp.

Sau khi anh xong, anh đặt đồng bát đĩa xuống đất và ngồi sưởi tay trên ngọn lửa trong khi uống vài hớp bia.

“Bọn em nghe thấy tiếng đổ vỡ khi cánh cổng rời ra,” Katrina vừa vắt quần áo vừa nói. “Họ không trụ được lâu nhỉ.”

“Không.. Bên chúng ta có một con rồng giúp sức mà.”

Roran nhìn bụng cô khi cô ném đồng băng gạc sang đồng quần áo đã giặt xong. Mỗi lần anh nghĩ tới con, đứa bé hai người sẽ sinh ra, anh lại cảm thấy tự hào vô cùng nhưng xen lẫn chút lo lắng vì anh không biết có thể cho nó một mái ấm an toàn không. Hơn nữa, nếu trận chiến còn kéo dài, có lẽ cô sẽ phải rời xa anh và tới Surda để an toàn nuôi con.

Mình không thể mất cô ấy, không một lần nào nữa.

Katrina lại nhúng một tấm vải gạc khác vào thau nước. “Còn trận chiến trong thành phố thế nào?” cô hỏi. “Diễn ra thế nào?”

“Bọn anh phải tranh giành từng mét đất. Ngay cả Eragon cũng phải trật trật lắm.”

“Những bệnh binh nói chúng có máy bắn đá.”

“Ừ. Roran nhấp một ngụm bia sau đó tả ngắn gọn về cách quân Varden tiến quân trong lòng thành phố và những trường ngại họ gặp phải. “Hôm nay bọn anh mất nhiều người lắm, nhưng mọi chuyện đáng lẽ có thể tệ hơn. Tệ hơn rất nhiều. Jörmundur và tướng Martland đã vạch kế hoạch tác chiến rất tốt.”

“Kế hoạch của họ không thành công nếu như không có anh và Eragon. Hai người rất dũng cảm.”

Roran cười khan một tiếng. “Ha! Và em biết vì sao không? Anh sẽ nói cho em nghe. Không ai trong mười người đàn ông thực sự muốn tấn công quân thù. Eragon không thấy điều đó; thằng bé luôn luôn ở đầu chiến tuyến, kéo những binh sĩ theo cậu ta xông lên. Nhưng anh lại thấy. Hầu hết những binh sĩ đều đứng xa ra và không chiến đấu trừ khi kẻ thù động tới mình. Hoặc không họ chỉ vẫy tay và hò hét những lại thực sự không làm gì.”

Katrina có vẻ xanh xao. “Sao lại thế? Họ hèn thế?”

“Anh không biết nữa. Anh nghĩ, anh nghĩ có thể họ không thể nhìn vào mặt một người rồi giết người đó, đối với họ, việc giết một tên lính quay lưng với họ dễ hơn rất nhiều. Vì thế họ đợi những người khác làm việc họ không thể làm nổi. Họ đợi những người như bọn anh.”

“Anh có nghĩ binh sĩ của Galbatorix cũng có cùng suy nghĩ không?”

Roran nhún vai. “Có thể có. Nhưng sau đó, họ không còn lựa chọn nào khác ngoài phục tùng Galbatorix. Nếu lão ra lệnh cho họ chiến đấu, họ sẽ chiến đấu.”

“Nasuada cũng có thể làm thế. Tiểu thư có thể dùng phép thuật để buộc họ không đào ngũ.”

“Vậy cô ta và Galbatorix khác gì nhau? Trong bất kỳ trường hợp nào, quân Varden cũng không chấp nhận chuyện đó.”

Katrina dừng giặt quần áo và hôn lên trán anh. “Em mừng vì anh có thể làm điều anh đã làm,” cô thì thầm. Cô quay lại giặt đồ. “Hồi chiều em có cảm giác gì đó, do chiếc nhẫn... em nghĩ có thể anh có chuyện.”

“Anh đang trong chiến trận. Anh không ngạc nhiên nếu như em cảm thấy bất cứ thứ gì từng phút.

Cô dừng lại vẫn đặt tay trong chậu nước. “Trước kia em chưa bao giờ có cảm giác đó.”

Anh uống cạn vại bia và tìm cách thoái thác. Anh đã từng mong kể cho cô từng chi tiết chuyến phiêu lưu của anh trong lâu đài, nhưng chẳng có ý nghĩa gì nếu như vì chuyện này mà cô không nghỉ ngơi nổi. Nhưng nếu anh thuyết phục cô rằng không có chuyện gì chỉ khiến cô nghĩ ngợi ra những chuyện kinh khủng hơn. Hơn nữa, anh cũng thừa biết sớm muộn những tin tức cũng lan truyền trong toàn quân Varden thôi.

Nghĩ đoạn anh kể với cô. Anh kể ngắn gọn và cố biến vụ sụp tường thành một trở ngại nho nhỏ hơn là một vụ tai nạn suýt giết chết anh. Nhưng anh vẫn thấy khó mà miêu tả nên nói nhát gừng, để tìm từ diễn đạt cho đúng. Khi anh nói xong, anh im lặng vì chìm trong ký ức.

“Ít ra anh cũng không bị thương,” Katrina nói.

“Không.”

“Trước đây anh đã từng đối diện với nhiều chuyện hiểm nguy hơn nhiều.”

“Ừ, anh đoán thế.”

Giọng cô nhỏ nhẹ. “Vậy thì làm sao nào?” Khi thấy anh không trả lời, cô nói. “Không có chuyện gì là anh không thể nói với em, Roran. Anh biết mà.”

Anh cạy rìa móng tay ngón trỏ khi chạm vào cái cốc. “Anh nghĩ rằng anh sẽ chết khi bức tường sụp xuống.”

“Ai cũng sẽ nghĩ thế.”

“Đúng. Nhưng vấn đề là, anh không quan tâm tới.” Roran đau khổ nhìn cô. “Em không hiểu sao? Anh đã buông tay. Khi anh nhận ra mình không thể thoát, anh đã chấp nhận nó như thể con cừu chấp nhận rơi vào tay gã đồ tể, và anh...” Roran không thể nói tiếp, anh hạ cốc bia xuống và úp mặt vào tay. Cảm giác dâng lên cổ họng khiến anh không thở nổi. Sau đó anh cảm nhận những ngón tay Katrina đang đặt nhẹ trên vai anh. “Anh đã buông tay,” anh gầm lên, vừa tức giận vừa kinh tởm bản thân. “Anh đã ngừng chiến đấu... Vì em... Vì con chúng ta...” Anh gằn ra từng chữ.

“Suýt,” cô lẩm bẩm.

“Trước đây anh chưa bao giờ từ bỏ. Chưa một lần... Kể cả khi tụi Ra'zac bắt em đi.”

“Em biết là anh không mà.”

“Cuộc chiến này phải kết thúc. Mọi chuyện không thể tiếp tục thế này... Anh không thể... Anh ...” Anh ngừng đầu lên và sợ hãi khi thấy mắt cô đọng đầy nước mắt. Anh đứng dậy, ôm cô vào lòng. “Anh xin lỗi,” anh thì thầm. “Anh xin lỗi. Anh xin lỗi. Anh xin lỗi... Anh sẽ không bao giờ nghĩ như thế nữa. Không bao giờ. Anh hứa đó.”

“Em không quan tâm tới chuyện đó,” cô nói, giọng ử trên vai anh.

Câu trả lời của cô khiến anh kinh ngạc. “Em biết em yếu đuối nhưng những gì em nói phải có chút ý nghĩa gì với anh chứ.”

“Em không có ý đó!” cô kêu lên và lùi lại nhìn anh vẻ buộc tội. “Đôi lúc anh rất ngốc, Roran ạ.”

Anh cười sáng lạng. “Anh biết.”

Cô vòng tay qua cổ anh. “Em không bao giờ nghĩ xấu về anh, dù cho anh đã cảm thấy thế nào khi bức tường sụp xuống. Chỉ cần anh còn sống... Anh không thể làm gì khi bức tường sụp, đúng không?”

Anh lắc đầu.

“Vậy thì anh không cần phải xấu hổ. Nếu anh có thể ngăn nó, hoặc nếu anh có thể chạy trốn nhưng anh không làm, như vậy mới khiến em không tôn trọng anh. Nhưng anh đã làm mọi việc có thể, và khi anh không thể làm gì hơn, anh mới buông xuôi. Đó là khôn ngoan chứ không phải yếu đuối.”

Anh cúi xuống và hôn lên lông mày cô. “Cảm ơn em.”

“Và theo như em biết, anh là người đàn ông tốt bụng nhất, dũng mãnh nhất và can đảm nhất Alagaësia.”

Lần này anh hôn lên môi cô. Sau đó, cô cười lớn, và đứng đó xoay vòng, như thể đang khiêu vũ theo một điệu nhạc chỉ mình họ nghe thấy.

Sau cùng Katrina đùa đùa đẩy anh ra và tiếp tục giặt giũ, còn anh ngồi xuống gốc cây, cảm giác thư thái dù trên mình đầy những vết thâm đau.

Roran quan sát người, ngựa và một vài người lùn hoặc Urgal đi qua lều họ, để ý những vết thương và vũ khí họ mang trên người. Anh cố đánh giá mọi người theo cách của Varden; cuối cùng anh chỉ có thể kết luận rằng mọi người trừ Urgal đều cần ngủ ngon và ăn uống đầy đủ, và mọi người, kể cả Urgal – đặc biệt là Urgal – cần tắm rửa sạch sẽ từ đầu đến chân.

Anh ngắm nhìn Katrina và anh thấy được khi cô làm việc, sự vui sướng trên mặt cô nhạt dần đi và cô trở nên giận dữ hơn bao giờ hết. Cô cứ vò đi vò lại vài vết bẩn nhưng chẳng ăn thua gì. Cơn giận dữ khiến mặt cô đen lại, và cô bắt đầu cúi gắt quá nhỏ vài tiếng.

Cuối cùng, khi cô ném đồng vải vào thùng giặt, làm bắn bọt xà phòng lên cao vài foot trong không khí, cúi người về phía thùng giặt, môi mím chặt, Roran đứng dậy là đến bên cô.

“Để anh hộ,” anh nói.

“Thế không hay đâu,” cô lẩm bẩm.

“Vớ vẩn. Em ngồi xuống đi để anh làm cho. Đi đi.”

Cô lắc đầu. “Không. Anh mới cần nghỉ chứ không phải em. Hơn nữa đây không phải việc của đàn ông.”

Anh khịt mũi đùa cợt. “Ai phân ra thế? Việc của đàn ông hay đàn bà đều phải làm. Giờ em ngồi xuống đi; em sẽ cảm thấy khá hơn sau khi nghỉ ngơi.”

“Roran, em vẫn ổn mà.”

“Đứng ngốc thế.” Anh nhẹ nhàng đẩy cô đi nhưng cô không chịu.

“Thế này không đúng,” cô cự nự. “Mọi người sẽ nghĩ sao đây?” Cô chỉ về phía những người đàn ông đang đi đi lại lại trên con đường bùn đất bên cạnh lều của họ.

“Họ nghĩ gì về họ. Anh cưới em chỉ có cưới họ đâu. Nếu họ nghĩ rằng giúp đỡ em khiến anh bớt nam tính, thì họ là đồ ngu.”

“Nhưng...”

“Không nhưng nghĩ gì hết. Đi đi. Xùy. Đi khỏi đây đi.”

“Nhưng...”

“Anh không thích nói nhiều. Nếu em không ngồi, anh sẽ bế em ra đằng kia và trói em vào gốc cây đó.”

Sự sửng sốt thay vào sự giận dữ trên gương mặt cô lúc trước. “Được chứ?”

“Được. Giờ em đi đi.” Khi cô lưỡng lự đi ra, anh khích cô. “Em cứng đầu quá nhỉ?”

“Anh ấy. Anh có thể dạy lừa biết làm một vài thứ đó.”

“Không, anh không cứng đầu.” Anh cởi áo giáp, treo lên nóc lều rồi cởi găng tay và xắn tay áo. Anh cảm thấy lành lạnh và đông vải bằng gạc còn lạnh hơn – do đặt ngoài trời quá lâu – nhưng anh không quan tâm, vì nước còn ấm và vải cũng nhanh ấm thôi. Những bong bóng xà phòng dính trên cổ tay anh khi anh chà quần áo trên bàn giặt.

Anh liếc qua và vui lòng vì Katrina đã chịu ngồi nghỉ.

“Anh muốn uống trà hoa cúc không?” cô hỏi. “Gertrude cho em nhiều bông lắm. Em có thể pha cho chúng ta một ấm.”

“Được đó.”

Một sự im lặng dễ chịu giữa hai người họ diễn ra khi Roran tiếp tục giặt đồng quần áo còn lại. Công việc này khiến anh thấy thoải mái: anh thích làm việc bằng tay hơn bằng búa, và được ở gần Katrina khiến anh cảm thấy hài lòng vô cùng.

Anh đang giặt những quần áo vải vóc cuối cùng, còn ấm trà mới pha đang nằm kia chờ anh thì ai đó hô to tên họ từ phía bên kia con đường tấp nập. Mất một lúc Roran mới nhận ra đó là Baldor đang chạy về phía họ, giữa dòng người và ngựa đi lại như mắc cửi. Cậu ta đeo một chiếc tạp dề da thùng lỗ chỗ, một đôi găng tay da dài tới khuỷu tay dính đầy bồ hóng, dùng lâu tới mức phần da đầu ngón tay sáng bóng lên. Cậu ta dùng một sợi dây da rách tùm tùm gọn mái tóc đen, bóng dầu ra đằng sau và trên trán cậu ta hằn thêm nhiều nếp nhăn. Baldor nhỏ hơn cha cậu, ông Horst, và anh trai cậu, Albriech, nhưng về mặt khác, cậu ta đồ con hơn, đó là kết quả của thời niên thiếu làm việc trong xưởng rèn cùng ông Horst. Cả ba cha con họ đều không tham gia trận chiến ngày hôm nay – những thợ rèn có tay nghề không nên để hy sinh vô ích – dù Roran ước gì Nasuada cho phép họ, vì họ là những chiến binh có khả năng và Roran biết anh có thể tin tưởng vào họ trong những hoàn cảnh đáng sợ nhất.

Roran đặt đồng quần áo đang giặt xuống và lau tay, phân vân không hiểu có chuyện gì. Katrina đứng dậy, tiến lại gần anh.

Khi Baldor tới nơi, họ phải đợi vào giây để cậu ta thở lại bình thường. Sau đó, cậu ta liền thoáng nói, “Đi nhanh nào. Mẹ em đang lâm bồn, và...”

“Đi ấy đâu?” Katrina sắc lạnh hỏi.

“Trong lều của nhà em.”

Cô gật đầu. “Vậy chúng ta đi nhanh thôi.”

Baldor biết ơn và quay người rào bước đi.

Khi Katrina chui vào lều, Roran dội chậu nước vào đồng lửa. Những thanh củi đang cháy kêu xèo xèo và vỡ vụn, một cuộn khói bay lên từ đồng lửa, khiến không khí tỏa ra mùi dễ chịu.

Roran vừa thấy phấn khích vừa thấy sợ. Minh hy vọng cô ấy không sao, anh thầm nghĩ khi nhớ lại cuộc trò chuyện của mấy người phụ nữ với nhau về tuổi tác của dì và chuyện dì chữa hơn tháng. Elain luôn luôn đối tốt với anh và Eragon, và anh cũng rất thích dì.

“Anh sẵn sàng chưa?” Katrina hỏi khi cô bước ra khỏi lều, quần thêm một chiếc khăn quàng màu xanh quanh đầu và cổ.

Anh với lấy thắt lưng và búa. “Rồi. Chúng ta đi thôi.”

171. Q.4 - Chương 8: Cái Giá Của Quyền Lực

“Thôi nào tiểu thư. Tiểu thư không cần những thứ này nữa đâu. Vứt nó đi thôi.”

Cô hầu gái của Nasuada, Farica nhẹ nhàng tháo lớp vải lạnh băng quanh cánh tay cô. Nasuada đã phải băng bó như thế từ hồi cô và thủ lĩnh Fadawar so độ dũng cảm trong Thách đấu Trường Dao.

Nasuada đứng nhìn chăm chăm vào tấm thảm dài rách tả tơi trong khi Farica chăm sóc cô. Sau đó cô cố gắng nhìn xuống. Từ khối chiến thắng trong Thách đấu Trường dao tới giờ, cô vẫn không dám nhìn những vết thương, lúc mới đầu trông chúng đã rất xấu xí nên cô không thể nhìn lại cho tới khi chúng sắp lành.

Những vết sẹo nằm rải rác trên cánh tay cô: sáu vết nằm ở dọc bụng cánh tay trái và ba vết khác ở tay phải. Mỗi vết sẹo dài khoảng 7 tới 10cm trừ vết cuối cùng ở bên tay phải. Lúc đó đầu óc cô đã không còn kiểm soát nổi và con dao trượt đi tạo nên vết sẹo dài gấp đôi những cái khác. Lớp da quanh vết sẹo ửng hồng và dẹt lại trong khi vết sẹo chỉ hơi trắng hơn phần da còn lại của cô một chút. Cô đã sợ rằng trông chúng trắng bệch đập vào mắt người khác. Vết sẹo lồi lên khoảng 0,5cm, trông như thể có ai đó ấn một cái roi sắt nhỏ dưới làn da cô.

Tư tưởng của Nasuada mâu thuẫn khi quan sát chúng. Khi cô lớn, cha cô đã dạy cho cô những tập tục của dân tộc cô, nhưng cả cuộc đời cô lại sống cùng Varden và những người lùn. Cô chỉ được đi xem những buổi lễ của dân du mục và hiếm lắm mới tham gia vào buổi cầu nguyện của họ. Cô chưa bao giờ Nhảy Trống giồi và cũng chưa bao giờ tham gia buổi Cầu Hồn, hay – cái này là đặc biệt nhất – đánh bại ai trong Thách đấu trường Dao. Thế mà giờ đây khi cô vẫn còn trẻ đẹp lại mang trên mình chín vết sẹo lớn trên cánh tay. Cô có thể ra lệnh cho một trong những pháp sư của Varden xóa mờ chúng nhưng sau đó có thể cô sẽ mất đi chiến thắng của mình ở Thách Đấu Trường Dao, và những bộ lạc du mục sẽ lại bảo cô chỉ là kẻ nô bộc của họ.

Trong khi cô tiếc nuối nhìn cánh tay không còn mềm mướt của mình và không bao giờ còn thu hút ánh nhìn của cánh nam giới nữa, cô cũng tự hào về những vết sẹo. Chúng là vật chứng cho sự dũng cảm và là bằng chứng hữu hình cho những gì cô cống hiến cho Varden. Bất cứ ai đối diện với cô sẽ biết được con người cô và cô thấy điều đó còn quý giá hơn nhiều so với vẻ bề ngoài.

“Chàng nghĩ sao?” cô hỏi và giơ cánh tay về trước mặt Vua Orrin đang đứng bên cửa sổ thư phòng ngắm nhìn thành phố.

Orrin quay lại, nhíu mày, mắt tối lại bên dưới hàng lông mày rậm rạp. Lúc trước ông đã thay bộ giáp chiến đấu bằng bộ áo vải đồ dày và áo choàng gắn lông chồn trắng.

“Trẫm thấy hài lòng khi nhìn thấy những vết sẹo,” ông nói và quay lại nhìn thành phố. “Băng lại đi. Để như thế không hợp với xã hội lịch sự.”

Nasuada quan sát cánh tay thêm một lúc. “Không, tôi không nghĩ thế.” Cô giật dải dây buộc ở cánh tay và đưa cho Farica. Cô bước qua tấm thảm của người lùn đặt ở giữa phòng tới gần Orrin ngắm nhìn thành phố tan tác sau chiến tranh. Cô thấy hài lòng khi hai trong số các đám cháy ở phía thành tây đã bị dập tắt. Sau đó cô quay sang nhìn nhà vua.

Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn từ khi Varden và Surdan bắt đầu chống lại đế chế, Orrin đã già đi rất nhiều, vẻ nhiệt tình và tính cách kỳ cục vốn có ông đã biến mất dưới vẻ ngoài sắt đá. Lúc đầu, cô thích những thay đổi đó vì cô cảm thấy ông người lớn hơn, nhưng khi chiến tranh kéo dài, cô bắt đầu nhớ cách ông hào hứng thảo luận như thể một nhà hùng biện cũng như nhớ tính cách thất thường của ông. Cô nhớ ông đã từng làm cô thấy nhẹ nhõm dù cho lắm lúc cuộc sống với cô quá là nặng nề. Hơn nữa những thay đổi đã biến ông nguy hiểm hơn; nếu xét như tâm trạng hiện tại của ông, cô nghĩ ông đang có ý định tiếm quyền thủ lĩnh Varden của cô.

Liệu mình có hạnh phúc khi lấy ngài? Cô phân vân. Orrin không đẹp mã. Mũi ông quá cao và nhỏ nhưng hàm lại bệnh mà môi lại quá mỏng. Sau hàng năm trời luyện tập đã cho ông một thân hình cơ bắp. Trí tuệ của ông không ai có thể nghi ngờ và tính cách của ông cũng dễ chịu. Nhưng nếu như ông không phải vua của Surda và nếu như ông không quá đe dọa tới vị trí của cô và tới quyền tự chủ của Varden, cô biết cô sẽ không bao giờ để mắt tới ông ta. Liệu ngài có thể làm một người cha tốt không?

Orrin từ tay lên bậu cửa đá. Ông nói và không thèm nhìn cô. “Nàng phải chấm dứt thỏa thuận liên minh với Urgal.”

Câu nói của ông khiến cô lùi lại mấy bước. “Vì sao?”

“Vì chúng làm tổn thương chúng ta. Những người muốn làm đồng minh với chúng ta giờ lại quay sang nguyên rủa chúng ta vì liên minh với quý dữ và không chịu hạ vũ khí khi chúng ta tới quê hương họ. Đối với họ sự tại vị của Galbatorix có vẻ công bằng và có lý vì chúng ta liên quân với Urgal. Những người bình thường sẽ không thể hiểu vì sao chúng ta chấp nhận chúng. Họ sẽ không biết rằng chính Galbatorix đã lợi dụng Urgal hay Galbatorix lừa Urgal tấn công Tronjheim dưới sự chỉ huy của Tà thần. Nàng sẽ không thể giải thích những chuyện tế nhị như vậy cho những người nông dân đang sợ hãi. Tất cả những gì họ hiểu là những sinh vật họ sợ và thù ghét cả đời đang tiến tới quê hương họ, cùng với một con rồng và một kỵ sĩ giống tiên hơn là người.”

“Chúng ta cần sự giúp đỡ của Urgal,” Nasuada nói. “Chúng ta còn quá ít binh sĩ.”

“Chúng ta không cần chúng tới vậy. Nàng biết những gì trăm đang nói là sự thật; thế còn vì lý do gì mà nàng không để Urgal tham chiến ở Belatona? Vì sao nàng ra lệnh cho chúng không được đặt chân vào thành phố? Không cho chúng tham chiến là chưa đủ đâu Nasuada. Tiếng xấu về chúng đã đồn đãi khắp nơi rồi. Điều duy nhất nàng có thể làm để cải thiện tình hình là chấm dứt sự phối hợp kinh tế này trước khi nó gây cho chúng ta nhiều thiệt hại hơn.”

“Thiếp không thể.”

Orrin quay lại nhìn cô với vẻ tức giận. “Những binh sĩ đang chết dần vì nàng chấp nhận sự trợ giúp của Garzhvog. Những binh sĩ của ta, của nàng, những người dân của đế chế... chết và bị chôn. Vụ liên minh này không đáng để họ phải bỏ mạng. Còn trăm, trăm không thể hiểu vì sao nàng lại bảo vệ chúng.”

Cô không thể chịu nổi cái nhìn của ông ta, nó khiến cô nhớ tới cái cảm giác tội lỗi mỗi khi cô cố gắng ngủ. Cô quay mặt nhìn chăm chăm vào đám khói bốc từ ngọn tháp ở góc khuất của thành phố. Cô từ từ nói. “Thiếp bảo vệ họ vì thiếp hy vọng bảo trì sự liên minh giữa chúng ta và Urgal sẽ cứu sống nhiều người hơn cái giá chúng ta phải trả... Nếu chúng ta có thể đánh bại Galbatorix...”

Orrin lẩm rẩm tỏ ra không tin.

“Thiếp biết chúng ta không nắm chắc phần thắng,” cô nói. “Nhưng chúng ta phải vạch ra tất cả các khả năng. Nếu chúng ta đánh bại được lão ta thì chúng ta sẽ bước vào quá trình phục hồi nền văn minh từ đồng tro tàn của Đế chế. Chúng ta phải chắc chắn chúng ta có được hòa bình sau cả trăm năm đấu tranh. Thiếp không thể nào hạ bộ Galbatorix để rồi Urgal sẽ đánh bại chúng ta vào thời điểm chúng ta yếu nhất.”

“Lúc nào chúng cũng có thể làm thế. Chúng luôn là thế.”

“Vậy thì chúng ta có thể làm gì nữa?” cô giận giữ nói. “Chúng ta phải cố gắng thuần phục chúng. Chúng ta càng khiến chúng không biết được mục đích chúng ta liên minh với chúng là gì thì nguy cơ chúng quay lưng với chúng ta càng thấp.”

“Trăm sẽ nói cho nàng biết phải làm gì,” ông ta hét lên. “Đuổi chúng đi. Chấm dứt hòa ước với Nar Garzhvog và đuổi chúng đi. Nếu chúng ta chiến thắng trong cuộc chiến này, chúng ta có thể đưa ra bản hiệp định mới với chúng trong một tư cách cao hơn. Hoặc tốt hơn, cho Eragon và Saphira và một tiểu đoàn tiến vào dãy Spine giết sạch lũ Urgal như các Kỵ sĩ Rồng đã từng làm.”

Nasuada nhìn ông ta với vẻ khó tin. “Nếu thiếp chấm dứt hiệp ước với Urgal, có thể họ sẽ tức giận, họ sẽ ngay lập tức tấn công chúng ta, và chúng ta không thể cùng lúc đương đầu với chúng và quân đội triều đình. Chỉ có đồ ngu mới làm thế. Nếu như thần tiên, rồng và các Kỵ sĩ có thể chấp nhận sự tồn tại của Urgal –

kể cả khi họ thừa sức tiêu diệt chúng – thì vì sao chúng ta không thể. Họ biết giết tất cả Urgal là sai, vậy thì chàng cũng phải thấy được điều đó.”

“Cứ theo gương họ đi. Họ bị sao rồi đó! Tốt thôi, cứ để một vài Urgal sống sót nhưng hay giết một lượng đủ để chúng không dám trả thù chúng ta trong một trăm năm nữa!”

Sự đau đớn hiện lên rõ ràng trong giọng nói của cô và trên mặt ông hiện rõ những gân xanh đỏ. Nasuada thấy choáng váng. Cô quan sát ông kỹ hơn để hiểu vì sao ông lại kích động tới vậy. Sau một lúc, cô đã hiểu.

“Chàng đã mất ai?” cô hỏi.

Orrin nắm chặt bàn tay, rồi từ từ mở bàn tay tựa vào bậc cửa sổ như thể ông muốn dồn toàn bộ sức mạnh ra nhưng lại không dám. Ông nắm lên cửa sổ hai lần rồi nói. “Một người bạn thời niên thiếu cùng ta lớn lên ở lâu đài Borromeo. Ta không nghĩ nàng đã có dịp gặp cậu ta. Cậu ta là trung úy trong quân kỵ binh.”

“Sao anh ấy chết?”

“Đúng như nàng đoán đó. Chúng ta tới khu chuồng ngựa phía tây xem xét để sử dụng thì một người giữ ngựa chạy ra dùng cây xĩa đập vào anh ta. Khi chúng ta tóm được hắn, hắn cứ la hét về Urgal và rằng hắn không bao giờ đầu hàng... Nếu hắn không làm thì cũng có kẻ khác làm. Sau đó ta tự mình giết chết hắn.”

“Thiếp rất tiếc,” Nasuada nói.

Những viên đá gắn trên vương miện của Orrin lấp lánh khi ông gật đầu về thấu hiểu.

“Dù chàng có đau thương thế nào cũng không thể để nó tác động tới quyết định của chàng... Em biết nó không hề dễ dàng – nhưng chàng phải mạnh mẽ hơn con người thật của mình, vì lợi ích của con dân của chàng.”

“Phải mạnh mẽ hơn à,” ông nói bằng giọng chua chát và chế nhạo.

“Đúng. Chúng ta phải mạnh mẽ hơn những người khác, chúng ta phải chứng tỏ chúng ta có thể đứng ra chịu trách nhiệm... Urgal giết cha thiếp, chàng có nhớ không, nhưng chuyện đó không ngăn thiếp quyết định liên quân cùng Urgal để giúp Varden. Thiếp sẽ không để bất cứ chuyện gì khiến thiếp từ bỏ cái gì thiếp cho là tốt cho quân đội của chúng ta và cho cục diện chung, dù chúng ta sẽ phải trải qua đau đớn thế nào.” Cô giờ tay cho ông ta xem những vết sẹo.

“Vậy đây là câu trả lời của nàng? Nàng sẽ không phá vỡ hiệp ước với Urgal?”

“Không.”

Orrin quá bình thản chấp nhận khiến Nasuada không yên tâm. Sau đó ông đặt cả hai tay lên bậc cửa sổ rồi quay người bỏ vào thư phòng. Trên tay ông đeo bốn chiếc nhẫn lớn; một trong số đó có khắc quốc huy Surda lên mặt đá thạch anh: hình một con hươu sừng tấm chân quăn tằm gửi đứng trên một chiếc đàn hạc, đối diện là một ngọn tháp cao sừng sững.

“Ít nhất,” Nasuada nói. “Chúng ta không phải đụng độ những binh sĩ không biết đau.”

“Những thầy ma biết cười ấy hả,” Orrin lầm bầm, sử dụng cụm từ mà cô biết đã phổ biến trong quân Varden. “Đúng, và may là không có Murtagh lẫn Thorn, nếu không thì phiền lắm.”

Cả hai người không nói gì trong một lúc. Sau cùng cô cất tiếng, “Thí nghiệm tối qua thế nào? Thành công không?”

“Ta mệt quá nên đi ngủ.”

“Ờ.”

Sau đó cả hai cùng ngẫm đồng ý đi về bàn làm việc đặt ở cạnh một bức tường. Trên bàn là hàng núi công văn, giấy tờ, báo cáo. Thế mà chỉ cách đây nửa tiếng, trên bàn làm gì có gì đâu.

Cô tập trung vào bản báo cáo quan trọng nhất, ước tính số lượng tù nhân quân Varden bắt giữ sau trận chiến ở Belatona, những tên quan trọng đã được đánh dấu bằng mực đỏ. Cô và Orrin đang bàn về những con số thì Ferica bước vào tháo gạc cho cô.

“Thiếp không nghĩ mình có thể thoát được khỏi đồng rắc rối này,” cô thừa nhận.

“Chúng ta có thể tuyển quân hộ thành từ những người này. Như vậy chúng ta không phải bỏ lại quá nhiều chiến binh.”

Cô cảm bản báo cáo lên. “Có thể, nhưng những người chúng ta cần lại hiếm mà thầy phép của chúng ta đang làm việc quá tải rồi...”

Khi thấy cô trả lời tiêu cực, nhà vua hỏi lại. “VẬY Du Vrangr Gata đã tìm ra cách phá bỏ lời thề bằng ngôn ngữ cổ chưa? Đã có chút tiến triển nào chưa?”

“Chưa. Thiếp đã hỏi ý kiến thần tiên nhưng họ cũng không hơn chúng ta.”

“Nếu chúng ta không giải quyết được vấn đề này, chúng ta sẽ thua trận,” Orrin nói. “Đây chính là vấn đề mấu chốt.”

Cô day day thái dương. “Thiếp biết.” Trước khi để lại người lùn bảo vệ Farthen Dûr và Tronjheim, cô đã thử tính tới những thách thức quân Varden phải đối mặt khi ở thế phòng thủ. Nhưng vấn đề họ đang vấp phải lúc này lại khiến cô quá ngạc nhiên.

Mọi người đã thấy được rắc rối đó lần đầu tiên sau Trận chiến trên Đồng bằng cháy. Rõ ràng là những binh sĩ của Galbatorix đã phải thề trung thành với lão và để chế bằng ngôn ngữ cổ. Cô và Orrin không thể tin tưởng họ, ít nhất là tới khi tiêu diệt để chế và Galbatorix hoặc có thể là không bao giờ. Vì vậy họ không thể để tàn quân gia nhập quân đội Varden vì sợ lời thề sẽ khiến họ hành động khác thường.

Nasuada không quan tâm nhiều tới vấn đề này cho tới thời điểm hiện tại. Có chiến tranh tất có tù nhân và cô đã thỏa hiệp với Vua Orrin rằng sẽ đưa tù binh về Surda, đưa họ tới công trường xây dựng đường xá, đập đá, kè mương và làm những công việc nặng nhọc khác.

Nhưng tới khi Varden tiếp quản Feinster cô mới thấy hết được mức nghiêm trọng của vấn đề. Galbatorix không chỉ buộc binh lính, mà cả quý tộc và tùy tùng, thậm chí vài người dân thề trung thành với lão – một con số quá lớn khiến Varden không thể xác định nổi. Nhưng những ai họ xác định được, họ giam vào ngục thất, ít nhất là tới khi tìm cách phá giải lời thề. Sau đó việc tìm những người họ có thể tin tưởng và những người họ muốn đầu quân cho Varden còn khó hơn rất nhiều.

Để canh chừng những người đó, Nasuada phải để lại Feinster gấp đôi số lượng quan sĩ cô dự liệu lúc đầu. Và, vì có nhiều tù nhân nên số lượng lương thực cung cấp tới các thành phố lại tăng lên. Họ không thể duy trì tình thế này lâu hơn, và giờ mọi chuyện đang chuyển biến xấu khi họ đã có Belatona.

“Tiếc là người lùn không tới,” Orrin nói. “Chúng ta có thể tranh thủ sự giúp đỡ của họ.”

Nasuada đồng tình. Tại thời điểm này trong quân Varden chỉ có vài trăm người lùn; phần còn lại đã về Farthen Dûr chôn cất tiên hoàng Hrothgar và để đợi các tộc trưởng chọn ra người kế nhiệm Hrothgar. Cô đã nguyên rủa việc này không biết bao nhiêu lần. Cô đã thuyết phục người lùn hãy chọn ra quan nhiếp chính cho thời gian này, nhưng họ cứng đầu như đá và cứ khẳng khẳng làm theo nghi lễ đã có từ ngàn đời của mình, dù việc đó đồng nghĩa với việc bỏ rơi Varden. May là, cuối cùng họ đã chọn ra nhà vua mới – cháu họ của Hrothgar, Oriek và hiện giờ đang đi từ rặng núi Beor xa xôi tới tiếp viện cho Varden. Tại thời điểm này, họ đã qua vùng đồng bằng rộng lớn ở bắc Surda, ở khu vực giữa hồ Tudosten và sông Jiet.

Nasuada không biết họ có thể tham chiến ngay khi tới không. Những người lùn dai sức hơn con người nhưng gì thì gì họ cũng đã đi bộ hành quân suốt hai tháng ròng, thể cũng đủ làm rệu rã những con người khỏe nhất. Chắc họ chán lấm khi cứ phải nhìn đi nhìn lại những cảnh giống nhau, cô nghĩ bụng.

“Chúng ta đã có quá nhiều tù binh rồi. Và một khi chúng ta chiếm được Dras Leona...” cô lắc đầu.

Đột nhiên biểu hiện trên khuôn mặt Orrin sáng lạng hẳn: “Nếu chúng ta bỏ qua Dras – Leona thì sao?” Ông lật tung đồng giấy tờ cho tới khi tìm thấy tấm bản đồ Alagaësia do người lùn vẽ, mà ông đã cho sao làm nhiều bản. Trên bản đồ những ụ đất nhấp nhô khiến địa thế của vùng đất không bình thường: những đỉnh núi nằm ở phía tây Du Weldenwarden. Đồng bằng trũng nơi có dãy núi Beor; những khe núi và hẻm núi chạy dọc Sa mạc Hadarac; và hệ thống núi Sphine xếp như đé quạt ở phần chính bắc. “Nhìn đi.” Ông dùng ngón giữa chỉ theo đường nối giữa Belatona tới thủ phủ của Đế chế, thành phố Urû’baen. “Nếu chúng

ta hành quân thẳng tới đây, chúng ta sẽ không phải đi qua Dras – Leona. Đi xa như thế rất có khăn nhưng chúng ta có làm được.”

Nasuada không cần phải cân nhắc về gợi ý này; cô đã nghĩ tới khả năng này rồi. “Nguy hiểm rất lớn. Galbatorix có thể vừa tấn công chúng ta bằng cánh quân ở Dras – Leona – với một số lượng không nhỏ, nếu như tình báo của chúng ta đáng tin – và như vậy chúng ta sẽ bị tấn công từ hai hướng. Cách đó là cách thua trận nhanh nhất. Không, chúng ta phải chiếm được Dras – Leona.”

Orrin thừa nhận cùng một cái gật đầu khe khẽ. “Vậy thì chúng ta cần quân sĩ từ Aroughs quay lại. Chúng ta cần huy động tổng lực nếu chúng ta muốn tiếp tục cuộc chiến.”

“Thiếp biết. Thiếp định kết thúc cuộc chiến ở đó trong tuần này.”

“Ta hy vọng không phải bằng cách cho Eragon tới đó.”

“Không, thiếp có kế hoạch khác.”

“Tốt. Và nhanh lên nhé. Vậy chúng ta làm gì với tù nhân đây?”

“Như chúng ta đã làm trước đây: canh giữ, đề phòng, cùm xích. Có thể chúng ta cần dùng phép thuật để hạn chế cử động của họ, như vậy chúng ta có thể trông chừng chúng kỹ lưỡng hơn. Ngoài ra, thiếp không nghĩ ra giải pháp khác, trừ việc giết hết họ. Thiếp thà...” Cô cố tưởng tượng ra viễn cảnh cô không hạ bệ được Galbatorix. “Thiếp thà không dùng... biện pháp kinh khủng này.”

“Ừ.” Orrin nói và quan sát vết mực đã mờ đánh dấu tam giác Belatona, Dras- Leona và Urû’baen.

Ông vẫn cứ nhìn thế cho tới khi nasuada nói, “Chúng ta còn cần làm gì không? Jörmundur đang đợi lệnh còn Hội Đồng Trưởng lão muốn gặp thiếp.”

“Ta thấy lo.”

“Vì chuyện gì?”

Orrin đặt tay lên tấm bản đồ. “Kế hoạch này từ đầu đã khó khăn rồi... Lực lượng của chúng ta, quân đồng minh đang tổn thất quá nhiều, và nếu Galbatorix nghĩ tới việc tham chiến, lão có thể tự mình giết chết chúng ta dễ như Saphira chén một bầy dê vậy. Toàn bộ kế hoạch của chúng ta phải phụ thuộc vào khi nào Galbatorix sẽ đối đầu với Eragon và Saphira cũng như chúng ta sẽ chiêu gọi được bao nhiêu thầy phép. Giờ số lượng thầy phép của chúng ta quá ít và chúng ta sẽ không thể triệu tập những người còn lại cho tới khi tới Urû’baen và hợp quân cùng Nữ hoàng Islandzandí và quân đội của bà ta. Tới lúc đó, quân chúng ta vẫn còn yếu. Chúng ta chỉ mong sao Galbatorix vẫn cứng đầu không chịu tham chiến cho tới khi chúng ta rã bầy quanh hắn.”

Nasuada cũng nghĩ như vậy. Nhưng hiện giờ cô cần nâng cao sự tự tin của Orrin hơn là khiến ông suy nghĩ càng tiêu cực, vì nếu sự quyết tâm của ông yếu đi, nhiệm vụ và ảnh hưởng tới quyết tâm của nhà vua cũng như làm nản lòng binh lính. “Chúng ta không phải hoàn toàn không có sức phòng vệ,” cô nói. “Không còn như thế. Chúng ta đã có thanh Dauthdaert, và với nó thiếp nghĩ chúng ta có thể giết chết Galbatorix và Shruikan khi bọn họ xuất hiện ở Urû’baen.”

“Có lẽ.”

“Ngoài ra, lo lắng chẳng ích gì. Chúng ta không thể khiến người lùn đi nhanh hơn, hay khiến tốc độ hành quân tới Urû’baen của chúng ta nhanh hơn hay quay đầu bỏ chạy. Vì thế tốt hơn chàng đừng lo lắng thái quá. Tất cả những gì chúng ta có thể làm là bình thần chấp nhận số phận cho dù chuyện gì sắp đến. Thiếp không để những suy nghĩ về hành động của Galbatorix làm ảnh hưởng tới chúng ta. Thiếp không cho mình vì hấn mà yếu đuối.”

172. Q.4 - Chương 9: Vượt Cạn

Tiếng hét vang lên: cao, the thé và chói tai hầu như không hề giống của con người.

Eragon căng thẳng như ai đó dùng kim đâm vào nó. Nó đã giành cả ngày để chứng kiến mọi người chiến đấu và tử trận – chính nó cũng giết vô khối kẻ địch – nhưng nó không thể chịu nổi khi nghe thấy tiếng thét thống khổ của dì Elain. Những âm thanh đó quá kinh khủng khiến nó phân vân liệu dì vượt cạn nổi không.

Bên cạnh nó, Abriech và Baldor ngồi phệt xuống và dụi cổ. Những ngón tay to bè của họ xé những lá cỏ tan tành trước khi bứt cây cỏ tiếp theo. Mồ hôi rịn ra trên trán họ và mắt họ mở to với vẻ tức giận và tuyệt vọng. Thi thoảng họ nhìn nhau hoặc nhìn vào trong lều, nhưng hầu hết thời gian họ cắm mặt xuống đất và không để ý tới mọi chuyện xung quanh.

Cách đó vài mét, Roran đang ngồi trên một cái thùng. Ở bên góc con đường lầy lội là một toán người dân Carvahall đang tụ tập, hầu hết là bạn của chú Horst và những cậu con trai cùng vợ của họ tới giúp bà Gertrude đỡ đẻ cho dì Elain. Saphira đứng sau họ. Cổ của cô nàng cong xuống như một chiếc cung, đuôi nó vẩy qua vẩy lại như thể đi săn, và nó cứ hết thò thụt cái lưỡi đỏ như đá ruby ra khỏi miệng, nếm lấy vị không khí có thể báo cho nó biết vài thông tin về Elain và đứa nhỏ sắp sinh.

Eragon xoa xoa bắp tay trái bị đau. Họ đã chờ đợi hàng giờ và cũng đã chạng vạng tối. Bóng tối phủ lên mọi cảnh vật, tiến về phía đông như thể muốn tiến tới đường chân trời. Trời trở lạnh và muối cùng những con chuồn chuồn kim từ sông Jiet bay vo ve xung quanh họ.

Một tiếng gào nửa phá tan sự im lặng.

Những người đàn ông thì thào với vẻ lo lắng, rồi ra dấu không tốt và thì thầm nhỏ chỉ để người gần họ nhất có thể nghe thấy nhưng Eragon lại nghe rất rõ. Họ thì thào về ca đẻ khó của dì Elain; một vài người còn nói nếu dì không sớm sinh em bé thì sẽ khó cứu được mẹ lẫn con. Một số người khác lại nói “Kể cả lúc sung sướng mất vợ đã khổ chứ đừng nói là trong hoàn cảnh này” hoặc “Tiếc thay, tiếc thay...” Vài người đổ chuyện của Elain cho lũ Ra'zac hoặc những chuyện dân làng đã gặp phải trong hành trình tới với quân Varden. Thậm chí có người còn bảo họ không tin Arya biết đỡ đẻ. “Cô ta là tiên chứ đâu phải người,” bác thợ mộc Fisk nói. “Cô ấy nên sống cùng những người như cô ấy chứ không phải tới những nơi không chào mừng cô ta. Ai mà biết được cô ta thực sự muốn gì?”

Eragon nghe thấy tất cả và còn nhiều điều khác nhưng nó vẫn giấu cảm xúc và vẫn giữ vẻ mặt bình thản, vì cậu biết dân làng sẽ không vui khi biết cậu nghe tốt thế nào.

Chiếc thùng gỗ dưới Roran kêu cọt kẹt khi anh ngoài người về phía trước. “Mọi người có nghĩ chúng ta nên...”

“Không,” Albriech nói.

Eragon cuộn chặt áo choàng vào người hơn. Cơ ớn lạnh đã lan vào tận xương. Nhưng cậu sẽ không đi cho tới khi nào dì Elain sinh xong.

“Nhìn kia,” Roran đột nhiên hào hứng nói.

Albriech và Baldor ngay đầu lại nhìn.

Katrina xuất hiện trước lều cầm theo một đồng giẻ bẩn. Trước khi tấm bạt lều khép lại, Eragon chợt nhìn thấy mờ mờ hình ảnh của chú Horst và một người phụ nữ Carvahall – nó không chắc là ai – đứng ở đầu vồng dì Elain nằm.

Katrina không thèm liếc lấy một cái mà chạy thẳng tới chỗ vợ của chú Fisk, Isold và cô Nolla đang đun lại đồng vải để dùng lại.

Cái thùng lại cọt kẹt kêu khi Roran đổi tư thế ngồi. Eragon nửa mong anh đi tới hỏi chuyện Katrina nửa không, nhưng anh vẫn đó như Albriech và Baldor. Họ và những dân làng khác nhìn theo chuyển động của cô không hề chớp mắt.

Eragon nhăn nhó khi nghe tiếng thét của dì Elain vang lên, không hề bớt đau khổ hơn những lần khác.

Tấm bạt lại được kéo ra lần thứ hai và lần này Arya chạy vụt ra, đầu tóc rối bù và tay áo sấn cao. Những sóng tóc dợn quanh mặt nàng khi nàng lướt qua ba trong số mười một hộ vệ của Eragon đang đứng trong bóng râm của cái lều gần đó. Nàng vội nói gì đó với một người trong số họ, một tiên nữ mặt xương xương tên Invidia, rồi khấn trương quay lại lều.

Eragon đuổi kịp nàng sau khi nàng bước được mấy bước. “Chuyện sao rồi?” nó hỏi.

“Tệ lắm.”

“Sao lại lâu đến vậy? Nàng không giúp cho dì sinh nhanh được à?”

Nét mặt của Arya từ căng thẳng trở nên trầm trọng. “Có thể. Ngay từ nửa tiếng đầu tiên tôi có thể giúp đứa bé chui ra nhưng Gertrude và những người phụ nữ khác chỉ cho tôi làm một vài phép thuật đơn giản nhất.”

“Vô lý! Sao vậy?”

“Vì phép thuật làm họ sợ - và tôi làm họ sợ.”

“Vậy thì nói với họ là nàng không muốn làm họ sợ. Nói bằng ngôn ngữ cổ và họ sẽ phải tin nàng.”

Nàng lắc đầu. “Làm vậy chỉ khiến tình hình tệ hơn. Họ sẽ nghĩ tôi đang cố phù phép họ chống lại ý chí của họ, và họ sẽ đuổi tôi đi.”

“Chắc chắn Katrina...”

“Nhờ có chị ấy tôi mới làm phép được.”

Elain lại la lớn.

“Họ không cho nàng giảm đau cho dì à?”

“Họ không cho tôi làm gì thêm.”

Eragon quay người nhìn lều nhà chú Horsr. “Hóa ra vậy,” nó rít lên qua kẽ răng.

Nó phải giữ chặt cánh tay trái để đứng im. Nó choáng vàng nhìn Arya mong một lời giải thích. Cô lắc đầu. “Đừng,” nàng nói. “Có những tục lệ quá lâu đời. Nếu chàng can thiệp, chàng sẽ khiến bà Gertrude giận dữ và xấu hổ và khiến nhiều phụ nữ khác trong làng ác cảm với chàng.”

“Tôi không quan tâm!”

“Tôi biết, nhưng tin tôi đi: ngay lúc này tốt nhất là chàng nên ngồi đợi cùng những người khác.” Như để nhấn mạnh, nàng kéo tay nó xuống.

“Tôi không thể ngồi đó mà mặc cho dì đau đớn!”

“Nghe tôi đi. Tốt hơn là chàng nên ở lại. Tôi sẽ cố gắng hết sức để giúp Elain, tôi hứa đó, nhưng chàng đừng có bước vào. Chàng chỉ khiến mọi người giận dữ thôi... Làm ơn nha.”

Eragon dẫn đó rồi tức giận hạ tay xuống khi Elain lại kêu văng lên. “Tốt thôi,” nó nói và nhào lại gần Arya, “nhưng dù có chuyện gì cũng đừng để dì hay đứa bé ra đi. Tôi không cần biết nàng phải làm gì, nhưng đừng để họ chết.”

Arya nghiêm túc quan sát nó. “Tôi sẽ không bao giờ để đứa bé gặp tổn thương,” cô nói rồi tiếp tục bước đi.

Khi nàng vừa biến mất trong lều của chú Horst, Eragon quay lại chỗ Roran, Albriech và Baldor đang tập trung và ngồi xuống cái thùng của nó.

“Thế nào?”

Eragon nhún vai. “Họ làm tất cả những gì có thể. Chúng ta phải kiên nhẫn chờ đợi... Thế thôi.”

“Chẳng có gì mới,” Baldor nói. “Vẫn thế.”

Mặt trời chuyển sang vàng cam rồi đỏ thẫm khi lặn ở đường chân trời. Vài đám mây lang thang ở phía tây, còn sót lại sau cơn bão, không khí ẩm ướt. Nhặng và ruồi cùng một số loài côn trùng khác bay vo ve.

Sau một lúc, tiếng thét của dì Elain yếu dần, nhỏ dần thành những tiếng rên rĩ đứt quãng khiến Eragon dựng tóc gáy. Nó muốn giải thoát dì khỏi đau đớn, nhưng nó không thể bỏ qua lời khuyên của Arya, thế là nó ngồi lại và cắn móng tay, miễn cưỡng nói chuyện với Saphira.

Khi mặt trời đi tới đường chân trời, nó lan rộng như một lòng trứng gà khi đập vỡ vỏ trứng. Dơi bắt đầu bay lẩn với bầy chim nhạn, tiếng vỗ cánh của chúng nghe sao mà mờ nhạt và hoảng loạn, tiếng kêu the thé của chúng khiến Eragon đau tai vô cùng.

Sau đó Elain hét một tiếng inh tai làm tắt cả những âm thanh trong vùng câm lặng, Eragon không mong trong đời nghe thêm lần nữa.

Sau đó là một khoảng lặng ngắn ngủi nhưng kinh người.

Cuối cùng mọi người nghe thấy tiếng khóc lớn và dứt quãng của đứa nhỏ từ trong lều – tiếng kèn lệnh từ xa xưa tuyên bố một sinh linh mới tới với thế giới này. Albriech và Baldor cười lớn, Roran và Eragon cũng vậy, vài người khác ăn mừng.

Sự vui sướng của họ chẳng bao lâu. Ngay khi tiếng ăn mừng cuối cùng kết thúc, những người phụ nữ trong lều bắt đầu la hét không thôi khiến Eragon sợ lạnh người. Nó biết tiếng than vãn đó có ý nghĩa gì: tình thế tệ nhất đã tới.

“Không,” nó nói, không thể nào tin nổi và đứng bật dậy khỏi cái thùng gỗ. Dì ấy không thể chết... Không thể nào... Arya đã hứa rồi...

Như thể trả lời ý nghĩ của nó, Arya chạy về phía nó với những sải chân dài không tưởng.

“Chuyện gì?” Baldor hỏi khi nàng đi chậm lại rồi dừng hẳn.

Arya lờ cậu ta đi và nói. “Eragon, tới đây.”

“Chuyện gì thế?” Baldor tức tối hét lên và nắm lấy vai Arya. Cô nàng cử động nhanh như một ánh chớp, chớp lấy cổ tay cậu ta vặn ra sau lưng, buộc cậu ta phải cúi người về phía trước như một thằng què. Mặt cậu ta nhăn lại vì đau.

“Nếu cậu muốn em gái mình sống, vậy đứng sang một bên và đừng có can dự vào!” Nàng thả tay và đẩy cậu ta ra, khiến cậu ta nhào vào cánh tay Albriech rồi quay người rảo bước về lều nhà Horst.

“Chuyện gì đang diễn ra?” Eragon hỏi khi đi cùng nàng.

Arya quay qua nhìn nó, ánh mắt cháy bỏng. “Đứa nhỏ khỏe mạnh nhưng bị hở hàm ếch.”

Eragon hiểu vì sao những người phụ nữ lại la hét như vậy. Những đứa nhỏ bị hở hàm ếch thường không được phép sống; chúng rất khó nuốt thức ăn và nếu bố mẹ chúng cho chúng ăn được, chúng vẫn gặp rất nhiều trở ngại khác: bị xa lánh, nhạo báng và khó có ai chịu lấy chúng. Trong hầu hết các trường hợp, đứa trẻ chết non còn tốt hơn.

“Chàng có thể giúp nó, Eragon,” Arya nói.

“Tôi à? Nhưng tôi chưa bao giờ... sao lại không phải nàng? Nàng biết nhiều về chữa trị hơn tôi.”

“Nếu tôi sửa lại hình dạng đứa bé, mọi người sẽ nói tôi đã cướp đứa nhỏ đi và thay nó bằng đứa khác. Tôi biết mọi người nói gì về loài của tôi, Eron – biết rất rõ là đằng khác. Nếu phải làm tôi sẽ làm nhưng đứa trẻ sẽ phải chịu đựng nhiều đau khổ về sau. Chàng là ngwofi duy nhất có thể cứu nó khỏi số mệnh đó.”

Nó thấy hoảng sợ. Nó không muốn chịu trách nhiệm về cuộc đời một người khác; nó đã phải chịu trách nhiệm cho quá nhiều người rồi.

“Chàng phải cứu đứa bé,” Arya nói với giọng bắt buộc. Eragon tự nhắc mình nhớ xem tiên nhân luôn yêu thương con mình và trẻ con những giống loài khác như thế nào.

“Nàng sẽ trợ giúp tôi nếu cần chứ?”

“Tất nhiên.”

Em cũng thế, Saphira nói. Anh có phải hỏi không?

“Được rồi”, Eragon nói và nắm lấy chuỗi gươm Brisingr quả quyết. “Tôi sẽ làm.”

Với Arya sóng bước đi cạnh, nó đi về phía lều và đẩy tấm bạt nặng nề bước vào. Khói nén làm cay mắt nó. Năm người phụ nữ làng Carvahall đứng túm tụm lại cạnh bạt lều. Tiếng than khói của họ như thui cho nó một cú. Họ lắc lư như thể bị hôn mê, xé quần áo và đứt tóc than vãn. Chú Horst đứng cuối vòng cũi và với bà Gertrude, mặt đỏ lựng, sưng lên và hằn nếp nhăn vì kiệt sức. Dì đang giữ một bọc vai vào ngực, Eragon đoán đó là đứa nhỏ - dù cậu không nhìn thấy mặt nó - đang cựa quậy. Đôi má bánh đúc của bà Gertrude bóng nhờn và tóc bết vào mặt. Mồ hôi chạy dọc cánh tay trần của bà. Katrina đứng đầu vòng, chị đang quỳ trên một tấm thảm tròn, dùng khăn ướt lau trán cho dì Elain.

Eragon không còn nhận ra dì Elain; mặt dì hốc hác, dưới đôi mắt lác thần của dì là quầng đen. Nước mắt đang chảy ra từ hai hốc mắt, tràn ra thái dương rồi biến mất trong búi tóc rối tung. Dì mở miệng và ngậm lại, rên rỉ những từ không ai hiểu nổi. Một tấm chăn bết máu khô che phần người còn lại.

Cả Horst lẫn Gertrude đều không để ý tới Eragon cho tới khi nó tiến gần tới họ. Eragon đã lớn lên nhiều từ hồi rời làng Carvahall nhưng chú Horst vẫn cao hơn nó cả cái đầu. Khi họ nhìn nhau, chút ánh sáng hy vọng bùng lên trên khuôn mặt ảm đạm của người thợ rèn.

“Eragon!” chú vỗ vai Eragon và ôm lấy nó khiến nó khó lòng trụ vững. “Cháu nghe thấy rồi à?” Đây không thực sự là một câu hỏi nhưng Eragon vẫn gật đầu. Chú Horst liếc nhìn bà Gertrude – nhanh như tên bắn – rồi ông liếm môi. “Cháu có thể... có thể làm gì cho con bé không?”

“Có thể,” Eragon nói. “Cháu sẽ thử.”

Nó giơ tay ra. Sau một hồi ngần ngại, Gertrude đưa bọc vải ấm áp cho nó rồi lùi lại, thái độ không bình thường.

Bên trong đồng vải là khuôn mặt nhăn nhoe nhỏ bé của một bé gái. Da con bé đỏ sẫm, mắt nhắm tịt nhưng nhăn nhó như thể nó giận vì bị ngược đãi – Eragon nghĩ nó phản ứng vậy cũng hợp lý thôi. Nhưng điểm khiến nó chú ý nhất chính là vết hở xẻ từ cánh mũi trái tới giữa môi trên. Chiếc lưỡi hồng hồng nho nhỏ của nó lộ rõ ra ngoài.

“Làm ơn,” chú Horst nói. “Cháu có thể làm gì...”

Eragon cau mày vì tiếng thổn thức của những người phụ nữ. “Cháu không thể làm gì ở đây,” nó nói.

Khi nó quay người định đi, Gertrude đứng sau lưng nó nói. “Bà sẽ đi với cháu. Một trong số những người biết chăm sóc trẻ con phải ở cạnh con bé.”

Eragon không cần Gertrude lượn lờ xung quanh khi nó cố sửa lại khuôn mặt cô bé con, và nó định nói thì nó nhớ ra Arya đã nói gì đó về những khổ sở sau này của cô bé. Một người dân làng Carvahall, một người được tín nhiệm, phải chứng kiến sự thay đổi của con bé, làm nhân chứng đảm bảo con bé chính là đứa nhỏ được sinh ra.

“Vâng,” nó nói, che giấu ý định của mình.

Đứa nhỏ cựa quậy trong cánh tay nó và khóc khe khe khi nó bước ra khỏi lều. Bên kia con đường, những người dân lang đứng chỉ trở còn Abriech và Baldor dợm bước về phía nó. Eragon lắc đầu bảo họ đứng lại đó và họ nhìn nó với vẻ vô vọng.

Arya và Gertrude đi hai bên Eragon khi nó bước về lều của mình, mặt đất rung lên sau mỗi bước đi của Saphira đằng sau. Những chiến binh nhanh chóng nhường đường cho họ.

Eragon cố gắng đi nhẹ nhàng để tránh làm đứa nhỏ bị động. Mùi ẩm mốc bay lên từ người đứa bé như mùi đất rừng trong những ngày hè ẩm áp.

Họ gần bước tới lều thì Eragon nhìn thấy đứa bé phù thủy, Elva đang đứng ở gần hai cái lều cạnh đường đi. Con bé nhìn nó với vẻ mặt nghiêm trọng. Nó mặc một chiếc váy màu đen tím có mũ kéo ra sau, để lộ ra hình ngôi sao trên trán.

Con bé không nói một lời cũng không dừng Eragon lại. Nhưng Eragon vẫn hiểu con bé muốn cảnh báo nó, vì sự xuất hiện của nó luôn là sự quở trách đối với nó. Trước đây nó đã làm ảnh hưởng tới vận mệnh của một đứa trẻ sơ sinh. Nó không thể để mình mắc cùng một sai lầm không chỉ vì nó có thể dẫn tới hậu quả nghiêm trọng mà còn vì nếu nó làm như vậy, Elva sẽ trở thành kẻ thù không đội trời chung với nó. Dù

Eragon có sức mạnh nhưng nó vẫn e ngại Elva. Khả năng của con bé là nhìn vào linh hồn một con người, tìm ra trong đó những điều khiến họ đau đớn hoặc phiền lòng – và nhìn thấy trước những gì có thể làm tổn thương họ – chính vì thế con bé là một trong những sinh vật nguy hiểm nhất Alagaësia.

Dù chuyện gì xảy ra, Eragon thầm nghĩ khi bước vào trong căn lều tối om, mình cũng không muốn làm tổn thương đứa nhỏ này. Và nó cảm thấy có một động lực mới giúp cho con bé có một cuộc đời mới.

173. Q.4 - Chương 10: Hát Ru

Ánh sáng mờ mờ từ mặt trời sắp lặn len lỏi vào căn lều của Eragon. Mọi thứ chỉ mang màu nâu như thể được tạc từ đá hoa cương. Với tầm nhìn của thần tiên, Eragon có thể thấy các đồ vật một cách dễ dàng nhưng nó biết bà Gertrude sẽ gặp khó khăn vì thế nó nói. “Naina hvitr un böllr,” và tạo ra một quả cầu ánh sáng nhỏ trôi lơ lửng trong không khí. Ánh sáng trắng dịu dịu không làm ấm phòng nhưng cũng tạo ra được thứ ánh sáng tương tự đèn dầu. Nó không dám dùng câu thần chú brisingr vì lo thanh kiếm bốc cháy rừng rực.

Nó nghe thấy tiếng bước chân Gertrude dừng lại sau lưng nó và nó quay lại thấy bà ta đang nhìn chăm chăm vào quần áo và nắm chặt lấy cái túi bà mang theo. Khuôn mặt quen thuộc của bà khiến nó nhớ nhà và làng Carvahall.

Bà từ từ cúi xuống nhìn nó. “Cháu đã thay đổi nhiều rồi,” bà nói. “Ta nghĩ đứa bé trai ta từng ngồi cả đêm trông nó bị sốt đã không còn.”

“Bà biết là cháu vẫn ở đây mà,” nó trả lời.

“Không, ta không tin.”

Câu nói của bà ta khiến nó khó chịu nhưng nó không thể nghĩ mãi về chuyện đó, nên cố đẩy nó ra khỏi ý nghĩ và đi tới vòng. Nó nhẹ nhàng đặt đứa nhỏ mới sinh lên cái chăn, như thể con bé được làm bằng thủy tinh. Đứa bé vẫy nắm tay trước mặt nó. Nó cười và dùng ngón trỏ chạm vào, con bé lẩm bẩm nho nhỏ

“Cháu định làm gì?” bà Gertrude hỏi khi ngồi xuống chiếc ghế độc nhất trong lều. “Làm sao cháu chữa cho nó được?”

“Cháu không chắc.”

Đúng lúc đó, Eragon phát hiện ra Arya không đi cùng họ vào lều. Cậu gọi nàng và một lát sau nàng từ ngoài trả lời vọng vào, giọng bị lớp vải bố dày làm có biến dạng. “Tôi ở đây,” nàng nói. “Tôi sẽ đợi ngoài này. Nếu chàng cần tôi, cứ phóng tư tưởng về phía tôi và tôi sẽ vào.”

Eragon hơi nhúm mày. Cậu cứ nghĩ cô sẽ ở bên cậu trong suốt quá trình, giúp cậu ở những điểm cậu không biết và sửa sai nếu cậu phạm lỗi. Ừm, không sao. Mình vẫn có thể hỏi nàng nếu cần. Chỉ có cách này bà Gertrude mới không nghi ngờ Arya làm gì đứa nhỏ. Nó bị ám ảnh vì những điều Arya cảnh báo, và nó phân vân liệu cô đã từng bị buộc tội trộm đứa trẻ nào chưa.

Chiếc vòng kêu kẹt kẹt khi nó từ từ hạ người xuống nhìn đứa nhỏ. Trán nó nhăn tợn. Nó cảm thấy Saphira đang qua nó quang sát đứa nhỏ lơ mơ ngủ trong chăn.

Em nghĩ sao? Nó hỏi.

Từ từ, để anh không vô tình cắn phải đuôi anh.

Nó đồng ý với cô rằng, sau đó nó tỉnh quái hỏi lại, Thế em đã làm thế bao giờ chưa? Cắn đuôi ấy?

Cô nàng im lặng nhưng nó cũng thấy được một chút cảm giác: một mớ hỗn độn những hình ảnh – cây cối, cỏ hoa, ánh mặt trời, dãy núi Spine – cũng như mùi hương ngọt ngào của lan đỏ và một cảm giác đau đớn bất chợt như thể cánh cửa đóng sầm một nhát vào đuôi cô nàng.

Eragon cười thầm, rồi tập trung tạo ra câu thần chú nó nghĩ là cần. Nó mất khoảng nửa tiếng. Nó và Saphira dành gần hết khoảng thời gian đó để soát lại câu thần chú, kiểm tra và tranh luận xem có nên dùng

từ hay cụm từ đó không – và thậm chí là cả cách phát âm của Eragon – để chắc chắn câu thần chú đi đúng chủ đích.

Khi hai người đang thảo luận trong im lặng, Gertrude động dậy và nói. “Con bé vẫn thế. Không phải chuyện chuyển biến xấu chứ? Đừng giấu bà, Eragon; hôm nay bà đã phải xử lý nhiều tình huống tệ hơn.”

Eragon nhướn mày và nhẹ nhàng nói. “Công việc chưa bắt đầu.”

Thế là bà Gertrude ngồi lại. Bà lôi trong túi ra một cuộn len vàng, một cái áo len đan được một nửa và một đôi que đan bằng gỗ bạch dương sáng bóng. Những ngón tay bà đan nhanh vì đã quen tay. Tiếng lách cách đều đặn khiến Eragon yên lòng; nó giống âm thanh từ thời niên thiếu khi nó ngồi cạnh bếp lửa trong những tối mùa thu hiu hiu lạnh, nghe người lớn kể chuyện, hút thuốc hoặc uống bia nâu sau bữa tối tập thể.

Cuối cùng, khi nó và Saphira hài lòng vì câu thần chú đã an toàn, Eragon tự tin vì nó không ngong nghịu phát âm ngôn ngữ cổ. Eragon rút lấy sức mạnh từ cả hai cơ thể và chuẩn bị niệm thần chú.

RỒi nó chần chừ.

Khi các tiên dùng phép thuật thuyết phục cây và hoa sinh trưởng theo hình dáng họ muốn, hoặc để thay hình đổi dạng thành sinh vật khác, theo như cậu biết, họ luôn luôn biến câu thần chú thành một bài hát. Nó cũng nên làm thế. Nhưng nó chỉ biết vài bài hát của thần tiên và không bài nào trong số đó chính xác – hoặc có thể - tái tạo vẻ đẹp.

Vì vậy, nó chọn một bài hát từ sâu thẳm trong ký ức của nó, một bài hát dì Marian đã hát cho nó nghe từ khi còn bé tí, trước khi dì bị bạo bệnh, một bài hát mà những người phụ nữ Carvahall ru con đi vào giấc ngủ say: lullaby – bài hát ru. Giai điệu của nó rất đơn giản, dễ nhớ và nhẹ nhàng để đứa nhỏ an an tĩnh tĩnh mà ngủ.

Nó bắt đầu hát, nhẹ nhàng và trầm ấm lan tỏa trong lều như hơi ấm của lửa. Trước khi sử dụng phép thuật, nó nói với cô bé bằng ngôn ngữ cổ rằng nó là bạn cô, nó muốn cô có những điều tốt đẹp nhất và rằng cô bé cần tin tưởng nó.

Con bé hơi nhúc nhích trong giấc ngủ, như thể trả lời nó, và nét mặt rất bình thản.

Sau đó Eragon niệm đoạn thần chú đầu tiên: một câu thần chú đơn giản gồm hai câu ngắn mà nó niệm đi niệm lại như thể cầu nguyện. Khe chia đôi môi cô bé rung lên và sáng mờ mờ như một sinh vật ngủ đông cựa quậy bên dưới.

Điều nó muốn làm không hề dễ. Xương của đứa nhỏ, giống như những đứa bé sơ sinh khác, rất mềm và còn là sụn, không giống xương người lớn và vì thế rất khác với việc cậu chỉnh xương cho những binh sĩ Varden. Nó phải cẩn thận để lấp khe trên môi cô bằng xương thịt và xa của người lớn và phần đó sẽ không hợp với phần cơ thể còn lại. Ngoài ra, trong khi chữa lành vết hở ở phần lợi và hàm trên, nó phải làm cho chân răng cửa di chuyển, thẳng ra và đối xứng. Cậu chưa bao giờ làm điều này. Hơn nữa, nó không biết nếu không có khuyết tật này trông cô bé sẽ ra sao nên không chắc môi và miệng cô bé nên thế nào cho đúng. Trông cô nhóc y như những đứa nhỏ khác nó từng thấy: tròn, bầu bĩnh. Nó lo lắng rằng nó sẽ tạo ra một khuôn mặt có thể bây giờ thì ưa nhìn nhưng sau này khi con bé lớn lại trở nên kỳ dị và thiếu sức hút.

Thế nên nó tiến hành công việc vô cùng cẩn trọng, chỉ tạo ra một vài thay đổi nhỏ một lúc, sau đó dừng lại chiêm ngưỡng kết quả. Nó bắt đầu với lớp tế bào sâu nhất trên gương mặt, với xương và sụn rồi từ từ sửa chữa lớp ngoài trong khi hát.

Ở trong những thời điểm nhất định, Saphira từ ngoài lều ngăm nga theo, giọng trầm của cô nàng khiến không khí rung động. Ánh đèn ma sáng lên và mờ đi theo âm điệu của cô nàng khiến Eragon vô cùng hiêu kỳ. Nó sẽ hỏi Saphira về chuyện này sau.

Đêm xuống, hàng giờ trôi qua, từng từ tuôn ra, từng câu thần chú được niệm nhưng Eragon không chú ý tới thời gian. Khi cô nhóc khóc vì đói nó cho con bé một lượng năng lượng nhỏ. Nó và Saphira cố gắng không chạm tới đầu óc nó – vì không biết sự giao cảm giữa họ sẽ ảnh hưởng tới đầu óc còn non nớt của nó ra sao – nhưng thi thoảng vẫn có những va chạm. Đối với Eragon, nhận thức của nó còn quá mơ hồ, chỉ là một biển những cảm xúc không rõ ràng, không nhận biết về thế giới bên ngoài.

Bên cạnh nó, bà Gertrude vẫn lách cách đan lát. Âm thanh duy nhất pha tạp vào giai điệu là khi bà ấy đánh rơi que đan hoặc tháo vài mũi đan để sửa lỗi.

Từ từ, rất chậm, vết hở trên hàm và lợi cô bé liền lại, hai bên hàm ếch đẩy lại gần nhau – da cô chảy như một dòng chất lỏng – và môi trên từ từ liền lại không còn lấy một khe nứt.

Eragon mất một thời gian dài ngắm nghía và lo lắng về hình dạng đôi môi cho cô bé cho tới khi Saphira nói. Xong rồi, và nó đành thừa nhận rằng nó không thể làm gì hơn.

Sau đó nó nhỏ giọng dần và im lặng. Nó cảm thấy lưỡi dày và khô, cổ họng rát. Nó chống tay vào vông, hơi cúi người vì mỏi nên không thể đứng thẳng hoàn toàn.

Ngoài ánh sáng chiếu ra từ ngọn đèn ma còn có một thứ ánh sáng khác len lỏi vào trong phòng giống như khi nó bắt đầu công việc. – chắc chắn là mặt trời đã lặn rồi! – nhưng rồi nó nhận ra ánh sáng từ đằng đông, không phải đằng tây. Thế là nó hiểu. Chẳng trách anh thấy đau thế. Anh đã ngồi cả đêm!

Còn em thì sao? Saphira nói. Xương cốt em cũng đau như tử như anh vậy. Thừa nhận của cô nàng khiến nó ngạc nhiên, hiếm khi cô em nó thấy mình không thoải mái, dù cho cô bé đau thế nào. Trận chiến đã bòn rút của cô em nó nhiều hơn về bề ngoài. Khi nó hiểu ra và Saphira cũng đã ý thức được điều đó, cô bé nói, Một hay không thì Galbatorix cho bao nhiêu quân em cũng đập được bấy nhiêu.

Anh biết.

Bà Gertrude bỏ que đan vào túi, đứng dậy và tiến tới vông. “Bà không bao giờ nghĩ mình được chứng kiến chuyện gì tương tự,” bà nói. “Ít nhất là từ cháu, Eragon Bromsson.” Bà nheo mắt nhìn nó. “Brom làcha cháu, đúng không?”

Eragon gật đầu rồi cầu nhàu. “Đúng ạ.”

“Thế nào hai người giống nhau vậy?”

Eragon không muốn thảo luận xa hơn về chủ đề đó nên nó lăm bầm dập tắt ánh đèn ma bằng một cái liếc mắt và suy tưởng. Đột nhiên, lều tối om, trừ phần được ánh bình minh chiếu rọi. Mắt nó thích nghi với sự thay đổi nhanh hơn bà Gertrude; bà chớp mắt và nhúu mày rồi lắc đầu, như thể không biết nó đứng đâu.

Nó bế con bé lên. Cậu không chắc liệu cậu yếu đi vì phép thuật đã tiêu hao năng lượng hay vì nó phải ngồi bên con bé lâu quá.

Nó cúi xuống nhìn con bé và đột ngột cảm thấy cần bảo vệ sinh linh bé bỏng này. Nó lẩm nhẩm, “Sé ono waïse ilia.” Chúc con hạnh phúc. Đó không phải một câu thần chú mà chỉ là nó hy vọng con bé sẽ tránh được những nỗi đau khổ mà những người khác đang phải chịu đựng. Nó mong con bé sẽ mãi mỉm cười.

Quả thực vậy. Con bé nở một nụ cười rất tươi và nhiệt tình hét, “Gahh!”

Eragon cũng cười rồi quay người bước ra ngoài.

Nó nhìn thấy một nhóm nhỏ tụ tập thành một vòng bán nguyệt quanh lều, vài người đứng, vài người ngồi. Nó nhận ra hầu hết đây là dân làng Carvahall nhưng Arya và các tiên nhân khác cũng ở đó – tách xa những người còn lại – cũng như vài chiến binh Varden mà nó không biết tên. Nó nhìn thấy Elva lấp ló ở căn lều bên cạnh, mũ trùm hạ thấp xuống, che đi khuôn mặt.

Eragon nhận ra nhóm người này đã chờ đợi hàng giờ và nó lại không hề cảm nhận được sự hiện hữu của họ. Có tiên nhân và Saphira bảo vệ nó sẽ được an toàn, nhưng không được phép coi thường.

Mình phải giỏi hơn, nó tự nhủ.

Đứng trước đám đông là Horst và những người con trai, trông đầy lo lắng. Lông mày chú Horst nhúu chặt lại khi nhìn đồng vãi Eragon đang ôm trong tay. Chú mở miệng định nói nhưng không một âm thanh nào phát ra.

Không hề phô trương hay ăn mừng, Eragon bế đứa nhỏ tới chỗ người thợ rèn và cho chú nhìn mặt con. Trong một lúc, chú Horst không hề cử động; sau đó mắt ông ầng ậng nước và niềm vui và nhẹ nhõm hiển hiện quá thâm thúy, khiến người khác nhìn vào có thể tưởng ông đang buồn.

Khi nó đưa đứa nhỏ cho chú Horst, nó nói, “Bàn tay cháu đã nhuộm quá nhiều máu, nhưng cháu mừng vì cháu có thể giúp.”

Chú Horst chạm vào môi trên của cô bé bằng ngón giữa rồi lắc đầu. “Chú không tin nổi.. Chú không thể nào tin.” Chú nhìn Eragon. “Elain và chú nợ cháu. Nếu...”

“Không có nợ nần gì hết,” Eragon nhẹ nhàng nói. “Cháu chỉ làm điều ai cũng sẽ làm nếu họ có khả năng.”

“Nhưng cháu là người chữa trị cho con chú, chú biết ơn cháu.”

Eragon ngần ngừ rồi cúi đầu chấp nhận lời cảm ơn của chú Horst. “Em bé tên gì hả chú?”

Người thợ rèn nhìn chăm chăm vào con gái. “Nếu Elain đồng ý, chú sẽ đặt tên cho con bé là Hope.”

“Hope... một cái tên hay.” Và chẳng phải chúng ta luôn cần có hy vọng để sống sao? “Còn đi Elain sao rồi ạ?”

“Mệt, nhưng không sao.”

Sau đó Albriech và Baldor chạy tới cạnh cha họ, nhìn vào cô em gái cùng với bà Gertrude – bà ra khỏi lều ngay sau Eragon – và sau đó dân làng cũng tiến tới. Kể cả những chiến binh tò mò cũng tới gần hơn, ngó đầu nhìn đứa bé một chút.

Sau một lúc, các tiên nhân cũng tiến tới. Khi thấy họ, mọi người tránh đường, để họ tiến tới chỗ chú Horst. Quai hàm chú Horst cứng lại và đưa về phía trước như hàm chó bun. Từng tiên nhân cúi xuống xem xét, thì thoảng thì thào một hai từ bằng ngôn ngữ cổ với cô bé. Họ không để ý hay phiền lòng vì những ánh nhìn nghi ngờ của dân làng.

Khi chỉ còn lại ba tiên nhân cuối cùng, Elva chạy ra đã đứng vào sau họ. Cô bé không phải chờ lâu để tới lượt đứng trước chú Horst. Dù chú có chút miễn cưỡng, nhưng chú vẫn hạ thấp tay xuống và khụy gối, nhưng vì chú cao hơn Elva quá nhiều nên con bé phải nhón chân để nhìn đứa nhỏ sơ sinh. Eragon nín thở khi con bé nhìn đứa trẻ sơ sinh từng bị dị tật, không thể đoán nổi phản ứng của con bé sẽ thế nào.

Sau vài giây, Elva hạ chân xuống. Nó từ từ đi về phía Eragon.

Nó nghiêng đầu và nhướn mày,

Con bé gật đầu, dừng lại một chút rồi tiếp tục đi.

Khi Eragon quan sát con bé bước đi, Arya bước tới gần nó. “Chàng nên tự hào vì những gì đã làm,” nàng nói nhỏ. “Đứa trẻ ngủ ngon và rất xinh. Những thầy phép giỏi nhất trong loài tiên cũng không thể làm được hơn. Chàng đã cho cô bé một món quà rất lớn – một khuôn mặt và một tương lai – và cô bé sẽ không quên, tôi chắc chắn đó... Và chúng tôi cũng sẽ không quên.”

Eragon thấy nàng và những tiên nhân khác nhìn nó với vẻ kính trọng theo một cách khác – nhưng sự ngưỡng mộ của Arya mới là thứ có ý nghĩa với nó nhất. “Danh sư xuất cao đồ,” nó nhỏ giọng trả lời. Arya không bàn cãi. Họ cùng nhau quan sát dân làng bao quanh Horst và cô con gái nói chuyện hào hứng. Eragon không rời mắt khỏi họ và nghiêng người về phía Arya mà nói. “Cám ơn nàng đã giúp Elain.”

“Không có gì. Không làm tôi thấy cần rút lương tâm.”

Chú Horst quay lại và bế đứa bé vào lều cho Elain ngắm nhìn cô con gái, nhưng dân làng vẫn không hề có dấu hiệu sẽ tản đi. Sau khi nó chán bắt tay rồi trả lời câu hỏi, nó tạm biệt Arya rồi đi vào trong lều và buộc bật cửa lều lại.

Trừ khi chúng ta bị đánh úp, anh sẽ không muốn gặp ai trong mười tiếng tới, kể cả Nasuada, nó nói với Saphira khi nằm xuống vồng. Em chuyển lời tới Blödhgarm giùm anh nhé?

Tất nhiên là được, cô nàng đáp. Nghỉ ngơi đi, em cũng thế.

Eragon thở dài và lấy tay che mắt. Hơi thở của nó chậm lại, đầu óc lang thang rồi những âm thanh và hình ảnh kỳ lạ trong mơ chiếm lĩnh lấy nó – những tưởng tượng nhưng chân thật; chói lóa nhưng không màu như thể cậu nhìn thấy toàn cỏ xanh – và trong một lúc, cậu có thể quên hết những trách nhiệm gánh vác trên

vai và những sự kiện kinh hoàng trong ngày. Kể cả trong mơ, cậu cũng nghe thấy tiếng hát ru như lời thì thầm của gió, nửa nghe, nửa quên, đưa cậu về với những ký ức thời thơ ấu nơi quê nhà.

174. Q.4 - Chương 11: Không Ngồi Nghỉ

Hai người lùn, hai người đàn ông và hai Urgal – thành viên đội cận vệ của Nasuada, Chim Ưng Đêm, - đứng canh ngoài phòng trong lâu đài được Nasuada trưng dụng làm trụ sở họp mặt.

Họ nhìn Roran không biểu cảm. Anh cũng giữ khuôn mặt tương tự khi nhìn lại họ.

Họ đã từng chơi trò này rồi.

Dù đội Chim Ưng Đêm ít khi biểu lộ cảm xúc nhưng Roran biết họ đang tính xem cách nào giết chết anh nhanh nhất và hiệu quả nhất. Anh biết vì anh cũng làm điều tương tự.

Mình sẽ lườn ra sau lưng họ nhanh nhất có thể...làm họ tản ra một chút, anh quyết định. Con người sẽ phản ứng đầu tiên; họ nhanh hơn người lùn, và họ sẽ cản bước Urgal đằng sau...Phải tước được cây kích từ tay họ. Có thể khó nhưng mình nghĩ mình có thể làm được – ít nhất là tước vũ khí của một người. Có thể sẽ phải ném cây búa của mình đi. Một khi nắm kích trong tay, mình sẽ khiến họ cách xa mình một khoảng. Người lùn sẽ không dám liều nhưng Urgal khó chơi hơn. Lũ súc vật xấu xí đó... Nếu ẩn sau cái cột này, mình có thể...”

Cánh cửa viên sắt cột kẹt mở. Một tiểu đồng mặc bộ đồ sáng mà khoảng mười hoặc mười hai tuổi bước ra tuyên bố, “Tiểu thư Nasuada cho triệu kiến ngài!”

Vài người cận vệ giật mình xao lãng và ánh mắt hơi xao động trong một giây. Roran cười lướt qua họ bước vào căn phòng đằng sau. Anh biết sơ hở đó của họ sẽ tạo cơ hội cho anh giết chết ít nhất hai người trước khi họ kịp trở tay. Cho tới lần sau, anh nghĩ bụng.

Căn phòng rộng, hình chữ nhật và được trang trí khá đơn sơ: một chiếc thảm quá nhỏ nhắn so với căn phòng, một bức tranh thêu hẹp bị mối ăn treo trên bức tường bên trái; trên tường bên phải chỉ có duy nhất một cửa sổ vòm. Ngoài ra, trong phòng không có thêm một vật trang trí nào. Ở một góc phòng có đặt một chiếc bàn gỗ dài chất đầy sách, cuộn giấy da và giấy tờ. Một vài chiếc ghế để lộn xộn quanh bàn, nhưng Nasuada và những người quanh cô không ai sử dụng chúng. Jörmundur không ở đây nhưng Roran lại nhận ra vài người khác: những người là chỉ huy của anh, vài người là chiến hữu trong trận chiến và cũng có vài người anh đã được nghe danh.

“...và tôi không quan tâm xem chuyện đó có khiến hấn bị ‘bướu cổ’ không!” Cô hét lên, và đập tay xuống bàn đánh rầm. “Nếu chúng ta không có móng ngựa, và hơn nữa, nếu chúng ta phải ăn thịt cả ngựa chiến thì chúng cũng sẵn sàng làm thế với chúng ta. Các người hiểu chưa?”

Họ đồng thanh quả quyết trả lời cô. Họ như thể bị dọa dẫm nhưng trong đó còn có cả sự bối rối. Roran vừa lạ vừa ấn tượng vì Nasuada chỉ là một người phụ nữ lại có thể được các chiến binh của mình và kể cả anh, tôn trọng tới vậy. Cô là một trong những người thông minh và kiên định nhất anh từng biết. Lắm khi anh cứ nghĩ dù cô sống trong thời đại nào cô cũng sẽ thành công.

“Giờ đi đi,” Nasuada nói và tám người đàn ông đi khuất, cô ra hiệu cho Roran tiến ra chỗ bàn làm việc. Anh kiên nhẫn đợi cô viết vài dòng lên cuộn giấy da nhỏ rồi đưa nó cho một tiểu rỗng và nói. “Đưa cho người lùn Narheim. Và lần này, em đợi cho ông ấy trả lời luôn, nếu không chị sẽ cho em tới chỗ Urgal phục vụ thức ăn và lau dọn đấy.”

“Vâng, thưa Tiểu thư!” cậu bé nói và chạy biến đi, có chút sợ hãi.

Nasuada bắt đầu đọc lướt qua đồng giấy tờ trước mặt. Cô nói với Roran mà không ngừng đầu lên, “Anh lấy lại sức rồi chứ Roran?”

Anh phân vân không hiểu cô nói chuyện không có tý hứng thú nào. “Cũng chưa hẳn.”

“Thế thì không may rồi. Anh thức trắng đêm qua à?”

“Gần hết đêm thôi. Cô Elain, vợ của chú thợ rèn làng tôi, tới qua sinh em bé, nhưng...”

“Ừm, tôi được thông báo rồi. Tôi đoán là anh không thể thức nổi cả đêm đợi Eragon chữa lành cho đứa nhỏ?”

“Không, tôi quá mệt rồi.”

“Ít nhất anh còn cảm thấy mệt.” Cô vươn tay qua bàn với lấy một tệp giấy nữa và nhìn chăm chú trước khi đặt lên đồng công văn trước mặt. Cô vẫn dùng giọng như cũ nói với Roran, “Tôi có một việc cần tới anh, Cây Búa Dừng Mãnh. Quân đội ở Aroughs gặp sự chống trả quyết liệt – hơn chúng ta dự tính. Tướng Brigman không thể giải quyết nổi tình hình và chúng ta cần họ quay về. Vì thế, tôi gửi anh tới Aroughs thay cho Brigman. Tôi đã chuẩn bị sẵn cho anh một con ngựa ở cổng nam. Anh phải phi hết tốc lực tới Feinster, rồi từ Feinster tới Aroughs. Cứ mười dặm từ đây về Feinster anh sẽ thay ngựa một lần. Sau đó anh phải tự mình xoay sở. Tôi mong là anh sẽ tới Aroughs trong vòng bốn ngày tới. Một khi đã tới nơi, anh sẽ có... ba ngày để kết thúc trận chiến.” Cô ngược lên nhìn anh. “Sau một tuần nữa, tôi muốn nhìn thấy cờ hiệu của quân ta bay trên bầu trời Aroughs. Nếu anh không thể, tôi sẽ không còn lựa chọn nào khác ngoài đưa Eragon và Saphira tới Aroughs. Làm như vậy chúng ta sẽ không thể nào chống lại Murtagh và Galbatorix.”

Và như thế Katrina sẽ gặp nguy hiểm, Roran nghĩ. Bụng dạ Roran cảm thấy không yên. Đi tới Aroughs trong bốn ngày đã là không tưởng rồi, đặc biệt khi cơ thể anh đang đau đớn và bầm dập. Chiếm thành phố trong một khoảng thời gian quá ngắn lại càng điên rồ. Nhiệm vụ này như kiểu bắt anh thi vật với gấu trong khi trói hai tay ra sau.

Anh gãi gãi má xồm xoàm rồi rìa. “Tôi không có kinh nghiệm vây thành,” anh nói. “Ít nhất là không phải theo cách đó. Phải có ai đó trong Varden phù hợp với nhiệm vụ này hơn tôi chứ. Ông Martland Râu Đỏ thì sao?”

Nasuada hiện một nét khinh thường trên mặt. “Ông ấy không thể dùng một tay mà phi nước đại được. Anh phải tự tin hơn với bản thân chứ Cây Búa Dừng Mãnh. Nhiều người trong Varden biết về binh pháp, tôi công nhận – đó là những người có thời gian chiến đấu lâu hơn anh, những người được chỉ dạy từ những chiến binh giỏi nhất thời cha tôi – nhưng khi nhập trận, không phải kinh nghiệm hay kiến thức binh pháp là cái quan trọng nhất, mà là anh biết cách nào để chiến thắng đối phương, kể cả anh dùng bất cứ thủ đoạn gì. Và quan trọng hơn, đó là anh may mắn.”

Cô đặt công văn xuống và chống tay lên bàn. “Anh đã chứng minh cho chúng tôi thấy khả năng chiến đấu của anh. Anh đã chứng minh anh là người biết tuân theo quân luật... khi cần thiết.” Anh bỗng nhớ lại cảm giác đau, bỗng giấy khi rơi quất vào lưng anh hồi anh chống lại lệnh của Tướng Edric. “Anh đã chứng tỏ anh có thể dẫn dắt mọi người. Vì thế, Roran Cây Búa Dừng Mãnh, anh hãy thể hiện cho chúng tôi xem anh còn những khả năng gì, được không?”

Anh nuốt nước bọt. “Được, thưa Tiểu Thư.”

“Tốt. Tôi sẽ đề xuất anh làm tướng tạm thời. Nếu anh thành công ở Aroughs, anh sẽ có thể giữ danh hiệu này, ít nhất tới khi anh thể hiện rằng anh đáng được vinh danh nhiều hơn hay ít hơn.” Cô lại nhìn xuống bàn và đọc qua những cuộn giấy da, rõ ràng là đang tìm kiếm một thông tin gì đó.

“Cảm ơn.”

Nasuada đáp lại bằng một âm thanh nhỏ, không biểu lộ cảm xúc.

“Tôi sẽ chỉ huy bao nhiêu người ở Aroughs?” anh hỏi.

“Tôi đã gửi cho tướng Brigman một nghìn lính để chiếm thành phố. Nhưng giờ chỉ còn lại không đến tám trăm người vẫn có khả năng chiến đấu.”

Roran nuốt nữa bật ra tiếng chữ thề. Quá ít.

Như thể nghe được, Nasuada khô khốc nói, “Chúng ta đã tưởng rằng hàng phòng thủ của Aroughs yếu hơn.”

“Tôi hiểu. Tôi có thể mang theo hai ba người từ Carvahall đi cùng không. Tiểu thư từng nói rằng cô cho phép chúng tôi đồng hành nếu chúng tôi...”

“Được, được,” cô vẫy tay – “tôi biết tôi nói gì.” Cô cắn môi, cân nhắc. “Được, anh cứ mang theo bất kỳ ai anh muốn, miễn là anh đi trong vòng một tiếng nữa. Anh hãy cho tôi biết anh muốn bao nhiêu người đi

cùng để tôi sắp xếp ngựa trên đường.”

“Tôi đưa Carn đi được không?” anh hỏi, nói ra tên pháp sư anh từng có dịp chiến đấu cùng.

Cô ngừng lại và nhìn lên tường một lúc, ánh mắt lung lạc. Sau đó, cô gật đầu và lại tiếp tục đào bới đồng công văn. “À, đây rồi.” Cô lôi ra một ống tròn được buộc lại bằng một sợi dây da. “Bản đồ Aroughs cũng như là bản đồ chi tiết của tỉnh Fenmark. Tôi nghĩ anh nên nghiên cứu kỹ cả hai bản đồ này.”

Cô đưa cho anh ống giấy và anh đặt nó vào trong áo. “Và đây,” cô nói và đưa cho anh một lá thư niêm phong dấu đỏ. “là nhiệm vụ của anh, và” – một lá thư thứ hai, dày hơn lá đầu tiên – “đây là thư cho Brigman. Đưa cho ông ấy đọc thôi, nhưng đừng đưa cho ông ta giữ. Nếu tôi nhớ không nhầm, anh không biết đọc, đúng không?”

Anh nhún vai. “Đọc làm gì chứ? Tôi có thể tính toán cộng trừ như nhiều người khác. Cha tôi nói dạy chúng tôi học chẳng hơn gì dạy cho đi trên chân sau: thú vị, nhưng không đáng.”

“Tôi sẽ đồng ý với cha anh, nếu như anh chỉ là một người nông dân. Nhưng trong địa vị hiện giờ của anh, tôi không thể đồng ý.” Cô chỉ về mấy lá thư anh đang cầm. “Anh chỉ biết một trong hai bức thư này có thông báo bổ nhiệm của anh. Vì anh không biết đọc nên tôi khó trọng dụng anh. Tôi không thể gửi thư cho anh mà không có người khác đọc thư cho anh, anh không còn lựa chọn nào khác ngoài tin rằng người kia thực sự đọc đúng cho anh nghe. Anh sẽ dễ bị thao túng. Tôi không thể tin nhiệm anh. Nếu anh hy vọng thăng tiến hơn ở Varden, anh cần tìm một người dạy anh học. Giờ đi đi, tôi còn nhiều việc khác phải làm.”

Cô bật ngón tay và một tiểu đồng chạy tới cạnh. Cô đặt tay lên vai thằng bé, cúi xuống và nói, “Tôi muốn em đưa Jörmundur tới đây. Em sẽ tìm thấy ông ấy ở chợ, chỗ ba cái nhà...” Đang nói dở, cô dừng lại nhưثر may khi thấy Roran chưa đi. “Còn gì nữa không, Cây Búa Dững Mãnh?” cô hỏi.

“Có, trước khi tôi đi, tôi muốn gặp Eragon.”

“Vì sao?”

“Kết giới cậu ấy phủ lên người tôi trước trận chiến đã không còn.”

Nasuada nhú mảy rồi nói với tiểu đồng, “Trong chợ, chỗ ba cái nhà cháy. Em biết chỗ đó chứ. Rồi, giờ đi đi.” Cô vỗ lưng thằng nhỏ và đứng thẳng dậy khi thằng bé chạy ra khỏi phòng. “Tốt hơn là anh đừng gặp.”

Roran thấy khó hiểu nhưng anh vẫn im lặng, chờ đợi lời giải thích từ cô. Cô nói vòng vo, “Anh có thấy Eragon đã một thể nào trong buổi gặp mặt của tôi với mèo ma chưa?”

“Gần như không đứng vững.”

“Chính xác. Càng ngày cậu ấy càng gầy, Roran. Cậu ấy không thể bảo vệ anh, tôi, Saphira, Arya và ai mà biết cậu ấy còn muốn bảo vệ ai mà vẫn phải làm những gì cậu ta phải làm. Cậu ta phải tích trữ năng lượng cho lần đụng độ sắp tới với Murtagh và Galbatorix. Và chúng ta càng tới gần Urû’baen, chuyện cậu ấy sẵn sàng đụng độ với chúng càng quan trọng. Chúng ta không thể để những lo lắng và phiền phức khiến cậu ta suy yếu. Việc cậu ấy chữa hở hàm ếch cho đứa nhỏ mang tới cho cậu ấy sự tín nhiệm, nhưng việc làm đó có thể khiến chúng ta thua trận!

“Anh đã chiến đấu chống lại Za’rac trên rặng Spine mà không cần tới kết giới bảo vệ. Nếu ha quan tâm tới em họ anh, nếu anh muốn đánh bại Galbatorix, anh phải học cách chiến đấu không cần tới chúng.”

Khi cô nói xong, Roran cúi đầu. Cô nói đúng. “Tôi sẽ đi ngay.”

“Tôi đánh giá cao điều này.”

“Tạm biệt...”

Rora quay lại, sải bước đi về phía cửa. Khi anh vừa bước qua bậc thềm, Nasuada gọi lớn, “Và, Cây Búa Dững Mãnh này?”

Anh tò mò nhìn lại.

“Cố đừng thiêu rụi Aroughs nha? Phục hồi vết vấ lắ.”

175. Q.4 - Chương 12: Khiêu Vũ Cùng Gươm Kiếm

Eragon gõ gót giày lên hai bên tảng đá nó đang ngồi lên vì thấy chán và mất kiên nhẫn.

Nó, Saphira và Arya – cùng Blödhgarm và những thần tiên khác – đang thơ thẩn bên vệ đường chạy dọc khu bờ đông thành phố Belatona: chạy qua những cánh đồng xanh mượt; qua cây cầu đá lớn cong cong bắc qua sông Jiet; vòng quanh bờ nam hồ Leona. Tới đây con đường phân nhánh, một tới Cánh Đồng Cháy và Surda, một đi về phía bắc, tới Dras – Leona và Urû’baen.

Hàng ngàn binh lính, người lùn và Urgal đi lang thang trước cửa thành phía Đông Belatona cũng như trong thành phố, cỡi cựa và la hét trong khi quân Varden đang sắp xếp họ vào từng đội. Ngoài ra còn có đoàn kỵ binh của vua Orrin – không thể kể hết số ngựa đang hí, đang nhảy dựng lên. Đằng sau quân tiên tuyến là quân đội hậu cần: một đoàn dài xe do thú có sừng của Varden mang tới từ Surda và của nông dân trong vùng kéo. Từ đó phát lên tiếng lùa la kêu be be, tiếng bò rống, tiếng ngỗng kêu, tiếng ngựa và tiếng ngựa hí.

Thế là quá đủ để Eragon muốn bít lỗ tai lại.

Em sẽ nghĩ là chúng ta sẽ chịu đựng giỏi hơn sau bao nhiêu lần chứ nhỉ, nó nói với Saphira khi nó nhảy xuống khỏi tảng đá.

Cô nàng khịt mũi. Đáng ra họ nên để em lo việc này; em có thể dọa cho bọn chúng về đúng vị trí chỉ trong một tiếng đồng hồ và sau đó chúng ta sẽ không phải mất thì giờ chờ đợi.

Ý nghĩ đó khiến cậu hứng thú. Đúng, anh chắc chắn là em có thể... Nhưng cẩn thận với những gì em nói, hoặc không Nasuada sẽ bắt em làm thật đấy.

Sau đó Eragon nghĩ tới Roran, nó đã không gặp anh từ sau đêm nó trị bệnh cho đứa nhỏ nhà Horst và Elain, và nó phân vân không biết anh nó đang làm gì và lo lắng vì anh ở quá xa nó.

“Ngốc thế không biết,” Eragon lầm bầm khi nhớ lại chuyện Roran đã đi mà không để cậu tạo kết giới mới.

Anh ấy là một thợ săn có kinh nghiệm, Saphira nói. Anh ấy sẽ không ngu ngốc tới nỗi để con mồi làm mình bị thương đâu.

Anh biết, nhưng đôi khi nghĩ thế cũng không thể giúp anh an tâm... Anh ấy cần phải cực kỳ cẩn trọng. Anh không muốn anh ấy bị què, hay tệ hơn, bị phủ khăn trắng.

Một cảm giác buồn bã dâng lên trong Eragon, sau đó nó cố quên đi và nhún nhảy trên chân, muốn thư giãn gân cốt trước khi dành vài giờ tiếp theo ngồi trên lưng Saphira. Nó thích được bay cùng cô em nhưng nó không thích phải ngồi cứng đờ trong mười hai dặm hoặc hơn trong cả ngày, là là liệng như chim kền kền. Nếu chỉ có nó và Saphira, tụi nó chỉ chiều muộn là tới Dras – Leona.

Nó bước từ đường cái sang trắng cỏ. Đứng đó, không quan tâm tới cái nhìn của Arya và những tiên nhân khác, nó rút thanh Brisingr ra và luyện lại vài đường kiếm ông Brom đã dạy nó rất lâu trước đây. Nó đi kiếm từ từ và cảm nhận mặt đất mịn dưới chân.

Nó đưa thanh kiếm lên cao quá đầu, chém xuống với một nhát chém có thể chém một người làm đôi, dù đó là người, tiên hay Urgal, dù họ mặc áo giáp gì. Nó dừng kiếm khi cách mặt đất chừng vài centimet. Lưỡi kiếm truyền rung động lên cổ tay nó. Trên màn xanh của cỏ, màu xanh lơ của kim loại trở nên chói mắt, hầu như không thật.

Eragon hít một hơi nữa và nhảy về phía trước, đâm vào không khí như thể trước mặt nó là một kẻ thù không đội trời chung. Nó luyện tập từng đường kiếm cơ bản, không chú trọng vào tốc độ hay sức lực mà vào độ chính xác.

Khi nó đã ấm người, nó nhìn quanh những người hộ vệ đang đứng thành một vòng bán nguyệt cách nó một đoạn. “Có ai luyện tập với tôi một vài phút không?” nó lớn tiếng hỏi.

Những tiên nhân nhìn nhau, không biểu lộ cảm xúc. Sau đó, tiên nhân Wydren tiến lên phía trước, “Để tôi, thưa KHắc tinh của Tà Thần, nếu ngài đồng ý. Tuy nhiên, tôi đề nghị ngài nên đội mũ trụ lên.”

“Đồng ý.”

Eragon tra thanh Brisingr vào bao rồi chạy tới chỗ Saphira và trèo lên một bên mình cô nàng, thò tay vào phía trong vảy. Nó mặc áo giáp, quần xà cạp, bao tay nhưng lại cất mũ trụ trong túi yên để nó không rơi khỏi Saphira hay lẫn trong cỏ.

Khi đã lấy được mũ, nó nhìn thấy cái tráp đựng trái tim của Glaedr được bọc trong một mảnh vải và đặt ở đáy túi. Nó với tay xuống và chạm vào cái tráp thăm cầu nguyện cho con rồng vàng, rồi đóng túi lại và nhảy khỏi lưng Saphira.

Eragon vừa đội mũ vừa bước lại trắng cổ. Nó cắn chảy máu đầu ngón tay cái, sau đó đeo găng tay và hy vọng máu không chảy ra nhiều quá. Wydren và nó sử dụng vài câu thần chú tương tự đặt ra một kết giới mỏng – không thể nhìn thấy, trừ việc họ làm cho không gian xung quanh vận vẹo – xung quanh thanh kiếm để họ không bị làm người kia bị thương. Họ cũng hạ vòng bảo vệ xuống.

Sau đó nó và Wydren đứng đối diện nhau, cúi đầu và nâng cao thanh kiếm. Eragon nhìn vào đôi mắt đen, không chớp của tiên nhân và Wydren cũng vậy. Eragon nhìn đối thủ và tính tấn công bên trái tiên nhân vì nếu tấn công phía bên kia chính nó cũng khó tự vệ.

Vị tiên nhân chậm rãi quay người, cổ dưới gót giày anh ta bị nghiền nát khi anh tiến về phía Eragon. Sau khi bước vài bước, Eragon dừng lại. Wydren là một chiến binh cảnh giác và lão luyện khiến Eragon phải dè chừng; có thể nó không bao giờ có thể ngang cơ với tiên nhân kia. Tất nhiên, trừ khi mình lừa được anh ta.

Nhưng trước khi nó quyết định bước tiếp theo nên làm gì, Wydren giả vờ tấn công chân phải Eragon như thể định chém vào mắt cá chân nó, rồi đổi hướng, vận cổ tay và chém ngang ngực và cổ Eragon.

Dù Wydren rất nhanh nhưng Eragon còn nhanh hơn. Khi nhận ra Wydren chuyển hướng tấn công, Eragon lùi lại nửa bước, gấp khuỷu tay và đưa kiếm lên trước mặt.

“Ha!” Eragon hét vang khi nó dùng thanh Brisingr chặn lưỡi kiếm của Wydren. Hai thanh va vào nhau kêu “keng”.

Eragon dùng lực đẩy Wydren lẹ rồi chuồn ra sau anh ta, chém liên tiếp.

Họ đấu kiếm trên bãi cỏ trong vài phút. Eragon là người ra đòn đầu tiên – một đường rạch nông trên hông Wydren – và chém cú thứ hai, nhưng sau đó, họ trở nên cân sức hơn, vì vị tiên nhân đã hiểu được cách đánh của nó và bắt đầu lựa theo đó mà tấn công và phản công. Eragon ít có cơ hội được chiến đấu với một người giỏi và mạnh như Wydren để tự lượng sức mình. Vì vậy, nó thích thú đấu kiếm với vị thần tiên này.

Tuy nhiên, bao nhiêu hứng thú của nó đều tiêu tan khi Wydren chém liên tiếp bốn nhát vào nó: một nhát vào vai phải, hai nhát trên lồng ngực, và một đường kiếm hiểm trên bụng. Những cú đánh khiến nó đau nhưng lòng tự trọng của nó còn bị tổn thương nhiều hơn. Nó lo rằng rằng tiên nhân dễ dàng vượt qua được thể phòng thủ của nó. Nếu họ đối đầu ngoài chiến trường kia, Eragon biết nó có thể đánh bại anh ta sau vài cú giao đấu nhưng ý nghĩ đó không khiến nó dễ chịu hơn là mấy.

Anh không nên để anh ta có nhiều cơ hội thể chứ, Saphira nhận xét.

Ừ, anh biết, nó gào lên.

Anh có muốn em giúp hạ gục anh ta không?

Không... không phải hôm nay.

Nó tức tối hạ kiếm và cảm ơn Wydren. Tiên nhân cúi đầu và nói, “Không có gì, thưa Khắc tinh của Tà thần,” rồi trở về chỗ các tiên nhân khác.

Eragon cầm thanh Brisingr xuống khoảng đất giữa hai chân – điều nó không thể nào làm với những thanh kiếm làm từ thép bình thường – và đặt tay lên chuôi kiếm khi quan sát những người đàn ông và lũ gia súc chen lấn trong con đường dẫn tới thành phố rộng lớn. Sự hỗn loạn đã giảm bớt và nó đoán chẳng bao lâu nữa tiếng kèn sẽ vang lên báo hiệu cho quân Varden lên đường.

Trong lúc đó, nó cũng chẳng nghĩ ngợi gì.

Nó nhìn Arya đang đứng cạnh Saphira và nụ cười từ từ giãn ra trên mặt nó. Nó vác thanh Brisingr lên vai và thông thả tiến tới chỉ về phía thanh kiếm của nàng. “Arya, nàng thì sao? Chúng ta chỉ mới giao đấu có một lần hồi ở Farthen Dûr.” Nó cười ngoác miệng và vuốt lưỡi kiếm Brisingr. “Từ hồi đó tới giờ tôi cũng khá hơn chút chút rồi.”

“Ừ.”

“Vậy nàng tính sao đây?”

Cô nhìn về phía quân Varden và nhún vai. “sao lại không nhỉ?”

Thế là họ bước tới bãi cỏ. Nó nói. “Lần này nàng không thể hạ ta dễ dàng như lần trước đâu.”

“Chắc là thế.”

Arya xem xét thanh kiếm sau đó họ đối diện nhau, cách nhau khoảng ba mươi foot. Eragon cảm thấy tự tin và nhanh chóng tấn công trước vì nó biết nó nên tấn công vào đâu: vai trái của nàng.

Arya đứng nguyên vị trí và không hề có ý tránh né. Khi nó còn cách nàng độ bốn mét, cô nỏ một nụ cười âm ỉ, rạng rỡ với nó khiến nó hết cả ý chí chiến đấu.

Một ánh thép lóe về phía nó.

Nó đưa thanh Brisingr lên chậm một nhịp. Tay nó tê rần vì mũi kiếm sượt qua một thứ gì đó cứng – nó không chắc là chuôi kiếm, lưỡi kiếm hoặc da thịt, nhưng dù là gì đi nữa nó cũng biết nó đã tính toán sai khoảng cách và phản ứng của nó đã khiến nó lỉnh đòn.

Trước khi nó có thể hăm đà lao tới, một lực tác động khiến lưỡi kiếm của nó nghiêng sang một bên; sau đó là một cú đau nhói giữa người khi Arya áp sát, đánh ngã nó.

Eragon rên lên khi lưng hạ cánh xuống đất. Nó cố hít một ngụm không khí nhưng bụng nó căng cứng như đá và nó không thể nào hít khí vào lồng ngực. Sao nhảy múa trước mắt nó, sau vài giây không dễ chịu đầu tiên nó nghĩ nó sẽ ngất. Nhưng rồi các bắp thịt của nó dần ra và cuối cùng nó cũng hít thở được.

Khi đầu óc đã trở lại bình thường, nó từ từ chống thanh Brisingr để đứng dậy. Nó dựa vào thanh kiếm như thể một ông già đợi cơn đau bụng qua đi.

“Nàng chơi xấu,” nó nghiêng răng nói.

“Không, tôi chỉ khai thác điểm yếu của đối phương thôi. Đây là điểm khác biệt.”

“Nàng nghĩ... đó là...điểm yếu?”

“Khi chúng ta chiến đấu thì đúng. Chàng muốn tiếp tục không?”

Nó trả lời bằng cách rút thanh Brisingr ra khỏi mặt đất và bước về chỗ nó vừa đứng và giơ kiếm lên.

“Tốt,” Arya nói. Cô đứng cùng tư thế với nó.

Lần này Eragon đã thận trọng hơn khi nó áp sát nàng và Arya cũng không đứng nguyên tại chỗ. Nàng cẩn trọng tiến lên và đôi mắt xanh trong của nàng không bao giờ rời nó.

Nàng co tay khiến Eragon giật mình.

Nó nhận ra nó đang nín thở và buộc mình phải thư giãn.

Nó tiến thêm bước nữa và lao về phía trước hết tốc lực.

Cô chặn đường kiếm của nó nhắm vào lồng ngực và trả lại bằng một đâm vào phần nách. Mặt kiếm của nàng chạy dọc mặt trong cánh tay kia của nó, chém lên áo giáp khi nó gạt kiếm đi. Trong lúc đó, thân nàng lộ sơ hở nhưng vì họ quá gần nhau nên Eragon không thể ra đòn hiệu quả.

Thay vào đó nó nhào về phía trước, dùng chuôi kiếm đập vào xương quai xanh của nàng hòng đánh gục nàng như nàng đã làm với nó.

Nàng vặn mình và chuôi kiếm đánh vào khoảng không.

Eragon chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra và đứng như trời trồng khi một cách tay của Arya vòng qua cổ nó và lưỡi kiếm được bọc phép bảo vệ gí sát quai hàm nó.

Từ đằng sau, Arya thì thầm vào tai nó, “Tôi có thể cắt đầu chàng dễ như hái táo trên cây vậy.”

Sau đó nàng thả tay và đẩy nó đi. Nó tức giận, quay người lại và thấy nàng đã đợi sẵn nó, kiếm đã sẵn sàng và biểu hiện quyết liệt.

Nó quên đi nỗi tức giận và lao về phía trước.

Hó đánh qua đánh lại bốn đường kiếm, đòn sau mạnh hơn đòn trước. Arya chém được đối phương đầu tiên bằng một nhát trên chân Eragon. Nó cũng rạch một đường dài trên eo nàng nhưng nàng đã kịp lùi ra khỏi vùng nguy hiểm của thanh Brisingr. Nó không cho nàng một cơ hội trên tinh, nó tiến lên định chém xuống tay nàng nhưng nàng dễ dàng chặn đứng. Sau đó nàng tiến lên và với một cú chạm nhẹ nhưng cánh chim ruồi, để lại một đường kiếm ngang bụng nó.

Arya giữ nguyên tư thế sau cú đánh, mặt chỉ cách nó vài cm. Trán cô lấp lánh mồ hôi và má ửng đỏ.

Eragon kéo thẳng áo trần thủ rồi bước tới gần Arya. Sự tức giận trong trận đánh đã biến đầu mất và khiến nó tập trung trở lại.

“Tôi không hiểu,” nó bình tĩnh nói.

“Chàng đã quen dần với việc chiến đấu với binh lính của Galbatorix. Họ không thể nào ngang cơ với chàng, vì vậy chàng có thể chiến thắng họ. Những đòn tấn công của chàng quá lộ liễu – chàng không nên chỉ dựa vào lợi thế về sức mạnh – và chàng phòng thủ không chặt.”

“Nàng giúp tôi chứ?” nó hỏi. “Nếu có thời gian nàng đấu kiếm với tôi nhé?”

Nàng gật đầu. “Tất nhiên. Nhưng nếu tôi không thể chàng nên tìm Blödhgarm; anh ấy cũng có kinh nghiệm chiến đấu như tôi vậy. Chàng phải thực chiến nhiều, đó là bạn đồng hành tốt nhất của chàng.”

Eragon định cảm ơn nàng thì nó cảm thấy xúc cảm của một ai đó không phải Saphira đang đè lên đầu óc nó, sợ hãi và buồn rầu: nỗi buồn rất lớn, cổ họng Eragon cứng lại và thế giới dường như không còn màu sắc. Và một giọng nói trầm trầm của rồng vàng Glaedr vang lên:

Trò phải học...phải thấy được cái mình đang nhìn.

Sau đó sự hiện diện đó biến mất, chỉ để lại sự trống rỗng mênh mang.

Eragon nhìn Arya. Nàng cũng đang đứng như trời trồng; nàng đã nghe thấy tiếng nói của Glaedr. Đằng sau nàng, Blödhgarm và các tiên nhân khác đang xì xào bàn tán trong khi ở phía kia con đường, Saphira ngoái đầu lại cổ nhìn vào túi yên cương trên lưng.

Eragon nhận ra rằng tất cả bọn họ đều nghe thấy.

Nó và Arya cùng nhau đứng dậy và tiến tới chỗ Saphira đang nói, Ông ấy không trả lời em; dù ông ấy ở đâu, ông ấy cũng đã trở lại, nhưng ông ấy không nghe thấy cái gì ngoài chính nỗi buồn của mình. Đây, nhìn đi...

Eragon liên kết tư tưởng với cô rồng và với Arya. Cả ba người phóng tư tưởng tới trái tim Glaedr đang nằm trong túi yên cương. Phần còn lại của con rồng đã có sức sống hơn nhưng tư tưởng của ông rồng vẫn đóng kín, những suy nghĩ hỗn loạn như từ hồi Galbatorix giết chết Kỵ sĩ của ông, Oromis.

Eragon, Saphira và Arya cố gắng đánh thức con rồng vàng. Nhưng Glaedr vẫn phớt lờ họ, ông rồng như một con gấu ngủ đông chẳng để ý gì tới lũ ruồi nhặng vo ve quanh đầu.

Eragon không thể nào không nghĩ Glaedr không hề tỉnh.

Cuối cùng ba người phải đành chấp nhận thất bại và để tư tưởng trở về cơ thể. Khi Eragon khôi phục được ý thức, Arya nói, “Có lẽ nếu chúng ta chạm vào Eldunari của ông ấy thì...”

Eragon cho thanh Brisingr vào bao, trèo lên chân phải trước của Saphira và nhảy lên yên. Nó cúi xuống và bắt đầu lục lọi túi yên.

Đúng lúc đó tiếng kèn đồng của quân Varden vang lên báo hiệu xuất phát. Hàng dài người và gia súc chen lấn về phía trước, lúc đầu hơi chậm chạp, nhưng dần uyển chuyển và tự tin hơn.

Eragon liếc nhìn xuống Arya không biết nên làm gì. Cô vẫy tay và nói, “Tối nay chúng ta sẽ nói chuyện với ông ấy. Đi đi! Bay theo những cơn gió đi!”

Nó nhanh chóng đóng túi lại, rồi chỉnh lại yên cương vì nó không muốn ngã khỏi lưng Saphira khi đang bay.

Sau đó Saphira cúi mình và cùng một tiếng gầm vui sướng, nó bay lên khỏi mặt đất. Những người đàn ông đứng dưới cô nàng lùi lại vì hoảng sợ, lũ ngựa lồng lên khi cô nàng mở rộng đôi cánh to lớn, tung mình lên khỏi mặt đất cứng, không phải môi trường yêu thích của cô nàng lên trên khoảng không rộng lớn êm ái.

Eragon nhắm mắt ngửa mặt lên trời, vui mừng vì cuối cùng cũng rời khỏi Belatona. Sau cả một tuần ru rú trong thành phố chỉ ăn rồi ngủ - vì Nasuada bắt buộc - nó hạnh phúc được tới Urû'baen.

Khi Saphira bay cách những ngọn tháp hàng trăm foot, nó nói, Em nghĩ ông Glaedr có phục hồi được không?

Ông ấy sẽ không bao giờ như trước nữa.

Không, nhưng anh hy vọng ông ấy sẽ có thể vượt qua nỗi đau. Anh cần sự giúp đỡ của ông ấy mà, Saphira. Có rất nhiều điều anh không biết. Không có ông ấy, anh không biết hỏi ai.

Cô nàng im lặng trong chốc lát. Trong không gian chỉ vang lên tiếng đập cánh đều đều. Chúng ta không thể vội, cô nàng nói. Ông ấy bị tổn thương nặng nề nhất theo cách mà một Rồng hay một Kỵ sĩ phải chịu. Trước khi ông ấy có thể giúp anh, em, hay bất cứ ai khác, ông ấy phải quyết định ông ấy có muốn sống nữa không. Cho tới lúc đó, chúng ta không thể nói gì với ông ấy đâu.

176. Q.4 - Chương 13: Không Vinh Quang, Không Danh Dự, Chỉ Có Những Tiếng Quát Tháo Tại Vùng Đất Xui Xẻo

Tiếng chuông đeo cổ của lũ chó săn sau họ vang lên càng lúc càng lớn, và chúng đang tru lên vì khát máu.

Roran nắm chặt dây cương và cúi rạp người trên con ngựa đang phi nước đại khiến bụng xóc lên từng hồi.

Anh và năm người đàn ông khác - Carn, Mandel, Baldor, Delwin và Hamund - đã trộm những con ngựa tốt từ chuồng ngựa một trang viên cách đây nửa dặm. Những người giữ ngựa nào có thể tử tế với trộm. Họ có thể dùng vài nhát kiếm để cướp ngựa nhưng những người giữ ngựa đã báo với những người gác cửa ngay khi Roran và những người bạn đồng hành trốn khỏi. Thế là mười tên gác cửa đuổi theo họ cùng với bảy chó săn.

“Đây rồi!” anh hét lên và chỉ vào một rừng cây phong chạy dọc hai ngọn đồi gần đó, dẫn tới con suối.

Những người đàn ông thúc ngựa ra khỏi con đường đẹp và hướng về phía những rừng cây. Con đường dù có gồ ghề nhưng chỉ khiến họ chậm lại chút đỉnh. Họ không thèm quan tâm tới nguy cơ lũ ngựa có thể bước vào các hố và gãy chân hoặc họ bị ngã ngựa. Nguy hiểm chính là lũ chó săn đang đuổi sát sườn họ.

Roran thúc chân vào hai bên sườn ngựa và hét “Ya!”. Con ngựa lồng lên phía trước và từng bước đuổi kịp Carn.

Roran biết rằng sức lực của con ngựa sắp tới giới hạn, sau đó dù anh quát roi hay thúc ngựa thế nào nó cũng không đi nổi nữa. Anh ghét phải là người ngược đãi súc vật, anh không muốn bắt con vật chạy tới chết nhưng nếu không anh sẽ không hoàn thành nổi nhiệm vụ.

Khi đi song song với Carn, Roran hét lên, “Anh dùng phép thuật che giấu vết được không?”

“Tôi không biết cách!” Carn đáp, giọng nói bị tiếng gió rít và tiếng ngựa phi át mất. “Câu thần chú đó quá phức tạp!”

Roran chửi thề và liếc nhìn ra sau. Những con chó săn đã quặt ở khúc cua cuối cùng. Chúng chạy như bay với tốc độ quỷ khóc thần sầu. Thậm chí từ khoảng cách này, Roran có thể nhìn thấy màu lưỡi đỏ và những chiếc răng nanh trắng ớn của chúng.

Khi họ tới được rặng cây, Roran quay lại và đi ngược lên đồi, đi gần những cây phong nhất có thể. Những người còn lại làm tương tự, họ ngựa lại khi chúng chạy lên dốc.

Bên phải Roran, Mandel đang phi tới, trên mặt biểu hiện nét cau có. Chàng thanh niên này gây ấn tượng với Roran bởi sức chịu đựng và sự kiên cường trong ba ngày qua. Kể từ khi cha Katrina, lão Sloan phản bội dân làng, giết chết cha Mandel, ông Byrd, Mandel đã cực kỳ nỗ lực chứng minh cho mọi người thấy cậu ngang hàng với bất cứ thanh niên nào trong làng: cậu đã chứng minh được sự dũng cảm của mình trong hai trận giao tranh giữa quân Varden và quân Triều đình.

Một cành cây to vụt qua đầu Roran. Anh lùi lại, nghe ngón và cảm thấy những cành cây con va quệt trên mũ trụ. Một chiếc lá khô rơi xuống che mắt phải anh trong giây lát; sau đó cơn gió thổi nó đi mất.

Tiếng thở của con ngựa càng lúc càng nặng nề khi họ đi sâu hơn vào ngọn đồi. Roran che mắt nhìn thấy đàn chó săn chỉ còn cách bọn họ chưa đầy một phần tư dặm. Chắc chắn chỉ vài phút nữa chúng sẽ đuổi kịp bọn họ.

Quý tha ma bắt, anh nghĩ thầm. Anh đảo mắt nhìn những rặng cây rậm rạp bên trái và ngọn đồi mọc đầy cỏ dại bên phải như tìm kiếm một cái gì – bất kỳ thứ gì – có thể giúp họ cắt đuôi những kẻ đang bám đuôi.

Đầu óc anh ong ong vì kiệt sức khiến anh suýt bỏ qua nó.

Trước anh hai mươi mét và một con đường nai đi thành lối chạy xuống một bên sườn đồi, cắt ngang con đường họ đang đi sau đó biến mất trong rừng cây.

“Họ!...Họ!...” Roran hét, thúc ngựa và kéo dây cương. Con ngựa dừng lại đi nước kiệu, dù nó có phì phò phản đối và hơi lắc đầu, cố gắng cắn sợi dây cương trong miệng. “Ôi, đừng làm thế,” Roran gầm lên và giật mạnh dây cương hơn.

“Nhanh lên!” anh nói với những người còn lại và quay ngựa tiến vào khu rừng rậm. Không khí bên dưới những rặng cây mát mẻ, có khi lạnh lạnh khiến bọn họ nhẹ nhõm, bớt đi cơn nóng vì mệt nhọc. Nhưng khoảnh khắc tận hưởng cảm giác khoan khoái chỉ kéo dài trong chốc lát trước khi con ngựa lồng lên và trượt xuống con suối bên dưới. Những chiếc lá khô kêu xào xạc dưới móng ngựa. Để không ngã ngựa, Roran gần như cúi rạp trên lưng nó, chân duỗi thẳng về phía trước.

Khi anh trượt xuống hẻm núi, con ngựa gõ móng lên lạch sông sỏi đá, làm nước bắn lên đầu gối Roran. Roran dừng ngựa quan sát xem có ai còn theo anh không. Có, và họ đang nối đuôi nhau trượt xuống khỏi rặng cây.

Phía trên họ, đầu khu rừng rậm, anh có thể nghe thấy tiếng chó sủa ăng ẳng.

Chúng ta sẽ phải quay lại và đánh nhau thôi, anh nhận ra.

Anh chửi thề và thúc ngựa leo lên khỏi con suối, lên bờ suối mềm, đầy rêu, đi theo con đường anh mòn mò mờ dấu chân người ngựa.

Không xa dòng suối mấy là bức tường dương xỉ và xa xa là một thung lũng lòng chảo. Roran để ý tới một thân cây đổ có thể làm một vật cản đường nếu anh kéo nó vào đúng vị trí.

Hy vọng họ không có cung, anh nghĩ.

Anh vẫy mấy người bạn, “Ở đây!”

Anh giật cương, buộc con ngựa vượt qua bãi dương xỉ và phi vào thung lũng. Anh trượt khỏi yên ngựa nhưng vẫn bám chắc tay vào đó. Khi chân chạm mặt đất, anh nhả mặt và ấn trán lên vai ngựa, thở hổn hển đợi cho chân hết run.

Những người còn lại cho ngựa chạy quanh anh. Không khí ngập tràn mùi mồ hôi và tiếng yên cương kêu lộc cộc. Những con ngựa run rẩy, ngực phập phồng và sùi bọt mép.

“Giúp tôi với,” anh nói với Baldor và chỉ về phía thân cây đổ. Họ đặt tay dưới hai đầu thân gỗ dày và lăn nó xuống đất. Roran nghiêng rặng vì đau hông và lưng. Phi ngựa hết tốc lực trong ba ngày – cùng với việc ngủ chưa tới ba tiếng sau mười hai tiếng ngồi trên lưng ngựa – đã khiến anh suy kiệt.

Đằng nào thì vào trận chiến mình cũng ốm đau rồi bị đánh thừa sống thiếu chết thôi mà, Roran nghĩ vậy khi thả thân gối xuống. Ý nghĩ đó dù sao cũng làm anh bớt căng thẳng.

Sáu người đứng trước bày ngựa, đối diện với bức tường phủ bức tường dương xỉ và rút vũ khí. Bên ngoài thung lũng, những con chó săn tru lên càng lúc càng lớn, những chiếc sủa giận dữ kích động của chúng vang lên hỗn loạn.

Roran căng người và gơ cây búa cao hơn. Sau đó trong tiếng chó sủa anh nghe thấy một giai điệu kỳ lạ, du dương bằng ngôn ngữ cổ xưa từ Carn và khiến anh dựng tóc gáy. Thầy pháp lẩm nhẩm vài từ ngắn, nhanh khiến từ ngữ quện vào nhau. Ngay khi anh ta đọc xong, anh ra hiệu với Roran và những người khác, căng thẳng nói nhỏ, “Nằm xuống!”

Không hỏi thêm, Roran nằm sấp xuống. Đây không phải lần đầu tiên anh nguyện rửa bản thân không biết dùng phép thuật. Giờ đây tất cả những kỹ năng của một chiến binh đều vô dụng; không có nó buộc anh phải trông cậy vào những người có thể định hình lại thế giới bằng ý trí và vài từ.

Bức tường dương xỉ trước mặt họ rung lên; rồi một con chó thọc cái mõm đen của nó qua tán lá đánh hơi. Delwin rít lên và gơ cao thanh kiếm như thể chặt đầu con chó nhưng Carn húng hắng cảnh cáo và xua tay cho tới khi anh hạ thanh kiếm xuống.

Con chó nhún trán bối rối. Nó đánh hơi thêm lần nữa rồi dùng cái lưỡi tím, dày bự liếm mép và đi mất.

Khi tán lá về đúng vị trí cũ, Roran từ từ thở hắt ra. Anh nhìn Carn nhướn mày hy vọng một lời giải thích nhưng Carn chỉ lắc đầu và đặt ngón tay lên môi.

Vài giây sau, thêm hai con chó nữa chúi mõm xuống đánh hơi thung lũng, rồi, cũng như con đầu tiên, chúng quay đi. Một lúc sau, đàn chó bắt đầu sủa ăng ẳng, chạy vào rừng cây tìm kiếm con mồi.

Khi ngồi chờ, Roran để ý thấy trên chân có vài vết tím chạy dọc lên hông. Anh chạm vào vùng bầm tím đó và ngón tay anh dính máu. Ở mỗi vết thâm đều có một chỗ rộp da. Anh không chỉ bị thâm ở đó, còn ở tay – nơi anh siết chặt cương đặt biệt là giữa ngón cái và ngón trỏ – và ở gót chân và một số chỗ không thoải mái hơn.

Anh chán ghét chửi những ngón tay xuống đất. Anh nhìn những người bạn đồng hành, nhìn cách họ đang ngồi và quỳ, nhìn thấy vẻ khó chịu trên nét mặt mỗi khi di chuyển và thấy họ đang nắm chắc vũ khí. Sức khỏe của họ đâu có hơn gì anh.

Roran quyết định lần tới khi dừng lại nghỉ ngơi anh sẽ nhờ Carn trị thương hộ. Nếu những pháp sư đã quá mệt, Roran sẽ ráng nhịn đau; anh thà chịu đau còn hơn để Carn cạn kiệt sức lực trước khi tới Aroughs, vì Roran đoán khả năng của Carn sẽ rất hữu dụng trong lần vây thành này.

Nghĩ tới Aroughs, trận chiến và làm cách nào để chiến thắng khiến Roran đặt tay lên ngực kiểm tra xem những phong thư mà anh không thể đọc có còn không. Chúng vẫn ở đó.

Sau vài phút dài đằng đẳng căng thẳng, một trong những con chó săn bắt đầu sủa nặng nề ở trong rừng cây phía trên bờ suối. Những con chó khác phóng nhanh về hướng đó và tiếng tru rú ầm ỹ đã có nghĩa là chúng đã đuổi rất sát con mồi.

Khi bầy chó đã bỏ đi hết, Roran từ từ đứng dậy và nhìn qua kẽ lá, “Chúng đi hết rồi,” anh nói bằng giọng khe khẽ.

Khi những người khác đứng lên, Hamund – một người đàn ông cao, tóc bóng dầu và có vết nhăn hằn sâu trên khóe miệng dù anh chỉ hơn Roran có một tuổi – quay lại phía Carn, rửa xỏ, “Sao anh không làm thế từ trước, thay vì để cho chúng tôi chạy như điên như đại qua khu nông thôn và suýt gây chỗ khi trượt xuống đồi hả?” Anh chỉ về phía rạch sông.

Carn đáp lại bằng giọng câu giận tương tự, “Vì lúc trước tôi không nghĩ ra. Đáng ra anh nên biết ơn vì tôi đã cứu anh không bị đục lỗ đó.”

“Thế sao? Vậy tôi nghĩ anh nên dành nhiều thời gian nghiên cứu phép phiêu trước khi chúng ta bị đuổi chạy tới nơi khỉ ho cò gáy nào đó và...”

Sợ cuộc cãi vã của họ sẽ nghiêm trọng hơn, Roran đứng vào giữa hai người, “Đủ rồi,” anh nói, sau đó hỏi Carn, “Anh đừng lá chắn che giấu chúng ta được không?”

Carn lắc đầu. “Lũ người thông minh hơn lũ chó kia.” Anh nhìn Hamund vẻ xem thường. “Ít nhất là hầu hết. Tôi có thể giấu chúng ta nhưng không dấu được vết tích trên đường.” Và anh chỉ về phía trắng dương xỉ bị dẫm nát cũng như vết móng ngựa để lại trên mặt đất ẩm ướt. “Họ sẽ biết chúng ta ở đây. Nếu chúng ta đi trước khi họ tìm ra dấu vết, lũ chó sẽ chạy về phía họ và chúng ta sẽ...”

“Lên ngựa!” Roran ra lệnh.

Thêm vài tiếng chửi thề và rên rẩm nữa rồi những người đàn ông lên lên lưng ngựa. Roran nhìn về thùng lưng lần cuối để đảm bảo họ không bỏ quên cái gì rồi dẫn đoàn người đi.

Họ cùng nhau phi nước đại dưới bóng cây và đi khỏi khe núi tiếp tục cuộc hành trình tưởng như không có điểm dừng tới Aroughs. Nhưng một khi đặt chân tới thành phố, Roran chưa biết họ sẽ phải làm gì.

177. Q.4 - Chương 14: Thực Nguyện Nhân

Eragon xoay vai khi đi trong trại của quân Varden, cố gắng chữa chứng ngộa cổ vì đấu kiếm với Arya và Blödhgarm đầu chiều.

Khi nó bước lên đỉnh một ngọn đồi nhỏ trông như một hòn đảo cô đơn giữa một rừng lều bạt, nó chống tay lên hông và quan sát cảnh vật. Trước mắt nó là mặt nước hồ Leona đen lấp loáng trong ánh chạng vạng và ánh đuốc vàng chiếu ra từ khu lều. Varden đã hành quân trên con đường giữa khu lều và bờ sông: theo như Jeod bảo nó, con đường đá cuội đó có trước khi Galbatorix giết chết các Kỵ sĩ. Cách đây một phần tư dặm về phía bắc là một ngôi làng chài nhỏ ngay sát bờ sông. Eragon thừa biết dân làng chẳng vui vẻ gì khi quân đội tới đóng quân ngay trên cửa ngõ ra vào của họ.

Trò phải học... nhìn những gì trò thấy.

Từ khi rời khỏi Belatona, Eragon dành hàng giờ nghiền ngẫm lời khuyên của Glaedr. Nó không biết ông rồng định nói gì, vì Glaedr không chịu nói thêm gì sau đó. Và thế là Eragon dành tự mình suy diễn câu nói đó theo nghĩa đen. Nó đang thực sự nhìn những gì trước mắt nó, dù cho thứ đó nhỏ và không đáng chú ý tới đâu, và cố gắng hiểu xem câu nói của ông rồng có ngụ ý gì.

Dù nó cố gắng lắm nhưng chỉ chuốc lấy thất bại. Dù nhìn thấy gì, thấy bao nhiêu nó vẫn không nhìn ra thứ nó cần thấy. Tệ hơn, giờ nó còn chẳng hiểu gì, ví dụ như vì sao khói lại bốc lên từ ba ống khói trong khu làng chài.

Dù nó cảm thấy chưa hiểu gì nhưng những nỗ lực của nó ít nhất cũng thu về một thành quả: Arya không còn có thể đánh bại nó trong mỗi lần giao chiến. Nó quan sát nàng cẩn trọng gấp đôi, quan sát nàng như thể nàng là một con nai còn nó là kẻ săn mồi – về cuối cùng, nó cũng thắng được vài hiệp. Nhưng, nó vẫn chưa ngang cơ với nàng, vẫn kém nàng quá nhiều. Nó chưa biết nó cần học gì – hay ai có thể dạy nó – để trở thành tay kiếm lão luyện như nàng.

Có lẽ Arya nói đúng, kinh nghiệm là thầy dạy tốt nhất cho mình lúc này, Eragon nghĩ. Cần có thời gian để đúc rút kinh nghiệm, nhưng mình lại đâu có nhiều thời gian. Mình sắp tới Dras-Leona và rồi tới Urû'baen. Nhiều nhất là vài tháng nữa mình và mọi người sẽ phải đối mặt với Galbatorix và Shruikan.

Nó thở dài và xoa mặt, cố nghĩ tới chuyện gì nhẹ nhàng hơn. Nhưng cuối cùng bao giờ nó cũng quay lại nghĩ tới những chuyện nó khúc mắc trong lòng, lo lắng về những chuyện đó như một con chó nghĩ tới khúc xương, càng lúc càng căng thẳng.

Không nghĩ thêm được gì, nó đi xuống đồi. Nó lang thang trong những căn lều dưới ánh chiều chạng vạng, đi về phía lều của nó nhưng chẳng để ý gì tới đường đi. Đi bộ lúc nào cũng giúp nó bình tĩnh. Những người đàn ông luôn luôn tránh đường cho nó đi và đặt nắm tay lên ngực cùng một tiếng chào nho nhỏ, “Chào Khắc tinh của tà thần,” còn Eragon lịch sự gật đầu đáp lễ.

Nó đi bộ khoảng mười lăm phút, dừng lại và bắt đầu nghĩ ngợi thì nghe thấy một tiếng phụ nữ la chối lói đầy hứng khởi. Nó tò mò đi về phía âm thanh phát ra cho tới khi thấy một căn lều nằm xa cách khu trại, gần gốc liễu khẳng khiu, cái cây duy nhất gần hồ mà quân đội không đồn hạ làm củi đun.

Ở đó, dưới những tán cây là một cảnh tượng kỳ lạ nhất nó từng thấy.

Mười hai Urgal bao gồm cả thủ lĩnh của bọn họ, Nar Garzhvog, ngồi thành hình bán nguyệt quanh đám lửa đang bập bùng cháy. Vẻ sợ hãi nhảy nhót trên gương mặt họ, khắc họa rõ nét hàng lông mày rậm, xương gò má rộng và quai hàm lớn cũng như những chóp sừng trên trán và cong xuống hai bên đầu. Urgal để trần tay và ngực, trừ một bao da quanh cổ tay và một dải vải da đeo chéo vai xuống eo. Trừ Garzhvog còn có ba Kull nữa hiện diện. Kích thước khổng lồ của họ khiến cho những Urgal còn lại – không ai dưới mét tám – trở nên nhỏ như một đứa bé.

Lẩn trong đám Urgal, là vài tá mèo ma ở lột thú. Rất nhiều con mèo ngồi thẳng trước đồng lửa, im lìm, không quật đuôi, tai dựng đứng. Những con khác nằm bò trên mặt đất, trong lòng Urgal hoặc nằm trên tay họ. Eragon kinh ngạc khi thấy một con mèo ma – một con mèo trắng cái gầy nhẳng – nằm cuộn tròn trên đầu một Kull, chân trước của nó đặt lên một bên sừng xọ hắc và móng vuốt chặt vào lông mày. Dù mèo ma nhỏ bé hơn Urgal nhưng chúng cũng dữ dằn tương tự và Eragon biết nó cần đề chừng tộc nào hơn; nó hiểu Urgal nhưng mèo ma thì... thật khó đoán.

Đối diện với chúng, ở bên kia đồng lửa, phía trước khu lều là bà lang Angela. Bà ngồi khoanh chân trên một chiếc chần và quay sợi. Cả mèo ma và Urgal đều chăm chú nhìn bà, không dời mắt nghe bà nói: “...nhưng hắc quá chậm và con thỏ mắt đỏ giận dữ đã xé toạc cổ họng Hord, giết chết hắc ngay lập tức. Sau đó con thỏ chạy tọt vào rừng, không ai còn biết tới nó nữa. Nhưng” – nói tới đây Angela hạ thấp giọng – “nếu các người đi qua khu rừng đó, như tôi từng có dịp... thì thoảng, thậm chí trong ngày hôm nay, các người sẽ thấy một con nai vừa mới bị giết hoặc một Feldûnost trông như thể bị nhấm nháp ăn dần, như một cây củ cải. Và quanh nó, các người sẽ thấy những dấu chân thỏ lớn khác thường. Thi thoảng một chiến binh của Kvôth sẽ mất tích, khi người ta tìm thấy thì hắc ta đã chết với cổ họng bị xé toạc... luôn luôn trong tình trạng cổ họng bị xé toạc.

Bà chỉnh lại tư thế ban đầu. “Terrin rất buồn vì mất bạn và cậu ta muốn bắt được con thỏ nhưng những người lùn vẫn cần sự giúp đỡ từ cậu. Vì thế cậu ta trở lại thành lữ và vì thành đã bị vây hãm trong ba ngày ba đêm, nguồn lương thực cạn kiệt và binh lính đều bị thương.

“Cuối cùng, vào buổi sáng ngày thứ tư, khi tưởng như đã hết hy vọng, những đám mây tản ra và từ xa, Terrin ngạc nhiên nhìn thấy Mimring bay tới thành dẫn đầu một trận sấm rền. Cảnh tượng về những con rồng khiến những kẻ công thành vô cùng hoảng sợ và họ ném vũ khí bỏ chạy vào rừng sâu.” Bà Angela cong môi. “Đó, như các người có thể tưởng tượng ra những người lùn của Kvôth vui mừng như thế nào.

“Khi Mimring đậu xuống, Terrin ngạc nhiên nhìn thấy những vẩy trên người nó sáng như kim cương vì Mimring bay quá gần mặt trời – để dẫn đường cho những con rồng khác, nó phải lượn qua lượn lại trên đỉnh núi Beor, cao hơn bất cứ con rồng nào trước và sau đó. Từ đó trở đi, Terrin trở thành anh hùng trong Trận chiến Kvôth, và con rồng của cậu mang tên Mimring Rực rỡ vì lớp vẩy trên người và họ sống hạnh phúc mãi mãi. Nhưng, đúng ra mà nói, Terrin luôn luôn bị ám ảnh bởi lũ thỏ cho tới lúc già. Và đó là chuyện thực sự xảy ra với Kvôth.”

Sau đó bà im lặng, bầy mèo ma rên rừ rừ và Urgal gầm gừ vài tiếng tán thưởng.

“Bà kể rất hay, thưa Uluthrek,” Garzhvog nói, giọng nói của ông ta như thể đá lăn từ núi xuống.

“Cảm ơn.”

“Nhưng đó không phải câu chuyện tôi từng được nghe,” Eragon nhận xét khi bước về phía đồng lửa.

Biểu hiện trên khuôn mặt Angela sáng lên. “Ừ, cậu đừng mong những người lùn thừa nhận họ được con thỏ tha mạng chứ. Cậu trốn trong bóng tối nghe lỏm toàn bộ à?”

“Không, chỉ vài phút thôi,” nó thú nhận.

“Vậy thì cậu đã bỏ qua phần hay nhất rồi, và tới nay tôi sẽ không kể lại đâu. Cổ họng tôi khô rất rồi.”

Eragon cảm thấy mặt đất rung lên khi Kull và các Urgal khác đứng dậy khiến lũ mèo ma nằm trong lòng họ không vui, vài con còn gào lên phản kháng khi rơi xuống đất.

Khi nó nhìn những khuôn mặt có sừng xấu xí tập trung quanh đồng lửa, nó phải kìm lắm mới không rút kiếm. Kể cả sau một thời gian chiến đấu, hành quân và đi săn cùng Urgal thậm chí trao đổi tư tưởng cùng vài kẻ trong số họ, sự hiện diện của họ vẫn khiến nó ngỡ ngàng. Nó hiểu họ là quân đồng minh, nhưng xương cốt và cơ bắp vẫn không thể nào quên đi sự kinh hoàng thâm sâu trong người nó khi chiến đấu với đồng bọn của họ trong những trận chiến.

Garzhvog bỏ cái gì đó ra từ cái túi da nhỏ đeo trên thắt lưng. Ông ta đưa bàn tay dày cui qua đồng lửa, đưa vật đó cho Angela lúc đó đang hạ con suốt xuống và nhận lấy vật đó. Đó là một pha len màu xanh nước biển thô ráp trông rỗng như bông tuyết bị đông cứng sáng lấp lánh. Bà bỏ nó vào ống tay áo rồi cầm con suốt lên.

Garzhvog nói, “Thi thoảng bà phải tới lều của chúng tôi đó Uluthrek và chúng tôi sẽ kể cho bà nghe rất nhiều câu chuyện của chúng tôi. Chúng tôi có người kể chuyện. Anh ta rất khá; khi bà nghe anh ta ngâm câu chuyện về chiến thắng của Nar Tulkhqua tại Stavarosk, máu bà sẽ sôi lên và bà sẽ thấy như mình đang tru lên dưới ánh trăng và đấu sừng với những kẻ thù mạnh nhất.”

“Điều này còn tùy thuộc anh có sừng để đấu không chứ,” Angela nói. “Tôi rất vinh hạnh được ngồi nghe chuyện với anh. Có lẽ tối mai đi?”

Kull khổng lồ đồng ý; sau đó Eragon hỏi. “Stavarosk ở đâu? Tôi chưa bao giờ nghe.”

Urgal rì rầm không vui và Garzhvog hạ đầu khụt khịt như một con bò đực. “Anh đùa gì thế, Hỏa kiếm?” ông ta hỏi. “Anh muốn thách thức chúng tôi sao?” Ông ta đóng mở nắm tay thể hiện rõ ý đe dọa.

Eragon đề phòng nói, “Tôi không có ý xúc phạm, thưa Nar Garzhvog. Tôi thành thực có ý hỏi vậy; tôi chưa bao giờ nghe tới cái tên Stavarosk.”

Những tiếng rầm rì ngạc nhiên vang lên giữa các Urgal. “Sao lại có thể?” Garzhvog nói “Không phải con người nào cũng biết về Stavarosk sao? Không phải những con người ở phía bắc rằng Beor luôn nói về chiến thắng lớn nhất của chúng tôi sao? Nếu các nơi khác không biết thì quân Varden chắc chắn biết.”

Angela thở dài và không thèm nhìn lên nói. “Tốt nhất anh phải bảo bọn họ kể thôi.”

Eragon cảm thấy Saphira đang quan sát và nó biết cô sắp sửa bay tới nếu cuộc ẩu đả là không thể tránh.

Nó cẩn trọng lựa chọn từ ngữ và nói, “Không ai kể cho tôi nghe, nhưng vì tôi không ở cùng Varden lâu nên...”

“Drajl!” Garzhvog chửi thề. “Kể phản bội không có sừng thậm chí không có đủ dũng khí thừa nhận thất bại. Hắn là kẻ hèn nhát và dối trá!”

“Ai? Galbatorix à?” Eragon cẩn trọng hỏi.

Những con mèo rít lên khi nghe nhắc tới tên bạo chúa.

Garzhvog gật đầu. “Đúng. Khi hắn lên nắm quyền, hắn đã đuổi cùng giết tận loài chúng tôi. Hắn đã gửi một đội quân lớn tới núi Spine. Binh lính của hắn đã xông vào làng của chúng tôi, đốt xương chúng tôi và để lại mặt đất đen sì và nổi cay đắng ở lại sau. Chúng tôi đã đánh trả - lúc đầu vì vui, sau là trong tuyệt vọng, nhưng vẫn chống trả. Đó là điều duy nhất chúng tôi có thể làm. Chúng tôi không có chốn dung thân, không có chỗ trốn. Ai sẽ bảo vệ Urgalgra khi các Kỵ sĩ đã ngã xuống?”

“Chúng tôi may mắn. Chúng tôi có một thủ lĩnh tài ba, Nar Tulkha. Ông ấy từng bị loài người bắt giữ, từng dành nhiều năm chiến đấu với họ nên hiểu cách nghĩ của họ. Vì thế, ông có thể tập hợp rất nhiều bộ tộc lại. Sau đó ông lừa quân đội của Galbatorix vào trong một khe núi hẹp và chúng tôi từ trên ném gỗ xuống. Đó là một trận chiến đẫm máu đó Hỏa kiếm. Máu chảy lênh láng, người chết thành đồng cao hơn đầu tôi. Cho tới ngày hôm nay, nếu anh tới Stavarosk, anh vẫn cảm thấy xương kêu răng rắc dưới chân và có thể tìm thấy những đồng tiền, kiếm và những mảnh áo giáp dưới lớp rong rêu.

“Hóa ra là các người!” Eragon reo lên. “Cả đời tôi từng nghe nói Galbatorix đã từng mất một nửa số quân lính trong rừng Spine nhưng không ai nói cho tôi biết vì sao hay thế nào.”

“Hơn một nửa số lính đây Hỏa kiếm.” Garzhavog xoay vai và gầm gừ trong họng. “Và giờ tôi thấy chúng ta cần lan truyền câu chuyện đó để mọi người đều biết về chiến thắng của chúng tôi. Chúng tôi sẽ tìm những người kể chuyện, những thi sĩ loài người, dạy họ bài hát về Nar Tulkhqua và đảm bảo họ nhớ rằng phải hát thường xuyên và hát lớn.” Ông gật đầu như thể đã quyết ý rồi nói, “Tạm biệt, Hỏa kiếm. Tạm biệt, Uluthrek.” Sau đó ông ta và những chiến binh biến mất trong bóng tối.

Angela tắc lưỡi khiến Eragon giật mình.

“Gì thế?” nó hỏi và quay lại nhìn bà.

Bà mỉm cười. “Tôi đang tưởng tượng ra cảnh mấy tay thối sáo tội nghiệp sẽ thế nào trong vài phút nữa khi về lều, thấy mười hai Urgal, bốn Kull đứng ngoài, vui vẻ dạy anh ta về văn hóa của Urgal. Tôi sẽ ấn tượng nếu chúng ta không nghe tiếng hét đó.” Bà lại tắc lưỡi.

Eragon cũng hứng thú tượng tự. Nó ngồi xuống dùng một cành cây gầy đốt than củi. Nó cảm nhận một vật nặng nề ám áp trong lòng, khi nhìn xuống nó thấy con mèo ma trắng cuộn tròn trên chân. Nó đưa tay vuốt lông nó rồi nghĩ ngợi gì đó lên tiếng hỏi. “Có được không?”

Con mèo trắng vẩy đuôi phớt lờ nó.

Hy vọng mình không làm gì sai, Eragon cẩn trọng gãi gãi cổ sinh vật. Một lát sau, một tiếng rừ rừ to vang lên.

“Cô ấy thích cậu,” Angela nhận xét.

Không hiểu vì sao Eragon lại thấy cực kỳ phấn chấn. “Cô ấy là ai thế ạ? Ý tôi là, cô tên gì? Tên cô là gì?” Nó liếc nhìn con mèo ma lo lắng mình khiến cô mèo phật ý.

Angela cười. “Tên cô ấy là Thợ săn đêm. Hay đúng hơn, đó là nghĩa tên cô ấy dịch ra từ ngôn ngữ mèo ma. Đúng hơn, cô ấy là.” Nói tới đây, bà lang húng hắng ho, âm thanh đó khiến Eragon dựng tóc gáy. “Thợ săn đêm là vợ Grimrr Nửa vuốt, có người nói cô ấy từng là nữ hoàng của loài mèo ma.”

Tiếng rừ rừ càng lúc càng lớn.

“Tôi hiểu.” Eragon nhìn quanh những con mèo ma khác. “Solembum đâu?”

“Đang bận đuổi theo một con mèo vằn bằng nửa số tuổi của cu cậu. Cậu ta hành động như thể mèo con ấy... nhưng dù sao trong đời ai chẳng có một lần ngốc nghếch.” Bà lang giữ quay xa bằng tay trái, dùng nó lại và đưa một sợi bông mới vào đĩa sợi. Sau đó và tiếp tục xe sợi. “Có vẻ cậu có nhiều câu hỏi đó, Khắc tinh của tà thần.”

“Mỗi khi tôi gặp bà, tôi luôn luôn cảm thấy càng lúc càng mông lung.”

“Luôn luôn? Cậu chuyên chế nhả. Được rồi, tôi sẽ cố trả lời xem. Hỏi đi.”

Thấy bà ta cười mở, Eragon cân nhắc nên hỏi gì trước. Cuối cùng nó hỏi, “Một cơn sấm rùng? Ý bà là...”

“Đấy là cụm từ đúng để chỉ một đàn rồng. Nếu cậu có cơ hội nghe tiếng chúng vỗ cánh, cậu sẽ hiểu. Khi mười, mười hai hoặc nhiều hơn bay trên đầu cậu, cậu sẽ thấy không khí rền rĩ xung quanh cậu như thể cậu đang ngồi trong một cái trống cỡ cực đại. Không thì cậu gọi một đàn rồng là gì? Cậu gọi là một bầy quạ, một đội đại bàng, một đàn ngỗng trời, một lũ vịt, một đàn chim giẻ cùi, một bầy cú, v.v... nhưng còn rồng thì sao? Một sự đói khát chắc? Không được. Không thể gọi chúng là một ngọn lửa hay nỗi sợ, dù ta thích từ nỗi sợ. Nhưng không, một đàn rồng gọi là một cơn sấm. Cậu sẽ biết nếu như cậu có thời gian đầu tư vào sách vở hơn là mua kiếm và vài từ bằng ngôn ngữ cổ.”

“Chắc chắn là bà đúng,” nó nói. Qua mối liên kết luôn hiện hữu giữa nó và Saphira, nó biết cô nàng đồng ý với cụm “một cơn sấm rùng.” Nó cũng nghĩ như vậy vì so sánh như thế rất hợp lý.

Nó cân nhắc một lúc lâu hơn rồi hỏi, “Sao Garzhvog lại gọi bà là Uluthrek?”

“Đó là danh xưng Urgal đã đặt cho ta từ rất lâu, từ hồi ta sống cùng họ.”

“Nghĩa là gì?”

“Thực nguyệt nhân.”

“Thực nguyệt nhân? Tên lạ nhỉ? Sao bà lại có tên đó?”

“Ta ăn mặt trăng chứ còn làm sao nữa?”

Eragon nhũu mày và quan tâm vào việc vuốt ve con mèo ma trong chốc lát. “Sao Garzhvog lại đưa bà viên đá?”

“Vì ta kể chuyện cho hần. Rõ ràng thế còn gì.”

“Nhưng viên đá đó là gì?”

“Một mẫu đá. Cậu không thấy sao?” Bà kêu khục khục vẻ không tán đồng. “Cậu thật sự nên để ý tới những gì xung quanh hơn. Nếu không sẽ có ngày có người cầm dao đâm cậu khi cậu không để ý. Nếu cậu chết tôi sẽ nói những điều bí ẩn của tôi cho ai?” Bà hất tóc. “Tiếp đi. Tôi rất thích chơi trò này.”

Cậu nhướn lông mày và dù biết câu hỏi vô nghĩa, nhưng vẫn hỏi, “Chiếp chiếp?”

Bà lang cười váng lên và vài con mèo ma mở miệng nở một nụ cười đầy răng. Nhưng Thợ săn đêm có vẻ không hài lòng vì cô ta cắm móng lên chân Eragon khiến nó nhăn mặt.

“Ồm,” Angela vừa cười vừa nói, “nếu cậu phải có câu trả lời thì tôi sẽ kể cho cậu nghe một câu chuyện hay ho. Xem nào... Vài năm trước khi ta đi lang thang dọc biên giới phía tây Du Weldenvarden, cách xa các thành phố, làng mạc, thị trấn. Ta tình cờ gặp Grimrr. Lúc đó cậu ta chỉ là một thủ lĩnh một bộ tộc nhỏ và còn đủ móng vuốt. Lúc đó tôi gặp cậu ta đang đùa với một con sáo non rơi từ tổ xuống. Tôi sẽ không để ý nếu cậu ta giết và ăn nó – mèo nào chẳng làm thế - nhưng cậu ta hành hạ con vật tội nghiệp: giang cánh nó ra, cắn đuôi nó, làm què chân nó rồi đè ngựa nó ra. Angela nhăn mũi khó chịu. “Tôi nói rằng cậu ta phải ngừng lại nhưng cậu ta gào trả và lừa tôi đi.” Bà nhìn Eragon bằng ánh mắt lạnh lùng. “Tôi không thích mọi người lừa tôi. Vì thế tôi lấy con chim và chỉ tay niệm thần chú. Thế là trong một tuần, cứ hễ cậu ta mở mồm ra là lại kêu như chim.”

“Ông ấy kêu chiếp chiếp á?”

Angela gật đầu. “Tôi chưa bao giờ cười đau ruột tới vậy. Không một con mèo ma nào dám lại gần cậu ta trong một tuần.”

“Thế nào ông ấy ghét bà.”

“Thế đã sao? Nếu cậu không có kẻ thù, cậu là kẻ hèn nhất – có khi còn tệ hơn. Nhưng nhìn thấy phản ứng của cậu ta cũng đáng. Ôi, cậu ta đã rất tức giận!”

Thợ săn đêm gừ nhẹ cảnh cáo và co vuốt lại lần nữa.

Đau, Eragon nói. “Có lẽ tốt hơn chúng ta nên chuyển đề tài.”

“Ừm.”

Trước khi nó nghĩ ra một câu hỏi mới, một tiếng thét lớn vang lên từ trong khu trại. Tiếng thét vang lên ba lần trước khi tất cả rơi vào im lặng.

Eragon nhìn Angela và bà nhìn nó rồi cả hai bật cười.

178. Q.4 - Chương 15: Nghe Ngóng Và Viết Lách

Eragon đang trên đường về lều thì nghe giọng Saphira, Muộn rồi đấy. Cô nàng đang nằm cuộn tròn trước lều nó, dưới ánh đuối mờ mờ trông nó như một núi than xanh. Cô nàng nhìn nó bằng một mắt lơ đã lơ dờ.

Nó xoa đầu và cụng đầu cô rồng trông một lát. Ừ, cuối cùng nó nói. Và em cũng nghỉ ngơi sau chuyến bay cả ngày nay. Ngủ đi, mai gặp lại em.

Cô rồng chớp mắt ra vẻ hiểu.

Eragon vào trong lều, thấp một ngọn nến duy nhất. Sau đó nó cởi giày và ngồi lên vòng chân khoan lại. Nó từ từ hít thở và để đầu óc mở rộng, vươn ra chạm vào tất cả những sự sống xung quanh, từ sâu bọ bên dưới chỗ Saphira nằm tới những chiến binh Varden và thậm chí cả vài cây còn lại xung quanh khu vực. Năng lượng phát ra từ cây cối mờ nhạt và khó nhìn nếu so sánh với nguồn sáng rực rỡ phát ra từ những sinh vật nhỏ bé nhất.

Nó ngồi đó một lúc lâu, để cho đầu óc trống rỗng. Nó biết tới hàng ngàn những cảm xúc khác nhau, dù rõ nét hay mờ nhạt. Nó không tập trung vào thứ gì ngoại trừ hít thở đều đặn.

Từ đằng xa, nó nghe tiếng những người đàn ông nói chuyện phiếm quanh đồng lửa. Không khí ban đêm mang tiếng nói của họ đi xa hơn ý định, đủ xa để khiến những đôi tai thính nghe rõ từng từ. Nó có thể cảm nhận trí óc họ, đọc được ý nghĩ nếu nó muốn, nhưng nó chọn tôn trọng quyền riêng tư và chỉ nghe họ nói chuyện.

Người đàn ông giọng trầm nói, "...cái cách họ nhìn mày ấy, như thể mày là đáy của đáy xã hội rồi. Họ hầu như có thèm nói chuyện với mày khi mày hỏi họ đâu. Họ chỉ quay người bước đi mất thôi."

"Ừ," người kia nói. "Và phụ nữ của họ - xinh đẹp như tượng và quyến rũ."

"Đó là lý do vì sao mày là một thằng khốn xấu xí đúng nghĩa đó, Svern. Đây là lý do đấy."

"Chuyện bố tao đi tới đâu là tán gái tới đó không phải lỗi của tao. Hơn nữa, mày làm gì có quyền đứng đó mà nhận xét này nọ; mặt mũi mày đủ khiến lũ trẻ gặp ác mộng rồi."

Chiến binh giọng trầm cầu nhàu; sau đó một ai đó ho húng hắng và Eragon nghe tiếng xì xì như khi củi cháy gặp chỗ ẩm.

Người thứ ba bước vào cuộc nói chuyện: "Tao không thích tụi tiên hơn gì bọn mày, nhưng chúng ta cần có họ mới thắng được."

"Nhưng nếu sau đó họ quay lưng với chúng ta thì sao?" người giọng trầm hỏi.

"Nghe đi," Svern nói thêm. "Nhìn chuyện gì đã xảy ra ở Ceunon và Gil'ead. Với toàn bộ quân đội và quyền năng mà Galbatorix cũng không thể chặn nổi họ vượt qua thành lũy."

"Có thể vì lão ta không thử," người thứ ba đưa ra giả thiết.

Một hồi im lặng kéo dài.

Sau đó người giọng trầm cất tiếng, "Giờ tôi chỉ có duy một suy nghĩ không vui... Dù lão có hay không thử, tôi không nghĩ chúng ta có thể làm gì họ nếu họ muốn đòi quyền sở hữu vùng đất củ của mình. Họ nhanh hơn và mạnh hơn chúng ta, và không giống như chúng ta, tất cả đều biết dùng phép."

"Nhưng chúng ta có Eragon," Svern phản đối. "Ngài ấy có thể đẩy họ về rừng nếu muốn."

"Ngài ấy á? Ngài ấy giống tiên hơn loài người. Tao không tin vào lòng trung thành của ngài ấy hơn lũ Urgal."

Người thứ ba lại nói: "Bọn mày có để ý không, ngài ấy lúc nào cũng mày râu nhẵn nhụi dù chúng ta nhỏ trại sớm thế nào."

"Chắc ngài ấy dùng phép thuật để cạo râu."

"Đi ngược lại quy luật của tự nhiên. Giờ phép thuật cứ xẹt qua xẹt lại suốt ngày. Các pháp sư đâu cần chúng ta mà vẫn giết được kẻ thù cơ mà."

"Nhưng mày đâu có kêu ca gì khi thầy thuốc dùng phép thuật trị thương thay vì dùng kẹp nhổ mũi tên ra khỏi vai mày nhỉ."

"Có thể, nhưng nếu không có Galbatorix tao đâu có dính tên vào vai. Chính lão và phép thuật của lão là căn nguyên cho tất cả mớ hổ lốn sau này."

Ai đó khịt mũi. "Đúng, nhưng tao thề, dù có Galbatorix hay không, đời mày kiểu gì chẳng lãnh tên một lần. Mày không làm được gì ngoài đánh nhau đâu."

“Mày biết là Eragon đã cứu mạng tao hồi ở Feinster,” Svern nói.

“Đúng, và nếu mày còn lải nhải chuyện đó lần nữa, tao sẽ cho mày cọ nổi cả tuần.”

“Ồ, ngài ấy đã....”

Lại một hồi im lặng nữa. Nó chỉ bị phá vỡ sau tiếng thở dài của người chiến binh giọng trầm. “Chúng ta cần tìm cách tự bảo vệ mình. Đây là vấn đề. Chúng ta được thần tiên, pháp sư – của ta và của họ - che chở và sống nhờ các sinh vật khác trên mảnh đất này thương tình mới sống nổi. Những người như Eragon luôn sống ổn nhưng chúng ta không máy mẫn như ngài ấy. Cái chúng ta cần là ...”

“Cái chúng ta cần,” Svern nói, “là các Kỵ sĩ rồng. Họ đưa thế giới về đúng trật tự.”

“Xì. Với con rồng nào? Mày không thể trở thành kỵ sĩ mà không có rồng. Hơn nữa, chúng ta vẫn không thể tự bảo vệ mình và điều đó khiến tao lo. Tao không còn là đứa bé trốn dưới váy mẹ, nhưng nếu Tà thần xuất hiện trong đêm, chúng ta chẳng thể làm gì ngoài đưa đầu cho hấn chém.”

“Nói mới nhớ, mày có nghe gì về Lãnh chúa Barst không?” người thứ ba hỏi.

Svern lẩm bẩm đồng ý. “Tao nghe nói về sau ông ấy ăn tim mình.”

“Cái gì nữa đây?” chiến binh giọng trầm nói.

“Barst...”

“Barst?”

“Mày biết đó, bá tước vùng Gil’ead.”

“Không phải là người phi ngựa tới Rảm chỉ để chọc giận...”

“Đúng người đó đó. Lão ta đã vào ngôi làng này và yêu cầu trai tráng nhập ngũ cho Galbatorix. Chỉ có điều, họ không đồng ý và tấn công lại Barst và binh sĩ của lão.”

“Dừng cảm,” người giọng trầm nói. “Ngu nhưng dừng cảm.”

“Ồm, Barst lại quá thông minh so với họ; lão cho cung thủ bao quanh làng trước khi tiến vào. Những binh sĩ đã giết một nửa trai tráng và những người còn lại cũng hấp hối. Không có gì bất ngờ. Sau đó Barst bắt sống trưởng làng, người khởi nguồn cuộc đấu tranh rồi dùng tay bẻ cổ ông ấy và vặt đầu ông ấy.”

“Không.”

“Như vặt đầu gà. Tệ hơn, lão ra lệnh thiêu sống người thân của ông ấy.”

“Barst phải khỏe ngang Urgal,” Svern nói.

“Có thể lão có mảnh khỏe gì đó.”

“Hay là dùng pháp thuật?” người giọng trầm nói.

“Nhưng theo những gì chúng ta biết, lão có sức mạnh – và cáo già nữa. Người ta kể, khi còn trẻ hấn chỉ một đòn đâm giết chết bò rồi.”

“Tao nghe vẫn thấy có hơi hướm phép thuật quanh đây.”

“Đó là vì lúc nào mày cũng thấy pháp sư xấu ả nấp trong bóng tối thôi.”

Người giọng trầm làu nhàu nhưng không nói gì.

Sau đó, những người chiến binh tản ra để vào ca gác nên Eragon không nghe được thêm gì. Trong lúc khác, cuộc nói chuyện của họ sẽ khiến nó không vui, nhưng vì đang suy tưởng nên nó vẫn bình tĩnh. Nhưng mặt khác nó cố nhớ những gì họ nói để sau này có dịp suy ngẫm.

Sau khi suy nghĩ đã đi đúng trật tự, nó cảm thấy bình tĩnh và thư thái. Eragon đóng đầu óc lại, mở mắt và đuổi chân cho khỏi tê.

Nó nhìn chăm chăm ánh lửa chập chờn trong một phút, bị mê hoặc bởi ánh lửa nhảy nhót.

Sau đó nó tới chỗ đặt túi yên cương và lấy bút lông ngỗng, lọ mực, giấy da dê nó xin Jeod vài ngày trước, cùng bản sao cuốn Domia abr Wyrda mà một học giả già đưa cho nó.

Eragon trở lại vồng, đẩy cuốn sách nặng sang bên để không vấy mực lên đó. Nó đặt khiên dưới đầu gối như đặt một cái khay và trải tờ giấy da dê trên bề mặt cong vồng. Nó nghĩ thấy mùi ta nanh thơm sắc khi mở nắp lọ mực và nhúng bút lông ngỗng vào.

Nó gạt đầu bút lông vào miệng lo để tránh mực tràn rồi cẩn thận đặt nét bút đầu tiên. Tiếng bút lạo xạo trên giấy khi nó viết những con chữ bằng ngôn ngữ loài người. Khi nó viết xong, nó so sánh bản này và bản hôm qua để xem liệu chữ viết của nó có tiến bộ - chỉ một chút - và so sánh với chữ trong cuốn Domia abr Wyrda nó dùng làm sách mẫu.

Nó nhìn bảng chữ cái thêm ba lần nữa, đặc biệt để ý tới những con chữ khó viết nhất. Sau đó nó bắt đầu viết những suy nghĩ và những quan sát trong ngày. Bài tập này không chỉ hữu ích vì giúp nó luyện chữ mà còn hiểu những thứ nó nhìn và làm trong ngày tường tận hơn.

Nó cần cù viết vì nó thấy được sự hứng thú từ thử thách tính kiên nhẫn này. Luyện chữ khiến nó nhớ tới ông Brom, về cách người kể chuyện già dạy nó ý nghĩa từng con chữ, giúp nó cảm nhận sự gần gũi của người cha đã xa cách nó.

Sau khi viết mọi thứ nó muốn, nó rửa sạch bút lông ngỗng và chuyển sang bút lông và chọn một tờ giấy một nửa đã chỉ chít những con chữ tượng hình của ngôn ngữ cổ xưa.

Bắt khó bắt chước kiểu chữ Liduen Kvaedhi của thần tiên khó hơn là viết chữ của loài người do chữ tượng hình tượng trưng cho các hình dạng trong đời sống. Nhưng nó vẫn học viết vì hai lý do: nó cần biết mặt chữ. Và nếu như nó viết cái gì bằng ngôn ngữ cổ, nó nghĩ mình nên viết lại bằng kiểu chữ hầu hết loài người không đọc được.

TRí nhớ của Eragon rất tốt, nhưng dù thế đi chăng nữa, nó đã bắt đầu quên những câu thần chú ông Brom và thầy Oromis đã từng dạy nó. Vì thế nó quyết định tạo ra một cuốn từ điển tất cả những từ nó biết bằng ngôn ngữ cổ. Lúc đầu nó cũng không thấy được tầm quan trọng của bản tóm tắt này cho tới gần đây.

Nó viết từ điển trong vài tiếng nữa sau đó bỏ bút mực vào túi yên cương và lấy ra hộp đựng trái tim ông rồng Glaedr. Nó cố gắng đánh thức ông rồng già như đã làm nhiều lần trước đó nhưng kết quả vẫn như cũ. Eragon không chịu từ bỏ. Nó ngồi cạnh chiếc hộp đã mở, đọc to cho Glaedr nghe về những nghi thức, lễ hội của người lùn viết trong cuốn Domia abr Wyrda - Eragon biết một vài - cho tới lúc đêm đã lạnh nhất và tối nhất.

Sau đó, Eragon đặt cuốn sách sang một bên, thổi tắt nến và nằm xuống vồng ngủ. Nó lơ mơ ngủ một lúc. Ngay khi ánh sáng đầu tiên xuất hiện ở đằng đông, nó ngồi thẳng dậy bắt đầu một ngày mới.

179. Q.4 - Chương 16: Aroughs

Gần trưa đội của Roran tới khu lều cạnh đường. Những căn lều trông xám xịt và khó phân biệt vì lúc này sự mệt mỏi của Roran đã giăng mây che tầm nhìn của anh. Cách đó 1 dặm về phía nam là thành phố Aroughs nhưng anh chỉ nhận ra những đặc trưng cơ bản nhất của một thành phố: tường trắng như băng, cổng thành rộng lớn đóng im ỉm và những tòa tháp xây bằng đá vuông.

Anh nhảy khỏi ngựa khi đoàn người tới trại. Những con ngựa gần như ngã quỵ. Một thanh niên gầy nhẳng chạy tới chỗ anh và nắm lấy cương kéo cho tới khi con vật dừng hẳn.

Roran cúi xuống nhìn cậu nhóc và chưa hiểu chuyện gì xảy ra. Một lúc lâu sau anh mới nói được một câu gọn lỏn, “Đưa tôi tới gặp Brigman.”

Thằng nhóc không nói tới một lời thẳng nhỏ xoay người bước đi, để lại lớp bụi bay mù dưới gót chân trần.

Roran cảm thấy như anh phải ngồi đợi hơn một tiếng đồng hồ. Con ngựa thở hổn hển dứt đoạn còn anh chảy máu tai. Khi anh nhìn xuống đất, dường như máu vẫn tiếp tục chảy thành dòng. Từ đâu đó vang lên tiếng thúc ngựa. Tầm mười hai chiến binh tụ tập gần đó, chống lên giáo và khiên, vẻ mặt thể hiện nét tò mò.

Từ đằng xa một người đàn ông vai rộng mặc áo trấn thủ xanh lơ đi khắp khiêng về phía Roran, sử dụng một cây giáo gậy thay cho gậy chống. Ông để râu xồm xoàm dù ria cạo sạch và lấm tấm mồ hôi – Roran không biết vì ông đang thấy đau hay do nóng.

“Anh là Cây Búa Dững Mãnh?” ông hỏi.

Roran ồm ồm một tiếng xác nhận. Anh thả tay đang cầm cương, cho vào trong áo và đưa cho Brigman một phong thư da dê có lệnh của Nasuada.

Brigman bóc niêm phong. Ông đọc một hồi rồi hạ lá thư xuống và nhìn Roran không biểu cảm.

“Chúng tôi đang đợi anh,” ông nói. “Một trong những thầy bùa thân cận của Nasuada đã liên lạc với tôi từ bốn ngày trước và nói anh đã đi, nhưng tôi không nghĩ anh sẽ tới sớm thế này.”

“Không dễ dàng gì,” Roran nói.

Môi trên của Brigman cong lên. “Tôi chắc chắn vậy thưa...ngài.” Ông đưa tấm da dê lại cho Roran. “Binh sĩ ở đây sẽ nghe lệnh ngài thưa Cây Búa Dững Mãnh. Chúng tôi chuẩn bị tấn công cổng tây. Có thể ngài muốn chỉ huy chăng?” Câu hỏi sắc nhọn như một mũi dao.

Thế giới xung quanh Roran dường như nghiêng ngả và anh cầm chắc cương hơn. Anh quá mệt không thể tán dóc với ai nữa rồi.

“Ra lệnh cho họ nghỉ một ngày,” anh nói.

“Ngài có còn minh mẫn không? Ngài làm thế nào để chiếm thành vậy? Chúng tôi phải mất cả buổi sáng để chuẩn bị tấn công và tôi sẽ không ăn không ngồi rồi chờ ngài ngủ đâu. Nasuada mong chúng tôi chiếm thành trong vài ngày và, vì Angvard, tôi sẽ làm được điều đó!”

Roran gầm nhẹ chỉ mình Brigman nghe thấy, “Ra lệnh cho binh sĩ rút lui, không tôi sẽ đánh ông què cẳng vì bất tuân quân lệnh. Tôi sẽ không cho phép bất kỳ cuộc tấn công nào diễn ra cho tới khi tôi nghỉ ngơi và quan sát tình hình.”

“Ngài thật là ngu ngốc. Điều này có thể...”

“Nếu ông không cảm miệng và làm nhiệm vụ của mình đi, tôi sẽ tự tay đập ông một trận – ngay đây và ngay lúc này.”

Cánh mũi Brigman phập phồng. “Trong tình trạng này sao? Ngài không có cơ hội đâu.”

“Sai rồi,” Roran nói. Và anh nói thật. Anh không chắc mình sẽ đánh bại Brigman bằng cách nào nhưng anh biết anh có thể.

Brigman có vẻ đang đấu tranh tư tưởng ghê gớm. “Vâng,” ông quát lên. “Tốt hơn hết là không nên để cho quân sĩ thấy nội bộ tướng lĩnh lục đục. Chúng tôi sẽ ở nguyên vị trí nếu đó là điều ngài muốn, nhưng tôi không chịu trách nhiệm vì bỏ lỡ thời cơ. Đó là trách nhiệm của ngài.”

“Tất nhiên rồi,” Roran nói, cổ họng bỏng rát vì đau. “Cũng như ông phải chịu trách nhiệm vì những tổn thất ông đã gây cho cuộc vây thành lần này.”

Mắt Brigman tối lại và Roran có thể thấy ông tướng đã chuyển từ không thích anh sang thù ghét. Anh ước gì anh đã phản ứng nhã nhặn hơn.

“Lều của ngài ở đằng này.”

Sáng hôm sau Roran tỉnh giấc.

Ánh sáng mờ mờ chiếu vào lều khiến anh lên tinh thần. Trong một lúc, anh nghĩ anh chỉ ngủ có vài phút. Nhưng rồi anh nhận ra đầu óc anh đã sáng suốt và tỉnh táo hơn nhiều.

Anh tự rửa thơm, tức giận vì để lỡ cả ngày.

Anh đắp một tấm chăn mỏng, thực sự không cần thiết cho thời tiết phương nam dễ chịu, đặc biệt là khi anh vẫn đeo giày và mặc quần áo. Anh bỏ chăn sang bên rồi ngồi thẳng dậy.

Anh rên lên một tiếng vì toàn bộ cơ thể anh như căng cứng và gãy vụn. Anh nằm xuống thở hổn hển. Cứ choáng ban đầu nhanh chóng tan đi chỉ để lại những cơn đau ê ẩm.

Anh mất vài phút mới tập trung toàn bộ sức lực lẫn sang một bên và bỏ chân xuống võng. Anh dừng lại thở trước khi cố sức đứng lên.

Khi đã đứng được lên anh cười chua xót. Hôm nay sẽ là một ngày thú vị đây.

Khi anh ra khỏi lều những người khác đã dậy và đang đứng đợi anh. Trông họ tội tã và thảm hại: họ cử động cầ nhấc như anh. Sau khi chào hỏi, Roran chỉ về tấm vải băng cánh tay Delwin, băng vết thương một người chủ quán rượu chém vào. “Đỡ đau chưa?”

Delwin nhún vai. “Không tệ lắm. Nếu cần tôi vẫn dám đá được.”

“Tốt.”

“Anh định làm gì tiếp theo đây?” Carn hỏi.

Roran nhìn mặt trời đang mọc, tính toán còn bao lâu sẽ tới trưa. “Đi bộ chút đã,” anh nói.

Roran dẫn những người bạn đồng hành đi từ trung tâm khu trại dọc ngang các dãy lều, xem xét tình hình quân binh cũng như quân dụng. Thi thoảng, anh dừng lại hỏi han một binh sĩ trước khi đi tiếp. Hầu như các chiến binh đều mệt mỏi và nản lòng, dù anh để ý thấy tinh thần có có phần chấn dôi chút khi nhìn thấy anh.

Cuộc đi dạo của Roran kết thúc ở góc phía nam trại như anh đã dự định từ đầu. Anh và những người khác dừng lại nhìn về thành phố Aroughs.

Thành phố được chia thành hai khu. Khu thứ nhất thấp và trải dài gồm những tòa nhà quan trọng trong khi khu thứ hai, nhỏ hơn chủ yếu là những khu nhà cao, thiết kế trang nhã. Bức tường thành bao quanh cả hai khu. Từ ngoài nhìn vào có thể thấy rõ năm cổng thành: hai cổng lớn dẫn đường vào thành phố; một phía bắc và một phía đông – ba cổng còn lại nằm cạnh con kênh chảy từ phía nam vào thành phố. Ở bên kia Aroughs là con sông sóng vỗ rầm rì, nơi con kênh chảy ra.

Ít nhất họ không có tường hào, anh nghĩ.

Những vết thủng lỗ chỗ trên cổng bắc là vết tích của chiến tranh. Trên mặt đất cũng hằn những dấu vết của trận chiến. Anh nhận ra ba vết đạn từ máy bắn ta và bốn vết từ cầu đá nhờ hồi thuộc đội Cánh Rồng, hai tòa tháp xiêu vẹo ở đằng sau tường thành. Vài binh sĩ đang ngồi chễm hễm bên cạnh các cỗ máy chiến tranh hút thuốc hoặc chơi xúc xắc trên vài tấm da. Những cỗ máy có vẻ trông nhỏ bé tới tội nghiệp so với thành phố rộng lớn này.

Thành phố Aroughs thấp, bằng phẳng đồ thoải ra biển. Hàng trăm trang trại điểm xuyết trên đồng bằng xanh rì, được đánh dấu bằng những hàng rào gỗ và ít nhất một túp lều lợp rạ. Những dinh thự xa hoa nằm đây đó: những trang viên xây bằng đá được bảo vệ bởi những bức tường cao và những người bảo vệ. Chắc chắn chúng là tài sản của giới quý tộc Aroughs và có thể là của những thương nhân làm ăn phát đạt.

“Anh nghĩ gì?” anh hỏi Carn.

Pháp sư lắc đầu, đôi mắt cụp của anh trông buồn hơn bình thường. “Chúng ta sẽ mất rất nhiều binh lính mới chiếm nổi thôi.”

“Chắc rồi,” Brigman nhận xét khi tiến tới chỗ họ.

Roran không nói ra những nhận xét của mình vì anh không muốn những người khác biết anh đang nản lòng vô cùng. Nasuada bị điên nếu tin rằng chúng ta có thể chiếm Aroughs chỉ với tám trăm binh lính. Nếu mình có tám ngàn quân cùng sự hỗ trợ của Eragon và Saphira thì còn có nhẽ. Nhưng đằng này...”

Nhưng anh biết anh phải tìm ra cách, vì tương lai của Katrina.

Roran không nhìn Brigman và nói. “Nói cho tôi nghe về Aroughs.”

Brigman xoay ngón giáo vài lần, thân giáo xoay vài lỗ trên mặt đất, rồi nói. “Galbatorix đã tính toán từ trước; hẳn đã cho dữ trữ lương thực đầy đủ trong thành phố trước khi chúng ta cắt đường chi viện từ đây

với Triều đình. Ngài có thể thấy rằng họ không thiếu nguồn nước. Nếu chúng ta ngăn sông, họ còn có vài con suối và giếng trong thành phố. Họ có thể giữ thành cho tới mùa, thậm chí còn lâu hơn, dù tôi nghi họ không thể nào không ốm lên vì ăn củ cải suốt. Ngoài ra, Galbatorix còn điều số lượng lớn binh sĩ tới đây – gấp đôi số lượng quân của chúng ta – bổ sung cho binh sĩ trong thành.”

“Sao ông biết?”

“Nội gián. Nhưng cậu ta không biết về binh pháp nên đã cung cấp quá nhiều đánh giá chủ quan về những điểm yếu của Aroughs.”

“Ồ.”

“Cậu ta cũng đã khẳng định rằng cậu ta sẽ giúp đưa một lượng nhỏ quân chúng ta vào trong thành nhân lúc đêm tối.”

“Rồi?”

“Chúng tôi đã đợi nhưng cậu ta không xuất hiện và chúng tôi thấy cậu ta bị bêu đầu vào sáng hôm sau. Giờ vẫn còn treo ở cổng đông đó.”

“Thì ra là vậy. Ngoài năm cổng này ra còn cổng nào không?”

“Có ba cổng nữa. Ở gần bến cảng có một cổng dẫn nước lớn đủ cho ba dòng chảy đi vào cùng lúc và gần đó là một cổng trên đất liền cho người và ngựa. Ngoài ra còn một cổng trên đất liền ở đầu kia” – ông ta chỉ về phía tây thành phố – “giống những cổng khác.”

“Có thể bắn phá được cổng nào không?”

“Không nhanh được. Bờ biển quá hẹp khiến chúng tôi không thể bày bố quân hoặc tránh tên và đá của quân đội trong thành. Vì thế chúng tôi không thể tấn công các cổng gần biển cũng như là cổng tây. Vùng đất xung quanh thành bị chia cắt vì sông suối quá nhiều cho nên cũng khá nhỏ hẹp, vì vậy tôi đã quyết định tập trung mũi tấn công vào cổng gần nhất.”

“Cổng làm bằng gì?”

“Sắt và gỗ sồi. Chúng còn trụ vững hàng trăm năm nữa nếu không bị phá dỡ.”

“Chúng có được bảo vệ bởi phép thuật không?”

“Tôi không rõ vì tiểu thư Nasuada không gửi pháp sư cho chúng tôi. Halstead có...”

“Halstead?”

“Lãnh chúa Halstead của thành Aroughs. Chắc ngài từng nghe thấy rồi chứ.”

“Chưa.”

Một quãng im lặng ngắn khiến Roran có thể cảm nhận sự khinh miệt của Brigman dành cho anh đang lớn dần. Sau đó người đàn ông đó nói tiếp, “Halstead có riêng một pháp sư phục tùng: một kẻ xấu tính, da vàng vọt chúng tôi đã có dịp nhìn thấy trên tường thành cổ hắt ngả chúng tôi xuống bằng phép thuật. Hắn có vẻ không giỏi gì cho cam, trừ chuyện hắn đã thiêu cháy hai người tôi bố trí dùng gỗ phá cổng thành.”

Roran liếc mắt nhìn Carn – pháp sư tỏ ra lo lắng hơn trước – nhưng anh quyết định sẽ thảo luận vấn đề này với nhau sau.

“Công thành qua đường kênh có dễ hơn không?” anh hỏi.

“Thế chúng ta sẽ đứng ở đâu? Thành phố kề sát kênh cơ mà. Hơn nữa đi qua lối đó khác nào đưa đầu có chúng giết, chúng có thể đổ dầu nóng, ném đá, hoặc bắn hỏa tiễn vào bất cứ tên ngu nào đi qua lối đó.”

“Cánh cổng không thể nào bịt kín được, phải có lối cho nước lưu thông chứ.”

“Đúng. Bên dưới có hàng lưới mắt cáo bằng gỗ và sắt để dòng chảy không quá mạnh.”

“Hiểu. Vậy là hầu hết thời gian, kể cả khi không bị tấn công, Aroughs đều hạ thấp cổng đúng không?”

“Đêm thì chắc, nhưng tôi tin ban ngày cổng đó sẽ mở.

“Ừm. Các bức tường xây từ gì?”

“Đá hoa cương, bề mặt cực kỳ trơn nhẵn và khít không thể lách nổi một lưỡi dao. Tôi đoán đây là tác phẩm của người lùn trước thời kỳ thoái trào của Kỵ sĩ Rồng. Tôi đoán lớp bên trong tường được trộn đá cuội. Nhưng tôi không dám khẳng định vì chúng ta chưa làm xây sát nổi lớp vỏ ngoài. Chân tường sâu tới hơn 12 mét nên chúng ta sẽ không thể đào hầm để làm yếu móng tường hoặc đánh sập tường.”

Brigman bước thêm một bước và chỉ về những thái ấp ở phía nam và phía tây. “Hầu hết giới quý tộc đều lui vào Aroughs để lại tùy tùng bảo vệ tài sản. Họ gây rắc rối cho chúng ta, tấn công quân trinh sát, trộm ngựa...Chúng ta đã chiếm được hai thái ấp...” – ông ta chỉ hai kho thóc lớn đang cháy cách đó vài dặm – “nhưng giữ lại chúng còn phiền hơn vì thế chúng tôi đã đốt bỏ. Không may, chúng tôi không có đủ người để bảo vệ phần còn lại.”

Baldor nói. “Vì sao các kênh lại chạy vào Aroughs nhỉ? Hình như họ không dùng nó làm hệ thống tưới tiêu thì phải.”

“Ở vùng này không cần tưới nước như người miền bắc không cần xe trượt tuyết trong mùa đông vậy.”

“Thế mục đích là gì?” Roran thắc mắc. “Nguồn nước bắt đầu từ đâu? Ông đừng mong tôi tin nhưng con kênh này rẽ nhánh từ sông Jiet nhé, quá xa.”

“Không,” Brigman chế giễu. “Có một số hồ nước ở mạn bắc. Nước lợ và bẩn nhưng dân ở đây quen rồi. Một con sông bắt nguồn từ đó, chia làm ba nhánh sông nhỏ chảy tới đây vào các đập tạo năng lượng giúp xay bột cung ứng cho thành phố. Nông dân chở lúa mì tới các khu xay sát vào vụ mùa rồi chất các thùng bột lên sà lan chở vào thành phố. Dân cư ở đây cùng lợi dụng đường sông để chuyên chở hàng hóa như gỗ xẻ và rượu từ các trang ấp vào thành phố.”

Roran gãi gãi cổ khi tiếp tục quan sát Aroughs. Những gì Brigman vừa nói đã khiến anh nảy ra một ý nhưng chưa rõ nó có khả thi không. “Còn điểm gì đặc biệt ở khu ngoại vi không?”

“Đi dọc bờ biển về phương nam có một mỏ đá phiến.”

Anh gặm gừ trong khi suy ngẫm. “Tôi muốn tới xem khu xay sát,” anh nói. “Nhưng trước hết tôi muốn nghe toàn bộ tình hình từ ông.”

“Mời đi theo tôi thưa Cây búa Dững mãnh.”

Trong cả một tiếng đồng hồ sau đó Roran thảo luận với Roran và hai phó tướng, nghe và hỏi về những lần công thành hay biết mỗi binh lính còn bao nhiêu lương thực.

Ít ra chúng ta không thiếu vũ khí, Roran nghĩ khi biết số tử sĩ. Kể cả nếu Nasuada không giới hạn thời gian nhiệm vụ cho anh thì người và ngựa cũng không có đủ lương thực mà sống trong hơn một tuần nữa.

Rất nhiều sự kiện và con số Brigman và các phó tướng đề cập tới được viết trên giấy. Roran không nói ra chuyện mình không thể đọc nổi những con chữ đen đen loảng ngoảng nên buộc những người kia đọc lên cho nghe. Dù vậy anh cũng tức vì phụ thuộc vào người khác. Nasuada nói đúng, mình phải học đọc vì nếu không mình không thể biết người kia có nói dối mình không khi đọc gì đó cho mình... Có lẽ khi về Varden Carn có thể dạy mình.

Roran càng biết nhiều về Aroughs, anh càng thấy thông cảm cho những khó khăn của Brigman; vô phương chiếm thành. Dù anh không thích người đàn ông này nhưng anh nghĩ vị tướng đã làm hết sức có thể. Roran tin ông ấy thất bại không phải vì không đủ năng lực mà vì ông ấy thiếu hai yếu tố hết lần này tới lần khác mang lại thắng lợi cho Roran: sự liều lĩnh và óc tưởng tượng.

Sau khi xem xét tình hình xong, Roran và năm người đồng hành cùng Brigman đi quan sát tường thành Aroughs ở khoảng cách gần hơn nhưng đủ xa để giữ an toàn. Lên lưng ngựa lần nữa lại khiến Roran đau nhưng anh không hề kêu lấy một tiếng.

Khi móng ngựa nện lên con đường rải đá đi tới thành phố ở gần khu trại, Roran để ý thì thoảng móng ngựa tạo ra những âm thanh khác thường. Anh nhớ đã nghe thấy âm thanh quen thuộc này trong ngày cuối

chuyến đi.

Anh nhìn xuống và thấy những phiến đá phẳng hình như có màu bạc mờ, những mạch đá hình thành nên họa tiết hình mạng nhện khác thường.

Roran gọi lớn hỏi Brigman nhưng Brigman chỉ bảo “Vừa chất lượng kém nên họ dùng chì để trát đá.”

Lúc đầu Roran không tin nhưng Brigman rất nghiêm túc. Anh thấy ngạc nhiên vì người ở đây lại coi kim loại bình thường tới mức dùng để làm đường.

Họ cẩn trọng quan sát hàng phòng thủ của Aroughs nhưng chẳng phát hiện ra điều gì mới và càng khiến Roran tin vào chuyện không thể chiếm nổi thành phố.

Anh đi ngựa tới gần Carn. Pháp sư đang nhìn Aroughs về thần thờ, môi chuyển động không thành tiếng như thể nói chuyện một mình. Roran đợi tới khi anh dừng lại mới hỏi, “Cổng thành có phủ phép thuật không?”

“Tôi nghĩ là có,” Carn trả lời. “nhưng tôi không chắc có bao nhiêu câu thần chú trên đó và dụng ý của từng cái là gì. Tôi cần thêm thời gian mới biết được.”

“Sao lại khó thế?”

“Không hẳn. Hầu hết các câu thần chú đều dễ phát hiện, trừ khi có ai cố giấu chúng. Nhưng kể cả thế, pháp thuật thường để lại những dấu vết nếu anh biết cách nhìn. Tôi chỉ sợ họ dùng thần chú này để khởi động thần chú khác, và nếu tôi tiếp cận chúng thì ai biết chuyện gì sẽ xảy ra? Tôi có thể biến thành một vũng nước ngay trước mắt anh. Nếu có thể tôi sẽ tránh cái đình mệnh đó.”

“Anh có muốn ở lại khi chúng tôi đi tiếp không?”

Carn lắc đầu. “Tôi không nghĩ nên để các anh đi mà không có sự bảo vệ. Tôi sẽ trở lại sau khi mặt trời lặn và xem tôi có thể làm gì. Ngoài ra ở gần cổng thành sẽ giúp tôi hiểu mấy câu thần chú đó, nhưng giờ tôi không dám tới gần cổng thành khi mấy tay lính canh nhìn thấy tôi rõ ràng thế này.”

“Được thôi.”

Khi Roran hài lòng rằng họ đã biết mọi thứ về thành phố, anh để Brigman dẫn tới khu xay sát gần nhất.

Khá giống những gì Brigman miêu tả. Nước từ kênh được dẫn tới những đập cao 20m. Ở chân đập có một guồng nước có gắn mấy cái thùng. Nước chảy vào thùng làm guồng quay tròn. Các guồng nước được nối vào ba tòa nhà giống y hệt nhau. Trong các tòa nhà là các cối đá cỡ lớn dùng để xay bột cung cấp đủ cho dân cư Aroughs.

Anh xuống ngựa ngay khi tới khu xay sát ở vị trí thấp nhất và đi men theo con đường giữa các tòa nhà, mắt nhìn kênh dẫn nước làm nhiệm vụ kiểm soát lượng nước lưu thông vào các con đập. Cửa kênh mở nhưng mực nước trong đập vẫn thấp hơn ba guồng nước đã từ từ chuyển động.

Anh dừng ở giữa đoạn đường thoải, chôn chân trên bờ kênh ẩm ướt đầy cỏ, khoanh hai tay lại và cúi đầu chạm ngực khi suy tính cách chiếm thành. Anh tin mình sẽ có cách hoặc chiến thuật gì đó để lên vào thành, nhưng cách nào thì anh chưa rõ.

Nghĩ mãi tới mệt, anh dừng lại lắng nghe tiếng trục xoay cọt kẹt và tiếng thác nước đổ ầm ầm.

Những âm thanh đó êm ả nhưng lại gợi lên cho anh vết thương lòng. Anh nhớ tới xưởng xay bột của chú Dempton ở Therinsford nơi anh đã tới làm vào ngày tại Ra'zac đốt nhà và tra tấn cha anh tới chết.

Roran cố quên ký ức không vui đó đi nhưng nó vẫn ở đó, vẫn làm anh đau quặn từng cơn.

Giá mình đi muộn vài giờ, mình đã có thể cứu cha rồi. Ngay lúc đó, phần thực tế trong con người Roran trả lời, Đúng, và Ra'zac có thể giết mình trước khi mình kịp giờ tay. Không có Eragon bảo vệ, mình chỉ như một đứa nhỏ sơ sinh, không hơn.

Baldor lặng lẽ bước tới gần anh. “Những người còn lại đang muốn biết anh đã có kế gì chưa?” anh ta hỏi.

“Tôi có vài ý tưởng nhưng chưa có kế hoạch. Anh sao?”

Baldor cũng khoanh tay lại. “Chúng ta có thể đợi Nasuada cho Eragon và Saphira tới giúp.”

“Xi.”

Trong một lúc lâu họ lẳng lặng nhìn dòng nước chảy lững lờ bên dưới. Sau đó Baldor nói, “Nếu anh yêu cầu chúng đầu hàng thì sao? Có thể chúng sẽ sợ hãi khi nghe tên anh, chúng sẽ tử mình mở cổng, quỳ dưới chân anh và xin anh tha chết.”

Roran tắc tắc lưỡi. “Tôi không nghĩ tên tuổi tôi có thể lan tới tận Aroughs này. Nhưng,” Anh gãi gãi râu. “Có lẽ cũng nên thử, để cho chúng hoang mang chút thôi.”

“Kể cả khi chúng ta mở được cổng thành thì sao chiến thắng được với số quân ít ỏi thế này?”

“Có thể thắng có thể thua.”

Họ lặng yên rồi Baldor lên tiếng, “Chúng ta đã đi một quãng đường rất dài.”

“Đúng.”

Lại một lần nữa không gian chỉ vang lên tiếng nước chảy và tiếng guồng quay. Cuối cùng vẫn là Baldor mở lời, “Chắc hẳn ở đây tuyết rơi không nhiều. Vì thế lượng nước do băng tan không lớn như ở quê hương chúng ta. Nếu không, vào lúc lập xuân, guồng sẽ ngập một nửa mất.”

Roran lắc đầu. “Chuyện lượng mưa hay lượng tuyết rơi nhiều hay ít không quan trọng. Cửa đập sẽ không chế lượng nước chảy vào các guồng quay để đảm bảo tốc độ cho chúng.”

“Nhưng nếu nước dâng lên ngang cửa thì sao?”

“Hy vọng là không có ngày đó. Nếu không, anh buộc phải kéo xích mở cửa đập và thế là...” Roran nghĩ tới một loạt những hình ảnh, người anh thấy nóng lên như thể anh vừa nốc một hơi hết cả vại rượu mật ong.

Được không? Anh nghĩ. Liệu có thành công không... hay... Không sao, chúng ta phải thử. Chúng ta còn làm được gì nữa?”

Anh bước đi trên con đường hẹp trước cái đập ở giữa, kéo những thanh gỗ nhỏ chèn lên trục điều khiển cửa đập. Thanh điều khiển khá khó di chuyển dù anh chèn vai đẩy bằng hết sức.

“Giúp tôi đi,” Anh nói với Baldor đang đứng trên bờ kênh quan sát với vẻ hứng thú pha chút bối rối.

Baldor cẩn thận đi tới chỗ Roran đứng. Họ cùng nhau đóng cửa đập lại. Sau đó, Roran không chịu trả lời câu hỏi nào mà tiếp tục đóng nốt hai cửa đập còn lại.

Sau khi đã đóng chặt cả ba, Roran đi lại chỗ Carn, Brigman và những người khác rồi ra hiệu cho họ xuống ngựa ra chỗ anh. Anh vỗ lên đầu búa trong khi chờ đợi, đột nhiên cảm thấy mất kiên nhẫn.

“Sao?” Brigman hỏi sau khi họ đã tới nơi.

Roran nhìn từng người một để đảm bảo họ hoàn toàn chú ý tới anh rồi nói. “Phải rồi, đây là điều chúng ta sẽ làm...” – sau đó anh bắt đầu nói, nhanh và căng thẳng trong suốt nửa tiếng đồng hồ, giải thích từng điều anh nghĩ tới trong khoảng khắc thoáng qua đó. Khi anh nói, mọi người nghiêm túc hơn, nhưng Mandel đã bắt đầu nhoen cười, Baldor, Delwin và Hamund cũng có vẻ hứng thú với kế hoạch táo bạo của anh.

Phản ứng của họ khiến Roran hài lòng. Anh đã làm nhiều chuyện để có được sự tín nhiệm từ họ và anh vui vì anh vẫn có thể tin tưởng họ. Trong đời, anh sợ nhất là mất Katrina, sau là làm những người chiến hữu thất vọng.

Nhưng có vẻ Carn còn hoài nghi. Điều này thì Roran đã đoán được nhưng anh chỉ không ngờ nổi nghi ngờ này có khi ngang bằng với Brigman.

“Anh điên rồi,” ông ta hét lên khi Roran vừa nói xong. “Không thể nào thành công được.”

“Ông rút lại lời nói đó đi!” Mandel nói và nhảy lên phía trước, tay nắm thành quyền. “Vì sao à, Roran đã thắng nhiều trận chiến hơn ông, và anh ấy đầu căn nhiều quân lính như ông!”

Brigman rít lên, môi trên cong lên như một con rắn. “Đồ mất dạy! Tao sẽ dạy cho mày một bài học không thể nào quên!”

Roran đẩy Mandel lùi lại trước khi cậu trai trẻ tấn công Brigman. “Thôi nào!” Roran gầm lên. “Hai người xem lại cách hành xử đi!” Mandel cúi kính nhường lại nhưng vẫn nhìn Brigman trừng trừng. Brigman cũng hành động tương tự.

“Chắc chắn đây là một kế hoạch lạ lùng,” Delwin nói. “Nhưng những kế hoạch kỳ lạ của anh đã giúp chúng ta chiến thắng trong quá khứ.” Những người làng Carvahall khác lên tiếng đồng tình.

Carn gật đầu nói. “Kế hoạch có thể thành công có thể không. Tôi không chắc. Nhưng chắc chắn nó sẽ khiến kẻ thù của chúng ta ngạc nhiên và tôi phải thừa nhận rằng tôi tò mò muốn thấy chuyện gì sẽ xảy ra. Đây là việc vô tiền khoáng hậu.”

Roran cười rạng rỡ. Anh nhìn Brigman và nói, “Giờ chúng ta cần phải đi. Chúng ta chỉ có hai ngày rưỡi để chiếm Aroughs. Những biện pháp thông thường không có hiệu quả vậy chúng ta phải mạo hiểm bằng những kế hoạch bất bình thường.”

“Có thể thế,” Brigman nói nhỏ. “Nhưng đây là một kế hoạch liều lĩnh khiến chúng ta tổn thất binh sĩ và tôi không thể nào đồng tình.”

Nụ cười của Roran rộng hơn khi anh tiến tới chỉ cách Brigman vài centimet. “Ông không cần phải đồng ý với tôi; ông chỉ cần làm theo lệnh thôi. Giờ ông có nghe theo lệnh của tôi hay không?”

Không khí giữa họ nóng lên do hơi thở và nhiệt độ từ da thịt họ. Brigman nghiêng răng và xoắn cây giáo mạnh hơn trước, nhưng ánh mắt dao động và ông ta lùi lại. “Quý tha ma bắt anh đi,” ông ta nói. “Tôi sẽ làm chó cho anh trong lúc này, Cây búa dũa mảnh ạ, nhưng anh cứ xem đi, anh sẽ phải trả giá cho quyết định của anh sớm thôi.”

Miễn là chúng ta chiếm được Aroughs, Rora nghĩ, tôi chẳng cần quan tâm. “Lên ngựa!” anh ra lệnh. “Chúng ta có việc cần làm và còn quá ít thời gian! Nhanh lên! Nhanh lên! Nhanh lên!”

180. Q.4 - Chương 17: Dras- Leona

Khi Eragon từ trên lưng Saphira nhìn thấy núi Helgrind ở chân trời phía bắc thì mặt trời đã lặn. Nó cảm thấy ghê tởm khi chiêm ngưỡng ngọn núi đã phóng vút lên từ mặt đất như một chiếc răng nhọn. Hầu hết các ký ức không vui của nó đều gắn liền với núi Helgrind. Nó ước có thể san bằng ngọn núi. Saphira có vẻ bàng quan với ngọn núi đen thẫm này hơn nhưng nó biết cô em nó cũng chẳng thích thú lớn vồn gần tỷ nào.

Khi đêm xuống, Helgrind đã khuất sau lưng chúng, trong khi Dras – Leona đã xuất hiện trước mặt, bên cạnh hồ Leona với hàng tá tàu thuyền cập bến. Thành phố rộng lớn vẫn san sát nhà cửa và không hiểu khách như trí nhớ của Eragon. Những con đường vẫn nhỏ hẹp, những căn nhà dơ dáy vẫn nằm sát những bức tường đắp bằng đất sét vàng bao quanh thành phố và đằng sau bức tường, nhà thờ lớn của Dras-Leona vươn lên đen kịt. Đó là nơi những tu sĩ Helgrind tiến hành những nghi lễ man rợ.

Một dòng người tị nạn kéo nhau đi trên con đường phía bắc – họ chạy trốn khỏi thành phố sắp bị chiếm đóng tới Teirm hoặc Urû’baen, nơi ít nhất họ tạm thời tránh được sự xâm lăng của quân Varden.

Ngay từ lần đầu đặt chân tới Dras – Leona, Eragon đã cảm thấy sự xấu xa hiện diện trong thành phố, không như ở Feinster hay Belatona. Nó muốn dùng lửa và kiếm thiêu trụi phá hủy tất cả những nguồn năng lượng đen tối, bắt thường nơi đây, muốn hưởng thú chuyện chém giết về để lại sau lưng không gì ngoài khối bụi và máu. Nó có chút đồng cảm với những người nghèo khổ, tàn tật và nô lệ bị giam hãm trong Dras – Leona. Nhưng nó hoàn toàn tin rằng thành phố cần hủy diệt và xây dựng lại nó không đáng gì tới giáo phái Helgrind mới là điều tốt nhất cho dân cư nơi đây.

Khi tưởng tượng ra cảnh nó cùng Saphira phá sập nhà thờ, nó bỗng phân vân không hiểu tôn giáo với những thầy tu tự hành xác này có một cái tên không. Tìm hiểu ngôn ngữ cổ đã dạy cho nó phải tôn trọng tầm quan trọng của những cái tên – tên ẩn chứa sức mạnh, tri thức – nếu nó không thực sự biết tên của tôn giáo Helgrind, nó sẽ không hoàn toàn hủy diệt nổi nó.

Trong ánh sáng vàng vọt, quân Varden cắm trại trên những cánh đồng đã canh tác ở bình nguyên phía đông nam Dras – Leona. Với vị thế này họ sẽ dễ dàng biết khi quân địch tấn công. Những binh lính đã mệt mỏi sau cuộc hành trình dài nhưng Nasuada buộc họ phải tiếp tục cắm trại cũng như lắp ráp những công cụ phục vụ chiến tranh mà họ đang mang theo trong suốt hành trình từ Surda.

Eragon vui vẻ làm việc. Lúc đầu nó cùng một nhóm người đi san phẳng cánh đồng lúa mì và lúa mạch bằng những tấm ván ghép với nhau nhờ những dây thừng lọng dài. Cắt lúa bằng liềm hay pháp thuật có thể nhanh hơn nhưng những gốc rạ để lại sẽ gây nguy hiểm và khó chịu cho việc đi lại và đặc biệt là chuyện nghỉ ngơi. Vì vậy, những tấm ván ghép sẽ tạo nên một mặt phẳng mềm, đàn hồi như nệm và dù dù sao thì nằm trên ván ghép còn sướng hơn vạ n lần nằm trên đất.

Eragon cùng làm việc với những binh sĩ khác trong khoảng một tiếng thì dọn đủ không gian cắm trại cho quân Varden.

Sau đó nó đi giúp mọi người dựng chòi canh. Sức mạnh phi thường của nó giúp nó di chuyển những xà rầm mà thường phải vài người mới làm nổi; như vậy tiến độ được đẩy nhanh hơn. Vài người lùn trong Varden đứng giám sát vì họ chính là tác giả thiết kế thấp canh.

Saphira cũng giúp. Cô nàng dùng răng và móng vuốt đào hào trong lòng đất và chất đất thành từng đống quanh khu trại chỉ trong vài phút trong khi cả trăm người phải lao động cả ngày. Và nhờ lửa và đuôi cô nàng đốt cây, dọn gọn các hàng rào, tường bao, nhà cửa và mọi thứ chung quanh khu trại Varden có thể bị kẻ thù lợi dụng. Làm bất cứ việc gì cô nàng cũng thể hiện bản thân là một tạo vật có sức hủy diệt ghê gớm đủ làm những con người dũng cảm nhất phải khiếp sợ.

Đến tối muộn khi quân Varden mới dọn dẹp xong, Nasuada ra lệnh cho binh sĩ, người lùn và Urgal đi nghỉ.

Eragon chui vào lều ngồi thiền cho tới khi đầu óc thanh thoi. Đó đã trở thành một thói quen với nó. Sau đó thay vì luyện thư pháp, nó dùng vài tiếng ôn lại những câu thần chú có thể cần trong những ngày tiếp theo cũng như tạo ra những câu chú mới khiến Dras – Leona thất điên bát đảo.

Khi nó cảm thấy đã sẵn sàng của trận chiến, nó lên giường đi ngủ, mơ những giấc mơ kỳ lạ và hưng phấn hơn thường lệ, vì dù đã thiền nhưng trận chiến sắp tới khiến máu nó sôi oolen và không cho phép nó nghỉ ngơi. Như thường lệ, đối với nó chuyện chờ đợi trong mòn mỏi luôn là phần khó khăn nhất. Nó ước gì mình đang ở giữa tiền tuyến nơi nó không có thời gian lo xem chuyện gì sẽ xảy ra.

Saphira cũng không nghỉ nổi. Eragon đọc được những giấc mơ toàn là cảnh xé của cô nàng. Thế là nó hiểu cô em nó mong tới trận chiến thế nào. Cảm xúc của cô rộng có ảnh hưởng nhất định tới nó, nhưng nó không thể nào hoàn toàn quên được nỗi sợ trong lòng.

Bình minh ngày mới tới rất nhanh và quân Varden đã dàn quân trước Dras – Leona. Cảnh tượng vô cùng hùng vĩ nhưng sự ngưỡng mộ của Eragon bị giảm đi khi nó nhìn thấy những lưỡi kiếm cùn, mũ trụ móp và khiên mẻ của binh lính cũng như những áo giáp rỉ sét và áo giáp chỉ sửa lại sơ sài. Nếu họ thành công chiếm Dras – Leona, họ sẽ có thể thay một số đồ đạc – như từng làm ở Belatona và Feinster – làm sao bổ sung thêm lực lượng được.

Trận chiến ở đây càng kéo dài, nó nói với Saphira, Galbatorix càng dễ đánh bại chúng ta khi chúng ta tới được Urû'baen.

Vậy chúng ta không được phép chậm trễ, cô nàng trả lời.

Eragon ngồi trên lưng Saphira, cạnh Nasuada lúc này đã mặc áo giáp và yên vị trên con ngựa đen – Thần sấm. Bảo vệ cho Eragon là mười hai tiên nhân còn theo sát Nasuada là mười hai người trong đội cận vệ Chim Ưng Đen – con số này đã tăng thêm sáu trong thời gian tham chiến. Những tiên nhân đứng – vì họ không đồng ý cưỡi lên những con ngựa không phải tự tay họ huấn luyện – trong khi tất cả các Chim Ưng Đen đều ngồi trên ngựa, kể cả Urgal. Cách đó mười mét về bên phải là vua Orrin và những binh lính do ông đích thân lựa chọn. Narheim, chỉ huy người lùn và Garzhvog đều đứng đúng vị trí cánh quân mình chỉ huy.

Sau khi gật đầu với nhau, Nasuada và Vua Orrin thúc ngựa tiến lên phía trước, vượt khỏi toàn binh Varden. Eragon dùng tay trái nắm chặt lấy ngọn giáo trước mặt khi Saphira đi theo hai người.

Nasuada và vua Orrin dừng lại trước khi vượt qua những tòa nhà xiêu vẹo. Họ thấy hai người đưa tin – một mặc đồ của Varden, một của Surda – đang trên con đường hẹp qua mê cung những căn nhà ổ chuột dẫn tới cổng nam Dras – Leona.

Eragon nhú mày khi quan sát hai người. Thành phố dường như trống trải và im lặng một cách bất thường. Trong Dras – Leona không có lấy một bóng người, kể cả trên tường thành nơi đáng ra hàng trăm lính của Galbatorix phải đứng gác.

Không khí có mùi không hay, Saphira nói và gầm nho nhỏ thu hút sự chú ý của Nasuada.

Ở chân tường, người đưa tin của quân Varden nói lớn đến mức Eragon và Saphira từ đằng xa còn nghe rõ, “Này! Nhân danh tiểu thư Nasuada của Varden và Vua Orrin của Surda cũng như tất cả những con người tự do của Alagaësia, chúng tôi yêu cầu các người mở cửa để đưa tin tới cho các lãnh chúa và chủ nhân của các người, ngài Marcus Tábor. Như vậy, ông ấy sẽ cứu sống rất nhiều, rất nhiều đàn ông, phụ nữ và trẻ nhỏ trong Dras – Leona.

Từ đằng sau tường thành, một người không lộ mặt đáp lại: “Chúng tôi không mở. Đứng đó chuyển lời đi.”

“Anh đại diện cho lãnh chúa Tábor?”

“Đúng.”

“Vậy chúng tôi nên nhắc anh nhớ rằng những cuộc thảo luận của các chính khách nên diễn ra trong một căn phòng riêng tư hơn là nói ở nơi ai cũng có thể nghe được.”

“Tôi không phải nghe lệnh người, đồ đầy tớ! Truyền thông điệp – nhanh! Không tôi mà mất kiên nhẫn thì người sẽ thành nhím đó.”

Eragon bị ấn tượng: người đưa tin không hề hoang mang hay sợ hãi vì lời đe dọa. Anh ta vẫn tiếp tục không hề chần chừ: “Được thôi. Chỉ huy của chúng tôi mong nói chuyện với Lãnh chúa Tábor và tất cả dân thành Dras - Leona trong hòa bình và thân ái. Chúng tôi không có thù oán gì với các người, chỉ có Galbatorix và nếu được lựa chọn chúng tôi sẽ không đụng binh đao với các người. Không phải chúng ta đều là đồng bào ư? Rất người trong chúng tôi từng sống trong Đế chế, và chúng tôi rời đi chỉ vì ách thống trị hà khắc của Galbatorix. Chúng ta là đồng bào với nhau. Hãy gia nhập cùng chúng tôi và chúng ta sẽ cùng nhau giải phóng bản thân khỏi tên bạo chúa đang tại vị tại Urû’baen.

Nếu các người đồng ý, chúng tôi sẽ đảm bảo sự an toàn cho Lãnh chúa Tábor và gia đình ông ta cũng như những ai còn đang phục vụ Đế chế, mặc dù những ai đã thề lời hứa không thể phá vỡ với Galbatorix không thể giữ vị trí như cũ. Và nếu như vì lời thề mà các người không thể giúp chúng ta, ít nhất đừng cản trở chúng tôi. Mở cổng, hạ vũ khí và chúng tôi thề các người sẽ không bị tổn hại. Nhưng nếu cố ngăn chặn chúng tôi, chúng tôi giết các người chẳng khác gì cỏ dại, vì không ai có thể chịu nổi sự tấn công của quân đội chúng tôi, hay Khắc tinh tà thần Eragon và rồng Saphira.”

Khi nghe thấy tên mình, Saphira ngừng đầu gầm lớn.

Từ trên cổng thành, Eragon thấy một người cao lớn, mặc áo choàng bước lên thành, đứng giữa hai đoạn thành lũy chìa ra, ánh mắt liếc qua những người đưa tin và nhắm thẳng tới Saphira. Eragon nhú mắt nhưng không thể nhìn ra khuôn mặt người kia. Bốn người mặc áo choàng đen khác bước tới và Eragon nhận ra họ là thầy tu Helgrind vì hình dáng dị dạng của chúng: một tên mất một cánh tay, hai tên mất một chân và tên cuối cùng mất cả một tay một chân và phải nhờ đồng đạo trợ giúp.

Người mặc áo choàng ngửa mặt lên và cười man dại. Bên dưới hắn, người đưa tin cố lắm mới kiểm soát nổi ngựa khi chúng cứ cố lùi lại.

Bụng Eragon chùng xuống và nó nắm lấy cán thanh Brisingr chuẩn bị rút kiếm khi có biến.

“Không ai có thể sống khi vó ngựa các người đi qua?” gã nói giọng vang đập vào các tòa nhà. “Tôi nghĩ các người đang đánh giá bản thân quá cao rồi đó.” Từ đằng sau, con rồng đỏ Thorn bay lên từ dưới một mái nhà, làm vỡ toang mái nhà gỗ bằng móng vuốt của nó. Con rồng xò rộng đôi cánh khổng lồ, có móng vuốt ở đầu cánh, há mồm đỏ thắm và khè ra lửa.

Murtagh – Eragon nhận ra hần chín là Murtagh – nói bằng giọng chế giễu, “Cứ thử trèo lên thành xem; các người sẽ không bao giờ chiếm được Dras – Leona miễn là Thorn và ta còn ở đây. Hãy gửi tới những chiến binh và pháp sư giỏi nhất, và họ sẽ chết, từng người, từng người một. Ta thề đó. Không ai trong số các người giỏi hơn ta. Kể cả người...Em trai. Hãy trốn đi trước khi quá muộn và cầu nguyện rằng Galbatorix sẽ không tự ra tay với người. Nếu không, phần thưởng của người chỉ có thể là cái chết và sự đau đớn mà thôi.

181. Q.4 - Chương 18: Tung Xương

“Thưa ngài! Cổng mở rồi ạ!”

Roran ngẩng đầu lên từ tấm bản đồ anh đang nghiên cứu, nhìn người người lính gác chạy vào lều, mặt đỏ ửng và đồ mồ hôi.

“Cổng nào?” Roran hỏi với sự bình tĩnh chết người. “Nói rõ đi.” Anh đặt thước dây sang bên cạnh.

“Cổng gần nhất, thưa ngài... trên đường, không phải trên kênh.”

Roran rút búa ra khỏi thắt lưng, rời khỏi trại và chạy về phía nam khu trại. Anh đứng đó quan sát Aroughs. Anh nấn lòng nhìn hàng trăm kỵ binh ủa ra từ trong thành phố, cờ hiệu tung bay trong gió trước khi cánh cổng đen xì khép lại.

Họ sẽ chém chúng ta thành từng mảnh mất, Roran tuyệt vọng nghĩ. Chỉ có một trăm năm mươi người còn trong trại, trong đó rất nhiều người bị thương không có khả năng chiến đấu. Phần còn lại vẫn còn ở khu xay sát anh tới thăm ngày hôm trước hoặc ở mỏ khai thác đá dọc bờ biển, hoặc trên bờ sông chính tây tìm những xà lan mà họ cần nếu muốn kế hoạch thành công. Giờ anh không kịp gọi viện binh về chống trả những kỵ binh này.

Khi ra lệnh cho binh lính làm nhiệm vụ, Roran đã hiểu anh đang khiến khu trại yếu ớt trước sức tấn công trực diện của kẻ thù. Nhưng, anh đã hy vọng dân cư trong thành vẫn còn hoang mang vì những cuộc tập kích gần đây nên không dám làm gì mạo hiểm – và những những chiến binh anh giữ lại có thể khiến những kẻ quan sát từ xa nghĩ lực lượng chính vẫn còn trong trại.

Giả thuyết đầu tiên dường như đã sai. Dù những binh lính trong Aroughs có nghe tới tên anh không, nhưng anh nghĩ cho một số lượng kỵ binh ít ỏi dàn quân trước thành phố chỉ là một đòn thăm dò. Nếu quân đội hoặc tướng sĩ của họ đã từng nếm mùi lợi hại của đội quân Roran chỉ huy, anh nghĩ họ sẽ cho một đội quân động gấp đôi ra. Nhưng giờ, anh phải nghĩ ra cách chống trả đòn tấn công và cứu binh lính khỏi cuộc tàn sát.

Baldor, Carn và Brigman chạy tới với vũ khí trong tay. Carn vội vàng mặc áo giáp thì Baldor nói, “Chúng ta sẽ làm gì?”

“Chúng ta không thể làm gì,” Brigman nói. “Chúng ta xong đời chỉ vì sự ngu ngốc của anh đó, Cây Búa Dũng Mãnh. Chúng ta phải tẩu tán – ngay bây giờ - trước khi những tên kỵ binh đáng nguyên rủa kia dày xéo lên chúng ta.”

Roran vỗ mặt đất. “Rút lui ư? CHÚNG ta sẽ không rút lui. Binh lính của chúng ta không thể chạy trốn nổi, và cứ cho là có thể đi, tôi cũng không bỏ lại những người bị thương.”

“Anh không hiểu sao? Chúng ta thua rồi. Nếu chúng ta ở lại, chúng ta sẽ bị giết – hoặc tệ hơn, bắt làm tù binh!”

“Thôi nào, Brigman! Tôi không định quay đuôi bỏ chạy đâu!”

“Sao lại không? Vậy là anh không chịu thừa nhận thất bại? VÌ anh mong sẽ vớt vạt danh dự từ trận chiến vô vọng cuối cùng hả? Có phải không? Anh không thể anh đang gây cho Varden tổn thất nghiêm trọng hơn à?”

Những kỵ binh giờ cao thanh kiếm và giáo lên quá đầu và – với một tràng gào rú, la hét có thể nghe rõ từ khoảng cách rất xa – họ thúc ngựa và bắt đầu lao tới như sấm rưng chớp giật về phía khu đóng trại của Varden.

Brigman tiếp tục bài đả kích, “Tôi không để anh lãng phí mạng sống của chúng tôi để giành lấy lòng tự trọng cho anh. THích thì anh cứ việc ở lại, nhưng ...”

“Im!” Roran gầm lên. “Im mồm nếu không tôi khâu mồm ông lại đó! Baldor, trông chừng ông ta. Nếu ông ta làm bất cứ việc gì anh không thích, anh tự do chém giết.” Brigman căng người vì tức giận nhưng ông ta không dám nói gì vì Baldor đang giơ thanh kiếm nhắm vào ngực ông ta.

Roran đoán anh có chừng năm phút để quyết định hành động ra sao. Năm phút quá ngắn ngủi.

Anh cố tưởng tượng cảnh họ sẽ biết hoặc cầm chân kỵ binh thế nào, nhưng anh nghĩ thấy chuyện đó không có khả năng. Anh không tìm ra chỗ nào để đặt bẫy đoàn quân này. Mảnh đất quá bằng phẳng, trống trải cho bất cứ kế hoạch nào tương tự.

Chúng ta không thể thắng nếu chiến đấu, vậy – Vậy nếu chúng ta dọa được chúng thì sao? Nhưng bằng cách nào? Hỏa công? Hỏa công có thể là con dao hai lưỡi. Hơn nữa, cỏ còn ẩm ướt chỉ khiến lửa cháy âm ỉ. Khói? Không ăn thua.

Anh liếc nhìn Carn. “Anh có thể tạo ra hình Saphira gầm thét ra lửa như thể cô bé ở đây không?”

Đôi má gầy gò của pháp sư không còn màu sắc. Anh ta lắc đầu, biểu tình hỗn loạn. “Có thể, tôi không chắc, tôi chưa từng thử. Tôi sẽ tạo ra một hình ảnh của cô rồng từ trí nhớ của tôi. Nhưng có thể trông sẽ không giống một sinh vật sống.” Anh hất hàm về người kỵ sĩ đang phi nước đại tới. “Họ sẽ nhận ra có gì không đúng.”

Roran ấn móng tay vào lòng bàn tay. Chỉ còn bốn phút.

“Nhưng cũng đáng để thử,” anh ta nói khẽ. “Chúng ta chỉ cần làm cho họ sao nhãng, bối rối...” Anh liếc nhìn bầu trời, hy vọng thấy những đám mây mang mưa tới, nhưng lạy chúa, trên trời chỉ có hai đám mây đang bay bay. Bối rối, không chắc chắn, nghi ngờ....Con người sợ cái gì? Họ sợ những thứ họ không biết, không hiểu.

Ngay lập tức, Roran nghĩ tới hàng tá kế hoạch có thể làm nản lòng quân thù, kế hoạch sau càng kỳ lạ hơn kế hoạch trước, cuối cùng anh nghĩ ra một ý tưởng rất đơn giản và liều lĩnh tới mức hoàn hảo. Hơn nữa, không giống những ý tưởng khác, cái này đúng với con người anh hơn, nhưng cần có sự hợp tác của một người khác: Carn.

“Ra lệnh cho mọi người trốn trong lều!” anh hét và chuẩn bị bước đi. “Nói họ im lặng; tôi không muốn nghe một tiếng động dù là khẽ nhất trừ khi chúng ta bị tấn công!”

Anh bước tới cái lều trống gần nhất, nhét búa vào thắt lưng và cầm một tấm chăn len cáu bẩn từ đất lên. Sau đó anh chạy tới khu nấu ăn và cầm lấy một đoạn gỗ to bản mà các chiến binh thường dùng làm ghế ngồi.

Một tay cầm khúc gỗ, một tay cầm chăn, Roran quay trở lại lều tiến tới một ụ đất cao khoảng trăm mét ngay phía trước khu trại. “ai đó lấy cho tôi mấy khúc xương và một chai bia mật ong lại đây!” anh hét. “Và mang tới bàn có tấm bản đồ nữa. Ngay lập tức, quỷ tha ma bắt, nhanh lên!”

Đằng sau, anh nghe có tiếng bước chân hỗn loạn và tiếng binh khí va vào nhau loảng xoảng khi những binh sĩ rút vào lều. Một sự im lặng kỳ quái bao trùm khu trại trong vài giây sau, trừ có âm thanh do những người anh sai đi mang đồ gây ra.

Roran không thèm nhìn lại. Ở chân dốc ụ đất, anh dựng đứng khúc gỗ và kiểm tra vài lần cho chắc nó không đung đưa sau lưng anh. Khi đã hài lòng, anh ngồi xuống nhìn cánh đồng dốc trước mắt những tên kỵ binh.

Chúng sẽ tới đây trong ba phút nữa. Anh cảm nhận được mặt đất rung lên qua thanh gỗ bên dưới – càng lúc cảm giác đó càng mạnh.

“Xương với rượu mật ong đâu rồi?!” anh hét lên, mắt vẫn dán chặt vào đội quân đang lao tới.

Anh xoa râu và cho tay vào trong áo trấn thủ. Nỗi sợ làm anh ước gì mình mặc áo giáp nhưng phần lạnh lẽo, tàn nhẫn hơn trong con người anh nói anh sẽ khiến kẻ thù khiếp sợ hơn khi ngồi đó không áo giáp như

thể anh đang sống thư thái nhàn tản. Phần đó cũng bảo anh để nguyên cây búa trên thắt lưng để khiến anh thấy an toàn.

“Xin lỗi,” Carn nói không ra hơi khi chạy tới chỗ Roran cùng với người đang mang chiếc bàn nhỏ từ trong lều của Roran. Họ đặt bàn trước mặt anh và đặt chân lên đó, Carn đặt lên trên rượu cũng như một cái cốc da đựng năm khúc xương.

“Thôi, đi đi,” anh nói. Carn quay người định đi nhưng Roran giữ tay anh lại. “Anh có thể làm không khí xung quanh tôi mờ ảo như ở lửa cháy trong những ngày đông không?”

Carn nheo mắt. “Có thể, nhưng để...”

“Cứ làm đi. Giờ đi trốn đi.”

Khi người pháp sư cao lêu nghêu chạy về phía lều trại, Roran lách những chiếc xương trong cốc rồi đổ nó lên bàn và bắt đầu chơi một mình, ném xương lên không khí – đầu tiên là một cái, rồi hai, ba và bốn – rồi bắt lấy chúng. Cha anh, ông Garrow thường khiến anh thích thú khi chơi trò này trong lúc hút thuốc và ngồi trên chiếc ghế da lưng lay trong nhà suốt những tối mùa hefcuar Thung lũng Palancar. Thi thoảng Roran chơi cùng ông, nhưng thường anh là người thua thường ông Garrow thích chơi một mình.

Dù tìm anh đập nhanh mạnh, còn bàn tay ướt đầm mồ hôi, anh vẫn tỏ ra bình tĩnh. Nếu anh muốn có cơ hội thắng dù là nhỏ nhất, anh phải tỏ ra bình tĩnh dù thực tâm anh cảm thấy ra sao.

Anh cứ nhìn đồng xương và không chịu nhìn lên khi những kỵ binh đang tới càng lúc càng gần. Tiếng những con ngựa phi nước đại càng lúc càng lớn cho tới khi anh nghĩ chúng sắp nhảy bổ lên người anh.

Cách chết kỳ lạ, anh nghĩ và cười dứt khoát. Sau đó anh nghĩ tới Katrina và đứa con chưa chào đời của họ và anh thấy được an ủi vì nếu anh chết, huyết mạch nhà anh vẫn còn. Không phải theo kiểu bất tử như Eragon nhưng cũng là một dạng bất tử.

Vào giây phút cuối, khi đội quân chỉ còn cách bàn vài mét, có ai đó hét lên, “Dừng! Dừng lại! Kim cương lại! Tôi nói, kim cương lại!” Và, với tiếng xiết dây, những con vật bất đắc dĩ chạy chậm lại rồi dừng hẳn.

Roran vẫn nhìn xuống.

Anh nhấp một hớp rượu và ném mấy cục xương lên lần nữa và dùng mũi bàn tay đỡ hai khúc xương.

Roran ngửi thấy mùi đất ẩm bốc lên thoang thoang, ẩm áp và dễ chịu, cùng với đó là cái mùi đặc trưng không dễ chịu bằng của mồ hôi ngựa.

“Chào mừng đó!” người vừa hô dừng ngựa nói. “Chào mừng đó! Anh là ai mà lại ngồi ở đây trong buổi sáng trong lành, uống rượu và chơi trò mả rui thế? Chúng tôi không xứng được so kiếm cùng anh sao? Anh là ai vậy?”

Từ từ như thể không để ý tới sự hiện diện của những binh lính và cho rằng việc này không quan trọng, Roran nhìn lên người đàn ông để râu quai nón nhỏ thó đội một chiếc mũ trụ khoa trương ngồi trước mặt anh trên con hắc mã to lớn đang thở khò khè.

“Tôi không phải đẳng đó của ai, và tất nhiên không phải của anh,” Roran nói, không cần cố che giấu vẻ không thích thú người kia. “Tôi có thể hỏi anh là ai mà đi can thiệp vào trò chơi của tôi?”

Chiếc lông chim dài gắn trên mũ trụ của người đàn ông lách lư khi hắn nhìn Roran, như thể anh là một sinh vật lạ lùng hẳn hẳn được. “Tôi là Tharos Tốc độ, Đội trưởng đội cảnh vệ. Tôi nói cho biết, với sự khinh thường người khác như thế, tôi có thể chém bay đầu anh mà không cần biết anh là ai.” Như để nhấn mạnh lời nói của mình, Tharos hạ thấp ngọn giáo chỉ thẳng vào Roran.

Ba hàng kỵ binh tụ họp sau lưng Tharos. Trong đám người đó, Roran để ý có một người đàn ông gầy, mũi khoằm mặt và tay xương xẩu – vai trần – mà Roran và các pháp sư của Varden có từng nói qua. Đột nhiên, anh thấy hy vọng Carn đã thành công tạo ra không khí lung linh mờ ảo quanh anh. Nhưng anh không dám quay đầu lại nhìn.

“Tên tôi là Cây Búa Dững Mãnh,” anh nói. Anh khéo léo thu mấy khúc xương lại, ném lên trời và đón lấy ba khúc. “Roran Cây Búa Dững Mãnh, và Eragon Khắc tinh của Tà Thần là em họ tôi. Nếu chưa nghe tới tôi thì chắc cũng phải nghe tới cậu ấy chứ nhỉ.”

Những tiếng thì thầm lo lắng vang lên trong hàng kị binh, Roran nghĩ mình đã thấy đồng tử Tharos mở rộng trong thoáng chốc. “Một tuyên bố ấn tượng nhưng làm sao tôi biết anh có nói thật không? Tất cả mọi người đều có thể nói mình là người khác vì mục đích của bản thân.”

Roran rút cây búa và đặt lên mặt bàn đánh cái rầm. Rồi, không để ý tới những người lính, anh chơi tiếp. Anh lăm băm ra vẻ tức tối khi hai khúc xương rơi xuống khỏi mu bàn tay mình.

“À,” Tharos húng hắng nói. “Anh rất nổi tiếng đó Cây Búa Dững Mãnh, dù nhiều người nói rằng những lời đồn chỉ toàn phóng đại sự thật. Ví dụ, có đúng là tại làng Deldarad của Surda anh một mình hạ gục ba trăm binh sĩ?”

“Tôi không biết chỗ đó tên gì, nhưng nếu tên nó là Deldarad thì đúng, tôi đã hạ gục rất nhiều binh sĩ ở đó. Nhưng thực ra chỉ có một trăm chín ba tên tôi và tôi được yểm trợ bởi vài người bạn đồng hành nữa.”

“Chỉ có một trăm chín mươi ba?” Tharos nói bằng giọng không tin. “Anh khiêm tốn quá, Cây Búa Dững Mãnh. Một chiến thắng như vậy cũng đủ mang lại sự truyền tụng tới muôn đời rồi.”

Roran nhún vai và đưa vại rượu lên uống một ngụm cho xong vì anh không chịu nổi việc đầu óc lâng lâng vì rượu của người lùn. “Tôi chiến đấu để chiến thắng chứ không phải để thất bại. Để tôi mời anh một chén, như một người lính với một người lính,” anh nói và đưa vại rượu cho Tharos.

Người chiến binh thấp lùn ngần ngừ, mặt đảo nhìn pháp sư đằng sau lưng trong một giây. Sau đó hắn ta liếm môi và nói. “Có lẽ tôi sẽ uống.” Hắn ta xuống ngựa, đưa giáo cho một người lính khác, cởi găng tay và đi tới chỗ cái bàn, cẩn trọng nhận rượu từ tay Roran.

Tharos ngửi mùi rượu sau đó uống một ngụm lớn. Lông vũ trên vũ trụ phát phơ.

“Anh không thích rượu này à?” Roran tò mò hỏi.

“Tôi thừa nhận, loại rượu nấu trên núi này cay quá,” Tharos nói và đưa vại rượu về cho Roran. “Tôi thích uống rượu nấu trên quê mình hơn, ấm, ngọt và khó say.”

“Đối với tôi loại rượu này ngọt như sữa mẹ ấy,” Roran nói dối. “Tôi uống nó mỗi sáng, trưa và tối.”

Tharos đeo găng tay lại và quay lại leo lên lưng ngựa, cầm lại giáo. Hắn một lần nữa đưa mắt nhìn tên pháp sư mũi khoằm đằng sau, người mà Roran để ý nước da đã tái đi như da người chết trong khoảnh khắc ngắn ngủi Tharos đặt chân xuống ngựa. Có lẽ Tharos cũng nhận ra sự thay đổi đó nên biểu tình trở nên căng thẳng.

“Cám ơn sự hiếu khách của anh, Cây Búa Dững Mãnh,” hắn nói to hơn để tất cả cùng nghe rõ. “Có lẽ tôi sẽ sớm có cơ hội được hàn huyên trò chuyện với anh trong thành Aroughs. Nếu có dịp, tôi hứa sẽ phục vụ anh loại rượu ngon nhất trong trang viên nhà tôi, và có lẽ tôi sẽ giúp anh cai loại sữa kinh khủng này. Tôi nghĩ anh sẽ thấy rượu ở đây rất đáng để thưởng thức. Chúng tôi ủ nó bên trong những thùng gỗ sồi hàng tháng thậm chí là hàng năm. Thật đáng tiếc nếu tất cả những công trình đó bị phí phạm và những thùng rượu mở ra chảy lênh láng trên đường, nhuộm đường phố đỏ màu nho.”

“Thế thì quả là đáng tiếc,” Roran trả lời. “nhưng thì thoảng anh không thể tránh chuyện đổ rượu khi dọn bàn đâu.” Anh cầm vại và đổ rượu xuống lớp cỏ dưới chân.

Tharos không nói gì trong một lúc – kể cả lông vũ trên mũ trụ hắn cũng không động đậy – rồi, gầm lên một tiếng giận dữ, hắn hét với những người lính xung quanh. “Dàn trận lại! Dàn trận lại, Ta nói... Yah!” Và với tiếng hét cuối cùng hắn thúc ngựa chạy mất, những người lính còn lại theo sau chạy về Aroughs.

Roran vẫn tỏ vẻ bàng quan không lo lắng tới khi những tên lính đã đi hết. Sau đó anh từ từ thở hắt ra và chống khuỷu tay lên đầu gối. Tay anh hơi run run.

Thành công, anh vui mừng nghĩ thầm.

Anh nghe thấy tiếng chân người chạy tới từ phía khu trại và liếc mắt thấy Baldor, Carn đang tiến tới, cùng với ít nhất năm mươi chiến binh vừa trốn trong lều.

“Thành công rồi!” Baldor hét lớn khi họ tới gần. “Anh làm được rồi! Tôi không thể nào tin nổi!” Anh ta cười và vỗ vai Roran mạnh tới nỗi khiến Roran đập tay xuống bàn.

Những người còn lại bao quanh anh, cười lớn cũng như ca tụng anh, nói rằng dưới sự chỉ huy của anh, họ sẽ chiếm được Aroughs không mất một binh một tổ và họ hạ thấp lòng dũng cảm và tính cách con người thành phố này. Ai đó ấn túi da đựng rượu còn ấm, đầy một nửa vào tay anh khiến anh nhìn nó với vẻ chán ghét. Sau đó anh nhìn người đàn ông đứng bên trái anh.

“Anh có phù phép không?” anh hỏi Carn, lời anh nói hầu như không nghe rõ dưới sự ồn ào của đám đông.

“Cái gì?” Carn nhào lại gần hơn. Roran nhắc lại câu hỏi và lần này pháp sư cười và gật đầu. “Có. Tôi đã khiến không khí mờ ảo đúng như anh mong muốn.”

“Anh có tấn công pháp sư bên kia không? Khi chúng bỏ đi, tôi thấy hẩn như sắp ngất ấy.”

Nụ cười của Carn rộng hơn. “Đây là do hẩn tự chuốc lấy. Hẩn cố phá ảo ảnh hẩn nghĩ là do tôi tạo ra – cố chọc thủng lớp không khí mờ ảo để thấy cái gì đằng sau – nhưng làm gì có cái gì để phá, để chọc thủng vì thế hẩn đã tổn sức không đâu.”

Sau đó Roran cười thầm, sau đó tiếng cười nhỏ nhỏ biến thành trận cười rung người vang tới tận Aroughs.

Trong vài phút anh để mình tận hưởng những lời tán dương tới khi anh nghe tiếng thét cảnh báo lớn vang lên từ trạm gác ở một góc trại.

“TRánh ra! Để tôi xem!” Roran nói và đứng bật dậy. Những chiến binh tuân lệnh và anh nhìn người đàn ông duy nhất đứng ở phía tây – là một trong những người anh gửi đi xem xét bờ kênh – đang khó nhọc phi ngựa trên cánh đồng, nhắm hướng trại mà phi tới. “Đưa anh ta tới đây,” Roran ra lệnh và một người kiểm sĩ tóc đỏ gầy nhằng chạy tới đón người kỵ sĩ.

TRong khi đợi người kia tới, Roran cầm mấy khúc xương lên rồi đặt xuống, từng cái một, vào cốc. Những khúc xương kêu lanh canh khi rơi xuống.

Ngay khi nhìn thấy người lính kia, Roran gọi lớn, “Này anh! Thế nào? Mọi người bị tấn công à?”

Người đàn ông kia vẫn giữ im lặng mãi tới khi chỉ còn cách vài mét. Anh ta xuống ngựa và đứng trước Roran, cử động cứng nhắc như một cây thông thiếu năng, và lớn giọng báo cáo, “Có mặt, thưa ngài!” Khi quan sát gần hơn, Roran nhận thấy cậu ta chỉ là một thiếu niên – đúng hơn, cậu ta chính là cậu thiếu niên đã nắm dây cương cho anh hồi anh mới tới trại. Nhưng điều này không khiến Roran tò mò.

“Thế nào? Tôi không có thì giờ mà dông dài.”

“Báo cáo! Hamund gửi tôi tới nói rằng chúng tôi đã tìm thấy tất cả những xà lan chúng ta cần và rằng ngài ấy đang cho dựng xe trượt mang nó tới một con kênh khác.”

Roran gật đầu. “Tốt. Anh ấy có cần thêm trợ giúp không?”

“Báo cáo! Không ạ!”

“Có thể thôi à?”

“Vâng, thưa ngài!”

“Đừng luôn miệng thưa ngài thế. Một lần là đủ rồi. Hiểu không?”

“Vâng, thưa ngài – à, vâng th...à, ý tôi là vâng, tất nhiên rồi.”

Roran mỉm cười. “Cậu làm tốt lắm. Kiếm gì ăn đi rồi đi tới khu mỏ rồi báo cáo lại cho tôi. Tôi muốn biết họ làm tới đâu rồi.”

“Vâng, thưa...Xin lỗi ngài – Tôi không... Tôi sẽ làm ngay lập tức, thưa Chỉ huy.” Má cậu thanh niên hồng lên vì nói lắp. Cậu ta cúi đầu chào nhanh rồi nhanh chóng lên ngựa và đi về lều.

Roran càng nghiêm túc hơn vì anh biết, họ đang may mắn khi tránh được lần đụng độ này. Họ còn nhiều việc cần làm và nếu không làm tốt cuộc chiến của họ cũng thua chắc.

Anh nói với tất cả những người lính. “Về trại! Tôi muốn có hai hào quân sự xung quanh lều vào tối này; mấy gã lính da vàng bụng bự đó có thể sẽ đổi ý và quay lại tấn công và tôi muốn có sự chuẩn bị.” Vài người cảm râm vì phải đào hào nhưng phần đông có vẻ vui vẻ đồng ý.

Carn hạ giọng nói, “Anh không muốn họ kiệt sức vào sáng mai chứ?”

“Tôi biết,” Roran trả lời bằng giọng nhẹ nhàng tương tự. “Nhưng chúng ta cần củng cố khu đóng quân và chúng ta cần làm điều này để tránh bị đánh úp. Hơn nữa, dù sáng mai họ mệt thế nào thì trận chiến cũng sẽ tiếp thêm sức lực cho họ. Luôn luôn như thế.”

Đối với Roran một ngày trôi qua rất nhanh khi anh tập trung vào những vấn đề thiết yếu và cố gắng tăng cường thể lực. Những binh lính làm việc hăng say – khi cứu họ, anh đã có được lòng trung thành và tận tụy từ họ - nhưng anh đã thấy rõ ràng hơn rằng, dù họ cố gắng thế nào cũng không thể hoàn thành chuẩn bị trong thời gian quá ngắn.

Suốt sáng, chiều và đầu buổi tối, Roran càng lúc càng cảm thấy hết hy vọng và anh tự nguyện rửa mình vì đã đưa ra một kế hoạch tham vọng và phức tạp tới vậy.

Từ đầu mình phải hiểu rằng chúng ta không có thời gian chứ, anh nghĩ. Nhưng giờ đã quá muộn để thử một kế hoạch mới. Lựa chọn duy nhất là cố gắng hết sức và hy vọng, những nỗ lực đó sẽ đủ để giành lấy chiến thắng.

Trời nhá nhem tối, những tia sáng lạc quan đã tới với anh, vì đột nhiên tất cả những sự chuẩn bị đều hoàn thành với tốc độ nhanh không ngờ. Chỉ vài giờ sau, khi trời tối đen và sao chiếu lấp lánh trên đầu, anh thấy mình đứng ở khu xay sát cùng với gần bảy trăm người, mọi sự chuẩn bị đã hoàn thành cho việc chiếm Aroughs vào cuối ngày hôm sau.

Roran cười vì nhẹ nhõm, tự hào và có chút ngỡ ngàng vì công trình của họ.

Anh chúc mừng những người lính xung quanh và cùng họ về lều. “NGhỉ ngơi đi nếu có thể. Chúng ta sẽ tấn công vào lúc bình minh!”

Những người lính reo vui, dù họ mệt mỏi thấy rõ.

182. Q.4 - Chương 19: Bạn Và Thù

Tối hôm đó, Roran ngủ không được sâu giấc. Anh không thể nào nghỉ ngơi hoàn toàn dù biết tầm quan trọng của trận chiến sắp tới và rằng anh có thể bị thương đầy mình trong trận chiến như trước kia. Hai ý nghĩ đó khiến anh căng thẳng, tỉnh dậy khỏi giấc mộng đen tối, kỳ lạ.

Thế là, anh tỉnh giấc dễ dàng khi một âm thanh ục ịch nho nhỏ vang lên ngoài lều

Anh mở mắt và nhìn lên nóc lều. Trong lều tối om chỉ trừ tia sáng yếu ớt hắt vào từ ngọn đuốc qua cửa vào. Không khí lạnh lẽo và chết chóc như thể anh đang bị chôn trong lòng đất. Anh không biết đã mấy giờ nhưng anh biết đã rất, rất khuya. Kể cả những sinh vật của ban đêm cũng đã trở lại ổ và đi ngủ. Không ai nên thức, trừ những lính canh mà quanh lều anh đâu có người lính nào.

Roran cố thở từ từ và hít thật sâu khi nghe ngóng. Âm thanh lớn nhất anh nghe được là tiếng đập của con tim, càng lúc càng lớn hơn, nhanh hơn vì anh cảm thấy căng cứng như dây đàn.

Một phút trôi qua.

Lại một phút nữa

Rồi ngay khi anh nghĩ không có gì phải lo lắng và nhịp tim dần ổn định thì một bóng đen vút qua cửa lều, che đi ánh sáng bên ngoài.

Nhịp tim của Roran đập nhanh gấp ba lần như khi anh chạy lên đỉnh núi vậy. Nhưng mục đích của người kia không thể là gọi anh dậy chuẩn bị chiếm Aroughs hay hiến kế cho anh vì nếu có, họ sẽ không ngần ngại mà gọi tên anh.

Một bàn tay đeo găng đen – đen hơn cả màn đêm – thò vào qua cửa lều.

Roran định mở miệng tri hô nhưng lại thôi. Không nên ngu ngốc đánh mất lợi thế ngạc nhiên. Hơn nữa, nếu kẻ đột nhập biết hắn đã bị phát hiện, hắn sẽ hoảng loạn và hoảng loạn sẽ khiến hắn nguy hiểm hơn.

Roran cẩn thận dùng tay phải nắm lấy con dao đặt dưới áo choàng anh đang gấp gọn thành gối và giấu vũ khí dưới chân. Cùng lúc đó, anh dùng tay trái nắm chặt cạnh chân.

Ánh sáng vàng khắc họa đường nét tên đột nhập. Roran thấy hắn mặt một áo da chần bông nhưng không mang áo giáp. Sau đó, cửa lều đóng lại và bóng tối một lần nữa bao trùm lấy họ.

Người lạ mắt rón rén tới nơi Roran nằm.

Roran cảm thấy như anh sắp ngất vì thiếu không khí nếu cứ cố nín thở để tên kia không biết anh đã thức.

Khi kẻ đột nhập bước được nửa đường tới vòng, Roran kéo chân ra ném lên người gã và, với một tiếng hét kinh hoàng, anh lao lên người hắn, nắm lấy con dao định moi ruột hắn.

“Đừng!” người đàn ông hét lên. Roran ngạc nhiên ngừng tay và cả hai ngã nhào xuống đất. “Bạn mà! Tôi là bạn!”

Nửa giây sau, Roran thở hắt ra vì hai cú đâm vào bụng. Cơn đau gần như hạ gục anh nhưng anh cố lặn ra tránh hắn và cố đẩy xa khoảng cách giữa hai người.

Roran gượng đứng dậy, rồi một lần nữa lao tới tên đột nhập đang lặn lội trong đồng chân.

“Đợi đã, tôi là bạn anh!” người đàn ông hét lên nhưng Roran không định tin hắn thêm lần nữa. May mà anh không tin hắn, vì khi anh chém hắn, hắn qua lớp chân tóm lấy tay phải và con dao của Roran sau đó dùng một con dao hắn lấy ra từ áo da chém vào Roran. Roran cảm thấy đau nhói nhưng cơn đau quá nhẹ nên Roran không để ý nhiều.

Roran rống lên và kéo mạnh chân, kéo gã đàn ông đứng dậy và động hắn vào lều khiến lều đổ sập, nhốt họ bên trong. Roran vút chân sang một bên rồi lặn mò tìm gã kia.

Tay trái Roran sờ thấy một đế giày cứng và đầu ngón tay anh lạnh cứng.

Anh lao lên, nắm lấy cổ chân hắn khi hắn cố quay lại. Gã quẫy đạp như một con thỏ khiến Roran tuột tay, nhưng anh nào bỏ cuộc. Roran nắm chặt cổ chân hắn và bóp vào gân chân hắn cho tới khi hắn kêu oai oái.

Trước khi hắn kịp trấn tĩnh, Roran leo lên người hắn và ấn bàn tay cầm dao của hắn xuống đất. Roran cố đâm hắn nhưng anh quá chậm; kẻ thù của anh nắm được cổ tay anh và dùng bàn tay như gọng kìm bóp chặt tay anh.

“Người là ai?” Roran lồng lên.

“Bạn anh,” người đàn ông nói phả hơi thở vô mặt anh. Nó có mùi rượu táo hồng. Sau đó hắn lên gối Roran ba phát liên tục.

Roran đập trán vào mũi hắn, khiến nó kêu đánh rắc. Gã rên rỉ và quẫy đạp bên dưới nhưng Roran không chịu thả hắn ra.

“Người... không phải bạn ta,” Roran gầm trong họng khi cúi xuống và từ từ hạ con dao xuống người hắn. Khi cả hai đang căng người lên thì Roran nghe thấy có tiếng người la hét bên ngoài cái lều sập.

Cuối cùng anh khóa được tay hắn và đâm xuyên qua lớp áo và da thịt. Hắn co giật. Anh đâm nhanh thêm mấy nhát sau đó cắm nguyên con dao trên ngực hắn.

Qua cán dao, Roran cảm nhận được trái tim rung lên lần cuối khi bị cắt thành từng mảnh. Gã co giật hai lần nữa sau đó nằm đó, thở hắt ra.

Roran tiếp tục giữ hân cho tới khi sự sống rời bỏ hân. Họ ôm nhau thân mật như một cặp tình nhân. Dù gã kia định giết anh nhưng Roran không biết gì về hân và anh không thể nào không thấy sợ hãi. Đây là một con người – một mạng sống, một sinh vật biết suy nghĩ – đã ra đi vì hành động của anh.

“Người là ai?” anh nói thầm. “Ai gửi người tới?”

“Ta đã... suýt giết được người,” gã cất tiếng nói, nghe có vẻ hài lòng. Sau đó hân thở hắt ra, cơ thể mềm oặt. Hân chết.

Roran gục đầu lên ngực hân và hít thở, người anh run lên vì bị tấn công.

Mọi người bắt đầu lôi lớp vải bố phủ lên người anh ra. “Kéo nó ra!” Roran hét, không thể chịu nổi sức nặng kinh khủng đang đè lên cũng như không gian đen thẫm, tù túng và không khí ngột ngạt.

Một kẻ hở xuất hiện vì ai đó đã cắt thủng lớp vải. Ánh đuốc ầm ập nhảy múa lan tỏa qua lỗ hổng.

Anh điên cuồng muốn thoát khỏi phòng giam. Anh đứng lên, nắm lấy lỗ hổng mà chui ra. Anh loạng choạng đi về phía có ánh sáng, trên người không mặc gì ngoài khố và nhìn xung quanh với vẻ bối rối.

Balodr đang đứng đó cùng Carn, Delwin, Mandel và mười người lính khác. Tất cả cầm vũ khí sẵn sàng chiến đấu. Không ai mặc quân trang đầy đủ, trừ hai người mà Roran nhận ra là lính gác đêm nay.

“Chúa ơi,” ai đó hét lên và Roran quay lại nhìn người lính đang hé mắt nhìn qua căn lều thấy xác kẻ đột nhập.

Gã nhỏ thó, tóc dài bóng dầu buộc thành đuôi ngựa và đeo bịt mắt trái. Mũi hân gãy và tím đỏ - hậu quả từ những cú đâm của Roran – và máu be bết trên nửa dưới khuôn mặt hân. Máu tràn ra trên ngực hân và trên mặt đất xung quanh. Quá nhiều máu đối với một con người.

“Roran,” Baldor lên tiếng. Roran tiếp tục nhìn kẻ ám sát không thể rời mắt. “Roran,” Baldor lại nói nhưng lớn hơn. “Roran, nghe tôi nói này? Anh có bị thương không? Chuyện gì xảy ra?... Roran?”

Cuối cùng Roran cũng nghe thấy. “Cái gì?” anh hỏi.

“Roran, anh có bị thương không?”

Sao anh ấy lại nghĩ thế nhỉ? Roran bối rối nhìn xuống. Lông ngực anh bết máu khô, những vết máu dính trên tay anh và trên khố.

“Ồn,” anh nói dù khó lòng mở miệng. “Có ai bị tấn công nữa không?”

Đáp lại, Delwin và Hamund bước sang một bên để lộ một thân hình không còn sự sống. Đó chính là cậu thiếu niên đã chạy truyền tin cho anh.

“Ôi!” Roran rên rỉ, nỗi buồn dâng lên trong anh. “Sao lại thế này?”

Một trong những chiến binh bước lên phía trước. “Tôi ở cùng lều với cậu ấy, thưa Chỉ huy. Cậu ấy luôn ra ngoài đi dạo mỗi tối, vì cậu ấy đã uống nhiều nước chè. Mẹ cậu ấy bảo làm thế để phòng ốm đau... Cậu ấy tốt tính lắm thưa Chỉ huy. Cậu ấy không nên bị vài tên hèn hạ chỉ biết đánh len chém thành nhiều mảnh thế này.”

“Không,” Roran thì thầm. Nếu cậu ta không ở ngoài đó thì người chết phải là mình. Anh chỉ tên thích khách. “Trong trại còn tìm thấy tên sát thủ nào không?”

Những người đàn ông thì thảo luận chuyện; sau đó, Baldor cất giọng, “Tôi không nghĩ có.”

“Kiểm tra chưa?”

“Chưa.”

“Vậy thì đi kiểm tra đi! Nhưng đừng đánh thức những người khác. Họ cần ngủ. Từ lúc này hãy cho lính gác ở lều của các tướng lĩnh. Đáng nhẽ mình phải nghĩ tới chuyện này.”

Roran đứng nguyên tại chỗ, cảm thấy mình thật ngu ngốc và đần độn khi Baldor ra lệnh. Mọi người, trừ Carn, Delwin và Hamund đều tản đi. Bốn người lính cáng xác cậu nhỏ đi chôn, trong khi những người còn lại đi kiểm tra khu đóng quân.

Hamund tiến tới nhìn tên thích khách, và dùng mũi giày đẩy con dao của hắn. “Chắc sáng nay anh đã khiến mấy tên lính sợ hơn chúng ta tưởng.”

“Chắc rồi.”

Roran run lên. Anh thấy lạnh toàn thân đặc biệt ở tay và chân như dính đá. Carn nhận ra và mang cho anh cái chăn. “Đây,” Carn nói và choàng lên vai Roran. “Ra ngồi cạnh đồng lửa kia. Tôi sẽ mang cho anh ít nước nóng mà tắm rửa. Thế nhé?”

Roran gật đầu vì không nghĩ mình còn nói được.

Carn định đi, nhưng được vài mét, anh dừng lại khiến Roran cũng phải ngừng bước. “Delwin, Halmund, lấy cho tôi cái vông, cái gì để ngồi cũng được, một vài rươu mật ong và ít vải băng bó tới đây. Nhanh nhé.”

Hai người kia giật mình bỏ đi.

“Sao?” Roran bối rối hỏi. “Sao thế?”

Nét mặt anh nghiêm trọng và chỉ lên ngực Roran. “Nếu anh không bị thương thì gì đây?”

Roran nhìn xuống và thấy bên dưới lớp lông ngực và lớp máu khô là một vết cắt dài và sâu chạy ngang xương ức và kết thúc ở đầu ngực. Chỗ hở rộng nhất khoảng 0,6cm và trông giống một nụ cười quỷ quái không có môi. Vết cắt không hề chảy máu. Roran có thể thấy lớp mỡ vàng dưới da và dưới đó và dưới đó là mô cơ ngực đỏ sẫm sống màu thịt nai sống.

Anh đã quá quen với những vết thương do giáo mác, gươm kiếm và những vũ khí khác đem đến nên không lấy gì làm lo lắng. Anh đã bị thương không biết bao nhiêu lần trong cuộc đấu tranh chống lại Triều đình – vết thương khiến anh tự hào nhất là vết cắn của Ra'zac trên vai phải khi chúng bắt Katrina tại Carvahall – nhưng chưa bao giờ anh lãnh một vết thương lớn hoặc không bình thường thế này.

“Đau không?” Carn hỏi.

Roran lắc đầu. “Không.” Cổ họng anh cứng lại và tim anh – vẫn đang đập thình thịch vì trận đánh lộn – đập nhanh gấp đôi. Dao có độc chăng? Anh phân vân.

“Rora, anh phải thả lỏng người,” Carn nói. “Tôi nghĩ tôi có thể chữa trị cho anh, nhưng anh sẽ làm cho mọi chuyện khó khăn hơn nếu ngắt đi.” Anh ta đỡ lấy vai Roran, dẫn anh tới cái vông Hamund mang ra từ lâu và Roran ngoan ngoãn ngồi xuống,

“Nghỉ ngơi thế nào?” anh hỏi kèm một tiếng cười giòn ngấn ngủ.

“Hít sâu và tưởng tượng anh đang chìm sâu trong lòng đất khi thở ra. Tin tôi đi, anh sẽ thấy thoải mái.”

Roran nghe theo nhưng khi anh thở ra lần thứ ba, vết thương mở rộng, máu chảy ra từ vết thương, bắn lên mặt Carn. Pháp sư lùi lại và nguyên rửa. Máu nóng chảy xuống bụng Roran.

“Giờ thì đau rồi,” Roran nghiêng răng nói.

“Này!” Carn hét và vẩy Delwin đang chạy lại chỗ họ, tay cầm đầy băng gạc và những vật dụng khác. Khi anh ta đặt chúng xuống một đầu vông, Carn cầm một ít vải lên ấn vào vết thương của Roran để cầm máu. “Nằm xuống,” anh ra lệnh.

Roran nghe theo và Hamund đưa cho Carn một cái ghế đầu. Carn ngồi xuống trong khi vẫn bịt chặt miệng vết thương. Anh mở tay phải và nói, “Mở chai rượu ra và đưa cho tôi.”

Delwin đưa chai rượu cho Carn. Anh nhìn thẳng vào Roran và nói. “Tôi sẽ phải sát trùng vết thương trước khi dùng phép thuật làm khép miệng nó. Hiểu không?”

Roran gật. “Đưa cho tôi thứ gì để cắn nào.”

Anh nghe có tiếng cửi thắt lưng và một trong hai người, Delwin hoặc Hamund đưa thắt lưng vô miệng anh, anh anh dùng hết sức cắn. “Làm đi!” anh nói rõ ràng nhất có thể.

Trước khi Roran có thời gian phản ứng lại, Carn bỏ vải ra và rưới rượu lên vết thương, lên lớp lông ngực và máu khô cùng những vết bẩn khác dính trên đó. Roran rên rỉ và cong người lên, cào lên vô vọng.

“Rồi, xong rồi,” Carn nói và đặt chai rượu sang một bên.

Roran nhìn những vì sao, những cơ bắp trên người anh run rẩy. Anh cố quên đi cơn đau khi Carn đặt tay lên vết thương và bắt đầu lầm rầm nói bằng ngôn ngữ cổ.

Sau vài giây, dù đối với Roran nó phải kéo dài tới vài phút, anh thấy không thể chịu nổi cơn ngứa bên trong lồng ngực khi Carn chữa trị vết thương do con dao của tên thích khách gây ra. Cơn ngứa lên cao dần, tới lớp da và cơn đau biến mất. Nhưng, anh vẫn thấy khó chịu muốn gãi rách da rách thịt.

Khi làm xong, Carn thở dài và cúi xuống, dùng tay đỡ đầu.

Roran buộc những cơ bắp cứng đầu làm việc theo ý mình, quăng chân sang một bên và ngồi thẳng dậy. Anh đưa tay lên sờ ngực. Ngoại trừ lớp lông, da anh mềm mại tới hoàn hảo. Bình thường. Không một vết sẹo. Y như cũ.

Pháp thuật.

Delwin và Hamund vẫn đứng nhìn. Họ mở to mắt hơn một chút dù anh nghĩ ai trong hoàn cảnh đó cũng sẽ thế thôi.

“Đi nghỉ đi,” anh nói và vẫy tay. “Chúng ta chỉ còn vài giờ, và tôi muốn hai người tỉnh táo.”

“Anh chắc chắn mình ổn rồi chứ?” Delwin hỏi.

“Ừ, ừ,” anh nói dối. “Cám ơn sự giúp đỡ của các anh, nhưng giờ đi đi. Làm sao tôi ngủ nổi khi hai anh cứ cục ta cục tác như gà mẹ được chứ?”

Sau khi họ rời đi, Roran xoa mặt và ngồi nhìn bàn tay run rẩy, dính đầy máu của mình. Anh thấy khó chịu. Trống rỗng. Như thể anh đã làm việc công việc cả tuần trong vòng vài phút.

“Anh còn chiến đấu nổi không?” Anh hỏi Carn.

Pháp sư nhún vai. “Không tốt bằng trước...đó là cái giá phải trả. Nhưng chúng ta không thể vào trận mà không có anh.”

Roran không muốn cãi. “Anh cũng nên đi nghỉ thôi. Sắp bình minh rồi.”

“Anh thì sao?”

“Tôi sẽ đi tắm, tìm áo mặc và cùng Baldor xem xét xem có phát hiện sát thủ nào của Galbatorix không?”

“Anh không định nghỉ ngơi à?”

“Không.” Anh vô thức gãi ngực. Anh dừng lại khi nhận ra mình vừa làm gì. “Lúc trước tôi cũng không ngủ được, và giờ...”

“Tôi hiểu.” Carn từ từ đứng dậy. “Tôi sẽ ở trong lều nếu anh cần tôi.”

Roran nhìn anh ta nặng nề bước vào bóng tối. Khi không còn thấy anh ta nữa, Roran nhắm mắt và nghĩ tới Katrina để bình tĩnh lại. Anh dùng hết sức mạnh ít ỏi còn lại, đi vào căn lều sập, tìm quần áo, vũ khí, giáp và khăn. Trong một lúc lâu anh tránh nhìn xác tên thích khách dù đôi khi thoáng thấy trong lúc bối rối tìm đồ dùng.

Cuối cùng, Roran quỳ xuống, ngoảnh đầu, rút con dao khỏi xác chết. Anh vẩy con dao và nghe tiếng máu nhỏ giọt xuống sàn.

Trong cái im lặng lạnh lẽo của ban đêm, Roran từ từ chuẩn bị tinh thần cho trận chiến. Sau đó, anh đi tìm Baldor – người đã khẳng định với anh rằng không có thêm tên thích khách nào lọt qua tầm mắt của lính

gác – và đi quanh trại, nghĩ ngợi về kế hoạch tấn công Aroughs. Sau đó, anh thấy nửa con gà nướng đã nguội ngắt từ bữa tối. Anh ngồi xuống ăn và ngắm nhìn các vì sao.

Nhưng, cho dù anh làm gì, anh vẫn nghĩ tới cậu nhỏ nằm chết ngoài lều anh. Ai là người có quyền quyết định ai được sống và ai phải chết? Mạng sống của mình đâu có đáng giá hơn cậu ấy nhưng cậu ấy là người nằm sâu dưới ba tấc đất trong khi mình còn ít nhất vài giờ tận hưởng cuộc sống dương thế. Đó là cơ hội, là định mệnh hay tội ác, hay đây là do một thể lực trên kia sắp xếp?

183. Q.4 - Chương 20: Bột Lửa

“Cảm giác có em thích chứ?” Roran hỏi Baldor khi họ sánh bước đi tới khu xay sát gần nhất trong ánh hừng đông.

“Không phải thích hay không thích. Ý tôi là, em tôi đâu có lớn gì. Trông như con mèo con ấy.” Baldor kìm cương khi con ngựa của cậu ta định xông ra đám cỏ ven đường. “Tôi thấy chuyện có em – dù là trai hay gái – sau một thời gian quá dài cứ nhột nhạt thế nào ấy.”

Roran gật đầu. Anh dịch mông trên lưng ngựa, nhìn lại sau đảm bảo sáu trăm năm mươi lính đang giữ đúng khoảng cách với anh. Khi tới khu xay sát, Roran xuống ngựa và buộc ngựa trước điểm thấp nhất của ba căn nhà. Một người lính đứng sau dắt lũ ngựa về trại.

Roran đi tới lạch sông và bước xuống cầu kênh. Sau đó anh đặt chân lên xà lan gần bờ nhất trong bốn cái đang nổi dập dềnh.

Những xà lan trong giống mấy mảng bè đơn sơ hơn là một con thuyền độc mộc được những dân làng dùng làm phương tiện chuyên chở từ Narda tới Teirm. Roran rất thích điểm này vì bè đồng nghĩa với không có mũi tàu nhọn. Nhờ vậy, họ buộc, đóng cọc chúng được vào với nhau thành một mảng bè duy nhất dài tới 45m.

Roran đã chỉ đạo đem toàn bộ số đá phiến họ có từ mỏ khai thác chất lên xe bò chở tới đây, chất lên đầu chiếc xà lan thứ nhất và dọc xà lan thứ hai và ba. Trên đồng đá phiến, họ chất những bao bột – tìm thấy trong nhà máy xay – tới khi tạo thành một bức tường cao ngang hông. Ở tầng đá cuối cùng trên xà lan thứ hai, bức tường tiếp tục chỉ với các bao bột.

Sức nặng của các phiến đá cùng đồng bột kèm theo sức nặng của bản thân xà lan đã biến những chiếc thuyền nổi thành khúc gỗ công thành theo đường thủy khổng lồ. Roran mong sao nó có thể chọc thủng cánh cổng ở cuối con lạch. Kể cả khi cánh cổng được yểm bùa – mặc dù Carn không cho là thế – Roran cũng không nghĩ có bất cứ pháp sư nào, trừ Galbatorix có thể vô hiệu hóa lực tấn công của những chiếc xà lan này một khi chúng trôi xuống từ thượng nguồn.

Ngoài ra, đồng đá và bột kia là một lá chắn phòng thủ chống giáo, tên và những vũ khí sát thương khác bay tới.

Roran cẩn trọng đi lại giữa những mảng thuyền dập dềnh tới đầu xà lan. Anh chèn giáo khiên của mình vào một chồng đá phiến rồi quay người quan sát các chiến binh tập hợp giữa các bức tường.

Mỗi lúc xà lan càng lún xuống sâu hơn xuống nước do sức nặng của các chiến binh. Cuối cùng nó chỉ còn nổi trên mặt nước có vài centimet.

Carn, Baldor, Hamund, Delwin và Mandel đứng cạnh Roran. Họ tự mình chọn vị trí nguy hiểm nhất. Nếu muốn có Aroughs, họ cần có sự đồng hành của kinh nghiệm cũng như sự may mắn. Họ không thể trao trách nhiệm nặng nề cho ai.

Ở rìa xà lan, Roran thấy Brigman đứng cùng với những người lính ông từng chỉ huy. Sau hành động bất tuân quân lệnh gần đây của Brigman, Roran đã giáng chức và giam ông ta trong lều. Nhưng, Brigman xin được tham gia trận chiến cuối cùng ở Aroughs, và Roran miễn cưỡng đồng ý; Brigman giỏi dùng dao kiếm và chỉ cần một thanh kiếm cũng tạo nên sự khác biệt trong trận chiến sắp tới.

Roran vẫn băn khoăn liệu anh có quyết định đúng không. Anh khá tự tin giờ các binh lính trung thành với anh chứ không phải với Brigman, nhưng Brigman đã là chỉ huy của họ trong nhiều tháng. Mỗi liên kết đó

không thể quên trong một sớm một chiều. Kể cả trong trận chiến này Brigman không gây chuyện nhưng ai mà biết ông ta có chịu nghe lời hay lời quân lệnh đi, ít nhất là khi Roran là người ra lệnh.

Nếu ông ta khiến mình không tin, mình sẽ chém chết ngay tại chỗ, Roran nghĩ. Nhưng giải pháp này rất phù phiếm. Nếu Brigman thật sự phản bội thì Roran sẽ không nhận ra cho tới khi quá muộn.

Khi chỉ còn lại sáu người lính đứng trên bờ, Roran cúp tay trước miệng hô lớn. “Mở cửa đập!”

Hai người đang đứng trên con đê ở đỉnh đồi – con đê có nhiệm vụ làm chậm dòng chảy của sông từ thượng nguồn về phía bắc. Dưới đó 6m có guồng nước đầu tiên và một hồ nước bên dưới. Phía trước cái hồ là con đê thứ hai, tại đó có thêm hai người lính. Dưới đó thêm 6m là một guồng nước nữa và một hồ nước sâu yên ả. Cuối hồ là con đê thứ ba và là con đê cuối cùng cùng hai người lính nữa. Ở chân đê cuối cùng là guồng nước cuối cùng. Từ đó, dòng chảy uốn lượn êm đềm chảy tới Aroughs.

Trên các con đê là ba cổng đập Roran bắt đóng lại trong lần đầu tới thăm khu xay sát. Qua hai ngày, đội binh lính đã lặn dưới dòng nước đang ngày một dâng cao nạo vét lòng hồ. Sau đó họ cắm những xà gỗ dài, chắc khỏe xuống hai bên cửa đập.

Những người đứng ở giữa và trên đầu đang nắm lấy những xà gỗ – chúng thò ra khỏi đê vài mét – và bắt đầu kéo dẩy chúng theo một nhịp điệu nhất định. Theo như kế hoạch, hai người đứng cuối sẽ đợi một lúc trước khi họ cũng làm theo.

Roran nắm chặt một bao bột trong lúc quan sát. Nếu họ chỉ tính lệch thời gian vài giây, chắc chắn một thảm họa sẽ xảy đến.

Gần một phút trôi qua, không có gì xảy ra.

Rồi, với một tiếng ầm lớn, cửa đập đầu tiên mở ra. Đê phình lên, đất nứt toác và nước phù sa chảy ầm ầm xuống guồng nước bên dưới khiến nó quay nhanh hơn bao giờ hết.

Đập sập, những người đứng trên đó nhảy lên bờ cách đó vài centimet.

Dòng nước từ độ cao hơn 9m đổ ầm xuống hồ nước đen ảm ảm bên dưới guồng nước. Một cơn sóng cao vài mét lao xuống đập bên dưới.

Thấy chuyện sắp xảy tới, hai chiến binh ở giữa rời vị trí, lao xuống khu đất an toàn.

May mà họ đã kịp. Khi cơn sóng đập tới đã phá vỡ cửa đập thứ hai như thể một con rồng đá tan nó và cuốn trôi đi những tàn tích của con đập.

Dòng lũ điên cuồng đâm vào guồng nước thứ hai với lực mạnh hơn trước. Gỗ kêu cọt kẹt và lần đầu tiên, Roran nghĩ tới khả năng một hoặc nhiều hơn một guồng nước sẽ bị cuốn trôi. Nếu chuyện đó thực sự xảy ra, những chiến binh và kể cả các xà lan sẽ bị nguy khốn; có thể cuộc tấn công Aroughs sẽ kết thúc từ trong trứng nước.

“Cắt dây neo!” anh hô.

Một trong những người lính cắt dây neo trong khi những người khác cúi xuống kéo một sợi dây dài độ 3 mét giữ xà lan đứng yên bằng tốc độ nhanh nhất.

Chiếc xà lan nặng nề lao lên phía trước, tốc độ chậm hơn mong muốn của Roran quá nhiều.

Mặc kệ cho dòng thác đang đổ ào ào về phía hai người lính, họ vẫn tiếp tục đứng ở đê thấp nhất để đẩy xà gỗ. Chỉ chưa đến một giây trước khi cơn lũ ào lên họ, những người lính mới rời bỏ vị trí.

Dòng nước đục một lỗ lớn trên đập đất dễ như thể nó là bánh mỳ và cuộn cuộn lao tới guồng nước cuối cùng. Gỗ kêu kẹt kẹt – âm thanh lớn và sắc như đập đá – guồng nước nghiêng đi vài độ nhưng vẫn đứng vững. Sau đó, với một tiếng gầm to như tiếng sấm, dòng nước lao xuống chân đồi, nước bắn lên như sương mù.

Từng cơn gió lạnh vuốt lên mặt Roran đứng cách đó hai trăm mét.

“Nhanh nữa lên!” anh tri hô với những người đang cắt dây neo khi cơn lũ giận dữ tràn xuống con kênh.

Lũ tiến tới với một tốc độ khó tin. Khi nó đập vào đuôi bốn chiếc thuyền, cả đoàn thuyền nhào về phía trước khiến Roran và các chiến binh nhào khỏi đuôi tàu và làm một số người ngã dúi dụi. Vài bao bột rơi xuống sông hoặc rơi ngược về phía những người lính.

Dòng nước tràn dâng nâng xà lan gần rìa nhất cao lên vài mét, đoàn thuyền dài gần 50 mét bắt đầu xoay tròn. Roran biết, nếu quá trình này tiếp tục, đoàn thuyền sẽ bị xé tan.

“Giữ thẳng thuyền!” anh rống lên, nhảy bật dậy khỏi bao bột anh vừa ngã đè lên. “Đừng cho thuyền xoay!”

Nghe thấy tiếng anh, các chiến binh lục tục chống thuyền trôi khỏi dòng nước xoáy và đi về giữa sông. Roran đứng trên đồng đá phiến chỉ huy và cùng nhau điều khiển những chiếc xà lan trôi xuống.

“Chúng ta làm được rồi!” Baldor hét lên, trên mặt hiện một nụ cười ngu ngốc.

“Đừng mừng vội,” Roran cảnh cáo. “Chúng ta còn cả một đoạn đường dài.”

Bầu trời phía đông chuyển màu vàng chanh khi họ chỉ cách Aroughs một dặm. Với tốc độ di chuyển hiện tại, họ sẽ tới thành phố trước khi mặt trời ló rạng và màu trời xám xịt sẽ giúp họ tránh được những tên lính canh trên tường thành và chòi gác phát hiện.

Mặc cho những ghềnh đá trên đường đi, chiếc thuyền vẫn gia tốc băng băng tiến tới thành phố bên dưới khu xây sát và không còn một ghềnh thác nào cản bước họ.

“Nghe này,” Roran chụm tay trước miệng và nói lớn để mọi người cùng nghe. “Chúng ta có thể rơi xuống nước khi đâm vào cổng ngoài, vì thế chuẩn bị tinh thần bơi đi. Tới khi chúng ta vào đất liền, chúng ta sẽ là những mục tiêu dễ tấn công. Một khi lên bờ, chúng ta chỉ có một mục đích duy nhất: leo lên bức tường trong trước khi họ nghĩ tới chuyện đóng cổng, vì nếu họ làm vậy, chúng ta sẽ không bao giờ có được Aroughs. Nếu chúng ta có thể vượt qua bức tường thứ hai, chúng ta sẽ dễ dàng tìm thấy Lãnh chúa Halstead và buộc ông ta đầu hàng. Nếu ông ta không chịu, chúng ta sẽ chiếm trung tâm thành phố, sau đó tấn vào các con đường cho tới khi toàn bộ Aroughs thuộc về chúng ta.

“Nhớ, chúng ta có thể sẽ phải một chọi hai hoặc ba, vì vậy hãy ở gần nhau bảo vệ và che chắn cho nhau. Đừng một mình đơn độc, đừng tách mình ra khỏi nhóm. Bọn lính trong thành hiểu rõ địa bàn hownc húng ta, và họ có thể tấn công chúng ta vào lúc chúng ta không ngờ nhất. Nếu anh một mình, hãy chạy tới trung tâm thành phố, vì chúng tôi sẽ ở đó.

“Hôm nay chúng ta sẽ cống hiến hết mình vì Varden. Hôm nay chúng ta sẽ giành lấy vinh quang và danh dự tất cả đàn ông đều mơ ước. Hôm nay... hôm nay chúng ta sẽ đánh dấu tên tuổi chúng ta lên lịch sử. Những gì chúng ta làm trong vài giờ nữa sẽ truyền tụng cả trăm năm sau. Hãy nghĩ tới bạn bè, gia đình, bố mẹ, vợ con các anh. Hãy chiến đấu hết mình vì chúng ta chiến đấu vì họ. Chúng ta chiến đấu vì tự do!”

Những người lính hô to hưởng ứng.

Roran để họ say men chiến đấu; sau đó anh giơ tay và nói. “Giờ khiên!” Và, mọi người như một giờ khiên lên, che chở cho họ và cho chiến hữu khiến cho khu giữa gỗ công thành như một con vật khổng lồ có vảy.

Roran hài lòng nhảy xuống nhìn Carn, Baldor và bốn người bạn đồng hành với anh trên quãng đường từ Belatona. Người trẻ nhất, mandel có vẻ sợ hãi nhưng Roran biết cậu ta biết cách kiềm chế nó.

“sẵn sàng chưa?” anh hỏi và họ gật đầu đồng lòng.

Sau đó Roran cười, khi Baldor hỏi lý do, anh nói, “Giá mà cha tôi nhìn thấy tôi lúc này!”

Sau đó cả Baldor cũng cười.

Roran nhìn chăm chăm dòng nước. Một khi tiến vào thành phố, các chiến binh sẽ nhận ra có gì không bình thường và sẽ ra hiệu báo nguy. Anh muốn họ báo nguy hiểm, nhưng không phải vì lý do này. Vì thế, khi dòng lũ chỉ cách Aroughs 5 phút, anh bảo Carn, “Gửi tín hiệu.”

Pháp sư gật đầu và môi di chuyển kiểu kỳ lạ nói ngôn ngữ cổ xưa. Sau vài phút, anh đứng thẳng và nói. “Xong rồi.”

Roran nhìn đằng tây. Ở đó, trên cánh đồng phía trước Aroughs là máy bắn đá, máy phóng tên và tháp chiến đấu của Varden. Tháp chiến đấu vẫn không có động tĩnh nhưng những máy móc khác đã chuẩn bị để hành động, bắn tên và đá theo đường vòng cung lên những bức tường trắng của thành phố. Anh biết rằng năm mươi người lính ở đầu kia thành phố đã thổi kèn, la hét, bắn hỏa tiễn, làm mọi thứ để thu hút sự chú ý của những tên lính trong thành và giả bộ như một đội quân lớn hơn sắp sửa tấn công thành phố từ đằng đó.

Roran cảm thấy bình tĩnh lạ thường.

Anh sắp tham chiến.

Những binh lính của anh sắp chết.

Anh có thể là một trong số đó.

Anh hiểu và anh thấy thông suốt, anh không còn thấy kiệt sức hay run rẩy nữa. Không gì có thể tiếp sức lực cho con người nhiều như chiến tranh – không phải thức ăn, tiếng cười hay lao động chân tay, cả cả tình yêu cũng không phải – và dù ghét chiến tranh nhưng anh không thể chống lại sức quyến rũ của nó. Anh chưa bao giờ muốn làm một chiến binh nhưng anh đã trở thành một chiến binh và anh sẽ làm điều tốt nhất,

Roran che mắt nhìn qua đồng đá phiến về cánh cổng đang nhanh chóng tiến tới. Trên mặt nước, cổng làm bằng sỏi cứng, đen lại vì dùng lâu và ăn mòn. Bên dưới mặt nước, anh biết là lưới đan bằng sắt thép và gỗ cho dòng nước dễ dàng lưu thông. Phần bên trên là phần khó bẻ gãy nhất, nhưng anh đoán thời gian sử dụng lâu đã khiến phần dưới yếu đi. Khi phần bên dưới bị đâm thủng, phần bên trên cũng dễ dàng đi tong thoi. Vì thế, anh đã ra lệnh cho đặt hai khúc gỗ gắn chặt bên dưới chiếc xà lan đầu tiên. Chúng sẽ tổng thẳng vào nửa dưới của cổng khi phần gỗ sẽ tổng vào phần trên.

Đây là một kế hoạch thông minh nhưng anh không biết có thành công không.

“Dừng vững nha,” anh nói với mình anh hơn là nói với mọi người khi cánh cổng ngày càng gần.

Vài chiến binh bên rìa xa f lan tiếp tục điều khiển dùng gậy điều khiển xà lan, nhưng phần còn lại vẫn trốn bên dưới lớp khiên.

Cánh cổng gần hơn bao giờ hết, đường vòng cung dẫn tới cổng lớn lên trước mắt họ, trông nó như lối vào động. Khi đầu xà lan trôi vào trong đường vòm tối om, Roran nhìn thấy khuôn mặt một người lính, tròn và trắng như trăng rằm xuất hiện trên bức tường, cao hơn họ độ chín mét nhìn xuống cánh cổng với sự kinh ngạc tới kinh hoàng.

Những chiếc xà lan di chuyển quá nhanh, Roran chỉ có thể thời lăm bắm một câu chữ duy nhất trước khi dòng nước đẩy họ đi vào con đường tối om, anh không còn nhìn thấy tên lính kia nữa.

Xà lan đâm vào cổng.

Lực tác động khiến Roran nhào vào bức tường đá phiến đằng sau. Đầu anh đập vào đá và dù anh đội mũ trụ và mũ bảo vệ bên trong, tai anh vẫn ong lên. Xà lan rung lên và dù anh đang ù tai anh vẫn nghe thấy tiếng gỗ gãy và tiếng kim loại bị cong vênh.

Một trong những tảng đá phiến trượt ra phía sau rơi trúng anh khiến anh thâm tím tay và vai. Anh dùng hết sức đẩy nó ra khỏi thuyền.

Trong ánh sáng nhờ nhờ, anh không thể nhìn thấy rõ chuyện gì xảy ra; tất cả chỉ có những cử động không rõ ràng và những âm thanh vọng lại. Nước tràn lên chân anh, anh nhận ra xà lan bị dò nhưng liệu có bị chìm không thì anh không chắc.

“Đưa rìu cho tôi!” anh hét và giơ tay ra sa, “Rìu, đưa tôi rìu!”

Anh loạng choạng vì chiếc xà lan vọt lên trước độ nửa mét. Cánh cổng bị lung lay nhưng không nhiều. Lực nước vẫn đẩy thuyền vô cổng nhưng anh không thể chờ đợi nổi nữa.

Ai đó đặt rìu vô lòng bàn tay anh. Anh nhìn thấy sáu ô trên trần hầm phát sáng vì những cung thủ đã tháo gạch giờ cung nhắm bắn.

Có người kêu thét lên.

“Carn!” Roran hét. “LÀM gì đi!”

Kệ cho pháp sư với nhiệm vụ của mình, Roran bắt đầu trèo lên đầu thuyền. Xà lan hơi lún về phía trước một chút. Một tiếng gào chói tai khác vang lên từ giữa cánh cổng và ánh sáng rọi qua những vết nứt trên cánh cổng gỗ sồi.

Một mũi tên nữa bắn trúng đồng đá phiến bên tay phải anh, để lại một vết kim loại khắc lên tảng đá.

Anh cần nhanh gấp đôi.

Khi tới mũi thuyền, một âm thanh chói lói vang lên khiến anh bịt tai lùi lại.

Một cơn sóng lớn chồm lên người anh, che khuất tầm nhìn của anh trong giây lát. Anh chớp mắt nhìn cho rõ và thấy một phần canals cổng đã sập; giờ đoàn xà lan có thể tiến vào thành phố rồi. Nhưng, bên trên đoàn thuyền, những mảnh gỗ vụn đâm tua tủa từ phần còn lại của cánh cổng cao ngang với ngực, cổ và đầu người.

Roran không chần chừ lần lùi lại và nằm xuống. “Cúi đầu xuống!” anh hét và dùng khiên che người.

Xà lan lao về phía trước, vượt qua những tên cung thủ đang nhắm bắn và lao vào căn phòng đá lớn với đuốc thấp sáng trên tường.

Ở đầu kiam nước từ con sông chảy vào một cánh cổng thấp khác, từ đầu đến cuối đều là khung lưới. Qua những ô vuông, Roran có thể nhìn rõ những tòa nhà bên trong.

Hai bên căn phòng là những bậc thang đá cho người ta chất và dỡ hàng. Ròng rọc, dây kếp và những cái lưới không treo trên tường và những cần trục đặt trên một mặt đá phẳng. Phía đầu căn phòng và đằng cuối, những cầu thang và lối đi dẫn người ta đi qua con sông mà không dính nước. Những lối đi gần rìa tiến được tới phòng bảo vệ bên trên đường hầm họ đã đi qua và Roran đoán và dẫn tới những khu phòng thủ lớn hơn khác của thành phố, như tới bức tường phòng thủ mà anh đã nhìn thấy tên lính.

Anh thất vọng khi nhìn cánh cổng thấp kia. Anh hy vọng sẽ tiến thẳng vào trong thành phố và tránh khỏi bị những tên lính tấn công khi họ đang trên thuyền.

Được, vậy là giờ không dùng cách này được nữa rồi, anh nghĩ.

Đằng sau anh, những tên lính mặt đỏ tía tai chạy ra từ phòng bảo vệ, quỳ xuống và bắt đầu giương cung nhắm bắn.

“Đằng đó!” Roran hét và chỉ về phía cầu cảng phía tay trái. Những chiến binh nắm lấy xà một lần nữa và đẩy xà lan về cuối con kênh. Hàng tá hàng tá mũi tên cắm vào khiên khiến chiếc thuyền có hình con nhím

Khi xà lan gần các bến cảng, hai mươi tên lính rút kiếm và chạy xuống cầu thang đón đầu quân Varden trước khi họ bước xuống.

“Nhanh!” anh hét.

Một mũi tên cắm lên khiên của anh và đầu mũi tên hình kim cương chỉ còn cách tay anh 0.5cm. Anh suýt ngã và anh biết anh chỉ có vài giây nữa trước khi có nhiều tên khác muốn bắn vào anh.

Roran nhảy lên cầu cảng, giang rộng tay giữ thăng bằng. Anh hạ cánh nặng nề, một bên đầu gối đập xuống sàn nhà và chỉ có đủ thời gian lôi cây búa trước khi những tên lính tới gần.

Anh cảm thấy nhẹ nhõm và vui thú khi nhìn thấy họ. Anh ôm về hoạch định về với kế hoạch. Giờ anh được đối mặt với kẻ thù thực sự. Không phải những tên thích khác kinh tởm – mà anh có thể đánh giết.

Vụ đụng độ diễn ra ngắn ngủi nhưng dữ dội và đẫm máu. Roran giết hoặc làm bị thương ba tên lính ngay từ những giây đầu tiên. Sau đó, Baldor, Delwin, Halmund, Mandel và những người khác cùng anh khiến những tên lính tránh xa dòng sông.

Roran không phải một kiếm sĩ, vì thế anh không cố đấu kiếm với kẻ thù. Thay vào đó, anh để chúng đánh trúng khiên nếu muốn trong khi dùng búa đập gãy xương chúng. Đôi lúc, anh phải đỡ kiếm nhưng anh cố

không giao đấu nhiều hơn vài đường với một người vì anh biết sự thiếu kinh nghiệm của anh sẽ để anh lộ ra những sơ hở chết người. Anh đã phát hiện ra ngón nghề hay nhất trong đánh nhau không phải là những pha xoay kiếm tuyệt vời hay những động tác giả phức tạp do nhiều năm rèn luyện mà là chiếm thế chủ động và làm những gì kẻ thù ít ngờ tới nhất.

Thoát khỏi cuộc vây đánh, Roran lao lên cầu thang dẫn tới lối đi bộ có các cung thủ đang nắm bắn binh lính trên thuyền.

Roran nhảy lên ba bậc thang một và vung búa đập thẳng vào mặt tên cung thủ thứ nhất. Tên thứ hai đã bắn tên vì thế hấn đành hạ cùng xuống, vươn tay tìm đoản kiếm.

Nhưng hắn chỉ rút được nửa con dao khỏi vỏ thì Roran đã đánh mạnh vào ngực hắn,, khiến hắn gãy xương sườn.

Một trong những điều Roran thích khi dùng búa là anh không phải quan tâm nhiều tới loại giáp đối thủ dùng. Một cây búa, giống như bất cứ loại vũ khí tù đầu khác, gây ra vết thương bởi lực tác động chứ không phải vì những vết chém cắt lên da thịt. Anh thích sự đơn giản đó.

Tên lính thứ ba trên đường định bắn anh trước khi anh bước thêm một bước. Lần này, mũi tên chọc qua khiên tới nửa và suýt xuyên vào ngực anh. Anh giữ mũi nhọn chết người đó tránh xa, anh tấn công vào vai hắn. Hắn sử dụng cung để đỡ vì thế Roran dùng mặt khiên đánh ngã hắn, hiến hắn la hét khi ngã đập người vào lan can đường đi bộ.

Kế hoạch của Roran biến anh thành một mục tiêu dễ công kích. Khi anh chú ý tới năm tên còn lại thì ba tên đã nhắm thẳng vào ngực anh.

Những tên lính bắn cung.

Trước khi những mũi tên xuyên qua anh, chúng vắn vẹo và lệch sang phải, bay chéo qua những bức tường tối đen như những con ong vò vẽ khổng lồ đang giận dữ.

Roran biết Carn đã cứu anh, và anh sẽ tìm cách cảm ơn pháp sư ngay khi họ không còn trong cơn nguy hiểm chết người này nữa.

Anh lao về phía những tên lính còn lại và hạ gục chúng bằng những cú đánh mạnh mẽ như thể chúng chỉ là những cái đinh cong anh cần đóng xuống. Sau đó anh bẻ gãy mũi tên cắm trên khiên và quay lại quan sát trận chiến.

Lúc đó tên lính cuối cùng đã đổ gục trên mặt đất bê bết máu, đầu hắn đứt lìa, rơi xuống sông.

Hai phần ba số quân Varden đã lên bờ, xếp hàng bên bờ sông.

Roran mở miệng định ra lệnh cho họ tản khỏi dòng sông – để những người còn trên thuyền có chỗ mà lên – thì cánh cửa bên trái mở toang và một đội lính xông vào.

Chết tiệt! Chúng tới từ đâu vậy! Có bao nhiêu tên đây?

Ngay khi Roran định bước lên cầu thang giúp đồng đội chống đỡ những kẻ mới, Carn – từ này giờ vẫn đứng đầu thuyền – giơ tay chỉ vào những tên lính và niệm chú bằng ngôn ngữ cổ.

Như anh ta muốn, hai túi bột và một tảng đá phiến bay lên khỏi thuyền và bay về phía những tên lính, hạ gục 12 tên. Sau ba bốn lần va chạm, túi bột bung ra, thứ bột trắng ngà phủ lên người chúng, khiến chúng mù mắt và khó thở.

Một giây sau, một ngọn lửa xuất hiện đằng sau chúng – một quả cầu lửa lớn màu vàng cam chạy qua đám mây bột, tham tàn nuốt chúng và tạo ra âm thanh như hàng trăm lá cờ bay phấp phới trong gió.

Roran che khiên và cảm nhận được sức nóng trên chân và lớp da trần ở ngực khi quả cầu thiêu cháy chỉ cách đó vài mét biến những hạt bột thành bụi rơi xuống: một cơn mưa đen, chết chóc chỉ hợp cho một đám tang.

Khi thứ ánh sáng chết chóc đó yếu đi, Roran cần trong ngẩng đầu. Khói có mùi hôi thối, nóng nực xộc vào mũi anh, làm cay mắt anh và anh nhận ra râu bị cháy. Anh nguyên rửa và hạ búa xuống dập lửa.

“Này!” anh hét gọi Carn. “Anh đốt râu tôi rồi! Cẩn thận hơn đi, không tôi phi giáo vào đầu anh đấy!”

Hầu hết những tên lính đang nằm lẫn lộn dưới đất tay che khuôn mặt bị bỏng. Những tên khác dập lửa cháy quần áo, trên giáp trong khi cố chống những đòn tấn công khác của Varden. Những binh sĩ của Roran có vẻ chỉ bị vài vết bỏng nhỏ - hầu hết đều tránh xa tầm ảnh hưởng của quả cầu lửa – dù trận hỏa hoạn bất ngờ đó khiến họ bối rối đôi chút.

“Đừng dừng nhìn như mấy gã ngốc nữa mà hãy tóm lấy mấy thằng nhãi mụ dở trước khi chúng phục hồi đi!” anh ra lệnh và gõ búa lên lan can để họ chú ý.

Varden đông hơn số lính và khi Roran xuống thang, họ đã giết chết ba phần tư số lính gác.

Roran đi về phía cánh cửa đôi lớn dẫn ra khỏi con kênh – cánh cửa lớn đủ cho hai xe ngựa đi song song qua. Anh đi qua Carn, đang ngồi trên đường, ăn đồ ăn từ túi da anh luôn mang theo. Roran biết trong túi đó là hỗn hợp của mỡ lợn, mật ong, gan bò già nhỏ, tim cừu và quả việt quất. Có một lần Carn cho anh một miếng, anh nhổ ra – nhưng chỉ một miếng thôi đã đủ giúp một người duy trì thể lực sau cả ngày làm việc cực nhọc.

Pháp sư trông kiệt sức. “Anh tiếp tục nổi không?” Roran hỏi.

Carn gật đầu. “Tôi chỉ cần nghỉ một lát... Mấy mũi tên trong đường hầm rồi túi bột và đá...” Anh cắn thêm một miếng nữa. “Hơi quá sức chút.”

Roran thấy yên tâm định bỏ đi thì carn nắm lấy tay anh. “Tôi không làm,” anh nói và mắt hấp hay vui vẻ. “Đốt râu anh ấy. Đây là do mấy ngọn đuốc.”

Roran cầu nahuf và tiếp tục đi về cửa. “Tập hợp!” anh hét và dùng búa đập lên khiên. “Baldor, Delwin cùng tôi đứng hàng tiên phong. Những người còn lại đi sau. Chuẩn bị sẵn sàng. Có thể Halstead chưa biết chúng ta đã vào thành phố nhưng đừng để ai trốn thoát báo tin... Sẵn sàng chưa? Vậy thì đi với tôi!”

Anh cùng Baldor – má và mũi đỏ lựng vì vụ cháy – mở toang cửa bước vào Aroughs.

184. Q.4 - Chương 21: Khói Bụi

Hàng tá những tòa nhà tường vôi san sát nhau chung quanh bức tường ngoài, nơi con kênh dẫn vào Aroughs. Tất cả các căn nhà – lạnh lẽo và kín mít vì những cửa sổ đen đóng kín – hình như đều là nhà kho. Tất cả đều chất đầy tới nóc, nghĩa là, không ai biết Varden đã vượt qua hàng phòng thủ.

Roran không có ý định đứng đó tìm hiểu.

Những tia sáng đầu tiên đã chiếu vào thành phố, mạ vàng những nóc tháp, tường thành, những mái vòm, những mái nhà nghiêng nghiêng. Đường phố và những con hẻm khoác lên mình màu bạc xỉn đục và nước chảy trong kênh có màu tối, ảm đạm và vắng máu. Trên trời chỉ còn duy nhất một ngôi sao, tỏa ánh sáng xanh xao ảo não vì ánh dương sắp lên làm lu mờ những bảo vật của màn đêm.

Varden tiến lên, gót giày da của họ nện lên con đường rải đá cuội.

Từ đằng xa vọng lại tiếng gà gáy.

Roran dẫn đoàn quân đi qua những dãy nhà tới bức tường thành bên trong thành phố nhưng không phải luôn đi theo con đường to thẳng nhất để tránh chạm trán ai đó trên đường. Họ đi theo những con đường nhỏ và u ám tới mức đôi khi không nhìn thấy mặt đất.

Những máng nước cáu bẩn. Mùi hôi thối khiến anh lợm giọng. Anh ước gì mình đang đứng trên cánh đồng bao la ở quê nhà.

Sao người ta có thể sống thế này nổi nhỉ? Anh phân vân. Kể cả lợn cũng không đầm mình trong đồng bần thiu của nó.

Đi xa những bức tường ngoài họ thấy nhiều nhà ở và cửa hàng hơn: chúng cao ráo, vuông vắn với những bức tường sơn trắng và cửa trang trí hoa văn bằng thép. Đằng sau những cánh cửa sổ đóng kín, thì thoảng Roran nghe có tiếng nói hay tiếng bát đĩa loảng xoảng hoặc tiếng ghế kéo lên trên sàn gỗ.

Chúng ta không còn nhiều thời gian, anh nghĩ. Vài phút nữa thôi là những con đường sẽ nhung nhúc người. Đúng như dự đoán của anh, hai người đàn ông bước ra khỏi con hẻm trước mặt họ. Họ gánh trên vai hai thùng sữa.

Họ ngạc nhiên khựng lại khi thấy Varden, sữa đổ khỏi thùng. Họ mở to mắt và há miệng định tri hô.

Roran và đoàn quân đứng lại. “Nếu các người hét lên một tiếng thôi, tôi sẽ giết chết ngay,” anh nói bằng giọng nhẹ nhàng, thân thiện.

Hai gã rùng mình thối lui.

Roran bước lên. “Nếu các người chạy, các người sẽ chết.” Anh nhìn chằm chằm họ và gọi tên Carn. Khi người pháp sư tới bên cạnh, anh nói. “Anh có thể làm cho họ ngủ được không?”

Pháp sư nhanh chóng ngậm một cụm từ bằng ngôn ngữ cổ, âm kết thúc đối với Roran giống như slytha. Hai gã đổ vật xuống đường, hai thùng sữa nảy lên khi đập xuống nền đá cuội. Sữa đổ tràn ra đường tạo nên một mạng lưới tinh tế những đường tơ trắng chạy theo các rãnh đá.

“Kéo họ sang một bên,” Roran nói, “chỗ nào người ta không thấy ấy.”

Sau khi các chiến binh của anh kéo hai gã bất tỉnh khỏi đường, anh ra lệnh cho quân Varden tiếp tục tiến lên. Họ cần nhanh chóng tới được nội thành.

Nhưng chưa đi được trăm mét, tại một góc quặt họ đụng độ với một nhóm bốn tên lính.

Lần này Roran không nhân nhượng. Anh lao về phía họ, xé lẻ họ và, trong khi chúng chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra, anh đập búa vào cổ tên lính dẫn đầu. Cùng lúc đó, Baldor chém rơi đầu tên lính khác với sức mạnh bằng vài người đàn ông. Đó là sức mạnh anh có được sau nhiều năm làm việc trong xưởng rèn của bố.

Hai gã còn lại quang quác báo động. Chúng quay người, bỏ chạy.

Một mũi tay bay vút qua vai Roran trúng lưng một tên lính, khiến hắn đổ ụp xuống đường. Một lát sau, Carn quát, “Jierda!” Cổ tên lính cuối cùng gãy đánh rắc, và hắn nằm bất động giữa đường.

Tên lính dính tên trên lưng bắt đầu hét: “Quân Varden! Quân Varden! Báo động, quâ...”

Roran rút dao găm, chạy tới cắt cổ hắn. Anh lau máu vào áo hắn rồi đứng dậy nó, “Chạy nhanh lên!”

Mọi người như một chạy rầm rập trên con đường dẫn tới nội thành Aroughs.

Khi họ chạy được trăm mét, Roran dừng lại tại một con hẻm đằng sau một căn nhà, giơ tay bảo những người lững chờ. Sau đó anh đi rón rén, lén nhìn qua khung lưới sắt trên bức tường đá hoa cương trắng.

Cổng thành đóng.

Nhưng ở bên trái có một lỗ hổng lớn. Khi anh quan sát, một tên lính đi qua đó và nhắm thẳng về phía tây thành phố mà chạy.

Roran tự chửi rửa mình. Anh không định bỏ cuộc, đặc biệt khi họ đã đi được tới đây, nhưng họ đang càng ngày càng gặp nguy hiểm. Anh biết chỉ vài phút nữa thôi, lệnh giới nghiêm chấm dứt và anh cùng đội quân sẽ bị phát hiện.

Anh lùi lại sau bức tường và cúi đầu suy nghĩ.

“Mandel,” anh nói và búng tay. “Delwin, Carn và ba anh nữa.” Anh chỉ vào nhóm ba người lính trông có vẻ bặm trợn – anh nghĩ là có thâm niên chiến đấu. “Đi cùng tôi. Baldo, anh chỉ huy những người còn lại. Nếu chúng tôi không trở lại, hãy tự nghĩ cách giữ mạng. Đây là lệnh.”

Baldor ủ rũ gật đầu.

Cùng với sáu người anh lựa chọn, Roran rẽ vào con đường lớn dẫn tới cánh cổng cho tới khi tới chân tường đây rác có lẽ cách lỗ hổng độ 15m.

Hai tên lính đang đứng gác ở hai tòa tháp trên cổng nhưng trong lúc này, chúng không thể nhìn thấy họ trừ khi thò cổ xuống.

Roran thì thầm nói, “Một khi qua được cánh cửa, anh, anh, và anh nữa” – Roran chỉ Carn, Delwin và một trong ba người lính kia – “sẽ tới chòi gác nhanh nhất có thể. Chúng tôi sẽ tới chòi gần đó. Làm gì cũng được nhưng nhớ là phải mở cửa. Có thể chúng ta chỉ phải quay một guồng xích duy nhất hoặc phải phối hợp mở cửa, vì thế đừng nghĩ các anh có thể chết để lại mọi việc cho tôi. Sẵn sàng chưa?... Nào!”

Roran chạy nhẹ nhàng nhất có thể, dọc theo bước tường rồi rẽ quặt vào lỗ hổng.

Phía trước anh là một căn phòng dẫn tới một quảng trường rộng có bốn đài phun nước xếp thành hàng ở chính giữa. Những người đàn ông ăn mặc đẹp đẽ đang vội vã đi lại trong quảng trường, rất nhiều người đang cầm những cuộn giấy trong tay.

Roran không để ý tới họ mà rẽ vào một cánh cửa đóng im ỉm. Anh dùng tay khóa, cố kìm ham muốn đá tung cửa ra. Sau cánh cửa là một phòng bố trí gác với cầu thang xoắn ốc xây sát một bên tường.

Anh chạy lên cầu thang, sau một lần vòng duy nhất, anh đã ở trong một căn phòng trần thấp có năm tên lính đang hút thuốc và chơi xúc xắc trên bàn cạnh một trục quay khổng lồ có dây xích dày bằng cổ tay.

“Xin chào!” Roran nói bằng giọng trầm và đầy uy lực. “Tôi có một lá thư vô cùng quan trọng cho các người.”

Những tên lính ngần ngừ rồi đứng bật dậy, kéo lùi ghế lại. Chân ghế kêu kén két trên sàn nhà.

Họ quá muộn. Chỉ trong một tích tắc thiếu quyết đoán đó, Roran đã rút gọn khoảng cách trước khi chúng kịp rút vũ khí.

Roran rống lên khi lao vào giữa đám lính, cùng cây búa tạ hữu xung đột và đẩy lùi năm tên lính vào một góc tường. Sau đó Mandel và hai người lính khác đến cạnh anh, lưỡi kiếm lóe lên loang loáng. Họ cùng nhau tiêu diệt những tên lính gác.

Khi đứng trước xác tên lính cuối cùng, Roran vỗ xuống đất và nói, “Đừng tin người lạ.”

Cuộc ẩu đả khiến căn phòng hỗn tạp nhiều thứ mùi kinh khủng giống như phủ lên người Roran cái chăn dày nặng làm bằng loại chất liệu khiến anh khó chịu nhất. Anh hầu như không thở nổi, vì thế anh dùng tay áo che mũi và miệng lại.

Bốn người họ đi tới trục quay, cẩn thận không giẫm lên vũng máu và đứng nghiên cứu xem nó hoạt động ra sao.

Roran nhìn quanh, giơ búa lên khi nghe có tiếng kim loại lách cách rồi một tiếng cửa sập được kéo lên, theo sau là tiếng bước chân hỗn loạn khi một tên lính bước xuống từ tòa tháp canh bên trên.

“Taurin, chuyện gì đang...” Giọng nói của hắn tắc lại trong họng và hắn đứng khựng giữa cầu thang khi thấy Roran và những người bạn cùng những xác chết trong góc phòng.

Chiến binh bên phải Roran phi giáo về phía hắn nhưng hắn lùi lại và mũi giáo vọt đâm vào bức tường bên trên. Tên lính chửi rủa và chạy ngược lên cầu thang, biến mất trong khúc ngoặt cong cong.

Chỉ một lát sau, cánh cửa sập đóng lại với một tiếng bùm, và họ nghe có tiếng kèn và tiếng hô báo nguy cho những người trên quảng trường.

Roran chửi rủa và quay về chỗ trục quay. “Thả xích,” anh nói và nhét búa vào thắt lưng. Anh nắm lấy bánh xe dùng để hạ và nâng lưới sắt lên và đẩy thật lực. Những người khác tiếp sức và từ từ, rất từ từ, bánh xe bắt đầu chuyển động và tiếng xích vang lớn.

Vài giây sau công việc trở nên dễ dàng hơn có lẽ nhờ vào những người anh đã bảo tới bắt canh bên kia.

Họ không định nâng cả lưới sắt lên; sau nửa phút toát mồ hôi, tiếng hò hét của quân Varden vang lên bên tai họ vì những người lính bên ngoài thành đã lao vào quảng trường.

Roran thả tay, rút búa ra và cùng những người khác lao lên tầng.

Bên ngoài bát canh, anh nhìn thấy Carn và Delwin vừa mới bước lên từ phía bên kia. Không ai bị thương nhưng Roran không thấy người lính già bên đó.

Trong khi đợi nhóm Roran tới, Baldor và những Varden còn lại sắp xếp thành một đội quân ở góc quảng trường. Họ đứng thành năm hàng, kẻ vai sát cánh với khiên che cao.

Khi Roran chạy tới, anh thấy một lực lượng lính tới đổ ra từ các tòa nhà trong quảng trường. Chúng hình thành một hàng phòng thủ, chìa giáo về phía trước trông giống cầm kim của thợ may. Anh ước chừng có khoảng một trăm năm mươi tên – quân đội của anh dễ dàng đánh bại nhưng sẽ tốn thời gian và hao tổn nhân lực.

Khi tên pháp sư mũi khoằm anh nhìn thấy ngày hôm trước bước ra khỏi hang lính và giơ tay lên đầu, trên tay hắn xuất hiện những ánh chớp đen lách tách thì tâm trạng của Roran càng xấu hơn. Roran đã học đủ những kiến thức về phép thuật từ Roran để biết ánh chớp có thể chỉ để phô diễn tài nghệ mà thôi, nhưng dù sao anh cũng biết chắc tên thầy pháp của quân địch là một mối đe dọa to lớn.

Carn tiến lên đứng trước mọi người chỉ sau Roran vài giây. Họ và Baldor lờ mắt nhìn tên pháp sư và hàng lính phòng thủ bên đối diện.

“Anh giết nổi hắn không?” Roran hỏi nhỏ để những người lính đằng sau không nghe thấy.

“Tôi phải thử mới biết được chứ?” Carn trả lời. Anh ta dùng mu bàn tay chùi mép. Trên mặt anh lấm tấm mồ hôi.

“Nếu anh muốn chúng tôi có thể tập trung vào hắn. Hắn không thể nào giết hết chúng ta trước khi chúng ta làm lá chắn của hắn suy yếu và đâm xuyên tim hắn.”

“Anh không hiểu đâu... Không, đây là trách nhiệm của tôi và tôi phải tự mình đương đầu với hắn.”

“Chúng tôi giúp được gì không?”

Carn bật cười lo lắng. “Anh có thể bắn tên về phía hắn. Vừa chặn tên vừa làm phép sẽ khiến hắn suy yếu và lộ sơ hở. Nhưng dù làm gì cũng đừng xen vào giữa chúng tôi... Không an toàn cho cả anh và tôi.”

Roran chuyển búa sang tay trái rồi đặt tay phải lên vai Carn. “Anh sẽ ổn thôi. Nhớ rằng hắn không quá thông minh. Anh đã lừa hắn một lần và có thể chơi hắn lần nữa.”

“Tôi biết.”

“Chúc may mắn.” Roran nói.

Carn gạt đầu một cái rồi bước tới đài phun nước ở giữa quảng trường. Ánh sáng mặt trời nhảy nhót trên mặt nước, phản chiếu như hàng ngàn viên kim cương trong không khí.

Tên pháp sư mũi khoằm cũng bước tới đài phun nước cho tới khi họ chỉ cách nhau độ 6m.

Từ chỗ Roran đứng, Carn và đối thủ như đang nói chuyện với nhau nhưng anh không thể nghe họ nói gì. Sau đó cả hai pháp sư đều đứng cứng ngắc như thể có ai dùng dao găm đâm họ.

Đó là điều Roran đã biết trước: một dấu hiệu cho thấy họ đang đấu trí, không quan tâm gì tới mọi thứ xung quanh.

“Cung thủ!” anh hô. “Ra kia và đằng kia nữa,” anh chỉ về hai phía quảng trường. Bắn càng nhiều mũi tên vào tên chó phản bội kia càng tốt nhưng đừng bắn nhầm Carn không thì sẽ cho các anh làm mồi cho Saphira.”

Những người lính khó khăn rời ra để hai nhóm cung thủ tiến về quảng trường nhưng không một đội quân nào của Galbatorix tiến tới chặn Varden.

Chắc hẳn họ phải tự tin vào con rắn độc kia lắm, Roran lo lắng nghĩ.

Hàng tá những mũi tên đuôi lông ngỗng màu nâu bay vun vút về phía tên pháp sư phe địch và trong chớp lát, Roran hy vọng họ có thể giết chết hắn. Nhưng khi những mũi tên cách hắn khoảng mét rưỡi, chúng gây đôi, rơi xuống đất như vừa đâm vào một bức tường đá.

Roran nhảy lên vì quá căng thẳng. Anh ghét phải chờ đợi, không làm gì trong khi bạn bè đang gặp nguy. Hơn nữa mỗi giây trôi qua Lãnh chúa Halstead lại có thêm cơ hội hiểu chuyện gì đang diễn ra và tìm phương án thích hợp để ứng phó. Nếu những chiến binh của Roran muốn không bị gót giày của đội quân đông hơn gấp vạn của Triều đình dẫm bẹp, họ phải có được ưu thế về sự bất ngờ.

“Sẵn sàng nào!” anh nói với những chiến binh. “Chúng ta hãy xem có thể làm gì trong khi Carn đang chiến đấu bảo vệ chúng ta. Chúng ta sẽ tấn công toán lính kia. Một nửa đi theo tôi, một nửa theo Delwin. Chúng không thể chặn mọi ngã đường, vì vậy, Delwin, anh và cánh quân của anh hãy tìm đường vượt qua chúng rồi quay lại tấn công chúng từ phía sau. Chúng tôi sẽ khiêu khích trước mặt chúng để chúng không kịp trở tay. Nếu có tên nào định chạy, mặc kệ chúng. Đằng nào chúng ta cũng sẽ mất rất nhiều thời gian để giết tất cả rồi. Hiểu chưa.... Đi thôi!”

Mọi người nhanh chóng tản thành hai nhóm. Roran dẫn đầu nhóm của anh chạy về phía bên phải quảng trường trong khi Delwin chạy về bên trái.

Khi cả hai tiến tới đài phun nước, Roran lấy tên pháp sư phe địch leiecs nhìn anh. Chỉ trong thoáng chốc nhưng sự xao lãng đó đã đủ ảnh hưởng tới trận chiến giữa hắn và Carn. Khi tên mũi khoằm nhìn lại Carn, vẻ hầm hè trên mặt hắn xoắn lại thành một nỗi đau và các đường gân bắt đầu nổi lên trên lông mày nhú chặt và toàn bộ mặt hắn biến sắc, chuyển thành đỏ sẫm vì giận dữ như thể bị úng máu.

“Không!” hắn lồng lộn hét lên, sau đó nói một cái gì đó bằng ngôn ngữ cổ mà Roran không hiểu.

Một tích tắc sau Carn cũng hét lên gì đó. Giọng họ chùng chéo lên nhau mang theo sự tức giận, thù ghét, buồn rầu khiến Roran biết rằng trận chiến giữa họ đã đi lệch hướng.

Carn biến mất trong ánh sáng xanh. Sau đó một vỏ sò cong cong hình mái vòm màu trắng xuất hiện nơi anh đứng và tỏa rộng ra cả quảng trường trong thời gian chẳng đủ cho Roran chớp mắt.

Thế giới chìm trong màn đen. Roran cảm thấy một luồng nhiệt nóng không chịu nổi, mọi thứ xoay vần xoắn vặn chung quanh anh như anh đang rơi vào một khoảng không vô định.

Cây búa rơi khỏi tay anh và đầu gối phải anh nhói đau. Sau đó một vật gì đó đập vào mồm anh khiến mồm anh toàn máu là máu.

Tới khi định hình nổi, anh thấy mình vẫn ở nguyên chỗ cũ, nằm sấp và người cứng ngắc. Các giác quan từ từ quay lại giúp anh thấy bề mặt đá xanh xám trơn nhẵn dưới mũi anh, ngửi thấy mùi vữa chì trên đá, cảm nhận được cơn đau ê ẩm chạy dọc cơ thể. Âm thanh duy nhất anh nghe được là tiếng đập của con tim.

Anh thổ huyết khi hít thở trở lại. Anh thèm khát không khí, anh ho hắng và ngồi thẳng dậy, nhổ đờm đen ra. Một chiếc răng cửa của anh hạ cánh xuống đất cùng máu. Anh nhặt nó lên xem xét, răng bị mẻ nhưng chân răng còn nguyên vẹn, thế là anh lau sạch nó và ấn lại vào nướu, nhắm mắt vì chạm vào chỗ đau. (cái này mà được à? Không tin!)

Anh loạng choạng đứng thẳng dậy. Anh đã bị thổi bay đập vào bậc tam cấp một ngôi nhà ở rìa quảng trường. Những người lính ngổn ngang xung quanh, tay chân xiêu vẹo, mắt mù trụ, gươm kiếm bay đầu mất.

Một lần nữa Roran mừng vì mình cầm búa vì trong cơn hỗn loạn nhiều Varden đã đâm cả vào nhau.

Búa? Búa của mình đâu? Anh trì trệ nghĩ. Anh nhìn xung quanh tới khi thấy cán búa nằm dưới chân một chiến binh gần đó. Anh lôi nó ra và nhìn quảng trường.

Những tên lính và Varden bị quăng liểng xiểng. Đài phun nước không còn gì ngoài đồng gạch vụn đang phun nước từng chập. Bên cạnh đó nơi Carn từng đứng là một xác chết héo quắt, đen sì đang bốc khói trông như xác nhện chết, toàn bộ thân thể đã cháy thành than khiến người ta không nhận ra nói sinh vật đó từng sống chứ không nói chỉ là người. Lạ lùng thay, tên pháp sư mũi khoằm vẫn đứng tại chỗ dù vụ nổ làm bay hết quần áo ngoài chỉ còn mặc độc cái khố.

Cơn giận dữ không kiểm soát nổi sôi lên trong Roran. Anh không nghĩ tới tính mạng bản thân khập khiễng đi vào trung tâm quảng trường, cố sống cố chết giết tên pháp sư đó.

Tên pháp sư ngực trần đứng nguyên tại chỗ khi Roran đến gần. Roran giờ búa hết lớn nhưng bản thân anh không hề nghe nổi tiếng mình.

Nhưng hắn vẫn không mảy may nhúc nhích.

Roran nhận ra hắn không hề di chuyển lấy một centimet từ vụ nổ. Như thể hắn là một bức tượng mà thôi.

Về bình thần của tên thầy pháp với sự xuất hiện của Roran chỉ khiến anh muốn lờ hành vi thiếu bình thường của hắn – hay đúng hơn là chẳng có hành động gì – và đập mạnh vào đầu hắn cho xong. Nhưng sự thận trọng của Roran đã giúp anh giảm bớt ý muốn báo thù và khiến anh đi chậm lại và dừng hắn khi còn cách tên pháp sư độ mét rưỡi.

Anh mừng là anh đã dừng lại.

Từ đằng xa trong tên pháp sư vẫn bình thường nhưng khi lại gần, Roran thấy da hắn nhèo và có nếp nhăn như một ông già. Da hắn xạm màu và càng lúc càng xạm hơn như thể hắn bị hóa đá.

Ngực hắn phập phồng và trông mắt đảo liên tục nhưng trắng dã. Ngoài ra hắn không thể cử động.

Trong lúc đó, tay, cổ và ngực hắn co lại, xương hắn như lộ ra – từ xương ức cho tới xương bánh chè, bung hẳn tóe vào như một chai nước rỗng. Mối hắn co lại và vén cao lộ những chiếc răng vàng khè, trông mắt thụt và da thịt héo lại.

Sau đó hơi thở của hắn – khô khè, rít lên từng chập – cũng yếu dần nhưng không hoàn toàn mất hẳn.

Roran hoảng sợ lùi lại. Anh càng thấy có gì đó trơn trượt dưới giày. Khi nhìn xuống anh thấy anh đang đứng trên một vũng nước. Lúc đầu anh nghĩ chỉ là nước từ đài phun nước nhưng sau anh biết đó là nước chảy ra từ người gã pháp sư đang cứng đờ.

Roran chửi rủa, khiếp sợ và nhảy ra chỗ đất khô. Nhìn thấy dòng nước là Roran hiểu Carn làm gì và sợ lại càng sợ thêm. Đường như Carn đã niệm một câu thần chú rút từng giọt nước khỏi người tên pháp sư.

Chỉ thêm vài giây, gã chẳng khác nào một bộ xương da đen cứng. Hắn trở thành một xác ướp nằm phơi nắng trong cát sa mạc Hadarac cả trăm năm. Dù hắn sắp chết nhưng câu thần chú của Carn buộc hắn đứng đó: như một bóng ma kinh hồn táng đờm, một trong những thứ đáng sợ nhất Roran từng thấy trong những cơn ác mộng hay trong chiến trận.

Sau đó lớp da hắn phân hủy thành bụi xám, cuộn tròn, bay lên rồi rơi xuống trôi trên vũng nước bên dưới như tàn lửa. Tiếp theo đó là cơ và xương, rồi lục phủ ngũ tạng cũng chẳng còn. Tất cả chỉ để lại một đồng bột trên vũng nước từng trong cơ thể người.

Roran nhìn xác Carn rồi vội quay mặt đi vì không chịu đựng nổi. Ít nhất anh cũng báo thù được cho mình. Sau đó anh không nghĩ tới người bạn đã ra đi mà tập trung tới vấn đề trước mắt: những tên lính ở phía nam quảng trường đang từ từ đứng dậy.

Roran thấy quân Varden cũng đang hành động tương tự. “Này!” anh hô. “Đi với tôi! Chúng ta không thể bỏ lỡ cơ hội này.” Anh chỉ vào vài người lính bị thương nặng. “Giúp họ đứng dậy và để họ vào giữa hàng quân. Không được bỏ ai lại. Không một ai!” Mối và miệng anh sưng lên khi nói, đầu anh đau như thể uống rượu cả đêm.

Quân Varden tập hợp lại dưới mệnh lệnh của anh và nhanh chóng đi theo anh. Với một toán người sau lưng, Roran sánh bước cùng Baldor và Delwin, cả hai đều bầm dập vì vụ nổ.

“Carn chết rồi à?” Baldor hỏi.

Roran gật đầu và nâng khiên lên như những người khác, hình thành một bức tường người thống nhất.

“Vậy chúng ta nên hy vọng Halstead không có thêm một pháp sư nào.” Delwin lầm bầm.

Khi quân Varden đã vào vị trí, Roran hét. “Tiến lên!” và các chiến binh xông vào những tên lính còn lại trên quảng trường.

Có thể vì tướng chỉ huy của chúng kém hiệu quả hơn Varden hay vì vụ nổ vừa rồi đã khiến chúng tổn thất nghiêm trọng, binh lính của triều đình không thể phục hồi kịp khi Varden tấn công.

Roran rên rầm và loạng choạng lùi lại một bước khi một ngọn giáo xuyên qua khiên và khiến tay anh tê rần. Anh dùng búa đập lên mặt khiên. Cán giáo nảy lên nhưng không chịu rời ra.

Một tên lính trước mặt anh, có lẽ là tên đã phóng giáo nhân cơ hội chạy tới và chém vào cổ Roran. Roran định giơ khiên cùng thanh giáo cắm trên đó nhưng nó quá nặng và cồng kềnh nên anh quyết định dùng búa đánh rơi thanh kiếm.

Nhưng thanh kiếm chém đúng điểm mù trong tầm nhìn của anh khiến anh đỡ trượt. Có lẽ vào phút đó anh đã chết nếu đốt ngón tay anh không đập trúng phần mặt kiếm khiến nó trật đi vài centimet.

Mũi tên lửa vút qua vai phải của Roran. Những mũi tên bắn vun vút xung quanh anh, mắt anh chỉ thấy màu vàng sáng. Đầu gối phải anh khụy xuống. Anh ngã.

Đá bên dưới anh. Xung quanh anh là những bàn chân và cẳng chân khiến anh không thể lăn người giữ an toàn. Toàn bộ cơ thể anh uể oải như thể anh rơi vào bẫy bằng mật vậy.

Quá chậm, quá chậm, anh nghĩ khi cổ tháo khiên và đứng dậy. Nếu anh nằm dưới đất có thể anh bị đâm bẹp quá. Quá chậm!

Rồi anh thấy một tên lính đổ ập xuống trước mặt, nắm lấy áo anh và một giây sau, có một ai đó nắm cổ áo giúp Roran đứng dậy. Đó là Baldor.

Roran vặn cổ nhìn tên lính vừa đánh mình. Năm mắt xích trên giáp anh bị chặt tung nhưng dù sao áo giáp vẫn còn. Dù máu chảy ra từ phần mềm, đau cổ và tay nhưng anh không nghĩ mình dính vết thương chí mạng hay cần nghỉ ngơi xem xét. Tay phải anh vẫn lạnh lạnh – ít nhất là đủ tiếp tục chiến đấu – và đó là tất cả những gì anh quan tâm trong giây phút này.

Ai đó đưa cho anh cái khiên mới. Anh đeo nó vào và cùng những người lính của mình đẩy lùi những tên lính vào những con đường rộng tỏa ra từ quảng trường.

Những tên lính nhanh chóng bị đánh bại trước sức mạnh vượt trội của quân Varden. Chúng chạy vào vô số những con đường và hẻm nhỏ tỏa ra khắp thành phố.

Roran ngừng lại cho năm mươi người lính quay lại đóng cửa thành và canh gác để phòng có kẻ nào phát hiện họ đã ở trong lòng Aroughs. Hầu hết những tên lính trong thành phố đều canh gác ngoại thành để chống lại mũi quân bên ngoài và Roran không hứng đối mặt với họ lúc này. Làm thế khác nào tự sát.

Quân Varden chỉ gặp lại sự chống cự yếu ớt trên đường đi từ nội thành tới lâu đài nguy nga của lãnh chúa Halstead.

Trước lâu đài là một khoảng sân rộng với một hồ nhân tạo – với những con ngỗng trời và thiên nga trắng đang bơi lội. Lâu đài cao hơn phần còn lại của Aroughs. Lâu đài đẹp, tráng lệ với những mái vòm thoáng đãng, những dãy cột và ban công rộng dùng cho những bữa tiệc hay khiêu vũ. Không giống những lâu đài ở Belatona, nó được thiết kế cho việc vui chơi nghỉ ngơi đầu óc chứ không phải là phòng tuyến phòng thủ.

Chắc họ nghĩ không ai có thể vượt qua những bức tường, Roran nghĩ.

Vài bảo vệ và lính gác ở sân xông về phía Varden khi thấy họ, hò hét ầm trời.

“Giữ nguyên đội hình!” Roran ra lệnh khi những tên lính lao tới.

Trong một hai phút trong sân vang lên tiếng kim loại va chạm. Ngỗng và thiên nga kêu lên sợ hãi và đập cánh trên mặt nước nhưng không còn nào dám bay lên.

Varden không mất nhiều thời gian xử lý xong tụi lính gác. Sau đó họ lao tới cổng lâu đài, vốn được trang trí công phu với những hình vẽ trên tường và trần – cũng như những thanh gỗ trang trí, những đồ nội thất được điêu khắc cầu kỳ hay sàn nhà trang trí hoa văn – mà Roran thấy họ không thể vào một lượt. Lượng tài sản đổ vào xây dựng và bảo trì một dinh thự thế này quá lớn. Cái trang trại anh lớn lên không giá trị bằng một chiếc ghế trong sảnh lớn.

Qua cánh cổng, anh nhìn thấy ba nữ tì đang chạy dọc theo một hành lang dài khác.

“Đừng để họ trốn được!” anh hô to.

Năm kiếm sĩ tách khỏi đội ngũ Varden và lao về phía những người phụ nữ, bắt họ trước khi họ kịp rẽ vào một hành lang khác. Những người phụ nữ hét lên và cố cào cấu mong thoát thân khi những người đàn ông ló đầu tới trước mặt Roran.

“Đủ rồi!” Roran hét vang khi họ đứng trước mặt anh và những người phụ nữ dừng chống cự dù vẫn tiếp tục kêu khóc. Người già nhất, một phụ nữ đứng tuổi gầy gò với mái tóc bạc búi rối đeo một chùm chìa khóa ở thắt lưng có vẻ là người biết điều nhất, vì thế Roran hỏi bà ta, “Lãnh chúa Halstead ở đâu?”

Người phụ nữ cứng đầu hất cằm. “Làm gì cũng được nhưng tôi không phản bội chủ nhân của mình.”

Roran tiến lên tới khi chỉ còn cách bà ta một bước. “Nghe và nghe kỹ này,” anh gầm lên. “Aroughs sẽ thất thủ và bà cũng những người khác sẽ chịu sự định đoạt của tôi. Bà không thể thay đổi điều đó. Nói cho tôi biết Halstead ở đâu và tôi sẽ để bà và những người kia đi. Bà không thể cứu lão ta nhưng có thể cứu mạng mình.” Đôi môi rách của anh sưng lên khiến chính anh cũng khó lòng hiểu rõ những từ phát ra từ miệng mình.

“Mạng sống của tôi chẳng là gì, thưa ngài,” người phụ nữ nói, nét mặt quả quyết như của một chiến binh.

Roran chửi rủa và đập búa vào khiên tạo ra một tiếng vang chất chứa trong hành lang rộng lớn. “Bà điên rồi sao? Halstead đáng để bà hy sinh mạng sống sao? Hay là Triều đình? Hay là Galbatorix?”

“Tôi không biết triều đình hay Galbatorix nhưng ngài Halstead luôn đối xử tốt với chúng tôi và tôi chưa từng thấy ông ấy cư xử tệ như ngài. Ngài bắn thủ và là thứ hạ đẳng không biết điều.”

“Thế sao?” Anh nhìn chăm chăm bà ta. “Bà nghĩ bà sẽ giữ miệng được bao lâu nếu tôi quyết định để lính của tôi lấy sự thật từ bà ra?”

“Không bao giờ, bà ta tuyên bố và anh tin bà ta nói thật.

“Thế còn họ thì sao?” Anh hất hàm về những người phụ nữ còn lại, người trẻ nhất còn chưa tới mười bảy. “Bà có dám để họ bị tùng xẻo chỉ vì mạng sống của chủ nhân bà không?”

Người phụ nữ khinh miệt khịt mũi rồi nói. “Ngài Halstead ở phía đông lâu đài. Đi theo hành lang kia, Qua Hoàng Phòng và hoa viên của Tiểu thư Galiana rồi chắc chắn sẽ thấy ngài ấy.”

Roran nghi ngờ lắng nghe. Sự đầu hàng của bà ta quá nhanh và dễ dàng so với sự cứng đầu lúc trước. Ngoài ra khi bà ta nói anh thấy hai người phụ nữ kia lộ vẻ ngạc nhiên và một cảm xúc gì đó anh không thể gọi tên. Bối rối? Anh tự hỏi. Nếu người phụ nữ tóc bạc kia vừa đưa chủ nhân của mình vào tay kẻ thù thì họ sẽ không thể nào phản ứng như thế. Họ quá âm trầm, quá nhẵn nhụi như thể đang che giấu điều gì.

Trong hai người, cô gái trẻ khó che giấu cảm xúc hơn vì thế Roran quay lại nhìn cô ta. “Cô, bà ta nói dối, đúng không? Halstead ở đâu? Nói!”

Cô gái mở miệng lắc đầu không nói. Cô cố lùi lại nhưng một trong những chiến binh đã giữ chặt cô ta.

Roran lao tới, ấn khiên vào ngực cô ta, ép toàn bộ không khí ra và ép cô ta kẹt cứng giữa mình và người đằng sau. Roran giơ búa chạm vào má cô ta. “Cô khá xinh đẹp, nhưng cô sẽ chỉ lấy được mấy lão già làm chồng nếu tôi đánh gãy răng cô. Hôm nay tôi đã gãy mất một chiếc răng và đã tự mình đặt nó vào chỗ cũ. Thấy không?” Anh nhe răng cười độc địa với cô ta. “Tôi sẽ giữ răng cô lại nhưng cô sẽ không thể làm điều tương tự đâu. Chúng là một món chiến lợi phẩm hay cho tôi đó chứ, nhỉ?” Rồi anh dọa đâm cô bằng chiếc búa.

Cô gái khúm núm khóc. “Đừng! Làm ơn đi ngài, tôi không biết. Làm ơn! Ngài ấy ở trong phòng, đang họp bàn với các tướng lĩnh nhưng sau đó cùng Phu nhân Galiana tới kênh đào, và...”

“Đồ ngốc, Thara!” bà mệnh phụ hét.

“Ở đó có một con tàu nhưng giờ tôi không biết họ ở đâu, nhưng đừng đánh tôi, tôi không biết gì nữa, và...”

“Phòng của hắn ở đâu?” Roran hỏi cụt lủn.

Cô gái sệt sệt nói.

“Để họ đi,” anh nói khi cô ta nói xong và ba người phụ nữ bỏ chạy, gót giày họ nện lên nền nhà bóng loáng.

Roran dẫn quân Varden qua tòa nhà rộng lớn theo sự chỉ dẫn của cô gái nhỏ. Vài người đàn ông cưỡi trần và phụ nữ đi ngang qua nhưng không ai có ý định chống trả. Trong lâu đài vang lên tiếng hét khiến anh chỉ muốn bịt chặt tai lại.

Họ đi qua một bức tượng rồng đen lớn ngoài cửa. Roran phân vân liệu đây có phải con rồng của Galbatorix. Shruikan không. Khi đi qua bức tượng Roran nghe có tiếng tung và có gì đó đâm vào lưng anh.

Anh ngã nhào vào chiếc ghế đá cạnh đường.

Đau

Cơn đau bòn xương rút thịt mà anh chưa từng trải qua. Cơn đau quá lớn khiến anh sẵn sàng chặt tay miễn là nó ngừng lại. Anh cảm giác như ai đó giúi giùi khắc nung vào lưng anh.

Anh không cử động nổi...

Anh không thở nổi...

Kể cả một di chuyển nhỏ nhất cũng khiến anh đau đớn kinh hồn.

Anh tối tăm mặt mũi và nghe thấy tiếng Baldor và Delwin hét vang rồi tới Brigman và tất cả những người còn lại. Nhưng anh không biết họ nói gì.

Cơn đau đột nhiên gia tăng, ai gào lên nhưng chỉ khiến đau thêm, Với một nỗ lực phi thường, anh cố nằm im. Nước mắt chảy xuống từ hai hốc mắt.

Rồi Brigman nói với anh. “Roran, anh trúng tên sau lưng. Chúng tôi cố bắt tên cung thủ nhưng hắn thoát được.”

“Đau...” Roran thở hổn hển.

“Đó là vì mũi tên trúng vào xương sườn. Lẽ ra nó có thể xuyên thủng người anh rồi. Anh may mắn vì nếu mũi tên nhích lên hoặc dịch xuống một centimet là anh đã chết rồi.”

“Rút tên ra,” anh nghiến răng nói.

“Không thể, mũi tên có ngạnh. Và chúng tôi không thể đẩy ra nó ra. Phải cắt thôi. Tôi có chút kinh nghiệm, Roran. Nếu anh tin tôi tôi sẽ làm ngay. Hoặc không, anh có thể đợi tới khi chúng ta tìm được thầy lang. Chắc phải có một hai người trong lâu đài này.”

Dù anh không muốn đặt mạng mình vào tay Brigman nhưng Roran không thể chịu đau hơn nữa, vì thế anh nói. “Làm ngay đi...Baldor...”

“Gì hả Roran?”

“Đưa năm mươi người đi tìm Halstead. Dù thế nào cũng không được để hắn trốn thoát. Delwin... ở lại với tôi.”

Baldor, Delwin và Brigman trao đổi vài câu nhưng Roran chỉ nghe được vài từ ngắt quãng. Sau đó phần lớn quân Varden rời đi khiến không gian im ắng hơn.

Theo lệnh của Brigman, một đội chiến binh mang vài chiếc ghế từ phòng gần đó tới, chẻ nó ra và nhóm lửa cạnh bức tượng. Trên ngọn lửa là mũi dao mà Roran biết Brigman sẽ dùng để đốt khử trùng vết thương trên lưng trước khi lấy mũi tên.

Khi nằm trên ghế thở dốc và run rẩy, Roran cố gắng kiểm soát nhịp thở, cố gắng thở từ từ và thật sâu để giảm bớt cơn đau. Anh cố không nghĩ những điều khác. Chuyện gì xảy ra và sẽ xảy ra cũng được, giờ anh chỉ biết thở nhịp nhàng.

Anh gần như ngất đi khi bốn người lính nâng anh lên khỏi ghế băng và đặt anh nằm sấp xuống đất. Ai đó nhét gang tay da vào miệng anh khiến môi anh đau hơn, cùng lúc đó những bàn tay thô ráp nắm chặt lấy chân và tay anh, giang rộng nó ra hết mức có thể.

Roran liếc nhìn Brigman đang quỳ bên cạnh, tay cầm một con dao cong. Con dao bắt đầu hạ xuống, Roran nhắm mắt và cắn chặt chiếc gang tay.

Anh hít vào.

Thở ra,

Lúc đó thời gian và ký ức rời bỏ anh.

185. Q.4 - Chương 22: Chuyển Giao Quyền Lực

Roran ngồi gập mình trên cạnh bàn, mắt nhìn vắn vợ vào cái ly khảm đá quý trên tay.

Đêm đã xuống, ánh sáng duy nhất trong phòng ngủ xa hoa này là từ hai ngọn nến trên bàn và lò sưởi cạnh giường. Không gian im lặng chỉ trừ có đôi khi có tiếng củi lách tách cháy.

Một cơn gió thoang thoảng mùi nước biển thổi qua cửa sổ làm tấm rèm trắng khẽ lay động. Anh quay mặt đón gió, cảm nhận sự mát lành len lỏi da thịt hấp sốt.

Anh có thể nhìn thấy Aroughs trải dài qua khung cửa sổ. Những đốm lửa tháp canh điểm xuyết đâu đó trên những con đường nhưng hầu như thành phố yên tĩnh chìm trong đêm tối – không bình thường vì mọi người đều đang trốn trong nhà.

Khi không còn gió, anh uống thêm một ngụm rượu, trực tiếp đổ thẳng xuống họng. Một giọt rượu chảy xuống môi dưới và anh cắn người hít thở trong khi đợi cơn đau nguôi dần.

Anh đặt ly rượu lên bàn, cạnh đĩa bánh mỳ và thịt cừu và chai rượu cạn nửa, sau đó liếc nhìn gương đặt ngay trên hai ngọn nến. Trên đó phản chiếu gương mặt hốc hác, thâm tím, dính đầy máu me và bộ râu cháy xém góc bên phải.

Anh nhìn đi. Cô ấy sẽ liên lạc với anh khi cần. Trong lúc đó anh phải đợi. Anh chỉ có thể làm thế; cơn đau quá lớn khiến anh không thể nào ngủ nổi.

Anh cầm ly rượu lên và xoay trong bàn tay.

Thời gian từ từ trôi

Đêm hôm đó, mặt gương tỏa ra ánh sáng mờ ảo như một mặt hồ bạc gợn sóng khiến Roran chớp mắt nhìn bằng đôi mắt sưng phù.

Sau đó khuôn mặt trái xoan của Nasuada xuất hiện, vẻ mặt nghiêm trọng hơn bao giờ hết. “Roran,” cô chào hỏi, giọng rõ ràng và mạnh mẽ.

“Thưa tiểu thư Nasuada.” Anh ngồi thẳng trên bàn chỉ cách đó vài centimet.

“Anh bị bắt à?”

“Không.”

“Vậy thì Carn hoặc chết hoặc bị thương.”

“Anh ấy hy sinh trong khi chiến đấu với một pháp sư khác.”

“Tôi rất tiếc... anh ấy là một người lịch sự và chúng ta không thể nào chịu đựng sự tổn thất khi một pháp sư nữa ra đi.” Cô ngừng lại. “Aroughs sao rồi?”

“Giờ Aroughs là của chúng ta.”

Nasuada nhướn mày. “Thật không? Tôi ấn tượng đó. Nói xem trận chiến diễn ra thế nào? Mọi chuyện theo đúng kế hoạch không?”

Anh há miệng một chút để nói chuyện không làm anh quá khó chịu và thuật lại chuyện xảy ra trong vài ngày qua, từ khi anh tới Aroughs, chuyện gã một mắt tấn công anh trong doanh trại, chuyện phá đập ở khu xây sát để Varden đâm thủng hàng phòng thủ vào Aroughs, hành trình tiến vào lâu đài của Lãnh chúa Halstead và kể cả vụ đối đầu giữa Carn và tên pháp sư địch.

Sau đó Roran tóm tắt vụ anh bị bắn vào lưng và việc Brigman cắt mũi tên cho anh. “May là ông ấy ở đó không tôi sẽ nằm vô dụng cho tới khi tìm ra một thầy thuốc.” Anh co rúm người và tổng một giây, những ký ức về cơn đau hiện về rõ ràng hơn trong tâm tưởng anh, một lần nữa anh cảm nhận được sức nóng của kim loại trên da thịt mình.

“Tôi hy vọng anh đã tìm được một thầy thuốc.”

“Vâng, sau đó nhưng ông ta không phải pháp sư.”

Nasuada ngã người trên ghế và nhìn anh trong một lúc. “Tôi ngạc nhiên vì anh còn khả năng nói chuyện. Quả thật con người Carvahall được nung luyện trong sắt thép.”

“Sau đó chúng tôi chiếm lâu đài cũng như phần còn lại của Aroughs dù còn nhiều nơi chúng tôi chưa hoàn toàn kiểm soát được tình hình. Chuyện thuyết phục binh lính đầu hàng khá dễ dàng một khi họ biết chúng tôi đã vượt qua phòng tuyến của họ và nắm giữ được khu trung tâm.”

“Lãnh chúa Halstead thì sao? Các anh có bắt được ông ta không?”

“Hắn định trốn khỏi lâu đài khi một vài người của chúng tôi bắt gặp. Halstead chỉ mang theo một lượng nhỏ quân lính không đủ để cầm cự với quân ta vì thế hắn và bọn tùy tùng đã chạy vào một hầm rượu và cố thủ trong đó...” Roran xoa ngón cái lên cái ly trước mặt. “Họ không chịu đầu hàng, và tôi không dám xông vào; có thể cái giá phải trả sẽ rất đắt... Vì thế... tôi ra lệnh cho binh sĩ lấy thùng dầu trong bếp đốt và ném vào cửa hầm.”

“Anh định hun họ?” Nasuada hỏi.

Anh từ tốn gật đầu. “Vài tên lính chạy ra khi cánh cửa bị đốt cháy nhưng Halstead rất cứng đầu. Khi chúng tôi vào thì lão đã chết ngạt.”

“Thật không may.”

“Và còn có con gái hắn, Tiểu thư Galiana.” Anh vẫn còn nhớ rõ mồn một khuôn mặt cô gái đó: nhỏ nhắn, xinh xắn mặc bộ váy màu hoa oải hương với những đường đăng ten và nơ.

Nasuada nhú mày. “Ai sẽ kế tục Halstead làm bá tước vùng Fenmark?”

“Tharos Tốc Độ.”

“Là người đã dẫn binh tấn công anh ngày hôm qua đó hả?”

“Người đó đó.”

Vào tầm giữa chiều binh lính giải Tharos tới trước mặt anh. Người đàn ông nhỏ thó râu ria xồm xoàm bị choáng váng nhưng không có thương tích gì và hắn ta không đội chiếc mũ trụ khoa trương lần trước. Roran đang nằm sấp trên ghế vì vết thương trên lưng nói với hắn “Tôi tin rằng anh nợ tôi một bình rượu.”

“Sao anh có thể làm được chuyện này?” Tharos thắc mắc, sự tuyệt vọng khiến giọng nói hắn run run. “Thành phố này bất khả xâm phạm. Trừ rằng ra không một sinh vật nào có thể bẻ gãy hàng phòng thủ của chúng tôi. Hơn nữa nhìn anh xem. Trông anh cũng chỉ như những con người bình thường hơn là...” Sau đó hắn im lặng không nói gì nữa.

“Hắn phản ứng sao trước cái chết của bố và chị gái?” Nasuada hỏi.

Roran gục đầu vào tay. Lông mày anh rịn mồ hôi và anh dùng tay áo quạt nó đi. Anh đang run. Dù đang túa mồ hôi nhưng anh lạnh toàn thân, đặc biệt ở tay và chân. “Hắn có vẻ không quan tâm tới cha hắn lắm. Nhưng đối với chị gái thì...” Roran nhắm mắt khi nhớ lại về đau khổ của Tharos khi biết Galiana đã chết.

“Nếu có cơ hội tôi nhất định sẽ báo thù,” Tharos đã nói. “Tôi thề.”

“Vậy thì làm nhanh đi,” Roran đáp lại. “Một người khác đã đòi lấy mạng tôi và nếu có ai định giết tôi thì đó sẽ là cô ta.”

“...Roran?... Roran?”

Anh ngạc nhiên khi nghe Nasuada gọi tên mình. Anh nhìn cô lần nữa, hình ảnh cô trong gương trông như một bức chân dung. Anh cố cất tiếng. “Tharos không hẳn là bá tước vùng Fenmark. Anh ta là người trẻ nhất trong số bảy người con trai của Halstead nhưng những người kia đều đã chạy trốn. Vì thế trong thời gian gấp rút, Tharos là người duy nhất phù hợp với danh hiệu này. Anh ấy đã làm tốt vai trò công sứ trong lần nói chuyện này của chúng ta với các nguyên lão của thành phố. Nhưng vì không có Carn nên tôi không thể biết ai đã thề trung thành với Galbatorix và ai không. Tôi đoán là hầu hết các lãnh chúa và phu nhân, tất nhiên là cả binh lính nữa nhưng tôi chưa biết ai vào ai.”

Nasuada cắn môi. “Tôi hiểu... Thành phố Dauth là gần với anh nhất. Tôi sẽ nhờ tiểu thư Alarice – tôi tin là anh đã có dịp gặp mặt – cho người nào biết đọc tư tưởng tới Aroughs. Hầu hết các quý tộc đều có một người như vậy vì thế chắc chắn Alarice có thể giúp chúng ta. Nhưng khi chúng ta tới Cánh Đồng Cháy, Vua Orrin đã mang theo tất cả những pháp sư của Surda vì thế dù Alarice gửi ai tới thì người đó cũng chỉ có khả năng đọc suy nghĩ thôi. Và không có những câu thần chú thích hợp thì chúng ta không thể nào tránh được chuyện những kẻ trung thành với Galbatorix đâm sau lưng.”

Trong khi nghe cô nói, Roran nhìn khắp bàn. Không biết Tharos có bỏ thuốc độc không? Nhưng ý nghĩ đó không khiến anh lo lắng.

Sau đó Nasuada nói tiếp. “... hy vọng rằng anh sẽ biết cách quản lý binh lính và không để họ chạy lung tung trong Aroughs, đốt phá hay hại người.”

Roran ứa mết đến mức không muốn đáp lại nhưng cuối cùng anh cũng cất tiếng, “Chúng tôi có quá ít người. Họ cũng như tôi đều rõ rằng những binh lính ngoài kia có thể đoạt lại thành phố nếu chúng tôi cho họ một cơ hội cực nhỏ.”

“Tôi nghĩ họ cần có rất nhiều may mắn... “Có bao nhiêu người chết?”

“Bốn mươi hai.”

Trong một chốc sự im lặng kéo dài. Sau đó Nasuada nói. “Carn có gia đình không?”

Roran nhún vai. “Tôi không biết. Anh ấy tới từ miền nam nhưng chúng tôi không nói chuyện về cuộc sống riêng tư... trước khi anh ấy hy sinh... Đối với chúng tôi chưa bao giờ chuyện gia đình nhà cửa của nhau là mối quan tâm cả.”

Roran đột nhiên thấy ngứa cổ khiến anh ho húng hắng mãi. Anh co người lại tới khi trán đập vào bàn, người đau lên vì vết thương trên vai, lưng và miệng. Cơn đau quá kinh khủng, anh run người khiến rượu đổ ra tay anh.

Sau đó khi phục hồi được anh nghe Nasuada nói. “Roran, anh cần tìm thầy thuốc. Anh không khỏe và anh nên đi nghỉ đi.”

“Không.” Anh lau nước bọt trên mép vài nhìn cô.. “Họ đã làm mọi điều có thể và tôi không phải một đứa bé không thể chịu đau.”

Nasuada chần chừ và cúi đầu. “Thôi tùy anh vậy.”

“Giờ thì sao?” anh hỏi. “Tôi xong việc ở đây chưa?”

“Tôi định cho anh trở lại ngay khi chúng ta chiếm được Aroughs –giờ tình hình rất phức tạp – nhưng với tình trạng này anh không thể đi nổi tới Dras – Leona. Anh phải đợi tới khi...”

“Tôi sẽ không đợi,” Roran hét lên. Anh nắm gương và lúi về phía mình tới khi nó chỉ cách mặt anh vài centimet. “Đừng đùa tôi, Nasuada. Tôi đi được và tôi sẽ đi nhanh. Lý do duy nhất tôi tới đây là vì Aroughs là mối nguy với Varden. Giờ nguy hiểm đã không còn, tôi sẽ không ở lại dù có bị thương hay không, trong khi vợ và con tôi chỉ cách Murtagh và con rồng của hắn có vài dặm!”

Lúc đó giọng Nasuada trở nên nghiêm khắc. “Anh tới Aroughs vì tôi cử anh tới.” Sau đó bằng giọng nhẹ nhàng hơn, cô nói. “Nhưng anh đã làm xong nhiệm vụ. Anh có thể về ngay lập tức nếu có thể. Giờ anh không phải đi ngựa cả ngày lẫn đêm nữa. Hãy nghỉ kỹ đi. Tôi không muốn phải giải thích với Katrina rằng anh giết chết mình trên đường trở về... Anh nghĩ sẽ để ai thay anh chỉ huy khi anh rời Aroughs?”

“Tướng Brigman.”

“Brigman? Vì sao? Không phải anh và ông ta có xung đột à?”

“Ông ta đã giúp tôi chỉ huy binh lính khi tôi bị thương. Lúc đó đầu óc tôi không minh mẫn...”

“Tôi hiểu.”

“...và ông ấy đã giúp quân lính không lo lắng hay hoảng loạn. Và lại lúc này ông ấy đang thay tôi chỉ huy quân lính trong khi tôi kẹt trong cái hộp nhạc kinh khủng này. Ông ấy là người duy nhất có kinh nghiệm. Không có ông ta chúng tôi không thể nào kiểm soát toàn bộ Aroughs. Binh lính quý mến ông ta và ông ta có tài quảng lý và sắp xếp. Ông ấy sẽ làm tốt việc ở thành phố này thôi.”

“Được rồi, vậy thì là Brigman.” Nasuada nhìn ra khỏi gương và nói gì đó với một người anh không thấy mặt. Cô quay lại nói, “Tôi phải thừa nhận rằng tôi chưa bao giờ nghĩ anh có khả năng chiếm Aroughs. Đường như không ai có thể phá vỡ hàng phòng thủ trong thời gian ngắn tới vậy, với quân lực quá ít ỏi lại không có sự trợ giúp của Kỵ sĩ và rồng.”

“Vậy sao cô cử tôi tới?”

“Vì tôi phải thử làm gì đó trước khi để Eragon và Saphira bay tới đó và vì anh luôn tạo ra được bất ngờ và làm được những việc khiến người khác đầu hàng hoặc bỏ cuộc. Cho dù gặp hoàn cảnh bất khả thi anh vẫn có thể xoay chuyển nó, và quả thật vậy.”

Roran khịt khịt mũi. Liệu mình sẽ được phỉnh mũi bao lâu trước khi chết như Carn?

“Cứ chế nhạo đi nhưng anh không thể từ chối thắng lợi của bản thân. Anh đã giành một chiến thắng vĩ đại cho chúng ta, Cây Búa Dừng Mãnh. Đúng hơn là Tướng quân Cây Búa Dừng Mãnh. Anh quá xứng với danh hiệu này. Tôi vô cùng biết ơn những gì anh đã làm. Với việc chiếm Aroughs anh đã giúp chúng tôi giảm bớt nỗi lo phải chiến đấu ở hai chiến trường, đồng nghĩa với ngày tàn của chúng ta. Tất cả Varden nợ anh, và tôi hứa với anh, chúng tôi sẽ không bao giờ quên những hy sinh của anh và những binh lính kia.”

Roran định nói gì đó nhưng không cất lời nổi. Anh thử lại và phải mất thêm lần nữa mới nói nổi: “Tôi...tôi sẽ truyền tải lời nói của cô cho mọi người. Nó rất có ý nghĩa với họ.”

“Vâng xin làm ơn. Và giờ tôi phải tạm biệt anh thôi. Muộn rồi, anh lại đang ốm và tôi đã bắt anh nói chuyện lâu thế này.”

“Đợi đã...” Anh vươn tay ra và chạm đầu ngón tay vào gương. “Đợi đã. Cô chưa nói với tôi: Tình hình chiến trường Dras – Leona ra sao?”

Cô nhìn anh không biểu hiện gì. “Tệ lắm. Không có dấu hiệu tiến triển. Chúng tôi sẽ có đất cho anh dụng võ ở đây, Cây Búa Dừng Mãnh. Nếu chúng tôi không tìm được cánh kết thúc trận chiến nhanh, chúng ta sẽ mất tất cả.”

186. Q.4 - Chương 23: Thardsvergûndnzmäl

“Em vẫn khỏe,” Eragon điềm tĩnh nói. “Đừng lo lắng. Em không làm được gì thêm đâu.”

Saphira rống lên và tiếp tục nhìn bóng mình trong hồ. Cô nàng lắc đầu rồi nặng nề thở ra một cuộn khói trắng bay vẩn vơ trên mặt hồ như một đám mây đông lạnh lẽo.

“Anh chắc không?” cô nàng hỏi và nhìn về phía nó. Nếu nó không mọc lại thì sao?

“Rồng lúc nào chẳng mọc vậy mới. Em biết mà.”

Vâng nhưng em chưa bao giờ mất cái vảy nào.

Nó không thềm giấu nụ cười; nó biết cô em nó cảm nhận được sự vui vẻ của mình. “Em không nên buồn thế. Có gì to tát đâu.” Nó vươn tay sờ vào lỗ hổng hình kim cương treencanhs mũi bên phải cô nàng. Lỗ hổng đó không lớn hơn đầu ngón tay cái nó là mấy và sâu khoảng 2cm. Qua lỗ hổng nó có thể nhìn thấy rõ làn da màu xanh lơ của cô em.

Nó tò mò sờ lên làn da cô rồng bằng đầu ngón trỏ. Da ấm và trơn nhẵn như bụng bê.

Saphira thở phì phò và quay đầu đi. Dừng lại. Buồn lắm.

Nó ngồi xuống dùng chân té nước và cảm nhận làn nước bằng chân trần.

Có thể không lớn, cô nàng nói, nhưng ai cũng nhìn thấy. Sao họ không thể thấy cơ chứ? Trông nó như một vùng đất trống trên ngọn núi phủ trắng tuyết vậy.

Eragon cười lớn và té nước vào người cô nàng. Sau đó để xoa dịu lòng tự trọng bị tổn thương, nó nói. “không ai để ý đâu Saphira. Tin anh đi. Hơn nữa nếu họ có để ý đi chẳng nữa, họ sẽ nghĩ đó là một vết thương do đánh nhau và có khi còn nghĩ em đáng sợ hơn.”

Anh nghĩ thế? Cô bé quay lại ngắm mình thêm lần nữa. Nước và vảy trên người cô rồng phản chiếu lẫn nhau trong sắc cầu vồng. Nếu như một tên lính đâm vào chỗ đó thì sao? Lưỡi kiếm sẽ xuyên qua em mất. Có lẽ em nên nhờ người lùn làm cho em một cái đĩa kim loại để cho chỗ đó lại cho tới khi mọc vảy mới.

“Trông kỳ lắm.”

THế à?

“Ừm” Nó gật đầu và cười tiếp.

Cô nàng hừ mũi. Đừng có cười em. Nếu anh mất một mảng tóc trên đầu hay mất mấy cái bướu nhỏ ngu ngốc anh gọi là răng, anh sẽ thấy sao hả? Lúc đó sẽ đến lượt em cười anh thôi.

“Chắc chắn rồi,” nó dễ dàng đồng ý. “Nhưng mà, răng không mọc lại.” Nó đẩy mình đứng dậy và bước tới bờ sông chỗ nó để giày. Nó cẩn trọng đi trên đá. Saphira đi theo khiến mặt đất rung thành thành.

Anh có thể phù phép bảo vệ chỗ đó, cô em nó cất tiếng khi nó đi giày vào.

“Anh làm được. Em muốn không?”

Có chứ.

Họ lẩm nhẩm thần chú trong đầu trong khi buộc dây giày và đặt tay phải lên vào cánh mũi cô em và đọc vài từ cần thiết. Một màu xanh da trời bằng bạc sán lên dưới tay nó khi nó tạo lá chắn cho cô em.

“Xong,” nó nói khi xong việc. “Giờ em không phải lo lắng nữa nhé.”

Trừ việc em mất một cái vảy.

Nó đẩy nhẹ hàm cô em. “Thôi nào. Chúng ta về doanh trại đi.”

Họ cùng nhau rời hồ và leo lên con đê thoải thoải đằng sau, Eragon dùng một rễ cây lớn làm gậy chống.

Họ thấy toàn cảnh doanh trại Varden cách đó nửa dặm về phía đông, và ở phía bắc doanh trại là Dras – Leona. Dấu hiệu sống duy nhất trong thành phố là khói bốc lên từ các mái nhà. Như thường lệ, Thornia nằm bành trướng trên bức tường thành cổng nam, tắm mình trong ánh trời chiều. Con rồng đỏ có vẻ ngủ nhưng Eragon biết rằng nó vẫn quan sát Varden và ngay khi có ai tiếp cận thành phố nó sẽ vuonw mình và báo nguy cho Murtagh và những người trong thành phố.

Eragon nhảy lên lưng Saphira và cô nàng chở nó về trại bằng tốc độ khá lý tưởng.

Khi tới nơi, nó trượt xuống mặt đất và đi đầu di chuyển giữa các dây lều. Doanh trại yên ắng, mọi thứ dường như trôi qua chậm chạp và buồn ngủ. Trong không khí vang lên tiếng nói chuyện chậm rãi nhỏ nhỏ của các chiến binh và cờ xí bất động vì không có gió. Những sinh vật duy nhất miễn dịch với cảnh tẻ ngắt này là lũ chó hoang đang bối tìm thức ăn trong đồng rác thải. Trên đầu chúng chỉ chút những vết cào xước, hậu quả do vô tình nghĩ có thể đùa với những ma mèo mắt xanh như những con mèo nhà. Khi chuyện đó xảy ra, tiếng ăng ẳng đau đớn của chúng thu hút sự chú ý của cả trại và mọi người bật cười nhìn những con chó cụp đuôi chạy trốn khỏi những ma mèo.

Eragon biets nó và Saphira khiến người ta chú ý nhiều thế nào. Nó ngẩng cao đầu, vai mở rộng và sải chân hùng dũng. Mọi người cần thấy nó tràn đầy tự tin và rằng nó không bị ảnh hưởng bởi sự buồn tẻ trong doanh trại.

Giá mà Murtagh và Thorn bỏ đi nhỉ, Eragon nghĩ. Chúng chỉ cần bỏ đi một ngày là chúng ta sẽ chiếm được thành phố.

Tới giờ cục diện chiến trường Dras – Leona chưa có thêm thay đổi gì. Nasuada không chịu tấn công, cô đã giải thích với nó, “Có thể anh đã chiến thắng Murtagh trong lần đụng độ trước – nhưng cậu quên anh ta đã đâm vào hông cậu thế nào? – và hẳn đã thề hẳn sẽ mạnh lên trong lần đụng độ tới giữa hai người. Murtagh có thể là nhiều thứ nhưng tôi không tin hẳn là một kẻ nói dối.”

“Giữa hai pháp sư thì sức mạnh không phải là tất cả,” Eragon đã từng chỉ ra.

“Không, nhưng sức mạnh không phải không quan trọng. Hơn nữa hẳn lại được các thầy tu Helgrind hỗ trợ, tôi nghi ngờ trong đó phải có vài pháp sư. Tôi không thể để anh đối mặt với họ và Murtagh trên chiến trường kể cả có các pháp sư của Blödhgarm. Từ giờ tới khi chúng ta lừa Murtagh và Thorn đi chỗ khác hoặc có được lợi thế trước họ, chúng ta sẽ ở đây không tấn công Dras – Leona.”

Eragon đã phản đối, đã nói rằng họ không thể không tấn công và rằng nếu nó không thể đánh bại Murtagh thì làm sao cô ta có thể hy vọng nó hạ bệ Galbatorix? Nhưng Nasuada vẫn không may may suy chuyển.

Họ - cùng với Arya, Blödhgarm và tất cả các pháp sư của Du Vrangr Gata – đã lên kế hoạch và tìm cách để giành lợi thế. Nhưng mọi kế hoạch đều có điểm yếu vì chúng đòi hỏi thời gian và nguồn lực hơn mức quân Varden có và vì họ không thể nào giải quyết được câu hỏi nên giết, bắt hay đánh đuổi Murtagh và Thorn.

Nasuada thậm chí đã tới hỏi Elva rằng con bé có thể dùng năng lực của mình – cho phép nó cảm nhận nỗi đau hiện tại cũng như tương lai của một con người – để hạ gục Murtagh hoặc để lén lút vào thành phố. Cô bé lông mày bạc đã cười vào Nasuada và chế giễu, thóa mạ đuổi cô đi. “Tôi không nợ cô hay bất kỳ ai, Nasuada. Tìm đứa trẻ khác mà nhờ. Tôi không làm.”

Và thế là, quân Varden phải đợi.

Ngày qua ngày, Eragon đã quan sát mọi người càng lúc càng rệu rã và chán nản, Nasuada càng lúc càng lo lắng. Eragon đã học được rằng một đội quân đói rã rệu sẽ chết sớm và chia thành nhiều nhóm nhỏ trừ khi họ được cung cấp đầy đủ thức ăn. Khi tới một lãnh địa mới, nguồn cung cấp đơn giản nhất chính là thức ăn và những thứ thiết yếu khác từ khu nông thôn. Như dịch châu chấu, Varden đã để lại những mảnh đất tro gốc rạ, lấy đi toàn bộ những thứ họ cần cho cuộc sống.

Một khi ngừng lại, họ sẽ nhanh chóng dùng hết nguồn lương thực dự trữ và buộc phải nhờ vào viện trợ lương thực từ Surda và những thành phố họ đã chiếm đóng được. Dù dân Surda có hào phóng thế nào thì cũng không thể nuôi Varden lâu hơn nữa.

Dù Eragon biết những chiến binh chiến đấu rất quả cảm, nhưng khi đối diện với cái chết đói từ từ dai dẳng chẳng để lại gì ngoài cho Galbatorix sự hả hê, hầu hết mọi người sẽ chọn đào ngũ sống bình yên tại một vùng đất xa xôi nào đó của Alagaësia tránh xa Triều đình tới hết đời.

Thời khắc đó chưa đến nhưng cũng sắp tới rồi.

Eragon biết sự sợ hãi định mệnh đó sẽ khiến Nasuada thức trắng đêm vì thế mỗi sáng trông cô càng thêm tiêu tụy, quảng thâm càng lớn.

Khó khăn họ gặp phải tại Dras – Leona khiến Eragon mừng vì Roran đã tới Aroughs chiến đấu và chiến thắng tại thành phố phía nam này. Anh ấy dũng cảm hơn mình. Nasuada không đồng tình nhưng Eragon quyết một khi Roran quay lại – nếu đúng ra thì chỉ trong vài ngày nữa – Eragon sẽ lập lá chắn hoàn toàn cho anh. Eragon đã mất quá nhiều người thân vì triều đình và Galbatorix và nó không muốn mất nốt Roran.

Nó dừng lại khi ba người lùn đang mải cãi cọ đi ngang qua. Người lùn không đội mũ trụ hay đeo huy hiệu nhưng nó biết họ không thuộc tộc Dûgrimst Ingeitum vì họ tết râu với hột cườm – kiểu thời trang nó không bao giờ thấy ở một Ingeitum. Dù người lùn có nói chuyện gì thì nó cũng chẳng hiểu – nó chỉ biết vài từ trong ngôn ngữ người lùn – nhưng chủ đề kia rõ ràng là rất quan trọng vì họ nói lớn, điệu bộ căng thẳng, biểu hiện thiếu kiềm chế và không hề để ý tới nó hay Saphira đang đứng bên đường.

Eragon mỉm cười khi họ đi qua; dù họ rất nghiêm túc nhưng nó vẫn thấy buồn cười làm sao ấy. Varden đã nhẹ nhõm đi nhiều khi vua người lùn mới Orik đã dẫn đoàn quân tới Dras – Leona hai ngày trước. Và

chiến thắng của Roran ở Aroughs cùng với sự kiện này trở thành đề tài bàn tán chủ yếu trong doanh trại. Số lượng người lùn đã nhân đôi lực lượng đồng minh Varden và tăng cơ hội Varden sẽ tới được Urû'baen và đánh bại Galbatorix nếu tìm được cách qua mặt Murtagh và Thorn.

Khi Nó và Saphira đi qua doanh trại, Eragon nhìn thấy Katrina ngồi ngoài lều đan quần áo cho đứa con sắp chào đời. Chị gơ tay vẫy nó và gọi. “Em họ!”

Nó vui vẻ đảo lại. Chuyện chào hỏi giữa họ đã trở thành thói quen từ khi chị và anh họ nó kết hôn.

Sau khi cả nó và Saphira đã ăn uống no say – chủ yếu là Saphira – chúng nghỉ ngơi trên một mảng đất mềm chan hòa ánh nắng cạnh lều Eragon. Theo lệnh của Nasuada, khu đất đó để trống cho Saphira sử dụng, và quân Varden cũng vui vẻ thôi.

Saphira nằm cuộn tròn tằm nắng trong khi Eragon lôi cuốn Domia Wyrda từ túi yên cương ra và ngồi dựa vào hốc giữa cổ và chân trước cô nàng. Ánh sáng chiếu vào cánh và lớp vảy lấp lánh, sơn lên đó một thứ màu tím huyết dụ kỳ lạ. Ánh sáng nhảy nhót tạo nên những hình thù lấp lánh khiến nó khó đọc nổi những con chữ run vuông chằng chịt. Nhưng nó không phiền; được ngồi cạnh saphira có thể đánh tan mọi sự bất tiện.

Chúng ngồi cùng nhau một hai tiếng đồng hồ gì đó tới khi Saphira tiêu hóa xong bữa ăn còn Eragon mệt mỏi vì phải dịch những câu nói phức tạp của Thầy tu Heslant. Sau đó vì chán, chúng đi lang thang khắp doanh trại, xem xét hàng phòng thủ và thi thoảng nói chuyện với những lính gác ở vòng ngoài.

Gần phía đông doanh trại, nơi một toán người lùn đang đứng, họ gặp một người lùn đang ngồi chồm hổm cạnh một xô nước, tay áo xắn tới khuỷu, nặn một quả bóng đất bằng cỡ nắm đấm. Dưới chân anh ta và bùn và cái que để quấy bùn.

Cảnh tượng quá không hợp lý nên phải vài phút sau Eragon mới dám nhận đó là Orik.

“Derûndân, Eragon... Saphira,” Orik không nhìn lên mà nói.

“Derûndân,” Eragon nói nhắc lại từ chào hỏi bằng ngôn ngữ người lùn và ngồn xuống bên cạnh. Nó quan sát Orik tiếp tục nặn quả bóng. Orik thường xuyên nắm lấy một nắm đất rồi từ từ bồi thêm vào quả bóng.

“Tôi chưa bao giờ nghĩ sẽ thấy một vua người lùn ngồi lê dưới đất nghịch đất như trẻ con,” Eragon nói.

Orik thở phì phì, thổi tung râu lên. “Tôi cũng không bao giờ nghĩ một kỵ sĩ và rồng lại nhìn tôi chằm chằm khi tôi đang làm một Erôthknurl.”

“Erôthknurl là gì?”

“Là thardsvergûndnzmäl.”

“Một thardsver—?” Eragon bỏ cuộc khi nói được nửa từ vì không thể nhớ nổi chữ đừng nói là phát âm. “Và nó là...”

“Một thứ có vẻ giống thứ khác hơn bản thân nó.” Orik gơ quả banh đất lên. “Như thế này. Đây là viên đá hình thành từ đất. Hay đúng hơn, tỷ nữa nó sẽ là thế.”

“Viên đá hình thành từ đất... Phép thuật à?”

“Không, chỉ là kỹ năng khai khoáng thôi. Chẳng có gì hơn.”

Khi Orik không giải thích thêm, Eragon hỏi. “Làm thế nào?”

“Nếu anh kiên nhẫn, anh sẽ hiểu.” Rồi, sau một chập, Orik dịu giọng nói. “Đầu tiên anh phải tìm ít đất.”

“Nhiệm vụ khó đấy,”

Orik ngược lên nhìn qua hàng lông mày rậm rạp. “Vài loại đất tốt hơn những loại khác. Ví dụ, chúng ta không thể dùng cát. Đất phải chứa nhiều hạt khoáng khác nhau mới kết dính được. Ngoài ra trong đất phải lẫn sét. Nhưng quan trọng nhất, nếu tôi làm thế này” – và anh ta vồ tay vào đất xung quanh – “sẽ có nhiều bụi lẫn trong đất. Thấy không?” Anh ta gơ tay cho Eragon xem lớp bụi bám trong lòng bàn tay.

“Sao lại quan trọng thế?”

“À,” Orik xoa mũi, để lại ít nhọ trên mũi. Anh ta tiếp tục nặn quả banh thành hình tròn hoàn hảo. “Một khi có đất tốt, anh làm ướt nó và trộn như trộn bột mỳ với nước cho tới khi được một ít bùn tốt, đặc.” Anh ta hất đầu về đồng bùn nhão dưới chân. “Từ bùn, cậu nặn quả banh, như thế này này. Sau đó cậu bóp chặt hết mức có thể. Thế là một có một quả banh tròn hoàn hảo. Tối khi nó hơi dính, cậu làm theo tôi: cho thêm chút đất để hút bớt ẩm từ bên trong. Cậu tiếp tục làm cho tới khi quả banh khô nhưng vẫn giữ được hình dạng và không vỡ ra.”

“Như vậy chúng ta sắp có được khoáng thạch Erôthknurl. Sau đó tôi sẽ để nó dưới ánh mặt trời. Ánh sáng và hơi nóng sẽ giúp lấy hết nước từ bên trong; sau đó tôi lại đắp đất lên và lại nặn tròn nó lại. Sau ba hay bốn lần, bề ngoài khoáng thạch Erôthknurl sẽ cứng như da Nagra.”

“Vậy là làm tất cả chỉ để có một quả banh bùn khô à?” Eragon bối rối hỏi. Saphira cũng có cảm giác tương tự.

Orik lại bốc thêm một nắm đất. “Không, vì thế chưa xong. Tiếp theo chúng ta sẽ dùng tới bụi. Tôi lấy bụi trát bên ngoài Erôthknurl để có lớp ngoài mỏng và trơn láng. Sau đó tôi để quả banh đó cho không khí ẩm tiếp xúc rồi cho thêm bụi, rồi đợi, cứ thế.”

“Trong bao lâu?”

Tới khi bụi không bám nổi vào Erôthknurl nữa. Lớp vỏ sẽ khiến Erôthknurl đẹp hơn. Sau khoảng một ngày, nó sẽ sáng lấp lánh như thể đá hoa cương. Không cần cần nghiền, không cần gia công, không dùng pháp thuật – chỉ dùng trái tim, khối óc và đôi bàn tay – cậu sẽ có một viên đá từ đất... một viên đá dễ vỡ nhưng dù sao cũng là đá.”

Dù Orik nhắc đi nhắc lại nhưng Eragon vẫn khó tin rồi bùn dưới chân cậu có thể tạo được một thứ gì giống như Orik nói mà không cần tới phép thuật.

Nhưng vì sao người lại làm cái này hả vua người lùn? Saphira hỏi. Người có nhiều trọng trách vì giờ người là đáng trị vì cơ mà.

Orik cầu nhàu. “Tôi không cần làm gì vào lúc này. Những người của tôi đã sẵn sàng chiến đấu và sẽ không tốt cho họ nếu tôi cứ toang toác bên họ như gà mẹ. Tôi cũng không muốn ngồi một mình trong lều xem râu mọc... đây là Erôthknurl.”

Anh ta lại im lặng nhưng Eragon thấy hình như Orik phiền lòng vì điều khác nên nó im miệng đợi xem Orik muốn nói gì. Sau một phút, Orik húng hắng nói, “Tôi từng uống rượu chơi xúc xắc với những người khác trong bộ tộc cho dù tôi có là truyền nhân của vua Hrothgar. Chúng tôi có thể cùng nhau nói chuyện và cười đùa thoải mái. Tôi không phải xin ai giúp đỡ và cũng không ai nhờ vả tôi. Nhưng giờ mọi sự đã khác. Bạn bè tôi không thể quên tôi là vua của họ và tôi không thể lờ chuyện họ đối xử khác với tôi.”

“Điều đương nhiên mà,” Eragon nhận xét. Nó thông cảm với Orik vì nó cũng đã trải qua tình huống tương tự khi trở thành Kỵ sĩ.

“Có lẽ. Nhưng kể cả thế tôi cũng khó chịu.” Orik than thở. “Ôi, cuộc đời thật là lạ, đôi khi còn độc ác... Tôi ngưỡng mộ Hrothgar như bề tôi đối với nhà vua nhưng đối với tôi dường như ông ấy không đối xử như những người khác. Giờ tôi hiểu vì sao ông ấy lại như thế.” Orik khum khum tay cầm quả banh đất mà nhìn. “Khi cậu gặp Grimstborith Gannel ở Tarnag, ông ấy có giải thích cho cậu biết ý nghĩa của Erôthknurln không?”

“Chưa bao giờ nói tới.”

“Tôi đoán là do có nhiều vấn đề quan trọng hơn cần bàn... Nhưng vì là một Ingeitum, và là một knurla, cậu cần hiểu ý nghĩa và tầm quan trọng của Erôthknurl. Đó không chỉ là cách để cậu tập trung đầu óc, cho qua thời gian hay tạo ra đồ kỷ niệm. Không. Làm ra đá từ đất là một thứ thiêng liêng. Bằng cách này chúng ta thể hiện niềm tin vào sức mạnh của Helzvog và tôn kính ngài. Khi bắt tay vào việc chúng ta phải đặt vào đó sự tôn kính và mục đích của mình. Tạo ra một Erôthknurl là tạo nên một lời cầu nguyện và thần linh sẽ không nhân từ với bất cứ ai phù phiếm. Từ đất hình thành nên sinh thể sống và sinh thể sống lại trở về với đất. Vòng tuần hoàn cứ tiếp tục mãi mãi ngàn đời.”

Chỉ tới lúc này Eragon mới hiểu được công việc của Orik. “Anh cần Hvedra,” nó nói. “cô ấy sẽ đồng hành cùng anh và giúp anh không tuyệt vọng. Tôi chưa bao giờ thấy anh hạnh phúc như hồi cùng cô ấy ở Bregan

Hold.”

Nếp nhăn trên mắt Orik lại trùng xuống khi anh ta cười. “Đúng... Nhưng nàng là grimstcarvlorss của Ingeitum và nàng không thể bỏ nhiệm vụ để đi an ủi tôi. Hơn nữa tôi sẽ không thể nghỉ ngơi nếu nàng trong tầm sinh sát của Murtagh và Thorn hoặc tệ hơn, dưới móng vuốt của Galbatorix và con rồng đen của lão.”

Để giúp Orik vui lên, Eragon nói, “Anh làm tôi nhớ tới câu trả lời cho một câu đố: một vị vua người lùn ngồi trên đất, làm một viên đá từ đất. Tôi không nhớ rõ câu đố như thế nào nhưng đại loại là:

Mạnh mẽ và chắc khỏe

Mười ba ngôi sao mọc trên lông mày

Viên đá sống hình thành biến đất chết thành đá chết.

“Không có vần điệu nhưng anh không thể bắt tôi ngâm nga chuẩn xác được. Tôi có thể tưởng tượng câu đó như vậy sẽ khiến ối người gãi chảy máu đầu.”

“Ừm,” Orik nói. “Không phải với người lùn. Kể cả đứa nhỏ của chúng tôi cũng dễ dàng hạ gục cậu.”

Cả rồng nữa, Saphira nói.

“Tôi nghĩ là anh đúng,” Eragon nói.

Sau đó nó hỏi Orik về mọi thứ xảy tới với người lùn sau khi nó và Saphira rời Tronjheim trong cuộc hành trình lần thứ hai về khu rừng của thần tiên. Eragon không có cơ hội nói chuyện dông dài với Orik kể từ khi người lùn tới Dras – Leona và nó mừng vì được nghe chuyện bạn mình.

Orik không muốn giải thích những rắc rối trong thể chế của người lùn. Nhưng khi nói chuyện, biểu hiện trên mặt anh ta sáng lạng hơn và sống động hơn. Anh ta giành cả tiếng kể về những kế hoạch của các bộ tộc người lùn đã bàn trước khi hành quân tới Varden. Các bộ lạc theo như Eragon biết đều rất bướng bỉnh và ngay cả vua họ, là Orik, cũng khó buộc họ nghe lời.

“Như kiểu dẫn một đàn ngỗng trời ấy,” Orik nói. “Họ luôn muốn đi theo hướng của mình và họ rất ồn ào và họ sẽ cản tay bạn ngay khi có cơ hội.”

Trong khi nói chuyện, Eragon nghĩ sẽ hỏi về Vermünd. Nó thường bần khoản chuyện gì sẽ xảy ra với người lùn định ám sát nó. Nó thích biết kẻ thù của nó đang ở đâu, đặc biệt là một kẻ nguy hiểm như Vermünd.

“Hắn trở về quê nhà tại Feldarast,” Orik nói. “Ở đó hắn sẽ ngồi uống rượu và giận dữ về những chuyện đang và sẽ xảy ra. Nhưng giờ ai thèm nghe hắn nói chứ. Knurlan của Az Sweldn rak Anhûin vốn nổi tiếng cứng đầu. Trong hầu hết trường hợp, họ sẽ vẫn trung thành với Vermünd dù các bộ tộc khác có làm gì hay nói gì nhưng cố ám sát một vị khách là hành vi không thể dung thứ. Tôi không thể tin nổi họ vẫn đồng ý li khai chỉ để bảo vệ một grimstborith đã đánh mất danh dự. Có thể mất hàng năm nhưng họ thực sự đã chống lại hắn. Tôi đã nghe thấy rằng rất nhiều người trong bộ lạc xa lánh Vermünd, kể cả trong khi chính họ cũng bị tẩy chay.”

“Vậy anh nghĩ hắn ta sẽ ra sao?”

“Hắn đành phải chấp nhận hoặc không có người sẽ bỏ rượu độc hắn hoặc đâm dao vào ngực hắn. Dù sao hắn cũng không còn là mối đe dọa của cậu hay là thủ lĩnh của Az Sweldn rak Anhûin.”

Họ tiếp tục nói chuyện tới khi Orik hoàn thành xong vài bước đầu tiên trong quá trình tạo Erôthknurl. Anh ta đã để qua banh trên vải lều cho khô. Khi Orik đứng dậy thu dọn xô thùng và que, anh ta nói, “Tôi mừng vì anh đã lắng nghe tôi nói, Eragon ạ. Và cả cô nữa, Saphira. Thật là lạ khi giờ trừ Hvedra tôi chỉ có thể nói chuyện thoải mái với hai người. Những người khác...” Ông nhún vai. “Bah.”

Eragon cũng đứng dậy. “Anh là bạn tôi, Orik, dù có phải vua người lùn hay không. Chúng tôi luôn vui về nói chuyện với anh. Và anh biết đấy, đừng lo chúng tôi sẽ nói cho người khác nghe những gì anh nói.”

“Ừ, tôi biết mà Eragon.” Orin nhìn thẳng vào mắt nó. “Cậu tham gia vào những sự kiện trong đại nhất thế giới nhưng cậu chưa bao giờ suy nghĩ hẹp hòi.”

“Tôi không hứng. Hơn nữa, tôi còn nhiều thứ khác để lo hơn trong giai đoạn này.”

“Thế thì tốt. Một kỵ sĩ phải tách biệt với những người khác. Hơn nữa, sao cậu có thể vì vụ lợi được? Tôi chưa bao giờ đánh giá cao tính độc lập của Kỵ sĩ nhưng giờ thì có, và vì nguyên nhân cá nhân.”

“Tôi không hoàn toàn xa rời mọi người,” Eragon nói. “Tôi đã thề trung thành với anh và Nasuada.”

Orikk gật đầu. “Đúng. Cậu không hoàn toàn tách khỏi Varden hay Ingeitum. Dù gì xảy ra tôi vẫn mừng vì tôi có thể tin cậu.”

Một nụ cười nở rộng trên khuôn mặt Eragon. “Tôi cũng vậy.”

“Dù gì chúng ta cũng là anh em nuôi mà nhỉ? Và đã là anh em thì phải bảo vệ lẫn nhau thôi.”

Nên thế, Eragon nghĩ dù nó không nói lớn, “Anh em nuôi,” nó đồng tình và vỗ vai Orikk.

187. Q.4 - Chương 24: Học Hỏi

Chiều hôm đó, khi mà dường như ko có dấu hiệu một cuộc tấn công nào của Đế Chế từ Dras-Leona trong khi trời vẫn còn sáng, Eragon và Saphira đi tới bãi tập ở phía sau trại Varden.

Ở đó Eragon gặp Arya, vẫn như mọi ngày từ khi tiến tới thành phố. Nó hỏi nàng, và nàng trả lời ngắn gọn rằng nàng bị vướng vào một cuộc tranh luận mệt mỏi với Nasuada và vua Orrin từ suốt đêm qua. Eragon ầm phập lên cây kiếm của mình và Arya cũng làm tương tự, họ đứng đối mặt nhau. Có một sự thay đổi nhỏ, họ đồng ý sử dụng khiên đỡ, điều này sẽ làm trận đấu tập gần giống với thực tế hơn.

Nó và nàng di chuyển nhịp nhàng, những bước ngắn, mượt mà tựa như những vũ công trên mặt đất gồ ghề bằng cảm nhận của mỗi người, thuần thục.

Đây là phần hấp dẫn nhất trong trận đấu đối với Eragon. Cảm xúc mãnh liệt bùng lên trong đôi mắt Arya, ko mập mạp, ko dao động, nàng nhìn nó 1 cách chăm chú. Nó cảm thấy bối rối, nhưng nó thích khi có một sợi dây liên kết vô hình xuất hiện giữa hai người.

Arya xuất chiêu, và chưa tới một giây, nó thấy mình khụy xuống, lưỡi kiếm của nàng kề sát cổ trái của nó, cửa vô da thịt. Eragon cảm thấy cơn lạnh thấu người tới khi nàng thu kiếm lại và để nó đứng thẳng dậy.

-Thật là cầu thả. Nàng nói.

-Làm thế nào nàng vẫn vượt hơn ta? Nó gầm gừ, tức tối

“Bối vi”, nàng đáp, trong lúc chỉnh lại giáp vai phải và khiên cho nó, “ta đã có ngót một thế kỉ tập luyện. Sẽ thật kì lạ nếu ta không tốt hơn chàng, ít nhất là bây giờ. Chàng nên tự hào rằng chàng đã có thể dẫn chống đỡ lại ta. Rất ít ng có thể”

Brisingr rít lên trong không khí khi Eragon nhắm vô chân trụ của Arya. Tiếng kim loại vang lên khi nàng chặn đứng mũi kiếm bằng tấm khiên. Arya phản đòn bằng một cú đâm xoắn quẩn lấy thanh kiếm và điểm hai nhát lạnh băng xuyên qua lớp giáp lên vai và đầu nó.

Nhấn nhó, nó ngưng lại, tạm hoãn trận đấu và suy nghĩ. Một trong những thách thức khi đấu với các thần tiên chính là tốc độ và sức mạnh của họ. Họ có thể dễ dàng áp sát và hạ gục đối phương từ khoảng cách xa hơn bất kì người trần nào khác. Do đó, để an toàn trước Arya, nó phải di chuyển cách xa nàng gần ba thước rưỡi.

Trước khi nó kéo dần khoảng cách giữa hai người ra, Arya đã áp sát nó, chỉ với bước nhảy, tóc nàng tung bay phía sau. Eragon tấn công ngay trc khi cô tiếp đất, nhưng nàng đã để lưỡi kiếm lướt qua cơ thể mình mà không cần đỡ đòn. Nàng trượt cạnh tấm khiên bên dưới Eragon và hất lên, để hở nguyên mảng sườn không được phòng thủ. Bằng tốc độ ưu việt của mình, nàng vung kiếm lên và lại kề cổ nó, lần này là dưới cằm.

Nàng giữ nguyên tư thế, đôi mắt to tròn của nàng cách nó chỉ một phân. Có một cái gì đó dữ dội trong thái độ của nàng mà nó ko thể giải thích, nhưng điều đó làm cho nó ngưng lại.

Bóng tối lướt qua khuôn mặt Arya, nàng tra kiếm vào bao và bỏ đi.

Eragon xoa xoa cổ họng của nó: “nếu nàng biết nhiều về kiếm pháp” nó nói “ tại sao nàng không thể dạy ta giỏi hơn?”

Đôi mắt ngọc bích của nàng bừng lên:” ta đã thử” nàng nói ”nhưng vấn đề không phải ở đây” Nàng chỉ kiếm vô cánh tay phải của nó. “Vấn đề là ở đây” Nàng đập lưỡi kiếm vô mũ sắt của nó, tiếng kim loại va vào nhau kêu lanh canh. “ Và ta không biết phải dạy chàng thế nào ngoại trừ việc chỉ ra lỗi của chàng hết lần này đến lần khác cho tới khi chàng không mắc lỗi nữa” Nàng lại đập vô mũ sắt của nó một lần nữa ”Có nghĩa là ta phải đánh chàng bầm dập để làm điều đó”

Và nàng lại tiếp tục hạ gục nó và lòng kiêu hãnh của nó nhiều hơn mức nó có thể thừa nhận, thậm chí cả Saphira, nó cảm thấy nghi ngờ khả năng có thể đánh bại được Galbatorix, Murtagh, hoặc bất kì đối thủ đáng gờm nào khác, và thật xui xẻo khi phải đối đầu những kẻ như vậy một mình mà không có sự trợ giúp của Saphira hoặc khả năng phép thuật của nó.

Lăn ra xa Arya, Eragon đứng cách xa Arya khoảng mười thước

“Tốt thôi” nó nói qua kẽ răng nghiến chặt” tiếp tục nào” Và nó gồng mình thủ thế, chờ đợi một lượt tấn công dữ dội khác.

Arya nheo mắt lại liếc nhìn một cách tinh quái:” tốt hơn rồi đấy”

Họ xáp vào nhau, cả hai thét lên, và bãi tập vang lên âm thanh của những tiếng va chạm dữ dội. Hết trận này tới trận khác, cho tới khi họ mệt nhừ, vã mồ hôi, lấm tấm bụi, Eragon bầm mình với nhiều vết chém . Và họ tiếp tục gồng mình lao vô quần thảo nhau, điều chưa từng xảy ra ở những buổi tập luyện trước đây. Không ai trong hai người có ý định ngưng lại mặc cho những vết bầm tím khắp mình.

Saphira xem trận đấu từ phía bên kia của bãi tập, nó nằm dài ra bãi cỏ. Nó khép kín phần lớn tâm trí mình, để tránh ảnh hưởng đến Eragon . Thành thạo nó đưa ra một vài nhận xét về kiếm pháp của Eragon hoặc của Arya, điều đó thực sự hữu ích cho Eragon. Đôi lúc, Eragon cảm thấy hơn một hoặc hai lần cô em rồng đã cứu nó khỏi những cú đánh đặc biệt nguy hiểm, vào những thời điểm mà cánh tay hay chân Eragon di chuyển nhanh hơn một chút so với bình thường, hoặc thậm chí trước khi nó định di chuyển. Mỗi lần vậy, Eragon cảm thấy nhột phía sau gáy và nó biết rằng Saphira đã can thiệp vô tâm trí nó.

Cuối cùng nó bảo cô em rồng ngưng lại. Anh phải tập một mình Saphira ạ, nó nói. Em không thể luôn có mặt để giúp anh mỗi khi anh cần được.

Em sẽ cố hết sức.

Anh hiểu. Anh cũng cảm thấy như em vậy. nhưng đây là ngọn núi mà anh phải leo một mình

Môi cô em rồng mấp máy. Tại sao anh lại phải leo khi anh có thể bay? Anh sẽ không thể tới bất kì đâu với đôi chân ngắn cùn đó được.

Điều đó không đúng và em biết điều đó. Bên cạnh đó, nếu anh bay, thì có nghĩa rằng đây chỉ là đôi cánh tạm bợ, anh sẽ ko thể học được gì hơn sự rẽ tiền nếu chiến thắng đó ko phải của bản thân.

Thắng là thắng và chết thì vẫn là chết, bất kể điều đó xảy ra bằng cách nào.

Saphira..., nó cảnh cáo cô em rồng.

Tí xíu thôi mà.

Tuy nhiên để trợ giúp ông anh, nó để Eragon làm chủ cơ thể, nhưng mặc dù vậy nó vẫn theo dõi với một sự cảnh giác không ngừng

Cùng với Saphira, các thần tiên được giao nhiệm vụ bảo vệ nó và Eragon đã tụ tập tại rìa bãi tập. Sự hiện diện của họ làm Eragon cảm thấy không thoải mái. Nó không muốn ai khác thấy sự thâm hiểm của nó trừ Saphira và Arya, nhưng nó biết rằng các thần tiên sẽ không bao giờ chịu quay về lều. Ít ra thì, họ vẫn hữu ích ngoại trừ việc bảo vệ nó và Saphira: họ không để các chiến binh lang thang trên bãi tập trong lúc một kĩ sĩ và một tiên nhân đang xà quần với nhau. Các pháp sư của Blodhgarm không làm gì đặc biệt, nhưng chỉ sự xuất hiện của họ là đủ đe dọa các khan giả bình thường.

Sau nhiều hiệp đấu, Eragon càng lúc càng thất vọng. Nó thắng được 2 hiệp. Hầu như không có một tiểu xảo, kĩ thuật nào có thể qua mặt đc Arya mà không cần tới may mắn, và nó chưa bao giờ gắng hết sức trong những trận chiến trừ khi bị đe dọa tới tính mạng. Trừ những chiến thắng ít ỏi đó, Arya tiếp tục hạ nó một cách dễ dàng.

Cuối cùng, sự giận dữ bùng phát và nhấn chìm nó. Mặc dù kĩ thuật này ít khi nào đem lại hiệu quả cho nó, Eragon nâng cánh tay phải và chuẩn bị phóng thanh Brisingr vô Arya như một cây rìu chiến.

Vào lúc đó, một luồng tâm trí chạm ừa vào tâm thức Eragon, một luồng tâm trí Eragon nhận biết một cách rõ ràng không phải của Saphira hay Arya, hay của bất kì tiên nhân nào khác, nó là tâm trí của một con rồng, một con rồng đực. Eragon chặn lại luồng tư tưởng, chạy đua đặt các vòng bảo vệ và lo sợ bị tấn công bởi Thorn. Nhưng trước đó, một giọng nói vang lên khắp ý thức của nó, giống như âm thanh của một ngọn núi thay đổi trọng lượng theo âm điệu.

Đủ rồi, Glaedr nói.

Eragon cứng đờ lại và bước tới nửa bước. Ấn đầu ngón chân xuống đất, nó ngừng bản thân khỏi việc ném thanh Brisingr. Nó nhìn và cảm thấy Arya, Saphira, và các pháp sư của Blodhgarm cũng phản ứng như vậy, bất ngờ và ngạc nhiên, và nó biết họ cũng nghe thấy Glaedr.

Tâm trí con rồng vẫn như trước- Già cỗi, khôn ngoan nhưng ẩn chứa sự đau thương. Nhưng lần đầu tiên sau cái chết của Hiền Nhân Oromis tại Gil'ead, Glaedr dường như bị thôi thúc phải làm gì đó hơn là chìm sâu và bao bọc tâm trí trong nỗi đau thương của nó.

Glaedr tiên bói! Eragon và Saphira nói cùng lúc.

Người thế nào rồi....

Người không sao chứ...

Người....

Những người khác nói—Arya, Blodhgarm và 2 vị tiên nhân khác nữa, mà Eragon không thể xác định được—Nhiều luồng tâm trí và giọng nói đan xen lẫn nhau gây ra hỗn loạn.

Đủ rồi, Glaedr lặp lại, âm thanh vang lên vừa mệt mỏi vừa bức tức. Các người muốn thu hút sự chú ý không mong muốn à?

Tất cả giữ yên lặng và đợi nghe rồng vàng sẽ nói gì. Hồi hộp, Eragon trao đổi cái nhìn với Arya.

Glaedr không nói ngay, mà quan sát mọi người trong vài phút, sự xuất hiện của rồng vàng đè nặng lên tâm trí Eragon, và nó chắc rằng những người khác cũng cảm thấy như vậy.

Sau đó, bằng giọng nói trầm vang, Glaedr nói, điều này đã đi quá xa....Eragon, người không nên phis thời gian vào việc tập luyện chiến đấu. Nó làm người sao lãng những vấn đề khác quan trọng hơn. Thanh kiếm trong tay Galbatorix không phải là thứ người cần lo sợ nhiều nhất, cũng như thanh kiếm miệng lưỡi của hắn ta, mà là tâm trí của hắn. Tài năng của hắn ghê gớm nhất là khả năng lặn vào những phần nhỏ nhất, yếu đuối nhất trong tâm trí của con và buộc con phải tuân lệnh hắn. Thay vì tập trung vào cuộc đọ sức với Arya người nên tập trung vào việc rèn luyện trí óc, cải thiện khả năng làm chủ bản thân; nó vẫn còn đầy rẫy những phiền muộn, và vô kỷ luật.....tại sao, sau đó, người vẫn kiên trì với những nỗ lực vô ích?

Một loạt các câu trả lời nhảy đi đầu trong tâm trí Eragon: nó rất thích đọ kiếm với Arya, mặc sự bức mình điều đó gây ra cho nó, nó vẫn muốn trở thành một tay kiếm tốt nhất có thể—một tay kiếm giỏi nhất thế giới, nếu có thể. Các bài tập giúp nó tự chủ và trui rèn cơ thể, và còn nhiều lí do bên cạnh đó. Nó cố ngăn chặn luồng suy nghĩ bản thân, vừa để bảo vệ một số thông tin riêng tư và tránh để Glaedr thấy những thông tin không mong muốn, điều đó chỉ xác nhận ý kiến của con rồng về sự thiếu kỷ luật của nó. Nó đã cố gắng nhưng không thành công, tuy nhiên, một luồng không khí thất vọng lại bắt nguồn từ Glaedr.

Eragon chọn câu trả lời xác đáng nhất: nếu con có thể bảo vệ tâm trí con khỏi Galbatorix, nhưng không thể xâm nhập tâm trí hắn, chỉ kiếm chế đc hắn, thì tất cả sẽ quyết định bằng lưỡi kiếm. Và lại, đức vua cũng không phải là kẻ thù duy nhất chúng ta phải lưu tâm: còn có Murtagh, một người, và ai mà biết được rằng loại người hay loại quái vật nào còn nằm dưới trướng Galbatorix? Con đã không thể giết Durza, cũng

như Varaug mà không có sự giúp đỡ của Arya. Con luôn luôn nhận được sự giúp đỡ. Nhưng con không thể để ch Sahira, Arya, hay Blodhgarm cứu con mỗi khi con gặp rắc rối. Con phải luyện kiếm tốt hơn. Nhưng dường như con vẫn không có chút tiến bộ nào, mặc dù con đã cố gắng.

Varaug? Glaedr thắc mắc. Ta chưa từng nghe thấy cái tên đó trước đây

Eragon hạ giọng, sau đó kể cho Glaedr về biến cố trong việc chiếm Feinster và cách mà nó và Arya làm sao để tiêu diệt tà thần mới xuất hiện ngay khi Oromis và Glaedr đối mặt với cái chết—Bằng những cách khác nhau, ngay trên bầu trời Gil'ead. Eragon cũng tóm lược lại những sự kiện và hành động của Varden sau đó, và nó nhận ra Glaedr đã tự cô lập bản thân, nó có quá ít kiến thức về rồng. Câu chuyện làm Eragon mất vài phút, trong thời gian đó, tất cả mọi người đứng yên trong bãi tập, đôi mắt nhìn vào khoảng không, sự chú ý của họ quay vào trong tâm trí khi họ tập trung vào việc trao đổi tư tưởng, hình ảnh và cảm xúc.

Sau một hồi lâu im lặng, Glaedr thu nhận những thông tin mới. Khi rồng vàng cân nhắc và nói: "người quá tham vọng khi đặt mục tiêu là có thể giết được một tà thần mà không bị thương tổn. ngay cả những kị sĩ tài năng nhất và già dặn nhất cũng hải ngần ngại khi tấn công tà thần một mình. Người đã sống sót sau khi tiêu diệt được hai tên trong số đó, hai đã là quá nhiều. Hãy tạ ơn rằng mình thật may mắn và đừng mơ tới điều đó. Cố gắng vượt qua một tà thần giống như thử bay cao hơn mặt trời vậy."

Vâng, Eragon đáp, nhưng kẻ thù của chúng ta mạnh như tà thần và có khi mạnh hơn nữa, và Galbatorix có thể tạo ra nhiều tên nữa để cản bước tiến của chúng ta. Hấn dung chúng một cách bất cẩn, mà không nghĩ tới hậu quả chúng để lại cho vùng đất này.

Ebrithil, Arya nói, cậu ấy nói đúng. Kẻ thù của chúng ta qua sức nguy hiểm...như tiền bối đã biết—Nàng sử dụng âm điệu nhẹ nhàng—và Eragon chưa đạt tới trình độ cần thiết. Để chuẩn bị cho những điều đang chờ chúng ta phải trước, chàng cần phải điều luyện hơn nữa. Tôi đã cố hết sức để dạy chàng, nhưng người thầy thực sự phải đến từ bên trong, không phải bên ngoài.

Những lời bảo vệ nó của nàng làm tim nó ấm lên.

Cũng như trước, Glaedr chậm rãi trả lời. Eragon vẫn chưa làm chủ được suy nghĩ của mình, như cậu ấy phải làm. Tất cả kĩ năng, tâm trí hay thể xác, đều không thể sử dụng riêng lẻ, nhưng trong hai thứ đấy, tâm trí quan trọng hơn. Một người có thể chiến thắng một kiếm sĩ và một pháp sư chỉ bằng tâm trí. Tâm trí và thể xác của người phải được thăng bằng, nhưng nếu phải chọn để tập luyện, người nên chọn tâm trí. Arya....Blodhgarm....Yaela...các người đều biết điều ấy là đúng. Tại sao không ai trong số các người hướng dẫn Eragon tập luyện điều này?

Arya chuyển ánh mắt nhìn xuống đất, như một đứa trẻ vừa bị trách mắng, trong khi lớp lông trên vai Blodhgarm gợn sóng và dựng đứng lên, ông bấu môi, để lộ ra hàm răng nanh trắng.

Blodhgarm là người cuối cùng dám đáp trả. Ông nói hoàn toàn bằng ngôn ngữ cổ, và là người đầu tiên làm vậy, Arya ở đây với trách nhiệm là một người đưa tin cho chúng tôi. Tôi và những người còn lại ở đây để bảo vệ cho Saphira vậy sáng Eragon Khắc tinh của tà thần, và điều đó thực sự đã tiêu tốn không ít thời gian và công sức. Chúng tôi đều cố giúp Eragon, nhưng bốn phần chúng tôi không phải là huấn luyện một kị sĩ. Chúng tôi cũng không giả vờ là đã cố gắng làm điều đó khi mà một trong những người thầy thực sự vẫn còn sống và hiện diện....thậm chí cả khi vị sư phụ đó từ bỏ nghĩa vụ của mình.

Đám mây đen của cơn giận bao trùm trong tâm trí Glaedr, tựa như những cơn sấm rạch ngang chân trời. Eragon tách mình khỏi ý thức Glaedr, cảnh giác của cơn thịnh nộ của con rồng. Glaedr đã không còn

có khả năng thể chất làm tổn hại đến bất cứ ai, nhưng nó vẫn vô cùng nguy hiểm. Nếu nó không kiềm chế và tấn công mọi người với tâm trí của mình, không ai trong số họ có thể chịu đựng được sức ép ấy.

Lời lẽ khiếm nhã và vô cảm của Blodhgarm gây sốc cho Eragon—Nó chưa bao h thấy một thần tiên lại nói với một con rồng như thế—nhưng sau khi suy ngẫm, Eragon nhận ra rằng Blohdgarm phải làm thế để vực dậy Glaedr và ngăn chặn rồng vàng tự giam mình trong đau khổ. Eragon ngưỡng mộ sự can đảm của vị tiên nhân, nhưng liệu xúc phạm Glaedr có phải là cách tốt nhất. Nhưng nó chắc chắn rằng đây không phải là cách an toàn nhất.

Khối mây bão cuộn cuộn, chớp lóe lên khi tư tưởng của Glaedr nhảy từ người này sang người khác. Người

đang bước quá giới hạn đó, thần tiên, ông gầm lớn, bằng ngôn ngữ cổ. Ta hành động thế nào không cần người quản. Người thậm chí còn không hiểu nổi ta mất cái gì. Nếu không phải vì Eragon và Saphira và trách nhiệm của ta với họ, ta đã điên lâu rồi. Vì thế đừng buộc tội ta vì bàng quan thế sự, Blödhgarm, con trai Ildrid, trừ khi người muốn thử sức mạnh của Con rồng Cuối cùng.

Blödhgarm nghiêng răng mạnh hơn và rít lên. Tuy vậy Eragon lại ngửi thấy sự hài lòng từ nét mặt tiên nhân. Nhưng Blödhgarm vẫn nói tiếp, Vậy đừng đổ lỗi cho chúng tôi vì không hoàn thành nhiệm vụ của ông, không phải của chúng tôi, thưa Rồng Tối Cổ. Toàn bộ thần tiên đều tiếc thương trước sự mất mát của ông, nhưng ông không thể mong chúng tôi chấp nhận ông tự gặm nhấm nỗi đau trong khi chúng tôi sống chết với kẻ thù nguy hiểm nhất trong lịch sử - cùng kẻ thù đã giết toàn bộ loài rồng và giết kị sĩ của ông.

Cơn giận dữ của Glaedr phun trào. Nó đen thẫm và kinh khủng, thổi tạt vào Eragon với lực như thể quần áo bị xé vụn, như một cơn bão trong cơn bão. Phía bên kia cánh đồng, những người lính làm rơi vũ khí và ôm đầu, nhắm mắt vì đau.

Tự gặm nhấm nỗi đau? Glaedr nói gần từng từ và mỗi từ được đánh vần như từ tận thế. Trong trí óc của con rồng, Eragon cảm nhận cảm giác không hài lòng, nếu nó dám tiến sâu hơn, nó sẽ thấy nhiều nỗi đau và sự tiếc nuối.

Rồi Saphira nói, chất giọng lạnh lạnh như kim loại cắt đứt luồng cảm xúc khuấy đảo của Glaedr. Sư phụ, cô bé nói, con rất lo cho người. Con rất mừng được biết người vẫn khỏe. Không ai trong chúng con sánh được với người, và chúng con cần người giúp. Không có người, chúng con không thể đánh bại Triều đình.

Glaedr gầm như sấm động nhưng ông không ngắt lời, không tỉnh bơ, hay mắng nhiếc cô nàng. Ngược lại, những lời cầu xin còn làm ông hài lòng, dù chỉ là chút ít. Sau cùng, nếu con rồng có một điểm yếu duy nhất thì đó là dễ bị tán tỉnh, và Saphira nhận thức rõ điều đó.

Saphira không dừng lại để Glaedr trả lời, Vì người không còn sử dụng đôi cánh nữa, hãy cho con làm cánh của người. Bầu trời yên ả, trong xanh và con thích thú được bay lượn trên cao, cao hơn cả những con đại bàng. Sau một quãng thời gian quá dài nằm trong tim của tim, người phải để lại tất cả phía sau mà cảm nhận những luồng khí bên dưới người thêm một lần nữa.

Cơn bão đen bên trong Glaedr đã tan nhưng còn lại chút gì đe dọa cho một trận giận dữ mới. Điều đó... sẽ rất thích.

Vậy thì chúng ta sẽ cùng bay với nhau. Nhưng, thưa Sư phụ?

Gì vậy, con gái?

Nhưng có một điều con muốn cầu xin người.

Vậy con nói đi.

Người giúp Eragon luyện kiếm được chứ? Người giúp anh ấy đi mà? Anh ấy chưa có đủ kỹ năng cần có mà con không muốn mất Kỵ sĩ của mình. Saphira giữ vẻ cao quý nhưng có chút cầu xin trong giọng nói của cô em khiến cổ họng Eragon nghẹn lại.

Cơn bão tan đi, để lại đằng sau vùng trời xám ảm đạm khiến Eragon thấy buồn thối ruột. Glaedr dừng lại. Những bóng dáng kỳ lạ, mờ ảo di chuyển từ từ ở bên ngoài – những người khổng lồ đá mà Eragon không muốn lại gần chút nào.

Tốt thôi, cuối cùng Glaedr cũng cất tiếng. Ta sẽ làm tất cả những gì có thể cho Hiệp sĩ, nhưng sau khi xong việc ở đây, cậu ta phải để ta dạy thứ ta cho là cần thiết đã.

Con đồng ý, Saphira nói. Eragon thấy Arya và các tiên nhân khác thả lòng như thể từ này giờ họ không dám thở.

Eragon rút khỏi cuộc nói chuyện tư tưởng với những người khác trong chốc lát vì Trianna và vài pháp sư Varden khác liên lạc với nó, hỏi họ vừa cảm nhận được cơn xáo động tư tưởng và chuyện gì khiến những người lính và động vật trong doanh trại đau buồn. Trianna thay mặt những người khác lên tiếng, Chúng ta bị tấn công phải không, thưa Khắc tinh của Tà thần? Thorn à? Hay Shruikan? Cô quá hoảng hốt khiến Eragon chỉ muốn ném khiên kiếm mà chạy trốn.

Không, mọi chuyện đều ổn, nó nói đều đều. Sự tồn tại của Glaedr vẫn là bí mật với hầu hết các Varden, kể cả Trianna và những pháp sư dưới quyền cô. Eragon muốn giữ bí mật, để các gián điệp của Triều đình không hay biết. Khi giao tiếp tư tưởng mà nói dối rất khó – vì nó khó lòng không nghĩ tới điều nó đang giấu giếm – vì thế Eragon kết thúc cuộc trò chuyện nhanh. Các tiên nhân và tôi luyện tập phép thuật. Tôi sẽ giải thích sau, nhưng không phải lo lắng gì đâu.

Nó biết lời giải thích của nó không thuyết phục nhưng họ không dám yêu cầu nó giải thích kỹ hơn và đành tạm biết trước khi rời đi.

Arya chắc chắn thấy được sự thay đổi nên nàng đi tới bên cạnh và nhẹ nhàng hỏi, “Mọi việc ổn không?”

“Ổn,” Eragon đáp lại bằng giọng tương tự. Nó gật đầu với những người lính đang nhặt vũ khí lên. “Tôi phải trả lời vài câu hỏi.”

“à. Chẳng không nói ai...”

“Tất nhiên là không.”

Về vị trí ban nãy đi, Glaedr trầm giọng nói, Eragon và Arya tách ra về vị trí cách nhau 6m.

Biết rằng nó có thể là một sai lầm nhưng không thể kiểm chế bản thân mình, Eragon hỏi: Sư phụ, người có thể dạy con hết những gì con cần biết trước khi tới Uru’baen không ạ? Thật sự là chúng con còn rất ít thời gian, con.....

Ta sẽ dạy trò ngay bây giờ, nếu người lắng nghe. Glaedr nói. Nhưng trò phải học một cách chăm chỉ hơn bao giờ hết.

Con đang lắng nghe, thưa sư phụ. Nhưng Eragon không thể không tự hỏi một con rồng có thể biết gì về kiếm thuật. Glaedr có thể học được rất nhiều từ Oromis, cũng như Saphira học hỏi từ Eragon, nhưng dù cả hai có chia sẻ kinh nghiệm cho lẫn nhau, Glaedr vẫn chưa bao giờ cầm kiếm—Làm sao sư phụ có thể? Glaedr dạy Eragon đánh kiếm cũng giống như Eragon dạy một con rồng bay trên những luồng khí trên ngọn núi vậy; Eragon có thể làm được, nhưng chắc chắn không thể bằng Saphira, kiến thức của nó là được truyền thụ lại, và không có sự áp dụng thực tế thì khó mà có thể truyền đạt lại tốt.

Eragon giữ lại những nghi ngờ đó trong thâm tâm, nhưng một số trong chúng lại vượt qua rào cản và đến tai Glaedr, rồng vàng khục khục một cách thích thú—một thói quan từ trước khi mất cơ thể thật khó mà quên ngay được—và ông nói: Tất cả những trận đánh lớn đều giống nhau, Eragon ạ, và tất cả các chiến binh vĩ đại cũng vậy. Có một điểm chung, vấn đề không phải là trò sử dụng một cây kiếm, móng vuốt, hay răng nanh, đuôi. Thực sự là, trò phải hòa hợp với vũ khí của mình. Bất cứ ai bỏ thời gian luyện tập sẽ đạt được kỹ thuật và trình độ nhất định. Nhưng để đạt được đỉnh cao, nó đòi hỏi phải có nghệ thuật. Nó đòi hỏi trí tưởng tượng, sự chu đáo, những phẩm chất chung của các chiến binh giỏi nhất, ngay cả khi, hình dạng của họ khác nhau.

Glaedr im lặng một lúc, và nói: bây giờ, ta đã nói những gì trước đó với trò?

Eragon lặp lại ngay tức khắc. Con phải học cách nhìn những gì con thấy. Và con đã thử, thưa sư phụ.

Nhưng trò vẫn chưa thấy. Nhìn Arya đi. Tại sao cô ta liên tục hạ gục trò hết lần này đến lần khác? Bởi vì cô ta thấu hiểu trò, Eragon. Cô ta biết trò là ai và trò nghĩ thế nào. Điều đó cho cô ta đánh bại trò một cách dễ dàng. Tại sao Murtagh có thể đánh bại trò tại Cánh đồng cháy, mặc dù nó không nhanh nhẹn và khỏe như trò?

Bởi vì con đã mệt và.....

Làm thế nào hấn để lại một vết thương trên hông trò trong khi trò chỉ làm hấn trầy má trong lần giao chiến vừa qua. Ta sẽ nói trò biết, Eragon. Không phải vì trò mệt còn hấn thì không. Không phải vậy, đó là bởi vì hấn hiểu trò, Eragon, nhưng trò không biết gì về hấn. Murtagh biết nhiều hơn trò, do đó hấn chiếm thế thượng phong, cũng như Arya vậy

Glaedr vẫn nói tiếp: nhìn cô ta, Eragon, nhìn kỹ vào. Cô ta biết người là ai, nhưng người có thấy gì từ cô ta không? Những gì người thấy có đủ để giúp người đánh bại cô ta không?

Eragon nhìn Arya và thấy có cái gì đó kết hợp giữa sự phòng thủ và quyết tâm, như thể nàng thách thức nó tìm ra được bí ẩn bên trong nàng, nhưng cũng lo sợ rằng nó sẽ làm được điều đó. Nỗi nghi ngờ trôi lên trong Eragon. Nó thực sự hiểu nàng như nó nghĩ hay đây chỉ là sự lừa dối bản thân?

Trò đã để cho cơn giận dữ lấn át bản thân, Glaedr nhẹ nhàng nói. Giận dữ cũng tốt, nhưng nó không giúp trò lúc này. Con đường của một chiến binh là con đường của sự học hỏi. Nếu sự học hỏi đó dựa trên sự phần nộ và còn sử dụng cơn phần nộ của mình, thì trò sẽ không học hỏi được gì đâu. Đau đớn và thất vọng là những gì chờ đợi trò phía trước nếu người làm vậy.

Thay vào đó, trò phải học cách bình tĩnh, ngay cả khi hàng trăm kẻ thù như bầy quạ đang lao vào gót chân người. Thư giãn tâm trí, để nó phẳng lặng như một hồ nước phản chiếu mọi thứ mà không bị tác động bởi bất kì thứ gì xung quanh. Sự hiểu biết sẽ đến với trò trong tâm thức đó, khi trò không còn lo nghĩ gì về thắng và bại, sự sống và cái chết.

trò không thể dự đoán hết mọi tình huống, và trò không thể đảm bảo rằng sẽ chiến thắng trước mọi đối thủ, nhưng với cái nhìn bao quát và không quá tập trung vô chi tiết nhỏ nào, trò có thể thích nghi với bất kì tình huống nào. Một chiến binh có thể thích nghi dễ dàng nhất với mọi điều bất ngờ nhất là chiến binh có thể sống sót dai nhất.

Nào, bây giờ trò hãy nhìn Arya, nhìn thấu vào cô ta, và hành động những gì trò cho là thích hợp. Khi giao đấu, đừng để những suy nghĩ ảnh hưởng tới bản thân. Nghĩ mà không nghĩ, hành động bằng bản năng và không cần lí do. Đi đi, và thử xem.

Eragon ngẫm lại một phút những gì nó biết về Arya: nàng thích và không thích thứ gì, thói quen và kiểu cách, những sự kiện quan trọng trong cuộc đời nàng, những thứ nàng sợ hãi và hi vọng, và quan trọng hơn là cách nàng đương đầu trong cuộc sống và chiến đấu. Sau khi xem xét, nó cố gắng rút ra nhận xét về tính cách của nàng. Điều này thực sự khó khăn, đặc biệt là khi phải nhìn nàng không như mọi khi- một người phụ nữ xinh đẹp mà nó hằng ngưỡng mộ và mong mỏi mà là con người thực sự của cô, toàn bộ, đầy đủ và riêng biệt, theo phân tích của nó.

Nó đưa ra kết luận sau một thời gian ngắn, mặc dù lo lắng về kết luận của mình quá đơn giản và trẻ con. Nó bước tới trước, nâng kiếm và khiên lên.

Nó biết rằng Arya đang chờ đợi một thứ gì khác từ nó; nó bắt đầu trận đấu như hai lần trước: xoay một vòng kiếm và nhắm thẳng vào vai phải nàng, như muốn phá vỡ khiên đỡ của nàng và nhắm vào phần xương sườn không được bảo vệ. Dù không đánh lừa được nàng như nó đã buộc nàng phải đoán trước mỗi hành động của nó, chừng nào nó còn làm được vậy, lợi thế nghiêng về phía nó.

Một cục đá nhỏ vấp dưới chân phải của nó. Nó phải dồn sức nặng để giữ thăng bằng.

Bước di chuyển của nó chỉ hơi khựng lại, nhưng Arya đã phát hiện ra sự phát thường đó và xáp lại, hét lên.

Thanh kiếm của họ lướt qua, một nhát, hai nhát, Eragon xoay lại và bất ngờ nhận ra rằng nhát chém tiếp theo Arya sẽ nhắm đầu mình—nó đâm vào ngực nàng, nhanh hết sức có thể, điểm ngay tại xương sườn mà nàng sẽ để hở nếu nhắm vô đầu nó

Trực giác của nó đã đúng nhưng tính toán sai.

Nó đâm quá nhanh, Arya chưa kịp vùng kiếm và mũi thanh Brisingr xanh thẫm lướt qua ngực nàng một cách vô hại.

Một giây sau đó, thế giới nghiêng ngả xung quanh Eragon, mắt nó nháng lửa. Nó quy xuống một bên gối, chống hai tay xuống đất. Tại nó ong ong.

Những âm thanh u u dần giảm xuống, nó nghe Glaedr nói, dừng di chuyển quá nhanh Eragon. Cũng đừng di chuyển quá chậm. Di chuyển đúng thời điểm và cú đánh chuẩn xác, không quá nhanh cũng như quá chậm. Thời khắc là tất cả trong cuộc chiến. Trò phải chú ý đến động tác và nhịp điệu của đối thủ: điểm mạnh của họ, điểm yếu của họ, sự cứng nhắc và linh hoạt của họ. Cuốn lấy nhịp độ trận đấu theo ý của trò và ngắt quãng nó khi nó không theo ý mình, và con sẽ làm chủ được nhịp độ của trận đấu nếu người nương theo nó. Trò phải thấu hiểu điều này. Thay đổi thói quen trong tâm trí và nghiền ngẫm nó sau....nào, thử lại lần nữa!

Nghĩ tới Arya, Eragon xoay gót, lắc đầu để xóa đi mọi suy nghĩ, như hàng trăm lần trước, nó đứng thủ thế. Những vết đau nhức là nó cảm thấy mình như một ông già bị viêm khớp.

Arya hất mái tóc lên và cười với nó, để lộ hàm răng trắng xinh.

Cử chỉ này không làm nó bị ảnh hưởng. Nó tập trung vào cánh tay và không để bị lừa lần thứ hai.

Trước khi nụ cười biến mất khỏi khuôn mặt Arya, nó vụt tới, hạ thấp Brisingr và đưa khiên ra trước. Đúng như dự đoán, vị trí thanh kiếm đã thu hút Arya, một đòn phủ đầu: một nhát chém có thể nào gây xương đòn nếu nó không né kịp

Eragon hạ xuống đỡ đòn, làm nó trượt qua tấm khiên, nó vung thanh Brisingr lên và nhắm vào eo nàng. Nàng khóa đòn của nó và để nó văng ra, không khí trong phổi nó như bị tống hết ra ngoài.

Họ vờn nhau, không ngừng tìm điểm sơ hở của nhau. Không khí giữa hai người trở nên căng thẳng, họ di chuyển nhanh dần, gần như chim, nguồn năng lượng chảy trong họ dồi dào.

Sự căng thẳng bùng lên như một que thủy tinh bị bẻ đôi.

Nó đánh và nàng trả đòn, lưỡi kiếm cả hai di chuyển cùng tốc độ, gần ngư vô hình. Họ ăn miếng trả miếng, nó để mắt không ngừng tới nàng, nhưng nó cũng cố— như Glaedr khuyên, quan sát nhịp điệu và chuyển động cơ thể nàng, trong khi nó cố nhớ nàng thực sự là thể nào, nàng hành động và phản ứng ra sao. Nó ham muốn giành chiến thắng, nó cảm thấy như sẽ nổ tung nếu không làm được điều đó.

Và bất chấp mọi nỗ lực của nó, Arya lại làm nó thót mình với cú đâm thẳng vô xương sườn.

Eragon dừng lại và rửa thềm.

Tốt hơn rồi đấy, Glaedr nói. Tốt hơn rồi, kĩ thuật nắm bắt thời điểm của trò đã gần như hoàn hảo.

Nhưng nó vẫn chưa hoàn hảo

Không, nó vẫn chưa. trò vẫn còn nôn nóng, và tâm trí của trò vẫn còn quá lộn xộn. Nhớ những gì cần nhớ, nhưng đừng để nó làm trò xao lãng khỏi những gì đang diễn ra. Tìm lại sự tĩnh tâm, và để những mối bận tâm về thế giới trôi qua và không để nó cuốn trò đi. Trò nên cảm nhận theo cái cách mà Oromis bắt trò phải lắng nghe ở trong rừng. Trò đã nắm bắt được hết mọi thứ xung quanh và không quá chú tâm vào một chi tiết nào. Đừng chỉ nhìn vào mắt Arya. Sự tập trung của trò quá hẹp, quá chi tiết

Nhưng Brom dạy con rằng...

Có rất nhiều cách để sử dụng đôi mắt. Brom có cách riêng của mình, nhưng nó quá bảo thủ, không thích hợp cho những trận chiến lớn. Hẳn dành nhiều thời gian cho những cuộc đấu một chọi một, hoặc trong những nhóm nhỏ, thói quen của hẳn phù hợp với điều ấy. Nhìn bao quát thì tốt hơn là nhìn gần và để cho những biến cố trong hoàn cảnh làm người bắt ngờ, hiểu chứ?

Vâng, thưa sư phụ.

Nào, một lần nữa, và lần này, cho phép cơ thể thư giãn và mở rộng nhận thức ra.

Eragon lại suy ngẫm những gì nó biết về Arya một lần nữa. Khi đã có kế sách, nó nhắm mắt lại, thở chậm, chìm sâu trong bản ngã. Nỗi sợ và lo âu dần rút ra khỏi người nó, để lại sau đó một sự trống rỗng sâu sắc, vượt qua cả những nhức nhối do vết thương mang lại và làm nó cảm thấy thanh thản lạ kì. Nó không còn bận tâm tới chiến thắng, cũng như nỗi lo sợ bị thất bại. Cái gì tới sẽ tới, nó sẽ không làm những việc vô ích để chống lại định mệnh.

“Sẵn sàng chưa?” Arya hỏi khi nó mở mắt.

“Sẵn sàng.”

Họ đứng vô vị trí chuẩn bị, bất động, đợi người kia tấn công trước. Mặt trời nằm bên phải nó, nghĩa là nếu nó có thể khiến Arya đứng đối diện, ánh sáng sẽ làm lóa mắt nàng. Nó đã thử trước đó, nhưng không thành công. Nhưng nó biết nó có thể làm được.

Nó biết Arya rất tự tin rằng có thể đánh bại nó. Nó chắc rằng nàng không coi nhẹ khả năng của nó. Tuy nhờ nắm quá rõ khả năng của nó, nàng đã chiến thắng rất nhiều lần. Những điều đó làm cho nàng nghĩ rằng sẽ đánh bại nó một cách dễ dàng, ngay cả khi, nàng hiểu nó rõ hơn nữa. Sự tự tin của nàng, cũng sẽ là điểm yếu của nàng.

Nàng nghĩ nàng sử dụng kiếm tốt hơn ta, nó nghĩ thầm. Có thể, nhưng ta có thể dung điểm này để chống lại nàng.

Nó rảo bước và mỉm cười với Arya và Arya mỉm cười lại với nó. Về mặt nàng thoáng chút ần ỉu. Ngay sau đó, nàng lờm nó, như thể chuẩn bị giải quyết nó và hạ nó lăn quay ra mặt đất.

Nó lùi về phía bên phải, và để nàng đứng đúng hướng nó muốn.

Arya dừng lại cách nó vài thước, trông như một con thú hoang bị bắt. Nàng xoay thanh kiếm nửa vòng trước mặt trong khi nhìn chăm chăm vào nó. Nó nghi ngờ rằng việc có Glaedr theo dõi càng làm cho cô quyết tâm chứng tỏ bản thân hơn.

Nàng làm nó sốc khi gầm một tiếng nho nhỏ, tựa như tiếng mèo. Giống như nụ cười trước đó, tiếng kêu của nàng là một thứ hiệu quả để làm nó xao lãng. Và điều đó có hiệu quả, nhưng chỉ một phần, nó đã đề phòng, dù lần này hơi khác trước.

Arya thu gọn khoảng cách giữa hai người chỉ với một cú nhảy và bắt đầu áp đảo nó bằng những nhát chém, nó dung khiên đỡ đòn. Nó để nàng tấn công mà không phản kháng lại, như thể những cú đánh quá mạnh và nó không thể làm gì hơn việc phòng thủ. Với những tiếng kêu rằng rắc từ tay và vai, nó lùi dần về phía bên phải, vấp vấp và làm tăng ấn tượng rằng nó đang bị đẩy lùi. Nó vẫn bình tĩnh và giữ cảm giác trống rỗng.

Nó biết rằng thời cơ sẽ đến trước khi khi nó kịp nhận ra, và khi nó đến, nó phải hành động mà không cần suy nghĩ hay do dự, không cố gắng quá nhanh hay quá chậm, chỉ chớp lấy thời khắc đó ngay lập tức, hoàn hảo.

Thanh kiếm của Arya bổ xuống nó như một quả nặng sét, nó lách qua, xoay lưỡi kiếm trong khi mặt trời rơi phía sau lưng nó.

Lưỡi kiếm của Arya cắm phập xuống đất.

Arya xoay đầu lại, để giữ nó trong tầm nhìn, và sai lầm này đã làm nàng nhìn thẳng vào mắt trời. Nàng nháy mắt, và thấy nhiều chấm đen nhỏ.

Trong lúc cô đang bị lóa mắt, Eragon đâm Brisingr dưới cánh tay trái của cô, nhắm vào xương sườn. Nó có thể đâm vào gáy hoặc cổ nàng- nếu chiến đấu thực sự—nhưng nó không làm thế, với thanh kiếm cùn, một nhát chém như vậy có thể gây chết người.

Arya kêu lên khi bị chạm phải bởi thanh Brising, nàng lùi lại nhiều bước. Nàng đứng yên, cánh tay ép bên cạnh nhán trán do đau và nhìn chăm chăm vào nó với một biểu hiện kỳ lạ.

Xuất sắc! Glaedr gầm lên. Lại một lần nữa!

Eragon hài lòng; sau đó nó trở lại trạng thái cảnh giác.

Khi Arya bình tĩnh, nàng hạ cánh tay xuống. Eragon và nàng cẩn thận vờn nhau cho tới khi ánh mặt trời không còn chiếu rọi, họ mới vào cuộc. Eragon nhanh chóng để ý thấy Arya e dè với nó hơn trước. Bình thường nó sẽ hăng hái và tấn công mãnh liệt hơn, nhưng lần này nó kiềm chế lại vì nó biết nàng hành động đều có mục đích. Nếu nó nuốt mồi, nó sẽ nhanh chóng thất bại dưới tay nàng như thường vẫn thế.

Cuộc đấu chỉ kéo dài chốc vài giây nhưng nó cũng đủ cho họ giao nhau vài đường kiếm mãnh liệt. Khiên nứt, những mảng vỏ bay lìa khỏi mặt đất, kiếm va chạm kiếm, cơ thể họ xoắn vặn trong không khí như hai cột khói.

Cuối cùng thì kết quả vẫn như cũ. Eragon vượt qua hàng phòng thủ của Arya nhờ lừa đòn khéo. Thế là nó chém ngang ngực Arya, từ vai tới xương ức.

Arya loạng choạng khụy gối. Nàng cau có và thở nặng nhọc qua lỗ mũi đang phập phồng. Má nàng trắng bệch tới khác thường, trừ vết xung tấy đỏ sẫm ở hai bên.

Lại! Glaedr ra lệnh.

Eragon và Arya làm theo. Với hai lần chiến thắng, Eragon không còn cần trọng nữa nhưng Arya thì không.

Trận tiếp theo không phân thắng bại; Arya qua được hết các mảnh của Eragon và nó cũng thế. Họ chiến đấu mãi cho tới khi cả hai đều quá mệt mỏi không còn đủ sức tiếp tục. Họ dựa vào thanh kiếm vì giờ chúng quá nặng khiến họ không thể nhấc lên nổi. Họ thở dốc, mồ hôi đầm đìa trên mặt.

Lại, Glaedr trầm giọng nói.

Eragon loạng choạng nhờ thanh Brisingr khỏi mặt đất. Nó càng kiệt sức, đầu óc nó càng rối loạn và càng không thể tăng lên cơ thể đang biểu tình của mình. Ngoài ra, càng lúc nó càng không thể duy trì tinh thần minh mẫn và khó tránh cơn tức giận thường làm quấy nhiễu nó khi nó muốn nghỉ ngơi. Nó đoán ông Glaedr đang cố dạy nó đương đầu với tình thế này.

Vai nó nóng lên khiến nó khó lòng giữ khiên và kiếm. Thay vào đó, nó giữa chúng ngang hông và mong sao khi cần nó có thể nhanh chóng nâng chúng lên. Arya cũng vậy.

Họ vẫn tấn công nhau theo bài cũ.

Eragon đã sức cùng lực kiệt nhưng nó không chịu bỏ cuộc. Nó không biết vì sao nhưng đối với nó cuộc giao đấu của họ không chỉ là màn kiểm tra tay chân; mà thành bài kiểm tra nó là ai; tính cách của nó; sức mạnh của nó và sự kiên cường của nó tới mức nào. Không phải Glaedr đang kiểm tra nó mà là Arya. Dường như nàng muốn thử gì từ nó, dường như nàng đang muốn nó chứng tỏ một điều gì... nó không biết nhưng nó quyết tâm cho nàng thấy nó có thể. Nếu nàng muốn giao đấu bao lâu, nó sẽ chơi tới cùng, dù nó sẽ đau đớn thế nào.

Mồ hôi nhỏ vào mắt trái nó. Nó chớp mắt và Arya hét lớn và lao tới.

Một lần nữa họ quăn lẩy nhau trong điệu khiêu vũ chết chóc, một lần nữa họ chiến đấu tới sống còn. Một mỗi làm họ vụng về nhưng họ vẫn hòa điệu với nhau không cho ai giành phần thắng.

Cuối cùng, họ đối diện với nhau, khóa kiếm vào nhau, đẩy nhau bằng chút sức lực cuối cùng.

Rồi, khi họ đứng đó, đấu qua lại không phân thắng bại, Eragon mạnh mẽ, trầm giọng nói, “Ta...đã...thấy...nàng.”

Một tia sáng lóe lên trong mắt Arya rồi biến mất rất nhanh.

188. Q.4 - Chương 25: Từ Trái Tim Tới Trái Tim

Glaedr để hai người đánh thêm hai hiệp nữa. Càng về cuối thì hiệp đấu lại ngắn hơn trước, và kết quả thì thường là hòa, điều này không làm hài lòng rồng vàng như Eragon và Arya.

Glaedr muốn hai đứa nó đánh tiếp để phân thắng bại, nhưng kết thúc buổi tập, cả hai lả đi và nằm lăn ra nền đất, bên cạnh nhau, hớp lấy từng ngụm không khí, và Glaedr phair thừa nhận rằng sẽ phản tác dụng nếu bắt hai đứa nó tập tiếp.

Khi cả hai đủ sức đứng dậy, Glaedr yêu cầu hai đứa về lều của Eragon.

Đầu tiên, với sự trợ giúp của Saphira, tụi nó chữa các vết thương bằng phép thuật. Sau đó tụi nó cầm 2 tấm khiên võ đưa cho thợ rèn chính của Varden, Fredric, và nhận lấy hai tấm mới thay thế, không quên cho một bài giảng dạy về việc sử dụng vũ khí của hai đứa nó.

Khi quay lại lều, nó thấy Nassuada đang đợi tụi nó, với cận vệ đi kèm. “Chỉ là vấn đề thời gian” cô mỉm cười “trước khi hai người cắt nhau ra từng mảnh, chúng ta cần nói chuyện”. Cô ngừng nói, cúi đầu bước vô lều.

Blodhgarm và các pháp sư thần tiên khác, đứng thành vòng tròn bao quanh lều, Eragon có thể thấy điều này làm các cận vệ của Nassuada không thoải mái.

Eragon và Arya theo Nassuada vô lều, Saphira làm họ ngạc nhiên bằng cách thò đầu qua cửa lều và làm căn phòng tràn ngập mùi khói và thịt.

Sự xuất hiện bất ngờ của Saphira làm Nassuada giật lùi lại, nhưng cô nhanh chóng lấy lại vẻ bình tĩnh. Nhìn vào Eragon, cô hỏi:” có phải tôi đã cảm nhận được tâm trí của Glaedr đúng không?”

Nó đảo mắt nhìn ra ngoài lều, hy vọng rằng các cận vệ đứng đủ xa để nghe thấy, và gật đầu, “đúng thế”

“Ôi, tôi biết mà” cô kêu lên, vẻ hài lòng. Cô ngập ngừng:” tôi có thể nói chuyện với ông ấy được không? Điều đó có được phép hay không, hay ông ấy chỉ nói chuyện với kị sĩ và thần tiên?”

Tôi sẽ nói chuyện với cô, Nassuada, con gái của Ajihad, Glaedr nói, giọng nói của ông vang trong đầu họ. Hỏi tôi những gì cô thắc mắc, và để chúng tôi tiếp tục công việc; có nhiều thứ cần phải hoàn thành để chuẩn bị cho Eragon đối mặt với những thách thức.

Eragon chưa bao giờ trông thấy Nassuada sợ vậy, cô hỏi:” ông ở đâu?” Cô thì thầm, và đan tay vào nhau.

Nó chỉ vào góc giường.

Nassuada đảo mắt nhìn, và gật đầu, cô ấy đứng dậy, kính cẩn chào Glaedr. Cuộc giao tiếp có vẻ thoải mái hơn, trong suốt buổi nói chuyện, Nassuada hỏi thăm sức khỏe Glaedr và Varden có thể làm được gì cho ông không. Ngau câu hỏi đầu tiên của cô đã làm Eragon lo lắng—Glaedr đã lịch sự trả lời rằng ông ấy vẫn khỏe, cảm ơn, và vấn đề thứ hai, ông không cần gì từ Varden, mặc dù ông đánh giá cao tấm lòng của cô. Tôi không cần ăn, ông nói tôi không cần uống, cũng như không cần ngủ, như cô hiểu. Điều duy nhất làm tôi hài lòng, điều tôi ham muốn nhất, là làm thế nào để mang lại sự thất bại cho Galbatorix

“Vâng” Nassuada nói, “tôi hiểu, tôi cũng có chung một mong muốn.”

Sau đó cô hỏi Glaedr có cách nào để Varden chiếm Dras Leona mà tổn thất ít nhất về nhân mạng và vật chất không, rồng vàng đáp, tôi chưa có giải pháp nào khả thi cả, tôi sẽ tiếp tục suy nghĩ về nó, nhưng bây giờ, tôi chưa thấy con đường nào cho Varden. Nếu chỉ có Murtagh và Thorn, tôi có thể dễ dàng xâm chiếm trí thức chúng. Tuy nhiên, Galbatorix đã đưa chúng quá nhiều Eldunari. Kể cả có sự trợ giúp của Eragon, Saphira, và các thần tiên, khả năng chiến thắng vẫn không phải là điều chắc chắn.

Thất vọng, Nassuada lặng người đi trong chốc lát, cô xiết chặt tấm váy cảm ơn Glaedr đã tiếp chuyện. Cô cuis đầu chào tạm biệt, bước vòng qua Saphira một cách cẩn thận, tránh đụng vô cô em rồng.

Eragon ngồi tựa lên giường thư giãn, Arya thì ngồi trên một gốc cây đã được đẽo gọt. Nó chùi tay trên đầu gối, tay nó rít ráy, nó mời Arya uống một ít nước, nàng nhận nó với lòng biết ơn. Nó nuốt khan một vài ngụm nước. Trận đấu tập làm nó cảm thấy đói cồn cào. Nước chỉ làm dịu đi phần nào, nó mong sao Glaedr không giữ nó lâu hơn nữa. mặt trời đã lặn và nó muốn một bữa ăn nóng từ bếp Varden trước khi họ tắt bếp. Nếu không, nó sẽ lại phải gặm bánh mì cũ, một dải thịt khô, pho mát cừu mốc, nếu may mắn có thể nó sẽ có triển vọng được thêm một hai củ hành tây nữa.

Sau khi giải lao một chút, Glaedr bắt đầu nói về các kĩ năng khi quyết đấu bằng tâm trí, hầu hết là những điều nó đã biết, nhưng khi rồng vàng bắt nó làm điều gì, nó im lặng làm theo và không phản nản gì cả.

Họ nhanh chóng bỏ qua phần lí thuyết để bắt đầu thực hành. Glaedr bắt đầu bằng cách thử mức độ phòng thủ của Eragon, dần dần tăng thêm sức mạnh, cả hai bắt đầu tấn công để giành quyền kiểm soát lẫn nhau, dù trong phút chốc, để đọc được suy nghĩ người kia.

Trong lúc tập luyện, Eragon nằm im, mắt nhắm nghiền, tập trung tất cả năng lượng vô trận bão trong tâm tưởng giữa nó và Glaedr. Trận đấu tập buổi chiều đã làm nó mệt nhoài, mụ mị, trong khi Glaedr vẫn sung sức, chưa tính tới việc ông có quyền năng thực sự mạnh mẽ. Thực sự khó khăn để Eragon có thể làm gì khác hơn là phòng thủ trước sự tấn công của Glaedr. Nhưng nó biết rằng trong một trận đấu thực sự, Glaedr vẫn sẽ là người chiến thắng

Sau hai cuộc đo sức, Glaedr rút lui—rất nhẹ nhàng, và làm khán giả, trong khi Arya thay thế làm đối thủ của Eragon. Nàng cũng mệt như Eragon, nhưng nó nhanh chóng nhận ra rằng, khi bước vô một trận đấu trong tâm trí, nàng vẫn hơn nó một bậc, nàng đã gần như giết nó, kể cả khi bị đánh thuốc độc từ hồi ở Gil’ead. Sự suy nghĩ của Glaedr tuy tập trung và kỉ luật, nhưng thậm chí ông vẫn không thể xuyên qua hang phòng ngự của nàng.

Khả năng tự chủ là một đặc tính mà Eragon nhận thấy khi sống chung với thần tiên. Nhất trong số đó là Oromis, người mà Eragon thấy là, dường như không một điều gì nhỏ nhặt nhất có thể làm ông bận lòng. Kiểm chế là một đức tính bẩm sinh của nòi giống họ, là kết quả tự nhiên của một nền giáo dục nghiêm ngặt, và sử dụng ngôn ngữ cổ. Nói và suy nghĩ bằng thứ ngôn ngữ mà không thể nói dối- và mỗi từ ngữ chứa đựng đầy ma thuật bên trong. Sự bất cần trong nói và suy nghĩ sẽ gây ra những hậu quả khôn lường. Theo lẽ đó, thần tiên trở nên tự chủ hơn so với các chủng loài khác.

Nó và Arya vật lộn trong tâm trí vài phút, nó cố gắng thoát khỏi sự kiềm chế tư tưởng của nàng, còn nàng thì cố với theo để áp đặt suy nghĩ lên nó. Nàng bắt được tư tưởng của nó nhiều lần, nhưng nó luôn thoát kịp sau một hai giây, nó biết, nếu nàng muốn gây tổn hại nó, thì nó không có cơ hội để trốn thoát.

Và mỗi khi tâm trí nó và nàng chạm vào nhau, Eragon lại cảm nhận thứ âm điệu hoang dã đầy mê hoặc từ sâu thẳm bên trong Arya. Chúng cuốn hút nó ra khỏi cơ thể mình và đưa nó vào sâu trong mạng lưới của những giai điệu kì lạ, thánh thót mà không thể tìm ra trên cõi đời này. Nó cảm thấy hạnh phúc khi bị bỏ bùa bằng âm nhạc, quên cả việc chống lại những đòn tấn công của Arya, như một con người bất chấp và bị mê hoặc trong tâm trí của thần tiên. Nó phải thoát ra. Nó là một kị sĩ. Nó khác biệt. Đó là mối nguy mà nó không thể chấp nhận, chừng nào nó còn tỉnh táo. Nó đã nghe rằng thâm nhập vào tâm trí Blodhgarm đã làm cho Garven, cận vệ của Nassuada trở nên mơ mộng ngớ ngẩn

Vì vậy, nó chống lại sự cám dỗ, một cách khó khăn

Saphira và Glaedr tham dự vào trận chiến, khi thì đối đầu, khi thì hỗ trợ nó, rồng già nói, người cũng phải luyện kĩ năng như Eragon, vậy sáng Ạ. Việc có Saphira tham chiến đã làm thay đổi cục diện trận đấu. Cùng cô em rồng, nó đã có thể chống lại được Arya, dù không dễ dàng gì. Sự kết hợp còn cho phép nó chế phục Arya hai lần. Khi Saphira liên kết với Arya, cả hai làm Eragon từ bỏ mọi nỗ lực tấn công, thay vào đó, nó thu hẹp tâm trí, như một con thú bị thương, chờ từng đợt tấn công của cả hai qua đi.

Cuối cùng, Glaedr chia hai cặp—Ông và Arya, Eragon và Saphira và họ đấu đôi, họ giả định một trận đấu thực sự giữa hai cặp kị sĩ và rồng. Sau vài phút vật vờ, chúng đã ăn ý hơn, nhưng kết trận, trước sức mạnh và kinh nghiệm của Glaedr, và sự kết hợp ăn ý với trình độ điều luyện của Arya đã vượt qua Eragon và Saphira, chúng không có một cơ hội nào để đương đầu lại.

Sau đó, nó thấy vẻ bất mãn của Glaedr. Bối rối, nó nói, Chúng con sẽ làm tốt hơn vào ngày mai, sự phụ

Tâm trạng Glaedr tối tăm hơn nữa. Trông ông cũng có vẻ mệt mỏi cho luyện tập. Các con đã làm tốt, hậu bối. Ta không thể yêu cầu ở con nhiều hơn như những đệ tử của ta được đào tạo tại Vroengard trước đây. Thật sự là bất khả thi khi bắt các con học những gì cần học trong vài ngày, vài tuần. Thời gian trôi nhanh như nước trôi qua kẽ răng chúng ta, và tất cả sẽ qua đi. Phải mất nhiều năm để trở thành bậc thầy trong nghệ thuật chiến đấu trong tâm trí: nhiều thế kỉ, nhiều thập kỉ, và thậm chí sau đó, vẫn còn nhiều điều để tìm hiểu, khám phá về bản thân, về kẻ thù, về nền tảng của thế giới. Ông ấy găm lên, rồi im lặng

Vậy chúng ta sẽ học những gì có thể và đối mặt với trận chiến. Eragon nói. Galbatorix có thể có cả hàng trăm năm để tôi luyện tâm trí, những cũng đã hàng trăm năm hắn không được những bậc tiền bối như người chỉ dạy. Hắn sẽ quên thứ gì đó. Với sự giúp đỡ của người, chúng con sẽ đánh bại được hắn.

Glaedr khục khục. Miệng lưỡi người ngày càng dẻo hơn đây, Eragon khắc tinh của Tà thần Ạ. Nói thế, nhưng giọng rồng vàng có vẻ rất hài lòng. Ông nhắc bọn nó ăn uống và nghỉ ngơi, sau đó ông rút lui khỏi tâm trí bọn nó và không nói gì thêm

Eragon biết rằng ông vẫn đang dõi theo tụi nó, nhưng nó không bắt gặp tư tưởng của ông nữa. Một cảm giác trống vắng khe lướn qua.

Cái lạnh lùa qua tay chân nó, nó rùng mình.

Nó, Saphira và Arya ngồi lặng thinh trong góc tối của lều, không nói năng gì. Sau đó, để tỉnh táo, nó nói:” ông ấy có vẻ khá hơn” giọng nó khàn khàn, nó quay mình và tìm bình đựng nước.

“thật là tốt cho ông ấy” Arya nói “Chàng thực sự đã giúp ông ấy nhiều. Nếu không có mục đích sống....nỗi buồn đã có thể giết chết ông. Việc ông còn sống sót quả thực....may mắn. Tôi rất cảm phục ông. Có rất ít người, thần tiên, hay rồng có thể gượng qua nỗi đau như vậy.

“Brom đã làm được”

“Ông ấy quả thực rất kiên cường”

Nếu chúng ta tiêu diệt được Galbatorix và Shruikan, Công nương nghĩ Glaedr sẽ làm gì? Saphira hỏi. Ông ấy sẽ tiếp tục hay...dừng lại.

Mắt Arya phản chiếu ánh sáng lấp lánh khi cô quay lại đối diện Eragon và Saphira. Chỉ có thời gian mới trả lời được, tôi khi vọng không, nhưng nếu chúng ta vượt qua Uru'baen, có lẽ ông sẽ cảm thấy rằng ông không thể sống tiếp, mà không có Oromis.

“Chúng ta sẽ giúp ông vượt qua”

Em đồng ý.

“Chúng ta sẽ không thể ngăn cản nếu ông quyết định sẽ tan vào hư không” Giọng Arya nghiêm khắc. Quyết định là do ông, chỉ mình ông thôi.

“Chúng ta có thể động viên và cho ông thấy rằng cuộc sống vẫn còn có ý nghĩa”

Nàng im lặng một lúc, khuôn mặt nghiêm lại;” tôi cũng không muốn ông ấy chết. Không một thần tiên nào muốn. Tuy nhiên, nếu tiếp tục cuộc sống làm ông đau khổ, thì tốt hơn là để ông ấy được giải thoát.”

Cả Eragon và Saphira không ai đáp lại.

Cả ba lại tiếp tục bàn luận những chuyện xảy ra gần đây trong một lúc. Sau đó Saphira rút đầu ra khỏi lều, nằm ở bãi cỏ bên cạnh. Em cảm thấy mình như một con cáo đang đút đầu vào cái hang thỏ vậy. Cô nàng phàn nàn. Nó làm da em ngứa ngáy, em sẽ không thể phát hiện nếu có ai lén leo lên người em.

Eragon nghĩ rằng Arya sẽ rời khỏi lều ngay, nhưng ngạc nhiên, nàng vẫn ngồi lại, và tiếp tục nói chuyện với nó. Cơn đói của nó dai dẳng suốt buổi tập đấu tinh thần với nàng, Saphira và Glaedr. Trong trường hợp này, nó sẵn sàng đánh đổi một bữa ăn nóng sốt để hầu chuyện làm vui lòng nàng.

Màn đêm bao quanh hai người, và trại yên tĩnh hơn trong khi hai người nói chuyện hết chủ đề này tới chủ đề khác. Nó cảm thấy choáng do kiệt sức và hồi hộp—như thể đã uống quá nhiều rượu—nó thấy Arya bình dị hơn thường ngày. Cả hai nói về nhiều thứ: Glaedr và trận đấu của họ, bao vây Dras Leona và sẽ làm những gì; và những việc ít quan trọng hơn, như là những con cò Arya thấy ở góc bờ hồ, cái vẫy ở mũi Saphira bị mất, thời tiết thay đổi và dần lạnh hơn. Rồi cuối cùng họ lại trở về chủ đề luôn hiện hữu trong đầu họ, Galbatorix và cái gì đang chờ họ tại Uru'baen.

Trong khi họ đang suy đoán, rất nhiều lần, những cái bẫy ma thuật nào Galbatorix đang cài để bẫy họ và cách nào tốt nhất để vượt qua, Eragon nghĩ về câu hỏi của Saphira về Glaedr và nói: “Arya?”

“Sao” Cô đáp, giọng dịu dàng.

“Nàng sẽ làm gì sau hi kết thúc chuyện này?” nếu như chúng ta vẫn còn sống

“Chàng sẽ làm gì?”

Nó nhịp nhịp ngón tay vào thanh Brisingr và cân nhắc câu trả lời: “tôi không biết, chưa bao giờ tôi để tâm trí vượt quá Uru'baen....Có lẽ tùy vào việc Saphira muốn gì, có lẽ tôi và Saphira sẽ trở lại thung lũng Palancar. Tôi có thể xây một ngôi nhà lớn dưới chân một trong những ngọn núi. Có thể chúng tôi sẽ ít ở đây, nhưng ít ra chúng tôi sẽ có nhà để về sau khi bay khắp đất nước Alagesia và các nơi khác” Nó cười mỉm “ Tôi chắc rằng sẽ có nhiều thứ làm chúng tôi bận rộn, ngay cả khi Galbatorix chết....Nhưng nàng vẫn chưa trả lời ta, nàng sẽ làm gì khi chúng ta thắng, chắc hẳn nàng có nhiều dự định. Nàng đã suy nghĩ về nó nhiều hơn ta.

Arya gác một chân lên gốc cây, vòng hai tay ôm lấy chân, và tựa cằm lên đầu gối. Dưới ánh sáng mờ ảo, khuôn mặt nàng nổi lên giữa phong màn tối xung quanh.

“tôi đã có thời gian sống giữa người và người lùn nhiều hơn giữa các alfakin” nàng nói, sử dụng tên gọi thần tiên trong ngôn ngữ cổ. “tôi đã lớn lên ở đó, nhưng tôi không muốn trở lại sống ở Elleme'ra. Quá ít sự việc diễn ra ở đó, hàng thế kỉ trôi qua trong khi bạn ngồi đó, ngắm và chiêm nghiệm các vì sao. Không, tôi sẽ

tiếp tục phục vụ mẹ tôi như một sứ giả. Lí do đã khiến tôi rời khỏi Wieldenvarden bởi vì tôi muốn giúp thế giới này cân bằng. Như chàng nói, sẽ còn nhiều thứ cần phải làm sau khi tiêu diệt được Galbatorix, nhiều thứ cần được đưa vào quỹ đạo, tôi muốn là một phần trong đó.”

“Ừm” đó không phải là điều nó hy vọng nghe nàng nói, nhưng ít ra điều này làm nó vẫn còn có cơ để liên lạc với nàng sau này, sau khi vượt qua Uru’baen, nó vẫn sẽ được gặp nàng, như bây giờ.

Nếu Arya nhận ra vẻ bất mãn của nó, nàng cũng sẽ tỏ vẻ gì.

Hai đứa nói chuyện một lúc nữa, rồi nàng cáo lui và duyên dáng quay đi.

Nàng bước đi qua nó, nó với theo, như thể muốn giữ nàng lại, rồi rút tay lại.”Đợi đã” nó nói yếu ớt. Không chắc hy vọng gì, nhưng vẫn hy vọng. Tìm nó đập mạnh, tai nó lùng bùng, má đỏ ửng.

Arya dừng bước trước cửa lều, không quay lại.”ngủ ngon,Eragon” nàng nói. Rồi bước qua cửa lều, biến mất trong màn đêm, để nó lại một mình trong bóng tối.

189. Q.4 - Chương 26: Phát Hiện

Đối với những Varden thời gian có thể trôi chậm nhưng đối với Eragon ba ngày trôi qua như tên bắn. Thế cân bằng vẫn duy trì trên chiến trường Dras – Leona dù hiện tại Thorn đã thay đổi chỗ nằm yêu thích từ trên cổng thành trước sang khu thành lũy cách đó vài trăm mét về phía bên phải. Sau nhiều cuộc tranh cãi – và sau khi thảo luận kỹ lưỡng với Saphira – Nasuada và cố vấn của cô đã kết luận rằng Thorn chuyển chỗ chỉ vì nó thích thế; khu thành lũy bằng phẳng hơn và rộng rãi hơn. Ngoài ra, cục diện chiến trường chẳng có gì thay đổi.

Trong lúc đó, Eragon dành buổi sáng và buổi tối mỗi ngày học tập cùng Glaedr còn buổi chiều để luyện kiếm cùng Arya và vài tiên nhân khác. Cuộc đấu kiếm với các tiên nhân không dài và mệt mỏi như với Arya – nó chẳng tội gì phải tự mình làm khổ mình – nhưng những buổi học cùng Glaedr căng thẳng kinh khủng. Con rồng già không bao giờ từ bỏ chuyện nâng cao kỹ năng và tri thức cho Eragon và ông không cho phép nó phạm sai lầm hay tỏ ra mệt mỏi.

Eragon vui mừng vì cuối cùng nó cũng đấu ngang cơ với các tiên nhân. Nhưng chỉ cần nó lơ là một giây thôi là kiếm sẽ gí sát sườn nó hoặc kẻ cổ nó.

Nếu trong hoàn cảnh bình thường những cố gắng học hành của nó sẽ được coi là tiến bộ vượt bậc, nhưng trong điều kiện hiện tại, cả nó và Glaedr đều thấy chưa hài lòng.

Vào ngày thứ hai, trong tiết học sáng với Glaedr, Eragon nói, Thưa thầy, hồi con mới gia nhập quân Varden ở Farthen Dûr, cặp Song sinh đã thử khả năng của con – họ kiểm tra khả năng ngôn ngữ cổ và phép thuật.

Con đã nói với Oromis rồi. Sao giờ con lại nhắc lại?

Vì tự nhiên con nghĩ... cặp sinh đôi yêu cầu con triệu hồi hình dạng thực của chiếc nhẫn bạc. Lúc đó con không biết cách. Arya sau đó đã giải thích cho con: bằng cách nào con có thể dùng ngôn ngữ cổ gọi lên hình dáng thật của bất cứ tạo vật gì. Nhưng thầy Oromis chưa bao giờ dạy con và con muốn biết...vì sao ạ?

Glaedr dường như đang thở dài. Triệu hồi hình dáng thực là một dạng phép thuật khó. Để làm được, con buộc phải hiểu được vật đó – con phải làm thế để đoán được tên thật của một người hay một vật. Hơn nữa con cần thực hành nhiều. Và chuyện đó cũng khá nguy hiểm. Rất nguy hiểm. Câu thần chú đó không tạo nên một quá trình mà con tùy ý muốn kết thúc lúc nào thì kết thúc. Nếu con không gọi thành công hình dáng thật của vật đó...con sẽ chết. Oromis không muốn con gặp nguy hiểm và con cũng chưa học đủ để bàn luận tới chủ đề đó.

Eragon rùng mình khi nhớ lại Arya đã tức giận thế nào vì cặp Song sinh bắt nó triệu hồi hình dáng thật của chiếc nhẫn. Sau đó nó nói, Giờ con muốn thử.

Eragon cảm thấy toàn bộ tâm trí Glaedr đều dồn vào nó, Vì sao?

Con muốn biết giờ tầm hiểu biết của con tới đâu, dù chỉ đối với một vấn đề nhỏ

Ta hỏi con một lần nữa: Vì sao?

Eragon không thể giải thích bằng từ ngữ, thế là nó phóng những ý nghĩ và cảm giác của mình về phía Glaedr. Khi nó đã xong, Glaedr im lặng trong chốc lát để hiểu được luồng tư tưởng. Cuối cùng rồng vàng thủng thẳng nói, Ta hiểu con cho là nếu con làm được điều này mà còn sống, con có khả năng đánh bại Galbatorix có đúng không?

Vâng, Eragon nhẹ nhõm trả lời. Nó không thể giải thích lý do của mình rõ ràng như ông rồng nhưng quả đúng là như vậy.

Vậy là con quyết thử?

Vâng thưa thầy.

Con có thể chết đó, Glaedr cảnh báo.

Con biết.

Eragon! Saphira hét lên, ý nghĩ của cô bé nhạt nhòa trong tư tưởng của nó. Cô nàng đang bay trên doanh trại quan sát những nguy hiểm tiềm ẩn khi nó đang học cùng Glaedr. Quá nguy hiểm. Em không đồng ý.

Anh phải làm em ạ, nó bình tĩnh trả lời.

Glaedr nói với Saphira cũng như Eragon, Nếu cậu ta đã muốn, tốt nhất hãy để cậu ấy thử khi ta có thể quan sát được. Nếu cậu ta thất bại, có thể ta sẽ giúp cho cậu ta thêm kiến thức và cứu cậu ta.

Saphira rống lên – sự giận dữ tràn ngập trong tư tưởng Eragon – và sau đó, từ ngoài lều, Eragon nghe thấy có một cơn cuồng phong cực lớn và những tiếng hét thất thanh của người và tiên khi cô nàng hạ cánh. Cô em nó hạ cánh cực mạnh khiến lều trại và mọi thứ trên đó rung chuyển.

Vài giây sau, cô bé chui đầu vào lều và lườm Eragon. Cô nàng thở hổn hển và hơi thở khiến tóc nó bay ngược và nước mắt nó nóng lên. Anh đứng là đồ đầu gach, y sì Kull vậy, cô em nó nói.

Em cũng chẳng kém.

Môi cô bé cong lên điệu bộ găm ghè. Sao chúng ta phải đợi? Nếu anh phải làm thì chúng ta cùng làm.

Trò muốn triệu hồi gì? Glaedr hỏi. Tốt nhất nên chọn thứ trò quen thuộc hàng ngày.

Eragon nhìn chung quanh sau đó nhìn chiếc nhẫn đá sapphire đang đeo trên tay phải. Aren... Hó hiếm khi tháo nhẫn ra từ hồi Ajhad đưa cho nó. Đó là kỷ vật của ông Brom. Nó đã trở thành một phần thân thể nó, như tay như chân nó. Nó đã nhìn nó hàng tiếng đồng hồ, nó nhớ rõ từng đường nét, từng nét chạm khắc và nhắm mắt nó cũng tưởng tượng ra nó. Nhưng nó không biết nhiều chuyện về chiếc nhẫn – nó đã trải qua tay bao chủ, thần tiên tạo ra nó thế nào, và đặc biệt trên nhẫn đó ếm và không ếm bùa phép gì.

Không... không phải Aren

Sau đó nó đưa mắt nhìn thanh Brisingr đang dựng cạnh vồng. “Brisingr” nó lẩm bẩm.

Bứt thanh kiếm nhích lên khỏi vỏ vài centimet như thể có ai đẩy nó lên và một ngọn lửa nhỏ xuất hiện trên đầu vỏ kiếm, liếm lên cán kiếm. Ngọn lửa biến mất và thanh kiếm chui vào vỏ khi Eragon kết thúc câu thần chú vô ý này.

Brisingr, nó nghĩ chắc chắn vì lựa chọn này. Bà Rhunön đã tạo ra thanh kiếm nhưng chính nó mới là người sử dụng và là người cùng thợ rèn thần tiên này dùng tư tưởng rèn nên thanh kiếm. Nếu hỏi nó nó hiểu vật gì nhất, nó sẽ trả lời là thanh kiếm.

Trò chắc chứ? Glaedr hỏi.

Eragon gật đầu mà quên mất rồng vàng không thấy nó. Vâng thưa thầy... nhưng con có một câu hỏi: Brisingr có phải tên thanh kiếm không và nếu không con có cần tìm ra tên thật của nó để làm phép không ạ?

Brisingr là tên thật của nó. Tên thật của thanh kiếm thực ra rất phức tạp nhưng dù sao nó cũng bao gồm brisingr. Nếu con muốn con có thể tìm tên thật của nó nhưng nếu không con có thể gọi nó là Kiếm cũng

được, miễn là trong đầu con con hiểu rõ nó. Tên chỉ là nhãn gắn cho một tri thức và con không cần một cái nhãn để dùng tri thức đó. Con hiểu không?

Con hiểu.

Vậy thì làm đi.

Eragon mất một lúc để tập trung. Sau đó nó tĩnh tâm và vươn ra cuốn lấy năng lượng trong cơ thể. Nó chuyển năng lượng đó thành từ ngữ trong khi vẫn nghĩ về những điều nó biết về thanh kiếm:

“Brisingr!”

Eragon cảm thấy sức mạnh của nó tụt dốc. Thấy nguy hiểm, nó cố nói, cố cử động, nhưng câu thần chú buộc nó đứng im. Nó không thể chớp mắt hoặc thở.

Không giống lúc trước, thanh kiếm không biến thành lửa, nó rung lên như một hình phản chiếu trong nước. Sau đó trong không khí cạnh thanh kiếm, một hình ảnh mờ ảo như sương như khói xuất hiện: một hình phản chiếu hoàn hảo của Brisingr không nằm trong bao. Eragon thấy bản sao giống y hệt thanh kiếm thật và có phần nguyên bản hơn. Như thế nó nhìn thấy hồn của thanh kiếm, cái hồn mà cả Rhunön, với bao nhiêu năm kinh nghiệm cùng kiếm cung cũng không thể nắm bắt nổi.

Ngay khi hình phản chiếu trở nên rõ nét, Eragon lại thở và chuyển động được bình thường. Nó duy trì câu thần chú thêm vài giây để chiêm ngưỡng vẻ đẹp của hình triệu hồi sao đó nó để câu thần chú bay đi và hình ảnh ma mị của thanh kiếm tan vào hư vô.

Khi nó biến mất, trong lều dường như tối một cách không ngờ.

Chỉ lúc đó Eragon biết Saphira và Glaedr đang tiếp xúc với tư tưởng của nó, quan sát từng ý nghĩ nhảy nhót trong đầu nó. Chưa bao giờ Eragon thấy hai con rồng căng thẳng tới vậy. Nếu nó chọc Saphira, nó đoán cô nàng sẽ giật mình tới xoắn cả người lại.

Nếu em mà chọc vào người anh, anh chỉ còn là một chấm nhỏ xíu à, cô nàng nhận xét.

Eragon cười và nằm xuống vông vì mệt.

Trong tư tưởng, Eragon nghe thấy tiếng như gió thổi qua cánh đồng hoang vắng vì Glaedr đã thư thái trở lại. Con làm tốt lắm, Khắc tinh của tà thần ạ. Lời khen của Glaedr khiến Eragon ngạc nhiên; từ hồi dạy Eragon tới giờ có mấy khi con rồng già khen nó đâu. Nhưng đừng thử lại nhé.

Eragon rùng mình và xoa tay để xoa đi cái lạnh tới tận xương tủy. Con đồng ý với thầy. Nó không muốn thử lại. Nhưng dù sao nó vẫn cảm thấy hài lòng. Nó đã chứng minh được rằng ít nhất nó làm được một điều mà không phải ai trong Alagaësia cũng làm được.

Nó có thêm hy vọng.

Sáng ngày thứ ba, Roran trở về Varden cùng với những người chiến hữu: họ đều mệt mỏi, người đầy vết thương và rệu rã vì di chuyển trên đoạn đường dài. Sự trở về của Roran đã khuấy động Varden trong vài tiếng – anh và những người khác được chào đón như những người anh hùng – nhưng bầu không khí tẻ ngắt nhanh chóng trở lại với toàn quân Varden.

Eragon nhẹ lòng vì thấy Roran. Nó vốn biết anh họ mình vẫn an toàn vì nó đã bói cầu vài lần kể từ khi anh nó đi. Nhưng được nhìn thấy anh bằng mắt đã khiến Eragon không còn mang nỗi lo lắng mà tới bây giờ nó mới nhận ra nó vẫn canh cánh trong lòng. Roran là người thân duy nhất của nó – không tính Murtagh – và Eragon không thể chịu nổi ý nghĩ nó sẽ mất anh.

Giờ được nhìn thấy Roran gần ngay trước mắt, Eragon lại thấy xót xa vì vẻ ngoài của anh. Nó biết Roran và những người khác kiệt sức nhưng Roran trông tiêu tụy hơn những chiến hữu nhiều; trông anh như thể già đi năm tuổi. Mắt anh đỏ và thâm đen, lông mày dựng đứng, anh di chuyển cứng nhắc như mọi centimet trên người đều bị thâm tím. Và râu anh bị cháy một nửa trông lởm khởm kinh khủng.

Năm người – ít hơn số người lúc đầu mất một – trước tiên tới gặp khu y xá của Du Vrangr Gata gặp các pháp sư trị thương. Sau đó họ yết kiến Nasuada. Sau khi khen ngợi lòng dũng cảm của họ, Nasuada cho tất cả lui trừ Roran. Cô hỏi anh đầy đủ chi tiết cuộc hành trình tới và rời khỏi Aroughs cũng như quá trình

chiếm thành phố. Tuy đã nghe kể vài lần, nhưng cả Nasuada và Eragon – đang đứng bên phải cô – đều lắng nghe chăm chú và thì thoảng hoảng sợ. Khi Roran nói xong, Nasuada khiến cả anh và Eragon ngạc nhiên vì bổ nhiệm Roran làm tiểu đoàn trưởng.

Eragon cứ nghĩ Roran sẽ vui nhưng nó lại thấy những nếp nhăn hằn sâu trên khuôn mặt anh và trán anh nhăn tít. Tuy nhiên Roran không từ chối hay phàn nàn, anh chỉ cùi đầu khàn giọng đáp, “Vâng thưa tiểu thư Nasuada.”

Sau đó, Eragon cùng Roran đi về lều nơi Katrina đang đứng đợi. Cô chào đón Roran bằng một cử chỉ khiến Eragon phải che mắt vì xấu hổ.

Họ và Saphira ăn cùng nhau nhưng Eragon và Saphira xin phép ra về ngay khi có thể vì Roran đã quá kiệt sức còn Katrina muốn ở một mình cùng anh.

Khi nó và Saphira đi lang thang trong doanh trại, Eragon nghe có ai gọi từ đằng sau, “Eragon! Eragon! Đợi tấ!”

Nó quay lại và nhìn thấy hiền triết Jeod gầy cao lênh khênh đang chạy lại, những sợi tóc bay phấp phới quanh khuôn mặt gầy của ông. Jeod đang cầm trong tay trái một tờ giấy da dê nhàu nhĩ.

“Cái gì đây?” Eragon lo lắng hỏi.

“Cái này!” Jeod kêu to và mắt sáng lên. Anh giơ tờ giấy ra mà lắc. “Tôi đã làm lại! Eragon! Tôi đã tìm ra cách!” Trong ánh sáng yếu ớt, vết sẹo trên đầu và thái dương anh trông trắng đến giật mình so với làn da màu đồng.

“Anh làm cái gì lại cơ? Tìm ra cách gì thế? Từ từ; tôi chẳng hiểu gì cả!”

Jeod lo lắng nhìn xung quanh rồi ghe sát lại thì thầm, “Tất cả những gì tôi đọc và nghiên cứu đã đem lại kết quả. Tôi đã tìm ra đường hầm bí mật dẫn tới Dras – Leona!”

“Giải thích lại cho tôi,” Nasuada nói.

Eragon nhúc nhích vì thiếu kiên nhẫn nhưng không nói gì.

Jeod ngừng cổ khỗi đồng sách và chống vịn thư trước mặt, giơ cao một cuộn giấy mỏng buộc da đỏ và tường thuật lần thứ ba, “Theo như tôi được biết, khoảng năm trăm năm trước...”

Jörmundur phẩy tay ngắt lời. “Đừng nói dông dài. Kể những cái quan trọng thôi.”

Jeod lại nói lại. “Khoảng năm trăm năm trước, Nữ Hoàng Forna cử Erst Râu Bạc tới Dras – Leona hoặc đúng hơn tới thành phố sau này là Dras – Leona.”

“Vì sao lại cử ông ấy tới?” Nasuada hỏi trong khi đang nghịch mép cổ tay áo.

“Người lùn lâm vào cảnh nội chiến, và Forna hy vọng với việc giúp Vua Radgar thiết kế và xây dựng vòng phòng thủ cho thành phố, họ có thể bảo vệ chính giống loài mình, mặc dù người lùn tự mình có thể tạo nên hàng phòng thủ cho Aroughs.”

Nasuada cuộn một sợi chỉ thừa trên ngón tay. “Và sau đó Dolgrath Chân Thọt giết Forna...”

“Đúng. Và Erst Râu Bạc không còn lựa chọn nào khác ngoài trở về Rặng núi Beor nhanh hết mức có thể để chống lại sự xâm lăng của Chân thọt. Nhưng” – Jeod giơ một ngón tay rồi mở cuốn sách bìa đỏ - “trước khi rời đi hình như ông đã bắt tay vào công việc. Cố vấn của vua Radgar, Lãnh chúa Yardley, đã viết trong tự truyện rằng Erst đã phác họa sơ đồ hệ thống cống trong lòng thành phố để tăng hiệu quả cho hàng phòng thủ.”

Từ cái bàn ở giữa phòng của Nasuada, Orik gật đầu nói: “Đúng. Nhưng người phải cho chúng ta biết rõ các nó ở đâu và xây bằng loại đất đá gì. Ngoài ra, người phải tìm ra lối vào bị vùi lấp ở đâu.”

Jeod nói tiếp. “Tất nhiên, Dras – Leona không có hệ thống ngầm vì thế tôi đoán rằng bản thiết kế của Erst chưa bao giờ được thực hiện. Nhưng, trong vài trang sau, Yardley lại nói...” Jeod chú mục xuống sách đọc, “...trong một sự kiện đau lòng nhất, quân phản nghịch đã đốt phá và cướp bóc rất nhiều hộ gia đình. Những binh lính lúc đó không kịp phản ứng vì mãi làm việc dưới cống ngầm như những nông dân bình thường.”

Jeod hạ sách xuống. “Giờ, họ đào cái gì? Tôi không thể tìm thêm bằng chứng về những hoạt động tương tự trong và ngoài Dras – Leona, cho tới khi...” Anh đặt cuốn sách bìa đỏ xuống và cầm một cuốn sách bìa gỗ dày và nặng chịch lên. “Tôi tình cờ đọc được cuốn Cuộc đời Taradas và những bí mật sâu kín trong Kỷ nguyên Loài người, Người lùn và những thần tiên già cỗi nhất thì...”

“Cuốn sách đó có nhiều sai sót,” Arya nói. Cô đứng bên trái bàn, đặt cả hai tay lên bản đồ thành phố. “Tác giả biết quá ít về loài tiên và những gì không biết, ông ta bịa ra.”

“Có thể,” Jeoda nói, “nhưng ông ấy biết rất nhiều về loài người và những thứ con người chúng tôi tò mò muốn biết.” Jeod mở tới giữa cuốn sách và từ từ đặt xuống bàn. “Trong khi viết sách, Othman có nghiên cứu về chuyện này. Ông ta chủ yếu nghiên cứu về đạo Helgrind và những sự việc bất thường xảy ra xung quanh nó. Tuy nhiên ông cũng có nói đôi nét về Dras – Leona: Dân cư thành phố thường xuyên than phiền vì những âm thanh và mùi khác lạ bốc ra từ dưới đường và sàn nhà, đặc biệt vào ban đêm. Họ cho rằng đó là do ma quỷ và những sinh vật siêu nhiên gây ra, nhưng nếu thật sự là do những linh hồn thì thật sự tôi chưa bao giờ nghe về loại nào như thế vì các linh hồn thường tránh xa con người.”

Jeod gấp sách lại. “Mai mà Othman có đánh dấu vị trí phát ra những tiếng động lạ trên bản đồ Dras – Leona mà, như quý vị có thể thấy, hình thành một đoạn đường thẳng xuyên qua phần phố cổ.”

“Vậy ông nghĩ có thể có đường hầm ngầm ở đây,” Nasuada nói. Đây là một câu nói, không phải câu hỏi.

“Chính xác,” Jeod nói và gật đầu.

Vua Orrin ngồi cạnh Nasuada vốn kiếm lời bông cất tiếng. “Vậy là ông cũng chưa đưa chúng tôi bằng chứng chứng thực có tồn tại đường hầm. Nếu có một khoảng không dưới lòng thành phố, biết đâu nó chỉ là một căn phòng bí mật hay hầm mộ gì đó thì sao. Kể cả nó là đường hầm, chúng ta không biết nó có kéo ra tận ngoài Dras – Leona hay không và đường hầm đó dẫn tới đâu? Chẳng lẽ tới trung tâm lâu đài? Hơn nữa, theo những gì ông nói, đường hầm ngầm đó từ đầu đã không được hoàn thành.”

“Chắc chắn là đường hầm, thưa Đức Vua,” Jeod nói. “Không có một căn phòng hay hầm mộ nào lại dài và hẹp như vậy. Còn về chuyện nó có được hoàn thành hay không... chúng ta chỉ biết nó không được sử dụng cho mục đích ban đầu và còn được sử dụng ít nhất tới thời Othman. Như vậy, đường hầm ngầm, đường hầm bộ hay các ngài muốn gọi là gì cũng được đã phải hoàn thành ở một mức độ nào đó, không thì nước đã phá hủy nó từ lâu rồi.”

“Thế ông có biết lối ra – hoặc lối vào ở đâu không?” nhà vua hỏi.

Jeod lục tung những cuộn giấy trong một lúc trước khi lôi một tấm bản đồ Dras – Leona khác ra, lần này là tấm bản đồ địa hình. “Cái này tôi không chắc nhưng nếu nó dẫn ra ngoài thành phố, vậy thì lối ra sẽ nằm đâu đó quanh đây ...” Ông chỉ tay vào một điểm góc phía đông thành phố. Hầu hết các tòa nhà bên ngoài bức tường bảo vệ trung tâm Dras – Leona đều nằm ở phía tây, cạnh hồ. Điều này có nghĩa rằng khu vực Jeod vừa chỉ vào, dù là khoảng đất trống nhưng lại gần với trung tâm Dras – Leona hơn. “Nhưng nếu không ai đi khảo sát thì chúng ta cũng chẳng biết có đúng không.”

Eragon nhú mày. Nó cứ nghĩ phát hiện của Jeod phải có gì chắc chắn hơn.

“Chúng tôi rất cảm ơn vì những nghiên cứu của ngài, thưa Hiền triết Jeod,” Nasuada nói. “Một lần nữa ngài lại chứng tỏ được vai trò của ngài đối với Varden.” Cô đứng dậy và bước lại nhìn tấm bản đồ. Đường viền vấy thướt tha trên đất. “Nếu chúng ta gửi một đội quân tới xem xét, có thể chúng ta sẽ khiến Triều đình nghi ngờ. Lúc đó dù cho đường hầm có thực sự tồn tại, chúng ta cũng không thể sử dụng nổi. Murtagh và Thorn có thể sẽ đón lõng chúng ta.” Cô nhìn ông Jeod. “Ông nghĩ đường hầm rộng tới mức nào? Bao nhiêu người có thể đi vào đó?”

“Tôi không biết. Có thể...”

Orik húng hắng rồi nói. “Đất ở đây mềm và giống đất sét lại còn có phù sa – không thể nào xây đường hầm ngầm nổi. Nếu Erst thông minh ông ấy sẽ không phác thảo ra một đường cống rãnh lớn; ông ấy sẽ làm sập vài con đường, hoặc gây sỏi mòn chân móng thành phố. Trăm đoán nó không rộng hơn một mét đâu.”

“Quá hẹp, chỉ vừa một người,” Jeod nói.

“Quá hẹp, chỉ vừa cho một knurla,” Orik nói thêm.

Nasuada quay về chỗ ngồi và nhìn mông lung vào tấm bản đồ như thể đang nhìn thứ gì khác.

Sau một vài khắc im lặng, Eragon nói, “Tôi có thể đi tìm đường hầm. Tôi biết cách dùng phép thuật ẩn thân; lính canh sẽ không thể thấy tôi.”

“Có thể,” Nasuada nói thầm. “Nhưng tôi không thích chuyện cậu hay bất cứ ai loanh quanh chỗ đó. Khả năng quân Triều đình để ý rất cao. Nếu như Murtagh là người đứng gác thì sao? Cậu có thể lừa hắn không? Cậu có biết giờ khả năng của hắn tới đâu không?” Cô lắc đầu. “Không, chúng ta phải hành động như có đường hầm thật và theo đó mà đưa ra quyết định. Nếu quả thực nó không tồn tại, chúng ta cũng không mất gì... còn nếu nó có thực, chúng ta sẽ chiếm được Dras – Leona một lần và mãi mãi.”

“Nàng nghĩ gì vậy?” vua Orrin cẩn trọng hỏi.

“NGHĩ một cái gì đó táo bạo; ...không đoán trước được.”

Eragon khịt khịt mũi. “Có thể cô nên triệu tập Roran.”

“Tôi không cần Roran giúp bày mưu, Eragon.”

Nasuada lại im lặng và mọi người trong phòng, kể cả Eragon đều đợi xem cô nảy ra ý tưởng gì. Cuối cùng cô nhúc nhích người và nói, “Thế này nhé: chúng ta cho một tiểu đội đi mở cổng thành từ bên trong.”

“Nhưng bằng cách nào?” Orik thắc mắc. “Chuyện xử lý hơn trăm tên lính đứng gác đã đủ khó rồi, và tôi xin nhắc cho cô nhớ, trong đó còn có một con thần lùn không lồ thở ra lửa đó. Chắc chắn cu cậu sẵn sàng xoi tái bất cứ thằng ngu nào đi mở cổng. Đây là chúng ta còn chưa tính tới Murtagh.”

Trước khi cuộc thảo luận tiếp tục, Eragon nói. “Tôi có thể làm được.”

Câu nói đó có tác dụng ngay lập tức với cuộc nói chuyện.

Eragon cứ nghĩ Nasuada sẽ gạt ngay lời đề nghị của nó, nhưng nó ngạc nhiên vì cô cân nhắc mọi hồi. Sau đó nó còn ngạc nhiên hơn vì cô nói. “Rất tốt.”

Bao nhiêu lời biện hộ Eragon nghĩ tới đã trôi đi khi nó kinh ngạc nhìn Nasuada. Chắc chắn cô cũng đồng quan điểm với nó ở một số khía cạnh.

Trong lều như chợ vỡ vì ai cũng tranh nói. Arya khiến mọi người dịu lại: “Nasuada, cô không thể để Eragon tự gây nguy hiểm cho mình. Không thể được. Hãy cho một vài pháp sư của Blödhgarm đi thay; tôi chắc chắn họ sẽ đồng ý giúp. Ngoài ra họ là một trong những chiến binh thông thái nhất cô có thể tìm.”

Nasuada lắc đầu. “Không một tên lính của Galbatorix nào dám giết Eragon – Murtagh không dám và những chiến binh tép riu nhất cũng không dám. Chúng ta nên tận dụng ưu thế đó. Hơn nữa, Eragon là pháp sư mạnh nhất của chúng ta, mà mở cổng thành tốn rất nhiều sức lực. Cậu ấy là người có cơ hội thành công lớn nhất.”

“Nhưng nếu chàng bị bắt thì sao? Chàng không thể chống nổi Murtagh. Cô biết mà!”

“Chúng ta sẽ dẫn Murtagh và Thorn đi chỗ khác và cho Eragon cơ hội cậu ấy cần.”

Arya hất cằm. “Thế nào? Chúng ta làm thế nào?”

“Chúng ta sẽ tấn công Dras – Leona từ phía nam. Saphira sẽ vây vòng quanh thành phố, đốt cháy vài căn nhà và giết chết lính canh trên tường. Thorn và Murtagh sẽ không có lựa chọn nào khác ngoài đuổi theo nếu như Blödhgarm và các pháp sư thần tiên tạo ra một ảo ảnh của Eragon cuội trên lưng Saphira. Miễn là Murtagh không tới gần, hắn sẽ không thể nào biết được.”

“Cô muốn thực hiện chuyện này?”

“Đúng.”

Gương mặt Arya cứng lại. “Vậy thì tôi sẽ đi cùng Eragon.”

Eragon thấy nhẹ nhõm. Nó đã mong cô đi cùng nó nhưng nó không biết phải hỏi thế nào vì sợ nàng sẽ từ chối.

Nasuada thở dài. “Cô là con gái Islanzadí. Tôi không muốn đặt cô vào tình thế nguy hiểm. Nếu cô chết... Hãy nhớ xem mẹ cô đã phản ứng thế nào khi nghĩ Durza đã giết chết cô. Chúng tôi không thể nào mất đi sự hỗ trợ của thần tiên.”

“Mẹ tôi...” Arya ngậm miệng sau đó bắt đầu một câu khác. “Tôi có thể đảm bảo với cô, thừa tiểu thư Nasuada, Nữ hoàng Islanzadí sẽ không chấm dứt liên minh với Varden dù cho tôi có gặp chuyện gì. Cô không phải lo. Tôi sẽ đi cùng Eragon và hai pháp sư nữa của Blödhgarm.”

Nasuada lắc đầu. “Không. Cô chỉ có thể mang theo một. Murtagh biết số thần tiên bảo vệ Eragon. Nếu hắn để ý thấy hai hoặc hơn hai người biến mất, hắn sẽ nghĩ chúng ta có đặt bẫy gì ở đây. Hơn nữa, Saphira sẽ cần sự trợ giúp để thoát khỏi tầm với của Murtagh.”

“Ba người không đủ để hoàn thành nhiệm vụ khó tới mức đó,” Arya không chịu thua. “Chúng tôi sẽ không thể đảm bảo an nguy của Eragon chứ đừng nói tới mở cổng.”

“Vậy thì các người có thể mang theo một người của Du Vrangr Gata.”

Trên mặt Arya thoáng nét chế giễu. “Các pháp sư của các người không đủ sức mạnh hay kỹ năng cho nhiệm vụ này. Chúng tôi sẽ phải một chọi một trăm, có khi hơn. Cả những kiếm sĩ bình thường hay những pháp sư đã được đào tạo đều không bằng chúng tôi. Chỉ có thần tiên hoặc Kỵ sĩ...”

“Hoặc Tà thần,” Orik gầm gừ nói.

“Hoặc tà thần,” Arya nói thêm dù Eragon có thể thấy nàng đang tức giận. “Chỉ những người đó mới có thể hoàn thành một nhiệm vụ khó khăn thế này. Và kể cả vậy còn chưa chắc đã thắng. Hãy để chúng tôi mang theo hai pháp sư của Blödhgarm. Không một Varden nào có đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ này.”

“Vậy tôi có được không?”

Mọi người ngạc nhiên quay lại nhìn khi Angela bước ra từ một góc lều. Eragon còn không biết bà ta ở đó.

Bà đứng trước mặt Arya. “Vậy cô không phản đối nếu tôi đi cùng chứ, Älfa? Tôi không phải Varden nhưng tôi sẵn lòng đi cùng cô.”

Arya ngạc nhiên hơn khi thấy Arya cúi đầu nói, “Tất nhiên thưa nhà Thông thái. Tôi không có ý nói mỉa. Tôi rất vinh hạnh nếu bà đi cùng.”

“Tốt!” Angela reo lên. “Vậy thì chắc cô cũng không phản đối,” bà nói hướng tới Nasuada.

Nasuada lại lắc đầu. “Nếu bà muốn và Eragon lẫn Arya đều không phản đối vậy thì không có lý do gì mà bà không thể đi. Nhưng tôi không hiểu vì sao bà lại muốn đi.”

Angela hất lọn tóc xoắn. “Cô muốn tôi giải thích cho mọi quyết định của mình à.... Được rồi, nếu như thỏa mãn được trí tò mò của cô thì chúng ta cứ cho là tôi có thù hằn với mấy tên thầy tu dòng Helgrind và tôi muốn trả thù. Hơn nữa, nếu Murtagh xuất hiện, tôi có thể lừa hắn.”

“Hay chúng ta nhờ Elva đi cùng,” Eragon nói. “Nếu ai có thể giúp chúng ta tránh nguy hiểm..”

Nasuada nhíu mày. “Trong cuộc nói chuyện lần cuối, cô bé đã tỏ rõ quan điểm. Tôi sẽ không cúi đầu trước cô bé đó để xin giúp đỡ đâu.”

“Tôi sẽ nói,” Eragon nói. “Cô bé giận tôi và tôi sẽ đi hỏi cô bé.”

“Làm gì cậu muốn. Tôi không thích đưa một đứa bé – kể cả một đứa nhỏ được chúc phúc như Elva – vào chiến trường. Hơn nữa, chắc gì con bé có thể bảo vệ nổi mình.”

“Miễn là nỗi đau của những người xung quanh không quá lớn,” Angela nói. “Trong vài trận chiến trước con bé đã cuộn mình lại như quả bóng không thể nào di chuyển hay thở nổi.”

Con bé khó đoán được lắm. Nếu con bé muốn đi thì cậu phải để ý thật kỹ đó Eragon.”

“Vâng,” nó hứa.

Sau đó Nasuada bắt đầu thảo luận với Orrin và Orick về chiến thuật và Eragon rút lui vì nó không biết gì nhiều.

Nó phóng tư tưởng tới Saphira vẫn đang qua nó nghe ngóng chuyện xung quanh. Vậy em thấy sao? Nó hỏi. “Sao em im lặng thế? Anh nghĩ em muốn nói gì khi Nasuada nghĩ ra chuyện đột nhập Dras – Leona.

Em không nói gì vì em chẳng có gì để nói. Đây là một kế hoạch hay.

Em đồng ý?!

Chúng ta không còn là những đứa bé hèn nhát nữa, Eragon. Có thể kẻ địch của chúng ta đáng sợ nhưng chúng ta cũng thế. Giờ là lúc chúng ta nhắc cho chúng nhớ.

Em có phiền nếu chúng ta tạm xa nhau?

Tất nhiên là có, cô nàng rống lên. Dù anh có đi đâu, quân địch vẫn sẵn sàng đập chết anh như đập ruồi. Nhưng anh không còn vô dụng như xưa. Sau đó cô nàng rừ rừ.

Anh, vô dụng? Nó nói theo kiểu giận dỗi vu vơ

Ừ, một chút. Nhưng giờ cú tát của anh nguy hiểm hơn rồi.

Em cũng thế.

Mmm...Em phải đi sẵn đây. Sắp có bão rồi và em sẽ không có cơ hội đi sẵn cho tới khi chúng ta tấn công xong.

Bay cẩn thận nhé, nó nói.

Sau đó nó cảm nhận được sự hiện diện của cô em biến mất. Nó chuyển sự chú ý lại cuộc thảo luận trong lều vì nó biết cuộc đời nó, và cả Saphira, sẽ phụ thuộc vào quyết định của Nasuada, Orick và Orrin.

190. Q.4 - Chương 27: Dưới Đồi Đá

Eragon xoay vai để điều chỉnh áo giáp bên trong sao cho thoải mái dưới lớp áo chắn thủ.

Xung quanh họ là bóng tối tối nặng nề và ngột ngạt. Tầng mây dày che khuất trăng sao. Nếu như không có ánh sáng từ ngọn đèn ma trên tay Angela, kể cả Eragon và các tiên nhân cũng chẳng thấy gì.

Thời tiết ẩm ướt. THi thoảng đôi lần Eragon cảm thấy vài giọt mưa lạnh buốt rơi xuống má nó.

Elva đã cười và từ chối khi nó nhờ cô bé giúp. Nó đã tranh luận khá lâu nhưng chẳng đi tới kết quả gì. Saphira thậm chí đã can thiệp, cô em nó đã bay xuống lều đưa bé phù thủy ở, chui cái đầu khổng lồ vào chỉ cách con bé có một mét, bắt cô bé nhìn vào cặp mắt xanh sang không chớp của Saphira.

Lúc đó Elva không còn cười nữa nhưng cô nhóc vẫn không đồng ý. Sự cứng đầu của cô nhóc khiến Eragon thất vọng. Tuy vậy, nó vẫn ngưỡng mộ cá tính mạnh của Elva; với cô nhóc này cả Kỵ sĩ lẫn rồng đều không là gì. Nhưng dù sao, cô nhóc đã phải chịu đựng quá nhiều nỗi đau và trải qua nhiều chuyện đau khổ mà kể cả những chiến binh nhiều năm cũng hiếm khi gặp phải.

Arya đang đứng cạnh nó, choàng áo choàng lên cổ. Eragon cũng mặc một cái, cũng như Angela và tiên nhân tóc đen Wydren, người Blödhgarm chọn ra để đồng hành với họ. Họ cần mặc áo choàng để chống lại cái lạnh cắt da cắt thịt của ban đêm và che giấu vũ khí khỏi tầm nhìn của cư dân thành phố, nếu như họ tới được đó.

Nasuada, Jörmundur và Saphira đã đi với họ tới rìa doanh trại. Trong các khu lều, những binh lính Varden, người lùn và Urgal đang bận rộn chuẩn bị cho trận chiến sắp tới.

“Đừng quên,” Nasuada nói, hơi thở biến thành sương khói trước mặt cô, “nếu tới bình minh mọi người không tới được cánh cổng, hãy đợi ở một nơi nào đó cho tới sáng hôm sau, và chúng ta sẽ thử lại.”

“Chúng ta làm gì có thì giờ mà chờ đợi,” Arya nói.

Nasuada xoa tay và nói. Cô có vẻ bồn chồn khác thường. “Tôi biết. Dù sao chúng tôi cũng sẽ sẵn sàng tấn công khi nhận được tín hiệu từ mọi người dù là lúc nào. Sự an toàn của mọi người quan trọng hơn việc chiếm được Dras – Leona. Hãy nhớ lấy.” Ánh mắt của cô dán chặt vào Eragon.

“Chúng ta nên đi thôi,” Wydren nói. “Sắp sáng rồi.”

Eragon áp trán vào đầu Saphira trong giây lát. Chúc anh đi săn thành công, cô bé nhẹ nhàng nói.

Em cũng thế nhé.

Chúng miễn cưỡng chia tay rồi Eragon cùng Arya và Wyrden đi theo Angela rời khỏi doanh trại, tiến tới khu phía đông thành phố. Nasuada và Jörmundur thì thầm chúc họ thượng lộ bình an khi họ đi ngang qua, sau đó tất cả rơi vào tĩnh lặng chỉ còn tiếng thở và tiếng gót giày nện trên nền đất.

Angela điều chỉnh ánh sáng trong lòng bàn tay cho tới khi chỉ đủ sáng để Eragon nhìn thấy chân mình. Nó phải căng mắt ra để ý những cục đá hay nhánh cây chìa ra giữa đường.

Họ bước đi trong im lặng gần tiếng đồng hồ cho tới khi bà lang dừng lại nói nhỏ, “Theo tôi biết thì chúng ta đã tới nơi rồi. Tôi khá giỏi trong ước lượng khoảng cách nhưng có lẽ chúng ta đã đi hơn một ngàn mét rồi. Trong cảnh tranh sáng tranh tối này thì cũng khó nói lắm.”

Phía trên trái họ là những ánh sáng đầu đó từ phía chân trời, đó là bằng chứng duy nhất cho thấy họ đã tới gần Dras – Leona. Những ánh sáng đó gần họ tới mức họ có cảm tưởng như có thể với tay hái chúng xuống.

Nó và hai người phụ nữ đứng xung quanh Wyrden khi tiên nhân này quỳ xuống tháo găng tay phải ra. Wyrden đặt lòng bàn tay lên mặt đất và ngâm nga câu thần chú anh đã học từ pháp sư người lùn mà Orík đưa tới hướng dẫn họ cách tìm căn phòng dưới lòng đất – ngay trước khi ra đi làm nhiệm vụ -

Trong khi tiên nhân hát, Eragon chăm chú nhìn vào màn đêm, lắng nghe và quan sát động tĩnh của kẻ thù. Mưa nặng hạt dần. Nó mong sao thời tiết sẽ khá khẩm hơn trước khi trận chiến bắt đầu, nếu như nó có thể xảy ra.

Có tiếng cú rúc đầu đó và nó với tay nắm lấy thanh Brisingr, nhưng sau đó dừng lại và nắm chặt tay. Barzûl, nó dùng câu chữ thẻ quên thuộc của Orík để nói với mình. Nó đang căng thẳng hơn mức cần thiết. Những ký ức về trận chiến giữa nó và Murtagh cùng Thorn một lần nữa – từng ký ức và tất cả - đang khiến nó nao núng.

Chắc chắn mình sẽ thua nếu tiếp tục thế này, nó nghĩ thầm. Vì thế nó từ từ thở ra và luyện tập bài thể dục cho tinh thần đầu tiên Glaedr dạy để kiểm soát cảm xúc.

Con rồng già không mẫn mà với nhiệm vụ nay khi Eragon kể cho ông nghe nhưng ông rồng cũng không phản đối. Sau khi bàn luận xong về những tình huống bất ngờ có thể xảy ra, Glaedr nói: Hãy thận trọng với bóng tối đó Erago. Những thứ kỳ lạ thường ẩn nấp trong bóng tối. Eragon không cho đó là một lời động viên ý chí nó.

Nó gạt những giọt nước mưa trên mặt còn tay kia nắm lấy chuôi kiếm. Găng tay da chạm vào da mặt nó sao ấm và mềm mại thế.

Nọ hạ bàn tay xuống ngoắc vào thắt lưng của Beloth Thông Thái và cảm nhận được sức nặng của mười hai viên kim cương không tì vết nạm lên đó. Sáng nay nó đã tới khu nhốt thú và khi các đầu bếp giết chim và cừu làm bữa sáng, nó đã chuyển năng lượng chết của lũ động vật vào những viên đá quý. Nó ghét chuyện này; khi nó phóng tư tưởng về phía những con vật – nếu như chúng còn đầu – nỗi sợ hãi và đau đớn của chúng biến thành của nó, và khi đầu óc chúng trống rỗng dần, nó cảm thấy như chính nó đang chết. Đó là một trải nghiệm kinh khủng, khiến con người ta hoảng loạn và sợ hãi. Bất cứ khi nào có thể nó đều thì thầm bằng ngôn ngữ cổ với những con vật để khiến chúng dịu nỗi đau. Thi thoảng nó thành công nhưng đôi khi lại không. Mặc dù kiểu gì chúng cũng phải chết và dù nó cần năng lượng nhưng nó không thích công việc này, vì nó có cảm giác nó là người chịu trách nhiệm vì cái chết của chúng. Nó cảm thấy có tội.

Giờ nó thấy thắt lưng hơi nặng hơn một chút vì lượng năng lượng chuyển dời từ những con vật. Kể cả nếu như những viên kim cương khảm trên đó có vô giá trị đi chăng nữa, Eragon vẫn thấy thắt lưng này còn quý hơn vàng, vì trên đó chứa hàng trăm ngàn mạng sống.

Khi Wyrden ngừng hát, Arya hỏi, “Anh tìm ra không?”

“Lối này,” Wyrden đứng thẳng lên nói.

Eragon vừa bị chấn động vừa thấy nhẹ nhõm. Jeod nói đúng!

Wyrden dẫn họ đi qua một con đường và rất nhiều ngọn đồi nhỏ sau đó đi tới một bãi bồi phù sa. “Cửa đường hầm phải ở đâu đó quanh đây,” tiên nhân nói và chỉ về phía bờ tây.

Bà lang tăng độ sáng của ngọn đèn ma để họ có thể tìm kiếm; sau đó Eragon, Arya và Wyrden bắt đầu ra soát hai bên bãi bồi bằng cách dùng que chọc xuống. Hai lần Eragon vấp chân vào một thân cây bu lô đổ khiến nó nghiêng rầm rịch vì đau. Nó ước gì mình quần xà cạp nhưng nó đã bỏ lại thứ đó cùng khiên vì sợ chúng sẽ khiến dân thành phố chú ý.

Sau hai mươi phút tìm kiếm cuối cùng Eragon nghe thấy có tiếng kim loại rung lên, sau đó Arya nhẹ nhàng gọi. “Ở đây.”

Nó cùng những người còn lại tất tả chạy tới chỗ nằg đứng cạnh một lỗ nhỏ trên bãi. Arya rút que gậy ra để lộ một đường hầm lát đá cao năm mét rộng ba mét. Một lưới sắt đã gỉ sét che lỗ hổng lại.

“Nhìn đi,” Arya nói và chỉ xuống mặt đất.

Eragon nhìn và nó thấy một lối nhỏ dẫn xuống đường hầm. Kể cả dưới ánh sáng đỏ kỳ dị từ ngọn đèn ma của bà lang, Eragon cũng biết lối mòn đó có là do đi lâu mà thành. Một hoặc nhiều người đã sử dụng đường hầm này thường xuyên để ra vào Dras – Leona.

“Chúng ta nên cẩn thận,” Wyrden nói.

Angela hừ nhỏ trong họng. “Không thể thì các người tính đi thế nào? Với kèn trum pét thổi om sòm và sứ giả la hét báo tin chắc.”

Tiên nhân không trả lời nhưng rõ ràng anh ta rất không vui.

Arya và Wyrden gỡ tấm lưới sắt và cẩn trọng đặt chân vào đường hầm. Cả hai mang theo ngọn đèn ma cho riêng mình. Quả cầu sang trôi trên đầu họ như những mặt trời đỏ rực con con dù ánh sáng của chúng không hơn ánh lửa tỏa ra từ than đang cháy là mấy.

Eragon lùi lại nói với Angela. “Vì sao thần tiên lại kính trọng bà thế? Hình như họ sợ bà nữa là đằng khác.”

“Chẳng nhẽ ta không đáng cho người khác kính trọng à?”

Nó lưỡng lự. “Bà biết không, một ngày nào đó bà phải nói cho cháu biết rõ về bà.”

“Sao cháu lại nghĩ thế,” Sau đó bà bước vào đường hầm, áo choàng phấp phới sau lưng như cánh Lethrblaka.

Eragon lắc đầu nói bước.

Bà lang nhỏ thó không phải cúi xuống nhiều để khỏi đụng đầu vào trần nhưng Eragon và hai tiên nhân kia phải cúi xuống như một ông già bị bệnh thấp khớp. Hầu như đường hầm trống không. Một lớp bụi bẩn dày bám trên sàn nhà. Vài cành cây và đá sỏi, thậm chí cả da rắn nằm rải rác gần miệng đường hầm. Con đường có mùi như rạ ướt và cánh bướm đêm.

Eragon và những người khác im lặng bước nhưng đường hầm khuếch đại tiếng động. Một tiếng bước chân và tiếng lạo xạo vọng lại kèm theo tiếng văng vẳng thì thầm xì xào như có người sống quanh đây. Những tiếng xì xào khiến Eragon cảm thấy như bị bao vây bởi những linh hồn người chết bám theo họ trong từng bước đi.

Quá nhiều kẻ theo dõi vài người, nó nghĩ khi đá phải một hòn đá khiến nó nảy lên với những tiếng lách cách lớn đã đường đường hầm làm lớn hơn gấp trăm lần.

“Xin lỗi,” nó nói khi mọi người quay lại nhìn nó.

Một nụ cười nhăn nhó hiện lên trên môi nó. Ít nhất chúng ta đã biết những âm thanh kỳ lạ dưới lòng Dras – Leona từ đâu mà ra. Khi về nó sẽ kể lại cho ông Jeod nghe.

Khi họ đã đi được một đoạn khá dài trong đường hầm, Eragon dừng lại và nhìn về lối vào, lúc này hầu như đã lẫn trong bóng tối. Bóng chàng vạng như có thể nắm bắt lấy, như thể một tấm vải dày phủ lên toàn thế giới. Cùng với những bức tường sát sịt và trần nhà thấp, chúng khiến nó có cảm giác tù túng và bị bóp nghẹt. Thường nó không để ý nhiều tới việc ở trong không gian hẹp, nhưng đường hầm này khiến nó nhớ tới những con đường xấu xí trong núi Helgrind nơi nó và Roran chống trả lại lũ Ra'zac – một kỷ ức chẳng lấy gì làm vui vẻ.

Nó hít một hơi thật sâu sau đó thở ra.

Ngay khi định bước tiếp, nó thoáng nhìn thấy hai con mắt lớn sáng lên trong bóng tối như thể hai viên đá mặt trăng màu đồng. Nó nắm lấy thanh Brisingr và rút thanh kiếm ra khỏi bao vài centimet thì Solembum xuất hiện khỏi bóng tối, nhẹ nhàng di chuyển trên bàn chân móng vuốt.

Con ma mèo dừng lại ngoài vùng ánh sáng. Nó nhúc nhích cái tai điểm đen và hàm rơi ra như ngạc nhiên lắm.

Eragon thả lỏng người. Đáng nhẽ mình phải đoán ra chứ. Angela đi đâu và Solembum theo đó. Lại một lần nữa, Eragon nghĩ về quá khứ của bà lang: Sao bà lại có được sự trung thành của con mèo ma?”

Vì những người khác đã đi xa hơn, bóng tối lại một lần nữa phủ lên Solembum.

Biết mèo ma bọc hậu nên Eragon vui vẻ đuổi theo những người còn lại.

Trước khi nhóm rời doanh trại, Nasuada đã nói tóm tắt cho họ trong thành có chính xác bao nhiêu lính, họ đứng gác ở đâu cũng như nhiệm vụ và thói quen như thế nào. Cô cũng cho họ biết chi tiết về giờ giấc ngủ nghỉ của Murtagh, hần ta ăn gì, và kể cả tâm trạng vào đêm trước. Thông tin của cô luôn luôn chính xác đến lạ lùng. Nếu có ai hỏi, cô chỉ cười và giải thích rằng, từ hồi Varden xuất quân, mèo ma đã giúp cô do thám Dras – Leona. Một khi Eragon và những người đồng hành vào được trong thành phố, mèo ma sẽ cùng họ đi tới cổng nam nhưng sẽ nếu được không xuất đầu lộ diện trước mặt quân Triều đình, nếu không họ sẽ không thể nào giúp Nasuada hiệu quả như trước. Dù sao thì làm gì có ai lại nghĩ một con mèo to tổ chẳng lại là do thám của quân địch được chứ?

Sau đó, Eragon đột nhiên nghĩ khi nhớ những lời chỉ dẫn vắn tắt của Nasuada rằng, điểm yếu lớn nhất của Murtagh là hiện giờ hần vẫn phải ngủ. Nếu chúng ta không bắt hoặc giết được hần trong ngày hôm nay, lần sau gặp lại, chúng ta phải tìm cách đánh thức hần vào nửa đêm – hoặc nếu được thì nhiều hơn một đêm. Ba hay bốn đêm không ngủ đủ sẽ khiến hần khó lòng chiến đấu.

Họ tiếp tục đi trong đường hầm chạy thẳng như một mũi tên, không có lấy một đoạn rẽ, ngoặt. Eragon nghĩ nó thấy nền hơi dốc – cũng đúng thôi vì nó được thiết kế làm cống thoát nước cho thành phố - nhưng nó không chắc lắm.

Sau một hồi, lớp bụi bắn dưới chân họ nhão hơn và dính vào giày của họ như đất sét ướt. Nước nhỏ xuống từ trần nhà, thì thoáng rơi xuống cổ và chảy xuống xương quai xanh Eragon như một ngón tay lạnh lẽo lướt lên người nó. Có một lần nó bị trượt chân vì giẫm phải bùn khiến nó phải giang tay giữ thăng bằng, khi đó nó phát hiện tường dính đầy chất nhờn.

Họ không biết đã đi bao lâu, có thể là một tiếng hoặc giả chỉ là vài phút. Nhưng thế nào đi nữa, cổ Eragon ê ẩm vì nửa đứng nửa cúi và nó mệt mỏi phải nhìn chăm chăm vào bức tường đá giống nhau như đúc.

Cuối cùng nó để ý thấy vọng nhỏ đi và ngắt quãng lâu hơn. Ngay sau đó, đường hầm dẫn tới một căn phòng chữ nhật rộng với trần nhà nửa vòm chóp cao khoảng mười lăm mét. Căn phòng trống rỗng trừ có một cái thùng bị một ăn ở một góc. Phía đối diện với họ là ba cánh cổng vòm giống y sì nhau mở ra ba căn phòng giống nhau, đều nhỏ và tối. Eragon không biết chúng sẽ dẫn tới đâu.

Cả nhóm dừng lại và Eragon từ từ đứng thẳng lưng, nhắm mắt vì các cơ bắp đau như giãn ra.

“Chắc phần này không nằm trong bản thiết kế của Erst Râu bạc,” Arya nói.

“Chúng ta nên chọn đường nào?” Wyrden hỏi.

“Không rõ ràng sao?” bà lang hỏi. “Đường bên trái. Luôn luôn là đường bên trái.” Sau đó bà rảo bước tới cổng vòm đó.

Eragon không thể nào im miệng. “Trái là trái nào? Nếu bà đứng ở chiều bên này thì bên trái là...”

“Trái có thể là phải và phải có thể là trái, đúng, đúng,” bà lang nói. Mắt bà nheo lại. “Thi thoảng cháu thông minh đột xuất quá đấy, Khắc tinh của tà thần ạ... Tốt thôi, chúng ta sẽ đi theo hướng của cháu. Nhưng đừng nói là ta không báo trước nếu chúng ta lạc đường lòng vòng trong đây hết ngày này tháng khác.”

Eragon thực ra thích đi vào cổng vòm ở giữa hơn vì có vẻ nó sẽ dẫn chúng đi thẳng lên các con đường nhưng nó không muốn cãi nhau với bà lang. Đi đường nào chúng ta cũng sẽ sớm tìm ra cầu thang, nó nghĩ. Dưới Dras – Leona không thể có quá nhiều phòng bí mật được.”

Angela giờ ngọn đèn ma lên cao và đi trước. Wyrden và Arya đi theo và Eragon chặn hậu.

Căn phòng đi vào qua cổng vòm bên phải rộng hơn họ tưởng. Nó phải dài tới hai mươi mét sau đó ngoặt ở một góc và kéo dài thêm vài mét nữa dẫn tới một hành lang cps gắn những chân đuốc trống. Qua hành lang là một căn phòng nhỏ hơn với ba cổng vòm dẫn tới ba cổng vòm khác, và cứ thế.

Ai xây dựng cái này và vì sao? Eragon băn khoăn. Tất cả các căn phòng họ đi qua đều trống trải. Thứ duy nhất họ thấy là một chiếc ghế hai chân nằm chống chowvaf vài cái lọ vỡ nằm ở một góc phủ đầy mạng nhện.

Angela dường như chưa bao giờ chần chừ hay bối rối chọn hướng đi vì bà luôn chọn bên phải. Eragon có thể phản đối nhưng nó chẳng nghĩ được cách nào hay hơn nên thôi.

Bà lang dừng lại khi họ tới một căn phòng hình tròn có bảy cổng vòm trên tường. Bảy hành lang tính cả cái họ vừa từ đó bước vào trải khắp bức tường trong phòng.

“Đánh dấu lối vào của chúng ta hoặc không chúng ta sẽ đi ngược lại mất,” Arya nói.

Eragon đi tới hành lang và dùng đầu kiếm Brisingr vẽ một dấu x lên bức tường đá. Trong khi đó nó nhú mắt nhìn vào bóng tối tìm tung tích Solembum nhưng nó chẳng thấy gì. Eragon nghĩ con mèo ma đã lạc dấu đó trong ma trận này rồi. Nó đã định phóng tư tưởng đi tìm mèo ma nhưng lại lo; nhờ có ai đó biết nó ở đây, họ sẽ báo cho Triều đình biết vị trí của họ.

“A!” Angela reo lên và bóng tối xung quanh Eragon chuyển sang chỗ khác khi bà lang đứng nhón chân nâng ngọn đèn ma lên cao nhất có thể.

Eragon vội vàng chạy tới giữa phòng nơi bà đang đứng cùng Arya và Wyrden. “Cái gì thế?” nó thì thầm.

“Trần nhà, Eragon,” Arya nói nhỏ. “Nhìn trần nhà đi.”

Nó làm theo nhưng chỉ nhìn thấy những phiến đá cổ phủ rêu với rất nhiều đường rạn nứt, lạ là trần nhà vẫn chưa bị sập sau bao nhiêu năm.

Sau đó nó nhìn đi chỗ khác và thở hắt hơi.

Những đường đó không phải vết nứt mà là những chữ run được khắc sâu trong đá – nhiều hàng chữ. Chúng ngay ngắn và nhỏ với những nét sổ và góc sắc nét. Rêu phong và những vị khách của thời gian đã phủ kín một phần văn bản nhưng phần còn lại vẫn đọc được.

Eragon vật lộn với những chữ rune trongmootj lát nhưng chỉ nhận ra vài từ và những từ đó lại viết khác với cách nó viết. “Nó nói gì vậy?” nó hỏi. “Chữ người lùn à?”

“Không,” Wyrden nói. “Đây là chữ của loài người nhưng được nói và viết từ rất lâu rồi, thuộc về một ngôn ngữ đặc biệt: kẻ cuồng tín Tosk.”

Cái tên đó khiến Eragon giật mình. “Khi Roran và tôi giải cứu Katrina, chúng tôi có nghe những thầy tu dòng Helgrind nhắc tới cuốn sách của Tosk.”

Wyrden gật đầu. “Đó là tôn chỉ của giáo phái Helgrind. Tosk không phải là người đầu tiên thờ phụng Helgrind nhưng là người đầu tiên soạn luật lệ cho tín ngưỡng của họ sau đó nhiều người đã làm theo. Những người thờ phụng Helgrind coi ông ta như người sáng lập giáo phái. Và cái này” – tiên nhân mở rộng tay – “là lược sử cuộc đời Tosk từ lúc ông ta sinh ra tới khi từ già cõi đời: những câu chuyện thật cũng như những điều ông ta chưa từng nói với ai ngoài giáo phái.”

“Chúng ta có thể biết nhiều điều từ đây,” Angela nói mà không rời mắt khỏi trần nhà. “Nếu như chúng ta có thời gian,” Eragon ngạc nhiên khi thấy bà bị cuốn hút tới vậy.

Arya liếc nhìn bảy hành lang. “Một lúc cũng được nhưng nhanh lên.”

Trong khi Angela và Wyrden căng thẳng đọc, Arya đi tới một trong những cổng vòm và lầm rầm ngâm nga câu thần chú tìm đường và định vị. Khi ngâm xong, nàng ngẩng cổ đợi một lát rồi chuyển tới cổng vòm tiếp theo.

Eragon nhìn những chữ rune thêm một lúc nữa. Sau đó nó trở lại cửa hành lang họ vừa bước vào, dựa người vào tường chờ đợi. Những phiến đá mang sự lạnh lẽo khoát lên vai nó.

Arya dừng lại trước cổng vòm thứ tư. Điệu hát dần trở nên quen thuộc của nàng tăng lên một cung bậc và nghe giống như tiếng gió thì thào.

Nhưng lại không có gì xảy ra.

Sự nhột nhạt ở bàn tay phải khiến Eragon nhìn xuống. Một con dế lớn không có cánh bò lên găng tay nó. Con bọ thật xấu xí: đen và trông như củ hành, với những cái chân có ngạnh cùng cái đầu lớn trông như sọ người. Vỏ giáp cứng của nó bóng dầu.

Eragon rùng mình, nổi da gà và phẩy tay để con bọ bay vào bóng tối.

Nó rơi xuống với một tiếng thụp nghe thấy rõ.

Hành lang thứ năm cũng không khả quan hơn 4 hành lang trước là mấy. Arya bước qua cánh cổng Eragon đứng và đi tới trước cổng vòm thứ bảy.

Trước khi nàng đọc thần chú, một tiếng mèo kêu vang lên trong hành lang dường như xuất phát từ mọi hướng, sau đó là một tiếng rít và tiếng tát và cào khiến lông trên cơ thể Eragon dựng ngược hết lên.

Angela quay người. “Solembum!”

Cả bốn người như một đồng thời rút kiếm.

Eragon lùi về giữa phòng, ánh mắt đảo từ cổng vòm này sang cổng vòm khác. *gedwëy ignasia* của nó ngứa ngáy như bị bọ chét cắn – một kiểu báo động vô ích vì nó không biết được nó đang gặp nguy hiểm gì và bắt nguồn từ đâu.

“Lối này,” Arya nói và đi về cánh cổng thứ bảy.

Bà lang không chịu đi. “Không!” bà thì thầm nhưng quả quyết. “Chúng ta phải giúp cậu ấy.” Eragon để ý thấy bà cầm một thanh đoản kiếm có màu sắc lạ lùng đang phát sáng như đá quý.

Arya quắc mắt. “Nếu Murtagh biết chúng ta ở đây, chúng ta sẽ...”

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh và im lặng nên Eragon không thể biết rằng liệu nó có nhìn đúng hướng không: sáu cánh cửa ẩn trên tường mở ra ba hành lang mở toang, và khoảng xấp xỉ ba mươi tên mặc đồ đen với kiếm trong tay xông về phía họ.

“Letta!” Wyrden hét lên và những tên trong một nhóm đụng vào nhau như thể chúng đụng phải một bức tường.

Sau đó những kẻ tấn công còn lại ngã đè lên và giờ họ không cần dùng tới phép thuật. Eragon dễ dàng đỡ một nhát kiếm, và với một đòn đánh đảo tay nó chém bay đầu kẻ tấn công. Như những tên khác, tên này đeo khăn che mặt chỉ để lộ cặp mắt và chiếc khăn bay mất khi đầu hắn lún lổc dưới đất.

Eragon nhẹ nhõm khi thanh *Brisingr* đâm máu. Đã có lúc nó sợ rằng đối thủ của nó được bảo vệ bởi phép thuật và áo giáp – hoặc, tệ hơn, chúng không phải con người.

Nó đâm xiên vào ngực một kẻ khác và đang đối phó với hai kẻ khác thì một lưỡi kiếm không biết từ đâu nhả cổ họng nó mà bay tới. Lưỡi phép bảo vệ đã giúp nó tránh được cái chết nhưng vì lưỡi kiếm chỉ cách cổ nó chưa đầy hai centimet, nó buộc phải lùi lại.

Nó ngạc nhiên khi thấy gã nó vừa đâm vẫn đứng nguyên, máu chảy ào ạt từ lỗ mà Eragon xuyên qua.

Eragon kinh hãi. “Chúng không cảm thấy đau,” nó hét khi đang chặn lưỡi kiếm chém tới từ ba hướng khác nhau. Nếu những người khác có nghe thấy tiếng nó, họ cũng không thể trả lời.

Nó không nói nữa mà tập trung vào những kẻ trước mặt và tin tưởng những người bạn đồng hành sẽ bọc hậu cho mình.

Eragon chém tới chém lui thanh Brisingr vào không khí như thể nó chẳng nặng hơn một cây gậy là mấy. Nếu như bình thường trong một tích tắc nó có thể giết rất nhiều tên địch nhưng giờ nó đang đụng độ những kẻ không biết đau nên nó không còn lựa chọn nào khác ngoài chặt đầu chúng, đâm xuyên tim chúng hoặc chém và kìm chân chúng cho tới khi mất máu nhiều khiến chúng mất ý thức. Nhưng những kẻ kia cứ liên tiếp tấn công nó dù cho vết thương có nặng tới đâu. Càng nhiều kẻ xông tới càng khó cho nó đỡ và đánh trả. Nó có thể không đỡ và để lá chắn bảo vệ mình nhưng việc vung thanh Brisingr lên trở thành một phản ứng vô thức. Và vì nó không biết liệu lá chắn bảo vệ của nó có bị chọc thủng hay không – nếu chúng làm được điều đó, chúng sẽ giết chết nó – và nó sẽ còn cần tới những lá chắn bảo vệ, vì vậy nó chiến đấu thận trọng như thể nó đang đụng độ với những kẻ có thể giết chết nó bằng một nhát chém.

Càng thêm nhiều tên lính mặc đồ đen xông ra từ cánh cửa bí mật trong hành lang. Chúng bao vây Eragon, dùng số lượng buộc nó lùi lại. Những bàn tay thò ra nhắm vào chân tay nó như muốn giữ chặt lấy nó.

“Kverst,” nó hét nên một trong mười hai từ tử thần mà Orosmis đã dạy nó. Đúng như nó nghĩ, câu thần chú vô tác dụng: những tên lính kia được bảo vệ khỏi những đòn tấn công pháp thuật trực tiếp. Nó nhanh chóng dùng câu thần chú Murtagh đã từng sử dụng với nó: “Thrysta vindr!” Đó là một cách đánh gián tiếp vì nó không thực sự tấn công đối phương mà chỉ dùng khí nén lên người đối phương. Trong bất cứ trường hợp nào, nó cũng thành công.

Một trận gió lùa vào căn phòng, thổi bật tóc và áo choàng của Eragon và thổi bay tên lính gần nó nhất đụng vào những tên đồng bọn, khiến khu vực đường kính mười mét xung quanh nó sạch bách.

Nó quay người xem những người khác xoay sở ra sao. Nó không phải người đầu tiên tìm ra cách chọc thủng lưới phòng ngự của những tên lính; những tia chớp xoay tròn trên tay phải Wyrden và bao bọc xung quanh những tên lính xấu số đứng gần anh. Luồng năng lượng sáng lòa gần như trở thành chất lỏng khi chúng luân lách xung quanh nạn nhân.

Nhưng càng càng nhiều tên lính xông vào phòng.

“Đường này!” Arya hét lên và lao về phía hành lang thứ bảy – nàng đã chưa kịp kiểm tra trước khi bọn lính tràn vào.

Wyrden đi theo, Eragon cũng vậy. Angela khập khiễng đi cuối cùng. Máu trên vai bà đang chảy ra. Đằng sau họ, những tên lính mặc đồ đen ngăn ngừa đứng lại trong phòng thêm một chốc. Sau đó, với một tiếng hét lớn, chúng đuổi theo họ.

Khi Eragon chạy trong hành lang, nó cố gắng tìm ra câu thần chú nào đó có thể giết chết thay vì đánh ngã kẻ địch. Nó nhanh chóng tìm ra một câu và đọc ngay khi nhìn thấy kha khá tên địch.

Chúng là ai? Nó băn khoăn. Ở đây có bao nhiêu tên?

Qua lỗ hổng bên trên, nó nhìn thấy ánh sáng tím mờ nhạt. Nó vừa cảm thấy sợ hãi vì nơi bắt nguồn ánh sáng đó thì bà lang thốt lên một tiếng hét lớn sau đó là một ánh sáng vàng cam lóe qua cùng một tiếng thịch nghe ghê rợn và mùi trứng thối bay lên.

Eragon quay người quan sát xung quanh và thấy năm tên lính mang bà lang đi qua cánh cửa trong hành lang. “Không!” Eragon hét lên nhưng trước khi nó ngậm miệng, cánh cửa đã đóng lại lặng lẽ như khi mở ra, và bức tường lại một lần nữa phẳng tới hoàn hảo.

“Brisingr!” nó hét lên và thanh kiếm của nó cháy rừng rực. Nó đặt đầu mũi kiếm lên bức tường và cố ấn nó xuyên qua đá, cắt mở cánh cửa. Nhưng vì phiến đá dày và khó chảy nên nó sẽ tốn rất nhiều năng lượng vô ích.

Sau đó Arya xuất hiện bên cạnh nó và đặt tay lên chỗ từng là cánh cửa rồi lẩm bẩm, “Ládrin.” Mở ra. Cánh cửa vẫn đóng nhưng Eragon xấu hổ vì nó chưa từng nghĩ tới dùng pháp thuật.

Những kẻ địch đang đuổi theo sát nút nên nó và Arya không còn lựa chọn nào khác là quay người nghênh chiến. Eragon muốn dùng câu thần chú nó vừa nghĩ ra nhưng hành lang chỉ vừa cho hai người một lúc; nó sẽ không thể giết hết những tên còn lại khi chúng khuất dạng. Tốt nhất là để câu thần chú đó làm vũ khí bí mật.

Nó và Arya chặt đầu hai tên xong tới đầu tiên sau đó tấn công cặp tiếp theo khi chúng bước qua xác hai tên đồng bọn. Họ nhanh chóng chém chết sáu tên nhưng dường như cuộc chiến không thể nào đi tới hồi kết.

“Qua đây đi!” Wyrden hô.

“Stenr slauta!” Arya hét vang và trong suốt hành lang – kéo dài vài mét kể từ chỗ nàng đứng – đá trên tường rơi xuống. Trận mưa đã khiến những tên mặc đồ đen thu mình chùn bước và hơn một tên bị què, ngã xuống đất.

Eragon và Arya cùng nhau chạy theo Wyrden lúc này đang chạy về phía cửa cuối hành lang. Tiên nhân chỉ còn cách cửa ba mươi mét.

Rồi mười mét.

Rồi năm mét...

Đột nhiên một trận mưa mũi lao bằng thạch anh tím bay tới từ những lỗ hổng trên sàn nhà và trần nhà, khiến Wyrden kẹt cứng ở giữa. Tiên nhân dường như trôi trong hành lang, những mũi lao chỉ còn cách da thịt anh một vài centimet vì lưới phòng hộ của anh bảo vệ anh. Sau đó một tiếng lách tách vang lên khi năng lượng phóng qua mỗi ngọn lao và những đầu lao sắc như kim tỏa sáng rực rỡ tới đau mắt. Một tiếng rắc vang lên và chúng xuyên qua mục tiêu.

Wyrden kêu lên và khụy xuống, ngọn đèn ma của anh tắt lịm và anh không di chuyển nổi nữa.

Eragon không tin vào mắt mình khi dừng lại trước trận địa lao. Với tất cả những kinh nghiệm chiến trận, nó chưa bao giờ chứng kiến cái chết của một tiên nhân. Wyrden và Blödhgarm cùng những tiên nhân bảo vệ nó đều là những người ưu tú. Eragon cứ nghĩ họ chỉ ngã xuống khi đối đầu với Galbatorix hoặc Murtagh.

Arya cũng choáng váng y như nó. Nhưng cô phục hồi tinh thần nhanh hơn. “Eragon,” cô vội vã nói. “dùng thanh Brisingr mở đường đi.”

Nó hiểu. Thanh kiếm của nó, không giống của nàng, miễn dịch với thứ ma thuật của những mũi giáo, dù cho đó là ma thuật gì đi chăng nữa.

Nó kéo tay về phía sau và vùng mạnh nhất có thể. Nửa tá lao gãy vụn dưới lưỡi kiếm Brisingr. Đá thạch anh kêu vang như tiếng chuông khi vỡ vụn và khi đụng mặt đất chúng phát ra tiếng leng keng như băng đá.

Eragon tiếp tục đi về phía bên phải hành lang và không chạm vào mũi lao đâm máu đang găm trên mình Wyrden. Nó vùng kiếm hết lần này tới lần khác để mở đường đi qua rừng lao đang bay vùn vút. Với mỗi nhát chém, nó làm cho nhiều mảnh thạch anh bay lượn trong không khí. Một mảnh sượt qua má trái nó khiến nó nhăn nhó ngạc nhiên và lo rằng lưới bảo vệ của nó đã bị vô hiệu hóa.

Những mảnh vụn của những mũi lao vỡ khiến nó phải di chuyển cẩn trọng. Những mảnh vụn bên dưới có thể dễ dàng làm rách giày nó trong những mảnh đang lao vùn vút bên trên đe dọa đầu và cổ nó. Nhưng nó vẫn xoay sở tránh, duy chỉ dính một vết cắt dài trên bắp chân phải khiến nó đau nhói mỗi lần dồn trọng lượng lên chân.

Những tên lính mặc đồ đen gần như tóm được họ khi Eragon giúp Arya vượt qua những mũi lao cuối cùng. Một khi vượt qua, họ chạy qua lỗ hổng và đi vào vùng ánh sáng tím. Eragon quay người lại đối chọi với tụi lính, giết tới những tên cuối cùng để báo thù cho Wyrden.

Ở phía bên kia lỗ hổng là một căn phòng xây nặng nề và tối om khiến Eragon nghĩ tới những hang động bên dưới Tronjheim. Những hoa văn hình tròn lớn in lên đá – đá hoa cương, đá can-xê-đoan và đá hê-ma-tít được đánh bóng – ở giữa phòng. Xung quanh đó là những khối đá thạch anh thô to bằng cổ tay lẫn trong những cột bạc. Những phiến đá tím phát ra ánh sáng mờ mờ – đó chính là nguồn sáng họ nhìn thấy trong hành lang. Ngang qua những phiến đá nền in hoa văn, ở bức tường bên kia là một bàn thờ đen lớn phủ

vàng và khăn màu đỏ thẫm. Những cây cột và chúc đài đặt hai bên bàn thờ, bên cạnh đó là hai cánh cửa đóng kín ở hai bên.

Đó là tất cả những gì Eragon nhìn thấy khi tiến nhanh vào phòng. Chỉ trong một tích tắc nó đã lao tới vòng tròn đá thạch anh và bàn thờ. Nó cố dừng lại, cố đổi hướng nhưng nó đang di chuyển quá nhanh.

Nó tuyệt vọng làm một điều duy nhất: nhảy lên trên bàn thờ và hy vọng với một cú nhảy nó có thể tránh chướng ngại vật trước mặt.

Khi đi qua những phiến đá thạch anh gần nhất, cảm giác cuối cùng của nó là hối hận và suy nghĩ cuối cùng của nó là về Saphira.

191. Q.4 - Chương 28: Tế Thần

Điều đầu tiên Eragon để ý là sự khác biệt về màu sắc. Phiến đá trên trần nhà dày hơn. Những chi tiết lúc trước có vẻ mờ nhạt thì giờ sáng sủa hơn và rõ nét hơn và những thứ nhấp nhô giờ trở nên bằng phẳng. Bên dưới nó, vẻ sa hoa của vòng tròn đá hóa vẫn càng trở nên rõ nét hơn.

Nó phải mất một lúc mới hiểu vì sao mọi sự thay đổi: ngọn đèn ma của Arya không còn chiếu sáng cho căn phòng. Thay vào đó, ánh sáng phát ra từ những viên đá pha lê sáng lấp lờ và những ngọn nến trên chúc đài.

Tới lúc đó nó mới nhận ra có thứ gì đó tọng vô mồm nó, khiến quai hàm nó mở rộng đau đớn và nó bị trôi treo tay lên xà nhà. Nó cố cử động nhưng cổ chân bị cùm xuống sàn nhà.

Khi vận mình, nó thấy Arya ở bên cạnh, cũng đang vận vẹo y như nó. Nàng cũng bị nhét giẻ vào miệng.

Nàng đã tỉnh và đang quan sát nó và nó nhận ra nàng an tâm khi thấy nó tỉnh lại.

Sao nàng lại không trốn? Nó tự hỏi. Rồi: Chuyện gì đã xảy ra? Nó suy nghĩ chậm chạp và kém nhanh nhạy như thể nó vừa uống rượu say tới không biết trời đất.

Nó nhìn xuống thấy giáp và vũ khí đã bị lấy mất chỉ để lại giáp chân. Thất lưng của Beloth Thông thái đã không còn cũng như vòng cổ người lùn tặng cho nó để tránh có kẻ bói cầu nó.

Nhìn lên, nó thấy chiếc nhẫn của thần tiên Aren cũng bị tháo đi.

Nó thấy hốt hoảng. Sau đó nó tự an ủi mình rằng nó vẫn chưa hết hy vọng vì nó còn dùng được phép thuật. Vì bị nhét giẻ vào mồm nên nó không thể đọc thần chú, cách đọc thần này còn nguy hiểm hơn – vì nếu tư tưởng của nó bị phân tán, nó có thể vô tình chọn sai từ – nhưng không nguy hiểm bằng việc dùng ngôn ngữ cổ mà thiếu hiểu biết. Nó chỉ mất một chút sức lực để giải phóng mình vì thế nó tự tin mình có thể làm được mà không gặp mấy khó khăn.

Nó nhắm mắt, dồn năng lượng để chuẩn bị khởi sự. Nhưng nó nghe tiếng Arya giật dây xích và gây ra những tiếng động không rõ ràng.

Nó liếc sang thấy nàng lắc đầu với nó. Nó nhướn mày ý hỏi: cái gì thế? Nhưng nàng không thể làm gì hơn là gặm gừ gì đó trong cổ và tiếp tục lắc đầu.

Eragon thất vọng phóng tư tưởng về phía nàng – dù nó cũng lo có ai sẽ đọc tư tưởng của nó – nhưng không, nó chỉ cảm nhận thấy áp lực nhẹ nhàng xung quanh như có ai bọc len quanh tư tưởng nó.

Nó càng hoảng hốt hơn dù cố kiềm chế cảm xúc.

Nó không bị say thuốc. Nó dám chắc. Nhưng nó khôn biết còn cách nào nữa khiến nó không chạm tới tư tưởng của Arya được. Nếu là phép thuật thì đây không phải dạng phép thuật nó biết qua.

Nó và Arya nhìn nhau trong chốc lát; sau đó nó gì đó chuyển động khiến Eragon nhìn lên. Nó thấy máu chảy xuống từ chỗ xích tay, máu nàng chảy ra khắp tay.

Nó tức giận. Nó cầm sợi dây xích trên đầu mà giật. Sợi dây khá chắc nhưng nó không bỏ cuộc. Trong cơn tức giận, nó cứ kéo và kéo không màng tới nguy hiểm cho bản thân.

Cuối cùng nó dừng lại và yếu ớt treo tại chỗ vì máu nóng rịn ra từ cổ tay chảy xuống cổ và vai nó.

Cổ thoát, nó thu kết năng lượng trong cơ thể và nhắm về phía cái cùm mà hô thầm, Kverst malmr du huildrs edtha, mar frëma né thönn eka threyja!

Nó thét qua lớp giẻ vì từng thớ thịt trên cơ thể đau rần. Nó không thể tập trung nổi nên dừng câu thần chú lại.

Cơn đau ngay lập tức biến mất nhưng khiến nó khó thở, tim đập mạnh như nó vừa nhảy từ vách núi xuống vậy. Nỗi đau này giống với nỗi đau nó từng chịu đựng trước khi những con rồng ma chữa trị vết sẹo trên lưng nó trong Lễ hội Agaetí Blöðhren.

Khi từ từ phục hồi, nó nhận được ánh mắt quan tâm từ Arya. Chắc nàng cũng đã thử rồi. Rồi: Sao lại có thể? Cả hai đang bị trói và không cách nào thoát, Wyrden chết, còn bà lang bị bắt chưa biết sống chết ra sao và Solembum thì có lẽ đang nằm chịu đau đớn ở nơi nào đó trong mê cùng ngẫm, nếu như những tên lính mặc đồ đen chưa giết nó. Eragon không thể hiểu nổi. Nó, Arya, Wyrden và Angela là những người có khả năng và nguy hiểm nhất tại Alagaësia. Nhưng giờ thì họ thất bại, còn sự sống chết của nó và Arya nằm trong tay kẻ thù.

Nếu chúng ta không thể thoát... Nó bỏ ngay ý nghĩ đó đi. Hơn lúc nào hết, nó muốn liên lạc được với Saphira, chỉ để chắc rằng cô em nó vẫn an toàn và để được an ủi. Dù có Arya ở bên nhưng nó vẫn thấy cực kỳ cô đơn và căng thẳng.

Dù cổ tay đau đớn nhưng nó vẫn lấy hết sức níu dây xích xuống vì nghĩ nếu nó giữ xích đủ lâu, nó sẽ lỏng ra. Nó cố vận dây xích vì cho rằng làm vậy sẽ dễ bẻ gãy hơn nhưng cùm quanh chân nó khiến nó không thể.

Cổ tay quá đau khiến nó dừng lại. Cơn đau như lửa cháy và nó sợ nó sẽ cắt vào da thịt mình mất nếu tiếp tục. Ngoài ra nó sợ mất máu vì vết thương đang chảy máu nhiều và nó cũng không biết nó và Arya sẽ bị treo ở đây bao lâu nữa.

Nó không thể biết giờ là mấy giờ nhưng nó đoán đã bị treo ở đây cùng lắm là vài tiếng, vì nó không thấy đói, khát hay muốn giải quyết nhu cầu cá nhân. Nhưng càng lâu nó sẽ càng thấy khó chịu.

Cơn đau ở cổ tay khiến mỗi phút đối với Eragon dài vô tận. THi thoảng, nó và Arya nhìn nhau và cố trao đổi tư tưởng, nhưng không có một lần thành công. Có hai lần khi cơn đau dịu bớt, nó cố níu dây xích xuống, nhưng vẫn vô vọng. Phần lớn thời gian, nó và Arya phải chịu đựng.

SAu đó, khi Eragon bắt đầu tự hỏi liệu có ai sẽ tới không, nó nghe có tiếng chuông sắt kêu rổn rảng vang lên từ nơi nào đó trong đường hầm. Cánh cửa hai bên bệ thờ bật mở. Những cơ bắp trên người Eragon căng ra vì đề phòng. Nó và Arya nhìn chăm chăm vào cánh cửa.

Một phút dài như vô tận trôi qua.

Tiếng chuông lại rổn rảng vang lên, khiến cả căn phòng rộn lên những tiếng vọng giận dữ. Ba thầy tu bước qua cửa: trẻ tuổi mặc đồ vàng kim, mỗi người cầm theo một khung kim loại gắn chuông. Đằng sau họ là hai mươi tư người đàn ông và phụ nữ, không ai trong số đó có đủ chân tay. Không giống ba người đi trước, nhóm tạt nguyên đằng sau mặc áo choàng bằng da đen, cắt may phù hợp với vẻ ngoài xấu xí của từng người. Đi cuối cùng là sáu tên nô lệ da bóng dầu khiêng một quan tài đặt một cơ thể không chân, không tay, không răng và dường như không xác định được cả giới tính: Giám mục của Helgrind. Cái đầu nó nhô cao khoảng một mét, trông sinh vật trông còn dị dạng hơn.

Các thầy tu và những kẻ sùng đạo tự ổn định vị trí xung quanh vòng tròn trong khi những tên nô lệ nhẹ nhàng đặt cái quan tài lên ban thờ ở đầu gian phòng. Sau đó, ba người thanh niên trẻ tuổi, đẹp trai và không có một khiếm khuyết rung chuông lần nữa, tạo nên những hợp âm chói tai. Tất cả những thầy tu mặc áo da đen tưng nham nhai từ từ mà Eragon không nghe rõ, mặc dù nó đoán là họ đang cầu nguyện. Giữa những từ ngữ liên thoảng vang lên, nó nghe được ba cái tên của ba người sáng lập nên Helgrind: Gorm, Ilda và Fell Angvara.

Giám mục nhìn nó và Arya bằng con mắt như đá. “Chào mừng tới đại sảnh của Tosk,” nó nói bằng cái miệng héo quắt. “Lần này là lần thứ hai người xâm nhập cấm địa của chúng ta rồi đó Kỵ sĩ Rồng. Người sẽ không có cơ hội làm việc đó thêm lần nữa... Galbatorix muốn chúng ta tha mạng cho người và đưa người về

Urû'baen. Hắn nghĩ có thể khiến người phục vụ cho người. Hắn muốn phục sinh thời đại của các Kỵ sĩ và loài rồng. Ta đã nói giấc mơ của hắn thật hão huyền. Người quá nguy hiểm và chúng ta không muốn loài rồng tái sinh. Mọi người nghĩ chúng ta thờ phụng Helgrind. Đó chỉ là lời nói dối để che đậy sự thực bên trong mà thôi. Chúng ta không tôn thờ Helgrind – mà là Thần Tối Cổ, người đã tạo nên tôn giáo chúng ta và là người chúng ta nguyện hiến dâng máu và da thịt. Ra'zac là thần của chúng ta đó Kỵ sĩ Rồng – Ra'zac và Lethrblaka.”

Sự sợ hãi lan truyền trong người Eragon như một căn bệnh.

Giám mục phun phì phì vào mặt nó, nước dãi nhều ra từ môi dưới. “Tội ác của người không thể nào dung thứ nổi. Người giết thần linh của chúng ta, người và con rồng đáng nguyên rủa của người. Vì thế, người phải chết.”

Eragon quấy đạp và hét lên qua lớp giẻ. Nếu nó có thể nói, nó có thể trì hoãn bằng cách nói những lời cuối cùng của Ra'zac, hoặc giả như đe dọa chúng rằng Saphira sẽ trả thù. Nhưng những kẻ kia đâu có ý định lấy giẻ ra.

Giám mục nở một nụ cười xấu xí, khoe hết phần lợi xám ngoét. “Người sẽ không trốn nổi đâu, Kỵ sĩ. Những viên pha lê ở đây đã được phù phép để nhốt bất cứ ai xâm nhập cấm địa hoặc ăn cắp bảo vật của chúng ta, kể cả người đó có là người. Hay những kẻ giải cứu người. Hai người đồng hành của người đã chết – đúng, kể cả mụ phù thủy thích chĩa mũi vào chuyện người khác – và Murtagh không hề biết người ở đây. Hôm nay sẽ là ngày giỗ của người, Eragon Khắc tinh của Tà thần.” Sau đó Giám mục nghiêng đầu huyết sáo nghe ghê rợn.

Từ trong cánh cửa tối ở bên trái điện thờ xuất hiện bốn tên nô lệ ngực trần. Chung khiêng trên vai một tấm ván có hai hình tròn lỗ lên ở giữa. Bên trong phần lỗ lên và hai vật hình ô van dài khoảng 50 cm dày 15cm. Những vật đó có màu đen xanh và lỗ chỗ như sa thạch.

Đối với Eragon thời gian trôi rất chậm. Không thể nào..., nó nghĩ. Quả trứng của Saphira trơn mịn nhưng có vân như đá hoa cương. Dù vật này có là gì thì chúng cũng không phải trứng rồng. Nhưng vì không phải nên nó càng sợ hơn.

“Vì người giết Thần Tối Cổ,” Giám mục nói, “người phải trở thành món ăn để người hồi sinh. Đáng ra người không xứng hưởng sự vinh hạnh thế này, nhưng làm vậy sẽ khiến Thần Tối Cổ vui lòng và chúng ta sẵn sàng làm mọi thứ miễn là ngài hài lòng. Chúng ta là những bầy tôi trung thành, còn các ngài là những chủ nhân hà khắc và không bao giờ thay đổi: một vị thần ba mặt – thợ săn người, kẻ ăn xác thịt và kẻ uống máu. Chúng ta hiến dâng thân xác để mong xóa bỏ nhục dục trên đời. Chúng con làm theo Tosk.”

Những thầy tu mặc đồ đen đồng thanh nhắc lại, “Chúng con làm theo Tosk.”

Giám mục gật đầu. “Thần Tối Cổ luôn luôn làm tổ ở Helgrind nhưng tới thời cụ ta, Galbatorix đã ăn trộm trứng và giết những Ra'zac non và buộc các ngài thề trung thành nếu không sẽ khiến Ra'zac tuyệt diệt. Hắn đào rỗng các hang động và đường ngầm các ngài từng dùng và hắn giao cho các thầy tu chúng tôi quản lý trứng của các ngài – trông nom cho tới khi nào hắn cần các ngài. Chúng ta đã làm vậy và làm đúng phận sự.”

“Nhưng chúng ta vẫn mong tới ngày Galbatorix bị hạ bệ để không ai được sai khiến Thần Tối Cổ nữa. Thật ghê tởm.” Khi sinh vật dị dạng liếm môi, Eragon thấy rằng nó mất mất một đoạn lưỡi: bị dao khoét mất. “Chúng ta cũng mong cả người cũng biến đi, Kỵ sĩ. Rồng là Kẻ thù không đội trời chung của Thần tối cổ. Không có chúng, không có Galbatorix, không ai có thể ngăn Thần Tối cổ sinh sống ở đâu và như thế nào.”

Trong khi đó, bốn tên nô lệ mang tấm ván tiến lên và nhẹ nhàng hạ nó xuống hình tròn đá hoa văn, cách Eragon và Arya vài bước. Khi làm xong, chúng cúi đầu và lùi lại phía cánh cửa mà chúng vừa từ đó đi tới.

“AI muốn hiến dâng từng mẫu xương tới thần thánh?” Giám mục hỏi. “Mọi người, hãy tụ lại quanh đây, vì hôm nay các người sẽ nhận được lời chúc phúc của Thần Tối Cổ, và nhờ sự hy sinh này, tội ác của các người sẽ được xóa sạch và cuộc đời sau của các người sẽ sạch sẽ như một đứa bé mới chào đời.”

Sau đó Giám mục và những người đi theo ngẩng đầu nhìn trần nhà và bắt đầu ngâm nga một bài hát có giai điệu kỳ lạ mà Eragon khó lòng hiểu nổi. Nó tự hỏi liệu đây có phải tiếng Tosk không. Thi thoảng có

nghe thấy một vài từ nó nghĩ là ngôn ngữ cổ - dù phát âm không đúng và bị dùng sai – nhưng vẫn là ngôn ngữ cổ.

Sau khi bài hát kết thúc với câu, “Chúng con làm theo Tosk,” ba tên thầy tu áo vàng rung chuông và những tên khác la hét hưởng ứng, to tới mức có thể làm sập trần nhà.

Vừa lắc xuông, ba tên kia vừa lùi khỏi phòng. Hai mươi tư thầy tu còn lại tiếng tới gần quan tài, cạnh chủ nhân què quặt đang được sáu tên nô lệ đen bóng khiêng trên vai của chúng.

Cánh cửa đóng lại với cái sầm, và Eragon nghe có tiếng thanh kim loại nặng nề chèn ngang qua.

Nó quay sang nhìn Arya. Trong mắt cô dâng lên nỗi sợ hãi và nó biết cô cũng không tìm ra cách nào để trốn thoát.

Nó lại nhìn lên và kéo dây xích xuống bằng hết sức bình sinh. Vết thương trên cổ tay nó lại rách thêm và chảy máu tong tong.

Phía trước họ, quả trứng bên trái bắt đầu rung lắc nhẹ nhàng, rồi xuất hiện một vết nứt như thể bị đập bằng một cái búa nhỏ.

Eragon thấy hoảng hốt. Nó chưa bao giờ nghĩ mình sẽ bị Ra'zac ăn thịt. Nó như được tiếp thêm sức lực để dằn sợi xích và cắn chặt nùi giẻ trong miệng để giảm bớt cơn đau trên tay. Nó đau nẩy đom đóm mắt.

Bên cạnh nó, Arya đang kéo giắt, cả hai đều đang chiến đấu trong sự lạng lã chết người để tự cứu mình.

Những tiếng lách tách trên quả trứng xanh đen vẫn đều đều vang lên.

Không xong rồi, Eragon nghĩ. Xích quá chắc. Ngay khi chấp nhận sự thật, nó cũng thấy rõ nó không còn có thể bị thương nặng hơn bây giờ. Vấn đề chỉ là nó chọn bị thương hay bị làm cho bị thương thôi. Dù gì mình cũng phải cứu Arya.

Nó quang sát cái cùm trên cổ tay. Nếu mình làm gãy ngón tay cái, mình sẽ cho tay ra được. Sau đó ít nhất mình có thể chiến đấu. Có thể mình sẽ dùng một mảnh vỏ trứng Ra'zac và dùng nó làm dao. Có thứ gì đó để cắt, nó có thể giải phóng cho chân mình dù ý nghĩ đó có kinh khủng nhưng nó không quan tâm. Tất cả những gì mình cần làm là bước ra ngoài vòng tròn đá. Sau đó nó sẽ có thể sử dụng phép thuật để giảm đau và ngừng chảy máu. Nó suy nghĩ chỉ trong vài phút nhưng đó là những giây phút dài nhất cuộc đời nó.

Nó hít một hơi để chuẩn bị Tay trái trước.

Trước khi nó khởi sự thì Arya đã hét lên.

Nó quay sang nhìn và hét không thành tiếng khi thấy những ngón tay phải của nàng. Da nàng dòn lên như gân tay tới phần móng và đoạn xương trắng ớn nhô ra khỏi những thớ thịt đỏ thẫm. Arya co người và dường như ngất đi trong chốc lát; sau đó nàng tỉnh lại và kéo tay ra. Eragon hét lên cùng nàng khi tay nàng trượt ra khỏi cái cùm khiến da thịt nàng rách toạc. Nàng hạ tay xuống khiến nó không nhìn thấy nữa nhưng vẫn thấy máu nàng nhỏ xuống dưới chân.

Nước mắt làm mờ mắt nó. Nó hét gọi tên nàng qua lớp giẻ nhưng hình như nàng không nghe thấy.

Khi nàng ôm lấy người để lặp lại quá trình đó, cánh cửa bên phải bật mở và một trong những thầy tu áo vàng bước vào. Arya khựng lại khi nhìn thấy hẳn dù Eragon biết nàng có thể nhẹ nhàng kéo tay ra khỏi chiếc vòng kia mà hẳn không biết.

Gã thanh niên ngờ vực nhìn Arya rồi cẩn trọng bước vào trung tâm, ánh mắt lo sợ nhìn quả trứng đang rung lắc. Gã này gầy gò, mắt to và vẻ ngoài cân đối; rõ ràng hẳn có được vị trí hiện tại là nhờ vào vẻ bề ngoài.

“Đây,” hẳn thì thầm. “Tôi mang những thứ này tới.” Hẳn lấy từ trong áo choàng ra một cái đục, cái búa cán gỗ và một cái giũa. “Nếu tôi giúp, các người phải mang tôi đi theo. Tôi không thể ở đây lâu hơn. Tôi ghét nó. Thật kinh khủng! Hứa là các người sẽ mang tôi theo!”

Trước khi hẳn nói xong, Eragon đã gật đầu đồng ý. Nhưng khi hẳn tiến về phía nó, Eragon ừm ừm trong cổ và đánh mắt về phía Arya. Tên thầy tu tập sự phải mất một lúc mới hiểu.

“À, vâng,” gã thanh niên lầm bầm rồi đi tới chỗ Arya. Eragon nghiêng răng tức giận vì sự chậm chạp của gã.

Tiếng sột soạt từ cái giữa nhanh chóng nhấn chìm tiếng lách tách của vỏ trứng.

Eragon quan sát cứa – tinh – bắt – ngờ của họ cứa xích trên tay trái Arya. Đồ ngu, cứa đúng một mắt thôi chứ!” Eragon giận dữ. Hình như hắn chưa bao giờ dùng giữa và Eragon còn nghi hắn trói gà không chặt chứ nói chi cứa một mẫu kim loại con con.

Arya bị treo lơ lửng khi tên thầy tu trẻ tiến hành công việc, mái tóc dài của nàng phủ lên mặt. Nàng run lên và máu chảy không ngừng.

Eragon mất hết tinh thần vì cái giữa không để lại một dấu vết nhỏ trên sợi xích. Chắc chắn thứ ma thuật yểm trên kim loại quá mạnh đối với một thứ đơn giản như cây giữa.

Gã thanh niên thở hổn hển, tức giận vì công việc không tới đâu. Sau đó hắn dừng lại, vuốt lông mày, rồi nhả tít trán lại, tấn công sợi xích lần nữa trong khi đầu gối run rẩy, ngực phập phồng và tay áo phập phồng điên cuồng.

Cậu không nhận ra cậu không làm được gì sao? Eragon nghĩ. Thử dùng đục cái cùm trên chân nàng xem nào.

Gã thanh niên vẫn tiếp tục công việc.

Một tiếng rắc sắc lạnh vang lên khắp căn phòng. Eragon thấy một đường rãnh nhỏ xuất hiện trên đầu quả trứng đen rỗ. Đường rãnh lan ra thành một mạng nhện.

Sau đó quả trứng thứ hai bắt đầu lắc lư, vang lên những tiếng lách tách, hợp âm với quả trứng thứ nhất thành một giai điệu khiến người khác bực mình.

Gã thanh niên trắng bệch, làm rơi cái giữa và lùi khỏi Arya. Gã lắc đầu, “Tôi xin lỗi... tôi xin lỗi. Quá muộn rồi.” Mặt hắn nhăn nhó và nước mắt rơi xuống. “Tôi xin lỗi.”

Eragon hoảng sợ hơn khi hắn rút một con dao khỏi áo choàng. “Tôi không thể làm gì nữa,” hắn nói như thể nói với chính mình. “Không một điều gì...” Hắn sực sật và di chuyển về phía Eragon. “Đây là điều tốt nhất.”

Khi hắn tiến tới gần, Eragon vặn dây xích cổ rút tay ra khỏi cùm. Nhưng cùm quá chặt và nó chỉ tổ làm rách da cổ tay.

“Tôi xin lỗi,” gã thì thào khi dừng lại trước Eragon và rút con dao ra.

Không! Eragon thầm hét lên.

Một đoạn đá thạch anh bay ra từ đường hầm Eragon và Arya bước vào. Nó đập vào gáy gã thầy tu khiến hắn ngã lên người Eragon. Eragon lùi lại vì cảm giác cạnh dao sượt qua lồng ngực. Rồi hắn ngã lăn ra đất, bất tỉnh.

Vì trong đường hầm xuất hiện một bóng hình nhỏ thó đi khắp khiêng. Eragon nhìn chăm chú và khi bóng người đó bước vào bóng tối, Eragon nhận ra Solembum.

Eragon thấy an tâm.

Con mèo ma ở dạng người. Cậu ta chỉ mặc độc chiếc khố rách trông như xé từ quần áo kẻ tấn công. Những sợi lông sắc như kim gần như dựng đứng lên cả cu cậu đang nhe răng ra. Trên tay mèo ma có vài vết cắt, tai trái lủng lảng một bên đầu và mất một mảng da đầu. Cậu mang theo một con dao dính máu.

Đi theo sau vài bước là bà lang Angela.

192. Q.4 - Chương 29: Những Kẻ Ngoại Đạo Đào Tẩu

“Đúng là đồ ngu,” Angela tuyên bố khi bà bước tới rìa hình tròn hoa văn. Bà bị chảy máu từ vài vết cắt và vết xước, quần áo dính nhiều máu hơn nhưng Eragon không nghĩ đó là máu của bà. Hơn nữa, trông bà vẫn may mắn vô sự. “Tất cả những gì hắn phải làm là –thế này!”

Bà vùng kiếm lên và chém xuống một trong những cột đá thạch anh hình thành vòng tròn. Viên pha lên vỡ tan với một tiếng rắc kỳ lạ, như khi bị giạt tĩnh điện và ánh sáng từ đó chớp chờn rồi biến mất. Những tảng đá khác vẫn sáng.

Angela không dừng lại. Bà tiến tới tảng đá thạch anh bên cạnh chém vỡ nó, hết cái này tới cái khác.

Chưa bao giờ trong đời Eragon lại thấy hạnh phúc khi nhìn thấy người khác như lúc này.

Nó vừa nhìn bà lang vừa nhìn vết nứt loang rộng trên đỉnh quả trứng. Ra'zac sắp ra được, vì nó đang kêu chói lói và mổ vào vỏ trứng mạnh hơn. Giữa những mảnh vỏ trứng, Eragon thấy lớp màng trắng dày và cái đầu nhọn của Ra'zac đang đập một cách điên cuồng vào vỏ trứng.

Nhanh lên, nhanh lên, Eragon nghĩ khi lỗ hổng to bằng cỡ bàn tay nó và càng nhiều vỏ trứng rơi xuống sàn nhà nghe như tiếng đĩa bằng đất nung rơi xuống.

Lớp màng rách ra và con Ra'zac non chui đầu ra khỏi quả trứng để lộ ra cái lưỡi tím tím có gai khi kêu ré lên tiếng kêu chiến thắng. Chất nhờn nhều xuống từ mai nó và mùi nấm mốc bay nồng nặc trong phòng.

Con Ra'zac lại rít lên rồi cố chui hẳn ra khỏi vỏ trứng. Nó lúi một bàn tay đầy móng vuốt ra, nhưng lại làm đổ quả trứng nghiêng sang một bên khiến chất lỏng vàng đặc quánh chảy ra hình tròn họa tiết. Con non kệt cồm đó nằm im một lúc vì choáng váng. Sau đó nó quẫy đạp đứng lên, xoay tròn như một con sâu hoảng loạn.

Eragon nhìn mà sợ hãi nhưng thấy thích thú.

Ngực Ra'zac chia thành từng rãnh sâu nhô lên trông giống như xương sườn mọc bên ngoài cơ thể. Tứ chi của sinh vật gầy và có bướu, trông như những cái que còn phần eo bé hơn so với loài người. Chân nó có thêm khớp phía sau mà Eragon chưa bao giờ nhìn thấy vì giờ con Ra'zac non chưa đi đứng vững vàng. Lớp mai của nó mềm và mỏng, không giống những Ra'zac trưởng thành mà Eragon từng đụng độ. Theo thời gian nó sẽ cứng lên thôi.

Ra'zac nghiêng đầu – đôi mắt không con người to thô lỗ của nó nhìn về phía ánh sáng – và kêu riu rít như phát hiện ra cái gì đó hay ho. Nó bước một bước về phía Arya... và một bước nữa... rồi thêm bước nữa, cái mào của nó rẽ ra khi vươn tới vùng máu dưới chân nàng.

Eragon hét ú ớ mong đánh lạc hướng sinh vật nhưng Ra'zac không thèm nhìn nó.

“Xong!” Angela reo lên khi đập vỡ tảng pha lê cuối cùng.

Dù những mảnh vụn đá thạch anh rải rác trên nền nhà nhưng Solebum vẫn nhào tới con Ra'zac. Hình dáng con mèo ma nhật nhòa trong không khí – đầu rung lên – chân thu ngắn lại, lông dựng đứng – và nó hạ xuống bằng cả bốn chân trong hình dáng động vật.

Con Ra'zac rít lên và cào Solebum nhưng con mèo ma tránh được và nhanh như chớp, đánh gãy cổ con Ra'zac bằng bàn chân to lớn.

Cổ Ra'zac gãy cái rắc. Sinh vật nằm lăn ra đất nơi nó vừa đi loạng choạng vài phút trước.

Solebum phun phì phì, một bên tai lành lặn ép sát vào đầu; sau đó cậu ta giật cái khở treo quanh hông và ngồi xuống chờ đợi quả trứng còn lại.

“Cô xem cô đã làm gì bản thân mình rồi?” Angela nói khi vội vã chạy lại với Arya. Arya yếu ớt ngược lên nhưng không định trả lời.

Với ba nhát chém, bà lang tháo cái cùm trên tay Arya ra như thể nó là pho mát không bằng.

Arya ngã quỵ xuống và ấn bàn tay bị thương vào bụng. Cô dùng tay còn lại gỡ giẻ ra.

Cái đau chấy bỏng trên vai Eragon biến mất khi Angela thả nó ra để nó hạ tay xuống. Nó lúi giẻ ra và hoảng hốt nói, “Chúng cháu tưởng bà đã chết.”

“Nếu muốn giết ta chúng phải cố gắng nhiều hơn. Trong số đó chủ yếu toàn mấy tay trộm vặt ấy mà.”

Arya vẫn ngồi và lẩm nhẩm thầm chú trị thương. Những từ ngữ của cô nhẹ nhàng và bay bổng nhưng không hề có chút sai sót.

Trong khi cô chữa trị vết thương trên cánh tay, Eragon chữa lành vết cắt trên lồng ngực và vết thương trên cổ tay. Sau đó nó nhìn Solembum và nói, “Tránh ra.”

Con ma mèo vẫy đuôi làm theo những gì Eragon bảo.

Eragon giơ tay phải lên và nói, “Brisingr!”

Một cột lửa xanh lơ bốc lên từ quả trứng thứ hai. Sinh vật bên trong đó gào thét: những âm thanh nghe kinh khủng và không bình thường, giống như tiếng cào lên kim loại hơn là tiếng gào thét của con người hay động vật.

Eragon nhú mắt lại vì nóng khi hài lòng quan sát quả trứng bị đốt cháy. Mong đây là con cuối cùng. Khi tiếng thét biến mất, nó dập lửa. Sau đó là một khoảng im lặng bất thường vì Arya đã kết thúc câu thần chú trị thương.

Angela là người phá vỡ sự im lặng. Bà đến bên Solembum lẩm nhẩm làm phép bằng ngôn ngữ cổ để làm lành cái tai và những vết thương khác.

Eragon quỳ xuống cạnh Arya và đặt tay lên vai nàng. Nàng nhìn nó rồi thả lỏng người cho nó nhìn thấy tay nàng. Lớp da dưới đốt thứ ba ngón cái cũng như dưới lòng bàn tay và ngang mu bàn tay sáng lên màu đỏ tươi. Nhưng thớ thịt bên dưới có vẻ đã lành lại.

“Sau nàng không chữa lành luôn đi?” nó hỏi. “Nếu nàng quá mệt, tôi có thể,”

Nàng lắc đầu. “Vết thương động tới một vài dây thần kinh... và tôi không thể chữa trị được. Tôi cần Blödhgarm giúp; ông ấy giỏi hơn tôi trong khoản chữa vết thương ngoài da.”

“Nàng còn chiến đấu nổi không?”

“Nếu tôi cần thận.”

Nó nắm chặt lấy vai nàng một lúc. “Những gì nàng làm...”

“Tôi chỉ làm những gì tôi cho là cần làm.”

“Hầu hết không có khả năng... tôi đã thử, nhưng bàn tay của tôi quá to. Thấy không?” Nó giơ tay cho nàng xem.

Nàng gạt đầu rồi nắm lấy tay nó để đứng lên. Eragon đứng lên để giúp nàng đứng vững.

“Chúng ta phải tìm vũ khí,” nó nói. “cùng với nhẫn, thất lưng, và vòng cổ của tôi.”

Angela nhú mày. “Sao lại là thất lưng? Nó được yểm chú à?”

Trong khi Eragon lưỡng lự chưa biết nói sao thì Arya cất tiếng, “Có thể bà không biết tên người chế tạo ra nó nhưng trong cuộc hành trình đời mình, chắc bà đã nghe tới thất lưng của mười hai ngôi sao.”

Mắt bà lang mở to. “Thất lưng đó ư? Nhưng ta nghĩ nó đã thất lạc từ bốn thế kỷ trước, bị hủy diệt trong ...”

“Chúng tôi đã phục chế nó,” Arya nhàn nhạt nói.

Eragon có thể thấy bà lang muốn hỏi thêm, nhưng cuối cùng bà chỉ nói, “Ta hiểu...nhưng chúng ta nào có thời gian mà lật từng phòng mà tìm kiếm. Một khi các thầy tu biết hai người đã trốn thoát, họ sẽ bám sát gót chúng ta.”

Eragon chỉ về phía tên thầy tu trẻ đang nằm dưới đất mà nói, “Có thể hắn sẽ cho chúng ta biết đồ đạc của chúng ta ở đâu.”

Bà lang đặt hai ngón tay bắt mắt cho gã thanh niên. Sau đó bà vỗ má hắn và banh mắt hắn ra.

Gã thầy tu vẫn bất tỉnh nhân sự.

Hắn không phản ứng khiến bà lang bực mình. “Đợi một lát,” bà nói rồi nhắm mắt lại. Bà hơi nhăn trán. Trong một lúc bà cứ bất động; sau đó bà lao về phía trước một cách đột ngột. “Thằng ranh con ích kỷ! Thế nào bố mẹ hắn chớ hắn làm tu sĩ. Ta ngạc nhiên là họ chịu được hắn lâu tới vậy đấy.”

“Hắn có biết gì có ích không?” Eragon hỏi.

“Chỉ biết lối lên mặt đất.” Bà chỉ về cánh cửa bên trái điện thờ, cùng cánh cửa các tu sĩ đã bước vào và đi ra. “Lạ là hắn muốn thả tự do cho hai người; ta ngờ rằng đây là lần đầu tiên hắn làm việc tốt.”

“Chúng ta phải mang hắn theo.” Eragon ghét phải nói những nhiệm vụ bắt buộc nó làm thế. “Cháu đã hứa là chúng tôi sẽ mang hắn theo nếu hắn giúp.”

“Hắn muốn giết cháu!”

“Nhưng cháu đã hứa.”

Angela thở dài và đảo mắt. Bà nói với Arya. “Ta nghĩ cô cũng không thuyết phục được câu ta nhỉ?”

Arya lắc đầu rồi nhắc gã thanh niên lên vai mà không cần cố gắng nhiều. “Tôi sẽ công hắn,” nàng nói.

“Trong trường hợp này,” bà lang nói với Eragon, “tốt nhất cháu nên cầm cái này vì có lẽ ta và cháu sẽ phải chiến đấu dài dài.” Bà đưa cho nó thanh đoản kiếm rồi rút ra một con dao găm chuôi nạm đá quý giấu trong váy ra.

“Cái này làm từ gì vậy?” Eragon hỏi khi nhìn vào lưỡi kiếm trong suốt, để ý thấy nó nhận và phản chiếu ánh sáng. Vật liệu này khiến nó nghĩ tới kim cương nhưng nó không thể nào tưởng tượng ra có ai có thể làm vũ khí từ đá quý; bất kỳ một pháp sư bình thường nào cũng có thể kiệt sức nếu muốn duy trì hình dạng đá kiếm sau mỗi lần quai báu.

“Không phải đá cũng chẳng phải kim loại,” bà lang nói. “Dùng cẩn thận. Đừng chạm vào lưỡi kiếm hay bất cứ phần nào không cháu sẽ hối hận. Đừng để thanh kiếm gần bất cứ bộ phận cần thiết nào của cháu – chân chẳng hạn.”

Eragon cảnh giác đặt thanh kiếm ra xa. “Vì sao?”

“Vì,” bà lang nói với vẻ thích thú hiện rõ trên mặt, “Đây là lưỡi kiếm sắc nhất từng tồn tại. Không một thanh kiếm, con dao hay lưỡi rìu nào có thể sắc bằng nó, kể cả Brisingr. Nó là vật thể sắc bén độc nhất vô nhị. Cái này” – bà dừng lại để nhấn mạnh – “là nguyên mẫu của lưỡi bào dốt... Cháu sẽ không tìm ra thứ nào sánh bằng nó. Nó có thể cắt xuyên qua những thứ được phép thuật bảo vệ. Cứ thử đi nếu không tin.”

Eragon nhìn xung quanh xem có gì để thử kiếm. Nó đi tới bàn thờ và chém xuống một cạnh.

“Không nhanh thế chứ!” Angela rên rầm.

Lưỡi kiếm trong suốt chém ngọt qua tảng đá dày 10cm như chém quá bánh trứng, rồi nhắm xuống chân nó mà tiến tới. Eragon la lên và lùi lại, dùng tay để không chém vào chân.

Góc bàn thờ rơi xuống bậc tam cấp bên dưới rồi nảy lên và lăn lông lốc về giữa phòng.

Eragon nhận ra lưỡi kiếm này phải cứng như kim cương. Nó không cần được bảo vệ nhiều vì khó vật liệu nào đối chọi nổi với nó.

“Đây,” Angela nói. “Tốt hơn cháu nên cầm cái này nữa.” Bà đưa vỏ kiếm cho nó. “Đây là một trong số ít những thứ thanh kiếm không thể cắt xuyên qua.”

Mất một lúc Eragon mới nói được sau khi suýt mất ngón chân. “Thanh kiếm này có tên không?”

Angela cười. “Tất nhiên là có. Theo ngôn ngữ cổ, nó mang tên Albitr, đúng theo nghĩa cháu đang nghĩ. Nhưng ta thích gọi nó là Tinkledeth (Thần chết – leng keng) hơn.”

“Tinkledeth!”

“Đúng, vì tiếng kêu của nó phát ra khi cháu búng vào nó.” Bà dùng đầu móng tay chạm vào và mím môi khi nghe nốt nhạc cao âm vang lên trong căn phòng tối như một tia sáng mặt trời. “Giờ thì chúng ta đi được chưa?”

Eragon kiểm tra xem họ có bỏ quên gì không; sau đó nó gật đầu, rảo bước về cánh cửa bên trái và mở nhẹ nhàng hết mức có thể.

Sau cánh cửa là hành lang dài thấp đượ. Dọc đó là hai hàng lính gác chính là hai mươi tên lính mặc đồ đen mà họ đã đụng độ lúc trước.

Chúng nhìn Eragon và rút vũ khí.

Eragon thầm nguyện rửa và nó lao về phía trước định tấn công trước khi những tên lính kịp rút kiếm và sắp xếp đội ngũ tấn công hiệu quả. Nó mới chỉ đi được vài mét thì một chuyển động thoáng qua từng tên lính: một bóng mờ như khi cờ xí bay phấp phới trong gió vậy.

Không kịp rên lên một tiếng, hai mươi tên giật lùi lại rồi ngã xuống đất chết.

Eragon hoảng hốt dừng lại trước khi đụng vào mấy cái xác. Tất cả bọn chúng đều bị chọc vào mắt rất gọn.

Nó quay lại định hỏi Arya và bà Angela xem chuyện gì thì im luôn khi nhìn bà lang. Bà đứng chống tay vào tường, một tay chống lên đầu gối, thở dốc. Da bà trắng như da người chết và tay run lên. Máu nhỏ ra từ con dao găm.

Eragon vừa sợ vừa nể. Dù bà lang vừa làm gì cũng vượt qua tầm hiểu biết của nó.

“Thưa Nhà Thông thái,” Arya nói có vẻ chính cô cũng không hiểu lắm về chuyện xảy ra. “sao bà có thể làm vậy?”

Bà lang cười khúc khích rồi nói, “Ta dùng mảnh... học từ sư phụ ta... Tenga... nhiều năm về trước. Có lẽ hàng ngàn con nhện đã cắn nát tai ông ấy rồi.”

“Vâng, nhưng bà làm thế nào?” Eragon gặng hỏi. Mảnh này có thể sẽ hữu dụng ở Urû’baen.

Bà lang lại cười. “Cái gì là thời gian nhưng không là chuyển động? Là chuyển động nhưng không phải lửa? Là lửa và năng lượng nhưng lại là những cái tên khác nhau đặt cho cùng một vật?” Bà dựa vào tường và lần tới chỗ Eragon đứng và vỗ vào má nó, “Khi nào cháu hiểu câu đó đó, cháu sẽ hiểu ta làm gì và làm thế nào... Hôm nay ta không thể dùng lại câu thần chú đó nếu không sẽ làm chính ta bị thương, vì thế đừng mong ta giết thêm ai nữa khi chúng ta gặp một đồng người nhé.”

Eragon khó khăn lắm mới nuốt trôi cơn tò mò và gật đầu.

Nó cởi áo trần thủ và áo da của một tên lính chết sau đó mặc quần áo vào. Làm xong, nó dẫn đường đi qua hành lang xuống cổng vòm phía xa.

Họ không đụng độ thêm một ai trong những căn phòng và hành lang nối sau đó và cũng không tìm thấy đồ đạc. Dù Eragon mừng vì không bị phát hiện nhưng không có bất kỳ tên lính nào cũng khiến nó lo lắng. Nó mong nó và những người đồng hành không báo động cho những tên thầy tu biết rằng họ đã trốn thoát.

Không giống những căn phòng trống không trước đó, những căn phòng bây giờ chứa đầy đồ nội thất, thảm trải phòng và những thiết bị kỳ lạ bằng đồng và phe lê mà Eragon không thể đoán nổi mục đích sử dụng. Hơn một lần, những cái bàn hoặc tủ sách khiến nó muốn dừng lại xem xét nhưng nó luôn cưỡng lại được. Họ không có thời gian cho những trang giấy cũ mủn dù trong đó chứa những thông tin gì.

Bà Angela chọn đường mỗi khi có hơn một lựa chọn nhưng Eragon vẫn đi đầu. Nó nắm chặt chuôi kiếm Tinkdeath quá khiến tay nó bắt đầu bị chuột rút.

Rất nhanh sau đó, họ tới một hành lang nhỏ kết thúc bằng những bậc đá dốc lên. Hai thầy tu trẻ đứng hai bên cầu thang, cầm theo những cái chuông mà Eragon đã nhìn thấy từ trước.

Nó chạy về phía bọn họ và đâm vào một tên trước khi hấn kịp la hét hay rung chuông. Nhưng tên còn lại có thời gian làm cả hai việc trước khi Solembum nhảy lên người hấn và đè ngựa hấn xuống đất, xé tan mặt hấn và khiến cả hành lang vang lên tiếng la hét.

“Nhanh!” Eragon hét khi nhảy lên cầu thang.

Ở bậc cầu thang trên cùng là một bức tường không có gì đỡ rộng khoảng 3m5, trên đó có khắc hình cuộn sách trang trí hoa mỹ và những hình khắc trông khá quen mắt. Nó vòng qua bức tường và đi vào một luồng sáng cường độ mạnh khiến nó loạng choạng và bối rối. Nó đưa vỏ Tinkledeth lên che mắt.

Cách nó chưa tới 1.5m là Giám mục đang ngồi trên quan tài, máu chảy xuống từ vết cắt trên vai. Một thầy tu khác – một phụ nữ mất cả hai bàn tay – quỳ cạnh quan tài, hứng máu vào một cái ly vàng mà bà ta giữ bằng phần cẳng tay. Cả Giám mục lẫn bà ta đều kinh ngạc nhìn Eragon.

Sau đó Eragon nhìn qua vai họ thấy những hàng cột chống lên trần nhà biến mất trong bóng tối. Trên bức tường cao vút là các cửa sổ kính – cửa sổ bên trái sáng lên nhờ ánh bình minh trong khi phía bên phải tối om, không có sắc màu của sự sống. Những bức tượng trắng bệch đứng giữa các cửa sổ. Các hàng ghế bằng đá hoa cương với màu sắc khác nhau kéo dài từ lối vào từ đằng xa tới tận chính điện. Và, ngồi hàng đầu là các thầy tu mặc đồ da, mặt ngừng lên hát như chim non đòi ăn.

Eragon muộn màng nhận ra nó đang đứng ở Đại Thánh Đường Dras – Leona, ở phía bên kia ban thờ mà nó từng quỳ gối cách đây rất lâu.

Người đàn bà cụt tay hạ cái ly xuống và đứng dậy, mở rộng tay như định che chắn cho giám mục. Bên cạnh bà ta, Eragon nhìn thấy màu xanh của vỏ bao Brisingr nằm cạnh quan tài, và nó nghĩ nó thấy Aren ở cạnh đó.

Trước khi nó đoạt được gươm, hai tên bảo vệ vội chạy về phía nó và dùng ngọn giáo chạm trở có quả tua đỏ trên đầu chém vào nó. Nó bước sang một bên tên lính đầu tiên và chém thân giáo ra làm đôi khiến cho lưỡi giáo bay vòng trong không khí. Sau đó Eragon chém hấn làm đôi; Tinkledeth lướt dọc các thớt thịt và xương nhẹ như không.

Eragon hạ gục tên thứ hai rất nhanh và quay lại nghênh chiến hai tên đang lao tới từ đằng sau. Bà lang tham dự cùng nó; giờ cao con dao găm, và Solembum đang gào thét từ bên trái nó. Arya vẫn chưa tham gia cuộc chiến vì phải công gĩa thanh niên.

Máu từ cốc lênh láng khắp sàn nhà xung quanh bực thờ. Những tên lính trượt trên vũng máu và tên ngoài cùng trượt chân ngã lên ngồi gĩa phía trước. Eragon tiến tới – không nhấc chân lên để không mất thăng bằng – và trước khi những tên lính gắc kịp phản ứng, nó chém cả hai trong khi vẫn cẩn trọng với thanh kiếm của bà lang.

Eragon có nghe thấy tiếng la hét của Giám mục như vang từ nơi xa xăm nào đó, “Giết bọn ngoại đạo! Giết chúng! Đừng để những kẻ báng bổ đó chạy thoát! Chúng phải trả giá vì tội ác với Thần Tối Cổ!”

Những thầy tu bắt đầu la hét và giậm chân và Eragon cảm nhận được tư tưởng chúng đang cào xé tư tưởng nó nhưng một đàn chó sói cào xé con nai yếu ớt. Nó lùi vào sâu bên trong, lập lá chắn theo như Glaedr đã dạy. Thật khó khăn cho nó khi phải chống trả quá nhiều kẻ thù nên nó sợ nó sẽ không thể duy trì hàng phòng thủ lâu. Nó chỉ có một lợi thế duy nhất là các thầy tu đang tấn công nó đơn lẻ, không có tổ chức chứ không phải theo một khối; nếu chúng kết hợp với nhau có thể làm nó thất thủ.

Sau đó tư tưởng của Arya ép lên nó – một sự hiện diện thân thuộc mềm mại an ủi nó chống lại những kẻ thù đang cào xé lên lớp vỏ bảo vệ đầu óc của nó. Nó an tâm đón nhận luồng tư tưởng của nàng, họ hòa nhập tư tưởng, như nó và Saphira vẫn làm, khiến nó không còn biết có bao nhiêu luồng tư tưởng đang nhắm tới nó nữa.

Họ cùng nhau tấn công tư tưởng một thầy tu. Y cố chuôi thoát như một con cá quẫy khỏi tay họ nhưng họ nắm chặt hơn không cho hấn thoát. Y một cụm từ kỳ lạ, khoa trương để khiến họ tránh xa tư tưởng y: Eragon đoán y sử dụng một đoạn kinh trong cuốn sách của Tosk.

Nhưng tên thầy tu thiếu luyện tập nên hấn nhanh chóng mất tập trung khi nghĩ, “Những tên ngoại đạo này quá gần Chủ nhân. Chúng ta phải giết chúng trước khi... Đợi đã! Không! Không...!”

Eragon và Arya lợi dụng phút sơ hở và khuất phục suy tưởng của y. Một khi họ chắc chắn hấn không còn chống lại họ bằng ý chí hay thân xác, Arya đọc câu thần chú kiểm tra trí nhớ tên thầy tu, từ đó nàng biết nàng có thể vượt quá lá chắn phòng thủ của y.

Ở hàng ghế thứ ba, một tên hét lên và cháy rừng rực, ngọn lửa xanh bốc lên từ mắt, tai và mồm y. Ngọn lửa bén vào quần áo vài thầy tu bên cạnh khiến chúng chạy toát loạn, không thể tấn công Eragon lâu hơn. Ngọn lửa lách tách cháy như tiếng cành cây bị quật gãy trong cơn bão.

Bà lang chạy xuống từ ban thờ và lẫn trong đám thầy tu, đâm chém tên này tên khác. Solembum bám sát gót, kết liễu đời những gã vừa ngã xuống.

Sau đó, Eragon và Arya dễ dàng kiểm soát tư tưởng kẻ thù. Họ tiếp tục cùng nhau giết bốn thầy tu nữa còn những kẻ khác bỏ chạy tứ tán. Vài tên bỏ chạy qua hành lang mà Eragon nhớ là dẫn tới tu viện cạnh giáo đường, trong khi những kẻ khác trốn dưới các hàng ghế và cho tay lên che đầu.

Nhưng sáu thầy tu không thêm bỏ chạy hay trốn mà đứng thách thức Eragon với con dao cong gờ cao. Eragon chém trúng tên đầu tiên trước khi hắn kịp đâm nó. Eragon tức giận vì mục ta lập lá chắn bảo vệ khiến lưỡi kiếm Tinkledeth đi chật 15cm khỏi cổ mục; lưỡi kiếm phản lực lại làm rung tay nó. Eragon dùng tay trái đánh vào mục. Không hiểu vì lý do gì, câu thần chú không ngăn được nắm đấm của nó và nó cảm thấy xương gò má mục gãy vụn khi nó đánh bay mục về những người đằng sau.

Những thầy tu còn lại ổn định vị trí. Eragon bước lên chặn nhất gươm vung về của tên thầy tu đứng đầu – cùng tiếng hét Ha! – nó thui vào bụng hắn và khiến hắn bay một đường đẹp mắt về các hàng ghế.

Eragon giết gã tiếp theo bằng cách tương tự. Một mũi lao xanh vàng găm vào họng tên thầy tu bên trái. Cùng lúc đó, bóng hình màu hung của Solembum vụt qua nó và tấn công những kẻ còn lại.

Chỉ còn một tông đồ của Tosk đứng sau nó. Arya dùng cánh tay còn lại nắm lấy đằng trước áo choàng da và ném mục bay xa 9m.

Bốn tên thầy tu học việc nâng quan tài của Giám mục lên và mang nó về phía đông qua cổng chính giáo đường.

Thấy chúng trốn chạy, Eragon gầm lên và nhảy lên bệ thờ làm đổ đĩa và ly thánh xuống đất. Từ đó, nó nhảy trên người những thầy tu đã chết. Nó hạ cánh nhẹ nhàng xuống hành lang và lao tới cuối giáo đường, nhằm thẳng những tên thầy tu học việc mà tới.

Bốn gã thanh niên dừng lại khi thấy Eragon. “quay lại!” Giám mục bài hải hét. “Quay lại!” Những nô bộc của nó vâng lệnh nhưng bị chặn đứng bởi Arya, một trong số đó bị Arya quật qua vai.

Chúng hoảng hốt la hét và quay người vụt chạy giữa hai hàng ghế. Trước khi chúng đi thêm được vài bước, Solembum bước ra chặn đường và lao vào chúng. Tai con mèo ma dán chặt xuống bộ xương và tiếng gầm trầm trầm của nó khiến Eragon dựng tóc gáy. Sát sau con mèo ma là Angela đi xuống từ bệ thờ, một tay cầm dao găm một tay cầm ngọn giáo xanh vàng.

Eragon không hiểu bà mang theo bao nhiêu vũ khí.

Họ ẩn tượng vì các thầy tu học việc không hề run sợ hay bỏ chủ nhân lại. Thay vào đó chúng la hét và lao nhanh tới Solembum, có lẽ vì cho rằng mèo ma là kẻ thù nhỏ nhất và gần nhất; và vì chúng tin đây là kẻ thù dễ chơi nhất.

Nhưng chúng đã lầm.

Solembum nhún người nhảy từ nền nhà lên ghế. Sau đó, không dừng lại, cậu ta hạ cánh trên người một trong hai gã dẫn đầu.

Khi mèo ma bay trong không khí, Giám mục hét gì đó bằng ngôn ngữ cổ - Eragon không nhận ra từ đó là từ gì nhưng chắc chắn là ngôn ngữ chính thống của thần tiên. Dù câu thần chú đó là gì, nó cũng không ảnh hưởng tới Solembum, dù Eragon thấy bà Angela lão đảo như dính đòn.

Solembum đụng trúng một tên thầy tu đang bay tới và hắn ngã ngửa xuống sàn, la hét khi Solembum vỗ hắn. Những tên còn lại vấp lên xác đồng đạo, ngã xuống khiến Giám mục rơi khỏi quan tài trúng một trong những cái ghế. Nó nằm đó giãy giụa như giòi.

Một giây sau Eragon đuổi kịp chúng và bằng ba nhát kiếm, nó giết hết những gã thầy tu chỉ trừ một tên đang bị Solembum găm cổ.

Khi Eragon chắc chắn chúng đã chết hết, nó quay người định đâm chết Giám mục diệt trừ hậu họa. Khi nó tiến tới sinh vật không chi, một tư tưởng xâm nhập đầu óc nó, xục xạo đầu óc nó hòng không chế đầu óc nó. Đòn tấn công xấu xa đó buộc nó dừng lại tập trung để chống lại kẻ xâm lăng.

Nó liếc thấy cả Arya và Solembum đều bất động. Chỉ có bà lang là không. Bà dừng lại một thoáng khi tên tấn công tiếp cận, nhưng sau đó bà chậm chạp tiến tới chỗ Eragon.

Giám mục nhìn Eragon chăm chăm, đôi mắt trũng sâu có quầng thâm của nó cháy lên sự hận thù và tức giận. Nếu sinh vật đó có tay và chân, Eragon tin nó sẽ xé tan tim mình ra bằng tay không. Với ánh nhìn ác ý đó, Eragon còn nghĩ sinh vật sẽ bỏ khỏi ghế và cắn chân nó nữa.

Cuộc tấn công vào đầu óc nó càng lên cao độ khi bà Angela tới gần. Giám mục – chắc chắn là do tên Giám mục này – giỏi hơn bất cứ tên đồng đạo nào. Vừa đấu tư tưởng với bốn người một lúc lại còn đe dọa từng người quả là đáng kinh ngạc, đặc biệt khi đối thủ của nó lại là một tiên nhân, một Kỵ sĩ Rồng, một phù thủy và một ma mèo. Giám mục là một trong những đối thủ khó chơi nhất mà Eragon từng đụng độ; nếu không có sự giúp đỡ của những bạn đồng hành, Eragon nghi nó đã bị sinh vật này hạ gục. Điều giám mục làm là điều Eragon chưa bao giờ chứng kiến, kể như cắt đứt luồng tư tưởng liên kết giữa Eragon, Arya và Solembum, khiến họ bối rối. Eragon còn tưởng mình đã quên bản thân là ai trong một lúc.

Cuối cùng Angela bước tới giữa hàng ghế. Bà đi qua Solembum – đang co mình bên cạnh tên thầy tu học việc cậu ta vừa giết chết, mọi sợi lông trên cơ thể đều xù lên – rồi cẩn trọng bước qua xác ba gã Eragon vừa giết.

Khi bà tới gần, giám mục bắt đầu quấy như con cá mắc câu nhằm đẩy mình xa hàng ghế hơn. Cùng lúc đó, áp lực lên tư tưởng Eragon nhẹ hơn dù không đủ để nó dám cử động.

Bà lang dừng lại khi tới gần Giám mục và Eragon ngạc nhiên khi Giám mục không cử động mà nằm thõ dốc trên ghế. Trong một phút, sinh vật mắt trũng sâu và người phụ nữ thấp bé, gương mặt cương nghị nhìn nhau trong một trận đấu trí vô hình.

Sau đó Giám mục náo nức còn bà Angela mỉm cười. Bà hạ con dao găm xuống và lấy trong váy ra một chủy thủ nhỏ màu đỏ vàng của ánh hoàng hôn. Bà nhào người về phía Giám mục, thì thầm nho nhỏ, “Người nên biết tên ta, đồ không lưỡi. Nếu người biết, người sẽ không dám chống lại chúng ta. Đây, để ta nói cho người hay...”

Bà hạ giọng rất nhỏ khiến Eragon không nghe được. Nhưng Giám mục trắng bệch đi, cái mồm héo quắt của nó mở ra thành một hình ô van đen sì, một tiếng thét thoát ra từ họng nó. Cả giáo đường rung lên.

“Ôi, im lặng nào!” bà lang nói to và bà đâm chủy thủ vào ngực Giám mục.

Lưỡi dao lóe màu trắng sáng và biến mất cùng âm thanh như tiếng sấm nổ từ đằng xa. Khu vực xung quanh vết thương sáng lên như gỗ cháy; rồi da thịt Giám mục biến thành muội đen lan trên ngực nó. Với một tiếng ọc, tiếng hét của sinh vật ngừng lại đột ngột như khi bắt đầu.

Câu thần chú nhanh chóng lan khắp người Giám mục, khiến cơ thể hắn biến thành một lớp bụi đen có hình đầu và thân nó.

“Siêu thoát nhé,” Angela gật đầu nói.

193. Q.4 - Chương 30: Chuông Rung

Eragon rùng mình như vừa bước ra khỏi cơn ác mộng.

Giờ khi không phải chiến đấu với Giám mục, nó mới dần dà để ý tiếng chuông vang lên trong tu viện – âm thanh lớn, giục giã làm nó nhớ tới hồi Ra'zac đuổi theo nó trong giáo đường khi lần đầu tới Dras – Leona cùng ông Brom.

Murtagh và Thorn sẽ sớm có mặt, nó nghĩ. Chúng ta phải đi trước khi chúng tới.

Nó đặt thanh Tinkdeath trong vỏ vào tay bà Angela. “Đây,” nó nói. “Cháu nghĩ là bà muốn nó.” Rồi nó đẩy mấy cái xác sang một bên tới khi tìm ra thanh Brisingr. Tới khi nắm chuôi kiếm trong tay nó mới thấy

an tâm. Dù thanh kiếm của bà lang là một thanh kiếm tốt và nguy hiểm nhưng đây không phải vũ khí của nó. Không có Brisingr, nó cảm thấy đầy điểm yếu – như khi nó và Saphira tách rời nhau.

Nó mất một lúc nữa mới tìm thấy nhẫn bên dưới hàng ghế và vòng cổ bị treo bên cạnh tay nắm quan tài. Giữa đông xác chết, nó tìm ra thanh kiếm của Arya và nàng hài lòng nhận lại nó. Nhưng nó không tìm ra thất lưng của Beloth Khôn ngoan.

Eragon tìm dưới các hàng ghế gần đó rồi bệ thờ và khu vực xung quanh nhưng không thấy đâu,

“Nó không ở đây,” cuối cùng nó tuyệt vọng lên tiếng. Nó trở ra bức tường treo che giấu lối vào căn phòng bí mật. “Chắc chúng để nó dưới đường hầm.” Nó nhìn vào tu viện, “Hoặc có thể...” Nó lưỡng lự giữa hai lựa chọn.

Lắm bầm câu thần chú tìm kiếm thất lưng nhưng nó chỉ thấy hình ảnh trống rỗng xám xịt. Đúng như nó đã lo sợ, thất lưng đã bị yểm bùa không cho người khác sử dụng phép thuật để nhìn thấy, cũng như bùa yểm trên thanh Brisingr.

Eragon nhần nhó và bước thêm nửa bước về phía bức tường treo.

Tiếng chuông càng lúc càng lớn.

“Eragon,” Arya gọi từ bên kia giáo đường. Nàng xóc tên thầy tu học việc lên vai kia.”Chúng ta phải đi.”

“Nhưng...”

“Oromis sẽ hiểu. Không phải lỗi của chàng.”

“Nhưng...”

“Bỏ đi! Thất lưng đó từng bị thất lạc rồi. Chúng ta sẽ tìm ra nó. Nhưng giờ chúng ta phải đi. Mau lên!”

Eragon chửi thề, quay người lại và chạy tới cùng Arya, bà Angela và Solembum về cửa chính. Khi mọi thứ đã mất...Đối với nó bỏ lại thất lưng là điều báng bổ đi quá nhiều sinh vật phải chết để thất lưng có đủ năng lượng. Hơn nữa, nó có cảm giác kinh khủng rằng nó sẽ cần tới thất lưng trong ngày hôm nay.

Ngay khi nó và bà lang đẩy cánh cửa nặng nề dẫn ra khỏi giáo đường, Eragon phóng tư tưởng đi tìm Saphira. Nó biết em nó đang bay lượn vòng trên thành phố, đợi nó tìm cô bé. Thời gian tự do hành động đã quá dài, và giờ nó không quan tâm liệu Murtagh hay bất cứ một pháp sư khác có cảm nhận thấy sự hiện diện của nó hay không.

Nó nhanh chóng cảm thấy tư tưởng quen thuộc của Saphira. Ngay khi tư tưởng chúng hòa làm một, cơn quặn thắt trong ngực Eragon biến mất.

Sao anh lâu thế? Saphira reo lên. Nó có thể cảm nhận sự lo lắng từ cô em và nó biết em nó đã định hạ cánh xuống Dras – Leona và lục tung thành phố lên để tìm nó.

Nó cho ký ức của mình tràn ra, chia sẻ với cô em mọi thứ từ khi họ chia tay. Quá trình kéo dài vài giây khi nó, Arya, bà Angela và ma mèo đang bước xuống được vài bậc tam cấp.

Không dừng lại để cho Saphira có cơ hội hiểu những luồng tư tưởng lộn xộn của nó, Eragon nói, Bọn anh cần thứ gì đó đánh lạc hướng – ngay bây giờ!

Cô nàng hiểu câu nói của nó và nó cảm thấy cô em nó đang lao thẳng xuống.

Ngoài ra, bảo Nasuada bắt đầu tấn công. Bọn anh sẽ tới cổng nam sau vài phút nữa. Nếu quân Varden không tới kịp khi bọn anh mở cổng, anh không biết bọn anh sẽ trốn sao nữa!

194. Q.4 - Chương 31: Động – Gai - Đen

Sương sớm mát mẻ tạt qua đầu Saphira khi cô nàng lao tới thành phố - ổ - chuột khi ánh bình minh mới chiếu sáng được nửa. Những tia sáng thấp khiến những tòa nhà –có mùi- vỏ trứng-gỗ sống động hơn trong khi mặt phía tây vẫn chìm trong bóng đêm.

Tiên nhân-sói- trong-hình dạng – Eragon đang cười trên lưng cô nàng hét gì đó nhưng cơn gió đói khát khiến từ ngữ của anh ta bị xé lẻ khiến cô nàng không hiểu. Anh ta hỏi cô bé về trí óc- đầy- nhạc thơ của mình nhưng cô nàng không để anh ta hỏi hết. Thay vào đó, cô nàng kể cho anh ta nghe về cảnh ngộ của Eragon và yêu cầu anh đánh động cho Nasuada rằng đã tới lúc hành động.

Saphira không hiểu làm sao Blödhgarm – giả dạng – Eragon có thể qua mắt mọi người. Anh ta không có mùi của bạn đồng hành – linh hồn – và – trái tim của cô nàng và cũng không suy nghĩ như Eragon. Nhưng giống hai – chân có vẻ bị ẩn tượng vì sự xuất hiện này và nhiệm vụ của họ cũng chỉ là lừa giống hai – chân thôi.

Ở phía bên trái thành phố-ổ-chuột là hình dáng sáng lấp lánh của Thorn. Hắn ta đang nằm trải dài suốt khu thành lũy cổng nam. HẮN ngẩng cái đầu đỏ sậm lên và cô nàng biết nó thấy cô nàng bay tới mặt đất-đầy-xương, đúng như cô nàng mong đợi. Cảm xúc của cô nàng với Thorn rất phức tạp. Mỗi lần nghĩ về hắn, cô nàng lại thấy bối rối và mông lung không như bình thường.

Nhưng dù sao đi nữa, cô nàng cũng không để con thú non kia đánh bại nó.

Khi những ống khói đen sì và những mái nhà dốc đứng gần hơn, cô nàng rải cánh rộng hơn một chút, cảm nhận ngực, vai, cánh căng ra khi giảm tốc trên đà lao xuống. Khi cô nàng chỉ còn cách mấy khu nhà san sát nhau kia có vài mét, cô nàng đảo ngược lên và mở cánh rộng hết cỡ. Cô nàng cần một lực rất lớn để không bị ngã; trong một thoáng, cô nàng thấy cánh nó sắp bị gió xé rách tới rách.

Cô nàng quẫy đuôi để giữ cân bằng rồi bay lên trên quan sát động-gai-đen nơi các thầy tu-cuồng-máu thờ phụng. Cô nàng lại thu cánh, hạ thấp thêm vài mét nữa cho tới khu hạ xuống mái nhà thờ với một tiếng rắc như sấm dậy.

Cô nàng bám chặt móng xuống mái nhà thờ để không trượt xuống con đường bên dưới. Sau đó, cô nàng ngừng đầu gầm lớn hết cỡ để thách thức thế giới này và mọi thứ sống trong đó.

Có tiếng chuông lanh lảnh vang lên trong tòa tháp bên cạnh động-gai-đen. Cô nàng bực mình vì âm thanh đó nên ngoẹo cổ hà một hơi lửa xanh vàng vào đó. Tòa tháp không bắt lửa vì làm bằng đá, nhưng dây thừng và xà giữ chuông bắt lửa và vài giây sau, chuông đổ sập lên những thứ trong tòa tháp.

Cô nàng khoái trá nhìn giống-hai-chân-tai-tròn đang vừa chạy vừa la hét. Dù gì cô nàng cũng là rồng. Họ phải sợ cô nàng chứ.

Một kẻ hai-chân dừng lại cạnh quảng trường trước động-gai-đen và cô nàng nghe hắn đọc thần chú bằng giọng lilt chít chít như con chuột đang sợ hãi. Dù câu thần chú là gì thì lưới phòng hộ của Eragon cũng bảo vệ cô nàng – cô nàng đoán thế vì không thấy có gì khác.

Tiên nhân-sói-trong-hình dạng-Eragon giúp cô nàng giết hắn. Cô nàng cảm nhận Blödhgarm đã bóp chặt tư tưởng hắn và buộc tên – hai-chân-tai-tròn khuất phục thế nào. Blödhgarm chỉ dùng một từ bằng ngôn ngữ-ma thuật-cổ xưa-của tiên nhân và tên hai-chân-tai-tròn ngã lăn ra đất, máu ứa ra từ miệng.

Sau đó tiên nhân-sói vô vai cô nàng và nói, “Chuẩn bị đi Vảy sáng. Chúng tới kìa.”

Cô nàng thấy Thorn bay lên từ mái nhà với người anh-cùng mẹ- khác cha- của Eragon-Murtagh, nhỏ bé, đen đúa trên lưng. Trong ánh bình minh, Thorn tỏa sáng lấp lánh y như nó. Nhưng lớp vảy của cô nàng sạch sẽ hơn sau khi được chăm sóc đặc biệt vào lúc trước. Cô nàng muốn vào trận trong hình tượng đẹp đẽ nhất. Kẻ thù không chỉ khiếp sợ mà còn ngưỡng mộ cô nàng.

Cô nàng biết chuyện đó là chẳng có tích sự gì, nhưng mà đã làm sao. Không giống loài nào có thể sánh nổi dáng vẻ hùng vĩ của loài rồng. Ngoài ra, cô nàng là con cái cuối cùng, và cô nàng muốn bất cứ ai nhìn thấy đều sững sờ trước vẻ ngoài và nhớ cô nàng thật kỹ. Dù cho loài rồng có tuyệt diệt thì giống hai-chân sẽ mai rĩ tai nhau với sự kính trọng và ngưỡng mộ.

Khi Thorn bay lên cao hơn thành phố-ổ-chuột độ 300m, Saphira đánh mắt nhìn quanh để chắc rằng người đồng hành-từ trái tim-tới khối óc Eragon không ở gần động-gai-đen. Cô nàng không muốn vô tình làm ông anh bị thương. Anh nó là một thợ săn dũng mãnh nhưng lại quá nhỏ và dễ bị đập trúng.

Cô nàng vẫn đang tìm hiểu những ký ức-đau đớn- vọng lại-từ bóng tối mà Eragon chia sẻ cùng, nhưng cô nàng đã thấy những sự kiện vừa qua một lần nữa chứng minh cho điều cô nàng đã tin từ lâu: mỗi khi cô nàng là người bạn đồng hành –từ khối óc – tới trái tim chia lìa là anh nó lại gặp rắc rối, không kiểu này thì kiểu khác. Cô nàng biết, Eragon sẽ không đồng tình nhưng anh nó không thể chối bỏ được những việc xảy ra trong cuộc phiêu lưu vừa qua. Cô nàng hài lòng vì mình đứng.

Khi Thorn đã bay tới độ cao thích hợp, hấn quay lại và lao và khè lửa về phía cô nàng.

Cô nàng đâu có sợ lửa – lá chắn của Eragon sẽ bảo vệ nó – nhưng sự đồ sộ và sức mạnh của Thorn sẽ khiến bất cứ phép thuật nào yểm lên người cô nàng chống lại những nguy hiểm về mặt thể chất tiêu hao. Để bảo vệ mình, cô nàng lùi lại và ép chặt người vào giáo đường để có thể quay cổ đón vào cái bụng trắng hếu của Thorn.

Một bức tường lửa nhấn chìm cô nàng, bao bọc và găm thét như một thác nước khổng lồ. Ngọn lửa quá sáng khiến cô nàng phải nhắm mắt, giống như khi xuống nước, để ánh sáng không làm mù mắt.

Con lửa nhanh chóng tắt. Khi Thorn vọt lên trên, cái đuôi dày, xương xẩu của hấn vẽ một đường lên màng cánh phải cô nàng. Vết xước chảy máu, nhưng không nhiều. Cô nàng không nghĩ nó sẽ gây trở ngại trong khi bay dù rất đau.

Thorn lao về phía cô nàng lần nữa và cố dừ nó bay lên. Cô nàng không mắc bẫy nên sau vài lần, hấn chán và đậu xuống một bên động-gai-đen, đôi cánh khổng lồ xòe rộng để giữ thăng bằng.

Toàn bộ tòa nhà rung lên khi Thorn hạ cánh bằng cả bốn chân, rất nhiều cửa sổ-có-họa tiết-khắc từ đá quý vỡ tan tành, rơi lanh canh trên mặt đất. Hiện giờ Thorn to lớn hơn cô nàng do Galbatorix can thiệp vào quá trình nở, nhưng cô nàng không sợ. Cô nàng có nhiều kinh nghiệm hơn Thorn, hơn nữa, lại được huấn luyện bởi Glaedr, con rồng to hơn cả cô nàng và Thorn cộng lại. Ngoài ra, Thorn không dám giết cô nàng... và cô nàng cũng không nghĩ hấn muốn thế.

Con rồng đỏ gầm ghe và bước lên trước, móng vuốt của nó ấn vụn mái ngói. Cô nàng găm lại và lùi vài mét tới khi đuôi chạm vào mái chóp vươn lên như bức tường ở phía trước động-gai-đen.

Đuôi Thorn giật giật và cô nàng biết hấn định vồ.

Cô nàng hít một hơi và tẩm hấn trong ngọn lửa. Nhiệm vụ của cô nàng là không cho Thorn và Murtagh biết Eragon không ngồi trên lưng cô nàng. Vì thế cô nàng hoặc phải tránh xa Thorn để Murtagh không đọc được suy nghĩ của tiên nhân-sói-trong-hình-dạng- Eragon hoặc cô nàng tấn công thường xuyên hơn và dừ dội hơn để Murtagh không có cơ hội – cái này hơi khó vì Murtagh vẫn thường tấn công trên lưng Thorn khi Thorn đang quay đảo trong không trung. Nhưng họ vẫn rất gần mặt đất, vậy là cô nàng có lợi thế, vì cô nàng thích tấn công hơn. Luôn luôn thích là người tấn công.

“Người chỉ làm được thế?” Murtagh hét với giọng the thé tới kỳ lạ từ trong ngọn lửa đang nhảy múa.

Ngay khi cuộn lửa cuối cùng thoát ra khỏi miệng, Saphira lao về phía Thorn. Cô nàng hạ cánh lên ngực hấn, cổ cả hai xoắn vào nhau, đầu va vào nhau vì cả hai đều nhắm rằng vào cổ họng đối phương. Lực tác động khiến Thorn ngã lên động-gai-đen. Hấn đập cánh vào Saphira để cả hai cùng ngã xuống đất.

Chúng hạ cánh làm vỡ đá lát vỉa hè và làm chấn động vài căn nhà gần đó. Hình như Thorn vị gãy đoạn xương bả vai trái nào đó. Lưng hấn cong lên không tự nhiên vì lá chắn của Murtagh tránh cho hấn ngã dập lưng xuống đất.

Saphira nghe tiếng Murtagh chửi thề từ đằng sau Thorn. Cô nàng quyết định phải tránh xa tên hai-chân-tai-tròn đang giận dữ và bắt đầu đọc thần chú.

Cô nàng nhảy lên, đá vào bụng Thorn và đậu lên mái nhà đằng sau con rồng đỏ. Tòa nhà quá yếu không đỡ nổi cô nàng vì thế cô nàng bay lên và, để chắc chắn, đốt luôn một dãy nhà.

Để cho chúng xử lý, cô nàng hài lòng nghĩ, nhìn ngọn lửa đói khát liếm lên những kiến trúc bằng gỗ.

Cô nàng bay về động-gai-đen, trượt trên mái và bắt đầu xé rách mái nhà, giống như cách cô nàng xé tan nóc lâu đài ở Durza-Gil'ead. Chỉ có điều giờ cô nàng đã lớn hơn. Và những khối đá này đối với cô nàng chỉ như viên đá sỏi đối với Eragon. Những thầy tu-cuồng-máu trong đó đã làm bị thương bạn đồng hành-từ

khối óc –tới trái tim của cô nàng, làm bị thương tiên-nữ-mang dòng máu-rồng Arya, người phụ nữ mang gương mặt trẻ-nhưng- trí óc già cỗi Angela và ma mèo Solembum – cậu ta còn mang nhiều tên khác – và đã giết Wyrden. Vì thế, Saphira quyết tâm hủy diệt động-gai-đen để trả thù.

TRong vài giây, cô nàng mở toang mái nhà. Cô nàng đốt sạch đồ đạc bên trong và thò móng vuốt vào trong lõi cây đại phong cầm và ném nó vào tường. Chúng kêu lanh canh và va vào những hàng ghế bên dưới.

Thorn gầm lên, sau đó bay lên bầu trời bên trên động-gai-đen và đập cánh tại chỗ dữ dội. Hẳn xuất hiện như một hình bóng đen sì không rõ ràng trái ngược với bức tường lửa dâng lên từ những căn nhà bên dưới, trừ đôi cánh trong mờ, giờ đang tỏa ra ánh sáng vàng cam và đỏ sẫm.

Hắn lao tới, xòe những móng vuốt sắc nhọn ra.

Saphira đợi tới khoảng khắc cuối cùng; sau đó cô nàng tránh sang một bên, bay khỏi động-gai-đen và Thorn đâm đầu vào ngọn tháp giữa nhà thờ. Ngọn giáo đá-cao-có lỗ vỡ ra và đỉnh của nó – một cây cột vàng được chạm khắc hoa văn – đổ sập và rơi xuống quảng trường dưới đó 12m.

Thorn gầm lên vì thất vọng và cố đứng dậy. Nửa sau của hắn cắm vào lỗ hổng Saphira vừa xé ra trên mái và hắn cào bới để kéo mình ra.

Trong lúc đó, Saphira bay về phía trước động-gai-đen, đối diện với ngọn tháp Thorn vừa đánh sập.

Cô nàng lấy hết sức ực bám vào ngọn tháp bằng móng chân phải.

Tượng và những đồ trang trí công phu vỡ tan dưới chân cô nàng; mây bụi làm tắc lỗ mũi; vài mảnh gạch đá rơi xuống quảng trường. Nhưng tòa tháp vẫn đứng vững, thế là cô nàng lại lắc.

Thorn hoảng sợ rống lên khi nhận ra cô nàng đang làm gì, và nó cào cấu mãnh liệt hơn để thoát ra.

Sau cú lay thứ ba của Saphira, ngọn tháp đá cao lớn đã vỡ tới chân và, từ từ sập xuống mái. Thorn chỉ còn thì giờ mà gầm gừ tức giận rồi sau đó tòa tháp đá cuội sập lên người hắn, khiến hắn chúi nhủi vào tòa nhà cháy, chôn hắn trong những cột đá.

Tiếng ngọn tháp vỡ tan thành từng mảnh vang vọng khắp thành phố-ổ-chuột như sấm động.

Saphira gầm lên hưởng ứng, lần này là vì chiến thắng. Thorn sẽ sớm thoát ra, nhưng cho tới lúc đó, mạng hắn nằm trong móng vuốt cô nàng.

Cô nàng nghiêng cánh, đảo một vòng quanh động-gai-đen. Cô nàng bay qua hai phía tòa nhà, đâm mình vào những cột trụ khiến chúng đổ tấp lự. Những khối đá sập xuống tạo ra âm thanh ầm ĩ khó chịu.

Khi đã đổ hạ toàn bộ các cột trụ, bức tường không có cột chống lắc lư và đổ xuống. Nỗ lực thoát ra của Thorn chỉ làm tình thế xấu hơn. Sau vài giây, tường đã sập. Toàn bộ kiến trúc phi phá hủy, bụi bay cao khủng khiếp.

Saphira rống lên vì chiến thắng, sau đó đứng trên hai chân sau bên đồng đồ vỡ và sơn màu cho chúng bằng ngọn lửa nóng nhất. Dùng phép thuật làm lửa đi chệch hướng thì dễ nhưng làm chệch hướng nhiệt bốc ra từ lửa cần rất nhiều cố gắng và năng lượng. Bằng cách buộc Murtagh dùng toàn bộ sức lực để giúp hắn và Thorn không bị nấu chín và khỏi bị đè nát, Saphira hy vọng làm hắn kiệt sức, và Eragon cũng những kẻ hai-chân-tai-tròn sẽ có cơ hội đánh bại hắn.

Trong khi cô nàng khè lửa, tiên nhân-sói trên lưng cô đọc thần chú, nhưng để làm gì thì cô nàng không biết, mà cũng chẳng quan tâm. Cô tin kẻ hai-chân này. Dù anh ta làm gì cũng là để giúp đỡ.

Saphira lùi ra sau khi đồng đồ nát tung ra. Với một tiếng gầm, Thorn vươn mình khỏi đồng đá vụn. Cánh hắn nhàu nát như bướm ép khô, và hắn chảy máu trên chân và lưng.

Hắn nhìn cô nàng mà gầm ghe, đôi mắt đỏ như đá ruby đen lại vì giận dữ. Đây là lần đầu tiên cô nàng thực sự chọc giận hắn và hắn thực sự muốn xé thịt ném máu cô nàng.

Tốt thôi, cô nàng nghĩ. Có thể hắn không con chó toi-sợ-bị thua như cô nàng vẫn nghĩ.

Murtagh lấy một cái bao nhỏ nơi thắt lưng ra và lấy một vật tròn nhỏ. Theo như kinh nghiệm, Saphira biết đó là bùa dùng để chữa lành vết thương cho Thorn.

Cô nàng không chờ đợi mà bay cao nhất có thể trước khi Thorn đuổi theo. Cô nàng liếc xuống sau vài nhịp đập cánh và thấy hắc bay lên với tốc độ nhanh kinh ngạc, như một con chim cắt-móng-đỏ-lớn.

Cô nàng lượn vòng và đang định lao về phía hắc thì cô nàng nghe tiếng Eragon hét:

Saphira!

Cô nàng hoảng hốt, tiếp tục lượn vòng tới khi định ra vị trí cổng nam, nơi Eragon đang ở. Cô thu cánh và lao về phía đó.

Thorn đảo người, và cô nàng không quay lại nhìn cũng biết hắc đang bám sát đằng sau.

Và thế là cả hai đuổi nhau sát sườn trên bức tường của thành phố-ổ-chuột, và sương sớm mát lành tru lên trong tai Saphira như một con sói bị thương.

195. Q.4 - Chương 32: Búa Và Mũ Trụ

Cũng tới lúc! Roran nghĩ khi nghe tiếng kèn của quân Varden vang lên từ xa.

Anh liếc nhìn Dras – Leona và thấy bóng dáng Saphira đang lao về phía những tòa nhà tối om, vẫy sáng lên trong ánh bình minh. Bên dưới cô nàng là Thorn, trông như một con mèo to vừa tằm nắng trên hàng rào xong giờ đang đuổi bắt con mồi.

Roran bồn chồn. Cuối cùng đã tới thời khắc chiến đấu. Anh lo lắng đôi chút cho Eragon sau đó đứng dậy khỏi khúc cây anh vừa ngồi đã bước tới hòa mình cùng những người lính đang xếp hàng ngũ theo hình chữ nhật rộng bề ngang.

Roran nhìn các hàng lối kiểm tra xem đội đã sẵn sàng chưa. Họ đã đợi gần như cả đêm. Họ mệt mỏi nhưng anh biết sự sợ hãi và phấn khích sẽ sớm biến mất. Roran cũng mệt nhưng anh không quan tâm; anh có thể ngủ sau khi trận chiến kết thúc. Tới lúc đó, anh cần quan tâm làm sao giữ mạng mình và các binh lính dưới quyền.

Roran hài lòng đội mũ trụ lên. Sau đó anh rút búa và đeo đeo khiên vào tay trái.

“Theo lệnh ngài,” Horst bước lên trước mặt.

Roran gật đầu. Anh chọn người thợ rèn làm phó chỉ huy và được Nasuada chấp nhận ngay tắp lự. Ngoài Eragon ra, anh không muốn ai khác ngoài chú Horst bên cạnh. Anh biết là mình ích kỷ - chú Horst vừa có con nhỏ và quân Varden cần tới kỹ năng của chú – nhưng Roran không đặc biệt hứng thú với vụ thăng chức này, nhưng anh cũng không hắc là thất vọng. Thay vào đó, anh đón nhận vị trí tiểu đoàn trưởng với vẻ bình tĩnh vì anh tin vào khả năng và năng lực của mình.

Tiếng kèn lại vang lên và Roran giơ búa lên trên đầu. “Tiến lên!” anh hét.

Anh đi vị trí tiên phong cùng với bốn tiểu đoàn trưởng khác.

Khi các chiến binh lao qua cánh đồng trống ngăn cách họ và Dras – Leona, tiếng hét báo động vang lên từ trong thành phố. Tiếng chuông và kèn vang lên sau đó một khoảng khắc. Ngay sau đó toàn bộ thanh phố dội ra tiếng hét giận dữ của lính bảo vệ thành. Cùng với đó và tiếng gầm kinh khủng nhất và tiếng rơi vỡ ở trung tâm thành phố, nơi hai con rồng đang quần nhau. Thi thoảng, Roran thấy một trong hai con xuất hiện trên nóc nhà, vẫy sáng lấp lánh. Nhưng phần lớn thời gian, chúng khuất dạng.

Những căn nhà ổ chuột xung quanh thành phố càng lúc càng gần. Những con đường nhỏ hẹp, tối tăm trông như một điểm gở với Roran. Quân triều đình – kể cả cư dân Dras – Leona dễ dàng phục kích họ trong những con đường ngoằn ngoèo. Đánh nhau trong những khu nhỏ hẹp có thể còn kinh khủng, gây bối rối và hỗn loạn hơn bình thường. Nếu rơi vào tình huống đó, Roran biết chỉ có vài người lính bình yên trốn thoát.

Khi tới mái hiên của dãy nhà thấp đầu tiên, trong lòng Roran quặn lên cảm giác không an tâm, anh càng thêm buồn bực. Anh liếm môi, thấy không khỏe.

Tốt nhất là Eragon nên mở cổng ra, anh nghĩ. Nếu không... chúng ta sẽ kẹt ngoài này làm cừu cho đồ tể thịt.

196. Q.4 - Chương 33: Và Tường Đổ

Tiếng đổ nhà khiến Eragon dừng lại nhìn.

Giữa hai mái nhà có một khoảng trống. Ở đó từng là ngọn tháp nhà thờ. Nhưng giờ ở đó chỉ còn một cột bụi bốc lên tận mây xanh, như một cột khói trắng.

Eragon cười với mình, tự hào về Saphira. Không sinh vật nào giỏi bằng rồng trong khoản gây hỗn loạn và hủy diệt. Tiếp đi, nó nghĩ. Đập nát ra! Đốt cháy thánh địa dưới hàng trăm mét đất của chúng luôn đi!

Sau đó nó tiếp tục đi vào bóng tối, lượn lách trên những con đường rải đá cuối cùng Arya, bà Angela và Solembum. Cũng có vài người trên đường: những lái buôn chuẩn bị mở hàng, những người bảo vệ đêm trên đường về nhà ngủ, những quý tộc say xỉn vừa bước ra khỏi cuộc hoan lạc, những người ăn mày ngủ ngoài cửa cũng như những tên lính chạy toán loạn về tường thành.

Mọi người, kể cả những kẻ đang chạy cũng quay lại nhìn nhà thờ khi tiếng động do hai con rồng đánh nhau vang khắp thành phố. Mọi người – từ những người hành khất đi tập tễnh, những chiến binh kinh qua trận mạc tới những tên quý tộc ăn mặc mớ ba mớ bảy – đều hoảng hốt, không ai trong số họ nhìn tụi Eragon tới lần thứ hai.

Eragon cho rằng nhờ vậy nó và Arya có thể đi qua những người bình thường trong thời gian ngắn nhất.

Theo lời Eragon, Arya đã đặt tên thầy tu học việc đang bắt tỉnh trong một con hẻm khá xa nhà thờ. “Tôi hứa sẽ mang hắc đi cùng,” Eragon đã giải thích. “nhưng tôi chưa bao giờ nói là mang đi bao xa. Hắc có thể tự tìm đường từ chỗ này.” Arya ưng thuận và có vẻ bớt mệt mỏi vì bỏ được hắc đi.

Khi ba người vội vã bước trên đường, một cảm giác thâm thuộ xuất hiện trong Eragon. Lần cuối tới Dras – Leona cũng kết thúc khá tương tự: nó chạy giữa những tòa nhà san sát, bắn thủ, cầu mong tới cổng thành trước khi quân Triều đình tìm ra. Chỉ là lần này nó còn nhiều thứ hơn là Ra’zac để sợ.

Nó liếc nhìn nhà thờ lần nữa. Tất cả những gì Saphira phải làm là giữ chân Murtagh và Thorn vài phút. Sau đó chúng sẽ không thể làm gì để ngăn chặn quân Varden. Nhưng, vài phút này ngang với vài tiếng trong khi đánh trận, và Eragon thừa biết cục diện cân bằng thay đổi nhanh thế nào.

Cố lên em! Nó nghĩ dù không gửi từ ngữ đó tới Saphira. Nó không muốn làm cô em bị xao lãng hay cho người khác biết vị trí của mình. Một chút nữa thôi!

Đường càng ngày càng hẹp khi họ tới tường thành. Những tòa nhà nhấp nhô – chủ yếu là nhà dân – che hết mọi thứ trừ một khoảng trời trong xanh. Nước thải ứ đọng trên các máng cống cạnh các tòa nhà. Eragon và Arya dùng tay áo để che mũi và miệng. Mùi hôi thối hình như không ảnh hưởng tới bà lang trong khi Solembum gầm gừ và đập đuôi vì giận dữ.

Một chuyển động thoáng qua trên mái nhà gần đó khiến Eragon chú ý, nhưng dù là gì khi nó nhìn thì vật đó đã biến mất. Nó tiếp tục nhìn lên, nhưng sau một lúc, nó lại nhìn ra những quang cảnh kỳ lạ: một mảng trắng đối nghịch với ống khói dính đầy bồ hóng; một hình tam giác kỳ lạ đối nghịch với bầu trời ban sáng; một điểm nhỏ hình ô van kích thước bằng đồng tiền xu đoạn lộp lẹo trong bóng tối.

Trên mái nhà là hàng tá ma mèo trong dạng thú. Ma mèo chạy từ tòa nhà này sang tòa nhà khác, lặng lẽ quan sát trong khi Eragon và bạn đồng hành rảo bước trong mê cung chằng chịt ẩm ướt của thành phố.

Eragon biết những sinh vật biến hình đổi dạng khó hiểu này sẽ không giúp đỡ trừ khi họ rơi vào tình cảnh khốn đốn nhất – chúng muốn giữ bí mật chuyện liên quân với Varden trước Galbatorix lâu nhất có thể – nhưng nó vẫn thấy được cổ vũ tinh thần.

Con đường kết thúc bằng một ngã năm. Eragon bàn bạc cùng Arya và bà lang; sau đó họ quyết định đi thẳng.

Sau độ ba mươi mét là một ngã rẽ ra quảng trường phía trước cổng nam của Dras – Leona.

Eragon dừng lại.

Hàng trăm tên lính đang đứng trước cửa. Những tên lính đang bối rối mặc áo giáp và mang vũ khí trong khi chỉ huy hò hét ra lệnh. Đường chỉ vàng trên áo trấn thủ màu đỏ sẫm của chúng lấp lánh khi chạy tới chạy lui.

Sự hiện diện của những người lính làm Eragon thất vọng, nhưng nó càng chán nản hơn khi thấy chúng đã chất một núi đá đồ sộ trước cổng, không cho Varden công thành.

Eragon chửi thề. Khối đá quá lớn. Cần ít nhất năm mươi người lính làm trong vài ngày mới dọn sạch được. Saphira có thể mở cổng trong vài phút nhưng Murtagh và Thorn sẽ không cho cô em nó cơ hội.

Chúng ta cần đánh lạc hướng tiếp, nó nghĩ. Nhưng cách gì? Saphira! Nó hét và phóng tư tưởng về cô em. Nó chắc chắn cô em nó nghe thấy nhưng nó không có thời gian mà cà kê giải thích, vì lúc đó tất cả tụi lính dừng lại và nhìn chằm chằm vào Eragon và những người bạn đồng hành.

“Có địch!”

Eragon rút thanh Brisingr và giờ về phía trước trước khi những tên lính chú ý tới. Nó đâu còn lựa chọn nào khác. Nếu rút lui, quân Varden sẽ nằm gọn trong lòng bàn tay của Triều đình. Hơn nữa, nó không thể để Saphira một mình đương đầu với tường thành và những tên lính.

Nó hét vang khi chạy lên. Arya cùng nó tham gia trận chiến điên rồ này. Họ cùng nhau mở đường máu xông qua những tên lính đang bị bất ngờ. Trong một khoảnh khắc, nhiều tên lính quá bối rối, chúng không nhận ra Eragon là kẻ thù cho tới khi nó chém vào chúng.

Những mũi tên bay vun vút từ tường phòng hộ lao vun vút xuống quảng trường. Rất nhiều mũi nỏ ngược lại vì lưới phòng vệ của Eragon. Chúng giết chết hoặc làm bị thương những tên lính Triều đình.

Eragon không thể đỡ toàn bộ các mũi giáo và dao đâm vào mình. Nó cảm thấy yếu sức ở mức đáng kể vì phép thuật của nó phản đòn tấn công. Nếu nó không thoát được, nó sẽ chết vì kiệt sức.

Nó hét lớn, xoay một vòng, giữ thanh Brisingr gần eo khi chém những tên lính ở trong tầm kiếm.

Lưới kiếm xanh chém ngọt qua xương thịt như thể chúng không phải vật chất. Máu chảy đầu kiếm, nhỏ xuống thành từng giọt như tinh cầu san hô. Những tên lính lùi lại, tay giữ chặt bụng để tránh vết thương hở miệng.

Mọi chi tiết dường như sáng chói và sắc cạnh, như thể được điêu khắc từ gương kính. Eragon nhìn thấy từng sợi râu của tên lính trước mặt mình. Nó có thể đếm từng giọt mồ hôi chảy xuống từ mắt hấn, và nhìn thấy từng đường gấp, vết trầy rách trên bộ đồ hấn mặc.

Tiếng va chạm khiến Eragon đau tai nhưng nó lại cực kỳ bình tĩnh. Nó không miễn dịch với những nỗi đau từng khiến nó khờ. Nhưng nó không còn dễ động lòng như trước, vì thế nó chiến đấu tốt hơn.

Nó hoàn thành vòng xoay và đang di chuyển đến gần một tên lính khác thì Saphira lượn vòng trên đầu. Đôi cánh của cô em nó áp sát cơ thể, vỗ như những chiếc lá trong cơn cuồng phong. Khi cô nàng bay qua, một cơn gió thổi bạt tóc Eragon và khi ẩn nó xuống đất.

Một giây sau, Thorn xuất hiện với hàm răng nhe ra và lửa phóng ra từ miệng. Hai con rồng quần nhau trên bầu trời trên Dras – Leona nửa dặm; sau đó lượn vòng và đuổi nhau theo hướng ngược lại.

Từ ngoài tường, Eragon nghe tiếng reo hò rất lớn. Chắc quân Varden sắp tới rồi.

Một mảnh da trên tay phải nó nóng bỏng như có ai dội mỡ nóng vào. Nó rít lên và lắc tay nhưng cảm giác vẫn còn. Sau đó nó nhìn thấy máu lan ra khắp áo trấn thủ của nó. Nó nhìn Saphira. Chắc chắn là máu rồng nhưng nó không biết của con rồng nào.

Khi những con rồng tới gần, Eragon lợi dụng phút sơ hở đó và giết thêm ba tên. Sau đó những tên lính định thần và trận chiến trở về như lúc đầu.

Tên lính cầm rìu tiến lên và vung rìu tới. Lưỡi rìu đi được một nửa thì Arya ngăn hấn bằng một cú chém từ đằng sau chia hấn thành hai.

Eragon gạt đầu một cái cảm ơn nàng. Họ thỏa hiệp ngầm, đứng đối lưng vào nhau và cùng nhau đối mặt với tụi lính.

NÓ có thể cảm nhận nhịp thở gấp gáp của nàng. Dù họ khỏe hơn và nhanh hơn con người, nhưng sức lực của hạn cũng có hạn. Họ đã giết hàng tá tên lính nhưng ngoài kia còn hàng trăm tên nữa. Eragon biết lực lượng tăng viện sẽ sớm xuất hiện thôi,

“Giờ sao?” nó hét và gạt một ngọn lao đang nhằm lên bắp đùi nó.

“Phép thuật!” Arya trả lời.

Trong khi trả đòn, Eragon đọc tất cả các câu thần chú có thể giết chết kẻ địch.

Một cơn gió khác thổi tóc nó. Một bóng hình lướt qua. Saphira đang lượn vòng trên đầu với tốc độ nhanh khủng khiếp. Cô nàng xòe cánh và chuẩn bị đáp xuống tường thành.

Trước khi kịp đậu xuống, Thorn đã tới kịp. Con rồng đỏ lao xuống, khè lửa dài 30m. Saphira hét lên vì thất vọng và bay khỏi tường thành, đập cánh liên hồi để bay cao lên. Hai con rồng xoắn lấy nhau, cắn cấu nhau.

Thấy Saphira gặp nguy chỉ làm Eragon thêm quyết tâm. Nó tăng tốc độ đọc nhanh lên nhưng không được mắc lỗi. Nhưng dù nó và Arya làm gì cũng không ảnh hưởng tới binh lính.

Sau đó giọng Murtagh dội từ trên trời xuống nhưng giọng của người khổng lồ mây: “Ta bảo vệ họ, Em trai!”

Eragon nhìn lên thấy Thorn đang lao tới quảng trường. Saphira không lường được sự đổi hướng đột ngột của con rồng đỏ. Cô nàng vẫn bay cao trên bầu trời thành phố, màu xanh đậm tương phản với màu trời xanh nhạt hơn.

Chúng biết, Eragon nghĩ và nỗi sợ hãi lần át sự bình tĩnh trước đó.

Nó hạ mắt nhìn tụi lính. Càng ngày càng có nhiều tên ủa xuống đường hai bên tường thành Dras – Leona. Bà lang dựa mình vào một trong những căn nhà gần đó, dùng một tay ném các lọ thủy tinh, một tay vung Tinkledeth chém giết. Những lọ thủy tinh tỏa ra khói xanh lơ. Bất cứ tên lính nào hít phải đều lăn quay ra đất, nắm chặt cổ và quẫy đạp khi những cây nấm nâu nhỏ mọc lên trên da. Đằng sau Angela, trên bức tường khu vườn bằng phẳng là Solembum đang co người. Con ma mèo dùng móng vuốt cào lên mắt những tên lính và kéo rơi mũ họ, làm họ quên mất việc tấn công bà lang. Cả ma mèo và Angela đều bị bao vây tứ phía. Eragon không tin họ còn trụ được lâu.

Eragon không thấy có tia hy vọng nào. Nó nhìn Thorn giang cánh và giảm tốc độ.

“Chúng ta phải đi!” Arya hét.

Eragon lưỡng lự. Arya, bà Angela và Eragon dễ dàng nhảy qua tường tới nơi quân Varden đang chờ đợi. Nhưng nếu họ trốn đi, quân Varden sẽ không bao giờ có được cơ hội chiếm thành. Varden không thể đợi lâu hơn: sau vài ngày nữa, nguồn nhu yếu phẩm sẽ cạn kiệt và lính tráng sẽ đào ngũ. Một khi chuyện đó xảy ra, Eragon biết họ sẽ không bao giờ thành công trong việc đoàn kết tất cả các giống loài chống lại Galbatorix.

Cơ thể và cánh của Thorn che phủ bầu trời, tỏa bóng râm màu hồng ngọc lên một vùng và che khuất Saphira. Những giọt máu, to bằng cỡ nắm đấm tay Eragon nhỏ xuống từ cổ và chân Thorn. Rất nhiều tên lính khóc thét lên vì chất lỏng chảy xuống.

“Eragon! Đi thôi!” Arya hét. Nàng nắm lấy tay nó mà kết nhưng nó vẫn đứng nguyên, không chấp nhận từ bỏ.

Arya kéo mạnh hơn, buộc Eragon phải nhìn xuống mà giữ thăng bằng. Trong lúc đó nó nhìn xuống ngón tay trở đeo Aren trên bàn tay phải.

NÓ đã hy vọng sẽ dùng năng lượng dự trữ trong nhẫn trong ngày nó đối mặt với Galbatorix. Nó không xá gì với số năng lượng lão thu được trong thời gian tại vị, nhưng đó là số năng lượng lớn nhất mà Eragon có. Nó biết nó sẽ không có cơ hội có được lượng năng lượng tương tự trước khi Varden tới Urû’baen, nếu như thực sự họ có thể. Ngoài ra, đây là một trong những thứ ít ỏi ông Brom để lại cho nó. Vì thế nó không muốn sử dụng chút xíu nguồn năng lượng nào.

Nhưng nó đâu còn lựa chọn.

Đối với Eragon, lượng năng lượng dự trữ trong Aren là cực kỳ lớn; nhưng nó không biết liệu có đủ cho dự định của nó không.

Nó liếc nhìn Thorn đang bay tới với những móng vuốt to bằng một người đàn ông. Một phần trong nó đang hét vang lên đòi bỏ chạy trước khi con quái vật kia bắt nó ăn tươi nuốt sống.

Eragon hít một hơi rồi chạm vào mặt Aren hét, “Jierda!”

Lượng năng lượng tràn vào nó lớn hơn bao giờ hết.; nó cảm giác như một dòng sông băng đang tan chảy luôn vào từng thớ thịt nó, khiến nó nhột nhạt, căng người. Cảm giác này vừa khó chịu vừa mê mẩn.

Nó điều khiển khối đá lớn chặn cổng phóng lên trời. Khối đá đập vào người Thorn, xé nát cánh hắc và đánh bay Thorn đang gào thét ra khỏi nội thành Dras – Leona. Sau đó, khối đá vỡ vụn, tạo thành một mái vòm đá lơ lửng trên nửa phía nam thành phố.

Khối đá bay lên làm rung chuyển quảng trường và mọi người ngã nhào xuống đất. Eragon chống tay và đầu gối tại chỗ, ngừng mặt lên duy trì câu thần chú.

Khi năng lượng trong nhấn gần cạn kiệt, nó thì thầm, “Gánga raehta.”. Như đám mây trong cơn cuồng phong, cụm đá bị kéo về bên phải, phía bên cảng và hồ Leona. Eragon tiếp tục đẩy chúng khỏi trung tâm thành phố xa nhất có thể, rồi, với chút năng lượng cuối cùng trong người, nó kết thúc câu thần chú.

Với một âm thanh nhỏ tới gạt người, đám mây đá bụi đổ sập xuống. Những vật chất nặng hơn – đá, những khúc cây gãy, đất cục – rơi thẳng xuống, làm mặt hồ dậy sóng, trong khi những thứ nhẹ hơn vẫn bay lơ lửng trên trời, tạo thành một đám khói nâu lớn từ từ bay về đằng tây.

Giờ trước cổng là một khoảng trống. Những viên đá lát đường bị vỡ tạo nên một cái hố, giống như vòng tròn những cái răng gãy lởm chởm. Cổng thành phố mở, vỡ vụn và biến dạng, chắc chắn không sửa lại nổi.

Qua cảnh cổng hở toang hoác, Eragon thấy quân Varden tràn vào những con đường phía dưới. Nó thở ra và để kệ tim đập thình thịch vì kiệt sức. Thành công, nó ngăn người nghĩ. Sau đó nó từ từ đứng dậy vì còn mơ hồ biết rằng nguy hiểm chưa qua.

TRong khi tụi lính triều đình gắng gượng đứng dậy, quân Varden tràn vào Dras – Leona, hét vang những tiếng hét của chiến tranh và gõ kiếm vào khiên. Vài giây sau, Saphira hạ cánh xuống giữa họ. Cuộc chiến trở thành một cuộc tháo chạy vì những tên lính vội vã giẫm đạp lên nhau mà bỏ chạy.

Eragon thoáng thấy Roran giữ biển người và người lùn nhưng không kịp bắt anh chú ý tới mình.

Arya...? Eragon quay người và hoảng hốt vì nàng không ở bên. Nó mở rộng tầm mắt tìm kiếm và nhanh chóng phát hiện nàng ở bên kia quảng trường, bị tầm hai mươi tên lính bao vây. Những tên lính đang nắm tay chân nàng để lôi đi. Arya thoát được một tay và đâm vào cầm một tên, khiến hắn gãy cổ nhưng những tên khác ngay lập tức tóm lấy tay nàng trước khi nàng kịp trở tay.

Eragon lao tới. Trong cơn kiệt sức nó chém quá thấp khiến mũi kiếm Brisingr chạm vào áo giáp của tên lính đã chết, khiến nó tuột tay. Thanh kiếm rơi lanh canh trên đất. Eragon lưỡng lự không biết nên quay lại không. Nhưng rồi nó thấy hai tên lính dùng dao đâm Arya và nó tăng tốc gấp đôi.

Khi thấy nó tới, Arya lắc mình một lúc. Những tên lính tuột tay. Trước khi chúng kịp tóm nàng lại Eragon đã hạ gục một tên, đâm vào ngực hắn. Tên lính để rìa con kiếm đâm dao vào ngực Eragon. Eragon dùng tay không nắm lưỡi kiếm mà giật lấy khiến nó gãy làm đôi, sau đó dùng chính thứ vũ khí của hắn đâm vào bụng hắn. Trong vài giây, tất cả các tên lính vừa đe dọa Arya nằm chết trên đất hoặc đang hấp hối. Eragon không giết thì Arya giết.

Sau đó, Arya nói. “Tự tôi có thể xử lý.”

Eragon cúi người, đặt tay lên đầu gối mà thở. “Tôi biết...” Nó hất đầu về phía tay phải nàng – đã bị thương khi kéo tay ra khỏi cùm – lúc này đang nắm chặt xuôi bên mình. “Cứ coi như tôi trả ơn đi.”

“Quà bé thế.” Nàng cười nhẹ.

Hầu hết lính tráng đều đã trốn hết; những tên còn lại thì lù vào các căn nhà vì bị Varden dồn vào chân tường. Eragon thấy một số lính Galbatorix hạ vũ khí đầu hàng.

Nó và Arya cùng nhau tới lấy lại thanh kiếm cho nó, sau đó họ đi tới bức tường đất vàng. Mặt đất khá bẩn. Họ ngồi trên tường quan sát quân Varden điều binh vào thành phố.

Saphira nhanh chóng tới chỗ họ. Cô nàng dí mũi vào Eragon. Nó cười và gãi mũi cho cô em. Cô nàng kêu rừ rừ trong họng trả lời. Anh đã thành công, cô em nó nói.

Chúng ta đã thành công, nó trả lời.

Blödhgarm từ trên lưng Saphira đã thả lỏng bàn giằng trên yên cương rồi trượt xuống. Trong một thoáng, nó cực kỳ choáng váng vì gặp chính mình. Nó ngay lập tức quyết định rằng nó không thích tóc nó xoắn ở hai bên thái dương.

Blödhgarm nói gì đó không rõ bằng ngôn ngữ cổ; sau đó hình dạng anh ta mờ đi như khi nhiệt độ làm hơi nước bốc lên. Một lần nữa anh ta lại là chính mình: cao, lông lá, mắt vàng, tai dài, răng sắc. Anh ta chẳng giống tiên cũng chẳng giống người. Nhưng từ những biểu hiện căng thẳng trên khuôn mặt, Eragon thấy có chút buồn giận lẫn lộn.

“Thưa khắc tinh của tà thần,” anh nói và cúi đầu trước Arya và Eragon. “Saphira đã nói cho tôi biết về chuyện xảy ra cho Wyrden. Tôi...”

Trước khi anh ta nói hết câu, mười tiên nhân dưới quyền Blödhgarm còn lại xuất hiện từ trong hàng ngũ Varden và vội vàng chạy tới với kiếm cầm trên tay.

“Thưa khắc tinh của Tà thần!” họ reo vang. “Thưa Argetlam! Thưa Vảy sáng!”

Eragon mệt mỏi chào họ và trả lời vài câu hỏi, dù thật sự nó chẳng muốn làm gì.

Một tiếng gầm cắt ngang cuộc trò chuyện. Một bóng đen lướt qua. Eragon nhìn thấy Thorn đang bay trên đầu – hẳn lại gầm lên một lần nữa.

Eragon lăm răm nguyên rửa và cầm theo thanh Brisingr leo lên lưng Saphira trong khi Arya, Blödhgarm và những tiên nhân khác bảo vệ xung quanh cô em nó. Đó là một đội hình dễ nể nhưng Eragon không biết họ có chống nổi Murtagh không.

Toàn quân Varden nhìn lên, nhưng kể cả những người quả cảm nhất cũng run sợ khi thấy một con rồng.

“Em trai!” Murtagh hét lớn khiến Eragon phải che tai. “Anh sẽ đòi máu từ chú mày vì tội làm Thorn bị thương! Cứ chiếm Dras – Leona đi. Thành phố chẳng là gì với Galbatorix. Nhưng anh thề chú mày sẽ không sống lâu đâu.”

Sau đó Thorn quay người bay về phía bắc Dras-Leona và nhanh chóng biến mất sau cụm khói đang bốc lên từ những căn nhà bốc lên từ nhà thờ cháy.

197. Q.4 - Chương 34: Bên Bờ Hồ Leona

Eragon bước đi trong doanh trại đã chìm trong bóng tối, quai hàm nghiến chặt, tay nắm thành quyền.

Nó đã giành vài giờ cuối cùng để bàn luận cngf Nasuada, Orik, Arya, Garzhvog, vua Orrin cùng rất nhiều các cố vấn. Họ nói về những sự kiện trong ngày và tình hình hiện tại của Varden. Gần cuối cuộc họp, họ liên lạc với nữ hoàng Islanzadí để thông báo cho bà rằng Varden đã chiếm được Dras – Leona và cái chết của Wyrden.

Eragon không thích giải thích cho bà chuyện một trong những pháp sư lớn tuổi và quyền lực nhất của bà hy sinh ra sao. Nữ hoàng cũng chẳng vui về gì với tin đó. Phản ứng đầu tiên của bà là buồn bã, khiến nó ngạc nhiên; nó cứ nghĩ nữ hoàng không biết Wyrden.

Nói chuyện với Islanzadí khiến tâm trạng của Eragon rất xấu vì nó biết cái chết của Wyrden ngẫu nhiên và không cần thiết thế nào. Nếu như mình đi đầu, mình sẽ là người bị mấy mũi lao chọc thủng, nó nghĩ trong khi đi dạo khắp doanh trại. Hoặc là Arya.

Saphira biết nó định làm gì, nhưng cô nàng quyết định về bãi trống trước lều. Cô nàng chỉ giải thích, Nếu em đi rầm rầm trong doanh trại, Varden sẽ không ngủ được, mà giờ họ đang cần hồi sức. Nhưng đầu óc chúng vẫn kết nối với nhau và nó biết nếu nó cần cô em, cô em nó sẽ đến trong vài giây.

Để không ảnh hưởng gì tới khả năng nhìn trong đêm, Eragon tránh các đồng lửa trại và đuốc đốt sáng trưng trước rất nhiều căn lều, nhưng nó xem xét kỹ từng nguồn sáng một.

Khi đi tìm, nó càng có cảm giác cô nhóc đang trốn tránh nó. Cảm giác của nó với cô nhóc hơn cả tình bạn, chính vì thế cô nhóc biết được vị trí của nó và trốn tránh nó, nếu nàng muốn. Nhưng nó không nghĩ nàng hèn nhát. Dù cô nhóc còn nhỏ, nhưng lại là một trong những người cứng rắn nhất nó từng gặp, dù là người, thần tiên hay người lùn.

Cuối cùng nó thấy Elva ngồi trước một căn lều nhỏ, không có gì nổi bật, dẹt một cái ổ mèo nằm bên ánh sáng ngọn lửa đang tàn lụi. Bên cạnh cô nhóc là bà bảo mẫu Greta đang ngồi đan lát.

TRong một lúc Eragon chỉ đứng quan sát. Bà lão chăm chú hơn bình thường và nó không muốn làm phiền bà,

Rồi Elva nói, “Đừng mất tinh thần, Eragon. Không phải khi ngài đã đi được một đoạn đường rất dài.” Giọng cô nhóc nhẹ nhàng đáng ngạc nhiên như thể cô nhóc vừa khóc. Nhưng khi cô nhóc nhìn lên, ánh mắt có chút dữ dội và thách thức.

Greta giật mình khi Eragon tiến tới; bà cầm cuộn len và que đan lại và cúi đầu nói, “Xin chào, Khắc tinh của Tà thần. Tôi mời ngài ăn uống chút gì được không ạ?”

“Không, cảm ơn bà,” Eragon dừng lại trước Elva mà nhìn. Cô nhóc nhìn lại nó một lúc rồi tiếp tục dẹt. Nó hơi nhói lên trong bụng khi nhận thấy màu mắt tím của cô nhóc giống màu đá thạch anh các thầy tu Helgrind dùng để giết Wyrden và giam cầm nó và Arya.

Eragon quỳ gối và nắm lấy một đoạn len, dừng chuyển động của Elva.

“Tôi biết ngài định nói gì,” cô nhóc cất tiếng.

“Có thể,” nó nhăn mặt, “Nhưng tôi vẫn phải nói. Em đã giết Wyrden – chính em là người đâm vào ngực anh ấy. Nếu em đi cùng chúng tôi, em có thể báo trước cho anh ấy về cái bẫy. Em có thể cảnh báo cho tất cả chúng tôi. Tôi đã phải giương mắt nhìn Wyrden chết, Arya xé nát nửa bàn tay, chỉ vì em. Vì sự tức giận của em. Vì sự cứng đầu của em. Vì sự kiêu hãnh của em... Em thích ghét tôi cũng được, nhưng em đừng nên khiến những người khác phải hứng chịu tính khí của em. Nếu em muốn Varden thua, vậy thì đi đầu quân cho Galbatorix đi. Đó là điều em muốn đúng không?”

Elva từ từ lắc đầu.

“Vậy thì tôi không muốn nghe em từ chối giúp đỡ Nasuada thêm một lần nào nữa, không cần biết vì lý do gì, dù ân oán của tôi và em như thế nào. Elva Farseer, em không thắng nổi tôi đâu.”

“Ngài không bao giờ đánh bại nổi tôi,” cô nàng lăm bắm, giọng đầy cảm xúc.

“Em sẽ bị ngạc nhiên đấy. Em là một tài năng quý giá, Elva. Varden cần em giúp đỡ nhiều hơn bao giờ hết. Tôi không biết chúng ta sẽ đánh bại bạo chúa ở Urû'baen kiểu gì, nhưng nếu em đứng cùng hàng ngũ với chúng tôi – nếu em dùng khả năng của mình chống lại lão – chúng ta có thể có cơ hội.”

Elva dường như đang đấu tranh tư tưởng. Sau đó cô nhóc gật đầu. Eragon thấy cô nhóc khóc, nước mắt tràn ra ào ạt. Nó không thích cô nhóc đau khổ, nhưng nó lại thấy khá hài lòng vì những từ ngữ của mình tác động mạnh tới cô nhóc này tới vậy.

“Tôi xin lỗi,” cô nhóc thì thầm.

Nó thả cuộn len và đứng dậy. “Lời xin lỗi của em không mang Wyrden quay lại. Trong tương lai em nên làm tốt hơn, có thể em sẽ xóa được lỗi lầm.”

Nó gật đầu chào bà Greta này giờ vẫn im lặng, sau đó nó bước vào màn đêm trở về những dãy trại tăm tối.

Anh làm tốt lắm, Saphira nói. TỪ giờ cô nhóc sẽ cư xử khác hơn đó.

Anh hy vọng vậy.

Eragon không quen quở trách Elva. Nó nhớ lại hồi ông Brom và cậu Garrow phạt nó vì phạm lỗi và giờ chính nó lại mắc nhiech một người khác. Nó thấy...khác...và người lớn hơn.

Đó chính là vòng xoay của tạo hóa, nó nghĩ.

Nó đi dạo trong doanh trại, tận hưởng không khí mát mẻ từ hồ bốc lên trong màn đêm đen.

Sau khi chiếm Dras – Leona, Nasuada khiến mọi người ngạc nhiên vì quyết định Varden không đóng quân trong thành phố. Cô không giải thích nhưng Eragon nghĩ rằng sau thời gian bị cầm chân lâu ngày ở Dras – Leona, cô muốn nhanh chóng tiếp tục tiến tới Urû'baen. Ngoài ra cô không hứng thú cà kê ở trong thành huyền, nơi số lượng lớn lực lượng tình báo của Galbatorix nằm vùng.

Một khi Varden chiếm cứ các con đường, Nasuada cho một số binh sĩ chốt lại trng thành phố, dưới sự chỉ huy của tướng Martland Râu đỏ. Sau đó Varden rời Dras – Leona và đi về phương bắc, dọc theo nhánh sông xuất phát từ hồ Leona. Trên đoạn đường, những người đưa thư liên tục đi đi về về chuyển tin giữa Varden và Dras – leona vì Martland và Nasuada có nhiều vấn đề cần trao đổi nhằm nắm quyền kiểm soát thành phố.

Trước khi Varden rời đi, Eragon, Saphira và những pháp sư của Blödhgarm trở lại giáo đường giờ đã thành đồng tro tàn, mang xác Wyrden về và tìm kiếm thất lưng của Beloth Khôn Ngoan. Saphira chỉ mất vài phút để lật tung đồng đá chặn lối vào căn phòng ngầm, giúp Blödhgarm và những tiên nhân khác tìm kiếm thi thể Wyrden. Nhưng họ tìm kiếm bao lâu, dùng bao nhiêu câu thần chú cũng không tìm thấy thất lưng.

Các tiên nhân đã đặt anh lên khiến mang tới một gò đất nhỏ cạnh lạch sông ngoài thành phố. Họ chôn cất anh trong khi hát vài bài ca bi thảm bằng ngôn ngữ cổ - những bài khát rất buồn khiến Eragon khóc không được và tất cả chìm chóc cùng muôn thú phải dừng lại lắng nghe.

Tiên nữ tóc bạc Yaela quỳ xuống bên mộ, lấy một quả sỏi từ thất lưng và đặt tên chính giữa ngực Wyrden. Sau đó mười hai tiên nhân, bao gồm Arya hát với quả sỏi, giúp nó mọc mầm và lớn dần lên, vươn lên bầu trời như một bàn tay.

Khi các tiên nhân hát xong, cây sỏi xum xuê lá cành cao sáu mét. Cuối mỗi nhánh là một chùm hoa xanh dài.

Eragon nghĩ rằng đây là một đám tang đẹp nhất nó được tham dự. Nó thích hơn việc người lùn chôn người chết trong những ngôi mộ đá lạnh lẽo, cứng rắn sâu trong lòng đất. Nó thích ý tưởng thân xác một người trở thành nguồn dinh dưỡng nuôi cho cây sống hàng trăm năm sau. Nếu nó chết, nó muốn trở thành một cây táo để bạn bè và người thân có được quả ngọt sinh ra từ thân xác nó (vấn đề là ai dám ăn?)

Ý tưởng đó khiến nó vui, dẫn theo kiểu bệnh bệnh một chút.

Bên cạnh vào giáo đường tìm kiếm thi thể Wyrden, Eragon cũng làm một vài thứ ở Dras – Leona sau khi nó thuộc về Varden. Với sự đồng ý của Nasuada, nó đã trả tự do cho tất cả nô lệ trong thành phố. Nó còn tự mình vào các trang ấp và các khu bán nô lệ và thả rất nhiều đàn ông, phụ nữ và trẻ em khỏi xiềng xích. Nó rất hài lòng và hy vọng cuộc sống những người nó vừa trả tự do kia sẽ khá hơn.

Khi về gần tới lều nó thấy Arya đợi nó bên ngoài. Eragon rảo bước nhưng trước khi nó kịp mở miệng chào, có ai đó gọi lớn. “Thưa Khắc tinh của Tà thần!”

Eragon quay lại thấy một tiểu đồng của Nasuada đang chạy tới. “Thưa khắc tinh của Tà thần” cậu nhóc nhắc lại, hơi hút hơi rồi cúi chào Arya. “Tiểu thư Nasuada mời ngài tới lều một tiếng trước bình minh ngày hôm sau, để thảo luận với người. Ngài nói sao, thư Tiểu thư Arya?”

“Nói với cô ấy là tôi sẽ có mặt,” Arya trả lời và hơi cúi đầu.

Tiểu đồng cúi đầu lần nữa rồi quay người chạy đi.

“Thật đau đầu, vì cả hai chúng ta cùng giết một Tà Thần,” Eragon cười nhặt nhận xét.

Arya cũng cười nhưng do bóng tối nhìn không rõ. “Vậy chàng muốn ta để Varaug sống?”

“Không... Không muốn.”

“Tôi có thể để hẳn làm nô lệ, dưới sự kiểm soát của mình.”

“Giờ nàng đang trêu tôi,” nó nói.

Nàng vui thích cười.

“Có lẽ tôi nên gọi nàng là Công chúa vậy – Công chúa Arya.” Nó lại nói, thích thú nghe từ đó phát ra từ miệng mình.

“Chàng đừng gọi tôi thế,” cô nghiêm túc hơn nói. “Tôi không phải công chúa.”

“Vì sao? Mẹ nàng là nữ hoàng. Thế sao nàng lại không phải công chúa. Tước hiệu của bà ấy là dröttning, của nàng là dröttningu. Cái đầu nghĩa là “nữ hoàng” và cái sau là...”

“Không có nghĩa là ‘công chúa,’” nàng nói. “Không hẳn. Trong ngôn ngữ loài người không có từ tương đương.”

“Nhưng nếu mẹ nàng băng hà hoặc nhường ngôi, nàng sẽ trở thành người trị vì giống loài mình, đúng không?”

“Không đơn giản thế.”

Arya không hứng thú giải thích nhiều hơn, vì thế Eragon nói. “Nàng muốn vào không?”

“Muốn,” nàng nói.

Eragon mở cửa lều và Arya đi vào. Sau khi nhìn thoáng qua Saphira – đang nằm cuộn tròn gần đó, thở nặng nề trong cơn ngủ sâu – Eragon đi vào theo.

Nó tới ngọn đèn đặt ở giữa lều và thì thầm, “Istalrí,” chứ không dùng brisingr vì lo thanh kiếm phát hỏa. Ngọn lửa tỏa ánh sáng ấm áp khiến căn lều đã chiến trở nên ấm cúng hơn hẳn.

Họ ngồi xuống và Arya nói. “Tôi tìm thứ này trong những đồ của Wyrden, tôi nghĩ chúng ta nên cùng nhau thưởng thức.” Từ trong túi quần, nàng lấy ra một bình thốt cổ bằng gỗ, to bằng lòng bàn tay Eragon. Nàng đưa cho nó.

Eragon mở lọ và ngửi. Nó nhướn mày khi ngửi thấy mùi chất lỏng rất mạnh, ngọt ngào.

“Là faelnirv?” nó hỏi, nói ra tên thứ đồ uống thần tiên làm từ cây cơm cháy mà Nari từng gọi là ánh trắng.

Arya cười, giọng vang như sắt tôi luyện tốt. “Đúng, nhưng Wyrden cho thêm vài phụ gia.”

“Thế à?”

“Là một loại cây sinh trưởng ở phía đông Du Weldenvarden, bên bờ hồ Rõna.”

Nó nhíu mày. “Tôi biết tên cây đó không?”

“Có thể nhưng cũng chẳng quan trọng. Thôi uống thử đi. Chàng sẽ thích cho xem; ta thử.”

Sau đó nàng lại cười khiến nó chần chừ. Nó chưa bao giờ thấy nàng như thế. Nàng kỳ lạ và liêu lĩnh. Nó ngạc nhiên vì nhận ra nàng đã say.

Eragon lưỡng lự. Nó không biết ông Glaedr có quan sát họ không. Sau đó nó rút thứ chất lỏng đó và nuốt. Nó khác: mạnh, có mùi xa, giống mùi xạ của chồn mactet hay chồn ecmin.

Eragon nhắm mắt kiểm chế cảm giác muốn nhổ ra khi faelnirv thiêu cháy cổ họng nó. Nó uống một ngụm nhỏ hơn và trả cái bình cho Arya để cô uống.

Hôm qua là một trong những ngày đẫm máu và rừng rợn. Nó dùng cả ngày chỉ để đánh đấm, giết chóc và suýt giết chết chính mình. Giờ nó muốn được giải thoát... Nó muốn quên. Sự căng thẳng ăn sâu vào tận trong đầu óc nó. Nó cần có một thứ gì đó. Một thứ gì đó từ bên ngoài, kể cả những thứ cực kỳ bạo lực, nhưng phải từ bên ngoài chứ không phải bên trong.

Khi Arya đưa bình lại cho nó, nó uống một ngụm lớn rồi cười không nín được.

Arya nhướn mày đánh giá nó. “Chàng cười gì?”

“Cái này...Chúng ta... Chúng ta vẫn còn sống, và chúng” - nó phẩy tay về phía Dras – Leona - “thì không. Cuộc sống khiến tôi vui, sự sống và cả cái chết.” Nó bắt đầu thấy ấm bụng, tai ngựa ngứa.

“Sống là tốt,” Arya nói.

Họ tiếp tục chuyền nhau bình rượu tới khi không còn giọt nào. Eragon nhét hũ nút lại – nó phải nỗ lực mãi vì ngón tay nó cứ lỏng ngóng vụng về, vụng đang chao đảo như thể nó đang ngồi trên một con thuyền lênh đênh trên biển.

Nó trả cái bình rỗng cho Arya. Nàng cầm lấy, nó nắm tay nàng, tay phải nàng và giơ về phía ánh sáng. Không thấy vết thương. “Blödhgarm chữa hả?” Eragon nói.

Arya gạt đầu và nó thả tay nàng ra. “Hầu như vậy. Giờ tôi toàn quyền sử dụng tay rồi.” Nàng mở và nắm tay vài lần. “Nhưng một phần da dưới ngón cái vẫn không có cảm giác.” Nàng đung ngón trỏ tay trái chỉ vào.

Eragon vươn tay nhẹ nhẹ chạm vào. “Đây à?”

“Đây,” nàng nói và đẩy tay nó sang phải một chút.

“Blödhgarm không làm được gì sao?”

Nàng lắc đầu. “Ông ta đã dùng sáu câu thần chú nhưng các dây thần kinh vẫn không liền lại nổi.” Nàng tạo ra một cử động tùy tiện. “Cũng chẳng sao. Tôi vẫn bắn cung và vung kiếm được. Thế là đủ.”

Eragon chần chờ rồi nói. “Nàng biết đó... tôi rất cảm ơn vì điều nàng làm – nàng đã cố làm. Tôi thấy có lỗi khi nàng mang một vết thương cả đời thế. Nếu tôi có thể tránh được chuyện đó xảy ra...”

“Đừng cảm thấy có lỗi chứ. Chúng ta không thể đi qua một đời mà không mang một vết sẹo. Kể cả khi chàng không muốn. Nhờ những vết thương chúng ta mới biết thực lực kẻ thù và khả năng của mình.”

“Bà Angela cũng nói tương tự - rằng nếu nàng không mang sẹo, nàng sẽ chỉ là một kẻ hèn nhát hoặc tệ hơn.”

Arya gạt đầu. “Có chút đúng.”

Nó tiếp tục nói cười khi đêm dần trôi. Hơi rượu không hề yếu đi mà còn mạnh hơn. Eragon mơ hồ choáng váng. Nó thấy những mảng đen trong lều đang lượn lờ và những ánh sáng lấp lờ kỳ lạ - trông như khi nó nhắm mắt trong đêm – trời trước mắt nó. Tai nó nóng như sốt và da lưng ngứa ngáy nhưng kiến bò. Ngoài ra, những âm thanh được khuếch đại – tiếng côn trùng kêu, tiếng đuốc cháy lách tách ngoài lều; chúng cứ lùng bùng trong tai nó khiến nó khó lòng nghe thấy gì khác.

Mình bị trúng độc ư? Nó tự hỏi.

“Cái gì thế?” Arya hỏi vì để ý tới biểu tình kỳ lạ của nó.

Nó liếm môi vì giờ môi nó khô tới đau nhức và nói cho nàng nghe những gì nó cảm thấy.

Arya cười và ngửa mặt về sau, đôi mắt gần như nhắm. “Cũng đúng thôi. Nhưng tới bình minh chàng sẽ thấy đỡ. Tới lúc đó, hãy thư giãn và để bản thân hưởng thụ thôi.”

Eragon suy nghĩ mông lung một hồi trước khi từ bỏ dùng thần chú thanh tỉnh đầu óc – nếu như nó còn làm nổi.

Thế giới đảo lộn xung quanh nó. Eragon giờ mới thấy nó dựa vào các giác quan nhiều thế nào để biết đâu là thật đâu là giả. Nó dám thế là những đốm sáng có ở đó dù đầu óc nó biết thừa đó chỉ là ảo giác do faelnirv tạo ra mà thôi.

Nó và Arya tiếp tục nói chuyện, nhưng cuộc nói chuyện chẳng đến đâu đến đâu. Nhưng nó tin rằng cuộc nói chuyện này cực kỳ quan trọng dù nó chẳng biết vì sao hoặc nó có còn nhớ nổi không.

Một lúc sau Eragon nghe có tiếng nhạc của ống sáo sậy trầm mang âm cổ vang tới từ nơi nào đó trong trại. Lúc đầu nó nghĩ mình tưởng tượng ra thôi, nhưng sau nó thấy Arya nghiêng đầu hướng về phía phát ra tiếng nhạc như thể nàng cũng đang lắng nghe.

Ai đang chơi và vì sao, Eragon không biết. Nó cũng chẳng quan tâm. Âm thanh như thể xuyên qua màn đêm, như một ngọn gió cô độc và lạc lõng.

Nó nghiêng đầu lắng nghe, mắt lim dim trong khi những hình ảnh tưởng tượng nhảy múa trong đầu óc, faelnirv là chất xúc tác giúp âm nhạc tạo nên hình ảnh.

Tiếng nhạc càng lúc càng hoang dại hơn, từ trầm buồn thành giục giã, các nốt nhạc lên bổng xuống trầm rất nhanh, rất quyết liệt, rất phức tạp, rất đáng sợ khiến Eragon bắt đầu lo cho sự an nguy của người nhạc công. Để chơi nhanh và kỹ nghệ như thế này là không bình thường, cho dù đó là thần tiên.

Arya cười khi nhạc lên cao độ. Nàng loạng choạng đứng lên, hai tay giơ cao quá đầu. Nàng dậm chân và vỗ tay – một lần, hai lần, ba lần – sau đó, Eragon ngạc nhiên khi thấy nàng nhảy. Lúc đầu nàng chuyển động chậm, gần như là lướt, sau đó tốc độ tăng lên cho tới khi hòa nhịp với giai điệu.

Bản nhạc lên đỉnh điểm rồi từ từ nhẹ nhàng như lúc đầu. Nhưng trước khi tiếng nhạc kết thúc, một cái nhói đột ngột khiến Eragon gãi bàn tay phải. Cùng lúc, nó cảm giác trong đầu óc nhói đau, lá chắn phòng thủ sẵn sàng, báo hiệu cho nó nguy hiểm đang tới.

Một giây sau có tiếng rỗng rỗng lên trên đầu.

Eragon lạnh người.

Tiếng rỗng đó không phải của Saphira.

198. Q.4 - Chương 35: Lời Thề Của Kỵ Sĩ Rỗng

Eragon nắm lấy thanh Brisingr , sau đó, nó cùng Arya lao ra khỏi lều.

Eragon loạng choạng bước ra. Nó khụy chân xuống vì mặt đất như đang dậy sóng. Nó nắm lấy một túm cỏ, dùng như mỏ neo giữ mình đợi cơn chóng mặt qua đi.

Khi nhìn lên, nó phải nheo mắt lại. Ánh đuốc gần đó sáng rực rõ tới đau mắt; ánh lửa chớp chờn trước mắt nó như những con cá, có điều sống nhờ dầu.

Mất thăng bằng rồi, Eragon nghĩ. Không thể tin vào thị giác nữa. Phải thanh tỉnh đầu óc thôi. Phải...

Nó thấy có gì đó chuyển động nên lùi lại. Đuôi Saphira quẹt qua nó, chỉ các đầu nó vài cm, sau đó đập phải lều nó, bẻ gãy các cột gỗ như thể chúng là những cành cây khô.

Saphira gầm gừ, cắn vào không khí khi đứng dậy. Sau đó cô nàng dừng lại vì bối rối.

Anh nhỏ bé, cái gì...

Âm thanh như tiếng gió lộng khiến cô nàng dừng lại. Từ trên bầu trời đen kịt, Thorn xuất hiện, đỏ như máu và lấp lánh như những ngôi sao. Hấn hạ xuống gần trại của Nasuada và mặt đất rung lên dưới sức nặng của hấn.

Eragon nghe tiếng lính cận vệ của Nasuada hô vang; sau đó Thorn tạt chân trước qua mặt đất và một nửa số âm thanh đó cảm bật.

Dưới lực tấn công của con rồng đỏ, vài chục người lính ngã xuống hoặc bắn đi vào các lều, làm ngã vài người lính canh đang chạy tới.

Tiếng kèn vang lên trong doanh trại. Cùng lúc, tiếng giao đấu vang lên ngoài hàng phòng thủ khiến Eragon nghĩ có thêm một cuộc tấn công nữa từ phía bắc.

Có bao nhiêu lính? Nó nghĩ. Chúng ta có bị bao vây chưa? Sự hoảng sợ làm lu mờ các giác quan và khiến nó mù quáng muốn chạy trong màn đêm. Nhưng nó biết ý nghĩ đó là do tác động của faelnirv nên nó đứng im.

Nó thì thầm một câu thần chú trị thương, hy vọng nó có thể đảo ngược tác dụng của chất lỏng, nhưng không ích gì. THất vọng, nó cẩn thận đứng dậy, rút thanh Brisingr và đứng cạnh Arya khi tên người lính khác chạy tới. Eragon không biết nó sẽ đánh đấm thế nào. Không phải trong điều kiện hiện tại.

Khi những tên lính chỉ còn cách khoảng sáu mét thì Saphira gầm vang và dùng đuôi quét bay chúng. Eragon – cảm nhận được Saphira định làm gì – liềm ôm lấy Arya và chính mình, nhờ sự tương trợ lẫn nhau để có thể đứng vững.

Sau đó Blödhgarm và một tiên nhân khác, Laufin bước ra từ mê cung lều trại trước khi họ có thể đứng lại. Những tiên nhân khác bám sát gót.

Một toán lính khác, hơn hai mươi tên chạy tới chỗ Eragon và Arya như thể chúng thừa biết tìm họ ở đâu.

Các tiên nhân dàn hàng ngang trước Eragon và Arya. Nhưng trước khi chúng tới được tầm kiếm của các tiên nhân, một trong các lều mở ra và bà Angela hét vang, khiến chúng ngạc nhiên.

Bà lang mặc bộ đồ ngủ màu đỏ, mái tóc xoăn rối tung, hai tay vằm hai bàn chải len. Chúng dài gần một mét và có hai hàng răng sắt ở một đầu. Những chiếc răng sắt dài hơn nửa cánh tay Eragon và sắc như đầu mũi kim – nó biết nếu chạm vào, nó sẽ bị nhiễm độc máu từ sợi len trên đó.

Hai tên lính ngã xuống khi bà Angela cầm bàn chải len lên người, cào rằng lược lên áo giáp chúng. Bà lang lùn hơn vài tên lính tới 30 phân nhưng bà không hề sợ hãi khi tả hữu xung đột giữa chúng. Ngược lại, bà là một bức tranh hung bạo, với mái tóc xòa tung, tiếng hét cùng biểu tình trong đôi mắt đen.

Những tên lính bao vây bà Angela và siết chặt vòng vây. Eragon không còn thấy bà và trong phút chốc, nó lo sợ bà sẽ thua.

Rồi, từ trong doanh trại, nó thấy Solembum chạy tới đám lính, tai dính sát da đầu. Càng nhiều mèo ma bám theo sau: hai mươi, ba mươi, bốn mươi – một đàn và tất cả đều trong dạng thú.

Những tiếng rít, rống, gào thét vang động khi ma mèo lao vào tụi lính, kéo chúng xuống đất, dùng móng vuốt và răng nanh cắn xé chúng. Những tên lính cố hết sức chống trả nhưng chúng làm sao có thể địch lại những con mèo lớn xác, dữ tợn kia.

Toàn bộ sự việc, từ khi bà lang xuất hiện tới sự can thiệp của bầy ma mèo khiến Eragon không kịp phản ứng. Nó chớp mắt và liềm môi, cảm thấy có chút mơ hồ về những gì xảy ra xung quanh.

Sau đó Saphira nói, Nhanh, lên lưng em, rồi cô em ngồi xuống để nó trèo lên lưng.

“Đợi đã,” Arya noi và đặt tay lên vai nó. Nàng nói vài từ bằng ngôn ngữ cổ. Một giây sau, sự hỗn loạn trong đầu óc Eragon tan biến và nó thấy mình kiểm soát lại được cơ thể.

Nó liếc nhìn cảm ơn Arya rồi ném vỏ bao Brisingr vào trong lều, leo lên chân phải cô nàng và ngồi yên vị ở vị trí quen thuộc ở cổ. Không có yên, những vẩy sắc nhọn châm chọc vào chân nó, khiến nó nhớ tới chuyến bay đầu tiên.

“Chúng ta cần Dauthdaert,” nó hét gọi Arya.

Nàng gật đầu và chạy về lều mình cách đó mấy chục mét, về phía đông doanh trại.

Một tư tưởng khác, không phải của Saphira, ép lên đầu óc Eragon khiến nó rút tư tưởng mình về để bảo vệ bản thân. Sau đó nó nhận ra tư tưởng đó của Glaedr nên để cho ông rồng vàng vượt qua lá chắn bảo vệ.

Ta sẽ giúp, Glaedr nói. Đằng sau từ ngữ của ông, Eragon cảm thấy có cơn giận dữ kinh khủng hướng vào Thorn và Murtagh, một cơn giận đủ đốt cháy thế giới thành từng mảnh vụn. Hợp nhất tư tưởng với ta, Eragon, Saphira. Cả người nữa, Blödhgarm, và người, Laufin, cũng như tất cả các tiên nhân khác. Hãy để ta nhìn qua mắt các người, nghe qua tai các người, để ta đưa ra lời khuyên các người nên làm gì và ta sẽ cho các người mượn sức mạnh khi cần.

Saphira nhào lên, nửa bay nửa đi giữa các dãy trại về phía con rồng đỏ Thorn. Các tiên nhân theo sau bên dưới, giết bất cứ tên lính nào họ đụng độ.

Saphira có lợi thế về chiều cao vì hiện tại Thorn vẫn trên mặt đất. Cô nàng hướng xuống – có chủ đích để đốt cháy lưng Thorn và nhằm hằm răng vào cổ hắn – nhưng khi con rồng đỏ thấy cô nàng tới, nó gầm ghè quay mặt nhìn cô nàng, co người lại như một con cún con đối mặt với con chó to hơn.

Eragon chỉ có thời gian để để ý yên cương của Thorn trông không thì con rồng đỏ dùng cái chân trước cơ bắp to dùng đánh bào Saphira. Bàn chân nặng nề của nó vờn trong không khí nghe vun vút. Trong cảnh tranh tối tranh sáng, móng vuốt của hắn trắng tới ghê người.

Saphira tránh sang một bên, vặn mình để tránh cú tấp. Mặt đất và bầu trời xoay đảo quanh Eragon. Khi nó nhìn lên doanh trại thì một bên cánh phải của Saphira đã xé nát lều một ai đó.

Lực xoay khiến Eragon lùi người lại. Những vẩy sáng của cô nàng bắt đầu trượt trên chân nó. Nó ép sát đuôi và nắm chặt cương trước mặt, nhưng chuyển động của Saphira quá khùng khiếp khiến nó không chịu nổi. Một giây sau, nó tuột tay và bay trong không khí, không biết đâu là trên đâu là dưới.

Khi ngã, nó vẫn nắm chặt Brisingr và kéo thanh kiếm xa người; dù có lưới bảo vệ hay không, thanh kiếm vẫn có thể làm nó bị thương vì bà Rhunön đã niệm chú vào đó.

Anh bé!

“Letta!” Eragon hét và với một cú nảy, nó dừng chết trên trời, chỉ cách mặt đất ba mét. Trong khi thế giới tiếp tục đảo lộn, nó thoáng thấy những đường nét lấp lánh của Saphira khi cô nàng đảo người đỡ nó.

Thorn gầm vang và làm thiêu cháy vài lều giữa hắn và Eragon bằng ngọn lửa trắng nóng dội từ trên trời xuống. Tiếng hét tức giận vang lên khi những người đàn ông bị chết cháy.

Eragon giơ tay che mặt. Phép thuật bảo vệ nó khỏi những vết thương nghiêm trọng nhưng nhiệt độ không dễ chịu chút nào. Anh ổn, đừng quay lại, nó nói không chỉ với Saphira mà còn với ông Glaedr và các tiên nhân. Mọi người phải ngăn con rồng đỏ s lại. Tôi sẽ gặp mọi người ở lều chỉ huy của Nasuada.

Saphira rõ ràng là không đồng ý nhưng vẫn tấn công Thorn tiếp.

Eragon loại bỏ câu thần chú và ngã xuống đất. Nó hạ cánh nhẹ nhàng sau đó chạy giữa những căn lều cháy, rất nhiều trong số đó đã đổ sập, chỉ còn lại những đốm sáng vàng cam.

Khói và mùi vải bao bố đi đốt khiến Eragon khó thở. Nó ho, mắt chảy nước làm giảm thị lực.

Trước đó vài trăm mét, Saphira và Thorn đang quần nhau. Hai kẻ khổng lồ trong màn đêm. Eragon cảm thấy một nỗi sợ bản năng. Nó đang chạy về phía chúng, về phía hai sinh vật đang gầm ghè, đớp tấp nhau, lớn bằng cả một tòa nhà – Thorn còn lớn hơn thế - có móng vuốt, răng nanh, ngạnh lớn hơn cả người nó? Kể cả sau khi nỗi sợ qua đi, nó vẫn hơi run khi chạy lên.

Nó hy vọng Roran và Katrina an toàn. Lều của họ ở phía bên kia doanh trại, nhưng Thorn và những tên lính có thể hướng tới đó bất cứ lúc nào.

“Eragon!”

Arya xuất hiện khỏi đám cháy, mang theo thanh Dauthdaert ở tay trái. Quầng sáng xanh mờ bao phủ lưỡi thương có ngạnh, dù quầng sáng khó thấy trong màn lửa ngút trời. Đi cạnh nàng là Orik, đang dạo qua những lưỡi lửa như thể chúng chẳng hơi nước là mấy. Người lùn không mặc áo giáp và đội mũ trụ. Anh ta cầm chiếc búa cổ Volund bằng một tay còn tay kia cầm khiên tròn. Máu nhuộm xuống từ lưỡi búa.

Eragon vẫy tay hét gọi họ, mừng vì có bạn bè sát cánh. Khi tới nơi, Arya đưa nó cây thương nhưng Eragon lắc đầu. “Giữ đi!” nó nói. “Chúng ta sẽ có cơ hội chặn Thorn nếu nàng dung Niernen còn tôi dùng Brisingr.

Arya gật đầu và nắm chặt cây thương. Lần đầu tiên, Eragon tự hỏi với vị trí một thần tiên nàng có thể tự mình giết rồng không. Sau đó nó bỏ qua ý nghĩ đó. Nếu nó biết gì về Arya thì cô luôn làm điều cần thiết, dù khó thế nào.

Thorn đâm móng vào lồng ngực Saphira, Eragon cảm nhận được nỗi đau qua kết nối giữa chúng. Từ tư tưởng của Blóðhgarm, nó biết các tiên nhân đã tới gần con roongf, và đang bận rộn chiến đấu với những tên lính. Nhưng họ không dám lại gần Thorn hay Saphira vì sợ bị đâm bẹp.

“Đằng này,” Orík nói, rồi chỉ cây búa vào đám lính đang di chuyển giữa các căn lều cháy.

“Kệ chúng,” Arya nói. “Chúng ta phải giúp Saphira.”

Orík cầu nhàu. “Được, vậy chúng ta đi.”

Thế là ba người bọn họ lao về phía trước, nhưng Eragon và Arya nhanh chóng bỏ Orík lại. Người lùn không thể nào đuổi kịp họ, dù người đó có khỏe và săn chắc như Orík.

“Đi tiếp đi!” Orík hét từ đằng sau. “Tôi sẽ theo nhanh nhất có thể!”

Khi Eragon tránh những mảnh vải cháy bay trong không khí, nó thấy Nar Garzhvog quần nhau với một nhóm mười tên lính. Kull có sừng có vẻ biến dạng dưới ánh lửa, môi ông vén lên để lộ răng nanh, bóng tối của hàng lông mày rậm làm mặt ông có vẻ độc ác, nguy hiểm, như thể bộ xương bị đục một lỗ. Ông ta dùng tay không nắm lấy một tên lính và xé đôi người hấn dễ dàng như Eragon xé gà rán.

Đi thêm vài bước, những căn lều cháy không còn. Ở bên kia đồng lửa, mọi thứ trở nên hỗn loạn.

Blódhgarm và hai pháp sư khác đứng đối diện với những tên mặc áo choàng đen mà Eragon đoán là pháp sư Triều đình. Cả chúng và thần tiên đều không đụng đây, dù mặt biểu lộ sự căng thẳng vô cùng. Hàng tá lính nằm chết trên mặt đất, vài người chạy trốn, vài tên mang những vết thương lớn đến nỗi Eragon biết chúng là những kẻ không còn biết đau.

Nó không nhìn thấy những tiên nhân khác nhưng nó có thể cảm nhận sự hiện diện của họ ở cạnh căn lều chỉ huy màu đỏ của Nasuada, ở trung tâm trận tàn phá.

Những nhóm ma mèo đuổi những tên lính tới lui trên trắng trốn quanh lều chỉ huy. Vua Nửa vuốt và phu nhân, Thợ săn Đêm dẫn đầu hai nhóm; Solembum dẫn nhóm thứ ba.

Đứng gần lều chỉ huy là bà lang đang đấu với một gã cao lớn, lực lưỡng – bà dùng bàn chải lông, hấn một tay cầm mâu một tay cầm náo. Cả hai có vẻ ngang cơ dù khác nhau về giới tính, cân nặng, chiều cao, phạm vi đánh, và vũ khí.

Eragon ngạc nhiên thấy Elva cũng ở đó, ngồi trên một cái thùng. Cô nhóc phù thủy khoanh tay quanh bụng và có vẻ bệnh sắp chết, nhưng cô nhóc cũng tham gia trận chiến theo cách của riêng mình. Bao quanh cô nhóc là một tá lính và Eragon thấy cô nhóc đang nói liến thoắng với họ. Khi cô nhóc nói, những người xung quanh phản ứng khác nhau: kẻ đứng chết trân tại chỗ; kẻ gào khóc và dùng tay che mặt; có kẻ quỳ gối và dùng dao đâm vào ngực; kẻ hạ vũ khí chạy khỏi doanh trại nhưng cũng có những kẻ nói bập bê như kẻ ngốc. Không ai cầm vũ khí chống lại cô nhóc và không ai tiếp tục tấn công người khác.

Lờ mờ bên trên đồng lộn xộn và hai ngọn núi sống, Saphira và Thorn. Chúng dẹp sạch bên trái lều chỉ huy và vòng quanh nhau, giẫm nát hết lều này tới lều khác. Những ngọn lửa xuất hiện trên lỗ mũi và khe hở giữa những cái răng sắc như kiếm.

Eragon chần chừ. Mớ hỗn độn những chuyển động và âm thanh quá mạnh, nó không biết ở đâu cần nó nhất.

Murtagh? Nó hỏi Glaedr.

Chúng ta đang tìm hấn nếu hấn ở đây. Ta không cảm nhận được tư tưởng của hấn, nhưng cũng khó vì có quá nhiều người và câu thần chú ở một nơi. Quay liên kết của họ, Eragon có thể biết ông rồng vàng đang làm nhiều hơn chỉ nói chuyện với nó; Glaedr đang đồng thời lắng nghe suy tưởng của Saphira và thần tiên, cũng như giúp Blódhgarm và hai người đồng hành chống lại những pháp sư triều đình.

Eragon tự tin rằng họ có thể đánh bại pháp sư cũng như bà Angela và Elva sẽ thừa sức bảo vệ mình khỏi sự uy hiếp của bọn lính. Nhưng Saphira đã bị thương vài nơi và cô nàng đang vất vả giữ không cho Thorn tấn công phần còn lại của doanh trại.

Eragon liếc nhìn thanh Dauthdaert trên tay Arya rồi nhìn những con rồng. Chúng ta phải giết hấn, Eragon nghĩ và trái tim chùng xuống. Sau đó mắt nó nhìn Elva và một ý tưởng mới nảy sinh trong đầu nó. Những từ ngữ của cô nhóc còn mạnh hơn bất cứ loại vũ khí nào; không ai, kể cả Galbatorix có thể chịu nổi chúng. Nếu cô nhóc có thể nói chuyện với Thorn, cô nhóc sẽ đuổi được hấn đi.

Không! Glaedr gầm lên. Trò chỉ tồn thời gian thôi. Tới với con rồng của trò đi – ngay! Cô nhóc cần sự giúp đỡ của trò. TRÒ phải giết Thorn, chứ không phải dọa nó chạy mất! Nó đã hỏng, và con không thể làm gì để cứu nó.

Eragon nhìn Arya và nàng nhìn nó.

“Elva có thể nhanh hơn,” nó nói.

“Chúng ta có thanh Dauthdaert...”

“Quá nguy hiểm. Quá khó.”

Arya lưỡng lự rồi gật đầu. Họ cùng nhau bước tới với Elva.

Trước khi bước tới chỗ cô nhóc, Eragon nghe có tiếng hét nghệt lại. Nó quay lại, hoảng hốt thấy Murtagh bước ra khỏi lều chỉ huy, nắm lấy cổ tay Nasuada mà kéo.

Tóc Nasuada rối tung. Một vết sẹo xấu xí kéo dài trên má cô và chiếc váy vàng bị rách nhiều chỗ. Cô đá vào đầu gối Murtagh, nhưng gót chân nảy ra vì lá chắn, còn Murtagh không bị ảnh hưởng gì. HẮN bạo lực kéo cô tới gần hơn rồi dùng chuôi Zar’roc đánh vào thái dương cô, khiến cô bất tỉnh.

Eragon hét lên và lao tới.

Murtagh liếc qua nó. Sau đó hắn bỏ kiếm vào bao, vác Nasuada lên vai và quỳ một bên gối, cúi đầu như thể cầu nguyện.

Con đau nhói từ Saphira khiến Eragon xao lãng, cô nàng hét lên. “Cẩn thận! Hắn muốn thoát!”

KHI Eragon leo qua chồng xác chết, nó liềm liềm lên. Nó thấy cái bụng sáng lấp lánh của Thorn và đôi cánh màu nhung che hết nửa số vì sao trên trời. Con rồng đỏ hơi quay mình lao xuống, như một chiếc lá lớn và nặng.

Eragon lùi về một phía và lăn về sau lều, cố gắng tăng khoảng cách giữa nó và con rồng. Một tảng đá đập vào vai nó.

Không chậm lại, Thorn chạm đất bằng chân phải to bằng cả một thân cây và đặt bàn chân to tướng gần Murtagh và Nasuada. Móng vuốt của hắn ấn sâu vào đất, cày sâu vài chục phân khi nhấc hai người lên.

Sau đó, với một tiếng gầm chiến thắng và tiếng vỗ cánh huých ghê răng, Thorn bay khỏi doanh trại.

TỪ nơi Saphira và Thorn vừa quần nhau, Saphira đuổi theo, máu chảy ra từ những vết cắn và cào xước trên chân. Cô nàng nhanh hơn Thorn nhưng dù có đuổi kịp, Eragon cũng không nghĩ cô em nó làm sao mà cứu Nasuada trong khi không làm cô bị thương.

Một trận gió thổi vào tai nó khi Arya tăng tốc vọt qua. Nàng chạy trên một đồng thung và nhảy cao lên trời, hơn bất cứ một thần tiên nào có thể. Nàng với lấy đuôi Thorn và dùng đòn như thể một vật trang trí.

Eragon bước nửa bước theo sau như dính gần cô, rồi nguyền rủa và gầm lên, “Audr!”

Câu thần chú giúp nó bắn lên trời như một mũi tên. Nó vươn tư tưởng tới Glaedr và con rồng già cho nó năng lượng/ Eragon đốt cháy toàn bộ năng lượng vừa nhận, không cần quan tâm tới hậu quả, chỉ muốn tóm được Thorn trước khi chuyện gì đó kinh khủng xảy ra cho Nasuada hay Arya.

Khi va chạm vào Saphira, Eragon quan sát Arya bắt đầu leo lên đuôi Thorn. Nàng nắm lấy ngạnh trên xương sống bằng tay phải, sử dụng chúng như thang. Bằng tay trái, nàng đâm Dauthdaert vào Thorn, dùng lưỡi thương để đẩy mình đi cao hơn và cao hơn. Thorn uốn éo để tấp nàng như một con ngựa bị ruồi muỗi làm phiền, nhưng nó tấp trượt.

Sau đó, máu con rồng đỏ chảy ra từ cánh và chân và, với hàng hóa quý giá đang mang sát ngực, nó lao xuống đất, với những đường lượn xoắn ốc chết người. Thanh Dauthdaert xé toạc da thịt Thorn và Arya đứng trên người nó dùng tay phải cầm cây thương – bàn tay yếu, bị thương trong trận tập kích dưới Dras – Leona.

Trước khi những ngón tay lỏng ra và rơi khỏi Thorn, cô giang tay chân như nan xe. Chắc chắn cô dùng thần chú để bay từ từ trong bầu trời đêm. Qua thứ ánh sáng từ Dauthdaert trên tay, Eragon thấy nàng như một con đom đóm xanh lập lòe trong bóng tối.

Thorn dang cánh và bay về phía nàng. Arya quay đầu nhìn qua Saphira rồi quay người đối diện với Thorn.

Ánh sáng hiem ác xuất hiện giữa hàm Thorn và một giây sau, ngọn lửa hung tàn ào ra từ mồm hăn, bao gọn Arya.

Lúc đó, Eragon chỉ còn cách nàng chưa đầy 17m – đủ gần để nhiệt độ khiến má nó nóng bỏng.

Ngọn lửa tan dần để lộ Thorn đang quay đi khỏi Arya, bay nhanh nhất có thể. Trong khi đó, hăn vẫy đuôi trong không nhanh nhất để nàng đừng mong tránh nổi.

“Không!” Arya thét lên.

Một tiếng rắc và đuôi hăn đập vào Arya. Nó khiến cô rơi vào bóng tối, như một viên đá bị ná cao su bắn đi. Thanh Dauthdaert rời khỏi tay cô rơi xuống, ánh sáng từ nó mờ nhạt và nhanh chóng biến mất.

Dường như có cái vòng sắt quấn chặt quanh ngực Eragon, bóp nghẹt hơi thở của nó. Thorn bỏ đi nhưng Eragon vẫn có thể tóm được hăn nếu lấy thêm năng lượng từ Glaedr. Nhưng kết nối của nó với Glaedr càng lúc càng mong manh và Eragon không có cơ hội đánh bại Thorn và Murtagh một mình và trên không trung, không phải khi Murtagh có hàng tá hoặc có thể nhiều hơn những Eldunari.

Eragon chửi thề rồi chấm dứt câu thần chú giúp nó bay trên trời và lao đầu xuống tìm Arya. Gió rít bên tai, thổi tạt tóc và quần áo nó, thổi dẹt má nó, khiến nó nhắm chặt mắt. Một con côn trùng bay trúng cổ nó; lực đập mạnh như thể nó bị đá cuội ném trúng.

Khi ngã xuống, Eragon dùng tư tưởng tìm kiếm Arya. Nó cảm thấy có gì đó trong bóng tối bên dưới khi Saphira xuất hiện dưới nó, vậy không còn lấp lánh dưới ánh sao. Cô nàng quay ngược lại cho Eragon thấy một vật nhỏ tối trong bàn chân trước.

Một nỗi đau chạm vào trí óc Eragon, sau đó mọi sự qua đi và Eragon không thấy gì nữa.

Anh bé à, em tóm được cô ấy rồi, Saphira nói.

“Letta,” Eragon nói và nó chậm lại rồi dừng hăn,

Nó tìm Thorn một lần nữa nhưng chỉ thấy vài ngôi sao và màn đêm đen. Đẳng đồng nó nghe có tiếng đập cánh nho nhỏ rồi chìm vào im lặng.

Eragon nhìn doanh trại quân Varden. Những ngọn lửa tỏa ánh vàng cam và những cột khói bốc lên. Hàng trăm lều bị vùi dập trong đất cát cùng rất nhiều người không trốn kịp khi Thorn đánh úp. Nhưng những người đó không phải nạn nhân duy nhất của trận tấn công. Từ độ cao của mình, Eragon không thể nhìn rõ từng thi thể, nhưng nó biết rất nhiều binh lính đã tử trận.

Vị khói tràn vào miệng Eragon. Nó rùng mình, nước mắt của giận dữ và sợ hãi cùng thất vọng che mờ mắt nó. Arya bị thương – có lẽ đã chết. Nasuada đã đi mất, bị bắt cóc và cô sẽ sớm bị những kẻ hành hình độc ác của Galbatorix hành hạ.

Eragon thấy vô vọng.

Giờ họ tiếp tục thế nào đây? Sao họ mong chiến thắng khi không còn Nasuada dẫn dắt?

199. Q.4 - Chương 36: Cuộc Hẹn Kín Của Các Vị Vua

Sau khi hạ cánh tại doanh trại của quân Varden cùng Saphira, Eragon trượt xuống bên cạnh cô ả và chạy tới bãi cỏ mà Saphira đã nhẹ nhàng thả Arya xuống.

Nàng tiên nằm úp mặt xuống đất, khuôn mặt ủ rũ và toàn thân bất động. Khi Eragon lật Arya lên, mắt nàng chậm chạp chờ mở. “Thorn...Thorn thì sao?” Cô thì thào.

Hăn đã trốn thoát, Saphira đáp.

“Nasuada sao rồi? Anh cứu được cô ấy không?” Eragon nhìn xuống và lắc đầu.

Một thoáng buồn hiện lên trên khuôn mặt Arya. Cô ho và nhăn mặt, sau đó bắt đầu ngồi dậy. Một dòng máu trào ra từ khoe miệng cô.

“Đợi đã” Eragon hét lên. “Đừng di chuyển. Tôi sẽ gọi Blödhgarm tới”.

“Không cần đâu”. Nắm chặt vai Eragon, Arya kéo mình lên dồn một phần trọng lượng cơ thể vào đôi chân, sau đó mới thận trọng đứng thẳng lên. Hơi thở của cô trở nên khó nhọc vì căng cơ, Eragon có thể trông thấy nổi đau đớn mà cô cố che giấu. “Tôi chỉ bị bầm vài chỗ thôi, không sao đâu. Thần chú của tôi bảo vệ tôi khỏi những điều tồi tệ từ cú đánh của Thorn”.

Eragon nghi ngờ, nhưng nó chấp nhận tuyên bố của nàng.

Bây giờ thì sao?, Nó hỏi Saphira, di chuyển gần hơn với cô em rồng và nàng tiên. Mùi hắc và mùi tanh của máu ngập tràn khứu giác Eragon.

Eragon nhìn quanh trong doanh trại những ngọn lửa đã bị dập tắt. Mặt khác nó tự hỏi liệu Roran và Katrina thế nào sau cuộc tập kích. “Chuyện gì nữa đây?”

Những tình huống xảy ra tiếp theo trả lời câu hỏi của nó. Đầu tiên, một cặp lính triều đình bị thương lao ra từ làn khói định tấn công nó và Arya. Ngay khi Eragon kết liễu chúng, tám trong số mười một thần tiên còn lại trở về vị trí của họ quanh nó và cô em rồng.

Sau khi Eragon thuyết phục họ rằng nó không hề hấn gì, thần tiên chuyển sự chú tâm của họ về phía Saphira và khẳng khái đòi chữa lành vết cắn và vết trầy xước mà Thorn gây ra cho cô ả, mặc dù Eragon thích tự làm lấy chuyện đó hơn.

Nhưng nó biết phải mất tới một vài phút để chữa lành cho cô em rồng, Eragon rời khỏi Saphira cùng những thần tiên và vội vã quay lại lối đi thông qua những dãy lều tới khu vực cắm trại của Nasuada, nơi Blödhgarm và hai thần tiên khác vẫn đang bị cầm chân trong cuộc chiến tâm trí với bốn pháp sư triều đình.

Pháp sư còn lại đang quỳ trên mặt đất, trán hấn ta ấn lên đầu gối và hai cánh tay quấn quanh gáy. Thay vì tấn công hấn ta bằng phép thuật, Eragon sai bước tiến lại gần tên pháp sư, vỗ lên vai hấn ta và hét lên “Ha”.

Gã pháp sư run run, giật bắn mình mất tập trung và dễ dàng để cho thần tiên xuyên qua hàng rào phòng thủ tâm trí hấn ta. Eragon biết điều này vì gã pháp sư co giật rồi lăn tròn trên đất, tròng mắt trắng dã và miệng sủi bọt vàng. Sau đó thì hấn ta ngừng thở.

Với vài câu ngắn gọn, Eragon giải thích cho Blödhgarm và hai thần tiên khác những gì đã xảy ra với Arya và Nasuada. Lớp lông trên người Blödhgarm dựng lên giận dữ, và đôi mắt màu vàng của ông ta như bị thiêu đốt trong ngọn lửa thù hận. Nhưng ông ta chỉ có một nhận xét ngắn gọn bằng ngôn ngữ cổ, “bóng đen đang bao trùm chúng ta, thừa ư sỹ”. Sau đó ông ta cử Yaela đi tìm và thu hồi Dauthdaert từ bất cứ đâu nó đã rơi xuống.

Cùng nhau, Eragon, Blödhgarm và thần tiên ở lại với họ Uthinarë chạy dọc theo doanh trại, khoanh vùng và giết chết những tên lính triều đình thoát khỏi nanh vuốt của ma mèo và lưỡi dao của quân Varden, người lùn, thần tiên hay Urgals. Họ cũng tìm ra những ngọn lửa lớn và dập tắt chúng bằng phép thuật dễ dàng như thổi tắt một ngọn nến.

Trong khi đó, một cảm giác sợ hãi ngập tràn tâm trí Eragon, như nhấn chìm nó vào một lớp lông cừu dẫm nước bóp chặt tâm trí nó khiến nó thấy khó mà nghĩ về bất kỳ điều gì khác hơn là cái chết, bại trận và thất bại. Nó cảm thấy như thế giới đang sụp đổ xung quanh mình, mọi thứ nó cùng Varden đã nỗ lực hoàn thành đã bị rối tung nhanh chóng và không có gì có thể giúp nó giành lại quyền kiểm soát. Cảm giác bất lực làm suy yếu ý chí của nó để có thể làm bất cứ điều gì hơn là ngồi một góc và đau khổ. Tuy vậy, nó không để những cảm giác đó đánh gục, vì nếu làm thế nó sẽ chết ngay sau đó. Do đó, nó tiếp tục di chuyển, gắng bước theo thần tiên, mặc kệ nỗi tuyệt vọng của bản thân.

Tâm trạng nó vẫn chưa tốt lên khi Glaedr liên lạc với nó giận dữ trách, Nếu con chịu nghe lời ta, chúng ta đã có thể ngăn chặn Thorn và cứu Nasuada rồi.

Và chúng ta có thể sẽ không làm được, Eragon đáp. Nó không muốn thảo luận thêm về đề tài này, nhưng cảm thấy bắt buộc phải nói thêm:Thầy đã để cho cơn phẫn nộ che mất tầm nhìn rồi. Giết Thorn không phải là giải pháp tốt nhất, cũng như thầy có nên quá vội vã để tiêu diệt tiếp một thành viên của loài rồng hay không.

Đừng nghĩ đến việc thuyết phục ta, con chim mới nở! Glaedr tức giận đáp.Mi không thể hiểu những mất mát của ta.

Con là người hiểu hơn hết, Eragon trả lời, nhưng Glaedr đã thu hồi tâm trí, và Eragon nghĩ rằng vàng không nghe những gì nó nói.

Eragon dập tắt một đám cháy và đang chuyển sang đám khác khi Roran vội vã chạy tới và túm lấy cánh tay nó.“Em có bị thương không?”

Cảm giác nhẹ nhõm thoáng qua Eragon khi nó nhìn thấy anh họ nó còn sống và khỏe mạnh. “Không” nó nói.

“Saphira thì sao?”.

“Thần tiên đã chữa lành vết thương cho nó. Katrina thì sao? Chị ấy ổn chứ?”

Roran gật đầu và tư thế thoải mái hơn, nhưng vẻ mặt vẫn bối rối.“Eragon” anh nói, tiến lại gần hơn “Xảy ra chuyện gì vậy? Có chuyện gì vậy? Anh thấy Jörmundur chạy quanh như một con gà mất đầu, đội lính gác của Nasuada âm thầm như đũa đám và anh không tìm được bất cứ ai để hỏi. Có phải chúng ta vẫn còn nguy hiểm? Galbatorix tấn công à?”.

Eragon liếc nhìn xung quanh, sau đó kéo Roran sang một bên, nơi không người nào khác có thể nghe thấy chúng. “Anh không được kể cho bất kỳ ai biết. Không phải lúc này” nó cảnh báo.

“Em có lời hứa của anh rồi”.

Với một vài câu ngắn gọn, Eragon tóm tắt tình hình vụ đột kích cho Roran. Khi nó kết thúc, biểu hiện của Roran trở nên âm thầm “Chúng ta không thể để Varden tan rã” anh nói.

“Dĩ nhiên là không. Sẽ không có chuyện đó xảy ra, nhưng vua Orrin có thể tạm thời chỉ huy hoặc...” Eragon im lặng khi một nhóm quân lính đi qua gần đó. Sau đó, nó nói “Anh sẽ ở lại với em chứ? Em có thể cần sự trợ giúp của anh”.

“Trợ giúp của anh hả? Em cần anh giúp những gì?”

“Toàn bộ quân lính ủng hộ anh Roran, ngay cả những Urgals cũng vậy. Anh là cây búa dũng mãnh, người anh hùng đã chiếm thành Aroughs và ý kiến của anh rất có trọng lượng. Những ý kiến đó có thể rất quan trọng đấy”.

Roran im lặng trong giây lát, sau đó anh gật đầu. “Anh sẽ làm những gì anh có thể”.

“Bây giờ thì chỉ cần chỉ huy binh lính” Eragon nói và tiếp tục dập tắt đám cháy mà nó đã định trước.

Nửa giờ sau, khi yên tĩnh và trật tự đã được lập lại trong doanh trại, một người đưa tin thông báo cho Eragon rằng Arya muốn thấy sự hiện diện của nó trong lều của vua lùn Orik.

Eragon và Roran liếc nhìn nhau, sau đó họ bắt đầu tiến về hướng tây bắc của doanh trại, nơi hầu hết những người lùn đã dựng lều trên đất.

“Không có lựa chọn” Jörmundur nói “Nguyện vọng của tiểu thư Nasuada rất rõ ràng. Cậu, Eragon, phải thay thế địa vị và lãnh đạo Varden thay mặt cô ấy”.

Trong lều, những khuôn mặt nghiêm khắc và kiên định ngồi quây thành vòng tròn. Nét u tối chập chờn trên thái dương của bọn họ và làm những nếp nhăn của loài hai chân trở nên sâu sắc hơn, như Eragon đã biết đó là cách mà Saphira gọi bọn họ. Điều duy nhất khiến nó không hài lòng là Saphira, đầu của cô ả chen qua lối vào căn lều để cô ả có thể tham gia buổi hội nghị, nhưng cô ả liếm hàm như thể sắp gầm lên vì khó chịu.

Vua Orrin cũng đã có mặt, áo choàng màu tía quần ngoài lớp áo khoác đêm của ông; Arya nhìn mông lung, thần thờ; Vua lùn Orik cũng đã tìm được một chiếc áo sơ mi thay cho bộ giáp của ông; Vua của ma mèo,

Grimrr Halfpaw, bằng vải trắng quanh một vết thương do kiếm cắt trên vai phải; Nar Garzhvog, gã Kull to lớn, phải khom lưng để tránh cho cặp sừng khỏi đụng phải trần lều; Và Roran đứng cạnh vách lều lắng nghe cuộc tranh luận, và cho đến lúc này vẫn chưa lên tiếng.

Không một ai khác được phép vào lều. Không có bảo vệ, không cố vấn, không người hầu, thậm chí ngay cả Blödhgarm và những thần tiên khác cũng không được phép. Bên ngoài lều, một đám đông người lùn và Urgals gồm mười hai người đứng trước lối vào, nhiệm vụ của họ là ngăn chặn bất kỳ ai, dù kẻ đó có mạnh mẽ hay nguy hiểm thế nào đi nữa, gây cản trở đến hội nghị. Một lưới phép thuật được thêu dệt để ngăn chặn việc nghe lén dù là bình thường hay bằng phép thuật.

“Tôi không bao giờ muốn chuyện này xảy ra” Eragon nói, và nhìn chằm chằm xuống tấm bản đồ của Alagaësia trải dài trên bàn đặt ở trung tâm chiếc lều.

“Không ai trong chúng ta muốn điều đó cả” Vua Orrin nói bằng giọng châm biếm.

Đây là sáng suốt của Arya, Eragon nghĩ, tổ chức buổi hội nghị ở lều của Orík. Vua lùn là một người chắc chắn ủng hộ Nasuada và Varden, ông ta cũng là tộc trưởng của Eragon và còn là anh nuôi của nó. Nhưng không ai có thể buộc tội ông ta vì sự khát khao địa vị của Nasuada, và có thể con người cũng sẽ không ủng hộ việc ông thay thế Nasuada.

Tuy thế, bằng việc tổ chức hội nghị tại lều của Orík, Arya đã làm tăng uy tín của Eragon và loại bỏ bớt những kẻ chống đối nó, không có bất kỳ biểu hiện nào của sự tán thành hay là phản đối. Nàng đã làm rất tốt, Eragon phải thừa nhận điều đó, nàng thao túng nhiều việc hơn những gì nó nghĩ. Rủi ro duy nhất trong những việc nàng đã làm là có thể khiến những người khác nghĩ rằng Orík là người kiểm soát nó, nhưng đó là rủi ro mà Eragon sẵn sàng chấp nhận để đổi lại sự hỗ trợ của những người ủng hộ nó.

“Tôi không bao giờ muốn điều này” nó lặp lại, đưa cái nhìn qua từng cặp mắt của những người xung quanh đang chăm chú nhìn. “Nhưng bây giờ nó đã xảy ra, tôi thề trên nắm mồ tất cả những gì chúng ta đã phải hy sinh, tôi sẽ cố gắng hết sức để sống xứng đáng với tấm gương của Nasuada và lãnh đạo Varden chống lại Galbatorix và để quốc đi đến thắng lợi. Nó có tỏ ra tự tin, nhưng sự thật là nỗi sợ hãi khổng lồ vẫn đang ám ảnh nó và nó còn không biết liệu nó có thể hoàn thành nhiệm vụ này không. Nasuada đã làm mọi chuyện thật xuất sắc, điều đó đe dọa nó ngay cả trong suy nghĩ cố gắng hoàn thành chỉ một nửa những gì cô đã làm được.

“Rất đáng khen ngợi, ta cam đoan đấy” vua Orrin nói. “Tuy nhiên, quân Varden đã luôn phối hợp làm việc rất tốt với các đồng minh-với đàn ông của Surda; với vua Orík, người bạn hoàng tộc của chúng ta và những người lùn của dãy Beor; với thần tiên; và bây giờ, mới đây thôi là với Urgals dưới sự chỉ huy của Nar Garzhvog, và với ma mèo”. Ông gật đầu với Grimrr, và vua của ma mèo gật nhẹ đầu đáp lại. “Nhưng vẫn chưa đủ thuyết phục để tất cả chúng ta công khai đồng ý ủng hộ cậu. Cậu không đồng ý phải không?”

“Dĩ nhiên rồi”.

“Dĩ nhiên” vua Orrin nói. “Ta tiếp thu ý kiến đó, giờ thì cậu sẽ tiếp tục bàn bạc với chúng ta về những vấn đề cấp bách, như Nasuada đã từng làm à?” Eragon hơi do dự, nhưng trước khi nó có thể trả lời thì Orrin lại tiếp tục nói: “Tất cả chúng ta” ông ta hướng sự chú ý tới những người khác trong lều, “Đã đặt cược rất lớn vào liên minh này, và không ai trong số chúng ta đánh giá cao sự sai khiến. Chúng ta cũng sẽ không phục tùng điều đó. Thẳng thắn mà nói, kỵ sỹ Eragon, cậu vẫn còn trẻ và thiếu kinh nghiệm, và sự thiếu kinh nghiệm đó có thể sẽ dẫn đến những kết cục tai hại. Những người khác trong số chúng ta đã học tập được rất nhiều từ những năm lãnh đạo lực lượng của chúng ta, hay chí ít cũng được thấy xem xét sự chỉ huy của người khác. Chúng ta có thể chỉ ra con đường đúng đắn cho cậu, có lẽ cùng với nhau chúng ta có thể tìm ra cách chinh đồn mở hỗn độn này và lật đổ Galbatorix”.

Những gì vua Orrin nói đều là sự thật, Eragon nghĩ, nó vẫn còn trẻ, thiếu kinh nghiệm, và nó cần lời khuyên của những người khác, nhưng nó cũng không thể tỏ ra quá yếu kém được.

Thay vào đó, nó trả lời, “Bệ hạ có thể yên tâm rằng thần sẽ tham khảo ý kiến với ngài khi cần thiết, nhưng vẫn như mọi khi, quyết định của thần là của riêng thần”.

“Tha thứ cho ta, kỵ sỹ, nhưng ta luôn gặp khó khăn để tin điều đó. Sự gắn bó của cậu với thần tiên” Orrin liếc nhìn Arya “ đã được biết đến rộng rãi. Còn gì nữa, cậu là một thành viên ngoài huyết thống của bộ

tộc người lùn Ingeitum, chịu sự ảnh hưởng của tộc trưởng bọn họ và người đó là vua Orik. Có thể ta nhầm, nhưng ta nghi ngờ quyết định của cậu là của riêng cậu”.

“Trước tiên, bệ hạ khuyên thần lắng nghe ý kiến những đồng minh của chúng ta. Giờ ngài lại không nhớ điều đó. Có thể ngài cho rằng tôi thích nghe ngài nói hơn và chỉ mỗi mình ngài thôi sao?” Cơn giận của Eragon lớn dần khi nó nói.

“Ta sẽ thích sự chọn lựa của cậu nếu điều đó là tốt nhất cho lợi ích người dân của chúng ta mà không phải những chủng tộc khác!”.

“Họ đã có điều đó” Eragon gầm gừ. “Và họ sẽ tiếp tục nhận được điều đó. Vâng, thần có nghĩa vụ phải trung thành với cả Varden lẫn bộ tộc Ingeitum, cả Saphira, Nasuada và gia đình thần. Nhiều người có quyền đòi hỏi thần, thậm chí cả những người dưới quyền của bệ hạ. Tuy nhiên, mối quan tâm hàng đầu của thần là đánh bại Galbatorix và đế quốc. Nó vẫn luôn như vậy, và nếu có một sự xung đột nào giữa các mối ràng buộc về lòng trung thành của thần thì điều phải quan tâm là những gì sẽ được ưu tiên. Hãy chất vấn những phán quyết của thần, nếu bệ hạ cần phải làm, nhưng đừng đặt câu hỏi cho động cơ của thần. Thần cũng rất biết ơn nếu bệ hạ đừng ám chỉ thần là một kẻ phản bội đồng loại của mình”.

Orrin cau mày, má ông đỏ lên và nhà vua sắp sửa lớn tiếng đáp trả thì Orik gõ Volund, cây búa chiến tranh của ông vào khiên cắt ngang.

“Tranh cãi vô nghĩa thế đủ rồi đấy!” Orik tức giận la lên, mắt nhìn trừng trừng. “Ngài lo lắng về một vết rạn trên sàn nhà khi mà toàn bộ quả núi sắp sửa đổ xuống trên đầu chúng ta!”

Về cau có trên mặt vua Orrin hẳn sâu hơn, nhưng ông không theo đuổi vấn đề xa hơn nữa. Thay vào đó, nhà vua nhắc ly rượu vang khỏi bàn và ngồi lọt thỏm trong chiếc ghế của mình, nơi ông nhìn chăm chăm vào Eragon với sự tăm tối và ánh mắt biểu hiện sự căm thù ngầm ngấm.

Em nghĩ ông ta ghét anh, Saphira nói.

Có thể, hoặc là ông ta ghét những gì anh trình bày. Nhưng bằng cách nào thì anh cũng là một trở ngại đối với ông ta. Ông ta sẽ chịu đựng để quan sát đấy.

“Câu hỏi trước hết đặt ra cho chúng ta rất đơn giản”, Orik nói. “Bây giờ chúng ta nên làm gì khi mà Nasuada đã bị bắt?” Ông đặt ngang Volund trên bàn và mân mê khối gỗ u trên đầu. “Ý kiến của tôi là tình trạng của chúng ta hiện nay rất giống sáng nay. Trừ khi chúng ta thừa nhận thất bại và cầu hòa, chúng ta chỉ còn một lựa chọn duy nhất: tiến quân đến Urû’baen nhanh nhất chúng ta có thể. Một mình Nasuada sẽ không bao giờ chống lại được Galbatorix. Điều này sẽ phụ thuộc vào” ông ra hiệu về Eragon và Saphira “và thần tiên. Nasuada đã mang chúng ta tới nơi xa xôi này và mặc dù đã phải bỏ lỡ nó, nhưng chúng ta không cần cô ấy để tiếp tục. Con đường chúng ta đang đi có thể sai lệch chút ít. Kể cả khi cô ấy có mặt tại đây ngay, tôi cũng không thể để cô ấy làm điều gì khác hơn. Tiến tới Urû’baen, chúng ta phải đi, và chấm dứt nó.”

Grimr đung đưa con dao găm có lưỡi màu đen, dường như chẳng quan tâm tới cuộc tranh luận.

“Tôi đồng ý”, Arya nói. “Chúng ta không còn sự lựa chọn nào khác”.

Phía trên bọn họ, cái đầu đồ sộ của Garzhvog khẽ gật, làm cái bóng biến dạng lướt qua vách lều. “Người lùn nói đúng. Ugralgra sẽ ở lại với Varden tới chừng nào mà Kiếm Lửa còn là người lãnh đạo cuộc chiến. Với sự lãnh đạo của anh ta và Lưỡi Lửa, chúng tôi sẽ đòi được những món nợ máu mà Kẻ phản bội không xứng, Galbatorix còn nợ chúng tôi”.

Eragon thở nhẹ, nó cảm thấy không được thoải mái.

“Tất cả những điều đó rất hay và hợp lý”, vua Orrin nói, “nhưng ta chưa nghe thấy bằng cách nào chúng ta có thể đánh bại Murtagh và Galbatorix khi chúng ta đến Urû’baen”.

“Chúng ta có Dauthdaert”, Eragon chỉ ra vì nó biết Yaela đã thu hồi ngọn giáo, “và với nó chúng ta có thể”.

“Phải rồi, phải rồi, Dauthdaert. Nó đã không giúp cậu ngăn cản Thorn, và tôi không cho rằng Galbatorix sẽ để cho cậu lại gần hắn ta hay Shruikan cùng với nó. Dù sao đi nữa, nó vẫn không thể thay đổi thực tế cậu không phải là đối thủ của tên phản bội có trái tim đen đó. Khốn kiếp, kỵ sỹ, cậu thậm chí còn không phải là đối thủ của anh trai cậu, kẻ chỉ mới trở thành kỵ sỹ trong thời gian ngắn hơn cậu”.

Nhà vua tiếp tục: “Chúng ta bước vào cuộc chiến này với sự hiểu biết rằng cậu sẽ tìm thấy một cách để chống lại sức mạnh siêu nhiên của Galbatorix. Nasuada đã quả quyết với chúng tôi như vậy. Thế nhưng chúng ta đang ở đây, sắp sửa đương đầu với pháp sư mạnh mẽ nhất sử sách từng ghi lại, và chúng ta không có cơ hội nào rõ rệt hơn để đánh bại hắn như khi chúng ta vừa bắt đầu!”.

“Chúng ta sẽ chiến đấu”, Eragon khẽ nói, “vì đây là lần đầu tiên kể từ thời kỳ suy tàn của các kỵ sỹ chúng ta đã có cơ hội dù là mong manh nhất để lật đổ Galbatorix. Như bệ hạ biết đấy”.

“Cơ hội gì chứ?” nhà vua mĩa mai. “Chúng ta chỉ là những con rối, tất cả chúng ta, nhảy múa theo những ý thích bất chợt của Galbatorix mà thôi. Lý do duy nhất chúng ta có thể đi xa thế này là vì hắn để cho chúng ta đi. Galbatorix muốn chúng ta đến Urû’baen. Hắn muốn chúng tôi mang cậu đến cho hắn. Nếu hắn muốn ngăn chặn chúng ta, hắn hẳn đã bay ra gặp chúng ta ở Cánh Đồng Cháy và nghiền nát chúng ta ở đó rồi. Và một khi hắn đã có được cậu trong tay, những gì hắn phải làm chỉ là nghiền nát chúng tôi”.

Không khí trong lều trở nên rất căng thẳng giữa bọn họ.

Hãy cẩn thận, Saphira nói với Eragon. Ông ta sẽ cuốn gói rời khỏi nếu anh không thể dùng cách khác thuyết phục được ông.

Arya cũng cảm thấy lo lắng tương tự.

“Toàn thể quân đội ngưỡng mộ anh, Roran à, thậm chí những Urgal nữa. Anh là Cây Búa Dừng Mãnh, anh hùng của thành Aroughs, lời nói của anh có sức nặng rất lớn. Chuyện đó có thể rất quan trọng.”

Roran nín lặng trong khoảnh khắc, rồi gật đầu: “Anh sẽ làm tất cả những gì có thể”.

“Lúc này anh chỉ cần trông coi sĩ tốt là được” Eragon nói, rồi tiếp tục đi về ngọn lửa như dự định.

Hơn nửa giờ sau, khi mà toàn doanh trại đã bắt đầu trở lại yên tĩnh và bình lặng, Eragon được nhắc rằng Arya yêu cầu sự có mặt của nó ở lều của Orik.

Eragon trao đổi ánh mắt với Roran trong giây lát, rồi cùng đi tới khu trại phía Tây Bắc, nơi phần lớn người Lùn hạ trại.

“Không có lựa chọn nào khác hết”, Jormundur quả quyết nói, “Nasuada đã truyền đạt nguyện vọng rất rõ ràng. Cậu, Eragon, là người thay thế công nương lãnh đạo Varden”.

Những khuôn mặt tụ họp trong gian lều trông đều khắc khổ và nghiêm nghị. Bóng đen u ám khắc sâu ở hai bên thái dương và những đường nét mặt tư lự của đám hỗn tạp người-hai-chân, như Eragon biết Shaphira vẫn hay gọi như vậy. Kể duy nhất không có vẻ gì như vậy là Shaphira – cái đầu bự chảng của cô nàng thò vào qua cửa lều để tham dự vào cuộc họp – trong khi cặp môi của cô nàng hơi nhíu vào, như thể đang gặm gờ nhẹ nhẹ.

Vua Orrin cũng có mặt, áo choàng tím phủ lên bộ đồ ngủ; Arya, trông có vẻ run rẩy nhưng quyết tâm; vua Lùn Orik, mặc một chiếc giáp mỏng bên ngoài; vua mèo ma Grimrr Nửa-vuốt, với dải băng trắng quấn vòng qua vết kiếm chém trên vai phải; Kull Nar Garzhvog, cố gắng khom lưng tránh cặp sừng đâm thủng mái lều; và Roran, đứng sát vách lều im lặng lắng nghe cuộc họp, đến giờ vẫn chưa nói câu nào.

Không có ai khác được cho phép vào trong căn lều. Kể cả thủ vệ, các quân sư, thậm chí Blodgarm và những tiên nhân khác. Ở bên ngoài lều, một đám người, người lùn lẫn Urgal đứng thành hàng 12 lớp trước cửa vào – với nhiệm vụ ngăn cản bất kì kẻ nào dù cho có nguy hiểm hay mạnh mẽ tới đâu quấy rầy cuộc họp. Quanh chiếc lều, một cơ sở những câu thần chú được niệm vội vàng nhằm chặn việc nghe trộm bằng bất kể hình thức nào.

“Tôi không bao giờ muốn chuyện này”, Eragon nói, chăm chú nhìn vào bản đồ Alagaesia trải dài trên mặt bàn ở trung tâm căn lều.

“Cũng chẳng ai muốn cả”, vua Orik cay đắng nói.

Eragon nghĩ, Arya thật khôn khéo khi triệu tập cuộc họp trong lều của Orik. Vị vua Lùn từ trước đến giờ vẫn là người ủng hộ đáng tin cậy của Nasuada và quân Varden – đồng thời vừa là thủ lĩnh bộ tộc lẫn anh

kết nghĩa của Eragon – nhưng không ai có thể buộc tội ông lăm le vị trí của Nasuada, cũng như không người nào có thể chấp nhận ông như người thay thế Nasuada.

Dù vậy, khi tổ chức cuộc họp ở lều của Orík, Arya đã nhấn mạnh tầm quan trọng của Eragon cũng như làm yếu thế những kẻ chỉ trích nó, mà thậm chí không cần phải ra mặt ủng hộ hay công kích gì hết. Eragon thâm nhủ, cô thật sự giỏi trong việc thao túng người khác hơn nó nhiều. Rủi ro duy nhất trong việc này là người khác có thể cho rằng Orík là chủ nhân của nó, nhưng Eragon chấp nhận để đổi lấy sự ủng hộ của bạn bè mình.

“Tôi không bao giờ muốn điều đó”, nó lặp lại, nhìn chăm chú vào những cặp mắt đang dán vào mình xung quanh. “Tuy nhiên, giờ đây chuyện đã rồi, tôi thề trên mộ của những đồng đội đã mất rằng tôi sẽ làm hết sức để noi gương Nasuada, để lãnh đạo Varden chiến thắng Galbatorix và Đế quốc.” Nó cố gắng tỏ ra thật tự tin, nhưng sự thật là hoàn cảnh tàn khốc làm nó thấy sợ hãi, nó còn không biết là mình có thể đảm nhiệm phận sự này không nữa. Nasuada đã thể hiện năng lực quá ấn tượng, đến nỗi chỉ nghĩ đến việc hoàn thành một nửa những gì cô đã làm cũng làm nó hết vía.

“Thực đáng khen ngợi, tôi chắc chắn đấy”, King Orrin cười khê, “Tuy nhiên, quân Varden trước giờ vẫn luôn hòa hợp với các đồng minh, với những chiến binh của Surda, với người bạn trung trinh Orík và những người Lùn của rừng Beor Hùng Vĩ, với Urgal, lãnh đạo bởi Nar Garzhvog, và với tộc mèo ma”. Ông gật đầu về phía Grimrr, và nhận được cái gật đầu khê đáp trả. “Thật không hay nếu các binh sĩ thấy chúng ta bất đồng công khai, phải không?”

“Đương nhiên”.

“Đương nhiên”, vua Orrin tiếp, “Thế nên, tôi cho rằng, cậu vẫn có thể tiếp tục nhận lời khuyên của chúng tôi về những vấn đề quan trọng, như Nasuada đã từng?” Eragon hơi khựng lại, nhưng trước khi nó kịp nói gì, Orrin lại tiếp tục nói: “Tất cả chúng tôi” – ông hướng đến những người khác trong lều – “đã mạo hiểm rất nhiều cho cuộc hành trình này, và không ai chấp nhận bị ra lệnh cả. Cũng không ai chịu phục tùng cả. Nói thẳng ra nhé, dù đã đạt được rất nhiều thành tựu, Eragon Khắc tinh của Tà Thần à, cậu vẫn còn rất trẻ và thiếu kinh nghiệm, và sự thiếu thốn kinh nghiệm đó có thể trở thành điểm yếu chí tử đấy. Tất cả chúng tôi ở đây đã hưởng lợi ích từ bao nhiêu năm lãnh đạo lực lượng của mình, hoặc chứng khiến người khác lãnh đạo rồi. Chúng tôi có thể hướng dẫn cậu tìm ra lối đi đúng đắn, và biết đâu cùng nhau chúng ta có thể tìm cách sửa chữa đồng hỗn độn này và lật đổ Galbatorix.”

Eragon nghĩ - tất cả những gì Orrin nói đều đúng, từ chuyện nó còn quá trẻ và non kinh nghiệm, cũng như nó đã cần đến lời khuyên của người khác – nhưng nó không thể thừa nhận mà không tỏ ra yếu thế được.

Thay vào đó, nó đáp trả, “Ngài có thể chắc rằng tôi sẽ luôn tham khảo mọi người khi cần thiết, nhưng quyết định của tôi sẽ luôn luôn là quyết định của bản thân.”

“Thứ lỗi cho tôi, Khắc tinh của Tà Thần, nhưng thật khó khăn để tôi tin chuyện này. Mối quan hệ thân cận với loài tiên” – Orrin liếc nhìn Arya – thì ai cũng biết cả. Hơn nữa, cậu còn là thành viên danh dự trong tộc Ingeitum, và sẽ luôn tuân theo chỉ thị của tộc trưởng, người ngẫu nhiên lại là vua Orík đây. Có thể tôi đã nhầm, nhưng có lẽ thật đáng ngờ rằng quyết định của cậu sẽ là quyết định độc lập.”

“Trước tiên, ngài khuyên tôi lắng nghe đồng minh. Giờ thì lại không. Có khi ngài sẽ thoải mái hơn nếu tôi chỉ lấy ý kiến từ ngài, và riêng ngài mà thôi hả?” Càng nói Eragon càng giận hơn.

“Tôi chỉ trông chờ rằng quyết định của cậu sẽ đem lại điều tốt đẹp nhất cho nhân dân ta, chứ không phải cho giống loài khác!”

Eragon gầm lên, “Đã, và sẽ tiếp tục như thế. Tôi nợ lòng trung thành tới cả Varden và tộc Ingeitum, đúng thế, nhưng cũng với cả Saphira, với Nasuada, và với gia đình tôi nữa. Rất nhiều người dò hỏi ở tôi, và thậm chí đến cả ngài nữa, thưa Đức Vua. Tuy nhiên, mối quan tâm trước tiên của tôi là đánh bại Galbatorix và Đế Quốc. Sẽ luôn là như vậy, và một khi nếu có xung đột về lòng trung thành của tôi nên đặt ở đâu, đó sẽ là chuyện được ưu tiên nhất. Cứ việc đặt nghi vấn đối với phán quyết của tôi nếu ngài muốn, nhưng đừng vào giờ nghi ngờ động cơ của tôi. Và tôi sẽ cảm tạ ngài vì đã kiềm chế không ám chỉ tôi là kẻ phản bội giống loài.”

Orrin nhìn trần trời, má dần đỏ lựng lên, khi ông định phản pháo thì một tiếng bang lớn cắt ngang, vua Orik đập cây búa bự chẳng Volund vào chiếc khiên của mình.

“Nói lời vô nghĩa đủ rồi đấy!” Orik la lên, quắc mắt. “Sao các người có thể bận tâm về một vết nứt trên sàn, trong khi cả ngọn núi đang đổ ập lên đầu chúng ta!”

Orrin càng trợn mắt ra nữa, nhưng ông không hề tiếp tục nói. Thay vào đó, ông cầm lấy một cốc rượu trên bàn và ngồi phịch xuống ghế, nhìn Eragon với ánh mắt tăm tối âm ỉ.

Em nghĩ lão ghét anh đấy, Saphira chép miệng

Hoặc vậy, hoặc ông ta ghét cái mà anh đại diện. Dù sao đi nữa, anh vẫn là tảng đá ngáng chân ông. Ông sẽ phải chịu theo dõi anh thôi.

“Câu hỏi đặt ra cho chúng ta rất đơn giản”, Orik quả quyết. “Chúng ta nên làm gì bây giờ, khi Nasuada đã đi mất?” Ông đặt Volund lên chiếc bàn và quẹt bàn tay xương xẩu qua đầu. “Ý kiến của tôi là tình thế của chúng ta vẫn y hệt như buổi sáng nay. Trừ khi chúng ta chấp nhận thất bại và tìm cách cầu hòa, chúng ta vẫn còn lựa chọn duy nhất: hành quân đến Uru’baen nhanh nhất có thể. Nasuada không thể nào tự mình chiến đấu với Galbatorix. Điều đó tùy thuộc vào các người” – ông nhìn về phía Eragon và Saphira – “cũng như loài tiên. Nasuada đã đưa chúng ta đến xa chừng này, và giờ tuy đều rất nhớ công nương, chúng ta không cần cô ấy để tiếp tục. Con đường phía trước không cho phép thay đổi gì nhiều. Thậm chí nếu công nương ở đây, tôi không thấy cô ấy có thể làm gì khác lắm. Chúng ta phải tới Uru’baen, và thế là kết thúc.”

Grimrr vẫn nghịch ngợm với lưỡi dao màu đen, tỏ ra thờ ơ với cuộc đấu khẩu.

“Tôi đồng ý”, Arya nói. “Chúng ta không có lựa chọn khác.”

Ở trên đầu bọn họ, cái đầu vĩ đại của Garzhvog trầm xuống, phủ một chiếc bóng kì dị lên suốt dọc vách lều. “Người lùn nói rất hay. Những Urgralgra sẽ sát cánh cùng Varden một khi Hỏa Kiếm còn là thủ lĩnh. Có anh ta và Lưỡi Lửa dẫn đầu, chúng tôi sẽ đòi được món nợ máu từ kẻ phản bội không sừng, Galbatorix.”

Ergon cựa mình không thoải mái lắm.

“Thế cũng được thôi,” vua Orrin trầm ngâm, “nhưng tôi vẫn chưa nghe làm sao chúng ta đánh bại Murtagh lẫn Galbatorix khi đến Uru’baen.”

“Chúng ta có thanh Dauthdaert”, Ergon chỉ vào Yaela đang lấy ra thanh thương, “với nó, ta có thể ...”

Vua Orik xua tay. “Rồi rồi, thanh Dauthdaert. Nó chả giúp cậu ngăn Thorn, và tôi thì càng không thể tưởng tượng Galbatorix sẽ để cậu lại đâu đó gần lão và Shruikan với nó đâu. Dù sao đi nữa, nó cũng không thay đổi sự thực rằng cậu vẫn chưa thấm vào đâu với kẻ kẻ phản bội trái-tim-đen. Khỉ thật, Khắc tinh của Tà Thần, cậu thậm chí còn không bằng anh trai cậu, và hẳn thì còn có ít thời gian là Kỵ sĩ hơn cậu nhiều!”

Anh cùng mẹ khác cha thôi, Eragon thầm nhủ, nhưng không thốt ra lời nào. Nó không thể nghĩ ra cách nào để phản pháo lại luận điểm Orrin, khi mà chúng đều rất hợp lý đến từng điểm một, và chúng làm nó rất xấu hổ.

Vua Orrin tiếp lời: “Chúng ta tiến hành chiến tranh với niềm tin rằng cậu sẽ tìm ra cách để chống lại sức mạnh bất thường của Galbatorix, thế nên Nasuada đã hứa hẹn, đảm bảo với chúng tôi. Và bây giờ ta ở đây, đối đầu với pháp sư hung mạnh nhất trong lịch sử, mà khả năng đánh bại hắn vẫn không cao hơn tí nào từ khi bắt đầu!”

“Chúng ta khơi mào cuộc chiến,” Eragon khẽ nói, “vì đó là lần đầu tiên các Kỵ Sĩ cảm thấy chúng ta có cơ hội, dù là nhỏ nhất, để lật đổ Galbatorix. Ngài biết vậy mà.”

“Cơ hội ở đâu ra?” nhà vua nhếch mép chế nhạo. “Tất cả chúng ta là những con rối, nhảy múa theo sự giật dây của Galbatorix. Lý do duy nhất mà chúng ta đi xa được đến gần này là bởi hắn để chúng ta đến. Galbatorix muốn chúng ta tới Uru’baen. Hắn muốn chúng ta mang cậu tới. Nếu hắn thực muốn chặn chúng ta, hẳn đã có thể bay đến Thung Lũng Cháy và đè bẹp chúng ta ở đó rồi. Và khi cậu ở trong tầm tay, hẳn sẽ làm y như thế: đè bẹp chúng ta.”

Không khí trong lều càng lúc càng căng thẳng hơn.

Cẩn thận nhá, Saphira nhắc Eragon. Lão sẽ rời đi nếu anh không tìm được cách thuyết phục nào khác.

Arya tỏ ra lo lắng y như vậy

Eragon chậm chậm dang tay ra trên bàn và tập trung suy nghĩ. Nó không muốn nói dối, nhưng đồng thời nó phải tìm cách cổ vũ hy vọng cho Orrin, trong khi nó cũng khó làm được như thế với bản thân. Liệu đó có phải là những gì Nasuada phải trải qua khi cô ấy tập hợp chúng ta đến bây giờ, thuyết phục chúng ta tiến bước dù con đường phía trước vẫn mịt mù?

“Vị thế của chúng ta không đến nỗi ... mong manh như ngài nghĩ đâu”, Eragon thở ra.

Orrin khịt mũi, giữa cổ uống một hớp rượu.

“Thanh Dauthdaert là mối đe dọa với Galbatorix,” Eragon tiếp, “và đó là lợi thế của chúng ta. Hắn sẽ phải lo lắng về nó. Vì thế, chúng ta có thể ép hắn làm điều mình muốn, dù chỉ một chút thôi. Thậm chí nếu không thể giết hắn, ta vẫn có thể tiêu diệt được Shruikan. Chúng không hẳn là một cặp rồng và Kỵ Sĩ, nhưng cái chết của Shruikan sẽ làm hắn tổn thương nghiêm trọng.

“Chẳng bao giờ xảy ra chuyện đó đâu”, Orrin bi quan. “Hắn biết rõ chúng ta có thanh Dauthdaert rồi, và chắc chắn sẽ phòng bị kỹ càng”.

“Có thể không lắm chứ. Tôi nghi ngờ Murtagh với Thorn nhận ra nó”.

“Có thể, nhưng Galbatorix sẽ nhận ra khi hắn kiểm tra trí nhớ của chúng”.

Và hắn cũng sẽ biết sự tồn tại của Glaedr, nếu chúng vẫn chưa nói cho hắn, Saphira nhắc Eragon.

Tinh thần Eragon lại chìm xuống nữa. Nó chưa bao giờ nghĩ đến chuyện này, nhưng cô nàng nói đúng. Không có nhiều hy vọng gây bất ngờ cho hắn. Chúng ta chẳng có bí mật nào nữa cả.

Cuộc sống luôn chứa đầy bí mật. Galbatorix vẫn không thể nào tiên đoán chính xác chúng ta chọn cách nào để chiến đấu với lão. Ít nhất như thế chúng ta có thể đánh bại lão.

“Cậu đã tìm được cây thương thần chết nào vậy, Khắc tinh của Tà Thần?” – Grimrr hỏi với giọng buồn chán.

“Du Niernen – thanh Orchid”

Gã mèo ma hấp háy, Eragon có cảm tưởng rằng gã bị bất ngờ, dù biểu tình của Grimrr vẫn trống không. “Thanh Orchid à. Thật không đấy? Quả là lạ nếu tìm được vũ khí cổ xưa như vậy, nhất là vũ khí ... đặc thù như thế này”

“Vì sao vậy?” Jormundur hỏi tới.

Chiếc lưỡi nhỏ hồng của Grimrr liếm phớt qua bộ vuốt. “Niernen thực khéttttttt tiếngggggggg”. Nó kéo dài từ cuối cùng ra thành một tiếng rít ngắn.

Trước khi Eragon moi ra được thêm thông tin gì từ gã mèo ma, Garzhbog lên tiếng với giọng ken két như đá mài: “Anh đang nói đến cây thương thần chết nào vậy, Hỏa Kiếm? Có phải là cây giáo đã đâm Saphira bị thương ở Belatona không? Chúng tôi đã nghe vài chuyện về nó, nhưng thực sự chúng rất kì cục.”

Giờ Eragon mới nhớ Nasuada chưa từng nói cho loài Urgal lẫn mèo ma Niernen thực sự là gì. Hay lắm, nó nghĩ. Thế chả giúp được gì cả.

Nó giải thích cho Garzhvog về thanh Dauthdaert, rồi buộc mọi người trong lều thè bằng cổ ngữ sẽ không bàn luận về cây thương với bất kì ai mà không được phép. Có vài tiếng cầu nhàu, nhưng cuối cùng họ đều đồng ý, kể cả mèo ma. Cổ gắng dấu điếm thanh thương khỏi Galbatorix có vẻ vô nghĩa, nhưng Eragon không thấy có lợi gì khi thanh Dauthdaert được biết tới quá rộng rãi.

Khi người cuối cùng hoàn thành lời thề, Eragon tiếp tục nói, “Rồi. Đầu tiên chúng ta có thanh Dauthdaert, và đó là những gì chúng ta có thêm. Thứ hai, tôi không hề có ý đối đầu với Murtagh lẫn Galbatorix cùng lúc, chưa bao giờ. Khi chúng ta đến Uru’baen, chúng ta sẽ dụ Murtagh ra khỏi thành phố, bao vây hắn, với toàn bộ quân số nếu cần thiết – kể cả các tiên nhân – và dứt khoát tiêu diệt hoặc bắt được hắn.” Nó nhìn vào những gương mặt xung quanh, cổ gáy gấn tương với sức thuyết phục của mình.

“Thứ ba – và đây là điều mọi người phải tin tưởng sâu sắc – Galbatorix không hề bất diệt, dù cho có hùng mạnh thế nào đi nữa. Hắn có thể đặt hàng nghìn lưới phòng vệ để bảo toàn bản thân, nhưng bất chấp kiến thức và sự xảo quyết của lão, chắc chắn vẫn có những phép thuật có thể giết lão, nếu chúng ta khôn khéo đủ để nghĩ ra chúng. Giờ đây, có thể tôi sẽ là người tìm ra phép thuật đánh bại lão, nhưng cũng có thể là một tiên nhân hoặc một thành viên của Con Đường Lãng Du. Galbatorix có vẻ không thể động tới được, tôi biết, nhưng sẽ luôn luôn có điểm yếu, cũng như sẽ luôn có những kẻ hở để thọc con dao xuyên qua và tiêu diệt kẻ thù.”

“Nếu các Kỹ Sĩ trước đây không thể tìm thấy điểm yếu của hắn, làm sao chúng ta tìm được?” Vua Orrin gặng hỏi.

Eragon dang rộng tay, bàn tay xòe ngửa. “Có thể chúng ta không tìm ra. Không có gì chắc chắn cả, hơn nữa còn là trong chiến tranh. Tuy nhiên, nếu tất cả phù thủy của năm giống loài vẫn không thể giết lão, thì chúng ta sẽ phải chấp nhận Galbatorix sẽ tiếp tục thống trị lâu đến chừng nào lão muốn, và không có gì chúng ta có thể làm để thay đổi việc đó.”

Khoảng khắc im lặng, tuy ngắn nhưng sâu thẳm thẳm, lan khắp căn lều.

Rồi Roran tiến lên. “Tôi sẽ phát biểu”

Eragon nhìn những người quanh bàn liếc nhìn nhau.

“Cứ nói đi, Cây Búa Dừng Mãnh,” Orik trầm giọng hướng về vẻ khó chịu rõ ràng của vua Orrin.

“Thế này: đã có quá nhiều máu và nước mắt đổ xuống để chúng ta có thể quay lại. Sẽ thực bất kính với cả những người đã ngã xuống và những người nhớ đến họ. Đây có thể là trận chiến giữa những vị thánh” – anh có vẻ hoàn toàn nghiêm túc với Eragon khi nói điều này – “nhưng tôi sẽ chiến đấu cho đến khi họ quật ngã mình, hoặc tôi quật ngã được bọn họ. Một con rồng có thể giết một vạn con sói một lúc, nhưng một vạn con sói cùng nhau cũng có thể giết được rồng.”

Không hẳn đầu nha, Saphira khụt khịt trong tâm thức chung giữa cô nàng và Eragon.

Roran cười-mà-không-tiểu, “Và chúng ta lại có một con rồng bên phía mình. Cứ quyết định đi, nhưng tôi, sẽ tiếp tục tới Uru’baen, và tôi sẽ đối mặt với Galbatorix, kể cả khi phải tự mình là điều đó.”

“Không phải chỉ mình anh đâu”, Arya lên tiếng. “Tôi biết tôi đại diện cho Nữ hoàng Ilanzadi khi tôi nói dân tộc tôi sẽ chiến đấu cùng anh.”

“Chúng tôi nữa”, Garzhvog gầm lên.

“Chúng tôi nữa,” Orik quả quyết.

“Chúng tôi nữa,” Eragon nói, thầm mong sẽ làm nhụt chí những ai bất đồng.

Sau một khoảng lặng, khi bốn người bọn họ quay lại nhìn Grimm, gã mèo ma hít vào nói, “Ồ, tôi cho là chúng tôi cũng sẽ ở đó.” Gã lại kiểm tra lại móng vuốt sắc lẹm.

“Ai đó sẽ phải lén vượt qua hàng ngũ kẻ địch, và chắc chắn không thể là những người lùn vụng về với đôi ủng sắt của họ.”

Orik nhướng mày, nhưng nếu ông thấy bị xúc phạm, thì ông đã giấu nó đi rất tốt.

Orrin uống cạn thêm hai cốc rượu nữa, rồi chùi tay vào miệng, “Tốt lắm, như các người muốn; chúng ta sẽ hành quân tiếp đến Uru’baen”, rồi vươn tay tóm lấy bình rượu trước mặt.

200. Q.4 - Chương 37: Mê Cung Không Lối Thoát

Eragon và những người khác dành suốt thời gian còn lại của cuộc họp kín để thảo luận những vấn đề thực tế: cách liên lạc – ai trả lời cho ai; thư lệnh; sắp xếp lại tháp canh và lính canh cho doanh trại nhằm tránh Thorn hay Shruikan đánh úp họ lần nữa; và làm sao để cung cấp đầy đủ quân trang cho những người lính

đã bị hỏng hết các đồ dùng đó trong lần tấn công rồi. Họ thống nhất chưa tiết lộ chuyện Nasuada bị bắt cho tới ngày hôm sau; các chiến binh được nghỉ ngơi quan trọng hơn.

Nhưng họ không hề bàn tới việc làm sao cứu được Nasuada. Cách duy nhất rõ ràng là nắm được Urû'baen, và lúc đó có thể cô đã chết, bị thương hoặc buộc phải thề trung thành với Galbatorix bằng ngôn ngữ cổ. Vì thế họ hoàn toàn tránh vấn đề này như thể đó là điều cấm kỵ.

Tuy vậy cô vẫn thường trực trong suy nghĩ của Eragon. Mỗi lần nó nhắm mắt, nó lại thấy Murtagh đánh cô, sau đó những ngón chân phủ vẩy sắc nhọn nắm chặt lấy cô rồi con rồng đỏ bay vào bóng tối. Ký ức đó chỉ khiến Eragon thấy mình thảm hại hơn nhưng lại không thể không nghĩ tới.

Khi cuộc họp kín kết thúc, Eragon ra hiệu cho Roran, Jörmundur, và Arya. Họ theo nó về lều không hỏi lấy một câu. Ở đó Eragon hỏi xin lời khuyên từ họ và bàn kế sách cho ngày mai.

“Hội đồng Bô lão sẽ gây khó khăn cho ngài, tôi chắc chắn,” Jörmundur nói. “Họ không coi ngài có kinh nghiệm chính trị như Nasuada và họ sẽ tấn công vào điểm đó.” Chiến binh tóc dài bình tĩnh tới đáng ngạc nhiên sau vụ tấn công, quá bình tĩnh đến nỗi Eragon nghi ông đã không còn biết khóc hay giận dữ.

“Tôi không thể,” Eragon nói.

Jörmundur cúi đầu. “Nhưng dù gì ngài cũng phải kiên quyết vào. Tôi có thể giúp ngài, nhưng ngài phải dựa vào chính mình là chính. Nếu ngài để họ gây ảnh hưởng tới quyết định của mình, họ sẽ nghĩ họ là người nắm quyền chỉ huy Varden, chứ không phải ngài.”

Eragon liếc nhìn Arya và Saphira, suy nghĩ.

Không bao giờ được sợ, Saphira nói với mọi người. Không ai có thể thắng được anh ấy khi tôi đang đứng quan sát.

Khi cuộc họp nhỏ thứ hai đi tới hồi kết, Eragon đợi tới khi Arya và Jörmundur ra khỏi lều; sau đó nó nắm vai Roran. “Lúc này anh nói đây là cuộc chiến của các vị thần là sao?”

Roran nhìn chăm chăm vào nó. “Ừ anh nói thế... Em và Murtagh và Galbatorix – quá mạnh nên không một người thường nào có thể hạ gục các người. Như vậy thật không đúng. Không công bằng. Nhưng sự thật lại như thế. Bọn anh như đàn kiến dưới gót giày các người. Em có biết bằng một tay em có thể giết bao nhiêu người không?”

“Rất nhiều.”

“Chính xác. Anh mừng vì em chiến đấu với bọn anh, anh mừng vì em là em anh, nhưng anh hy vọng bọn anh không phải dựa dẫm vào Kỵ sĩ, tiên nhân hay bất cứ pháp sư nào để chiến thắng. Không ai nên sống nhờ lòng thương hại của người khác. Không nên. Nó làm thế giới mất cân bằng.”

Sau đó Roran rảo bước ra khỏi lều.

Eragon ngồi xuống vồng, cảm thấy như bị thụi vào ngực. Nó ngồi đó, toát mồ hôi suy nghĩ tới khi dòng suy nghĩ của nó buộc nó bật dậy và vội bước ra ngoài.

Khi nó ra khỏi lều, sáu Chim Ưng Đêm nhảy dựng lên, sẵn sàng vũ khí để hộ tống nó tới nơi nó muốn.

Eragon ra hiệu cho họ đứng nguyên vị trí. Nó đã phản đối nhưng Jörmundur khẳng khái bắt buộc các Chim Ưng đêm bảo vệ nó, cùng với Blödhgarm và các thần tiên khác. “Chúng tẽ không thể không can thiệp,” ông nói. Eragon không thích có thêm người bám theo nó nhưng nó buộc phải đồng ý.

Đi qua những người bảo vệ, Eragon vội vã tới chỗ Saphira đang nằm cuộn mình trên mặt đất.

Cô em nó mở một mắt khi nó tới gần rồi nâng cánh để nó có thể chui vào gần cái bụng ấm áp của cô nàng. Anh bé, cô em nói, bắt đầu rên rừ rừ nhẹ nhẹ.

Eragon ngồi sát cô nàng, nghe tiếng rên và tiếng hơi thở nhẹ nhẹ. Đằng sau đó, cái bụng cô nàng nhô lên và xẹp xuống từ từ.

Lúc nào, sự hiện diện của cô em nó cũng giúp nó bình tĩnh. Nhưng lần này thì không. Đầu óc nó không chịu bình tĩnh, nhịp tim vẫn dồn dập và tay và chân nóng kinh khủng.

Nó giữ cảm xúc cho riêng mình, không muốn làm phiền Saphira. Cô nàng đã mệt sau hai cuộc chiến với Thorn và cô nàng ngủ say, tiếng rên rừ rừ biến mất mà chỉ còn nhịp thở đều đặn.

Những suy nghĩ của Eragon không cho nó được ngủ. Nó liên tục nghĩ tới sự thực không thể thay đổi, không thể chối cãi: nó là chỉ huy quân Varden. Nó, chỉ là một đứa nhỏ nhất trong một gia đình nông dân nghèo, thế mà giờ lại là chỉ huy quân đội lớn thứ hai Alagaësia. Thật không tưởng, như thể định mệnh đang trêu đùa nó, nhử nó vào một cái bẫy có thể hủy diệt nó. Nó không bao giờ muốn và mưu cầu vị trí này, nhưng các sự kiện cứ cuốn nó vào.

Nasuada nghĩ sao lại để mình làm người kế nhiệm chứ? Nó băn khoăn. Nó nhớ những lý do cô đưa ra, nhưng chúng chẳng giải quyết được nghi ngờ của nó. Cô ấy thực sự tin rằng mình có thể ngồi vào vị trí này sao? Sao không chọn Jörmundur? Ông ấy đã ở cùng Varden hàng chục năm, và ông ấy biết nhiều về chỉ huy và các chiến lược.

Eragon nghĩ tới hồi Nasuada chấp nhận liên quân với Urgal dù giữa hai loài tồn tại sự thù địch, và dù Urgal giết bố cô. Mình có làm nổi không? Nó tưởng tượng là không – ít nhất là vào thời điểm đó. Mình có thể đưa ra một quyết định như vậy, nếu chúng là bắt buộc để đánh bại Galbatorix?

Nó không dám chắc.

Nó cố gắng không nghĩ. Nó nhắm mắt, tập trung đếm nhịp thở mười lần một. Khó để chỉ làm mỗi điều này; vài giây lại một ý nghĩ hay một cảm giác khiến nó sợ hay xao lãng, nó lại quên đếm.

Nhưng, theo thời gian, cơ thể nó thả lỏng hơn và nó không nhận ra rằng nó đã lơ mơ ngủ.

Nó nhìn thấy nhiều thứ, vài thứ mờ nhạt và không rõ ràng, vì giấc mơ phản ánh những sự kiện của ngày hôm qua. Những giấc mơ khác khiến nó buồn vui lẫn lộn: những kỷ ức và những điều nó ước ao.

Sau đó, đột ngột như khi hướng gió thay đổi, giấc mơ của nó gợn sóng và trở nên rắn chắc hơn và thực hơn, như thể đó là những sự vật nó có thể nắm với. Mọi thứ xung quanh nó mờ đi, nó được chứng kiến một thời gian và không gian khác – vừa quen vừa lạ, như thể nó đã từng thấy từ lâu nhưng đã quên.

Eragon mở mắt nhưng hình ảnh vẫn còn đó, cảnh sắc xung quanh mờ mịt. Nó biết giấc mơ không bình thường.

Một cánh đồng tối và cô độc trải trước mắt, bị cắt ngang bởi một dòng sông chảy từ từ về phương đông: một dải lụa bạc sáng lên dưới ánh trăng....Trời trên dòng sông vô danh đó là một con tàu lớn và kiêu hãnh với mái chèo trắng gợn lên chuẩn bị... Những hàng lính cầm chắc cây thương và hai người đội mũ đi giữa họ, như trong một buổi diễu binh cấp nhà nước.... Mùi gỗ cây liễu và cây dương, giác một nỗi buồn man mác... Rồi một tiếng khóc đau khổ, những chiếc vảy ánh lên, những cử động hỗn loạn khó biết đâu với đâu.

Sau đó chỉ còn im lặng và màn đêm.

Eragon nhìn rõ và lại thấy mình đang nhìn vào dưới cánh Saphira. Nó thở ra – giờ nó mới biết này giờ mình nín thở - nó dùng bàn tay run run lau nước mắt. Nó không hiểu vì sao giấc mơ lại ảnh hưởng mạnh mẽ tới nó.

Liệu có phải một tiên đoán? Nó nghĩ. Hay một sự việc thực sự xảy ra vào thời điểm này? Và vì sao nó lại quan trọng với mình?

Sau đó, nó không tài nào ngủ lại. Sự lo lắng xuất hiện và sục sạo trong đầu óc nó như một bầy chuột, mỗi vết cắn của nó như khiến đầu óc nó nhiễm độc.

Cuối cùng nó chui ra khỏi cánh Saphira – cố gắng không làm cô em thức giấc – và về lều.

Như lúc trước, những Chim Ưng đen lại đứng lên khi nhìn thấy nó. Chỉ huy của họ, một người đàn ông lực lưỡng mũi khoằm tiến lên gặp Eragon, “Ngài cần gì thừa khất tinh của Tà thần?” anh ta hỏi.

Eragon nhớ mang mang tên anh ta là Garven và anh ta đã mất các giác quan sau cuộc kiểm tra của thần tiên. Giờ trông anh đã khỏe lại nhưng ánh mắt vẫn mơ màng. Nhưng Eragon nghĩ anh ta có đủ khả năng đảm đương nhiệm vụ; nếu không, Jörmundur không bao giờ để anh ta về vị trí.

“không phải lúc này,” Eragon hạ giọng nói. NÓ bước thêm một bước rồi dừng. “Tối nay chúng ta mất bao nhiêu Chim Ưng Đen?”

“Sáu, thưa ngài. Chúng ta sẽ thiếu lực lượng trong vài ngày cho tới khi tìm được người thích hợp. Và chúng ta sẽ cần trợ giúp nữa. Chúng tôi muốn tăng gấp đôi lực lượng bảo vệ ngài.” Ánh nhìn đau khổ ánh hưởng tới cái nhìn xa xăm của Garven. “Chúng tôi đã không bảo vệ được tiểu thư, thưa Khắc tinh của Tà thần. Nếu lực lượng đông hơn, có thể chúng tôi đã...”

Người đàn ông lưỡng lự rồi gật đầu, biểu cảm tiều tụy.

Tôi cũng không bảo vệ được cô ấy, Eragon nghĩ khi bước vào lều. Nasuada là người nó thề trung thành; nó có nhiệm vụ bảo vệ cô còn hơn Những Chim Ưng Đen. Và lúc cô cần nó, nó lại không cứu được cô.

Nó chửi rủa chính mình.

Đáng ra nó phải tìm cách cứu cô, dù có bằng cách nào đi nữa. Nhưng nó cũng biết cô không muốn nó bỏ lại Varden chỉ vì sự an nguy của bản thân cô. Cô thà chịu khổ và chết hơn là để sự vắng mặt của mình ảnh hưởng tới thứ cô đã cống hiến cả cuộc đời.

Eragon lại chửi và bắt đầu đi đi lại lại trong lều.

Mình là chỉ huy của Varden.

Giờ khi Nasuada đã đi, Eragon mới nhận ra Nasuada không chỉ là nó thề trung thành và là chỉ huy của nó; cô là bạn nó, nó cảm thấy cần bảo vệ cô y như cảm giác đối với Arya. Nhưng nếu nó cố đi cứu cô, nó sẽ khiến Varden thua trận.

Mình là chỉ huy của Varden.

Nó nghĩ tới những người nó phải chịu trách nhiệm: Roran và Katrina và những dân làng Carvahall; hàng trăm người lính nó đã sát cánh chiến đấu; và rất nhiều; những người lùn; ma mèo và kể cả Urgal. Giờ tất cả đều dưới sự chỉ huy của nó, và nó buộc phải đưa ra những quyết định sáng suốt để đánh bại Galbatorix và Triều đình.

Nhịp tim của Eragon tăng cao khiến nó nổ đom đóm mắt. Nó dừng đi lại và nắm chặt lấy cái cột giữa lều, sau đó lau mồ hôi trên lông mày và môi trên.

Nó ước nó có ai để cùng nói chuyện. Nó định đánh thức Saphira nhưng lại thôi. Giấc ngủ của cô nàng quan trọng hơn việc lắng nghe nó phàn nàn. Nó không muốn Arya hay Glaedr phải nặng gánh vì những vấn đề họ không thể giải quyết. Hơn nữa, sau cuộc nói chuyện gai góc lần trước, nó không nghĩ Glaedr sẽ thông cảm với nó.

Eragon đi theo nhịp: ba bước tiến, quay lại, ba bước tiến, quay lại.

Nó đã đánh mất thất lưng Beloth Khôn ngoan. Nó đã trở mắt nhìn Murtagh và Thorn bắt cóc Nasuada. Và giờ nó chỉ huy Varden.

Những suy nghĩ đó cứ chạy trong đầu óc nó, và càng lúc nó càng căng thẳng. Nó cảm thấy như nó kẹt trong mê cung không lối thoát và mỗi lần quặt vào một ngã rẽ nó lại đụng phải một con quái vật. Dù nó có nói gì trong buổi họp cùng Orrik, Orin và những người khác, nó vẫn không thấy được bằng cách nào nó, Varden và quân đồng minh có thể đánh bại Galbatorix.

Mình thậm chí chẳng cứu được Nasuada kể cả khi tự do đuổi theo cô. Nó thấy chua xót. Nó vô vọng. Sao chúng ta lại gặp chuyện này? Nó chửi thề và cắn môi trong tới khi đau không chịu nổi.

Nó dừng đi lại và nằm xuống đất, kê tay sau gáy. “Không thể, không thể,” nó thì thầm và kéo người chầm đầu gối. “Không thể.”

Trong cơn tuyệt vọng, Eragon nghĩ tới việc cầu xin sự giúp đỡ của vị thần người lùn Gûntera, như nó từng làm. Đặt vấn đề của mình dưới chân một đấng vĩ đại hơn nó và tin gửi gắm định mệnh của mình vào ngài có thể là một sự giải thoát. Làm vậy sẽ giúp nó chấp nhận số phận tốt hơn – cũng như số phận của những người nó yêu thương – vì nó sẽ không còn trực tiếp chịu trách nhiệm cho bất cứ chuyện gì xảy ra.

Nhưng nó không tài nào cầu khẩn nổi. Nó phải chịu trách nhiệm cho số mệnh của họ, dù có thích hay không, và nó thấy bản thân sai khi giao trách nhiệm của mình cho người khác, kể cả đó có là thần thánh – hay ý tưởng của thần thánh.

Vấn đề là nó không biết nên làm gì. Nó có thể chỉ huy Varden; cái đó thì nó chắc. Nhưng sao nó có thể chiếm Urû'baen và giết Galbatorix thì nó không biết. Nó không thể chống lại Murtagh, kém hơn lão bạo chúa rất nhiều. Nó không thể chọc thủng lưới phòng hộ tư tưởng của chúng. Nằm giữ tư tưởng của họ, hoặc ít nhất chỉ của Galbatorix là hoàn toàn không thể rồi.

Eragon ấn ngón tay vào gáy mà gãi trong khi suy nghĩ mông lung mọi khả năng.

Sau đó nó nghĩ tới lời khuyên mà Solembum đã nói với nó rất lâu rồi, hồi còn ở Teirm. Ma mèo đã nói, Tới thời điểm mi cần một vũ khí, hãy nhìn xuống gốc cây Menoa. Sau đó khi gần như sức tàn lực kiệt, mi hãy tới trước tảng đá Kuthian, tự xưng tên và cửa linh hồn sẽ mở.

Lời nói liên quan tới cây Menoa đã đúng; dưới gốc Menoa, Eragon đã tìm thấy thép sáng để tạo nên lưỡi kiếm. Giờ khi đang tuyệt vọng Eragon nghĩ tới câu thứ hai trong lời nói của ma mèo.

Nếu thực sự mình sức tàn lực kiệt, thì chính là lúc này, Eragon nghĩ. Nhưng nó nào biết tảng đá Kuthian và Cửa Linh Hồn ở đâu. Nó đã từng hỏi ông Oromis và Arya, nhưng cả hai chưa bao giờ đưa ra câu trả lời.

Eragon vươn tư tưởng, tìm kiếm đầu óc ma mèo. Solembum, nó nói, tôi cần người giúp! Làm ơn tới lều của tôi.

Sau một lát, nó cảm thấy sự bức tức của ma mèo và nó cắt đứt liên lạc.

Sau đó Eragon ngồi một mình trong bóng tối...chờ đợi.

201. Q.4 - Chương 38: Những Mảnh Vụn, Nửa Thấy Nửa Không Và Mơ Hồ

Sau mười lăm phút, bức tường cửa lều mở ra và Solembum nhảy vào, đem móng hạ cánh nhẹ nhàng trên đất.

Con mèo hung bước qua Eragon không thèm nhìn, sau đó nhảy lên vồng của nó, yên vị trên chần và sau đó liếm láp bàn chân phải. Cậu ta không thèm nhìn Eragon mà nói, ta không phải chó cho mi gọi đến thì đến đi thì đi, Eragon.

“Tôi chưa bao giờ nghĩ thế,” Eragon trả lời. “Nhưng ta cần người, trường hợp khẩn.”

Umm. Tiếng lưỡi Solembum liếm soàn soạt to hơn khi cậu ta tập trung vào bàn chân. Vậy nói đi, Khắc tinh của Tà thần. Mi muốn gì?

“Đợi chút.” Eragon đứng dậy tới cột treo đèn. “Tôi thấp cái này lên đã,” nó cảnh báo cho Solembum. Sau đó Eragon nói bằng ngôn ngữ cổ. Một ngọn lửa sáng lên trên đèn, trong lều tràn ngập thứ ánh sáng ấm áp.

Cả Eragon và Solembum đều nheo mắt khi đợi mắt tiết chế kịp với ánh sáng. Khi ánh sáng không còn khiến họ cảm thấy quá khó chịu, Eragon ngồi xuống cái ghế đầu, không xa vồng là mấy.

Con ma mèo đang dùng ánh mắt xanh lạnh nhìn nó.

“Không phải mắt người có màu khác à?”

Solembum chớp mắt một cái và mắt cậu ta chuyển từ xanh sang vàng. Sau đó cậu ta tiếp tục liếm bàn chân. “Mi muốn gì, Khắc tinh của Tà thần? Tối để làm nhiều việc, không chỉ để ngồi nói chuyện. Cái đuôi cậu ta quật từ bên này sang bên khác.

Eragon liếm mép, hy vọng của nó làm nó lo lắng. “Solembum, người đã nói rằng khi mọi hy vọng không còn và khi ta sức cùng lực kiệt, ta nên tới tảng đá Kuthian và mở Cửa Linh Hồn.”

Con mèo ma dùng liếm chân. À, cái đó.

“Đúng, cái đó. Ta muốn biết người định nói gì. Nếu có gì giúp chúng ta chống lại Galbatorix, ta cần biết ngay bây giờ - không phải sau này, không phải khi ta đã giải được một hai câu đó, mà là bây giờ. Vì thế, ta có thể thấy tảng đá Kuthian và làm sao ta mở được Cửa Linh Hồn, và ta sẽ tìm thấy gì ở đó?”

Cái tai điểm đen của Solembum hơi hướng lên phía trước, móng vuốt co lại dẹt chân được một nửa. Ta không biết.

“Người không biết?” Eragon không tin mà kêu lên.

Mi có cần nhắc lại mọi điều ta nói không?

“Sao người lại không biết?”

Ta không biết.

Eragon nhào người về phía trước, nắm lấy bàn chân to tướng của Solembum. Tai con ma mèo cụp lại, nó rít lên và cong móng, châm móng vuốt vào lòng bàn tay Eragon. Eragon cười và bỏ qua cơn đau. Con ma mèo khỏe hơn nó tưởng, đủ khiến nó ngã khỏi ghế.

“Không thêm một câu đố nào nữa,” Eragon nói. “Ta cần sự thật, Solembum. Người biết thông tin đó từ đâu và nó có nghĩa gì?”

Lông trên xương sống Solembum dựng đứng. Thi thoảng các câu đố là sự thật, đồ người đầu gạch. Giờ thả ta ra không ta xé nát mặt mi và đem ruột mi cho quạ ăn đấy.

Eragon vẫn nắm một lúc lâu hơn, sau đó thả bàn chân Solembum ra và ngã về sau. Nó nắm chặt tay nén đau và để máu ngừng chảy.

Solembum nhìn nó, tất cả sự thờ ơ đều không còn. Ta nói ta không biết vì, dù cho mi nghĩ gì, thì ta thật sự không biết. Ta không biết đá Kuthian ở đâu và làm sao mi mở được Cổng Linh Hồn hay cổng đó chứa cái gì.

“Nói bằng ngôn ngữ cổ xem.”

Con người mắt Solembum còn hẹp hơn, nhưng cậu ta vẫn nhắc lại bằng ngôn ngữ của thần tiên. Lúc đó Eragon biết Solembum nói thật.

Eragon có rất nhiều thắc mắc khiến nó không biết bắt đầu từ đâu. “Sau người lại biết đến Đá Kuthian?”

Một lần nữa đuôi Solembum lại quật sang hai bên, làm các nếp gấp trên chân phẳng thõm. Như cũ, ta không biết. Hay ta không nghĩ ra.

“Vậy sao...” Eragon không nói hết vì bối rối.

Ngay sau ngày tàn của thời đại Kỵ sĩ, chúng ta tự nhiên mang một nhận thức rằng, khi nào gặp một Kỵ sĩ mới, người không phục vụ Galbatorix, chúng ta phải nói với người đó điều ta nói với người: về cây Menoa và về tảng đá Kuthian.

“Nhưng thông tin tới từ đâu?”

Miệng Solembum nhả lại khi nó nhe những chiếc răng tạo ra một nụ cười không thoải mái. Cái đó chúng ta không biết, chỉ có ai hoặc cái gì nói cái đó mới biết nó có nghĩa gì.

“Sao người lại biết?” Eragon hô lên. “Nếu đó là Galbatorix thì sao? Hắn ta có thể đã thử chơi các người. Hắn có thể cố chơi ta và Saphira, để tóm sống chúng ta.”

Không, Solembum nói, móng vuốt cắm sâu vào chân. Ma mèo không dễ bị lừa như các loài khác. Galbatorix không phải người đứng đằng sau chuyện này. Ta chắc chắn. Ai muốn mi biết thông tin này là người sắp xếp để người tìm được thép sáng tạo ra thanh gươm của người. Liệu Galbatorix có làm thế không?

Eragon nhăn trán. “Các người chưa bao giờ thử tìm xem ai đứng đằng sau sao?”

Có.

“Và?”

Thất bại. Con ma mèo xù lông. Có hai khả năng. Một, trí nhớ của chúng ta chống lại ý muốn của chúng ta và bị điều khiển bởi thực thể đáng ghê tởm nào đó. Hai là, chúng ta đồng ý để thay đổi ký ức, không hiểu vì lý do gì. Có lẽ chúng ta tự mình không chế ký ức. Ta không thể tin có ai có thể thành công trong việc làm thay đổi trí nhớ của chúng ta. Nếu chỉ là vài người, ta sẽ hiểu. Nhưng đây lại là cả một loài. Không, không có khả năng.

Sao lại tin tưởng ma mèo để giao thông tin này?

Ta đoán là vì, chúng ta luôn là bạn của Kỵ sĩ và bạn của rồng... Chúng ta là những kẻ quan sát. Những kẻ lắng nghe. Những kẻ lang thang. Chúng ta một mình du ngoạn tại những nơi tối tăm của thế giới, và chúng ta nhớ thế giới đang thế nào và sẽ thế nào.

Ánh mắt của Solembum chuyển động. Hiểu đi, Eragon. Chúng ta không vui vẻ gì với tình thế này. Chúng ta đã từng tranh luận không biết bao nhiêu lần về thông tin sẽ gây lợi hay hại khi thời điểm đến. Cuối cùng, ta quyết định. Ta quyết định nói cho mi, để mi có được tất cả những giúp đỡ mi cần. Còn người hiểu thế nào là chuyện của người.

“Nhưng tôi phải làm gì?” Eragon nói. “Làm sao tôi tìm được tảng đá Kuthian?”

Cái đó thì ta không thể nói.

“Vậy thì thông tin dùng làm cái gì? Không nghe với nghe rồi chẳng giải quyết được gì.”

Solembum chớp mắt lần nữa. Ta có thể nói cho người nghe cái khác. Có thể chẳng có ý nghĩa gì nhưng có thể sẽ giúp người tìm được đường đi.

“Cái gì?”

Nếu mi im lặng ta sẽ nói. Khi gặp người ở Teirm, ta có một cảm giác rất lạ rằng mi nên có cuốn sách Domia abr Wyrda. Ta mất một thời gian để dần xếp nhưng ta chính là người đứng sau việc Jeod đưa mi cuốn sách đó. Sau đó ma mèo gừ chân kia lên, và sau một hồi kiểm tra, bắt đầu liếm.

“Trong mấy tháng qua người có thêm cảm giác kỳ lạ nào nữa không?” Eragon hỏi.

Chỉ thích ăn những cây nấm nhỏ màu đỏ, nhưng nó cũng qua nhanh.

Eragon càu nhàu và cúi xuống lấy cuốn sách từ dưới vồng ra. Nó nhìn chăm chăm vào cuốn sách bìa da dày trước khi mở tới một trang bất kỳ. Như thường lệ, những con chữ rune chẳng chịt khiến nó khó hiểu khi mới liếc qua. Nó phải cố gắng lắm mới dịch được vài từ.

...Nếu tin Taladorous nghĩa là chính những ngọn núi là thành quả của câu thần chú. Điều này, tất nhiên vô lý, vì...

Eragon nhăn mặt vì thất vọng và gấp cuốn sách lại. “Ta không có thời gian. Cuốn sách quá to còn ta lại đọc quá chậm. Ta chỉ mới đọc vài chương, và ta không thấy có liên quan gì tới Tảng đá Kuthian và Cửa Linh hồn.”

Solembum dán mắt vào nó. Mi có thể nhờ ai đọc cho, nhưng nếu có bí mật ẩn giấu trong Domia abr Wyrda, có lẽ người là người duy nhất tìm ra.

Eragon cưỡng lại ý muốn chửi thề. Nó đứng bật dậy và đi đi lại lại. “SAO người không nói cho ta sớm hơn?”

Ta thấy không quan trọng. Bất cứ lời khuyên nào về cánh cổng hay tảng đá chẳng biết có giúp hay chẳng ích gì, và biết nguồn gốc thông tin – chẳng...thay...đôi...

Gì!

“Nhưng nếu ta biết có gì đó liên quan tới Cổng Linh Hồn, ta sẽ giành nhiều thời gian mà đọc hơn.”

Nhưng ta không biết người cần, Solembum nói. Lưỡi nó thò ra khỏi mieengj và liếm lên hàng ria. Cuốn sách có thể chẳng nói gì tới Tảng đá Kuthian hay Cổng Linh Hồn. Ai mà biết được? Ngoài ra, mi cũng đã đọc rồi. Liệu nếu ta nói ta có cảm giác thế này thế kia người có chịu đọc thêm không? Hả?

“Có thể không... nhưng người vẫn phải nói chứ.”

Con ma mèo xòe móng và không nói gì.

Eragon nhăn mặt, nắm cuốn sách như muốn xé nó ra. “Cuốn sách này không thể là mọi thứ chúng ta cần. Phải có thông tin gì đó người quên chứ.”

Có nhiều, nhưng ta nghĩ chẳng có cái gì liên quan tới chuyện này.

“Trong tất cả các chuyến du ngoạn ở Alagaësia, kể cả có hay không có đi cùng bà Angela, người chẳng hề chưa bao giờ tìm thấy cái gì giải thích cho bí mật này? Hay kể cả thứ gì đó giúp chúng ta chống lại Galbatorix ư?”

Không phải ta thấy mi sao?

“Không buồn cười đâu,” Eragon nhăn mặt. “Chết tiệt, người phải biết gì chứ.”

Không.

“Vậy thì nghĩ đi! Nếu ta không tìm ra biện pháp chống lại Galbatorix, chúng ta sẽ thua đó Solembum. Chúng ta sẽ thua, hầu hết Varden, kể cả ma mèo, sẽ chết.”

Solembum lại rít lên. Thế người muốn gì ở ta? Ta không thể nghĩ ra nơi giúp người. Đọc sách đi.

“Chúng ta sẽ tới Urû’baen trước khi chúng ta tìm ra cuốn sách. Cuốn sách sẽ như không tồn tại.”

Tại Solembum lại cụp xuống. Không phải lỗi của ta.

“Ta không quan tâm. Ta chỉ muốn tìm cách giúp chúng ta không đâm đầu vào chỗ chết. Nghĩ đi! Người phải biết gì nữa chứ!”

Solembum phát ra tiếng gầm gừ nho nhỏ. Ta không biết. Và...

“Người phải biết, nếu không chúng ta tiêu!”

Khi Eragon nói từ đó, nó thấy sự thay đổi trên ma mèo. Tại Solembum từ từ dựng đứng, ria chùng xuống, ánh mắt nhẹ nhàng hơn và mất đi sự cứng rắn. Cùng lúc đó, đầu óc mèo ma như thể trống trống không bình thường, như thể trí óc của nó bị đóng băng hoặc móc mất.

Eragon cứng người không hiểu gì.

Sau đó nó cảm thấy Solembum nói, tư tưởng bằng phẳng và không màu như một hồ nước dưới bầu trời ẩm đậm, đầy mây. Chương bốn mươi bảy. Trang ba. Bắt đầu từ khổ thứ hai.

Ánh nhìn của Solembum có thần sắc lại và tai nó về vị trí cũ. Cái gì? Nó hỏi với sự tức giận rõ ràng. Vì sao mi lại nhìn ta chằm chằm?

“Người vừa nói gì?”

Ta nói ta không biết gì nữa. Và rằng...”

“Không, không phải cái đó, cái khác cơ, về chương và trang ấy.”

Đừng đùa. Ta không có nói.

“Có mà.”

Solembum nhìn kỹ nó vài giây. Sau đó, khi đã bình tĩnh, cậu ta nói, Nói cho ta nghe chính xác những gì người nghe, Kỵ sĩ Rồng.

Thế là, Eragon nhắc lại từng từ. Sau khi nó nói xong, con ma mèo im lặng trong một lúc. Ta không nhớ, cậu ta nói.

“Người nghĩ nó nghĩa là sao?”

Nghĩa là chúng ta nên xem trong trang ba chương bốn mươi bảy viết gì.

Eragon lưỡng lự rồi gật đầu và bắt đầu lật trang. Trong lúc đó, nó nhớ lại chương đó viết gì; về sự việc sự tái sinh của các hậu duệ Kỵ sĩ rồng, sau đó là cuộc chiến diễn ra trong thời gian ngắn giữa tiên và người.

Eragon đã đọc phần đầu nhưng nó thấy đó chỉ là một cuộc bàn luận khô khan về các hiệp ước và thỏa hiệp. Thế là nó bỏ qua để đọc trong lần khác.

Ngay sau đó, nó tìm thấy trang. Nó dùng đầu ngón tay di chuyển dọc theo các con chữ rune và đọc lớn lên.

...Hòn đảo có khí hậu cực kỳ ôn hòa so với vùng đất liền ở cùng độ cao. Mùa hè thường mát mẻ và có mưa, mùa đông lại không quá lạnh và không phải chịu ảnh hưởng của các cơn gió lạnh cắt da cắt thịt thổi tới từ rừng Spine. Điều này có nghĩa là mùa màng ở đây cho thu hoạch tốt. Ngoài ra, đất đai ở đây rất tốt và màu mỡ - đất ba dan bồi tụ sau nhiều năm núi lửa phun trào và che phủ mặt đất với lớp bụi dày đặc - và các cánh rừng nhiều các thú vật cho rỗng đi săn, bao gồm những loài không tồn tại ở nơi nào khác trên Alagaësia.

Eragon dừng lại. “Chẳng liên quan.”

Đọc tiếp xem.

Eragon nhú mồm tiếp tục đọc đoạn tiếp.

Ở lòng chảo trung tâm Vroengard là nơi các kỵ sĩ xây dựng thành phố cực kỳ nổi tiếng của mình, Doru Araeba.

Doru Araeba! Thành phố duy nhất trong lịch sử được xây dựng làm nơi cư trú cho rồng cũng như người và tiên. Doru Araeba! Nơi của pháp thuật và học hỏi và những bí mật cổ xưa. Doru Araeba! Cái tên mang âm điệu phấn khởi. Thành phố không giống bất cứ thành phố nào trước nó và kể cả sau nó. Nhưng giờ nó đã không còn, bị hủy diệt - bị chôn vùi bởi tên bạo chúa Galbatorix.

Các tòa nhà xây dựng theo phong cách thần tiên - với sự ảnh hưởng của các kỵ sĩ loài người vào vài năm cuối quá trình xây dựng - không dùng đá, cũng không dùng gỗ; các tòa nhà gỗ, rõ ràng không thể chịu nổi những sinh vật với móng vuốt sắc như dao cạo và khả năng thở ra lửa. Tuy nhiên, đặc điểm tuyệt diệu nhất của Doru Araeba là độ lớn. Mỗi con đường đều rộng rãi cho ít nhất hai con rồng đi sánh ngang, phòng và lối vào lượn đủ cho nhiều con rồng ở với đủ kích thước.

Kết quả, Doru Araeba là một thành phố rộng lớn thênh thang, điểm xuyết những tòa nhà to lớn vô cùng, khiến người lùn cũng phải ấn tượng. Những khu vườn và đài phun nước là những thứ quá bình thường trong thành phố, vì các thần tiên vô cùng yêu chuộng thiên nhiên. Ngoài ta còn có rất nhiều những tòa tháp cao vút xen lẫn những đại sảnh và pháo đài của kỵ sĩ rồng.

Trên rừng núi xung quanh thành phố, Kỵ sĩ rồng cho dựng các tháp canh và nhà tổ chim - để canh chừng các đợt tấn công - và các kỵ sĩ và rồng của họ có những hang động cao trên núi, nơi họ sống tách biệt khỏi những người còn lại. Những con rồng già hơn, lớn tuổi hơn đặc biệt được sắp xếp tách khỏi các con rồng khác, vì chúng thích sống cô độc, trên lòng chảo để chúng cất cánh dễ dàng hơn.

Eragon thất vọng dừng đọc. Doru Araeba thực sự thú vị nhưng nó đã đọc những cái khác, chi tiết hơn về thành phố của kỵ sĩ rồng trong thời gian ở Ellesméra. Mà nó cũng không thích ngồi dịch chữ rune nữa.

“Chẳng có tích sự gì,” nó nói và hạ quyển sách xuống. Dừng từ bỏ. Đọc thêm hai trang nữa xem. Nếu sau đó không có gì, mi có thể dừng.

Eragon hít một hơi và đồng ý. Nó chạy ngón tay theo trang cho tới khi tìm thấy chỗ nó vừa dừng và đọc tiếp:

Thành phố có nhiều kỳ quan, từ Đài nước biết hát của Eldimírim tới pháo đài pha lê của Svellhjall hay cây tổ quạ của loài rồng, nhưng hơn cả, tôi tin tưởng kho báu lớn nhất của Doru Araeba là thư viện của nó. Không phải vì đây là một công trình quan trọng - dù thực sự như thế - mà vì qua nhiều thế kỷ, các Kỵ sĩ đã thu thập kho kiến thức quý báu nhất của toàn miền đất. Vào thời điểm thời đại các hiệp sĩ suy vong, trên toàn miền chỉ còn lại ba thư viện - một của Ilirea, một của Ellesméra và một của Tronjheim - và cả tổng số sách trong ba thư viện đó không thể nào sánh bằng thư viện của Doru Araeba.

Thư viện nằm ở phía tây bắc thành phố, gần khu vườn được bao quanh bởi Ngọn tháp xoắn của Moraeta, hay còn được biết tới với cái tên Tầng đá của Kuthian...

Giọng Eragon chết ngẹn trong cổ họng khi nhìn thấy cái tên. Sau một lát, nó đọc tiếp, chậm rãi hơn:

Được biết tới với cái tên, tảng đá Kuthian, nó không xa Thượng viện, nơi các Kỵ sĩ rồng tối cao gặp mặt các vua và nữ hoàng khi họ tới gặp mặt là bao.

Eragon vừa sợ vừa ngưỡng mộ. Một người hoặc cái gì đó đã sắp xếp để nó biết được thông tin này, cũng là người hoặc vật đã giúp nó tìm thép sáng rèn kiếm. Ý nghĩ đó thật đáng sợ và giờ khi Eragon biết mình phải đi đâu, nó lại không chắc nó còn muốn tìm ngọn ngành nữa không.

Nó không biết cái gì đang chờ đợi nó ở Vroengard? Nó sợ phải liều lĩnh, nhất là khi nó có được cơ hội thực hiện điều không tưởng.

202. Q.4 - Chương 39: Câu Hỏi Không Lời Đáp

Eragon tìm kiếm trong cả cuốn Domia abr Wyrda cho tới khi tìm được phần nói về Kuthian ở chương mười hai. Nhưng nó chỉ thất vọng vì cả chương chỉ nói rằng Kuthian là tên một trong những Kỵ sĩ đầu tiên tìm ra đảo Vroengard.

Sau đó nó gấp sách và ngồi chăm chăm nhìn vào nó, đắm thềm thụp lên lưng. Trên vông, Solembum cũng giữ yên lặng.

“Người có nghĩ trong Cổng Linh Hồn chứa linh hồn không?” Eragon hỏi.

Linh hồn này không phải linh hồn người chết.

“Không phải thì là gì?”

Solembum nhào người dậy và đuổi thẳng người từ đầu tới đầu. Nếu mi tìm ra, ta sẽ có hứng nghe xem nó là gì.

“Vậy người có nghĩ ta và Saphira nên đi không?”

Ta không thể nói cho người biết người nên làm gì. Nếu đây là cái bẫy, thì toàn bộ giống loài chúng ta sẽ tuyệt diệt trong tích tắc. Ngoài ra lúc đó quân Varden cũng phải đầu hàng rồi nên không ai có thể hạ bệ Galbatorix. Nếu không phải thì đây có thể là cơ hội để tìm được một lực lượng trợ giúp mà chúng ta không ngờ tới. Mi phải tự quyết xem có nên không. Về phần ta, ta nắm giữ đủ thứ trong bí mật này rồi.

Cậu ta nhảy khỏi vông và đi về phía cửa lều, rồi dừng lại nhìn Eragon. Có rất nhiều những thế lực kỳ lạ ở Alagaësia, Khắc tinh của Tà thần. Ta đã thấy những thứ đi ngược với niềm tin thông thường: cơn lốc ánh sáng quay vòng trong những hang động ẩn sâu trong lòng đất, đá biết nói, bóng người biết đi. Các căn phòng vào bên trong lớn hơn bên ngoài... Galbatorix không phải thế lực duy nhất và thậm chí không phải kẻ mạnh nhất. Hãy chọn cẩn thận, Khắc tinh của Tà thần, và nếu người chọn ra đi, hãy ra đi trong im lặng.

Sau đó, ma mèo chui ra khỏi lều và biến vào bóng đêm

Eragon thở một hơi và ngửa người ra sau. Nó biết nó phải làm gì; nó phải tới Vroegard. Nhưng nó không thể quyết định mà không tham khảo ý kiến Saphira.

Với một tiếng động nhỏ phát tới tư tưởng Saphira, nó đánh thức cô em dậy. Một khi nó làm cô nàng yên lòng rằng không có gì bất ổn, nó chia sẻ với cô nàng ký ức chuyến thăm của Solembum. Cô nàng cũng vô cùng kinh ngạc.

Khi nó nói xong, cô em nó cất lời, Em không thích ý tưởng có trở thành con rối cho kẻ đã yểm bùa ma mèo.

Anh cũng thế, nhưng chúng ta còn lựa chọn nào đâu? Nếu Galbatorix nhúng tay vào, vậy thì chúng ta đang tự mình dâng mình lên miệng hắn. Nếu nếu chúng ta ở lại, chúng ta cũng đang làm y như thế, ngay khi chúng ta tới Urû'baen.

Khác biệt ở đây là, chúng ta còn có quân Varden và các thần tiên.

Đúng.

Họ im lặng một lúc lâu. Sau đó Saphira nói, Em đồng ý. Em đồng ý là chúng ta phải đi. Chúng ta cần móng vuốt dài hơn và răng sắc hơn nếu chúng ta muốn đánh bại Galbatorix và Shruikan cùng Murtagh và

Thorn. Hơn nữa, Galbatorix nghĩ chúng ta sẽ thắng tiến tới Urû'baen để cứu Nasuada. Nếu có điều gì đó làm em ngứa vảy, đó là làm theo điều kẻ địch đã tiên liệu.

Eragon gật đầu. Nếu đây là bẫy thì sao?

Một tiếng gầm nho nhỏ phát ra ngoài lều. Vậy thì chúng ta sẽ dạy cho kẻ chơi khăm chúng ta biết sợ danh tính chúng ta, kể cho kẻ đó có là Galbatorix.

Nó mỉm cười. Lần đầu tiên kể từ khi Nasuada bị bắt nó thấy được phương hướng. Họ có thể làm được chuyện gì đó – một thứ sẽ ảnh hưởng tới các sự kiện trong tương lai, thay vì ngồi chờ đợi thụ động. “Vậy thì chúng ta sẽ đi,” nó lẩm bẩm.

Arya tới lều nó vài giây sau khi nó liên lạc với nàng. Tốc độ của nàng khiến nó choáng váng cho tới khi nàng giải thích rằng nàng cùng Blödhgarm và các thần tiên khác đang đứng ngoài canh gác phòng Murtagh và Thorn trở lại.

Với nàng ở đó, Eragon vượt tư tưởng tới Glaedr và mời ông nói chuyện, dù thật ra rồng vàng chẳng hứng thú gì.

Một khi bốn người bọn họ, bao gồm cả Saphira cùng giao nhập tư tưởng, Eragon cuối cùng bật miệng nói, Tôi biết Tảng đá Kuthian ở đâu!

Đá gì? Glaedr trầm rền nói, giọng chua chát.

Cái tên nghe quen quen, Arya nói, nhưng tôi không biết nó ở đâu.

Eragon hơi nhú mảy. Cả hai người bọn họ đều đã nghe nói nói về lời khuyên của Solembum. Không thể nào cả hai cùng quên được.

Thế là, Eragon nhắc lại câu chuyện nó gặp Solembum ở Teirm, và nó nói về những cảm giác của ma mèo và đọc cho họ nghe đoạn liên quan từ trong cuốn sách Domia abr Wyrda.

Arya vén tóc ra sau đôi tai nhọn. Nàng nói cả bằng lời lẫn trong tư tưởng, “Chàng nhắc lại tên tảng đá được không?”

“...Ngon tháp xoắn ốc Moraeta hay tảng đá Kuthian,” Eragon trả lời. Nó lưỡng lự trong nửa giây rồi cũng nói. “Đó là chuyến bay dài, nhưng...”

...nếu tôi và Eragon đi ngay Saphira nói.

“..... chúng tôi có thể tới đó và trở về...”

...trước khi Varden tới Urû'baen. Đây là...

“...cơ hội duy nhất để đi...”

Chúng ta không có thời gian

“... để thực hiện chuyến đi nữa đâu.”

Nhưng hai trò định bay tới đâu? Glaedr hỏi.

“Thầy... nói sao?”

Đúng như ta nói, con rồng vàng gầm lên, đầu óc tôi đen lại Người lảm nhảm từ này tới giờ mà có nói cho cái...vật bí ẩn kia ở đâu đâu.

“Con có nói!” Eragon hoang mang nói. “Ở đảo Vroengard!”

Nói lần cuối, trả lời thẳng vào vấn đề...

Vết hằn trên trán Arya càng sâu. “Nhưng chàng làm gì ở Vroengard?”

“Ta không biết!” Eragon nói, càng lúc càng nóng đầu. Nó bực chuyện ông Glaedr cứ vòng vo mãi về mấy địa điểm; ông rồng dường như cố tình chọc tức nó. “Còn phải xem chúng tôi tìm thấy gì. Một khi tới đó,

chúng tôi sẽ cố mở tảng đá Kuthian và tìm xem trong đó chứa đựng bí ẩn gì. Nếu đó là một cái bẫy..." Nó nhún vai. "thì chúng tôi sẽ chiến đấu."

Biểu hiện trên mặt Arya càng lúc càng khó coi. "Tảng đá Kuthian...Tên có vẻ ẩn tượng, nhưng tôi không biết vì sao, nó vọng lên trong trí óc tôi như một bài hát tôi đã từng biết nhưng đã quên rồi." Nàng lắc đầu và đặt tay lên thái dương. "Giờ không nhớ gì rồi..." Nàng nhìn lên. "Xin lỗi nhé, chúng ta đang nhắc tới đâu thế?"

"Tôi Vroengard," Eragon nhắc từ từ.

"À, đúng... nhưng vì mục đích gì? Mọi người đang cần chàng ở đây, Eragon. Mà dù sao ở Vroengard cũng chẳng còn gì có giá trị."

Đúng, Glaedr nói. Đó là nơi bỏ hoang chết chóc. Sau sự hủy diệt của Doru Araeba, vài người trốn thoát được đã quay lại thứ gì hữu dụng, nhưng Tụi phản đồ đã dọn dẹp sạch sẽ rồi.

Arya gật đầu. "Sao chàng lại nghĩ tới chuyện này nhỉ? Tôi không hiểu sao chàng có thể bỏ mặc Varden vào thời điểm nước sôi lửa bỏng này. Và để làm gì nào? Bay tới một nơi xa xôi của Alagaësia chẳng vì mục đích, nguyên nhân gì?... Tôi nghĩ chàng khá hơn thế... Chàng không thể đi chỉ vì chàng không thích vị trí mới, Eragon."

Eragon tách rời tư tưởng khỏi Arya và Glaedr sau đó ra hiệu cho Saphira làm điều tương tự. Họ không nhớ!... Họ không thể nhớ!

Do phép thuật. Phép thuật nằm sâu bên trong như phép thuật dấu tên những con rồng phản bội Kỵ sĩ.

Nhưng em không quên Tảng đá Kuthian, đúng không?

Tất nhiên là không, tư tưởng cô nàng thoảng xanh màu giận dữ. Sao em có thể quên khi chúng ta liên kết cực kỳ gần gũi?

Eragon hoa mắt khi cân nhắc những khả năng. Để hiệu quả, câu thần chú sẽ phải xóa bỏ kết ký ức những ai đã biết về tảng đá và ký ức của những ai nghe hoặc đọc về nó sau đó. CỐ nghĩa là... toàn bộ Alagaësia đều bị ếm chú. Không ai có thể thoát nổi.

Trừ chúng ta.

Trừ chúng ta,nó đồng tình. Và me mèò.

Và, có thể, Galbatorix.

Eragon rùng mình; nó cảm giác như những con nhện băng bò trên xương sống nó. Nó kinh ngạc và thấy mình chỉ là một sinh vật nhỏ bé, yếu đuối. Để che phủ đầu óc của thần tiên, người lùn, loài người và cả loài rồng, không khiến cho họ có chút may mắn nghi ngờ là một bài toán quá khó. Nó nghi đây có thể là một đòn phép có chủ tâm; hơn nữa, nó tin câu thần chú này được tạo ra theo bản năng, vì không thể dùng từ ngữ mà tạo ra nổi một câu thần chú phức tạp tới nhường này.

Nó phải biết ai đã làm méo mó tư tưởng của mọi người tại Alagaësia, và lý do. Nếu là Galbatorix thì Eragon sợ rằng Solembum đã suy luận đúng và quân Varden không có nửa cơ hội chiến thắng.

Em có nghĩ đây là tác phẩm của loài rồng, giống như Xóa tên? Nó hỏi.

Saphira mất lúc lâu mới trả lời. Có lẽ. Nhưng cũng theo như những gì Solembum nói với anh, trên Alagaësia có rất nhiều thế lực. CHỈ khi tới Vroengard chúng ta mới biết được rõ ràng.

Nếu chúng ta tới được.

Đúng.

Eragon vuốt tóc. Nó đột nhiên cảm thấy mệt mỏi vô cùng. VÌ sao mọi chuyện phải khó khăn đến thế? Nó băn khoăn.

Vì, Saphira nói, ai cũng muốn ăn nhưng không ai muốn bị ăn.

Nó khụt khịt có chút phấn khởi.

Dù cuộc nói chuyện giữa nó và Saphira rất ngắn nhưng cũng đủ khiến Arya và Glaedr để ý,

“Sao chàng đóng tâm tưởng với chúng tôi?” Arya hỏi. Ánh mắt nàng nhìn mông lung trên một bên vải bạt lều – gần chỗ Saphira nằm trong bóng tối. “Có gì không đúng sao?”

Có vẻ trò bị rối loạn đầu óc rồi, Glaedr nói thêm.

Eragon cười không thành tiếng. “Có lẽ vì con đang thế.” Arya nhìn nó lo lắng khi nó bước tới vồng và ngồi xuống. Nó đặt tay vào giữa hai chân. Nó im lặng trong một lúc để chuyển từ tiếng mẹ đẻ sang tiếng nói của thần tiên và phép thuật, “Hai người có tin Saphira và tôi không.”

Sau một hồi ngắn ngủi Arya trả lời, “Có,” bằng ngôn ngữ cổ.

Ta cũng vậy, Glaedr trả lời tương tự.

Anh nói hay em nói? Eragon hỏi qua Saphira.

Anh muốn nói thì nói đi.

Eragon ngược nhìn Arya. Sau đó, vẫn bằng ngôn ngữ cổ nó nói với cả Arya và Glaedr, “Solembum nói cho tôi nghe tên địa điểm, một địa điểm ở Vroengard, nơi Saphira và tôi có thể tìm thấy một người hoặc vật gì đó giúp chúng ta đánh bại Galbatorix. Nhưng, cái tên đó bị yểm bùa. Mỗi lần tôi nói ra tên đó, mọi người sẽ quên ngay.” Arya có chút choáng váng. “Hai người tin tôi không?”

“Tôi tin chàng,” Arya chậm rãi đáp.

Ta tin rằng trò tin vào điều trò nói, Glaedr gầm lên. Nhưng thực sự không cần làm vậy.

“Vậy con chứng minh kiểu gì? Người không nhớ nếu con nói tên hay chia sẻ ký ức với người. Người có thể hỏi Solembum, nhưng sau đó, để làm gì?”

Để làm gì à? Thứ nhất, chúng ta có thể biết con không bị lừa hay bị điều khiển bởi thế lực đứng sau Solembum. Đối với câu thần chú, có thể chúng ta sẽ tìm ra cách biết nó tồn tại. Gọi ma mèo và chúng ta sẽ xem làm thế nào.

Em làm nhé? Eragon hỏi Saphira. Nó nghĩ ma mèo sẽ thích tới vì Saphira gọi hơn.

Một lát sau, nó thấy cô nàng tìm kiếm trong suốt doanh trại, rồi cảm nhận tư tưởng của Solembum chạm tới Saphira. Một lát sau, cô nàng và ma mèo trao đổi gì đó rồi Saphira tuyên bố, Cậu ta đang tới.

Họ im lặng chờ đợi, Eragon nhìn chăm chăm xuống bàn tay trong khi lập danh sách những thứ cần đến trong cuộc hành trình tới Vroengard.

Khi Solembum vào lều, Eragon ngạc nhiên vì thấy cậu ta ở dạng người: trẻ, mắt đen và trông xác xược. Ở tay trái, ma mèo cầm chân ngỗng nướng vốn cậu ta đang ngốn ngấu. Mỡ dính đầu môi và cằm, rơi xuống ngực trần của cậu ta.

Khi nhai thịt, solembum hất cái cằm nhọn về chỗ đất chôn tim của tim của Glaedr. Ngài muốn gì, người thở ra lửa?” cậu ta hỏi.

Để biết người có sống đúng những gì ta thấy không! Glaedr nói, và tư tưởng con rồng bao vây lấy Solembum, như một đám mây đen bao lấy một ngọn lửa cháy sáng trong gió. Sức mạnh của con rồng là vô biên, và theo kinh nghiệm cá nhân, Eragon biết rằng rất ít kẻ có thể chịu nổi ông.

Với một tiếng ngao trong miệng, Solembum há mồm đầy thịt và giật lùi lại như thể dẫm phải một con rắn độc. Cậu ta đứng nguyên tại chỗ, sau đó run lên, răng nhe ra và sự giận dữ hiện lên trên con mắt vàng. Eragon phải đặt tay lên Brisingr phòng trường hợp xấu. Ngọn lửa lụi nhưng vẫn còn: một ánh sáng trắng nóng giữa một biển mây đen.

Sau một phút, bão tan và mây rút đi, dù không hoàn toàn biến mất.

Xin lỗi nhé, ma mèo, Glaedr nói, nhưng ta muốn biết chắc chắn.

Solembum rít lên, lông tóc dựng ngược như lông nhím. Nếu ông còn có cơ thể, ông già, tôi sẽ cắt đuôi ông ra.

Người, con mèo con nhà người á? Người chỉ gài ngựa cho ta thôi.

Một lần nữa Solembum lại phun phì phì sau đó quay gót bước ra ngoài, vai nhô lên gần tai.

Đợi đã, Glaedr lên tiếng, Người nói cho Eragon biết cái chỗ ở Vroengard phải không, chỗ bí mật không ai nhớ ra đây?

Ma mèo dừng lại, không quay người, nó gầm lên và giơ chân ngỗng lên trên đầu vì mất bình tĩnh và khinh bỉ. Đúng.

Và người nó cho hần nghe trang nào trong Domia abr Wyrda để tìm ra địa điểm đó.

Hình như vậy nhưng tôi không nhớ, và tôi mong dù gì ở Vroengard, nó cũng nhỏ râu đốt chân ông.

Cửa ra vào lều pháp phối bay khi Solembum gạt nó sang một bên; sau đó hình dáng nhỏ thó của cậu tan vào bóng tối, như chưa từng xuất hiện.

Eragon đứng lên và, dùng mũi giày đá miếng thịt ăn dở ra khỏi lều.

“Đáng ra người không nên quá thô bạo với cậu ấy,” Arya nói.

Ta không còn lựa chọn khác, Glaedr nói.

“Thật ư? Người có thể hỏi ý cậu ta trước.”

Và cho cậu ta cơ hội chuẩn bị sao? Không, ta làm xong rồi; bỏ qua đi, Arya.

“Tôi không thể. Lòng tự tôn của cậu ta bị tổn thương. Người nên xoa dịu cậu ấy. Không nên để ma mèo trở thành kẻ địch của mình.”

Nếu rằng là kẻ thù của cô còn nguy hiểm hơn. Bỏ qua đi, tiên nữ trẻ tuổi.

Eragon lo lắng nhìn Arya. Giọng Glaedr khiến nó lo lắng – nó biết Arya cũng thấy thế - nhưng Eragon không biết phải giải quyết sao.

Giờ, Eragon, con rồng vàng nói, người để ta kiểm tra ký ức cuộc trò chuyện với Solembum chứ?

“Nếu người muốn, nhưng... vì sao ạ? Người sẽ quên ngay thôi.”

Có thể có nhưng cũng có thể không. Chúng ta phải thử mới biết. Glaedr nói với Arya. Tách đầu óc cô ra, đừng để ký ức của Eragon bị ảnh hưởng bởi tư tưởng của cô.

“Nghe theo người, thưa Tiên bối Glaedr.” Khi Arya nói, tiếng nhạc trong tâm tưởng của nàng càng ngày càng xa. Một lát sau, tiếng hát kỳ lạ biến mất.

Sau đó Glaedr chú ý tới Eragon, Cho ta xem, ông ra lệnh.

Lờ đi sự lo lắng, Eragon nhớ lại lần đầu tiên Solembum tới lều, rồi nó cẩn trọng nhớ lại mọi lời trao đổi giữa hai người sau đó. Tư tưởng của Glaedr hòa chung với Eragon để con rồng có thể cùng trải nghiệm với nó. Đó là một cảm giác không thoải mái; như thể nó và ông rồng là hai hình ảnh khác nhau in lên cùng một mặt của đồng xu.

Khi xong, Glaedr rút khỏi đầu óc Eragon và sau đó nói với Arya. Nếu ta quên, hãy nhắc cho ta rằng “Andumë và Fíronmas ở trên ngọn đồi đau khổ, da họ trông như thủy tinh.” Cái địa danh ở Vroengard... ta biết nó. Hoặc từng biết. Có gì đó rất quan trọng, cái gì đó... Tư tưởng của con rồng vàng xám xịt trong một giây, như có một lớp sương mù phủ lên ngọn đồi và thung lũng tư tưởng của ông. À? Ông ra lệnh, trở lại thái độ cộc cằn như trước. Chần chừ gì nữa? Cho ta xem những ký ức đi.

“Con làm rồi.”

Ngay khi Glaedr tỏ ra không tin, Arya nói, “Thưa Glaedr, hãy nhớ lại: Andumë và Fíronmas ở trên ngọn đồi đau khổ, da họ trông như thủy tinh.”

Làm sao – Glaedr dờm nói nhưng rồi gầm lớn khiến Eragon thấy như nghe thấy tiếng gầm ngoài đời thực. Ôi. Ta ghét những câu thần chú ám lên ký ức người khác. Chúng là dạng pháp thuật tồi tệ nhất, luôn luôn

dẫn tới rối loạn và bối rối. Chúng gây ra một nửa số vụ người thân trong một gia đình chém giết lẫn nhau mà không biết.

Câu người nói có nghĩa gì ạ? Saphira hỏi.

Chẳng có nghĩa gì với mọi người nhưng có ý nghĩa với ta và Oromis. Không ai hiểu trừ khi ta nói.

Arya thở dài. “VẬY câu thần chú có thật. Tôi đoán chàng phải tới Vroengard thôi. Bỏ đi một thứ quan trọng thì thật là ngu ngốc. Chúng ta cần biết ai thao túng chuyện này.”

Ta cũng đi nữa, Glaedr nói. Nếu ai đó muốn làm hại con, chúng không nghĩ mình sẽ phải chiến đấu với hai con rồng thay vì một. Hơn nữa, người cần có hoa tiêu. Vroengard đã trở nên nguy hiểm từ khi thời đại các kỵ sĩ rồng diệt vong, và ta không muốn con làm mồi cho một con quỷ bị lãng quên nào đó.

Eragon lưỡng lự khi thấy sự mong muốn kỳ lạ trong ánh mắt Arya, nó biết nàng cũng muốn đi cùng. “Saphira sẽ bay nhanh hơn nếu chỉ mang theo một người,” nó bình tĩnh nói.

“Tôi biết... chỉ có điều tôi luôn ước ao được tới quê hương của Kỵ sĩ Rồng.”

“Tôi chắc một ngày rồi nàng sẽ tới đó. Một ngày nào đó.”

Nàng gật đầu. “Một ngày nào đó.”

Eragon mất một lúc để kiểm soát lại năng lượng và nhớ lại cần chuẩn bị những gì và sau đó, nó, Saphira và Glaedr có thể lên đường. Nó hít một hơi và đứng lên.

“tướng quân Garven!” nó gọi. “Anh vào đây được không?”

203. Q.4 - Chương 40: Ra Đi

Đầu tiên, Eragon nhờ Garven bí mật cử một Chim Ưng đen đi thu xếp vật dụng cần thiết cho cuộc hành trình. Saphira sau khi chiếm Dras – Leona đã đi ăn nhưng cô nàng không ăn nó vì nếu không sẽ bay rất chậm và khó lòng bay cao. Vì thế giờ cô nàng ăn thêm rồi bay một mạch tới Vroengard, nhưng một khi tới đó, Eragon biết cô nàng sẽ sớm phải đi tìm thức ăn trong hoặc xung quanh hòn đảo. Nó rất lo về vấn đề này.

Em luôn có thể bay về với cái bụng rỗng, cô nàng an ủi nó nhưng nó không tin.

Tiếp đó, Eragon gửi một người đưa tin tới Jörmundur và Blödhgarm yêu cầu họ tới lều. Khi họ tới, Eragon, Arya và Saphira dành thêm một tiếng nữa nói cho họ tình hình của mình – lần này còn khó giải thích hơn – rằng chuyến đi này là cần thiết. Họ dễ dàng thuyết phục Blödhgarm nhưng Jörmundur thẳng thừng phản đối. Không phải vì ông nghi ngờ thông tin của Solembum hay vì ông nghi ngờ tính quan trọng của nó – về cả hai vấn đề này ông đều chấp nhận lời của Eragon mà không hỏi gì thêm – nhưng, ông càng lúc càng tranh cãi mạnh hơn về vấn đề này sẽ hủy hoại quân Varden khi họ tỉnh dậy và phát hiện ra không chỉ Nasuada bị bắt cóc mà Eragon và Saphira cũng đã biến đi đâu không biết.

“Hơn nữa, chúng ta không dám để Galbatorix nghĩ rằng hai người đã rời đi,” Jörmundur nói. “Nhất là khi chúng ta đã tới gần Urû’baen. Có thể lão sẽ cử Murtagh và Thorn tới chặn đường ngài. Hoặc lão sẽ lợi dụng cơ hội này để đè bẹp quân Varden một lần và mãi mãi. Chúng ta không thể liều.”

Eragon buộc phải công nhận rằng lo lắng của ông có lý.

Sau khi thảo luận một lúc lâu, cuối cùng họ đi tới giải pháp: Blödhgarm và các thần tiên khác sẽ tạo nên bản sao của Eragon và Saphira, như hồi họ đã tạo ra bản sao Eragon khi nó tới núi Beor để tham gia buổi chọn người kế vị Hrothgar.

Hình ảnh xuất hiện dần trở thành một bản sao sống biết suy nghĩ, biết thở của Eragon và Saphira, nhưng đầu óc chúng trống rỗng, và nếu ai đó tiếp cận đầu óc họ, họ sẽ biết ngay. Vì thế, bản sao của Saphira không biết nói và mặc dù các thần tiên có thể tạo giọng nói cho bản sao Eragon, nhưng cách phát âm kỳ cục sẽ khiến những người nghe phát hiện. Những nhược điểm của bản sao là mọi người chỉ nên thấy chúng từ đằng xa và những người gần gũi với họ – như vua Orrin hay Orík – sẽ mới nhận ra.

Vì thế Eragon ra lệnh cho Garven đánh thức tất cả các Chim Ưng Đêm và cho họ tới gặp nó ngay. Khi toàn bộ đội đã tập hợp trước lều nó, Eragon giải thích cho nhóm người, người lùn và Urgal biết vì sao nó và Saphira phải đi, dù nó chỉ nói mờ mờ về chi tiết và giữ bí mật về chuyện nó tới đây. Sau đó nó giải thích các thần tiên sẽ che giấu sự vắng mặt của chúng như thế nào và nó bắt những người hộ vệ kia phải giữ bí mật bằng ngôn ngữ cổ. Nó tin họ, nhưng cẩn tắc vô áy náy vì biết đầu Galbatorix có cài cấm mật thám ở đây.

Sau đó, Eragon và Arya tới gặp Orrin, Orik và Roran và cả bà phù thủy Trianna. Cũng giống như với đội Chim Ưng Đêm. Họ giải thích tình hình và buộc họ phải giữ bí mật.

Đúng như Eragon đoán, vua Orrin là người khó chơi nhất. Ông tỏ ra phần nộ trước việc Saphira và Eragon sẽ tới Vroengard và không chấp nhận ý kiến này. Ông nghi ngờ lòng dũng cảm của Eragon, về thông tin của Solembum và đe dọa sẽ rút quân đội khỏi Varden nếu Eragon tiếp tục theo đuổi thứ ngu ngốc không rõ ràng thế. Nó mất một tiếng đe dọa, nịnh nọt ông mới đồng ý, mà cả cho tới sau đó, nó vẫn sợ ông đổi ý.

Chuyến tới thăm Orik, Roran và Trianna ngắn hơn, nhưng Eragon và Arya vẫn phải mất lúc lâu để nói chuyện với họ. Sự mất kiên nhẫn làm nó cộc cằn; nó muốn đi, và mỗi phút trôi qua chỉ làm cho nó thêm khẩn trương.

Saphira vẫn ở lại lều và những tiên nhân bao quanh, tay mở rộng và đầu ngón tay chạm vào khi họ hát. Mục đích của câu thần chú dài và phức tạp của họ là nhằm thu thập những thông tin cần thiết để tạo ra bản sao của Saphira. Tạo ra bản sao một con người hay thần tiên đã khó; một con rồng còn khó hơn, đặc biệt trong việc tạo nên những cái vảy sống động. Blödhgarm đã nói cho Eragon biết phần khó nhất của quá trình là tạo ra cho bản sao có sức nặng ảnh hưởng lên các vật xung quanh khi cất cánh hay hạ cánh như thật.

Khi Eragon và Arya cuối cùng đi thăm mọi người xong, đêm đã gần sang ngày và mặt trời đã lấp ló đằng chân trời. Dưới những tia sáng ban mai, những thiệt hại trong đêm giờ trông nặng nề hơn.

Eragon sẽ rất hạnh phúc được ra đi cùng Saphira và Glaedr, nhưng Jörmundur khẳng khái buộc nó phải ra mặt quân Varden một lần trên cương vị chỉ huy mới.

Thế là, ngay sau đó, một khi tập hợp quân đội, Eragon ngồi đằng sau một xe ngựa, nhìn vào những gương mặt đang hướng lên – người và những giống loài khác – và nó ước gì nó không ở đây.

Eragon đã hỏi xin Roran lời khuyên, và Roran trả lời. “Hãy nhớ, họ không phải kẻ thù của em. Em không phải sợ họ. Họ muốn giống em. Hãy nói rõ ràng, rành mạch, trung thực và dù em làm gì, cũng đừng để họ nghi ngờ em. Thế là em sẽ thắng được họ. Họ sẽ sợ và nản lòng nếu như em nói về Nasuada. Hãy trấn an họ và họ sẽ theo em tới bất cứ đâu ở Urû’baen.”

Dù Roran đã động viên nhưng Eragon vẫn thấy run trước bài phát biểu. Nó ít khi phát biểu trước đám đông, và chưa bao giờ nói với cả một đội quân lớn. Khi nó nhìn những người chiến binh đen sạm vì cháy nắng, bị chiến tranh làm gầy mòn, nó quyết định nó sẽ đánh nhau với một trăm kẻ địch còn hơn đứng trước mặt họ và lo họ sẽ không ủng hộ mình.

Tới lúc mở miệng Eragon vẫn không biết sẽ nói gì. Khi nó bắt đầu, từ ngữ như thể cứ thế trôi ra nhưng nó quá căng thẳng, không nhớ nổi những gì mình nói. Bài phát biểu trôi qua, ấn tượng còn lại của nó là nóng nực và toát mồ hôi, tiếng rên rĩ của những người lính khi biết tới số phận của Nasuada, tiếng tung hô khi nó cổ vũ họ tới chiến thắng và tiếng hét vang hòa chung vào nhau khi nó kết thúc. Nó nhẹ nhõm nhảy xuống đi tới nơi Arya và Orik đang đứng đợi cạnh Saphira.

Trong lúc đó, những lính bảo hộ của nó hình thành một vòng tròn bao quanh bốn người, tách họ khỏi đám đông và cản những người muốn nói chuyện với nó lại.

“Làm tốt lắm, Eragon!” Orik vỗ tay nói.

“Thật sao?” Eragon hoa mày chóng mặt hỏi.

“Chàng hùng biện giỏi nhất,” Arya nói.

Eragon nhún vai và xấu hổ. Nó nhớ Arya biết hầu hết các chỉ huy của Varden và nó không thể nghĩ tới Ajihađ hay người tiền nhiệm của nó, Deynor. Có thể họ phát biểu còn hay hơn.

Orik kéo tay áo nó. Eragon cúi người. Bằng giọng đủ to để lẩn át đám đông, Orik nói. “Ta hy vọng cậu sẽ tìm thấy thứ đáng giá trong chuyến đi này, bạn của ta. Cần thận đừng bị giết nhé?”

“Tôi sẽ cố.”

Eragon ngạc nhiên vì anh ta kéo tay nó và ôm lấy nó. “Gûntera sẽ bảo vệ cậu.” Khi tách ra, Orik vươn tay vỗ lên người Saphira. “Và cả cô nữa, Saphira. Thượng lộ bình an.”

Saphira rên giọng đáp lại.

Eragon nhìn Arya. Nó tự nhiên thấy lóng ngóng không biết phải nói gì. Đôi mắt đẹp của nàng vẫn dán vào nó; tầm ảnh hưởng của nàng trên nó chưa bao giờ nhạt đi.

Sau đó nàng giữ đầu nó, hôn lên lông mày nó.

Eragon nhìn nàng chăm chăm, tâm trí bay đầu mất.

“Guliä waise medh ono, Argetlam.” Chúc chàng may mắn, Bàn tay bạc.

Khi nàng thả tay, nó nắm lấy tay nàng. “Chúng tôi sẽ không gặp gì xấu. Tôi sẽ không để nó xảy ra. Dù cho Galbatorix có đợi chúng tôi. Nếu buộc phải làm, tôi sẽ sẵn sàng dùng tay xé toang những ngọn núi, nhưng tôi hứa, chúng tôi sẽ an toàn trở về.”

Trước khi nàng đáp lại, nó thả tay nàng ra và trèo lên lưng Saphira. Đám đông lại hét vang khi nhìn thấy nó lên yên. Nó vẫy tay với họ, họ càng reo hò lớn hơn, dậm chân và dùng chuôi kiếm gõ lên khiên.

Eragon thấy Blödhgarm và các thần tiên khác tụ thành một nhóm, một nửa ở sau lều lớn gần đó. Nó gật đầu với họ và họ cũng gật đầu đáp lại. Kế hoạch rất đơn giản: nó và Saphira sẽ đi như thể họ chỉ định bay lên trời và phóng về vùng đất phía trước – như họ thường làm khi quân đội hành quân – nhưng sau khi bay lượn vài vòng, Saphira sẽ bay lẩn vào những đám mây, và Eragon sẽ niệm chú giấu cô nàng khỏi những người đang quan sát bên dưới. Sau đó, các thần tiên sẽ bóng Eragon và Saphira trong khi họ vẫn tiếp tục cuộc hành trình, trông như thể họ trôi lên từ các đám mây. Hy vọng là không ai nhận ra sự khác biệt.

Eragon ấn chặt chân trên bàn đạp và kiểm tra túi đằng sau để chắc chắn túi đã đầy nắp cẩn thận. Nó đặc biệt quan tâm tới cái túi bên trái, vì có thứ được gói trong đó – lẩn trong đồng quần áo và chăn – là cái hộp viền nhung đựng trái tim quý giá của Glaedr, Eldunari của ông.

Chúng ta đi thôi, ông rồng già nói.

Tới Vroengard! Saphira reo lên và cả thế giới rung lắc xung quanh Eragon khi cô nàng nhảy khỏi mặt đất, một trận gió tạt vào nó khi cô nàng vỗ đôi cánh to tướng trông như cánh dơi, đưa họ lên càng lúc càng cao.

Eragon nắm chặt dây cương phía trước, cúi thấp đầu để tránh hướng gió và nhìn vào bộ yên cương da bóng loáng. Nó hít một hơi sâu và cố không lo lắng về những thứ họ bỏ đằng sau cùng những điều đợi chờ họ phía trước. Họ không thể làm gì khác ngoài chờ đợi – chờ đợi và hy vọng Saphira có thể bay tới Vroengard và trở về trước khi quân Triều đình một lần nữa tấn công Varden; hy vọng Roran và Arya có thể an toàn; hy vọng rằng nó sẽ tìm ra cách cứu Nasuada; và hy vọng tới Vroengard là quyết định chính xác, vì thời gian nó phải đối mặt với Galbatorix càng lúc càng gần.

204. Q.4 - Chương 41: Đau Khổ Vì Không Chắc Chắn

Nasuada mở mắt.

Gạch lát che phủ trần nhà hình vòm tối tăm. Trên đó là họa tiết hình chữ nhật mang màu đỏ, xanh lơ và vàng kim: một ma trận phức tạp những đường kẻ khiến cô bản thần nhìn chăm chú.

Cuối cùng cô cố tập trung để nhìn đi chỗ khác.

Một ánh sáng vàng cam tỏa ra từ đầu đó đằng sau. Ánh sáng đủ mạnh để cô nhìn rõ căn phòng hình bát giác, nhưng lại quá mờ ảo để đẩy lùi bóng tối như sương mù phủ ở các góc phòng.

Cô nuốt nước bọt. Cổ họng cô khô rang.

Cô đang nằm trên mặt sàn lạnh lẽo, trơn nhẵn và cứng đến khó chịu. Cơ lạnh luồn lách trong xương và khiến cô nhận ra cổ chị mặc một chiếc váy ngủ trắng mỏng.

Mình đang ở đâu?

Ý thức tràn về cùng lúc không có cảm xúc hay thứ tự: Một loạt hình ảnh không vui vẻ gì ập vào đầu óc cô khiến đầu óc cô căng ra.

Cô thở hổn hển và cố ngồi thẳng dậy – để chạy trốn hoặc để chiến đấu nếu cô có thể – nhưng cô phát hiện mình không thể di chuyển nổi vài centimet. Cô đeo cùm ở tay và chân, một thất lưng da ấn chặt đầu cô vào phiên đá, không cho cô ngồi lên hay trở mình.

Cô căng người lên nhưng xích quá chắc khiến cô không thể nào làm đứt nổi.

Cô thở ra và nằm im nhìn lên trần. Nhịp tim đập nện lên tai cô như tiếng trống đánh điên cuồng. Cô nóng người; má cô nóng, tay và chân có cảm giác như bị bôi mỡ.

Vậy là mình sẽ chết thế này đây.

Trong một lúc, sự tuyệt vọng và tự ti thương bản thân lấn át lý trí cô. Cô còn chưa đi hết đoạn đầu đời chứ n gì tới kết thúc, mà đặc biệt lại theo cái cách kinh tởm nhất thế này. Tệ hơn, cô không còn gì. Không còn kháng chiến, không còn tình yêu, không còn cái và không có cả cuộc sống. Đứa con duy nhất của cô chỉ có chiến trận và những xác chết cùng những thứ cần thiết cho nó: quá nhiều mưu kế đến nỗi cô không nhớ nổi; những lời thề vì tình bạn và lòng trung thành giờ chẳng bằng lời hứa của diễn viên kịch câm; và đội quân quá yếu, què quặt và hay cau có được dẫn dắt bởi một Kỵ sĩ còn trẻ hơn cô. Có lẽ sẽ chẳng có nhiều người nhớ tới tên cô. Cô là người duy nhất còn lại trong dòng họ mình. Và khi cô chết, dòng họ cô sẽ tuyệt hậu.

Ý nghĩ đó làm cô đau và cô tự mắng nhiếc mình vì sao không sinh con khi có cơ hội.

“Con xin lỗi,” cô thì thầm, như nhìn thấy gương mặt cha trước mặt.

Sau đó cô phục hồi lại tinh thần và dẹp nỗi tuyệt vọng sang một bên. Cô chỉ tự kiểm soát bản thân mình mới vượt qua nỗi tình hình này và cô không định buông xuôi mình gặm nhấm những sự nghi ngờ, nỗi sợ và hối hận. Miễn cô còn làm chủ đầu óc mình, cô sẽ không hoàn toàn vô vọng. Dù chỉ là chút tự do nhỏ nhoi nhất – tự do trong tư tưởng – nhưng thế là đủ, vì cô biết cô sẽ sớm không còn tự do.

Nhưng dù sao cô vẫn còn một nhiệm vụ phải làm: ngăn cản những câu hỏi của chính mình. Cô cần kiểm soát bản thân tới phút cuối đời. Nếu không, cô sẽ nhanh chóng bị gục ngã.

Cô thở chậm lại để bình tĩnh vượt qua các cảm xúc khác. Sau đó cô quyết định nên nghĩ về cái gì cho an toàn. Có rất nhiều vấn đề nguy hiểm – cho cô, cho Varden, cho quân đồng minh hoặc cho Eragon và Saphira. Cô không xem xét lại những vấn đề cô cần tránh, có thể sẽ đưa cho kẻ cai ngục ngoài kia thông tin hấn cần. Thay vào đó, cô nghĩ tới những hồi ức và suy tưởng vô hại – tự thuyết phục mình rằng mọi thứ mình đang có, đã có bao gồm những thứ nhỏ bé đó.

Cô cố gắng tạo nên một con người mới và đơn giản hơn để khi bị thẩm gia, cô có thể hoàn toàn tỏ ra ngu ngốc. Đây là một kỹ xảo nguy hiểm; để thành công, cô buộc phải tin cô thực sự như vậy, và nếu cô có ngày tự do, cô sẽ rất khó lấy lại tính cách thật sự của mình.

Nhưng mà cô nào có cơ hội được tự do hay giải cứu. Hy vọng của cô nằm trong tay kẻ bắt giữ cô kia.

Gokukara, hãy cho con sức mạnh để chịu đựng hoàn cảnh trước mắt. Hãy bảo vệ con cú nhỏ bé của người, và nếu con chết, hãy mang con an toàn rời khỏi nơi này... nang con tới vùng đất của cha con.

Cô nhìn khắp căn phòng lát gạch kỹ lưỡng hơn. Cô đoán đang ở Urû'baen. Murtagh và Thorn chỉ có thể mang cô tới đây và nó giải thích cho phong cách thân tiên của căn phòng; các thân tiên đã xây dựng rất nhiều kiến trúc ở Urû'baen, thành phố họ gọi là Ilirea, hoặc trước khi xảy ra chiến tranh cùng loài rồng – từ rất, rất lâu rồi – hoặc sau khi thành phố trở thành thủ đô của Đế chế Broddring thời các Kỵ sĩ Rồng.

Hoặc như cha cô đã nói. Cô không nhớ gì về thành phố quê hương mình.

Nhưng cô cũng có thể ở một nơi hoàn toàn khác; một trong những dinh cơ riêng của Galbatorix chẳng hạn. Hoặc một căn phòng không có thật. Một pháp sư quyền năng có thể tạo ra cho cô mọi thứ cô đang thấy, cảm thấy, nghe thấy, ngửi thấy và làm thế giới xung quanh cô méo mó đi mà cô không hay biết.

Dù chuyện gì đang xảy ra – hoặc dường như xảy ra – cô cũng không được để bản thân bị lừa. Kể cả nếu Eragon xông vào cắt dây trói cho cô, cô cũng vẫn phải tin là trò bịp của kẻ bắt cóc. Cô không dám tin vào các giác quan.

Lúc Murtagh bắt cô khỏi doanh trại, thế giới đã trở nên dối trá và cô không thể biết bao giờ mới hết dối trá. Cô chỉ chắc chắn rằng mình còn sống. Ngoài ra tất cả đều phải nghi ngờ, kể cả suy nghĩ của cô.

Sau khi cú shock lúc đầu qua đi, khoảng thời gian chờ đợi mòn mỏi làm cô mệt mỏi. Cô không biết mấy giờ mà chỉ thấy mình đói khát. Cơn đói cứ tăng dần. Cô thử đếm số để tính giờ nhưng rồi chán và cô luôn quên mình đếm đến đâu khi đếm tới chục ngàn.

Dù cô biết ác mộng đang chờ đợi mình nhưng cô lại mong kẻ bắt cóc sẽ xuất hiện sớm. Cô hét lên mấy phút nhưng chỉ có sự im lặng trả lời cô.

Ánh sáng vàng vọt đằng sau chưa một lần xao động; cô đoán nó giống với ngọn đèn không dùng lửa của người lùn. Ánh sáng khiến cô khó ngủ nhưng rồi sự kiệt sức chiến thắng. Cô lơ mơ thiếp đi.

Cô sợ nằm mơ. Cô dễ bị giết nhất khi đang ngủ và cô sợ đầu óc không tỉnh táo sẽ tiết lộ những thông tin cô muốn che giấu. Nhưng cô có nhiều lựa chọn đâu. Dù sớm dù muộn, cô vẫn phải ngủ và bắt mình thức chỉ khiến sức khỏe tệ hơn.

Thế là cô ngủ. Nhưng giấc ngủ không sâu và cô vẫn thấy mệt khi tỉnh dậy.

Một tiếng bùm khiến cô giật mình.

Ở đâu đó phía trên và đằng sau, cô nghe có tiếng mở then cửa và tiếng cọt kẹt của cánh cửa mở ra.

Nhịp tim của cô tăng lên. Cô đoán một ngày đã qua từ lúc tỉnh dậy. Cô khát tới khô cổ, lưỡi dính lên vòm họng và toàn bộ cơ thể đau như tử vì nằm một chỗ quá lâu.

Tiếng chân đi xuống cầu thang. Tiếng boots mềm đi trên đá. Dừng lại. Tiếng kim loại leng keng? Chìa khóa? Dao? Hay cái gì đó kinh khủng hơn?... Rồi tiếng bước chân tiếp tục. Giờ họ đang tới gần cô. Gần hơn... gần hơn.

Cô thấy một gã đàn ông béo tốt mặc áo trấn thủ len xám mang theo một đĩa thức ăn: bơ, bánh mì, thịt, rượu và nước. Hắn dừng lại và đặt đĩa lên bệ tường rồi quay người tiến tới chỗ cô với sải chân ngắn, nhanh và chuẩn xác. Khá thanh lịch.

Gã ta thở khò khè dựa vào tấm ván mà nhìn cô. Đầu hắn giống hình quả bầu: phình trên phình dưới và tóp giữa. Hắn ta mày râu nhẵn nhụi tới mức gần như hói, trờ chút tóc đen, cắt ngắn. TRán gã sáng bóng, cái má nần nần thịt hồng hào còn môi xám như màu áo trấn thủ. Ánh mắt gã chẳng có gì đặc biệt: nâu híp.

Hắc tặc lưỡi và cô thấy rằng hắn đưa ra như bàn cào khiến hắn hần hơi vồ.

Hơi thở ẩm và ẩm ướt của hắn hơi mùi gan và tỏi. Cô thấy buồn nôn.

Cô thừa biết mình đang trong tình trạng không một mảnh vải che thân. Cô cảm thấy mình không có sức chống cự giống như một thứ đồ chơi hay thú cưng bày ra đó. Giận dữ và mỉa mai khiến cô nóng má.

Không đợi hắn nói ra, cô cố nói, hỏi lấy nước nhưng cô họng cô khô cháy; cô chỉ có thể kêu trong họng.

Gã mặt đồ xám tắc lưỡi và tháo dây xích dưới sự ngạc nhiên của cô.

Khi vừa được thả ra, cô ngồi thẳng dậy, dùng tay phải như một lưỡi dao đánh vào cổ gã.

Hắn tóm lấy cổ tay cô dường như chẳng tốn sức mấy. Cô gầm gừ và dùng ngón tay kia chọc vào mắt gã.

Hắn lại tóm cổ tay cô. Cô giằng ra nhưng hắn nắm quá chặt ; cổ tay cô như thể bị giam trong đá.

Cô thất vọng ngã người về đằng trước và cắn vào tay hắn. Máu ngập trong mồm cô có mùi mặn mặn và mùi đồng. Cô ngưng thở nhưng vẫn cắn sâu xuống mặc cho máu chảy ra dưới môi. Giữa răng và lưỡi, cô cảm nhận được cơ bắp của gã căng ra xẹp xuống như hàng trăm con rắn đang tìm đường thoát.

Ngoài ra, hắn không phản ứng gì.

Cuối cùng, cô thả tay hắn ra và nhổ máu vào mặt hắn.

Kể cả lúc đó gã vẫn không tỏ thái độ, thậm chí chẳng chớp mắt hay tỏ ra đau hay tức giận.

Cô giăng tay ra lần nữa rồi quăng chân và hông sang đã vào bụng hắn.

Trước khi cô kịp đá trúng đích, hắn thả tay trái cô ra và tát mạnh vào mặt cô.

Cô nổ đom đóm mắt và sự bùng nổ im lặng dường như bùng phát. Mặt cô lệch sang một bên, răng nghiến ken két và cơn đau chạy dọc sống lưng lên tới sọ.

Khi nhìn rõ, cô ngồi nhìn chăm chăm gã nhưng không định tấn công thêm lần nữa. Cô hiểu mạng sống của cô nằm trong tay gã... Cô hiểu cô cần tìm thứ gì đó cắt cổ họng hắn hoặc đâm vào mắt hắn nếu muốn thắng hắn.

Hắn thả tay kia của cô ra và lấy từ trong áo ra một chiếc khăn tay trắng. Hắn lau vết máu và nước bọt trên mặt hắn. Sau đó, hắn buộc khăn tay quanh cánh tay và dùng hàm răng vỡ giữ một đầu vải (bắn)

Cô giật lùi khi hắn vươn tay ra cầm lấy chân cô bằng đôi tay thô kệch. Hắn cái còng xám ra và chân cô chạm đất. Cô như một con búp bê hắn nắm trên tay.

Hắn nhấc bổng cô lên. Lần này, chân cô chạm đất. Hắn giúp cô tới một chiếc cửa nhỏ cô không thể thấy khi nằm. Bên cạnh đó là một cầu thang ngắn dẫn tới căn phòng thứ hai rộng rãi hơn – cùng cánh cửa gã cai ngục vừa bước vào. Ở giữa phòng có một khung sắt đóng chặt nhưng đằng sau nó cô thoáng thấy một bức tranh treo trên bức tường đá nhẵn nhụi.

Hắn đẩy cửa mở và dẫn cô vào một căn phòng bí mật hẹp. Cô an tâm vì hắn bỏ cô một mình. Cô tìm trong căn phòng xem có gì dung được làm vũ khí hay để trốn thoát, nhưng chung quanh cô chỉ có bụi, mùn cưa và vệt máu khô.

Thế cô đành làm những gì cần làm và sau khi đi ra khỏi căn phòng, gã đồ xám bóng nhảy mồ hôi nắm tay cô dẫn về phiên đá xích.

Khi tới gần, cô bắt đầu đâm đá giãy giụa; cô thả bị đau còn hơn để hắn xích cô lại. Nhưng cô không thể nào khiến hắn dừng lại hay chậm bước. Hắn như sắt thép dưới những cú đâm đá của cô.

Hắn xử lý cô dễ dàng như với một đứa bé, hắn nhấc cô đặt tên tấm đá, đè vai cô xuống, xích chân tay cô lại. Cuối cùng, hắn khóa thắt lưng trên đầu cô để giữ cô nằm yên nhưng không bị đau.

Cô mong hắn sẽ đi ăn trưa – hoặc tối hay gì cũng được – nhưng hắn lại mang tới cho cô và đưa cô uống cốc rượu pha nước.

Cô khó lòng uống khi nằm ngửa vì thế cô phải nuốt thật nhanh. Cảm giác rượu trôi xuống họng thật dễ chịu và mát.

Khi cốc rượu đã hết, gã đặt nó sang một bên và cắt bánh mì và bơ rồi giơ trước mặt cô.

“Cái gì...” cô nói, giọng nói cuối cùng cũng trở lại. “Tên anh là gì.”

Gã nhìn cô vô cảm. Cái trán dô của hắn sang bóng dưới ngọn đèn không dùng lửa.

Hắn đẩy bánh mì và pho mát trước mặt cô.

“Anh là ai?... Đây là Urû’baen sao? Anh cũng là tù nhân à? Chúng ta có thể giúp nhau. Galbatorix không thể biết tất cả. Chúng ta có thể cùng tìm cách trốn. Tôi thì là dù chuyện này có vẻ không tưởng nhưng chúng ta có thể làm được.” Cô nói nhỏ và bình tĩnh, hy vọng gã sẽ đồng cảm hay hứng thú.

Cô biết cô có khả năng thuyết phục người khác – hàng giờ đại diện của Varden thương lượng đã chứng minh năng lực của cô – nhưng dường như từ ngữ của cô chẳng ảnh hưởng gì tới gã. Ngoại trừ thở, gã như người

chết rồi khi chỉ đưa đó chìa bánh mì pho mát ra. Cô bỗng nghĩ có khả năng hấn điếc nhưng nhanh chóng loại bỏ vì vừa rồi hấn nghe thấy cô xin nước.

Cô nói hết nước hết cái và khi dừng lại – để tìm cách nói khác – gã đặt bơ và bánh mì lên môi cô và giữ nguyên đó. CỖ tức giận buộc hấn bỏ đi, nhưng tay hấn không buông, gã tiếp tục nhìn vào cô bằng vẻ lãnh cảm, vô tình như cũ.

Cô dựng tóc gáy khi nhận ra gã không bị ảnh hưởng; lời nói của cô không là gì với gã. Cô sẽ hiểu nếu gã ghét cô hoặc nếu hấn thích tra tấn cô, hoặc hấn là nô lệ vâng lệnh Galbatorix, nhưng dường như đều không đúng. Hấn khác biệt, thiếu những cảm xúc nhỏ nhất. Cô không nghi ngờ gì rằng hấn sẽ giết cô nếu muốn, như khi một người di chết một con kiến.

Cô thầm chửi rủa, mở miệng và để hấn đặt bánh mì pho mát lên đầu lưỡi, dù thực tâm cô muốn cắt đứt ngón tay hấn.

Hấn cho cô ăn. Như một đứa bé. Hấn dùng tay bón thức ăn cẩn thận như thể miệng cô là một khối cầu mỏng manh dễ vỡ.

Một cảm xúc chôn vùi sâu bên trong trào dâng. Cô là lãnh tụ tối cao của đội quân đồng minh lớn nhất trong lịch sử Alagaësia. Nhưng cô là con gái cha cô. Cô đã sống trong cái nóng, cái bụi của Surda, giữa những tiếng rao hàng của lái buôn trong những khu chợ đông đúc. Cô chỉ là thế. Coi không được phép tự kiêu, không được gục ngã.

Nhưng cô ghét gã. Cô ghét mình bị bón ăn trong khi cô tự mình ăn được. Cô ghét rằng Galbatorix, hoặc ai đang quan sát cô, đang cố hạ nhục nhân phẩm của cô. Và cô ghét rằng, ở một mức độ nào đó, họ đã thành công.

Cô quyết định rằng mình sẽ giết gã. Nếu cô còn muốn cái gì trong đời thì đó là mạng sống của gã cai ngục. Ngoài trốn thoát ra, không còn gì có thể cho cô sự hài lòng tương đương. DÙ sao mình cũng phải tìm được cách.

Cô hài lòng và ăn hết phần còn lại.

Khi cô ăn xong, gã cầm cái khay rời đi.

Cô nghe tiếng bước chân hấn tới cánh cửa, đóng cửa và cài then ra đi. Sau đó tiếng bước chân xa dần.

Một lần nữa cô lại một mình, chờ đợi và tìm cách giết người.

Cô lại mất một lúc nhìn những đường kẻ trong hoa văn xem nó kết thúc và bắt đầu từ đâu. Cô chọn đường kẻ màu xanh lơ; màu tượng trưng cho con người cô không dám nghĩ tới.

Sau đó, cô chán và với ý muốn trả thù, cô nhắm mắt lại và ngủ lơ mơ khoảng vài giờ, với những cơn ác mộng ngược đời.

Khi gã đàn ông mặc đồ xám quay lại, cô gần như mừng vì gặp gã. Cô khinh thường bản thân vì cảm xúc này, coi đó là một điểm yếu.

Cô không chắc mình đã đợi bao lâu – sao biết chắc khi không ai nói cho biết – nhưng cô biết hấn tới sớm hơn lần trước. Nhưng, chờ đợi vẫn dài dằng dặc và cô sợ rằng cô bị bỏ lại một mình – nhưng chắc chắn không phải không ai để ý. Cô ghét khi mình mừng vì gã tới thăm cô thường xuyên hơn đã nghĩ. Nằm trên một phiến đá phẳng đã đủ đau đớn rồi, đừng nói là còn không được giao tiếp với bất kỳ sinh vật sống nào – kể cả một kẻ bị thịt và đáng ghét như gã cai ngục này.

Khi gã mở khóa, cô thấy vết thương trên tay hấn đã lành, da hấn mịn và hồng như da lợn sữa.

Cô kiềm chế không đánh gã nhưng trên đường tới phòng nhỏ, cô giả vờ bị choáng ngã, hồng tới gần đĩa thức ăn cướp con dao nhỏ dùng để cắt thức ăn. Nhưng đĩa quá xa, gã quá nặng cứ lôi cô xềnh xệch khi không biết ý định của cô. Kế hoạch thất bại và cô buộc mình phải bình tĩnh trong suốt quá trình gã chăm sóc cô; cô cần thuyết phục gã rằng cô đã từ bỏ và hấn sẽ lợi là hoặc may mắn hơn, trở nên bất cần.

Trong khi gã cho cô ăn, cô quan sát móng tay gã. Lúc trước cô quá tức giận không để ý, nhưng giờ khi bình tĩnh hơn, cô thấy nó khác thường.

Móng tay hần dày và khá cong. Chúng nằm sâu trong da và phần da thừa trên móng lớn và rộng. Móng tay hần không giống người hay người lùn nào cô từng gặp.

Cô gặp họ lúc nào nhỉ?... Cô không nhớ.

Hần chăm sóc móng khá cẩn thận. Chăm sóc theo cô là một từ miêu tả đúng, vì móng tay hần như những cây hoa hiem được người làm vườn quan tâm hàng giờ liền. Tay hần không hề bị xước móng rồ, móng tay cắt gọn gàng – không quá dài không quá ngắn – và được giữ gọn. Phần móng tay hần bóng như sứ, lớp da xung quanh như thể bôi dầu hoặc bơ.

Trừ các thần tiên, cô chưa thấy gã đàn ông còn trai nào chăm sóc móng kỹ càng tới mức này.

Thần tiên ư? Cô bỏ qua và phát bực với chính mình. Cô có biết thần tiên nào đâu.

Móng tay là một điều bí ẩn; một thứ tạo hóa ban tặng dễ hiệu như kỳ lạ; một bí ẩn cô muốn khám phá, dù tốn công vô ích.

Cô không biết ai chăm sóc móng. Chính hần sao? Hần khá khó chiều và cô không tưởng tượng nổi có một người vợ, con gái hay người hầu nào có thể gần gũi hần tới mức giúp hần chăm sóc cả ngón tay. Tất nhiên, cô nhận thấy cô có thể nhầm. Rất nhiều những thương binh mang vết sẹo chiến tranh – những người làm lì ít nói dường như tình yêu duy nhất đời chỉ là rượu, gái gú và chiến tranh – lại khiến cô ngạc nhiên vì tích cách trái ngược với vẻ ngoài: thích khắc gỗ, nhớ những bài thơ tĩnh lặng mạn hay làm mọi điều vì gia đình để giúp họ sống yên ổn khỏi phần còn lại của thế giới. Cô phải mất rất nhiều năm mới biết Jör—

Cô quên ngay đi trước khi nghĩ xa hơn.

Lúc nào cũng vậy, trong đầu cô luôn vang lên câu hỏi: vì sao? Cô muốn được biết, kể cả khi đề tài đó là móng tay.

Nếu bộ móng tay này là sản phẩm của ai đó, thì họ hoặc là vì tình yêu hoặc vì sợ hãi mà giúp. Nhưng cô vẫn thấy có gì đó sai.

Nếu, chính gã chăm sóc móng thì nghe còn có lý. Có thể chăm sóc móng là cách gã kiểm soát cuộc đời không còn của gã. Hoặc có thể gã thấy đó là phần cơ thể đẹp duy nhất. Hoặc cũng có thể do thói quen thôi.

Dù thế nào đi nữa vẫn có một sự thực rằng một ai đó đã chăm sóc, bôi dầu, bơ cho móng tay gã không hề lơ đãng chút nào.

Cô tiếp tục ngẫm nghĩ trong khi ăn. Thi thoảng, cô ngược lên nhìn khuôn mặt nặng bì bì của gã tìm một vài dấu hiệu, nhưng không thành công.

Sau khi đã cho cô ăn xong miếng bánh mì cuối cùng, gã bước khỏi phiên đá, cầm cái đĩa và đi ra.

Cô nhau và nuốt miếng bánh mì nhanh nhất có thể mà không cần thở; sau đó giọng cô khàn khàn cất lên vì lâu không nói, “Móng tay anh rất đẹp. Chúng rất...bóng.”

Gã dừng bước và cái đầu to, lù đù của gã quay lại nhìn cô. Trong một chốc, cô nghĩ gã sẽ lại đánh cô nhưng rồi đôi môi xám xịt của hần mở ra thành một nụ cười, nhe hết hai hàm răng trên và dưới.

Cô kiềm chế cơn rùng mình; gã như thể định cắn đứt đầu một con gà.

Sau đó, vẫn với cảm xúc không bình thường đó, gã đi ra khỏi tầm nhìn của cô, và vài giây sau, cô nghe có tiếng cửa mở ra và đóng lại.

Nụ cười nở trên môi cô. Tự hào và thích nịnh bợ là những điểm yếu cô có thể khai thác. Nếu cô chỉ giỏi một chuyện thì đó là bắt người khác phục tùng ý chí của mình. Gã đã chia cho cô một bàn tay – dù chỉ là đầu ngón tay, hay đúng hơn bằng cái móng tay – thế là đủ. Giờ cô có thể trèo lên.

205. Q.4 - Chương 42: Căn Phòng Của Nhà Tiên Tri

Lần thứ ba gã tới thăm, Nasuada còn đang ngủ. Tiếng cửa đập làm cô giật mình thức giấc, tim đập loạn xạ.

Cô mất vài giây mới nhận ra mình ở đâu. Lúc nhận ra, cô chớp mắt và nhú mồm để nước mắt chảy đi. Cô ước gì mình chùi nước mắt đi được.

Cô càng nhăn trán hơn khi nhìn thấy những chấm bẩn do rượu vấy lên người trong bữa ăn.

Sao hẳn quay lại sớm thế nhỉ?

Tim cô chùng xuống khi hẳn bước qua với một lò than. Hẳn đặt xuống cách phiến đá một quãng. Trên lò than có ba que sắt dài.

Thời khắc cô sợ hãi cuối cùng cũng tới.

Cô cố nhìn vào mắt hẳn nhưng hẳn không chịu nhìn cô khi lấy đá lửa và que cời lò trong túi giắt nơi thắt lưng ra và đốt bùng nhùi. Ánh lửa lóe lên và lan tỏa như một bó dây sáng đỏ. Gã cúi xuống, chu môi thổi lửa, nhẹ nhàng như mẹ hôn con và đốm lửa lờ lờ lên thành ngọn lửa nhỏ.

Hẳn nhóm lửa trong vài phút, xếp than thành một lớp dày vài cm, khói tỏa lên trên khung sắt bên trên. Cô cứ thần người quan sát dù biết chuyện gì sắp tới. Cả cô và gã đều không nói như thế họ quá xấu hổ vì chuyện sắp xảy ra vì cả hai đều biết đó là chuyện gì.

Hẳn nhóm lửa tiếp rồi quay lại như thể tới gần cô.

Đừng nhượng bộ, cô nói với mình.

Cô nắm tay thành quyền và nín thở khi hẳn tới gần...gần hơn...gần hơn...

Cơn gió nhẹ thổi qua mặt cô khi hẳn đi quá. Cô lắng nghe tiếng chân hẳn đi vào in lạng khi hẳn lên cầu thang rồi khỏi phòng.

Cô thở hắt ra khi thư giãn một chút. Giống như bị nam châm hút, cô nhìn chăm chăm vào những viên than sáng hồng.

Cô liếm môi và nghĩ tới giờ có chút nước uống thì tốt.

Một viên than nảy lên và nứt đôi nhưng căn phòng vẫn trống trải.

Khi nằm đó, không thể chiến đấu hay trốn thoát, cô cố không nghĩ. Nghĩ sẽ làm cô yếu lòng. Chuyện gì xảy ra sẽ xảy ra và dù cô có sợ hay căng thẳng thế nào cũng không thay đổi nổi.

Tiếng bước chân mới vang vọng ngoài hành lang: lần này là một nhóm người, vài người đi theo nhịp, vài người không. Họ cùng nhau tạo nên tiếng vọng vang động khiến cô không thể biết có bao nhiêu người. Tiếng chân dừng lại trước cửa. Cô nghe có tiếng người nói nhỏ nhỏ và sau đó hai tiếng bước chân lạch cạch – cô đoán là hẳn đi giày đế cứng – vào phòng.

Cánh cửa đóng sầm lại.

Từ trên cầu thang vang lên bước chân đều đặn và thận trọng. Cô thấy cánh tay ai đó đặt một chiếc ghế gỗ chạm trổ.

Một người đàn ông ngồi lên đó.

Hẳn to lớn: không béo nhưng vai rộng. Ông ta khoác một chiếc áo choàng dài đen trông nặng nề như thể áo giáp. Ánh sáng tỏa ra từ than và ngọn đèn không dùng lửa mà vàng lên về ngoài ông ta nhưng các đường nét vẫn khó nhìn nhận do bóng tối. Nhưng dù sao bóng tối không thể che đi phần đỉnh đầu nhọn trên lông mày được.

Tim cô lỡ nhịp. Sau đó, cố gắng lắm tim cô mới đập nhanh như cũ.

Người đàn ông thứ hai mặc áo choàng không tay màu nâu sẫm và quần chần – thêu chỉ vàng – bước tới bên lò than và đứng quay lưng với cô trong khi dùng que sắt gắp than.

Người đàn ông trên ghế kéo từng ngón găng tay một. Sau đó, ông ta rút hẳn găng tay ra. Da ông ta mang màu đồng.

Khi ông ta nói, giọng trầm, dày và đầy uy lực. Bất cứ một nhà thơ nào sở hữu chất giọng ngọt ngào này đều có thể được tôn vinh thành một đại thi hào. Giọng nói này khiến cô sồn gai ốc; từ ngữ dường như dòng nước ấm vỗ lên người cô, vỗ về cô, đánh lạc hướng cô và trói buộc cô. Cô nhận thấy nghe ông ta nói cũng nguy hiểm như nghe Elva nói.

“Chào mừng tới Urû’baen, Nasuada, con gái của Ajihad,” người đàn ông ngồi ghế nói. “Chào mừng tới ngôi nhà của ta, bên dưới những phiến đá lâu đời. Lâu lắm rồi nơi này mới đón chào một vị khách cao quý như cô. Tôi có nhiều nhiệm vụ phải làm nhưng từ giờ trở đi, tôi sẽ không nơi là trách nhiệm chủ nhà.” Nói tới cuối, có chút đe dọa lẫn quất trong giọng nói ông ta, giống như móng vuốt xòe khỏi đệm móng.

Cô chưa bao giờ gặp Galbatorix mà chỉ được nghe tả hay xem các bức chân dung, nhưng ảnh hưởng từ lời nói của người đàn ông này lên cô quá mạnh khiến cô thực sự nghĩ ông ta chính là lão bạo chúa.

Cả âm điệu lẫn cách phát âm của lão đều có cái gì đó của cái khác, như thể ngôn ngữ lão nói không phải ngôn ngữ mẹ đẻ. Giọng lão chỉ hơi khác chút xíu nhưng một khi đã để ý cô nhận ra ngay. Cô đoán có thể ngôn ngữ đã thay đổi trong nhiều năm kể từ khi lão ra đời. Đó dường như là cách giải thích có lý nhất, vì cách nói của lão khiến cô nhớ - Không, không, cô chẳng nhớ cái gì.

Lão nhào người và cô thấy ánh mắt găm lên người cô.

“Cô trẻ hơn ta tưởng. Ta biết tuổi cô đã trưởng thành nhưng vẫn chỉ là một đứa trẻ mà thôi. Cô giống bất cứ đứa nhỏ nào: hiếu động, tự kiêu, ngốc nghếch không biết đâu là điều tốt nhất cho mình – những đứa nhỏ cần sự hướng dẫn của những người lớn tuổi hơn và khôn ngoan hơn.”

“Như ông?” cô nói bằng giọng khinh miệt.

Cô nghe lão cười khúc khích. “Vậy cô muốn thần tiên cai quản chúng ta ư? Tôi là người duy nhất trong giống loài chúng ta có thể khiến họ tránh xa. Với sự hiểu biết của họ, những bô lão già nhất của chúng ta cũng chỉ là những đứa nhỏ không hiểu chuyện, những người lớn không có trách nhiệm.”

“Theo như quan điểm của họ, ông cũng vậy thôi.” Cô không biết lòng dũng cảm của cô tới từ đâu nhưng cô thấy mạnh mẽ và không sợ hãi. Dù lão bạo chúa có định trừng phạt hay không, cô cũng quyết không để lộ tư tưởng.

“À, nhưng ta đã tích lũy được nhiều kiến thức hơn qua nhiều năm. Ký ức của hàng trăm người giờ là của ta. Cuộc sống chất chồng lên cuộc sống: tình yêu, thù hận, những trận chiến, chiến thắng, thất bại, những bài học, những lỗi lầm – đều nằm trong đầu ta, thì thầm những điều khôn ngoan vào tai ta. Ta nhớ những thời đại. TRong toàn bộ lịch sử, không có ai như ta, kể cả trong thần tiên.”

“Sao có thể?” cô thì thầm.

Lão di chuyển trên ghế. “Đừng giả bộ với ta, Nasuada. Ta biết Glaedr trao tim cho Eragon và Saphira, và rằng ông ta ở đó cùng Varden vào thời điểm này. Cô hiểu ta đang nói tới nơi nào.”

Cô sợ. Galbatorix đang sẵn sàng nói chuyện về những thứ đó với cô – lão ta muốn, dù nó sẽ tiết lộ quyền năng của lão ta – khiến cô mất hết hy vọng nhỏ nhoi rằng lão định thả cô.

Sau đó lão dùng ngón tay phẩy về căn phòng. “Trước khi bắt đầu, cô nên biết đôi chút về nơi này. Khi các thần tiên lần đầu tiên đặt chân tới miền đất này, họ thấy một khe nứt sâu trong vách núi chạy tới các đồng bằng gần đây. Họ đánh giá vách núi này như một bức tường phòng thủ trước các cuộc tấn công của loài rồng, nhưng vết nứt lại là một cái khác. Ngẫu nhiên họ biết rằng hơi nước bốc ra từ vết nứt sẽ khiến những người ngủ cạnh đó sẽ thấy một chút tương lai. Vì vậy, khoảng trăm trăm năm mươi ngàn năm trước, thần tiên đã xây dựng căn phòng này bên trên vết nứt và cách đây khoảng vài trăm năm, một nhà tiên tri tới sống nơi đây, ngay sau khi các thần tiên rời khỏi Ilirea. Bà ta ngồi ngay chỗ cô nằm, và bà ta giành hàng thế kỷ để tiên mộng những điều đã và sẽ xảy ra.

“Tới lúc trong không khí không còn thứ hiệu lực đó nữa, nhà tiên tri và những người phục vụ rời đi. Bà ta là ai và đã đi đâu thì không ai biết. Người ta không biết tên bà mà chỉ gọi là Nhà tiên tri, và có một số câu chuyện cho ta tin rằng bà ta không phải tiên, người lùn hay một dạng gì hoàn toàn. Có thể, trong thời gian bà ta sống, căn phòng này được gọi là Căn phòng của Nhà tiên tri, và giờ nó vẫn mang tên này. – chỉ có điều giờ đây cô mới là nhà tiên tri, Nasuada, con gái của Ajihad ạ.”

Galbatorix mở rộng cánh tay. “Đây là nơi sự thật được tiết lộ. Ta không tha thứ cho bất cứ kẻ nào dám nói dối trong căn phòng này, dù là lời nói dối nhỏ nhất. Ai nằm trên bàn đá kia sẽ là nhà tiên tri đương nhiệm, và dù nhiều người thấy khó lòng làm nổi nhiệm vụ này nhưng lại chưa ai từ chối nó. Cô cũng không khác.”

Chân ghế kéo lê trên mặt sàn. Sau đó cô cảm thấy hơi thở ấm nóng của Galbatorix bên tai. “Ta biết cái này sẽ làm cô bị tổn thương, Nasuada, đau hơn cô tưởng. Cô sẽ phải thay đổi bản thân trước khi lòng tự trọng của cô cho phép cô phục tùng. Dù ở đâu đi chăng nữa thì chuyện thay đổi bản thân luôn là vấn đề khó nhất. Ta hiểu, vì ta không dưới một lần thay đổi chính mình. Nhưng, ta sẽ ở đây giúp đỡ cô vượt qua lần thay đổi này. Cô nên biết ta sẽ không bao giờ nói dối cô. Không một ai trong chúng ta. Không phải trong căn phòng này. Cô có thể nghi ngờ ta nhưng dần dần cô sẽ tin ta. Đối với ta nơi này rất linh thiêng và ta thà cắt đứt tay mình còn hơn bán bỏ nó. Cô có thể hỏi bất cứ câu hỏi nào, và ta hứa với cô, Nasuada, con gái của Ajihad rằng ta sẽ trả lời thành thật. Với tư cách vua của vùng đất này, ta thề với cô.”

Cô cắn răng không biết nên trả lời sao. Sau đó, cô nghiêng răng nói. “Tôi sẽ không bao giờ nói ông nghe điều ông muốn biết!”

Lão cười trầm vang căn phòng. “Cô hiểu nhầm rồi; ta không mang cô tới đây vì ta cần thông tin. Ta đã biết tất cả. Số lượng và cách sắp xếp quân đội; tình trạng lương thực; vị trí đoàn xe tiếp viện; cô định chiếm thành phố này như thế nào; nhiệm vụ, thói quen và khả năng của Saphira cùng Eragon; thanh Dauthdaert cô có lúc ở Belatona; kể cả quyền năng của cô nhóc – phù thủy Elva mà cô đã giữ lại bên mình tới gần đây – tất cả ta đều biết, thậm chí biết nhiều hơn. Ta có nhiều mật thám hơn cô tưởng tượng và ta còn có nhiều cách khác để thu lượm thông tin. Cô không giấu được gì khỏi mắt ta đâu, Nasuada. Vì thế cô không mở miệng cũng thể thôi.

Từ ngữ của lão như giáng búa lên người cô, nhưng cô vẫn cố không để chúng làm cô nhụt chí. “Vậy thì vì sao?”

“Vì sao ta mang cô tới đây ư? Vì, cô gái thân mến ạ, cô có tài chỉ huy, và điều này còn nguy hiểm hơn bất cứ câu thần chú nào. Eragon và các tiên nhân không hề đe dọa được ta, nhưng cô... cô nguy hiểm theo cách khác. Không có cô, Varden giống như một con bò mù vậy, họ sẽ tức giận và sẽ nhắm mắt xông tới không quan tâm tới gì trên đường. Sau đó, vì sự ngu ngốc của chúng, ta sẽ tóm chúng và hủy diệt chúng.”

“Nhưng hủy diệt Varden không phải lý do ta mang cô tới đây. Không, cô ở đây vì cô đáng để ta chú ý. Cô dũng cảm, mạnh mẽ, tham vọng, và thông minh – những phẩm chất ta đánh giá cao nhất đối với một người hầu cận. Ta mong có cô bên cạnh, Nasuada, nhưng tư vấn tối cao và chỉ huy quân đội sẽ xây dựng trong bước cuối kế hoạch ta đã lập ra trong gần một thế kỷ. Trên Alagaësia sẽ có một trật tự mới và ta muốn cô nằm trong đó. Từ khi Thập Tam chết, ta đã tìm những người thay thế họ. Cho tới hiện nay, ta vẫn chưa tìm được ai. Durza là một công cụ hữu ích nhưng hắn là một Tà thần, vì thế hắn có một số hạn chế nhất định: hắn không thể duy trì duy nhất một thân xác. Trong tất cả những ứng viên, Murtagh là người đầu tiên tỏ ra có năng lực và là người đầu tiên sống sót qua những thử thách của ta. Cô sẽ là người thứ hai và Eragon là người tiếp theo.”

Nasuada kinh hoàng. Những gì hắn định làm còn kinh khủng hơn cô đoán.

Người đàn ông mặc áo choàng nâu cạnh lò than làm cô giật mình vì dùng que sắt chọc mạnh vào đồng than khiến đầu qua sắt chạm vào cả đĩa đồng bên dưới.

Galbatorix tiếp tục nói. “Nếu cô sống, cô sẽ có cơ hội biến mình hoàn hảo hơn khi ở bên Varden. Hãy nghĩ đi! Phục vụ ta, cô sẽ mang lại hòa bình cho toàn bộ Alagaësia, và cô sẽ trở thành nhà xây dựng mang lại làn gió mới.”

“Ta thà để ngàn con rắn độc cắn còn hơn phục vụ ông.” Sau đó cô nhổ nước bọt.

Tiếng cười của lão vọng trong căn phòng lần nữa: âm thanh của một người không sợ gì hết, kể cả cái chết. “Chúng ta xem xem.”

Cô giật mình khi thấy một ngón tay chạm vào khuỷu tay cô. Nó từ từ vẽ một vòng tròn, rồi trượt xuống vết sẹo trên cẳng tay và dừng lại trên phần sẹo. Ngón tay vỗ ba lần trước khi lần xuống vết sẹo kế tiếp, rồi lùi lên, chạy lên chạy xuống như dùng bàn giặt quần áo.

“Cô đã đánh bại đối thủ trong Thách đấu Trường Dao,” Galbatorix nói. “với nhiều vết cắt hơn bất cứ người nào có. Điều nay có nghĩa rằng đầu óc cô cực kỳ mạnh mẽ và sức tưởng tượng phong phú - khiến bất cứ người đàn ông nào phải cúi đầu trước cô. Nhưng, giờ chúng không giúp nổi cô đâu. Ngược lại, chúng là thứ cản trở cô. Mọi người đều có một giới hạn, vấn đề là bao giờ người ta mới đạt được điểm đó. Và cô sẽ đạt được, ta hứa với cô. Sức mạnh của cô sẽ cản trở nhưng không thể xóa bỏ thời khắc đó. Lưỡi phòng hộ cũng không bảo vệ nổi cô dưới sức mạnh của ta. Vậy, sao cô phải đau khổ vô ích chứ? Không ai dám nghi ngờ lòng dũng cảm của cô; cô đã chứng minh cho cả thế giới biết. Giờ nhượng bộ đi. Không có gì là nhục nhã khi chấp nhận điều tất nhiên sẽ tới. Tiếp tục sẽ chỉ khiến cô bị tra tấn chẳng vì lý do gì cả chỉ để dạy dỗ cô. Hãy bỏ qua nhiệm vụ của cô đi và thể trung thành với ta bằng ngôn ngữ cô và chỉ trong một giờ, cô sẽ có hàng tá kẻ hầu người hạ, những xúc lụa và vải hoa Damacus, vô số căn phòng ở và một chỗ ở bàn ăn cùng ta.”

Lão dừng lại đợi cô trả lời, nhưng cô chỉ nhìn chằm chằm vào những đường vẽ trên trần nhà mà không chịu nói.

Trên tay cô, ngón tay tiếp tục di chuyển, từ vết sẹo tới hõm trên cổ tay, nơi động mạch chính chạy qua.

“Được thôi. Cô muốn thế nhé.” Lực ấn trên cổ tay cô biến mất. “Murtagh, tới đây. Đừng bất lịch sự với khách chứ.”

Ôi trời, không phải hần nữa chứ, cô nghĩ và đột nhiên thấy buồn vô tận.

Người đàn ông bên cạnh lò than bắt đầu quay người lại, và dù hần đeo mặt nạ bạc che nửa trên khuôn mặt nhưng cô vẫn thấy đó chắc chắn là Murtagh. Đôi mắt hần ẩn trong bóng tối, miệng và quai hàm không tỏ rõ biểu hiện gì.

“Không biết sao Murtagh lưỡng lự khi bắt đầu phục vụ ta, nhưng sau đó hần đã chứng minh mình là một học trò có năng lực nhất. Hần có tài năng của cha hần. Đúng không?”

“Vâng, thưa ngài,” Murtagh nói bằng giọng thô cứng.

“Hần khiến ta ngạc nhiên vì giết chết vua Hrothgar tại Cánh Đồng Cháy. Ta không nghĩ hần chào đón người bạn cũ nhiệt tình thế nhưng sau đó, Murtagh của chúng ta đã trở nên hoàn toàn tức giận và khát máu. Hần có thể xé toang cổ họng một Kull bằng tay nếu ta cho hần cơ hội, và ta đã cho hần. Không gì sung sướng bằng giết chóc. Đúng không?”

Cơ bắp trên cổ Murtagh căng ra. “Không, thưa ngài.”

Galbatorix cười nhẹ. “Murtagh Vua Sát thủ...tên đó hay đó, sẽ tạo ra một huyền thoại nhưng cậu sẽ không có được nếu không có ta chỉ dẫn.” Sau đó nói với cô. “Từ trước tới giờ ta chưa hề dạy qua hần nghệ thuật thuyết phục, vì thế hôm nay ta mang hần tới đây. Hần có kinh nghiệm với lĩnh vực này nhưng chưa bao giờ thực hành, giờ là lúc hần cần nắm bắt nó. Vậy còn cách nào hay hơn cách ngồi đây học cùng cô? Dù sao, Murtagh cũng là người thuyết phục ta rằng cô có thể gia nhập thể hệ phụ tá mới của ta.”

Một cảm giác bị phản bội lạ lùng lan tỏa trong cô. Dù chuyện gì xảy ra cô vẫn nghĩ tốt cho Murtagh. Cô muốn hần giải thích nhưng hần chỉ đứng im lặng như một người lính gác.

Sau đó nhà vua chỉ lò than và nói đều đều. “Cầm que sắt lên.”

Tay Murtagh co lại thành nắm đấm nhưng không động đậy.

Một từ vang lên trong tai Nasuada như tiếng chuông. Thế giới dường như rung lên, như một người khổng lồ dùng một sợi chỉ buộc vào thế giới và đang rung nó. TRONG một lúc, cô tưởng mình đang rơi, không khí trước mặt cô mờ ảo như nước. Dù từ đó mang sức mạnh khủng khiếp nhưng cô lại không thể nhớ nổi thậm chí là nó thuộc về ngôn ngữ nào, vì cô nghe tai này ra tai kia, chỉ còn nhớ nổi về sức ảnh hưởng của nó.

Murtagh rùng mình; sau đó hần vận người, cần một trong những que sắt lên. Tia lửa bắn lên không khí, vài vụn lửa rơi xuống sàn nhưng hạt giống thông rơi ra khỏi quả thông.

Đầu que sắt sáng vàng, khi cô quan sát, nó ngả sang màu cam nâu. Ánh sáng từ thanh kim loại nóng phản chiếu trên chiếc mặt nạ che nửa mặt của Murtagh, đáng người cô in trên đó với đôi chân dài chạy theo những đường nét chạm khắc cong cong trên mặt nạ che má Murtagh.

Dù bị trói nhưng cô vẫn cố đẩy xích ra khi hắn tới gần.

“Tôi không hiểu,” cô nói với Galbatorix bằng sự bình tĩnh nguy tạo. “Sao ông không dùng tư tưởng hạ gục tôi?” Cô không muốn lão dùng hình thức này nhưng cô thà tự mình đề phòng đòn tấn công còn hơn phải chịu đau đớn từ khối sắt nung.

“Sẽ có lúc ta dùng nếu cần,” Galbatorix nói. “Nhưng giờ ta thích xem cô dùng cảm thể nào, Nasuada, con gái của Ajihad. Hơn nữa ta không thích kiểm soát đầu óc cô và buộc cô thể trung thành với ta. Ta muốn cô tự mình quyết định.”

“Vì sao?” cô khàn giọng nói.

“Vì ta thích. Giờ, lần cuối, cô đồng ý không?”

“Không bao giờ.”

“Được thôi. Murtagh?”

Thanh sắt hạ xuống, đầu nó như một viên đá hồng ngọc to lớn tỏa sáng.

Cô không cần được vào cái gì để kìm cơn đau, vì thế cô hét và cấn phòng bát giác vọng lên tiếng thét đau đớn của cô tới khi giọng của cô mất đi và bóng tối che phủ con người cô.

206. Q.4 - Chương 43: Trên Cánh Rồng

Eragon ngừng đầu, hít một hơi sâu cảm thấy sự lo lắng lùi dần.

Ngồi trên lưng rồng không lấy gì làm thoải mái nhưng gần Saphira giúp cả nó và cô em bình tĩnh. Sự vui vẻ đơn giản vì được tiếp xúc cơ thể với nhau giúp chúng được an ủi theo cách mà ít thứ làm được. Hơn nữa, những âm thanh và chuyển động đều đều của đôi cánh giúp nó bỏ qua những suy nghĩ u ám trong đầu.

Dù chuyến đi của chúng rất gấp gáp và toàn quân Varden đang rơi vào cảnh hiểm nghèo nhưng Eragon lại mừng được rời xa quân đội. Những cuộc chém giết gần đây khiến nó cảm thấy như nó không còn là chính mình.

Từ hội gia nhập Varden ở Feinster, nó đã dành hầu hết thời gian để chiến đấu hoặc chờ đợi chiến đấu, và nó bắt đầu thấy căng thẳng, đặc biệt sau sự kiện kinh hoàng đâm máu ở Dras – Leona. Thay mặt Varden, nó đã giết hàng trăm tên lính – vài người trong đó thậm chí còn chẳng động nổi vào sợi lông chân của nó – và dù hành động của nó mang công lý nhưng nó vẫn thấy phiền. Nó không muốn cuộc chiến nào cũng tuyệt vọng và mọi đối thủ đều ngang cơ với mình hoặc giỏi hơn, nhưng đồng thời chém giết quá dễ dàng khiến nó thấy mình giống đồ tể hơn một chiến binh. Nó dần dà tin rằng cái chết là thứ ăn mòn và nó càng gần cái chết nó càng xa rời nhân cách của mình.

Nhưng, một mình cùng Saphira – và cả Glaedr, dù rồng vàng vẫn im lặng từ lúc khởi hành – giúp Eragon trở lại trạng thái bình thường. Nó thấy yên ổn nhất khi ở một mình hoặc trong một nhóm nhỏ, và nó không hề thích ở một thành phố hay thậm chí một doanh trại như của Varden. Không giống phần đông những người khác, nó không ghét hay sợ thiên nhiên hoang dã; vì tại những vùng đất không người luôn tiềm tàng sự yên bình và vẻ đẹp không một nhà nghệ thuật nào diễn tả nổi và nó thấy mình sống lại.

Vì thế nó dễ dàng đáp cánh của Saphira làm nó xao nhãng và trong lúc trời sang, nó quan sát cảnh vật lướt qua.

Từ doanh trại Varden tới bờ hồ Leona, Saphira bay trên làn nước, nhúm về phía tây bắc và bay cao khiến Eragon phải dùng thần chú để chống rét.

Mặt hồ chia thành những khối màu rõ rệt: những con sóng phản chiếu ánh sáng mặt trời lên người Saphira lấp lánh, nơi không có ánh sáng mang màu tối xám. Eragon chưa bao giờ chán ngẫm sự thay đổi thường xuyên của ánh sáng: không gì trên thế giới này có thể sánh bằng.

Chim bói cá, sếu, ngỗng, vịt, sáo đá và những loài chim khác thường bay là là trên mặt nước. Hầu hết những con chim không để ý tới Saphira nhưng một số chim bói cá bay lượn theo cô nàng một lúc, chủ yếu

vì tò mò hơn sợ hãi. Hai con thậm chí còn lượn lơ trước mặt cô nàng, chỉ cách những chiếc răng dài sắc nhọn có vài chục cm.

Những con chim săn mồi mở khoằm, mào vàng làm Eragon nghĩ tới Saphira. Saphira thích chí với cách nhận xét đó, dù thực ra cả về vẻ bề ngoài lẫn kỹ năng săn mồi chúng đều không bằng Saphira.

Bờ sông phía sau họ đang dần biến vào trong đường chân trời tím nhạt, sau đó hoàn toàn khuất dạng. Khoảng hơn nửa tiếng, họ chỉ nhìn thấy những con chim và những đám mây trên trời và làn nước lỏng lánh che phủ bề mặt trái đất.

Rồi, phía trước và bên trái họ xuất hiện đường viền xám mờ nhạt của rặng Spine chào đón Eragon. Dù đây không phải những ngọn núi của thời tuổi thơ nó, nhưng chúng vẫn thuộc cùng một dãy, và nhìn thấy chúng làm nó thấy mình không xa nhà lắm.

Rặng núi càng lúc càng gần cho tới khi đỉnh núi đá tuyết phủ xuất hiện trước mặt họ nhưng một bức tường phòng thủ bị thời gian bào mòn. Dọc bên dưới sườn núi xanh đậm là hàng tá những dòng suối chảy róc rách, uốn lượn tới khi hòa vào một hồ lớn dưới chân núi. Sáu ngôi làng gần chân núi, nhưng dưới phép thuật của Eragon, dân làng không hề thấy Saphira khi cô nàng bay qua.

Khi nó nhìn những ngôi làng, nó mới thấy sao chúng nhỏ bé và cô độc đến thế và làng Carvahall nhỏ bé và biệt lập thế nào. So với những thành phố lớn nó từng tới, những ngôi làng trông chẳng hơn vài ngôi nhà lụp xụp, chỉ dành cho những người cùng khổ. Nó biết rất nhiều người trong số họ chưa từng đi xa nơi họ sinh ra vài dặm và sẽ sống cả đời nơi này.

Quả là một sự tồn tại hạn hẹp, nó nghĩ.

Nhưng nó lại nghĩ liệu cứ sống ở một nơi và học tất cả những gì cần thiết có hơn việc nay đây mai đó không. Liệu biết nhiều nhưng chỉ hiểu bề nổi có tốt hơn biết ít nhưng hiểu sâu không?

Nó không chắc. Nó nhớ ông Oromis từng nói với nó rằng nếu ai đó nhìn kỹ sẽ thấy cả thế giới này bắt đầu từ hạt cát nhỏ nhất.

Rặng núi Spine chỉ bằng một mảnh nhỏ so với núi Beor nhưng những đỉnh núi cao dựng đứng vươn lên trên Saphira tới 350m khi cô nàng bay lượn giữa các vách núi, đi theo những hẻm núi và thung lũng phủ bóng tối chia cắt dãy núi. Thi thoảng cô nàng phải bay cao hơn để tránh những khe núi hẹp phủ tuyết. Lúc đó, tầm nhìn của Eragon được mở rộng, nó thấy các ngọn núi rất giống những chiếc răng mọc lên từ lợi là mặt đất nâu.

Khi Saphira đánh vông trên một thung lũng sâu, nó thấy cả đáy một dòng suối chạy lững lờ qua trảng cỏ. Và dọc theo bãi cỏ, nó hình như thoáng thấy mấy ngôi nhà – hoặc có thể là lều; khó mà phân biệt được – ẩn dưới tán lá cây vân sam vẫn mọc nhiều trên núi. Một ánh lửa nhỏ chiếu xuyên qua các cành cây, như một mẩu vàng nhỏ lẩn trong những lớp kim khâu, và nó nghĩ nó thấy một bóng người đốn gỗ bên bờ suối. Trông bóng người đó đồ sộ tới lạ thường, đầu nó quá to so với người.

Anh nghĩ có Ugal.

Đâu? Saphira hỏi, và nó cảm thấy cô nàng đang tò mò.

Ồ trắng trổng trước mặt đằng sau chúng ta ấy. Nó cho cô nàng xem ký ức vừa qua. Anh ước chúng ta có thời gian quay lại tìm hiểu. Anh muốn xem họ sống ra sao.

Cô nàng khịt khịt. Khói nóng bốc ra từ lỗ mũi rồi bay xuống dưới cổ và sang người nó. Họ sẽ không tử tế với một con rồng và Kỳ sĩ nếu họ hạ cánh không báo trước.

Nó ho hắng và chớp mắt vì nước mắt giàn giụa. Em có phiền không?

Cô nàng không trả lời, nhưng khói bốc ra từ lỗ mũi cô nàng dừng lại, và không khí quanh nó nhanh chóng trở về trạng thái trong lành.

Không lâu sau đó, hình dáng ngọn núi bắt đầu quen thuộc với Eragon, và một khe nứt lớn hiện ra trước khi Saphira và nó nhận ra chúng đang bay ngang qua khe núi dẫn tới Teirm – cùng khe núi nó và ông Brom đã hai lần cưỡi ngựa đi qua. Con đường vẫn y như trong tâm trí nó: nhánh sông chảy về phía tây của sông

Toark vẫn chạy nhanh và hung hãn về đại dương xa xôi, mặt nước cuộn cuộn sóng. Con đường gồ ghề nó và ông Brom đi vẫn là con đường mòn bụi bặm chẳng to hơn đường hươu đi là mấy. Nó nghĩ nó thấy cả rừng cây họ dẻ dừng lại nghỉ ngơi ăn uống.

Saphira bay về hướng tây và chúi xuống con sông cho tới khi không còn thấy dãy núi mà chỉ còn thấy những cánh đồng ngập nước, từ đó cô nàng đảo hướng về phía bắc. Eragon không hỏi vì sao cô em quyết định bay như vậy; cô nàng chưa bao giờ đánh mất phong thái của mình, kể cả vào những đêm không sao hay khi ở sâu trong Farthen Dûr.

Mặt trời xuống gần đường chân trời khi họ bay qua Spine. Khi hoàng hôn dần phủ lên vùng đất, Eragon tự làm cho mình bận rộn bằng cách nghĩ cách bẫy, giết hoặc lừa Galbatorix. Sau một lúc, Glaedr rời khỏi hòn đảo cô độc của mình và cùng nó tìm cách. Họ dành khoảng một giờ để thảo luận vô số sách lược, sau đó tập tấn công và phòng thủ tâm tưởng. Saphira cũng tham gia bài tập, nhưng ít khi thành công, vì bay khiến cô nàng khó tập trung vào những thứ khác.

Sau đó, Eragon nhìn lên những ngôi sao lạnh lẽo. Rồi nó hỏi Glaedr, Liệu Cổng Linh Hồn có chứa những Eldunari mà các Kỵ sĩ đã giấu khỏi Galbatorix không?

Không, Glaedr trả lời không chút đắn đo. Không thể. Oromis và ta sẽ biết nếu Vrael lập kế hoạch này. Và nếu có bất cứ Eldunari còn sót lại tại Vroengard, chúng ta đã tìm thấy khi quay về tìm kiếm trên hòn đảo. Không dễ để che giấu những sinh vật sống đâu.

Vì sao không?

Vì nếu một con nhím có cuộn tròn lại, thì nó cũng không thể nào biến thành vô hình, đúng không? Tư tưởng cũng chẳng có gì khác biệt. Người có thể giấu suy nghĩ không cho những người khác đọc được nhưng sự tồn tại của người vẫn rõ ràng trước mắt những người rà soát khắp một vùng...

Chắc chắn thầy có thể dùng thần chú để...

Nếu một câu thần chú có thể che mờ các giác quan, chúng ta sẽ biết, vì chúng ta có lập lưới phòng hộ tránh điều đó xảy ra.

Thế là, không có Eldunari, Eragon chán nản kết luận.

Không may là không.

Họ bay trong im lặng tới khi mặt trăng khuyết xuất hiện trên đỉnh núi nhăm nhở của rừng Spine. Dưới ánh trăng, mặt đất trông như thể rải thiếc, và Eragon tưởng tượng ra rằng đây chính là tác phẩm của người lùn tạc khắc và cất giữ trong một hang động lớn bằng cả Alagaësia.

Eragon có thể cảm nhận sự hài lòng của Glaedr trong chuyến bay. Giống Eragon và Saphira, ông rồng già thích được rời mặt đất, dù chỉ trong một thời gian ngắn, để tự do bay lượn trên bầu trời.

Saphira là người cất tiếng trước. Giữa những tiếng đập cánh chậm chậm, từ từ, cô nói với Glaedr. Kể chuyện cho bọn con nghe đi, Ebrithil.

Con muốn nghe thể loại truyện gì?

Về làm sao người và Oromis bị THập Tam Phản đồ bắt rồi thoát được.

Lúc này, sự hứng thú của Eragon tăng lên. Nó luôn luôn tò mò vì vấn đề này nhưng chưa bao giờ đủ can đảm để hỏi Oromis.

Glaedr im lặng rồi nói, Khi Galbatorix và Morzan trở lại từ miền hoang dã và bắt đầu xử lý những người chống lại chúng, lúc đầu chúng ta không nhận ra mối nguy hiểm tiềm tàng. Tất nhiên chúng ta có lo lắng nhưng nếu biết Tà thần bước chân vào mảnh đất này thì hành động của chúng ta không chỉ dừng lại ở mức đó. Galbatorix không phải Kỵ sĩ đầu tiên điên loạn, dù hẳn là người đầu tiên có môn đệ như Morzan. Vì Morzan chúng ta biết mình đang đối diện với mối nguy hiểm như thế nào, nhưng sự thực chỉ hiển hiện vào phút cuối.

Lúc đó, chúng ta không ngờ Galbatorix có thể tụ tập những kẻ đồng lõa hay hẳn có ác tâm làm chuyện đó. Chúng ta luôn cho chuyện những kẻ đồng đạo có thể bị những lời đường ngọt chứa độc của Galabatorix dụ

đồ là điều vô lý. Morzan là Kỵ sĩ trẻ, hẳn yếu lòng cũng dễ hiểu. Nhưng những Kỵ sĩ trưởng thành thì sao? Chúng tôi chưa bao giờ nghi ngờ lòng trung thành của họ. Chỉ tới khi họ bị dụ dỗ họ mới để lộ ra rằng họ đã bị lòng hận thù và những điểm yếu đánh gục. Vài người trong số đó muốn trả thù cũ; vài người tin rằng, vì có sức mạnh nên Kỵ sĩ và Rồng phải là đáng thống trị Alagaësia; và những kẻ khác, ta sợ phải nói rằng, đơn giản họ chỉ thích có cơ hội xe tan những gì vốn có và tự làm theo những gì mình muốn

Ông rồng già ngừng lại, và Eragon cảm thấy sự hận thù và nỗi buồn từ ngày xa xưa phủ lên tâm trí ông. Sau đó Glaedr tiếp tục: Những sự kiện tại thời điểm đó...hỗn loạn. Chúng ta biến rất ít và những báo cáo chúng ta nhận được chỉ toàn là xuất phát từ những lời đồn đãi nên không có tính hữu dụng. Oromis và ta bắt đầu nghi ngờ có gì đó cực kỳ xấu đang xảy ra mà chúng ta không nhận ra. Chúng ta cố thuyết phục vài con rồng và Kỵ sĩ lớn tuổi hơn nhưng họ không đồng ý và bác bỏ mối lo ngại của chúng ta. Họ không ngu ngốc, nhưng nhiều thế kỷ hòa bình đã làm tầm nhìn của họ kém tinh anh và họ không thể thấy rõ thế giới đang biến động quanh họ.

Thất vọng vì không kiếm được thông tin, Oromis và ta rời Ilirea để tự tìm hiểu. Chúng ta đi cùng hai Kỵ sĩ trẻ hơn, cả hai đều là thần tiên và là chiến binh được tôi luyện, vừa trở về từ chuyến do thám phía bắc rừng Spine. Một phần do họ mà chúng ta đã mạo hiểm viễn chinh. Có thể các con nhận ra họ, vì họ là Kialandí và Formora.

“À,” Eragon nói, đột ngột hiểu chuyện.

Đúng. Sau một ngày rưỡi đi lại, chúng ta dừng lại ở Edur Naroach, tòa tháp canh cổ quan sát toàn bộ Cánh rừng Silverwood. Chúng ta không hề biết trước đó Kialandí và Formora đã tới tòa tháp giết chết ba yêu tinh trông giữ cánh rừng. Sau đó, họ đặt bẫy trên những tảng đá bao vòng quanh tòa tháp. Chính bẫy đó đã tóm được chúng ta khi ta đặt móng xuống đất. Đây là một câu thần chú thông minh; Galbatorix đã tự mình dạy cho họ. Chúng ta thêm phòng vệ lại, vì câu thần chú không gây hại cho chúng ta, mà chỉ giữ chân và làm chậm tiến độ của chúng ta, giống như thể chúng ta bị đổ mật lên đầu óc và thân thể. Trong khi chúng ta dừng đó gằm ghè, từng phút trôi qua như từng giây. Kialandí, Formora, và con rồng của họ bay lượn quanh chúng ta còn nhanh hơn chim ruồi; họ chỉ như những mảnh loang loáng tối.

Khi họ sẵn sàng, họ thả chúng ta ra. HỌ đã niệm hàng tá câu thần chú – để giữ chúng ta tại chỗ, khiến chúng ta mù và không cho Oromis nói làm ông ấy khó lòng niệm chú. Một lần nữa, thần chú của họ không làm hại chúng tôi và chúng tôi và vì thế chúng tôi không phòng vệ lại... Lúc có thể, bọn ta tấn công Kialandí, Formora, và con rồng của họ bằng tư tưởng. Chúng ta giằng co hàng giờ và phần thắng thuộc về chúng ta. Kỷ niệm đó...chẳng lấy gì làm vui vẻ. Họ yếu và thiếu kinh nghiệm hơn Oromis và ta, nhưng hai đầu một mà, và họ có trái tim của con rồng Agaravel – họ đã lấy từ Kỵ sĩ bị họ bức hại – và gia tăng sức mạnh. Kết quả là chúng ta phải chạy chặt để bảo vệ mình. Chúng ta sau đó phát hiện ra, mục đích của họ là buộc chúng ta giúp Galbatorix và Thập Tam Phần Đồ có thể tiến vào Ilirea mà không bị để ý, sau đó họ có thể đánh úp các Kỵ sĩ và lấy những Eldunari trong thành phố.

“Vậy sao hai người trốn được?” Eragon hỏi.

Lúc đó, rõ ràng chúng ta không thể thắng nổi họ. Vì thế, Oromis quyết định liều dùng pháp thuật để chúng ta tự do, dù ông ấy biết nó sẽ làm cho Kialandí và Formora dùng pháp thuật phản kích lại. Chúng ta làm vậy vì tuyệt vọng nhưng làm gì còn lựa chọn nào khác.

Vào một lúc, ta không biết kế hoạch của Oromis, ta đã đánh trả hai kẻ tấn công, cố làm bị thương họ. Oromis đợi thời cơ đó. Ông ấy biết Kỵ sĩ hướng dẫn Kialandí và Formora dùng pháp thuật, chính vì thế ông ta quen với cách dùng chú của họ. Vì thế, ông ấy đoán ra Kialandí và Formora sẽ dùng thần chú thể nào, và lỗ hổng trên đòn chú nằm ở đâu.

Oromis chỉ có vài giây để hành động; giây phút ông sử dụng pháp thuật, Kialandí và Formora nhận ra ông định làm gì, họ hoảng loạn bắt đầu dùng thần chú. Oromis phải mất ba lần để bẻ gãy vòng trời của họ. Ta không thể nói chính xác ông ấy làm thế nào. Ta nghi có khi ông ấy còn chẳng hiểu nữa là. Hiểu theo cách đơn giản nhất, ông ấy di chuyển chúng ta dịch đi một ngón tay từ chỗ chúng ta đang đứng.

Giống như cách Arya đưa quả trứng của con từ Du Weldenvarden tới Spine phải không ạ? Saphira hỏi.

Đúng và không đúng, Glaedr trả lời. Đúng, ông ấy di chuyển chúng ta từ nơi này tới nơi khác bằng dịch

chuyển tức thời. Nhưng ông ấy không chỉ di chuyển vị trí mà còn thay đổi da thịt khiến chúng ta không còn là mình. Rất nhiều điểm nhỏ nhất trên cơ thể chúng ta đã thay đổi nhưng không gây ra hậu quả nghiêm trọng, và ông ấy là thể với tất cả các cơ bắp, xương và nội tạng.

Eragon nhũu mày. Câu thần chú đó đòi hỏi sự sắp xếp cao nhất, một đòn vô tiền khoáng hậu trong lịch sử. Nhưng, Eragon có ấn tượng tới đâu nó vẫn không thể dừng hỏi, “Nhưng làm thế nào ạ? Giờ ngài vẫn như cũ mà.”

Có thể như cũ, cũng có thể không. Sự khác biệt của chúng ta trước và sau rất nhỏ, nhưng đủ để làm hỏng đòn phép Kialandí và Formora êm lên chúng ta.

Vậy họ dùng thần chú gì khi phát hiện ra điều tiên bói Oromis làm? Saphira hỏi

i.

Eragon thấy Glaedr già cánh xuống như thể ông đã quá mệt mỏi vì đứng một tư thế quá lâu. Thần chú đầu tiên của Formora định giết chúng ta, nhưng lưới phòng vệ của chúng ta đã ngăn lại. Câu thứ hai từ Kialandí ... khác. Đó là câu thần chú hấn học từ Galbatorix và lão học từ những linh hồn ác chiếm trụ Durza. Cái này ta biết, vì ta tiếp cận trí óc của Kialandí trong khi hấn đọc thần chú. Đó là một câu thần chú thông minh, xảo quyệt nhằm không cho Oromis sử dụng dòng năng lượng quanh ông ấy, như vậy chúng ta sẽ không dùng pháp thuật được.

“Kialandí có làm vậy với ông không?”

Hấn có thể nhưng hấn sợ câu thần chú sẽ giết ta hoặc ta và trái tim sẽ không còn liên hệ với nhau. Như vậy tạo ra hai bản thể của ta thì làm sao họ chống chịu được. Ròng còn phụ thuộc vào pháp thuật để tồn tại nhiều hơn thần tiên; không có nó chúng ta sẽ chết.

Eragon có thể cảm nhận sự tò mò của Saphira dâng cao. Có thể sao? Liên kết giữa ròng của Eldunari của ròng có thể ngắt trong khi cơ thể ròng vẫn sống?

Có thể, nhưng đây là câu chuyện khác ta sẽ kể lúc khác.

Saphira im lặng nhưng Eragon thừa biết cô nàng sẽ hỏi lại cơ hội đó sớm nhất có thể.

“Nhưng câu thần chú của Kialandí không ngăn nổi sự phụ Oromis dùng phép đúng không ạ?”

Không hoàn toàn. Đáng ra câu thần chú phải làm được điều đó nhưng khi Kialandí dùng câu thần chú đó thì Oromis di chuyển chúng ta từ nơi này tới nơi khác, chính vì thế ảnh hưởng của nó giảm đi. Nhưng dù sao ông ấy chỉ có thể sử dụng một phần phép thuật nhỏ nhất. Câu thần chú đó để lại di chứng cả đời ông ấy, dù những thầy thuốc giỏi nhất đã cố gắng thế nào.

“Sao lưới phòng hộ không bảo vệ ông ấy?”

Glaedr hình như đang thở dài. Không ai biết. Không ai làm điều này trước đó, Eragon, và trong những người còn sống sót, chỉ có Galbatorix biết bí mật của nó. Phép thuật đó êm lên tư tưởng Oromis nhưng lại không trực tiếp ảnh hưởng tới ông ấy. Thay vào đó, nó ảnh hưởng lên nguồn năng lượng và liên kết của ông với năng lượng. Thần tiên đã nghiên cứu pháp thuật từ lâu nhưng họ cũng không hoàn toàn hiểu các thể giới vật chất và phi vật chất tương tác thế nào. Đó là một câu đố không bao giờ có lời giải. Tuy vậy, hình như các linh hồn hiểu về vật chất và phi vật chất rõ hơn chúng ta, vì họ là đại diện cho cái thứ hai và họ trở thành cái thứ nhất khi ở dạng Tà thần.

Dù sự thật thế nào thì chúng ta cũng biết: Oromis đọc thần chú, chúng ta tự do, nhưng ông ấy đã bị ảnh hưởng quá nặng. Cả đời ông ấy không thể nào dùng một câu thần chú quyền năng tới vậy nữa và từ đó trở đi, thân thể ông ấy rất dễ bị tổn thương. Ông ấy rất dễ bị giết. Điểm yếu này đã tồn tại khi Kialandí và Formora bắt chúng ta, nhưng khi ông ấy di chuyển chúng ta và thay đổi hình dạng cơ thể, điểm yếu này còn trở nên tệ hơn.

Oromis ngã xuống và trở nên yếu ớt như một con chim non. Lúc đó Formora và con ròng của bà ta, một con vật màu nâu xấu xí lao tới, hai kẻ kia theo sát sau. Nếu họ biết ông ấy đã yếu, họ sẽ tận dụng thời cơ để chui vào đầu óc mà điều khiển ông ấy. Ta phải đánh lạc hướng họ cho tới khi Oromis phục hồi... Ta chưa bao giờ chiến đấu dũng mãnh như vậy trong đời. Bốn chọi một, hoặc năm nếu các trò tính cả Agaravel. Cả

hai con rồng, con màu nâu và màu tím của Kialandí đều nhỏ hơn ta nhưng răng chúng sắc còn móng vuốt thì sắc nhọn. Nhưng cơn giận đã tiếp sức mạnh cho ta, ta gây ra những vết thương chí mạng cho chúng. Kialandí ngu ngốc khi tiến tới tầm đánh của ta và ta đã dùng móng vuốt tóm hân và ném trả về. Glaedr hét lên một tiếng. Phép thuật không bảo vệ ông ấy khỏi mũi lao phóng tới từ lưng con rồng tím, và đáng ra ta đã giết chết hân nếu như không có con rồng nâu ngăn đường.

Chúng ta chiến đấu thêm gần năm phút nữa thì Oromis kêu rút lui. Ta ném đất vào mặt kẻ thù và trở về chỗ Oromis, dùng móng phải nắm lấy ông ấy và bay đi từ Edur Naroch. Kialandí và con rồng không thể đuổi theo, nhưng Formona và con rồng nâu lại có thể.

Họ bắt kịp chúng ta khi chúng ta mới bay khỏi tòa tháp canh một dặm. Thi thoảng chúng và ta rất gần, rồi con rồng nâu bay dưới ta, ta thấy Formora định dùng kiếm đâm chân phải ta. Bà ta muốn ta đánh rơi Oromis hoặc muốn giết ông ấy. Ta vận mình, vì thế thay vì mất chân phải, ta mất chân trái.

Kỷ ức của Glaedr thấm khốc, lạnh lẽo như thể lưỡi kiếm của Formona làm bằng băng chứ không phải thép. Cảm giác đó khiến Eragon nôn nao. Nó nuốt nước bọt và nắm chặt dây cương, mừng vì Saphira được an toàn.

Không đau như các con tưởng tượng nhưng ta biết ta không thể tiếp tục chiến đấu, vì thế ta quay người bay về Ilirea nhanh nhất có thể. Formora mờ mắt vì chiến thắng, vì dù chân đau nhưng ta vẫn cắt đuôi được con rồng nâu và trốn thoát.

Oromis có thể ngăn máu chảy nhưng ông ấy lực bất tòng tâm, còn không thể nào liên hệ với các Kỵ sĩ tiên bói để cảnh báo về kế hoạch của Galbatorix. Một khi Kialandí và Formora báo cáo lại, Galbatorix sẽ tấn công Ilirea ngay lập tức. Nếu hân chờ đợi sẽ cho chúng ta thời gian củng cố lực lượng, và dù hân có sức mạnh song yếu tố bất ngờ vẫn là vũ khí mạnh nhất của hân vào hồi đó.

Khi chúng ta tới Ilirea, chúng ta đã thất vọng khi thấy vài lệnh vẫn còn đó, trong lúc chúng ta vắng mặt, có nhiều người bỏ đi tìm Galbatorix hoặc đi gặp Vrael ở Vroengard. Chúng ta thuyết phục những người còn lại là họ đang gặp nguy hiểm, và chúng tôi nhớ họ cảnh báo Vrael và những con rồng và Kỵ sĩ tiên bói. Họ không tin Galbatorix có lực lượng để tấn công Ilirea – hoặc lão dám làm chuyện đó – nhưng cuối cùng chúng tôi cũng khiến họ nhìn vào sự thật. Thế là họ quyết định tất cả các Eldunari ở Alagaësia phải được đưa tới Vroengard để giữ an toàn.

Đó có vẻ là một biện pháp bảo đảm nhưng chúng tôi đáng ra phải đưa tới Ellesméra. Nếu không, chúng ta nên để chúng lại tại Du Weldenvariden. Ít nhất vài tìm rồng có thể an toàn trước Galbatorix. Chúa ơi, nhưng không ai nghĩ rằng họ sẽ an toàn cùng các thần tiên hơn ở Vroengard.

Vrael ra lệnh cho rồng và Kỵ sĩ trong vài ngày phải tới trợ thủ cho Ilirea nhưng Oromis và ta sợ rằng họ đã quá trễ. Và chúng ta không thể nào tăng cường hàng phòng thủ cho Ilirea. Vì thế chúng ta đã tập hợp tất cả các nguồn trợ cấp cần thiết và cùng với hai học trò – Brom và con rồng giống tên con, Saphira – chúng ta rời thành phố ngay trong đêm. Ta nghĩ con đã hiểu Oromis đau khổ thế nào khi quyết định ra đi.

Eragon vô thức gật đầu khi nhớ lại thành phố với những tòa tháp tuyệt đẹp nằm trên vách núi và được ánh trăng rọi sang.

Chính vì thế chúng ta không ở Ilirea và Thập Tam Phần đồ tấn công chỉ vài giờ sau đó. Và đó là lý do vì sao chúng ta không ở Vroengard khi những tên đó đánh bại toàn bộ lực lượng và chiếm giữ Doru Araeba. Từ Ilirea chúng ta tới Du Weldenvariden với hy vọng những thầy thuốc loài tiên có thể chữa bệnh cho Oromis và phục hồi khả năng dùng phép. Khi họ không thể, chúng ta quyết định ở lại vì ở lại sẽ an toàn hơn bay tới Vroengard trong khi cả hai đều bị thương và có thể bị tấn công trong khi bay.

Brom và Saphira không ở lại cùng chúng ta. Dù chúng ta khuyên ngăn nhưng họ vẫn tham chiến và trong cuộc chiến này, Saphira đã hy sinh... Và giờ hai con đã biết sao mà Thập Tam phần đồ bắt được chúng ta và chúng ta đã thoát ra sao.

Sau một lúc, Saphira nói, Cám ơn người đã kể chuyện, Ebrithil.

Không có gì, Bjartskular, nhưng đừng bao giờ bảo ta kể lại.

Khi trăng lên tới ngọn, Eragon thấy một chùm ánh sáng vàng cam nhạt trôi trong bóng tối. Nó mất một lúc mới nhận ra đó là ánh đuốc và đèn từ Teirm cách đó rất xa. Và, cao hơn những ánh đèn là một điểm sáng màu vàng xuất hiện trong tích tắc như một con mắt lớn liếc nhìn nó, rồi biến mất rồi xuất hiện, lóe chớp như thể đôi mắt đang chớp.

Đèn hải đăng Teirm đã lên đèn, nó nói với cả Saphira và Glaedr.

Vậy là sắp có bão, Glaedr nói.

Saphira thôi đập cánh và Eragon cảm nhận cô nàng đang lượn xuống chậm chậm trên mặt đất.

Nửa tiếng sau cô nàng đáp xuống. Lúc đó, Teirm chỉ còn là một đốm sáng mờ nhạt phía bắc và ánh sáng từ ngọn đèn hải đăng chẳng sáng hơn ánh sao là bao.

Saphira thổi lửa đốt lửa trại ở bờ biển vắng. Dưới ánh trăng, bờ biển cứng, phẳng trở nên trắng trong khi những con sóng vỗ bờ mang màu xám và đen trông giận dữ, như thể biển đang tham lam ngốn lấy đất liền.

Eragon tháo đai đeo ở chân và trượt khỏi Saphira, mừng vì được duỗi cơ bắp. Nó để ý thấy mùi nước biển khi đi dọc bãi biển tới đám lửa lớn, áo choàng phấp phới sau lưng. Sau đó, nó quay người chạy về chỗ Saphira.

Cô nàng vẫn ở nguyên chỗ cũ, nhìn xa xăm ra biển. Nó ngừng lại không biết cô nàng định nói gì đây – nhưng vì cô em nó vẫn giữ im lặng, nó quay người một lần nữa tới bên đồng lửa. Cô em nó sẽ nói khi sẵn sàng.

Eragon chạy đi chạy lại cho tới khi ẩm người và chân bắt đầu run.

Nhưng trong suốt thời gian đó, Eragon chỉ nhìn ra biển.

Khi Eragon ngồi xuống cạnh cô nàng, Glaedr cất tiếng. Thử là trò ngu ngốc.

Eragon nghiêng đầu không biết con rồng già đang nói với ai.

Con biết con làm được, Saphira nói.

Con chưa bao giờ tới Vroengard, Glaedr nói. Và nếu có bão, con sẽ bay thẳng ra biển hoặc còn tệ hơn. Rất nhiều con rồng đã chết vì tự tin thái quá. Con gió không phải bạn của con, Saphira. Nó có thể giúp con nhưng cũng có thể giết chết con.

Con không phải con rồng con bị cơn gió điều khiển!

Không, nhưng con vẫn còn trẻ và ta không nghĩ con đã sẵn sàng.

Nếu đợi chúng ta sẽ tốn rất nhiều thời gian!

Có thể, nhưng thà an toàn tới đó còn hơn.

“Hai người nói gì vậy?” Eragon hỏi.

Cát dưới chân trước Saphira kêu lạo xạo khi cô nàng ấn móng xuống.

Chúng ta phải quyết định, Glaedr nói. Từ đây, Saphira hoặc có thể bay thẳng tới Vroengard hoặc theo bờ biển phía bắc tới khi tới đất liền gần nhất và sau đó – chỉ tới lúc đó – mới rẽ về hướng tây và bay qua biển.

Đường nào nhanh hơn? Eragon hỏi dù đã đoán ra câu trả lời.

Bay thẳng, SAPHira nói.

Nhưng nếu thế, cô ấy sẽ phải bay suốt không nghỉ.

Saphira chen vào vì tức giận. Nhưng chặng đường cũng chẳng xa hơn đoạn đường từ Varden tới đây. Con có nói sai không?

Giờ con mệt rồi, và nếu có bão.

Vậy thì con sẽ bay qua bão! Cô nàng nói và thở ra một ngọn lửa xanh vàng từ lỗ mũi.

Ngọn lửa biến mất ngay trước mắt Eragon chỉ để lại dư ánh sáng loáng. “Á! Giờ anh không thấy gì.” Nó dụi mắt để dư ảnh biến mất. Chẳng nhẽ bay thẳng từ đây thật sự chỉ toàn nguy hiểm?

Đúng, Glaedr gầm.

Thế nếu bay theo đường bờ biển chúng ta sẽ mất thêm bao nhiêu thời gian?

Nửa ngày hoặc hơn.

Eragon hãi cảm khi cô nàng nhìn chăm chăm vào mặt nước. Sau đó nó ngược nhìn Saphira và, bằng giọng trầm, nó nói. “Em chắc chắn mình làm được không?”

Cô nàng xoay cổ nhìn nó bằng một con mắt to tướng. Con ngươi nó mở rộng tới khi gần thành một hình tròn; nó quá đen và lớn, Eragon có cảm giác mình bị hút và sẽ biến mất trong đó.

Em chắc, cô em nó nói.

Nó gật đầu và vuốt tóc khi cân nhắc. Vậy chúng ta phải thử...Glaedr, nếu cần, người hướng dẫn em ấy nhé? Người có thể giúp em ấy đúng không?

Con rồng già im lặng một lúc lâu; sau đó ông khiến Eragon ngạc nhiên khi rên rừ rừ trong tư tưởng giống như khi Saphira rên rừ rừ vì hài lòng hay vui sướng. Rất tốt. Nếu chúng ta phải liều thì chúng ta không được phép hèn nhát. Chúng ta sẽ bay qua biển.

Vấn đề giải quyết xong, Eragon leo lên lưng Saphira và mới một cú nhảy, cô nàng để lại mảnh đất an toàn bên dưới và bay theo những con sóng nối nhau không kết.

207. Q.4 - Chương 44: Lão Rót Mật Vào Tai Người, Lão Chạm Tay Vào Người Người

“Aaaaaaaaaa!”

“Cô có thể trung thành với ta hay không?”

“Không bao giờ!”

Câu hỏi và câu trả lời của hai bên cứ liên tục lặp lại như hai đứa con nít chơi trò chơi nhưng chỉ trừ có điều cô thua ngay cả khi thắng.

Nhờ việc này mà Nasuada còn tỉnh táo. Cô vẫn nắm được thế giới của mình – cô có thể chịu đựng từng thời khắc trôi qua, vì chúng cho cô cơ hội nắm một cái gì đó khi mà mọi thứ khác đang vượt khỏi tầm tay. Những suy nghĩ, hành động, nỗi đau và sự nhẹ nhõm: cô sống nhờ vào những thứ đó. Không có chúng, có lẽ cô đã thua cuộc, trở thành một con cừu không có người chăn dắt, một con chiến mất lòng tin... một Kỳ sĩ xa rời con rồng.

Nhưng không may thay, diễn biến luôn kết thúc cùng một cách: với ngọn sắt nung đỏ.

Cô hét lên và cắn phải lưỡi, máu chảy tràn ra miệng. Cô ho, cổ thông cổ họng nhưng có quá nhiều máu khiến cô bị sặc. Phổi cô cháy bỏng vì thiếu ô xi, và những đường viền trên trần nhà uốn éo và trở nên mờ nhạt, sau đó, ký ức của cô bay biến chẳng còn lại gì, thậm chí chẳng còn màu đen.

Sau đó, Galbatorix nói với cô trong khi nung nóng thanh sắt.

Đó cũng là một phần trong diễn biến.

Lão chữa lành lưỡi cho cô – ít nhất là cô nghĩ đó là lão chứ không phải Murtagh – và nói. “Lưỡi cô mà đứt thì sao cô nói được? Làm sao ta biết khi nào cô đồng ý phục tùng ta?”

Như trước, lão bạo chúa ngồi bên phải, cô chỉ thấy hần là một bóng người khuất trong bóng tối, ẩn dưới lớp áo choàng dài và nặng nề.

“Cô biết rằng ta đã gặp cha cô, khi ông ấy là người quản lý tài sản của Enduriel,” Galbatorix nói. “Ông ấy nói cho cô nghe chưa?”

Cô rung mình và nhắm mắt cảm nhận nước mắt lăn ra từ khóe mi. Cô ghét nghe lão nói. Giọng nói của lão quá quyền lực, quá quyền rũ; nó khiến cô muốn làm tất cả những gì lão sai khiến.

“Đúng,” cô thì thào.

“Lúc đó ta hầu như không để ý nhiều tới ông ta. Vì sao ư? Ông ấy chỉ là một nô bộc, không ai để ý. Enduriel cho phép ông ấy có chút tự do, để quản lý cơ nghiệp cho hắn – nhưng hóa ra lại là tự do quá đáng.” Lão bạo chúa vung tay không chủ đích, và ánh sáng chiếu vào bàn tay gầy như móng vuốt của lão. “Enduruel luôn là người dễ tính. Con rồng của hắn mới quái tính; Enduriel thường làm theo những gì con rồng bảo... Thật là trò đùa kỳ lạ của số phận. Khó lòng mà tin được một người đàn ông chỉ soi mặt lên đôi giày bóng lộn của ta lại trở thành kẻ thù khó chơi nhất chỉ sau Brom, và giờ cô, con gái của ông ta, trở lại Urû’baen và sắp sửa phục mệnh ta, như cha cô. Thật là mỉa mai, phải không nhỉ?”

“Cha tôi đã trốn thoát và ông ấy đã suýt giết Durza,” cô nói. “Tất cả các câu thần chú và lời thề của ông không thể giữ ông ấy cũng như sẽ không ràng buộc được tôi.”

Cô nghĩ Galbatorix vừa nhú mày. “Đúng, thật không may làm sao. Lúc đó Durza đã suýt mất mạng. Gia đình dường như dễ dàng giúp một con người thay đổi bản thân và tên thật của mình, vì thế sau này ta chọn tâm phúc là những kẻ không vướng bận gia đình. Nhưng, cô đã nhầm nếu nghĩ có thể tìm ra lỗ hổng trong lời chú của ta. Cách duy nhất thoát khỏi Căn Phòng của Nhà tiên tri là thề trung thành với ta hoặc là chết.”

“Vậy ta thà chết.”

“Thật là thiếu cận.” Bỗng bạo chúa nhoài về phía cô. “Cô đã bao giờ nghĩ tới thế giới này sẽ hỏng nếu ta không lật đổ các Kỵ sĩ chưa?”

“Các kỵ sĩ giúp thế giới hòa bình,” cô nói. “Họ bảo vệ Alagaësia không lâm vào cảnh nồi da nấu thịt, bệnh dịch hoành hành... khỏi các Tà thần. Lúc gặp nạn dịch hạch, họ mang thức ăn cho những người chết đói. Làm sao không có họ lại làm thế giới tốt đẹp hơn chứ?”

“Vì chúng ta phải trả giá cho sự phục vụ của họ. Cô và mọi người đều biết cái gì cũng có giá của nó, hoặc là bằng vàng, thời gian hoặc bằng máu. Không có gì mà không có giá, kể cả các Kỵ sĩ. Đặc biệt là các Kỵ sĩ.

“Đúng, họ giữ hòa bình, nhưng họ đàn áp mọi giống loài trên mảnh đất này, dù là tiên, người lùn hay thậm chí là con người. Những người hát rong thường ca ngợi họ cái gì nhỉ? Rằng họ trị vì hàng ngàn năm, rằng trong suốt ‘kỷ nguyên vàng’ đó rất ít có biến cố hoàng gia nào.Ồ, ở đây có những nguy hiểm nho nhỏ: tà thần ở đây, Urgal tấn công, hai bộ lạc người lùn xung đột vì một mỏ khoáng thạch nhưng chẳng ai quan tâm. Nhưng nhìn tổng thể, trật tự mọi thứ vẫn giữ nguyên như khi các Kỵ sĩ mới nắm quyền.”

Cô nghe có tiếng kim loại leng keng khi Murtagh đảo than trong lò. Cô ước gì cô thấy được khuôn mặt hắn để xem phản ứng của hắn trước những gì Galbatorix vừa nói, nhưng hắn vẫn đứng đó cúi mặt nhìn đồng than hồng. Hắn chỉ nhìn cô khi nhấc que sắt nóng lên da thịt cô. Đó là những gì hắn làm và cô nghĩ hắn cần nó như cô cần những lời đáp trả Galbatorix của mình.

Galbatorix vẫn ra rả nói: “Thế không phải quá tàn ác hay sao Nasuada? Đòi thay đổi nhưng các Kỵ sĩ vẫn xích chặt mảnh đất này không cho nó phát triển, hay thụt lùi theo quy luật tự nhiên... không thể trở thành một thứ mới mẻ. Ta tận mắt chứng kiến những công văn tại Vroengard và ở đó, ở Ilirea, rằng những phát hiện nhỏ nhặt nhất – về phép thuật, cơ khí, và những triết lý tự nhiên – bị các Kỵ sĩ giấu kín vì họ sợ điều xảy ra nếu ai cũng biết những kiến thức đó. Các Kỵ sĩ hèn nhát muốn đi theo lối mòn trong cách sống và tư duy. Họ cố gắng duy trì nó tới hơi thở cuối cùng. Có thể sự chuyển chế của họ mang lại hòa bình nhưng sẽ duy trì thế giới theo một hình thái tới mãi mãi.”

“Nhưng giết người và phản bội có thực sự là giải pháp?” cô hỏi, không quan tâm hắn sẽ trừng phạt cô thế nào.

Lão cười, dường như hứng khởi. “Đạo đức giả! Cô buộc tội ta vì bất cứ điều gì cô nghĩ ra. Nếu có thể, cô nên giết ta ngay tại đây, đừng do dự. Cứ cho ta là một con chó dại mà giết đi.”

“Ông là kẻ phản bội còn tôi thì không.”

“Ta là kẻ chiến thắng. Thế là đủ. Chúng ta không khác nhau nhiều như cô nghĩ đâu Nasuada. Cô muốn giết ta vì cô tin cái chết của ta sẽ giúp Alagaësia tiến một bước mới và vì cô – một đứa nhỏ - tin rằng cô có thể trị vì Vương Quốc tốt hơn ta. Sự ngốc nghếch của cô sẽ khiến cho kẻ khác muốn trừ khử cô. Nhưng tất nhiên không phải ta. Ta đã chống lại Kỵ sĩ vì nguyên do tương tự, ta có quyền làm vậy.”

“Vậy ông không hề có ý định trả thù?”

Cô nghĩ lão cười. “Có thể ta xuất phát từ mục đích cá nhân nhưng hận thù hay trả thù không phải động cơ thúc đẩy của ta. Ta nghĩ về Kỵ sĩ là gì và rằng chỉ khi họ bị xóa sổ chúng ta mới lớn mạnh được.”

Trong một lúc cơn đau từ vết thương quá kinh khủng khiến cô không mở miệng nổi. Sau cùng cô cũng thì thầm: “Nếu những gì ông nói là thực – và tôi không có lý gì mà tin ông, nhưng nếu đúng là thật – vậy thì ông cũng đau hơn các Kỵ sĩ. Ông cướp lấy thư viện và thu thập kho kiến thức của họ nhưng ông cũng không chia sẻ với một ai.”

Lão tới gần cô hơn, cô cảm thấy hơi thở lão bên tai. “Vì, trong những bí mật của họ, ta đã tìm thấy một sự thực vĩ đại hơn, một sự thật có thể trả lời cho bất kỳ câu hỏi nào trong lịch sử.”

Một cơn rừng mình chạy dọc xương sống cô. “Câu hỏi... nào?”

Hắn ngả người ra ghế và cầm lấy đuôi áo choàng. “Câu hỏi làm thế nào mà một vị vua hay nữ hoàng có thể ban hành luật lệ trị vì những sinh vật sử dụng pháp thuật. Khi ta nhận ra điều đó, ta đã bỏ qua những thứ khác và tự mình lần theo sự thật đó, câu trả lời đó, vì ta biết nó cực kỳ quan trọng. Vì thế ta giữ cho mình những bí mật của Kỵ sĩ rỗng; vì ta còn bận nghiên cứu. Tới khi ta tìm ra câu trả lời ta sẽ công bố những bí mật kia. Thế giới này vốn là một nơi nhiều vấn đề và tốt nhất nên để nước lặng trước khi khuấy động nó lên... Ta mất gần một thế kỷ để tìm ra thông tin mình cần, và giờ khi đã có, ta sẽ dùng nó để thay đổi Alagaësia.

Pháp thuật làm thế giới này không có công bằng. Sẽ là công bằng nếu kẻ yếu có khả năng đó – nhưng không. Thường kẻ mạnh mới có khả năng dùng phép và họ có được nhiều hơn những người khác. Cứ nhìn thần tiên thì biết. Vấn đề này không chỉ ảnh hưởng tới một cá nhân mà còn gây ảnh hưởng tới quan hệ giữa các giống loài. Thần tiên dễ dàng duy trì trật tự xã hội hơn chúng ta vì hầu hết họ có thể sử dụng pháp thuật và rất ít trong số họ phải cần người khác ban ơn. Họ may mắn nhưng chúng ta, người lùn và kẻ cả Urgal thì không. Chúng ta chỉ có thể sống ở Alagaësia vì thần tiên đồng ý. Nếu họ muốn, họ có thể xóa sổ chúng ta khỏi mặt đất dễ dàng như cơn lũ cuốn phăng một tổ kiến. Nhưng giờ khi ta có thể đối địch với họ thì họ không thể làm được nữa.”

“Những Kỵ sĩ sẽ không bao giờ để họ giết hoặc đuổi chúng ta đi.”

“Không, nhưng hồi các Kỵ sĩ tồn tại, chúng ta phải sống dựa vào lòng nhân ái của họ và chúng ta không nên sống phụ thuộc vào sự gia ơn của kẻ khác. Các kỵ sĩ lúc đầu là công cụ duy trì hòa bình giữa tiên và rồng, nhưng cuối cùng, mục đích chính của họ lại là duy trì luật lệ trên mảnh đất này. Nhưng họ không đủ tài cán, cũng giống như những pháp sư của ta, Bàn tay đen. Vấn đề này là vấn đề nan giải. Cuộc đời ta là bằng chứng đây. Kể cả nếu có đủ lượng pháp sư sống trên Alagaësia – đủ để can thiệp vào những trường hợp lạm dụng quyền hành nhỏ nhất nhất – chúng ta vẫn phải nhờ cậy vào những kẻ quyền lực hơn chúng ta. Mảnh đất này lúc đó chẳng an toàn hơn hiện giờ là bao. Không, để giải quyết vấn đề này, chúng ta phải tìm hiểu tới gốc rễ vấn đề. Những người cổ đại biết và giờ ta cũng biết.”

Galbatorix dịch người trên ghế và cô thấy ánh nhìn sắc lẹm trong mắt lão, nhờ ánh đèn hắt ra trong một hang động. “Ta sẽ khiến các pháp sư không thể làm hại người khác, dù đó là người, người lùn, hay thần tiên. Không ai được dùng thần chú trừ khi ta cho phép và chỉ có phép thuật phục vụ lợi ích con người mới được dùng. Kể cả thần tiên cũng bắt buộc phải theo và họ sẽ học được cách dùng từ đúng đắn hoặc câm họng lại.”

“Ai là người cho phép?” cô hỏi. “Ai sẽ quyết định nên dùng câu thần chú nào và không dùng câu nào? Ông ư?”

“Ai đó. Ta biết cái gì cần và ta tìm ra cách và ta sẽ thi hành. Cô nghi ngờ ư? Được, hãy tự hỏi mình, Nasuada: ta có phải một quân vương tồi không? Thành thực đi. Nếu chiếu theo người tiền nhiệm, ta không hề quá đáng.”

“Ông độc ác.”

“Không giống nhau.... Cô dẫn dắt Vardenl cô hiểu gánh nặng của người chỉ huy. Chắc chắn cô thấy được phép thuật đe dọa các Vương quốc thế nào? Ta cho cô một ví dụ. Ta đã nhiều lần tìm câu thần chú bảo vệ lãnh thổ. Nhưng chắc chắn sẽ có kẻ tìm được cách lách luật và cũng có kẻ tìm cách lừa tiền cả quý tộc lẫn dân thường. Vậy cô nghĩ vì sao ta phải can thiệp hạn chế sử dụng phép thuật trong Vương quốc?”

“Vì ông sẽ gặp nguy.”

“sai! Cô hoàn toàn sai. Không gì đe dọa được ta. Không ai và không một cái gì. Nhưng những pháp sư là những kẻ đe dọa sự bình yên cho vương quốc và ta sẽ không dung thứ cho chúng. Một khi ta buộc tất cả các pháp sư trên thế giới thực hiện luật, hòa bình và trật tự sẽ được thiết lập. Không một con người hay người lùn nào phải e dè thần tiên. Chúng ta không cần núp dưới bóng các Kỵ sĩ. Những kẻ bình thường không còn phải tôn thờ kẻ có phép thuật. Alagaësia sẽ thay đổi, và với sự an toàn mới thiết lập này, chúng ta sẽ xây nên một tương lai hoành tráng hơn, và cô có thể trở thành một phần trong đó.

“Phục tùng ta, Nasuada và cô sẽ có cơ hội thấy sự kiến tạo thế giới này – một thế giới con người dựa vào sức mạnh cơ bắp và ý chí chứ không phải phép thuật. Con người có thể tập luyện để khỏe mạnh và rèn luyện ý chí nhưng không phải ai sinh ra cũng có khả năng dùng phép. Như ta đã nói, phép thuật thiếu tính công bằng và vì sự tốt đẹp, ta sẽ hạn chế khả năng của các pháp sư.”

Cô nhìn những đường kẻ trên trần nhà và cổ lơ lửng đi. Lão nói rất nhiều thứ giống với suy nghĩ của cô. Lão đúng: phép thuật là năng lực có sức hủy diệt thế giới này nhất, và nếu ban hành điều luật hạn chế dùng phép thuật, Alagaësia sẽ trở nên tốt hơn. Cô ghét phải thừa nhận không có gì có thể ngăn Eragon khỏi...

Xanh. Đỏ. Những màu sắc đan xen trên thảm. Cơn đau nhói. Cô tuyệt vọng cố tập trung vào những thứ khác. Dù cô có nghĩ gì thì thứ đó cũng không tồn tại.

“Cô cho ta là quỷ dữ. Cô nguyện rửa tên ta và tìm cách hạ bệ ta. Nhưng hãy nhớ, Nasuada: ta không khơi mào chiến tranh và ta không chịu trách nhiệm cho những kẻ chết trong trận chiến ấy. Ta không phải kẻ khơi mào. Cô cơ. Ta giành thời gian nghiên cứu, nhưng Varden cứ cố lấy cấp quả trứng của Saphira khỏi kho báu của ta và cô cũng những kẻ đồng bọn của cô phải chịu trách nhiệm cho cảnh đầu rơi máu chảy. Cô là kẻ đã reo rắc tang thương trên miền đất này, chứ không phải ta. Và giờ cô lại to mồm kêu ta sai! Nếu cô vào thăm những người nông dân, họ sẽ nói cho cô hay họ sợ nhất là Varden. Họ sẽ nói cho cô nghe họ trông mong binh lính của ta bảo vệ họ thế nào và họ hy vọng Triều đình sẽ đánh bại Varden và mọi chuyện lại trở về như cũ thế nào.”

Nasuada liếm môi. DÙ cô biết sự cứng đầu của mình sẽ phải trả giá thế nào nhưng cô vẫn nói, “Tôi thấy ông phản biện quá nhiều...Nếu sự thịnh vượng là mối quan tâm chính của ông, vậy ông nên đầu hàng Varden từ hàng tuần trước, thay vì để quân đội đi lại lung tung. CHỈ có khả năng ông không chắc chắn như ông đang giả bộ. Hoặc ông sợ thần tiên sẽ chiếm lại Urû'baen khi ông bỏ đi?” Như một thói quen. Cô nói về Varden như thể cô chỉ là một người bình thường nghe danh về họ thôi vậy.

Galbatorix nhúc nhích và cô biết hẳn định đáp lời nhưng cô chưa nói xong.

“Và Urgal nữa chứ? Ông không thể thuyết phục tôi rằng mục đích khi xóa sổ cả một giống loài là để xoa dịu nỗi đau khi mất đi con rồng đầu tiên. Ông có câu trả lời không, kẻ Phản bội?...Giờ nói cho tôi nghe về những con rồng đi. Giải thích vì sao ông giết hại quá nhiều khiến chúng gần như lâm vào tuyệt diệt. Và cuối cùng, hãy giải thích cách ông dùng các Eldunarí một cách sai trái đi.” Trong cơn giận dữ, cô để cho mình nói ra một điều. “Ông đã buộc họ cúi mình làm theo những gì ông muốn. Ông sai, ích kỷ và thêm khát quyền lực.”

Galbatorix đánh giá co một lúc. Sau đó cô thấy hắn khoanh tay. “Ta nghĩ sắt đủ nóng rồi. Murtagh, nếu người có thể...”

Cô nắm chặt tay, móng tay chọc vào da, không khống chế nổi cơ bắp đang run lên. Một trong những thanh sắt chạm vào vành lò than khi Murtagh kéo nó ra. Hắn đối mặt với cô, và cô không thể không nhìn chăm chăm vào đầu sắt nóng đỏ. Sau đó cô nhìn vào mắt Murtagh. Cô thấy sự tội lỗi và đau đớn trong đó, cô cũng cảm nhận nỗi buồn đang dâng lên trong cô.

Chúng ta thật ngốc, cô nghĩ. Những kẻ ngốc đáng thương yếu đuối.

Sau đó, cô không còn sức mà nghĩ và thế là cô làm theo tiến trình cũ, bám vào đó mà sống như một người chết đuối bám lấy cọc.

Khi Murtagh và Galbatorix rời đi, cô quá đau đớn chỉ còn sức nhìn mông lung lên hoa văn trên trần nhà trong khi cổ không khóc. Cô đổ mồ hôi và run lẩy bẩy, như thể đang lên cơn sốt. Cô không thể tập trung vào một thứ trong vài giây. Cơn đau không hề thuyên giảm như khi cô bị cắt hay bị thâm tím; ngược lại, cơn đau tỉ lệ thuận với thời gian.

Cô nhắm mắt và tập trung thở chậm lại cho bình tĩnh.

Lần đầu tiên Galbatorix và Murtagh tới, cô rất dũng cảm. Cô chửi bới họ và làm tất cả những gì có thể để khiến họ tổn thương. Nhưng, sau những màn tra tấn của Murtagh và Galbatorix, cô đã dần dần hết hứng phấn kháng ra ngoài. Sốt nóng làm cô sợ hãi; dù những ký ức về nó thôi cũng đủ khiến cô muốn cuộn tròn lại thành một quả bóng nhỏ. Trong lần thăm thứ hai gần đây nhất, cô đã nói ít nhất có thể.

Cô đã cố thử xem có thực sự Galbatorix và Murtagh không lừa cô. Cô đã hỏi họ về những công việc Triều chính, những điều gián điệp đã báo cáo cô trừ những điều Galbatorix không tin rằng cô biết. Tới giờ, Galbatorix và Murtagh vẫn nói thật, nhưng cô không tin bất cứ điều gì nhà vua nói khi cô không có bằng chứng lão nói thật.

Cô không chắc về Murtagh. Khi đi cùng nhà vua, cô không tin những gì hắn nói, nhưng khi hắn tới một mình...

Vài giờ sau cuộc gặp mặt đau đớn đầu tiên với Bạo chúa Galbatorix – khi cô đã ngủ lơ mơ một lúc lâu – Murtagh tới một mình, mắt mờ và hơi thở có mùi rượu. Hắn đứng trước khối đá cô nằm, và hắn nhìn chăm chăm cô với biểu hiện lạ lùng, khiến cô không chắc hắn định làm gì.

Cuối cùng, hắn quay người bước tới bức tường gần nhất và trượt ngồi xuống. Hắn ngồi đó, bó gối lên gần ngực, mái tóc dài nhờn bóng của hắn che gần hết khuôn mặt, máu chảy ra từ đốt ngón tay phải. Sau vài phút, hắn cho tay vào trong áo choàng nâu ở hắn vẫn mặc nguyên bộ đồ cũ chỉ có điều không đeo mặt nạ – và lấy ra một chai đá nhỏ. Hắn uống vài ngụm rồi bắt đầu nói.

Hắn nói còn cô nghe. Cô không còn lựa chọn nhưng cô không cho phép mình tin lời hắn. Lúc đầu thì không. Theo như những gì cô biết, những gì hắn nói và làm đều nhằm chiếm lòng tin của cô.

Murtagh bắt đầu bằng việc kể cho cô nghe về một người đàn ông tên Tornac, về tai nạn và vài lời khuyên Tornac cho hắn về một người đàn ông nên sống như thế nào. Cô không thể biết Tornac là bạn, kẻ tồi tệ, người họ hàng xa hay kết hợp của mấy thứ đó. Nhưng dù ông ta là gì, rõ ràng ông ta rất quan trọng với Murtagh.

Khi hắn kể gần hết hắn nói, “Galbatorix định giết cô. Lão biết Elva không bảo vệ cô nhưng trước, vì thế hắn quyết định giờ là thời khắc hoàn hảo để ám sát cô. Tôi chỉ tình cờ biết được kế hoạch đó; tôi tình cờ ben cạnh lão khi lão ra lệnh cho Bàn tay đen.” Murtagh lắc đầu. “Đó là lỗi của tôi. Tôi thuyết phục lão đưa cô tới đây. Lão thích nó; lão biết cô sẽ khiến Eragon đâm đầu vào rọ nhanh hơn... Nhưng chỉ có cách đó tôi mới cứu được cô... Tôi xin lỗi... Tôi xin lỗi.” Và hắn vùi đầu vào cánh tay.

“Tôi thà chết còn hơn.”

“Tôi biết,” hắn nói bằng giọng khàn khàn. “Cô tha thứ cho tôi nhé?”

Cô không trả lời. Cô cảm thấy khó chịu. Vì sao hắn lại muốn cứu mạng cô, và hắn muốn cô làm gì cho hắn?

Murtagh không nói gì thêm. Sau đó, hắn kể cô nghe về lần hắn bị điệu tới trước Galbatorix, về việc lão đã không tin và ghen tị thế nào khi gặp con trai của Morzan, về những tên quý tộc muốn dùng hắn để chiếm được sự sủng ái của nhà vua, và niềm khao khát người mẹ hắn hầu như không nhớ mặt. Hai lần hắn nhắc tới Eragon và chửi cậu ta vì được định mệnh ưu ái. “Hắn sẽ không làm tốt nếu như chúng tôi đối vị trí. Nhưng mẹ chúng tôi đã chọn hắn để đưa tới Carvahall, chứ không phải tôi.” Hắn vỗ lên sàn nhà.

Coo thấy toàn bộ màn diễn đều là tự khóc thương bản thân, là điểm yếu của hắn không có gì ngoài mong sự thương cảm từ cô cho tới khi hắn kể lại Cặp song sinh đã bắt hắn khỏi Farthen Dûr thế nào và chúng đã

xử tệ với hấn thế nào trên đường tới Urû'baen, và Galbatorix đã tra tấn hấn thế nào. Hấn kể ra vài trò tra tấn còn tệ hơn của cô và, nếu thật sự có, khiến cô có chút thương cảm cho hấn.

“Tôi sống được là nhờ có Thorn...” Cuối cùng hấn thừa nhận. “Khi cu cậu nở ra vì tôi và chúng tôi kết nối...” hấn lắc đầu. “Tôi yêu nó. Sao lại không thể yêu nó chứ? Tôi yêu nó như Eragon yêu Saphira. Giây phút tôi chạm vào nó tôi đã lạc lối. Galbatorix dùng nó để chống lại tôi. Thorn mạnh hơn tôi. Nó chưa bao giờ từ bỏ. Nhưng tôi không thể trơ mắt nhìn nó chịu đau vì thế tôi đã thể trung thành với nhà vua, và sau đó...” Múi Murtagh cong lên vì kinh sợ. “Sau đó, Galbatorix đi vào trong tư tưởng tôi. Lão biết mọi thứ về tôi, sau đó hấn biết tên thật của tôi. Giờ tôi là của lão...Mãi mãi.”

Sau đó hấn dựa đầu vào tường, nhắm mắt và cô thấy nước mắt chảy ra từ khóe mắt hấn.

Sau dần hấn đứng lên, khi bước về cửa, hấn dừng lại cạnh cô và chạm vào vai cô. Cô để ý móng tay hấn sạch sẽ và hồng hào, nhưng không được chăm sóc kỹ lưỡng như găng tay. Hấn nói gì đó bằng ngôn ngữ cổ và một lát sau, cơn đau của cô bay biến, dù vết thương vẫn như cũ.

Sau đó hấn rút tay thì cô nói. “Tôi không thể tha thứ...nhưng tôi hiểu.”

Nghe tới đó hấn gật đầu và đi mất, để lại cô phân vân không biết có phải mình đã tìm ra đồng minh mới không.

208. Q.4 - Chương 45: Những Cuộc Nổi Loạn Nhỏ

Khi Nasuada nằm trên phiến đá toát mồ hôi lạnh, mọi phần trên cơ thể đều nhức nhối, cô thấy mình đang ước Murtagh trở lại, chỉ như thế hấn mới có thể giải thoát cô khỏi cơn đau đớn cực độ về cả thể xác lẫn tinh thần.

Cuối cùng cánh cửa vào căn phòng bát giác cũng bật mở, cô không thể nào không thấy nhẹ nhõm; nhưng sự nhẹ nhõm biến thành thất vọng khi cô nghe có tiếng chân nặng nề của găng tay bước xuống cầu thang dẫn vào căn phòng.

Người đàn ông vai hẹp, chắc nịch dùng khăn ướt lau người cho cô và sau đó dùng gạc băng vết thương lại. Khi găng tay cùm cho cô để cô đi nhà nhỏ, cô thấy cô quá yếu không thể cầm nổi con dao trên khay. Thay vào đó, cô cảm ơn găng tay và lần thứ hai khen ngợi móng tay găng tay, lúc này còn sáng hơn trước và rõ ràng hấn muốn cô thấy, vì hấn cứ giờ tay ở chỗ cô dễ nhìn.

Sau khi găng tay cho cô ăn và rời đi, cô cố ngủ nhưng cơn đau khiến cô chỉ có thể ngủ gà gật.

Cô mở choàng mắt khi nghe có tiếng chốt cửa mở.

Đừng nữa chứ! Cô nghĩ và sợ hãi lớn lên trong cô. Đừng sớm thế chứ! Mình không chịu nổi...Mình đâu có đủ mạnh. Sau đó cô kiềm chế nỗi sợ và tự nhủ, Đừng. Đừng nói gì hoặc không cô sẽ tin chúng mất. Nhưng, dù cô vẫn làm chủ được hành vi nhưng không thể bắt trái tim không đập loạn nhịp.

Hai tiếng bước chân vọng trong phòng và rồi Murtagh xuất hiện. Hấn không đeo mặt nạ. Trông hấn buồn rười rượi.

Lần này hấn trị thương cho cô luôn. Cô cảm thấy cơn đau qua ngay lập tức. Trong cả đời cô chưa bao giờ thấy thoải mái như khi vết thương khô da.

Cô thở hổn hển và nói. “Cảm ơn.”

Murtagh gật đầu; sau đó hấn tới bức tường và ngồi như tư thế cũ.

Cô nhìn hấn một phút. Da trên đốt ngón tay đã lành, hấn có vẻ buồn nếu không thì là làm lì không nói. Quần áo hấn từng rất đẹp nhưng giờ rách tả tơi, bạc màu, vá chằng đụp và cô còn thấy vài vết rách trên tay áo. Cô không biết có phải hấn vừa đánh nhau không.

“Galbatorix biết anh ở đây không?” cuối cùng cô hỏi.

“Có thể, nhưng tôi nghĩ là không. Lão bạn chơi với mấy thê thiếp. Hoặc thể hoặc là ngủ rồi. Giờ cũng là nửa đêm rồi mà. Hơn nữa tôi đã ém bùa không cho ai nghe lỏm. Hẳn có thể phá vỡ lời chú nhưng tôi sẽ biết.”

“Nếu hẳn biết thì sao?”

Murtagh nhún vai.

“hẳn sẽ biết nếu vượt qua lưới phòng hộ tư tưởng.”

“Vậy đừng để hẳn làm được. Anh mạnh mẽ hơn; hẳn không thể dùng ai mà đe dọa anh. Anh có thể chống lại hẳn, không giống như tôi. Quân Varden sẽ sớm tới cùng với thần tiên từ phía bắc. Nếu anh chịu đựng thêm vài ngày nữa, có lẽ chúng ta sẽ có cách...giải thoát cho anh.”

“anh không tin họ làm được, đúng không?”

Hắn lại nhún vai.

“...Vậy giúp tôi thoát đi.”

Hắn cười khó khăn. “Thế nào? Tôi không thể đi giày nếu như Galbatorix không đồng ý cơ.”

“anh có thể nói còng cho tôi, và khi anh đi, anh có thể quên đóng cửa.”

Môi trên hắn cong lên khinh bỉ. “Có hai người gác ngoài, có kết giới bảo vệ căn phòng này để giúp Galbatorix biết nếu tù nhân bước chân ra ngoài, cùng hàng trăm tên lính gác giữa đây và cổng gần nhất. May ra thì cô đi được đến hết hành lang.”

“Có thể, nhưng tôi muốn thử.”

“Cô sẽ giết chết mình.”

“Giúp tôi đi. Nếu anh muốn, anh có thể tìm ra cách thoát khỏi kết giới.”

“Tôi không thể. Lời thề không cho tôi dùng pháp thuật chống lại lão.”

“Còn tụi lính? Anh có thể giữ chân chúng để tôi tới cánh cổng, sau đó nấu trong thành phố. Nếu Galbatorix có biết cũng không sao...”

“Thành phố là của lão. Ngoài ra, dù cô đi đâu, hẳn đều có thể dùng bùa chú tìm ra cô. Cách duy nhất giữ cô an toàn là đi xa nhất trước khi hẳn biết, mà dù trên lưng rồng cô cũng không thoát được.”

“Phải có cách!”

“Nếu có...” hắn cười chua chát và nhìn xuống. “cũng vô hiệu cả thôi.”

Cô thất vọng nhìn lên trần nhà trong một chốc. Sau đó, “Ít nhất hãy tháo còng cho tôi.”

Hắn thở ra vì bực.

“Để tôi đứng lên cái,” cô nói. “Tôi ghét nằm trên phiến đá này, nó làm mắt tôi đau vì liếc xuống nhìn anh.”

Hắn lưỡng lự, rồi đứng dậy, tới bên bàn đá, bắt đầu tháo dây trói quanh cổ tay và cổ chân cô. “Đừng nghĩ rằng cô có thể giết tôi,” hắn trầm giọng nói. “Cô không thể đâu.”

Ngay khi được cô được tự do, hắn lùi về vị trí cũ và ngồi trên sàn, nhìn về xa xăm. Cô nghĩ chắc hẳn đang định cho cô chút riêng tư. Cô chuyển động khó khăn – người đau như cháy ở nhiều chỗ - và cô không tài nào giấu nổi mình vì cô lấy gờ mà che thân chứ.

Nền nhà bằng đá hoa cương man mát dưới gót chân cô khi cô tiến tới ngồi cạnh hắn. Cô ôm tay quanh mình để bảo tồn sự e lệ của mình.

“Tornac có phải là người bạn duy nhất của anh không?” cô hỏi.

Murtagh không nhìn cô. “Không, nhưng ông ấy như cha tôi vậy. Ông ấy dạy dỗ tôi, an ủi tôi... mắng mỏ tôi khi tôi quá cứng đầu, và giúp tôi không làm chuyện ngu ngốc. Nếu ông ấy còn sống, ông ấy sẽ đánh tôi vì tội uống như rồ như đại mấy ngày nay.”

“Anh nói ông ấy chết khi anh trốn khỏi Urû’baen?”

Hắn khịt khịt mũi. “Tôi nghĩ rằng mình thông minh. Tôi đút lót cho một tên lính canh để hắn mở cửa cho tôi. Chúng tôi định chuồn khỏi thành phố trong đêm, và Galbatorix sẽ chỉ biết khi quá muộn. Nhưng hắn biết ngay từ đầu. Tôi không biết làm sao hắn biết nhưng tôi đoán hắn theo dõi tôi ngay từ đầu. Khi Tornac và tôi đi qua cổng, chúng tôi thấy lính đợi chúng tôi ở bên kia...Họ được lệnh áp giải chúng tôi về an toàn, nhưng chúng tôi đánh trả, và một trong số họ đã giết chết Tornac. Người kiếm sĩ giỏi nhất Triều đình đã ngã xuống vì một con dao đâm sau lưng.”

“Nhưng Galbatorix đã để anh trốn.”

“Tôi không nghĩ hắn tính tới chuyện chúng tôi đánh trả. Hơn nữa, hắn đang hướng tới mục tiêu khác trong đêm đó.”

Cô nihusmayf khi nhìn thấy một nụ cười quái gở nhất trên khuôn mặt Murtagh.

“Tôi đoán là ngày,” hắn nói. “Ra’zac ở Thung lũng Palancar, tìm kiếm trứng Saphira. Cô biết đó, hôm đó Eragon mất cha nuôi của mình cùng lúc tôi mất cha tôi. Định mệnh thật trêu ngươi, đúng không?”

“Ừ...Nhưng nếu Galbatorix có thể theo dõi anh, vì sao sau đó hắn không tìm anh và mang anh về Urû’baen?”

“Tôi đoán hắn chơi đùa với tôi. Tôi đã ở trong một trang viên một người bạn tôi tin tưởng. Nhưng tôi biết mình đã lầm khi Cặp song sinh mang tôi trở lại đây. Galbatorix biết tôi ở đó, và hắn biết tôi vẫn còn tức giận vì cái chết của Tornac, vì thế hắn dự định để tôi ở trang viên đó trong khi hắn tìm Eragon và Brom...Nhưng tôi đã khiến hắn ngạc nhiên. Tôi bỏ đi, và khi hắn biết tôi biến mất, tôi đã trên đường tới Dras-Leona. Thế nên Galbatorix cũng tới đó. Hắn tới không phải để trừng trị Lãnh chúa Tábor – dù tất nhiên hắn vẫn làm điều đó – mà là để tìm tôi. Nhưng hắn tới quá muộn. Lúc hắn tới thành phố tôi đã gặp Eragon và Saphira, và chúng tôi đã lên đường tới Gil’ead.”

“Vì sao anh bỏ đi?” cô hỏi.

“Eragon không nói với cô sao? Vì...”

“Không, không phải rời Dras-Leona. Vì sao anh rời trang ấp? Ở đó anh an toàn, hoặc anh nghĩ anh an toàn. Vì sao anh bỏ đi?”

Murtagh yên lặng một lúc. “Tôi muốn đánh trả Galbatorix và tôi muốn xa rời cái bóng của cha tôi. Cả đời tôi, mọi người nhìn tôi theo cách khác chỉ vì tôi là con trai Morzan. Tôi muốn họ tôn trọng chính bản thân tôi, không phải ông ấy.” Cuối cùng hắn nhìn cô, liếc nhanh thì đúng hơn. “Tôi đoán tôi đã có cái mình muốn, nhưng một lần nữa, định mệnh lại trêu tôi.”

Cô phân vân không biết anh còn quan tâm tới ai sống trong Triều đình không, nhưng cô quyết định không nói tới đề tài nguy hiểm này. Vì thế, cô hỏi. “Galbatorix biết bao nhiêu về Varden?”

“Mọi thứ. Lão có nhiều mật thám hơn cô tưởng.”

Cô ấn tay vào bụng vì dạ dày co thắt. “Anh biết cách giết chết lão ta không?”

“Một con dao. Một thanh kiếm. Một mũi tên. Thuốc độc. Pháp thuật. Những cách thông thường. Vấn đề là, hắn dùng rất nhiều bùa chú bảo vệ bản thân nên không ai hay cái gì làm hại tới lão được. Eragon là người may mắn nhất; Galbatorix không muốn giết chết nó, vì thế cậu ta có hơn một cơ hội tấn công lão. Và nếu Eragon có tấn công lão cả trăm lần, nó cũng không thể tìm ra cách vượt qua lá chắn bảo vệ của lão đâu.”

“Tất cả các câu đố đều có lời giải, và mọi người đều có điểm yếu,” Nasuada tiếp tục. “Lão ta có đặc biệt yêu thích một mê thiếp nào không?”

Cái nhìn trên gương mặt Murtagh đã cho cô câu trả lời. Sau đó hắn nói, “Liệu Galbatorix tiếp tục làm vua có thực sự tai hại không? Thế giới lão nhắm tới là một thế giới tốt đẹp. Nếu hắn đánh bại Varden, toàn bộ Alagaësia cuối cùng cũng được yên bình. Hắn sẽ chấm dứt việc dùng pháp thuật sai mục đích; thần tiên, người lùn, và loài người sẽ không có lý gì để ghét nhau. Hơn nữa, nếu Varden thua, Eragon và tôi có thể trở

thành anh em như chúng tôi đáng ra phải thế. Nhưng nếu Varden thắng, tôi và Thorn sẽ đi đời. Chuyện phải thế thôi.”

“Ồ? Thế còn tôi?” cô hỏi. “Nếu Galbatorix thắng, vậy tôi sẽ trở thành nô lệ nghe theo sai bảo của lão ư? Murtagh không trả lời, nhưng cô thấy tay hắn nắm chặt lại. “Anh không thể bỏ cuộc, Murtagh.”

“Tôi làm gì được lựa chọn!” hắn hét vang.

Cô đứng lên và nhìn chăm chăm hắn. “Anh có thể chiến đấu! Nhìn tôi này...Nhìn tôi đi!”

Hắn không chịu ngước lên.

“Anh có thể tìm cách chống lại lão. Anh có thể làm được! Nếu lời thề của anh chỉ cần cho anh cơ hội phản kháng nhỏ nhất, anh vẫn phải làm.” Cô dùng câu hỏi của hắn để phản pháo. “Anh còn lựa chọn nào ư? Anh có thể sống cả đời như một kẻ không có hy vọng đáng thương. Anh có thể để Galbatorix biến anh thành một con quái vật. Hoặc anh chiến đấu!” Cô mở rộng cánh tay để hắn thấy hết các vết bồng trên người cô. “Anh thích làm tôi đau không?”

“Không!” hắn hét.

“Vậy chiến đấu đi chứ, đồ hèn nhát! Anh có thể chiến đấu hoặc mất tất cả mọi thứ. Kể cả Thorn.”

Cô đứng nguyên vị trí khi hắn đứng lên, uyển chuyển như một con mèo tiến tới chỗ cô cho tới khi chỉ cách cô vài cm. Cơ hàm hắn gồng lên khi gầm gừ với cô, hơi thở nặng nề bốc ra từ mũi hắn. Cô nhận ra kiểu biểu hiện này vì cô đã nhìn thấy nhiều lần rồi. Đây là tư thế của một người đàn ông mà lòng tự trọng bị tổn thương và muốn đánh người vừa chửi rửa anh ta. Giờ tiếp tục chọc tức hắn rất nguy hiểm nhưng cô biết cô phải làm, vì có thể cô sẽ không bao giờ có cơ hội này một lần nào nữa.

“Nếu tôi tiếp tục chiến đấu,” cô nói, “thì anh cũng có thể.”

“Trở về phiên đá,” hắn giận dữ nói.

“Tôi biết anh không phải một thằng hèn, Murtagh. Thà chết còn hơn sống phục vụ một kẻ như Galbatorix. Ít nhất anh còn giữ lại được vài tính cách cao đẹp của mình, và tên anh sẽ được nhớ cùng với sự nhân hậu của anh kể cả khi anh đã chết.”

“Về lại tảng đá,” hắn gầm lên, nắm lấy tay cô và kéo cô về bàn đá.

Cô để hắn kéo cô về tảng đá màu tro, trói chân tay cô lại, rồi buộc dây quanh đầu. Khi hắn làm xong, hắn đứng nhìn cô, ánh mắt tối đen và hoang dại, những đường nét cơ thể căng như dây đàn.

“Anh phải quyết định xem có muốn liều mạng cứu mình không,” cô nói. “Cả anh và Thorn. Và giờ anh phải quyết định khi vẫn còn kịp. Hỏi bản thân: Tornac muốn anh thế nào đi.”

Murtagh không trả lời và dang cánh tay phải đặt lên ngực cô, bàn tay hắn nóng hổi. Cô ngừng thở vì sự đụng chạm này.

Sau đó, không hơn một tiếng thì thềm là bao, hắn bắt đầu nói bằng ngôn ngữ cổ. Khi những từ ngữ xa lạ tuôn ra từ miệng hắn, nỗi sợ của cô lớn hơn bao giờ hết.

Hắn nói vài phút. Cô không cảm thấy có gì khác biệt khi hắn dừng lại.

Không khí mát lạnh lướt trên ngực cô khi Murtagh nhấc tay ra. Hắn lùi lại và bắt đầu đi vượt qua cô, về cánh cửa. Cô định gọi hắn – để hỏi hắn vừa làm gì – thì hắn dừng lại và nói, “Cái này sẽ giúp cô không phải chịu những vết thương nặng nhất, nhưng dù gì cô vẫn phải giả bộ đau, không Galbatorix sẽ biết được tôi vừa làm gì.”

Sau đó hắn đi.

“cám ơn,” cô thì thầm nói trong căn phòng trống.

Cô dành một lúc lâu ngẫm nghĩ về cuộc trò chuyện giữa họ. Hình như Galbatorix không cử Murtagh tới nói chuyện với cô. Nhưng cũng có thể lắm chứ. Cô không hiểu thực sự Murtagh là người tốt hay kẻ xấu. Cô nghĩ tới vua Hrothgar - đối với cô ông như một người bác – và Murtagh đã giết ông như thế nào tại

Cánh Đồng Cháy. Sau đó cô nghĩ tới tuổi thơ của Murtagh và những khó khăn trong đời hắn, và hắn đã để Eragon và Saphira đi thế nào khi hắn dễ dàng bắt họ tới Urû'baen.

Nhưng dù Murtagh có từng là người đáng tin tưởng thì giờ sự nô lệ đã khiến con người hắn khác đi.

Cuối cùng, cô quyết định sẽ mặc kệ quá khứ của Murtagh và đánh giá hắn qua những việc hắn làm ở hiện tại. Dù tốt, xấu hay vừa tốt vừa xấu thì hắn cũng là một quân đồng minh có tiềm năng, và cô cần có sự giúp đỡ của hắn. Nếu hắn không giúp, cô cũng chẳng mất gì. Nếu hắn giúp, cô có thể trốn khỏi Urû'baen, vậy cũng đáng để thử chứ.

Không còn đau nên cô ngủ một giấc dài và sâu lần đầu tiên từ hồi bị bắt tới thủ đô. Cô tỉnh dậy với tinh thần phấn chấn hơn trước, và một lần nữa nghiên cứu những đường vẽ trên trần nhà. Đường kẻ xanh mỏng khiến cô để ý đến một hình màu trắng nhỏ ở góc gạch. Cô mất một lúc mới nhìn ra chỗ đó mất một góc.

Cô thấy vui vui vì cuối cùng hóa ra căn phòng hoàn hảo của Galbatorix lại không hề hoàn hảo.

Khi cánh cửa vào căn phòng mở ra, cai ngục của cô mang tới cô một bữa ăn trưa. Cô hỏi hắn xem mình có được ăn trước không, sau khi gã cho cô ngồi dậy, vì cô nói cô rất đói, dù thực tế không hoàn toàn vậy.

Gã đồng ý dù không nói lời nào mà chỉ mỉm cười và ngồi xuống cạnh phiến đá. Khi hắn bón cháo cho cô, cô nghĩ mọi kế hoạch cho mọi tình huống xảy ra, vì cô biết cô chỉ có một cơ hội thành công.

Vì đề phòng nên cô khó lòng chén hết đĩa thức ăn. Nhưng cô cũng chén hết khẩu phần, uống nước để sẵn sàng.

Như thường lệ, gã đặt khay thức ăn xuống bức tường phía xa, gần chỗ Murtagh hay ngồi và có lẽ cách 10 foot từ cánh cửa tới phòng nhỏ.

Khi đã thoát khỏi cùm xích, cô nhảy khỏi phiến đá. Gã đầu quả bầu vươn tay tóm lấy tay trái của cô, nhưng cô giơ tay lên, và bằng giọng ngọt ngào nhất, cô nói, “Tôi tự mình đứng được, cảm ơn.”

Gã lưỡng lự, rồi mỉm cười và chặc lưỡi hai lần như thể nói, “Vậy thì, tôi mừng cho cô!”

Sau đó họ cùng tới nhà nhỏ, cô đi trước còn gã đi sau. Khi cô bước được bước thứ ba, cô cố tình xoay cổ chân phải và ngã. Gã hét lên và cố đỡ cô – cô cảm thấy những ngón tay to bè của lão gần cổ cô – nhưng gã quá chậm, và cô tránh được cú chụp của gã.

Cô ngã đúng vào cái khay, làm vỡ bình nước – trong đó còn một chút rượu – và làm cái bát gỗ rơi lạch cạch xuống sàn nhà. Cô cố tình hạ tay xuống dưới thân, và ngay khi sờ thấy cái khay, cô bắt đầu dùng những ngón tay tìm cái thìa sắt.

“A!” cô hét lên như bị đau, rồi quay lên nhìn gã đàn ông, cố giả bộ khó chịu. “Có lẽ tôi chưa sẵn sàng,” cô nói và cười hời hợt với hắn. Ngón cái của cô chạm thấy cái thìa và cô nắm lấy nó ngay khi gã kéo cô đứng thẳng dậy.

Hắn nhìn cô và nhăn mũi, như thể kinh tởm cái mùi rượu trên người cô. Trong lúc đó, cô cho tay ra sau, nhét cái thìa vào cái lỗ thủng trên viền quần áo. Sau đó, cô giơ tay, ra bộ ta không cầm cái gì.

Hắn làu bàu, nắm lấy tay kia của cô rồi dẫn cô tới nhà nhỏ. Khi cô bước vào, hắn chạy về chỗ cái khay, lầm bầm gì đó.

Khi cô đóng cửa, cô lôi cái thìa ra và đặt nó lên môi, trong khi nhổ vài sợi tóc dài nhất ở sau gáy. Cô dùng tay trái vò đuôi tóc và rồi bện lại thành một đoạn dây. Cô lạnh người vì đoạn tóc ngắn quá. Cô vội vã kết đuôi tóc lại đặt xuống sàn nhà.

Cô giật một nắm tóc nữa và bện thành cuộn thứ hai, buộc lại như cuộn thứ nhất.

Cô biết mình chỉ còn vài giây, cô quỳ một chân xuống và buộc hai đoạn tóc vào với nhau. Sau đó, cô lấy cái thìa và buộc vài chân trái, đúng chỗ mép áo che đi.

Cô phải buộc vào chân trái vì Galbatorix luôn ngồi bên phải cô.

Cô đứng dậy và kiểm tra xem có giấu được cái thìa không, sau đó đi vài bước xem nó có rơi ra không.

Không.

Cô an tâm cho mình thở ra. Giờ cái khó của cô là về phiên đá mà gã cai ngục không biết chuyện cô vừa làm.

Gã đã đợi cô khi cô bước ra khỏi nhà nhỏ. Hắn nhìn cô, lông mày giao nhau thành một đường kẻ.

“Thìa,” hắn nói, đánh vần như thể từ ngữ là một miếng củ cải nấu quá lửa.

Cô nâng cùm chỉ vào rìa phòng nhỏ.

Hắn nhúu mày tợn. Hắn vào phòng và cẩn thận kiểm tra những bức tường, sàn nhà, trần nhà, và tất cả những thứ khác trước khi đi ra. Hắn tặc lưỡi và gãi đầu, có vẻ không vui và cô nghĩ, đau vì cô ném cái thìa đi. Cô từng rất tử tế với gã, và cô biết hành động này làm hắn bối rối và tức giận.

Cô cố không lùi lại khi gã bước tới, đặt đôi tay to tướng lên đầu cô và dùng những ngón tay vuốt tóc cô. Khi hắn không tìm ra cái thìa, mặt gã ủ rũ. Hắn nắm tay cô dắt tới phiên đá và cùm cô lại.

Sau đó, hắn sừng sĩa cầm cái khay lên đi ra khỏi phòng.

Cô đợi tới khi chắc chắn hắn đã đi xa mới vươn ngón tay ra từng chút từng chút một.

Một nụ cười tỏa trên mặt cô khi cô cảm nhận được miếng thìa ở đầu ngón trở.

Giờ cô đã có vũ khí.

209. Q.4 - Chương 46: Vương Miện Băng Tuyết

Khi tia sáng yếu ớt đầu tiên chiếu xuống mặt biển gợn sóng, chiếu sáng những con sóng không màu lấp lánh như làm từ pha lê, Eragon bình tĩnh khỏi giấc mộng và nhìn về phía tây bắc, tò mò xem ánh sáng sẽ cho thấy hình dạng đám mây gì ở đằng xa.

Nó không thích thú gì với cảnh trước mắt: những đám mây giăng tới một nửa chân trời, đám mây trông như một cột khói trắng cao bằng những đỉnh núi rừng Beor, quá cao khiến Saphira không thể bay vượt qua. Phần trời sang duy nhất đã nằm sau cô nàng, và giờ nó cũng đang bị cơn bão đang tới nuốt dần.

CHúng ta phải bay qua nó, Glaedr nói và Eragon cảm thấy sự lo lắng của Saphira.

Vì sao không bay qua? Cô nàng hỏi.

Eragon cảm nhận được Glaedr đang thông qua Saphira kiểm tra cấu trúc những đám mây. Cuối cùng rồng vàng nói, Ta không muốn con bay quá xa. CHúng ta còn một đoạn đường dài, và nếu con không đủ sức...

Vậy thì người cho con mượn sức.

Hừm. Kể cả vậy thì con cũng nên cẩn trọng. Ta đã thấy những cơn bão tương tự rồi. Nó lớn hơn con tưởng nhiều. Nếu con muốn bay vòng, con sẽ phải bay rất xa về phía tây vượt qua Vroengard, và con sẽ mất một ngày để quay lại đảo.

Khoảng cách tới Vroengard đâu xa lắm, cô nàng nói.

Không, nhưng gió sẽ làm giảm tốc độ của chúng ta. Hơn nữa, bản năng mách bảo ta rằng cơn bão sẽ bao quanh hòn đảo. Kiểu gì thì kiểu chúng ta cũng phải bay qua. Nhưng tất nhiên chúng ta không cần phải bay vào tâm bão. Con có thấy khía hình chữ V giữa hai cột mây nhỏ đằng tây không?

Có ạ.

Bay tới đó, có lẽ từ đó chúng ta sẽ tìm ra đường bay an toàn.

Eragon nắm chặt phần trước yên khi Saphira hạ vai trái và bay về hướng tây, nhằm vào khía hình chữ V Glaedr chỉ. Nó ngáp và xoa mắt khi cô nàng bay lên cao; sau đó nó quay lại cầm một quả táo và vài miếng bò khô ở túi treo đằng sau lưng. Đây là một bữa sáng xoàng xĩnh, nhưng nó không đói lắm và nếu ăn nhiều trong khi ngồi trên lưng Saphira sẽ khiến nó buồn nôn.

Trong khi nằm, nó nhìn qua những đám mây xuống mặt biển lấp lánh. Nó không thích thú cảm giác xung quanh chỉ là biển và đất liền gần nhất, theo như ước tính của nó, còn cách độ 50 hải lý. Nó rùng mình khi tưởng tượng mình chết chìm trong làn nước sâu lạnh lẽo của biển cả. Nó tự hỏi ở đáy biển có gì, và nó bỗng nghĩ dùng phép thuật nó sẽ khám phá ra ngay, dù thật sự nó cũng chẳng định làm thế. Vượt thẳm nước sâu đó quá tối và quá nguy hiểm. Nó cảm thấy nó không muốn dành cuộc đời chu du nơi đó. Tốt hơn hết nên để biển cho những sinh vật kỳ lạ vốn đã sống ở đó.

Ban sáng qua đi, những đám mây rõ ràng là xa hơn lúc đầu, và như Glaedr nói, cơn bão lớn hơn Eragon và Saphira tưởng tượng.

Một cơn gió ngược nhẹ thổi qua, và Saphira bay có hơi vất vả hơn chút, nhưng cô nàng vẫn bay được.

Họ vẫn bay ở rìa cơn bão. Saphira khiến Eragon và Glaedr ngạc nhiên vì lặn nông trên mặt nước và bay sát rạt mặt biển.

Khi cô nàng lao xuống, Glaedr nói, Saphira, con định làm gì đó?

Con đang tò mò, cô nàng trả lời. Và con muốn cho đôi cánh nghỉ ngơi trước khi tiến vào những đám mây.

Cô nàng lướt trên những cánh sóng, hình ảnh phản chiếu và bóng đen của cô nàng đối xứng như hai người bạn ma đồng hành, một sáng một tối. Sau đó, cô nàng chao cánh và với ba cú đập cánh nhanh, cô nàng giảm tốc độ và hạ cánh xuống mặt nước. Những giọt nước bắn lên hai bên khổ khi ngực cô nàng đập xuống nước, té hàng trăm giọt nước lên người Eragon.

Nước lạnh nhưng sau một lúc, không khí trở nên ấm áp dễ chịu – thật ra là quá ấm khiến Eragon bỏ áo khoác và găng tay.

Saphira cụp cánh và lướt nhẹ nhàng trên biển. Eragon để ý có vài đám rong biển màu nâu ở bên phải. Loài cây này trông như một bụi rậm với những bong bóng cơ trái sơ ri ở đốt thân.

Cao trên đầu họ, gần với độ cao Saphira vừa bay, Eragon thấy chim hải âu cánh điểm đen đang bay ra khỏi cơn bão. Nó càng buồn bực hơn; những con chim biển nhắc nó nhớ hồi nó thấy một đàn sói chạy theo một đàn nai ra khỏi đám cháy rừng ở rừng Spine.

Nếu chúng ta thông minh, nó nói với Saphira, thì chúng ta nên quay lại.

Nếu chúng ta thông minh, chúng ta nên rời Alagaësia và không bao giờ quay lại, cô nàng hưởng ứng.

Cô nàng chúi đầu xuống làn nước, sau đó lắc đầu và thè lưỡi ra vào lần, như thể nếm phải cái gì đó không ngon lành.

Sau đó Eragon cảm thấy Glaedr hoảng loạn, và ông rùng rợn già gầm lên: Bay lên! Ngay lập tức! Bay lên!

Saphira không hỏi lại. Cô nàng mở cánh và bắt đầu đập cánh rẽ sóng bay lên.

Eragon nhào người nắm lấy yên cương để không ngã ngựa ra sau. Saphira đã tạo ra một màn sương mù che phủ tầm nhìn của nó, và nó phải dùng tư tưởng để tìm kiếm thứ khiến Glaedr hoảng sợ.

Từ sâu bên dưới, vươn lên với tốc độ Eragon khó lòng tin nổi là một cái gì đó lạnh và lớn...và đói khát. Nó cố khiến sinh vật kia hoảng sợ, bắt nó tránh xa nhưng sinh vật đó không thềm để ý. Từ trong vùng ý thức tối tăm lạ lẫm của sinh vật đó, Eragon thoáng thấy kí ức không biết bao nhiêu năm lang thang một mình trong đại dương tăm tối, đi săn và bị săn.

Eragon cũng hoảng, nó nắm lấy chuôi kiếm Brisingr khi Saphira bay lên khỏi mặt nước. Saphira! Nhanh lên! Nó hét trong tâm lặng.

Cô nàng từ từ lấy được tốc độ và độ cao, sau đó, một cuộn nước trắng bay lên bên dưới cô nàng và Eragon thấy những hàm răng xám xịt sáng bóng trong đó. Cái hàm đó lớn đủ nuốt trọn một con ngựa và kị sĩ với hàng trăm những cái răng trắng sắc nhọn.

Saphira ý thức được cái nó vừa thấy, và cô nàng xoay người để tránh cú đốt. Một giây sau, Eragon nghe thấy tiếng cái hàm đó đóng lại.

Nững chiếc răng sắc như đầu mũi kim chỉ cách đuôi Saphira có vài cm.

Khi con quái vật rơi xuống nước, phần còn lại của cơ thể nó hiện ra rõ ràng hơn: cái đầu dài hình chữ nhật. Cái mào xương xẩu ở giữa hai mắt và trên cái mào đó là cái xúc tu dài 6feet. Cái cổ sinh vật khiến nó liên tưởng tới một con rắn khổng lồ đang trườn. Lớp da nó rất mịn và nhiều thớ thịt khá dày. Hai cái vây dạng mái chèo của nó nằm hai bên ngực, giương lên trong không khí.

Một giây sau, sinh vật phóng lên còn cao hơn lúc trước.

Chỉ trước khi nước phủ lên hình dạng con quái vật, Eragon đã nhìn vào trong con mắt trông như giọt nhựa đường của nó. Trong mắt nó ánh lên sự ác ý – cơn hận thù và giận dữ và thất vọng – đủ khiến Eragon lạnh người và ước gì nó đang ở giữa Sa mạc Hadarac. Chỉ có ở đó nó mới cảm thấy an toàn khỏi sự khát máu có từ lâu của sinh vật này.

Tim đập thành thịch. Eragon thả tay nắm Brisingr và nắm lấy yên. “Con gì vậy?”

Nidhwal, Glaedr trả lời.

Eragon nhũu mảy. Nó không nhớ có đọc về thứ này hồi ở Ellesméra. Nidhwal là con gì?

Loài này rất hiếm và ít khi được nói tới. Chúng sống ở biển trong khi Fanghur sống trên trời. Cả hai loại này đều có họ hàng với loài rồng. Dù chúng và chúng ta khác biệt về vẻ ngoài và kích thước, nhưng Nidhwal gần gũi với chúng ta hơn Fanghur. Chúng thông minh, và trong ngực chúng có thứ tương tự với Eldunari. Ta tin thứ đó sẽ giúp chúng sống được quãng thời gian dài dưới độ sâu kinh khủng.

Chúng thở ra lửa được không?

Không, nhưng giống với Fangur, chúng thường sử dụng khả năng tư tưởng để tóm con mồi, và nhiều con rồng đã biến thành mồi vì khả năng này của chúng.

Chúng ăn cả đồng loại của mình! Saphira nói.

Đối với chúng, chúng ta chẳng là gì, Glaedr đáp. Nhưng chúng cũng ăn cả đồng loại, chính vì thế còn lại rất ít Nidhwalar. Chúng không thích có kẻ xâm nhập lãnh thổ của mình và không xa rời lãnh thổ. Chính vì vậy chúng ta khó gặp một con gần bờ. Từng có lúc phải bay từ đất liền vài ngày mới thấy chúng, ở nơi sâu nhất. Có vẻ chúng hoặc là liều mạng hơn hoặc liều lĩnh hơn từ hồi Kỷ nguyên của các Kỵ sĩ rồng kết thúc,

Eragon lại rùng mình khi nhớ tới trí óc của Nidhwal. Vì sao cả người và sư phụ Oromis đều không nói cho con biết về thứ này?

Chúng ta không dạy con nhiều điều, Eragon. Chúng ta chỉ có từng đó thời gian, và tốt nhất nên dạy con cách chiến đấu với Galbatorix hơn là tất cả những sinh vật bí ẩn ở Alagaësia.

Vậy có còn những thứ khác giống Nidhwal mà chúng con không biết không?

Một vài thứ.

Người sẽ dạy cho bọn con chứ, Ebrithil? Saphira hỏi.

Ta sẽ. Đợi vài tuần nữa, nếu chúng ta còn sống và tự do, ta sẽ rất vui được dành mười năm tiếp theo dạy dỗ các con về những loài ta biết, bao gồm cả những loài bọ cánh cứng, mà số lượng loài lên tới vô số. Nhưng cho tới lúc đó, hãy tập trung vào nhiệm vụ trước mắt. Đồng ý không?

Eragon và Saphira miễn cưỡng đồng ý và họ không nói gì nữa.

Cơn gió chướng mạnh lên thành một trận cuồng phong khi họ bay tới trước cơn bão. Saphira phải bay chậm lại bằng nửa tốc độ bình thường. Thi thoảng, những cơn gió mạnh làm cô nàng đảo cánh và thi thoảng làm cô nàng đứng yên mất một lúc. Họ luôn biết lúc nào gió sẽ quất tới, vì họ có thể thấy những những hình thu như vẩy sáng bạc lao vào phía họ trên mặt nước.

Từ lúc hoàng hôn buông xuống, những đám mây càng lúc càng lớn hơn. Khi họ tới gần chúng trông thậm chí còn kinh khủng hơn. Chúng tối đen đặc ở phần dưới với những trận mưa bão giăng giăng trên biển như những đoạn dây thừng rối rắm. Lên trên, đám mây mang màu trắng đục, trong khi phần đỉnh có màu trắng trong và trông cứng như những viên đá lát ở Tronjheim. Ở phía bắc, giữa tâm bão, những đám mây hình

thành một hình cái đe bẹt đầu che phủ toàn bộ, như thể các vị thần đang muốn tạo nên một loại nhạc cụ kỳ lạ và kinh khủng.

Khi Saphira bay quay hai cuộn mây trắng – so với chúng cô nàng chẳng to hơn một hạt bụi là mấy – và biến biến mất dưới màn mây trắng xốp, cơn gió chướng yếu đi và không khí trở nên động, đẩy họ đi theo hướng nào không biết. Eragon nghiêng rằng, bụng dạ nó nôn nao khi Saphira hạ độ cao xuống khoảng 2 mét rồi ngay lập tức bay lên 6m.

Glaedr nói, Ngoài lần gặp bão ở giữa Thung lũng Palancar và Yazuac, con đã từng gặp bão lần nào nữa không?”

Không, Saphira trả lời, ngắn gọn và câu bản.

Glaedr dường như đoán trước được câu trả lời, vì thế ông ngay lập tức hướng dẫn cô nàng cách bay qua những đám mây. Nhìn theo những đường chuyển động và hiểu về chúng, ông nói. Nhờ chúng, con có thể đoán được gió thổi mạnh nhất ở đâu và hướng gió thế nào.

Hầu hết những gì Glaedr nói cô nàng đều đã biết, nhưng nhờ giọng nói đều đều của ông rỗng rỗng, Eragon và Saphira thấy bình tĩnh hơn. Nếu họ cảm nhận sự hoảng sợ trong trí óc của ông rỗng, họ sẽ nghi ngờ bản thân mình, và có lẽ Glaedr ý thức được điều đó.

Những đám mây tản mát chắn ngang đường bay của Saphira. Thay vì bay vòng qua, cô nàng lao thẳng vào đám mây như một mũi lao xanh lấp lánh. Khi làn sương mù xám xịt bao phủ lấy họ, tiếng gió rít ngưng bật, và Eragon nhú mắt và giơ tay trước mắt để bảo vệ tầm nhìn.

Khi họ bay ra khỏi đám mây, hàng triệu những hạt nước nhỏ tí xíu bám lên thân mình Saphira. Trông cô nàng lấp lánh như kim cương được dát lên những chiếc vẩy vốn đã sáng lấp lánh.

Hành trình bay tiếp tục không bình yên tẹo nào; một lúc trước cô nàng vừa cất cánh bay lên thì một lúc sau, những cơn gió thổi át cô nàng sang một bên, hoặc giả một dòng không khí đi lên từ đâu nâng một bên cánh cô nàng lên và đẩy cô nàng bay theo hướng ngược lại. Chỉ ngồi trên lưng cô nàng trong lúc cô nàng đang chiến đấu tới mệt mỏi mới biết cô nàng đâu còn lựa chọn nào khác ngoài tiến lên.

Sau một hai tiếng họ không thấy điểm tận cùng của cơn bão. Cuối cùng, Glaedr nói, Chúng ta phải quay lại. Con phải bay vòng từ phía tây lại cho an toàn, và nếu chúng ta tiếp tục đi vào cơn bão, không sớm thì muộn con cũng kiệt sức.

Không nói một lời, Saphira chao cánh về phía bắc tới những đám mây sáng đục đục nằm giữa cơn bão lớn. Khi họ tới gần đám mây – đó là thứ lớn nhất Eragon đã từng thấy, thậm chí còn lớn hơn cả Farthen Dûr—những tia sáng xanh lóe lên, những ánh sét chớp giật phát ra từ đỉnh đám mây bão.

Một lát sau, một tiếng sấm nổ vang dội bầu trời. Eragon phải lấy tay che tai. Nó biết lưới phòng vệ sẽ bảo vệ họ khỏi tia sét nhưng nó vẫn cảm thấy lông tóc dựng ngược khi ở gần những tia sét nổ đi đúng đó.

Dù Saphira có sợ thì nó cũng không cảm nhận được. Giờ nó chỉ thấy sự quyết tâm của cô nàng. Cô nàng vỗ cánh nhanh hơn, và vài phút sau họ xuyên qua đám mây tiến vào tâm bão.

Chung quanh họ là những màu sắc không rõ ràng, xám ngắt và không hình khối.

Eragon cảm thấy phần còn lại của thế giới đã biến mất. Những đám mây khiến nó không nhìn thấy mũi, đuôi và cánh của Saphira. Họ bị mù hoàn toàn, và chỉ còn trọng lượng của họ khiến họ hết lên cao rồi xuống thấp.

Eragon mở đầu óc cho phép tư tưởng trải rộng, nhưng nó không cảm nhận thấy bất kỳ sinh vật sống nào ngoài Saphira và Glaedr dù chỉ là một con chim lạc. May làm sao là Saphira vẫn còn cảm nhận được phương hướng; nếu không, họ sẽ lạc mất. Nhờ dùng tư tưởng tìm kiếm các vật thể sống, dù là cây cối hay động vật, Eragon có thể chắc chắn chúng không đâm vào vách núi.

Nó cũng lầm rầm một câu thần chú mà Oromis dạy để cho nó và Saphira biết chính xác họ gần mặt nước – hay mặt đất thế nào.

Từ lúc tiến vào đám mây giông, hơi nước làm ướt bộ quần áo len của cậu, khiến chúng trĩu nặng. Đó là chưa kể tới gió và hơi nước lạnh buốt khiến nó bực bội. Không chóng thì chầy nó cũng chẳng còn cảm thấy hơi ấm và tiêu đời. Vì thế nó đọc một câu thần chú khác, khiến những giọt mưa không rơi vào người nó – và chiếu theo nguyện vọng của cô em nó – cũng như xung quanh mắt Saphira, vì nước mưa rơi xuống mắt cô nàng, khiến cô nàng liên tục chớp mắt.

Gió tạt bên hông lại rất nhẹ nhàng. Eragon nói với Glaedr nhưng ông rồng già vẫn im lặng. Chúng ta chưa gặp tình huống tệ nhất thôi.

Lời nói của ông nhanh chóng thành sự thật khi một luồng gió béc slene nâng Saphira bay bao hơn trăm mét, nơi không khí quá loãng khiến Eragon khó lòng hít thở và sương mù đóng băng thành vô số những hạt pha lê nhỏ xíu đâm vào mũi, vào má nó cũng như cánh Saphira như những lưỡi dao sắc như dao cạo.

Cô nàng khép cánh, lao về phía trước tránh luồng không khí bốc lên. Sau vài giây, áp suất bên dưới cô nàng biến mất, thay vào đó là luồng không khí đẩy xuống mạnh tương tự, khiến cô nàng hạ xuống mặt biển với tốc độ đáng sợ.

Khi họ rơi xuống, những viên pha lê băng tuyết tan chảy, hình thành những giọt mưa tròn tròn cỡ lớn trôi như không trọng lượng bên cạnh Saphira. Chớp lóe lên – màu xanh nhạt qua những đám mây – và Eragon hét lên đau đớn vì tiếng sấm nổ bùng quanh họ. Tai nó vẫn ơ ơ, nó xé lấy hai mảnh vải vụn rồi cuộn lại nhét vào tai sâu hết mức có thể.

Tới khi tới đáy đám mây, Saphira mới thoát khỏi luồng khí. Ngay lập tức, một luồng gió bốc lên thứ hai như một bàn tay khổng lồ, bốc cô nàng lên cao.

Sau một lúc lâu Eragon không còn nhận thức về thời gian. Những cơn gió giận dữ khiến Saphira không thể chống cự nổi và tiếp tục nâng lên hạ xuống như một mẫu tàu đắm nổi trong vòng nước xoáy. Cô nàng thoát nhưng lại gặp một luồng khí khác tóm lấy.

Eragon thấy mình, Saphira và Glaedr thật là nhỏ bé và vô dụng trước cơn bão và họ sẽ không thể nào đương đầu với nguồn năng lượng trên trái đất này.

Gió hai lần suýt đẩy Saphira xuống nước. Trong lần thứ hai, Eragon nhìn qua vai Saphira và nó thoáng thấy Nidhwal dưới mặt nước nổi sóng. Nhưng, khi tia chớp thứ hai lóe lên, con vật biến mất, và nó phân vân liệu có phải bóng tối đang đùa giỡn nó.

Sức lực của Saphira càng lúc càng giảm, cô nàng càng lúc càng không thể chống trôi cùng trận gió. Thay vào đó cô nàng mặc kệ nó đưa cô nàng tới đâu thì đến. Cô nàng chỉ nỗ lực chống lại cơn bão khi quá sát mặt nước. Còn không, cô nàng chỉ giang cánh và giảm hoạt động hết mức có thể. Eragon cảm thấy lúc Glaedr tiếp sức cho cô em nó, nhưng kể cả vậy cũng không đủ.

Nhưng khi những tia chớp ít dần đi, Eragon lại cảm thấy tuyệt vọng. Gần cả ngày trời họ bị cơn bão quăng qua quật lại, và nó vẫn chưa có dấu hiệu tan hay Saphira sắp thoát khỏi cơn bão.

Mặt trời vừa lặn là Eragon đã không còn nhìn thấy mũi của mình và nó nhắm mắt hay mở mắt cũng chẳng có gì khác biệt. Như thể có một tấm chắn len dày bao lấy nó và Saphira, và quả thực, bóng tối có sức nặng riêng, đè lên chúng từ mọi phía.

Cứ vài giây lại một ánh chớp lóe lên trong màn đêm, thi thoảng ẩn trong những đám mây, thỉnh thoảng xé ngang bầu trời, tỏa thứ ánh sáng bằng của mười hai mặt trời cộng lại, để lại trong không khí cái mùi ngai ngái của sắt. Sau vài ánh chớp, bầu trời còn tối hơn gấp đôi. Eragon và Saphira bị mù không chỉ vì ánh chớp mà còn bởi màn đen thăm thẳm sau đó. Dù các tia sét gần thế nào, chúng cũng không đánh trúng Saphira, nhưng những tiếng sấm đều đều vang lên khiến Saphira và Eragon phát bệnh.

Eragon không biết còn tiếp tục trong bao lâu nữa.

Sau đó, Saphira gặp một luồng gió bốc lên mạnh hơn trước. Ngay lập tức, Saphira phải vật lộn để thoát nhưng cơn gió quá mạnh, cô không thể giữ nổi cánh.

Cuối cùng, cô nàng thất vọng gầm lên và thả ra một ngọn lửa nhỏ, chiếu sáng những viên pha lê băng đá xung quanh. Chúng tỏa sáng như những viên đá quý.

Giúp với, cô nàng nói với Eragon và Glaedr. Con không thể tự mình thoát.

THế là cả hai cùng hòa tâm trí, cùng với sự hỗ trợ từ Glaedr, Eragon hét, “Gángá fram!”

Câu thần chú giúp Saphira vọt lên, nhưng với một tốc độ rất chậm, vì chuyển động chéo trong cơn gió giống như bơi qua sông Anora khi tuyết tan vào mùa xuân. Vì Saphira tiến lên theo hướng nằm ngang nên luồng không khí tiếp tục bốc cô nàng lên rất nhanh. Sau một lúc, Eragon bắt đầu hụt hơi và họ vẫn bị vây trong dòng không khí.

Chúng ta đã đi quá lâu và tốn quá nhiều năng lượng, Glaedr nói. Ngừng câu thần chú.

Nhưng...

Dừng câu thần chú. Chúng ta không thể thoát nếu cả hai con đều ngất. Chúng ta phải đi cưỡi trên những cơn gió tới khi nó yếu đi và SAPHIRA có thể thoát được.

Bằng cách nào? Cô nàng hỏi trong khi Eragon làm theo lời chỉ dẫn của Glaedr. Sự kiệt sức cùng cảm giác thất bại tràn ngập tư tưởng cô nàng khiến Eragon lo lắng.

Eragon, con phải tiếp tục câu thần chú giữa ẩm ướt con, ta và Saphira. Trời càng lúc càng lạnh, lạnh hơn cả mùa đông khắc nghiệt nhất trên rặng Spine, và nếu không dùng phép thuật, chúng ta sẽ đóng băng tới chết.

Kể cả người?

Ta sẽ vỡ như một mảnh thủy tinh nóng đặt trong tuyết. Tiếp theo con phải đọc câu thần chú thu lấy không khí xung quanh con và Saphira để bọn con có thể thở. Nhưng hãy để khí cũ thoát ra, nếu không con sẽ chết ngạt. Câu thần chú rất phức tạp và con không được phạm lỗi, vậy hãy nghe cho kỹ. Nghe đây...

Khi Glaedr nói, Eragon nhắc lại cho ông nghe rồi đọc câu thần chú giúp giữ ấm.

Họ đợi, trong khi cơn gió nâng họ lên càng lúc càng cao. Vài phút trôi qua, Eragon bắt đầu tự hỏi họ có dừng lại không, hay tiếp tục quay cuồng trong cơn gió cho tới khi chạm tới mặt trăng và các vì sao.

Nó tự nhiên nghĩ vì sao lại có hiện tượng sao băng: có thể một con chim, một con rồng hoặc một sinh vật nào đó bay lên cùng với một cơn gió và bị ném văng qua bầu trời cùng tốc độ với họ trong lúc này, như một mũi tên lửa. Nếu quả thực như vậy, nó đoán, nó, Saphira và Glaedr sẽ là ngôi sao băng sáng nhất, đẹp nhất in đậm trong ký ức những người có dịp chứng kiến.

Tiếng gió rít dần dà nhẹ nhàng hơn. Cả cả những tiếng sấm đầu đầu nhức óc cũng ngưng bật. Khi Eragon bỏ nùi vải ra khỏi tai, nó ngạc nhiên vì sự tĩnh lặng xung quanh. Hó vẫn nghe thấy âm thanh rì rào bên dưới, như tiếng một con suối nhỏ chảy róc rách trong rừng, nhưng ngoài ra, tất cả đều tĩnh lặng.

Khi âm thanh giận dữ của cơn bão đã qua, nó để ý sự ảnh hưởng của câu thần chú cũng tăng – không phải từ câu thần chú giúp họ tránh lạnh mà từ câu thần chú thu nén không khí trước nó và Saphira. Dù vì lý do gì, năng lượng cần để duy trì câu thần chú thứ hai nhiều hơn so với câu thứ nhất, và nó nhận ra những dấu hiệu chứng tỏ năng lượng sống của nó còn rất ít: tay nó lạnh, tim đập không đều và có lẽ tệ nhất là cảm giác buồn ngủ.

THế là Glaedr bắt đầu giúp nó. Eragon an tâm cảm nhận gánh nặng giảm dần khi sức mạnh của ông rồng tràn vào người nó, cơ thể nó nóng như sốt làm tan cơn buồn ngủ và giúp nó lấy lại cảm giác ở cơ bắp.

Thế là họ tiếp tục.

Cuối cùng sau một lúc lâu, Saphira phát hiện cơn gió yếu đi – ít thôi nhưng cũng đủ để nhận ra – và cô nàng chuẩn bị thoát ra khỏi luồng khí.

Trước đó, những đám mây trên họ mỏng đi, Eragon thoáng nhìn thấy những thứ lấp lánh: những ngôi sao trắng bạc sáng hơn nó từng thấy.

Nhìn kìa, nó nói. Sau đó các đám mây tan ra, Saphira vươn lên khỏi cơn bão giữ thăng bằng trên những cơn gió.

Eragon thấy toàn bộ cơn bão bên dưới họ, trải ra có thể tới hàng trăm dặm. Tâm bão giống một mái vòm hình nấm cong cong, trơn tru nhờ có những cơn gió mạnh thổi từ tây sang đông đe dọa thổi bay Saphira. Những đám mây dù gần hay xa đều mang màu trắng sữa và phát sáng như dạ quang. Một cảnh tượng đẹp và hiền hòa – những thứ yên tĩnh, bình yên thường ẩn chứa những thứ kinh khủng bên trong.

Sau đó Eragon để ý bầu trời. Nó nín thở vì trên đó có nhiều sao hơn nó tưởng. Những ngôi sao màu đỏ, xanh, trắng, vàng nằm trên trời như những hạt bụi lấp lánh. Những tinh vân quen thuộc vẫn hiện hữu nhưng giờ chúng nằm lẫn với hàng ngàn ngôi sao mờ nhạt hơn mà nó lần đầu tiên nhìn thấy. Không chỉ sao sáng hơn mà bầu trời đằng sau cũng đen hơn. Cứ như thể những lần trong quá khứ nó nhìn lên bầu trời, nó bị một tấm màn che mắt.

Nó cứ nhìn cảnh tượng kỳ thú đó trong một lúc lâu, bị ấn tượng vì bản chất của những ngôi sao lấp lánh không tên. Chỉ khi hạ tầm nhìn xuống nó mới thấy có gì khác lạ về chân trời màu tím. Thay vì trời biển giao nhau tại đường thẳng – như thường thấy – nó lại thấy một đường cong, như nó nhìn thấy một phần của hình tròn lớn không thể tưởng tượng nổi.

Đó quả lại một cảnh tượng kỳ lạ khiến Eragon mất vài giây định hình xem nó thấy gì. Nó cảm thấy da ngứa ngáy và không thở nổi.

“Thế giới hình tròn,” nó thì thầm. “Bầu trời lõm vào và mặt đất hình tròn.”

“Có vẻ thế” Glaedr nói, nhưng có vẻ ông không ấn tượng mấy. Ta đã nghe những con rồng hoang dã kể nhưng ta không bao giờ nghĩ mình sẽ được tận mắt chứng kiến.

Ở phía đông, một màu vàng mờ nhạt chiếu sáng một góc chân trời, chào đón mặt trời quay lại. Eragon đoán nếu Saphira giữ nguyên vị trí trong bốn hay năm phút nữa, họ có thể thấy mặt trời mọc, dù có thể phải mất hàng giờ trước khi những tia nắng ấm áp, mang lại sự sống chạm tới mặt nước bên dưới.

Saphira giữ nguyên vị trí thêm một lúc, cả ba người họ kẹt giữa những ngôi sao và mặt đất, trôi nổi trong cảnh chạng vạng tĩnh lặng như những bóng ma vô định. Họ chẳng ở thiên đường hay nhân gian – mà ở giữa nơi phân cách hai thế giới đó.

Sau cùng Saphira lao về phía trước, nửa bay nửa lượn về hướng nam, vì không khí quá mỏng khiến cánh cô nàng không thể đỡ hoàn toàn trọng lượng khi cô nàng thoát khỏi luồng khí bốc lên.

Khi cô nàng lượn xuống, Eragon nói, Nếu chúng ta có đủ đá quý, và nếu chúng ta dự trữ đủ năng lượng trong đó, em nghĩ chúng ta có thể bay tới mặt trăng không?

Ai biết có thể không? Glaedr nói.

Khi Eragon là một đứa bé, Carvahall và thung lũng Palancar là tất cả những gì nó biết. Nó nghe tới Triều đình, nhưng nó chưa bao giờ sống động tới khi nó bắt đầu chu du trong đó. Sau này, trong tâm trí nó hình ảnh về thế giới bao gồm phần còn lại của Alagaësia và những mảnh đất nó từng được đọc. Và giờ nó nhận ra rằng những cái nó nghĩ là lớn thực sự lại chỉ là một mảnh nhỏ của một tổng thể vĩ đại hơn. Như thể tầm nhìn của nó vừa được mở rộng, từ tầm nhìn của một con kiến thành một con đại bàng.

Ví dụ như bầu trời khum khum còn trái đất hình tròn.

Nó phải đánh giá và sắp xếp lại... mọi thứ. Trận chiến giữa Varden và Triều đình dường như chẳng là gì nếu so sánh với kích cỡ của toàn bộ thế giới, và nó nghĩ những nỗi đau đớn và lo lắng hàng ngày thật vụn vặt khi nhìn xuống từ trên cao.

Nó nói với Saphira, Nếu mọi người chỉ cần nhìn thấy những gì chúng ta đang chứng kiến, có lẽ thế giới sẽ bớt chiến tranh hơn.

Anh đừng mong sói hóa cừu non.

Không, nhưng sói sẽ không phải tàn độc với cừu.

Saphira nhanh chóng hạ xuống đám mây tối đen, nhưng cô nàng xoay xỏa tránh rơi vào một vòng không khí nâng lên hạ xuống. Thay vào đó, cô nàng lướt trên những cơn gió thổi tạt xuống trong cơn bão, dựa vào chúng để tránh mất sức.

Một hai giờ sau, sương mù tan. Họ bay khỏi những đám mây khổng lồ hình thành tâm bão. Họ hạ xuống lướt trên những đám mây mỏng mềm như một tấm chăn, che phủ mọi thứ trừ chính đám mây đó.

Khi mặt trời xuất hiện ở cuối chân trời, cả Eragon và Saphira đều không còn sức ngắm cảnh sắc xung quanh. Với chúng thứ gì chẳng giống nhau.

Rồi Glaedr cất tiếng, Saphira, bên phải con đó. THấy không?

Eragon ngừng đầu nheo mắt để mắt điều tiết với ánh sáng.

Cách đó vài dặm về hướng bắc là một vòng cung những dãy núi vút lên khỏi những đám mây. Những đỉnh núi phủ băng tuyết, và chúng hình thành một vương miện lâu đời, tua tủa nằm trên màn sương. Sườn núi phía đông đón nắng sáng rực rỡ, sườn phía đông và bóng tối xanh đậm phủ lên sườn phía đông và kéo dài tới khắp đồng bằng phủ tuyết trắng bên dưới.

Eragon vươn thẳng người, không dám tin cuộc hành trình đã tới lúc kết thúc.

Chiêm ngưỡng đi các con, Glaedr nói, Aras Thelduin, rặng núi lửa bảo vệ trung tâm Vroengard. Bay nhanh lên, Saphira, vì chúng ta chỉ còn một đoạn ngắn nữa thôi.

210. Q.4 - Chương 47: Giòi Đất

Chúng bắt được cô khi cô tới điểm giao nhau giữa hai hành lang giống hệt nhau, đều có những cột nhà, đuốc và những lá cờ hiệu nền đỏ tươi trên là ngọn lửa vàng đang bùng cháy – biểu tượng của Galbatorix.

Nasuada không mong trốn được, nhưng cô không thể nào không thất vọng vì thất bại. Cô chỉ mong chạy trốn được xa hơn.

Cô chiến đấu suốt đoạn đường tụt lỏm về căn phòng giam giữ cô. Những người đàn ông mặc áo giáp ngực và đeo miếng bảo vệ cẳng tay, nhưng cô vẫn cào được vào mặt chúng và cắn tay chúng, làm hai gã bị thương khá nặng.

Những tên lính thốt lên thất vọng khi họ bước vào Căn phòng của Nhà tiên tri và thấy cô đã làm gì với gã cai ngục. Cẩn thận không dẫm vào vũng máu, chúng mang cô tới bàn đá, trói cô xuống và nhanh chóng bỏ đi, để lại cô một mình cùng xác chết.

Cô hét lên trong xà lim và giật cùm, tức giận vì không thể làm tốt hơn. Vẫn còn tức giận, cô nhìn xuống thi thể trên nền nhà, rồi nhanh chóng rời mắt đi. Dù chết nhưng gương mặt hằn hằn lên sự buộc tội khiến cô không tài nào chịu nổi.

Sau khi ăn cắp được cái thìa, cô đã dành hàng giờ để mài tay cầm vào bàn đá. Thìa được làm bằng sắt mềm, vì thế nó rất dễ định hình.

Cô đã nghĩ Galbatorix và Murtagh sẽ tới gặp cô, nhưng thay vào đó lại là gã coi ngục mang cho cô bữa ăn tối. Hắn bắt đầu tháo cùm để đưa cô vào nhà nhỏ. Ngay khi hắn tháo cùm bên tay trái, cô dùng phần tay cầm thìa sắc nhọn đâm vào họng hắn. Gã hét chói lói khiến cô nghĩ tới lợn bị chọc tiết, rồi quay người, đập cánh tay xuống ngã xuống sàn nhà, nằm đó ngấp ngoai một lúc lâu.

Cô không muốn giết gã. Cô không nghĩ gã là người xấu – cô không chắc gã là cái gì – nhưng vì gã quá đàn độn khiến cô có cảm giác mình lợi dụng gã. Nhưng cô phải làm điều cần thiết và dù cô không thích nhưng cô vẫn cho rằng hành động của mình là đúng.

Khi gã nằm bất động chết trên sàn nhà, cô tháo xích và nhảy khỏi bàn đá. Sau đó, cô lo lắng rút cái thìa ra khỏi cổ gã – giống như là vặn nút chai ra – khiến máu tuôn ra khắp chân cô, khiến cô nhảy lùi lại trong khi phun ra một tiếng chữ thề.

Hai gã lính gác ngoài Căn phòng của nhà Tiên tri rất dễ đối phó. Cô đã khiến chúng bất ngờ và giết chết tên bên phải cùng cách giết gã cai ngục. Sau đó, cô lôi con dao từ thắt lưng y và tấn công tên còn lại trong khi hắn cố đâm ngọn giáo về phía cô. Đánh gần thì giáo không thể có lợi bằng dao găm và cô đã giết chết hắn trước khi hắn kịp chạy trốn hay tri hô.

Nhưng cô không chạy được xa. DÙ vì câu thần chú của Galbatorix hay vì xui xẻo thì cô đã đụng một nhóm năm tên lính, và chúng nhanh chóng, nếu không nói là dễ dàng, tóm được cô.

Chỉ nửa tiếng sau cô nghe có tiếng chân người đi giày đế sắt đi về phía căn phòng. Sau đó Galbatorix xuất hiện cùng một vài tên lính gác.

Như thường lệ, hần dừng lại chỉ đủ để cô liếc mắt nhìn thấy một bóng người cao, ẩn trong bóng đen với khuôn mặt vuông chữ điền. Cô thấy hần quay đầu khi nhìn cảnh tượng trước mắt; sau đó, bằng giọng lạnh lùng, hần nói. “Sao lại thế này?”

Một tên lính mũ trụ gắn lông chim chạy lên trước Galbatorix, quỳ xuống giơ cái thìa được mài sắc lên. “Bẩm bệ hạ, chúng thần tìm thấy cái này bên ngoài.”

Nhà vua cầm cái thìa lên và xoay nó trong tay. “Ta hiểu.” Hần liếc nhìn cô. Hần nắm lấy cái thìa và chẳng tốn sức bẻ nó làm đôi. “Cô biết cô không thể trốn mà còn cố. Ta không thích cô giết những binh lính của ta để chọc giận ta. Cô không có quyền cướp đi mạng họ. Cô không có quyền làm bất cứ điều gì trừ phi ta cho phép.” Hần ném hai mẩu kim loại xuống sàn. Sau đó hần quay người và bước ra khỏi Căn phòng của nhà tiên tri, áo choàng nặng nề phấp phới sau lưng.

Hai tên lính lôi xác gã cai ngục đi, sau đó lau căn phòng và chửi rửa cô.

Khi họ đi và cô lại một mình, cô để cho mình thở dài và cô bớt căng cơ hơn.

Cô ước cô có cơ hội ăn uống, vì giờ khi sự phấn khích qua đi, cô quả thực rất đói. Tệ hơn, có lẽ cô phải đợi hàng giờ mới được ăn bữa tiếp, vì có vẻ Galbatorix không trừng phạt cô bằng cách bắt cô nhịn ăn.

Cô thèm bánh mì và thịt rán cùng một cốc rượu. Nhưng không bao lâu sau cô nghe có tiếng g giày gỗ bên ngoài xà lim. Cô giật mình, cố gắng chuẩn bị tinh thần cho bất cứ trường hợp xấu nào, vì chắc chắn nó sẽ xấu.

Cánh cửa mở ra và hai tiếng bước chân vọng trong căn phòng bát giác khi Murtagh và Galbatorix tiến vào. Murtagh đứng tại vị trí cũ nhưng không mang theo lò than. Hần khoanh tay dựa vào tường và nhìn chăm chặp vào sàn nhà. Cái cô nhìn thấy qua cái mặt nạ bạc không an ủi cô; đường nét khuôn mặt hần có vẻ cứng hơn, và hần lăm lăm cái gì đó khiến cô lạnh tới tận xương.

Thay vì ngồi như thường lệ, Galbatorix đứng đằng sau đầu cô, khiến cô cảm nhận được sự hiện diện của hần rõ ràng hơn bao giờ.

Lão xòe bàn tay dài như móng vuốt trước mặt cô. Lão cầm một chiếc hộp nhỏ trang trí một chiếc kèn cong có lẽ là những con chữ tượng hình của ngôn ngữ cổ. Những tiếng kèn kẹt nho nhỏ phát ra, nhẹ nhàng như tiếng chuột cào tường, nhưng không rõ ràng.

Lão dùng ngón tay cái đẩy khóa hộp lên. Sau đó lão cho tay vào lấy ra một con giòi lớn màu ngà. Sinh vật dài khoảng 6cm, và có cái mồm nhỏ xíu, kêu kèn kẹt thể hiện sự không thích thú gì thế giới này. Nó mập và có những nếp gấp trên thân trong như con sâu bướm, nhưng nếu nó có chân thì chúng cũng quá bé nên cô không nhìn thấy.

Sinh vật uốn éo để cố thoát ra khỏi những ngón tay của Galbatorix. Nhà vua nói. “Đây là con giòi đất. Trông nó có vẻ không giống. Chúng chỉ sống tại một vùng của Alagaësia và cô khó lòng bắt được nó. Lấy nó đi, như một biểu hiện sự kính trọng ta dành cho cô, Nasuada, con gái của Ajihad. Ta sẽ sử dụng nó trên người cô.” Giọng lão hạ thấp xuống, trở nên quỵến rũ hơn. “Nhưng, ta sẽ không muốn đổi chỗ cho cô đâu.”

Tiếng kèn kẹt của con giòi đất to lên khi Galbatorix thả nó xuống cánh tay phải trần trụi của cô, ở ngay dưới khuỷu tay. Cô giật mình khi sinh vật ghê tởm rơi xuống; nó nặng hơn vẻ bề ngoài và nó bám lấy cô như thể bằng hàng trăm cái móc nhỏ nhỏ.

Con giòi đất vặn vẹo thêm một lúc nữa; sau đó nó cuộn tròn lại và nhảy vài cm lên trên cánh tay cô.

Cô vặn người, mong khiến con giòi rơi xuống, nhưng nó vẫn tiếp tục nhảy.

Tiếp tục nhảy.

Rồi dần dà lên tới vai cô, những cái móc đâm vào da cô như quả gai. Cô liếc mắt thấy con giòi đất nâng cái đầu không mắt lên và nhấm vào mặt cô, như thể ngửi không khí. Cái mồm nhỏ xíu của nó mở ra, và cô thấy hàm trên sắc nhọn đằng sau môi trên và môi dưới.

Skree-skree? Con bọ nói. Skree-skra?

“Không phải ở đó,” Galbatorix nói bằng ngôn ngữ cổ.

Con bọ nghe thấy và tránh xa đầu cô khiến cô thấy nhẹ nhõm đôi chút. Sau đó nó nhảy ngược lại cánh tay cô.

Vài thứ khiến cô sợ. Những que sắt nóng làm cô sợ. Ý nghĩ Galbatorix sẽ bị vì Urû'baen làm cô sợ. Tất nhiên cô cũng sợ chết dù không nhiều vì cô sợ sẽ để lại những thứ chưa hoàn thành.

Nhưng, dù vì lý do gì, cảnh thượng vào cảm giác về con giòi này làm cô sợ hơn mọi thứ. Mọi cơ bắp trên người cô dường như nóng lên và nhột nhột, và cô muốn chạy, cái mồm nhỏ xíu kia làm cô nhớ miệng một đứa nhỏ. Âm thanh của nó rất kinh khủng khơi dậy những sự kinh sợ nguyên sơ trong con người cô.

Con giòi đất dừng lại ở khuỷu tay cô.

Skree-skree!

Sau đó, cơ thể mềm nhũn, béo múp của nó nhún lại, nhảy cao khoảng 4 5 inch lên không khí rồi chúi đầu xuống phần mềm ở khuỷu tay cô.

Khi nó chạm xuống, con bọ biến thành mười hai con rết xanh sáng nhỏ, bò lên tay cô trước khi mỗi con tìm một chỗ chui vào, luồn lách trong da thịt cô.

Cơn đau quá kinh khủng; cô vùng vẫy và hét lớn, nhưng không thể nào thoát nỗi sự tra tấn. Nó như kéo dài mãi mãi. Que sắt nóng làm cô đau hơn nhưng cô thả để nó đốt cháy da thịt cô còn hơn, vì kim loại nóng là thứ cô có thể đoán trước. Nỗi sợ khi biết cơn đau của mình là do một sinh vật sống nhai thịt cô rất đặc biệt, và tệ hơn, sinh vật đó nằm trong cô.

Cuối cùng, cô đánh mất lòng tự trọng và kiểm soát. Cô hét cầu xin nữ thần Gokkukara thương xót và cô bắt đầu lập bập như một đứa bé, không thể nào kiểm soát từ ngữ thoát ra.

Đằng sau cô, cô nghe tiếng cười của Galbatorix, và việc lão hưởng thụ sự đau đớn của cô làm cô ghét lão hơn bao giờ hết.

Cô chớp mắt từ từ bình tĩnh lại.

Sau một lúc, cô nhận thấy Galbatorix và Murtagh đã đi. Cô không nhớ họ đi lúc nào; chắc lúc đó cô bất tỉnh.

Cô đỡ đau hơn những vẫn cảm thấy kinh sợ. Cô liếc nhìn cơ thể và ngược mắt lên, tìm đập dồn dập. Da cô sưng lên và những đường máu tụ chạy theo những đường con bọ đào xới dưới da cô, và chúng đang đau nóng lên. Như thể cô vừa bị ai dùng roi quật vào người.

Cô phân vân liệu con bọ còn trong người mình không. Có thể nó đang nằm đâu đó để tiêu hóa thức ăn. Hoặc giả nó đang làm kén, như giòi hóa ruồi hoặc chuyển thành một dạng kinh khủng hơn. Hoặc, đây là khả năng kinh tởm nhất, chúng đẻ trứng trong người cô, và sẽ có càng nhiều con nở ra và chén sạch cô.

Cô rùng mình và khóc vì sợ hãi và thất vọng.

Cơn đau làm cô không giữ nổi bình tĩnh. Mắt cô mờ đi và cô thấy mình đang sụt sùi khóc. Cô thấy ghê tởm bản thân nhưng cô không dừng lại được, dù cố đến thế nào. Để quên đi, cô nói chuyện với bản thân – hầu hết toàn chuyện vô nghĩa – về bất cứ thứ gì giúp cô tập trung vào vấn đề khác. Nó thành công, nhưng chỉ một chút.

Cô biết Galbatorix không muốn giết cô, nhưng cơn sợ cơn giận sẽ khiến lão đi xa hơn dự định. Cô run rẩy, toàn bộ cơ thể nóng bừng như thể cô bị hàng trăm con ong đốt. Sức mạnh ý chí có thể giúp cô chống chọi trong một thời gian dài; dù cô quyết tâm thế nào thì nó cũng chỉ có một giới hạn mà thôi. Và cô sợ cô đã

vượt qua giới hạn. Cái gì đó sâu kín bên trong cô dường như đang vỡ vụn, và cô không tin mình có thể phục hồi sau vết thương.

Cánh cửa lại bật mở.

Cô cố tập trung xem ai tới.

Đó là Murtagh.

Hắn nhìn cô, môi cong lên, thở phì phò, lông mày nhíu chặt. Lúc đầu cô nghĩ hắn giận nhưng sau đó cô nhận ra thực ra hắn đang lo lắng và sợ hãi tới chết. Sự quan tâm của hắn khiến cô ngạc nhiên. Cô biết hắn thích cô – nếu không sao hắn nhọc công thuyết phục Galbatorix để cô sống? – nhưng cô không nghĩ hắn lại quan tâm tới cô nhiều.

Cô cố an ủi hắn bằng một nụ cười. Nụ cười có vẻ méo mó nên Murtagh nghiêng răng như thể cố trấn tĩnh.

“Đừng cử động,” hắn nói và nâng tay lên trước người cô và bắt đầu lẩm bẩm bằng ngôn ngữ cổ.

Làm như tôi cử động được ấy, cô nghĩ.

Phép thuật có hiệu quả và dần dần, cơn đau qua đi, nhưng không biến mất hoàn toàn.

Cô nhíu mày không hiểu thì hắn nói, “Tôi xin lỗi. Tôi không thể làm gì hơn. Galbatorix sẽ biết tôi làm mất.”

“Vậy còn...còn Eldunari của anh. Chắc chắn họ giúp được.”

Hắn lắc đầu. “Chỉ toàn rỗng trẻ khi cơ thể họ chết đi. Họ biết rất ít về phép thuật và Galbatorix hầu hết dạy cho họ biết kể từ khi... tôi xin lỗi.”

“Những thứ đó còn trong tôi không?”

“Không! Không. Galbatorix đã bắt chúng ta hết khi cô ngất đi.”

Cô an tâm hơn. “Câu thần chú của anh không làm tôi ngót đau.” Cô cố không nói giọng buộc tội, nhưng cô không thể giấu sự tức giận trong giọng nói.

Hắn nhăn nhó. “Tôi không chắc vì sao. Dù sinh vật đó là gì, nó cũng không phải loại sinh vật bình thường.”

“Anh biết nguồn gốc của nó không?”

“Không. Hôm nay tôi mới biết khi Galbatorix mang nó tới từ phòng riêng.”

Cô nhắm mắt.

“Thả tôi ra.”

“Cô có chă...”

“Thả tôi ra.”

Hắn im lặng tháo còng cho cô. Sau đó cô ngồi dậy trong khi chờ đợi cơn đau đầu giảm đi.

“Đây,” Murtagh nói, đưa cho cô một chiếc áo choàng. Cô quấn nó quanh người, che cơ thể và giữ ấm và để cô không nhìn thấy những vết bỏng, vết sẹo và những đường thâm tím.

Con giò đất đã chui tới tận chân cô. Cô đi khắp khiến tới góc phòng. Cô dựa người vào tường và từ từ ngồi xuống.

Murtagh ngồi cạnh cô và cả hai nhìn chăm chăm bức tường đối diện.

Cô bắt đầu khóc.

Một lúc sau, hắn vỗ vai cô và cô giật nảy người. Cô không chịu được. Hắn đã làm cô bị thương vài ngày trước và dù cô biết hắn không muốn nhưng cô không thể quên chính hắn là người gí cây sắt nóng vào người cô.

Nhưng khi cô nhìn thấy phản ứng của hắn, cô vươn tay ra nắm lấy tay hắn. Hắn bóp nhẹ nhẹ những ngón tay cô, sau đó vòng tay quanh vai cô kéo coo lại gần. Cô phản kháng một lúc rồi cũng thư giãn trong vòng tay hắn và ngã đầu vào ngực hắn mà khóc. Tiếng khóc vang vọng khắp phòng.

Vài phút sau, cô thấy hắn cử động và nói. “Tôi sẽ tìm cách thả cô ra. Đã quá muộn cho tôi và Thorn. Nhưng không phải cho cô. Miễn là cô không thể trung thành với Galbatorix, tôi sẽ có cơ hội đưa cô ra khỏi Urû’baen.”

Cô ngược mắt nhìn hắn và hiểu hắn thật lòng. “Bằng cách nào?” cô thì thào.

“Tôi không biết,” hắn thừa nhận cùng một nụ cười gượng gạo. “Nhưng tôi sẽ tìm ra cách. Dù thể nào tôi cũng tìm ra. Nhưng cô phải hứa với tôi sẽ không bỏ cuộc – cho tới khi tôi tìm ra cách chứ?”

“Tôi không nghĩ mình chịu nổi cái...vật đó thêm lần nữa. Nếu hắn cho nó vào người tôi, tôi sẽ cho hắn cái gì hắn muốn.”

“Cô sẽ không phải làm vậy; hắn không định sử dụng lại con giò đất.”

“...Vậy hắn định làm gì?”

Murtagh im lặng trong hơn một phút. “Hắn định làm méo mó những gì cô nhìn thấy, nghe thấy, cảm nhận thấy và nếm thấy. Nếu không thành công, hắn sẽ tấn công đầu óc cô. Cô không thể chống lại hắn. Không ai có thể. Nhưng tôi chắc rằng trước khi hắn ra tay, tôi sẽ cứu được cô. Tất cả những gì cô cần làm là tiếp tục chiến đấu. Chỉ vài ngày thôi.”

“Làm sao tôi chiến đấu nổi khi không tin nổi giác quan của mình?”

“Hắn không thể làm chủ một giác quan của cô.” Murtagh xoay người nhìn thẳng vào mắt cô. “Cô có thể cho tôi chạm tới tư tưởng không? Tôi sẽ không đọc suy nghĩ của cô. Tôi chỉ muốn cô biết đầu óc tôi cảm nhận cái gì, để cô có thể nhận ra – cô có thể nhận ra tôi – trong tương lai.”

Cô lưỡng lự. Cô biết đây sẽ là một bước ngoặt. Hoặc cô đồng ý tin hắn hoặc từ chối. Nếu từ chối có thể cô sẽ mất đi cơ hội cuối cùng tránh trở thành nô lệ cho Galbatorix. Nhưng cô vẫn cảnh giác với những người muốn tiếp cận đầu óc cô. Murtagh có thể lừa cô hạ thấp lưới phòng vệ để hắn dễ dàng bước vào tư tưởng của cô. Hoặc có thể hắn muốn tìm kiếm thông tin trong đó.

Sau cùng cô nghĩ, Vì sao Galbatorix lại sử dụng mảnh này? Bản thân lão tự làm cũng được. Murtagh nói đúng; mình không thể chống lại lão...Nếu mình đồng ý với Murtagh, mình toi, nhưng nếu mình từ chối, mình toi chắc. Dù cách nào Galbatorix cũng tấn công mình được. Chỉ là vấn đề thời gian thôi.

“Cứ làm gì anh muốn,” cô nói.

Murtagh gật đầu và hơi nhắm mắt.

Trong tư tưởng bình lặng, cô bắt đầu ngâm nga một đoạn thơ cô hay sử dụng để giấu những suy nghĩ và bảo vệ trí óc khỏi kẻ xâm nhập. Cô tập trung vào nó, quyết tâm phản kháng lại Murtagh nếu cần và cố không nghĩ về những bí mật cô muốn giấu.

Ở El-harim có một người đàn ông mắt vàng

Ông ấy nói với tôi, “Hãy cẩn trọng với những lời nói thắm, vì chúng thì thắm những điều dối trá.

Đừng vật lộn với những con quỷ trong bóng tối,

Nếu không chúng sẽ đóng dấu lên đầu óc con;

Đừng nghe lời bóng tối thăm sâu

Không chúng sẽ săn lùng con khi con say giấc ngủ.”

211. Q.4 - Chương 48: Giữa Đổng Đổ Nát

Những đám mây xám xịt dày tan đi. Từ trên lưng Saphira, Eragon chiêm ngưỡng đảo Vroengard.

Trước mắt họ là một thung lũng lòng chảo bao quanh bởi những dãy núi vòng cung cao vượt những đám mây. Trong khi rừng rộng lớn là những cây gỗ vân sam, thông, linh sam che phủ sườn núi cũng như chân núi. Trông chúng như một đội quân những chiến binh đầy gai hành quân từ đỉnh núi xuống. Những cái cây lớn và rậm rạp đến mức từ trên cao Eragon cũng thấy rêu và địa y bám lên những cành cây chắc nịch. Màn sương mù trắng phủ lên sườn núi, và tại một vài chỗ trong thung lũng, mưa đang giăng giăng.

Trên mặt thung lũng là những tảng đá đủ loại: những tảng đá trước là lối vào những hang động; những đá phiên thuộc về những tòa tháp đã bị thiêu trụi; đá lát đại sảnh với mái đã sập xuống; và vài tòa nhà nhỏ hơn trông có vẻ vẫn ở được.

Hơn mười hai con sông chảy từ núi xuống và uốn lượn dọc mặt đất phủ cây lá xanh tươi tới khi đổ vào một hồ nước lớn yên ả gần trung tâm thung lũng. Xung quanh hồ là phần còn lại của thành phố của các Kỵ sĩ, Doru Araeba. Những tòa nhà khổng lồ - những căn phòng lớn tới mức có thể chứa toàn bộ dân làng Carvahall. Mỗi cánh cửa đều giống như lối vào một động lớn rộng mênh mông chưa người khám phá. Mỗi cánh cửa sổ đều cao và lớn như cổng lâu đài và mỗi bức tường đều phẳng và dựng đứng.

Những cây trường xuân ken dày trên những phiến đá. Ở những nơi không có trường xuân thì có rêu phủ khiến những tòa nhà trông giống như mọc lên từ lòng đất. Những tảng đá có vẻ từng có màu vàng đất, dù được sơn màu đỏ, nâu, hay xanh dương.

Với kiến trúc đặc trưng của thần tiên, những ngôi nhà trông duyên dáng và thon dài hơn những tòa nhà của loài người và người lùn. Nhưng ở chúng có sự rắn chắc và quyền lực mà những căn nhà cây ở Ellesméra thiếu. Eragon thấy thấp thoáng bóng dáng những căn nhà ở Thung lũng Palancar. Nó nhớ tới những kỵ sĩ rồng loài người đầu tiên đã tới vùng đất này của Alagaësia. Nhờ có ông mà ở đây kiến trúc rất đặc trưng, không hoàn toàn theo kiểu thần tiên hay loài người.

Hầu hết các tòa nhà đã bị hư hại nhưng một số còn hồng nghiêm trọng hơn. Sự tổn thất dường như tỏa ra từ một điểm nhỏ phía bắc thành phố, nơi có một hố sâu xuống lòng đất khoảng 6m. Những cây phong mục bật rễ và những chiếc lá úa của nó lay động trong gió.

Khu vực trung tâm thành phố giờ là nơi sinh sống của tảo và cây bụi. Những mảnh kính vỡ rơi đầy trên những phiến đá lát đường. Nơi những tòa nhà che chắn cho Vườn Thượng Uyển khỏi vụ nổ tàn phá thành phố, những bông hoa màu xám xịt vẫn mọc theo kiểu trang trí nghệ thuật, hình dáng của chúng chắc chắn đã được định hình bằng những câu thần chú đã chìm vào quên lãng.

Tất cả các phần của thung lũng cùng nhau phô bày một bức tranh ảm đạm.

Hãy chứng kiến sự tan hoang của cái vốn là niềm tự hào và kiêu hãnh của chúng ta, Glaedr nói. Sau đó: Eragon, con phải đọc một câu thần chú khác. Như thế này này - Và ông đọc vài dòng bằng ngôn ngữ cổ. Đó là một câu thần chú kỳ lạ; từ ngữ tối nghĩa và quên vào nhau. Bản thân Eragon chẳng hiểu nó dùng làm gì.

Khi nó hỏi Glaedr, ông rồng già nói, Ở quanh đây có thứ thuốc độc vô hình, trong không khí con đang hít thở, ở mặt đất con bước đi và thức ăn và nước uống. Câu thần chú sẽ bảo vệ chúng ta.

Độc...gì? Saphira hỏi, ý nghĩ của cô nàng chậm như những nhịp đập cánh.

Eragon thấy từ Glaedr hình ảnh hố sâu trong lòng thành phố và ông rồng nói, Trong trận chiến với THập tam phần đồ, một trong số chúng ta, một thần tiên có tên Thuviel đã dùng phép thuật để tự sát. Dù cố tình hay hữu ý thì con cũng thấy kết quả rồi đó. Vụ nổ đã khiến nơi này không còn ai có thể sống nổi. Những người còn lại nhanh chóng bị nhiễm trùng da và rụng tóc. Sau đó nhiều người đã chết.

Eragon lo lắng đọc thần chú - cần khá ít năng lượng - trước khi nói, Làm sao một người, kể cả có là thần tiên chăng nữa lại gây thiệt hại lớn thế này? Dù có sự giúp sức của con rồng đi nữa, con không nghĩ Thuviel có khả năng gây ra chuyện này, trừ khi con rồng của ông ấy phải to cỡ quả núi.

Con rồng không giúp, Glaedr nói. Con rồng đó đã chết. Không, tự Thuviel đã gây ra đó.

Nhưng bằng cách nào?

Cách duy nhất là biến toàn bộ da thịt thành năng lượng.

Ông ấy trở thành một linh hồn ư?

Không, Năng lượng một khi không có tư tưởng và vật chứa đựng sẽ tỏa ra tới khi biến mất hết.

Con không biết một cơ thể lại chứa đựng nhiều năng lượng tới vậy.

Ít người biết, nhưng dù những vật nhỏ nhất cũng chứa một lượng năng lượng lớn. Vấn đề là thường năng lượng ở trạng thái đóng băng. Nếu con đốt nóng nó, con sẽ gây ra một cơn lũ ít người có thể chịu đựng nổi... Người ta nói là tận Teirm còn nghe thấy tiếng nổ và khói bụi bay cao bằng đỉnh núi Beor.

Đó là vụ nổ giết chết Glaerun phải không ạ? Eragon hỏi, nhớ tới một trong Thập tam phản đồ chết ở Vroengard.

Đúng. Galbatorix và những tên phản đồ còn lại đã có thời gian chuẩn bị và có thể bảo vệ bản thân. Nhưng rất nhiều đồng minh của chúng ta không có được may mắn đó và đã chết.

Khi Saphira chao cánh xuống dưới những đám mây, Glaedr hướng dẫn cô nàng cách bay tới phần tây bắc thung lũng. Glaedr đọc tên từng ngọn núi cô nàng bay qua: Ilthiaros, Fellsverd, and Nammenmast, cùng với Huildrim và Tírnadrim. Ông cũng đọc tên rất nhiều những toa fínhaf và những ngọn tháp đổ bên dưới, và ông đã dạy lịch sử cho Eragon và Saphira, dù chỉ Eragon chú ý tới lời giảng giải của ông rồng già.

Trong tâm tưởng Glaedr, Eragon cảm nhận được một nỗi buồn từ lâu bị đánh thức. Nỗi buồn này không chỉ vì sự sụp đổ của Doru Araeba mà còn vì cái chết của các Kỵ sĩ, loài rồng gần như tuyệt diệt và các giống loài đã mất đi hàng ngàn năm gom nhặt kiến thức và sự hiểu biết. Ký ức về những gì đã xảy ra – mà ông rồng từng có với những người khác – càng làm thêm sự độc bá của Glaedr. Cái đó cùng với nỗi buồn của ông rồng tạo nên một cảm giác phiền muộn khiến Eragon buồn theo.

Nó hơi rút lui khỏi tư tưởng Glaedr nhưng trông thung lũng vẫn ảm đạm và thê lương như chính thung lũng đang khóc than cho ngày tàn của những Kỵ sĩ.

Saphira bay càng thấp thì các tòa nhà càng lớn. Khi kích cỡ thật của chúng lộ ra, Eragon nhận ra rằng những gì nó đọc trong Domia abr Wyrda không hề phóng đại: những đại lộ lớn khổng lồ. Saphira hoàn toàn có thể bay trong đó.

Gần thành phố bị lãng quên là những khúc xương trắng khổng lồ ngổn ngang mặt đất: đó là bộ xương rồng. Cảnh tượng khiến nó khiếp sợ nhưng nó không thể rời mắt. Nó ấn tượng về kích thước. Vài con rồng nhỏ hơn Saphira nhưng hầu hết lớn hơn rất nhiều. Bộ xương to nhất nó nhìn thấy có khi phải dài 24m, rộng 4,5m. Chỉ riêng một cái bộ xương - bị phủ địa y trong như một tảng đá sần sùi – dài hơn và cao hơn cả người Saphira. Kể cả ông Glaedr cũng chỉ nhỏ xíu so với con rồng chết đó.

Đó là Belgabad, con rồng vĩ đại nhất, khi nhận ra sự chú ý của Eragon ông rồng già giải thích.

Eragon nhớ mang máng cái tên đó từ những cuốn sách lịch sử nó đọc hồi ở Ellesméra; tác giả chỉ viết là ông rồng đó đã xuất hiện và biến mất trong trận chiến, thế thôi.

Kỵ sĩ của ông ấy là ai? Nó hỏi.

Ông ấy không có kỵ sĩ. Ông ấy là một con rồng hoang dã. Ông ấy đã sống một mình trong hàng thế kỷ ở con sông băng ở phía bắc. Nhưng khi Galbatorix và Thập tam phản đồ giết loài chúng ta, ông ấy đã tới giúp sức.

Ông ấy là con rồng lớn nhất phải không ạ?

Lớn nhất á? Không. Chỉ tính tại thời điểm đó thôi.

Sao ông ấy tìm đủ thức ăn chứ?

Khi tới độ tuổi và kích thước đó, rồng thường dùng hầu hết thời gian ngủ đông, mơ mộng về những ngôi sao, những ngọn núi nâng lên hạ xuống trong hàng thiên niên kỷ hoặc thậm chí những thứ nhỏ bé như chuyển động của cánh bướm. Lúc này ta đã cảm thấy muốn mơ nhưng ta thức vì ta còn có việc cần làm.

Người...có...biết...Belgabad? Saphira hỏi, cố nói từng từ vì mệt nhọc.

Ta đã gặp ông ấy nhưng ta không biết ông ấy. Luật là, những con rồng hoang dã không đi cùng những con rồng được gắn kết với Kỵ sĩ. Họ coi thường chúng ta vì chúng ta bị thuần hóa và hay ỉ ôi kêu ca. Còn chúng ta coi thường họ vì họ bị bản năng lấn át quá nhiều, nhưng đôi khi chúng ta tôn trọng họ vì lý do tương tự. Nhưng, con phải nhớ, họ không nói ngôn ngữ của chúng ta. Chính vì thế chúng ta và họ khác biệt nhiều hơn con nghĩ. Ngôn ngữ giúp giải thích tư tưởng theo cách khó có thể giải thích được. Những con rồng hoang dã có thể giao tiếp hiệu quả như bất cứ người lùn hay thần tiên nào, nhưng họ không biết cách chia sẻ ký ức, hình ảnh, cảm xúc bằng từ ngữ. Họ cứng đầu không chịu học.

Glaedr ngừng lại rồi nói thêm, Nếu ta nhớ đúng, Belgabad là tổ tiên xa của Hắc long Raugmar và ta chắc con nhớ, Saphira, Raugmar là cụ cố của mẹ con, Vervada.

Saphira mệt mỏi nên rất chậm chạp trong phản ứng. Mãi lúc sau, cô nàng mới ngoái cổ lại nhìn cái bộ xương to tướng đó. Ông ấy phải là một thợ săn giỏi.

Ông ấy là người giỏi nhất, Glaedr nói.

Vậy...con mừng vì mang trong mình dòng máu của ông ấy.

Những khúc xương rải rác trên mặt đất làm Eragon ấn tượng. Tới lúc này nó mới hiểu hết quy mô trận chiến và số lượng rồng từng sinh sống trên mặt đất. Cảnh tượng làm nó thêm ghét Galbatorix, và một lần nữa nó thể sẽ giết nhà vua.

Saphira bay xuống một màn sương mù, những đám mây bay bay ở đầu cánh cô nàng trông như những xoáy nước nhỏ xíu trên trời. Sau đó một bãi cỏ rậm rạp chạm vào và cô nàng hạ cánh nặng nề. Chân phải cô nàng chông xuống, cô nàng đổ sang một bên, ngã đập ngực và vai xuống với một lực đủ khiến Eragon, nếu không có lưới phòng vệ đã bị lưới giáo phía trước đầu thủng họng.

Sau đó cô nàng nằm im bất động. Sau một lúc, cô nàng từ từ co chân, gấp cánh, cuộn tròn lại.

Eragon thả dây quần chân, nhảy xuống đất. Đất ướt và mềm. Nó khụy một bên gối xuống vì bột lún sâu trong đất.

“Chúng ta tới rồi,” nó thích thú nói. Nó tới chỗ đầu Saphira. Khi cô nàng cúi đầu nhìn vào mắt nó, nó đặt tay lên đầu cô nàng và đặt trán lên mũi cô nàng.

Cảm ơn em, nó nói.

Nó nghe có tiếng cụp khi cô nàng khép mi mắt lại, sau đó đầu cô nàng rung lên cùng tiếng rừ rừ sâu trong lồng ngực.

Sau một lúc, Eragon thả cô em nó ra và nhìn khung cảnh xung quanh. Cánh đồng Saphira vừa đáp xuống ở ngoại ô phía bắc thành phố. Những mảnh đá lát sàn vỡ - có mảnh to gần bằng Saphira - nằm rải rác trên cỏ. Eragon nhẹ nhõm vì cô nàng tránh được chúng.

Cánh đồng dốc lên, xa khỏi thành phố, tới một chân núi gần nhất phủ kín cây. Nơi cánh đồng và ngọn đồi gặp nhau là một khoảng đất trống được lát đá bình phẳng. Phía bên kia khoảng đất trống là những cột đá lớn kéo dài nửa dặm về phía bắc. Chắc đây từng là tòa nhà lớn nhất và được trang trí kỳ công nhất. Eragon thấy những cột đá được trang trí cũng như những cây hoa và dây leo quấn quanh đầy nghệ thuật cùng với rất nhiều bức tượng nhưng hầu hết chúng đã mất mát vài phần, như thể chính chúng cũng tham gia trận chiến.

Đây là Đại Thư Viện, Glaedr nói. Hoặc là cái còn lại sau khi bị Galbatorix đập phá.

Eragon từ từ quay người quan sát khu vực xung quanh. Ở phía nam thư viện là một con đường mòn đã mờ dấu chân người mọc đầy cỏ dại. Con đường mòn dẫn từ thư viện tới một vườn táo bị khuất khỏi tầm nhìn. Sau những cây táo là một tảng đá lớn vươn lên cao khoảng 60m, trên đó mọc lên vài cây bách xù.

Eragon mừng rỡ. Nó chắc chắn dù vẫn hỏi, Có phải nó không sợ phụ? Có phải tảng đá Kuthian đây không?

Eragon có thể nhìn thấy Glaedr đang dùng mắt nó để nhìn, rồi ông rồng già nói, Ta thấy nó rất quen nhưng ta không thể nhớ ta đã từng nhìn thấy nó khi nào...

Eragon không cần ông nói gì thêm. “Đi nào!” nó nói. Nó bước qua những cây cỏ cao tới thất lưng tiến tới con đường mòn gần nhất.

Cỏ mọc không quá dày. Nó có thể cảm nhận những tảng đá cuội cứng dưới từng bước chân thay vì mặt đất ướt đầm nước mưa. Với Saphira ở sát sau, nó nhanh chóng đi trên đường, và họ cùng nhau bước dưới bóng cây táo. Cả hai người đều cẩn trọng, vì những cái cây có vẻ nguy hiểm và đang quan sát chúng. Những cành cây quá lớn như thể chúng là những móng vuốt vậy.

Eragon không cố ý thở dài vì an tâm khi đi ra khỏi bóng cây.

Tảng đá Kuthian đứng sừng sững trước một vườn hoa hồng, cây kếp, cây mâm xôi, và cây thủy độc cần. Đằng sau tảng đá là những cây gỗ vân sam kéo dài tới tận ngọn núi cao cao phía sau. Tiếng những con sóc kêu vang trong khắp khu rừng. Nhưng họ chỉ nghe thấy tiếng chứ không hề nhìn thấy chúng.

Ba chiếc ghế đá – hình dạng của chúng nửa bị che dưới những rễ cây, dây leo và cây leo – nằm cách nhau một quãng đều đặn quanh khu đất trống. Ở một bên là những cây liễu từng là nơi cho các Kỵ sĩ ngồi dưới bóng cây mà ngắm cảnh. Nhưng đã qua hàng trăm năm và những cây đã quá lớn, cành lá ken quá dày. Không một con người, thần tiên hay người lùn có thể chui vào nổi.

Eragon dừng lại trước khoảng trống nhìn Tảng đá Kuthian. Bên cạnh nó, Saphira nằm xuống làm rung chuyển mặt đất và khiến nó cúi chân để giữ thăng bằng. Nó vỗ vai cô em, rồi nhìn tòa tháp đá. Nó thấy lo lắng.

Eragon mở toang đầu óc tìm kiếm khu đất trống và những cái cây đằng sau xem có ai đang theo dõi chúng không. Nó chỉ cảm nhận thấy những cái cây, những con chuột chũi, chuột nhắt, côn trùng và những con rắn sọc trong những bụi rậm mà thôi.

Sau đó nó bắt đầu đọc câu thần chú cho phép nó biết có bất cứ bẫy pháp thuật nào xung quanh. Trước khi nó đọc được vài từ, Glaedr nói. Dừng lại. Con và Saphira đã quá mệt. Trước tiên hãy nghỉ ngơi; ngày mai chúng ta sẽ quay lại và tìm xem có gì không.

Nhưng...

Hai còn không thể tự bảo vệ mình nếu chúng ta buộc phải chiến đấu. Dù chúng ta cần tìm gì thì cứ để sáng mai đi.

Eragon lưỡng lự rồi buộc phải dừng câu thần chú. Nó biết Glaedr đúng, nhưng nó ghét phải chờ đợi trong khi nhiệm vụ sắp hoàn thành.

Tốt thôi, nó nói và trèo lên lưng Saphira.

Với một tiếng hóp, cô nàng đứng lên và từ từ quay người đi dưới bóng cây táo. Dưới bước chân cô nàng, nhiều cây rụng ra, một trong số đó rơi vào lòng Eragon. Nó nhặt lá lên và định ném đi thì nhận ra lá có hình dạng kì lạ. Răng cưa nó dài hơn và rộng hơn những lá táo nó từng nhìn, những đường gân lá chạy theo đường bất kỳ chứ không theo hình mạng thông thường.

Nó nhặt thêm một chiếc lá nữa vẫn còn xanh. Giống như chiếc lá vừa rồi, chiếc lá xanh này có đường răng cưa lớn và mạch gân là lạ.

Từ sau trận chiến, mọi thứ đã không còn như nó vốn có, Glaedr nói.

Eragon nhú mào và ném chiếc lá đi. Một lần nữa nó nghe thấy tiếng sóc kêu nhưng không nhìn thấy con nào dù tư tưởng nó cảm nhận được chúng.

Nếu anh có vậy, chắc anh dựng ngược vậy lên rồi, nó nói với Saphira.

Một cột khói nhỏ bay lên từ lỗ mũi cô nàng khi cô nàng khụt khịt về thích thú.

Từ dưới tán vậy, cô nàng đi về phía nam tới một dòng suối chảy xuống từ trên núi. Tới đó, Saphira quay mình và đi theo dòng suối tới một cánh đồng phía trước khi rừng xanh ngắt.

Đây, Saphira nói rồi nằm xuống.

Đây có vẻ là một nơi cắm trại tốt. Saphira không thể tìm kiếm hơn nên Eragon đồng ý và trèo xuống. Nó dừng lại để chiêm ngưỡng cảnh sắc nhìn từ thung lũng. Sau đó nó tháo yên và túi xách trên lưng Saphira xuống. Cô nàng lác đầu, đảo vai và vặn cổ liếm chỗ ngực bị dây sít vào.

Sau cùng, cô nàng cuộn tròn trên cỏ, chuôi đầu dưới cánh và quần đuôi quanh mình. Đừng đánh thức em trừ khi có cái gì đó định thịt chúng ta, cô nàng nói.

Eragon mỉm cười và vỗ đuôi cô nàng, sau đó nhìn thung lũng lần nữa. Nó đứng đó rất lâu, hầu như không suy nghĩ gì mà chỉ quang sát mà thôi.

Cuối cùng nó lấy túi ngủ ra nằm cạnh Saphira.

Người trông chừng cho chúng con nhé? Nó nhờ Glaedr.

Ừ, nghỉ ngơi đi và đừng lo nghĩ gì.

Eragon gật đầu dù Glaedr không nhìn thấy nó. Sau đó nó chui vào trong chăn và để mình lang thang trong những giấc mơ.

212. Q.4 - Chương 49: Snalglí Cho Hai Người

Chiều muộn Eragon mới mở mắt dậy. Tấm màn mây đã tan ở vài nơi, những tia sáng vang chiếu tỏ thung lũng, thấp sáng nóc vài tòa nhà hoang phế. Dù thung lũng vẫn còn lạnh lẽo, ẩm ướt và thiếu hơi người nhưng ánh sáng đã mang lại một diện mạo mới. Lần đầu tiên, Eragon hiểu vì sao các Kỵ sĩ lại chọn định cư trên hòn đảo này.

Nó ngáp rồi nhìn sang Saphira, nhẹ nhàng chạm vào trí óc cô em. Cô nàng vẫn còn ngủ không mộng mị gì. Tâm trí cô nàng giống một ngọn lửa le lói trong than, dễ dàng bén lên nếu cần.

Nó không yên tâm – nó nhớ tới cái chết – vì vậy nó lùi lại và chỉ duy trì liên lạc như một đường chỉ mỏng: đủ để nó biết cô em nó an toàn.

Trong khu rừng đằng sau, một cặp sóc đang cãi nhau với những tiếng ré cao độ. Nó nhú mào mà nghe; giọng chúng quá sắc, quá nhanh và quá lú lo. Như thể một sinh vật khác đang giả giọng chúng vậy.

Nó nghĩ mà sờn da gà.

Nó nằm đó thêm một tiếng nữa, lắng nghe những tiếng sóc kêu trong khu rừng và quan sát những tia nắng nhảy nhót trên những ngọn đồi, những cánh đồng, những ngọn núi bao quanh thung lũng lòng chảo.

Sau đó những đám mây tụ lại, trời tối dần và tuyết bắt đầu rơi xuống, phủ trắng đỉnh núi.

Eragon đứng dậy nói với Glaedr, Con sẽ đi tìm ít củi. Con sẽ về sau vài phút nữa.

Con rùng rợn đồng ý và Eragon cẩn thận đi trên cánh đồng tới khu rừng, cố không đánh thức Saphira dậy. Khi vào rừng, nó rảo bước. Dù có rất nhiều cánh củi khô ở bìa rừng nhưng nó muốn đuổi chân đuổi cẳng và tìm ra chỗ phát ra tiếng sóc, nếu có thể.

Bóng tối phủ kín khu rừng. Không khí lạnh là yên tĩnh như một hang động sâu trong lòng đất. Khu rừng có mùi nấm mốc, gỗ mục và nhựa cây. Rêu và địa y bám trên những cành cây nhưng những mảnh vụn, dù đã sần cũ nhưng vẫn mang vẻ đẹp tinh tế. Chúng chia cây thành nhiều phần làm cho Eragon khó lòng nhìn xa hơn 15m.

Eragon nghe theo tiếng suối để tìm đường đi trong rừng. Giờ khi đã tới gần nó thấy cây thường xanh nơi đây không hề giống trên rặng Spine hay Du Weldenvarden. Chúng là một cụm bầy nhánh thay vì ba nhánh. Dù trong ánh sáng mờ ảo đi nữa, Eragon vẫn cảm thấy như bóng tối đang treo trên cây như một tấm áo choàng phủ lên đó. Mọi thứ trên cái cây, từ những vết nứt trên vỏ cây đến rễ cây lồi lên hay quả cây – mọi thứ đều xương xẩu khác thường và cứng nhắc trông như thể sắp bật rễ và rơi đổ xuống thành phố bên dưới.

Eragon rùng mình và rút thanh Brisingr. Nó chưa bao giờ trong một khu rừng trong tình trạng bị đe dọa. Những cây như thể đang giận dữ và – cùng với những cây táo nó đã thấy ban nãy – chúng như muốn vươn ra xé xác nó vậy.

Nó dùng mu bàn tay đẩy những cây địa y vàng để mở lối tiến lên trước.

Giờ nó vẫn chưa thấy có dấu hiệu của động vật, gấu hay sói. Nó bối rối. Ở đây khá gần con suối. Đáng lý phải có vài bầy thú tới uống nước chứ.

Có thể lũ động vật tránh đoạn rừng này, nó nghĩ. Nhưng vì lý gì?

Một đoạn cây đổ chắn ngang đường. Nó bước qua, đôi giày nó lún tới tận mắt cả trong lớp rêu. Một giây sau, gedwë ignasia trên tay nó bắt đầu ngứa ngáy. Nó nghe có tiếng skree-skree! skree-skra! Khi một tá những con sâu trắng mũm mĩm – mỗi con phải to bằng ngón tay cái – chui ra khỏi đám rêu và bắt đầu nhảy xa khỏi nó.

Một bản năng vốn có trỗi lên. Nó dừng lại như khi gặp rắn. Nó không chớp mắt. Nó thậm chí chẳng thèm thở khi quan sát những con giòi béo múp míp ghê tởm chạy đi chỗ khác. Cùng lúc đó, nó nhớ ra hồi ở Ellesméra có nghe về chúng nhưng nó không nhớ chính xác chúng là giống gì.

Glaedr! CHÚNG là gì vậy? Nó cho con rồng nhìn những con giòi. Tên chúng bằng ngôn ngữ cổ là gì?

Eragon thất vọng khi nghe Glaedr nói, Ta không biết. Ta chưa từng thấy hoặc chưa bao giờ nghe kể tới ấy chứ. Chúng mới có ở Vroengard và Alagaësia. Đừng để nó chạm vào con; chúng có thể nguy hiểm hơn về bề ngoài.

Khi chúng ta tránh xa Eragon một đoạn, những con bọ không tên nhảy cao hơn trước và với tiếng skree-skro! Chúng chui vào đám rêu. Khi rơi xuống, chúng chia ra thành những con rết xanh, nhanh chóng biến mất trong mặt rêu rồi.

Tối lúc đó Eragon mới dám thở.

Sao có thể thế, Glaedr nói. Ông có vẻ đang lo lắng.

Eragon từ từ nhấc giày lên và trở lại sau gốc cây. Nó kiểm tra đám rêu kỹ lưỡng hơn. Lần này nó đã nhận ra thứ nó tưởng là một cành cây mục thò lên khỏi đám rêu thực ra là những cái xương và gạc nai gầy – hay là phần còn lại của một vài con hươu.

Đắn đo một lúc, Eragon quay lại bước tiếp và lần này tránh những đám rêu bên đường, dù việc này chẳng dễ tẹo nào.

Tìm ra tiếng sóc kêu trong rừng không đáng cho nó liều mạng – đặc biệt nó nghi ngờ rằng ẩn nấp dưới tán cây kia còn có những thứ nguy hiểm hơn giòi. Tay nó vẫn ngứa ngáy. Theo kinh nghiệm, nó biết vẫn còn có cái gì đó nguy hiểm gần đây.

Khi nó nhìn thấy cánh đồng và màu xanh lơ của vầy Saphira giữa những bụi cây thường xuân, nó quay lại và bước tới dòng suối. Rêu bám trên bờ suối, thế là nó bước từ những gốc cây lên những tảng đá cho tới khi nó đứng trên một tảng đá phẳng ở giữa dòng nước.

Nó ngồi xổm, tháo găng tay, rửa tay, mặt mũi và cổ. Nước lạnh làm nó khỏe người, trong giây phút, toàn bộ cơ thể nó ấm trở lại.

Một tiếng chít chít vang lên trên dòng suối khi nó gạt những giọt nước ra khỏi cổ.

Cổ cử động ít nhất có thể, nó nhìn lên ngọn cây bên bờ kia.

Trên khoảng 9m, có bốn bóng đen ngồi trên nhánh cây. Từ cái đầu đen hình ô van là những sợi lông tỏa ra mọi hướng. Hai con mắt thù hằn với đường kẻ dọc tỏa sáng giữa hình ô van và sự trống rỗng trong ánh nhìn của chúng khiến Eragon khó biết chúng đang nhìn gì. Bối rối nhất là, như mọi bóng đen, những bóng đen này không tài nào nhìn thấu. Khi đôi mắt quay đi, chúng biến mất.

Eragon không rời mắt, vươn tay nắm lấy thanh Brisingr.

Bóng đen bên trái gãi long rồi kêu ré lên tiếng kêu mà lúc trước nó tưởng là tiếng sóc. Hai bóng ma kia làm tương tự, và trong khu rừng vọng lên tiếng hét.

Eragon định thử chạm vào trí óc chúng, nhưng nhớ tới Fanghur trên đường tới Ellesméra nên nó thôi ngay ý tưởng nó.

Nó trầm giọng nói, “Eka aí fricai un Shur’tugal.” Ta là Kỵ sĩ và là bạn.

Bóng đen dường như đang nhìn thẳng vào nó. Trong một lúc, chúng im lặng, chỉ còn lại tiếng rì rào của dòng suối. Sau đó chúng bắt đầu chít chít tiếp, mắt chúng sáng hơn cho tới khi giống như những mẫu sất nóng trắng.

Sau khoảng vài phút, những bóng đen không hề tấn công nó nhưng cũng không định rời đi. Thế là Eragon đứng dậy và cẩn thận bước lùi một bước.

Dường như cử động đó đã đánh động những bóng ra; chúng đồng loạt kêu ré lên. Sau đó chúng rung người và ở chỗ chúng xuất hiện bốn con cú lớn. Chúng mở cái mỏ vàng ra và kêu với nó như tiếng sóc. Sau đó chúng cất cánh im lặng bay vào lùm cây và nhanh chóng biến mất trong đó.

“Barzûl,” Eragon nói. Nó nhảy ngược lại đường cũ và nhanh chóng về cánh đồng. Nó chỉ dừng lại để ôm bó củi khô về.

Ngay khi tới chỗ Saphira, nó đặt củi khô xuống, quỳ một chân, tạo lưới phép nhiều nhất có thể. Glaedr cho nó biết một câu thần chú, rồi nói. Hồi ta và oromis còn ở đây thì không có những sinh vật này. Chúng không bình thường. Phép thuật đã làm mảnh đất và những sinh vật sống trên đó biến đổi. Giờ đây trở thành nơi ma quỷ.

Những sinh vật gì? Saphira hỏi. Cô nàng mở mắt và ngáp. Eragon chia sẻ ký ức và cô nàng cất tiếng. Đáng nhẽ anh phải cho em theo. Em có thể chén lũ giò và những con chim bóng đó. Anh sẽ chẳng việc gì phải sợ chúng.

Saphira!

Cô nàng đảo mắt. Em đói. Dù là có phép thuật không, em cũng được ăn những sinh vật kỳ dị kia chứ?

Nhưng chúng có thể ăn con, Saphira Bjartskular, Glaedr nói. Con biết quy tắc săn mồi đầu tiên là: không săn những con mồi cho tới khi con biết chắc nó là con mồi. Bằng không, con sẽ thành mồi ngon cho kẻ khác.

“Anh không thấy một con nai nào hết,” Eragon nói. “Anh nghĩ ở đây cũng chẳng có nhiều nai hoẵng đâu. Hơn nữa, trời đã tối. Mà kể cả chưa tối, con cũng không dám chắc chắn đây là địa điểm săn bắn an toàn.”

Cô nàng gặm nhẹ. Tốt thôi. Vậy em nên ngủ tiếp. Nhưng sáng mai, em phải đi săn dù nguy hiểm thế nào. Bụng em rỗng không và em phải ăn trước khi bay qua biển lần nữa.

Saphira nói là làm. Cô nàng nhắm mắt ngủ tiếp.

Eragon đốt một đồng lửa nhỏ, sau đó ăn một bữa tối xoàng xĩnh rồi quan sát thung lũng chìm vào bóng tối. Nó và Glaedr nói về kế hoạch cho ngày mai. Glaedr nói cho nó nghe nhiều hơn về hòn đảo, từ thời trước khi các thần tiên tới Alagaësia, khi Vroengard là nơi ở chỉ của riêng loài rồng.

Trước khi ánh sáng cuối cùng của ngày biến mất khỏi bầu trời, ông rồng già nói, Con có muốn thấy Vroengard như hồi ở Kỷ nguyên của các Kỵ sĩ?

Con muốn, Eragon nói.

Vậy nhìn đi, Glaedr nói và Eragon cảm nhận ông rồng chiếm giữ trí óc nó và chuyển vào đó những hình ảnh và cảm quan. Tầm nhìn của Eragon thay đổi, từ đỉnh nó nhìn thấy hình ảnh song sinh ma mị của thung lũng. Ký ức về thung lũng trong bóng chiều chạng vạng như lúc nay. Nhưng trên trời không có lấy một đám mây và hàng ngàn ngôi sao đang chiếu sáng lấp lánh trên vòng tròn núi lửa Aras Thelduin. Những cái cây vào thời đó dường như cao hơn, thẳng hơn, ít nguy hiểm hơn. Trong thung lũng, những tòa nhà của Kỵ sĩ còn nguyên vẹn, tỏa sáng như đèn báo hiệu trong hoàng hôn với ánh sáng phát ra từ ngọn đèn không dùng nền của thần tiên. Trường xuân và rêu không phủ những phiến đá màu hoàng thổ nhiều như bây giờ. Những đại sảnh và tòa tháp dường như trông sang trọng theo cái cách khác với đồng đồ nát ngày nay. Dọc theo những con đường đá cuội và cao trên đó, Eragon thấy rất nhiều bóng rồng tỏa sáng: những kẻ khổng lồ duyên dáng giấu trong hang động số kho báu của một ngàn nhà vua.

Hình ảnh cuối cùng kéo dài lâu hơn; rồi Glaedr thả trí óc của Eragon ra, thung lũng lại trở về vẻ vốn có.

Đẹp quá, Eragon nói.

Ừ, nhưng giờ nó đã không còn.

Eragon tiếp tục ngắm thung lũng, so sánh với thung lũng của thời xa xưa. Nó nhíu mày khi nhìn thấy ánh sáng – nó nghĩ là ánh đèn – trong thành phố bỏ hoang. Nó thì thầm câu thần chú tăng thị lực. Nó thấy những bóng người đội mũ mặc áo choàng đen trong đồng cỏ nát. Họ trông trang nghiêm thoát tục. Đường như họ đang thực hiện một nghi lễ gì đó.

Ai vậy? Nó hỏi Glaedr. Có cảm thấy như nó nhìn thấy cái gì đó không cho kẻ khác nhìn.

Ta không biết. Có lẽ là hậu duệ của những người đã chạy trốn khỏi trận chiến. Có thể họ là những con người đã tới đây định cư sau Ngày tàn của các Kỵ sĩ. Hoặc cũng có thể họ là những người thờ rồng là Kỵ sĩ như thánh thần?

Sao có thể?

Có thể. Chúng ta không cho phép, nhưng tại nhiều vùng của Alagaësia....Ta nghĩ may mà con đã đặt lá chắn.

Eragon quan sát những người đội mũ đi trong thành phố trong khoảng một tiếng. Cho tới khi họ khuất dạng, ánh đèn biến mất dần. Eragon không còn nhìn thấy họ nữa, dù nó được pháp thuật giúp sức.

Sau đó Eragon dùng đất dập lửa và chui vào chần nằm ngủ.

Eragon! Saphira! Dậy!

Eragon mở choàng mắt. Nó ngồi dậy nắm lấy thanh Brisingr.

Trời tối, trừ ánh sáng đỏ phát ra từ đồng than bên phải và bầu trời sao phía đông. Dù ánh sáng mờ nhạt nhưng Eragon vẫn thấy hình dáng khu rừng và cánh đồng... và con sen khổng lồ dị hóm đang trườn trên cỏ.

Eragon bật dậy lùi về sau. Con ốc sen – vỏ cao mét rưỡi – đang lừng chừng, rồi trườn nhanh về phía nó với tốc độ người chạy. Tiếng rít như tiếng rấn phát ra từ cái mồm đen sì và đôi mắt đỏ to bằng nắm tay Eragon.

Eragon nhận ra nó không đủ thời gian đứng dậy. Đằng sau nó không đủ không gian mà rút thanh Brisingr. Nó chuẩn bị đọc thần chú nhưng trước khi đó, Đầu Saphira phóng về phía nó như một mũi tên. Cô nàng dùng hàm gặm con ốc sen. Vỏ ốc vỡ ra và sinh vật ré lên chói lói.

Saphira vặn cổ ném con ốc vào không khí, há rộng hàm đợi nuốt trọn sinh vật như chim sáo ăn giun đất vậy.

Eragon nhìn xuống. Nó thấy có bốn con ốc sen khổng lồ khác đang tiến tới. Một trong số chúng chui vào vorl nhưng con khác nhanh chóng chuồn mất.

“Đằng này!” Eragon hét.

SAPhira phóng tới. Toàn bộ cơ thể cô nàng rời mặt đất một chốc. Sau đó, cô nàng gặm ba con. Cô nàng không ăn con chui trong vỏ còn lại nhưng cô nàng dùng ngọn lửa vàng xanh đốt cháy 30 mét xung quanh.

Cô nàng duy trì ngọn lửa trong một hai giây. Sau đó cô nàng dùng hàm nhặt con ốc sen đang bốc khói lên – nhẹ nhàng như mèo mẹ cấp mèo con – mang tới đặt trước mặt Eragon. Nó nhìn con vật với vẻ khó tin nhưng có vẻ con vật thực sự chết rồi.

Giờ anh có bữa sáng rồi đó, Saphira nói.

Nó nhìn cô em chăm chăm, rồi bắt đầu cười – nó cứ cười tới khi gặp người lại, đặt tay lên đầu gối thổ phì phò.

Sao nào? Cô nàng hỏi và ngửi cái vỏ cháy đen.

Đúng, sao con cười thế Eragon? Glaedr hỏi.

Nó lắc đầu và tiếp tục cười. Cuối cùng nó nói “Vì...” Sau đó nó chuyển sang nói bằng tư tưởng để Glaedr cũng nghe được. Vì ốc sen và trứng! Sau đó nó lại khúc khích cười ngu ngốc. Vì, ốc sen nướng!...Đói không? Ăn thịt nướng đi! Thấy mệt không? Hăn mắt đi! Ai cần uống rượu khi ta có nhót chứ?! Con có

thể cho thịt nướng vào một cái cốc, như một bó hoa và chúng sẽ... Nó cười sặc sụa đến mức không thể cười nổi nữa. Nó quỳ một chân xuống trong khi hít thở, nước mắt tràn ra.

Saphira mở hàm nhe một nụ cười đầy răng sau đó lục cục gì đó trong cổ. Thi thoảng anh quái quái thể nào ấy, Eragon. Nó cảm thấy sự vui vẻ của nó ảnh hưởng tới cô em. Cô nàng ngửi cái vỏ lần nữa. Có chút bia uống cũng hay.

“Ít nhất là em đã có cái bỏ bụng,” nó nói bằng cả tư tưởng lẫn miệng.

Chưa đủ no để quay về Varden.

Khi dứt cười, Eragon dùng mũi giày đá con ốc sên. Đã rất lâu kể từ ngày loài rồng sống trên Vroengard. Có thể chúng không nhận ra em là ai và nghĩ anh dễ xơi...Nếu chết vì ốc sên ăn thì quả là cái chết lãng xẹt.

Nhưng đáng nhớ, Saphira nói.

Nhưng đáng nhớ, nó đồng tình, cảm nhận sự vui vẻ đang quay lại với nó.

Và ta đã nói với con gì về nguyên tắc đi săn đầu tiên, con gái? Glaedr hỏi.

Cả Eragon và Saphira đều trả lời. Đừng chén mồi trước khi con biết chắc chúng là con mồi.

Rất tốt, Glaedr nói.

Sau đó Eragon nói, Những con giỏi nhảy, chim bóng ma, giờ là những con sên khổng lồ....Làm sao những câu thần chú trong trận chiến lại tạo ra chúng được?

Những Kỵ sĩ, những con rồng, và Thập tam Phần đồ đã phát tán một lượng năng lượng khổng lồ khi giao đấu. Rất nhiều năng lượng không gắn kết trong những câu thần chú. Những người còn sống đã kể lại rằng, trong một khoảng thời gian, thế giới trở nên điên loạn. Con người không thể tin vào những điều mắt thấy tai nghe. Một trong số năng lượng đó chắc chắn đã truyền vào tổ tiên loài giỏi và những con chim con thấy ngày hôm nay. Nhưng con đã nhầm về những con ốc sên. Snalglí vẫn luôn sống ở Vroengard. Chúng là thức ăn ưa thích của loài rồng chúng ta. Và ta chắc vì lý do gì thì con biết.

Cô nàng rên rừ rừ và liếm mép.

Nhưng không chỉ thịt chúng mềm và thơm ngon, mà vỏ ốc cũng rất tốt cho tiêu hóa.

Nếu chúng chỉ là những động vật bình thường, vậy sao lưới phòng vệ của con không chặn chúng lại? Eragon hỏi. Ít nhất con phải biết nguy hiểm đang cận kề chứ.

Glaedr trả lời, Cái này có thể là kết quả của trận chiến. Pháp thuật không tạo ra snalglí nhưng không có nghĩa chúng không bị ảnh hưởng bởi lực tác động lên toàn bộ nơi này. Chúng ta không nên lãng vãng lâu tại đây. Tốt nhất chúng ta nên đi trước khi có cái gì quyết định ném thịt chúng ta.

Với sự giúp đỡ của Saphira, Eragon đập vỡ vỏ ốc và dưới ánh sáng của đèn ma, nó dọn sạch phần ruột bên trong. NHốt con sên ngáp tới tận khuỷu tay nó. Sau đó Eragon và Saphira chôn đồng thịt gần đồng than.

Sau cùng, Saphira trở về bãi cỏ quen thuộc, cuộn người lại và ngủ. Lần này Eragon tới gần cô nàng. Nó mang chấn và túi đựng trái tim của Glaedr. Nó chui dưới cánh cô em và nâng dựa vào chỗ ấm áp giữa cổ và thân mình cô nàng. Nó giành hết buổi đêm để suy nghĩ và mơ mộng.

Ngày tiếp theo trời âm đạm và xám xịt y như hôm trước. Ánh sáng xuyên qua tuyết phủ xuống sườn núi và chân núi. Không khí lạnh lẽo khiến Eragon phải tin rằng cuối ngày sẽ có tuyết rơi.

Saphira mệt nên không thức giấc tới khi mặt trời ngang đỉnh núi. Eragon mất bình tĩnh nhưng vẫn để cô nàng ngủ. Cô nàng hồi phục sức lực sau chuyến bay tới Vroengard còn quan trọng hơn việc bắt đầu tìm kiếm.

Một khi thức dậy. Saphira giúp Eragon đào ruột ốc sên lên nấu bữa sáng cỡ bự...nó không biết gọi món này là gì: ốc sên hun khói ư? Dù tên gì thì thịt ốc sên cũng thực ngon và nó ăn nhiều hơn thường lệ. Saphira chén hết phần còn thừa. Chúng đợi thêm một giờ vì thật không khôn ngoan chút nào khi tham chiến với cái bụng đầy thức ăn.

Sau cùng, Eragon gấp chân và đặt yên lên lưng Saphira. Cùng với Glaedr họ cũng nhau tới Tầng đá Kuthian.

213. Q.4 - Chương 50: Tầng Đá Kuthian

Con đường dưới tán cây táo dường như ngắn hơn ngày hôm trước. Những cái cây xương xẩu dường như to lớn hơn bao giờ hết. Eragon nắm chặt chuôi Brisingr trong suốt cuộc hành trình.

Nó và Saphira cũng dừng lại trước một tảng trắng trống trước Tầng đá Kuthian. Đàn quạ đậu trên tảng đá. Khi nhìn thấy Saphira chúng tung cánh bay lên trời – Eragon thấy đó là một điềm gở.

Trong suốt nửa tiếng, Eragon đứng đọc hết thần chú này tới thần chú khác để tránh phép thuật lại tổn hại tới nó, Saphira hay Glaedr. Trong khắp bãi trống, trên Tầng đá Kuthian – và toàn bộ hòn đảo – là hàng tá các câu bùa phép. Một trong số đó ếm sâu trong lòng đất với sức mạnh như một con sông lớn chảy dưới chân nó. Số khác nhỏ hơn chỉ đủ khả năng tác động lên một bông hoa hay cành cây. Một nửa trong số các bùa phép không hoạt động – vì không đủ năng lượng hoặc không có đích tác động tới hay đang đợi một điều kiện cụ thể. Một số lượng lớn các câu thần chú khắc chế lẫn nhau, như thể các Kỵ sĩ, hoặc bất kỳ ai đọc chúng ra, đã làm thay đổi câu thần chú ban đầu.

Eragon không thể biết hầu hết các câu thần chú để làm gì. Nó không biết về những từ ngữ mà chỉ biết tới dạng năng lượng mà các pháp sư đã qua đời từ đâu cẩn thận tạo ra. Những cấu trúc đó quá khó, nếu không muốn nói là không thể dịch ra nổi. Glaedr có giúp, vì ông ấy quay thuộc với những câu thần chú lâu đời và phức tạp hơn từ hồi còn ở Vroengard. Nhưng còn lại Eragon phải đoán. May mà dù nó không phải lúc nào cũng biết chủ đích câu thần chú nhưng nó biết câu thần chú đó có ảnh hưởng tới nó, Saphira hay Glaedr hay không. Đó là một quá trình phức tạp đòi hỏi câu thần chú phức tạp. Eragon mất cả tiếng nữa mới kiểm tra được toàn bộ.

Cái khiến nó – và cả Glaedr – lo lắng nhất là những câu thần chú họ không tài nào nhận diện. Khám phá các câu thần chú càng ngày càng khó nếu những người niệm thần chú thực sự muốn giấu.

Cuối cùng, khi Eragon tự tin không có bẫy nào xung quanh họ hay quanh Tầng đá Kuthian, nó và Saphira bước lên tảng đất trống tới chân ngọn tháp phủ đầy địa y.

Eragon ngửa cổ nhìn lên đỉnh. Quá là xa. Nó không thấy tảng đá hay Saphira có gì bất thường.

Chúng ta hãy xưng tên cho xong đi, cô nàng nói.

Eragon hỏi Glaedr và ông rùng rợn đáp, Con bé nói đúng. Chúng ta chẳng việc gì phải chần chừ. Hãy nói tên mình, ta và Saphira cũng làm tương tự.

Eragon căng thẳng nắm chặt tay hai lần sau đó cầm khiên và thanh Brisingr.

“tên tôi,” nó nói lớn, rành mạch, “là Eragon Khắc tinh của tà thần, con trai của Brom.”

Tên tôi là Saphira Bjartskular, con gái của Vervada.

Còn tên tôi là Glaedr Eldunari, con trai Nithring đuôi dài.

Họ chờ đợi.

Ở đằng xa bầy quạ kêu như trên người họ. Eragon không thoải mái nhưng nó không để ý. Nó không mong cánh cửa sẽ dễ dàng mở ra.

Thử lại xem, nhưng lần này nói bằng ngôn ngữ cổ, Glaedr khuyên.

Thế là Eragon nói, “Nam iet er Eragon Sundavar-Vergandi, sönr abr Brom.”

Và Saphira cũng như Glaedr nhắc lại tên và nguồn gốc bằng ngôn ngữ cổ.

Không có gì xảy ra.

Eragon càng lúc càng bất an. Nếu chuyến hành trình này vô ích... không, nó không dám nghĩ. Chưa dám nghĩ. Có thể chúng ta phải nói lớn tên lên, nó nói.

Bằng cách nào? Saphira hỏi. Chẳng nhẽ em phải hét vào tảng đá à? Còn sư phụ Glaedr thì sao?

Anh có thể nói tên họ em, Eragon nói.

Hình như không đúng như những gì nó muốn, nhưng chúng ta cứ thử xem, Glaedr nói.

Bằng ngôn ngữ này hay ngôn ngữ cổ.

Bằng ngôn ngữ cổ. Nhưng thôi, thử cả hai cho chắc.

Hai lần Eragon đọc tên nhưng tảng đá vẫn không thay đổi. Cuối cùng, nó thất vọng nói, Có lẽ chúng ta tới sai nơi; có thể cổng vào Hầm Mộ những Linh Hồn ở bên kia tảng đá. Có thể ở trên nóc lăm.

Nếu thế, vì sao trong Domia Abr Wyrda không nhắc tới hướng? Glaedr hỏi.

Eragon hạ khiên xuống. Có bao giờ có câu đố nào dễ giải đâu?

Hay là chỉ anh cần xưng tên thôi? Saphira nói với Eragon. Không phải Solembum nói là, ...”khi người sức cùng lực kiệt, hãy tới tảng đá Kuthian và xưng tên để mở cánh cửa vào Hầm mộ của Những Linh Hồn.” Tên của anh, chứ không phải của em hay sư phụ Glaedr.

Eragon nhú mày. Có thể. Nhưng nếu chỉ cần tên anh thì có lẽ anh nên nói khi chỉ có một mình.

Với một tiếng gầm, Saphira bay lên, làm dựng đứng tóc Eragon và thổi bật cây cỏ. Thử đi, và nhanh lên đấy nhé! Cô nàng nói khi bay về phía đông, tránh xa tảng đá.

Khi Saphira cách $\frac{1}{4}$ dặm, Eragon nhìn lên bề mặt đá và một lần nữa nâng khiên, một lần nữa xưng tên, bằng cả hai ngôn ngữ, loài người và thần tiên.

Không có cánh cửa hay lối đi nào lộ ra. Không có một vết nứt nào trên mặt đá. Không một dấu hiệu nào. Tòa tháp đá vẫn chỉ là một tảng đá hoa cương, không hở ra một bí mật nào/

Saphira! Eragon hét gọi bằng tư tưởng. Sau đó nó chửi thề và bước tới bước lui, đá bay những viên đá và cành cây trên đất.

Nó quay lại chân tảng đá khi Saphira đáp xuống bãi đất trống. Móng vuốt đâm sâu vào đất. Lá cây và lá cỏ cuốn quanh cô nàng như trong cơn cuồng phong.

Khi đã cô nàng đáp xuống trên bốn chân và gập cánh, Glaedr nói, Ta đoán là con không thành công?

Không, Eragon cục cằn đáp và nhìn chằm chằm lên ngọn tháp đá.

Hình như ông rồng già thờ dài. Ta sợ chỉ có một khả năng...

Là Solembum nói dối chúng ta? Rằng cậu ta cho chúng ta đi chơi để Galbatorix có thể hủy diệt Varden?

Không. Rằng để mở cái...cái...

Hầm mộ của Những Linh Hồn, Saphira nói.

Đúng, cái hầm mộ mà hần nói với các con – để mở nó, chúng ta phải dùng tên thật ấy.

Những từ đó rơi vào họ như một tảng đá nặng trĩu. Họ không nói gì. Ý nghĩ đó khiến Eragon sợ. Nó không dám vì sợ làm tình huống tệ hơn.

Nhưng nếu đây là một cái bẫy....Saphira nói.

Vậy thì đây là cái bẫy nguy hiểm nhất, Glaedr nói. Các con cần quyết định rằng: các con có tin Solembum không? Việc này không chỉ đe dọa mạng sống chúng ta mà còn cả sự tự do của chúng ta. Nếu các con tin hần, liệu các con có thể thành thực với bản thân để tìm ra tên thật nhanh chóng không? Nhưng các con có dám sống cả đời với cái đó dù cho nó chẳng lấy gì làm thoải mái? Vì nếu không, giờ chúng ta phải bỏ đi ngay. Ta đã thay đổi từ khi Oromis chết, nhưng ta biết ta là ai. Nhưng con có biết con là ai không, Saphira? Còn con nữa, Eragon? Con có thể nói thật cho ta biết cái gì bên trong con rồng và Kỵ sĩ này không?

Eragon chán nản nhìn Tảng đá Kuthian.

Mình là ai? Nó tự hỏi.

214. Q.4 - Chương 51: Cả Thế Giới Chỉ Là Giấc Mơ

Nasuada cười khi bầu trời đầy sao xoay xung quanh cô và cô rơi vào một ánh sáng trắng dưới đó cả dăm.

Gió lùa vào tóc cô, vấy cô bay phần phật, những sợi tơ trên ống tay áo đung đưa như những sợi dây. Những con dơi đen to tướng bay tới, dùng răng tấn công vào những vết thương của cô.

Cô vẫn cười.

Ánh sáng chói lòa làm cô mù mắt trong một phút. Khi đã nhìn rõ, cô thấy mình đang đứng trong Căn phòng của Nhà tiên tri, nhìn thấy chính mình trôi trên chiếc bàn đá màu khói. Cảnh thân xác cô là Galbatorix: cao, vai rộng, bóng tối che khuất khuôn mặt và vương miện đỏ như lửa trên đầu.

Hắn quay lại chỗ cô đứng và xòe bàn tay đeo găng. “Tới đây, Nasuada, con gái của Ajihad. Hãy bỏ qua lòng tự trọng và hãy thề trung thành với ta. Ta sẽ cho cô mọi thứ cô muốn.”

Cô phát ra tiếng kêu chế nhạo và dùng tay nhắm về phía lão. Trước khi cô kịp xé toang cổ họng hắn, nhà vua biến mất trong màn sương mù đen.

“Cái ta muốn là mi chết đi!” cô hét vào xà lim.

Căn phòng vang lên tiếng Galbatorix từ mọi hướng: “VẬY cô hãy ở đây tới khi nhận ra lỗi lầm.”

* * *

Nasuada mở mắt. Cô vẫn trên bàn đá, cổ tay và cô chân bị trói, những vết thương do con giòi đục xới nhói đau không ngừng.

Cô nhú mồm. Cô vừa bất tỉnh hay vừa nói chuyện với nhà vua? Cô không biết khi...

Ở góc phòng, cô thấy một dây leo dày màu xanh mọc trên những phiến đá vẽ hình, làm chúng nứt ra. Nhiều sợi dây leo xuất hiện cạnh sợi thứ nhất hơn; chúng bò khắp bức tường, trên sàn nhà như những con rắn đang bò vạy.

Nasuada cười khi quan sát chúng bò tới gần. Đây là tất cả những thứ lão có thể nghĩ ra? Mình mơ mấy thứ kỳ lạ thế này mỗi đêm.

Như để trả lời cô, bàn đá tan chảy, những sợi dây leo bò lên người cô, giữ chặt cô hơn cả những sợi xích. Những cành dây leo càng lúc càng dày đặc làm tầm nhìn của cô tối lại. Cô chỉ nghe thấy duy nhất âm thanh khi chúng bò lên nhau: khô khốc như tiếng cát chảy.

Không khí xung quanh cô ngột ngạt và nóng nực. Cô cảm thấy khó thở. Nếu cô không biết những sợi dây leo kia chỉ là ảo ảnh, cô sẽ sợ. Nhưng cô chỉ nhìn chăm chăm vào bóng tối, chửi rủa tên Galbatorix. Không phải một lần đầu. Và cô chắc không phải lần cuối cùng. Nhưng cô không thể để hắn mãn nguyện vì làm cô mất cân bằng.

Ánh sáng...Những tia nắng mặt trời vàng ruộm tưới lên những con đồi chen lẫn những cánh đồng và vườn nho. Cô đang đứng ở góc một cái sân nhỏ, dưới dàn lưới tắm những tia nắng ban mai. Những sợi dây leo gợi cho cô một sự quen thuộc không vui vẻ gì. Cô đang mặc chiếc váy màu vàng xinh đẹp. Tay phải cô cầm một cốc rượu pha lê và trên lưới cô có vị rượu anh đào. Một cơn gió nhẹ thổi tới từ phương tây. Không khí ẩm áp, thoải mái, sáng khoái.

“À, nàng đây rồi,” có giọng nói phía sau cô. Cô quay lại thấy Murtagh đang sải bước tới gần cô từ một dinh cơ rộng lớn. Giống như cô, hắn đang cầm một ly rượu. Hắn mặc quần bó chèn đen và áo chèn bằng xa tanh đỏ thẫm với những chiếc khuy vàng. Hắn đeo một con dao găm ở nạm đá quý ở thắt lưng. Tóc hắn dài hơn cô nhớ. Hắn có vẻ thư thái và tự tin theo cách cô chưa từng thấy. Và ánh nắng chiếu trên mặt hắn làm cho hắn đẹp trai tới nghẹt thở - thậm chí còn thanh tao nữa.

Hắn cùng cô đứng dưới giàn lưới và đặt tay lên cánh tay trần của cô. Cử chỉ đó thật bình thường. “Cô gái tinh ranh, nàng dám bỏ ta lại với Lãnh chúa Ferros và câu chuyện dài dằng dặc của ông ấy. Tôi mất nửa tiếng mới thoát nổi đấy.” Sau đó hắn ngừng nói và nhìn cô gần hơn, trong ánh mắt có chút gì đó quan tâm. “Nàng ốm à? Da nàng xám quá.”

Cô mở miệng nhưng không nói gì. Cô không biết phải phản ứng thế nào.

Murtagh nhú mồm. “Nàng bị tấn công nữa sao?”

“Tôi...tôi không biết...Tôi không thể nhớ sao tôi lại ở đây, hay...” Cô không nói gì khi thấy nỗi đau trong mắt Murtagh. Hắn nhanh chóng giấu nó đi.

Hắn trượt tay lên lưng cô khi đi ra sau lưng cô nhìn vào khung cảnh những ngọn đồi nhấp nhô. Sau đó, bằng giọng trầm trầm, hắn nói. “Tôi hiểu vì sao nàng bối rối...Đây không phải lần đầu tiên, nhưng...” Hắn hít một hơi thật sâu và nhẹ nhẹ lắc đầu. “Nàng nhớ cái gì nào? Teirm? Aberon? Cithrí? ... hay món quà tôi tặng nàng vào một đêm ở Eoam?”

Cô càng lúc càng không hiểu. “Urû’baen,” cô thì thào. “Căn phòng của Nhà tiên tri.Tôi chỉ còn nhớ thế.”

Ngay lập tức, cô cảm nhận được bàn tay run rẩy của hắn. Nhưng mặt hắn không biểu lộ gì.

“Urû’baen,” hắn khan giọng nhắc lại. Hắn nhìn cô. “Nasuada..đã tám năm kể từ khi chúng ta ở Urû’baen.”

Không, cô nghĩ. Không thể. Nhưng mọi thứ cô nhìn thấy, cảm thấy đều quá thật. Tóc Murtagh tung bay trong gió, mùi cánh đồng, chiếc váy chạm lên da cô – tất cả đều như thật. Nhưng nếu cô thực sự ở đó, vậy vì sao Murtagh không an ủi cô bằng cách chạm vào tư tưởng cô như hắn từng làm? Hay hắn đã quên? Nếu tám năm đã trôi qua, hắn có thể không nhớ lời hứa với cô ở Căn phòng của Nhà tiên tri.

“Tôi...” cô định nói rồi nghe thấy tiếng một người phụ nữ gọi:

“Tiểu thư ơi!”

Cô quay đầu nhìn một người hầu gái đẩy cửa chạy tới từ căn nhà, tạp dề tung phấp phới. “Tiểu thư,” cô hầu gái nói và nhún gối chào. “Tôi xin lỗi vì làm phiền tiểu thư, nhưng những đứa trẻ mong tiểu thư cùng chúng chơi với những vị khách.”

“Con ư,” cô thì thào. Cô nhìn Murtagh và thấy mắt hắn sáng lên vì những giọt nước mắt.

“Đúng,” hắn nói. “Con. Bốn đứa, tất cả đều khỏe mạnh và hiếu động.”

Cô rùng mình vì cảm xúc ứa tới. Cô không dừng được. Sau đó cô hơi nâng cằm. “Hãy cho tôi biết tôi quên những gì. Hãy cho tôi biết vì sao tôi quên.”

Murtagh cười một nụ cười tự hào. “Tôi rất vui lòng,” hắn nói và hôn lên trán cô. Hắn cầm lấy cốc rượu của cô và đưa cả hai cho người hầu gái. Sau đó hắn nắm lấy tay cô, nhắm mắt lại, cúi đầu.

Ngay lập tức, cô cảm nhận sự hiện diện của hắn trong tư tưởng cô. Cô biết: không phải hắn. Không thể là hắn.

Cô lúc giận vì bị lừa gạt và mất đi những thứ cô chưa thể nào có. Cô rút bàn tay phải khỏi tay Murtagh, nắm lấy con dao găm và đâm vào người hắn. Cô hét:

Ở El-harím, Ở El-harim có một người đàn ông mắt vàng

Ông ấy nói với tôi, “Hãy cẩn trọng với những lời nói thảm, vì chúng thì thào những điều dối trá.

Murtagh nhìn cô với vẻ tò mò sau đó hắn biến mất. Mọi thứ xung quanh cô – hàng rào mắt cáo, sân, dinh thự, ngọn đồi với những vườn nho – biến mất. Cô thấy mình trôi trong không gian không màu sắc và âm thanh. Cô cố tiếp tục cầu nguyện nhưng cô không nói được. Cô không thể nghe nổi nhịp tim đập.

Sau đó cô cảm nhận bóng tối vẩn xoắn, và...

Cô giật mình chống tay và đầu gối xuống. Những tảng đá sắc nhọn cào xước lòng bàn tay cô. Cô chớp mắt để điều chỉnh thích ứng với ánh sáng. Cô đứng lên nhìn xung quanh.

Sương mù. Những cuộn khói bay trên cánh đồng trụi rất giống Cánh Đồng cháy.

Cô một lần nữa mặc bộ đồ tù rách nát. Chân trần.

Có cái gì đó đang gầm gào ở đằng sau cô. Cô quay người lại nhìn thấy một Kull cao hơn 3m đang chạy tới, cầm theo một cái chày sắt to bằng người cô. Một tiếng gầm nữa phát ra từ bên trái. Kull thứ hai xuất

hiện cùng bốn Urgal nhỏ hơn. Sau đó những bóng những kẻ gù mặc áo choàng xuất hiện trong màn sương. Chúng chạy tới chỗ cô, kêu gào và giơ những thanh kiếm mỏng như lá lúa. Dù cô chưa từng thấy chúng trước đó, nhưng cô biết chắc đó là Ra'zac.

Cô lại cười. Giờ Galbatorix định trừng trị cô.

Cô lờ tịt những kẻ thù đang tiến tới kia đi – cô biết cô không thể giết chết hay trốn thoát nổi – cô ngồi khoanh chân trên đất và bắt đầu ngâm nga một giai điệu của người lùn.

Nếu Murtagh không báo trước chắc chắn mục đích lừa gạt cô của Galbatorix đã thành công. Để giữ bí mật về sự giúp đỡ của Galbatorix, cô giả vờ ngu ngơ không biết Galbatorix đã tạo nên những không gian thực khác. Nhưng dù cô nhìn thấy hay cảm thấy cái gì, cô không thể để nhà vua khiến cô nghĩ tới những thứ không nên nghĩ tới và tệ hơn, thể trung thành với lão. Không phải lúc nào cũng dễ thoát khỏi sự khống chế của hắn. Nhưng cô vẫn duy trì cách nghĩ, cách nói. Nhờ đó, cô có thể phá ngang kế hoạch của nhà vua.

Ảo ảnh đầu tiên là một người phụ nữ khác, tên Rialla, đã tới Căn phòng của Nhà tiên tri. Cô ta là bạn tù với cô. Người phụ nữ nói cô ta bí mật kết hôn với một gián điệp của Varden ở Urû'baen. Cô ta bị bắt khi giúp anh này chuyển tin. Đường n hư một tuần sau, Rialla có lấy lòng Nasuada, thuyết phục cô rằng kế hoạch của Varden đã tàn đời. Họ chẳng còn lý gì mà chiến đấu. Tốt nhất họ nên nghe theo Galbatorix.

Lúc đầu, Nasuada không biết Rialla là một ảo ảnh. Cô nghĩ Galbatorix đã làm méo mó từ ngữ hay nhân dạng người phụ nữ này. Hoặc giả lão can thiệp vào cảm xúc của chính cô để cô dễ bị lôi kéo vì những lời nói của Rialla.

Ngày qua ngày, Murtagh không tới thăm hay liên hệ với cô. Cô sợ rằng hắn đã bỏ mặc cô. Cô giận hơn cô muốn thừa nhận. Mỗi giây mỗi phút cô đều lo nghĩ tới nó.

Sau đó cô bắt đầu phân vân vì sao Galbatorix không tới tra tấn cô. Đột nhiên cô nghĩ, nếu thực sự một tuần đã qua, vậy thì Varden và thần tiên đã tấn công Urû'baen rồi. Và nếu việc này xảy ra, Galbatorix chắc chắn sẽ nhắc đến trong sự hả hê. Hơn nữa, cách xử xử của Rialla có chút không bình thường. Kết hợp với việc cô lúc nhớ lúc không, Galbatorix không tra tấn cô, Murtagh tiếp tục im lặng, – vì cô không tin hắn dám thất hứa với cô – cô biết Rialla chỉ là một bóng ma và thời gian trôi qua chưa tới một tuần.

Cô rùng mình khi nhận ra Galbatorix đã khiến cô nhầm tưởng về số ngày trôi qua. Cô bắt đầu dĩ chấp nhận ý tưởng đó. Cảm giác thời gian của cô đã không còn sắc bén từ hồi bị giam cầm, nhưng cô vẫn còn ước chừng chung chung được. Nếu mất khái niệm về thời gian, cô sẽ càng phụ thuộc vào Galbatorix hơn.

Tới lúc này, cô vẫn kiên quyết chống lại sự cám dỗ của Galbatorix, dù bao lâu đã trôi qua. Nếu cô có thể chịu án một trăm năm, vậy thì cô sẽ chịu đựng trong cả trăm năm đó.

Khi cô miễn nhiễm với những lời thì thầm à ời của Rialla – thực ra cô còn bảo người phụ nữ đó là kẻ hèn nhát và kẻ phản bội – cô ta bị giải đi. Galbatorix chơi sang trò khác.

Sau đó, trò lừa gạt của hắn càng công phu hơn. Không một cái nào vô lý hay đối nghịch với những cái hắn đã nói với cô. Nhà vua vẫn muốn cô không biết hắn đang can thiệp vào đời sống của cô.

Hắn lừa cô rằng đã đưa cô tới một ngục thất trong thành phố. Cô thấy Eragon và Saphira bị xích. Galbatorix đã dọa giết Eragon nếu cô không thể trung thành với lão. Cô từ chối, Galbatorix rất không vui – và cô nghĩ, cả ngạc nhiên nữa. Sau đó Eragon dùng một câu thần chú giúp cả ba đào tẩu. Rồi sau một màn dây dưa ngắn, Galbatorix chạy trốn – cô nghi ngờ trong đời thật còn lâu hắn mới làm – và cô, Eragon và Saphira bắt đầu mở đường máu ra khỏi thành phố.

Chuyến du hành vừa vội vã vừa phấn khích. Cô đã bị dụ dỗ xem kết quả sẽ đi tới đâu. Nhưng sau đó cô thấy chán chơi với Galbatorix. Thế là cô dựa vào sự khác biệt đầu tiên – hình dạng vảy xung quanh mắt Saphira – và dùng nó để buộc tội nhà vua tạo ra một thế giới giả.

“Ông thể không nói dối tôi trong khi tôi ở Căn phòng của Nhà tiên tri!” cô hét. “Nhưng đây là một sự dối trá, Kẻ bội ước kia?”

Galabtorix tức giận tột cùng. Cô đã nghe tiếng gầm như tiếng rồng. Hắn bỏ qua tất cả để hành hạ cô bằng những hình ảnh.

Cuối cùng, những ảo ảnh biến mất. Murtagh liên lạc cho cô biết cô có thể tin vào các giác quan rồi. Cô chưa bao giờ hạnh phúc hơn lúc đó.

Tối đó, hấn đến. Họ giành hàng giờ ngồi cạnh nhau nói chuyện. Hấn nói với cô về tiến độ hành quân của Varden – họ đã gần tới kinh thành – và về sự chuẩn bị của Triều đình. Hấn giải thích rằng hấn tin đã tìm ra cách giải thoát cho cô. Khi cô bắt hấn nói rõ, hấn không chịu mà chỉ nói, “Tôi cần thêm một hai ngày để xem có thành công không. Nhưng có cách, Nasuada. Tin tôi đi.”

Cô đã tin vào sự thành thật và sự quan tâm hấn dành cho cô. Kể cả nếu cô không thể thoát, cô cũng mừng vì mình không đơn độc.

Sau đó cô kể lại những gì Galbatorix làm, cách cô đánh bại hấn. Murtagh cười. “Cô là đối thủ đáng gờm hơn hấn tưởng. Đã rất lâu rồi hấn mới một đối thủ xứng tầm. Tôi chắc chắn...tôi hiểu có chút, nhưng tôi biết việc tạo ra những ảo ảnh như thật vô cùng khó. Bất cứ một pháp sư giỏi nào cũng có thể làm cho cô có cảm giác mình đang bay trên trời, lạnh hay nóng hoặc hoa nở trước mặt cô. Những thứ nhỏ bé phức tạp hoặc to lớn đơn giản là những thứ ai không phải ai cũng tạo ra được. Nó đòi hỏi người ta phải tập trung cao độ để duy trì ảo ảnh. Nếu cô mất tập trung, tất cả những bông hoa sẽ chỉ còn có bốn cánh thay vì mười cánh. Hoặc tất cả những bông hoa sẽ biến mất. Tạo ra những chi tiết là công đoạn khó nhất. Thiên nhiên có rất nhiều những chi tiết. Nhưng trí óc chúng ta chỉ có thể ghi nhớ một chút ít. Nếu cô không biết những gì mình đang nhìn thật là giả hay thật, cô hãy nhìn vào chi tiết của nó. Hãy nhìn những đường nối trong thế giới, nơi những pháp sư không biết hay quên rằng ở đó nên có gì, hoặc không tạo ra để đỡ tốn sức.”

“Nếu khó vậy thì sao Galbatorix làm được?”

“Lão dùng Eldunari.”

“Tất cả?”

Murtagh gật đầu. “Họ cho hấn năng lượng và những chi tiết. Hấn điều khiển chúng theo ý hấn.”

“Vậy thì, những thứ tôi nhìn thấy dựa trên ký ức của những con rồng?” cô hỏi, có chút kính sợ.

Hấn lại gật. “Và ký ức của các Kỵ sĩ, vì chúng là những con rồng có Kỵ sĩ.”

Sáng hôm sau, Murtagh đánh thức cô dậy và nói với cô rằng Galbatorix sắp tiếp tục. Sau đó, những bóng ma và ảo ảnh thuộc mọi thể loại bao lấy cô. Nhưng một ngày trôi qua, cô để ý rằng tất cả các hình ảnh – ngoài một số cái rất đẹp, như trang viên của Murtagh và cô – đã trở nên càng lúc càng đơn giản. Hình như Galbatorix và các Eldunari đã mệt.

Giờ cô ngồi trên cánh đồng trơ trụi, ngâm nga một giai điệu của người lùn trong khi các Kull, Urgal, Ra'zac lao về phía cô. Chúng bắt cô, đánh chém cô. Cô hét và ước cơn đau chấm dứt, nhưng cô không một lần nào muốn Galbatorix thỏa ước nguyện.

Rồi cánh đồng biến mất cùng những cơn đau. Cô nói với mình. Chỉ là tưởng tượng thôi. Mình sẽ không bỏ cuộc. Mình không phải con vật. Đầu có mình mạnh hơn xác thật.

Hang động tối được thắp sáng bởi những cây nấm xanh xung quanh. Cô nghe thấy tiếng một sinh vật nào đó khụt khịt và đi lại trong bóng tối giữa các măng đá trong vài phút. Rồi cô cảm nhận hơi thở ấm áp của nó trên gáy cô. Cô ngửi thấy mùi xác thối.

Cô lại cười. Cô tiếp tục cười khi Galbatorix bắt cô đối diện với hết kinh hoàng này tới kinh hoàng khác để làm cô vừa đau vừa sợ mà bỏ cuộc. Cô cười vì cô biết tư tưởng của cô mạnh hơn tưởng tượng của hấn. Cô cười vì cô biết cô có thể tin tưởng Murtagh sẽ giúp cô. Và với hấn là đồng minh, cô sẽ không sợ những cơn ác mộng Galbatorix mang tới. Dù chúng kinh khủng tới mức nào.

215. Q.4 - Chương 52: Câu Hỏi Về Nhân Cách

Nó trượt chân vì dẫm phải bùn. Nó ngã xuống lớp cỏ ướt. Nó rên rỉ và nhăn mặt vì đau hông. Chắc chắn nó bị thâm rồi.

“Barzûl,” nó nói khi chống chân đứng dậy. Ít nhất mình không hạ cánh trúng Brisingr, nó nghĩ khi phải bùn lạnh lẽo trên quần.

Nó ủ rũ bước tới tòa nhà đổ nát họ đã cắm trại vì họ tin tại đó sẽ an toàn hơn trong rừng.

Khi nó bước qua đám cỏ, nó giật mình khi thấy số lượng ếch bò đang nhảy đi trốn. Những con ếch bò chỉ là một trong những sinh vật lạ lùng khác chúng gặp trên đảo. Trên mắt chúng có vết lồi ra như sừng. Ở giữa trán chúng có một cái ống cong cong như cần câu. Cuối cái ống là một miếng da nhỏ sẽ phát ra ánh sáng trắng vàng vào đêm. Ánh sáng đó lừa hàng trăm những con bọ bay vào gằm tằm với cửa lưới ếch. Chúng kiếm mồi dễ nên to béo khác thường. Có vài con bằng cỡ đầu gối, mồm và đôi mắt trở rộng bằng hai bàn tay có cọng lại.

Những con ếch làm Eragon nhớ tới Angela. Nó đột nhiên ước bà ở trên Vroengard cùng họ. Nếu ai có thể nói cho chúng ta biết tên thật, mình đoán sẽ là bà ấy. Vì lý do gì đó, Eragon luôn có cảm giác bà lang thấu hiểu nó, hiểu mọi thứ về nó. Nó không thích nhưng lúc này thì nó mong điều đó.

Nó và Solembum quyết định sẽ tin Solembum và ở lại Vroengard thêm ba ngày nữa để tìm ra tên thật. Glaedr đã cho chúng tự quyết định. Ông nói, Các con biết rõ Solembum hơn ta. Ở hay không tùy các con. Nhưng kiểu gì thì chúng ta cũng gặp nguy hiểm. Không có con đường mòn nào là an toàn cả.

Saphira là người đưa ra quyết định. Những ma mèo không bao giờ phục vụ, Galbatorix, cô nàng nói. Họ rất coi trọng tự do. Con tin họ hơn bất cứ sinh vật nào khác, kể cả thần tiên.

THế là họ ở lại.

Họ dành phần còn lại của ngày hôm đó và hầu hết ngày hôm sau để ngồi, suy nghĩ, nói chuyện, chia sẻ ký ức, kiểm tra đầu óc kẻ khác và thử hàng tá cách kết hợp từ ngữ bằng ngôn ngữ cổ hòng tìm ra tên thật. Hoặc, nếu may mắn, họ sẽ tình cờ tìm ra nó.

Glaedr giúp nếu chúng hỏi. Nhưng phần lớn thời gian, ông im lặng và để Eragon và Saphira trò chuyện riêng tư. Eragon có nhiều điều nó xấu hổ không muốn người khác biết. Chỉ có người đó mới tìm ra tên thật của người đó, Glaedr nói. Nếu ta biết, ta sẽ nói – vì chúng ta không có thời gian mà lãng phí – nhưng tốt nhất là các con tự mình tìm lấy.

Nhưng chẳng ai thành công cả.

Kể từ khi ông Brom giải thích cho nó về tên thật của mình, Eragon đã muốn biết nó tên gì. Những kiến thức, đặc biệt là những kiến thức về bản thân, vô cùng hữu ích. Nó hy vọng tên thật của nó sẽ giúp nó làm chủ suy nghĩ và cảm xúc tốt hơn. Nhưng nó vẫn cảm thấy lo lắng vì cái nó có thể tìm ra.

Nó không chắc nó có thể biết tên mình chỉ trong nội mấy ngày sắp tới không. Nó hy vọng là mình làm được, vì nó muốn hoàn thành nhiệm vụ và không muốn Glaedr hay Saphira biết được. Nếu nó phải tìm ra một từ miêu tả chính xác con người nó, nó muốn tự mình biết, hay vì để người khác nói cho mình nghe.

Eragon thở dài khi trèo lên bốn bậc thang gỗ dẫn vào tòa nhà. Kiến trúc này từng theo kiểu nhà tổ chim. Hay theo như Glaedr nói, theo chuẩn mực của Vroengard, tòa nhà này quá bé nhỏ. Dù vậy nhưng những bức tường vẫn cao hơn tòa nhà ba tầng, không gian bên trong đủ cho Saphira ra vào dễ dàng. Góc nhà phía đông nam đã sụp cùng một phần mái nhà, nhưng phần còn lại vẫn ngon lành.

Tiếng bước chân của Eragon vang vọng khi bước qua sàn nhà mộc cỏ vào căn phòng chính.

Saphira dừng liềm chân trước. Nó cảm thấy cô nàng có gì muốn hỏi nó. Nó lắc đầu, và cô nàng tiếp tục chải chuốt.

Eragon bỏ áo choàng, bước đến bên cạnh đồng lửa gần tường. Nó trải tấm vải ướt trên sàn sau đó bỏ đôi giày dính bùn ra và để chúng gần đồng lửa cho nhanh khô.

Có phải trời lại sắp mưa không? Saphira hỏi.

Có thể.

Nó ngồi xổm gần đồng lửa một lúc rồi ngồi lên túi ngủ và dựa vào tường. Nó quan sát Saphira dùng cái lưỡi đỏ ngầu liềm móng chân. Nó đột nhiên nghĩ ra là lăm bắm một cụm từ bằng ngôn ngữ cổ, nhưng chẳng

cảm nhận được gì từ từ ngữ đó. Saphira cũng không có phản ứng như khi lão Sloan nghe ra Eragon nói tên thật của lão.

Eragon nhắm mắt giữa đầu ra sau.

Nó chán nản vì tự mình không tìm ra tên thật của Saphira. Nó có thể chấp nhận rằng mình không hoàn toàn hiểu bản thân. Nhưng nó biết Saphira từ giây phút cô em nó chui khỏi vỏ trứng. Nó biết hầu hết những gì cô nàng biết. Làm sao có chuyện cô nàng có gì giấu nó được? Sao nó có thể hiểu một kẻ giết người như lão Sloan hơn là người bạn đồng hành được phép thuật – ràng buộc? Có phải vì cô nàng là rồng còn nó là người? Có phải vì Sloan đơn giản hơn Saphira?

Eragon không biết nữa.

Một trong những bài tập mà nó và Glaedr làm – theo gợi ý của sư phụ Glaedr - là nói cho nhau biết từ chi tiết họ để ý tới: về người bạn đồng hành. Một bài tập bình thường. Glaedr cũng đưa ra những nhận xét. Dù ông rồng chỉ tốt bụng muốn giúp nhưng Eragon vẫn không thể không cảm thấy tổn thương lòng tự trọng khi nghe Glaedr kể ra một loạt những khuyết điểm. Bản thân Eragon cũng biết nó cần phải biết để tìm ra tên thật.

Đối với Saphira, điều khó nhất là nhận ra tính tự phụ của mình. Cô nàng luôn phủ nhận điều này. Đối với Eragon, đó là sự ngờ nghệch, cảm giác quan tâm đối với người nó đã ra tay giết hại, và tất cả những tính nóng giận, ích kỷ và những tật xấu khác trong con người nó.

Nhưng, dù họ đã thành thật với bản thân hết sức có thể, họ vẫn không khám phá ra điều gì.

Chúng ta chỉ còn hôm nay và ngày mai. Ý nghĩ tay trắng quay về với Varden làm nó buồn. Làm sao chúng ta đánh bại được Galbatorix đây? Nó tự hỏi rất nhiều lần. Chỉ vài ngày nữa là mạng sống chúng ta sẽ không còn nằm trong tầm tay của chúng ta. Chúng ta sẽ trở thành nô lệ, giống như Murtagh và Thorn.

Nó lăm bắm chửi rửa và lén lút đắm tay xuống sàn.

Bình tĩnh nào, Eragon, Glaedr nói. Eragon nhận ra ông rồng đã bao lần suy nghĩ nó để Saphira không nghe được.

Sao con bình tĩnh được chứ?

Rất dễ để bình tĩnh khi con không có gì để lo lắng, Eragon ạ. Nhưng, thử thách giành cho sự kiềm chế bản thân là liệu con có giữ được bình tĩnh trong những tình huống khó khăn nhất hay không. Con không thể để sự tức giận hay nổi thất vọng làm mờ ý chí của con. Ngay lúc này, đầu óc con cần sáng.

Người có thể luôn giữ bình tĩnh trong tình huống như thế này không?

Ông rồng già dường như đang cười. Không, ta thường gặm lên và cắn và đá đổ cây cũng như xé toang mặt đất. Ta đã có lần lật tung một đỉnh núi trên rừng Spine. Những con rồng khác giận ta lắm. Nhưng ta đã có rất nhiều năm học được rằng giận dữ chẳng giúp được gì. Ta biết con không có, nhưng hãy để kinh nghiệm của ta giúp con. Hay bỏ qua những lo lắng và tập trung vào nhiệm vụ trước mắt. Điều gì cần đến sẽ đến, và lo lắng về nó chỉ khiến nỗi sợ của con trở thành hiện thực mà thôi.

Con biết, Eragon thở dài, nhưng làm thì đâu có dễ.

Tất nhiên là không dễ. Nhưng có vài thứ cần phải như vậy. Sau đó Glaedr rời đi và để lại nó một mình trong im lặng.

Eragon kiểm cái bát trong túi, nhảy lên trên vòng tròn đá bán nguyệt rồi đi chân trần trên vũng nước bên dưới lỗ hồng trần nhà. Một trận mưa phùn nhẹ đang bắt đầu rơi, phủ lên sàn nhà một lớp nước khiến người ta dễ trượt chân. Nó ngồi chồm hổm gần vũng nước và dùng cái bát để múc nước.

Khi bát nước đã đầy, Eragon lùi lại vài bước và đặt nó lên một tảng đá nặng bằng cả một cái bàn. Sau đó nó nghĩ tới Roran và thì thầm, “Draumr kópá.”

Nước trong bát rung lên, hình ảnh Roran xuất hiện trên nền trắng tinh khiết. Anh đang đi bên cạnh chú Horst và Albrich và dắt thêm con ngựa của anh, Tuyết lửa. Cả ba người đều mệt mỏi và đau chân, nhưng họ vẫn mang theo vũ khí. Eragon biết vậy là Triều đình chưa bắt được họ.

Sau đó nó triệu hồi Jörmundur, rồi Solembum – lúc này đang xé một con chim sáo vừa bị giết chết – rồi tới Arya, nhưng lá chắn của Arya đã không cho nó nhìn thấy nàng. Nó chỉ thấy một màn đen.

CUối cùng Eragon dừng câu thần chú và đổ nước trở lại vũng nước. Khi nó leo lên hàng rào chắn xung quanh khu trại, Saphira vươn người và ngáp, người cô nâng cong lên như một con mèo. Cô nàng nói, Họ sao rồi?

“An toàn.”

Nó đặt cái bát vào túi rồi nằm trên túi ngủ, nhắm mắt lại và tiếp tục tìm kiếm tên thật. Cứ vài phút nó lại nghĩ ra vài khả năng, nhưng chẳng cái nào đúng cả. Nó lại tiếp tục tìm kiếm cái mới. Tất cả những cái tên đều mang theo vài điều tất yếu: nó là kỵ sĩ; sự ảnh hưởng của nó tới Saphira và Arya; khát vọng muốn đánh bại Galbatorix; quan hệ của nó với Roran, cậu Garrow, ông Brom và quan hệ máu mủ với Murtagh. Nhưng dù nó hết hợp những yếu tố đó thế nào, nó vẫn không tìm ra được cái tên. Rõ ràng nó đã quên mất một nét đặc thù của bản thân mình. Vì thế càng lúc nó càng tạo ra cái tên dài lê thê, hy vọng sẽ vô tình tìm ra cái nó đang tìm kiếm.

Khi những cái tên phải mất hàng phút mới đọc xong, nó nhận ra nó đang phí thời gian. Nó cần kiểm tra lại bản thân. Nó nghĩ lỗi của mình nằm ở việc bỏ qua một số khiếm khuyết, hoặc không đủ quan tâm tới những điểm yếu vốn có của bản thân. Nó biết, hầu hết mọi người thường không muốn biết về sự khiếm khuyết của bản thân. Nó cũng vậy. Bằng cách nào đó, nó phải tìm cách mở mắt cho mình. Nó không nhìn ra khiếm khuyết do nó bị che mắt bởi lòng tự trọng và tự tôn quá lớn. Nó cứ nghĩ bản thân nó là người hoàn hảo. Giờ nó không muốn tiếp tục dối lòng nữa.

Vì thế, nó cứ nghĩ và nghĩ, nhưng vẫn thất bại.

Mưa càng lúc càng nặng hạt. Eragon không thích tiếng mưa rơi trên vũng nước. Âm thanh vô thường vô phạt đó khiến nó khó lòng nghe thấy tiếng nếu có kẻ khác định đánh lén chúng. Từ đêm đầu tiên ở Vroengard, nó đã không thấy hay cảm nhận được những người lạ mặt đội mũ trùm nữa. Nhưng, Eragon vẫn biết tới sự hiện diện của họ. Nó có cảm giác như mình và Saphira có thể bị tấn công bất cứ lúc nào.

Những tia nắng xám xịt của một ngày dần biến mất trong hoàng hôn. Một buổi tối đen kịt, không trăng không sao bao trùm thung lũng. Eragon cho thêm nhiều củ vào đồng lửa. Đó là nguồn sáng duy nhất trong căn nhà tổ chim. Ngọn lửa vangd đó giống như ngọn nến bé tí tẹo trong một không gian rộng lớn, vang vọng. Sàn nhà mộc củ gần đồng lửa phản chiếu ánh sáng từ những que củ cháy. Nó sáng lên như phủ bằng đá, những màu sắc thường làm Eragon xao lãng.

Eragon không ăn tối. Nó đói, nhưng quá căng thẳng khiến thức ăn không thể ở yên trong dạ dày.. Nó nghĩ thức ăn sẽ làm chậm suy nghĩ. Không khi nào đầu óc nó hoạt động tốt bằng khi dạ dày rỗng không.

Nó quyết định sẽ không ăn cho tới khi tìm ra tên thật, hoặc tới khi họ rời đảo.

Vài tiếng trôi qua. Họ nói rất ít, dù Eragon vẫn để ý tới những cảm xúc và suy nghĩ chung nhất của Saphira. Cô nàng cũng vậy.

Sau đó, khi Eragon định đi ngủ và mơ – để nghỉ ngơi và hy vọng những giấc mơ sẽ cho nó vài gợi ý – Saphira kêu yowl, duỗi móng chân phải và đặt nó xuống sàn. Vài cánh củ trong đồng lửa bật lên và rời ra, khiến vài tàn lửa bắn lên trần nhà.

Eragon giật mình đứng dậy, rút thanh Brisingr trong khi tìm kiếm trong bóng tối xem kẻ thù trốn ở đâu. Một giây sau, nó nhận ra Saphira không phải đang lo lắng hay giận dữ, mà là cảm giác chiến thắng.

Em làm được rồi! Saphira reo lên. Cô nàng ngừng cổ thro ra một ngọn lửa xanh vào lên mái nhà. Em biết tên thật của em rồi! Cô nàng nói một đoạn ngôn ngữ cổ. Bên trong đầu óc Eragon dưới như rung lên như chuông. Một giây sau, những cái vảy Saphira sáng lên. Cô nàng trông như được tạo nên từ những vì sao.

Cái tên đó thật lớn lao và tráng lệ, nhưng lại nhuốm chút buồn thương, vì cô là con rồng cái cuối cùng. Trong những từ đó, Eragon nghe thấy được cả tình yêu và sự cống hiến cô nàng dành cho nó, cũng như những đặc điểm làm nên tính cách cô nàng. Nó nhận ra hầu hết; nhưng một vài thì không. Những tật xấu và những điểm tốt đều nổi bật; nhưng trên hết, đó là sự nhấn mạnh tới ngọn lửa, vẻ đẹp và sự tráng lệ.

Saphira rung lên từ mũi tới chóp đuôi. Cô nàng rung cánh.

Em đã biết em là ai, cô nàng nói.

Giỏi lắm, Bjartskular, Glaedr nói và Eragon có thể thấy được sự ấn tượng của ông rồng. Con có một cái tên đáng để tự hào. Nhưng ta sẽ không nhắc lại cái tên đó, dù nói thầm, cho tới khi chúng ta tới... tới cái ngọn tháp. Con phải cẩn trọng không được tiết lộ cái tên của mình.

Saphira chớp mắt rung cánh lần nữa. Vâng, thưa Sư phụ. Cô nàng đang vô cùng phấn khích.

Eragon bỏ Brisingr vào bao và đi tới cạnh cô em. Cô nàng cúi thấp xuống ngang tầm nó. Nó vuốt ve hàm cô nàng, rồi ấn trán lên cái mũi cứng và giữ chặt. Những cái vẩy thật sắc dưới cảm nhận của nó. Những giọt nước má nóng bắt đầu chảy xuống má nó.

Sao anh khóc? Cô nàng hỏi.

Vì...anh thật may mắn khi có em.

Ôi, anh bé nhỏ.

Họ nói chuyện thêm một lúc nữa, vì Saphira rất muốn nói về những thứ cô đã biết về bản thân. Eragon vui vẻ lắng nghe, nhưng nó vẫn có chút cay đắng vì vẫn chưa tìm ra tên thật của mình.

Sau đó Saphira cuộn người lại và đi ngủ, để lại Eragon một mình dưới ánh sáng của ngọn lửa trại đang dần tàn lụi. Glaedr vẫn thức. Thi thoảng Eragon nói chuyện với ông, nhưng chủ yếu nó dành thời gian mà ngẫm nghĩ.

Hàng giờ trôi qua, Eragon càng lúc càng buồn. Nó chẳng còn bao nhiêu thời gian – theo đúng lịch trình, ngày mai nó và Saphira sẽ rời Vroengard – nhưng tới lúc này nó vẫn không thể hiểu bản thân.

Gần tới nửa đêm, mưa đã tạnh.

Eragon bồn chồn cố quyết định. Sau đó nó đứng dậy vì không thể nào ngồi lâu hơn được nữa. Con sẽ đi dạo, nó nói với Glaedr.

Nó cứ nghĩ ông rồng già sẽ phản đối. Nhưng thay vào đó, Glaedr nói, Bỏ lại vũ khí và áo giáp lại.

Vì sao ạ?

Dù con tìm thấy cái gì, con phải tự mình đối mặt. Con không thể biết con là cái gì nếu con dựa vào sự giúp đỡ của người khác hay thứ khác.

Eragon hiểu những gì Glaedr nói, nhưng nó vẫn không muốn tháo bỏ kiếm và dao găm cùng áo giáp. Nó đeo giày và mặc áo choàng ướt vào. Sau đó nó đặt túi đựng trái tim của Glaedr gần Saphira hơn.

Khi Eragon dợm bước rời khỏi vòng tròn đá, Glaedr nói, Làm cái gì con cần, nhưng phải cẩn thận.

* * *

Bên ngoài ngôi nhà tổ chim, Eragon mừng thấy những ngôi sao và ánh trăng đang chiếu qua những đám mây soi tỏ đường lối xung quanh.

Nó nhảy lên vài lần. Nó không biết đi đâu. Sau rồi nó quyết định tới trung tâm thành phố đổ nát. Sau vài giây, nó đỡ buồn hơn và tăng nhịp bước.

Khi lắng nghe tiếng thở và tiếng bước chân vang lên trên những tảng đá lát đường, nó tự hỏi mình, Mình là ai? Nhưng nó không có câu trả lời.

Nó chạy cho tới khi gần như không thở nổi. Nó chạy thêm một chút nữa cho tới khi không còn đủ sức. Nó dừng lại bên một đài phun nước nổi đầy rêu và dựa tay vào trong khi phục hồi hơi sức.

Chung quanh nó là những tòa nhà khổng lồ: những người khổng lồ trong bóng đêm đó trông giống như những rặng núi cổ xưa vậy. Đài phun nước nằm giữa một sân hình vuông rộng lớn, nhiều viên đá trên đó đã bị vỡ vụn.

Nó đẩy mình đứng dậy, và từ từ đi vòng quanh. Từ xa xa, nó nghe có tiếng ếch bò kêu ồm ộp. Âm thanh đó càng lớn đặc biệt khi có thêm một con nào tham gia cùng.

Một phiến đá vỡ cách đó vài mét khiến nó chú ý. Nó đi tới, bám vào cạnh đá và dùng sức nâng nó lên khỏi mặt đất. Nó đau rần tay và loạng choạng đi vào bước tới góc sân, và ném phiến đá lên lớp cỏ trên đó.

Nó hạ cánh đánh búp.

Nó lùi lại vài phút nước, cởi áo choàng và ném nó lên bức tượng. Sau đó nó tới cạnh một viên đá khác – một viên đá hình chữ V rơi khỏi một tảng đá lớn hơn – và đặt nó lên vai.

Trong một giờ đồng hồ, nó làm sạch toàn bộ sân. Vài tảng đá quá lớn, nó phải dùng pháp thuật để di chuyển nhưng hầu hết nó làm bằng tay. Nó làm rất có phương pháp. Nó đi đi lại lại trong sân, và với mỗi tảng đá, nó đều dừng lại và di chuyển chúng đi.

Nó toát mồ hôi. Nó muốn cởi áo, nhưng nếu thế những rìa sắc nhọn của những tảng đá sẽ làm nó bị thương. Như thường lệ, nó linh vại vết bầm trên ngực và vai, tay xước không biết bao nhiêu vết.

Lao động giúp nó bình tĩnh và vì công việc không đòi hỏi nó nghĩ nhiều, nó thoát khỏi những suy nghĩ rối ren về chuyện nó đang và sẽ là ai.

Khi đang làm dở công việc, khi đang ngồi nghỉ, nó nghe có tiếng rít đầy đe dọa. Nó nhìn thấy một con snalglí – vô nó phải cao 1.2m – đang lao ra khỏi bóng tối với tốc độ đáng giết mình. Cái cổ không xương của sinh vật thò ra hoàn toàn, cái mồm không môi của nó trông như một hố đen, con mắt trở ló đang nhìn thẳng vào Eragon. Dưới ánh trưng, phần thịt lộ ra ngoài của snalglí cùng đường nhót nó để lại trên mặt đất sáng lên như bạc.

“Letta,” Eragon nói và đứng thẳng dậy, vẩy sạch máu từ bàn tay bị thương. ““Ono ach néiat threyja eom verrunsmal edtha, O snalglí.”

Khi nó cảnh cáo, con ốc sên chậm lại và đảo mắt một chút. Nó dừng lạ khi còn cách Eragon một đoạn. Nó lại rít lên và vòng sang bên trái.

“Ôi, đừng thế chứ,” Eragon lầm bầm và quay theo con vật. Nó liếc nhìn để chắc chắn không còn một snalglí nào lảng vảng quanh đây.

Con ốc sên khổng lồ dường như nhận ra nó không khiến Eragon bất ngờ. Nó dừng lại và rít lên và đảo tròn mắt.

“Mày kêu như ấm đun nước sôi ấy,” Eragon nói.

Đôi tròn mắt của snalglí đảo nhanh hơn rồi nhìn thẳng vào Eragon.

Eragon đợi tới phút chót rồi nhảy sang một bên và để cho snalglí lỡ trớn phóng qua. Nó cười và vỗ lên vỏ sinh vật. “Mày cũng chẳng quá thông minh nhỉ?” Nó nhảy qua và bắt đầu nói chuyện với sinh vật, gọi nó bằng đủ cái tên thóa mạ nhưng chính xác.

Con ốc sên hình như đang điên lên – cổ nó phình lên, nó mở miệng nhanh hơn và bắt đầu vừa rít vừa phun phì phì.

Sinh vật hết lần này tới lần khác lao vào Eragon. Lần nào Eragon cũng nhảy tránh. Cuối cùng snalglí mệt. Nó lùi lại gần 6m và nhìn chằm chằm Eragon bằng đôi tròn mắt to bằng cả nắm tay.

“Mày tóm được mọi thứ kiểu gì khi chậm thế hả?” Eragon chế nhạo hỏi. Nó lè lưỡi trên người con ốc sên.

Con snalglí lại rít lên. Sau đó nó quay người chui vào bóng tối.

Eragon đợi vài phút cho chắc sinh vật đã bỏ đi trước khi quay lại dọn đồng đá vụn. “Có lẽ mình nên lấy hiệu là Khắc tinh của Ốc sên mới đúng,” nó lầm bầm khi lần một cột đá trên sân. “Eragon, Khắc tinh của Tà thần, Khắc tinh của Ốc sên... Mình sẽ khiến nhiều người sợ tới tim đập chân run ấy chứ.”

Đêm đã vào thời gian đen tối nhất thì nó cuối cùng cũng dọn sạch cái sân. Nó đứng đó mà thở dốc. Nó lạnh, đói và mệt. Những vết thương trên bàn tay và cổ tay cứ nhói lên.

Nó đứng tại góc đông bắc cái sân. Phía bắc là một đại sảnh lớn đã bị hủy hoại hầu hết trong chiến tranh. Nhưng gì còn lại chỉ là một bức tường đen và một cột đá bị trường xuân cuốn quanh ở nơi từng là lối vào.

Nó nhìn cột đá lâu nhất. Trên đó, là những ngôi sao – màu đỏ, xanh và trắng – chiếu sáng trên bầu trời như những viên kim cương đã được đeo gọt. Nó cảm thấy bị cuốn hút vì một thứ gì đó kỳ quặc.

Nó vô thức bước tới chân cột – trên mặt đất lổn nhặn đất đá – rồi vươn cao hết mức có thể và chạm vào bụi trường xuân mọc dày nhất. Những sợi dây leo to bằng cẳng tay nó và có hàng ngàn rễ con.

Nó giật sợi dây leo. Nó bám chắc, thế là Eragon nhảy khỏi mặt đất và trèo lên. Nó ước chừng cột đá cao 90 mét, nhưng khi leo lên nó cảm thấy cột đá còn cao hơn nhiều.

Nó biết nó đang hấp tấp, nhưng sau đó, nó cảm thấy mình hấp tấp.

Được nửa chừng, những sợi tua nhỏ hơn của dây leo bắt đầu tuột khỏi đá khi nó bám vào. Sau đó, nó phải cẩn thận chỉ bám vào những cành chính và những nhánh cây dày hơn.

Nó suýt tuột tay khi gần lên tới nóc.. Chóp cột đá vẫn còn nguyên vẹn. Nó là một mặt phẳng hình vuông đủ lớn để ngồi lên mà còn thừa ra mỗi bên 0,3 m.

Eragon hơi run. Nó khoanh chân và đặt hai tay lên đầu gối, để cho không khí mơn man làn da bị thương.

Bên dưới nó là thành phố đổ nát; một mê cung những thứ đổ nát thường vọng lại những tiếng kêu thét kỳ lạ và tuyệt vọng. Ở vài nơi từng là một hồ nước, nó thấy ánh sáng mờ mờ từ đèn bắt mồi của những con ếch bò, giống như ánh đèn nhìn từ khoảng cách xa.

Những con ếch câu cá, nó đột nhiên nghĩ bằng ngôn ngữ cổ. Đó là tên chúng: ếch câu cá. Nó biết nó đúng, vì từ ngữ đó đúng như kiểu chìa khóa tra đúng ổ vậy.

Sau đó nó nhìn những ngôi sao bên đầu. Nó thở từ từ và tập trung duy trì cách thở. LẠnh, đói, run rẩy khiến nó cảm thấy cực kỳ minh mẫn. Nó như đã thoát xác, như thể kết nối giữa tinh thần và xác thịt đã lỏng lẻo hơn. Nó đang trôi lên trên ngắm toàn bộ thành phố và hòn đảo. Nó cực kỳ nhạy cảm với từng luồng gió và từng âm thanh và mùi vị thổi qua đỉnh cột đá.

Nó ngồi đó, nghĩ đến nhiều cái tên hơn. Dù không cái nào mô tả hoàn toàn về nó, nhưng thất bại không làm nó nản lòng, vì giờ đây sự minh mẫn đang ở sâu trong con người nó.

Làm sao mình có thể miêu tả toàn bộ con người mình chỉ bằng vài từ? Nó phân vân và tiếp tục đặt những câu hỏi khi quan sát những vì sao.

Ba bóng đen biến dạng bay qua thành phố - như những vết rạn nhỏ, biết chuyển động vậy – đậu xuống mái nhà bên trái nó. Sau đó, những bóng ma cú dựng lông lên và nhìn nó bằng đôi mắt sáng như mắt quỷ. Những bóng đen rì rào nói chuyện với nhau. Hai trong số chúng rĩa cánh bằng những móng vuốt đen sì. Con thứ ba đang dùng móng vuốt đen như gỗ mun quặp một con ếch bò.

Nó quan sát những con chim ma vài phút, chúng cũng nhìn lại nó. Sau đó chúng bay đi và biến mất ở phía động, phát ra tiếng động không to hơn tiếng lông rơi là mấy.

Gần bình minh, Eragon nhìn thấy ngôi sao mai giữa hai đỉnh núi phía đông. Nó tự hỏi. “Mình muốn cái gì?”

Tới lúc đó, nó chẳng cần nghĩ sâu xa hơn tới câu trả lời. Tất nhiên nó muốn hạ bệ Galbatorix. Nhưng, liệu nó và quân Varden có thành công không? Từ khi nó rời khỏi Thung lũng Palancar, nó cứ nghĩ nó và Saphira sẽ có ngày trở lại, ở ngọn núi nó yêu thích. Nhưng, giờ khi nghĩ lại, nó chẳng hứng thú gì nữa.

Nó đã lớn lên ở Thung lũng Palancar. Nó luôn coi đó là quê hương của nó. Nhưng ở đó còn gì cho nó hay Saphira thương nhớ? Làng Carvahall đã bị hủy diệt, mà kể cả nếu dân làng có dựng lại làng, ngôi làng cũng không còn như cũ nữa. Hơn nữa, bạn bè của nó và Saphira hầu hết sống ở nơi khác. Nó và Saphira có nghĩa vụ với rất nhiều nòi giống của Alagaësia. CHÚng không thể lờ những trách nhiệm đó đi. Và sau tất cả những gì chúng đã làm và chứng kiến, nó không nghĩ rằng cả hai có thể sống tại một nơi tách biệt và giản dị như thế.

Vì bầu trời khum khum còn trái đất hình tròn...

Kể cả nếu chúng quay lại, chúng sẽ làm gì nào? Chăn bò và trồng lúa mì ư? Nó không muốn sống chất bộp như đã từng sống hồi thơ bé. Nó và Saphira giờ là Kỵ sĩ và rồng. Định mệnh tới chết của chúng là bay tới tận cùng lịch sử, chứ không phải ngồi trước đồng lửa tới béo ị ra.

Và còn Arya nữa. Nếu nó và Saphira sống ở Thung lũng Palancar, nó sẽ hiếm, nếu không muốn nói là không bao giờ, được gặp lại nàng.

“Không,” Eragon nói, từ ngữ vang lên trong cảnh tĩnh lặng như một tiếng búa nện. “Mình không muốn trở lại.”

Nó lạnh sống lưng. Nó biết nó đã thay đổi từ ngày nó, ông Brom và Saphira rời đi lần theo dấu vết Ra'zac. Nhưng nó vẫn nghĩ, sâu trong tâm khảm, nó vẫn là con người cũ. Nhưng giờ nó biết là không phải. Câu nhóc lần đầu tiên đặt chân ra khỏi thung lũng Palancar đã không còn; Eragon không giống cậu nhóc đó, không hành động như cậu nhóc đó, và nó không còn mong muốn những thứ như cậu nhóc đó.

Nó hít một hơi thật sâu và thở dài khi thấm thía sự thật đó.

“Mình không còn là mình nữa.” Nó nói lớn như để giảm bớt sức nặng.

Sau đó, khi ánh bình minh đầu tiên chiếu sáng bầu trời phía đông của Vroengard – nơi các Kỵ sĩ và rồng từng sinh sống, nó nghĩ tới một cái tên – một cái tên nó chưa bao giờ nghĩ tới. Nhưng khi đã nghĩ ra, nó vô cùng chắc chắn.

Nó nói cái tên, thì thầm nó cho riêng mình nghe. Toàn bộ cơ thể nó như ngay lập tức run lên, như thể Saphira đang rung cây cột vậy.

Sau đó nó thở gấp và vừa cười vừa khóc – cười vì nó thành không và vì hạnh phúc vì đã hiểu bản thân; khóc vì tất cả những thiếu sót và những sai lầm của mình giờ đã trở nên rõ ràng. Giờ nó không thể lờ chúng đi để làm mình vui vẻ.

“Mình không còn là mình nữa,” nó thì thầm và bóp chặt lấy một bên cột, “nhưng mình biết mình là ai.”

Cái tên, cái tên thật của nó, yếu và nhiều khiếm khuyết hơn nó thích. Nó ghét bản thân vì điều đó. Nhưng trong đó có rất nhiều điều để ngưỡng mộ. Nó càng nghĩ tới cái tên đó nhiều, nó càng chấp nhận được bản chất con người mình hơn. Nó không phải người tốt nhất trên thế giới này. Nhưng nó không phải kẻ tệ hại nhất.

“Và mình sẽ không bỏ cuộc,” nó hét lên.

Nó thấy được an ủi vì tính cách không phải cái bất biến. Nó có thể cải thiện bản thân nếu muốn. Và lúc này, nó thề với lòng sẽ làm tốt hơn trong tương lai, dù có khó khăn thế nào.

Nó vẫn vừa cười vừa mà ngửa mặt lên trời và dang rộng cánh tay. Lúc này, những giọt nước mắt và tiếng cười đã ngừng lại. Nó cảm thấy cực kỳ bình tĩnh. Dù Glaedr nhắc nhở gì, nó vẫn một lần nữa thì thầm tên thật, một lần nữa để cơ thể rung lên trước những từ ngữ.

Nó vẫn dang rộng cánh tay, đứng trên nóc cột đá, rơi cằm đầu xuống đất. Trước khi chạm mặt đất, nó nói, “Vëoht”. Nó rơi chậm lại, đảo người và đứng trên tảng đá vỡ nhẹ nhàng như vừa bước ra từ một cỗ xe ngựa.

Nó quay lại đài phun nước ở giữa sân và mặc lại áo choàng. Sau đó, khi ánh sáng chiếu tỏ thành phố đồ nát, nó rảo bước trở về nhà tổ chim, vui vẻ đánh thức Saphira và nói cho cô em nó và Glaedr về phát hiện của mình.

216. Q.4 - Chương 53: Hàm Mộ Của Những Linh Hồn

Eragon nâng kiếm và khiên. Nó vừa háo hức, vừa lo sợ.

Như lúc trước, Eragon và Saphira đứng dưới Tầng đá Kuthian trong khi trái tim Glaedr nằm ở một cái hộp nhỏ giấu trong túi trên lưng Saphira.

Giờ vẫn là sáng sớm, mặt trời chiếu sáng rạng rỡ qua những giọt mưa rơi xuống từ tấm màn mây. Eragon và Saphira muốn đi thẳng tới Tầng đá Kuthian ngay khi Eragon trở về nhà tổ chim. Nhưng Glaedr bắt Eragon ăn trước, sau đó chờ đợi cho thức ăn tiêu hóa.

Giờ khi đã đứng trước tầng đá lờm chờm. Eragon cũng như Saphira mệt mỏi phải chờ đợi.

Ngay khi chúng cho nhau biết tên thật của mình, mối liên hệ giữa họ dường như còn mạnh hơn. Có lẽ vì giờ chúng đã nghe rất nhiều thứ mà chúng quan tâm về nhau. Nó là một cái gì đó chúng luôn biết, nhưng dù sao, giờ chúng càng thân thiết hơn.

Ở nơi nào đó phương bắc, có tiếng quạ kêu.

Ta sẽ thử trước, Glaedr nói. Nếu đây là cái bẫy, ta sẽ biết trước khi nó tóm được hai con.

Eragon định rút tư tưởng khỏi Eragon. Saphira cũng làm tương tự. Chúng muốn ông rồng già nói tên thật của mình mà không bị ai nghe lỏm. Nhưng Glaedr nói, Không, các con đã nói cho ta biết tên. Giờ các con có quyền biết tên ta.

Eragon nhìn Saphira, rồi cả hai cùng nói, Cám ơn, Ebrithil.

Sau đó Glaedr nói tên. Nó nổ tung trong đầu óc Eragon như một tiếng kèn trumpet, vương giả nhưng nghịch tai, đầy màu sắc vì nỗi buồn và sự tức giận trước cái chết của ông Oromis. Tên ông dài hơn cả tên Eragon và Saphira. Nó kéo dài tới vài câu – như một bản ghi chép kéo dài hàng thế kỷ và mang cả hạnh phúc và nỗi buồn không thể kể hết. Sự thông thái của ông hiển hiện rõ trong cái tên, nhưng cũng có sự trái nghịch: phức tạp tạo khiến người ta khó nắm bắt con người ông.

Saphira và Eragon kính sợ khi nghe tên ông. Âm thanh đó khiến chúng nhận ra chúng còn non trẻ thế nào và chúng phải đi bao xa mới có thể xứng tầm hiểu biết và kinh nghiệm của Glaedr.

Không biết tên thật của Arya là gì, Eragon tự nhủ.

Họ quan sát tầng đá Kuthian, nhưng không thấy gì thay đổi.

Saphira tiếp. Cô nàng vươn cổ và móng vuốt trên mặt đất theo tư thế sắp sửa tấn công. Cô nàng tự hào nói tên thật. Dù dưới ánh sáng ban ngày, lớp vảy lại một lần nữa sáng lên.

Nghe cô em và Glaedr nói tên thật làm Eragon ít nghĩ về bản thân hơn. Tất cả đều không hoàn hảo, nhưng họ không ai đánh giá thấp kẻ khác mà ngược lại, họ hiểu nhau và tha thứ cho nhau hơn.

Một lần nữa, không có gì xảy ra.

Cuối cùng, Eragon bước lên. Trán nó rịn mồ hôi lạnh. Nó biết đây có thể là hành động cuối cùng của nó cũng như Glaedr và Saphira trong tư thế một kẻ tự do. Họ đã đồng ý rằng nó tốt nhất là không nói lớn tên, để giảm khả năng có kẻ nghe lỏm được.

Khi Eragon nghĩ chữ cuối cùng trong đầu, một đường kẻ đen mỏng xuất hiện ở chân tòa tháp.

Nó chạy lên cao 15m sau đó chia làm đôi và vòng sang hai chiều, hình thành hai cánh cửa lớn. Trên cánh cửa là từng hàng từng hàng chữ tượng hình bằng vàng: lưới bảo vệ chống lại sự tìm kiếm bình thường cũng như bằng pháp thuật.

Một khi đường nét bên ngoài đã hình thành xong, cánh cửa bật mở khỏi then chốt vô hình, thổi tung lớp bụi bẩn và cây cỏ mọc lùm xùm trước tòa tháp kể từ lần cuối cánh cửa được mở ra. Qua cánh cửa là một đường hầm dốc xuống sâu trong lòng đất.

Cánh cửa mở một nửa, khu đất trông lại chìm vào im lặng.

Eragon nhìn chăm chăm vào đường hầm đen tối, càng lúc càng thấy sợ hãi. Họ đã tìm thấy cái tìm tìm kiếm, nhưng nó vẫn không chắc liệu họ có rơi vào bẫy không.

Solembum không nói dối, Saphira nói. Lưỡi cô nàng thò thụt đánh hơi.

Ừ, nhưng cái gì sẽ chờ đợi chúng ta bên trong kia? Eragon hỏi.

Nơi này không nên tồn tại, Glaedr nói. Chúng ta và các Kỵ sĩ đã che giấu rất nhiều bí mật ở Vroengard, nhưng hòn đảo này quá nhỏ cho một đường hầm lớn như thế này được xây dựng mà không ai hay biết. Mà ta chưa nghe về nó bao giờ.

Eragon nhũu mày và liếc nhìn xung quanh. Nơi đây chỉ có mình họ; không ai định đánh úp họ cả. Liệu có khả năng nó được xây dựng trwocs khi các hiệp sĩ đến định cư trên Vroengard không?

Glaedr nghĩ một lát. Ta không biết. Nhưng cũng có thể. Đây là giải thích hợp lý duy nhất, nhưng nếu vậy thì đường hầm này quá cổ xưa.

Ba người dùng tư tưởng tìm kiếm trong đường hầm, nhưng không có sinh vật sống nào trong đó.

Được rồi, Eragon nói. Mồm nó chưa mùi sợ hãi, bàn tay đeo găng nó túa mồ hôi. Dù họ sẽ tìm thấy cái gì ở cuối đường hầm, nó muốn biết luôn. Saphira cũng lo lắng, dù không bằng nó.

Chúng ta hãy đào con chuột trốn trong hang này ra, cô nàng nói.

Sau đó họ cùng nhau bước qua cánh cửa vào đường hầm.

Khi chớp đuôi Saphira lướt qua bản lề, cánh cửa đóng lại phía sau với một tiếng rầm lớn, nhốt họ trong bóng tối.

“A, không, không, không!” Eragon hét lên và lao về phía cửa. “Naina hvitr,” nó nói, và một ánh sáng trắng không biết từ đâu chiếu sáng lối vào đường hầm.

Bề mặt bên trong cánh cửa trơn nhẵn tới độ hoàn hảo. Dù nó đẩy và đâm thế nào, nó vẫn không suy xuyên. “Chết tiệt. Chúng ta phải dùng que gậy hoặc đá may ra mới này nó ra được,” nó rên rỉ trách cứ mình vì không nghĩ tới trước.

Nếu chúng ta buộc phải làm, chúng ta luôn có khả năng đập đổ cánh cửa này, Saphira nói.

Ta nghi ngờ lắm, Glaedr nói.

Eragon lại nắm chặt thanh Brisingr. Vậy con đoán chúng ta không còn lựa chọn nào ngoài đi tiếp.

Có khi nào chúng ta có lựa chọn nào khác ngoài đi tiếp đâu?

Eragon thay đổi câu thần chú để ngọn đèn ma tiếp tục tỏa sáng từ một điểm duy nhất gần trần hầm – nếu không nó và Saphira sẽ không biết hang sâu bao nhiêu – và sau đó, họ cùng nhau bước xuống đường hầm dốc.

Nền hang có chút mấp mô vì thế họ đi dễ dàng dù không có các bậc thang. Tường và sàn hang như hòa vào nhau tựa như đá được đun nóng chảy. Eragon nghĩ có khả năng cái hang này là tác phẩm của thần tiên.

Họ càng đi sâu hơn vào lòng đất. Eragon đoán họ đã phải tới chân đồi đằng sau Tầng đá Kuthian và chui sâu vào lòng ngọn núi đằng sau đó. Đường hầm không hề có khúc quanh hay phân nhánh. Trên tường không có một cái gì.

Cuối cùng Eragon cảm nhận được một luồng khí ẩm bốc lên từ sâu trong đường hầm. Nó để ý có ánh sáng cam nhạt chiếu tới từ phía xa. “Letta,” nó lẩm bẩm, và ngọn đèn ma tắt rụi.

Không khí càng lúc càng ẩm hơn khi họ đi xuống. Ánh sáng càng lúc càng sáng. Dần dần họ đã thấy cuối đường hầm: một mái vòm đen khổng lồ khắc chi chít những con chữ tượng hình khắc nổi trông như những chiếc gai. Không khí ẩm mùi lưu huỳnh. Eragon chảy nước mắt.

Họ dừng lại trước cổng vòm. Trước mắt họ chỉ là một sàn nhà xám xịt phẳng lì.

Eragon liếc nhìn lại đoạn đường họ vừa đi qua, sau đó lại nhìn mái vòm. Kiến trúc lờm chờm này khiến nó và Saphira bồn chồn lo lắng. Nó cố đọc những chữ tượng hình, như chúng quá dày và lộn xộn khiến nó không hiểu được. Nó không hề thấy có năng lượng nào dự trữ trong khối kiến trúc màu đen này. Nhưng nó không tin rằng nơi đây không bị ếm bùa. Dù ai xây đường hầm thì kẻ đó cũng đã thành công trong việc giấu cánh cửa khỏi thế giới bên ngoài. Như vậy họ hoàn toàn có thể giấu bất cứ thứ gì trong đây.

Nó liếc nhìn Saphira rồi liếm môi khi nhớ lại điều sư phụ Glaedr từng nói: Không có con đường nào an toàn.

Saphira khụt khịt và thở ra một ngọn lửa nhỏ qua hai lỗ mũi. Sau đó, cả hai sánh bước đi qua cổng vòm.

217. Q.4 - Chương 54: Những Hốc Đá (phần I)

Eragon ngay lập tức để ý tới vài điều.

Thứ nhất, họ đang đứng ở một bên căn phòng hình tròn có bán kính hơn 60 mét. Ở giữa căn phòng đặt một chiếc bình lớn. Đó chính là nguồn sáng họ nhìn thấy lúc trước. Thứ hai, trong phòng cực kỳ nóng. Thứ ba, bao quanh căn phòng là hai vòng tròn bậc thang như ghế băng – hàng sau cao hơn hàng trước – trên đó có rất nhiều những vật thể ẩn trong bóng tối. Thứ tư, bức tường đằng sau vòng bậc thang lóe sáng ở nhiều chỗ, như thể trên đó gắn pha lê màu. Nhưng nó không có cơ hội xem xét bức tường hay những vật thể tối đen kia, vì khu vực trống cạnh cái bình phát sáng có một người đàn ông đầu rồng đang đứng.

Người đàn ông này là bức tượng kim loại. Hắn tỏa sáng như làm bằng thép bóng. Ông ta chỉ đóng một cái khớp, ngực và tứ chi cuộn cuộn cơ bắp như Kull. Tay trái hắn ta cầm một cái khiên, tay phải cầm một lưới kiếm phát ra ánh sáng ngũ sắc. Đó là thanh kiếm của Ky sĩ.

Đằng sau người đàn ông, sâu trong căn phòng, Eragon lơ mơ nhìn thấy một ngai vàng và một bóng người ngồi trong đó.

Người đàn ông đầu rồng bước lên. Da và cơ bắp hắn mịn màng như da người, nhưng mỗi cử động lại như cả tấn hạ xuống sàn nhà. Hắn dừng lại khi cách Eragon và Saphira 9m. Hắn nhìn chúng bằng cặp mắt như hai hòn lửa đỏ. Sau đó, hắn ngừng cái đầu đầy vẩy lên và gầm lên tiếng gầm có hơi hướm kim loại vang vọng như có cả tá sinh vật hướng ứng theo.

Ngay khi Eragon đang phân vân có nên đánh hay không, nó cảm nhận có một tư tưởng kỳ lạ, rộng suốt chạm vào nó. Nó chưa gặp loại tư tưởng này. Đường như nó chứa rất nhiều giọng la hét, những tiếng ngân vang chói tai khiến nó liên tưởng tới tiếng gió trong cơn bão.

Trước khi nó kịp phản ứng, tư tưởng đó vượt qua lưới phòng thủ và làm chủ suy nghĩ của nó. Dù nó đã dành bao nhiêu thời gian luyện tập cùng Glaedr, Arya và Saphira, nó vẫn không thể ngăn chặn cuộc tấn công này. Thậm chí nó còn không cản bước nổi. Như thể nó dùng tay trần ngăn cả một cơn thủy triều vậy.

Một luồng ánh sáng cùng một tiếng gầm đinh tai nhức óc bao lấy nó như thể vang tới từng góc ngách trong cơ thể nó. Sau đó, tiếng kêu đó như thể kẻ đột nhập đang xé toạc đầu óc nó ra thành nửa tá miếng nhỏ – từng mảnh vẫn biết đến nhau, nhưng chúng không thể làm điều chúng muốn – và thị giác của nó mờ đi. Nó nhìn căn phòng mà như nhìn qua một viên đá được mài giữa.

Sau ký ức khác nhau bắt đầu xâm nhập vào tư tưởng nó. Nó không chọn nhớ lại chúng. Chúng đơn giản chỉ xuất hiện, và trôi nhanh khiến nó không kịp hiểu chuyện. CÙNG lúc đó, nó cúi gặp người theo nhiều tư thế khác nhau. Nó giơ thanh Brisingr lên ngang tầm mắt. Nó chứng kiến cùng lúc sáu phiên bản của cùng một thanh kiếm. Kẻ xâm nhập thậm chí còn buộc nó đọc thần chú. Nó không hiểu mục đích câu thần chú là gì. Nó bị điều khiển. Nó không cảm thấy gì ngoài nỗi kinh hoàng đang nhạt dần.

Eragon cảm giác như kẻ lạ mặt kia dành hàng tiếng đồng hồ kiểm tra từng ký ức một, từ lúc nó rời nhà đi săn nai trên rặng Spine – ba ngày trước khi tìm thấy trứng của Saphira – cho tới hiện tại. Eragon có thể cảm nhận điều tương tự xảy ra cho Saphira. Nhưng dù biết nó cũng không làm được gì.

CUỐI cùng, rất lâu sau khi nó mất hy vọng được thả ra thì đoạn điệp khúc đó cẩn thận ghép từng mảnh tư tưởng của nó lại rồi rút lui.

Eragon lao đảo bước lên và ngã khụy một chân xuống trước khi lấy lại được thăng bằng. Bên cạnh nó, Saphira lắc lư, tớp không khí.

Bằng cách nào? Nó nghĩ. Ai vậy? Để bắt được tất cả cùng một lúc, kể cả Glaedr không phải một điều dễ dàng. Nó tin kể cả Galbatorix cũng đừng hòng làm được.

Một lần nữa tư tưởng đó lại chạm tới đầu óc Eragon. Nhưng lần này nó không tấn công. Lúc này, tư tưởng đó nói. Chúng ta xin lỗi, Eragon và Saphira. Nhưng chúng tôi phải đảm bảo biết rõ mục đích của các người. Chào mừng tới Hầm mộ của Những Linh Hồn. Chúng ta đã đợi hai người rất lâu rồi. Và chào mừng người

nữa, người anh em. Chúng ta mừng là người còn sống. Giờ hãy nhớ lại. Cuối cùng nhiệm vụ của người cũng hoàn thành!

Một tia năng lượng lóe lên giữa Glaedr và tư tưởng đó. Một giây sau, Glaedr gầm lên khiến thái dương Eragon đau nhói. Cảm xúc của con rồng vàng rất hỗn loạn: buồn có, chiến thắng có, không tin có, hối hận có, và trên hết, là cảm giác thanh thản. Eragon cười không biết vì sao. Nó cảm thấy đang tiếp xúc với tư tưởng của ông Glaedr không chỉ có một mà là vô số tư tưởng khác khác. Tất cả đều đang thì thầm to nhỏ.

“Ai đấy?” Eragon hỏi nhỏ. Trước mặt họ, người đàn ông đầu rồng không suy suyễn lấy một phân.

Eragon, Saphira nói. Hãy nhìn bức tường. Nhìn đi...

Nó nhìn. Và nó thấy bức tường hình tròn không phải được trang trí bằng pha lê như nó tưởng. Trên tường có hàng tá, hàng tá lỗ đục trên tường. Trong mỗi hõm là một khối cầu phát sáng. Một số lớn, một số nhỏ, nhưng chúng đều tự mình tỏa ra ánh sáng dịu dịu, như than cháy sắp tàn.

Trái tim Eragon lỡ nhịp khi hiểu chuyện gì xảy ra.

Nó cúi xuống nhìn những vật thể đen đen trên hàng ghế bên dưới. Chúng nhẵn nhụi, hình trứng như thể mài dũa từ những viên đá màu sắc khác nhau. Cũng giống như những khối cầu, ở đây có viên lớn viên nhỏ. Nhưng dù kích cỡ thế nào, Eragon cũng nhận ra hình dạng của chúng bất cứ nơi đâu.

Một cơn gió nóng thổi bật qua nó. Đầu gối nó bủn rủn. Không thể nào. Nó muốn tin điều mình nhìn thấy, nhưng nó sợ đây chỉ là ảo ảnh đáp ứng hy vọng của nó. Nhưng dù chỉ là khả năng thôi cũng đủ khiến nó nín thở và lão đảo và bất ngờ tới không biết làm gì hay nói gì. Phản ứng của Saphira cũng tương tự, nếu không muốn nói là mãnh liệt hơn.

Sau đó tư tưởng kia nói: Đứa nhỏ kia, người không hề làm và đôi mắt người không hề đánh lừa người. Chúng ta là hy vọng bí mật của giống loài ngày. Ở đây là trái tim của chúng ta – những Eldunari tự do cuối cùng trên mảnh đất này – cùng những quả trứng chúng ta đã canh giữ hơn một thế kỷ.

218. Q.4 - Chương 55: Những Hốc Đá (phần Ii)

Trong một lát, Eragon không thể cử động. Hay hít thở.

Sau đó nó thì thầm, “Những quả trứng đó, Saphira... Trứng.”

Cô nàng rùng mình như bị lạnh. Những cái vẩy trên xương sống dựng đứng khỏi lớp da.

Các vị là ai? Nó hỏi tư tưởng. Sao chúng tôi biết có thể tin các vị hay không?

Họ nói thật, Eragon, Glaedr nói bằng ngôn ngữ cổ. Ta biết, vì Oromis là một trong những người đã lên kế hoạch cho nơi này.

Sư phụ Oromis...?

Trước khi Glaedr cất lời, tư tưởng kia nói, Tên ta là Umaroth. Kỵ sĩ của ta là tiên nhân Vrael, người lãnh đạo vùng đất này trước ngày tàn của chúng ta tới. Ta đại diện nhưng không ra lệnh cho những người khác, vì mặc dù một số trong chúng ta được ràng buộc với Kỵ sĩ nhưng phần đông thì không. Những trí tuệ hoang dã có quyền kiểm soát bản thân họ. Khi nói tới đây, ông rồng có chút bực bội. Nếu tất cả chúng ta đều nói cùng lúc, người sẽ khó hiểu nổi. Vì thế ta sẽ nói hộ họ.

Còn ông là...? Eragon chỉ người đàn ông đầu rồng màu bạc đang trước nó và Saphira.

Không, Umaroth trả lời. Hẳn là Cuaroc, Thợ săn Nidhwal và Khắc tinh của Urgal. Bà phù thủy Silvari đã tạo nên cơ thể hiện giờ cho hẳn, để hẳn giúp chúng ta chống lại Galbatorix hoặc bất cứ kẻ thù nào xâm nhập Hàm mộ của Những Linh Hồn.

Khi Umaroth nói, người đàn ông đầu rồng dùng tay phải đặt lên một cái then ẩn, mở phần trước ngực ra như mở một cái chặn bát đĩa. Bên trong ngực Cuaroc là một trái tim rồng màu tím được bao quanh bởi hàng ngàn sợi dây bạc mỏng như sợi tóc. Sau đó Cuaroc đóng giáp ngực lại. Umaroth nói. Không, ta ở đây, rồi ông ta hướng ánh nhìn của Eragon tới một cái hõm chứa một Eldunari trắng lớn.

Eragon chậm rãi tra Brisingr vào bao.

Trứng và Eldunarí. Eragon không thể tin nổi. Đầu óc của nó chậm chạp và trĩu trệ như vừa bị quai vào đầu – có khi nó lãnh đòn thật chứ chẳng chơi.

Nó bắt đầu đi về vòng tròn tới phía bên phải mái vòm đen khắc những con chữ tượng hình. Sau đó, nó dừng lại trước Cuaroc và nói, nói lớn và bằng tinh thần. “Tôi có thể chứ?”

Người đàn ông đầu rồng nghiêng rặng và lùi lại vài bước. Hắn đứng cạnh cái bình phát sáng ở giữa phòng. Nhưng hắn vẫn rút gươm, khiến Eragon không thể không đề phòng gã.

Eragon vừa phân vân vừa tôn kính khi tiến gần những quả trứng. Nó dựa người vào vòng tròn thấp và thở một hơi run rẩy trong khi nhìn quả trứng màu đỏ vàng cao gần 1.5m. Nó đột nhiên thấy vội vã. Nó tháo găng tay và dùng lòng bàn tay chạm vào quả trứng. Quả trứng thật ấm. Khi nó vươn đầu óc cùng bàn tay ra, nó cảm thấy được tư tưởng đang ngủ say của con rồng chưa nở.

Hơi thở nóng ấm của Saphira phả vào cổ nó khi cô nàng tới gần.

Quả trứng của em nhỏ hơn thế này, nó nói.

Vì mẹ em không quá lớn tuổi và không lớn như con rồng đã đẻ ra quả trứng này.

À. Anh chưa bao giờ nghĩ tới điều đó.

Nó nhìn lên toàn bộ những quả trứng còn lại. Cổ họng nó khô cứng. “Có quá nhiều,” nó thì thầm. Nó tì vai lên hàm Saphira và thấy cô nàng đang run. Nó biết, cô em nó không muốn gì hơn ngoài việc được ôm trong tư tưởng với đồng loại. Nhưng giống như nó, cô nàng không dám tin những gì đang chứng kiến là thực.

Cô nàng khịt khịt và nhìn vòng quanh hết phòng. Sau đó cô nàng găm làm bụi trên trần nhà rơi lả tả. Làm thế nào? Cô nàng găm lên bằng tư tưởng. Sao các vị có thể trốn khỏi Galbatorix? Những con rồng chúng ta không trốn chạy khi chiến đấu. Chúng ta không phải những kẻ hèn nhát trốn chạy nguy hiểm. Hãy giải thích đi!

Đừng nói lớn vậy, Bjartskular, không con sẽ làm những con rồng non trong trứng buồn đấy, Umaroth khiển trách.

Vậy nói đi, ông già, nói cho chúng tôi biết đi.

Umaroth hình như phấn khích trong chốc lát. Nhưng khi trả lời, ông nói nghe ảm đạm. Con nói đúng: chúng ta không phải kẻ hèn nhát. Chúng ta không trốn chạy khi chiến đấu. Nhưng kể cả rồng cũng phải nằm chờ thời cơ. Con có đồng ý không, Saphira?

Cô nàng khịt khịt và đập đuôi từ bên này sang bên kia.

Và chúng ta không giống lũ Fanghur hay những con rắn độc thấp kém bỏ con cái mình tự sinh tự diệt. Nếu chúng ta tham chiến ở Doru Araeba, chúng ta sẽ tuyệt diệt hết. Chiến thắng của Galbatorix là điều chắc chắn – đúng như hắn đã tin – và loài chúng ta sẽ bị xóa sổ hoàn toàn khỏi trái đất.

Ngay khi chúng ta biết rõ về sức mạnh và tham vọng của Galbatorix, Glaedr nói, và ngay khi chúng ta biết hắn và những kẻ phản bội định tấn công Vroengard, Vrael, Umaroth, Oromis và ta, cùng một số người khác đã quyết định giấu những quả trứng cùng một số Eldunarí. Chúng ta cũng dễ thuyết phục những con rồng hoang dã thôi. Galbatorix săn đuổi họ, và họ không thể chống lại pháp thuật của hắn. Họ đã tới đây, họ đưa những đứa con còn đang trong trứng cho Vrael cùng những người có thể đẻ trứng được. Chúng ta biết sự sống còn của nòi giống đang bị đe dọa. Chúng ta đã đúng.

Eragon day thái dương. “Vì sao các vị không biết từ trước? Vì sao không phải là sư phụ Oromis? Sao các vị có thể giấu tư tưởng được? Người nói với con là không thể cơ mà.”

Không thể, Glaedr trả lời, hay ít nhất không thể chỉ bằng pháp thuật. Nhưng trong trường hợp này, nơi pháp thuật không thành công, khoảng cách lại làm nên chuyện. Đó là lý do vì sao chúng ta ở sâu trong lòng đất, sâu dưới núi Erolas những một dặm. Kể cả nếu Galbatorix hay Thập Tam phản đồ nghĩ tới dùng tư tưởng tìm kiếm những nơi không ai ngờ tới, những tảng đá cản đường sẽ khiến họ chỉ cảm thấy có một nguồn năng lượng bất thường. Họ sẽ cho đó là mạch sống của trái đất. Cái đó cũng nằm rất gần chúng ta.

Hơn nữa, trước Trận chiến Doru Araeba, hơn một trăm năm trước, tất cả các Eldunarí đã được đặt ở trạng thái hôn mê sâu như chết giả. Chính vì thế chúng càng khó lòng tìm ra họ. Kế hoạch của chúng ta là sẽ đánh thức họ sau khi trận chiến kết thúc. Nhưng những ai xây dựng nơi này cũng ếm câu thần chú đánh thức họ dậy sau vài tuần trăng.

Đúng như vậy, Umaroth nói. Hầm mộ của Những Linh Hồn được đặt tại đây còn vì một lý do khác. Cái bình trước mặt các con là cánh cửa mở vào một bể nham thạch nằm dưới dãy núi này kể từ ngày khai sinh lập địa. Nó cung cấp nhiệt độ cho những quả trứng và cung cấp ánh sáng cho các Eldunarí duy trì sức lực.

Eragon nói với Glaedr, Người vẫn chưa trả lời câu hỏi của con: vì sao Người và sư phụ Oromis không nhớ nơi này?

Umaroth là người trả lời: Vì tất cả những người biết về Hầm mộ của Những Linh Hồn đã đồng ý bị tẩy não và thay vào đó một ký ức giả. Kể cả Glaedr. Đây không phải một quyết định dễ dàng, đặc biệt với mẹ của những quả trứng. Nhưng chúng ta không thể ai ngoài những người trong căn phòng này biết sự thật. Ít nhất là Galbatorix. Vì thế chúng ta từ biệt bạn bè và chiến hữu. Chúng ta biết mình sẽ không bao giờ gặp lại họ và rằng, nếu những điều xấu nhất qua đi, họ sẽ nghĩ rằng chúng ta đã tan biến vào hư vô... Như ta đã nói, đây không phải một quyết định dễ. Chúng ta cũng phải xóa tên tảng đá đánh dấu cổng vào nơi thần thánh này, cũng như đã xóa tên mười ba con rồng phản bội chúng ta.

Cả trăm năm cuối đời, ta đã tin loài giống mình đã tuyệt diệt, Glaedr nói. Giờ, khi biết tất cả những đau khổ đã không còn gì...Ta rất mừng rằng sự ngu dốt của ta đã giúp ta bảo vệ họ.

Sau đó Saphira nói với Umaroth, Vì sao Galbatorix không biết người và những quả trứng đã biến mất?

Hắn nghĩ chúng ta chết trận. Chúng ta chỉ là một số lượng Eldunarí ở Vroengard. Hắn không thể nào nghi ngờ sự biến mất của chúng ta. Đối với những quả trứng, chắc chắn hắn điên lên vì chúng không còn. Nhưng hắn không đời nào nghĩ hai chuyện có liên hệ với nhau.

Ồ đúng, Glaedr buồn buồn nói. Thế nên Thuviel đồng ý tự sát: để Galbatorix không biết chúng ta chơi khăm hắn.

“Nhưng không phải chính Thuviel cũng giết chết rất nhiều chiến hữu sao?” Eragon hỏi.

Ừ, và đó là một đại họa, Umaroth nói. Nhưng dù sao chúng ta cũng đã thỏa thuận rằng ông ta sẽ không hành động nếu như chúng ta chúng ta chắc chắn chiến bại. Ông ấy đã hy sinh bản thân, hủy diệt toàn bộ những tòa nhà thường là nơi giữ trứng. Ông ấy biến hòn đảo thành một kho thuốc độc để Galabatorix không chọn đóng đô tại đây.

“Ông ấy có biết vì sao ông ấy phải tự sát không?”

Lúc đó thì không. Chỉ khi cần thiết ông ấy mới biết. Một trong Thập tam Phản đồ đã giết chết con rồng của Thuviel cách đó một tháng. Dù Thuviel không tan biến, vì chúng ta cần càng nhiều chiến binh càng tốt để chống trả Galbatorix, ông ấy đã không thiết sống nữa. Ông ấy mừng vì mình được nhận nhiệm vụ đó. Ông ấy sẽ được giải thoát mà vẫn phục vụ mục đích cao cả của chúng ta. Nhờ món quà sự sống đó, chúng ta đã bảo vệ được giống nòi và các Kỵ sĩ. Ông ấy là một người anh hùng vĩ đại dũng cảm. Rồi sẽ có một ngày, mọi góc ngách Alagaësia đều vang lên bài ca về ông ấy.

Vậy là sau khi trận đánh kết thúc, mọi người ở lại chờ đợi, Saphira nói.

Ừ, Umaroth đồng tình. Suy nghĩ dành hàng trăm năm sống trong một căn phòng nằm sâu trong lòng đất khiến Eragon nao núng. Nhưng chúng ta không lười biếng. Khi chúng ta thức giấc, chúng ta bắt đầu phóng tư tưởng ra, lúc đầu chậm thôi.Sau đó với một sự tự tin hơn bao giờ hết, vì Galbatorix và Thập tam phản đồ đã bỏ đi. Khối sức mạnh của chúng ta rất lớn. Chúng ta có thể nhìn trước những chuyển biến trên mảnh đất này. Thường thì chúng ta không thể nhìn thấy rõ. Nhưng chúng ta có thể thấy những sợi năng lượng rối rắm trên toàn Alagaësia. Chúng ta có thể lắng nghe suy nghĩ của những kẻ không biết bảo vệ tư tưởng. Nhờ vậy, chúng ta nắm bắt được thông tin.

Hàng thập kỷ trôi qua, chúng ta tuyệt vọng vì không có ai có thể đánh bại Galbatorix. Chúng ta đã chuẩn bị để chờ đợi hàng thế kỷ nếu cần thiết. Nhưng ta có thể cảm nhận sức Phá- trứng đang lớn lên. Chúng ta sợ rằng chúng ta sẽ phải đợi hàng ngàn hay vì hàng trăm năm. Chúng ta đồng ý rằng, điều này là không

thể chấp nhận, vì lợi ích của cả chúng ta và những con rồng con trong trứng. Chúng bị ếm phép làm chậm nở. Chúng có thể mãi là trứng trong nhiều năm. Nhưng dù gì việc ở trong trứng quá lâu cũng không tốt. Nếu vậy, tư tưởng của chúng sẽ biến động và khác thường.

Vì lo lắng, chúng ta bắt đầu can thiệp vào những sự kiện mình nhìn thấy. Lúc đầu chỉ rất nhỏ: ở đây thì thuyết phục ai đó, đằng kia thì đưa ra lời khuyên, hay cảnh báo cho ai sắp bị hại. Không phải lúc nào chúng ta cũng thành công. Tuy nhiên chúng ta có thể giúp những người vẫn ngoan cường chống trả Galbatorix. Thời gian trôi qua, càng lúc chúng ta càng tự tin hơn vào khả năng của mình. Trong một số ít trường hợp, người ta phát hiện ra sự hiện diện của chúng ta dù không biết chúng ta là ai hay cái gì. Chúng ta ba lần sắp đặt cái chết của một trong Thập tam Phản đồ. Khi không bị cảm xúc che mờ mắt, Brom là một vũ khí hữu hiệu.

“Các người đã giúp ông Brom!” Eragon reo lên.

Đúng, và giúp nhiều người khác nữa. Khi con người tên Hefring trộm trứng của Saphira khỏi phòng báu vật của Galbatorix – vào một buổi đêm cách đây hai mươi năm – chúng ta đã giúp hắn thoát, nhưng chúng ta đã đi quá đà. Hắn phát hiện ra chúng ta và sợ hãi. Hắn tháo chạy và không gặp mặt quân Varden như dự kiến. Sau đó, sau khi Brom cứu quả trứng của con, Varden cùng thần tiên bắt đầu truyền tay nhau quả trứng của con, trước khi tìm ra cho con một người kỵ sĩ thích hợp. Chúng ta quyết định rằng mình phải chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống đó. Vì thế chúng ta đã vượt tư tưởng tới gặp ma mèo. Họ là bạn lâu năm với rồng. Chúng ta nói chuyện với họ. Họ đồng ý giúp. Chúng ta cho họ biết về Tầng đá Kuthian và thép sáng dưới rễ cây Menoa. Sau đó chúng ta tẩy tất cả những ký ức về cuộc nói chuyện khỏi trí não họ.

“Người làm tất cả ư, từ đây?” Eragon phân vân hỏi.

Và còn nhiều hơn thế. Con đã bao giờ nghĩ vì sao quả trứng của Saphira lại tình cờ xuất hiện trước mặt con khi con đang ở giữa đại ngàn Spine?

Người làm ư? Saphira cất tiếng. Cô nàng cũng choáng nặng như Eragon.

“Con cứ nghĩ vì Brom là cha con, Arya đã đưa nhầm.”

“Không, Umaroth nói. Phép thuật của thần tiên không có chỗ cho lầm lẫn. Chúng ta đã thay đổi dòng chảy pháp thuật để con và Saphira gặp nhau. Chúng ta nghĩ có thể có – dù cơ hội rất nhỏ, nhưng dù sao vẫn là cơ hội – rằng con sẽ phù hợp với cô bé này. Chúng ta đã đúng.

“Nhưng sao người không cho chúng con tới đây sớm hơn?” Eragon hỏi.

Vì con cần thời gian để tôi luyện, và chúng ta cũng sợ sẽ đánh động Galbatorix về sự hiện diện của chúng ta trước khi con và Varden sẵn sàng đối diện với hắn. Ví dụ, nếu chúng ta liên hệ với các con ngay sau Trận chiến trên Cánh đồng cháy, chúng ta sẽ được lợi gì nào, khi Varden vẫn còn cách Urû’baen quá xa?

Một phút im lặng.

Eragon từ từ nói, “Người còn làm gì cho chúng con nữa?”

Vài điều nho nhỏ, chủ yếu là cảnh báo thôi. Hình ảnh Arya ở Gil’ead, khi cô ấy cần sự giúp đỡ của con. Giúp chữa lành lưng cho con ở Agaetí Blödhren.

Glaedr không đồng ý. Anh gửi chúng tới Gil’ead, không hề được huấn luyện và không có lưới phòng hộ, trong khi các anh biết chúng phải đối mặt với một Tà thần ư?

Chúng ta nghĩ Brom sẽ ở cùng họ. Nhưng ngay khi ông ta chết, chúng ta không thể chặn hai đứa nhỏ lại, vì chúng vẫn phải tới Gil’ead để tìm quân Varden.

“Đợi đã,” Eragon nói. “Vậy sự...thay đổi của con là do mọi người?”

Một phần. Chúng ta chạm vào hình ảnh phản chiếu giống loài ta khi các thần tiên triệu hồi nó trong buổi lễ. Chúng ta đã tạo hình ảnh, còn cái đó tạo nên sức mạnh cho câu thần chú.

Eragon nhìn xuống và nắm tay thành quyền trong giây lát. Nó không giận, nhưng lại bùng lên những cảm xúc khác. Saphira, Arya, thanh kiếm của nó, vẻ ngoài của nó – nó nợ những con rồng trong căn phòng này. “Elrun ono,” nó nói. Cảm ơn.

Không có gì đâu con, Khắc tinh của Tà thần.

“người cũng giúp anh Roran nữa ư?”

Anh họ con không cần chúng ta giúp. Umaroth dừng lại. Chúng ta quan sát cả hai con, Eragon và Saphira trong nhiều năm liền. Chúng ta quan sát các con lớn lên từ khi còn là đứa bé tới khi trở thành một chiến binh dũng mãnh. Chúng ta tự hào vì các con. Con, Eragon, con là tất cả những gì chúng ta hy vọng ở một Kỵ sĩ mới. Còn con, Saphira, con đã chứng minh mình xứng đáng đứng vào hàng ngũ những con rồng vĩ đại nhất.

Sự vui sướng và tự hào của Saphira tràn ngập trong eragon. Nó quỳ một chân xuống, kể cả cô nàng cũng đặt chân xuống sàn và cúi gục đầu. Eragon muốn nhảy lên, la hét và ăn mừng nhưng nó kìm lại. Nó chỉ nói, “Thanh kiếm của con là của người...”

...Cũng như răng và móng vuốt của con, Saphira nói.

“Tới ngày tận thế,” họ đồng thanh nói. “Người muốn gì ở chúng con, Ebrithilar?”

Umaroth hài lòng. Ông rồng trả lời, Giờ các con đã tìm thấy chúng ta, những ngày trốn chạy của chúng ta đã kết thúc. Chúng ta sẽ cùng các con tới Urû’baen và sát cánh chống lại Galbatorix. Giờ là lúc rời tổ và đối diện với kẻ đập-trúng phản bội kia một lần cho xong. Không có chúng ta, hẳn có thể mở toang đầu óc con dễ như chúng ta vừa làm. Vì hẳn có rất nhiều Eldunari dưới trướng.

Con không thể mang theo tất cả mọi người, Saphira nói.

Con không cần làm thế, Umaroth nói. Năm người sẽ ở lại trông chừng cùng với Cuaroc. Nếu chúng ta thua Galbatorix, họ sẽ không còn nhiều năng lượng nhưng cũng đủ để chờ đợi tới lúc an toàn trở lại để chu du trong Alagaësia. Nhưng các con đừng lo lắng; chúng ta sẽ không trở thành gánh nặng cho con. Chúng ta sẽ cho con mượn sức.

“Ở đây có bao nhiêu người ạ?” Eragon hỏi và đảo mắt nhìn quanh phòng.

Một trăm ba mươi sáu. Nhưng đừng nghĩ chúng ta có thể đánh bại những Eldunari bị Galbatorix nô dịch. Chúng ta quá ít, những người được chọn ở lại hầm mộ này hoặc quá già không thể hy sinh trong trận chiến hoặc quá trẻ và quá ít kinh nghiệm thực chiến. Chính vì thế ta mới ở lại đây với họ. Ta là cầu nối trong nhóm, ở mức hiểu biết thông thường nếu không có sẽ là một sự thiếu sót. Những người già thông thái và có nhiều quyền năng. Nhưng trí óc họ đi lang thang theo những con đường kỳ lạ. Khó có thể thuyết phục họ tập trung vào những điều nằm ngoài giấc mơ. Những con rồng khác trẻ hơn và kém may mắn hơn: họ đã rời bỏ thân thể quá sớm. Chính vì thế đầu óc bị hạn chế theo kích thước của Eldunari. Họ sẽ không thể lớn hơn khi đã rời bỏ cơ thể. Hãy để đó làm bài học cho con, Saphira, đừng từ bỏ Eldunari của con. Trừ khi con đã đạt tới một kích cỡ đáng nể hoặc đối diện với sự nguy hiểm một sống một chết.

“Vậy là chúng ta vẫn kém hơn chúng,” Eragon ảo não nói.

Đúng đó Khắc tinh của Tà thần. Nhưng giờ Galbatorix không thể bắt con khuất phục ngay khi nhìn thấy con. Chúng ta có thể không đánh bại được chúng, nhưng chúng ta có thể cầm chân Eldunari của hắn đủ lâu để con và Saphira làm những gì phải làm. Chúng ta biết nhiều điều, nhiều bí mật về chiến tranh và pháp thuật và cách thế giới xoay vần. Chúng ta sẽ dạy cho con những gì chúng ta có thể dạy. Có thể những kiến thức đó sẽ giúp con đánh bại nhà vua.

Sau đó, Saphira hỏi về những quả trứng. Ở đây có tổng cộng hai trăm bốn mươi ba quả. Hai mươi sáu quả đã được kết nối với các kỵ sĩ; số còn lại thì chưa. Sau đó họ nói chuyện về chuyến bay tới Urû’baen. Trong khi Umaroth và Glaedr đưa ra lời khuyên về cách bay nhanh nhất tới thành phố cho Saphira, người đàn ông đầu rồng tra kiếm vào bao, hạ khiên xuống và lần lượt đưa các Eldunari trên tường xuống. Hắn đặt từng viên đá như ngọc đỏ vào một túi lụa sau đó nhẹ nhàng đặt trên nền nhà cạnh cái bình phát sáng. Eldunari lớn nhất có kích cỡ kinh khủng. Người đàn ông mình sát đầu rồng không thể ôm trọn tay quanh nó được.

Khi Cuaroc làm việc và bọn họ nói chuyện, Eragon vẫn thấy ngờ vực. Nó không dám mơ rằng còn có những con rồng trốn tại Alagaësia. Thế mà giờ họ ở đây như một phần của những năm tháng đã mất. Như thể câu chuyện của những người già biến thành sự thực. Nó và Saphira bị lạc giữa câu chuyện.

Cảm xúc của Saphira còn phức tạp hơn. Biết nỗi giống không bị đe dọa tuyệt diệt nữa đã bỏ bớt gánh nặng trong lòng cô nàng – gánh nặng đã nằm đó rất lâu – và cô nàng quá vui mừng. Niềm vui ấy dường như khiến đôi mắt và vảy cô nàng sáng hơn bình thường. Nhưng, cô nàng vẫn có chút tự vệ vì cô nàng rất tỉnh táo đối mặt với Eldunari.

Dù bị lạc trong cảm xúc, Eragon vẫn nhận thức thấy sự thay đổi cảm xúc của Glaedr; ông không hoàn toàn quên đi nỗi buồn, nhưng đây là khoảnh khắc hạnh phúc nhất của ông kể từ ngày Oromis mất. Và khi giờ đây Glaedr không khác gì Umaroth, ông đối xử với những con rồng khác với sự kính trọng mà Eragon chưa từng thấy, kể cả khi Glaedr nói chuyện với Nữ hoàng Islanzadí.

Khi Cuaroc gần hoàn tất công việc, Eragon đi tới cạnh cái bình và nhìn vào đó. Nó thấy một cần trục hình tròn chìm sâu trong tảng đá hơn ba mươi mét, mở vào một cái động chìm một nửa trong những viên đá phát sáng. Chất lỏng màu vàng đặc sệt nổi bóng như một chậu keo sôi. Khí bốc lên từ bề mặt. Nó nghĩ nó thấy một ánh sáng, như ánh sáng của một linh hồn bay trên bề mặt biển nam thạch. Nhưng nó biến mất quá nhanh khiến Eragon không dám chắc.

Tối đây, Eragon, Umaroth nói khi người đàn ông đầu rồng đặt những Eldunari cuối cùng vào túi. Con phải đọc thần chú ngay bây giờ. Như thế này này...

Eragon nhũn mảy lắng nghe. “Cái gì...vẫn ở câu thứ hai à? Con phải vận cái gì cơ, không khí ư?”

Umaroth giải thích còn làm Eragon điên đầu hơn. Umaroth thử lại, nhưng Eragon vẫn không hiểu. Những con rồng già hơn khác cùng ní chuyện, nhưng giải thích của họ còn khó hiểu hơn. Vì họ chỉ truyền cho nó xem hàng loạt những hình ảnh, những cảm giác, những sự so sánh kỳ dị khiến Eragon hoang mang rối trí.

Saphira và Glaedr cũng choáng tương tự. Vì thế Eragon cũng thoái mái phần nào. Nhưng dù sao Glaedr cũng nói, Ta nghĩ là ta hiểu, nhưng cái này giống như là bắt một con cá đang sợ vậy. Cứ khi nào ta nghĩ ta bắt được nói, nó lại chuôi khỏi miệng ta.

Cuối cùng Umaroth nói. Đây là bài học dành cho lúc khác. Con biết câu thần chú dùng để làm gì nhưng không biết làm thế nào. Thế là đủ. Hãy lấy sức mạnh từ chúng ta và đọc thần chú. Sau đó chúng ta đi.

Eragon lo lắng nghĩ lại những từ ngữ trong đầu để tránh phạm lỗi. Sau đó nó bắt đầu đọc. Nó rút năng lượng từ Eldunari. Da thịt nó ngứa ngáy khi dòng năng lượng khổng lồ truyền vào nó, như một dòng nước vừa nóng vừa lạnh.

Không khí xung quanh bao Eldunari rung chuyển. Sau đó cái túi tự khóa miệng lại và biến mất. Một luồng gió thổi bạt tóc Eragon. Một tiếng thịch nho nhỏ vang lên trong phòng.

Eragon kinh ngạc quan sát Saphira ngửa đầu ra sau và bổ đầu vào chỗ những Eldunari vừa biến mất. Họ biến mất hoàn toàn như chưa bao giờ tồn tại. Nhưng nó và cô em vẫn cảm nhận được tư tưởng của của những con rồng đang rất gần.

Một khi rời khỏi hầm mộ, Umaroth nói, lối vào túi không gian này lúc nào cũng ở gần các con trong một khoảng cách nhất định, trừ khi các con ở khu vực bị hạn chế hoặc khi có một cơ thể con người đi qua. Lối vào không lớn hơn một đầu kim, nhưng nó chết người hơn bất kỳ một thanh kiếm nào. Nó có thể cắt xuyên da thịt con nếu con chạm vào.

Saphira khịt khịt. Cả mùi của người cũng biến mất.

“Ai tìm ra cách thực hiện câu thần chú này thế?” Eragon ngạc nhiên hỏi.

Một ẩn sĩ sống ở bờ biển phía bắc Alagaësia cách đây hai trăm năm, Umaroth trả lời. Đây là một đòn hay nếu con muốn giấu một thứ gì khỏi con mắt người thường. Nhưng đồng thời nó rất khó và nguy hiểm buộc con phải làm chính xác. Sau đó con rồng im lặng. Eragon có thể cảm nhận ông ta đã tập trung suy nghĩ. Sau đó Umaroth nói, Giờ còn có một điều con và Saphira cần biết. Ngay khi con đi qua cổng vòm đằng sau kia – Cổng cổng Vergathos – con sẽ quên Cuaroc và những quả trứng. Khi con tới cánh cửa cuối đường hầm, tất cả những ký ức sẽ bị xóa sạch. Kể cả chúng ta, những Eldunari cũng quên mất những quả trứng. Nếu chúng ta giết được Galbatorix, cánh cổng sẽ trả lại ký ức cho chúng ta. Nhưng cho tới lúc đó, chúng ta sẽ không biết gì. Umaroth dường như đang gặm lên. Ta biết, chuyện này...không vui, nhưng chúng ta không thể để Galbatorix biết về những quả trứng.

Eragon không thích, nhưng nó không thể nghĩ ra phương án hợp lý hơn.

Cám ơn đã nói cho chúng con biết, Saphira nói. Eragon cũng nói lời cám ơn.

Sau đó chiến binh kim loại vĩ đại, Cuaroc nhấc khiên lên, rút gươm và đi tới cái ngai xưa cũ rồi ngồi xuống. SAU khi đặt lưỡi gươm lên đùi và đặt khiên xuống cạnh ngai, hắn đặt tay lên hông và bất động như tượng, chỉ trừ những tia lửa nhảy múa trong đôi mắt đỏ thẫm đang chăm chăm vào những quả trứng.

Eragon rùng mình quay lưng khỏi cái ngai. Có cái gì đó ám ảnh và bóng người cô đơn nơi cuối căn phòng. Khi biết Cuaroc và những Eldunari sẽ phải ở lại trông chừng trong một trăm năm nữa – có khi hơn – khiến Eragon khó lòng rời đi.

Tạm biệt, Nó dùng tư tưởng nói.

Tạm biệt, Khắc tinh của tà thần, năm tiếng thì thầm trả lời, Tạm biệt, Vảy sáng. Chúc các con may mắn.

Sau đó Eragon mở rộng vai. Nó cùng Saphira rảo bước đi qua Cánh cổng Vergathos và rời khỏi Hàm mộ của những Linh hồn.

219. Q.4 - Chương 56: Trở Về

Eragon nhắm mắt khi bước ra khỏi đường hầm. Ánh sáng đầu chiều nhuộm vàng trắng trông phía trước Tầng đá Kuthian.

Nó cảm thấy như đã quên mất điều gì quan trọng. Nó cố nhớ, nhưng không thể nào nhớ ra. Nó chỉ cảm thấy sự trống trải tới khó chịu. Phải làm gì với...không, nó không thể nhớ.Saphira, em có... nó nói, nhưng lại quên mất.

Cái gì?

Không có gì. Chỉ là anh nghĩ...Thôi đừng để ý, không có gì đâu.

Cánh cửa đằng sau họ đóng sầm lại. Những dòng chữ tượng hình mờ dần. Ngọn tháp phủ rêu xù xì lại một lần nữa trở thành một tảng đá đặc.

Tới đây, Umaroth nói, đi thôi. Ngày còn dài và đoạn đường giữa đây và Urû'baen còn nhiều chướng ngại vật.

Eragon liếc nhìn chung quanh trắng trống. Nó vẫn cảm thấy mình bỏ sót cái gì. Sau đó nó gật đầu và leo lên yên.

Khi quần chặt dây buộc chân, tiếng chú chít chói tai của những con chim bóng đen vang lên từ những cây vân sam ở bên phải. Nó nhìn, nhưng không thấy chúng đâu. Nó ngơ nghe cười. Nó mừng được tới Vroengard, nhưng nó cũng mừng tương đương được rời đi. Hòn đảo này không phải một nơi hiếu khách.

Chúng ta đi chưa? Saphira hỏi.

Ừ, đi thôi, nó nói, thấy thoải mái hơn nhiều.

Với một tiếng đập cánh, Saphira nhảy lên trời và bay qua rặng tảo bên kia trắng trống. Cô nàng nhanh chóng cất cánh bay lên khỏi thung lũng lòng chảo, lượn vào quanh khu đổ nát của thành phố Doru Araeba. Một khi đủ cao để bay qua những con núi, cô nàng bay về phía đông và tiến về đất liền và Urû'baen, để lại đằng sau một nơi từng là chứng nhân huy hoàng của thời đại Kỵ sĩ.

220. Q.4 - Chương 57: Thành Phố Buồn Thương

Mặt trời lên gần ngọn sào khi Varden tới Urû'baen.

Roran nghe có tiếng hét của những người đàn ông ở đầu đội quân khi họ qua đỉnh núi. Anh tò mò nhìn lên qua đầu những người lùn đứng trước. Khi tới đỉnh núi, anh dừng lại ngắm nhìn, cũng như những chiến binh theo sau.

Mảnh đất thoai thoải dốc xuống vài dặm, mở vào một đồng bằng. Trên đồng bằng điểm xuyết những nông trại, cối xay và những dinh cơ đá. Anh nhớ tới Aroughs. Cách đó khoảng năm dặm, đồng bằng kéo dài tới bức tường thành Urû'baen.

Không giống tường thành Dras-Leona, những bức tường kinh thành bao trọn thành phố. Chúng cũng cao hơn nhiều. Dù ở khoảng cách xa, Roran có thể thấy chúng cao hơn cả tường thành Dras-Leona lẫn Aroughs. Anh đoán ít nhất tường cao 90m. Trên khu phòng ngực rộng lớn, anh để ý có những cỗ máy bắn đá và bắn tên.

Anh lo lắng. Những cỗ máy kia không thể hạ gục một sớm một chiều – chúng chắc chắn được phép thuật bảo vệ. Kinh nghiệm cho anh biết những vũ khí này chết người như thế nào.

Đằng sau những bức tường là tổ hợp kỳ lạ những kiến trúc nhà của loài người và của thần tiên. Những tòa nhà theo phong cách thần tiên nổi bật nhất là những tòa tháp duyên dáng cao sáu tầng – làm từ đá ma la sít xanh – rải rác thành hình cung bao quanh khu phố cổ nhất. Hai tòa tháp bị bay mất nóc. Anh nghĩ anh thấy chân tòa tháp khuất hẳn trong những ngôi nhà lộn xộn bên dưới.

Nhưng điều khiến anh thấy thú vị nhất không phải bức tường hay những tòa nhà mà là, phần lớn thành phố khuất dưới một vách đá lớn. Nó che phủ chỗ hẹp nhất nửa dặm ngang và 150m dọc. Một quả đồi lớn kéo dài tới đông bắc vài dặm. Trên vách đá còn có một bức tường khác, giống bức tường bao quanh thành phố, trên đó có vài tòa tháp canh.

Hôm vào trong vách đá là một thành trì đầy những tòa tháp và bờ công sự. Tòa thanh vươn lên trội khỏi thành phố. Đáng sợ nhất là cánh cổng trước pháo đài: một cánh cổng vĩ đại đủ cho Saphira và Thorn sóng bước vào.

Ruột Roran quặn thắt. Nếu cánh cổng này chỉ ra điều gì thì đó là Shruikan to lớn đủ tự mình thổi bay cả đội quân Varden. Eragon và Saphira phải nhanh lên, anh nghĩ. Và các thần tiên nữa. Từ những gì anh quan sát, thần tiên có thể cầm chân con rồng đen của nhà vua. Nhưng họ khó lòng giết được lão.

Roran đã quan sát tất cả và còn thêm nhiều điều nữa khi dừng lại trên đỉnh đồi. Sau đó anh giật cương con Hỏa tuyết. Con bạch mã khịt mũi và đi theo Roran, xuống đoạn đường uốn lượn dẫn xuống vùng đất thấp.

Anh có thể cưỡi ngựa – đúng là nên cưỡi ngựa, vì anh là trung đoàn trưởng – nhưng sau chuyến đi tới Aroughs, anh không thích ngồi lên yên ngựa.

Trong lúc đi, anh nghĩ cách tốt nhất tấn công thành phố. Urû'baen bị bao vây trong dãy núi đá sẽ tránh cho thành phố bị tấn công từ nhiều hướng, ngoài rìa cũng như từ trên cao. Chắc chắn đây là lý do thần tiên chọn đây là nơi định cư khi mới đặt chân lên Alagaesia.

Nếu chúng ta có thể đột nhập qua dãy núi, chúng ta có thể đập tan thành trì và phần còn lại của thành phố, anh nghĩ nhưng anh cũng biết ý tưởng đó không khả thi vì tảng đá quá dày. Nhưng, chúng ta có thể chiếm lấy tường thành trên đồi. Sau đó chúng ta sẽ ném đá và đổ dầu nóng từ trên xuống. Nhưng cũng không dễ. Đánh nhau trên đồi, và những bức tường... Có thể thần tiên làm được. Hoặc Kull. Có thể họ sẽ thích ý tưởng này.

Sông Ramr cách phía bắc Urû'baen vài dặm. Varden không thể lợi dụng nó. Saphira có thể đào một con mương đủ lớn để xoay dòng. Nhưng kể cả cô nàng cũng phải mất tới vài tuần. Varden không đủ lương thực cho vài tuần đó. Họ chỉ còn lương thực dự trữ cho vài ngày. Sau đó, hoặc họ sẽ chết đói hoặc sẽ đào ngũ.

Lựa chọn duy nhất của họ là tấn công trước quân Triều đình. Không phải Roran không tin Galbatorix có thể tấn công. Tối giờ dường như nhà vua vẫn đợi Varden tới. Sao lão phải liều mạng chứ? Lão càng chờ đợi bao lâu, chúng ta càng yếu đi bấy nhiêu.

Vậy là phải đánh chính diện – mở một cuộc tấn công ngu xuẩn chạy băng qua vùng đất trống tới những bức tường quá dày không thể nào xuyên thủng và quá cao không thể leo qua, trong khi cung thủ và những cỗ máy chiến tranh lúc nào cũng nhè vào họ. Chỉ tưởng tượng thôi đã làm anh mướt mồ hôi trán. Họ sẽ chết. Anh chửi rủa. Chúng ta sẽ biến thành từng mảnh vụn và trong lúc đó Galbatorix chỉ việc ngồi cười trong cung điện... Nếu chúng ta có thể tới gần tường thành, những binh lính sẽ không thể dùng những thứ

máy móc kinh khủng kia tấn công chúng ta. Nhưng tới lúc đó, chúng sẽ dùng đá, dầu nóng mà dội lên đầu chúng ta thôi.

Kể cả nếu họ vượt qua được bức tường, họ vẫn phải đương đầu với quân đội của Galbatorix. Quan trọng hơn hàng phòng thủ, là tinh thần và số lượng lính Varden sẽ phải đối mặt. Liệu họ có thể chiến đấu tới hơi thở cuối cùng? Liệu họ có sợ không? Họ có thể phá vòng vây mà tháo chạy nổi? Họ có bị lời thề hay câu thần chú nào trói buộc không?

Những gián điệp của Varden đã báo cáo lại rằng Galbatorix đã sắp đặt bá tước Barst chỉ huy quân đội Urû'baen. Roran chưa bao giờ nghe tới Barst. Nhưng thông tin này khiến Jörmundur ngao ngán. Lính tráng dưới trướng Roran đã kể đủ câu chuyện cho Roran tin vào sự ác độc của hắn. Có thể Barst là lãnh chúa một vùng rộng lớn ở gần Gil'ead. Nhưng do sự căm thù tiên tới nơi này nên hắn phải rời đi. Kể hầu người hạ sợ hắn, vì Barst có xu hướng trừng phạt những kẻ mang tội theo cách ác độc nhất, hoặc đơn giản là xử tử những kẻ hắn cho là làm sai. Điều này cũng bình thường; vì có lãnh chúa Triều đình nào không thế. Nhưng Barst không chỉ độc ác mà còn mạnh – cực kỳ mạnh – và quái gở. Trong tất cả những câu chuyện Roran nghe kể, sự thông minh của hắn là điều không có gì phải bàn cãi. Có thể hắn là một thằng khốn, nhưng là một thằng khốn thông minh. Roran biết mình sẽ sai nếu đánh giá thấp hắn. Galbatorix không chọn một kẻ yếu đuối hay một thằng dần để chỉ huy quân đội.

Và lại còn Murtagh và Thorn nữa. Galbatorix có thể không động thủ, nhưng con rồng đỏ và Kỵ sĩ của nó chắc chắn sẽ bảo vệ thành phố. Eragon và Saphira phải dự chúng đi chỗ khác. Nếu không, chúng ta sẽ không bao giờ vượt qua tường thành. Roran nhắm mắt. Đây là vấn đề. Murtagh khỏe hơn Eragon. Eragon cần thần tiên trợ giúp để giết hắn.

Một lần nữa, Roran thấy oán giận. Anh ghét khi phải phụ thuộc vào những kẻ có thể dùng pháp thuật. Ít nhất khi cần tới sức mạnh, những con người có thể hỗ trợ cho nhau. Nhưng không thể nào con người bổ sung cho thiếu pháp thuật.

Anh thất vọng nhặt một viên đá cuội lên. Như Eragon đã dạy, anh nói, “Stenr rîsa.” Viên đá cuội không nhúc nhích.

Viên đá cuội luôn không nhúc nhích.

Anh khụt khịt và ném nó xuống vệ đường.

Vợ và đứa con chưa sinh của anh ở cùng quân Varden. Nhưng tới giờ anh không thể giết Murtagh hay Galbatorix. Anh nắm tay và tưởng tượng mình đang bẻ thứ gì đó. Hầu hết là xương.

Có thể chúng ta nên chạy. Đây là lần đầu tiên anh có ý nghĩ đó. Anh biết có những vùng đất ở phía đông nằm ngoài tầm với của Galbatorix – những đồng bằng mầu mỡ chỉ có dân du mục sinh sống. Nếu những người dân làng khác đi cùng anh và Katrina, họ có thể bắt đầu lại, tránh xa Triều đình và Galbatorix. Ý kiến đó làm anh bệnh. Anh sẽ phải bỏ lại Eragon, những người lính của anh, và vùng đất quê hương. Không mình không thể để con mình sinh ra tại nơi Galbatorix nắm quyền. Thà chết còn hơn sống trong sợ hãi.

Tất nhiên, anh vẫn không biết cách nào chiếm được Urû'baen. Lúc trước, lúc nào cũng có những điểm yếu cho anh khai thác. Ở Carvahall, đó là thất bại của Ra'zac cho anh biết dân làng có thể chống lại hắn. Khi anh đấu vật với Urgal Yarbog, đó là sự yếu của sinh vật. Ở Aroughs, đó là các dòng kênh. Nhưng ở Urû'baen, anh không tìm ra điểm yếu, không tìm ra chỗ nào anh có thể dùng gậy ông đập lưng ông.

Nếu chúng ta có viện trợ, mình sẽ đợi và chờ chúng chết đói. Đó là cách tốt nhất. Làm gì cũng là điên. Nhưng anh biết, chiến tranh là điên rồ rồi.

Chỉ có cách dùng pháp thuật, cuối cùng anh kết luận. Pháp thuật và Saphira. Nếu chúng ta có thể giết Murtagh, sau đó cô rồng hoặc thần tiên sẽ giúp chúng ta vượt tường thành.

Anh nhắm nhó, nếm trong miệng có vị chua. Anh sải bước nhanh hơn. Cắm trại càng nhanh càng tốt. Chân anh đau vì đi bộ. Nếu anh chết, anh muốn mình được một bữa ăn nóng sốt và một giấc ngủ ngon cái đã.

Varden dựng lều cách Urû'baen một dặm, cạnh một con suối nhỏ hòa dòng với sông Ramr. Sau đó, người, người lùn, Urgal bắt đầu xây công sự tới đêm và gần sáng. Thật ra, họ càng ở lâu một chỗ, họ càng có thời

gian cũng cố hàng phòng ngự. Những chiến binh đã mệt mỏi, nhưng lao động giúp họ bận bịu và hơn nữa, có thể cứu mạng họ.

Mọi người nghĩ mệnh lệnh được Eragon giả đưa ra. Roran biết thực ra là lệnh của Jörmundur. Anh đã tôn trọng người chiến binh lão luyện này từ khi Nasuada bị bắt cóc còn Eragon rời đi. Jörmundur đã chiến đấu với triều đình gần hết cuộc đời. Ông hiểu sâu và những chiến thuật và logic. Ông và Roran khá thân; họ đều là những con người của đao thép, chứ không phải của pháp thuật.

Và vua Orrin – sau khi hàng phòng ngự được lập xong – Roran rất ghét vị vua này. Orrin luôn làm anh bực. Nếu ai có thể khiến người khác dùng dao đâm mình thì chính là hắn. Roran biết nhục mạ nhà vua chẳng phải chuyện hay ho. Nhưng tên ngu đó muốn cho người đưa tin tới cổng thành Urû'baen mà thách thức, theo cách họ đã làm tại Dras-Leona và Belatona.

“Ngài muốn khiêu khích Galbatorix à?” Roran gầm lên. “Nếu chúng ta làm vậy, hắn sẽ đáp trả ngay!”

“Ồ, tất nhiên,” vua Orrin đáp và đứng dậy. “Chúng ta phải đường đường chính chính thông báo mục đích và cho hắn cơ hội cầu hòa.”

Roran nhìn chăm chăm. Sau đó anh quay đi vì khó chịu và nói với Jörmundur, “Ngài ấy không thể hiểu chuyện được à?”

Ba người bọn họ đang ở trong lều của vua Orrin. Nhà vua đã triệu họ tới.

“Thưa Bệ hạ,” Jörmundur nói. “Roran nói đúng. Tốt nhất chúng ta nên chờ đợi.”

“Nhưng chúng đã thấy chúng ta,” Orrin phản kháng “Chúng ta cắm trại ngay trước tường thành. Chúng ta sẽ... vô lễ khi không gửi người đi báo tin. Hai người chỉ là thường dân; ta không mong hai người hiểu. Hoàng gia bắt buộc có những cử chỉ nhã nhặn, kể cả trong chiến tranh.”

Roran muốn đập nhà vua. “Ngài có diên mới tin Galbatorix coi ngài là đối thủ! Chúng ta chỉ là những con bọ với lão. Lão không quan tâm tới cử chỉ nhã nhặn của ngài. Ngài quên rồi. Galbatorix cũng chỉ là thường dân giống như chúng tôi khi hắn tiếm quyền các Kỵ sĩ. Cách hành xử của hắn và của ngài không giống nhau. Trên thế giới này không có ai như hắn. Ngài nghĩ ngài hiểu được hắn ư? Ngài nghĩ ngài xoa dịu nổi hắn ư?”

Orrin biến sắc. Ông ta ném cốc rượu xuống đất. “Người đi quá xa rồi đó, cây búa Dừng mãnh. Không ai có quyền chửi rủa ta như người vừa làm!”

“Tôi có quyền làm gì tôi muốn,” Roran hét lớn. “Tôi không phải đồ chơi của ngài. Tôi không nghe lệnh ngài. Tôi là người tự do, tôi sẽ chửi rủa bất cứ ai tôi muốn, bất cứ khi nào – kể cả người đó có là ngài. Gửi người đưa tin là một sai lầm, và tôi...”

Có tiếng kim loại rền vang khi Vua Orrin rút kiếm ra khỏi vỏ. Roran không hoàn toàn không chú ý. Anh đã cầm sẵn búa trên tay. Khi nghe tiếng động, anh đã rút búa ra khỏi thắt lưng rồi.

Lưỡi kiếm của nhà vua tỏa ánh sáng bạc dưới ánh sáng mờ mờ trong lều. Roran nhìn thấy đường kiếm của Orrin và bước tránh ra. Sau đó anh nắm lấy cạnh cùn lưỡi kiếm, làm nó rung lên và bắn khỏi tay Orrin.

Thứ vũ khí nạm đá quý rơi xuống, rung lên trên sàn.

“Bệ hạ,” có tiếng hét của những lính gác ngoài lều. “Ngài ổn chứ?”

“Ta vừa đánh rơi khiên,” Jörmundur đáp. “Không sao đâu.”

“Vâng, thưa ngài.”

Roran nhìn nhà vua. Có cái gì đó ám ảnh, hoang dại trên gương mặt ông ta. Roran không rời mắt và nhét búa lại vào thắt lưng. “Liên lạc với Galbatorix là hành động ngu xuẩn và nguy hiểm. Nếu ngài thử làm, tôi sẽ giết bất cứ người nào người gửi đi trước khi anh ta kịp tới thành phố.”

“Người dám!” Orrin nói.

“Ồ, có chứ. Tôi sẽ không ngài đặt chúng tôi vào vòng nguy hiểm để thỏa mãn lòng kiêu hãnh hoàng gia của ngài. Nếu Galbatorix muốn nói chuyện, hắn biết chỗ nào tìm chúng ta rồi đấy. Còn không, cứ kệ hắn.”

Roran lao ra khỏi lều. Anh đứng ngoài, đặt tay lên hông và nhìn những đám mây trong khi đợi nhịp hô hấp ổn định. Orrin giống như một con lừa già: bướng bỉnh, quá tự tin, và quá muốn đá hậu bạn nếu bạn cho hắn cơ hội.

Hắn quá say sấn nữa, Roran nghĩ.

Anh đi đi lại lại trước lều đợi Jörmundur xuất hiện. Trước khi người chiến binh kịp lên tiếng. Roran nói, “Tôi xin lỗi.”

“Ừ.” Jörmundur rút túi thuốc ra khỏi túi đeo thắt lưng và viên cỏ cardus thành viên ỏi nhét vào túi. “Ta phải mất lúc lâu để thuyết phục ông ấy không gửi phái viên đi chỉ để chọc giận anh.” Ông dừng trong chốc lát. “Anh thực sự sẽ giết lính của Orrin ư?”

“Tôi không nói chơi,” Roran nói.

“Tôi cũng không nghĩ vậy. .. Chỉ hy vọng là ông ta không làm gì.” Jörmundur bắt đầu đi xuống con đường giữa các căn lều. Roran theo sau. Những người lính tránh đường và kính trọng cúi đầu chào. Jörmundur vung cây gậy chưa đốt và nói, “Ta thừa nhận, ta muốn chửi rủa Orrin một trận không biết bao nhiêu lần rồi.” Ông nở một nụ cười. “Không may là phần chín chắn luôn luôn chiến thắng.”

“Ông ấy luôn quá... cứng đầu thế à?”

“Hừm? Không, không. Ở Surda, ông ấy rất thông suốt.”

“Vậy sao lại như thế này?”

“Tôi nghĩ là ông ấy sợ. Đó là một khái niệm lạ lẫm đối với người đàn ông này.”

“Ừ.”

“Có thể tôi nói thế này anh sẽ buồn, nhưng anh hành động khá là ngu ngốc đó.”

“Tôi biết. Tôi hãy bị cảm xúc che lấp.”

“Và giờ anh đã biến một nhà vua thành kẻ thù cho mình.”

“Ý ông là thêm một nhà vua nữa.”

Jörmundur cười trầm trầm. “Ừ, tôi nghĩ khi Galbatorix là kẻ thù cá nhân của mình, tất cả những thứ khác đối với anh cũng chẳng là gì. Hơn nữa,...” Ông dừng lại cạnh đồng lửa trại và rút một nhánh cây nhỏ khỏi đồng lửa. Ông dùng đầu que châm túi, hút vài lần, đặt que củi vào đồng lửa. “Hơn nữa, tôi không thể không thấy cơn giận của Orrin. Ông ta muốn giết anh. Nếu ông ta còn để tâm, rồi có ngày ông ta sẽ trả thù. Tôi sẽ cho lính canh lều cho anh trong vài ngày tới. Nhưng sau đó thì...” Jörmundur nhún vai.

“Sau đó, có thể tất cả chúng ta đều chết hoặc bị nô lệ rồi.”

Họ bước đi trong im lặng vài phút. Túi luôn nằm trên môi Jörmundur. Khi họ sắp sửa chia đường, Roran nói, “Khi gặp Orrin lần sau...”

“Vâng?”

“Có thể ông nên cho ông ấy biết nếu ông ta hoặc những binh lính dưới quyền làm hại Katrina, trước mặt doanh trại, tôi sẽ xé toạc bụng ông ta ra.”

Jörmundur cúi cằm xuống đứng suy nghĩ một lát. Sau đó ông ta nhìn lên và gật đầu. “Tôi nghĩ tôi sẽ tìm ra cách nói, Cây búa dùng mãi.”

“Cảm ơn nhé.”

“Không có gì đâu.”

“Vâng thưa ngài.”

Roran tìm Katrina và bảo cô mang cơm tối tới con đê phía bắc. Tại đây anh có thể coi chừng bất cứ phái viên nào do Orrin gửi đi. Katrina trải bạt trên nền đất sỏi cho họ ngồi ăn. Sau đó họ ngồi cùng nhau trong khi trời dần tối, những ngôi sao bắt đầu xuất hiện trên bầu trời màu tím trên vách đá.

“Em rất vui được ở đây,” cô nói và ngả đầu lên ngực anh.

“Thật sao?”

“Nơi đây rất đẹp, và em có anh.” Cô nắm chặt tay anh.

Anh kéo cô lại sát hơn, nhưng bóng đen trong tim anh vẫn còn đó. Anh không thể quên đi sự nguy hiểm đang treo trên đầu cô và con họ. Biết kẻ thù nguy hiểm nhất đang cách mình có vài dặm đang đốt cháy lòng anh. Anh không muốn gì hơn là đứng lên, chạy tới Urû’baen và giết chết Galbatorix.

Nhưng làm sao có thể. Vì thế anh mỉm cười rồi cười lớn để che giấu sự sợ hãi. Anh biết cô cũng che giấu sự sợ hãi của bản thân cô.

Chết tiệt, Eragon, anh nghĩ, chú nên nhanh lên, không anh thì anh sẽ đội mồ ám chú.

221. Q.4 - Chương 58: Hội Đồng Chiến

Trong hành trình bay từ Vroengard tới Urû’baen, Saphira không phải vượt qua một trận bão nào. May hơn nữa là gió thuận chiều, vì các Eldunari nói với cô nàng cách tìm ra luồng gió nhanh nhất, thường thổi vào tâm này của năm. Hơn nữa, Eldunari cung cấp năng lượng đều đặn cho cô. Nhờ vậy cô nàng không bao giờ mệt.

Chỉ hai ngày sau khi rời đảo, bóng dáng thành phố đã xuất hiện ở chân trời.

Hai lần trong chuyến đi, khi mặt trời tỏa sáng nhất, Eragon nghĩ nó có thoáng thấy túi không gian nơi các Eldunari bay ẩn đằng sau Saphira. Trông nó như một điểm đen, quá nhỏ khiến nó không thể nhìn nhiều hơn một giây. Lúc đầu nó tưởng đó là một hạt bụi. Nhưng sau, nó thấy điểm đó luôn giữ cùng một khoảng cách với Saphira. Khi nó nhìn thấy, cái hạt bụi vẫn ở cùng một chỗ.

Trong hành trình, những con rồng đã thông qua Umaroth truyền các ký ức vào Eragon và Saphira: những kinh nghiệm – trong chiến trận, thắng có, thua có, những thù hận, những câu thần chú, những sự kiện xảy ra trên khắp miền, những nỗi hối hận, những nhận thức, những suy tư về thế giới. Những con rồng có hàng ngàn năm kiến thức. Họ cho nó biết từng chút một.

Quá nhiều rồi! Eragon phản đối. Chúng con không thể nhớ hết, chứ đừng nói là hiểu hết.

Không, Umaroth nói. Nhưng các con có thể nhớ một ít. Có thể những kiến thức đó sẽ giúp các con đánh bại Galbatorix. Giờ, chúng ta tiếp tục.

Quá nhiều thông tin. Có nhiều lúc Eragon cảm thấy như đã quên mất mình là ai vì những ký ức của rồng nhiều hơn số lượng ký ức của nó. Khi điều đó xảy ra, nó sẽ tách trí óc ra khỏi họ và nhắc lại tên thật của mình cho tới khi nó biết mình là ai.

Những thứ nó và Saphira học được thật đáng ngạc nhiên và gây rắc rối cho nó. Nó thường xuyên phải hỏi lại niềm tin của mình. Nhưng nó không bao giờ có thời gian kiểm tra vì luôn có những ký ức khác lấp vào. Nó biết, nó sẽ mất hàng năm để hiểu những gì những con rồng vừa truyền dạy.

Nó càng biết nhiều về những con rồng, nó càng ngưỡng mộ họ hơn. Những sinh vật đã sống hàng trăm năm có cách suy nghĩ khá lạ lẫm. Những con rồng già nhất khác Glaedr và Saphira như thể Glaedr và Saphira khác những con Fanghur ở rừng Beor. Nó khó lòng nói chuyện với những ông rồng lớn tuổi. Họ nhảy đoạn, kết hợp các ý tưởng dường như chẳng có ý nghĩa gì. Nhưng, Eragon biết chúng có ý nghĩa sâu sa. Nó ít khi hiểu họ định nói gì. Những con rồng già cũng không giải thích để nó hiểu.

Sau một hồi, nó nhận ra rằng họ không thể diễn giải. Sau hàng thế kỷ, đầu óc họ đã thay đổi; những thứ đơn giản bình thường với nó lại phức tạp với họ và ngược lại. Nghe tư tưởng của họ khiến nó có cảm giác đang lắng nghe tiếng nói của thần thánh.

Khi nó đưa ra nhận xét, Saphira khụt khịt và nói với nó, Có khác nhau đấy.

Chỗ nào?

Không giống thần thánh, họ tham gia vào những sự việc của thế giới này.

Có thể thần thánh chọn cách hành động mà không bị người ta nhìn thấy.

Vậy thì họ có gì tốt?

Em tin rằng rồng còn tốt hơn thần thánh, nó ngạc nhiên hỏi.

Đúng, nhưng chỉ khi bọn em đã trưởng thành hoàn toàn. Làm gì còn sinh vật nào vĩ đại hơn bọn em? Kể cả Galbatorix cũng phải dựa vào bọn em để có sức mạnh.

Thế Nidhwal thì sao?

Cô nàng khụt khịt. Bọn em bơi được nhưng họ đâu có bay được.

Eldunari già nhất mang tên Valdr – có ý nghĩa “kẻ thống trị” trong ngôn ngữ cổ - chỉ nói trực tiếp với họ một lần duy nhất. Nhờ ông ấy, chúng đã thấy được những chùm sáng biến thành những sóng cát, cũng như cảm giác rồi ren khi mọi thứ dường như đông đặc. Sau đó Valdr cho họ nhìn thấy một vùng những con chim sáo đá đang ngủ. Eragon cảm nhận được giấc mơ của chúng lóe lên trong đầu nó nhanh như chớp mắt. Lúc đầu cảm xúc của Valdr giống như khinh bỉ - giấc mơ của những con chim sáo rất nhỏ nhất, không đầu không cuối – nhưng sau đó, cảm xúc của ông thay đổi, ấm áp và cảm thông hơn. Kể cả những quan tâm nhỏ nhất của những con sáo đá cũng trở nên quan trọng ngang với mỗi quan tâm của những vị vua.

Valdr chần chừ lưu lại hình ảnh. Ông ấy như muốn đảm bảo Eragon và Saphira nhớ kỹ nó trong mỗi lòng những những suy nghĩ khác. Dù cả hai không chắc chắn ông rồng muốn nói gì và Valdr cũng không giải thích sâu hơn.

Khi cuối cùng Urû'baen đã hiện ngay trước mắt, Eldunari ngừng chia sẻ ký ức với Eragon và Saphira. Umarothe nói, Giờ con sẽ được hiểu biết kỹ nhất về hang ổ kẻ thù.

Saphira lao gần sát mặt đất. Những thứ chúng thấy không giúp chúng phân chấn, nhất là khi Glaedr nói, Galbatorix đã xây dựng thêm nhiều kể từ khi hấn đẩy lùi chúng ta ra khỏi nơi đây. Hồi trước những bức tường không dày và cao như giờ.

Umarothe nói thêm, trong trận chiến giữa chúng ta và thần tiên, Ilirea cũng không thành cao kiên cố như bây giờ. Kể phần bội kia đã đào sâu và đắp cả một núi đá trước hang. Ta nghĩ hấn sẽ không chui ra khỏi hang đâu. Hấn giống một con lửng rút trong hang và sẽ cắn chặt mũi bất cứ ai dám lòi hấn ra.

Cách một dặm về phía tây nam là doanh trại của Varden. Nó lớn hơn Eragon nhớ rất nhiều. Nó bối rối cho tới khi nhận ra rằng Nữ hoàng Islanzadí cùng quân đội cuối cùng đã hợp quân với Varden. Nó thở dài nhẹ nhõm. Kể cả Galbatorix cũng phải dè chừng thần tiên vài phần.

Khi nó và Saphira còn cách doanh trại một 3 dặm, các Eldunari giúp Eragon mở rộng tư tưởng tới khi nó cảm nhận được trí óc con người, người lùn, thần tiên và Urgal trong trại. Nó chỉ chạm rất nhẹ vào đầu óc họ nên họ không chú ý, trừ khi họ cố ý. Trong giây phút nó cảm nhận được âm nhạc hoang dã đặc trưng cho tư tưởng của Blödhgarm, nó chỉ tập trung vào vị tiên nhân này.

Blödhgarm, nó gọi. Tôi đây, Eragon đây. Những cụm từ cung cách trở nên quen miệng hơn sau khi nó dành một khối thời gian lớn học hỏi kinh nghiệm của bao nhiêu năm quá khứ.

Khắc tinh của Tà thần! Anh an toàn không? Tư tưởng của anh lạ lắm. Saphira có ở cùng anh không? Cô ấy có bị thương không? Có chuyện gì xảy ra với Glaedr không?

Họ đều an toàn. Tôi cũng vậy.

Vậy thì – Blödhgarm bối rối.

Eragon ngắt lời nói, Chúng tôi không ở xa lắm. Nhưng tôi đang ẩn mình. Ảo giác của tôi và Saphira vẫn còn dưới đó chứ?

Vâng, thưa Khắc tinh của tà thần. Chúng tôi cho Saphira bay lượn vào trên doanh trại khoảng một dặm. Thi thoảng tôi cho ảo ảnh ẩn trong màn mây hoặc làm như anh và cô ấy đang đi tuần. Nhưng chúng tôi không dám để lộ cho Galbatorix biết anh đã đi rất lâu rồi. Chúng ta sẽ cho hình ảnh của anh biến mất ngay. Anh sẽ có thể tới đây mà không gây nghi ngờ.

Không. Hãy duy trì thêm một thời gian nữa.

Vì sao?

Chúng tôi sẽ không trực tiếp quay lại doanh trại, Eragon liếc nhìn mặt đất. Có một ngọn đồi cách đây hai dặm về phía đông nam. Anh biết chỗ đó không?

Tôi biết.

Saphira sẽ hạ cánh tại đó. Hãy báo Arya, Orik, Jörmundur, Roran, Nữ hoàng Islanzadí, và Đức vua Orrin tới đó. Nhưng đừng để họ cùng rời doanh trại một lúc. Nếu anh có thể dùng phép ẩn thân cho họ là tốt nhất. Anh cũng nên tới nữa đó.

Vâng...Nhưng Khắc tinh của tà thần, anh đã tìm thấy gì ở...

Không! Đừng hỏi tôi. Giờ rất nguy hiểm. Hãy tới và tôi sẽ cho anh hay. Nhưng tôi không muốn tiết lộ câu trả lời với những ai có thể đang nghe lỏm chúng ta.

Tôi hiểu. Chúng tôi sẽ gặp anh nhanh nhất có thể. Nhưng chắc cũng phải mất một lúc đó.

Tất nhiên. Tôi tin anh sẽ làm điều gì tốt nhất.

Eragon dừng liên lạc và ngả người trên yên. Nó cười mỉm khi tưởng tượng ra biểu hiện của Blödhgarm khi anh ta biết về Eldunarı.

Saphira hạ cánh xuống đỉnh đồi. Những con cừu xung quanh đó hoảng loạn chạy biến mất sau vài tiếng be be.

Saphira gập cánh. Cô nàng nhìn theo lũ cừu và nói, Bất chúng dễ cực, vì chúng đâu có thấy em. Cô nàng liếm mép.

“Ừ, nhưng đó là môn thể thao gì?” Eragon hỏi và tháo đai quanh chân.

Nhưng thể thao không làm no bụng.

“Không, nhưng giờ em không đói, đúng không?” Năng lượng từ các Eldunarı, dù không đều đặn, nhưng giúp cô nàng không thèm ăn.

Cô nàng thở một hơi như thể thở dài. Không, không hẳn...

Trong khi chờ đợi, Eragon đuổi các cơ bắp mỗi nhữ, sau đó ăn bữa trưa nhẹ. Nó biết Saphira đang nằm ườn trên đất dù nó không nhìn thấy. Sự hiện diện của cô nàng để lộ bóng đen trên lớp cỏ bị đè bẹp, giống như có một lỗ đen kỳ lạ vậy. Nó không biết vì sao, nhưng cảnh tượng đó làm nó thích thú.

Khi ăn, nó nhìn xa xăm ra cánh đồng bao quanh ngọn đồi, ngắm nhìn gió vuốt ve lúa mì lúa mạch. Những bức tường dài, cao làm bằng đá cắt cánh động thành nhiều phần: chắc các nông dân trong vùng phải mất hàng trăm năm để đào những viên đá đó ra khỏi lòng đất.

Ít nhất đây không phải vấn đề của cư dân Thung lũng Palancar, nó nghĩ.

Một lát sau, một trong những ký ức của những con rồng quay lại với nó. Nó biết chính xác tuổi đời những bức tường đá kia: chúng có từ thời con người sống ở vùng đổ nát của Ilirea, sau khi thần tiên đánh bại những chiến binh của đức vua Palancar. Nó thấy như mình ở đó. Nó thấy từng người phụ nữ, đàn ông, trẻ con cúi lưng trên cánh đồng và mang như tảng đá họ tìm thấy đặt nên vị trí giờ là bức tường.

Sau một lúc, Eragon để cho ký ức đó trôi qua. Nó mở toang tư tưởng để cảm nhận những luồng năng lượng xung quanh. Nó lắng nghe suy nghĩ của những con chuột trong bụi cỏ và những con sâu trong lòng đất hay những con chim bay trên trời. Việc làm này khá nguy hiểm vì nó có thể đánh động pháp sư của quân địch nếu chúng ở gần đây. Nhưng nó thích được biết ai hay cái gì đang ở gần mình để không ai có thể bất ngờ tấn công tụi nó.

Vì thế nó cảm nhận được Arya, Blödhgarm, và nữ hoàng Islanzadí. Nó không sợ khi nhìn thấy dấu bước chân họ tiến tới nó từ sườn đồi phía tây.

Không khí gợn sóng như nước. Sủa đó ba thần tiên xuất hiện trước mặt nó. Nữ hoàng Islanzadí đứng đầu, vẫn vương giả như bao giờ. Bà mặc một bộ giáp vàng với mũ trụ nạm đá quý và áo choàng sọc đỏ trắng trên vai. Bà đeo một thanh kiếm dài mỏng bên eo. Một tay bà cầm thanh giáo lưỡi trắng và một tay cầm khiên hình lá phong.

Arya cũng mặc giáp trụ. Nàng đã thay bộ đồ đen thường ngày bằng bộ áo giáp giống mẹ nanf – dù bộ giáp của nàng có màu xám của sắt chứ không phải vàng kim. Nàng đội mũ trụ có trang trí hình dây thừng trên trán và mũi và có hình cánh đại bàng hai bên thái dương. So sánh với sự trắng lợt của nữ hoàng, bộ đồ của Arya có vẻ ảm đạm nhưng chết người hơn. Mẹ và con gái giống như một cặp kiếm, một để trưng bày, một để chiến đấu.

Cũng giống hai người phụ nữ, Blödhgarm mặc áo giáp nhưng không đội mũ trụ. Ông không mang theo vũ khí gì trừ một con dao nhỏ giắt thắt lưng.

“Xuất hiện đi, Eragon Khắc tinh của Tà thần,” Islanzadí nói và nhìn về nơi nó đang đứng.

Eragon bỏ câu thần chú che giấu nó và Saphira. Sau đó cúi đầu chào nữ hoàng của thần tiên.

Bà nhìn dọc người nó, nghiên cứu nó như nó là một con ngựa chiến quý giá. Không giống như trước, nó không khó khăn gì mà không nhìn bà. Sau vài giây, nữ hoàng nói, “Người đã tiến bộ rồi, Khắc tinh của Tà thần.”

Nó cúi đầu lần nữa, không thấp như lần trước. “Cám ơn, thưa Nữ hoàng.” Như tường lệ, giọng bà nghe rờn rợn. Nó như ngân lên cùng âm nhạc và phép thuật, như mọi từ ngữ đều là một bài thơ. “Đó quả là một lời khen đáng giá xuất phát từ một người thông thái và xinh đẹp như nữ hoàng.”

Islanzadí cười, để lộ những chiếc răng dài. Ngọn đồi và cánh đồng rung lên theo. “Giờ người cũng giỏi ăn giỏi nói hơn rồi! Con không nói cho ta biết đâu nhé, Arya!”

Một nụ cười nhạt xuất hiện trên gương mặt Arya. “Chàng vẫn đang học.” Sau đó nàng nói với Eragon, “Thật mừng vì chàng đã an toàn trở về.”

Những thần tiên liên tiếp hỏi nó, Saphira và Glaedr hàng tá câu hỏi. Nhưng cả ba không đồng ý trả lời cho tới khi những người khác tới. Nhưng Eragon nghĩ các thần tiên vẫn cảm nhận được về các Eldunari. Eragon nhận thấy đôi khi họ liếc về phía trái tim rồng, dù họ dường như không nhận ra.

Orik là người tiếp theo tới. Ông cười một con ngựa con đang thở khò khè. “Họ, Eragon! Họ, họ!” vị vua người lùn hét lên và giơ nắm đấm. Ông trượt xuống và chạy ào tới, ôm chặt và vỗ vào lưng Eragon.

Sau khi màn chào hỏi xong xuôi, Eragon hỏi. “Những cận vệ của ngài đâu?”

Orik nhún vai. “Đang bên râu cạnh một nông trại cách đây một dặm về phía tây. Tôi dám nói là chẳng ai thích thú đâu. Tôi tin tất cả bọn họ - họ cùng bộ tộc với tôi – nhưng Blödhgarm nói tôi nên đi một mình. Thế là tôi đi một mình thôi. Giờ nói cho tôi xem, vì sao phải giữ bí mật? Cậu tìm thấy gì ở Vroengard?”

“Ngài sẽ biết khi những thành viên khác của hội đồng chiến tới,” Eragon nói. “Nhưng tôi rất mừng được gặp lại ngài.” Nói rồi nó vỗ vai Orik.

Roran tới ngay sau đó. Trông anh buồn và bần thủ. Anh nắm lấy cánh tay Eragon và chào mừng nó. Sau đó anh đẩy nó sang một bên và nói, “Chú có thể để họ không nghe thấy chúng ta nói chuyện được không?” Anh hất hàm về phía Orik và các thần tiên.

Eragon mất vài giây đọc thần chú lập kết giới. “Xong.” Cùng lúc đó, nó tách tư tưởng ra khỏi Glaedr và những Eldunari khác, nhưng không phải với Saphira.

Roran gật đầu và nhìn về phía cánh đồng. “Anh có nói qua nói lại vài thứ với Vua Orrin khi chú đi vắng.”

“Qua lại cái gì? Thế nào?”

“Ông ta là đồ ngu, và anh đã bảo ông ta thế.”

“Em đoán ông ta phản ứng không vui về gì.”

“Em có thể nói thế. Ông ta định đâm anh.”

“Ông ta định gì cơ?”

“Anh đã đánh rơi thanh gươm ra trước khi hấn kịp trở tay. Nhưng nếu có cơ hội, có lẽ hấn sẽ giết anh.”

“Orrin?” Eragon khó lòng tin nhà vua dám làm chuyện đó. “Anh có làm ông ta bị thương nặng không?”

Lần đầu tiên Roran mỉm cười: một nụ cười nhẹ biến mất rất nhanh. “Anh làm hấn sợ, như thế có khi còn tệ hơn.”

Eragon cầu nhàu và nắm lấy chuôi kiếm. Nó nhận ra nó và Roran là hình ảnh tương phản của nhau qua một tấm gương. Họ cùng đặt tay trên vũ khí. Họ cùng đứng dựa người trên một chân. “Còn ai biết chuyện này?”

“Jörmundur— ông ấy ở đó – và những người nào Orrin nói cho nghe nữa.”

Eragon nhúu mày cố gắng dừng nhịp bước trong khi quyết định phải làm gì. “Không còn thời điểm nào tệ hơn.”

“Anh biết. Anh không nên gây hấn với Orrin. Nhưng hấn cứ muốn “chào hỏi theo phương thức hoàng gia” với Galbatorix và những thứ linh tinh vớ vẩn khác. Hấn sẽ đặt tất cả chúng ta vào vòng nguy hiểm. Anh không thể để cho chuyện đó xảy ra. Chắc chắn cũng làm vậy thôi.”

“Có thể, nhưng chuyện này làm mọi thứ khó khăn hơn. Giờ em là chỉ huy quân Varden. Nếu có ai tấn công anh hay bất kỳ chiến binh nào dưới lệnh em thì chẳng khác nào tấn công em. Orrin biết điều đó, và ông ta biết chúng ta là anh em ruột thịt. Ông ta làm vậy chẳng khác nào đâm vào mặt em.”

“Ông ta say,” Roran nói. “Anh nghĩ ông ta chẳng biết mình đang làm gì khi rút kiếm đâu.”

Eragon thấy Arya và Blödhgarm tò mò nhìn nó. Nó ngừng đi lại và quay lưng với họ.

“Anh rất lo cho Katrina,” Roran nói thêm. “Nếu Orrin giận, có thể hấn sẽ cho người giết anh hoặc chị ấy. Kiểu gì thì cô ấy cũng bị tổn thương. Jörmundur đã cho người gác ngoài trại, nhưng thế là chưa đủ.”

Eragon lắc đầu. “Orrin không dám làm tổn thương chị ấy đâu.”

“Không ư? Hấn không thể làm hại chú. Hấn cũng không dám trực tiếp đối đầu với anh, vậy hấn còn có thể nhắm vào ai? Phục kích thôi. Dùng dao tấn công trong bóng tối. Giết Katrina là cách trả thù dễ dàng nhất.”

“Em không nghĩ Orrin dám ám sát trong đêm – hay làm hại Katrina đâu.”

“Chú không thể nói chắc được.”

Eragon nghĩ một lúc. “Em sẽ ếm vài bùa chú vào Katrina để chị ấy an toàn. Đồng thời em sẽ báo cho Orrin biết về điều đó. Như vậy sẽ ngăn chặn bất cứ kế hoạch nào nào của ông ấy.”

Roran dường như không còn căng thẳng nữa. “Anh cảm ơn chú.”

“Em sẽ đặt thêm lưới phòng thủ cho anh.”

“Không, chú hãy giữ sức. Anh có thể tự lo cho mình.”

Eragon đòi nhưng Roran vẫn từ chối. Cuối cùng, Eragon nói. “Chết tiệt! Nghe em này. Chúng ta sắp đánh nhau với những tên lính của Galbatorix. Anh phải có cái gì bảo vệ anh chứ. Em sẽ giăng lưới phòng hộ cho anh, dù anh muốn hay không. Vì vậy tốt hơn anh nên cười cảm ơn em đi!”

Roran nhìn nó chằm chằm, sau đó cầu nhàu và gơ tay. “Được, cứ làm gì chú muốn. Chú không bao giờ biết bỏ cuộc.”

“Ồ, thế anh biết sao?”

Roran khùng khục cười. “Anh nghĩ là không. Anh đoán đó là gen di truyền rồi.”

“Mmh. Giữa bố Brom và cậu Garrow, em không biết ai cứng đầu hơn ai nữa.”

“Bố anh,” Roran nói.

“Ồ...Bố Brom cũng – Không, anh nói đúng. Cậu Garrow.”

Họ cười nhăn nhó khi nhớ lại thời sống ở nông trại. Sau đó Roran chuyển tư thế và nhìn Eragon một cách lạ lùng. “Em khác trước.”

“Thế sao?”

“Ừ. Em có vẻ tự tin hơn.”

“Có lẽ vì em hiểu bản thân mình rõ ràng hơn.”

Roran không trả lời.

Nửa tiếng sau, Jörmundur và vua Orrin cũng cười ngựa tới. Eragon lịch sự chào đón vua Orrin. Nhưng Orrin chỉ chào hỏi qua loa và tránh ánh nhìn của nó. Từ cách xa vài bước chân, Eragon vẫn ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở của ông.

Một khi họ đã tụ tập trước Saphira, Eragon bắt đầu. Đầu tiên, nó bắt mọi người thề giữ bí mật bằng ngôn ngữ cổ. Sau đó nó giải thích khái niệm Eldunari cho Orik, Roran, Jörmundur, và Orrin. Nó nhắc lại một chút lịch sử về trái tim đá quý của rồng cùng với Kỵ sĩ và Galbatorix.

Tần tần có vẻ không thích việc Eragon ca kê kể về Eldunari trước mặt người khác. Nhưng họ không phản đối. Nó vui vì họ không làm vậy. Ít nhất nó cũng có được sự tin tưởng của nhiều người. Orik, Roran và Jörmundur ngạc nhiên, không tin và có cả tá câu hỏi cho nó. Roran mắt ánh xanh như thể thông tin này cho anh rất nhiều cách đánh bại Galbatorix.

Nhưng Orrin vẫn tỏ ra không tin vào sự tồn tại của Eldunari. Cuối cùng, ông ta chỉ thôi nghi ngờ khi Eragon lấy trái tim của Glaedr ra và giới thiệu ông rồng với bốn người.

Sự kính trọng đối với Glaedr đã củng cố tinh thần cho Eragon. Kể cả Orrin cũng bị ấn tượng, dù sau khi nói vào lời với Glaedr, ông ta quay qua hỏi Eragon, “Nasuada có biết không?”

“Có. Tôi đã nói với cô ấy hồi ở Feinster.”

Điều này không làm Orrin hài lòng. “Vậy thêm một lần nữa hai người bỏ rơi ta. Không có sự hỗ trợ của quân lính cùng lương thực của đất nước ta, Varden không thể chống lại Triều đình. Ta là người trị vì một trong bốn quốc gia của Alagaësia. Quân đội của ta đóng một vai trò quan trọng trong lực lượng này. Vậy mà cả hai đều không tôn trọng ta, không thông báo cho ta biết!”

Trước khi Eragon kịp đáp lời, Orik bước ra. “Họ cũng không nói với tôi, Orrin,” vị vua người lùn gầm gừ. “Và những người của tôi còn giúp Varden lâu hơn ông. Ông không nên suy nghĩ về vấn đề này. Eragon và Nasuada làm những gì họ cho là tốt nhất. Họ không thiếu tôn trọng ai.”

Orrin cau mày và vẻ mặt như muốn tiếp tục cãi cò. Nhưng Glaedr chen ngang nói, Họ làm điều ta yêu cầu, Thừa đức vua của Surda. Eldunari là bí mật lớn nhất của giống nòi chúng ta. Chúng ta không thể gặp ai cũng nói, kể cả đó có là một vị vua.

“Vậy vì sao người lại chọn thời điểm này để tiết lộ?” Orrin hỏi. “Người có thể vào trận mà không để lộ thân phận.”

Để trả lời, Eragon kể lại cuộc hành trình tới Vroengard, kể cả việc chạm trán cơn bão giữa biển và cảnh tượng thấy trên những đám mây. Arya và Blödhgarm dường như rất hứng thú với phần này của câu chuyện, còn Orik thì không.

“Barzûl, đây có vẻ là một kỷ niệm không vui,” ông nói. “Tôi rùng cả mình. Mặt đất là nơi thích hợp với người lùn, chứ không phải bầu trời.”

Tôi đồng ý, Saphira nói. Orik nhăn nhó nghi ngờ và xoắn đuôi râu bện.

Eragon kể lại cách họ vào được Hầm mộ của Những Linh hồn. Nhưng nó không nói vụ tên thật ra. Khi cuối cùng nó kể cho mọi người biết hầm mộ chứa cái gì, mọi người im lặng vì choáng váng.

Sau đó Eragon nói, “Mở tư tưởng ra.”

Một lát sau, những tiếng thì thầm vang lên trong không khí. Eragon cảm nhận được sự hiện diện của Umaroth và những con rồng khác xung quanh họ.

Những thần tiên loạng choạng, Arya khụy xuống và đặt tay lên đầu như thể vừa bị đâm. Orík hét lên và nhìn quanh, mắt trợn trừng. Trong khi đó, Roran, Jörmundur và Orrin đứng như trời trồng.

Nữ hoàng Islanzadí quỳ xuống cùng một tư thế với cô con gái. Trong đầu óc mình, Eragon nghe thấy tiếng bà nói với những con rồng, chào đón họ bằng những cái tên và coi họ như những người bạn cũ. Blödhgarm cũng làm vậy. Vài phút sau, một luồng tư tưởng trao đổi giữa những con rồng và những người đang tề tựu dưới chân đồi.

Những âm thanh quá nhiều, Eragon phải bảo vệ mình và lùi lại ngồi xuống chân trước của Saphira trong khi chờ đợi những tiếng ồn đó giảm đi. Thần tiên dường như bị ảnh hưởng mạnh nhất. Blödhgarm nhìn trời vừa vui mừng vừa phân vân. Arya tiếp tục quỳ. Eragon nghĩ nó nhìn thấy nước mắt lăn xuống má nàng. Islanzadí tỏa ra những tia sáng chiến thắng. Lần đầu tiên kể từ ngày nó gặp bà, Eragon thấy bà thực sự hạnh phúc.

Orík lắc mình tỉnh mộng. Ông nhìn Eragon nói, “Lưỡi búa của Morgothal ơi, điều này sẽ tạo nên một bước ngoặt mới! Với sự giúp đỡ của họ, chúng ta có thể giết Galbatorix!”

“Trước đây ngài không nghĩ là có thể sao?” Eragon nhẹ nhàng hỏi.

“Tất nhiên tôi nghĩ là có. Chỉ là không bằng bây giờ.”

Roran lắc đầu như vừa tỉnh mộng. “Anh không... Anh biết chú và thần tiên có thể chiến đấu rất kiên cường. Nhưng anh không tin rằng chú có thể thắng.” Anh nhìn Eragon. “Galbatorix đã đánh bại rất nhiều Kỵ sĩ. Em cũng chỉ là một trong những Kỵ sĩ đó, có điều em không già. Trước đây anh nghĩ chúng ta không thể thắng Galbatorix.”

“Em biết.”

“Nhưng giờ thì...” Một cái nhìn ranh mãnh hiện trong mắt Roran. “Giờ chúng ta có cơ hội.”

“Đúng,” Jörmundur nói. “Và chỉ cần nghĩ: chúng ta sẽ không phải lo lắng về Murtagh. Hắn không thể là đối thủ của cậu và những con rồng.”

Eragon nện gót giày lên chân Saphira mà không trả lời. Nó có những ý nghĩ khác. Hơn nữa, nó không muốn giết Murtagh.

Sau đó Orrin nói. “Umaroth nói rằng cậu đã có kế hoạch. Anh có định nói không, Khắc tinh của Tà thần?”

“Ta cũng muốn nghe,” Islanzadí nói bằng giọng nhẹ nhàng hơn.

“Tôi nữa,” Orík nói.

Eragon nhìn họ một lúc rồi gật đầu. Nó nói với nữ hoàng Islanzadí, “Quân đội của người đã sẵn sàng tham chiến chưa?”

“Rồi. Chúng ta đã đợi thời cơ trả thù rất lâu rồi. Chúng ta không muốn đợi lâu hơn.”

“Còn quân đội của chúng ta?” Eragon hỏi Orrin, Jörmundur và Orík.

“Những knurlan của tôi đã rất muốn tham chiến,” Orík tuyên bố.

Jörmundur liếc nhìn Vua Orrin. “Những người lính của chúng ta mệt mỏi và đói, nhưng ý chí của họ rất kiên định.”

“Các Urgal cũng thế.”

“Urgal cũng thế.”

“Vậy thì chúng ta tấn công thôi.”

“Khi nào?” Orrin hỏi.

“Khi ánh sáng đầu tiên chiếu rọi.”

Không ai nói gì.

Roran là người phá vỡ sự im lặng. “Nói thì dễ, làm mới khó. Làm thế nào?”

Eragon giải thích.

Khi nó nói xong, mọi người lại im lặng.

Eragon ngồi xổm xuống và bắt đầu cạy móng tay. “Nguy hiểm đây.”

“Nhưng đừng cảm,” Orrik nói. “Rất dũng cảm.”

“Giờ đâu còn có cách nào an toàn.” Eragon nói. “Nếu chúng ta có thể đánh vào lúc Galbatorix chưa kịp chuẩn bị, chúng ta sẽ làm lệch cán cân một chút.”

Jörmundur xoa cằm. “Vì sao không giết Murtagh trước? Tôi không hiểu phần đó. Vì sao không giết hắn và Thorn khi chúng ta có cơ hội?”

“Vì,” Eragon trả lời, “Vây thì Galbatorix sẽ biết về họ.” Nó chỉ về chỗ các Eldunari đang trôi nổi. “Chúng ta sẽ đánh mất yếu tố bất ngờ.”

“Thế còn đứa trẻ kia thì sao?” Orrin cạy nghiến hỏi. “Làm sao cậu nghĩ cô nhóc ấy sẽ giúp cậu? Lần trước cô nhóc ấy đâu có giúp.”

“Lần này sẽ giúp,” Eragon hứa, tự tin hơn thực sự.

Nhà vua cần nhân không tin.

Sau đó nữ hoàng Islanzadí nói, “Eragon, đây là một kế hoạch vừa tuyệt vời vừa kinh khủng. Cậu có sẵn lòng làm không? Ta hỏi không phải vì ta nghi ngờ sự dũng cảm hay sự cống hiến của cậu. Nhưng có quá nhiều thứ phải lo. Vì thế ta hỏi cậu: cậu có muốn làm điều này ngay cả khi biết cái giá phải trả?”

Eragon không đứng dậy, nhưng giọng nó sắc lạnh hơn. “Có. Đó là chuyện phải làm, chúng ta phải làm nhiệm vụ đó. Dù giá phải trả như thế nào, chúng ta cũng không thể bỏ chạy.”

Saphia hơi há mồm và ngậm lại, đúng khi nó kết thúc câu, ngẫm ra hiệu đồng tình.

Islanzadí ngửa mặt nhìn trời. “Vây người và những người ngài đại diện cho có đồng ý không, Umaroth-elda?”

Chúng tôi ủng hộ, con rồng trắng đáp lời.

“Vây thì làm thôi,” Roran lẩm bẩm.

222. Q.4 - Chương 59: Vấn Đề Trách Nhiệm

Mười người họ - tính cả Umaroth – tiếp tục nói chuyện thêm một tiếng nữa. Orrin đòi phải có những bằng chứng thuyết phục hơn và ngoài ra còn vô số việc họ phải quyết định: về thời gian, địa điểm và hiệu lệnh.

Eragon nhẹ nhõm khi Arya nói, “Trừ khi chàng hoặc Saphira từ chối, mai tôi sẽ đi cùng hai người.”

“Chúng tôi rất mừng vì có nàng đi cùng,” nó nói.

Islanzadí khịt mũi. “Sao cần làm thế? Khả năng của con cần ở nơi khác, Arya. Blödhgarm và những pháp sư khác có khả năng pháp thuật và kinh nghiệm chiến trận nhiều hơn con. Hãy nhớ, họ đã từng chiến đấu với Thập tam phần đồ. Không giống như nhiều kẻ xấu số, họ còn ở đây để kể lại. Rất nhiều những người lớn tuổi trong giống nòi chúng ta sẵn sàng có vị trí của con. Sẽ rất ích kỷ nếu con cứ khẳng khẳng làm những điều mà người khác thích hợp hơn.”

“Tôi nghĩ không ai thích hợp với nhiệm vụ này hơn Arya,” Eragon bình tĩnh nói. “Và nếu không tính Saphira, Arya là người tôi muốn được kề vai sát cánh hơn cả.”

Islanzadí vẫn nhìn Arya và nói với Eragon, “Người còn trẻ, Khắc tinh của tà thần ạ. Người đang để cảm xúc che khuất tầm mắt.”

“Không, thưa Mẹ,” Arya nói. “mẹ mới là người để cảm xúc che mắt.” Cô nàng bước những bước dài duyên dáng về phía nữ hoàng Islanzadí. “mẹ nói đúng. Có những người mạnh hơn, thông thái hơn và nhiều kinh nghiệm hơn con. Nhưng con là người mang trứng Saphira trong khắp Alagaësia. Con là người cứu Eragon khỏi tà thần Durza. Và con, là người, với sự giúp đỡ của Eragon, đã giết chết Tà thần Varaug ở Feinster. Cũng như Eragon, giờ con đã là một Khắc tinh của Tà thần. Người thừa biết con đã thề sẽ phục vụ những người dân của chúng ta từ cách đây rất lâu. Trong loài chúng ta liệu có ai làm được nhiều điều như con? Kể cả nếu con muốn, con cũng không bỏ nhiệm vụ này. Con sẽ chết sớm. Con đã chuẩn bị tinh thần cho chuyện đó như bất cứ cô gái nào. Vì chuyện sắp tới này con đã cống hiến cả đời mình này, cũng như Eragon vậy.”

“Cả đời con rất ngắn,” Nữ hoàng Islanzadí nói. Bà đặt tay lên gương mặt Arya. “Con đã cống hiến đời mình cho sự nghiệp chiến đấu với Galbatorix kể từ khi phụ vương con băng hà. Nhưng con chưa hưởng thụ cuộc đời này nhiều. Trong những năm đó, mẹ con ta có quá ít thời gian cùng nhau: chỉ vài ngày trong suốt một thế kỷ. Chỉ tới khi con đưa Saphira và Eragon tới Ellesméra chúng ta mới có cơ hội nói chuyện nhiều hơn, như mẹ và con gái. Ta không muốn mất con quá sớm, Arya.”

“Con không phải người chọn sống tách biệt,” Arya nói.

“Không,” Nữ hoàng Islanzadí nói. Bà trượt tay đi. “Nhưng con là người chọn rời khỏi Du Weldenwarden.” Bà nhẹ nhàng hơn. “Ta không muốn cãi cò, Arya. Ta hiểu con nghĩ đây là nhiệm vụ của con. Nhưng xin con, vì ta, con hãy để người khác làm nhiệm vụ này nhé?”

Arya nhìn xuống và im lặng một lúc. Sau đó nàng nói, “Con không thể để Eragon và Saphira đi mà không có con, cũng như mẹ không thể để quân đội của mình mà không có mẹ dẫn đầu. Con không thể... Chẳng nhẽ mẹ muốn con là một kẻ hèn nhát? Gia đình chúng ta không chạy trốn khỏi điều đáng phải xảy ra. ĐỪNG yêu cầu con bêu xấu bản thân.”

Ánh sáng trong mắt Islanzadí đối với Eragon giống như nước mắt vậy. “Ừ,” nữ hoàng nói, “nhưng để chiến đấu với Galbatorix...”

“Nếu mẹ sợ,” Arya nói, nhưng không vui vẻ, “thì mẹ đi với con.”

“Ta không thể. Ta phải chỉ huy quân đội.”

“Vậy con phải đi cùng Eragon và Saphira. Nhưng con hứa, con sẽ không chết.” Arya đặt tay lên gương mặt nữ hoàng Islanzadí như mẹ nàng vừa làm với nàng. “Con sẽ không chết.” Arya nhắc lại, lần này bằng ngôn ngữ cổ.

Sự quyết tâm của Arya khiến Eragon ấn tượng. Nàng nói bằng ngôn ngữ cổ chứng tỏ niềm tin mãnh liệt của nàng. Islanzadí có vẻ cũng bị thuyết phục, và tự hào nữa. Bà mỉm cười và hôn lên hai má Arya. “Vậy thì đi đi, đi cùng với sự chúc phúc của ta. Cố gắng đừng liều lĩnh hơn mức cần thiết.”

“Cả mẹ cũng thế.” Và hai người ôm nhau.

Khi họ buông nhau ra, Islanzadí nhìn Saphira cùng Eragon và nói, “Hãy trông chừng Arya. Con gái ta có rồng hay Eldunarı bảo vệ đâu.”

Vâng, cả Eragon và Saphira đều đáp lại bằng ngôn ngữ cổ.

Một khi họ đã bàn bạc xong những vấn đề cần bàn bạc, hội đồng chiến rời đi. Từ nơi Eragon ngồi cạnh Saphira, nó quan sát những người khác. Cả nó lẫn cô em đều không định nhúc nhích. Saphira vẫn sẽ ẩn tại ngọn đồi cho tới cuộc chiến, trong khi nó định đợi trời tối sẽ quay về doanh trại.

Orrik là người thứ hai rời đi, sau Roran. Trước đó, vị vua người lùn ôm chặt Eragon. “À, tôi mong được đi cùng hai người,” ông nói với ánh mắt buồn buồn.

“Và tôi cũng mong có ngài đi cùng,” Eragon đáp.

“Ồ, sau này chúng ta sẽ gặp lại nhau và uống rượu mật ong ăn mừng chiến thắng, được chứ?”

“Tôi mong tới ngày đó.”

Tôi cũng thế, Saphira nói.

“Tốt,” Orik nói và gật đầu cái rụp. “Vây là xong. Cậu đừng để Galbatorix đánh thắng cậu. Không ta sẽ xông vào đánh nhau với hắn luôn.”

“Chúng tôi sẽ cẩn thận,” Eragon cười nói.

“Tôi cũng mong vậy, vì tôi chỉ như gỉ trên mũi Galbatorix thôi.”

Tôi cũng muốn xem, Saphira nói.

Orik gầm gừ. “Thần thánh sẽ che chở cho cậu, Eragon, và cả cô nữa, Saphira.”

“Và cho người nữa, Orik, con trai của Thrifk.” Nói đoạn, Orik vỗ vai Eragon và rời đi trên con ngựa nhỏ.

SAu khi Islanzadí và Blödhgarm rời đi, Arya ở lại. Nàng đang nói chuyện say sưa với Jörmundur. Khi Jörmundur cũng đi mất, Arya vẫn quanh quẩn ở lại. Nó nhận ra rằng nàng muốn được một mình nói chuyện với bọn nó.

Ngay khi mọi người đi hết, nàng nhìn nó và Saphira mà nói. “Có chuyện gì xảy ra trong chuyến đi, hay có chuyện gì mà chàng không muốn nói trước mặt Orrin và Jörmundur, hay mẹ tôi không?”

“Sao nàng hỏi vậy?”

Nàng lưỡng lự. “Vì... cả hai người dường như đã thay đổi. Có phải vì Eldunari hay sau trận bão chàng đã rút ra bài học kinh nghiệm gì đó?”

Eragon cười. Nó thảo luận với Saphira. Khi cô nàng đồng tình, nó nói, “Chúng tôi đã biết tên thật của mình.”

Mắt Arya mở lớn. “Thật sao? Và...chàng hài lòng không?”

Chỉ một phần thôi, Saphira nói.

“Chúng tôi đã biết tên thật của mình,” Eragon nhắc lại. “Chúng tôi đã thấy trái đất hình tròn. Và trng chuyến bay về đây, Umaroth và các Eldunari khác đã chia sẻ rất nhiều ký ức với chúng tôi.” Nó cười nhún nhử. “Tôi không thể nói mình hiểu tất cả, nhưng cũng đủ làm mọi thứ...khác biệt.”

“Tôi hiểu,” Arya thì thầm. “Chàng có nghĩ thay đổi là tốt không?”

“Có. Thay đổi bản thân không tốt cũng chẳng xấu, nhưng kiến thức luôn luôn là thứ hữu dụng.”

“Tìm ra tên thật có khó không?”

Thế là nó nói với nàng cách nó tìm ra cùng những sinh vật kỳ lạ bọn nó đựng độ trên hòn đảo Vroengard. Nàng cực kỳ hứng thú.

Trong khi nói, Eragon đột ra nảy ra ý nghĩ. Ý nghĩ đó quá mãnh liệt khiến nó không thể bỏ qua được. Nó giải thích cho Saphira. Một lần nữa cô nàng đồng ý, dù lưỡng lự hơn trước.

Có cần thiết không? Cô nàng hỏi.

Có.

Vậy thì tùy anh, nhưng chỉ khi cô ấy đồng ý thôi.

Khi nói xong về Vroengard, nó nhìn thẳng vào mắt Arya và nói, “Nàng có muốn biết tên thật của tôi không? Tôi muốn nói cho nàng biết.”

Ý tưởng đó dường như làm nàng choáng váng. “Không! Chàng không nên nói cho tôi hay bất cứ ai. Đặc biệt là khi chúng ta đang ở quá gần Galbatorix. Hắn có thể nghe lỏm tư tưởng tôi. Hơn nữa, chàng chỉ nên cho...người chàng tin nhiệm nhất biết tên thật của chàng.”

“Tôi tin nàng.”

“Eragon, kể cả khi thần tiên cho nhau biết tên thật, chúng tôi cũng không làm thế cho tới khi biết rõ họ rất, rất nhiều năm. Cái đó quá riêng tư, quá kín đáo, và việc chia sẻ vô cùng nguy hiểm. Khi chàng cho ai biết tên thật của mình, chàng đặt mọi thứ vào tay họ.”

“Tôi biết, nhưng có thể tôi sẽ không bao giờ có lại cơ hội này. Đây là điều duy nhất tôi có thể trao, và tôi muốn trao nó cho nàng.”

“Eragon, cái chàng đang định làm... Là điều quý giá nhất một người có thể trao cho người khác.”

“Tôi biết.”

Arya rùng mình. Sau đó nàng như thu mình lại. Sau một lúc, nàng nói. “Chưa ai từng đề nghị trao cho tôi món quà như thế.. Tôi rất vinh hạnh được chàng tin tưởng, Eragon ạ. Tôi hiểu điều này có ý nghĩa thế nào với chàng. Nhưng không, tôi từ chối. Chàng làm thế là không đúng và cũng không đúng cho tôi nếu chấp nhận điều này. Ngày mai có thể chúng ta sẽ bị giết hoặc bị bắt làm nô lệ. Nguy hiểm không phải lý do biện minh cho việc chúng ta hành động ngu ngốc, dù chúng ta gặp nguy hiểm tới mức nào.”

Eragon nghiêng đầu. Lý do của nàng đưa ra là tốt. Nó tôn trọng quyết định của nàng. “Được thôi, như nàng muốn,” nó nói.

“Cám ơn, Eragon.”

Một lát trôi qua. Sau đó nó nói. “Nàng có cho ai biết tên thật của mình không?”

“Không?”

“Kể cả mẹ nàng?”

“Không.”

“Nàng có biết tên mình không?”

“Tất nhiên là biết. Sao chàng nghĩ tôi không biết?”

Nó nửa nhún vai nửa không. “Không phải. Chỉ là tôi không chắc thôi.” Họ im lặng. Sau đó, “Nàng biết tên thật của mình...từ hồi nào?”

Arya im lặng rất lâu. Nó cứ nghĩ nàng sẽ không trả lời. Sau rồi nàng hít một hơi và nói. “Vài năm sau khi tôi rời Du Weldenvarden, khi tôi đã quen với vai trò của mình trong Varden và những người lùn. Faolin và những người đồng hành khác đã chết. Tôi có thời gian cho riêng mình. Tôi dành chủ yếu thời gian để tìm hiểu Tronjheim, đi tới những nơi không người của thành phố núi đó, nơi những người khác không dám tới. Tronjheim lớn hơn mọi người tưởng. Quanh nó có rất nhiều thứ kỳ lạ: những căn phòng, những con người, sinh vật, những công trình nhân tạo đã chìm trong quên lãng... Khi đi lang thang, tôi suy nghĩ và càng lúc càng hiểu rõ mình hơn. Một hôm, tôi tìm ra một căn phòng tại một nơi khá cao thuộc Tronjheim – tôi không nghĩ mình có thể tìm ra nó thêm lần nữa, kể cả có thử. Những tia nắng dường như chiếu vào trung phòng, dù trần nhà không có một kẽ hở. Ở giữa đó là một cái bệ, trên cái bệ là một bông hoa. Tôi không biết đó là loài hoa gì. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy nó. Cánh hoa màu tím như nhụy hoa lại có hình giọt máu. Trên thân nó có gai và bông hoa tỏa ra mùi hương quyết rũ và dường như đang ngân nga một khúc nhạc. Đó là một thứ tuyệt vời và khó kiếm. Tôi đã ở trong phòng, ngắm nhìn bông hoa trong bao lâu, và sau đó, tôi đã biết tôi là ai”

“Tôi cũng ước có một ngày được nhìn thấy bông hoa đó.”

“Có thể chàng sẽ có cơ hội.” Arya liếc nhìn doanh trại Varden. “Tôi nên đi. Còn nhiều việc phải làm.”

Nó gật đầu. “Mai chúng ta sẽ gặp lại.”

“Mai.” Arya bắt đầu bước đi. Sau vài bước, nàng dừng lại và nhìn lại. “Tôi mừng vì Saphira chọn chàng làm hiệp sĩ của mình, Eragon. Và tôi tự hào được sát cánh chiến đấu cùng chàng. Chàng đã trở thành người chúng tôi không dám hy vọng. Dù ngày mai có chuyện gì thì chàng cũng nên biết điều này.”

Sau đó nàng sải bước và nhanh chóng biến mất, để lại nó một mình cùng Saphira và các Eldunari.

223. Q.4 - Chương 60: Ánh Lửa Đêm Đen

Khi bóng tối ập xuống, Eragon dùng một câu chú để ẩn thân. Sau đó nó vỗ mũi Saphira và đi bộ về doanh trại Varden.

Cẩn thận nhé, cô nàng nói.

Vì vô hình, nó dễ dàng vượt qua những lính gác khu xung quanh doanh trại. Miễn là nó đi êm như ru và những người lính không để ý tới dấu chân hay bóng nó, nó vẫn được tự do.

Nó đi giữa những căn lều cho tới khi tìm thấy căn lều của Roran và Katrina. Nó gõ vào cột kê chính và Roran lộ đầu ra.

“Chú ở đâu?” Roran thì thào. “Vào nhanh đi!”

Eragon từ bỏ phép thuật để hiện hình. Roran giật mình rồi nắm lấy tay nó và lôi vào trong căn lều tối om.

“Xin chào, Eragon,” Katrina đứng lên từ cái võng nhỏ.

“Chị Katrina.”

“Chị rất mừng được gặp lại em.” Chị ôm nhẹ nó.

“Sẽ mất nhiều thời gian không?” Roran hỏi.

Eragon lắc đầu. “Không đâu.”

Eragon ngồi xổm xuống nghĩ ngợi một lúc. Sau đó nó ngân nga gì đó bằng ngôn ngữ cổ. Đầu tiên, nó bao phủ thần chú quanh Katrina để bảo vệ cô trước bất cứ ai muốn làm hại cô. Nó củng cố sức mạnh của câu thần chú nhiều hơn dự tính, chỉ để đảm bảo cô và đứa con trong bụng thoát khỏi những thế lực của Galbatorix có thể làm hại nó và Roran. “Lưới phòng vệ sẽ bảo vệ chỉ khỏi một số cách tấn công,” nó nói. “Em không biết là bao nhiêu, vì còn phụ thuộc vào lực đánh hoặc câu thần chú mạnh tới mức nào. Em sẽ gia tăng thêm một số lưới phòng vệ khác. Nếu chị gặp nguy, hãy nói, frethya 2 lần và chị sẽ vô hình.”

“Frethya,” cô thì thầm nhắc lại.

“Chính xác. Câu thần chú sẽ không khiến chị hoàn toàn vô hình. Người ta vẫn nghe thấy âm thanh của chị và nhìn thấy dấu chân của chị. Dù có chuyện gì cũng không được xuống nước, nếu không chị sẽ bị lộ diện. Câu thần chú sẽ rút đi sức mạnh từ chị. Chị sẽ mệt nhanh hơn bình thường. Em không khuyến khích chị ngủ khi sử dụng nó. Có thể chị sẽ không bao giờ thức dậy nổi. Để kết thúc câu thần chú, chị chỉ cần nói, Frethya letta.”

“Fethya letta.”

“Đúng.”

Sau đó Eragon nhìn Roran. Nó dành một lượng thời gian lâu hơn đặt lưới phòng hộ cho Roran – vì Roran phải đối diện với nhiều mối nguy hơn. Nó dùng nhiều năng lượng cho những câu thần chú đó. Nó không nghĩ Roran sẽ ủng hộ. Nó chẳng cần quan tâm. Nó không thể chịu nổi ý nghĩ đánh bại Galbatorix rồi mà nó lại tìm thấy xác Roran đâu đó trên chiến trường.

Sau đó, nó nói. “Lần này em có làm một chút khác, một thứ em đã nghĩ tới từ lâu. Thay vì những lưới phòng thủ thông thường, em dùng một số câu thần chú sẽ trực tiếp rút năng lượng từ anh. Miễn là anh còn sống, chúng sẽ bảo vệ anh. Nhưng” – nó giơ một ngón tay – “chúng chỉ hoạt động khi những lưới phòng hộ khác hết tác dụng. Nếu anh dùng chúng quá mức, anh sẽ ngất đi mà chết.”

“Vậy là nhằm mục đích là cứu mạng anh, chúng có thể giết chết anh?” Roran hỏi.

Eragon gật đầu. “Đừng để ai làm đổ tường vào người anh nữa và anh sẽ ổn thôi. Dù nguy hiểm nhưng cũng đáng để liều, trong trường hợp có con ngựa nào giẫm lên người anh hoặc có kẻ phóng lao xuyên qua anh. Ngoài ra, em cũng cho anh câu thần chú giống như Katrina. Anh chỉ cần nói frethya 2 lần và freythya letta để tàng hình hoặc hiện hình.” Nó nhún vai. “Anh sẽ thấy nó hữu dụng thế nào trên chiến trường.”

Roran cười quỷ quái. “Chắc rồi.”

“Nhưng đừng để thần tiên nhầm tưởng anh là pháp sư của Galbatorix.”

Di Eragon đứng lên, katrian cũng đứng lên theo. Cô khiến nó ngạc nhiên khi cầm lấy tay nó và đặt lên ngực cô. “Cảm ơn em, Eragon.” Cô nhẹ nhàng nói. “Em là người tốt.”

Nó đỏ mặt vì ngượng. “Không có gì đâu chị.”

“Mai hãy bảo vệ chính bản thân em nữa. Em rất có ý nghĩa với cả hai anh chị. Chị mong em còn sống để làm chú đứa bé. Chị là người bực bội nhất nếu em chết đó.”

Nó cười lớn. “Đừng lo mà chị. Saphira sẽ không để em làm trò ngốc đâu.”

“Tốt.” Chị hôn lên hai má nó và thả nó ra. “Chúc em bình an, Eragon.”

“Chúc chị bình an.”

Roran theo nó ra ngoài. Chỉ về phía cái lều, Roran nói. “Cảm ơn chú.”

“Em mừng vì giúp được anh chị.”

Họ nắm lấy cánh tay nhau và ôm nhau. Sau đó Roran nói. “Chúc em may mắn.”

Eragon hít một hơi thật sâu. “Chúc anh may mắn.” Nó nắm chặt cánh tay Roran mà lưng chừng không muốn buông. Nó biết có thể họ sẽ không còn dịp nào gặp lại. “Nếu Saphira và em không trở về,” nó nói, “anh có thể chôn cất em ở quê nhà được không? Em không muốn phơi xương nơi này.”

Roran nhướn mày. “Saphira nặng xương lắm. Anh không bê được đâu.”

“Em chắc chắn thần tiên sẽ giúp anh.”

“Thế thì ừ, anh hứa. Chú có muốn chọn chỗ không?”

“Trên ngọn đồi trọc nhé,” Eragon nói và nhớ lại ngọn đồi gần nông trại nhà họ. Ngọn đồi trọc luôn luôn là một nơi tuyệt đẹp để xây lâu đài. Hai anh em họ đã bàn bạc về nó suốt thời thơ ấu.

Roran gật đầu. “Về nếu anh không về...”

“Bọn em sẽ làm điều tương tự cho anh.”

“Anh không yêu cầu chú điều đó. Nếu anh không... chú sẽ chăm sóc Katrina nhé?”

“Tất nhiên. Anh biết em sẽ làm mà.”

“Ừ, nhưng anh phải đảm bảo.” Họ nhìn nhau thêm một phút nữa. Cuối cùng Roran nói, “Bọn anh chờ em cùng ăn bữa tối mai.”

“Em sẽ tới.”

Sau đó Roran chui vào lều, để lại Eragon bơ vơ trong đêm.

Nó nhìn những ngôi sao và cảm thấy buồn như thể vừa mất một người thân.

Sau một lúc, nó bước vào bóng tối, nhờ bóng tối che giấu nó.

Nó tìm trong doanh trại tới khi thấy lều của chú Horst cùng cô Elain và cô con gái mới sinh, Hope. Cả ba người vẫn còn thức vì đứa nhỏ đang khóc.

“Eragon!” Chú Horst reo lên nho nhỏ khi Eragon bước tới. “Vào đi! Vào đi! Chú đã lâu không gặp cháu kể từ bận ở Dras-Leona! Cháu thế nào?”

Eragon giành thêm một tiếng nói chuyện với họ - nó không nói về Eldunari. Nhưng nó nói về cuộc hành trình tới Vroengard - và khi Hope say ngủ, nó tạm biệt họ và trở vào bóng tối.

Tiếp theo nó đi tìm Jeod. Ông đang ngồi đọc cuộn giấy da bên ánh nến trong khi bà vợ ông, Helen, đang ngủ. Khi Eragon gõ cửa và thò mặt vào lều, người đàn ông ôm nhóm mặt sọc bỏ cuộn giấy da sang một bên và rời khỏi lều gặp Eragon.

Jeod hỏi nhiều điều. Vì Eragon không trả lời hết mà chỉ trả lời đủ để Jeod đoán phần lớn câu chuyện.

Sau đó, Jeod đặt tay lên vai Eragon. “Ông không ghen tỵ với cháu khi cháu là người làm nhiệm vụ trước mắt. Brom sẽ vô cùng tự hào về cháu.”

“Cháu cũng mong vậy.”

“Ông chắc...Nếu ông không gặp lại cháu, ông muốn cháu biết: Ông đã viết về những sự việc trong đời cháu và những sự kiện khác – chủ yếu là những cuộc chu du của ông với Brom để tìm ra trứng Saphira.” Eragon ngạc nhiên nhìn ông. “Có thể ông không còn cơ hội hoàn thành nó, nhưng ông nghĩ nó sẽ là phần phụ lục hữu dụng cho tác phẩm Domia abr Wyrda của Heslant.”

Eragon cười lớn. “Cháu nghĩ nó sẽ hợp với cuốn sách đó đó. Nhưng nếu ông cháu ta cùng sống sót và tự do sau ngày mai, cháu sẽ kể cho ông nghe nhiều chuyện để ông hoàn thiện cuốn sách hơn và các câu chuyện sẽ thú vị hơn.”

“Cháu hứa rồi nhé.”

Eragon đi lang thang trong doanh trại thêm khoảng một tiếng nữa. Nó dừng lại bên đồng lửa nơi những người lính, người lùn, Urgal đang ngồi. Nó nói vài ba câu với mỗi chiến binh, hỏi thăm về đôi chân đau của họ hay trao đổi vài câu chuyện. Nó hi vọng bằng sự hienejj diện của mình, nó có thể nâng cao tinh thần những người lính và làm tăng sức mạnh cho họ, truyền sự lạc quan trong đội quân. Nó nhận ra Urgal là những sinh vật có tinh thần tốt nhất. Dường như họ đang mong chờ trận chiến sắp tới và những cơ hội để được làm anh hùng.

Nó còn có một mục đích khác: để truyền những thông tin sai lệch. Khi có ai hỏi nó về cuộc tấn công Urû'baen, nó đều tiết lộ rằng nó và Saphira sẽ ở trong đoàn quân tấn công khu thành tây bắc. Nó hy vọng rằng điệp viên của Galbatorix sẽ truyền lời nói dối tới nhà vua trước sáng mai.

Khi nhìn vào khuôn mặt những người đang lắng nghe nó nói, Eragon không thể không tự hỏi, liệu trong đây có ai phục vụ Galbatorix hay không. Ý nghĩ đó làm nó không vui vẻ. Nó lắng nghe tiếng chân bước sau mình cho tới khi nó di chuyển từ đám lửa trại này tới khu lửa trại kia.

Cuối cùng, khi nó hài lòng vì đã nói với đủ những chiến binh để đảm bảo thông tin đó tới tai Galbatorix. Nó rời những đồng lửa trại và đi về căn lều hơi tách biệt khỏi phần còn lại của doanh trại nằm ở phía nam.

Nó gõ lên cọc lều chính: một lần, hai lần, ba lần. Không có ai trả lời, thế là nó lại gõ lại, lần này lớn hơn và lâu hơn.

Một lát sau, nó nghe có tiếng lều bầu ngái ngủ và tiếng chăn xê dịch. Nó kiên nhẫn chờ đợi cho tới khi một bàn tay nhỏ thò ra và cô nhóc phù thủy, Elva xuất hiện. Cô nhóc mặc một áo choàng đen quá khổ. Dưới ánh đuốc từ xa xa, nó nhìn thấy khuôn mặt góc cạnh nhỏ nhắn đang nhăn tít lại.

“Ngài muốn gì, Eragon?” cô nhóc hỏi.

“Em không biết sao?”

Cô nhóc càng nhăn trán tợn. “Không, tôi không thể, trừ việc biết ngài cực kỳ muốn làm một điều gì đó tới nỗi phải đánh thức tôi giữa đêm. Kể cả kẻ ngu cũng hiểu điều đó. Có chuyện gì? Tôi chỉ có chút xíu thời gian nghỉ ngơi, vậy việc gì thì việc cũng phải quan trọng.”

“Quan trọng chứ.”

Nó nói không ngừng nghỉ trong vài phút. Nó mô tả kế hoạch rồi nói, “Không có em sẽ không thành công. Em sẽ tạo nên bước ngoặt.”

Cô nhóc cười xấu xí. “THật là mỉa mai, một chiến binh toàn năng lại phải dựa vào một đứa trẻ để giết một người mà hẳn không thể giết nổi.”

“Em có giúp không?”

Cô nhóc nhìn xuống và chúí đôi chân trần xuống đất.

“Nếu em làm thì tất cả điều này...” nó chỉ về doanh trại và thành phố bên dưới. “....sẽ kết thúc sớm hơn. Em sẽ không phải chịu đựng quá nhiều...”

“Tôi sẽ giúp.” Cô nhóc giậm chân và trừng mắt nhìn nó. “Ngài không phải mua chuộc tôi. Tôi sẽ giúp. Tôi không định để Galbatorix tiêu diệt Varden chỉ vì tôi không thích ngài. Ngài không quan trọng tới mức đó, Eragon. Hơn nữa, tôi đã hứa với Nasuada và tôi sẽ giữ lời.” Cô nhóc nghiêng đầu. “Có điều gì đó ngài không nói với tôi. Điều gì đó ngài sợ rằng Galbatorix sẽ biết trước khi chúng ta tấn công. Cái gì đó về...”

Tiếng dây xích lạch cạch cắt ngang lời cô nhóc.

Eragon bối rối. Sau đó nó nhận ra âm thanh đó phát ra từ thành phố.

Nó đặt tay lên thanh kiếm. “Chuẩn bị đi,” nó nói với Elva. “Có thể chúng ta phải đi ngay lập tức.”

Cô nhóc không phản kháng mà quay người và biến vào trong lều.

Eragon vươn tư tưởng liên lạc với Saphira. Em có nghe thấy không?

Có.

Nếu cần thiết, chúng ta sẽ gặp em ở bên đường.

Tiếng lanh canh tiếp tục vang lên thêm một lúc nữa. Sau đó cùng một tiếng nổ lớn, tất cả chìm vào im lặng.

Eragon lắng nghe nhưng không thấy một cái gì nữa. Nó định dùng một câu thần chú để tăng thính giác thì có một tiếng thịch, sau đó là một tiếng lách cách sắc lạnh.

Một tiếng nữa...

Một tiếng nữa....

Eragon rung mình vì hoảng sợ. Không thể nhầm được, đó là tiếng chân rỗng nện trên đá. Nhưng con rỗng nào? Tiếng chân nó chỉ còn cách đây một dặm!

Shruikan, nó nghĩ và ruột quặn thắt vì hoảng sợ.

Trong doanh trại, tiếng kèn báo động rền vang. Những người lính, người lùn, Urgal đốt đuốc. Quân đội tán loạn tỉnh dậy.

Eragon liếc mắt nhìn Elva khi cô nhóc phóng vọt khỏi lều. Bà Greta theo sau. Cô nhóc mặc một chiếc áo chên đỏ và choàng một chiếc áo giáp xích bên ngoài.

Tiếng bước chân trong Urû'baen ngừng lại. Bóng con rỗng che khuất hầu hết ánh đèn và ánh đuốc thap canh trong thành phố. Con rỗng đó lớn tới mức nào đây? Eragon tự hỏi trong tuyệt vọng. Chắc chắn là lớn hơn Glaedr. Nhưng có lớn bằng Belgabad không? Eragon không biết. Chưa biết.

Cổn ồng bay khỏi thành phố, sải rộng sải cánh khổng lồ bằng một trăm cánh bướm đen căng gió. Khi vỗ cánh, không khí rung lên như sấm rền. Trong vùng nông thôn, vắng vắng tiếng chó sủa và gà quang quác.

Eragon không cần nghĩ đã có người lại, như con chuột trốn tầm mắt đại bàng.

Elva sờ vạt áo. “Chúng ta nên đi thôi.”

“Đợi đã,” nó thì thầm. “chưa phải lúc.”

Những ngôi sao biến mất khi Shuikan lượn trên bầu trời, càng lúc càng cao hơn. Eragon cố đoán kích cỡ con rỗng qua đường nét bên ngoài. Nhưng trời quá tối và khoảng cách quá xa khiến nó khó xác định. Dù sao thì con rỗng này cũng to lớn tới kinh người. Đáng lẽ với tuổi đời một trăm năm, nó phải nhỏ hơn. Nhưng hình như Galbatorix đã kích thích sự tăng trưởng cho nó, cũng giống như đã làm với Thorn.

Khi quan sát bóng đen lượn vòng bên trên, Eragon hy vọng Galbatorix không ở cùng con rỗng, hoặc nếu có, lão không thèm kiểm tra những trí óc bên dưới. Nếu không, lão sẽ phát hiện ra...

“Eldunari,” Elva thở hổn hển. “Đó là cái ngài đang che giấu.” Đằng sau cô nhóc, bà vú nhíu mày bối rối và định hỏi.

“Trật tự!” Eragon gầm gừ. Elva mở miệng. Nó bites mồm cô nhóc. “Không phải lúc,” nó nhắc nhở. Cô nàng gật đầu và nó rời tay đi.

Ngay lúc đó, một luồng lửa lớn băng dòng sông Anora băng qua bầu trời. Shruikan quay đầu thổi lửa lên doanh trại và cánh đồng xung quanh. Màn đêm vang lên âm thanh như tiếng thác xối. Lửa làm Eragon nóng mặt. Ngọn lửa có mùi lưu huỳnh và mùi khói.

Con rồng khổng lồ quay lại và vỗ cánh thêm lần nữa – làm rung chuyển bầu trời – trước khi hình dáng đen sì bay trở lại thành phố và biến mất trong những tòa nhà. Tiếp theo đó là tiếng bước chân, tiếng xích sắt leng keng và cuối cùng là tiếng cánh cửa đóng sầm vọng lại.

Eragon thở ra và nuốt nước bọt, dù cổ họng khô rát. Tim nó đập thình thịch đau đớn. Chúng ta phải chiến đấu... với cái đó ư? Nó nghĩ, tất cả nỗi sợ chạy ngược trở lại.

“Sao hắn không tấn công?” Elva sợ hãi lí nhí hỏi.

“Hắn muốn dọa chúng ta,” Eragon nhả trán. “Hay đánh lạc hướng chúng ta.” Nó tìm kiếm các tư tưởng của Varden tới khi tìm thấy Jörmundur. Nó bảo ông kiểm tra lính gác còn giữ nguyên vị trí không và tăng gấp đôi lượng lính gác. Sau rồi nó nói với Elva, “Em có cảm thấy điều gì từ Shruikan không?”

Cô nhóc rùng mình. “Đau đớn. Nỗi đau đớn vô hạn. Và giận dữ nữa. Nếu có thể, nó sẽ giết bất cứ sinh vật nào nó gặp và đốt cháy tất cả cây cối, cho tới khi không còn gì nữa. Nó điên rồi.”

“Không có cách nào để chạm tới nó à?”

“Không. Cách nhân từ nhất là giải phóng nó khỏi nỗi khổ.”

Ý nghĩ đó làm Eragon buồn. Nó luôn hy vọng sẽ cứu được Shruikan khỏi Galbatorix. Nó buồn buồn nói, “Chúng ta nên đi thôi. Em sẵn sàng chưa?”

Elva giải thích cho bà vú rằng cô nhóc phải đi. Bà già không vui nhưng Elva an ủi bà bằng vài câu qua loa. Sức mạnh nhìn thấu trái tim người khác của cô nhóc chưa bao giờ biến mất. Eragon vừa ngạc nhiên vừa lo lắng.

Khi bà Greta đã cho phép, Eragon dùng phép ẩn thân cho nó và Elva rồi cùng nhau đi về ngọn đồi nơi Saphira đang đợi sẵn.

224. Q.4 - Chương 61: Vượt Qua Tường Thành Bước Vào Chỗ Chết

“Ngài buộc phải làm sao?”

Eragon dừng lại kiểm tra dây đai buộc chân trên yên Saphira và nhìn cô nhóc đang ngồi khoanh chân trên cổ, nghịch những mắt xích trên áo giáp.

“Cái gì?” nó hỏi.

Cô nhóc lấy ngón trỏ chỉ vào môi. “Cẩn môi trong. Khó chịu lắm.” Sau một lúc cân nhắc, cô nhóc nói tiếp, “và kinh nữa.”

Nó ngạc nhiên nhận ra nó đã cắn môi trong cho tới khi vài chỗ chảy máu. “Xin lỗi,” nó nói và dùng một câu thần chú ngăn gọn chữa lành vết thương.

Khi đêm về khuya nhất, nó ngồi trầm tư – không phải về những điều sắp tới hoặc có thể xảy tới mà chỉ vì một điều duy nhất: không khí mát lạnh mơn man da nó, cảm giác về mặt đất bên dưới nó, hơi thở ổn định của nó và nhịp đập chậm rãi của con tim duy trì sự sống cho nó.

Nhưng, lúc này, ngôi sao mai Aiedai đã mọc lên ở phương đông – báo hiệu ánh bình minh đầu tiên. Đã tới lúc vào trận. Nó kiểm tra từng cm vũ khí quân bị, điều chỉnh yên cương cho tới khi Saphira hoàn toàn thoải mái. Nó bỏ tất cả những thứ trong túi yên, chỉ trừ hộp đựng Eldunarí của Glaedr và một cái khăn lót. Nó rút kiếm và tra kiếm không dưới năm lần.

Sau khi kiểm tra đại xong, nó nhảy xuống khỏi Saphira. “Đứng lên,” nó nói. Elva nhìn nó khó chịu nhưng vẫn nghe lời. Nó lướt tay trên vai cô nhóc và chạm vào áo giáp để chắc chắn áo giáp mặc đúng. “Ai làm cho em vậy?”

“Một cặp người lùn khá đẹp trai tên là Ûmar và Ulmar.” Má núm đồng tiền hiện rõ khi cô nhóc cười. “Họ không nghĩ tôi sẽ cần, nhưng tôi rất biết thuyết phục.”

Em chắc cú về điều này, Saphira nói với Eragon. Nó cũng cười. Cô nhóc đã dành gần trọn đêm để nói chuyện với những con rồng. Nhưng, Eragon biết họ cũng sợ coo bé này – thậm chí là những người già như Valdr cũng sợ - vì họ không thể chống lại năng lực của Elva. Không ai có thể.

“Và Ûmar và Ulmar cũng rèn kiếm cho em à?” nó hỏi.

Elva nhú mày. “Sao tôi lại cần thứ đó?”

Nó nhìn con bé một lát rồi cầm con dao săn cũ lên. Nó thường dùng con dao đó khi ăn. Nó buộc vào eo cô nhóc bằng một sợi dây da. “Đề phòng,” nó nói khi cô nàng không nhận. “Giờ, leo lên đi.”

Cô nhóc ngoan ngoãn leo lên lưng nó và vòng tay quanh cổ nó. Nó cõng cô nhóc lên đồi dù không dễ chịu gì. Nhưng dù sao cô nhóc không thể theo kịp nó nổi.

Nó cẩn trọng trèo lên vai Saphira. Khi nó cầm chắc một nhánh gai trên cổ, nó mới đảo người để Elva có thể tự đẩy người lên yên.

Khi không còn sức nặng của con bé, Eragon nhảy xuống đất. Nó ném khiên lên rồi nhảy lên, tay mở rộng, gần như kéo cô nhóc xuống khỏi Saphira.

“Cầm chắc chưa?” nó hỏi.

“Rồi,” cô nhóc nói, và đặt khiên vào lòng. Cô nhóc phẩy tay. “Đi, đi.”

Eragon giữ chuôi Brisingr giữa hai chân rồi chạy lên đỉnh đồi. Nó quỳ một chân xuống và cúi thấp hết mức có thể. Đằng sau nó, Saphira cong mình rồi nằm ẹp xuống sàn và chui đầu vào đám cỏ cho tới khi đặt đầu sát cạnh nó và nhìn được thứ nó nhìn thấy.

Một đám đông người, người lùn, thần tiên, Urgal và ma mèo tràn khỏi doanh trại Varden. Dưới ánh chàng vạng của buổi bình minh, khó có thể nhận ra ai với ai, đặc biệt khi họ không mang theo đèn đóm gì. Đám người đi qua cánh đồng dốc thoải tới Urû’baen. Khi những chiến binh chỉ còn cách thành phố nửa dặm, họ chia làm ba hàng, một dàn hàng trước cửa chính, một tiến về tường thành phía đông nam và một tiến về phía tây bắc.

Eragon và Saphira sẽ ẩn mình trong nhóm cuối.

Những chiến binh quần xà cạp quanh chân và vãi quanh vũ khí. Họ thì thầm với nhau. Nhưng Eragon vẫn có thể nghe thấy tiếng ngựa, lửa hí và tiếng chó sủa râm ran. Những binh lính trên tường thành nhanh chóng nhận ra động thái – hầu hết những Varden đã bắt đầu di chuyển các máy bắn tên, máy bắn đá. Họ cũng đã dựng xong các tòa tháp canh trên các cánh đồng trước thành phố.

Eragon ẩn tượng vì những người lính, người lùn, Urgal vẫn đồng lòng bước vào trận chiến sau khi đã nhìn Shruikan. Họ rất tin chúng ta, nó nói với Saphira. Tránh nhiệm đề nặng lên nó. Nó thừa biết nếu như nó và những người đồng hành cùng nó thất bại thì chỉ còn vài Varden có khả năng sống sót.

Ừ, nhưng nếu Shruikan bay ra thêm lần nữa, họ sẽ chạy tan tác như những con chuột ngay.

Vậy thì chúng ta đừng để chuyện đó xảy ra.

Có tiếng kèn vọng lại từ Urû’baen. Sau đó từng ánh sáng dần bao trùm thành phố khi những ngọn đèn tắt ngóm và đuốc đốt sáng rực.

“Chúng ta đi thôi,” Eragon lẩm bẩm. Nhịp tim nó đập nhanh hơn.

Lúc này Varden không thêm giữ bí mật khi hành tung đã bại lộ. Từ phía đông, một nhóm thần tiên trên lưng ngựa phóng nước đại về phía ngọn đồi sau lưng thành phố. Họ dự định sẽ lên sườn đồi và tấn công tường thành xây dựng trên vách núi che bên trên Urû’baen.

Ở giữa doanh trại vắng không của Varden, Eragon thấy những chiếc vảy sáng lấp lánh của Saphira. Trên cái ảo ảnh đó là một bóng hình cô độc – nó thừa biết là bản sao hoàn hảo của chính nó – đang cầm khiên kiếm.

Bản sao Saphira vươn cổ xòe cánh. Sau đó cô nàng bay lên và gầm lớn.

Giống nhĩ? Nó nói với Saphira.

Thần tiên hiểu rồng trông như thế nào và hành xử ra sao... không giống như loài người.

Bản sao Saphira đậu bên cạnh nhóm chiến binh phía bắc. Eragon nhận thấy thần tiên cẩn trọng giữ khoảng cách giữa cô nàng và những người lính và người lùn để họ không đâm phải mà nhận ra cô nàng chỉ là ảo ảnh giống như cầu vồng.

Trời rạng sáng khi Varden và quân đồng minh tập hợp hàng ngũ thành ba khối ngoài tường thành. Bên trong thành phố, những tên lính của Galbatorix tiếp tục chuẩn bị ứng chiến. Nhưng rõ ràng chúng đang hoảng sợ và mất hàng ngũ. Tuy vậy, Eragon biết chúng sẽ không bối rối lâu.

Giờ, nó nghĩ. Ngay lúc này! Đừng chờ đợi lâu hơn. Nó lướt mắt nhìn những tòa nhà, tìm kiếm bóng dáng màu đỏ. Nhưng nó chẳng thấy gì. Chết tiệt, mày ở đâu?! Xuất hiện đi chứ!

Ba tiếng kèn nữa lại vọng lên nhưng lần này từ phía Varden. Những tiếng hô vang hò hét vang lên. Tiếp đó những cỗ máy chiến tranh nhắm bắn vào thành phố, cung thủ bắn cùng những chiến binh ủa về phía bức tường dường như bất khả chiến bại.

Đá, tên nổ chậm chậm cắm xuống mặt đất chia rẽ quân đội và thành phố. Chúng không trúng tường ngoài. Varden biết họ sẽ tổn công vô ích trong việc đánh sập tường thành. Vì thế họ quyết định nhắm vào phía trên và dưới tường thành. Vài tảng đá rơi trúng Urû'baen vỡ vụn ra. Từng mảnh vụn sắc như dao găm bay tung tóe. Một số tảng đá khác đập vào các tòa nhà và nảy trên đường như những tảng đá hoa cương khổng lồ.

Eragon nghĩ một người sẽ hoảng sợ thế nào khi thức dậy giữa cảnh hỗn loạn với trận mưa đá thế này. Sau đó nó để ý thấy Saphira – ma bay trên đầu những chiến binh đang chạy. Với ba nhịp vỗ cánh, cô nàng bay qua tường và tẩm hàng phòng thủ của quân địch trong bể lửa. Trong mắt của Eragon, ánh lửa đó có gì đó chói hơn bình thường. Nó biết các thần tiên ở tường nam tạo ra và làm ngọn lửa như thật.

Bản sao Saphira đảo qua đảo lên trên tường thành, làm quân địch chạy biến. Khi cô nàng xong việc, một nhóm hơn hai mươi tiên nhân bay từ ngoài thành lên đỉnh một tòa tháp canh để tiếp tục quan sát bản sao khi nó bay càng lúc càng sâu vào nội thành Urû'baen.

Nếu Murtagh và Thorn không xuất hiện sớm, chúng sẽ nghi ngờ vì sao chúng ta không tấn công phần cổng thành khác ngay, nó nói với Saphira.

Chúng sẽ nghĩ là chúng ta đang bảo vệ những chiến binh đang cố đánh sập khu vực này, cô nàng trả lời. Anh cứ đợi đi xem nào.

Ở nơi nào đó trên tường thành, những tên lính bắn tên và cầu đá về phía đội quân bên dưới. Thương vong là không thể tránh khỏi. Nhưng Eragon vẫn thương tiếc cho họ, vì thực ra những đòn tấn công của những chiến binh kia chỉ là đòn nghi binh. Họ làm gì có cơ hội động vào hàng phòng thủ của thành phố. Trong khi đó, những tòa tháp tấn công bị đẩy lại gần thành phố hơn, những mũi tên liên tục bắn giữ tầng trên tòa tháp và những người lính trên chiến trường.

Từ trên cao, những thùng dầu cháy lăn xuống khỏi vách đá và biến mất giữa những tòa nhà bên dưới. Eragon nhìn lên thấy ánh sáng lóe lên trên những bức tường xây trên vách đá. Nó có thể thấy bốn thi thể nằm ngổn ngang một bên: trông họ như những con búp bê hồng vậy. Cảnh tượng này làm nó hài lòng vì như vậy có nghĩa là các tiên nhân đã chiếm được bức tường phía trên.

Bản sao Saphira lượn vòng trên thành phố, làm vài tòa nhà bốc cháy. Trong lúc đó, những trận mưa tên dội lên từ những cung thủ bố trí tại một mái nhà gần đó. Bản sao lượn đi để tránh những mũi tên và, ra bộ vô ý, đâm vào một trong sáu tòa tháp xanh vốn do các thần tiên xây dựng nằm trên Urû'baen.

Vụ va chạm thật tối hoàn hảo. Eragon nhắm mắt cảm thông khi nhìn thấy cánh trái con rồng bị gãy khi va vào tòa tháp, những khúc xương kêu như xào xạc như cỏ khô. Saphira bản sao gầm lên và va chạm nhiều lần khi bay chúi xuống. Sau đó những tòa nhà che khuất cô nàng nhưng tiếng gầm kia thì quá rõ ràng đến

hàng dặm xung quanh còn nghe rõ, và ngọn lửa dường như đang sơn màu cho những căn nhà và tháp sáng mặt dưới cái tử địa treo lơ lửng trên thành phố.

Em không bao giờ vụng về vậy, Saphira phản nản.

Anh biết.

Một phút trôi qua. Sự căng thẳng trong Eragon đã gần tăng lên ngưỡng quá mức chịu đựng. “Họ ở đâu?” nó gầm lên và nắm chặt bàn tay. Mỗi giây trôi qua, dường như những tên lính càng có khả năng phát hiện ra thứ chúng đang chống cự thực ra không hề tồn tại.

Đang kia, Saphira lên tiếng và cho nó nhìn thấy hình ảnh.

Giống như một lưỡi kiếm màu ruby rơi từ trên xuống, Thorn lao ra khỏi một cái hang trên vách đá. Hắn rơi thẳng xuống dưới từ độ cao hàng chục mét, sau đó mở rộng cánh để giảm tốc trước khi đậu xuống một quảng trường gần nơi Saphira bắn sao và Eragon-bắn sao rơi.

Eragon nghĩ nó nhìn thấy Murtagh trên lưng con rồng đỏ, nhưng vì khoảng cách quá xa nên nó không dám chắc. Nó mong đó là Murtagh, vì nếu là Galbatorix, kế hoạch chắc chắn sẽ đổ bể.

Trong vách đá chắc chắn phải có đường hầm, nó nói với Saphira.

Càng nhiều ngọn lửa bốc lên giữa các tòa nhà. Sau đó Saphira bắn sao nhảy lên trên mái nhà như một con chim gãy cánh, tập tễnh đi một quãng ngắn trước khi lại biến mất dưới mặt đất. Thorn bám sau.

Eragon không chờ đợi thêm.

Nó quay người, chạy trên cổ Saphira và ngồi lên yên, sau Elva. Nó chỉ mất vài phút để thất bại quanh chân. Nó chỉ buộc lòng vì sau này nó cần tháo thật nhanh.

Nó thì thầm một câu thần chú ẩn thân cho cả ba. Khi pháp thuật có hiệu lực, nó lại cảm thấy bối rối như thường lệ khi chứng kiến cơ thể mình biến mất. Trông như thể nó đang trôi lơ lửng trên một tấm thảm hình rồng đặt trên cây cối của ngọn đồi.

Giây phút nó đọc xong câu thần chú, Saphira nhảy lên trước. Cô nàng nhảy khỏi sườn đồi và đập cánh điên cuồng để bay lên.

“Không thoải mái lắm, phải không?” Elva nói khi Eragon lấy lại khiên.

“Không, không phải lúc nào cũng thoải mái.” Nó trả lời lớn tiếng hơn để át tiếng gió.

Eragon có thể cảm nhận thấy Glaedr, Umaroth và các Eldunari đang quan sát khi Saphira lượn xuống và phóng về doanh trại của Varden.

Giờ là cơ hội trả thù của chúng ta, Glaedr nói.

Eragon cúi thấp che lên Elva khi Saphira tăng tốc. Nó thấy Blödhgarm và mười pháp sư tiên nhân đang tụ tập giữa trại cùng với Arya – nàng cầm theo thanh Dauthdaert. Họ cầm theo một sợi cuộn dây dài hơn 10m. Ở cuối cuộn dây là một đoạn gỗ to bằng bắp đùi Eragon và dài bằng một Urgan trưởng thành.

Khi Saphira bay tới trại, Eragon ra hiệu cho họ và hai thần tiên ném khúc gỗ lên trời. Saphira dùng móng bắt lấy, những thần tiên nhảy lên. Một lát sau, Eragon cảm thấy sóc nảy lên và Saphira hơi chìm xuống vì trọng lượng của họ.

Eragon nhìn thấy các tiên nhân, sợi dây, khúc gỗ dần biến mất khi những tiên nhân kia niệm chú tàng hình giống như nó.

Saphira đập cánh bay lên độ cao hơn 350m so với mặt đất. Từ độ cao đó cô nàng và các thần tiên bên dưới có thể dễ dàng dọn dẹp tường thành và các tòa nhà trong thành phố.

Ở bên trái, lần đầu tiên Eragon thoáng thấy Thorn và Saphira bắn sao đang chạy đuổi nhau ở khu phía bắc thành phố. Những thần tiên kiểm soát bắn sao đang cố gắng làm Thorn và Murtagh bận rộn chút chút để chúng không thể tấn công trí óc họ. Nếu chúng làm được điều đó hoặc giả bắt được bắn sao, chúng sẽ nhận ra mình bị lừa.

Chỉ vài phút nữa thôi, Eragon nghĩ.

Saphira bay qua những cánh đồng. Cô nàng bay qua những máy cầu đá, những hàng cung thủ với những mũi tên cắm thẳng trên mặt đất phía trước họ, như một đám sậy đầu trắng. Cô nàng bay qua những tòa tháp tấn công, qua đội quân lính bộ: loài người, người lùn và Urgal nấp sau khiên trong khi đang nhanh chóng dựng thang lên tường thành. Tháp thoáng trong đó là các thần tiên: cao và mảnh mai với mũ trụ sáng ngời và những ngọn giáo dài và những lưỡi kiếm mảnh.

Sau đó Saphira bay qua tường thành. Eragon cảm thấy nhột nhạt kì kì khi SAPHira xuất hiện lại. Nó thấy mình đang nhìn thấy đầu Elva. Nó đoán rằng Arya và những tiên nhân khác đang treo mình bên dưới cũng đã hiện hình lại. Eragon cay cú dừng câu thần chú ẩn thân Đường như lưới phòng hộ của Galbatorix đã không cho phép bất cứ kẻ nào ẩn hình vào thành phố.

Saphira bay nhanh hơn về phía cánh cổng khổng lồ của pháo đài. Bên dưới họ, Eragon nghe có tiếng hét sợ hãi và kinh ngạc, nhưng nó không thèm để ý. Murtagh và Thorn mới là kẻ đáng phải quan tâm chứ không phải những tên lính.

Saphira khép cánh lao thẳng vào cánh cổng. Ngay khi sắp đâm vào đó, cô nàng ngoặt lại bay thẳng lên trong khi đuôi làm nhiệm vụ giảm tốc. Khi gần dừng lại, cô nàng hơi thả mình xuống để các thần tiên tiếp đất an toàn.

Một khi họ đã cắt dây và tránh ra, Saphira hạ cánh xuống quảng trường trước cổng, làm Eragon và Elva sóc nảy người lên.

Eragon tháo đai giữ chắc nó và Elva. Sau đó nó giúp cô nhóc xuống khỏi lưng Saphira và họ vội vã chạy theo các thần tiên về phía cánh cổng

Cánh cổng gồm hai cánh cửa đen khổng lồ trông như thể bằng sắt đặc. Trên đó là hàng trắng, nếu không nói là hàng ngàn cái đinh tán bằng cỡ đầu Eragon. Cảnh tượng thật choáng ngợp; Eragon không thể tưởng tượng ra một cánh cổng nào kém hiệu khách hơn cánh cổng này.

Arya cầm giáo trên tay chạy về phía lỗ hổng bên cửa trái. Lỗ hổng chỉ như vết nứt tối màu hình tam giác đủ cho một người chui qua. Trong hình tam giác đó là một đoạn kim loại đặt nằm ngang, có lẽ rộng bằng ba ngón tay và dài gấp rộng ba lần, sáng hơn vùng xung quanh một chút.

Khi Arya tới gần cổng, đoạn kim loại văng vào trong khoảng 1cm rồi lao xạo trượt qua một bên. Một cặp mắt cú thò ra.

“Người là ai?” cái giọng ngạo mạn hỏi. “Nói không thì cút!”

Không chần chừ, Arya cầm pháp thanh Dauthdaert vào lỗ hổng. Có tiếng ồ ọc phát ra sau đó Eragon nghe có tiếng người đổ sầm trên mặt đất.

Arya rút cây thương ra và vẩy máu và mẩu da thịt người trên lưỡi thương ngạnh đi. Sau đó nàng dùng hai tay cầm chặt vũ khí, đặt đầu thương vào góc bên phải lỗ hổng và nói, “Verma!”

Eragon nheo mắt và quay mắt đi vì ngọn lửa xanh hung hăng xuất hiện. Dù cách đó gần mét nó còn cảm thấy nóng.

Gương mặt Arya nhăn lại và nàng đặt lưỡi thương lên cổng, từ từ cắt qua lớp sắt. Những tia lửa và kim loại nóng chảy nhỏ giọt chảy xuống lưỡi thương và rơi xuống đất như mỡ nóng, khiến Eragon và những người khác thối lui lại vài bước.

Trong khi đó, Eragon liếc nhìn Thorn và Saphira bản sao. Nó không thể nhìn thấy chúng nhưng có thể nghe thấy tiếng gầm và tiếng đổ vỡ.

Elva tựa vào người nó. Nó nhìn xuống thấy cô nhóc đang run lẩy bẩy và toát mồ hôi như lên cơn sốt. Nó quỳ xuống cạnh. “Em có muốn anh công hay bế gì không?”

Cô nhóc lắc đầu. “Vào trong tôi sẽ khá hơn khi tránh xa...cái này.” Cô nàng chỉ vào chiến trường.

Từ góc sân, Eragon nhìn thấy một số người – không phải binh lính – đứng trước các ngôi nhà lớn quan sát chúng. Em dọa họ ra chỗ khác, được không? Nó hỏi Saphira. Cô nàng quay đầu và gầm gừ khiến những người tò mò kia chạy biến.

Xong việc, Arya đá vào lỗ hổng cho tới khi – bằng nhát đá thứ ba – cánh cửa mở vào trong và đè lên xác tên giữ cửa. Một giây sau, mùi lông và da cừu cháy biến mất.

Arya vẫn cầm Dauthdaert trên tay và nhảy vào vòm cổng tối om. Eragon nín thở. Dù Galbatorix giăng lưới phòng hộ gì quanh pháo đài thì thanh Dauthdaert cũng giúp cho nàng vượt qua an toàn, chứ đừng nói gì tới cái lỗ hổng kia. Nhưng luôn có khả năng rằng vị vua đã dùng một câu thần chú mà Dauthdaert không thể chống cự nổi.

May thay, Arya vô sự bước vào pháo đài.

Sau đó một nhóm hai mươi tên lính lao tới nàng với lưới giáo giương lên. Eragon rút Brisingr ra và chạy tới. Nhưng nó không dám vượt qua ngưỡng cửa. Chưa dám.

Arya dùng giáo cũng điêu luyện như dùng kiếm. Nàng chiến đấu chống lại chúng, hạ gục chúng với tốc độ đáng nể.

“Sao em không bảo cho nàng ấy biết trước?” Eragon hét lên và không rời mắt khỏi trận hỗn chiến.

Elva đứng cạnh nó. “Vì chúng không thể làm hại ngài ấy.”

Cô nhóc nói đúng; không một tên lính nào chạm nổi vào một sợi tóc của nàng. Hai tên cuối định chạy trốn nhưng Arya nhảy lên trước chúng và chém chết chúng trước khi chúng chạy được hơn mười mét xuống con đường rộng lớn hơn cả bốn hành lang chính của Tronjheim.

Khi tụi lính chết hết, Arya lôi xác chết sang một bên cho gọn. Sau đó nàng đi xuống con đường chính thêm 12mets, đặt Dauthdaert lên mặt đất và trượt nó về phía Eragon.

Khi tay vừa rời thương, Arya căng người như chuẩn bị nhận một cú đánh. Nhưng dường như nàng vẫn không bị ảnh hưởng bởi bất cứ thứ pháp thuật nào tại nơi này.

“Nàng có cảm thấy gì không?” Eragon hét gọi. Giọng nó vang vọng trong hành lang.

Nàng lắc đầu. “Miễn là chúng ta còn ở cổng, chúng ta vẫn ổn.”

Eragon đưa cây giáo cho Blödhgarm. Ông ta cầm thấy nó và đi qua lỗ hổng. Vị tiên nhân đầy lông cùng với Arya bước vào những căn phòng hai bên cổng và sử dụng những cỗ máy ẩn trong đó để mở cổng ra. Đó là một nhiệm vụ khó nếu người thực hiện là hai con người.

Tiếng xích kêu xúng xoảng vang lên khi cánh cổng sắt lớn từ từ mở ra.

Khi lối vào đã đủ cho Saphira, Eragon hô, “Dừng lại!”. Lúc đó cánh cửa mở được một nửa và dừng lại.

Blödhgarm xuất hiện ở căn phòng bên phải và – ông đang giữ khoảng cách an toàn với cánh cổng – chuyển thanh Dauthdaert cho tiên nhân khác.

Theo cách đó, từng người vào một.

Khi chỉ còn lại Eragon, Elva và Saphira ở ngoài, một tiếng gầm khủng khiếp vọng lại từ phía bắc thành phố. Trong giây lát, toàn bộ Urû’baen chìm trong im lặng.

“Chúng phát hiện ra rồi,” tiên nhân Uthinarë thét lên. Anh ta ném thương cho Eragon. “Nhanh lên, Argetlam!”

“Em tiếp theo, Eragon nói và đưa thanh Dauthdaert cho Elva.

Cô nhóc khoanh tay ôm lấy mình, vội vã sang chỗ các thần tiên rồi ném thương lại cho Eragon. Nó cầm lấy và chạy qua ngưỡng cửa. Eragon quay người tá hỏa khi thấy Thorn bay lên từ những tòa nhà ở góc xa xa thành phố. Eragon quỳ một chân xuống, đặt thanh Dauthdaert xuống đất rồi ném nó cho Saphira. “Nhanh lên!” nó hét.

Vài giây trôi qua Saphira mới vớ được cây thương bằng móng chân. Cuối cùng cô nàng dùng răng ngậm lấy và nhảy lò cò trên hành lang rộng lớn rải rác xác binh lính.

Từ xa xa, Thorn đập cánh điên cuồng phóng về pháo đài.

Arya cùng Blödhgarm đồng thanh đọc thần chú. Một tiếng chói lói điếc tai vang lên giữa những bức tường đá, cánh cửa sắt khép lại nhanh hơn lúc mở ra nhiều lần. Chúng đóng với một tiếng rầm rung lên tận chân Eragon. Sau đó thanh chắn cửa bằng sắt – dày hơn một mét và dài hơn 2 mét – rơi ra khỏi tường và chắn ngang cánh cửa một cách chắc chắn.

“Cái này sẽ chặn được chúng trong một lúc,” Arya nói.

“Nhưng chẳng lâu lắm đâu,” Eragon nói và nhìn về lỗ hổng.

Sau đó họ quay mặt nhìn thứ trước mắt họ.

Trước mặt họ là một hành lang dài gần 500m dẫn vào ngọn đồi đằng sau Urû'baen. Xa xa là một cánh cửa khác, lớn bằng cánh cửa đầu tiên nhưng phủ những hoa văn dát vàng đang tỏa sáng một cách tuyệt đẹp dưới ánh sáng của những ngọn đèn không lửa treo cách quãng đều đặn trên tường. Hàng tá những con đường nhỏ cắt ngang lối đi, nhưng chúng không đủ lớn cho Saphira chứ đừng nói và Shruikan đi lọt. Những lá cờ xi đỏ có in hình ngọn lửa cháy – biểu tượng của Galbatorix – được treo trên tường cách nhau đều đặn 35m. Ngoài ra, trên tường không có gì.

Kích cỡ của những hành lang khiến Eragon choáng váng. Nhưng sự vắng lặng của chúng còn làm Eragon lo lắng hơn. Nó đoán chừng phòng thiết triều nằm đằng sau cánh cửa dát vàng kia, nhưng nó không nghĩ đường vào lại dễ dàng như vẻ bề ngoài. Nếu Galbatorix chỉ có nửa xảo quyệt so với lời đồn đại, lão sẽ trắng khắp hành lang với hàng tá, nếu không nói là hàng trăm, cạm bẫy.

Eragon bối rối không hiểu sao nhà vua chưa tấn công tụi nó. Nó không cảm nhận có bất cứ ý chí nào chạm vào đầu óc nó trừ Saphira và những người đồng hành kia. Tuy vậy nó thừa hiểu nó đang tới gần nhà vua thế nào. Toàn bộ pháo đài dường như đang quan sát chúng.

“Lão phải biết chúng ta đang ở đây,” nó nói. “Tất cả chúng ta.”

“Vậy thì chúng ta phải nhanh lên,” Arya nói. Nàng cầm lấy thanh Dauthdaert từ miệng Saphira. Ngọn giáo dính đầy nước bọt. “Thurra,” Arya nói và nước bọt rơi hết xuống sàn.

Đằng sau họ, bên ngoài cánh cổng sắt và tiếng va chạm ầm ĩ vì Thorn đậu xuống trắng sân. Hấn gầm lên một tiếng vì thất vọng. Sau đó có cái gì đó nặng rơi xuống cổng. Những bức tường rung lên ầm ĩ.

Arya đi đầu nhóm, sau đó là Elva. Tiên nữ tóc đen đặt bàn tay lên thân thương – để cô cũng chia sẻ quyền năng bảo vệ cùng nó – và hai người họ bước về phía trước, dẫn đầu đoàn người đi vào hành lang dài sâu vào hang ổ của Galbatorix.

225. Q.4 - Chương 62: Sấm Rền

“Thưa chỉ huy, tới lúc rồi ạ.”

Roran mở mắt và gật đầu với cậu nhóc cầm cây đèn đang thò đầu vào lều. Cậu nhóc nhanh chóng bỏ đi. Roran ngồi dậy hôn lên má Katrina. Cô hôn lại anh. Cả hai đều không ngủ.

Họ cùng nhau đứng dậy mặc quần áo. Cô mặc xong trước vì anh mất nhiều thời gian hơn để chuẩn bị áo giáp và vũ khí.

Khi anh đeo găng tay, cô đưa cho anh một lát bánh mì, một miếng pho mát và một cốc trà ấm. Anh không ăn bánh mì mà chỉ cắn một miếng pho mát và uống cạn cốc trà.

Họ ôm nhau một lúc rồi anh nói, “Nếu là con gái, em hãy đặt cho con bé một cái tên mạnh mẽ vào nhé.”

“Còn nếu là con trai?”

“Cũng vậy. Gái hay trai, nó đều phải mạnh mẽ để sống sót trong thế giới này.”

“Vâng. Em hứa,” Họ thả nhau ra và cô nhìn vào mắt anh. “Hãy chiến đấu thật dũng mãnh nhé, chồng của em.”

Anh gật đầu, sau đó quay người bỏ đi trước khi mất bình tĩnh.

Những chiến binh dưới quyền anh đã tập hợp ở phía cổng bắc doanh trại khi anh tới. Ánh sáng duy nhất là ánh sáng mờ mờ bên trên và ánh đuối treo bên ngoài. Trong màn sáng mờ ảo, hình bóng các chiến binh trông giống như một bầy quái thú xấu xí, xa lạ và kinh khủng.

Trong hàng ngũ là số lượng lớn các Urgal, trong đó có vài Kull. Đội của anh là đội nhiều giống loài nhất, vì Nasuada cho rằng họ sẽ tuân lệnh anh hơn những người khác. Urgal mang theo những cái thang dài và nặng nề để trèo qua tường thành.

Trong đó cũng có những tiên nhân. Hầu hết thần tiên chia thành đội quân riêng, nhưng Nữ hoàng Islanzadí cho phép vài thần tiên phục vụ quân đội Varden để giúp họ tránh đòn tấn công từ phía các pháp sư của Galbatorix.

Roran chào đón các thần tiên và hỏi tên họ. Họ trả lời lịch sự, nhưng anh không nghĩ họ đánh giá cao về anh. Cũng được thôi. Anh cũng chẳng buồn quan tâm tới họ. Có một vài điều gì đó ở họ khiến anh không tài nào tin tưởng; họ quá tách biệt, quá giỏi, và hơn hết, quá khác biệt. Ít nhất anh còn hiểu được người lùn và Urgal. Nhưng anh không hiểu nổi thần tiên. Anh không thể biết họ đang nghĩ gì. Vì thế nên anh phiền lòng.

“Xin chào, Cây búa Dũng mãnh!” Nar Garzhvog thì thầm nói mà cách ba mươi bước chân anh còn nghe rõ. “Hôm nay chúng ta sẽ mang vinh quang về cho bộ lạc chúng ta!”

“Đúng, hôm nay chúng ta sẽ mang vinh quang về cho bộ lạc chúng ta,” Roran đồng tình hưởng ứng. Những người lính đang lo lắng, một vài người trẻ hơn trông như đang bệnh vậy – và quả thực một số người bệnh thật – nhưng thậm chí những người lớn tuổi hơn cũng có vẻ căng thẳng, nóng nảy và hoặc là trầm tư quá hoặc là hứng khởi quá. Nguyên nhân quá rõ rồi: Shruikan. Nhưng Roran chẳng có cách nào giúp họ hơn là giấu nỗi sợ hãi của bản thân và hy vọng rằng những chiến binh của anh sẽ không hoàn toàn mất đi dũng khí.

Ai ai cũng trong trạng thái đề phòng, cả anh cũng vậy. Cảm giác này thật kinh khủng. Họ đã hy sinh quá nhiều để đạt được mốc này, và giờ họ không chỉ đang liều mạng mình. Họ đang đặt sự an toàn của gia đình và con cháu họ, cũng như tương lai của mảnh đất này trên bờ vực nguy hiểm. Tất cả các trận chiến trước kia của họ đều giống nhau, nhưng trận chiến này là trận cuối cùng. Đây là dấu chấm hết. Dù thế nào đi nữa, sẽ không còn cuộc chiến nào với Triều đình kể từ sau ngày hôm nay.

Ý nghĩ đó hầu như không có chút thực tế. Họ sẽ không bao giờ còn có cơ hội giết chết Galbatorix. Tối qua khi bàn bạc, tất cả đều thấy việc giết Galbatorix là việc nằm trong tầm với. Nhưng giờ, khi sắp đối diện với giây phút đó, tất cả lại trở nên đáng sợ.

Roran tìm chú Horst và những người dân làng Carvahall khác. Hầu hết họ đã tham gia vào một tiểu đội trong trung đoàn. Trong số những người lính là Birgit với lưỡi rìu sắc lẹm trên tay. Anh chào cô bằng cách nâng khăn giống như cách anh nâng cốc rượu. Cô đáp lại và anh cho phép mình mở một nụ cười.

Những chiến binh dùng vải bọc giày và chân, sau đó đứng đợi lệnh xuất phát.

Ngay sau đó, họ hành quân khỏi doanh trại, cố gắng hết sức để không gây tiếng động. Roran dẫn những chiến binh đi qua cánh đồng tới vị trí trước cổng thành Urû'baen. Ở đó họ sẽ hợp lực cùng hai trung đoàn nữa, một của vị tướng chỉ huy của anh, tướng Martland Râu Đỏ và một do Jörmundur chỉ huy.

Urû'baen sớm phát hiện và phát còi báo động. Thế là họ tháo vải khỏi vũ khí và chân để chuẩn bị tấn công. Vài phút sau, tiếng kèn của Varden vang lên. Họ chạy trên mặt đất tối tăm tới bức tường thành khổng lồ.

Roran giữ vị trí tiên phong. Đó là cách nhanh nhất để chết, nhưng những binh lính của anh cần nhìn thấy sự dũng cảm của anh trước cùng một mối nguy họ sẽ đối diện. Anh hy vọng, điều này sẽ tăng lòng dũng cảm cho họ và giữ họ không chạy trốn khi gặp bất trắc đầu tiên. Vì dù thế nào đi nữa, Urû'baen cũng không thể dễ dàng bị chiếm hạ. Anh chắc chắn về điều này.

Họ chạy qua một tháp chiến cao hơn 5m và kêu như một cái bản lề han gỉ, tới trắng trống trước thành. Những mũi tên và giáo lao phóng xuống từ những tên lính đứng trên khu phòng ngự.

Những thần tiên hét vang bằng ngôn ngữ kỳ lạ của họ. Dưới ánh sáng mờ mờ của buổi bình minh, Roran nhìn thấy rất nhiều mũi tên và giáo quay ngược lại và cắm thẳng xuống đất. Nhưng không phải tất cả. Một người đằng sau anh thốt lên một tiếng thét tuyệt vọng. Roran nghe có tiếng vũ khi loăng xoảng khi những người lính và Urgal tránh sang bên tránh người lính vừa ngã xuống. Roran không nhìn lại, anh và những người khác không muốn chậm bước tiến tới tường thành.

Một mũi tên cắm vào khiến anh gờ quá đầu. Anh hầu như không cảm nhận được lực tác động.

Khi họ tới bức tường, anh tránh sang một bên và hét vang, “Thang! Tránh đường để dựng thang!”

Những người lính tránh sang để Urgal mang thang tiến về phía trước. Sau khi đã dựng thang xong, những Urgal đề lên thang, dùng trọng lượng của mình để giữ cho hai phần ba phần trên cùng dựa chắc vào bức tường đá phiến.

Roran đi qua những binh lính và nắm lấy cánh tay một tiên nhân tên Othiara. Cô tức giận nhìn anh, nhưng anh không để ý. “Giữ thang ở nguyên vị trí!” anh hét. “Đừng để bọn lính đẩy nó đi chỗ khác!”

Cô gật đầu và bắt đầu làm rầm bằng ngôn ngữ cổ. Các thần tiên khác làm theo.

Roran quay người vội vã phóng về chỗ bức tường. Một trong những người lính đã bắt đầu trèo lên cái thang gần nhất. Roran nắm thắt lưng anh ta kéo lại. “Tôi đi trước!” Anh nói.

“Nhưng Cây Búa Dừng Mãnh!”

Roran chuyển khiên ra sau lưng rồi bắt đầu trèo với cây búa trong tay. Anh không sao giờ thích độ cao, và khi những người lính và Urgal bên dưới càng lúc càng nhỏ hơn, anh càng cảm thấy khó ở. Cầm giáo đó còn tệ hơn khi anh đi tới đoạn thang bám sát tường, vì anh không thể bám tay vào các thanh ngang hay tìm được chỗ tốt mà đặt chân – anh chỉ đặt gậy được có vài centimet và phải cẩn thận nếu không muốn trượt chân.

Một ngón giáo phóng qua, đủ gần để anh cảm nhận được gió trên má.

Anh chửi thề và leo tiếp.

Anh chỉ còn cách khu phòng ngự gần một mét thì một tên lính mắt xanh nhoài người ra và nhìn thẳng vào anh.

“Bah!” anh hét và tên lính giật mình lùi lại. Trước khi hấn kịp định thần, Roran leo vội qua những bậc thang còn lại và nhảy lên tường thành.

Tên lính anh vừa dọa cho sợ chỉ cách anh chưa đầy một mét đang cầm thanh đoản kiếm của cung thủ. Đầu hấn quay sang một bên khi anh hét vào những tên lính ở xa xa trên tường thành.

Khiên vẫn ở trên lưng nên Roran đập búa vào cổ tay hấn. Không có khiên, Roran thừa biết anh sẽ khó lòng chống trả một kiếm sĩ được đào tạo. Cách an toàn nhất là hạ vũ khí kẻ địch nhanh nhất có thể.

Tên lính nhìn ra ý định của anh nên tránh cú đập. Sau đó hấn đâm vào bụng Roran.

Hay đúng hơn, hấn định làm vậy. Phép thuật của Eragon đã ngăn mũi kiếm khi nó còn cách bụng anh 1cm. Roran ngạc nhiên, găm gờ và đánh bay con dao đi và đập ba nhát nhanh gọn vào đầu hấn.

Anh lại chửi thề. Đây là khởi đầu không đẹp.

Càng lúc càng nhiều Varden trèo lên khu phòng ngự. Nhưng chỉ có vài người thành công. Hàng tá lính đợi ở các đầu thang và quân tăng viện đang ào ra từ các cầu thang của thành phố.

Baldor tới hợp sức với anh – anh ta sử dụng cùng cái thang với Roran – và họ cùng nhau chạy tới chiếc cầu đá được điều khiển bởi tám tên lính. Chiếc cầu đá đặt ở chân một tòa tháp canh, cao 35m. Đằng sau tụi lính và những ngọn tháp, Roran thấy ảo ảnh của Saphira được các thần tiên tạo ra đang bay qua lại các bức tường, thõ ra lửa.

Những tên lính rất khôn ngoan; chúng nắm lấy ngọn giáo và chĩa vào anh và Baldor để giữ khoảng cách. Roran cố bắt lấy một ngọn giáo nhưng những tên lính đó đảo giáo rất nhanh khiến Roran suýt bị đâm thêm lần nữa. Chỉ vài giây nữa thôi là những tên lính kia sẽ hạ gục được anh và Baldor.

Trước khi điều đó xảy ra, một Urgal xuất hiện từ rìa bức tường sau lưng tụi lính. Gã cúi thấp đầu và lao lên, miệng gầm thét và vung cây chùy sắt.

Urgal đâm vào ngực một tên lính, làm gãy xương sườn hần và đâm vào hông một tên khác, làm gãy xương bánh chè. Nhưng tổn thất không làm chúng hoang mang. Khi Urgal lao qua, hai tên lính chống người đứng dậy như không có chuyện gì xảy ra và tiếp tục đâm vào lưng Urgal.

Một cảm giác hoảng sợ dấy lên trong Roran. “Chúng ta phải đập dập đầu chúng hoặc chặt đầu chúng nếu muốn ngăn chúng lại,” anh hét lên với Baldor. Anh nhìn chăm chăm vào những tên lính và hét to với những Varden phía sau, “Chúng không biết đau!”

Ở đằng kia thành phố, ảo ảnh Saphira đâm vào một tòa tháp. Mọi người trừ Roran ngừng lại nhìn; anh biết các tiên nhân đang làm gì.

Anh nhảy lên, đập vào thái dương giết chết một tên lính. Anh dùng khiên đẩy tên lính tiếp theo sang một bên. Lúc này anh ở quá gần những ngọn giáo, anh dùng búa đập rơi chúng.

Một khi anh và Baldor đã giết hết những tên lính xung quanh máy cầu đá, Baldor nhìn anh tuyệt vọng, “Anh thấy không? Saphira...”

“Saphira vẫn ổn.”

“nhưng...”

“Đừng lo. Cô nàng ổn.”

Baldor lưỡng lự nhưng cũng chấp nhận lời Roran. Họ nhanh chóng chạy về nhóm lính tiếp theo.

Ngay sau đó, Saphira – Saphira thật – xuất hiện ở khu phía nam tường thành bay tới pháo đài. Quân Varden reo mừng vì nhệ nhõm.

Roran nhú mày. Đáng ra cô nàng vẫn ẩn thân trong suốt chuyến bay. “Frethya. Fethya,” anh thì thào nói. Anh vẫn hiện hình. Chết tiệt, anh nghĩ.

Anh quay người lại nói, “Quay lại chỗ cái thang!”

“Vì sao?” Baldor hỏi khi anh chạm trán một tên lính khác. Anh gầm lên đẩy tên lính xuống đất.

“Đừng hỏi nữa! Đi ngay!”

Họ sóng bước mở đường qua những hàng lính chắn họ và những cái thang. Đó là một chuỗi máu me khó khăn. Baldor nhận một vết chém trên đùi trái, đằng sau xà cạp, và vài vết bầm tím trên vai, nơi cây giáo suýt xuyên qua giáp.

Những tên lính miễn nhiễm với nỗi đau có nghĩa là Varden chỉ có cách giết chết chúng mới hòng chặn được chúng. Mà giết chúng đâu phải công việc dễ dàng. Ngoài ra, nó đồng nghĩa với việc Roran không được phép nương tay. Hơn một lần, anh nghĩ anh đã giết chết một tên lính thì tên đó đứng dậy và cổ đâm anh khi anh đang đụng độ với một kẻ địch khác. Trên tường thành còn rất nhiều binh lính, anh bắt đầu sợ rằng anh và Baldor sẽ không thể nào sống sót.

Khi họ đã tới cái thang gần nhất, ah nói. “Ồ đây! Đứng nguyên đây.”

Nếu Baldor bối rối, anh ta cũng không thể hiện ra. Họ giữ chân những tên lính cho tới khi hai chiến binh khác trèo lên thang cùng họ, rồi người thứ ba, và cuối cùng Roran cảm thấy như họ có cơ hội đẩy lùi những tên lính và chiếm lấy khu tường thành này.

Dù cuộc tấn công này chỉ là đòn nghi binh, Roran thấy không có lý do gì mình phải hành động như vậy. Nếu họ đang liều mạng, họ sẽ làm cái gì đó ra trò. Họ cần dọn dẹp bức tường này.

Sau đó họ nghe tiếng Thorn gầm lên giận dữ. Con rồng đỏ xuất hiện ở nóc nhà, đập cánh bay về pháo đài. Roran nhìn thấy bóng dáng người mà anh nghĩ là Murtagh trên lưng rồng, với thanh kiếm đỏ thẫm trên tay.

“Thế này là thế nào?” Baldor hét vang giữa những tiếng gươm kiếm va chạm.

“Nghĩa là hết giờ rồi!” Roran trả lời. “Sẵn sàng nha, những tên khốn kia sắp đón một bất ngờ rồi!”

Anh gần như chưa nói xong thì tiếng thần tiên vang lên trong trận chiến, nghe êm dịu và ngọt ngào như hát bằng ngôn ngữ cổ.

Roran cúi thấp tránh cây giáo và đập búa vào bụng một tên lính, khiến hắn thở phì ra. Những tên lính có thể không cảm thấy đau, nhưng chúng vẫn phải thở. Khi hắn cố phục hồi, Roran vượt qua và dùng rìu khiến cắt họng hắn.

Anh đang định tấn công tên tiếp theo thì cảm nhận có đá rung dưới chân. Anh lùi lại cho tới khi lưng chạm vào bờ thành. Anh mở rộng tay giữ thăng bằng.

Một trong những tên lính ngu ngốc rượt theo anh. Khi hắn lao tới, cơn chấn động mạnh hơn, phần trên bức tường gợn lên như khi người ta giữ chân. Tên lính đang chạy đó, cũng như những chiến hữu của hắn, ngã nằm sấp xuống, không dậy nổi vì mặt đất tiếp tục rung động.

Từ đằng kia tòa tháp chia cắt họ với cổng chính của Urû'baen vang lên tiếng động như tiếng núi lở. Những cột nước hình dẻ quạt phun lên không khí, sau đó là một tiếng động kinh thiên động địa, tường thành trên cổng rung lên và bắt đầu lở ra.

Các tiên nhân vẫn hát.

Khi đất đá dưới chân không còn rung nữa, Roran lao về phía trước giết chết ba tên lính trước khi chúng kịp đứng dậy. Những tên còn lại quay đầu tháo chạy xuống cầu thang dẫn vào thành phố.

Roran giúp Baldor đứng dậy rồi hét, “Đuổi theo!”. Anh cười toe toét và ném máu. Có lẽ đây không phải một khởi đầu tồi.

226. Q.4 - Chương 63: Sẽ Không Giết....

“Dừng lại,” Elva nói.

Eragon dừng lại chưa kịp đặt chân xuống. Cô nhóc vẫy nó lùi lại và nó quay lại.

“Nhảy ra đó,” Elva nói. Cô nhóc chỉ ra một điểm cách nó một mét. “Cạnh hình trang trí ấy.”

Nó nhảy rồi đứng lại đợi xem cô nhóc bảo nó đã an toàn hay chưa.

Cô nhóc giậm chân bực tức. “Tôi không thể nói cho ngài biết ngài có gặp nguy hiểm hay không nếu như ngài không định làm gì.” Cô nhóc cười kém tươi với nó. “Đừng lo; tôi sẽ không để chuyện xấu xảy ra với ngài.”

Nó vẫn nghi ngờ và gập chân lần nữa để nhảy thì...

“Dừng lại!”

Nó chửi rủa và vẫy tay để không ngã xuống chỗ có thể khởi động cạm bẫy tên phía trước và phía sau.

Những ngọn giáo là cạm bẫy thứ ba Eragon và những chiến hữu gặp phải trên cái hành lang dài dẫn tới cánh cửa dát vàng. Đầu tiên là những cái hố ẩn. Thứ hai là những tảng đá trên trần nhà có thể rơi xuống đè chúng xẹp lép. Và giờ là những ngọn giáo, giống thứ đã giết chết Wyrden trong đường hầm bên dưới Dras-Leona.

Họ đã thấy Murtagh đi vào hành lang thông qua lỗ hổng, nhưng hắn không định đuổi theo họ một khi không có Thorn. Sau khi quan sát vài giây, hắn biến mất trong một căn phòng ngách nơi Arya và Blödhgarm đã phá vỡ những bánh răng và bánh lái dùng để mở và đóng cổng.

Murtagh có lẽ phải mất một tiếng mới sửa lại được đồng máy móc, hoặc cũng có thể vài phút. Dù thế nào, họ cũng không dám lãng phí thời gian.

“Cố đi thêm xa chút đi,” Elva nói.

Eragon nhún mặt, nhưng vẫn làm theo lời cô nhóc đề nghị.

“Dừng lại!”

Lần này nó đã ngã thật nếu không có Elva giữ lưng áo nó lại.

“Xa hơn nữa,” cô nhóc nói. Rồi, “Dừng lại! Thêm tí nữa.”

“Không thể,” nó gầm lên và càng lúc càng thất vọng. “Không chạy lấy đà thì không thể.” Nhưng nếu chạy lấy đà nó sẽ không thể dừng lại kịp lúc, nếu Elva nhận ra cú nhảy nguy hiểm. “Giờ thì sao? Nếu những ngọn gió bố trí khắp đường tới cửa, chúng ta sẽ không thể nào tới nơi nổi.” Họ đã nghĩ tới việc dùng phép thuật để bay qua bãi, nhưng kể cả những phép thuật nhỏ nhất cũng sẽ khởi động cơ quan, như Elva đã nói, và họ không còn lựa chọn nào ngoài tin cô nhóc.

“Có thể bãi này dành cho những con rồng,” Arya nói. “Nếu nó chỉ dài một hai mét, Saphira hoặc Thorn chắc gì đã giẫm trúng. Nhưng nếu dài 30 mét, kiểu gì chúng cũng dính bãi.”

Nhưng nếu em nhảy thì khác, Saphira nói. Ba mươi mét dễ không ấy.

Eragon lo lắng nhìn Arya và Elva. “Vậy thì đừng chạm đuôi vào sàn nhé,” nó nói. “Và đừng đi quá xa, không em sẽ dính vào một cái bãi khác.”

Rõ rồi.

Saphira nhún mình, hạ thấp đầu cho tới khi chỉ cao hơn bức tường đá khoảng nửa mét. Sau đó cô nàng cầm móng xuống sàn nhà và chui vào hành lang, hơi mở cánh một chút để nhảy lên.

Elva vẫn im lặng, và điều đó làm Eragon nhẹ nhõm hẳn.

Khi Saphira đi được đoạn đường bằng hai lần chiều dài cơ thể cô nàng, cô nàng gập cánh và hạ xuống sàn với một tiếng đing tai.

An toàn, cô nàng nói. Vậy cô nàng kêu lạo xạo trên sàn khi quay người. Cô nàng nhảy ngược lại. Eragon và những người khác tránh đường giành chỗ. Ai đi trước đây?

Cô nàng mất bốn lần để đưa tất cả qua đoạn bãi. Arya và Elva lại tiếp tục dẫn đầu. Họ không dụng phải cơ quan nào nữa cho tới khi đi được ba phần tư đoạn đường tới cánh cửa dát vàng. Tới đó Elva rùng mình và gơ bàn tay nhỏ bé lên. Họ lập tức dừng lại.

“Có cái gì sẽ cắt chúng ta thành từng mảnh nếu chúng ta đi tiếp,” cô nhóc nói. “Tôi không biết nó tới từ đâu...tôi nghĩ là những bức tường.”

Eragon nhú mày. Vậy có nghĩa là cái gì chém vào người họ có đủ trọng lượng hoặc quyền năng để vượt qua lá chắn bảo vệ - kém vui rồi.

“Nếu chúng ta...” nó định nói thì dừng lại khi hai mươi người mặc áo trùm đen, có cả nam và nữ, chạy ra khỏi hai bên hành lang, đứng thành hàng chắn trước bọn họ.

Eragon cảm nhận có một lưỡi dao tư tưởng chém vào đầu óc nó khi những pháp sư địch kia bắt đầu ngâm nga thần chú bằng ngôn ngữ cổ. Saphira mở miệng phun lửa vào chúng, nhưng chẳng làm hại nổi chúng. Một trong những lá cờ xí trên tường bắt lửa và đoạn vải cháy rơi xuống sàn.

Eragon tự mình chống trả, nhưng nó không tấn công lại; sẽ mất rất nhiều thời gian để hạ gục từng kẻ một. Hơn nữa, câu thần chú của chúng khiến nó bận tâm: nếu chúng muốn đọc thần chú trước khi kiểm soát tư tưởng của nó – cũng như của những chiến hữu – vậy chúng sẽ không quan tâm tới tính mạng mình. Chúng chỉ muốn chặn chân những kẻ đột nhập.

Nó quỳ xuống cạnh Elva. Cô nhóc đang nói gì đó với một trong những pháp sư, nói cái gì đó về con gái hắn.

“Họ đứng trên cạm bẫy à?” nó thì thào hỏi.

Cô nhóc gật đầu mà không ngừng nói.

Nó vươn tay vỗ xuống sàn nhà.

Nó mong có điều gì đó xảy ra, nhưng nó vẫn giật mình khi những sợi dây kim loại – dài hơn 10m và dày 10cm – bắn ra khỏi tường. Sợi dây xuyên qua người những tên pháp sư cắt chúng làm đôi như bằng một cây kéo lớn. Sau đó sợi dây nhanh chóng biến vào chỗ cũ.

Sự việc đột ngột đó làm Eragon choáng váng. Nó tránh không nhìn cảnh tượng trước mắt. Cách chết thật kinh khủng.

Bên cạnh nó, Elva nói ríu rít rồi ngã vật ra trước mà ngất. Arya đỡ lấy cô bé trước khi đầu cô bé chạm đất. Arya ôm cô nhóc bằng một tay và ngậm nga nói với cô nhóc bằng ngôn ngữ cổ.

Eragon thảo luận với các thần tiên cách vượt qua cạm bẫy. Họ quyết định cách an toàn nhất là nhảy qua, như đã làm với bẫy giáo.

Bốn người họ leo lên lưng Saphira, và cô nàng đang định lao về phía trước thì Elva yếu ớt hét lên, “Không! Dừng lại!”

Saphira quật đuôi nhưng ở yên chỗ cũ.

Elva trượt ra khỏi vòng tay Arya, loạng choạng đi vài bước, cúi người xuống và nôn thốc nôn tháo. Cô nhóc lấy tay lau miệng rồi nhìn chăm chăm vào những xác chết trước mặt họ, như thể ghi nhớ kỹ hình ảnh này vào trong trí óc.

Không rời mắt, cô nhóc nói, “Ở đây còn có một căn khởi động nữa, phía bên trên, ở giữa bẫy. Nếu ngài nhảy lên” – cô nhóc vỗ tay, một tiếng động lớn, sắc lạnh và khuôn mặt trở nên xấu xí – “những lưỡi dao sẽ bay từ trên cao và dưới thấp xuống.”

Một ý nghĩ khiến Eragon phiền lòng. “Vì sao Galbatorix lại muốn giết chúng ta?... Nếu em không ở đây,” nó nói và nhìn Elva, “Saphira đã chết rồi. Galbatorix muốn em ấy sống cơ mà?” Nó chỉ về sàn nhà đầy máu. “Vì sao lại là giáo chông và những khối đá?”

“Có thể,” tiên nữ tên Invidia nói, “lão muốn chúng ta sụt hố trước khi đụng độ những cạm bẫy này.”

“Hoặc có thể,” Blödhgarm âm thầm nói, “hắn biết Elva sẽ đi cùng chúng ta và khả năng của cô bé.”

Cô nhóc nhún vai. “Thế thì sao? Lão không ngăn tôi được.”

Eragon ớn lạnh. “Không, nhưng nếu lão biết về em, thế thì hắn sẽ sợ, và nếu hắn sợ...”

Hắn sẽ thật sự muốn giết chúng ta, Saphira nói nốt.

Arya lắc đầu. “Không sao cả. Chúng ta vẫn phải tìm hắn.”

Họ dành một phút tìm cách vượt qua. Eragon nói, “Nếu tôi dùng pháp thuật dịch chuyển chúng ta ra kia, giống cách Arya đưa trứng Saphira tới rặng Spine thì sao?” Nó chỉ về khu sau những xác chết.

Sẽ cần rất nhiều năng lượng, Glaedr nói.

Tốt hơn hết hãy dành sức mạnh của chúng ta cho tới khi đối mặt với Galbatorix, Umaroth nói.

Eragon cắn môi. Nó nhìn và tá hỏa khi thấy đằng sau nó, Murtagh đang chạy từ bên này hành lang sang bên kia. Chúng ta không có nhiều thời gian.

“Có thể chúng ta đặt cái gì đó lên tường để chặn mấy mũi kiếm đâm ra.”

“Những mũi kiếm đó chắc chắn được ém bùa bảo vệ,” Arya chỉ rõ. “Hơn nữa, chúng ta không có gì để ngăn chúng. Một con dao ư? Một mấu giáp? Những áo giáp quá công kênh và nặng nề. Những mũi kiếm kia sẽ xé toạc bất cứ thứ gì cản đường chúng nếu chúng ta không mặc áo giáp.”

Họ im lặng.

Sau đó Blödhgarm liếm móng vuốt và nói, “Không cần thiết lắm.” Ông ta quay người đặt vũ khí trên sàn trước mặt Eragon, sau đó ra lệnh cho những tiên nhân dưới quyền làm điều tương tự.

Mười một lưỡi kiếm nằm trước mặt Eragon. “Tôi không yêu cầu mọi người làm điều này,” nó nói. “Thanh kiếm của mọi người...”

Blödhgarm giơ tay ngắt lời, bộ lông của ông bóng lên dưới ánh đèn. “Chúng tôi dùng trí óc để chiến đấu, chứ không phải cơ thể này. Nếu chúng tôi dùng độ nặng của thanh kiếm, chúng tôi có thể đoạt vũ khí của chúng. Nếu những thanh kiếm của chúng tôi hữu dụng hơn ở đây, vậy chúng ta thà để chúng ở đây còn hơn.”

Eragon nghiêng đầu. “Được thôi.”

Blödhgarm nói với Arya, “Số chẵn thì tốt hơn, như vậy chúng ta có cơ hội thành công cao nhất.”

Nàng lưỡng lự rồi cũng bỏ thanh kiếm mỏng xuống cùng chỗ các thanh kiếm khác. “Cẩn thận với điều chàng định làm đó, Eragon,” nàng nói. “Đây đều là những thanh kiếm hiền hách. Thật đáng tiếc nếu như hủy hoại tất cả chúng mà không giành được cái gì.”

Nó gật đầu, rồi nhũu mày, tập trung nhớ lại những bài học cùng sư phụ Oromis. Umaroth, nó nói, Con cần sức mạnh của người.

Sức mạnh của chúng ta là của con, con rồng già trả lời.

Áo ánh che lỗ giấu bản kim loại trượt ra được rất khó cho Eragon vượt qua. Cái này nó đã đoán trước – Galbatorix không bao giờ bỏ qua một chi tiết nhỏ nhất. Ở một khía cạnh khác, biết được câu thần chú tạo ra ảo ảnh này rất dễ và, nhờ vào chúng, nó có thể biết chính xác vị trí lỗ hổng ở đâu.

Nó không thể biết chắc chắn mảnh kim loại kia nằm trong lỗ hổng bao sâu. Nó hy vọng chỉ cùng là lắm 2 3cm tính từ mặt ngoài. Nếu chúng nông hơn, ý tưởng của nó sẽ đi tong, vì nhà vua sẽ bảo vệ miếng kim loại khỏi lực tác động bên ngoài.

Eragon nhớ lại những từ cần thiết và đọc một trong mười hai thần chú của thần tiên mà nó có ý định dùng. Một trong những thanh kiếm của thần tiên – thanh kiếm của Laufin – biến mất cùng một làn gió nhẹ nhẹ, như khi một chiếc áo bị gió cuốn đi. Một nửa giây sau, một tiếng thịch phát ra từ bức tường bên trái.

Eragon mỉm cười. Thành công. Nếu lúc trước nó thử cho thanh kiếm đâm qua mảnh kim loại, phản ứng có lẽ trầm trọng hơn.

Nó đọc những câu thần chú còn lại nhanh hơn trước nhiều, cảm mỗi bên tường sáu thanh kiếm cách nhau 1,5m. Những tiên nhân căng thẳng quan sát; nếu họ có buồn vì mất vũ khí thì họ cũng không tỏ ra mặt.

Khi nó đọc xong, Eragon quỳ xuống cạnh Arya và Elva – cả hai đang cầm thanh Dauthdaert – và nói, “Chuẩn bị chạy thôi.”

Saphira và những thần tiên đều căng thẳng. Arya công Elva trên lưng trong khi vẫn giữ chặt cây thương xanh. Sau rồi Arya nói, “Đã sẵn sàng.”

Eragon một lần nữa vỗ lên mặt sàn.

Có tiếng động vang lên từ mỗi bức tường, những đám bụi bay xuống từ trần nhà, tỏa xuống như sương khói.

Ngay khi nhìn thấy những thanh kiếm, Eragon phóng vọt về phía trước. Nó vừa đi được hai bước thì Elva hét vang, “Nhanh hơn!”

Nó gào lên với tất cả cố gắng, bắt chân mình chạy cực lực hơn nữa. Saphira chạy vọt qua bên trái nó, đầu và đuôi đặt thấp, một bóng đen lướt qua mắt nó. Khi nó vừa vượt qua cạm bẫy, nó nghe có tiếng sục có kim loại vỡ vụn và có tiếng kêu chói lói của kim loại chạm vào kim loại.

Đang sau nó, có tiếng người thét vang.

Nó quay người lại và thấy mọi người đã vượt qua kịp, chỉ trừ có tiên nữ tóc bạc Yaela. Cô bị kẹt lại giữa hai mảng kim loại. Không gian xung quanh cô lóe xanh vàng, như thể không khí bốc cháy, mặt cô nhăn nhó vì đau đớn.

“Flauga!” Blödhgarm thét. Yaela bay ra khỏi hai miếng kim loại. Chúng đâm vào nhau kêu đau tai. Sau đó chúng lùi lại vào trong những bức tường với cùng thứ tiếng chói lói như khi xuất hiện. Yaela ngã chập tay

và chân xuống đất gần Eragon. Nó giúp cô đứng dậy. Nó ngạc nhiên vì dường như cô không bị tổn hại gì. “cô có bị thương không?” nó hỏi.

Cô lắc đầu. “Không, nhưng... kết giới của tôi xong rồi.” Cô giơ tay và nhìn gần với vẻ phân vân. “Tôi chưa bao giờ không có kết giới kể từ khi... từ khi tôi trẻ hơn cậu bây giờ. Bằng cách nào đó những lưỡi dao đã cướp chúng khỏi tôi.”

“Cô còn sống là may đấy,” Eragon nói. Nó nhún vai.

Elva nhún vai. “Có lẽ tất cả chúng ta sẽ chết, trừ ông ta,” – cô nhóc chỉ Blödhgarm – “nếu tôi không bảo ngài chạy nhanh hơn.”

Eragon lau nhàu.

Họ tiếp tục đi trong tâm trạng chờ đợi cạm bẫy kế tiếp. Nhưng cả đoạn hành lang cuối cùng không có lấy một chướng ngại vật. Họ tới cánh cửa một cách an toàn.

Eragon nhìn lên cách cửa dát vàng. Trên đó có khắc hình cây sồi đại thụ, những chiếc lá tạo nên một mái vòm chạm tới phần rễ cây hình thành một vòng tròn vĩ đại bao quanh thân cây. Ở hai bên thân cây là hai nhánh cây lớn, chia vòng tròn ra thành bốn phần. Ở phần trên bên trái là một đội quân thần tiên cầm giáo hành quân qua một khu rừng rậm. Ở nửa trên bên phải là những tòa lâu đài của con người và những thanh kiếm nung. Ở nửa dưới bên trái, Urgal – hầu hết là Kull – đốt cháy một ngôi làng và giết chết dân làng. Ở nửa dưới bên phải, những người lùn đang đào mỏ tìm đá quý và khoáng thạch. Giữa rễ và những nhánh cây sồi, Eragon để ý thấy ma mèo và Ra'zac, cũng như những sinh vật nhỏ kỳ dị khác nó không tài nào nhận ra nổi. Ở giữa cây là một con rồng đang dùng miệng giữ đuôi, như tự cắn mình vậy. Cánh cửa được chạm trổ tuyệt đẹp. Trong những hoàn cảnh khác, Eragon sẽ ngồi mà ngắm nghía nó cả ngày.

Nhưng lúc này, cảnh tượng khiến nó kinh hãi vì thứ nó che giấu đằng sau kia. Nếu đằng sau cánh cửa này là Galbatorix, cuộc đời của bọn họ sẽ thay đổi mãi mãi và không thứ gì còn như cũ – không chỉ đối với họ, mà là toàn bộ Alagaësia.

Anh chưa sẵn sàng, Eragon nói với Saphira.

Có khi nào chúng ta sẵn sàng đâu? Cô nàng đáp lại. Cô em nó thè lưỡi đánh giá không khí. Nó có thể cảm nhận sự lo lắng của cô nàng. Galbatorix và Shruikan phải chết, và chúng ta là những người duy nhất có thể làm được điều đó.

Nhưng nếu chúng ta không thể?

Vậy thì là chúng ta không thể thôi, điều gì cần đến sẽ đến.

Nó gật đầu và hít một hơi dài. Anh yêu em lắm, Saphira ạ.

Em cũng yêu anh nhiều, anh nhỏ bé.

Eragon bước lên. “Giờ sao?” nó hỏi, cố giấu sự bất an. “Chúng ta nên gõ cửa không?”

“Đầu tiên, chúng ta xem nó có mở không,” Arya nói.

Họ sắp xếp đội hình thích hợp để chiến đấu. Sau đó, Arya với Elva bên cạnh, nắm lấy tay cầm cánh cửa bên trái và chuẩn bị đẩy.

Khi đó, một cột sáng mờ ảo xuất hiện quanh Blödhgarm và mười pháp sư dưới quyền ông. Eragon hét lên báo động, Saphira rít lên một tiếng ngắn như thể chạm phải vật sắc dưới chân, Những tiên nhân dường như không thể cử động: kể cả mắt họ cũng vô hồn, nhìn vào bất cứ thứ gì họ đang nhìn khi bùa ếm có hiệu lực.

Với một tiếng lách cách nặng nề, cánh cửa bên trái mở ra. Những tiên nhân di chuyển theo nó, như một chuỗi tượng trượt trên băng.

Arya lao lên trước họ, giơ cây thương, cố cắt cầu thần chú ràng buộc những tiên nhân kia. Nhưng nàng quá chậm, và nàng không thể nào đuổi kịp họ.

“Letta!” Eragon hét lớn. Dừng lại! Câu thần chú đơn giản nhất nó nghĩ có thể có ích. Nhưng phép thuật giam giữ những tiên nhân kia quá mạnh, nó không thể bẻ gãy được. Họ biến mất trong màn đen kia. Cánh cửa đóng lại.

Eragon tuyệt vọng. Không có thần tiên...

Arya chọc Dauthdaert vào cánh cửa, cố tìm ra khe nứt bằng mũi giáo – như đã làm với lỗ hổng ngoài cổng thành – nhưng bức tường vẫn bất di bất dịch.

Khi cô quay người lại, gương mặt cô đeo biểu cảm giận dữ tới lạnh người. Umaroth, cô nói. Con cần người giúp mở bức tường này ra.

Không, ông rồng trắng nói. Galbatorix chắc chắn đã giấu các chiến hữu của con rất kỹ. Cố tìm họ chỉ làm phí năng lượng và đặt chúng ta vào tình trạng nguy hiểm hơn.

Đôi lông mày xé của Arya nhíu càng chặt hơn khi cô nhăn mặt. Vậy chúng ta đang chơi trong lòng bàn tay hắc, Umaroth-elda. Hắc muốn chia cắt để làm chúng ta yếu đi. Nếu chúng ta đi tiếp mà không có họ, Galbatorix sẽ dễ dàng hơn để đánh bại chúng ta.

Đúng đó, cô tiên nữ nhỏ ạ. Nhưng con không nghĩ rằng Kẻ-phá-trứng kia muốn chúng ta đuổi theo họ à? Có thể hắc muốn chúng ta quên đi hắc vì tức giận và lo lắng cho đồng đội. Như thế vội vã sẽ khiến chúng ta mù quang sa chân vào một cạm bẫy khác.

Vì sao hắc lại gây lăm rắc rối tới vậy? Hắc có thể tóm Eragon, Saphira, người, và những Eldunari còn lại tương tự như cách hắc bắt Blödhgarm và những người khác. Nhưng hắc lại không làm.

Có thể bởi vì hắc muốn chúng ta kiệt sức trước khi đối đầu với hắc hoặc hắc muốn chia rẽ chúng ta.

Arya cúi đầu suy nghĩ. Khi nàng ngừng đầu lên, cơn tức giận đã tan biến – ít nhất là trên bề nổi – thay vào đó là vẻ điềm tĩnh thường ngày. Vậy, giờ chúng ta làm gì, thưa Ebrithil?

Chúng ta chỉ hy vọng Galbatorix sẽ không giết Blödhgarm và những người kia – ít nhất không giết ngay. Chúng ta đi tiếp cho tới khi tìm thấy nhà vua.

Arya bằng lòng, nhưng Eragon biết nàng không vừa ý. Nó không trách nàng. Bản thân nó cũng cảm thấy vậy.

“Sao em không cảm nhận được cạm bẫy?” nó khẽ giọng hỏi Elva. Nó nghĩ nó hiểu, nhưng nó muốn biết câu trả lời.

“Vì nó không làm hại họ,” cô nhóc trả lời.

Nó gật đầu.

Arya lùi về cánh cửa dát vàng và một lần nữa cầm tay cầm bên phải. Elva cùng nàng, gập bàn tay nhỏ bé xung quanh thanh Dauthdaert.

Arya kéo và kéo, và cánh cửa nặng nề to lớn từ từ mở ra. Nó chắc chắn, không một con người nào có thể mở nổi nó, và sức mạnh của Arya cũng chỉ đủ để mở.

Ở bên kia đường vào là một căn phòng lớn tối om. Eragon không biết nó rộng thế nào, vì những bức tường khuất trong bóng tối. Bóng những ngọn đèn không dùng lửa nằm trên giá sắt chạy dọc hai bên lối vào, chiếu sáng sàn nhà lát đá hoa văn và một số thứ khác. Trong khi ánh sáng nhẹ nhẹ từ những viên pha lê bên trên chiếu sáng trần nhà cao vút. Hai hàng đèn kéo dài gần 170m tới gần một cái bục dài, trên đó đặt ngai vàng. Trên ngai vàng là một bóng người ẩn khuất trong bóng tối, duy chỉ một bóng người trong cả một căn phòng. Hắc đặt trên lòng một thanh kiếm không vỏ đang phát ra thứ ánh sáng nhàn nhạt.

Eragon nuốt nước miếng và nắm chặt Brisingr. Nó dùng cạnh khiên xoa nhẹ hàm Saphira và cô nàng thè lưỡi ra đáp lại. Sau đó, không hề nói một lời, cả bốn người tiến lên phía trước.

Giây phút tất cả đều vào trong phòng ngự triều, cánh cửa dát vàng đóng lại đằng sau lưng họ. Eragon đã đoán trước, nhưng tiếng đóng cửa vẫn làm nó giật mình. Khi tiếng vang dần chìm vào im lặng, bóng người trên ngai vàng động đậy như vừa choàng tỉnh khỏi giấc ngủ, rồi một giọng nói – một giọng nói chưa bao

giờ Eragon nghe thấy – trầm dày, quyền uy hơn cả Ajihad hay Oromis hoặc Hrothgar, một giọng nói khiến giọng của các tiên nhân trở nên thô cứng và thiếu nhịp điệu – vang lên từ bên kia phòng ngự triều.

Giọng nói đó nói, “À, ta đang chờ các người. Chào mừng tới tề xá của ta. Và đặc biệt chào mừng người, Eragon, Khắc tinh của tà thần, và người, Saphira Vảy sáng. Ta rất mong mỗi được gặp hai người. Nhưng ta cũng rất mừng được gặp người – Arya – con gái của Islanzadí, một Khắc tinh của Tà thần nữa. Và cả người, Elva Lông Mây Sáng. Và tất nhiên, Glaedr, Umaroth, Valdr và những kẻ vô hình đi cùng các người. Bao lâu nay ta tưởng họ đã chết, và ta rất vui vì biết về họ. Chào mừng, tất cả! Chúng ta có nhiều chuyện để nói với nhau đây.”

227. Q.4 - Chương 64: Giữa Trận Địa

Cùng với những chiến binh dưới quyền, Roran chiến đấu suốt từ tường thành Urû’baen tới những con phố phía dưới. Sau đó họ dừng lại chinh đồn đội ngũ. Anh hét, “tới cổng!” và dùng cây búa chỉ hướng.

Anh và vài người dân làng Carvahall, kể cả chú Horst và Delwin, dẫn đầu đoàn người chạy dọc theo bức tường tới lỗ thủng do các thần tiên tạo ra. Những mũi tên bắn xẹt qua đầu họ, nhưng không mũi nào trúng đích. Anh không nghe thấy tiếng ai kêu bị thương.

Họ đụng độ hàng tá lính ở chỗ hẹp giữa bức tường và những căn nhà đá. Một vài người dừng lại chiến đấu, nhưng phần còn lại tiếp tục chạy, thậm chí những người đang chiến đấu cũng rút lui vào các con hẻm gần nhất.

Lúc đầu ham muốn chém giết và vinh quang che mờ mắt Roran khỏi những điều khác. Nhưng khi những tên lính họ đối mặt tiếp tục bỏ chạy, cảm giác khó chịu quần thảo bụng anh. Anh bắt đầu nhìn quanh với tinh thần cảnh giác hơn, tìm kiếm bất cứ điều gì bất thường.

Có cái gì đó không ổn. Anh chắc chắn.

“Galbatorix sẽ không cho phép chúng bỏ cuộc dễ dàng, anh tự nhủ với mình.

“Gì cơ?” Albriech bên cạnh anh hỏi.

“Tôi nói, Galbatorix sẽ không cho phép họ bỏ cuộc dễ dàng.” Roran quay đầu lại hét gọi trung đoàn, “Đồng tạt dương mắt lên! Galbatorix có một hai món quà bất ngờ cho chúng ta đó. Chúng ta không thể vô tri vô giác mất bấy, hiểu chưa?”

“Rõ, thưa Cây Búa Dững Mãnh!” họ hét trả lời, tất cả gõ vũ khí vào khiên. Tất cả, trừ thần tiên. Anh hài lòng rằng bước trong khi tiếp tục quan sát mái nhà.

Họ nhanh chóng đi vào con phố rải đá cuội trước đây từng dẫn ra cổng chính. Giờ nó chỉ còn lại là một cái hố rộng vài trăm mét, với những tảng đá vỡ bên dưới đáy. Trong cái hố là Varden và quân đồng minh: loài người, người lùn, Urgan, thần tiên, ma mèo đang chiến đấu sát cánh lần đầu tiên trong lịch sử.

Những mũi tên bay xuống từ thành phố, nhưng phép thuật của thần tiên đã chặn đứng những mũi tên chết ngấm đó trước khi chúng kịp làm hại họ. Nhưng quân lính của Galbatorix đâu được may mắn đến vậy. Roran thấy vô số lính ngã xuống dưới tay những cung thủ của Varden, dù hình như một vài tên có lưới phòng hộ bảo vệ tránh tên. Anh đoán đó là những tên được Galbatorix ưu ái.

Khi trung đoàn của anh nhập quân cùng những người khác, Roran để ý thấy Jörmundur trong đoàn binh lính. Roran gọi lớn chào hỏi, Jörmundur đáp lại và hét. “Khi tới được đài phun nước” – ông chỉ về phía một đài phun nước lớn được trang trí công phu nằm ở quảng trường cách họ một trăm mét – “đưa lính của anh đi về phía bên phải. Dọn dẹp khu vực phía nam thành phố, sau đó hợp quân với chúng tôi ở pháo đài.”

Roran gật đầu lia lịa để Jörmundur hiểu. “Vâng, thưa chỉ huy!”

Anh cảm thấy anh toàn hơn khi họ có những chiến binh khác đồng hành, nhưng anh vẫn cảm thấy bất an. Họ ở đâu? Anh băn khoăn, nhìn về con phố trống không. Galbatorix đáng lẽ phải tập hợp toàn bộ quân đội ở Urû’baen, nhưng Roran vẫn chưa thấy bằng chứng cho thấy ở đây có một đội quân lớn. Chỉ có ít tới bất ngờ những tên lính trên tường thành, và những kẻ hiện diện lại bỏ chạy nhanh hơn đáng lẽ.

Hắn đang lừa chúng ta vào bẫy, Roran chắc chắn nhận ra. Đây là một trò chơi bày ra để lừa chúng ta. Anh bắt Jörmundur để ý tới mình rồi hét, “Có cái gì không ổn! Những tên lính đâu hết rồi?”

Jörmundur nhú mồm và quay lại nói với Vua Orrin và Nữ hoàng Islanzadí cũng đang cười ngửa như ông. Là, trên vai Islanzadí là một con quạ trắng đang bầu móng vuốt vài bộ giáp vàng sáng lóa của bà.

Và quân Varden vẫn tiếp tục tiến sâu hơn vào Urû'baen.

“Vấn đề gì thế, Cây Búa Dững Mãnh?” Nar Garzhvog hét gọi khi đến gần Roran.

Roran liếc lên nhìn Kull đầu to tướng. “tôi không chắc. Galbatorix...”

Anh quên mất mình định nói gì khi có tiếng kèn vang lên trong các dãy nhà phía trước. Đó là một âm thanh trầm, lớn vang hơn một phút khiến quân Varden dừng lại lo lắng nhìn quanh.

Tim Roran chùng xuống. “Nó đó,” anh nói với Albrieich. Anh quay người, vẩy búa, chỉ về một bên đường. “Tránh sang đây!” anh hét vang. “Tránh vào các tòa nhà và ẩn đi!”

Trung đoàn của anh phải mất một thời gian lâu hơn để tách khỏi quân đội. Roran thất vọng tiếp tục hét, cố gắng giúp họ đi nhanh hơn. “Nhanh lên, khôn nạn! Nhanh lên!”

Tiếng kèn lại vang lên, và Jörmundur cuối cùng cũng ra lệnh cho quân đội dừng lại.

Tới lúc đó, những chiến binh của Roran đã an toàn trốn vào ba con phố nơi họ đứng nép mình vào những tòa nhà, đợi lệnh của anh. Anh đứng cạnh một căn nhà, cùng với Garzhvog và chú Horst, lên nhìn qua góc nhà xem chuyện gì đang xảy ra.

Tiếng kèn vang lên lần thứ ba, và những tiếng chân vang lên trong Urû'baen.

Roran sợ chết khiếp khi từng đoàn từng đoàn binh lính hành quân vào những con phố dẫn tới pháo đài. Họ đi theo trật tự, mặt không có chút xíu sợ hãi. Dẫn đầu đoàn người là một gã đàn ông vai rộng, béo lùn mặc đồ xám. Hắn ta mặc một chiếc áo giáp ngực rộng ra khoảng 30 phân, như để vừa với cái bụng lớn. Tay trái hắn cầm là một cái khiên vẽ hình một tòa tháp đổ trên một đỉnh núi. Tay phải hắn cầm một thanh thuẫn mà những người bình thường khó lòng nhấc lên nổi, thế mà hắn quăng đi quăng lại dễ dàng.

Roran liếm môi. Anh đoán rằng người kia không ai khác chính là Lãnh Chúa Barst. Nếu chỉ một nửa những gì anh nghe là sự thực, thì Barst không bao giờ tấn công trực diện vào quân thù, trừ khi hắn chắc chắn tiêu diệt được nó.

Roran đã thấy đủ. Anh tránh lại vào góc nhà và nói, “Chúng ta sẽ không đợi. Nói với những người khác đi theo chúng tôi.”

“Ý anh là chúng ta bỏ chạy à, Cây búa dững mãnh?” Nar Garzhvog gầm giọng nói.

“Không,” Roran nói. “Tôi muốn tấn công từ bên cạnh. Chỉ có những kẻ ngu mới tấn công trực diện một đội quân thế này. Giờ đi!” anh đẩy Urgal, rồi nhanh chóng phóng sang đường để dẫn đầu đội quân. Chỉ có những kẻ ngu mới đối đầu trực diện với người đàn ông mà Galbatorix giao nhiệm vụ dẫn quân.

Khi đi qua những tòa nhà san sát, Roran nghe những tên lính bắt đầu hô vang, “Lãnh Chúa Barst! Lãnh chúa Barst! Lãnh chúa Barst!” Họ đập giày đinh xuống ddaants và đập kiếm vào khiên.

Càng lúc càng tốt hơn, Roran nghĩ và ước gì mình ở bất cứ nơi nào trừ nơi này.

Sau đó quân Varden hét đáp trả, không gian vang động tiếng hét “Eragon!” và “Kỵ sĩ Rồng!” Thành phố vang lên tiếng kim loại đập vào nhau và tiếng hét của những thương binh.

Khi trung đoàn của anh đã tới vị trí giữa đoàn quân của Triều đình, anh ra lệnh cho họ rẽ và đi về phía quân địch. “Giữ nguyên đội hình,” anh ra lệnh. “Dùng khiên hình thành tường che, và dù làm gì, các anh cũng phải bảo vệ các pháp sư.”

Họ nhanh chóng nhận ra những tên lính trên đường – chủ yếu là cầm giáo – đi sát vào nhau khi đi ra chiến trường.

Nar Garzhvog gầm lớn. Roran và những chiến binh khác làm theo. Họ lao vào bọn lính. Những tên lính hét lên báo động, sự rối loạn lan trong chúng khi chúng lộn xộn lùi lại, dẫm đạp vào đồng bọn để tìm chỗ đánh.

Roran vừa hét vừa lao vào hàng lính đầu tiên. Máu phun quanh anh khi anh quăng búa và cảm thấy tiếng xương và kim loại va chạm vào nhau. Những tên lính đứng quá sát nhau nên không thể xoay sở. Anh giết bốn tên trước khi có kịp đâm kiếm vào anh. Anh dùng khiên chặn lại.

Ở góc đường, Nar Garzhvog hạ gục sáu tên lính bằng một nhát chùy. Những tên lính loạng choạng đứng dậy, quên đi vết thương vì chúng không biết đau đớn là gì. Garzhvog đập phát nữa, biến chúng thành đồng bùn nhão.

Roran chỉ biết tới những tên lính trước mặt anh, trọng lượng cây búa trong tay, và những viên đá cuội dính máu trơn trượt dưới chân. Anh đánh; anh lùi lại rồi tiến lên; anh gầm lên và hét lên; anh giết giết và giết – cho tới khi ngạc nhiên vì xung quanh anh không còn ai. Vũ khí của anh nảy lên trên mặt đất, tạo ra những tia lửa trên đá cuội, cơn đau chạy dọc tay anh.

Roran lắc đầu, cơn say máu biến mất. Anh đã chiến đấu thành công xuyên qua tụi lính.

Anh quay người và thấy hầu hết các chiến binh của anh vẫn đang chiến đấu với những tên lính ở hai bên trái phải của anh. Anh hét lên một tiếng nữa và lùi lại vào trong trận chiến.

Ba tên lính ở gần anh: hai tên cầm giáo, một tên cầm kiếm. Roran xông về phía tên cầm kiếm, nhưng trượt chân dẫm phải cái gì đó vừa mềm vừa ướt. Kể cả khi ngã, anh cũng vung búa đập vào mắt cá chân tên gần nhất. Gã nhảy lùi lại và định đâm kiếm xuống Roran thì một tiên nhân tiến lên trước anh. Với hai nhát kiếm, chém chết ba tên lính.

Đó chính là tiên nữ anh nói chuyện cùng khi ở ngoài thành, chỉ có điều giờ trên người cô ta dính máu khô. Trước khi anh kịp cảm ơn, cô ta đã chạy vụt đi, lưỡi kiếm lóe lên khi đánh hạ nhiều tên lính hơn.

Sau khi quan sát họ hành động, Roran thấy rằng một thần tiên phải bằng năm con người, đó là còn chưa tính tới khả năng niệm chú của họ. Còn đối với Urgal, anh biết mình phải tránh khỏi đường của họ, đặc biệt nếu đó là một Kull. Một khi đã chiến đấu, họ gần như không phân biệt nỗi bận và thù. Kull lại có thể hình lớn, họ dễ dàng vô ý ngộ sát một ai đó. Anh nhìn thấy một Kull dẫm bẹp một tên lính và đạp đổ một mặt nhà mà không biết. Lúc khác, anh thấy Kull chặt đầu một tên lính bằng cạnh khiên trong khi quay người.

Cuộc chiến kéo dài thêm vài phút. Những tên lính còn lại trên khu vực cũng chỉ là những xác chết.

Roran gạt mồ hôi trên lông mày và liếc nhìn con phố. Xa hơn trong thành phố, anh thấy tàn quân biến mất giữa các ngôi nhà. Chúng hợp quân với những đội quân khác của Galbatorix. Anh nghĩ tới việc truy đuổi chúng, nhưng chiến trường chính nằm gần góc thành phố. Anh muốn ngăn cản và làm hỗn loạn những kẻ đang tiến tới.

“Hướng này!” anh hét và giơ búa đi xuống đường.

Một mũi tên cắm vào khiên. Anh nhìn lên thấy một bóng người trượt dưới mái một ngôi nhà gần đó.

Khi Roran tới tòa nhà gần khu vực trống trước đồng cỏ nát tại cổng chính Urû’baen, anh thấy một cảnh tượng bối rối khiến anh lưỡng lự, không biết làm gì.

Hai đạo quân xông vào nhau cho tới khi không phân biệt được hàng lối hoặc thậm chí đầu chiến tuyến là đâu. Những chiếc áo chắn thủ đồ thẫm của binh lính rải rác khắp quảng trường, có chỗ chỉ có một tên, có chỗ là một nhóm lớn. Trận chiến diễn ra trên tất cả các con phố gần đó, những đội quân tràn ra như mưa. Trong đám binh lính, Roran biết và cũng dễ thấy có một số mèo – mèo thường, chứ không phải ma mèo – tấn công quân lính, cũng kinh khủng như giống nòi kia. Anh biết những con mèo này nghe theo chỉ đạo của ma mèo.

Ở giữa quảng trường, ngồi trên con ngựa chiến màu xám là Lãnh Chúa Barst. Cái áo giáp ngực lớn của hắn hắt ánh sáng từ những ngôi nhà cháy gần đó. Hắn quăng mâu hết lần này tới lần khác, nhanh hơn tốc độ bình thường của loài người, và với mỗi nhát, hắn giết chết ít nhất một Varden. Những mũi tên bắn về phía hắn nhanh chóng tàn lụi trong ngọn lửa vàng cam bệnh hoạn, gương giáo nảy khỏi hắn như thể hắn được tôi

luyện từ đá. Kể cả sức mạnh của Kull cũng không thể làm hấn ngã ngựa. Roran kinh ngạc quan sát thấy, gã đàn ông kia dùng thương tấn công Kull, làm hấn gãy sừng và đập vỡ xương sọ như khi đập vỡ vỏ trứng.

Roran nhíu mày. Sao hấn nhanh và mạnh tới vậy? Pháp thuật là câu trả lời rõ ràng nhất, nhưng pháp thuật phải cần có một nguồn. Trên mũ và giáp của Barst không có đá quý. Roran cũng không tin Galbatorix sẽ cung cấp năng lượng cho barst từ xa. Roran nhớ cuộc nói chuyện với Eragon vào đêm trước khi họ giải cứu Katrina khỏi Helgrind. Eragon đã nói, về cơ bản không thể biến cơ thể con người có sức mạnh của tốc độ như của thần tiên, kể cả người đó có là Kỵ sĩ – chính vì thế điều những con rồng đã làm cho Eragon trong Buổi thể Huyết thể trở nên đáng kinh ngạc hơn. Vậy thì Galbatorix cũng không thể chuyển Barst khả năng đó. Thế là , Roran lại một lần nữa băn khoăn, Barst lấy nguồn năng lượng bất thường đó từ đâu?

Barst kéo cương, quay ngựa. Ánh sáng di chuyển trên áo giáp hấn khiến Roran chú ý.

Miệng Roran khô khốc. Anh thấy tuyệt vọng. Từ những gì anh biết, Barst không phải dạng đàn ông to bụng. Hấn sẽ không cho phép mình lười biếng nếu không Galbatorix sẽ không chọn hấn vào vị trí chỉ đạo phòng thủ cho Urû'baen. Giải thích duy nhất hợp lý là, Barst có một Eldunarí giấu dưới áo giáp dị dạng của hấn.

Sau đó đường phố rung chuyển và nứt ra. Một khe nứt xuất hiện bên dưới Barst và con ngựa của hấn. Lỗ hổng nuốt chửng cả hai, nhưng con ngựa vẫn đứng trên không khí như thể móng ngựa vẫn bám chặt trên đất. Những màu sắc khác nhau nhảy múa xung quanh Barst, như những giọt nước mưa phản chiếu ánh cầu vồng. Xung quanh hấn là những luồng khí nóng lạnh. Roran nhìn thấy băng trên mặt đất, bao lấy chân ngựa, giữ chặt lấy. Nhưng băng không giữ chặt con ngựa. Không một thứ pháp thuật nào ảnh hưởng tới cả người lẫn ngựa.

Barst kéo cương lần nữa, rồi phi ngựa về phía những tiên nhân đang đứng bên ngôi nhà cạnh đó, lăm rằm bằng ngôn ngữ cổ. Roran đoán, chính họ là những người đã niệm chú nhắm vào Barst.

Barst giơ mũ cao quá đầu, chém vào giữa những tiên nhân. Họ tản ra, tìm cách tự vệ, nhưng vô hiệu. Barst che khiến họ và làm gãy kiếm của họ. Sau đó, cái mũ đập nát họ như thể xương họ nhỏ và rỗng như xương chim.

Sao lưới phòng hộ lại không bảo vệ nổi họ? Roran tự hỏi. Sao họ không dùng tư tưởng ngăn hấn lại? Hấn chỉ là người, và hấn chỉ có một Eldunarí.

Cách đó vài mét, một tảng đá tròn lớn rơi xuống biển người đang quần nhau, để lại vết bắn đỏ chói. Nó rơi trúng phần trước một tòa nhà, làm vỡ những bức tượng ở trên khung cửa.

Roran lùi lại chửi thề khi nhìn thấy tảng đá từ đâu rơi xuống. Ở giữa thành phố, những binh lính của Galbatorix đã chiếm lại được mấy cầu đá và những cỗ máy chiến tranh khác trên tường thành. Chúng đang nhắm vào chính thành phố của mình, anh nghĩ. Chúng đang bắn vào đồng bọn của chính chúng!

Với một tiếng hét ghê tởm, anh đi khỏi quảng trường, nhìn toàn cảnh thành phố. “Ồ đây không ai cứu nổi chúng ta!” anh hét với trung đoàn. “tránh xa Barst và những người khác. Đi theo con phố kia!” Anh chỉ về bên trái. “Chúng ta sẽ tiến tới tường thành và chiếm khu vực đó!”

Nếu những chiến binh có trả lời, anh cũng không nghe thấy. Vì anh đã đặt chân đi. Đằng sau anh, một tảng đá nữa rơi vào những đội quân, gây ra nhiều tiếng kêu khóc hơn.

Con đường Roran đã chọn đầy lính là lính, cùng với vài thần tiên và ma mèo. Họ túm tụm lại trước cửa một cửa hàng bán mũ, khó khăn chống trả lại số lượng kẻ thù đông đảo. Những thần tiên hét cái gì đó và hàng tá lính ngã xuống đất. Nhưng vẫn còn những tên vẫn trụ vững.

Trong đám lính, Roran lại một lần nữa đánh mất sự tỉnh táo vì màu máu đỏ. Anh nhảy qua tên lính vừa ngã xuống và dùng búa đập và gậy hấn. Tin rằng hấn đã chết, Roran dùng khiên đẩy lùi tên tiếp theo và đâm búa vào cổ họng hấn.

Bên cạnh anh, Delwin bị một ngọn giáo đâm vào vai. Anh ta gào lên vì đau đớn. Roran vung búa nhanh hơn bình thường và đẩy lùi tên lính kia cho tới khi Delwin rút giáo ra khỏi người và đứng lên.

“Lùi lại,” Roran nói với anh.

Delwin lắc đầu, răng nhe ra. “Không!”

“Chết tiệt, anh lùi lại ngay! Đây là lệnh!”

Delwin chửi rủa nhưng vẫn nghe theo. Horst thay thế vị trí anh ta. Roran để ý thấy người thợ rèn đang chảy máu từ những vết thương ở chân và tay. Nhưng dường như chúng không ảnh hưởng tới khả năng di chuyển của chú.

Roran đẩy mạnh thanh kiếm, bước lên phía trước. Anh nghe có tiếng chạy sau lưng, nhưng khi đó tiếng sấm vang trong tai anh, mặt đất xoay chuyển, mọi thứ chuyển thành màu đen.

Anh tỉnh dậy đầu đau như búa bổ. Anh nhìn thấy bầu trời phía trên – sáng tỏ vì mặt trời đã mọc – và vết nứt đen sì bên dưới.

Anh gào lên vì đau và đứng dậy. Anh đang nằm trên chân tường thành, cạnh tảng đá dính đầy máu. Búa, khiên của anh không thấy đâu khiến anh bối rối.

Khi anh đang cố phục hồi, một nhóm năm tên lính chạy tới chỗ anh, một trong số đó dùng giáo đâm vào ngực anh. Mũi giáo khiến anh sát rạt vào tường, nhưng không làm trầy da.

“Trốn hẩn lại!” những tên lính hét. Roran cảm thấy những cánh tay tóm lấy tay chân mình. Anh vùng vẫy cố thoát. Nhưng anh vẫn còn quá yếu và choáng váng, mà xung quanh anh có quá nhiều lính.

Những tên lính đánh anh nhiều phát. Anh cảm thấy yếu dần vì lưới phòng hộ bảo vệ anh. Thế giới chuyển màu xám. Anh sắp ngất đi thì một thanh kiếm chui ra từ miệng một tên lính.

Những tên lính kia thả anh ra. Roran thấy người phụ nữ tóc đen quần thảo giữa chúng, vung kiếm dễ dàng như một chiến binh dày dạn kinh nghiệm. Trong vài giây, cô giết chết năm tên, dù một trong số đó gây cho cô một vết cắt nông ở đùi trái.

Sau đó, cô đưa tay cho anh và nói, “Cây búa dừng mãi.”

Khi anh nắm lấy tay cô, anh nhìn cổ tay cô – vì chiếc bao tay không còn. Trên đó có rất nhiều vết sẹo, như thể cô bị dí sắt nóng hay quật tới tận xương. Đằng sau cô gái là một cô gái gương mặt xanh xao mặc giáp không đồng bộ, và một chàng trai trông trẻ hơn cô gái kia một hai tuổi.

“Các người là ai?” anh đứng lên hỏi. Gương mặt người phụ nữ kia thật ấn tượng: vuông rộng chữ điền, với vẻ từng trải như thể một người dành hầu như cả cuộc đời cho những chuyến phiêu lưu.

“Một người lạ qua đường,” cô nói. Cô cúi xuống nhặt một trong những cây giáo lên và đưa cho anh.

“Cảm ơn.”

Cô gật đầu, rồi cùng những người đồng hành ít tuổi hơn tiến vào những tòa nhà, sâu hơn vào thành phố.

Roran nhìn theo họ trong nửa giây, băn khoăn. Sau đó anh lắc mình và nhanh chóng chạy lại con đường cùng những chiến hữu trong trung đoàn.

Những chiến binh chào đón anh với tiếng hét kinh ngạc và tấn công những tên lính với nguồn năng lượng mới. Nhưng, khi Roran sát cánh cùng những người đàn ông làng Carvahall, anh phát hiện ra tảng đá đập vào anh đã giết chết Delwin. Nỗi buồn đau nhanh chóng biến thành giận dữ. Anh chiến đấu oanh liệt hơn trước, quyết kết thúc trận chiến này nhanh nhất có thể.

228. Q.4 - Chương 65: Cái Tên Của Mọi Cái Tên

Sợ hãi nhưng quyết tâm, Eragon tiến lên cùng Arya, Elva, Saphira về phía bụi nơi Galabtorix đang thư thái ngồi trên ngai vàng.

Đó là một đoạn đường dài, đủ dài để Eragon nghĩ ra các kế sách. Nó loại bỏ hầu hết vì không có tính ứng dụng. Nó biết một mình không đủ để đánh bại nhà vua. Kế hoạch phải có tính xảo quyệt. Nhưng đó lại là cái nó thiếu. Nhưng giờ họ không còn lựa chọn nào khác ngoài đối mặt với Galbatorix.

Hai dãy đèn dẫn đến bực đủ rộng để bốn người đi song song. Eragon mừng vì điều đó. Saphira có thể chiến đấu cạnh bọn nó nếu cần thiết.

Khi tới ngai vàng, Eragon tiếp tục quan sát căn phòng. Nó nghĩ đây là một căn phòng kỳ lạ cho một vị vua tiếp khách. Ngoài con đường sáng đằng sau chúng, căn phòng chìm trong màu xám xịt – còn hơn những hành lang của người lùn bên dưới Tronjheim và Farthen Dûr. Không khí có mùi khô, mục quen thuộc, dù nó không nhớ ra ở đâu.

“Shruikan đâu?” nó trầm giọng hỏi.

Saphira khụt khịt. Em ngửi thấy mùi lão, nhưng không nghe thấy tiếng.

Elva nhú mảy. “Tôi cũng không cảm nhận được hần.”

Khi họ còn cách cái bực 7m, họ dừng lại. Đằng sau ngai vàng là một tấm màn đen dày làm bằng nhung, rủ từ trên trần xuống.

Bóng đen đằng sau lưng Galbatorix cho thấy rõ đường nét của lão. Sau đó lão nhào người về phía trước, vào nơi có ánh sáng. Eragon nhìn thấy mặt lão. Mặt lão dài và gầy, mắt sâu và mũi thẳng. Mắt lão trông như đá, chỉ có chút lòng trắng bao quanh lòng đen. Môi lão mỏng và rộng với một vết hằn nhẹ ở mép. Lão để râu ria quanh miệng, màu đen kịt như quần áo lão. Lão như ở tầm tuổi 40: ở đỉnh cao phong độ, nhưng đã gần xế chiều. Có những nếp nhăn trên lông mày và hai bên mũi lão. Da lão mỏng như thể lão trong cả mùa đông lão chỉ ăn củ cải và thịt thỏ. Vai lão rộng và chắc, eo gọn.

Hần đôi vương miện màu vàng đỏ đính đá quý. Vương miện có vẻ cổ xưa – có lẽ hơn cả đại sảnh này. Eragon phân vân liệu nó có từng thuộc về Vua Palancar cách đầu hàng trăm năm không.

Trên lòng Galbatorix để thanh kiếm. Đó là thanh kiếm của Kỵ sĩ. Điều đó là quá rõ, nhưng Eragon chưa bao giờ nhìn thấy một thanh kiếm tương tự. Lưỡi kiếm trắng sáng, trong khi những viên đá quý gắn trên chuôi kiếm sáng như dòng suối thượng nguồn. Thanh kiếm tổng hòa tạo nên một điều gì đó khiến Eragon bất an. Màu của nó – hay đúng hơn sự thiếu màu của nó – khiến nó tới xương bị phơi nắng. Đó là thứ màu sắc của cái chết, chứ không phải sự sống. Nó tạo cho người nhìn cảm giác nguy hiểm hơn bất cứ thanh kiếm đen nào.

Galbatorix quan sát chúng từng lượt không chớp mắt. “Vậy là, các người tới đây giết ta,” lão nói. “Vậy thì, giờ chúng ta bắt đầu nhé?” Lão nâng thanh kiếm và giang tay như điệu bộ chào mừng.

Eragon đứng rộng chân và gờ khiên kiếm lên. Lời mời của nhà vua khiến nó không yên. Lão đang chơi chúng ta.

Elva vẫn cầm thanh Dauthdaert và bước lên nói. Nhưng, cô nhóc không nói lên lời. Elva nhìn Eragon hoảng loạn.

Eragon cố dùng trí óc chạm tới tư tưởng cô bé. Nhưng nó không cảm nhận nổi suy nghĩ cô nhóc. Như thể cô bé không còn ở trong phòng này.

Galbatorix cười rồi để kiếm lại vào lòng và ngả lưng trên ngai vàng. “Người nghĩ rằng ta không biết gì về khả năng của người ư? Người nghĩ rằng ta sẽ bị hạ gục chỉ bằng cái mảnh nhỏ xíu đó à? Ồ, ta không nghĩ ngờ rằng lời nói của người sẽ làm hại ta, nhưng chỉ là khi ta nghe được thôi.” Đôi môi trắng bợt của lão cong lên thành một nụ cười độc ác, chế giễu. “Thật ngu ngốc. Đây là kế hoạch của các người ư? Một đứa nhỏ không thể nói trừ khi ta cho phép, một cây giáo thích hợp treo trên tường hơn mang ra trận, một tập hợp Eldunari mà một nửa đã mất trí vì tuổi già? Chắc chắn. Ta đã nghĩ cô giỏi hơn, Arya ạ. Và người nữa, Glaedr. Nhưng giờ ta nghĩ rằng tình cảm đã che lấp lí trí của người vì ta dùng Murtagh giết Oromis.

Glaedr nói với Eragon, Saphira và Arya, Giết chết hần. Ông rồng vàng bình tĩnh tuyệt đối, nhưng chính sự bình tĩnh đó đã để lộ ra cơn giận dữ ẩn dưới các cảm xúc khác.

Eragon liếc nhìn Arya và Saphira. Sau đó cả ba người bắt đầu đi về bực, trong khi Glaedr, Umaroth, và những Eldunari tấn công tư tưởng Galbatorix.

Trước khi Eragon kịp bước thêm vài bước, nhà vua đứng dậy khỏi chỗ ngồi bọc nhung và hô một Từ. Từ dội vào tâm trí Eragon, mỗi phần trong cơ thể nó như dội cộng hưởng. Nó như một nhạc cụ trong một dàn

nhạc vậy. Dù phản ứng dữ dội, nhưng Eragon không thể nhớ nổi Từ đó; nó nhạt dần khỏi trí nhớ nó. Nó chỉ biết Từ đó có tồn tại và ảnh hưởng tới nó thế nào.

Galbatorix nói thêm nhiều từ nữa, nhưng không từ nào có cùng sức mạnh như từ đầu tiên. Eragon quá choáng váng không hiểu nổi. Khi từ cuối cùng rời môi nhà vua, một xung lực tóm lấy Eragon, dừng nó giữa không trung. Nó cố cử động nhưng cơ thể nó cứng như đá. Nó chỉ có thể thở, nhìn và nói.

Nó không hiểu; lưới phòng vệ của nó phải bảo vệ được nói khỏi phép thuật của nhà vua.

Bên cạnh nó, Saphira, Arya, Elva cũng bất động.

Eragon nổi giận vì nhà vua tóm được chúng quá dễ dàng. Eragon kết hợp tư tưởng với các Eldunari khi họ tấn công tư tưởng Galbatorix. Nó cảm thấy vô số các con rồng khác đối đầu với họ. Chúng than khóc, lầm nhảm, gào thét vì đau đớn và buồn bã. Eragon chỉ muốn tách ra trước khi chính nó bị điện. Chúng cũng rất mạnh, như thể hầu hết đầu bằng cỡ Glaedr.

Những con rồng đối nghịch khiến họ không thể tấn công Galbatorix trực diện. Mỗi lần Eragon nghĩ nó cảm nhận được tư tưởng của nhà vua, một trong những con rồng đã chết lại chắn ngang tư tưởng Eragon, buộc nó rút lui. Chiến đấu với những con rồng này rất vất vả vì tư tưởng của chúng hoang dã và khó hiểu. Hạ gục một con thôi cũng giống như cố giữ một con sói dại vậy. Và ở đây lại có quá nhiều rồng, nhiều hơn số lượng Eldunari được các Kỵ sĩ giấu dưới hầm mộ của những Linh hồn.

Trước khi bên nào giành được lợi thế, Galbatorix, dường như không bị ảnh hưởng gì, nói, “Tới đây nào, con yêu, tới gặp những vị khách của chúng ta thôi.”

Một cậu nhóc và một cô bé xuất hiện từ sau ngai vàng và đứng về bên tay phải nhà vua. Cô gái trông khoảng sáu tuổi, cậu nhóc tầm tám chín tuổi. Họ nắm tay nhau rất chặt. Eragon đón chúng là anh chị em. Cả hai đều mặc đồ ngủ. Cô bé bám lấy tay anh và nửa nấp sau, trong khi cậu bé có vẻ sợ nhưng quyết tâm. Kể cả khi chặt vật chống cự Eldunari của Galbatorix, Eragon cũng cảm nhận được tư tưởng lũ trẻ - có thể cảm thấy sự sợ hãi và bối rối trong chúng. Nó biết chúng có thực.

“Con bé xinh không?” Galbatorix hỏi và dùng một ngón tay nâng cằm cô bé lên. “Mắt lớn và mái tóc đẹp. Cậu bé này có đẹp trai không?” Lão đặt tay lên vai cậu bé. “Người ta nói, trẻ con là món quà của thượng đế dành cho chúng ta. Ta không tin. Ta biết trẻ con cũng độc ác và kinh khủng như người lớn. Chúng chỉ không có sức mạnh để biến mong ước thành hiện thực.

“Có thể các người đồng tình với ta, có thể không. Nhưng dù gì thì dù, ta biết Varden luôn tự hào về phẩm giá của mình. Các người thấy các người là kẻ cầm cân công lý, những kẻ bảo vệ cho người dân vô tội – làm như chúng thực sự vô tội ấy – và là kẻ chiến đấu chống lại cái ác đã tồn tại bấy lâu nay. Vậy thì tốt thôi; giờ chúng ta hãy thử xem nó thuyết phục tới đâu và xem các người có thực sự là kẻ mà các người tuyên bố không. Trừ khi các người ngừng tấn công, nếu không ta sẽ giết chết hai đứa nhỏ này” – lão lắc vai thằng bé – “và ta sẽ giết chúng nếu người dám tấn công ta lần nữa.... Đúng hơn, nếu các người làm ta không vui, kiểu gì ta cũng giết chúng. Vì thế ta khuyên các người đừng nên manh động.” Hai đứa bé dường như muốn bệnh, nhưng chúng không dám chạy trốn.

Eragon nhìn Arya, nó thấy sự tuyệt vọng của mình phản chiếu trong mắt cô.

Umaroth! Họ hét lớn.

Không, ông rồng trắng gầm lên, như thể ông đang đấu vật với những Eldunari khác.

Người phải ngừng lại, Arya nói.

Không!

Lão sẽ giết mấy đứa nhỏ, Eragon nói.

Không! Chúng ta sẽ không bỏ cuộc! Không phải lúc này!

Đủ rồi! Glaedr rống lên. Những đứa nhỏ đang gặp nguy.

Và sẽ nhiều đứa nhỏ nữa gặp nguy nếu chúng ta không giết chết Kẻ-đạp-trứng này.

Đúng, nhưng giờ không phải thời điểm thích hợp để thử, Arya nói. Hãy đợi thêm chút nữa, và có lẽ chúng ta sẽ tìm được cách tấn công hắn mà không ảnh hưởng gì tới tính mạng bọn nhỏ.

Và nếu không? Umaroth hỏi,

Eragon lần Arya đều không đưa ra được câu trả lời.

Vậy thì chúng ta sẽ làm điều phải làm, Saphira nói. Eragon ghét điều đó, nhưng nó biết cô em nó đúng. Họ không thể đặt hai đứa nhỏ lên trên lợi ích của toàn bộ Alagaësia. Nếu có thể, họ sẽ cứu hai đứa trẻ, nhưng nếu không thể, họ sẽ vẫn tiếp tục tấn công. Họ không còn lựa chọn nào khác.

Khi cuộc trò chuyện với Umaroth và các Eldunari khác kết thúc, Galbatorix mỉm cười, “Đó, thế tốt hơn rồi. Giờ chúng ta có thể nói chuyện như những người có văn hóa, không phải lo lắng ai sẽ giết ai.” Lão vỗ đầu thằng bé và chỉ xuống bậc thang. “Ngồi xuống đó.” Không cãi lời, hai đứa nhỏ ngồi xuống bậc thềm thấp nhất, càng xa nhà vua càng tốt. Sau đó Galbatorix cử động và nói, “Kausta.” Eragon trượt lên trên cho tới khi đứng ở bệ đài, cùng Elva, Arya và Saphira.

Eragon tức giận vì lưới phòng hộ không bảo vệ nổi họ. Nó nghĩ tới TỬ - dù nó là từ gì - và sự nghi ngờ kinh hoàng bắt đầu bắt rễ trong nó. Nhanh chóng kéo theo là sự vô vọng. Sau tất cả kế hoạch của họ, tất cả những gì họ nói hay lo lắng hay chịu đau khổ, tất cả những gì họ hy sinh, Galbatorix lại dễ dàng tóm được bọn họ dễ như tóm một con mèo con mới sinh. Nếu như nghi ngờ của Eragon là đúng, nhà vua còn nguy hiểm hơn họ tưởng.

Nhưng, họ chưa hẳn hết hy vọng. Trong giờ phút này, trí óc của họ vẫn còn là của họ. Và tới lúc này, họ còn sử dụng pháp thuật được... bằng cách này hay cách khác.

Ánh nhìn của Galbatorix chiếu thẳng vào Eragon. “Vậy ngươi là người gây cho ta rất nhiều rắc rối, Eragon, con trai của Morzan... Ngươi và ta đã từng gặp nhau từ rất lâu về trước. Nếu mẹ ngươi không ngu ngốc giấu ngươi tại làng Carvahall, ngươi sẽ lớn lên tại đây, Urû’baen này, như một đứa trẻ quý tộc, với tất cả của cải và quyền lực, thay vì trải qua những tháng ngày trong đồng bùn đất.

“Nhưng cuối cùng ngươi đã ở đây, tất cả những thứ đó cuối cùng cũng là của ngươi. Chúng là thứ ngươi đáng được nhận khi sinh ra, là tài sản thừa kế của ngươi, và ta sẽ xem ngươi nhận lấy chúng.” Lão dường như quan sát Eragon kỹ hơn. Lão nói, “Ngươi giống mẹ ngươi nhiều bố ngươi. Murtagh thì ngược lại. Nhưng cũng chẳng vấn đề gì. Dù ngươi giống ai thì ngươi và anh trai ngươi phải phục vụ ta, cũng như cha mẹ ngươi.”

“Không bao giờ,” Eragon nghiêng răng trả lời.

Một nụ cười nhẹ xuất hiện trên mặt nhà vua, “Không bao giờ ư? Chúng ta sẽ xem xem.” Ánh nhìn lão chuyển hướng. “Và ngươi, Saphira. Trong tất cả những vị khách ngày hôm nay, ta mừng nhất khi thấy ngươi. Ngươi đã trưởng thành rất tốt. Ngươi có nhớ nơi này không? Ngươi có nhớ giọng của ta không? Ta đã dành rất nhiều đêm nói chuyện với ngươi và những quả trứng khác trong khi trị vị tốt Đế chế.”

....Ta....Ta có nhớ đôi chút, Saphira nói và Eragon nhắc lại cho nhà vua nghe. Cô nàng không muốn trao đổi trực tiếp với lão mà nhà vua cũng không cho phép. Tránh xa tư tưởng của nhau ra là cách tốt nhất để bảo vệ bản thân.

Galbatorix gật đầu. “Ta chắc ngươi sẽ nhớ nhiều hơn nếu ngươi ở trong những bức tường này lâu hơn. Ngươi không để ý nhiều tới căn phòng này, nhưng ngươi dành phần lớn cuộc đời tại một nơi cách không xa đây lắm. Đây là quê nhà của ngươi, Saphira. Đây là nơi ngươi thuộc về. Và đây là nơi ngươi xây tổ và đẻ trứng.

Mắt Saphira nhắm lại, Eragon cảm thấy ở cô em nó có lòng mong ước kỳ lạ, hòa trộn cùng nỗi hận thù cháy bỏng.

Nhà vua tiếp tục, “Arya Dröttningu. Định mệnh thật biết trêu ngươi. Ngươi lại ở đây, đúng như hồi ta đã ra lệnh cho mang ngươi tới đây nhiều năm về trước. Ngươi đi đường vòng, nhưng cuối cùng ngươi cũng tới, và lần này ngươi tình nguyện. Ta thấy điều này thật thú vị. Ngươi có thấy thế không?”

Arya mím môi không trả lời.

Galbatorix cười nhẹ. “Ta từng nhận người từng là cái gai trong mắt ta trong một thời gian. Người không gây nhiều rắc rối như tên Brom thích xen vào chuyện của người khác, nhưng người cũng đâu chịu ngồi yên. Sẽ có người nói hoàn cảnh này, tình thế này là lỗi của người, vì người là người đã đưa trứng Saphira tới tay Eragon. Nhưng, ta không trách người. Nếu không có người, Saphira đã không thể đưa những kẻ thù cuối cùng ra khỏi nơi ẩn náu. Vì thế, ta cảm ơn người.

“Và giờ là người, Elva. Đứa bé có dấu ấn của Kỵ sĩ rồng trên trán. Dấu ấn rồng và lời chúc đã biến thành lời nguyện bắt nhận ra người nào mang nỗi đau gì và sẽ phải gây đau khổ cho người khác. Người đã phải chịu đựng những năm tháng quá khổ đau. Người khinh thường những kẻ xung quanh người vì những khuyết điểm của họ, kể cả khi người buộc phải cùng chung gian khổ với họ. Varden đã lợi dụng người. Hôm nay ta sẽ kết thúc trận chiến đang tra tấn người, người sẽ không bao giờ phải chịu đựng nỗi đau và đau khổ của kẻ khác. Ta hứa. Có thể đôi khi ta sẽ cần dùng tới khả năng của người, nhưng về phần chính, người sẽ sống an nhàn, bình yên.”

Elva nhúm mày. Cô nhóc biết rõ nhà vua đang dụ dỗ mình. Eragon nhận ra rằng, nghe lời nói của Galbatorix cũng nguy hiểm như khi nghe Elva nói vậy.

Galbatorix dừng lại và vuốt ve sống kiếm trong khi đánh giá họ. Sau đó, hắn nhìn ra sau họ về một điểm trong không khí, nơi các Eldunari đang ẩn hình. Tâm trạng của lão trầm tối hơn. “Hãy chuyển lời của ta tới Umaroth,” lão nói. “Umaroth! Chúng ta đã từng gặp mặt nhau một lần, dù không lấy gì làm vui vẻ. Ta nghĩ ta đã giết chết người ở Vroengard.”

Umaroth đáp lời còn Eragon nhắc lại: “Ông ấy nói...”

“...rằng người chỉ giết chết thân thể người,” Arya nói nốt.

“Quá rõ rồi,” Galbatorix nói. “Các Kỵ sĩ rồng giấu người và những kẻ khác ở đâu? Vroengard ư? Hay nơi nào khác? Những quần thần và ta đã tìm kiếm hầu như toàn bộ đồng đồ nát của Doru Araeba.”

Eragon lưỡng lự khi truyền lời trả lời của ông rồng. Chắc chắn nó sẽ làm nhà vua kém vui, nhưng nó nghĩ, nó không còn lựa chọn nào khác. “Người nói...rằng người sẽ không bao giờ cho ông biết thông tin trong khi tư tưởng còn được tự do.”

Lông mày Galbatorix nhúm lại. “Thật sao? À, nhưng dù gì hắn cũng sẽ phải nói cho ta nghe, dù muốn hay không.” Nhà vua vỗ vào chuôi thanh kiếm trắng. “Ta đã lấy thanh kiếm này từ Kỵ sĩ của hắn, người biết đó, khi ta giết chết hắn – giết chết Vrael - ở ngọn tháp canh nhìn toàn cảnh thung lũng Palancar. Vrael đã đặt tên cho thanh kiếm này. Hắn gọi nó là Islingr, “Kẻ mang ánh sáng.” Ta nghĩ cái tên Vrangr....thích hợp hơn.

Vrangr có nghĩa là “lệch” và Eragon đồng ý rằng cái tên đó hợp với thanh kiếm hơn.

Một tiếng nổ nhẹ phát ra đằng sau họ. Galbatorix lại mỉm cười. “À, tốt. Murtagh và Thorn sẽ nhanh tới gặp chúng ta thôi. Và sau đó chúng ta có thể chính thức bắt đầu.” Một âm thanh nữa vang lên trong phòng, một tiếng động lớn dường như cùng lúc phát ra từ nhiều hướng. Galbatorix ngoái nhìn ra sau và nói. “Các người thật không có ý tứ gì khi tấn công sớm vậy. Ta đã thức rồi – ta thường thức giấc trước bình minh – nhưng các người lại đánh thức Shruikan. Cậu bé đó hay cậu gái khi mệt, và khi cậu chàng mệt, cậu chàng sẽ ăn người. Những lính gác của ta đã học được rằng không nên đánh thức cu cậu khi nghỉ ngơi. Các người sẽ nhanh chóng nhận ra bài học này thôi.”

Khi Galbatorix nói, bức màn trường đằng sau lưng lão động dậy và bay lên trần nhà.

Eragon choáng váng khi nhận ra đó chính là cánh của Shruikan.

Con rồng đen nằm cuộn tròn trên sàn nhà với cái đầu đặt gần ngai vàng, thân hắn hình thành một bức tường cao khiến bất kỳ ai cũng không thể leo qua nếu không dùng pháp thuật. Vây trên người Shruikan không tỏa sáng chói lọi như vậy Saphira hay Thorn mà giống như loang loáng đen. Màu mực khiến cho những chiếc vây hầu như chần sáng, khiến người khác nhìn vào đã tưởng tượng được sức mạnh. Eragon chưa từng thấy điều đó ở bất cứ vây rồng nào. Như thể Shruikan được dát đá hay kim loại, chứ không phải đá quý.

Con rồng lớn khủng khiếp. Eragon lúc đầu khó lòng chấp nhận rằng toàn bộ hình thể trước mặt chỉ là của một sinh vật sống. Nó nhìn thấy một phần cổ Shruikan mà cứ nghĩ đang nhìn thấy phần thân thể chính của con rồng; nó nhìn thấy một phần bàn chân sau của Shruikan mà cứ tưởng đó là cẳng chân. Một sải cánh của sinh vật phải bằng toàn bộ một cánh rồng trong trí nhớ của nó. Chỉ khi nó nhìn lên và thấy những cái gai trên đôi sừng Shruikan, Eragon mới ý thức nổi kích cỡ thật của con rồng. Mỗi đốt gai lớn bằng một cây sồi đại thụ; những chiếc vẩy xung quanh đó phải dày ít nhất 35cm, nếu không muốn nói là hơn.

Sau rồi Shruikan mở một bên mắt nhìn họ. Con người hấn màu trắng xanh, màu của băng tuyết trên những đỉnh núi cao. Nó dường như sáng tới giật mình khi so sánh với lớp vẩy đen.

Con người lớn đảo qua đảo lại nghiên cứu từng khuôn mặt. Ánh mắt của hắn không chứa đựng điều gì khác ngoài sự tức giận và điên loạn. Eragon cảm thấy chần chẫn rằng Shruikan sẽ giết chết họ ngay lập tức nếu Galbatorix cho phép.

Cái nhìn của con mắt to tướng đó – đặc biệt khi nó hấn rõ sự hận thù – khiến Eragon muốn tháo chạy và trốn vào một nơi nào đó thật sâu, thật sâu trong lòng đất. Nó tượng tượng rằng đó chính là cảm giác của một con thỏ khi đối mặt với một sinh vật lớn, đầy răng nhọn.

Bên cạnh nó, Saphira gầm lên, và những cái vẩy dựng đứng như gai nhím.

Để đáp lại, một ngọn lửa xuất hiện ở lỗ mũi Shruikan, hắn cũng gầm lên, át tiếng Saphira và tiếng trong phòng rung lên như trời long đất lở.

Trên bệ, hai đứa nhỏ ré lên và cuộn tròn lại, kẹp đầu vào giữa chân.

“Bình tĩnh nào, Shruikan,” Galbatorix nói và con rồng đen im lặng như trước. Mắt hắn nhắm, nhưng không hoàn toàn; con rồng tiếp tục quan sát chúng qua khe mắt, như thể đang đợi thời cơ chiến đấu.

“Hắn không thích các người,” Galbatorix nói. “Nhưng mà, hắn có thích ai đâu...đúng không, Shruikan?” con rồng khịt khịt, mùi khói phảng phất trong không khí.

Một lần nữa Eragon thấy mất hết hy vọng. Shruikan có thể dùng một bạt giết chết Saphira. Dù Saphira to bằng căn phòng này thì ngày cô nàng tiêu diệt được Shruikan còn xa lắm.

Sự vô vọng của nó nhanh chóng biến thành cơn giận dữ. Nó đấu vật với dây trời vô hình. “Sao ông lại làm thế này?” nó hét và gồng cứng các bắp thịt.

“Tôi cũng muốn biết,” Arya nói,

Ánh mắt Galbatorix dường như sáng lên trong dưới hàng lông mày đen. “Người không đoán được sao, tiên nữ?”

“Tôi thích một câu trả lời hơn là đoán mò,” nàng đáp lời.

“Rất tốt. Nhwngtrwocws hết người phải làm một vài điều để người biết điều ta nói là thật. Người thử đọc thần chú. Cả hai người, và sau đó ta sẽ nói cho các người biết.” Khi cả Eragon lẫn Arya đều không nói gì, nhà vua vẩy tay. “Tiếp tục đi; ta hứa sẽ không trừng phạt các người. Giờ thử đi.”

Arya thử trước. “Thrautha,” nàng nói, giọng thô cứng và trầm. Eragon đoán, nàng đang cố phi Dauthdaert về phía Galbatorix. Nhưng, vũ khí vẫn nằm nguyên trên tay nàng.

Sau đó, eragon nói, “Brisingr!” nó nghĩ có thể mối liên kết giữa nó và thanh kiếm sẽ cho phép nó sử dụng phép thuật ở nơi Arya không dùng được. Nhưng, thất vọng thay, thanh kiếm vẫn nằm nguyên tại chỗ, hắt ánh sáng nhẹ nhẹ trong ánh đèn mờ.

Ánh nhìn của Galbatorix trở nên căng thẳng hơn. “Giờ câu trả lời với người đã rõ ràng rồi đó, tiên nữ ạ. Ta mất gần hết thế kỷ trước để cuối cùng phát hiện ra bí mật lâu nay ta tìm kiếm: cách trị các pháp sư trên Alagaësia. Ta không dễ gì mới tìm ra nó; hầu hết mọi người đều bỏ cuộc trong thất vọng hoặc nếu họ có sự kiên nhẫn thì họ lại từ bỏ vì sợ hãi. Nhưng ta thì không. Ta tiếp tục. Và trong suốt quá trình tìm hiểu, ta đã phát hiện ra thứ bao lâu nay ta mong ước: một văn bản viết tại một vùng đất khác, một thời gian khác, không phải do thần tiên, người lùn, con người hay Urgal ghi chép. Trên văn bản đó, có nói tới một TỬ nhất

định – một cái tên mà các pháp sư các thời kỳ tìm kiếm mà không bao giờ tìm ra. Họ chỉ chuốc lấy thất vọng mà thôi.” Galbatorix gơ một ngón tay. “Cái tên của mọi cái tên. Cái tên của ngôn ngữ cổ xưa.”

Eragon ngần không chửi thề. Nó đúng. Đó là điều Ra'zac cố nói cho mình biết, nó nghĩ và nhớ lại điều mà một trong những con quái vật giống côn trùng đó đã nói với nó tại Helgrind: “Ngài đã sắpppppp tìm ra cái tên....Cái tên thực!”

Eragon chùng lòng vì tiết lộ của Galbatorix. Tuy nhiên nó vẫn cho rằng cái tên đó không thể ngăn nó và Arya – hay Saphira – sử dụng ma thuật không bằng ngôn ngữ cổ xưa. Thế thì cũng chẳng giúp gì. Kết giới của nhà vua sẽ bảo vệ lão cùng Shruikan khỏi bất cứ bùa chú nào. Nhưng, nếu nhà vua không biết rằng họ có thể sử dụng pháp thuật không dùng ngôn ngữ cổ xưa, hay hẳn biết nhưng không tin, có thể họ sẽ làm lão ngạc nhiên hoặc làm lão xao lãng trong chốc lát. Nhưng dù gì Eragon cũng không chắc điều này thành công.

Galbatorix tiếp tục: Với TỬ này, ta có thể thay đổi các câu thần chú dễ dàng như pháp sư điều khiển các nguyên tố. Tất cả các câu thần chú lệ thuộc vào ta nhưng ta thì không, trừ khi ta là người chọn câu thần chú.”

Có thể lão không biết, Eragon nghĩ, chút quyết tâm lóe lên trong tim nó.

“Ta sẽ sử dụng tên của mọi cái tên để thuần phục tất cả các pháp sư của Alagaësia, và không ai có thể dùng thần chú trừ khi ta cho phép, kể cả thần tiên. Giây phút này, những pháp sư trong quân đội người đã nhận ra được rồi đó. Một khi chúng tiến vào Urû'baen tới một vị trí nhất định, qua cổng chính, pháp thuật của chúng sẽ ngừng hoạt động. Có thể một số bùa chú còn quay lại tấn công quân đội của người nữa cơ.” Galbatorix nghiêng đầu và nhìn xa xăm như đang lắng nghe ai đó thì thầm bên tai. “Nó sẽ gây ra nhiều phiền phức đó.”

Eragon muốn nhò vào mặt nhà vua. “Không vấn đề gì,” nó gầm lên. “Chúng tôi sẽ tìm ra cách chặn đứng ông.”

Galbatorix dường như có chút hứng thú. “Thật sao. Bằng cách nào? Và tại sao? Hãy nghĩ về điều người nói đi. Người sẽ ngăn chặn cơ hội Alagaësia lần đầu tiên có được sự yên bình thực sự chỉ vì người muốn trả thù? Người sẽ để cho các pháp sư tiếp tục làm theo cách của họ, dù họ gây tổn thương cho kẻ khác đến mức nào? Nó còn tệ hơn những việc ta đã làm rất nhiều. Thật không biết suy nghĩ. Những Kỵ sĩ rồng dũng mãnh nhất không thể đánh bại ta, người còn lâu mới ngang hàng với họ. Người không có cơ hội đánh bại ta. Tất cả các người.”

“Tôi đã giết Durza, và tôi cũng đã giết chết Ra'zac.” Eragon. “Sao tôi lại không giết được ông?”

“Ta không yếu như những kẻ phục vụ ta. Người thậm chí còn không đánh ngang cơ được với Murtagh, mà hẳn chỉ là bóng của một cái bóng. Cha người, Morzan mạnh mẽ hơn cả hai người, vậy mà ông ta còn không chống chọi nổi với ta. Hơn nữa,” Galbatorix nói với nét độc ác hiển hiện trên khuôn mặt, “người đã nhầm nếu người nghĩ người đã hủy diệt loài Ra'zac. Những quả trứng ở Dras-Leona không phải những quả duy nhất ta lấy từ Lethrblaka. Ta còn có những quả trứng khác, giấu ở nơi khác. Chúng sẽ nở sớm thôi, và Ra'zac sẽ lại sớm gầm rú trên trái đất dưới sự điều khiển của ta. Còn về chuyện Durza, tà thần rất dễ tạo ra, và chúng thường gây phiền phức nhiều hơn giá trị của chúng. Vậy các người thấy rồi đó, các người chẳng thắng được gì – không có gì ngoài thất bại.”

Eragon ghét nhất ở Galbatorix là tính tự mãn và sự trịch thượng. Nó muốn đem tất cả sự giận dữ ném vào nhà vua và dùng bất cứ câu chửi nào nó biết để rửa xả lão. Nhưng vì sự an toàn của lũ trẻ, nó ngậm miệng lại.

Mọi người có cách nào không? Eragon hỏi Saphira, Arya và Glaedr.

Không, Saphira nói. Những người khác im lặng.

Umaroth?

Chỉ có cách tấn công khi còn có thể.

Tất cả không nói gì trong một phút. Galbatorix chống một bên tay, tựa cằm trên cổ tay và quan sát. Dưới chân lão, hai đứa trẻ khe khẽ khóc. Phía bên trên, con mắt Shruikan vẫn dán vào Eragon và những người bạn đồng hành, như một ngọn đèn bằng xanh lớn.

Sau đó họ nghe thấy tiếng cửa mở và đóng lại cùng tiếng bước chân đang tới gần – của một con người và một con rồng.

Murtagh và Thorn nhanh chóng xuất hiện trong tầm nhìn của họ. Chúng dừng lại cạnh Saphira. Thorn cúi đầu. “Thưa bệ hạ.”

Nhà vua vẫy tay và Murtagh cùng Thorn bước tới bên phải ngai vàng.

Murtagh kinh tởm nhìn Eragon. Sau đó hấn chấp tay sau lưng và nhìn xa xa về cuối căn phòng, tảng lờ nó đi.

“Người tới muộn hơn ta tưởng,” Galbatorix nói bằng giọng ngọt ngào giả dối.

Không thèm nhìn, Murtagh nói, “Cánh cổng bị hỏng nặng hơn thần nghĩ, thưa bệ hạ. Và các bùa chú ngài đặt ở đó rất khó chữa lại.”

“Ý người là người tới chậm là do lỗi của ta?”

Quai hàm Murtagh cứng lại. “Không, thưa bệ hạ. Thần chỉ đang giải thích thôi. Ngoài ra, một phần hành lang khá là... lộn xộn, đã cản tốc độ của chúng thần.”

“Ta hiểu. Chúng ta sẽ nói tới vấn đề này sau, nhưng giờ, chúng ta phải thảo luận những vấn đề khác. Đầu tiên, giờ là thời khắc những vị khách của chúng ta cần gặp thành viên cuối cùng trong buổi tiệc ngày hôm nay. Hơn nữa, giờ là lúc cho ánh sáng phù hợp rồi.”

Galbatorix gạt lưỡi kiếm vào một bên ngai vàng, và bằng giọng trầm, lão hét, “Naina!”

Dưới lệnh của hắn, hàng trăm ngọn đèn tỏa sáng trên các bức tường, tắm căn phòng trong ánh sáng ảm áp như ánh nến. Căn phòng vẫn hơi tối ở các góc, nhưng đây là lần đầu tiên Eragon có thể nhìn rõ các chi tiết xung quanh. Các trụ nhà và xà nhà hằn trên tường, trên đó đều óc các bức phù điêu hay tranh vẽ. Vàng bạc được sử dụng rất nhiều, Eragon còn thấy ánh đá quý lấp lánh. Đây là một sự trưng bày sự giàu có, có thể so sánh với những phú gia của Tronjheim hay Ellesméra.

Sau một lát, nó còn để ý thấy những thứ khác: một đồng đá xám – có lẽ là đá hoa cương – cao hơn 2,5m, ở bên trái họ, nơi ánh đèn lúc trước không chiếu tới. Và bị xích vào đó là Nasuada, chỉ mặc một bộ áo trắng đơn giản. Cô đang trợn mắt nhìn họ, dù cô không thể nói vì có nùi giẻ nhét mồm. Cô trông thảm hại và mệt mỏi, nhưng nhìn chung vẫn khỏe.

Eragon nhẹ nhõm hơn. Nó vốn không dám hy vọng cô còn sống. “Nasuada!” nó hét. “Cô không sao chứ?”

Cô gật.

“Lão có bắt cô thề trung thành không?”

Cô lắc đầu.

“Người nghĩ nếu ta đã bắt được cô ta thề trung thành thì cô ta có thể nói ra sao?” Galbatorix nói. Khi Eragon nhìn nhà vua, nó thấy Murtagh đang liếc nhìn Nasuada với vẻ quan tâm. Nó rất quan tâm tới chi tiết này.

“Ừ, vậy sao?” Eragon thách thức hỏi lại.

“Tất nhiên là không. Ta quyết định đợi tới khi tập hợp các người lại. Giờ, không ai được phép rời đi cho tới khi thề trung thành với ta, hoặc không, không ai được rời đi cho tới khi ta biết được tên thật của tất cả các người. Đó là lý do vì sao các người ở đây. Không phải để giết ta, mà là để cúi đầu trước ta để kết thúc cuộc nổi loạn ồn ào này.”

Saphira lại gầm lên. Eragon nói. “Chúng tôi sẽ không nói.” Đối với đôi tai nó, câu nó nói ra dường như hụt hơi và yếu ớt.

“Vậy thì chúng sẽ chết,” Galbatorix trả lời và chỉ về hai đứa nhỏ. “Cuối cùng, các người chẳng thay đổi được gì. Các người dường như không hiểu; các người đã thua rồi. Ngoài kia, cục diện xấu đang nghiêng về phía những người bạn của người. Binh lính của ta sẽ nhanh chóng bắt chúng đầu hàng thôi. Trận chiến rồi sẽ đi vào hồi kết. Cứ chiến đấu lại xem. Phủ nhận những điều bày ra trước mắt nếu nó an ủi các người phần nào. Nhưng, các người không thể thay đổi định mệnh của mình, hay của Alagaësia.”

Eragon không muốn tin rằng nó và Saphira sẽ giành phần đời còn lại để nghe lệnh Galbatorix. Saphira cũng cảm thấy vậy. Cơn giận dữ của cô hòa cùng với nó, đốt cháy tất cả sự sợ hãi và thận trọng. Nó nói, “Vae weohnata ono vergarí, eka thäet otherúm.” Chúng tôi sẽ giết chết ông.

Galbatorix có vẻ tức giận trong thoáng chốc. Sau đó hắn lại nói từ ra cùng một số từ của ngôn ngữ cổ xưa. Lời nguyện Eragon vừa nói ra dường như mất đi tất cả ý nghĩa. Từ ngữ nằm trong đầu óc nó như hàng tá lá vàng rơi rụng, không còn sức đi năng lực.

Môi trên nhà vua cong lên thành thành một cái nhếch mép. “Cứ thế thốt gì thì thế. Chúng sẽ không trói buộc người, trừ khi ta đồng ý.”

“Tôi vẫn sẽ giết ông,” Eragon lầm rầm. Nó hiểu nếu nó tiếp tục, hai đứa nhỏ sẽ phải trả giá bằng mạng sống. Nhưng nó phải giết Galbatorix, và nếu cái giá cho cái chết của lão là mạng sống hai đứa bé kia, Eragon sẵn sàng chấp nhận. Nó biết nó căm ghét bản thân mình. Nó biết nó sẽ nhìn thấy gương mặt hai đứa trong giấc mơ suốt phần đời còn lại. Nhưng nếu nó không thách thức Galbatorix, tất cả sẽ thất bại.

Đứng lưỡng lự nữa, Umaroth nói. Giờ là lúc phản công.

Eragon cất giọng. “Sao ông không chiến đấu với tôi? Ông hèn nhát vậy? Hay ông quá yếu không thể nào đấu ngang cơ với tôi? Vì sao ông lại trốn sau lũ trẻ như một bà lão sợ sệt thế?”

Eragon à... Arya cảnh báo.

“Ta không phải người duy nhất mang trẻ con tới đây,” nhà vua trả lời, những nếp nhăn trên khuôn mặt hằn sâu hơn.

“Nhưng có khác đây: Elva đồng ý đi. Nhưng ông chưa trả lời tôi. Vì sao ông không chiến đấu? Có phải vì ông đã dành quá nhiều thời gian ngồi trên ngai vàng ăn kẹo mà quên mất cách cầm kiếm?”

“Người không muốn chiến đấu với ta đâu, đứa nhỏ non nớt kia ạ,” Nhà vua gầm lên.

“Vậy thì chứng minh đi. Thả tôi ra và đấu công bằng đi. Hãy cho tôi thấy ông vẫn là một chiến binh. Hoặc cứ sống như một kẻ hèn nhát chỉ biết trốn sau các Eldunarí. Ông đã chính tay giết Vrael! Vì sao ông sợ tôi? Vì sao...”

“Đủ rồi!” Galbatorix nói. Có chút hồng trên gò má hõm của lão. Sau đó, nhanh như thủy ngân, tâm trạng của hắn thay đổi. Hắn nhe hàm răng đáng sợ thành một nụ cười. “Ta không có được ngai vàng này nhờ cách chấp nhận mọi lời thách thức. Ta cũng không giữ nó nhờ vào những trận đấu công bằng. Đứa nhỏ non nớt kia, người vẫn chưa học được rằng, Chiến thắng thế nào không quan trọng, mà quan trọng là người đã giành được chiến thắng.”

“Ông sai rồi. Có quan trọng chứ,” Eragon nói.

“Ta sẽ nhắc lại với người câu đó khi người thề trung thành với ta. Nhưng...” Galbatorix vỗ chuôi kiếm. “Vì người rất muốn đấu kiếm, ta sẽ chấp nhận đề nghị của người.” Chút hy vọng vụt tắt khi Eragon nói thêm. “Nhưng không phải với ta. Mà với Murtagh.”

Nghe những từ đó, Murtagh bỗng tức giận nhìn Eragon.

Nhà vua vuốt vuốt râu. “Ta muốn biết xem ai mới là chiến binh dũng mãnh hơn. Các người sẽ chiến đấu, không có pháp thuật hay Eldunarí, cho tới khi không thể tiếp tục nổi. Các người không được giết nhau – ta cấm đó – nhưng ngoại trừ chết chóc, thì muốn làm gì cũng được. Ta nghĩ, chúng ta sẽ có chút giải trí khi xem huynh đệ tương tàn.”

“Không,” Eragon nói. “Không phải anh em. Mà là anh em cùng mẹ khác cha. Brom là cha tôi, không phải Morzan.”

Lần đầu tiên Galbatorix ngạc nhiên. Hắn nhếch một bên mép. “Tất nhiên. Ta phải nhận ra chứ. Sự thật hiện hiện ngay trên mặt người cơ mà. Vậy thì trận đấu này còn hợp hơn. Con trai của Brom đấu tay đôi với con trai của Morzan. Định mệnh mới trở trêu làm sao.”

Murtagh cũng ngạc nhiên. Hắn kiểm soát cơ mặt khá tốt nên Eragon không biết hắn vui sướng hay thất vọng. Nhưng Eragon biết điều này sẽ phá vỡ tình thế chân vạc này. Đây là kế hoạch của nó. Nếu như Murtagh bị phân tán tư tưởng, nó sẽ dễ dàng hạ gục hắn hơn. Và nó thực sự muốn hạ gục hắn, dù chúng có chung một nửa huyết thống.

“Lettam: Galbatorix hơi vầy tay mà nói.

Eragon loạng choạng khi câu thần chú cầm chân nó biến mất.

Sau đó, nhà vua nói, “Gánga aptr.” Arya, Elva và Saphira trượt ra sau, để lại một khoảng trống rộng rãi cho giữa họ và cái bực. Nhà vua nói thêm vài từ nữa, hầu hết các ngọn đèn tối đi để khu vực trước ngai vàng thành nơi sáng nhất.

“Tối thôi,” Galbatoirx nói với Murtagh. “Nào Eragon, hãy cho chúng ta xem ai là kẻ giỏi hơn.”

Murtagh nhấc mắt bước tới chỗ cách Eragon vài mét. Hắn rút thanh Rar’roc – thanh kiếm đỏ sẫm trông như bị nhuộm máu – sau đó nâng khiên và cúi người.

Sau khi liếc nhìn Arya và Saphira, Eragon vào tư thế tương tự.

“Giờ đấu đi!” Galbatorix hét và vỗ tay.

Eragon toát mồ hôi di chuyển về phía Murtagh, trong khi Murtagh tiến tới chỗ nó.

229. Q.4 - Chương 66: Sức Người Chống Chọi Kim Loại

Roran lùi lại và nhảy sang bên ông khói bằng gạch rơi vỡ vụn trên đất trước mặt anh, thiếp theo đó là thi thể của một cung thủ quân Triều đình.

Anh lắc cho mồ hôi không rơi vào mắt sau rồi đi lại quanh xác chết và đồng gạch vỡ, nhảy từ chỗ đất trống này sang chỗ khác, như hồi anh nhảy trên những tảng đá bên dòng Anora.

Trận đấu đang diễn biến xấu. Điều này quá rõ ràng. Anh và những chiến binh đã bị cầm chân ở tường thành ít nhất 15 phút, chiến đấu chống lại từng đợt lính xông lên. Nhưng sau đó, họ để cho bọn lính lừa họ về lại các dãy nhà. Giờ nghỉ lại, đó là một tính toán sai lầm. Họ đánh một trận đẫm máu, tuyệt vọng và trong hoảng loạn. Trung đoàn của anh bị tản ra, chỉ còn lại một nhóm nhỏ vẫn sát cánh – hầu hết là dân làng Carvahall cùng với bốn thần tiên và vài Urgal. Những người khác rải rác ở một vài con phố gần đó, chiến đấu vô phương hướng.

Tệ hơn, vì vài lý do mà các thần tiên và các pháp sư khác không hiểu nổi, pháp thuật không còn hiệu lực. Họ đã phát hiện ra điều này khi một thần tiên dùng thần chú giết một tên lính. Nhưng thay vào đó, một Varden lại ngã xuống bởi đàn ong vị tiên nhân kia triệu hồi. Cái chết của anh ta khiến Roran phát bệnh. Đó là kiểu hy sinh vô nghĩa và kinh khủng có thể xảy ra với bất cứ ai.

Ở bên phải họ, gần với cổng chính, Lãnh chúa Barst vẫn đang trút cơn giận dữ lên quân chủ lực Varden. Roran có đôi lần thấy hắn: giờ đang đứng trên đôi chân, sải bước giữa người, thần tiên, người lùn đẩy họ như đẩy những con ki bằng cây mâu đen khổng lồ. Không ai có thể chặn đứng gã đàn ông to lớn đó, chứ đừng nói tới làm thương hắn. Những người xung quanh chạy toán loạn tránh tầm sát thương của loại vũ khí sát thương đáng sợ kia.

Roran cũng thấy Vua Orík và nhóm người lùn đi xuyên qua nhóm lính. Chiếc mũ trụ dát đá quý của Orík lấp lánh dưới ánh nắng khi ông ta vung cây búa chiến, Volund. Đằng sau ông, những chiến binh gào thét, “Vor Oríkz korda!”

Cách Orík độ 15m là Nữ hoàng Islanzadí. Bà chiến đấu với chiếc áo choàng đỏ bay phấp phới và bộ giáp sáng như vì sao giữa những xác chết đen dày đặc. Bên cạnh bà là con quạ trắng đồng hành. Dù Roran chỉ

nhìn thấy thoáng qua cũng đủ làm anh ấn tượng về khả năng, sự dũng mãnh và lòng quả cảm của Nữ hoàng. Bà làm anh nhớ tới Arya, nhưng anh nghĩ nữ hoàng còn là một chiến binh vĩ đại hơn.

Một nhóm năm tên lính chạy ra từ góc nhà về phía Roran. Chúng hò hét, giơ giáo và cổ xiên anh như xiên gà quay. Anh lùi lại tránh, và dùng ngọn giáo của mình, đâm vào cổ một tên. Tên lính đứng thêm một phút nữa, nhưng khi không còn hít thở nổi, hắn ngã vật xuống đất, ngáng chân đồng bọn.

Roran nắm lấy cơ hội mà đâm chém. Một trong những tên lính đánh trúng một cú vào vai phải Roran. Roran cảm thấy sức mạnh giảm sút do lưới phòng hộ đã ngăn lưới kiếm.

Anh ngạc nhiên vì nó vẫn bảo vệ cho anh. Chỉ vài phút trước, chúng không thể ngăn nổi một cạnh khiên chém một nhát lên má trái anh. Anh ước dù chuyện gì xảy ra với pháp thuật thì nó cũng chóng được giải quyết. Nếu không, anh không dám để sơ hở nhận một nhát chém nhẹ nhất.

Roran tiến về phía hai tên lính còn lại, nhưng trước khi tiến tới, có một ánh thép lóe lên, đầu họ rơi xuống mặt đất đá cuội, trên mặt còn hằn nét ngạc nhiên. Thân thể chúng đổ sập xuống. Đằng sau chúng là bà lang Angela đang mặc bộ giáp màu xanh đen và cầm theo thanh trường đao. Bên cạnh bà là hai ma mèo, một trong hình dạng một cô gái tóc nâu với hàm răng sắc dính màu và con dao dài, và một trong lột thú. Anh nghĩ đó có thể là Solembum nhưng không dám chắc.

“Roran! Tôi rất mừng được gặp cậu,” bà lang nói cùng một nụ cười dường như quá rạng rỡ trong hoàn cảnh này. “Khó tưởng tượng nổi chúng ta lại gặp nhau tại đây!”

“Dù sao còn hơn là gặp nhau dưới mấy tấc đất!” anh hét, nhặt thêm một cây giáo và phi về phía một gã ở xa xa.

“Nói hay lắm!”

“Cháu nghĩ là bà đi cùng Eragon?”

Bà lắc đầu. “Cậu ta không bảo tôi, và tôi cũng không đi kể cả cậu ta có nhờ. Tôi không đấu nổi Galbatorix. Hơn nữa, Eragon đã có các Eldunari giúp.”

“Bà biết sao?”

Bà nháy mắt. “Ta biết nhiều thứ lắm.”

Anh lầu bầu và hạ vai dưới khiên khi lao vào một toán lính khác. Bà lang và ma mèo theo cùng, cùng với chú Horst, Mandel và vài người khác.

“Búa của cậu đâu?” Angela hét hỏi khi quăng cây trường đao, cùng lúc chặn và giết.

“Mất rồi! Cháu làm rơi.”

Ai đó hét lên vì đau đón đằng sau anh. Ngay khi có thể Roran quay người nhìn thấy Baldor bị bịt tay. Bàn tay anh nằm trên mặt đất.

Roran chạy lại, nhảy qua vài xác chết. Chú Horst đã ở bên con trai, hạ gục tên lính vừa chém đứt tay anh.

Roran rút dao, cắt một mảnh vải từ quần áo tên lính đã chết và nói. “Đây!” và buộc quanh tay Baldor để cầm máu.

Bà lang quỳ xuống cạnh anh. Roran nói. “Bà giúp được không?”

Bà lắc đầu. “Không phải ở đây. Nếu ta dùng phép thuật, có thể sẽ giết chết cậu ta mất. Nếu mang cậu ta ra khỏi thành phố, có thể thần tiên sẽ cứu được bàn tay cho cậu ta.”

Roran lưỡng lự. Anh không dám chắc có ai có thể đưa Baldor ra khỏi Urû’baen an toàn. Nhưng, nếu không có bàn tay này, cuộc đời sau này của Baldor sẽ vô cùng khó khăn. Roran không muốn anh khổ.

“Nếu cháu không giúp thì để chú,” chú Horst hét lên.

Roran lùi lại khi một tảng đá cỡ một con lợn rơi qua đầu về phía trước một căn nhà, làm bắn tung tóe vữa tường lên trời. Bên trong nhà, có ai đó đang hét.

“Không, mọi người cần chú,” Roran quay lại huyết sáo và chọn ra hai chiến binh: ông thợ giày Loring và một Urgal. “hãy đưa anh ấy tới chỗ các thầy lang thần tiên nhanh nhất có thể,” anh nói và đẩy Baldor tới cho họ. Trong khi đó, Baldor nhặt bàn tay lên và cho vào trong giáp ngực.

Urgal gầm gừ và nói bằng âm giọng ú ớ rất khó hiểu, “Không! Tôi ở lại. Tôi chiến đấu!” hấn gõ kiếm lên khiên.

Roran bước qua, nắm lấy sừng sinh vật, kéo cho tới khi vặn đầu Urgal đi một nửa. “Người phải làm theo những gì ta ra lệnh,” Roran gầm lên. “Hơn nữa, đây không phải nhiệm vụ dễ dàng. Bảo vệ anh ta và người sẽ mang vinh quang về cho người và bộ tộc của người.”

Mắt Urgal dường như lóe sáng. “Nhiều vinh quang ư?” hấn nói qua kẽ răng.

“Nhiều vinh quang!” Roran xác nhận.

“Tôi sẽ làm, thưa Cây búa Dừng mãnh!”

Rora nhẹ nhõm quan sát ba người rời đi về phía tường thành. Họ sẽ không dính dáng tới trận chiến này nhiều. Anh cũng mừng vì thấy ma mèo trong lột người đi theo họ. Cô gái tóc nâu đỏ quay hết bên này sang bên khác đánh hơi.

Sau đó một toán lính khác tấn công, tất cả những suy nghĩ về Baldor bay biến mất. Anh ghét phải dùng giáo thay vì búa để chiến đấu, nhưng anh buộc phải làm thế. Sau một lúc, những con đường lại bình lặng đi. Anh biết đây chỉ là cơn bình yên trước cơn bão.

Anh nắm lấy cơ hội ngồi lên bậc tam cấp một ngôi nhà nghỉ ngơi. Những tên lính vẫn khỏe khoắn, nhưng anh thấy cơ bắp mình đang bủn rủn. Anh nghĩ mình sẽ không đi được lâu trước khi phạm phải một sai lầm chết người.

Anh ngồi thở dốc và nghe có tiếng la hét tới khi cổng thành đổ nát của Urû’baen. Anh không biết chuyện gì, nhưng anh nghĩ có khả năng Varden đã bị đẩy lui, vì âm thanh đó lùi xa dần. Giữa đồng hỗn độn đó, anh nghe tiếng rắc quen thuộc khi mâu của Lãnh chúa Barst đập vào hết chiến binh này tới chiến binh khác. Những tiếng hò hét cứ theo đó tăng lên.

Roran đứng lên. Nếu anh ngồi lâu hơn, các cơ bắp sẽ ê ẩm. Một giây sau khi rời khỏi bậc thềm, một cái bình rơi trúng chỗ anh vừa ngồi.

“Đồ giết người!” người phụ nữ bên trên hét, và một tiếng đóng cửa cái rầm.

Roran khụt khịt mũi và đi giữa những xác chết, dẫn những chiến binh còn lại tới con phố gần nhất.

Họ dừng lại cảnh giác, khi một tên lính chạy qua, trên mặt lộ vẻ hoảng loạn. Đằng sau, một bầy mèo nhà đuổi theo hấn, máu dính đầy lông quanh mồm.

Roran cười và lại đi tiếp.

Anh dừng lại một giây tiếp theo khi một nhóm người lùn râu đỏ chạy tới phía họ từ phía trong thành phố. “Chuẩn bị đi!” một người hét. “Cả một toán lính đang đuổi theo sát gót chúng tôi. Ít nhất là vài trăm đó.”

Roran nhìn lại con phố không người. “Có lẽ anh nhầm...” anh định nói thì ngừng lại khi nhìn thấy một hàng áo đỏ xuất hiện ở góc nhà cách đó vài trăm mét. Theo sau đó là rất nhiều, rất nhiều lính, ủa vào con phố như một bầy kiến lửa.

“Lùi lại!” Roran hét. “Lùi lại!” Chúng ta phải tìm nơi phòng thủ. Tường thành cách đây quá xa, và không một ngôi nhà nào đủ lớn để có một cái sân khép kín.

Khi Roran chạy trên con phố cùng những người chiến binh, khoảng một tá tên cấm pháp xuống quanh họ.

Roran loạng choạng ngã. Một cơn đau chạy dọc từ xương cụt tới sống lưng. Như thể có ai đó dùng thanh sắt lớn đâm vào anh vậy.

Một giây sau, bà lang bên cạnh anh. Bà vỗ vào cái gì đó đằng sau anh và Roran hét lên. Sau đó cơn đau giảm dần và anh thấy mình lại nhìn rõ.

Bà lang cho anh xem mũi tên dính máu trước khi quăng đi. “Áo giáp của cậu đã chặn phần lớn mũi tên đó,” bà nói khi giúp anh đứng dậy.

Roran nghiêng răng chạy cùng bà tới nhóm mình. Mỗi bước chân đều khiến anh đau, và anh cúi quá thấp, anh sẽ không cử động nổi nữa.

Anh không thấy nơi nào để đứng. Những tên lính lại đang tới gần hơn. Thế là cuối cùng anh hô, “Dừng lại! Vào đội hình! Thần tiên đứng người! Urgal đứng trước và giữa!”

Roran đứng gần như đầu tiên, cùng với Darmmen, Albriech, các Urgal và một người lùn râu đỏ.

“Vậy ra anh là Cây búa Dững mãinh, người lùn nói khi quan sát những tên lính tiến lên. “Tôi đã cùng chiến đấu với em trai anh hồi ở Farthen Dûr. Tôi rất vinh dự khi được sát cánh với anh.”

Roran cười. Anh chỉ hy vọng còn đứng vững được.

Khi những tên lính đụng độ với họ, đẩy lùi họ lại. Roran hết sức dùng vai đẩy khiên chống lại. Những thanh kiếm và giáo đâm vào các khoảng trống giữa bức tường khiên. Anh thấy xước một bên, nhưng áo giáp đã bảo vệ anh.

Những tiên nhân và Urgal đã chứng minh giá trị của họ. Họ phá vỡ hàng ngũ quân lính và giúp Roran cùng những chiến binh khác có khoảng trống vùng vũ khí. Anh liếc nhìn thấy anh người lùn đâm vào chân, cẳng, háng tụt lún. Rất nhiều tên ngã xuống.

Dường như đội lính đang dồn đến không ngừng. Roran thấy mình đang lùi lại từng bước. Cách thần tiên cũng không chặn nổi, dù họ đã cố. Othíara, tiên nữ đã nói chuyện cùng Roran ngoài tường thành, chết vì một mũi tên đâm vào cổ. Những tiên nhân còn lại dính rất nhiều vết thương.

Roran bị thương nhiều chỗ: trên đùi phải – suýt làm anh tàn phế nếu cao hơn một chút; một vết cấn trên hông phải khi một mũi kiếm đâm lách qua giáp; một vết chém sâu trên cổ do chính anh gây ra khi dung khiên; một vết đâm vào má trong chân phải may mà không trúng động mạch chính. Còn những vết thâm thì chính anh cũng không thể đếm hết. Anh cảm thấy từng phần cơ thể đang bị búa gỗ giáng vào. Sau đó có hai gã vụng về dung anh làm bia phóng dao.

Anh lùi lại khỏi hàng tiên phong vài lần để đỡ mỗi tay và điều chỉnh nhịp hô hấp. Nhưng anh luôn luôn nhanh chóng trở về chiến đấu.

Sau đó, các tòa nhà xung quanh họ đều mở cửa. Roran nhận ra rằng những tên lính đã lừa họ vào quảng trường đằng trước cổng chính Urû’baen. Họ đang đối diện quân địch từ đằng trước lẫn đằng sau.

Anh nhìn ra sau và thấy các thần tiên cùng Varden đang lùi lại trước Barst và quân lính của hắn.

“Bên phải!” Roran hét. “Bên phải! Phía các tòa nhà!” Roran dùng cây giáo dính máu chỉ.

Những chiến binh trầy trật bước lên bậc thang căn nhà đá lớn với hai hàng cột cao như những cái cây rừng Spien ở phía trước. Roran thoáng thấy giữa những cột đá là cánh cổng vòm mở đủ rộng cho Saphira, hay thậm chí Shruikan vào.

“Lên trên! Lên trên!” Roran hét. Những người lính, người lùn, thần tiên, Urgal chạy theo anh lên bậc thang. Họ đứng giữa những cây cột và chống trả lại làn sóng quân địch đang đuổi đánh. Họ đứng cao hơn mặt đường khoảng 7m. Roran nhìn thấy Triều đình gần như đã buộc Varden và thần tiên phải lùi ra khỏi lối hổng trên tường thành.

Chúng ta thua mất, anh nghĩ với sự tuyệt vọng đột nhiên trỗi dậy.

Những tên lính lại tràn lên những bậc thang. Roran giật lấy thanh giáo và đẩy ngược lại vào bụng chủ nhân của nó, làm tên lính cùng hai tên khác ngã nhào.

Từ một máy cẩu đá trên tường thành, một tảng đá bay xuống phía Lãnh chúa Barst. Khi nó chỉ còn cách hắn vài mét, tảng đá bùng cháy, biến thành bụi, như bất cứ mũi tên nào bắn về phía người đàn ông mặc giáp đó.

Chúng ta phải giết hắn, Roran nghĩ. Nếu Barst ngã xuống, những tên lính sẽ bỏ chạy và mất tự tin. Nhưng ngay cả Urgal và thần tiên đều không ngăn nổi hắn, thì chỉ Eragon mới làm nổi mà thôi.

Khi tiếp tục chiến đấu, Roran vẫn liếc nhìn bóng người lớn mặc giáp, hy vọng tìm ra cách đánh bại hắn ta. Anh để ý rằng Barst đi hơi cà nhắc như thể bị thương ở chân trái hoặc ở hông. Hắn dường như chậm chạp hơn trước.

Vậy hắn cũng có giới hạn, Roran nghĩ, hay đúng hơn Eldunari cũng chỉ có giới hạn mà thôi.

Với một tiếng hét, anh đỡ nhát kiếm, nâng khiên, đập thẳng vào hàm dưới tên lính. Hắn chết ngay tức khắc.

Roran ngạt thở và ngất đi vì vết thương. Anh lúi lại sau một cột đá và dựa vào đó. Anh ho hắt; nước bọt anh có máu, nhưng anh nghĩ chỉ là do anh cắn vào lợi trong chứ không phải từ trong phổi ra. Ít nhất là anh hy vọng thế. Lồng ngực anh đau như có một xương sườn bị gãy.

Một tiếng hô lớn từ phía Varden. Roran nhìn quanh thấy Nữ hoàng Islanzadí và mười một tiên nhân khác cưỡi ngựa về phía Lãnh chúa Barst. Trên vai trái Islanzadí là con quạ trắng đang giơ cánh để giữ thăng bằng. Islanzadí cầm thanh kiếm trên tay trong khi những thần tiên khác dùng giáo có treo cờ xí đặt cạnh thanh gươm hình lá của họ.

Roran dựa vào cây cột, trong lòng dấy lên tia hy vọng. “Giết hắn đi,” anh gầm gừ.

Barst không xuy xuyển để tránh thần tiên. Hắn đứng đợi họ, chân mở rộng, mâu và giáo đặt bên mình, như thể không cần phòng thủ.

Trên các con đường, những trận hỗn chiến dừng lại vì mọi người đều quan sát chuyện gì sắp xảy ra.

Hai thần tiên dẫn đầu hạ thấp thanh giáo. Ngựa họ chuyển sang chạy nước đại, các cơ bắp thả lỏng khi chạy nước rút qua đoạn ngắn giữa họ và Barst. Trong một thoáng, trông như thể Barst chắc chắn sẽ chết; không ai có thể đứng chống đỡ nổi tốc độ này.

Những ngọn giáo không chạm nổi tới Barst. Lưỡi phòng hộ của hắn đã ngăn cản họ khi họ chỉ còn cách hắn một cánh tay. Cây giáo vỡ tung trên tay các tiên nhân, chỉ còn lại là một thanh gỗ vô dụng. Barst nâng mâu và khiên, dùng chúng đập vào đầu ngựa, khiến những con ngựa gãy cổ mà chết.

Những con ngựa đổ ập xuống. Những thần tiên nhảy khỏi để thoát ra, xoay người trên trời.

Hai thần tiên tiếp theo không có thời gian tăng tốc trước khi tới chỗ Barst. Giống như hai người trước, họ gãy giáo, nhảy khỏi ngựa khi Barst làm điều tương tự với hai con ngựa.

Tới lúc đó, tám thần tiên khác, kể cả nữ hoàng Islanzadí đã kìm được cương ngựa. Họ đi vòng quanh Barst, vũ khí chìa vào hắn, trong khi bốn thần tiên đứng trên mặt đất rút kiếm và cẩn trọng tiến tới Barst.

Gã đàn ông đó cười và giơ khiên chuẩn bị đỡ đòn tấn công. Ánh sáng chiếu qua khuôn mặt dưới mũ trụ hắn. Từ xa, Roran cũng thấy hắn có cặp lông mày dài rậm và gò má cao. Không hiểu sao anh lại nghĩ tới khuôn mặt Urgal.

Bốn tiên nhân chạy về phía Barst từ những hướng khác nhau. Họ đồng loạt đâm chém hắn. Barst dùng khiên đỡ một lưỡi kiếm, dùng mâu đỡ một đòn khác. Lưỡi phòng hộ giúp hắn ngăn hai đòn sau lưng. Hắn lại cười và vung vũ khí.

Tiên nhân tóc bạc nhảy sang một bên. Cây mâu phóng qua không làm hại tới anh.

Barst vung mâu hai lần nữa, và hai lần tiên nhân tránh được hắn. Barst không thất vọng. Hắn trú mình dưới khiên, như một con gấu chờ đợi con mồi ngu ngốc xông vào hang.

Bên ngoài vòng tròn các tiên nhân, một nhóm chiến binh dùng kích vừa hò hét vừa lao về phía nữ hoàng Islanzadí và những chiến hữu. Nữ hoàng không ngừng lại, nâng kiếm lên cao quá đầu. Theo mệnh lệnh của bà, những mũi tên phóng từ phía Varden vào những tên lính.

Roran hét lên phấn khích, cùng với rất nhiều Varden khác.

Barst tới gần xác bốn con ngựa hơn bao giờ hết. Giờ hấn bước ra sau để những con ngựa tạo thành một bức tường chắn hai bên hấn. Những tiên nhân ở bên trái và bên phải hấn không còn lựa chọn nào ngoài nhảy qua xác ngựa nếu muốn tấn công hấn.

Khôn ngoan, Roran nhú mày suy nghĩ.

Thần tiên phía trước Barst phóng lên, hét cái gì đó bằng ngôn ngữ cổ. Barst dường như có chút chần chừ. Sự chần chừ đó khiến tiên nhân tiến tới gần hơn. Sau đó Barst xông lên, mâu phóng xuống. Thần tiên kia ngã xuống đất, hy sinh.

Có tiếng gầm lên từ những thần tiên.

Ba thần tiên còn lại cẩn trọng hơn. Họ tiếp tục bao lấy Barst, thi thoảng tấn công hấn, nhưng chủ yếu họ vẫn giữ khoảng cách.

“Đầu hàng đi!” Islanzadí hét. Gọng bào vang sang sảng trong các con phố. “Chúng ta nhiều hơn ngươi. Dù ngươi có khỏe thể nào, rồi cũng có lúc mệt và lưới phòng hộ ngừng hoạt động. Ngươi không thể thắng đâu, con người ạ.”

“Không ư?” Barst nói. Hấn đứng thẳng và ném khiên xuống.

Roran đột nhiên thấy sợ hãi. Chạy đi, anh nghĩ. “Chạy!” nửa giây sau anh hét lên.

Anh đã quá muộn.

Barst cúi gập người, nắm lấy cổ một con ngựa và chỉ dùng tay trái ném con ngựa về phía nữ hoàng Islanzadí.

Nếu bà có nói gì đó bằng ngôn ngữ cổ, Roran cũng không thể nghe thấy. Nhưng bà giờ tay – xác ngựa dừng lại giữa không trung, sau đó rơi xuống, gây ra tiếng động. Trên vai bà, con quạ kêu chói lói.

Nhưng Barst không nhìn theo. Khi xác chết rời tay hấn, hấn hất khiên lên và chạy về phía tiên nhân gần nhất trên lưng ngựa. Một trong ba thần tiên còn lại – một tiên nữ cuốn vải đỏ quanh tay – chạy về phía hấn và chém vào lưng hấn. Hấn bỏ qua.

Với một cú nhảy, con ngựa của những tiên nhân có thể tránh xa Barst. Nhưng trong khoảng không hẹp giữa những tòa nhà và những chiến binh, Barst nhanh nhẹn và nhanh trí hơn. Hấn dùng vai húc vào lồng ngực ngựa, làm nó ngã ngửa ra. Sau đó hấn dùng mâu quăng về phía thần tiên trên một con ngựa khác, đánh bay anh ta ra khỏi yên. Con ngựa hí vang.

Vòng tròn bị phá vỡ. Các thần tiên tản ra để không chế ngựa và nhắm vào mối nguy trước mắt.

Sáu thần tiên chạy khỏi đội chiến binh gần đó và bao quanh Barst, với tốc độ nhanh như chớp. Barst biến mất đằng sau họ trong một thoáng; sau đó hấn giờ mâu lên, ba thần tiên bắn ra xa. Rồi hai người nữa. Barst sải bước lên, máu tươi và máu khô dính đầy thanh mâu đen.

“Tới lúc rồi!” Barst gầm thét, trong quảng trường, hàng trăm chiến binh xông vào các tiên nhân, buộc họ phải tự phòng vệ.

“không,” Roran tức giận gầm lên. Anh muốn cùng các chiến binh của mình đi giúp, nhưng quá nhiều cơ thể – cả chết lẫn sống – chia cắt họ khỏi Barst và các tiên nhân. Anh liếc nhìn bà lang. Bà cũng lo lắng hết như anh, “Bà không làm gì được sao?”

“Có thể, nhưng điều đó đổi lại bằng mạng sống của ta và mọi người ở đây.”

“kể cả Galbatorix ư?”

“Hấn đặt phòng thủ cho hấn quá tốt, nhưng quân đội chúng ta có thể sẽ bị hủy diệt cùng tất cả mọi người ở Urû’baen. Thậm chí những người trong doanh trại cũng chết. Đó có phải điều cháu muốn không?”

Roran lắc đầu.

“Ta cũng nghĩ là không.”

Barst di chuyển với tốc độ đáng ngạc nhiên. Barst hạ gục từng tiên nhân một, dễ như ăn kẹo. Với một nhát chém, hấn chém vào vai tiên nữ buộc vải đỏ và đánh ngã cô. Cô chỉ vào Barst và hét vang gì đó bằng ngôn

ngữ cổ. Nhưng phép thuật trở nên méo mó vì một thần tiên khác nhào về phía trước, ngã khỏi yên cương, thân anh ta chẻ dọc từ đầu xuống dưới.

Barst dùng mâu đâm chết tiên nữ đó và tiếp tục chạy từ chỗ con ngựa này tới con ngựa khác tới khi tới chỗ Islanzadí cưỡi con ngựa trắng.

Nữ hoàng thần tiên không đợi Barst giết chết con chiến mã của mình. Bà nhảy khỏi ngựa, áo choàng đỏ bay phấp phới. Người bạn đồng hành, con quạ trắng tung cánh bay khỏi vai bà.

Trước khi tiếp đất, bà chém Barst. Lưỡi gươm như một dải thép trắng sáng. Nó kêu vang lên khi chạm vào lưới phòng hộ của Barst.

Barst trả đũa. Islanzadí gạt đòn tấn công bằng cách xoay cổ tay, khiến quả cầu gai trên lưỡi mâu đập xuống nền đất lát đá sỏi. Chung quanh họ, địch ta dừng lại xem họ giao đấu. Trên đầu họ, con quạ trắng lượn vòng, kêu chói lói và nguyên rửa theo cách của loài quạ.

Roran chưa bao giờ chứng kiến một trận đấu như thế. Những đòn thế của Barst lẫn nữ hoàng Islanzadí đều rất nhanh – chỉ là những hình ảnh nhòe nhòe khi họ chém vào nhau – và âm thanh vũ khí họ kêu vang lớn hơn bất cứ tiếng động nào trong thành phố.

Hết lần này tới lần khác, Barst cố dùng mâu đập bẹp Islanzadí như đối với các tiên nhân khác. Nhưng bà quá nhanh. Hơn nữa, nếu không phải ngang cơ, thì sức bà còn hơn hẳn. Bà gạt những đòn đánh của hắn không chút khó khăn. Roran nghĩ, các thần tiên khác hẳn phải hỗ trợ bà, vì bà không hề mệt mỏi, dù chiến đấu vô cùng gian nan.

Một Kull và hai tiên nhân ra hỗ trợ bà. Barst không để ý tới họ. Hắn giết từng người một, khi họ phạm sai lầm tiến vào tầm với của hắn.

Roran thấy mình đang nắm cây cột rất chặt. Tay anh bắt đầu bị chuột rút.

Nhiều phút trôi qua. Nữ hoàng Islanzadí và Barst tiếp tục đánh qua lại. Nữ hoàng thần tiên chuyển động thật uyển chuyển: mềm mại nhưng đầy quyền năng. Không giống như Barst, bà không phạm một sai lầm nào – không được phép – vì bà không có lưới phòng hộ bảo vệ. Mỗi thời khắc trôi qua, sự ngưỡng mộ của Roran dành cho nữ hoàng Islanzadí càng tăng thêm. Anh cảm thấy như mình đang chứng kiến một trận đấu sẽ được ca tụng ngàn đời.

Con quạ thường xuyên mổ Barst, để khiến hắn xao lãng khỏi nữ hoàng Islanzadí. Sau vài lần tấn công đầu tiên của con quạ, Barst bỏ qua con chim luôn, vì sinh vật điên khùng đó không thể chạm vào hắn. Nó bị đau nên biết phải tránh xa ngọn mâu kia.

Con quạ càng lúc càng thất vọng, nó kêu to hơn và thường xuyên hơn, càng lúc nó càng tấn công gần đầu và cổ Barst.

Cuối cùng, khi con chim lao xuống Barst, hắn giơ mâu lên, thay đổi đường đi của mũi mâu, chém rách cánh phải con chim. Con chim kêu lên đau đớn và hạ một chân xuống đất trước khi lại bay lên trời.

Người và tiên quần thảo với nhau. Không ai giành phần hơn. Sau đó, Nữ hoàng Islanzadí hét một tiếng bằng ngôn ngữ cổ. Hai vũ khí va vào nhau tỏa ánh sáng rực rỡ.

Roran nheo mắt, dùng tay che mắt để nhìn rõ hơn.

Trong một phút, những âm thanh vọng lại chỉ có tiếng khóc của những người bị thương và tiếng rung như tiếng chuông càng lúc càng lớn cho tới khi không thể chịu nổi. Rorant thấy ma mèo đi cùng bà Angela đang cuộn tròn dùng bàn chân che tai.

Khi âm thanh vang tới tầng âm cao nhất, lưỡi kiếm của Islanzadí gãy vụn, ánh sáng và tiếng chuông ngưng bật.

Nữ hoàng thần tiên dùng cây kiếm gãy chỉ vào mặt Barst. Bà nói, “Ta nguyên rửa ngươi, Barst, con trai của Berengar!”

Barst để lưỡi kiếm của bà đi qua lưới phòng hộ. Sau đó hắn lại vùng mâu trúng vùng giữa cổ và vai Nữ hoàng Islanzadí. Bà ngã sập xuống đất, máu tràn đầy bộ áo giáp vảy vàng.

Tất cả đứng im.

Con quạ trắng bay lượn vòng trên, nó kêu ré lên một tiếng đau đớn rồi từ từ bay ra ngoài tường thành, những chiếc lông nhuộm đỏ máu và biến mất.

Những tiếng than khóc vang lên trong Varden. Trên những con đường, những chiến binh buông vũ khí và bỏ chạy. Những thần tiên thét lên vì tức giận và đau buồn – những âm thanh thật kinh khủng. Tất cả các thần tiên cầm cung đều nhắm bắn vào Barst. Những mũi tên cháy rực trước khi chạm vào hắn. Cả tá thần tiên lao về phía hắn, nhưng hắn gạt họ đi như gạt những đứa nhỏ. Trong giây phút đó, năm thần tiên nhào lên, nâng thi thể nữ hoàng Islanzadí, mang bà đi trên cái khiên hình lá.

Roran không tin vào mắt mình. Trong số họ, nữ hoàng Islanzadí là người anh không ngờ sẽ hy sinh. Anh giương mắt nhìn những chiến binh bỏ chạy và thầm nguyện rủa họ vì là những kẻ phản bội và hèn nhát. Sau đó anh nhìn Barst. Hắn đang chỉ huy quân đội để đẩy lùi Varden và quân đồng minh ra khỏi Urû'baen.

Roran càng lúc càng cảm thấy quặn ruột. Những thần tiên có thể tiếp tục chiến đấu. Nhưng con người, người lùn, Urgal không còn muốn chiến đấu tiếp. Anh có thể thấy điều đó trên gương mặt họ. Họ sẽ nhanh chóng đào ngũ bỏ chạy. Barst sẽ giết hàng trăm người họ. Roran chắc chắn, Barst sẽ không dừng lại khi tới chân tường thành. Hắn sẽ đuổi cùng giết tận Varden tới tận doanh trại bao nhiêu cũng được.

Là Roran anh cũng làm thế.

Tệ hơn, nếu barst tới doanh trại, Katrina sẽ gặp nguy hiểm. Roran chắc chắn về điều đó nếu binh lính bắt được cô.

Roran nhìn bàn tay đầm máu. Barst phải bị ngăn chặn. Nhưng bằng cách nào? Roran nghĩ và nghĩ, bỏ đi tất cả những thứ về phép thuật, cho tới khi nhớ lại cảm giác khi những tên lính bắt giữ và đánh anh.

Roran rùng mình hít một hơi thật sâu.

Đó là cách. Một cách nguy hiểm, cực kỳ nguy hiểm. Nếu anh muốn làm điều anh vừa nghĩ tới, anh biết mình có thể sẽ không bao giờ gặp lại Katrina, chứ đừng nói gì tới đứa con chưa chào đời của họ. Nhưng ý tưởng này làm anh bình yên. Cuộc đời của anh đánh đổi lấy cuộc đời họ. Đó là một cuộc trao đổi công bằng. Nếu anh có thể cùng lúc cứu lấy Varden, anh sẽ vô cùng hạnh phúc được hiến dâng cuộc đời mình.

Katrina...

Một quyết định dễ dàng.

Anh ngừng đầu tiến tới chỗ bà lang. Trông bà đang choáng váng và mất phương hướng như bất cứ thần tiên nào. Anh dùng khiên chạm vào vai bà và nói, “Cháu cần bà giúp.”

Bà nhìn nó với cặp mắt hoen đỏ. “Cháu định làm gì?”

“Giết Barst.” Điều anh nói đã khiến mọi chiến binh xung quanh chú ý.

“Roran, đừng,” chú Horst kêu lên.

Bà lang gật đầu. “ta sẽ giúp trong phạm vi của mình.”

“Tốt. Cháu muốn bà đưa Jörmundur, Garzhvog, Orik, Grimrr, và một thần tiên nào có quyền hạn tới đây.”

Người phụ nữ tóc xoắn khịt khịt mũi và lau mắt. “Cháu muốn gặp họ ở đâu?”

“Ở ngay đây. Và nhanh lên, trước khi thêm nhiều quân ta bỏ chạy!”

Angela gật đầu. Bà và ma mèo bỏ đi, sát các tòa nhà để được bảo vệ tốt hơn.

“Cháu sẽ không một mình chống lại hắn đâu, nếu đó là điều chú nghĩ,” Roran nói, hất hàm về phía Barst.

Chú Horst dường như nhẹ nhõm. “Vậy cháu định làm gì?”

“Chú sẽ biết thôi.”

Vài tên lính cầm giáo chạy lên bậc thềm, nhưng những người lùn tóc đỏ đã gia nhập hàng quân của Roran đã dễ dàng đẩy lui chúng. Lần đầu tiên họ giành được lợi thế trước đối thủ.

Trong khi những người lùn chống lại tụi lính, Roran đi tới chỗ tiên nhân gần đó – trên mặt hằn nét giận dữ. Anh ta đang nhanh chóng bắt hết tên về phía Barst. Nhưng, tất nhiên, không một mũi tên nào trúng đích.

“Đủ rồi,” Roran nói. Khi tiên nhân tóc đen phớt lờ anh, Roran nắm lấy tay phải anh ta, tay cầm cung và đẩy sang một bên. “Tôi nói là đủ rồi. Tiết kiệm tên đi.”

Một tiếng gầm vang lên. Roran cảm thấy một bàn tay đặt trên cổ họng.

“Đừng chạm vào ta, loài người.”

“Nghe tôi nói đây! Tôi có thể giúp anh giết Barst. Nhưng... thả tôi ra.”

Sau một hai giây, những ngón tay bóp quanh cổ Roran lỏng ra. “Làm thế nào, cây Búa Dững mãnh?” Con khát máu trong giọng nói tiên nhân đối nghịch với những giọt nước mắt lăn trên má.

“Anh sẽ biết trong một phút nữa. Nhưng tôi phải hỏi anh một câu trước. Vì sao các anh không thể dùng tư tưởng giết chết Barst? Hẳn chỉ là một con người. Mà các anh lại là một nhóm.”

Sự tức giận hiện lên trên nét mặt thần tiên. “Vì tư tưởng hẳn bị ản!”

“Bằng cách nào?”

“Tôi không biết. Chúng tôi không cảm nhận được suy nghĩ của hân. Như thể có một lớp màng bọc lấy tư tưởng của hân vậy. Chúng tôi không thấy thứ gì trong đó. Vì thế chúng tôi không thể chọc thủng được.”

Roran đã biết trước điều này. “Cảm ơn,” anh nói và thần tiên cúi đầu tỏ vẻ hiểu biết.

Garzhvog là người đầu tiên tới nơi. Ông ta xuất hiện từ một con phố gần đó và chạy lên bậc thềm bằng hai bước chân, sau đó quay lại gầm vang về phía ba mươi tên lính đuổi theo. Thấy Kull an toàn cùng những chiến hữu, chúng khôn ngoan lui lại.

“Cây búa dững mãnh!” Garzhvog kêu lên. “Người yêu cầu và ta đã tới.”

Sau vài phút nữa, những người Roran nhờ bà lang đưa tới cuối cùng cũng tới. Tiên nhân tóc bạc tới đây là người Roran thi thoảng thấy đi cùng nữ hoàng Islanzadí. Lãnh chúa Däthedr. Sáu người bọn họ, người dính đầy máu và mệt mỏi, đứng thành một nhóm bên dưới những cột đá.

“Tôi có một kế hoạch hạ sát Barst,” Roran nói. “Nhưng tôi cần mọi người giúp tôi. Chúng ta còn rất ít thời gian. Tôi tin tưởng mọi người được không?”

“Phụ thuộc vào kế hoạch của anh,” Orik nói. “Cứ nói trước đi.”

Thế là Roran giải thích nhanh chóng nhất có thể. Khi anh nói xong, anh hỏi Orik, “Ngài có thể nhắm bắn các máy bắn tên và cầu đá chính xác nếu cần thiết không?”

Người lùn khùng khục trong cổ họng. “Không phải với cách con người xây dựng các cỗ máy chiến tranh. Chúng tôi đặt tảng đá cách mục tiêu khoảng 7m, nhưng nếu gần hơn thì còn phụ thuộc vào may mắn.”

Roran nhìn lãnh chúa thần tiên Däthedr. “Những tiên nhân khác có nghe lời anh không?”

“Họ nghe lệnh tôi, Cây Búa Dững Mãnh ạ. Anh không phải nghi ngờ điều đó.”

“Vậy anh hãy cử vài pháp sư đi theo cùng người lùn giúp họ định hướng những tảng đá nhé?”

“Không đảm bảo thành công đâu. Những câu thần chú thường không hiệu nghiệm hoặc bị lệch lạc.”

“Chúng ta phải liều thôi.” Roran nhìn cả nhóm. “Vậy, tôi hỏi lại lần nữa, tôi trông cậy vào mọi người được không?”

Bên ngoài bức tường, những tiếng kêu một lần nữa tắt lịm vì Barst đang tả đấm hữu chém.

Garzhvog làm Roran ngạc nhiên khi trả lời đầu tiên. “Anh là một tên điên, Cây Búa dững mãnh ạ, nhưng tôi sẽ theo anh,” ông ta nói. Ông ta kêu ruk-ruk. Roran nghĩ có thể ông ta đang cười. “Giết Barst còn mang lại nhiều vinh quang hơn.”

Sau đó, Jörmundur nói. “Được, tôi cùng theo anh, Roran. Tôi nghĩ chúng ta không còn lựa chọn nào khác.”

“Đồng ý,” Orík nói.

“đồngggggg ýyyy,” Grimrr, vua ma mèo nói, từ ngữ thoát ra từ tiếng gầm trong cổ họng.”

“Đồng ý,” Lãnh chúa Dãthedr nói.

“Vậy thì đi!” Roran nói. “Mọi người biết cần làm gì rồi đó! Đi thôi!”

Khi chia tay, Roran gọi các chiến binh của mình tụ tập lại và nói cho họ nghe kế hoạch. Sau đó họ thu mình sau những cái cột và chờ đợi. Phải mất ba tới bốn phút – thời gian quý giá để Barst và toán lính đẩy lùi Varden ra gần tường thành hơn – nhưng sau đó Roran thấy những nhóm người lùn và thần tiên chạy tới mười hai máy cầu đá và máy bắn tên gần nhất trên tường thành và giành quyền kiểm soát.

Vài phút căng thẳng nữa trôi qua. Sau đó Orík nhanh chóng chạy lên bậc thềm cùng với ba mươi người lùn. Ông nói với Roran, “Họ sẵn sàng rồi.”

Roran gật đầu. Anh nói với mọi người, “Vào vị trí!”

Những người còn sót lại trong trung đoàn của Roran hình thành một mũi tấn công, anh đứng đầu và các thần tiên và Urgal ngay đằng sau. Orík và những người lùn ở ngoài rìa.

Khi tất cả đã vào vị trí, Roran hét, “Tiến lên!” và bước xuống những bậc thềm xông vào kẻ thù, biết rằng những người còn lại đang bám sát anh.

Những tên lính không ngờ họ sẽ tấn công; chúng tản ra trước Roran như nước trước mũi thuyền.

Một tên cố cản đường Roran. Roran không dừng bước, đâm vào mắt hắn.

Họ chỉ còn cách Barst 17m. Hiện Barst đang quay lưng với họ. Roran dừng lại. Anh nói với một thần tiên, “Hãy làm sao để mọi người trong quảng trường đều nghe thấy giọng tôi.”

Thần tiên thì thầm cái gì đó bằng ngôn ngữ cổ, rồi nói, “Xong.”

“Barst!” Roran hét, giọng anh vang vọng cả chiến trường. Trận chiến trên các con phố ngừng lại, trừ một vài cuộc đụng độ dây dợ.

Mồ hôi rịn trên trán Roran. Trái tim anh đập thình thịch. Nhưng anh không thấy sợ. “Barst!” anh hét thêm lần nữa và dùng giáo gõ vào khiên. “Quay lại đây chiến đấu với ta, đồ giòi bọ vô lại kia!”

Một tên lính lao tới anh. Roran chặn thanh kiếm của hắn và, dễ dàng đẩy ngã và giết chết hắn bằng hai cú đâm. Anh rút răn và nhắc lại, “Barst!”

Bóng người nặng nề, to bè quay lại đối diện với anh. Giờ khi gần hơn, Roran có thể thấy sự thông minh ẩn trong đôi mắt và nụ cười chế giễu nhỏ nơi khóe môi như trẻ con. Cổ hơn to bằng bắp đùi Roran. Bên dưới lớp áo giáp, thân hình hắn cuộn cuộn cơ bắp. Ánh nắng phản chiếu lên áo giáp khiến Roran không thể nhìn lâu, dù anh đã cố.

“Barst! Tên ta là Roran Cây Búa Dững Mãnh, anh họ của Eragon Khắc tinh của Tà thần! Hãy đấu với ta nếu ngươi dám, hoặc không hãy bỏ chạy như một tên hèn nhát trước mặt mọi người ngày hôm nay.”

“Không ai dám hạ nhục ta đâu, Cây Búa Dững Mãnh. Hay ta nên nói Cây Búa Hụt (Lackhammer:không có búa) vì ta không thấy búa đâu.”

Roran đứng thẳng người. “Ta không cần dùng búa để giết ngươi, đồ không râu liềm giày.”

“THật sao?” Nụ cười nhỏ nở rộng hơn. “Mở rộng chỗ!” hắn hét và vẩy râu về phía quân lính cũng như Varden.

Với một tiếng sấm nhẹ khi hàng ngàn bước chân di chuyển về sau, quân đội rút lui, một khoảng trống rộng hình tròn hình thành quanh Barst. Hắn chỉ râu về Roran. “Galbatorix đã nói cho ta nghe về ngươi, Cây búa thiếu. Ngài nói ta phải bẻ gãy từng khúc xương trên người ngươi trước khi giết chết ngươi.”

“Thế nếu ta bẻ gãy xương ngươi thay vào thì sao?” Roran nói. Tới lúc rồi! Anh tập trung nghĩ hết mức có thể, cố hét lớn suy nghĩ ra khỏi bóng đen bao bọc trí óc. Anh hy vọng những thần tiên và pháp sư khác có thể nghe thấy.

Barst nhú mảy và mở miệng. Trước khi hắn kịp nói, một tiếng rít nhỏ vang lên trong thành phố. Sau tảng đá – cỡ bằng thùng rượu – từ máy cẩu đá bắn trúng mái nhà. Nửa tá lao theo sau.

Năm tảng đá rơi trực tiếp vào chỗ Barst. Tảng đá thứ sáu trượt và nảy trên quảng trường như đá nảy trên nước, đánh ngã cả người lẫn người lùn.

Những tảng đá vỡ ra và nổ tung khi chạm vào lưới phòng hộ của Barst, khiến những mảnh đá bay tứ tán. Roran lùi lại sau khiên và suýt ngã khi một tảng đá đập vào đó. Anh bị bầm tay. Những mũi lao biến mất trong ngọn lửa vàng, để lại ngọn lửa ma quỷ chiếu sáng đám mây bụi bay trên đầu Barst.

Khi chắc đã an toàn, Roran nhìn qua khiên.

Barst đang nằm giữa đồng đá. Máu nằm trên đất cạnh hắn.

“Bắt lấy hắn!” Roran hét và tiến lên.

Những Varden gần đó cũng xông lên, nhưng những tên lính họ đang chiến đấu cùng hét lên và tấn công, ngăn không cho họ đi thêm vài bước. Với một tiếng gầm, hai đội quân xông vào nhau một lần nữa, với cơn giận dữ trong tuyệt vọng.

Trong khi đó, Jörmundur xuất hiện ở con đường bên kia, dẫn theo một trăm người lính. Ông cùng những người đi theo sẽ cầm chân quân địch trong khi Roran và những người khác xử lý Barst.

Từ phía bên kia quảng trường, Garzhvog và sáu Kull khác lao ra từ đằng sau những ngôi nhà họ dùng để ẩn mình. Những bước chân của họ làm rung chuyển mặt đất. Cả Varden lẫn quân Triều đình đều toán loạn tránh khỏi đường đi của họ.

Có hàng trăm ma mèo, hầu hết ở lối thú, nhảy ra khỏi đội quân chủ lực, tràn xuống đường, nhe nanh, nhằm chỗ Barst nằm mà thẳng tiến.

Khi Roran tới nơi thì Barst bắt đầu động đậy. Roran cầm giáo bằng cả hai tay, đâm vào cổ Barst.

Lưỡi giáo còn cách Barst độ 35 phân thì dừng lại, đầu mũi giáo cong queo và gãy như đâm vào một tảng đá hoa cương.

Roran chửi thề và tiếp tục đâm nhanh nhất có thể, để Eldunarí trong áo giáp Barst không có thời gian hồi sức.

Barst rên rỉ.

“Nhanh lên!” Roran gầm lên với Urgal.

Một khi họ tới đủ gần, Roran lùi ra để Kull có khoảng không cần thiết. Mỗi Urgal đồ sộ đợt lượt mình để đánh Barst bằng thứ vũ khí của mình. Lưới phòng hộ chặn họ lại, nhưng Kull vẫn tiếp tục. Thật đỉnh tai nhức óc.

Ma mèo và thần tiên bao quanh Roran. Đằng sau họ, anh nửa nhận thức rằng những chiến binh đi cùng anh đang cầm chân quân địch, cùng với đội quân của Jörmundur.

Ngay khi Roran bắt đầu nghĩ lưới phòng thủ của Barst mất tác dụng, một trong những Kull gầm lên âm thanh chiến thắng. Roran lấy lưỡi rìu của sinh vật nhằm xuống áo giáp Barst mà chém xuống.

“Lần nữa!” Roran hét. “Giờ! Giết hắn!”

Kull nâng ríu lên, Garzhvog quăng cây chùy bọc sắt vào đầu Barst.

Roran thấy có cái gì nhoáng qua. Một tiếng thịch lớn khi chùy đập vào khiên của Barst. Hắn đã dùng nó che mình.

Chó chết!

Trước khi các Urgal kịp tấn công tiếp, Barst kéo chân một Kull, tay đặt sau gối chân phải Kull. Kull gầm lên vì đau đớn và nhảy lùi lại, kéo Barst ra khỏi các Kull.

Các Urgal và hai thần tiên gần đó lại bao vây Barst. Trong vài tích tắc, dường như họ có thể giết chết hắn.

Sau đó một thần tiên bay vèo đi, cổ cong kỳ lạ. Kull ngã cạnh anh, hét gì đó bằng tiếng mẹ đẻ. Xương lòi ra khỏi cẳng tay trái hắn. Garzhvog gầm gừ nhảy lùi lại, máu chảy ra từ lỗ thủng lỗ nắm đấm bên mình.

Không! Roran lạnh người nghĩ. Không thể kết thúc thế này! Mình không thể để nó xảy ra!

Anh hét và lao lên chen vào giữa hai Urgal. Anh hầu như không nhìn thấy Barst – hắn dính đầy máu me và đang sôi tiết, với khiên một bên tay và tay kia cầm kiếm – trước khi Barst quăng khiên đánh vào sườn trái Roran.

Không khí ồ ạt rời khỏi phổi Roran. Bầu trời và mặt đất quay mòng mòng quanh anh. Anh cảm thấy mũi trụ đang nảy trên mặt đất.

Thế giới dường như cứ đảo điên quanh anh kể cả khi anh quay tròn để dừng lại.

Anh nằm đó một lúc, cổ thở. Cuối cùng anh cũng hít vào được. Anh nghĩ anh chưa bao giờ biết ơn điều gì hơn hơi thở lúc này. Anh thở hỗn hển. Sau đó anh rít lên vì cơ thể chỗ nào cũng đau đớn. Tay trái anh tê cứng, nhưng những bắp thịt và gân đau tới cực độ.

Anh cố ngồi dậy. Anh gập bụng, quá choáng váng và đau đớn không đứng dậy nổi. Trước mặt anh là những mảnh vỡ của tảng đá vàng. Trên đó có những đường đỏ mã não đỏ. Anh thở hỗn hển nhìn vào đó một lúc lâu. Trong suốt thời gian đó, ý nghĩ duy nhất của anh là: Phải đứng dậy. Phải đứng dậy. Phải đứng dậy...

Khi đã sẵn sàng, anh thử lại. Cánh tay trái của anh không cử động nổi. Thế anh đánh dựa hoàn toàn vào tay phải. Anh rất khó khăn để đôi chân giữ anh đứng lên. Anh từ từ đứng dậy, run rẩy và không thể hít nổi vào hơi ngắn.

Khi đứng thẳng dậy, có cái gì đó kéo vai trái anh. Anh bật ra tiếng hét câm không thành lời. Như thể có một con dao nóng đỏ găm vào khớp xương. Anh nhìn xuống và thấy mình bị trật khớp tay. Cái khiên của anh chẳng còn lại gì ngoài dây đai buộc khiên vào cẳng tay.

Roran quay người, tìm kiếm Barst. Hắn cách đó tầm 10m, bị những con ma mèo nhe nanh múa vuốt túm lấy.

Anh hài lòng vì Barst còn bị bám đuôi ít nhất vài giây nữa. Roran nhìn lại cánh tay bị trật khớp. Lúc đầu anh không nhớ mẹ đã dạy thế nào. Nhưng từ từ anh nhớ lại, càng lúc càng mờ mịt và choáng váng sắp ngất. Anh bỏ phần lại của cái khiên ra.

“Nắm chặt tay lại,” Roran lẩm bẩm. Anh nắm tay trái. “Giờ thả nắm đấm ra.” Anh làm theo, dù chỉ làm cơn đau nặng nề hơn. “Sau đó giờ tay sang một bên, tránh khỏi...” Anh gào lên một tiếng gầm khi vai kêu kèn kẹt, từng cơ bắp, từng thịt căng hơn mức bình thường. Anh cứ xoay tay và nắm chặt bàn tay. Sau vài giây, xương về đúng chỗ.

Sự nhẹ nhõm tới ngay tức thì. Anh vẫn còn đau vài chỗ nữa – đặc biệt ở lưng dưới và lồng ngực – nhưng ít nhất anh có thể sử dụng tay. Cơn đau cũng không còn quá đáng.

Roran lại nhìn Barst.

Cái trước mắt anh khiến anh muốn bệnh

Hắn đang đứng giữa một vòng tròn xác ma mèo. Máu chảy xuống áo giáp của hắn, từng túm lông mèo dính trên râu. Hắn phẩy chúng đi. Má hắn bị rách sâu, cổ tay phải áo giáp bị xé toạc. Nhưng ngoài ra, hắn vẫn không hề hấn gì. Vài ma mèo còn đối đầu với hắn đã cảnh giác hơn và giữ khoảng cách. Chúng nhìn Roran như muốn quay đuôi bỏ chạy. Đằng sau Barst là xác của các Kull và thần tiên anh đã chiến đấu cùng. Tất cả các chiến binh của Roran đều biến mất. Chỉ còn bọn lính địch bao quanh Roran, Barst và những ma mèo: toàn những chiếc áo đỏ. Những người lính của họ chảy chặt đẩy chúng ra xa.

“Bắn hắn!” Roran hét, nhưng không ai nghe thấy.

Nhưng Barst thì có thấy., Hắn bắt đầu di chuyển nặng nề về phía Roran. “Cây Búa Thiếu!” hắn gầm lên. “Ta sẽ lấy đầu ngươi để trả thù!”

Roran thấy ngọn giáo trên đất. Anh quỳ xuống nhặt lên. Anh choáng váng nhẹ. “Thử xem!” anh trả lời. Nhưng từ ngữ dường như quá yếu ớt, đầu óc anh toàn hình ảnh của Katrina và đứa con sắp chào đời.

Một ma mèo – trong dạng người phụ nữ tóc trắng không cao hơn khuỷu tay của Roran là bao – chạy tới và chém dọc đùi trái hắn.

Barst gầm lên và quay lại. Nhưng ma mèo đã lùi lại, phun phì phì vào hắn. Barst đợi thêm một lúc nữa để đảm bảo cô không làm phiền hắn nữa. Hắn tiếp tục bước về phía Roran, cả nhắc vì vết thương mới cần bước tiến. Máu chảy xuống chân hắn.

Roran liếm môi, không thể rời mắt khỏi kẻ địch. Anh chỉ còn ngọn giáo. Anh không có khiên. Anh không thể bỏ chạy và anh cũng không nghĩ mình có thể đấu nổi sức mạnh và tốc độ không bình thường của hắn. Không ai xung quanh anh có thể giúp sức.

Đây là một tình huống bất khả thi. Roran không chấp nhận thất bại. Anh đã bỏ cuộc một lần. Anh sẽ không bao giờ từ bỏ thêm lần nữa. Dù anh biết anh sắp chết.

Barst tiến tới, anh đâm vào mắt cá chân phải hắn, tuyệt vọng mong sao có thể làm hắn què. Barst dùng mâu đẩy giáo đi rồi quăng mâu vào Roran.

Roran đã lường trước cú phản đòn và nhảy lùi lại nhanh nhất có thể.

Barst nhe răng thành một nụ cười. Hắn định chém thêm lần nữa thì một bóng đen phủ lên người hắn. Hắn nhìn lên.

Con quạ trắng của nữ hoàng Islanzadí từ trên trời đậu thẳng vào mặt Barst. Con quạ kêu ré lên vì tức giận và cào cấu Barst. Roran kinh ngạc khi nghe con quạ nói. “Chết đi! Chết đi! Chết đi!”

Barst chửi rủa và ném khiên xuống. Với tay không, hắn gạt con quạ đi, làm gãy cái cánh vốn đã bị thương của nó. Thịt lòi ra thành dải trên trán hắn, máu nhuộm đỏ má và cằm hắn.

Roran lao lên dùng giáo đâm vào tay kia Barst. Barst làm rơi mâu xuống.

Roran nắm lấy cơ hội và đâm vào cổ họng đang sơ hở của Barst. Nhưng Barst đã dùng tay nắm lấy cây giáo và giật ra khỏi tay Roran, dùng những ngón tay bẻ gãy dễ như kẻ thanh củi khô.

“Giờ mày chết đi,” Barst nói, nhổ máu ra. Môi hắn bị xé rách và mắt phải bị hỏng. Nhưng hắn vẫn nhìn được bằng con mắt còn lại.

Hắn tiến tới chỗ Roran, định ghì chết anh. Roran không thể tránh kẻ cả muốn. Nhưng khi cánh tay Barst gần hơn, Roran nắm eo Barst và dùng hết sức mà vặn, đè hết cổ lên cái chân bị cả nhắc của Barst.

Barst giữ thế cân bằng trong một lúc, sau đó đầu gối hắn quỵ xuống. Với một tiếng kêu lên đau đớn, hắn ngã quỵ trên một chân và dùng tay trái nắm lấy một chân. Roran cúi xuống, chuôi khỏi cánh tay phải của Barst. Máu trên áo giáp Barst làm công việc này dễ dàng hơn, mặc dù sức hắn rất kinh khủng.

Roran cố bóp cổ Barst từ phía sau, nhưng Barst rụt cổ lại, khiến ý đồ của Roran bất thành. Thế là, thay vào đó, Roran ôm lấy ngực Barst, hy vọng sẽ ngăn được hắn cho tới khi có ai đó tới giúp anh giết hắn.

Barst gầm lên và ngã đè xuống. Vai bị đau của Roran bị đau và anh lảo nhào vì đau. Barst lăn lộn ba vòng khiến những Roran bị vùi sâu trong đồng đá sỏi. Một nhóm người nhảy đè lên Barst. Roran khó thở. Nhưng anh vẫn ôm chặt hắn. Barst dùng khuỷu tay đập vào anh. Roran cảm thấy vài chiếc xương sườn gãy.

Roran nghiêng rặng và ôm chặt hết mức có thể.

Katrina, anh nghĩ.

Barst lại dùng cùi chỏ thụi anh lần nữa.

Roran gầm lên, những tia sáng nhảy nhót trước mắt anh. Anh ôm mạnh hơn.

Cùi chỏ giáng xuống người anh như giáng xuống một cái đe.

“Người...không...thắng...được...đâu, Cây Búa Thiếu,” Barst rặn lên từng tiếng. Hắn lão đảo đứng lên, kéo theo Roran.

Dù anh nghĩ hắn có thể xé tuốt các thớ thịt ra khỏi người mình, Roran vẫn gồng mạnh tay hơn. Anh hét nhưng không thể nghe thấy giọng mình. Anh cảm nhận những mao mạch đang vỡ ra và gân chằng bị đứt.

Áo giáp Barst bị bẹp dúm do các Kull đâm, kèm theo đó là tiếng pha lê vỡ.

“Không!” Barst hét lên khi ánh sáng trắng tinh lóe lên từ các vết nứt. Hắn cứng đờ người, như có những sợi xích kéo căng tứ chi hắn. Hắn run rẩy không kiểm soát nổi.

Ánh sáng khiến Roran lóa mắt và làm bỏng tay và mặt anh. Anh thả Barst ra và ngã xuống đất. Anh dùng tay che tai.

Ánh sáng tiếp tục tràn ra khỏi áo giáp của Barst cho tới khi chính miếng kim loại đó cũng đỏ lên. Ánh sáng dịu dần, khiến thế giới tối đen lại. Những gì còn lại của lãnh chúa Barst nằm bốc khói trên nền đất lát đá cuội.

Roran chớp mắt khi nhìn lên bầu trời trong xanh không một gợn mây. Anh biết anh phải đứng dậy, vì rất nhiều quân địch xung quanh. Nhưng đá sỏi thật mềm mại làm sao. Anh muốn nhắm mắt lại nghỉ ngơi...

Khi anh mở mắt, anh thấy Orik và chú Horst và rất nhiều thần tiên xung quanh mình.

“Roran, cháu nghe chú nói không?” chú Horst nhìn anh với vẻ quan tâm.

Roran cố nói, nhưng không nên lời.

“Cháu nghe thấy không? Nghe chú này. Cháu phải tỉnh dậy. Roran! Roran!”

Roran lại thấy mình chìm trong màn đen. Thật dễ chịu như anh đang cuộn trong tấm chăn len vậy. Anh thấy ấm áp. Và điều cuối cùng anh còn nhớ là Orik ôm lấy anh và nói gì bằng ngôn ngữ người lùn như thể cầu nguyện.

230. Q.4 - Chương 67: Sức Mạnh Của Tri Thức

Eragon và Murtagh nhìn xoáy vào nhau. Họ từ từ đi vòng tròn, cố đoán xem người kia sẽ di chuyển thế nào và tới đâu. Murtagh dường như vẫn thoải mái như mọi khi. Nhưng dưới mắt hắn có quầng thâm và mặt khắc khổ. Eragon nghi ngờ rằng hắn đã rơi vào tình trạng căng thẳng cực độ một thời gian rồi. Hắn vẫn mặc một bộ giáp giống như Eragon: giáp xích dài, găng tay sắt, xà cạp, bao tay. Nhưng khiên của hắn dài hơn và mỏng hơn cưỡi Eragon. Thanh Brisingr có cán kiếm dài một bàn tay rưỡi. Nó dài hơn thanh Rar'roc. Trong khi đó Rar'roc to về bề ngang và nặng hơn.

Họ tới gần nhau hơn. Khi chỉ còn cách nhau gần 3,5m, Murtagh – đang quay lưng với Galbatorix – nói, giọng trầm tức giận, “Em làm gì đó?”

“Mua thời gian, Eragon bật nói, để lưỡi cổ không run.

Murtagh cau mặt. “Đồ ngốc. Hắn sẽ quan sát chúng ta chém nhau tới tấp, và điều đó thay đổi được cái gì? Chẳng gì cả.”

Thay vì trả lời, Eragon hơi nhào lên và dứt kiếm, khiến Murtagh giật mình.

“Chết tiệt,” Murtagh gầm lên. “Nếu chú mày đợi thêm một ngày nữa, anh đã có thể cứu Nasuada.”

Eragon ngạc nhiên. “Sao tôi phải tin anh?”

Câu hỏi đó còn làm Murtagh điên hơn. Môi hắn cong lên và rảo bước hơn, khiến Eragon phải tăng tốc độ theo. Sau đó, Murtagh nói nhỏ hơn. “Vây, chú mày đã tìm được thanh kiếm phù hợp. Thần tiên làm ra phải không?”

“Anh biết là họ...”

Murtagh lao lên, chém Zar'roc vào bụng nó. Eragon lùi lại, suýt không tránh được thanh kiếm đỏ.

Eragon trả lời với một cú chém cao quá đầu – nó để tay nắm sát chuôi Brisingr để tầm sát thương thanh kiếm tăng lên – và Murtagh nhảy tránh.

Họ cùng dừng lại và nhìn xem người kia có tấn công tiếp không. Khi không, cả hai lại đi lượn vòng, Eragon cảnh giác hơn trước.

Sau vài cú đánh qua lại, Eragon thấy rõ rằng Murtagh vẫn nhanh và khỏe như nó – bằng một tiên nhân. Việc cấm sử dụng pháp thuật của Galbatorix rõ ràng không được triển khai trên pháp thuật tăng cường các cơ bắp của Murtagh. Vì lý do cá nhân, Eragon không thích, nhưng nó có thể hiểu nguyên nhân sâu xa. Trận chiến này làm gì có công bằng.

Nhưng Eragon cũng không muốn một trận chiến công bằng. Nó muốn kiểm soát cục diện. Chính nó phải là người quyết định nó kết thúc lúc nào và thế nào. Không may thay, nó nghĩ rằng nó không có cơ hội đó, vì khả năng kiếm của Murtagh rất tốt. Và nếu nó thắng được, nó không biết nó sẽ đấu với Galbatorix thế nào. Nó cũng chẳng có thời gian mà nghĩ. Nhưng nó tin rằng Saphira, Arya và những con rồng sẽ giúp nó tìm ra cách.

Murtagh nhằm đánh vào vai phải nó. Eragon lấy khiên che. Một giây sau, nó nhận ra đó là đòn gió và Murtagh đã vòng ra sau lưng nó.

Eragon xoay người thấy thanh Rar'zoc nhắm vào cổ nó. Nó gạt thanh kiếm sang một bên một cách vụng về bằng sống kiếm. Sau đó nó phản đòn bằng một cú chém vào cẳng tay dưới của Murtagh. Nó vui một chút vì đánh trúng cổ tay Murtagh. Brisingr không chém qua được bao tay và tay áo bên trong, nhưng lực tác động cũng đủ làm Murtagh đau và đánh bật tay hắn đi, để ngực hắn sơ hở.

Eragon đâm, Murtagh dùng khiên chắn. Eragon đâm ba lần, nhưng Murtagh đều chặn đứng được. Khi Eragon định chém phát nữa, Murtagh phản đòn bằng một cú cắt vào mắt cá chân nó. Nếu trúng đòn chắc chắn nó què luôn.

Nhận ra ý đồ của Murtagh, Eragon thay đổi đường gươm và chặn thanh Zar'roc khi còn cách chân nó chưa đầy một inch. Tiếp theo nó phản đòn.

Vài phút trôi qua. Họ đánh qua lại, cố gắng làm hỏng nhịp điệu của người kia, nhưng thất bại. Họ hiểu người kia quá rõ. Dù Eragon định làm gì, Murtagh đều có thể ngăn cản, và ngược lại. Đây giống như một trò chơi mà cả hai đều phải đoán bước tiếp theo. Cả hai đều đã quá quen nhau nên Eragon tập trung đoán ý nghĩ của Murtagh, từ đó biết trước Murtagh định làm gì tiếp.

Ngay từ khi bắt đầu, Eragon đã thấy Murtagh đang chơi một trò chơi khác với những lần họ giao đấu trước. Hắn tấn công liên tục, khác với trước đây. Eragon có cảm giác đây là lần đầu tiên hắn muốn tốc chiến đánh bại Eragon. Hơn nữa, sau lần bùng nổ lúc đầu, giờ cơn giận dữ đã biến mất. Hắn chỉ bày ra sự quyết tâm lạnh lùng, không thể nào lay chuyển.

Eragon thấy mình đang chiến đấu có giới hạn. Dù nó biết nó có thể cầm chân Murtagh, nhưng nó phòng ngự nhiều hơn ý định.

Sau một hồi, Murtagh hạ thấp kiếm và quay về phía ngai vàng và Galbatorix.

Eragon vẫn đề phòng, nhưng lưỡng lự, không biết có nên tấn công không.

Trong giây phút lưỡng lự đó, Murtagh lao về phía nó. Eragon đứng trên mắt đất vùng kiếm. Murtagh dùng khiên đỡ, rồi sau đó, thay vì tiếp tục chém như Eragon nghĩ, hắn dùng khiên đẩy khiên của Eragon.

Eragon rống lên và đẩy ngược lại. Nó muốn chuồn ra sau để chém vào lưng hay chân Murtagh, nhưng Murtagh đẩy quá mạnh nên Eragon không dám liều. Murtagh cao hơn nó 3 tới 5 phân. Chiều cao đó giúp hắn đẩy khiên Eragon xuống theo cách khiến nó khó lòng không bị trượt đi trên nền nhà bóng loáng.

Cuối cùng, với một tiếng gầm và một cú đẩy mạnh, Murtagh khiến Eragon thối lui. Khi Eragon loạng choạng giữ thăng bằng, Murtagh kẻ kiếm vào cổ nó.

“Letta!” Galbatorix nói.

Đầu mũi kiếm Zar'roc chỉ còn cách da Eragon một đốt tay. Nó đứng im, thở hổn hển, không hiểu chuyện gì vừa xảy ra.

“Kiếm chế đi, Murtagh, không ta sẽ giúp ngươi làm điều đó,” Galbatorix từ trên cao nói vọng xuống. “Ta không thích phải nhắc lại. Ngươi không được giết Eragon, và hắn không được giết ngươi... Giờ, tiếp tục.”

Nhận ra rằng Murtagh thật sự muốn giết nó – và hắn đã thành công nếu Galbatorix không can thiệp – khiến Eragon sốc. Nó tìm kiếm trên mặt Murtagh một sự giải thích, nhưng trên đó chẳng biểu hiện gì, như thể Eragon chẳng là gì với hắn.

Eragon không hiểu nổi. Murtagh rõ ràng đang chơi một trò chơi khác với nó. Có cái gì đã thay đổi trong hắn, nhưng là cái gì thì Eragon không biết.

Thêm nữa, biết mình đã thua – hay đúng hơn, đã chết – làm giảm sự tự tin của Eragon. Nó đã đối mặt với tử thân rất nhiều lần, nhưng không phải theo cách không hay ho này. Không còn nghi ngờ gì nữa, Murtagh đã đánh bại nó và chỉ nhờ lòng lòng nhân từ của Galbatorix – nếu có đấy – đã cứu nó.

Eragon, đừng nghĩ nhiều, Arya nói. Chàng không cần nghi ngờ gì việc hắn muốn giết chàng. Hay chuyện chàng muốn giết hắn. Nếu chàng làm điều đó, trận đấu sẽ theo cách khác, Murtagh sẽ không bao giờ có cơ hội tấn công chàng như hắn đã làm.

Eragon nghi ngờ liếc nhìn nơi nàng đứng ở phía rìa ánh sáng, cùng Elva và Saphira. Sau đó, Saphira nói, Nếu hắn muốn xé toạc cổ họng chàng, vậy hãy chém vào khoeo chân hắn và hắn sẽ không thể làm lại điều đó.

Eragon gật đầu, ra hiệu nó đã hiểu.

Nó và Murtagh tách nhau ra và về vị trí đối diện nhau trong khi Galbatorix tỏ vẻ đồng tình.

Lần này Eragon tấn công trước.

Họ chiến đấu như thể hàng giờ trôi qua. Murtagh không định giết người, trong khi Eragon – hài lòng – thành công trong việc chạm tới xương đòn của hắn, dù nó đã ngừng lại trước khi Galbatorix nhắc nhở. Murtagh có vẻ mất ổn định. Eragon cho phép mình nở nụ cười vì phản ứng của Murtagh.

Vài nhát chém nữa, cả hai đều không chặn được. Với tốc độ và khả năng của mình, Murtagh và nó đều không được quyền mắc sai lầm. Nhưng không có cách dễ dàng kết thúc trận đánh, họ mắc sai lầm là không thể tránh được. Những sai lầm đó phải trả giá bằng những vết thương.

Vết thương đầu tiên là Murtagh gây ra cho Eragon ở đùi phải, khoảng trống giữa giáp và phía trên xà cạp. Chỉ là vết thương nông nhưng đau cực kỳ. Mỗi lần Eragon dồn trọng lượng lên chân, máu lại trào ra khỏi vết thương.

Vết thương thứ hai cũng là của Eragon: một vết rạch trên một bên lông mày sau khi Murtagh chém một nhát từ mũ trụ của nó. Vết thương thứ hai khiến Eragon khó chịu hơn, vì máu chảy vào mắt nó, che mờ mắt nó.

Sau đó Eragon đánh vào cổ tay Murtagh lần nữa, lần này chết xuyên qua cổ tay giáp, áo trấn thủ và qua lớp da trên phần xương. Nó không làm thương tới các cơ nhưng lại làm Murtagh rất đau. Máu chảy ra ngoài bao tay khiến hắn trượt tay ít nhất hai lần.

Eragon bị cửa ở bắp chân phải và tiếp đó – khi Murtagh chưa kịp tấn công tiếp – nó lách sang bên phải khiến cửa Murtagh, giáng mạnh thanh Brisingr vào giữa xà cạp chân trái, làm nó biến dạng.

Murtagh rống lên và nhảy lùi lại bằng một chân. Eragon theo sau, vung Brisingr nhằm giáng hắn ngã xuống đất. Dù bị thương, Murtagh vẫn có thể chống cự. Vài giây sau, Eragon mới là người phải khó khăn lắm mới đứng vững.

Trong một lúc, những cái khiên của họ va chạm không thương xót – Eragon vui lòng khi nhận thấy, Galbatorix không còn giữ những búa chú ếm lên kiếm và vũ khí của họ. Những tia lửa tóe ra mỗi khi vũ khí va chạm vào nhau. Nhanh sau đó, Eragon làm nứt khiên của Murtagh với một cú đập mạnh. Chiến thắng của nó không kéo dài lâu, vì Murtagh dùng hai tay cầm lấy Zar'roc mà chém hai phát liên tiếp vào khiên Eragon. Khiên nứt. Họ lại ngang cơ.

Những tảng đá dưới chân họ trơn trượt vì dính máu. Họ càng lúc càng khó đứng vững. Căn phòng rộng vang vọng tiếng vũ khí va chạm – như âm thanh của những trận đấu đã lãng quên từ lâu. Họ như trở thành trung tâm của những thứ đang tồn tại, vì nơi họ đứng là nguồn sáng duy nhất. Trong nguồn sáng ấy chỉ có hai người.

Trong toàn bộ lúc đó, Galbatorix và Shruikan tiếp tục quan sát họ.

Không có khiên, Eragon thấy dễ dàng xoay sở chém tới Murtagh hơn – chủ yếu là vào tay và chân hắn – và Murtagh cũng vậy. Trong hầu hết mọi lần, vũ khí giúp họ tránh những vết thương, nhưng không thể giúp họ không bị bầm dập.

Dù nó gây ra cho Murtagh nhiều vết thương, nhưng nó bắt đầu nghi ngờ rằng Murtagh là kiếm sĩ giỏi hơn. Không nhiều, nhưng cũng đủ để Eragon không thể nắm phần hơn. Nếu đấu tiếp, Murtagh sẽ khiến nó kiệt sức tới không thể tiếp tục. Và điều đó cũng sẽ tới nhanh thôi. Từng bước từng bước, Eragon cảm thấy máu chảy xuống mắt cá chân từ vết thương trên đùi. Nó càng lúc càng khó chống đỡ.

Nó phải kết thúc cuộc độ sức này ngay, nếu không nó sẽ không thể nào độ sức nổi với Galbatorix. Nó nghi ngờ nó không phải mối đe dọa gì với nhà vua, nhưng nó phải thử. Dù gì cũng phải thử.

Nó nhận ra nguồn gốc vấn đề là, nó không biết lý do chiến đấu của Murtagh là gì. Nếu nó không tìm ra, nó sẽ còn gặp nhiều bất ngờ.

Eragon nghĩ lại điều Glaedr đã nói với nó ở ngoài Dras-Leona: Con phải học cách hiểu những gì con nhìn. Và: con đường của một chiến binh là con đường học hỏi.

Thế là nó nhìn Murtagh. Nó nhìn hắn với sự tập trung như khi nhìn Arya trong trận giao đấu, như khi nó tìm hiểu bản thân nó trong buổi đêm dài ở Vroengard. Nó muốn hiểu ngôn ngữ ngầm của cơ thể Murtagh.

Nó đã thành công ở một vài điểm; rõ ràng là Murtagh rất mệt mỏi, vai hắn co lên vì tức giận, hay có lẽ là sợ hãi. Và sự tàn nhẫn của hắn, rõ ràng không phải là điều mới, nhưng lại là điều Eragon mới biết. Eragon nhận thấy điều đó cùng nhiều điều nhỏ khác. Nó thêm những điều đó vào những thứ nó vốn biết về Murtagh của quá khứ, về tình bạn và lòng trung thành cùng sự oán giận của hắn với sự kiểm soát của Galbatorix.

Mất vài giây – vài giây thở khó khăn cùng hai nhát chém gượng gạo khiến nó bị bầm tím ở khuỷu tay – nó mới hiểu ra sự thật. Mới rõ ràng làm sao. Phải có điều gì đó trong cuộc đời Murtagh, một điều gì đã bị ảnh hưởng bởi cuộc so tài của họ, một điều gì đó rất quan trọng với Murtagh. Hắn muốn thắng bằng mọi giá, kể cả phải giết chết em trai cùng cha khác mẹ của mình. Dù điều đó là gì – và Eragon nghi ngờ, điều đó còn khó chịu hơn những vấn đề khác – nó khiến Murtagh không thể bỏ cuộc. Nó khiến Murtagh chiến đấu như một con thú cho tới hơi thở cuối cùng. Nó khiến Eragon sẽ không thể đánh bại hắn bằng những cách thông thường, vì trận đấu này không có nhiều ý nghĩa đối với nó như đối với Murtagh. Đối với Eragon, đây là đòn đánh lạc hướng, nó không quan tâm ai thắng ai thua miễn là sau đó nó vẫn có thể đối đầu với Galbatorix. Nhưng đối với Murtagh, trận đấu này cực kỳ quan trọng, và theo kinh nghiệm bản thân, Eragon biết sự quyết tâm của hắn quá lớn, khiến khó có một thế lực đơn độc nào có thể vượt qua.

Nhưng câu hỏi là, làm sao để chặn một con người đang hùng dũng tiến bước mặc cho có bất cứ vật cản gì trên đường.

Đó là một vấn đề khó giải quyết, cho tới khi, cuối cùng, Eragon nhận ra, đánh bại hắn chỉ có cách cho hắn cái hắn muốn. Để đạt được điều này, Eragon phải nhận thua.

Nhưng không hoàn toàn. Nó không thể để Murtagh tự do làm theo những gì Galbatorix bắt buộc. Eragon muốn đảm bảo Murtagh chiến thắng, sau đó nó sẽ có chiến thắng của nó.

Khi Saphira lắng nghe suy nghĩ nó, cơn giận và sự quan tâm của cô nàng còn lớn hơn. Cô nàng nói, Không, Eragon. Phải có cách khác chứ.

Vậy thì nói cho anh nghe đi, nó nói, vì anh bó tay rồi.

Cô nàng gầm gừ, Thorn gầm lại từ phía bên kia.

Hãy lựa chọn cẩn trọng, Arya nói và Eragon hiểu nàng muốn gì.

Murtagh lao tới, lưỡi kiếm va chạm chan chát. Họ tách nhau ra và ngừng lại một lúc để hồi sức. Khi lại lao vào nhau một lần nữa, Eragon trượt về bên phải Murtagh, trong khi đó tay phải nó buông lỏng kiếm, như thể mệt mỏi hoặc bất cẩn. Đó là một cử động nhỏ, nhưng nó biết Murtagh sẽ nhận thấy và sẽ khai thác ngay sơ hở đó.

Vào giây phút đó, Eragon không cảm thấy gì. Nó vẫn thấy đau, nhưng lại cảm giác như cơn đau đó không phải của nó. Đầu óc nó như một hồ nước sâu trong một ngày lặng gió, êm ả và lặng sóng, không hề có hình ảnh phản chiếu của bất cứ thứ gì. Nó nhìn thấy nhưng không suy nghĩ gì. Nó không cần nữa. Nó hiểu tất cả những gì trước mắt, những ý nghĩ xa xôi hơn chỉ làm nó vướng bận.

Đúng như Eragon đoán trước, Murtagh lao lên, đâm vào bụng nó.

Khi đến lúc, Eragon quay người. Nó di chuyển không nhanh không chậm mà đúng tốc độ mà hoàn cảnh yêu cầu. Hành động đó đã được nó vạch sẵn, như đó là hành động duy nhất nó phải làm.

Thay vì đâm vào bụng nó, như Murtagh dự định, thanh Zar'roc đâm vào bên dưới mạng sườn bên phải của Eragon. Nó như bị búa đập. Thanh Zar'roc tiếp tục trượt vào trong đoạn giáp vỡ đâm vào da thịt nó. Kim loại lạnh lẽo khiến Eragon thở gấp hơn là vì cơn đau.

Mũi kiếm đâm xuyên ra sau.

Murtagh nhìn chằm chằm như không hiểu.

Trước khi Murtagh kịp phục hồi, Eragon đâm vào ổ bụng, gần rốn Murtagh – một vết thương nặng hơn vết thương Eragon vừa nhận.

Mặt Murtagh biến sắc. Mồm hắn mở ra như định nói. Hắn ngã xuống, tay cầm chắc thanh Zar'roc.

Ở phía bên kia, Thorn rống lên.

Eragon rút Brisingr rồi lùi lại và nhắm mắt nghe âm thanh câm lặng của Zar'roc rút ra khỏi người. Thanh Zar'roc kêu lanh canh rớt xuống sàn. Sau đó Murtagh ôm lấy bụng, gập người lại, gục đầu trên nền đá nhẵn bóng.

Giờ Eragon là người đứng nhìn, máu nóng chảy xuống một bên mắt.

Từ trên ngai vàng, Galbatorix nói, “Naina,” và hàng tá đèn sáng rực lên, một lần nữa cho thấy rõ những hàng cột và những hình khắc trên tường và tảng đá nơi Nasuada đang bị xích đứng.

Eragon lao đảo tới chỗ Murtagh và quỳ xuống cạnh hắn.

“Và Eragon thắng,” nhà vua nói, giọng nói của lão âm âm vang vang trong cả hội trường lớn.

Murtagh ngược nhìn Eragon, khuôn mặt rịn mồ hôi nhăn nhó vì đau, “Chú mày không thể để anh thắng được sao?” hắn trầm giọng rống lên. “Chú mày không thể đánh bại Galbatorix, nhưng vẫn muốn chứng tỏ là hơn anh.... A!” Hắn rùng mình và hét giữa lên lại gục xuống sàn.

Eragon đặt tay lên vai hắn, “Vì sao?” nó hỏi, biết Murtagh hiểu ý nó muốn gì.

Câu trả lời chẳng hơn tiếng thì thầm là bao, “Vì anh hy vọng có được ân sung của hắn. Thế rồi anh sẽ cứu được cô ấy.” Nước mắt làm nhòe mắt Murtagh. Hắn nhìn đi chỗ khác.

Murtagh nhận ra rằng Murtagh đã nói ra sự thật từ lúc trước. Nó cảm thấy buồn bã.

Một thoáng nữa qua đi, Eragon nhận ra Galbatorix đang hứng thú quan sát họ.

Sau đó Murtagh nói, “Chú mày lừa anh.”

“Chỉ có cách đó thôi.”

Murtagh cầu nài. “Chúng ta luôn khác nhau.” Hắn nhìn Eragon. “Chú mày dám hy sinh bản thân... Anh thì không... không phải lúc đó.”

“Nhưng là lúc này.”

“Anh không còn là con người cũ nữa. Giờ anh có Thorn, và....” Murtagh lưỡng lự; sau đó vai hắn nhô lên thành một cái nhún vai nho nhỏ. “Anh không còn chiến đấu vì bản thân anh nữa... Thế nên anh khác đi.” Hắn nuốt nước bọt và nhắm mắt. “Anh từng nghĩ chú mày là một thằng ngốc liều mạng... Giờ anh đã hiểu rõ hơn. Anh hiểu... vì sao. Anh hiểu...” Mắt hắn mở to và nét mặt thả lỏng như cơn đau đã bị quên đi. Ánh

sáng tự trong bản thân hắn tỏa sáng con người hắn. “Anh hiểu – bọn anh đã hiểu,” hắn thì thầm. Thorn bật ra một tiếng lạ nửa rống nửa gầm gừ.

Galbatorix động dậy, có vẻ không dễ chịu. BẦNG giọng khắc nghiệt, lão nói. “Nói chuyện thế đủ rồi. Trận đấu kết thúc. Eragon thắng. Giờ là lúc để các vị khách của chúng ta quỳ gối và thề trung thành với ta... Cả hai người, tới gần đây. Ta sẽ trị thương cho người, và sau đó tiếp tục tiến hành.

Eragon định đứng dậy, nhưng Murtagh nắm lấy cánh tay nó, ngăn nó lại.

“Ngay lập tức!” Galbatorix nói, đôi lông mày rậm nhíu lại. “Không ta sẽ để cho người đau đớn tới khi xong chuyện.”

Chuẩn bị đi, Murtagh mở miệng nói với Eragon nhưng không phát ra tiếng.

Eragon lưỡng lự, không biết điều gì tiếp theo; sau đó nó gật đầu và cảnh báo Arya, Saphira Glaedr và những Eldunari khác.

Sau đó Murtagh đẩy Eragon sang một bên. Hắn đứng dậy, vẫn ôm lấy bụng. HẮN nhìn Galbatorix. Hắn hét TỪ lên.

Galbatorix giật nảy mình và giơ tay, như để che mình.

Murtagh vẫn hét những từ bằng ngôn ngữ cổ, nói rất nhanh khiến Eragon không hiểu câu thần chú nhằm mục đích gì.

Bầu không khí xung quanh Galbatorix lóe đỏ rồi đen. Trong một giây, cơ thể lão như bị phủ trong lửa. Có âm thanh như trận gió mùa hè lướt qua những cành cây trong khu rừng cây xanh tốt. Sau đó, Eragon nghe hàng loạt những tiếng the thé của mười hai quả cầu sáng xung quanh đầu Galbatorix. Chúng bay qua lão, xuyên tường và biến mất. Trông chúng như những linh hồn, nhưng vì Eragon chỉ nhìn thấy trong tích tắc nên không dám chắc.

Thorn quay người – nhanh như một con mèo bị dẫm đuôi – và nhảy lên cái cổ to tướng của Shruikan. Con rồng đen gầm lên và nhảy lùi lại, lắc đầu để đánh ngã Thorn. Tiếng gầm của hắn khiến ai cũng đau tai. Nền nhà rung lên vì sức nặng của hai con rồng.

Trên bậc thềm, hai đứa nhỏ ré lên và che tai.

Eragon thấy Arya, Elva và Saphira nhào tới. Họ không bị khóa chặt bởi pháp thuật của Galbatorix nữa. Arya với thanh Dauthdaert trên tay lao tới ngai vàng, Trong khi đó Saphira nhảy tới nơi Thorn đang treo mình trên Shruikan. Elva đặt tay lên miệng như nói gì với chính mình. Nhưng Eragon không thể nghe thấy vì âm thanh của những con rồng.

Những giọt máu cỡ nắm đấm chảy xuống và bốc khói trên ngai vàng.

Murtagh đẩy Eragon đứng lên. Nó chạy theo Arya lên ngai vàng.

Sau đó Galbatorix nói cái tên bằng ngôn ngữ cổ, cùng với từ letta. Dây chổi vô hình buộc lấy tứ chi Eragon. Trong cả căn phòng, sự tĩnh lặng trở lại khi pháp thuật của nhà vua kìm kẹp mọi thứ, kể cả Shruikan.

Giận dữ và thất vọng sôi sục bên trong Eragon. Họ đã rất gần nhà vua, thế mà lại trở nên vô dụng trước phép thuật của lão. “Bắt lấy lão!” nó hét bằng tư tưởng lẫn miệng. Họ đã cố tấn công Galbatorix và Shruikan; kể cả họ có tiếp tục hay không nhà vua cũng giết hai đứa trẻ. Con đường duy nhất dành cho Eragon và các chiến hữu – hy vọng duy nhất để giành chiến thắng – là vượt qua hàng rào tâm tưởng của Galbatorix và kiểm soát tư tưởng lão.

Cùng với Saphira và Arya và các Eldunari đi cùng họ, Eragon vượt tư tưởng tới nhà vua, dồn tất cả những thù hận, giận dữ, đau thương thành một mũi dùi duy nhất tiến tới trung tâm tư tưởng Galbatorix.

Trong một thoáng, Eragon cảm nhận được tư tưởng của nhà vua: một khung cảnh kinh khủng bị bóng đen bao phủ với những trận gió rét buốt và cả sự nóng nực – trên đó là những thanh sắt cứng xiên thẳng.

Sau đó những con rồng điên cuồng, gầm rú dưới lệnh của Galbatorix. CHÚNG taasnc ông ngược tư tưởng Eragon khiến nó phải rút lui để tránh bị xé thành từng mảnh.

Đằng sau, Eragon nghe tiếng Elva nói gì đó. Nhưng cô nhóc hầu như không nói nổi một tiếng nào khi Galbatorix nói, “Theyna!”. Cô nhóc ngưng lại với tiếng lục khục trong cổ họng.

“Anh đã tháo bỏ lưới phòng ngự của lão!” Murtagh hét. “Lão...”

Những gì Galbatorix quá nhanh và quá trầm khiến Eragon không theo kịp. Nhưng Murtagh đã ngừng nói. Một lát sau, Eragon nghe thấy anh ngã xuống sàn với tiếng giáp và tiếng mũ trụ va vào sàn đá.

“Ta có rất nhiều lưới phòng ngự,” Galbatorix nói, khuôn mặt như mặt điều hâu của lão tối đen vì tức giận. “ngươi không thể làm hại ta,” Lão đứng lên và đi xuống bậc thềm tới chỗ Eragon. Áo choàng bao lấy lão và thanh kiếm của lão, thanh Vrangr, trắng ớn tới chết chóc trong tay lão.

Trong phút giây ngắn ngủi đó, Eragon cố tóm lấy tư tưởng ít nhất một con rồng đang tấn công nó. Nhưng có quá nhiều rồng, Nó chỉ đang yếu ớt phản kháng trước khi bị bắt giữ.

Galbatorix dừng lại khi còn cách nó một bước chân. Lão nhìn chăm chăm vào nó, những đường gân nổi gồ trên trán. Quai hàm lão cứng lại. “Ngươi nghĩ ngươi có thể thách thức ta hả, nhóc?” lão gầm lên, nhổ nước bọt như nhổ một cục tức. “ngươi nghĩ ngươi ngang hàng với ta? Ngươi nghĩ ngươi có thể hạ bệ ta mà chiếm lấy ngai vàng?” Gân cổ hắn nổi như những đường chỉ. Hắn giật một góc áo choàng, “Ta đã cắt cánh Belgabad làm áo choàng, và cả găng tay nữa.” Hắn giơ thanh Vrangr trước mắt Eragon. “Ta đã đoạt thanh kiếm này từ tay Vrael, và ta lấy vương miện này từ trên đầu tên khốn khổ đội nó trước ta. Và ngươi nghĩ ngươi lừa được ta? Được ta ư? Ngươi tới lâu đài của ta, ngươi giết binh lính của ta, và ngươi làm như người giỏi hơn ta. Như thể ngươi là một kẻ quý tộc hơn hay đạo đức hơn vậy.”

Đầu Eragon ong ong, mắt nảy đỏ lên khi Galbatorix dùng chuôi thanh Vrangr thụi vào má nó, làm xước da nó.

“Ngươi phải được dạy cho một bài học, nhóc ạ,” Galbatorix nói, tới gần hơn cho tới khi đôi mắt lấp lánh của hắn còn cách Eragon vài cm.

Hắn đánh vào má kia của Eragon. Và trong một giây, tất cả những gì Eragon nhìn thấy là một bầu trời đen lấp lánh những ánh sáng.

“Ta sẽ hưởng thụ sự phục vụ của ngươi,” Galbatorix nói. Hắn hạ thấp giọng hơn mà nói, “Gángá.” Sự tác động của các Eldunari lên đầu óc Eragon biến mất, để cho nó tự do suy nghĩ. Nhưng, những người khác không được vậy. Nét mặt họ vẫn cứng đờ.

Sau đó một lưỡi dao tư tưởng, mỏng tanh, chém vào tận tâm tư tưởng Eragon. Lưỡi dao đó xoáy rách vỏ bọc tư tưởng nó, tìm cách tiêu diệt ý chí, tích cách, bản ngã của con người nó.

Đây là kiểu tấn công Eragon chưa bao giờ gặp phải. Nó chỉ tập trung vào một suy nghĩ duy nhất – trả thù – để bảo vệ bản thân. Qua tiếp xúc, nó cảm nhận được những cảm xúc Galbatorix: chủ yếu là giận dữ, nhưng còn có cảm xúc vui sướng khi được làm hại Eragon và thấy nó quằn quại trong đau đớn.

Lưỡi dao ấy càng lúc càng đâm sâu hơn. Nó gầm lên không thể chịu nổi.

Galbatorix mỉm cười, cạnh răng của hắn trong mờ, như đất nung.

Không thể nào dành chiến thắng chỉ bằng cách phòng thủ được. Dù đau đớn, Eragon vẫn phải tấn công ngược lại Galbatorix. Nó chọc sâu vào tư tưởng Galbatorix và nắm lấy suy tưởng sắc lẹm của lão, cố gắng cố định nó và không cho nhà vua di chuyển hay suy nghĩ mà không được nó đồng ý.

Nhưng Galbatorix không thềm tránh. Nụ cười độc ác của lão còn nở rộng hơn. Lão xoáy lưỡi dao vào đầu óc Eragon sâu hơn.

Eragon cảm giác như những cây trường xuân đang tách nó ra khỏi phần nội tại. Tiếng hét vang ra khỏi cổ họng nó. Nó loạn choạng dưới đòn phép của Galbatorix.

“Thề đi,” nhà vua nói. Lão nắm lấy cảm Eragon bằng những ngón tay cứng như thép. “Thề đi.” Lưỡi dao lại xoáy thêm lần nữa. Eragon kêu tới mất giọng.

Những suy nghĩ của lão bạo chúa bao quanh tư tưởng Eragon, tiến vào phần nhỏ nhất trong tư tưởng nó, cho tới khi nó chỉ còn lại và một phần nhỏ xíu, sáng chói bị che phủ bởi sự hiện diện của Galbatorix.

“Thề đi,” nhà vua thì thầm, nghe khá bùi tai. “Người không có nơi nào mà đi, không có nơi nào mà trốn... Cuộc đời này của người đã kết thúc, Eragon Khắc tinh của tà thần ạ, nhưng một cuộc đời mới đang đợi người. Thề đi, và ta sẽ tha thứ tất cả.”

Nước mắt làm mờ mắt Eragon khi nó nhìn vào con người của Galbatorix.

Họ thua rồi... Nó thua rồi.

Ý nghĩ đó làm nó đau hơn bất cứ vết thương nào. Một trăm năm nằm gai nệm mắt – giờ đã tan thành mây khói. Saphira, Elva, Arya và các Eldunari: tất cả đều không thể đánh bại Galbatorix. Lão quá mạnh, quá hiểu biết. Cậu Garrow và bố Brom cùng sư phụ Oromis đã hy sinh vô ích. Còn có bao nhiêu chiến binh khác đã bỏ đi mạng sống trong đại nghiệp chống lại triều đình.

Nước mắt nhòe mắt Eragon.

“Thề đi,” nhà vua thì thầm, lão nắm chặt hơn.

Eragon ghét nhất là sự không công bằng. Sai ngay từ đầu khi quá nhiều người bị thương, hy sinh để hoàn thành mục tiêu vô vọng. Sai khi một mình Galbatorix lại là nguyên nhân gây ra bao nhiêu đau khổ. Sai nếu lão thoát khỏi nghiệp chướng của mình.

Vì sao? Eragon tự hỏi.

Rồi nó nhớ, hình ảnh Eldunari già nhất, Valdr đã cho nó và Saphira xem, nơi giấc mơ của những thứ nhỏ xíu cũng ngang bằng với những mối lo lắng của những vị vua chúa.

“Thề đi!” Galbatorix thét, đầu óc lão đề lên Eragon với những mũi tên băng và lửa bắn vào từ mọi hướng.

Eragon thét lớn, trong cơn tuyệt vọng, nó vươn tới Saphira và các Eldunari – đầu óc họ đang bị những cơn rùng rợn dưới lệnh của Galbatorix vây hãm – và vô tình rút năng lượng từ họ.

Với năng lượng đó, nó đọc một câu thần chú.

Đó là một câu thần chú thầm, vì phép thuật của Galbatorix không cho phép bất cứ từ ngữ nào diễn tả nỗi cái nó muốn, hay cái nó cảm nhận. Một thư viện sách cũng không đủ cho nhiệm vụ này. Câu thần chú của nó mang tính bản năng và cảm tính, ngôn ngữ không thể diễn tả nổi.

Điều nó muốn vừa đơn giản, vừa phức tạp: nó muốn Galbatorix hiểu... hiểu sự sai trái của lão. Câu chú đó không phải một đòn tấn công; nó muốn nói chuyện. Nếu Eragon phải dành phần đời còn lại cho Galbatorix, vậy thì nó muốn nhà vua phải hiểu cái lão đã làm, hiểu hoàn toàn và rõ ràng.

Khi pháp thuật hiệu nghiệm, Eragon cảm thấy Umaroth và các Eldunari đã chú ý tới câu thần chú của nó, cố bỏ qua những cơn rùng rợn của Galbatorix. Một trăm năm đau khổ và giận dữ trôi dạt. Như một cơn sóng dữ, những cơn rùng rợn kết hợp đầu óc với Eragon và thay đổi câu thần chú, làm nó sâu sắc hơn, mở rộng nó, xây dựng nó cho tới khi nó bao gồm nhiều điều hơn Eragon dự định.

Không chỉ câu thần chú mới cho Galbatorix thấy lão đã làm sai; giờ nó còn bắt hấn chịu tất cả những cảm giác, cả tốt cả xấu mà hấn gây ra từ khi chào đời. Câu thần chú này hơn tất cả những câu thần chú nó tạo ra. Đây không phải thành quả của một cá nhân, một cơn rùng rợn. Mỗi Eldunari đều đóng góp vào đó tạo ra một câu thần chú không chỉ gây ảnh hưởng tới toàn bộ Alagaësia mà còn đi ngược thời gian giữa thời điểm này và khi Galbatorix ra đời.

Eragon nghĩ, đây là câu thần chú vĩ đại nhất của những cơn rùng rợn. Còn nó, nó là công cụ của họ, nó là vũ khí của họ.

Sức mạnh của Eldunari ào qua nó, như một dòng sông lớn lớn bằng biển cả. Nó cảm thấy mình như một con thuyền chòng chành dễ vỡ. Da thịt nó có thể bị xé nát bởi dòng chảy trong người. Nếu không phải nhờ vào Saphira và những cơn rùng rợn khác, nó đã chết ngay lập tức, khô kiệt vì nguồn năng lượng mà câu thần chú yêu cầu.

Xung quanh họ, ánh đèn tối hù. Trong đầu óc nó, Eragon có thể nghe tiếng vọng của hàng ngàn giọng nói: những tiếng kêu thét đau đớn và cả những tiếng kêu hân hoan hạnh phúc, vang tới từ hiện tại và quá khứ.

Những nếp nhăn trên mặt Galbatorix hằn sâu xuống. Mắt lão lồi ra. “Người làm cái gì thế này?” lão nói, giọng nghe âm âm và cứng đờ. Lão lùi lại và đặt nắm tay lên thái dương. “Người đã làm gì đây!”

Eragon cố gắng nói. “Để ông hiểu.”

Nhà vua nhìn nó hoảng hốt. Những cơ mặt lão méo mó xộc xệch. Toàn bộ cơ thể lão run bần bật. Lão nghiêng răng hét, “Người không thể nào thắng ta, nhóc. Người...sẽ...không...” Lão rên rỉ và loạng choạng. Đồng loạt những pháp thuật trói buộc Eragon, cũng như Elva, Arya, Saphira, Thorn, Shruikan và hai đứa nhỏ đều biến mất.

Tiếng gầm đíếc tai từ Shruikan vang khắp căn phòng. Con rồng đen khổng lồ lắc Thorn ra khỏi cổ hần. Con rồng đỏ bay xa ra tận giữa phòng. Thorn hạ cánh bằng nửa người bên trái. Xương cánh hần gãy với tiếng rắc.

“Ta...sẽ...không...từ...bỏ,” Galbatorix nói. Đằng sau nhà vua, Eragon thấy Arya – đang ở gần ngai vàng hơn Eragon – lưỡng lự và nhìn họ. Sau đó nàng băng qua bụi và cùng Saphira tới chỗ Shruikan.

Thorn cố đứng lên và đi theo.

Mặt Galbatorix cau có như một kẻ điên. Hắn tiến tới chỗ Eragon và chém thanh Vrangr xuống.

Eragon lăn sang một bên. Nó nghe tiếng gươm chém vào mặt sàn đá cạnh đầu nó. Nó lăn thêm một đoạn nữa rồi đứng dậy. Nhờ có năng lượng từ Eldunari nó mới đứng dậy nổi.

Galbatorix hét lớn và lao tới nó. Eragon đỡ lấy đòn đánh vung về của lão. Hai thanh kiếm va vào nhau như chuông. Sắc lạnh và rõ ràng giữa tiếng gầm của những con rồng và tiếng thì thầm của những người chết.

Saphira nhảy lên cao hơn và cào vào cái mũi to tướng của Shruikan, làm nó chảy máu. Cô nàng nhảy lại xuống sàn. Hần tát cô nàng, móng vuốt xòe ra. Cô nàng nhảy ngược lại, nửa giang cánh.

Eragon đỡ một cú chém ngang và đâm vào nách trái của Galbatorix. Nó ngạc nhiên vì thanh kiếm Brisingr giờ đâm máu nhà vua.

Giận dữ khiến Galbatorix vung nhất kiếm nữa. Họ khóa kiếm nhau, cả hai đều cố đẩy ngã nhau. Mặt nhà vua biến dạng tới khó nhận ra. Nước mắt chảy trên má lão.

Một luồng nhiệt phun ra trên đầu họ. Không khí xung quanh họ nóng lên.

Những đứa trẻ hét văng lên từ đâu đó.

Cái chân bị thương của Eragon tê liệt. Nó ngã chống tay và chân xuống. Những ngón tay nắm thanh Brisingr bầm tím.

Nó cứ nghĩ nhà vua sẽ đè lên nó trong một giây tiếp. Nhưng thay vào đó, Galbatorix vẫn đứng tại chỗ, lão đảo.

“Không!” nhà vua thét lên. “Ta không...” Lão nhìn Eragon mà gào thét, “Dừng lại ngay!”

Tay trái nó đau nhói. Nó liếc nhìn Saphira với cái chân chảy máu. Ở bên kia căn phòng, Thorn cắn ngập răng vào đuôi Shruikan, khiến con rồng gầm ghè quay lại hần. Trong khi Shruikan đang để ý tới điều khác, Saphira lao lên và đậu lên cổ con rồng đen, gần với ót. Cô nàng cắm móng vuốt vào vẩy hần và cắn vào đốt xương cổ giữa hai đốt xương sống.

Shruikan gầm lớn và càng điên cuồng hơn.

Một lần nữa Galbatorix lao tới, chém nó tới tấp. Eragon chặn hết đường kiếm này tới đường kiếm khác. Sau đó nó nhận một nhát đâm vào lồng ngực. Nó suýt ngất.

“Dừng lại,” Galbatorix nói, giọng lão nghe như cầu xin hơn là ra lệnh. “Cơn đau...”

Một tiếng gầm nữa, nghe kinh khủng hơn tiếng trước. Đằng sau lão bạo chúa, Eragon thấy Thorn bám lên cổ Shruikan, ngược bên với Saphira. Sức nặng của cả hai con rồng khiến Shruikan chúc đầu xuống gần chạm đất. Nhưng, con rồng đen vẫn còn quá lớn và quá khỏe so với chúng. Hơn nữa, cổ hần quá to. Eragon nghĩ Saphira và Thorn không thể làm hần tổn thương nhiều nếu chỉ bằng răng.

Sau đó, như một bóng đêm bao phủ cả cánh rừng, Arya lao ra khỏi đằng sau một cái cột đá tới chỗ những con rồng. Bên tay trái của nàng, thanh Dauthdaert xanh tỏa sáng như thường lệ.

Shruikan nhìn thấy nàng và đứng dậy, cố đẩy ngã Saphira và Thorn. Khi chúng vẫn ở nguyên chỗ, con rồng đen gầm lên và mở miệng khè lửa.

Arya lao tới. Trong chốc lát, Eragon không nhìn thấy nàng. Sau đó, nàng xuất hiện, không cách xa đầu Shruikan là bao. Đuôi tóc nàng bắt lửa, nhưng nàng chẳng để ý.

Với ba bước nhảy, nàng nhảy lên chân trái trước của Shruikan, nhắm tới một bên đầu hắc. Arya bật lên một tiếng vang khắp căn phòng và cắm Dauthdaert vào giữa con mắt xanh trắng lấp lánh của Shruikan sâu hết cỡ.

Shruikan gầm lên và quay người. Tiếp đó, hắc từ từ đổ vật sang một bên, lửa lỏng chảy ra khỏi miệng hắc.

Saphira và Thorn nhảy ra chỗ an toàn trước khi con rồng đen chạm đất.

Những cột đá nứt ra, những tảng đá rơi xuống từ trần nhà và vỡ vụn. Những ngọn đèn vỡ vụn. Chất lỏng chảy ra ngoài.

Eragon suýt ngã. Nó không thể nhìn thấy chuyện gì xảy ra với Arya. Nhưng nó sợ rằng cơ thể nặng nề của Shruikan đã đè bẹp nàng.

“Eragon!” Elva hét. “Lùi lại!”

Nó lùi lại. Nó nghe tiếng gió rít khi lưỡi kiếm trắng của Galbatorix chém vào phần lưng dưới của nó.

Eragon lao lên...

...và đâm vào giữa bụng Galbatorix, như khi đâm Murtagh.

Nhà vua nhăn nhó rồi lùi lại, lùi khỏi lưỡi kiếm của Eragon. Lão dùng tay chạm vào vết thương và nhìn máu trên đầu ngón tay. Sau đó lão nhìn Eragon và nói, “Những giọng nói...những giọng nói rất kinh khủng. Ta không thể chịu được...” Lão nhắm mắt và nước mắt ào xuống má. “Đau... quá đau. Quá khổ sở...Ngừng lại đi! Ngừng lại đi!”

“Không,” Eragon nói. Elva tới cạnh nó, cùng với Saphira và Thorn từ bên kia phòng. Eragon nhẹ nhõm, khi thấy Arya, bị bỏng và đầy máu, nhưng ngoài ra nàng không tổn hại gì.

Galbatorix mở choàng mắt – mắt lão tròn với lòng trắng nhiều không bình thường – lão nhìn vào xa xăm, như Eragon và những người khác không hề tồn tại. Lão run rẩy, quai hàm mở rộng nhưng không có âm thanh nào thoát ra.

Hai điều xảy ra cùng lúc. Elva hét lên và ngắt đi. Galbatorix thì hét, “Waíse néiat!”

Đừng.

Eragon không có thời gian mà nói. Nó lại rút năng lượng từ Eldunari và đọc một câu thần chú lôi nó, Saphira, Arya, Elva, Thorn, Murtagh và hai đứa nhỏ trên bậc thềm tới tảng đá xích Nasuada. Nó cũng đọc một câu thần chú khác ngăn chặn hoặc phản hồi điều gì có thể làm hại họ.

Chúng chỉ mới đi được nửa đường thì Galbatorix biến mất trong một luồng sáng chói hơn mặt trời. Sau đó, tất cả chìm trong đen tối và im lặng khi phép thuật bảo vệ của Eragon đạt hiệu quả.

231. Q.4 - Chương 68: Giấy Chết

Roran ngồi trên ổ rơm các thần tiên đã đặt trên một phiến đá trong cánh cổng chính Urû'baen. Anh ra lệnh cho những chiến binh trước mặt.

Bốn thần tiên mang anh ra khỏi thành phố, nơi họ có thể dùng pháp thuật mà không sợ những búa chú của Galbatorix làm nó trở nên lệch lạc. Họ chữa lành cánh tay bị trật khớp và những xương sườn gãy, cùng với những vết thương Barst gây ra cho anh. Tuy nhiên, họ cũng cảnh báo anh rằng phải mất vài tuần xương khớp anh mới mạnh khỏe hơn trước. Họ bắt anh không được đứng trong cả ngày này.

Anhh cũng đòi tiếp tục tham chiến. Những thần tiên bàn cãi với anh, nhưng anh nói với họ, “Một là các anh đưa tôi tới không thì tôi tự đi.” Họ rõ ràng là không hài lòng, nhưng cuối cùng họ đồng ý và mang anh tới nơi hiện anh đang ngồi nhìn quảng trường.

Đúng như Roran lường trước, những tên lính đã mất hết ý chí khi chỉ huy chết. Varden có thể đẩy lui họ vào những con phố hẹp. Khi Roran quay lại, Varden đã chiếm được hơn ba phần tư thành phố và đang nhanh chóng tiến tới pháo đài.

Họ đã mất rất nhiều – những người chết hoặc đang hấp hối trên đường, máu chảy lênh láng – nhưng nhờ vào chiến thắng mới đây, họ được thổi một luồng gió mới. Roran thấy điều đó trên mặt những con người và người lùn và Urgal, dù không phải trên nét mặt thần tiên. Họ vẫn giận tới lạnh người vì cái chết của nữ hoàng.

Thần tiên làm Roran lo lắng. Nó đã thấy họ giết binh lính đầu hàng rồi, chém giết họ không hề do dự. Con khát máu của họ dường như không có điểm dừng.

Ngay sau khi Barst ngã xuống, Vua Orrin đã bị một nhát đâm vào ngực khi tiến sâu vào thành phố. Đó là một vết thương nghiêm trọng. Thậm chí các thần tiên cũng không chắc họ có thể chữa nổi. Những binh lính của nhà vua đã mang Orrin trở lại doanh trại. Roran chưa nghe thêm tin gì về ông ấy.

Dù không thể chiến đấu nhưng Roran vẫn có thể chỉ huy. Anh bắt đầu sắp xếp đội quân từ phía ngoài, tập hợp những chiến binh còn sót lại và đưa họ đi làm nhiệm vụ trên Urû'baen— nhóm đầu tiên đi chiếm lấy những máy cầu đá trên tường thành. Khi nhận được thông tin mà có thể Jörmundur, Orik, Martland Râu Đỏ hay bất cứ một tướng lĩnh nào cần biết, anh sẽ cử người đi tìm họ để đưa tin.

“...và nếu cậu thấy bất cứ tên lính nào gần tòa nhà cạnh chợ, hãy nói cho Jörmundur biết,” anh nói với người kiếm sĩ gầy, vai dô trước mặt.

“vâng, thưa chỉ huy,” anh ta nói, yết hầu di động.

Roran chăm chú nhìn một lúc, rồi vẫy tay và nói, “Đi đi.”

Khi anh ta đi, Roran nhúu mày nhìn những mái ngói nhọn của những ngôi nhà gần lâu đài, bên dưới vách đá.

Chú ở đâu rồi? Anh băn khoăn. Từ khi họ bước vào cánh cổng, không ai nhìn thấy Eragon hay những người đồng hành. Họ vắng mặt quá lâu làm Roran lo. Anh nghĩ ra vô số cách giải thích, nhưng không cái nào hợp lý. Cái đơn giản nhất là Galbatorix đã ẩn náu, Eragon và những người đồng hành phải đi tìm. Nhưng sau khi nhìn thấy tầm vóc to lớn của Shruikan vào đêm trước, Roran không nghĩ rằng Galbatorix có thể nào trốn mà không ai biết.

Nếu nỗi sợ lớn nhất của anh thành sự thực, thì chiến thắng của quân Varden sẽ không tày gang. Roran biết anh và những chiến binh trong quân đội này sẽ không sống nổi qua ngày hôm nay.

Một trong những người anh đã cử đi lúc trước – đầu trần, tóc vàng hoe, có một nốt ruồi son giữa má – chạy ra từ một con phố phía bên phải. Cung thủ dừng lại trước một tảng đá và gục đầu thổ dốc.

“Anh đã thấy Martland?” Roran hỏi.

Anh ta lại gật đầu, tóc rũ trước trán.

“Anh chuyển lời của tôi chưa?”

“Thưa chỉ huy, rồi. Tướng Marlan nói tôi chuyển lời với ngài rằng” – anh ngừng lại lấy hơi – “tụi lính đã rút lui, nhưng giờ chúng đang tùm tùm phản kháng ở một hành lang gần tường nam.”

Roran nhúc nhích người. Anh đau tay. “Còn bức tường giữa nhà tắm công cộng và kho lương thực thì sao? Quân đội chúng ta đã chiếm được chưa?”

“Chúng ta mới chiếm được hai và vẫn còn tiếp tục giành phần còn lại. Tướng Martland đã nhờ vài thần tiên giúp đỡ. Ông ấy cũng...”

Một tiếng gầm vang lên trong ngọn đồi đá khiến người đàn ông ngừng lại.

Mặt tay bắn cung trắng bệch trừ đôi má. Má anh còn sáng hơn và đỏ hơn lúc trước. Trông má anh như màu bôi lên da xác chết. “Thưa chỉ huy, có phải là...”

“Suyt!” Roran nghiêng đầu nghe ngóng. Chỉ có Shruikan mới có thể gầm lớn tới vậy.

Sau một lúc, họ không nghe thấy gì. Sau đó một tiếng gầm khác vang lên từ trong pháo đài. Roran nghĩ anh có thể nghe thấy những tiếng động khác nhỏ hơn. Nhưng anh không biết là tiếng gì.

Trên khắp khu vực trước cổng chính, con người, thần tiên, người lùn và Urgal dừng lại nhìn pháo đài.

Một tiếng gầm nữa, lớn hơn tiếng đầu tiên.

Roran nắm lót ổ rơm, cơ thể cứng đờ. “Giết hắn đi,” anh lầm bầm, “Giết chết tên khốn nạn đó đi.”

Mặt đất rung động, đều đặn nhưng rõ thấy khắp thành phố, như có một vật nặng rơi sầm xuống đất. Roran nghĩ có cái gì đó bị vỡ.

Sau đó cả thành phố im lặng. Mỗi giây trôi qua càng lúc càng kéo dài.

“...Ngài nghĩ ngài ấy cần giúp không?” tay cung thủ thì thào hỏi.

“Chúng ta chẳng làm gì cho họ được,” Roran nói, mắt nhìn chăm chăm vào pháo đài.

“Các thần tiên cũng không thể...”

Mặt đất rung chuyển. Sau đó phía trước pháo đài nổ tung với một ngửa lớn màu trắng vàng. Roran nhìn thấy cả những khúc xương cổ và đầu anh cung thủ. Da anh đỏ như cây lý gai đỏ trước nền.

Roran nằm lấy anh chàng kia và kéo anh ta lăn khỏi khúc đá.

Những âm thanh cao độ vang vọng trong tai họ. Roran cảm thấy như có ai cầm kim vào tai mình. Anh hét lên, nhưng không nghe tiếng mình – thậm chí, sau khi tiếng sầm ừng ừng qua đi, anh không nghe thấy gì luôn. Những viên đá sỏi bên dưới họ nảy lên. Những đám mây bụi bao lấy họ, những cơn gió mạnh xé toang áo anh.

Bụi làm anh phải nhắm chặt mắt. Tất cả những gì anh làm nổi là nắm chắc tay cung thủ và đợi dư trấn qua đi. Anh cố thở, nhưng không khí trước mũi và mũi anh nóng rực. Có cái gì đó đập vào đầu anh. Anh thấy mũ trụ của mình bay mất.

Cơn rung động vẫn kéo dài, nhưng rồi cũng ổn định lại. Roran mở mắt, sợ hãi vì điều bày ra trước mặt.

Không gian xám xịt ảm đạm, chỉ cách xa chục mét là không thấy gì. Những khúc gỗ và tảng đá từ trên trời bay xuống, cùng với bụi bặm. Một khúc gỗ nằm ngang con đường đang cháy. Độ nóng của vụ nổ đã loại bỏ tất cả những gì trên đường đi. Những chiến binh vốn còn đứng trên mặt đất, giờ nằm bẹp. Một số còn cử động được, số khác đã chết.

Roran liếc nhìn tay bắn cung. Anh ta đã cán phải môi dưới, máu chảy ra cầm.

Họ giúp nhau đứng dậy. Roran nhìn về nơi từng là tòa thành. Anh không thấy gì ngoài màu đen ảm đạm. Eragon! Liệu cậu ấy và Saphira có thể sống sót nổi không? Liệu còn có ai gần đó không?

Roran mở miệng vài lần. Tai anh vẫn u u. Khi anh chạm vào tai trái, những ngón tay anh dính đầy máu.

“Anh nghe thấy gì không?” anh hét, nhưng không có gì phát ra khỏi cổ họng ngoài sự rung động.

Tay cung thủ nhúu mảy, lắc đầu.

Cơn chóng mặt khiến Roran phải ngồi xuống một tảng đá. Anh đợi sự cân bằng trở lại. Anh nghĩ tới vách đá trên đầu. Anh tự nhiên sợ cả thành phố sẽ gặp nguy.

Chúng ta phải đi trước khi nó sụp xuống, anh nghĩ. Anh nhổ máu và bụi bắn ra. Sau đó anh lại nhìn tòa thành. Khói bụi vẫn mù mịt. Anh đau quận tim.

Eragon!

232. Q.4 - Chương 69: Cánh Đồng Tầm Ma

Bóng tối, và trong bóng tối đó, là im lặng.

Eragon thấy mình chạm vào vật cản, sau đó...không gì nữa. Nó thở được, nhưng không khí ngột ngạt. Khi nó cố cử động, phép thuật níu giữ nó lại.

Nó chạm vào tư tường của tất cả mọi người xung quanh, xem nó có cứu được tất cả mọi người không. Elva vẫn bất tỉnh. Murtagh cũng gần thế. Nhưng tất cả đều còn sống.

Lần đầu tiên Eragon chạm tới tư tường của Thorn. Con rồng đỏ giật nảy mình. Ý nghĩ của hắn đen tối hơn, đau khổ hơn Saphira. Nhưng, sức mạnh và sự cao quý trong hắn làm Eragon ấn tượng.

Chúng ta không thể kéo dài câu thần chú này lâu hơn, Umaroth nói, giọng căng thẳng.

Đành phải tiếp tục thôi, Eragon nói. Nếu không, chúng ta chết hết.

Nhiều giây trôi qua.

Không báo trước, ánh sáng tràn vào mắt Eragon, những tiếng động chói tai ồ ạt dồn vào tai nó.

Nó chớp mắt để điều chỉnh.

Trong không gian đầy khói bụi, anh thấy một cái hồ lớn nơi Galbatorix từng đứng. Nền đá nóng sáng lập lờ như một cơ thể sống đang hít thở. Trần nhà cũng lập lờ sáng. Cảm tượng đó làm Eragon bớt lo lắng. Họ như đang đứng bên trong một nồi nấu kim loại cỡ đại.

Không gian có mùi sắt.

Tường phòng nứt ra. Những cột trụ, hình trang trí, mái mòng, đèn đã hỏng hết. Ở góc phòng là xác chết Shruikan, hầu hết da thịt đã tróc khỏi xương. Vụ nổ đã làm sập những bức tường đá, cũng như những bức tường cách đó hàng chục mét, để lộ ra những căn phòng và đường hầm. Cánh cửa dát vàng tuyệt đẹp bảo vệ căn phòng đã bị tung khối bản lề. Eragon nghĩ nó thoáng thấy ánh mặt trời xa xa nơi quảng trường.

Khi nó đứng dậy, nó nhận thấy lưới phòng hộ vẫn rút năng lượng từ những con rồng, nhưng không còn nhanh như trước.

Một tảng đá cỡ một căn nhà rơi từ trần nhà xuống cạnh xương sọ Shruikan và vỡ ra làm nhiều mảnh. Xung quanh đó, những vết nứt lan trên tường, những tiếng kêu gào rên rỉ vang lên từ bốn phương tám hướng.

Arya tới chỗ hai đứa trẻ. Nàng ôm lấy eo đứa con trai và cùng cậu nhóc trèo lên lưng Saphira. Sau đó, nàng chỉ vào con bé gái và nói với Eragon, “giúp tôi đưa bé lên!”

Eragon mất một giây để tra Brisingr vào bao. Nó ôm lấy cô bé gái và giao cho Arya. Nàng vươn tay ra đón lấy.

Eragon quay lại bước tới Elva và nói với Nasuada, “Jierda!”. Nó đặt tay lên cùm. Câu thần chú rõ ràng không có hiệu quả, thế là nó ngừng ngay lập tức vì mất quá nhiều năng lượng.

Nasuada kêu gì trong họng. Nó lồi nùỉ giẻ ra. “anh phải tìm chìa khóa!” cô nói. “Cai ngục của Galbatorix giữ.”

“Chúng ta sẽ không thể nào tìm ra hắn vào lúc này!” Eragon lồi Brisingr ra và chém vào sợi xích ở tay trái cô. Thanh kiếm nảy lên, không để lại gì hơn một vết chầy trên thanh kim loại. Nó chém lần hai, nhưng thanh kiếm vẫn trơ trơ.

Một viên đá từ trần rơi xuống với tiếng rắc.

Một bàn tay nắm lấy tay nó. Nó nhìn thấy Murtagh đứng cạnh nó, tay ấn vào vết thương trên bụng. “Tránh ra,” hắn gầm lên. Eragon làm theo. Murtagh dùng tên của mọi cái tên, và cùng với jierda, cái cùm sắt mở ra và rơi xuống.

Murtagh nắm lấy cổ tay cô. Hắn bế cô lên lưng Thorn. Sau bước đầu tiên cùng hắn, cô rơi vào vòng tay hắn và để hắn dựa vào người cô.

Eragon mở miệng, rồi ngậm lại. Nó sẽ hỏi sau.

“Đợi đã!” Arya hét. Cô xuống khỏi Saphira và chạy tới Murtagh. “Quả trứng kia đâu? Và các Eldunari đâu? Chúng ta không thể bỏ họ lại!”

Murtagh nhú mồm. Eragon cảm thấy hấn và Arya đang nói gì đó.

Arya quay lại, mái tóc cháy của nàng bay bay về cánh cửa phía bên kia căn phòng.

“Quá nguy hiểm!” Eragon hét với theo. “Nơi này đang sụp rồi! Arya!”

Đi đi, nàng nói. Hãy đưa những đứa trẻ tới nơi an toàn. Đi đi! Chàng không có nhiều thời gian đâu!

Eragon chửi thề. Nó ước gì nàng mang theo ông Glaedr đi cùng. Nó cho Brisingr vào bao, rồi cúi xuống, bế Elva. Cô nhóc bắt đầu đung đưa.

“Chuyện gì thế?” cô nhóc hỏi khi Eragon bế cô bé lên lưng Saphira, ở đằng sau hai đứa bé kia.

“Chúng ta đi,” nó nói. “bám chắc vào.”

Saphira đã bắt đầu di chuyển. Cô em nó cà nhắc vì cái chân trước bị thương. Cô nàng vòng qua hố bom. Thorn bám sát, Murtagh và Nasuada trên lưng cậu chàng.

“Cẩn thận!” Eragon hét khi thấy một phần trần nhà đang sắp rơi thẳng xuống.

Saphira tránh sang trái. Tầng đá lở chồm đó rơi xuống sát sườn, khiến những mảnh vụn màu vàng tránh bay đi mọi hướng. Một trong số đó đập vào cạnh sườn Eragon và làm móp giáp. Nó cởi giáp ném đi. Khó bóc ra từ găng tay. Nó ngửi thấy mùi da cháy. Càng nhiều mảng tường rơi xuống.

Khi Saphira ra tới cửa, Eragon quay lại và nhìn Murtagh, “Những cái bẫy thì sao?” nó hét.

Murtagh lắc đầu và vẫy họ đi tiếp.

Những tảng đá vỡ che kín sàn nhà dọc theo hành lang. Những con rồng bị cản bước. Eragon có thể thấy những căn phòng đầy đá tảng và những đường hầm lộ thiên. Bên trong đó, những bộ bàn ghế, những đồ nội thất khác bốc cháy. Những người chết và đang hấp hối bị hệt theo những tư thế kỳ quái bên dưới những tảng đá ngổn ngang. Thi thoảng họ nhìn thấy một gương mặt bần thiêu hay đằng sau gáy xác chết.

Nó tìm Blödhgarm và những pháp sư khác nhưng không thấy họ. Kể cả còn sống hay đã chết.

Ở xa xa, hàng trăm người – binh lính và những đầy tớ - tràn ra khỏi những hành lang và chạy về lối ra. Vài người bị gãy chân gãy tay, hay bị bỏng, sứt sứt và vài vết thương khác. Những người còn sống di chuyển cùng Saphira và Thorn, nhưng không ai để ý tới những con rồng.

Saphira gần tới cuối hành lang thì một tiếng sập lớn như tiếng sấm vang lên từ đằng sau. Eragon quay lại nhìn thấy phòng châu đã sụp đổ hoàn toàn.

Arya! Eragon nghĩ. Nó cố tìm kiếm nàng, nhưng không thành công. Có thể có quá nhiều thứ ngăn cách họ, hoặc có một phép thuật nào đó bao chung quanh khu đổ nát đó không cho phép nó tìm kiếm. Hoặc cũng có thể - một giả thiết nó ghét cay ghét đắng - nàng đã chết. Nàng không ở trong căn phòng khi nó sập xuống, nhưng nó lo nàng không tìm thấy đường ra, vì giờ căn phòng châu đã bị chặn.

Khi họ ra khỏi pháo đài, bầu trời trong sáng cho Eragon nhìn thấy sự hủy diệt của vụ nổ lên toàn Urû’baen. Nó làm bay mái nhiều tòa nhà xung quanh và làm cháy nhiều tòa nhà thấp hơn. Vô số những đám cháy điểm xuyết đầy đó trong thành phố. Những cột khói bốc lên tới khi chạm vào vách đá bên trên. Tới đó, chúng tản theo vách đá, như nước gặp đá cản vậy. Ở phía đông nam thành phố, những đám khói bị ánh mặt trời chiếu rọi, mang màu đỏ cam như đá ô pan đỏ.

Những dân cư của Urû’baen tháo chạy khỏi nhà, ào ra các con phố về phía tường ngoài. Những binh lính và nô lệ từ trong pháo đài vội vã nối đuôi, khiến Saphira và Thorn có đủ khoảng trống di chuyển về phía trước. Eragon không để ý nhiều tới họ. Miễn là họ còn bình tĩnh, nó không quan tâm tới họ làm gì.

Saphira dừng lại giữa sân trong. Eragon thả Elva và hai đứa trẻ nó không biết tên xuống. “Hai em có biết bố mẹ ở đâu không?” nó hỏi, và quỳ xuống.

Chúng gật đầu. Đứa bé trai chỉ về phía ngôi nhà lớn ở phía bên trái.

“Đó là nơi em sống hả?”

Đứa bé trai lại gật đầu.

“vậy thì đi đi,” Eragon nói, và đẩy nhẹ vào lưng thằng bé. Không đợi thêm, hai anh em chạy về phía căn nhà. Cánh cửa mở rộng, một người đàn ông tóc đầu giắt kiếm trên thắt lưng bước ra ôm lấy hai đứa bé. Ông ta liếc nhìn Eragon rồi vội vã đưa hai đứa bé vào trong.

Dễ dàng nhỉ, Eragon nói với Saphira.

Chắc hẳn Galbatorix cho binh lính đi tìm đứa nhỏ nào gần nhất, cô nàng trả lời. Chúng ta không cho hẳn nhiều thời gian mà làm cái khác.

Ừ có lẽ thế.

Thorn ngồi cách đó vài mét. Nasuada giúp Murtagh xuống khỏi lưng rồng. Sau đó Murtagh dựa lên bụng Thorn. Nó nghe anh lầm rầm thần chú trị thương.

Eragon quan sát vết thương của Saphira, bỏ qua vết thương của nó, vì vết thương của cô nàng nặng hơn. Vết cửa ở trên trước Saphira phải bằng hai bàn tay nó chập lại. Máu ứa ra như suối.

Do răng hay do móng? Nó hỏi khi quan sát vết thương.

Móng, cô nàng nói.

Nó dùng sức mình và mượn sức Glaedr để chữa lành. Khi xong việc, nó chuyển tới vết thương của chính mình, bắt đầu từ thương đang đau nhò bồng ở bên cạnh sườn, nơi Murtagh đã đâm nó.

Nó vẫn quan sát Murtagh – quan sát murtagh chữa vết thwong ở bụng mình, cái cánh gãy của Thorn và những vết thương khác của con rồng. Nasuada ngồi cạnh anh suốt thời gian đó, tay đặt lên vai anh. Nó thấy không biết bằng cách nào Murtagh đã mang được thanh Zar’roc ra khỏi phòng châu.

Eragon nhìn Elva. Cô nhóc đang đứng gần đó. Cô nhóc có vẻ đau đớn, nhưng nó không thấy máu chảy. “Em đau không?” nó hỏi.

Lông mày cô bé nhíu lại. Cô nhóc lắc đầu. “không, nhưng họ thì có.” Con bé chỉ về những người đang tháo chạy khỏi pháo đài.

“Ừ.” Eragon liếc nhìn Murtagh tiếp. Anh và Nasuada đã đứng dậy, nói chuyện với nhau.

Nasuada nhíu mày.

Sau đó Murtagh vươn tay, nắm lấy cổ áo cô, lôi nó sang một bên và xé rách.

Eragon đã rút Brisingr ra khỏi vỏ một nửa, trước khi nhìn thấy làn sương xấu xí dưới xương quai xanh của Nasuada. Nó đau như bị đánh. Vết thương đó nhắc nó nhớ tới lưng của Arya khi nó và Murtagh cứu nàng ra khỏi Gil’ead.

Nasuada gật và cúi đầu.

Một lần nữa Murtagh lại nói, lần này, bằng ngôn ngữ cổ. Anh đặt tay lên nhiều chỗ trên cơ thể Nasuada, nhẹ nhàng – thậm chí còn rụt rè. Cô nhẹ nhõm là bằng chứng giúp Eragon hiểu rằng cô đã chịu đau tới thế nào.

Eragon quan sát thêm một phút nữa, sau đó một đợt cảm xúc bất chợt trào dâng trong nó. Đầu gối nó yếu ớt. Nó ngồi lên chân phải của Saphira. Cô nàng cúi đầu và chạm vào vai nó. Nó dựa đầu vào.

Chúng ta thành công rồi, cô nàng nhẹ nhàng nói.

Chúng ta đã thành công, nó nói mà hầu như không tin nổi.

Nó có thể cảm thấy suy nghĩ của Saphira về cái chết của Shruikan. Shruikan nguy hiểm như thế, nhưng cô nàng vẫn khóc than cho cái chết của một trong những thành viên cuối cùng của dòng tộc.

Eragon xoa xoa lớp vảy. Nó cảm thấy chóng mặt, gần như là váng vất, như bay khỏi mặt đất. Gì nữa đây?....

Giờ chúng ta sẽ hồi sức, Glaedr nói. Tâm trạng của ông vừa có chút gì tò mò, vừa thỏa mãn, lại dễ phòng và thương tiếc. Con đã làm rất tốt, Eragon. Không ai ngoài con có thể nghĩ ra cách đánh bại Galbatorix như thế.

“Con chỉ muốn ông ta hiểu,” nói yếu ớt lắm bầm. Nhưng kể cả Glaed có nghe thấy, ông cũng không đáp lại.

Cuối cùng, kẻ phản –thề đã chết, Umaroth tuyên bố.

Thật khó mà tưởng tượng Galbatorix không còn nữa. Eragon nghĩ ngợi. Trong nó có cái gì như được giải phóng. Nó nhớ - như chưa bao giờ quên – mọi thứ diễn ra trong thời gian ở Hầm mộ những Linh Hồn.

Nó chột dạ. Saphira...

Em biết, cô nàng nói, phấn khích dâng tràn. Những quả trứng!

Eragon mỉm cười. Những quả trứng! Những quả trứng rồng! Loài rồng sẽ không đi vào quên lãng. Chúng sẽ sống sót, sẽ sinh sôi nảy nở, và trở lại thời kỳ hoàng kim như trước, như trước ngày tàn của Những kỵ sĩ.

Sau đó trong nó nổi lên một nghi vấn khủng khiếp. Người có quên gì không? Nó hỏi Umaroth.

Nếu chúng ta quên, vậy làm sao mà chúng ta biết mình quên gì? Ông rồng trắng trả lời.

“Nhìn kia!” Elva vừa chỉ vừa hét.

Eragon quay người nhìn Arya đi ra khỏi đám khói bụi mịt mù của pháo đài. Cùng với nàng và Blödhgarm và các pháp sư. Người họ trắng tróc và bầm tím, nhưng tất cả đều còn sống. Trên tay, Arya cầm một chiếc hộp gỗ có nắp vàng. Một chiếc hộp dài bằng kim loại – bằng chiều dài một chiếc xe goòng – trôi dăng sau những tiên nhân, chỉ cách mặt đất vài phân.

Eragon vui sướng vụt đứng dậy và chạy gặp họ. “Mọi người còn sống!” Nó làm Blödhgarm ngạc nhiên khi ôm lấy thần tiên đầy lông đó.

Blödhgarm dò xét nó một lúc. Sau đó ông ta cười nhe răng nanh.

“Chúng ta còn sống, Khắc tinh của Tà thần ạ.”

“Kia là những... the ... Eldunari?” Eragon hỏi, thì thầm nhắc tới từ đó.

Arya gật đầu. “Họ ở trong kho báu của Galbatorix. Chúng ta sẽ còn phải quay lại. Trong đó còn nhiều báu vật lắm.”

“Họ thế nào? Ý tôi là, các Eldunari ấy?”

“Bối rối. Họ sẽ mất vài năm để phục hồi, nếu như có thể.”

“Còn đây là...” Eragon chỉ về cái hộp nàng đang cầm.

Arya liếc nhìn quanh để đảm bảo không ai nhìn trộm. Sau đó, nàng mở hé cái hộp. Bên trong đó, trong tấm vải nhung, Eragon nhìn thấy một quả trứng xanh xinh đẹp, với những đường vân trắng.

Niềm vui trên nét mặt Arya khiến trái tim Eragon lồi nhịp. Nó cười toe toét và vẫy các thần tiên khác. Họ tới gần nó, nó thì thầm cho họ nghe bằng ngôn ngữ cổ về những quả trứng ở Vroengard.

Họ không hò hét hay cười đùa, nhưng ánh mắt họ sáng lên. Họ dường như run lên vì phấn khích. Eragon vẫn cười, nhảy lên vui vẻ.

Sau đó Saphira nói, Eragon!

Cùng lúc, Arya nhú mày nói, “Thorn và Murtagh đâu rồi?”

Eragon nhìn Nasuada đứng một mình trong sân. Bên cạnh cô là hai cái túi. Eragon không nhớ đã nhìn thấy Thorn mang chúng. Gió thổi qua sân. Nó nghe có tiếng đập cánh, nhưng không thấy Murtagh và Thorn đâu.

Eragon vươn tư tưởng tới những nơi nó nghĩ có họ. Nó cảm thấy họ ngay lập tức, vì họ không giấu tư tưởng. Nhưng họ không nói hay lắng nghe nó.

“Chết tiệt,” Eragon lẩm nhẩm khi chạy tới với nasuada. Nước mắt lăn trên má cô. Cô dường như không còn cảm giác.

“Họ đi đâu rồi?!”

“Đi mất rồi.” Cầm cô run run. Sau đó cô hít một hơi, thở ra và đứng thẳng dậy.

Eragon lại nguyên rửa. Nó cúi xuống mở cái túi. Bên trong đó là khá nhiều Eldunari nhỏ bé. “Arya! Blödhgarm!” nó hét và chỉ những cái túi. Hai thần tiên gật đầu,

Eragon chạy tới Saphira. Nó không phải giải thích. Cô nàng hiểu nó. Cô nàng giang cánh khi nó trèo lên lưng. Giây phút nó ngồi vững vàng, cô nàng cất cánh bay lên.

Những tiếng reo vang trong thành phố khi Varden thấy cô rồng.

Saphira đập cánh nhanh, theo mùi hương Thorn để lại trong không khí. Nó dẫn cô nàng tới hướng nam, ra khỏi bóng đen bao trùm cửa vách đá, sau đó rẽ quặt lên trên hướng về phía sông Ramr.

Cô nàng lượn xuống và nhẹ nhàng đậu xuống đỉnh đồi, nơi cô nàng có lợi thế về độ cao. Không khí mang hơi nước mát rượi, mang theo mùi rong rêu, bùn đất. Giữa đỉnh đồi và con sông là một đồng cỏ dầy. Cách duy nhất là tự mở đường đi. Những chiếc lá sắc như dao cạo xì xào hòa cùng tiếng nước chảy.

Ở bên bụi tầm ma là Thorn. Murtagh ngồi cạnh, điều chỉnh yên cương.

Eragon rút Brisingsr, thận trọng tiến tới.

Murtagh không quay lại mà nói, “Em tới để ngăn anh lại à?”

“Còn phụ thuộc. Anh định đi đâu?”

“Anh không biết. Có thể, về phía bắc.... nơi nào đó không có người.”

“Anh có thể ở lại.”

Murtagh cười rầu rĩ. “Em phải hiểu rõ hơn chứ. Nasuada sẽ gặp nhiều rắc rối. Hơn nữa, những người lùn sẽ không bao giờ chấp nhận. Anh đã giết chết Hrothgar.” Anh liếc nhìn Eragon. “Galbatorix đã gọi anh là Kẻ giết vua. Giờ em cũng là Kẻ giết vua nữa.”

“Chắc nó nằm trong máu ấy mà anh.”

“Vậy em nên để mắt tới Roran... Và Arya là một kẻ giết rồng. Cô ấy không thoải mái chút nào đâu – một thần tiên lại đi giết chết một con rồng. Em nên nói chuyện để cô ấy hiểu điều cô ấy làm là đúng.”

Sự hiểu biết sâu sắc của Murtagh làm Eragon ngạc nhiên. “Em sẽ nói.”

“Xong,” Murtagh nói và cài nút cuối cùng. Sau đó anh quay lại nhìn Eragon. Eragon thấy Murtagh cầm thanh Zar’roc sát người, sẵn sàng sử dụng. “Vậy một lần nữa, em có ngăn anh lại không?”

“Không.”

Murtagh cười nhẹ và tra Zar’roc vào bao. “Tốt. Anh ghét phải đấu với em thêm lần nữa.”

“Sao anh thoát khỏi Galbatorix vậy? Đó là tên thật của anh, đúng không?”

Murtagh gật đầu. “Như anh đã nói, anh không còn, chúng ta không còn “ – anh chạm vào người Thorn, “như xưa. Phải mất một thời gian anh mới hiểu được.”

“Và Nasuada.”

Murtagh nhú mày. Sau đó anh quay người đi nhìn ra cánh đồng tầm ma. Eragon đến gần Murtagh. Anh nói nhỏ, “Em có nhớ lần cuối chúng ta tới con sông này không?”

“Thật khó quên. Em vẫn còn nhớ tiếng ngựa hí.”

“Em, Saphira, Arya và anh, tất cả cùng nhau. Chúng ta chắc chắn rằng không gì có thể ngăn chặn chúng ta...”

Eragon có thể cảm nhận Saphira và Thorn đang nói chuyện với nhau. Nó biết, Saphira sẽ nói với nó sau khi chuyện này qua đi.

“Anh sẽ làm gì?” Nó hỏi Murtagh.

“Ngồi lại và ngẫm nghĩ. Có thể anh sẽ xây một lâu đài. Anh có thời gian mà.”

“Anh không cần phải đi. Em biết sẽ...khó, nhưng anh còn có gia đình ở đây: em và cả Roran nữa. Anh ấy cũng là anh họ của anh, anh lại chưa bao giờ gặp anh ấy... Anh cũng thuộc về làng Carvahall và Thung lũng Palancar như anh thuộc về Urû’baen, có khi còn nhiều hơn.”

Murtagh lắc đầu và tiếp tục nhìn cánh đồng tầm ma. “Không thể nào. Thorn và anh cần ở một mình; bọn anh cần thời gian để chữa lành vết thương. Nếu ở lại, bọn anh sẽ không có thời gian để suy nghĩ.”

“Có những người bạn đồng hành và bận rộn là cánh chữa lành vết thương tâm hồn tốt nhất.”

“Nhưng không phải với những điều Galbatorix đã làm với bọn anh... Hơn nữa, giờ ở bên cạnh Nasuada sẽ làm cho cô ấy đau khổ. Cả với anh nữa. Không, bọn anh phải đi.”

“Anh sẽ đi bao lâu?”

“Tới khi thế giới này không còn quá đáng ghét và bọn anh không còn muốn xẻ núi và giết người nữa.”

Eragon không biết trả lời sao. Họ đứng nhìn dòng sông khuất sau rừng liễu lùn. Tiếng gió thổi qua bụi tầm ma lớn hơn.

Sau đó Eragon ới, “Vậy nếu như bọn anh không muốn ở một mình nữa, hãy tìm bọn em. Anh sẽ luôn được chào đón trong ngôi nhà của bọn em, dù em chưa biết nó ở đâu.”

“Ừ. Anh hứa.” Eragon ngạc nhiên thấy ánh sáng phát ra từ mắt Murtagh. Nó biến mất trong một giây sau. “Em biết đó,” Murtagh nói, “Anh chưa bao giờ nghĩ em có thể làm được... nhưng anh mừng vì em đã thành công.”

“Em gặp may thôi. Và em không thể làm nên chuyện nếu như không có anh giúp.”

“kể cả thế chứ... Em đã tìm thấy những Eldunarí trong túi chưa?”

Eragon gật đầu.

“Tốt.”

Chúng ta có nên nói cho họ biết không? Eragon hỏi Saphira, mong rằng cô rồng sẽ đồng ý.

Cô nàng nghĩ ngợi một lúc. Có, nhưng đừng nói rõ địa điểm. Anh nói với anh ấy, còn em sẽ nói với Thorn.

Được thôi. Eragon nói với Murtagh, “Anh cần biết vài điều.”

Murtagh liếc ngang nhìn.

“Những quả trứng mà Galbatorix có – không phải những quả duy nhất ở Alagaësia. Còn có nhiều hơn, giấu ở một nơi khác, cùng nơi bọn em tìm thấy các Eldunarí đồng hành cùng bọn em.

Murtagh nhìn thẳng nó, sự không tin hiển hiện trên mặt. Cùng lúc, Thorn vươn cổ kêu một tiếng vui vẻ khiến những con chim nhạn gần đó bay mất.

“Còn bao nhiêu nữa.”

“Hàng trăm.”

Murtagh dường như á khẩu mất một lúc. Sau đó, “Em sẽ làm gì với chúng?”

“Em ư? Em nghĩ SAPHira và các Eldunarí sẽ biết, nhưng có lẽ trước hết phải tìm một nơi an toàn để trứng nở, rồi tìm lại các Kỵ sĩ rồng.”

“Em sẽ Saphira sẽ huấn luyện họ”

Eragon nhún vai. “Em chắc là các thần tiên sẽ giúp. Anh cũng có thể giúp, nếu anh muốn.”

Murtagh ngửa cổ và thở dài. “Những con rồng sẽ trở lại, cùng những Kỵ sĩ rồng.” Anh cười nhẹ, “Thế giới sắp thay đổi rồi.”

“Nó đã thay đổi rồi.”

“Đúng. Vậy em và Saphira sẽ là những người lãnh đạo Kỵ sĩ mới, còn anh và Thorn sẽ sống nơi thâm sơn cùng cốc.” Eragon định nói gì đó, để an ủi anh, nhưng Murtagh nhìn nó không cho nói. “Không, chuyện phải thế thôi. Em và Saphira sẽ là những sự phụ tốt hơn bọn anh.”

“Em không chắc đâu.”

“Mmh...Nhưng phải hứa với anh một chuyện.”

“Chuyện gì?”

“Khi dạy họ - hãy dạy họ không biết sợ. Đôi khi sợ hãi là tốt, nhưng nếu gặp bất trắc, nó sẽ làm em mất đi bản ngã và em sẽ không biết được điều em biết là đúng.”

“Em sẽ cố.”

Sau đó Eragon để ý thấy Saphira và Thorn không nói gì nữa. Con rồng đổ di chuyển xung quanh cô nàng tới khi có thể nhìn thẳng xuống Eragon. Với tiếng vang rền như kim loại nhưng mang tiếng nhạc tới lạ kỳ, Thorn nói, Cảm ơn vì đã không giết Kỵ sĩ của tôi, Eragon – em trai – của – Murtagh.”

“Ừ, cảm ơn em,” Murtagh khô khốc nói.

“em mừng vì mình đã không giết anh,” Eragon nói, và nhìn vào con mắt đỏ sọc của Thorn.

Con rồng khụt khịt, sau đó cúi xuống chạm vào đỉnh đầu nó. Cầu cho nắng gió luôn ở bên anh.

“Và bên cậu nữa.”

Một cơn giận dữ, buồn thương mâu thuẫn đè nặng lên tư tưởng Eragon. Tư tưởng của Glaedr đè lên nó, và dường như cả Murtagh và Thorn nữa. Họ căng thẳng như chờ đợi một trận đấu. Eragon đã quên mất rằng Glaedr, cùng với những Eldunari khác – đang ẩn trong túi không gian vô hình – vẫn hiện diện và lắng nghe.

Có lẽ ta cũng phải cảm ơn người chứ nhỉ, Glaedr nói, những từ ngữ của ông cay đắng như nhựa cây sồi. Người đã giết chết thân thể ta và giết chết Kỵ sĩ của ta. Câu nói đó bình thường và đơn giản. Nhưng chính vì thế, nó nguy hiểm hơn hết.

Murtagh nói gì đó trong tư tưởng. Nhưng Eragon không biết anh nói gì, vì nó chỉ hướng tới mình Glaedr. Eragon chỉ biết mỗi phản ứng của Glaedr.

Không, ta không thể, ông rồng vàng nói. Tuy nhiên, ta hiểu chính Galbatorix mới là người xúi giục người và hẳn là người sử dụng cánh tay người, Murtagh... Ta không thể tha thứ, nhưng Galbatorix đã chết và mong muốn trả thù của ta cũng chết theo hắn. Con đường của người là một con đường khó khăn, kể từ ngày các người sinh ra đời. Nhưng hôm nay, người đã cho thấy rằng vận rủi cuộc đời không thể đánh bại nổi các người. Các người đã quay lưng với Galbatorix mặc dù biết các người chỉ nhận lấy đau thương. Người đã để cho Eragon giết hắn. Hôm nay người và Thorn đã chứng tỏ được bản thân mình có giá trị thế nào. Các người đã là một Shur'tugal chân chính, dù chưa được huấn luyện bài bản. Điều này...thật đáng ngưỡng mộ.

Murtagh hơi cúi đầu. Thorn nói, Cảm ơn, thưa Ebrithil. Cái này thì Eragon nghe thấy. Cách sử dụng từ ngữ trang trọng như ebrithil làm Murtagh giật mình. Anh nhìn con rồng đỏ và mở miệng như định nói gì.

Sau đó Umaroth nói. Chúng ta biết các người phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, Thorn và Murtagh ạ. Chúng ta đã quan sát các người từ lâu rồi, cùng thời điểm chúng ta quan sát tới Eragon và Saphira. Có rất nhiều điều chúng ta sẽ dạy cho các người một khi các người sẵn sàng. Nhưng giờ, chúng ta sẽ nói với người điều này: trong cuộc hành trình của mình, các người hãy tránh xa năm mỏ Anghelm – nơi vị vua Urgan đầu tiên và duy nhất, vua Kulkarvek, an nghỉ. Đồng thời, hãy tránh xa khu đổ nát Vroengard và El-harim. Hãy cẩn trọng những nơi thâm sơn cùng cốc, không đặt chân lên mảnh đất đen và nứt nẻ và không khí có mùi

lưu huỳnh, vì đó là nơi ẩn náu của ác quỷ. Hãy làm theo những gì chúng ta cần dặn, nếu không, trừ phi các người quá đen đủi, các người sẽ gặp phải những nguy hiểm vượt ngoài khả năng vượt qua của các người.

Murtagh và Thorn cảm ơn Umaroth. Sau đó Murtagh nhìn thoáng về thành Urû'baen và nói, “Chúng ta nên đi thôi.” Anh nhìn Eragon lần nữa. “Em có nhớ được tên của ngôn ngữ cổ không, hay pháp thuật của Galbatorix vẫn che mờ tâm trí em?”

“Em có thể nhớ được hầu hết, nhưng...” Eragon lắc đầu bối rối.

Sau đó Murtagh nhắc lại cái tên của mọi cái tên hai lần: lần đầu tiên để xóa thần chú lãng quên của Galbatorix, lần thứ hai để Eragon và Saphira nhớ. “Anh sẽ không nói thêm cho ai biết nữa,” anh nói. “Nếu tất cả các pháp sư đều biết được tên của ngôn ngữ cổ xưa, ngôn ngữ sẽ còn tệ hơn là vô dụng nữa.”

Eragon gục gặc đồng tình.

Sau đó Murtagh giơ tay và Eragon nắm lấy cánh tay anh. Họ đứng như thế trong một lúc, nhìn chăm chăm vào nhau.

“Cẩn trọng nhé,” Eragon nói.

“Em cũng vậy... Em trai.”

Eragon lưỡng lự, rồi gật đầu. “Anh trai.”

Murtagh kiểm tra đai yên lần nữa trước khi trèo lên. Khi Thorn gianh cánh và chuẩn bị tiến lên, Murtagh gọi lớn. “Hãy bảo vệ tốt cho Nasuada. Galbatorix có rất nhiều kẻ hầu cận, nhiều hơn số hắc bảo với anh. Không phải tất cả đều chỉ liên kết với hắc bằng pháp thuật. Chúng sẽ tìm cách trả thù vì cái chết của chủ nhân. Hãy cảnh giác. Còn nhiều kẻ còn nguy hiểm hơn Ra'rac đấy!”

Sau đó Murtagh giơ tay chào tạm biệt. Eragon cũng làm tương tự. Thorn nhảy ba bước khỏi cánh đồng tâm ma và bay lên bầu trời, chỉ để lại vết chân trên mặt đất.

Con rồng đỏ sáng lấp lánh lượn vòng trên đầu họ một lần, hai lần, ba lần rồi quay mình bay về phương bắc, chậm chậm, chắc chắn.

Eragon đứng cùng Saphira ở sườn đồi. Họ cùng nhau quan sát Thorn và Murtagh khuất dần, tới khi chỉ như một ngôi sao ở đường chân trời.

Cả hai buồn vô hạn. Nhưng rồi Eragon lên lưng Saphira. Họ rời khỏi ngọn đồi để trở về Urû'baen.

233. Q.4 - Chương 70: Ngôi Báu Thuộc Về Ai

Eragon chậm rãi bước lên từng bậc cầu thang đã cũ của ngọn tháp xanh. Trời đã gần xế chiều. Ngoài cửa sổ hình cung bên trái nó, nó thấy bóng chiều đã phủ lên các tòa nhà của Urû'baen. Nó thấy cánh đồng mờ trong sương ngoài thành phố, và cả ngọn đồi đá đằng sau đó.

Ngọn tháp cao, Eragon đã thấm mệt. Nó ước nó có thể cùng Saphira bay lên đỉnh. Hôm nay là một ngày dài. Nó không mong gì hơn được ngồi cùng Saphira và uống một cốc trà nóng trong khi quan sát ánh chiều khuất dạng nơi chân trời. Nhưng, như thường lệ, vẫn còn việc phải làm.

Nó đã thấy Saphira hai lần từ khi cô em nó đậu xuống pháo đài sau cuộc chia tay Murtagh và Thorn. Cô nàng dành hầu hết buổi chiều để giúp Varden giết hoặc bắt sống tàn quân của Triều đình. Sau đó, cô nàng lại giúp họ đưa các gia đình đã chạy khỏi nhà, tứ tán ra ngoại ô về doanh trại. Họ ở đó chờ đợi xem liệu vách đá có sụp không.

Thần tiên đã nói với Eragon rằng vách đá không sụp được,, nhờ những câu thần chú ếm vào đó từ rất nhiều năm trước – từ khi Galbatorix chưa trở thành Ilirea – và cũng vì vách đá dựng đứng, nó khiến lực đập vào mà không gây nhiều tổn thất.

Ngọn đồi cũng giúp giảm thiệt hại của vụ nổ, mặc dù một một lúc tác động lớn vẫn thoát ra khỏi pháp đài. Hầu hết mọi người ở nội xung quanh Urû'baen đều cần được chữa trị bằng pháp thuật. Nếu không, họ sẽ nhanh chóng ốm mà chết. Hiện tại đã có rất nhiều người bị ốm rồi. CÙNG với thần tiên, Eragon đã cứu

mạng nhiều người nhất có thể; sức mạnh của Eldunarı giúp nó chữa trị cho phần đông quân Varden, cũng như cư dân thành phố.

Trong thời điểm đó, thần tiên và người lùn đứng chặn trước pháo đài ngăn chất độc lan ra. Trước đó, họ đã tìm kiếm những người sống sót: binh lính, cận vệ, hàng trăm tù nhân ở ngục thất bên dưới. Trong pháo đài còn có một kho báu vĩ đại, bao gồm cả thư viện bách khoa của Galbatorix. Họ sẽ tìm cách lấy ra sau. Đó chắc chắn chẳng phải việc đơn giản. Những bức tường của nhiều căn phòng đã đổ sập. Nhưng còn vô số vẫn đứng hiên ngang, dù đã bị hư hại rất nhiều. Chúng là mối nguy cho ai dám tới gần. Hơn nữa, pháp thuật cần phải dùng để ngăn chất độc lan tràn trong không khí, đất đá, và tất cả những vật thể bên trong pháo đài. Và còn cần nhiều pháp thuật hơn để dọn sạch những thứ họ mang ra.

Một khi pháo đài được niêm phong, thần tiên sẽ thanh lọc thành phố và những khu vực xung quanh. Nơi đây một lần nữa sẽ an toàn để sinh sống. Eragon biết nó có thể chung tay giúp sức.

Trước khi tham gia chữa trị và bảo vệ mọi người trong và xung quanh Urû'baen, nó đã dành một giờ để dùng tên của ngôn ngữ cổ. Nó muốn tìm và vô hiệu hóa bùa chú của Galbatorix đặt lên những tòa nhà và dân cư Urû'baen. Một vài câu thần chú có vẻ vô hại, thậm chí là hữu dụng – như câu thần chú nhằm giúp bản lề không bị cọt kẹt. Câu thần chú đó rút năng lượng từ một viên pha lê cỡ quả trứng đặt bên trong cánh cửa. Tuy nhiên Eragon không dám để lại bất cứ câu thần chú nào của Galbatorix, dù chúng có vẻ vô hại thế nào. Đặc biệt nó không thể để lại những bùa chú ếm lên những người dưới quyền Galbatorix. Trong số đó, lời thề trung thành là phổ biến nhất, nhưng ngoài ra cũng có những lưới phòng ngự, bùa chú tăng khả năng của họ trên mức bình thường. Ngoài ra Galbatorix còn dùng những câu thần chú kỳ lạ hơn nữa.

Khi Eragon thả quý tộc và thường dân khỏi lời thề, nó thì thoảng nghe thấy những tiếng hét tức giận, như thể nó đã cướp đi thứ gì đó quý giá khỏi họ.

Eragon có lúc khủng hoảng vì những lời chỉ trích từ Eldunarı của nhà vua. Những con rồng ngay lập tức ập vào tâm trí những người trong thành phố, tấn công không cần biết đầu bạn đầu thù. Trong lúc đó, sự hoảng loạn tràn ngập Urû'baen. Mọi người, kể cả thần tiên đều ôm người, sự tối trắng bệch.

Sau đó Blödhgarm và mười pháp sư dưới quyền đã buộc chặt cái hộp chứa Eldunarı vào hai con ngựa. Họ xùỵ chúng chạy khỏi Urû'baen, để tâm trí những con rồng không còn ảnh hưởng nặng nề tới người khác. Glaedr muốn đi cùng những con rồng điên đó. Vài Eldunarı từ Vroengard cũng hưởng ứng. Đây cũng chính là lần thứ hai Eragon thấy Saphira từ sau khi trở lại. Nó đã dùng thần chú giữa Umaroth và vài con rồng khác ở lại trong khi cho phép năm Eldunarı đi theo bảo vệ những con rồng điên kia. Glaedr và năm Eldunarı đồng nhất rằng, họ có thể xoa dịu và nói chuyện với những con rồng rằng Galbatorix sẽ không còn hành hạ chúng nữa. Eragon không chắc lắm, nhưng nó mong rằng ông đúng.

Khi các thần tiên và Eldunarı ra khỏi thành phố, Arya đã liên lạc với nó. Nàng hỏi nó một câu hỏi từ bên ngoài cánh cổng đổ vỡ. Nàng đang trong một cuộc họp với những tướng quân của quân đội mẹ nàng. Trong thời gian ngắn tâm trí họ tương thông, nó cảm thấy sự cô đơn của nàng vì cái chết của nữ hoàng Islanzadí, cũng như sự hối hận và giận dữ ẩn sau sự đau buồn. Nó thấy cảm xúc của nàng có thể vượt qua lý trí thế nào và nàng phải cố thể nào để kiềm chế. Nó an ủi nàng, nhưng dường như nàng khó lòng nguôi ngoai.

Thì thoảng, sau khi Murtagh rời đi, Eragon thấy trống trải. Nó đã nghĩ mình sẽ cảm thấy vui sướng khi giết chết Galbatorix. Nhưng dù nó mừng – nó mừng, - vì nhà vua không còn, nhưng nó không biết nó sẽ phải làm gì tiếp. Nó đã đạt được mục đích. Nó đã trèo lên được ngọn núi không thể nào trèo lên. Và giờ, khi không còn mục đích soi lối dẫn đường, nó lạc lối. Nó và Saphira phải sống thế nào đây? Chúng sẽ sống vì cái gì? Nó biết, khi tới lúc, nó và Saphira sẽ khơi dậy thế hệ kỳ sĩ và những con rồng kế tiếp. Nhưng điều đó còn quá xa xôi.

Nó chóng mặt và mệt mỏi vì những vấn đề kia. Nó nghĩ tới cái khác, nhưng những câu hỏi cứ vẫn vơ trong đầu nó. Nó vẫn thấy trống rỗng.

Có lẽ Murtagh và Thorn đã đứng khi rời đi.

Dường như những bậc thang không có điểm dừng. Nó leo lên, đi vòng vòng, tới khi những người trên phố chỉ bé bằng con kiến. Bắp đùi và cẳng chân nó mỏi nhừ. Nó thấy tổ chim nhạn trong những cánh cửa sổ

nhỏ hẹp, và bên dưới một cánh cửa, nó tìm thấy một vài khúc xương nhỏ: những gì còn lại của một con điều hâu hay đại bàng.

Cuối cùng cũng lên tới đỉnh tháp – một cánh cửa hình lưỡi trích lớn, xỉn màu vì năm tháng. Nó dừng lại để nghỉ ngơi và để hơi thở ổn định lại. Sau đó nó leo nốt mấy bậc cuối cùng, mở cửa, bước vào căn phòng tròn lớn trên đỉnh ngọn tháp xây theo phong cách thần tiên.

Có sáu người đợi nó, tính cả Saphira: Arya và thần tiên tóc bạc – Lãnh chúa Däthedr, vua Orrin, Nasuada, Vua Orík, và vua ma mèo, Grimrr nửa vuốt. Họ đứng – trong trong trường hợp vua Orrin, ngồi – thành một vòng tròn rộng, với Saphira ở đối diện với nó, trước một cửa sổ ở phía bắc. Cô nàng đã đáp vào từ đó. Ánh sáng chiều tà chiếu rọi vào phòng, tỏa sáng những hoa văn trên tường và những hình nền gạch lát đá.

Trừ Saphira và Grimrr, mọi người đều căng thẳng không thoải mái. Từ đôi mắt nhú chặt và những đường hằn trên cổ Arya, Eragon biết nàng đang tức giận và thất vọng. Nó ước có thể khiến nàng ngừng đau khổ. Orrin ngồi trong một chiếc ghế bành, tay trái ông ta cầm một cái hộp và tay phải cầm một cốc rượu. Ông ta di chuyển với sự cẩn trọng không cần thiết, như sợ làm chính mình bị thương. Nhưng mắt ông ta rất sáng. Eragon đoán rằng, chính vết thương, chứ không phải rượu, làm ông ta thận trọng. Däthedr đang dùng một ngón tay gõ gõ lên chuỗi kiếm, trong khi Orík đặt hai tay trên đầu lưỡi rìu Volund đặt dựng đứng và nhìn chăm chăm vào bộ râu. Nasuada khoanh tay như bị lạnh. Ở bên phải, Grimrr nửa vuốt nhìn ra ngoài cửa sổ, dường như chẳng quan tâm tới ai.

Khi Eragon mở cửa, họ nhìn nó. Một nụ cười xuất hiện trên khuôn mặt Orík. “Eragon!” ông reo lên. Ông ta vác Volund lên vai, tiến tới với Eragon, và nắm lấy tay nó. “Tôi biết cậu sẽ giết được lão mà! Làm tốt lắm! Tối nay chúng ta sẽ tiệc tùng chút! Hãy đốt lửa cháy rực rỡ lên, và giọng nói chúng ta sẽ vang tới tận trời xanh!”

Eragon mỉm cười gật đầu. Orík bắt tay nó lần nữa rồi về chỗ cũ. Eragon tới đứng cạnh Saphira.

Anh bé nhỏ, cô nàng nói và cọ mũi vào vai nó.

Nó vươn tay sờ lên gò má toàn vẩy nham nhám của cô nàng. Nó hài lòng vì cô rồng ở gần nó. Sau đó nó vươn ý nghĩ tới các Eldunarí đi cùng cô em. Giống như nó, họ nhận thức được những sự kiện của ngày hôm nay. Nó có thể cảm nhận được họ muốn quan sát và lắng nghe hơn là tham gia vào buổi thảo luận.

Eldunarí chào nó. Umaroth nói, Eragon, nhưng sau đó thì im lặng.

Không ai trong phòng muốn mở lời trước. Từ thành phố bên dưới, Eragon nghe có tiếng ngựa hí. Ngoài thành nghe có tiếng đục đẽo. Vua Orrin đung dẩy không thoải mái trên ghế và nhấp một ngụm rượu. Grimrr gãi một bên tai, sau đó khịt mũi, như đang đánh hơi.

Cuối cùng Däthedr cũng lên tiếng. “Chúng ta phải quyết định thôi,” ông nói.

“Chúng ta biết, tiên nhân ạ,” Orík lầu bầu.

“Để ông ta nói,” Orrin nói và khua khoắc cái ly giáat đá quý. “Ta phải biết hẳn nghĩ sao về điều chúng ta sẽ tiến hành.” Nụ cười cay đắng, có chút gì đó mỉa mai xuất hiện trên mặt ông. Ông nghiêng đầu về phía Däthedr, như cho phép tiên nhân kia nói.

Däthedr nghiêng đầu đáp trả. Nếu thần tiên kia có không hài lòng thì ông cũng không tỏ thái độ. “Galbatorix chết là rõ ràng rồi. Lúc này, chiến công của chúng ta đã vang đồn khắp xứ sở. Tối cuối tuần, sự ra đi của Galbatorix sẽ được biết tới những vùng rộng lớn khác của Alagaësia.”

“Mong là vậy,” Nasuada nói. Coo đã thay bộ áo tù ra và mặc chiếc váy đỏ sậm. Nó khiến cô gầy càng gầy hơn, vai và eo cô nhỏ tới xót xa. Nhưng dù có vẻ yếu ớt, nhưng cô vẫn đang dồn hết sức lực. Khi Saphira và Eragon về lại pháo đài, Nasuada đã sắp gục ngã, vì cả sự kiệt sức trong tư tưởng lẫn thể chất. Khi Jörmundur thấy cô, ông đã công cô về lại doanh trại, và cô nghỉ ngơi hết ngày. Eragon không có cơ hội nói chuyện với cô trước cuộc hội nghị. Vì thế nó không thể biết cô nghĩ gì về chuyện cần nói ngày hôm nay. Nếu cần thiết, nó sẽ liên lạc trực tiếp bằng tư tưởng, nhưng nó tránh, vì không muốn làm gián đoạn sự riêng tư của cô. Không phải vào thời điểm đó. Không phải sau những gì cô đã chịu đựng.

“Mong là vậy,” Däthedr nói. Tiếng nói của ông mạnh mẽ rành mạch vang lên trong căn phòng cao, rộng lớn này. “Nhưng khi mọi người biết Galbatorix đã chết, câu hỏi đầu tiên của họ sẽ là ai sẽ trị vì.” Däthedr nhìn xung quanh. “Chúng ta phải cho họ câu trả lời trước khi sự bất an xuất hiện. Nữ hoàng của chúng tôi đã chết. Vua Orrin bị thương. Lờn đồn có cánh đầy. Tôi chắc chắn. Chúng ta phải ngăn chặn chúng trước khi chúng gây hại ngược trở lại cho chúng ta. Chúng ta không thể để tất cả lãnh chúa có quân lực trong tay tin rằng, hẳn có thể trở thành kẻ trị vì nền quân chủ của hẳn. Nếu điều này xảy ra, Triều đình sẽ bị chia thành nhiều lãnh địa nhỏ khác nhau. Không ai muốn điều đó. Chúng ta phải tìm ra người kế ngôi – chọn ra và nêu tên ra, dù chúng ta gặp bao nhiêu khó khăn đi chăng nữa.”

Grimr không quay lại mà nói. “Người không thể trị vì nếu như bản thân người yếu đuối.”

Vua Orrin lại cười. Nhưng mắt ông ta không cười. “Và các người, Arya, Lãnh chúa Däthedr, các người muốn chơi phần nào đây? Còn người nữa, Vua Orik? Và cả người, Vua Nửa Vuốt? Chúng ta biết ơn vì tình bạn và sự giúp đỡ của các người, nhưng đây là vấn đề của loài người. Chúng ta tự cai trị chúng ta, chúng ta không để các giống nòi khác chọn vua cho chúng ta.”

Nasuada xoa tay và nói, khiến Eragon ngạc nhiên. “Tôi đồng ý. Chúng tôi phải tự mình sắp đặt.” Cô nhìn Arya và Däthedr. “Chắc chắn các bạn hiểu. Các bạn sẽ không cho chúng tôi chọn vua hay nữ hoàng mới cho các bạn.” Cô nhìn Orik. “Và bộ tộc của ông cũng không cho chúng tôi quyền chọn ông làm người kế vị cho Vua Hrothgar.”

“Không.” Orik nói.

“Tất nhiên, quyết định là do các bạn.” Däthedr nói. “Chúng tôi không quyết định các bạn làm gì và không nên làm gì. Tuy nhiên, với tư cách bạn bè và quân đồng minh, chúng tôi có quyền đưa ra lời khuyên trong vấn đề nghiêm trọng này, đặc biệt là khi nó ảnh hưởng tới các chúng tôi chứ? Dù các bạn quyết định thế nào sẽ đưa tới những khả năng khó nói trước. Các bạn thừa biết những khả năng đó là do quyết định của các bạn gây nên.”

Eragon hiểu rất rõ. Đó là một lời đe dọa. Däthedr đang nói nếu họ đưa ra quyết định mà thần tiên không đồng tình, hậu quả sẽ không lấy gì làm vui vẻ. Eragon kìm cơn tức giận. Chúng ta cần thần tiên đứng về phía mình. Sai lầm bây giờ sẽ dẫn tới mối nguy hại cho rất nhiều năm sau.

“Nghe cũng...có lý,” Nasuada nói. Cô liếc nhìn vua Orrin.

Orrin nhìn chằm chằm vào cái ly trong khi nghiêng nó, khoảng rượu bên trong. “Vây là người chỉ khuyên chúng ta thôi nên lựa chọn cái gì thôi? Vây thì nói đi; ta rất tò mò.”

Tiên nhân ngừng nói. Trong ánh sáng ảm áp của mặt trời xế chiều, mái tóc bạc của ông sáng lên như một vầng hào quang trên đầu. “Dù ai mang vương miện thì người đó phải có đủ năng lực và kinh nghiệm để trị vì hiệu quả ngay từ buổi đầu. Chúng ta không có thời gian mà hướng dẫn ai đó phải ra lệnh thế nào. Chúng ta cũng không chấp nhận bất cứ sai sót nào. Thêm nữa, người này phải phù hợp vào vị trí quyền lực cao. Hẳn phải được Varden chấp nhận, và sau đó, được người dân chấp nhận. Thỏa mãn hai điều kiện trên rồi, hẳn lại phải là người được chúng tôi và những quân đồng minh khác chấp nhận.”

“Ông hạn chế lựa chọn của chúng tôi nhiều đó,” Vua Orrin nói.

“Thế mới ở vị trí lãnh đạo được. Hay ông có ý kiến khác?”

“Tôi thấy vài điều kiện có vẻ hơi quá khắt khe, có lẽ vì ông không ưa con người. Nhưng không sao. Nói tiếp đi.”

Ánh mắt Däthedr khép lại, nhưng giọng vẫn mượt mà như trước. “Lựa chọn rõ ràng nhất – và người mà người dân Triều đình mong chờ nhất – là người đã giết Galbatorix. Đó là, Eragon.”

Không khí trong phòng trở nên ngột ngạt, như thể phòng được làm bằng kính.

Mọi người đều nhìn Eragon. Thậm chí cả Saphira và ma mèo. Eragon có thể cảm nhận Umaroth và các Eldunari cũng đang chăm chú quan sát nó. Nó nhìn lại mọi người xung quanh, không sợ hãi hay giận dữ gì. Nó nhìn mặt Nasuada xem cô phản ứng thế nào. Nhưng ngoài vẻ nghiêm túc, nó không thể nhận ra cô đang nghĩ gì hay cảm nhận ra sao.

Nó khó chịu khi nhận ra rằng Däthedr nói đúng: nó có thể trở thành vua.

Trong một lúc, Eragon để bản thân thích thú hưởng thụ. Không ai có thể ngăn nó lên ngôi, không ai ngoại trừ Elva và có thể là Murtagh – nhưng giờ nó biết cách khống chế khả năng của Elva và Murtagh không còn ở đây để đối đầu với nó. Saphira, nó có thể cảm nhận từ cô nàng rằng, cô nàng sẽ không phản đối quyết định của nó. Và dù không hiểu được biểu cảm của Nasuada, nó có cảm giác kỳ lạ rằng, cô sẵn sàng bước sang một bên để nó chỉ huy.

Anh muốn gì? Saphira hỏi.

Eragon nghĩ ngợi. Anh muốn... trở nên hữu dụng. Nhưng quyền lực và thống trị người khác – những thứ Galbatorix tìm kiếm – không là gì với anh. Chúng ta còn những trách nhiệm khác.

Nó quan sát những người khác. Nó nói, “Không, thế này không đúng.”

Vua Orrin lau bầu và uống thêm một ngụm rượu nữa. Trong khi đó, Arya, Däthedr và Nasuada có vẻ thả lỏng một chút. Cũng giống như họ, các Eldunari dường như hài lòng, dù họ không nói ra.

“Tôi mừng nghe cậu nói vậy,” Däthedr. “Cậu chắc chắn sẽ trở thành một đức vua tốt, nhưng tôi không nghĩ điều này sẽ tốt cho loài người, hay những loài khác sống trên Alagaësia, khi một Kỵ sĩ Rồng nữa lên ngôi.”

Sau đó Arya ra hiệu cho Däthedr. Thần tiên tóc bạc hơi lùi lại. Arya nói, “Roran cũng có thể là một lựa chọn tốt.”

“Roran!” Eragon ngừng việc nói.

Arya nhìn nó, mắt nàng nghiêm nghị - và dưới ánh nắng – trông sáng rực rỡ như một viên ngọc lục bảo. “Nhờ có anh ấy mà Varden mới có được Urû’baen. Anh ấy là anh hùng của Aroughs và của nhiều trận chiến khác. Varden và phần còn lại của Đế chế sẽ theo anh ta không hề do dự.”

“Hắn ta láo xược và tự tin thái quá. Hắn không có đủ kinh nghiệm cần thiết,” Orrin nói. Sau đó ông ta liếc nhìn Eragon với vẻ có tội. “Nhưng dù sao, hắn ta là một chiến binh giỏi.”

Arya chớp mắt, một lần, như một con cú. “Tôi tin ngài sẽ thấy anh ta hỗn xược hay không còn tùy thuộc vào việc anh ta đương đầu với ai... thưa Bệ hạ. Nhưng, ngài nói đúng. Roran thiếu kinh nghiệm. Vậy là chỉ còn lại hai lựa chọn, hoặc là cô, Nasuada, hoặc là ngài, Vua Orrin.”

Vua Orrin lại dịch người lần nữa. Lòng mày ông ta nhíu chặt hơn bao giờ hết. Trong khi đó, Nasuada vẫn không thay đổi thái độ.

“Tôi nghĩ rằng,” Orrin nói với Nasuada, “Cô muốn lên tiếng cho quyền lợi của mình chứ.”

Cô nâng cằm. “Đúng.” Giọng cô bình tĩnh như nước chảy.

“Vậy thì chúng ta đi vào bế tắc rồi. Tôi cũng không nhường đâu.” Orrin đảo cốc rượu trên những ngón tay. “Cách duy nhất để giải quyết vấn đề mà không hao binh tổn tướng là cô hãy nói lại đi. Nếu cô muốn theo đuổi quyền lực, cô sẽ hủy diệt mọi thứ chúng ta có được trong ngày hôm nay. Và cô sẽ chỉ có thể trách cứ chính mình mà thôi.”

“Vậy ngài muốn đối đầu với chính quân đồng minh của mình chỉ vì muốn Nasuada không nhận ngôi báu?” Arya hỏi. Nhà vua Orrin có thể không nhận ra, nhưng Eragon có thể thấy thái độ lạnh lùng của cô. Cô sẵn sàng giết người ngay tức khắc.

“Không,” Orrin trả lời. “Tôi sẽ quay lưng với Varden để giành được ngai vàng. Đó là điều khác biệt.”

“Vì sao?” Nasuada hỏi.

“Vì sao à?” Câu hỏi dường như khiến Orrin tức giận. “Dân chúng của tôi đã cung cấp nơi ăn chốn ở, phương tiện vũ khí cho Varden. Họ đã chiến đấu và hy sinh cùng với những chiến binh của cô. Chúng tôi là một quốc gia, vì thế chúng ta gặp nhiều nguy hiểm hơn Varden. Varden không có nhà ở. Nếu Galbatorix đánh bại Eragon và những con rồng, cô và bọn họ có thể đào ngũ và ẩn náu. Nhưng chúng ta không có nơi nào ngoài Surda để đi. Galbatorix sẽ đánh chúng tôi như một tia sét từ trên cao đánh xuống. Hắn sẽ tiêu diệt toàn bộ thành bình địa. Chúng tôi đã đánh đổi mọi thứ - gia đình, nhà cửa, sự sung túc, sự tự do – và sau

cùng, sau tất cả sự hy sinh đó, cô thực sự tin rằng chúng tôi sẽ hài lòng mà ra về với hai bàn tay trắng cùng lời cảm ơn suông sao? Bah! Tôi nên rút lui từ trước cơ. Chúng tôi đã tưới mảnh đất từ đây tới Cánh đồng Cháy bằng máu, và giờ chugns tôi phải được đền đáp xứng đáng.” Ông ta nắm chặt tay. “Giờ chúng tôi phải có được chiến lợi phẩm chứ.”

Những từ ngữ của Orrin dường như không làm Nasuada nản lòng. Thật ra, cô có vẻ hiểu biết, thậm chí là thông cảm.

Chắc chắn cô ấy sẽ không cho tên vô lại kia cái lão muốn đâu, Saphira nói.

Chờ đấy mà xem, Eragon nói. Cô ấy sẽ làm chúng ta ngạc nhiên cho xem.

Arya nói, “Tôi mong cả hai sẽ đi tới một thỏa thuận hợp lý, và...”

“Tất nhiên,” vua Orrin nói. “Tôi cũng mong vậy.” Ánh nhìn của ông ta chuyển sang Nasuada. “Nhưng tôi sợ rằng lòng quyết tâm của một mình Nasuada không cho phép cô ấy nhận ra rằng, cô ấy phải chấp nhận việc này thôi.”

Arya nói tiếp, “Và, như Däthedr đã nói, chúng tôi sẽ không can thiệp vào việc của loài người nếu hai người chọn ra được người trị vì kế tiếp.”

“Ta nhớ,” Orrin nói cùng một nụ cười mỉa mai thoáng qua.

“Nhưng,” Arya nói, “Với tư cách quân đồng minh của Varden, tôi phải nói với ngài rằng, chúng tôi đánh giá bất cứ sự tấn công nào nhằm vào Varden chính là tấn công vào chúng tôi. Và chúng tôi sẽ đáp trả.”

Mặt Orrin nhăn lại như ăn phải quả chanh.

“Người lùn cũng vậy,” Orrik nói. Giọng của ông ấy như những tảng đá đập vào nhau vọng ra từ lòng đất.

Grimr Nửa vuốt gờ bàn tay to tướng trước mặt và ngắm nghía những móng tay như những móng vuốt trên ba ngón tay còn lại. “Chúng tôi không quan tâm ai sẽ là vua hay nữ hoàng kế tục, nếu người đó giữ lời hứa cho chúng tôi một vị trí cạnh ngai vàng. Nhưng, chúng tôi thỏa thuận với Nasuada, và chúng tôi sẽ tiếp tục hỗ trợ Nasuada cho tới khi cô ấy không còn là chỉ huy tối cao của Varden.”

“A ha!” Orrin reo lên. Ông ta nhào người đặt tay lên đầu gối. “Nhưng cô ta không còn là chỉ huy của Varden nữa. Mà là Eragon!”

Tất cả mọi ánh mắt đều hướng tới Eragon. Nó hơi nhăn mặt và nói, “Tôi nghĩ cũng dễ hiểu khi tôi trả lại quyền chỉ huy cho Nasuada khi cô ấy được tự do. Nếu có người không hiểu, thì tôi xin nói rõ: Nasuada là chỉ huy của Varden chứ không phải tôi. Và tôi nghĩ cô ấy nên là người thừa kế ngai vàng.”

“Người dám nói thế

234. Q.4 - Chương 71: Lời Từ Thích Hợp

Sau chiến thắng ở Urû'baen, nhiều tháng trôi đi vừa nhanh vừa chậm đối với Eragon. Nhanh vì nó và Saphira có nhiều việc phải làm. Hiếm có ngày nào mà họ không kiệt sức khi mặt trời lặn. Chậm vì nó vẫn thấy thiếu mục đích sống – dù Nữ hoàng Nasuada đã giao cho họ rất nhiều nhiệm vụ - và họ như đang lười biếng trôi theo dòng nước, chờ đợi một cái gì đó, bất cứ thứ gì để đẩy họ về đúng dòng chảy.

Nó và Saphira ở lại Urû'baen thêm bốn ngày sau khi Nasuada đăng cơ, để giúp mọi người biết tới sự hiện diện của Varden tại đó và khu vực phụ cận. Họ dùng nhiều thời gian để làm việc với cư dân thành phố - thường để giúp đám đông nguôi giận vì những hành động của Varden - và săn lùng những tên lính đào tẩu khỏi Urû'baen và cướp của của lũ khách, nông dân, và những nông trang gần đó. Nó và Saphira cũng tham gia xây dựng cổng chính của thành phố. Dưới sự đồng tình của Nasuada, nó đặt vài câu thần chú để chống lại những kẻ phe cánh Galbatorix muốn làm hại cô. Những cô phép thuật chỉ áp dụng đối với những cư dân trong thành phố và vùng phụ cận. Nhưng dù sao có sẽ giúp Varden thấy an toàn hơn.

Eragon để ý rằng, Varden, người lùn và thần tiên đối xử với nó khác hơn sau cái chết của Galbatorix. Họ tôn trọng và kính cẩn hơn, đặc biệt là người người. Nó dần dần hiểu ra rằng họ kính sợ nó. Lúc đầu nó thích – Saphira thì không quan tâm – nhưng nó dần dần thấy khó chịu vì nhiều người lùn và con người háo hức khi nhìn thấy nó. Họ sẽ kể cho nó nghe những gì họ nghĩ là nó muốn nghe chứ không phải sự thực. Nó không vui. Nó cảm thấy không thể tin ai ngoại trừ Roran, Arya, Nasuada, Orík, chú Horst, và tất nhiên, Saphira.

Đạo này nó ít thấy Arya. Trong vài lần ít ỏi gặp gỡ, nàng thường kín đáo không nói nhiều. Đó là cách nàng giấu nỗi buồn. Họ không có cơ hội nói chuyện riêng. Họ chỉ trao đổi vài lời chia buồn ngắn ngủi và ngượng ngùng. Nó nghĩ nàng hiểu, nhưng không nói.

Với Nasuada, cô dường như đã lấy lại được phong độ trước đây. Từng đêm cô càng tốt hơn. Eragon mừng. Nó càng tôn trọng cô hơn sau khi nghe tới những thử thách tại Hành lang của Nhà tiên tri, cũng như nó nghĩ lại về Murtagh. Sau này, Nasuada chẳng nói thêm gì về anh. Cô ca ngợi tài lãnh đạo Varden trong khi cô vắng mặt của Eragon – dù nó phản đối rằng nó đã vắng mặt hầu hết thời gian – và cảm ơn vì đã cứu cô nhanh nhất có thể. TRONG những buổi trò chuyện sau này, cô thừa nhận đã suýt bị Galbatorix bắt gậy.

Ngày thứ ba, Nasuada đăng cơ tại quảng trường lớn gần trung tâm thành phố, dưới sự chứng kiến của con người, người lùn, thần tiên, ma mèo và Urgal. Vụ nổ kết liễu Galbatorix đã hủy diệt chiếc vương miện cổ Broddrings. Vì thế, người lùn đã gò một chiếc vương miện mới từ vàng trong thành phố và những viên đá quý thần tiên lấy ra từ mũ trụ hoặc từ chuỗi kiếm của họ.

Lễ đăng cơ diễn ra rất đơn giản, nhưng vì thế mà hiệu quả hơn. Nasuada tiến tới từ phía pháo đài đổ nát. Cô mặc lễ phục hoàng gia màu huyết dụ – cắt ngắn tới khuỷu tay để lộ những vết sẹo trên cánh tay – và đuôi áo choàng bằng lông dài. Eragon nâng nó, vì Eragon nghe theo lời cảnh báo của Murtagh và bắt cô nhóc phải ở gần Nasuada nhất có thể.

Nhịp trống chậm chậm chậm chậm. Nasuada bước lên bục ở giữa quảng trường. Ở trên bục, cạnh chiếc ghế chạm khắc thay cho ngai vàng, là Eragon cùng với Saphira gần bên. Trước bục là vua Orrin, Orík, Grimrr cùng với Arya, Däthedr, và Nar Garzhvog.

Nasuada bước lên bục rồi quỳ trước Eragon và Saphira. Một người lùn trong bộ tộc của Orík đưa Eragon chiếc vương miện mới. Nó đặt lên đầu cô. Sau đó Saphira cúi đầu, khịt mũi, chạm vào lông mày cô. Cả cô rồng lẫn Eragon đều nói.

Giờ hãy đứng dậy với tư cách một nữ hoàng, hỡi Nasuada, con gái Ajihađ và Nadara.”

Tiếng kèn trum pét vang lên. Đám đông tụ tập – đang chìm trong im lặng – reo hò. Đó là một cảnh tượng kỳ lạ, với tiếng gầm của Urgal hòa chung giọng nói du dương của thần tiên.

Sau đó Nasuada ngồi lên ngai vàng. Vua Orrin tới trước cô và thề trở thành quân đồng minh, tiếp đó là Arya, vua Orík, Grimrr Nửa Vuốt, và Nar Garzhvog. Họ mang tới cô tình bạn của các giống nòi khác nhau.

Sự kiện gây ảnh hưởng mạnh mẽ tới Eragon. Nó thấy mình đang kim nước mắt mà nhìn Nasuada ngồi trên ngai vàng. Chỉ lúc này, sự hiện diện của Galbatorix mới mờ đi.

Sau cùng, họ ăn mừng. Varden và quân đồng minh tiệc tùng suốt đêm về rạng sáng. Eragon nhớ rất ít lễ hội, trừ những màn nhảy múa của thần tiên, những nhịp trống dồn dập của người lùn, và màn bốn Kull trèo lên tòa tháp trên tường thành, đứng đổ thối tũ và làm từ xương sọ tổ tiên họ. Người dân thành phố cũng tham gia. Trong họ, Eragon thấy sự thoải mái khi Galbatorix không còn là vua nữa. Bên dưới tất cả những cảm xúc đó, những người hiện diện hôm nay đều ý thức tầm quan trọng của giây phút này. Họ biết họ đang chứng kiến sự kết thúc của một kỷ nguyên và sự sang chương của một thời đại mới.

Tới ngày thứ năm, khi cảnh cổng đã gần hoàn thành và thành phố đã được bảo vệ khá an toàn, Nasuada ra lệnh cho Eragon và Saphira bay tới Dras-Leona, Aroughs. Ở mỗi nơi, nó dùng cái tên của ngôn ngữ cổ để giải phóng lời thề với Galbatorix cho tất cả mọi người. Cô cùng yêu cầu Eragon dùng phép thuật ràng buộc binh lính cùng quý tộc – như đã làm với cư dân Urû’baen— để họ không phá hoại nền hòa bình mới lập lại. Eragon từ chối, vì nó cảm thấy điều này tương tự với cách Galbatorix kiểm soát những người dưới trướng. Ở Urû’baen, mối nguy về những tên sát nhân giấu mặt hay những kẻ trung thành khác quá lớn. Vì

thể Eragon mới làm theo yêu cầu của cô. Nhưng không thể làm thế ở nơi khác. Nó mừng vì Nasuada đồng tình với nó sau khi cân nhắc.

Nó và Saphira mang theo một nửa số Eldunarı từ Vroengard. Phần còn lại ở cùng với những tìm rỗng được cứu ra từ kho báu của Galbatorix. Blödhgarm và những pháp sư – không còn bị buộc bảo vệ Eragon và Saphira – đã di chuyển Eldunarı tới một lâu đài cách Urû'baen vài dặm về phía đông bắc. Ở đó, họ sẽ dễ dàng bảo vệ tìm rỗng khỏi những kẻ muốn cướp chúng. Ở đó tư tưởng điên loạn của những con rỗng sẽ không ảnh hưởng tới người nào khác ngoại trừ những người trông giữ.

Chỉ khi Eragon và Saphira hài lòng vì Eldunarı đã an toàn thì họ mới rời đi.

Khi tới Dras – Leona, Eragon đã kinh hoàng vì số lượng thần chú trong thành phố, cũng như tại ngọn tháp đen Helgrind. Nó đoán rất nhiều trong số đó có tuổi đời hàng trăm năm. Đó là những bùa chú bị lãng quên. Nó để lại những bùa chú vô hại và bỏ đi những cái khác. Nhưng thường thì khó biết được. Nó ngại động vào những câu thần chú mà nó không hiểu. Tới đây thì sự giúp đỡ của các Eldunarı tỏ ra hữu dụng. Đôi khi, họ nhớ ra ai đã ếm bùa và vì sao, hoặc họ sẽ biết mục đích của câu thần chú đó từ những thông tin mà nó chẳng hiểu gì cả.

Khi tới Helgrind và những nơi tu sĩ ở khác – họ đã trốn khi biết tin Galbatorix đã chết – Eragon không cần tìm hiểu xem những bùa chú có nguy hiểm hay không. Nó xóa tất. Nó cũng dùng tên của những cái tên để tìm thất lưng Beloth Khôn Ngoan, nhưng không thành công.

Họ ở lại Dras-Leona trong ba ngày, sau đó tiến tới Belatona. Ở đây, cũng như tại Feinster và Aroughs, Eragon cũng xóa bỏ tất cả bùa chú của Galbatorix. Ở Feinster, có kẻ định giết nó bằng rượu độc. Lưỡi phòng ngự đã bảo vệ nó, nhưng tai nạn này đã chọc tức Saphira.

Nếu em biết con chuột thối đó ở đâu, em sẽ nhai sống nó, cô nàng gầm ghe.

Trong hành trình trở về Urû'baen, Eragon có gợi ý thay đổi hành trình một chút. Saphira đồng ý và đổi hướng. Cô nàng quay người làm cho trong mắt Eragon, đường chân trời dựng đứng, thế giới chia thành hai phần đều nhau: bầu trời xanh đen và mặt đất nâu sậm.

Sau nửa ngày tìm kiếm, cuối cùng Saphira tìm thấy những ngọn đồi cát trập trùng. Và trong số đó, một ngọn đồi nổi bật hẳn: cao, thoải thoải với những viên đá đỏ và một hang động ở lưng chừng đồi. Trên đỉnh đồi là một ngôi mộ kim cương lấp lánh.

Ngọn đồi vẫn y như trong trí nhớ của Eragon. Khi nó nhìn xuống, nó cảm thấy lồng ngực căng lên.

Saphira đổ xuống cạnh ngôi mộ. Những móng vuốt của cô rỗng cào lên những phiến đá.

Eragon từ từ tháo đai chân. Sau đó nó trượt xuống đất. Nó chóng mặt vì mùi đá bị hun nóng. Trong một thoáng, nó có cảm tưởng mình đang trôi trong quá khứ.

Nó lắc mình, trí óc tỉnh táo lại. Nó bước tới nắm mồ và nhìn vào trong đó. Nó thấy ông Brom.

Nó thấy cha nó.

Về ngoài của bố Brom không hề thay đổi. Kim cương đã bảo vệ ông khỏi dòng chảy thời gian, và da thịt ông không hề có dấu hiệu bị thối rữa. Da khuôn mặt già nua của ông vẫn như vậy, hồng hào, như có máu nóng chảy dưới đó. Lúc nào cũng như bố Brom sẽ mở mắt và đứng dậy, chuẩn bị cho cuộc hành trình chưa kết thúc của họ. Theo một cách nào đó, ông không hề chết, vì ông không còn già đi nữa mà sẽ mãi mãi như vậy, chìm vào giấc ngủ thiên thu.

Thanh kiếm của bố Brom nằm trên ngực ông và bên dưới bộ râu điểm bạc. Tay ông nắm lên chuôi kiếm, như khi Eragon đã sắp đặt. Ở bên cạnh là cây gậy xấu xí của ông. Giờ Eragon đã biết, có hàng tá những con chữ tượng hình của ngôn ngữ cổ.

Eragon trào nước mắt. Nó quỳ xuống và khóc không thành tiếng. Nó nghe thấy Saphira đang khóc, nó cảm nhận được tư tưởng Saphira. Nó biết cô em cũng đang khóc thương cho sự ra đi của bố Brom.

Cuối cùng, Eragon đứng dậy và dựa lên ngôi mộ mà ngấm khuôn mặt bố Brom. Giờ khi ngấm nhìn, nó mới thấy họ giống nhau thế nào. Eragon nhận ra thất cả, nào là gò má cao, nếp nhăn giữa hai lông mày và

đường mũi của ông Brom. Nhưng nó không thừa hưởng cái mũi khoằm của ông. Nó có cái mũi từ mẹ.

Eragon nhìn xuống, thở khó nhọc còn mắt lại mờ đi. “Xong rồi bộ ạ,” nó thì thầm. “Con đã làm được...Chúng ta đã làm được. Galbatorix đã chết, Nasuada lên ngôi. Cả con và Saphira đều không bị tổn hại gì. Bố có vui không, ông bố cáo già của con?” nó cười và lau nước mắt. “Còn nữa, còn có rất nhiều trứng rồng ở Vroengard. Trứng rồng đây! Những con rồng sẽ không diệt vong. Saphira và con sẽ là những người mang chúng trở lại. Bố không bao giờ đoán được, phải không?” Nó lại cười, cảm thấy vừa ngu ngốc vừa đau buồn. “Con không biết bố sẽ nghĩ thế nào? Bố vẫn mãi như thế, nhưng chúng con thì không. Bố có nhận ra chúng con không?”

Tất nhiên là có rồi, Saphira nói. Anh là con trai ông ấy. Cô rồng chạm mũi vào nó. Hơn nữa, khuôn mặt anh không khác tới nỗi ông ấy tưởng là người khác, kể cả khi mùi hương của anh thay đổi.

Thật sao?

Anh có mùi giống thần tiên hơn. Nhưng dù sao, ông ấy cũng không thể nghĩ em là Shruikan hay Glaedr, đúng không?

“Không.”

Eragon khịt mũi và đứng dậy. Bố Brom trông như vẫn sống trong tảng kim cương này. Nó bỗng nảy ra một ý tưởng điên rồ, bất khả thi. Nhưng tình cảm không có phép nó bỏ qua. Nó nghĩ tới Umaroth và những Eldunari— về những kiến thức họ có và các họ kết hợp với câu thần chú của nó ở Urû'baen. Một hy vọng trong tuyệt vọng nảy lên trong trái tim nó.

Nó nói với Saphira lần Umaroth, Brom chỉ mới chết khi chúng con chôn ông ấy. Saphira không biết đá thành kim cương ngay lúc đó mà phải sang ngày hôm sau. Nhưng ông ấy vẫn nằm trong đá, không bị không khí ảnh hưởng tới, trong suốt một đêm. Umaroth, với sức mạnh và tri thức của người, liệu có thể... Eragon rùng mình như lên cơn sốt. Lúc đó con không biết cách trị thương, nhưng giờ - giờ con nghĩ là con có thể.

Khó hơn con tưởng đó, Umaroth nói.

Vâng, nhưng người có thể làm được! Eragon nói. Con đã thấy người và Saphira dùng pháp thuật làm được những điều tuyệt vời. Chắc chắn cái này không vượt quá khả năng của người.

Anh biết chúng em không thể sử dụng pháp thuật theo ý muốn, Saphira nói.

Và kể cả nếu chúng ta thành công, Umaroth lên tiếng, chúng ta khó lòng khôi phục trí óc của Brom. Trí óc là cái gì đó phức tạp. Rất có thể ông ấy sẽ bị điên hay tính cách thay đổi hoàn toàn. Và sau đó thì sao? Con có muốn ông ấy sống vậy không? Không, hãy để ông ấy như cũ đi, Eragon ạ. Con hãy tự hào về ông ấy. Con đừng buồn. Ai mất người thân cũng như con thôi. Nhưng, còn có cách khác. Brom vẫn sống trong ký ức của con. Và nếu ông ấy còn ảnh hưởng tới con, là ông ấy sống trong con. Con hãy để ông ấy sống như vậy.

Nhưng...

Umaroth không ngắt lời nó mà là Eldunari già nhất, Valdr. Ông khiến Eragon ngạc nhiên vì không nói bằng hình ảnh hay cảm xúc, mà bằng những từ ngữ của ngôn ngữ cổ. Ông nói một cách ngọng ngịu đó là ngoại ngữ vậy. Và ông nói, Hãy để người chết về với đất mẹ. Họ không phải của chúng ta nữa. Sau đó ông ngừng, nhưng Eragon cảm thấy nỗi buồn và đồng cảm lớn lao từ ông.

Eragon thở dài và nhắm mắt. Sau đó, trong trái tim, nó để mình từ bỏ hy vọng và chấp nhận sự thật rằng bố Brom đã ra đi.

“À,” nó nói với Saphira. “Anh không nghĩ chuyện này lại quá khó.”

Không khó mới là lạ đó. Nó cảm thấy hơi thở nóng hổi của cô nàng thổi bạt tóc nó.

Nó cười yếu ớt và dành tất cả dũng cảm nhìn bố Brom lần nữa.

“Bố à,” nó cười. Từ này nghe là lạ, vì nó chưa bao giờ cất ra. Sau đó Eragon nhìn những chữ rune nó đã khắc trên mộ.

NƠI AN NGHỈ CỦA BROM

Một Kỵ Sĩ Rồng

Và Một người cha

Đối với tôi

Cầu cho tên ông mãi vinh danh

Nó cười đau đớn vì nó đã tới gần sự thật thế nào. Sau đó nó nói bằng ngôn ngữ cổ. Nó quan sát kim cương thay đổi những con chữ rune trên đó. Khi xong, lời miêu tả trở thành

NƠI AN NGHỈ CỦA BROM

Kỵ sĩ Rồng của Saphira

Con trai Holcomb và Nelda

Chồng của Selena

Cha của Eragon Khắc tinh của Tà thần

Người khai sinh Varden

Khắc tinh của Thập Tam Phản Đồ

Cầu cho tên ông mãi vinh danh

Stydja unin mor'ranr.

Không phải một lời từ mang tính cá nhân, nhưng đối với Eragon, nó hợp hơn. Sau đó nó dùng vài câu chú nữa để bảo vệ kim cương không bị bọn trộm “đổ đầu”.

Nó tiếp tục đứng cạnh mộ, không muốn quay đi và cảm nhận như có cái gì nữa – một sự việc hay cảm xúc hay một cảm giác sẽ khiến nó dễ dàng nói tạm biệt bố nó và ra đi dễ dàng hơn.

Cuối cùng, nó đặt tay lên trên mộ, ước gì nó có thể chạm tới bố Brom lần cuối. Và nó nói, “Con cảm ơn vì những điều bố đã dạy cho con.”

Saphira khụt khịt và cúi đầu tới khi mũi chạm vào đá quý.

Sau đó Eragon quay lưng. Nó mãi nguyện trèo lên lưng Saphira.

Tâm trạng nó u ám khi Saphira bay về phía đông bắc, hướng tới Urû'baen. Khi ngọn đồi cát chỉ là một chấm nhỏ nơi chân trời, nó thở dài và nhìn lên bầu trời trong xanh,

Một nụ cười xuất hiện trên khuôn mặt nó/

Có gì hay vậy? Saphira nói, quấy đuôi sang hai bên.

Vậy mũi em đã mọc lại.

Sự phấn khởi của cô rồng quá rõ ràng. Em biết mà,. Sao lại không mọc được chứ? Nhưng, nó vẫn cảm thấy cô nàng run lên vì hải lòng. Nó vỗ lên lưng cô nàng và ép ngực lên cổ cô rồng, cảm nhận hơi ấm thấm sang da thịt nó.

235. Q.4 - Chương 72: Con Thuyền

Khi nó và Saphira tới Urû'baen, Eragon ngạc nhiên khi biết Nasuada dùng lại cái tên cũ là Illirea, vì tôn trọng lịch sử và di sản.

Nó cũng thất vọng vì Arya đã về Ellesméra, cùng Däthedr và những lãnh chúa khác. Nàng đã mang theo quả trứng xanh tìm thấy trong pháo đài.

Nàng nhờ Nasuada đưa thư cho Eragon. Arya giải thích nàng cần đưa thi thể của mẹ nàng về Du Welden-varden để chôn cất. Còn về vấn đề quả trứng, nàng viết:

...vì Saphira đã chọn chàng, một con người, làm Kỵ sĩ. Vậy thì một thần tiên phải trở thành Kỵ sĩ tiếp theo, nếu như con rồng trong quả trứng đó đồng ý. Tôi ước có thể trì hoãn việc này. Nhưng, con rồng đã ở trong vỏ quá lâu. Vì còn những quả trứng khác ở những nơi khác – tôi sẽ không nói ra nơi đó – tôi hy vọng chàng sẽ không nghĩ rằng tôi hành động quá tự phụ hay tôi mang kiêu hãnh về giống loài quá cao. Tôi đã thảo luận với các Eldunari về vấn đề này. Họ đồng ý với quyết định của tôi.

Trong sự việc này, với cái chết của Galbatorix và mẹ tôi, tôi không muốn tiếp tục làm đặc sứ với Varden nữa. Tôi mong được tiếp tục công việc đưa những quả trứng đi khắp vùng đất, như tôi đã làm với trứng Saphira. Tất nhiên, một đặc sứ giữa các giống loài vẫn cần thiết. Vì thế, Däthedr và tôi sẽ chỉ định một người mới thay thế vị trí này. Đó là tiên nhân trẻ tên Vanir mà chàng đã gặp hồi ở Ellesméra. Anh ấy muốn biết thêm về loài người. Vì thế tôi sẽ giao cho anh ấy vị trí này – cho tới khi anh ấy không còn thích hợp.

Lá thư tiếp tục thêm vài dòng nữa, nhưng Arya không nói bao giờ, hay khi nào sẽ trở lại miền tây Alagaësia. Eragon mừng vì nàng đã nghĩ tới nó. Nhưng nó ước nàng có thể đợi nó về rồi mới ra đi. Nàng đi để lại một lỗ hổng trong thế giới của nó. Dù nó dành chủ yếu thời gian cùng Katrina và Roran, cũng như Nasuada, nhưng sự trống rỗng cứ nhói đau không nguôi. Điều này, cùng với cảm giác mất phương hướng, khiến nó thờ ơ. Nó hiểu nguyên nhân, nhưng không thể tìm ra cách chữa trị.

Suốt chuyến hành trình gần đây, nó tự nhiên nghĩ – với cái tên của ngôn ngữ cổ – nó có thể bỏ đi lời chúc phúc dành cho Elva mà đã biến thành một lời nguyền. Vì thế nó đến chỗ cô nhóc, ở trong đại sảnh của Nasuada. Nó nói với cô nhóc, và hỏi cô bé muốn gì.

Cô nhóc không mừng rỡ như nó tưởng, mà ngồi nhìn chằm chằm sàn nhà, mặt nhăn tít lại. Cô nhóc im lặng trong suốt một tiếng – nó ngồi đối diện, chờ đợi không hề ca thán.

Sau đó cô bé nhìn nó và nói. “Không. Tôi muốn như cũ...Tôi mừng vì ngài đã hỏi tới, nhưng điều này chiếm một phần lớn trong con người tôi. Tôi không thể từ bỏ được. Không có khả năng cảm nhận nỗi đau, tôi sẽ chỉ là kẻ kỳ dị - một sản phẩm lỗi của tạo hóa, chỉ làm hài lòng những kẻ tò mò ngu dốt, những kẻ chịu đựng được tôi. Với nó, tôi vẫn là một kẻ kỳ dị, nhưng tôi có thể sử dụng nó. Tôi có khả năng khiến người khác sợ và kiểm soát được vận mệnh của chính mình. Nhiều đứa bé gái làm gì có khả năng đó.” Cô nhóc chỉ căn phòng lớn đang ở. “Tôi được sống sung túc – tôi sống trong êm ấm – và tôi vẫn có thể tiếp tục giúp ích Nasuada. Nếu ngài lấy đi khả năng của tôi, tôi sẽ còn gì? Tôi sẽ làm gì? Tôi sẽ trở thành cái gì? Bỏ đi câu thần chú không phải là chúc phúc đâu, Eragon. Không, tôi vẫn sẽ là tôi. Tôi tự nguyện chấp nhận nó. Nhưng tôi rất cảm ơn ngài.”

Hai ngày sau khi nó và Saphira tới nơi giờ là Illirea, Nasuada lệnh cho họ ra ngoài lần nữa, đầu tiên là tới Gil’ead và sau là Ceunon – hai thành phố các thần tiên đã chiếm được – để Eragon dùng tên của mọi cái tên xóa bỏ bùa chú của Galbatorix.

Cả Saphira và Eragon đều không thích tới Gil’ead. Họ vẫn nhớ khi Urgal bắt Eragon theo lệnh của Durza, và cái chết của Oromis.

Eragon và Saphira ngủ tại Ceunon ba đêm. Nó không giống những thành phố họ đã từng tới. Những tòa nhà chủ yếu bằng gỗ, một mái. Nếu những ngôi nhà lớn hơn sẽ được lợp nhiều lần mái. Mái nhà tường được trang trí đầu rồng, trong khi cánh cửa được chạm khắc hoặc sơn những họa tiết đốm.

Khi rời đi, Saphira là người đề nghị đổi hướng. Cô rồng không phải mất công thuyết phục Eragon; nó mừng rỡ đồng ý ngay tắp lự vì cuộc hành trình ngoài lề không kéo dài lâu.

Từ Ceunon, Saphira bay về hướng tây, qua Vịnh Fundor: một biển nước mênh mông trắng xóa. Những cá voi thường nhô lưng lên, như những hòn đảo nhỏ vậy. Sau đó chúng phun nước và nhảy lên khỏi mặt nước trước khi lặn xuống biển sâu êm ả.

Qua vịnh Fundor, vượt qua những cơn gió lạnh, rồi qua rừng Spine. Eragon nhớ tên từng ngọn núi. Và đây là lần đầu tiên họ tới thung lũng Palancar sau khi rời đi để đuổi theo Ra’rac, cùng với bố Brom. Nó cảm giác như đã qua cả một đời.

Thung lũng có mùi của gia đình. Mùi của rừng thông và liễu cùng bạch dương làm nó nhớ tới thời thơ ấu, còn mùi đặng đặng trong không khí nhắc nó mùa đông đang tới gần.

Họ đậu xuống một khu làng Carvahall đổ nát. Eragon lang thang trên những con phố mọc đầy rong rêu và cỏ dại.

Những con chó hoang chạy ra khỏi một rừng bạch dương gần đó. Chúng dừng lại khi thấy Saphira. Sau đó gầm ghè, kêu ăng ẳng và cúp đuôi chạy mất. Saphira gầm lên và thở ra khói nhưng không đuổi theo.

Một mẫu gỗ đã cháy nằm dưới chân Eragon. Ngôi làng bị phá hủy khiến nó buồn. Nhưng hầu hết dân làng chạy trốn được đều sống sót. Eragon biết rằng họ sẽ xây dựng lại Carvahall và làm cho nó tốt lên. Nhưng những tòa nhà nó đã cùng lớn lên đã biến mất mãi mãi. Sự vắng bóng của chúng khiến nó càng cảm thấy mình không còn thuộc về thung lũng Palancar nữa. Khoảng không quá roongjraix khiến nó thấy không đúng, như nó đang trong giấc mộng nơi mọi thứ đều bị xóa mờ.

“Thế giới này không còn kết nối rồi,” nó lẩm bẩm.

Eragon dựng một lều trại nhỏ cạnh nơi từng là quán rượu của bác Morn. Nó nấu một nồi súp lớn. Trong khi nó ăn, Saphira đi thăm thú, đánh hơi bất cứ thứ gì cô nàng thích thú.

Khi nồi súp hết, Eragon mang nồi, xong chảo, thìa tới sông Anora rửa. Nó ngồi xồm trên bờ sông đầy đá và nhìn dòng nước chảy từ thượng nguồn: Thác nước Igualda, cách trên đây nửa dặm trước khi khuất dạng trong những tảng đá lớn của Núi Narnmor. Nó nhớ lại đêm nó từ rừng Spine về cùng quả trứng của Saphira trong ba lô. Nó đâu có biết gì đang chờ đợi nó phía trước, và nó còn chẳng biết họ sẽ có hai người.

“Đi thôi,” nó nói với Saphira khi tới cạnh cô rồng ở giữa thị trấn.

Anh có muốn thăm nông trại không? Cô rồng hỏi khi nó trèo lên lưng.

Nó lắc đầu. “Không, anh chỉ muốn nghĩ tới thôi chứ không muốn nhìn.”

Cô nàng đồng tình. Nhưng, không hề nói, cô nàng bay về hướng nam theo con đường họ rời khỏi thung lũng Palancar. Theo con đường đó, Eragon thoáng thấy trắng trổng nơi từng là nhà nó. Nhưng mà nó quá xa và mờ mịt nên nó có thể giả vờ như nhà và nông trại vẫn còn đó.

Ở phía nam thung lũng, Saphira nương theo một luồng khí lưu bay lên ngọn núi trọc Utgard. Trên đó là một ngọn tháp pháo đổ nát có từ thời các Kỵ sĩ Rồng nhằm canh chừng Vị vua điên rồ Palancar. Ngọn tháp pháo từng mang tên Edoc’sil, nhưng giờ được đổi tên thành Ristavak’baen, nghĩa là “Nơi nỗi buồn ngự trị,” khi Galbatorix giết chết Vrael.

Ở đó, Eragon, Saphira và các Eldunari tưởng niệm Vrael. Umaroth buồn nhất, nhưng ông nói, Cảm ơn vì đã đưa ta tới đây, Saphira. Ta chưa bao giờ nghĩ sẽ được thấy lại nơi Kỵ sĩ của ta ngã xuống.

Sau đó Saphira giang cánh và bay khỏi tòa tháp pháo và lượn trên thung lũng qua cánh đồng cỏ bên dưới.

Nửa đường về Illirea, Nasuada liên lạc với họ qua một pháp sư của Varden, ra lệnh cho họ gặp một nhóm binh lính lớn cô đã gửi tới thủ đô của Teirm.

Eragon mừng vì biết Roran là người chỉ huy và trong số đó có Jeod, Baldor – đã dùng lại được cánh tay của mình sau khi các thần tiên nối liền lại – và vài dân làng khác.

Eragon hơi ngạc nhiên vì dân thành Teirm không chịu đầu hàng, kể cả sau khi nó giải phóng họ khỏi lời thề với Galbatorix, và dù rõ ràng rằng, với sự giúp đỡ của Saphira và Eragon, Varden dễ dàng chiếm được tòa thành đó. Thay vào đó, thị trưởng Teirm, Lãnh chúa Risthard, muốn được tự trị, có người trị vì và luật pháp riêng.

Cuối cùng, sau vài ngày thương thuyết, Nasuada đồng ý với điều kiện của ông ta, miễn là Lãnh chúa Risthart phải là đồng minh với Nữ hoàng tối cao, như Vua Orrin, và chấp hành luật giới hạn đối với các pháp sư.

Từ Teirm, Eragon và Saphira cùng với các chiến binh về phía nam, dọc theo bờ biển hẹp, tới khi tới thành phố Kuasta. Họ cũng lập lại tiến trình ở Teirm, nhưng không giống Teirm, thị trưởng Kuasta đồng ý sát nhập vào vương quốc mới của Nasuada.

Sau đó Eragon và Saphira bay một mình tới Narda, xa về phía bắc, hoàn thành một lời hứa trước khi trở về Ilirea. Họ sẽ ở đó vài tuần trong căn phòng cạnh phòng Nasuada.

Khi thời cơ tới, nó và Saphira rời thành phố tới lâu đài nơi Blödhgarm và các thần tiên khác canh giữ Eldunari của Galbatorix. Ở đây, Eragon và Saphira giúp chữa trị tư tưởng cho những con rồng. Họ có tiến triển, nhưng rất chậm. Vài Eldunari phản ứng nhanh hơn số khác. Eragon lo lắng vì rất nhiều trong số họ không còn quan tâm tới thể sự nữa, hoặc họ bị lạc trong mê cung tư tưởng nên nó khó lòng nói chuyển bình thường với họ, kể cả con rồng trưởng lão như Valdr cũng không làm nổi. Để ngăn những con rồng điên kia ngăn chặn không cho họ giúp những con rồng khác, thần tiên giữ chúng ở trạng thái thôi miên và chỉ chọn giao tiếp với một vài con rồng một lúc.

Eragon cũng cùng các pháp sư của Du Vrangr Gât để lấy các báu vật ra. Nó làm là chủ yếu, vì không một pháp sư nào có đủ kiến thức hay kinh nghiệm để đối mặt với rất nhiều đồ tạo tác mà Galbatorix để lại. Nhưng Eragon không nề hà, nó thích khám phá khu pháo đài đổ nát và khám phá những bí mật bên dưới đó. Galbatorix đã sưu tầm rất nhiều những báu vật trong suốt một thế kỷ, một vài trong số đó rất nguy hiểm, nhưng chúng lại rất thú vị. Eragon thích nhất cái kính thiên văn, mà khi ghé mắt vào, nó có thể nhìn thấy những vì sao, kể cả dưới ban ngày.

Nó giữ bí mật về những tạo vật nguy hiểm giữa nó, Saphira, và Nasuada. Nó không dám để sự tồn tại của chúng lan rộng ra.

Nasuada dùng vàng bạc tìm được để nuôi cơm ăn áo mặc cho các chiến binh, cũng như là khôi phục hàng phòng thủ của thành phố. Ngoài ra, cô tặng năm vương miện cho một số quý tộc nhưng rất tốt bụng với những dân cày khốn khổ. Eragon biết, điều này sẽ đem lại cho cô sự tôn kính và sự đồng tình từ dân chúng theo cách mà Galbatorix sẽ không bao giờ hiểu được.

Họ cũng phục hồi hàng trăm thanh kiếm Kỵ sĩ: những thanh kiếm với đủ màu sắc và hình dạng khác nhau, là sản phẩm của con người lẫn thần tiên. Đó là một phát hiện gây ngạc nhiên. Eragon và Saphira tự mình mang những vũ khí đó tới tòa lâu đài của các Eldunari. Họ chờ đợi một ngày các Kỵ sĩ mới lại cần tới chúng.

Eragon nghĩ, bà Rhunön sẽ vô cùng hài lòng khi thấy những sản phẩm của bà vẫn còn tồn tại.

Và có hàng ngàn những cuộn giấy và sách Galbatorix đã sưu tầm. Những thần tiên và Jeod giúp họ phân loại, cất đi những cuốn chứa đựng những ví mật về các Kỵ sĩ và cốt lõi của Pháp thuật.

Khi họ tìm kiếm, Eragon mong sẽ tìm ra đầu mối về nơi nhà vua giấu những quả trứng của Lethblaka. Nhưng, họ chỉ thấy những ghi chép về Lethrblake hoặc Ra'zac từ thời các Kỵ sĩ rồng mà thôi. Ở đây, họ nói tới những mối đe dọa của những ác quỷ ban đêm này và tự hỏi phải làm gì với loại kẻ thù không thể bị phát hiện bởi pháp thuật này.

Giờ khi có thể nói chuyện cởi mở với ông Jeod, nó nói tất cả chuyện xảy ra với Eldunari và những quả trứng, và cả chuyện tìm thấy tên thật ở Vroengard. Đây là một cách giải tỏa taamlys, đặc biệt khi ông là một số ít người bạn của bố Brom.

Eragon thấy thú vị khi quan sát Nasuada xây dựng một vương quốc mới trên đồng tàn dư của Đế chế. nỗ lực để quản lý và xây dựng lại đất nước là vô cùng lớn và nhiệm vụ dường như không bao giờ dứt; luôn luôn có việc cần làm. Eragon biết nó ghét làm kẻ chỉ huy nhưng Nasuada thì không. Cô chưa bao giờ mệt mỏi, và cô dường như biết cách giải quyết rắc rối. Ngày sang ngày, nó thấy cô tỏa sáng giữa những sứ thần, công chức, quý tộc và thường dân. Cô dường như quá phù hợp cho vị trí mới, dù nó không chắc cô có thực sự hạnh phúc không. Và nó lo cho cô vì điều đó.

Nó quan sát cách cô phán xử những quý tộc hợp tác với Galbatorix – dù muốn hay không – và nó ủng hộ sự công bằng và lòng khoan dung của cô, cũng như những hình phạt cô đưa ra nếu cần thiết. Hầu hết cô tước đất đai, tước hiệu, phần lớn tài sản giàu bất chính của họ, nhưng cô không xử tử họ.

Nó đứng bên cạnh cô khi cô ban cho Nar Garzhvog và các Urgal rất nhiều đất đai dọc theo bờ biển phía bắc rặng Spine, cũng như vùng đồng bằng màu mỡ giữa hồ Flăm và sông Toark, nơi rất ít người sinh sống. Và Eragon cũng tán thành quyết định này.

Cũng như vua Orrin và Lãnh chúa Risthart, Nar Garzhvog thể trung thành với Nausada với tư cách Nữ hoàng tối cao. Nhưng Kull khổng lồ này nói, “Nhân dân của tôi đồng ý với điều này, thưa Tiểu thư Oai Hùng trong Đêm, nhưng họ là những người nóng máu và nhớ ngắn, và từ ngữ không thể trói buộc họ mãi mãi.”

Bằng giọng lạnh lùng, Nasuada trả lời, “ý ngươi là nhân dân ngươi có thể sẽ phá vỡ hòa bình? Ta có nên hiểu họ sẽ có thể lại trở thành kẻ thù của chúng ta không?”

“Không,” Garzhvog nói, và lắc đầu. “Chúng tôi không muốn chiến đấu với cô. Chúng tôi biết Hỏa kiếm sẽ giết chúng tôi. Nhưng... Khi những con non của chúng tôi lớn lên, họ sẽ muốn tham dự những trận chiến nếu có thể. Nếu không có, họ sẽ châm ngòi. Tôi xin lỗi, thưa Tiểu thư, nhưng chúng tôi không thể thay đổi bản chất được.”

Những lời trả lời làm Eragon lo lắng – và khiến cả Nasuada lo lắng nữa – và nó dành vài đêm nghĩ về Urgal, cố giải quyết rắc rối.

Vài tuần trôi qua, Nasuada tiếp tục cho nó và Saphira tới rất nhiều nơi giữa Surda và vương quốc của cô, thường xuyên sử dụng họ với tư cách đại diện cá nhân của cô với Vua Orrin, Lãnh chúa Risthart, và những quý tộc và binh lính khác trong vùng.

Dù họ tới đâu, họ cũng tìm kiếm một ngôi nhà mới cho Eldunarı trong vài thế kỷ tới và là nơi làm tổ và mặt đất cho những con rồng ẩn náu tại Vroengard. Có nhiều nơi trên rừng Spine cũng được, nhưng hầu hết lại quá gần với nơi ở của Urgal, hoặc quá xa phương bắc. Eragon nghĩ sẽ rất thảm nếu sống ở đây quanh năm. Hơn nữa, Murtagh và Thorn đã đi về phương bắc, và Eragon và Saphira không muốn gây thêm khó khăn cho họ.

Rừng Beor cũng là một nơi hoàn hảo, nhưng nó nghi các người lùn sẽ không chào đón hàng trăm con rồng đói khát tới trong vương quốc của mình. Dù chúng ở đâu trong Beor, chúng vẫn chỉ cần bay một chút là tới thành phố của người lùn. Và cũng có thể một con rồng trẻ nào đó sẽ hứng thủ đuổi bắt một toán người lùn tộc Feldunost—Eragon thừa biết, Saphira thích chết đi được.

Nó nghi các thần tiên sẽ không bài xích gì việc rồng sống cùng hoặc gần một trong những ngọn núi của Du Weldenarden. Nhưng Eragon vẫn lo về chuyện họ ở gần các thành phố của thần tiên. Ngoài ra, nó không thích đặt các con rồng và Eldunarı trong lãnh thổ của một loài. Làm như vậy giống như rồng chỉ giúp một loài duy nhất ấy. Những kỵ sĩ trước kia không bao giờ làm thế, hoặc – theo như Eragon tin – các Kỵ sĩ tương lai cũng không.

Địa điểm duy nhất đủ xa tất cả các thành thị và không loài nào ở là ngôi nhà cổ xưa của loài rồng: chính giữa sa mạc Hadarac, nơi ngự trị của Du Fells Nangoröth, Rặng Núi Ma. Eragon chắc chắn là nơi tuyệt vời để những con rồng con nở. Nhưng có ba điểm bất lợi. Đầu tiên, họ sẽ không thể tìm thấy thức ăn trong sa mạc để nuôi những con rồng non. Saphira có thể bắt nai hoẵng và một số động vật hoang dã tới rặng núi. Và tất nhiên, một khi lũ rồng con đã lớn hơn, chúng sẽ tự bay đi, và như vậy chúng sẽ tới gần nơi ở của loài người, thần tiên hoặc người lùn. Thứ hai, những lũ khách – và không phải lũ khách – biết ngọn núi ở đâu. Và thứ ba, không hề khó để tới được dãy núi, đặc biệt là vào mùa đông. Hai điểm cuối khiến Eragon lo ngại nhất và làm nó lo nghĩ làm sao để bảo vệ tốt những quả trứng, những con rồng con và các Eldunarı.

Tốt hơn chúng ta nên tới đỉnh một ngọn núi của Beor, nơi chỉ có rồng mới có thể bay tới, nó nói với Saphira. Như vậy không ai có thể đánh úp chúng ta, trừ Thorn, Murtagh hoặc các pháp sư.

Các Pháp sư, như thần tiên á? Hơn nữa, trên đó lúc nào cũng lạnh!

Anh nghĩ em không sợ lạnh cơ.

Em không. Nhưng em không muốn sống nơi nào quanh năm tuyết trắng. Glaedr nói cát tốt cho vảy hơn. Nó giúp chúng sáng bóng và sạch sẽ.

Mmh.

Ngày qua ngày, thời tiết càng lạnh hơn. Cây rụng lá, chim bay về phương nam tránh rét, mùa đông phủ lên mảnh đất. Đó là một mùa đông khắc nghiệt, và như thể toàn bộ Alagaësia chìm trong giấc ngủ. Ở đợt tuyết rơi đầu tiên, Orik và quân đội đã quay lại rặng Beor. Tất cả các thần tiên còn ở lại Ilirea – trừ Vanir và

Blödhgarm cùng mười pháp sư – đều trở về Du Weldenvarden. Urgal rời đi từ hàng tuần trước đó. Những ma mèo đi cuối cùng. Họ đơn giản chỉ biến mất; không ai thấy họ rời đi, trừ một ma mèo to lớn, béo ị tên Mất Vàng, ngồi trên cái đệm lông cạnh Nasuada, rên rừ rừ, nằm ngủ và lắng nghe mọi thứ trong phòng châu.

Không có thần tiên và người lùn, thành phố trở nên trống trải đến quận lòng khi Eragon bước trên những con phố, nghịch những bông tuyết dính bên dưới vách đá.

Và Nasuada vẫn cho họ đi làm nhiệm vụ. Nhưng chưa bao giờ cô cho họ tới Du Weldenvarden, nơi mà Eragon thật sự muốn đến. Họ không nghe gì về việc thần tiên chọn ai là người kế vị Nữ hoàng Islanzadí, và nếu có hỏi thì Vanir chỉ nói, “Chúng tôi không phải những con người thiếu suy nghĩ. Với chúng tôi, chọn một nữ hoàng mới là một quá trình khó khăn, phức tạp. Khi biết có những đề cử nào, tôi sẽ nói cho ngài nghe.”

Đã rất lâu kể từ khi Eragon gặp hay nghe tin về Arya. Nó định dùng tên của ngôn ngữ cổ để vượt qua kết giới của Du Weldenvarden để liên lạc, hoặc ít nhất, ngấm nằng. Nhưng, nó biết các thần tiên sẽ không nhân nhượng bất kỳ sự xâm phạm nào, và nó sợ Arya sẽ không đánh giá cao việc nó liên lạc với nằng khi không cần thiết.

Vì thế, nó viết cho nằng một lá thư ngắn, nói với nằng những việc nó và Saphira đã làm. Nó đưa thư cho Vanir và Vanir hứa sẽ gửi tới Arya ngay lập tức. Eragon chắc chắn Vanir sẽ giữ lời hứa – vì họ đã nói bằng ngôn ngữ cổ – nhưng nó không nhận được thư hồi âm. Bao nhiêu lần trắng tròn lại khuyết, nó bắt đầu nghĩ, vì một lý do nào đó, nằng quyết định chấm dứt tình bạn này. Ý nghĩ đó làm nó vô cùng đau đớn, và khiến nó phải tập trung vào những công việc Nasuada giao cho nhiều hơn, để quên đi nỗi đau.

Giữa mùa đông, khi những trụ băng hình kiếm bám lên vách đá trên đầu Ilirea và băng đóng mảng dày xung quanh, những con đường không thể đi lại nổi, mặt bàn trở nên trơn nhẵn, ba mới lo ngại với cuộc đời Nasuada đã tới như Murtagh cảnh báo.

Những vụ ám sát rất khôn ngoan và được tính toán kỹ lưỡng, và vụ thứ ba – dùng cả một lưới đá quăng xuống đầu Nasuada – đã suýt thành công. Nhưng nhờ lưới bảo vệ của Eragon và Elva bảo vệ, Nasuada đã sống sót, dù khiến cô gãy vài cái xương.

Trong vụ ám sát thứ ba, Eragon và đội Chim Ưng Đêm đã giết chết hai thích khách – có bao nhiêu tên tất cả là ẩn số – nhưng phần còn lại đã trốn thoát.

Eragon và Jörmundur đã bản luận lâu tưởng như là bất tận để bảo vệ an toàn cho Nasuada. Họ tăng số hộ vệ, và bất cứ nơi nào cô đến, có ít nhất ba pháp sư đi theo. Nasuada cũng cẩn trọng hơn. Eragon thấy sự cứng rắn chưa bao giờ nay đã xuất hiện nơi cô.

Không còn có vụ tấn công Nasuada nào nữa, nhưng một tháng sau mùa đông, khi những con đường đã sạch tuyết, một bá tước bị mất tước tên Hamlun đã tập hợp vài trăm binh lính tàn quân của Đế chế để đột kích Gil’ead và những người đi lại trên con đường xung quanh.

Cùng lúc đó, một cuộc nổi loạn nho nhỏ xuất hiện ở niềm nam, cầm đầu là Tharos Chạy nhanh của Aroughs.

Vụ nổi loạn này khó chịu hơn những thứ khác, nhưng họ cũng cầm cự được vài tháng, gây ra những trận chém giết kinh hoàng khó chịu, dù Eragon và Saphira cố dàn hòa bất cứ khi nào được. Sau những trận chiến họ đã tham gia, họ không còn khát máu nữa.

Sau những vụ nổi loạn, Katrina đã sinh một cô bé gá mũm mĩm, khỏe mạnh với mái tóc đỏ giống mẹ. Bé khóc to hơn bất cứ đứa trẻ nào, và bám chắc như gọng kìm vậy. Roran và Katrina đặt tên bé là Ismira, theo tên mẹ Katrina, và mỗi khi nhìn bé, niềm vui trên khuôn mặt họ khiến Eragon cười theo.

Một ngày sau khi Ismira chào đời, Nasuada triệu Roran tới phòng châu và khiến anh ngạc nhiên khi phong tước bá tước, cùng với toàn bộ vùng thung lũng Palancar làm lãnh địa.

“Miễn là anh và con cháu vẫn còn thích hợp để trị vì, thung lũng vẫn là của dòng tộc anh,” cô nói.

Roran cúi đầu nói, “Cám ơn, thưa Nữ hoàng.” Eragon thấy món quà này có ý nghĩa gần bằng sự ra đời của cô con gái, vì sau gia đình, thứ Roran trân trọng nhất là quê hương.

Nasuada cũng muốn ban tước và đất đai cho Eragon, nhưng nó từ chối, chỉ nói, “Là Kỵ sĩ là đủ lắm rồi. Tôi không cần gì thêm.”

Vài ngày sau, Eragon đang đứng cùng Nasuada trong khi quan sát bản đồ Alagaësia và thảo luận vào vấn đề liên quan thì cô nói, “Giờ mọi thứ đã ổn định hơn rồi. Tôi nghĩ đã tới lúc phân định vai trò của các pháp sư trong Surda, Teirm và trong vương quốc của chính mình.”

“Ồ?”

“Đúng. Tôi đã dành nhiều thời gian suy nghĩ và đi tới quyết định. Tôi quyết định hình thành một nhóm, giống như các Kỵ sĩ, nhưng là chỉ là các pháp sư thôi.”

“Nhóm đó làm gì?”

Nasuada cầm một chiếc bút lông ngỗng và vân vê. “Cũng giống như các Kỵ sĩ đã làm: đi khắp nơi, giữ yên bình, giải quyết bất hòa, và quan trọng nhất, quan sát những pháp sư khác, để đảm bảo họ không dùng khả năng cho mục đích xấu.”

Eragon hơi nhú mào. “Sao không để luôn việc đó cho các Kỵ sĩ?”

“Vì sẽ phải mất nhiều năm chúng ta mới gây dựng lại được lực lượng này, và kể cả khi đó cũng không đủ để quan tâm tới từng kẻ từng kẻ một... Anh vẫn chưa tìm được nơi nuôi dưỡng những con rồng, đúng không?”

Eragon lắc đầu. Cả nó lẫn Saphira đều cảm thấy càng ngày càng mất kiên nhẫn, nhưng, họ và Eldunari vẫn chưa thống nhất được vị trí. Họ rất đau buồn, vì những con rồng non cần nở sớm nhất có thể.

“Tôi nghĩ là không. Chúng ta phải làm thôi, Eragon ạ. Chúng ta không thể chờ đợi được. Hãy nhìn những gì Galbatorix để lại xem. Những pháp sư là những sinh vật nguy hiểm nhất ở thế giới này, thậm chí còn hơn cả rồng. May mà họ không có nhiều. Nếu không, mạng sống chúng ta phụ thuộc vào lòng nhân từ của họ mất.”

“Cô nghĩ chúng ta có thể chiêu mộ đủ pháp sư để quan sát toàn bộ những pháp sư khác ở đây và Surda ư?”

“Tôi nghĩ vậy, nếu anh đề nghị họ gia nhập. Vì tôi muốn anh chỉ huy nhóm này.”

“Tôi ư?”

Cô gật đầu. “Còn ai khác nữa? Trianna ư? Tôi không hoàn toàn tin tưởng cô ta, mà cô ta cũng không có đủ khả năng. Còn một thần tiên ư? Không, đây là việc của loài người. Anh biết tên của ngôn ngữ cổ, anh là một Kỵ sĩ và anh có sự khôn ngoan và quyền lực của những con rồng đằng sau. Tôi không nghĩ ra người nào khác tốt hơn. Tôi đã nói chuyện với Orrin, và ông ta đồng ý.”

“Tôi không nghĩ ý tưởng này làm ông ta thích thú.”

“Không, nhưng ông ta hiểu tính cần thiết của nó.”

“Thật sao?” Eragon chống tay vào một cạnh bàn và lo lắng. “Thế cô định quan sát những pháp sư không thuộc nhóm này thế nào?”

“Tôi mong anh sẽ đưa ra ý kiến. Tôi nghĩ có lẽ bằng thần chú và quan sát bằng gương thần. Chúng ta có thể biết họ ở đâu và quan sát mục đích sử dụng pháp thuật của họ, xem họ có sử dụng để làm lợi cho bản thân không?”

“Nếu có?”

“Vậy chúng ta sẽ đánh giá xem họ định sửa đổi không, và chúng ta sẽ bắt họ thề bằng ngôn ngữ cổ để từ bỏ pháp thuật.”

“Con nhất thiết phải dùng lời thề bằng ngôn ngữ cổ để ngăn người khác sử dụng pháp thuật.”

“Tôi biết, nhưng chúng ta chỉ có thể làm được đến thế.”

Nó gật đầu. “Và nếu một pháp sư không chấp nhận bị giám sát thì sao? Vậy thì cô xử lý thế nào? Tôi không thể nghĩ rằng có nhiều người thích bị theo đuôi đâu.”

Nasuada thở dài, và đặt cây bút xuống. “Đây là phần khó đây. Eragon, anh sẽ làm gì nếu ở vào vị trí của tôi?”

Nó không nghĩ ra giải pháp nào thích hợp. “Tôi không biết...”

Cô càng buồn hơn. “Tôi cũng vậy. Đây là một vấn đề nan giải, rắc rối và đau đầu. Dù tôi chọn thế nào, cũng có người bị tổn thương. Nếu tôi không làm gì, pháp sư vẫn được tự do dùng pháp thuật trên người khác. Nếu tôi buộc họ chịu giám sát, rất nhiều người sẽ ghét tôi. Nhưng, tôi nghĩ anh sẽ đồng ý rằng tốt hơn hãy bảo vệ lợi ích của số đông hơn và vì số ít.”

“Tôi không thích,” nó lầm bầm.

“Tôi cũng thế.”

“Cô đang nói tới việc ràng buộc tất cả các pháp sư loài người, không cần biết họ là ai.”

Cô không chớp mắt. “Vì số đông.”

“Còn những người chỉ nghe được ý nghĩ thì sao? Đó cũng là một dạng pháp thuật đó.”

“Cả họ nữa. Khả năng lạm dụng pháp thuật của họ cũng rất lớn.”

Nasuada lại thở dài. “Tôi biết điều này không dễ dàng gì, Eragon ạ. Nhưng chúng ta phải làm thôi. Galbatorix là một lão già điên và hắc ám, nhưng lão đúng 1 điều: pháp sư cần phải bị ràng buộc. Chúng ta phải làm một cái gì đó, và tôi nghĩ kế hoạch của tôi là giải pháp tốt nhất. Nếu anh có thể nghĩ ra cách khác tốt hơn, tôi sẽ làm theo. Nếu không, chúng ta chỉ còn cách này, và tôi cần anh giúp sức... Vậy, anh có đồng ý lãnh đạo nhóm này không, vì lợi ích của đất nước và của tất cả loài người?”

Eragon chậm rãi trả lời. Cuối cùng, nó nói. “Nếu cô không phiền, tôi sẽ suy nghĩ một lát. Và tôi muốn thảo luận với Saphira.”

“Tất nhiên. Nhưng đừng lâu quá, Eragon. Công tác chuẩn bị đã bắt đầu, và chúng tôi sẽ nhanh chóng cần tới anh.”

Sau đó, Eragon không tới thẳng chỗ Saphira mà đi dạo trên những con phố của Ilirea, bỏ qua những cái cúi đầu và chào hỏi của những người qua đường. Nó cảm thấy... khó chịu, cả vì lời đề nghị của Nasuada lẫn về cuộc đời của nó. Nó và Saphira đã trì trệ quá lâu. Thời cuộc đã thay đổi, tình thế không còn chờ đợi họ nữa. Họ phải quyết định sẽ làm gì, và dù họ chọn thế nào, nó cũng ảnh hưởng tới phần đời còn lại của họ.

Nó đi lại suy nghĩ vài tiếng, chủ yếu và nghĩa vụ và trách nhiệm. Cuối chiều, nó về chỗ Saphira, và không nói năng gì, leo lên lưng cô em.

Cô nàng bay lên trên bầu trời Ilirea. Họ có thể bán kính trăm dặm xung quanh.

Họ không nói lời nào. Saphira chia sẻ với những lo lắng của nó, nhưng cô rằng không lo lắng như nó về việc trách nhiệm của họ với người khác. Đối với cô nàng, không có gì quan trọng bằng việc bảo vệ những quả trứng và Eldunari, và làm điều gì là đúng cho hai người. Nhưng Eragon biết họ không thể bỏ qua tác động của lựa chọn của bản thân, kể cả về mặt chính trị lẫn cá nhân.

Cuối cùng, nó nói, Chúng ta nên làm gì đây?

Saphira hơi hạ thấp vì cơn gió cô nàng đang cưỡi trên chậm lại. Chúng ta làm điều cần làm, như mọi khi. Cô nàng không nói gì nữa, nhưng sau đó quay lại và bay xuống thành phố.

Eragon mừng vì cô em đã im lặng. Nó khó khăn trong việc quyết định hơn, và nó cần phải suy nghĩ một mình.

Khi đậu xuống sân, Saphira dùng mũi đẩy nó và nói, Nếu anh cần nói chuyện thì em ở đây.

Nó mỉm cười và xoa cổ cô em, sau đó chậm chậm bước về phòng, mắt dán xuống sàn nhà.

Đêm hôm đó, khi mặt trăng vừa xuất hiện trên vách đá Ilirea, Eragon đang dựa vào cuối giường, đọc một cuốn sách về kỹ nghệ làm yên rừng của những Kỵ sĩ thời kỳ đầu, một chuyển động thoáng qua – như màn cửa lay động – làm nó chú ý.

Nó đứng dậy, rút Brisingr.

Sau đó, ở cửa sổ mở, nó thấy một con thuyền ba cột buồm, làm từ vỏ gianh. Nó mỉm cười tra kiếm. Nó giờ tay. Con thuyền bơi qua phòng, đổ xuống lòng bàn tay nó, nghiêng về một bên.

Con thuyền này khác con thuyền Arya dùng trong cuộc hành trình tới Đế chế, sau khi nó và Roran cứu Katrina khỏi Helgrind. Nó có nhiều cột buồm hơn, và cũng đẹp hơn. Dù vỏ đã úa nhưng không khô hoàn toàn. Nó nghĩ chắc mới được hái một hai ngày gần đây.

Ở giữa con thuyền là một tờ giấy được gấp lại. Eragon cẩn thận lấy ra, tìm nó đập loạn lên, rồi mở tờ giấy trên sàn nhà. Nó viết bằng chữ tượng hình của ngôn ngữ cổ:

Eragon,

Chúng tôi đã quyết định được người lãnh đạo. Tôi đang trên đường tới Ilirea để ra mắt Nasuada. Tôi muốn nói chuyện với chàng và Saphira trước. Lá thư này sẽ tới chỗ chàng bốn ngày trước ngày trăng khuyết. Nếu chàng có thể, hãy gặp tôi vào ngày sau khi nhận được thư, tại phía đông sông Ramr. Hãy đi một mình, và đừng nói với ai về nơi chàng tới

Arya

Eragon mỉm cười không chú ý. Cô tính toán thời gian quá hoàn hảo; con thuyền tới đúng như dự định. Sau đó, nụ cười tắt dần, nó đọc lại lá thư vài lần nữa. Nàng đang giấu điều gì; rõ ràng là thế. Nhưng là điều gì? Vì sao phải gặp bí mật?

Có thể Arya không ủng hộ người kế nhiệm, nó nghĩ. Hoặc có thể là vấn đề khác. Và dù Eragon rất mong gặp nàng, nó vẫn không tài nào uên nàng đã lừa dối nó và Saphira đi. Nó đoán, từ quan điểm của Arya, những tháng qua là những tháng khó khăn. Nhưng nó không thể nào không cảm thấy tổn thương.

Nó đợi tới khi ánh sáng đầu tiên của buổi bình minh xuất hiện, rồi chạy tới đánh thức Saphira và nói tin mới. Cô nàng cũng tò mò y như nó, nhưng không quá phấn khích.

Nó đeo yên, rời khỏi thành phố, tiến về hướng đông bắc, không nói cho ai nghe về kế hoạch, kể cả với Glaedr và các Eldunari khác.

236. Q.4 - Chương 73: Fírnen

Đầu giờ chiều, họ tới nơi Arya hẹn: một bãi bồi sông Ramr ở phía đông.

Eragon căng thẳng quan sát tìm kiếm bóng người bên dưới. Vùng đất có vẻ vắng tanh, trừ có đàn bò hoang. Khi những con thú nhìn thấy Saphira, chúng bỏ chạy, làm bụi tung mù. Chúng cùng một số con thú nhỏ hơn là những sinh vật sống duy nhất Eragon cảm nhận được. Nó thất vọng nhìn ra đường chân trời nhưng không thấy bóng dáng Arya đâu.

Saphira đậu xuống một mô đất cách bờ sông năm mươi mét. Cô rồng ngồi xuống, Eragon ngồi cạnh, tựa lưng lên.

Ở phía bên kia là một tảng đá. Trong lúc chờ đợi, Eragon giết thời gian bằng cách biến tảng đá hình nằm dầm thành một đầu mũi tên. Tảng đá quá mềm chỉ làm đầu mũi tên trang trí, nhưng nó thích thách thức. Khi đã hài lòng với mũi nhọn đơn giản, hình tam giác, nó đặt nó sang một bên và bắt đầu bắt tay vào biến tảng đá lớn hơn thành một thanh đoản đao hình lá lúa, giống với loại các thần tiên đem bên mình.

Họ không phải chờ đợi lâu như đã tưởng.

Một tiếng sau, Saphira ngừng đầu nheo mắt nhìn cánh đồng về hướng không xa sa mạc Hadarac lắm.

Cơ thể cô nàng cứng lên. Nó cảm thấy cô em nó đang trào dâng một cảm giác kỳ lạ: chờ đợi một điều quan trọng sắp tới.

Nhìn kìa, cô nàng nói.

Nó vẫn nắm chặt thanh đoản đao hoàn thành một nửa. Nó đứng dậy và nhìn về hướng đông.

Nó không thấy gì ngoài cỏ, đất đá, và một cây lẻ loi bị gió quật qua quật lại. Nó nhìn rộng ra hơn nhưng vẫn không thấy gì hay ho.

Cái gì – nó định hỏi nhưng ngừng lại khi nhìn lên.

Ở phía cao bầu trời về phương đông, nó nhìn thấy một ngọn lửa màu xanh lơ, giống như đá lục bảo trong ánh nắng. Điểm sáng vẽ một đường cong trên bầu trời xanh trũng sáo, tiến tới với một tốc độ cực nhanh, sáng như một ngôi sao trong đêm.

Eragon làm rơi thanh đoản đao đá và, không rời mắt khỏi ánh sáng lấp lánh kia, nó leo lên lưng Saphira và thắt đai chân. Nó muốn hỏi cô em xem đó là cái gì – để cô nàng phải nói ra điều nó nghi ngờ – nhưng nó không thể nói lên lời.

Saphira giữ nguyên vị trí, dù cô nàng đã giang cánh và, chuẩn bị cất cánh.

Khi vật đó tới gần hơn, điểm sáng sống động hơn, trở thành hàng tá, hàng trăm, hàng ngàn những điểm sáng li ti. Sau vài phút, hình dạng thực sự của vật đó rõ ràng hơn. Một con rồng.

Saphira không đợi lâu hơn. Cô nàng gầm lên đáp lời rồi bay lên.

Eragon nắm lấy ngạnh cổ khi cô nàng bay gần như dừng đứng lên, cổ tới gần con rồng kia nhanh nhất có thể. Cả nó và cô em đều vừa phấn chấn vừa đề phòng như khi vào trận. Họ mừng vì có mặt trời phía sau hỗ trợ.

Saphira tiếp tục bay lên tới khi hơi cao hơn con rồng xanh. Sau đó cô nàng giữ nguyên độ cao và tăng tốc.

Eragon tới gần hơn và thấy con rồng. Có vẻ đó là một con rồng non – chân chưa to chắc như tảng đá như kiểu Glaedr hay Thorn – và hẳn nhỏ hơn Saphira. Những vẩy trên hai bên mình và đần sau mang màu xanh sậm như cửa lá rừng, trong như phần bụng và chân sáng màu hơn, với những cái vẩy nhỏ nhất mang màu trắng. Trái ngược với cơ thể, cánh hẳn mang màu lá cây nhựa ruồi, nhưng khi ánh nắng chiếu qua, chúng mang màu lá sồi khi xuân sang.

Ở giữa cổ và lưng hẳn cũng có một cái yên như Saphira. Trên đó là một bóng hình rất giống Arya với mái tóc đen tung bay trong gió. Cảnh tượng đó làm tim Eragon đập rộn lên vì sung sướng. Sự trống trải bao lâu nay trong nó biến mất như sự mệt mỏi của ban đêm trước ánh mặt trời.

Khi hai con rồng lướt qua nhau, Saphira gầm lên, con rồng kia đáp lại. Chúng quay lại và lượn vòng – như đuổi theo đuôi của nhau – Saphira bay hơi cao hơn. Còn con rồng xanh không định vượt lên trên. Nếu làm thế thật, Eragon sợ hẳn hẳn sẽ định giành thế chủ động tấn công.

Nó cười và hét lên trong gió. Arya hét đáp lại và gơ tay. Sau đó Eragon chạm vào tư tưởng cô, chỉ để chắc, để biết đó đúng là Arya, và cô cùng con rồng không định làm hại họ. Nó rút lui ngay lập tức, vì sẽ là bất lịch sự khi duy trì giao tương mà không có sự cho phép; nàng sẽ trả lời nó khi nói chuyện dưới mặt đất.

Saphira và con rồng xanh lại gầm lên. Con rồng xanh quất đuôi, rồi chúng đuổi nhau tới khi tới sông Ramr. Ở đó Saphira bay lên và lượn xuống tới khi đổ đứng gồ đất Eragon và cô nàng đã chờ đợi.

Con rồng xanh đậu cách đó hàng chục mét, cúi xuống để Arya xuống yên.

Eragon xé đai chân và nhảy xuống đất, làm vỡ kiếm Brisingr đập cả vào chân. Nó chạy tới chỗ Arya, và nàng tới chỗ nó. Họ gặp nhau ở giữa hai con rồng. Chúng còn đi nhanh hơn, làm rung chuyển mặt đất.

Khi tới gần, Eragon thấy rằng, trên trán, thay vì đeo một chiếc dây da giữ tóc, nàng đeo một chiếc vàng. Ở giữa vòng, một viên pha lê hình giọt lệ không phải phản chiếu ánh sáng từ mặt trời mà chính bản thân nó đang lấp lánh. Cô đeo một thanh kiếm chuôi xanh ở hông. Đó chính là thanh Támerlein, thanh kiếm lãnh chúa thần tiên Fiolr đã đề nghị nó dùng thay cho thanh Zar'roc. Thanh kiếm này từng thuộc về Kỵ sĩ Arva. Nhưng, giờ chuôi kiếm trông có vẻ khác, nhẹ hơn và duyên dáng hơn, vỏ cũng nhỏ hơn.

Eragon mất một lúc mới hiểu vương miện kia có ý nghĩa gì. Nó nhìn Arya sững sốt. “Là nàng!”

“Là tôi,” nàng nói, hơi nghiêng đầu. “Atra esterní ono thelduin, Eragon.”

“Atra du evarínya ono varda, Arya ... Dröttning?” Nó vẫn không thể nào hiểu sao nàng lại chào nó trước.

“Dröttning,” nàng xác nhận. “Những thần tiên chọn tôi kế vị cho mẹ tôi, và tôi đã đồng ý.”

Phía trên họ, saphira và con rồng xanh chạm đầu đánh hơi nhau. Saphira cao hơn; con rồng xanh phải vươn cổ tới gần.

Dù Eragon muốn nói chuyện với Arya, nó cũng không thể nào không nhìn con rồng xanh. “Và cậu chàng này là?” nó hỏi và chỉ lên trên.

Arya mỉm cười, sau đó làm nó ngạc nhiên khi nắm lấy tay nó và dẫn nó tiến tới. Con rồng xanh khịt mũi và cúi đầu tới khi ở ngay trên họ, khói bốc ra từ lỗ mũi đỏ sẫm.

“Eragon,” nàng nói, và nàng đặt tay nó lên cái mũi ấm áp của con rồng. “Đây là Fírnen, Fírnen, đây là Eragon.”

Eragon nhìn vào đôi mắt sáng của Fírnen. Con người con rồng có màu xanh nhạt và vàng như cỏ mới.

Rất mừng được gặp anh, Eragon – một người bạn – một khắc tinh của Tà thần, Fírnen nói. Giọng cu cậu trầm hơn Eragon tưởng, và hơn bất cứ một Eldunari nào từ Vroengard. Kỵ sĩ của tôi đã nói rất nhiều về anh.

Tư tưởng Fírnen sáng sủa, không chút vẩn đục. Eragon có thể cảm nhận sự phấn khích của anh chàng.

Eragon phân vân, không hiểu những gì đã xảy ra. “Tôi cũng mừng được gặp cậu, Fírnen-finiarel. Tôi chưa bao giờ nghĩ mình còn sống mà chứng kiến cậu nở và không bị phụ thuộc vào bùa chú của Galbatorix.”

Con rồng xanh hơi khịt khịt. Cậu ta tự hào và tràn đầy năng lượng, như một con hươu đực trong mùa thu. Sau đó cậu ta quay lại nhìn Saphira. Chúng trao đổi nhiều điều. Qua Saphira, Eragon cảm nhận được những dòng suy nghĩ, cảm xúc, xúc giác, lúc đầu chậm chậm, nhưng sau đó trở thành dòng nước chảy xiết.

Arya hơi cười. “Đường như chúng quý nhau.”

“Ừ.”

Nó lần Arya đều biết ý đi chỗ khác, để lại hai con rồng với nhau. Saphira không ngồi như thường lệ, mà hơi cúi, như đang định tóm một con nai. Fírnen cũng vậy. Đuôi chúng quật qua quật lại.

Arya trong vẫn tốt: thậm chí tốt hơn hồi họ cùng ở Ellesméra. Nó chỉ có thể nói rằng nàng hạnh phúc, vì không có từ nào có thể diễn tả con người nàng lúc này.

Cả hai đều không nói lời nào khi quan sát con rồng. Sau đó Arya nhìn nó và nói. “Tôi xin lỗi vì không liên lạc sớm hơn. Chàng chắc đã nghĩ tôi lờ tịt chàng và Saphira đi và giữ bí mật về Fírnen.”

“nàng nhận được thư của tôi chứ?”

“Có.” Nó ngạc nhiên nhìn nàng cho tay vào trong áo lôi ra mảnh giấy da. Sau vài phút, nó nhận ra. “Đáng ra tôi đã trả lời, nhưng Fírnen đã nở và tôi không muốn nói dối chàng, kể cả là quên cũng không được.”

“Vì sao phải giấu?”

“Vì hiện giờ còn rất nhiều kẻ thân tín của Galbatorix, mà còn lại quá ít rồng. Tôi không muốn ai đó biết về Fírnen tới khi cậu ta đủ lớn để tự phòng vệ.”

“Nàng thực sự nghĩ con người dám đột nhập Du Weldenvarden để giết cậu ta?”

“Những điều kỳ lạ hơn đã xảy ra. Khi những con rồng vẫn đang bên bờ tuyệt chủng, chúng ta không được phép liều. Nếu có thể, tôi sẽ giữ Fírnen ở Du Weldenvarden trong mười năm nữa, tới khi cậu ta trưởng thành tới mức không ai dám tấn công. Nhưng cậu ta muốn ra đi, tôi lại không thể chối từ. Hơn nữa, giờ đã tới lúc tôi phải tới gặp Nasuada, Orick trong vai trò mới.”

Eragon có thể cảm nhận Fírnen đang kể cho Saphira nghe lần đầu tiên cu cậu bắt được một con nai trong rừng. Nó biết Arya cũng biết, vì nó thể môi nàng hơi nhếch lên khi nhìn thấy hình ảnh Fírnen nhảy lên đuổi theo con nai giết mình sau khi vấp phải một cành cây.

“Nàng trở thành nữ hoàng bao lâu rồi?”

“Một tháng sau khi trở về. Vanir không biết đâu. Tôi ra lệnh không cho anh ta và đại sứ của chúng tôi với người lùn biết thông tin và để tôi có thể tập trung nuôi lớn Fírnen mà không sợ những nghĩa vụ khác làm phiền... Chàng biết đấy: tôi nuôi lớn cậu ấy ở Vách đá Tel'naeír, nơi Glaedr sống cùng Oromis. Chỉ có thể là nơi đó thôi.”

Họ im lặng. Sau đó Arya chỉ vào vương miện của Arya và Fírnen rồi nói, “Sao mọi chuyện lại thế này?”

Nàng mỉm cười. “Trên đường trở về Ellesméra, tôi thấy Fírnen bắt đầu quấy đạp, nhưng tôi không nghĩ ngợi gì, vì Saphira cũng từng làm thế. Nhưng, ngay khi chúng tôi tới Du Weldenvarden và vượt qua kết giới, cậu ta đã nổi. Lúc đó vào rạng tối, và tôi thì đang ôm quả trứng trong lòng, như đã làm với Saphira. Tôi nói chuyện với cậu ấy, nói về thế giới để đoán chắc rằng cậu ấy an toàn. Sau đó tôi cảm thấy quả trứng rung lên và...” Nàng rùng mình hắt tóc, những giọt nước mắt trong sáng rơi xuống. “Kết nối là tất cả những gì tôi đã từng tưởng tượng. Khi chúng tôi chạm tới nhau... Tôi luôn muốn trở thành Kỵ sĩ, Eragon ạ, để tôi có thể bảo vệ người dân của tôi và trả thù cho cái chết dưới tay Galbatorix và Thập tam Phản đồ của cha tôi. Nhưng tới khi vết nứt đầu tiên xuất hiện trên vỏ trứng Fírnen, tôi lại không dám tin nó là sự thực.

“Khi nàng làm vào, có...”

“Có.” Nàng giơ bàn tay trái và cho nó xem dấu ấn màu bạc ở trong lòng bàn tay, giống như gedwëy ignasia của nó. “Nó giống như...” nàng ngừng lại, tìm từ thích hợp.

“Như nước lạnh dội vào,” nó gợi ý.

“Đúng đó.” Nàng không cố tình mà khoanh tay quanh người, như lạnh cóng.

“Thế là nàng quay lại Ellesméra,” Eragon nói. Lúc này Saphira đang nói với Fírnen chuyện cô nàng và Eragon đã bơi trên Hồ Leona khi đi tới Dras-Leona cùng ông Brom.

“Vây là chúng tôi trở về Ellesméra.”

“Và nàng tới sống tại Vách đá Tel'naeír. Nhưng làm sao nàng lại làm nữ hoàng khi đã là một Kỵ sĩ?”

“Đó không phải ý tưởng của tôi. Däthedr và các tiên nhân khác tới ngôi nhà trên tảng đá đó. Họ đề nghị tôi kế vị. Tôi từ chối, nhưng hôm sau hôm sau nữa, mọi ngày trong tuần họ lại tới. Mỗi lần lại đưa ra những nhận định khiến tôi khó lòng chối từ. Cuối cùng, họ nói như vậy là tốt nhất cho tất cả.”

“Nhưng vì sao lại là nàng? Có phải vì nàng là con gái Islanzadí, hay vì nàng đã là Kỵ sĩ?”

“Không phải vì Islanzadí là mẹ tôi, dù lý do đó cũng đúng một phần. Cũng không phải vì tôi là Kỵ sĩ luôn. Chính trị của chúng tôi rắc rối hơn loài người và người lùn nhiều. Vì thế chọn ra quân vương mới không bao giờ đơn giản. Nó cần có sự biểu quyết của hàng tá gia đình cũng như của những trưởng lão. Mỗi sự lựa chọn đều là một phần của trò chơi chúng tôi đã chơi trong hàng ngàn năm... Có rất nhiều lý do họ muốn tôi trở thành nữ hoàng, nhưng không lý do nào rõ ràng cả.”

Eragon liếc nhìn Saphira và Arya, không biết nói sao. “Sao nàng có thể vừa là Kỵ sĩ vừa là nữ hoàng?” nó hỏi. “Kỵ sĩ Rõ ràng không được phép ủng hộ một loài nào. Như vậy những người Alagaësia sẽ không tin chúng ta. Sao nàng có thể cải tổ và xây dựng lại thế hệ rồng kế tiếp khi nàng còn bận rộn cùng những trách nhiệm ở Ellesméra?”

“Thế giới đâu còn như cũ nữa,” nàng nói. “Các Kỵ sĩ cũng không còn giữ vai trò cũ. Chúng ta là số quá ít, không thể sống đơn độc. Và chúng ta sẽ mất một thời gian rất dài để có lại vị trí trước kia. Hơn nữa, chính chàng cũng thể trung thành với Nasuada và Orík và DûgrimstIngeitum, nhưng lại không phải với chúng tôi, với những álfakyn. Vì vậy chúng tôi có quyền có một Kỵ sĩ và rồng riêng.”

“Nàng biết Saphira và tôi sẽ chiến đấu vì thần tiên cũng như vì con người và người lùn cơ mà,” nó phản đối.

“Tôi biết, nhưng những người khác thì không. Vấn đề đó quá rõ ràng, Eragon. Chàng không thể thay đổi sự thật rằng chàng đã thể trung thành với Nasuada và với bộ tộc của Orík... Những người của tôi đã trải qua những năm tháng vô cùng đau khổ trong một trăm năm qua, và dù chàng không nhận ra, nhưng chúng tôi không còn như cũ nữa. Khi những con rồng gặp tai họa, chính chúng tôi cũng vậy. Chúng tôi có ít trẻ con được sinh ra hơn, và sức mạnh của chúng tôi giảm sút. Ngoài ra, đầu óc chúng tôi không còn sắc bén như trước, dù chúng tôi không biết chứng minh thế nào.”

“Loài người cũng vậy, Glaedr đã nói như thế,” Eragon nói.

Nàng gật đầu.”Ông ấy nói đúng. Cả hai giống loài chúng ta đều cần thời gian để phục hồi, và điều đó phụ thuộc rất nhiều vào sự trở lại của loài rồng. Hơn nữa, khi Nasuada cần có người giúp để phục hồi loài người, thì loài chúng tôi cũng vậy thôi. Với cái chết của nữ hoàng Islanzadí, tôi cảm thấy mình có trách nhiệm cần gánh vác.”

Nàng chạm vào vai trái nàng, nơi ngự trị hình xăm chữ tượng hình yawë. “Tôi đã thề trung thành với thần tiên khi tôi không lớn hơn chàng là bao. Tôi không thể bỏ rơi họ trong lúc này, khi họ cần tôi nhất.”

“Họ luôn cần nàng.”

“Và tôi sẽ luôn luôn đáp ứng họ,” nàng trả lời. “Đừng lo, Fírnen và tôi sẽ không bỏ qua trách nhiệm của Rồng và Kỵ sĩ. Chúng tôi sẽ giúp chàng tìm ra nơi cần thích hợp để nuôi dưỡng những con rồng. Chúng tôi sẽ tới thăm và giúp đỡ khi nào có thể, kể cả nếu nơi đó có là cực nam rặng Spine.”

Nàng khiến Eragon phiền lòng, nhưng nó cố giấu. Điều nàng hứa không phải là điều không thể nếu nó và Saphira làm theo những gì họ quyết định trên đường bay tới đây. Dù những điều Arya nói giúp nó chắc lòng hơn về con đường mình chọn, nhưng nó lo rằng con đường của Arya và Fírnen khó lòng mà theo nổi.

Nó cúi đầu, chấp nhận quyết định trở thành nữ hoàng của nàng. “Tôi biết nàng không thể trốn tránh trách nhiệm,” nó nói. “Nàng không bao giờ.” Nó không muốn nói xằng. Đó là một sự thật, và nó tôn trọng sự thật đó. “Và tôi hiểu vì sao nàng không liên lạc với chúng tôi. Tôi cũng sẽ làm tương tự nếu rơi vào vị trí của nàng.”

Nàng lại cười. “Cám ơn.”

Nó chỉ thanh kiếm của nàng. “Tôi đoán bà Rhunön đã sửa lại thanh Támerlein cho phù hợp với nàng hơn?”

“Ừ, và bà ấy cứ cần nhằn suốt. Bà ấy nói lưỡi kiếm vốn đã hoàn hảo rồi, nhưng tôi cũng rất hài lòng với những thay đổi mới; lưỡi kiếm cân bằng trên tay tôi, là nó không nặng hơn một cái cần gạt là mấy.”

Khi đứng nhìn những con rồng, Eragon cố nghĩ cách nói cho Arya nghe về kế hoạch. Nhưng trước đó, nàng đã nói, “Chàng và Saphira vẫn khỏe chứ?”

“Ừ.”

“Có gì hay xảy ra sau lần chàng viết thư không?”

Eragon nghĩ một phút, sau đó nói vắn tắt về những vụ ám sát Nasuada, những vụ nổi dậy ở phía nam và phía bắc, con gái Roran và Katrina chào đời, Roran được phong tước, và những báu vật họ tìm thấy trong pháo đài. Cuối cùng, nó nói họ nghe về lần trở về Carvahall và thăm mộ phần của bố Brom.

Khi nó nói, Saphira và Fírnen bắt đầu lượn vòng quanh nhau, đuôi chúng đập qua đập lại nhanh hơn bao giờ hết. Cả hai đều hơi mở miệng, nhe những chiếc răng dài trắng ớn, gầm gừ nho nhỏ, kiểu mà Eragon chưa nghe bao giờ. Eragon lo lắng chúng sẽ tấn công nhau. Nhưng cảm giác từ Saphira không phải giận dữ hay sợ hãi. Mà là...

Em muốn thử hấn, Saphira nói. Cô nàng đập đuôi xuống đất làm Fírnen dừng lại

Thử? Thế nào? Để làm gì?

Để xem xương hấn có tôi luyện bằng sắt thép và lửa trong bụng hấn có hợp với em không?

Em chắc chứ? Nó hỏi, hiểu ra ý định của cô nàng.

Cô nàng lại đập đuôi. Nó hiểu cô nàng muốn tới cỡ nào. Em biết tất cả về hấn – tất cả trừ điều này. Hơn nữa, - cô rồng vui vẻ - không phải con rồng nào cũng chỉ có một bạn tình cho cả đời.

Được thôi... nhưng cẩn thận nhé.

Nó chưa nói xong thì Saphira đã lao lên và cắn vào sườn trái Fírnen, làm máu chảy ra. Fírnen gầm lên lùi lại. Con rồng xanh gầm gừ, cố vẻ không chắc chắn, lùi lại trước Saphira khi cô nàng cứ xông tới.

Saphira! Eragon bức tức quay lại Arya định xin lỗi.

Arya dường như không buồn. Nàng nói với Fírnén và cả Eragon. Nếu em muốn cô ấy tôn trọng mình, em phải cản lại cô ấy.

Nàng nhướn mày với Arya và nó đáp lại một nụ cười hiểu biết.

Fírnén liếc nhìn Arya lưỡng lự. Cậu ta nhảy lùi lại khi Saphira liếc nhìn. Sau đó cậu ta gầm lên nâng cánh, như để mình trông to lớn hơn, và xông tới Saphira – và cắn vào nách cô nàng.

Cơn đau Saphira cảm nhận không hề đau.

Saphira và Fírnén lại lượn vòng, gầm gừ lớn hơn. Sau đó Fírnén nhảy về phía cô rồng lần nữa. Cậu ta đậu lên cổ Saphira và ấn đầu cô nàng xuống đất. Sau đó cậu nhún nhảy nhay gáy cô rồng.

Saphira không phản ứng dữ dội như Eragon tưởng. Nó đoán cô em nó để Fírnén tóm được, vì đó không phải điều ngay cả Thorn có thể.

“Vụ ghép đôi của rồng không hề nhẹ nhàng chút nào,” nó nói với Arya.

“Chàng mong muốn chúng nói những lời có cánh và nhẹ nhàng à?”

“Tôi nghĩ là không.”

Saphira hất Fírnén xuống và nhảy lùi lại. Cô nàng gầm lên và dùng chân trước cào đất. Sau đó Fírnén ngừng đầu lên trời và khè ra lửa hai lần.

“Ồ!” Arya vui vẻ reo lên.

“Gì thế?”

“Đây là lần đầu tiên cậu ta thả ra lửa đó!”

Saphira cũng thả ra lửa – Eragon có thể cảm thấy hơi nóng cánh đó 15m – và sau đó cô nàng cúi người nhảy lên trời, bay thẳng lên. Fírnén lập tức theo sau.

Eragon đứng cùng Arya khi quan sát những con rồng bay cao lên, lượn vòng với những ngọn lửa. Đó là một cảnh tượng đẹp tuyệt: hoang dã mà tuyệt đẹp, nhưng đáng sợ. Eragon nhận ra nó đang quan sát một nghi lễ cổ xưa và cơ bản nhất, một phần của thế giới tự nhiên mà không có nó mảnh đất này sẽ tuyệt diệt.

Sự kết nối giữa nó và Saphira càng lỏng lẻo khi khoảng cách giữa họ gia tăng. Nhưng nó vẫn có thể cảm nhận độ nóng từ khát vọng của cô nàng. Điều đó che lấp ánh mắt và khiến cô em nó không còn nghĩ gì khác ngoài bản năng mà tất cả các loài, kể cả thần tiên cũng phải tuân theo.

Những con rồng bay tiếp tới khi chỉ còn là hai đốm sáng lượn quanh nhau. Dù ở xa, nhưng Eragon vẫn nhận được những tia sáng suy nghĩ và cảm xúc từ Saphira, và nó nghĩ nó đã biết về những khoảng khắc này khi Eldunarí chia sẻ ký ức với họ, mà nó nóng lên, tai nó cũng vậy. Nó không thể nhìn thẳng vào Arya.

Nàng dường như cũng bị ảnh hưởng bởi cảm xúc của hai con rồng; dù khác với nó. Nàng nhìn chăm chăm theo Saphira và Fírnén kèm một nụ cười nhàn nhạt, mắt nàng sáng hơn bình thường, như cảnh tượng về hai con rồng mang lại cho nàng niềm hạnh phúc.

Eragon thở dài, rồi ngồi xổm xuống và dùng cọng cỏ vẽ trên đất.

“Không lâu đâu nhỉ,” nó nói.

“Không,” Arya đáp.

Họ cứ như vậy trong vài phút: nàng đứng, nó ngồi và tất cả đều chìm trong im lặng, trừ tiếng thì thào của một cơn gió cô độc.

Cuối cùng ERAGON mới dám nhìn Arya. Nàng đẹp hơn bao giờ hết. Nhưng hơn thế, nó thấy người bạn và đồng minh của mình; nó thấy người phụ nữ đã cứu mình khỏi Durza, người đã chiến đấu bên cạnh nó trước bao nhiêu kẻ thù, người đã cùng bị giam cầm với nó ở Dras-Leona, người, cuối cùng đã giết chết Shruikan bằng thanh Dauthdaert. Nó nhớ nàng đã nói gì về cuộc sống của nàng ở Ellesméra, mối quan hệ không lấy gì làm tốt đẹp với mẹ nàng, và những lý do khiến nàng rời khỏi Du Weldenvarden và làm đại sứ cho thần tiên. Nó nghĩ tới những nỗi đau nàng phải chịu đựng: từ mẹ nàng, sự xa lánh từ những người khác khi

nàng sống cùng loài người và người lùn, và nỗi đau lớn hơn khi nàng mất Faolin và chịu đựng sự tra tấn của Durza ở Gil'ead.

Tất cả những thứ nó nghĩ tới, nó cảm thấy nó có một mối ràng buộc từ trong sâu thẳm với nàng, và cả một nỗi buồn nữa. Nó đột nhiên muốn nắm lấy cái nó đang nhìn ngắm.

Trong khi Arya nhìn lên trời, Eragon nhìn thấy khi thấy một mảnh đá phiến trời lên khỏi mặt đất. Nó cố không gây ồn và dùng tay bẫy viên đá ra và thổi sạch bụi.

Nó mất một lúc mới nhớ lại câu thần chú nó từng sử dụng, và rồi thay đổi chúng để lấy được màu cần thiết. Nó thì thầm đọc thần chú.

Một thoáng chuyển động, như xoáy nước, xuất hiện trên bề mặt đá. Sau đó những màu sắc – đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, vàng – hiện lên và hình thành những đường nét, hình khối. Sau vài giây, hình ảnh Arya xuất hiện.

Khi đã xong, nó dừng câu thần chú và ngắm nghía. Nó hài lòng với gì mình nhìn thấy. Bức hình có vẻ giống Arya, không như bức họa nó tạo ra tại Ellesméra. Bức họa nó đang cầm trên tay có chiều sâu mà bức tranh kia thiếu. Đây không phải một thứ hoàn hảo, nhưng nó tự hào nó có thể nắm được thần thái của nàng. Nó đã cố đặc tả hết những gì nó biết về nàng, cả mặt tốt và xấu.

Nó để mình hưởng thụ sự hoàn thành thêm lúc nữa, rồi ném bức tranh đá sang một bên, để nó vỡ tan.

“Kausta,” Arya nói. Bức tranh đá lượn một đường trong không khí rồi rơi vào tay nàng.

Eragon mở miệng, định giải thích hay xin lỗi, nhưng nó nghĩ lại và không nói gì nữa.

Arya ngắm nhìn một lúc lâu. Eragon quan sát nàng thật kỹ, không biết nàng phản ứng ra sao.

Một phút dài đằng đặc và căng thẳng trôi qua.

Sau đó Arya hạ bức đá xuống.

Eragon đứng đó gơ tay lấy, nhưng nàng không định trả lại. Nàng có vẻ không vui. Tim nó chùng xuống.

Nàng nhìn thẳng vào mắt nó và nói bằng ngôn ngữ cổ, “Eragon, nếu chàng muốn, tôi sẽ nói tên thật của tôi với chàng.”

Lời đề nghị của nàng khiến nó ngạc nhiên. Nó gật đầu, quá vui, khó khăn lắm mới nói lên lời. “Tôi rất vinh hạnh được nghe.”

Arya bước lên và ghé sát tai nó, nói thì thầm tên nàng. Khi nói, cái tên đó vang lên trong đầu nó, và nó tới cùng một luồng thấu hiểu. Nó đã biết vài phần của cái tên, nhưng rất nhiều phần làm nó ngạc nhiên, nhiều phần nó nhận ra Arya khó lòng chia sẻ cùng người khác.

Sau đó Arya lùi lại và chờ đợi phản ứng của nó. Nàng không biểu lộ gì.

Tên nàng khiến Eragon nảy ra nhiều câu hỏi, nhưng nó biết đây không phải lúc để hỏi. Hơn nữa, nó cần cho nàng biết nó không đánh giá nàng thấp đi vì những gì nó biết. Hay giờ nó biết. Cái tên còn khiến nó tôn trọng nàng hơn, vì nó hiểu được tính không vụ lợi và sự cống hiến của nàng. Nó biết nếu nó phản ứng không hay – hoặc nói điều gì đó ngoài ý định – nó sẽ phá hủy mối quan hệ của họ.

Nó nhìn Arya và cũng nói bằng ngôn ngữ cổ, “Tên của nàng... là một cái tên đẹp. Nàng nên tự hào về con người mình. Cảm ơn nàng đã nói cho tôi hay. Tôi mừng vì có nàng là bạn, và tôi thề sẽ giữ bí mật về tên nàng... Giờ, nàng có muốn nghe tên tôi không?”

Nàng gật đầu. “Tôi có. Và tôi hứa sẽ nhớ và bảo vệ nó tới khi nó vẫn còn là tên chàng.”

Nó thấy quan trọng. Nó biết nó không có đường lui. Nó vừa sợ lại vừa mừng. Nó tiến tới và làm như những gì Arya vừa làm. Toàn thân nó rung lên vì những từ ngữ.

Nó lùi lại, đột nhiên cảm thấy lo lắng. Nàng sẽ đánh giá nó thế nào? Tốt hay xấu? Nàng sẽ đánh giá; nàng không thể nào không.

Arya thở dài và nhìn lên trời một lúc. Sau đó nàng lại nhìn nó, biểu hiện nhẹ nhàng hơn. “Một cái tên hay, Eragon ạ,” nàng thì thầm nói. “Nhưng tôi không nghĩ đó là cái tên của chàng khi chàng rời khỏi thung lũng Palancar.”

“Không.”

“Hay cái tên trước khi chàng tới Ellesméra. Chàng đã trưởng thành nhiều kể từ lần đầu chúng ta gặp nhau.”

“Tôi phải thế.”

Nàng gật đầu. “Chàng vẫn còn trẻ, nhưng chàng không còn là một cậu bé nữa.”

“Không.”

Hơn bao giờ hết, Eragon bị nàng cuốn hút. Trao đổi tên tại nên một mối ràng buộc giữa họ, nhưng nó không chắc là loại gì, và vì thế nó thấy tổn thương. Nàng nhìn thấy tất cả những khuyết điểm của nó và nàng không xa lánh nó, mà chấp nhận con người nó, như nó chấp nhận con người nàng. Hơn nữa, nàng thấy trong cái tên đó cảm xúc nó dành cho nàng, và nàng vẫn không rời xa nó.

Nó muốn nói gì đó, nhưng không thể nói lên lời. Sau khi thu hết dũng khí, nó nói, “Arya, chúng ta sẽ thế nào đây?”

Nàng chần chừ, nhưng nó có thể hiểu nàng hiểu ý nó. Nàng cẩn trọng nói, “Tôi không biết. Chàng biết đấy, có lần, tôi đã nói, “giữa chúng ta chẳng có gì,” nhưng... Một lần nữa tôi phải nói, chàng còn trẻ, là loài người thường thay đổi. Trong mười năm nữa, có khi chỉ cần năm năm, chàng sẽ không còn có những cảm nhận như lúc này.”

“Cảm giác của tôi sẽ không thay đổi,” nó nói với sự chắc chắn tuyệt đối.

Nàng nhìn mặt nó một lúc lâu. Sau đó nó thấy sự thay đổi trong đôi mắt nàng, và nàng nói, “Nếu không, vậy thì... có thể tới một lúc nào đó...” Nàng đặt tay lên cằm nó. “Chàng không thể đòi hỏi thêm ở tôi. Tôi không muốn mắc một sai lầm với chàng, Eragon. Chàng quá quan trọng, đối với chính tôi và với toàn bộ Alagaësia.”

Nó cố cười, nhưng mặt nó lại nhăn lại. “Nhưng...chúng ta nào có thời gian,” nó nói, giọng nghẹn ứ. Nó cảm thấy dạ dày quặn lại.

Arya nhú màu, nàng hạ tay xuống. “ý chàng là sao?”

Nó dán mắt xuống đất, cố nghĩ xem phải nói với nàng thế nào. Cuối cùng, nó chỉ nói đơn giản nhất. Nó giải thích khó khăn nó và Saphira đang có để tìm một nơi an toàn cho những quả trứng và Eldunarı, sau đó là kế hoạch Nasuada nhằm hình thành một nhóm pháp sư giám sát những pháp sư loài người khác.

Nó nói vài phút, và kết luận bằng, “Vì thế Saphira và tôi quyết định sẽ rời Alagaësia và nuôi lớn những con rồng ở nơi khác, xa khỏi người khác. Thế là tốt nhất cho chúng tôi, cho những con rồng, cho những Kỳ sĩ và những loài khác của Alagaësia.”

“Nhưng các Eldunarı—” Arya có vẻ sốc.

“Eldunarı cũng không thể ở lại. Họ sẽ không bao giờ được an toàn, kể cả ở Ellesméra. Khi họ còn ở trên mảnh đất này, sẽ còn có những người muốn trộm lấy và lợi dụng họ vào mục đích riêng. Không, chúng tôi cần một nơi như Vroengard, một nơi không một ai có thể tìm những con rồng để làm tổn hại chúng và nơi những con rồng con và rồng hoang không thể làm hại lẫn nhau.” Eragon cố cười, nhưng không thể. “Đó là lý do tôi nói chúng tôi không còn thời gian. Saphira và tôi định đi ngay khi có thể, và nếu nàng ở lại... tôi không biết bao giờ chúng ta sẽ tái ngộ.”

Arya nhìn xuống bức hình nàng cầm trên tay.

“Nàng có từ bỏ vương miện vì chúng tôi không?” nó hỏi dù biết câu trả lời.

Nàng nhìn lên. “Chàng có từ bỏ những quả trứng không?”

Nó lắc đầu. “Không.”

Họ im lặng, lắng nghe tiếng gió thổi.

“Sao chàng có thể tìm ra những ứng cử viên cho vị trí Kỵ sĩ rồng?”

“Chúng tôi sẽ để vài quả trứng lại – có lẽ là với nàng – và khi chúng nở ra, chúng và kỵ sĩ sẽ tới với chúng tôi, và chúng tôi sẽ gửi trứng tiếp cho nàng.”

“Phải có giải pháp khác chứ!”

“Nếu có, chúng tôi sẽ theo, nhưng mà không có.”

“Còn các Eldunari thì sao? Còn Glaedr và Umaroth nữa chứ? Chàng đã nói chuyện với họ chưa? Họ có đồng ý không?”

“Chúng tôi chưa nói, nhưng họ sẽ đồng ý. Điều này thì tôi biết.”

“Chàng có chắc không, Eragon? Có thật đây là cách duy nhất – khi bỏ lại tất cả mọi thứ và mọi người chàng biết?”

“Đây là chuyện cần thiết, và chuyện xuất phát của chúng tôi là cần thiết. Angela đã tiên đoán định mệnh của tôi hồi còn ở Teirm, và tôi đã chuẩn bị tư tưởng trước rồi.” Nó vươn tay chạm lên má Arya, “Vậy tôi muốn hỏi nàng thêm lần nữa: nàng sẽ đi với chúng tôi chứ?”

Những giọt nước mắt rơi. Nàng ôm bức hình vào ngực. “Tôi không thể.”

Nó gật đầu và bỏ tay xuống. “VẬY... thì chúng ta đành tạm biệt nhau.” Chính nó cũng rơi nước mắt. Và nó cố gắng giữ bình tĩnh.

“Nhưng không đâu,” nàng thì thầm. “Chúng ta sẽ có một ít thời gian bên nhau. Chàng đâu đi ngay lập tức.”

“Không.”

Và họ đứng cạnh nhau, nhìn lên bầu trời và chờ đợi Saphira cùng Fírnen quay lại. Sau một hồi, nàng chạm vào tay nó. Nó nắm lấy tay nàng. Dù chỉ là một chút an ủi, nhưng cũng đủ làm nhật nỗi đau trong tim nó.

237. Q.4 - Chương 74: Con Người Của Lương Tâm

Những tia nắng ấm áp ủa vào cửa sổ dọc theo bên phải hành lang, chiếu sáng những hình vẽ trên bức tường xa xa. Trên đó, những lá cờ xí, tranh vẽ, khiên, kiếm, và đầu hươu treo giữa những cánh cửa màu đen được chạm khắc cách nhau đều đặn.

Khi Eragon tới thư phòng của Nasuada, nó nhìn ra ngoài cửa sổ về phía thành phố. Nó có thể thấy trên sân những người hát rong và nhạc sĩ biểu diễn trên những bàn tiệc chúc mừng Arya. Những buổi lễ đã diễn ra từ hôm trước khi nàng và Fírnen trở về Ilirea cùng nó và Saphira. Nhưng giờ tiệc đã vào tàn. Nó có thể gặp mặt Nasuada.

Nó gật đầu chào những lính gác ngoài thư phòng, sau đó đi vào trong.

Bên trong, Nasuada đang ngồi trên ghế tựa, lắng nghe tiếng sáo và ngâm nga một bản tình ca. Ở bên kia phòng, là cô nhóc – phù thủy, Elva, đang chăm chú thêu thùa. Ở một cái ghế gần đó, là cô hầu gái của Nasuada, Farica. Cuộn tròn trong lòng Farica là ma mèo Mắt Vàng ở lột thú. Trông cu cậu có vẻ đang ngủ ngon lành, nhưng Eragon thừa biết, có lẽ hắn còn thức.

Eragon đứng đợi bên cửa tới khi nhạc công kết thúc điệu nhạc.

“Cám ơn, người có thể đi,” Nasuada nói. “À, Eragon. Mời vào.”

Nó hơi cúi đầu. Sau đó, nó nói với cô bé gái, “Elva.”

Cô nhóc ngược lên nhìn. “Eragon.” Con ma mèo vẩy đuôi.

“Anh muốn nói gì nào?” Nasuada hỏi. Nàng nhấp một ngụm từ cái chén trên bàn.

“Có lẽ chúng ta nên nói chuyện riêng.” Eragon hỏi, hất đầu về cánh cửa kính đằng sau cô, đang mở ra ban công nhìn xuống khu vườn và đài phun nước.

Nasuada cân nhắc một lúc, rồi đứng dậy và đi tới ban công. Chiếc váy tím bay bay theo.

Eragon theo sau. Họ đứng cạnh nhau, cùng nhìn đài phun nước đang phun những suối nước lạnh mát dưới bóng phủ của tòa nhà.

“Một buổi chiều đẹp,” Nasuada nói khi hít một hơi thật sâu. Cô có vẻ bình tâm hơn lần cuối nó thấy cô, chỉ vài giờ trước thôi.

“Âm nhạc mang lại tâm trạng tốt cho người nghe,” nó nhận xét.

“Không phải âm nhạc, mà là Elva.”

Nó nghiêng đầu. “Làm thế nào?”

Nụ nụ cười bí ẩn trên môi Nasuada. “Sau khi bị giam cầm ở Urû’baen— sau những gì tôi đã trải qua... và mất mát – và sau những vụ ám sát, thế giới đối với tôi đã mất đi màu sắc. Tôi không cảm nhận nổi mình, và tôi không thể quên đi nỗi buồn.”

“Tôi cũng nghĩ vậy,” nó nói, “nhưng tôi không biết làm gì hay nói gì để giúp cô.”

“Không sao. Anh không thể nói gì hay làm gì để giúp tôi. Tôi sẽ như thế này trong nhiều năm, nếu không nhờ có Elva. Cô bé đã nói với tôi... nói với tôi điều tôi cần nghe. Đây là để hoàn thành lời hứa với tôi, một lời hứa từ rất lâu, tại lâu đài Aberon.” Eragon nhú mày nhìn lại căn phòng, nơi Elva đang ngồi thêu. Sau tất cả những gì họ trải qua cùng nhau, nó vẫn không cảm thấy có thể tin cô bé, nó sợ rằng cô nàng đang lừa mị Nasuada.

Nasuada chạm vào tay nó. “Anh không phải lo cho tôi đâu, Eragon. Tôi biết bản thân mình quá rõ. Cô bé không thể làm tôi gục ngã kể cả muốn. Galbatorix không thể bẻ gãy tôi; anh nghĩ cô bé có thể chăng?”

Nó nhìn lại và nhăn mặt. “Có.”

Cô lại cười. “Tôi rất biết ơn vì anh đã quan tâm, nhưng anh sai rồi. Hãy để tôi tận hưởng tâm trạng tốt; anh có thể nói nghi ngờ của mình sau.”

“Được thôi.” Sau đó nó dịu lại và nói, “Tôi mừng vì cô đã thấy tốt hơn.”

“Cám ơn. Tôi cũng vậy... Saphira và Fírnen nhảy căng lên như lúc sớm à? Tôi không nghe thấy chúng nữa.”

“Đúng, nhưng giờ chúng ở trên vách đá rồi.” Má nó nóng lên khi chạm vào tư tưởng Saphira.

“À.” Nasuada đặt tay – trên tay kia – lên lan can, được chạm khắc hình những bông hoa diên vĩ. “Giờ, vì sao anh muốn gặp tôi? Anh đã đi tới quyết định rồi chứ?”

“Rồi.”

“Tuyệt. Vậy chúng ta sẽ tiến hành theo kế hoạch. Tôi đã....”

“Tôi quyết định không đồng ý.”

“Sao cơ?” Nasuada nhìn nó ngờ vực. “Vì sao? Thế anh định giao vị trí này cho ai?”

“Tôi không biết.” Nó nhẹ nhàng nói. “Cái đó cô và Orrin phải tự tìm ra thôi.”

Cô nhướn mày. “anh còn không giúp chúng tôi chọn người nữa? Anh đang mong tôi tin rằng anh sẽ nghe lệnh của ai cũng được ngoại trừ tôi sao?”

“Cô hiểu nhầm rồi,” nó nói. “Tôi không muốn chỉ huy các pháp sư, tôi không gia nhập luôn.”

Nasuad chăm chú nhìn nó. Sau đó nàng tới đóng cửa vào ban công để ngăn Elva, Farica và ma mèo nghe lỏm. Cô quay lại nói với nó, “Eragon! Anh đang nghĩ gì vậy! Anh biết rằng anh phải gia nhập. Tất cả những pháp sư phục vụ tôi phải gia nhập. Không có ngoại lệ được. Không một ai! Tôi không muốn người khác nghĩ tôi thiên vị. Nó sẽ làm hỏng hàng ngũ các pháp sư, và đó chính xác là điều tôi không muốn. Anh

còn là người của vương quốc này, anh phải bị bó buộc trong đó, hoặc không thẩm quyền của tôi chẳng là gì. Đáng ra tôi đâu phải nói với anh điều này, Eragon.”

“Cô không phải nói. Tôi ý thức được, đó là lý do vì sao tôi và Saphira quyết định rời khỏi Alagaësia.”

Nasuada đặt tay lên ban công, như để giữ vững mình. Trong một lúc, âm thanh duy nhất là tiếng nước róc rách.

“Tôi không hiểu.”

Thế là, một lần nữa, giống như nó đã nói với Arya, nó nêu những lý do vì sao, rỗng và nó cùng Saphira không thể ở lại Alagaësia. Và khi xong, nó nói, “Tôi chỉ huy các pháp sư sẽ không đạt hiệu quả gì. Saphira và tôi phải nuôi dưỡng những con rồng và huấn luyện những Kỵ sĩ. Điều đó quan trọng hơn tất cả. Kể cả nếu có thời gian, tôi không thể vừa dẫn dắt các Kỵ sĩ vừa nghe lệnh từ cô – những loài khác sẽ không chấp nhận. Dù Arya chọn làm nữ hoàng, các Kỵ sĩ phải giữ thế trung lập hết mức. Nếu chúng tôi thiên vị, điều đó sẽ hủy diệt

Alagaësia. Tôi chỉ chấp nhận vị trí này nếu như các pháp sư thuộc cả những loài khác – kể cả Urgal. Nhưng điều đó là không thể. Hơn nữa, tôi không thể bỏ những quả trứng Eldunari.”

Nasuada cau mày. “Anh không thể buộc tôi tin được rằng, với khả năng của mình, anh không thể bảo vệ những con rồng tại đây, tại Alagaësia này.”

“Có thể được, nhưng chúng tôi không thể chỉ dựa vào pháp thuật để bảo vệ rồng. Chúng tôi cần những hàng rào thực sự; chúng tôi cần những bức tường, những vách đá cao khiến người, tiên, người lùn thậm chí Urgal cũng không thể trèo lên. Quan trọng hơn, chúng tôi cần sự an toàn mà chỉ khoảng cách mới cho chúng tôi được. Chúng tôi phải khiến việc tới được nơi chúng tôi sinh sống trở nên khó khăn. Thách thức sẽ làm nản lòng những kẻ thù quyết tâm nhất. Nhưng hãy bỏ qua điều đó đi. Cứ cho là tôi có thể bảo vệ những con rồng, thì vẫn còn vấn đề khác. Làm thế nào để chúng không trộm lương thực – của chúng ta cũng như người lùn và Urgal. Cô có muốn giải thích với Orik vì sao những đàn Feldunost liên tục mất tích, hay muốn suốt ngày chiều an những nông dân giận dữ vì mất gia súc? ... Không, ra đi là giải pháp duy nhất.”

Eragon nhìn xuống đài phun nước. “Kể cả ở đây có chỗ cho những quả trứng và Eldunari, tôi cũng không nên ở lại.”

“Vì sao?”

Nó lắc đầu. “Cô cũng biết câu trả lời. Tôi đã trở nên quá quyền năng. Tôi còn ở đây, thẩm quyền của cô – và của Arya, Orik, Orrin – sẽ bị nghi ngờ. Nếu tôi yêu cầu, hầu hết mọi người ở Surda, Teirm, và cả vương quốc của cô cũng nghe theo tôi. Với sự giúp đỡ của Eldunari, không ai có thể chống lại tôi, kể cả Murtagh lẫn Arya.”

“Anh sẽ không bao giờ chống lại chúng tôi. Con người anh không thể.”

“Không ư? Tôi sẽ sống rất lâu – cô có dám tin rằng tôi sẽ không bao giờ can thiệp không?”

“Nếu có, tôi chắc chắn là vì lý do tốt. Chúng tôi sẽ biết ơn anh.”

“Thật sao? Tôi sẽ tin rằng mình làm vì sự công bình, nhưng đây là một cái bẫy mà? Niềm tin rằng tôi biết nhiều hơn và rằng tôi có quyền năng lớn, tôi sẽ có trách nhiệm phải hành động.” Nó nhắc lại những lời cô từng nói. “Từ lợi ích của số đông. Nhưng, nếu tôi sau, ai có thể ngăn tôi? Tôi có thể sẽ trở thành Galbatorix thứ hai, dù mục đích của tôi là tốt. Nếu vậy, quyền lực của tôi sẽ khiến mọi người a dua theo tôi. Tôi đã nhìn thấy điều đó khi làm việc với Triều đình... Nếu cô ở vào vị trí của tôi, cô có ngăn được cảm dỗ không, dù chỉ một chút, để khiến mọi việc tốt hơn? Sự hiện diện của tôi làm mọi thứ mất cân bằng, Nasuada ạ. Nếu tôi muốn tránh việc trở thành người tôi căm ghét, tôi phải ra đi.”

Nasuada nâng cằm. “Tôi ra lệnh cho anh ở lại.”

“Tôi mong là cô đừng. Tôi muốn ra đi trong tình hữu ái, chứ không phải cơn giận dữ.”

“Vậy anh sẽ chỉ nghe theo bản thân mình?”

“Tôi nghe theo Saphira và lương tâm của mình.”

Môi Nasuada hơi cong lên. “Một con người của lương tâm – người nguy hiểm nhất trên thế giới này.”

Một lần nữa, lại chỉ có tiếng nước róc rách.

Sau đó Nasuada nói, “Anh có tin vào thần thánh không, Eragon?”

“Thần nào thánh nào? Có nhiều lắm.”

“Bất kỳ. Tất cả. Anh có tin vào một thế lực cao hơn anh không?”

“Hơn Saphira ư?” Nó mỉm cười xin lỗi khi Nasuada nhăn mặt. “Xin lỗi.” Nó nghiêm túc nghĩ ngợi một phút rồi nói, “Có thể họ tồn tại; tôi không biết. Tôi đã thấy... tôi không chắc mình thấy gì, nhưng có thể tôi đã thấy vị thần của người lùn Gûntera ở Tronjheim khi Orík đăng cơ. Nhưng nếu có thần thánh, tôi không đánh giá họ cao khi đã để Galbatorix ngồi trên ngai vàng quá lâu.”

“Có lẽ anh chính là công cụ của thần thánh nhằm xóa bỏ lão. Anh có bao giờ nghĩ vậy không?”

“Tôi ư?” nó cười. “Tôi đoán là cũng có thể, nhưng dù sao, họ chắc chắn cũng không quan tâm nhiều tới chuyện sống chết của chúng ta.”

“Tất nhiên là không rồi. Sao họ phải vậy? Họ là thần thánh... Nhưng mà, anh có thờ phụng ai không?” Câu hỏi dường như đặc biệt quan trọng với Nasuada.

Eragon lại nghĩ. Sau đó nó nhún vai. “Có nhiều, sao mà tôi chọn nổi chứ?”

“Vì sao không phải là đáng sáng tạo ra tất cả, Unulukuna, người đã cho cuộc sống muôn đời sinh sôi?”

Eragon không thể nhịn cười. “Nếu tôi không ốm và không bị ai giết, tôi sẽ sống hàng ngàn năm hoặc hơn, và nếu tôi sống lâu tới thế, tôi không thể tưởng tượng tôi muốn tiếp tục sau khi chết. Vậy thì thần thánh cho tôi cái gì? Với Eldunari, tôi có khả năng làm hầu hết mọi điều.”

“Thần thánh cho ta cơ hội một lần nữa nhìn thấy người chúng ta thương yêu. Anh không muốn sao.”

Nó chần chừ. “Tôi cso, nhưng tôi không muốn chịu đựng sự bất tử. Điều này còn đáng sợ hơn là biến mất trong hư vô.”

Nasuada có vẻ nghĩ ngợi. “Vậy anh không tin ai ngoài Anh và Saphira.”

“Nasuada, tôi có phải người xấu không?”

Cô lắc đầu.

“Vậy hãy tin tôi mà làm theo những điều tôi cho là đúng. Tôi tin tưởng Saphira, các Eldunari và tất cả những Kỵ sĩ sau này, và tôi cũng tin cô cùng Arya và Orík, cũng như mọi người trên Alagaësia. Tôi không cần một chủ nhân để trừng phạt tôi vì hành vi của mình. Nếu vậy, tôi chỉ là một đứa nhỏ nghe theo lời cha vì sợ đòn roi, chứ không phải vì cha tôi thực sự tốt.”

Cô nhìn nó thêm vài giây. “Được thôi, vậy, tôi tin anh.”

Tiếng nước lại một lần nữa bao trùm. Trên đầu, ánh sáng mặt trời chiếu lên những vết nứt của vách đá.

“Nếu chúng tôi cần anh giúp thì sao?” cô hỏi.

“Thì tôi sẽ giúp. Tôi không bỏ rơi cô đâu, Nasuada. Tôi sẽ kết nối một chiếc gương trong thư phòng của cô với của tôi. Khi nào cô cần sẽ gặp được tôi. Tôi cũng làm điều tương tự với Roran và Katrina. Nếu vấn đề nảy sinh, tôi sẽ tìm cách trợ giúp. Có thể tôi không tự tới được, nhưng tôi sẽ giúp.”

Cô gật đầu. “Tôi biết anh sẽ giúp.” Rồi cô thở dài, vẻ không vui phủ lên khuôn mặt.

“Sao thế?” nó hỏi.

“Mọi chuyện đang tiến triển tốt. Galbatorix chết. Hồi kết đã tới. Chúng ta đã giải quyết được vấn đề về các pháp sư. Anh và SAPHira sẽ dẫn dắt họ và các Kỵ sĩ. Và giờ... tôi không biết chúng tôi sẽ làm gì.”

“Tối lúc rồi mọi việc sẽ rõ ràng, tôi chắc đó. Cô sẽ tìm ra cách.”

“Nhưng có anh ở đây sẽ dễ hơn.... Ít nhất anh cũng đồng ý sẽ dạy tên của những cái tên cho người được chọn dẫn đầu pháp sư chứ?”

Eragon không cần nghĩ vì nó đã cân nhắc khả năng này rồi. Tuy vậy, nó ngừng lại để tìm ra cách trả lời phù hợp. “Tôi có thể, nhưng tôi nghĩ rồi chúng ta sẽ hối hận.”

“Vậy là anh sẽ không dạy.”

Nó lắc đầu.

Cô thất vọng. “Và vì sao? Giờ lý do của anh là gì?”

“Cái tên quá nguy hiểm khi trao cho một người quá dễ dàng, Nasuada ạ. Nếu một pháp sư tràn đầy tham vọng nhưng không có nhân tính dùng nó, hắn sẽ gây ra thảm họa lớn. Với nó, họ có thể hủy diệt ngôn ngữ cổ. Galbatorix cũng không điên rồ làm vậy, nhưng một pháp sư không được rèn luyện, thêm khát quyền lực thì có thể chứ? Ai biết chuyện gì sẽ xảy ra? Giờ, Arya, Murtagh và những con rồng là những người duy nhất ngoài tôi biết cái tên đó. Tốt nhất chỉ có từng ấy người thôi.”

“Và khi anh đi, chúng tôi sẽ phải phụ thuộc vào Arya, nếu cần điều đó.”

“Cô biết là cô ấy sẽ giúp mà. Nếu có gì thì tôi lo là lo về Murtagh.”

Nasuada trả lời ngay tắp lự. “Không cần đâu. Anh ấy không phải mối nguy với chúng tôi. Không phải lúc này.”

“Tùy cô thôi. Nếu mục đích của cô là giám sát các pháp sư, vậy thì cái tên của ngôn ngữ cổ là một phần thông tin cần giấu kín.”

“Nếu đúng thế, thì tôi hiểu được.”

“Cám ơn. Còn điều này cô cũng cần phải biết.”

Nasuada cảnh giác hơn. “Ồ?”

Sau đó, nó nói với cô về ý tưởng đột nhiên xuất hiện của nó về Urgal. Khi nó nói xong, Nasuada im lặng một lúc. Sau đó cô nói, “Anh có nhiều gánh nặng quá.”

“Phải vậy thôi. Không ai khác có thể... Cô đồng ý không? Đó là cách duy nhất để duy trì hòa bình lâu dài.”

“Anh có chắc đây là điều khôn ngoan không?”

“Không hoàn toàn, nhưng tôi nghĩ chúng ta phải thử.”

“Cả người lùn nữa sao? Có thật sự cần thiết không?”

“Có. Đây là cách duy nhất. Là điều duy nhất công bằng. Và nó sẽ giúp duy trì thế cân bằng giữa các loài.”

“Nếu họ không đồng ý thì sao?”

“Tôi chắc chắn họ sẽ đồng ý.”

“Vậy thì làm theo ý anh đi. Anh không cần tôi đồng ý – anh đã nói rõ rồi – nhưng tôi sẽ nói đồng ý nếu anh cần. Nếu không, hai mươi, ba mươi năm nữa, chúng ta sẽ có thể phải đối mặt với những vấn đề mà tổ tiên chúng ta đã phải trải qua khi mới tới Alagaësia.”

Nó hơi cúi đầu. “Tôi sẽ dàn xếp.”

“Khi nào anh định đi?”

“Khi Arya đi.”

“Sớm thế sao?”

Nasuada dựa vào lan can, mắt nhìn chăm chăm đài phun nước bên dưới. “Anh sẽ trở lại thăm chứ?”

“Tôi sẽ cố, nhưng... tôi nghĩ là không. Khi Angela đoán định vận mệnh cho tôi, bà ấy nói tôi sẽ không quay lại.”

“À.” Giọng Nasuada nghèn nghẹn như sắp khóc. Cô quay lại nhìn thẳng nó. “Tôi sẽ nhớ anh.”

“Tôi cũng nhớ cô.”

Cô mím môi, như cố kìm nước mắt. Sau đó cô bước lên và ôm nó. Nó ôm cô. Họ đứng vậy vài giây.

Khi rời ra, nó nói, “Nasuada, nếu cô mệt mỏi với vị trí nữ hoàng, hay muốn một nơi yên bình, hãy tới với chúng tôi. Cô luôn luôn được chào đón. Tôi không thể biến cô thành bất tử, nhưng tôi có thể khiến cô sống lâu hơn người bình thường, và sống khỏe mạnh.”

“Cám ơn. Tôi rất biết ơn đề nghị đó, và tôi sẽ không quên đâu.” Nhưng , nó có cảm giác cô sẽ không bao giờ rời khỏi Alagaësia, dù cô già thế nào. Cảm giác về trách nhiệm của cô quá lớn.

Sau đó nó hỏi, “Cô chúc phúc cho chúng tôi chứ?”

“Tất nhiên.” Cô ôm đầu nó, hôn lên trán nó và nói, “Lời chúc phúc của tôi sẽ đi theo anh và Saphira. Cầu cho bình an và may mắn sẽ đi theo anh tới bất kỳ nơi đâu.”

“Và cả cô nữa,” nó nói.

Cô vẫn đặt tay như vậy một lúc lâu nữa. Sau đó cô buông tay, mở cánh cửa kính và vào phòng, để lại nó một mình trên ban công.

238. Q.4 - Chương 75: Những Lời Hứa, Cũ Và Mới

Từ Ilirea, Saphira bay tới gần trang viên Blödhgarm và các thần tiên dưới quyền đang đóng gói các Eldunarí. Thần tiên sẽ đi từ phía bắc cùng Eldunarí tới Du Weldenvarden, qua các khu rừng rậm tới thành phố thần tiên Sílthrim bên bờ Hồ Ardwen. Tới đó thần tiên và Eldunarí sẽ đợi Eragon và Saphira quay lại từ Vroengard. Sau đó họ sẽ cùng nhau bắt đầu cuộc hành trình rời khỏi Alagaësia, đi theo sông Gaena về hướng đông qua những khu rừng và đồng bằng. Tất cả, trừ Laufin và Uthinarë, sẽ ở lại Du Weldenvarden.

Quyết định đi theo của thần tiên làm Eragon ngạc nhiên, nhưng nó rất mừng. Blödhgarm đã nói, “Chúng tôi không thể bỏ Eldunarí. Họ và những con rồng non sẽ cần chúng tôi giúp.”

Eragon và Saphira đã dành nửa tiếng thảo luận cách đưa trứng tới nơi an toàn cùng Blödhgarm. Sau đó Eragon tập hợp các Eldunarí của Glaedr, Umaroth và vài rồng già. Nó và Saphira sẽ cần sử dụng sức mạnh của họ ở Vroengard.

Rời khỏi thần tiên, Saphira và Eragon bay về hướng tây bắc một cách bình tĩnh hơn nếu so với lần đầu tiên tới Vroengard.

Một nỗi buồn tràn lên trong Eragon. Lần đầu tiên nó thấy tiếc thương cho bản thân. Saphira cũng buồn – vì phải xa rời Fírnen— nhưng thời tiết đẹp khiến tâm trạng họ khá lên dần. Nhưng Eragon vẫn có chút mất mát. Nó nhìn mảnh đất với một tình yêu mới, vì biết nó sẽ không còn dịp quay trở về.

Họ bay qua rất nhiều trăng cỏ, bóng Saphira khiến chim thú bên dưới sợ hãi. Khi đêm đến, họ không tiếp mà dừng lại dựng trại tại một dòng suối nhỏ và quan sát những ngôi sao và nói chuyện về quá khứ và tương lai.

Tối chiều muộn ngày hôm sau, họ tới làng Urgal ở gần hồ Flăm. Eragon biết nó có thể tìm thấy Nar Garzhvog và Herndall, hội đồng trưởng lão.

Dù Eragon nói thế nào, urgal vẫn muốn tổ chức tiệc chào đón nó và Saphira. Vì thế nó dành cả tối uống rượu cùng Garzhvog và những con đực. Urgal làm rượu từ quả mọng và vỏ cây còn mạnh hơn loại rượu mạnh nhất của người lùn. Saphira thích loại rượu này hơn nó – đối với nó, vị rượu cứ như trái cây hỏng vậy – nhưng nó vẫn uống để làm hài lòng chủ nhà.

Rất nhiều Urgal cái tới chỗ nó và Saphira, tò mò được gặp họ vì rất ít Urgal cái tham dự trận chiến với Triều đình. Họ nhỏ nhắn hơn con đực nhưng cũng cao như vậy. Sừng của họ có vẻ ngắn hơn và duyên dáng hơn, dù vẫn rất to. Đi cùng họ là những Urgal con: con nhỏ không có sừng, con lớn hơn có cái ngà nhỏ trên trán và nhô ra khoảng từ 2 tới 10 phân. Không có sừng, trông chúng giống người tới ngạc nhiên, dù màu

da và màu mắt có khác. Rõ ràng vài đứa nhỏ là Kull, vì thậm chí những con nhỏ cũng cao hơn những đứa cùng trang lứa, và thỉnh thoảng, cao trội hơn bố mẹ. Vậy là, Kull không phải do di truyền. Bố mẹ là Kull cũng có thể sinh ra Urgal thường như bất cứ cặp bố mẹ thường nào.

Cả tối, Eragon và Saphira uống rượu với Garzhvog. Eragon rơi vào giấc mộng trong khi lắng nghe tiếng một Urgal ngâm nga về chiến thắng của Nar Garzhvog tại Stavarosk – đó là theo Garzhvog nói với nó, vì nó chẳng hiểu tý gì về tiếng Urgal. Nếu đem so sánh, tiếng người lùn cứ ngọt ngào như mật ong vậy.

Vào buổi sáng, Eragon thấy mình đầy vết bầm, kết quả của những cú đấm hữu ái từ các Kull trong buổi tiệc.

Đầu nó ong ong, người cũng vậy.. Nó và SAPHira đi cùng Garzhvog để nói chuyện với Herndall. Mười ba con được ở trong nhà hội đồng thăm hình trông với khói bốc nghi ngút. Cửa ra vào chỉ vừa đủ cho đầu Saphira, và những chiếc vảy xanh phản xạ tạo nên những màu sắc lấp lánh chiếu vào trong.

Những con mẹ cực kỳ lớn tuổi. Vài trong số đó còn mù hoặc móm.. Họ mặc áo choàng có chầm nhưng những mảnh vải treo bên ngoài các ngôi nhà, đó chính là gia huy của từng nhà. Mỗi Herndall cầm một cây gậy có hoa văn chẳng có ý nghĩa gì với Eragon, nhưng nó biết chúng không hề vô nghĩa.

Với Garzhvog phiên dịch, Eragon nói phần đầu kế hoạch để tránh xung đột trong tương lai giữa Urgal và các giống loài khác. Đối với Urgal đó là trò chơi trong nhiều năm, đó là trò chơi của sức mạnh, tốc độ và lòng kiên gan. Trong đó, Urgal trẻ có thể có được sự vinh quang họ cần để kết bạn tình và có chỗ đứng trong xã hội. Eragon biết những trò chơi đó sẽ chơi với tất cả các loài, nhằm giúp Urgal thử sức mình với những kẻ thù truyền kiếp.

“Vua Orík và Nữ hoàng Nasuada đã đồng ý rồi,” Eragon nói, “và Arya, giờ là nữ hoàng của thần tiên, cũng đang cân nhắc. Tôi tin rằng cô sẽ chúc phúc cho trò chơi này.”

Herndall thảo luận vài phút, sau đó con mẹ già nhất, lông tóc bạc trắng sừng gần như gãy hết, lên tiếng. Garzhvog lại dịch, “Ý kiến của cậu rất hay đó, Hỏa kiếm. Chúng tôi sẽ nói chuyện với bộ tộc để quyết định thời điểm thi đấu tốt nhất, nhưng chúng tôi sẽ làm.”

Eragon hài lòng cúi đầu cảm ơn.

Một con mẹ khác lên tiếng. “Chúng tôi thích điều này, Hỏa kiếm, nhưng chúng tôi không nghĩ nó sẽ ngăn chiến tranh giữa những người của chúng tôi. Máu chúng tôi quá nóng, chỉ những trò chơi không thể làm nguội bớt được.”

Máu rồng thì không thể chắc? Saphira hỏi.

Một trong những con mẹ chạm vào sừng, “Chúng tôi không nghi ngờ gì sự dũng mãnh của loài rồng, Lưỡi lửa ạ.”

“Tôi biết giống Urgal máu nóng – hơn tất cả,” Eragon nói. “Vì thế tôi có ý tưởng khác.”

Herndall im lặng lắng nghe nó giải thích, dù Garzhvog có húng hắng như không thoải mái. Khi Eragon nói xong, Herndall không nói hay cử động trong vài phút. Eragon cảm thấy khó chịu vì cái nhìn không chớp mắt của những người còn nhìn được.

Sau đó Urgal bên phải rung gậy, những vòng tròn đá gắn trên đó rung âm âm trong ngôi nhà đầy khói. Bà ta nói chậm chậm ngọt ngào như bị nuốt mất lưỡi. “Cậu sẽ làm thế vì chúng tôi sao, Hỏa kiếm?”

“Vâng,” Eragon nói và cúi đầu.

“Nếu vậy, Hỏa kiếm và Lưỡi lửa, sẽ là những người bạn vĩ đại nhất của Ugralgra. Chúng tôi sẽ ngàn đời nhớ tên. Chúng tôi sẽ dạy chúng cho mọi thulqna, khắc lên các cột đá và dạy cho những con non khi sừng chúng vừa nhú.”

“Vậy câu trả lời của các vị là đồng ý?” Eragon hỏi.

“Đúng.”

Garzhvog dừng lại và – Eragon nghĩ là nói cho mình nghe – “Hỏa kiếm, cậu không biết điều này có ý nghĩa thế nào đâu. Chúng tôi mắc nợ cậu.”

“Ông không nợ gì tôi cả,” Eragon nói. “Tôi chỉ mong ngăn được chiến tranh.”

Nó nói chuyện với Herndall một lát nữa về những phần đặc biệt trong thỏa thuận. Sau đó nó và Saphira tạm biệt và tiếp tục hành trình với Vroengard.

Khi những ngôi nhà lụp xụp biến mất đằng sau, Saphira nói, Họ sẽ trở thành những Kỵ sĩ giỏi.

Anh mong em nói đúng.

Phần còn lại của chuyến hành trình tới Vroengard diễn ra xuôn xẻ. Họ không gặp phải bão biển. Những đám mây mỏng và không gây nguy hiểm cho họ hay những con hải âu bay lượn trên bầu trời.

Saphira đậu xuống Vroengard trước ngôi nhà họ đã ở qua đêm lần trước. Cô nàng ở đó đợi trong khi Eragon vào rừng đi giữa những rặng cây tối om tới khi thấy vài con chim bóng . Đằng trước và đằng sau chúng, nó gặp vài đám rêu có giò nhầy mà Nasuada bảo, Galbatorix gọi đó là giò đất. Eragon dùng tên của mọi cái tên đặt cho chúng những cái tên thích hợp bằng ngôn ngữ cổ. Nó gọi chim bóng là sundavrbaka còn giò đất là illgrathr. Cái tên thứ hai làm nó thích thú, vì nó có nghĩa, “kẻ đói khát xấu bụng.”

Eragon hài lòng quay về với Saphira. Họ nghỉ ngơi và nói chuyện với Glaedr cùng các Eldunari khác.

Bình minh lên, họ tới chỗ Tầng đá Kuthian. Họ nói ra tên thật. Cánh cửa mở ra. Eragon, Saphira, Eldunari đi theo bước xuống hầm mộ bên dưới. Trong động sâu, với ánh sáng của những ngọn đèn đá dầu tận cùng của núi Erolas là chiến binh canh giữ, Cuaroc. Ông ta giúp họ đặt trứng vào từng trap một. Sau đó họ chất các cái trap ở gần trung tâm căn phòng, cùng năm Eldunari ở lại bảo vệ trứng.

Với sự giúp đỡ của Umaroth, Eragon dùng câu thần chú y hệt lần trước để đặt trứng và tìm rỗng vào túi không gian đằng sau Saphira, nơi họ không chạm tới được.

Cuaroc đi cùng họ ra khỏi hầm mộ. Những bước chân bằng kim loại của người đàn ông đầu rồng vang lên loảng xoảng trong hầm.

Khi đã ra ngoài, Saphira dùng vuốt nắm lấy Cuaroc – vì ông ta quá lớn và nặng không thể ngồi thoải mái trên lưng cô nàng. Cô rồng bay lên khỏi thung lũng nằm giữa Vroengard.

Saphira bay qua biển, qua rặng Spine với những đỉnh núi như những lưỡi dao băng tuyết và những khe núi như những dòng sông bóng tối. Cô nàng đảo hướng về phía bắc qua Thung lũng Palancar – để cô rồng và Eragon có thể lần cuối nhìn thấy quê nhà thời thơ ấu , dù chỉ từ trên cao – và sau đó qua Vịnh Fundor với những con sóng bạc đầu xô bờ như những ngọn núi biết đi. Ceunon với những mái nhà nhiều tầng là điểm tiếp theo. Nhanh sau đó, Du Weldenvarden xuất hiện với những cây thông cao lớn.

Họ cắm trại nhiều đêm bên hồ hoặc suối, ánh lửa phản chiếu trên cơ thể kim loại bóng loáng của Cuaroc, trogn khi ech nhái côn trùng kêu vang vang. Từ xa họ nghe có tiếng sói hú.

Khi đã ở Du Weldenvarden, Saphira bay khoảng một tiếng tới giữa đại ngàn, nơi lưới bảo vệ của thần tiên ngăn họ không bay thêm nữa. Sau đó cô rồng đỗ xuống và đi qua hàng rào pháp thuật vô hình, Cuaroc sải bước theo. Sau đó họ lại bay tiếp.

Từng rặng từng rặng cây lướt qua không khác biệt, trừ những loại cây rụng lá – sồi, du, phong, dương lá rung và dương liễu – mọc sát vệ nước. Họ bay qua một ngọn núi mà Eragon quên tên, qua thành phố thần tiên Osilon, qua không biết bao rặng thông. Những cây thông đều là duy nhất nhưng gần như giống hệt nhau.

Cuối cùng, tới muộn, khi mặt trời và mặt trăng gặp nhau ở chân trời, Saphira tới Ellesméra và đậu xuống một mảnh đất trước những tòa nhà của thành phố thần tiên lớn nhất và đáng tự hào nhất.

Arya cùng Fírnén đang đợi họ với Roran và Katrina. Khi Saphira tới gần, Fírnén chạy lại giang cánh, gầm vui vẻ khiến những con chim bay lên trời tìm chỗ trốn. Saphira đáp lại khi đứng ở chân sau và nhẹ nhàng đặt Cuaroc xuống.

Eragon tháo dây buộc chân và trượt xuống khỏi lưng Saphira.

Roran chạy lại, ôm lấy nó và vỗ vào vai nó trong khi Katrina ôm nó từ bên kia. Eragon cười nói, “A! Dừng lại, để em thử chứ! Thế anh chị thích Ellesméra chứ?”

“Nó đẹp lắm!” Katrina mỉm cười đáp.

“Anh nghĩ em đang phóng đại thôi,” Roran nói. “Nhưng nó ấn tượng đúng như em nói. Căn nhà anh chị ở...”

“Đại sảnh “Tialdari” Katrina nói.

Roran gật đầu. “Đó đó. Anh có thêm ý tưởng cho việc xây dựng lại Carvahall/ Và rồi ở Tronjheim và Farthen Dûr ...” Anh lắc đầu và huýt sáo.

Eragon lại cười và bắt đầu đi theo đường rừng tới phía tây Ellesméra. Họ đi cùng nó. Arya đi cùng, nhìn giống nữ hoàng y như mẹ nàng. “Thật vui được gặp lại chàng dưới ánh trăng, Eragon. Chào mừng chàng quay lại.”

Nó nhìn nàng. “Quả thật là mừng, Khắc tinh của Tà thần ạ.”

Nàng cười khi nàng dùng danh hiệu đó, và trời bình minh đang sáng dần.

Khi Eragon vừa tháo yên, cô em nó và Fírnen đã bay lên luôn – dù Eragon biết Saphira kiệt sức vì chuyến hành trình – và cùng nhau biến mất ở phía Vách đá Tel’naeir. Khi chúng ra đi, Eragon nghe Fírnen, Sáng nay anh bắt cho em ba con nai. Chúng đang chờ em ở bãi cỏ bên nhà ông Oromis ấy.

Cuaroc định đi theo Saphira vì những quả trứng vẫn ở bên cô nàng. Nhiệm vụ của ông ta là bảo vệ chúng.

Roran và Katrion đưa Eragon Qua những thân cây lớn trong thành phố tới khi tới trăng trắng có cây thù du và những cây thực quỳ. Ở đó có những bàn với cơ man thức ăn. Những thần tiên trong những trang phục đẹp nhất, chào đón Eragon với những tiếng reo nho nhỏ, những tiếng người vang như nhạc, và những bài ca và bản nhạc.

Arya tới đầu bàn tiệc. Con quạ trắng, Blagden, đậu trên một móc treo gần đó, thi thoảng ré lên một đoạn. Eragon ngồi cạnh Arya, ăn uống nhảy múa tới tận tối muộn.

Khi bữa tiệc gần tàn, Eragon rời đi vài phút và qua khu rừng tới tới chỗ cây Menoa, nhờ vào mùi hương hơn là nhìn đường.

Những ngôi sao xuất hiện khi nó tới chỗ cây thông đại thụ. Nó dừng lại, thở từ từ và dồn sức trước khi đi qua những rễ cây xung quanh cây Menoa.

Nó dừng lại trước thân cây khổng lồ và đặt tay lên vỏ cây xù xì. Nó vươn tư tưởng tới trí óc chậm chạp của cái cây từng là tiên nữ. Nó nói.

Linnëa ... Linnëa ... Tỉnh dậy! Tôi có chuyện cần nói với bà! Nó đợi nhưng không nhận được trả lời. Nó cảm giác như mình đang giao tiếp với đại dương, bầu trời hay chính mặt đất vậy. Linnëa, tôi phải nói chuyện với bà.

Một tiếng thở dài dường như lướt qua tâm trí nó. Nó cảm thấy những suy nghĩ, mờ nhạt và xa xôi, một ý nghĩ nói rằng, Chuyện gì vậy, Kỵ sĩ....?

Linnëa, lần cuối tôi tới đây, tôi nói rằng tôi sẽ cho bà bất cứ thứ gì bà cần để đổi lấy thép sáng bên dưới rễ cây. Giờ tôi sắp rời khỏi Alagaësia, tôi có trách nhiệm hoàn thành điều đó. Bà muốn gì ở tôi, Linnëa?

Cây Menoa không trả lời, nhưng những cành cây hơi rung động, những chiếc lá kim rơi xuống, một cảm giác phấn khởi bùng lên trong tư tưởng.

Đi đi..., giọng nói thì thầm, rồi cây rút khỏi tư tưởng Eragon.

Nó đứng đó thêm vài phút, gọi tên cây, nhưng cây không trả lời. Cuối cùng, Eragon rời đi, cảm giác như là vấn đề vẫn chưa giải quyết xong, dù cây Menoa nghĩ khác.

Eragon dùng ba ngày tiếp để đọc sách – rất nhiều cuốn tới từ thư viện của Galbatorix và được Vanir đưa tới theo yêu cầu của Eragon. Tối nó ăn cơm với Roran, Katrina và Arya, nhưng thời gian còn lại nó dành

cho riêng mình. Thậm chí nó còn không thấy Saphira, vì cô nàng vẫn ở cùng Fírnén tại Vách đá Tel'naeír và chẳng hứng thú với điều gì khác. Tối, những tiếng gầm rống của những con rồng thường xuyên vọng trong khu rừng, khiến nó xao lãng khỏi việc nghiên cứu và mỉm cười khi chạm phải tư tưởng của Saphira. Nó nhớ Saphira, nhưng nó biết cô nàng chỉ còn chút ít thời gian cùng Fírnén. Nó mừng cho hạnh phúc của em mình.

Ngày thứ tư, khi đã học tất cả những gì có thể, nó tới chỗ Arya và nói nàng và các sư gia nghe kế hoạch của nó. Nó mất phần lớn ngày để thuyết phục họ điều nó dự kiến là cần thiết, và hơn nữa, điều đó có thể thành công.

Sau khi xong, họ đi ăn. Khi trời mờ mờ tối, họ tập hợp ở trắng trổng trước cây Menoa: nó, Saphira và Fírnén, Arya, ba mươi tiên nhân trưởng lão và những pháp sư hộ tống, Glaedr cùng những Eldunari mà Eragon và Saphira mang theo, cùng Hai Người Chăm sóc: tiên nữ Iduna và Nēya, bằng chứng sống cho mối liên kết giữa rồng và Kỵ sĩ.

Hai Người chăm sóc cởi báo choàng – theo nghi lễ cổ - Eragon cùng những người khác bắt đầu hát. Trong lúc đó Iduna và Nēya nhảy cùng nhau khiến hình xăm rồng trên người họ hòa thành một.

Khi bài hát lên cao trào, con rồng rừng mình, mở miệng, giang cánh và nhảy lên khỏi da thần tiên, bay lên khỏi trắng trổng tới khi chỉ còn đuôi kết nối với người chăm sóc.

Eragon gọi sinh vật tỏa sáng đó. Khi được chú ý, nó giải thích điều nó muốn và hỏi những con rồng có đồng ý không.

Hãy làm theo những gì người muốn, Sát vương, sinh vật đó nói. Nếu điều đó mang lại hòa bình cho Alagaësia, chúng ta sẽ không phản đối.

Sau đó Eragon đọc từ một trong những cuốn sách của Kỵ sĩ, và nói tên của ngôn ngữ cổ trong đầu. Thần tiên và những con rồng hiện diện cho nó mượn sức mạnh, năng lượng tràn vào người nó như một cơn bão lớn. Nhờ có nó, Eragon đọc một câu thần chú nó phải dùng vài ngày để hoàn thành, một câu thần chú sẽ không được dùng trong hàng trăm năm tới: một bùa chú động tới những pháp thuật cổ xưa vĩ đại nằm sâu trong mạch núi lạch sông. Nó làm được điều mới chỉ xảy ra 1 lần duy nhất trong quá khứ.

Nó tạo ra một mối liên kết mới giữa Kỵ sĩ và rồng.

Nó không chỉ ràng buộc thần tiên, con người với rồng, mà còn người lùn và Urgal. Mọi loài đều có thể trở thành Kỵ sĩ.

Khi nó nói từ cuối cùng trong câu thần chú dừng mãi mãi, bó buộc mọi nơi, trong cả không khí lẫn lòng đất, nó cảm thấy như mọi thứ xung quanh nó – có thể là trong cả thế giới – xoay vần nhẹ nhàng. Câu thần chú làm nó, Saphira và những con rồng khác kiệt sức. Nhưng cuối cùng, nó có cảm giác mình đã hoàn thành xong một điều vĩ đại, có thể là kinh thiên động địa nhất đời.

Arya đòi tổ chức một bữa tiệc ăn mừng nữa. Eragon mệt nhưng nó vẫn muốn tham gia, muốn tận hưởng cảm giác có nàng, Roran, Katrina và Ismira bên cạnh.

Nhưng tới giữa bữa tiệc, thức ăn và âm nhạc đối với nó tự nhiên quá mức chịu đựng. Nó xin phép rời khỏi bàn tiệc.

Anh ổn không? Saphira hỏi, nhìn từ chỗ cô nàng đang ở cùng Fírnén.

Nó mỉm cười và nói. Chỉ là anh muốn yên tĩnh thôi. Anh sẽ trở lại ngay. Nó rời đi và thông thả qua những cây thông, hít thở sâu không khí mát lành của ban đêm.

Cách bàn tiệc độ một trăm bước chân, Eragon thấy một thần tiên gầy, vai dơ ngồi trên một rễ cây lớn, quay lưng với bữa tiệc. Eragon thay đổi hướng để tránh gặp mặt, nhưng nó đột nhiên nhìn thấy khuôn mặt tiên nhân đó.

Đó không phải tiên nhân mà là lão đồ tể Sloan.

Eragon dừng lại vì ngạc nhiên. Nó quên mất rằng lão Sloan – bố của Katrian - ở Ellesméra. Nó chân chừ một lúc rồi bước êm ru về phía lão.

Cũng như lần trước, Sloan choàng khăn đen trên đầu, che đi đôi tròng mắt trống rỗng. Nước mắt chảy ướt sưng mẩn vải, lông mày lão nhú mại và tay lão nắm chặt.

Lão đồ tể nghe thấy Eragon đi tới. Lão quay đầu và nói, “Ai đó? Có phải cô không, Adarë? Tôi đã nói rồi, tôi không cần cô giúp!” Từ ngữ của lão nghe cay nghiệt và giận dữ, nhưng cũng có chút buồn rầu mà Eragon chưa bao giờ nghe thấy.

“Tôi, Eragon đây,”

Sloan cứng người như chạm phải miếng sắt nóng. “Mày! Mày tới chế nhạo tao phỏng?”

“Không, tất nhiên là không rồi,” Eragon nói. Nó ngồi xuống cách đó một quãng.

“Thứ lỗi vì tôi không tin cậu. Khó mà biết cậu định giúp người hay hại người lắm”

“Đó còn tùy thuộc vào quan điểm của ông.”

Môi trên lão cong lên. “Giờ lại là một câu trả lời ranh mãnh của bọn thần tiên như ta từng nghe.”

Đang sau nó, thần tiên chơi một bản nhạc mới bằng sáo và tiêu. Những tràng cười vang tới.

Lão đồ tể ngoái nhìn qua vai. “Ta có thể nghe giọng con bé.” Những giọt nước mắt lại chảy xuống. “Ta có thể nghe giọng nói của con gái ta, nhưng ta lại không nhìn thấy. Và phép thuật quỷ tha ma bắt của cậu không cho ta nói chuyện với nó.”

Eragon im lặng không biết nói gì.

Sloan dựa đầu lên gốc cây, yết hầu trời sục. “Thần tiên nói rằng, đứa bé Ismira, vẫn khỏe mạnh.”

“Vâng. Nó là đứa bé khỏe nhất, khỏe mồm nhất tôi từng biết. Đó sẽ là một cô gái tốt.”

“Thế thì tốt.”

“Ông sống thế nào? Vẫn tiếp tục tạc khắc chứ?”

“Thần tiên đã cho cậu biết về hoạt động của ta, đúng không?” Khi Eragon nghĩ câu trả lời – nó không muốn Sloan biết nó từng ghé thăm lão – thì lão đồ tể nói, “Ta đoán là thế. Ta sống thế nào ư? Ta giống trong bóng tối, như từ hồi ở Helgrind, chẳng có gì làm ngoài ngoạ nguyệt ngón cái trong khi thần tiên liên hồi quấy rầy lẫn nhai.”

Lại những tiếng cười vọng tới. Eragon có thể nghe ra giọng Katrina.

Mặt lão Sloan cau lại. “Và giờ người đến và mang con bé tới Ellesméra. Tra tấn ta thế còn chưa đủ sao? Không, người đang tra tấn ta rằng con gái và cháu ngoại ta đang ở đây, mà ta lại không được nhìn chúng, chứ đừng mơ tới gặp chúng.”

Sloan nhe răng như định lao tới. “Cậu là thằng con hoang vô tâm.”

“Tôi có tâm chứ, nhiều là khác,” Eragon nói, dù nó biết lão đồ tể sẽ không hiểu.

“Bah!”

Eragon chần chừ. Tốt hơn là cứ để Sloan tin rằng Eragon muốn làm tổn thương lão hơn là nói rằng nỗi đau của lão là do Eragon quên mất về lão.

Lão đồ tể quay đầu đi, nước mắt lại giàn giụa. “Đi đi,” lão nói. “Để ta một mình. Và đừng làm phiền ta nữa, Eragon, không ta thề một trong hai sẽ phải chết.”

Eragon chọc đất, sau đó đứng lên và nhìn Sloan. Nó không muốn đi. Điều nó làm cho lão Sloan là mang Katrina tới Ellesméra khiến nó thấy mình độc ác. Cảm giác tội lỗi gặm nhấm Eragon. Cuối cùng nó quyết định và thấy bình tâm trở lại.

Nó thì thầm dùng tên của ngôn ngữ cổ để thay đổi câu thần chú đặt trên Sloan. Nó mất hơn một phút. Khi nó gần hoàn tất, Sloan nghiêng chặt răng rống lên. “Dừng mấy lời thì thâm nguyên rửa của mày lại, Eragon và đi đi. Để ta lại, đồ chết tiệt! Để ta lại!”

Nhưng, Eragon không đi mà bắt đầu câu thần chú mới. Nó dùng những kiến thức của Eldunari và những Kỵ sĩ đã sánh đôi cùng những con rồng đó để hát một câu thần chú nuôi dưỡng và phục hồi cái từng có. Đó là một công việc khó, nhưng khả năng của Eragon giờ đã tốt hơn trước. Nó có thể hoàn thành điều nó muốn.

Khi Eragon hát, Sloan động đậy, rời nguyên rửa và cào hai tay lên má và trán như bị ngứa.

“Chó chết! Mà làm gì tao thể này!”

Eragon kết thúc. Nó ngồi xuống, tháo dải băng quanh đầu lão Sloan. Sloan rít lên khi cảm nhận miếng vải bị vứt đi. Lão vươn tay ngăn Eragon lại, nhưng quá chậm. Lão với tay vào không khí.

“Mày muốn lấy cả lòng tự trọng của tao đi sao?” Sloan nói, trong giọng chất chứa thù hận.

“Không,” Eragon đáp. “Tôi muốn trả lại nó. Mở mắt ra.”

Lão đồ tể lưỡng lự. “Không, không thể. Mày muốn lừa tao.”

“Tôi làm thế bao giờ chưa? Mở mắt ra, bác Sloan, và nhìn con gái và cháu ngoại đi.”

Sloan rung mình, vô cùng chậm, mí mắt rung rung và mở ra, thay vì hai hốc mắt trống rỗng là hai con mắt linh động. Không giống đôi mắt vốn có, đôi mắt mới của lão Sloan màu xanh lam như bầu trời giữa trưa và sáng tới giật mình.

Sloan chớp mắt, con ngươi nhòe đi để điều tiết. Sau đó lão bật nảy người lên và nhìn khắp rễ cây và lễ hội. Ánh sáng từ ngọn đèn của thần tiên chiếu sáng khuôn mặt lão. Lão dường như hạnh phúc và tràn đầy sức sống. Sự thay đổi cảm xúc của lão thật đáng ngạc nhiên. Eragon cảm thấy nó đang khóc khi nhìn ông lão này.

Sloan tiếp tục nhìn rễ cây, như một lữ khách nhìn con sông lớn trước mặt. Lão khàn giọng nói. “Nó đẹp quá. Cả hai đều rất đẹp.” Một tràng cười khác lại vang lên. “Và...con bé có vẻ hạnh phúc. Và Roran cũng vậy.”

“Từ giờ, ông có thể nhìn thấy họ nếu muốn,” Eragon nói. “Nhưng phép thuật sẽ không cho ông nói chuyện, xuất hiện hay liên lạc với họ. Nếu ông thử, tôi sẽ biết.”

“Ta hiểu,” Sloan lầm bầm. Lão quay lại, dán mắt vào Eragon không rời. Hàm lão mở ra ngậm vào một lúc, như đang nhai gì đó. Rồi lão nói, “Cám ơn.”

Eragon gật đầu hiểu. “Tạm biệt, bác Sloan. Tôi hứa từ giờ bác sẽ không thấy tôi nữa đâu.”

“Tạm biệt, Eragon.” Lão đồ tể quay đầu thêm lần nữa nhìn bữa tiệc của thần tiên.

239. Q.4 - Chương 76: Nợ Máu Phải Trả Bằng Máu

Khi Eragon bước ra khỏi toàn nhà lớn, nó đột nhiên thấy bà lang Angela. Bà đang ngồi khoanh chân ở một góc khuất sau cửa. Bà hình như đang ngồi đan một cái mũ màu xanh trắng có những chữ rune kỳ lạ ở phần dưới. Nó không hiểu ý nghĩa. Cạnh bà là ma mèo Solembum, đầu đặt trên lòng bà, còn một cái chân to tướng đặt ở đầu gối.

Eragon dừng lại vì ngạc nhiên. Nó đã không thấy cả hai người từ khi – nó mất một lúc mới nhớ ra – ngay sau trận chiến ở Urû’baen kết thúc. Họ dường như đã biến mất.

“Xin chào,” bà Angela nói không thèm ngược nhìn lên.

“Cháu chào bà,” Eragon đáp. “Bà đang làm gì thế?”

“Đan mũ.”

“Cháu thấy rồi, nhưng sao lại ở đây?”

“Vì ta muốn gặp cháu.” Những cây kim đan kêu lách cách đều đặn, chuyển động nhịp nhàng như những lưỡi lửa. “Ta đã nghe rằng cháu, Saphira, những quả trứng và Eldunari sẽ rời khỏi Alagaësia.”

“Như bà đã tiên đoán,” nó nhắc lại, thất vọng vì bà đã phát hiện ra điều đáng ra là bí mật sâu kín nhất. Bà không thể nào nghe trộm nó và Nasuada nói chuyện – lưới phòng hộ của nó đã ngăn chặn chuyện đó – và theo như nó biết, không ai nói với bà hay Solembum về sự tồn tại của những quả trứng hay Eldunari.”

“Ừ, nhưng ta không nhìn trước được chuyện cháu sẽ ra đi.”

“Sao bà biết được? Từ Arya à?”

“Cô ấy á? Ha! Không đâu. Ta có nguồn thông tin riêng.” Bà ngừng kim đan mà nhìn nó, ánh mắt lấp lánh. “Ta sẽ không cho cháu biết đâu. Sau cùng thì ta cũng phải giữ cho mình vài bí mật chứ.”

“Hmph.”

“Hmph cái đầu cháu. Nếu cháu định tò mò tọc mạch, ta sẽ không tới gặp cháu nữa.”

“Cháu xin lỗi. Cháu chỉ cảm thấy có chút... khó ở.” Sau một lúc, Eragon nói. “Vì sao bà muốn gặp cháu.”

“Ta muốn nói tạm biệt và chúc cháu may mắn.”

“Cám ơn bà.”

“Mmh. Đừng chất nhiều thứ trong đầu quá cháu ạ. Hãy ra ngoài trời nhiều vào.”

“Vâng, cháu sẽ nhớ. Còn bà và Solembum thì sao? Và sẽ ở đây một thời gian để trông chừng Elva chứ? Bà đã nói là có thể mà.”

Bà lang khụt khịt không ra dáng phụ nữ chút nào. “Ở lại sao? Sao ta có thể ở lại khi Nasuada định theo dõi mọi pháp sư trên mảnh đất này?”

“Bà cũng về chuyện đó rồi à?”

Bà nhìn nó. “Ta không đồng tình. Ta tuyệt đối không đồng tình. Ta không thích bị đối xử như một đứa trẻ hư. Không, giờ là lúc ta và Solembum tới những nơi thân thiện hơn: rừng Beor, hoặc có lẽ là Du Weldenvarden.”

Eragon lưỡng lự một lúc rồi nói, “Bà có muốn đi cùng cháu và Saphira không?”

Solembum mở một mắt và nhìn nó một giây trước khi nhắm mắt lại.

“Cháu thật tốt bụng,” Angela nói. “Nhưng chúng ta đành từ chối thôi. Ít nhất là vào thời điểm này. Ngồi canh giữ các Eldunari và huấn luyện những Kỵ sĩ mới chán lắm... mặc dù, nuôi dưỡng một bầy rồng thì chắc chắn rất vui. Nhưng không; vào thời điểm này, ta và Solembum sẽ ở lại Alagaesia. Hơn nữa, ta muốn quan sát Elva vài năm nữa, kể cả khi ta không ở bên cô bé đó.”

“Không phải bà có hứng thú với những sự kiện đặc biệt sao?”

“Ừ. Chúng tạo nên hương vị cuộc sống mà.” Mà giờ cái mũi đan dở lên. “Cháu có thích không?”

“Đẹp ạ. Màu xanh rất dễ thương. Nhưng những chữ rune này nói gì thế?”

“Raxacori -Ồ, không có gì. Dù gì nó cũng chẳng có ý nghĩa gì với cháu. Đi an toàn nhé, Eragon. Và nhớ đề phòng những con sâu tai và chuột hoang đó. Lũ chuột đó thật là kinh khủng.”

Nó cười. “Cháu chúc bà cùng Solembum thượng lộ bình an.”

Ma mèo lại mở mắt. Thượng lộ bình an nhé.

Eragon rời tòa nhà và đi lang thang trong thành phố tới khi tới ngôi nhà mà bác Jeod cùng vợ, Helen đang sống. ĐÓ là một căn hộ rộng rãi, với những bức tường cao, khu vườn lớn và những người phục vụ đang cúi đầu ở lối vào. Helen luôn thích làm quá. Vì đã cung cấp cho Varden – và giờ là vương quốc của Nasuada – nhiều thứ, bà nhanh chóng xây dựng được một nghiệp đoàn thương mại lớn hơn hồi ông Jeod còn ở Teirm.

Eragon thấy bác Jeod đang tắm rửa sửa soạn cho bữa ăn tối. Sau khi từ chối ăn tối cùng họ, Eragon dành vài phút giải thích cho bác Jeod nghe những điều nosd đã nói với Nasuada. Lúc đầu bác Jeod ngạc nhiên và có phần thất vọng, nhưng cuối cùng bác đồng ý rằng đó là điều cần thiết. Cũng như với Nasuada và bà lang Angela, Eragon cùng mời bác đi cùng.

“Cháu đang quyến rũ bác đó,” bác Jeod nói. “Nhưng chỗ của bác là ở đây. Bác có công việc của mình, và đây là lần đầu tiên sau một thời gian dài, Helen được hạnh phúc. Ilirea đã trở thành nhà của chúng ta, và chúng ta không muốn dọn đồ chuyển đi nơi khác.”

Eragon hiểu và gật đầu.

“Nhưng nếu cháu tới nơi chỉ có rừng và Kỵ sĩ tới, vậy thì nói cho bác xem ở phía đông là gì? Có biển nữa không?”

“Nếu bác đi đủ xa.”

“Và sau đó thì sao?”

Eragon nhún vai. “Hầu hết đều là hoang đảo, đó là theo như Eldunari nói. Cháu không nghĩ trong một thế kỷ qua có nhiều thay đổi đâu.”

Sau đó bác Jeod tới gần nó hơn và hạ giọng, “Vì cháu sắp rời đi... nên bác sẽ nói cho cháu nghe điều này. Cháu còn nhớ khi ta nói với cháu về Arcaena, hội bảo tồn tri thức văn hóa trên toàn Alagaësia?”

Eragon gật đầu. “Bác nói Nhà tu Heslant thuộc về số đó.”

“Bác cũng vậy.” Trước cái nhìn ngạc nhiên của Eragon, bác Jeod ngượng ngùng lùa tay vào tóc. “Bác đã gia nhập từ rất lâu rồi, khi bác còn trẻ và muốn cống hiến vì một cái gì đó. Bác đã cung cấp thông tin và giấy tờ cho họ trong nhiều năm rồi. Họ cũng giúp đỡ bác. Dù gì bác nghĩ cháu phải biết. Bác chỉ nói điều này với mỗi Brom thôi.”

“Không nói với cả bác Helen sao?”

“Ừ, không nói với cả bà ấy... Dù gì thì khi ta viết xong cuộc hành trình của cháu cùng Saphira và sự nổi dậy của quân Varden, ta sẽ đưa nó tới cho tu viện trên rặng Spine, và đó sẽ là những chương mới của Domia và Wyrda. Câu chuyện về cháu sẽ không bị lãng quên đâu, Eragon ạ. Ít nhất ta có thể hứa điều này với cháu.”

Eragon thấy việc đó có sức ảnh hưởng tới kỳ lạ. “Cảm ơn bác.” Nó nói và nắm lấy cánh tay Jeod.

“Và bác cũng cảm ơn cháu, Eragon Khắc tinh của Tà thần.”

Sau đó, Eragon trở về đại sảnh, nơi nó và Saphira sống cùng Roran và Katrina. Họ đang đợi cơn nồm.

Sau bữa tối, họ chỉ nói chuyện về Arya và Fírnén. Eragon không nói gì về kế hoạch rời đi tới khi thức ăn đã hết và ba người họ - và cả đứa nhỏ - nghỉ ngơi ở một căn phòng nhìn ra ngoài sân. Saphira đang nằm ngủ cùng Fírnén. Họ ngồi đó uống rượu và trà, cùng ngắm mặt trời lặn.

Khi thời điểm thích hợp tới, Eragon mới mở lời. Đúng như nó nghĩ, Katrina và Roran buồn và cố thuyết phục nó đổi ý. Eragon phải mất gần cả giờ mới nói được hết nước hết cái với họ, vì họ tranh cãi với nó ở từng luận điểm và không chịu tiếp tục tới khi nó đưa ra câu trả lời thỏa đáng.

Cuối cùng, Roran nói, “Chết tiệt, chú là thành viên của gia đình này! Chú không thể đi được!”

“Em phải đi. Anh biết điều đó rõ như em vậy; chỉ là anh không muốn thừa nhận thôi.”

Roran động nắm đấm xuống bàn sau đó đi tới cánh cửa sổ đang mở, quai hàm mím chặt.

Đứa bé ọ ẹ, và Katrina nói, “Ngoan nào, shh,” và vỗ lưng con bé.

Eragon tới cạnh Roran. “Em biết đây không phải điều anh muốn. EM cũng không muốn, nhưng em không còn lựa chọn nào khác.”

“Tất nhiên là chú có. Chú, mọi người ai cũng có quyền lựa chọn.”

“Đúng, nhưng đây là điều đúng đắn.”

Đang sau họ, Katrina nói, “Nếu em đi, em không thể trở thành chú Ismira. Chẳng nhẽ con bé sẽ lớn lên mà không biết mặt em sao?”

“Không,” Eragon nói và tới chỗ chị. “Em vẫn có thể nói chuyện với con bé, và em sẽ quan sát xem cô bé có được bảo vệ tốt không. Em có thể thường xuyên gặp mặt nó.” Nó quỳ xuống và giơ một ngón tay. Con bé nắm chặt kinh khủng.

“Nhưng em không ở đây.”

“Không... em sẽ không ở đây.” Eragon nhẹ nhàng rút tay ra và về đứng cạnh Roran. “Em nói rồi đó, anh chị có thể đi cùng em.”

“Và từ bỏ Thung lũng Palancar ư? Roran lắc đầu. “Chú Host và những người khác đã chuẩn bị quay về rồi. Chúng ta sẽ xây dựng lại làng Carvahall thành ngôi làng đẹp nhất rặng Spine. Em có thể giúp, nó sẽ giống như xưa thôi.”

“Em ước mình có thể.”

Bên dưới, Saphira gầm gừ gì đó trong họng và nựng nựng cổ Fírnen. Con rồng xanh nằm sát lại hơn.

Roran trầm giọng nói, “Không còn cách khác hả Eragon?”

“Em và Saphira không nghĩ ra cách khác.”

“Chết tiệt – thế này chẳng ra sao cả. Em không thể nào một mình sống nơi rừng thiêng nước độc được.”

“Em không hoàn toàn cô đơn đâu. Blödhgarm và vài thần tiên khác sẽ đi cùng bọn em.”

Roran vẫy tay thiếu kiên nhẫn. “Em biết ý anh là gì mà.” Anh gãi gãi bộ râu và chống tay vào bậc cửa đá bên dưới. Eragon có thể thấy những cơ bắp trên cánh tay anh căng lên chùng xuống. Sau đó Roran nhìn nó và nói, “Khi tới đó rồi em sẽ làm gì?”

“Tìm một ngọn đồi, một vách núi và xây một căn nhà trên đó: một căn nhà đủ lớn cho tất cả những con rồng và giữ chúng được an toàn. Còn anh? Vì đã xây lại làng rồi anh sẽ làm gì?”

Một nụ cười nhàn nhạt trên mặt Roran. “Cũng tương tự với em. Anh định xây một lâu đài ở đỉnh ngọn đồi chúng ta vẫn hay nói tới ấy. Không phải một lâu đài lớn đâu; chỉ là có tường đá để ngăn bất cứ Urgal nào định tấn công. Có lẽ sẽ mất vài năm, nhưng sau đó bọn anh sẽ có cách để tự bảo vệ mình, không giống như hồi bọn Ra'zac tới cùng tụi lính.” Anh liếc nhìn Eragon. “Bọn anh cũng sẽ giành một căn phòng cho rồng đấy.”

“Anh có thể để phòng cho hai con rồng không?” Eragon chỉ về Saphira và Fírnen.”

“Chắc là không... Saphira cảm thấy thế nào về việc phải rời xa cậu ấy?”

“Cô nàng không thích, nhưng cũng biết đó là điều cần thiết.”

“Mmh.”

Ánh nắng vàng ruộm của ngày tàn chiếu lên khuôn mặt Roran: Eragon ngạc nhiên vì thấy những dấu hiệu của nếp nhăn trên trán và quanh mắt anh họ mình. Nó thấy dấu hiệu của tuổi trung niên đang tới. Cuộc đời thật ngắn ngủi.

Katrina đặt Ismira xuống nôi. Sau đó chị tới đứng cạnh họ và đặt tay lên vai Eragon. “Bọn chị sẽ rất nhớ em, Eragon.”

“Và em cũng vậy,” nó nói và chạm vào tay chị. “Dù sao chúng ta cũng chưa phải chia tay ngay đâu. Em muốn cả ba cùng em tới Ellesméra. Mọi người sẽ thích lắm đấy. Và như vậy chúng ta sẽ có vài ngày bên nhau.”

Roran quay đầu nhìn Eragon. “Chúng ta đâu thể đi cả một chặng đường dài cùng Ismira. Con bé còn nhỏ quá. Trở về thung lũng Palancar đã mệt lắm rồi, tới Ellesméra. Nằm ngoài khả năng.”

“Kể cả trên lưng rồng sao?” Eragon cười trước vẻ ngạc nhiên của họ. “Arya và Fírnen đồng ý đưa mọi người tới Ellesméra trong khi Saphira và em đi lấy những quả trứng ở nơi được giấu.”

“Bay tới Ellesméra mất bao lâu?” Roran nhíu mày hỏi.

“Một tuần hoặc hơn. Arya định tới thăm Vua Orík ở Tronjheim trên đường. Mọi người sẽ được ảm áp và an toàn trên suốt cuộc hành trình. Ismira sẽ không gặp nguy hiểm gì đâu.”

Katrina nhìn Roran, Roran nhìn chị. Chị nói, “Được tiễn Eragon cũng tốt, và em luôn được nghe kể về vẻ đẹp của những thành phố thần tiên...”

“Em chắc là muốn chứ?”

Chị gật đầu. “Miễn là anh đi cùng mẹ con em.”

Roran im lặng một lúc. Sau đó anh nói, “Ừm, anh sẽ nói với chú Horst và mọi người đi trước.” Anh cười khúc khích. “Anh chưa bao giờ nghĩ sẽ được nhìn thấy dãy núi Beor hay đứng tại một thành phố của thần tiên. Vậy thì sao lại không đi chứ? Chúng ta có cơ hội cơ mà.”

“Vậy thì quyết định như thế,” Katrina vui vẻ nói. “Chúng ta sẽ tới Du Weldenvarden.”

“Chúng ta sẽ trở về thế nào?”

“TRên lưng Fírnen,” Eragon đáp. “Hoặc Arya sẽ cho người đưa anh chị về Thung lũng Palancar, nếu anh chị muốn đi trên lưng ngựa.”

Roran nhăn mặt. “Không, không dung ngựa đâu. Nếu anh mà còn đi ngựa nữa, chắc anh tổn thọ quá.”

“Ồ, Vậy là anh không cần Hỏa tuyết nữa à?” Eragon nói, nhướn một bên lông mày khi nói tới con ngựa nó tặng cho Roran.

“Em hiểu ý anh mà. Anh rất mừng vì có Hỏa Tuyết, kể cả cho giờ anh không cần tới nó.”

“Mm-hmm.”

Họ đứng bên cửa sổ thêm khoảng một tiếng nữa – khi mặt trời đã lặn và bầu trời đổ màu huyết dụ rồi tối đen và những ngôi sao xuất hiện – bàn luận về chuyến hành trình sắp tới và những thứ Eragon và Saphira cần mang đi khi rời khỏi Du Weldenvarden tới điểm dừng chân kế tiếp. Đằng sau họ, Ismira ngủ ngon lành, bàn tay co lại thành một nắm đấm nhỏ xinh đặt dưới cằm.

Sáng hôm sau, Eragon dung chiếc gương bạc trong phòng để liên lạc với Orík ở Tronjheim. Nó phải đợi vài phút, nhưng sau đó khuôn mặt Orík xuất hiện, tay cầm chiếc lược ngà để chải râu.

“Eragon!” Orík reo lên hứng khởi. “Cậu thế nào rồi? Lâu lắm rồi chúng ta mới nói chuyện đó.”

Eragon có chút cảm giác tội lỗi mà đồng tình. Sau đó nó nói với Orík về quyết định rời đi và lý do. Orík dừng lại nghe mà không ngắt lời, nhưng rất ngưng trọng. Khi Eragon nói xong, Orík cất tiếng, “Tôi mừng vì cậu phải đi, nhưng tôi đồng ý, đó là điều cậu phải làm. Tôi cũng đã nghĩ ngợi về chuyện đó rồi – tôi lo lắng về nơi rỗng sống – nhưng tôi không nói ra thôi, vì những con rỗng có quyền được sống trên mảnh đất này cũng như chúng ta, kể cả khi chúng ta không thích chúng vì chúng xơi Feldúnost và thiêu trụi những ngôi làng. Nhưng, nuôi chúng ở nơi khác vẫn tốt hơn.”

“Tôi mừng vì ngài đồng tình,” Eragon nói. Nó nói với Orík về ý định với Urgal, và sau đó liên quan tới cả người lùn. Lần này Orík hỏi rất nhiều, và Eragon có thể thấy sự nghi ngờ nơi ông.”

Sau một quãng dài im lặng, Orík nhìn bộ râu và nói, “Nếu cậu hỏi điều này với bất cứ grimstnzbóritn trước tôi, họ sẽ trả lời rằng không. Nếu cậu hỏi tôi điều này trước khi chúng ta đánh bại Triều đình, tôi cũng nói không. Nhưng giờ, khi đã chiến đấu sánh vai cùng Urgal, và sau khi thấy mình vô dụng thế nào trước Murtagh, Thorn cũng như Galbatorix và con quái vật Shruikan... giờ tôi không còn cảm nhận như cũ.” Ông ngược nhìn Eragon sau cặp lông mày rậm. “Có thể tôi sẽ mất vương miện, nhưng thay mặt cho knurlan ở mọi nơi, tôi sẽ đồng ý – vì lợi ích của họ, dù họ có nhận ra hay không.”

Một lần nữa Eragon thấy tự hào vì Orík là anh kết nghĩa của mình. “Cám ơn,” nó nói.

Orík cười, “Người dân của tôi không thích điều này, nhưng tôi mừng vì nó. Khi nào chúng ta sẽ biết?”

“Vài ngày nữa. Một tuần là cùng.”

“Chúng ta có cảm thấy gì không?”

“Có lẽ. Tôi sẽ hỏi Arya. Nhưng tôi sẽ liên lạc với ngài ngay khi xong việc.”

“Tốt. Vậy chúng ta sẽ nói chuyện sau. Thượng lộ bình an và chân cứng đá mềm nhé, Eragon.”

“Cầu chúc Helzvog luôn bảo vệ ngài.”

Ngày tiếp theo, họ rời Ilirea.

Đó là một sự kiện mang tính riêng tư, không có các nghi lễ. Eragon thấy thế lại hay. Nasuada, Jörmundur, Jeod, và Elva gặp mặt họ ở ngoài cổng nam thành phố, nơi Saphira và Fírnen ngồi cạnh nhau, chạm đầu vào nhau trong khi Eragon và Arya sắp xếp yên. Roran và Katrina tới sau đó một lúc: Katrina ôm một cái chăn với Ismira ở trong. Roran cầm hai cái túi đựng đầy chăn, thức ăn, và những đồ cần thiết khác trên hai vai.

Roran đưa hành lý cho Arya. Nàng buộc lên lưng Fírnen.

Sau đó Eragon và Saphira tạm biệt lần cuối. Đối với Eragon điều này khó hơn với Saphira. Nhưng không phải chỉ mình nó khóc; cả Nasuada và Jeod đều quệt nước mắt khi ôm nó và chúc nó và Saphira những điều tốt lành nhất. Nasuada cũng tạm biệt Roran và cảm ơn anh vì sự cống hiến trong cuộc chiến chống Triều đình.

Cuối cùng, khi Eragon, Arya, Roran và Katrina leo lên lưng rồng, một người phụ nữ gọi to, “Đội đi!”

Eragon dừng lại khi đang đặt chân lên chân trước Saphira. Chị Birgit đang sải bước tới từ phía cổng thành, bộ váy xám bay bay. Đằng sau chị là cậu con trai nhỏ, Nolfavrell, sải bước với vẻ vô vọng trên mặt. Birgit một tay cầm kiếm, một tay cầm khiên gỗ tròn.

Bụng Eragon quặn lại.

Những hộ vệ của Nasuada ngăn đường, nhưng Roran hét, “Để họ qua!”

Nasuada ra hiệu cho họ bước sang bên.

Birgit không chậm bước tới Roran.

“chị Birgit, đừng mà,” Katrina thì thào nói, nhưng người phụ nữ lơ đi. Arya quan sát họ không chớp mắt, tay đặt trên kiếm.

“Cây búa dũng mãnh. Tôi luôn nói rằng tôi sẽ trả thù cho cái chết của chồng tôi, và giờ tôi có quyền làm điều đó. Anh sẽ đánh trả hay trả món nợ này đây?”

Eragon tới đứng cạnh Roran. “chị Birgit, sao chị phải làm thế? Sao lại là lúc này? Chị không thể tha thứ cho anh ấy và để nỗi đau vào dĩ vãng à?”

Anh có muốn em ăn cô ta không? Saphira hỏi.

Chưa đâu.

Birgit bỏ qua nó và nhìn chăm chăm Roran.

“Mẹ à,” Nolfavrell nói, giật giật váy mẹ, nhưng chị không phản ứng.

Nasuada tới gần. “Tôi biết cô,” cô nói với Birgit. “Cô đã chiến đấu cùng những người lính của tôi trong trận chiến,”

“Đúng, thưa Nữ hoàng.”

“cô với Roran có thù oán gì? Anh ấy là một chiến binh giỏi, và tôi sẽ không hài lòng nếu mất đi anh ấy.”

“Chính vì anh ta và gia đình anh ta mà những tên lính đã giết chết chồng tôi.” Chị nhìn Nasuada một lúc. “Ra'zac đã ăn thịt anh ấy, thưa Nữ hoàng. Họ ăn anh ấy và không thềm nhả xương. Tôi không thể tha thứ, và tôi sẽ báo thù.”

“Đó không phải lỗi của Roran,” Nasuada nói. “Đây là chuyện chẳng ra sao cả, và tôi không cho phép.”

“Không, đúng đó,” Eragon nói mặc dù rất ghét. “Theo phong tục của chúng tôi, cô ấy có quyền đòi nợ máu đối với bất cứ ai chịu trách nhiệm vì cái chết của Quimby.”

“Nhưng đó đâu phải lỗi của Roran!” Katrina hét lên.

“có đó,” Roran thấp giọng nói. “Anh nên ra đầu hàng. Anh có thể dụ chúng đi. Hoặc anh có thể tấn công. Nhưng anh đã không. Anh đã trốn, và vì thế Quimby chết.” Anh liếc nhìn Nasuada. “Đó là vấn đề của chúng tôi, thừa Nữ hoàng. Đó là vấn đề danh dự, cũng giống như là Thách đấu trường đao đối với cô.”

Nasuada nhăn mày và nhìn Eragon. Nó gật đầu, cô cực kỳ lưỡng lự và lùi lại.

“Sẽ thế nào đây, Cây búa dũng mãnh?” Birgit hỏi.

“Eragon và tôi đã giết chết Ra'zac ở Helgrind,” Roran nói. “Thế còn chưa đủ sao?”

Birgit lắc đầu, sự quyết tâm chưa bao giờ lay chuyển. “Chưa.”

Roran ngừng lại và cổ cứng lên. “Vậy đây là điều chị muốn, đúng không Birgit?”

“Đúng.”

“Vậy thì tôi sẽ trả nợ.”

Khi Rora nói, Katrina kêu lên một tiếng và lao vào giữa anh và Birgit, trong khi vẫn ôm con. “Không được! Cô không thể lấy anh ấy đi! Không phải lúc này! Sau tất cả những gì chúng tôi đã trải qua.”

Gương mặt Birgit vẫn lạnh như đá, chị không lùi lại. Roran cũng không tỏ thái độ gì. Anh chỉ ôm eo Katrina và đẩy nhẹ cô sang một bên. “Ôm chị hộ anh nhé?” anh lạnh lùng nói với Eragon.

“roran...”

Anh họ nó chỉ nhìn, sau đó quay lại với Birgit.

Eragon ôm lấy vai Katrina để chị không lao tới. Nó nhìn Arya vẻ vô vọng. Nàng liếc nhìn thanh kiếm, và nó lắc đầu.

“Thả chị ra! Thả ra!” Katrian hét lên. Đứa bé trong tay chị bắt đầu gào khóc.

Roran không rời mắt khỏi người phụ nữ phía trước. Anh tháo thắt lưng và ném xuống đất, cùng với thanh đoản kiếm và cây búa mà Varden đã tìm thấy trên phố của Ilirea sau khi Galbatorix chết. Sau đó Roran mở toang áo để trần bộ ngực.

“Eragon, tháo bỏ lưới phòng ngự đi,” anh nói.

“Em...”

“Không nhưng nhị gì!”

“Roran, không!” Katrina hét lên. “Anh phòng vệ đi!”

Anh ấy điên rồi, Eragon nghĩ nhưng không nói ra. Nếu nó ngăn Birgit, nó sẽ khiến Roran xấu hổ, và những người dân Thung lũng Palancar sẽ không còn tôn trọng anh nữa. Và Eragon biết, Roran thà chết còn hơn.

Nhưng Eragon cũng không muốn Birgit giết Roran. Anh có thể để chị có được điều mình muốn, nhưng không hơn. Nó thì thâm bằng ngôn ngữ cổ - để không ai nghe thấy những từ ngữ nó dùng - nó làm theo Roran yêu cầu, nhưng cũng đặt thêm ba lá chắn mới: một để bảo vệ xương cổ khỏi những vết thương nguy hiểm; một để tránh vỡ sọ; một để bảo vệ nội tạng. Eragon tự tin rằng anh có thể chữa lành các điểm khác, miễn là Birgit không cắt rời tứ chi Roran.

“Xong,” nó nói.

Roran gật đầu và nói với Birgit. “Chị hãy trả thù đi, và kết thúc thù hận giữa chúng ta.”

“Anh sẽ không đánh trả chứ?”

“Không.”

Birgit nhìn nó một lúc; sau đó chị ném khiên xuống, bước tới kề kiếm vào ngực Roran. Nói đủ lớn để mình Roran nghe thấy – dù Eragon và Arya cũng nghe được nhờ thính giác nhạy như mèo của mình – chị nói, “Tôi yêu Quimby. Anh ấy là cuộc đời của tôi và anh ấy chết chỉ vì anh.”

“Tôi xin lỗi,” Roran thì thầm.

“Birgit,” Katrina cầu xin. “Xin đừng...”

Không ai di chuyển, kể cả những con rồng. Eragon nín thở. Tiếng khóc nức nghẹn của đứa nhỏ là âm thanh lớn nhất.

Sau đó Birgit hạ kiếm khỏi ngực Roran. Cô nắm lấy bàn tay phải của anh và cứa một nhát trong lòng bàn tay. Roran nhăn mặt vì nhát cắt, nhưng anh không rút tay lại.

Một vết đỏ sẫm chạy dọc da anh. Máu chảy đầy tay và nhỏ giọt xuống ngấm đất, để lại những dấu chấm sẫm màu.

Birgit rút kiếm lại và giữ im nó trong lòng bàn tay Roran lần nữa. Sau đó chị lùi lại và hạ thanh kiếm xuống bên mình. Roran nắm chặt tay, máu vẫn ào ra và chồn tay vào hông.

“Tôi đã trả thù xong,” Birgit nói. “giờ ân oán của chúng ta đã dứt.”

Sau đó cô quay người trở vào thành phố, với Nolfavrell bám sát gót.

Eragon thả Katrina ra. Cô vội chạy tới bên Roran. “anh ngốc lắm,” cô nói có chút cay đắng. “Anh là đồ cứng đầu, đồ ngốc đầu heo. Đâu, để em xem nào.”

“Chỉ có cách đó thôi,” Roran nói như vang vọng từ đâu đó.

Katrina nhú mày, mặt lạnh lùng khi quan sát vết thương trên tay. “Eragon, em chữa hộ với.”

“Không.” Roran nói với sự quả quyết đột ngột. Anh nắm tay lại. “Không, anh phải giữ vết sẹo này.” Anh nhìn quanh. “Có mảnh vải nào để băng không?”

Sau giây phút bối rối, Nasuada chỉ một người hộ vệ và nói, “xé phần dưới áo ra đưa cho anh ấy.”

“Đợi đã,” Eragon nói khi Roran định buộc mảnh vải quanh tay. “Em không thể chữa lành, nhưng hãy để em ngăn nhiễm trùng chứ?”

Roran chần chừ. Sau đó anh gật đầu và giơ tay trước Eragon.

Eragon mất vài giây. “Đó,” nó nói. “Giờ nó sẽ không bị sưng mu và sưng như cà lộn nữa đâu.”

Roran cười. Katrina nói, “Cảm ơn em, Eragon.”

“Giờ chúng ta đi được chưa?” Arya hỏi.

Năm người trèo lên lưng rồng. Arya giúp Roran và Katrion ngồi yên vị trên lưng Fírnen. Nàng đã sửa yên và dây đai để chở thêm những hành khách mới. Khi đã ngồi yên vị, Arya giơ tay. “Tạm biệt! Nasuada! Tạm biệt, Eragon và Saphira! Chúng tôi mong gặp anh tại Ellesméra!”

Tạm biệt! Fírnen trầm trầm nói. Cậu ta giang cánh nhảy lên trời, đập nhanh để nâng bốn người trên lưng, với sự giúp sức của hai Eldunarı Arya mang theo.

Saphira gầm theo, và Eldunarı gầm gừ đáp lại trước khi lao như một mũi tên về phía đông nam và Rặng Beor xa xa.

Eragon quay người trên yên và vẫy chào Nasuada, Elva, Jörmundur, và Jeod. Họ vẫy lại, Jörmundur hét lớn, “Chúc may mắn!”

“Tạm biệt,” Elva khóc nói.

“Tạm biệt!” nasuada hét. “Cẩn trọng nhé.”

Eragon đáp lại rồi quay lưng không thể chịu đựng cảnh chia ly thêm nữa. Saphira cúi người và lao lên trời bắt đầu bước đầu tiên trong cuộc hành trình dài.

Saphira lượn tròn để bay lên cao. Bên dưới, Eragon thấy Nasuada và những người khác đứng thành một nhóm bên tường thành. Elva cầm một chiếc khăn tay nhỏ, phất phơ trong gió.

240. Q.4 - Chương 77: Ra Đi

Một tuần trôi qua: tuần của tiếng cười, âm nhạc, những buổi đi bộ dài giữa những kỳ quan của Ellesméra. Eragon đưa Roran, Katrina, Ismira tới thăm căn nhà của sư phụ Oromis tại Vách đá Tel'naeír. Saphira cho họ xem tượng đá cô nàng tạo ra trong Lễ hội Huyết thệ. Arya dành cả ngày đưa họ tới thăm những khu vườn trong thành phố, để họ có thể thấy những loại thực vật đặc biệt hơn mà thần tiên đã sưu tập hoặc lai tạo qua hàng năm trời.

Eragon và Saphira sẽ vui được ở lại Ellesméra thêm vài tuần nữa, nhưng Blödhgarm liên lạc với họ báo ông cùng những Eldunari đã tới hồ Ardwen. Dù Eragon và Saphira đều không muốn thừa nhận, nhưng đã tới lúc họ phải ra đi.

Nhưng cũng mừng vì Arya và Fírnen sẽ bay cùng, ít nhất là tới rìa Du Weldenvarden hoặc có thể xa hơn một chút.

Katrina quyết định ở lại cùng Ismira, nhưng Roran muốn đi cùng trong đoạn đầu hành trình. Anh nói, “Anh muốn xem phía bên kia Alagaësia thế nào. Mà đi cùng chú nhanh hơn đi ngựa chứ.”

Bình minh ngày hôm sau, Eragon tạm biệt Katrina. Chị khóc suốt. Nó tạm biệt Ismira, nựng con bé và con bé nhìn nó không hiểu gì.

Sau đó họ rời đi. Saphira và Fírnen bay sóng đôi về phía đông khu rừng. Roran ngồi sau Eragon, giữ eo nó, trong khi Cuaroc treo lơ lửng trên chân Saphira, toàn thân phản chiếu ánh mặt trời như gương vậy.

Sau hai ngày rưỡi, họ nhìn thấy hồ Ardwen: một mặt nước lớn hơn toàn bộ thung lũng Palancar. Ở bờ tây là thành phố Sílthrim. Saphira lẫn Eragon đều chưa từng đặt chân tới đây. Và nổi trên mặt nước là chiếc thuyền trắng dài với một cột buồm duy nhất.

Chiếc thuyền đúng như Eragon biết, vì nó đã nhận ra từ trong những giấc mơ của mình. Trong nó dâng lên một cảm xúc về định mệnh khó cưỡng.

Chuyện phải thế thôi, nó nghĩ.

Họ qua đêm ở Sílthrim. Thành phố rất giống Ellesméra, dù những ngôi nhà nhỏ hơn và san sát hơn. Khi họ nghỉ ngơi, thần tiên đưa Eldunari, cùng thức ăn, công cụ, và những nhu yếu phẩm khác. Đoàn thủy thủ gồm hai mươi thần tiên nguyện đi cùng để nuôi nấng những con rồng và huấn luyện những Kỵ sĩ tương lai, cũng như Blödhgarm và tất cả những pháp sư còn lại, trừ Laufin và Uthinarë, lúc này đã ra đi.

Vào buổi sáng, Eragon thay đổi câu thần chú giấu trứng và lấy ra hai quả, đưa cho những thần tiên mà Arya đã chọn để trông giữ. Một trong hai quả sẽ tới với người lùn, quả còn lại tới với Urgan, và hy vọng những con rồng sẽ chọn được những kỵ sĩ cho mình. Nếu không, chúng sẽ được đổi chỗ, và nếu chúng vẫn không tìm ra Kỵ sĩ thích hợp... Ờm, Eragon không biết sẽ làm gì sau đó, nhưng nó tin Arya sẽ biết cách. Khi trứng đã nở, chúng cùng Kỵ sĩ sẽ nghe theo lời Arya và Fírnen tới khi đủ trưởng thành để tới chỗ Eragon, Saphira cùng những người khác tại phương đông.

Sau đó Eragon, Arya, Roran, Cuaroc, Blödhgarm, và những thần tiên khác xuống thuyền, trong khi Saphira và Fírnen lượn vòng quanh.

Con thuyền mang tên Talita, theo tên ngôi sao đỏ trên bầu trời phía đông. Con thuyền nhẹ và hẹp, chỉ cần có vài phân nước là nổi được. Nó chuyển động không phát ra tiếng kêu, hầu như không cần điều khiển, như nó biết chính xác thuyền trưởng muốn nó tới đâu.

Trong nhiều ngày, họ trôi qua những khu rừng, đầu tiên qua Hồ Ardwen, sau đó, xuôi theo sông Gaena, giờ đang vào mùa tan băng khi xuân sang. Khi họ đi qua những nhánh cây xanh rì, những con chim hót líu lo quanh họ, những con sóc – đỏ và đen, - kêu choe choe từ trên ngọn cây hoặc chỉ ngồi trên những ngoài cây chìa ra mà quan sát họ.

Eragon dành hầu hết thời gian với Ayra hoặc Roran và chỉ thi thoảng mới bay cùng Saphira. Còn Saphira luôn ở cùng Fírnen. Nó thường thấy chúng ngồi bên bờ sông, đầu tựa vào nhau.

Ngày, ánh sáng trong rừng mang màu vàng ảm đạm. Đêm, những ngôi sao sáng lấp lánh và vàng trắng trắng ngà chiếu sáng giúp họ có thể bơi thuyền. Sự ẩm áp, màn sương mù cùng sự bập bênh đều đặn của Talíta làm Eragon thấy mình như nửa ngủ nửa mở, lạc hướng trong những giấc mộng đẹp.

Khi cánh rừng kết thúc, họ bơi thuyền qua những cánh đồng trước mặt. Sông Gaena chảy về phương nam rồi mang họ dọc theo khu rừng tới Hồ Eldor, lớn hơn hồ Ardwen nhiều.

Tới đây thời tiết biến đổi. Một cơn bão xuất hiện. Những cơn sóng dữ tràn lên thuyền. Chỉ trong một ngày, tất cả đều thảm hại vì cơn mưa lạnh buốt và những cơn gió dữ tợn dội lên người họ. Nhưng, nhờ gió thuận chiều nên tốc độ của họ được cải thiện đáng kể.

Từ hồ Eldor, họ đi vào sông Edda và xuôi về phương nam qua tiền đồn Ceris của thần tiên. Sau đó, họ rời rừng cây hoàn toàn, Talíta lướt trên sông, qua những đồng bằng, dường như chỉ một mình.

Từ khi rời khỏi rừng cây, Eragon đã nghĩ Arya và Fírnen sắp đi. Nhưng vì họ không hề nói gì về chuyện ra đi nên Eragon cũng không định hỏi thêm.

Họ càng đi xa về phía nam càng gặp nhiều đất hoang. Roran nhìn và nhận xét, “Ở đây hoàn toàn cô lập, nhỉ?”

Cuối cùng họ cũng tới khu dân cư ở cực đông Alagaësia: gồm những ngôi nhà gỗ nhỏ đơn côi mang tên Hedarth. Người lùn xây dựng nơi này vì một mục đích duy nhất là trao đổi hàng hóa với thần tiên, vì ở khu vực này chẳng có gì đáng giá ngoài những bầy hoẵng và bò hoang ở đằng xa kia. Những ngôi nhà nằm ở nơi sông Äz Ragni đổ vào Edda, khiến lòng sông rộng gấp đôi.

Eragon, Arya, Saphira đã từng qua Hedarth một lần, nhưng theo hướng ngược lại, khi họ từ Farthen Dûr tới Ellesméra sau trận chiến với Urgal. Vì vậy Eragon biết điều gì sắp tới.

Nhưng, nó ngạc nhiên khi thấy hàng trăm người lùn đang đợi họ ở bến cảng vẫn chuyển hàng hóa nằm ngoài cửa sông Edda. Sự bối rối trở thành mừng rỡ khi nhóm đó tản ra và Orík tiến lên trước.

Orík giơ cao cây búa Volund và hét vang, “Cậu không nghĩ tôi sẽ để cậu em kết nghĩa của mình ra đi mà không chào hỏi gì sất sao?”

Eragon nhe răng cười và khum tay trước miệng hét đáp lại, “Không bao giờ!”

Thần tiên neo Talíta để mọi người trừ Curoc, Blödhgarm, và hai thần tiên khác ở lại canh giữ Eldunarí, bốc dỡ hàng hóa. Nước sông không yên ả khiến thuyền không đứng yên nếu không được neo vào bến cảng. Vì thế sau đó các thần tiên rời đi xuôi xa dòng Edda hơn để tìm một nơi bỏ neo an toàn hơn.

Eragon kinh ngạc thấy người lùn mang tới Hedarth bốn con lợn rừng khổng lồ từ rừng Beor. Nagran được xiên trên những thân cái cây to bằng cổ chân Eragon và nước trên thang hồng.

“Tôi tự giết thịt con đó đó,” Orík tự hào nó và chỉ vào con lợn lớn nhất.

Orík còn mang tới bữa tiệc ba xe rượu ngon nhất của người lùn cho Saphira. Saphira ậm ừ về thích thú khi nhìn thấy những thùng rượu. Anh cũng nên thử xem cô nàng nói với Fírnen, đang khịt mũi vươn cổ, tò mò đánh hơi những thùng rượu.

Khi đem xuống và thức ăn đã chín, họ ngồi trên những chiếc bàn gỗ ghè mà người lùn vừa mới làm xong trong ngày. Orík gõ búa lên khiên để khiến mọi người im lặng. Sau đó ông giơ một miếng thịt, đặt lên mồm, nhai và nuốt cái ực.

“If gauhnith!” ông tuyên bố. Những người lùn hét lên đồng thanh và bữa tiệc chính thức bắt đầu.

Tối tàn, mọi người – kể cả những con rồng – đều đã chèn chén no say. Orík vỗ tay và gọi vài người hầu tới mang ra một rương vàng và đá quý. “Một biểu tượng nhỏ cho tình bạn của chúng ta,” Orík nói khi đưa cho Eragon.

Eragon cúi đầu cảm ơn.

Sau đó Orik tới bên Saphira. Ông nháy mắt đưa cho cô nàng một cái nhẫn bằng vàng và bạc để đeo vào một trong những móng chân trước. “Đây là một cái nhẫn đặc biệt. Nó sẽ không bị xước. Và khi cô còn đeo nó, con mồi sẽ không biết cô tới gần.”

Món quà vô cùng vừa ý Saphira. Cô nàng để Orik đeo chiếc nhẫn vào ngón giữa bàn chân phải. Dù trong đêm, nhưng Eragon vẫn thấy được sự ngưỡng mộ trước thứ kim loại sáng bóng đó.

Vì Orik khẳng khái yêu cầu, họ đành ở lại một đêm tại Hedarth. Eragon muốn đi vào sáng sớm hôm sau. Nhưng khi trời vừa rạng, Orik lại mời nó, Arya và Roran đi ăn sáng. Sau bữa sáng, họ nói chuyện rồi tới xem những bè gỗ người lùn dùng để đem Nagran xuôi từ Rặng Beor xuống Hedarth. Và sau đó cũng gần tới bữa tối, họ lại ở lại ăn bữa tối cuối cùng cùng Orik.

Bữa tối cũng có tiệc giống như tối hôm trước. Người lùn chơi nhạc, thưởng thức một nhà thơ nổi tiếng của người lùn thuyết phục họ ở lại lâu hơn.

“Ở lại tối nữa đi,” Orik giục. “Trời tối rồi không phải lúc thích hợp để đi lại.”

Eragon liếc nhìn mặt trăng tròn và mỉm cười. “Anh quên rằng, trời không tối với tôi như với ngài. Không, chúng tôi phải đi rồi. Nếu chờ đợi thêm nữa, tôi sợ mình sẽ không đi nổi.”

“Vậy thì hãy ra đi cùng lời chúc phúc của tôi, người anh em của tôi.”

Họ ôm nhau. Orik mang cho họ vài con ngựa – ngựa người lùn nhốt ở Hedarth để trao đổi với thần tiên.

Eragon giơ tay tạm biệt Orik. Sau đó nó xùy ngựa và phi nước đại cùng Roran, Arya và những người lùn khác đi khỏi Hedarth và xuống con đường mòn chạy dọc bờ nam sông Edda, nơi không khí ngọt ngào mùi cây liễu và cây dương. Những con rồng bay trên trời, đảo xòe, đùa cợt sóng buồm như một điệu vũ.

Bên ngoài Hedarth, Eragon ghìm cương ngwuwaj, như những người khác. Họ đi chậm lại, thì thầm nói chuyện cùng nhau. Eragon không nói điều gì quan trọng với Arya và Roran. Họ cũng vậy. Chuyện trò không quan trọng mà cái quan trọng là cảm giác được gần bên nhau trong một buổi tối đẹp trời. Cảm xúc giữa họ trở nên đáng trân quý và dễ vỡ. Khi họ nói, họ dường như nhẹ nhàng với nhau hơn bao giờ hết, vì họ biết thời khắc gần nhau không còn bao lâu. Không ai muốn khuấy động cùng những từ ngữ chẳng có ý nghĩa gì.

Họ nhanh chóng tới đỉnh một ngọn đồi nhỏ và nhìn xuống Talíta, đang đợi họ ở phía xa xa.

Con thuyền vẫn giống như cũ. Như nó phải thế,

Dưới ánh trăng bằng bạc, con thuyền giống như một con thiên nga chuẩn bị cất cánh khỏi dòng sông chảy lững lờ và mang nó đi vào vùng hỗn mang. Thần tiên đã hạ buồm. Mảnh buồm tỏa ánh sáng mờ mờ. Một người đứng trước bánh lái, nhưng còn lại con thuyền hoàn toàn không có người.

Qua Talíta, một đồng bằng chìm trong màn đêm trải dài về mọi hướng tới tận đường chân trời. Thi thoảng có một nhánh sông như một dải kim loại cắt qua mà thôi.

Eragon nghen họng. Nó đội mũ áo choàng lên, như để bản thân mình khỏi nhìn thấy cảnh tượng trước mặt.

Họ từ từ xuống đồi và qua bãi cỏ rì rào tới bờ biển sỏi đá gần con thuyền. Tiếng vó ngựa nghe sắc lạnh và lớn khi bước trên những phiến đá.

Eragon và những người khác xuống ngựa. Thần tiên xếp thành hai hàng đối diện nhau dẫn tới thuyền. Họ chống gáo xuống đất và đứng như tượng.

Eragon nhìn họ. Nó càng nghen họng hơn đến nỗi hít thở cũng khó.

Giờ tới lúc đó rồi, SAPHIRA nói.. Nó biết em nó nói đúng.

Eragon tháo rương vàng đá quý xuống khỏi lưng ngựa và đưa cho Roran.

“Chúng ta sẽ chia tay ở đây, đúng không?” Roran hỏi.

Eragon gật đầu. “Đúng,” nó nói và đưa cái rương cho Roran. “Anh sẽ cần cái này. Anh có thể dùng nó tốt hơn em... Dùng để xây lâu đài anh ạ.”

“Ừ,” Roran nói, giọng nghèn nghẹn. Anh ôm rương dưới tay trái, rồi tay phải ôm Eragon. Họ ôm nhau một lúc lâu. Sau đó, Roran nói, “Cận thận nhé chú.”

“Anh cũng cẩn thận nha anh... Chăm sóc tốt cho chị Katrina và Ismira đó.”

“Ừ.”

Eragon không thể nghĩ nên nói gì nữa. Nó chạm vào vai Roran rồi quay đi, tới gần Arya. Nàng đang đứng đợi nó cạnh hai hàng thần tiên.

Họ nhìn nhau rất lâu. Sau đó Arya nói, “Eragon”. Nàng cũng đội mũ lên. Dưới ánh trăng, nó hầu như chẳng thấy mặt nàng.

“Arya.” Nó nhìn xuống dòng sông bằng bạc và rồi lại nhìn Arya. Nó nắm lấy chuỗi kiếm Brisingr. Trong nó trào dâng bao cảm xúc. Nó rùng mình. Nó không muốn đi dù biết phải đi. “Đi cùng tôi...”

“Nàng nhìn lên. “Không thể.”

“... hãy đi cùng tôi tới khúc quanh đầu tiên của dòng sông này.”

Nàng chần chừ, rồi gật đầu. Nó giơ tay. Nàng đặt tay vào bàn tay nó. Họ cùng nhau bước lên thuyền.

Thần tiên đi theo họ. Khi tất cả đã trên thuyền, họ lôi ván cầu lên. Dù không có gió hay mái chèo, con thuyền vẫn rời bờ cát và xuống dòng sông dài, phẳng lặng.

Roran đứng một mình trên bờ nhìn họ ra đi. Sau đó anh quay đầu và hét một tiếng lớn, đau đớn. Màn đêm vọng lại âm thanh của sự mất mát đó.

Vài phút sau, Eragon đứng cạnh Arya. Họ không nói gì ngoài quan sát khúc quanh đầu tiên đến chưa. Cuối cùng Eragon quay sang, nó bỏ mũ nàng xuống để nhìn thấy đôi mắt nàng.

“Arya,” nó nói. Nó thì thầm tên thật của nàng. Nàng rùng mình khi nhận ra.

Nàng thì thầm tên thật của nó. Nó cũng rung người khi nghe về toàn bộ con người mình.

Nó mở miệng định nói. Nhưng Arya đặt ba ngón tay trên môi nó và ngăn lại. Nàng lùi lại và giơ một cánh tay cao quá đầu.

“Tạm biệt, Eragon Khắc tinh của Tà thần,” nàng nói.

Sau đó Fírnen bay xuống và đưa nàng bay khỏi thuyền, đẩy ngã Eragon bằng những ngọn gió sinh ra do cánh rồng.

“Tạm biệt,” Eragon thì thầm khi nhìn nàng cùng Fírnen bay về nơi Roran vẫn đứng ở xa xa.

Sau đó Eragon mới dám khóc. Nó đã lên thuyền và để lại đằng sau tất cả những gì nó từng biết. Phía bên trên kia, Saphira cũng khóc. Sự đau buồn của cô rồng hòa cùng nó khi họ khóc như chưa bao giờ được khóc.

Nhưng rồi nhịp tim của Eragon cũng chậm lại, nước mắt cũng khô. Sự yên bình thay thế khi nó nhìn đồng bằng trống trải. Nó không hiểu mình sẽ chạm trán những gì ở nơi hoang vu kia. Nó không biết cuộc đời nó và Saphira – cuộc đời của những con rồng và Kỵ sĩ Rồng - sẽ tới đâu.

Chúng ta không đơn độc đâu, anh bé à, Saphira nói.

Nó nở một nụ cười.

Và con thuyền trôi đi, êm ả trên dòng sông phủ ánh trăng về phía miền đất tối tăm phía trước.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/er-agon-cau-be-cuoi-rong-full-4-tap>